Jame Clavell

SHOGUN

Mục lục

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

- SHOGUN
- Tập 1
- Tập 2
- Tập 3
- Cuối mục lục

- SHOGUN - TẬP 1
-
    - CHƯƠNG 01
    - CHƯƠNG 02
    - CHƯƠNG 03
    - CHƯƠNG 04
    - CHƯƠNG 05
    - CHƯƠNG 06
    - CHƯƠNG 07
    - CHƯƠNG 08
    - CHƯƠNG 09
    - CHƯƠNG 10
    - CHƯƠNG 11
    - CHƯƠNG 12
    - CHƯƠNG 13
    - CHƯƠNG 14
    - CHƯƠNG 15
    - CHƯƠNG 16
    - CHƯƠNG 17
    - CHƯƠNG 18
    - CHƯƠNG 19
    - CHƯƠNG 20
    - CHƯƠNG 21
    - CHƯƠNG 22
    - CHƯƠNG 23
    - CHƯƠNG 24
    - CHƯƠNG 25

- SHOGUN - TẬP 2
-
    - CHƯƠNG 26
    - CHƯƠNG 27
    - CHƯƠNG 28
    - CHƯƠNG 29
    - CHƯƠNG 30
    - CHƯƠNG 31
    - CHƯƠNG 32
    - CHƯƠNG 33
    - CHƯƠNG 34
    - CHƯƠNG 35
    - CHƯƠNG 36
    - CHƯƠNG 37
    - CHƯƠNG 38
    - CHƯƠNG 39
    - CHƯƠNG 40
    - CHƯƠNG 41
    - CHƯƠNG 42
    - CHƯƠNG 43
    - CHƯƠNG 44
    - CHƯƠNG 45

- SHOGUN - TẬP 3
-
    - CHƯƠNG 46
    - CHƯƠNG 47
    - CHƯƠNG 48
    - CHƯƠNG 49
    - CHƯƠNG 50
    - CHƯƠNG 51
    - CHƯƠNG 52
    - CHƯƠNG 53
    - CHƯƠNG 54
    - CHƯƠNG 55
    - CHƯƠNG 56
    - CHƯƠNG 57
    - CHƯƠNG 58
    - CHƯƠNG 59
    - CHƯƠNG 60
    - CHƯƠNG 61

- Hết

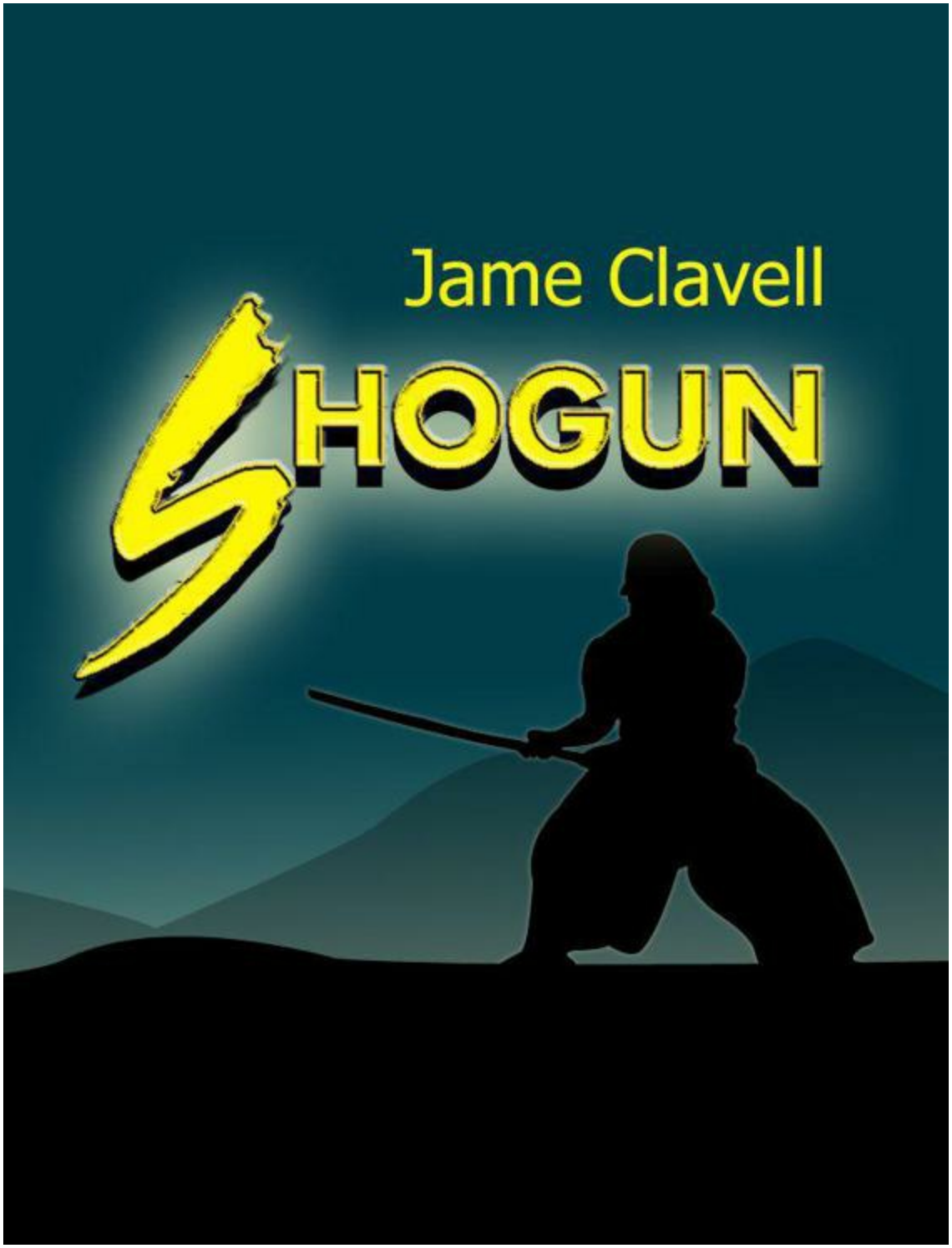
Jame Clavell
SHOGUN

SHOGUN
CÂU CHUYỆN NHẬT BẢN

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

Tác giả : JAMES CLAVELL
Nhà xuất bản Lao Động 1998
Người dịch : Ngô Vĩnh Viễn, Bùi Phụng
Dịch từ nguyên bản tiếng Anh: SHOGUN. A novel of Japan
NXB Cronet Book Hodder and Stoughton, 1981.

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

Ebook này mình đã lấy lại tên nhân vật và địa danh đúng với nguyên bản tiếng Anh vì nguồn của hoi_ls là tên phiên âm đọc rất khó chịu! - Vanlydocnhan

SHOGUN - TẬP 1

CHƯƠNG 01

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Blackthorne đột nhiên tỉnh dậy. Trong một giây lát, anh tưởng mình đang nằm mơ vì anh đang ở trên bờ và căn phòng anh nằm không thể nào tin được. Nó nhỏ, rất sạch và trải bằng chiếu mềm, anh đang nằm trên một chiếc chăn dày và một chiếc khác đắp qua người. Trần nhà bằng gỗ tuyết tùng nhẵn bóng, tường là những lát gỗ tuyết tùng vuông , phủ bằng giấy mờ để làm nhạt ánh sáng một cách dễ chịu. Bên cạnh anh, một chiếc khay màu đỏ thắm để những chiếc bát nhỏ. Một bát đựng rau luộc, anh ăn ngấu nghiến, hầu như không để ý đến cái vị cay của nó. Bát kia đựng canh cá và anh cũng húp cạn luôn. Một bát nữa đựng đầy cháo bột mỳ hay lúa mạch đặc quánh và anh cũng kết thúc nó nhanh chóng bằng cách ăn bốc. Nước ở trong cái bầu hình thù kỳ quặc, ấm và có vị là lạ, hơi đắng nhưng thơm.

Rồi anh để ý cây thánh giá đặt trong hốc tường.

"Nhà của người Spain hay Portugal?"

(Spain: Tây Ban Nha, Portugal: Bồ Đào Nha)

Anh suy nghĩ, kinh hoàng.

"Của người Nhật hay Cathay?"

(Cathay: tên cổ để gọi người Trung Quốc)

Tấm cửa lùa bằng gỗ trên tường được kéo ra. Một người đàn bà trung niên, to béo, mặt tròn, quỳ gối bên cửa, bà cúi chào và mỉm cười. Nước da bà màu vàng, đôi mắt đen và hẹp, mớ tóc đen dài của bà búi gọn ghẽ trên đầu Bà ta mặc chiếc áo dài lụa màu xám, đi tất trắng ngắn, đế dày, một băng vải màu tím quấn quanh lưng.

"GoshujinSama, gokibun waikaga desu ka?"

bà ta nói. Bà ta đợi trong khi anh ngó ngơ ngác, rồi nhắc lại.

"Đây là người Nhật?" anh hỏi.

"Người Nhật hay Cathay?"

Bà ta nhìn anh không hiểu và cũng nói một câu gì khác anh không hiểu. Rồi anh nhận ra mình trần truồng. Quần áo của anh không thấy đâu. Bằng ngôn ngữ cử chỉ, anh ra hiệu muốn mặc quần áo. Rồi anh chỉ vào những bát thức ăn, bà ta hiểu anh vẫn còn đói.

Bà ta mỉm cười, cúi chào và kéo cánh cửa lại.

Anh nằm xuống, kiệt sức. Sự bất động khó chịu nôn nao của sàn nhà làm đầu óc anh quay cuồng. Anh cố gắng hồi tưởng lại. Mình nhớ là đã đưa neo ra cho Vinck. Mình nghĩ đúng là Vinck. Bọn mình đang ở trong vịnh, con tàu húc mũi vào một vũng nước cạn và dừng lại. Bọn mình có thể nghe thấy tiếng sóng vỗ bờ nhưng mọi sự đều yên ổn. Có ánh đèn trên bờ, rồi mình ở trong ca bin và đêm tối. Mình không nhớ gì hết. Rồi có ánh đèn xuyên qua màn đêm và những tiếng nói lạ. Mình nói tiếng Anh, rồi tiếng Bồ. Một người dân sở tại nói một ít tiếng Bồ. Hay anh ta là người Portugal nhỉ? Không, mình nghĩ anh ta là dân sở tại. Không biết mình có hỏi anh ta mình ở đâu không nhỉ? Mình không nhớ. Rồi bọn mình lại trở lại vũng nước, một đợt sóng lớn xô lên , mình bị cuốn ra biển và chìm - lạnh buốt - không, biển ấm và giống một chiếc giường lụa dày chừng hai mét. Chắc họ khiêng mình lên bờ và để mình ở đây.

"Hẳn nó là cái giường này đây, mềm và ấm đến thế", anh nói to

"Trước đây mình chưa bao giờ ngủ trên lụa." Sự yếu đuối trùm lên anh và anh ngủ thẳng một mạch

không mộng mị.

Khi thức dậy, có nhiều thức ăn hơn trong những chiếc bát sành và quần áo của anh xếp gọn ghẽ bên cạnh. Chúng đã được giặt, là và được vá bằng những đường khâu nhỏ thẳng tắp.

Nhưng dao của anh không còn và cả chùm chìa khóa nữa.

Mình phải kiếm ngay một con dao, anh nghĩ - hoặc một khẩu súng.

Mắt anh nhìn lên cây thánh giá. Mặc dù đang kinh hãi, sự kích động của anh dồn lên. Suốt đời mình, anh đã nghe nói đến những huyền thoại do những hoa tiêu và những thủy thủ kể về sự giàu có không thể tưởng tượng được của vương quốc bí mật Portugal ở phương Đông. Người ta đã cải đạo, làm cho những người ngoại đạo đi theo công giáo, điều khiển, khống chế họ. Ở đây vàng rẻ như gang, ngọc lục bảo, hồng thạch, kim cương, sa phia nhiều như sỏi trên bờ biển.

Nếu cái chuyện công giáo mà đúng, anh tự nhủ, thì có lẽ những chuyện còn lại cũng đúng. Về sự giàu có ấy. Đúng. Nhưng mình được vũ trang và được quay về tàu Erasmus, đứng sau khẩu pháo của nó sớm chừng nào tốt chừng ấy.

Anh ăn ngấu nghiến , mặc quần áo, đứng lắc lư, thấy mình lạc lõng như anh luôn cảm thấy khi ở trên bờ. Đôi ủng của anh đã mất. Anh đi ra cửa, người hơi lảo đảo, một tay đưa ra phía trước để giữ thăng bằng, nhưng những thanh gỗ vuông mỏng không chịu được sức nặng của anh, chúng lung lay, giấy rách ra. Anh thẳng người lên. Người đàn bà đứng ngây ngoài hành lang ngước mắt nhìn anh trân trân.

"Tôi xin lỗi" , anh nói, lúng túng lạ lùng về sự vụng về của mình. Sự trong trắng của căn phòng bị hoen ố đi chút ít.

"Giày của tôi đâu?"

Người đàn bà nhìn anh ngơ ngác. Anh kiên nhẫn hỏi lại bằng cử chỉ. Bà ta rẽ vào một lối nhỏ, quỳ xuống và kéo một cánh cửa gỗ khác, ra hiệu gọi anh. Có tiếng người nói ở gần và tiếng nước chảy. Anh đi qua cửa và thấy mình ở trong một phòng khác, gần như không có đồ đạc gì. Phòng này mở ra một hàng hiên có những bậc dẫn tới khu vườn nhỏ có tường cao bao quanh. Bên cạnh lối vào chính này có hai người đàn bà già, ba đứa trẻ mặc áo dài màu đỏ tươi và một ông già rõ ràng là người làm vườn, tay cầm cào cỏ. Ngay lập tức tất cả đều cúi chào trịnh trọng, đầu cúi thấp.

Blackthorne ngạc nhiên thấy ông già gần như trần truồng, chỉ có một cái khố nhỏ xíu hầu như không che nổi chỗ kín của mình.

"Xin chào", anh nói với họ.

Họ đứng bất động, đầu vẫn cúi.

Bàng hoàng, anh nhìn họ, rồi cúi chào một cách vụng về. Tất cả đều thẳng người lên và mỉm cười với anh. Ông già cúi chào một lần nữa và quay lại làm việc trong vườn. Lũ trẻ nhìn anh chằm chằm rồi cười và chạy tóe đi. Người đàn bà già biến vào tít sâu trong nhà. Nhưng anh vẫn cảm thấy cặp mắt họ dõi nhìn anh.

Anh nhìn thấy đôi ủng của mình đặt ở cuối bậc thềm. Trước khi anh kịp cầm nó lên, người đàn bà đứng tuổi đã quỳ xuống, trước sự bối rối của anh, giúp anh đi giày.

"Cám ơn", anh nói. Anh suy nghĩ một lúc rồi chỉ vào mình :

"Blackthorne" , anh nói thong thả,

"Blackthorne." Rồi anh chỉ vào bà ta :

"Tên bà là gì?"

Bà ta nhìn anh không hiểu.

"Blackthorne"

Anh nhắc lại một cách cẩn thận, chỉ vào mình rồi lại chỉ vào bà ta.

"Tên bà là gì?"

Bà ta chau mày, rồi chợt hiểu, bà ta chỉ vào người và nói :

"Onna! Oana!"

"Onna!" anh nhắc lại, tự hào về mình cũng như bà ta tự hào về mình.

"Onna."

Bà ta gật đầu sung sướng:

"Onna!."

Khu vườn không giống bất cứ một cái gì anh đã từng nhìn thấy: một thác nước nhỏ, một dòng suối, một cây cầu nhỏ, một lối đi rải sỏi tỉa tót, đá hoa và những bụi cây. Nó sạch sẽ quá, anh nghĩ thế. Sạch sẽ quá.

"Không thể tin được.", anh nói.

"Ko…tin…da…?" Bà ta ướm lại.

"Không có gì", anh nói. Rồi không biết làm gì nữa anh ra hiệu để bà ta đi. Ngoan ngoãn, bà ta cúi chào lễ phép và bước đi.

Blackthorne ngồi trong ánh nắng ấm áp, tựa mình vào một chiếc cột. Cảm thấy mình còn rất yếu , anh ngắm nhìn ông già rẫy cỏ trong khu vườn đã sạch. Không hiểu những người khác ở đâu? Hạm trưởng còn sống không? Mình ngủ bao nhiêu ngày? Mình nhớ mình đã thức dậy, ăn và ngủ lại, ăn không được thoải mái như trong những giấc mơ.

Trẻ con líu ríu đuổi nhau chạy qua. Anh thấy lúng túng thay cho chúng vì sự trần truồng của người làm vườn, bởi khi ông ta nghiêng người hoặc cúi xuống thì người ta nhìn thấy tất cả. Anh ngạc nhiên khi thấy lũ trẻ tỏ ra không để ý gì hết. Anh nhìn thấy những mái ngói và mái gianh của những tòa nhà khác bên ngoài tường và xa xa là những dãy núi cao. Một cơn gió hanh khô lướt qua bầu trời xô đẩy những đám mây chuyển động. Ong đang làm mật và đây là một ngày xuân tuyệt đẹp. Cơ thể anh đòi được ngủ nữa nhưng anh cố vươn thẳng người và đi ra cửa vườn. Người làm vườn mỉm cười, cúi chào, chạy tới mở cửa, rồi lại cúi chào và khép cửa lại.

Xóm làng trải quanh bến cảng hình lưỡi liềm trông về phía Đông. Hơn hai trăm nóc nhà không giống bất cứ ngôi nhà nào anh đã từng trông thấy, nép vào nhau ở đầu mỏm núi tỏa xuống bờ biển. Phía trên là những thửa ruộng vuông vức ,với những con đường bụi bặm dẫn về phía Bắc và phía Nam. Bên dưới, khu cảng rải đá cuội và một bờ dốc bằng đá để bốc dỡ hàng hoá chạy thẳng xuống biển. Một bến cảng tốt, an toàn và một cầu tàu bằng đá; đàn ông, đàn bà rửa cá, đan lưới, một chiếc thuyền kiểu dáng độc đáo đang được đóng ở phía Bắc. Những hòn đảo ở ngoài biển xa, nằm về phía Đông và phía Nam. Những mạch đá ngầm sẽ ở đấy hoặc ở bên kia chân trời.

Trong bến, có nhiều tàu, hình thù kỳ quái, hầu hết dùng cho nghề đánh cá. Một vài chiếc có buồm lớn, vài chiếc khác có mái chèo. Những người chèo thuyền đứng đẩy thuyền ra khơi, chứ không ngồi kéo như anh sẽ làm ở địa vị mình. Một vài con thuyền hướng ra biển, những thuyền khác hướng mũi về cầu tàu. Chiếc Erasmus thả neo gọn gàng, cách bờ 50 bộ, nước vừa đủ với ba dây cáp:

"Ai đã làm như vậy?" anh tự hỏi.

Có những chiếc thuyền bên cạnh nó, anh có thể nhìn thấy những người bản xứ trên thuyền. Nhưng không có người nào của anh.

"Họ đi đâu cả nhỉ?" Anh nhìn quanh làng và bắt đầu để ý thấy nhiều người đang nhìn anh. Khi họ biết anh để ý đến họ, tất cả đều chào. Mặc dầu không thoải mái, anh vẫn chào lại. Rồi họ lại vui vẻ bình thường qua lại, mặc cả chào nhau, hình như quên khuấy mất anh. Tất cả giống như những con bướm muôn màu. Nhưng anh bỗng cảm thấy có những con mắt đang dò xét anh, từ mỗi khung cửa, khi anh bước về phía bờ biển.

Tại sao họ lại kỳ quái như vậy? Anh tự hỏi, không phải nghĩ về quần áo và hành vi của họ. Đó là họ không có vũ khí, anh nghĩ một cách kinh ngạc. Không kiếm, không súng! Tại sao vậy?

Những cửa hiệu ngoài trời đầy hàng hóa, những kiện hàng kỳ lạ bày dọc phố nhỏ. Sàn nhà cao, người

bán và người mua quỳ hoặc ngồi xổm trên những sàn gỗ sạch. Anh thấy hầu hết đều đi guốc hoặc dép cói, bàn chân dày tẽ giữa ngón cái và những ngón khác để giữ những sợi dây đan nhưng họ để guốc dép bẩn ngoài cửa, chùi chân và xỏ vào những đôi dép sạch để trong nhà. Nếu suy nghĩ, mình sẽ thấy như vậy rất hợp lý, anh tự nhủ, thán phục.

Sau đó, anh thấy một người trọc đầu tiến lại. Một nỗi sợ lướt thót người từ dái đến dạ dày anh. Người thầy tu này rõ ràng là người Portugal hoặc Spain và mặc dù chiếc áo dài lòa xòa màu da cam, chuỗi tràng hạt và chiếc thánh giá ở thắt lưng, sự thù hận lạnh lẽo vẫn lộ rõ trên nét mặt gã. Chiếc áo dài có nhiều vết loang lổ và đôi ủng kiểu Châu Âu của gã bê bết bùn. Gã ngó ra bến cảng, nhìn chiếc Erasmus, Blackthorne biết gã hẳn đã nhận ra đó là tàu Holland hoặc England, một loại tàu mới lạ đối với hầu hết mặt biển. Nó thon hơn, nhanh hơn, một loại tàu buôn chiến đấu được đóng theo khuôn mẫu cải tiến của những tàu Anh, đã giáng bao nhiêu.thất bại trên luồng biển Spain. Cùng đi với gã thầy tu còn có mười người bản xứ, tóc đen, mắt đen, một người ăn mặc như gã, chỉ trừ đôi dép buộc dây. Những người khác mặc áo dài màu sắc khác nhau và quần rộng hoặc chỉ đóng khố. Nhưng không ai có vũ khí.

Blackthorne muốn bỏ chạy trong khi còn kịp nhưng anh biết anh không có sức và cũng không có chỗ nào để trốn. Chiều cao, khổ người và màu mắt của anh làm anh xa lạ trong cái thế giới này. Anh ngả lưng dựa vào tường.

"Anh là ai?" Gã thầy tu hỏi bằng tiếng Portugal.

Gã là một người to béo, ngăm đen, ở tuổi hăm lăm hăm bảy, râu dài.

"Anh là ai?" Blackthorne nhìn lại.

"Tàu đó là tàu Holland. Anh là một tên Holland dị giáo. Các anh là hải tặc. Chúa thương xót lấy các anh."

"Chúng tôi không phải hải tặc, chúng tôi là những người lái buôn hòa bình, trừ đối với kẻ thù của chúng tôi. Tôi là hoa tiêu của tàu đó. Anh là ai?"

"Cha Sebastio. Làm sao các anh tới được đây? Làm sao?"

"Chúng tôi bị gió thổi giạt vào bờ. Chỗ này là chỗ nào? Có phải những người Nhật Bản không?"

"Đúng. Nhật Bản. Người Nhật." Gã thầy tu nói một cách sốt ruột.

Gã ta quay lại một người nhiều tuổi hơn những người khác nhỏ và mảnh, có đôi cánh tay khỏe mạnh và bàn tay chai, đầu hói cao, tóc buộc lại thành một cái đuôi màu xám như lông mày của anh ta. Gã thầy tu vừa nói ngập ngừng với anh ta bằng tiếng Nhật, vừa chỉ vào Blackthorne. Tất cả có vẻ sửng sốt, một người làm dấu thánh.

"Người Holland dị giáo, bọn phản loạn, bọn hải tặc. Tên anh là gì?"

"Đây là một khu của người Portugal à?"

Mắt gã thầy tu đanh lại và vằn máu.

"Trưởng làng nói ông ta đã báo cáo với nhà cầm quyền về các anh. Tội ác của các anh sẽ bị trừng trị. Những người còn lại trong thủy thủ đoàn các anh đâu?"

"Chúng tôi bị gió thổi chệch hướng. Chúng tôi cần thức ăn, nước và thời gian để sửa lại tàu. Rồi chúng tôi sẽ đi. Chúng tôi có thể trả cho mỗi..."

"Những người còn lại trong thủy thủ đoàn của các anh đâu?"

"Tôi không biết. Trên tàu. Tôi chắc họ ở trên tàu?."

Gã thầy tu hỏi viên trưởng làng, người này trả lời và chỉ về phía cuối làng, giải thích một thôi một hồi. Gã thầy tu quay lại Blackthorne:

"Người ta đóng đinh câu rút những tội phạm ở đây. Hoa tiêu! Anh sắp chết. Daimyo sắp tới cùng với những Samurai của mình. Chúa hãy rủ lòng thương xót anh."

"Daimyo là cái gì?"

"Lãnh chúa phong kiến. Ông ta thống lĩnh cả địa hạt này. Làm sao anh tới được đây?"

"Thế Samurai?" .

"Những lính chiến - những người lính - những người thuộc đẳng cấp lính chiến." Gã thầy tu mỗi lúc một thêm bực tức.

"Anh từ đâu đến và các anh là ai?"

"Tôi không nhận ra giọng anh", Blackthorne nói để làm gã mất cảnh giác.

"Anh là người Spain?"

"Tôi là người Portugal." Gã thầy tu nổi đóa, bị mắc lừa.

"Tôi đã nói với anh, tôi là cha Sebastio, người Portugal. Anh học tiếng Portugal ở đâu tốt vậy hả?."

"Nhưng Portugal và Spain bây giờ là một nước", Blackthorne nói khiêu khích.

"Các anh cùng một vua."

"Chúng tôi là một nước khác. Chúng tôi là một dân tộc khác. Muôn đời vẫn là như vậy. Chúng tôi cắm cờ riêng. Sở hữu ở nước ngoài của chúng tôi là riêng, phải, riêng. Vua Philip đã đồng ý như vậy khi ông ta ăn cắp nước tôi."

Cha Sebastio cố gắng kìm mình, ngón tay gã run run:

"Ông ta đã dùng vũ lực chiếm nước tôi hai mươi năm trước đây! Binh lính của ông ta và tên quỷ bạo chúa Spain, quận công Alva! Chúng đánh bại nhà vua chân chính của chúng tôi. Bây giờ con trai của Philip thống trị nhưng ông ta cũng không phải là vua thật sự của chúng tôi. Chẳng bao lâu nữa chúng tôi sẽ đón nhà vua chúng tôi trở lại.".

Rồi gã nói một cách cay độc.

"Anh biết đó là sự thật Cái mà con quỉ Alva muốn làm với đất nước anh, hắn đã làm đối với đất nước tôi.".

"Không đúng. Alva là một tai họa đối với Holland, nhưng ông ta không bao giờ chinh phục được nó. Holland còn được tự do. Mãi mãi sẽ tự do. Nhưng ở Portugal, ông ta chỉ mới đập gẫy một đội quân nhỏ mà cả đất nước đã đầu hàng. Không có gan. Các anh có thể tống cổ người Spain đi nếu các anh muốn, nhưng các anh sẽ không bao giờ làm điều đó. Không có danh dự. Không có cojones (hột dái-tiếng Spain). Các anh chỉ biết thiêu sống những người vô tội dưới danh nghĩa Chúa."

"Chúa hãy thiêu đốt ngươi trong ngọn lửa địa ngục đời đời." Gã thầy tu nổi giận.

"Quỷ Satan đã xổng và sẽ bị đập nát. Những kẻ dị giáo sẽ bị đập nát. Các người bị nguyền rủa trước Chúa."

Bất giác, Blackthorne cảm thấy một nỗi kinh hoàng tôn giáo dâng lên trong anh.

"Lũ thầy tu các người không có cái tai của Chúa, không nói bằng giọng của Người. Chúng ta đã thoát khỏi ách thối tha của các người và chúng ta sẽ thoát mãi mãi.".

Mới bốn năm trước đây, Mary Tudor Khát Máu là hoàng hậu của England và Spain, Philip II, Philip Bạo Tàn, là chồng của bà ta. Người đàn bà sùng đạo một cách điên rồ này, con-của Henry VIII, đã đem trở về những thầy tu Thiên Chúa giáo, những tòa án dị giáo, những cuộc xét xử dị giáo, sự ngự trị của Giáo hoàng nước ngoài đối với England đã đảo ngược sự kiềm chế của vua cha, những thay đổi lịch sử đối với tòa thánh La Mã ở Anh, ngược lại ý nguyện của đa số. Bà ta đã ngự trị năm năm và vương quốc bị xé nát bởi lòng căm thù, nỗi sợ hãi và sự đổ máu. Nhưng bà ta đã chết và Elizabeth trở thành Nữ hoàng năm hai mươi bốn tuổi.

Blackthorne lòng tràn đầy kinh ngạc và tình quí mến sâu xa khi anh nghĩ tới Elizabeth. Trong bốn mươi năm bà đã chiến đấu với thế giới. Bà đã khôn ngoan và chiến thắng nhiều Giáo hoàng, đế quốc La Mã thần thánh, Pháp và Spain kết hợp lại. Bị rút phép thông công, bị phỉ nhổ, bị sỉ vả ở nước ngoài, bà đã dẫn dắt Anh quốc đến bến - an toàn, hùng mạnh, độc lập.

"Chúng tôi tự do", Blackthorne nói với gã thầy tu.

"Các anh đã bị bẻ gẫy, bây giờ chúng tôi đã có trường riêng, sách riêng, kinh thánh riêng, nhà thờ riêng của chúng tôi. Người Spain của các anh thì vẫn thế. Rác rưởi! Bọn thầy tu các anh vẫn thế. Một bọn người tôn thờ tượng thần."

Gã thầy tu nâng cây thánh giá, giơ lên chắn giữa Blackthorne và gã, như một cái khiên.

"Ôi, lạy Chúa, hãy che chở chúng tôi khỏi sự độc ác này! Tôi không phải người Spain, nói để anh biết! Tôi là người Portugal. Và tôi không phải là thầy tu. Tôi là một người anh em của hội Jesus!."

"À, một tên Jesuit."

(Jesuit - Hội viên của hội Thánh La Mã -The Society of Jesus. Do Ichnatius Loyota thành lập năm 1534 mục đích là để bảo vệ chế độ Giáo Hoàng và Thiên Chúa giáo chống lại sự cải cách).

"Phải. Cầu Chúa thương xót lấy linh hồn của ngươi", cha Sebastio nói giật giọng câu gì đó bằng tiếng Nhật và mấy người kia lao tới Blackthorne. Anh tựa lưng vào tường, đấm mạnh một người nhưng bị những người khác vây chặt Anh thấy mình bị ngạt thở.

"Nanigoto da?" (Có chuyện gì?-Tiếng Nhật)

Đột ngột cuộc loạn đả ngừng lại.

Một người trẻ tuổi đứng cách xa chừng mười bước. Anh ta mặc quần ống túm, đi guốc, mặc kimono mỏng, hai thanh kiếm tra trong vỏ giắt ở thắt lưng. Một thanh trông giống như dao găm. Thanh kia, dài và hơi cong. Bàn tay phải của anh ta để thờ ơ trên đốc kiếm.

"Nanigoto da?" anh ta hỏi gay gắt khi không ai trả lời ngay.

"Nanigoto da?.".

Những người Nhật quỳ rạp xuống, đầu cúi sát đất. Chỉ có thầy tu đứng. Gã cúi chào và bắt đầu giải thích ấp úng, nhưng người đàn ông ngắt lời gã một cách khinh bỉ và chỉ tay vào người đứng đầu:

"Mura!"

Mura, trưởng làng, đầu cúi thấp, bắt đầu giải thích nhanh. Mấy lần ông ta chỉ vào Blackthorne, một lần vào con tàu và hai lần vào gã thầy tu. Lúc này, ngoài phố không động tĩnh gì hết. Tất cả những người có mặt đều quỳ, đầu cúi thấp. Trưởng làng đã nói xong. Người đàn ông có vũ khí hỏi thêm ông ta một cách ngạo mạn, người này trả lời cung kính và nhanh. Sau đó, người đeo kiếm nói điều gì đó với trưởng làng, vung tay với vẻ khinh miệt lộ liễu đối với gã thầy tu rồi với Blackthorne và trưởng làng, nói mấy lời với gã thầy tu, gã này đỏ mặt.

Gã đeo kiếm thấp hơn và trẻ hơn Blackthorne nhiều, bộ mặt đẹp trai, hơi rỗ, chằm chằm nhìn người lạ.

"Onushi ittai doko kara kitanoda? Doko no kuni no monoda!."

Gã thầy tu nói một cách lo ngại :

"Kasigi Omi-san hỏi anh từ đâu tới và quốc tịch gì?"

"Có phải Omi-san là Daimyo không?" Blackthorne hỏi, bất giác nhìn những thanh kiếm.

"Không. Ông ấy là một Samurai, một Samurai chịu trách nhiệm làng này. Họ của ông ấy là Kasigi, Omi là tên. Ở đây người ta luôn luôn để họ lên trước.

"San" nghĩa là

"Ngài", người ta thêm vào tên gọi để tỏ sự lễ độ. Anh nên học để có lễ độ - và tìm một cung cách cư xử. Ở đây người ta không tha thứ sự thiếu lễ độ." Giọng gã đanh lại.

"Nhanh lên, trả lời đi!"

"Amsterdam. Tôi là người Anh."

Cơn bàng hoàng của cha Sebastio lộ rõ. Gã nói:

"Người Anh. Nước Anh" với Samurai và bắt đầu giải thích nhưng Omi nóng nảy ngắt lời và tuôn ra một tràng.

"Omi-san hỏi anh có phải lãnh đạo không? Ngài trưởng làng nói có một vài kẻ dị giáo các anh còn

sống và hầu hết đều bị ốm. Có hạm trưởng không?"

"Tôi là người chỉ huy", Blackthorne trả lời, mặc dù bây giờ khi họ đã ở trên bờ rồi thì hạm trưởng là người chỉ huy.

"Tôi chỉ huy", anh nói thêm, biết hạm trưởng Spillbergen chẳng chỉ huy được gì hết, dù ở trên bộ hay trên biển, ngay cả khi ông ta khoẻ mạnh.

Lại một tràng nữa của Samurai.

"Omi-san nói vì anh là chỉ huy, anh được phép đi lại tự do trong làng, muốn đi đâu thì đi cho đến khi ông chủ tới. Ông chủ của anh ta, một Daimyo, sẽ quyết định số phận của anh. Cho đến khi đó anh vẫn được phép sống như một vị khách trong nhà trưởng làng, đến và đi tùy thích. Nhưng anh không được rời khỏi làng. Nhóm thủy thủ của anh bị cầm cố trong nhà và không được phép rời nhà. Anh có hiểu không?."

"Có. Thủy thủ của tôi ở đâu?."

Cha Sebastio chỉ tay mơ hồ về dãy nhà gần bên, rõ ràng gã bối rối bởi quyết định và sự nôn nóng của Omi.

"Đó! Hãy hưởng sự tự do của ngươi, tên hải tặc, sự xấu xa của ngươi xứng với..."

"Wakari masu ka?" Omi nói trực tiếp với Blackthorne.

"Chữ CÓ, anh có hiểu không?"

"Bằng tiếng Nhật nói thế nào?"

Cha Sebastio nói với Samurai:

"Wakari masu."

Omi miệt thị vẫy họ đi. Tất cả đều cúi chào thấp. Trừ một người cố ý đứng yên không chào.

Nhanh đến lóa mắt, thanh kiếm rít lên làm thành một đường vòng cung ánh bạc, đầu người đàn ông không chào văng khỏi vai, một suối máu phun ra trên đất. Thân mình giãy giụa một lúc rồi lặng yên. Bất giác, người thầy tu lùi lại một bước. Không một người nào ở phố nhúc nhích mảy may. Đầu họ vẫn cúi thấp và bất động. Blackthorne cứng người, choáng váng.

Omi thờ ơ dẫm chân lên xác chết.

"Ikinasai!" Anh ta nói, hất tay cho mọi người đi.

Những người đàn ông đứng trước anh ta vẫn cúi sát đất. Rồi họ đứng lên và đi một cách trầm tĩnh. Đường phố bắt đầu vắng bóng người.

Cha Sebastio nhìn xuống cái xác chết, gã làm dấu thánh giá một cách long trọng và nói:

"In nomine Patris et Filii et Spiritus Sanci"

(TiếngLatin: Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần).

Gã nhìn chăm chăm vào tay Samurai, lúc này gã không còn sợ hãi nữa.

"Ikinasai!" Đầu mũi kiếm sáng loáng dí vào cái xác chết.

Một lúc lâu sau đó, gã thầy tu quay người và bỏ đi. Vẻ tự trọng, Omi nheo mắt nhìn theo, rồi liếc nhìn Blackthorne.

Blackthorne lùi lại, rồi khi đã ở một khoảng cách yên ổn, anh nhanh chóng rẽ vào góc phố và biến mất.

Omi cười phá lên. Đường phố lúc này vắng không. Khi tiếng cười tắt, anh ta nắm chặt lấy đốc kiếm bằng cả hai tay và bắt đầu đều đặn băm cái xác thành từng mảnh nhỏ.

*

Blackthorne ở trong một chiếc thuyền nhỏ, người chèo thuyền vui vẻ đẩy mái chèo về phía chiếc Erasmus. Anh kiếm được chiếc thuyền này không khó khăn gì và anh

có thể nhìn thấy mọi người trên sàn tàu. Tất cả đều là Samurai. Một số mặc giáp che ngực bằng thép nhưng hầu hết đều mặc kimono thường, - người ta gọi chiếc áo dài bằng cái tên như vậy,- và hai thanh

kiếm. Tất cả cùng để tóc một kiểu, phía đỉnh đầu cạo nhẵn, tóc ở phía sau và hai bên gom lại thành một cái đuôi sam, bôi dầu, cuốn hai vòng trên đỉnh đầu, buộc lại gọn ghẽ. Chỉ Samurai mới được phép để như thế và đối với họ, đó là điều bắt buộc. Chỉ Samurai mới đeo hai thanh kiếm - thanh kiếm dài để chém giết, cán cầm bằng cả hai tay và thanh ngắn giống như một lưỡi dao găm. Đối với họ đó là điều bắt buộc.

Những Samurai đứng dọc bên mép tàu của anh, nhìn anh.

Lòng bồn chồn, anh trèo lên cầu tàu, đi vào sàn tàu. Một Samurai ăn mặc lịch sự hơn những người khác tiến tới và cúi chào. Blackthorne đã biết rõ cung cách này, anh cúi chào lại. Mọi người trên sàn tàu rạng rỡ hẳn lên. Anh vẫn còn cảm thấy sự rùng rợn của cách giết người đột ngột vừa rồi ở ngoài phố. Những nụ cười của họ không làm giảm sự bàng hoàng của anh. Anh đi về phía cầu thang dẫn tới cabin và dừng lại đột ngột. Một tấm lụa đỏ lớn dán ngang ô cửa, bên cạnh là một dấu nhỏ với hàng chữ loằng ngoằng kỳ dị. Anh do dự ngó sang cánh cửa bên kia, nhưng nó cũng được gắn bằng một khuông vải và một cái dấu tương tự.

Anh với tay định bóc khuông lụa.

"Hotte Oké!" Để làm cho rõ ràng hơn, người Samurai đứng gác lắc đầu. Anh ta không còn cười nữa.

"Nhưng đây là tàu của tôi và tôi muốn..."

Blackthorne cố kìm nỗi lo ngại, mắt vẫn nhìn những thanh kiếm. Mình phải xuống dưới đó, anh nghĩ. Phải lấy hải trình của mình, đó là điều bí mật. Lạy Chúa, nếu người ta tìm thấy những cái đó và trao cho các thầy tu hoặc những người Nhật thì là xong. Bất cứ một tòa án nào trên thế giới (trừ England và Holland) đều sẽ kết tội anh là hải tặc với chứng cớ đó. Hải trình ghi ngày tháng, địa điểm và số chiến lợi phẩm thu được, số lượng người chết trong ba cuộc đổ bộ ở châu Mỹ và một ở châu Phi, số nhà thờ bị cướp phá và việc đã đốt các thành phố và tàu bè như thế nào. Còn hải trình Portugal? Đó là giấy khai tử, bởi vì tất nhiên nó đã bị đánh cắp. Ít nhất nó cũng đã được mua của một tên phản bội Portugal và theo luật của họ, bất cứ một người nước ngoài nào bị bắt mà có giữ hải trình của họ, chưa nói đến hải trình mở đường vào eo Magellan, thì sẽ bị giết chết ngay lập tức. Và nếu hải trình đó được tìm thấy trên một tàu địch, con tàu đó sẽ bị đốt, tất cả mọi người trên tàu đều bị xử tội không chút xót thương.

"Nan no yoda?" Một Samurai nói.

"Ông có nói tiếng Portugal không?" Blackthorne hỏi.

Người đàn ông nhún vai :" Wakari masu.".

Một người khác tiến lên kính cẩn nói với người thủ lĩnh, người này gật đầu đồng ý.

"Bạn của người Portugal", người Samurai này nói tiếng Bồ nhưng phát âm rất nặng. Anh ta mở áo kimono, để lộ một cây thánh giá nhỏ bằng gỗ đeo ở cổ.

"Thiên Chúa!" anh ta chỉ vào mình và mỉm cười.

"Thiên Chúa!" Anh ta chỉ vào Blackthorne.

"Thiên Chúa không?"

Blackthorne do dự rồi gật đầu:

"Thiên Chúa!"

"Người Portugal?"

"Người Anh."

Người đàn ông nói líu lo thủ lĩnh của mình, cả hai nhún vai rồi lại nhìn anh. "Portugal?"

Blackthorne lắc đầu, không thích mình lại không đồng ý với họ về bất cứ điều gì.

"Các bạn tôi? Ở đâu?"

Người Samurai chỉ về cuối làng. "Bạn."

"Đây là tàu của tôi. Tôi muốn xuống dưới." Blackthorne nói điều đó bằng nhiều cách, gồm cả ra

hiệu. Họ hiểu.

"Ah, so desu! Kinjiru", họ nhấn mạnh, chỉ hàng chữ và tươi cười.

Rõ ràng, anh không được phép xuống dưới. Kinjuru hẳn có nghĩa là cấm, Blackthorne bực bội nghĩ. Ờ. Mẹ kiếp! Anh giật quả đấm cửa và mở ra một chút.

"Kinjiru!"

Anh bị giật lại, giáp mặt với một Samurai. Những thanh kiếm của họ đã rút khỏi nửa bao. Đứng yên bất động, hai người đàn ông đợi anh quyết định. Những người khác trên.sàn tàu ngắm nhìn dửng dưng.

Blackthorne biết, anh không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc lùi lại, vì vậy anh nhún vai, kiểm tra lại những sợi dây thừng lớn và cả con tàu hết sức cẩn thận. Những cánh buồm tơi tả đã được hạ xuống và buộc lại. Nhưng những sợi dãy chằng lại khác với tất cả những gì anh đã từng nhìn thấy, vì thế anh cho rằng người Nhật đã làm cho con tàu thêm chắc chắn. Anh đi xuống cầu tàu và đứng lại. Anh toát mồ hôi lạnh, khi thấy tất cả bọn họ đều nhìn anh một cách hiểm ác và lạy Chúa, anh nghĩ bụng, sao mình lại có thể ngu ngốc đến như vậy? Anh cúi chào lịch sự và lập tức sự thù địch biến mất, tất cả cúi chào lại và mỉm cười. Nhưng anh vẫn cảm thấy mồ hôi ròng ròng chảy dọc xương sống, anh căm ghét tất cả những gì dính dáng tới Nhật, anh ao ước anh và các thủy thủ của mình lại trở lại tàu, được vũ trang và giong buồm ra khơi.

*

"Lạy Chúa tôi, tôi nghĩ chắc là anh lầm, hoa tiêu ạ", Vinck nói. Nụ cười móm của anh ta rộng ngoác và tục tĩu

"Nếu anh có thể chịu nổi với cái của mà người ta gọi là thức ăn, thì đó là nơi tốt nhất mà tớ được ở. Tớ đã được hai người đàn bà trong ba ngày và họ như những con thỏ. Họ sẽ làm bất cứ cái gì nếu cậu bày cách cho họ làm."

"Đúng thế. Nhưng mình chẳng làm nổi trò trống gì nếu không có thịt hoặc rượu. Chẳng thể lâu được. Tớ mệt nhoài, và tớ chỉ có thể làm được một lần",

Maetsukker nói, khuôn mặt hẹp của anh ta giật giật.

"Lũ con hoang da vàng không hiểu rằng chúng ta cần thịt,bia và bánh mỳ. Rượu mạnh hoặc vang."

"Đó là điều tồi tệ nhất! Lạy Chúa tôi, tôi sẵn sàng đổi cả nước thiên đàng lấy chút tửu!"

Baccus Van Nekk đầy u sầu. Ông bước tới, đứng bên Blackthorne, ngước lên nhìn anh. Ông cận thị nặng và đã mất đôi kính cuối cùng trong trận bão. Nhưng dù có kính chăng nữa, ông cũng vẫn luôn luôn đứng sát lại. Ông là thương nhân.chính, người giữ ngân và là đại diện của Công ty Đông Ấn - Holland đã góp tiền cho cuộc hành trình này.

"Chúng ta đã ở trên bờ, yên ổn rồi mà tôi vẫn không có được một hớp rượu nào. Không một giọt rượu nào! Khủng khiếp. Cậu có được chút nào không, hoa tiêu?"

"Không" Blackthorne không thích ai gần anh nhưng Baccus là bạn, và gần như mù, vì thế anh không tránh ra chỗ khác.

"Chỉ có nước sôi với mấy cái lá trong đó."

"Họ chẳng hiểu tửu là gì. Chẳng có gì uống ngoài nước sôi và mấy cái lá - Chúa hãy cứu giúp chúng tôi! Có lẽ cả cái đất nước này không có rượu chắc?"

Lông mày ông rướn lên.

"Hoa tiêu, hãy cho tôi một ân huệ to lớn. Đi xin một ít rượu, được không?"

Blackthorne đã tìm thấy ngôi nhà họ bị giam ở góc phía Đông của làng. Người lính gác Samurai đã để anh qua, nhưng các thủy thủ của các anh xác nhận là họ không thể bước ra ngoài cổng vườn. Ngôi nhà có nhiều phòng như phòng của anh nhưng rộng hơn và có nhiều đầy tớ tuổi tác khác nhau, cả đàn ông lẫn đàn bà.

Mười một người trong số thủy thủ đoàn của anh còn sống. Những người chết đã được người Nhật

đưa đi. Những suất rau tươi phong phú đã bắt đầu chữa khỏi bệnh thiếu vitamin C, và tất cả, trừ hai người, đã bình phục nhanh chóng. Hai người này trong ruột bị chảy mủ. Vinck chích cho họ nhưng cũng không ăn thua. Đến tối , anh nghĩ, họ sẽ chết. Viên hạm trưởng ở một phòng khác, vẫn đang còn rất mệt.

Sonk, người làm bếp, thấp, to ngang , bật cười nói:

"Hoa tiêu ơi, ở đây thế mà tốt, đúng như Johann nói, chỉ trừ thức ăn và không rượu. Những người bản xứ cũng không đến nỗi nào, chừng nào anh không đi giày vào nhà. Lũ con hoang da vàng phát điên nếu anh không cởi giày ra."

"Này, Blackthorne nói. Ở đây có một tên thầy tu. Một tên Jesuit."

"Lạy Chúa tôi!." Tất cả những trò đùa cợt biến mất khi anh kể cho họ nghe về gã thầy tu và về vụ chém đầu vừa rồi.

"Tại sao hắn lại chặt đầu người đó, hoa tiêu?."

"Mình không biết."

"Tốt nhất, chúng ta nên lên tàu. Nếu bọn cha cố thấy chúng ta trên bờ..." Một nỗi sợ hãi bao trùm trong phòng lúc này. Salamon, anh chàng câm nhìn Blackthorne. Mồm anh ta mấp máy, nước bọt sùi ra ở khoé miệng.

"Không. Salamon ạ, không lầm đâu", Blackthorne nói một cách nhẹ nhàng để đáp lại câu hỏi lặng câm của anh.

"Hắn nói hắn là một tên Jesuit mà.".

"Lạy Chúa tôi, Jesuit hay Dominican hoặc gì gì đi chăng nữa thì cũng chẳng khác nhau cái cứt gì", Vinck nói.

"Chúng ta nên quay lên tàu thôi. Hoa tiêu, cậu hỏi tay Samurai đó đi."

"Chúng ta ở trong tay Chúa", Jan Roper nói.

Anh ta là một trong những lái buôn phiêu lưu, mắt hẹp, trán cao, mũi mỏng.

"Chúa sẽ che chở chúng ta khỏi những kẻ thờ quỷ Sa tăng.".

Vinck nhìn Blackthorne.

"Thế còn những người Portugal, hoa tiêu? Anh có nhìn thấy ai không?"

"Không. Không có dấu hiệu gì của họ ở trong làng.".

"Chúng sẽ bu đến đây ngay khi biết chúng ta." Maetsukker nói thay cho mọi người và chú bé Croocq bật lên một tiếng rên.

"Ừ, đã có một tên thầy tu, tất phải có những tên khác.".

Ginsel liếm đôi môi khô :

"Và bọn chinh phục Spain bị Chúa nguyền rủa cũng không xa..."

"Đúng thế", Vinck nói thêm, không thoải mái.

"Chúng nó như chấy.".

"Lạy Chúa tôi! Lũ thầy tu!" Có người nào lẩm bẩm.

"Và lũ chinh phục Spain!."

"Nhưng chúng ta đang ở Nhật, phải không hoa tiêu?" Van Nekk hỏi.

"Anh ta bảo với anh thế?"

"Ừ, sao?."

Van Nekk xích lại gần hơn và hạ giọng :

"Nếu như có thầy tu ở đây và một vài người bản xứ là công giáo thì có lẽ cái phần kia là đúng - về sự giàu có, vàng, bạc và đá quý ấy." Tất cả đều im lặng.

"Anh có thấy chút gì không, hoa tiêu? Có vàng không? Có đá quý ở những người bản xứ, hoặc vàng không?"

"Không. Không có gì hết", Blackthorne suy nghĩ một lúc." Mình không nhớ đã nhìn thấy được gì.

Không có vàng đeo cổ, chuỗi hạt hoặc vòng xuyến gì. Mà này, còn điều này nữa kể cho các cậu nghe. Mình đã lên tàu nhưng nó bị niêm phong rồi." Anh kể lại những điều đã xảy ra và nỗi lo ngại của họ tăng lên.

"Lạy Chúa tôi, nếu chúng ta không thể trở lại tàu, lại có cả thầy tu . Chúng ta phải đi khỏi đây thôi." Giọng Maetsukker bắt đầu run lên.

"Hoa tiêu, chúng ta sẽ làm gì đây? Họ sẽ thiêu sống chúng ta! Những tên chinh phục Spain - những thằng con hoang đó sẽ xọc kiếm của chúng..."

"Chúng ta ở trong tay Chúa", Jan Roper nói to một cách tự tin.

"Người sẽ che chở chúng ta khỏi những kẻ nghịch Chúa. Đó là lời hứa của Người. Chẳng có gì phải sợ.".

Blackthorne nói:

"Cái cách Samurai Omi-san càu nhàu với gã thầy tu, tôi chắc anh ta ghét gã. Như vậy là tốt phải không? Điều tôi muốn biết là tại sao gã thầy tu lại không mặc chiếc áo dài bình thường của họ? Tại sao lại chiếc áo màu da cam? Trước đây tôi chưa bao giờ nhìn thấy cái đó.".

"Đúng, lạ thật!." Van Nekk nói.

Blackthorne nhìn lên.

"Có lẽ ảnh hưởng của họ ở đây không mạnh. Điều đó có thể giúp chúng ta rất nhiều."

"Chúng ta nên làm gì, hoa tiêu?" Ginsel hỏi.

"Hãy kiên nhẫn và đợi thủ lĩnh của họ, Daimyo tới. Ông ta sẽ để chúng ta đi. Tại sao lại không? Chúng ta chẳng làm gì hại cho họ. Chúng ta có hàng hóa để buôn bán. Chúng ta không phải là hải tặc. Chúng ta chẳng có gì để sợ cả."

"Rất đúng, và đừng quên, hoa tiêu nói bọn rợ không phải tất cả đều là công giáo", Van Nekk nói để tăng dũng khí cho chính mình hơn là cho những người khác.

"Phải. Anh chàng Samurai ghét gã thầy tu là điều tốt. Và chỉ có Samurai mới được vũ trang thôi. Cũng không đến nỗi quá xấu, phải không? Canh chừng bọn Samurai và lấy lại vũ khí của chúng ta. Ý kiến là như thế. Chúng ta sẽ lên tàu ngay cho mà xem.".

"Ngộ nhỡ cái gã Daimyo này lại là cha cố thì sao?" Jan Roper hỏi.

Không ai trả lời. Sau đó Ginsel nói:

"Hoa tiêu, cái anh chàng đeo kiếm hả? Hắn ta băm cái gã da vàng kia thành từng mảnh sau khi chặt đầu gã à?"

"Ừ."

"Lạy Chúa! Họ là những kẻ man rợ! Những kẻ mất trí." Ginsel là một thanh niên cao, đẹp trai, cánh tay ngắn, chân đi vòng kiềng. Bệnh thiếu vitamin C đã làm anh mất hết răng.

"Sau khi hắn chặt đầu gã kia, những người khác cứ thế bỏ đi? Không nói điều gì cả?"

"Lạy Chúa tôi, một người không có vũ khí bị giết chết như vậy ư? Tại sao hắn lại làm như vậy? Tại sao hắn lại giết anh ta?"

"Mình không biết, Ginsel ạ. Nhưng cậu không bao giờ nhìn thấy một tốc độ như vậy. Gươm vừa tuột khỏi vỏ, đầu người đàn ông đã lăn lông lốc.".

"Chúa che chở cho chúng ta!"

"Lạy Chúa tôi" ,Van Nekk lẩm bẩm.

"Nếu chúng ta không thể trở lại tàu. Trận bão đáng nguyền rủa. Không có kính tôi thấy bất lực quá đi!"

"Có bao nhiêu Samurai trên tàu, hoa tiêu?" Ginsel hỏi.

"Hai mươi hai trên sàn tàu. Nhưng trên bờ thì nhiều hơn."

"Cơn giận của Thượng đế sẽ giáng xuống những người ngoại đạo và những kẻ có tội, họ sẽ bị thiêu

đốt đời đời trong địa ngục.".

"Tôi muốn biết chắc điều đó, Jan Roper", Blackthorne nói, giọng gai gai khi anh cảm thấy nỗi sợ về sự báo thù của Chúa lướt qua căn phòng. Anh rất mệt và muốn ngủ.

"Anh có thể chắc được điều đó không, hoa tiêu, tôi thì tôi chắc. Tôi cầu xin đôi mắt anh mở ra trước chân lý của Chúa. Cầu xin Chúa để anh hiểu được rằng chúng tôi ở đây chỉ bởi tại anh,những cái chúng tôi còn lại."

"Cái gì?" Blackthorne nói một cách nguy hiểm.

'Tại sao anh lại cố thuyết phục hạm trưởng thử tạt vào Nhật Bản? Trong mệnh lệnh của chúng ta không có điều đó. Lệnh của chúng ta là cướp phá Tân thế giới, đưa chiến tranh vào trong lòng địch rồi về.".

"Có tàu Spain ở phía Nam và phía Bắc chúng ta, và không còn nơi nào khác để chạy cả. Trí nhớ của anh có còn cùng với trí khôn của anh không? Chúng ta phải đi về phía Tây, đó là cơ hội duy nhất của chúng ta.".

"Tôi chưa hề nhìn thấy tàu của địch, hoa tiêu ạ. Không một ai trong chúng ta nhìn thấy.".

"Thôi nào, Gian" ,Van Nekk nói mệt mỏi.

"Hoa tiêu đã làm điều anh ấy nghĩ là tốt nhất. Tất nhiên là có những người Spain ở đó.".

"Ừ, đó là sự thật Chúng ta ở cách bạn bè hàng ngàn hải lý và ở trong vùng biển của địch, lạy Chúa.". Vinck nhổ nước miếng.

"Đó là chân lý của Chúa - và chân lý của Chúa là chúng ta đã tiến hành biểu quyết. Tất cả đều nói có."

"Tôi không.". Sonk nói:

"Không ai hỏi tôi."

"Ôi, lạy Chúa tôi!"

"Bình tĩnh, Johann", Van Nekk nói, cố làm dịu sự căng thẳng.

"Chúng ta là những người đầu tiên đến Nhật Bản. Các cậu có nhớ mọi chuyện không hả? Chúng ta giàu nếu như chúng ta giữ được sự minh mẫn của mình. Chúng ta có hàng buôn và ở đây có vàng - hẳn phải như vậy. Chúng ta còn bán được hàng hóa của mình ở nơi nào?

Không phải ở Tân thế giới, nơi bị săn đuổi và phá xơ xác! Họ đang săn đuổi chúng ta, và những người Spain biết chúng ta đã ra khỏi Santa Maria (một tỉnh ở phía nam Brazil). Chúng ta phải rời Chile và không có đường trở lại qua eo Gibranta, tất nhiên họ sẽ phục kích chúng ta, nhất định là như thế. Không, đây chính là một cơ hội duy nhất của chúng ta. Hàng hóa của chúng ta có thể đổi lấy hương liệu, vàng và bạc. Hãy nghĩ tới nguồn lợi - hàng nghìn lần đó là bình thường. Chúng ta đang ở trên bán đảo hương liệu. Các cậu biết sự giàu có của Nhật Bản và Cathay. Các cậu vẫn nghe hoài những chuyện đó. Tất cả chúng ta đều nghe nói. Nếu không thì tại sao tất cả chúng ta đều ký vào? Chúng ta sẽ giàu, rồi mà xem!"

"Chúng ta hết đời rồi, giống như tất cả những người khác. Chúng ta đang ở trên đất của Satan.".

Vinck giận dữ nói:

"Câm miệng, Roper! Hoa tiêu làm đúng. Những người khác chết không phải lỗi của anh ấy. Không phải lỗi của anh ấy. Người ta thường chết trong những chuyến đi như thế.".

Đôi mắt của Jan Roper bạc đi, đồng tử nhỏ lại." Phải cầu Chúa cho linh hồn họ được bình yên. Anh trai tôi ở trong số đó.".

"Good" Blackthorne nhìn vào đôi mắt cuồng tín đó, lòng thấy căm ghét Jan Roper .

Anh cũng đang tự hỏi có thực anh đi về phía Tây để tránh tàu địch không? Hay vì anh là hoa tiêu Anh đầu tiên vượt qua eo Gibranta?

Jan Roper rít lên :

"Có phải những người khác đã chết vì tham vọng của anh không, hoa tiêu? Chúa sẽ trừng phạt anh!"
"Thôi câm mồm đi", Blackthorne nói nhẹ nhàng mà dứt khoát.
Jan Roper nhìn lại, cũng với nét mặt co rúm và băng giá như vậy, nhưng không nói gì.
"Tốt.". Blackthorne mệt mỏi ngồi xuống sàn và tựa vào một tấm ván.
"Chúng ta phải làm gì, hoa tiêu?"
"Đợi và nghỉ để cho người khỏe lên đã . Thủ lĩnh của họ sắp tới, rồi chúng ta sẽ giải quyết mọi sự.".
Vinck nhìn ra ngoài vườn, nhìn người Samurai ngồi xổm bất động bên cổng.
"Hãy nhìn cái thằng chó đẻ kia xem. Nó ở đấy hàng tiếng đồng hồ, không hề nhúc nhích, không hề nói một lời nào, thậm chí cũng không hề nhích mũi nữa.".
"Tuy nhiên, hắn ta cũng chẳng phiền nhiễu gì, Johann . Không một chút nào hết" ,Van Nekk nói.
"Đúng, cho đến giờ, chúng ta chỉ có ngủ, ăn rau cỏ."
"Hoa tiêu, hắn có một người, chúng ta có mười", Ginsel nói lặng lẽ.
"Tôi đã nghĩ đến điều đó. Nhưng chúng ta còn chưa đủ khỏe. Phải mất một tuần cho hết cái bệnh thiếu vitamin C này đi", Blackthorne trả lời, lòng bồn chồn.
"Trên tàu, bọn chúng rất đông. Không có giáo hoặc súng, tôi không muốn đánh nhau. Ban đêm,các anh có bị gác không?"
"Có. Họ đổi gác ba , bốn lần."
"Có ai thấy người gác ngủ không?" Van Nekk hỏi.
Họ lắc đầu.
"Chúng ta có thể lên thuyền đêm nay", Jan Roper nói." Với sự giúp đỡ của Chúa; chúng ta sẽ tiêu diệt bọn ngoại đạo và đoạt lấy tàu."
"Nói thối không ngửi được. Hoa tiêu vừa nói với các cậu cậu không nghe à?" Vinck nhổ toẹt xuống đất một cách khó chịu.
"Đúng", Pieterzoon, người bắn súng máy đồng ý.
"Thôi, đừng càu nhàu ông bạn già Vinck nữa."
Đôi mắt Jan Roper càng hẹp lại.
"Hãy lo cho cái linh hồn của ngươi, Johann Vinck và của ngươi nữa, Pieterzoon. Ngày phán xét đã đến gần." Anh ta bỏ đi và ngồi trên hàng hiên.
Van Nekk phá vỡ sự yên lặng :
"Mọi sự rồi sẽ ổn thôi. Rồi các cậu sẽ thấy.".
"Roper nói đúng đấy. Sự tham lam đã đưa chúng ta đến đây." Croocq nói, giọng cậu bé run lên.
"Chính là sự trừng phạt của Chúa, nên..."
"Thôi đi."
Cậu bé giật người lại:
"Đúng thế, hoa tiêu. Xin lỗi, nhưng mà - ờ…" Maximilian Croocq là người trẻ nhất trong bọn, mới mười sáu tuổi và cậu đã xin đi trong cuộc hành trình này bởi vì cha cậu là một thuyền trưởng của một trong những chiếc tàu mà nhờ đó họ sẽ làm giàu.
Nhưng cậu đã thấy cha cậu chết thảm thương trong lần họ tàn phá tỉnh Santa Magdellana ở Argentine. Vụ cướp bóc thật lớn và cậu đã thấy hãm hiếp là thế nào. Chính cậu cũng đã thử và thấy ghét chính mình say trong mùi máu và giết chóc. Sau đó cậu đã thấy nhiều bạn bè bị chết, năm chiếc tàu chỉ còn lại một và bây giờ cậu cảm thấy mình là người già nhất trong bọn.
"Xin lỗi. Tôi xin lỗi."
"Chúng ta ở trên bờ được bao lâu rồi, Baccus?" Blackthorne hỏi.
"Hôm nay là ngày thứ ba", Van Nekk xích lại gần, ngồi chồm hỗm.
"Không nhớ rõ lúc chúng ta đến như thế nào, khi tỉnh dậy thì lũ rợ đã ở khắp tàu. Tuy nhiên, chúng lễ

độ và tử tế. Cho chúng tôi thức ăn và nước nóng. Họ đưa người chết đi và thả neo. Tôi không nhớ nhiều nhưng tôi nghĩ họ kéo chúng tôi về bờ an toàn. Khi họ khiêng anh lên bờ, anh đang mê sảng. Chúng tôi muốn giữ anh lại nhưng họ không nghe. Một người trong bọn họ nói mấy tiếng Bồ. Ông ta hình như là người đứng đầu, tóc hoa râm. Ông ta không hiểu chữ

"Thiếu tá hoa tiêu" nhưng hiểu chữ

"Chỉ huy." Rõ ràng ông ta muốn

"Chỉ huy" của chúng tôi phải có một chỗ ở riêng khác, nói chúng tôi không phải lo lắng vì anh sẽ được trông nom cẩn thận. Cả chúng tôi nữa. Rồi ông ta dẫn đến đây, hầu hết là phải khiêng chúng tôi, nói chúng tôi phải ở lại trong này chờ chỉ huy tới. Chúng tôi không muốn để cho họ mang anh đi, nhưng không biết làm thế nào khác. Anh có hỏi trưởng làng về rượu vang và rượu mùi không, hoa tiêu?" Van Nekk liếm môi thèm khát rồi nói thêm:

"Bây giờ nghĩ lại, đúng là ông ta cũng có nhắc tới Daimyo. Cái gì sẽ xảy ra khi Daimyo tới.".

"Có ai có dao hay khẩu súng gì không?"

"Không", Van Nekk nói và lơ đãng gãi chấy trên đầu.

"Họ đem tất cả quần áo của chúng tôi đi giặt và giữ lại vũ khí. Lúc ấy, tôi không nghĩ gì về chuyện đó cả. Họ lấy cả chùm chìa khóa và súng của tôi. Tôi để tất cả một chùm. Phòng an toàn, hộp an toàn và hộp đạn."

"Mọi thứ đều khóa chặt trên tàu rồi. Không cần phải lo ngại về điều đó."

"Tôi không thích mình không có khóa. Nó làm tôi thấy rất bồn chồn. Mắt mình khỉ thật! Mình có thể dùng một chai rượu ngay lúc này. Thậm chí một chai bố rượu chát cũng được.".

"Lạy Chúa! Tên sameri băm anh ta ra từng mảnh à?" Sonk nói bâng quơ.

"Vì lòng mến Chúa, hãy câm cái miệng lại, Samurai chứ không phải sameri. Chỉ mình cậu thôi cũng đủ làm cho người ta vãi cứt ra quần", Ginsel nói.

"Tôi mong cái thằng thầy tu chó đẻ ấy đừng đến đây.", Vinck nói.

"Chúng ta an toàn trong bàn tay Chúa.". Van Nekk vẫn cố tỏ ra tin tưởng..." Khi Daimyo tới , chúng ta sẽ được thả. Chúng ta sẽ lấy lại tàu và súng. Rồi các anh xem. Chúng ta sẽ bán tất cả hàng hóa của chúng ta, sẽ trở về Holland giàu có và bình yên mà lại được đi vòng quanh thế giới nữa - những người Holland đầu tiên. Bọn Thiên Chúa sẽ tong đời, chỉ có vậy thôi.".

"Không, không phải đâu." Vinck nói.

"Bọn truyền đạo làm cho da thịt tôi nổi gai lên. Không thể đừng được. Cả khi nghĩ tới bọn đi chinh phục nữa. Anh có nghĩ rằng ở đây chúng nó đông không, hoa tiêu?"

"Tôi cũng không biết, nhưng tôi nghĩ là đông. Tôi ao ước mình có một đại đội ở đây."

"Những thằng con hoang tội nghiệp", Vinck nói.

"Ít nhất thì chúng ta vẫn còn sống..."

Maetsukker nói:

"Có thể họ đã về nhà. Có thể họ quay lại eo Magellan khi những cơn bão làm ta tơi tả..."

"Tôi hi vọng anh nói đúng", Blackthorne nói.

"Nhưng tôi nghĩ họ đã hi sinh tất cả..."

Ginsel rùng mình.

"Ít nhất thì chúng ta vẫn còn sống."

"Có bọn truyền đạo ở đây cùng lũ ngoại đạo này với tính tình thối hoắc của chúng thì đến cái rắm của một con đĩ tôi cũng không dám lấy để đảm bảo cho mạng chúng mình..."

"Đáng nguyền rủa thay ngày tớ rời Holland mà đi", Pieterzoon nói.

"Đáng nguyền rủa cả cái lũ ngoại quốc. Nếu tớ không nghiện ngập bét nhè thì có phải tớ đã vùi đầu xuống lòng con mụ vợ tớ ở Amsterdam rồi không."

"Muốn chửi cái gì thì chửi, Pieterzoon ạ, nhưng đừng chửi rượu. Đó là men của đời!"

"Có thể chúng ta đã ở trong cống ngập đến cằm rồi và nước đang chảy xiết", Vinck đảo ngược mắt lên.

"Phải. Rất xiết..."

"Tôi không bao giờ nghĩ chúng ta lại tới đất liền", Maetsukker nói. Anh ta giống như một con chồn sương, chỉ khác là không có răng.

"Không bao giờ. Càng không bao giờ là Nhật Bản. Đồ thầy tu thối tha. Chúng ta sẽ chẳng bao giờ sống sót mà thoát khỏi nơi đây. Tôi ước giá như mình có súng. Cập bờ như thế này thật đốn mạt. Tôi không có ý định gì đâu, hoa tiêu ạ"

Anh ta nói nhanh khi Blackthorne nhìn anh ta.

"Thật là rủi, có thế thôi..."

Sau đó, những người đày tớ lại đem cho họ thức ăn. Bao giờ cũng giống nhau: rau - luộc hoặc sống - với một chút dấm, canh cá, cháo đặc bằng lúa mỳ hay lúa mạch. Tất cả đều gạt bỏ những miếng cá sống nho nhỏ và đòi thịt rượu. Nhưng không ai hiểu gì họ, và gần đến lúc mặt trời lặn, Blackthorne ra đi. Anh đã mệt vì những nỗi lo sợ sự căm thù và cái tục tằn của họ. Anh nối với họ sẽ lại đến sau khi mặt trời mọc.

Những cửa hàng nhộn nhịp trên những phố hẹp. Anh đã tìm thấy phố của anh, cổng của ngôi nhà anh. Những vết máu trên mặt đất đã được quét dọn và xác chết đã biến mất. Cứ y như nằm mơ thấy mọi sự, anh nghĩ. Cổng vườn mở trước khi anh kịp đặt tay vào.

Người làm vườn già, vẫn đóng khố, mặc dầu đã có khí lạnh trong gió, tươi cười cúi chào.

"Konbanwa" (tiếng Nhật-Chào buổi tối).

"Chào", Blackthorne nói không suy nghĩ. Anh bước lên những bậc thềm, dừng lại và nhớ ra đôi ủng của mình. Anh cởi ra và đi chân đất qua hàng hiên vào trong phòng. Anh đi qua phòng, lại ra một hàng hiên nhưng không tìm thấy phòng của mình.

"Onna.", anh cất tiếng.

Một người đàn bà già xuất hiện." Hai" (Dạ) .

"Onna" đâu?"

Người đàn bà già cau mặt và chỉ vào mình:

"Onna!"

"Ồ, Chúa ơi", Blackthorne nói bực tức.

"Phòng của tôi đâu? Onna đâu?" Anh kéo một cánh cửa gỗ ra. Bốn người Nhật đang ngồi ăn trên sàn, quanh một cái bàn thấp. Anh nhận ra người có mái tóc hoa râm, trưởng làng, người đi cùng với gã thầy tu. Tất cả đều cúi chào.

"Ồ, xin lỗi", anh nói và kéo cánh cửa lại.

"Onna!" Anh gọi to .

Người đàn bà suy nghĩ một lát, rồi vẫy tay. Anh đi theo bà ta vào một hành lang khác. Bà kéo cánh cửa sang một bên. Nhờ cây thánh giá, anh nhận ra phòng mình. Những tấm chăn đã được gấp lại gọn gàng.

"Cám ơn", anh nói, nhẹ người.

"Bây giờ.hãy đi tìm Onna!"

Bà già lạch bạch đi. Anh ngồi xuống. Đầu và khắp người đau nhức, ước có một cái ghế, tự hỏi không hiểu họ để ghế ở đâu. Làm sao lên tàu được? Làm thế nào kiếm được ít súng? Phải có cách. Những bước chân lệt xệt trở lại, lúc này là ba người phụ nữ, một bà già, một cô gái trẻ mặt tròn và một phụ nữ trung niên.

Người đàn bà già chỉ vào cô gái, cô này dường như hơi sợ:

"Onna..."

"Không..."

Blackthorne đứng lên bực dọc, chỉ một ngón tay vào người phụ nữ trung niên.

"Đây là Onna, Jesuma! Bà không biết tên bà nữa sao? Onna! Tôi đói. Cho tôi một ít thức ăn được không?." Anh xoa vào bụng mình ra hiệu đói. Mấy người đàn bà nhìn nhau. Rồi người phụ nữ trung niên nhún vai, nói điều gì đó làm cho hai người kia cười, bà ta tiến lại giường, bắt đầu cởi quần áo. Hai người kia ngồi xổm, mắt giương tròn chờ đợi.

Blackthorne kinh hoàng:

"Bà làm gì vậy?"

"Ishimasho!" Bà ta nói và để chiếc thắt lưng to bản sang một bên, mở áo kimono. Đôi vú của bà phẳng bẹt, khô cằn và cái bụng to kềnh.

Rõ ràng bà ta sắp bước lên giường. Anh lắc đầu, bảo bà ta mặc áo vào, cầm lấy cánh tay bà ta. Tất cả bắt đầu nói líu ríu, vung chân vung tay, người đàn bà trở nên tức giận. Bà ta tụt váy, trần truồng, cố gắng bước trở lại giường.

Tiếng nói líu lo của họ dừng lại, tất cả cúi chào khi người trưởng làng lặng lẽ bước xuống hành lang.

"Nan đa? Nan đa?" Ông ta hỏi.

Người đàn bà giải thích mọi chuyện.

"Ông cần người đàn bà này?" ông ta hỏi hồ nghi bằng một thứ tiếng Portugal nặng chịch hầu như không thể hiểu nổi, chỉ tay vào người đàn bà trần truồng.

"Không. Không. Tất nhiên là không. Tôi chỉ cần Onna kiếm cho tôi một ít thức ăn..." Blackthorne chỉ tay vào bà ta một cách thiếu kiên nhẫn.

"Onna!"

"Onna có nghĩa là đàn bà..." Trưởng làng chỉ vào tất cả mấy người đàn bà.

"Onna - Onna - Onna. Ông muốn đàn bà?"

Blackthorne mệt mỏi lắc đầu.

"Không, không, cám ơn. Tôi lầm lẫn. Xin lỗi. Tên bà ấy là gì?"

"Gì cơ ạ?"

"Tên bà ấy là gì?"

"À! Tên Haku, Haku", ông ta nói.

"Haku?"

"Hai, Haku..."

"Tôi cứ nghĩ onna là tên của bà."

Người trưởng làng giải thích cho Haku, bà này không mấy hài lòng. Nhưng ông ta nói điều gì đó, tất cả nhìn Blackthorne, che miệng cười khúc khích và đi. Haku cũng trần truồng bỏ đi, chiếc áo kimono vắt trên cánh tay, hết sức đĩnh đạc, tư thế.

"Cảm ơn", Blackthorne nói, tự giận sự ngu dốt của mình.

"Đây là nhà của tôi. Tên tôi là Mura..."

"Mura-san. Tên tôi là Blackthorne..."

"Cái gì cơ ạ?"

"Tôi tên là Blackthorne..."

"À, B...lack....thorne

", Mura cố nhắc đi nhắc lại mấy lần nhưng không nói được. Cuối cùng, ông ta chịu và lại tiếp tục quan sát cái anh chàng khổng lồ trước mặt. Đây là anh chàng rợ đầu tiên ông ta thấy ngoài cha Sebastio. Nhưng mà, ông ta nghĩ, các thầy tu tóc đen, mặt đen, tầm vóc trung bình. Còn người đàn ông này: cao lớn, tóc vàng ánh, râu vàng ánh, mắt xanh, da có màu nhợt kỳ lạ ở chỗ quần áo che kín, màu

đỏ ở chỗ để lộ ra. Lạ lùng! Mình lại cứ nghĩ tất cả đàn ông đều có tóc đen và mắt đen. Tất cả chúng tôi là như thế mà. Người Trung Quốc cũng thế, mà Trung Quốc chẳng phải là tất cả thế giới, trừ mảnh đất của rợ Portugal ở phương Nam? Có đáng ngạc nhiên không chứ? Mà tại sao cha Sebastio lại ghét người này như thế? Vì anh ta là người thờ Satan chăng? Mình không nghĩ như vậy bởi vì cha Sebastio có thể đuổi được quỷ dữ nếu ông ta muốn. I.i.ì... mình chưa bao giờ thấy cha Sebastio tốt bụng giận dữ đến như thế. Chưa bao giờ. Ngạc nhiên thật!

Phải chăng mắt xanh và tóc vàng là dấu hiệu của Satan? Mura ngước nhìn lên Blackthorne và nhớ đã hỏi anh khi còn ở trên tàu. Người chỉ huy này sau đó đã bất tỉnh, ông ta quyết định mang anh tới nhà riêng của mình vì anh là người chỉ huy nên cần có sự quan tâm đặc biệt. Họ đặt anh lên tấm chăn, cởi quần áo của anh ra không chỉ vì tò mò.

"Những bộ phận không thể chê trách được của ông ta rõ ràng là đáng chú ý nhỉ?" Mẹ của Mura, Saiko nói.

"Không hiểu lúc cứng lên, nó to bằng bao nhiêu?"

"To." Mura trả lời và tất cả đều cười, mẹ, vợ, bạn bè, đầy tớ và người bác sĩ.

"Em nghĩ chắc phụ nữ của họ phải khoái ghê lắm",cô vợ Niji của ông ta nói.

"Chỉ vớ vẩn thôi, con ạ

", bà mẹ nói." Các cô gái làng chơi của chúng ta chắc sẽ lấy làm sung sướng tiếp đãi." . Bà lắc đầu kinh ngạc." Cả đời mẹ chưa bao giờ thấy một cái gì như của ông này. Thật là lạ nhỉ?"

Họ tắm rửa cho anh, anh vẫn chưa tỉnh. Bác sĩ cho rằng không nên tắm quá cẩn thận khi nào anh chưa tỉnh dậy

"Thưa Mura-san, có lẽ chúng ta chưa biết kẻ rợ này là thế nào", ông nói vẻ khôn ngoan thận trọng.

"Hết sức xin lỗi. Chúng ta có thể giết ông ấy vì lầm lẫn. Rõ ràng ông ấy kiệt sức rồi. Chúng ta phải kiên nhẫn..."

"Nhưng lũ chấy ở trên đầu ông ta thì sao?" Mura hỏi.

"Cứ để nó ở đấy lúc này. Tôi biết tất cả bọn rợ đều có. Xin lỗi. Tôi khuyên nên kiên nhẫn..."

"Ông có nghĩ rằng chúng ta có thể gội đầu cho ông ấy được không?

"Cô vợ ông ta hỏi.

"Chúng ta sẽ rất cẩn thận, tôi chắc bà sẽ giám sát những cố gắng nhỏ bé của chúng ta. Như vậy, sẽ giúp người rợ này và giữ cho nhà của chúng ta sạch sẽ..."

"Mẹ đồng ý. Con có thể gội đầu cho ông ta", bà mẹ quyết định." Nhưng mẹ vẫn muốn biết khi cứng lên, cái của ông ta to bao nhiêu?"

Bất giác,Mura nhìn xuống Blackthorne. Thế rồi ông ta nhớ lại điều người thầy tu đã kể cho họ nghe về quỷ Satan và bọn hải tặc. Cha ở trên trời hãy che chở cho chúng tôi khỏi sự độc hại này, ông ta nghĩ. Giá tôi biết được cái gã này nguy hiểm như vậy thì tôi đã chẳng đem gã vào nhà mình. Không, ông tự nhủ. Ta bắt buộc phải đối xử với anh ta như một vị khách đặc biệt cho đến khi Omi-san nói khác đi. Nhưng khôn ngoan nhất là phải báo cho thầy tu và Omi-san ngay. Rất khôn ngoan. Mình là trưởng làng, mình phải bảo vệ làng, và chỉ có một mình mình chịu trách nhiệm.

Đúng. Omi-san sẽ bắt mình phải chịu trách nhiệm về cái chết sáng hôm nay và sự láo xược của kẻ đã chết. Mà đúng thôi.

"Đừng ngu ngốc, Tamazaki! Anh muốn làm mang tiếng cả làng hả?" ông ta đã cảnh cáo người bạn đánh cá của mình hàng chục lần.

"Đừng cố chấp như vậy. Omi-san không còn cách nào khác đành phải khinh rẻ những người Thiên chúa giáo. Chẳng lẽ Daimyo của chúng ta không ghét bỏ người Thiên Chúa giáo

đó sao? Omi-san có thể làm gì khác được?"

"Không thể làm gì khác được, tôi đồng ý, Mura-san, xin tha lỗi cho tôi",- Tamazaki luôn trả lời như

vậy.

"Nhưng những người theo đạo Phật nên có lòng khoan dung hơn chứ? Họ chẳng là những Thiên sứ đó sao? Thiền của nhà Phạt là kỷ luật tự thức, nó chủ yếu dựa vào tự cứu và Thiền để tìm ra sự sáng láng. Hầu hết các võ sĩ đạo đều thuộc phái Thiền của nhà Phật bởi vì nó thích hợp với người lính chiến đầy tự hào đi tìm cái chết..."

"Phải, đạo Phật dạy lòng khoan dung. Nhưng người ta phải nhắc anh đến lần thứ bao nhiêu rằng họ là Samurai, và đây là Izu chứ không phải là Kyushu, mà dù có là Kyushu chăng nữa thì người sai vẫn là anh, luôn luôn là vậy phải không?"

"Vâng. Xin tha lỗi cho tôi. Tôi biết tôi sai. Nhưng đôi khi tôi cảm thấy không thể sống được với nỗi xấu hổ trong lòng khi Omi-san phỉ báng Niềm Tin Chân Chính." .

Và bây giờ, Tamazaki, anh đã chết đứng với sự lựa chọn của mình bởi vì anh đã lăng nhục Omi-san, đã không cúi chào chỉ bởi ông ấy nói..."cái gã thầy tu nặng mùi." của một tôn giáo xa lạ. Dù cho người thầy tu có nặng mùi và Niềm Tin Chân Chính là xa lạ, ông bạn tội nghiệp của tôi ạ, cái sự thật ấy cũng không nuôi sống gia đình anh bây giờ hay gột được vết nhơ ra khỏi làng tôi.

Ôi, Đức Mẹ đồng trinh, hãy ban phước lành cho ông bạn cũ của tôi và cho ông ấy hưởng niềm vui trên thiên đường.

Sẽ còn nhiều điều phiền phức với Omi-san đây, Mura tự nhủ. Và nếu còn chưa đủ tồi tệ thì Daimyo của chúng ta lại sắp đến rồi đó.

Một nỗi lo ngại ghê gớm luôn choán ngợp lấy ông ta mỗi khi nghĩ đến vị chúa phong kiến của mình, Kasagi Yabu, Daimyo của Izu, chú của Omi. Sự tàn ác và vô sỉ của con người này, cái cách ông ta lừa lọc tất cả mọi làng về những khoản thu hoạch mùa màng chính đáng của họ, sự cai trì hà khắc của ông ta... Khi chiến tranh tới, Mura tự hỏi, không biết Yabu sẽ tuyên bố đứng về phía nào? Chúa Ishido hay chúa Toranaga? Chúng ta mắc kẹt giữa hai người khổng lồ đó và bị cầm tù bởi cả hai người ấy.

Ở phía Bắc, Toranaga, vị tướng lớn nhất từ trước đến nay, chúa của tám tỉnh Kuanto, vị Daimyo quan trọng nhất đất nước, Tổng tư lệnh quân đội miền Đông. Ở phía Tây, lĩnh vực của Ishido, chúa của lâu đài Osaka, người chinh phục Triều Tiên, quan Bảo Quốc của Hoàng tử Nhiếp chính, Tổng tư lệnh quân đội miền Tây. Ở phía Bắc, Tokaido, con đường duyên hải lớn nối Yedo, thủ phủ của Toranaga với Osaka, thủ phủ của Ishido, quân đoàn của họ phải hành quân ba trăm dặm về phía tây.

Ai sẽ thắng trong cuộc chiến tranh?

Không ai thắng cả.

Bởi vì cuộc chiến tranh của họ sẽ lại bao trùm toàn đế quốc, những liên minh sẽ tan vỡ, các tỉnh này sẽ đánh tỉnh khác cho đến khi làng này đánh làng khác, như vẫn hàng đời xảy ra. Chỉ trừ mười năm gần đây. Trong mười năm qua, thật không thể nào tin nổi, một tình trạng không chiến tranh, gọi là hòa bình trên khắp đế quốc, tồn tại lần đầu tiên trong lịch sử.

Mình đã bắt đầu yêu thích hòa bình rồi đây, Mura nghĩ.

Nhưng người làm ra hòa bình đã chết. Người chiến binh nông dân đã trở thành Samurai, rồi làm tướng, rồi trở thành vị tướng vĩ đại nhất và cuối cùng là Quan Bảo Quốc tuyệt đối của Nhật Bản, đã chết một năm trước và người con trai bảy tuổi của ông còn quá nhỏ, không thể kế nghiệp quyền uy tối cao như vậy. Vì thế đứa bé cũng giống như chúng ta đang bị kẹt giữa hai vị khổng lồ. Và chiến tranh là không thể tránh được. Bây giờ ngay cả Taiko nữa cũng không thể che chở được cho đứa con trai yêu quý nối nghiệp cho vương triều, đế quốc của mình.

Có lẽ sự việc phải như thế, Taiko đã thâu tóm đất đai, lập hòa bình, buộc tất cả các Daimyo phải phủ phục như những người nông dân trước mặt mình, sắp đặt lại các thái ấp cho hợp với ý thích của ông, cất nhắc một số, hạ bệ một số khác - thế rồi ông chết. Ông là một người khổng lồ giữa những người lùn. Nhưng có lẽ tất cả sự nghiệp của ông, sự vĩ đại của ông chết theo ông là điều đúng. Phải chăng

con người chỉ là một bông hoa cuốn đi theo gió, chỉ có núi, biển và những vì sao và mảnh đất này của các vị thần linh là thật, là vĩnh hằng?

Tất cả chúng ta đều bị mắc bẫy, đó là một sự thật. Chiến tranh chẳng bao lâu nữa sẽ tới, đó là một sự thật. Chỉ riêng Yabu sẽ quyết định chúng ta đứng về phía nào, đó là một sự thật. Làng này sẽ mãi mãi là một làng vì những cánh đồng lúa phì nhiêu và biển giàu có của nó, và đó là một sự thật cuối cùng.

Mura đem tâm trí quay trở lại với tên hải tặc man rợ trước mặt mình. Ngươi là một con quỷ được đưa đến đây để gieo tai giáng họa cho chúng ta, ông ta nghĩ, và ngươi đem lại cho chúng ta không gì khác ngoài sự rắc rối. Tại sao ngươi không chọn một làng nào khác?

"Ngài chỉ huy muốn Onna?" Ông ta hỏi xăng xái.

Theo gợi ý của ông ta, hội đồng làng đã thu xếp về mặt thể xác cho những người man rợ, vừa như một sự lễ độ vừa là một phương tiện để làm họ bận rộn cho đến khi nhà cầm quyền tới. Những việc tiếp theo làng phải làm sẽ được đền bù xứng đáng hơn số chi phí làng bỏ ra.

"Onna?" Ông ta nhắc lại, tất nhiên cho rằng khi tên hải tặc đã đứng được trên đôi chân thì cũng sẽ hài lòng nằm sấp trên bụng đàn bà để ngọn giáo thiên thần của gã được ấp ủ trước khi ngủ, và dù sao thì mọi sự chuẩn bị cũng đã được làm.

"Không!" Blackthorne chỉ muốn ngủ. Nhưng vì anh cần con người này bên cạnh mình, nên cố gượng cười, chỉ cây thánh giá:

"Ông theo đạo Thiên Chúa?"

Mura gật đầu.

"Thiên Chúa..."

"Tôi là một người theo đạo Thiên Chúa..."

"Cha nói không phải. Không phải Thiên Chúa."

"Tôi là người theo đạo Thiên Chúa. Không phải tín đồ công giáo. Nhưng tôi vẫn là người theo đạo Thiên Chúa..." Nhưng Mura không thể hiểu được, mà Blackthorne dù cố gắng đến mấy cũng không có cách gì giải thích nổi.

"Muốn Onna?"

"Cái ông Dimio - bao giờ tới?"

"D...i.mi...o? Không hiểu."

"Di...mi...o - à, tôi định nói là Daimyo."

"A, Daimyo. Hai, Daimyo..." Mura nhún vai.

"Daimyo khi nào tới. Ngủ đi. Sạch sẽ đã. Mời..."

"Cái gì?"

"Sạch sẽ. Tắm. Mời."

"Tôi không hiểu..."

Mura lại gần, mũi chun lại ghê tởm.

"Mùi. Kinh. Như tất cả người Portugal. Tắm. Đây nhà sạch..."

"Tôi sẽ tắm khi nào tôi muốn và tôi không có mùi!" Blackthorne giận dữ." Ai cũng biết tắm là nguy hiểm. Ông muốn tôi đi ỉa chảy à? Ông tưởng tôi ngu lắm sao? Ông cút mẹ ông ra khỏi đây đi và để yên cho tôi ngủ!"

"Tắm!" Mura ra lệnh, ông ta choáng người vì cơn giận dùng đùng của gã man rợ này - đỉnh cao của sự bất lịch sự. Và không phải chỉ là cái gã man rợ này có mùi đúng như vậy, mà là gã không tắm thật sự đã ba ngày theo quan niệm của ông, và cô gái làng chơi cũng sẽ hoàn toàn có lý nếu cô ta từ chối chăn gối với gã dù gã có nhiều tiền đến mấy. Những cái tên ngoại quốc ghê tởm này... ông ta nghĩ. Ngạc nhiên thật. Những thói quen của họ bẩn thỉu quá đi! Nhưng không sao. Tôi chịu trách nhiệm với anh. Anh cần phải được dạy cách cư xử. Anh sẽ phải tắm như một con người và mẹ tôi sẽ biết được

điều bà muốn biết.

"Tắm!"

"Cút đi không tao đập chết bây giờ!" Blackthorne nổi xung lên và chỉ cho ông ta đi.

Yên lặng một lúc, ba người Nhật Bản khác xuất hiện cùng với ba người phụ nữ. Mura giải thích ngắn gọn đầu đuôi câu chuyện rồi nói một cách quyết định với Blackthorne:

"Tắm. Mời..."

Mura một mình bước vào trong phòng. Blackthorne vung cánh tay, không muốn làm cho ông ta đau mà chỉ để đẩy ông ta đi thôi. Đột nhiên, Blackthorne kêu rống lên đau đớn. Mura đã dùng gan bàn tay chặt khuỷu tay của anh và bây giờ cánh tay Blackthorne thõng xuống, tê liệt. Nổi khùng lên, anh lao vào Mura. Nhưng căn phòng quay lộn, anh nằm sấp mặt xuống, một sự đau đớn khủng khiếp làm tê liệt phía sau lưng khiến anh không thể nhúc nhích." Chúa tôi

" . . .

Anh cố gắng đứng lên nhưng chân nhủn ra. Sau đó Mura bình tĩnh đưa ngón tay nhỏ nhưng rắn như sắt điểm vào một huyệt ở cổ Blackthorne. Đau mờ mắt.

"Lạy Chúa lòng lành..."

"Tắm. Mời."

"Vâng, vâng", Blackthorne há miệng vì đau đớn, ngạc nhiên vì đã quá dễ dàng khuất phục con người nhỏ xíu như vậy và mình lại nằm tênh hênh như một đứa trẻ, sẵn sàng đợi bị cắt cổ.

Nhiều năm trước đây, Mura đã học Judo và Karate cũng như cách đánh kiếm, múa giáo. Khi đó ông ta còn là một chiến binh và chiến đấu cho Nakamura, vị tướng nông dân Taiko, một thời gian rất lâu trước khi Taiko trở thành Taiko - khi những người nông dân có thể trở thành Samurai và Samurai có thể trở thành nông dân hoặc những thợ thủ công hoặc thậm chí những thương nhân thấp kém lại là chiến binh. Lạ thật, Mura lơ đãng suy nghĩ. Hầu như điều đầu tiên Taiko làm khi ông nắm quyền uy tuyệt đối là ra lệnh cho nông dân thôi không làm lính nữa và lập tức từ bỏ tất cả vũ khí. Taiko đã cấm không bao giờ cho họ dũng vũ khí và lập nên một hệ thống đẳng cấp bất di bất dịch ngày nay, chi phối mọi người trong toàn đế quốc: Samurai trên hết, dưới là nông dân, sau là thợ thủ công, rồi đến thương nhân, tiếp theo là nghệ sĩ, những kẻ bị ruồng bỏ và trộm cướp, và tận cùng của giai tầng là eta, những hạng không phải con người, những người làm nghề có liên quan đến người chết, những người thợ thuộc da thú vật chết, cũng là những đao phủ, những kẻ đâm thuê chém mướn. Tất nhiên, bất kể một kẻ man rợ nào cũng đều ở dưới thang bậc này.

"Thưa ông chỉ huy, xin thứ lỗi cho tôi", Mura nói, cúi thấp, xấu hổ vì sự mất thể diện của anh chàng man rợ này khi anh ta nằm rên rỉ như đứa trẻ còn đang bú mẹ. Phải, mình rất lấy làm tiếc, ông ta suy nghĩ, nhưng phải làm như vậy. Anh khiêu khích tôi, bất chấp mọi lẽ phải. Anh la hét như một thằng khùng làm mẹ tôi hốt hoảng, phá sự yên tĩnh của gia đình tôi, làm hỗn loạn những người đầy tớ và vợ tôi đã phải thay một cánh cửa gỗ. Tôi không thể cho phép hành vi thiếu lễ độ của anh mà không có sự phản đối. Không cho phép anh chống lại ý muốn của tôi trong chính ngôi nhà của tôi. Cái này quả thật vì lợi ích của anh. Và nữa, nó cũng chẳng có gì xấu cả bởi vì bọn rợ các anh cũng chẳng có thể diện đâu để mà mất. Chỉ trừ các vị thầy tu - họ khác. Mùi của họ vẫn ghê lắm, nhưng đó là dấu xức của Đức Chúa Cha, vì thế họ có thể diện lớn. Nhưng anh - anh là một thằng nói dối cũng như một tên hải tặc. Không danh dự. Đáng ngạc nhiên thay! Tự xưng là một người theo đạo Thiên Chúa! Bất hạnh thay, cái đó cũng chẳng giúp ích gì cho anh. Daimyo của chúng tôi ghét Niềm Tin Chân Chính và lũ rợ. Ngài bỏ qua cho họ chỉ bởi ngài phải làm như thế. Nhưng anh không phải là người Portugal. Cũng không phải là người có đạo, vì thế không được pháp luật che chở, đúng không? Vì vậy, dù anh có là một kẻ đã chết,- hay ít nhất cũng là một kẻ tàn tật,- nhiệm vụ của tôi là phải để anh đi gặp số mệnh của anh được sạch sẽ. Tắm rất tốt!

Ông ta giúp những người khác khiêng Blackthorne Vẫn còn mê choáng qua nhà, ra ngoài vườn, dọc theo con đường đi có mái che mà ông ta rất lấy làm tự hào, vào trong nhà tắm. Những người phụ nữ theo sau.

Việc này sẽ trở thành một trong những điều trọng đại trong đời ông ta. Lúc ấy, ông ta đã biết mình sẽ kể đi kể lại chuyện này với bạn bè trên những thùng sake nóng, cho các ông già bà cả, những người đánh cá, những người làng, cho con cái ông ta, những người mà lúc đầu cũng sẽ không tin ông ta Nhưng rồi họ sẽ kể cho con cháu của họ và tên của Mura, người đánh cá, sẽ sống mãi trong làng Anjiro của tỉnh Izu ở bờ biển đông nam đảo Honshu. Tất cả bởi vì ông ta, Mura, người đánh cá, đã có cái may mắn làm trưởng làng trong năm đầu tiên sau khi Taiko chết, và do đó tạm thời chịu trách nhiệm đối với kẻ đứng đầu bọn rợ lạ lùng từ biển Đông tới.

CHƯƠNG 02

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Daimyo Kasigi Yabu, chúa của miền Izu, muốn biết anh là ai, từ đâu tới, làm sao tới được đây, anh đã phạm những hành động cướp bóc gì?" Cha Sebastio nói.

"Tôi đã nói với ông, chúng tôi không phải là hải tặc."

Buổi sáng hôm ấy trời trong và ấm áp. Blackthorne quỳ trước bệ đài của quảng trường làng, đầu vẫn còn đau vì cú đánh. Phải bình tĩnh và để cho đầu óc làm việc. Anh sắp bị xét xử để sống còn. Anh là người phát ngôn, chỉ có thế thôi. Sự thù địch của gã cha cố, và là người phiên dịch duy nhất có thể có, và anh sẽ không có cách nào biết được gã nói gì, trừ một điều chắc chắn gã sẽ không giúp đỡ gì anh đâu...

"Phải khôn ngoan, cậu cả", anh như nghe tiếng nói của Alban Caradoc. Khi bão tố cuồng nộ nhất và khi biển trở nên hãi hùng nhất, phải dùng trí khôn đặc biệt của mình. Điều đó sẽ giúp anh sống và con tàu của anh sống nếu anh là hoa tiêu. Hãy tập trung trí khôn và lấy chất nước ép ra từng ngày, cho dù khó khăn...

Chất nước ép hôm nay là mật đắng. Blackthorne nghĩ chua cay. Tại sao mình lại nghe tiếng nói của Anban rõ như thế nhỉ?

"Trước tiên, anh hãy nói với Daimyo là chúng ta đang có chiến tranh, chúng ta là kẻ thù của nhau", anh nói.

"Nói với ông ấy là England và Netherland (Holland) đang có chiến tranh với Spain và Portugal..."

"Tôi nhắc anh một lần nữa là hãy nói đơn giản và đừng bóp méo sự kiện. Netherland hay Holland, Ailen hay các tỉnh Liên Hiệp, tất cả cái gì lũ phản loạn Holland các anh gọi nó, chỉ là một tỉnh nhỏ bé, nổi loạn của đế quốc Spain. Anh là người đứng đầu bọn phản loạn đang nổi loạn chống lại nhà vua hợp pháp của họ."

"Nước Anh đang có chiến tranh và Netherland đang bị lừa." Blackthorne không nói tiếp vì gã thầy tu không còn nghe mà đang dịch.

Daimyo đang ở trên bục đài, ông ta lùn, người vuông chằn chặn. Ông ta quỳ thoải mái, gót đặt phía sau, hai bên là bốn tỳ tướng, trong đó có Kasigi Omi, cháu và là chư hầu của ông. Tất cả đều mặc kimono lụa, áo khoác có trang trí, thắt lưng rộng bản thít lại và những bắp vai khổng lồ, cứng nhắc. Và tất nhiên là những thanh kiếm.

Mura quỳ dưới quảng trường. Ông ta là người làng duy nhất có mặt. Những người đứng nhìn duy nhất khác là năm mươi Samurai đến cùng Daimyo. Họ ngồi thành hàng yên lặng, trật tự. Đám người lộn xộn của thủy thủ đoàn ở phía sau Blackthorne. Cũng giống anh, tất cả đều quỳ và có lính gác ở bên. Họ phải khiêng hạm trưởng đến mặc dù ông đang bị ốm nặng. Ông được phép nằm dưới đất, vẫn trong tình trạng bán hôn mê. Blackthorne và đồng đội của anh, tất cả cúi chào khi họ tới trước mặt Daimyo, nhưng như vậy chưa đủ. Các Samurai ấn tất cả quỳ xuống, dúi đầu họ xuống đất theo cung cách của những nông dân. Anh đã cố gắng kháng cự, quát lên với thầy tu nhờ gã giải thích rằng phong tục của họ không như vậy, rằng anh là người chỉ huy và là sứ giả của đất nước mình nên phải được đối đãi tương xứng. Nhưng một cán giáo đã quật anh lặn xuống đất . Theo bản năng, đồng đội của anh tụm lại chuẩn bị tấn công, nhưng anh quát họ dừng lại và quỳ xuống. May mà họ tuân lệnh. Vị Daimyo nói một điều gì bằng một giọng trong cuống họng, thầy tu dịch, cảnh cáo anh phải nói sự thật, và nói mau.

Blackthorne yêu cầu một cái ghế, nhưng gã thầy tu nói người Nhật không dùng ghế và không có một cái ghế nào ở Nhật Bản cả.

Blackthorne tập trung chú ý vào gã thầy tu khi gã nói với Daimyo, cố tìm một đầu mối, một con đường qua mạch đá này.

Có một sự kiêu căng và tàn ác trên nét mặt lão Daimyo, anh nghĩ. Mình chắc hắn ta là một thằng chó đẻ thật sự. Tiếng Nhật của gã thầy tu này không được lưu loát. À, thấy không? Bực bội và mất kiên nhẫn. Có phải lão Daimyo này hỏi một chữ khác, một chữ rõ hơn không? Mình nghĩ thế. Tại sao cái gã thầy tu này lại mặc áo dài màu da cam? Cái lão Daimyo có phải là người theo đạo Cơ đốc không? Coi này, cái gã Jesuit này rất cung kính và toát mồ hôi. Mình chắc lão Daimyo không phải người đi đạo. Phải chính xác mới được. Có lẽ lão không phải là người đi đạo. Thế nào chăng nữa cũng

chẳng thể mong sự thương xót ở lão ta. Mình có thể sử dụng cái thằng chó đẻ xấu xa này thế nào đây? Làm thế nào để nói thẳng với lão. Mình sẽ tác động lão thầy tu này thế nào? Làm thế nào để gã bị mất tín nhiệm? Mồi là gì? Nào, hãy suy nghĩ! Anh chẳng đã biết đủ về bọn Jesuit đó ư?

"Daimyo bảo hãy nói nhanh lên và trả lời những câu hỏi của ông ấy."

"Vâng. Tất nhiên, tôi xin lỗi. Tôi tên là John Blackthorne. Tôi là người Anh, thiếu tá hoa tiêu của hạm đội Netherland. Cảng xuất phát của chúng tôi là Amsterdam."

"Hạm đội? Hạm đội nào? Anh nói láo. Chẳng có hạm đội nào hết. Tại sao một hoa tiêu người Anh lại ở trên một tàu Holland?"

"Cứ thong thả. Trước hết làm ơn dịch những điều tôi vừa nói..."

"Tại sao anh lại là hoa tiêu trên một chiến thuyền Holland? Nhanh lên!"

Blackthorne quyết định đánh một canh bạc. Giọng anh đột nhiên đanh lại, vang lên trong cái ấm áp của buổi sáng.

"Khỉ thật! Dịch những điều tôi nói đi đã, tên Spain kia! Nhanh lên!"

Gã thầy tu đỏ mặt.

"Tôi là người Portugal. Tôi đã nói với anh rồi. Trả lời câu hỏi đi..."

"Tôi ở đây để nói chuyện với vị Daimyo kia, không phải với anh. Dịch những điều tôi nói, đồ rác rưởi vô thừa nhận kia!" Blackthorne thấy gã thầy tu đỏ mặt lên nữa và cảm thấy điều đó không thoát được sự chú ý của lão Daimyo. Phải thận trọng, anh tự cảnh giác mình. Cái thằng chó đẻ da vàng này sẽ nghiền mày ra từng mảnh, nhanh hơn một đàn cá mập nếu mày không chế ngự được mình." Nói với ông chúa Daimyo đi!" Blackthorne

cố tình chào thật thấp trước bệ và cảm thấy mồ hôi lạnh bắt đầu đọng thành giọt khi anh quyết định hành động như thế.

Cha Sebastio biết sự đào luyện của gã làm gã không tiếp thu nổi những điều sỉ nhục của tên hải tặc và rõ ràng đó là cách làm gã mất tín nhiệm trước vị Daimyo. Nhưng thoạt đầu, nó lại không như thế và gã cảm thấy bối rối. Khi người của Mura tới tòa sứ của gã ở tỉnh bên để đưa tin về con tàu, gã đã do dự. Không thể là tàu Holland hoặc Anh! Gã nghĩ vậy. Trước nay chưa hề có một chiếc tàu của kẻ dị giáo nào ở biển Thái Bình Dương trừ

thuyền của tên hải tặc Drake, nhưng chưa bao giờ hắn ta lại ở châu Á. Những con đường là bí mật và đã được canh phòng. Lập tức gã chuẩn bị đi và đã cho một con chim đưa thư mang một bức điện tới thượng cấp của gã ở Osaka. Xin chỉ thị của thượng cấp. Biết mình còn trẻ, hầu như không được thử thách, còn mới lạ đối với Nhật Bản, mới ở đây vỏn vẹn hai năm, chưa được bổ nhiệm, chưa đủ khả năng để đương đầu với tình thế khẩn cấp

này, gã đã băng lới Anjiro, hi vọng và cầu nguyện cho tin này là không đúng. Nhưng tàu là tàu Holland và hoa tiêu là người Anh. Tất cả nỗi niềm căm ghét của gã đối với Luther, Calvin, Henry VIII và đứa con gái ác quỷ của lão ta - Elizabeth, đã choán ngợp lấy gã, làm mờ tâm trí của gã.

"Thầy tu, dịch câu tên hải tặc vừa nói", gã nghe tiếng lão Daimyo nói. Ôi,Đức Mẹ, hãy giúp con thực hiện ý nguyện của Người. Hãy giúp con sức mạnh trước mặt lão Daimyo này, hãy cho con khẩu khiếu và hãy cho con chuyển tới lão ta Niềm Tin Chân Chính.

Cha Sebastio thu hết khôn ngoan, bắt đầu nói một cách tự tin hơn.

Blackthorne chăm chú lắng nghe, cố nhặt ra những từ và ý nghĩa của nó. Gã nói

"Nước Anh",

"Blackthorne" và chỉ vào con tàu buông neo gọn ghẽ ngoài bến cảng.

"Làm sao anh tới đây được?" cha Sebastio nói.

"Bằng đường eo Magellan. Từ đó tới đây một trăm ba mươi sáu ngày. Hãy nói với Daimyo."

"Anh nói láo. Đường eo Magellan là bí mật. Anh tới đây qua châu Phi và Ấn Độ. Cuối cùng, nhất định anh phải nói sự thật. Ở đây người ta tra tấn đấy."

"Eo là bí mật. Một người Portugal bán cho chúng tôi một hải trình. Một người đồng bào của ông đã bán các ông lấy đồng tiền vàng phản bội của Giuđa. Tất cả các anh đều là phân, là cứt! Bây giờ,tất cả chiến thuyền của England và Holland đều biết đường qua Thái Bình Dương. Có một hạm đội, hai mươi chiến thuyền lớn của England , sáu mươi chiến thuyền có đại bác, đang tấn công Manila ngay lúc này. Đế quốc của ngươi sẽ chấm dứt..."

"Anh nói láo!"

Phải, Blackthorne nghĩ, không cách nào chứng minh được điều dối trá đó,trừ phi tới Manila." Hạm đội đó sẽ cầy tung những lằn đường biển của các ông và đập nát những thuộc địa của các ông. Một hạm đội Holland nữa cũng sẽ tới đây vào bất kể tuần nào. Con lợn Bồ-Spain sẽ quay về chuồng lợn của nó và ăn phân tại cái ổ của nó?" Anh quay đi và cúi thật thấp chào lão Daimyo.

"Chúa nguyền rủa mày cùng cái mồm bẩn thỉu của mày!"

"Ano mono wa nami o moshité oru?" Lão Daimyo bật lên một cách nôn nóng.

Gã thầy tu nói nhanh hơn, nhấn mạnh hơn

"Magellan" và

"Manila" nhưng Blackthorne nghĩ rang lão Daimyo và các tỳ tướng của lão dường như không hiểu gì lắm.

Yabu đã mệt mỏi vì cuộc xét xử này. Lão. nhìn ra ngoài bến cảng, phía con tàu đã ám ảnh lão từ khi nhận được tin mật của Omi. Lão lại tự hỏi, không biết có phải đây là món quà của các vị thần linh mà lão từng ao ước hay không?

"Cháu đã khám xét hàng hóa chưa, Omi-san?." Sáng nay, khi vừa tới nơi, người còn mệt mỏi lấm lem bùn đất, lão đã hỏi.

"Thưa Chúa công, chưa. Cháu nghĩ tốt nhất là niêm phong tàu lại , chờ ngài tới. Nhưng những khoang tàu đầy ắp những hòm đồ và những kiện hàng. Cháu hi vọng đã hành động đúng. Đây là tất cả chìa khóa của họ. Cháu đã tịch thu."

"Tốt." Yabu tới từ Yedo, thủ phủ của Toranaga cách đây hơn một trăm dặm. Vội vã, lén lút, hết sức nguy hiểm cho bản thân và sống chết phải trở lại cũng nhanh như vậy. Cuộc hành trình đã mất gần hai ngày trên những tuyến đường xấu và những con suối đầy nước, một phần đi ngựa, một phần đi cáng.

"Ta sẽ ra tàu ngay."

"Thưa Chúa công , xin chúa công hãy xem những người ngoại quốc đã..." Omi nói với một tiếng cười,

"Không thể tin được. Hầu hết đều mắt xanh giống như mèo Xiêm và tóc vàng. Nhưng tin tức hay nhất là họ là hải tặc..."

Omi đã kể cho lão nghe về gã thầy tu. Những điều gã kể về lũ hải tặc và những điều tên hải tặc nói cùng những việc đã xảy ra làm nỗi kích thích của lão tăng lên gấpba. Yabu đã thắng được sự nôn nóng

của mình, định lên tàu và bóc niêm phong. Thay vào đó, lão đã tắm thay quần áo và ra lệnh đem lũ rợ đến trước mặt mình.

"Anh thầy tu kia", lão nói giọng đanh lại, làm như không thể hiểu nổi cách phát âm rất tồi của gã thầy tu.

"Tại sao hắn ta lại cáu giận với anh như thế?.."

"Hắn ta xấu. Hải tặc. Hắn thờ quỷ."

Yabu nghiêng người về phía Omi ở phía tay trái mình.

"Cháu có hiểu gã nói gì không? Nó nói láo phải không? Cháu nghĩ thế nào?"

"Thưa chúa công, con không biết. Ai mà biết lũ rợ tin cái gì. Theo con, gã thầy tu cho rằng tên hải tặc là kẻ thờ quỷ.Tất nhiên, tất cả những cái đó là phi lý."

Yabu quay lại gã thầy tu, thấy ghét cái gã này. Lão ao ước có thể đóng đinh câu rút gã hôm nay, triệt tiêu công giáo khỏi địa hạt của mình. Nhưng không thể được. Mặc dù lão và tất cả các Daimyo khác có toàn quyền trong địa hạt của mình, họ vẫn phụ thuộc vào uy quyền tối cao của Hội đồng nhiếp chính, hội đồng tướng lĩnh mà Taiko đã chính thức ủy quyền trong thời gian con ông còn thơ dại, cũng phải lệ thuộc vào huấn lệnh mà Taiko đã ban hành từ nhiều năm trước đây vẫn còn hiệu lực. Một trong những điều được ban hành từ nhiều năm trước đây có liên quan đến rợ Portugal. Lệnh ban rằng họ là những người được che chở và, trong giới hạn của nó, tôn giáo của họ phải được khoan nhượng, các thầy tu được phép, trong giới hạn, cải đạo và đổi tín ngưỡng.

"Anh thầy tu kia? Tên hải tặc còn nói gì nữa? Hắn ta nói gì với anh? Nhanh lên! Anh mất lưỡi rồi sao?"

"Hải tặc nói những điều xấu xa. Xấu xa. Nói có nhiều... chèo thuyền chiến của cướp - nhiều..."

"Anh nói sao, chèo thuyền chiến..."

"Xin lỗi Chúa công, tôi không hiểu..."

"Chèo thuyền chiến, không có nghĩa gì cả, hả?"

"À! Hải tặc nói những tàu chiến khác ở Manila, ở Philippines."

"Omi-san, cháu có hiểu anh ta nói gì không?"

"Thưa Chúa công, không. Cách nói của hắn khủng khiếp líu ríu cả lại. Không biết có phải hắn nói có nhiều tàu khác của hải tặc ở phía Đông Nhật Bản không."

"Anh thầy tu kia? Có phải có tàu khác của hải tặc ở ngoài khơi của chúng ta không? Phía Đông? Hả?"

"Thưa Chúa công, vâng. Nhưng tôi nghĩ anh ta nói láo. Anh ta nói ở Manila."

"Tôi không hiểu anh. Manila ở đâu?"

"Phía Đông. Đi nhiều ngày..."

"Nếu tàu hải tặc đến đây, chúng ta sẽ đón tiếp họ nồng nhiệt, bất kể Manila ở đâu."

"Xin tha lỗi, tôi không hiểu..."

"Không sao", Yabu nói, sự kiên nhẫn của ,lão đã hết. Lão quyết định những người lạ này phải chết và khoái cảnh tượng ấy. Rõ ràng những người này không nằm trong lệnh của Taiko, ngoại trừ rợ Portugal, mà dù sao thì họ cũng là hải tặc. Xưa nay lão vẫn ghét lũ rợ, mùi hôi của họ, sự bẩn thỉu và thối quen ăn thịt tởm lợm của họ, cái tôn giáo ngu ngốc, sự kiêu căng và những cung cách đáng ghét của họ. Hơn thế, lão lấy làm hổ thẹn, như tất cả những Daimyo khác, bởi cái thòng lọng của họ trên mảnh đất này. Một tình trạng chiến tranh đã tồn tại giữa Trung Quốc và Nhật Bản trong nhiều thế kỷ. Trung Quốc không cho phép buôn bán. Hàng lụa Trung Quốc là thứ để giúp cho mùa hè dài dặc, nóng bức và ẩm thấp ở Nhật Bản có thể chịu nổi. Hàng bao nhiêu thế hệ nay, chỉ có một số lượng nhỏ xíu hàng lụa nhập trái phép lọt qua được biên giới và chỉ có thể kiếm được với giá cắt cổ của Nhật Bản. Thế rồi hơn sáu mươi năm về trước, lũ rợ đầu tiên đã tới. Thiên Hoàng Trung Hoa ở Bắc Kinh cho họ một căn cứ thường trực nhỏ xíu tại Macao, ở miền Nam Trung Quốc, và đồng ý đổi lụa lấy bạc. Nhật Bản có nhiều

bạc. Chẳng bao lâu việc buôn bán nở rộ. Cả hai nước đều thịnh vượng. Những người trung gian, những người Portugal trở nên giàu có và những thầy tu của họ - chủ yếu là những Jesuit - chẳng bao lâu đã nắm quyền quyết định công cuộc thương mại. Chỉ có các thầy tu đã học được tiếng Trung Quốc và tiếng Nhật, do đó có thể làm người môi giới và phiên dịch. Thương mại nở rộ thì các thầy tu càng trở nên cần thiết. Giờ đây công việc buôn bán hàng năm hết sức lớn và ảnh hưởng tới đời sống của mỗi Samurai. Bởi vậy các thầy tu phải được khoan thứ và việc truyền đạo của họ cũng phải được tha thứ, nếu không thì bọn rợ sẽ cuốn gói đi và việc buôn bán sẽ dừng lại.

Hiện đã có số Daimyo công giáo rất quan trọng và hàng trăm ngàn người cải đạo, hầu hết là ở Kyushu, bán đảo phía Nam gần Trung Quốc nhất và gồm cả cảng Nagasaki của Portugal. Tuy nhiên, Yabu nghĩ, chúng ta có thể tha thứ cho bọn thầy tu và bọn Portugal, nhưng không phải bọn rợ này, những tên mới này, những tên có mắt xanh tóc vàng không thể nào tin nổi. Sự phấn khích làm lão ngột ngạt. Giờ đây, lão có thể thoả mãn tính tò mò xem một tên rợ sẽ chết như thế nào khi bị tra tấn. Và lão có mười một người, mười một cách thí nghiệm khác nhau. Lão không bao giờ tự ái, tại sao nỗi thống khổ của người khác lại làm cho lão sung sướng. Lão chỉ biết nó làm lão sung sướng và vì thế, nó là một cái gì cần được tìm kiếm và tận hưởng.

Yabu nói:

"Con tàu này là ngoại quốc, không phải Portugal và nó là hải tặc nên sẽ bị tịch thu cùng mọi thứ trong đó. Tất cả bọn hải tặc sẽ bị kết..." Mồm lão há hốc ra khi thấy tên cầm đầu hải tặc nhảy xổ vào gã thầy tu và giật cây thánh giá gỗ khỏi thắt lưng gã, bẻ nó ra từng mảnh, quăng chúng xuống đất rồi hét lên một tiếng gì đó rất to. Tên hải tặc lập tức quỳ xuống cúi chào rất thấp khi những người gác xông đến tay giơ cao kiếm.

"Dừng lại! Đừng giết hắn..." Yabu kinh ngạc vì có ké dám hành động láo xược, vô lễ như vậy trước mặt mình." Bọn rợ này không thể nào tưởng tượng nổi..."

"Vâng", Omi nói, trí óc anh ta tràn ngập những câu hỏi, không hiểu hành động ấy có nghĩa gì.

Gã thầy tu vẫn quỳ, mắt nhìn chăm chăm vào những mảnh thánh giá. Họ nhìn tay gã run run nhặt những mảnh gỗ bị xúc phạm. Gã nói điều gì đó với tên hải tặc, giọng nhỏ nhẹ gần như êm ái. Đôi mắt tên nhắm lại, những ngón tay chụm và đôi môi bắt đầu chuyển động chậm chạp. Tên trùm hải tặc nhìn họ bất động, đôi mắt màu xanh xám không chớp, như mắt mèo trước thủy thủ đoàn của mình.

Yabu nói:

"Omi-san, trước tiên chú muốn lên tàu. Sau đó chúng ta sẽ bắt đầu..." Giọng lão đặc lại khi ngẫm nghĩ tới cái khoái lạc lão đã hứa dành cho mình.

"Chú muốn bắt đầu bằng cái tên tóc đỏ ở cuối hàng kia kìa, cái gã nhỏ con ấy..."

Omi ghé lại gần hơn và hạ thấp giọng nói bị kích động của mình:

"Xin Chúa công tha lỗi, những điều này trước đây chưa hề có. Kể từ khi rợ Portugal tới đây, cây thánh giá có phải là biểu hiện thiêng liêng của họ không? Có phải họ luôn luôn kính trọng các vị thầy tu của mình không? Có phải họ luôn quỳ trước mặt thầy tu một cách công khai? Có phải các thầy tu có quyền tuyệt đối với họ không?."

"Đi thẳng vào vấn đề..."

"Thưa Chúa công, tất cả chúng ta đều ghét người Portugal. Chỉ trừ những người theo đạo Thiên Chúa trong chúng ta. Có lẽ bọn rợ này có giá trị đối với Chúa công khi còn sống hơn là khi họ chết..."

"Sao vậy?"

"Bởi vì họ là độc nhất. Họ chống Thiên Chúa! Có lẽ một người khôn ngoan có thể tận dụng lòng căm thù của họ - hoặc sự vô tôn giáo của họ-cho mục đích của chúng ta. Họ là tài sản của Chúa công, Chúa công muốn làm gì thì làm. Phải không ạ?"

Phải. Và ta muốn chúng bị tra tấn, Yabu nghĩ. Phải, nhưng ta có thể hưởng điều đó bất cứ lúc nào.

Hãy nghe Omi. Nó là một cố vấn tốt. Nhưng bây giờ có nên tin cậy nó không? Không biết nó có lý do bí mật nào để nói điều này không? Thử suy nghĩ xem.

"Ikaoa Jikkiu là người đi đạo", lão nghe tiếng cháu gọi tên kẻ thù đáng căm ghét của mình - một trong những họ hàng và đồng minh của Ishido - đóng tại biên giới phía Tây của lão.

"Cái tên cố đạo bẩn thỉu này đã chẳng có nhà ở đó ư? Cớ lẽ bọn rợ này có thể cho Chúa công chìa khóa để mở toàn bộ tỉnh Ikaoa. Có lẽ cả Ishido. Có lẽ cả chính Toranaga nữa", Omi nói thêm một cách tế nhị.

Yabu quan sát nét mặt của Omi, cố gắng tìm ra điều gì phía sau đó. Rồi lão ngó ra con tàu. Bây giờ, không còn nghi ngờ gì nữa, các vị thần linh đã đưa nó lại cho lão Phải. Nhưng đó là một món quà hay là một tai ương? Lão gạt sự khoái lạc của mình sang một bên, nhường nó cho sự an toàn của bộ tộc .mình.. Ta đồng ý , nhưng trước hết hãy khuất phục bọn hải tặc này. Dạy cho chúng nề nếp. Đặc biệt hắn!

*

* *

"Cái chết ngọt ngào của Chúa!" Vinck lẩm bẩm.

"Chúng ta nên cầu nguyện", Van Nekk nói.

"Chúng tôi vừa cầu nguyện một bài rồi..."

"Có lẽ chúng ta nên cầu nguyện thêm một bài nữa. Lạy Chúa trên trời, có nửa lít rượu thì hay quá."

Họ bị nhốt vào một cái hầm sâu, một trong rất nhiều những cái hầm vốn dùng để chứa cá khô. Các Samurai đã lùa họ qua quảng trường, xuống một cái thang và hiện họ bị nhốt ở dưới đất. Hầm này dài năm bước, rộng năm bước, sâu bốn bước, nền và tường là đất. Trần làm bằng những tấm ván, trên là một lớp đất và một nắp hầm duy nhất.

"Tránh chân tao ra, đồ khỉ bị Chúa nguyền rủa..."

"Câm cái mõm, đồ gắp cứt!" Pieterzoon nói hổn hậu." Hây! Vinck, nhích ra một tí, cái đồ lắm mồm, mày có nhiều chỗ hơn tất cả mọi người! Lạy Chúa, giá mà có được một cốc bia lạnh! Nhích lên."

"Không thể nhích được, Pieterzoon. Ở đây chúng tớ chật hơn cả lỗ đít của gái đồng trinh rồi."

"Chính hạm trưởng. Ông ta chiếm hết cả chỗ. Đẩy cho ông ta một cái. Đánh thức dậy!" Maetsukker nói.

"Hả? Có chuyện gì thế? Để cho tao yên. Có chuyện gì vậy? Tao ốm. Tao phải nằm. Chúng mình ở đâu thế này?"

"Để mặc ông ấy. Ông ấy ốm. Nào, Maetsukker, dậy đi, lạy Chúa..."

Vinck giận dữ lôi Maetsukker dậy, đẩy anh ta vào tường. Không đủ chỗ để tất cả đều nằm hoặc thậm chí để cùng ngồi cho thoải mái.

Hạm trưởng Paulus Spillbergen nằm duỗi dài ngay dưới cửa hầm, nơi thoáng gió nhất, đầu gối vào chiếc áo khoác gấp lại. Blackthorne ngồi tựa vào một góc, mắt đăm đăm nhìn lên nắp hầm. Cả đội thuyền đã để mặc anh, cố hết sức tránh anh một cách không thoải mái. Kinh nghiệm đã cho họ hiểu tính tình của anh, cái hung bạo lầm lì luôn ẩn trong cái bề ngoài lặng lẽ.

Maetsukker nổi xung lên, đấm vào háng Vinck.

"Để cho tao yên, không tao sẽ giết mày đó, đồ chó đẻ..."

Vinck lao vào anh ta, nhưng Blackthorne nắm lấy cả hai và giúi đầu họ vào tường.

"Bọn mày câm cái mồm", anh nói nhẹ nhàng. Họ đã làm như được ra lệnh.

"Chúng ta sẽ chia lượt nhau. Một người ngủ, một người ngồi, một người đứng. Spillbergen sẽ nằm cho đến khi lại sức. Cái góc kia là nhà xí..." Anh chia họ ra. Khi đã sắp xếp lại thì dễ chịu hơn một chút.

Chúng ta sẽ phải vượt ra khỏi chỗ này trước khi kiệt sức. Blackthorne nghĩ vậy. Khi nào chúng thả

thang xuống để cho thức ăn và nước uống? Đêm nay hay đêm mai? Tại sao chúng lại đẩy chúng ta xuống đây? Chúng ta có phải là mối đe dọa đâu? Chúng ta có thể giúp lão Daimyo đó. Không biết lão có hiểu không? Cách duy nhất của mình là chỉ cho lão thấy gã. thầy tu là kẻ thù thật sự của chúng ta. Nhưng lão có hiểu không? Gã thầy tu thì hiểu.

"Có lẽ Chúa có thể tha thứ cho sự báng bổ của ngươi, nhưng ta thì không", cha Sebastio khẽ nói.

"Ta sẽ không bao giờ nghỉ ngơi cho đến khi ngươi và sự độc hại của ngươi bị tiêu diệt."

Mồ hôi ròng ròng chảy xuống má và cằm. Anh gạt đi một cách lơ đãng, tai ngóng lên y như khi anh còn ở trên tàu và đang ngủ, không cảnh giác nữa, buông thả, vừa đủ để nghe được nguy hiểm trước khi nó xảy đến.

Chúng ta sẽ phải thoát khỏi chỗ này và lấy lại tàu. Không hiểu Felicity lúc này đang làm gì? Và lũ trẻ nữa. Xem nào, Tudor bây giờ lên bảy rồi và Lisbeth thì... Chúng ta đã đi một năm mười một tháng, sáu ngày. Từ Chatham (*) tới đó, sau đó thêm mười một ngày nữa. Đó chính là tuổi của nó. Nếu tất cả mọi chuyện đều tốt đẹp. Mọi việc cần được tốt đẹp. Felicity sẽ nấu nướng, sẽ trông nom, sẽ lau dọn, sẽ trò chuyện và lũ trẻ sẽ lớn lên khỏe mạnh và không hề biết sợ hãi giống như mẹ chúng. Tốt đẹp biết mấy nếu như lại được về nhà, đi trên bờ biển, trong rừng, trong bóng râm mát, trong cái đẹp, đó là England.

(*)Chatham: một thành phổ ở Đông Nam England, ở miền Bắc Kent trên sông Medway: Xưởng sửa chữa và đóng tàu của Hải quân Hoàng gia.

Đã bao năm anh rèn luyện mình để nghĩ về họ như về những nhân vật trong một vở kịch, những người mình yêu, vì họ mà mình đổ máu. Một vở kịch không có tận cùng. Nếu không, nỗi đau chia cách sẽ là quá lớn. Anh hầu như có thể đếm được những ngày anh ở nhà trong mười một năm lấy vợ. Quá ít, anh nghĩ, quá ít.

"Đối với một người phụ nữ, cuộc sống như thế vất vả quá, Felicity", trước đó anh đã từng nói, và nàng đáp:

"Cuộc sống nào cũng vất vả đối với người phụ nữ." Lúc ấy nàng mười bảy tuổi, cao, tóc dài, mượt.

Lỗ tai anh báo cho anh phải canh chừng.

Mấy người đang ngồi, tựa vào tường hay cố gắng ngủ. Vinck và Pieterzoon, hai người bạn thân đang nói chuyện một cách lặng lẽ. Van Nekk ngó chăm chăm vào khoảng không cùng với những người khác. Spillbergen mơ mơ màng màng. Blackthorne nghĩ, con người này mạnh mẽ hơn là người ta tưởng.

Một sự yên lặng đột ngột khi họ nghe thấy tiếng bước chân trên đầu. Bước chân dừng. Những giọng nói nén lại trong một thứ tiếng nghe gai gai và lạ. Blackthorne nhận ra, hình như tiếng nói của Samurai Omi-san? Phải, đó là tên anh ta - nhưng anh không dám chắc. Trong giây lát, những giọng nói ngừng lại và bước chân bỏ đi.

"Hoa tiêu, anh có nghĩ là họ cho chúng ta ăn không?" Sonk hỏi.

"Có."

"Có chút gì uống nhỉ? Bia lạnh, lạy Chúa", Pieterzoon nói.

"Câm mồm", Vinck nói.

"Cậu cũng đủ để làm người ta vã mồ hôi ra đấy."

Blackthorne nhận thấy chiếc áo sơ mi của mình đã ướt sũng. Và mùi hôi thối. Lạy Chúa lòng lành, giá mà tắm được một cái, anh nghĩ và bất giác mỉm cười, nhớ lại.

Hôm ấy Mura và những người khác đã khiêng anh vào trong phòng ấm và đặt anh nằm trên một chiếc ghế đá. Tứ chi anh vẫn còn tê dại và cử động chậm chạp. Ba người đàn bà do một mụ già như phù thủy dẫn đầu, bắt đầu cởi quần áo anh, anh đã cố ngăn họ nhưng mỗi lần cử động, một trong những người đàn ông lại điểm huyệt làm anh mất khả năng kháng cự. Mặc anh hò hét, chửi rủa, ,họ cứ tiếp tục lột trần truồng anh ra. Anh không xấu hổ vì không có quần áo trước phụ nữ mà vì việc cởi bỏ quần áo bao

giờ cũng được làm kín đáo và đó là phong tục. Và anh không thích người khác cởi quần áo của mình, nói gì tới những người bản xứ thiếu văn minh này. Bị lột quần áo trước mặt mọi người như một đứa trẻ không biết bấu víu vào đâu và được kỳ cọ khắp người bằng nước xà bông ấm và thơm trong khi họ trò chuyện và cười còn anh thì nằm ngửa như một đứa trẻ là điều quá sức…

Rồi họ đặt anh nhẹ nhàng vào nước nóng, khói bốc nghi ngút, chẳng mấy chốc anh không sao chịu nổi, họ lại để anh thở lấy hơi trên chiếc ghế dài một lần nữa. Người đàn bà lau khô người cho anh và một ông già mù tới. Blackthorne chưa bao giờ biết tẩm quất là gì. Thoạt đầu anh đã cố kháng cự lại những ngón tay mò mẫm nhưng rồi cái kỳ ảo của chúng đã quyến rũ anh và chẳng mấy chốc, anh rên rỉ như một con mèo khi những ngón tay ấy lần tìm được những đốt xương, khai thông mạch máu, đánh thức sức sống ẩn tàng dưới làn da, dưới bắp thịt của anh.

Rồi anh được đỡ vào giường, người yếu kỳ lạ, nửa như trong mơ và một cô gái đã ở đó. Cô rất kiên nhẫn với anh. Sau khi ngủ, anh lại sức và đã

"Đi lại" với cô một cách thận trọng.

Anh không hỏi tên cô, sáng hôm sau khi Mura, căng thẳng và rất sợ hãi, đến kéo anh ra khỏi giấc ngủ, cô đã đi rồi.

Blackthorne thở dài. Cuộc sống kỳ diệu thay, anh nghĩ.

Hạm trưởng Spillbergen lại đổ quạu. Maetsukker vỗ đầu rên rỉ, không phải vì đau đớn mà vì sợ hãi. Cậu bé Croocq như kiệt sức. Jan Roper thì nói:

"Có chuyện gì mà mỉm cười vậy, hoa tiêu?"

"Ồ mẹ khỉ..."

"Nói thật tình, hoa tiêu ạ", Van Nekk nói thận trọng, bộc lộ tất cả những điều suy nghĩ.

"Anh thật dở hết sức khi tấn công tên thầy tu trước mặt thằng chó đẻ da vàng xấu xa."

Tất cả đều đồng ý mặc dù sự đồng ý đó được biểu lộ một cách thận trọng.

"Nếu anh không làm điều đó thì chúng ta đã chẳng phải ở cái chốn hỗn độn thối tha này."

Van Nekk không lại gần Blackthorne:

"Anh chỉ việc chui đầu vào bụi khi cái tên chúa chó đẻ đó có mặt, và bọn họ đều lành như những con cừu..."

Anh ta đợi câu trả lời nhưng Blackthorne không nói gì hết, chỉ quay nhìn về phía nấp hầm. Làm như không ai nói năng câu gì vậy. Nỗi bồn chồn của họ lại tăng thêm.

Paulus Spillbergen chống khuỷu tay nhổm dậy một cách khó khăn.

"Cậu nói gì vậy, Baccus?"

Van Nekk tiến lại giải thích chuyện người thầy tu và cây thánh giá, về những điều đã xảy ra và vì sao họ lại ở đây? Hôm nay mắt anh tồi tệ hơn bao giờ hết.

"Đúng, cái đó nguy hiểm, thiếu tá hoa tiêu ạ", Spillbergen nói.

"Đúng, tôi cũng thấy hoàn toàn sai lầm - cho tôi tí nước..."

"Bây giờ cái tên Jesuit sẽ không để cho chúng ta yên đâu..."

"Đáng lý anh phải bẻ gãy cổ nó, hoa tiêu. Đằng nào thì cái tên Jesuit đó cũng không để cho chúng ta yên"- Jan Roper nói." Chúng là lũ chấy rận bẩn thỉu và chúng ta thì ở trong cái ổ hôi thối này như một sự trừng phạt của Chúa..."

"Vô lý, Roper", Spillbergen nói.

"Chúng ta ở đây bởi..."

"Đó là sự trừng phạt Của Chúa! Đáng lẽ chúng ta phải đốt tất cả nhà thờ ở Santa Magdellana-chứ không phải chỉ hai cái. Lẽ ra phải vậy. Những hố phân của quỷ Satan!"

Spillbergen đập con ruồi một cách yếu ớt

"Bọn lính Spain đã tập hợp lại và chúng ta bị thua sút về quân số, một chọi mười lăm. Cho tôi chút

nước! Chúng ta đã cướp bóc thành phố, ấn mũi bọn chúng xuống bùn. Nếu chúng ta ở lại, chúng ta đã bị giết chết, nếu chúng ta không rút. .."

"Có hề gì nếu ta đang làm công việc của Chúa? Chúng ta đã làm Người thất vọng..."

"Có lẽ chúng ta ở đây để làm công việc của Chúa", Van Nekk hòa giải, bởi vì' Roper là một con người hay ghen tuông nhưng tốt bụng, một nhà buôn khôn ngoan và là con trai của người cộng sự với ông." Có lẽ chúng ta có thể chỉ cho những người bản xứ ở đây thấy cái sai lầm của bọn thầy tu . Có lẽ chúng ta có thể cải đạo để họ đến với Niềm Tin Chân Chính."

"Đúng lắm", Spillbergen nói. Ông vẫn còn cảm thấy yếu, nhưng sức khỏe của ông đã lần lần trở lại.

"Tôi nghĩ anh nên tham khảo ý kiến Baccus, thiếu tá hoa tiêu. Dù sao, ông ấy cũng là lái buôn chính. Theo tôi nghĩ, ông ấy rất giỏi việc thương lượng với lũ rợ. Cho tí nước. Tôi đã bảo mà!"

"Không có tí nước nào hết, Paulus ạ", nỗi u ám của Van Nekk càng tăng lên." Chúng không cho chúng ta thức ăn hoặc nước gì hết. Thậm chí chúng ta không có cả một cái bô để đi tè nữa..."

"Ờ, hỏi xin một cái bô và một ít nước. Lạy Chúa ở trên trời, tôi khát quá. Hỏi xin một chút nước! Cậu!"

"Tôi?" Vinck hỏi.

"Ừ, cậu."

Vinck nhìn Blackthorne, nhưng Blackthorne chỉ ngó cánh cửa hầm như lạc thần trí, bởi vậy Vinck đứng dưới chỗ hở kêu to:

"Hây! Các anh trên ấy ơi! Cho chúng tớ ít ngụm nước Chúa nguyền rủa! Chúng tớ cần thức ăn và nước?"

Không có tiếng trả lời. Anh lại kêu to lên. Không có trả lời. Những người khác cũng họa theo. Tất cả, trừ Blackthorne. Chẳng bao lâu nỗi hoảng loạn và cơn buồn nôn vì bị nhốt kín len vào giọng của họ và họ tru lên như chó sói.

Nắp hầm mở ra. Omi nhìn xuống. Bên cạnh anh ta là Mura và gã thầy tu.

"Nước! Và thức ăn, lạy Chúa! Cho chúng tôi ra khỏi đây!." Họ cùng gào lên.

Omi ra hiệu cho Mura, ông này gật đầu và đi. Một lát sau Mura trở lại cùng một người đánh cá nữa, hai người khiêng một cái thùng lớn. Họ đổ ruột cá ươn và nước biển trong thùng lên đầu những người tù.

Những người trong hầm tản ra, cố gắng tránh nhưng đều không thể tránh được. Spillbergen bị nghẹt suýt chết đuối. Một vài người trượt chân và bị giẫm lên.

Blackthorne không rời khỏi góc của mình. Anh trân trân ngó nhìn lên Omi, lòng căm giận.

Rồi Omi bắt đầu nói. Một sự yên lặng kinh hoàng, chỉ còn có tiếng ho và tiếng ọe của Spillbergen. Khi ông nói xong, người thầy tu ngại ngần đến chỗ khe hở.

"Đây là lệnh của Kasigi Omi. Các anh bắt đầu phải hành động như những con người đứng đắn. Các anh không được làm ồn nữa. Nếu các anh làm ồn, lần sau sẽ đổ năm thùng nữa vào hầm. Rồi mười, rồi hai mươi. Các anh sẽ được cho thức ăn và nước uống hai lần một ngày. Khi nào các anh học được cách cư xử, các anh sẽ được phép lên với thế giới của con người. Chúa công Yabu đã ban ân cho tính mạng của tất cả các anh, nếu các anh phụng sự người một cách trung thành. Tất cả, trừ một người. Một người trong các anh phải chết. Lúc hoàng hôn. Các anh sẽ chọn xem người ấy là ai. Nhưng anh, - hắn chỉ vào Blackthorne,- anh sẽ không có ở trong số người được chọn..."

Bứt rứt, gã thầy tu hít một hơi dài, khẽ cúi chào gã Samurai và bước lùi lại.

Omi nhìn xuống hầm.Anh ta có thể nhìn thấy mắt Blackthorne và cảm nhận được lòng căm hờn. Phải mất nhiều công sức mới bẻ gãy được ý chí của con người này. Không sao. Thời gian có đủ.

Nắp hầm sập lại.

CHƯƠNG 03

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Yabu ngâm người trong nước nóng, thoải mái, tự tin hơn bất cứ lúc nào. Con tàu đã lộ sự giàu có của nó và sự giàu có này sẽ cho lão quyền uy mà lão chưa bao giờ dám mơ ước.

"Ta muốn ngày mai tất cả mọi thứ được đem lên bờ", lão nói.

"Đặt súng vào chỗ cũ. Ngụy trang tất cả mọi thứ bằng lưới hoặc vải bao bố..."

Năm trăm khẩu hỏa mai, lão sảng khoái nghĩ. Với nhiều thuốc súng và đạn hơn cả tám tỉnh của Toranaga gộp lại. Và hai mươi khẩu đại bác, năm ngàn quả đạn đại bác. Với vô vàn vũ khí đạn dược. Tên lửa. Loại tốt nhất Châu Âu!

"Mura, anh sẽ cung cấp phu khuân vác . Igurashi-san, ta muốn tất cả vũ khí này, kể cả đại bác, được bí mật đưa lên lâu đài của ta ngay lập tức. Anh sẽ phải chịu trách nhiệm!"

"Thưa chúa công, vâng..."

Bọn họ ở trong khoang chính của tàu và mọi người há hốc mồm nhìn Igurashi, một anh chàng chột, cao lớn, mềm mại, hầu cận thân tín của lão. Zukimoto , sĩ quan cận vệ, cùng với năm người làng mồ hôi mồ kê nhễ nhại đã mở những thùng đồ dưới sự giám sát của Mura và bốn Samurai vệ sĩ. Lão biết họ không hiểu được niềm hoan hỉ của lão hoặc sự cần thiết phải bí mật. Tốt, lão nghĩ.

Khi những người Portugal lần đầu tiên phát hiện ra Nhật Bản năm 1542 , họ đã đưa súng hỏa mai và thuốc súng vào. Trong vòng mười tám tháng, người Nhật đã chế tạo được những thứ đó. Chất lượng chưa tôt bằng của Châu Âu nhưng không sao, bởi vì súng được coi như của mới và trong một thời gian dài, chỉ dùng để đi săn. Và ngay cả săn nữa thì cung tên cũng chính xác hơn nhiều. Và nữa, điều quan trọng hơn là, chiến tranh của Nhật Bản hầu như theo nghi thức, đánh nhau đằng thẳng bằng tay, thanh kiếm là vũ khí danh dự nhất. Việc sử dụng súng được coi như hèn nhát, không có danh dự và hoàn toàn ngược với điều luật của Samurai, bushiđô võ sĩ đạo, buộc người Samurai chiến đấu với danh dự, sống còn với danh dự và chết với danh dự, tin tưởng tuyệt đối không hề thắc mắc với chúa của mình; không sợ chết - thậm chí còn tìm tới cái chết trong việc làm của mình; tự hào với tên tuổi của mình và giữ gìn cho nó không bị vấy bẩn.

Từ nhiều năm, Yabu đã có một kế hoạch bí mật Rồi đây, lão suy nghĩ một cách sảng khoái, mình có thể triển khai và thực hiện nó: năm trăm Samurai chọn lọc trang bị bằng hỏa mai và sẽ được huấn luyện thành một đơn vị, làm mũi nhọn cho mười hai nghìn quân, được hỗ trợ bằng hai mươi đại bác sử dụng một cách đặc biệt bởi những người đặc biệt, cũng được huấn luyện thành đơn vị. Một chiến lược mới cho một kỷ nguyên mới! Trong cuộc chiến tranh tới, súng có thể là quyết định.

Còn bushiđô thì sao? Hồn ma của tổ tiên lão luôn hỏi lão.

Còn bushiđô thì sao? Lão cũng luôn hỏi lại họ.

Họ không bao giờ trả.lời..

Trong giấc mơ điên cuồng của mình, cũng không bao giờ lão nghĩ được rằng mình có thể có được năm trăm súng. Nhưng bây giờ, không mất gì mà có, và lại chỉ mình lão biết sử dụng - nhưng sử dụng chúng cho bên nào? Toranaga hay Ishido? Hay hãy chờ đã? Và có lẽ lão sẽ là người chiến thắng cuối cùng?

"Igurashi-san. Anh hãy đi ban đêm và giữ an toàn tuyệt đối..."

"Thưa chúa công, vâng..."

"Phải giữ bí mật, Mura, nếu không thì cả làng này sẽ bị xóa xạch."

"Sẽ không một điều gì được nói ra hết, thưa chúa công. Tôi có thể bảo lĩnh cho làng tôi. Tôi không thể bảo lĩnh cho cuộc hành trình hoặc cho những làng khác. Ai biết chỗ nào có gián điệp? Nhưng chúng tôi sẽ không nói ra điều gì hết..."

Sau đó Yabu vào phòng bọc sắt. Nó chứa những thứ mà lão cho là những đồ cướp bóc được của bọn hải tặc: bạc, đĩa vàng, cốc tách, chúc đài, những đồ trang trí, vài bức họa tôn giáo trong những khung nạm vàng. Một ngăn kéo đựng quần áo phụ nữ được thêu rất khéo léo bằng chỉ vàng và đính đá mầu.

"Ta sẽ nấu chảy bạc vàng thành thỏi và để trong kho", Zukimoto nói. Ông là một con người gọn ghẽ, mô phạm, tuổi tứ tuần, không phải là Samurai. Nhiều năm trước đây ông là một tăng lữ võ sĩ Phật giáo, nhưng Taiko, Quan Bảo Quốc, đã san bằng tu viện của ông trong một chiến dịch làm trong sạch những vùng đất của số tu viện và giáo phái không thừa nhận quyền tôn chủ tuyệt đối của ông ta. Zukimoto đã phải hối lộ để thoát chết và trở thành người bán hàng rong, sau đó làm người buôn gạo nhỏ. Mười năm trước đây, ông tham gia Cục Quân nhu của Yabu. Và bây giờ thì không thể thiếu ông được.

"Còn như quần áo, có lẽ chỉ vàng và ngọc chạm là có giá trị. Nếu chúa công cho phép, tôi sẽ đóng gói và gửi về Nagasaki cùng tất cả những thứ khác tôi đã cứu được." Cửa bể Nagasaki ở miền biển cực Nam của đảo, phía Nam Kyushu là trung tâm xuất nhập khẩu hợp pháp và thị trường buôn bán của Portugal." Bọn rợ có thể trả khá tiền cho những thứ tạp nham này."

"Tốt. Thế còn những kiện hàng ở trong khoang kia?"

"Tất cả đều chứa nặng vải vóc, thưa chúa công, hoàn toàn vô dụng đối với chúng ta, nó không có giá trị thị trường gì hết. Nhưng cái này chắc có giá trị với ngài", Zukimoto mở hộp sắt.

Chiếc hộp đựng hai mươi nghìn thoi bạc đúc, tiền vàng Spain. Loại thượng hảo hạng.

Yabu cựa mình trong bồn tắm. Lão lau mồ hôi mặt và cổ bằng một chiếc khăn tắm nhỏ và nhấn người sâu hơn vào làn nước thơm nóng. Nếu ba ngày trước đây, lão tự nhủ, một tên thầy bói đoán những điều ấy sẽ xảy ra thì mình hẳn đã vả vào miệng hắn vì tội nói láo.

Ba hôm trước, lão đã ở Yedo, thủ phủ của Toranaga. Thư của Omi tới lúc hoàng hôn. Rõ ràng, con tàu phải được điều tra ngay lập tức, nhưng Toranaga vẫn còn ở Osaka trong cuộc đối đầu lần chót với tướng quân lãnh chúa Ishido, và trong lúc Toranaga đi vắng, Yabu và tất cả các Daimyo lân bang thân hữu được mời đến, đợi ông ta trở về. Một lời mời như vậy không thể bị từ chối mà không gây ra những hậu quả tai hại. Yabu biết, lão và những Daimyo độc lập và gia đình của họ chỉ là để bảo hộ thêm cho sự an toàn của Toranaga. Mặc dù, cái từ ngữ đó không bao giờ được dùng, nhưng thực chất họ là những con tin, bảo đảm sự an toàn ở Osaka, pháo đài bất khả chiến thắng của kẻ thù, nơi cuộc họp được tổ chức. Toranaga là chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính, Taiko đã chỉ định lúc lâm chung, để cai trị cả đế quốc trong khi con trai Yaemon của ông ta lúc đó mới bảy tuổi. Tất cả có năm quan Nhiếp chính, đều là những Daimyo lừng danh. Nhưng chỉ Toranaga và Ishido là thực sự có sức mạnh.

Yabu đã cân nhắc cẩn thận, đầy đủ mọi lý do để đi Anjiro, tính cả những nguy hiểm, và những lý do để ở lại. Sau đó lão đã gọi vợ cả và vợ bé yêu quý của lão lại. Vợ bé là người tình được pháp luật công nhận chính thức. Một người đàn ông muốn có bao nhiêu vợ bé cũng được, nhưng chỉ được phép ở với một người trong từng thời gian mà thôi.

"Cháu Omi của tôi vừa bí mật nhắn tin, có một chiếc tàu của bọn rợ đến bến Anjiro."

"Một trong những chiếc Black Ship sao?" Vợ lão hồi hộp hỏi. Có những chiếc tàu buôn khổng lồ, giầu không sao tưởng tượng nổi, hằng năm vào những dịp gió mùa, chạy giữa Nagasaki và Macao của Portugal, cách gần một ngàn dặm về phía Nam Trung Hoa lục địa.

"Không. Nhưng hẳn phải giàu có. Tôi phải đi ngay bây giờ. Nàng sẽ nói tôi bị ốm và không thể bị quấy rầy bởi bất cứ lý do gì. Tôi sẽ trở lại trong vòng năm ngày..."

"Như vậy cực kỳ nguy hiểm", vợ lão cảnh giác.

"Lãnh chúa Toranaga ra lệnh đặc biệt cho chúng ta ở yên tại chỗ. Em chắc một lần nữa ngài sẽ thỏa hiệp với Ishido và ngài quá hùng mạnh để ta làm phật ý. Thưa tướng công, chúng ta không bao giờ có thể đoán chắc là không có một người nào đó nghi ngờ, do thám ở khắp nơi. Nếu Toranaga trở lại và biết tướng công đã đi, sự vắng mặt đó sẽ bị thuyết minh sai lạc. Kẻ thù của tướng công sẽ đầu độc đầu óc của chúa, rất có hại cho tướng công..."

"Đúng thế", vợ bé của lão nói thêm.

"Xin tướng công tha lỗi, nhưng ngài phải nghe phu nhân. Bà nói đúng. chúa Toranaga sẽ không bao giờ tin tướng công bất tuân lệnh chỉ để nhìn một con tàu của rợ. Xin tướng công sai người khác."

"Nhưng đây không phải là con tàu bình thường của rợ.Không phải Portugal. Hãy nghe ta nói. Omi nói là của một nước khác. Ba người nói ba thứ tiếng khác nhau và họ có mắt xanh, tóc vàng..."

"Omi điên rồi. Hay anh ta uống quá nhiều sake." Bà vợ lão nói.

"Điều này quả thực là quan trọng cho Chúa và cho tướng công."

Vợ lão đã cúi chào, xin lỗi và nói lão hoàn tòan đúng khi sửa lại sai lầm của bà ta, nhưng nhận định đó không phải là đùa cợt. Bà ta,một người nhỏ bé, gầy còm, hơn lão mười tuổi, người mà tám năm liền mỗi năm đã cho lão một đứa con cho đến khi bụng khô cạn, năm đứa là con trai, ba đã trở thành lính chiến và đã chết anh dũng trong cuộc chiến tranh chống Trung Quốc , một đứa khác là nhà tu của đạo Phật và đứa cuối cùng, mười chín tuổi, đã bị lão ghét bỏ.

Vợ lão, phu nhân Yuriko, là người phụ nữ duy nhất sợ lão, người phụ nữ duy nhất lão coi trọng - ngoài mẹ lão đã chết - và bà ta cai trị ngôi nhà bằng một cái roi lụa.

"Xin tướng công một lần nữa tha lỗi." Bà ta nói

"Omi-san có nói tỉ mỉ về hàng hóa không?."

"Không. Nó không xem, Yuriko-san ạ. Nó nói đã niêm phong lại ngay bởi vì con tàu quá bất bình thường. Trước đây không hề có con tàu nào không phải của Spain, nhỉ? Nó cũng nói đó là một tàu chiến đấu. Hai mươi khẩu đại bác trên boong..."

"A! Thế thì phải có người nào đi ngay."

"Tôi sẽ đi ngay."

"Xin tướng công xét lại. Cử Mizuno đi. Em trai của tướng công khôn ngoan tài trí. Em xin chàng đừng đi..."

"Mizuno yếu đuối và không thể tin tưởng được..."

"Thế thì ra lệnh cho chú ấy phải seppuku đi cho xong", bà ta nói gay gắt. Seppuku, đôi khi gọi là harakiri, tự tử theo nghi thức mổ bụng, đó là cách duy nhất một Samurai có thể sửa được một nỗi nhục, một tội lỗi một sai lầm trong danh dự và đó là một đặc quyền

dành riêng cho đẳng cấp võ sĩ đạo. Tất cả những Samurai đàn bà cũng như đàn ông - đều được chuẩn bị từ lúc ấu thơ, để hoặc chính mình hoặc tham gia vào các nghi lễ như một người phụ tá. Phụ nữ làm seppuku bằng một con dao đâm vào cổ họng.

"Sau đó, bây giờ thì chưa", Yabu nói với vợ.

"Vậy hãy cử Zukimoto . Anh này chắc chắn là tin được."

"Nếu Toranaga không ra lệnh cho tất cả các bà vợ và vợ bé cũng phải ở lại đây, thì ta đã cử nàng Yuriko-san, nàng nói kho của ta đã rỗng. Nàng nói ta không còn tiền gửi bọn cho vay tiền bần thỉu nữa. Zukimoto nói chúng ta sẽ phải thu thuế tối đa nông dân của ta. Tôi cần phải có nhiều ngựa, đạn dược, vũ khí và nhiều Samurai hơn. Có lẽ con tàu đó sẽ cung cấp được..."

"Lệnh của Lãnh chúa Toranaga hoàn toàn rõ ràng, thưa tướng công. Nếu ngài quay lại và thấy ..."

"Đúng. Nếu ngài quay lại, thưa bà. Ta vẫn nghĩ là ngài đã đưa mình vào bẫy. Chúa Ishido có tám mươi ngàn Samurai ở lâu đài Osaka. Toranaga đến đó với vài trăm người là hành động của một người điên..."

"Ngài là người quá khôn ngoan, không thể liều mình vô ích như vậy..." Bà nói một cách tự tin.

"Nếu ta là Ishido, mà lại nắm được Toranaga như thế, ta sẽ giết ngay lập tức..."

"Đúng", Yuriko nói.

"Bà mẹ của công tử thừa kế vẫn còn bị giữ làm con tin ở Yedo cho đến khi Toranaga trở về. Lãnh chúa Ishido không dám đụng đến Toranaga."

"Ta thì ta sẽ giết ông ấy. Lệnh bà Ochiba sống hay chết cũng mặc, không hề gì. Công tử thừa kế vẫn an toàn ở Osaka. Toranaga mà chết thì việc kế nghiệp là chắc chắn. Toranaga là mối đe dọa thực sự, duy nhất cho công cuộc thừa kế. Ông ta là người duy nhất có thể sử dụng Hội đồng Nhiếp chính, lật đổ uy quyền của Taiko và giết đứa bé..."

"Xin tướng công tha lỗi, nhưng có lẽ nào Chúa công Ishido có thể kéo ba quan Nhiếp chính theo mình, buộc Toranaga vào trọng tội, và thế là hết đời Toranaga, hả?" Vợ bé của lão nói.

"Thưa bà, đúng thế. Nếu Ishido có thể làm được, ông ta đã làm, nhưng tôi không dám nghĩ ông ta có thể làm được, cả Toranaga cũng không thể. Taiko đã chọn năm quan Nhiếp chính rất khéo. Họ ghét nhau thậm tệ, đến độ không thể đồng ý với nhau bất cứ điều gì. Trước khi nắm quyền, năm vị Daimyo lớn đã công khai thề trung thành với Taiko đang hấp hối, với con trai ông, với dòng dõi của ông đời đời. Họ đã tuyên thệ công khai với lời thề thiêng liêng về sự cai trị thống nhất trong Hội đồng, thề sẽ chuyển giao nguyên vẹn vương quốc này cho Yaemon khi cậu tròn mười lăm tuổi. Sự cai trị thống nhất có nghĩa là, không gì có thể thay đổi cho đến khi Yaemon kế nghiệp..."

"Nhưng, thưa tướng công, một ngày nào đó, bốn quan Nhiếp chính sẽ liên kết chống lại một - vì ghen tuông, vì sợ hãi hay tham vọng - phải không ạ? Bốn người kia sẽ bẻ cong lệnh của Taiko đủ để đưa đến một cuộc chiến, phải không ạ?"

"Phải. Nhưng nó sẽ là một cuộc chiến tranh nhỏ, thưa bà, và một kẻ nào đó sẽ bị đập nát, đất của ông ta sẽ bị phân chia cho những người chiến thắng, lúc đó họ sẽ phải chỉ định một quan Nhiếp chính thứ năm và rốt cuộc rồi sẽ bốn chống một, và một đó sẽ lại bị đập nát và đất của ông ta sẽ bị thu - tất cả đúng như Taiko đã vạch trước. Vấn đề của ta là quyết định xem lần này ai sẽ là một đó. Ishido hay Toranaga?"

"Toranaga sẽ là người bị cô lập..."

"Tại sao?"

"Những người khác rất sợ ông ta bởi vì tất cả đều ngầm hiểu ông ta muốn làm Shogun, cho dù ông ta vẫn khăng khăng là không có ý ấy..."

Shogun là cấp bậc cao nhất mà một người có thể đạt được ở Nhật Bản. Shogun nghĩa là nhà độc tài quân sự tối cao. Chỉ một Daimyo có thể đạt được tước hiệu đó. Và chỉ có đức Thánh thượng - Thiên Hoàng đang trị vì - Thiên tử sống biệt lập cùng với hoàng tộc ở Kyoto, mới có thể phong tước hiệu đó.

Được chỉ định chức Shogun kèm theo quyền hành tuyệt đối : ấn tín và ủy trị của Thiên Hoàng - Shogun trị vì với danh nghĩa của Thiên Hoàng. Tất cả quyền bính đều từ Thiên Hoàng bởi vì người từ các vi thần linh trên trời giáng hạ. Do đó bất cứ một Daimyo nào chống lại Shogun thì mặc nhiên có nghĩa là nổi loạn chống lại nhà vua và lập tức bị loại bỏ, tất cả đất đai bị tịch biên. Thiên Hoàng trị vì được thờ phụng như một thần linh bởi vì người được truyền xuống từ dòng giống không hề biết gián đoạn của nữ thần Mặt trời, Amaterasu Omikami, một trong những người con của hai vị thần Izanagi và Izanami, những người đã tạo ra những bán đảo Nhật Bản từ bầu trời. Theo quyền thiêng liêng, Thiên Hoàng nắm giữ tất cả đất đai, để trị vì và được tuân lệnh vô điều kiện. Nhưng trên thực tế, hơn sáu thế kỷ nay, quyền bính thực sự ở phía sau ngai vàng.

Sáu thế kỷ trước đây, đã có một cuộc ly giáo, hai trong số ba gia đình Samurai lớn, gia đình Minowara, Fujimoto và Takashima kình địch nhau, ủng hộ những kẻ đòi nhường ngôi và nhận chìm quốc gia này trong nội chiến. Sau sáu mươi năm, gia đình Minowara đè bẹp gia đình Takashima, còn

gia đình Fujimoto đứng trung lập đợi thời cơ.

Từ đó, để khư khư giữ lấy sự thống trị của mình, các Shogun nhà Minowara đã thống trị vương quốc, ban luật thừa kế Shogun và bắt đầu gả lẫn con gái của họ trong dòng Hoàng tộc. Thiên Hoàng và toàn bộ triều đình bị cô lập hoàn toàn trong những cung điện và ngự uyển, kín cổng cao tường trên khoảnh đất nhỏ lọt vào giữa Kyoto, hầu như lúc nào cũng nghèo túng, hoạt động của họ chỉ bó hẹp trong việc tế lễ thần đạo (Shito) tôn giáo duy linh cổ xưa của Nhật Bản và các công việc tri thức như thuật viết chữ, hội họa, triết học và thi ca.

Triều đình của Thiên tử rất dễ bị chế ngự bởi vì, dù có toàn bộ đất đai nhưng lại không có lợi tức.

Chỉ có Daimyo và Samurai có lợi tức và có quyền đánh thuế. Vì vậy, mặc dù tất cả những người trong triều đình, về cấp bậc đều cao hơn các Samurai, nhưng họ chỉ tồn tại nhờ tiền lương thường kỳ được cung cấp cho triều đình, do ý thích bấp bênh của các Shogun, kwanpaku - quan Tổng cố vấn, hay viên tướng thống lĩnh lúc đó. Rất ít người hào phóng. Một số vị Thiên Hoàng đã phải đổi chữ ký lấy thức ăn. Nhiều làn họ còn không đủ tiền để làm lễ đăng quang.

Cuối cùng, các Shogun nhà Minowara mất về tay người khác, về tay các con cháu của Takashima hoặc Fujimoto. Và những cuộc nội chiến ngày càng tiếp diễn liên miên, không ngừng nghỉ từ thế kỷ này sang thế kỷ khác. Thiên Hoàng ngày càng trở thành công cụ trong tay một Daimyo đủ mạnh để có thể làm chủ được Kyoto. Khi một người mới chinh phục được Kyoto - bất kể người đó là Minowara, Takashima hay Fujimoto - đều cung kính thề trung thành với nhà vua và cung kính xin Thiên Hoàng không chút quyền lực ban cho mình chức Shogun còn để trống rồi cũng giống như những người trước, ông ta cố gắng mở rộng sự thống trị của mình ra ngoài Kyoto, cho đến khi bản thân ông ta lại bị nuốt chửng bởi một người khác. Thiên Hoàng lấy vợ, nhường ngôi, hay lên ngôi theo sở thích của các Shogun. Nhưng huyết thống của Thiên Hoàng trị vì là bất khả vi phạm và không thể uốn queo được.

Như vậy Shogun là quyền hành tuyệt đối cho đến khi bi lật đổ. Nhiều người bị hất khỏi địa vị của mình qua nhiều thế kỷ, khi vương quốc bị tách ra thành những phần nhỏ hơn. Trong một trăm năm qua, không một Daimyo nào có đủ sức mạnh để trở thành Shogun. Mười hai năm trước, tướng nông dân Nakamura đã nắm được quyền bính và đã đạt được sự ủy trị của Thiên Hoàng đương thời Gonijo. Nhưng Nakamura không được phong Shogun mặc dù ông ao ước đến mấy, vì ông xuất thân là nông dân. Ông đành phải bằng lòng với tước hiệu kém hơn: kwanpaku, Tổng cố vấn, và sau đó nhường tước hiệu đó cho đứa con nhỏ - Yaemon - mặc dù nắm tất cả quyền bính, nhưng phong tục đã định, ông đã phải bằng lòng với Taiko. Theo phong tục lịch sử, chỉ các con cháu của những gia đình cổ, Á thánh của Minowara và Fujimoto mới lên được Shogun.

Toranaga thuộc dòng Minowara. Yabu cũng có thể nhận là một nhánh nhỏ và mơ hồ của dòng Takashima, để đủ có một chút liên quan, nếu như có bao giờ lão lên được địa vị tối cao.

"Vâng, thưa bà", Yabu nói." Tất nhiên Toranaga muốn làm Shogun, nhưng ông ta sẽ không bao giờ đạt được. Các quan Nhiếp chính khác ghét và sợ ông ta. Họ cô lập ông ta, như kế hoạch Taiko đã vạch sẵn..." Lão nghiêng người về phía trước, quan sát vợ cẩn thận:

"Nàng nói Toranaga sẽ mất về tay Ishido ư?"

"Ông ấy sẽ bị cô lập, đúng. Nhưng thưa tướng công, cuối cùng em không nghĩ ông ấy sẽ thất bại. Em xin tướng công đừng bất tuân chúa Toranaga và đừng rời Yedo chỉ để xem con tàu của lũ rợ, dù cho Omi-san có nói nó lạ đến thế nào chăng nữa. Xin hãy cử Zukimoto đi Anjiro..."

"Thế ngộ tàu có vàng nén thì sao? Bạc hoặc vàng? Nàng liệu có tin Zukimoto hay bất cứ sĩ quan nào của chúng ta trong chuyện này không?"

"Không!.", vợ lão nói.

Vậy là tối hôm ấy, lão đã bí mật đi khỏi Yedo, chỉ đem theo năm mươi người. Và giờ đây lão đã có của cải và sức mạnh hơn cả trong mơ, những tù nhân độc đáo, một tên sẽ chết đêm nay. Lão sắp xếp

một cô gái lầu xanh và một thằng bé sẵn sàng sau đó. Bình minh sáng ngày mai, lão sẽ trở lại Yedo. Hoàng hôn ngày mai, súng ống và vàng bạc sẽ bắt đầu cuộc hành trình bí mật của chúng.

I i i ì, súng! Lão sảng khoái nghĩ. Súng và kế hoạch sẽ kết hợp cho ta sức mạnh để quyết định Ishido hay Toranaga thắng - tuỳ ý ta. Rồi ta sẽ trở thành một quan nhiếp chính, thế vào chỗ của người thua, phải không nào? Rồi trở thành quan nhiếp chính mạnh nhất. Mà sao không phải là một Shogun? Đúng. Bây giờ thì tất cả đều có thể được.

Lão thả mình vào mơ mộng, đê mê. Sử dụng hai mươi ngàn thoi bạc như thế nào đây? Lão có thể xây dựng lại thành lũy của lâu đài. Mua những con ngựa đặc biệt kéo pháo. Và mở rộng mạng lưới điệp viên. Còn Ikaoa Jikkiu thì sao? Liệu một ngàn thoi bạc có đủ mua chuộc đầu bếp của Ikaoa Jikkiu để đầu độc hắn ta không? Quá đủ đi! Năm trăm, thậm chí một trăm, nếu đưa đúng người, cũng là nhiều. Ai bây giờ?

Nắng chiều xiên qua cửa sổ nhỏ của bức tường đá. Nước tắm rất nóng và được đun từ bên kia bức tường. Đây là nhà tắm của Omi. Nhà dựng trên một ngọn đồi nhỏ, trông ra làng và bến cá. Mảnh vườn bên trong gọn ghẽ, thanh tao và cân xứng.

Cửa phòng tắm mở. Một người mù cúi chào.

"Thưa tướng công, ngài Kasigi Omi phái tôi đến. Tôi là Suwo, người xoa bóp của ngài Omi..."

Ông ta cao, rất gầy, và già, nét mặt nhăn nheo.

"Tốt..." Yabu luôn luôn có nỗi kinh sợ bị mù. Chừng nào có thể nhớ lại được, lão đã từng có những giấc mơ, tỉnh dậy trong bóng tối, vẫn biết là có nắng, cảm thấy được cái ấm áp, nhưng không nhìn được, mở miệng ra để kêu, biết kêu là nhục nhã, ấy vậy mà vẫn kêu thét. Rồi tỉnh hẳn, mồ hôi vã ra.

Những nỗi kinh hoàng bị mù hình như làm tăng khoái lạc của lão khi được một người mù xoa bóp.

Lão có thể nhìn thấy vết sẹo nhiều cạnh lởm chởm trên trán phải của người đàn ông và đường nứt sâu ở phía dưới sọ. Đó là vết chém của kiếm, lão tự nhủ. Có phải đó là nguyên nhân gây ra sự mù lòa của hắn không? Có phải hắn cũng đã có một thời là Samurai? Cho ai? Hắn có phải là một tên điệp viên không?

Yabu biết, người đàn ông này đã bị cận vệ của lão lục soát kỹ lưỡng trước khi được phép vào, bởi vậy không sợ có vũ khí giấu bên trong. Thanh trường kiếm của lão trong tầm tay với, lưỡi kiếm cổ được rèn bởi người thợ luyện kiếm bậc thầy Mura Sama. Lão nhìn ông già mù cởi bỏ chiếc kimono vải bông của ông ta, mắc nó lên không cần tìm cái mắc. Có nhiều vết chém bằng kiếm trên ngực ông. Cái khố của ông rất sạch. Ông quỳ xuống, kiên nhẫn đợi.

Yabu ra khỏi bồn tắm và nằm trên chiếc ghế đá dài. Ông già mù cẩn thận lau người cho Yabu. Xoa dầu thơm vào tay và bắt đầu xoa bóp những cơ bắp trên cổ và lưng của vị Daimyo.

Sự căng thẳng biến dần đi khi những ngón tay mạnh khỏe lướt chà trên người lão, ấn sâu với một sự khéo léo đến ngạc nhiên.

"Tốt Tốt quá." Một lúc sau lão nói.

"Cám ơn, Yabu Sama." Suwo nói. Sama có nghĩa là chúa công, đó là sự lịch sự bắt buộc khi nói với một bề trên.

"Ngươi phục vụ Omi-san đã lâu chưa?"

"Ba năm, thưa ngài. Ông ấy rất tốt đối với người già."

"Thế trước đó?"

"Tôi đi lang thang từ làng này đến làng khác. Một vài ngày ở đây, nửa năm ở kia, như một con bướm theo hơi thở của mùa hè." Giọng nói Suwo như ru, như đôi bàn tay ông. Ông quyết định, vị Daimyo này muốn ông nói, và ông đợi một cách kiên nhẫn câu hỏi tiếp theo, rồi ông sẽ bắt đầu nói. Một phần nghệ thuật của ông là biết người ta sẽ cần cái gì và khi nào. Đôi khi đôi tay ông mách bảo điều đó, nhưng dường như chính những ngón tay ông đã mở khóa điều bí mật của tâm hồn người đàn ông và đàn

bà. Những ngón tay mách bảo cho ông biết hãy coi chừng con người này, lão ta nguy hiểm và chất chưởng, tuổi của lão chừng bốn mươi, một kị sĩ giỏi và một tay kiếm tuyệt luân. Ông già còn biết, gan lão yếu và chỉ hai năm nữa thôi, lão sẽ chết. Rượu sake và lòng dục sẽ giết lão."Ở tuổi của ngài, ngài rất khỏe, thưa Yabu Sama..."

"Ngươi cũng thế. Ngươi bao nhiêu tuổi, Suwo?"

Ông lão cười nhưng những ngón tay vẫn không nghỉ.

"Tôi là người già nhất thế giới - thế giới của tôi. Tất cả những người tôi biết đều đã chết từ lâu. Hẳn phải hơn tám mươi năm - tôi cũng không dám chắc. Tôi phục vụ chúa Yoshi Chikitada, ông của chúa Toranaga, khi thái ấp của dòng họ không lớn hơn cái làng này. Tôi cũng còn ở trong doanh trại ngày Người bị ám sát."

Yabu cố ý để cho thân thể mình chùng xuống bằng một cố gắng của nghi lực, nhưng trí óc của lão sắt lại, lão bắt đầu nghe chăm chú.

"Đó là một ngày u ám, Yabu Sama. Tôi cũng không còn nhớ lúc ấy tôi bao nhiêu tuổi - nhưng tôi còn chưa vỡ giọng. Kẻ sát nhân là Obata Hiro, con trai của một liên minh mạnh nhất của Người. Có lẽ ngài biết chuyện rồi, cái gã trai trẻ đó chặt phăng đầu chúa Chikitada chỉ bằng một đường kiếm. Đó là lưỡi kiếm của Mura Sama và từ đó nảy ra câu chuyện mê tín rằng tất cả những lưỡi kiếm của Mura Sama đều đem lại rủi ro cho họ nhà Yoshi..."

Có phải lão già kể chuyện này vì lưỡi kiếm Mura Sama của chính ta không? Nhiều người biết ta có thanh kiếm này. Hay chính lão già đã nhớ lại một ngày đặc biệt trong một cuộc đời dài.

"Ông của Toranaga như thế nào?" Lão hỏi, vờ thờ ơ để thử Suwo.

"Cao, thưa Yabu Sama. Cao hơn ngài và gầy hơn nhiều, khi tôi biết Người. Hôm chết, Người hai mươi lăm tuổi." Giọng của Suwo ấm lại.

"Y... ì, thưa Yabu Sama, Người đã là lính chiến năm mười hai tuổi, mười lăm tuổi làm lãnh chúa khi cha của Người bị giết trong một cuộc giao tranh. Lúc đó chúa Chikitada đã lấy vợ và sinh được một con trai. Người chết đi thật là một điều đáng tiếc. Obata Hiro lúc ấy mới mười bảy tuổi, là bạn và là chư hầu của ông ấy, nhưng có kẻ đã đầu độc trí óc của Ôbata, nói rằng Chikitada đã phản phúc lập kế hoạch giết cha cậu ấy. Tất nhiên, tất cả đều dối trá, nhưng cũng chẳng đem Chikitada trở lại để dẫn dắt chúng ta. Chàng trai trẻ Obata quỳ trước cái xác và cúi lạy ba lần. Cậu ta nói cậu ta làm việc đó vì chữ hiếu đối với cha cậu và bây giờ muốn đền tội bằng cách mổ bụng. Cậu được phép, trước tiên chính tay cậu rửa đầu cho Chikitada rồi để nó ở một nơi tôn kính. Rồi cậu moi bụng mình và chết như một trang nam nhi. Với nghi thức long trọng, một người trong chúng tôi làm người phụ trợ, chặt đầu cậu bằng một nhát kiếm. Sau đó cha cậu tới lượm đầu con trai và thanh kiếm Mura Sama. Sự việc trở nên tồi tệ đối với chúng tôi. Người con trai duy nhất của Chikitada bị bắt làm con tin ở một nơi nào đó và tộc chúng tôi lâm vào thời kỳ đen tối. Đó là . .."

"Lão già, ngươi nói láo. Ngươi không bao giờ ở đó cả..." Yabu quay người lại, lão chằm chằm nhìn ông già, ông lão lạnh người.

"Thanh kiếm đó đã bị gãy và bị phá hủy sau khi Obata chết..."

"Thưa Yabu Sama, không. Đó là huyền thoại. Chính tôi nhìn thấy người cha lượm đầu và thanh kiếm. Ai lại nỡ lòng phá hủy một tác phẩm nghệ thuật như vậy. Đó sẽ là một điều báng bổ. Ông bố của cậu ấy lượm nó..."

"Ông ấy làm gì với nó?"

"Không ai biết. Một số người nói ông ấy quăng xuống biển, bởi vì ông ấy yêu kính chúa Chikitada như một người anh em. Những người khác lại nói ông ấy chôn nó và nó vẫn chờ đợi người cháu trai của ông, Yoshi Toranaga..."

"Theo ngươi thì ông ấy làm gì với thanh kiếm đó?"

"Ném nó xuống biển..."

"Ngươi có trông thấy ông ấy không?"

"Không."

Yabu lại nằm xuống. Những ngón tay lại bắt đầu làm việc. Cái ý nghĩ có người biết thanh kiếm ấy chưa bị gãy làm lão rung động kỳ lạ. Ta nên giết Suwo, lão tự nhủ. Tại sao? Làm sao một lão mù có thể nhận ra lưỡi kiếm? Nó giống như bất cứ lưỡi kiếm Mura Sama nào. Vả lại đốc kiếm và bao đã được thay đổi nhiều lần. Không ai có thể biết được thanh kiếm của mình chính là thanh kiếm đã truyền từ tay này qua tay khác với điều bí mật ngày càng tăng, khi quyền lực của Toranaga cũng ngày càng tăng. Tại sao lại giết Suwo? Việc lão ta còn sống đã tăng thêm lòng say mê. Mình được kích thích. Để cho lão già sống - giết lão lúc nào chẳng được. Với thanh kiếm này.

Ý nghĩ ấy làm Yabu vui khi lão thả mình chơi vơi một lần nữa. Rồi một ngày gần đây, lão tự hứa với mình, ta sẽ đủ sức mạnh để đeo lưỡi kiếm Mura Sama của ta trước mặt Toranaga. Có lẽ rồi sẽ đến ngày ta nói với ông ta câu chuyện thanh kiếm của ta.

"Rồi sao nữa?" Lão hỏi, mong ước được ru trong giọng nói của ông già.

"Chúng tôi lâm vào một thời thậm xấu. Đó là năm đói lớn, và chủ tôi đã chết, tôi trở thành một Ronin." Ronin là những người lính nông dân không có đất, không có chủ hoặc là những Samurai vì mất danh dự hoặc mất chủ đã buộc phải đi lang thang cho đến khi một người chủ khác nhận họ. Ronin rất khó tìm được việc làm mới. Thức ăn khan hiếm, người nào cũng làm lính, những người lạ ít khi được tin. Hầu hết bọn cướp và cướp biển là những Ronin.

"Năm đó rất xấu, và cả năm tiếp theo. Tôi đánh thuê cho bất cứ ai - một trận đánh ở đây, một cuộc đụng độ ở kia. Thức ăn là tiền trả cho tôi. Thế rồi tôi nghe nói có rất nhiều cái ăn ở Kyushu, bởi vậy tôi bắt đầu lên đường về phía Tây. Mùa đông ấy, tôi tìm được một thánh đường. Tôi đã được một tu viện Phật giáo thuê làm người gác. Tôi đánh nhau cho họ nửa năm, bảo vệ tu viện và những cánh đồng lúa của họ, chống lại bọn cướp Tu viện gần Osaka và lúc đó rất lâu, trước khi Taiko quét sạch gần hết, bọn cướp dầy đặc như muỗi đầm lầy. Một hôm, chúng tôi bị phục kích, họ để tôi lại vì tưởng đã chết. Mấy nhà sư tìm thấy tôi và chữa vết thương cho tôi. Nhưng họ không thể cho lại được tôi

"Ánh sáng..."

Ngón tay của ông lão cứ ấn sâu mãi." Họ để tôi ở cùng với một nhà sư mù, ông này dạy tôi xoa bóp và tập nhìn bằng những ngón tay của mình. Bây giờ, ngón tay tôi nói cho tôi nhiều hơn đôi mắt trước kia, tôi nghĩ thế."

"Cái vật cuối cùng, tôi nhớ lại khi nhìn bằng đôi mắt của tôi là cái mồm rộng hoác và hàm răng hỏng của tên cướp, thanh kiếm loáng một đường vòng cung và sau nhát chém là mùi thơm của hoa. Tôi đã nhìn thấy mùi thơm trong mọi màu sắc của nó, Yabu Sama. Đó là từ rất lâu rất lâu trước khi bọn rợ đến đất của chúng ta - năm mươi, sáu mươi năm trước - nhưng tôi đã nhìn thấy màu sắc của hương thơm. Tôi đã nhìn thấy cõi Niết Bàn, tôi nghĩ thế, và trong một khoảnh khắc ngắn ngủi nhất thấy gương mặt của Phật. Mù loà cũng chỉ là một giá nhỏ trả cho một món quà tặng như vậy, có phải không?"

Không có tiếng trả lời. Suwo cũng không hề đợi một tiếng trả lời. Yabu đã ngủ như được dự tính. Ngài có thích câu chuyện của tôi không, Yabu Sama? Suwo thầm hỏi, sung sướng như một người già. Tất cả đều thật, chỉ trừ một điều. Tu viện không ở gần Osaka mà ở biên giới phía Tây của nhà ngươi. Ikaoa Jikkiu.

Ta có thể bẽ gãy cổ ngươi một cách dễ dàng, ông lão nghĩ. Đó sẽ là một ân huệ đối với Omi-san. Đó sẽ là điều nhân đức đối với cả làng. Và sẽ là một đền đáp rất nhỏ một món quà tặng cho người bảo trợ ta. Mình sẽ làm điều đó bây giờ? Hay sau đó?

*

* *

Spillbergen giơ nắm rơm lên, nét mặt ông căng thẳng.

"Ai muốn rút trước?"

Không ai trả lời. Blackthorne dường như đang gà gật ngủ, người tựa vào một góc mà từ hồi nào anh không hề nhúc nhích. Mặt trời gần lặn rồi.

"Phải có người rút trước chứ", Spillbergen nói xẵng.

"Nào, không còn nhiều thời gian đâu."

Họ đã được cho thức ăn, một thùng nước và một thùng khác để làm hố xí. Nhưng không có gì để cọ sạch mùi thịt thối rữa và để tắm rửa. Ruồi nhặng đã bay tới. Không khí nặng mùi, đất thì lầy nhầy bùn loãng. Hầu hết đều cởi trần, mồ hôi mồ kê nhễ nhại vì nóng và vì sợ.

Spillbergen nhìn mặt từng người một. Anh ta quay lại chỗ Blackthorne." Tại sao - tại sao anh lại được loại trừ? Hả? Tại sao?"

Đôi mắt mở ra, nổ băng giá.

"Đây là lần cuối cùng: tôi - không - biết."

"Như vậy không công bằng. Không công bằng."

Blackthorne lại quay lại với sự mơ tưởng của mình. Phải có một cách thoát ra khỏi chốn này. Phải có một cách để lấy lại tàu. Cái thằng con hoang đó, cuối cùng sẽ giết tất cả chúng ta, chắc chắn như sao Bắc đẩu vậy. Không còn nhiều thời gian, ta được miễn trừ bởi vì chúng đã có một kế hoạch đốn mạt nào đó cho ta.

Khi nắp hầm sập lại, tất cả đều nhìn anh, có người nào đó đã nói:

"Chúng ta sẽ làm gì?"

"Tôi không biết", anh đã trả lời.

"Jesuma, cứu giúp chúng con", có người thì thầm.

"Dọn cái đống này đi." Anh ra lệnh." Vun cái đống bẩn thỉu lại chỗ kia!"

"Chúng ta chẳng có khăn tay..."

"Dùng tay!"

Họ làm như anh ra lệnh và anh đã giúp họ lau rửa cho viên hạm trưởng.

"Anh sẽ ổn ngay thôi."

"Làm cách nào - làm cách nào để chọn ai đó?" Spillbergen hỏi .

"Chúng ta không chọn. Chúng ta sẽ chiến đấu..."

"Bằng gì?"

"Chúng ta như một con cừu đi vào tay đồ tể ư? Anh sẽ làm như thế ư?"

"Đừng có lố bịch - họ không cần tôi - chọn tôi làm người đó là không đúng."

"Tôi là hạm trưởng."

"Tại sao?" Vinck hỏi.

"Xin kính ngài", Vinck nói một cách hài hước,

"Có lẽ ngài nên tình nguyện. Địa vị ngài là phải tình nguyện."

"Một ý kiến rất tốt", Pieterzoon nói." Tôi ủng hộ ý kiến ấy, lạy Chúa."

Một sự đồng ý chung và ai cũng nghĩ, lạy Chúa Jesus, ai chứ không phải mình.

Spillbergen bắt đầu quát tháo, ra lệnh, nhưng ông chỉ nhìn thấy những con mắt nhẫn tâm. Bởi vậy ông thôi và nhìn chăm chăm xuống đất, người nôn nao. Rồi ông nói." Không, tình nguyện trong việc này là không đúng. Nó - ờ - chúng ta sẽ - chúng ta sẽ rút thăm. Những cọng rơm, cái ngắn nhất. Chúng ta sẽ để tay - chúng ta sẽ đặt mình trong bàn tay Chúa. Hoa tiêu, anh cầm nắm rơm này."

"Tôi không. Tôi không làm gì hết. Tôi tuyên bố chúng ta chiến đấu."

"Chúng sẽ giết tất cả chúng ta. Anh đã nghe tên Samurai đó nói chứ: Chúng ta sẽ không phải chết, trừ một người." Spillbergen gạt những giọt mồ hôi khỏi mặt, một đám ruồi bay lên rồi lại đỗ xuống." Cho

tôi xin chút nước. Một người chết còn hơn là tất cả chúng ta."

Van Nekk nhúng cái bầu vào trong thùng và đưa cho Spillbergen.

"Chúng ta có mười người. Kể cả anh, Paulus", anh ta nói.

"Số lẻ là tốt"

"Rất tốt - trừ phi, anh là cái người đó." Vinck liếc nhìn Blackthorne.

"Chúng ta có thể đánh gục những thanh kiếm đó không? Nếu anh là người phải chọn, anh có đi một cách ngoan ngoãn tại chỗ kẻ tra tấn mình không?"

"Mình cũng không biết."

Van Nekk nói,

"Chúng ta sẽ rút thăm. Chúng ta hãy để Chúa định đoạt."

"Tội nghiệp cho Chúa", Blackthorne nói.

"Những sự ngu ngốc. Chúa cũng bị trách cứ vì chuyện này!"

"Chúng ta biết chọn cách nào khác?", có người hét lên.

"Không!"

"Chúng ta sẽ làm như Paulus nói. Ông ấy là hạm trưởng", Van Nekk nói:

"Chúng ta sẽ rút thăm. Như vậy là tốt nhất đối với đại đa số. Chúng ta sẽ bỏ phiếu. Tất cả chúng ta có đồng ý như thế không?"

Tất cả đều nói có. Trừ Vinck." Tôi tán thành hoa tiêu. Vứt mẹ nó những cái cọng rơm tẩm nước tè thối tha đó đi!."

Cuối cùng Vinck cũng được thuyết phục. Jan Roper , người theo thuyết Calvin (thuyết định mệnh) đã dẫn đầu những lời cầu nguyện. Spillbergen bẻ mười cọng rơm một cách chính xác, sau đó anh chia đôi một cọng.

Van Nếch, Pieterzoon, Sonk, Maetsukker, Ginsel, Jan Roper , Salamon, Maximilian, Croocq và Vinck.

Ông lại nói:

"Ai muốn rút trước?."

"Làm sao có thể biết được rằng - rằng người nhặt phải cọng rơm ngắn sẽ đi? Làm sao biết được điều đó?" Maetsukker hỏi, giọng khàn đi vì kinh hoàng.

"Không thể biết được. Không thể rõ ràng. Chúng ta nên biết một cách rõ ràng." Croocq, chú bé nói.

"Cái đó dễ thôi", Jan Roper nói." Chúng ta hãy thề chúng ta làm điều đó vì Chúa. Vì danh của Người. Ch... Chết cho người khác vì danh của Người. Vậy thì không còn phải lo lắng gì nữa. Con cừu được xức dầu thánh của Chúa sẽ đi thẳng tới Cõi Vinh Quang Đời Đời."

Tất cả đều đồng ý.

"Nào, Vinck. Hãy làm như Roper nói đi."

"Được." Môi Vinck khô cong." Nếu - nếu đó là tôi, tôi thề với Chúa Trời sẽ đi với họ nếu - nếu tôi nhặt phải cọng rơm lầm. Nhân danh Chúa."

Tất cả đều theo. Maetsukker sợ quá đến nỗi lại chìm đắm vào cơn ác mộng trong khi tỉnh.

Sonk chọn trước. Pieterzoon tiếp sau. Rồi đến Jan Roper và sau đó là Salamon và Croocq. Spillbergen thấy mình đang chết thật nhanh bởi vì họ đã đồng ý là ông sẽ không rút mà ông sẽ là cọng rơm cuối cùng và bây giờ tỉ lệ trở nên kinh khủng.

Ginsel an toàn. Còn lại bốn.

Maetsukker khóc công khai, nhưng anh đẩy Vinck sang một bên, lấy một cọng rơm và không thể tin được là không phải cọng rơm định mệnh đó.

Nắm tay Spillbergen run run, Croocq giúp ông đỡ cánh tay. Cứt chảy xuống chân mà ông không hay biết.

Mình lấy cái nào đây? Van Nekk tự hỏi một cách tuyệt vọng. Ôi, Chúa hãy giúp con! Anh hầu như không nhìn thấy những cọng rơm qua màn sương mờ của đôi mắt cận. Nếu mình có thể nhìn được, có lẽ mình sẽ có được một đầu mối để mà rút. Cái nào?

Anh rút và đưa cọng rơm gí sát vào mắt để xem bản án của mình một cách rõ ràng. Nhưng cọng rơm không ngắn.

Vinck nhìn ngón tay mình chọn một trong hai cọng rơm còn lại và nó rơi xuống đất, mọi người đều thấy nó là cọng ngắn nhất. Spillbergen mở nắm tay bóp chặt và mọi người đều thấy cọng rơm cuối cùng dài. Spillbergen ngất đi.

Tất cả đều chằm chằm nhìn Vinck. Anh ngó họ một cách vô vọng, chẳng nhìn thấy gì. Anh nửa nhún vai, nửa mỉm cười lơ đãng vẫy tay xua lũ ruồi. Thế rồi anh sụp xuống. Họ nhường chỗ cho anh, tránh xa anh, y như thể anh là một thằng hủi.

Blackthorne quỳ ở chỗ nước rỉ bên cạnh Spillbergen.

"Ông ấy chết rồi à?" Van Nekk hỏi, giọng anh hầu như không nghe thấy được.

Vinck cười ré lên, làm suy nhược tất cả mọi người và ngừng lại cũng hung bạo như lúc nó bắt đầu." Tôi là - là người chết", anh nói,

"Tôi chết!"

"Đừng sợ. Anh đã được xức dầu thánh của Chúa. Anh ở trong tay Chúa." Jan Roper nói, giọng tin tưởng.

"Đúng thế", Van Nekk nói." Đừng sợ."

"Bây giờ thì dễ dàng rồi, phải thế không?" Đôi mắt của Vinck nhìn mặt từng người nhưng không ai chịu được cái nhìn của anh. Chỉ có Blackthorne là không quay đi.

"Lấy cho tôi một ít nước", anh nói lặng lẽ.

"Hãy lại chỗ thùng kia lấy một ít nước. Nào."

Vinck nhìn anh chằm chằm. Rồi lấy cái nậm múc đầy nước và đưa cho Blackthorne.

"Lạy Chúa Jesus, hoa tiêu" anh lẩm bẩm:

"Tôi sẽ làm gì?"

"Trước tiên hãy giúp tôi với anh chàng Paulus này đã, Vinck. Hãy làm như tôi bảo! Anh ta có sao không?"

Được sự bình tĩnh của Blackthorne trợ giúp, Vinck gạt nỗi thống khổ của mình sang bên. Mạch của Xpinhécghen yếu. Vinck nghe tim ông, vành mí mắt lên nhìn một lúc.

"Tôi không biết, hoa tiêu ạ. Lạy Chúa tôi, tôi không thể suy nghĩ được gì. Tim anh ấy không sao, tôi nghĩ thế. Anh ấy cần phải chích máu nhưng - nhưng tôi không có cách gì - tôi - tôi không thể tập trung... Cho tôi...." Anh dừng lại, kiệt lực, ngồi dựa vào tường. Những cơn rung chuyển bắt đầu lắc người anh lên bần bật.

Nắp hầm mở.

Omi đứng sững nổi trên bầu trời, chiếc kimono của anh ta đỏ sẫm màu máu của mặt trời đang chết.

CHƯƠNG 04

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Vinck cố gắng cử động đôi chân nhưng không thể được. Anh đã giáp mặt với cái chết nhiều lần nhưng chưa bao giờ nhát gan như thế này. Nó được ban bố bởi những cọng rơm. Tại sao lại là mình? Đầu anh gào lên. Mình không kém những người khác, thậm chí còn khá hơn. Lạy Chúa trên trời, tại sao lại là mình?

Chiếc thang đã được hạ xuống. Omi ra hiệu cho một người lên, và lên nhanh.

"Isogi! Nhanh lên!."

Van Nekk và Jan Roper cầu kinh lặng lẽ, mắt nhắm lại. Pieterzoon không mở được mắt. Blackthorne nhìn chằm chằm lên Omi và những người của hắn ta.

"Isogi!." Omi lại quát lên như sủa.

Một lần nữa Vincợ cố gắng đứng dậy.

"Ai giúp tôi với. Giúp tôi đứng lên với!."

Pieterzoon ở gần nhất, cúi xuống, đỡ tay dưới nách Vinck, giúp anh đứng lên. Blackthorne đứng dưới chân thang, hai chân trụ chắc trong bùn loãng.

"Kinjiru!." Anh hét lên, dùng cái từ ở trên tàu.Tiếng thở hổn hển lan khắp căn hầm. Tay Omi nắm chặt đốc kiếm, tiến đến bên thang. Lập tức Blackthorne vặn thang thách thức Omi dám để chân lên đó.

"Kinjiru!" Anh lại nói.

Omi dừng lại.

"Có chuyện gì vậy?" Spillbergen hỏi, kinh sợ cũng như tất cả những người khác.

"Tôi nói với anh ta, cấm đến! Không một người nào trong thủy thủ đoàn của tôi được phép đi vào chỗ chết mà không giao tranh."

"Nhưng - nhưng chúng ta đã đồng ý cả rồi mà!"

"Tôi không."

"Anh điên rồi sao?"

"Không sao, hoa tiêu", Vinck thì thầm." Tôi - chúng tôi đã đồng ý và như vậy là công bằng. Đó là ý Chúa. Tôi sẽ - đó là . .."

Anh lần mò ra chân thang nhưng Blackthorne đứng như trồng chắn lối, đối mặt với Omi.

"Anh sẽ không thể đi nếu không chiến đấu. Không một ai được làm như vậy."

"Tránh ra khỏi thang, hoa tiêu! Lệnh cho anh đó!"

Xpinhécghen run rẩy ở một góc, cố tránh xa miệng hầm. Giọng ông rít lên:

"Hoa tiêu!."

Nhưng Blackthorne không nghe.

"Chuẩn bị sẵn sàng."

Omi lùi lại một bước, gầm lên ra lệnh cho đồng bọn. Ngay lập tức một Samurai, có hai người nữa theo sát, bước xuống bậc thang, kiếm tuốt trần. Blackthorne vặn thang, túm lấy tên đi đầu, anh vặn người tránh nhát kiếm hung bạo, cố bóp chết hắn.

"Giúp một tay! Nào! Gấp lên!."

Blackthorne thay vì bóp cổ, lôi tuột gã đó xuống thang, ráng sức một cách bệnh hoạn khi tên thứ hai đâm thọc xuống. Vinck đã ra khỏi cơn mê hoảng, điên dại lao cả người vào tên Samurai. Anh chặn

nhát chém lý ra đã tiện đứt cổ tay Blackthorne, nắm lấy cánh tay cầm kiếm giơ cao lên, tay kia đấm miết vào hạ bộ tên này. Tên Samurai há miệng và phóng một cú đá dữ dội. Vinck hầu như không để ý đến cú đánh. Anh trèo lên những bậc thang cố đoạt lấy thanh kiếm, ngón tay anh móc vào mắt tên đó. Hai tên Samurai kia bị ngáng trở giữa khoảng trống chật hẹp với Blackthorne, nhưng một cú đá của một trong hai tên trúng vào mặt Vinck, anh lăn đi. Tên Samurai trên thang chặt Blackthorne trượt, rồi cả đoàn thủy thủ lao tới thang.

Croocq đấm như búa bổ vào mu bàn chân tên Samurai và cảm thấy một cái xương nhỏ rời ra. Gã Samurai cố quăng thanh kiếm ra khỏi hố để cho kẻ địch không lấy được vũ khí và nặng nề ngã xuống bùn. Vinck và Pieterzoon đè lên. Hắn hung dữ đánh lại trong khi những người khác lao vào tên Samurai vừa nhảy vào. Blackthorne nhặt con dao găm Nhật Bản và bắt đầu leo lên thang, Croocq, Jan Roper và Salamon theo sau. Cả hai tên Samurai lùi lại, đứng ở lối cửa, những thanh kiếm giết người của chúng sẵn sàng một cách hung ác. Blackthorne biết con dao găm của mình vô dụng đối với những thanh kiếm kia. Dù vậy, anh cũng vẫn tấn công. Những người khác yểm hộ chặt chẽ. Ngay khi đầu anh nhô lên mặt đất, một trong những thanh kiếm vung lên nhắm vào anh, chỉ trượt đúng một ly. Một cú đá rất mạnh của một tên Samurai nào đó lại hất anh xuống.

Anh quay người và nhảy lùi lại, tránh đám người vật lộn đang cố đè ấn tên samumi vào đống nước hôi thối. Vinck đá vào gáy hắn hắn nhũn người. Vinck đá liên tiếp cho đến khi Blackthorne kéo anh ra.

"Đừng giết nó - chúng ta có thể dùng nó như một con tin!" Anh quát to, vặn cái thang một cách tuyệt vọng, cố kéo nó vào trong hầm. Nhưng nó quá dài. Phía trên, một Samurai khác của Omi đứng đợi bất động ở miệng hầm.

"Vì lòng kính Chúa, hoa tiêu, thôi đi!" Spillbergen rên rỉ.

" Họ sẽ giết tất cả chúng ta mất - cậu sẽ giết tất cả chúng mình. Có ai ngăn anh ấy lại không!"

Omi đang quát tháo ra lệnh và những bàn tay khỏe mạnh ở trên ngăn không cho Blackthorne chẹn lối vào bằng thang.

"Coi chừng." Anh hét.

Ba Samurai nữa, mang dao và chỉ mặc khố nhanh nhẹn nhảy vào trong hầm. Hai tên đầu cố tình nhảy vào người Blackthorne, đẩy anh ngã sóng soài xuống sàn bất chấp nguy hiểm, rồi tấn công dữ dội.

Blackthorne bị đè bẹp dưới sức nặng của hai người. Anh không thể sử dụng được dao và cảm thấy ý chí chiến đấu của mình xẹp đi. Anh ước mình có được cái tài đánh tay không của Mura. Anh nghĩ một cách vô vọng rằng anh không thể sống lâu hơn được nữa, nhưng anh đã làm một cố gắng cuối cùng để rút một tay ra. Một cú đánh tàn ác do một bàn tay rắn như đá đã làm anh lộng óc và một cú nữa làm nảy hoa cà hoa cải nhưng anh vẫn đánh trả.

Vinck đâm thẳng vào một tên Samurai khi tên này nhẩy xuống người anh và Maetsukker kêu thét khi một lưỡi đao găm xả cánh tay anh. Van Nekk đánh trả một cách mù lòa. Pieterzoon thì nói.

"Lạy Chúa tôi, đánh họ, đừng đánh tôi", nhưng anh nhà buôn không nghe thấy gì vì anh ta còn đang co rúm lại, kinh hoàng.

Blackthorne nắm được họng một tên Samurai, nắm tay của anh trơn tuột vì mồ hôi và bùn loãng, anh đứng như con bò rừng điên, cố gắng hất bọn họ ra: Một cú đánh cuối cùng và anh rơi vào khoảng trống không. Ba tên Samurai tiến lên và đoàn thủy thủ lúc này không còn người chỉ huy, lùi lại trước ba lưỡi dao găm vung lên. không định giết hoặc làm bị thương mà chỉ để dồn những con người kinh sợ đang thở hồng hộc vào chân tường, tránh xa chiếc thang nơi Blackthorne và tên Samurai đầu tiên nằm bất động.

Omi xuống hầm một cách kiêu căng, nắm lấy người gần nhất, đó là Pieterzoon. Hắn kéo giật anh về phía thang.Pieterzoon kêu thét và cố vùng vẫy thoát khỏi bàn tay của Omi nhưng một nhát dao đã tiện đứt cổ tay anh, một nhát khác rạch toạc cánh tay anh. Anh chàng thủy thủ kêu rít lên, bị lôi tàn nhẫn ra

thang.

"Chúa giúp đỡ con, không phải tôi phải đi, không phải tôi, không phải tôi..." Pieterzoon để hai chân lên thang, anh lùi lên, xa cơn hấp hối của những nhát dao." Cứu tôi với, lạy Chúa", anh kêu thét một lần cuối, quay người lại và chạy như mê sảng.

Omi đi theo không vội vã.

Một tên Samurai leo lên. Rồi một tên nữa. Tên thứ ba nhặt con dao Blackthorne đã dùng. Hắn khinh bỉ quay lưng lại, dừng trên cái thân hình nằm úp sấp bất tỉnh của đồng bọn của hắn và trèo lên.

Chiếc thang được kéo lên. Không khí, bầu trời và ánh sáng biến mất. Then đã cài. Bây giờ chỉ còn lại bóng tối và trong đó, những bộ ngực phập phồng, tiếng đập thình thịch của trái tim. Những giọt mồ hôi xối xả và mùi xú uế. Ruồi lại quay lại.

Trong giây lát, không ai nhúc nhích. Jan Roper bị một vết chém nhỏ ở má, Maetsukker chảy máu nhiều, những người khác hầu hết đều bị choáng. Trừ Salamon, anh lần mò ra chỗ Blackthorne, lôi anh ra khỏi tên Samurai bất tỉnh. Anh nói gì đó và chỉ nước. Croocq lấy một ít vào bầu, giúp anh nâng Blackthorne vẫn còn bất tỉnh, dựa vào tường. Họ cùng rửa những nhớp nhúa trên mặt anh.

"Những thằng con hoang - khi chúng nó nhảy lên người anh ấy, em như nghe thấy tiếng cổ và và vai anh ấy bị gãy." Chú bé nói, ngực phập phồng.

"Trông anh ấy như một cái xác, lạy Chúa!"

Sonk cố gượng đứng lên, khập khiễng tiến đến chỗ họ, cẩn thận khẽ đưa đầu Blackthorne qua lại, sờ nắn vai anh.

"Hình như không sao. Phải đợi cho anh ấy tỉnh lại đã."

"Ôi ,lạy Chúa lòng lành", Vinck bắt đầu rên rỉ.

"Tội nghiệp cho Pieterzoon - tôi thật là khốn nạn - tôi khốn nạn..."

"Anh đi đấy chứ. Hoa tiêu ngăn anh. Anh đã đi như anh hứa, em nhìn thấy anh mà, lạy Chúa." Croocq lắc người Vinck nhưng anh không chú ý.

"Em trông thấy anh mà, Vinck." Chú bé quay sang Spillbergen xua ruồi.

"Có phải thế không?"

"Đúng, anh ấy đi. Vinck, thôi đừng rên rỉ nữa! Đó là lỗi của hoa tiêu. Cho tôi ít nước."

Jan Roper vục một ít nước vào bầu, uống và đắp đắp vào chỗ bị chém trên má.

"Vinck lý ra phải đi. Anh ấy là con chiên của Chúa. Anh ấy đã được phong. Và bây giờ linh hồn của anh ấy bị mất quyền. Ôi, Chúa Jesus, hãy cứu giúp cho anh ấy, anh ấy sẽ bị thiêu đốt đời đời."

"Cho tôi xin ít nước", hạm trưởng rên rỉ.

Van Nekk cầm lấy cái bầu của Jan Roper đưa cho Spillbergen.

"Không phải lỗi của Vinck", Van Nekk nói mệt mỏi.

"Anh ấy không đứng lên nổi, các anh nhớ không? Anh ấy đã nhờ ai đó giúp đứng lên. Tôi sợ quá, tôi cũng không nhúc nhích được, mà tôi có phải ra đi đâu."

"Không phải lỗi của Vinck", Spillbergen nói.

"Không. Anh ta.

"Tất cả đều nhìn Blackthorne.

"Anh ta điên."

"Tất cả những người Anh đều điên", Sonk nói.

"Các anh có thấy người Anh nào mà không điên không? Lôi một tên ra, tên ấy là một thằng điên - một tên cướp biển."

"Đồ chó đẻ, tất cả chúng nó!" Ginsel nói.

"Không, không phải tất cả đâu", Van Nekk nói.

"Hoa tiêu chỉ làm những điều anh ấy cảm thấy đúng. Anh ấy đã bảo vệ chúng ta và mang chúng ta đi

mười nghìn dặm."
"Bảo vệ chúng ta, cứt! Chúng ta có năm trăm khi ra đi và năm con tàu. Bây giờ chỉ còn chín!"
"Chẳng lẽ hạm thuyền vỡ lại là lỗi của anh ấy? Chẳng lẽ bão thổi tất cả chúng ta đi, lại là lỗi..."
"Nếu không tại anh ta, chúng ta đã ở Tân Thế Giới rồi, lạy Chúa. Chính anh ta nói có thể tới Nhật Bản. Và Jesuma lạy Chúa tôi, xem hiện nay chúng ta đang ở đâu?"
"Chúng ta đã đồng ý thử đến Nhật. Tất cả chúng ta đều đồng ý", Van Nekk mệt mỏi nói.
"Tất cả chúng ta đã bỏ phiếu."
"Phải. Nhưng chính anh ta là người đã thuyết phục chúng ta."
"Coi chừng!" Ginsel chỉ vào tên Samurai đang cựa mình rên rỉ.
Sonk lập tức trườn tới, đấm một quả vào quai hàm hắn. Hắn lại ngất ới.
"Ôi, cái chết của Chúa! Cái lũ chó đẻ để nó lại đây làm gì? Lẽ ra chúng có thể khiêng nó đi dễ dàng. Chúng ta chẳng thể làm gì. Cậu có cho rằng chúng tưởng nó chết rồi không?"
"Không biết. Hẳn chúng nhìn thấy nó. Lạy chúa tôi, có một cốc bia lạnh nhỉ." Sonk nói.
"Đừng đánh nó nữa, Sonk, đừng giết nó. Nó là con tin."
Croocq nhìn Vinck ngồi co ro ở góc tường đang lầm bầm tự rủa mình.
"Chúa cứu giúp tất cả chúng ta. Chúng sẽ làm gì Pieterzoon? Chúng sẽ làm gì chúng ta?"
"Đó là lỗi của hoa tiêu", Jan Roper nói.
"Chỉ tại anh ta."
Van Nekk lén nhìn Blackthorne đầy thiện cảm." Bây giờ không còn ý nghĩa gì nữa. Phải thế không?"
Maetsukker lảo đảo đứng lên, máu vẫn trào ra từ cánh tay.
"Tôi bị thương. Ai giúp tôi với."
Salamon lấy một mảnh áo sơmi làm một cái garô để cầm máu. Vết chém ở bắp tay Maetsukker sâu nhưng không đứt mạch máu nào. Lũ ruồi lại bắt đầu làm cho vết thương đáng lo ngại.
"Những con ruồi chết tiệt! Và Chúa hãy đầy đọa tên hoa tiêu vào địa ngục", Maetsukker nói.
" Mọi sự đã được đồng ý rồi. Nhưng, ồ không! Hắn phải cứu Vinck! Bây giờ máu của Pieterzoon ở trên đôi bàn tay hắn và tất cả chúng ta đều phải chịu khổ vì hắn."
"Câm mồm đi! Anh ấy nói nhưng không một người nào trong thủy thủ đoàn của anh..."
Có tiếng bước chân ở bên trên. Nắp hầm được mở ra. Dân làng bắt đầu đổ ruột cá và nước biển vào hầm. Khi ngập đến sáu inch, họ dừng lại.
*
* *
Những tiếng thét bắt đầu khi trăng lên cao.
Yabu đang quỳ trong vườn nhà Omi. Bất động, lão ngắm ánh trăng giữa những cành cây đang nở hoa vươn lên bầu trời, những chùm hoa hơi nhuốm màu. Một cánh hoa bay theo hình xoắn ốc và lão nghĩ:
Đẹp chẳng kém khi rơi trong gió.
Một cánh hoa nữa đậu lại. Gió thở dài và đem theo một cánh nữa. Cây, không cao hơn người, lẫn giữa những tảng đá đầy rêu, dường như từ lòng đất mọc lên. Khu vườn sắp đặt thật khéo léo.
Yabu tập trung mọi ý chí vào cây và hoa, trời và đêm, để cảm nhận được cái vuốt ve dịu dàng của gió, ngửi hương vị ngọt ngào của biển, nghĩ tới thơ mà vẫn không để lọt ra ngoài tai những tiếng kêu hấp hối. Xương sống lão mềm đi. Chỉ ý chí làm cho lão như hóa thành đá. Sự nhận thức này làm lão đạt tới niềm khoái cảm vô bờ. Và đêm nay nó lại mãnh liệt hơn bao giờ hết.
"Omi-san, chúa công của chúng ta sẽ ở lại đây bao lâu?" Mẹ Omi hỏi thì thầm, khiếp sợ từ phía trong nhà.
"Con không biết."
"Tiếng thét khủng khiếp quá. Bao giờ thì nó dừng?"

"Con không biết", Omi nói.

Hai mẹ con đang ngồi đằng sau tấm bình phong của căn phòng sang trọng thứ nhì. Căn phòng sang trọng nhất, phòng của mẹ anh ta, đã dành cho Yabu, và cả hai phòng này đều hướng ra khu vườn mà anh ta đã dựng biết mấy công phu. Qua tấm rèm họ có thể nhìn thấy Yabu. Cây hắt những cái bóng cứng đơ lên mặt lão, ánh trăng lấp lánh trên cán kiếm của lão. Lão mặc chiếc haori, áo choàng đen phủ lên chiếc kimono màu xám.

"Mẹ muốn ngủ." Người đàn bà run rẩy nói." Nhưng mẹ không thể nào ngủ được với những tiếng thét ấy. Bao giờ thì thôi?"

"Con không biết. Hãy kiên nhẫn mẹ ạ", Omi nói nhẹ nhàng.

"Tiếng đó sắp tắt thôi. Ngày mai chúa Yabu sẽ trở lại Yedo. Xin mẹ hãy kiên nhẫn." Nhưng Omi biết sự tra tấn này sẽ kéo dài tới bình minh. Nó đã được sắp xếp như thế.

Anh ta cố gắng tập trung tư tưởng. Bởi vì vị chúa của anh ta đã thiền trong những tiếng kêu thét, anh ta cũng cố gắng theo gương này. Nhưng tiếng thét tiếp theo đã đem anh ta trở lại và anh ta nghĩ mình không thể. Mình không thể, chưa thể. Mình không có được sự kiềm chế và sức mạnh như ông ta.

Đó có phải là sức mạnh không? Anh ta tự hỏi.

Anh ta có thể nhìn thấy mặt Yabu một cách rõ ràng. Anh ta cố gắng đọc được sự biểu hiện lạ lùng trên mặt vị Daimyo, cặp môi dày hơi meo méo, vệt nước dãi ở khóe miệng, đôi mắt sâu trong hai hố đen chỉ đung đưa cùng với những cánh hoa. Y như thể lão vừa lên tới cao đỉnh - đang gần lên tới cao đỉnh - mà không hề tự mình phải sờ mó mình. Có thể như vậy được chăng?

Đây là lần đầu tiên Omi tiếp cận với ông chủ của mình, vì anh ta có một sợi dây liên hệ rất nhỏ trong huyết thống. Thái ấp của anh ta ở Anjiro cùng vùng phụ cận nghèo, không đáng kể. Omi là em út trong ba người con trai. Cha anh ta, Mizuno, có sáu anh em. Yabu là anh cả và tộc trưởng của tộc Kasigi, cha anh là con thứ hai. Omi hai mươi mốt tuổi, có một đứa con nhỏ.

"Người vợ khốn khổ của con đâu?", bà lão rên rỉ cau có

"Mẹ muốn nó gãi lưng, gãi vai cho mẹ."

"Nhà con phải đi thăm bố cô ấy, mẹ không nhớ sao? ông ốm lắm, mẹ ạ. Để con gãi cho mẹ."

"Không. Bảo một đứa tớ gái đến. Vợ con vô ý vô tứ quá. Lý ra nó có thể đợi vài ngày nữa. Mẹ đã đi suốt từ Yedo đến đây thăm con. Mất hai tuần đi lại kinh khủng. Rồi thế nào? Mẹ chỉ ở đây có một tuần thôi, thế mà nó bỏ đi. Lý ra nó phải đợi, con bé thật là vô tích sự. Cha con đã phạm sai lầm nghiêm trọng khi thu xếp cuộc hôn nhân của con với nó. Con nên bảo nó cứ ở xa ra, ly dị con ấy phắt đi cho xong. Thậm chí nó cũng không biết cách xoa bóp lưng cho tao nữa. Ít nhất con cũng phải cho nó một trận đòn nên thân vào. Ôi những tiếng kêu khủng khiếp kia! Tại sao nó không thôi đi."

"Nó sẽ thôi. Ngay bây giờ đây."

"Con nên cho nó một trận đòn nên thân vào."

"Vâng." Omi nghĩ đến Midori, vợ anh ta, và tim đập loạn.

Nàng đẹp quá, thanh tao quá, dịu dàng quá và thông minh quá. Giọng nàng quá trong sáng, tài âm nhạc của nàng giỏi giang như bất cứ một kỹ nữ nào ở Izu.

"Midori-san, em phải đi ngay." Anh ta đã nói riêng với vợ.

"Omi-san, cha em có đến nỗi ốm lắm đâu. Chỗ của em là ở đây, hầu hạ mẹ chàng, phải không nào?" Nàng đã trả lời.

"Nếu chúa công Daimyo của chúng ta đến, ngôi nhà này phải được sẵn sàng. Ồ, Omi-san, điều này rất quan trọng, thời gian quan trọng nhất trong cuộc đời phụng sự của mình, đúng thế không? Nếu Chúa Yabu có ấn tượng tốt đẹp, có lẽ người sẽ cho chàng một thái ấp tốt hơn, chàng xứng đáng được tốt đẹp hơn nhiều. Nếu có chuyện gì xảy ra trong khi em đi vắng thì em sẽ không bao giờ có thể tha thứ được cho mình. Đây là lần đầu tiên chàng có dịp tiến thủ và phải thành công. Chúa công thế nào cũng tới.

Em xin chàng, có rất nhiều việc phải làm."

"Đúng thế, nhưng ta muốn nàng đi ngay, Midori-san. Ở đúng hai ngày rồi lại quay về nhà."

Nàng van xin nhưng Omi không thay đổi và nàng đã ra đi. Anh ta muốn nàng đi khỏi Anjiro trước khi Yabu tới và trong thời gian lão là khách trong nhà anh ta. Không phải vì lão Daimyo dám động đến nàng không cần phép của anh ta - điều ấy không thể xảy ra, bởi vì anh ta, Omi, lúc đó sẽ có quyền, có danh dự, có bổn phận, theo như luật pháp, tiêu diệt lão Daimyo. Nhưng anh ta đã để ý thấy Yabu ngắm nàng ngay sau khi anh ta và nàng cưới nhau ở Yedo và anh ta muốn loại trừ nguồn gốc của sự bực bội có thể có, tất cả những gì có thể làm đảo lộn hoặc gây bối rối cho chúa của anh ta trong thời gian lão ở đây. Điều quan trọng là anh ta phải gây ấn tượng tốt cho Yabu Sama với lòng trung thành của tình thúc bá, với sự hiểu biết, sự cố vấn của anh ta. Cho đến nay, mọi sự đã thành công vượt quá khả năng. Con tàu là một kho báu, đoàn thủy thủ cũng là một kho báu nữa. Mọi sự đều hoàn hảo.

"Em cầu xin Kami của nhà mình phù hộ cho anh", Midori đã nói trước khi ra đi, nàng muốn nói tới vị thần của thần đạo trông nom gia đình.

"Và em đã gửi đồ cúng tới chùa để cầu nguyện. Em đã nói với Suwo trổ hết tài năng và đã gửi một lá thư tới Kiku-san. Ôi, Omi-san, xin cho em ở lại."

(Kami: một vị thần, hoặc một lực lượng thần thánh trong thần đạo - Nhật Bản).

Omi đã mỉm cười và tiễn nàng đi, nước mắt làm hoen cả son phấn. Omi buồn vì không có nàng nhưng mừng vì nàng đã đi. Không thì những tiếng kêu thét sẽ làm nàng đau đớn lắm.

Mẹ anh ta nhăn nhó dưới sự tra tấn bay trong gió, bà khe khẽ đu đưa để làm dịu cơn đau, hai vai, các khớp xương đêm nay tệ quá. Đó là cơn gió Tây của biển, bà nghĩ. Dù sao thì ở đây vẫn tốt hơn ở Yedo, ở đó lầy lội và quá nhiều muỗi.

Bà có thể nhìn thấy hình dáng lờ mờ của Yabu trong vườn. Bà thầm căm ghét lão và mong lão chết. Yabu chết thì Mizuno, chồng bà, sẽ là Daimyo của Izu và sẽ lãnh đạo cả thị tộc. Như vậy rất tốt, bà nghĩ. Thế rồi tất cả các em, vợ và con cái của họ sẽ phải quỵ luỵ bà và tất nhiên Mizuno-san sẽ để Omi làm người thừa kế.

Một cơn đau nữa ở cổ làm bà đong đưa nhè nhẹ.

"Con sẽ gọi Kiku-san", Omi nói về người kỹ nữ đang kiên nhẫn đợi Yabu ở phòng bên cùng với cậu bé." Cô ta rất, rất khéo léo."

"Mẹ không sao đâu, chỉ mệt thôi. Ồ, thôi được. Cô ta có thể xoa bóp cho mẹ."

Omi đi vào phòng bên. Giường đã sẵn sàng. Kiku cúi chào và gắng mỉm cười, lẩm bẩm nói

"Rất vinh hạnh được dùng tài mọn để hầu bà mẹ tôn kính nhất trong nhà..." Nàng xanh hơn ngày thường và Omi có thể thấy tiếng chuông báo tử đã vang lên đối với nàng. Còn cậu bé kia đang cố gắng không tỏ ra sợ hãi.

Khi tiếng kêu thét bắt đầu, Omi phải dùng tất cả sự khôn khéo của mình để thuyết phục nàng ở lại.

"Ôi, Omi-san, em không thể chịu nổi - nó khủng khiếp quá. Em xin lỗi, cho em đi. Em bịt tai lại nhưng âm thanh vẫn lọt qua. Tội nghiệp con người đó - khủng khiếp quá." Nàng nói.

"Tôi xin Kiku-san, xin nàng hãy kiên nhẫn. Yabu Sama đã ra lệnh như vậy, đúng không? Không thể làm thế nào khác được. Nó sẽ ngừng ngay thôi."

"Thật quá sức Omi-san. Em chịu hết nổi."

Theo một phong tục không thể vi phạm, tiền cũng không thể mua được một cô gái, nếu cô, hoặc chủ cô muốn từ chối khách hàng dù người ấy là ai. Kiku là kỹ nữ loại một nổi tiếng nhất Izu dù Omi tin nàng không sánh được ngay cả với một kỹ nữ loại hai của Yedo, Osaka hay Kyoto, nhưng ở đây nàng là đỉnh cao nhất. Và mặc dù anh ta đã đồng ý với bà chủ của nàng, Mama-san Gyoko, trả gấp năm lần giá bình thường, anh ta vẫn không dám chắc Kiku có chịu ở lại hay không.

Omi ngắm nhìn những ngón tay mềm mại của nàng trên cổ mẹ anh ta. Nàng đẹp, người nhỏ xíu, nước

da gần như trong suốt và thật mịn, mềm. Bình thường nàng sôi động. Làm sao một cô gái như vậy lại có thể vui trong nỗi ám ảnh của những tiếng kêu thét? Anh ta sung sướng ngắm nhìn nàng, sung sướng được biết thân thể nàng, hơi ấm của nàng.

Đột nhiên tiếng thét dừng lại.

Omi lắng nghe, miệng anh ta hé mở, tai căng ra để chờ nghe âm thanh nhỏ nhất. Anh ta nhận thấy những ngón tay của Kiku đã dừng lại. Mẹ anh ta không ca cẩm, cũng căng thẳng lắng nghe.

Omi nhìn Yabu qua tấm rèm, vị Daimyo vẫn lặng như bức tượng.

"Omi-san!" Cuối cùng Yabu gọi.

Omi đứng lên, ra hàng hiên nhẵn bóng và cúi chào.

"Dạ, thưa Chúa công."

"Đi xem chuyện gì"

Omi lại cúi chào và đi qua vườn, rẽ vào lối đi rải sỏi dẫn xuống ngọn đồi qua làng và ra bờ biển. Xa xa dưới kia, anh ta có thể nhìn thấy ngọn lửa gần bến tàu và những người đàn ông gần đó. Và từ quảng trường nhìn ra biển thấy rõ nắp hầm và bốn người gác.

Omi thấy tàu của bọn rợ vẫn buông neo an toàn, những ngọn đèn dầu vẫn sáng trên boong và trên những con thuyền nép sát bến. Dân làng - đàn ông, đàn bà, trẻ em - vẫn bốc dỡ hàng hóa. Những chiếc thuyền câu và xuồng vẫn qua lại như một đàn đom đóm. Những kiện hàng, những thùng đồ chất đống trên bãi biển. Bảy khẩu đại bác đã ở đó, một khẩu nữa đang được kéo từ thuyền vào bờ dốc để kéo lên bãi cát.

Anh ta rùng mình dù gió không lạnh. Bao giờ dân làng cũng hát hò trong lao động. Nhưng đêm nay, yên lặng khác thường, dù nhà nào cũng thức, tất cả đều làm việc ngay cả người ốm nhất. Mọi người vội vã đi lại, cúi chào rồi lại tiếp tục đi. Yên lặng. Cả chó cũng ắng đi.

Trước nay chưa bao giờ như thế này, anh ta nghĩ.. Bất giác anh ta đưa tay nắm lấy chuôi kiếm. Hình như Kami của làng đã rời bỏ chúng ta.

Từ bờ biển, Mura đi lên đón Omi trước lúc anh ta mở cửa vườn. Mura cúi chào.

"Chào ngài Omi. Đến chính ngọ sẽ bốc dỡ xong."

"Tên rợ chết chưa?"

"Tôi không biết, Omi Sama. Tôi sẽ đi xem ngay..."

"Anh có thể đi với tôi."

Mura ngoan ngoãn đi theo cách anh ta nửa bước. Omi vui mừng vì có bạn đường.

"Anh nói chính ngọ?" Omi hỏi xua đi sự yên lặng.

"Vâng. Mọi việc sẽ tốt đẹp."

"Ngụy trang thế nào?"

Mura chỉ vào một nhóm bà già và trẻ con đang bện chiếu gần những ngôi nhà lưới. Suwo cùng làm việc với họ.

"Chúng ta có thể phủ đại bác và bọc chúng lại. Ít nhất phải mười người khiêng một cái. Igurashi-san đã cho gọi thêm người khuân vác từ làng bên tới."

"Tôi đã hết sức cho giữ kín việc này. Thưa ngài."

"Igurashi-san sẽ để họ hiểu điều cần thiết đó phải không?"

"Omi Sama, sẽ phải dùng hết những bao đựng gạo, những dây bện, cả lưới, cả rơm đệm."

"Vậy sao?"

"Lấy gì để đánh bắt cá và đóng bao thu hoạch vụ này?"

"Anh phải tìm ra cách." Giọng Omi sắt lại.

"Thuế của anh mùa này sẽ lại tăng gấp đôi. Đêm nay Yabu-san đã ra lệnh."

"Chúng tôi đóng thuế năm nay và năm tới rồi."

"Đó là đặc ân của người nông dân, Mura. Đánh cá, cày ruộng, gặt hái và đóng thuế. Phải thế không?"
Mura nói bình tĩnh :
"Vâng, thưa Omi-san."
"Trưởng làng mà không kiểm soát nổi làng của mình là đồ vô dụng phải không?"
"Vâng, thưa Omi Sama."
"Cái tên ấy là một thằng điên, một điều sỉ nhục của làng anh. Còn thằng nào khác như nó không?"
"Không còn ai, thưa Omi Sama."
"Ta cũng hi vọng như thế. Thái độ hỗn láo đó không thể tha thứ được. Gia đình nó sẽ bị trừng phạt một Koku gạo hoặc cá, ngũ cốc hoặc gì đó. Phải trả trong ba mùa trăng."
"Vâng, thưa Omi Sama."
Cả Mura và Omi đều biết khoản đó vượt quá khả năng của gia đình kẻ kia. Chỉ có một thuyền đánh cá, một ruộng lúa nửa hécta, ba gia đình anh em nhà Tamazaki chung nhau - bây giờ còn hai gia đình có bốn đứa con trai và ba đứa con gái, cùng người vợ góa và ba đứa con của Tamazaki. Một Koku gạo tương đương số gạo dùng cho cả ba gia đình đó sống trong một năm. Tất cả nguồn thu nhập thuế khóa trong nước đều tính bằng Koku.
"Mảnh đất này của các thần thánh sẽ đi đến đâu nếu ta quên mất cách xử sự?" Omi hỏi.
"Với cả người dưới lẫn người trên của chúng ta?"
"Vâng, thưa Omi Sama."
Mura đang tính xem lấy ở đâu ra một Koku, bởi vì làng sẽ phải trả nếu gia đình kia không trả được. Mà lấy đâu ra bao bố, dây bện và lưới? Có thể lấy ở tàu một ít. Tiền thì phải đi vay. Trưởng làng bên còn mang ơn ông ta. A! Đứa con gái đầu lòng của Tamazaki là một con bé rất xinh, sáu tuổi chẳng phải là tuổi rất tốt để đem bán một đứa con gái sao? Và người buôn bán trẻ con tốt nhất vùng Izu này, chẳng phải là chị em họ hàng của mẹ ta đó sao? Một mụ già hám tiền, đáng khinh ghét. Mura thở dài, biết còn bao nhiêu chuyện buôn bán, thương lượng khủng khiếp chờ mình phía trước. Thôi, không sao, ông ta nghĩ. Dễ đứa bé được đến hai Koku. Chắc nó còn đáng giá nhiều hơn nữa.
"Tôi xin tạ lỗi cho lỗi lầm của Tamazaki và xin ngài tha thứ." Mura nói.
"Đó là lỗi của nó, không phải của anh", Omi trả lời lịch sự.
Cả hai đều biết đó là trách nhiệm của Mura và tốt hơn hết là không nên có một Tamazaki nữa. Nhưng cả hai đều hài lòng, lời xin lỗi được đưa ra, được chấp nhận, để rồi lại từ chối. Danh dự của cả hai người đều được thoả mãn.
Họ rẽ vào góc bến và dừng lại. Omi do dự một lúc rồi ra hiệu cho Mura đi. Trưởng làng cúi chào, vẻ biết ơn rồi đi.
"Nó chết đấy à, Zukimoto?."
"Không, thưa Omi-san. Nó vừa ngất đi."
Omi đến gần cái vạc sắt lớn, làng dùng để rán mỡ cá voi thỉnh thoảng bắt được ở tít ngoài khơi, hoặc nấu dầu cá, một công nghệ của làng. Tên rợ bị nhúng ngập vai trong nước. Mặt anh ta đỏ tía, đôi môi rách toạc để lộ hàm răng mốc thếch.
Từ lúc mặt trời lặn, Omi cảm thấy Zukimoto vênh váo đứng giám sát. Người rợ bị trói gô như một con gà, cánh tay vòng quanh gối, bàn tay thõng xuống chân, bị nhúng vào nước lạnh. Trong suốt thời gian đó, anh chàng rợ nhỏ bé, đầu nhỏ mà Yabu muốn, bắt đầu nói lảm nhảm, cười rồi khóc. Tên thầy tu có mặt ở đó rì rầm những lời cầu nguyện.
Lửa bắt đầu đốt. Yabu không ở ngoài bãi, nhưng lệnh của lão được thi hành ngay. Người rợ bắt đầu hét lên và mê sảng, rồi cố đập đầu mình nát nhừ cho đến khi bị giữ lại. Rồi lại những lời cầu nguyện, tiếng khóc. Ngất đi, tỉnh lại. Rít lên kinh hoàng trước khi cơn đau đớn thực sự bắt đầu. Omi đã cố gắng đứng nhìn như nhìn việc giết một con ruồi, cố không thấy đó là một con người. Nhưng anh ta không thể

và đã sớm bỏ đi. Anh ta phát hiện mình không khoái gì tra tấn. Không có một tư thế gì trong đó, anh ta khẳng định, sung sướng vì có dịp biết sự thật mà trước đó anh ta chưa bao giờ nhận thấy. Không có chút tư thế gì cho cả người bị tra tấn lẫn kẻ tra tấn. Nó đã bị tước mất bởi cái chết mà nếu không có tư thế này thì ý nghĩa cuối cùng của cuộc sống là gì? Anh ta tự hỏi.

Zukimoto bình tĩnh khều miếng thịt đùi đã bị đun sôi của người đó, bằng một cái gậy, y như người ta xem một con cá rim đã được chưa .

"Nó sắp tỉnh bây giờ. Lạ thật, nó có thể chịu đựng lâu đến thế. Tôi không nghĩ chúng được tạo ra như chúng ta, hay nhỉ?" Zukimoto nói.

"Không." Omi nói, thấy căm ghét hắn.

Zukimoto lập tức cảnh giác.

"Thưa Omi-san, tôi không có ý gì." Hắn nói và cúi gập người chào." Không có một chút ý gì."

"Tất nhiên. Chúa Yabu đã hài lòng vì anh đã làm giỏi như vậy. Phải tài giỏi lắm mới không cho quá nhiều lửa, mà phải vừa đủ."

"Ngài thật tốt quá, thưa Omi-san."

"Anh đã làm thế bao giờ chưa?"

"Như thế này thì chưa, nhưng Chúa Yabu đã cho tôi vinh dự này. Tôi chỉ có chiều theo ý người."

"Ngài muốn biết kẻ kia có thể sống được bao lâu?"

"Cẩn thận thì có thể đến sáng."

Omi trầm ngâm ngắm nhìn cái vạc. Rồi anh ta đi ngược ra bãi biển vào quảng trường. Tất cả các Samurai đứng lên chào.

"Dưới kia hoàn toàn yên tĩnh, Omi-san."

Một người trong bọn họ nói với một tiếng cười, chỉ tay về phía cửa hầm. Lúc đầu có tiếng nói, nghe có vẻ giận dữ, một vài cú đấm đá. Sau đó, hai tên trong bọn chúng, có lẽ nhiều hơn, rên rỉ như những đứa bé khiếp sợ. Nhưng từ lâu thấy yên ắng. Omi lắng nghe. Anh ta có thể nghe tiếng nước lóp bóp và rì rầm ở xa xa. Thỉnh thoảng vẳng lại một tiếng rên.

"Thế còn Masijiro?

"Anh ta hỏi tên Samurai bị bỏ lại dưới hầm theo lệnh của anh ta.

"Chúng tôi không biết , thưa Omi-san. Chắc anh ấy chưa tỉnh. Có khi đã chết rồi."

Tại sao Masijiro lại dở quá như vậy? Omi nghĩ. Bị chế ngự bởi những người không có gì tự vệ, hầu hết lại còn đau ốm, thà hắn chết đi!

"Không thức ăn, không nước uống cả ngày mai. Đến giữa trưa, chuyển những xác chết đi, rõ chưa? Và tôi muốn đem một mình tên cứng đầu lên"

"Rõ, thưa Omi-san." Omi quay lại chỗ cái vạc và đợi người rợ mở mắt. Sau đó anh ta trở lại vườn và báo cáo những điều Zukimoto nói. Cơn quằn quại hấp hối lại một lần nữa rên rỉ, than vãn trong gió.

"Anh có nhìn vào mắt tên rợ không?"

"Dạ có, thưa Yabu Sama."

Lúc này Omi quỳ phía sau lão Daimyo, cách mười bước. Yabu vẫn bất động. Ánh trăng chiếu lên chiếc kimono của lão tạo thành bức tượng dương vật trên đốc kiếm.

"Anh thấy cái - cái gì?"

"Sự điên loạn. Chất điên loạn. Cháu chưa bao giờ nhìn thấy đôi mắt như thế. Và nỗi kinh hoàng vô bờ bến."

Ba cánh hoa rơi nhẹ nhàng.

"Hãy làm một bài thơ về hắn."

Omi cố bắt đầu óc mình suy nghĩ. Rồi ao ước giá như mình giỏi giang hơn, anh ta nói:

"Đôi mắt hắn

Chính là tận cùng
Địa ngục
Những nỗi đau
Không nói nên lời."

Tiếng kêu thét bồng bềnh nổi lên, tuy đã yếu đi,khoảng cách dường như làm cho những chỗ ngắt quãng tàn nhẫn hơn.

Một lúc sau Yabu đọc:

"Nếu ta để
Cho cái băng giá của chúng tới nơi
Ta sẽ nhập vào với chúng
Thành độ sâu mênh mông, mênh mông
Không nói nên lời."

Omi suy nghĩ điều đó rất lâu trong cái đẹp của đêm.

CHƯƠNG 05

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Ngay trước tia sáng đầu tiên, tiếng kêu dừng. Bấy giờ mẹ của Omi đã ngủ. Cả Yabu cũng đã ngủ. Cả làng vẫn bồn chồn trong buổi sáng tinh mơ. Bốn khẩu đại bác đã được mang lên bờ cùng năm mươi két thuốc súng và một nghìn quả đạn đại bác.

Kiku nằm dưới chăn, nhìn những chiếc bóng trên "Shoji"(Bình phong bằng giấy, phết hồ trong khung gỗ, dựng làm vách ngăn).

Nàng không ngủ dù thấy mình kiệt lực hơn bao giờ hết. Tiếng ngáy rin rít của người đàn bà già ở phòng bên đã át tiếng thở sâu nhẹ nhàng của lão Daimyo bên cạnh nàng. Chú bé ngủ êm, không một tiếng động ở bên chăn kia, một cánh tay vòng qua mắt để che ánh sáng.

Một chấn động nhè nhẹ lan khắp người Yabu, Kiku nín thở. Nhưng lão vẫn ngủ và điều này làm nàng cảm thấy dễ chịu vì biết chẳng bao lâu nữa nàng có thể đi mà không làm phiền lão. Trong khi chờ một cách kiên nhẫn như vậy, nàng bắt mình nghĩ đến những chuyện vui.

"Con phải luôn nhớ rằng", người thầy đầu tiên của nàng đã dạy,

"Nghĩ tới những điều xấu xa là điều dễ dàng nhất. Nếu con bỏ mặc cho đầu óc, thì nó càng nhấn sâu con xuống nỗi bất hạnh. Tuy nhiên, nghĩ đến những điều tốt đẹp lại đòi hỏi nhiều cố gắng. Đây chính là ý nghĩa của luyện tập - kỷ luật. Vậy hãy luyện đầu óc của con sống trong hương thơm ngọt ngào, cái sột soạt của mảnh lụa này, giọt mưa êm rơi vào shoji, sự sắp xếp của bông hoa này, cái yên tĩnh của buổi bình minh. Thế rồi, cuối cùng chẳng cần phải cố gắng quá nhiều, con vẫn có thể có giá trị cho mình, cho nghề của mình và đem danh dự cho thế giới của chúng ta - thế giới Thùy dương."

Nàng nghĩ tới việc sắp được tắm thỏa thích, để gột sạch đêm nay và sau đó lại là bàn tay ve vuốt êm ru của Suwo. Nàng nghĩ tới tiếng cười sẽ cùng chia với những cô gái khác và với Gyoko-san, Mama-san. Họ sẽ nói chuyện, bàn tán to nhỏ, và chiếc kimono sạch. Ôi sạch biết bao, nàng sẽ mặc đêm nay, chiếc kimono màu vàng có hoa xanh, hoa vàng và chiếc nơ thật hợp. Tắm xong, nàng lấy tiền đêm trước đi làm đầu. Trả hết nợ cho chủ nàng , Gyoko-san, sẽ gửi cho cha và còn một ít cho bản thân mình. Rồi nàng sẽ gặp người yêu và đó sẽ là một đêm hoàn hảo.

Cuộc đời thật đẹp. Nàng nghĩ.

Phải. Nhưng thật khó xua đi những tiếng kêu thét. Không thể được. Những cô gái khác cũng sẽ bất hạnh như thế và Gyoko-san tội nghiệp. Nhưng thôi. Ngày mai tất cả chúng ta sẽ rời Anjiro và về trà gia yêu thương của chúng ta ở Mishima, thành phố lớn nhất Izu, bao quanh lâu đài lớn nhất của Daimyo ở Izu, nơi cuộc sống bắt đầu và tồn tại.

Mình lấy làm tiếc, bà Midori đã cho gọi mình. Hãy nghiêm chỉnh, Kiku. Nàng tự nhủ một cách gay gắt. Ngươi không nên tiếc. Ngươi không tiếc chứ, đúng không? Phục vụ Chúa của ta là điều vinh dự. Bây giờ ngươi đã được vinh dự rồi thì giá trị của ngươi đối với Gyoko càng lớn hơn bao giờ hết, đúng không? Đó là kinh nghiệm và bây giờ ngươi sẽ được người ta biết đến như bà Hoàng Đêm của Những tiếng thét và nếu may mắn, có người sẽ viết một bài tụng ca về ngươi và có lẽ bài tụng ca đó thậm chí sẽ được hát ở chính Yedo. Ôi, như thế thì tốt đẹp quá! Rồi thì chắc chắn người yêu của ngươi sẽ chuộc ngươi, ngươi sẽ được an toàn, được mãn nguyện và sinh những đứa con trai.

Nàng mỉm cười một mình. ôi, những người hát rong sẽ kể những chuyện gì đêm nay? Nó sẽ được kể lại ở mỗi trà gia khắp Izu. Về Chúa Daimyo ngồi bất động trong tiếng kêu thét, mồ hôi của người ròng

ròng chảy. Người đã làm gì trên giường? Tất cả sẽ đều muốn biết. Và tại sao lại có chú bé? Việc chăn gối thế nào? Bà Kiku làm và nói gì? Chúa Yabu làm và nói gì? Cái chày ngọc của người lớn hay không đáng kể? Một lần, hai lần hay không có lần nào? Có chuyện gì xảy ra không?

Hàng ngàn câu hỏi, nhưng không câu hỏi nào được hỏi trực tiếp hoặc được trả lời. Như vậy là khôn ngoan, Kiku nghĩ. Luật đầu tiên và cuối cùng của thế giới Thùy dương là bí mật tuyệt đối. Không bao giờ được kể về khách hàng, hoặc những thói quen của anh ta, hoặc được trả cái gì, và như vậy là hoàn toàn có thể tin cậy được. Nếu khách hàng kể, thì, ừ, đó là chuyện của anh ta, nhưng với những bức tường giấy và những ngôi nhà quá nhỏ với con người như thế, những câu chuyện luôn luôn từ giường tới những bài tụng ca - không bao giờ là thật, luôn luôn cường điệu, bởi vì con người là con người, phải không? Nhưng không một điều gì được nói ra từ người phụ nữ.

Có lẽ một nét lông mày cong hay một cái nhún vai e dè, một mái tóc óng mượt, một nếp áo kimono. Tất cả chỉ được phép có thế. Và luôn luôn thế là đủ, nếu cô gái khôn ngoan.

Khi những tiếng kêu thét dừng lại, Yabu vẫn bất động như một bức tượng dưới ánh trăng trong một thời gian dài như thiên thu, rồi lão đứng lên. Lập tức nàng vội vã quay lại phòng kia, chiếc áo kimono lụa thở dài như biển lúc nửa đêm. Cậu bé sợ hãi, cố gắng không để lộ, cậu gạt những giọt nước mắt mà cuộc tra tấn đã đem lại. Nàng mỉm cười với cậu, an ủi, cố tạo sự bình tĩnh mà nàng không cảm thấy.

Rồi Yabu đứng ở cửa. Lão tắm trong mồ hôi, mặt lão căng thẳng, đôi mắt nửa nhắm nửa mở. Kiku giúp lão tháo kiếm, rồi đến chiếc kimono ướt sũng và khố. Nàng lau khô người cho lão, giúp lão mặc chiếc kimono mới, buộc dây lưng lụa. Nàng bắt đầu chào đón lão nhưng lão đã để một ngón tay nhẹ nhàng lên môi nàng.

Rồi lão đến bên cửa sổ nhìn lên ánh trăng lu mờ, như mê đi, người đung đưa khe khẽ. Nàng vẫn yên lặng, không sợ hãi, bởi vì bây giờ còn có gì để mà sợ nữa? Lão là một người đàn ông. Nàng là một người đàn bà, được huấn luyện để làm đàn bà, để tạo ra khoái lạc bằng bất cứ cách nào. Nhưng không phải để cho hoặc để nhận sự đau đớn. Có những kỹ nữ khác chuyên về hình thức nhục dục ấy. Một vết bầm tím đây đó, có lẽ là một vết cắn, ờ, đó là một phần của khoái cảm - đau, của cho và nhận, nhưng bao giờ cũng ở phạm vi lý trí vì trong đó còn danh dự, và nàng là một quý bà của thế giới Thùy dương loại một, không bao giờ bị xem thường, bao giờ cũng được coi trọng. Nhưng một phần trong sự tập luyện của nàng là biết cách làm cho người đàn ông thuần đi, trong giới hạn. Đôi khi người đàn ông không thuần được và lúc ấy thì thật khủng khiếp. Bởi vì quý bà chỉ có một mình. Không có quyền gì hết.

Kiểu đầu của nàng thật hoàn hảo trừ một mớ tóc nhỏ xíu buông lơi xuống tai một cách cố ý, gợi nên sự lộn xộn đam mê, đồng thời cũng tôn sự trong trắng của nàng. Chiếc kimono sọc đỏ và đen viền màu ngọc bích càng tôn làn da trắng, chiếc thắt lưng to bản màu xanh thắt quanh lưng ong nhỏ xíu. Nàng có thể nghe tiếng sóng vỗ bờ và cơn gió nhẹ xào xạc ngoài vườn.

Cuối cùng Yabu quay lại, nhìn nàng, rồi nhìn cậu bé.

Cậu bé mười lăm tuổi, con trai một người đánh cá địa phương, học nghề tại một tu viện gần đó do một nhà sư dạy. Nhà sư là một nghệ sĩ, một họa sĩ và người trình bày sách. Cậu bé là một trong những người thích kiếm tiền của những kẻ đồng tính luyến ái.

Yabu ra hiệu cho cậu bé đến gần. Cậu bé đã khắc phục được nỗi sợ, ngoan ngoãn vâng lời. Cậu cởi đai lưng kimono của cậu với vẻ lịch lãm đã được tập dượt. Cậu không đóng khố mà mặc chiếc váy lót của phụ nữ dài quét đất. Thân hình cậu mượt nhẵn, cong và hầu như không có lông.

Kiku nhớ lại lúc ấy căn phòng yên ắng như thế nào. Ba người bện vào nhau trong cái yên lặng. Tiếng thét đã tan đi. Nàng và cậu bé đợi cho Yabu chỉ xem ai là người được cần. Yabu đứng đó, giữa hai người, khẽ đung đưa, liếc nhìn người này rồi người kia.

Cuối cùng lão ra hiệu cho nàng. Nàng duyên dáng cởi nấc thắt lưng, vuốt nhẹ nhàng. Những nếp gấp

của ba lần kimono lụa mở ra, để lộ chiếc váy lót mờ ảo. Lão nằm lên giường và theo lệnh lão, mỗi người nằm một bên. Lão đặt tay họ lên người lão và cầm lấy tay cả hai người. Lão ấm người lại rất nhanh, bày cho họ cách dùng móng tay cào hai bên sườn lão. Nhanh nhanh. Mặt lão là một màng che. Nhanh nữa, nhanh nữa.... Rồi một tiếng kêu đau đớn thống thiết rống lên. Trong giây lát, lão nằm đó, thở hồng hộc, mắt nhắm nghiền, ngực phập phồng, rồi quay người lại, lão lập tức ngủ.

Trong yên tĩnh, họ nín thở, cố giấu sự ngạc nhiên. Tất cả trôi qua nhanh quá.

Cậu bé rướn lông mày ngạc nhiên.

"Chúng ta không có khả năng sao, Kiku-san? Em muốn nói, mọi sự nhanh quá", cậu thì thầm.

"Chúng ta đã làm mọi thứ ngài muốn", nàng nói.

"Ngài chắc chắn đã tới mức mây mưa", cậu bé nói.

"Em cứ ngỡ ngôi nhà sẽ đổ sập."

Nàng cười."Ừ".

"Em sung sướng. Lúc đầu em rất sợ. Chiều ý người thật là điều tốt đẹp."

Cả hai cùng nhẹ nhàng lau cho Yabu, lấy mền đắp cho lão. Rồi cậu bé ngã người một cách biếng nhác, tay chống khuỷu và nén một tiếng ngáp.

"Tại sao em không ngủ đi", nàng nói.

Cậu bé khép chiếc kimono chặt hơn, đổi thế, quỳ trước nàng.

Nàng đang ngồi cạnh Yabu, bàn tay phải nhẹ nhàng xoa cánh tay lão, ru cho giấc ngủ chấn động của lão Daimyo.

"Em chưa từng nằm cùng lúc với một người đàn ông và một người đàn bà, Kiku-san." Cậu bé thì thầm.

"Chị cũng thế."

Cậu bé cau mày:

"Em cũng chưa bao giờ cũng với một cô gái nào. Ý em muốn nói là chăn gối với cô ta ấy."

"Em có thích chị không?" Nàng hỏi một cách lịch sự." Nếu em đợi một chút, chị chắc Chúa công của chúng ta chưa thức dậy đâu."

Cậu bé cau mày. Rồi cậu nói:

"Vâng, xin phu nhân." Sau đó cậu nói:

"Thật là lạ quá, phu nhân Kiku."

Nàng thầm mỉm cười:

"Em thích thế nào hơn?"

Cậu bé suy nghĩ rất lâu trong khi hai người nằm yên ổn trong tay nhau.

"Kiểu này khá khó khăn đây..."

Nàng vùi đầu vào vai cậu, hôn gáy cậu để giấu một nụ cười.

"Em là một người tình tuyệt vời." Nàng thì thầm.

"Bây giờ em phải ngủ đi sau một công việc khó khăn như thế." Nàng vuốt ve cho cậu bé ngủ, rồi để cậu ta đó, sang đệm bên kia.

Giường kia lạnh. Nàng không muốn chuyển vào chỗ ấm của Yabu, sợ làm lão thức giấc. Chẳng bao lâu bên sườn nàng cũng ấm dần.

Bóng shoji hắt lại nhọn dần. Đàn ông thật giống như những đứa trẻ, nàng nghĩ. Toàn tự ái rởm. Tất cả những lo phiền đêm nay cho một cái nhất thời như vậy. Cho một thú đam mê vốn chỉ là một ảo ảnh, phải không?

Cậu bé cựa mình trong giấc ngủ. Tại sao mình lại đề nghị cậu ta như vậy? nàng tự hỏi mình. Cho lạc thú của cậu ta, chỉ cho cậu ta chứ không phải cho mình, mặc dù nó làm mình vui vui, để giết thời gian và cho cậu ta nỗi thanh thản mà cậu cần. Tại sao mình không ngủ đi một chút? Để sau. Mình sẽ ngủ

sau, nàng tự nhủ.

Khi đã đến giờ, nàng tuồn ra khỏi sự ấm áp mềm mại và đứng lên. Kimono của nàng phanh ra và không khí làm lạnh da thịt nàng. Nàng gấp nếp áo dài rất nhanh và buộc lại dây lưng. Sửa lại mái tóc khéo léo nhưng cẩn thận. Trang điểm lại.

Lặng lẽ không một tiếng động, nàng rời đi.

Người lính Samurai gác lối vào hàng hiên cúi chào, nàng chào lại và bước vào ánh bình minh. Người đầy tớ gái của nàng đang đợi nàng.

"Chào phu nhân Kiku-san."

"Chào em."

Mặt trời trong đẹp đã gột sạch đêm. Được sống thật tốt đẹp biết bao, nàng nghĩ.

Nàng xỏ chân vào dép, mở chiếc dù đỏ tía, đi qua vườn, vào lối đi dẫn xuống làng, qua quảng trường tới trà gia, đó là ngôi nhà tạm thời của nàng. Người đày tớ gái đi theo.

" Chào Kiku-san", Mura gọi to, cúi chào. Ông ta đang nghỉ tạm trên hàng hiên nhà mình, uống trà, loại trà xanh nhạt của Nhật Bản. Mẹ ông ta đang tiếp trà ông .

"Chào Kiku-san", bà mẹ nói.

"Chào Mura-san. Chào Saiko-san, hôm nay trông phu nhân khỏe quá", Kiku trả lời.

"Con khỏe không?" Bà mẹ hỏi, đôi mắt già nua nhìn dõi vào cô gái.

"Một đêm khủng khiếp! Mời ngồi uống trà với chúng tôi. Trông con xanh quá, con gái."

"Cám ơn phu nhân, nhưng xin thứ lỗi cho, bây giờ con phải về nhà. Phu nhân đã cho con quá nhiều vinh dự. Xin để khi khác."

"Tất nhiên, Kiku-san Con đến đây làm vinh dự cho làng này."

Kiku mỉm cười và giả vờ không để ý thấy những cái nhìn dò hỏi của họ. Để thêm hương vị cho họ và cho nàng, nàng giả vờ bị đau một chút ở vùng dưới.

Điều này sẽ lan đi khắp làng. Nàng sung sướng nghĩ, trong khi cúi chào, lại nhăn mặt và ra đi y như phải cố gắng một cách dũng cảm để giấu cái đau tăng lên. Những nếp gấp của kimono đưa đẩy thật hoàn hảo và chiếc dù nghiêng nghiêng tạo cho nàng một ánh sáng kỳ diệu nhất. Nàng rất mừng vì đã mặc chiếc kimono khoác ngoài và cái dù này. Vào một ngày u ám chắc sẽ không thể tác dụng mạnh như thế.

"Ôi, tội nghiệp, tội nghiệp con nhỏ. Nó đẹp quá nhỉ! Thật đáng tiếc! Kinh khủng!" Mẹ Mura.nói với một tiếng thở dài xé lòng.

"Cái gì kinh khủng ạ, thưa Saiko-san?" Vợ Mura hỏi, chị đã bước ra hàng hiên.

"Con không thấy cái đau của cô bé tội nghiệp đó ư? Con không thấy cô ta đã cố gắng che giấu nó một cách dũng cảm sao? Tội nghiệp con nhỏ. Mới mười bảy tuổi mà đã phải chịu tất cả những cái đó!"

"Cô ta mười tám", Mura nói khô khan.

"Tất cả những cái gì cơ, thưa cụ?" Một trong những người đầy tớ gái nói khẽ.

Người đàn bà già nhìn chung quanh để biết chắc mọi người đang nghe rồi thì thầm khá to:

"Ta nghe nói", bà hạ giọng ,

"Ta nghe nói là cô ấy... cô ấy sẽ vô dụng... trong ba tháng."

"Ôi trời! Tội nghiệp Kiku-san! Ôi! Nhưng tại sao ạ?"

"Ngài dùng răng. Những người có thẩm quyền nhất nói với ta."

"Ôi!"

"Nhưng tại sao ngài lại dùng cả con trai, thưa cụ? Hẳn là ngài không..."

"Nào! Thôi đi đi! Đi làm việc đi, đồ vô tích sự! Chuyện này không phải để cho các ngươi nghe! Nào, thôi tất cả đi. Ông chủ và ta còn phải nói chuyện."

Bà xùy hết cả bọn họ ra khỏi hàng hiên. Cả vợ Mura nữa. Bà nhấm nháp nước trà, nhân từ và mãn

nguyện.

Mura.phá vỡ sự yên lặng :

"Răng?"

"Răng. Người ta đồn rằng, những tiếng kêu thét làm ông ta cương to bởi vì khi ông ta nhỏ, ông ta sợ một con rồng dọa", bà nói vội vã.

"Ông ấy luôn phải có một cậu bé ở đó để nhắc về mình khi ông ấy còn nhỏ và kinh sợ. Nhưng thực ra, cậu bé ở đó chỉ là để tiêu khiển, để làm ông thật kiệt... nếu không, ông ấy sẽ cắn đứt tất cả mọi thứ. Tội nghiệp con nhỏ."

Mura thở dài. Ông ta bước ra đầu hồi nhỏ cạnh cổng trước, vô tình đánh rắm và bắt đầu đại tiện vào thùng. Không hiểu chuyên gì đã thực sự xảy ra, ông ta tự hỏi, buồn cười nôn nao. Tại sao Kiku-san lại bị đau? Có lẽ bị Daimyo dùng răng thật. Kỳ thay!

Mura bước ra, đi qua quảng trường, chìm đắm trong suy nghĩ. I, ì mình cũng muốn một đêm với phu nhân Kiku! Người đàn ông nào mà không muốn? Không biết Omi-san phải trả Mama-san của nàng bao nhiêu? Cuối cùng chúng ta phải trả bao nhiêu? Hai Koku? Họ nói Mama-san của nàng,Gyoko-san, đòi và đã nhận được tiền gấp mười giá bình thường. Nàng được năm Koku một đêm chắc? Kiku-san rõ ràng xứng đáng như vậy, đúng không? Người ta đồn nàng thông thạo ở tuổi mười tám như một phụ nữ gấp đôi tuổi nàng. Chắc nàng có thể chịu được lâu… hì, cái khoái ấy! Nếu là mình, mình sẽ bắt đầu thế nào?

Ông ta lơ đãng chỉnh lại khố trong khi bàn chân đưa ông ta ra quảng trường ngược lên con đường quen thuộc dẫn tới nghĩa địa.

Giàn thiêu đã được chuẩn bị. Một đoàn năm người trong làng đã có mặt ở đó.

Đây là nơi kỳ thú trong làng, nơi gió biển mát nhất vào mùa hè và phong cảnh đẹp nhất. Gần đó là miếu thờ Thần Đạo, một mái tranh nhỏ xíu trên một bệ thờ Kami, thổ thần sống ở đó hoặc có thể mong muốn sống ở đó nếu thích. Một cây thủy tùng có mấu đứng chống chọi với gió đã tồn tại ở đó trước khi làng này ra đời.

Sau đó Omi bước lên lối đi. Cùng đi với anh ta là Zukimoto và bốn người gác. Anh ta đứng tách riêng. Khi anh ta cúi chào một cách hình thức cái thân thể gần như rời ra từng mảnh đặt trên giàn thiêu, tất cả đều cùng chào với anh ta để tôn vinh người rợ đã chết cho các chiến hữu của mình sống.

Omi ra lệnh, Zukimoto tiến lên châm lửa. Zukimoto xin Omi đặc ân ấy và niềm vinh dự đã trao cho hắn. Omi cúi chào một lần cuối. Khi ngọn lửa bắt đầu bén, họ bỏ đi.

Blackthorne vục vào đáy thùng và cẩn thận đong được nửa tách nước đưa cho Sonk. Sonk cố gắng nhấm nháp cố kéo dài cảm giác, bàn tay anh run rẩy, nhưng không thể được. Anh uống ực cái chất lỏng nhạt nhẽo, tiếc mình đã làm như vậy, ngay khi nó trôi qua cái cổ họng khô cong. Anh lần mò kiệt lực tới chỗ của mình bên tường, bước qua những người đến lượt nằm. Sàn nhà lúc này đầy nước váng, mùi hôi thối và lũ ruồi kinh tởm.

Ánh mặt trời yếu ớt chiếu qua những kẽ hở của nắp hầm.

Vinck là người tiếp theo được uống nước, anh cầm lấy cái tách, đăm đăm nhìn nó, anh ngồi gần thùng, Spillbergen ở phía bên kia.

"Cám ơn." Anh lầm bầm buồn bã.

"Nhanh lên!" Jan Roper nói, vết chém trên má anh đã bắt đầu mưng mủ. Anh là người cuối cùng uống nước và vì ở quá gần, cổ họng giày vò anh.

"Nhanh lên, Vinck, lạy Chúa."

"Xin lỗi, đây, cậu cầm lấy", Vinck lẩm bẩm và đưa cái tách ra, quên cả lũ ruồi đang bu lấy anh.

"Uống đi, ngu ạ! Đây là tách nước cuối cùng cho đến tận khi mặt trời lặn. Uống đi!" Jan Roper đẩy lại cái tách vào tay Vinck. Vinck không nhìn lên, nhưng tuân theo một cách khốn khổ và lại một lần nữa

quay trở về cái địa ngục riêng của anh.

Jan Roper lấy tách nước từ tay Blackthorne. Anh nhắm mắt và đọc lời kinh cầu lặng lẽ. Anh là một trong những người đứng; bắp thịt đùi đau buốt. Tách nước được vỏn vẹn hai ngụm.

Lúc này, khi tất cả mọi người đã được phát phần của mình, Blackthorne vục đầu và uống một cách biết ơn. Mồm và lưỡi anh rộp lên, nóng bóng và bụi bặm. Ruồi, mô hôi, bẩn thỉu bao phủ lấy anh. Ngực và lưng anh bị thâm tím.

Anh nhìn tên Samurai bị bỏ lại trong hầm. Anh chàng bị chen sát vào tường giữa Sonk và Croocq, chiếm ít chỗ chừng nào tốt chừng ấy và anh ta không nhúc nhích đã hàng tiếng đồng hồ. Anh ta nhìn ảm đạm vào khoảng không, người trần truồng trừ cái khố, những vết thâm tím khắp người, một lằn roi quanh cổ.

Lần đầu tiên khi Blackthorne tỉnh dậy, căn hầm hoàn toàn tối đen. Tiếng kêu thét ùa đầy vào căn hầm, anh tưởng mình đã chết và đang ở trong độ sâu ngột ngạt của địa ngục. Anh cảm thấy mình bị lút sâu trong chuồng phân nhầy nhụa rợn người không sao tả xiết, anh đã kêu thét và tong tưởi hốt hoảng, không thể thở nổi, cho đến khi, tưởng như dài thiên thu - anh đã nghe thấy tiếng nói."Ổn rồi, hoa tiêu, anh không chết, ổn rồi. Tỉnh dậy, vì Chúa, đây không phải là địa ngục nhưng có thể giống y như thế. Ôi, Chúa Jesus lòng lành vô cùng, xin cứu giúp tất cả chúng con."

Khi anh đã hoàn toàn tỉnh, họ kể cho anh nghe về Pieterzoon và những thùng nước biển.

"Ôi lạy Chúa, đưa chúng con ra khỏi đây!" có người rên rỉ.

"Không biết chúng làm gì với ông lão Pieterzoon tội nghiệp? Chúng làm gì với ông ấy? Ôi, Chúa hãy cứu giúp chúng con. Tôi không thể chịu được tiếng thét."

"Ôi Chúa! Hãy để cho con người khốn khổ ấy được chết. Để cho anh ấy chết."

"Lạy Chúa Jesus, hãy ngừng tiếng rên ấy. Xin hãy ngừng những tiếng kêu ấy!"

Cái hầm và những tiếng thét của Pieterzoon đã buộc họ nhìn thẳng vào bản thân mình. Không ai thích những điều mình đã nhìn thấy.

Đêm tối càng làm tăng thêm sự khủng khiếp, Blackthorne nghĩ.

Một đêm dài vô tận.

Rạng sáng những tiếng kêu đã tắt. Khi bình minh buông những giọt sáng xuống chỗ họ, họ nhìn thấy anh chàng Samurai bị bỏ quên.

"Chúng ta sẽ làm gì với nó đây?" Van Nekk hỏi.

"Tôi không biết. Trông hắn cũng khiếp sợ như chúng ta." Blackthorne nói, tim đập thình thịch.

"Tốt nhất hắn đừng làm chuyện gì cả, lạy Chúa."

"Ôi, lạy Chúa, cho con ra khỏi đây", giọng Croocq bỗng rít lên.

"Cứu!!!"

Van Nekk ở bên cạnh vội lay và trấn an cậu.

"Không sao đâu, chú em. Chúng ta ở trong tay Chúa. Người đang canh giữ chúng ta."

"Nhìn tay tôi đây này." Maetxucơ rên lên. Vết thương đã mưng mủ.

Blackthorne đứng lên lảo đảo.

"Tất cả chúng ta sẽ phát điên một hai ngày nữa nếu chúng ta không ra khỏi đây." Anh không nói riêng với ai.

"Hầu như không còn nước", Van Nekk nói.

"Chúng ta sẽ chia nhau chỗ còn lại. Bây giờ một ít, đến trưa một ít. Nếu may mắn, sẽ đủ cho ba lượt. Tổ cha những con ruồi này!"

Anh tìm thấy cái tách, chia phần cho họ, rồi anh nhấm nháp phần của mình, cố gắng kéo dài.

"Còn hắn thế nào - cái tên Nhật đó?" Spillbergen nói. Hạm trưởng khoẻ mạnh hơn mọi người vì ông ta đã lấy bùn nhét vào lỗ tai, và ở gần thùng nước nên ông ta đã giải khát cẩn thận.

"Ta sẽ làm gì với nó?"
"Nên cho uống một chút nước", Van Nekk nói.
"Kệ xác nó", Sonk nói." Không cho nó gì hết."
Tất cả đều nhất trí không cho anh ta gì hết.
"Tôi không đồng ý", Blackthorne nói.
"Anh không đồng ý tất cả những gì chúng tôi nói" Jan Roper nói.
"Nó là kẻ thù. Nó là con quỷ ngoại đạo và suýt nữa nó giết anh."
"Anh cũng suýt nữa thì giết chết tôi. Có cả gần chục lần. Nếu súng của anh bắn vào Santa Magdellana, thì anh đã bắn vỡ đầu tôi rồi."
"Tôi không nhắm vào anh. Tôi nhắm vào lũ quỷ Satan thối thây."
"Họ là những nhà tu không vũ khí. Và còn khối thời gian."
"Tôi không nhằm vào anh."
"Anh đã suýt giết tôi hàng chục lần với cơn giận dữ bị Chúa nguyền rủa của anh, cái đức tin mù quáng bị Chúa nguyền rủa của anh."
"Sự báng bổ là một tội ác tầy trời. Gọi tên Người một cách vô cớ là tội ác. Chúng tôi ở trong tay Người, không phải trong tay anh. Anh không phải là một ông vua và đây không phải là một con tàu. Anh không phải là người ..."
"Nhưng anh sẽ phải làm những gì tôi nói!"
Jan Roper nhìn quanh hầm, tìm sự ủng hộ một cách vô vọng.
"Hãy làm điều anh muốn!" Anh ta cau có .
"Tôi sẽ làm..."
Anh chàng Samurai cũng khô cong như họ, nhưng anh ta lắc đầu không nhận tách nước. Blackthorne do dự một lúc rồi để cái tách vào đôi môi sưng vù của chàng Samurai, nhưng anh ta hất cái tách đi, làm đổ nước ra ngoài và nói một điều gì gay gắt. Blackthorne chuẩn bị đỡ một đòn. Nhưng nó không bao giờ tới. Người đàn ông đó không nhúc nhích, chỉ nhìn vào khoảng không.
"Nó điên. Tất cả chúng nó đều điên", Spillbergen nói.
"Có thêm nước cho chúng ta. Càng tốt", Jan Roper nói.
"Cứ để nó xuống địa ngục, đó là nơi dành cho nó."
"Tên anh là gì? Nawu?" Blackthorne hỏi. Anh nói bằng nhiều kiểu khác nhau nhưng chàng Samurai tỏ vẻ không nghe.
Họ mặc kệ anh ta. Nhưng vẫn theo dõi y như anh ta là một con bọ cạp. Anh ta không nhìn lại họ. Blackthorne tin chắc anh ta đang mưu toan một cái gì, nhưng không biết nó có thể là cái gì.
Cái gì đang ở trong đầu óc hắn, Blackthorne tự hỏi. Tại sao hắn lại từ chối nước? Tại sao hắn bị bỏ lại đây? Phải chăng đó là một sai lầm của Omi? Khó lòng lắm. Hay có kế hoạch gì? Khó lòng lắm. Ta có thể sử dụng hắn để ra khỏi đây không? Khó lòng lắm? Cả cái thế giới này cũng khó lòng lắm, trừ việc chắc chắn chúng ta phải ở đây cho đến khi nào chúng thả ra... Nếu chúng thả chúng ta ra... Cái gì sẽ xảy ra sau đó? Cái gì đã xảy ra với Pieterzoon?
Trời càng nóng lên, ruồi càng bu đầy.
Ôi, Chúa, tôi thèm được nằm một lát - thèm được thả mình vào bồn tắm đó- bây giờ thì họ không cần phải khiêng mình tới nữa. Mình chưa bao giờ hiểu việc tắm quan trọng đến thế nào. Cái ông lão mù có những ngón tay tuyệt diệu. Giá gì có ông ta một hai tiếng đồng hồ thì hay biết mấy.
Thật vô ích! Tất cả những con tàu, những con người, những cố gắng của chúng ta cho cái này! Thất bại hoàn toàn. Ờ, gần như thế. Một số ít trong chúng ta vẫn còn sống.
"Hoa tiêu", Van Nekk lay anh.
"Anh ngủ đấy à. Hắn - hắn đã cúi chào anh đến hơn một phút rồi." Anh chỉ chàng Samurai đang quỳ,

đầu cúi thấp.

"Hai?" Anh hói ngắn gọn, nhớ lại các tiếng Nhật nghĩa là vâng, gì đó?

Anh chàng Samurai cầm lấy dây lưng của chiếc áo kimono tả tơi, cuốn quanh cổ. Vẫn quỳ, anh ta đưa một đầu cho Blackthorne và đầu kia cho Sonk, đầu cúi thấp, ra hiệu cho hai người kéo.

"Nó sợ chúng ta sẽ bóp cổ nó", Sonk nói.

"Lạy Chúa tôi, theo tôi anh ta muốn chúng ta làm như thế", Blackthorne buông rơi dây lưng và lắc đầu." Kinjiru", anh nói và nghĩ cái từ đó có ích lợi biết chừng nào. Làm thế nào để nói với một người không hiểu ngôn ngữ của mình rằng, giết một người không có vũ khí là phạm pháp, mình không phải đao phủ và tự sát sẽ bị Chúa nguyền rủa.

Anh chàng Samurai lại yêu cầu một lần nữa, van xin anh, nhưng Blackthorne lại lắc đầu

"Kinjir'u." Người đàn ông nhìn quanh một cách man rợ. Đột nhiên anh ta đứng

lên đâm thật sâu đầu vào thùng phân. Jan Roper và Sonk lập tức lôi anh ta ra.

"Buông ra", Blackthorne ra lệnh. Họ tuân lệnh. Anh chỉ vào thùng phân." Samurai, nếu đó là điều anh muốn, thì xin mời."

Người đàn ông nôn ọe, nhưng anh ta hiểu. Anh ta nhìn thùng phân và biết mình không đủ sức để dìm đầu vào trong đó lâu hơn nữa. Trong nỗi đau khổ vô bờ bến, chàng Samurai đi lại chỗ cũ của mình.

"Jesu", có người lẩm bẩm.

Blackthorne lấy nửa tách nước ở thùng, đứng lên, các khớp xương của anh cứng lại, anh đi về phía người Nhật và đưa cho anh ta. Chàng Samurai nhìn đi chỗ khác.

"Không hiểu anh ta có thể chịu đựng được bao lâu nữa", Blackthorne nói.

"Mãi mãi", Jan Roper nói." Chúng là những con vật. Chúng không phải là người."

"Lạy Chúa, không biết chúng còn giữ chúng mình ở đây bao lâu nữa?" Ginsel hỏi.

"Lâu chừng nào chúng muốn."

"Chúng ta sẽ phải làm tất cả những gì chúng muốn", Van Nekk nói.

"Sẽ phải như vậy nếu chúng ta muốn sống và ra khỏi cái lỗ địa ngục này. Có phải thế không, hoa tiêu?"

"Phải." Blackthorne đo bóng nắng một cách biết ơn." Đã qua ngọ rồi, đổi gác."

Spillbergen, Maetsukker và Sonk bắt đầu kêu ca nhưng anh bắt họ đứng lên và khi tất cả đã được sắp xếp lại anh ngả người xuống đầy khoan khoái. Bùn lớp nhớp thối và lũ ruồi nhiều hơn bao giờ hết, nhưng được duỗi thẳng cẳng thật là sung sướng.

Chúng đã làm gì Pieterzoon? Anh tự hỏi khi cơn mệt mỏi đang nhận chìm anh. Ôi, Chúa hãy cứu giúp chúng con thoát khỏi nơi đây. Ta sợ quá.

Có tiếng bước chân ở trên nóc hầm. Cửa hầm mở. Gã thầy tu đứng đó, bên cạnh là những tên Samurai.

"Hoa tiêu. Anh phải lên. Một mình thôi", gã nói.

CHƯƠNG 06

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Mọi con mắt đổ dồn vào Blackthorne.

"Chúng cần gì tôi?"

"Tôi không biết", cha Sebastio nói nghiêm trang.

"Nhưng anh phải lên ngay lập tức."

Blackthorne biết mình không còn sự lựa chọn nào khác, nhưng anh vẫn không rời bức tường, cố vận dụng sức lực.

"Chuyện gì đã xảy ra với Pieterzoon?"

Người thầy tu kể cho anh nghe. Blackthorne dịch lại cho những người không biết tiếng Portugal.

"Chúa hãy rủ lòng thương xót anh ấy", Van Nekk thì thầm trong nỗi yên lặng khủng khiếp." Tội nghiệp.Tội nghiệp."

"Tôi lấy làm tiếc. Tôi không làm được điều gì", gã thầy tu buồn thảm nói." Tôi nghĩ anh ấy không còn biết gì khi họ đặt anh ấy vào trong nước. Trí óc của anh ấy đã biến mất rồi. Tôi đã miễn xá và cầu nguyện cho anh ấy. Có lẽ, với tình thương của Chúa... In nomine Patris Filii et Spiritus Sanct. A men."

(Tiếng La tinh: Nhân danh Cha và con và thánh thần).

Gã làm dấu thánh

"Tôi xin các người hãy từ bỏ dị giáo của các người và được chấp nhận trở lại trong niềm tin của Chúa. Hoa tiêu, anh phải đi lên."

"Đừng bỏ chúng tôi, hoa tiêu, vì lòng mến Chúa", Croocq khóc to.

Vinck vịn vào thang và bắt đầu trèo.

"Họ có thể dẫn tôi đi. Không phải hoa tiêu. Tôi, không phải anh ấy. Bảo với ông ta" ... Anh dừng lại vô vọng, hai chân để lên bậc thang. Ngọn giáo dài cách tim anh có một gang. Anh cố gắng nắm lấy cán nhưng tên Samurai đã sẵn sàng và nếu Vinck không nhảy lùi thì anh đã bị đâm xuyên qua rồi.

Tên Samurai chỉ vào Blackthorne và ra hiệu cho anh lên. Căng thẳng. Blackthorne vẫn không nhúc nhích. Một tên Samurai khác thọc gậy có ngạnh vào trong hầm cố gắng móc Blackthorne ra, không ai nhúc nhích để giúp Blackthorne trừ anh chàng Samurai ở trong hầm. Anh ta nắm lấy cái ngạnh và nói gì đó vẻ gay gắt với người đứng trên, tên này do dự rồi nhìn qua Blackthorne, nhún vai và nói gì đó.

"Nó nói gì?"

Gã thầy tu trả lời:

"Đó là một câu ngạn ngữ Nhật.

"Số phận của một người là số phận của một người và cuộc sống cũng chỉ là ảo ảnh."

Blackthorne gật đầu với anh chàng Samurai, đến bên thang, không nhìn lại và trèo lên. Khi anh bước lên, ánh mặt trời chan hòa. Anh chớp mắt vì ánh sáng nhức nhối, đầu gối anh nhũn ra, anh ngã nhào xuống cát.

Omi đứng một bên, gã thầy tu và Mura đứng gần bốn tên Samurai. Vài người dân làng đứng xa xa nhìn một lát rồi bỏ đi.

Không ai giúp anh.

Ôi, Chúa, hãy cho con sức mạnh, Blackthorne cầu nguyện. Mình phải đứng lên, và phải tỏ ra khỏe mạnh. Đó là điều duy nhất để họ kính trọng. Phải khỏe. Không được sợ hãi gì hết. Xin hãy giúp con.

Anh nghiến răng, đạp đất đứng lên, người hơi đung đưa." Mày cần gì tao, thằng con hoang mắc bệnh lậu nhỏ bé này?" Anh nói trực tiếp với Omi rồi nói thêm với gã thầy tu :" Nói với cái thằng con hoang này, ta là một Daimyo ở nước ta và đối xử kiểu gì thế này? Nói với nó, ta không có chuyện gì xích mích với nó. Bảo nó cho chúng ta ra, nếu không sẽ có chuyện không bay đến với nó đấy. Bảo nó, ta là một Daimyo, lạy Chúa. Ta là người thừa kế của ngài William ở Micklehaven. Nói với nó đi!"

Đêm ấy là một đêm kinh hoàng đối với cha Sebastio. Nhưng trong lúc thức để cầu kinh, gã đã thấy được sự hiện diện của Chúa và đạt được sự thanh thản mà trước đây chưa bao giờ có. Giờ đây, gã hiểu mình là công cụ của Chúa chống lại những kẻ ngoại đạo, gã được che chở khỏi những kẻ ngoại đạo và cái quỷ quyệt của tên cướp biển. Gã cũng biết rằng đêm nay là một cuộc chuẩn bị, một ngã ba đường đối với gã.

"Bảo nó đi."

Gã thầy tu nói bằng tiếng Nhật.

"Tên cướp biển nói hắn là Chúa công ở đất nước của hắn." Anh nghe câu trả lời của Omi.

"Omi-san nói, dù anh là vua ở đất nước của

anh, ông ấy cũng không cần biết. Ở đây anh sống theo sở thích bất kỳ của Chúa Yabu - anh và đồng bọn của anh."

"Nói với nó, nó là một cục cứt."

"Anh nên cẩn thận việc lăng nhục ông ta." Omi lại bắt đầu nói.

"Omii-san nói anh sẽ được tắm. Có thức ăn, đồ uống, nếu anh tỏ ra biết điều, anh sẽ không bị đưa xuống hầm nữa."

"Thế còn những người của tôi thì sao?" Gã thầy tu hỏi Omi.

"Chúng sẽ ở dưới đó."

"Nói với nó, nó là thằng khốn nạn", Blackthorne tiến đến bên thang, bước xuống. Hai tên Samurai ngăn anh lại và mặc anh chống cự, chúng vẫn dễ dàng giữ được anh.

Omi nói gì đó. Họ bỏ Blackthorne ra và anh suýt ngã.

"Omi-san nói, nếu anh không biết điều, một người nữa trong bọn các anh sẽ bị mang lên. Còn rất nhiều củi và rất nhiều nước."

Bây giờ nếu mình đồng ý, Blackthorne nghĩ, chúng sẽ tìm được cách khống chế mình và mình sẽ ở trong tay chúng mãi mãi. Nhưng có làm sao, lúc này mình cũng đang ở trong tay chúng và cuối cùng mình sẽ phải làm điều chúng muốn. Van Nekk nói đúng. Mình sẽ phải làm mọi thứ.

"Nó muốn tôi làm cái gì? Nó nói biết điều là nghĩa làm sao?"

"Omi-san nói, nghĩa là biết vâng lời. Làm cái được bảo làm. Ăn cứt nếu cần."

"Nói với nó là tiên sư nó. Nói với nó, ta tè vào mặt nó và cả cái đất nước của nó - cả cái thằng Daimyo của nó."

"Tôi khuyên anh đồng ý với..."

"Nói với nó điều ta vừa nói, nguyên xi như vậy."

"Được rồi nhưng ta báo trước đấy, hoa tiêu."

Omi lắng nghe lão thầy tu. Tay anh ta nắm đốc kiếm nhợt ra. Tất cả bọn bồn chồn, mắt anh ta xoáy vào Blackthorne.

Rồi Omi lặng lẽ ra lệnh.

Lập tức hai tên samumai xuống hầm lôi chú bé Croocq ra. Chúng kéo chú tới cái vạc, trói gô lại trong khi những người khác lấy củi và nước. Chúng để cậu bé chết lặng vào vạc mấp mé nước và nhóm lửa.

Blackthorne nhìn đôi môi mấp máy không thành tiếng của Croocq và nỗi kinh hoàng lan khắp cơ thể chú. Cuộc sống không có giá trị gì đối với những con người này, anh nghĩ. Chúa hãy đày bọn chúng

xuống địa ngục.
Chúng sẽ nấu Croocq, điều ấy rõ ràng như ta đang đứng trên mảnh đất bị Chúa ruồng bỏ này.
Khói bốc lên cuồn cuộn. Những con chim biển cất tiếng kêu quanh những con tàu đánh cá. Một miếng củi rơi ra khỏi đống lửa, một tên Samurai đá lại.
"Bảo nó thôi đi", Blackthorne nói.
"Yêu cầu nó thôi đi."
"Omi-san hỏi anh đồng ý cư xử biết điều chứ?"
"Ừ."
"Anh sẽ tuân theo.mọi lệnh mệnh chứ?"
"Ừ, chừng nào có thể được."
Omi nói lại. Cha Sebastio hỏi một câu và Omi gật đầu.
"Ông ấy muốn anh trả lời trực tiếp cho ông ấy. Tiếng Nhật chữ
"Có" là "Hai." Anh sẽ tuân theo mọi mệnh lệnh chứ?"
"Chừng nào có thể được.Hai."
Lửa bắt đầu nóng, một tiếng rên buột ra khỏi miệng chú bé. Lửa liếm lem lém, nhiều củi nữa được chất thêm.
"Omi-san nói nằm xuống. Ngay lập tức."
Blackthorne làm theo lệnh.
"Omi-san nói, ông ấy không lăng nhục cá nhân anh, cũng không có lý do gì để anh lăng nhục ông ấy. Bởi vì anh là một kẻ mọi rợ không biết phải trái nên anh sẽ không bị giết. Nhưng anh phải được dạy bảo cách cư xử. Anh hiểu không?"
"Ông ấy muốn anh trả lời trực tiếp ông ấy"
Một tiếng kêu ai oán phát ra từ chú bé. Nó tiếp tục mãi, rồi chú bé ngất đi. Một trong những tên Samurai đỡ đầu chú bé lên khỏi nước.
Blackthorne nhìn lên Omi. Phải nhớ, anh ra lệnh cho mình, phải nhớ rằng chú bé ở trong tay ngươi, tính mệnh của toàn đội ở trong tay ngươi - phải, cái con quỷ trong người anh bắt đầu cựa quậy, nhưng không có gì đảm bảo thằng con hoang này lại giữ chữ tín.
"Anh có hiểu không?"
Anh thấy Omi vén chiếc kimono lên. Anh đợi kẻ này tè vào mặt mình. Nhưng không. Hắn tè vào lưng anh. Thề có Chúa, Blackthorne thề với mình, ta sẽ nhớ cái ngày này, cách này hoặc cách khác ở nơi nào đó, Omi sẽ phải trả giá .
"Omi bảo, đòi tè vào mặt người khác là mất dạy. Rất mất dạy. Mất dạy và ngu ngốc khi đòi tè vào người ta mà mình không có vũ khí. Mất dạy và ngu ngốc hơn, khi không có vũ khí, không có quyền hành và cũng không sẵn sàng để bạn bè, người thân, hoặc ai đó chết trước."
Blackthorne không nói gì. Anh cũng không rời mắt khỏi Omi.
"Wakari masu ka?" Omi nói.
"Anh có hiểu không?"
"Hai."
"Okiro."
"Anh dậy đi."
Blackthorne đứng dậy. Cơn đau rần rật trong đầu. Anh nhìn Omi và Omi nhìn lại anh.
"Anh sẽ đi với Mure và tuân lệnh của ông ấy."
Blackthorne không trả lời.
"Wakari masu ka?"
"Hai." Blackthorne ước tính khoảng cách giữa anh và Omi. Anh có thể cảm thấy những ngón tay của

mình đặt vào cổ vào mặt gã đàn ông này. Anh cầu cho mình đủ khỏe và nhanh để móc mắt Omi trước khi chúng kịp lôi anh đi.

"Thế còn chú bé?" Anh hỏi.

Gã thầy tu ấp úng nói với Omi.

Omi nhìn vào cái vạc. Nước vừa độ nóng, chú bé ngất đi nhưng chưa sao.

"Mang nó ra." Omi ra lệnh.

"Kiếm một bác sĩ nếu cần."

Quân lính vâng lệnh. Blackthorne tiến tới chỗ chú bé và nghe tim chú.

Omi ra hiệu cho gã thầy tu.

"Nói với người chỉ huy rằng hôm nay cậu bé có thể ở ngoài hầm. Nếu cậu bé này biết cư xử, ngày mai một tên khác sẽ được lên. Rồi một tên nữa, có thể hay hơn nữa tùy thuộc những tên mặt đất cư xử thế nào. Nhưng anh..." Omi nhìn thẳng vào Blackthorne." Anh chịu trách nhiệm cho bất cứ hành vi nào. Hiểu không?"

Sau khi gã thầy tu dịch xong, Omi nghe thấy anh chàng mọi rợ nói

"Có", và thấy cơn giận lạnh người bốc khỏi mắt anh . Nhưng lòng hận thù thì vẫn còn lại. Ngu ngốc thay, Omi nghĩ. Và khờ dại thay khi để bộc lộ điều đó. Không hiểu hắn sẽ làm gì nếu ta đùa với hắn lâu hơn nữa.

"Ông thầy tu, tên hắn là gì nhỉ? Nói thật thong thả."

Omi nghe gã thầy tu nói tên đó nhiều lần, nhưng nghe vẫn líu lô, líu lắc.

"Anh có nói được không?" Omi hỏi một người trong đám.

"Không, thưa Omi-san."

"Ông thầy tu bảo từ nay tên hắn là Anjin - hoa tiêu.

Khi nào xứng đáng, hắn sẽ được gọi là Anjin-san. Giải thích cho hắn biết trong ngôn ngữ của ta không một tiếng nào phát âm như thế cả.

Omi nói thêm một cách khô khan. "Làm cho hắn hiểu, như vậy không có nghĩa nhục mạ gì đâu. Tạm biệt Anjin."

Tất cả đều cúi chào. Omi đáp lễ một cách lịch sự và bỏ đi. Khi đã đi khuất quảng trường và chắc chắn không ai nhìn thấy nữa, Omi cười lớn.

"Thuần hóa được tên thủ lĩnhh bọn rợ nhanh thật!"

"Tìm được ngay cách chinh phục hắn và đồng bọn."

Lũ rợ thật, Omi nghĩ. Hì…ì…Anjin nói được tiếng của chúng ta càng sớm càng tốt. Lúc đó chúng ta sẽ biết cách đập tan lũ rợ Thiên chúa một lần và vĩnh viễn.

*

* *

"Tại sao cháu không tè vào mặt nó?" Yabu hỏi.

"Thưa Chúa công,lúc đầu cháu cũng định thế. Nhưng tên hoa tiêu đó vẫn còn là một con vật chưa được thuần hóa, rất nguy hiểm. Tè vào mặt nó - dạ vâng, đối với chúng ta, đụng vào mặt một người là điều sỉ nhục tệ hại nhất, có phải không ạ? Vì vậy theo cháu bị sỉ nhục quá đáng nó sẽ không kìm chế được. Bởi vậy cháu tè vào lưng nó... cháu nghĩ, thế là đủ."

Bọn họ ngồi trên những chiếc gối lụa ở hiên nhà. Mẹ Omi chuyện trò với tất cả nghi thức bà am tường. Thuở trẻ bà đã được học đến nơi đến chốn. Bà cúi dâng Yabu chén trà. Lão cúi chào và lịch sự đưa cho Omi. Tất cả từ chối với một cái cúi chào thấp hơn. Sau đó lão nhận lại chén trà, nhấm nháp khoan khoái, cảm thấy thật thoải mái.

"Ta có ấn tượng rất tốt với cháu, Omi-san", lão nói.

"Lý lẽ của cháu thật hay. Cách hoạch định và xử lý tất cả chuyện này thật tuyệt vời."

"Thưa Chúa công ngài thật độ lượng. Những cố gắng của cháu lý ra phải tốt hơn, tốt hơn nhiều mới đúng."

"Làm thế nào mà cháu hiểu nhiều về lũ rợ như vậy?"

"Năm mười bốn tuổi, cháu đã có một thầy học là nhà sư Giro. Có thời ông đã là thầy tu Thiên Chúa, ít nhất cũng là thầy tu tập sự. Nhưng may thay, ông đã nhận ra những sai lầm mông muội của mình. Cháu vẫn nhớ điều ông nói, Thiên Chúa giáo có nhược điểm chỉ dạy tình yêu, Thượng đế của họ khuyên tất cả mọi người nên yêu thương nhau, chứ không dạy gì về danh dự, nghĩa vụ. Thượng đế của họ cũng nói cuộc sống là linh thiêng - con người không được loại bỏ... và những điều ngu ngốc khác. Những tên rợ mới này cũng nói mình là người Thiên Chúa, mặc dầu ông thầy tu phủ nhận điều đó. Bởi vậy cháu đoán họ thuộc những phái khác nhau và đó là nguyên nhân sự hằn thù giữa họ, giống như các giáo phái Phật giáo ghét lẫn nhau. Cháu nghĩ, nếu họ yêu nhau, ta có thể khống chế được tên thủ lĩnh bằng cách giết hoặc dọa giết một trong những người của hắn."

Omi biết cuộc nói chuyện này là nguy hiểm vì sẽ là sự tra tấn, cái chết bẩn thỉu của bọn rợ. Omi cảm thấy lời cảnh cáo ngầm của mẹ lướt nhanh qua khoảng cách giữa hai người.

"Thưa Yabu Sama, ngài dùng thêm trà nữa?" Mẹ anh hỏi.

"Xin cảm ơn!" Yabu nói."Rất ngon."

"Cám ơn ngài. Nhưng Omi-san, tên rợ có chịu khuất phục vĩnh viễn không?" Bà mẹ hỏi, lái câu chuyện đi." Có lẽ con nên nói với Chúa công xem, con nghĩ đó là tạm thời hay vĩnh viễn."

Omi do dự.

"Tạm thời. Nhưng cháu nghĩ, hắn nên học tiếng nói của chúng ta càng nhanh càng tốt. Điều đó rất quan trọng đối với Chúa công. Hằng ngày sẽ phải giết một hay hai tên để khống chế hắn và những người khác, nhưng tới lúc đó, hắn sẽ học được cách xử thế. Một khi Chúa công có thể nói chuyện trực tiếp với hắn, Yabu Sama, ngài có thể sử dụng hiểu biết của hắn. Nếu những điều ông thầy tu nói là đúng - hắn đã lái tàu đi mười nghìn hải lý - thì hắn thông minh không ít."

"Cháu cũng thông minh không ít." Yabu cười.

"Cháu được giao trông nom lũ súc vật. Omi-san, người huấn luyện người!"

Omi cùng cười với lão." Cháu xin cố gắng, thưa Chúa công."

"Thái ấp của cháu sẽ được tăng lên, từ năm trăm Koku tới ba nghìn. Cháu sẽ kiểm soát trong phạm vi hai mươi dặm như một món quà ân tình của ta, khi trở về Yedo.

Ta sẽ gửi cho cháu hai con ngựa, hai mươi kimono lụa, một áo giáp, hai thanh kiếm, đủ vũ khí để trang bị cho hơn một trăm Samurai mà cháu sẽ tuyển mộ. Khi chiến tranh xảy ra, cháu lập tức tham gia Ban tham mưu riêng của ta với tư cách Hatamoto."

Yabu cảm thấy cởi mở, chan hòa. Hatamoto là phụ tá đặc biệt của Daimyo có quyền vào gặp thẳng Chúa công của mình và vẫn đeo kiếm trước mặt Chúa công. Lão cảm thấy rất hài lòng với Omi, thấy yên ổn thoải mái như được tái sinh. Lão đã ngủ rất tuyệt vời. Khi tỉnh dậy, lão một mình, đúng như được mong đợi, bởi vì lão không bảo cô gái và cậu trai ở lại. Lão uống một chút trà, ăn gọi là một chút cháo hoa. Rồi tắm và Suwo xoa bóp.

Thật kỳ diệu. Lão nghĩ. Chưa bao giờ ta cảm thấy gần gũi với thiên nhiên, với cây cỏ, với núi và đất, với nỗi buồn không sao đo nổi của cuộc đời và cái chóng tàn của nó. Tiếng thét đã làm hoàn hảo mọi điều.

"Omi-san, có một tảng đá trong vườn của ta ở Mishima, ta muốn cháu nhận lấy, cũng là để kỷ niệm cái buổi này và cái đêm huyền ảo cùng vận may của ta. Ta sẽ gửi nó cùng với những thứ khác", lão nói.

"Tảng đá lấy từ Kyushu. Ta đặt tên cho nó là Hòn đá đợi chờ. Vì chúng ta đang đợi Chúa Taiko để tấn công thì tìm được tảng đá ấy. Đó là, ôi mười lăm năm về trước. Ta cũng là một cánh quân của

Người, đã đập tan lũ phiến loạn, bình định bán đảo."
"Người cho con nhiều vinh dự quá."
"Mà sao không đặt nó ở đây, trong vườn của cháu và đặt lại tên cho nó? Tại sao lại không gọi nó là: Tảng đá yên bình của kẻ man rợ, để kỷ niệm đêm đợi chờ yên bình
bất tận của hắn."
"Cho phép cháu được gọi nó là: Tảng đá hạnh phúc, để nhắc nhở cháu và con cháu của cháu nhớ vinh dự người đã ban, được chăng, thưa chú?"
"Không. Tốt nhất nên gọi đơn giản: Tên rợ đợi chờ. Ừ, ta thích thế. Cái đó gắn liền với chúng ta hơn - hắn và ta. Hắn đợi chờ cũng như ta đợi chờ. Ta sống, hắn chết."
Yabu nhìn ra vườn suy tưởng.
"Tốt, Tên rợ đợi chờ!" Ta thích cái tên đó. Những vệt kỳ lạ ở một bên tảng đá làm ta nhớ đến những dòng nước mắt, những vân xanh lẫn với những thạch anh đỏ làm ta nghĩ tới da thịt - tính nhất thời của nó." Yabu thở dài, nhấm nháp nỗi buồn của mình. Rồi lão nói thêm:
"Một người trồng một tảng đá, đặt tên cho tảng đó thật là hay. Tên rợ phải lâu mới chết được phải không? Có lẽ nó sẽ tái sinh làm người Nhật, để đền bù cho sự chịu đựng này. Vậy có kỳ diệu không? Rồi có lẽ một ngày nào đó, con cháu hắn sẽ nhìn thấy tảng đá của hắn và hài lòng."
Omi hết lời cám ơn và nói không xứng đáng được nhiều ân huệ như vậy. Yabu biết ân huệ không nhiều hơn điều nó xứng đáng. Lão có thể dễ dàng cho nhiều hơn, nhưng lão lại nhớ đến một ngạn ngữ: người ta luôn luôn có thể tăng một thái ấp nhưng giảm đi một cái là gây ra lòng hằn thù và phản phúc."
"-Oku-san", lão nói với bà mẹ Omi.
"Tặng bà danh hiệu Bà mẹ tôn kính. Lý ra chú ấy phải cho tôi biết sớm hơn về năng lực lớn của người con trai út. Nếu vậy Omi-san ngày nay đã có thể tiến xa hơn nhiều nữa. Ông em của tôi né tránh, quá vô tư."
"Chồng tôi luôn nghĩ đến ngài, thưa Chúa công, không muốn làm bận trí ngài", bà trả lời, nhận thấy sự phê phán ngầm trong đó.
"Tôi sung sướng vì con trai tôi. có dịp phục vụ ngài, và đã làm ngài vừa ý. Con trai tôi chỉ làm nhiệm vụ của nó, đúng không ạ? Nhiệm vụ của chúng tôi - Mizuno-san và tất cả chúng tôi - là phục vụ ngài."
Tiếng vó ngựa gõ trên đường dốc. Igurashi phụ tá chính của Yabu cưỡi ngựa qua vườn.
"Thưa Chúa công, mọi việc đã sẵn sàng. Nếu ngài muốn trở về Yedo sớm, ta có thể đi ngay bây giờ."
"Tết, Omi-san, cháu và tùy tùng của cháu sẽ đi với đoàn hộ tống và giúp Igurashi-san trông coi nó an toàn về lâu đài."
Yabu thấy một bóng tối lướt qua nét mặt Omi.
"Cái gì vậy?"
"Cháu vừa nghĩ tới những tên rợ."
"Hãy để lại vài người lính gác. So với đoàn hộ tống, chúng không quan trọng. Cháu muốn làm gì chúng thì làm - lại đưa chúng xuống hầm, làm gì thì làm. Nếu khi nào khai thác được ở chúng điều gì ích lợi, nhắn cho ta biết."
"Thưa Chúa công, vâng", Omi-san trả lời.
"Cháu sẽ để lại mười Samurai và những chỉ thị đặc biệt cho Mura - trong năm sáu ngày tới sẽ không có vấn đề gì. Chúa công muốn làm gì với con tàu?"
"Giữ an toàn ở đây. Tất nhiên cháu chịu trách nhiệm. Zukimoto đã gửi thư cho một thương nhân ở Nagasaki để bán nó cho bọn Portugal. Bọn Portugal có thể đến đây."
Omi do dự.
"Thưa Chúa công, có lẽ ngài nên giữ lấy tàu và bảo bọn rợ huấn luyện cho một số thủy thủ của chúng

ta cách sử dụng."
"Ta cần gì đến tàu của rợ?" Yabu cười chế giễu.
"Ta sẽ trở thành một tên lái buôn bẩn thỉu sao?"
"Tất nhiên là không, thưa Chúa công." Omi vội nói.
"Cháu chỉ nghĩ là Zukimoto có thể tìm được cách tận dụng một con tàu như vậy."
"Ta cần gì con tàu buôn?"
"Ông thầy tu nói đó là một con tàu chiến, thưa Chúa công. Ông ta dường như sợ nó. Khi nổ ra chiến tranh, một tàu chiến có thể..."
"Cuộc chiến tranh của chúng ta sẽ được tiến hành trên mặt đất. Biển là cho lái buôn - tất cả bọn chúng đều là những tên cho vay nặng lãi, những tên hải tặc, bọn đánh cá.", Yabu đứng lên, bắt đầu bước xuống cổng vườn, ở đó một Samurai đang cầm cương ngựa. Lão dừng lại ngó mông ra biển, đầu gối lão nhủn ra.
Omi hướng theo cái nhìn của lão.
Một con tàu đang lượn vòng mũi biển. Đó là một chiếc thuyền galleon với rất nhiều mái chèo, loại tàu đi biển nhanh nhất của Nhật Bản bởi vì nó không phụ thuộc vào gió, cũng không phụ thuộc vào thủy triều. Cờ ở đằng mũi mang biểu tượng của Toranaga.

CHƯƠNG 07

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Toda Hiromatsu , Chúa tể của tỉnh Sagami và Kozuke, vị tướng và cố vấn thân tín nhất của Toranaga, tổng tư lệnh tất cả các đạo quân, bước xuống ván cầu, lên bến một mình. Ông cao so với người Nhật, xấp xỉ sáu feet (Đơn vị đo chiều dài Anh; 1 feet = 0,3048m), giống như một con bò mộng cường tráng. Chiếc kimono nhà binh bằng lụa nâu thẳng tắp với huy hiệu biểu tượng của Toranaga - ba cành tre nhỏ đan vào nhau. Ông mặc áo giáp che ngực bóng loáng và giáp che cánh tay bằng thép. Ở thắt lưng chỉ có một thanh kiếm ngắn. Thanh kia, thanh kiếm để chém, ông cầm lăm lăm trong tay. Ông sẵn sàng rút nó ra tức thì để bảo vệ Chúa của mình. Đó là thói quen từ khi ông mười bảy tuổi.

Không một người nào, kể cả Taiko, có thể làm ông thay đổi thói quen đó.

Một năm trước đây, khi Taiko chết, Hiromatsu trở thành chư hầu của Toranaga. Toranaga đã cho ông Sagami và Kozuke, hai trong số tám tỉnh của mình, để cai trị, mỗi năm được năm trăm nghìn Koku và vẫn để ông giữ nguyên thói quen của mình - Hiromatsu giết người rất giỏi.

Lúc này trên bãi biển đầy dân làng - đàn ông, đàn bà, trẻ con - tất cả đều quỳ, đầu cúi thấp. Samurai xếp thành hàng nghiêm chỉnh, ở phía trước. Yabu đứng ở hàng đầu, cùng những cận vệ của mình.

Nếu Yabu là một phụ nữ hoặc một người yếu đuối hơn, hẳn lão phải đấm ngực than vãn hoặc vò đầu, bứt tai. Trường hợp này thật là quá sức. Toda Hiromatsu lừng lẫy tiếng tăm có mặt ở đây, vào ngày này, có nghĩa là Yabu đã bị phản bội - hoặc ở Yedo do một người trong gia đình lão, hoặc ở Anjiro này, do Omi, một người của Omi, hoặc những người trong dân làng, một kẻ nào đó bất tuân lệnh lão. Một kẻ thù nào đó đã lợi dụng mối quan tâm của lão đối với con tàu.

Lão quỳ xuống và tất cả các Samurai của lão làm theo, lão nguyền rủa con tàu và tất cả mọi người đi trên con tàu ấy.

"À, Yabu Sama", lão nghe Hiromatsu nói, và thấy ông này quỳ trên tấm chiếu đã trải sẵn để đáp lễ. Nhưng độ sâu của cái chào ấy không đúng lẽ, bởi vậy lão biết, lão đang ở trong tình trạng cực kỳ nguy hiểm.

Lão thấy viên tướng ngồi trên gót chân. Quả Đấm Sắt, lão đã từng nghe nói. Chỉ có Toranaga hoặc một trong ba cố vấn của ông được đặc quyền cắm cờ Toranaga. Tại sao lại phái một vị tướng quan trọng như vậy để bắt quả tang mình rời khỏi Yedo?

"Ngài đã ban cho tôi niềm vinh dự là đã đến một trong những làng nghèo nàn của tôi, thưa Hiromatsu Sama", lão nói.

"Chủ của ta ra lệnh cho ta đến đây", Hirornatsu nổi tiếng là một người ăn nói thẳng thừng. Ông không có sự khéo léo láu lỉnh gì hết, chỉ có một niềm tin tuyệt đối vào chủ của mình.

"Tôi rất vinh dự và sung sướng", Yabu nói.

"Tôi phải vội vã từ Yedo tới đây vì cái tàu của bọn rợ đó."

"Lãnh chúa Toranaga đã mời tất cả Daimyo thân hữu đợi ở Yedo cho đến khi Người từ Osaka trở về."

"Chúa công của chúng ta ra sao? Tôi hi vọng mọi chuyện đều tốt đẹp với Người chứ ạ?"

"Lãnh chúa Toranaga càng sớm yên ổn trở về lâu đài của người ở Yedo chừng nào càng hay chừng nấy. Cuộc đụng độ với Ishido càng mở màn sớm chừng nào và chúng ta dẫn quân cắt một con đường trở lại lâu đài Osaka, đốt nó thành tro bụi sớm chừng nào tất chừng ấy."

Quai hàm ông già đỏ lên khi nỗi lo lắng của ông cho Toranaga càng tăng. Ông ghét phải xa cách Chúa của mình.

Taiko đã xây dựng lâu đài Osaka vững chắc không thể phá nổi. Nó là lâu đài vĩ đại nhất trong toàn đế quốc với những pháo đài, hào rãnh, tháp canh, cầu và một khoảng rộng cho tám vạn quân lính ở bên trong tường thành và chung quanh những bức tường là thành phố khổng lồ, là những đạo quân khác, cũng có kỷ luật như vậy, được vũ trang như vậy, tất cả đều là những người ủng hộ cuồng tín của Yaemon, công tử thừa kế.

"Tôi đã thưa với Người hàng chục lần rằng, có điên mới đưa mình vào vòng quyền lực của Ishido. Mất trí."

"Lãnh chúa Toranaga phải đi, đúng không? Người không còn con đường nào khác"

Taiko đã ra lệnh cho Hội đồng Nhiếp chính trị vì dưới danh nghĩa của Yemon, phải họp trong mười ngày, ít nhất là hai lần trong một năm, và bao giờ cũng phải ở trong lâu đài Osaka và mang theo tối đa năm trăm tùy tùng vào trong thành. Và tất cả các Daimyo khác cũng có nhiệm vụ một năm hai lần phải đến thăm lâu đài cùng với gia đình của họ, để tỏ lòng kính trọng đối với người thừa kế. Như vậy, tất cả đều bị kiểm soát ,mỗi năm tất cả đều không được bảo vệ trong một thời gian.

"Cuộc họp đã ấn định, đúng không? Nếu Người không đi, như vậy là phản bội?"

"Phản bội ai?" Hiromatsu càng đỏ mặt lên.

"Ishido đang cố cô lập chủ của chúng ta. Nếu tôi nắm được Ishido trong tầm tay của mình, như ông ấy hiện nay đang nắm Lãnh chúa Toranaga, tôi sẽ không do dự một giây - dù nguy hiểm đến thế nào chăng nữa, đầu của ông ta đã lìa khỏi cổ từ lâu, và linh hồn của ông ấy phải đang được tái sinh."

Vị tướng bất giác vặn bao kiếm bao năm thân thiết đang cầm trong tay trái. Bàn tay phải gân guốc, chai sạn để sẵn trong lòng. Ông ngắm nghía con tàu Erasmus.

"Đại bác đâu?"

"Tôi cho đem lên bờ, cho an toàn. Ngài Toranaga liệu có thoả hiệp một lần nữa với Ishido không?"

"Khi ta rời Osaka tất cả đều yên tĩnh. Hội đồng sẽ họp trong ba ngày nữa."

"Liệu sự mâu thuẫn có trở nên công khai không?"

"Ta thích nó công khai. Nhưng Chúa công của ta ư? Nếu Người muốn thỏa hiệp, Người sẽ thỏa hiệp."

Hiromatsu nhìn lại Yabu.

"Người ra lệnh cho tất cả Daimyo liên minh đợi Người ở Yedo Cho đến khi Người trở về. Đây khôrg phải là Yedo."

"Vâng. Tôi cảm thấy con tàu này đủ quan trọng đối với sự nghiệp của chúng ta, nên cần phải điều tra nó ngay."

"Không cần, Yabu Sama ạ. Đáng lẽ ra ông nên tự tin hơn. Không một chuyện gì xảy ra mà không được chủ ta biết. Đáng lẽ Người đã sai người nào đó đi điều tra. Người ấy là ta. Ông ở đây được bao lâu rồi?"

"Một ngày và một đêm."

"Vậy là hai ngày từ Yedo đến?"

"Vâng."

"Ông đến rất nhanh. Ông đáng được khen ngợi."

Để tranh thủ thời giản, Yabu bắt đầu kể cho Hiromatsu về chuyến đi bắt buộc của mình. Nhưng trí óc lão còn để vào những vấn đề cốt tử hơn. Ai là gián điệp? Làm sao Toranaga có được thông tin về con tàu cũng nhanh như lão? Và ai đã bảo cho Toranaga về chuyến đi của lão? Bây giờ lão biết ứng xử ra sao để đương đầu với Hiromatsu .

Hiromatsu nghe hết, rồi nói như đinh đóng cột:

"Lãnh chúa Toranaga tịch thu con tàu và tất cả những thứ bên trong của nó."

Một sự yên lặng choáng váng tràn ngập bãi biển. Đây là Izu, thái ấp của Yabu. Toranaga không có quyền gì ở đây. Hiromatsu cũng chẳng có quyền ra lệnh.Yabu nắm chặt đốc kiếm.

Hiromatsu chờ đợi với một sự bình tĩnh thành thục, ông làm đúng như Toranaga ra lệnh và giờ đây ông đã lâm cuộc. Rõ ràng là giết hay bị giết.

Yabu lúc này cũng biết mình đã lâm cuộc. Không còn đợi chờ gì nữa. Nếu lão từ chối không trao con tàu thì lão sẽ phải giết Hiromatsu - Quả Đấm Sắt. Bởi vì Hiromatsu - Quả Đấm Sắt không bao giờ chịu đi không. Có lẽ có khoảng hai trăm Samurai có hạng trên thuyền đang buông neo ở bến. Họ cũng phải chết. Lão có thể mời họ lên bờ, chiêu đãi họ trong vòng vài tiếng đồng hồ, lão sẽ có đủ Samurai ở Anjiro để đè bẹp tất cả bọn họ, bởi vì lão là bậc thầy của phục kích.

Nhưng như vậy sẽ khiến Toranaga phái quân đánh Izu. Mình sẽ bị nuốt chửng, lão tự nhủ, trừ phi Ishido đến cứu mình. Mà tại sao Ishido lại cứu mình, khi kẻ thù của mình, Ika là họ hàng và cũng muốn chiếm Izu này cho chính hắn? Giết Hiromatsu sẽ mở ra sự thù địch, bởi vì Toranaga vì danh dự sẽ phải điều quân đánh mình, sẽ thúc đẩy bàn tay Ishido, và Izu sẽ là bãi chiến trường đầu tiên.

Còn súng của ta thì sao? Những khẩu súng đẹp và kế hoạch đẹp của ta? Ta sẽ mất một dịp cốt tử vĩnh viễn nếu phải trao chúng cho Toranaga.

Tay lão đặt trên đốc kiếm Mura Sama, lão cảm thấy máu rần rật chảy trong cánh tay cầm kiếm thôi thúc lão đến chóa mắt. Lão bỏ ngay cái khả năng không nhắc tới những khẩu hỏa mai. Nếu tin tức về con tàu đã bị phản bội thì chắc chắn là những hàng hóa của nó cũng bị phản bội như vậy.

Nhưng làm sao Toranaga nhận được tin sớm như vậy? Bằng chim đưa thư? Đó là câu trả lời duy nhất. Từ Yedo hay từ đây? Ở đây ai có chim đưa thư? Tại sao mình lại không có dịch vụ như vậy? Đó là lỗi của Zukimoto - anh ta nên nghĩ tới điều đó mới phải.

Hãy quyết định đi. Chiến tranh hay không chiến tranh? Yabu kêu gọi ác quỷ, các thần, cả các vị thần linh đã có và được nghĩ ra, hãy trừng phạt kẻ đã phản bội lão, cả cha mẹ họ, cả đời đời dòng giống họ. Và lão chấp nhận.

"Lãnh chúa Toranaga không thể tịch thu con tàu bởi vì nó sẽ là món quà tặng. Tôi đã đọc một lá thư. Có phải vậy không Zukimoto?"

"Thưa ngài, vâng."

"Tất nhiên, nếu Lãnh chúa Toranaga muốn coi nó là bị tịch thu, Người có thể coi như vậy. Nhưng nó là món quà tặng." Yabu sung sướng thấy giọng mình nghe có vẻ thực tế.

"Người sẽ vui với món quà này."

"Thay mặt chủ ta, cám ơn ông."

Hiromatsu thán phục tài tiên tri của Toranaga.

Toranaga đoán trước được điều này sẽ xảy ra và sẽ không có đánh nhau.

"Tôi không tin điều đó", Hiromatsu đã nói.

"Không một Daimyo nào lại để quyền lợi của mình bị tước đoạt như vậy. Yabu sẽ không chịu. Tôi cũng không chịu. Ngay cả để cho tướng công nữa, thưa tướng công."

"Nhưng nếu là ông, thì ông đã tuân lệnh và đã nói cho tôi biết về con tàu rồi. Yabu cần phải được vận động, đúng không? Tôi cần sự hung bạo và quỷ quyệt của hắn - hắn vô hiệu hóa Ikaoa Jikkiu và bảo vệ sườn của ta."

Ở đây trên bãi biển, dưới ánh nắng chan hòa, Hiromatsu đã buộc mình cúi chào, bực bội vì cái trò hai mang này.

"Chúa công Toranaga sẽ rất hài lòng vì sự hào phóng của ông."

Yabu theo sát ông:

"Đây không phải là tàu Portugal."

"Vâng. Chúng tôi đã nghe nói."

"Và nó là hải tặc."
Lão thấy con mắt viên tướng bé lại.
"Hả?"
Trong khi lão kể cho viên tướng nghe những điều gã thầy tu nói, Yabu suy nghĩ, nếu như nó mới lạ đối với ngươi cũng như đối với ta, phải chăng điều đó có nghĩa là Toranaga có cùng nguồn thông tin như ta? Nhưng nếu ngươi biết bên trong con tàu có gì, thì tên gián điệp ấy là Omi, hoặc một tên Samurai của anh ta hay một người làng.
"Có rất nhiều vải vóc. Một số báu vật. Hỏa mai. Thuốc súng và đạn."
Hiromatsu do dự một lúc. Rồi ông nói:" Vải vóc lụa là Trung Quốc?"
"Không, thưa Hiromatsu-san", lão nói, dùng chữ
"San." Họ cùng là Daimyo như nhau. Nhưng bây giờ lão đã
"Cho" con tàu một cách hào phóng như vậy, lão cảm thấy đủ an toàn để dùng một từ ít kính trọng hơn. Lão hài lòng nhận thấy từ đó không phải không được con người nhiều tuổi hơn chú ý. Ta là Daimyo của Izu, thề có mặt trời, mặt trăng và các vì sao!
"Nó rất bình thường, vải nặng dày, hoàn toàn vô dụng đối với chúng ta", lão nói.
"Tôi đã cho mang lên bờ tất cả những gì đáng quý."
"Tốt. Đem tất cả những thứ đó lên tàu của ta."
"Cái gì?" Ruột gan Yabu sốt lên.
"Tất cả. Ngay lập tức."
"Bây giờ?"
"Vâng. Hết sức xin lỗi, nhưng chắc ông hiểu rằng tôi muốn trở về Osaka càng sớm càng tốt."
"Vâng, nhưng - nhưng liệu có chỗ cho tất cả mọi thứ không?"
"Đưa đại bác lại tàu của bọn rợ và niêm phong lại. Trong ba ngày nữa, sẽ có thuyền tới dong về Yedo. Còn hỏa mai, thuốc súng, đạn thì có…"
Hiromatsu dừng lại, tránh cái bẫy mà ông đột nhiên nhận ra, đang giăng cho ông.
"Có đủ chỗ cho năm trăm hỏa mai"- Toranaga đã nói với ông-
"Và tất cả thuốc súng, hai mươi ngàn lublun (tiền Spain) bạc đưa lên thuyền. Để lại đại bác trên boong tàu và vải vóc ở các khoang. Để cho Yabu muốn nói gì thì nói, còn ông chỉ ra lệnh, đừng để hắn có thời gian suy nghĩ.
Nhưng đừng có bực bội hay nôn nóng với hắn. Ta cần hắn, nhưng ta muốn lấy súng ống và con tàu đó. Cẩn thận, đừng để hắn giương bẫy cho ông bộc lộ chính xác hàng hóa gì, không được để hắn khám phá ra điệp viên của ta."
Hiromatsu rủa mình. không đủ khả năng đóng những vai trò cần thiết đó.
"Còn cần bao nhiêu chỗ?" Lát sau ông nói.
"Có lẽ ông nên nói cho tôi biết. Mà hàng hóa gì nhỉ? Bao nhiêu hỏa mai, đạn dược..? Bạc là bạc thỏi hay là đồng tiền... Bạc hay vàng?"
"Zukimoto!"
"Dạ thưa Yabu Sama."
"Đưa danh sách những thứ trong tàu." Ta sẽ liệu với nhà ngươi sau, Yabu nghĩ.
Zukimoto vội vã đi.
"Chắc hẳn ngài mệt, Hiromatsu-san Có lẽ dùng một chút trà? Chỗ nghỉ ngơi đã được chuẩn bị sẵn cho ngài. Tắm chắc là không xứng đáng với ngài, nhưng có lẽ cũng làm ngài sảng khoái đôi chút."
"Cám ơn ông. Ông chu đáo quá. Tắm và trà là tuyệt vời. Sau đó, trước tiên, hãy cho tôi biết tất cả mọi chuyện xảy ra từ khi con tàu tới đây."
Yabu kể cho ông nghe sự thật, trừ cái đoạn cô kỹ nữ và chú bé, không cần thiết. Theo lệnh của Yabu,

Omi kể lại câu chuyện, trừ những cuộc nói chuyện riêng với Yabu. Mura kể lại câu chuyện của mình, trừ cái đoạn dương vật của Anjin cứng lên mà Mura lập luận là hay thì hay thật, nhưng có thể làm phật ý Hiromatsu . Ở tuổi ông ta, cái của ông ta có thể không được tốt đẹp lắm nữa.

Hiromatsu nhìn vệt khói vẫn còn bốc lên từ giàn thiêu.

"Còn bao nhiêu tên cướp biển?"

"Thưa ngài, mười, kể cả tên thủ lĩnh", Omi nói.

"Tên thủ lĩnh bây giờ ở đâu?"

"Ở nhà Mura."

"Hắn đã làm gì? Việc đầu tiên hắn làm khi bước ra khỏi hầm là gì?"

"Hắn đi thẳng vào nhà tắm, thưa đại nhân", Mura nói nhanh.

"Thưa đại nhân, bây giờ hắn đang ngủ như chết."

"Lần này, ngươi không phải khiêng hắn nữa chứ?"

"Thưa Chúa công, không."

"Tôi cũng không. Không bao giờ. Bọn rợ rất kỳ."

Hiromatsu lại suy nghĩ về con tàu.

"Ai sẽ giám sát việc bốc dỡ?"

"Cháu tôi, Omi-san."

"Tốt, Omi-san, ta muốn lên đường trước lúc hoàng hôn. Thuyền trưởng của ta sẽ giúp anh làm rất nhanh, trong thời gian tàn ba nén nhang." Đơn vị thời gian là khoảng thời gian cháy hết một nén nhang tiêu chuẩn, chừng một giờ một nén.

"Thưa Chúa công, vâng."

"Tại sao không đi cùng ta tới Osaka, Yabu-san?" - Hiromatsu nói ý như thể đó là một ý nghĩ đến bất chợt.

"Lãnh chúa Toranaga sẽ sung sướng lắm, nếu người nhận được những thứ này từ chính tay ông. Chính ông. Xin mời ông, còn chỗ."

Khi Yabu bắt đầu từ chối, ông cho phép lão cứ tiếp tục một thời gian, như Toranaga đã ra lệnh.

"Tôi xin mời ông. Nhân danh Lãnh chúa Toranaga, tôi xin mời. Sự hào phóng của ông đáng được khen thưởng."

Với cái đầu ta và những đất đai của ta? Yabu tự hỏi một cách cay đắng, biết bây giờ mình không thể làm gì được nữa, chỉ còn cách chấp nhận một cách biết ơn.

"Xin cảm ơn. Tôi lấy làm vinh dự."

"Tốt rồi tất cả sẽ tốt đẹp", Quả Đấm Sắt nói, rõ ràng là nhẹ nhõm trong người.

"Bây giờ uống trà. Và tắm."

Yabu lịch sự dẫn đường ngược lên đồi đến nhà Omi. Ông già được tắm rửa, kỳ cọ, rồi ông nằm khoan khoái trong hơi nước nóng. Sau đó, đôi bàn tay-của Suwo đã làm ông tươi mát trở lại. Một chút cơm và cá tươi, dưa muối. Trà uống bằng chén sang trọng, một giấc ngủ ngắn không mộng mị.

Cháy tàn ba nén nhang, cửa shoji mở. Vệ sĩ biết tốt nhất là không nên vào đường đột. Hiromatsu đã thức, thanh kiếm rút ra một nửa và sẵn sàng.

"Yabu Sama đang đợi ở ngoài, thưa đại nhân. Ngài nói tàu đã chất xong hàng hóa."

"Rất tốt."

Hiromatsu ra ngoài hiên, đại tiện vào một cái thùng.

"Thuộc hạ của ông rất tháo vát, Yabu Sama."

"Thuộc hạ của ông giúp đỡ, Hiromatsu-san Họ còn hơn cả sự tháo vát nữa."

Phải, thề có mặt trời, nên như vậy, Hiromatsu nghĩ. Rồi nói một cách vui vẻ:

"Không gì sung sướng bằng đang mót mà tè một bãi, nhỉ? Nó làm mình thấy trẻ lại. Ở tuổi tôi người

ta cần cảm thấy mình trẻ lại." Ông thoải mái vạch khố, đợi Yabu đưa ra một nhận xét lịch sự đồng ý, nhưng không có gì hết. Sự bực bội của ông tăng lên, nhưng ông cố dẹp nó.

"Tên thủ lĩnh cướp biển được đưa tới tàu của tôi chưa?"

"Cái gì ạ?"

"Ông rộng lượng tặng Chúa công con tàu và những thứ ở trong đó. Thủy thủ đoàn là những thứ bên trong. Vậy tôi sẽ đem tên thủ lĩnh cướp biển đi Osaka. Lãnh chúa Toranaga muốn thấy hắn. Tất nhiên những tên còn lại, ông muốn làm gì thì làm. Nhưng trong thời gian ông đi vắng, xin hãy làm cho những tuỳ tùng của ông nhận thức được rằng bọn rợ là tài sản của chủ tôi và cả chín người đều phải mạnh khỏe, sống nguyên vẹn và ở tại đây khi chúng tôi cần tới họ."

Yabu vội vã tới cầu tàu, nơi Omi đang đứng ở đó.

Trước đó, khi để Hiromatsu tắm, lão đã đi lên con đường uốn qua nghĩa địa. Ở đó, lão đã cúi chào về phía giàn thiêu và bước tiếp, dọc theo những khoảnh ruộng lúa mỳ và vườn cây quả mọc trên một đồi nhỏ, cao hơn mặt làng.

Một miếu thờ thần nhỏ nhắn canh giữ chốn êm đềm này. Một cây cổ thụ tỏa bóng mát và sự thanh thản. Lão tới đó cho nguôi cơn giận và suy tư.

Lão không dám đến gần con tàu, gần Omi hoặc tùy tùng của lão, vì lão biết lão sẽ có thể ra lệnh cho hầu hết, nếu không phải là tất cả phải mổ bụng tự tử. Như vậy là một sự lãng phí và lý ra lão đã giết cả làng, như vậy là điên rồ, - người nông dân đánh cá trồng lúa, cung cấp của cải, sự giàu có cho Samurai.

Trong khi lão ngồi đó, tức giận một mình và cố gắng làm cho đầu óc minh mẫn thì mặt trời đã xua đi những đám sương mù của biển. Những đám mây bao phủ những dãy núi xa phía Tây đã tách ra trong giây lát, và lão đã nhìn thấy cái đẹp của những đỉnh núi tuyết phủ vút lên. Cảnh tượng này làm lão yên lòng, lão bắt đầu thư thái để suy nghĩ và hoạch định.

Phải tung gián điệp của mình tìm cho ra tên gián điệp, lão tự nhủ. Tất cả những điều Hiromatsu nói đều chưa đủ để xác định được kẻ phản bội ở đây hay ở Yedo. Ở Osaka mình có những người bạn có thế lực, Chúa Ishido cũng ở trong số đó. Có lẽ, một trong số họ có thể đánh hơi được kẻ thù.

Nhưng hãy viết ngay một lá thư riêng cho vợ, ngộ nhỡ tên chỉ điểm có ở đó chăng? Còn Omi thì sao? Giao cho hắn trách nhiệm tìm ra tên chỉ điểm ở đây. Có phải chính hắn là tên chỉ điểm không? Có vẻ không phải vậy, nhưng cũng không hẳn là không thể. Có khả năng sự phản bội bắt đầu từ Yedo.

Một vấn đề thời gian. Nếu Toranaga ở Osaka được tin về con tàu khi nó tới, thì Hiromatsu , phải đã có mặt ở đây trước rồi. Mình có những tên chỉ điểm ở Yedo. Hãy để họ chứng minh khả năng của họ.

Còn bọn rợ thì sao? Bây giờ chúng là món lợi duy nhất còn lại của ngươi. Ngươi có thể sử dụng chúng như thế nào? Khoan đã, Omi chẳng đã cho ngươi một câu trả lời đấy ư? Ngươi có thể dùng tri thức về biển của chúng và những con tàu để đổi chác với Toranaga lấy súng. Nhỉ?

Một khả năng nữa: trở thành chư hầu của Toranaga, hoàn toàn trao cho ông ta kế hoạch của ngươi. Yêu cầu ông ta cho ngươi chỉ huy đạo quân cầm súng - để đem lại vinh quang cho ông ta, nhưng một chư hầu không bao giờ nên mong đợi ở chủ của mình ân thưởng cho công lao hay thậm chí thừa nhận chúng. Phục vụ là nhiệm vụ của Samurai, Samurai là bất tử. Đó là con đường hay nhất, con đường hay duy nhất, Yabu nghĩ. Mình có thể thực sự làm chư hầu của ông ta được không? Hay của Ishido?

Không, điều đó không thể được nghĩ đến. Đồng minh, được. Chư hầu, không.

Tốt. Vậy thì bọn rợ cuối cùng là vật quý. Omi lại đúng. Lão cảm thấy bình tĩnh hơn, khi thời gian đã tới, một người đem tin báo tàu đã chất xong, lão đến chỗ Hiromatsu và thấy rằng bây giờ lão đã mất cả bọn rợ. Lão giận sôi người khi lão tới cầu tàu.

"Omi-san!"

"Thưa Yabu Sama, có?"

"Mang tên thủ lĩnh của bọn rợ đến đây. Ta sẽ đưa nó đi Osaka. Còn những người khác, để ý trông nom họ cẩn thận trong khi ta đi vắng. Ta muốn họ khoẻ mạnh và biết cách cư xử. Dùng cái hầm nếu buộc phải như vậy."

Từ khi con thuyền galleon tới, đầu óc Omi luôn xao động và đầy lo ngại cho sự an toàn của Yabu.

"Thưa Chúa công, cho phép con đi cùng, con có thể có ích."

"Không, bây giờ ta muốn con trông nom bọn rợ."

"Xin Chúa công, có lẽ bằng một cách nhỏ mọn nào đó, con có thể đền đáp lại tấm lòng của Chúa công đối với con."

"Không cần thiết", Yabu nói, tử tế hơn là lão muốn biểu lộ. Lão nhớ đã tăng lương của Omi lên ba ngàn Koku và đã mở rộng thái ấp của anh ta vì những nén vàng bạc và súng ống. Những cái đó bây giờ đã tiêu tan, nhưng lão đã thấy chàng trai trẻ rất quan tâm và điều đó làm lão ấm lòng lên đôi chút.

Với những chư hầu như thế này, ta sẽ tạo một đế chế, lão tự hứa với mình, Omi sẽ chỉ huy một trong những đơn vị đó khi ta lấy lại súng của ta." Khi nào chiến tranh xảy ra, ta sẽ có công việc rất quan trọng cho cháu, Omi-san. Thôi, bây giờ hãy đi đem tên rợ đến."

Omi mang theo bốn người gác. Và Mura làm phiên dịch.

*

Blackthorne bị lôi ra khỏi giấc ngủ. Phải mất một phút anh mới định thần lại được. Khi lớp sương mù quang, Omi đang nhìn xuống anh chăm chăm.

Một Samurai lôi cái mền ra khỏi người anh, người khác lay cho anh tỉnh, hai người khiêng những đòn tre trông gớm ghiếc. Mura có một cuộn dây thừng ngắn.

Mura quỳ và chào:

"Kounichi wa"

"Kounichi wa" Blackthorne cũng quỳ đầu gối xuống, mặc dù đang trần truồng, anh vẫn chào lại với cùng một sự lễ độ như vậy.

Vấn đề chỉ là lịch sự thôi, Blackthorne tự nhủ. Đó là phong tục của họ, họ chào để tỏ ra có giáo dục vì vậy chẳng có gì phải xấu hổ cả. Sự trần truồng cũng không được người ta để ý và cũng là phong tục của họ, và trần truồng cũng chẳng có gì phải xấu hổ.

"Anjin - mời mặc quần áo", Mura nói.

Anjin? À, bây giờ mình nhớ rồi. Gã thầy tu nói, họ không thể phát âm được tên mình, vì vậy họ cho mình cái tên Anjin-san - ông hoa tiêu - khi nào mình xứng đáng.

Đừng nhìn Omi, anh tự dặn mình. Đừng vội nhìn. Đừng nhớ lại quảng trường làng và Omi và Croocq và Pieterzoon. Mỗi lúc một thứ thôi. Đó là điều mình sẽ làm. Đó là điều mình đã thề trước Chúa phải làm.

Mỗi lúc một thứ thôi. Thề có đức Chúa cha, trả thù là việc của ta. Blackthorne thấy quần áo của mình lại được giặt, anh cầu nguyện cho người nào đã làm việc ấy. Anh bò ra khỏi quần áo của mình ở trong nhà tắm như thể bị dịch.

Anh đã nói họ kỳ lưng cho mình ba lần bằng bọt bể thô nhám nhất và bằng đá kỳ. Nhưng anh vẫn còn cảm thấy những giọt nước tè nóng bỏng. Anh rời mắt khỏi Mura và nhìn Omi. Anh thấy một nỗi sung sướng đến điên dại khi biết kẻ thù của anh vẫn còn sống và ở gần kề.

Anh cúi chào như anh từng thấy người ta chào.

"Kounichi wa, Omi-san", anh nói. Nói cái ngôn ngữ của họ cũng chẳng có gì là xấu hổ, nói "Chào" hay mình chào trước như phong tục của họ, cũng chẳng có gì là xấu hổ.

Omi cúi chào lại.

Blackthorne để ý thấy cái chào không hoàn toàn bình đẳng, nhưng lúc này thế là đủ.

"Kounichi wa, Anjin", Omi nói.

Giọng nói lịch sự nhưng chưa đủ:
"Anjin-san", Blackthorne nhìn thẳng vào gã ta.
Ý chí của hai người xoắn bện vào nhau. Omi như đang trong ván bài. Mình có biết cách cư xử hay không?
"Kounichi wa, Anjin-san", cuối cùng Omi nói, thoáng một nụ cười.
Blackthorne mặc nhanh quần áo.
Anh mặc quần rộng, xi líp, bít tất, áo sơ mi và áo khoác, mái tóc dài của anh buộc thành đuôi gọn gàng, râu đã được tỉa bằng kéo người thợ cắt tóc cho anh mượn.
"Hai, Omi-san", Blackthorne hỏi khi anh mặc xong quần áo. Cảm thấy dễ chịu hơn nhưng rất cảnh giác, chỉ mong mình có nhiều từ hơn để dùng.
"Làm ơn, tay", Mura nói.
Blackthorne không hiểu và dùng cử chỉ để nói lên điều đó, Mura giơ hai tay mình ra, làm như trói lại.
"Tay, làm ơn."
"Không." Blackthorne nói trực tiếp với Omi và lắc đầu:
"Điều đó không cần thiết." Anh nói bằng tiếng Anh,
"Không cần thiết chút nào hết, tôi hứa", anh để giọng nói của mình nhẹ nhàng và hợp lý rồi nói thêm giọng gay gắt bắt chước Omi
"Wakari masu ka, Omi
san? Ông có hiểu không?"
Omi cười. Rồi nói,
"Hai, Anjin-san - Wakari matsu." Anh ta quay lưng lại và đi.
Mura và những người khác nhìn anh ta chằm chằm, kinh ngạc. Blackthorne đi theo Omi trong nắng. Đôi ủng của anh đã được đánh bóng. Trước khi anh định đi vào, thì người đầy tớ gái
"Onna" đã quỳ gối giúp anh." Cám ơn Haku-san." Anh nói, nhớ lại tên của chị ta. Chữ
"Cám ơn" nói thế nào nhỉ? Anh tự hỏi.
Anh đi qua cổng, Omi đi trước.
Ta đi sau ngươi, cái đồ... Chúa nguyền rủa - khoan nào! Ngươi nhớ ngươi đã từng hứa cái gì không? Mà tại sao lại chửi thề hắn, cả mình nữa? Hắn có chửi thề mình đâu? Chửi thề là dành cho kẻ yếu, bọn ngu. Phải vậy không?
Mỗi lần một chuyện thôi. Mình đi theo anh ta là được rồi. Ngươi biết điều đó rõ ràng. Đừng mắc khuyết điểm gì hết, anh ta biết điều đó rất rõ ràng.
Bốn người Samurai đi kèm hai bên Blackthorne khi anh bước xuống đồi, bến cảng vẫn còn khuất tầm mắt. Mura kín đáo đi sau mười bước. Omi đi đầu.
Bọn họ lại cho mình xuống hầm nữa sao? Anh tự hỏi. Tại sao họ lại muốn trói tay mình? Omi chẳng nói là ngày hôm qua - lạy Chúa, phải chăng đó chỉ là ngày hôm qua...
"Nếu anh cư xử tử tế, anh có thể ra ngoài hầm. Nếu anh cư xử tồi tệ, ngày mai một người nữa sẽ bị đưa ra khỏi hầm. Có lẽ. Và có lẽ nhiều hơn nữa."
Có phải hắn ta nói như vậy không nhỉ?
Mình có cư xử tử tế không? Không hiểu Croocq bây giờ thế nào? Cậu bé còn sống khi họ khiêng tới ngôi nhà nơi đoàn thủy thủ ở lại lần đầu.
Hôm nay Blackthorne cảm thấy khá hơn. Tắm rồi ngủ và thức ăn tươi đã bắt đầu làm anh hồi phục. Anh biết, nếu cẩn thận, được nghỉ ngơi, ngủ và ăn, trong vòng một tháng anh có thể chạy một dặm, bơi một dặm, chỉ huy một tàu chiến và đưa nó đi vòng quanh trái đất.
Đừng nghĩ đến điều đó vội. Bây giờ hãy giữ gìn sức khỏe. Một tháng không nhiều để hi vọng, phải

không? Đi bộ xuống đồi và qua làng làm anh mệt. Ngươi đuối hơn là ngươi tưởng. .. Không. Ngươi khỏe hơn là ngươi tưởng, anh ra lệnh cho mình.

Những cột buồm của con tàu Erasmus vươn cao trên những mái ngói. Tim anh đập rộn ràng. Phía trước mặt, phố lượn theo sườn đồi, trườn xuống quảng trường và kết thúc. Một chiếc kiệu buông rèm ngoài nắng. Bốn người khiêng đóng khố gọn ghẽ ngồi xổm bên cạnh, xỉa răng một cách lơ đãng. Khi nhìn thấy Omi, họ quỳ xuống sát đất.

Omi khẽ gật đầu khi anh ta đi qua, nhưng khi một thiếu nữ ra khỏi cổng tiến tới kiệu, anh ta dừng lại.

Blackthorne nín thở và cũng dừng lại.

Một người đầy tớ gái trẻ chạy ra, giơ chiếc dù xanh để che cho cô gái. Omi cúi chào, cô gái cúi chào, họ nói chuyện vui vẻ với nhau. Vẻ kiêu căng, khệnh khạng đã biến mất khỏi Omi.

Cô gái mặc kimono màu hoa đào, chiếc thắt lưng to màu vàng, đôi dép da màu vàng. Blackthorne thấy cô gái liếc nhìn anh. Rõ ràng cô và Omi đang nói về anh. Anh không biết phải làm gì, vì vậy anh không làm gì hết, chỉ kiên nhẫn đợi, rạng rỡ trong nhan sắc của nàng, sự thanh khiết và ấm áp trong sự hiện diện của nàng.

Anh tự hỏi, không hiểu nàng và Omi có phải là người yêu của nhau không, hay nàng là vợ của Omi? Và anh nghĩ, nàng có phải là thật không?

Omi hỏi nàng điều gì, nàng trả lời, phất chiếc quạt xanh, nó ánh lên và nhảy múa trong nắng.Tiếng cười của nàng, tiếng nhạc và vẻ thanh khiết của nàng. Omi cùng cười rồi anh ta quay gót, rảo bước, lại trở lại là một Samurai.

Blackthorne đi theo. Đôi mắt nàng nhìn anh, và anh nói:

"Konnichi wa."

"Konnichi wa, Anjin-san." Nàng trả lời, giọng nàng làm anh xúc động, nàng cao chừng năm feet và hoàn hảo. Khi nàng khẽ cúi chào, gió lay mảnh lụa bên ngoài để lộ

chiếc kimono lót đỏ tươi mà anh thấy khêu gợi lạ lùng.

Mùi hương của cô gái vẫn còn bao phủ lấy anh khi anh rẽ vào góc phố. Anh nhìn thấy cánh cửa nắp hầm và con tàu . Một con thuyền galleon. Cô gái biến khỏi trí óc anh.

Tại sao chỗ để súng của chúng ta lại trống không? Đại bác của chúng ta ở đâu? Và Chúa chứng giám, cái con thuyền galleon khốn kiếp làm gì ở đây và điều gì đã xảy ra trong hầm?

Mỗi lần một thứ thôi.

Trước tiên là tàu Erasmus. Mẩu cột buồm trước đây bị cơn bão tiện đi nhô lên một cách kheo. chịu. Không sao, anh nghĩ. Chúng ta có thể đưa nó ra khơi dễ dàng. Chúng ta có thể tháo neo, gió ban đêm và thủy triều sẽ đưa chúng ta đi lặng lẽ và ngày mai đã ở tít bên kia hải đảo.

Mất nửa ngày để giương buồm dự trữ, thế rồi mọi cánh buồm đều căng phồng lao thẳng ra khơi. Có lẽ là không buông neo, cứ chạy thẳng tới những vùng biển an toàn. Những ai sẽ thành thủy thủ? Mình không thể một mình đưa nó ra khơi được.

Con thuyền khốn kiếp ấy từ đâu tới? Và tại sao nó lại ở đây?

Anh có thể thấy bọn Samurai và các thủy thủ ở dưới bến. Con thuyền sáu mươi mái chèo - mỗi bên ba mươi mái - gọn ghẽ, ngăn nắp, những mái chèo xếp cẩn thận, sẵn sàng lên đường tức khắc. Bất giác anh rùng mình.

Lần cuối cùng anh nhìn thấy một chiếc galleon là ở ngoài khơi Bờ Biển Vàng (Gold Coast : tên cũ của Ghana cho đến năm 1957) hai năm về trước, khi hạm đội của anh vượt đại dương, toàn bộ năm chiếc tàu. Đó là một thuyền buôn giàu có, con thuyền Portugal, nó chạy trốn tàu anh, ngược chiều gió. Không đuổi kịp được nó, không bắt được hoặc nhấn chìm được nó.

Blackthorne hiểu rất rõ bờ biển Nam Phi. Anh đã từng là hoa tiêu, là chủ thuyền trong mười năm cho công ty của những lái buôn Barbary (một vùng ở Bắc Phi chạy dài từ Tây Ai Cập tới Đại Tây Dương)

, London, một công ty liên hợp trang bị cho những lái buôn chiến đấu phong tỏa Spain và buôn bán ở bờ biển Barbary.

Anh đã dẫn tàu tới Tây và Bắc Phi, tới miền Nam tận Lagos (thủ đô và cảng chính của Nigeria), về phía Bắc và Đông, qua eo Gibralta đầy bất trắc - luôn do Spain tuần tra - cho mãi đến tận Salécnô trong vương quốc Náplơ. Địa Trung Hải nguy hiểm đối với tàu bè của Anh và Holland. Chiến thuyền thù địch của Spain và Portugal rất đông, rất mạnh ở đó và tệ hơn nữa, bọn Ottoman, bọn Thổ Nhĩ Kỳ bất trung đầy rẫy ngoài biển với những chiến thuyền và thuyền galleon đốn mạt.

Những chuyến đi đó rất có lợi cho anh, anh đã mua tàu riêng cho mình, một con thuyền hai buồm trọng tải một trăm năm mươi tấn để buôn bán. Nhưng thuyền của anh đã bị đắm và mất hết. Con thuyền không có gió ở hòn đảo Sacdinia (Một hòn đảo lớn thứ hai Địa Trung Hải), lúc đó con thuyền galleon Thổ Nhĩ Kỳ tiến ra. Cuộc chiến đấu tàn khốc, và đến khi mặt trời lặn, mũi nhọn của tàu địch đâm vào đuôi tàu của họ, họ phải chạy vát rất nhanh. Anh không bao giờ quên được tiếng thét

"Al lahhh!" khi bọn hải tặc tràn lên mép tàu của anh. Chúng được vũ trang bằng kiếm và hoả mai. Anh đã tập hợp đồng đội của mình,và cuộc tấn công thứ nhất bị đẩy lùi, nhưng cuộc tấn công thứ hai đã đè bẹp họ và anh đã quyết định thà chết còn hơn bị đưa lên thuyền địch. Anh luôn khiếp sợ bị bắt sống và phải làm nô lệ chèo galleon - chuyện bình thường đối với người đi biển bị bắt.

Khi kho thuốc súng nổ, sự chấn động đã xé rách đáy tàu của anh và làm hư hỏng một phần con thuyền galleon. Trong lúc lộn xộn, anh đã bơi được tới sà-lúp và trốn thoát cùng bốn người trong đoàn thủy thủ. Những người không bơi được tới chỗ anh, anh đành phải từ bỏ họ và anh vẫn còn nhớ những tiếng kêu cứu, gọi tên Chúa của họ.

Nhưng hôm ấy, Chúa đã quay mặt khỏi những con người đó. Bởi vậy họ đã chết hoặc bị bắt làm nô lệ chèo thuyền. Và Chúa đã quay bộ mặt của Người về phía Blackthorne và bốn người. Họ đã tới được Cagliari (Một cảng ở Ý, thủ đô của Sadinia, trên bờ biển miền Nam) ở Sacdinia. Từ đó họ lần đường về, không một xu dính túi.

Chuyện đó cách đây tám năm. Cũng năm ấy, nạn dịch lại bùng nổ. Dịch, đói và nổi loạn của những người thất nghiệp chết đói. Em trai cùng gia đình đã bị chết . Đứa con trai đầu lòng của anh cũng chết. Nhưng đến mùa đông, nạn dịch hết, anh dễ dàng kiếm được một con tàu mới và ra biển để dựng lại cơ đồ.

Thoạt tiên cho Công ty thương mại Bacbari Anh. Rồi một chuyến đi tới miền Tây Ấn Độ săn người Spain. Sau đó, giàu hơn một chút, anh đi biển cho Kees Veerman, người Holland trong chuyến đi thứ hai, tìm một lối đi Đông Bắc huyền thoại tới Cathay và những hòn đảo Hương liệu của châu Á mà người ta cho là tồn tại ở Biển Băng, phía Bắc của nước Nga Sa hoàng. Họ tìm kiếm trong hai năm rồi Kees Veerman chết ở vùng biển Bắc Cực với tám mươi phần trăm thủy thủ đoàn.

Blackthorne quay trở lại, dẫn những người còn lại về nhà. Rồi, ba năm trước đây, anh đã được Công ty Đông Ấn - Holland mới thành lập đến yêu cầu dẫn đoàn thám hiểm đầu tiên của họ tới Tân Thế Giới.

Họ thì thầm bí mật là đã có được, với tổn phí khổng lồ, một hải trình lậu của Portugal, mà người ta cho là đã tìm được những bí mật của eo Magellan và họ muốn chứng minh điều đó. Tất nhiên lái buôn Holland thích dùng một trong những hoa tiêu của họ hơn, nhưng không một người nào có thể so sánh được về chất lượng với những người Anh đã được Tritiny House độc quyền đào tạo và cái giá trị ghê gớm của hải trình này buộc họ phải đánh bạc với Blackthorne.

Nhưng là một lựa chọn hoàn hảo: anh là một hoa tiêu theo đạo Tin Lành tốt nhất hiện nay, mẹ anh là người Holland và anh nói tiếng Holland thông thạo. Blackthorne đã hăng hái nhận lời và nhận mười lăm phần trăm tổng số tiền lợi tức, và theo phong tục, anh đã long trọng thề trước Chúa, trung thành với Công ty, thề đưa hạm đội đi và mang nó trở về.

Lạy Chúa tôi, mình sẽ đem con tàu Erasmus về, Blackthorne nghĩ. Và cùng với những người còn sống. Lúc này họ đang đi qua quảng trường, anh rời mắt khỏi con tàu nô lệ và thấy ba Samurai gác nắp hầm. Họ đang ăn bằng bát và đũa gỗ một các khéo léo, Blackthorne đã thấy họ dùng nhiều lần nhưng mình thì không làm được.

"Omi-san!" , anh ra hiệu muốn tới nắp hầm, chỉ để hét một tiếng xuống cho các bạn. Chỉ một giây lát thôi.

Nhưng Omi lắc đầu, nói điều gì anh không hiểu và tiếp tục đi, xuống phần đất bồi, qua cái vạc, đi tiếp tới cầu tàu. Blackthorne ngoan ngoãn đi theo. Mỗi lần một thứ thôi, anh tự nhủ. Hãy kiên nhẫn.

Khi tới cầu tàu Omi quay lại, gọi những người gác ở nắp hầm, Blackthorne thấy họ mở nắp hầm và nhìn xuống. Một người vẫy gọi, những người làng lấy thang và một tha, tng nước mới khiêng xuống. .Họ khiêng lên chiếc thùng không. Và cả thùng vệ sinh nữa.

Đó! Nếu mình kiên nhẫn và chơi ván bài của họ với quy luật của họ, mình có thể giúp đỡ đồng đội của mình, anh hài lòng nghĩ như vậy. Nhiều nhóm Samurai đứng tụ tập gần thuyền galleon. Một ông già cao lớn đứng tách riêng. Xét ở sự kính trọng mà cái lão Daimyo Yabu để lộ ra, cái cách những người khác nhảy dựng lên mỗi khi ông ta làm điều gì nhỏ nhất, Blackthorne lập tức nhận ra tầm quan trọng của ông ta. Ông ta có phải là vua của họ không? anh tự hỏi. Omi khúm núm quỳ. Ông già hơi cúi chào, đưa mắt nhìn anh.

Cố gắng lẩm bẩm thật nhẹ nhàng, Blackthorne quỳ và đặt hai tay xuống cát như Omi đã làm, cúi chào thấp như Omi.

"Konnichi wa, Sama", anh nói lễ độ.

Anh lại thấy ông già khẽ cúi chào.

Giờ đây có cuộc đối thoại giữa Yabu, ông già và Omi. Yabu nói với Mura.

Mura chỉ vào chiếc galleon:

"Anjin-san, tới đó."

"Tại sao?"

"Đi! Nào, đi!"

Blackthorne thấy nỗi kinh hoàng tăng lên:

"Tại sao?"

"Isogi!" Omi ra lệnh, vẫy tay vè phía thuyền galleon.

"Không, tôi không..."

Tức khắc theo lệnh của Omi, bốn Samurai lao vào Blackthorne, tóm chặt hai cánh tay anh. Mura đưa ra cuộn dây thừng và trói giật tay anh lại sau.

"Đồ con hoang!" Blackthorne thét lên.

"Tao không lên cái con tàu nô lệ bị Chúa nguyền rủa đó!"

"Mẹ kiếp! Để nó đấy! Này, lũ khỉ uống nước tè kia, buông cái thằng con hoang ấy ra! Kinjiru, neh? Nó là hoa tiêu phải không? Anjin, ka?"

Blackthorne hầu như không tin được tai mình. Tiếng chửi mắng ồn ào bằng tiếng Portugal từ boong tàu galleon phát ra.

Rồi anh thấy người đàn ông đó đi xuống. Cũng cao lớn như anh và trạc tuổi anh nhưng tóc đen, mắt đen, mặc quần áo thuỷ thủ một cách cẩu thả, thanh trường kiếm giắt một bên, mấy khẩu súng lục giắt thắt lưng. Một cây thánh giá nạm đá quý đeo ở cổ. Anh ta đội chiếc mũ cát, miệng cười toác:

"Có phải anh là hoa tiêu không? Hoa tiêu Holland?"

"Đúng", Blackthorne trả lôi.

"Tốt. Tốt. Tôi là Vasco Rodrigues, hoa tiêu của tàu galleon này!"

Anh ta quay sang phía ông già, nói tiếng Nhật tiếng Bồ lung tung cả lên, gọi ông già là Monkey Sama

(Ngài Khỉ) thỉnh thoảng là Toda Sama, nhưng cách phát âm nghe như Toady Sama (Ngài Cóc cụ). Hai lần anh ta rút súng chỉ vào Blackthorne rồi lại nhét vào thắt lưng, tiếng Nhật của anh ta pha âm sắc rất nặng của tiếng thông tục Portugal mà chỉ những người đi trên biển mới hiểu.

Hiromatsu nói ngắn gọn, bọn Samurai buông Blackthorne ra, Mura cởi trói cho anh.

"Như vậy tốt hơn. Này, hoa tiêu, con người này như một ông vua. Tớ bảo ông ta tớ chịu trách nhiệm về cậu, tớ sẽ bắn bể sọ cậu nếu cậu say!" Rodrigues cúi chào Hiromatsu , rồi hớn hở nhìn Blackthorne:

"Cúi chào Bastard Sama (Ngài Con hoang) đi."

Như trong mơ, Blackthorne làm theo.

"Cậu làm giống như một thằng Nhật", Rodrigues nói với nụ cười nhăn nhở." Cậu thực là hoa tiêu chứ?"

"Vĩ độ của Lizard là bao nhiêu?" (Mỏm ở Tây Nam England, ở Tây Nam Cornwall)

"Bốn mươi chín độ, năm mươi sáu phút Bắc - phải coi chừng đá ngầm ở New và Tây New."

"Lạy Chúa, cậu là hoa tiêu!" Rodrigues nồng nhiệt bắt tay Blackthorne.

"Lên tàu. Có thức ăn, rượu mạnh, rượu vang, rượu grộc và tất cả các hoa tiêu đều phải yêu hoa tiêu, tinh trùng của trái đất, Amen! Đúng không?"

"Đúng", Blackthorne nói yếu ớt.

"Khi tớ nghe nói bọn này sẽ mang một hoa tiêu về, tớ nói tốt. Đã bao nhiêu năm nay tớ chưa có cái sung sướng được nói chuyện với một hoa tiêu thứ thiệt. Lên tàu đi. Làm thế nào các cậu lên qua Malasca được vậy? Làm sao cậu có thể tránh được sự tuần tiễu Đại Dương Ấn Độ của bọn mình, hả? Cậu đã ăn cắp hải trình của ai vậy?"

"Các cậu mang mình đi đâu?"

"Osaka. Chính Chúa Công Hành Pháp Vĩ Đại muốn gặp cậu."

Blackthorne cảm thấy nỗi kinh hoàng trở lại.

"Ai?"

"Toranaga! Chúa của tám tỉnh, chẳng hiểu chúng ở cái chỗ chết tiệt nào! Vị Daimyo chính của Nhật Bản-một Daimyo như một ông vua hoặc Chúa phong kiến nhưng lại ghê hơn. Tất cả bọn chúng đều là bạo quân."

"Ông ta muốn ở gì tớ?"

"Tớ cũng không biết, nhưng chính vì thế mà chúng tớ đến đây và nếu Toranaga muốn gặp cậu, hoa tiêu ạ, ông ta sẽ gặp cậu. Họ nói, ông ta có hàng triệu tên cuồng tín mắt lé này, những kẻ sẽ chết vì được vinh dự chùi đít cho ông ta nếu ông ta thích!

"Toranaga muốn đem người hoa tiêu về,

"Vasco, phiên dịch của anh ta đã nói. Mang người hoa tiêu và hàng hóa về. Đưa Toda Hiromatsu đi để xem tàu và - ồ đúng rồi, hoa tiêu, tất cả đều bị tịch thu, tớ nghe thấy thế, tàu của cậu và mọi thứ trong đó!"

"Tịch thu?"

"Có thể là tin đồn. Bọn Nhật đôi khi tay này thì tịch thu, tay kia thì trả lại - hay giả vờ là họ không bao giờ ra lệnh như thế. Thật là khó hiểu cái lũ con hoang lùn mắc dịch này!"

Blackthorne cảm thấy những con mắt lạnh lùng của những người Nhật xoáy vào mình, anh cố gắng giấu sự sợ hãi của mình.

Rodrigues dõi theo cái nhìn của anh." Phải, chúng nó đã bồn chồn rồi đó. Thời gian nói chuyện đủ rồi. Lên tàu đi." Anh ta quay đi nhưng Blackthorne ngăn lại.

"Còn bạn của mình, thủy thủ của mình thì sao?"

"Hả?"

Blackthorne kể cho anh ta nghe ngắn gọn về cái hầm. Rodrigues hỏi Omi bằng thứ tiếng Nhật bồi.

"Nó nói họ không sao đâu. Này, bây giờ cả cậu lẫn mình đều không thể làm gì được đâu. Cậu phải đợi thôi - cậu không bao giờ có thể nói nổi một tên Nhật đâu. Chúng có sáu mặt, ba lòng." Rodrigues chào Hiromatsu như một cận thần Châu Âu.

"Đây là cách thức chúng tớ làm ở Nhật Bản. Y như ở triều đình gian dâm Philip II vậy, Chúa hãy đem cái thằng Spain đó tới mồ sớm." Anh ta dẫn đường lên sàn tàu trước sự ngạc nhiên của Blackthorne, không có dây xích, cũng không có nô lệ.

"Làm sao thế? Cậu ốm à?" Rodrigues hỏi.

"Không. Mình nghĩ đây là một con tàu nô lệ."

"Ở Nhật Bản không có như vậy. Ở hầm mỏ của họ cũng không có. Lũ điên, nhưng thế đó. Cậu không bao giờ thấy một lũ điên như vậy, mà tớ thì đã đi khắp thế giới ba lần rồi . Bọn tớ có những người chèo thuyền Samurai. Họ là lính, lính của thằng già thủ dâm - mà cậu không bao giờ thấy những tên nô lệ nào chèo thuyền khá hơn, hoặc ai đánh nhau giỏi hơn." Rodrigues cười.

"Chúng để đít vào mái chèo, tớ đẩy chúng ra xem những thằng thủ dâm này có chảy máu không, chúng không bao giờ rời chỗ. Bọn mình đi từ Osaka - hơn ba trăm dặm đường biển trong bốn mươi tiếng. Bọn mình sắp quăng dây. Cậu chắc không bị sao chứ?"

"Không. Không sao."

Blackthorne nhìn con tàu Erasmus. Nó bỏ neo cách đó một trăm mã.

"Hoa tiêu ơi, không còn dịp nào lên boong nữa, phải không? Họ không để cho tôi trở lại tàu, tôi không có quần áo, họ đã niêm phong cả lại lúc tôi đến. Cậu làm ơn"

Rodrigues nhìn chăm chú con tàu.

"Cậu mất cột buồm khi nào?"

"Ngay trước khi mình cập bờ ở đây."

"Vẫn còn cái dự trữ trên boong chứ?"

"Ừ."

"Cảng xuất phát của nó ở đâu?"

"Rotterdam."

"Tàu được đóng ở đó à?"

"Phải."

"Mình cũng đã từng ở đó. Bãi cát xấu nhưng cảng thì hay đếch chịu được. Đẹp lắm, cái con tàu của cậu ấy. Mới - chưa bao giờ tớ nhìn thấy một con tàu như vậy. Mẹ ơi hẳn là nhanh, nhanh lắm. Khó điều khiển đây." Rodrigues nhìn anh.

"Cậu có thể lấy được đồ nhanh không?" Anh ta nhìn đồng hồ cát.

"Có." Blackthorne cố gắng không để lộ trên nét mặt niềm hi vọng ngày một tăng.

"Một điều kiện. Hoa tiêu không có vũ khí giấu trong ống tay áo hoặc bất cứ ở đâu. Lấy danh dự người hoa tiêu thề. Tớ đã nói với lũ khỉ tớ chịu trách nhiệm về cậu."

"Tớ đồng ý." Blackthorne nhìn cát rơi lặng lẽ qua cổ đồng hồ.

"Tớ sẽ bắn bể sọ hoặc cắt cổ cậu, hoa tiêu, nếu có một chút lừa bịp nào."

"Tớ hứa với cậu mà, lời hứa của hoa tiêu với hoa tiêu, thề có Chúa, giáng cái bệnh lậu cho bọn Spain!"

Rodrigues cười, đấm vào lưng anh." Tớ bắt đầu thích cậu rồi đó Ingeles ạ."

"Sao cậu biết tớ là người Anh?" Blackthorne hỏi, biết rằng tiếng Portugal của anh hoàn hảo và tất cả những điều anh nói không có gì làm anh khác với một người Holland.

"Tớ là thầy bói. Tất cả các hoa tiêu chẳng như vậy sao?"

"Cậu đã nói chuyện với ông thầy tu phải không? Cha Sebastio đã nói với cậu?"

"Nếu có thể, không bao giờ tớ nói chuyện với thầy tu cả. Một tuần một lần cũng quá đủ cho bất cứ ai." Rodrigues khéo léo nhổ vào lỗ thông nước, bước ra lối đi trông ra phía cầu tàu." Toady Sama! Ikimasho ka?"

"Ikimasho, Rodrigues-san, Ima!"

"Phải rồi Ima", Rodrigues trầm tư nhìn Blackthorne .

"Ima" Nghĩa là "Bây giờ",

"Ngay lập tức",

"Chúng ta sẽ đi ngay, Ingeles."

Cát đã tạo thành một mô nhỏ, gọn ở đáy đồng hồ.

"Cậu đã hỏi ông ta chưa? Tôi có lên được tàu của tôi không?"

"Không, Ingeles ạ. Tớ sẽ không hỏi nó cái đéo gì hết."

Blackthorne đột nhiên cảm thấy trống rỗng. Và rất già nua. Anh nhìn Rodrigues đi tới tay vịn của sàn lái và rống lên với một anh chàng thủy thủ nhỏ bé đáng chú ý đang đứng ở phía mũi tàu.

"Này, ông thuyền trưởng, Ikimasho? Bảo các Samurai lên tàu, Ima! Ima, Wakari masu ka?"

"Hai. Anjin-san."

Ngay lập tức Rodrigues rung to chuông tàu sáu lần và san - thuyền trưởng bắt đầu hét lệnh cho các thủy thủ và Samurai trên bờ và trên tàu. Các thủy thủ từ dưới vội vã lên boong, chuẩn bị xuất phát, trong sự lộn xộn có kỷ luật. Rodrigues lặng lẽ cầm cánh tay Blackthorne và đẩy anh vào trong, cách xa bờ.

"Có xuồng cao su ở dưới, Ingeles. Đừng chuyển động nhanh, đừng nhìn xung quanh và đừng chú ý đến ai hết, ngoài tớ. Nếu tớ bảo cậu quay lại, quay lại ngay."

Blackthorne đi qua boong, xuống cầu tàu, về phía chiếc thuyền Nhật Bản con con. Anh nghe thấy những giọng nói giận dữ ở phía sau, và cảm thấy tóc ở sau gáy dựng lên bởi vì trên tàu có rất nhiều Samurai, một số trang bị bằng cung tên, một số bằng hỏa mai.

"Ông không phải lo ngại gì về anh ta, san, thuyền trưởng, tôi chịu trách nhiệm. Tôi, Rodrigues-san, ichi ban Anjin-san, thề có Đức Mẹ Đồng Trinh. Wakari masu ka?"

Tiếng này át những tiếng khác, nhưng bọn này ngày một trở nên giận dữ hơn.

Blackthorne hầu như đã bước xuống xuồng, anh thấy không có cọc chèo. Mình không thể chèo như họ được, anh tự nhủ. Mình không biết sử dụng thuyền! Bơi thì xa quá. Có xa quá không? Anh do dự, ước lượng khoảng cách. Nếu như anh còn đủ sức lực thì anh đã chẳng phải do dự giây nào.

Nhưng bây giờ? Những bước chân rầm rập ở cầu tàu phía sau anh. Anh phải đấu tranh với sự thôi thúc muốn quay lại.

"Ngồi ở đằng sau mũi", anh nghe Rodrigues giục giã."Nhanh lên!"

Anh làm theo, Rodrigues nhẹ nhàng nhảy vào, nắm lấy mái chèo, vẫn đứng, bơi ra một cách rất khéo léo.

Một Samurai đứng ở đầu cầu tàu, rất lúng túng, hai Samurai khác ở phía sau, cũng sẵn sàng. Thuyền trưởng Samurai gọi to, rõ ràng vẫy họ trở lại.

Cách con thuyền được vài

"Iat", Rodrigues quay lại.

"Tới đó" , anh nói to, chỉ con tàu Erasmus.

"Cho Samurai lên tàu đi!" Anh quay lưng lại một cách kiên quyết tiếp tục bơi, đẩy mái chèo theo kiểu Nhật Bản.

"Nếu chúng đặt tên vào cung, báo tớ biết ngay, Ingeles nhé! Để ý chúng cẩn thận? Bây giờ chúng đang làm gì đấy?"

"Tên thuyền trưởng rất tức giận. Cậu sẽ không lôi thôi gì chứ, hả?"

"Nếu chúng ta không đưa thuyền đi, lão Toadỹ có thể có lý do để phàn nàn. Bọn cung thủ đang làm gì đấy?"

"Chẳng làm gì cả. Chúng đang nghe hắn. Hắn chưa quyết định gì. Không. Chưa tên nào đặt tên lên cung cả."

Rodrigues chuẩn bị dừng.

"Mẹ ơi, chúng bắn chính xác đéo chịu được, không trệch phát nào đâu . Đặt vào cung chưa?"

"Rồi - nhưng đợi một chút đã! Có người nào tới bên hắn, một thủy thủ, tớ nghĩ thế. Hình như gã đang hỏi hắn điều gì về con tàu. Viên thuyền trưởng đang nhìn chúng mình. Hắn nói điều gì với tên cầm cung. Bây giờ nó đã bỏ xuống. Anh chàng thủy thủ đang chỉ cái gì trên boong."

Rodrigues liếc nhanh xem có đúng không và thở nhẹ nhàng hơn.

"Một người bạn đấy. Anh ta phải mất nửa tiếng đồng hồ để ổn định những người chèo."

Blackthorne chờ đợi, khoảng cách tăng lên.

"Viên thuyền trưởng lại nhìn chúng ta. Không, không sao. Hắn đi rồi Nhưng một tên Samurai."

"Kệ nó"'. Rodrigues thư thái nhưng vẫn không lơi tay chèo hay nhìn lại.

"Tớ không thích phơi lưng ra cho lũ Samurai, nhất là khi chúng có vũ khí trong tay. Mà tớ cũng chưa từng thấy một thằng con hoang nào không có vũ khí. Tất cả chúng nó đều là con hoang hết."

"Tại sao?"

"Tớ cũng chẳng hiểu tại sao. Ingeles, nhưng chúng là con hoang." Rodrigues trả lời, sung sướng được nói chuyện với người của mình.

"Tất nhiên tất cả bọn Nhật Bản này đều khác với chúng ta - chúng không cảm thấy đau đớn hay lạnh như chúng ta - nhưng bọn Samurai này thậm chí còn tệ hơn nữa. Chúng chẳng sợ gì hết, chết càng không. Tại sao? Chỉ có Chúa mới biết được, nhưng đó là sự thật. Nếu cấp trên bảo giết, chúng giết, bảo chết là chúng lao ngay vào lưỡi kiếm của chúng hoặc mổ ngay bụng ra."

"Chúng giết và chết dễ dàng như mình tè vậy. Phụ nữ cũng là Samurai Ingeles ạ. Họ sẽ giết để bảo vệ chủ của họ, ở đây họ gọi chồng như vậy, hay sẽ tự tử nếu họ được ra lệnh. Họ sẽ tự cắt cuống họng."

"Ở đây một Samurai có thể ra lệnh cho vợ phải tự tử và theo luật, người vợ phải thi hành. Hầy, Đức Mẹ Đồng Trinh ơi, tuy nhiên, phụ nữ là một cái gì khác, một loại khác, Ingeles ạ không có cái gì trên đời này giống họ, nhưng mà đàn ông... "

"Samurai là loài bò sát và cách an toàn nhất là hãy đối xử với họ như với những con rắn độc. Cậu bây giờ ổn rồi chứ?"

"Ừ, cám ơn. Có yếu một chút nhưng không sao."

"Chuyến đi của cậu thế nào?"

"Vất vả. Về bọn họ - bọn Samurai - làm sao họ giống nhau như một. Có phải họ chỉ việc nhặt hai thanh kiếm lên và cắt tóc đi?"

"Cậu phải sinh ra là Samurai mới hiểu được. Tất nhiên, có đủ cấp bậc Samurai từ Daimyo trên cùng cái đống phân, đến cái chúng tớ gọi là lính trơn dưới đáy. Chủ yếu là cha truyền con nối như chúng ta vậy. Ngày xưa người ta kể tớ nghe như vậy, nó cũng giống như ở Châu Âu ngày nay - nông dân có thể làm lính, và lính là nông dân theo thứ bậc hiệp sĩ, nhà quý tộc lên đến vua. Một số lính nông dân có thể lên tới cấp bậc cao nhất. Taiko là một ví dụ."

"Ông ta là ai?"

"Nhà độc tài lớn, người thống trị toàn nước Nhật, tên sát nhân lớn nhất của mọi thời đại - rồi hôm nào tớ sẽ kể cho cậu nghe. Lão chết cách đây một năm và bây giờ lão đang bị thiêu đốt trong địa ngục." Rodrigues nhổ toẹt ra mạn thuyền.

"Cậu phải sinh ra là một Samurai mới làm được. Tất cả đều là di truyền lại, Ingeles ạ. Đức Mẹ ơi, cậu không biết chúng chồng chất lên huyết thống, gia đình, cấp bậc, vân vân và vân vân - cậu thấy Omi

chào cái con quỷ Yabu như thế nào, và cả hai đều quỳ mọp trước Sama Cóc Cụ. Samurai là một từ Nhật Bản nghĩa là

"Phục vụ." Nhưng trong khi bò rạp trước người trên, chúng đều là Samurai ngang nhau với những đặc quyền của Samurai. Chúng nó đang làm gì trên tàu đấy?"

"Tên thuyền trưởng đang líu lô líu lường với một tên Samurai và chỉ về phía chúng ta. Có gì đặc biệt về chúng không?"

"Ở đấy Samurai thống trị mọi thứ, có mọi thứ. Chúng có những nguyên tắc danh dự và những luật lệ. Kiêu căng ư? Đức Mẹ Đồng Trinh ơi, cậu không hiểu đâu. Tên hèn kém nhất trong bọn chúng cũng có thể giết một cách hợp pháp bất kỳ một người đàn ông, một người đàn bà, một đứa trẻ nào vì bất cứ một lý do gì hay không vì một lý do gì cả."

"Chúng có thể giết một cách hợp pháp, chỉ để thử lưỡi kiếm tẩm nước tè của chúng - tớ từng thấy chúng làm như vậy. Chúng có những thanh kiếm tốt nhất thế giới. Tốt hơn cả thép Đamasc. Cái thằng dâm với thú ấy đang làm gì vậy?"

"Đang theo dõi chúng ta. Cung của nó bây giờ khoác ở sau lưng rồi." Blackthorne rùng mình.

"Tớ căm ghét cái lũ này hơn lũ Spain."

Rodrigues lại cười trong khi vẫn chèo." Nếu sự thật cần được biết, chúng nó cũng làm tớ vãi tiểu! Nhưng nếu cậu muốn giàu nhanh thì cậu phải làm việc với chúng bởi vì cái gì chúng cũng có. Cậu chắc không việc gì chứ?"

"Ừ. Cám ơn. Cậu nói sao? Samurai có tất cả mọi thứ?

"Ừ. Cả nước này bị chẻ thành những đẳng cấp giống như ở Ấn Độ. Samurai đứng đầu, nông dân quan trọng thứ hai", Rodrigues nhổ toẹt ra ngoài thuyền." Chỉ nông dân mới có thể có đất. Hiểu không? Nhưng Samurai là chủ mọi sản phẩm. Chúng có tất cả thóc gạo, đó là hoa lợi quan trọng nhất và chúng trao lại một phần cho nông dân. Chỉ Samurai mới được phép mang vũ khí. Bất cứ ai tấn công một Samurai, nếu người đó không phải là

Samurai đều là phản loạn, bị trừng phạt bằng cái chết tức thời. Bất cứ ai thấy một cuộc tấn công như vậy mà không báo cáo ngay cũng phải chịu trách nhiệm tương đương, vợ họ và thậm chí cả con họ nữa. Cả gia đình sẽ bị giết chết nếu một.người không báo cáo chuyện này. Đức Mẹ Đồng Trinh ơi, chúng là lũ quỷ con của Satan, cái bọn Samurai đó! Tớ đã thấy những đứa bế bị băm thành mảnh vụn." Rodrigues khạc một tiếng và nhổ.

"Cho dù như vậy, mới chỉ là đôi điều cậu biết được, thì đây vẫn là thiên đường trên mặt đất."

Anh ta lại nhìn về con tàu galleon cho chắc chắn, rồi cười

"Ừ, cậu Ingeles ạ, một con thuyền đi quanh cảng thật không còn gì bằng, hả?"

Blackthorne cười. Năm tháng trôi khỏi con người anh khi anh say mê trong tiếng sóng vỗ, mùi biển mặn, hải âu cất tiếng gọi và bay lượn trên đầu, cảm giác tự do, cảm giác đã tới nơi sau thời gian xa vắng biền biệt.

"Tớ cứ nghĩ cậu không giúp tớ về con tàu Erasmus!"

"Đó là chỗ phiền với tất cả bọn Ingeles. Không có kiên nhẫn. Nghe đây này, ở đây cậu không hỏi bọn Nhật cái gì hết - Samurai hay ai ai nữa, chúng nó cùng một giuộc cả. Cậu mà hỏi, chúng nó sẽ do dự rồi lại hỏi người trên chờ quyết định. Ở đây cậu phải hành động. Tất nhiên, - tiếng cười sảng khoái của anh ta lan trên mặt sóng, - đôi khi cậu bị giết nếu cậu hành động lầm."

"Cậu chèo giỏi lắm. Trước lúc cậu tới, tớ còn đang lúng túng không biết dùng chèo như thế nào."

"Cậu không nghĩ tớ để cậu một mình chứ? Tên cậu là gì?"

"Blackthorne. John Blackthorne."

"Cậu đã bao giờ đến miền Bắc chưa, Ingeles? Đến miền cực Bắc ấy?"

"Tớ đi cùng Kees Veerman trên chiếc Der Lifle tám năm trước đây. Đó là chuyến đi thứ hai của ông

tìm con đường Đông Bắc. Sao cơ?"

"Tớ muốn nghe chuyện đó - và tất cả những nơi cậu từng đặt chân đến. Theo cậu, họ có tìm được đường không? Con đường phía Bắc châu Á, Đông hay là Tây?"

"Có chứ. Cậu và khối Spain đều đi lộ trình phía Nam, vì vậy bọn tớ cũng phải thế. Có, chúng mình sẽ tìm thấy. Hoặc những người Holland. Sao cơ?"

"Cậu đã dẫn tàu qua biển Barbary, phải không?"

"Ừ. Sao?"

"Cậu biết cả Tripoli?"

"Hầu hết các hoa tiêu đều đến đó. Sao?"

"Tớ nghĩ tớ đã gặp cậu một lần. Đúng, ở Tripoli. Người ta chỉ cậu cho tớ. Hoa tiêu Ingeles nổi tiếng đi cùng nhà thám hiểm Holland, Kees Veerman vào Biển Băng. Đã có lần cậu là thuyền trưởng với Drake, hả? Ở Amada? Lúc đó cậu bao nhiêu tuổi?"

"Hai mươi tư. Cậu làm gì ở Tripoli lúc đó?"

"Tớ dẫn một tàu từ England. Tàu tớ bị mắc ở Ấn Độ Dương với tên hải tặc Morrow - tên nó là Henry Morrow. Nó đốt tàu của tớ sau khi cướp sạch và đề nghị tớ làm hoa tiêu - người của hắn vô dụng, hắn nói thế - cậu biết nó là thế nào rồi đó. Hắn muốn đi từ đó tóm được bọn tớ bọn tớ đang ở vùng Hispaniola

(Hispaniola hòn đảo lớn thứ hai ở Tây Ấn Độ được Colombo phát hiện năm 1492)

Khi hắn đi về phía Nam Main (một con sông ở Trung và tây Tây Đức) rồi quay lại qua Đại Tây Dương định chặn con tàu Spain chở vàng gần Canari, rồi thẳng qua eo Malacca từ Tripoli, nếu không gặp thì sẽ làm những chuyến khác rồi lại quay về phía bắc tới Anh. Hắn ta đề nghị sẽ thả các chiến hữu của tớ, cho họ thức ăn và thuyền chở về nếu tớ làm với họ. Tớ nói:

"Được chứ, sao lại không? Miễn là chúng ta không lấy tàu Portugal và ông để tôi lên bờ gần Lisbon và đừng ăn cắp hải trình của tôi."

"Chúng tớ bàn tới bàn lui như thường lệ - cậu biết rồi đấy. Rồi tớ thề trước Đức Mẹ Đồng Trinh, cả hai cùng thề trên thánh giá và thế đó.Bọn tớ có một chuyến đi tốt đẹp và một gã thương nhân Spain béo phệ đã lần được vết của bọn tớ."

"Khi bọn tớ đi khỏi Lisbon, lão yêu cầu tớ ở lại tàu, đưa cho tớ bức thông điệp bình thường của nữ hoàng Bess, nào là bà sẽ trả một món tiền thật hậu hĩnh cho bất cứ một hoa tiêu Portugal nào về với bà và dạy những người khác kỹ xảo tại Trinity House và cho năm nghìn guineas(đồng tiền vàng của Anh, phát hành từ năm 1813, trị giá 21 shillings) để lấy hải trình của đường Magellan hoặc mũi Hảo Vọng (Good Hope - mũi ở Tây - Nam Nam Phi phía nam Cape Town)" .

Nụ cười của anh ta rộng mở, răng trắng; và khỏe, hàng ria đen và râu tỉa đẹp đẽ.

"Tôi không có."

"Ít nhất tớ cũng nói với hắn như thế. Morrow giữ lời, như tất cả hải tặc nên giữ. Hắn cho tớ lên bờ cùng những hải trình của tớ - tất nhiên, hắn đã sao lại chúng mặc dù bản thân hắn không biết đọc, biết viết và hắn cũng chia phần tiền thưởng cho tớ. Cậu có bao giờ đi biển với hắn không, Ingeles?"

"Không. Nữ hoàng phong tước hầu cho ông ấy vài năm trước đây. Tớ chưa bao giờ phục vụ trên một con tàu nào của ông ấy. Tớ cũng mừng là ông ấy tốt với cậu."

Họ đã tới gần tàu Erasmus. Những Samurai đang nhìn xuống họ một cách tọc mạch.

"Đó là lần thứ hai tớ dẫn tàu cho những kẻ ngoại đạo. Lần thứ nhất thì không được may mắn."

"Thế hả?"

Rodrigues gác mái chèo, con thuyền lượn khéo léo sang mạn tàu và bám vào dây thừng.

"Đi lên, nhưng để việc nói năng cho tớ."

Blackthorne bắt đầu trèo lên trong khi người hoa tiêu kia buộc thuyền an toàn. Rodrigues nhảy lên

boong đầu tiên. Anh chào như một triều thần.
"Konnichina tất cả lũ Sama ăn cỏ!"
Có bốn Samurai trên boong. Blackthorne nhận ra một trong bốn tên đó là tên gác cửa hầm. Bàng hoàng, tất cả bọn họ đều chào anh chàng Portugal. Blackthorne cũng bắt chước y hệt, thấy mình rất vụng về, ao ước mình chào đúng qui cách hơn.
Rodrigues bước thẳng về phía thang dẫn từ khoang này tới khoang khác. Dấu niêm phong vẫn còn nguyên. Một Samurai ngăn anh ta lại.
"Kinjiru, gomen nasai. - Xin lỗi, cấm."
"Kinjiru, hả?" Anh chàng Portugal nói, rõ ràng không hề bối rối gì hết
"Tôi là Rodrigues san, Anjin cho Toda Hiromatsu Sama. Cái dấu niêm phong này", anh
nói, tay chỉ vào dấu son với những chữ kỳ quặc viết lên trên.
"Toda Hiromatsu Sama, ka?"
"Iyé" tên Samurai nói, lắc đầu,
"Kasigi Yabu Sama!"
"Iyé?" Rodrigues nói." Kasigi Yabu Sama? Ta là người của Hiromatsu Sama, là một ông vua lớn hơn cái thằng thủ dâm của ngươi và Sama Cóc Cụ là người của Toranaga Sama, lão thủ dâm Sama lớn nhất thế giới. Phải không?" Anh rạch dấu niêm phong khỏi cửa, một tay buông xuống súng, kiếm đã rút ra khỏi bao một nửa, anh khẽ nói với Blackthorne
"Chuẩn bị rời tàu" và cau có nói với tên Samurai,
"Toranaga Sama!" Anh lấy tay trái chỉ vào cờ trên vai mình." Wakarima ka?" Những tên Samurai trù trừ, kiếm của chúng đã sẵn sàng. Blackthorne chuẩn bị nhào sang bên kia.
"Toranaga Sama!" Rodrigues đá vào cửa, then tung ra, cửa bật mở." Wakari masu ka?"
"Wakari masu, Anjin-san." Bọn Samurai nhanh chóng cất kiếm đi, cúi chào, xin lỗi và lại cúi chào, Rodrigues nói giọng khàn khàn
"Thế tốt", dẫn đường xuống dưới.
"Jesuma, Rodrigues", Blackthorne nói khi họ đã ở boong dưới.
"Cậu có luôn luôn làm như thế này mà thoát được không?"
"Thỉnh thoảng lắm tớ mới làm", anh chàng Portugal nói, lau mồ hôi đọng ở lông mày,
"Và ngay lúc đó tớ cũng ước giá mình đừng bao giờ bắt đầu làm điều đó."
Blackthorne tựa vào vách ngăn.
"Mình cảm thấy như bị ai đá vào bụng."
"Đó là cách duy nhất. Mình phải hành động như một ông vua."
"Dù thế nữa, cũng không biết thế nào mà nói với một tên Samurai. Chúng nguy hiểm như một lão thầy tu cắm nến ở lỗ đít ngồi trên hòm thuốc súng đầy một nửa."
"Toda Hiromatsu là cố vấn chính của Toranaga - lão là một Daimyo lớn hơn cái gã Daimyo ở địa phương đây. Chính vì thế mà chúng mới chịu."
"Ông ta như thế nào, Toranaga ấy?"
"Chuyện dài, Ingeles ạ." Rodrigues ngồi trên bục, tháo ủng, xoa mắt cá chân.
"Tớ suýt nữa gãy chân vì cái cửa chấy rận của cậu."
"Nó có khóa đâu. Lý ra cậu chỉ việc mở nó ra."
"Tớ biết. Nhưng như vậy không có hiệu quả bằng. Lạy Đức Mẹ Đồng Trinh, cậu còn phải học nhiều!"
"Cậu dạy tớ nhé?"
Rodrigues đi ủng vào.
"Cái đó còn tùy", anh nói.
"Tùy gì?"

"Chúng ta còn phải xem, phải không nào? Cho đến giờ, toàn là tớ nói, mà điều đó là đúng thôi - tớ thích hợp, cậu không. Chẳng bao lâu nữa sẽ đến lượt cậu. Phòng nào là phòng của cậu?"

Blackthorne ngẫm nghĩa anh ta một giây. Mùi dưới boong tàu nặng nặng.

"Cám ơn đã giúp tớ lên."

Anh dẫn đường ra đuôi tàu. Cửa phòng anh không khóa. Cabin đã bị lục tung, những thứ mang đi được đã bị mất. Không có sách vở, quần áo hay dụng cụ, chăn mền gì hết. Cả két đi biển của anh cũng bị bật khóa. Và trống rỗng.

Giận tái người, anh bước vào cabin lớn, Rodrigues theo dõi chăm chú. Ngay cả khoang bí mật cũng bị phát hiện và cướp bóc.

"Chúng đã lấy đi tất cả mọi thứ. Đồ chấy rận mắc dịch."

"Cậu mong đợi khác thế ư?"

"Tớ không biết. Tớ nghĩ - với dấu niêm phong..."

Blackthorne đến phòng bọc sắt. Nó trống trơn, ngay cả kho súng đạn. Cái khoang chỉ còn chứa những kiện vải len.

"Chúa nguyền rủa tất cả lũ Nhật Bản!" Anh quay lại cabin của mình và đóng sầm két đi biển.

"Chúng đâu?" Rodrigues hói.

"Cái gì?"

"Hải trình của cậu. Hải trình đi biển của cậu đâu?"

Blackthorne nhìn xoáy vào anh ta.

"Không hoa tiêu nào lo quần áo hết. Cậu tới để tìm hải trình có phải không?"

"Phải."

"Tại sao cậu ngạc nhiên như vậy, Ingeles? Tại sao cậu nghĩ là tớ lên tàu này để giúp cậu lấy mấy cái quần rách? Chúng cũng tả tơi lắm rồi, cậu sẽ phải cần áo quần mới. Tớ có rất nhiều cho cậu. Nhưng hải trình đâu?"

"Biến rồi. Tớ để chúng ở két đi biển của tớ."

"Tớ sẽ không ăn cắp chúng đâu, Ingeles ạ. Tớ chỉ muốn đọc chúng thôi. Và chép lại nếu cần. Tớ sẽ nâng niu nó như của bản thân mình, bởi thế cậu không việc gì phải lo lắng." Giọng anh ta đanh lại.

"Tìm chúng đi, Ingeles, chúng ta còn ít thì giờ lắm."

"Không tìm được. Chúng biến mất rồi. Tớ để chúng trong két đi biển của tớ."

"Cậu không thể để chúng ở đó được - nhất là khi tới một cảng ngoại quốc. Cậu không quên nguyên tắc đầu tiên của một hoa tiêu - cất giấu chúng cẩn thận, chỉ để lộ những cái giả thôi. Nhanh lên!"

"Chúng bị đánh cắp rồi!"

"Tớ không tin cậu. Nhưng tớ thừa nhận cậu đã giấu nó rất kỹ. Tớ đã tìm hai tiếng đồng hồ liền mà không thấy được cái của cậu."

"Cái gì?"

"Tại sao cậu lại ngạc nhiên vậy, Ingeles? Đầu cậu để ở dưới đít à? Tất nhiên, tớ từ Osaka đến đây để điều tra hải trình của cậu!"

"Cậu đã lên boong rồi à?"

"Đức Mẹ ơi!" Rodrigues nói một cách sốt ruột."Ừ, tất nhiên, hai, ba tiếng đồng hồ trước đây cùng với Hiromatsu , lão muốn xem. Lão bật niêm phong rồi, sau khi chúng tớ đi, cái tên Daimyo địa phương này lại niêm phong lại. Nhanh lên, lạy Chúa." Anh ta nói thêm:

"Cát đang chảy hết dần rồi."

"Chúng bị đánh cắp!" Blackthorne kể cho anh ta nghe họ đã đến như thế nào, anh đã tỉnh dậy trên bờ thế nào. Rồi anh đá cái két đi biển sang bên kia, tức giận những kẻ đã ăn cướp tàu của anh.

"Chúng bị đánh cắp! Tất cả bản đồ của tớ! Tất cả hải trình của tớ! Tớ có vài bản sao ở Anh, nhưng

hải trình của chuyến đi này đã mất và cả...!" Anh dừng lại.
"Và cả hải trình Portugal? Nào Ingeles, phải là hải trình Portugal."
"Ừ, hải trình Portugal, nó cũng biến nốt." Phải bình tĩnh, anh nghĩ. Chúng mất rồi và thế là hết. Ai lấy chúng? Bọn Nhật ư? Hay chúng đưa nó cho lão thầy tu? Không có hải trình, không bản đồ, anh làm sao về được tới nhà? Anh sẽ không bao giờ về được nhà..."
"Không đúng. Anh vẫn có thể tìm được đường về nếu cẩn thận hết sức và may mắn... Đừng lố bịch nữa! Anh đã đi nửa đường vòng quanh trái đất, trên đất thù, trong tay thù, anh không có hải trình, không hải đồ." Ôi, xin Chúa ban cho con sức mạnh!"
Rodrigues theo dõi anh chăm chú. Cuối cùng anh ta nói
"Tôi chia buồn cùng cậu, Ingeles. Tôi biết cậu đang cảm thấy thế nào - nó cũng xảy đến với tôi một lần. Hắn ta cũng là người Ingeles, tên trộm, cầu cho tàu của nó và cả nó bị đốt trong ngọn lửa địa ngục đời đời. Nào, chúng ta trở lại đi."
*
Omi và những người khác đợi ở cầu tàu cho đến khi chiếc galleon lượn vòng mũi biển và mất hút. Phía Tây, những lớp đêm đã ngoạm bầu trời đỏ rực. Phía Đông, đêm đã nối trời và biển vào nhau không còn chân trời.
"Mura, đem tất cả đại bác trở lại tàu mất bao lâu?"
"Nếu làm suốt đêm thì đến trưa mai, thưa Omi-san. Nếu chúng ta bắt đầu lúc rạng sáng, chúng ta sẽ xong trước lúc mặt trời lặn. Làm việc ban ngày an toàn hơn."
"Làm việc hết đêm. Đem lão thầy tu tới hầm ngay."
Omi liếc nhìn Igurashi, tỳ tướng chính của Yabu, vẫn đang ngó ra mũi biển, mặt hắn căng thẳng, các thớ thịt trong lòng mắt rỗng của hắn bị che đi một cách ma quái.
"Xin mời ông ở lại, Igurashi-san. Nhà tôi nghèo nhưng có lẽ cũng làm ông được thoải mái."
"Cám ơn",Igurashi nói, lưng quay lại anh ta.
"Nhưng chủ chúng ta nói trở về Yedo ngay, vậy tôi sẽ trở về ngay." Nỗi quan tâm của hắn càng tăng.
"Tôi ước giá được đi đến chiếc galleon đó."
"Vâng."
"Tôi không thích thấy Yabu-san trên tàu chỉ có hai người. Tôi không thích như vậy."
"Vâng."
Hắn chỉ chiếc Erasmus." Con tàu quỷ quái, thế đó! Nhiều của cải đến thế, rồi không còn gì."
"Chắc là tất cả mọi thứ? Lãnh chúa Toranaga hẳn là vui, hết sức vui với quà tặng của Chúa Yabu?"
"Cái thằng khỉ gió chuyên đi cướp các tỉnh đầy vẻ quan trọng hóa, thậm chí nó không để ý đến số lượng bạc nó sẽ lấy cắp được của chủ chúng ta. Đầu óc ông để đâu?"
"Tôi nghĩ chính nỗi lo ngại về sự nguy hiểm có thể xảy ra với Chúa của chúng ta đã thúc đẩy ông đưa ra một nhận xét như thế."
"Ông nói đúng, Omi-san. Không có một ý định nhục mạ nào. Ông rất thông minh và giúp đỡ chủ chúng ta nhiều. Có lẽ ý kiến của ông về Toranaga cũng đúng."
Igurashi nói, nhưng hắn suy nghĩ, hãy cứ hưởng của cải mới nhận được của người đi, thằng ngu ngốc khốn khổ.
Ta biết chủ của ta hơn ngươi, cái thái ấp được tăng lên của ngươi cũng chẳng ích lợi gì đâu. Sự tiến bước của ngươi là để đáp lại con tàu, bạc, và vũ khí. Nhưng bây giờ chúng tiêu tan hết cả rồi. Và cũng tại ngươi mà chủ ta đang trong hiểm họa.
Ngươi đã gửi thư và nói:
"Hãy xem bọn rợ trước", để nhử người. Lý ra chúng ta đã có thể đi hôm qua. Phải, và như vậy thì chủ ta lúc này đã an toàn cùng với tiền và vũ khí. Ngươi có phải là một tên phản bội không? Ngươi

hành động cho bản thân ngươi, cho người cha ngu ngốc của ngươi hay cho một kẻ thù? Cho Toranaga, có lẽ? Không sai."

"Ngươi có thể tin ta, Omi, thằng trẻ con nếm cứt, ngươi và chi tộc Kasagi của ngươi không tồn tại lâu trên mặt đất này đâu. Ta sẽ nói thẳng vào mặt ngươi, nhưng lúc ấy ta sẽ phải giết ngươi và ta sẽ xóa tan niềm vui của chủ ta. Người sẽ nói khi nào, chứ không phải là ta."

"Cám ơn tấm lòng hiếu khách của ông, Omi-san", hắn nói.

"Tôi mong sớm được gặp ông, nhưng bây giờ tôi phải đi."

"Ông có thể giúp tôi một việc được không? Cho tôi gửi lời hỏi thăm cha tôi. Tôi xin cảm ơn ông lắm."

"Tôi rất hân hạnh làm điều đó. Ông cụ là một người tốt. Mà quên, tôi chưa chúc mừng ông về thái ấp mới của ông."

"Ông thật tử tế quá."

"Xin cảm ơn ông một lần nữa, Omi-san." Hắn giơ tay chào thân mật , chỉ tay về phía quân của mình và dẫn đội kị binh ra khỏi làng.

Omi đi về phía hầm. Gã thầy tu ở đó. Omi có thể thấy được gã đang giận dữ. Omi hy vọng gã làm một điều gì lộ liễu công khai để có thể nện cho một trận.

"Thầy tu, hãy nói với bọn rợ chuẩn bị lên, từng đứa một. Bảo với chúng nó rằng Chúa Yabu nói chúng có thể sống lại trong thế giới của con người." Omi cố làm cho lời nói của mình đơn giản.

"Nhưng chỉ vi phạm luật một chút thôi là hai tên sẽ bị đưa lại xuống hầm. Chúng phải biết cư xử và tuân thủ mọi mệnh lệnh. Rõ chưa?"

"Rõ."

Omi bắt gã thầy tu nhắc lại. Khi biết chắc gã hiểu đúng, anh ta mới bắt gã nói xuống hầm.

Mọi người lên, từng người một. Tất cả đều sợ hãi. Một số người phải dìu. Một người quá đau và thét lên mỗi khi có ai sờ vào cánh tay.

"Chín người cơ mà?"

"Một người chết. Xác anh ta ở dưới đó, dưới hầm", gã thầy tu nói. Omi suy nghĩ một lát.

"Mura, hãy đốt cái xác đó và giữ tro cùng với nắm tro của tên rợ kia. Để những người này vào ngôi nhà trước đây. Cho họ nhiều rau và cá. Xúp lúa mạch và trái cây. Tắm cho họ. Mùi khắm quá. Ông thầy tu bảo với họ nếu họ cư xử tốt và biết vâng lời, thức ăn sẽ tiếp tục."

Omi theo dõi và lắng nghe kỹ. Anh ta thấy họ đều phản ứng một cách biết ơn. Anh ta khinh bỉ nghĩ, ngu ngốc làm sao! Ta chỉ tước của họ hai ngày và cho họ một chút cỏn con và bây giờ họ sẽ ăn cứt, họ thực sự sẽ ăn cứt

"Mura, bảo họ cúi chào đúng cách rồi dẫn họ đi."

Rồi anh quay về phía gã thầy tu.

"Thế nào?"

"Tôi đi đây. Về nhà tôi. Rời Anjiro."

"Tốt hơn hết là ông nên đi, lánh xa mãi mãi, ông và tất cả những cố đạo như ông. Có lẽ lần sau, một người trong bọn các ông tới thái ấp của ta thì đó là vì một số nông dân hoặc chư hầu theo đạo Thiên Chúa của ta phạm tội phản quốc", Omi nói, dùng sự đe dọa và thủ đoạn cổ điển mà những Samurai chống Thiên Chúa giáo dùng để khống chế việc lan tràn bừa bãi chủ thuyết ngoại bang vào trong thái ấp của họ, vì các cố đạo người nước ngoài được bảo vệ, còn các tín đồ Nhật Bản của họ thì không."

"Những người Thiên Chúa Nhật Bản tốt, luôn luôn tốt. Các chư hầu tốt. Không bao giờ có tư tưởng xấu. Không."

"Tôi sung sướng nghe như thế. Đừng quên thái ấp của tôi trải dài hai mươi ri về các ngả. Ông hiểu không?

"Tôi hiểu. Vâng. Tôi hiểu rất rõ."

Omi nhìn gã thầy tu chào một cách cứng nhắc - ngay cả các ông thầy tu rợ cũng phải có phép tắc - và bước đi.

"Omi-san?", một Samurai nói. Anh này trẻ và rất đẹp trai.

"Gì thế?"

"Xin tha lỗi, tôi biết ngài không quên, nhưng Masijiro-sanvẫn còn ở trong hầm."

Omi đến bên cửa hầm và nhìn xuống người Samurai. Lập tức người này quỳ xuống, cung kính chào.

Hai ngày đã làm anh ta già đi. Omi cân nhắc sự phục vụ trước đây và giá trị sau này của anh ta. Rồi rút con dao găm khỏi đai lưng của anh chàng Samurai trẻ tuổi, thả nó xuống hầm.

Dưới chân thang, Masijiro nhìn con dao một cách ngờ vực Nước mắt ròng ròng chảy xuống hai bên má.

"Tôi không xứng đáng với vinh dự này, Omi-san." Anh ta nói khúm núm.

"Cám ơn ngài."

Anh chàng Samurai trẻ bên cạnh Omi nói:

"Tôi xin phép cho anh ấy được mổ bụng ở đây, trên bãi biển?."

"Anh ta đã thất bại trong hầm. Anh ta sẽ ở lại trong hầm. Hãy ra lệnh cho dân làng lấp đất lên. Hãy xóa tất cả mọi dấu vết. Bọn rợ đã làm ô uế nó."

*

Kiku cười và lắc đầu." Không, Omi-san, em xin lỗi, thôi đừng rót rượu sake cho em nữa không thì tóc em rụng xuống, em sẽ ngã, và lúc ấy thì chúng ta sẽ ở đâu?"

"Anh sẽ cùng ngã với em, chúng mình sẽ chăn gối với nhau, sẽ lên cõi Nát Bàn, vượt khỏi con người chúng ta." Omi nói sung sướng, đầu anh ta như bơi vì rượu.

"À, nhưng em sẽ ngáy và chàng không thể chăn gối với một cô gái say ngáy vang trời và sẽ chẳng sung sướng gì. Tất nhiên là không, xin chàng tha lỗi. Ồ, không, thưa Omi Sama của thái ấp mới khổng lồ, chàng xứng đáng hơn thế!" Nàng đổ một chung rượu ấm vào chiếc tách sứ nhỏ xíu, nâng cả hai tay, ngón trỏ và ngón cái tay trái nhẹ nhàng nâng tách, ngón trỏ của bàn tay phải đặt dưới đáy.

"Thưa đây, bởi vì chàng tuyệt vời!"

Omi nhận lấy chén uống nhấm nháp, tận hưởng cái ấm áp và cái hương vị ngọt ngào.

"Anh rất sung sướng vì đã có thể thuyết phục được em ở lại thêm một ngày nữa. Em đẹp quá, Kiku-san."

"Chàng rất đẹp, và đó là niềm sung sướng của em."

Mắt nàng nhảy múa trong ánh nến lồng trong khung tre phất giấy hoa treo ở trần nhà bằng gỗ tuyết tùng. Đây là dãy phòng sang nhất trong Trà gia gần quảng trường. Nàng nghiêng người giúp Omi sẻ thêm chút cơm nữa từ chiếc bát gỗ đơn giản đặt trên chiếc bàn thấp sơn đen, nhưng anh ta lắc đầu.

"Không, không, cám ơn."

"Chàng nên ăn nhiều hơn, một người khỏe mạnh như chàng."

"Anh no rồi, thật mà."

Anh ta không mời nàng bởi vì hầu như nàng không động đến món xà lách nhỏ của nàng-dưa chuột thái lát mỏng, củ cải ngâm với dấm ngọt - đó là tất cả những món ăn nàng dùng trong suốt bữa. Có những miếng cá tươi nhỏ xíu đặt trên những nắm cơm nắm, xúp, xà lách, một ít rau tươi chấm với tương gừng. Và cơm.

Nàng vỗ tay khe khẽ, cửa shoji mở ngay, người đầy tớ gái của nàng bước ra.

"Dạ, thưa cô?"

"Suisen, dọn tất cả những thứ này đi, mang thêm rượu sake và một bình trà mới, trái cây nữa. Rượu sake phải nóng hơn lần trước đấy. Nhanh lên, đồ đoảng vị!"

Nàng cố gắng lấy vẻ oai vệ.

Suisen mười bốn tuổi, nhẹ nhàng, sẵn lòng chiều mọi người, cô là một kỹ nữ tập sự. Cô bé đã ở với Kiku hai năm và Kiku chịu trách nhiệm huấn luyện cô bé.

Với một cố gắng, Kiku rời mất khỏi chỗ cơm trắng tinh mà nàng rất thèm ăn và xua đi cơn đói. Ngươi đã ăn trước khi ngươi tới và rồi ngươi sẽ ăn, nàng nhắc mình như thế. Phải, nhưng dù thế nào nữa thì cũng vẫn ít quá.

"À, nhưng người phụ nữ khuê các ăn chút thôi, chút xíu thôi", thầy giáo của nàng thường dạy.

"Khách ăn và uống - càng nhiều càng tốt. Người con gái không ăn và tất nhiên không bao giờ ăn cùng khách. Người con gái làm sao có thể nói chuyện, tiếp khách hay chơi đàn samuisen hoặc nhảy múa nếu họ tọng đày mồm? Con sẽ ăn sau, hãy kiên nhẫn. Tập trung vào người khách của con."

Trong khi vừa theo dõi Suisen một cách dò xét, vừa đánh giá sự khéo léo của cô bé, nàng vừa kể cho Omi nghe những chuyện làm anh ta cười và quên thế giới bên ngoài.

Cô bé quỳ bên cạnh Omi, dọn những chiếc bát nhỏ và đũa trên chiếc khay sơn dầu, sắp xếp rất đẹp mắt như đã được dạy. Sau đó cô cầm bình rượu sake đã hết, dốc xuống để xem nó đã thật hết chưa - nếu lắc bình thì rất dở - rồi cầm khay đứng lên, bê nó ra cửa không một tiếng động, quỳ, đặt cái khay xuống, mở cửa shoji, đứng lên, bước qua cửa, lại quỳ, nâng cái khay ra, đặt xuống không một tiếng động rồi khép cửa lại hoàn toàn.

"Em phải kiếm một đứa đầy tớ khác", Kiku nói, không phải không hài lòng. Cái màu đó hợp với con bé. nàng nghĩ. Mình phải gửi đi Yedo mua thêm một ít lụa như thế. Tiếc là nó quá đắt. Thôi đừng để ý đến tất cả món tiền Gyoko-san cho đêm qua và đêm nay, phần mình cũng thừa đủ để mua cho bé Suisen hai mươi chiếc kimono. Con bé dễ thương và quả là rất duyên dáng.

"Nó làm ầm ĩ quá - náo động cả phòng - xin lỗi chàng."

"Anh không để ý tới cô bé đó. Chỉ để ý tới em thôi", Omi nói và uống cạn rượu.

Kiku phẩy quạt, nụ cười thắp sáng khuôn mặt nàng.

"Omi-san, chàng làm em sung sướng quá. Vâng. Dễ thương quá."

Suisen mang nhanh rượu sake ra. Và trà. Chủ của cô rót rượu và đưa cho Omi. Cô bé kín đáo rót đầy chén, không làm rớt một giọt nào và cô nghĩ tiếng rượu rót vào chén được phép tạo nên một âm thanh lặng lẽ. Cô thở dài, trong lòng nhẹ nhõm, ngồi lại trên gót chân và đợi.

Kiku kể một chuyện vui nàng đã nghe được của một người bạn ở Mishima, Omi cười. Vừa kể nàng vừa lấy một quả cam, dOng những ngón tay dài của mình, bóc ra y như thể đó là một bông hoa, múi là cánh hoa, vỏ là lá. Nàng bỏ một ít xơ đi, dâng hai tay y như cách thông thường một thiếu nữ phục vụ khách.

"Chàng có thích cam không, Omi-san?"

Phản ứng đầu tiên của Omi là nói tôi không thể tàn phá một cái đẹp như thế. Nhưng như vậy thì vô lý, anh nghĩ và choáng váng vì tài khéo léo của nàng.

Mình biết khen ngợi nàng thế nào đây? Và người thầy không tên của nàng nữa? Mình làm sao đáp đền được niềm hạnh phúc nàng đã cho mình, đã cho mình ngắm những ngón tay nàng tạo ra một cái thật quý giá nhưng cũng thật mong manh?

Omi cầm bông hoa trong một lát, gỡ ra bốn múi đều nhau, ăn một cách sung sướng. Còn lại là một bông hoa mới-Anh ta lại tách làm bốn múi, lại tạo thành một kiểu hoa nữa. Sau đó lấy một múi, và múi thứ hai, ba múi còn lại, lại tạo thành một bông hoa nữa. Rồi anh ta lấy thêm hai múi, để lại múi cuối cùng trong nôi cam, nghiêng một bên như mảnh trăng lưỡi liềm trên bầu trời.

Anh ta ăn một múi rất thong thả. Khi ăn xong, anh để múi kia vào giữa lòng bàn tay mình và đưa ra." Múi này em phải lấy, đó là múi gần chót. Đây là quà tặng của tôi cho em."

Suisen như không thở được. Còn múi cuối cho ai?

Kiku cầm lấy múi cam, ăn. Đó là múi cam ngon nhất nàng ăn từ xưa đến nay.

"Đây múi cuối cùng", Omi nói, để cả bông hoa vào lòng bàn tay phải,

"Đây là món quà của tôi dâng các vị thần linh,dù họ là ai, dù họ ở đâu. Tôi sẽ không bao giờ ăn múi này nữa trừ phi nó từ bàn tay em."

"Như vậy là quá, thưa Omi Sama", Kiku nói.

"Em giải thoát lời thề cho chàng! Điều đó được nói lên do ảnh hưởng của kami đang ngự trị trong tất cả những chai sake!"

"Tôi từ chối được giải thoát."

Họ rất hạnh phúc bên nhau.

"Suisen", nàng nói.

"Bây giờ đi đi. Và hãy làm thật duyên dáng, nghe con."

"Vâng, thưa cô chủ." Cô bé đi vào phòng bên để xem chăn đệm có cẩn thận không, những dụng cụ ái tình, những bông hoa hoàn hảo. Một vết nhăn không nhận thấy đã được vuốt thẳng của chiếc khăn trải nhẵn lì. Rồi mãn nguyện, Suisen ngồi xuống, thở dài nhẹ nhõm, quạt cho hết hơi nóng ở mặt bằng chiếc quạt màu hoa đinh hương và hoan hỉ đợi.

Trong phòng bên, phòng đẹp nhất trong trà gia, phòng duy nhất có vườn, Kiku nhấc cây đàn samuisen có tay cầm dài. Nó ba dây, giống như đàn ghi-ta, tiếng đàn cao vút đầu tiên của Kiku nổi lên tỏa khắp phòng. Rồi nàng bắt đầu hát. Lúc đầu nhẹ nhàng, rồi rung động, rồi lại nhẹ nhàng, rồi to hơn, rồi nhẹ nhàng đi như tiếng thở dài ngọt ngào, rất ngọt ngào.

Nàng hát về tình yêu, tình yêu không được đáp lại, về hạnh phúc và nỗi buồn.

*

"Thưa cô?" Tiếng thì thầm không đủ để đánh thức một người thính ngủ nhất nhưng Suisen biết cô chủ không thích ngủ sau cuộc mây mưa dù nó có mạnh mẽ đến thế nào. Nàng thích nghỉ ngơi, nửa thức, trong trạng thái yên tĩnh.

"Chuyện gì thế, Sui chan?" Kiku thì thầm, dùng chữ

"Chan" như người ta dùng với một đứa bé yêu quý.

"Phu nhân của Omi-san đã trở về. Kiệu của bà ấy vừa về đến nhà."

Kiku liếc nhìn Omi. Cổ anh ta tựa thoải mái trên gối gỗ nhồi, cánh tay khoanh. Thân hình anh ta khỏe mạnh, không tỳ vết, nước da rắn chắc màu vàng sáng. Nàng ve vuốt nhẹ nhàng đủ để làm cái vuốt ve ấy đi vào giấc mộng của anh ta nhưng không đủ để đánh thức anh ta dậy. Rồi nàng ra khỏi chăn, khép kín kimono lại.

Kiku mất rất ít thời gian trang điểm lại vì Suisen đã chải tóc cho nàng và buộc lại theo kiểu shimoda. Rồi cô chủ và người hầu đi dọc hành lang, không một tiếng động, ra ngoài hàng hiên, qua vườn tới quảng trường. Thuyền bè như đom đóm miệt mài đi lại từ tàu rợ tới cầu tàu nơi bảy khẩu đại bác vẫn còn đợi để chất lên. Đêm vẫn khuya, còn lâu mới sáng.

Hai người đàn bà luồn theo ngõ hẹp giữa những khóm nhà và bắt đầu leo lên đường lớn.

Những người khiêng kiệt lực, mồ hôi nhễ nhại đang ráng sức quanh chiếc kiệu trên đỉnh đồi bên ngoài nhà Omi. Kiku không gõ cửa ở vườn. Nến thắp sáng trong nhà, đầy tớ rộn rịp đi lại. Nàng ra hiệu cho Suisen, cô bé lập tức đi tới hàng hiên gần cửa trước, gõ và đợi. Lúc sau cánh cửa mở, người hầu gái gật đầu và biến đi. Một lát sau, người hầu quay lại ra hiệu cho Kiku, và cúi đầu chào rất thấp khi nàng lướt qua. Một người hầu gái khác đi vội vã ở phía trước, và mở cánh shoji của căn phòng đẹp nhất.

Giường của mẹ Omi không người ngủ. Bà đang ngồi thẳng cứng gần hốc tường nhỏ có hoa. Một cửa shoji nhỏ mở ra vườn. Midori, vợ của Omi đối diện bà.

Kiku quỳ xuống. Phải chăng mới chỉ một đêm trước ta còn ở đây và kinh hoàng trong những tiếng gào

thét? Nàng cúi chào, trước tiên mẹ của Omi, rồi vợ anh ta. Cảm thấy được sự căng thẳng giữa hai người đàn bà, nàng tự hỏi không hiểu vì sao luôn luôn có sự xung đột giữa mẹ chồng và nàng dâu? Đến một lúc, phải chăng nàng dâu cũng trở thành mẹ chồng? Tại sao lúc đó bà ta lại mắng nhiếc sỉ vả con dâu và làm cho đời cô gái trở thành khổ cực và tại sao cô gái đó đến lượt mình cũng lại làm như vậy? Không ai học được điều gì sao?

"Con xin lỗi làm phiền bà, thưa bà."

"Chào cô, Kiku-san", bà già trả lời.

"Ta hi vọng không có chuyện gì chứ?"

"Ồ không, nhưng con không biết bà có muốn đánh thức ngài? nàng nói, và đã biết trước câu trả lời.

"Em thiết nghĩ nên hỏi phu nhân, thưa Midori-san", nàng quay lại mỉm cười và khẽ chào Midori, nàng rất thích Midori.

"Phu nhân đã trở về."

Bà già nói.

"Cô rất tốt, Kiku-san, và rất chu đáo. Không, cứ để cho nó ngủ."

"Dạ vâng. Xin tha lỗi đã làm phiền bà và phu nhân. nhưng con nghĩ con nên hỏi. Midori-san, em hi vọng chuyến đi của phu nhân tốt đẹp?"

"Rất lấy làm tiếc, chuyến đi thật khủng khiếp", Midori nói.

"Tôi sung sướng được trở về và rất ghét phải đi. Chồng tôi có khỏe mạnh không?"

"Dạ, rất khỏe. Ngài cười nhiều tối nay và hình như rất vui. Ngài ăn uống chừng mực và ngài ngủ say."

"Bà lớn vừa kể cho tôi nghe một đôi điều khủng khiếp đã xảy ra trong khi tôi đi vắng và..."

"Đáng lý chị không nên đi. Chị cần phải ở đây." Bà già ngắt lời, giọng cay độc." Hay có lẽ không? Có lẽ chị cứ đi mãi đi thì hơn. Có lẽ chị đã mang lại một kami xấu vào nhà này cùng với chăn nệm của chị."

"Con không bao giờ làm như thế cả, thưa mẹ", Midori nói một cách kiên nhẫn.

"Xin mẹ hãy tin là con thà tự tử còn hơn đem một vết ố nhỏ nhất vào thanh danh nhà ta. Xin mẹ tha thứ cho sự vắng mặt và lỗi lầm của con. Con xin lỗi."

"Kể từ khi cái tàu quỷ sứ đến đây, chúng ta gặp biết bao nhiêu là chuyện phiền phức. Đó là kami rủi. Chị ở đâu lúc người ta cần đến chị? Ngồi lê đôi mách ở Mishima, tọng cho đầy bụng và uống sake."

"Thưa mẹ, cha con chết. Một ngày trước khi con về."

"Hứ, chị cũng không biết lễ nghĩa, hay nhìn xa để túc trực bên giường bệnh của cha mình, chị đi khỏi nhà tôi vĩnh viễn sớm ngày nào tốt cho chúng tôi ngày ấy. Tôi cần ít trà. Chúng ta đang có khách ở đây mà chị cũng không biết lễ nghi cho cô ấy đỡ khát."

"Con đã ra lệnh ngay khi khách..."

"Bây giờ cũng đã có gì đâu!"

Cửa shoji mở. Một người hầu gái sợ sệt mang trà và vài cái bánh ngọt. Trước tiên Midori mời bà già, bà chửi mắng người đầy tớ tàn tệ, nhai móm mém một cái bánh, uống trà xì xụp.

"Kiku-san, cô thứ lỗi cho con hầu", bà già nói." Chà thật đoảng vị. Đoảng vị! Bỏng cả lưỡi! Tôi nghĩ nhà này chỉ có được những thứ như thế thôi."

"Dạ đây, mẹ lấy chén của con", Midori khe khẽ thổi chén trà để cho nó nguội bớt.

Bà già miễn cưỡng cầm lấy chén trà." Tại sao không tốt ngay lần đầu?" Bà yên lặng một cách cau có.

"Cô nghĩ sao về tất cả những điều này?" Midori hỏi Kiku.

"Con tàu và Yabu Sama, và Toda Hiromatsu Sama?"

"Em cũng không biết nghĩ như thế nào. Còn đối với bọn rợ thì ai mà biết được. Rõ ràng họ là một nhóm người đặc biệt. Còn vị Daimyo vĩ đại, Quả Đấm Sắt? Thật là một diều lạ, ông ấy đến gần như

cùng một lúc với chúa Yabu, phải không ạ? Dạ, em xin lỗi, em xin cáo từ."

"Ồ, không, Kiku-san, tôi không nghe thế đâu."

"Đấy, chị thấy chưa, Midori-san", bà già ngắt lời một cách sốt ruột." Khách của chúng ta thấy không thoải mái và trà thì thật là kinh khủng."

"Dạ con thấy trà ngon, thưa bà lớn, thật đấy ạ. Dạ, bà lớn và phu nhân tha lỗi, con hơi mệt. Có lẽ ngày mai trước khi đi, con có thể được phép lại thăm bà lớn. Được nói chuyên với bà lớn bao giờ cũng là một niềm vinh dự."

Bà già tự để cho mình được phỉnh phờ. Kiku theo Midori ra hiên, vào trong vườn.

"Kiku-san, cô thật chu đáo quá . Midori vừa nói vừa giữ lấy cánh tay Kiku, lòng ấm lại vì nhan sắc của nàng.

"Cô thật tốt quá. Cám ơn cô."

Kiku nhìn lại ngôi nhà một thoáng và run lên:

"Bà ấy luôn luôn như thế sao?"

"Đêm nay bà còn lịch sự so với những hôm khác. Nếu không vì Omi và con trai, tôi thề đã rũ bụi của bà khỏi chân tôi, cắt tóc đi tu. Nhưng tôi còn Omi và con trai tôi. và như vậy đã đền bù được mọi thứ. Tôi cám ơn tất cả các kami vì điều ấy. May sao, bà lớn thích Yedo hơn và không thể rời khỏi đó lâu được." Midori cười buồn.

"Tôi đã luyện để không nghe, cô biết rồi đấy." Nàng thở dài, rất đẹp trong ánh trăng.

"Nhưng điều đó không quan trọng. Hãy kể cho tôi nghe những gì đã xảy ra từ khi tôi đi."

Chính vì thế mà Kiku đã tới khẩn cấp như vậy, vì rõ ràng cả bà mẹ lẫn người vợ không ai muốn giấc ngủ của Omi bị quấy rối. Nàng đến để kể cho phu nhân Midori kiều diễm nghe mọi chuyện để phu nhân có thể giúp bảo vệ Kasagi Omi như bản thân nàng đã cố gắng.

Nàng đã kể cho phu nhân nghe tất cả những điều nàng biết, trừ điều xảy ra trong phòng với Yabu. Nàng nói thêm những tin đồn nàng đã nghe được và những chuyện các cô gái khác đã nói đến tai nàng hoặc bịa ra. Và tất cả những điều Omi đã nói với nàng - những hy vọng, những nỗi lo sợ, những kế hoạch của anh ta - mọi thứ về anh ta, chỉ trừ những điều đã xảy ra trong phòng đêm nay. Nàng biết điều ấy không quan trọng đối với vợ anh ta.

"Kiku-sanạ, tôi sợ, tôi sợ cho chồng tôi."

"Thưa phu nhân, tất cả những điều chàng khuyên đều khôn ngoan. Em nghĩ tất cả những điều chàng làm đều đúng. Chúa Yabu không thưởng cho ai một cách dễ dàng, ba nghìn Koku là một sự tăng đáng kể."

"Nhưng con tàu bây giờ là của chúa Toranaga và tất cả số tiền đó."

"Vâng, nhưng đối với Yabu Sama, tặng con tàu là một ý nghĩ thiên tài. Omi-san gợi ý ấy cho Yabu - rõ ràng bản thân nó cũng đủ để trả công rồi, đúng không ạ? Omi-san phải được thừa nhận là một chư hầu tốt." Kiku bóp méo sự thật, nàng vẫn biết Omi đang trong vòng nguy hiểm lớn, cả nhà anh ta nữa. Cái gì phải đến sẽ đến, nàng tự nhủ. Nhưng làm giãn vầng trán cao của một thiếu phụ xinh đẹp cũng chẳng hại gì.

"Vâng, tôi có thể thấy được điều đó", Midori nói. Hãy để cho nó là sự thật, nàng cầu nguyện. Xin hãy để cho nó là sự thật. Nàng ôm lấy cô gái, mắt đẫm lệ.

"Cám ơn cô. Cô thật nhân từ, Kiku-san, nhân từ quá." Nàng mười bảy tuổi.

CHƯƠNG 08

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

"Cậu nghĩ sao, Ingeles?"

"Mình nghĩ sẽ có bão."

"Khi nào?"

"Trước khi mặt trời lặn."

Gần giữa trưa họ đứng trên boong dự báo thời tiết của con tàu galleon dưới bầu trời xám mây. Đây là ngày thứ hai trên biển.

"Nếu đây là tàu của cậu thì cậu sẽ làm gì?"

"Còn bao xa nữa thì cập bến?" Blackthorne hỏi.

"Sau khi mặt trời lặn."

"Tới đất liền gần nhất còn bao xa?"

"Bốn năm tiếng đồng hồ, Ingeles ạ. Nhưng chạy tìm chỗ ẩn sẽ mất của chúng ta nửa ngày, tớ không thể để như vậy. Địa vị cậu, cậu làm gì?"

Blackthorne nghĩ một phút. Trong đêm đầu, tàu gale đã đi về phía Nam, xuống bờ biển phía Đông của bán đảo Izu, có cánh buồm lớn ở cột buồm giữa tàu đẩy giúp sức Họ tới gần mũi cực Nam, mũi Ito. Rồi Rodrigues cho tàu đi theo Tây - Nam Tây, không bám theo ven bờ mà ra thẳng biển lớn, hướng về phía đất liền ở mũi Shinto cách hai trăm dặm.

"Thường thì nếu đi một con tàu galleon như thế này, chúng tớ bám men bờ biển - cho an toàn" , Rodrigues nói." Nhưng như vậy mất nhiều thời gian mà thời gian là quan trọng. Toranaga yêu cầu tớ đưa tàu Toadỵ tới Anjiro và trở lại. Nhanh. Có tiền thưởng cho tớ nếu chúng ta nhanh. Một trong những hoa tiêu của chúng cũng rất giỏi trong những mẻ lưới ngắn gọn như thế này, nhưng cái thằng con trai khốn khổ của một con điếm, sợ phát khiếp phải chở một Daimyo quan trọng như Cóc Cụ, đặc biệt là ngoài đất liền. Chúng không phải là những kẻ đi đại dương, cái bọn Nhựt Bổn đó.

Những tên cướp, những kẻ chiến đấu lớn và những thủy thủ ven biển. Nhưng biển cả làm chúng sợ. Taiko trước đây ra một đạo luật là một số tàu đại dương ít ỏi mà người Nhựt Bổn có, đều phải có thủy thủ Portugal ở trên. Đây vẫn là luật của đất nước họ ngày nay."

"Tại sao ông ta lại làm như thế?"

Rodrigues nhún vai.

"Có lẽ ai đó đã gợi ý cho ông ta."

"Ai?"

"Cái hải trình bị đánh cắp của cậu, Ingeles, cái hải trình Portugal.Của ai vậy?"

"Tớ không biết. Không có tên trên đó, không có chữ ký."

"Cậu lấy ở đâu?"

"Của tay lái buôn lớn của công ty Đông Ấn - Holland."

"Anh ta lấy nó ở đâu?"

Blackthorne nhún vai.

Tiếng cười của Rodrigues không có gì là hài hước.

"À, tớ không bao giờ mong cậu nói với tớ - nhưng kẻ nào ăn cắp nó, tớ mong nó đời đời bị thiêu đốt trong ngọn lửa địa ngục!"

"Cậu được cái ông Toranaga này thuê à, Rodrigues?"

"Không. Tớ chỉ đến thăm Osaka, thuyền trưởng của tớ và tớ. Đây là một ân huệ đối với Toranaga. Thuyền trưởng của tớ cho tớ làm tình nguyện. Tớ là hoa tiêu của..." Rodrigues dừng lại.

"Tớ cứ quên mất cậu là kẻ thù, Ingeles."

"Portugal và Anh là đồng minh của nhau trong nhiều thế kỷ."

"Nhưng bây giờ không. Đi xuống dưới đi, Ingeles, cậu mệt và tớ cũng mệt và những người mệt hay mắc khuyết điểm. Khi nào nghỉ ngơi thoải mái hãy lên boong."

Blackthorne đi xuống cabin hoa tiêu, nằm trên giường ngủ. Hải trình của Rodrigues để trên bàn đi biển. Cuốn sách bọc da đã được dùng nhiều nhưng Blackthorne không mở ra.

"Sao cậu để nó ở đây"? Trước đây anh đã hỏi.

"Nếu tớ không để đó, cậu sẽ lục sớm nó. Nhưng cậu sẽ không động tới nó ở đấy - hay thậm chí ngó nó - nếu không được mời. Cậu là hoa tiêu - chứ không phải một tên lái buôn, ăn cắp, đĩ điếm, bụng phệ hay một tên lính."

"Tớ sẽ đọc nó. Địa vị cậu, cậu cũng làm thế."

"Không phải khi không được mời, Ingeles. Không một hoa tiêu nào làm điều ấy. Thậm chí tớ cũng không!"

Blackthorne ngắm nhìn cuốn sách một lúc rồi nhắm mắt lại. Anh ngủ say, suốt cả ngày hôm ấy và một phần đêm. Ngay trước lúc rạng sáng, anh thức dậy như thường lệ. Phải mất chút thời gian để thích nghi với cái nhịp không hay của con tàu galleon và tiếng trống nhịp cho mái chèo. Anh nằm ngửa thoải mái trong bóng tối, tay gối đầu. Anh nghĩ đến con tàu của mình, gạt đi nỗi lo lắng tới điều sẽ xảy ra khi họ đến bờ và Osaka. Mỗi lần một thứ thôi. Hãy nghĩ tới Fêlixity, đến Tudor và gia đình.

Không, không phải lúc này. Hãy nghĩ, nếu những người Portugal đều giống Rodrigues thì mình sẽ có dịp may. Mình sẽ có tàu trở về. Hoa tiêu không phải là kẻ thù, còn thì mặc mẹ tất cả những cái khác! Nhưng cậu không thể nói như thế được, cậu cả ơi. Cậu là người Anh, kẻ dị giáo đáng ghét, kẻ chống Chúa. Những người công giáo làm chủ cái thế giới này. Họ đã làm chủ nó. Bây giờ chúng tôi và những người Holland sẽ đập vỡ họ.

Tất cả những chuyện đó thật phi lý quá? Thiên Chúa, Tin Lành, người theo thuyết Calvin, người theo lý thuyết Luther và tất cả các nhà này nhà nọ. Đáng lý anh phải sinh ra là người Thiên Chúa giáo. Số mệnh đưa cha anh sang Holland. Nơi đó ông gặp mặt người đàn bà, Anneke Van Droste, bà này trở thành vợ ông và lần đầu tiên trong đời, ông đã thấy những người công giáo Spain, cha cố Spain và tòa án dị giáo. Mình mừng là cha mình đã mở mắt, Blackthorne nghĩ. Mình mừng mình cũng mở mắt.

Rồi anh lên boong, Rodrigues đang ngồi trong ghế, mắt anh đỏ lên vì mất ngủ, hai thủy thủ Nhật Bản ở đằng lái như trước.

"Để tớ quan sát cho cậu."

"Cậu thấy trong người thế nào, Ingeles?."

"Thoải mái. Để tớ quan sát cho cậu nhé?" Blackthorne thấy Rodrigues đang dò xét mình.

"Tớ sẽ đánh thức cậu nếu gió thay đổi - hay cái gì đó."

"Cám ơn, Ingeles. Ừ, mình sẽ ngủ một chút. Cứ theo hướng này. Đến chỗ rẽ, hãy đi bốn độ nghiêng về phía Tây, đến chỗ rẽ tiếp sau, sáu độ nữa về phía Tây. Cậu sẽ chỉ hướng đi mới trên la bàn cho người lái. Wakari masu ka?"

"Hai" Blackthorne cười.

"Bốn điểm phía tây. Đi xuống đi, hoa tiêu, giường ngủ của cậu thoải mái lắm."

Nhưng Vaxcô Rodrigues không đi xuống dưới. Anh ta chỉ kéo áo choàng đi biển lại chặt hơn, ngồi sâu hơn vào trong ghế. Ngay trước khi đồng hồ cát chuyển, anh ta thức dậy chốc lát, kiểm tra sự thay đổi hướng đi,- vẫn không trệch - và lại ngủ tiếp. Một lần khi gió trở chiều, anh ta thức dậy và khi thấy

không có gì nguy hiểm, anh ta lại ngủ.

Hiromatsu và Yabu ra boong buổi sáng.

Blackthorne để ý sự ngạc nhiên của họ khi thấy anh điều khiển tàu, còn Rodrigues thì đang ngủ. Họ không nói chuyện với anh, nhưng tiếp tục trò chuyện với nhau và sau đó, họ lại xuống dưới.

Gần giữa trưa. Rodrigues nhổm dậy ở ghế, nhìn về hướng Đông Bắc, ngửi gió, mọi giác quan của anh ta tập trung. Cả hai người nghiên cứu biển trời và những đám mây ùn tới.

"Cậu sẽ làm gì, Ingeles, nếu tàu này của cậu?" Rodrigues lại hỏi.

"Tớ sẽ chạy về ven biển, nếu tớ biết nó ở chỗ nào - điểm gần nhất. Cái con tàu này không chứa được nhiều nước và trời sắp bão rồi. Chỉ còn bốn tiếng nữa thôi."

"Không thể là tai-fun." Rodrigues lẩm bẩm.

"Cái gì?"

"Tai - fun. Chúng là gió lớn - những cơn bão tệ hại nhất chưa từng thấy. Nhưng hiện nay không phải mùa tai-fun" .

"Thế bao giờ?"

"Không phải bây giờ, kẻ thù ạ!" Rodrigues cười." Không, không phải bây giờ. Nhưng có thể nó cũng rất đốn mạt, bởi thế tớ sẽ nghe theo lời khuyên cứt chó của cậu."

Blackthorne chỉ hướng đi mới và người cầm lái quay tàu lại, Rodrigues đi lại lan can và hét lên với thuyền trưởng:

"Isogi, ông thuyền trưởng, Wakari masu ka."

"Isogi, hai."

"Cái gì thế? Nhanh lên à?"

Mắt Rodrigues nheo lại vui thú." Biết một ít tiếng Nhật cũng chẳng hại gì, hả? Đúng rồi, Ingeles ạ,

"Isôgi" nghĩa là nhanh lên. Ở đây chỉ cần biết độ mười chữ rồi cậu có thể làm cho những thằng thủ dâm này ỉa ra quần nếu cậu muốn. Tất nhiên phải là những từ đúng và thích hợp. Bây giờ tớ xuống lấy một ít thức ăn."

"Cậu cũng nấu ăn nữa à?"

"Ở đất Nhật, mỗi con người văn minh đều phải nấu ăn hoặc phải đích thân dạy một trong những con khỉ này nấu nếu không mình sẽ chết đói. Chúng chỉ ăn cá sống, rau sống ngâm với dấm ngọt. Nhưng cuộc sống ở đây có thể là cái chậu đi tè nếu cậu biết cách."

"Chậu đi tè tốt hay xấu?"

"Hầu hết là rất tốt, nhưng thỉnh thoảng xấu khủng khiếp. Tất cả là tùy cậu cảm thấy như thế nào, nhưng cậu hỏi nhiều quá đấy."

Rodrigues đi xuống. Anh ta chặn cửa ca bin và cẩn thận kiểm tra lại ổ khoá ngăn kéo. Sợi tóc anh khéo léo mắc vào vẫn còn đó. Và một sợi tóc, không ai nhìn thấy được ngoài anh ta để trên bìa cuốn hải trình cũng không ai động chạm tới.

Mình không thể quá cẩn thận ở cái thế giới này, Rodrigues suy nghĩ. Anh biết mình là hoa tiêu của Nao del Trats, chiếc Black Ship lớn từ Macao năm nay thì cũng có hại gì? Có lẽ. Bởi vì lúc đó mình sẽ phải giải thích đó là con thủy quái, một trong những con tàu lớn nhất và giàu nhất thế giới, hơn một nghìn sáu trăm tấn.

Mình có thể bị quyến rũ kể cho hắn nghe về hàng của nó, về công việc buôn bán, về Macao và tất cả những chuyện khác, rất đỗi riêng tư và rất đỗi bí mật. Nhưng chúng ta đang ở trong tình trạng chiến tranh, chúng ta chống lại Anh và Holland.

Anh ta mở khóa có tra dầu cẩn thận và lấy cuốn hải trình riêng để kiểm tra phương hướng của bến tàu gần nhất, mắt anh ta nhìn thấy cái gói niêm phong của thầy tu, cha Sebastio đã đưa cho anh ngay trước khi họ rời Anjiro.Không biết nó có chứa những hải trình của anh chàng người Anh hay không? Anh ta

tự hỏi.

Anh ta ước lượng cái gói và nhìn dấu niêm phong của cha cố, hết sức muốn bật dấu để xem một mình. Blackthorne đã nói với anh ta là đội tàu Holland đã tới bằng đường eo Magellan, không khác được. Bọn Ingeles hỏi rất nhiều, không tình nguyện gì hết. Rodrigues nghĩ vậy. Hắn ta láu cá, khôn ngoan và nguy hiểm.

Có phải đó là hải trình của hắn ta hay không? Nếu phải thì chúng có ích gì đối với các Cha bề trên?

Anh ta rùng mình, nghĩ tới những người phe Jesuit theo dòng thánh Francis ,dòng Đôminích và tất cả các cha cố, các thầy tu, hầu hết họ đều xấu, nhưng. vẫn là cha cố. Nhà thờ thì phải có cha cố, nếu không cố họ thì ai là người môi giới cho chúng ta, chúng ta sẽ là những con cừu lạc một thế giới của quỷ Satan. Ôi, Đức Mẹ, hãy che chở cho con khỏi mọi điều xấu và những thầy tu độc ác.

Khi Rodrigues đang ở trong cabin của mình còn Blackthorne ở bến cảng Anjiro thì cửa mở và cha Sebastio đã vào mà không được mời. Họ đã ăn, uống và thức ăn thừa của họ để trong những chiếc bát gỗ." Anh đã ăn bánh cùng với kẻ dị giáo?" gã thầy tu hỏi.

"Ăn với họ rất nguy hiểm. Họ nhiễm trùng. Hắn có nói với anh hắn là một tên cướp biển không?"

"Chỉ những người theo Thiên Chúa mới hào hiệp với kẻ thù của mình, cha ạ. Khi con ở trong tay họ, họ đối xử với con rất tốt. Con chỉ trả lại lòng từ thiện của họ thôi." Anh ta đã quỳ và hôn thánh giá của gã thầy tu. Rồi anh ta đứng lên, mời rượu và nói.

"Con có thể giúp được gì cha?"

"Cha muốn đi Osaka. Cùng với con tàu."

"Con sẽ hỏi họ ngay." Anh ta đã đi hỏi thuyền trưởng và lời yêu cầu đó đã được chuyển dần lên tới Toda Hiromatsu , ông này trả lời là Toranaga, không nói gì về việc đưa một thầy tu ngoại quốc từ Anjiro về, vì vậy lấy làm tiếc không thể đem theo được.

Cha Sebastio muốn nói chuyện riêng, vì vậy anh ta bảo chàng người Anh lên boong và khi còn lại hai người trong cabin, ông thầy tu đã đem gói gắn xi ra.

"Cha muốn con đưa cái này cho Đức Cha."

"Con không biết Đức Giáo chủ có còn ở Osaka khi con tới đó hay không?" Rodrigues không thích là người mang bí mật của thầy tu." Con có thể quay lại Nagasaki. Hạm trưởng của con có thể để lại lệnh cho con."

"Vậy thì trao cho cha Alvito cũng được. Con chỉ được trao tận tay cha ấy thôi!"

"Được lắm", anh ta đã nói.

"Con xưng tội lần cuối cùng bao giờ, con ta?"

"Thưa cha, chủ nhật."

"Con có muốn ta rửa tội cho con bây giờ không?"

"Có, cám ơn cha." Anh ta lấy làm biết ơn ông cha cố đã hỏi như vậy vì không bao giờ có thể biết được cuộc đời mình có phụ thuộc vào biển hay không, và, sau đó, anh ta đã cảm thấy dễ chịu hơn, như bao giờ cũng thế.

Giờ đây trong cabin, Rodrigues để lại cái bọc đó vào chỗ cũ, hết sức bị cám dỗ. Tại sao lại cha Alvito? Cha Matin Alvito là người thương lượng buôn bán chính và là người phiên dịch riêng của Taiko trong nhiều năm và vì thế là người thân của hầu hết những Daimyo có thế lực. Cha Alvito xuôi ngược giữa Nagasaki và Osaka, là một trong số ít người, và là người Châu Âu duy nhất, có thể tiếp cận với Taiko, một người cực kỳ thông minh, nói tiếng Nhật hoàn hảo, hiểu họ và lối sống của họ hơn bất cứ một người ở châu Á nào.

Bây giờ ông là người trung gian có thế lực nhất của Portugal đối với Hội đồng Nhiếp chính, đối với Ishido và Toranaga nói riêng.

Đi tin một tay cha cố đưa một người của bọn họ vào một vị trí sinh tử như thế này, Rodrigues nghĩ

một cách kinh hoàng. Chắc chắn nếu không có Hội Jesuit thì dòng người dị giáo không bao giờ ngừng lại, cả Portugal và Spain sẽ trở thành Tin Lành hết, và như vậy chúng ta mất linh hồn bất tử của chúng ta mãi mãi. Lạy Đức Mẹ!

Tại sao ngươi cứ luôn luôn nghĩ đến các thầy tu như vậy? Rodrigues tự hỏi mình. Ngươi biết điều đó làm ngươi lo âu! Ừ. Dù thế đi chăng nữa, tại sao lại cha Alvito? Nếu như cái gói đó có hải trình, nó có ý nghĩa gì đối với một Daimyo Thiên Chúa giáo, hoặc Ishido, hoặc Toranaga, hoặc cho chính Đức Giáo chủ, Cha bề trên? Hay cho hạm trưởng của ta? Hay là cuốn hải trình ấy sẽ được gửi về La Mã cho những người Spain? Tại sao lại cha Alvito? Cha Sebastio có thể dễ dàng nói đưa nó cho một cha cố nào đó?

Và tại sao Toranaga lại cần đến gã Ingeles?

Trong lòng ta, ta biết ta nên giết Blackthorne. Hắn là kẻ thù, là người dị giáo. Nhưng còn có một điều gì khác. Ta có cảm giác là cái gã Ingeles này là một mối nguy hiểm cho tất cả chúng ta. Tại sao ta lại nghĩ như thế? Hắn là một tên hoa tiêu - một hoa tiêu lớn. Khỏe. Thông minh. Một người tốt. Không có gì đáng lo ngại. Sao ta lại sợ? Hắn có độc hại không? Ta thích hắn lắm nhưng cảm thấy nên giết hắn, càng sớm càng tốt. Không phải vì tức giận. Chỉ để bảo vệ mình thôi. Tại sao?

Ta sợ hắn.

Làm gì? Để nó cho bàn tay của Chúa? Cơn bão đang tới và nó sẽ là một cơn bão tệ hại.

Chúa hãy nguyền rủa tôi và sự thiếu khôn ngoan của tôi! Tại sao tôi lại không biết làm thế nào một cách dễ dàng?

*

Cơn bão tới trước lúc mặt trời lặn trong khi họ còn ở ngoài khơi, cách đất liền mười dặm. Vịnh mà họ lao tới còn ở tít phía trước, không có chỗ cạn hoặc đá ngầm từ đó đến nơi an toàn, nhưng mười dặm là mười dặm và nước biển đang dâng nhanh, dồn lên bởi gió đẫm nước mưa.

Cơn gió mạnh thổi từ Đông Bắc vào mạn phải tàu lắc nó điên đảo khi gió giật từ Đông hoặc từ Bắc, không theo một chiều hướng nhất định, biển sầm lại. Hướng đi của họ là Tây - Bắc vì thế mạn thuyền ở phía sóng cồn bị lắc rất mạnh, lúc thì ở giữa hai ngọn sóng, lúc thì lảo đảo trên đầu sóng. Thuyền galleon được đóng để đi nhanh khi mặt biển bình yên, và mặc dù những người chèo đều giỏi, có kỷ luật nhưng rất khó giữ được mái chèo trên biển động.

"Phải gác mái chèo vào tàu và chạy theo chiều gió,

"Blackthorne quát.

"Có thể, nhưng khoan đã! Hột dái của cậu để đâu, Ingeles?"

"Ở chỗ nó nên ở, lạy Chúa, và ở chỗ tớ muốn nó ở."

Cả hai người đều hiểu, nếu họ quay vào gió, họ sẽ không bao giờ vượt được sóng và nước thủy triều cùng gió sẽ đưa họ ra xa nơi trú ẩn, cuốn ra biển. Nếu chạy trước gió, thủy triều và gió cũng sẽ cuốn họ ra biển càng nhanh hơn nữa. Về phía Nam là Biển lớn. Cách đây nghìn dặm, không có mảnh đất liền nào ở phương Nam, và nếu không may, thì còn cách một ngàn dặm biển nữa. Họ đeo dây an toàn buộc vào la bàn, sung sướng vì có chúng khi boong tàu tối đen như mực và chao đảo. Họ cưỡi lên, bám chặt mép tàu.

Hiện nước chưa tràn vào boong. Con tàu chìm xuống nước thấp hơn mức cho phép. Rodrigues đã chuẩn bị cẩn thận trong những giờ chờ đợi. Mọi thứ đều được lót xuống, mọi người được thông báo. Hiromatsu và Yabu nói sẽ ở dưới một lát rồi lên boong. Rodrigues nhún vai nói với họ như vậy rất nguy hiểm. Anh chắc họ không hiểu gì cả.

"Họ sẽ làm gì?" Blackthorne hỏi.

"Ai mà biết được, Ingeles? Nhưng họ sẽ không khóc vì khiếp sợ đâu, cậu có thể tin chắc điều đó."

Ở khoang chính, các thủy thủ làm việc rất căng thẳng. Thường hai người ở mỗi mái chèo, nhưng

Rodrigues đã lệnh cho ba người để thêm sức mạnh, an toàn và nhanh chóng. Những người khác đợi ở dưới để thay phiên những người đang chèo. Trên khoang trước, người cầm đầu đội chèo có kinh nghiệm, nhịp của anh ta chậm, hợp với nhịp sóng. Chiếc galleon vẫn tiến, dù mỗi phút sóng một cuộn lên và nhịp chèo chậm hơn. Rồi những cơn gió mạnh mất phương hướng làm người đội trưởng đội chèo buột tay.

"Coi chừng phía trước!" Blackthorne và Rodrigues hầu như hét lên cùng một lúc. Chiếc galleon chồm lên chếnh choáng như say, hai mươi mái chèo bơi trong không khí chứ không phải trong biển, trên boong hỗn loạn. Đợt sóng lớn cuồn cuộn đầu tiên đập vào mép tàu đã tràn nước.

Họ loạng choạng.

"Tiến lên!" Rodrigues ra lệnh." Cho nửa mái chèo lên mỗi bên, nhanh lên, nhanh lên!"

Blackthorne biết nếu không có dây an toàn, anh có thể bị hất ra khỏi tàu. Nhưng phải gác hết mái chèo lại nếu không thì hỏng hết.

Anh tháo dây, cố gắng vượt lên boong tàu trơn tuột, xuống cầu tàu, tới khoang chính. Đột nhiên con tàu trẹo đi anh bị văng ra bên, chân bị hất lên vì mấy người chèo cũng đã tháo dây an toàn để cố gắng trở lại với mái chèo. Mép tàu đã chìm dưới nước và một người bị hất ra khỏi tàu. Blackthorne cũng cảm thấy mình bị ngã.

Một tay bám lấy mép tàu, gân căng ra nhưng anh cố nắm chặt, tay kia với lấy lan can, sặc sụa, anh co người trở lại. Đôi chân tìm được boong tàu, anh lắc người, cảm ơn Chúa, và nghĩ, bảy vía lên mây. Alban Carađốc luôn luôn nói một hoa tiêu giỏi phải như một con mèo, nhưng một hoa tiêu ít nhất phải có mười cuộc sống trong khi một con mèo hài lòng với chín.

Một người nào đó ở dưới chân anh, anh lôi anh ta ra khỏi móng vuốt của biển, ôm giữ lấy cho đến khi anh ta an toàn, rồi giúp anh ta về chỗ của mình. Anh nhìn trở lại sàn lái để chửi Rodrigues vì đã để lái tuột đi. Rodrigues vẫy, chỉ tay và hét, tiếng hét bị gió cuốn phăng đi. Blackthorne thấy hướng đi của họ đã thay đổi. Lúc này hầu như họ ở trong gió và anh biết sự chệch hướng này đã được tính toán. Khôn ngoan, anh nghĩ. Như vậy sẽ có một thời gian nghỉ ngơi để tổ chức, nhưng cái thằng con hoang này lý ra có thể báo cho mình biết trước chứ. Mình không thích phí phạm những cuộc đời vô ích.

Anh vẫy tay và lại lao vào công việc sắp xếp những người chèo. Mọi tay chèo đã được lệnh ngừng, trừ hai mái phía tiền, để giữ cân bằng. Với sự ra hiệu và tiếng hét rống, Blackthorne đã tăng gấp đôi nhân lực ở những mái chèo phải làm việc và lại đi về cuối tàu. Những con người này là những con người khắc kỷ và mặc dù một số rất ốm, họ vẫn ở lại để đợi lệnh.

Vịnh đã gần hơn nhưng dường như vẫn còn xa đến ngàn hải lý. Về phía Đông Bắc, bầu trời đen kịt. Mưa quất vào người họ và cấp gió tăng lên. Giá ở tàu Erasmus, Blackthorne đã chẳng lo ngại gì nhiều. Họ có thể cập bến dễ dàng, và rồi lại quay lại hướng đi thật và cập bến của họ. Tàu của anh được đóng và trang bị cho gió bão. Cái con tàu galleon này thì không.

"Cậu nghĩ sao, Ingeles?"

"Cậu sẽ làm theo ý mình, dù tớ nghĩ gì chăng nữa,

"Anh hét lên át tiếng gió.

"Nhưng tàu này không chịu được nhiều nước và chúng ta sẽ chìm như một hòn đá. Lần sau khi tớ tiến lên phía trước, thì báo cho tớ biết cậu đưa tàu vào trong gió nhé. Tốt hơn, đưa tàu vào hướng gió trong khi tớ còn dây an toàn, rồi cả hai chúng ta đều tới cảng."

"Đó là bàn tay Chúa, Ingeles. Một con sóng đẩy vòng đít nó mà."

"Suýt nữa thì hất tớ xuống biển."

"Tớ thấy."

Blackthorne ước lượng quãng cách.

"Nếu đi theo hướng này, chúng ta sẽ không bao giờ tới vịnh được. Chúng ta sẽ bị lạc quá mũi biển

chừng một dặm hoặc hơn thế."
"Tớ sẽ cứ ở trong gió. Rồi đến khi thời gian đủ chín, chúng ta sẽ lao vào bờ. Cậu bơi được không?"
"Được."
"Tốt. Tớ không bao giờ học. Nguy hiểm quá. Thà chìm nhanh còn hơn chậm, đúng không!" Rodrigues bất giác rùng mình. Đức Mẹ Đồng Trinh, hãy che chở cho con khỏi nấm mồ nước! Cái con tàu phò này phải về tới bến đêm nay. Phải. Mũi tôi đã mách bảo, nếu không chúng ta chạy quay lại, nhưng chúng ta sẽ lầm lẫn. Tàu chất nặng quá."
"Làm nhẹ bớt đi. Quẳng hàng hóa xuống biển."
"Vua Cóc Cụ sẽ chẳng bao giờ đồng ý. Ông ta phải trở về với nó hoặc không trở về nữa."
"Hỏi ông ta xem."
"Mẹ ơi! Cậu điếc đấy à? Tớ đã bảo cậu rồi. Tớ biết ông ta không đồng ý!" Rodrigues tiến gần hơn tới chỗ người lái làm cho họ hiểu phải dứt khoát tiến vào trong gió.
"Để ý bọn chúng, Ingeles! Cậu điều khiển tàu." Anh ta cởi bỏ dây an toàn và đi xuống cầu tàu, bước chân vững chãi. Các thủy thủ nhìn anh ta chăm chú khi anh ta đi tới chỗ thuyền trưởng ở khoang đầu giải thích bằng điệu bộ và bằng lời về kế hoạch đang có trong đầu. Hiromatsu và Yabu lên boong. Thuyền trưởng giải thích kế hoạch cho họ nghe. Cả hai đều xanh tái, nhưng không biểu lộ cảm giác và không ai nôn. Họ nhìn về hướng bờ qua màn mưa, nhún vai và lại đi xuống.
Blackthorne nhìn vào bến vịnh. Anh biết kế hoạch đó nguy hiểm. Họ sẽ phải đợi cho đến khi đi qua mũi biển gần, sau đó tách ra khỏi gió, lại quay lại phía Tây Bắc và chèo thục mạng. Buồm không ăn thua gì. Chỉ dùng tới sức của họ thôi. Phía Nam của vịnh có đá nhọn và đá ngầm. Nếu họ tính nhầm thời gian, họ sẽ lại bị cuốn ra biển và đắm!
"Ingeles, tiến lên!" Anh chàng Portugal vẫy gọi. Anh đi lên phía trước.
"Buồm thế nào?" Rodrigues hét.
"Không. Chỉ vướng thêm chứ chẳng có lợi gì."
"Thế thì cậu ở đấy. Nếu thuyền trường không điều khiển được, hoặc nếu mất anh ta, cậu thay thế. Được không?"
"Tớ chưa điều khiển một chiếc tàu như thế này bao giờ - tớ không nắm được mái chèo. Nhưng sẽ cố gắng."
Rodrigues nhìn về phía bờ. Mũi biển hiện ra rồi lại mất đi trong cơn mưa rào rạt. Tàu sắp phải lao vào. Biển nhô cao và những con sóng bạc đầu chạy trốn những luồng sóng lớn. Cuộc chạy đua giữa những mũi biển trông rất kinh khủng. Cái này sẽ hoảng hồn đây, anh ta nghĩ. Rồi anh ta nhổ toẹt xuống và quyết định.
"Đi xuống cuối, Ingeles. Cầm lái. Khi tớ ra hiệu, hãy tiến lên về Tây Bắc - Tây tới điểm đó. Cậu nhìn thấy không?"
"Đừng do dự, hãy theo hướng đó. Nhìn tớ cẩn thận. Dấu hiệu này là phía trái tàu, dấu hiệu này là phía phải, dấu hiệu này là thẳng!"
"Được."
"Lạy Đức Mẹ, cậu có đợi lệnh của tớ, cậu có tuân lệnh của tớ không?"
"Cậu có muốn tớ cầm lái hay không?"
Rodrigues biết bị mắc bẫy.
"Tớ phải tin cậu, Ingeles ạ, và tớ ghét phải tin cậu. Cậu xuống đi", anh ta nói. Anh ta thấy Blackthorne đọc được cái ý nghĩ trong mắt anh ta và bỏ đi. Rồi anh ta thay đổi ý kiến gọi với theo.
"Này đồ cướp biển kiêu ngạo! Cút đi!"
Blackthorne quay lại một cách biết ơn." Cậu cũng thế, Spain!"
"Tè vào tất cả lũ Spain và Portugal vạn tuế!"

*

"Đi thẳng!"

Họ đã tới được bờ nhưng không có Rodrigues. Anh bị cuốn xuống biển khi dây an toàn của anh đứt.

Con tàu đã gần đến bến an toàn thì một con sóng lớn từ phía Bắc đổ tới, họ đã bị ngấm nhiều nước và đã mất thuyền trưởng Nhật Bản, bây giờ họ bị sóng cuốn đi và đẩy lùi lại về phía bờ đầy đá.

Blackthorne thấy Rodrigues, nhìn thấy anh ta há miệng, vật lộn trong biển tơi bời. Bão và con nước đã đưa họ ra tít bờ Nam của vịnh và họ hầu như ở trên đá, tất cả những người trên tàu đều biết con tàu thế là đi đứt.

Khi Rodrigues bị cuốn ngang qua, Blackthorne đã quăng cho anh ta một vòng cứu hộ bằng gỗ. Anh Portugal với lấy vòng cứu hộ nhưng biển đã cuốn nó khỏi tầm tay. Một mái chèo tung ra, anh ta nắm lấy.

Mưa quất xối xả, cuối cùng Blackthorne nhìn thấy Rodrigues là một cánh tay, một mái chèo gãy và phía trước những con sóng lồng lộn đập vào bờ biển bị giày vò. Lý ra anh có thể lặn xuống, bơi lại cứu, có lẽ còn kịp, có lẽ, nhưng nhiệm vụ đầu tiên của anh là bảo vệ con tàu của mình và nhiệm vụ cuối cùng của anh cũng là bảo vệ con tàu của mình trong khi con tàu của anh đang ở trong vòng nguy hiểm.

Vì vậy anh quay lưng lại với Rodrigues.

Sóng đã cuốn đi một vài người chèo. Những người khác đang chật vật để thay vào chỗ trống. Một người dũng cảm tháo dây an toàn. Anh ta nhẩy lên khoang trước, ổn định và bắt đầu lại nhịp. Người phụ trách cũng bắt đầu hô trở lại, những người chèo cố gắng lấy lại trật tự trong tình trạng lộn xộn.

"Isogiiii!" Blackthorne hét lên, nhớ lại cái từ đó. Anh để lên tay bánh lái để thêm gió, rồi ra lan can gõ nhịp, miệng hô Một - Hai - Một - Hai, cố gắng làm cho đoàn thủy thủ thêm can đảm.

"Nào, lũ con hoang chúng mày, ồ-ta-a!"

Chiếc galleon ở trên đá, ít nhất thì đá cũng ở phía sau tàu ở phía bên phải. Mái chèo vục xuống đẩy, nhưng con thuyền vẫn không tiến được, gió và con nước thắng, rõ ràng kéo thuyền lùi lại.

"Nào, chèo, lũ con hoang chúng mày." Blackthorne lại hét lên, tay anh vỗ nhịp.

Nhóm chèo làm anh mệt nhoài.

Trước tiên họ vững vàng với biển. Rồi họ thắng nó.

Con tàu lao đi khỏi đá. Blackthorne đưa tàu về hướng bờ khuất gió. Chẳng bao lâu họ đã ở trong vùng nước lặng hơn. Vẫn còn gió mạnh nhưng nó ở trên đầu. Vẫn còn bão nhưng nó ở ngoài khơi.

"Chúng ta buông neo mạn phải!"

Không ai hiểu chữ gì, nhưng tất cả các thủy thủ biết điều cần phải làm. Họ lao đi làm theo lời anh. Neo quăng ra bên. Anh để tàu ngả ra nhè nhẹ để thử độ cứng của lòng biển, đội chèo và mọi người hiểu thao tác của anh.

"Buông neo ở bến!"

Khi tàu đã bình yên, anh nhìn xuống cuối.

Tuyến bờ biển độc ác hầu như không nhìn thấy được qua màn mưa. Anh ước lượng biển và cân nhắc những khả năng.

Hải trình của anh Portugal ở dưới, anh nghĩ, mệt mỏi. Mình có thể đưa tàu về Osaka. Mình đã có thể đưa nó trở lại Anjiro. Nhưng không tuân lệnh anh ta có đúng không? Mình không phải không tuân theo Rodrigues. Mình đã ở trên sàn lái. Một mình.

Lái về phía Nam, Rodrigues hét khi gió và con nước nguy hiểm cuốn đến gần những tảng đá.

"Quay chạy trước gió!"

"Không!" Anh đã hét lại, vì tin rằng cơ hội duy nhất của họ là gắng về được bến, nếu ở ngoài khơi họ sẽ chết.

"Chúng ta có thể làm điều đó!"

"Chúa nguyền rủa cậu, cậu sẽ giết tất cả chúng tớ!"

Nhưng mình có giết ai đâu, Blackthorne nghĩ. Rodrigues, cậu biết và mình cũng biết, trách nhiệm của mình là quyết định - nếu có thời gian để quyết định. Mình đúng. Con tàu đã an toàn. Những chuyện khác không có gì đáng kể.

Anh ra hiệu cho thuyền phó, anh này vội vàng từ sàn trước tới. Cả hai người cầm lái đã quỵ, tay chân họ hầu như bị toạc khỏi người. Những người lái như những cái xác không hồn, gục trên mái chèo của họ. Những người khác từ dưới yếu ớt đi lên để giúp đỡ. Hiromatsu và Yabu, cả hai đều rã rời, phải có người đỡ lên boong, nhưng khi lên đến boong, cả hai vị Daimyo đều đứng thẳng

"Hai, Anjin-san?" thuyền phó hỏi. Ông ta là một người trung niên, hàm răng trắng khỏe và bộ mặt to, mưa gió dãi dầu. Một vết thâm tím ở má khi ông bị xô vào mép tàu.

"Ông làm ăn giỏi lắm", Blackthorne nói, không cần để ý lời nói của mình có được hiểu hay không. Anh biết giọng nói của anh rất rõ ràng và cả nụ cười của anh nữa.

"Đúng, rất giỏi. Bây giờ ông làm san, thuyền trưởng, Wakari masu? Ông-san. Thuyền trưởng!"

Người đàn ông nhìn anh, mồm há hốc, rồi ông ta cúi chào để che giấu nỗi ngạc nhiên và niềm sung sướng của mình." Wakari masu, Anjin-san. Hai, Arigato goziemashita."

"Này, san - thuyền trưởng", Blackthorne nói.

"Cho mọi người ăn uống. Thức ăn nóng. Chúng ta sẽ ở lại đây đêm nay." Bằng cử chỉ, Blackthorne làm ông ta hiểu.

Lập tức thuyền trưởng quay lại hét lên với quyền uy mới. Tức thì các thủy thủ răm rắp tuân lệnh ông. Đầy tự hào, thuyền trưởng mới quay nhìn sàn tàu. Tôi ao ước giá tôi nói được cái tiếng rợ của ông, ông ta sung sướng nghĩ. Lúc đó tôi có thể cám ơn ông, Anjin-san, vì đã cứu tàu và cùng với con tàu là sinh mạng của chúa Hiromatsu . Phép thần của ông đã cho phép tất cả chúng tôi sức mạnh mới. Nếu không có phép thần của ông, hẳn

chúng tôi đã vong mạng. Ông có thể là một tên hải tặc nhưng ông là một thủy thủ vĩ đại, và trong khi ông còn là hoa tiêu, tôi sẽ đem tính mạng của mình ra để tuân lệnh ông. Tôi không xứng đáng làm thuyền trưởng, nhưng tôi sẽ cố gắng để không phụ lòng tin của ông.

"Ông muốn tôi làm gì sau đó?"

Blackthorne nhìn sang bên. Lòng biển đem ngòm. Khi chắc là neo không tụt, biển an toàn, anh nói: Thả xuồng. Kiếm người chèo giỏi. Lại bằng cử chỉ và bằng lời nói, Blackthorne làm cho mình được hiểu.

Xuồng được đưa xuống và có người theo ngay lập tức.

Blackthorne đi lại mép tàu và đã leo xuống rồi nếu không có một giọng gay gắt ngăn anh lại. Anh nhìn quanh. Hiromatsu ở đó, Yabu bên cạnh ông ta.

Ông già bị thâm tím quanh cổ và vai nhưng vẫn đeo thanh trường kiếm. Yabu chảy máu mũi, mặt tím bầm, chiếc kimono loang lổ, lão cầm máu bằng một mảnh giẻ nhỏ. Cả hai đều trầm tĩnh, hầu như không để ý tới những vết thương và hơi gió lạnh.

Blackthorne cúi chào lịch sự.

"Hai, Toda Sama?"

Lại những giọng nói gay gắt và ông già lấy kiếm chỉ vào chiếc xuồng lắc đầu.

"Rodrigues-sanở đó!" Blackthorne chỉ vào bờ phía Nam để trả lời." Tôi đi xem."

"Iyé!" Hiromatsu lại lắc đầu, nói dài dài, rõ rang không cho phép vì nguy hiểm.

"Tôi là Anjin-san của con tàu phò này và nếu tôi muốn xuống là tôi xuống?" Blackthorne giữ cho giọng nói lịch sự nhưng mạnh mẽ và rõ ràng diễn tả điều mình muốn." Tôi biết xuồng đó không đương nổi với biển kia. Hai! Nhưng tôi sẽ tới đó - ở điểm kia. Ông có thấy cái điểm kia không, Toda

Hiromatsu Sama? Ở tảng đá nhỏ đó. Tôi sẽ đi vòng quanh mũi biển đó. Tôi chưa vội chết đâu và tôi cũng chẳng đi đâu được cả. Tôi muốn tìm thi thể Rodrigues-san?" Anh ghếch một chân lên mạn tàu.

Thanh kiếm rút ra một phân. Anh lạnh cứng. Nhưng cái nhìn của anh lì ra, nét mặt sắc lại.

Hiromatsu ở vào tình trạng tiến thoái lưỡng nan. Ông có thể hiểu tay hải tặc muốn tìm xác Rodrigues, nhưng tới đó rất nguy hiểm, cho dù đi bộ nữa, và chúa Toranaga đã nói phải mang tên rợ trở lại yên ổn, bởi vậy ông ta sẽ phải được mang trở lại yên ổn. Đồng thời rõ ràng con người này muốn đi.

Ông đã thấy anh ta trong cơn bão, đứng trên boong như một kami ma quái của biển, không hề sợ hãi. Trong ông, trong một phần của trận bão, ông đã nghĩ một cách u ám, kiếm con người này và tất cả bọn rợ như anh ta trên mặt đất nơi chúng ta có thể giao thiệp với họ. Ngoài biển khơi, chúng ta ở trong vòng quyền lực của họ.

Ông có thể thấy anh chàng cướp biển này mất kiên nhẫn. Bọn họ ...thật là điều sỉ nhục, ông tự nhủ. Dù thế chăng nữa, tôi cũng cám ơn ông. Mọi người đều nói chỉ riêng ông chịu trách nhiệm đưa tàu về bến, và hoa tiêu Rodrigues đã mất nhuệ khí vẫy chúng tôi xa đất liền, nhưng ông đã giữ vững đường đi. Phải. Nếu ra ngoài biển thì chắc chắn chúng ta đã chìm nghỉm rồi. Mà như vậy tôi đã phụ lòng chủ tôi. Ôi, đức Phật, hãy phù hộ cho con!

Tất cả các khớp xương của ông nhức nhối và hậu môn sưng tấy. Ông kiệt lực vì phải cố gắng tỏ ra đàng hoàng trước quân lính của mình, Yabu, đoàn thủy thủ, ngay cả tên rợ này nữa. Ôi, đức Phật, tôi mệt quá. Tôi muốn nằm trong thùng tắm, trầm mình, và được một ngày nghỉ ngơi để thoát khỏi cái cơn đau này. Chỉ một ngày thôi.

Hãy ngừng những ý nghĩ đàn bà ngu ngốc của ngươi đi! Ngươi đã chẳng bị đau đớn gần sáu mươi năm là gì? Đau đớn có nghĩa gì với một người đàn ông? Một ân huệ. Đau là thước đo của một người đàn ông. Nhờ Trời Phật, ngươi vẫn còn sống để bảo vệ chủ ngươi khi lý ra người phải chết một trăm lần rồi. Cám ơn đức Phật.

Nhưng ta ghét biển. Ta ghét cái lạnh. Và ta ghét cái đau.

"Cứ nguyên đấy, Anjin-san" ông vừa nói vừa lấy bao kiếm chỉ, thích thú vì ngọn lửa màu xanh băng giá trong con mắt của người đàn ông này. Khi ông đã chắc người đàn ông này hiểu, ông liếc nhìn thuyền phó:

"Chúng ta đang ở đâu? Thái ấp của ai đây?"

"Thưa Đại nhân, tôi không biết. Tôi nghĩ chúng ta ở đâu đó trong tỉnh Isê. Chúng ta có thể sai người lên bờ tới làng gần nhất."

"Anh có thể đưa tàu tới Osaka không?"

"Nếu chúng ta đi sát bờ, thưa Đại nhân, đi chậm chạp và hết sức cẩn thận. Tôi không biết vùng biển này và tôi không thể đảm bảo sự an toàn của Đại nhân. Tôi không có đủ tri thức và, thưa Đại nhân, không ai ở trên tàu này có đủ. Trừ người hoa tiêu này. Nếu để tôi quyết, .tôi sẽ khuyên Đại nhân đi đường bộ. Chúng tôi có thể kiếm cho Đại nhân ngựa hay kiệu?"

Hiromatsu lắc đầu cáu bẳn. Đi đường bộ là điều không được đặt ra. Nó sẽ mất quá nhiều thì giờ - đường phần lớn là núi - và ít lối - và họ sẽ phải đi qua nhiều địa phận do đồng minh của Ishido kiểm soát.

Thêm vào mối nguy hiểm này, còn có rất nhiều băng cướp đầy rẫy ở các hẻm núi. Điều đó có nghĩa là ông sẽ phải đem theo tất cả mọi người. Tất nhiên ông sẽ đánh bạt được lũ cướp, nhưng ông không thể mở được đường nếu Ishido và đồng minh của ông ta quyết ngăn cản. Tất cả những điều đó cùng làm ông thêm chậm trễ và lệnh của chủ là giao nhanh và an toàn tên rợ và Yabu, và hàng hóa.

"Nếu đi dọc vùng duyên hải mất bao nhiêu lâu?"

"Hoa tiêu nói một đêm."

'Lúc ấy bão đã hết chưa?"

"Thưa Đại nhân, lý là như thế, nhưng không thể nói trước được."

Hiromatsu quan sát dãy núi rồi người hoa tiêu, do dự.

'Tôi có thể gợi ý không, Hiromatsu-san?" Yabu nói.

"Vâng, vâng, tất nhiên", ông nói cáu kỉnh.

"Hình như chúng ta cần sự cộng tác của tên hải tặc để đưa ta về Osaka, thì tại sao không để anh ta lên bờ nhưng cử người đi theo bảo vệ và ra lệnh cho anh ta quay lại trước khi trời tối. Còn đi đường bộ, tôi đồng ý là quá nguy hiểm cho ngài - tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho mình nếu có điều gì xảy đến với ngài. Khi cơn bão tan, ngài sẽ an toàn hơn với con tàu, và ngài sẽ tới Osaka nhanh hơn, phải không ạ? Chắc là đến lúc mặt trời lặn ngày mai?"

Hiromatsu miễn cưỡng gật đầu." Được!" ông vẫy một Samurai.

"Takatashi-san. Anh sẽ mang theo sáu người và đi cùng hoa tiêu. Đem xác người Portugal về nếu có thể. Nếu như một cái lông mi của người rợ này bị hư hại, anh và đồng đội của anh sẽ mổ bụng tự tử ngay lập tức!"

"Vâng, thưa Chúa công."

"Và hãy phái hai người đến làng gần nhất để xem chính xác chúng ta đang ở đâu và ở địa hạt thái ấp của ai."

"Vâng, thưa Chúa công!"

"Với sự cho phép của ngài, Hiromatsu-san, tôi sẽ dẫn đoàn lên bờ", Yabu nói.

"Nếu chúng ta đến Osaka không có tên hải tặc, tôi sẽ cảm thấy xấu hổ, tôi cũng sẽ phải tự tử. Tôi muốn được vinh dự thực hiện lệnh của ngài."

Hiromatsu gật đầu, trong lòng lấy làm ngạc nhiên sao Yabu lại đặt mình trong vòng nguy hiểm như vậy. Ông đi xuống.

Khi Blackthorne nhận ra Yabu cũng lên bờ với mình, mạch máu anh đập mạnh. Ta chưa quên Pieterzoon, chưa quên thủy thủ đoàn của ta, hay chiếc hầm-hay tiếng la thét, hay Omi, hay bất cứ đoạn nào. Hãy coi chừng, thằng con hoang.

CHƯƠNG 09

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Họ nhanh chóng lên bờ đất, Blackthorne định dẫn đầu nhưng Yabu đã làm đảo lộn vị trí đó, đi mạnh mẽ khó mà theo kịp. Sáu người Samurai kia theo dõi anh cẩn thận. Ta còn chỗ nào để chạy nữa, bọn ngu chúng mày, anh nghĩ, hiểu tâm sự quan tâm của họ. Khi đưa mắt nhìn khắp vịnh, tìm những bãi đất nông hoặc những tầng đá ngầm, đầu óc anh ghi nhận những điều quan trọng cần phải dùng tới sau này.

Con đường của họ đầu tiên chạy dọc theo bờ cát rải sỏi rồi đến một quãng ngắn trèo trên những tảng đá mài nhẵn, dẫn vào một lối đi bọc vách đá bò quanh mũi đất về phía Nam. Mưa đã ngừng nhưng gió lớn thì chưa. Họ càng tới gần doi đất thì sóng càng cao - đập rầm rầm vào đá phía dưới - bọt bắn tung lên không. Chẳng bao lâu họ ướt đẫm.

Blackthorne cảm thấy lạnh ớn. Yabu và những người khác chỉ mặc áo kimono mỏng manh, hình như bọn họ không hề bị ảnh hưởng vì lạnh và ướt. Hắn đúng như lời Rodrigues đã nói, anh nghĩ, nỗi sợ của anh lại trở lại. Những người Nhựt Bổn không được cấu tạo như chúng ta. Họ không cảm thấy lạnh hay đói hoặc thiếu thốn hay thương tích như chúng ta. Họ giống súc vật hơn, thần kinh của họ không nhạy như chúng ta.

Phía trên vách đá cao vút hai trăm

"Feet." Bờ biển ở dưới năm mươi

"Feet." Phía xa và chung quanh là núi, không có một ngôi nhà, một căn lều trong suốt cả vùng vịnh. Điều này không ngạc nhiên, bởi vì không còn chỗ nào cho những cánh đồng. Đá cuội trên bờ biển nhanh chóng trở thành đá tảng ở bãi rồi thành núi đá granit, cây mọc ở dốc phía trên.

Con đường dốc tuột rồi lại nhô lên dọc theo bề mặt vách đá, rất chung chiêng, đá không chắc chắn. Blackthorne lần mò từng bước, nương theo gió và để ý thấy đôi chân Yabu rất khỏe và săn bắp. Trượt này, thằng con hoang, anh nghĩ. Trượt - ngã sầm xuống những tảng đá phía dưới. Cái đó có làm mày kêu lên không? Cái gì sẽ làm mày kêu?

Phải cố gắng lắm anh mới rời mắt khỏi Yabu và lục kiếm vùng bãi biển phía trước. Mỗi một cái hang, một kẽ nứt, một đường hẻm. Gió thổi bọt nước tung hoành và làm nước mắt anh ứa ra. Biển ào lên ào xuống, quay cuồng xoay lộn. Anh biết hy vọng tìm được Rodrigues rất ít, còn rất nhiều hang hốc không bao giờ có thể tìm ra được. Nhưng anh phải lên bờ để cố thử. Anh nợ Rodrigues một lần. Tất cả các hoa tiêu đều cầu nguyện được chết ở trên bờ và chôn trên bờ. Tất cả đều đã nhìn thấy quá nhiều xác chết trương phình, những xác chết bị ăn một nửa và những xác chết què cụt.

Họ vòng theo mũi biển, và khoan khoái dừng lại trong chỗ đứng gió. Không cần phải đi xa hơn nữa. Nếu thi thể không theo hướng gió thì nó bị kẹp ở đâu, bị nuốt chửng, hay bị cuốn ra khơi xa? Cách chừng một dặm, một làng chài nhỏ nép vào bờ biển ngầu bọt. Yabu ra hiệu cho hai Samurai. Lập tức họ cúi chào và chạy như bay về phía đó. Nhìn một lần cuối, sau đó Yabu gạt nước mưa khỏi mặt, nhìn lên Blackthorne, ra hiệu cho họ trở lại. Blackthorne gật đầu và họ lại tiếp tục đi, Yabu dẫn đầu những Samurai khác vẫn theo dõi anh chặt chẽ và anh lại nghĩ sao mà họ ngu ngốc đến vậy.

Rồi, khi quay về được nửa đường, họ nhìn thấy Rodrigues. Cái xác bị túm chặt một khe giữa hai tảng đá lớn trên lớp sóng. Một cánh tay nhoài ra phía trước. Tay kia vẫn kẹp trong mái chèo bị gãy đung đưa khe khẽ theo con nước lên xuống. Chính cái động tác này đã làm Blackthorne chú ý khi anh cúi

xuống trong gió, lê bước mệt nhọc sau Yabu.

Lối xuống duy nhất là từ vách đá ngắn. Chỉ độ năm mươi, sáu mươi

"Feet" trèo xuống, nhưng nó dốc ngược và không có chỗ đặt chân.

Còn con nước thì sao? Blackthorne tự hỏi. Nó đang trào lên chứ không rCáct xuống. Nó sẽ lại đưa anh ta ra biển. Lạy Chúa tôi, ở dưới trông ghê người. Sẽ ra làm sao đây?

Anh tiến gần hơn tới mép, lập tức Yabu chắn lối lắc đầu, những Samurai khác vây quanh anh.

"Tôi chỉ định nhìn xem thôi mà, lạy Chúa lòng lành", anh nói.

"Tôi không định trốn đâu! Tôi còn biết chạy đi đằng khỉ nào nữa?"

Anh lùi lại một chút và nhìn xuống. Họ dõi theo mắt nhìn của anh và nói líu lô với nhau. Yabu nói phần lớn. Không còn hi vọng gì, anh quyết định. Nguy hiểm quá. Chúng ta sẽ trở lại lúc rạng sáng. Nếu anh ta ở đây, anh ta sẽ ở đây và mình sẽ chôn anh ta trên bờ. Anh miễn cưỡng quay lại và khi quay lại thì mỏm đá lở và anh bắt đầu trượt. Ngay lập tức Yabu và những người khác nắm lấy anh kéo lại và ngay lúc đó anh nhận thấy là họ chỉ quan tâm đến sự an toàn của anh. Họ chỉ định bảo vệ mình thôi!

Tại sao họ lại muốn mình an toàn? Bởi vì Tora - tên ông ta là gì nhỉ? Toranaga? Vì ông ta chăng? Đúng, nhưng cũng có lẽ bởi vì không còn một ai khác có thể dẫn tàu đi. Chính vì thế họ để cho mình lên bờ, cho mình hành động? Đúng, hẳn là như thế. Vậy là bây giờ mình có sức mạnh đối với con tàu, với lão già Daimyo và đối với cái thằng chó đẻ này. Mình sẽ sử dụng thế nào đây?

Anh nghỉ ngơi, cám ơn họ và đưa mắt nhìn xuống phía dưới.

"Chúng ta lấy xác anh ấy, Yabu-san. Hai! Cách duy nhất là con đường đó. Leo lên vách đá. Tôi sẽ đem anh ấy lên, tôi, Anjin-san!" Anh lại tiến lên phía trước như sắp sửa trèo xuống, họ lại ngăn anh, anh nói với vẻ lo âu giả vờ.

"Chúng ta phải đem Rodrigues-sanlên. Coi này! Không còn nhiều thời gian, sáng rồi."

"Iyé Anjin-san." Yabu nói.

Anh đứng cao vượt lên Yabu." Nếu ông không để cho tôi xuống, Yabu-san, thì hãy cử một người trong bọn ông. Hay là chính ông. Ông!"

Gió rít chung quanh họ, rền rĩ trên vách đá. Anh thấy Yabu nhìn xuống, cân nhắc tốc độ và ánh sáng, anh biết Yabu đã cắn câu. Mày bị mắc bẫy rồi, đồ chó đẻ, sự phù phiếm của ngươi đã bẫy ngươi. Nếu ngươi xuống đó, ngươi sẽ bị thương. Nhưng xin đừng tự tử, long chân, gẫy cẳng thôi. Rồi chìm nghỉm.

Một Samurai bắt đầu trèo xuống nhưng Yabu ra lệnh cho anh ta quay lại.

"Hãy quay trở lại tàu. Lấy một ít dây thừng ngay lập tức", Yabu nói. Người đó chạy đi.

Yabu đá bỏ đôi dép da. Lão tháo mấy thanh kiếm khỏi thắt lưng, để chúng ở một chỗ.

"Để ý chúng và để ý tên rợ. Nếu có chuyện gì xảy ra, ta sẽ đặt ngươi trên thanh kiếm của ngươi đó."

"Xin cho tôi xuống đó, Yabu Sama", Takatashi nói.

"Nếu ngài bị thương hoặc mất, tôi..."

"Anh nghĩ anh có thể thành công ở nơi ta sẽ thất bại sao?"

"Không, thưa Đại nhân, tất nhiên là không."

"Tốt."

"Vậy xin hãy đợi dây thừng. Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho mình nếu có điều gì xảy đến với Đại nhân." Takatashi người to bè, thấp lùn với bộ râu rậm.

Tại sao phải đợi dây thừng? Yabu tự hỏi. Như vậy sẽ hợp lý, đúng. Nhưng không khôn ngoan. Lão nhìn lên tên rợ, và khẽ gật đầu. Lão biết lão đã bị thách thức, lão đã chờ đợi điều đó. Và hi vọng điều đó. Vì thế ta mới tình nguyện đi làm sứ mệnh này, Anjin-san ạ, lão tự nhủ, thầm thích thú. Ngươi thật là đơn giản quá, Omi thế mà đúng.

Yabu cởi bỏ chiếc kimono ướt đẫm, chỉ đóng khố, bước ra mép vách đá, lấy đế giày vải ấn thử. Tốt hơn là cứ xỏ vào. Lão nghĩ. Ý chí và thân thể lão, được rèn luyện cả một đời người mà tất cả các

Samurai đều phải trải qua, chế ngự được cái rét cắt da cắt thịt. Đôi giày vải sẽ làm ta bám được chắc hơn. Ta sẽ phải cần tất cả sức mạnh và tài khéo léo để xuống đó mà vẫn còn sống. Có bõ công không?

Trong cơn bão và lúc lao vào vịnh, lão đã lên boong và đứng bên mái chèo. Blackthorne không hề hay biết. Lão đã dùng sức mạnh của mình cùng với những người chèo, thấy ghét cái chướng khí ở dưới và cái nôn nao lão cảm thấy. Lão đã quyết định tốt nhất là chết ở ngoài không gian còn hơn bị chết ngạt ở dưới.

Trong khi làm việc cùng với những người khác trong cái lạnh ghê người, lão bắt đầu theo dõi các hoa tiêu. Lão đã thấy rõ ràng, ở ngoài biển, con tàu và tất cả mọi người trên tàu đều ở trong quyền lực của hai người đàn ông này. Hai hoa tiêu này phơi phới, cưỡi lên boong tàu một cách thờ ơ như chính lão cưỡi một con ngựa đang phi nước đại. Không một người Nhật Bản trên boong nào xứng với họ. Về tài năng, về lòng dũng cảm, hoặc về tri thức. Và dần dần sự nhận thức này đã làm nảy sinh ra một quan niệm hùng vĩ: những con tàu hiện đại của rợ chất đầy Samurai, do Samurai dọn đường, do Samurai làm thuyền trưởng. Samurai của lão.

Nếu ta có ba tàu rợ để khởi đầu, ta sẽ dễ dàng kiểm soát đường biển giữa Yedo và Osaka. Đặt căn cứ ở Izu, ta có thể bóp nghẹt mọi sự thông thương bằng tàu hoặc để cho nó qua. Lúc ấy ta sẽ làm người trọng tài giữa Toranaga và Ishido. Rồi cuối cùng làm thế cân bằng giữa hai người đó.

Không một Daimyo nào từng ra khơi.

Không một Daimyo nào có tàu thủy hoặc hoa tiêu.

Trừ ta.

Mình có một con tàu - đã có một con tàu - và bây giờ mình có thể có lại con tàu này - nếu mình khôn ngoan. Mình có một hoa tiêu và do đó một người huấn luyện những hoa tiêu, nếu mình có thể lấy lại của Toranaga. Nếu mình có thể chế ngự được anh ta.

Một khi anh ta đã tự nguyện làm chư hầu của mình, anh ta sẽ huấn luyện người của mình. Và đóng tàu.

Nhưng làm thế nào để anh ta trở thành chư hầu thật sự? Cái hầm tối đó không khuất phục được ý chí của anh ta.

Trước tiên để anh ta ở riêng, giữ anh ta riêng biệt - có phải đó là điều Omi đã nói? Sau đó, tên hoa tiêu này có thể được thuyết phục cung cách cư xử và dạy nói tiếng Nhật. Đúng. Omi rất thông minh. Có lẽ là quá thông minh - mình sẽ nghĩ đến Omi-san. Hãy tập trung vào tên hoa tiêu này. Làm thế nào để chế ngự được một tên rợ - kẻ Thiên Chúa giáo ăn bẩn?

Omi đã nói thế nào nhỉ? Họ quý cuộc sống. Vị thần chủ yếu của họ, Jesus Christ, dạy họ yêu thương nhau và quý cuộc sống? Mình có thể trả lại anh ta cuộc sống không? Cứu nó, phải, như vậy sẽ rất tốt. Làm thế nào để uốn anh ta?

Yabu bị cơn xúc động của mình cuốn đi đến nỗi không để ý đến nhịp đưa đẩy của con tàu hay mặt biển nữa. Một con sóng đổ trùm lên lão. Lão thấy nó bọc lấy người hoa tiêu. Nhưng không có một chút sợ hãi nào ở con người này. Yabu kinh ngạc. Tại sao một người chịu để kẻ thù tè vào lưng mình để cứu mạng một chư hầu vô ý nghĩa, tại sao con người này lại có sức mạnh quên được sự nhục mạ thiên thu này để đứng trên boong tàu gọi các chư thần của biển và chiến đấu như một anh hùng huyền thoại - để cứu cũng những kẻ thù đó? Và rồi, khi con sóng lớn đã cuốn đi gã Portugal và họ còn đang chật vật, thì anh chàng Anjin-san này đã cười nhạo cái chết huyền diệu và đã cho họ sức mạnh để vượt qua lớp đá.

Mình không bao giờ hiểu nổi họ, lão nghĩ.

Trên vách đá, Yabu nhìn lại một lần cuối cùng. A, Anjin-san, ta biết ngươi nghĩ rằng ta mắc lừa, rằng ngươi đã bẫy ta. Ta biết chính ngươi sẽ không xuống đó. Ta đã theo dõi ngươi rất cẩn thận. Nhưng ta đã lớn lên ở miền núi và ở Nhật Bản này, bọn ta trèo núi vì sĩ diện và vì lạc thú.Vì vậy, ta leo xuống theo những tính toán của ta, chứ không phải của nhà ngươi. Ta sẽ thử một cái, và nếu có chết cũng chẳng sao. Nhưng nếu ta thành công thì lúc đó nhà ngươi với tư cách là một người đàn ông, ngươi sẽ

biết rằng ta hơn ngươi, theo những điều khoản của ngươi. Ngươi sẽ nợ ta một món , nếu ta mang được cái thi thể đó lên.

Ngươi sẽ là chư hầu của ta, Anjin-san!

Lão xuống mép vách đá với một sự khéo léo đáng ngạc nhiên. Được nửa đường, lão trượt chân. Tay trái lão bám lấy mỏm đá nhô ra. Nó đã làm lão khỏi rơi xuống, lão chông chênh giữa cái sống và cái chết. Những ngón tay lão thọc sâu, nắm tay lão rã rời, lão thọc ngón chân vào kẽ nứt, chúng bám được vào đó, lão ôm lấy vách đá một cách tuyệt vọng, vẫn bị mất thăng bằng, áp chặt, tìm chỗ bấu víu. Rồi ngón chân lão tụt. Mặc dù lão đã cố bám lấy chỗ nhô ra nữa bằng cả hai tay dưới đó mười

"Feet" và bíu tạm, nhưng mỏm đá này cũng lở nốt. Lão ngã xuống khoảng cách hai mươi

"Feet" còn lại. Lão đã chuẩn bị hết sức cẩn thận để ngã xuống bằng đôi chân của mình như một con mèo, lăn xuống mặt đá thoai thoải để khỏi choáng, người cuộn tròn. Lão lấy hai cánh tay rách toạc ôm lấy đầu để bảo vệ mình nếu có những thác đá đổ xuống tiếp theo. Nhưng không có gì hết. Lão lắc đầu cho tỉnh táo và đứng lên. Một mắt cá chân bị trẹo. Một cơn đau xé, dồn lên chân, tới bụng lão, mồ hôi vã ra. Ngón chân và móng tay lão tóe máu nhưng điều đó là tất nhiên.

Không có gì là đau đớn. Ngươi sẽ không cảm thấy đau đớn. Đứng thẳng lên. Tên rợ đang nhìn kia.

Một cột nước hất vào người lão, cái lạnh làm bớt đau. Lão cẩn thận trườn về phía những tảng đá phủ rêu biển, lướt qua những kẽ nứt tới bên cái thi thể.

Đột nhiên Yabu nhận ra con người này vẫn còn sống. Lão để ý cẩn thận, rồi ngồi lại một lúc. Không biết mình muốn nó sống hay chết? Cái nào tốt hơn, sống hay chết?

Lão đứng lên, hét

"Takatashi-san! Hoa tiêu này hãy còn sống! Hãy tới tàu, mang cáng và bác sĩ, nếu có bác sĩ nào trên tàu!"

Những lời của Takatashi dội lại mong manh trong gió." Vâng, thưa tướng công", rồi anh ta chạy đi sau khi nói với đồng đội của mình:

"Trông người rợ này cẩn thận, đừng để điều gì xảy đến với ông ta."

Yabu đưa mắt nhìn chiếc galleon đang buông neo. Người Samurai lão sai về lấy dây thừng, đã ở bên những chiếc xuồng và nó được hạ thủy. Lão mỉm cười một mình, rồi nhìn lên. Blackthorne đã tới mép vách, hét lên hối thúc lão.

Hắn nói gì không biết nữa? Yabu tự hỏi. Lão thấy hoa tiêu chỉ ra biển nhưng điều đó không có ý nghĩa gì đối với lão cả. Biển động, sóng mạnh nhưng nó không có gì khác trước.

Cuối cùng Yabu thôi không cố gắng tìm hiểu nữa và hướng sự chú ý vào Rodrigues. Một cách vất vả chật vật, lão nâng anh la lên trên những tảng đá, tránh sóng đập vào. Nhịp thở của người Portugal đang dừng lại nhưng trái tim anh dường như vẫn còn khỏe. Có nhiều vết thâm tím. Một cái xương bị gẫy chồi ra ở bắp chân bên trái. Vai phải của anh ta hình như trật khớp. Yabu nhìn xem có chỗ rỉ máu nào, nhưng không có. Nếu anh ta không bị thương tổn ở nội tạng, có lẽ anh ta sẽ sống, lão nghĩ bụng.

Yabu đã bị thương quá nhiều lần và đã thấy quá nhiều người chết và bị thương nên cũng thu lượm được đôi điều chẩn đoán. Nếu Rodrigues được giữ cho ấm, lão quyết đoán như vậy, cho uống sake, thuốc bắc sắc đặc, tắm nước nóng thật nhiều, anh ta sẽ sống. Có thể anh ta sẽ không đi được nữa nhưng anh ta sẽ sống. Phải, ta muốn con người này sống. Nếu anh ta không đi được, không sao. Có lẽ như thế lại tốt hơn. Ta sẽ có thêm một hoa tiêu dự trữ - con người này chắc chắn mang ơn cứu mạng. Nếu tên hải tặc kia không hợp tác, có lẽ mình có thể dùng con người này. Vờ làm một người theo đạo Thiên Chúa liệu có bõ công không nhỉ? Như vậy có khiến cả hai người đến với ta không?

Ở địa vị Omi, hắn sẽ làm gì?

Cái thằng cha đó thông minh - Omi. Phải. Quá thông minh! Omi thấy quá nhiều, quá nhanh. Nếu hắn có thể nhìn xa như vậy, hắn phải thấy rằng cha hắn sẽ lãnh đạo thị tộc nếu ta không còn nữa - con trai ta

còn quá non dại không thể tự mình sống nổi - và sau cha hắn là chính Omi. Hả?

Sẽ làm gì Omi?

Nói mình sẽ đem Omi cho tên rợ? Như một đồ chơi. Thế thì sao?

Có những tiếng hét lo ngại ở trên. Bây giờ lão mới nhận ra tên rợ chỉ cái gì. Nước dâng! Thủy triều đang dâng nhanh. Nó đã tràn vào tảng đá này. Lão bò dậy, nhăn mặt vì cơn đau nhói ở mắt cá chân. Tất cả những lối thoát khác dọc theo bờ biển đã bị biển chắn lại rồi. Lão thấy thủy triều cao bằng người xô lên vách đá.

Lão nhìn xuống. Lúc này ở gần con tàu. Trên bãi biển Takatashi vẫn tiếp tục chạy. Dây không tới kịp rồi, lão tự nhủ…

Mắt lão thận trọng dõi tìm. Không có con đường nào lên vách đá. Không tảng đá nào làm chốn dung thân. Không một cái hang. Ở tận ngoài biển kia, có phần đất trồi lên, nhưng lão không bao giờ có thể tới đó. Lão không biết bơi và không có gì để dùng làm bè mảng.

Những người đứng trên đang theo dõi lão. Tên rợ chỉ vào những bãi đất trồi lên ở phía biển và làm động tác bơi, nhưng lão lắc đầu. Lão lại tìm cẩn thận một lần nữa. Không có gì.

Không còn lối thoát, lão nghĩ. Thôi, bây giờ ngươi đành chết. Hãy chuẩn bị sẵn sàng.

Karma (số kiếp, theo Đạo Phật), lão tự nhủ, quay mặt đi không nhìn họ, ổn định chỗ một cách thoải mái, hưởng cái trong sáng mênh mông đã tới với lão. Ngày cuối cùng, biển cuối cùng, ánh sáng cuối cùng, niềm vui cuối cùng, cuối cùng của mọi thứ. Đẹp biết bao nhiêu là biển, là trời và cái lạnh và muối. Lão bắt đầu nghĩ đến bài thơ tuyệt mệnh mà theo tục lệ, lão nên làm. Lão cảm thấy may mắn. Lão đã có thời gian nghĩ rõ ràng.

Blackthorne đang hét:

"Nghe này, thằng chó con hoang kia! Kiếm lấy một mảnh ván - thể nào cũng có một mảnh ván ở đâu đó!"

Các Samurai đang đứng chắn lấy anh, nhìn anh chòng chọc y như thể anh là một thằng điên. Đối với họ, rõ ràng không còn con đường nào thoát và Yabu đơn thuần là đang chuẩn bị cho một cái chết ngọt ngào, cũng như ở địa vị họ, họ cũng sẽ đều làm như vậy. Và họ thèm những sự mê đắm này mà họ biết Yabu sẽ được hưởng.

"Tất cả chúng mày, nhìn xuống xem. Có lẽ có một gờ đá."

Một người trong bọn họ ra bờ vách, ngó xuống, nhún vai rồi nói với các bạn của mình và họ cũng nhún vai. Mỗi lần Blackthorne định đến gần bờ vách để tìm một lối thoát cho lão, họ đều ngăn anh lại. Lý ra anh đã có thể dễ dàng xô một người vào cõi chết, và anh đã bị cám dỗ làm việc đó. Nhưng anh hiểu họ và những vấn đề của họ. Hãy nghĩ cách cứu cái thằng con hoang đó. Ngươi phải cứu nó để cứu Rodrigues.

"Này, đồ Nhật Bản thối thây, vô tích sự, dính cứt."

"Này, Kasigi Yabu! Hột dái của mày ở đâu? Đừng bỏ cuộc! Chỉ những thằng hèn mới bỏ cuộc. Mày là người hay là một con cừu!" Nhưng Yabu không chú ý gì. Lão ta lặng ngắt như tảng đá mà lão đang ngồi trên.

Blackthorne nhặt một hòn đá liệng vào Yabu. Hòn đá rơi xuống nước, không được chú ý, các Samurai hét Blackthorne một cách tức giận. Anh biết, bất cứ lúc nào họ cũng có thể lao vào anh và trói nghiến anh lại. Nhưng họ làm sao được? Họ không có dây thừng.

Dây thừng! Kiếm một ít dây thừng. Các anh có làm được một ít dây thừng. Các anh có làm được một ít không?

Mắt anh nhìn vào chiếc kimono của Yabu. Anh bắt đầu xé nó ra từng dải, thử xem có chắc không. Lụa rất chắc.

"Nào!" Anh ra lệnh cho các Samurai và cũng cởi luôn áo sơ mi của mình.

"Làm một cái dây thừng. Hai?"

Họ hiểu. Họ nhanh chóng cởi thắt lưng, cởi áo kimono và bắt chước anh. Anh bắt đầu thắt nút, cả những đai lưng nữa.

Trong khi họ hoàn thành sợi dây thừng, Blackthorne cẩn thận nằm xuống, nhích ra mép, bảo hai người giữ mắt cá chân anh cho an toàn. Anh không cần sự giúp đỡ của họ, nhưng anh muốn làm họ yên lòng.

Anh thò đầu ra, xa chừng nào anh dám, nhận thức được nỗi lo âu của họ. Rồi anh bắt đầu tìm kiếm, như người ta tìm kiếm ở ngoài biển. Từng đoạn một. Dùng tất cả mọi phần của thị giác nhưng chủ yếu là hai bên.

Lướt toàn bộ. Không có gì.

Một lần nữa.

Không có gì.

Lại nữa.

Cái gì kia? Ngay ở trên mực nước thủy triều? Một vết nứt ở vách đá? Hay một cái bóng?

Blackthorne đổi vị trí, nhận biết rõ ràng biển đã gần phủ tảng đá Yabu đang ngồi, và cả các tảng đá phía sau lão và cả chân vách núi. Bậy giờ anh đã có thể nhìn rõ hơn và anh chỉ tay.

"Đó. Cái gì đó."

Một Samurai bò bằng hai tay và đầu gối, nhìn theo ngón tay chỉ của Blackthorne, nhưng không nhìn thấy gì hết.

"Đó! Có phải gờ đá không?"

Bằng hai tay anh làm hình gờ đá và với hai ngón tay làm một người, đặt người đó lên gờ đá, và với ngón tay khác, làm một bó dài trên vai người đó, bây giờ một người đứng trên gờ đá - cái gờ đá đó - và một người nữa trên vai.

"Nhanh lên! Isogi! Làm cho ông ấy hiểu đi - ông Kasigi Yabu Sama! Wakari masu ka?"

Người này đứng lên nói nhanh với những người khác và họ cũng nhìn. Bây giờ tất cả đều nhìn thấy gờ đá. Họ bắt đầu hét. Vẫn không một cử động gì của Yabu. Lão ta dường như biến thành đá. Họ lại tiếp tục hét, Blackthorne cũng góp tiếng hét của mình nhưng y như thể chúng không phát ra được âm thanh gì.

Một người nói ngắn gọn với người kia, tất cả đều gật đầu và cúi chào. Anh ta chào lại. Thế rồi với một tiếng hét

"Bansaiiiiiii!"(Vạn tuế!) anh ta quăng mình xuống vách đá chết. Yabu bừng tỉnh khỏi cơn mê, quay phắt lại và đứng lên.

Những người Samurai khác hét lên và chỉ nhưng Blackthorne không nghe thấy gì hết, không nhìn thấy gì hết ngoài cái thi thể gẫy nát nằm ở dưới đá bị nước biển cuốn đi. Những con người này là những người gì? Anh nghĩ một cách vô vọng. Có phải đó là lòng dũng cảm hay chỉ là sự mất trí? Cái con người ấy cố tình tự sát với hi vọng làm cho con người đã bỏ cuộc kia chú ý. Như vậy không có ý nghĩa gì! Họ không có ý nghĩa gì.

Anh thấy Yabu lảo đảo đứng lên. Anh nghĩ lão sẽ líu ríu tìm lối thoát, để mặc Rodrigues. Địa vị mình, mình cũng làm như thế. Có phải thế không nhỉ? Mình cũng không biết. Nhưng Yabu nửa bò, nửa trườn kéo theo con người bất tỉnh qua bãi nông tung bọt sóng tới chân vách đá. Lão đã tìm thấy gờ đá. Nó chỉ rộng chừng một

"Feet." Lão đẩy Rodrigues lên đó một cách đau đớn, một lần suýt tuột rồi lại nhớm lên.

Sợi dây ngắn chừng hai mươi

"Feet." Các Samurai nhanh chóng nối thêm khố của họ. Bây giờ nếu Yabu đứng, lão có thể chạm được tới.

Họ hò hét khích lệ và bắt đầu đợi.

Dù căm thù, anh phải kính phục sự dũng cảm của Yabu. Năm, bảy lần sóng hầu như nhận chìm lão. Hai lần Rodrigues tuột nhưng lần nào Yabu cũng kéo anh ta lại giữ đầu anh tránh nước biển, rất lâu khi mà Blackthorne biết rằng nếu là anh, hẳn anh đã bỏ cuộc. Ông lấy lòng dũng cảm ấy ở đâu? Yabu! Ông là đồ quỷ hay sao, tất cả các ông?

Trước tiên trèo xuống đã cần lòng dũng cảm. Lúc đầu Blackthorne nghĩ Yabu hành động theo kiểu anh hùng rơm. Nhưng chỉ một lát thôi anh đã thấy con người này trổ tài khéo léo áp người vào vách đá và gần như thắng cuộc. Rồi lão đã ngăn sự rơi xuống của mình thuần thục như bất cứ một người nhào lộn nào. Rồi lão ta bỏ cuộc với tư thế tự trọng.

Chúa ơi, tôi kính phục cái thằng chó đẻ này và căm ghét nó.

Trong gần một tiếng đồng hồ, Yabu đã chống lại biển, chống lại cái thân thể đuối sức dần của mình và rồi đến lúc trời nhập nhoạng tối, Takatashi đã đem thừng đến. Họ kết thành một cái nôi, dòng xuống với một sự khéo léo Blackthorne chưa bao giờ thấy.

Rodrigues được đưa lên nhanh chóng. Blackthorne định lại cấp cứu cho anh ta, nhưng một người Nhật tóc ngắn đã quỳ bên cạnh Rodrigues. Anh theo dõi người này, rõ ràng là một bác sĩ. Ông ta xem xét cái chân gãy. Rồi một Samurai giữ vai Rodrigues trong khi bác sĩ tựa cả người vào bàn chân đó,ấn xương trở về khớp. Những ngón tay của ông ta lần mò, sờ nắn, bó lại, kẹp vào nẹp. Ông ta bắt đầu đắp những chiếc lá trông có vẻ độc hại vào quanh vết thương sưng tấy. Rồi sau đó Yabu được đem lên.

Yabu xua đi tất cả mọi sự giúp đỡ, vẫy tay cho ông Bác sĩ trở lại với Rodrigues, lão ngồi và chờ đợi.

Blackthorne nhìn lão, Yabu cảm thấy đôi mắt anh. Hai người đàn ông nhìn nhau.

"Cám ơn", cuối cùng Blackthorne nói, tay chỉ vào Rodrigues.

"Cám ơn ông đã cứu sống anh ấy. Cám ơn ông, Yabu-san." Anh thong thả cúi chào. Gửi cho lòng dũng cảm của người, thằng con trai mắt đen của một con đĩ thối thây.

Yabu cũng chào lại cứng người như thế. Nhưng trong lòng, lão mỉm cười.

CHƯƠNG 10

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Cuộc hành trình của họ từ vịnh đến Osaka không có sự cố gì. Hải trình của Rodrigues rõ ràng và rất chính xác. Trong đêm đầu tiên, Rodrigues tỉnh lại. Lúc đầu, anh ta nghĩ đã chết, nhưng cơn đau chẳng bao lâu đã làm anh ta phải nghĩ khác đi.

"Họ đã chữa chân và băng bó cho cậu", Blackthorne nói.

"Cả vai cậu cũng được bó lại. Nó bị trật khớp. Họ không chích máu cho cậu dù mình cố gắng thuyết phục họ đến mấy."

"Khi tớ tới Osaka, những người Jesuit sẽ làm cái đó." Cặp mắt bị giày vò của Rodrigues hõm sâu.

"Làm sao mình tới đây, Ingeles? Mình nhớ là bị hất ra khỏi tàu, thế thôi, không còn nhớ gì khác."

Blackthorne kể lại cho anh ta nghe.

"Vậy là bây giờ tớ nợ cậu ơn cứu tử. Chúa nguyền rủa cậu!"

"Từ trên sàn tàu trông hình như mình có thể tới được vịnh. Từ phía mũi, góc nhìn có thể sai lạc vài độ. Sóng thật là rủi ro."

"Điều ấy không làm tớ lo ngại, Ingeles ạ. Cậu có sàn tàu, cậu có bánh lái. Cả hai chúng ta đều biết điều ấy. Không, tớ nguyền rủa cậu bởi vì bây giờ tớ nợ cậu một cuộc đời Lạy Đức Mẹ! Cái chân tớ!." Nước mắt anh ta trào lên vì đau. Blackthorne trao cho anh ta một bình rượu và trông nom anh ta. Ban đêm, cơn bão ngớt. Ông bác sĩ người Nhật tới mấy lần và buộc Rodrigues uống thuốc nóng, đắp khăn mặt nóng lên trán anh ta và mở lỗ cửa sổ. Mỗi khi bác sĩ đi khỏi, Blackthorne lại đóng cửa sổ bởi vì mọi người đều biết là bệnh đó sợ gió và cabin càng kín thì càng an toàn, khỏe mạnh, khi một người ốm như Rodrigues. Cuối cùng, bác sĩ quát anh và cắt một Samurai gác ở lỗ cửa sổ, bắt phải để mở.

Lúc rạng sáng, Blackthorne lên boong. Cả Hiromatsu và Yabu đều có mặt ở đó. Anh chào như một kỹ nữ

"Konnichie wa Osaka?"

Họ chào đáp lại:

"Osaka, hai, Anjin-san." Hiromatsu nói:

"Hai! Isogi, Hiromatsu-san! Nhổ neo!"

"Hai! Anjin-san!"

Anh bất giác mỉm cười với Yabu. Yabu mỉm cười đáp lại rồi khập khiễng đi và suy nghĩ. Thật là một con người gớm ghê, dù cho hắn có là một con quỷ, một tên sát nhân. Cả ngươi chẳng phải cũng là một tên sát nhân ư? Đúng, nhưng không phải là kiểu đó, lão tự nhủ.

Blackthorne dẫn tàu về Osaka một cách dễ dàng. Cuộc hành trình mất ngày hôm ấy, đêm hôm ấy và ngay sau lúc rạng đông hôm sau, họ đã ở gần những con đường Osaka. Một hoa tiêu Nhật Bản lên tàu đưa con tàu về bến. Được hết trách nhiệm, anh sung sướng xuống dưới ngủ.

Lát sau, thuyền trưởng lay anh dậy, cúi chào, giơ chân giơ tay ra hiệu cho Blackthorne chuẩn bị sẵn sàng để đi với Hiromatsu ngay khi họ cập bến.

"Wakari masu ka, Anjin-san?"

"Hai."

Chàng thủy thủ bỏ đi. Blackthorne duỗi lưng, đau nhói, anh thấy Rodrigues đang nhìn anh.

"Cậu cảm thấy thế nào?"

"Tốt, Ingeles ạ. Có điều chân tớ đang bốc lửa, đầu tớ đang vỡ tung, tớ muốn tè và miệng tớ đắng như một thùng cứt lợn."

Blackthorne đưa cho anh ta cái bô rồi đổ ra ngoài lỗ cửa sổ. Anh lại đổ đầy rượu.

"Cậu làm y tá dở quá đi, Ingeles. Chủ yếu là do cái quả tim đen của cậu." Rodrigues cười, nghe lại tiếng cười của anh ta thật là một điều tốt đẹp. Mắt anh ta hướng về cuốn hải trình để mở trên bàn và tủ đi biển của anh ta. Anh ta thấy nó vẫn còn khóa.

"Tớ có đưa cho cậu chìa khóa không nhỉ?"

"Không. Tớ đã lục tìm người cậu. Tớ phải có hải trình thật. Tớ đã nói với cậu khi cậu tỉnh đêm đầu tiên."

"Vậy là tốt. Tớ không nhớ nữa, nhưng vậy là tốt."

"Này, Ingeles này, cậu hãy hỏi bất cứ một anh Jesuit nào ở Vasco, Rodrigues ở đâu, họ sẽ chỉ cho cậu đến tớ. Cậu hãy đến thăm tớ, cậu có thể chép một bản hải trình của tớ nếu cậu muốn."

"Cám ơn, tớ đã chép một bản rồi. Ít nhất, tớ đã chép cái có thể được và tớ đã đọc phần còn lại rất cẩn thận."

"Mẹ cậu!" Rodrigues nói bằng tiếng Spain.

"Mẹ cậu nữa!"

Rodrigues quay sang tiếng Portugal :" Nói tiếng Spain làm tớ buồn nôn, mặc dầu để chửi thì tiếng đó tốt hơn bất cứ tiếng nào. Có một bọc trong tủ đi biển của tớ. Làm ơn đưa hộ."

"Cái có dấu của lão Jesuit ấy à?"

Anh đưa cho Rodrigues. Anh ta xem xét nó, lấy ngón tay sờ vào dấu niêm phong còn nguyên vẹn, rồi hình như đổi ý để nó trên chăn và lại ngả đầu xuống.

"A, Ingeles, cuộc sống lạ thật."

"Tại sao?"

"Tớ sống được là do ơn Chúa, được một kẻ dị giáo và một tên Nhật giúp đỡ. Nói cái thằng ăn cứt sốt xuống đây để tớ cám ơn nó, được không?"

"Bây giờ à?"

"Sau đó."

"Được?:

"Cái hạm đội của cậu, cái hạm đội mà cậu nói đã tấn công Manila, cái mà cậu kể với ông thầy tu, sự thật là thế nào, Ingeles?"

"Một hạm chiến thuyền của chúng tớ sẽ đập tan đế quốc ở châu Á của các cậu. đúng không?"

"Có một hạm đội à?"

"Tất nhiên."

"Hạm đội của các cậu có bao nhiêu tàu?"

"Năm. Tàu khác còn ở ngoài biển, đoạn đường cách một tuần chi đó. Tớ đi trước để thăm dò Nhật Bản và đã gặp bão."

"Lại nói dối nữa, Ingeles. Nhưng tớ không cần. Tớ đã nói với những tàu săn bắt tớ như vậy. Không còn tàu hay hạm đội gì nữa đâu."

"Đợi đấy rồi xem."

"Tớ sẽ đợi." Rodrigues uống rất nhiều rượu.

Blackthorne duỗi chân duỗi tay rồi tới lỗ cửa sổ bên thành tàu, anh muốn ngừng cuộc nói chuyện này, nhìn lên bờ và thành phố." Mình cứ nghĩ London là thành phố lớn nhất mặt đất này, nhưng so với Osaka, nó chỉ là một tỉnh nhỏ."

"Họ có hàng chục thành phố như thế này." Rodrigues nói, cũng sung sướng chấm dứt cái trò chơi mèo vờn chuột không có hiệu quả gì nếu không phải là đau đớn.

"Miyako, thủ đô, hay Kyoto như thỉnh thoảng nó được gọi, là thành phố lớn nhất đế quốc, lớn gấp đôi Osaka, họ nói như thế. Rồi đến Yedo, thủ phủ của Toranaga. Tớ chưa bao giờ tới đó, cũng chưa có một cha cố hay một người Portugal nào - Toranaga giữ chặt thủ phủ của mình - một cấm thành. Tuy nhiên", Rodrigues nói thêm, nằm lại trên giường, mắt nhắm lại, bộ mặt anh giãn ra vì đau,

"Tuy nhiên, dù là chỗ nào cũng chẳng có gì khác nhau. Toàn bộ nước Nhật chính thức cấm đối với chúng ta, trừ cảng Nagasaki và Hirado. Các cha cố của chúng tôi không chú ý nhiều đến luật lệ, chỗ nào họ thích họ đi. Nhưng những thủy thủ chúng ta, hoặc những nhà buôn thì không được, trừ khi có giấy phép đặc biệt của Hội đồng Nhiếp chính hoặc một Daimyo lớn như Toranaga chẳng hạn. Bất cứ một Daimyo nào cũng có thể bắt giữ tàu của chúng ta - như Toragana đã bắt giữ cậu đó - bên ngoài Nagasaki hay Hirado. Đó là luật pháp của họ."

"Cậu có muốn nghỉ bây giờ không?"

"Không, Ingeles ạ. Nói chuyện tốt hơn. Nói chuyện làm bớt đau. Đức Mẹ ơi, đầu tôi đau quá! Tớ không thể nào suy nghĩ được rõ ràng. Chúng ta hãy nói chuyện cho đến khi cậu lên bờ. Cậu quay lại thăm tớ, còn nhiều điều tớ muốn hỏi cậu. Cho tớ chút rượu nữa. Cám ơn, cám ơn Ingeles."

"Tại sao các cậu lại bị cấm không được đến những nơi cậu thích?"

"Cái gì? Ồ ở đây, ở Nhật Bản này à? Do Taiko - ông này bắt đầu mọi sự rắc rối. Kể từ những ngày đầu bọn tớ đến đây năm 1542 để bắt đầu công việc của Chúa và đem văn minh đến cho họ, bọn tớ và các cha cố của chúng tớ có thể đi lại một cách tự do, nhưng khi Taiko nắm được toàn bộ quyền bính, ông ta bắt đầu cấm đoán. Nhiều người tin rằng... cậu có thể chuyển cái chân của tớ một chút, bỏ cái chăn ra khỏi chân tớ, nó đang bốc lửa... ừ, ồ Đức Mẹ ơi, cẩn thận chút - thế, cám ơn Ingeles. Ừ tớ nói đến chỗ nào nhỉ? À, phải rồi, nhiều người tin rằng Taiko là cái buồi của Satan. Mười năm trước, lão ban sắc lệnh chống cha cố, Ingeles ạ, và tất cả những ai muốn truyền lời của Chúa. Lão trục xuất bất cứ ai, trừ những lái buôn, mười, mười hai năm trước. Đó là thời gian trước khi tớ tới vùng biển này - tớ đã đi tới đi lui ở đây bảy năm rồi. Các vị cha cố nói đó là tại các thầy tu ngoại đạo những người theo đạo Phật - những kẻ thờ thần tượng thối tha đầy ghen ghét, bọn chúng làm cho Taiko chống lại các vị cha cố của chúng ta, nói dối nói trá trong khi các cha cố đã gần cải đạo được cho lão. Phải, chính tên sát nhân vĩ đại suýt nữa cũng đã được cứu rỗi linh hồn. Nhưng lão đã lỡ một dịp để cứu chuộc. Phải. Ừ, lão ta ra lệnh cho tất cả các thầy tu của chúng tà phải rời Nhật Bản... Có phải tớ đã nói với cậu đó là hơn mười năm trước rồi không?"

Blackthorne gật đầu, sung sướng để cho người ta nói huyên thuyên, sung sướng nghe, nóng lòng muốn biết.

"Taiko cho tập trung tất cả các cha cố tại Nagasaki, chuẩn bị đưa họ xuống tàu tới Macao với lệnh viết không bao giờ được quay lại, nếu không sẽ bị tử hình. Rồi đột nhiên, lão ta để mặc kệ họ và không làm gì nữa. Tớ đã nói với cậu, bọn Nhật Bản là một lũ lộn tùng phèo. Ừ, lão để mặc họ, và chẳng bao lâu, tình hình lại như cũ, có điều là hầu hết các cha đều ở Kyushu, nơi bọn tớ được đón tiếp. Tớ đã nói với cậu Nhật Bản được tạo thành bởi ba bán đảo lớn Kyushu, ShiKoku và Honshu rồi chứ? Và hàng ngàn đảo nhỏ. Còn một hòn đảo nữa ở tít miền Bắc một số người nói đó là lục địa - gọi đó là Hokkaido, nhưng chỉ những người bản xứ mọc lông mọc lá sống ở đó."

"Nhật Bản là một thế giới lộn ngược, Ingeles ạ. Cha Alvito nói với tớ là tất cả lại như chưa có chuyện gì xảy ra cả. Taiko lại thân thiện như trước, mặc dù ông ta không bao giờ cải đạo. Ông ta hầu như chỉ đóng cửa một nhà thờ và trục xuất hai hoặc ba Daimyo theo Thiên Chúa giáo - nhưng như vậy là cốt chiếm lấy đất của họ - chứ không hề ban lệnh trục xuất. Thế rồi, ba năm trước đây lão lại nổi điên, hành hình hai mươi sáu cha cố. Lão đóng đinh câu rút họ ở Nagasaki. Không vì lý do gì. Lão ta là một thằng thần kinh, Ingeles ạ. Nhưng sau khi tàn sát hai mươi sáu người, lão không làm gì nữa. Chẳng bao lâu sau đó lão chết. Đó là bàn tay Chúa, Ingeles ạ. Lời nguyền của Chúa giáng xuống lão và

dòng giống của lão. Tớ chắc chắn như vậy."

"Cậu có được nhiều người cải đạo ở đây không?"

Nhưng hình như Rodrigues không nghe, lạc đi trong suy nghĩ của mình.

"Bọn chúng là súc vật, bọn Nhật Bản ấy. Tớ đã nói với cậu về cha Alvito chưa nhỉ? Cha là một người phiên dịch - Tsukku-san, họ gọi Cha, ông Phiên Dịch. Cha là người phiên dịch của Taiko, Ingeles ạ, bây giờ cha là phiên dịch chính thức của Hội đồng Nhiếp chính và cha nói tiếng Nhật tốt hơn hầu hết người Nhật Bản và biết nhiều về họ hơn bất cứ người nào đương thời. Cha nói với tớ có một mô đất cao năm mươi

"Feet" ở Miyako - đó là thủ đô, Ingeles ạ. Taiko cắt mũi, cắt tai tất cả những người Triều Tiên bị giết trong chiến tranh gom lại và chôn ở đó - Triều Tiên là một bộ phận của lục địa, miền Tây Kyushu. Đó là sự thật! Thề có Đức Mẹ Đồng Trinh, chưa bao giờ có một tên giết người nào như lão - mà tất cả chúng nó đều tệ như thế cả." Đôi mắt của Rodrigues nhắm lại, trán nóng rực lên.

"Các cậu có nhiều người cải đạo không?" Blackthorne cẩn thận hỏi lại, hết sức muốn biết có bao nhiêu kẻ thù ở đây.

Kiềm chế sự choáng váng của mình, Rodrigues nói:

"Hàng trăm nghìn người, hàng năm lại có nhiều hơn. Từ sau khi Taiko chết, chúng tớ có nhiều hơn bao giờ hết so với trước đây, và những người trước kia đi nhà thờ một cách lén lút thì bây giờ đi đàng hoàng. Hầu hết đảo Kyushu bây giờ là công giáo. Hầu hết Daimyo của đảo Kyushu đã cải đạo.

Nagasaki là một thành phố công giáo, Jesuit làm chủ nó, điều hành và kiểm soát mọi công việc buôn bán. Mọi công việc buôn bán đều đi qua Nagasaki. Chúng tớ có một giáo đường, một chục nhà thờ, một chục nhà thờ khác nữa trải khắp Kyushu, nhưng chỉ có một ít ở đây, ở bán đảo chính này, Honshu và..." Cơn đau lại làm anh ta ngưng lại. Một lát sau, anh ta tiếp tục

"Chỉ riêng Kyushu có ba hay bốn triệu người - chẳng bao lâu nữa, tất cả sẽ đều là công giáo. Có trên hai mươi triệu người Nhật nữa ở các bán đảo và chẳng bao lâu..."

"Không thể được!" Blackthorne lập tức tự rủa mình vì đã ngăn luồng thông tin đó.

"Tại sao tớ phải nói dối? Mười năm trước đây có cuộc điều tra dân số. Cha Alvito nói Taiko đã ra lệnh đó. Cha hẳn phải biết. Cha ở đó mà. Tại sao tớ phải nói dối?" Mắt Rodrigues sốt hừng hực, miệng anh ta nói liên tục bất tận." Như vậy sẽ nhiều hơn số dân của tất cả Portugal, tất cả Spain, tất cả Pháp, tất cả Nêđơlan, thêm cả England và cậu có thể quẳng cả Đế quốc La Mã thần thánh vào cho cân bằng!"

Chúa Jesus, Blackthorne nghĩ, cả cái England cũng không hơn ba triệu người. Và lại còn bao gồm cả xứ Wales nữa."

"Nếu có nhiều người Nhật đến như vậy, chúng ta biết đương đầu với họ thế nào? Nếu có hai mươi triệu, như vậy có nghĩa là họ có thể dễ dàng đè bẹp một đội quân đông hơn chúng ta có trong toàn dân, nếu họ muốn. Và nếu như tất cả họ đều hung dữ như những tên ta đã thấy - mà tại sao họ lại không như thế - thề có những vết thương của Chúa - họ sẽ là không thể nào địch nổi. Và nếu như họ đã trở thành công giáo một bộ phận, và nếu những người Jesuit đã có nhiều ở đây, số lượng của họ sẽ tăng lên và không có kẻ nào cuồng tín hơn một kẻ cuồng tín cải đạo, vậy thì mình và những người Holland còn có cơ hội gì ở châu Á này nữa?"

"Không có gì hết."

"Nếu cậu nghĩ như vậy là nhiều , Rodrigues nói,

"Thì hãy đợi đến khi cậu sang Trung Quốc. Ở đó toàn người da vàng, tóc đen, mắt đen. Ồ, Ingeles ạ, nói để cậu biết, cậu còn nhiều điều mới lạ để mà học lắm. Năm ngoái, tớ ở Quảng Đông, nơi bán lụa. Quảng Đông là một trường thành ở miền nam Trung Quốc, trên sông Châu Giang, miền Bắc của thành phố chúng ta mang tên Chúa ở Macao.

Chỉ riêng trong trường thành đó cũng đã có một triệu người dị giáo ăn thịt chó - Trung Quốc có dân số đông hơn tổng số phần còn lại của thế giới. Hẳn là như thế. Nghĩ mà coi!" Một cơn đau đến với Rodrigues, bàn tay lành của anh ta ôm lấy bụng.

"Trong người tớ có chỗ nào chảy máu không? Có chỗ nào không?"

"Không. Tớ đã xem kỹ rồi. Chỉ chân và vai cậu thôi. Cậu không bị thương ở bên trong đâu, Rodrigues ạ - ít nhất thì tớ cũng không nghĩ như thế."

"Chân có tệ lắm không?"

"Nó đã được biển gột rửa. Lúc này chỗ gãy sạch và da cũng sạch."

"Cậu có đổ rượu vào chỗ đó và đốt không?"

"Không. Bọn họ không để mình làm - họ ra lệnh cho mình lui ra. Nhưng ông bác sĩ hình như biết công việc của ông ta. Người của cậu có tới đây bây giờ không?"

"Có. Ngay khi chúng ta đưa tàu vào bến. Chắc hẳn là như vậy."

"Tốt. Cậu đang nói gì nhỉ? Về Trung Quốc và Quảng Đông?"

"Có lẽ mình đang nói quá nhiều. Có đủ thì giờ để nói về chúng."

Blackthorne nhìn bàn tay lành của Rodrigues đang nghịch cái gói niêm phong và lại tự hỏi không hiểu nó có ý nghĩa gì.

"Chân cậu sẽ không sao đâu. Trong tuần này cậu sẽ biết thôi."

"Ừ, Ingeles."

"Tớ nghĩ nó -không bị thối - không có mủ - cậu suy nghĩ được rõ ràng, mạch lạc, vậy là óc cậu không sao. Cậu sẽ khỏe, Rodrigues."

"Tớ vẫn nợ cậu ơn cứu mạng." Một sự rùng mình chạy lan khắp người anh Portugal.

"Khi bị chìm xuống, tớ chỉ còn nghĩ được là những con cua sẽ bò vào qua mắt tớ. Tớ đã có thể cảm thấy chúng quẫy lộn trong người tớ. Ingeles ạ, đây là lần thứ ba tớ bị hất ra khỏi tàu, lần sau bao giờ cũng lẹ hơn lần trước."

"Tớ bị chìm dưới bể bốn lần. Ba lần bởi bọn Spain."

Cửa cabin mở, thuyền trưởng cúi chào và ra hiệu cho Blackthorne lên.

"Hai!" Blackthorne đứng lên.

"Cậu không nợ mình cái gì hết, Rodrigues", anh nói một cách nhân từ.

"Cậu đã cho tớ cuộc sống và cứu trợ khi tớ tuyệt vọng - và tớ cám ơn cậu vì điều ấy. Chúng ta thế là huề."

"Có lẽ, nhưng hãy nghe này, Ingeles, đây là đôi điều chân thật cho cậu, để đền đáp lại một phần: đừng bao giờ quên rằng người Nhật là sáu mặt và ba trái tim. Họ có một câu châm ngôn: một người có một trái tim giả ở miệng cho tất cả cuộc đời thấy, một trái tim khác ở trong ngực cho những bạn bè đặc biệt và gia đình mình, một trái tim thật, một trái tim chân chính, một trái tim bí mật mà không một người nào biết ngoài chính anh ta, ẩn nấp ở chỗ nào chỉ có Chúa mới biết được. Họ phản phúc không thể tưởng tượng nổi, xấu xa ác độc không thể cứu chuộc."

"Tại sao Toranaga lại muốn gặp tớ?"

"Tớ không biết. Có Đức Mẹ Đồng Trinh! Tớ không biết. Hãy trở lại thăm tớ, nếu có thể được."

"Ừ, chúc may mắn, Spain!"

"Đồ tinh trùng! Dù thế, cầu Chúa phù hộ cho ngươi."

Blackthorne mỉm cười đáp lại, thoải mái, sau đó anh lên boong, đầu óc vẫn còn quay cuồng về Osaka, cái mênh mông của nó, người chen chúc như kiến và cái lâu đài khổng lồ chế ngự thành phố. Từ cái mênh mông trong lâu đài, vút lên vẻ đẹp của tháp pháo đài - pháo đài trung tâm - cao bảy hay tám tầng, những đầu hồi nhọn, mái cong, ngói nạm vàng và tường màu xanh.

Toranaga sẽ ở đó, anh nghĩ, một lưỡi câu đá đột nhiên nhói lên trong bụng anh.

Một chiếc kiệu kín đưa anh tới một ngôi nhà lớn. Ở đấy anh được tắm rửa và ăn, vẫn là canh cá, cá tươi và hấp, vài lát rau muối và nước lá nóng. Thay cho cháo lúa mạch, nhà này cho anh một bát cơm. Anh đã nhìn thấy cơm một lần ở Naplơ. Nó trắng và hoàn hảo, nhưng đối với anh, nó chẳng có vị gì cả. Dạ dày anh cồn cào đòi thịt và bánh mỳ, những chiếc bánh mới nướng giòn tan đẫm bơ, một cái đùi bò, bánh patê, thịt gà, bia và trứng.

Hôm sau một người hầu gái tới. Quần áo Rodrigues cho anh đã được giặt là. Cô ta nhìn anh mặc quần áo và giúp anh đi

"Tabi" mới. Bên ngoài có một đôi dép da mới. Ủng của anh biến mất. Cô gái lắc đầu, chỉ vào đôi dép rồi chỉ vào chiếc kiệu buông rèm. Một đội Samurai vây quanh. Người đội trưởng ra hiệu cho anh nhanh lên, vào kiệu.

Họ đi ngay lập tức. Rèm buông kín mít. Sau một thời gian bất tận, chiếc kiệu dừng lại.

"Ngươi không được sợ", anh nói to và bước ra.

Cổng đá khổng lồ của lâu đài ở trước mặt anh. Cổng đặt trong một bức tường ba mươi

"Feet

"Với những lỗ châu mai liên hoàn, pháo đài và những công sự phụ . Cánh cửa khổng lồ bọc sắt, và khung lưới sắt đúc đã kéo lên. Phía xa là một cầu gỗ rộng hai mươi bước, dài hai trăm bước bắc qua hào và chấm dứt bằng một cái cầu cất khổng lồ và một cổng khác lắp trong tường thứ hai, cũng lớn như thế.

Hàng trăm Samurai ở khắp nơi. Tất cả đều mặc đồng phục màu xám - kimono có thắt lưng, cái nào cũng có năm huy hiệu nhỏ hình tròn, mỗi cánh tay một cái, mỗi bên ngực một cái và một cái ở giữa lưng. Huy hiệu màu xanh hình như là bông hoa của những bông hoa.

"Anjin-san!"

Hiromatsu ngồi cứng người trên một cái kiệu để mở, bốn người khiêng mặc chế phục. Kimono của ông nâu và thẳng cứng, thắt lưng đen, giống như của năm mươi Samurai bao quanh ông. Kimono của họ cũng có năm huy hiệu, nhưng chúng màu đỏ tía, giống như màu huy hiệu bay phần phật ở đầu cột buồm, biểu trưng của Toranaga. Những Samurai này mang giáo dài sáng loáng với những lá cờ nhỏ xíu trên đầu.

Blackthorne cúi chào không suy nghĩ, choáng vì dáng vẻ uy nghi của Hiromatsu . Ông già chào lại một cách hình thức, thanh trường kiếm buông lơi trên lòng, ra hiệu cho anh theo.

Viên sĩ quan ở cổng tiến lên. Một nghi lễ đọc tờ giấy Hiromatsu đưa ra được tiến hành, nhiều người cúi chào và nhìn về phía Blackthorne, rồi họ đi qua, về phía cầu, được hộ tống bởi đội quân y phục màu xám.

Con hào sâu năm mươi

"Feet", chạy dài khoảng ba trăm bước, rồi men theo những bức tường quay về phương Bắc, và Blackthorne nghĩ, lạy Chúa, mình ghét nếu như phải tấn công vào đây. Những người bảo vệ có thể để cho tường thành phía ngoài đổ sụp và đốt cầu, và như vậy họ sẽ yên ổn ở phía trong. Lạy Đức Chúa, tường phía ngoài phải dày đến hai, ba mươi

"Feet" - tường phía trong cũng thế. Và nó được làm bằng những phiến đá khổng lồ. Mỗi phiến phải dày đến mười

"Feet." Ít nhất là như thế. Xếp gọn gàng lớp lớp, không cần phải vữa. Chúng phải nặng ít nhất là năm mươi tấn. Tốt hơn bất cứ loại tường thành nào chúng ta có thể làm. Súng công thành? Tất nhiên chúng có thể đập vỡ tường phía ngoài nhưng súng bảo vệ cũng sẽ phản công lại mạnh mẽ như vậy. Cũng khó đưa nổi tới đây, và không có một điểm nào cao hơn để câu pháo vào lâu đài. Nếu như tường ngoài bị hạ, những người bảo vệ nó vẫn có thể đánh bật kẻ tấn công khỏi pháo đài. Nhưng cho dù súng công thành có thể chuyển được tới đó và quay nòng về phía tường tiếp theo để công phá, thì cũng chẳng ăn

thua gì. Họ có thể phá hỏng được cánh cổng ở xa, nhưng như vậy thì làm nên trò trống gì? Làm sao vượt qua được hào? Nó quá rộng, không dùng những phương pháp bình thường được. Lâu đài không gì có thể lay chuyển nổi. Có bao nhiêu binh lính ở trong này? Bao nhiêu thị dân trú ngụ ở bên trong?

Nó làm cho Tháp London giống như một cái chuồng lợn. Và cả Hamtơn Cooc chỉ vừa một góc nhỏ.

Ở cổng tiếp theo lại có thủ tục kiểm tra giấy tờ long trọng khác, con đường rẽ qua tay trái, xuôi xuống một đại lộ rộng mênh mông, hai bên là những ngôi nhà kiểu cổ đằng sau những bức tường lớn nhỏ dễ bảo vệ, dẫn vào một mê lộ của những bậc thang và những con đường. Rồi lại một cổng khác và kiểm tra giấy tờ nữa, một khung lưới sắt và một hào nữa rộng mênh mông, nhiều lối rẽ ngang rẽ dọc, cho đến tận khi Blackthorne, một người quan sát rất nhậy, với một trí nhớ và một đầu óc biết định hướng phi thường, đã phải rối trí trong cái mê trận cố ý này. Và trong suốt thời gian đó, không biết bao nhiêu là quân Xám từ những dốc đứng, từ những thành lũy, những pháo đài, công sự nhìn xuống họ. Và còn nhiều hơn nữa đi lại, canh phòng, luyện tập, chăn ngựa ở những chuồng để mở. Binh lính ở khắp mọi nơi, đông có đến hàng ngàn. Tất cả đều được vũ trang tốt và mặc quần áo cẩn thận.

Anh tự rủa mình không khôn khéo để thu lượm nhiều tin tức hơn của Rodrigues. Ngoài những tin tức về Taiko và những người cải đạo cũng đã đủ làm anh choáng váng, còn thì Rodrigues ngậm miệng như một người đàn ông, như địa vị anh, tránh những câu hỏi.

Hãy tập trung vào tìm ra manh mối. Có gì đặc biệt về tòa lâu đài này? Một tòa lâu đài lớn nhất. Không, có một cái gì khác. Cái gì?

Có phải quân Xám cừu thù với quân Nâu không? Mình không thể biết được. Người nào cũng quá trang nghiêm.

Blackthorne quan sát họ cẩn thận và tập trung vào những chi tiết. Phía bên trái là một khu vườn nhiều màu được chăm sóc cẩn thận với những chiếc cầu nhỏ và một dòng suối con. Những bức tường bây giờ ở sát gần nhau hơn và những con đường hẹp hơn. Họ đã tới gần tháp canh. Trong này không có thị dân, chỉ có hàng trăm đầy tớ và không có đại bác! Đó là chỗ khác nhau!

Mình không nhìn thấy một khẩu đại bác nào. Không một khẩu nào.

Lạy Chúa trên trời, không có đại bác - vì vậy không cố súng công thành!

Nếu có vũ khí hiện đại và không có người bảo vệ, anh có thể phá đổ những bức tường, những cánh cửa, nã đạn lửa vào lâu đài, đốt nó và chiếm lấy không?

Anh không thể vượt qua hào thứ nhất.

Với súng thần công, anh có thể gây khó khăn cho những người bảo vệ, nhưng họ có thể cầm cự được mãi, nếu như đơn vị đồn trú quyết tâm, nếu có đủ quân, đủ lương thực, nước và đạn được.

Làm sao để vượt qua hào? Bằng thuyền ư? Bằng bè mảng có tháp ư?

Trí óc anh cố gắng nghĩ ra một kế hoạch khi chiếc kiệu dừng. Hiromatsu xuống. Họ ở trong một ngõ cụt hẹp. Một cánh cửa gỗ bịt thép khổng lồ dẫn tới một bức tường cao hai mươi

"Feet" hòa vào những công sự phụ của điểm bảo vệ phía trên, còn cách tháp canh xa, từ chỗ này nhìn vào trông nó tối. Không giống tất cả các lối vào khác, chỗ này do quân Nâu gác. Blackthorne thấy quân Nâu chỉ có bên trong lâu đài. Rõ ràng là họ rất mừng khi thấy Hiromatsu .

Quân Xám quay lại và bỏ đi. Blackthorne để ý thấy những cái nhìn thù địch của quân Nâu đối với họ. Như vậy họ là kẻ thù của nhau!

Cánh cửa mở tung, anh theo ông tướng già vào trong. Một mình. Các Samurai khác ở bên ngoài.

Sân bên trong có nhiều quân Nâu hơn, đang gác cả khu vườn đằng xa nữa. Họ đi qua vườn, vào trong pháo đài, Hiromatsu đá đôi dép ra, Blackthorne cũng làm như thế. Hành lang bên trong được trải chiếu hoa lộng lẫy, loại chiếu cói, sạch và mát chân, trải sàn mọi nhà trừ những nhà nghèo nhất. Từ trước Blackthorne đã để ý, tất cả đều cùng một kích thước, khoảng sáu

"Feet" và ba

"Feet." Lạ thật, anh tự nhủ, chưa bao giờ mình thấy những cái chiếu hình thù và kích thước như vậy. Và cũng chưa bao giờ thấy một căn phòng đều vuông hoặc chữ nhật? Tất nhiên! Điều đó có nghĩa là tất cả các ngôi nhà - hoặc phòng - phải được cấu tạo để trải một lượng chiếu nhất định nào đó. Tất cả đều là chuẩn mực. Lạ thay!

Họ trèo lên những bậc thang vòng vèo, đi dọc theo một số hành lang và cầu thang nữa. Có rất nhiều lính gác, luôn luôn là quân Nâu. Những vệt nắng từ lỗ châu mai hắt ra những mẫu hình phức tạp. Blackthorne có thể nhìn thấy, bây giờ họ đã ở trên cao ba bức tường cuốn. Thành phố và bến cảng như một tấm mền hoa phía dưới.

Hành lang rẽ ngoặt đột ngột và kết thúc cách đó năm mươi bước.

Blackthorne như có mật đắng trong miệng. Đừng lo, anh tự nhủ, mình đã quyết định phải làm gì. Mình đã liên quan rồi.

Các Samurai đứng tập trung, viên sĩ quan trẻ của họ đứng phía trước, bảo vệ cửa cuối cùng - người nào cũng tay phải nắm đốc kiếm, tay trái giữ bao kiếm bất động và sẵn sàng, mắt chằm chằm nhìn hai người đang tiến lại.

Hiromatsu thấy vững dạ vì sự sẵn sàng của họ. Ông đã đích thân chọn những người gác này. Ông ghét tòa lâu đài này, ông lại nghĩ, thật nguy hiểm biết bao khi để Toranaga ở trong quyền lực của kẻ thù. Ông đã định chạy băng đến Toranaga để kể cho Người nghe những điều đã xảy ra và để xem xem có chuyện gì không hay xảy ra trong khi ông vắng mặt hay không. Nhưng mọi sự vẫn yên ắng, mặc dù do thám của họ báo cáo là kẻ thù đã tăng cường lực lượng quân sự ở phía Bắc và phía Đông và những đồng minh chính của họ, những Nhiếp chính, Onoshi và Kiyama - những Daimyo lớn nhất theo Thiên Chúa giáo, đã theo về với Ishido. Ông đã đổi lính gác, khẩu lệnh và lại xin Toranaga nên rời đi nhưng không có kết quả gì.

Cách viên sĩ quan mười bước, Blackthorne dừng lại.

CHƯƠNG 11

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Yoshi Naga, sĩ quan phụ trách đội gác, một gã thanh niên mười bảy tuổi hiểm độc, tính tình bần tiện.

"Xin chào Đại nhân. Chúc mừng ngài đã trở về."

"Cám ơn. Lãnh chúa Toranaga đang chờ ta?"

"Thưa vâng." Dù Hiromatsu có không được chờ đợi chăng nữa, Naga cũng đón ông vào. Toda Hiromatsu là một trong ba người trên đời này được phép gặp Toranaga bất kể ngày đêm, không cần hẹn trước.

"Khám người tên rợ", Naga nói. Gã là con trai thứ năm của Toranaga với một nàng hầu của ông. Gã tôn thờ cha.

Blackthorne yên lặng chịu trận, nhận ra điều họ đang làm. Hai Samurai rất thành thạo. Không gì có thể lọt qua mắt họ được.

Naga ra hiệu cho những người còn lại. Họ tránh sang một bên. Chính gã mở cánh cửa nặng trịch.

Hiromatsu đi vào căn phòng rộng mênh mông. Vừa bước qua cửa, ông quỳ xuống, đặt những thanh kiếm lên sàn, trước mặt mình, để hai bàn tay bên cạnh chúng, đầu cúi thấp, khúm núm chờ đợi.

Naga luôn luôn canh chừng, chỉ cho Blackthorne làm theo như vậy.

Blackthorne bước vào. Căn phòng vuông bốn mươi bước, cao mười bước, chiếu sang trọng nhất, dày bốn đốt ngón tay, hoàn hảo không chê vào đâu được. Có hai cửa ở tường tít xa. Gần bệ đài, trong hốc tường có một chậu sành nhỏ, chỉ một cành anh đào mà tỏa màu, tỏa hương khắp phòng.

Cả hai cửa đều có người gác. Cách bệ đài mười bước, bao quanh nó lại có hai mươi Samurai nữa, ngồi xếp bằng quay mặt nhìn ra ngoài.

Toranaga ngồi trên một chiếc gối trên bệ đài. Ông ta đang chữa một cái lông chim ưng bị gãy cẩn thận như một người thợ chạm ngà.

Ông ta, cũng như không một ai khác trong phòng, không để ý đến Hiromatsu hoặc Blackthorne khi anh bước vào và dừng lại bên ông già. Nhưng khác Hiromatsu , Blackthorne cúi chào như Rodrigues đã bày cho anh, rồi thở một hơi dài, anh ngồi xếp bằng tròn, và nhìn Toranaga chằm chằm.

Tất cả mọi con mắt đều lóe lên chiếu vào Blackthorne. Ở ngoài cửa, bàn tay Naga đã đặt lên kiếm. Hiromatsu cũng nắm chặt đốc kiếm, mặc dầu đầu ông vẫn cúi thấp.

Blackthorne cảm thấy mình trần trụi, nhưng đã dấn thân vào thì bây giờ anh chỉ có việc đợi. Rodrigues đã nói

"Đối với người Nhật Bản, mình phải hành động như một ông vua", và mặc dầu như thế này cũng chưa phải là hành động như một ông vua, nhưng như vậy cũng quá đủ.

Toranaga nhìn lên thong thả.

Một giọt mồ hôi vã ra trên trán Blackthorne khi tất cả những điều Rodrigues nói với anh về Samurai dường như kết tinh lại ở con người này. Anh cảm thấy mồ hôi ròng ròng chảy từ má xuống cằm mình. Anh cố giữ cho cặp mắt xanh của mình cứng rắn, không chớp, nét mặt bình tĩnh.

Cái nhìn của Toranaga cũng chằm chằm như vậy.

Blackthorne cảm thấy hầu như sức mạnh chế ngự của con người này chuyển lan tới anh. Anh buộc mình đếm chậm chạp tới sáu, rồi anh cúi đầu, và chào khẽ, hơi mỉm một nụ cười bình tĩnh.

Toranaga nhìn lướt qua anh, nét mặt ông bất động, rồi nhìn xuống và lại chăm chú vào công việc của mình. Sự căng thẳng ở trong phòng giảm xuống.

Con chim ưng thuộc loại peregrine và đang trong thời kỳ rực rỡ nhất. Người điều khiển chim, một Samurai già gân guốc, quỳ trước mặt Toranaga và cầm con chim y như nó là thủy tinh. Toranaga cắt cái ống lông bị gãy, nhúng kim bằng tre nhỏ xíu vào trong keo, ấn nó vào cán của chiếc lông rồi khéo léo luồn cái lông mới cắt vào phía bên kia. Ông điều chỉnh góc độ cho đến khi nó hoàn hảo rồi buộc nó bằng một sợi chỉ lụa. Những quả chuông nhỏ tí xíu ở chân chim rung lên, ông vỗ về nhẹ nhàng để xua đi nỗi sợ của nó.

Yoshi Toranaga, chúa của Quan Đông - Bát Tỉnh, người đứng đầu thị tộc Yoshi, Tổng tư lệnh quân đội miền Đông, chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính, là một người thấp lùn, bụng phệ và mũi to. Lông mày dày, đen, râu và ria mép thưa và đốm bạc. Đôi mắt chế ngự khuôn mặt. Ông năm mươi tám và khỏe mạnh so với tuổi của ông, kimono của ông giản dị, đồng phục màu nâu bình thường, thắt lưng bằng vải bông. Nhưng những thanh kiếm của ông tốt nhất thế giới.

"Đó, chim xinh của ta", ông nói, giọng dịu dàng âu yếm của một người tình,

"Bây giờ em lại vẹn toàn rồi đó." Ông lấy một chiếc lông ve vuốt con chim trong khi nó đậu trên nắm tay đi găng của người điều khiển. Con chim rùng mình và rỉa lông rỉa cánh một cách hài lòng.

"Chúng ta sẽ cho nó bay trong vòng một tuần nữa." Người điều khiển cúi chào và lui ra.

Toranaga đưa mắt về phía hai người ở cửa.

"Chào, Quả Đấm Sắt, ta mừng được gặp ông." Ông nói.

"Vậy, đây là tên rợ nổi tiếng của ông phải không?"

"Thưa Chúa công, vâng." Hiromatsu đến gần hơn, để lại kiếm ở cửa theo như phong tục, nhưng Toranaga đòi ông phải đem theo bên mình.

"Ta sẽ cảm thấy không thoải mái nếu ông không cầm chúng trong tay", Toranaga nói.

Hiromatsu cám ơn. Mặc dù vậy, ông vẫn ngồi cách xa năm bước, theo phong tục không người nào có vũ khí có thể đến gần Toranaga hơn. Ở hàng gác đầu tiên là Usagi, cháu rể gọi Hiromatsu bằng ông, ông khẽ gật đầu với đứa cháu. Cậu thanh niên cúi chào thật thấp, vinh dự và sung sướng vì được để ý. Có lẽ mình sẽ chính thức nhận nó, Hiromatsu tự nhủ một cách sung sướng, lòng ấm lại với ý nghĩ đứa cháu cưng của mình, năm ngoái đã cho ông đứa chắt đầu tiên.

"Lưng của ông thế nào?" Toranaga hỏi một cách quan tâm.

"Bình thường, cám ơn Chúa công. Nhưng phải xin nói thực, tôi sung sướng được rời con tàu đó và trở lại mặt đất."

"Ta nghe nói ông có một đồ chơi mới để giết thời gian, đúng không?"

Ông già cười ha hả.

"Xin thưa Chúa công, thời gian không một chút nào nhàn rỗi. Chưa bao giờ lại vất vả như vậy trong nhiều năm nay."

Toranaga cùng cười với ông.

"Như vậy chúng ta nên thưởng cho cô ta. Sức khỏe của ông là quan trọng đối với ta. Ta có thể gửi cho cô ấy một món quà để tỏ lòng biết ơn của ta."

"A, Toranaga Sama, Chúa công thật tốt quá." Hiromatsu trở nên nghiêm túc.

"Thưa Đại nhân, ngài có thể thưởng cho tất cả chúng tôi bằng cách rời khỏi cái tổ ong vò vẽ này ngay và quay trở lại lâu đài của ngài ở Yedo, nơi các chư hầu của ngài có thể bảo vệ được ngài. Ở đây người trần trụi. Bất cứ lúc nào, Ishido cũng có thể..."

"Ta sẽ về. Ngay khi kỳ họp của Hội đồng Nhiếp chính kết thúc." Toranaga quay lại, ra hiệu cho người Portugal mặt gầy đang ngồi kiên nhẫn trong bóng tối." Bây giờ ông có thể dịch cho tôi được không, ông bạn?"

"Thưa Đại nhân, chắc chắn là như thế ạ." Vị thầy tu trọc đầu, với một vẻ duyên dáng thành thục, quỳ theo kiểu Nhật gần bệ đài. Thân hình ông ta cũng gày gò như bộ mặt, đôi mắt đen và ướt, một vẻ thanh thoát tập trung ở con người ông. Ông đi đôi tất

"Tabi", mặc chiếc kimono dài, dường như hợp với ông. Một chuỗi tràng hạt và một cây thánh giá khắc bằng vàng đeo ở thắt lưng. Ông chào Hiromatsu như một người ngang hàng, rồi liếc nhìn Blackthorne một cách vui vẻ.

"Tên tôi là Mactin Alvito của Hội thánh Jesuit, thưa hoa tiêu thuyền trưởng. Lãnh chúa Toranaga yêu cầu tôi dịch cho Chúa!"

"Trước tiên hãy nói với ông ấy, chúng ta là kẻ thù và…"

"Thong thả, việc nào đi việc ấy", cha Alvito nhẹ nhàng ngắt lời. Rồi ông ta nói thêm.

"Chúng ta có thể nói tiếng Portugal, Spain, hay tất nhiên tiếng Latin - tiếng nào ông thích hơn?"

Mãi đến lúc người thầy tu tiến ra phía trước, Blackthorne mới nhìn thấy ông ta. Bệ đài và những người Samurai khác đã che khuất ông ta. Nhưng anh đã chờ đợi ông ta, do được Rodrigues báo trước, và ghét những điều anh thấy: vẻ lịch lãm thoải mái, một vầng sức mạnh và cái mãnh liệt tự nhiên của những người Jesuit. Anh đã tưởng người thầy tu này phải già hơn nhiều, xét tới cái địa vị đầy uy tín và cái cách Rodrigues nói về ông ta. Nhưng họ trạc tuổi nhau, anh và ông thầy tu này. Có lẽ ông thầy tu nhiều hơn anh vài tuổi.

"Portugal", anh nói, hi vọng điều đó có thể dành cho ông ta một chút thuận lợi." Ông là người Portugal?."

"Tôi có niềm vinh dự ấy."

"Ông trẻ hơn là tôi nghĩ."

"Senhor Rodrigues rất tốt bụng. Ông ta đã cho tôi nhiều uy tín hơn là tôi xứng đáng. Ông ấy cũng miêu tả ông một cách hoàn hảo. Cả lòng dũng cảm của ông."

Blackthorne thấy người thầy tu quay đi và nói lưu loát và nhã nhặn với Toranaga một lúc và như vậy càng làm anh xao xuyến. Trong tất cả mọi người trong phòng, chỉ có Hiromatsu nghe và nhìn chăm chú. Những người còn lại nhìn như tượng đá vào khoảng không.

"Nào, hoa tiêu thuyền trưởng, bây giờ chúng ta bắt đầu, xin ông làm ơn nghe tất cả những điều Lãnh chúa Toranaga nói, không ngắt lời", cha Alvito bắt đầu." Sau đó ông sẽ trả lời. Từ phút này tôi sẽ dịch tất cả với những điều ông nói, vì vậy xin hãy trả lời cẩn thận."

"Có nghĩa lý gì? Tôi không tin ông."

Ngay lập tức cha Alvito dịch những điều anh nói cho Toranaga, ông này sầm mặt lại.

Hãy cẩn thận, Blackthorne nghĩ, hắn ta nghịch mình như một con cá Ba đồng tiền vàng lấy một shilinh vô giá trị, lúc nào hắn cũng có thể cho mình vay nếu hắn thích. Không biết hắn dịch có chính xác hay không, mình phải nhìn nét mặt Toranaga. Đây là cơ hội duy nhất mình có thể có được.

"Ông có thể tin là tôi dịch chính xác những điều ông nói, theo khả năng tốt nhất của tôi. Đây là triều đình của Lãnh chúa Toranaga. Tôi là người phiên dịch chính thức của Hội đồng Nhiếp chính của tướng quân Toranaga và của tướng quân Ishido. Lãnh chúa Toranaga đã ban ân huệ dành lòng tin cho tôi trong nhiều năm. Tôi khuyên ông trả lời một cách thành thật bởi vì tôi có thể đảm bảo với ông, Lãnh chúa Toranaga là người sáng suốt nhất. Tôi cũng xin nói tôi không phải là cha Sebastio, người mà có lẽ quá nhiệt tâm, và bất hạnh thay, nói tiếng Nhật không được giỏi lắm, hoặc, bất hạnh thay, không có nhiều kinh nghiệm ở Nhật Bản. Sự hiện diện đột ngột của ông đã lấy đi mất của cha đó lòng khoan dung của Chúa, và đáng tiếc thay, ông ấy đã để cho cái quá khứ cá nhân của mình chế ngự bố mẹ, anh em, chị em của cha đó đã bị tàn sát một cách rùng rợn nhất ở Nêđơlan bởi các ngài - bởi những lực lượng của ông hoàng Orengiơ. Tôi xin ông lòng khoan dung đối với cha , xin ông chút xót thương." Ông ta mỉm cười nhân từ.

"Tiếng Nhật chữ
"Kẻ thù
"Là teki." Ông có thể dùng nó nếu ông muốn. Nếu ông chỉ vào tôi và dùng từ đó, chúa Toranaga sẽ hiểu rõ điều ông muốn nói. Vâng, tôi là kẻ thù của ông. Hoa tiêu thuyền trưởng John Blackthorne. Hoàn toàn như vậy. Nhưng không phải là kẻ giết ông. Điều ấy chính ông sẽ làm."

Blackthorne thấy ông ta giải thích cho Toranaga và nghe thấy cái từ
"Teki" được dùng nhiều lần, anh tự hỏi không biết có phải thật nghĩa là
"Kẻ thù" không. Tất nhiên nó là như vậy, anh tự nhủ. Con người này không giống như người kia.

"Xin ông hãy quên là tôi đang tồn tại", cha Alvito nói.

"Tôi chỉ là một công cụ để cho những câu nói của ông được Lãnh chúa Toranaga biết tới, cũng như tôi sẽ chuyển những câu hỏi của ngài tới ông." Cha Alvito chuẩn bị, quay sang Toranaga, cúi chào lịch sự.

Toranaga nói ngắn gọn. Ông thầy tu bắt đầu dịch song song, chậm một vài từ, giọng ông là một tấm gương huyền bí của biến tố và ý nghĩa bên trong.

"Tại sao ông lại là kẻ thù của Tsukku-san, người bạn và người phiên dịch của ta, người không là kẻ thù của ai hết?" Cha Alvito nói thêm bằng cách giải thích:

"Tsukku-san là biệt hiệu của tôi, vì người Nhật cũng không thể phát âm tên tôi. Họ không có âm
"L" hay
"Th
"Trong ngôn ngữ của họ, Tsukku là trò chơi chữ của tiếng Nhật,
"Tsuyaku" - phiên dịch. Làm ơn trả lời câu hỏi."

"Chúng tôi là kẻ thù bởi vì đất nước chúng tôi đang chiến tranh."

"Ô! Đất nước ông là gì?"

"Nước Anh."

"Nó ở đâu?"

"Đó là một vương quốc hải đảo, cách Portugal về phía Bắc một nghìn dặm Portugal là một bộ phận của một bán đảo ở Châu Âu."

"Các ông có chiến tranh với Portugal từ bao giờ?"

"Kể từ khi Portugal trở thành một quốc gia chư hầu của Spain. Đó là vào năm 1580, hai mươi năm về trước. Spain chinh phục Portugal. Chúng tôi thực sự có chiến tranh với Spain. Chúng tôi có chiến tranh với Spain gần ba mươi năm."

Blackthorne để ý thấy sự ngạc nhiên của Toranaga và cái nhìn dò hỏi của ông đối với cha Alvito, cha đang nhìn một cách trong sáng về một khoảng xa.

"Ông nói Portugal là một bộ phận của Spain?"

"Vâng, thưa Lãnh chúa Toranaga. Một quốc gia chư hầu. Spain chinh phục Portugal và bây giờ hai nước là một, có cùng một vua. Nhưng người Portugal quỵ luỵ trước Spain ở hầu hết mọi miền trên thế giới và những người lãnh đạo của họ bị coi chẳng ra gì ở Đế quốc Spain."

Yên lặng một hồi lâu. Rồi Toranaga nói trực tiếp với ông thầy tu, ông này mỉm cười và trả lời khá dài.

"Ông ấy nói gì?" Blackthorne hỏi gay gắt.

Cha Alvito không trả lời mà vẫn dịch như trước, hầu như song song, bắt chước lối nói và tiếp tục biểu diễn kiểu dịch tuyệt xảo.

Toranaga trả lời trực tiếp Blackthorne, giọng ông cứng rắn và tàn ác.

"Tôi nói điều gì không liên quan gì đến ông cả. Khi tôi muốn ông biết gì, tôi sẽ nói với ông."

"Thưa Chúa công Toranaga, tôi xin lỗi, tôi không có ý thô lỗ. Xin phép cho tôi nói, chúng tôi...."

"Lúc này ông không nói gì hết. Ông hãy ngậm miệng cho đến khi tôi yêu cầu một câu đáp. Ông hiểu không?"

"Vâng."

Sai lầm số một. Phải coi chừng. Anh không được mắc sai lầm, anh tự nhủ.

"Tại sao các ông lại có chiến tranh với Spain? Và Portugal?"

"Một phần bởi vì Spain có ý chinh phục thế giới, và người Anh chúng tôi, và đồng minh của chúng tôi, người Nêđơlan, không muốn bị chinh phục. Và một phần vì tôn giáo của chúng tôi" .

"A, một cuộc chiến tranh tôn giáo? Tôn giáo của ông là gì?"

"Tôi là tín đồ Cơ đốc. Nhà thờ của chúng tôi..."

"Người Portugal và người Spain là tín đồ Cơ đốc! Ông nói tôn giáo của ông khác. Vậy tôn giáo của ông là cái gì?"

"Đó là Cơ đốc. Thưa chúa công Toranaga, thật khó giải thích đơn giản và nhanh. Cả hai đều là..."

"Không cần thiết phải nhanh, ông hoa tiêu, chỉ cần chính xác. Tôi có nhiều thì giờ. Tôi rất kiên nhẫn. Ông là một người có văn hóa - rõ ràng không phải là nông dân - bởi vậy ông có thể hoặc đơn giản, hoặc phức tạp tùy theo ý ông, chỉ cần rõ ràng. Nếu ông đi lạc đề, tôi sẽ đem ông trở lại. Ông nói đi."

"Tôn giáo của tôi là Cơ đốc. Có hai tôn giáo Cơ đốc chính: Tin Lành và Thiên Chúa. Hầu hết những người Anh là Tin Lành!"

"Các ông cùng thờ một Chúa, Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng?"

"Thưa Đại nhân, không. Không phải cái cách những người Thiên Chúa làm?" Ông ta muốn biết cái gì? Blackthorne tự hỏi. Ông ta có theo Thiên Chúa không? Mình có nên trả lời điều mình nghĩ là ông ta muốn biết hay điều mình nghĩ đó là chân lý. Ông ta có chống đạo Cơ đốc không? ông ta chẳng đã gọi Jesuit là

"Bạn tôi" đó ư? Toranaga có phải là người có cảm tình với Thiên Chúa giáo? Hay ông sẽ trở thành người Thiên Chúa giáo?

"Ông có tin Jesus là Chúa không?"

"Tôi tin ở Chúa", anh nói một cách cẩn trọng.

"Đừng lảng tránh một câu hỏi trực tiếp! Ông có tin Jesus là Chúa? Có hay không?"

Blackthorne biết ở bất cứ tòa án Thiên Chúa giáo nào trên thế giới, anh hẳn đã bị kết tội dị giáo từ lâu. Và hầu hết, nếu không là tất cả, ở những tòa án Tin Lành. Ngay cả do dự trả lời một câu hỏi như vậy cũng là thừa nhận sự ngờ vực. Ngờ vực là dị giáo. Không thể nào trả lời những câu hỏi về Chúa bằng một chữ

"Có" hoặc

"Không" đơn giản. Có những sắc thái của

"Có" hoặc

"Không." Ta không biết chắc chắn về Chúa cho đến lúc mình chết. Vâng, tôi tin Jesus là Chúa, nhưng không, tôi không biết chắc chắn cho đến khi tôi chết.

"Tại sao ông đập vỡ thánh giá của ông thầy tu khi ông mới tới Nhật Bản?"

Blackthorne không chờ đón câu hỏi này. Toranaga biết tất cả những điều xảy ra từ khi mình đến sao?

"Tôi - tôi muốn chứng tỏ cho vị Daimyo Yabu biết rằng ông Jesuit, cha Sebastio - người phiên dịch duy nhất ở đó - là kẻ thù của tôi, ông ấy không đáng được tin cậy ít nhất, theo ý kiến của tôi. Bởi vì tôi chắc ông ấy không dịch chính xác như cha Alvito đang dịch lúc này. Ông ấy buộc tội chúng tôi là cướp biển, chẳng hạn. Chúng tôi không phải là cướp biển. Chúng tôi muốn hòa bình."

"À phải! Cướp biển. Tôi sẽ quay lại chuyện cướp biển sau. Ông nói cả hai môn phái của ông đều là Cơ đốc, cả hai đều thờ Jesus Christ phải không? Lời dạy của Chúa phải chăng là

"Yêu thương nhau"?

"Vâng."
"Thế tại sao các ông lại là kẻ thù của nhau được"?
"Niềm tin của họ - cách giải thích của họ là sự xuyên tạc thánh kinh."
"À! Cuối cùng chúng ta đã đạt được một cái gì đó. Vậy là các ông có chiến tranh chỉ vì bất đồng ý kiến về cái gì là Chúa và cái gì không là Chúa đó?"
"Vâng."
"Đó là một lý do rất ngu xuẩn để gây chiến tranh."
Blackthorne nói:
"Tôi đồng ý." Anh nhìn ông thầy tu.
"Tôi hết sức đồng ý."
"Hạm đội của ông có bao nhiêu tàu?"
"Năm."
"Ông là hoa tiêu chính?"
"Vâng."
"Còn những người khác đâu?"
"Ở ngoài khơi", Blackthorne nói một cách thận trọng, tiếp tục nói dối vì cho rằng Toranaga đã được Alvito cung cấp tài liệu để hỏi một số câu hỏi.
"Chúng tôi bị một cơn bão làm cho tan tác mỗi người một nơi. Thưa Đại nhân, họ ở chính xác chỗ nào quả là tôi không biết!"
"Tàu của các ông là tàu Anh?"
"Thưa Đại nhân, không. Holland. Từ Holland tới."
"Tại sao người Anh lại phụ trách tàu Holland?"
"Thưa Đại nhân, điều đó không có gì là bất bình thường. Chúng tôi là đồng minh - các hoa tiêu Portugal thỉnh thoảng dẫn tàu và hạm đội Spain. Tôi hiểu là có các hoa tiêu Bồ Đào Nha điều khiển một số tàu đi biển của các ngài?"
"Không có hoa tiêu Holland sao?"
"Thưa Đại nhân, có nhiều. Nhưng đối với một cuộc hành trình dài như vậy thì người Anh có kinh nghiệm hơn."
"Nhưng tại sao lại là ông? Tại sao họ lại muốn ông dẫn tàu của họ?"
"Có lẽ bởi vì mẹ tôi là người Holland, tôi nói tiếng đó thông thạo và tôi có kinh nghiệm. Tôi sung sướng vì có cơ hội đó."
"Tại sao?"
"Đây là cơ hội đầu tiên, tôi được đi trong vùng biển này. Không một tàu Anh. nào có kế hoạch đi xa như thế. Đây là một cơ hội để đi vòng quanh trái đất."
"Hoa tiêu, bản thân ông, ông gia nhập vào hạm đội vì tôn giáo của ông, và chiến đấu chống kẻ thù Spain và Portugal của ông?"
"Thưa Đại nhân, trước tiên tôi là một hoa tiêu. Chưa một người Anh hoặc người Holland nào ở vùng biển này trước đây. Trước tiên chúng tôi là một thương thuyền, mặc dầu chúng tôi có giấy cho phép tấn công kẻ thù ở Tân Thế Giới. Chúng tôi đến Nhật Bản để buôn bán."
"Giấy cho phép tấn công là cái gì?"
"Là giấy do Nữ hoàng - hoặc chính phủ - cho phép gây chiến tranh với kẻ thù."
"A, và kẻ thù của ông ở đây. Ông có định gây chiến tranh không?"
"Không, tất nhiên là không, thưa Toranaga Đại nhân. Tôi không có ý kiêu căng. Tất nhiên tôi muốn nói kiểu Châu Âu, mặc dù..."
"Tốt, như vậy rõ ràng là tốt. Ông nói sao? Mặc dù..."

"Mặc dù trên tất cả biển lớn, chúng tôi đã quét sạch quân thù." Blackthorne nói rõ.
"Ông nói kẻ thù. Có lẽ chúng tôi cũng là kẻ thù? Vậy thì sao? Các ông cũng sẽ nhận chìm tàu của chúng tôi, tàn phá bờ biển của chúng tôi?"
"Tôi không thấy tôi là kẻ thù của ngài."
"Tôi có thể thấy, rất dễ dàng. Vậy thì sao?"
"Nếu ngài xâm phạm đất đai của tôi, tôi sẽ tấn công ngài và sẽ cố đánh bại ngài,
"Blackthorne nói.
"Thế nếu người trị vì ông ra lệnh cho ông tấn công chúng tôi ở đây?"
"Tôi sẽ khuyên không làm việc đó. Hết sức. Nữ hoàng của chúng tôi sẽ nghe. Nữ hoàng..."
"Nữ hoàng trị vì các ông, chứ không phải Thiên Hoàng?"
"Vâng, thưa Chúa công Toranaga. Nữ hoàng của chúng tôi rất khôn ngoan. Người sẽ không, không thể có một mệnh lệnh thiếu khôn ngoan như vậy."
"Nhưng nếu Nữ hoàng cứ có lệnh ấy? Hoặc nếu người trị vì ông theo pháp luật của ông có lệnh đó?"
"Vậy thì tôi ký thác linh hồn của tôi cho Chúa bởi vì nhất định tôi sẽ chết. Cách này hay cách khác."
"Đúng. Ông sẽ chết. Ông và tất cả quân đoàn của ông." Toranaga ngừng một lát rồi hỏi:
"Ông tới đây mất bao lâu?"
"Gần hai năm. Chính xác là một năm mười một tháng, hai ngày. Áng chừng đoạn đường biển là bốn ngàn lý"
Cha Alvito dịch, rồi thêm một đoạn ngắn. Toranaga sử dụng chiếc quạt của ông một cách suy tư.
"Tôi chuyển thời gian và khoảng cách thành cách đo lường của họ, hoa tiêu Blackthorne", ông thầy tu lễ độ nói.
"Cám ơn."
Toranaga lại nói trực tiếp:
"Ông tới đây bằng cách nào? Bằng con đường nào?"
"Qua eo Magellan. Nếu như tôi có bản đồ và hải trình của tôi, tôi có thể chỉ cho Đại nhân dễ dàng - tất cả những cái đó, cả mệnh lệnh trao cho tôi và mọi thứ giấy tờ khác đã bị chuyển đi. Nếu Đại nhân..."
Blackthorne dừng lại khi Toranaga nói cộc cằn với Hiromatsu , ông này lúng túng.
"Ông nói tất cả giấy tờ của ông bị chuyển đi, bị đánh cắp?"
"Vâng."
"Nếu đúng như thế thì thật là kinh khủng. Chúng tôi ghê tởm nạn trộm cắp ở Nhật Bản. Sự trừng phạt tội ăn trộm là cái chết. Vấn đề này sẽ được điều tra ngay lập tức. Một người Nhật Bản nào đó làm điều ấy thì thật không thể tưởng tượng được, mặc dù có những tên trộm cướp, đạo tặc đây đó."
"Có lẽ chúng lẫn ở đâu đó", Blackthorne nói.
"Và để ở một nơi an toàn nào đó. Nhưng chúng rất có giá trị, thưa Chúa công Toranaga. Không có hải trình, tôi giống như một người mù trong mê cung. Đại nhân có muốn tôi giải thích hành trình của tôi không?"
"Có, nhưng để sau. Trước hết, nói cho tôi biết tại sao ông lại đi một cuộc hành trình dài như vậy?"
"Chúng tôi đến để buôn bán một cách hòa bình." Blackthorne nhắc lại." Để buôn bán và lại trở về. Để làm cho các ngài giàu hơn và chúng tôi giàu hơn. Và để có…"
"Các ông giàu hơn và chúng tôi giàu hơn, cái nào quan trọng hơn?"
"Tất nhiên là cả hai bên đều phải có lợi và việc buôn bán là sòng phẳng. Chúng tôi tìm kiếm sự buôn bán lâu dài. Chúng tôi sẽ đưa ra những điều khoản tốt hơn những điều khoản mà các ngài nhận của Portugal và Spain và phục vụ tốt hơn. Các nhà buôn của chúng tôi…
"Blackthorne dừng lại vì những tiếng nói to ở bên ngoài phòng. Hiromatsu và một nửa số người gác

lập tức khép lại thành một cụm kín che bệ đài. Các Samurai ở phía trong cũng sẵn sàng.

Toranaga không nhúc nhích. Ông nói với cha Alvito:

"Ông qua phía này, thuyền trưởng Blackthorne, tránh xa cửa." Cha Alvito nói thêm:

"Nếu ông quý tính mạng của mình thì đừng cử động đột ngột hoặc nói một điều gì hết."

Ông ta đi về phía cửa trong bên trái và ngồi xuống gần đó.

Blackthorne cúi chào Toranaga nhẹ nhàng, ông không để ý tới anh, anh thận trọng bước tới bên ông thầy tu, hiểu sâu sắc rằng cuộc phỏng vấn là một tai họa.

"Có chuyện gì thế?" Anh thì thào khi ngồi xuống.

Những người gác ở gần đó cứng người lại một cách hăm dọa, ông thầy tu nói nhanh một điều gì đó để trấn an họ." Lần sau mà ông nói là lập tức chết liền đó", ông ta nói với Blackthorne. Với một sự chậm rãi, khoan thai, ông ta lấy một chiếc khăn tay từ ống tay áo lau mồ hôi ở hai bàn tay. Phải vận dụng tất cả sự rèn luyện, sự kiên nghị của mình để giữ bình tĩnh, ôn hòa trong suốt cuộc phỏng vấn tên dị giáo, nó còn tệ hơn cả điều ông và cha Bề trên đã tiên liệu.

"Con phải có mặt sao?" cha Bề trên đã hỏi tối qua.

"Toranaga đặc biệt yêu cầu con."

"Cha nghĩ sẽ rất nguy hiểm cho con và cho tất cả chúng ta. Có lẽ con nên tránh. Nếu ở đó, con sẽ phải dịch những điều tên giặc biển nói - và căn cứ những điều cha Sebastio viết, thì hắn là một con quỷ trên mặt đất, quỷ quyệt như một tên Do Thái."

"Thưa cha Bề trên, tốt nhất là con nên có mặt ở đó. Ít nhất con cũng có thể ngăn những lời dối trá xảo quyệt của Blackthorne."

"Tại sao hắn lại tới đây? Tại sao lại là lúc này, khi mà mọi thứ bắt đầu tốt đẹp trở lại? Có thật chúng có những tàu khác ở Thái Bình Dương không? Có phải chúng đã phái một hạm đội chống Manila Spain không? Chẳng phải là cha cần gì tới cái thành phố mắc dịch đó hay những thuộc địa của Spain ở Philippines, nhưng mà một hạm đội thù ở Thái Bình Dương! Như vậy sẽ có những điều rắc rối kinh khủng cho chúng ta ở châu Á này. Và nếu như điều đó lọt được tới tai Toranaga, hay Ishido hoặc một vị Daimyo nào đó thế lực hơn - thì, thật là khó khăn , đấy là nói ít nhất."

"Blackthorne là một điều có thật. May thay chúng ta ở địa vị có thể đương đầu với hắn."

"Chúa là người phán xét của cha; nếu cha không hiểu biết hơn, thì hẳn cha đã tin bọn Spain, hay có lẽ bọn tay sai lầm lạc của chúng, bọn Franxixcan và Bênêđíchtin - cố tình dẫn hắn đến đây để gieo tai họa cho chúng ta."

"Thưa cha Bề trên, có lẽ thế thật. Không có gì bọn chúng không làm để tàn phá chúng ta. Nhưng đó chỉ là do ghen ghét mà thôi, bởi vì chúng ta thành công ở chỗ chúng đang thất bại. Hẳn là Chúa sẽ chỉ cho chúng cái sai lầm trong đường lối của chúng! Có lẽ cái gã người Anh ấy sẽ tự

"Loại bỏ mình" trước khi hắn gây hại. Hải trình của hắn chứng tỏ hắn là như thế. Một tên hải tặc, một tên trùm hải tặc!"

"Hãy đọc nó cho Toranaga nghe, Mactin. Cái đoạn hắn tả việc cướp bóc những vùng không có bảo vệ từ châu Phi tới Chilê, danh sách những của cướp được và tất cả sự giết chóc."

"Thưa cha Bề trên, có lẽ chúng ta nên đợi đã. Lúc nào chúng ta cũng có thể đưa ra tập hải trình. Chúng ta hi vọng hắn sẽ tự hại mình vì cái đó."

Cha Alvito lại lau lòng bàn tay của mình. Ông có thể cảm thấy đôi mắt của Blackthorne đang nhìn ông. Chúa hãy thương xót lấy ngươi, ông nghĩ. Những điều hôm nay ngươi nói với Toranaga, sẽ làm cho cuộc sống của ngươi không đáng giá một đồng trinh giả và còn tệ hại hơn nữa, linh hồn của ngươi không thể cứu chuộc được. Ngươi sẽ bị đóng đinh câu rút, ngay cả không có chứng cứ về hải trình của ngươi. Chúng ta có nên gửi nó lại cho cha Sebastio để ông đưa lại cho Mura không? Toranaga sẽ làm gì nếu những giấy tờ đó không bao giờ được tìm thấy? Không, như vậy sẽ quá nguy hiểm cho Mura.

Cánh cửa ở phía cuối mở ra.

"Chúa Ishido muốn gặp ngài, thưa Đại nhân", Naga thông báo.

"Chúa Ishido đã ở đây, trong hành lang và muốn gặp Đại nhân, ngay lập tức, ông nói thế."

"Tất cả các ngươi, lui về chỗ", Toranaga nói với những hầu cận của mình. Mọi người lập tức tuân lệnh. Nhưng các Samurai đều ngồi hướng ra cửa, Hiromatsu ngồi ở đầu, kiếm buông lửng trong bao.

"Naga-san, hãy nói với Chúa Ishido, ngài luôn luôn được chào đón. Mời ngài vào."

Một người cao lớn rảo bước vào trong phòng. Mười Samurai của ông - quân Xám - đi theo, nhưng họ dừng lại ở ngưỡng cửa và theo hiệu lệnh của ông, ngồi khoanh chân.

Toranaga cúi chào theo nghi thức và ông cũng được đáp lễ lại y như thế.

Cha Alvito cám ơn số phận đã khiến mình có mặt ở đây. Sự đụng độ sắp tới giữa hai thủ lĩnh kình địch nhau sẽ ảnh hưởng tới đường hướng của Đế quốc và tương lai của nhà thờ Đức Mẹ ở Nhật Bản. Vì thế tất cả những cơ sở những thông tin trực tiếp có thể giúp những người Jesuit quyết định phải tung ảnh hưởng của họ vào chỗ nào sẽ là quan trọng không sao lường nổi. Ishido là thiền sư và chống Cơ đốc giáo một cách cuồng tín. Toranaga là thiền sư và công khai có thiện cảm. Nhưng hầu hết các Daimyo theo Cơ đốc đều ủng hộ Ishido, sợ - một cách có lý do, cha Alvito nghĩ như thế - uy lực của Toranaga. Các Daimyo theo Cơ đốc giáo cảm thấy nếu Toranaga loại trừ ảnh hưởng của Ishido khỏi Hội đồng Nhiếp chính, Toranaga sẽ nắm giữ mọi quyền bính. Và một khi ông ta có quyền hành, họ tin ông sẽ áp dụng sắc lệnh trục xuất của Taiko và bỏ lại Niềm Tin Chân Chính. Tuy nhiên, nếu Toranaga bị loại trừ; thì người tiếp theo, một người tiếp theo yếu đuối sẽ bảo đảm và nhà thờ Đức Mẹ sẽ thịnh vượng.

Khi lòng trung thành của các vị Daimyo theo Cơ đốc giáo giảm sút, đối với tất cả các Daimyo khác trong nước, cũng thế, cán cân lực lượng giữa hai vị thủ lĩnh thay đổi thường xuyên, vì thế không ai có thể biết chắc chắn bên nào mạnh nhất, ngay cả ông, cha Alvito, một người Châu Âu biết nhiều tin tức nhất trong Đế quốc này cũng không thể nói chắc các Daimyo theo Cơ đốc giáo thực sự sẽ ủng hộ ai khi cuộc xung đột nổ ra.

Ông ta nhìn Toranaga bước ra khỏi bệ đài qua hàng rào những người bảo vệ vây quanh ông.

"Xin chào Chúa Ishido. Xin mời ngồi", Toranaga chỉ tay về phía chiếc đệm duy nhất trên bệ đài.

"Tôi muốn ngài được thoải mái."

"Cám ơn, không, Lãnh chúa Toranaga" Ishido gầy, ngăm đen và quánh chắc, trẻ hơn Toranaga một tuổi. Họ là kẻ thù cũ. Tám mươi ngàn Samurai ở trong và chung quanh

lâu đài Osaka đều theo lệnh của ông, bởi vì ông là chỉ huy của đơn vị đồn trú - và do đó cũng là chỉ huy của đội bảo vệ Công tử thừa kế - Tổng tư lệnh quân đội miền Tây, người chinh phục Triều Tiên, Ủy viên Hội đồng Nhiếp chính. Tổng thanh tra toàn quân đội của Taiko, đứng về pháp lý là tất cả quân đội của Daimyo trên khắp vương triều.

"Cám ơn, không", ông nhắc lại.

"Tôi sẽ rất khó xử khi mình được thoải mái trong khi ngài thì không, có phải không ạ? Rồi một ngày tôi sẽ lấy đệm của ngài, nhưng không phải hôm nay."

Một làn sóng tức giận nổi lên trong đám quân Nâu trước sự đe dọa của Ishido, nhưng Toranaga đã trả lời một cách thân thiện." Ngài đã tới vào một lúc rất thích hợp. Tôi vừa mới kết thúc cuộc phỏng vấn tên rợ mới. Tsukku-san, ông làm ơn nói ông ta đứng lên."

Ông thầy tu làm theo lệnh. Ông ta cảm thấy sự thù địch của Ishido từ phía cuối gian phòng. Không những chống Cơ đốc giáo, Ishido còn rất quyết liệt lên án tất cả những người Châu Âu và muốn Đế quốc này hoàn toàn đóng cửa đối với họ.

Ishido nhìn Blackthorne với một sự khó chịu ra mặt.

"Tôi nghe nói hắn xấu xí nhưng không ngờ hắn lại xấu xí đến như vậy. Nghe đồn hắn là một tên hải

tặc. Đúng thế không?"

"Ngài còn nghi ngờ gì nữa? Và hắn còn là một tên nói dối nữa."

"Vậy thì trước khi ngài đóng đinh nó, xin hãy để nó cho tôi mượn nửa ngày. Công tử thừa kế có thể sẽ rất vui được nhìn thấy cái đầu của nó vẫn còn trước đã." Ishido cười thô bạo." Hay có lẽ nó nên được dạy để nhảy như một con gấu, rồi ngài có thể triển lãm nó trên toàn Đế quốc. Thằng hề của phương Đông."

Mặc dầu đúng Blackthorne là người duy nhất từ biển Đông tới - không giống những người Portugal, luôn luôn tới từ phương Nam và do đó được gọi là bọn rợ phương Nam - Ishido hiển nhiên ám chỉ Toranaga, thống trị những tỉnh miền Đông, là một thằng hề chính cống.

Nhưng Toranaga chỉ mỉm cười y như thể ông không hiểu.

"Ngài là một người có óc hài hước vĩ đại, Chúa Ishido", ông nói.

"Nhưng tôi đồng ý loại trừ tên rợ này sớm ngày nào hay ngày ấy. Nó là một thằng dài lời, kiêu căng, to mồm, đồ quỷ quái, vâng đúng thế, nhưng lại là một kẻ ít giá trị và không có lễ nghĩa gì cả. Naga-san, đem một số người đưa nó vào với những tên tội phạm thông thường. Tsukku-san, bảo nó đi theo họ."

"Ông hoa tiêu, ông phải đi theo những người đó."

"Tôi sẽ đi đâu?"

Cha Alvito do dự. Ông sung sướng thấy đã thắng. Nhưng địch thủ của ông dũng cảm và có một linh hồn bất tử đã được cứu chuộc." Ông bị giam giữ", ông ta nói.

"Trong bao lâu?"

"Ta không biết, con ạ. Cho đến khi chúa Toranaga quyết định."

CHƯƠNG 12

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Toranaga nhìn tên rợ đi khỏi, ông lưu luyến để đầu óc mình rời khỏi cuộc phỏng vấn làm ông sửng sốt, quay lại đương đầu với vấn đề tức thời hơn: Ishido.

Toranaga đã quyết định không cho ông thầy tu lui, biết như vậy sẽ làm Ishido tức giận hơn, mặc dầu ông cũng nhận thức được rằng sự tiếp tục có mặt của người thầy tu có thể là nguy hiểm. Càng ít người nước ngoài biết càng hay. Càng ít người biết càng hay, ông nghĩ. Không biết ảnh hưởng của Tsukku-san đối với những Daimyo theo đạo Cơ đốc là có lợi cho mình hay chống lại mình? Cho đến tận hôm nay, mình vẫn hoàn toàn tin ông ta. Nhưng có những phút lạ lùng với tên rợ đó khiến mình không hiểu nổi.

Ishido cố ý không theo những nghi thức thông thường mà đi thẳng ngay vào vấn đề.

"Tôi lại phải hỏi lại, câu trả lời của ngài cho Hội đồng Nhiếp chính là thế nào?"

"Tôi nhắc lại: Với tư cách là Chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính, tôi cho rằng bất cứ một câu trả lời nào cũng là không cần thiết. Tôi đã làm một vài việc có tính chất quan hệ gia đình nho nhỏ không có gì quan trọng. Không cần thiết phải trả lời."

"Ngài đã làm lễ đính hôn cho con trai ngài, Naga-san với con gái Chúa Masamune - gả một trong những cháu gái của ngài cho con trai và là người thừa tự của chúa Zataki - một cháu gái nữa cho con trai Chúa Kiyama. Tất cả những đám cưới đó đều là cho các chúa phong kiến hoặc họ hàng gần gũi của họ, vậy thì không phải là nhỏ và hoàn toàn đi ngược lại lệnh của chủ chúng ta."

"Vị chủ đã quá cố của chúng ta, Taiko chết đã được hơn một năm. Bất hạnh thay. Vâng. Tôi tiếc cho cái chết của người anh rể của tôi, tôi những muốn giá người còn sống và vẫn còn dìu dắt cho vận mệnh của Đế quốc này." Toranaga vui vẻ nói thêm, khoét thêm mãi vào vết thương.

"Nếu như anh rể tôi còn sống thì không còn nghi ngờ gì nữa, người sẽ tán thành những mối quan hệ gia đình như thế này. Lời răn của người là áp dụng cho những cuộc hôn nhân phương hại tới sự kế vị của gia tộc của người. Tôi không làm phương hại đến gia tộc của người hoặc đến cháu tôi Yaemon, Công tử thừa kế. Tôi bằng lòng làm Chúa của vùng Kuanto. Tôi không tìm kiếm thêm đất đai. Tôi sống hòa bình với các láng giềng của tôi và mong muốn hòa bình của họ được tiếp nối. Có đức Phật chứng giám, tôi sẽ không phải là người đầu tiên phá vỡ hòa bình."

Trong sáu thập kỷ, vương quốc này đã héo tàn vì nội chiến liên miên. Ba mươi lăm năm trước đây, một Daimyo nhỏ tên gọi Goroda đã chiếm Kyoto, chủ yếu do Toranaga xúi giục. Hơn hai thập kỷ tiếp theo, người chiến binh này đã chinh phục một cách kỳ diệu nửa đất nước Nhật Bản, làm thành một núi đầu lâu và tuyên bố là nhà độc tài - tuy nhiên vẫn chưa đủ mạnh để thỉnh cầu với Thiên Hoàng đang trị vì phong cho ông ta chức gun mặc dù hình như ông ta là dòng dõi của một chi nhánh của Fujimoto. Thế rồi mười sáu năm về trước Goroda bị một trong các tướng của mình ám hại và quyền lực của ông ta rơi vào tay chư hầu chính của ông và vị tướng xuất sắc nhất, người nông dân Nakamura.

Trong bốn năm ngắn ngủi, tướng Nakamura được Toranaga, Ishido và những người khác giúp đỡ, đã loại bỏ tất cả dòng giống của Goroda , đặt toàn bộ nước Nhật dưới quyền kiểm soát tuyệt đối, duy nhất; lần đầu tiên trong lịch sử, một người đã khuất phục được toàn vương quốc. Trong chiến thắng, ông tới Kyoto để bệ kiến thiên tử Go Nijio. Ở đó, bởi vì xuất thân nông dân cho nên Nakamura đã phải nhận tước hiệu kém hơn: Kwanpaku, cố vấn chính. Sau đó ông từ bỏ tước đó, nhường cho con trai và lấy tước hiệu là Taiko. Nhưng tất cả các Daimyo đều cúi chào trước ông, kể cả Toranaga.

Thật không thể tin được, nhưng đã có hòa bình hoàn toàn trong mười hai năm. Năm ngoái Taiko đã chết.

"Thề có đức Phật", Toranaga lại nói,

"Tôi sẽ không phải là người đầu tiên phá hòa bình."

"Nhưng ngài sẽ bước vào cuộc chiến?"

"Một người khôn ngoan phải dè chừng sự phản phúc, phải không? Ở tỉnh nào cũng có những người xấu. Một số ở những cương vị cao. Cả hai chúng ta đều biết sự phản phúc không có biên cương trong lòng người!"

Toranaga cứng người lại." Nơi Taiko để lại lời ký thác đoàn kết thì bây giờ chúng ta lại tách ra: miền Đông của tôi, miền Tây của ngài, Hội đồng Nhiếp chính cũng chia rẽ. Các Daimyo thì lục đục. Một Hội đồng còn không thể điều hành nổi một làng xã có giòi, nói gì đến một đế quốc. Công tử thừa kế càng đến tuổi sớm chừng nào càng hay chừng nấy. Càng có một kwanpaku sớm chừng nào càng hay chừng ấy."

"Hay có lẽ Shogun?" Ishido hỏi có ẩn ý.

"Kwanpaku hay Shogun hay Taiko thì quyền lực cũng là như thế." Toranaga nói." Có giá trị thực sự gì một cái tên gọi. Quyền lực, đó là điều quan trọng duy nhất. Goroda không bao giờ trở thành Shogun. Ông anh rể của tôi đã từng là nông dân, điều ấy thì có sao? Gia đình của tôi cổ, điều ấy có làm sao? Ngài xuất thân tầng lớp thấp, điều ấy thì có sao? Ngài là một vị tướng, một lãnh chúa, thậm chí là một thành viên của Hội đồng Nhiếp chính."

"Sao lắm chứ", Ishido nghĩ. Ngài biết điều đó. Tôi biết điều đó. Mỗi Daimyo đều biết điều đó. Cả Taiko cũng biết điều đó.

"Yaemon bảy tuổi. Bảy năm nữa công tử sẽ trở thành kwanpaku. Cho đến lúc đó..."

"Trong tám năm nữa, thưa tướng quân Ishido. Đó là luật lịch sử của chúng ta. Khi cháu tôi mười lăm tuổi, nó trở thành người lớn và được nối ngôi. Cho đến lúc đó thì năm Nhiếp chính chúng ta cai trị theo danh nghĩa của cháu tôi. Đó là ý muốn của chủ chúng ta."

"Đúng. Và người cũng ra lệnh không một con tin nào được các vị Nhiếp chính sử dụng để chống lại nhau. Lệnh bà Ochiba, mẹ của công tử thừa kế, được giữ làm con tin trong lâu đài của ngài ở Yedo để bảo đảm cho sự an toàn của ngài ở đây và như vậy là vi phạm lời di chúc của Người. Ngài đã chính thức đồng ý tuân theo những điều khoản của Người, cũng như tất cả các quan Nhiếp chính khác. Ngài còn ký vào bản cam kết bằng chính máu của mình."

Toranaga thở dài.

"Lệnh bà Ochiba đang ở thăm Yedo, nơi em gái độc nhất của người đang đau đẻ. Em gái của người lấy con trai và là người thừa kế của tôi. Chỗ của con trai tôi ở Yedo, trong khi tôi ở đây. Còn gì tự nhiên hơn một người chị đi thăm một người em vào một thời điểm như thế này? Người có được tôn xưng không? Có lẽ tôi sẽ có một đứa cháu nội đầu tiên, đúng không?"

"Mẹ của Công tử thừa kế là người phụ nữ quan trọng nhất trong toàn đế quốc. Người không nên ở trong..."

Ishido đã định nói

"Trong tay phù thủy", nhưng ông nghĩ lại,

"Một thành phố không bình thường." Ông dừng lại, rồi nói thêm một cách rõ ràng,

"Hội đồng muốn ngài ra lệnh cho lệnh bà về nhà hôm nay."

Toranaga tránh cái bẫy.

"Tôi nhắc lại, lệnh bà Ochiba không phải là con tin vì thế không thuộc lệnh của tôi và không bao giờ là như thế cả."

"Thế thì để tôi nói một cách khác. Hội đồng yêu cầu sự có mặt của lệnh bà ở Osaka ngay tức khắc."

"Ai yêu cầu cái đó?"

"Tôi, chúa Sugiyama, chúa Onoshi và chúa Kiyama. Chúng tôi, tất cả đều đồng ý đợi ở đây cho đến khi lệnh bà quay trở lại Osaka. Đây là chữ ký của họ."

Toranaga giận tím gan. Cho đến nay, ông vẫn điều khiển Hội đồng để cho số phiếu luôn phân làm hai hoặc làm ba. Ông chưa bao giờ thắng Ishido được bốn một, nhưng cũng chưa bao giờ Ishido thắng được ông như thế. Bốn chống lại một có nghĩa là cô lập và tai họa. Tại sao Onoshi lại bội phản? Và Kiyama nữa? Cả hai kẻ thù không thể hòa giải được ngay trước khi họ cải đạo theo tôn giáo ngoại lai. Ishido bây giờ đã nắm giữ họ thế nào? Ishido biết mình đã làm kẻ thù tơi tả. Nhưng còn một bước nữa mới tới thắng lợi. Vì thế phải áp dụng kế hoạch mà ông và Onoshi đã thỏa thuận.

"Tất cả các quan Nhiếp chính chúng tôi đồng ý là đã đến lúc chấm dứt những kẻ nào đang âm mưu lật đổ quyền bính của chủ chúng ta và giết công tử thừa kế. Những kẻ phản bội sẽ bị kết tội. Chúng sẽ bị bêu ở ngoài phố như những tên tội phạm bình thường cùng với tất cả dòng giống của chúng rồi sẽ bị hành quyết như những tên tội phạm bình thường. Bất kể là ai: Fujimoto, Takashima, xuất thân thấp hèn, xuất thân cao sang. Ngay cả Minowara!"

Một ngọn lửa giận bùng cháy trong lòng mỗi Samurai của Toranaga, bởi vì một sự xúc phạm như vậy đối với những gia đình vương giả là điều không thể nghĩ tới; liền đó một Samurai trẻ tuổi, Usagi, cháu rể nội của Hiro matsu, nhổm lên, bừng bừng sát khí. Anh rút soạt lưỡi kiếm giết chóc, nhảy tới Ishido, thanh kiếm trần sẵn sàng xả thịt.

Ishido đã chuẩn bị cho nhát kiếm chí mạng này và không làm một cử động nào để tự vệ. Đây chính là điều ông đã vạch kế hoạch, mong nó xảy ra, các tùy tòng của ông đã được lệnh không ai được can thiệp, chờ cho ông chết đã. Nếu ông, Ishido bị giết ở đây, lúc này, bởi một Samurai của Toranaga, thì toàn thể quân đồn trú ở Osaka sẽ lao vào một cách hợp pháp và sẽ giết ông ta, bất kể có là con tin hay không. Sau đó lệnh bà Ochiba sẽ bị các con của Toranaga giết đi để trả thù, các quan Nhiếp chính còn lại sẽ buộc phải liên kết để chống lại gia tộc Yoshi, lúc này đã bị cô lập và sẽ bị tiêu diệt. Chỉ lúc này việc thừa kế của Công tử mới được đảm bảo và ông, Ishido, hẳn là đã làm tròn bổn phận của mình đối với Taiko.

Nhưng nhát kiếm đó không tới. Vào phút cuối cùng, Usagi tỉnh lại, run run tra kiếm vào bao.

"Xin lỗi chúa công Toranaga", anh quỳ mọp xuống nói.

"Tôi không thể nào chịu được sự sỉ nhục để Chúa công phải nghe thấy những điều... những điều nhục mạ ấy. Tôi xin được phép - tôi xin lỗi và - tôi xin được phép tự sát ngay bởi vì tôi không thể sống được với nỗi hổ thẹn này."

Mặc dù Toranaga ngồi yên lặng, ông đã sẵn sàng ngăn nhát kiếm và ông biết Hiromatsu cũng sẵn sàng, cả những người khác nữa và như vậy có lẽ Ishido cũng chỉ đến bị thương thôi. Ông cũng hiểu vì sao Ishido lại lăng nhục và khích động như vậy. Ta sẽ trả ngươi một sự tàn ác như vậy, Ishido, ông thầm hứa.

Toranaga nói với người trẻ tuổi đang quỳ:

"Tại sao ngươi dám nghĩ những điều Chúa Ishido nói lại có thể là điều sỉ nhục đối với ta? Tất nhiên không bao giờ ngài lại vô lễ như thế. Tại sao ngươi dám nghe những câu chuyện không có liên quan gì tới nhà ngươi? Không, ngươi không được phép tự sát. Đó là một vinh dự. Ngươi không có vinh dự, cũng không có kỷ luật. Ngươi sẽ bị đóng đinh như một kẻ tội phạm bình thường. Gươm của nhà ngươi sẽ bị bẻ gãy và chôn trong khu cùng đinh. Đầu ngươi sẽ bị cắm vào cọc cho tất cả mọi người chế giễu với một tấm biển đề: Con người này sinh nhầm làm Samurai. Tên hắn không còn nữa?"

Với một cố gắng cực kỳ to lớn, Usagi kiềm chế hơi thở của mình, nhưng mồ hôi ròng ròng và nỗi xấu hổ hành hạ anh. Anh cúi chào Toranaga, lĩnh nhận số phận của mình với vẻ bình tĩnh bên ngoài.

Hiromatsu tiếnn lại, rút cả hai thanh kiếm ra khỏi thắt lưng đứa cháu rể nội.

"Thưa Lãnh chúa Toranaga", ông nói một cách trang trọng,
"Xin ngài cho phép tôi được thực hiện mệnh lệnh của ngài."
Toranaga gật đầu.
Chàng thanh niên chào một lần cuối rồi bắt đầu đứng lên, nhưng Hiromatsu đẩy anh xuống.
"Samurai, đi", ông nói.
"Con người đi. Nhưng mày không phải cả hai thứ đó. Mày sẽ bò tới cái chết của mày."
Usagi lặng lẽ vâng lời.
Tất cả căn phòng ấm lên bởi sức mạnh của tính kỷ luật của người thanh niên đó và mức độ can đảm của anh. Anh sẽ được tái sinh làm một Samurai, họ tự nhủ một cách hài lòng.

CHƯƠNG 13

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Đêm hôm đó, Toranaga không thể ngủ được. Đây là điều lạ đối với ông bởi vì bình thường ông có thể lùi vấn đề cấp bách nhất đến hôm sau, biết rằng nếu ông còn sống đến ngày hôm sau , ông sẽ có thể giải quyết nó một cách tốt nhất. Từ lâu ông đã phát hiện ra rằng một giấc ngủ bình yên có thể đem lại câu trả lời cho những điều rắc rối nhất, mà nếu không chăng nữa thì cũng có gì là quan trọng? Phải chăng cuộc đời chỉ là một giọt sương trong một giọt sương?

Nhưng đêm nay, có quá nhiều điều bối rối để suy nghĩ.

Mình sẽ làm gì với Ishido?

Tại sao Onoshi lại chạy sang phía kẻ địch?

Mình sẽ xử lý với Hội đồng thế nào đây?

Các cha cố đạo Cơ đốc lại xen vào ư?

Cuộc ám sát sẽ từ đâu tới?

Khi nào sẽ phải đương đầu với Yabu?

Và mình phải làm gì với tên rợ?

Hắn ta có nói đúng sự thật không?

Lạ lùng, sao tên rợ từ biển Đông đến đúng vào lúc này, Phải chăng là một điềm báo? Có phải karma của hắn là ngòi lửa châm thùng thuốc súng không?

Karma là một từ Ấn Độ mà người Nhật nhập vào, một phần của triết học nhà Phật nói tới số phận của một con người trong cuộc đời này, số phận của anh ta đã được định không thể thay đổi bởi những việc đã làm ở kiếp trước, những việc làm tốt sẽ cho anh ta một địa vị tốt đẹp hơn trong cái cuộc đời này, những việc làm xấu thì ngược lại. Cũng như vậy, những việc làm tốt đẹp của kiếp này sẽ ảnh hưởng tới kiếp sau. Một con người được tái sinh khôn cùng trong cái thế giới đầy nước mắt này cho đến tận khi, sau những chịu đựng đau khổ và học tập qua nhiều cuộc đời, cuối cùng anh ta trở thành hoàn thiện, tới cõi Niết Bàn, xứ sở của an bình tuyệt đối, không phải chịu nỗi đau khổ tái sinh.

Lạ thay, đức Phật hay một vị thần nào khác hay có lẽ chính karma đã đưa Anjin-san tới thái ấp của Yabu. Lạ là ở chỗ anh ta lại giạt vào đúng cái làng nơi Mura, mật vụ của hệ thống gián điệp Izu đã được xây dựng từ nhiều năm về trước, ngay dưới mũi của Taiko và tên bố mắc dịch của Yabu. Lạ là ở chỗ Tsukku-san cũng có mặt ở Osaka này để phiên dịch chứ không phải ở Nagasaki như ông ta vẫn thường ở. Ông ta cũng là tu sĩ trưởng ở Osaka này, cả viên thuyền trưởng Portugal nữa. Lạ là ở chỗ viên hoa tiêu Rodrigues đã đưa Hiromatsu tới Anjiro đúng lúc để bắt sống tên rợ và chiếm lĩnh súng ống. Rồi lại có Kasigi Omi, con trai của một người sẽ dâng cho ta đầu của Yabu, chỉ cần ta cong một đầu ngón tay.

Cuộc sống đẹp và cũng đáng buồn thay! Biết mấy phù du, không có quá khứ, không có tương lai, chỉ một hiện tại khôn cùng.

Toranaga thở dài. Chỉ có một điều chắc chắn: tên rợ sẽ không bao giờ đi đâu cả. Sống hay chết. Anh ta sẽ là một bộ phận của vương quốc này mãi mãi.

Tai ông nghe thấy tiếng bước chân hầu như không nhận ra được tiến đến gần, kiếm ông đã sẵn sàng. Đêm nào ông cũng thay đổi phòng ngủ, thay đổi những người gác, khẩu lệnh... đề phòng những tên ám sát luôn luôn rình rập. Bước chân dừng lại ở bên ngoài cửa shoji. Rồi ông nghe thấy tiếng nói của

Hiromatsu và khẩu lệnh:
"Nếu chân lý đã sáng tỏ thì trầm tư còn có nghĩa gì?"
"Thế nếu chân lý bị che giấu?" Toranaga nói.
"Nó đã sáng tỏ rồi", Hiromatsu trả lời đúng. Đó là câu nói của một nhà sư thời xưa, Saraha.
"Mời vào."
Chỉ khi Toranaga thấy đúng là người cố vấn của mình, ông mới buông lơi tay kiếm." Ngồi xuống."
"Tôi nghe thấy Đại nhân chưa ngủ, tôi nghĩ có thể ngài cần gì chăng?"
"Không. Cảm ơn", Toranaga nhìn những đường hằn sâu quanh mắt ông già.
"Tôi sung sướng được thấy ông ở đây ông bạn của tôi", ông nói.
"Đại nhân có chắc rằng ngài vẫn được bình thường không?"
"Ồ, có chứ."
"Vậy tôi sẽ rời đi. Xin lỗi đã làm phiền Chúa công."
"Không, mời vào, tôi rất mừng ông đã đến. Ngồi xuống đi."
Ông già ngồi bên cạnh cửa, lưng thẳng.
"Tôi đã tăng gấp đôi lính gác."
"Tốt."
Một lát sau, Hiromatsu nói:
"Về cái thằng điên rồ đó, mọi thứ đã được làm như ngài ra lệnh. Mọi thứ."
"Cám ơn ông."
"Vợ nó -con cháu nội tôi ngay sau khi nghe thấy bản án, đã xin phép cho nó tự tử để theo chồng và con trai nó về Cõi vô cùng. Tôi từ chối và ra lệnh cho nó chờ, đợi sự đồng ý của Đại nhân." Hiromatsu ứa máu ở bên trong. Cuộc đời khủng khiếp quá.
"Ông đã làm đúng."
"Tôi chính thức xin phép Đại nhân cho tôi kết thúc cuộc sống của tôi. Điều thằng nhỏ làm đưa Đại nhân vào tình trạng nguy hiểm chết người, nhưng đó là lỗi của tôi. Đáng lý tôi phải phát hiện được khuyết tật của nó. Tôi đã phụ Đại nhân."
"Ông không nên tự sát."
"Xin Đại nhân. Tôi chính thức xin được phép."
"Không. Người ta cần ông sống."
"Tôi sẽ tuân lệnh Đại nhân. Nhưng xin ngài hãy chấp nhận lời xin lỗi của tôi."
"Lời xin lỗi của ông đã được chấp nhận."
Một lát sau, Toranaga nói:
"Còn tên rợ thì sao?"
"Nhiều vấn đề lắm, thưa Đại nhân. Một là: Nếu Đại nhân không đợi tên rợ ngày hôm nay thì Đại nhân đã đi săn chim ưng từ sáng sớm và Ishido đã chẳng nhử Đại nhân vào một cuộc gặp gỡ tởm lợm đó. Bây giờ, ngài không còn một khả năng nào khác là buộc phải tuyên chiến với ông ta - nếu như ngài có thể thoát khỏi tòa lâu đài này và trở về Yedo."
"Hai là?"
"Ba, bốn mươi ba, và một trăm bốn mươi ba? Thưa Lãnh chúa Toranaga, tôi không thể sánh được sự khôn ngoan của ngài, nhưng đến như tôi còn có thể thấy tất cả những điều chúng ta được lũ rợ phương Nam hướng dẫn để tin là không thật!
"Hiromatsu sung sướng được nói chuyện. Nó làm nhẹ nỗi đau thương.
"Nhưng có hai tôn giáo Cơ đốc thù địch nhau, và nếu Portugal là một bộ phận của quốc gia Spain lớn hơn và nếu đất nước của tên rợ mới này - dù nó gọi là cái gì đi nữa - khai chiến với cả hai và thắng họ và nếu cái đất nước đó cũng là một hải đảo giống như nước Chúng ta, và một chữ

"Nếu" to hơn hết, nếu hắn ta nói đúng sự thật và nếu ông thầy tu nói đúng những điều tên rợ nói... Vâng, Đại nhân có thể sắp xếp tất cả những chữ

"Nếu" ấy lại với nhau và rút ra ý nghĩa và một kế hoạch. Tôi không thể biết được. Xin lỗi ngài. Tôi chỉ biết những điều tôi nhìn thấy ở Anjiro và trên tàu: Anjin-san có cái đầu rất khỏe - hắn ta hiện nay yếu, có thể là do cuộc hành trình dài - và rất giỏi ở ngoài khơi. Tôi không hiểu điều gì về hắn ta cả. Tại sao là một người như hắn ta lại cho phép người khác tè vào lưng mình? Tại sao hắn ta lại cứu mạng Yabu sau những điều con người ấy đã làm đối với hắn ta, và cứu cả mạng kẻ thù tự nhận, người Portugal Rodrigues? Đầu óc tôi quay cuồng với bao nhiêu câu hỏi như vậy, y như thể nó trĩu nặng vì rượu sake." Hiromatsu dừng lời. Ông rất thận trọng.

"Nhưng tôi nghĩ chúng ta nên giữ hắn ta trên mặt đất và tất cả những người như hắn ta, và giết tất cả bọn họ đi một cách nhanh chóng."

"Thế còn Yabu?"

"Ra lệnh cho ông ta tự sát đêm nay."

"Tại sao?"

"Ông ta không biết phép tắc là gì. Đại nhân đã dự đoán trước tất cả những điều ông ta làm khi tôi đến Anjiro. Ông ta đã định đánh cắp tài sản của Đại nhân. Và ông ta là một thằng nói dối. Không cần phải mất thời giờ gặp ông ta sáng mai như đã định làm gì. Mà hãy để tôi đem lệnh của Đại nhân tới ông ta bây giờ. Trước sau Đại nhân cũng phải giết ông ta. Tốt nhất là lúc này, khi không có chư hầu của ông ta ở xung quanh. Tôi khuyên Đại nhân không nên chậm trễ."

Có tiếng gõ nhè nhẹ ở cửa trong:

"Tora chan!"

Toranaga mỉm cười như ông luôn luôn mỉm cười khi nghe tiếng nói đặc biệt ấy với cách gọi tên rút gọn đặc biệt.

"Ô, Kiri-san đấy à?"

"Vâng, chúa công."

Hai người đàn ông đáp lễ. Kiri khép cửa và bận rộn chuyên trà. Bà năm mươi ba tuổi, to béo, người trông nom các thị nữ của Toranaga, bà Kiritsubo noh Toshiko, tên hiệu là Kiri, người phụ nữ có tuổi nhất trong triều đình của ông. Tóc bà điểm bạc, eo to, nhưng nét mặt bà ánh lên một niềm vui bất tận.

"Chúa công không nên thức, không, không thức vào giờ này trong đêm, Tora chan! Trời sắp sáng rồi và tôi chắc Chúa công sẽ còn lên đồi với lũ chim ưng của mình, có phải không? Chúa công cần ngủ!"

"Đúng thế, Kiri chan!" Toranaga vỗ mông bà một cách trìu mến.

"Chúa công đừng gọi tôi là Kiri chan nữa!" Kiri cười.

"Tôi là một phụ nữ già và tôi cần sự kính trọng. Những người phụ nữ khác của Chúa công cũng cho tôi đủ sự rắc rối rồi. Kiritsubo Toshiko-san, chúa công làm ơn gọi thế cho, thưa Toranaga noh Chikitada!"

"Đấy, ông thấy chưa, Hiromatsu . Sau hai mươi năm, bà ấy vẫn cố gắng chế ngự tôi."

"Xin lỗi, hơn ba mươi năm, thưa Tora Sama", bà nói một cách kiêu hãnh.

"Và lúc ấy ông cũng dễ khiến như bây giờ!"

Khi Toranaga ở tuổi hai mươi, ông cũng đã từng làm con tin của Ikaoa Tadazaki chuyên chế, chúa của miền Suruga và Tomoli, cha của Ikaoa Jikiu hiện nay, kẻ thù của Yabu. Samurai chịu trách nhiệm về hành vi của Toranaga đã lấy Kiritsubo làm vợ thứ hai. Lúc đó, cô ấy mười bảy tuổi. Cùng với người Samurai này là Kiri, vợ của ông ta, đã đối xử với Toranaga một cách tôn kính, đã cho ông những lời khuyên khôn ngoan và rồi khi Toranaga nổi loạn chống lại Tadazaki và gia nhập với Goroda , họ đã đi theo ông cùng với nhiều chiến binh và đã chiến đấu dũng cảm bên cạnh ông. Sau đó, trong một cuộc chiến đấu cho kinh đô, chồng của Kiri đã bị giết chết. Toranaga đã hỏi bà có muốn trở thành

một người thiếp của ông không, bà đã vui vẻ nhận lời. Những ngày đó bà chưa béo. Nhưng bà cũng tháo vát và khôn ngoan như vậy. Lúc đó bà mười chín, ông hai mươi bốn và bà đã là điểm trung tâm trong gia đình ông từ đó. Kiri rất khôn khéo và rất có khả năng. Từ nhiều năm, bà đã lo liệu nhà cửa cho ông và giữ cho nó yên bình.

Yên bình như những gia đình có nhiều phụ nữ có thể có được. Toranaga nghĩ.

"Bà béo xồ ra rồi đấy", ông nói, không khó chịu vì bà đã béo ra.

"Lãnh chúa Toranaga! Trước mặt Chúa Toda! Trời, tôi xin lỗi tôi sẽ phải tự sát-hay ít nhất tôi cũng phải cạo đầu đi tu, tôi cứ nghĩ tôi còn trẻ và mảnh mai." Bà bật cười.

"Tôi cũng đồng ý là mông tôi to nhưng tôi biết làm thế nào? Tôi thích ăn và đó là vấn đề của đức Phật và là karma của tôi, đúng không ạ?" Bà đưa trà.

"Đó. Tôi xin cáo lui. Chúa công có cần tôi cho gọi bà Sazuko không ạ?"

"Không, Kiri-san chu đáo của tôi, không, cám ơn bà. Chúng tôi nói chuyện với nhau một lát rồi tôi sẽ ngủ."

"Chúc ngủ ngon, Tora Sama. Chúc giấc mơ êm dịu."

Bà cúi chào ông và Hiromatsu , rồi lui.

Họ nhấm nháp trà đầy thích thú.

Toranaga nói.

"Tôi luôn lấy làm tiếc, chúng tôi, Kiri-san và tôi, không có con trai. Có một lần nàng có mang nhưng bị sẩy. Đó là khi chúng ta ở trong trận Nagakudé."

"A, trận đó."

"Đúng."

Đó là ngay sau khi nhà độc tài Goroda bị sát hại và tướng Nakamura - Taiko tương lai - đang cố gắng củng cố mọi quyền lực trong tay. Lúc đó vấn đề còn chưa ngã ngũ, bởi vì Toranaga ủng hộ một trong những con trai của Goroda , người thừa kế hợp pháp. Nakamura chống lại Toranaga gần một làng nhỏ ở Nagakudé, lực lượng của Nakamura bị đánh tả tơi và tháo chạy tán loạn và ông ta thua trận đó. Toranaga rút lui khôn khéo, bị một cánh quân mới do tướng của Nakamura lúc ấy là Hiromatsu chỉ huy truy kích. Nhưng Toranaga đã tránh được cái bẫy và thoát được về thành phố quê hương, quân đội không hề hấn gì, sẵn sàng chiến đấu tiếp. Năm mươi ngàn người chết ở Nagakudé,trong đó quân của Toranaga rất ít. Rất khôn ngoan, vị Taiko tương lai bãi chiến với Toranaga, mặc dù nếu đánh thì ông ta sẽ thắng. Nagakudé là chiến trường duy nhất Taiko thất bại và Toranaga là vị tướng duy nhất đã từng đánh bại ông ta.

"Tôi sung sướng vì chúng ta chưa từng sáp trận, thưa Đại nhân", Hiromatsu nói.

"Đúng thế."

"Nếu không hẳn Đại nhân đã thắng."

"Không. Taiko là vị tướng vĩ đại nhất, khôn ngoan nhất, thông minh nhất từ xưa đến nay."

Hiromatsu mỉm cười.

"Vâng. Trừ Đại nhân."

"Không. Ông lầm. Chính vì thế tôi đã trở thành chư hầu của người."

"Tôi lấy làm tiếc người đã qua đời."

"Đúng thế."

"Cả Goroda nữa- ông ấy cũng là một người tài trí, đúng không ạ? Biết bao nhiêu người tốt đã chết." Hiromatsu bất giác quay lại, nắm chặt bao kiếm.

"Đại nhân phải tiến hành chống lại Ishido. Điều đó sẽ buộc mỗi Daimyo phải chọn phía đứng của mình, một lần cho mãi mãi. Cuối cùng chúng ta sẽ thắng cuộc chiến tranh này. Rồi Đại nhân có thể giải tán Hội đồng và trở thành gun."

"Tôi không tìm kiếm niềm vinh quang ấy", Toranaga nói, giọng gay gắt.

"Tôi cần phải nói điều ấy bao nhiêu lần nữa?"

"Xin lỗi Đại nhân. Tôi biết. Nhưng tôi cảm thấy như vậy là hay nhất cho Nhật Bản."

"Đó là phản quốc."

"Phản lại ai, thưa Chúa công? Phản lại Taiko chăng? Ông ấy đã chết. Phản lại di chúc cuối cùng của ông ấy ư? Đó chỉ là một mảnh giấy. Phản lại đứa bé Yaemon ư? Yaemon chỉ là con trai của một nông dân thoán đoạt quyền lực và di sản của một vị tướng mà cả dòng dõi đã bị tiêu diệt. Chúng ta đã từng là liên minh của Goroda rồi sau đó là chư hầu của Taiko. Vâng. Nhưng cả hai đều đã chết rồi."

"Ông có khuyên như vậy nếu ông là một trong các quan Nhiếp chính không?"

"Không. Nhưng tôi lại không phải là một trong những quan Nhiếp chính và tôi sung sướng vì điều đó. Tôi chỉ là chư hầu của Đại nhân thôi. Tôi đã chọn phía đứng một năm trước đây. Tôi làm điều ấy tự ý mình."

"Tại sao?" Toranaga trước đây chưa bao giờ hỏi.

"Bởi vì ngài là một người đàn ông, bởi vì ngài là Minowara và bởi vì ngài sẽ làm điều khôn ngoan. Điều ngài nói với Ishido là đúng: chúng ta không phải là một dân tộc để một hội đồng cai trị. Chúng ta cần một người lãnh đạo. Tôi sẽ chọn người nào để phục vụ trong số năm quan Nhiếp chính đó? Chúa Onoshi chăng? Vâng, ông ấy là một người khôn ngoan và là một vị tướng giỏi. Nhưng ông ta là một người theo đạo Cơ đốc và là một kẻ tàn tật, da thịt của ông ta bị mọt ruỗng vì bệnh phong, cách năm mươi bước vẫn còn ngửi thấy mùi hôi thối. Chúa Sugiyama ư? Ông ấy là vị Daimyo giàu nhất nước, giòng dõi của ông ta cũng lâu đời như gia đình ngài. Nhưng ông ta là một kẻ lật lọng vô lương tâm và cả hai chúng ta đều biết ông ta từ muôn đời rồi. Chúa Kiyama chăng? Khôn ngoan, dũng cảm, một tướng tài, một chiến hữu cũ. Nhưng ông ta cũng là người theo đạo Cơ đốc và tôi nghĩ chúng ta cũng đã có đủ thánh thần của chúng ta trên mảnh đất này, không cần phải thờ thêm một vị. Ishido? Tôi căm ghét cái đống phân thừa của tên nông dân phản phúc đó từ ngày tôi biết lão và lý do duy nhất tôi không giết lão chỉ bởi vì lão là con chó của Taiko." Nét mặt như đá của Hiromatsu nứt ra thành một nụ cười." Như vậy, ngài thấy đó, Yoshi Toranaga noh Minowara, ngài đã không cho tôi được một sự lựa chọn nào hết."

"Thế nếu tôi đi ngược lại lời khuyên của ông? Nếu tôi điều hành Hội đồng Nhiếp chính, ngay cả Ishido nữa và để Yaemon nắm quyền thì sao?"

"Tất cả những gì ngài làm là khôn ngoan. Nhưng các quan Nhiếp chính đều sẽ mong cho ngài chết. Đó là sự thật. Tôi chủ trương chiến tranh tức khắc. Tức khắc. Trước khi họ cô lập ngài. Hoặc chắc chắn là mưu sát ngài."

Toraanaga nghĩ về những kẻ thù của mình. Họ hùng mạnh và đông. Ông phải mất cả ba tuần mới trở lại được Yedo bằng con đường chính theo vùng bờ biển giữa Yedo và Osaka. Đi bằng tàu thủy nguy hiểm hơn và có lẽ mất nhiều thời gian hơn, trừ phi đi bằng tàu

"Galleon" có thể chống lại được cả gió và thủy triều.

Toranaga thầm xem xét lại toàn bộ kế hoạch ông đã quyết định. Ông không thấy một khiếm khuyết nào hết.

"Hôm qua tôi bí mật nghe được tin mẹ của Ishido sẽ đến thăm cháu nội của bà ta ở Nagoya", ông nói và Hiromatsu lập tức chú ý.

"Nagoya là một thành phố cực lớn và vẫn chưa ngả về phía nào, nên bà được tu viện trưởng mời thăm đền Johji. Ngắm hoa anh đào"

"Ngay tức khắc", Hiromatsu nói.

"Dùng chim bồ câu." Đền Johji nổi tiếng vì ba thứ: đại lộ cây anh đào, võ nghệ của các thiền sư và lòng trung thành rõ ràng với Toranaga, người nhiều năm trước đây đã góp tiền để xây dựng ngôi đền và

vẫn duy trì tiền phí tổn sửa sang cho đến ngày nay.
"Hoa anh đào đã quá độ rực rỡ nhất nhưng ngày mai bà lão sẽ tới. Tôi chắc bà lão đáng kính sẽ muốn ở lại vài ngày, không khí rất êm ả. Cháu nội của bà cũng tới, phải không?"
"Không - Chỉ có bà lão thôi. Như vậy sẽ làm cho
"Lời mời" của Tu viện trưởng quá rõ ràng. Sau đó: gửi một bản mật mã cho con trai của tôi, Sudara :
"Cha rời Osaka ngay khi Hội đồng kết thúc phiên họp này - bốn ngày nữa." Cho một tên quân đưa đi và xác định bằng chim bồ câu ngày mai."
Hiromatsu rõ ràng không tán thành.
"Vậy tôi có thể ra lệnh cho mười nghìn quân ngay lập tức không? Tới Osaka?"
"Không. Quân ở đây là đủ. Cảm ơn ông bạn già. Bây giờ tôi đi ngủ."
Hiromatsu đứng lên, vươn vai. Rồi khi đến cửa:
"Vậy tôi có thể cho Fujiko, cháu nội tôi được phép tự tử chứ?"
"Không."
"Nhưng thưa Chúa công, karma của Fujiko và ngài cũng biết các bà mẹ cảm thấy thế nào đối với con trai của mình. Đứa bé đó là đứa thứ nhất của nó."
"Fujiko có thể có nhiều con. Năm nay nó bao nhiêu tuổi? Mười tám - sang tuổi mười chín? Tôi sẽ tìm cho nó một người chồng khác."
Hiromatsu lắc đầu." Nó sẽ không nhận ai. Tôi biết nó quá rõ. Nguyện vọng thầm kín nhất của nó là chấm dứt cuộc đời. Xin ngài?"
"Ông hãy nói với cháu của ông, tôi không tán thành một cái chết vô ích. Phép không được chấp nhận."
Cuối cùng Hiromatsu cúi chào và chuẩn bị lui.
"Tên rợ sẽ ở trong nhà tù đó bao nhiêu lâu?"
Hiromatsu không quay lại.
"Tùy xem hắn ta là một chiến binh độc ác như thế nào."
"Cám ơn. Chúc ông ngủ ngon, Hiromatsu." Khi đã chắc chỉ còn lại một mình, ông nói lặng lẽ :
"Kiri-san?"
Cửa trong mở, bà bước vào và quỳ xuống.
"Gửi ngay lời nhắn cho Sudara :
"Mọi việc tốt đẹp." Gửi bằng chim bồ câu. Thả ba con cùng một lúc vào bình minh. Đến trưa lại làm như vậy."
"Thưa Chúa công, vâng." Bà lui.
Thể nào cũng có một con tới nơi, ông nghĩ. Ít nhất bốn con sẽ làm mồi cho bọn gián điệp, hoặc chim ưng. Trừ phi Ishido khám phá được mật mã của chúng ta, lời nhắn tin ấy đối với ông ta sẽ chẳng có ý nghĩa gì.
Mật mã rất riêng. Chỉ bốn người biết được. Con trai cả của ông, Noboru. Con trai thứ hai và là người thừa kế, Sudara ; Kiri; và bản thân ông. Lời nhắn tin ấy giải ra nghĩa là.
"Không để ý tới tất cả những lời nhắn tin khác. Hoạt động theo Kế hoạch Năm." Theo sự sắp xếp từ trước, Kế hoạch Năm là lệnh tập hợp tất cả bộ tộc Yoshi và những cố vấn đáng tin cậy nhất tại thủ đô Yedo, động viên cho chiến tranh. Từ mật mã để chỉ chiến tranh là
"Bầu trời đỏ thắm." Ông bị ám sát hay bắt giữ, Bầu trời đỏ thắm cũng không thay đổi cứ phát động chiến tranh - tấn công tức thời vũ bão vào Kyoto, cuộc tấn công sẽ do Sudara , con thừa kế của ông chỉ huy cùng với tất cả các đạo quân, chiếm lấy thành phố này và Thiên Hoàng bù nhìn. Nó sẽ được kết hợp với những cuộc nổi dậy đã được bí mật và tỉ mỉ vạch kế hoạch, năm mươi tỉnh thành đã được chuẩn bị trong nhiều năm cho sự kiện này. Mọi mục tiêu, mọi vị trí cửa ngõ, thành phố, lâu đài, cầu đã

được chọn lựa từ lâu. Có đủ vũ khí, người và quyết tâm để tiến hành đến cùng.

Đó là một kế hoạch tốt, Toranaga nghĩ. Nhưng nó sẽ thất bại nếu ta không lãnh đạo. Sudara sẽ thất bại. Không phải vì thiếu thử thách, thiếu can đảm hay thông minh, mà vì sự phản phúc. Đơn giản chỉ và vì Sudara còn chưa đủ tri thức hay kinh nghiệm và không đem đủ những Daimyo không dính líu theo. Và cũng bởi vì Lâu đài Osaka và Công tử thừa kế, Yaemon, đứng bất khả xâm phạm giữa đường, tụ điểm của mọi sự hằn thù và ghen ghét mà ta đã có trong năm mươi hai năm chiến tranh.

Chiến tranh của Toranaga đã bắt đầu từ khi ông lên sáu đã làm con tin trong trại thù rồi được thả, rồi lại bị những kẻ thù khác bắt, lại được chuộc ra, lại bị bắt vào cho đến năm ông mười hai tuổi. Năm mười hai, ông đã chỉ huy đội tuần tra của mình và thắng trận đầu tiên.

Rất nhiều trận đánh. Không thua trận nào. Nhưng có rất nhiều kẻ thù. Và bây giờ họ đang tụ họp nhau lại.

Sudara sẽ thất bại. Ngươi là người duy nhất có thể thắng được với kế hoạch

"Bầu trời đỏ thắm", có lẽ. Taiko có thể làm được điều đó, rõ ràng. Nhưng tốt nhất vẫn là không phải áp dụng Bầu trời đỏ thắm.

CHƯƠNG 14

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Đối với Blackthorne, đó là một buổi bình minh địa ngục. Anh bị nhốt trong cuộc đấu tranh sống còn với một người tù. Phần thưởng là một chén cháo. Cả hai người đều trần truồng. Khi người tù bị đưa vào cái dãy xà lim bằng gỗ rộng thênh thang này, anh ta bị lột hết quần áo. Một người có quần áo chiếm chỗ hơn và quần áo có thể che vũ khí.

Căn phòng ngột ngạt ẩm mốc dài năm mươi bước, rộng mười bước, chật ních những người Nhật trần truồng, đẫm mồ hôi. Không một ánh sáng nào lọt qua những mảnh ván, những chiếc rầm làm thành tường và trần thấp lè tè.

Blackthorne hầu như không thể đứng thẳng người. Da anh thâm tím và rách xước vì móng tay của người đàn ông kia và vì những vết gỗ của tường. Cuối cùng anh lao cả đầu mặt người kia, nắm lấy cổ họng anh ta và đập đầu người đàn ông ấy vào rầm nhà cho đến khi anh ta bất tỉnh. Rồi anh quẳng cái thân thể ấy sang một bên, lao qua đám người nhễ nhại mồ hôi tới chỗ anh tự nhận ở một góc, anh lại chuẩn bị cho một cuộc tấn công khác.

Rạng sáng là đến giờ cho ăn, những người gác bắt đầu chuyển những chén cháo và nước qua khe hở nhỏ. Đây là thức ăn và nước uống đầu tiên được phát cho họ từ lúc anh bị tống vào trong này, lúc chạng vạng tối ngày hôm trước. Hàng ngày chờ thức ăn và nước uống, ắng lặng một cách khác thường. Không có kỷ luật, không ai ăn. Thế rồi cái anh chàng như đười ươi này - râu ria, bẩn thỉu, chấy rận - chặt anh một nhát vào vùng thận và lấy khẩu phần của anh trong khi những người khác đợi xem chuyện sẽ ra thế nào. Nhưng Blackthorne, đã từng tham dự quá nhiều những cuộc ẩu đả ngoài biển khơi, không thể bị hạ bằng một đòn phản phúc ấy, vì vậy anh giả vờ loạng choạng rồi phóng ra một cú đá hiểm ác và trận hỗn chiến xảy ra. Giờ đây, trong một góc, Blackthorne kinh ngạc nhận thấy một trong những con người này đưa cho anh phần cháo và nước mà anh kể như đã mất. Anh cầm lấy và cám ơn người đó.

Góc phòng là những chỗ tốt nhất. Một thanh gỗ chạy dọc nền nhà bằng đất, chia căn phòng thành hai phần. Mỗi phần có ba hàng người, hai hàng đối diện nhau, lưng họ tựa vào tường hoặc cột nhà, một hàng nữa ở giữa hai hàng này. Chỉ có người yếu và người ốm ở hàng giữa. Khi những người khỏe hơn ở những hàng ngoài muốn duỗi chân, họ phải duỗi qua những người ở hàng giữa.

Blackthorne nhìn thấy có hai cái thây người trương phềnh, ruồi bu đầy ở hàng giữa. Nhưng những người yếu và những người đang hấp hối hình như phớt lờ đi.

Anh không thể nhìn xa hơn cái bóng tối hầm hập. Mặt trời đang nung những tấm gỗ. Có những thùng vệ sinh nhưng mùi hôi thối thật kinh khủng bởi vì những người ốm làm nhơ bẩn người họ và những chỗ họ đang phủ phục xuống.

Thỉnh thoảng những người gác mở cánh cửa sắt và gọi tên người nào đó. Họ chào bạn bè của họ và ra đi, nhưng chẳng bao lâu những người khác được đưa vào và khoảng trống lại được làm đầy. Tất cả những người tù hình như đều chấp nhận số phận và cố gắng hết sức để sống không ích kỷ trong hòa bình với những người hàng xóm sát nách của họ.

Một người dựa tường bắt đầu nôn mửa. Anh ta lập tức bị đẩy vào hàng giữa và ngã gục, gần như tắc thở dưới sức nặng của những cẳng chân.

Blackthorne phải nhắm mắt lại và cố gắng để khắc phục nỗi kinh hoàng và cảm giác ngột ngạt. Thằng chó đẻ Toranaga! Tao cầu mong có dịp đưa mày vào đây một hôm.

Những thằng lính chó đẻ! Đêm qua, khi chúng ra lệnh cho anh cởi hết quần áo, anh đã đánh lại chúng với nỗi tuyệt vọng cay đắng, biết mình sẽ bại, chiến đấu chỉ vì anh không chịu đầu hàng một cách thụ động. Rồi anh bị cưỡng bức qua cánh cửa.

Có bốn dãy nhà tù như thế này. Chúng ở rìa thành phố trong một khoảng đất rào kín giữa những tường đá cao. Bên ngoài những bức tường là một vùng đất chăng dây bên sông. Năm cọc chữ thập được dựng lên ở đó. Những người đàn ông trần truồng và một người phụ nữ, hai cổ tay và cổ chân bị trói chéo, và trong khi Blackthorne đi ở phía ngoài theo những tên gác Samurai, anh trông thấy những đao phủ với những ngọn giáo dài ném giáo vào ngực các nạn nhân trong khi đám đông cười giễu. Thế rồi năm tội nhân đó bị cắt dây xuống, năm người khác bị buộc lên, bọn Samurai tiến lại dùng kiếm dài băm nhỏ những thi thể đó, vừa băm vừa cười.

Lũ con hoang giòi bọ thối tha!

Không ai chú ý cái anh chàng bị Blackthorne đánh lúc trước hồi tỉnh. Gã nằm ở hàng giữa. Máu đông lại ở một bên má, mũi bị vỡ toác. Đột nhiên gã nhảy chồm vào Blackthorne, bất chấp mọi người xung quanh.

Phút cuối cùng Blackthorne mới nhìn thấy gã. Anh nghiêng người tránh đòn, quật gã nằm gục thành một đống. Những người tù bị gã đè phải, chửi gã, và một người to lớn, hình thù như một con chó bun, dùng bàn tay chặt tàn bạo vào cổ gã. Một tiếng khô khốc vang lên. Cổ anh chàng đó ngoẹo đi.

Người đàn ông như chó bun nắm lấy chùm tóc đầy chấy của cái đầu cạo dở lởm chởm rồi để nó rơi xuống; Anh nhìn lên Blackthorne, nói một cái gì bằng giọng cổ họng rồi mỉm cười, nhe hàm lợi không có răng và nhún vai.

"Cảm ơn", Blackthorne nói, lấy lại hơi, thầm cảm ơn, may mà cái tên tấn công anh không có cái nghệ thuật đánh nhau tay không của Mura.

"Tên tôi là Anjin-san", anh vừa nói vừa chỉ vào mình.

"Anh?"

"A, so desu! Anjin-san!" Chó bun chỉ vào mình hít hơi." Minikui."

"Minikui-san?"

"Hai", anh ta nói một tràng tiếng Nhật.

Blackthorne nhún vai, vẻ mệt mỏi.

"Wakari masen." Tôi không hiểu.

"A, so desu!" Chó bun nói ngắn gọn với những người bên cạnh. Rồi anh ta lại nhún vai, Blackthorne cũng nhún vai rồi cả nai cùng khiêng người chết, đặt vào cùng những cái xác khác. Khi họ quay trở về góc của họ, không ai chiếm chỗ của họ hết.

Hầu hết những người tù đều ngủ hoặc cố gắng ngủ từng chặp. Blackthorne cảm thấy bẩn thỉu, khủng khiếp, gần chết. Đừng lo, anh tự nhủ, ngươi còn một con đường dài nữa rồi mới chết... Không, ta không thể sống lâu trong cái hầm địa ngục này. Có quá nhiều người. Ôi, Chúa, cho tôi ra! Tại sao căn phòng này lại đảo lộn như vậy, có phải Rodrigues từ đáy biển nổi lên, mắt là hai cái càng cua? Tôi không thể thở được, tôi không thể thở được. Tôi phải ra khỏi đây, xin đừng, xin đừng cho thêm củi vào lửa. Cậu làm gì ở đây thế, cậu bé Croocq, ta cứ nghĩ chúng thả cậu ra rồi. Tớ cứ nghĩ cậu đã trở về làng, bây giờ chúng ta ở trong làng rồi, làm thế nào tôi đến được đây-mát mẻ quá và cô gái kia đẹp làm sao, dưới vùng tàu. Nhưng tại sao chúng lại lôi cô đi tới bờ, tên Samurai trần truồng, Omi đứng cười hô hố? Tại sao lại qua các vùng cát, những vết máu trên cát, tất cả đều trần truồng, mình cũng trần truồng, những mụ già, dân làng và trẻ con, và cái vạc lớn, chúng ta ở trong vạc, không, đừng, đừng cho thêm củi nữa! Tôi bị chết đuối trong cái chất lỏng bẩn thỉu này. Ôi Chúa, ôi Chúa ơi, con đang hấp hối, hấp hối, hấp hối...

"In no mine Patris et Filii et Spritus Sandi" (Tiếng Latin-

"Nhân danh Cha và con và Thánh thần").Đó là lễ phước cuối cùng và là người theo đạo Cơ đốc, tất cả chúng ta là người theo đạo Cơ đốc, ngươi sẽ bị thiêu đốt, hoặc chết đuối trong nước tè, bị đốt trong lửa lửa lửa...

Anh cố lôi mình ra khỏi cơn ác mộng, tai anh vỡ tung với những câu cuối cùng yên bình và làm long lở cả mặt đất của lễ phước cuối cùng. Trong giây lát, anh không biết mình đang thức hay ngủ,bởi vì đôi tai không đáng tin cậy của anh đã lại nghe thấy câu kinh tụng bằng tiếng Latin và đôi mắt hồ nghi của anh đang nhìn thấy một ông già, nhăn nheo, quần áo tơi tả của một người Châu Âu,cúi xuống ở hàng giữa cách đó mười lăm bước. Ông già không có răng, mái tóc dài bẩn thỉu, bộ râu xỉn, những móng tay gãy vỡ, mặc chiếc áo blu dơ dáy, rách xơ chỉ. Ông đưa một bàn tay giống như móng của một con kền kền, giơ cây thánh giá bằng gỗ trên cái thân hình che đậy một nửa. Một tia nắng mặt trời chiếu vào trong giây lát. Rồi ông khép mắt người đã chết, lẩm bẩm cầu kinh và ngước nhìn lên. Ông thấy Blackthorne đang nhìn mình.

"Lạy Đức Mẹ, con là thật chăng?" ông già nói tiếng Spain, giọng nông dân thô thiển và làm dấu thánh giá.

"Vâng", Blackthorne nói bằng tiếng Spain.

"Ông là ai?"

Ông già lần mò đường tới, vừa đi vừa lẩm bẩm. Những người tù khác để ông đi qua, bước lên người họ, hoặc bước qua họ mà không hề nói một lời nào.

Ông nhìn xuống Blackthorne qua đôi mắt đầy nhử, mặt ông có mụn cơm.

"Ôi, Đức Mẹ Đồng Trinh, senhor (ông) là thật. Con là ai? Cha là... Cha là Fraia... Fraia Domingo... Domingo... Domingo của dòng Thánh... Dòng Thánh Francis... Dòng Thánh..." rồi trong một lúc từ ngữ của ông là một mớ hỗn độn tiếng Nhật, tiếng Latin và tiếng Spain, và ông lão gạt nước dãi xuống cằm.

"Senhor là thật?"

"Vâng, tôi là thật", Blackthorne nhổm người lên.

Ông thầy tu lẩm nhẩm bài kinh Sáng danh Đức Mẹ, nước mắt ròng ròng chảy xuống má. Ông liên tiếp hôn cây thánh giá và nếu như có chỗ, hẳn ông đã quỳ xuống. Chó bun lay người hàng xóm của mình dậy. Cả hai ngồi xổm vừa đủ chỗ cho ông thầy tu ngồi.

"Lạy Thánh Francis, những lời cầu nguyện của tôi đã được ứng nghiệm. Ông, ông, ông, tôi cứ nghĩ tôi lại nhìn thấy một bóng ma nữa, senhor. Phải, một ác quỷ. Tôi đã thấy quá nhiều - quá nhiều - senhor ở đây bao lâu rồi? Khó nhìn thấy thân thể một con người trong bóng tối và con mắt tôi, nó không tốt. Bao lâu?"

"Hôm qua. Còn Cha?"

"Tôi không biết, senhor ạ. Lâu rồi. Tôi bị đưa vào đây tháng Chín năm Chúa một nghìn năm trăm chín mươi tám."

"Bây giờ là tháng Năm. Một nghìn sáu trăm."

"Một nghìn sáu trăm?"

Một tiếng rên làm cho ông thầy tu chú ý. Ông đứng lên đi về phía những thân hình người như một con nhện, khuyến khích người này, chạm vào một người khác, tiếng Nhật của ông lưu loát. Ông không tìm thấy con người đang hấp hối, vì vậy ông đọc lầm bầm một bài kinh câu nguyện về phía đó của xà lim và ban phước cho mọi người, và không ai là phật ý.

"Hãy đi với ta, con trai của ta."

Không chờ đợi, người thầy tu thậm thọt bước về cuối nhà giam, qua đống người trong bóng tối. Blackthorne do dự, không muốn rời chỗ của mình. Rồi anh đứng lên và đi theo. Sau mười bước, anh quay nhìn lại. Chỗ của anh đã biến mất. Hình như anh không từng bao giờ ở đó cả. Anh tiếp tục đi theo ông thầy tu. Ở tít một góc, không thể nào tưởng tượng được lại một khoảng trống. Đủ chỗ cho một

người nhỏ bé nằm. Một vài cái lọ, bát và một mảnh chiếu cũ.

Cha Domingo bước qua hàng người vào khoảng trống và vẫy anh. Những người Nhật Bản chung quanh yên lặng nhìn, để Blackthorne qua.

"Họ là con chiên của cha, senhor. Tất cả họ đều là con trai của Cha trong lòng nhân ái của Chúa Jesus. Cha đã cải đạo cho rất nhiều người ở đây. Đây là John, và đây là Mark và Matthew... Người thầy tu dừng lại thở.

"Cha mệt quá. Mệt. Cha... phải, cha phải..." Giọng nói của ông kéo dài và ông ngủ.

Đến lúc nhập nhoạng tối lại có thêm thức ăn. Khi Blackthorne định đứng lên thì một người Nhật ở gần đó ra lệnh cho anh cứ ở nguyên đấy và mang đến cho anh một bát đầy. Một người khác vỗ nhè nhẹ ông thầy tu và dâng thức ăn.

"Iyé"(không-tiếng Nhật), ông già nói, lắc đầu, một nụ cười hiện trên nét mặt, đẩy cái bát trở lại vào tay người đó.

"Iyé Farddah Sama?"

Ông thầy tu để cho mình bị thuyết phục và ăn một chút, rồi đứng lên, các khớp xương kêu lục cục, ông đưa bát của mình cho một người ở hàng giữa. Người này để bàn tay của ông thầy tu lên trán mình và anh được ban phước.

"Cha rất mừng lại được gặp một người đồng loại của mình." Ông thầy tu nói, lại ngồi xuống cạnh Blackthorne. Giọng nông dân của ông nặng. Ông chỉ tay yếu ớt về cuối dãy nhà tù, vào một trong số người ở hàng giữa.

"Một trong đám con chiên của tôi nói senhor dùng chữ "Hoa tiêu",

"Anjin?" Senhor là hoa tiêu à?"

"Vâng."

"Còn ai trong đội tàu của senhor ở đây không?"

"Không, chỉ có một mình tôi. Sao cha lại ở đây?"

"Nếu senhor chỉ có một mình, vậy thì senhor từ Manila tới?"

"Không. Trước đây chưa bao giờ tôi đến châu Á", Blackthorne thận trọng nói, tiếng Spain của anh cực giỏi.

"Đây là chuyến đi làm hoa tiêu đầu tiên của tôi. Tôi... tôi ở biên cương phía ngoài. Tại sao cha lại ở đây?"

"Những người Jesuit để cha ở đây, con ạ. Bọn Jesuit và những lời dối trá bẩn thỉu của chúng. Senhor ở biên cương bên ngoài? Con không phải người Spain, không. Không phải người Portugal..."

Ông thầy tu ngó nhìn anh, vẻ ngờ vực, hơi thở của ông lão phả ra nồng nặc.

"Con tàu đó có phải của Portugal không? Có Chúa, hãy nói sự thật!"

"Không, cha ạ. Tôi không phải là người Portugal. Có Chúa."

"Ôi, Đức Mẹ lòng lành, cám ơn con! Xin tha thứ cho cha, senhor. Cha sợ. Cha già nua, ngu ngốc và tật bệnh. Tàu của con từ đâu tới? Cha mừng quá, senhor gốc gác ở đâu? Flandơ? Hay có lẽ Brandenburg? Một vùng đô hộ nào đó của chúng ta ở Germania? Nói lại tiếng Mẹ ngọt ngào thật sung sướng thay! Senhor cũng bị đắm tàu như chúng tôi sao? Rồi bị quẳng một cách khốn kiếp vào cái nhà tù này và bị lũ quỷ Jesuit kết tội một cách man trá? Chúa hãy nguyền rủa chúng nó và chỉ cho chúng thấy sự sai lầm của tội phản phúc!" Đôi mắt ông long lên một cách dữ tợn.

"Senhor nói chưa bao giờ ở châu Á trước
đây?"

"Vâng."

"Nếu senhor chưa bao giờ ở châu Á, vậy thì con sẽ như một đứa trẻ vào miền hoang vu. Đúng, có nhiều chuyện để kể lắm. Senhor có biết bọn Jesuit chỉ là một bọn lái buôn, lũ lái súng và những người

cho vay nặng lãi không? Có biết chúng khống chế tất cả việc buôn bán lụa ở đây, tất cả mọi việc buôn bán với Trung Quốc? Có biết chiếc Black Ship hằng năm trị giá hàng triệu vàng? Chúng đã buộc Đức Giáo hoàng cho bọn chúng toàn quyền đối với châu Á - chúng và lũ chó của chúng, bọn Portugal? Rằng tất cả các tôn giáo khác đều bị cấm ở đây? Rằng bọn Jesuit buôn bán bằng vàng, mua bán để kiếm lợi - cho bản thân chúng và cho những người ngoại đạo, ngược lại mệnh lệnh trực tiếp của Đức Giáo hoàng, Giáo hoàng Clement, vua Philip, ngược lại luật của đất này? Rằng chúng đã bí mật buôn lậu súng vào Nhật Bản cho những ông vua theo đạo Cơ đốc ở đây, xúi giục họ nổi loạn? Rằng chúng dính vào chuyện chính trị, làm ma cô cho các ông vua, dối trá, lừa lọc, làm chứng láo chống lại chúng ta! Rằng chính cha Bề trên đã viết một bức thư mật cho Phó vương Spain của chúng ta ở Luzon hỏi xin quân đội để chinh phục mảnh đất này - chúng xin Spain xâm lăng để che đậy những lỗi lầm hơn nữa của Portugal. Tất cả những khó khăn của chúng ta đều có thể để ở ngưỡng cửa của họ hết, senhor ạ. Chính bọn Jesuit đã nói dối, lừa lọc và đầu độc cho Spain và vị vua Philip yêu mến của chúng ta! Những lời dối trá của chúng đã đưa tôi đến chốn này và đã khiến hai mươi sáu cha phải tử tiết! Chúng nghĩ cha đã có thời là nông dân, cha không thể đọc và viết, senhor ạ, cha có thể đọc và viết! Cha là một trong những thư ký của ngài Phó vương. Chúng nghĩ chúng ta, những người thuộc dòng tu Franxit không hiểu..." Nói đến đây ông lại tuôn ra một tràng lẫn lộn tiếng Spain và tiếng Latin.

Tinh thần Blackthorne phấn chấn lên, sự tò mò của anh được kích thích với những điều ông thầy tu nói. Súng nào? Vàng nào? Buôn bán gì? Con Black Ship nào? Một triệu? Cuộc xâm lăng? Những nhà vua theo đạo Cơ đốc?

Ta có nên đánh lừa con người già nua bệnh tật này không? Anh tự hỏi. Ông ta nghĩ ta là bạn, không phải thù. Mình chưa nói dối ông ấy.

Nhưng người này chằng ám chỉ người là bạn đó ư?

Mình đã trả lời ông ấy trực tiếp.

Nhưng người không tình nguyện điều gì hết?

Không.

Như vậy có sòng phẳng không?

Đó là quy luật thứ nhất để sống còn trong vùng biển nước địch: không tình nguyện gì hết.

Cơn thịnh nộ của ông thầy tu tung hoành. Người Nhật Bản ở gần bên thay đổi tư thế một cách không thoải mái. Một người trong bọn họ đứng lên lay nhè nhẹ ông thầy tu và nói với ông. Cha Domingo dần dần nguôi cơn giận và đôi mắt ông sáng trở lại. Ông nhìn, nhận ra Blackthorne và đáp lại người Nhật và trấn an những người khác.

"Xin lỗi, senhor" ông nói không ra hơi.

"Họ, họ nghĩ tôi nổi giận với senhor. Chúa hãy tha thứ cho cơn giận ngu xuẩn của tôi! Sự thể là - bọn Jesuit từ địa ngục mà lên, cùng những người dị giáo và những kẻ ngoại đạo. Cha có thể kể cho con nghe nhiều về bọn chúng."

Ông thầy tu lau rớt rãi chảy xuống cằm và cố trấn tĩnh. Ông ép tay vào ngực để làm dịu cơn đau ở đó.

"Senhor nói sao? Con tàu của senhor giạt vào bờ?"

"Vâng. Hiểu theo một cách nào đó. Chúng tôi bị mắc cạn." Blackthorne trả lời. Anh thận trọng duỗi chân.

Những người đang theo dõi và lắng nghe nhường cho anh thêm chỗ. Một người đứng lên, ra hiệu cho anh duỗi ra.

"Cám ơn", anh nói ngay.

"Ô, nói cám ơn như thế nào, cha?"

"Domo." Đôi khi nói

"Arigato." Một phụ nữ phải rất lịch sự, senhor. Bà ta sẽ nói

"Arigato goziemashita."
"Cám ơn cha. Tên anh ấy là gì?" Blackthorne chỉ người vừa đứng lên.
"Đó là Gonzalez."
"Nhưng tên Nhật của anh ấy?"
"À nhỉ. Anh ấy là Akabo. Nhưng nó chỉ có nghĩa là
"Người khuân vác", senhor ạ. Họ không có tên. Chỉ Samurai là có tên thôi."
"Cái gì?"
"Chỉ Samurai có tên, tên và họ. Đó là luật của họ, senhor. Những người khác phải bằng lòng với cái họ có - phu khuân vác, người đánh cá, người nấu bếp, đao phủ, nông dân, vân vân. Con trai và con gái hầu hết chỉ là Con gái thứ nhất, Con gái thứ hai, Con trai thứ nhất, vân vân. Đôi khi họ gọi
"Anh câu cá sống ở gần cây du" hoặc
"Anh đánh cá mắt kém." Ông thầy tu nhún vai và nén một tiếng ngáp.
"Những người Nhật bình thường không được phép mang tên. Gái điếm tự đặt tên cho họ như Cá chép, hay Nguyệt, hay Cánh hoa, hay Lươn, hay Sao. Lạ thật, senhor, nhưng đó là luật của họ. Chúng tôi cho họ những tên thánh, những tên thật khi chúng tôi rửa tội cho họ, cho họ sự cứu chuộc và lời của Chúa..." Lời nói của ông kéo dài và ông ngủ.
"Domo, Akabo-san", Blackthorne nói với người khuân vác.
Người đàn ông cúi đầu, mỉm cười e thẹn, chào và hít hơi. Một lát sau ông thầy tu tỉnh dậy, đọc một bài kinh cầu ngắn và gãi sồn sột.
"Mới ngày hôm qua, senhor nói thế? Senhor mới tới đây hôm qua? Có chuyện gì xảy ra với senhor?"
"Khi chúng tôi cập bến, có một tên Jesuit ở đó", Blackthorne nói.
"Nhưng cha, cha nói họ buộc tội cha? Cái gì đã xảy đến với cha và con tàu của cha?"
"Con tàu của chúng tôi à? Senhor hỏi về con tàu của chúng tôi? Hay... ồ, tôi ngu ngốc quá! Tôi nhớ ra rồi, senhor từ biên cương bên ngoài và trước đây chưa bao giờ ở châu Á. Thề có thân thể linh thiêng của Chúa, lại được nói chuyện bằng tiếng mẹ đẻ dịu hiền với một con người văn minh thật là tốt đẹp. Que va (phải, đúng rồi-tiếng Spain), lâu quá rồi. Đầu tôi đau, đau, senhor. Tàu của chúng tôi ư? Cuối cùng chúng tôi đang trên đường về. Về từ Manila đến Acapulco, trên đất Cortes ở-Mexico rồi trên đất liền tới Vêra Cruz . Và sau đó trên một con tàu khác qua Đại Tây Dương và cuối cùng, cuối cùng là về nhà.
Làng tôi Ở ngoại ô Madrid, senhor ạ, trên núi. Tên nó là Santa Veronica. Tôi đi xa đã bốn mươi năm, senhor ạ. Ở Tân Thế Giới, ở-Mexico, ở Philippines. Bao giờ cũng cùng với những Người Chinh Phục rạng danh của chúng ta, cầu Đức Mẹ Đồng Trinh che chở cho họ! Tôi đã ở Luzon khi chúng tôi tiêu diệt nhà vua dị giáo ở đó, Lumalon, chinh phục Luzon và như vậy đem lời của Chúa tới Philippines.
Rất nhiều người Nhật Bản cải giáo đã chiến đấu cùng với chúng tôi ngay từ lúc đó. Những chiến binh ghê gớm! Đó là vào năm 1575. Nhà thờ Đức Mẹ vững vàng ở đó, con trai ta ạ, và không hề có bóng dáng một tên Jesuit bẩn thỉu hoặc một tên Portugal nào hết. Tôi đến với những người Nhật gần hai năm, rồi tôi lại phải đi Manila khi bọn Jesuit phản bội chúng tôi!
Ông thầy tu ngừng nói, nhắm mắt lại, nghĩ vẩn vơ. Lát sau ông tỉnh lại và như tất cả những người già thỉnh thoảng thế, ông lại tiếp tục nói, y như thể chưa bao giờ ngủ.
"Tàu của tôi là chiến thuyền San Felipe. Chúng tôi chở hương liệu, vàng bạc và những loại hàng giá trị một triệu rưỡi pêxô bạc. Một cơn bão lớn giạt chúng tôi vào bờ ShiKoku. Tàu của chúng tôi gãy sống lưng trên một dải cát vào ngày thứ ba - lúc đó chúng tôi đã khuân vàng, bạc nén và hầu hết hàng hóa lên bờ. Rồi có tin là tất cả mọi thứ đã bị tịch thu, chúng tôi là hải tặc và..." Ông lão dừng lại trước một sự yên lặng đột ngột.

Cánh cửa sắt của cái lồng xà lim bật mở.

Những người gác bắt đầu gọi tên trong một danh sách. Chó bun, người đã kết bạn với Blackthorne ở trong số những người có tên. Anh bước ra và không nhìn lại. Một trong những người ở vòng ngoài cũng được chọn:

Akabo. Akabo quỳ trước mặt ông thầy tu. Ông ban phước, làm dấu thánh và đọc lễ phước cuối cùng. Người đàn ông đó hôn cây thánh giá và bước đi.

Cánh cửa lại đóng lại.

"Họ sẽ hành hình anh ta?" Blackthorne hỏi.

"Đúng thế, giá chữ thập của anh ấy đã ở bên ngoài. Đức Mẹ hãy mang linh hồn anh ấy đi và cho anh ấy phần thưởng đời đời."

"Anh ta đã làm điều gì?"

"Anh ta đã vi phạm luật pháp - luật pháp của họ, senhor. Người Nhật là một dân tộc đơn giản. Và rất nghiêm khắc. Thực sự họ chỉ có một sự trừng phạt - cái chết. Bằng cách treo lên giá chữ thập, bóp chết, hay chặt đầu. Tội đốt nhà người sẽ bị thiêu chết. Họ không có sự trừng phạt nào khác, thỉnh thoảng là trục xuất đối với phụ nữ, đôi khi là cắt tóc. Nhưng, - ông lão thở dài, - nhưng thường thường nhất là cái chết."

"Cha quên việc cầm tù sao?"

Móng tay của ông thầy tu lơ đãng cạy vảy trên cánh tay.

"Đó không phải là một trong những sự trừng phạt của họ, con ạ. Đối với họ, nhà tù chỉ là nơi tạm giữ một người cho đến khi họ quyết định bản án của anh ta. Chỉ những người có tội đến đây. Trong một thời gian ngắn."

"Vô lý Thế còn cha thì sao? Cha đã ở đây một năm, gần hai năm."

"Rồi một hôm nào đó, họ sẽ đến gọi cha, cũng giống như tất cả những người khác. Nơi đây chỉ là chặng nghỉ giữa địa ngục trần gian và hạnh phúc của cuộc sống vĩnh hằng."

"Tôi không tin cha."

"Đừng sợ, con ạ. Đó là ý Chúa. Cha ở đây và có thể nghe senhor xưng tội và rửa tội cho senhor, khiến senhor trở nên hoàn thiện - hạnh phúc. Cuộc đời vĩnh hằng chỉ cách cánh cửa kia có một trăm bước và một trăm khoảnh khắc. Senhor có muốn xưng tội không?"

"Không... không, cám ơn cha. Bây giờ thì không."

Blackthorne nhìn cánh cửa sắt.

"Có ai tìm cách trốn khỏi đây bao giờ không?"

"Họ làm thế để làm gì? Chạy đi đâu... trốn đâu! Các nhà chức trách rất nghiêm khắc. Ai giúp tù vượt ngục, thậm chí một người phạm trọng tội..." ông tu sĩ trỏ ra phía cửa." Gônzalez, Akabo, người đã... đã từ giã chúng ta. Ông ta là một phu kaga. Ông ta bảo..."

"Phu kaga là gì?"

"Ồ, họ là phu khiêng kiệu ấy molor, thưa senhor, kaga nhỏ hơn, có hai người khiêng, giống như cái võng mắc vào một cái đòn. Ông ta bảo rằng, người phu bạn của ông ta đã ăn cắp chiếc khăn lụa của một khách hàng. Khổ thân ông ta, và vì bản thân ông ta không khai báo vụ ăn cắp, nên cũng mất mạng. Senhor có thể tin tôi, tìm cách trốn hay chỉ giúp ai trốn thôi cũng sẽ mất mạng và toàn thể gia đình người đó cũng vậy. Họ nghiêm khắc lắm, thưa senhor."

"Vậy ra mọi người cứ chịu để hành quyết như những con cừu sao?"

"Chẳng có sự lựa chọn nào khác. Đó là ý Chúa."

Đừng tức giận hoặc hốt hoảng, Blackthorne tự nhủ. Hãy kiên nhẫn. Có thể tìm ra một lối thoát. Không phải tất cả những gì ông tu sĩ nói đều đúng cả. Ông ta loạn trí. Ai mà không loạn trí sau bấy nhiêu năm?

"Senhor này, những nhà tù này đối với họ là mới đấy", ông tu sĩ nói.

"Taiko mới lập nhà tù ở đây cách đây vài năm, người ta nói vậy. Trước ông ta thì không có một nhà tù nào hết. Xưa kia, người nào bị bắt thì thú nhận tội lỗi rồi bị xử tử."

"Thế nếu anh ta không thú nhận thì sao?"

"Ai cũng thú nhận thôi. Càng sớm càng tốt, senhor ạ. Ở cái thế giới chúng ta cũng vậy, nếu bị bắt."

Ông tu sĩ ngủ thiếp đi một lát, vừa ngủ vừa gãi, miệng lẩm bẩm. Khi ông ta tỉnh dậy, Blackthorne nói:

"Thưa cha, xin cha cho biết làm thế nào mà đám tu sĩ dòng đáng nguyền rủa ấy lại vứt một người của Chúa vào cái hố mắc dịch này?"

"Cũng chẳng có gì nhiều mà kể. Nhưng cũng lắm chuyện lắm. Sau khi người của Taiko đến lấy tất cả vàng nén và hàng hóa của chúng tôi thì chưởng môn của chúng tôi khăng khăng đòi lên kinh đô để khiếu nại.

Chẳng có lý do gì để tịch thu cả. Chúng tôi chẳng phải là tôi tớ của Đức vua ngoan đạo rất oai nghiêm, Vua Philip của Spain, người trị vì đế quốc lớn nhất và giàu nhất thế giới đó sao? Chúng tôi không phải là bạn bè sao?

Chẳng phải chính Taiko đã yêu cầu Manila của Spain buôn bán trực tiếp với Nhật Bản để phá vỡ độc quyền bẩn thỉu của người Portugal đó sao? Đây hoàn toàn là một sai lầm, cái chuyện tịch thu ấy. Đúng là như vậy."

"Tôi đi cùng chưởng môn của chúng tôi vì tôi võ vẽ vài tiếng Nhật, hồi ấy tôi không biết nhiều, senhor ạ, chiếc tàu San Felipe đã trôi giạt và cặp bờ vào tháng Mười năm 1597 . Các tu sĩ dòng Temple (hay còn gọi là dòng tu Đền Thánh)- một người trong số họ có tên là cha Mactin Alvito. Họ đã cả gan nhận làm môi giới cho chúng tôi ở Kyoto, tức là kinh đô. Thật là láo xược!

Cha Bề trên dòng Francis của chúng tôi là tu sĩ hành khất Branganza, lúc đó đang ở kinh đô, và là đại sứ đại sứ thật sự của Spain tại triều đình Taiko! Tu sĩ chân phước Braganza đã ở kinh đô Kyoto năm năm rồi, senhor ạ.

Đích thân Taiko đã xin Phó vương của chúng tôi ở Manila cử các tu sĩ dòng Francis và một đại sứ sang Nhật Bản. Cho nên tu sĩ chân phước Braganza đã tới đây Còn chúng tôi, những người của tàu Felipe, chúng tôi biết có thể tin cậy ở cha Braganza được, chứ không như cái đám dòng Temple."

"Sau nhiều ngày, rất nhiều ngày chờ đợi, chúng tôi được yết kiến Taiko - ông ta là một người thấp lùn, nhỏ xíu xấu xí, senhor ạ. Và chúng tôi đòi trả lại hàng hóa cho chúng tôi và một chiếc tàu khác hoặc được đưa đi trên một chiếc tàu khác, chưởng môn của chúng tôi sẵn sàng trả tiền hậu hĩ. Cuộc yết kiến diễn ra tốt đẹp, chúng tôi nghĩ thế, và Taiko cho chúng tôi về. Chúng tôi đến tu viện của chúng tôi ở Kyoto và đợi. Thế là, những tháng sau đó, trong khi chờ quyết định của Taiko, chúng tôi tiếp tục đem những lời Chúa dạy tới những người ngoại đạo. Chúng tôi làm lễ công khai, chứ không lén lút ban đêm như những thằng ăn trộm, như bọn dòng Temple!" Giọng nói của tu sĩ hành khất Domingo đầy vẻ khinh bỉ.

"Chúng tôi mặc áo thụng và lễ phục của chúng tôi. Chúng tôi không cải trang làm thầy tu bản địa như bọn họ đã làm. Chúng tôi đem lời Chúa đến cho dân chúng, cho những người tàn tật, người nghèo, người đau ốm, chứ không như đám dòng Temple luôn luôn cặp kè với các vương tôn công tử. Các giáo đoàn của chúng tôi ngày càng nhiều thêm. Chúng tôi mở một bệnh viện cho người hủi, lập một nhà thờ riêng của chúng tôi và con chiên của chúng tôi ngày càng đông. Nhiều lắm, senhor ạ. Chúng tôi sắp cải đạo cho nhiều ông chúa của họ thì một hôm chúng tôi bị phản bội."

"Một hôm vào tháng giêng, những tu sĩ Francis chúng tôi, tất cả đều bị đưa ra trước quan tòa và bị buộc tội, theo lệnh của chính bản thân Taiko, senhor ạ, là đã vi phạm luật pháp của họ, phá rối trị an, và bị kết án tử hình bằng đóng đinh câu rút. Chúng tôi có tất cả bốn mươi ba người.

Nhà thờ của chúng tôi ở khắp nơi trên đất nước này sẽ bị phá hủy, tất cả các giáo đoàn của chúng tôi

sẽ bị giải tán - ấy là các giáo đoàn Francis thôi, chứ không phải các giáo đoàn dòng Temple đâu, senhor ạ. Chỉ chúng tôi thôi. Chúng tôi đã bị buộc tội một cách sai trái. Bọn dòng Temple đã rót thuốc độc vào tai Taiko rằng chúng tôi là những tên

"Conquésbadores" (những kẻ xâm lược), rằng chúng tôi muốn xâm lăng các bờ biển này trong khi chính bọn dòng Temple van nài đức Phó vương của chúng tôi ở Manila phái một đạo quân đến đây. Chính tôi trông thấy bức thư đó! Thư của Đức cha Bề trên của họ. Họ là bọn ma quỷ làm ra vẻ phụng sự Giáo hội và Chúa, nhưng chỉ là phụng sự bản thân họ mà thôi. Họ thèm khát quyền lực, với bất cứ giá nào. Họ nấp sau cái vỏ nghèo khổ và sùng đạo nhưng họ ăn uống như vua chúa và thu vén rất nhiều của cải.

Que va, senhor, sự thực là họ ghen tức các giáo đoàn của chúng tôi, ghen tức giáo hội của chúng tôi, ghen tức chân lý và lối sống của chúng tôi. Daimyo ở Hizen là Don Francitcô - tên Nhật của ông ta là Harima Tadao nhưng đã được làm phép tội, đặt tên là Don Franxisco - đã can thiệp giúp chúng tôi. Ông ta cũng chẳng khác gì một ông vua, tất cả các Daimyo đều là vua cả, và ông là người của dòng Franxit đã can thiệp xin cho chúng tôi, nhưng chẳng ăn thua gì."

"Cuối cùng, hai mươi sáu người tử vì đạo. Sáu người Spain, mười bảy người Nhật Bản mới nhập đạo và ba người nữa. Cha chân phước Braganza là một và còn ba thanh niên trong số những người mới nhập đạo.

Ồ, thưa senhor, trong đám đông hàng ngàn người hôm ấy có cả các tín đồ. Năm mươi, một trăm người xem vụ tuẫn tiết vì đạo đó ở Nagasaki, tôi nghe nói thế. Hôm ấy là một ngày rét buốt tháng hai và một năm đau khổ. Đó là năm có những trận động đất, cuồng phong, lụt lội, bão tố và hoả hoạn, khi bàn tay của Chúa giáng xuống đầu kẻ sát nhân lớn, thậm chí đập tan cả lâu đài lớn của hắn, lâu đài Fushimi, khi Chúa rung động trái đất. Nhìn ngón tay của Chúa trừng phạt đám ngoại đạo và bọn phạm tội thật là khủng khiếp nhưng thật kỳ diệu."

"Vậy là thưa senhor, họ đã tử vì đạo, sáu người Spain. Con chiên và giáo hội của chúng tôi bị tàn phá, bệnh viện bị đóng cửa." Gương mặt ông lão tái nhợt.

"Tôi... tôi là một trong số những người được chọn để chịu tử hình, nhưng... nhưng tôi đã không có được vinh dự ấy. Họ bắt chúng tôi đi bộ từ Kyoto đến Osaka, tới nơi họ đưa một số người trong chúng tôi vào một giáo hội của chúng tôi ở đó, còn thì... thì ai nấy đều bị cắt một tai rồi giải đi diễu qua các phố như những tên thường phạm. Thế rồi các giáo hữu chân phước của tôi phải đi bộ về phía Tây. Một tháng trời ròng rã. Cuộc hành trình thiêng liêng đó kết thúc tại ngọn đồi có tên là Nishizaki, nhìn xuống cảng lớn Nagasaki. Tôi van xin viên Samurai cho tôi đi cùng với họ, nhưng, thưa senhor, hắn ra lệnh cho tôi phải trở về giáo hội ở Osaka đây.

Chẳng có lý do gì cả? Thế rồi, nhiều tháng sau, chúng tôi bị giam vào ngục này. Chúng tôi có ba người... tôi nghĩ là có ba người, nhưng chỉ có tôi là người Spain. Những người kia mới nhập đạo, những giáo hữu thế tục của chúng tôi là người Nhật. Vài ngày sau, lính gác gọi tên họ. Nhưng không bao giờ gọi tên tôi. Có lẽ đó là ý Chúa, thưa senhor, hoặc có lẽ bọn dòng Temple bẩn thỉu kia muốn để tôi sống để hành hạ tôi... Họ đã lấy đi mất của tôi cơ hội được tử vì đạo giữa các giáo hữu. Phải kiên nhẫn thật là gay go, thưa senhor. Gay go quá..."

Ông tu sĩ già nhắm mắt lại, cầu nguyện rồi khóc cho đến khi ngủ thiếp đi.

Dù rất muốn, Blackthorne vẫn không sao ngủ được tuy đêm đã xuống. Đầu óc anh quay cuồng vì kinh hoàng. Anh biết rất rõ rằng không có cách nào thoát khỏi nơi đây Có nghĩ cũng vô ích và lòng anh nặng trĩu cảm giác bất lực. Anh thấy mình đã kề bên cái chết. Trong khoảng đen tối nhất của đêm dài, lòng anh tràn đầy kinh hoàng và lần đầu tiên trong đời, anh thất vọng và khóc.

"Sao, con?" ông tu sĩ thì thào.

"Có chuyện gì thế?"

"Không có gì, không có gì đâu", Blackthorne nói, tim đập thình thịch.

"Cha cứ ngủ đi."

"Không việc gì mà sợ. Tất cả chúng ta đều nằm trong tay Chúa", tu sĩ nói rồi lại ngủ.

Nỗi kinh hoàng khủng khiếp rời khỏi đầu óc Blackthorne, thay vào đó là nỗi kinh hoàng có thể chịu đựng được. Dù thế nào ta cũng sẽ ra khỏi nơi đây, anh tự nhủ, cố tin vào sự dối trá đó.

Tảng sáng, cơm nước được đưa đến. Blackthorne bây giờ đã khỏe hơn. Anh tự trách mình, yếu đuối như thế thật là ngu ngốc. Ngu ngốc, hèn và nguy hiểm. Không được làm thế nữa, nếu không mày sẽ gục, sẽ điên và chắc chắn sẽ chết. Chúng sẽ đưa mày vào dãy thứ ba và mày sẽ chết. Hãy cẩn thận, kiên nhẫn và giữ mình.

"Hôm nay ngài thấy thế nào, senhor?"

"Tốt lắm, cảm ơn cha. Còn cha thế nào?"

"Rất tốt, cảm ơn."

"Nói thế bằng tiếng Nhật thế nào?"

"Domo, genki desu."

"Domo, genki desu. Hôm qua, thưa cha, cha có nói về những chiếc Black Ship của người Portugal... trông chúng thế nào? Cha có trông thấy không?"

"Ồ có chứ, thưa senhor. Đó là những con tàu lớn nhất thế giới, gần hai ngàn tấn. Phải cần đến hai trăm người mới điều khiển được một con tàu như thế và với thủy thủ, hành khách, tổng số phải đến gần một nghìn. Tôi nghe nói những chiếc tàu đó chạy rất tốt khi gió thuận, nhưng gió ngang thì ì ạch."

"Có bao nhiêu súng trên tàu?"

"Có lẽ đến hai mươi hay ba mươi súng trên ba boong."

Cha Domingo rất vui thích trả lời các câu hỏi và trò chuyện, dạy bảo. Còn Blackthorne cũng rất thích nghe và học hỏi.Những hiểu biết lung tung tản mạn của ông tu sĩ thật là vô giá và sâu rộng.

"Không, thưa senhor", ông lại nói.

"Domo là cám ơn còn dozo là xin, là mong, làm ơn... Nước là mizu. Phải luôn luôn nhớ rằng người Nhật rất coi trọng cung cách và lễ phép. Có lần ở Nagasaki... ồ, giá mà tôi có mực, bút lông ngỗng và giấy!... à, tôi biết rồi... đây, cứ vạch chữ lên đất là sẽ giúp được senhor nhớ..."

"Domo", Blackthorne nói. Rồi, sau khi đã thuộc thêm vài từ nữa, anh hỏi:

"Người Portugal ở đây đã bao lâu rồi?"

"Ồ người ta phát hiện ra xứ sở này năm 1542 , thưa senhor, năm tôi ra đời. Có ba người: Dakota, Leixoto, còn người thứ ba thì tôi không nhớ tên. Cả ba đều là thương nhân Portugal, buôn bán dọc bờ biển Trung Hoa trên một chiếc thuyền mành, bỏ neo tại một cảng ở Xiêm. Senhor đã đến Xiêm bao giờ chưa?"

"Chưa."

"Ồ, ở châu Á cố nhiều cái đáng xem lắm. Ba người đó đi buôn bán nhưng họ bị bão thổi giạt vào Tanegashima, trên đảo Kyushu. Đây là lần đầu tiên người Châu Âu đặt chân lên đất Nhật và ngay lập tức, công việc buôn bán bắt đầu. Vài năm sau, Francis Xavier, một trong những người sáng lập ra dòng Temple, tới đây. Đó là vào năm 1549... một năm tồi tệ đối với Nhật Bản, thưa senhor..

Lẽ ra một giáo hữu của chúng tôi phải là người đầu tiên tới đây và chúng tôi sẽ thừa hưởng vương quốc này chứ không phải người Portugal. Ba năm sau, Francis Xavier chết ở Trung Hoa, cô đơn và bị bỏ rơi.

Tôi đã kể cho senhor nghe là đã có một tu sĩ dòng Temple tại triều đình Thiên Hoàng Trung Hoa, ở một nơi gọi là Bắc Kinh, chưa nhỉ? Ồ, senhor, ngài cần phải được thấy Manila và Philippines. Ở đấy chúng tôi có bốn nhà thờ lớn và gần ba nghìn

"Conquestadores" và gần sáu nghìn lính Nhật rải ra khắp các hòn đảo và ba trăm giáo hữu..."

Đầu óc Blackthorne đầy ắp những sự việc và từ ngữ Nhật Bản. Anh hỏi về đời sống ở Nhật Bản, về các Daimyo, các Samurai, về thương mại và Nagasaki, chiến tranh và hòa bình, dòng Temple, dòng Francis, về người Portugal, châu Á, về Manila của người Spain, và luôn luôn hỏi thêm về chiếc Black Ship hằng năm vẫn thường từ Macao đến đây. Ba ngày ba đêm Blackthorne ngồi với cha Domingo, hỏi, nghe, học rồi ngủ với những ác mộng để thức dậy lại hỏi nữa và biết nhiều hơn nữa. Thế rồi, đến ngày thứ tư, chúng gọi đến tên anh.

"Anjin-san!"

CHƯƠNG 15

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Trong không khí lạnh ngắt, Blackthorne đứng dậy.

"Xưng tội đi con, xưng tội nhanh lên!"

"Con... con nghĩ rằng... con..." Blackthorne nhận ra, qua đầu óc mụ mẫm của mình, anh đang nói tiếng Anh, nên anh vội mím môi lại và bước đi. Ông tu sĩ lồm cồm đứng dậy, tưởng anh nói tiếng Holland hay Đức gì đó và nắm lấy cổ tay anh, tập tễnh đi theo.

"Nhanh lên, senhor. Ta sẽ rửa tội cho con. Mau lên vì linh hồn bất diệt của con. Xưng tội đi, chỉ cần thú nhận trước Chúa tất cả mọi chuyện xưa và nay..."

Lúc này hai người đã tới gần cánh cổng sắt, ông tu sĩ vẫn túm lấy Blackthorne với một sức mạnh lạ lùng.

"Xưng tội ngay đi! Đức Bà Đồng Trinh thiêng liêng sẽ phù hộ cho con!"

Blackthorne giằng tay ra và nói bằng tiếng Spain, giọng khàn khàn:

"Cầu Chúa phù hộ cho cha!."

Cánh cửa đóng sầm lại sau lưng anh.

Trời hôm đó mát và dịu không ngờ, mây lững lờ trôi theo ngọn gió Đông Nam hiu hiu.

Anh hít những hơi thật dài làn không khí trong lành, tuyệt vời và máu cuộn chảy trong huyết mạch anh. Toàn thân anh ngập trong một niềm vui sống.

Nhiều tù nhân trần truồng đang đứng ở sân trong cùng với một viên quan, những cai ngục cầm giáo – eta - và một nhóm Samurai. Viên quan mặc kimono màu sẫm và một chiếc áo choàng vai hồ cứng trông như cánh chim và đội mũ nhỏ màu tối. Người này đứng trước mặt người tù thứ nhất, đọc một cuộn giấy mỏng và khi hắn đọc xong, người tù khó nhọc lê bước theo đám cai ngục đi ra phía cửa lớn của sân trong. Blackthorne là người cuối cùng. Khác với những người tù kia, người ta đưa cho anh một cái khố, kimono bằng vải bông và đôi guốc có quai da. Và lính gác của anh là những Samurai.

Anh đã quyết định chạy trốn vào lúc đi qua cổng nhưng khi đến gần ngưỡng cửa, đám Samurai vây chặt anh lại. Họ cùng ra. Một đám đông đang ngó nhìn, sạch sẽ và diêm dúa, cầm dù màu đỏ thắm, màu vàng, màu hoàng yến. Một người đã bị trói vào cây thập ác và cây thập ác đã bị kéo lên không. Và bên cạnh mỗi cây thập ác có hai eta đứng đợi, ngọn giáo dài của chúng lấp loáng trong ánh mặt trời.

Bước đi của Blackthorne chậm lại. Đám Samurai áp sát lại gần hơn, thúc anh đi nhanh. Anh mụ mẫm nghĩ thà chết ngay lúc đi, thật nhanh chóng, còn hơn, và anh nắm chặt tay lại, sẵn sàng lao vào thanh kiếm gần nhất.

Nhưng anh không bao giờ có được cơ hội, vì bọn Samurai đã quay ra khỏi pháp trường, đi tới vùng ngoại ô hướng về phía các đường phố dẫn vào trong thành phố và tới lâu đài Blackthorne lặng lẽ đợi, hầu như nín thở, muốn biết chắc sự thể thế nào. Họ đi qua đám đông, đám đông lùi lại và cúi chào rồi sau đó họ đi vào một đường phố và bây giờ thì không còn có thể nhầm lẫn được nữa.

Blackthorne cảm thấy mình như sống lại.

Khi đã nói được nên lời, anh hỏi:

"Chúng ta đi đâu thế này?" chẳng cần biết họ có hiểu lời anh nói không, cũng chẳng cần để ý là anh đã nói bằng tiếng Anh.

Blackthorne cảm thấy đầu óc quay cuồng. Chân hầu như không chạm đất, quai guốc không đến nỗi khó chịu lắm, áo kimono chạm vào da thịt không phải là không thú vị. Thật ra là rất dễ chịu nữa kia, anh nghĩ. Có lẽ hơi thùng thình một chút nhưng vào một ngày đẹp trời như thế này... đúng là thứ nên mặc trên boong lái.

"Lạy Chúa, lại được nói tiếng Anh thật là tuyệt vời", anh bảo đám Samurai.

"Jesuma, tôi đã tưởng tôi chết rồi. Đây là cái mạng thứ tám của tôi bị mất. Các ngài có biết không, hở các ông bạn? Bây giờ tôi chỉ còn một mạng nữa thôi. Thôi được, không sao! Hoa tiêu có ít nhất là mười mạng, Anban Carđốc thường nói vậy!." Đám Samurai có vẻ dần dần tức giận vì những lời lẽ của anh mà chúng không hiểu.

Hãy tự kiềm chế lại nào, anh tự nhủ. Đừng chọc giận chúng quá mức.

Anh để ý thấy bọn Samurai toàn mặc đồ xám. Người của Ishido. Anh đã hỏi cha Alvito tên con người chống lại Toranaga, Alvito đã trả lời:

"Ishido." Đúng lúc trước khi anh được lệnh đứng dậy rồi bị đem đi. Có phải tất cả bọn áo Xám đều là người của Ishido không? Cũng như tất cả những tên áo Nâu có phải là người của Toranaga không?

"Chúng ta đi đâu thế? Lại đằng kia ư?" Anh trỏ về phía lâu đài đứng sừng sững bên trên thị trấn." Đằng kia, hai?"

"Hai." Tên cầm đầu gật cái đầu tròn xoe như một viên đạn đại bác, râu hắn hoa râm.

Ishido muốn gì ở mình? Blackthorne tự hỏi. Tên cầm đầu ngoặt vào một phố khác, mỗi lúc một rời xa cảng. Thế rồi anh trông thấy nó - một chiếc thuyền hai buồm, nhỏ, của Portugal, lá cờ xanh trắng của nó phấp phới trong gió nhẹ. Mười khẩu đại bác trên boong chính, với đại bác bắn đạn hai mươi

"Pao" (một

"Pao" bằng khoảng 450 gram) ở mũi và ở lái. Erasmus có thể thắng được nó dễ dàng, Blackthorne tự nhủ. Thủy thủ của mình ra sao rồi? Họ đang làm gì ở làng? Mẹ kiếp, mình rất muốn được gặp họ. Ngày hôm đó mình để họ lại để trở về nhà mình, nơi Onna Haku đang sống, nhà của... tên ông ta là gì nhỉ? À

phải rồi, Mura-san. Còn cô gái đó thế nào rồi, cô gái trên giường của mình đặt ở sàn, và cả cô kia nữa, cô gái đẹp như thiên thần hôm đó nói chuyện với Omi-san? Lại còn cô gái trong giấc mơ cùng ở trong vạc nữa.

Nhưng tại sao lại nhớ đến cái chuyện ngớ ngẩn ấy? Nó làm suy yếu đầu óc.

"Anh phải giữ cho cái đầu rất khỏe mới sống được với biển cả", Alban Caradoc đã nói vậy. Tội nghiệp Anban. Alban Caradoc luôn hiện ra, to lớn như thần thánh, cái gì cũng thấy, cái gì cũng biết, trong bấy nhiêu năm trời. Nhưng ông ta đã chết trong kinh hoàng. Hôm ấy là ngày thứ bảy của trận Admiral .

Blackthorne đang chỉ huy một thuyền buồm nhỏ một trăm tấn, có trang bị lao ngạnh rời khỏi Portsmouth, chở lén vũ khí và thuốc súng, đạn và lương thực cho các chiến thuyền của Drake ở ngoài khơi Dover khi chúng đã.xông vào tàn phá hạm đội địch đang vượt qua eo biển tới Đoongkéc, nơi các đạo quân Spain đang nằm đợi để lên thuyền sang chinh phục England.

Hạm đội của Spain đã bị tan tác vì bão táp và nhất là vì những chiến thuyền hung dữ hơn, nhanh nhẹn hơn, dễ điều khiển hơn mà Drake và Howard đã đóng.

Blackthorne đang tham gia cuộc tiến công xoáy lốc gần tàu chỉ huy, tàu Renown của đô đốc Howard thì bỗng gió đổi chiều làm sức bão tăng lên, những cơn gió mạnh khủng khiếp, và anh đã phải quyết định có nên chạy theo gió để tránh loạt đại bác sắp bắn ra từ chiếc thuyền lớn Santa Cruz ngay phía trước mặt, hay là chạy một mình đơn độc ngược chiều gió, xông qua hạm đội của địch; các chiến thuyền khác của Howard đã quay mũi cả rồi chạy quá về phía Bắc.

"Lái về phía Bắc, theo chiều gió!" Alban Caradoc gào lên. Ông là chỉ huy phó trên tàu. Blackthorne là thuyền trưởng kiêm hoa tiêu và là người chịu trách nhiệm chính, đây là lần đầu tiên anh giữ cương

vị chỉ huy. Alban Caradoc đã nằng nặc đòi đi chiến đấu mặc dù ông không có quyền được lên thuyền, có điều ông là người Anh mà tất cả người Anh đều có quyền lên chiến thuyền vào thời điểm đen tối nhất này của lịch sử.

"Dừng lại!" , Blackthorne ra lệnh và quay tay lái hướng về phía Nam, xông thẳng vào giữa hạm đội địch. Anh biết chạy ngược lại sẽ bị đại bác của chiến 'thuyền Spain bắn chìm ngay, lúc này nó đã lù lù ở ngay bên cạnh rồi.

Thế là họ chạy về phía Nam, ngược chiều gió, xuyên qua các chiến thuyền địch. Loạt đại bác của cả ba boong tàu Santa Cruz đã may mắn bay qua đầu họ và anh đã nã được hai loạt đạn đại bác vào tàu Santa Cruz, thật ra chỉ là muỗi đốt đối với một chiến thuyền to lớn như thế, rồi sau đó họ chạy thẳng qua trung tâm hạm đội địch.

Các chiến thuyền Spain ở hai bên không dám bắn vào chiếc thuyền đơn độc đó vì các loạt đạn của chúng có thể bắn vào nhau, cho nên các họng pháo đều câm lặng. Rồi chiếc thuyền của Blackthorne đã ra khỏi vòng vây đang chạy trốn thì bỗng loạt đạn của cả ba boong tàu Madre de Dios bắn chặn đầu chặn đuôi họ. Cả hai cột buồm đổ vật xuống, nhiều người bị mắc vào trong đám dây rợ và vải buồm đó. Một nửa boong chính bên phải biến mất, người chết và người hấp hối nằm ngổn ngang khắp nơi.

Anh đã trông thấy Alban Caradoc nằm tựa vào một giá súng bị bắn vỡ, bé tí teo thật không tưởng tượng nổi vì ông ta không còn chân nữa. Anh bế người thủy thủ già lên tay, mắt ông gần như bật ra khỏi hố mắt, tiếng kêu của ông thật ghê sợ:

"Ôi, lạy Chúa, tôi không muốn chết, không muốn chết, cứu tôi với. Cứu tôi với! Ôi lạy Chúa, đau quá, cứu tôi với!" Blackthorne biết chỉ còn làm được mỗi một việc cho Alban Caradoc. Anh nhặt cái chốt hầm lái, lấy hết sức đập mạnh xuống.

Thế rồi, nhiều tuần lễ sau, anh đã phải nói cho Phêlêxiti biết cha cô đã chết. Anh không nói gì hơn, chỉ nói rằng Caradốc đã chết ngay lập tức. Anh không kể cho cô biết anh đã vấy máu trên tay, những vết máu không bao giờ sạch được.

Blackthorne và đám Samurai lúc này đang đi qua một đường phố rộng, ngoằn ngoèo. Không có cửa hàng cửa hiệu gì cả, chỉ có những ngôi nhà liền nhau, mỗi nhà nằm trên mảnh đất của nó, trong hàng rào cao. Nhà, hàng rào và cả con đường đều sạch sẽ đến choáng váng.

Sự sạch sẽ này không thể ngờ được đối với Blackthorne, vì ở London và các thành phố, thị trấn ở Anh - và Châu Âu nữa - rác rưởi, đồ phế thải ban đêm và nước tè đều hắt ra cả đường phố, rồi có người quét dọn hoặc để đấy thành đống cho đến khi khách bộ hành, xe, bò, ngựa không thể qua được. Chỉ đến lúc ấy, có lẽ các nơi đó mới được quét dọn.

Việc quét dọn ở London là do những đàn lợn lớn được xua ra trên đường chính vào ban đêm. Chuột và những đàn chó hoang, mèo hoang rồi hỏa hoạn làm phần lớn công việc quét dọn ở London. Và ruồi nữa.

Nhưng Osaka hoàn toàn khác. Họ làm thế nào nhỉ? anh tự hỏi. Không có ổ gà, không có những đống phân ngựa, không có những vệt bánh xe, không có rác rưởi gì hết. Chỉ có đất nện chặt được quét dọn sạch sẽ. Tường bằng gỗ, nhà bằng gỗ, gọn ghẽ, bóng loáng. Và đâu rồi những đám ăn mày và tàn tật làm hôi thối các thị trấn của thế giới KIto giáo? Và những bọn cướp đường, những thanh niên hung tợn lẩn lút trong bóng tối?

Họ đi ngang qua, mọi người đều lễ phép cúi chào, có người còn quỳ xuống. Các phu kaga khiêng kiệu hoặc khiêng kaga có một người nằm, hối hả đi qua. Những đám Samurai - áo xám cả, không có áo nâu - lững thững đi trên đường phố.

Họ đang đi qua một phố hai bên có cửa hiệu thì bỗng chân Blackthorne khuỵu xuống. Anh ngã sóng soài.

Đám Samurai đỡ anh đứng dậy, nhưng lúc này anh không còn sức và không thể đi được nữa.

"Gomen nasai, dozo ga matsu

" - Xin lỗi, xin các ông đợi cho một chút, anh nói, hai chân bị chuột rút. Anh xoa mạnh vào bắp chân đã cứng lại và thầm cảm ơn cha Domingo về những điều vô giá ông đã dạy anh.

Tên cầm đầu đám Samurai nhìn anh, nói một thôi một hồi.

"Gomen nasai, nihon ga ga hanase masen

" - Xin lỗi, tôi không nói được tiếng Nhật. Blackthorne đáp, anh nói chậm nhưng rành mạch.

"Dozo, ga matsu."

"A! So desu, Anjin-san, Wakari masu", tên kia nói, hắn hiểu. Hắn ra lệnh, ngắn gọn và mạnh mẽ rồi một tên Samurai vội vã chạy đi. Được một lúc, Blackthorne đứng dậy, cố gắng lết đi, nhưng tên cầm đầu Samurai bảo:

"Iyé" rồi ra hiệu cho anh đợi đấy.

Chẳng bao lâu, tên Samurai đã trở lại với bốn tên phu kaga mình trần trùng trục với chiếc kaga. Tên Samurai trỏ cho Blackthorne cách nghiêng cáng và nắm lấy chiếc

dây da treo lủng lẳng ở đòn giữa.

Cả đoàn lại tiếp tục đi. Chẳng mấy chốc Blackthorne đã hồi sức và muốn đi bộ, nhưng anh biết mình còn yếu. Mình phải tranh thủ nghỉ ngơi mới được, anh thầm nghĩ. Mình chẳng còn dự trữ gì trong người nữa. Phải tắm một cái rồi ăn. Ăn thật sự.

Lúc này họ đang leo lên những bậc rộng nối liền phố này với phố khác và đi vào một khu cư dân mới ở bên rìa một cánh rừng khá rộng có cây to và đường mòn chạy xuyên qua. Blackthorne cảm thấy hết sức thích thú đã ra khỏi các phố, cảm thấy lớp cỏ được chăm sóc tốt mềm mại dưới bàn chân, con đường mòn ngoằn ngoèo xuyên qua những hàng cây.

Khi đã đi sâu vào trong rừng thì có một bọn khác, khoảng hơn ba mươi tên Áo Xám đi từ chỗ ngoặt phía trước tiến lại gần. Đến nơi, chúng dừng lại và sau những nghi thức thông thường chào nhau giữa hai viên đội trưởng, mọi con mắt đều đổ dồn vào Blackthorne. Một loạt câu hỏi và trả lời nổ ra rồi khi những người đó bắt đầu tập hợp lại để từ biệt thì viên đội trưởng của họ thản nhiên rút kiếm ra đâm xuyên qua người viên đội trưởng của đám Samurai đi với Blackthorne.

Đồng thời đám Samurai mới xông tới những tên Samurai còn lại của nhóm trước. Cuộc phục kích đột ngột và được bố trí giỏi đến nỗi cả mười tên Áo Xám hầu như bị giết chết cùng một lúc. Không một tên nào kịp rút kiếm ra.

Bọn phu kaga hoảng sợ quỳ cả xuống, đầu gục trong đám cỏ. Blackthorne đứng bên cạnh họ. Viên đội trưởng Samurai, một gã chắc nịch bụng to, phái người của hắn ra hai đầu con đường mòn canh gác. Những tên Samurai khác thì thu nhặt kiếm của bọn đã chết. Trong suốt thời gian đó, chúng không hề để ý đến Blackthorne, cho đến lúc anh lùi lại định bỏ đi. Ngay lập tức một mệnh lệnh của tên đội trưởng rít lên, rõ ràng là bắt anh đứng lại tại chỗ .

Một mệnh lệnh nữa, thế là tất cả bọn Áo Xám này lột bỏ kimono đồng phục của chúng. Bên dưới chúng mặc một mớ giẻ rách, mỗi thứ một mảnh và những kimono đã cũ. Tất cả kéo mặt nạ chúng đã đeo sẵn ở cổ lên che mặt. Một tên thu thập các bộ đồng phục màu xám rồi biến vào trong rừng.

Chắc là bọn cướp, Blackthorne nghĩ. Nếu không tại sao lại phải đeo mặt nạ? Chúng muốn gì ở mình?

Bọn cướp bình thản trò chuyện với nhau, lau kiếm của chúng vào quần áo của bọn Samurai đã chết, vừa làm vừa nhìn anh.

"Anjin-san hai

"Cặp mắt tên đội trưởng bên trên chiếc mặt nạ bằng vải tròn xoe, đen lánh và soi mói.

"Hai", Blackthorne đáp, người nổi da gà.

Gã kia trỏ xuống đất, rõ ràng là bảo anh không được động đậy." Wakari masu ka?"

"Hai."

Chúng nhìn anh từ đầu đến chân. Rồi một trong hai tên đứng gác ở đầu đường - không còn mặc đồng phục màu xám nữa, nhưng đeo mặt nạ như cả bọn - từ trong bụi ló ra trong chốc lát, cách đó độ trăm bước. Hắn vẫy tay rồi lại biến mất.

Ngay lập tức, cả bọn vây quanh Blackthorne, chuẩn bị đi. Tên cầm đầu bọn cướp đưa mắt nhìn đám phu kaga đang run rẩy như những con chó của một ông chủ tàn ác và họ lại càng vùi sâu đầu vào cỏ.

Tên tướng cướp quát lên một mệnh lệnh. Cả bốn người phu từ từ ngẩng đầu lên, ngơ ngác không tin. Mệnh lệnh đó lại vang lên lần nữa và đám phu cúi lạy, phủ phục xuống đất, và lùi lại rồi cả bọn nhất tề ù té chạy biến vào trong rừng.

Tên cướp khinh bỉ nhếch mép cười và ra hiệu cho Blackthorne đi trở về thành phố.

Anh cất bước đi cùng với chúng, trong lòng tuyệt vọng. Chẳng thể nào chạy thoát được.

Cả bọn đã ra tới gần bìa rừng thì bỗng đứng lại. Phía trước có tiếng ồn ào và một toán khoảng ba chục tên Samurai quặt vào chỗ rẽ. Áo Nâu và Áo Xám. Áo Nâu đi trước, thủ lĩnh của chúng nằm trong kaga, vài con ngựa thồ theo sau. Chúng dừng ngay lại. Cả hai bên tản ra, dàn trận, nhăm nhăm nhìn nhau một cách thù địch, cách nhau khoảng bảy mươi bước.

Tên tướng cướp bước ra chỗ trống giữa hai bên, động tác của hắn giật giật rồi hắn giận dữ hét lên với đám Samurai kia, tay trỏ vào Blackthorne rồi lại trỏ vào chỗ lúc nãy đã xảy ra cuộc phục kích. Hắn rút kiếm ra, vung lên một cách hăm dọa, rõ ràng là bảo với đám kia rút đi nhường đường cho bọn hắn.

Gươm của tất cả bọn cướp đều được rút ra khỏi vỏ. Theo lệnh tên cầm đầu, một tên cướp đứng vào sau Blackthorne, kiếm giơ cao, sẵn sàng. Thế rồi tên cầm đầu lại nói một thôi một hồi với phía đối diện.

Một lúc khá lâu không có gì xảy ra. Sau đó Blackthorne thấy người trong kaga bước xuống và anh nhận ra ngay lập tức. Đó là Kasigi Yabu. Yabu quát lại tên tướng cướp nhưng tên này hung dữ múa kiếm lên, ra lệnh cho bên kia tránh ra. Hắn nói một tràng rồi dừng lại, vẻ dứt khoát. Yabu bèn ra lệnh, cộc lốc rồi hét lên một tiếng hô xung trận, xông tới, chân tập tễnh, kiếm giơ cao. Người của lão lao theo cùng với lão. Bọn Áo Xám ở phía sau, không xa mấy.

Blackthorne ngồi thụp xuống để tránh lưỡi kiếm có thể chém anh đứt làm đôi, nhưng nhát kiếm ấy không vung ra kịp, vì tên cướp đã quay đầu bỏ chạy vào rừng. Người của hắn chạy theo sau.

Bọn Áo Nâu và Áo Xám nhanh chóng tới cạnh Blackthorne đang lồm cồm đứng dậy. Một số Samurai đuổi theo bọn cướp, một số khác chạy ngược con đường mòn, số còn lại tản ra canh chừng. Yabu dừng lại bên cạnh bụi cây, hách dịch quát tháo ra lệnh rồi thong thả quay trở lại chân tập tễnh càng rõ.

"So desu, Anjin-san", lão nói, miệng thở hổn hển vì đã cố sức.

"So desu, Kasigi Yabu-san", Blackthorne đáp, dùng lại đúng câu Yabu nói, có nghĩa đại khái là

"Tốt",

"Thế à" hoặc

"Có đúng thế không?." Anh chỉ về phía bọn cướp bỏ chạy.

"Do mo." Anh lễ phép cúi chào, theo tư thế bình đẳng rồi thầm ban phước lành một lần nữa cho cha Domingo.

"Gomen nasai, nihon ga ga hanase masen." Rất tiếc, tôi không nói được tiếng Nhật.

"Hai", Yabu nói, ngạc nhiên không ít, rồi nói thêm câu gì đó, Blackthorne không hiểu.

"Tsuyaku ga imasu ka?" Blackthorne hỏi. Ông có thông ngôn không?

"Iyé, Anjin-san. Gomen nasai."

Blackthorne cảm thấy dễ chịu hơn một chút. Bây giờ thì anh có thể nói chuyện trực tiếp được. Anh biết tiếng không nhiều, nhưng đây là bắt đầu.

Hừ, ước gì ta có một người thông ngôn, Yabu suy nghĩ. Lạy trời lạy Phật!

Ta muốn biết chuyện gì đã xảy ra khi ngươi gặp Toranaga, Anjin-san. Toranaga đã hỏi những gì, ngươi trả lời ra sao, đã nói gì với Toranaga về ngôi làng, sung ống, thuyền chở hàng, tàu biển, thuyền chèo tay và về Rodrigues. Ta muốn biết tất cả mọi chuyện đã được nói, nói như thế nào và ngươi đã ở đâu. Như thế ta sẽ có được một ý niệm về Toranaga nghĩ gì, cách ông ta suy nghĩ. Sau đó ta sẽ dự kiến nói những gì với Toranaga hôm nay. Còn như thế này thì thật vô vọng.

Tại sao Toranaga lại gặp ngươi ngay tức khắc khi chúng ta tới chứ không gặp ta? Tại sao không có một lời nào, một lệnh nào của ông ta từ khi chúng ta cập bến cho đến tận hôm nay, ngoài những lời chào hỏi bắt buộc, lễ phép và

"Tôi sung sướng mong đợi sớm được gặp ngài?" Tại sao hôm nay ông ta lại cho triệu ta tới? Tại sao cuộc hội kiến giữa ông ta với ta lại bị hoãn lại hai lần? Phải chăng vì một điều gì đó ngươi đã nói ra? Hay Hiromatsu? Hay đó chỉ là một sự chậm trễ bình thường do mọi sự lo nghĩ khác của ông ta gây ra?

Ồ, phải rồi, Toranaga, ông ta có những vấn đề hầu như không vượt qua nổi. Ảnh hưởng của Ishido đang lan ra như lửa cháy. Và ông ta đã biết gì về sự phản bội của Đại nhân Onoshi chưa? Ông ta có biết Ishido đã hứa sẽ dâng cho ta cái đầu và lãnh thổ của Ikaoa Jikkiu nếu ta bí mật liên minh với hắn lúc này không?

Tại sao ông ta lại chọn ngày hôm nay để vời ta đến? Kami tốt lành nào đã xui khiến ta tới đây để cứu mạng Anjin-san, mà lại chỉ để cợt nhạo ta bởi vì ta không thể nói chuyện trực tiếp được với gã, hoặc ngay cả thông qua một người khác để tìm ra chìa khóa bí mật của

Toranaga? Tại sao ông ta lại bỏ tù gã để xử tử? Tại sao Ishido lại muốn cứu gã ra khỏi ngục? Tại sao bọn cướp tìm cách bắt gã để lấy tiền chuộc? Tiền chuộc của ai? Và tại sao Anjin-san vẫn còn sống? Tên cướp rất có thể dễ dàng chém hắn đứt làm đôi.

Yabu nhận thấy những vệt hằn sâu trên mặt Blackthorne mà lần đầu tiên gặp anh, lão không nhìn thấy. Trông gã có vẻ đói, Yabu nghĩ. Trông như một con chó hoang. Nhưng không phải chó thường, mà là con chó đầu đàn, neh?

À phải rồi, hoa tiêu, ta sẵn sàng trả một ngàn Koku để có được ngay lúc này một tên thông ngôn có thể tin cậy được

Ta sẽ là ông chủ của ngươi. Ngươi sẽ đóng tàu cho ta và huấn luyện người của ta. Ta phải tìm cách xoay xở Toranaga thế nào đó. Nếu không được cũng không sao. Kiếp sau, ta sẽ chuẩn bị tốt hơn.

"Một con chó khôn!" Yabu nói to với Blackthorne và khẽ mỉm cười. Tất cả những gì ngươi cần chỉ là một bàn tay kiên quyết, vài khúc xương và vài trận roi. Trước hết, ta sẽ nộp ngươi cho Đại nhân Toranaga... sau khi cho ngươi tắm rửa sạch sẽ. Ngài hoa tiêu ơi, ngài hôi lắm!

Blackthorne chẳng hiểu gì cả nhưng cảm thấy trong những lời nói đó có ý thân thiện và nhìn thấy Yabu mỉm cười Anh mỉm cười đáp lại." Wakiri masen" - tôi không hiểu.

"Hai, Anjin-san"

Viên Daimyo quay đi và nhìn theo phía bọn cướp. Hắn khum khum hai bàn tay quanh miệng rồi hét to. Ngay tức khắc bọn Áo Nâu quay lại với hắn. Tên đội trưởng Samurai Áo Xám đang đứng ở giữa đường mòn cũng gọi mọi người chấm dứt cuộc săn đuổi. Không được bắt tên cướp nào đem về.

Khi đội trưởng đám Áo Xám lại gần Yabu, hai người đã bàn cãi với nhau rất lâu, chỉ trỏ về phía thành phố và phía lâu đài, rõ ràng có sự bất đồng ý kiến giữa hai người.

Sau cùng, Yabu gạt ý kiến viên đội trưởng, bàn tay để trên đốc kiếm và ra hiệu cho Blackthorne lên kiệu.

"Iyé", viên đội trưởng nói.

Hai người bắt đầu sừng sộ với nhau và bọn Áo Nâu, Áo Xám lộ vẻ bứt rứt lo lắng.

"Anjin-san desu shunjin Toranaga Sama…"

Blackthorne nghe lõm bõm câu được câu chăng.

" Watakushi" Có nghĩa là "Tội", thêm hiTachi có nghĩa là "Chúng tôi", shunjin có nghĩa là "Tù nhân."

Thế là anh nhớ lại lời Rodrigues, anh bèn lắc đầu, nói xen vào:

"Shunjin, iyé! Watakushi wa Anjin-san."

Cả hai người kia trố mắt nhìn anh.

Blackthorne phá vỡ sự im lặng, nói thêm bằng một thứ tiếng Nhật ngập ngọng, biết rõ câu cú chẳng đúng văn phạm gì hết và bập bẹ như trẻ con, nhưng vẫn hy vọng họ sẽ hiểu.

"Tôi, bạn, không phải tù. Xin hiểu cho. Bạn. Xin lỗi, bạn muốn tắm. Tắm, hiểu không?

Mệt. Đói. Tắm." Anh trỏ vọng lâu của lâu đài.

"Đến đó! Bây giờ. Xin các ông. Đại nhân Toranaga một, Đại nhân Ishido, hai. Đi bây giờ." Và nhấn mạnh vào từ

"Ima" cuối cùng

cho thêm hách dịch, anh vụng về chui vào kiệu, nằm lên đám đệm gối, hai chân thò dài ra ngoài.

Yabu bật cười và mọi người cười theo.

"A so, Anjin Sama!" Yabu nói và giễu cợt cúi chào.

"Iyé Yabu Sama, Anjin-san", Blackthorne chữa lại, trong bụng lấy làm hài lòng. Phải, đồ khốn kiếp kia, bây giờ thì tao đã biết được đôi điều rồi. Nhưng tao không quên chuyện mày. Và chẳng bao lâu nữa, tao sẽ đi đạo trên mộ của mày.

CHƯƠNG 16

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

"Có lẽ tốt nhất là nên hỏi ý kiến tôi trước khi lấy người tù của tôi ra khỏi phạm vi tài phán của tôi, ngài Ishido ạ", Toranaga nói.

"Tên rợ đó được nhốt trong nhà tù cùng với dân thường. Tất nhiên tôi nghĩ ngài không còn quan tâm gì đến hắn nữa, nếu không tôi đã không đưa hắn ra khỏi nơi đó. Dĩ nhiên tôi không bao giờ có ý can thiệp vào công việc riêng của ngài." Bề ngoài Ishido có vẻ bình tĩnh và cung kính nhưng trong bụng sôi lên sừng sục. Hắn biết đã rơi vào một vụ hớ hênh. Đúng lẽ hắn phải hỏi Toranaga trước.

Lễ độ thông thường đòi hỏi phải làm như vậy. Ngay dù cho điều đó chẳng có gì quan trọng, nếu hắn vẫn còn giữ tên rợ đó trong tay, trong quyền sinh sát của hắn, vẫn phải nộp nó ngay cho Toranaga khi nào Toranaga yêu cầu. Nếu người của hắn không bị chặn và giết chết một cách tàn nhẫn, rồi nếu gã Daimyo Yabu với một số người của Toranaga không tóm được tên rợ thì tình thế đã hoàn toàn khác hẳn. Hắn đã mất thể diện, trong khi toàn bộ chiến lược của hắn nhằm công khai hủy diệt Toranaga chính là đưa Toranaga vào đúng cái thế ấy.

"Một lần nữa, tôi xin tạ lỗi."

Toranaga liếc nhìn Hiromatsu , lời xin lỗi như tiếng nhạc du dương bên tai họ. Cả hai biết rõ, Ishido đã phải trả giá việc đó với biết bao máu chảy trong lòng. Họ đang ở trong đại sảnh tiếp tân. Theo sự thỏa thuận trước, hai đối thủ chỉ có năm vệ sĩ có mặt, những người đảm bảo tin cậy được. Số còn lại đợi ở bên ngoài. Yabu cũng đợi ở bên ngoài.

Còn tên rợ thì đã được tắm rửa sạch sẽ. Tốt, Toranaga thầm nghĩ, cảm thấy rất hài lòng với mình. Ông nghĩ về Yabu trong chốc lát rồi quyết định, hôm nay sẽ không gặp hắn ta mở sẽ tiếp tục vờn hắn như vờn cá. Bởi vậy ông yêu cầu Hiromatsu cho Yabu lui rồi lại quay về phía Ishido.

"Tất nhiên lời xin lỗi của ngài được chấp nhận. May là không xảy ra điều gì không hay."

"Vậy tôi có thể đưa tên rợ đó tới Thế tử... ngay khi nào nó có thể ra mắt được chứ?"

"Tôi sẽ cho đưa nó đến Thế tử khi nào tôi xong chuyện với nó."

"Tôi có thể biết được khi nào không? Thế tử đang đợi nó sáng nay."

"Chúng ta không nên quá lo nghĩ về chuyện này, ngài và tôi, neh? Yaemon mới bảy tuổi. Tôi tin chắc một đứa trẻ mới bảy tuổi có thể tự chủ được để mà kiên nhẫn. Neh? Kiên nhẫn là một dạng cửa kỷ luật và đòi hỏi phải có thực hành. Có phải không? Tôi sẽ đích thân giải thích sự hiểu lầm này. Tôi sẽ cho cậu bé học một bài bơi nữa sáng nay."

"Ơ?"

"Phải. Ngài cũng nên học bơi, ngài Ishido ạ. Đó là một sự tập luyện rất tốt và có thể hữu ích trong chiến tranh. Tất cả các Samurai của tôi đều biết bơi. Tôi đòi tất cả mọi người phải học nghệ thuật đó."

"Người của tôi để thời gian tập luyện bắn cung, đánh kiếm, cưỡi ngựa và bắn súng."

"Người của tôi còn học thêm thơ ca, cắm hoa, nghi thức trà đạo. Các Samurai cần phải thông thạo các nghệ thuật thời bình để có sức mạnh cho các môn võ nghệ chiến tranh!"

"Người của tôi phần nhiều rất giỏi các nghệ thuật đó rồi", Ishido nói. Hắn biết rõ chữ viết của mình chẳng ra gì và kiến thức rất hạn chế.

"Samurai sinh ra cho chiến tranh. Tôi rất am hiểu chiến tranh. Lúc này thế là đủ rồi. Cộng với sự phục tùng ý của Chúa công chúng ta."

"Bài học bơi của Yaemon vào giờ ngọ." Ngày cũng như đêm được chia làm sáu phần đều nhau. Ngày bắt đầu bằng giờ mão, từ năm đến bảy giờ sáng, rồi giờ thìn, từ bảy đến chín giờ sáng. Tiếp theo là các giờ mùi, thân, dậu, tuất, hợi, tí, sửu và chu kỳ đó kết thúc bằng giờ dần, từ ba đến năm giờ sáng.

"Ngài có muốn tham gia buổi học bơi không?"

"Cám ơn ngài, không ạ. Tôi đã già rồi không thay đổi được cách sống của mình nữa", Ishido lạnh nhạt trả lời.

"Tôi nghe nói có một viên đội trưởng của ngài được lệnh phải seppuku?"

"Tất nhiên. Đáng lẽ ra phải bắt được bọn cướp. Ít nhất cũng phải bắt được một tên. Như thế sẽ tìm ra được các tên khác."

"Tôi lấy làm kinh ngạc là cái đám thối tha lại có thể hoạt động gần lâu đài đến thế."

"Tôi rất đồng ý. Có lẽ tên ngoại bang có thể mô tả được chúng
"

"Một tên man di thì biết gì?" Toranaga cười lớn.

"Còn về bọn cướp, chúng là Ronin, có phải không? Trong đám người của ngài có rất nhiều Ronin. Nếu điều tra trong bọn họ có thể có kết quả đấy. Neh?"

"Công việc điều tra đang được tiến hành gấp. Theo nhiều hướng." Ishido làm ngơ trước nụ cười nhạo bóng gió về Ronin, bọn vô chủ, những Samurai đánh thuê hầu như bị xã hội ruồng bỏ đã từng ùn ùn kéo đến hàng ngàn vạn dưới lá cờ của Thế tử khi Ishido thì thầm ở bên ngoài rằng hắn, nhân danh Thế tử và Thái hậu, mẹ Thế tử, sẽ chấp nhận lòng trung thành của chúng, sẽ - thật không thể tưởng tượng được - tha thứ và quên đi những quá khứ và hành động sai lầm của chúng và với thời gian, sẽ trả công lòng trung thành của chúng với sự hào phóng của một Taiko.

Ishido biết đó là một nước cờ rất giỏi. Nó đem lại cho hắn đám đông rất lớn những Samurai có võ nghệ để sử dụng. Nó bảo đảm lòng trung thành, vì các Ronin biết chúng không bao giờ còn có được một cơ hội như thế; nó đưa lại cho phe của Ishido những kẻ uất hận, nhiều người trong số đó đã trở thành Ronin vì những cuộc chiếm đoạt của Toranaga và những đồng minh của ông. Và sau hết, nó xóa bỏ được một nguy cơ đối với vương quốc - việc gia tăng số kẻ cướp, vì hầu như cách sống duy nhất có thể chịu được mở ra trước mặt một Samurai không gặp may đến nỗi phải trở thành Ronin là làm thầy tu hoặc kẻ cướp.

"Có nhiều điều tôi không hiểu về cuộc phục kích này", Ishido nói, giọng hằn học." Vâng, chẳng hạn tại sao bọn cướp lại phải tìm cách bắt tên ngoại bang đó để lấy tiền chuộc? Trong thành phố có vô khối người khác, quan trọng hơn nó rất nhiều. Phải chăng tên cướp đã nói vậy? Nó muốn tiền chuộc. Tiền chuộc của ai? Giá trị của tên man rợ đó là bao nhiêu? Chẳng có giá trị gì hết. và làm sao chúng biết được tên man rợ đó ở chỗ nào? Chỉ mãi hôm qua tôi mới ra lệnh đưa nó tới cho Thế tử, nghĩ rằng nó sẽ mua vui cho Thế tử. Lạ thật!"

"Phải, rất lạ", Toranaga nói.

"Rồi lại còn ngẫu nhiên ngài Yabu có mặt gần đó với một số người của ngài, một số người của tôi vào đúng thời điểm ấy. Rất lạ!"

"Phải. Dĩ nhiên Yabu phải có mặt ở đấy vì tôi đã cho gọi. Còn người của ngài có ở đấy vì chúng ta đã thỏa thuận với nhau - theo gợi ý của ngài-rằng đó là một chính sách hay là một cách để hàn gắn sự rạn nứt giữa chúng ta, tức là cho người của ngài đi kèm người của tôi bất cứ đâu trong khi tôi đến viếng thăm chính thức lúc này."

"Thật là lạ lùng là bọn cướp có đủ dũng khí và tổ chức tốt để giết chết mười người không phải đánh nhau gì cả, lại hành động như bọn Triều Tiên khi người của ta đến. Hai bên đều ngang sức nhau. Tại sao bọn cướp không đánh lại hoặc lôi tên man rợ vào núi ngay lập tức mà ngu xuẩn ở lại giữa con đường chính dẫn tới lâu đài? Lạ lùng thật!"

"Rất lạ lùng. Chắc chắn ngày mai, tôi sẽ tăng số vệ sĩ lên gấp đôi khi đi săn bắt chim ưng. Phòng xa nhỡ có chuyện gì xảy ra... Thật đáng ngại là bọn cướp lại đến gần lâu đài như vậy. Phải, có lẽ ngài cũng muốn đi săn chăng? Thả một con chim ưng của ngài thi với một con của tôi? Tôi sẽ đi săn ở trên núi phía Bắc."

"Cảm ơn ngài, tôi không đi. Ngày mai tôi bận. Có lẽ ngày kia được chăng? Tôi đã ra lệnh cho hai mươi ngàn người càn quét tất cả các cánh rừng chung quanh Osaka. Trong mười ngày nữa, sẽ không còn một tên cướp nào trong vòng hai mươi dặm. Tôi có thể hứa chắc với ngài điều đó."

Toranaga biết Ishido đang dùng bọn cướp làm cái cớ để tăng thêm số quân của ông ta trong vùng này. Nếu hắn nói hai mươi thì có nghĩa là năm mươi. Cái nút thòng lọng đang siết lại, Toranaga tự nhủ. Tại sao lại sớm thế? Có sự phản bội mới nào xảy ra chăng? Tại sao Ishido lại tự tin đến như thế?

"Tốt. Vậy là ngày kia nhé, ngài Ishido. Ngài sẽ ra lệnh cho quân lính của ngài tránh xa khu vực săn bắn của tôi chứ? Tôi không muốn trò vui của tôi bị quấy rối", ông lạnh lùng nói thêm.

"Tất nhiên rồi. Thế còn tên rợ kia thì sao?"

"Nó là, và luôn luôn là sở hữu của tôi. Cả chiếc tàu của nó nữa. Nhưng khi nào tôi xong câu chuyện. với nó, ngài có thể lấy nó được. Rồi sau đó ngài có thể đưa ra pháp trường xử tử nếu ngài muốn."

"Cảm ơn. Xin vâng, tôi sẽ làm như thế." Ishido gập cái quạt lại đút vào ống tay áo.

"Nó chẳng quan trọng gì. Điều quan trọng và là lý do khiến tôi tới gặp ngài là... Ồ, nhân đây, tôi có nghe nói mẫu thân tôi đang viếng thăm tu viện Johji."

"Ồ, tôi nghĩ mùa này đã hơi muộn để ngắm hoa anh đào. Chắc chắn bây giờ hoa đã qua thời kỳ nở đẹp nhất lâu rồi phải không?"

"Vâng. Nhưng nếu mẫu thân tôi muốn ngắm hoa thì cũng được chứ sao? Với người lớn tuổi thì chẳng thế nào biết được, họ có những ý nghĩ riêng của họ và nhìn đời một cách khác, neh? Nhưng sức khỏe của mẫu thân tôi không tốt. Tôi rất lo cho bà. Bà cần phải giữ gìn cẩn thận. Bà dễ bị cảm lạnh lắm."

"Mẫu thân tôi cũng vậy. Cần theo dõi sức khỏe của người già." Toranaga thầm ghi nhớ phải viết thư ngay để nhắc nhở tu viện trường chăm lo cẩn thận sức khỏe của bà cụ. Nếu bà chết tại tu viện thì tác động sẽ ghê gớm. Ông sẽ bị nhục trước cả nước. Tất cả các Daimyo sẽ hiểu ra rằng, trong ván cờ giành giật quyền lực, ông đã lợi dụng một bà cụ già yếu ớt, mẹ kẻ thù của ông, làm một con tốt và đã không làm tròn trách nhiệm đối với bà già. Bắt giữ một con tin, thật ra là một thủ đoạn nguy hiểm.

Ishido đã gần phát điên lên vì giận dữ khi biết tin bà mẹ rất được kính trọng của ông ta đang ở tại pháo đài của Toranaga tại Nagoya.

Nhiều cái đầu đã rơi. Ông ta lập tức vạch kế hoạch để hủy diệt Toranaga và trịnh trọng hạ quyết tâm bao vây Nagoya, tiêu diệt tên Daimyo Kazamaki - kẻ đã rõ ràng được giao trách nhiệm trông nom bà ta - ngay khi chiến sự bắt đầu.

Cuối cùng một bức thư riêng đã được gửi cho tu viện trưởng qua những người trung gian, nói rằng nếu bà ta không được ra khỏi tu viện an toàn trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ thì Naga, đứa con trai duy nhất của Toranaga trong tầm với tới được và bất kể phụ nữ nào của Toranaga mà ông ta bắt được, đều sẽ phải chịu nỗi bất hạnh là tỉnh dậy tại làng hủi, được bọn hủi cho ăn, cho uống và được lũ điếm của bọn hủi phục vụ. Ishido biết trong khi mẹ ông ta còn trong tay Toranaga thì ông ta phải hành động dè dặt thận trọng.

Nhưng ông ta đã nói rõ nếu họ không thả bà cụ ra, ông ta sẽ nổi lửa thiêu cháy cả vương quốc này.

"Mẫu thân ngài sức khỏe ra sao, thưa ngài Toranaga?" ông ta lễ phép hỏi.

"Rất khỏe, cám ơn ngài", Toranaga cho phép mềm vui sướng bộc lộ ra ngoài, vì ông nghĩ đến mẹ Ishido và cũng vì biết sự cuồng giận bất lực của ông ta.

"Mẫu thân tôi rất khỏe mạnh ở cái tuổi bảy mươi tư. Tôi chỉ mong sao được khỏe như bà cụ khi tôi đến tuổi ấy."

Mày năm mươi tám, Toranaga, nhưng mày sẽ không bao giờ sống tới tuổi năm mươi chín đâu, Ishido tự hứa với mình.

"Xin ngài cho tôi gửi lời chúc mừng tốt đẹp nhất tới lão thái, chúc lão thái sống mãi mãi hạnh phúc." Ishiô cúi chào rất lễ phép, rồi không kìm nổi sự vui thích đang dâng lên trong lòng, nói thêm:

"Ồ, vâng, vấn đề quan trọng khiến tôi muốn gặp ngài là cuộc họp chính thức cuối cùng của các vị Nhiếp chính đã bị hoãn lại. Chúng ta sẽ không họp tối nay, vào lúc mặt trời lặn."

Toranaga vẫn giữ nụ cười trên môi, nhưng bên trong choáng váng."Ồ, tại sao?"

"Đại nhân Kiyama ốm. Đại nhân Sugiyama và Đại nhân Onoshi đã đồng ý hoãn họp. Tôi cũng vậy. Một vài ngày chẳng quan trọng gì, có phải không ạ, đối với những vấn đề quan trọng như vậy?"

"Chúng ta có thể họp không có Đại nhân Kiyama."

"Chúng tôi đã thỏa thuận không nên làm như vậy." Mắt Ishido lấp lánh vẻ giễu cợt.

"Chính thức rồi ư?"

"Đây là bốn con dấu của chúng tôi."

Toranaga giận sôi lên. Bất cứ sự trì hoãn nào cũng gây nguy hại không lường được cho ông. Liệu có thể đem mẹ của Ishido ra mặc cả đổi lấy một cuộc họp ngay tức khắc không? Không được, bởi vì sẽ phải mất quá nhiều thì giờ để đưa lệnh đi rồi trở về và ông đã che giấu một lợi thế rất lớn mà chẳng được gì.

"Thế bao giờ sẽ họp?"

"Theo tôi hiểu thì Đại nhân Kiyama có lẽ sẽ khỏe vào ngày mai hoặc ngày kia."

"Tốt. Tôi sẽ cử thầy thuốc riêng của tôi tới thăm ông ấy?"

"Tôi tin rằng ông ấy sẽ rất cảm ơn ngài. Nhưng thầy thuốc của ông ấy đã cấm không được tiếp khách. Bệnh có thể là lây chăng, neh?"

"Bệnh gì vậy?"

"Tôi cũng không biết nữa, thưa Đại nhân. Tôi chỉ nghe nói thế."

"Thầy thuốc có phải là một tên rợ không?"

"Vâng. Tôi biết đó là thầy thuốc của những người KIto giáo. Một thầy thuốc - tu sĩ KIto giáo cho một Daimyo KIto giáo. Thầy thuốc của chúng ta không giỏi để chữa chạy cho một Daimyo... quan trọng đến như thế." Ishido nói với một nụ cười giễu cợt.

Nỗi lo của Toranaga càng tăng thêm. Nếu thầy thuốc là người Nhật thì ông có thể làm được nhiều chuyện. Nhưng với một tên thầy thuốc KIto giáo - nhất định là một tu sĩ dòng Temple không khác được - thì chống lại một tên trong bọn chúng, thậm chí chỉ can thiệp vào việc của nó, cũng đã có thể gây thù hằn với tất cả các Daimyo KIto giáo. Đó là điều không thể liều được. Ông biết tình bạn với Tsukku-san cũng không thể giúp ông chống lại các Daimyo KIto giáo, Onoshi hay Kiyama.

Lợi ích của những người KIto giáo là đoàn kết lại với nhau. Chẳng bao lâu nữa ông sẽ phải nhích lại gần họ, bọn tu sĩ man rợ ấy, để tìm cách dàn xếp, tìm ra cái giá phải trả cho sự cộng tác của họ. Nếu Ishido quả thật có Onoshi và Kiyama đứng cùng phía - mà tất cả các Daimyo KIto giáo sẽ đi theo hai tên này, nếu chúng hành động phối hợp với nhau - thì quả thật, ông nghĩ mình sẽ bị cô lập. Vậy con đường duy nhất còn lại cho ta là

"Bầu trời đỏ thắm."

"Tôi sẽ đến thăm Đại nhân Kiyama ngày kia", ông nói, vạch ra một giới hạn.

"Nhưng ngộ lây bệnh thì sao? Tôi sẽ không bao giờ tự tha thứ cho mình nếu có chuyện gì xảy ra với ngài trong thời gian ngài ở Osaka đâu, thưa Đại nhân. Ngài là khách của chúng tôi, tôi có nhiệm vụ chăm lo. Tôi cần phải nhấn mạnh là ngài không nên đi."

"Ngài có thể yên tâm, thưa ông Ishido, cái bệnh lây vật đổ được tôi chưa xuất hiện trên đời này, neh? Ngài đã quên lời tiên đoán của thầy bói." Khi đoàn sứ thần Trung Hoa tới gặp Taiko sáu năm trước

đây để tìm cách dàn xếp cuộc chiến tranh Nhật Bản-Triều Tiên-Trung Hoa, trong số họ có một nhà chiêm tinh nổi tiếng. Người Trung Hoa này đã tiên đoán nhiều điều sau đó đều đúng cả. Tại một bữa yến tiệc long trọng, cực kỳ xa hoa của Taiko, Taiko đã yêu cầu ông thầy bói tiên đoán cái chết của một số cố vấn của ông.

Nhà chiêm tinh học đã nói Toranaga sẽ chết vì kiếm vào tuổi trung niên. Ishido, viên tướng lừng danh đã chinh phục Triều Tiên - người Trung Hoa gọi là Chosen - thì sẽ chết già, không vì bệnh tật gì cả, hai chân vẫn đứng vững, một con người lừng lẫy nhất trong thời của ông. Còn bản thân Taiko thì sẽ chết già trên giường của mình, được mọi người nể vì, tôn kính, để lại một người con trai khỏe mạnh để nối nghiệp ông ta.

Điều đó làm Taiko rất vui lòng, ông ta khi ấy vẫn chưa có con, cho nên đã quyết định để cho phái bộ trở về Trung Hoa chứ không giết họ như đã dự định, vì những sự hỗn xược của họ trước đây. Thiên Hoàng Trung Hoa thông qua sứ thần của mình, đòi không thương lượng lập lại hòa bình như Taiko chờ đợi mà chỉ đề nghị sẽ

"Phong cho làm vua xứ Wa", người Trung Hoa vẫn gọi Nhật Bản bằng cái tên đó. Vậy là Taiko đã cho phép họ sống sót trở về, chứ không phải nằm trong những cái hộp rất nhỏ đã được chuẩn bị sẵn và tiếp tục phát động chiến tranh chống Triều Tiên và Trung Hoa.

"Không, thưa Đại nhân Toranaga, tôi không quên", Ishido nói. Hắn nhớ rất rõ.

"Nhưng lây bệnh có thể rất khó chịu. Tại sao lại chuốc lấy sự khó chịu? Ngài có thể lây bệnh giang mai như con trai ngài là Noboru... xin lỗi hoặc trở thành hủi như Đại nhân Onoshi . Ông ta còn trẻ, nhưng rất đau đớn. Ồ, vâng, rất đau đớn."

Trong giây lát, Toranaga bỗng lúng túng. Ông biết quá rõ những tai hại của hai căn bệnh đó. Noboru, con trai cả còn sống của ông, đã mắc bệnh giang mai Trung Hoa khi mới mười bảy tuổi, mười năm trước đây - và mọi thứ thuốc của các ông thầy Nhật Bản, Trung Hoa, Triều Tiên và KIto giáo đã không làm thuyên giảm được căn bệnh. Nó đã làm cho Noboru xấu xí đi nhưng không chết. Nếu ta mà nắm quyền lực, Toranaga tự hứa với mình, có lẽ ta sẽ dập tắt ngay cái bệnh này. Có thật bệnh này do phụ nữ mà ra không?

Phụ nữ mắc bệnh như thế nào? Chữa chạy thế nào? Tội nghiệp Noboru, Toranaga thầm nghĩ. Nếu không có cái bệnh giang mai ấy, ngươi sẽ là Thế tử của ta, vì ngươi là một quân nhân xuất sắc, một nhà cai trị giỏi hơn Sudara , và rất khôn ngoan. Hẳn là ngươi đã làm nhiều điều tệ hại ở kiếp trước cho nên mới phải chịu nhiều tai ương ở kiếp này.

"Mô Phật, tôi không cầu mong cho ai mắc phải một trong hai thứ bệnh này", ông nói.

"Tôi rất đồng ý", Ishido nói, nhưng trong bụng tin rằng Toranaga mong muốn cho ông ta mắc cả hai bệnh đó nếu có thể được. Hắn cúi chào lần nữa rồi đi ra.

*

Toranaga phá tan sự im lặng:

"Thế nào?"

Hiromatsu nói:

"Ngài ở lại hay ra đi lúc này cũng vậy thôi... Vẫn là tai họa bởi vì bây giờ ngài đã bị phản bội và bị cô lập, thưa Đại nhân. Nếu ngài ở lại chờ cuộc họp - một tuần nữa cũng chưa họp đâu - Ishido sẽ huy động xong tất cả các binh đoàn của hắn vây quanh Osaka và ngài sẽ không bao giờ thoát khỏi được đây, bất kể có chuyện gì xảy ra với Đức bà Ochiba ở Yedo và rõ ràng Ishido đã quyết định bỏ liều bà ta để giết ngài.

Hiển nhiên ngài đã bị phản và bốn vị Nhiếp chính sẽ ra một quyết định chống lại ngài. Bỏ phiếu bốn chống lại một tại Hội đồng sẽ buộc tội ngài. Nếu ngài bỏ đi bây giờ, họ vẫn cứ phát ra bất cứ lệnh gì Ishido muốn. Ngài sẽ buộc phải tuân theo một quyết định bốn chống một. Ngài đã từng thề như thế rồi.

Ngài không thể làm ngược lại lời thề long trọng của ngài được, với tư cách một Nhiếp chính."
"Đúng vậy."
Im lặng kéo dài.
Hiromatsu đợi, mỗi lúc một lo lắng thêm.
"Ngài định làm gì bây giờ?"
"Trước hết, ta sẽ đi bơi đã", Toranaga nói với một thái độ vui vẻ đáng ngạc nhiên.
"Rồi ta sẽ gặp tên ngoại bang man rợ."
*
Người đàn bà thanh thản dạo bước qua hoa viên riêng của Toranaga trong lâu đài, tới một túp lều tranh nhỏ đặt rất khéo trong một bụi cây shích. Kimono và obi bằng lụa của nàng hết sức giản dị nhưng lại cực kỳ thanh nhã, phải bàn tay những nghệ nhân nổi tiếng nhất của Trung Hoa mới làm ra được. Tóc nàng búi theo kiểu Kyoto mới nhất, búi tóc rất cao, cài trâm bạc dài. Một chiếc dù màu sắc sặc sỡ che làn da đẹp của nàng. Tầm vóc nhỏ bé, chỉ năm bộ nhưng cân đối một cách hoàn hảo. Cổ đeo một dây chuyền vàng mảnh với một cây thánh giá nhỏ cũng bằng vàng, lủng lẳng ở đầu dây.
Kiri đang đợi ở thềm túp lều. Bà nặng nề ngồi trong bóng râm, mông đít phè cả ra ngoài đệm và ngắm nhìn người đàn bà kia đi tới theo những hòn đá xếp thành bậc rất cẩn thận trong đám rêu đến mức tưởng chừng như chúng mọc lên từ đám rêu đó.
"Toda Mariko-san, bà đẹp hơn bao giờ hết, ngày càng trẻ ra", Kiri nói, không hề có ý ghen tị, và cúi chào đáp lễ.
"Ước gì điều đó là thật, Kiritsubo-san", Mariko nói và mỉm cười. Nàng quỳ lên một chiếc đệm, bất giác sửa lại nếp váy thành một hình tao nhã.
"Đúng đấy. Chúng ta gặp nhau lần cuối cùng bao giờ nhỉ? Hai...ba năm trước đây có phải không? Bà chẳng thay đổi chút xíu nào suốt hai mươi năm qua. Từ lần đầu tiên chúng ta gặp nhau có lẽ đã gần hai mươi năm còn gì. Bà còn nhớ không? Hôm ấy tại một bữa tiệc của Đại nhân Goroda . Bà mới mười bốn tuổi, vừa lấy chồng và rất vui."
"Và khiếp sợ."
"Không đâu, không phải. Bà không khiếp sợ."
"Mới cách đây mười sáu năm thôi, không phải hai mươi đâu, thưa Kiritsubo-san. Vâng, tôi còn nhớ rất rõ." Quá rõ nữa là khác, nàng thầm nghĩ, trong lòng chán nản. Đó là cái ngày anh ta thì thầm cho ta biết là anh ta tin rằng phụ thân tôn kính của chúng ta sắp được trả thù với lãnh chúa của người là tên độc tài Goroda , rằng anh ta sẽ giết hắn. Lãnh chúa của phụ thân ta!
Ồ phải, Kiri-san, ta nhớ cái ngày hôm ấy, cái năm ấy và cái giờ ấy. Đó là khởi đầu của mọi sự khủng khiếp. Ta chưa bao giờ thừa nhận với một ai nhưng ta biết rõ cái gì sẽ xảy ra trước khi nó xảy ra. Ta đã không hề báo cho chồng ta hay Hiromatsu , cha chồng ta vì biết trước, cả hai đều là chư hầu trung thành của tên độc tài, rằng sự phản bội đã được một trong những viên tướng giỏi nhất của hắn hoạch định sẵn. Tệ hơn nữa, ta không hề báo cho Goroda , lãnh chúa của ta biết.
Như thế là ta đã không làm tròn bổn phận của ta với lãnh chúa, với chồng ta với gia đình chồng ta mà do cuộc hôn nhân, đó là hai gia đình duy nhất của ta. Ôi, tâu lạy Đức Mẹ Đồng Trinh,hãy tha thứ tội lỗi của con, hãy giúp con rửa sạch tâm hồn. Con im lặng để bảo vệ người cha yêu quý của con đã làm mất thanh danh của một ngàn năm. Ôi lạy Chúa, ôi lạy Đức Jesus ở Nadarết, hãy cứu đứa con tội lỗi này khỏi kiếp đọa đầy vĩnh cửu nơi địa ngục...
"Đúng là mười sáu năm trước đây." Mariko tươi cười nói.
"Năm ấy tôi đương có mang đứa con của Đại nhân Toranaga." Kiri nói và thầm nghĩ, nếu Đại nhân Goroda không bị cha ngươi phản bội và giết chết bỉ ổi như thế thì Đại nhân Toranaga, của ta sẽ không bao giờ phải đánh trận Nagakuđê, ta sẽ không bao giờ bị cảm lạnh ở đó và sẽ không bao giờ bị sảy

thai. Có lẽ thế, bà tự nhủ. Và cũng có lẽ không phải thế. Đó chỉ là karma thôi, karma của ta, bất luận là chuyện gì xảy ra, neh?

"Ôi, Mariko

san", bà nói không hề có ý gì.

"Đã lâu quá rồi, cứ như là ở một kiếp nào khác. Nhưng bà quả là trẻ mãi, không bao giờ già. Tại sao tôi không có được gương mặt và mái tóc đẹp như bà? Và không có dáng đi tha thướt như thế?"

Kiri cười to.

"Câu trả lời rất đơn giản: bởi vì tôi ăn nhiều quá!"

"Cái đó có gì quan trọng đâu? Bà tắm mình trong ân huệ của Đại nhân Toranaga, neh? Cho nên bà được đáp ứng mọi mong muốn. Bà hiểu biết, đầm ấm, đầy đủ và hạnh phúc trong lòng."

"Tôi ao ước được mảnh mai mà vẫn ăn được và được sủng ái", Kiri nói.

"Nhưng còn bà? Bà không hạnh phúc sao?"

"Tôi chỉ là một công cụ của Đại nhân Buntaro để vui chơi thôi. Nếu Đại nhân chồng tôi sung sướng thì tất nhiên tôi cũng sung sướng. Niềm vui của người là niềm vui của tôi. Đối với bà cũng vậy." Mariko nói.

"Vâng. Nhưng không hẳn như vậy", Kiri phe phẩy cái quạt mặt lụa vàng lấp lánh ánh mặt trời xế chiều. Ta rất mừng ta không phải là ngươi, Mariko, dù cho ngươi thông minh dũng cảm và hiểu biết. Không! Ta không thể nào chịu được cảnh phải lấy cái gã đáng căm ghét, xấu xí kiêu ngạo và hung tợn kia, dù chỉ là một ngày, chứ đừng nói gì đến mười bảy năm. Nó thật trái ngược với cha nó là Đại nhân Hiromatsu .

Đấy mới đúng là một con người tuyệt vời. Còn Buntaro? Làm sao những người cha như thế lại có những đứa con trai khủng khiếp như thế? Ta cầu mong có được một đứa con trai, ôi ta khát khao mong ước! Nhưng ngươi, Mariko, làm sao ngươi có thể chịu đựng được sự ngược đãi như thế suốt bấy nhiêu năm? Làm sao ngươi chịu đựng được tất cả những bi kịch đó của ngươi? Thật khó tưởng tướng được là không hề thấy bóng dáng những cái đó trên gương mặt ngươi hoặc trong tâm hồn ngươi.

"Bà là một phụ nữ kỳ lạ. Toda Buntaro Mariko-san."

"Cám ơn bà, thưa bà Kiritsubo Toshiko-san. Ôi, Kiri-san, được gặp bà thật là sung sướng quá!"

"Thế nào, con trai bà ra sao?"

"Đẹp…đẹp…đẹp lắm. Bây giờ Sarijo đã mười lăm rồi bà có thể ngờ được không? Cao lớn, khỏe mạnh, hệt cha nó và Đại nhân Hiromatsu đã tặng Sarijo lãnh địa riêng của người và nó... bà có biết nó sắp lấy vợ chưa?"

"Chưa. Lấy ai thế?"

"Cô bé cháu gái Đại nhân Kiyama. Đại nhân Toranaga đã thu xếp việc này rất giỏi. Thật là một cuộc hôn nhân rất đẹp cho gia đình chúng tôi. Tôi chỉ mong ước bản thân cô gái nên... nên tỏ ra quan tâm hơn đối với con trai tôi đoan trang hơn. Bà có biết...", Mariko cười to, hơi có ý bẽn lẽn." Đấy, tôi nói năng cứ như bất cứ bà mẹ chồng nào xưa nay. Nhưng tôi tin bà sẽ đồng ý, cô ta chưa thật sự được rèn giũa."

"Bà còn nhiều thời gian để làm việc đó."

"Ồ, tôi hi vọng như thế. Vâng. Tôi được cái may mắn là không có mẹ chồng. Nếu có thì quả là tôi không biết làm gì."

"Bà sẽ làm mẹ chồng say mê vui thích, bà sẽ uốn nắn cô ta như uốn nắn dạy dỗ mọi người trong nhà bà. Neh?"

"Vâng, ước gì điều đó cũng đúng." Bàn tay Mariko bất động trên lòng. Nàng nhìn một con chuồn chuồn chúa đậu rồi lại bay vút đi.

"Chồng tôi ra lệnh cho tôi đến đây. Đại nhân Toranaga muốn gặp tôi có phải không ạ?"

"Vâng. Đại nhân muốn bà làm thông ngôn cho Đại nhân."

Mariko sửng sốt:

"Với ai?"

"Với cái tên man di mới tới."

"Ồ, nhưng sao không nhờ cha Tsukku-san? Cha ốm hay sao?"

"Không." Kiri nghịch chiếc quạt." Tôi cho rằng chúng ta chẳng thể nào biết được tại sao Đại nhân Toranaga lại muốn có bà ở đây chứ không phải ông tu sĩ, như trong cuộc gặp đầu tiên. Mariko-san này, tại sao chúng ta lại phải giữ gìn tất cả tiền bạc, thanh toán mọi hóa đơn, dạy dỗ mọi kẻ ăn người ở, mua tất cả thực phẩm và mọi thứ vật dụng trong nhà? Thậm chí nhiều khi mua cả quần áo cho các Đại nhân của chúng ta nữa - nhưng thật ra họ chẳng nói gì cho chúng ta biết hết, có phải không?"

"Có lẽ đó là cái mà chúng ta phải dùng trực giác để hiểu."

"Có thể." Mắt Kiri nhìn thẳng và thân thiện.

"Nhưng tôi nghĩ đây có lẽ là một việc hết sức riêng tư. Cho nên có lẽ bà sẽ phải thề trước Đức Chúa Trời KIto giáo của bà là không được tiết lộ bất cứ cái gì về cuộc gặp gỡ đó. Với bất cứ ai."

Ánh mặt trời như bỗng mất đi một phần sức ấm nóng.

"Tất nhiên rồi", Mariko nói, trong bụng băn khoăn không yên. Nàng hiểu rất rõ Kiri muốn nói nàng không được nói gì hết với chồng mình hoặc bố chồng hoặc với cha cố khi xưng tội. Do chồng nàng ra lệnh cho nàng tới đây, rõ ràng theo yêu cầu của Đại nhân Toranaga, bổn phận của nàng đối với Lãnh chúa Toranaga đứng trên bổn phận của nàng đối với chồng, cho nên nàng có thể giữ kín không cho chồng biết.

Nhưng còn đối với cha xưng tội? Nàng không nói gì với ông ta có được không? Và tại sao lại nàng làm thông ngôn chứ không phải cha Tsukku-san? Nàng hiểu một lần nữa, trái với ý muốn, nàng lại bị lôi kéo vào cái thứ mưu mô chính trị đã từng làm đời nàng điêu đứng, và một lần nữa lại ước ao giá như gia đình mình không phải dòng dõi Fujimoto lâu đời, giá như nàng không sinh ra với năng khiếu về ngoại ngữ đã cho phép nàng học được các thứ tiếng Portugal và Latin hầu như không sao hiểu nổi, và giá như nàng không sinh ra ở đời này.

Nhưng, nàng nghĩ, như thế thì mình sẽ không bao giờ thấy con trai mình, cũng không bao giờ hiểu biết về Chúa Hài đồng, hoặc chân lý của Người, hoặc về cuộc sống vĩnh hằng.

"Đó là karma của mi, Mariko ạ", nàng buồn rầu tự nhủ. Chỉ là karma thôi.

"Tốt lắm, thưa Kiri-san." Rồi nàng nói thêm, như có linh tính một điều không hay.

"Tôi xin thề trước Đức Chúa Trời của tôi rằng tôi sẽ không tiết lộ bất cứ cái gì được nói ra ở đây ngày hôm nay hoặc vào bất cứ lúc nào tôi làm thông ngôn cho Chúa thượng của tôi."

"Tôi cũng nghĩ bà có thể phải loại bỏ tình cảm của mình để dịch cho chính xác. Cái tên man rợ mới này rất kỳ quặc và nói những điều lạ lùng. Tôi tin chắc Đại nhân của tôi chọn bà, tuy có nhiều khả năng khác, là có những lý do đặc biệt."

"Tôi là tôi tớ của Đại nhân Toranaga và sẽ làm như Đại nhân muốn. Đại nhân không phải lo ngại gì hết về lòng trung thành của tôi."

"Không ai nghi ngờ điều đó bao giờ. Tôi không có ý gì khác đâu."

Trời bỗng mưa, một cơn mưa xuân, các cánh hoa, rêu và lá cây lốm đốm những giọt nước, rồi mưa tạnh ngay, để quang cảnh lại càng đẹp thêm.

"Tôi muốn xin một đặc ân, Mariko-san. Bà vui lòng giấu cây thánh giá của bà vào dưới kimono có được không?"

Ngón tay Mariko vụt giơ lên nắm lấy cây thánh giá như để bảo vệ.

"Sao? Đại nhân Toranaga không bao giờ phản đối việc tôi cải đạo kia mà, cả Đại nhân Hiromatsu , tôi tưởng cả dòng họ của chúng tôi cũng vậy! Chồng tôi… chồng tôi cho phép tôi giữ và đeo nó."

"Đúng vậy. Nhưng cứ thấy thánh giá là cái tên man di ấy lại lên cơn điên khùng và Đại nhân Toranaga không muốn nó phát điên phát rồ. Người ta muốn nó bình tĩnh."

*

Blackthorne chưa bao giờ trông thấy ai bé nhỏ như thế.

"Konnichi wa", anh nói.

"Konnichi, Toranaga Sama." Anh cúi chào như một triều thần, gật đầu với đứa trẻ đang quỳ, mắt thao láo mở to bên cạnh Toranaga, và với người đàn bà to béo đằng sau ông ta. Họ đều ngồi cả trên hàng hiên xung quanh túp lều nhỏ. Lều chỉ có một gian phòng nhỏ, với những bức rèm thô kệch, rầm nhà đẽo bằng rìu, mái lợp tranh và đằng sau là khu nhà bếp.

Lều dựng trên những chồng gỗ xếp ngay ngắn, cách mặt đất là một thảm cát trắng tinh chừng một bộ. Đây là nhà trà dùng cho nghi thức trà đạo và được xây cất rất tốn kém bằng những vật liệu hiếm quý chỉ để dùng vào mỗi một việc đó thôi, tuy đôi khi, vì những túp lều đó biệt lập, trong các bụi cây, cho nên chúng còn được sử dụng cho những cuộc hẹn hò và những cuộc trò chuyện riêng tư.

Blackthorne vén kimono ngồi lên chiếc đệm đặt trên cát bên dưới, trước mặt họ:

"Gomen nasai, Toranaga Sama, nihon go ga hanase masen. Tsuyaku go imasu ka?"

"Thưa senhor, tôi là người thông ngôn cho ông", Mariko nói ngay, bằng tiếng Portugal hầu như hoàn hảo.

"Nhưng ông nói tiếng Nhật được ư?"

"Không, thưa senhorita (cô, tiểu thư- xưng hô với phụ nữ chưa chồng), chỉ nói được vài chữ, vài câu thôi", Blackthorne đáp, sửng sốt. Anh chờ đợi cha Alvito làm thông ngôn và Toranaga sẽ có các Samurai đi theo và có lẽ có cả Yabu nữa. Nhưng chẳng có tên Samurai nào ở bên, tuy có nhiều tên vây quanh khu vườn.

"Đại nhân Toranaga của tôi hỏi rằng... Nhưng trước hết, có lẽ tôi phải hỏi xem ông có thích nói tiếng Latin không?"

"Tiếng nào cũng được, xin tùy bà, thưa senhorita." Như bất cứ con người có giáo dục nào, Blackthorne có thể viết đọc và nói tiếng Latin vì tiếng này là ngôn ngữ duy nhất của việc học hành trên khắp thế giới văn minh. Người đàn bà này là ai? Bà ta học được tiếng Portugal hoàn hảo như thế ở đâu? Lại cả tiếng Latin nữa? Còn học ở đâu nữa ngoài đám dòng Temple, anh nghĩ. Tại một trong những trường học của chúng. Ồ, chúng quả là khôn khéo! Việc đầu tiên chúng làm là xây dựng một trường học!

Inhatiut LoaYola lập ra Hội của Jesus mới cách đây có bảy mươi năm thế mà bây giờ trường học của chúng, những trường học tốt nhất trong thế giới KIto giáo, đã rải rác khắp thế giới và ảnh hưởng của chúng dựng ông vua này lên, hạ ông vua kia xuống, chúng được Giáo hoàng tin nghe. Chúng đã chặn đứng trào lưu Tân giáo và bây giờ đang giành lại những vùng đất đai rộng lớn cho giáo hội của chúng.

"Vậy ta nói tiếng Portugal", Mariko nói.

"Chúa công tôi muốn biết ông học được ở đâu

"Vài câu vài chữ" tiếng Nhật đó?"

"Thưa senhorita, trong ngục có một thầy tu, một tu sĩ dòng Francis. Ông ta đã dạy tôi. Những từ như

"Thức ăn, bạn, tắm, đi lại, đúng, sai, đây, kia, tôi, ông, xin mời, cảm ơn, muốn, đừng, không" vân vân. Tiếc thay mới chỉ bắt đầu được tí chút. Xin bà nói với Đại nhân Toranaga rằng bây giờ tôi đã sẵn sàng hơn để trả lời các câu hỏi của ngài, sẵn sàng giúp đỡ và quả thật hài lòng không ít là đã được ra khỏi ngục. Tôi xin cảm ơn Đại nhân về điều đó."

Blackthorne chăm chú theo dõi trong khi người phụ nữ quay lại nói với Toranaga. Anh biết lẽ ra anh nên nói giản dị hơn, bằng những câu ngắn và phải thận trọng bởi vì, không như ông tu sĩ đã phiên dịch đồng thời lời anh nói, người phụ nữ này đợi cho anh nói xong rồi mới tóm lược hoặc diễn giải lại

những điều đã nói...

Vấn đề thông thường của tất cả các thông ngôn, trừ những tay cừ khôi nhất, tuy rằng ngay cả những người này, cũng như với ông tu sĩ dòng Temple, thường để cho cá tính của mình ảnh hưởng tới những điều đã nói ra, một cách cố ý hoặc không cố ý. Được tắm rồi xoa bóp, được ăn và ngủ hai tiếng đồng hồ, anh tỉnh táo lại rất nhiều.

Những người phục vụ tắm, tất cả đều là những phụ nữ to lớn, khỏe mạnh, đã đấm lưng cho anh, gội đầu cho anh, tết tóc thành một đuôi sam gọn gàng, rồi người thợ cạo cắt tỉa râu cho anh. Người ta đưa cho anh một cái khố sạch, kimono và khăn thắt lưng, tabi và guốc. Phản anh nằm ngủ rất sạch sẽ, cũng như gian phòng. Tất cả cứ như trong mơ vậy. Và sau một giấc ngủ không mộng mị gì hết, anh thức dậy và trong thoáng chốc, tự hỏi không biết đây là đâu ở đây hay nhà tù.

Anh nóng ruột chờ đợi, hi vọng sẽ lại được dẫn đến gặp Toranaga và dự tính sẵn những điều sẽ nói, những gì sẽ tiết lộ, làm thế nào để khôn hơn, đánh lừa được Cha Alvito và làm như thế nào để nắm được ưu thế đối với ông ta. Và đối với Toranaga. Vì anh biết, không còn nghi ngờ gì nữa, do những điều cha Domingo đã nói về người Portugal, về chính trị Nhật Bản và sự buôn bán ở Nhật Bản, bây giờ anh có thể giúp Toranaga và đánh đổi lại Toranaga có thể dễ dàng cho anh những của cải mà anh muốn có.

Và lúc này đây, chẳng có tu sĩ nào để phải đấu trí, anh lại càng cảm thấy tự tin hơn. Ta chỉ cần một chút may mắn và kiên nhẫn thôi.

Toranaga đang chăm chú lắng nghe cô thông ngôn trông giống như búp bê.

Blackthorne suy nghĩ, mình có thể một tay nhấc bổng cô ta lên và nếu mình đặt hai bàn tay quanh eo lưng cô ta thì có lẽ ngón tay mình sẽ chạm nhau. Cô ta độ bao nhiêu tuổi nhỉ? Thật hoàn mỹ! Có chồng chưa? À, không thấy đeo nhẫn cưới. Thú vị đây? Cô ta không đeo bất cứ thứ đồ trang sức nào. Trừ những chiếc trâm bạc trên đầu. Mà cả cái người phụ nữ kia cũng vậy, cái bà béo ấy.

Anh cố nhớ lại. Hai người phụ nữ kia ở trong làng cũng không đeo đồ trang sức nào cả và anh cũng không thấy người nào trong gia đình Mura đeo trang sức. Tại sao vậy?

Mà cái bà béo kia là ai? Vợ Toranaga chăng? Hay là bảo mẫu của đứa trẻ? Thằng bé đó có phải là con của Toranaga không? Cha Domingo có nói rằng người Nhật chỉ có một vợ nhưng còn thê thiếp - những người tình hợp pháp - thì muốn có bao nhiêu cũng được.

Người thông ngôn có phải là thê thiếp của Toranaga không?

Có một người đàn bà như thế trong giường ngủ của mình thì nó ra thế nào nhỉ? Mình sợ sẽ đè bẹp cô ta mất.

Không, cô ta sẽ không bị đè bẹp đâu. Ở Anh cũng có những phụ nữ nhỏ nhắn gần như thế. Nhưng không như cô này.

Thằng bé còn nhỏ, lưng thẳng, mắt tròn xoe, tóc đen rậm, túm lại thành một cái đuôi sam ngắn, đầu không cạo. Nó có vẻ hết sức tò mò.

Không kịp suy nghĩ, Blackthorne nháy mắt. Đứa bé giật nảy mình rồi phá ra cười và ngắt lời Mariko, trỏ Blackthorne nói cái gì đó, và cả bọn nghe nó với một vẻ rộng lượng, không ai bắt nó im. Khi nó nói xong, Toranaga nói mấy câu ngắn gọn với Blackthorne.

"Đại nhân Toranaga hỏi tại sao senhor lại làm như vậy?"

"Ồ, chỉ là làm vui đứa bé thôi. Nó cũng là trẻ như bất kỳ trẻ con nào và trẻ con ở nước tôi thường hay cười nếu ta làm như thế. Con trai tôi bây giờ chắc cũng trạc tuổi nó. Con trai tôi lên bảy."

"Thế tử lên bảy", Mariko nói trong một giây lát im lặng, rồi mới dịch lại những điều anh vừa nói.

"Thế tử à? Có phải như thế có nghĩa là con trai duy nhất của Đại nhân Toranaga không?" Blackthorne hỏi.

"Đại nhân Toranaga có chỉ thị cho tôi đề nghị ông nên tự giới hạn mình vào việc trả lời những câu

hỏi thôi."
Rồi nàng nói tiếp:
"Tôi tin nếu ông tỏ ra kiên nhẫn, thưa ông thuyền trưởng hoa tiêu Blackthorne, ông sẽ có cơ hội để hỏi bất cứ điều gì ông muốn hỏi sau này."
"Tốt lắm."
"Tên ông rất khó đọc, thưa senhor, vì chúng tôi không có những tiếng để phát âm cho đúng. Cho nên, vì Đại nhân Toranaga, tôi có thể dùng cái tên Nhật Bản của ông là Anjin-san được không?"
"Được thôi, có sao đâu!" Blackthorne định hỏi nhưng kịp nhớ lời bà ta vừa nói và tự nhắc nhở mình phải kiên nhẫn.
"Cảm ơn ông, Đại nhân của chúng tôi hỏi, ông có con cái nào khác không?"
"Một con gái. Nó sinh ra đúng lúc tôi sắp rời nhà tôi ở Anh. Cho nên bây giờ nó khoảng lên hai."
"Ông có một vợ hay nhiều vợ?"
"Một. Đó là phong tục nước tôi. Cũng như Portugal và Spain. Chúng tôi không có vợ lẽ... Vợ lẽ chính thức ấy."
"Đó có phải là người vợ thứ nhất của ông không?"
"Xin ông cho biết, ông bao nhiêu tuổi?"
"Ba mươi sáu."
"Ở Anh, ông sống ở đâu?"
"Ở ngoại ô của Cha Tham, một cảng nhỏ gần London."
"London là thủ phủ của các ông phải không?"
"Vâng."
"Đại nhân hỏi ông nói được những thứ tiếng nào?"
"Anh, Portugal, Spain, Holland và tất nhiên, tiếng Latin nữa."
"Holland là gì?"
"Đó là một thứ tiếng ở Châu Âu, ở nước Holland. Rất giống tiếng Đức."
Mariko cau mày.
"Holland là một thứ tiếng ngoại đạo ư? Cả tiếng Đức nữa?"
"Cả hai nước đó đều là những nước không theo Thiên Chúa giáo", anh thận trọng trả lời.
"Xin lỗi, nhưng như thế cũng chẳng khác gì ngoại đạo."
"Không, thưa senhorita, Cơ đốc giáo chia làm hai tôn giáo rất riêng biệt, rành mạch: Thiên Chúa giáo và Tin Lành. Đó là hai cách hiểu Cơ đốc giáo. Giáo phái ở Nhật Bản là theo Thiên Chúa giáo. Lúc này cả hai phe rất kình địch nhau." Anh nhận thấy vẻ ngạc nhiên của bà ta và cảm thấy Toranaga có vẻ sốt ruột vì bị gạt ra ngoài cuộc trò chuyện. Hãy cẩn thận, anh tự trách mình. Chắc chắn là người Thiên Chúa giáo. Hãy hướng câu chuyện vào sự việc thôi. Và nói đơn giản.
"Có lẽ Đại nhân Toranaga không muốn bàn luận về tôn giáo, thưa senhorita, như đã được bàn luận phần nào tại cuộc gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi."
"Ông là người Cơ đốc giáo theo đạo Tin Lành?"
"Vâng."
"Và những người Cơ đốc giáo theo đạo Thiên Chúa là kẻ thù của ông?"
"Đa số họ coi tôi là tà đạo và kẻ thù của họ, vâng."
Bà ta ngập ngừng rồi quay về phía Toranaga nói rất dài.
Có nhiều lính gác quanh hoa viên. Tất cả đều ở xa. Tất cả đều là bọn Áo Nâu. Blackthorne bỗng nhận thấy có mười tên Áo Xanh ngồi thành một nhóm riêng trong bóng râm, mắt nhìn chăm chăm cả vào đứa bé. Như thế có ý nghĩa gì? Anh tự hỏi.
Toranaga đang chất vấn Mariko rồi nói thẳng với Blackthorne.

"Đại nhân chúng tôi muốn biết về ông và gia đình ông." Mariko bắt đầu.

"Về đất nước ông, Nữ hoàng nước ông và những người trị vì xưa kia, phong tục tập quán và lịch sử. Cũng như thế về tất cả các nước khác, nhất là Portugal và Spain. Tất cả mọi điều về thế giới ông sống. Về các tàu thuyền, vũ khí, thức ăn, buôn bán của các ông. Về các cuộc chiến tranh và những trận đánh của các ông. Cách làm thế nào để điều khiển một con tàu, lái tàu và những gì đã xảy ra trong cuộc hành trình của ông. Đại nhân muốn hiểu. Xin lỗi tại sao ông lại cười?"

"Chỉ vì thưa senhorita, hình như có nghĩa là về tất cả những gì tôi biết."

"Đó chính là ý muốn của Chúa công tôi.

"Chính" có phải là từ đúng không?"

"Đúng, thưa senhorita. Cho phép tôi có lời khen ngợi tiếng Portugal của bà, rất hoàn hảo."

Chiếc quạt của Mariko hơi rung động.

"Cám ơn senhor. Vâng, Chúa công tôi muốn biết sự thật về mọi thứ, những sự việc thật và ý kiến của ông."

"Tôi rất sung sướng được nói để Đại nhân biết. Có thể cũng mất chút thời gian đấy."

"Đại nhân tôi nói là Đại nhân có thời gian."

Blackthorne nhìn Toranaga." Wakari masu."

"Xin lỗi senhor, Chúa công tôi ra lệnh cho tôi nói với ông rằng phát âm của ông hơi sai." Mariko bày cách cho anh nói như thế nào và anh nhắc lại rồi cám ơn bà ta.

"Tôi là senhora (bà, phu nhân-xưng hô với phụ nữ đã có chồng) Mariko Buntaro chứ không phải senhorita."

"Vâng, thưa senhorra." Blackthorne liếc nhìn Toranaga.

"Bà muốn tôi bắt đầu từ đâu?"

Mariko hỏi Toranaga. Một nụ cười thoáng qua trên gương mặt gân guốc của Toranaga.

"Đại nhân nói là từ đầu."

Blackthorne biết đây là một thử thách nữa. Từ vô vàn khả năng, anh nên bắt đầu từ cái gì? Nên nói với ai? Với Toranaga, đứa bé hay người phụ nữ này? Rõ ràng, nếu chỉ đàn ông có mặt thôi thì phải nói với Toranaga, nhưng bây giờ thì sao? Tại sao có mặt phụ nữ và đứa bé? Điều này hẳn có ý nghĩa gì.

Anh quyết định tập trung vào đứa bé và đám phụ nữ.

"Thời xưa, trị vì đất nước tôi là một ông vua vĩ đại có một thanh kiếm thần gọi là Echxcalibơ và hoàng hậu là người đẹp nhất nước. Cố vấn chính của vua là một pháp sư tên là Mơlin, còn tên vua là Atơ." Anh bắt đầu một cách tự tin, kể lại huyền thoại mà cha anh thường kể rất hay trong lớp sương mù thời thơ ấu.

"Kinh đô của vua Atơ gọi là Camelot và thời ấy thật là sung sướng, không có chiến tranh, mùa màng thu hoạch tốt và..." Bỗng anh nhận ra sai lầm ghê gớm của mình. Phần chủ yếu của câu chuyện là kể về Gainơve và Laxelốt, một bà hoàng hậu ngoại tình và một chư hầu bất trung, về Mođrét, đứa con trai hoang của vua Atơ, đã phản bội lại bố, gây chiến tranh chống lại bố, và kể về một người cha đã giết chết con trai mình trong chiến trận nhưng lại bị con trai mình đánh tử thương. Ôi, lạy Chúa, làm sao ta lại ngu xuẩn thế? Toranaga có khác gì một ông vua lớn? Những người kia chẳng phải là phu nhân của ông ta sao? Đây chẳng phải là con trai ông ta sao?"

"Senhor, ông khó ở à?"

"Không... Không, xin lỗi... chỉ có điều là..."

"Thưa senhor, ông đang nói về vị vua nào đó, và mùa màng tốt đẹp..."

"Vâng. Đó... cũng như phần lớn các nước, quá khứ của chúng tôi bị bao phủ trong truyền thuyết và huyền thoại, đa số là những chuyện không quan trọng", anh ấp úng nói, cố tìm cách kéo dài thời gian.

Mariko nhìn anh, lộ vẻ phân vân. Con mắt của Toranaga càng soi mói, còn đứa bé thì ngáp.

"Ông đang nói gì, thưa senhor?"

"Tôi... à...", bỗng anh lóe lên một ý.

"Có lẽ cách tốt nhất là tôi vẽ một cái bản đồ thế giới, thưa senhorra, theo như chính tôi biết", anh vội vã nói." Các vị có muốn thế không?"

Mariko dịch và anh thấy một ánh thích thú trong mắt Toranaga, nhưng chẳng thấy gì hết từ phía đứa trẻ và các phụ nữ. Làm thế nào để lôi cuốn họ?

"Chúa công tôi đồng ý. Tôi sẽ cho người đi lấy giấy..."

"Cảm ơn bà. Nhưng thế này cũng được rồi. Cho lúc này. Sau đây, nếu bà cho tôi vài thứ để viết, tôi sẽ có thể vẽ được một bản đồ chính xác."

Blackthorne rời khỏi cái đệm của anh và quỳ xuống. Anh lấy ngón tay vẽ một bản đồ thô sơ trước cát, ngược chiều để họ nhìn rõ hơn." Quả đất tròn như một quả cam, nhưng bản đồ quả đất thì như cái vỏ quả cam, cắt thành những hình bầu dục, từ Bắc xuống Nam. trải phẳng ra và hơi kéo căng một chút ở đỉnh và ở đáy. Một người Holland tên là Meccato đã phát minh ra cách vẽ chính xác này cách đây hai mươi năm. Đó là bản đồ thế giới chính xác đầu tiên. Thậm chí ta có thể đi biển được với bản đồ này... hay với những quả địa cầu của ông ta." Anh mạnh bạo vạch ra các lục địa.

"Đây là phía Bắc, đây là phía Nam, phía Đông, phía Tây. Nhật Bản ở đây, nước tôi ở kia, phía bên kia quả đất. Toàn bộ chỗ này là không ai biết đến và chưa được khám phá..." Bàn tay anh loại bỏ tất cả ở Bắc Mỹ , phía Bắc một đường chạy dài từ-Mexico tới Đất Mới, tất cả ở Nam Mỹ , trừ Pêru và một dải đất hẹp ven biển chạy quanh lục địa này, rồi xóa bỏ tất cả ở phía Bắc và phía Đông Na Uy, phía Đông Maxcơva, toàn bộ châu Á, toàn bộ lục địa châu Phi, mọi thứ phía Nam Giava và mỏm chót của Nam Mỹ.

"Chúng tôi biết các bờ biển còn ngoài ra chẳng biết gì mấy. Bên trong châu Phi, châu Mỹ và châu Á hầu như hoàn toàn bí ẩn." Anh dừng lại để Mariko dịch cho kịp. Bây giờ nàng dịch dễ dàng hơn và anh cảm thấy họ mỗi lúc một chú ý hơn. Đứa trẻ cựa quậy và nhích lại gần hơn một chút.

"Thế tử muốn biết chúng ta ở đâu trên bản đồ."

"Đây Đây là Cathay, Trung Hoa, theo tôi nghĩ. Tôi không biết chúng ta cách bờ biển bao xa. Thuyền tôi phải mất hai năm mới đi được từ đây đến đấy."

Toranaga và người phụ nữ vươn cổ ra để nhìn cho rõ hơn.

"Thế tử nói , nhưng tại sao chúng ta lại bé xíu như thế trên bản đồ của ông?"

"Đây chỉ là một tỉ lệ thôi, thưa senhora. Trên lục địa này, từ Đất Mới ở đây đến-Mexico ở đây, có đến gần một nghìn hải lý, mỗi hải lý là ba dặm. Từ đây đến Yedo là khoảng một trăm hải lý."

Mọi người đều im lặng rồi họ nói chuyện riêng với nhau.

"Đại nhân Toranaga muốn ông chỉ trên bản đồ cho biết ông đã tới Nhật Bản như thế nào?"

"Theo đường này. Đây là eo Magellan. Ở đây, mỏm mút của Nam Mỹ . Nó được đặt tên của nhà hàng hải Portugal đã phát hiện ra nó cách đây tám mươi năm. Từ đó, người Portugal và Spain đã giữ bí mật con đường này để dùng riêng. Chúng tôi là những người ngoài đầu tiên đi qua eo. Tôi có được một trong những hải đồ bí mật của họ. Một kiểu bản đồ, nhưng ngay như thế, tôi vẫn phải đi mất sáu tháng mới qua được vì gió ngược."

Mariko dịch những lời anh nói. Toranaga ngước nhìn, không tin.

"Chúa công tôi nói rằng ông đã nhầm. Tất cả bọn man... tất cả tất cả Portugal đều đến từ phía Nam. Đó là con đường của họ, con đường duy nhất."

"Đúng. Đúng là người Portugal ưa thích đường đó hơn... Chúng tôi gọi là mũi Hảo Vọng - vì họ có hàng tá pháo đài rải dọc các bờ biển này. Châu Phi và Ấn Độ và quần đảo Hương Liệu... để cung cấp lương thực và để trú chân qua mùa đông. Và các chiến thuyền của họ tuần tiễu chiếm độc quyền các con đường trên biển. Tuy nhiên, người Spain dùng eo Magellan để đi tới các thuộc địa của họ ở châu

Mỹ , Thái Bình Dương và tới Philippines hoặc vượt qua đây, tại eo đất hẹp ở Panama, đi qua trên bộ để tránh mất nhiều tháng trên biển. Đối với chúng tôi, đi qua eo biển Magellan an toàn hơn vì nếu không, chúng tôi sẽ bị tất cả các pháo đài Portugal thù địch đánh tới tấp, liên tục. Xin bà nói với Đại nhân Toranaga rằng bây giờ tôi biết vị trí của nhiều pháo đài đó. Tiện đây cũng xin nói, đa số sử dụng quân lính Nhật Bản", anh nói thêm một cách trịnh trọng.

"Tu sĩ cho tôi biết điều đó trong tù là người Spain đối địch với người Portugal, với tất cả các tu sĩ dòng Temple."

Blackthorne thấy có phản ứng ngay tức khắc trên gương mặt Mariko và khi bà ta dịch, cũng thấy có phản ứng trên gương mặt Toranaga nữa. Cứ mặc bà ta và cố gắng đơn giản, anh tự nhủ mình.

"Quân lính Nhật Bản ư? Ông muốn nói là những Samurai?"

"Tôi cho rằng Ronin thì có lẽ đúng hơn."

"Ông nói một bản đồ bí mật. Đại nhân muốn biết làm sao mà ông lấy được?"

"Một người tên là Pieter Suyderhof , người Holland, là thư ký riêng của Tổng Giám mục ở Goa - đó là danh hiệu tu sĩ Thiên Chúa giáo đứng đầu ở Goa, thủ phủ của thuộc địa Portugal ở Ấn Độ. Tất nhiên các vị đều biết là người Portugal đang tìm cách chiếm lục địa này bằng vũ lực? Với tư cách là thư ký riêng của vị Tổng Giám mục này, vốn cũng là Phó vương Portugal, mọi tài liệu đều qua tay ông ta. Sau nhiều năm, ông ta lấy được một số hải đồ đem chép lại. Những hải đồ này cho thấy những bí mật về con đường đi qua eo biển Magellan và cũng cho biết cách vượt quanh mũi Hảo Vọng, những chỗ cạn và đá ngầm từ Goa đến Nhật Bản qua Macao. Hải đồ của tôi là về eo biển Magellan. Tôi mất giấy tờ của tôi cùng với chiếc thuyền. Những giấy tờ ấy rất quan trọng và có thể có giá trị to lớn đối với Đại nhân Toranaga."

"Chúa công tôi nói sẽ ra lệnh tìm kiếm. Xin ông nói tiếp."

"Khi Suyderhof trở về Holland, ông ta bán các tài liệu đó cho Công ty thương mại Đông Ấn, là Công ty được phép độc quyền thăm dò vùng Viễn Đông."

Mariko lạnh lùng nhìn anh:

"Người đó là một gián điệp lấy tiền phải không?"

"Ông ta được người ta trả tiền bản đồ của ông ta, vâng. Phong tục của họ là như vậy, họ thưởng công một người như thế. Không phải thưởng bằng danh tước hoặc cấp đất mà chỉ tiền thôi. Holland là một nước cộng hòa.. Tất nhiên, thưa senhorra, nước tôi và các đồng minh của nước tôi, Holland, đang có chiến tranh với Spain và Portugal. Trước kia nữa cũng có chiến tranh trong nhiều năm. Thưa senhorra, bà cũng hiểu rằng, trong

chiến tranh, tìm ra bí mật của kẻ địch là điều rất quan trọng!."

Mariko quay lại, nói một tràng dài.

"Chúa công tôi nói, tại sao viên Tổng giám mục đó lại dùng một kẻ thù?"

"Pieter Suyderhof có kể cho tôi nghe rằng vị Tổng giám mục đó, vốn là tu sĩ dòng Temple, chỉ quan tâm đến buôn bán thôi, Suyderhof đã làm cho thu nhập của họ tăng gấp đôi cho nên ông ta rất được họ

"Cưng chiều" Ông ta là một thương gia hết sức khôn ngoan - người Holland thường giỏi hơn người Portugal về mặt này. Cho nên người ta đã không kiểm tra kỹ giấy tờ giới thiệu của ông ta. Với lại nhiều người mắt xanh tóc vàng, người Đức và những người u châu khác, cũng là người Thiên Chúa giáo." Blackthorne đợi cho đến khi dịch xong mới thận trọng nói thêm:

"Ông ta là trùm gián điệp Holland ở châu Á, một người lính của đất nước ông ta và ông ta đã đưa được người của mình lên tàu thuyền Portugal. Xin bà nói với Đại nhân Toranaga rằng không có sự buôn bán với Nhật Bản, thuộc địa Portugal ở Ấn Độ không thể tồn tại lâu được."

Toranaga nhìn chằm chặp vào bản đồ trong khi Mariko nói. Không thấy ông có phản ứng gì. Blackthorne thắc mắc, không biết Mariko có dịch hết không?

"Chúa công tôi muốn có một bản đồ thế giới chi tiết, trên giấy, càng sớm càng tốt, chỉ rõ tất cả các căn cứ Portugal và số Ronin ở mỗi căn cứ. Đại nhân nói xin ông nói tiếp."

Blackthorne biết mình đã tiến lên được một bước khổng lồ. Nhưng đứa bé ngáp cho nên anh quyết định đổi hướng, tuy vẫn chiếu vào những bến cảng ấy.

"Thế giới chúng tôi không phải bao giờ cũng thế này. Chẳng hạn, phía Nam con đường này, chúng tôi gọi là xích đạo, bốn mùa lại đảo ngược. Khi chúng ta ở vào mùa hạ thì họ ở vào mùa đông, khi ở ta đang mùa hạ thì họ rét cóng."

"Sao lại thế?"

"Tôi không biết, nhưng đúng như vậy. Con đường đến Nhật Bản là đi qua một trong hai eo biển phía Nam đó. Người Anh chúng tôi đang tìm một con đường đi qua phía Bắc, hoặc ở phía Đông Bắc qua Xibêri, hoặc Tây Bắc qua châu Mỹ . Tôi đã đi lên phía Bắc đến tận chỗ này. Đất đai ở đó luôn luôn đóng băng và luôn luôn có tuyết, rét gần như quanh năm. Đến nỗi nếu không đeo bao tay bằng lông thú, ngón tay sẽ lạnh cóng ngay. Dân sống ở đó gọi là người Laplan. Quần áo của họ đều bằng da lông thú. Đàn ông đi săn còn đàn bà làm đủ mọi việc. Phần lớn công việc của đàn bà là may tất cả các quần áo. Muốn vậy, họ phải nhai da thú cho mềm ra mới khâu được."

Mariko bật cười to.

Blackthorne mỉm cười với nàng, lúc này cảm thấy tự tin hơn.

"Đúng thế đấy, thưa senhora. Honto."

"Sorewa honto desu ka?" Toranaga nóng nảy hỏi. Cái gì đúng?

Mariko lại càng cười to, và nói cho ông biết. Tất cả đều cười vang.

"Tôi đã sống với họ gần một năm. Chúng tôi bị kẹt giữa các tảng băng và phải đợi cho băng tan. Thức ăn của họ là cá, hải cẩu, đôi khi là gấu Bắc Cực và cá voi, những thứ đó họ ăn sống. Món ngon nhất, họ ưa thích nhất là mỡ cá voi sống."

"Ồ, thôi đi, Anjin-san, làm gì có chuyện ấy?"

"Đúng thật đấy. Và họ sống trong những ngôi nhà nhỏ, tròn, hoàn toàn đắp bằng tuyết và họ không tắm bao giờ."

"Sao, không tắm bao giờ à?"

Anh lắc đầu và quyết định không nói cho bà ta biết là ở Anh người ta cũng ít khi tắm, ít hơn cả ở Portugal và Spain là những nước nóng bức.

Mariko dịch lại, Toranaga lắc đầu có vẻ không tin.

"Chúa công tôi nói rằng như thế là bịa đặt quá. Không ai có thể sống mà không tắm. Ngay cả dân không có văn minh."

"Sự thật là như thế, honto", anh bình tĩnh nói và giơ tay lên.

"Tôi xin thề trước Chúa Jesus Nadarết và trước linh hồn tôi, tôi thề đó là sự thật."

Mariko im lặng chăm chú nhìn anh:

"Tất cả?"

"Vâng. Đại nhân Toranaga muốn biết sự thật. Tôi nói dối làm gì? Mạng tôi trong tay Đại nhân. Có thể dễ dàng chứng minh được... Không, nói cho đúng ra, rất khó có thể chứng minh được những điều tôi nói... Phải đi tới đó và tự mắt nhìn thấy. Chắc chắn người Portugal và Spain là kẻ thù của tôi sẽ không ủng hộ tôi. Nhưng Đại nhân Toranaga muốn biết sự thật, Đại nhân có thể tin tôi nói sự thật."

Mariko suy nghĩ một lát. Rồi nàng cẩn thận dịch lại đầy đủ những điều anh nói. Nàng nói tiếp:

"Đại nhân Toranaga nói không thể nào tin được có người không tắm mà có thể sống được."

"Vâng. Nhưng đây là những vùng đất rất lạnh. Thói quen của họ khác với các vị, với tôi. Chẳng hạn, ở nước tôi, mọi người tin tắm là nguy hiểm cho sức khỏe. Bà tôi, Granny Jacoba, thường nói:

"Tắm khi ra đời, rồi tắm một lần nữa khi khâm liệm là sẽ được lên thiên đường."

"Thật khó tin."

"Một số phong tục của các vị cũng rất khó tin. Nhưng đúng là tôi đã tắm nhiều lần trong thời gian ngắn ở nước các vị hơn bao nhiêu năm trước đây. Tôi thẳng thắn thừa nhận rằng tôi có thấy sảng khoái hơn." Anh mỉm cười:

"Tôi không còn tin tắm là nguy hiểm nữa. Như thế là đến nơi đây tôi đã có lợi, có phải không?"

Ngẫm nghĩ một lát, Mariko nói:

"Vâng", rồi dịch cho Toranaga.

Kiri nói:

"Anh ta thật lạ lùng... lạ lùng, neh?"

"Mariko-san, bà nhận xét anh ta như thế nào?" Toranaga hỏi.

"Tôi tin anh ta nói thật hoặc anh ta tin mình nói thật. Rõ ràng hình như anh ta có thể có một giá trị lớn lao đối với ngài, thưa Đại nhân. Chúng ta biết quá ít về thế giới bên ngoài. Cái đó có giá trị với ngài không? Tôi không biết. Nhưng hầu như anh ta từ trên trời rơi xuống hoặc từ dưới biển nổi lên. Nếu anh ta là kẻ thù của người Portugal và Spain thì tin tức của anh ta đem lại, giả sử như có thể tin được, có lẽ sẽ có ý nghĩa quan trọng rất lớn đối với quyền lợi của Đại nhân, neh?"

"Đúng đấy", Khi nói.

"Yaemon Sama, cháu nghĩ thế nào?"

"Cháu ấy à, thưa chú? Ồ, cháu thấy anh ta xấu xí, cháu không ưa bộ tóc vàng hoe và cặp mắt mèo của anh ta. Trông anh ta chẳng có vẻ gì là người cả", đứa bé nói thẳng một hơi.

"Cháu rất mừng là mình không sinh ra làm một tên man rợ như anh ta, mà là một Samurai như cha cháu. Ta có thể đi bơi được không, chú?"

"Để mai, Yaemon", Toranaga nói, phật ý vì không nói chuyện trực tiếp được với viên hoa tiêu.

Trong khi họ trò chuyện với nhau, Blackthorne quyết định là đã đến lúc rồi. Khi ấy Mariko quay lại.

"Chúa công tôi hỏi tại sao ông lại lên phương Bắc?"

"Tôi là hoa tiêu một chiếc tàu. Chúng tôi tìm một con đường phía Đông Bắc, thưa senhora. Nhiều điều tôi nói nghe có vẻ buồn cười, tôi biết vậy. Chẳng hạn bảy mươi năm trước đây, vua Spain và Portugal đã long trọng ký một hiệp ước chia đôi quyền sở hữu về thế giới, cái thế giới chưa được phát hiện. Do nước của các vị rơi vào nửa của người Portugal, cho nên chính thức mà nói, nước các vị thuộc Portugal. Đại nhân Toranaga, bà, tất cả mọi người, lâu đài này và mọi thứ trong lâu đài là trao cho Portugal."

"Ồ, thôi đi, Anjin-san. Xin lỗi, thật là vô lý!"

"Tôi đồng ý rằng sự ngạo mạn của họ là không thể tưởng tượng được. Nhưng đúng là như thế!" Mariko dịch ngay lập tức và Toranaga cười lớn một cách giễu cợt.

"Đại nhân Toranaga nói rằng Đại nhân cũng có thể chia đôi thiên giới với Thiên Hoàng Trung Hoa được, neh?"

"Xin bà nói với Đại nhân Toranaga là tôi xin lỗi, không hẳn như thế đâu." Blackthorne nói, anh biết mình đang đi trên miếng đất nguy hiểm.

"Việc đó đã được viết thành văn bản hợp pháp đem lại cho mỗi ông vua quyền chiếm lấy bất cứ đất đai nào không theo đạo Thiên Chúa do thần dân của họ phát hiện ra và tiêu diệt chính quyền ở đó, thay nó bằng chế độ cai trị của Thiên Chúa giáo." Trên bản đồ, ngón tay anh vạch một đường từ Bắc xuống Nam, chia đôi Brazil.

"Mọi cái ở phía Đông con đường này là của Portugal, mọi cái ở phía Tây là của Spain. Phedro Cabran đã tìm ra Brazil năm 1500, cho nên bây giờ Brazil thuộc Portugal, văn hóa bản địa và những người cai trị hợp pháp bị tiêu diệt và Portugal trở nên giàu có với vàng và bạc lấy từ các mỏ và cướp của các đền ở nước đó. Phần còn lại của châu Mỹ phát hiện được cho đến nay là thuộc quyền sở hữu

của Spain:-Mexico, Pêru, gần toàn bộ lục địa phía Nam. Họ đã diệt dân tộc Inca, xoá bỏ nền văn hóa của dân tộc này, bắt hàng trăm nghìn người Inca làm nô lệ. Bọn viễn chinh có súng ống hiện đại, còn thổ dân thì chẳng có gì. Đi theo bọn viễn chinh là các tu sĩ. Chẳng bao lâu, một số vua chúa của họ đã cải đạo và sự hằn thù cũng mòn mỏi đi. Thế rồi vua chúa này bị xúi giục đánh vua chúa kia và vương quốc đó bị nuốt dần từng mảnh. Bây giờ Spain là quốc gia giàu nhất thế giới chúng tôi nhờ số vàng bạc của người Inca và người-Mexico mà họ đã cướp được, đưa về Spain."

Lúc này Mariko có vẻ nghiêm trọng: Nàng đã nhanh chóng nắm được ý nghĩa bài học của Blackthorne. Và Toranaga cũng vậy.

"Chúa công tôi nói đây là một cuộc trò chuyện vô bổ. Làm sao họ lại có thể cho mình những quyền như thế được?"

"Không đâu, họ không tự cho mình những quyền đó", Blackthorne nghiêm trang nói.

"Giáo hoàng cho họ những quyền đó, đích thân Giáo hoàng, người đại diện cho Chúa KIto trên trái đất. Đánh đổi lấy việc truyền đạo."

"Tôi không tin", Mariko thết lên.

"Xin bà hãy dịch lại những điều tôi nói. Honto đấy,thưa senhorra."

Mariko dịch và nói rất dài, rõ ràng là bối rối. Rồi :

"Chúa công tôi... Chúa công tôi nói... ông chỉ tìm cách đầu độc người chống lại những kẻ thù của ông. Sự thật thế nào? Thưa senhor, ông phải lấy tính mạng mình đảm bảo."

"Giáo hoàng Alêcxanđrơ VI đã định ra đường phân ranh đầu tiên, năm 1493." Blackthorne bắt đầu, lòng thầm cảm ơn Alban Caradoc đã nhồi nhét vào đầu anh nhiều chuyện như thế khi anh còn trẻ và cảm ơn cha Domingo đã cho anh biết về lòng kiêu hãnh của người Nhật và ý nghĩ của người Nhật.

"Năm 1506, Giáo hoàng Giuliút II phê chuẩn những thay đổi trong Hiệp ước Toócđêxila do Portugal và Spain ký năm 1494, sửa lại đường ranh giới đôi chút. Giáo hoàng Clêmen VII phê chuẩn Hiệp ước Saragossa năm 1529, chỉ mới cách đây có bảy mươi năm, vạch ra một đường thứ hai ở chỗ này." Ngón tay anh vạch một đường kinh tuyến trên cát, cắt qua múi chót phía Nam của Nhật Bản.

"Điều đó đem lại cho Portugal toàn quyền đối với nước các vị, đối với tất cả các nước này: từ Nhật Bản, Trung Hoa đến châu Phi - theo cách tôi đã nói. Để độc quyền bóc lột - bằng mọi phương tiện - đánh đổi lấy việc truyền đạo Thiên Chúa!." Anh lại chờ và người phụ nữ ngập ngừng, bấn loạn và anh có thể cảm thấy sự bực tức của Toranaga mỗi lúc một tăng vì phải đợi Mariko dịch lại.

Mariko gắng gượng mở miệng, nhắc lại những điều Blackthorne đã nói. Rồi nàng nghe Blackthorne, lòng căm ghét những điều mình nghe thấy. Có thật thế chăng? Nàng tự hỏi. Làm sao Đức Giáo hoàng lại có thể nói những lời như thế? Đem nước chúng ta cho bọn Portugal? Chắc chắn đây là một điều dối trá. Nhưng viên hoa tiêu đã thề trước Chúa Jesus Nadarết kia mà.

"Thưa Đại nhân, viên hoa tiêu nói", Mariko bắt đầu.

"Vào…vào cái thời Đức Giáo hoàng chí thánh đưa ra những quyết định này, toàn bộ thế giới của họ, ngay cả nước của Anjin-san đều theo đạo Thiên Chúa giáo. Sự phân liệt chưa... chưa xảy ra. Cho nên... cho nên những... những quyết định đó của Giáo hoàng tất nhiên... tất nhiên là bắt buộc đối với mọi quốc gia. Nhưng dù vậy, ông ta nói thêm rằng tuy người Portugal được độc quyền bóc lột Nhật Bản. Spain và Bồ Đào nha không ngừng xung đột, tranh cãi nhau về quyền sở hữu vì sự buôn bán trù phú của chúng ta với Trung Hoa."

"Kiri-san, ý kiến của bà thế nào?" Toranaga nói, cũng kinh động như những người khác. Chỉ có đứa bé là không để ý và đùa nghịch với chiếc quạt của nó.

"Ông ta tin mình nói thật!" Kiri nói.

"Vâng, tôi nghĩ thế. Nhưng làm thế nào để chứng minh được tất cả... hay một phần."

"Mariko-san, theo bà làm thế nào để có thể chứng minh được?" Toranaga hỏi, ông rất bối rối vì phản

ứng của Mariko đối với những điều Blackthorne đã nói nhưng cũng lại rất hài lòng là mình đã đồng ý dùng Mariko làm thông ngôn.

"Tôi sẽ hỏi cha Tsukku-san, thưa Đại nhân", Mariko nói.

"Với lại tôi cũng sẽ cử một người nào đó, một chư hầu tin cậy, đi ra thế giới để xem xét. Có lẽ đi cùng với Anjin-san."

Kiri nói:

"Nếu ông tu sĩ không đồng ý với những lời nói của anh ta, thì không nhất thiết có nghĩa là Anjin-san này nói dối, neh?" Kiri rất hài lòng về việc mình đã gợi ý dùng Mariko làm thông ngôn khi Toranaga tìm người thay thế Tsukku-san. Bà biết có thể tin Mariko được và một khi Mariko đã thề trước vị Chúa ngoại lai của mình thì bà ta sẽ im lặng dù cho có bị tu sĩ Cơ Đốc giáo nào truy vấn. Bọn ma quỷ ấy càng biết ít bao nhiêu càng tốt, Kiri thầm nghĩ. Và cái tên man rợ quả là có một kho tàng kiến thức!

Kiri thấy đứa bé lại ngáp và bà cảm thấy hài lòng. Đứa bé càng hiểu được ít càng tốt, bà tự nhủ. Rồi bà nói:

"Tại sao không cho tìm thủ lĩnh các tu sĩ Cơ đốc giáo và hỏi ông ta về những việc này? Xem ông ta nói gì? Đa số họ có gương mặt thật thà và họ hầu như không có tính xảo quyệt."

Toranaga gật đầu, mắt nhìn Mariko.

"Theo chỗ bà biết, Mariko-san, về bọn man rợ phương Nam, bà có cho rằng lệnh của Giáo hoàng sẽ được tuân theo không?"

"Chắc chắn là được tuân theo, điều đó không phải nghi ngờ gì cả."

"Mệnh lệnh của Giáo hoàng được coi như tiếng nói của Chúa trời Cơ đốc giáo, có phải không?"

"Vâng."

"Tất cả nhưng người Cơ đốc giáo theo đạo Thiên Chúa sẽ tuân lệnh Giáo hoàng?"

"Vâng."

"Ngay cả những người Cơ đốc giáo ở đây?"

"Vâng, theo tôi nghĩ."

"Cả bà nữa?"

"Vâng, thưa Chúa công. Nếu đó là lệnh trực tiếp của Đức Giáo hoàng chí thánh cho đích thân tôi. Vâng, vì sự cứu rỗi của linh hồn tôi." Ánh mắt Mariko kiên định.

"Nhưng cho đến khi ấy thì tôi sẽ không tuân theo một người nào khác ngoài lãnh chúa của tôi, người đứng đầu gia đình tôi hoặc chồng tôi. Tôi là người Nhật, đúng tôi là Cơ đốc giáo, nhưng trước hết, tôi là một Samurai."

"Tôi cho rằng nếu vậy thì Đức chí thánh đó nên lánh xa bờ biển nước Nhật chúng ta thì tốt hơn..." Toranaga suy nghĩ một lát rồi quyết định phải làm gì với tên man rợ, Anjin-san.

"Nói với anh ta..." ông đừng lại. Mọi con mắt dồn về phía con đường nhỏ và nhìn vào người phụ nữ đã luống tuổi đang đi tới. Bà cụ mặc chiếc áo thụng có trùm đầu của ni cô Phật giáo. Bốn tên Áo Xám đi cùng với bà ta. Bọn Áo Xám dừng lại, bà ta tiến lên một mình.

CHƯƠNG 17

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Tất cả đều cúi đầu chào rất thấp. Toranaga nhận thấy tên rợ cũng bắt chước mình và không đứng lên hoặc trố mắt ra nhìn như tất cả những tên rợ khác, - trừ Tsukku-san - theo phong tục của chúng. Viên hoa tiêu này học hỏi nhanh đấy, ông nghĩ thầm. Đầu óc ông vẫn còn bừng bừng những điều vừa nghe được. Hàng vạn câu hỏi đặt ra với ông, nhưng theo kỷ luật tự rèn luyện, ông tạm thời gạt chúng sang một bên để tập trung vào mối nguy cơ trước mắt.

Kiri vội vã lấy cho bà cụ cái đệm, đỡ cho bà cụ ngồi xuống rồi quỳ sau bà cụ, trong tư thế bất động, sẵn sàng phục dịch.

"Cám ơn Kiritsubo-san", bà cụ nói, đáp lễ mọi người. Tên bà cụ là Yodoko, vợ góa của Taiko và, sau khi ông ta chết, bây giờ là ni cô Phật giáo.

"Tôi xin lỗi đã không được mời mà đến và ngắt lời ông, thưa Đại nhân Toranaga."

"Thưa Yodoko Sama, phu nhân không bao giờ là người không được mời mà đến. Phu nhân đến lúc nào cũng là hạnh phúc cho chúng tôi."

"Cám ơn, vâng, cám ơn", bà cụ liếc nhìn Blackthorne và mắt hơi nheo nheo để nhìn cho rõ." Nhưng tôi nghĩ rằng quả tình tôi đã ngắt lời ông. Tôi không nhìn thấy ai... Hắn có phải là một tên man di không? Mắt tôi ngày càng kém. Có phải là Tsukku-san đấy không?"

"Không ạ, đây là một tên man di mới", Toranaga nói.

"Ồ, hắn à!" Yodoko ghé lại gần hơn để nhìn." Xin hãy nói với ông ta rằng mắt tôi kém, do đó mà đã vô phép không đáp lễ."

Mariko làm theo lời bà cụ.

"Ông ta nói ở nước ông ta có nhiều người cận thị, thưa Yodoko Sama, nhưng họ đeo kính. Ông ta hỏi chúng ta có kính không. Tôi đã trả lời là có, một số người trong chúng ta có kính... của những người man di phương Nam, rằng phu nhân vẫn đeo kính xưa nay nhưng bây giờ thì không đeo nữa rồi."

"Phải, tôi ưa thích sương mù bao phủ quanh tôi hơn.

Phải, tôi không ưa nhiều thứ tôi nhìn thấy ngày nay",

Yodoko quay lại nhìn đứa bé, làm ra vẻ vừa mới trông thấy nó.

"Ôi! Con trai của ta! Vậy ra con ở đây. Mẹ đang tìm con. Được trông thấy kwampaku thật là sung sướng biết bao!." Bà kính cẩn cúi chào.

"Cám ơn mẫu thân", Yaemon vẻ mặt rạng rỡ, cúi chào đáp lễ."Ồ, giá mà mẫu thân nghe thấy những điều tên rợ kia nói. Nó đã vẽ ra một bản đồ thế giới và kể cho mọi người nghe nhiều chuyện lạ lùng về những người không bao giờ tắm! Suốt đời không bao giờ tắm và sống trong những nhà làm bằng tuyết và mặc da thú như những kami độc ác."

Bà phu nhân già xì một cái:

"Chúng càng đến đây ít bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu, con ạ, mẹ nghĩ thế. Mẹ không bao giờ có thể hiểu được chúng và chúng hôi hám ghê lắm. Mẹ không bao giờ hiểu được làm sao Đức Taiko, cha con, lại có thể dung thứ cho chúng. Nhưng ngài là đàn ông, con là đàn ông, nên có nhiều kiên nhẫn hơn một người đàn bà hèn mọn. Yaemon Sama, con có một ông thầy dạy rất tốt." Cặp mắt già nua của bà nhìn sang Toranaga.

"Đại nhân Toranaga có nhiều kiên nhẫn hơn bất kỳ ai trong vương quốc."

"Kiên nhẫn là đức tính quan trọng đối với đàn ông, là sinh tử đối với người lãnh đạo", Toranaga nói." Và lòng khao khát hiểu biết cũng là một đức tính tốt, có phải không, Yaemon Sama? Và hiểu biết lại thường đến từ những nơi chốn rất lạ lùng."

"Vâng, thưa chú. Ồ, đúng thế", Yaemon nói.

"Chú ấy nói đúng có phải không, thưa mẫu thân?"

"Phải, phải, ta đồng ý. Nhưng ta hài lòng ta là đàn bà, không phải lo lắng gì về những chuyện đó, neh?" Yodoko ôm lấy đứa bé, nó đã lại ngồi bên cạnh bà.

"Thế đấy, con ạ. Tại sao lại đến đây? Để tìm kwampaku. Tại sao? Vì kwampaku đã không về đúng giờ ăn và giờ tập viết."

"Con ghét tập viết lắm, con sắp đi bơi đây!"

Toranaga làm ra bộ nghiêm nghị:

"Khi tôi ở tuổi Thế tử tôi cũng ghét tập viết. Nhưng rồi khi đã hai mươi tuổi, tôi đã phải ngừng chiến trận để trở về đi học. Cái đó tôi lại càng ghét hơn."

"Trở về đi học ư? Sau khi đã rời bỏ trường mãi mãi? Ôi, thế thì khủng khiếp quá!"

"Một thủ lĩnh cần phải biết viết thật đẹp, Yaemon Sama ạ. Không những phải viết cho rõ mà còn đẹp nữa vì kwampaku lại càng phải thế hơn bất kỳ ai khác. Nếu không, sao kwampaku viết được cho Đức Thái hậu hoặc cho các Daimyo lớn? Một thủ lĩnh phải giỏi hơn các chư hầu của mình về mọi mặt, về mọi việc. Một thủ lĩnh phải làm được nhiều việc khó khăn."

"Vâng, thưa chú. Làm kwampaku thật là khó!" Yaemon cau mày, vẻ quan trọng.

"Cháu nghĩ là cháu sẽ làm bài bây giờ chứ không phải để đến lúc hai mươi tuổi vì lúc ấy cháu sẽ có những việc quốc gia đại sự."

Mọi người đều tỏ vẻ hãnh diện về đứa bé.

"Con rất sáng suốt đấy, con ạ", Yodoko nói.

"Vâng, thưa mẫu thân. Con sáng suốt như cha con, mẹ con vẫn nói thế. Bao giờ thì mẫu thân về nhà?"

Yodoko ngó nhìn Toranaga.

"Sớm thôi."

"Tôi hi vọng là sẽ rất sớm", Toranaga nói. Ông biết Ishido bảo bà ta đến đây tìm đứa bé. Toranaga đã đưa đứa bé và bọn cảnh vệ thẳng tới hoa viên để chọc tức thêm kẻ thù của ông. Và cũng để cho đứa bé thấy viên hoa tiêu kỳ lạ và do đó làm cho Ishido mất cái thích thú làm việc đó.

"Phải lo lắng về con trai tôi thật là vất vả." Yodoko nói.

"Giá phu nhân Ochiba trở về đây, về Osaka này, thì thật là hay, tôi sẽ có thể trở lại chùa được, neh? Bà ta thế nào và phu nhân Genjiko thế nào?"

"Cả hai đều bình an", Toranaga nói, cười thầm trong bụng. Chín năm trước đây, trong một cử chỉ thân ái bất thường, Taiko đề nghị riêng với ông là nên lấy Ginjiko, em gái của phu nhân Ochiba, sủng phi của ông ta.

"Như thế, hai nhà chúng ta sẽ mãi mãi gắn bó với nhau, neh?" Taiko đã nói vậy.

"Tâu Chúa thượng, vâng, hạ thần xin vâng lệnh tuy hạ thần không xứng đáng vinh dự ấy." Toranaga đã cung kính trả lời, ông cũng mong muốn có quan hệ chặt chẽ với Taiko. Nhưng ông biết rằng tuy Yodoko, vợ Taiko, có thể đồng ý, còn sủng phi Ochiba ghét ông, sẽ dùng ảnh hưởng rất lớn của bà ta đối với Taiko để ngăn chặn cuộc hôn nhân đó. Với lại, tránh lấy em Ochiba làm vợ là khôn ngoan hơn, vì nếu lấy thì bà ta sẽ có quyền lực ghê gớm đối với ông đặc biệt bà ta sẽ giữ chìa khóa kho tàng của ông. Nhưng, nếu như bà ta mà lấy con trai của ông là Sudara thì Toranaga, với tư cách thủ lĩnh tối cao của gia đình, sẽ nắm trọn quyền chi phối. Ông đã phải giở hết tài khôn khéo để sắp đặt cuộc hôn nhân giữa Sudara và Genjiko và cuộc hôn nhân đã thành, bây giờ Genjiko đã trở nên vô giá đối với ông, bà ta trở thành thành lũy bảo vệ ông vì Ochiba rất quý em gái.

"Con dâu tôi chưa trở dạ... người ta tưởng là vào hôm qua nhưng tôi cho rằng không có gì nguy hiểm, nếu không phu nhân Ochiba đã rời đây ngay."

"Ba con gái rồi, đã đến lúc Genjiko đẻ cho Đại nhân một cháu trai, neh? Tôi sẽ tụng kinh cầu cho ông có cháu trai."

"Cám ơn phu nhân", Toranaga nói, ông xưa nay vẫn mến bà ta, biết bà nói thật lòng, mặc dù ông là mối nguy hiểm đe dọa dòng họ nhà bà.

"Tôi nghe nói phu nhân Sazuko có mang phải không?"

"Vâng. Tôi thật may mắn", Toranaga hớn hở với ý nghĩ về người thiếp mới nhất của ông, tuổi trẻ, sức khỏe, sự nồng nàn của cô ta... Mình hi vọng sẽ có được đứa con trai , ông tự nhủ. Phải, nếu được như thế thì rất hay. Tuổi mười bảy là cái tuổi rất hợp để có con đầu lòng, nếu khỏe mạnh như cô ta.

"Vâng tôi thật rất may mắn!"

"Phật phù hộ độ trì cho Đại nhân", Yodoko cảm thấy thoáng ghen tức. Thật không công bằng, Toranaga có năm con trai còn sống và bốn con gái, đã có năm cháu gái rồi, lại đứa con của Sazuko sắp ra đời nữa, mà hắn vẫn còn nhiều năm khỏe mạnh, nhiều thê thiếp trong nhà, hắn còn đẻ thêm nhiều con trai nữa. Còn tất cả hy vọng của bà lúc này là tập trung vào đứa bé bảy tuổi duy nhất kia, con của bà cũng như của Ochiba. Phải, nó cũng chẳng khác gì là con trai ta, bà nghĩ. Sao lúc đầu ta căm ghét Ochiba thế...

Bà thấy mọi người chăm chú nhìn mình và giật mình.

"Vâng."

Yaemon cau mày:

"Con nói bây giờ chúng con có thể đi học bài được chưa, thưa mẫu thân? Con đã phải nhắc đến hai lần rồi."

"Xin lỗi con trai ta nhé, ta đang nghĩ vẩn vơ. Ấy, tuổi già nó thế đấy. Được, ta đi thôi." Khi đỡ bà đứng dậy. Yaemon chạy trước. Bọn Áo Xám đã đứng cả dậy và một lên nắm lấy chú bé, âu yếm đặt nó lên vai hắn. Bốn gã Samurai đi hộ tống Yodoko đứng chờ riêng một chỗ.

"Đại nhân Toranaga, hãy đi với ta một đoạn, được không? Ta cần dựa vào một cánh tay khỏe mạnh."

Toranaga đứng dậy với một sự nhanh nhẹn không ngờ. Yodoko nắm lấy cánh tay ông nhưng không dùng đến sức mạnh của ông.

"Phải, ta cần một cánh tay khỏe mạnh. Yaemon cũng cần. Cả vương quốc cũng cần."

"Tôi luôn luôn sẵn sàng phục vụ phu nhân", Toranaga nói.

Khi họ đi đã xa những người khác, Yodoko khẽ nói:

"Hãy trở thành Nhiếp chính duy nhất. Hãy chiếm lấy quyền bính và trị vì. Cho đến khi Yaemon khôn lớn."

"Di chúc của Taiko nghiêm cấm điều đó... ngay dù cho tôi có mong muốn được như thế, nhưng đó là điều tôi không mong muốn. Những sự hạn chế Taiko đã đặt ra loại trừ việc một Nhiếp chính nắm lấy quyền bính. Tôi không mưu cầu quyền bính riêng cho một mình tôi. Không bao giờ."

"Tora chan", Yodoko nói, dùng cái biệt hiệu Taiko đặt cho Toranaga đã lâu lắm rồi.

"Chúng ta, ông và tôi có ít bí mật với nhau. Ông có thể làm được điều đó, nếu ông muốn. Tôi sẽ chịu trách nhiệm về phu nhân Ochiba. Hãy giành lấy quyền lực cho suốt cuộc đời ông. Hãy trở thành Shogun và hãy..."

"Thưa phu nhân, điều phu nhân nói là một sự phản nghịch. Tôi không mưu cầu trở thành Shogun."

"Tất nhiên, nhưng xin ông hãy nghe tôi lần chót. Hãy trở thành Shogun, hãy đặt Yaemon là người kế vị duy nhất của ông... người kế vị duy nhất. Nó có thể trở thành shogun sau Đại nhân. Chẳng phải nó thuộc dòng dõi Fujimoto - qua phu nhân Ochiba ngược trở lên, người ông của phu nhân là Goroda và qua Goroda lên tới thời thái cổ đó sao? Fujimoto!"

Toranaga chăm chú nhìn Yodoko." Phu nhân cho rằng các Daimyo sẽ đồng ý sao, hay Đức Điện hạ, Thiên tử có thể tán thành sự bổ nhiệm đó sao?"

"Không. Riêng bản thân Yaemon thì không được. Nhưng nếu ông là Shogun trước và ông nhận nó làm con, ông có thể thuyết phục được họ, tất cả. Chúng tôi sẽ ủng hộ ông, phu nhân Ochiba và tôi."

"Phu nhân Ochiba đã đồng ý rồi sao?" Toranaga sửng sốt hỏi.

"Chưa. Chúng tôi chưa bàn đến chuyện đó bao giờ. Đó chỉ là ý kiến của tôi. Nhưng phu nhân sẽ đồng ý. Tôi sẽ chịu trách nhiệm về phu nhân. Tôi đảm bảo trước."

"Đây là một câu chuyện không thể bàn được, thưa phu nhân."

"Ông có thể chế ngự được Ishido và tất cả bọn họ. Ông đã luôn luôn làm được việc đó. Tora chan, tôi rất lo sợ về những điều tôi nghe nói, những tin đồn chiến tranh, những phe cánh và những thế kỷ đen tối lại bắt đầu. Khi chiến tranh nổ ra, nó sẽ tiếp diễn mãi mãi không thôi và sẽ nuốt chửng Yaemon."

"Đúng. Tôi cũng tin như vậy. Vâng, nếu chiến tranh nổ ra, nó sẽ kéo dài mãi mãi không bao giờ chấm dứt."

"Vậy thì hãy nắm lấy quyền lực! Hãy làm cái gì ông mong muốn, cho bất cứ ai ông muốn, bằng bất cứ cách nào ông muốn. Yaemon là một đứa trẻ xứng đáng. Tôi biết ông mến nó. Nó có được đầu óc của cha nó và với sự chỉ bảo của ông, tất cả chúng ta đều có lợi. Nó phải được thừa kế cha nó."

"Tôi không chống lại Yaemon hay việc Yaemon kế vị. Tôi còn phải nhắc lại điều đó bao nhiêu lần nữa?"

"Nếu ông không tích cực ủng hộ Thế tử. Thế tử sẽ bị diệt."

"Tôi thật lòng ủng hộ Thế tử." Toranaga nói.

"Về mọi mặt. Đó là điều tôi đã thỏa thuận với Taiko, người chồng đã quá cố của phu nhân."

Yodoko thở dài và khép chặt tà áo thụng.

"Bộ xương già này đã lạnh ngắt. Biết bao nhiêu bí mật và chiến tranh, biết bao chuyện phản phúc, chết chóc và chiến thắng, Tora chan. Tôi chỉ là một người đàn bà và rất cô đơn. Tôi mừng rằng tôi đã hiến mình cho Phật tổ và phần lớn ý nghĩ của tôi đều hướng về Phật và kiếp sau của tôi. Nhưng ở kiếp này, tôi phải bảo vệ con trai tôi và nói điều đó với ông. Tôi hi vọng ông tha thứ cho sự vô lễ của tôi."

"Tôi luôn cầu mong và hoan nghênh những lời khuyên bảo của phu nhân..."

"Cảm ơn Đại nhân , bà ưỡn thẳng lưng lên một chút.

"Ông nghe đây. Chừng nào tôi còn sống thì không bao giờ Thế tử hoặc phu nhân Ochiba chống lại ông."

"Vâng."

"Ông sẽ suy nghĩ về những đề nghị của tôi chứ?"

"Di chúc của cố Chúa thượng tôi cấm việc đó. Tôi không thể đi ngược lại di chúc hay lời hứa thiêng liêng của tôi với tư cách Nhiếp chính."

Hai người im lặng đi. Rồi Yodoko thở dài. 'Tại sao không lấy bà ta làm vợ?" Toranaga đang đi bỗng đứng sững lại:

"Ochiba?"

"Sao không được? Bà ấy hoàn toàn xứng đáng được chọn về mặt chính trị. Một sự chọn lựa hoàn hảo cho ông. Bà ấy đẹp, trẻ, khỏe mạnh, dòng dõi vào bậc nhất, một phần là dòng họ Fujimoto, một phần là dòng họ Minowara, mặt trời như nhảy múa trong người bà ta và bà ta rất yêu cuộc sống. Lúc này ông không có người vợ chính thức nào... Vậy thì tại sao không được? Như thế sẽ giải quyết vấn đề kế vị và ngăn chặn việc vương quốc bị chia năm sẻ bảy. Với bà ta, chắc chắn ông sẽ có thêm con trai. Yaemon sẽ kế vị ông rồi con trai nó hoặc các con trai khác của bà ta. Ông có thể trở thành Shogun. Ông sẽ nắm quyền bính của vương quốc và quyền của người cha cho nên ông sẽ có thể kéo Yaemon đi theo con đường của ông. Ông sẽ chính thức nhận nó làm con nuôi và nó sẽ là con ông cũng chẳng khác gì những

đứa con khác của ông. Tại sao ông lại không lấy phu nhân Ochiba?"

Bởi vì bà ta là một con mẹ phù thủy, một con hổ cái phản trắc có gương mặt và thân hình của một nữ thần và tưởng mình là một nữ hoàng và hành động như một nữ hoàng, Toranaga thầm nghĩ. Không bao giờ có thể tin được bà ta ở trên giường của mình. Rất có thể bà ta sẽ chọc một mũi kim vào mắt ngươi khi ngươi đang ngủ cũng như rất có thể khi bà ta âu yếm ngươi. Ồ không, bà ta thì không thể được! Ngay dù lấy bà ta trên danh nghĩa thôi - mà điều này thì bà ta sẽ không bao giờ đồng ý - Ồ không! Không thể được! Vì đủ mọi thứ lý do mà lý do không phải không quan trọng là bà ta ghét ta, âm mưu đánh đổ ta, đánh đổ cả dòng họ ta ngay từ khi bà ta sinh con lần đầu tiên, cách đây mười một năm.

Ngay khi ấy, ngay khi mới mười bảy tuổi, bà ta đã quyết chí hủy diệt ta rồi. Chà, bên ngoài thì dịu dàng là thế, như trái đào chín đầu tiên của mùa hạ, bà thơm phức. Nhưng bên trong cứng rắn như thép lưỡi kiếm đi đôi với một đầu óc cũng cứng rắn như thế, bỏ bùa bỏ bả thế nào mà chẳng bao lâu Taiko mê say bà ta điên cuồng, không còn thiết gì đến những người khác nữa. Phải, bà ta đã áp đảo Taiko ngay từ khi mới mười lăm tuổi, khi Taiko chính thức lấy bà ta. Phải và đừng có quên, thật ra là bà ta lấy Taiko chứ không phải là ngược lại, mặc dù Taiko nghĩ là như thế. Phải, ngay ở tuổi mười lăm, Ochiba đã biết mình muốn có cái gì và cách giành lấy nó. Thế rồi sự kỳ diệu đã xảy ra, cuối cùng đã đem lại cho Taiko một đứa con trai, mà trong tất cả các phụ nữ ông ta đã lấy, chỉ có bà ta là đẻ con thôi. Bao nhiêu bà phu nhân đã ăn nằm với Taiko? Ít nhất là một trăm, ông ta là một con dê cụ vung vãi tinh khí vào nhiều âm hộ hơn mười người thường! Phải, và tất cả những phụ nữ đó, thuộc đủ các lứa tuổi và các đẳng cấp, gặp bất chợt hay lấy về làm thê thiếp, từ một quận chúa Fujimotoz đến những đĩ điếm hạng tư, chẳng một ai có chửa cả, tuy rằng sau này nhiều người trong số họ bị Taiko thải ra hoặc li hôn, hay gả bán đi, đã có con với người đàn ông khác. Không một ai, trừ phu nhân Ochiba.

Nhưng bà ta cho Taiko đứa con trai đầu tiên khi ông ta ở tuổi năm ba. Tội nghiệp, đứa nhỏ ốm yếu đã chết non. Taiko đã tự xé quần xé áo, gần như phát điên phát rồ vì đau buồn, tự oán trách mình chứ không oán trách bà ta. Thế rồi, bốn năm sau, thật kỳ lạ, bà ta lại đẻ lần nữa, và cũng thật kỳ lạ, lại là một đứa con trai, lần này thì khỏe mạnh một cách kỳ lạ. Khi ấy bà ta hai mươi mốt tuổi, Taiko gọi bà là Ochiba vô song.

Taiko có phải là cha đẻ của Yaemon hay không? Ui dà, ta sẵn sàng đổi nhiều thứ để biết được sự thật. Liệu có bao giờ chúng ta biết được sự thật không? Có lẽ không, nhưng để có được bằng chứng sự thật, ta có thể sẵn sàng đổi bất cứ thứ gì.

Thật lạ lùng là Taiko, con người khôn ngoan đến thế về mọi chuyện khác, lại chẳng khôn ngoan gì đối với Ochiba và say mê Ochiba và Yaemon như điếu đổ, đến mức điên rồ. Thật lạ lùng, trong số tất cả các phụ nữ, bà ta lại là người đẻ ra đứa con kế vị Taiko, mà chính bố đẻ rồi bố dượng và mẹ đẻ của bà ta lại chết vì bàn tay của Taiko.

Phải chăng bà ta đã khôn khéo ăn nằm với một người đàn ông khác để lấy giống rồi thủ tiêu người đó đi để tự bảo vệ mình? Không phải một lần mà hai lần?

Phải chăng bà ta phản phúc đến mức ấy? Ồ, có thể quá đi chứ!

Lấy Ochiba ư? Không đời nào!

"Thưa phu nhân, tôi rất lấy làm vinh dự được phu nhân đưa ra một gợi ý như thế", Toranaga nói.

"Tora chan, ông là đàn ông. Ông có thể điều khiển dễ dàng một người đàn bà như thế. Ông là người đàn ông duy nhất trong vương quốc có thể làm được việc đó, neh? Bà ta sẽ là người thật đẹp đối với ông. Hãy nhìn bà ta đấu tranh như thế nào để bảo vệ quyền lợi của con trai bà ta lúc này, mà bà ta chỉ là một phụ nữ chẳng có gì để tự vệ. Bà ta sẽ là người vợ xứng đáng của ông."

"Tôi cho rằng bà ta sẽ không bao giờ nghĩ tới chuyện đó."

"Nếu có thì sao?"

"Tôi rất muốn biết có thật thế không. Biết riêng thôi. Vâng, nếu thế thì quả thật hân hạnh cho tôi vô

cùng."

"Nhiều người tin chỉ có ông chặn ngang con đường kế vị của Yaemon."

"Nhiều người là những ké ngu xuẩn."

"Đúng. Nhưng ông không phải là kẻ ngu xuẩn, Toranaga Sama ạ. Mà phu nhân Ochiba cũng vậy."

Mà cả bà cũng vậy, thưa phu nhân, Toranaga thầm nghĩ.

CHƯƠNG 18

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Trong đêm hôm khuya khoắt, tên thích khách vượt qua tường lọt vào hoa viên. Hắn hầu như không thể nhìn thấy nó. Nó mặc quần áo đen bó chẽn người, tabi của nó cũng đen, mũ trùm đầu đen, mặt nạ đen che kín mặt. Người nó bé nhỏ, nó chạy không gây tiếng động trước pháo đài bằng đá ở bên trong rồi dừng lại sát chân tường cao ngất. Cách đó năm mươi bước, hai tên Áo Nâu gác cổng chính. Tên thích khách khéo léo quăng cái móc bọc giẻ buộc vào một sợi dây thừng bằng lụa rất mảnh. Cái móc ngoặc vào gờ đá của lỗ châu mai. Nó bám thừng leo lên, luồn qua lỗ châu mai rồi biến vào bên trong.

Hành lang yên lặng, có ánh sáng của những ngọn nến. Nó lặng lẽ chạy dọc hành lang, mở một cánh cửa bên ngoài rồi ra tới mặt tường thành. Lại khéo léo quăng móc, lại leo lên nhanh chóng và nó đã lọt được vào hành lang bên trên. Lính gác ở các góc mặt tường thành không nghe thấy nó tuy họ đều tỉnh táo.

Nó luồn vào một căn phòng nhỏ bằng đá khi những tên Áo Nâu khác lặng lẽ đi tuần qua. Khi chúng đã đi khỏi nó men theo dọc hành lang, đến góc thì đừng lại. Nó lặng lẽ nhìn quanh. Một tên Samurai đang gác cửa ở đằng xa. Tên gác ngồi, bắt chân chéo khoeo, ngáp rồi tựa lưng vào tường, vươn vai. Mắt gã nhắm lại trong chốc lát. Ngay lập tức, tên thích khách lao tới. Lặng lẽ không một tiếng động, nó cuộn chiếc dây lụa trong tay lại thành một cái thòng lọng quàng vào cổ tên gác rồi giật mạnh. Ngón tay tên gác cào cào định gỡ cái thòng lọng ra nhưng gã đã sắp chết rồi. Một nhát dao đâm mạnh vào giữa hai đốt xương sống chính xác như một nhà phẫu thuật và thế là tên gác không còn động cựa gì nữa.

Tên thích khách khẽ mở cửa. Phòng triều kiến trống rỗng, cửa bên trong không có ai canh gác. Nó kéo cái xác vào trong phòng, đóng cửa lại. Không một chút đo dự, nó vượt qua phòng tới cửa bên trái. Cửa bằng gỗ và được đai nẹp kiên cố. Con dao găm cong lăm lăm trong bàn tay phải, nó khẽ gõ cửa.

"Vào thời Thiên Hoàng Shirakwa..." nó nói lên phần đầu của khẩu lệnh.

Phía bên kia cửa có tiếng kiếm rút soạt ra khỏi vỏ và tiếng đáp lại:

"Có một hiền giả tên là Enrakaji..."

"…viết cuốn kinh thứ ba mươi mốt. Tôi có thư khẩn cho Đại nhân Toranaga."

Cửa mở và tên thích khách lao vào. Con dao đâm ngược lên vào đúng cổ họng gã Samurai thứ nhất, ngay dưới cằm rồi rút cũng nhanh như thế để cắm phập y như thế vào tên gác thứ hai. Cổ tay xoay nhẹ một cái rồi con dao rút ra. Cả hai tên gác đều chết đứng chưa kịp đổ. Tên thích khách nắm lấy một tên cho nó ngã xuống từ từ, còn tên kia đổ vật xuống, nhưng không gây tiếng động. Máu loang ra sàn và xác hai tên giật giật trong cơn giãy chết.

Tên thích khách lao nhanh theo hành lang bên trong sáng lờ mờ. Bỗng một shoji mở ra. Tên thích khách đứng sững lại, ớn lạnh và thong thả nhìn quanh.

Kiri đang há hốc miệng nhìn nó, cách có mười bước. Tay bà bưng một cái khay.

Nó trông thấy hai chiếc chén trên khay chưa dùng đến, thức ăn vẫn nguyên vẹn. Ấm trà tỏa một làn hơi nước. Bên cạnh là một cây nến cháy chập chờn. Bỗng cái khay rơi xuống, bàn tay bà ta thọc vào obi, rút ra một thanh kiếm ngắn, miệng bà ta động đậy nhưng không phát ra được một tiếng nào; tên thích khách đã chạy tới góc hành lang. Phía đầu hành lang đằng kia, có một cánh cửa bật mở và một tên Samurai ngơ ngác, ngái ngủ ló

nhìn ra.

Tên thích khách lao tới phía gã và xé toang một shoji ở bên phải. Kiri liền kêu thét và tiếng báo động nổi lên. Tên thích khách chạy rất thông thạo trong bóng tối, vượt qua phòng ngoài, nhảy qua đám phụ nữ đang choàng tỉnh và các nữ tỳ của họ, lao vào hành lang trong cùng ở phía bên kia.

Ở đây tối như hũ nút nhưng nó lần mò không sai chệch, tìm ra cửa bên phải trong sự huyên náo đang tăng lên. Nó kéo cửa, mở ra và nhảy bổ vào hình người đang nằm trên đệm. Nhưng bàn tay cầm dao của nó bị túm chặt như kìm kẹp và lúc này nó lao vào một trận đấu trên sàn. Nó chiến đấu một cách khôn ngoan, vùng ra được và đâm một nhát nữa nhưng trượt, vướng vào tấm mền. Nó hất cái mền đi rồi lại lao vào người kia, con dao trong tay sẵn sàng đâm một nhát chí mạng. Nhưng người đó vặn người né được một cách nhanh nhẹn không ngờ và một bàn chân cứng rắn đá trúng háng nó, đau ghê gớm, còn đối thủ của nó thì nhảy sang bên.

Khi đó bọn Samurai ập đến, đứng chặn cửa, một số cầm đèn lồng và Naga, mình chỉ quấn có cái khăn, đầu bù tóc rối, nhảy vào đứng giữa nó và Blackthorne, kiếm giơ cao.

"Hàng đi!"

Tên thích khách đâm dứ một nhát, miệng hét:

"Namu Amida Butsu... Nam mô Adi đà Phật", rồi quay ngược mũi dao dùng cả hai bàn tay đâm vào bên dưới cằm nó. Máu vọt ra và nó khuỵu xuống. Naga chém chỉ một nhát thôi, lưỡi kiếm vung lên loang loáng theo đường cánh cung, và đầu tên thích khách lăn lông lốc.

Trong im lặng như tờ, Naga cầm cái đầu lên và giật bỏ chiếc mặt nạ. Khuôn mặt rất bình thản, đôi mắt vẫn còn chấp chới. Naga túm đuôi tóc tết theo kiểu Samurai, giơ cái đầu lên.

"Có ai biết tên này không?"

Không ai trả lời. Naga nhổ vào mặt tên thích khách, giận dữ ném cái đầu cho một người hầu, xé toang bộ quần áo đen trên thây tên thích khách, nhấc cánh tay phải của nó lên và nhìn thấy cái mà hắn ta tìm kiếm: Dòng chữ Trung Quốc xăm ở nách là Amida - Phật Amida.

"Ai là sĩ quan chỉ huy phiên gác?"

"Thưa Đại nhân, tôi ạ." Mặt người đó trắng bệch vì kinh hoàng.

Naga nhảy xổ tới và những người khác vội tản ra. Viên sĩ quan không hề tìm cách tránh né lưỡi kiếm dữ dằn chém bay đầu gã, một phần vai và một cánh tay.

"Hayabusa-san, hãy ra lệnh cho tất cả các Samurai của phiên gác này tập hợp ở sân trong", Naga nói với một sĩ quan khác." Tăng số người gấp đôi cho phiên gác tới. Mang cái xác này ra khỏi đây. Còn mọi người..." Hắn ngừng bặt, Kiri đã đến cửa phòng, tay vẫn cầm thanh đoản kiếm. Bà nhìn cái xác rồi Blackthorne.

"Anjin-san không việc gì chứ?", bà hỏi.

Naga liếc nhìn người đang đứng thở hổn hển bên cạnh hắn, cao lù lù. Hắn thấy không có vết thương nào, không có máu. Chỉ là một người đầu bù tóc rối vừa ngủ dậy, suýt bị giết chết. Mặt tái nhợt nhưng không có vẻ sợ hãi.

"Ông có bị thương không, hoa tiêu?"

"Tôi không hiểu."

Naga lại gần, vạch chiếc kimono ngủ ra để xem viên hoa tiêu có bị thương không.

"À, hiểu rồi. Không, không bị thương", Naga nghe thấy người cao lớn đó nói và trông thấy anh ta lắc đầu.

"Tốt lắm", hắn nói.

"Thưa Kiritsubo-san, hình như ông ta không bị thương."

Hắn thấy Anjin-san trỏ vào cái xác và nói cái gì đó.

"Tôi không hiểu ông", Naga đáp.

"Anjin-san, ông ở lại đây, rồi hắn nói với một người đàn ông:
"Đem lại ít đồ ăn thức uống cho ông ta nếu ông ta muốn."
"Tên thích khách, nó có xăm chữ Amida, neh? Kiri hỏi.
"Vâng, thưa phu nhân Kiritsubo."
"Bọn ma quỷ... bọn ma quỷ."
"Vâng."
Naga cúi chào bà ta rồi nhìn một trong số những tên Samurai đang khiếp sợ.
"Ngươi theo ta! Đem theo cái đầu." Hắn rảo bước đi, tự hỏi mình sẽ nói thế nào với cha. Ôi, lạy Phật, cảm ơn Phật đã phù hộ cho cha con!
"Nó là một thằng Ronin", Toranaga nói cộc lốc.
"Ông sẽ không bao giờ tìm ra tung tích của nó đâu, Hiromatsu-san."
"Vâng. Nhưng Ishido chịu trách nhiệm về chuyện này. Làm thế này ông ta thật không còn danh dự gì nữa, neh? Đúng vậy, dùng những tên sát nhân cặn bã, rác rưởi! Thưa Đại nhân, tôi van Đại nhân cho phép tôi gọi ngay các binh đoàn của ta tới đây. Tôi sẽ chặn đứng chuyện này lại một lần cho chót."
"Không." Toranaga quay lại nhìn Naga.
"Con đoán chắc là Anjin-san không bị thương chứ?"
"Vâng, thưa Chúa công."
"Hiromatsu-san, ông sẽ giáng chức tất cả những tên gác của phiên gác đó vì không làm tròn nhiệm vụ. Cấm chúng không được tự xử seppuku. Chúng được lệnh phải sống với sự sỉ nhục trước mặt tất cả mọi người của ta như những tên lính hạng bét. Cho người cầm chân những tên gác đã chết lôi đi khắp lâu đài và thành phố tới pháp trường. Để cho chó ăn thịt chúng nó."
Lúc này, Toranaga nhìn con trai mình, Naga. Vào đầu buổi tối nay, tu viện Johji ở Nagoya đã gửi thư khẩn tới báo tin về sự đe dọa của Ishido đối với Naga. Ngay lập tức, Toranaga đã ra lệnh cho con trai nhất thiết không được đi đâu và luôn luôn có lính gác vây quanh. Còn các thành viên khác trong gia đình ở Osaka - Kiri và phu nhân Sazuko - cũng được canh phòng cẩn mật. Bức thư do tu viện trưởng gửi đến còn nói thêm rằng theo ý ông ta nên thả mẹ Ishido ra ngay thì hơn, rồi đưa bà ta về thành phố cùng với các nữ tỳ của bà ta.
"Tôi không dám liều tính mạng của một trong những con trai lừng lẫy của ngài một cách dại dột. Điều tệ hại hơn nữa là do bà ta không khỏe. Bà ta bị cảm lạnh. Tốt nhất nên để bà ta chết ở nhà bà ta chứ đừng để chết ở đây."
"Naga-san, con cũng chịu trách nhiệm về việc để tên thích khách lọt vào đây", Toranaga nói, giọng lạnh lùng và gay gắt.
"Mỗi Samurai đều phải chịu trách nhiệm, dù đang phiên gác hay không, ngủ hay thức. Con bị phạt một nửa thu nhập hằng năm của con."
"Vâng, thưa Đại nhân", người thanh niên nói, ngạc nhiên thấy mình còn được phép giữ lại một cái gì, kể cả cái đầu của mình.
"Xin Đại nhân hãy giáng chức cả con nữa", hắn nói.
"Con không thể sống với sự nhục nhã được. Con không xứng đáng gì khác ngoài sự khinh bỉ vì đã không làm tròn nhiệm vụ."
"Nếu ta muốn giáng chức con thì ta đã làm rồi. Con được lệnh phải đi Yedo ngay lập tức. Con sẽ rời khỏi đây với hai mươi gia nhân ngay đêm nay và phải báo cáo lại với anh con. Phải tới đó trong thời gian nhanh nhất! Đi!"
Naga cúi chào rồi đi ra, mặt trắng bệch. Đối với Hiromatsu , Toranaga cũng gay gắt:
"Hãy tăng số vệ sĩ của tôi lên gấp bốn. Hủy bỏ cuộc đi săn hôm nay và ngày mai. Ngày hôm sau cuộc họp của các Nhiếp chính, tôi sẽ rời Osaka. Ông sẽ chuẩn bị mọi thứ và cho đến khi ấy, tôi sẽ ở đây, sẽ

không gặp bất cứ ai nếu người không được mời. Không một ai."
Ông vẫy tay giận dữ ra hiệu cho lui.
"Mọi người có thể lui. Hiromatsu , ông ở lại."
Căn phòng vợi hết người. Hiromatsu lấy làm mừng, sự nhục nhã của mình sẽ là riêng tư, vì trong số tất cả mọi người, ông ta là người chịu trách nhiệm lớn nhất, với tư cách là người cầm đầu các vệ sĩ.
"Thưa Đại nhân, tôi không có lý do gì để tự bào chữa cả, hoàn toàn không."
Toranaga đang mải suy nghĩ. Lúc này không còn thấy vẻ giận dữ trên gương mặt ông nữa.
"Nếu ông muốn mướn người của đảng Amida bí mật, thì ông làm thế nào để tìm ra chúng? Làm thế nào để tiếp cận chúng?"
"Tôi không biết ạ, thưa Đại nhân."
"Ai biết?"
"Kasigi Yabu."
Toranaga nhìn qua ngoài lỗ châu mai. Ánh bình minh xen lẫn với bóng đêm ở phía Đông.
"Đưa họ lại đây vào lúc trời sáng."
"Đại nhân cho rằng hắn chịu trách nhiệm về việc này?"
Toranaga không trả lời, im lặng suy nghĩ trầm ngâm. Cuối cùng, viên tướng già không chịu nổi sự im lặng:
"Thưa Đại nhân, xin phép Đại nhân cho tôi cáo lui. Tôi xấu hổ về sơ sót của..."
"Ngăn ngừa một vụ mưu sát như thế là việc hầu như không thể làm được đâu", Toranaga nói.
"Vâng. Nhưng lẽ ra chúng tôi phải bắt được nó ngay từ ngoài, không để nó tới gần chỗ Đại nhân như thế."
"Đồng ý thôi, nhưng tôi không xem ông là người chịu trách nhiệm..."
"Tôi tự thấy mình có trách nhiệm. Thưa Đại nhân, có một điều tôi cần phải nói vì tôi là người chịu trách nhiệm về sự an toàn của Đại nhân cho đến khi Đại nhân trở về Yedo. Sẽ còn có nhiều vụ mưu sát nữa đối với Đại nhân và tất cả các gián điệp của ta đều báo cáo là có thêm nhiều sự di chuyển của binh sĩ. Ishido đang huy động người của hắn."
"Đúng." Toranaga bình thản nói.
"Sau Yabu, tôi muốn gặp Tsukku-san, rồi Mariko-san. Hãy tăng cường canh gác Anjin-san."
"Đêm nay có tin báo rằng Đại nhân Onoshi sai mười vạn người củng cố thành lũy của ông ta ở Kyushu", Hiromatsu nói, lòng nặng trĩu lo lắng về an ninh của Toranaga.
"Tôi sẽ hỏi ông ta về chuyện đó, khi chúng tôi họp."
Hiromatsu không còn giữ được bình tĩnh nữa.
"Tôi không hiểu nổi Đại nhân. Tôi cần phải nói với Đại nhân rằng Đại nhân đánh liều mọi thứ một cách khinh suất. Vâng, khinh suất. Đại nhân có chặt đầu tôi đi vì tôi nói thế, tôi cũng không cần. Nhưng đó là sự thật. Nếu Kiyama và Onoshi về hùa với Ishido, Đại nhân sẽ bị buộc tội! Đại nhân sẽ phải chết. . . Đại nhân đến đây là liều, là có cơ mất hết và Đại nhân đã thua! Hãy bỏ trốn khi còn có thể bỏ trốn được. Ít ra Đại nhân còn giữ được cái đầu trên vai mình."
"Chưa có gì nguy hiểm cho ta đâu!"
"Vụ mưu sát tối nay không có ý nghĩa gì đối với Đại nhân sao? Nếu Đại nhân không đổi phòng lần nữa thì bây giờ Đại nhân đã chết rồi!"
"Đúng vậy, có lẽ thế, nhưng cũng có thể là không", Toranaga nói.
"Đêm qua có nhiều tầng lính gác ngoài các cửa của tôi và cả đêm trước nữa. Và đêm qua cả ông cũng gác. Không một tên thích khách nào có thể tới gần tôi được. Ngay cả tên thích khách này, là tên được chuẩn bị rất kỹ. Nó thông thuộc đường lối, biết cả khẩu lệnh, neh? Kiri-san nói bà ấy nghe thấy nó nói khẩu lệnh. Cho nên tôi nghĩ nó biết tôi ở phòng nào. Tôi không phải là mục tiêu của nó: Mục

tiêu của nó là Anjin-san."

"Tên rợ đó?"

"Phải."

Toranaga đã dự liệu trước là sẽ có thêm nhiều nguy hiểm đối với tên rợ sau những tiết lộ phi thường của hắn lúc ban sáng. Rõ ràng tên Anjin-san quá nguy hiểm đối với một số người nào đó, không thể để sống được. Nhưng Toranaga chưa bao giờ nghĩ là có thể có một cuộc tiến công vào nơi ở riêng của ông ta hoặc kẻ địch tiến công nhanh như thế. Ai đã phản bội ta? Toranaga gạt bỏ sự tiết lộ tin tức từ phía Kiri hoặc Mariko. Nhưng các lâu đài và các hoa viên thường vẫn có những nơi bí mật để nghe trộm, ông nghĩ. Ta đang ở giữa pháo đài địch và ở chỗ nào ta có một gián điệp thì Ishido - và những tên khác - có đến hai mươi. Có lẽ đây chỉ là do một tên gián điệp.

"Hãy tăng gấp đôi số người canh gác Anjin-san. Nó đáng giá một vạn người đối với tôi đấy!"

Sau khi phu nhân Yodoko đi khỏi sáng nay, Toranaga đã quay lại trà thất trong hoa viên và ngay lập tức đã để ý thấy tình trạng suy nhược bên trong, cặp mắt sáng hừng hực và vẻ mệt mỏi cùng cực của gã Anjin-san. Cho nên ông đã kiềm chế sự kích động của bản thân và lòng ham muốn hầu như không cưỡng nổi dò hỏi sâu hơn nữa và đã cho gã lui, nói ngày mai sẽ tiếp tục. Tên Anjin-san đã được trao cho Kiri trông nom với chỉ thị phải kiếm một thầy thuốc để săn sóc sức khỏe cho gã, cho gã ăn những thức ăn của bọn rợ, nếu gã muốn vậy, thậm chí còn để cho gã nằm ở phòng ngủ mà bản thân Toranaga nhiều đêm vẫn ngủ.

"Cho hắn bất cứ cái gì bà thấy cần thiết, Kiri-san", ông nói riêng với Kiri.

"Tôi cần hắn thật khỏe mạnh, thật nhanh chóng, về thể xác và cả về tinh thần."

Sau đó, tên Anjin-san đã đề nghị Toranaga thả ông tu sĩ ra khỏi tù hôm nay, vì ông ta già và ốm. Ông đã trả lời sẽ suy nghĩ việc đó và cho tên rợ lui với những lời cảm ơn, không nói cho gã biết là ông đã ra lệnh cho bọn Samurai đến nhà giam tức khắc, tìm lão tu sĩ đó, vì có lẽ lão ta cũng quý giá không kém, đối với cả ông lẫn Ishido.

Toranaga biết về ông tu sĩ này lâu rồi, biết ông ta là người Spain và thù địch với người Portugal. Nhưng chính Taiko đã ra lệnh bắt giam ông ta vào đấy cho nên ông ta là tù nhân của Taiko, còn ông, Toranaga không có quyền tài phán đối với bất kỳ ai ở Osaka. Ông đã cố ý đưa tên Anjin-san vào nhà tù này không những để làm ra vẻ với Ishido rằng tên ngoại bang đó chẳng giá trị gì mà còn hi vọng viên hoa tiêu kỳ lạ này sẽ có thể thu lượm được những hiểu biết của lão tu sĩ.

Vụ mưu sát vụng về đầu tiên đối với Anjin-san ở trong ngục đã thất bại, và ngay lập tức, một mạng lưới hộ vệ đã được rải ra chung quanh gã. Toranaga đã thưởng cho tên gián điệp chư hầu của ông là Miniki, một phu kaga, bằng cách đưa nó an toàn ra khỏi nhà tù, cho nó bốn kaga và quyền cha truyền con nối sử dụng quãng đường Tokaido - con đường lớn nối liền Yedo và Osaka -giữa trạm thứ hai và thứ ba, thuộc lãnh địa của Toranaga gần Yedo và bí mật đưa nó ra khỏi Osaka ngay ngày hôm sau. Những ngày tiếp theo, các gián điệp khác của ông đã gửi báo cáo cho biết hai người bây giờ là bạn thân của nhau: lão tu sĩ nói, còn tên Anjin-san thì hỏi và nghe. Việc Ishido có thể có gián điệp trong ngục không làm ông bận lòng. Tên Anjin-san được bảo vệ an toàn. Thế rồi bất ngờ Ishido đã tìm cách cuỗm nhẹ gã Anjin-san, đưa gã vào một ảnh hưởng xa lạ.

Toranaga nhớ lại sự thích thú của ông và Hiromatsu trong khi vạch kế hoạch cuộc

"Phục kích" -

"Bọn cướp Ronin" là một trong những nhóm nhỏ, biệt lập của đám Samurai ưu tú của ông, đã được bí mật đưa vào Osaka - và trong việc sắp đặt việc phối hợp thời gian với Yabu: Yabu không nghi ngờ gì cả, đã thực hiện việc

"Cứu" tên Anjin-san. Họ đã cười khúc khích với nhau, biết rằng một lần nữa, họ đã sử dụng Yabu như một con rối để gí mũi Ishido vào chính đống phân của hắn.

Mọi việc đã thành công hết sức tốt đẹp. Cho đến hôm nay.

Hôm nay, tên Samurai được phái tới tìm lão tu sĩ đã trở về tay không.

"Ông ta chết rồi", tên Samurai báo cáo.

"Khi gọi đến tên ông ta, ông ta không ra, thưa Đại nhân Toranaga. Tôi đã vào bên trong tìm kiếm nhưng ông ta đã chết. Bọn tội phạm ở với ông ta nói khi bọn cai ngục vừa gọi tên ông ta thì ông ta gục xuống. Tôi lật ông ta lên thì ông ta đã chết rồi. Xin Đại nhân thứ lỗi cho, Đại nhân sai tôi đi tìm ông ta và tôi đã không làm được điều Đại nhân ra lệnh. Tôi không biết Đại nhân có muốn lấy đầu ông ta không hay vẫn để nguyên, vì ông ta là một tên man di, cho nên tôi đã đưa xác ông ta về đây, vẫn để nguyên đầu trên thân hình ông ta. Một số tên tội phạm ở quanh ông ta nói chúng là những người đã được ông ta cải đạo. Chúng muốn giữ xác lại và tìm cách làm như vậy cho nên tôi đã phải giết chết vài đứa và lấy cái xác đem về. Xác đã thối và có dòi nhưng để ở sân trong kia, thưa Đại nhân."

"Tại sao lão tu sĩ lại chết?" Toranaga lại tự hỏi lần nữa. Rồi ông thấy Hiromatsu đang nhìn ông dò hỏi.

"Gì thế?"

"Tôi thắc mắc ai muốn viên hoa tiêu chết."

"Bọn Cơ đốc giáo."

*

* *

Kasigi Yabu đi theo Hiromatsu dọc hành lang, cảm thấy mình rất phấn chấn trong buổi bình minh. Gió hiu hiu có chút vị muối và khiến cho lão nhớ đến Mishima, thành phố quê hương của lão. Lão vui mừng, cuối cùng sắp được gặp Toranaga và sự chờ đợi đã chấm dứt. Lão đã tắm rửa, mặc quần áo rất cẩn thận. Những bức thư tuyệt mệnh đã được viết cho vợ, mẹ và di chúc cuối cùng của lão đã được đóng dấu gắn xi; đề phòng trường hợp cuộc hội kiến này xoay ra bất lợi cho lão. Hôm nay lão đã đeo thanh kiếm Mura Sama với chiếc bao đã từng trải qua nhiều chiến trận.

Họ vòng qua một góc tường nữa, rồi bất ngờ Hiromatsu mở một cánh cửa nẹp sắt rất vững chắc, dẫn lão đi lên những bậc đá vào pháo đài trung tâm bên trong khu vực này của tòa thành. Có nhiều tên lính đang đứng gác và Yabu cảm thấy nguy hiểm.

Cầu thang uốn quanh lên trên dẫn tới một cái đồn có thể cố thủ dễ dàng. Lính gác mở cánh cửa sắt. Yabu ra tới mặt tường thành. Phải chăng Hiromatsu được lệnh. ném ta xuống hay ta sẽ được lệnh tự mình nhảy xuống? Lão bình tĩnh tự hỏi, không hề cảm thấy sợ hãi.

Lão ngạc nhiên trông thấy Toranaga ở đó và điều không thể tưởng tượng được là Toranaga đứng dậy chào với một vẻ cung kính vui vẻ mà lão không có quyền, mong đợi. Xét cho cùng, Toranaga là lãnh chúa của tám tỉnh, còn lão chỉ là lãnh chúa của Izu. Đệm đã được bày sẵn cẩn thận. Một ấm trà được đặt trong giỏ bằng lụa. Một cô gái ăn mặc sang trọng, mặt vuông chữ điền, không đẹp, cúi chào rất thấp. Tên cô ta là Sazuko và là thiếp chính thức thứ bảy của Toranaga, trẻ nhất và đang có mang.

"Rất vui mừng được gặp ông, Kasigi Yabu-san. Xin lỗi là đã để ông phải đợi."

Bây giờ thì Yabu biết chắc Toranaga đã quyết định lấy đầu hắn, bởi vì theo tục lệ chung, kẻ thù của anh chẳng bao giờ lễ độ bằng khi nó đang dự định hoặc đã quyết định tiêu diệt anh. Yabu rút cả hai thanh kiếm của lão ra, cẩn thận đặt chúng lên những phiến đá lát, tự cho phép mình để người ta dẫn đi rời xa hai thanh kiếm, rồi ngồi vào chỗ danh dự.

"Yabu-san, tôi nghĩ rằng ngắm cảnh bình minh là điều thú vị. Tôi thấy ngồi đây ngắm cảnh thật là tuyệt diệu... hơn cả ngắm từ vọng lâu của Thế tử, neh?"

"Vâng, đẹp lắm" Yabu nói, không chút dè dặt. Từ trước đến giờ, lão chưa bao giờ lên tới chỗ cao như thế này trong lâu đài và bây giờ thì tin rằng nhận xét của Toranaga về

"Thế tử" hàm ý cuộc đàm phán bí mật của lão với Ishido đã lộ.

"Tôi rất lấy làm hân hạnh được phép chia sẻ cảnh này với Đại nhân."

Bên dưới là thành phố đang ngủ, cảng và các hòn đảo đang ngủ. Awaji ở phía Tây, bờ biển chạy ra xa ở phía Đông, ánh bình minh sáng dần ở đằng Đông, vạch những vệt đỏ thắm lên những đám mây.

"Đây là phu nhân Sazuko của tôi, còn đây là đồng minh của tôi, Đại nhân trứ danh Kasigi Yabu ở Izu, vị Daimyo đã đem tên rợ và chiếc tàu chở kho báu lại cho chúng ta." Sazuko cúi chào và khen ngợi Yabu. Lão cúi chào rồi Sazuko rồi lại đáp lễ . Bà ta đưa cho lão chén trà đầu tiên, bắt đầu nghi thức uống trà, nhưng lão lễ phép từ chối vinh dự đó và đề nghị Sazuko đưa chén trà cho Toranaga. Toranaga từ chối và ép lão nhận. Sau đó, tiếp tục nghi thức, với tư cách khách quý, lão tự cho phép mình để Toranaga thuyết phục. Hiromatsu nhận chén trà thứ hai, những ngón tay sù sì của ông ta cầm cái chén một cách khó khăn, bàn tay kia nắm lấy đốc kiếm, để thoải mái trong lòng. Toranaga nhận chén trà thứ ba, nhấp trà rồi tất cả đều hướng vào thiên nhiên ngắm nhìn cảnh mặt trời mọc trong sự im ắng của bầu trời.

Những con mòng biển kêu chí chóe. Thành phố bắt đầu có những tiếng động. Ngày đã rạng.

Phu nhân Sazuko thở dài, đôi mắt đẫm lệ."Ở trên cao thế này, nhìn cảnh đẹp kia, tôi cảm thấy mình như một nữ thần, neh? Cảnh đẹp thế mà tôi sẽ biến đi mãi mãi, thật là buồn, thưa Chúa công. Thật là buồn, neh?"

"Phải", Toranaga nói.

Khi mặt trời đã lên cao trên đường chân trời, Sazuko cúi đầu chào rồi đi khỏi. Yabu ngạc nhiên thấy các vệ sĩ cũng đi nốt. Bây giờ chỉ còn lại có ba người.

"Tôi rất hài lòng nhận được quà của ông, Yabu-san. Thật là món quà hậu hĩ, toàn bộ chiếc tàu và tất cả các thứ trên đó." Toranaga nói.

"Thưa Đại nhân, tất cả những gì tôi có là của Đại nhân cả." Yabu nói, lòng xúc động mạnh bởi cảnh bình minh. Ước gì ta có được thêm thời gian, lão nghĩ. Toranaga làm như thế thật là lịch sự, cho ta được hưởng cảnh bao la này vào giờ phút chót.

"Cảm ơn Đại nhân về cảnh bình minh này."

"Phải", Toranaga nói." Nó là của tôi tặng ông. Tôi rất vui lòng thấy ông thích món quà này, cũng như tôi đã thích món quà của ông."

Im lặng.

"Yabu-san, ông biết gì về đảng Amida?"

"Tôi chỉ biết những điều mà nhiều người cũng biết: rằng đó là một hội

"Thập" bí mật.

"Thập" có nghĩa là những đơn vị mười người một - một thủ lĩnh và chín đồng đảng ở từng khu vực một, không hơn, cả nam lẫn nữ. Chúng gắn bó với nhau bằng lời thề thiêng liêng nhất và bí mật nhất của Đức Phật Amida; người ban phát tình yêu vĩnh cửu, phải phục tùng, giữ giới dục và chết cho nhau, phải suốt đời tập luyện để trở thành một vũ khí hoàn thiện cho một vụ giết người duy nhất và chỉ giết khi có lệnh của thủ lĩnh. Nếu bị thất bại, không giết được người đã được chỉ định thì dù là đàn ông, đàn bà hay trẻ con cũng phải tự sát ngay lập tức. Chúng là những kẻ cuồng tín về tôn giáo, tin rằng chúng sẽ từ cõi trần này lên thẳng Niết Bàn. Chưa bao giờ bắt sống được một tên nào trong bọn chúng." Yabu đã biết tin về vụ mưu sát Toranaga. Lúc này thì toàn Osaka đã biết và cũng biết Đại nhân của tám tỉnh Kuanto đã tự nhốt mình trong những vòng đai thép an toàn.

"Ít khi chúng giết, bí mật của chúng ta là triệt để. Không có hy vọng gì trả thù được chúng vì không ai biết được chúng là ai, sống ở đâu hoặc luyện tập ở đâu."

"Nếu ông muốn dùng chúng thì ông sẽ làm thế nào?"

"Tôi sẽ đến khấn điều đó ở ba nơi: Tu viện Heinan, cổng chùa thờ Phật Amida và tu viện Johji. Trong vòng mười ngày, nếu tôi được xem như một người có thể chấp nhận được thì sẽ có những trung

gian đến tiếp xúc với tôi. Tất cả mọi việc đều bí mật và quanh co đến mức, ngay dù ta có muốn phản chúng, cũng sẽ không bao giờ có thể làm được. Đến ngày thứ mười, chúng sẽ đòi một số tiền, bằng bạc, nhiều ít tùy theo người sẽ bị giết. Không có mặc cả, phải trả trước cho chúng số tiền chúng. yêu cầu. Chúng chỉ đảm bảo một người của chúng sẽ tìm cách giết người đã định trong vòng mười ngày. Người ta đồn nếu thành công, tên thích khách sẽ trở về chùa của chúng rồi làm lễ trọng thể, tự sát theo đúng nghi thức."

"Vậy ông cho rằng chúng ta không bao giờ có thể tìm ra được kẻ đã trả tiền cho vụ mưu sát hôm nay?"

"Vâng."

"Ông có cho rằng sẽ có một cuộc mưu sát nữa không?"

"Có thể. Có thể không. Chúng ký kết hợp đồng mỗi lần cho một vụ, neh? Nhưng tốt hơn hết là Đại nhân tăng cường phòng vệ... đối với các Samurai và cả các phụ nữ của Đại nhân nữa. Phụ nữ hội Amida được huấn luyện thuốc độc cũng như về dao và thắt cổ, người ta nói thế."

"Ông có bao giờ dùng chúng không?"

"Không."

"Nhưng phụ thân ông đã dùng?"

"Tôi không biết, tôi không biết chắc chắn. Tôi nghe nói là Taiko có lần yêu cầu cha tôi tiếp xúc với chúng."

"Vụ ấy thành công chứ?"

"Bất cứ việc gì Taiko làm đều thành công cả. Cách này hay cách khác."

Yabu cảm thấy có người đằng sau mình và chắc rằng bọn vệ sĩ đã quay lại. Lão ước lượng khoảng cách giữa lão và các thanh kiếm của lão. Ta có nên tìm cách giết Toranaga không? Lão tự hỏi mình lần nữa. Ta đã quyết định như thế rồi nhưng bây giờ thì không biết có nên chăng? Ta đã đổi ý. Tại sao?

"Ông sẽ trả chúng bao nhiêu cho cái đầu của tôi?" Toranaga hỏi.

"Ở khắp châu Á không có đủ bạc để dụ dỗ tôi thuê chúng làm việc đó."

"Một người khác chẳng hạn, phải trả bao nhiêu?"

"Hai mươi ngàn Koku, năm mươi ngàn… một trăm...có lẽ hơn nữa, tôi không biết."

"Ông có trả một trăm ngàn Koku để trở thành Shogun không?"

Yabu kiêu hãnh nói:

"Tôi sẽ không trả gì hết. Tiền bạc là bẩn thỉu... một thứ đồ chơi cho phụ nữ hoặc cho những tên con buôn hôi thối. Nhưng nếu như việc đó có thể làm được, mà thực tế là không làm được, tôi sẽ đem cả tính mạng của tôi, tính mạng của vợ tôi và mẹ tôi và toàn thể gia đình họ hàng tôi, trừ con trai tôi, và tất cả các Samurai của tôi ở Izu với tất cả vợ con họ để đánh đổi lấy việc làm Shogun một ngày."

"Thế ông sẽ trả bao nhiêu lấy tám tỉnh?"

"Tất cả như tôi đã nói, trừ tính mạng của vợ tôi, mẹ tôi và con trai tôi."

"Thế tỉnh Suruga?"

"Không, tôi sẽ chẳng trả gì hết", Yabu khinh bỉ nói.

"Ikaoa Jikkiu không đáng giá gì hết. Nếu tôi không lấy được đầu hắn và toàn bộ con cái hắn ở kiếp này thì tôi sẽ làm việc đó ở kiếp khác. Tôi tè lên nó và dòng dõi nó đến vạn kiếp."

"Thế nếu tôi đem nó tặng cho ông thì sao? Và toàn bộ Suruga... và có thể cả tỉnh Totomi bên cạnh nữa?"

Yabu chợt cảm thấy chán cái trò mèo vờn chuột và cuộc trò chuyện về Amida.

"Đại nhân đã quyết lấy đầu tôi thưa Đại nhân Toranaga... Được thôi... tôi sẵn sàng. Tôi xin cảm tạ Đại nhân về cảnh bình minh. Nhưng tôi không muốn làm hỏng sự thanh lịch này bằng những cuộc trò chuyện thêm nữa, cho nên ta hãy làm việc đó cho xong đi."

"Nhưng tôi đâu có quyết định lấy đầu ông, Yabu-san", Toranaga nói.

"Cái gì khiến ông nghĩ như vậy? Có kẻ thù nào đã rót thuốc độc vào tai ông? Có lẽ Ishido chăng? Ông chẳng phải là đồng minh tôi biệt đãi đó sao? Làm sao tôi khoản đãi ông ở đây, không có vệ sĩ, nếu tôi cho ông là kẻ đối địch?"

Yabu từ từ quay lại. Lão tưởng sẽ trông thấy bọn Samurai đằng sau mình, kiếm lăm lăm trong tay. Chẳng có một ai. Lão quay lại nhìn Toranaga:

"Tôi không hiểu."

"Tôi mời ông đến đây để chúng ta có thể nói chuyện riêng với nhau. Và để ngắm bình minh. Ông có thích cai trị các tỉnh Izu, Suruga và Totomi không... nếu tôi không thua cuộc chiến tranh này?"

"Có. Rất muốn", Yabu nói, tràn ngập hi vọng.

"Ông sẽ là chư hầu của tôi chứ? Sẽ chấp nhận tôi làm Chúa thượng của ông chứ?"

Yabu không chút ngần ngừ:

"Không bao giờ", lão nói.

"Là đồng minh thì vâng. Là thủ lĩnh thì vâng. Luôn luôn dưới ông, kém ông thì vâng. Tính mạng tôi và tất.cả những gì tôi có đều đặt cả về phía ông, vâng. Nhưng Izu là của tôi. Tôi là Daimyo và sẽ không bao giờ chuyển giao quyền lực đối với Izu cho bất cứ ai. Tôi đã thề như vậy với cha tôi, với Taiko, và Taiko đã khẳng định lại lãnh địa cha truyền con nối của chúng tôi, trước hết là với cha tôi rồi với tôi. Taiko đã xác nhận Izu là của tôi và của nhưng người kế vị tôi, mãi mãi. Taiko là Chúa thượng của tôi và tôi đã thề không bao giờ có một Chúa thượng nào khác cho đến khi Thế tử của Taiko lớn khôn."

Hiromatsu xoay nhẹ thanh kiếm trong tay. Tại sao Toranaga không để cho ta làm phắt chuyện này đi cho xong? Việc đó đã được thỏa thuận rồi kia mà. Tại sao cứ trò chuyện lài nhài thế này? Ta mót tè quá rồi và cần nằm nghỉ.

Toranaga gãi hông.

"Ishido đã hứa tặng ông những gì?"

"Thủ cấp của Jikkiu... lúc nào đầu Đại nhân rơi. Và tỉnh của hắn."

"Để đánh đổi lấy gì?"

"Sự ủng hộ khi chiến tranh bắt đầu. Tiến công sườn phía Nam của Đại nhân."

"Ông có nhận lời không?"

"Đại nhân biết rõ tôi hơn thế."

Gián điệp của Toranaga trong nhà Ishido đã thì thầm rằng cuộc mặc cả đã ngã giá và bao gồm cả trách nhiệm ám sát cả ba con trai của Toranaga là Noburu, Sudara và Naga.

"Chỉ có thế thôi ư? Chỉ có sự ủng hộ thôi ư?"

"Bằng mọi phương tiện tôi có trong tay", Yabu tế nhị nói.

"Kể cả ám sát?"

"Tôi có ý định tiến hành chiến tranh với toàn bộ lực lượng của tôi, khi chiến tranh nổ ra. Cho đồng minh của tôi. Về mọi mặt, tôi có thể đảm bảo thắng lợi cho đồng minh của tôi. Chúng tôi chỉ cần có một Nhiếp chính thôi trong thời kỳ Yaemon còn vị thành niên. Chiến tranh giữa Đại nhân và Ishido là không thể tránh khỏi. Đó là con đường duy nhất."

Yabu cố gắng hiểu được ý nghĩ của Toranaga. Lão khinh bỉ thái độ không quyết của Toranaga, biết bản thân lão là người tài giỏi hơn, rằng Toranaga cần sự ủng hộ của lão và cuối cùng rồi lão sẽ thắng Toranaga. Nhưng lúc này đây cần phải làm gì? Lão tự hỏi và ước ao có vợ lão là Yuriko ở đây để khuyên bảo lão. Bà ta sẽ biết được con đường tốt nhất nên theo.

"Tôi có thể rất có giá trị đối với Đại nhân. Tôi có thể giúp Đại nhân trở thành Nhiếp chính duy nhất", lão nói, quyết định liều một phen.

"Tại sao tôi lại phải mong muốn làm Nhiếp chính duy nhất?"

"Khi Ishido tiến công, tôi có thể giúp Đại nhân chiến thắng hắn. Khi hắn làm vỡ hòa ước", Yabu nói.

"Như thế nào?"

Yabu trình bày kế hoạch của lão với các súng ống.

"Một trung đoàn năm trăm Samurai cầm súng?" Hiromatsu thốt lên.

"Vâng. Hãy nghĩ đến hỏa lực của nó. Tất cả là những người ưu tú nhất, được huấn luyện hành động muôn người như một. Với hai mươi khẩu đại bác cũng để cùng một chỗ."

"Đây là một kế hoạch tồi. Kinh tởm", Hiromatsu nói.

"Sẽ không bao giờ giữ được bí mật. Nếu chúng ta bắt đầu địch cũng sẽ bắt đầu. Sẽ không bao giờ chấm dứt được sự khủng khiếp này. Trong đó không có vinh dự mà cũng chẳng có tương lai."

"Thưa Đại nhân Hiromatsu , chẳng phải cuộc chiến tranh sắp tới này là cuộc chiến tranh duy nhất chúng ta quan tâm đến sao?" Yabu đáp.

"Chẳng phải chúng ta chỉ quan tâm đến an toàn của riêng Đại nhân Toranaga sao? Đó chẳng phải là bổn phận của tất cả các đồng minh và chư hầu của Đại nhân đó sao?"

"Đúng vậy"

"Đại nhân Toranaga chỉ có một việc là chiến thắng một trận đánh lớn duy nhất. Nó sẽ đem lại thủ cấp của tất cả các kẻ thù của Đại nhân... và quyền bính. Tôi nói rằng chiến lược này sẽ đem lại cho Đại nhân chiến thắng."

"Tôi nói sẽ không đem lại chiến thắng. Đây là một kế hoạch kinh tởm. Chẳng có vinh dự gì."

Yabu quay về phía Toranaga:

"Một kỷ nguyên mới đòi hỏi suy nghĩ sáng suốt về ý nghĩa và vinh dự."

Một con mòng biển kêu choe chóe trên đầu họ.

"Ishido nói gì về kế hoạch của ông?" Toranaga hỏi.

"Tôi không bàn kế hoạch này với Ishido."

"Tại sao? Nếu ông cho rằng kế hoạch này có giá trị đối với tôi thì nó cũng có giá trị như thế đối với hắn. Có lẽ còn hơn nữa là khác."

"Đại nhân đã cho tôi thưởng thức một cảnh bình minh. Đại nhân không phải là một nông dân như Ishido. Đại nhân là thủ lĩnh sáng suốt nhất, giàu kinh nghiệm nhất trong vương quốc."

Lý do thật sự là gì? Toranaga tự hỏi. Hay là ngươi cũng đã nói với Ishido rồi?

"Nếu theo kế hoạch này thì người sẽ một nửa là của ông, một nửa là của tôi à?"

"Đồng ý. Tôi sẽ chỉ huy họ."

"Chỉ huy phó sẽ do tôi chỉ định."

"Đồng ý. Tôi cần có gã Anjin-san để huấn luyện người của tôi làm pháo thủ, xạ thủ."

"Nhưng hắn là sở hữu vĩnh viễn của tôi, ông sẽ chăm sóc hắn như chăm sóc Thế tử chứ? Ông sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về hắn và đối xử với hắn đúng như tôi nói chứ?"

"Đồng ý."

Toranaga chăm chú nhìn những đám mây đỏ rực một hồi lâu. Kế hoạch này hoàn toàn phi lý, ông nghĩ. Ta nhất định phải tự mình tuyên bố Bầu trời đỏ thắm rồi dồn các binh đoàn của ta xông tới Kyoto. Một trăm ngàn chống lại số quân đông gấp mười lần.

"Ai sẽ làm thông ngôn? Tôi không thể biệt phái hắn Toda Mariko-san được."

"Chỉ vài tuần thôi, thưa Đại nhân, được không? Tôi sẽ chú ý để cho tên rợ đó học tiếng của chúng ta."

"Như thế thì mất hàng mấy năm. Những tên rợ duy nhất biết được tiếng ta giỏi là những tu sĩ Cơ đốc giáo, neh? Họ đã phải bỏ ra hàng bao nhiêu năm. Tsukku-san đã ở ta gần ba mươi năm, neh? Hắn sẽ không học được nhanh như chúng ta không thể học nhanh được ngôn ngữ thối tha của chúng."

"Vâng. Nhưng tôi xin hứa với Đức ông, tên Anjin-san này sẽ học thật nhanh", Yabu trình bày kế

hoạch Omi đã gợi ý với lão như thể chính là sáng kiến của chính bản thân lão.
"Như thế có thể quá nguy hiểm."
"Nhưng sẽ làm cho nó học được nhanh, neh? Với lại sẽ thuần phục nó được."
Im lặng một lát, Toranaga nói :
"Ông làm thế nào để giữ được bí mật khi luyện tập?"
"Izu là một bán đảo. Ở đó giữ được bí mật rất tốt. Tôi sẽ đặt căn cứ gần Anjiro, quá về phía Nam và cách xa Mishima và biên giới cho thêm an toàn."
"Tốt lắm. Chúng ta sẽ đặt liên lạc bằng chim bồ câu đưa thư từ Anjiro đến Osaka và Yedo ngay lập tức."
"Hay lắm. Tôi chỉ cần năm hay sáu tháng và..."
"May ra thì được sáu ngày!" Hiromatsu khịt mũi và hỏi:
"Phải chăng ông nói rằng mạng lưới gián điệp trứ danh của ông đã bị quét sạch rồi, Yabu-san? Chắc chắn là ông đã nhận được báo cáo chứ? Có phải Ishido đang huy động lực lượng không? Chẳng phải chúng ta đang bị nhốt chặt ở đây sao?"
Yabu không trả lời.
"Thế nào?" Toranaga nói.
Yabu nói.
"Các báo cáo cho thấy tất cả những việc đó đang diễn ra còn hơn thế nữa. Nếu đúng sáu ngày thì là sáu ngày, đó là karma. Nhưng tôi tin Đại nhân khôn ngoan không thể để bị kẹt ở đây được. Hoặc không để bị khiêu khích để đi vào một cuộc chiến tranh quá sớm."
"Nếu tôi đồng ý với kế hoạch của ông, ông có chấp nhận tôi làm thủ lĩnh không?"
"Có. Và khi Đại nhân thắng, tôi sẽ vinh dự được nhận Suruga và Totomi làm một phần lãnh địa vĩnh viễn của tôi."
"Totomi phụ thuộc vào thành công của kế hoạch của ông."
"Vâng."
"Ông sẽ tuân lệnh của tôi? Với toàn bộ danh dự của ông?"
"Vâng. Thề với danh dự Võ sĩ đạo trước đức Phật, thề trên đầu mẫu thân tôi, vợ tôi và con cháu tôi."
"Tốt", Toranaga nói.
"Ta hãy tè để cam kết với sự thỏa thuận này."
Ông đi ra mép tường thành, bước lên gờ lỗ châu mai rồi ra tới tận rìa. Bảy mươi bộ bên dưới là hoa viên bên trong. Hiromatsu nín thở, kinh hoàng trước sự liều lĩnh của chủ. Ông trông thấy Toranaga quay lại vẫy Yabu đến đứng cạnh mình. Yabu tuân lời. Chỉ cần một cái chạm nhẹ là có thể đẩy cả hai lộn cổ xuống mà chết. Toranaga vén kimono và khố, Yabu cũng làm như vậy. Cả hai cùng tè, trộn lẫn nước tè của nhau và nhìn nước tè của họ rơi như những hạt sương xuống hoa viên bên dưới.
"Lần cuối cùng tôi cam kết thế này là với chính bản thân Taiko", Toranaga nói, rất dễ chịu vì đã trút nhẹ được bọng tè.
"Đó là khi Taiko quyết định cho tôi Kuanto, tám tỉnh làm lãnh địa. Tất nhiên, thời ấy kẻ địch Hojo vẫn nắm giữ tám tỉnh cho nên trước hết tôi phải đánh chiếm lấy. Chúng là sức chống đối duy nhất còn lại. Cũng tất nhiên là, được vinh dự đó, tôi phải từ bỏ lãnh địa cha truyền con nối đối với tôi ở Imagaowa, Owoari và Ise cùng một lúc. Ngay thế, tôi cũng vẫn đồng ý và chúng tôi đã tè để cam kết với nhau." Ông đứng dạng chân trên rìa tường một cách thoải mái, kéo lại khố một cách ung dung như thể đang đứng trong hoa viên, chứ không phải đứng chót vót như một con chim ưng trên cao như thế.
"Đây là một giao kèo có lợi cho cả hai bên. Chúng tôi đã chiến thắng Hojo và chém trên năm nghìn thủ cấp trong vòng một năm. Hoàn toàn tiêu diệt hắn và toàn thể bộ tộc hắn. Có lẽ ông nói đúng, Kasigi Yabu-san. Có lẽ ông có thể giúp tôi như tôi đã giúp Taiko. Không có tôi, Taiko đã không bao giờ trở

thành Taiko."
"Tôi có thể giúp Đại nhân trở thành Nhiếp chính duy nhất, thưa Toranaga Sama. Chứ không phải trở thành Shogun."
"Tất nhiên. Đó là một vinh dự mà tôi không mưu cầu, tuy nhiều kẻ thù của tôi nói tôi có ý đó." Toranaga nhảy xuống các phiến đá lát mặt tường thành. Ông quay lại nhìn Yabu vẫn còn đứng trên gờ lỗ châu mai, đang thắt lại thắt lưng. Ông những muốn, muốn đến đau đớn trong lòng, nhanh tay đẩy Yabu lộn cổ xuống, vì cái tội hỗn xược. Nhưng ông không làm và ngồi xuống, đánh một phát rắm rất to.
"Thật dễ chịu. Bọng tè của ông thế nào, Quả Đấm Sắt?"
"Mệt mỏi, thưa Đại nhân, rất mệt mỏi." Lão già đi sang một bên và khoan khoái tè qua lỗ châu mai, nhưng lão không đứng ở chỗ Toranaga và Yabu đứng. Lão rất hài lòng là mình không phải tham gia cam kết với Yabu. Đây là một giao kèo mà ta sẽ không bao giờ tôn trọng. Không bao giờ.
"Yabu-san, tất cả chuyện này phải giữ kín. Tôi nghĩ rằng hai hay ba ngày nữa, ông nên rời khỏi đây", Toranaga nói.
"Vâng. Với súng ống và tên rợ, thưa Toranaga Sama?"
"Vâng. Ông sẽ đi bằng đường thủy." Toranaga nhìn Hiromatsu.
"Hãy chuẩn bị chiếc thuyền chèo tay."
"Thuyền đã sẵn sàng. Súng và thuốc súng vẫn còn ở trong kho", Hiromatsu đáp lại, vẻ không tán thành.
"Tốt."
Ta đã hoàn thành công việc, Yabu muốn hét lên. Ta đã lấy được súng, tên Anjin-san, tất cả. Ta đã giành được sáu tháng như ta muốn. Toranaga sẽ không bao giờ nhanh chóng đi vào chiến tranh. Ngay dù cho Ishido giết hắn trong vài ngày tới, ta vẫn có được tất cả. Ôi, lạy Phật, xin Người hãy che chở cho Toranaga cho đến khi con ra tới biển!
"Cảm ơn Đại nhân", lão nói với vẻ vô cùng thành thật.
"Đại nhân sẽ không bao giờ có một đồng minh nào trung thành hơn tôi."
Khi Yabu đã đi khỏi, Hiromatsu xoay về phía Toranaga:
"Đây là một việc làm không tốt. Tôi xấu hổ về giao kèo này. Tôi lấy làm xấu hổ thấy lời khuyên của tôi chẳng có giá trị bao nhiêu. Rõ ràng tôi đã sống quá lâu, không còn ích lợi gì cho Đại nhân nữa và tôi mệt mỏi lắm rồi. Tên Daimyo hèn mọn cứt thối đểu giả kia biết nó đã xoay vần Đại nhân như một con rối. Sao, thậm chí nó còn dám trơ tráo đeo thanh kiếm Mura Sama của nó trước mặt Đại nhân!"
"Tôi có nhận thấy", Toranaga nói.
"Tôi cho rằng thánh thần đã làm cho Đại nhân mê mẩn, lú lấp. Đại nhân công nhiên bỏ qua một sự nhục mạ như thế, cho phép hắn vênh vang trước mặt mình. Đại nhân công nhiên cho phép Ishido hạ nhục mình trước tất cả chúng tôi. Đại nhân đã ngăn trở tôi và tất cả chúng tôi, không cho chúng tôi bảo vệ Đại nhân. Đại nhân khước từ không cho cháu gái tôi, một tiểu thư Samurai, có được sự an bằng và vinh dự của cái chết. Đại nhân đã mất quyền kiểm soát Hội đồng, kẻ thù của Đại nhân đã tỏ ra khôn khéo hơn và bây giờ Đại nhân còn tè vào một giao kèo trịnh trọng, một kế hoạch kinh tởm xưa nay tôi chưa từng nghe nói, và Đại nhân lại làm việc đó với một kẻ chuyên mưu mô những chuyện bẩn thỉu, đầu độc và phản trắc như cha hắn trước kia." Lão run lên vì giận dữ. Toranaga không trả lời, chỉ bình thản nhìn lão như thể lão không hề nói gì cả.
"Thề có tất cả các kami, sống và chết, Đại nhân bị bỏ bùa bỏ bùa rồi." Hiromatsu gào lên.
"Tôi chất vấn Đại nhân... quát tháo, sỉ vả Đại nhân và Đại nhân chỉ trố mắt nhìn tôi. Đại nhân điên rồi hoặc chính tôi đã điên. Tôi xin được phép làm seppuku hoặc nếu Đại nhân không ban cho tôi sự an bằng đó thì tôi sẽ cạo trọc đầu đi tu... làm bất cứ cái gì, bất cứ cái gì, nhưng cho tôi chết đi!"
"Ông sẽ không làm gì hết. Nhưng hãy cho người đi gọi tên tu sĩ man di Tsukku-san đến đây."

Rồi Toranaga phá lên cười.

CHƯƠNG 19

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Cha Alvito cưỡi ngựa đi từ lâu đài xuống đồi, dẫn đầu đoàn tu sĩ dòngTemple tùy tùng thường lệ. Tất cả đều mặc như các nhà sư Phật giáo, trừ chuỗi tràng hạt và cây thánh giá đeo ở ngang thắt lưng. Có tất cả bốn mươi tùy tùng người Nhật, con trai những gia đình Samurai khá giả theo đạo Cơ đốc, học sinh trường Dòng ở Nagasaki, theo ông Osaka. Tất cả đều cưỡi ngựa tốt, mặc đẹp và kỷ luật như tùy tùng của bất cứ Daimyo nào.

Alvito thúc ngựa chạy nước kiệu nhanh, quên cả ánh nắng nóng ấm, xuyên qua rừng và các phố của thị trấn, hướng về phía Hội truyền giáo dòng Temple, một tòa nhà lớn bằng đá xây theo kiểu Châu Âu. Nó ở gần bến tàu và vươn lên cao trên những căn nhà phụ, những kho tàng, nơi đổi chác và buôn bán tất cả lụa là của Osaka.

Đoàn người lộp cộp chạy qua cổng sắt lớn gắn vào những bức tường đá cao ngất, tiến vào sân trung tâm bên trong lát đá và dừng lại gần cửa chính. Những người hầu đã chực sẵn để đỡ cha Alvito xuống ngựa. Ông tụt khỏi yên và ném dây cương cho họ. Đinh thúc ngựa ở giày ông kêu lanh canh trên đá khi ông rảo bước trên con đường có hành lang bao quanh của tòa nhà chính, ngoặt vào một góc. Ông đi qua nhà nguyện nhỏ, xuyên qua vài cổng vòm vào tới sân trong cùng nơi có bể nước phun và một hoa viên yên tĩnh. Cửa phòng ngoài đã mở sẵn. Cha Alvito gạt bỏ mọi lo lắng, tự trấn tĩnh lại rồi bước vào.

"Chỉ có một mình thôi phải không?" ông hỏi.

"Không, Mactin, không", cha Xônđi nói. Ông là một người bé nhỏ, hiền lành, mặt rỗ, quê ở Napoli, đã làm thư ký cho Đức cha Thanh tra gần ba mươi năm nay, hai mươi lăm năm ở châu Á.

"Thủy sư đô đốc Ferriera cũng có mặt. Vâng,

"Con sông" cũng có mặt. Nhưng Đức cha truyền mời cha vào ngay."

"Có chuyện gì rắc rối thế. Mactin?" .

"Không có gì đâu." Xônđi làu nhàu rồi quay lại mài chiếc bút lông ngỗng.

"Không có gì đâu, Đức cha khôn ngoan nói thế. Được thôi, rồi tôi sẽ biết ngay ấy mà."

"Vâng", Alvito nói. Ông thấy mến ông già này. Ông đi tới cửa buồng phía trước. Củi trong lò sưởi đang cháy, soi sáng những đồ đạc nặng nề, đẹp và đen bóng vì lâu đời, vì luôn luôn được lau chùi cẩn thận. Một bức tranh nhỏ của Tintoretto vẽ Đức Bà Đồng Trinh và Chúa Hài Đồng của Đức cha Thanh tra mang theo từ Roma - Alvito rất thích bức tranh này được treo bên lò sưởi.

"Cha đã gặp gã Ingeles rồi phải không?" Cha Xônđi hỏi với theo.

Alvito không trả lời. Ông gõ vào cánh cửa.

"Mời vào."

Carlo Dell'Aqua, Cha Thanh tra ở châu Á, đại diện của chính Tổng giáo chủ dòng Temple, là tu sĩ dòng Temple cao niên nhất và do đó có thế lực nhất ở châu Á, và cũng là người có tầm vóc cao nhất. Ông cao tới sáu bộ ba tấc, với một hình thể bên ngoài tương xứng. Ông mặc áo thụng màu da cam, cây thánh giá của ông tuyệt đẹp. Đầu ông cạo trọc ở chỏm, tóc bạc, ông sáu mươi mốt tuổi và vốn sinh ra là người Napoli.

"A, Mactin, vào đi, vào đi. Uống chút rượu vang nhé?" ông nói tiếng Portugal với giọng trơn tru, lưu loát của những người Italia.

"Cha đã gặp tên người Anh rồi chứ?"
"Thưa Đức cha, chưa ạ. Mới chỉ gặp Toranaga thôi."
"Tình hình xấu, phải không?"
"Vâng."
"Rượu vang nhé?"
"Cảm ơn Đức cha."
"Xấu như thế nào?" Ferriera hỏi. Thủy sư đô đốc ngồi bên cạnh lò sưởi trong chiếc ghế có lưng tựa cao, hãnh diện và rực rỡ màu sắc như một con chim ưng - ông là Jidaglio. Thủy sư đô đốc cửa tàu Naoden Terato, chiếc Black Ship của năm nay, trạc ba lăm ba sáu, mảnh khảnh và dữ tợn.
"Thưa ngài Thủy sư độ đốc, tôi nghĩ là rất xấu. Chẳng hạn Toranaga nói rằng vấn đề buôn bán năm nay có thể phải đợi đấy."
"Rõ ràng là việc buôn bán không thể đợi được, mà tôi cũng không thể đợi", Ferriera nói.
"Triều lên là tôi giong buồm ra khơi."
"Tôi cứ tưởng mọi việc đã thu xếp ổn thỏa từ nhiều tháng trước rồi." Ferriera nguyền rủa luật lệ của người Nhật đòi mọi tàu bè, ngay cả tàu bè của họ, phải có giấy phép ra vào.
"Chúng ta không thể để những luật lệ bản xứ ngu xuẩn, ngớ ngẩn trói buộc chúng ta được. Cha đã bảo cuộc gặp gỡ đó chỉ là vấn đề nghi thức thôi kia mà... để lấy các giấy tờ..."
"Lẽ ra là thế, nhưng tôi đã nhầm. Có lẽ tốt hơn hết là tôi sẽ giải thích..."
"Tôi phải trở về Macao ngay để chuẩn bị chiếc Black Ship. Chúng tôi đã mua hàng lụa tốt nhất tại Hội chợ Quảng Châu tháng hai, trị giá một triệu đuca và chúng tôi sẽ chuyên chở ít nhất là mười vạn aoxơ vàng Trung Hoa. Tôi nghĩ tôi đã nói rất rõ là mỗi một xu của tiền Macao, Malaca, Goa, mỗi một xu mà các nhà buôn và các cha ở Macao có thể vay được, đều đã bỏ vào chuyến buôn này của năm nay. Và xu của các ông nữa."
"Chúng tôi cũng biết rõ tầm quan trọng của việc này như ông", Dell'Aqua nói với giọng chua cay.
"Xin lỗi ông Thủy sư đô đốc, nhưng Toranaga là chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính và theo tục lệ là phải đến gặp ông ta", Alvito nói.
"Ông ta sẽ không bàn luận gì đến công việc buôn bán năm nay hay giấy phép rời bến của ông. Lúc đầu, ông ta còn nói ông ta không tán thành cái chuyện ám sát."
"Ai làm chuyện đó, thưa cha?" Ferriera hỏi.
"Toranaga nói gì vậy, Mactin?" Dell'Aqua nói.
"Có phải đây là mưu mẹo gì không? ám sát? Cái đó có liên quan gì đến chúng ta?"
"Ông ta nói rằng: Tại sao người Cơ đốc giáo các ông lại muốn giết viên hoa tiêu, người tù của tôi?"
"Cái gì?"
"Toranaga tin rằng vụ mưu sát đêm qua là nhằm vào tên Ingeles, chứ không phải nhằm vào ông ta. Ông ta cũng nói còn có một vụ mưu sát nữa ở trong tù." Alvito nhìn chằm chặp vào gã quân nhân.
"Cha buộc tội tôi chuyện gì chứ?" Ferriera nói." Một vụ mưu sát? Tôi ấy ư? Ở lâu đài Osaka? Đây là lần đầu tiên tôi đến Nhật Bản!"
"Ông khẳng định không biết gì về chuyện đó?"
"Tôi không phủ nhận một điều là cái tên tà giáo đó chết càng sớm bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu", Ferriera lạnh lùng nói.
"Nếu bọn Holland và bọn Anh bắt đầu truyền bá rác rưởi bẩn thỉu của chúng ở châu Á thì chúng ta sẽ rắc rối. Tất cả chúng ta."
"Chúng ta đã gặp rắc rối rồi", Alvito nói.
"Toranaga thoạt đầu nói rằng qua tên Ingeles, ông ta hiểu độc quyền của người Portugal về buôn bán với Trung Hoa đã đem lại những món lãi không thể tưởng tượng được. Người Bồ Đk">&o Nha đặt giá

lụa quá cao, cao một cách kỳ cục, chỉ có người Portugal mua được lụa ở Trung Hoa, trả bằng thứ hàng duy nhất người Trung Hoa chấp nhận để đánh đổi là bạc Nhật Bản... mà bạc này thì người Portugal cũng lại định giá quá hạ. Hạ đến mức nực cười. Toranaga nói:

"Vì giữa Trung Hoa và Nhật Bản có sự thù địch về mọi sự buôn bán giữa hai nước, chỉ có người Portugal được phép buôn bán cho nên tiền thù lao

"Bù đắp" cho các hoa tiêu phải do người Portugal chính thức đảm nhận, - bằng văn bản. Ông ta

"Mời" Đức cha cung cấp cho các Nhiếp chính một bản tường trình về tỉ giá hối đoái - bạc đổi lụa, lúa đổi bạc, vàng đổi bạc. Ông ta còn nói thêm rằng, tất nhiên ông ta không phản đối việc chúng ta kiếm lời lớn, miễn là kiếm lời từ phía người Trung Hoa."

"Tất nhiên, cha sẽ từ chối một yêu cầu ngạo mạn như thế chứ?" Ferriera nói.

"Khó lắm."

"Thế thì nộp cho họ một bản tường trình giả."

"Như thế sẽ gây nguy hiểm cho toàn bộ địa vị của chúng ta, vốn dựa trên lòng tin", Dell'Aqua nói.

"Đức cha có thể tin được một tên Nhật Bản không? Dĩ nhiên là không rồi. Lời lãi của chúng ta phải được giữ bí mật. Cái thằng tà giáo trời đánh thánh vật đó!"

"Tôi rất lấy làm tiếc mà nói rằng Blackthorne có vẻ rất am hiểu tình hình", Alvito bất giác nhìn Dell'Aqua, trong giây lát ông ta quên cảnh giác đề phòng.

Đức cha Thanh tra nín lặng.

"Tên Nhật Bản đó còn nói gì nữa?" Ferriera hỏi, làm ra vẻ không trông thấy cái liếc nhìn giữa hai người, thầm mong muốn biết được toàn bộ sự hiểu biết của họ.

"Toranaga có yêu cầu tôi trưa mai cung cấp cho hắn một bản đồ thế giới với những đường phân định ranh giới giữa Portugal và Spain, tên các Giáo hoàng đã tán thành các hiệp ước và các ngày tháng. Hắn

"Thỉnh cầu" trong vòng ba ngày cho hắn một bản giải thích viết về các công cuộc

"Chinh phục" của chúng ta ở Tân thế giới và

"Hoàn toàn vì lợi ích riêng của tôi thôi", đó là nguyên văn lời hắn nói, tổng số vàng bạc đã lấy được - thực ra hắn dùng từ

"Cướp", ở Tân thế giới đưa về Spain và Portugal. Và hắn cũng thỉnh cầu có được một bản đồ khác trình bày phạm vi các đế quốc của Spain và Portugal cách đây một trăm năm, cách đây năm mươi năm và ngày nay, cùng với vị trí chính xác các căn cứ của chúng ta từ Malaca đến Goa - nhân đây cũng nói là hắn kể tên các căn cứ đó rất chính xác: các tên đó được viết ra một mảnh giấy - và cả số lượng lính đánh thuê Nhật Bản mà chúng ta có ở từng căn cứ."

Dell'Aqua và Ferriera thất kinh.

"Tuyệt đối phải từ chối!" gã quân nhân nói oang oang.

"Không thể từ chối Toranaga được", Dell'Aqua nói.

"Thưa Đức cha, tôi nghĩ rằng Đức cha quá tin ở địa vị quan trọng của hắn", Ferriera nói.

"Tôi thấy hình như tên Toranaga này chẳng qua cũng chỉ là một tên bạo chúa trong số rất nhiều tên bạo chúa, một tên ngoại đạo giết người, chắc chắn không đáng phải sợ. Đức cha cứ từ chối đi. Không có chiếc Black Ship của chúng ta, toàn bộ nền kinh tế của chúng sẽ sụp đổ. Chúng van lạy ta để có được lụa Trung Hoa. Không có lụa sẽ. không có kimono. Chúng cần có sự buôn bán của chúng ta. Quỷ tha ma bắt cái thằng Toranaga. Chúng ta có thể buôn bán với các ông chúa theo đạo Cơ đốc - tên họ là gì nhỉ? Onoshi , Kiyama, và các ông chúa Cơ đốc giáo khác ở Kyushu. Xét cho cùng, Nagasaki đấy, chúng ta ở đấy rất mạnh, mọi sự buôn bán là ở đấy"!

"Không được, đô đốc ạ", Dell'Aqua nói.

"Đây là lần đầu tiên ông đến Nhật Bản cho nên ông không hiểu được các vấn đề của chúng tôi ở đây.

Vâng, họ cần chúng ta, nhưng chúng ta còn cần họ hơn. Không có sự biệt đãi của Toranaga và của Ishido, chúng ta sẽ mất hết ảnh hưởng đối với các vua chúa theo Cơ đốc giáo. Chúng ta sẽ mất Nagasaki và tất cả mọi thứ chúng ta đã xây đựng năm mươi năm qua. Phải chăng ông đã thúc đẩy vụ mưa sát hoa tiêu tà đạo kia?"

"Ngay từ đầu tôi đã nói công khai với Rodrigues và với bất cứ ai khác muốn nghe rằng tên Ingeles là tên kẻ cướp nguy hiểm, nó sẽ làm ô uế tất cả những ai tiếp xúc với nó và do đó cần phải khử nó bằng mọi cách. Thưa Đức cha, Đức cha cũng nói bằng những lời lẽ khác. Và cả cha Alvito nữa. Chẳng phải vấn đề đó đã được đặt ra tại cuộc họp của chúng ta với Onoshi và Kiyama hai ngày trước đây đó sao? Chẳng phải Đức cha đã nói rằng tên kẻ cướp đó là nguy hiểm sao?"

"Đúng. Nhưng..."

"Thưa Đức cha, xin Đức cha tha tội cho tôi, nhưng đôi khi những người lính cần phải làm công việc của Chúa theo cái cách tốt nhất họ có thể làm được. Tôi cần phải thưa với Đức cha rằng tôi rất tức giận Rodrigues vì anh ta đã không

"Tạo" ra được một

"Tai nạn

"Trong khi có bão. Trong tất cả mọi người , đáng lý ra anh ta phải biết chứ! Lạy Chúa, hãy xem tên quỷ Ingeles đã làm gì với chính Rodrigues. Anh chàng ngu xuẩn đó lại còn biết ơn nó đã cứu sống mình, trong khi đó chỉ là một mưu mẹo rất lộ liễu để tranh thủ lòng tin của anh ta. Chẳng phải Rodrigues đã bị lừa gạt đi đến chỗ cho phép tên hoa tiêu tà đạo chiếm đoạt cả sàn lái của mình, chắc chắn là đã làm anh ta suýt chết đó sao? Còn vụ mưu sát ở lâu đài, ai biết được chuyện gì đã xảy ra? Việc này hẳn là phải do một tên bản xứ ra lệnh, một trò Nhật Pủn. Tôi mà bố trí việc khử nó thì các vị có thể yên trí là nó sẽ bị khử."

Alvito nhấm nháp cốc rượu vang.

"Toranaga nói rằng hắn đã đưa Blackthorne đi Izu."

"Bán đảo ở phía Đông ấy ư?" Ferriera hỏi.

"Vâng."

"Bằng đường bộ hay đường thủy?"

"Đường thủy." .

"Tốt. Vậy thì tôi lấy làm tiếc mà nói với cha rằng mọi thủy thủ đều có thể mất tích ở biển trong một cơn bão bất hạnh."

Alvito lạnh lùng nói:

"Và tôi lấy làm tiếc phải nói với ông Thủy sư đô đốc rằng Toranaga... Tôi nói nguyên văn lời hắn... Toranaga đã nói rằng:

"Tôi sẽ đặt vệ sĩ canh phòng bảo vệ hoa tiêu, Tsukku-san ạ, và nếu có chuyện gì xảy ra với hắn, việc đó sẽ được điều tra với toàn bộ quyền bính của tôi, của các Nhiếp chính ở mức tối đa. Nếu chẳng may một tên theo đạo Cơ đốc là thủ phạm hay bất cứ kẻ nào có quan hệ xa xôi với người theo đạo Cơ đốc giáo, thì hoàn toàn có thể là các sắc lệnh về trục xuất sẽ được xem xét lại và rất có thể là tất cả các nhà thờ, trường học, nơi nghỉ của đạo Cơ đốc sẽ bị đóng cửa ngay lập tức..."

Dell'Aqua nói:

"Cầu Chúa không để cho chuyện đó xảy ra."

"Bịp", Ferriera cười khẩy.

"Không, ông nhầm rồi, ông Thủy sư đô đốc ạ. Toranaga khôn ngoan không khác gì Makiaveli và tàn bạo như gã Hung nô Attila."

(Nocola Makiaveli (1469-1527) : Chính khách và là nhà văn Ý, nổi tiếng khôn khéo, xảo quyệt. Attila : Vua Hung nô (thế kỷ V) nổi tiếng hung bạo và tàn ác.)

Alvito quay lại nhìn Dell'Aqua.

"Nếu có chuyện gì xảy ra với tên Ingetes, thì đổ trách nhiệm lên đầu chúng ta cũng dễ thôi."

"Đúng."

"Có lẽ cha nên đi vào gốc của vấn đề", Ferriera lỗ mãng nói." Khử tên Toranaga đi."

"Đây không phải là lúc nói đùa", Đức cha Thanh tra nói.

"Cái đã có kết quả xuất sắc ở Ấn Độ, ở Malaya, Brazil và Pêru,-Mexico, châu Phi và những nơi khác thì cũng sẽ có kết quả ở đây. Chính tôi đã làm việc đó ở Malaca và Goa, hàng chục lần với sự giúp đỡ của những tên lính đánh thuê Nhật Pủn mà tôi thì làm gì có được uy quyền và tri thức như các cha. Chúng ta sẽ sử dụng các lãnh Chúa theo đạo Cơ đốc, sẽ giúp một người trong số họ khử tên Toranaga đi, nếu hắn cản trở. Chỉ cần vài trăm conquistadors là đủ. Hãy chia để trị. Tôi sẽ tiếp xúc với Kiyama. Cha Alvito, nếu cha..."

"Ông không thể đánh bằng người Nhật, người Ấn Độ hay những tên mọi rợ vô học như người Inca. Ông không thể chia để trị ở đây được. Nhật Bản không giống bất kỳ quốc gia nào khác. Hoàn toàn không." Dell'Aqua mệt mỏi nói.

"Tôi cần phải chính thức yêu cầu ông, thưa ông Thủy sư đô đốc, ông không được can thiệp vào chính trị nội bộ của đất nước này."

"Xin vâng. Xin Đức cha hãy quên đi những điều tôi đã nói. Quá cởi mở, thật tình đúng là thiếu tế nhị và ngây thơ. May mắn bão tố là chuyện bình thường vào thời gian này trong năm."

"Nếu có bão thì cái đó nằm trong tay Chúa. Nhưng ông không được tiến công viên hoa tiêu."

"Ồ?."

"Không được. Và cũng không được ra lệnh cho bất cứ ai làm việc đó."

"Tôi có bổn phận với đức vua của tôi là phải tiêu diệt kẻ thù đức vua của tôi. Tên Ingeles là kẻ thù của quốc gia. Một tên ăn bám, một tên cướp, một tên tà giáo. Nếu tôi quyết định loại trừ nó thì đó là việc của tôi. Tôi là Thủy sư đô đốc của Black Ship năm nay, do đó là toàn quyền Macao năm nay, với quyền hạn của Phó vương đối với hải phận này năm nay. Và nếu tôi muốn diệt nó hay Toranaga hoặc bất kỳ ai thì tôi sẽ làm."

"Vậy là ông hành động ngược lại với mệnh lệnh trực tiếp của tôi và do đó có nguy cơ bị rút phép thông công ngay tức khắc."

"Việc này ở ngoài phạm vi quyền hạn của Đức cha. Đây là một vấn đề thế tục, không phải thuộc phần hồn."

"Cái thế của Giáo hội ở đây, tiếc thay, lại gắn chặt với chính trị và việc buôn bán lụa đến mức mọi chuyện đều động chạm đến an ninh của Giáo hội. Và chừng nào tôi còn sống, thề trước hi vọng cứu rỗi của tôi, không một ai được làm nguy hại đến tương lai của Giáo hội Mẹ ở đây!"

"Cám ơn Đức cha đã cho biết ý kiến rõ ràng như thế, thưa Đức cha. Tôi sẽ cố gắng hiểu biết nhiều hơn nữa về tình hình ở Nhật Bản."

"Tôi gợi ý là ông nên làm thế, vì tất cả chúng ta. Sở dĩ đạo Cơ đốc được dung thứ ở đây chỉ vì tất cả các Daimyo đều tuyệt đối tin rằng nếu họ trục xuất chúng ta và vùi dập đức tin thì các chiếc Black Ship sẽ không bao giờ trở lại nữa. Tu sĩ dòng Temple chúng ta được vời đến và có được ảnh hưởng trong một chừng mực nào đó là do chỉ chúng ta mới nói được tiếng Nhật, tiếng Portugal và có thể phiên dịch, làm trung gian cho họ về các vấn đề buôn bán. Bất hạnh cho đức tin là những điều họ tin lại không đúng. Tôi tin chắc rằng việc buôn bán vẫn sẽ tiếp tục bất kể cái thế của chúng ta và cái thế của Giáo hội ra sao, bởi vì các thương nhân người Portugal quan tâm đến những quyền lợi ích kỷ riêng của họ hơn là việc phụng sự Chúa của chúng ta."

"Có lẽ những quyền lợi ích kỷ của các tăng lữ muốn ép buộc chúng tôi... thậm chí đến mức yêu cầu Đức Giáo hoàng cho họ quyền hành hợp pháp... buộc chúng tôi phải ghé tàu vào bất cứ cảng nào do họ

quyết định và buôn bán với bất cứ tên Daimyo nào mà họ lựa chọn, bất kể mọi sự rủi ro, cũng là điều hiển nhiên!"

"Ông Thủy sư đô đốc, ông ăn nói không nghiêm chỉnh đấy!"

"Tôi không hề quên rằng chiếc Black Ship của năm ngoái đã mất tích trong khoảng giữa ở đây với Malaca, cùng tất cả thủy thủ trên tàu, với trên hai trăm tấn vàng và bạc nén, trị giá năm trăm ngàn cruxađô, sau khi đã bi trì hoãn một cách không cần thiết mãi cho đến mùa xấu trời mới đi được. Chỉ vì theo lời thỉnh cầu của đích thân Đức cha. Tôi cũng không quên rằng tai họa đó đã hầu như làm cho mọi người từ đây đến Goa khánh kiệt."

"Việc đó là cần thiết vì Taiko chết và vì tình hình chính trị nội bộ của họ về chuyện kế vị."

"Tôi không quên Đức cha đã yêu cầu Phó vương ở Goa hủy bỏ các chuyến Black Ship ba năm trước đây, chỉ đưa tàu đến khi nào Đức cha bảo, tới cảng nào do Đức cha quyết định. Tôi cũng không quên là Phó vương ở Goa đã bác bỏ yêu cầu đó như một vụ can thiệp ngạo mạn..."

"Sở dĩ làm như vậy là để khuất phục Taiko, đưa ông ta đến một cuộc khủng hoảng kinh tế giữa lúc ông ta đang tiến hành một cuộc chiến tranh ngu xuẩn với Triều Tiên và Trung Hoa. Vì những vụ tàn sát giáo dân ở Nagasaki do ông ta ra lệnh, vì cuộc tiến công điên rồ của ông ta vào Giáo hội và những sắc lệnh trục xuất ông ta vừa mới ban hành, đuổi tất cả chúng ta ra khỏi Nhật Bản. Nếu ông hợp tác với chúng tôi, nghe theo lời khuyên của chúng tôi, thì chỉ trong một thế hệ, toàn thể nước Nhật sẽ theo Cơ đốc giáo! Cái gì quan trọng hơn: buôn bán hay là cứu rỗi các linh hồn?"

"Câu trả lời của tôi là các linh hồn. Nhưng vì Đức cha đã cho tôi biết rõ về công việc ở Nhật Bản, xin Đức cha cho phép tôi đặt công việc của Nhật Bản vào đúng vị trí của nó. Chỉ có bạc Nhật Bản mới moi được lụa và vàng của Trung Hoa. Những khoản lời lãi to lớn của chúng ta có được do xuất sang Malaca và Goa rồi từ đó về Lisbon hỗ trợ cho toàn bộ đế quốc của chúng ta ở châu Á. Tất cả các pháo đài, các hội truyền giáo, các cuộc chinh phạt, các cha truyền đạo, các phát minh, và trả tiền cho phần lớn - nếu không phải là tất cả - các cam kết của chúng ta ở Châu Âu, ngăn chặn bọn tà đạo lấn lướt chúng ta và không để chúng thâm nhập vào châu Á. Nếu không, chúng sẽ giành được tất cả những của cải chúng cần có để tiêu diệt chúng ta và đức tin ở nước nhà. Cái gì quan trọng hơn, thưa Đức cha - thế giới Cơ đốc giáo Spain, Portugal, hay là thế giới Cơ đốc giáo Nhật Pủn?"

Dell'Aqua nhìn chằm chặp gã quân nhân.

"Tôi nói một lần chót, ông-không-được-dính-líu-vào-chính-trị- nội -bộ-ở-đây!"

Một cục than rơi từ trong lửa lăn ra thảm. Ferriera ngồi gần nhất, đá hòn than ra chỗ an toàn.

"Vậy nếu tôi chịu khuất phục thì Đức cha định làm gì với tên tà đạo đó? Hoặc Toranaga?"

Dell'Aqua ngồi xuống, tin rằng mình đã giành phần thắng:

"Lúc này tôi cũng không biết nên thế nào. Nhưng chỉ riêng cái việc nghĩ đến chuyện trừ khử Toranaga cũng đã là lố lăng rồi. Hắn rất có thiện cảm với chúng ta và việc gia tăng mậu dịch", giọng ông ta càng nhỏ đi.

"Và do đó gia tăng lời lãi của ông."

"Và lời lãi của Đức cha nữa

" , Ferriera không tự kiềm chế được.

"Lời lãi của chúng tôi dành cho công việc của Chúa. Như ông cũng biết rõ", Dell'Aqua mệt mỏi rót rượu mời Ferriera, muốn xoa dịu hắn.

"Nào, ông Ferriera, chúng ta đừng cãi nhau theo cái kiểu đó nữa... Cái việc tên tà đạo đó quả là đáng sợ thật. Nhưng cãi nhau chẳng ích lợi gì. Chúng tôi cần lời khuyên của ông, của trí óc, cũng như sức mạnh của ông. Ông có thể tin tôi, Toranaga đối với chúng ta có tầm quan trọng sinh tử. Không có hắn để kiềm chế các Nhiếp chính khác, toàn bộ đất nước này sẽ lại rơi vào cảnh hỗn loạn vô chính phủ."

"Vâng, đúng thế, thưa ông Thủy sư đô đốc", Alvito nói.

"Nhưng tôi không hiểu tại sao hắn còn ở lại lâu đài, và đồng ý hoãn cuộc họp. Thật không thể tưởng tượng nổi, hình như hắn bị mắc lừa ấy. Chắc chắn hắn phải biết Osaka đã bị khóa chặt, còn chặt hơn cả thắt lưng trinh tiết của một viên tướng thập tự chinh cả ghen. Lẽ ra hắn đã phải rời khỏi đây từ mấy ngày nay rồi mới phải."

Ferriera nói:

"Nếu hắn quan trọng đến như vậy, tại sao lại ủng hộ Onoshi và Kiyama? Chẳng phải hai người này đang đứng về phe Ishido chống lại hắn đó sao? Tại sao các cha không khuyên nhủ họ đừng làm thế? Việc này được thảo luận cách đây mới có hai ngày thôi."

"Ông đô đốc, họ báo cho chúng tôi biết quyết định của họ. Chúng tôi không thảo luận việc đó."

"Nếu vậy, có lẽ Đức cha cần phải thảo luận, thưa Đức cha. Nếu là quan trọng đến như vậy thì tại sao không ra lệnh cho họ chống lại việc đó! Đe dọa rút phép thông công của họ."

Dell'Aqua thở dài:

"Ước gì câu chuyện đơn giản như thế thì hay quá. Không thể hành động như thế được ở Nhật Bản. Họ căm ghét sự can thiệp từ bên ngoài vào công việc nội bộ của họ. Ngay một gợi ý của chúng tôi thôi cũng cần phải được đưa ra một cách hết sức tế nhị."

Ferriera uống cạn cốc rượu bằng bạc rồi rót thêm rượu và bình tĩnh lại, biết rằng hắn cần các tu sĩ dòng Temple đứng về phía hắn, rằng không có họ làm thông ngôn, hắn sẽ hoàn toàn bất lực. Cần phải làm cho chuyến đi này thành công, hắn tự nhủ. Ta đã chinh chiến, đã đổ mồ hôi mười một năm trời phục vụ nhà vua để giành lấy một cách xứng đáng phần thưởng quý giá nhất trong phạm vi quyền hạn của nhà vua có thể ban cho ta là chức Thủy sư đô đốc chỉ huy Black Ship hằng năm, trong một năm. Và một phần mười tất cả lụa là, vàng bạc, tất cả lời lãi của mỗi cuộc giao dịch, kèm theo vinh dự đó. Bấy giờ thì ta giàu có suốt đời ăn không hết, ba mươi đời cũng không hết, nếu như có được ba mươi đời. Mà tất cả chỉ nhờ vào mỗi một chuyến đi này thôi, nếu như ta hoàn thành nó.

Bàn tay Ferriera sờ vào đốc kiếm, sờ vào hình chữ thập bằng bạc.

"Thề có Chúa, Black Ship của ta sẽ rời Macao đúng ngày giờ để tới Nagasaki, rồi sau đó nó sẽ là con tàu chở của cải giàu có nhất trong lịch sử, thẹo gió mùa tháng mười một chạy về hướng Nam tới Goa rồi về nước! Có Chúa chứng giám, đó là việc nhất định sẽ diễn ra." Và hắn thầm nói thêm với bản thân hắn:

"Dù có phải thiêu cháy cả nước Nhật, cả Macao và cả Trung Hoa để làm việc đó, thề có Đức Bà Đồng Trinh!"

"Chúng tôi cầu nguyện cho ông, tất nhiên là như vậy rồi", Dell'Aqua đáp thành thực.

"Chúng tôi biết tầm quan trọng trong chuyến đi của ông."

"Vậy Đức cha có ý kiến gì không? Không có giấy phép rời bến và giấy phép buôn bán, tôi bị trói chân trói tay. Chúng ta có thể tránh được các Nhiếp chính không? Có lẽ có một cách nào khác chăng?"

Dell'Aqua lắc đầu:

"Thế nào, Mactin? Ông là chuyên gia thương mại của chúng ta."

"Tôi rất lấy làm tiếc, thưa Đức cha, nhưng không thế nào được", Alvito nói. Ông đã nghe những lời trao đổi nóng nảy giữa hai người, trong lòng sôi sục công phẫn. Ăn nói thô lỗ, kiêu căng ngạo mạn, đồ khốn kiếp mất giống, ông thầm nghĩ. Rồi ngay lập tức, ôi lạy Chúa, hãy ban cho con lòng kiên nhẫn, bởi vì nếu không có con người này và những kẻ khác giống như hắn, Giáo hội nơi đây sẽ chết.

"Tôi tin chắc là trong vòng một hai ngày nữa, thưa Thủy sư đô đốc, mọi việc sẽ được định đoạt. Cùng lắm là một tuần. Toranaga có những vấn đề rất đặc biệt lúc này. Tôi tin chắc mọi việc rồi sẽ ổn thoả thôi."

"Tôi sẽ đợi một tuần lễ. Không hơn." Cái ý đe dọa ngầm trong giọng nói của Ferriera thật đáng sợ.

"Tôi rất muốn tóm được cái thằng tà đạo đó. Tôi sẽ tra tấn cho nó phải nói ra sự thật. Toranaga có

nói gì về cái hạm đội mà người ta đồn không? Một hạm đội địch ư?"
"Không nói gì cả."
"Tôi rất muốn biết sự thật đó, bởi vì khi đi về, tàu của tôi sẽ đầy ắp như một con lợn béo, các khoang của nó chứa đầy lụa hơn bất cứ một chuyến tàu nào khác xưa nay.Tàu chúng tôi là một trong những chiếc tàu lớn nhất thế giới, nhưng tôi không có tàu hộ tống cho nên chỉ cần một chiến thuyền địch bắt được chúng tôi ở ngoài biển... hoặc cái con điếm Holland đó, tàu Erasmus... Chúng tôi sẽ nằm trong tay nó, nó muốn làm gì cũng phải chịu. Nó sẽ bắt tôi hạ cờ đức vua Portugal xuống không khó khăn gì cả. Tên Ingeles không nên đưa tàu của nó ra biển với các pháo thủ, đại bác, súng ống trên tàu..."
"E vero, è solamante vero", Dell'Aqua lẩm bẩm.
Ferriera uống hết cốc rượu.
"Khi nào thì Blackthorne được đưa đi Izu?"
"Toranaga không nói", Alvito đáp.
"Tôi có cảm giác là sẽ sớm thôi."
"Hôm nay chăng?"
"Tôi không rõ. Bốn ngày nữa, các Nhiếp chính sẽ họp. Tôi cho rằng có thể làm sau cuộc họp đó."
Dell'Aqua nặng nề nói:
"Không được đụng đến Blackthorne. Cả hắn lẫn Toranaga."
Ferriera đứng dậy:
"Tôi xin phép trở về tàu. Các cha ăn bữa tối với chúng tôi chứ? Cả hai cha chứ? Vào lúc hoàng hôn? Có một con gà thiến rất ngon, một súc thịt bò và rượu vang Mađêra, có cả bánh mỳ mới làm nữa."
"Cảm ơn lòng tốt của ông", Dell'Aqua có vẻ tươi tỉnh lên.
"Vâng, có vài món ăn ngon thì thật là tuyệt. Ông đối với chúng tôi tốt quá."
"Ngay khi tôi được Toranaga cho biết, tôi sẽ thông báo ngay cho ông, ngài Thủy sư đô đốc ạ", Alvito nói.
"Cảm ơn cha."
Khi Ferriera đã đi khỏi, Đức cha Thanh tra cho biết chắc không ai có thể nghe trộm được mình và Alvito, ông ta lo lắng nói:
"Mactin, Toranaga còn nói gì nữa không?"
"Hắn muốn có một sự giải thích viết ra giấy, về vụ buôn lậu súng và yêu cầu về các Conquistadors."
"Mamma mia..."
"Toranaga tỏ ra thân mật, thậm chí hòa nhã, nhưng… hừ, tôi chưa bao giờ thấy hắn như thế trước đây."
"Đúng ra thì hắn đã nói gì?"
"Hắn nói như sau:
"Tsukku-san, tôi hiểu rằng người đứng đầu trước đây của Giáo hội Cơ đốc của các ông, cha Đa Cunha, đã viết thư cho các thống đốc của Macao, Goa và Phó vương Spain ở Manila, Ngài Xixcô y Vivêra, vào tháng 7 năm 1588 theo cách tính năm của các ông, đề nghị một cuộc xâm lăng với hàng trăm lính Spain có súng để hỗ trợ cho một số Daimyo theo đạo Cơ đốc trong một cuộc nổi loạn mà giáo trưởng Cơ đốc giáo đang tìm cách xúi giục chống lại Chúa thượng hợp pháp của họ, tức là Chúa thượng đã quá cố của tôi, Đức Taiko. Tên của các Daimyo đó là gì? Có đúng là không có binh lính nào được phái đến mà chỉ có rất nhiều súng được lén lút tuồn vào Nagasaki, dưới dấu niêm phong Cơ đốc giáo của Macao, có phải không? Có đúng là Đức cha - To lớn như hộ pháp đã bí mật nắm lấy số súng đó khi ông ta trở lại Nhật Bản lần thứ hai, với tư cách là sứ thần của Goa đến, vào tháng ba hay tháng tư gì đó năm 1590 theo cách tính của các ông, rồi bí mật tuồn số súng ấy ra khỏi Nagasaki trên chiếc tàu Portugal Santa Cruz, đưa trở lại Macao, có phải không?"

Alvito lau mồ hôi hai bàn tay.

"Hắn có nói gì thêm không?"

"Không có gì quan trọng, thưa Đức cha. Tôi không có cơ hội phân trần, hắn cho tôi lui ra ngay tức khắc. Vẫn lễ độ đấy nhưng thực tế là đuổi ra."

"Cái tên người Anh chết tiệt ấy lấy đâu ra những tin tức đó?"

"Giá mà tôi biết!"…

"Những năm tháng ấy, những tên ấy. Ông không nhầm đấy chứ, Mactin? Hắn nói đúng như thế ư?"

"Thưa Đức cha, hắn nói đúng như thế. Tên được viết trên một mảnh giấy. Hắn có đưa cho tôi xem."

"Chữ của Blackthorne à?"

"Không ạ. Tên được phiên âm ra tiếng Nhật, bằng chữ hiragana."

"Chúng ta cần phải tìm ra ai đã làm thông ngôn cho Toranaga. Tên đó hẳn là phải rất giỏi, chắc chắn không phải người của ta đấy chứ? Không thể là giáo hữu Manuen, có phải không?" Dell'Aqua chua chát hỏi, dùng tên rửa tội của MaSamanu Jiro. Jiro là con trai một Samurai theo đạo Cơ đốc đã được các tu sĩ dòng Temple dạy dỗ từ thuở nhỏ, do thông minh và sùng đạo đã được chọn vào trường Dòng để được đào tạo làm một tu sĩ chính thức với bốn lời nguyền; khi ấy chưa có một tu sĩ Nhật Bản nào. Jiro đã ở với Hội truyền đạo hai mươi năm, rồi điều không thể ngờ được, hắn đã bỏ đi trước khi được phong chức và bây giờ hắn là một kẻ hung hăng chống lại Giáo hội...

"Không ạ, Manuen vẫn ở Kyushu, cầu trời cho nó bị thiêu mãi mãi trong hỏa ngục. Nó vẫn là kẻ thù kịch liệt của Toranaga và không bao giờ nó giúp hắn. May mắn là nó không bao giờ tham dự vào một bí mật chính trị nào. Người thông ngôn là phu nhân Maria", Alvito nói, dùng tên rửa tội của Toda Mariko.

"Toranaga nói với ông thế sao?"

"Không, thưa Đức cha. Nhưng tôi tình cờ biết được rằng bà ta đang đến thăm lâu đài và người ta nhìn thấy bà ta với tên Ingeles."

"Ông có chắc không?"

"Tin tức của chúng tôi hoàn toàn chính xác."

"Tốt", Dell'Aqua nói.

"Có lẽ Chúa giúp chúng ta theo cái cách của Người mà chúng ta không thể hiểu được. Hãy cho người đi mời bà ta đến đây ngay."

"Tôi đã gặp bà ta, thưa Đức cha. Tôi cố ý làm như tình cờ gặp bà ta. Bà ta vẫn vui vẻ như mọi khi, rất kính cẩn, ngoan đạo như mọi khi, nhưng trước khi tôi có cơ hội hỏi bà ta thì bà ta đã nói rõ ra rằng:

"Dĩ nhiên vương quốc là một mảnh đất rất riêng tư, thưa cha. Và theo phong tục, có những việc cần phải giữ rất kín. Ở Portugal cũng vậy, và trong Giáo hội dòng Temple cũng thế phải không ạ?."

"Cha là cha xưng tội của bà ta?"

"Vâng. Nhưng bà ta sẽ không nói gì."

"Tại sao?"

"Rõ ràng là bà ta đã được căn dặn trước và cấm không được bàn đến những gì đã xảy ra và những gì đã nói. Tôi biết họ quá. Trong chuyện này, ảnh hưởng cửa Toranaga sẽ lớn hơn ảnh hưởng của chúng ta."

"Đức tin của bà ta nhỏ bé thế thôi ư? Sự giáo dục của chúng ta lại vô dụng đến thế ư? Chắc chắn là không. Bà ta sùng kính và ngoan đạo, tôi chưa từng thấy người phụ nữ nào như thế. Một ngày kia, bà ta sẽ trở thành nữ tu sĩ thậm chí có lẽ là nữ tu viện trưởng Nhật Bản đầu tiên nữa là khác..."

"Vâng. Nhưng bấy giờ bà ta cũng sẽ vẫn không nói gì."

"Giáo hội đang lâm nguy. Việc này quan trọng, có lẽ quá quan trọng", Dell'Aqua nói.

"Bà ta sẽ hiểu. Bà ta thông minh, không thể không nhận thức ra điều đó."

"Tôi khẩn cầu Đức cha, không nên thử thách đức tin của bà ta trong chuyện này. Chúng ta chắc chắn sẽ thất bại. Bà ta đã nói trước với tôi rồi. Đó là điều bà ta đã nói, rất rõ ràng, chẳng khác như đã viết ra trên giấy."

"Có lẽ thử thách bà ta là một việc hay. Vì sự cứu rỗi của chính bà ta."

"Đức cha có quyền ra lệnh hoặc không ra lệnh. Nhưng tôi e rằng bà ta sẽ phải vâng lời Toranaga, thưa Đức cha, chứ không phải vâng lời chúng ta."

"Tôi sẽ suy nghĩ về Maria. Vâng", Dell'Aqua nói. Ông đưa mắt lơ đãng nhìn ngọn lửa. Sức nặng chức vụ của ông đè lên người ông. Tội nghiệp Maria. Tên tà đạo đáng nguyền rủa kia! Làm thế nào chúng ta tránh được cái bẫy này? Làm thế nào che giấu được sự thật về chuyện các khẩu súng. Làm sao một Đức cha Bề trên và một Phó vương như Đa Cunha, được rèn luyện như thế, giàu kinh nghiệm như thế, với bao năm hiểu biết thực tiễn ở Macao và Nhật Bản... làm sao ông ta lại có thể phạm một sai lầm như thế?

"Làm thế nào?", ông hỏi ngọn lửa.

Ta có thể trả lời được, ông tự nhủ. Dễ quá. Ngươi hốt hoảng hoặc quên mất vinh quang của Chúa hoặc đã trở nên kiêu căng ngạo mạn hoặc tê liệt. Ai mà không thế trong hoàn cảnh như thế này? Được Taiko biệt đãi, tiếp lúc mặt trời lặn, một cuộc hội kiến huy hoàng, long trọng và đúng nghi thức... gần giống như một cử chỉ ăn năn hối lỗi của Taiko, có vẻ như sắp sửa muốn cải đạo đi vậy. Thế mà rồi bị đánh thức dậy ngay giữa đêm hôm đó bởi sắc lệnh trục xuất của Taiko, quyết định rằng tất cả các dòng tu phải rời khỏi Nhật Bản trong vòng hai mươi ngày, nếu không sẽ bị hành hình. Không bao giờ được trở lại, và tệ hơn nữa là tất cả những người Nhật đã cải đạo trên khắp đất nước được lệnh phải công khai từ đạo ngay nếu không sẽ bị phát vãng hoặc xử tử tức khắc.

Bị dồn vào thế tuyệt vọng, Đức cha Bề trên đã đại dột xúi giục các Daimyo theo đạo Cơ đốc ở Kyushu là Onoshi , Masaki, Kiyama - và Harima ở Nagasaki trong số họ - nổi loạn để cứu Giáo hội và đã điên cuồng viết thư kêu gọi các conquistadors đến tăng cường cho cuộc nổi loạn.

Ngọn lửa réo ù ù và nhảy múa trong lò sưởi. Phải, đúng thế, Dell'Aqua nghĩ. Giá mà ta biết được, giá mà Đa Cunha hỏi ý kiến ta trước? Nhưng làm sao ông ta có thể làm thế được? Gửi một cái thư đến Goa phải mất sáu tháng và thư trở lại có lẽ cũng phải mất sáu tháng nữa. Đa Cunha quả có viết thư ngay lập tức nhưng ông ta là Cha Bề trên và tự mình phải chịu trách nhiệm, phải đối phó ngay với thảm họa.

Tuy Dell'Aqua đã lên tàu đi ngay khi nhận được thư, với quốc thư được vội vã thu xếp giới thiệu ông là sứ thần của Phó vương ở Goa, ông cũng đã mất nhiều tháng mới tới được Macao, nhưng cũng chỉ để được biết là Đa Cunha đã chết, ông và tất cả các cha cố đều bị cấm không được vào Nhật Bản, nếu không sẽ bị xử tử.

Nhưng súng ống thì đã được gửi đi rồi.

Sau đó, mười tuần lễ, có tin là Giáo hội đã không bị xóa bỏ ở Nhật Bản. Taiko không thi hành các đạo luật mới của ông ta. Chỉ có khoảng năm chục nhà thờ bị thiêu hủy và Takayama bị đập tan. Có tin lọt ra là mặc dù chính thức mà nói, các sắc lệnh đó vẫn có hiệu lực, nhưng Taiko vẫn sẵn sàng để nguyên tình hình như cũ, miễn là các cha kín đáo hơn trong việc cải đạo. Con chiên mới cải đạo của họ phải tỏ ra kín đáo hơn và không thờ phụng hoặc biểu tình công khai quá lộ liễu và không được để đám tín đồ quá khích đốt các chùa Phật giáo.

Thế rồi, khi nỗi gian truân tưởng chừng chấm dứt thì Dell'Aqua nhớ lại là súng ống đã được gửi đến từ nhiều tuần trước, niêm phong bằng con dấu của Cha Bề trên Đa Cunha, vẫn nằm trong các nhà kho của dòng Temple ở Nagasaki.

Tiếp theo nhiều tuần lễ lo âu khắc khoải, cho đến khi súng ống được bí mật tuồn ra, đưa trở lại Macao... Phải, lần này thì niêm phong bằng dấu của ta, Dell'Aqua tự nhắc nhở mình, hy vọng bí mật

này sẽ được chôn vùi mãi mãi. Nhưng những bí mật đó không bao giờ để cho ngươi được yên ổn, thanh thản, cho dù ngươi có mong mỏi hay cầu nguyện bao nhiêu đi nữa.

Hơn một tiếng đồng hồ, Đức cha Thanh tra ngồi không nhúc nhích trong chiếc ghế da có lưng tựa cao, mắt nhìn trừng trừng vào ngọn lửa mà chẳng thấy gì. Alvito kiên nhẫn đợi bên cạnh giá sách, hai bàn tay đặt trong lòng. Những tia nắng nhảy múa trên cây thập ác bằng bạc treo trên tường phía sau Đức cha Thanh tra. Trên bức tường bên là bức tranh sơn dầu nhỏ của họa sĩ Titian người Vơnidơ mà Dell'Aqua đã mua ở Pađua, hồi ông còn trẻ, nơi cha ông gửi ông đến học luật. Bức tường bên kia xếp hàng dãy kinh thánh và những cuốn sách của ông bằng tiếng Latin, Portugal, tiếng Ý và tiếng Spain. Và hai giá sách Nhật in bằng chiếc máy in kiểu di động, của Hội truyền giáo để ở Nagasaki, mà ông đã đặt mua rất tốn kém ở Goa, mười năm trước đây. Sách cầu kinh và đủ loại sách giáo lý kinh bổn vấn đáp, do các tu sĩ dòng Temple đã khó nhọc dịch ra tiếng Nhật. Những công trình phỏng dịch từ tiếng Nhật sang tiếng Latin để cố gắng giúp đỡ các đạo hữu Nhật Bản học tiếng Latin. Và cuối cùng là hai cuốn sách vô giá, cuốn văn phạm Portugal - Nhật Bản đầu tiên, công trình cả một đời người của cha Sancho Alvarez, in cách đây sáu năm và cuốn kia là cuốn từ điển kỳ lạ Portugal - Latin - Nhật Bản, in năm ngoái kiểu chữ Roman bằng chữ viết Hiranaga. Cuốn này đã được khởi công theo lệnh của ông cách đây hai mươi năm, cuốn từ điển đầu tiên xưa nay chưa từng được biên soạn về các từ Nhật Bản.

Cha Alvito cầm cuốn sách lên, vuốt ve nó một cách trìu mến. Ông biết đây là một công trình nghệ thuật vô song. Suốt mười tám năm trời, ông đã bỏ công ra biên soạn một công trình như thế mà vẫn chưa biết bao giờ hoàn thành được. Nhưng công trình của ông sẽ là một cuốn từ điển có chú giải bổ sung và tỉ mỉ hơn nhiều - gần như một cuốn sách giới thiệu Nhật Bản và tiếng Nhật. Không một chút hợm mình, ông biết nếu ông hoàn thành được cuốn sách đó, nó sẽ là một kiệt tác so với công trình của cha Alvarez, nếu như tên tuổi ông được hậu thế nhớ đến thì sẽ là do cuốn sách của ông và vì Đức cha Thanh tra, người cha duy nhất ông biết từ xưa đến nay.

"Con muốn rời Portugal tham gia công việc phụng sự Chúa ư?" ông tu sĩ dòng Temple cao lớn như người khổng lồ đã hỏi ông ngay ngày đầu tiên, khi họ gặp nhau.

"Ồ, vâng, thưa Cha, vâng ạ", ông đáp và ngẩng đầu lên nhìn ông ta với lòng khát khao mong ước ghê gớm.

"Con bao nhiêu tuổi?"

"Con không biết, thưa cha. Vâng, có lẽ con mười tuổi, có lẽ mười một. Nhưng con biết đọc biết viết, ông tu sĩ đã dạy con. Và con đơn côi, không có gia đình ruột thịt, con không thuộc về ai cả..."

Dell'Aqua đã đưa ông tới Goa rồi từ đó sang Nagasaki. Tại đây, ông vào trường Dòng của Hội truyền giáo dòng Temple; người Châu Âu trẻ tuổi nhất ở châu Á, cuối cùng đã có nơi có chốn. Rồi một điều kỳ diệu xảy ra: người ta phát hiện ông có năng khiếu ngoại ngữ và ông được giữ những chức vụ tin cẩn, làm thông ngôn và cố vấn thương mại. Thoạt tiên là cho Harima, Daimyo của lãnh địa Hizen tại Kiushu, ở đó có Nagasaki, rồi sau làm việc cho chính Taiko. Ông được phong chức linh mục, sau đó lại còn đạt tới đặc quyền của lời nguyền thứ tư. Đó là lời nguyền đặc biệt đứng trên những lời phát thệ bình thường về nghèo khổ, giới dục và phục tùng, chỉ dành riêng cho tầng lớp ưu tú trong các tu sĩ dòng Temple, lời nguyền phục tùng đích thân Giáo hoàng, làm công cụ riêng của Giáo hoàng để phụng sự Chúa - đi bất cứ đâu khi đích thân Giáo hoàng ra lệnh và làm bất cứ việc gì đích thân Giáo hoàng muốn, trở thành, như Loyola, người sáng lập dòng Temple, người quân nhân xứ Baxcơ, một trong những Regimini Militantis Ecclesiae, một trong những người lính đặc biệt, tự nguyện riêng của Chúa, phục vụ vị thống soái được chọn của Người trên trái đất, người đại diện của Đức KIto, là Giáo hoàng.

Ta thật là may mắn, Alvito thầm nghĩ! Ôi lạy Chúa, hãy giúp đỡ con để con giúp đỡ được mọi người.

Cuối cùng, Dell'Aqua đứng dậy, vươn vai và đi tới cửa sổ ánh mặt trời lấp lánh tỏa trên ngói mạ vàng của vọng lâu trung tâm cao ngất của lâu đài. Dáng thanh thoát của cấu trúc gây một ấn tượng sai

lầm về sức mạnh đồ sộ của nó. Tháp của tội lỗi, ông thầm nghĩ. Nó sẽ còn đứng đó bao lâu nữa để nhắc nhủ mỗi người trong chúng ta? Có phải là mười lăm, không, mười bảy năm trước đây Taiko đã sai bốn trăm ngàn người xây đắp, đào bới và bòn rút xương máu nước này để trả tiền cho công cuộc đó, công trình của ông ta, và chỉ sau hai năm ngắn ngủi, lâu đài Osaka đã hoàn thành... Một con người phi thường! Phải. Và nó đứng sừng sững kia, không gì phá hủy được, trừ ngón tay của Chúa.

Người có thể hủy bỏ nó trong giây lát. nếu Người muốn. Ôi, lạy Chúa, hãy giúp con thực hiện ý muốn của Người.

"Này, Mactin, hình như chúng ta có việc phải làm đấy", Dell'Aqua bắt đầu đi đi lại lại, giọng ông lúc này vững vàng như bước đi của ông.

"Về tên người Anh, nếu chúng ta không bảo vệ nó, nó sẽ bị giết chết và chúng ta có nguy cơ bị Toranaga thù ghét. Nếu chúng ta tìm cách bảo vệ được nó, chẳng bao lâu nó sẽ tự treo cổ nó lên. Nhưng liệu chúng ta có dám đợi không? Sự có mặt của nó là một mối đe dọa đối với chúng ta và không thể giết được nó có thể còn gây thêm những tổn thất gì cho chúng ta trước cái ngày hạnh phúc đó? Hay là chúng ta có thể giúp Toranaga khử nó đi. Hay là, cuối cùng, ta có thể cải đạo được nó."

Alvito chớp mắt:

"Cái gì ạ?"

"Nó thông minh, rất hiểu biết về Thiên chúa giáo. Phải chăng trong thâm tâm, tất cả người Anh thật sự là những người Thiên Chúa giáo?

Câu trả lời là: đúng vậy, nếu như vua hay Nữ hoàng của chúng là người Thiên Chúa giáo. Và câu trả lời sẽ là không, nếu vua hay Nữ hoàng của chúng theo đạo Tin Lành. Người Anh không quan tâm lắm đến tôn giáo. Chúng cuồng tín chống lại chúng ta lúc này, nhưng phải chăng đó là vì Armada (Hạm đội lớn của Spain sang đánh England ở thế kỷ XVI)? Có lẽ Blackthorne có thể cải đạo được. Nếu vậy thì đó là giải pháp hoàn hảo nhất. Vì vinh quang của Chúa và cứu rỗi được linh hồn tà đạo của hắn khỏi kiếp đọa đầy mà chắc chắn nó sẽ rơi vào.

Sau đến Toranaga. Chúng ta sẽ cho hắn những bản đồ mà hắn cần. Hãy giải thích về các

"Khu vực ảnh hưởng." Chẳng phải các đường ranh giới được vạch ra thật sự là nhằm vào việc tách rời ảnh hưởng của người Portugal và ảnh hướng của những người bạn Spain của chúng ta đó sao? Si, è vero? Hãy nói cho hắn biết là về những vấn đề quan trọng khác, chính tôi sẽ có vinh dự chuẩn bị và đem lại cho hắn càng sớm càng tốt. Bởi vì tôi còn phải thẩm tra lại các sự việc ở Macao, xin hắn vui lòng đồng ý cho một thời hạn chăng, được không? Và ông cũng nói luôn rằng ông rất vui mừng thông báo cho hắn biết Black Ship sẽ rời bến sớm ba tuần, với số hàng lụa và vàng lớn nhất xưa nay, rằng tất cả phần hàng hóa của chúng ta và tất cả. .. ông suy nghĩ một lát.

"Và ít nhất là mười phần trăm toàn bộ hàng chuyên chở trên tàu sẽ được bán cho người do đích thân Toranaga chỉ định."

"Thưa Đức cha, ông Thủy sư đô đốc không muốn đi sớm và sẽ không muốn..."

"Ông có trách nhiệm lấy được giấy phép rời bến của Toranaga ngay lập tức cho Ferriera. Hãy đi gặp hắn ngay với câu trả lời của tôi. Hãy gây ấn tượng mạnh mẽ cho hắn về khả năng của chúng ta, đó chẳng phải là một trong những điều hắn khâm phục đó sao? Có được ngay giấy phép rời bến, Ferriera sẽ nhân nhượng một điểm nhỏ là tới sớm trong mùa này. Còn về tên lái buôn thì một gã thổ dân này hay gã thổ dân khác cũng có gì là quan trọng với ông Thủy sư đô đốc đâu? Ông ta vẫn được hưởng phần trăm của mình kia mà."

"Nhưng các Đại nhân Onoshi , Kiyama và Harima thường chia nhau buôn cất chuyến hàng. Tôi không biết họ có đồng ý không."

"Vậy thì ông hãy giải quyết vấn đề đó. Toranaga sẽ đồng ý với thời hạn hoãn lại, đánh đổi lấy một sự nhân nhượng. Những nhân nhượng hay nhất mà ta cần là quyền bính, ảnh hưởng và tiền. Chúng ta có thể

cho hắn được những gì? Chúng ta không thể đem các Daimyo Cơ đốc nộp cho hắn. Chúng ta..."

"Dù sao đi nữa..." Alvito nói.

"Ngay dù cho có thể làm được như vậy, tôi vẫn không biết chúng ta có nên không, có muốn không. Onoshi và Kiyama là những kẻ thù kịch liệt của nhau, nhưng họ đã liên minh với nhau chống lại Toranaga bởi vì họ tin chắc rằng hắn sẽ xóa bỏ Giáo hội và xóa bỏ cả họ nữa, nếu như hắn đoạt được quyền kiểm soát Hội đồng."

"Toranaga sẽ ủng hộ Giáo hội. Ishido mới là kẻ thù thực sự của chúng ta."

"Tôi không đồng ý với niềm tin ấy của ông, Mactin. Chúng ta không được tin rằng vì Onoshi và Kiyama là người Cơ đốc giáo, tất cả những người khác theo họ, hàng trăm ngàn người, đều là những người Cơ đốc giáo. Chúng ta không thể làm họ mất lòng được. Nhượng bộ duy nhất chúng ta có thể đưa ra với Toranaga là một cái gì đó có liên quan đến buôn bán. Hắn cuồng nhiệt về buôn bán nhưng chưa bao giờ tìm cách đích thân tham gia công việc này cả. Cho nên sự nhân nhượng mà tôi gợi ý có thể sẽ thúc đẩy hắn trì hoãn, mà có thể chúng ta kéo dài được thời gian đó, thành một sự trì hoãn bất tận. Ông cũng biết là người Nhật ưa cái hình thức giải quyết đó: lăm lăm chiếc gậy tày mà cả hai bên đều tảng lờ như không có, đúng không?"

"Theo ý tôi, Đại nhân Onoshi và Kiyama mà quay ra chống lại Toranaga vào lúc này là không khôn ngoan về chính trị. Họ cần phải làm theo câu phương ngôn cổ về việc dành một chỗ lùi, có phải không ạ? Tôi có thể gợi ý với họ là biếu Toranaga hai mươi lăm phần trăm - như vậy mọi người sẽ có phần bằng nhau. Onoshi , Kiyama, Harima và Toranaga. Như thế chỉ là một sự đền bù nhỏ để làm dịu bớt tác động của việc họ nhất thời đứng về phe Ishido chống lại hắn."

"Vậy thì Ishido sẽ nghi ngờ họ và căm ghét chúng ta thêm khi hắn khám phá ra."

"Ishido bây giờ đã vô cùng căm ghét chúng ta rồi. Ishido cũng không tin gì hơn họ tin hắn và chúng ta chưa biết được tại sao họ lại đứng về phe hắn. Với sự đồng ý của Onoshi và Kiyama, chúng ta sẽ chính thức đưa ra đề nghị như thể đó chỉ là ý kiến của chúng ta để duy trì sự vô tư giữa Ishido và Toranaga. Còn chúng ta có thể thông báo riêng cho Toranaga biết về sự hào phóng của họ."

Dell'Aqua cân nhắc ưu khuyết điểm của kế hoạch này. Cuối cùng ông nói:

"Hay lắm. Hãy thực hiện đi. Bây giờ, về tên tà đạo. Hãy đưa những nhật ký hàng hải của nó cho Toranaga ngay hôm nay. Hãy quay lại Toranaga, nói với hắn rằng các nhật ký hàng hải này đã được bí mật gửi cho chúng ta."

"Thưa Đức cha, tôi giải thích như thế nào về việc chậm trễ đưa nhật ký hàng hải này cho hắn?"

"Không phải giải thích gì cả. Cứ nói sự thật thôi. Nhật ký hàng hải này là do Rodrigues đưa đến, nhưng tôi và ông không ai biết những gói niêm phong lại chứa đựng những nhật ký mà người ta không tìm thấy. Quả thật, chúng ta để mất hai ngày không mở các gói đó ra. Trong sự nhốn nháo đối với tên tà đạo, chúng ta đã quên mất các gói đó. Những nhật ký hàng hải này chứng tỏ Blackthorne là cướp biển, trộm cắp và làm phản. Chính những lời lẽ của nó sẽ quyết định số phận của nó một lần dứt khoát, và chắc chắn đó là công lý của Chúa. Hãy nói cho Toranaga biết sự thật... rằng Mura đã đưa những nhật ký đó cho cha Sebastio, như thật sự chuyện đó đã xảy ra. Cha Sebastio gửi chúng cho chúng ta vì ông biết chúng ta cần phải làm gì. Như vậy sẽ thanh minh cho Mura, cho cha Sebastio, cho tất cả mọi người. Chúng ta cần phải dùng chim bồ câu đưa thư báo cho Mura những việc đã làm. Tôi tin chắc Toranaga sẽ nhận ra là trong thâm tâm, chúng ta đặt quyền lợi của hắn lên trên quyền lợi của Yabu Hắn có biết Yabu đã có sự thỏa thuận với Ishido không?"

"Có lẽ chắc chắn là hắn đã biết, thưa Đức cha. Nhưng có tin đồn rằng bây giờ Toranaga và Yabu kết thân với nhau."

"Tôi không thể tin được cái thằng con đẻ của Satan đó."

"Tôi tin chắc là Toranaga cũng không tin nó. Cũng như Yabu không thật sự cam kết gì với hắn."

Bỗng cả hai nghe có tiếng cãi nhau ở bên ngoài. Cửa mở và một tu sĩ mặc áo trùm đầu, chân đi đất bước vào trong phòng, bắt cha Xônđi ra.

"Cầu Đức Jesus ban phước lành cho các vị", giọng ông ta rít lên hằn học.

"Cầu Người tha thứ cho tội lỗi của các vị."

"Đạo hữu khất cái Perez, đạo hữu làm gì ở đây thế?" Dell'Aqua quát lên.

"Tôi đã quay trở lại cái đất nước hố rác này để tuyên xưng lời Chúa cho đám vô đạo lần nữa!"

"Nhưng đạo hữu đã bị sắc lệnh cấm không được trở lại, nếu không sẽ bị xử tử ngay tức khắc vì tội xúi giục bạo loạn Nhờ có một phép kỳ diệu, đạo hữu đã thoát được vụ tàn sát ở Nagasaki và đạo hữu đã được lệnh..."

"Đó là ý Chúa, và một sắc lệnh bẩn thỉu vô đạo của một tên điên khùng đã chết chẳng liên quan gì đến tôi", ông tu sĩ nói. Ông ta là một người Spain lùn, gầy gò râu dài bù rối.

"Tôi đến đây để tiếp tục công việc của Chúa." Ông ta liếc nhìn Cha Alvito.

"Công việc buôn bán thế nào, thưa cha?"

"May mắn cho Spain, công việc rất tốt", Alvito lạnh lùng đáp lại.

"Tôi không bỏ thời giờ của tôi vào phòng tài vụ, thưa cha, mà là với các con chiên của tôi."

"Đó là một điều đáng khen ngợi", Dell'Aqua xẵng giọng." Nhưng hãy để thời gian vào nơi Đức Giáo hoàng đã ra lệnh cho ông, tức là bên ngoài nước Nhật. Nơi đây là địa phận riêng biệt của chúng tôi và cũng là lãnh thổ của Portugal, chứ không phải của Spain. Liệu tôi có phải nhắc nhở ông rằng ba Giáo hoàng đã ra lệnh cho tất cả các giáo phái phải ở bên ngoài Nhật Bản, trừ chúng tôi không? Đức vua Philip cũng đã ra lệnh như thế."

"Đức cha đừng phí lời, công việc của Chúa vượt lên trên mọi mệnh lệnh của trần thế. Tôi đã trở lại và tôi sẽ mở toang cửa của các nhà thờ và cầu khẩn đám đông hãy đứng lên chống lại bọn vô tín ngưỡng."

"Cần phải cảnh cáo ông bao nhiêu lần nữa? Ông không thể coi Nhật Bản như một xứ bảo hộ với những người dân Inca mọi rợ, rừng rú, không có lịch sử cũng chẳng có văn hóa. Tôi cấm ông không được truyền đạo và đòi ông phải tuân theo thánh chỉ."

"Chúng tôi sẽ nhất định cải đạo bọn ngoại đạo này. Xin Đức cha hãy nghe đây. Còn có một trăm giáo hữu của tôi ở Malina đang đợi tàu đến đây. Tất cả đều là những người Spain tốt, và rất nhiều conquistadors đầy vinh quang để bảo vệ chúng tôi, nếu cần chúng tôi sẽ thuyết giáo công khai và mặc áo thụng của chúng tôi công khai, chứ không phải lẩn lút trong những chiếc áo lụa của bọn sùng bái ngẫu tượng như các tu sĩ dòng Temple!"

"Ông không được khiêu khích các nhà chức trách, nếu không, ông sẽ làm cho Giáo hội Mẹ biến thành tro bụi?"

"Tôi nói thẳng vào mặt các ông rằng chúng tôi trở lại Nhật Bản và sẽ ở lại Nhật Bản. Chúng tôi sẽ truyền bá lời Chúa, bất chấp các ông, bất chấp bất cứ giáo chủ, giám mục hay vua chúa hoặc Giáo hoàng nào, vì vinh quang của Chúa?" Ông tu sĩ đi ra, đóng sầm cánh cửa lại sau lưng.

Bừng bừng giận dữ, Dell'Aqua rót một cốc rượu Mađera. Một ít rượu vang rớt xuống mặt bàn giấy bóng lộn.

"Những tên Spain này rồi sẽ hủy hoại tất cả chúng ta thôi." Dell'Aqua uống thong thả, cố lấy lại bình tĩnh. Cuối cùng ông ta nói:

"Mactin, hãy cho vài người của ta theo dõi hắn. Và tốt hơn là ông nên báo cho Onoshi và Kiyama biết ngay. Không thể biết được cái gì sẽ xảy ra nếu cái thằng ngu xuẩn này chường mặt ra trước công chúng."

"Vâng, thưa Đức cha." Ra tới cửa, cha Alvito ngập ngừng.

"Thoạt đầu là Blackthorne, và bây giờ là Perez. Thật khó có thể là một sự trùng hợp tình cờ. Có lẽ

bọn Spain ở Malina biết Blackthorne và để nó đến đây cốt gây rối cho chúng ta."

"Có thể, mà cũng có thể không phải", Dell'Aqua uống hết cốc rượu rồi cẩn thận đặt cốc xuống. Dẫu sao thì với sự phù hộ của Chúa và sự mẫn cảm cần thiết, chúng ta sẽ không cho phép cả hai đứa làm hại Giáo hội Mẹ thiêng liêng... bất kể cái giá phải trả là gì."

CHƯƠNG 20

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Nếu đây không phải là cuộc sống thật thì mình xin làm một thằng Spain trời đánh."

Blackthorne khoan khoái nằm sấp trên tấm đệm dầy, một phần cơ thể quấn trong chiếc kimono vải bông, đầu chống lên hai cánh tay. Cô gái đang xoa hai bàn tay lên lưng anh, thỉnh thoảng lại nắn bắp thịt, vuốt nhẹ làn da, tâm thần anh thư thái, khiến anh gần như muốn rên lên vì sung sướng.. Một cô gái khác đang rót rượu sake vào cái chén sứ nhỏ xíu, cô thứ ba túc trực ở đó, tay đỡ một cái khay sơn mài trên để chiếc giỏ tre đầy cá rán giòn theo kiểu Portugal,một chai sake khác và đôi đũa.

"Nan desu ka, Anjin-san?" Cái gì ạ, ngài hoa tiêu-ngài nói gì ạ?"

"Tôi không thể nói cái đó bằng tiếng Nihongo được. Rako-san." Anh mỉm cười với cô gái đang mời anh uống sake. Anh trỏ vào chén rượu.

"Cái này gọi là gì? Namaê ka?"

"Sabazuki." Cô gái nhắc đi nhắc lại ba lần và anh nói theo. Rồi cô gái kia, Asa, mời anh ăn cá. Anh lắc đầu:

"Iyé dômơ." Anh không biết nói thế nào bằng tiếng Nhật

"Tôi no rồi", cho nên phải nói:

"Bây giờ tôi không đói."

"Ah! Ma hara hette wa orana." Asa giải thích, sửa lại cho anh. Anh đã nói câu đó nhiều lần và tất cả cười cách phát âm của anh, nhưng rồi sau anh cũng nói được đúng.

Mình không bao giờ học được cái tiếng này, anh nghĩ. Chẳng có gì giống âm của tiếng Anh, thậm chí cả tiếng Latin hay Portugal.

"Mời Anjin-san." Asa lại dâng cái khay lần nữa.

Anh lắc đầu và nghiêm trang đặt bàn tay lên bụng. Nhưng anh nhận chén rượu sake, uống cạn. Sono, cô gái đang xoa bóp cho anh, dừng lại. Anh bèn cầm lấy tay cô, đặt lên gáy mình và làm ra vẻ rên rỉ vì khoan khoái. Cô hiểu ngay và tiếp tục xoa bóp cho anh.

Mỗi lần anh uống cạn chén rượu nhỏ, nó lại lập tức được rót đầy. Nên từ từ thôi, anh thầm nghĩ. Đây là chai thứ ba rồi, mình đã nóng cả đến đầu ngón chân.

Ba cô gái, Asa, Sono và Rako đã tới lúc tảng sáng, đem trà lại. Cha Domingo bảo anh, người Trung Hoa đôi khi gọi là tiee và đó là thức uống dân tộc của Trung Hoa và Nhật Bản. Giấc ngủ của ánh chập chờn sau cuộc gặp gỡ với tên thích khách, nhưng trà nóng, chát đã bắt đầu làm anh hồi sức. Ba cô đã đem lại những chiếc khăn tắm nóng, cuộn lại, thoang thoảng có mùi thơm. Anh tỏ ra không biết dùng khăn đó để làm gì thì Rako, cô gái đứng đầu ba cô bày cách cho anh dùng lau mặt và lau tay.

Rồi họ cùng với bốn tên Samurai canh gác anh, đưa anh đến nhà tắm hơi ở phía bên kia của khu vực trong lâu đài và trao anh cho những người hầu tắm. Blackthorne được người ta tắm rửa, tỉa râu, gội đầu và xoa bóp.

Sau đó anh cảm thấy mình hồi sức một cách kỳ lạ. Họ đưa cho anh một chiếc kimono vải bông, dài đến đầu gối, mới và thêm tabi mới; các cô gái lại đợi anh. Họ đưa anh tới một căn phòng khác có Kiri và Mariko ở đó. Mariko nói Đại nhân Toranaga đã quyết định đưa Anjin-san tới một tỉnh của Đại nhân trong vài ngày tới để phục hồi sức khỏe và Đại nhân Toranaga rất hài lòng về anh. Anh không cần phải lo ngại về bất cứ cái gì vì bây giờ anh đã được đích thân Đại nhân Toranaga trông nom. Anjin-san có

vui lòng bắt đầu chuẩn bị các bản đồ với tài liệu nàng sẽ cung cấp không? Sẽ sớm có những cuộc hội kiến khác với Đại nhân và Đại nhân đã hứa sẽ sớm để cho nàng có thể có thì giờ trả lời bất cứ câu hỏi nào của Anjin-san. Đại nhân Toranaga rất quan tâm đến việc Blackthorne phải học tiếng Nhật và bản thân Đại nhân cũng rất muốn hiểu biết về thế giới bên ngoài, về ngành hàng hải và các đường đi trên biển.

Blackthorne lại được dẫn đến chỗ ông thầy thuốc. Không như các Samurai, các thầy thuốc cắt tóc rất ngắn không có đuôi sam. Blackthorne ghét các thầy thuốc, đồng thời sợ họ. Nhưng ông này thì lại khác. Ông thầy thuốc này rất dịu dàng và sạch sẽ không thể tưởng tượng được. Thầy thuốc ở Châu Âu phần lớn như thợ cạo, vụng về thô lỗ và cũng đầy chấy rận, bẩn thỉu như bất kỳ ai khác. Ông thầy thuốc này sờ nắn rất cẩn thận, nhìn ngó một cách lễ phép và cầm cổ tay Blackthorne để bắt mạch, nhìn vào mắt, mồm, tai anh và nhẹ nhàng gõ lên lưng, đầu gối và gan bàn chân anh. Bàn tay và cung cách của ông ta làm anh cảm thấy dễ chịu. Một thầy thuốc ở Châu Âu chỉ muốn có một điều và nhìn vào lưỡi anh rồi hỏi:

"Đau ở đâu?" sau đó trích máu để lấy cái nhơ bẩn ra khỏi máu và cho anh một thứ thuốc gây nôn mửa rất mạnh để rửa sạch ruột cho hết các thứ uế tạp.

Blackthorne ghét chích máu và uống thuốc gây nôn, và mỗi lần sau lại càng tệ hại hơn lần trước. Nhưng ông thầy thuốc này không có dao chích, bát đựng máu, cũng không có cái mùi thuốc ghê sợ thường vẫn bám quanh các ông thầy thuốc, cho nên tim anh bắt đầu đập thong thả và anh cảm thấy thoải mái đôi chút.

Ngón tay ông thầy thuốc sờ vào các vết sẹo trên đùi anh một cách dò hỏi. Blackthorne làm hiệu tiếng súng nổ, và một viên đạn súng trường đã xuyên qua đùi anh cách đây nhiều năm. ông thầy thuốc nói:

"A, so desu" và gật đầu. Lại dò nắn nữa, sâu hơn nhưng không đau, ở lưng và bụng. Cuối cùng, ông thầy thuốc nói với Rako, cô gái gật đầu, cúi chào cảm ơn ông ta.

"Ichi ban?" Blackthorne hỏi, muốn biết mình đã hoàn toàn bình thường chưa.

"Hai, Anjin-san."

"Honto ka?"

"Honto."

Một từ thật là hữu ích: honto - có thật không?

"Vâng, thật đấy", Blackthorne thầm nghĩ.

"Domo, thưa bác sĩ."

"Do itassimashité", ông thầy thuốc cúi chào, nói

"Không dám, có gì đâu."

Blackthorne cúi chào đáp lễ. Các cô gái lại dẫn anh đi và mãi đến khi nằm trên đệm, áo kimono vải bông nới lỏng lẻo, Sono xoa bóp lưng anh, anh mới nhớ ra mình trần truồng ở chỗ ông thầy thuốc, trước mặt các cô gái và bọn Samurai, anh đã không hề để ý, cũng không cảm thấy xấu hổ.

"Nan desu ka, Anjin-san?" Rako hỏi. Cái gì thế? Thưa ngài hoa tiêu? Tại sao ngài lại cười? Đôi hàm răng trắng của cô lấp lánh. Lông mày cô được tỉa, vẽ lại thành hình bán nguyệt. Cô búi tóc cao và mặc kimono hoa với một obi xanh xám.

Vì tôi sung sướng, Rako-san. Nhưng nói với cô thế nào được nhỉ? Nói thế nào để cô hiểu rằng tôi cười vì tôi sung sướng và lần đầu tiên từ khi tôi rời Tổ quốc ra đi, đầu óc tôi đã cất được một gánh nặng. Vì lưng của tôi cảm thấy tuyệt diệu... Toàn thân của tôi cảm thấy tuyệt diệu. Vì tôi được Toranaga Sama lắng nghe và tôi đã nã ba loạt đạn vào bọn dòng Temple trời đánh và sáu loạt đạn khác vào bọn Portugal kinh tởm! Anh vùng dậy, thắt chặt kimono lại và nhảy loạn xạ một điệu nhảy thủy thủ, miệng hét theo bài hò trên biển để đánh nhịp.

Rako và những người khác trố mắt nhìn. Cánh cửa Shoji ngay lập tức bị đẩy sang một bên và lúc này

bọn Samurai lính gác cũng tròn xoe mắt. Blackthorne nhảy rất mạnh, hát rất to cho đến khi không kìm được mình. nữa, anh phá lên cười và ngã vật xuống. Các cô gái vỗ tay, Rako cố bắt chước anh, nhưng thất bại thảm hại. Chiếc kimono của cô dài lê thê làm cô vướng víu. Các cô kia đứng dậy, đòi anh dạy họ nhảy. Ba cô đứng thành hàng ngang chăm chú nhìn anh, tay vén kimono lên. Nhưng họ không nhảy được và lát sau, tất cả ríu rít trò chuyện với nhau, cười rúc rích và quạt lấy quạt để.

Đột nhiên, bọn gác đứng nghiêm và cúi rạp chào Toranaga đứng ở cửa, hai bên là Mariko và Kiri cùng đám vệ sĩ Samurai không bao giờ vắng mặt của Toranaga. Tất cả các cô gái quỳ xuống, bàn tay áp sàn và cúi chào, nhưng vẻ vui cười chưa rời khỏi gương mặt họ và cũng không ai tỏ vẻ gì sợ hãi. Blackthorne cũng lễ phép cúi chào, nhưng không cúi thấp như đám phụ nữ.

"Konnichi wa Toranaga Sama", Blackthorne nói.

"Konnichi wa,Anjin-san", Toranaga đáp. Rồi ông ta hỏi một câu.

"Chúa công tôi hỏi ông làm gì vậy, thưa senhor?" Mariko nói.

"Đây chỉ là một điệu nhảy thôi, thưa Mariko-san", Blackthorne nói, cảm thấy mình ngốc ngếch.

"Một điệu nhảy của thủy thủ. Và đồng thời chúng tôi hát những bài hò... Tôi đang cảm thấy vui... có lẽ vì sake. Xin lỗi, hy vọng là đã không làm phiền Toranaga Sama."

Mariko dịch lại.

"Chúa công tôi nói muốn xem điệu nhảy và nghe bài hát đó."

"Bây giờ ư?"

"Tất nhiên."

Toranaga ngồi ngay xuống, chân xếp bằng tròn. Và cái triều đình nhỏ bé của ông ta tỏa ra trong phòng, tất cả nhìn Blackthorne chờ đợi.

Mày là một thằng ngu xuẩn, Blackthorne tự mắng mình. Cứ lơ là không giữ gìn là xảy ra như thế đó. Bây giờ thì phải nhảy, phải hát thôi và mày cũng biết mày hát thì sai, nhảy múa lại vụng về...

Dù vậy, anh vẫn thắt chặt kimono lại và thích thú lao
vào điệu nhảy, xoay tròn, đá chân, quay tít, nhảy chồm
lên, miệng oang oang hát rống lên.

Im lặng một hồi lâu.

"Chúa công tôi nói suốt đời chưa từng thấy cái gì như thế."

"Arigato goziemashita", Blackthorne nói, mồ hôi chảy ròng ròng, phần vì gắng sức, phần do lúng túng và bối rối. Thế rồi Toranaga để kiếm của ông sang một bên, cài gấu kimono vào thắt lưng và đứng bên cạnh Blackthorne.

"Đại nhân Toranaga sẽ nhảy điệu của ông", Mariko nói.

"Hả?"

"Xin mời ông dạy cho, Đại nhân nói vậy."

Blackthorne liền bắt đầu. Anh trình bày bước cơ bản, rồi nhắc đi nhắc lại nhiều lần. Toranaga nắm vững được rất nhanh. Blackthorne thán phục không ít trước sự nhanh nhẹn của con người lớn tuổi hơn anh, bụng to, miệng bè bè.

Rồi Blackthorne bắt đầu hát, vừa hát vừa nhảy. Toranaga làm theo, lúc đầu còn ướm thử trước sự hoan hô cổ vũ của những người đứng xem. Sau đó, Toranaga vứt bỏ kimono, khoanh tay lại và nhảy bên cạnh Blackthorne không kém phần nhiệt tình cao hứng. Blackthorne cũng cởi bỏ kimono, hát càng to hơn và tăng nhanh thêm nhịp độ, hầu như bị choáng ngợp bởi sự kệch cỡm của việc họ đang làm, nhưng lúc này bị lôi cuốn bởi sự hài hước của nó.

Cuối cùng, Blackthorne làm một kiểu nhảy ba bước rồi dừng lại. Anh vỗ tay, cúi chào Toranaga và tất cả đều vỗ tay hoan hô ông chủ của họ. Toranaga rất vui.

Ông ta ngồi xuống ở chính giữa phòng, thở một cách dễ dàng. Ngay lập tức, Rako chạy tới quạt và

những người khác đi lấy kimono cho ông ta. Nhưng Toranaga đẩy kimono của ông ta về phía Blackthorne và lấy cái kimono thường kia. Mariko nói:

"Chúa công tôi nói, ngài rất hài lòng, xin ông nhận cái đó làm món quà tặng." Nàng nói thêm:

"Ở đây việc này được xem như một vinh dự lớn, được Chúa thượng của mình tặng cho, dù là một cái kimono rất cũ."

"Arigato goziemashita, Toranaga Sama." Blackthorne cúi rạp xuống chào, rồi nói với Mariko:

"Vâng, tôi hiểu vinh dự này của Đại nhân ban cho, Mariko-san. Xin cảm ơn Đại nhân Toranaga dùm tôi với những lời lẽ đúng đắn hợp thức mà rất tiếc tôi không biết và xin bà nói hộ tôi sẽ trân trọng giữ món quà này như một của quý, còn trân trọng hơn thế nữa vinh dự mà Đại nhân đã ban cho khi ngài cùng nhảy một điệu với tôi."

Toranaga lại càng hài lòng.

Kiri và đám nữ tỳ kính cẩn giúp Blackthorne mặc chiếc kimono của chủ họ và bày cách cho anh thắt cái dây lưng. Kimono đó bằng lụa nâu với năm hình mào gà đỏ tươi, thắt lưng bằng lụa trắng.

"Đại nhân Toranaga nói rằng Đại nhân rất thích điệu nhảy. Có lẽ một ngày nào đó Đại nhân sẽ cho ông xem một vài điệu nhảy của chúng tôi. Đại nhân rất muốn ông học tiếng Nhật để nhanh chóng nói được, càng nhanh càng tốt."

"Tôi cũng muốn thế." Mà còn hơn thế nữa, Blackthorne nghĩ. Ta muốn mặc quần áo của ta, ăn thức ăn của ta, ở phòng của ta, trên tàu của ta với khẩu đại bác đã nhồi thuốc sẵn, với khẩu súng lục cài thắt lưng, và boong lái nghiêng đi dưới sức ép của những cánh buồm no gió.

"Xin bà làm ơn hỏi dùm Đại nhân Toranaga bao giờ thì tôi có thể lấy lại được chiếc tàu của tôi?"

"Cái gì ạ, thưa senhor?" .

"Con tàu của tôi, thưa senhora. Xin bà làm ơn hỏi Đại nhân hộ, khi nào thì tôi được lấy lại con tàu và cả đoàn thủy thủ của tôi nữa. Toàn bộ hàng chở trên tàu đã bị lấy đi... Có hai mươi ngàn đồng trong két sắt. Tôi tin chắc Đại nhân sẽ hiểu cho, chúng tôi là nhà buôn và tuy chúng tôi rất quý trọng lòng hiếu khách của Đại nhân, chúng tôi muốn được buôn bán... với hàng chúng tôi đã mang theo... rồi trở về nhà. Chúng tôi sẽ phải mất gần mười tám tháng mới về tới quê hương xứ sở."

"Chúa công tôi nói ông không phải lo lắng gì cả. Mọi việc sẽ đâu vào đấy càng nhanh càng tốt. Trước hết, ông phải khỏe mạnh cái đã. Ông sẽ rời đây vào lúc chập tối."

"Senhora?"

"Đại nhân Toranaga nói ông sẽ rời đây vào lúc chập tối thưa senhor. Tôi nói có sai không?"

"Không, không, không sai gì cả, thưa Mariko-san. Nhưng cách đây mới một, hai tiếng đồng hồ, bà có bảo tôi sẽ đi trong vài ngày nữa."

"Vâng, bây giờ Đại nhân bảo ông sẽ đi đêm nay", Mariko dịch tất cả cho Toranaga, và ông ta trả lời ngay.

"Chúa công tôi nói tốt hơn và thuận tiện hơn cho ông là đi đêm nay. Không có gì phải lo ngại, Anjin-san, ông được Đại nhân đích thân chăm lo, Đại nhân đã cử phu nhân Kiritsubo đi Yedo để chuẩn bị cho Đại nhân trở về…Ông đi cùng với phu nhân."

"Xin bà cảm ơn Đại nhân dùm tôi. Liệu có thể... liệu tôi có thể xin Đại nhân tha cho tu sĩ Domingo được không? Ông ta có rất nhiều kiến thức."

"Chúa công tôi nói, rất tiếc là ông ta đã chết rồi. Đại nhân đã cho người đi ngay khi ông yêu cầu hôm qua, nhưng ông ta đã chết."

Blackthorne kinh hoàng:

"Ông ta chết như thế nào?"

"Chúa công tôi nói ông ta chết khi gọi đến tên."

"Ôi, tội nghiệp cho ông ta!"

"Chúa công tôi nói, sống và chết cũng như nhau. Linh hồn ông tu sĩ sẽ đợi đến ngày thứ bốn mươi rồi tái sinh trở lại. Buồn làm gì? Đó là quy luật bất di bất dịch của trời đất." Nàng định nói gì đó, nhưng rồi thay đổi ý kiến, chỉ thêm:

"Người Phật giáo tin rằng chúng ta có nhiều kiếp hoặc tái sinh, Anjin-san. Cho đến cuối cùng, chúng ta trở nên hoàn thiện và lên Niết Bàn - Thiên giới."

Blackthorne gạt bỏ nỗi buồn lúc này sang một bên để tập trung vào Toranaga và hiện tại.

"Cho phép tôi được hỏi xem thủy thủ của tôi..." Anh dừng lại vì thấy Toranaga nhìn ra chỗ khác. Một Samurai trẻ vội vã bước vào phòng, cúi chào Toranaga rồi đứng đợi.

Toranaga nói:

"Nanja?"

Blackthorne không hiểu gì cả, trừ một điều anh tưởng như thoáng nghe thấy biệt hiệu của cha Alvito

"Tsukku." Anh thấy ánh mắt Toranaga lướt qua mình và trong đó thoáng một nụ cười. Anh tự hỏi có phải Toranaga cho người đi gọi ông tu sĩ đến vì những điều anh đã nói không. Mình mong là như vậy, anh nghĩ. Vì mình hy vọng Alvito sẽ ngập đến tận mũi vào phân. Có phải ông ta không? Blackthorne quyết định không hỏi Toranaga mặc dầu anh rất muốn.

"Kare mi matsu yoni?" Toranaga xẵng giọng hỏi.

"Giyoi." Tên Samurai cúi chào rồi vội vã đi ra. Toranaga quay lại Blackthorne:

"Nanja, Anjin-san?"

"Ông thuyền trưởng, ông đang nói gì?" Mariko dịch.

"Ông đang nói về các thủy thủ của ông phải không?"

"Vâng. Toranaga Sama có thể cũng rủ lòng che chở cho họ được không? Ra lệnh cho người ta chăm sóc họ? Họ có cùng được đi Yedo không?"

Mariko hỏi Toranaga. Ông ta cài hai thanh kiếm vào thắt lưng chiếc kimono ngắn của mình.

"Chúa công nói tất nhiên rồi, đã thu xếp xong xuôi cho họ. Ông không phải lo nghĩ gì cho họ hoặc cho chiếc tàu của ông."

"Tầu của tôi vẫn ổn chứ? Vẫn được chăm sóc chứ?"

"Vâng. Đại nhân nói, chiếc tàu đã ở Yedo rồi."

Toranaga đứng dậy. Mọi người bắt đầu cúi chào nhưng Blackthorne bất ngờ xen vào:

"Một điều cuối cùng..." Anh dừng lại và tự rủa thầm, hiểu mình đã tỏ ra bất lịch sự. Rõ ràng Toranaga đã chấm dứt cuộc hội kiến và mọi người bắt đầu cúi chào nhưng những lời nói của Blackthorne làm cho họ phải dừng cả lại và lúc này mọi người đều tỏ ra bối rối ngỡ ngàng, không biết nên cúi chào cho xong, đợi, hay phải cúi chào lại.

"Nanja, Anjin-san?" Giọng nói của Toranaga có vẻ xẵng và không thân thiện, vì ngay cả ông ta, trong giây lát cũng bị sửng sốt.

"Gomen nasai, tôi xin lỗi, thưa Toranaga Sama. Tôi không muốn tỏ ra vô lễ. Tôi chỉ muốn hỏi xem phu nhân Mariko có được phép nói chuyện với tôi một lát trước khi tôi đi không? Như thế sẽ giúp đỡ tôi rất nhiều."

Mariko hỏi Toranaga. Ông ta chỉ làu nhàu đồng ý một cách hách dịch rồi bước ra. Kiri và các vệ sĩ của ông ta theo sau.

Những thằng chó đẻ hay cáu kỉnh. Blackthorne tự nhủ. Lạy Chúa, ở đây cần phải rất thận trọng. Anh lấy ống tay áo quệt mồ hôi trán và thấy ngay nỗi đau buồn trên gương mặt Mariko. Rako vội vã đưa ra một chiếc khăn tay nhỏ mà hình như họ luôn luôn dự trữ sẵn, vô tận, nhét đâu đó rất bí mật sau obi của họ. Blackthorne hiểu ra mình đang mặc chiếc kimono của

"Chúa thượng" và rõ ràng là không được lấy ống tay áo

"Chúa thượng" lau mồ hôi. Lạy Chúa, như vậy là lại mắc thêm một tội phạm thượng nữa! Mình sẽ

không bao giờ hiểu được, không bao giờ... Lạy Chúa, không bao giờ...

"Anjin-san?" Rako mời anh uống sake.

Blackthorne cảm ơn cô và uống cạn chén. Ngay lập tức, cái chén lại được cô rót đầy. Blackthorne để ý thấy trán các cô lấp loáng mồ hôi.

"Gomen nasai", anh nói với tất cả mọi người, xin lỗi họ và cầm chén rượu, vui vẻ đưa mời Mariko.

"Tôi không biết như thế này có đúng phép lễ độ không, nhưng xin mời bà một chén sake, như thế có được phép không, có được không, hay là tôi phải đập đầu xuống sàn?"

Mariko bật cười."Ồ, được chứ, hoàn toàn đúng lễ phép và không, xin ông đừng đập đầu. Không cần phải xin lỗi tôi, thưa thuyền trưởng. Nam giới không phải xin lỗi phụ nữ. Bất cứ họ làm gì cũng đều đúng cả. Ít ra thì phụ nữ chúng tôi cũng nghĩ như vậy." Nàng giải thích cho các cô hiểu nàng đã nói gì và họ đều nghiêm trang gật đầu, nhưng ánh mắt lại long lanh.

"Anjin-san, ông không có cách nào biết được đâu", Mariko nói tiếp rồi uống một ngụm nhỏ và trả lại anh chén rượu sake.

"Cảm ơn ông, nhưng thôi, tôi không uống nữa đâu, cảm ơn ông. Sake bốc lên đầu, chạy xuống đầu gối, nhưng ông sẽ học được nhanh thôi... Sẽ vất vả cho ông đấy. Đừng lo Anjin-san. Đại nhân Toranaga có nói với tôi rằng Đại nhân thấy ông có năng khiếu đặc biệt. Đại nhân tặng ông chiếc kimono, vì Đại nhân cảm thấy hết sức hài lòng."

"Có phải Đại nhân cho tìm Tsukku-san không?"

"Cha Alvito ư?"

"Vâng."

"Đáng lẽ ông nên hỏi Đại nhân, ông thuyền trưởng ạ. Đại nhân không nói cho tôi biết. Trong những chuyện như thế. Đại nhân rất sáng suốt vì phụ nữ không khôn ngoan hoặc ít hiểu biết về chuyện chính trị."

"A, so desu ka? Tôi mong ước tất cả các phụ nữ chúng tôi đều khôn ngoan như thế."

Mariko phe phẩy chiếc quạt, quỳ thoải mái, chân gập lại

"Điệu nhảy của ông rất hay, Anjin-san. Các phu nhân của các ông có nhảy như thế không?"

"Không, chỉ có nam giới thôi. Đây là điệu nhảy đàn ông, một điệu nhảy của thủy thủ."

"Vì ông muốn hỏi tôi nhiều chuyện, tôi có thể hỏi ông vài câu trước được không?"

"Được chứ ạ."

"Phu nhân vợ ông trông như thế nào?"

"Vợ tôi hai mươi chín tuổi. Cao, so với bà. Theo cách đo của chúng tôi, tôi cao sáu bộ hai tấc, cô ấy cao khoảng năm bộ tám tấc, bà thì khoảng năm bộ, cho nên vợ tôi cao hơn bà một đầu và cũng to hơn, cũng cân đối như bà... Tóc vợ tôi màu..." Anh trỏ vào các xà nhà bằng gỗ tuyết tùng đánh bóng. Mắt tất cả mọi người quay về phía ấy rồi quay trở lại nhìn anh.

"Gần giống như thế. Vàng với thoáng một chút đỏ. Mắt xanh lam, lam hơn mắt tôi. Mắt tôi là xanh lam pha lục. Vợ tôi để tóc dài, thường buông thả."

Mariko dịch cho những người khác nghe. Và tất cả đều nín thở, ngước nhìn các xà gỗ tuyết tùng rồi lại nhìn Blackthorne, cả bọn Samurai cũng chăm chú lắng nghe. Rako hỏi một câu.

"Rako-san hỏi người đàn bà ấy có giống chúng tôi không?"

"Giống. Nhưng có lẽ hông to và cong hơn, eo lưng rõ rệt hơn và... ấy, nói chung phụ nữ chúng tôi người tròn hơn và vú to hơn."

"Có phải tất cả phụ nữ và đàn ông của các ông đều cao lớn hơn chúng tôi nhiều phải không?"

"Nói chung là như thế. Nhưng cũng có những người nhỏ bé như người ở đây. Tôi thấy tầm vóc bé nhỏ của các vị rất đẹp. Rất ưa nhìn."

Asa hỏi cái gì đó và sự chú ý của mọi người lại càng tăng thêm.

"Asa hỏi, về chuyện chăn gối, ông so sánh phụ nữ của các ông với phụ nữ của chúng tôi như thế nào?"

"Xin lỗi, tôi không hiểu."

"Ồ, xin lỗi ông. Chăn gối... tức là chuyện gần gụi thân mình. Đó là cách chúng tôi nói về sự gần gũi về thể xác giữa nam và nữ. Nói thế, lịch sự hơn là

"Giao hoan", neh?."

Blackthorne cố gạt bỏ sự bối rối của mình và trả lời:

"Tôi...ờ...tôi...chỉ có...ờ... kinh nghiệm chăn gối một lần ở đây thôi. Nghĩa là...ờ... ở làng và tôi không nhớ rõ lắm vì…ờ sau cuộc hành trình của chúng tôi, tôi quá mệt, người cứ như nửa thức nửa ngủ. Nhưng…ờ...hình như tôi thấy là rất đáng hài lòng."

Mariko cau mày.

"Từ khi đến đây, ông chỉ chăn gối có một lần thôi ư?"

"Vâng."

"Hẳn ông phải cảm thấy khô héo, neh? Một trong các phụ nữ kia sẽ sung sướng được chăn gối với ông. Anjin-san. Hoặc tất cả bọn họ, nếu ông muốn."

"Hả?"

"Đúng vậy. Nếu ông không muốn người nào trong bọn họ, thì ông không phải lo, họ chắc chắn không phải vì thế mà mếch lòng đâu. Ông chỉ cần nói cho tôi biết ông thích loại phụ nữ như thế nào, chúng tôi sẽ thu xếp."

"Cảm ơn bà", Blackthorne nói.

"Nhưng bây giờ thì không."

"Có chắc vậy không? Xin lỗi ông. Kiritsubo-san đã có chỉ thị rõ ràng là phải chăm sóc sức khỏe của ông. Ông làm sao có thể khỏe được nếu không có chuyện chăn gối? Cái đó rất quan trọng đối với ông, neh? Ồ, đúng thế, rất quan trọng."

"Cảm ơn bà, nhưng tôi... Có lẽ để sau này."

"Ông có rất nhiều thời gian kia mà. Lát nữa tôi sẽ trở lên cũng được. Có đủ thời gian để trò chuyện, nếu ông muốn. Ông có ít nhất là bốn canh nữa. Đến khi mặt trời lặn ông mới phải đi kia mà."

"Cảm ơn bà. Nhưng bây giờ thì không." Blackthorne nói, cụt hứng vì sự gợi ý quá lỗ mãng và thiếu tế nhị.

"Họ thật sự vui lòng giúp đỡ ông. Anjin-san. Ồ! Có lẽ có lẽ ông thích một chú bé chăng?"

"Hả?"

"Một chú bé. Rất đơn giản thôi, nếu đó là điều ông muốn." Nụ cười của nàng chân thật và giọng nói tự nhiên như thường.

"Hả?"

"Sao, có chuyện gì vậy?"

"Bà có ý định thực sự mời tôi một chú bé?"

"Vâng. Sao, Anjin-san, có chuyện gì vậy? Tôi chỉ nói là chúng tôi sẽ đưa đến một chú bé nếu ông muốn."

"Tôi không muốn!" Blackthorne cảm thấy máu dồn lên mặt.

"Trông tôi có vẻ giống một thằng kê gian trời đánh không mới được chứ?"

Lời nói của anh như roi quất, vang khắp căn phòng. Mọi người sững sờ, trố mắt nhìn anh. Mariko khúm núm cúi chào, đầu áp sát nền nhà.

"Xin ông thứ lỗi cho, tôi đã sai lầm ghê gớm. Ôi, tôi đã xúc phạm ông, chỉ vì muốn làm ông vui lòng. Tôi chưa bao giờ nói chuyện với một... một người nước ngoài, trừ một trong các cha chí thánh trước đây, cho nên tôi không biết được phong tục chung chăn chung gối của các ông. Tôi chưa bao giờ được

dạy về chuyện đó. Anjin-san. .. các cha cũng không bàn luận gì chuyện này. Ở đây có người đôi khi thích các chú bé... Các tu sĩ thỉnh thoảng cũng dùng các chú bé, tu sĩ người chúng tôi hoặc nước các ông… Cho nên tôi đã ngu ngốc cho rằng phong tục tập quán của ông cũng giống chúng tôi."

"Tôi không phải là tu sĩ và đó cũng không phải là phong tục phổ biến của chúng tôi."

Krzu Oan, tên cầm đầu đám Samurai giận dữ đứng nhìn. Hắn được trao trách nhiệm về an toàn và sức khoẻ của tên man di này. Hắn đã được thấy tận mắt đặc ân không thể ngờ được của Đại nhân Toranaga ban cho Anjin-san. Vậy mà bây giờ tên Anjin-san lại nổi khùng.

"Có chuyện gì với nó thế?" hắn tức tối hỏi. Vì rõ ràng mụ đàn bà ngu xuẩn kia đã nói cái gì đó xúc phạm đến tên tù rất quan trọng này của hắn.

Mariko giải thích những điều đã nói và những lời đáp lại của Anjin-san.

"Tôi thật tình không hiểu được ông ta giận dữ vì cái gì, Oan-san", nàng bảo hắn.

Oan gãi đầu, ngớ người không tin.

"Hắn nổi khùng như một con bò điên chỉ vì bà đề nghị đưa lại cho nó một chú bé?"

"Vâng."

"Xin lỗi, nhưng bà có tỏ ra lễ phép không? Có lẽ bà dùng một từ sai phạm nào chăng?"

"Ồ, không, Oan-san. Tôi tin chắc là không. Tôi lo quá. Rõ ràng là tôi chịu trách nhiệm."

"Chắc hẳn là phải có cái gì khác. Nhưng cái gì?"

"Không, Oan-san. Đúng là chuyện đó thôi."

"Tôi không bao giờ hiểu được cái bọn man di này." Oan cáu kỉnh nói." Vì tất cả chúng ta, xin bà hãy làm cho nó bình tĩnh lại, Mariko-san. Chắc là do đã lâu không làm cái chuyện chăn gối đấy mà." Này, hắn ra lệnh cho Sono.

"Lấy thêm sake, sake nóng ấy và khăn nóng! Còn cô, Rako, hãy xoa gáy cái thằng quỷ ấy." Các cô gái vội vã làm theo. Một ý nghĩ bất chợt:

"Không biết có phải vì nó bất lực không. Chuyện nó kể về việc ăn nằm ở làng nghe khá mơ hồ, neh? Có lẽ thằng cha này nổi khùng vì đã không được ngủ với ai cả rồi bà lại nêu cái chuyện ấy lên chăng!"

"Xin lỗi, tôi thấy không phải như vậy. Ông thầy thuốc nói các bộ phận của ông ta đều khỏe mạnh, tốt cả."

"Nếu nó liệt dương... thì dễ hiểu thôi, neh? Phải tôi, như thế cũng đủ làm cho gào thét toáng lên rồi. Đúng! Bà hỏi nó xem."

Lập tức Mariko làm theo lệnh đó và Oan kinh hoàng thấy máu lại dồn lên mặt tên man di. Một tràng tiếng nói man rợ khó nghe lại vang lên trong phòng.

"Ông ta bảo... bảo là

"Không." Giọng Mariko chỉ còn là một tiếng thì thầm rất khẽ.

"Nói dài như thế mà chỉ có nghĩa là

"Không" thôi ư?"

"Ông... ông ta dùng nhiều từ mô tả nguyền rủa khi bị kích động."

Oan bắt đầu toát mồ hôi vì lo lắng. Bởi vì hắn là kẻ chịu trách nhiệm.

"Bà hãy làm cho nó bình tĩnh lại."

Một tên Samurai khác, nhiều tuổi hơn, sốt sắng góp ý kiến.

"Oan-san, có lẽ nó là một trong những đứa thích chó, neh! Chúng tôi đã nghe thấy những chuyện kỳ quặc ở Triều Tiên về những thằng ăn tỏi. Phải, chúng thích chó và... À tôi nhớ ra rồi, phải, chó và vịt. Có lẽ thằng tóc vàng này cũng giống như bọn ăn tỏi, chúng cũng hôi như bọn kia, hây? Có lẽ nó muốn một con vịt?"

Oan nói:

"Mariko-san, bà hỏi nó xem! Không, có lẽ tốt hơn là đừng hỏi. Chỉ làm nó bình..." Hắn ngừng bặt.

Hiromatsu đang từ phía xa đi lại.

"Kính chào", hắn vội vã nói, cố giữ cho giọng nói mình không run. Bởi vì lão Quả Đấm Sắt này, trong hoàn cảnh tốt nhất là một người kỷ luật rất nghiêm, nhưng tuần qua và hôm nay lão ta cứ như một con hổ có nhọt ở đít nên lại càng tệ hại. Mười người đã bị giáng chức vì không gọn gàng sạch sẽ, toàn thể đội canh đêm đã bị diễu đi khắp lâu đài trong sự nhục nhã, hai Samurai được lệnh phải làm seppuku vì đã đến chậm phiên canh và bốn tên thu nhặt rác đêm đã bị ném từ trên mặt thành xuống vì đã đánh rớt một phần thùng rác ra hoa viên của lâu đài.

"Nó cư xử có phải phép không thế, Mariko-san?" Oan nghe thấy Quả Đấm Sắt hỏi với giọng cáu kỉnh. Hắn biết chắc là mụ đàn bà ngu xuẩn đã gây ra tất cả những việc rắc rối này sắp sửa phun ra sự thật và như thế thì chắc chắn bọn hắn sẽ bay đầu, mà có bay đầu thì cũng đúng thôi.

Hắn nhẹ cả người khi nghe thấy nàng nói:

"Có ạ, thưa Đại nhân. Mọi sự đều tốt đẹp cả, cảm ơn Đại nhân."

"Bà được lệnh cùng đi với Kiritsubo-san."

"Xin vâng, thưa Đại nhân." Hiromatsu tiếp tục đi tuần tra. Mariko ngẫm nghĩ về việc tại sao Toranaga lại phái mình đi. Phải chăng chỉ để làm thông ngôn cho Kiri và tên man di trong cuộc hành trình? Chắc chắn cái đó không quan trọng đến thế! Các phu nhân khác của Toranaga có đi không? Phu nhân Sazuko? Đi đường biển lúc này có nguy hiểm cho Sazuko không? Ta sẽ đi một mình với Kiri hay cả chồng ta nữa? Nếu ông ấy ở lại - mà bổn phận của ông ấy là phải ở lại với Chúa thượng của mình... thì ai sẽ trông nom nhà cửa? Tại sao chúng ta lại phải đi thuyền? Đường Tokaido chắc vẫn còn an toàn. Có chắc Ishido sẽ không hãm hại chúng ta không? Phải hắn sẽ... nghĩ đến giá trị của chúng ta với tư cách là con tin, phu nhân Sazuko, Kiritsubo và những người khác nữa. Phải chăng vì thế mà chúng ta phải đi đường biển?

Mariko xưa nay vẫn ghét biển. Chỉ nhìn thấy biển thôi cũng đã đủ làm nàng phát ốm rồi. Nhưng nếu phải đi thì ta đi, không nói đến chuyện đó nữa, karma. Nàng gạt cái việc không thể tránh khỏi đó, quay trở lại vấn đề trước mắt, về cái tên man di nước ngoài chỉ gây rối làm cho nàng cảm thấy buồn phiền.

Khi Quả Đấm Sắt đã mất hút ở góc tường đằng xa, Oan mới ngẩng lên và tất cả mọi người đều thở phào. Asa hối hả theo hành lang đi đến với rượu sake, Sono theo sát đằng sau với khăn nóng. Họ chăm chú nhìn trong lúc người ta chăm sóc tên man di, và thấy bộ mặt gã căng thẳng. Hắn chẳng vui vẻ gì nhận lấy chén sake và cảm ơn về những chiếc khăn nóng một cách lạnh nhạt.

"Oan-san, tại sao không cho người đi kiếm một con

vịt? Tên Samurai già thích thú thì thầm.

"Chúng ta chỉ có việc đặt con vịt xuống. Nếu nó muốn, mọi việc sẽ ổn thỏa, còn nếu không, nó sẽ làm ra bộ không trông thấy, có thế thôi."

Mariko lắc đầu:

"Có lẽ chúng ta không nên làm liều như thế. Oan-san, hình như loại man di không ưa nói chuyện ngủ nghê, chăn gối, neh? Ông ta là người đầu tiên thuộc loại này đến đây, cho nên chúng ta phải mầy mò tìm cách mới được."

"Tôi đồng ý đấy", Oan nói.

"Nó hoàn.toàn tỏ ra hiền lành cho đến khi nêu ra chuyện đó." Hắn trừng mắt nhìn Asa.

"Tôi xin lỗi, Oan-san. Ông nói đúng, đó hoàn toàn là lỗi tại tôi." Asa vội nói ngay, đầu cúi rạp xuống gần chạm sàn.

"Phải, tôi sẽ trình việc này với Kiritsubo-san."

"Tôi thực sự cảm thấy phu nhân cần phải biết để giữ gìn cẩn thận khi bàn đến chuyện chăn gối với người này." Mariko nói có tính chất ngoại giao.

"Oan-san, ông

rất sáng suốt. Nhưng có lẽ về một mặt nào đó, Asa là công cụ may mắn để tránh cho phu nhân Kiritsubo và cả Đại nhân Toranaga nữa khỏi một sự lúng túng ghê gớm! Hãy thử nghĩ xem cái gì sẽ xảy ra nếu đích thân Kiritsubo-san hỏi câu đó trước mặt Đại nhân Toranaga ngày hôm qua! Nếu tên man di hành động như thế này trước mặt Đại nhân..."

Oan chớp mắt.

"Máu sẽ chảy ngay thôi! Bà hoàn toàn đúng, Mariko-san. Cần phải cám ơn Asa. Tôi sẽ trình bày với phu nhân Kiritsubo-san là phu nhân đã gặp may."

Mariko mời Blackthorne uống sake thêm nữa.

"Không, cám ơn bà."

"Một lần nữa, tôi xin lỗi ông về sự ngu ngốc của tôi. Ông có muốn hỏi gì tôi không?"

Blackthorne đã quan sát mọi người trong khi họ trò chuyện với nhau. Trong lòng bực bội vì không hiểu được họ nói gì, anh điên giận bởi nỗi không thể nguyền rủa được thẳng cánh vì những lời nhục mạ của họ và không đập đầu được bọn lính gác vào nhau.

"Vâng. Bà nói rằng chuyện kê gian ở đây là bình thường?"

"Ồ, xin lỗi ông, chúng ta có thể bàn luận chuyện khác được không?"

"Nhất định rồi, thưa senhora. Nhưng trước hết, để tôi có thể hiểu được bà, chúng ta hãy dứt điểm đề tài này đi đã. Ở đây kê gian là chuyện thường có phải không?"

"Mọi chuyện liên quan đến chăn gối đều bình thường." Mariko nghi ngại nói, bị thúc đẩy bởi hành động thiếu lịch sự và rõ ràng là ngu ngốc của ông ta. Nàng nhớ lại Toranaga đã nói với nàng là phải cung cấp nhiều tin tức về những chuyện phi chính trị nhưng phải tường thuật kỹ tất cả các câu hỏi đã được nêu ra. Với lại, nàng cũng sẽ không nghe những lời lẽ vô lý bậy bạ của hắn, vì tên Anjin-san vẫn chỉ là một tên man di. Có thể y là một tên cướp biển và đã chính thức bị kết án tử hình; tạm thời bản án được hoãn lại chưa thi hành theo ý muốn riêng của Toranaga.

"Chuyện chăn gối là hoàn toàn bình thường. Còn như một người đàn ông đi lại với một người đàn ông khác hay với một chú bé thì chuyện đó có quan hệ gì với ai ngoài họ ra? Chuyện đó có hại gì cho họ, hay cho người khác, cho tôi hay cho ông? Chẳng có hại gì hết!" Ta là gì, nàng nghĩ. Ta đâu phải là một kẻ tồi tàn vô học, không có đầu óc? Ta đâu có phải là một con buôn ngu ngốc để cho một tên man di hăm dọa? Không. Ta là Samurai. Phải, Mariko, mi là Samurai, nhưng mi cũng rất ngu xuẩn? Mi là đàn bà và mi phải đối xử với hắn như với bất kỳ người đàn ông nào nếu như cần phải kiềm chế hắn. Hãy phỉnh nịnh hắn, hãy đồng ý và ngọt ngào với hắn. Mi đã quên mất các vũ khí của mi. Tại sao hắn lại làm cho mi hành động như một đứa trẻ mười hai tuổi?

Nàng cố ý dịu giọng:

"Nhưng nếu ông cho rằng..."

"Kê gian là một tội lỗi xấu xa, một tội ác, một chuyện kinh tởm bị Chúa nguyền rủa. Và những tên khốn kiếp làm chuyện đó là những cặn bã của thế giới!" Blackthorne cắt ngang, trong lòng vẫn còn bực tức vì sự nhục mạ do bà ta tưởng anh cũng là một kẻ như thế. Lạy Chúa, làm sao bà ta có thể nghĩ như thế được? Hãy bình tĩnh, anh tự nhủ. Mày nói năng cứ như một gã thanh giáo cuồng tín mắc bệnh giang mai hay một thằng giáo phái Calvin ấy! Mà tại sao mày lại điên cuồng chống lại chúng? Phải chăng vì chúng luôn luôn có mặt ở trên biển, vì đa số các thủy thủ đều đã thử làm như vậy, vì nếu không, làm sao họ có thể tỉnh táo, không điên rồ được hàng bao nhiêu tháng trời lênh đênh trên biển? Phải chăng vì mày đã từng có lần bị cám dỗ định làm như thế và mày đã tự căm ghét vì đã để cho mình bị cám dỗ? Phải chăng vì khi còn trẻ mày đã phải chống chọi kịch liệt để tự bảo vệ mình? Và có lần mày đã bị đè xuống, suýt nữa bị cưỡng hiếp nhưng mày đã vùng ra được và giết chết tên chó đẻ, lưỡi dao cắn ngập vào cổ họng nó khi mày mới mười hai tuổi. Đó là vụ giết người đầu tiên trong bảng liệt kê dài những vụ giết người khác của mày.

"Đó là một tội mà Chúa Trời nguyền rủa... nó hoàn toàn chống lại luật lệ của Chúa và con người."

"Có lẽ đó là những lời lẽ Cơ đốc giáo được áp dụng cho những chuyện khác chăng?" Mariko gay gắt đáp lại, không tự kiềm chế được, tức mình vì thái độ hoàn toàn thô lỗ của Blackthorne.

"Tội lỗi ư? Tội lỗi ở chỗ nào?"

"Bà cần phải biết. Bà là người Thiên Chúa giáo, có phải không nào? Bà đã được các tu sĩ dòng Temple dạy dỗ, đúng không?"

"Một cha chí thánh đã dạy tôi nói và viết tiếng Latin, tiếng Portugal. Tối không hiểu ý nghĩa ông gắn với danh từ Thiên Chúa giáo, nhưng tôi là một người Cơ đốc giáo đã được gần mười năm nay rồi. Không, người ta không nói gì với chúng tôi về chuyện chăn gối. Tôi chưa bao giờ đọc sách nói về chuyện chăn gối của các ông... chỉ đọc sách tôn giáo thôi. Chăn gối là tội lỗi ư? Làm sao có thể thế được? Làm sao một cái đem lại vui sướng cho con người lại có thể là tội lỗi?"

"Bà đi mà hỏi cha Alvito ấy!"

Ước gì ta có thể hỏi được, Mariko bối rối nghĩ thầm. Nhưng ta đã được lệnh không bàn đến bất cứ cái gì đã được nói, với bất cứ ai ngoài Kiri và Chúa công Toranaga của ta. Ta đã cầu Chúa và Đức Bà Đồng Trinh giúp đỡ, nhưng các Người không nói gì với ta. Ta chỉ biết rằng, từ khi ngươi đến đây, chẳng có gì khác ngoài những chuyện rắc rối. Ta chẳng có được gì khác ngoài những chuyện rắc rối...

"Nếu là tội lỗi như ông nói thì tại sao lại có nhiều tu sĩ của chúng tôi làm chuyện đó và luôn luôn làm chuyện đó? Một số giáo phái của đạo Bàlamôn thậm chí còn khuyến nghị nó như một hình thức thờ cúng. Chẳng phải lúc mây mưa là lúc người trần tới được gần thiên đường nhất đó sao? Tu sĩ không phải là những người xấu, không phải tất cả là xấu. Người ta biết một số cha chí thánh cũng thích cái kiểu chăn gối như thế. Họ có phải là người xấu không? Dĩ nhiên không phải! Tại sao họ lại phải tước bỏ một niềm vui thú bình thường nếu bị cấm không được gần phụ nữ? Nếu mọi chuyện liên quan đến việc ăn nằm với nhau là tội lỗi và bị Chúa nguyền rủa là nói nhảm!"

"Kê gian là một việc ghê tởm, chống lại mọi luật lệ! Bà cứ hỏi cha xưng tội của bà xem!"

Ông mới là kẻ đáng kinh tởm, chính ông, ông thuyền trưởng hoa tiêu ạ, Mariko những muốn hét lên. Làm sao ông dám tỏ ra thô lỗ như thế, và trẻ con đến thế! Ông bảo là chống lại Chúa ư? Thật vô lý! Có lẽ chống lại Chúa độc ác của ông thì có! Ông tự xưng là người Cơ đốc giáo nhưng rõ ràng không phải. Ông là kẻ lừa dối, kẻ lừa bịp. Có lẽ quả là ông có biết nhiều điều kỳ lạ, và đã từng đến những nơi kỳ lạ thật, nhưng ông không phải là người Cơ đốc giáo và đang nói những điều sàm báng. Phải chăng quỷ Satan phái ông đến? Tội lỗi ư? Thật lố bịch. Ông huyênh hoang về những chuyện bình thường và hành động như thằng điên. Ông làm các cha và Đại nhân Toranaga khó chịu. Ông gây ra xích mích giữa chúng tôi, quấy rối đức tin của chúng tôi, giày vò chúng tôi bằng những lời bóng gió ngấm ngầm về cái gì là đúng, cài gì không đúng... biết rằng chúng tôi không chứng minh ngay được cái gì là đúng.

Tôi muốn nói cho ông biết tôi khinh ghét ông và tất cả những tên man di mọi rợ. Phải, bọn man di mọi rợ đã ám ảnh tôi suốt cả cuộc đời. Chẳng phải chính chúng đã căm ghét cha tôi vì cha tôi không tin chúng và công khai thỉnh cầu Nhà độc tài Goroda đuổi chúng ra khỏi đất nước này đó sao? Chẳng phải bọn man di đã rót thuốc độc vào đầu óc Nhà độc tài khiến ông thù ghét cha tôi, viên tướng trung thành nhất của ông ta, người đã giúp đỡ ông ta còn nhiều hơn cả tướng Nakamura hay Đại nhân Toranaga đó sao? Chẳng phải bọn man di đã khiến cho Goroda sỉ nhục cha tôi, làm cho cha tôi phát điên, buộc ông phải làm cái không thể ngờ được và do đó gây ra tất cả mọi nỗi khổ cực của tôi đó sao?

Phải, chúng đã làm những việc đó và còn hơn thế nữa. Nhưng chúng cũng đã đem đến lời nói vô song của Chúa. Và trong những giờ phút đen tối, khi tôi được đưa từ nơi lưu đày ghê sợ trở về một cuộc sống còn ghê sợ hơn thế nữa, Đức cha Thanh tra đã chỉ ra cho tôi con đường, đã mở mắt cho tôi, cho

tâm hồn tôi và rửa tội cho tôi. Đạo đã cho tôi sức mạnh để chịu đựng, làm cho tim tôi tràn đầy an bằng vô tận, giải thoát tôi khỏi sự dày vò liên miên và ban phước lành cho tôi với sự hứa hẹn sẽ được Vĩnh hằng cứu rỗi.

Vô luận chuyện gì xảy ra, ta vẫn trong tay Chúa. Ôi, lạy Đức Bà Đồng Trinh, hãy cho con an bằng và giúp con, đứa con tội lỗi đáng thương này chiến thắng được kẻ thù của Người.

"Tôi xin lỗi về sự khiếm nhã của tôi", Mariko nói.

"Ông nổi giận là đúng. Tôi chỉ là một phụ nữ ngu dốt. Xin ông hãy kiên nhẫn và tha thứ cho sự xuẩn ngốc của tôi Anjin-san."

Cơn giận của Blackthorne bắt đầu tiêu tan ngay lập tức. Làm sao một người đàn ông có thể tức giận lâu được một phụ nữ nếu bà ta công khai thừa nhận mình sai và anh ta đúng?

"Tôi cũng xin bà thứ lỗi cho, Mariko-san", anh nói, hơi nguôi giận đi một chút.

"Nhưng đối với chúng tôi, sẽ là lời nhục mạ tệ hại nhất nếu ám chỉ một người rằng anh ta là đồ kê gian."

"Vậy là ngươi vừa trẻ con, ngu ngốc cũng như hèn hạ, lỗ mãng và bất lịch sự." Mariko tự nhủ, rồi bề ngoài tỏ ra ăn năn, nói:

"Tất nhiên là ông đúng rồi. Tôi không có ý gì xấu đối với ông, Anjin-san ạ. Xin ông hãy nhận những lời xin lỗi của tôi. Ồ, vâng", nàng thở dài, giọng nói ngọt ngào, nhẹ nhàng đến mức ngay chồng nàng vào lúc xấu thói nhất có lẽ cũng phải dịu đi."Ồ, vâng, hoàn toàn là lỗi tại tôi. Xin lỗi."

*

* *

Mặt trời đã chạm đến chân trời, cha Alvito vẫn phải đợi ở phòng tiếp tân, những cuốn nhật ký hàng hải nặng trĩu trên tay.

Cái tên Blackthorne trời đánh! Ông nghĩ thầm.

Đây là lần đầu tiên Toranaga bắt Alvito đợi. Lần đầu tiên trong nhiều năm, ông phải đợi một Daimyo, thậm chí kể cả Taiko. Suất tám năm qua, dưới sự trị vì của Taiko, ông đã được ban một đặc quyền phi thường là bao giờ cũng được vào ngay, cũng như với Toranaga. Nhưng với Taiko thì đặc quyền đó ông đã giành được là nhờ ông nói thạo tiếng Nhật và sự sắc sảo nhạy bén của ông về kinh doanh buôn bán. Sự am hiểu của ông về những hoạt động bên trong của ngành thương mại quốc tế đã góp phần tích cực làm tăng thêm tài sản to lớn không thể tưởng tượng được của Taiko. Mặc dù Taiko gần như vô học, sự hiểu biết về ngoại ngữ của ông ta rất rộng và kiến thức chính trị của ông ta rất lớn. Cho nên Alvito đã sung sướng ngồi dưới chân vị chúa tể này để vừa dạy, vừa học và nếu như đó là ý Chúa, để cải đạo cho ông ta. Đó là nhiệm vụ cụ thể của Alvito và ông đã được Dell'Aqua huấn luyện tỉ mỉ để làm việc này. Dell'Aqua đã cung cấp những ông thầy thực hành giỏi nhất trong số các tu sĩ dòng Temple và thương nhân Portugal ở châu Á. Alvito trở thành người tâm phúc của Taiko, một trong bốn người - và ông là người ngoại quốc duy nhất, được xem tất cả các kho báu riêng của Taiko.

Trong vòng vài trăm bước là vọng lâu của lâu đài. Ngọn tháp bảy tầng cao sừng sững, được bảo vệ thêm bằng vô số tường, cửa và công sự. Ở tầng thứ tư, có bảy phòng, cửa bằng sắt. Mỗi phòng chứa đầy ắp vàng nén và hòm chứa đầy vàng. Ở tầng trên là các phòng chứa bạc, chật cứng bạc nén và hòm đựng tiền. Còn tầng trên nữa là lụa quý, đồ sứ quý, kiếm báu và giáp trụ quý - kho tàng của vương quốc.

Theo tính toán hiện nay của chúng ta, Alvito nghĩ, ít nhất là trị giá hơn năm mươi triệu đuca, hơn cả thu nhập một năm của toàn bộ đế quốc Spain, Portugal và Châu Âu cộng lại. Tài sản cá nhân về tiền bạc lớn nhất trên trái đất này.

Đó chẳng phải là phần thưởng lớn sao? Ông lập luận. Phải chăng ai nắm được lâu đài Osaka thì người đó sẽ chiếm được chỗ của cải ghê gớm kia? Và như vậy phải chăng tài sản ấy sẽ đem lại cho

người đó quyền bính đối với đất nước? Chẳng phải đất nước này đã đổ máu để xây dựng lâu đài Osaka, làm cho nó trở thành bất khả xâm phạm, để bảo vệ kho tàng đó, giữ gìn nó cho đến lúc Yaemon trưởng thành?

Chỉ cần một phần trăm cái kho tàng này, chúng ta cũng có thể xây dựng được những nhà thờ lớn ở tất cả các thành phố, nhà thờ nhỏ ở tất cả các thị trấn, Hội truyền giáo ở tất cả các làng trên khắp đất nước này... Ước gì chúng ta có thể nắm được kho tàng đó để sử dụng cho vinh quang của Chúa!

Taiko vốn thích quyền bính. Và thích vàng vì nó đem lại quyền lực đối với mọi người. Kho tàng này là sự thu nhặt suốt mười sáu năm trời quyền bính độc tôn, không một ai dám tranh chấp, từ những tặng phẩm to lớn, bắt buộc mà tất cả các Daimyo, theo tục lệ, phải cống nộp hàng năm. Và từ các lãnh địa của ông ta, theo quyền chinh phục, bản thân Taiko sở hữu một phần tư toàn bộ đất đai. Thu nhập riêng của ông ta mỗi năm vượt quá một triệu Koku. Và do ông ta là chúa tể của toàn thể Nhật Bản với sự ủy nhiệm của Thiên Hoàng, cho nên về lý thuyết, ông ta sở hữu toàn bộ thu nhập của tất cả các lãnh địa. ông ta không đánh thuế một ai. Nhưng tất cả các Daimyo, Samurai, các nông dân, thợ thủ công, tất cả các thương nhân, bọn ăn trộm, những kẻ cầu bơ câu bất, những tên man di mọi rợ, thậm chí cả bọn eta đều tự nguyện đóng góp ở một mức độ lớn. Vì sự an toàn của bản thân họ.

Chừng nào tài sản đó và Osaka còn nguyên vẹn, Yaemon là người canh giữ de facto (trên thực tế), Alvito tự nhủ, khi đã khôn lớn, Yaemon sẽ trị vì, bất chấp Toranaga, Ishido, hay bất cứ ai.

Thật đáng tiếc là Taiko đã chết. Với tất cả những lỗi lầm của ông ta, chúng ta biết rõ con quỷ mà chúng ta phải giao dịch. Quả đáng tiếc là Goroda bị giết chết, vì ông ta là một người bạn thật sự đối với chúng ta. Nhưng ông ta chết rồi, cả Taiko cũng thế. Bây giờ chúng ta lại có những tên tà giáo mới cần phải khuất phục: Toranaga và Ishido.

Alvito nhớ lại cái đêm Taiko chết. Ông đã được Taiko mời đến thức đêm để trông nom. Alvito, cùng với Yodoko Sama, vợ của Taiko và phu nhân Ochiba, vợ thứ Taiko, mẹ đẻ của Thế tử... họ đã thức và chờ đợi rất lâu trong hương thơm của cái đêm hè bất tận đó.

Cảnh hấp hối bắt đầu, rồi cũng qua đi.

"Linh hồn Người đã ra đi. Lúc này Người ở trong tay Chúa", ông nhẹ nhàng nói khi đã biết chắc. Ông làm dấu thánh và ban phước cho cái xác.

"Lạy Phật, hãy phù hộ độ trì cho Chúa công con, cho Chúa công con sớm đầu thai trở lại, để nắm lấy vương quốc trong tay một lần nữa", Yodoko nói, nước mắt giàn giụa, lặng lẽ. Bà ta là một phụ nữ tốt, một Samurai quý tộc đã từng là người vợ chung thủy và cố vấn của Taiko suốt bốn mươi tư năm trong cuộc đời năm mươi chín tuổi của mình. Bà vuốt mắt chồng và sửa sang cho xác chết được tề chỉnh, đó là đặc quyền của bà. Bà buồn rầu cúi đầu ba lần rồi từ giã ông và phu nhân Ochiba.

Taiko chết nhẹ nhàng. Ông ta đã ốm kéo dài nhiều tháng và đêm nay có thể là đi hẳn.Cách đó vài tiếng đồng hồ, ông ta đã mở mắt ra, mỉm cười với Ochiba và Yodoko rồi thì thào, giọng mảnh như một.sợi chỉ :

"Hãy nghe đây, đây là bài thơ tuyệt mệnh của ta."

Ta sinh ra như một hạtsương
Ta biến đi như một hạt sương
Lâu đài Osaka và tất cả những gì ta đã làm
Chỉ là một giấc mộng
Bên trong một giấc mộng."

Một cái mỉm cười cuối cùng, rất dịu dàng của vị chúa tế, với mọi người và Alvito:

"Tất cả hãy trông nom con trai ta." Rồi cặp mắt ấy mờ đi, mãi mãi.

Cha Alvito nhớ lại mình đã xúc động như thế nào vì bài thơ tuyệt mệnh đó, thật tiêu biểu cho Taiko. Vì được mời đến nên ông đã hi vọng rằng ở ngưỡng cửa cái chết, vị chúa tể của Nhật Bản sẽ mủi lòng

và chấp nhận Đức tin và Lễ ban phước mà ông ta từng đùa bỡn nhiều lần. Nhưng chuyện đó đã không xảy ra.

"Đại nhân đã mãi mãi mất đi vương quốc của Chúa, thật tội nghiệp!" Alvito buồn tàu lẩm bẩm, vì ông rất khâm phục Taiko như một thiên tài quân sự và chính trị.

"Nếu vương quốc của Chúa các ông ở cuối một con đường hẻm của bọn man di thì sao?" Phu nhân Ochiba hỏi.

"Cái gì ạ?" Ông không tin mình đã nghe đúng, trong lòng phẫn nộ vì thái độ đầy ác ý bất ngờ của bà ta. Ông biết Ochiba gần mười hai năm nay, từ khi bà mới mười lăm tuổi, khi Taiko lấy bà ta làm vợ lẽ. Bà ta luôn luôn tỏ ra ngoan ngoãn, khúm núm, ít nói, lúc nào cũng dịu dàng mỉm cười và tỏ ra vui vẻ. Thế mà lúc này...

"Tôi nói rằng nếu vương quốc của Chúa các ông nằm trong một ngõ hẻm của dân man di thì sao?"

"Cầu Chúa tha thứ cho bà? Chúa công bà mới chết chưa được bao lâu..."

"Đại nhân Chúa công tôi đã chết, cho nên ảnh hưởng của ông đối với Đại nhân cũng hết, neh? Đại nhân muốn có ông ở đây, tốt thôi, đó là quyền của Người. Nhưng bây giờ, Đại nhân đi vào cõi Hư vô rồi, không còn chỉ huy và ra lệnh nữa. Bây giờ chỉ huy ra lệnh là tôi. Ông tu sĩ, ông hôi lắm, ông luôn luôn hôi hám, và mùi hôi hám của ông làm ô uế không khí. Thôi, ông hãy rời khỏi lâu đài của tôi và để chúng tôi được yên với nỗi đau thương của mình."

Ánh nến lạnh lẽo chập chờn trên gương mặt bà ta. Bà ta là một trong những phụ nữ đẹp nhất nước. Bất giác Alvito làm dấu thánh giá chống lại sự độc ác của bà ta. Tiếng cười của Ochiba lạnh rợn người.

"Cút đi, ông tu sĩ và đừng bao giờ trở lại nữa. Ông chẳng còn sống được bao lâu nữa đâu!"

"Không, cũng như bà thôi! Tôi nằm trong tay Chúa, thưa phu nhân. Tốt hơn hết là phu nhân nên quan tâm đến Người, phu nhân sẽ có được sự Cứu rỗi vĩnh hằng nếu phu nhân tin tưởng."

"Cái gì? Ông mà ở trong tay Chúa ư? Chúa Cơ đốc giáo, neh? Có lẽ là như vậy mà cũng có thể không phải vậy. Tu sĩ, ông sẽ làm gì nếu khi ông chết, ông phát hiện ra là chẳng có Chúa gì cả cũng như không có địa ngục và Cứu rỗi vĩnh hằng của ông chỉ là một giấc mộng trong một giấc mộng?"

"Tôi tin! Tôi tin ở Chúa trời, tin ở sự phục sinh và ở Thánh linh!", ông nói to." Những hứa hẹn của Cơ đốc giáo là thật. Thật, thật... tôi tin!"

*

"Nanja, Tsukku-san?"

Một hồi lâu, Alvito chỉ nghe thấy tiếng Nhật và nó chẳng có nghĩa gì với ông cả.

Toranaga đang đứng ở ngưỡng cửa, vây quanh ông ta là các vệ sĩ.

Cha Alvito cúi chào, tự trấn tĩnh lại, mồ hôi ròng ròng trên lưng và trên mặt

"Tôi xin lỗi vì đã đến mà không được mời. Tôi... tôi đang mơ màng giữa ban ngày. Tôi đang nhớ lại tôi có hạnh vận chứng kiến nhiều chuyện ở Nhật Bản đây. Toàn bộ cuộc đời tôi hình như đã là ở đây chứ không phải ở một nơi nào khác."

"Đó là cái may cho chúng tôi, Tsukku-san."

Toranaga mệt mỏi bước tới cái bục, ngồi lên một chiếc đệm thường. Bọn vệ sĩ lặng lẽ dàn thành một bức bình phong bảo vệ.

"Ông đến đây vào năm thứ ba của Tenso, có phải không?"

"Không ạ, thưa Chúa thượng, năm thứ tư ạ. Năm chuột", Alvito đáp, dùng cách tính của người Nhật mà ông phải mất nhiều tháng mới hiểu được. Tất cả các năm đều được bắt đầu tính từ một năm nhất định do Thiên Hoàng đang trị vì chọn ra. Một tai họa hoặc một sự may mắn bất ngờ có thể chấm dứt hoặc mở đầu một kỷ nguyên tuỳ theo ý thích của Thiên Hoàng. Các nhà học giả được lệnh chọn tên một điềm đặc biệt lành trong các sách cổ Trung Hoa để đặt cho kỷ nguyên mới, kỷ nguyên này có thể kéo

dài một năm hay năm mươi năm, Tenso có nghĩa là
"Thiên đạo." Năm trước là năm có sóng triều lớn, hai trăm người chết. Mỗi năm được đặt một con số và một tên, theo thứ tự như các giờ trong một ngày: mão, thìn, tị, ngọ,mùi,thân,dậu, tuất,hợi,tý,sửu và dần. Năm thứ nhất của Tenso rơi vào năm dậu, vì thế năm 1576 là năm tý, năm thứ tư của Tenso.
"Nhiều chuyện đã xảy ra trong hai mươi bốn năm ấy, neh, ông bạn già?"
"Vâng, thưa Chúa công."
"Phải. Goroda nổi lên, rồi cái chết của ông ta. Sự nổi lên, rồi cái chết của Taiko. Còn bây giờ?" Những lời nói đó vang dội trên các bức tường.
"Cái đó nằm trong tay của Đấng Vô cùng", Alvito dùng một từ ngữ có thể hiểu nghĩa là Chúa trời, cũng có thể là Phật.
"Đại nhân Goroda cũng như Đại nhân Taiko đều không tin vào bất cứ thần thánh hay Đấng Vô cùng nào."
"Chẳng phải Đức Phật đã nói rằng có nhiều con đường đi đến Niết Bàn đó sao, thưa Chúa công?"
"A, Tsukku-san, ông là một con người uyên bác. Làm sao một người trẻ tuổi như thế lại hiểu biết nhiều như vậy nhỉ?"
"Thưa Chúa công, tôi thành thật ao ước là được như thế. Khi ấy tôi có thể hữu ích hơn."
"Ông muốn gặp tôi à?"
"Vâng. Tôi nghĩ rằng việc này khá quan trọng nên không được mời mà vẫn phải đến."
Alvito lấy những cuốn nhật ký hàng hải của Blackthorne ra đặt lên sàn, trước mặt Toranaga rồi giải thích như Dell'Aqua đã dặn. Thấy mặt Toranaga đanh lại, ông lấy làm mừng.
"Chứng cớ là nó ăn cướp?"
"Vâng, thưa Chúa công. Những cuốn nhật ký này còn ghi chính xác các mệnh lệnh của chúng:
"Nếu cần thiết, dùng vũ lực đổ bộ và yêu sách bất cứ lãnh thổ nào đến được hoặc phát hiện được." Nếu Chúa công muốn, tôi xin dịch một cách chính xác tất cả các đoạn cần thiết."
"Ông hãy dịch tất cả ra thật nhanh", Toranaga nói.
"Còn có một việc khác nữa mà Đức cha Thanh tra nghĩ rằng Chúa công cần biết." Alvito kể cho Toranaga tất cả về các bản đồ và báo cáo về chiếc Black Ship như đã được sắp đặt và ông vui mừng thấy Toranaga tỏ vẻ hài lòng.
"Tốt lắm", Toranaga nói.
"Ông có chắc là Black Ship sẽ sớm đến không? Hoàn toàn chắc chứ?"
"Vâng." Alvito quả quyết.
"Ôi, lạy Chúa, hãy làm sao cho công việc diễn ra như chúng con mong mỏi."
"Được. Hãy nói với bề trên của ông rằng tôi mong đợi được đọc các báo cáo. Phải. Tôi nghĩ rằng ông ta phải mất vài tháng để thu thập các tài liệu chính xác, phải không?"
"Đức cha bề trên của chúng tôi nói là sẽ soạn xong báo cáo càng sớm càng tốt. Chúng tôi sẽ gửi cho Chúa công các bản đồ như Chúa công muốn. Liệu ông Thủy sư đô đốc có thể có được giấy phép rời bến sớm không? Như thế sẽ hết sức thuận tiện cho việc Black Ship đến sớm, thưa Đại nhân Toranaga."
"Ông đảm bảo là tàu sẽ sớm đến chứ?"
"Thưa Chúa công, không ai có thể đảm bảo được về gió bão ở biển. Nhưng tàu sẽ sớm rời bến Macao."
"Ông sẽ có được giấy tờ trước lúc mặt trời lặn. Còn việc gì nữa không? Tôi sẽ không gặp được ông trong ba ngày, cho đến khi kết thúc cuộc họp của các Nhiếp chính."
"Không còn gì nữa ạ. Xin cảm tạ Chúa công. Tôi cầu nguyện Đấng Vô cùng phù hộ cho Chúa công, như xưa nay Người vẫn phù hộ Chúa công." Alvito cúi chào rồi đợi Toranaga ra hiệu cho lui, nhưng Toranaga không làm như vậy mà lại đuổi bọn vệ sĩ ra ngoài.

Đây là lần đầu tiên từ xưa đến nay, Alvito thấy một Daimyo không có người hầu cận.

"Lại đây, ngồi xuống đây, Tsukku-san", Toranaga chỉ vào chiếc bệ bên cạnh ông ta.

Trước đây, chưa bao giờ Alvito được mời ngồi lên bệ. Phải chăng đây là một biểu thị tín nhiệm... hay là bản án?

"Chiến tranh sắp nổ ra rồi", Toranaga nói.

"Vâng", Alvito đáp và ông ta nghĩ thầm, cuộc chiến tranh này sẽ không bao giờ chấm dứt.

"Các Đại nhân Onoshi và Kiyama theo Cơ đốc giáo chống lại những ý nguyện của tôi một cách kỳ lạ."

"Thưa Chúa công, tôi không thể trả lời thay cho bất cứ Daimyo nào được."

"Có những tin đồn rất xấu, neh? Về họ và các Daimyo khác cũng theo đạo Cơ đốc."

"Người sáng suốt bao giờ cũng tâm tâm niệm niệm lo cho lợi ích của vương quốc."

"Đúng. Nhưng trong khi đó, chống lại ý tôi, vương quốc đang bị chia làm hai phe. Phe tôi và phe của Ishido. Cho nên mọi lợi ích trong vương quốc nằm ở phe này hoặc phe kia. Không có con đường trung gian. Lợi ích của những người Cơ đốc giáo nằm ở phía nào?"

"Ở phía hòa bình. Cơ đốc giáo là một tôn giáo, thưa Chúa công, không phải là một hệ tư tưởng chính trị."

"Đức cha khổng lồ đứng đầu Giáo hội của ông ở đây. Tôi nghe nói, ông có thể nhân danh vị giáo chủ đó."

"Chúng tôi bị cấm không được dính líu vào chính trị, thưa Chúa công."

"Ông cho rằng Ishido sẽ ưu đãi các ông ư?" Giọng Toranaga trở nên cứng rắn." Hắn hoàn toàn chống lại đạo của các ông. Tôi luôn luôn tỏ ra biệt đãi các ông. Ishido muốn thi hành các sắc lệnh trục xuất của Taiko ngay lập tức và hoàn toàn đóng cửa đất nước này không cho dân man di vào đây. Tôi thì tôi muốn mở rộng thương mại."

"Chúng tôi không kiểm soát bất cứ Daimyo nào theo đạo Cơ đốc."

"Vậy tôi làm thế nào để tác động đến họ?"

"Tôi không đủ hiểu biết để có thể khuyên được Chúa công."

"Ờ, ông bạn già, ông biết khá đầy đủ để thừa hiểu rằng nếu Kiyama và Onoshi cùng với bọn người đê tiện của hắn chống lại tôi thì tất cả các Daimyo theo Cơ đốc giáo chẳng bao lâu sẽ đi theo chúng... tức là sẽ có hai mươi người chọi lại một người của tôi."

"Nếu chiến tranh xảy ra, tôi xin cầu nguyện cho Chúa công thắng."

"Tôi cần nhiều hơn là những lời cầu nguyện, ông tu sĩ ạ, nếu hai mươi người chống lại một người của tôi."

"Không có cách nào tránh được chiến tranh sao? Một khi đã nổ ra, chiến tranh sẽ không bao giờ kết thúc."

"Tôi cũng tin là như vậy. Khi ấy thì mọi người đều thua chúng tôi, bọn man di và cả Giáo hội Cơ đốc giáo. Nhưng nếu như lúc này, tất cả các Daimyo Cơ đốc giáo đứng về phía tôi một cách công khai... thì sẽ không có chiến tranh. Tham vọng của Ishido sẽ mãi mãi bị chế ngự. Ngay dù cho hắn có giương cờ nổi loạn thì các Nhiếp chính cũng sẽ có thể đè bẹp hắn như một con sâu con bọ."

Alvito cảm thấy cái thòng lọng đang siết chặt quanh cổ ông.

"Chúng tôi ở đây chỉ là để truyền bá lời Chúa, không can thiệp vào chính trị của đất nước này, thưa Chúa công."

"Giáo chủ trước đây của các ông đã xin đưa các Daimyo Cơ đốc giáo ở Kyushu phục vụ Taiko trước khi chúng tôi dẹp yên được vùng đó."

"Ông ta làm như vậy là sai lầm. Ông ta không được quyền ủy thác của Giáo hội hoặc của chính các Daimyo."

"Ông ta đã đề nghị dâng cho Taiko tàu thuyền của Portugal để chuyên chở quân lính của chúng tôi tới Kyushu, dâng lính Portugal với súng ống để giúp chúng tôi. Ngay cả khi chống lại Triều Tiên và Trung Hoa."

"Một lần nữa, thưa Chúa công, ông ta đã hành động sai lầm, không được phép của bất cứ ai."

"Chẳng bao lâu nữa, ai nấy đều phải chọn lấy một bên, Tsukku-san ạ. Phải. Rất chóng thôi."

Alvito cảm thấy sự đe dọa một cách rõ rệt.

"Tôi luôn luôn sẵn sàng phục vụ Đại nhân."

"Nếu tôi thua, ông có chết cùng với tôi không? Ông có làm jenshi... theo tôi hoặc đi với tôi vào cõi chết, như một người hầu cận trung thành không?"

"Sinh mạng tôi là nằm trong tay Chúa. Cái chết của tôi cũng vậy."

"À, phải. Chúa Cơ đốc của các ông!" Toranaga khẽ chuyển những thanh kiếm của ông ta. Rồi ông ta ngả người về phía trước.

"Onoshi và Kiyama mà cam kết với tôi, trong vòng bốn mươi ngày, thì Hội đồng Nhiếp chính sẽ hoãn lại các sắc lệnh của Taiko."

Ta dám đi xa tới đâu? Alvito bối rối tự hỏi. Xa đến đâu?

"Chúng tôi không có khả năng ảnh hưởng đến họ như Đại nhân tưởng!"

"Có lẽ Giáo chủ của các ông phải ra lệnh cho họ. Ra lệnh cho họ! Ishido sẽ phản các ông và họ. Tôi biết họ là con người thế nào. Cả phu nhân Ochiba nữa, cũng sẽ phản lại các ông. Chẳng phải bà ta đang xúi giục Thế tử chống lại các ông đó sao?"

Đúng, Alvito những muốn hét lên. Nhưng Onoshi và Kiyama đã bí mật vận động được Ishido thề cam kết bằng văn bản để cho họ chỉ định tất cả những người giám hộ Thế tử. Trong số đó, có một người sẽ là người Cơ đốc giáo. Onoshi và Kiyama đã phát lời trọng thệ rằng họ tin chắc ông đã phản lại Giáo hội, một khi ông đã tiêu diệt được Ishido.

"Đức cha Thanh tra không thể ra lệnh cho họ được, thưa Đại nhân. Như thế sẽ là một sự can thiệp không thể tha thứ được vào chính trị nước này."

"Với Onoshi và Kiyama thì trong bốn mươi ngày, sắc lệnh của Taiko sẽ được hoãn lại... và không còn những tên tu sĩ thối tha nữa. Các Nhiếp chính sẽ cấm chúng không được đến Nhật Bản"

"Sao?"

"Chỉ có các ông và tu sĩ của các ông thôi. Không có một người nào khác, bọn lang thang, ăn mày ăn xin, bọn áo thụng đen hôi thối... những tên râu tóc bù xù, đi chân đất. Những tên hò hét hăm dọa ngu xuẩn và chẳng tạo ra cái gì ngoài những chuyện rối ren công khai. Chính bọn đó. Các ông có thể lấy đầu chúng nếu các ông muốn... đầu những tên hiện đang có mặt ở đây."

Toàn thân Alvito gào lên là phải cẩn thận. Chưa bao giờ Toranaga lại nói toạc ra như thế. Lúc này chỉ cần trượt chân một cái là ta sẽ làm hắn phật ý và biến hắn thành kẻ thù mãi mãi của Giáo hội!

Hãy nghĩ đến những đề nghị của Toranaga! Độc quyền trên khắp vương quốc này! Điều duy nhất đảm bảo cho sự trong sáng của Nhà thờ và sự an toàn của nó trong khi nó đang lớn mạnh. Điều duy nhất, vô giá, điều duy nhất, không ai có thể đem lại được, ngay cả Giáo hoàng? Không một ai... trừ Toranaga. Với Onoshi và Kiyama công khai ủng hộ hắn, Toranaga có thể đập tan Ishido và thống trị Hội đồng.

Cha Alvito không ngờ Toranaga lại thẳng thừng đến thế. Hoặc đề nghị nhiều như thế. Liệu có thể làm cho Onoshi và Kiyama quay ngoắt lại được không? Hai người đó căm ghét nhau. Vì những nguyên nhân chỉ có họ biết, họ đã liên kết với nhau chống lại Toranaga. Tại sao? Cái gì sẽ làm cho họ phản lại Ishido?

"Thưa Chúa công, tôi không đủ tư cách để trả lời Chúa công hoặc phát biểu ý kiến về một vấn đề như thế, neh? Tôi chỉ xin nói rằng mục đích của chúng tôi lo cứu vớt linh hồn", Alvito nói.

"Tôi nghe nói con trai tôi là Naga quan tâm đến đạo Cơ đốc của các ông."

Toranaga hăm dọa hay là đề nghị? Alvito tự hỏi. Hắn đề nghị cho phép Naga chấp nhận Đức tin - nếu thế thì quả là một đòn vĩ đại - hay hắn muốn nói: Trừ phi các ông hợp tác với tôi, nếu không tôi sẽ ra lệnh cho nó phải chấm dứt?"

"Ngài điện hạ con trai Đại nhân là một trong những nhà quý tộc có đầu óc cởi mở đối với đạo, thưa Chúa công."

Alvito bỗng nhận ra cái thế lưỡng nan ghê gớm mà Toranaga phải đối phó. Hắn mắc bẫy rồi... Hắn phải dàn xếp với chúng ta. Alvito mừng rỡ thầm nghĩ. Hắn phải tìm cách! Bất luận chúng ta muốn gì, hắn cũng phải đồng ý... nếu chúng ta muốn dàn xếp với hắn. Mãi thì rồi hắn cũng phải công khai thừa nhận rằng các Daimyo Cơ đốc giáo nắm giữ cán cân quyền lực! Bất luận chúng ta muốn gì! Chúng ta có thể giành được gì nữa? Chẳng còn gì cả. Trừ…

Alvito cố tình nhìn xuống đống nhật ký hàng hải mà ông đã đặt trước mặt Toranaga, theo dõi bàn tay ông ta thò ra cầm lấy những cuốn nhật ký bỏ vào ống tay áo kimono.

"À, phải, Tsukku-san", Toranaga nói, giọng kỳ quặc và mệt mỏi.

"Vậy là còn tên man di mới... tên cướp biển. Kẻ thù của đất nước ông. Chẳng bao lâu nữa chúng sẽ đến đây, hàng đàn hàng lũ, có phải không? Chúng có thể bị ngăn cản... hoặc được khuyến khích. Như tên cướp kia, neh?"

Cha Alvito biết bây giờ họ đã được tất cả. Ta có nên đòi thủ cấp của Blackthorne đặt trên một chiếc đĩa bạc như thủ cấp Thánh Giăng, tu sĩ dòng Báptit không? Để đóng dấu chứng thực cho sự cam kết này. Ta có nên xin phép xây cất một nhà thờ lớn ở Yedo không, hay ở trong lâu đài Osaka? Lần đầu tiên trong đời ông cảm thấy lúng túng, mất phương hướng trong sự vươn tới giành quyền lực.

Chúng ta không muốn gì thêm ngoài những điều đã được đề nghị? Ước gì ta có thể quyết định được cuộc mặc cả này ngay bây giờ! Nếu một mình ta có quyền định đoạt ta sẽ liều đánh canh bạc này. Ta biết Toranaga và sẽ liều đánh bạc với hắn. Ta sẽ đồng ý và phát lời trọng thệ. Phải, ta sẽ rút phép thông công Onoshi và Kiyama nếu họ không đồng ý, để giành lấy những sự nhân nhượng kia cho Giáo hội Mẹ. Hai linh hồn đánh đổi lấy hàng vạn, hàng chục vạn, hàng triệu linh hồn khác. Như thế là công bằng? Phải, phải, vì vinh quang của Chúa. Nhưng ta chẳng giải quyết được gì hết, như ngươi cũng biết rõ. Ta chỉ là một sứ giả và một phần sứ mệnh của ta.

"Tôi cần được giúp đỡ, Tsukku-san. Tôi cần ngay bây giờ."

"Tất cả những gì có thể làm được, tôi sẽ xin làm, Toranaga Sama. Tôi xin hứa với Đại nhân như vậy."

Toranaga nói một cách dứt khoát:

"Tôi sẽ đợi bốn mươi ngày. Phải, bốn mươi ngày."

Alvito cúi chào. Ông ta nhận thấy Toranaga đáp lễ, cúi chào thấp hơn và trịnh trọng hơn thường lệ, gần như thể ông ta đang cúi chào đích thân Taiko vậy. Ông tu sĩ run rẩy đứng dậy. Rồi ông bước ra khỏi phòng, đi theo hành lang. Bước chân ông mỗi lúc một nhanh thêm rồi ông bắt đầu rảo bước gần như chạy.

Toranaga đứng ở cửa nhìn theo ông tu sĩ dòng Temple đi ngang qua hoa viên, tít bên dưới. Cánh shoji lại hé mở nhưng ông ta rủa bọn vệ sĩ, đuổi chúng ra và ra lệnh để ông ta một mình, nếu không sẽ bị xử tử. Mắt ông ta dõi theo Alvito một cách chăm chú khi ông tu sĩ đi qua cổng, vào sân trước rồi mất hút trong những lối đi ngang dọc chằng chịt của lâu đài.

Sau đó, trong im lặng và cô đơn, Toranaga mỉm cười. Ông ta vén kimono lên rồi bắt đầu nhảy múa. Đó là điệu nhảy của thủy thủ.

CHƯƠNG 21

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Ngay sau lúc nhá nhem tối, Kiri vội vã lạch bạch , bước xuống các bậc thềm, hai nữ tỳ theo hầu. Bà đi về phía chiếc kiệu che rèm đặt bên cạnh túp lều trong hoa viên. Một chiếc áo choàng rất rộng trùm lên áo kimono đi đường làm bà ta càng thêm vẻ đồ sộ. Một chiếc mũ rộng vành buộc quai ở dưới cằm.

Phu nhân Sazuko kiên nhẫn đứng đợi bà trên hiên, bụng chửa đã to, có Mariko bên cạnh. Blackthorne đứng tựa vào tường, gần cổng. Anh mặc kimono có thắt lưng của bọn Áo Nâu, đi tất tabi và đeo dây da quân sự. Ở sân trước, bên ngoài cổng, sáu mươi Samurai, tùy tùng, vũ trang đầy đủ đã xếp thành hàng gọn ghẽ, cứ ba người thì lại có một người cầm đuốc. Đứng đầu đám quân lính này, Yabu đang nói chuyện với Buntaro, chồng Mariko - một gã béo lùn, hầu như không có cổ. Cả hai đều mặc áo giáp kiểu dây xích, với cung và bao tên đeo trên vai. Buntaro đội mũ trụ sắt có sừng. Các phu nhân và phu kaga ngồi xổm, kiên nhẫn im lặng, rất có kỷ luật, gần đống hành lý nhiều vô kể.

Gió hiu hiu thổi, hứa hẹn mùa hè tới, nhưng chẳng ai để ý trừ Blackthorne. Anh cảm thấy sự căng thẳng vây quanh mọi người và cũng nhận thấy rất rõ ràng là riêng mình không có vũ khí.

Kiri đã lạch bạch đi tới hiên.

"Sazuko-san, phu nhân không nên đứng ở chỗ lạnh này. Cảm lạnh mất thôi! Bây giờ phải chú ý đến đứa bé. Đêm mưa xuân vẫn nhiều sương lắm đấy!"

"Kiri-san, tôi không lạnh đâu. Đêm nay rất đẹp, tôi rất thích."

"Mọi việc ổn cả chứ?"

"Ồ, vâng. Ổn cả."

"Ước gì tôi không phải đi. Phải, tôi ghét đi xa lắm."

"Không có gì phải lo ngại, Kiri-san", Mariko xen vào an ủi cho bà ta yên lòng. Nàng cũng đội một chiếc mũ rộng vành tương tự, nhưng màu sáng hơn, còn mũ của Kiri thì sẫm.

"Trở về Yedo, phu nhân sẽ thấy vui. Vài ngày nữa, Chúa công chúng ta sẽ theo về."

"Ai biết được ngày mai sẽ thế nào, Mariko-san?"

"Ngày mai là ở trong tay Chúa."

"Ngày mai sẽ là ngày rất đẹp và nếu không đẹp thì sẽ là không đẹp", Sazuko nói.

"Ai cần gì đến ngày mai? Hiện tại lúc này mới là tốt. Các phu nhân đẹp lắm và chúng tôi sẽ nhớ các phu nhân, Kiri-san. Mariko-san!"

Bà ta lơ đãng liếc nhìn ra cổng. Buntaro đang giận dữ quát tháo một tên Samurai vừa đánh rơi đuốc.

Yabu, lớn tuổi hơn Buntaro, trên danh nghĩa là người chịu trách nhiệm về chuyến đi này. Lão đã trông thấy Kiri tới và khệnh khạng trở vào qua cổng, Buntaro theo sau.

"Ồ, ngài Yabu... ngài Buntaro", Kiri nói, bối rối cúi chào.

"Tôi xin lỗi đã để các ngài phải đợi. Đại nhân Toranaga đã định xuống rồi cuối cùng lại thôi không xuống nữa. Đại nhân nói, các người đi thôi. Xin các ngài nhận cho lời xin lỗi của tôi."

"Không có gì đâu ạ!", Yabu muốn rời khỏi lâu đài và Osaka càng nhanh càng tốt để trở về Izu. Lão hầu như không tin được là mình sẽ rời khỏi nơi đây, đầu vẫn nguyên trên cổ, cùng với tên man di, súng ống và đủ mọi thứ. Lão đã gửi thư hỏa tốc bằng chim câu cho vợ lão ở Yedo để chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ ở Mishima, thủ phủ của lão và cho Omi ở làng Anjiro.

"Phu nhân đã sẵn sàng chưa?"

Nước mắt Kiri trào ra.

"Cho tôi thở một chút rồi tôi lên kiệu ngay. Ôi, ước gì tôi không phải đi!" Bà nhìn quanh tìm Blackthorne, cuối cùng trông thấy anh trong bóng tối.

"Ai chịu trách nhiệm về Anjin-san? Cho đến lúc chúng ta lên tàu?"

Buntaro cáu kỉnh nói:

"Tôi đã ra lệnh cho nó đi bộ bên cạnh kiệu vợ tôi. Nếu bà ấy không bảo được nó... tôi sẽ bảo."

"Ngài Yabu, có lẽ ngài sẽ hộ tống phu nhân Sazuko..."

"Vệ sĩ!"

Tiếng kêu báo động vang lên ở sân trước. Buntaro và Yabu vội vã lao qua cổng có công sự bảo vệ, tất cả mọi người xông ra theo và từ các công sự bên trong, lính cũng đổ ra.

Ishido đang đi tới trên con đường rộng giữa các bức tường của lâu đài, dẫn đầu hai trăm tên Áo Xám. Hắn dừng lại ở sân trước, bên ngoài cổng và tuy hai bên không ai tỏ ra có vẻ đối địch, không ai đặt tay trên đốc kiếm hay dây cung, nhưng mọi người đều thủ thế.

Ishido thong thả cúi chào.

"Một buổi tối đẹp trời, thưa Đại nhân Yabu."

"Vâng, quả là đẹp."

Ishido gật đầu chếu lệ chào Buntaro. Buntaro cũng ngay lập tức đáp lễ ở mức tối thiểu cho phép. Cả hai đều đã từng là những viên tướng được Taiko yêu chuộng. Buntaro đã cầm đầu một trung đoàn ở Triều Tiên khi Ishido ở Bộ Tổng tư lệnh. Hai bên đã tố cáo lẫn nhau là phản bội. Chỉ có sự can thiệp của đích thân Taiko và một mệnh lệnh trực tiếp của ông ta mới ngăn được một cuộc đổ máu và một vụ trả thù.

Ishido quan sát bọn Áo Nâu. Hắn phát hiện ra Blackthorne, thấy anh khẽ cúi chào đáp lễ. Qua cổng, hắn trông thấy ba phụ nữ và cái kiệu. Hắn quay lại nhìn vào Yabu.

"Trông cứ như là tất cả các ngài sắp ra trận vậy, chứ không phải chỉ có hộ tống phu nhân Kiritsubo theo đúng nghi thức."

"Hiromatsu-san ra lệnh, vì tên thích khách Amida..." Yabu dừng lại vì Buntaro bỗng hùng hổ tiến lên, đứng giạng đôi chân to sù của hắn giữa cổng.

"Chúng tôi luôn luôn sẵn sàng chiến đấu. Có áo giáp hay không có áo giáp cũng vậy. Chúng ta có thể một chấp mười và năm mươi tên ăn tỏi. Chúng ta không bao giờ quay lưng bỏ chạy như những tên hèn nhát thò lò mũi, bỏ mặc đồng đội bị đè bẹp!"

Ishido mỉm cười đầy vẻ khinh bỉ, giọng hắn như roi quất:

"Ồ? Có lẽ chẳng bao lâu nữa ông sẽ có dịp thử tài với những con người thật sự chứ không phải bọn ăn tỏi đâu!"

"Chẳng bao lâu là bao giờ? Sao không ngay đêm nay? Sao không ngay ở đây?"

Yabu thận trọng đứng vào giữa hai bên. Lão cũng đã từng ở Triều Tiên và biết cả hai bên đều có phần đúng và chẳng tin bên nào được. Buntaro lại càng không thể tin được, hơn cả Ishido.

"Đêm nay thì không được, vì chúng ta đang là bạn, Buntaro-san", lão xoa dịu, cố gắng tìm cách tránh một cuộc đụng độ có thể làm cho bọn lão bị nhốt chặt mãi mãi trong lâu đài.

"Chúng ta đang ở chỗ của bạn bè, Buntaro-san."

"Bạn bè nào? Tôi biết ai là bạn và ai là thù chứ!" Buntaro quay ngoắt về phía Ishido.

"Cái người ấy đâu... cái người thật sự mà ông nói đến ấy, nó đâu, Ishido-san? Hả? Hay nhiều người? Hãy để nó... hãy để chúng nó bò ra khỏi hang hốc của chúng trước mặt ta đây... Toda Buntaro, lãnh chúa Sakura... nếu có đứa nào trong bọn chúng có gan làm việc đó!"

Tất cả đều thủ thế sẵn sàng.

Ishido trừng mắt hằn học nhìn Buntaro.

Yabu nói:

"Không phải lúc, Buntaro-san. Bạn hay thù..."

"Bạn? Đâu? Trong cái đống phân kia ư?" Buntaro nhổ toẹt xuống đất.

Một tên Áo Xám vung tay nắm lấy đốc kiếm, mười tên Áo Nâu làm theo, rồi trong nháy mắt, năm mươi tên Áo Xám cũng làm như vậy. Lúc này tất cả đều đợi Ishido tuốt kiếm ra khỏi vỏ, phát lệnh tiến công.

Đúng lúc áy, Hiromatsu từ trong bóng tối của hoa viên bước ra. Lão đi qua cổng, ra tới sân trước, kiếm nắm lơi lỏng trong tay và đã rút một nửa ra khỏi vỏ.

"Con ạ, đôi khi trong phân cũng có thể tìm thấy bạn đấy", lão bình tĩnh nói. Các bàn tay nới lỏng đốc kiếm. Bọn Samurai Áo Xám và Áo Nâu trên các tường thành đối diện nhau, thả bớt dây cung đã lắp tên.

"Chúng ta có bạn bè ở khắp lâu đài, ở khắp Osaka. Phải. Chúa công Toranaga của chúng ta luôn luôn nói vậy." Lão đứng sừng sững như một tảng đá trước đứa con trai duy nhất còn sống của mình, nhìn thấy vẻ khát máu trong mắt nó. Lúc thấy Ishido tiến lại, Hiromatsu đã đứng vào vị trí chiến đấu của lão ở cửa trong. Rồi khi nguy hiểm ban đầu đã qua, lão nhẹ nhàng như mèo chuyển vào trong bóng tối. Lão trừng mắt nhìn vào mắt Buntaro:

"Có phải thế không con?"

Với một cố gắng ghê gớm, Buntaro gật đầu và lui lại một bước. Nhưng hắn vẫn chặn ngang đường đi vào hoa viên.

Hiromatsu quay về phía Ishido.

"Chúng tôi không ngờ tối nay Đại nhân lại đến đây, Ishido-san."

"Tôi đến chào phu nhân Kiritsubo. Mãi vừa lúc nãy tôi mới được biết."

"Con trai tôi có đúng không? Chúng tôi có phải lo lắng mình không phải với bè bạn không? Chúng tôi có phải là con tin không mà phải cầu xin ân huệ?"

"Không. Nhưng Đại nhân Toranaga và tôi đã thỏa thuận với nhau về nghi thức trong thời gian Đại nhân ở thăm đây. C791 những nhân vật quan trọng đi hay đến thì sẽ báo trước một ngày để tôi có thể đến chào cho đúng phép."

"Đây là một quyết định đột ngột của Đại nhân Toranaga. Đại nhân cho rằng việc đưa một phu nhân trở về Yedo không phải là quan trọng nên không phải làm phiền đến ngài." Hiromatsu nói.

"Vâng. Đại nhân Toranaga chỉ chuẩn bị cho việc trở về của mình mà thôi."

"Việc đó đã được quyết định chưa?"

"Rồi ạ. Vào ngày kết thúc cuộc họp của các Nhiếp chính, Đại nhân sẽ được báo tin về giờ giấc chính xác, theo đúng nghi thức."

"Tốt. Tất nhiên, cuộc họp có thể lại bị hoãn nữa. Đại nhân Kiyama ốm nặng thêm."

"Cuộc họp có hoãn không? Hay không hoãn?"

"Tôi chỉ nói là có thể thôi. Chúng tôi hi vọng hân hạnh được Đại nhân Toranaga có mặt ở đây một thời gian dài, neh? Đại nhân sẽ đi săn với tôi ngày mai chứ?"

"Tôi đã khẩn cầu Đại nhân bãi bỏ mọi cuộc đi săn cho đến khi họp Hội đồng. Tôi cho rằng không an toàn. Tôi không cho toàn bộ vùng này còn có chỗ nào an toàn nữa. Nếu những tên thích khách bẩn thỉu có thể vượt qua được các lính gác của ngài dễ dàng như thế thì sự phản trắc bên ngoài tường thành còn dễ dàng đến đâu?"

Ishido cho qua lời sỉ nhục đó. Hắn biết chuyện này và những sự sỉ nhục khác sẽ làm cho người của hắn càng tức giận thêm. Nhưng đối với hắn, châm ngòi nổ lúc này chưa thích hợp. Hắn hài lòng thấy Hiromatsu đã xen vào vì hắn đã gần mất cả bình tĩnh. Ý nghĩ về cái đầu của Buntaro lăn lóc dưới đất,

răng nhe ra đã thiêu đốt hắn.

"Tất cả các chỉ huy lính gác đêm nay đều đã được lệnh, như ông đã biết rõ. Nhưng thật bất hạnh là bọn Amida bất chấp luật lệ, chỉ làm theo ý chúng. Nhưng chẳng bao lâu, chúng sẽ bị diệt thôi. Chúng tôi sẽ đề nghị các Nhiếp chính thanh toán chúng một lần cho trót. Bây giờ, có lẽ tôi xin phép đến chào Kiritsubo-san."

Ishido bước lên. Bọn vệ sĩ của hắn bước theo. Nhưng cả bọn bỗng đứng sững lại. Buntaro đã lắp tên vào cung và tuy mũi tên vẫn chĩa xuống đất nhưng dây cung đã kéo căng hết cỡ.

"Cấm lính Áo Xám không được bước qua cổng này. Nghi thức lễ tân đã thỏa thuận như vậy."

"Ta là thống đốc lâu đài Osaka và tư lệnh vệ sĩ của Thế tử! Ta có quyền đi bất cứ đâu!"

Một lần nữa, Hiromatsu nắm quyền kiểm soát tình hình.

"Đúng vậy, thưa Đại nhân. Ngài là tư lệnh vệ sĩ của Thế tử và có quyền đi bất cứ đâu, nhưng chỉ có năm người được phép đi theo ngài qua cổng này. Chẳng phải điều đó đã được thỏa thuận giữa ngài và Chúa công tôi ở đây đó sao?"

"Năm hay năm mươi, điều đó không có gì quan trọng! Sự nhục mạ này là không thể..."

"Nhục mạ? Con trai tôi không hề có ý đó. Nó chỉ làm theo lệnh đã được thỏa thuận giữa Chúa thượng của nó với ngài. Năm người. Năm!" Lời nói đó là một mệnh lệnh và Hiromatsu xoay lưng lại phía Ishido rồi nhìn con trai lão.

"Đại nhân Ishido đã đem lại cho chúng ta vinh dự là mong muốn tới chào phu nhân Kiritsubo."

Thanh kiếm của lão già đã rút ra khỏi vỏ hai tấc và không một ai biết chắc nó sẽ chém vào Ishido nếu cuộc đánh nhau nổ ra hay phạt ngược lại vào đầu con trai lão nếu gã này chĩa mũi tên lên. Tất cả đều biết giữa hai cha con lão chẳng có tình thương yêu gì cả, mà chỉ tồn tại nỗi kiêng nể tính độc ác của nhau.

"Thế nào con, con nói gì với ngài tư lệnh vệ sĩ của Thế tử?"

Mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt Buntaro. Được một lúc hắn bước sang bên và thả chùng dây cung. Nhưng hắn vẫn để mũi tên lăm lăm trên dây.

Nhiều lần Ishido đã được thấy Buntaro trên trường thi đấu. Từ cách xa hai trăm bước, hắn bắn liền sáu phát tên trước khi mũi tên thứ nhất tới đích, và cả sáu phát đều chính xác như nhau. Ishido rất muốn, rất sung sướng được ra lệnh tấn công lúc này, tiêu diệt hai cha con lão già kia và tất cả những tên khói gc. Nhưng hắn biết rằng, bắt đầu từ bọn này chứ không phải từ Toranaga, là một hành động ngu xuẩn. Và dẫu sao, khi chiến tranh nổ ra, có thể lôi kéo Hiromatsu bỏ rơi Toranaga, đứng về phía hắn mà chiến đấu. Phu nhân Ochiba đã nói rằng bà ta sẽ tiếp xúc với Quả Đấm Sắt khi thời cơ đến. Bà ta đã thề rằng lão sẽ không bao giờ bỏ Thế tử, rằng bà sẽ làm cho Quả Đấm Sắt gắn bó với bà, xa rời Toranaga, thậm chí còn có thể xúi giục lão ám sát được chủ và do đó, tránh được mọi cuộc xung đột. Bà ta nắm được bí mật gì, hiểu biết gì về lão? Ishido lại tự hỏi. Hắn đã ra lệnh đưa nhanh phu nhân Ochiba ra khỏi Yedo, nếu có thể được, trước cuộc họp Hội đồng Nhiếp chính. Sau khi đã buộc tội Toranaga rồi thì cái mạng bà ta không còn đáng hạt gạo nào nữa... Và việc tố cáo Toranaga thì tất cả các Nhiếp chính khác đều đã nhất trí. Buộc tội phản quốc rồi seppuku ngay tức khắc, nếu cần thì cưỡng bức. Nếu bà ta

trốn thoát được, càng hay. Nếu không, cũng chẳng sao. Tám năm nữa, Thế tử sẽ trị vì.

Ishido rảo bước qua cổng vào hoa viên. Hiromatsu và Yabu đi kèm hắn. Năm tên vệ sĩ theo sau. Ishido lễ phép cúi chào Kiritsubo và chúc bà mọi sự tốt lành. Rồi hài lòng là mọi việc đã diễn ra như cần phải thế, hắn quay gót và đi khỏi cùng với người của hắn.

Hiromatsu thở hắt ra và gãi một bên mông:

"Yabu-san, ngài nên đi ngay thì hơn. Cái thằng giòi bọ ấy sẽ không còn gây rắc rối cho ngài nữa."

"Vâng. Tôi đi ngay đây."

Kiri lấy khăn tay lau mồ hôi trán.

"Nó là một kami quỷ sứ. Tôi lo cho Chúa công." Nước mắt bà ta trào ra.

"Tôi không muốn đi."

"Đại nhân Toranaga sẽ không hề hấn gì, tôi xin hứa với phu nhân như thế", Hiromatsu nói." Phu nhân phải đi đi ngay bây giờ!"

Kiri cố nén tiếng thổn thức và cởi chiếc chàng mạng dày buộc ở vành mũ rộng."Ồ, Yabu-san, xin ngài đưa phu nhân Sazuko hộ vào nhà, được không?"

"Vâng, thưa phu nhân, tất nhiên."

Phu nhân Sazuko cúi chào rồi vội vã đi, Yabu theo sau. Sazuko chạy vội lên thềm. Đến gần bậc trên cùng bỗng bà ta trượt chân ngã lăn ra.

"Đứa bé!" Kiri hét lên.

"Có làm sao không?"

Mọi con mắt đều đổ dồn vào người phụ nữ ngã gục dưới đất. Mariko chạy vội lại nhưng Yabu đã kịp tới trước. Lão đỡ Sazuko dậy. Bà ta hoảng sợ nhiều hơn là bị đau.

"Không sao", Sazuko nói, hơi hổn hển.

"Khỏi lo, tôi hoàn toàn không việc gì cả. Tôi thật ngu ngốc quá!"

Khi đã chắc chắn là không việc gì, Yabu quay trở lại sân trước để chuẩn bị lên đường ngay.

Mariko quay trở lại chỗ cổng, nhẹ hẳn nỗi lo lắng. Blackthorne đang há hốc miệng nhìn hoa viên.

"Cái gì thế?" Mariko hỏi.

"Không có gì cả", Blackthorne nói sau một giây im lặng.

"Phu nhân Kiritsubo hét cái gì vậy?"

"Đứa bé! Có làm sao không? Phu nhân Sazuko đang có mang." Bà giải thích." Chúng tôi sợ phu nhân ngã sẽ bị tổn thương."

"Con của Toranaga Sama ư?"

"Phải", Mariko nói, ngoái lại nhìn chiếc kiệu.

Lúc này Kiri đã ở bên trong cánh rèm thưa đóng kín, chàng mạng trễ nải. Tội nghiệp bà ta, Mariko thầm nghĩ, biết rằng Kiri vẫn cố giấu nước mắt của mình. Nếu ta ở địa vị của bà ấy và cũng phải xa Đại nhân của mình, thì ta cũng hoảng sợ thế thôi.

Mariko đưa mắt nhìn Sazuko lúc này đang đứng ở bậc thềm trên cùng, giơ tay vẫy chào rồi đi vào trong nhà. Cánh cửa sắt đóng lại, kêu loảng xoảng. Nghe như tiếng chim báo tử ấy, Mariko thầm nghĩ. Liệu chúng ta có còn trông thấy họ nữa không?

"Ishido muốn gì?" Blackthorne hỏi.

"Ông ta... tôi không biết nói thế nào, dùng từ nào cho đúng. Ông ta đang đi điều tra... đang đi tuần tra mà không báo trước gì cả."

"Tại sao?"

"Ông ta là người chỉ huy lâu đài này", nàng nói, không muốn tiết lộ lý do thật.

Yabu hò hét ra lệnh ở đầu đoàn người rồi lên đường. Mariko lên kiệu của mình, để rèm hé mở. Buntaro ra hiệu cho Blackthorne đi theo bên cạnh. Anh tuân lời.

Họ chờ cho kiệu của Kiri đi qua. Blackthorne trố mắt nhìn cái bóng người lờ mờ không rõ, quấn trong áo choàng và nghe thấy tiếng thút thít bị nén lại. Hai nữ tỳ Asa và Sono, vẻ mặt hoảng sợ, đi bên cạnh kiệu. Blackthorne liếc nhìn lại đằng sau lần cuối. Hiromatsu đang đứng một mình bên cạnh túp lều nhỏ, tay chống lên thanh kiếm của lão. Lúc này bọn Samurai đã đóng cánh cửa nặng nề kiên cố lại rồi, anh không còn nhìn thấy hoa viên nữa. Thanh gỗ ngang to tướng đã được cài lại. Trên sân trước không còn tên lính gác nào nữa. Chúng kéo cả lên mặt tường thành.

"Có chuyện gì thế?" Blackthorne hỏi.

"Xin lỗi, tôi không hiểu."

"Trông như thể họ đang bị bao vây ấy. Áo Nâu chống lại Áo Xám. Có phải họ đề phòng xảy ra chuyện rắc rối phải không? Rắc rối thêm phải không?"

"Ồ, xin lỗi, ban đêm đóng các cửa lại là chuyện bình thường có gì đâu", Mariko nói.

Chiếc kiệu chuyển động, Blackthorne cất bước đi bên cạnh. Buntaro và phần còn lại của đoạn hậu đi phía sau anh. Blackthorne nhìn theo chiếc kiệu đi trước, chỉ thấy dáng lắc lư của những người phu khiêng và hình bóng lờ mờ của người ngồi bên trong rèm. Anh hết sức bối rối tuy cố che giấu điều đó. Khi Kiritsubo bỗng hét lên, anh đã nhìn ngay vào bà ta. Những người khác thì nhìn người phụ nữ ngã phục xuống bậc thềm. Phản ứng đầu tiên của Blackthorne là cũng định nhìn về phía đó, nhưng anh thây Kiritsubo bỗng chạy vụt vào trong lều, rất nhanh, thật không ngờ. Trong giây lát, anh tưởng mình hoa mắt, bởi vì trong đêm tối hầu như không nhìn thấy Kiritsubo với áo choàng, kimono, cái mũ và chàng mạng sẫm màu. Anh chăm chú nhìn bóng người biến vào trong lều một lát rồi lại trở ra ngay, lao thẳng vào trong kiệu, giật rèm che kín lại. Trong một thoáng, mắt họ gặp nhau.

Đó chính là Toranaga.

CHƯƠNG 22

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Đoàn người vây quanh hai cỗ kiệu từ từ theo các lối đi chằng chịt như mê cung của lâu đài, qua các trạm kiểm soát chỗ nào cũng có. Mỗi lần là lại trịnh trọng cúi chào, kiểm tra cẩn thận các giấy tờ, một đội tùy tùng Áo Xám mới với đội trưởng mới lại tiếp nhận đoàn người tại mỗi trạm kiểm soát. Blackthorne chăm chú theo dõi với nỗi lo lắng mỗi lúc một tăng lên khi tên đội trưởng bọn lính gác tới gần để nhìn ngó qua cánh rèm buông kín của chiếc kiệu Kiritsubo. Mỗi lần, tên đội trưởng lại lễ phép cúi chào bóng người mờ mờ bên trong, nghe thấy tiếng khóc thút thít cố nén lại, rồi vẫy tay cho họ đi tiếp.

Còn ai khác nữa biết chuyện này, Blackthorne tự hỏi. Chắc bọn nữ tỳ biết, điều đó cắt nghĩa tại sao họ lại hoảng sợ. Chắc Hiromatsu và phu nhân Sazuko, người làm

"Con mồi" nhất định phải biết. Còn Mariko? Không chắc. Yabu? Liệu Toranaga có tin hắn không? Cái tên Buntaro điên khùng không có cổ? Có lẽ không.

Rõ ràng đây là mưu toan chạy trốn tối mật. Nhưng tại sao Toranaga lại liều cái mạng hắn ở bên ngoài lâu đài? Ở bên trong, hắn chẳng an toàn hơn sao? Tại sao lại phải bí mật? Hắn định trốn ai? Ishido? Bọn thích khách? Hay một người nào khác trong lâu đài? Có lẽ tất cả những kẻ đó, Blackthorne thầm nghĩ. Anh mong ước mọi người được an toàn lên thuyền và ra biển. Nếu Toranaga bị phát hiện thì sẽ thật thối như... Cuộc chiến đấu sẽ là sống mái và hai bên sẽ không tha nhau. Mình không có vũ khí và ngay dù cho có một cặp súng tay hay một khẩu đại bác bắn đạn nặng hai mươi

"Pao" và một tay đánh thuê sừng sỏ, bọn Áo Xám cũng vẫn đè bẹp chúng ta... Mình chẳng biết chạy đâu, trốn vào đâu. Thật là thối, dù theo cách nào cũng vậy.

"Ông có mệt không, Anjin-san?" Mariko nhã nhặn hỏi.

"Nếu ông muốn, tôi đi bộ cũng được, ông lên kiệu mà ngồi."

"Cảm ơn", Blackthorne lầm lì đáp. Anh thấy nhớ đôi ủng của mình, vì đi dép quai vẫn còn thấy ngượng nghịu.

"Chân tôi không sao cả. Tôi chỉ mong chúng ta an toàn ra biển, có thế thôi."

"Có phải biển bao giờ cũng an toàn không?"

"Đôi khi thôi, thưa senhora. Không nhiều lắm",

Blackthorne hầu như không nghe thấy tiếng Mariko. Anh đang nghĩ, lạy Chúa, hi vọng mình sẽ không làm lộ Toranaga. Nếu lộ thì thật khủng khiếp! Giá mình đừng nhìn thấy hắn thì có phải đơn giản hơn rất nhiều không! Đây chỉ là cái số đen thôi, một sự cố làm vỡ cả kế hoạch được hoạch định và thực hiện rất hoàn hảo. Cái bà lớn tuổi kia, Kiritsubo, quả là một diễn viên giỏi. Cả người phụ nữ trẻ nữa. Chỉ vì mình không hiểu bà ta hét gì cho nên mình mới không mắc mưu thôi. Thật là đen đủi, mình nhìn thấy Toranaga rõ ràng... đội tóc giả, tô son điểm phấn, mặc kimono, khoác áo choàng y hệt như Kiritsubo, nhưng vẫn là Toranaga.

Đến trạm kiểm soát sau đó, tên đội trưởng bọn Áo Xám lại gần hơn những lần trước. Bọn nữ tỳ nước mắt vòng quanh cúi chào và đứng chắn ngang nhưng cố gắng làm ra vẻ như không chắn. Tên đội trưởng nhìn Blackthorne rồi đi qua. Sau một hồi lâu ngó nghiêng nghi ngờ, nó nói chuyện với Mariko, nàng lắc đầu, trả lời nó. Tên đội trưởng làu nhàu quay lại chỗ Yabu, trao trả các giấy tờ rồi vẫy tay cho đoàn người đi tiếp.

"Hắn nói gì thế?" Blackthorne hỏi.

"Hắn thắc mắc ông từ đâu tới... nhà ông ở đâu?"

"Nhưng phu nhân đã lắc đầu. Như thế làm sao có thể là câu trả lời được?"

"Ồ, xin lỗi, hắn nói... hắn thắc mắc không biết có phải tổ tiên xa xưa của dân tộc ông có họ hàng liên quan gì với các kami - con ma - sống ở phương Bắc, gần biên cương nước Trung Hoa không. Cho tới mãi gần đây, chúng tôi vẫn coi Trung Hoa là nơi văn minh duy nhất trên trái đất này, ngoài Nhật Bản, neh? Trung Hoa rộng mênh mông, chẳng khác gì một thế giới", Mariko nói và chấm dứt câu chuyện. Quả thật tên đội trưởng hỏi nàng có cho rằng tên man di kia là dòng dõi harimwakairi, kami, trông nom về mèo không, và nói thêm rằng tên man di này dứt khoát là hôi như một con chồn động đực, như kami vậy.

Nàng đã trả lời nàng không nghĩ thế, trong lòng hổ thẹn vì sự lỗ mãng của tên đội trưởng, vì Anjin-san không có mùi hôi như Tsukku-san hay Đức cha Thanh tra hoặc những tên man di thông thường khác. Mùi ông ta bây giờ hầu như không còn nhận thấy nữa.

Blackthorne biết nàng không nói thật với mình. Ước gì mình nói được cái thứ tiếng nói, thứ tiếng líu lo của họ, anh nghĩ. Nhưng mình còn ao ước nhiều hơn là thoát ra khỏi cái hòn đảo đáng nguyền rủa này, trở lại tàu Erasmus với đoàn thủy thủ khỏe mạnh, sẵn sàng, với rất nhiều lương thực, để nhắm rượu, thuốc súng và đạn, hàng họ bán hết rồi giong buồm trở về nhà. Đến bao giờ mới được như thế? Toranaga nói sớm thôi. Có thể tin hắn được không? Làm sao hắn đưa được chiếc tàu đến Yedo? Kéo à? Hay bọn Portugal điều khiển tàu? Không biết Rodrigues thế nào, chân hắn có bị thối không? Có lẽ lúc này hắn đã biết được hắn sẽ sống với hai chân hay một... nếu như hắn bị cắt chân mà không chết... hoặc hắn sẽ chết. Lạy Đức Jesus ở trên trời, hãy che chở cho con tránh mọi vết thương và thầy thuốc. Cả các tu sĩ nữa.

Lại một trạm kiểm soát nữa. Có đổi cả cái mạng sống của mình, Blackthorne cũng không hiểu nổi tại sao người ta có thể vẫn cứ lễ phép, kiên nhẫn, luôn luôn cúi chào và trao giấy tờ, trả lại tờ giấy, luôn luôn mỉm cười, không biểu lộ một dấu hiệu bực tức nào hết ở cả hai phía. Họ khác chúng ta quá!

Blackthorne liếc nhìn khuôn mặt Mariko bị che khuất một phần bởi chàng mạng và cái mũ rộng vành. Anh thầm nghĩ bà ta rất xinh đẹp và lấy làm bằng lòng vì đã giải quyết xong cuộc tranh cãi về sai lầm của Mariko. Ít ra mình cũng chấm dứt được cái chuyện vô lý đó, Blackthorne tự nhủ. Những thằng tình dục đồng giới đểu cáng! Chúng nó toàn là những thằng khốn nạn chó chết!

Sau khi chấp nhận lời xin lỗi của Mariko, sáng nay Blackthorne đã hỏi nàng về Yabu và phong tục Nhật Bản, về Ishido và tòa lâu đài. Anh tránh đề tài tình dục. Nàng đã trả lời chi tiết, nhưng không đưa ra sự lý giải nào về chính trị và những câu trả lời của nàng tuy có nhiều thông tin nhưng vô thưởng vô phạt. Chẳng bao lâu sau, Mariko và các nữ tỳ cáo lui để chuẩn bị lên đường. Blackthorne ở lại một mình với những tên Samurai canh gác.

Bị kèm chặt suốt ngày như thế, Blackthorne trở nên cáu kỉnh. Lúc nào cũng có người luẩn quẩn bên cạnh, anh nghĩ. Chúng quá đông. Như kiến. Mình ước ao có một cánh cửa gỗ sồi cài then chặt ở phía mình chứ không phải ở phía chúng. Mình nóng lòng lại được lên tàu, ra ngoài không khí thoáng đãng, ra ngoài biển. Dù là trên con thuyền trông như cái thùng đựng thịt lợn muối kia.

Lúc này, đi xuyên qua lâu đài Osaka, Blackthorne nhận ra rằng anh sẽ có Toranaga trong môi trường của mình là biển. Ở đó, anh là vua. Chúng ta sẽ có đủ thời gian nói chuyện với nhau. Mariko sẽ làm thông ngôn và ta sẽ giải quyết mọi vấn đề. Hiệp ước buôn bán, con tàu, việc trả lại chỗ bạc của chúng ta và chuyện thanh toán nếu hắn muốn mua súng và thuốc súng. Ta sẽ thu xếp để sang năm trở lại với một chiếc tàu chở đầy lụa... Việc xảy ra với cha Domingo thật kinh khủng, nhưng ta sẽ sử dụng một cách tốt nhất những thông tin của ông ta. Ta sẽ lấy lại tàu Erasmus, giong buồm chạy ngược sông Châu Giang tới Quảng Châu và sẽ phá vỡ cuộc phong tỏa của bọn Portugal và Trung Hoa. Hãy trả lại ta con

tàu! Ta sẽ giàu. Giàu hơn Drake! Khi nào trở về nhà, ta sẽ có thể tập hợp tất cả những con "Sói biển" từ Plaimao đến Duiđe Di, và chúng ta sẽ nắm lấy việc buôn bán của toàn châu Á. Drake mới chỉ dám làm cháy sém râu vua Philip, còn ta, ta sẽ cắt d... lão. Không có lụa. Macao sẽ chết. Không có Macao, Malaca sẽ chết. Goa cũng sẽ chết! Chúng ta sẽ có thể cuộn đế quốc Portugal lại như cuộn một cái thảm.

"Thiên Hoàng muốn buôn bán với Ấn Độ? Với châu Phi? Châu Á? Nhật Bản? Đây là cách Thiên Hoàng có thể nắm được việc đó trong năm năm!"

"Hãy đứng lên, Sir John."

Phải, cuối cùng thì tước hầu đã nắm trong tầm.tay. Và có lẽ còn hơn thế nữa. Biết bao nhiêu thuyền trưởng, nhà hàng hải đã trở thành Đô đốc, Hiệp sĩ, Huân tước, thậm chí Bá tước. Đối với một người Anh, một thường dân Anh, cách duy nhất ăn chắc, địa vị thật sự chắc chắn trong vương quốc là phải qua đặc ân của nữ hoàng. Cầu trời phù hộ cho bà ta. Và cách giành được đặc ân đó là đem của cải về cho bà ta, giúp bà ta trang trải phí tổn chiến tranh chống lại bọn Spain hôi thối và cái lão Giáo hoàng con hoang.

Ba năm ta sẽ đi được ba chuyến, Blackthorne hể hả nghĩ. Ồ, ta biết rõ gió mùa và các trận phong ba lớn, nhưng tàu Eramus sẽ buộc chặt buồm và chở ít hàng thôi... Khoan. Tại sao lại không làm việc này một cách gọn ghẽ thích đáng và bỏ cái chuyện ít hàng đi? Tại sao không lấy Black Ship của năm nay? Như thế ta sẽ có được tất cả!

Làm thế nào?

Dễ thôi... Nếu nó không có tàu hộ tống và chúng ra chộp được một cách bất ngờ. Nhưng ta không có đủ người. Khoan, ở Nagasaki có người! Chẳng phải tất cả bọn Portugal đều ở đó sao? Chẳng phải cha Domingo đã nói rằng nơi đó chẳng khác gì một bến cảng Portugal đó sao? Rodrigues cũng nói thế. Chẳng phải ở đó luôn luôn có những thủy thủ bị ép buộc hoặc cưỡng bức lên tàu của chúng đó sao? Lúc nào cũng có những người sẵn sàng nhảy lên tàu để nhanh chóng kiếm chác cho bản thân mình, bất kể thuyền trưởng là ai và tàu treo cờ nước nào. Với tàu Erasmus và số bạc nén của mình, ta có thể thuê một đoàn thủy thủ. Ta biết là có thể được. Không cần đến ba năm. Hai là đủ rồi. Hai năm nữa với con tàu của ta và một đoàn thủy thủ, rồi sẽ về nhà. Ta sẽ giàu và nổi tiếng. Và cuối cùng là sẽ chia tay với biển. Mãi mãi.

Toranaga là chìa khóa cho tất cả chuyện này. Làm thế nào để xoay xở được hắn?

Họ đi qua một trạm kiểm soát nữa và rẽ sang một góc tường. Phía trước là khung lưới sắt cuối cùng và cổng thành cuối cùng. Còn bên ngoài là cầu cất cuối cùng và cái hào cuối cùng. Ở phía xa là công sự cuối cùng. Rất nhiều đuốc làm cho đêm tối rực lên ánh sáng đỏ lòe. Ishido từ trong bóng tối bước ra.

Bọn Áo Nâu hầu như cùng một lúc trông thấy hắn. Chúng bừng bừng thù địch. Buntaro nhảy vọt qua mặt Blackthorne tới phía đầu đoàn người.

"Cái thằng con hoang này hăm hở muốn đánh nhau đây", Blackthorne nói.

"Senho? Xin lỗi senhor, ông vừa nói gì vậy?"

"À… tôi nói là hình như chồng phu nhân... Ishido hình như làm cho chồng phu nhân giận dữ rất nhanh."

Mariko không đáp.

Yabu dừng lại. Hắn thản nhiên đưa giấy thông hành cho tên đội trưởng coi cổng thành và thong thả đi lại phía Ishido.

"Tôi không ngờ lại được gặp Đại nhân. Lính canh cửa của Đại nhân làm việc rất chu đáo."

"Cảm ơn." Ishido chằm chằm nhìn Buntaro và chiếc kiệu phía sau gã.

"Chỉ cần kiểm tra giấy thông hành một lần là đủ rồi", Buntaro nói, vũ khí của gã loảng xoảng không

ngừng.
"Cùng lắm là hai lần. Chúng tôi là cái gì... một đoàn quân ra trận hay sao? Thế này thật là sỉ nhục nhau."
"Chúng tôi không có ý sỉ nhục ai cả, Buntaro-san." Ishido liếc nhanh nhìn Blackthorne và lại băn khoăn tự hỏi, liệu có nên để cho gã đi hay giữ lại như Onoshi và Kiyama muốn. Rồi hắn lại nhìn Buntaro. Đồ rác rưởi, hắn thầm nghĩ. Chẳng bao lâu nữa, đầu mày sẽ được cắm trên cọc nhọn. Làm sao một người xinh đẹp như Mariko mà lại chịu lấy một con khỉ như mày?
Tên đội trưởng đang kiểm tra tỉ mỉ từng người, xem có đúng với bản danh sách không.
"Tất cả đều đúng, Yabu-san", gã nói khi quay lại phía đầu đoàn người.
"Ngài không cần đến giấy thông hành nữa. Chúng tôi giữ giấy lại ở đây."
"Tốt." Yabu quay lại phía Ishido.
"Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau."
Ishido rút trong ống tay áo ra một cuộn giấy da.
"Tôi muốn nhờ phu nhân Kiritsubo cầm giùm cái này đi Yedo cho cháu gái tôi. Có thể một thời gian nữa tôi không đi Yedo."
"Được thôi", Yabu chìa tay ra.
"Khỏi phiền ngài, Yabu-san. Tự tôi sẽ đề nghị với phu nhân?" Ishido bước về phía chiếc kiệu.
Các nữ tỳ khúm núm cản hắn lại. Asa giơ tay ra.
"Thưa Chúa công, cho phép tôi cầm bức thư. Phu nhân của chúng tôi..."
"Không được."
Ishido và tất cả những người đứng đó ngạc nhiên thấy các nữ tỳ không bước sang một bên để nhường đường.
"Nhưng phu..."
"Tránh ra!" Buntaro gắt.
Cả hai nữ tỳ lùi lại với vẻ khúm núm và hoảng sợ thật sự.
Ishido cúi chào sau bức rèm.
"Kiritsubo-san, tôi không biết phu nhân có vui lòng nhận bức thư này của tôi đem đi Yedo không? Cho cháu gái tôi!"
Có một thoáng ngập ngừng giữa hai tiếng thút thít và bóng người bên trong cúi đầu đồng ý.
"Cảm ơn phu nhân", Ishido đưa cuộn giấy mỏng manh tới cách rèm một tấc.
Tiếng khóc thút thít bỗng ngừng bặt. Blackthorne hiểu Toranaga đã mắc bẫy. Cách xử sự lễ độ đòi hỏi Toranaga phải cầm lấy cuộn giấy và bàn tay hắn sẽ làm hắn bại lộ.
Mọi người đều chờ đợi bàn tay xuất hiện.
"Kiritsubo-san."
Vẫn không thấy động tĩnh gì, Ishido liền bước nhanh lên một bước, giật cánh rèm sang một bên. Đúng lúc đó, Blackthorne rống lên một tiếng rồi nhảy lên nhảy xuống loạn xạ như một thằng rồ. Ishido và mọi người quay cả lại sững sờ nhìn anh.
Trong một thoáng, Toranaga hiện ra rất rõ đằng sau Ishido. Blackthorne cho rằng cách hai mươi bước thì may ra Toranaga có thể đóng giả Kiritsubo, nhưng ở đây, chỉ cách có năm bước thì không thể nào được, ngay dù Toranaga có chàng mạng che mặt. Và trong cái giây phút tưởng như kéo dài bất tận trước khi Toranaga kéo rèm che kín lại thì Blackthorne biết là Yabu đã nhận ra ông ta. Mariko chắc chắn cũng nhận ra, có thể cả Buntaro và mấy tên Samurai nữa. Anh lao tới, chộp lại cuộn giấy, nhét nó qua khe rèm rồi quay lại bập bẹ:
"Ở nước chúng tôi, một vị vương giả mà lại tự tay đưa thư như một tên dân đen khốn nạn là điềm rủi... điềm rủi."

Mọi việc xảy ra quá bất ngờ và nhanh đến nỗi kiếm của Ishido chưa kịp rút ra khỏi vỏ, Blackthorne đã cúi chng co và lảm nhảm như thằng người nộm điên khùng trước mặt hắn. Nhưng rồi phản xạ của Ishido vẫn đẩy tới, và hắn phóng lưỡi kiếm vào cổ Blackthorne.

Đôi mắt tuyệt vọng của Blackthorne nhìn Mariko:

"Lạy Chúa, cứu tôi với... điềm rủi... điềm rủi!"

Mariko hét lên. Lưỡi kiếm dừng lại chỉ cách cổ Blackthorne có đường tơ kẽ tóc. Mariko tuôn ra hàng tràng giải thích về những điều Blackthorne đã nói. Ishido hạ thanh kiếm xuống, nghe một lát rồi gạt đi, nói hồi lâu với một giọng điên giận, đoạn hét lên một tiếng dữ dội, tát trái vào mặt Blackthorne.

Blackthorne nổi khùng Anh nắm chặt hai bàn tay lại, lao vào Ishido.

Nếu Yabu không nhanh tay nắm lấy cánh tay cầm kiếm của Ishido thì đầu Blackthorne đã lăn xuống đất rồi. Chỉ một chớp mắt sau, Buntaro đã ôm lấy Blackthorne. Lúc này anh đã siết hai bàn tay vào cổ Ishido. Phải bốn tên Áo Nâu mới lôi được anh ra khỏi Ishido. Buntaro đánh mạnh vào gáy anh làm anh choáng váng bất tỉnh. Bọn Áo Xám nhảy tới bảo vệ chủ, còn bọn Áo Nâu vây quanh Blackthorne và hai chiếc kiệu. Trong giây lát, hai bên cùng thủ thế. Mariko và các nữ tỳ cố tình la lối , khóc lóc, góp thêm phần hỗn loạn và để đánh lạc hướng.

Yabu bắt đầu xoa dịu Ishido. Mariko nước mắt đầm đìa, nhắc đi nhắc lại, cố làm ra vẻ như bị quá kích động, rằng tên man di điên khùng kia tin rằng nó chỉ tìm cách cứu Ishido, vị Đại tướng lĩnh - mà nó ngờ là một vị Chúa - tránh khỏi một kami xấu, một ác ma. Và cũng y như đối với chúng ta, đụng vào mặt họ là sự nhục mạ lớn nhất, cho nên nó mới tạm thời phát điên lên như thế. Nó là một tên man di ngu dại, nhưng ở nước nó, nó là một Daimyo và nó chỉ tìm cách giúp đỡ Đại nhân thôi, thưa Đại nhân!

Ishido hét lên khi Blackthorne vừa tỉnh lại. Blackthorne bình tĩnh nghe tiếng ồn ào chung quanh anh. Mắt anh sáng dần. Bọn Áo Xám đang vây quanh, đông hơn gấp hai mươi lần, kiếm tuốt trần. Nhưng cho đến lúc này chưa có ai chết và tất cả đều giữ kỷ luật, chờ đợi.

Blackthorne nhận thấy mọi sự chú ý đều tập trung vào anh. Anh biết, bây giờ mình đã có đồng minh rồi.

Ishido lại quay về Blackthorne và tiến lại gần hơn, mồm quát tháo. Anh cảm thấy bọn Áo Nâu nắm anh chặt hơn và biết đòn đánh sắp tới nơi, nhưng lần này không tìm cách vùng vẫy thoát ra khỏi tay chúng như chúng chờ đợi. Anh bắt đầu rũ xuống rồi lập tức vùng lên, thoát ra khỏi tay chúng, cười như điên dại và bắt đầu một điệu múa cuồng loạn của thuỷ thủ. Cha Domingo đã nói với anh rằng, ở Nhật Bản, mọi người đều tin rằng điên chỉ là do một kami làm. Vì vậy, người điên, cũng như mọi trẻ nhỏ và những người quá già, không có trách nhiệm và đôi khi còn được hưởng vài đặc quyền nữa. Cho nên Blackthorne nhảy cẫng lên như hóa rồ, vừa nhảy vừa hát theo nhịp cho Mariko :

"Cứu tôi với…tôi cần được cứu… hãy vì Chúa... tôi không thể làm như thế này mãi được đâu.. .cứu…

"Anh liều mạng đóng vai một kẻ mất trí vì hiểu chỉ có như thế mới có thể cứu được họ.

"Nó điên... nó bị ma ám rồi." Mariko kêu lên, hiểu ra ngay lập tức mưu mẹo của Blackthorne.

"Đúng", Yabu nói, cố gắng trấn tĩnh lại sau cơn choáng váng trông thấy Toranaga, nhưng không biết tên Anjin-san giả vờ hay điên thật.

Mariko cuống lên, không biết phải làm gì. Anjin-san đã cứu Đại nhân Toranaga nhưng làm sao ông ta biết được? Bà cứ ngơ ngẩn tự hỏi mình mãi.

Mặt Blackthorne trắng bệch, trừ vết bị đánh hằn đỏ rực. Anh cứ nhảy mãi, nhảy mãi, điên cuồng chờ được cứu nhưng chẳng thấy gì. Thế rồi, thầm nguyền rủa Yabu và Buntaro là những tên hèn nhát, chó đẻ và Mariko là đồ chó cái ngu xuẩn, anh đột ngột dừng lại, cúi chào Ishido như một con rối cứng đơ và nửa đi nửa nhảy tiến ra cổng thành.

"Hãy theo ta, hãy theo ta!" anh gào lên đến nghẹn thở, tìm cách dẫn đường như người thổi sáo trong

cổ tích. (Cổ tích Đức : Người thổi sáo dẫn chuột xuống sông cứu một thành phố khỏi bị chuột).

Bọn Áo Xám cản anh lại. Anh rống lên, giả vờ điên giận và hách dịch ra lệnh cho chúng tránh ra, rồi lập tức chuyển sang cười như hóa rồ.

Ishido vớ lấy một dây cung và chiếc tên. Bọn Áo Xám tản ra. Blackthorne đã gần ra khỏi cổng. Anh đã đến chỗ cùng đường, biết có chạy cũng chẳng ích gì. Tuyệt vọng, anh dừng lại và điên cuồng nhảy múa.

"Nó điên rồi, một con chó điên! Chó điên thì phải khử đi!" Giọng Ishido lạnh băng. Hắn lắp tên và nhằm.

Ngay khi đó, từ chỗ được bảo vệ gần kiệu Toranaga, Mariko nhảy bổ tới và đi về phía Blackthorne.

"Đừng lo, thưa Đại nhân Ishido", nàng kêu lên.

"Không việc gì phải lo cả... Đây chỉ là điên trong chốc lát thôi... Xin cho phép tôi..." Đến gần hơn, nàng nhận thấy Blackthorne đã kiệt sức, nụ cười điên dại đọng cứng trên mặt. Không tự kiềm chế nổi. Nàng kinh hoàng vội nói:

"Bây giờ tôi có thể giúp ông được... Chúng ta phải tìm cách... đi ra ngoài. Tôi sẽ đi theo ông. Đừng lo, hắn sẽ không bắn chúng ta đâu. Xin ông đừng nhảy múa nữa."

Blackthorne dừng ngay lại, quay người, lặng lẽ đi lên cầu. Mariko đi theo sau anh một bước như phong tục quy định, chờ đón những mũi tên bay tới; dường như đã nghe thấy tên bay.

Hàng ngàn con mắt chăm chú nhìn gã điên khổng lồ và người đàn bà nhỏ xíu đi trên cầu.

Yabu đã trấn tĩnh lại.

"Nếu Đại nhân muốn nó phải chết, xin Đại nhân hãy để tôi làm việc đó, Ishido Sama. Đại nhân tự tay lấy mạng nó thì không nên, không đáng. Một vị tướng không tự tay mình giết người. Người khác phải làm việc đó cho ông ta." Hắn lại sát Ishido và hạ thấp giọng:

"Đại nhân cứ để nó sống. Nó phát điên vì đòn đánh của Đại nhân. Ở nước nó, nó là Daimyo và cái tát đó đúng như Mariko-san đã nói, neh? Hãy nghe tôi,

nó sống có giá trị cho chúng ta."

"Cái gì?"

"Nó sống có giá trị hơn. Hãy tin tôi, thưa Đại nhân. Đại nhân có thể bắt nó chết lúc nào cũng được. Chúng ta cần nó sống."

Ishido nhìn thấy vẻ tuyệt vọng và cả sự thật nữa trên mặt Yabu. Hắn hạ cung xuống.

"Được rồi. Nhưng một ngày nào đó, ta sẽ muốn cổ nó trong tay. Ta sẽ buộc chân, treo ngược nó lên trên miệng hố."

Yabu nuốt nước bọt và khẽ cúi chào. Lão vội vã vẫy tay ra hiệu cho đoàn người đi tiếp, sợ Ishido nhớ lại cái kiệu và

"Kiritsubo-san."

Làm ra bộ kính cẩn, Buntaro chủ động dẫn bọn Áo Nâu tiến lên. Gã không thắc mắc việc Toranaga đột ngột hiện ra như có phép thuật, như một kami trong sương mù, mà chỉ lo chủ gã đang trong cảnh nguy hiểm và hầu như không có gì bảo vệ. Gã thấy Ishido không rời mắt khỏi Mariko và Anjin-san, nhưng dù vậy, gã vẫn lễ phép cúi chào hắn rồi đứng vào sau kiệu của Toranaga để hộ vệ chủ chống lại tên bắn nếu trận đánh nổ ra ở đây.

Đoàn người lúc này đã tới gần cổng thành. Yabu đi ở chỗ của lão, một mình với đoạn hậu. Lão chờ đợi bất cứ lúc nào đoàn. người cũng có thể bị dừng lại. Nhất định một vài tên Áo Xám đã trông thấy Toranaga, hắn thầm nghĩ. Lúc nào thì chúng sẽ báo cho Ishido biết? Chắc là chẳng lâu la gì. Ishido có cho là lão góp phần tham gia mưu đồ tẩu thoát này hay không? Liệu việc này cố làm hỏng việc của ta mãi mãi không?

Đến giữa cầu, Mariko ngoái nhìn lại.

"Họ đang đi theo đấy, Anjin-san. Cả hai kiệu cũng đã ra khỏi cổng và đang lên cầu rồi!"

Blackthorne không đáp, cũng không quay lại. Anh phải gom hết nghị lực còn lại mới đứng thẳng được. Anh đã mất dép, mặt rát như phải lửa vì cái tát và đầu anh đập thình thịch đau đớn. Những tên lính gác cuối cùng đã để anh đi qua khung lưới sắt ra ngoài. Chúng cũng để Mariko đi qua không ngăn lại. Rồi đến những chiếc kiệu.

Blackthorne dẫn đầu đoàn người đi xuống sườn đồi thoai thoải, qua bãi trống, qua chiếc cầu ở ngoài xa. Chỉ đến khi vào tới khu rừng rậm rạp, ra ngoài tầm nhìn của lâu đài anh mới gục xuống.

CHƯƠNG 23

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Anjin-san, Anjin-san!

Nửa mê nửa tỉnh, Blackthorne để cho Mariko đỡ anh, cho anh uống một ít sake. Đoàn người đã dừng lại, bọn Áo Nâu dàn ra thành một vòng chặt chẽ xung quanh chiếc kiệu che rèm kín. Bọn Áo Xám đi hộ tống ở phía trước và đằng sau. Buntaro quát một cô nữ tỳ và cô này lập tức lấy một chai sake trong chiếc kaga chở hành lý đưa ra. Buntaro lại bảo một trong những vệ sĩ riêng của gã không cho ai lại gần kiệu của Kiritsubo-san. Rồi gã hối hả chạy lại chỗ Mariko.

"Anjin-san không làm sao chứ?"

"Vâng, vâng, có lẽ không sao đâu." Mariko đáp. Yabu cũng đã tới.

Để tìm cách tránh tên đội trưởng Áo Xám,Yabu làm ra vẻ tự nhiên nói:

"Chúng ta có thể cứ đi tiếp, ông đội trưởng ạ. Chúng tôi sẽ để lại đây vài người với Mariko-san. Khi tên man di kia tỉnh lại, Mariko-san và mọi người sẽ đi theo."

"Xin phép ngài. Yabu-san, chúng tôi sẽ đợi. Tôi có nhiệm vụ đưa các ngài an toàn ra tới tận thuyền, với tư cách là người đi cùng với nhau", tên đội trưởng nói.

Họ nhìn Blackthorne đang hơi bị sặc rượu.

"Cảm ơn", anh nói, giọng khàn khàn.

"Chúng ta đã thoát chưa? Còn ai biết..."

"Ông thoát rồi!" Mariko vội vàng cắt ngang lời anh. Nàng quay lưng về phía tên đội trưởng và dùng mắt ra hiệu cho Blackthorne để ngăn anh.

"Anjin-san, bây giờ thì ông thoát rồi và không phải lo gì nữa. Ông có hiểu không? Ông đã lên cơn gì đó. Hãy nhìn quanh mà xem... ông đã thoát rồi đấy!"

Blackthorne làm theo lời Mariko. Anh trông thấy tên đội trưởng và bọn Áo Xám liền hiểu ngay. Sức khoẻ của anh đang trở lại nhanh chóng, nhờ có rượu.

"Xin lỗi, senhora. Có lẽ đó chỉ là sự hoảng loạn mà thôi. Chắc tôi già rồi. Tôi thường lên cơn điên luôn và sau đó không bao giờ nhớ được cái gì đã xảy ra. Nói tiếng Portugal thật là mệt, có phải không, thưa phu nhân?"

Anh chuyển sang tiếng Latin.

"Bà có hiểu không?"

"Có chứ."

"Thứ tiếng này có dễ hơn không?"

"Có lẽ dễ hơn", Mariko nói, cảm thấy nhẹ cả người vì Blackthorne đã hiểu là cần phải thận trọng, thậm chí dùng cả tiếng Latin, là thứ tiếng hầu như không thể hiểu nổi và không thể học được đối với người Nhật Bản. Chỉ trừ một nhúm người trong cả vương quốc, mà nhúm người này lại toàn là do các giáo sĩ dòng Temple dạy dỗ và phần lớn đều gắn bó với giới tăng lữ. Mariko là phụ nữ duy nhất trong toàn bộ thế giới của họ biết nói, đọc và viết tiếng Latin, tiếng Portugal.

"Cả hai thứ tiếng đều khó cả, mỗi thứ đều có những nguy hiểm."

"Còn ai khác biết những nguy hiểm?"

"Chồng tôi và người cầm đầu đoàn chúng ta."

"Bà có chắc không?"

"Cả hai đều tỏ ra là biết."

Tên đội trưởng bọn Áo Xám tỏ vẻ bồn chồn nóng ruột và nói cái gì đó với Mariko.

"Hắn hỏi ông có nguy hiểm không, có cần phải trói chân tay ông lại không. Tôi bảo không, bây giờ ông đã hết cơn tê liệt rồi."

"Vâng", anh nói, buột miệng trở lại tiếng Portugal:

"Tôi hay lên cơn luôn. Nếu ai đánh vào mặt tôi là tôi nổi cơn điên. Xin lỗi. Tôi không bao giờ nhớ được cái gì đã xảy ra trong lúc lên cơn như thế. Đó là bàn tay của Chúa." Anh nhận thấy tên đội trưởng đang chăm chú nhìn môi anh và anh nghĩ thầm, đồ con hoang, tao đánh cuộc là mày hiểu tiếng Portugal. Đừng hòng!

Cô nữ tỳ Sono cúi đầu xuống sát rèm kiệu, lắng nghe rồi trở lại chỗ Mariko.

"Xin lỗi, Mariko Sama, phu nhân chủ tôi hỏi kẻ điên khùng đã đỡ chưa để tiếp tục lên đường. Phu nhân chủ tôi hỏi, phu nhân có thể vui lòng cho gã đi nhờ kiệu được không, bởi vì chúng ta cần phải đi nhanh cho kịp nước triều. Tất cả những sự rắc rối do gã điên kia gây ra chỉ là do thần thánh giáng họa. Phu nhân chủ tôi sẽ cầu kinh cho gã qua khỏi và sẽ đích thân cho thuốc để chữa chạy cho gã khi đã lên thuyền."

Mariko dịch lại.

"Vâng, tôi đã bình thường rồi", Blackthorne đứng dậy và lảo đảo.

Yabu quát một tiếng ra lệnh.

"Yabu-san nói ông nên ngồi kiệu, Anjin-san." Mariko mỉm cười khi anh định phản đối

"Thật tình, tôi rất khỏe và ông khỏi lo, tôi sẽ đi bên cạnh ông để trò chuyện nếu ông muốn"

Blackthorne đành để người ta giúp anh lên kiệu. Lập tức họ tiếp tục đi. Nhịp kiệu lắc lư như ru và anh ngả người, kiệt sức. Đợi cho tên đội trưởng Áo Xám bỏ đi về phía đầu đoàn người, anh mới thầm nghĩ, dặn Mariko:

"Tên đội trưởng này hiểu thứ tiếng kia đấy."

"Ái chà. Và tôi cho rằng nó cũng biết một ít tiếng Latin nữa", Mariko thầm thì trả lời, cũng kín đáo như thế. Nàng tiếp tục đi một lúc rồi bảo:

"Nghiêm chỉnh mà nói, ông là một người dũng cảm... Tôi xin cảm ơn ông đã cứu ông ấy."

"Bà còn có lòng dũng cảm mạnh hơn nhiều."

"Không, Đức Chúa trời đã đặt chân tôi lên con đường đó và khiến tôi giúp ích được chút ít. Một lần nữa tôi xin cảm ơn ông."

Thành phố ban đêm thật là cảnh thần tiên. Các nhà giàu đều có nhiều đèn lồng màu sắc rực rỡ, thắp bằng dầu hoặc nến, treo trên cổng và trong vườn, các màn shoji trong mờ, thật đẹp. Ngay các nhà nghèo trông cũng vui lên vì các shoji. Đèn lồng soi sáng đường đi cho khách bộ hành, các kaga và các Samurai cưỡi ngựa.

"Trong nhà, chúng tôi thắp đèn dầu hoặc nến. Nhưng đêm đến, đa số mọi người đều đi ngủ", Mariko giải thích trong lúc họ đi qua các phố vòng vèo, quanh co. Các khách bộ hành đều cúi chào họ, những người rất nghèo còn quỳ xuống cho đến khi họ đi qua hẳn. Biển lấp lánh dưới ánh trăng.

"Bên chúng tôi cũng vậy. Ở đây người ta nấu nướng thế nào? Bằng bếp đun củi ư?" Sức khỏe của Blackthorne hồi phục nhanh chóng và chân anh không còn nhũn nhùn nữa. Mariko từ chối không chịu lên kiệu, cho nên anh nằm đó, thích thú không khí anh thở và cuộc trò chuyện với Mariko.

"Chúng tôi dùng lò than. Chúng tôi không ăn thức ăn như các ông, cho nên cách nấu nướng của chúng tôi cũng khác, đơn giản hơn. Chỉ có cơm, cá thường là sống hoặc nướng than, ăn với nước chấm cay và rau ngâm dấm, có thể một ít canh nữa. Không có thịt, không bao giờ ăn thịt. Chúng tôi là một dân tộc ăn thanh đạm, cần phải thế, vì chỉ có một phần rất nhỏ, có lẽ một phần năm đất đai của chúng tôi thôi, là có thể trồng trọt được. Mà dân chúng tôi thì đông. Đối với chúng tôi, thanh đạm là một đức

tính, thanh đạm ngay cả về số lượng thức ăn chúng tôi ăn."
"Bà rất can đảm. Tôi xin cảm ơn bà. Tên không bay ra là vì có lưng bà làm khiên."
"Không, ông thuyền trưởng ạ. Đó là ý Chúa."
"Bà dũng cảm và bà rất đẹp."
Mariko im lặng bước đi một lúc. Chưa bao giờ có ai bảo mình đẹp cả. Chẳng một ai, nàng nghĩ.
"Tôi không đẹp và cũng chẳng dũng cảm. Gương mới đẹp. Danh dự mới đẹp."
"Lòng can đảm là đẹp và bà rất giàu lòng dũng cảm."
Mariko không trả lời. Nàng đang nhớ lại buổi sáng nay, với tất cả những lời lẽ và ý nghĩ xấu xa. Làm sao một con người lại có thể vừa dũng cảm đến thế lại vừa ngu ngốc đến thế, vừa dịu dàng lại vừa độc ác đến thế, vừa nồng nàn lại vừa đáng ghét đến thế... cùng một!úc? Anjin-san có một lòng can đảm vô biên, dám đánh lạc sự chú ý của Ishido vào chiếc kiệu, rồi cực kỳ khôn khéo giả điên, đưa Toranaga thoát ra khỏi cạm bẫy. Toranaga thật khôn ngoan, trốn đi bằng cách này. Nhưng hãy cẩn thận, Mariko, nàng tự răn mình. Hãy nghĩ về Toranaga, chứ không phải người nước ngoài đó. Hãy nhớ đến tội lỗi của ông ta và chặn ngay cái làn sóng ấm áp, ướt át đang dâng lên trong lòng ngươi, mà ngươi chưa bao giờ từng biết trước đây, cái làn sóng ấm áp mà các kỹ nữ thường nói đến, các sách, truyện được viết về chuyện chăn gối vẫn mô tả.
"Ồ", Mariko nói.
"Can đảm là đẹp và ông rất giàu lòng can đảm." Rồi bà quay sang tiếng Portugal.
"Nói tiếng Latin mệt quá."
"Bà học tiếng Portugal ở trường học ư?"
"Không, Anjin-san, đó là về sau. Lấy chồng xong, tôi sống một thời gian rất dài, ở rất xa về phía Bắc. Tôi rất cô đơn, chỉ có người hầu và dân làng. Những cuốn sách duy nhất tôi có là sách Portugal và Latin, vài cuốn sách văn phạm, tôn giáo và một cuốn kinh thánh. Học tiếng Portugal cho qua thời gian rất tốt và làm đầu óc tôi bận bịu. Tôi thật rất may mắn."
"Khi ấy chồng bà ở đâu?"
"Đi chiến trận."
"Bà sống một mình bao lâu?"
"Chúng tôi có một câu tục ngữ nói rằng thời gian không có thước đo đơn nhất. Rằng thời gian có thể như sương giá hay chớp giật, hoặc như một giọt nước mắt, một cuộc bao vây hay một cơn phong ba hay một buổi chiều tà... Thậm chí như một tảng đá."
"Đó là một câu ngạn ngữ thông minh", Blackthorne nói với Mariko. Rồi nói thêm:
"Tiếng Portugal của bà rất giỏi, thưa senhora. Cả tiếng Latin nữa. Giỏi hơn tôi."
"Ông nói ngọt quá đấy, Anjin-san!"
"Đấy là honto!"
"Honto là một từ rất hay. Cái honto là một hôm, có ông cha cố Cơ đốc giáo đến làng. Chúng tôi như hai linh hồn bơ vơ. Ông ta đã ở lại đó bốn năm và giúp đỡ tôi rất nhiều. Tôi vui mừng là nói được tốt." Mariko nói, không có vẻ gì tự phụ.
"Cha tôi muốn tôi học ngoại ngữ."
"Tại sao?"
"Ông cho rằng chúng tôi cần phải hiểu biết con quỷ mà chúng tôi sẽ cần phải giao dịch."
"Ông ấy là một người sáng suốt."
"Không. Không sáng suốt đâu."
"Tại sao?"
"Một hôm nào đó tôi sẽ kể ông nghe chuyện này. Đó là một chuyện buồn."
"Tại sao bà lại sống cô đơn trong thời gian nặng như một tảng đá?"

"Tại sao ông không nghỉ đi? Chúng ta còn phải đi một đoạn đường dài đấy."
"Bà có muốn lên kiệu không?" Một lần nữa Blackthorne lại định ngồi dậy, nhưng Mariko lắc đầu.
"Không, cảm ơn ông. Xin ông cứ nguyên vị. Tôi thích đi bộ."
"Được thôi. Nhưng bà không muốn nói chuyện nữa phải không?"
"Nếu ông thích, chúng ta có thể nói chuyện. Ông muốn biết gì nào?"
"Tại sao bà lại sống một mình, một thời gian nặng như tảng đá?"
"Chồng tôi đuổi tôi đi xa. Sự có mặt của tôi đã xúc phạm ông ấy. Ông ấy hoàn toàn đúng khi làm như thế. Ông đã ban vinh dự cho tôi vì không li dị tôi. Rồi còn ban vinh dự lớn hơn nữa, khi nhận tôi và con trai tôi trở về."
Mariko nhìn Blackthorne.
"Con trai tôi bây giờ đã mười lăm, còn tôi thật sự là một bà già rồi."
"Tôi không tin, thưa senhorra."
"Nhưng đó là honto."
"Khi lấy chồng, bà bao nhiêu tuổi?"
"Già rồi, Anjin-san, rất già."
"Chúng tôi có một câu tục ngữ: tuổi tác như sương giá, như một cuộc bao vây hoặc chiều tà, thậm chí đôi khi như một tảng đá." Mariko mỉm cười. Ở bà ta, cái gì là cái duyên dáng, xinh đẹp nhỉ, Blackthorne thầm nghĩ, như bị thôi miên.
"Với bà, thưa phu nhân đáng kính, tuổi già rất đẹp."
"Đối với một phụ nữ, Anjin-san, tuổi già không bao giờ là xinh đẹp cả."
"Bà thông minh, cũng như bà rất đẹp." Tiếng Latin bật ra quá dễ dàng và tuy nghe nó có vẻ trịnh trọng hơn, vương giả hơn, nhưng vẫn thân tình hơn. Hãy cẩn thận, Blackthorne tự nhủ.
Xưa nay, chưa có ai bảo mình đẹp, Mariko tự nhắc mình. Ước gì đúng là như thế."Ở đây để ý đến phụ nữ của một người đàn ông khác là không nên, không khôn ngoan", nàng nói.
"Phong tục của chúng tôi rất nghiêm khắc. Chẳng hạn, nếu người ta bắt gặp một phụ nữ có một mình với một người đàn ông trong căn phòng đóng kín - chỉ có hai người thôi, nói chuyện với nhau, thì theo luật pháp, chồng, cha hoặc anh em trai của phụ nữ đó có quyền giết chết bà ta ngay tức khắc. Nếu người phụ nữ đó chưa có chồng thì đương nhiên, người bố bao giờ cũng có thể tùy ý, muốn làm gì với con gái mình cũng được."
"Như thế là không công bằng và văn minh", buột miệng nói xong, Blackthorne thấy hối hận ngay.
"Chúng tôi thấy chúng tôi hoàn toàn văn minh, Anjin-san", Mariko hài lòng thấy mình lại bị sỉ nhục, vì như thế làm tan vỡ sự quyến rũ như bùa mê và xua tan cảm giác ấm áp trong lòng.
"Luật lệ của chúng tôi rất khôn ngoan, sáng suốt. Có quá nhiều phụ nữ tự do và chưa đính hôn với ai cả. Người đàn ông chẳng tội gì lại đi lấy một phụ nữ đã thuộc về người khác. Bổn phận một người vợ chỉ là đối với chồng mình. Hãy kiên nhẫn, ông sẽ thấy chúng tôi văn minh, tiến bộ như thế nào. Phụ nữ có chỗ của mình, đàn ông có chỗ của đàn ông. Một người đàn ông có thể chỉ có một vợ chính thức - nhưng tất nhiên có nhiều thiếp. Phụ nữ ở đây có nhiều tự do hơn phụ nữ ở Spain hoặc Portugal, theo chỗ tôi được nghe nói. Chúng tôi có thể tự do muốn đi đâu thì đi, và nếu muốn, chúng tôi có thể bỏ chồng. Mà trước hết, chúng tôi có thể từ chối không lấy chồng. Chúng tôi có quyền sở hữu của cải và tài sản riêng của mình, thân thể và tinh thần của mình. Chúng tôi có những quyền hành ghê gớm, nếu chúng tôi muốn. Xét cho cùng, ai là người chăm lo sức khỏe, trông coi tiền bạc của ông trong nhà ông?"
"Tất nhiên là tôi!"
"Ở đây người vợ trông coi tất cả mọi thứ. Tiền bạc chẳng là gì cả, đối với một Samurai. Một người đàn ông chân chính coi khinh tiền bạc. Tôi quản lý tất cả mọi công việc của chồng tôi. Chồng tôi quyết

định mọi chuyện. Tôi chỉ làm cái việc thực hiện những ý muốn của chồng và thanh toán các hóa đơn. Như vậy, ông ấy được hoàn toàn tự do để làm tròn bổn phận đối với Chúa thượng của mình. Đó là bổn phận duy nhất của ông ấy. Ồ vâng, Anjin-san, ông cần phải kiên nhẫn trước khi chỉ trích."

"Thưa senhorra, tôi không có ý chỉ trích. Đó chỉ là vì chúng tôi tin vào tính chất thiêng liêng của sự sống. Không ai có thể bị xử tử một cách khinh xuất được, trừ phi có một tòa án - tòa án của Nữ hoàng - đồng ý."

Mariko không cho phép mình để Blackthorne xoa dịu.

"Ông nói nhiều điều tôi không hiểu, Anjin-san. Nhưng chẳng phải ông vừa nói

"Không công bằng và văn minh" đó sao?"

"Vâng, tôi có nói."

"Vậy thì đó là một sự chỉ trích, neh? Đại nhân Toranaga đã yêu cầu tôi vạch ra rằng chỉ trích mà không biết gì cả là không thích đáng, không lịch sự. Ông cần phải nhớ rằng nền văn minh, văn hóa của chúng tôi đã có hàng mấy ngàn năm nay. Ba ngàn năm, có tài liệu rõ ràng. Ồ, vâng, chúng tôi là một dân tộc cổ xưa. Cổ xưa như Trung Hoa. Nền văn hóa của các ông có từ bao giờ?"

"Không lâu lắm, thưa senhorra."

"Thiên Hoàng Go Nijio của chúng tôi là Thiên Hoàng thứ một trăm linh bảy của dòng họ, liên tục kế tiếp nhau không hề đứt đoạn, từ thời Thiên Hoàng thứ nhất là Jimmutenno, người trần đầu tiên thuộc dòng dõi năm thế hệ những thần linh trên trái đất này. Và trước nữa là bảy thế hệ thần linh thiên giới, con cháu của Kuni Toko Tachi Mikoto, thần linh thứ nhất - đã xuất hiện trên trái đất, tách rời khỏi thiên giới. Ngay đến Trung Hoa cũng không có được một lịch sử như thế. Các ông vua của nước ông đã trị vì được bao nhiêu thế hệ rồi?"

"Nữ hoàng của chúng tôi là người trị vì thứ ba của dòng họ Tudor, thưa senhora. Nhưng bây giờ bà ấy già rồi lại không có con cho nên bà ta là người cuối cùng của dòng họ Tudor."

"Một trăm linh bảy thế hệ, Anjin-san ạ, thuộc dòng dõi thánh thần", Mariko kiêu hãnh nhắc lại.

"Nếu bà tin vậy, thưa senhora, làm sao còn có thể nói được bà là người Thiên Chúa giáo?" Blackthorne trông thấy Mariko hất đầu rồi nhún vai.

"Tôi chỉ là người Thiên Chúa giáo mới được mười năm, tức là một tín đồ mới. Tuy tôi hết lòng tin ở Đức Chúa trời, Đức Chúa cha, Đức Chúa con và thần linh, thì Thiên Hoàng của chúng tôi vẫn thuộc dòng dõi của thánh thần hoặc Thượng đế. Thiên Hoàng là thiêng liêng. Có nhiều điều tôi không thể giải thích hoặc hiểu được. Nhưng tính thiêng liêng thánh thần của Thiên Hoàng chúng tôi là điều không nghi ngờ gì nữa. Vâng, tôi là người Cơ đốc giáo, nhưng trước hết, tôi là người Nhật."

Phải chăng đó là chiếc chìa khóa để hiểu tất cả các người? Rằng trước hết, các người là người Nhật? Blackthorne tự hỏi. Anh đã chăm chú nhìn Mariko, ngạc nhiên về những điều nàng nói. Phong tục của họ thật điên rồ! Tiền bạc không có ý nghĩa gì đối với một người đàn ông chân chính? Điều đó cắt nghĩa tại sao Toranaga lại tỏ vẻ khinh bỉ như thế khi ta nêu chuyện tiền nong ra trong cuộc gặp đầu tiên. Một trăm linh bảy thế hệ? Không thể được! Bị giết ngay lập tức chỉ vì vô tình ở trong một gian phòng đóng kín với một phụ nữ? Thật là man rợ... đúng là công khai mời giết người. Họ bênh vực và khâm phục việc giết người! Đó chẳng phải là điều Rodrigues đã nói đó sao? Đó chẳng phải là điều Omi-san đã làm đó sao? Có phải hắn chỉ giết có một người nông dân đó thôi không? Lạy Chúa, nhiều ngày nay ta đã không nghĩ đến Omi-san. Hãy quên hắn đi, hãy nghe Mariko, hãy kiên nhẫn như bà ta đã nói, hãy hỏi bà ta vì bà ta sẽ cung cấp cho ta những phương tiện để uốn Toranaga theo kế hoạch của ta. Bây giờ thì Toranaga hoàn toàn mắc nợ ta rồi. Ta đã cứu hắn. Hắn và mọi người đều biết. Chẳng phải là Mariko đã cảm ơn ta đó sao, không phải vì cứu bà ấy mà cứu hắn?

Đoàn người đi qua thành phố, hướng ra biển. Anh trông thấy Yabu giữ vững tốc độ và trong giây lát, tiếng la hét của Pieterzoon vang lên trong đầu óc Blackthorne.

"Lúc nào việc nấy", anh thì thầm, tự nhủ mình.

"Vâng", Mariko nói.

"Đối với ông chắc là rất khó. Thế giới của chúng tôi quá khác thế giới các ông. Rất khác, nhưng rất khôn ngoan, sáng suốt!" Mariko có thể trông thấy bóng dáng lờ mờ của Toranaga ở trong kiệu, phía trước mặt, và nàng thầm cám ơn Chúa lần nữa về việc Toranaga trốn thoát. Làm sao có thể giải thích được cho anh chàng man di về chúng ta, để khen ngợi lòng dũng cảm của anh ta? Toranaga đã ra lệnh giải thích, nhưng giải thích thế nào đây?

"Anjin-san, tôi xin kể cho ông nghe một câu chuyện. Khi tôi còn trẻê, cha tôi làm tướng cho một Daimyo tên là Goroda . Thời ấy, Đại nhân Goroda chưa phải là vị chúa tể độc tài, mà chỉ là một Daimyo còn phải vật lộn để giành lấy quyền bính. Cha tôi mời Goroda và các chư hầu chủ yếu của ông ta đến dự một buổi tiệc. Cha tôi không bao giờ ngờ trong nhà lại không có tiền để mua thực phẩm, sake, đồ sơn mài và

tatami mà một cuộc thăm viếng như thế đòi hỏi phải có, theo phong tục xưa nay. E rằng ông sẽ nghĩ mẹ tôi là một người quản lý tồi, không đâu, không phải thế. Mọi món tiền nhỏ mọn trong thu nhập của cha tôi đều đem cho các Samurai chư hầu của ông và, tuy chính thức mà nói, ông chỉ có đủ tiền cho bốn ngàn chiến binh, bằng cách chắt bóp, dành dụm, xoay xở, mẹ tôi đã lo cho cha tôi có được năm ngàn ba trăm quân đi chiến đấu cho vinh quang của vị chúa tể của cha tôi. Còn gia đình chúng tôi - mẹ tôi, các tỳ thiếp của cha tôi và các anh chị em chúng tôi - hầu như không có đủ mà ăn. Nhưng điều đó có gì quan trọng? Cha tôi và quân lính có những vũ khí tốt nhất, những con ngựa tốt nhất và chiến đấu hết mình cho Chúa thượng của họ.

Vâng, vì không có đủ tiền cho buổi tiệc đó, mẹ tôi đã đến chỗ những người làm tóc giả ở Kyoto, bán tóc của bà cho họ. Tôi còn nhớ, tóc mẹ tôi đen nhánh, óng ả, dài đến ngang lưng. Nhưng bà đã bán nó đi. Những người làm tóc giả cắt tóc ngay ngày hôm ấy và cho mẹ tôi một bộ tóc giả rẻ tiền. Mẹ tôi mua được mọi thứ cần thiết và cứu vãn được danh dự cha tôi. Bổn phận của mẹ tôi là thanh toán các hóa đơn và bà đã thanh toán. Bà đã làm tròn bổn phận của mình. Đối với chúng tôi, bổn phận là quan trọng lắm."

"Thế khi biết chuyện ấy, cha bà đã nói gì?"

"Còn nói gì nữa, ngoài việc cảm ơn mẹ tôi. Bổn phận của mẹ tôi là phải xoay xở cho có tiền. Để cứu vãn danh dự của cha tôi."

"Chắc bà cụ yêu chồng lắm?"

"Yêu là một từ Cơ đốc giáo, Anjin-san. Tình yêu là một tư tưởng Cơ đốc giáo, một lý tưởng Cơ đốc giáo. Chúng tôi không có từ để chỉ

"Tình yêu" như tôi hiểu ý ông muốn nói. Bổn phận, trung thành, danh dự, kính trọng, ham muốn... những từ đó và tư tưởng đó là cái mà chúng tôi có, là tất cả những gì chúng tôi cần." Mariko nhìn anh và bất giác sống lại giây phút anh cứu Toranaga và qua Toranaga, đã cứu chồng nàng. Không bao giờ được quên rằng cả hai đã mắc bẫy ở đó, chắc chắn họ đã chết rồi nếu không có người này.

Mariko để ý xem có ai lại gần họ không.

"Tại sao ông lại làm cái việc ông đã làm?"

"Tôi cũng không biết nữa. Có lẽ vì..." Blackthorne dừng lại. Có biết bao điều anh có thể nói.

"Có lẽ vì Toranaga lâm cảnh tuyệt vọng, và tôi không muốn bị chém đầu... Bởi vì nếu ông ấy bị phát hiện thì tất cả chúng ta sẽ bị mắc vào cảnh hỗn loạn. Bởi vì tôi hiểu, ngoài tôi ra, không ai biết việc đó, và tôi có nhiệm vụ phải liều... Tôi không muốn chết... tôi còn có nhiều việc phải làm và không muốn bỏ phí mạng mình. Toranaga lại là người duy nhất có thể trả lại tôi chiếc tàu và tự do..." Nhưng anh đã không nói vậy, mà trả lời bằng tiếng Latin:

"Bởi vì Chúa đã nói: hãy trả lại cho Xêđa những gì của Xêđa."

"Phải", Mariko đáp, rồi nói thêm bằng tiếng Latin:

"Phải, đó là điều tôi cố nói ra mà không được. Trả cho Xêđa những cái này, và trả cho Chúa những cái kia. Với chúng tôi là như thế. Chúa trời là Chúa trời và Thiên Hoàng của chúng tôi là dòng dõi Chúa trời. Còn Xêđa là Xêđa và cần được tôn trọng như Xêđa." Rồi cảm động vì thấy Blackthorne hiểu, và giọng anh trìu mến, nàng nói:

"Ông rất thông minh. Đôi khi tôi nghĩ ông hiểu nhiều hơn là những gì được nói ra."

Phải chăng ta đang làm cái mà ta đã từng thề sẽ không bao giờ làm? Blackthorne tự hỏi. Phải chăng ta đang đóng vai đạo đức giả? Phải và cũng không phải. Ta không nợ nần gì họ. Ta là tù nhân. Họ đã cướp tàu và hàng hóa của ta, đã giết một người của ta. Họ là những kẻ vô đạo - đúng ra, một số là vô đạo, còn lại là người Thiên Chúa giáo. Ta chẳng nợ nần gì đám vô đạo cũng như Thiên Chúa giáo. Nhưng ta thèm muốn ngủ với nàng và đang khen ngợi tâng bốc nàng, có đúng không?

Cái lương tâm chết tiệt!

Chỉ còn khoảng nửa dặm nữa là đã tới biển. Lúc này Blackthorne đã có thể trông thấy nhiều tàu thuyền, và chiếc chiến thuyền Portugal với đèn hiệu lúc thả neo. Thật đáng chiếm làm chiến lợi phẩm. Với hai mươi chàng trai ngổ ngáo, mình có thể chiếm được nó. Anh quay về phía Mariko. Một phụ nữ lạ lùng, xuất thân từ một gia đình lạ lùng. Tại sao nàng lại xúc phạm Buntaro, cái thằng khỉ đột ấy? Làm sao nàng có thể ngủ được với nó hoặc lấy nó?

"Chuyện buồn" là chuyện gì?

"Senhora", Blackthorne nói, cố giữ cho giọng dịu dàng.

"Mẫu thân của bà hẳn phải là một phụ nữ hiếm có để làm như vậy."

"Vâng. Nhưng vì những việc đã làm, mẹ tôi sẽ sống mãi. Bây giờ người đã trở thành truyền thuyết. Người cũng là Samurai như... như cha tôi."

"Tôi tưởng chỉ có đàn ông mới là Samurai?"

"Ồ, không phải, Anjin-san. Đàn ông, đàn bà đều là Samurai được cả. Đó là những chiến binh có trách nhiệm đối với các lãnh chúa của họ. Mẹ tôi là một Samurai thật sự; lòng tôn kính, sẵn sàng chấp hành mọi nhiệm vụ với chồng bà vượt lên trên tất cả mọi thứ khác."

"Hiện nay bà cụ đang ở nhà bà?"

"Không. Cả cha mẹ cũng như anh chị em tôi, gia đình tôi chẳng có ai cả. Tôi là người cuối cùng của dòng họ."

"Một tai họa lớn ư?"

Mariko bỗng cảm thấy mệt mỏi. Ta mệt mỏi vì phải nói tiếng Latin và tiếng Portugal khó nghe, mệt mỏi vì phải làm thầy giáo, nàng tự nhủ. Ta không phải là thầy giáo. Ta chỉ là một phụ nữ hiểu biết bổn phận và muốn yên lành làm bổn phận của mình. Ta không muốn cảm thấy cái ấm áp này nữa, không muốn người đàn ông này làm ta bối rối quá nhiều. Ta không muốn gì ở anh ta hết.

"Về một mặt nào đó, Anjin-san, đúng là một tai họa. Một ngày nào đó, tôi sẽ kể ông nghe." Mariko rảo bước một lúc, lại gần chiếc kiệu kia hơn. Hai cô nữ tỳ lúng túng mỉm cười.

"Chúng ta còn phải đi xa nữa không, thưa Mariko-san?"

"Tôi hy vọng sẽ không còn xa nữa." Nàng trả lời cho cô yên tâm.

Tên đội trưởng Áo Xám bỗng đột ngột từ bóng tối lù lù hiện ra ở phía bên kia kiệu. Mariko tự hỏi, không biết nó đã nghe trộm được những gì nàng nói với Anjin-san.

"Phu nhân có cần kaga không, Mariko-san? Phu nhân có mệt không?" Tên đội trưởng hỏi.

"Không, cảm ơn", Mariko cố ý đi chậm lại, kéo gã ra xa kiệu Toranaga.

"Tôi không mệt."

"Tên man di cư xử phải phép chứ? Nó có quấy rầy phu nhân không?"

"Ồ, không. Bây giờ hình như nó hoàn toàn tỉnh táo rồi."

"Phu nhân nói chuyện gì với nó thế?"
"Đủ mọi thứ chuyện. Tôi cố giải thích cho nó hiểu một vài luật lệ và phong tục của chúng ta..." Mariko trỏ về phía vọng lâu của lâu đài in rõ hình lên nền trời cao." Đại nhân Toranaga có yêu cầu tôi cố gắng làm cho nó hiểu biết chút ít."
"À, vâng, Đại nhân Toranaga." Tên đội trưởng nhìn nhanh về phía lâu đài rồi quay lại nhìn Blackthorne.
"Tại sao Đại nhân Toranaga lại quan tâm đến nó như vậy, thưa phu nhân?"
"Tôi không rõ. Có lẽ vì nó là của lạ."
Họ rẽ ở góc phố, đi vào một phố khác có những căn nhà tường hoa viên vây quanh. Phố vắng vẻ, ít người. Phía xa là bến tàu và biển. Những cột buồm nhô lên bên trên các tòa nhà và không khí đặc sệt mùi rong biển.
"Phu nhân còn nói chuyện gì với nó nữa?"
"Họ có vài ý nghĩ rất kỳ lạ. Lúc nào họ cũng chỉ nghĩ đến tiền."
"Người ta đồn rằng cả dân tộc nó gồm toàn những tên cướp biển, buôn bán bẩn thỉu. Không có lấy một Samurai. Đại nhân Toranaga muốn gì ở nó?"
"Xin lỗi, tôi không biết."
"Người ta đồn nó là người Cơ đốc giáo, nó tự xưng là người Cơ đốc giáo, có đúng không?"
"Không phải Cơ đốc giáo theo kiểu chúng tôi, ông đội trưởng ạ. Ông là người Cơ đốc giáo, có phải không?"
"Chúa công tôi là người Cơ đốc giáo cho nên tôi cũng là người Cơ đốc giáo. Chúa công tôi là Kiyama."
"Tôi có vinh dự được biết Đại nhân rất rõ. Đại nhân đã ban vinh dự cho chồng tôi là hứa gả cháu gái của Đại nhân cho con trai tôi."
"Vâng, tôi có biết, thưa phu nhân Toda."
"Đại nhân Kiyama đã đỡ chưa? Tôi hiểu các thầy thuốc đã không cho phép ai được gặp Đại nhân."
"Đã một tuần lễ nay tôi không được gặp Đại nhân rồi. Kể tất cả anh em chúng tôi cũng vậy. Có lẽ đây là bệnh giang mai Trung Hoa. Cầu Chúa phù hộ cho Đại nhân khỏi bệnh. Và cầu Chúa tru diệt tất cả bọn Trung Hoa." Gã trừng trừng nhìn Blackthorne.
"Các thầy thuốc nói bọn man di đem dịch hạch tới Trung Hoa, Macao rồi từ đó lan sang ta."
"Sumus omnes in manu Dei", Mariko nói. Tất cả chúng ta là trong tay Chúa.
"Ita, amen", tên đội trưởng không kịp suy nghĩ, đáp liền và mắc bẫy.
Blackthorne cũng nghe thấy gã buột miệng và nhìn thấy gương mặt tên đội trưởng thoáng một vẻ tức giận. Anh nghe thấy gã nói gì đó qua kẽ răng với Mariko. Nàng đỏ mặt và cùng dừng lại. Blackthorne bước ra khỏi kiệu, đi trở lại chỗ hai người.
"Nếu ông đội trưởng nói được tiếng Latin thì xin ông vui lòng nói chuyện chút ít với tôi. Tôi rất mong muốn được học hỏi về đất nước vĩ đại này của các ông."
"Vâng, tôi nói được tiếng của ông, ông ngoại quốc ạ."
"Đấy không phải là tiếng của tôi, thưa ông đội trưởng, mà là tiếng của Giáo hội và tất cả những người có học trên thế giới của tôi. Ông nói tiếng Latin giỏi đấy. Ông đã học như thế nào và bao giờ?"
Đoàn người đã đi qua họ và tất cả các Samurai, áo xám cũng như áo nâu, đều chăm chú nhìn họ. Buntaro đang đi gần kiệu của Toranaga bỗng dừng bước quay trở lại. Tên đội trưởng ngập ngừng rồi lại cất bước đi tiếp, Mariko lấy làm mừng là Blackthorne đã đến với nàng và tên đội trưởng. Họ im lặng đi một đoạn.
"Ngài đội trưởng nói tiếng Latin rất trơn tru, thành thạo, có phải không?", Blackthorne nói với Mariko.

"Vâng, đúng thế. Ông học ở một trường Dòng có phải không, ông đội trưởng?"

"Còn ngươi, tên ngoại quốc kia", tên đội trưởng lạnh lùng nói, không để ý gì đến Mariko, căm ghét việc nhắc nhở đến trường Dòng ở Macao, nơi Kiyama đã ra lệnh bắt hắn phải vào khi còn nhỏ để học tiếng nước ngoài.

"Bây giờ chúng ta đã nói trực tiếp được với nhau, ngươi hãy cho ta biết một cách đơn giản, rõ ràng tại sao ngươi lại hỏi phu nhân đây :

"Còn ai biết nữa?" Còn ai biết nữa cái gì?"

"Tôi không nhớ. Đầu óc tôi vẩn vơ, nghĩ lung tung."

"À, nghĩ vẩn vơ, lung tung hả? Thế tại sao ngươi lại nói: Trả lại cho Xêđa những gì của Xêđa?"

"Đó chỉ là một câu nói đùa thôi. Tôi đang thảo luận với phu nhân đây, phu nhân đang kể cho nghe những câu chuyện nhằm làm cho tôi sáng tỏ vấn đề nhưng đôi khi rất khó hiểu."

"Phải, có nhiều cái cần phải hiểu. Cái gì đã làm cho ngươi nổi cơn điên ở cổng thành? Và tại sao ngươi tỉnh lại nhanh thế?"

"Đó là nhờ từ tâm của Chúa lòng lành."

Họ lại đi bên cạnh chiếc kiệu. Tên đội trưởng điên giận vì đã để mắc bẫy quá dễ dàng. Gã đã được Kiyama chủ gã, dặn dò là người phụ nữ này hết sức khôn ngoan.

"Không được quên mụ ta mang dòng máu phản trắc trong người, còn tên cướp biển là con đẻ của quỷ Satan. Phải quan sát, lắng nghe và ghi nhớ. Có thể mụ sẽ sơ hở để lộ chân tướng và sau này sẽ trở thành một nhân chứng nữa cho các Nhiếp chính chống lại Toranaga. Hãy giết chết tên cướp biển ngay lúc cuộc phục kích bắt đầu."

Những mũi tên từ trong đêm tối vùn vụt bay tới và mũi tên đầu tiên xuyên qua cổ họng tên đội trưởng. Và khi gã ngã xuống, ngực gã như đầy lửa bỏng. Thần chết đang nuốt chửng gã, ý nghĩ cuối cùng của gã là kinh ngạc vì nơi phục kích không phải là ở đây, trong phố này mà xa hơn nữa, ở mé dưới bến tàu và cuộc tiến công không phải nhằm vào bọn gã mà là tên cướp biển.

Một mũi tên khác cắm phập vào chiếc đòn kiệu cách đầu Blackthorne có mấy phân. Hai mũi tên xuyên qua rèm cửa kéo kín của chiếc kiệu chở

"Hiritsubo" ở phía trước. Một mũi khác bắn trúng ngay vào lưng nữ tỳ Asa. Cô ta hét lên, bọn phu kiệu buông kiệu xuống, ù té bỏ chạy vào đêm tối. Blackthorne vội lăn người tìm chỗ nấp, kéo theo Mariko vào chỗ khuất của chiếc kiệu đổ. Bọn Áo Xám và Áo Nâu chạy tản cả ra. Một trận mưa tên bắn trùm lên hai chiếc kiệu. Một mũi cắm phập xuống đất, đúng chỗ Mariko vừa đứng trước đó một giây. Buntaro cố lấy thân mình che kiệu của Toranaga. Một mũi tên cắm đúng vào áo giáp của gã làm bằng tre, vòng xích và da. Rồi khi trận mưa tên vừa dừng lại, gã lao tới giật toang cánh rèm ra. Hai mũi tên cắm vào ngực và sườn Toranaga nhưng ông ta không hề hấn gì vì có áo giáp hộ thân mặc dưới kimono. Hắn giật luôn những mũi tên, chiếc mũ rộng vành và bộ tóc giả. Buntaro soi mói nhìn đêm tối tìm kiếm kẻ thù, một mũi tên đặt trên dây cung trong tư thế sẵn sàng. Trong khi đó, Toranaga đang vùng vẫy thoát ra khỏi các bức rèm, rút thanh kiếm giấu dưới chiếc khăn phủ đệm ngồi rồi nhảy ra. Mariko định bò tới giúp Toranaga nhưng Blackthorne kéo nàng lại, miệng hét to ngăn cản, vì tên lại tới tấp bắn vào hai chiếc kiệu, giết chết hai tên Áo Nâu và một tên Áo Xám..Một phát tên sạt qua mặt Blackthorne, gần đến nỗi làm mất một miếng da trên má anh. Một mũi tên khác ghim vạt kimono của anh xuống đất. Nữ tỳ Sono ở bên cạnh Asa, cô này đang quằn quại, can đảm cố nén kêu. Khi ấy Yabu hét lên một tiếng, giơ tay chỉ và xông lên. Có thể trông thấy những bóng người lờ mờ trên một mái lợp ngói. Một loạt tên cuối cùng từ trong bóng tối vù vù bay tới vẫn nhằm vào hai chiếc kiệu. Buntaro và những tên Áo Nâu khác chặn ngay đường tên bay tới Toranaga. Một người chết. Một mũi tên lọt qua khe nối ở vai áo giáp của Buntaro và gã rít lên vì đau. Yabu cùng với bọn Áo Nâu và Áo Xám lúc này đã tới gần bức tường nhưng những tên phục kích đã biến mất trong đêm tối. Và tuy có khoảng hơn chục

tên Áo Nâu và Áo Xám chạy ra góc phố để chặn chúng, tất cả đều biết là chẳng có hy vọng gì. Blackthorne lồm cồm đứng dậy, đỡ Mariko đứng lên. Nàng bị một phen kinh hoàng nhưng không việc gì.

"Cảm ơn ông", Mariko nói rồi vội vã chạy tới chỗ Toranaga để giúp thêm làm bình phong che chắn cho ông ta chống lại bọn Áo Xám. Buntaro đang hét mấy người của gã dập tắt đuốc ở các kiệu. Một tên Áo Xám nói:

"Toranaga", và tuy nó nói rất khẽ, nhưng mọi người đều vẫn nghe thấy.

Trong ánh sáng chập chờn của các ngọn đuốc, son phấn hóa trang của Toranaga nhoe nhoét mồ hôi khiến ông ta trông thật kệch cỡm.

Một tên sĩ quan Áo Xám vội vã cúi chào. Thật không thể ngờ được, kẻ thù của chủ gã lại tự do thoát ra ngoài tường lâu đài.

"Đại nhân Toranaga, Đại nhân sẽ đợi ở đây. Này!" gã quát gọi một tên Áo Xám.

"Ngươi chạy đi báo cáo với Đại nhân Ishido ngay lập tức." Tên Áo Xám liền vội vã chạy đi.

"Dừng hắn lại", Toranaga bình thản nói. Buntaro bắn liền hai phát tên. Tên Áo Xám ngã gục xuống và hấp hối. Tên sĩ quan Áo Xám liền rút phắt thanh kiếm ra, nhảy bổ vào Toranaga với tiếng thét xung phong rùng rợn nhưng Buntaro đã sẵn sàng và đón đỡ đường kiếm. Cùng lúc ấy, bọn Áo Xám và Áo Nâu,lẫn lộn vào với nhau, đều rút kiếm và nhảy ra lấy chỗ. Đường phố biến thành nơi hỗn chiến quay cuồng. Buntaro và tên sĩ quan ngang tài ngang sức, quần nhau bằng những đòn dứ, đường kiếm vun vút. Đột nhiên, một tên Áo Xám vọt ra khỏi đám đông, lao tới Toranaga, nhưng Mariko lập tức vớ lấy một bó đuốc, chạy tới đâm thẳng vào mặt tên sĩ quan.

Buntaro lập tức xả đối thủ ra làm đôi rồi quay ngoắt lại chém chết luôn tên thứ hai và tên thứ ba đang định xông vào Toranaga trong khi Mariko nhảy lùi lại để tránh đường kiếm. Lúc này nàng đã cầm một thanh kiếm trong tay, mắt không rời Toranaga và Buntaro, tên vệ sĩ quái dị của ông ta.

Bốn tên Áo Xám tập hợp nhau lại, cùng xông tới Blackthorne. Anh vẫn đứng sừng sững như mọc rễ bên chiếc kiệu, bất lực nhìn kẻ địch ào đến. Yabu và một tên Áo Nâu nhảy tới chặn bọn Áo Xám, chiến đấu như điên. Blackthorne nhảy lùi ra xa, với lấy một ngọn đuốc và dùng nó như một quả chùy, tạm thời khiến bọn địch bị bất ngờ, luống cuống. Yabu giết chết một tên Áo Xám, chém què một tên khác, sau đó bốn tên Áo Nâu lại xông lên hạ thủ nốt hai tên Áo Xám cuối cùng. Không do dự, Yabu và tên Áo Nâu bị thương lại lao vào chiến đấu bảo vệ Toranaga. Blackthorne chạy tới, nhặt một thứ vũ khí dài, nửa kiếm nửa giáo và lại gần Toranaga. Toranaga một mình đứng bất động, kiếm vẫn trong vỏ, giữa những tiếng la hét om sòm náo động.

Bọn Áo Xám chiến đấu dũng cảm. Bốn tên cùng xông tới quyết tử với Toranaga. Bọn Áo Nâu đánh tan cuộc tiến công đó và thừa thắng xông lên. Bọn Áo Xám tập hợp nhau lại xung phong. Vừa lúc đó một tên sĩ quan cao cấp của chúng ra lệnh rút lui để giúp hắn, bọn còn lại bảo vệ cho chúng. Ba tên Áo Xám tháo chạy, nhưng vẫn bị đuổi theo. Buntaro bắn chết một tên, còn hai tên kia chạy thoát.

Những tên khác bị chết hết.

CHƯƠNG 24

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Họ vội vã chạy qua các ngõ hẻm vắng tanh, vòng ra bến tàu để lên thuyền. Có tất cả mười người, gồm Yabu, Mariko, Blackthorne và sáu Samurai do Toranaga dẫn đầu. Số còn lại dưới sự chỉ huy của Buntaro, được phái đi theo con đường đã định với các kiệu và xe chở hành lý, được lệnh cứ thong thả ra thuyền. Xác nữ tỳ Asa được đặt lên một chiếc kiệu. Trong một lúc tạm lắng dịu của cuộc chiến, Blackthorne đã rút mũi tên ra khỏi người Asa. Toranaga trông thấy dòng máu đen chảy ra theo và kinh ngạc quan sát viên hoa tiêu đỡ cô nữ tỳ trên tay chứ không để cô chết một cách âm thầm. Sau đó, khi cuộc chiến đấu đã hoàn toàn chấm dứt, Blackthorne nhẹ nhàng đặt Asa lên kiệu. Cô gái rất gan dạ và không hề rên la, chỉ ngước mắt nhìn anh cho đến khi thần chết tới. Toranaga đã để cô trong chiếc kiệu có rèm che nhằm đánh lừa đối phương, còn một người nữa bị thương thì được đưa lên chiếc kiệu thứ hai, cũng là để nghi trang.

Trong số năm mươi tên áo nâu đi hộ tống, mười lăm tên chết và mười một tên bị thương nặng. Mười một tên này đã nhanh chóng đi vào hư vô trong danh dự, ba tên tự tay mình làm việc đó, còn tám tên kia được Buntaro giúp theo yêu cầu của chúng. Sau đó, Buntaro đã tập hợp số còn lại quanh hai chiếc kiệu buông rèm kín và cả bọn kéo nhau đi. Bốn mươi tám tên Áo Xám nằm lăn lóc trên mặt đất.

Toranaga biết lâm vào tình trạng nguy hiểm, không được bảo vệ, nhưng ông ta rất hài lòng. Mọi việc đã diễn ra tốt đẹp, ông ta nghĩ, nếu tính đến những thăng trầm của vận may rủi. Cuộc sống thật xiết bao thú vị! Lúc đầu, ta tin chắc việc tên hoa tiêu trông thấy ta đổi chỗ cho Kiri, là điềm gở. Thế rồi nó đã cứu ta và giả điên rất giỏi. Nhờ có nó, chúng ta đã thoát khỏi tay Ishido. Ta đã không dự liệu việc Ishido có mặt ở cổng thành mà chỉ ở sân trước thôi. Thật sơ xuất. Tại sao Ishido lại ở đấy? Hắn không có cái tính cẩn thận như thế, vậy thì ai làm cố vấn cho hắn? Kiyama? Onoshi hay Yodoko? Một phụ nữ, luôn luôn có đầu óc thực tế, có lẽ... Có thể nghi ngờ mưu mẹo này.

Một kế hoạch hay... cuộc bỏ trốn bí mật... đã được hoạch định trong nhiều tuần lễ. Vì rõ ràng Ishido sẽ tìm cách giữ Toranaga lại trong lâu đài, sẽ xoay chuyển các Nhiếp chính kia chống lại ông ta và bằng cách hứa hẹn với họ bất cứ cái gì, sẽ sẵn sàng hi sinh phu nhân Ochiba, con tin của ông ta ở Yedo. Hắn Ishido sẽ dùng bất kỳ phương diện nào để canh giữ Toranaga cho đến cuộc họp cuối cùng của các Nhiếp chính, khi ấy ông ta sẽ bị dồn vào chân tường, sẽ bị buộc tội phản loạn và bị thủ tiêu.

"Nhưng chúng vẫn sẽ cứ buộc tội Đại nhân!" Hiromatsu đã nói vậy khi Toranaga sai gọi lão đến ngay lúc chập tối qua để giải thích cho lão hiểu cần phải làm gì và tại sao ông ta, Toranaga đã dao động.

"Ngay dù Đại nhân đi thoát, các Nhiếp chính vẫn sẽ buộc tội Đại nhân vắng mặt, cũng dễ dàng như trước mặt Đại nhân. Như vậy, Đại nhân sẽ buộc phải seppuku khi chúng ra lệnh, mà nhất định chúng sẽ ra lệnh đó."

"Phải", Toranaga nói.

"Với tư cách Chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính, tôi buộc phải làm như vậy nếu bốn người bỏ phiếu chống lại tôi. Nhưng đây..." - ông ta rút từ trong ống tay áo ra một cuộn giấy da.

"Đây là đơn xin chính thức từ chức của tôi khỏi Hội đồng Nhiếp chính. ông sẽ đưa cái này cho Ishido khi cuộc trốn đi của tôi đã lộ."

"Sao?"

"Nếu từ chức, tôi sẽ không còn bị ràng buộc bởi lời thề Nhiếp chính của tôi nữa, neh? Taiko không

hề cấm tôi từ chức, neh? Ông đưa cả cái này nữa cho Ishido."

Ông ta trao cho Hiromatsu cái ấn, con dấu chính thức chức vụ Chủ tịch Hội đồng của ông ta.

"Nhưng bây giờ thì Đại nhân hoàn toàn bị cô lập. Nhất định Đại nhân sẽ bị diệt."

"Ông nhầm. Nghe đây, di chúc của Taiko đặt ra một Hội đồng gồm có năm Nhiếp chính để cai quản vương quốc. Bây giờ chỉ còn bốn. Muốn hợp pháp, trước khi có thể thi hành được sự ủy nhiệm của Thiên Hoàng, bốn người đó phải bầu ra hoặc chỉ định một thành viên mới, tức người thứ năm, neh? Ishido, Kiyama, Onoshi và Sugiyama phải thỏa thuận với nhau, neh? Đối với bọn chúng, Nhiếp chính mới có cần phải được chấp nhận không? Tất nhiên? Bây giờ, ông bạn già ơi, trên đời này liệu có ai là kẻ thù của nhau mà lại có thể đồng ý được để chia sẻ quyền bính tối thượng? Hả? Và trong khi chúng tranh cãi nhau, chẳng thể có quyết định gì được, và…"

"Chúng ta đang chuẩn bị chiến tranh, và Đại nhân không còn bị ràng buộc gì nữa. Có thể nhỏ một ít mật ong ở chỗ này, một ít mật đắng ở chỗ kia và những thằng phân thối lòi dom ấy sẽ ăn thịt lẫn nhau!" Hiromatsu nói liền một hơi.

"À, Yosi Toranaga non Minowara, Đại nhân quả là một con người vô song. Đại nhân mà không phải là người khôn ngoan nhất đất nước này thì tôi xin ăn cả cái mông tôi!"

Phải, một kế hoạch rất tốt, Toranaga nghĩ. Tất cả mọi người đã đóng vai của mình một cách hoàn hảo: Hiromatsu , Kiri và Sazuko xinh đẹp của ta. Bây giờ, họ sẽ khóa chặt cửa lại và sẽ cứ ở đấy như thế hoặc sẽ được phép ra đi. Có lẽ họ sẽ không bao giờ được phép ra đi.

Mất họ, ta sẽ rất buồn.

Toranaga dẫn đoàn người đi một cách rất chính xác, không nhầm lẫn, bước đi nhanh nhưng có chừng mực. Đó là bước đi của ông ta khi đi săn, bước đi mà ông ta có thể giữ đều đều suốt hai ngày và một đêm nếu cần. Ông ta vẫn còn mặc chiếc áo choàng đi đường và kimono của Kiri, nhưng gấu áo đã được vén lên cho đỡ vướng, để lộ đôi bắp chân quấn xà cạp quân sự, trông rất kỳ cục.

Họ qua một phố nữa, cũng vắng tanh và đi xuống một ngõ hẻm. Toranaga biết chẳng mấy nỗi, Ishido sẽ được báo động và khi ấy, cuộc săn đuổi mới thực sự nguy hiểm. Vẫn còn đủ thì giờ, ông ta tự nhủ.

Phải, một kế hoạch rất hay. Nhưng ta đã không dự liệu được cuộc phục kích. Thế là mất đứt đi ba ngày an toàn. Kiri tin chắc bà ấy có thể giữ được bí mật sự đánh lừa này ít nhất là ba ngày. Nhưng bây giờ bí mật đã lộ rồi và ta sẽ không thể lẻn lên thuyền rồi ra khơi được nữa. Cuộc phục kích nhằm vào ai? Ta hay viên hoa tiêu? Tất nhiên là viên hoa tiêu. Nhưng chẳng phải tên còn bắn cả vào hai chiếc kiệu đó sao? Đúng, nhưng bọn cung thủ ở rất xa và khó mà nhìn được rõ, và cứ giết cả hai là khôn hơn, chắc chắn hơn, phòng mọi bất trắc.

Ai đã ra lệnh tổ chức cuộc tiến công này? Kiyama hay Onoshi , hay bọn Portugal? Hay các Đức cha Cơ Đốc giáo?

Toranaga quay lại để xem viên hoa tiêu thế nào. Ông thấy anh ta không lảo đảo, cả người phụ nữ đi bên cạnh cũng vậy, tuy cả hai đều thấm mệt. Trên đường chân trời, Toranaga nhìn thấy cái khối to lù lù của lâu đài và hình vọng lâu cao ngất ngưởng. Đêm nay là lần thứ hai ta suýt chết ở đó, Toranaga nghĩ. Phải chăng cái lâu đài sẽ thật sự là điềm báo ứng của ta? Taiko đã nhiều lần nói với ta:

"Lâu đài Osaka còn thì dòng dõi ta sẽ không bao giờ tuyệt, và ông, Toranaga Minowara, mộ chí của ông sẽ được khắc trên tường của nó. Osaka sẽ làm cho ông chết, chư hầu chung thủy của tôi ạ!" Và cái tiếng cười như rít, như trêu chọc luôn luôn làm cho ông bực mình.. Taiko có sống lại trong Yaemon không? Có hay không thì Yaemon cũng vẫn là người kế vị hợp pháp của ông ta.

Toranaga phải cố gắng lắm mới rời được mắt khỏi tòa lâu đài và rẽ qua một góc phố, vào một mê cung ngõ hẻm chằng chịt. Cuối cùng, ông dừng lại trước một cái cổng xiêu vẹo, có hình con cá khắc vào gỗ. Ông gõ cửa theo mật hiệu. Cánh cửa mở ra ngay lập tức. Tên Samurai vội cúi chào:

"Chúa thượng đấy ư?"

"Lấy người của ngươi đi theo ta", Toranaga nói và đi luôn.

"Xin sẵn sàng." Tên Samurai này không mặc đồng phục kimono màu nâu mà chỉ khoác trên người chiếc áo gồm nhiều mảnh sặc sỡ của một Ronin, nhưng gã là một trong số những binh sĩ tinh nhuệ bí mật mà Toranaga đã ngầm đưa vào Osaka đề phòng trường hợp khẩn cấp. Mười lăm tên cũng ăn mặc như thế và vũ trang đầy đủ đi theo gã, nhanh chóng chiếm vị trí tiên phong và đoạn hậu của đoàn người, trong khi một tên chạy đi báo động cho các nhóm bí mật khác. Chẳng bao lâu, Toranaga đã có năm mươi lính đi với mình. Một trăm tên khác bảo vệ hai bên sườn. Một nghìn tên khác sẽ sẵn sàng vào lúc tảng sáng, nếu ông cần đến chúng, Toranaga bớt căng thẳng và đi chậm lại, chú ý không để viên hoa tiêu và người phụ nữ kia quá mệt mỏi. Ông cần họ khoẻ mạnh.

Toranaga đứng trong bóng tối của nhà kho và xem xét chiếc thuyền galleon, bến tàu và bãi biển. Yabu và một tên Samurai đứng bên cạnh lão. Những tên khác cụm lại thành một cái chốt ở cuối ngõ hẻm cách đó một trăm bước.

Một phân đội khoảng một trăm tên Áo Xám đứng đợi ở gần cầu lên galleon, cách chỗ Toranaga một trăm bước. Bên kia là một khoảng đất trống trải, loại trừ mọi cuộc

tiến công bất ngờ. Chiếc galleon đậu ở bến, neo vào các trụ gắn với bến tàu bằng đá chạy dài một trăm thước Anh ra ngoài biển. Các mái chèo đã được lắp gọn ghẽ vào thuyền và Toranaga có thể trông thấy lờ mờ nhiều thủy thủ và chiến binh trên boong.

"Người của ta hay của chúng?" Toranaga khẽ hỏi.

"Xa quá, không thể biết chắc được", Yabu đáp.

Thủy triều đã lên cao. Phía bên kia chiếc galleon, những thuyền đánh cá đêm đang đi đi lại lại, dùng đèn lồng để làm hiệu và đèn đánh cá. Dọc theo bờ biển về phía Bắc, hàng dãy thuyền đánh cá các cỡ to nhỏ đã kéo lên cạn, có vài người dân chài trông coi. Năm trăm bước về phía Nam, đậu dọc theo một bến tàu khác cũng bằng đá là chiến thuyền Portugal Xan ta Therasa. Dưới ánh đuốc, những phu khuân vác đang bận rộn chuyển thùng và những kiện hàng lên thuyền. Một đám đông những tên Áo Xám uể oải đứng gần đó. Chuyện này là thông thường vì tất cả các tàu thuyền Portugal và nước ngoài cập bến đều phải theo pháp luật, được canh gác thường xuyên. Chỉ riêng có ở Nagasaki là thuyền bè Portugal mới được ra vào tự do.

Nếu có thể siết chặt được việc bảo vệ ở đó thì tất cả chúng ta sẽ có thể ngủ đêm được yên tâm hơn, Toranaga tự nhủ. Đúng, như vậy liệu chúng ta có thể nhốt chúng lại mà vẫn buôn bán được ngày càng nhiều với Trung Hoa không? Đó là một cái bẫy mà bọn Nam man đã đẩy chúng ta vào, không có cách nào thoát ra được, nhất là khi bọn Daimyo Cơ đốc giáo còn thống trị Kyusu mà vẫn còn cần đến đám tu sĩ. Việc tốt nhất chúng ta có thể làm được là cái mà Taiko đã làm. Cho bọn man di một chút, giả bộ tước bỏ cái đó đi, tìm cách bịp chúng tuy biết rằng không có sự buôn bán với Trung Hoa, sẽ không thể sống được.

"Thưa Chúa công, cho phép tôi tiến công ngay", tên Samurai thì thào.

"Theo tôi không nên", Yabu nói.

"Không biết có người của chúng ta ở trên thuyền không. Và có thể hàng ngàn quân địch đang ém kín quanh đây. Những tên kia..." Hắn trỏ vào bọn Áo Xám đứng gần chiến thuyền Portugal.

"Chúng sẽ báo động. Chúng ta sẽ không bao giờ chiếm được thuyền và đưa nó ra khơi trước khi chúng chặn ta lại. Chúng ta cần số người gấp mười lần chúng ta có lúc này."

"Tướng quân Ishido sẽ biết sớm thôi!" tên Samurai nói.

"Khi ấy thì toàn thể Osaka này sẽ nhung nhúc kẻ thù, còn nhiều hơn cả ruồi trên một bãi chiến trường mới đánh nhau xong. Tôi có một trăm năm mươi người cùng với những người ở hai bên sườn của chúng ta. Như thế là đủ rồi."

"Không an toàn. Không an toàn nếu thủy thủ của chúng ta chưa sẵn sàng nắm lấy mái chèo. Tốt hơn

hết là nên tìm cách đánh lạc hướng, kéo bọn Áo Xám và tất cả những tên còn đang ẩn náu ra chỗ khác. Cả những tên kia nữa", Yabu lại chỉ vào những tên đứng gần chiến thuyền.

"Đánh lạc hướng thế nào?" Toranaga hỏi.

"Đốt dãy phố."

"Không thể được." Toranaga kinh hoàng phản đối.

"Đốt nhà là một trọng tội, có thể bị trừng trị bằng cách thiêu sống toàn bộ gia đình và thủ phạm, tất cả các thế hệ của gia đình đó, trước công chúng. Theo luật, đó là hình phạt tàn khốc nhất vì hỏa hoạn là tai họa lớn nhất cho bất kỳ làng mạc, thành phố hay thị trấn nào trong vương quốc. Vật liệu xây dựng duy nhất của họ là gỗ và giấy, ngoài ngói lợp vài ngôi nhà nào đó. Mọi ngôi nhà, kho tàng, lều lán đều là những cái bùi nhùi dễ dàng bắt lửa. Chúng ta không thể đốt cháy khu phố được."

"Cái gì quan trọng hơn", Yabu hỏi ông ta

"Phá huỷ vài phố hay cái chết của Chúa thượng chúng ta?"

"Lửa sẽ lan ra, Yabu-san. Chúng ta không thể sống thiếu Osaka. Có hàng triệu con người ở đây... thậm chí còn hơn thế nữa."

"Có phải đó là câu trả lời của ông không?"

Tên Samurai xám mặt, quay lại Toranaga.

"Thưa Chúa công, tôi sẽ làm tất cả những gì Chúa công yêu cầu. Có phải đó là điều Chúa công muốn tôi làm không?"

Toranaga chỉ nhìn Yabu, không nói.

Yabu khinh bỉ hất ngón tay cái về phía thành phố.

"Cách đây hai năm, thành phố này đã bị cháy rụi một nửa và hãy nhìn nó lúc này xem. Cách đây năm năm là vụ đại hỏa hoạn, khi ấy chết bao nhiêu trăm ngàn? Có gì là quan trọng đâu? Toàn là bọn chủ hiệu, buôn bán, thợ thủ công và eta. Osaka đâu có phải là một làng toàn nông dân!"

Toranaga đã lượng sức gió một lúc lâu rồi. Gió nhẹ, chắc sẽ không làm ngọn lửa bùng to. Có thể là như vậy. Nhưng một đám cháy có thể dễ dàng biến thành sự hủy diệt lớn, nuốt chửng toàn bộ thành phố. Trừ lâu đài. A, giá như chỉ thiêu hủy lâu đài không thôi, thì ta sẽ không do dự một giây nào. Toranaga quay gót trở lại:

"Mariko-san, hãy dẫn viên hoa tiêu và sáu Samurai của chúng ta lên galleon. Làm ra bộ hốt hoảng, nói với bọn Áo Xám rằng có một cuộc phục kích, không rõ của bọn cướp hay ro nin... Nói cho chúng biết việc đó xảy ra ở đâu, rằng bà đã được đội trưởng Áo Xám hộ tống, chúng ta khẩn cấp phái đi trước để gọi bọn Áo Xám ở đây tới giúp, rằng cuộc chiến đấu vẫn đang ác liệt, rằng bà nghĩ Kiritsubo đã là giết chết hay bị thương rồi... Phải nhanh chóng lên. Nếu bà thuyết phục được thì sẽ kéo được phần lớn bọn chúng ra khỏi đây."

"Tôi hiểu rõ rồi, thưa Chúa công."

"Sau đó, bất kể bọn Áo Xám làm gì, bà cứ lên thuyền với viên hoa tiêu. Nếu thủy thủ của chúng ta đã ở đó rồi, thuyền an toàn và đảm bảo thì bà quay lại chỗ cầu lên thuyền, giả vờ ngất xỉu. Đó là hiệu lệnh của chúng ta. Bà làm đúng như vậy ở ngay đầu cầu." Toranaga nhìn sang Blackthorne.

"Nói với hắn những việc bà sắp làm, nhưng đừng nói bà sẽ ngất." Ông quay đi để ra lệnh cho những người còn lại và trao các chỉ thị đặc biệt riêng cho sáu tên Samurai.

Khi Toranaga đã xong xuôi, Yabu kéo ông ra một bên.

"Tại sao Đại nhân lại phái tên man di đi? Để nó ở đây chẳng an toàn hơn sao? An toàn hơn cho Đại nhân."

"An toàn hơn cho nó, chứ không phải cho tôi. Nó là một con mồi rất hữu ích để đánh lừa đối phương."

"Đốt phố có thể còn an toàn hơn."

"Đúng." Toranaga nghĩ, có Yabu đứng về phía mình tốt hơn để tên này ở phía Ishido. Ta hài lòng là đã không đẩy hắn từ trên tháp cao xuống, hôm qua.

"Thưa Chúa công."

"Có gì thế, Mariko-san?"

"Xin lỗi, nhưng Anjin-san hỏi, cái gì sẽ xảy ra nếu địch nắm chiếc thuyền?"

"Nói với hắn nếu chưa khỏe thì không cần phải đi cùng với bà
"

Blackthorne cố nén cơn giận khi Mariko nói lại với anh những lời của Toranaga.

"Xin bà hãy nói với Đại nhân Toranaga rằng kế hoạch này không tốt đối với bà, rằng bà nên ở lại đây. Nếu mọi việc ổn thỏa thì tôi có thể báo hiệu được."

"Tôi không thể làm như thế được, Anjin-san. Đó không phải là điều Chúa công tôi đã ra lệnh", Mariko quả quyết nói. Bất cứ kế hoạch nào của Đại nhân đề ra đều nhất định là phải sáng suốt, khôn ngoan."

Blackthorne nhận thấy dù có tranh cãi cũng chẳng ích gì. Cái thói ngạo mạn ương ngạnh, thích làm đổ máu đáng nguyền rủa của chúng! Anh thầm nghĩ. Nhưng lạy Chúa, chúng quả là can trường! Bọn đàn ông cũng như người phụ nữ này!

Anh chăm chú nhìn Mariko đang đứng nấp ở đó, trong tay lăm lăm thanh kiếm giết người dài thườn thượt, gần bằng chiều cao của nàng, sẵn sàng chiến đấu cho đến chết vì Toranaga. Anh đã trông thấy Mariko sử dụng kiếm rất điêu luyện, và tuy Buntaro giết chết tên địch, nhưng chính nàng đã làm cho việc đó dễ dàng hơn bằng cách buộc tên kia phải lùi lại. Trên kimono của nàng lúc này còn vấy máu có những vết rách và mặt nàng lem luốc.

"Bà học đánh kiếm ở đâu thế?", Blackthorne hỏi khi họ vội vã đi về phía bến tàu.

"Ông nên biết tất cả các phụ nữ Samurai, ngay từ khi còn rất nhỏ, đã được học cách sử dụng dao để bảo vệ danh dự bản thân và danh dự Chúa công của mình", Mariko nói một cách tự nhiên và cho Blackthorne thấy lưỡi dao găm được cất kín trong obi như thế nào, sẵn sàng được rút ra ngay khi cần dùng đến.

"Nhưng một số trong chúng tôi, ít thôi, cũng được dạy đánh kiếm và giáo, Anjin-san. Một số ông bố cảm thấy con gái cũng như con trai, cần phải được chuẩn bị để chiến đấu cho lãnh chúa của mình. Tất nhiên có những phụ nữ thiện chiến hơn những người khác và thích đi chiến trận với chồng hoặc cha họ. Mẹ tôi là một người như thế. Cha mẹ tôi đã quyết định tôi cần phải biết đánh kiếm, đánh giáo."

"Nếu không có tên đội trưởng Áo Xám đứng ngay đó thì mũi tên đầu tiên có lẽ đã xuyên qua bà", Blackthorne nói.

"Qua ông, Anjin-san", Mariko sửa lại, rất vững tin.

"Nhưng ông đã cứu sống tôi, vì đã kéo tôi vào chỗ an toàn.

Nhìn Mariko lúc này, Blackthorne biết anh không muốn có chuyện gì xảy ra với nàng.

"Xin bà hãy để cho tôi đi với các Samurai, Mariko-san. Bà ở lại đây, tôi xin bà."

"Không thể được, Anjin-san."

"Vậy thì tôi muốn có một con dao. Tốt nhất là cho tôi hai con."

Mariko chuyển yêu cầu đó tới Toranaga. Ông ta đồng ý. Blackthorne giắt một con vào thắt lưng, bên trong kimono. Con dao kia, anh buộc vào cánh tay, chuôi ở phía dưới, bằng một dải lụa xé từ gấu áo kimono của anh.

"Chúa công tôi hỏi, có phải tất cả người Anh đều giắt ngầm dao găm trong ống tay áo như thế không?"

"Không. Nhưng đa số những người đi biển đều làm thế."

"Cái này ở đây không phải là phổ biến... đối với người Portugal cũng vậy", Mariko nói.

"Chỗ tốt nhất để giấu một con dao là ở trong ủng. Như thế thì có thể làm nên chuyện tai hại cho đối phương rất nhanh, nếu cần."

Nàng dịch lại và Blackthorne để ý đến cặp mắt chăm chú của Toranaga và Yabu. Anh cảm thấy họ không thích anh có vũ khí trong tay. Tốt, anh nghĩ. Có thể ta sẽ được giữ vũ khí.

Blackthorne lại thắc mắc về Toranaga. Sau khi trận phục kích đã bị đánh tan và bọn Áo Xám bị giết, thông qua Mariko, Toranaga đã cảm ơn anh, trước mặt tất cả bọn Áo Nâu về

"Lòng trung thành" của anh. Thế thôi, không hứa hẹn, không đồng ý gì và cũng không thưởng gì hết. Nhưng Blackthorne hiểu những cái đó sẽ đến sau. Ông tu sĩ già đã nói lòng trung thành là cái duy nhất để cho họ khen thưởng.

"Lòng trung thành và bổn phận, senhor", ông tu sĩ đã nói.

"Đó là cái đạo của bushido. Chúng ta hiến dâng đời mình cho Chúa và Jesus, con của Chúa, và Mary Đức Mẹ, thì bọn súc sinh này lại hiến thân cho chủ của chúng và chết như những con chó. Senhor, hãy nhớ kỹ lấy vì sự cứu rỗi của linh hồn ngài, chúng là súc sinh."

Họ không phải là đồ súc sinh, Blackthorne nghĩ. Và thưa cha, phần nhiều những lời cha nói là sai, là sự thổi phồng quá quắt của một kẻ cuồng tín!

Anh nói với Mariko:

"Chúng ta cần có một tín hiệu... để báo tàu có an toàn hay không."

Nàng lại dịch, lần này thì thật thà không biết gì

"Đại nhân Toranaga nói rằng một người lính của chúng tôi sẽ làm việc đó."

"Tôi thấy sai một phụ nữ đi làm công việc của đàn ông là không nên."

"Xin ông hãy kiên nhẫn với chúng tôi, Anjin-san. Giữa đàn ông và đàn bà chẳng có gì khác nhau cả. Phụ nữ cũng bình đẳng với tư cách là Samurai. Trong kế hoạch này, một phụ nữ tốt hơn nam giới rất nhiều."

Toranaga nói ngắn gọn với Mariko.

"Ông đã sẵn sàng chưa, Anjin-san? Chúng ta phải đi thôi."

"Kế hoạch này hỏng và nguy hiểm lắm. Tôi không muốn làm con vịt chết tiệt bị vặt lông để tế thần, nhưng tôi sẵn sàng."

Mariko mỉm cười, cúi chào Toranaga lần nữa rồi chạy đi Blackthorne và sáu tên Samurai theo sau.

Nàng chạy rất nhanh, khi vòng qua góc phố, lao ra bãi trống, Blackthorne vẫn chưa đuổi kịp. Chưa bao giờ anh cảm thấy mình trần trụi như thế. Vừa lúc họ xuất hiện, bọn Áo Xám đã phát hiện ra ngay và xông lại. Chẳng mấy nỗi họ đã bị bao vây, Mariko cuống quýt nói huyên thuyên với tên Samurai và bọn Áo Xám. Rồi Blackthorne cũng đóng góp phần mình vào sự hỗn độn đó bằng một thứ tiếng lẫn lộn cả Portugal, Anh và Holland. Vừa nói, anh vừa thở hồng hộc, ra hiệu cho chúng phải nhanh lên, rồi lần mò cái cầu tàu để dựa lưng vào đó, không cần phải giả vờ vì quả thật, anh đã mệt đến đứt hơi. Blackthorne trông thấy những cái đầu cạo trọc của nhiều tên Samurai và những thủy thủ nhưng không phân biệt được màu sắc các kimono.

Từ phía sau, một tên Áo Xám nói rất nhanh với Blackthorne. Anh quay lại, nói với gã rằng mình không hiểu.

"Hãy đi nhanh lên, lên phố, nơi trận đánh nhau chết tiệt kia đang tiếp diễn." Wakarimasu ka?

"Hãy mang cái mông đít bè bè trời đánh của mày đi khỏi nơi đây! Wakarimasu ka? Đánh nhau ở đằng kia kìa!"

Mariko đang rối rít trình bày với tên sĩ quan cầm đầu bọn Áo Xám.Tên này quay trở lại tàu và quát tháo ra lệnh. Ngay lập tức, hơn một trăm tên, toàn Samurai Áo Xám từ trên tàu ùn ùn kéo xuống. Tên sĩ quan phái mấy đứa đi về phía Bắc dọc bờ biển để đón bọn bị thương và giúp đỡ chúng nếu cần. Một tên được sai chạy nhanh đi gọi cứu viện của bọn Áo Xám đứng gần chiếc galleon Portugal. Tên sĩ

quan để lại mười người canh giữ cầu tàu rồi dẫn bọn còn lại lao theo con đường chạy vòng vèo vào phố.

Mariko lại gần Blackthorne.

"Ông thấy chiếc tàu có ổn không?", nàng hỏi.

"Nó nổi đấy chứ." Blackthorne gắng gượng nắm lấy dây cầu tàu, đu mình lên boong. Mariko đi theo. Hai tên Áo Nâu bám theo họ.

Đám thủy thủ đang đóng mép cửa tàu nhường lối cho họ. Bốn tên Áo Xám canh gác sàn lái và hai tên khác đứng ở sàn cao phía đuôi tàu. Tất cả đều đeo cung tên và kiếm.

Mariko hỏi một thủy thủ. Người này vui vẻ trả lời nàng.

"Họ đều là thủy thủ được thuê để đưa Kiritsubo-san đi Yedo", Mariko nói với Blackthorne.

"Hỏi hắn..." Blackthorne bỗng ngừng bặt. Anh đã nhận ra người phó thuyền trưởng thấp lùn, béo mập mà anh đã phong làm thuyền trưởng chiếc galleon sau cơn bão.

"Konban wa, thuyền trưởng

" - Chào buổi tối tốt lành.

"Konban wa, Anjin-san, Watashi iyé, thuyền trưởng ima." Viên phó thuyền trưởng đáp lại, lắc đầu. Ông ta chỉ vào một thủy thủ bé nhỏ, có cái đuôi sam ngắn, to sù, màu xám, đứng một mình trên sàn lái.

"Imasu, thuyền trưởng."

"A, so desu? Halloa, ngài thuyền trưởng", Blackthorne gọi to và cúi chào rồi hạ thấp giọng:

"Mariko-san, hãy xem có bọn Áo Xám ở bên dưới không?" Mariko chưa kịp nói gì thì tên thuyền trưởng đã cúi chào đáp lễ và hét gọi phó thuyền trưởng. Ông này gật đầu trả lời rất dài. Một số thủy thủ cũng lên tiếng đồng ý. Tên thuyền trưởng và mọi người trên tàu đều có vẻ rất kích động.

"A, so desu, Anjin-san!" Tên thuyền trưởng gọi to.

"Kêirêi, - chào!" Tất cả một người trên tàu, trừ đám Samurai, đều cúi chào Blackthorne.

Mariko nói:

"Người phó thuyền trưởng này nói với thuyền trưởng rằng ông đã cứu con tàu trong trận bão, Anjin-san. Thế mà ông không nói cho chúng tôi biết về

trận bão và chuyến đi của ông."

"Chẳng có gì mà kể, đó cũng chỉ là một trận bão nữa mà thôi. Xin bà cảm ơn viên thuyền trưởng hộ tôi và nói rằng tôi rất sung sướng lại được lên tàu. Bà hãy hỏi hắn xem chúng ta đã sẵn sàng rời bến khi những người kia tới chưa?" Rồi anh khẽ nói thêm:

"Hãy tìm xem còn bọn Áo Xám ở bên dưới không." Mariko làm theo ý anh.

Viên thuyền trưởng đi tới và nàng hỏi thêm tình hình, rồi lợi dụng ý kiến của hắn về tầm quan trọng của Blackthorne trên tàu, nàng cúi chào anh:

"Anjin-san, ông ta cảm ơn ông đã cứu sống con tàu của ông ta và nói rằng họ đã sẵn sàng." Và khẽ nói thêm:

"Về những tên khác, hắn không biết."

Blackthorne nhìn lên bờ, không thấy có dấu hiệu gì về Buntaro hay đoàn người đi về phía Bắc. Tên Samurai được phái chạy về phía Nam đón tàu Xan ta Therasa vẫn còn cách địch một trăm bước và chưa ai trông thấy nó.

"Làm gì bây giờ?", anh nói khi không còn chịu nổi sự chờ đợi lâu hơn nữa.

Mariko cũng đang tự hỏi, liệu con tàu có an toàn không? Hãy quyết định đi.

"Tên kia sẽ tới nơi bây giờ đấy" Blackthorne nói, mắt nhìn chiếc chiến thuyền.

"Sao?"

Anh chỉ cho Mariko thấy.

"Tên kia, tên Samurai ấy."

"Samurai nào? Xin lỗi, tôi không nhìn được xa đến thế, Anjin-san. Tôi có thể nhìn thấy mọi thứ trên tàu, nhưng bọn Áo Xám đứng trước tàu chỉ lờ mờ thôi. Tên nào?"

Blackthorne nói cho Mariko biết rồi thêm bằng tiếng Latin:

"Bây giờ nó chỉ còn cách tàu có năm mươi bước. Người ta đã trông thấy nó rồi. Chúng ta cần, rất cần viện trợ. Ai sẽ phát tín hiệu? Cần phải phát tín hiệu, nhanh lên!"

"Có tín hiệu gì của chồng tôi không?" Mariko hỏi bằng tiếng Portugal.

Anh lắc đầu.

Mười sáu tên Áo Xám chặn giữa Chúa công của ta và sự an toàn của Chúa công, Mariko tự nhủ. Ôi, lạy Đức Bà, hãy bảo vệ ông ấy!

Thế rồi, phó mặc linh hồn mình cho Chúa, kinh hoàng thấy mình sắp theo một quyết định sai lầm, nàng loạng choạng đi ra đầu cầu tàu, giả vờ ngất xỉu. Blackthorne hoàn toàn bị bất ngờ. Anh trông thấy đầu Mariko đạp mạnh xuống ván gỗ. Các thủy thủ xúm lại, bọn Áo Xám từ bến tàu và sàn tàu đổ xô lại khi anh lao đến. Anh đỡ Mariko lên và bế nàng đi qua đám người, trở lại sàn lái:

"Lấy nước... nước, hai?"

Đám thủy thủ trố mắt nhìn Blackthorne không hiểu. Anh cuống lên cố tìm trong đầu từ

"Nước" bằng tiếng Nhật. Ông tu sĩ già đã dạy anh đến năm mươi lần chứ không ít. Trời ơi, từ gì nhỉ? À, mizu, mi zuhai?"

"À, mi zu!Hai, An jin-san."

Một người vội vã chạy đi. Đột nhiên có tiếng kêu báo động.

Trên bờ, có ba mươi tên Samurai của Toranaga giả trang làm Ronin đang từ trong ngõ hẻm chạy ra. Bọn Áo Xám đã định rời khỏi bến tàu bỗng quay lại chỗ cầu tàu. Bọn trên sàn lái và đuôi tàu vươn cổ lên để nhìn cho rõ hơn. Bỗng một tên hét lên ra lệnh. Bọn cung thủ lắp tên vào cung. Tất cả các Samurai Áo Nâu và Áo Xám ở bên dưới đều rút kiếm ra và đa số lao trở lại bến tàu.

"Quân kẻ cướp!" Một tên Áo Nâu hét lên làm ám hiệu. Ngay lập tức, hai tên Áo Nâu trên tàu chia nhau ra, một tên chạy về phía trước, tên khác lại phía sau. Bốn tên ở trên mặt đất tản ra, trà trộn vào bọn Áo Xám đang chờ đợi.

"Dừng lại!"

Đám Samurai - Ronin của Toranaga xông tới. Một mũi tên bắn trúng giữa ngực một người và gã ngã uỵch xuống. Ngay tức khắc, tên Áo Nâu đứng trên sàn đuôi tàu giết chết tên cung thủ Áo Xám và định giết luôn cả tên kia nữa, nhưng tên Áo Xám này quá nhanh, và hai tên chặn đỡ kiếm của nhau, ghì chặt. Đồng thời, tên Áo Xám hét to cho đồng bọn đề phòng. Tên Áo Nâu ở sàn lái phía sau đã chém bị thương một tên Áo Xám nhưng ba tên Áo Xám kia nhanh chóng tiêu diệt gã rồi chạy ra đầu cầu. Đám thủy thủ bỏ chạy tán loạn. Còn trên bến dưới, bọn Samurai đang đánh nhau chí tử. Bọn Áo Xám áp đảo bọn Áo Nâu,biết rằng chúng bị phản và bất cứ lúc nào chúng cũng có thể bị tiến công tiêu diệt. Tên cầm đầu bọn Áo Xám trên boong, một gã to cao gân guốc, râu hoa râm, chạm trán Blackthorne và Mariko. Nó gầm lên:

"Giết chết bọn phản bội!" rồi xông tới cùng tiếng thét xung phong.

Blackthorne đã trông thấy tất cả bọn chúng nhìn Mariko nằm ngất xỉu với ánh mắt hung dữ, đầy sát khí. Và anh biết rằng nếu mình không sớm được cứu viện thì cả hai sẽ chết, mà sự cứu viện đó lại không thể trông đợi được ở đám thủy thủ. Anh nhớ lại rằng chỉ có Samurai mới đánh nhau được với Samurai.

Blackthorne tuồn con dao găm ra tay và phóng đi. Con dao ghim vào giữa cổ họng tên Samurai. Hai tên Áo Xám khác thình lình tiến công anh, kiếm vung cao. Blackthorne cầm con dao thứ hai và đứng vững phía trên người Mariko, biết rằng mình không thể để nàng một mình, không có gì bảo vệ. Anh liếc nhanh thấy trận chiến đấu giành cầu tàu đã gần kết thúc. Chỉ còn có ba tên Áo Xám giữ chân cầu,

ngăn không cho quân cứu viện tràn lên tàu. Nếu Blackthorne còn sống thêm chừng một phút thôi, anh sẽ được an toàn và cả Mariko nữa. Hãy giết chúng, giết tất cả bọn con hoang ấy đi? Blackthorne cảm thấy hơn là nhìn thấy lưỡi kiếm lia vào cổ mình và anh nhảy lùi lại tránh. Một tên Áo Xám đâm theo, tên khác dừng lại bên Mariko, giơ kiếm lên. Vừa lúc đó, Mariko tỉnh lại. Nàng lao vào chân tên Samurai làm hắn bất ngờ bị vật ngã lăn ra sàn tàu. Rồi lồm cồm bò qua xác tên Áo Xám đã chết, tay vẫn còn co quắp nắm chặt thanh kiếm, Mariko giật lấy kiếm và vùng đứng lên với một tiếng thét lanh lảnh. Tên Áo Xám đã đứng dậy và điên cuồng gào thét, xông tới. Mariko lùi lại và dũng cảm chém trả nhưng Blackthorne biết nàng đã bị nguy rồi, tên kia quá khỏe. Không biết bằng cách nào đó, Blackthorne tránh được một đường kiếm chí mạng nữa của địch thủ của chính mình, đá tung nó ra xa rồi phóng lưỡi dao vào tên đang tiến công Mariko. Dao cắm vào lưng nó làm đường kiếm của nó bị lệch đi và sau đó thì Blackthorne thấy mình tuyệt vọng, cùng đường trên sàn lái. Một tên Áo Xám đang nhảy chồm chồm trên các bậc thang đuổi theo anh, một tên nữa vừa thắng xong trong trận đọ kiếm trên sàn đuôi tàu, cùng chạy dọc boong đuổi theo anh. Blackthorne nhảy lên mép tàu định lao xuống biển thoát thân nhưng anh trượt chân ngã trên sàn tàu nhầy nhụa máu.

Mariko trố mắt nhìn, mặt trắng bệch. Tên Samurai to lớn lù lù vẫn còn đang dồn nàng vào một góc, nhưng hai chân đã lảo đảo. Sự sống đang thoát ra khỏi thân hình nó, nhưng không nhanh lắm. Mariko lấy hết sức chém mạnh một nhát nhưng nó đỡ được, ghìm kiếm nàng lại và giật ra khỏi tay nàng. Nó dồn hết sức lực còn lại để đâm tới vừa lúc đám Ronin Samurai ùa lên cầu tàu, vượt qua xác những tên Áo Xám.Một tên lao tới tên Áo Xám đang tiến công Mariko, một gã khác bắn phát tên về phía sàn lái.

Mũi tên cắm phập vào lưng tên Áo Xám,làm nó mất thăng bằng và lưỡi kiếm của nó sượt qua Blackthorne, chém phập vào mép tàu. Blackthorne định bò ra xa nhưng tên kia túm lấy anh, quật anh ngã xuống và vươn ngón tay định móc mắt anh. Một phát tên nữa trúng vai tên Áo Xám thứ hai, làm nó đánh rơi kiếm xuống, thét lên vì đau đớn và điên giận. Nó cố nắm lấy đốc tên định giật ra nhưng không được. Phát tên thứ ba xoay hẳn người nó lại. Máu ộc ra đằng mồm và nó gần như tắc thở. Mắt trợn trừng, nó mò mẫm tìm Blackthorne và ngã lên người anh, trong khi tên Áo Xám cuối cùng đã tới nơi, tay cầm dao găm. Nó đâm xuống, Blackthorne hoàn toàn bất lực chịu chết, nhưng một bàn tay bè bạn đã nắm lấy bàn tay cầm dao, rồi đầu tên Áo Xám bỗng biến mất khỏi cổ, máu vọt lên xối xả. Người ta kéo hai cái xác ra khỏi người Blackthorne và anh được đỡ dậy. Anh lau máu trên mặt và lờ mờ nhìn thấy Mariko nằm thẳng cẳng trên sàn tàu, đám Ronin Samurai xúm xít quanh nàng. Anh vùng ra khỏi tay những người đang đỡ anh và loạng choạng đi tới nhưng anh khuỵu gối xuống và ngã vật ra.

CHƯƠNG 25

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Phải mất đến mười phút, Blackthorne mới hồi sức để đứng được không cần người đỡ. Trong thời gian đó, đám Ronin Samurai đã thanh toán hết những tên bị thương quá nặng và vứt hết xác xuống biển. Sáu tên Áo Nâu đã chết cả, và cũng chẳng còn một tên Áo Xám nào nữa. Người ta đã rửa sạch tàu và chuẩn bị sẵn sàng rời bến ngay, ra lệnh cho các thủy thủ ngồi vào chỗ chèo, đặt những người khác đứng ở các cột trụ, đợi lúc tháo dây neo. Tất cả các ngọn đuốc đều đã được dập tắt. Một số Samurai được phái đi trinh sát phía Bắc, dọc bờ biển để đón Buntaro. Còn phần lớn quân của Toranaga thì vội vã đi về phía Nam tới chỗ đê chắn sóng bằng đá cách đó khoảng hai trăm bước, lập thành một vị trí phòng thủ, nhằm chống lại một trăm tên Áo Xám. Bọn này đã trông thấy cuộc tiến công và đang rời khỏi chiếc chiến thuyền, nhanh chóng tiến lại gần.

Sau khi đã kiểm tra đi kiểm tra lại mọi thứ trên tàu, tên cầm đầu bọn Ronin Samurai khum hai bàn tay quanh miệng, gọi về phía bờ. Ngay lập tức, nhiều tên Samurai mặc giả Ronin, dưới sự chỉ huy của Yabu, từ trong bóng đêm xuất hiện và tản ra thành những cái chốt bảo vệ ở phía Nam. Khi ấy, Toranaga xuất hiện và thong thả đi một mình về phía cầu tàu. Ông đã bỏ chiếc kimono đàn bà, chiếc áo choàng đi đường và xóa bỏ son phấn hóa trang. Lúc này ông đã mặc áo giáp, khoác một chiếc kimono giản dị màu nâu ra ngoài, kiếm cài ở thắt lưng. Sau ông là những tên lính gác cuối cùng đi bảo vệ và đoàn người đó từ từ đi về bến.

Đồ chó đẻ, Blackthorne thầm nghĩ. Mày là một thằng chó đẻ độc ác, lòng dạ vô tình, nhẫn tâm, nhưng mày có dáng đường bệ thật; cái đó thì không phải nghi ngờ gì nữa.

Trước đó, Blackthorne đã thấy người ta chuyển Mariko xuống dưới. Anh đoán nàng bị thương không nặng lắm, bởi vì tất cả các Samurai bị thương nặng đều bị giết chết ngay lập tức nếu chúng không muốn hoặc không thể tự sát được, và Mariko là một Samurai.

Tuy Blackthorne còn rất yếu nhưng anh vẫn nắm lấy tay lái, kéo mình đứng dậy, với sự giúp đỡ của một thủy thủ. Anh cảm thấy dễ chịu hơn; ngọn gió thổi hiu hiu đã cuốn đi những cơn buồn nôn còn sót lại. Anh đứng lảo đảo, đầu còn mụ mẫm, nhìn Toranaga.

Bỗng từ vọng của lâu đài, một ánh sáng lóe lên và vẳng tới tiếng vang của chuông báo động. Thế rồi từ tường thành, những quả pháo tín hiệu vọt lên không.

Jesuma! Hẳn là chúng đã biết tin rồi, hẳn chúng đã biết là Toranaga bỏ trốn.

Trong im lặng như tờ, Blackthorne thấy Toranaga ngoái lại, nhìn lên trời. Anh sáng bắt đầu lập lòe trên khắp thành phố. Không chút vội vã, Toranaga quay lại, đi lên tàu.

Từ phía Bắc, có những tiếng kêu xa xa theo gió vọng về. Buntaro! Chắc là gã, với số còn lại của đoàn người. Blackthorne nhìn vào bóng đêm nhưng chẳng thấy gì hết. Phía Nam, khoảng cách giữa bọn Áo Xám đang chạy tới và bọn Áo Nâu đang ở thế phòng thủ, hẹp dần lại. Anh ước tính số quân hai bên. Gần bằng nhau trong lúc này. Nhưng liệu được bao lâu?

"Kêikêi!" Tất cả những người trên tàu đều quỳ rạp xuống chào Toranaga khi ông lên tới boong. Toranaga vẫy Yabu và tên này đi theo ông. Ngay lập tức, Yabu nắm quyền chỉ huy, ra lệnh tháo dây neo. Năm mươi tên Samurai chạy lên cầu tàu, chiếm các vị trí phòng thủ, mặt hướng vào bờ, lắp tên sẵn vào cung.

Blackthorne cảm thấy có ai giật giật tay áo anh.

"Anjin-san!"

"Hai?" Anh cúi xuống nhìn vào mặt viên thuyền trưởng. Hắn nói một thôi một hồi, trỏ vào tay lái. Blackthorne hiểu ra rằng thuyền trưởng ngỡ anh sẽ cầm lái và xin phép anh rời bến.

"Hai, ngài thuyền trưởng", Blackthorne đáp.

"Đi thôi! Isogi!" Phải nhanh lên, anh tự nhủ, ngạc nhiên thấy mình nhớ lại từ đó một cách dễ dàng.

Chiếc galleon nhẹ nhàng rời bến, có gió giúp thêm, các tay chèo đều thành thạo. Lúc ấy Blackthorne trông thấy bọn Áo Xám tới đê chắn sóng trên bờ và cuộc hỗn chiến bắt đầu. Vừa khi đó, từ trong bóng tối ở phía sau một dãy thuyền đã kéo lên cạn, ba người đàn ông và một cô gái vọt ra, vừa đánh vừa chạy. Chín tên Áo Xám đuổi theo họ. Blackthorne nhận ra Buntaro và nữ tỳ Sono.

Buntaro dẫn đầu cuộc rút chạy về bến tàu. Gươm gã đầy máu, tên cắm tua tủa vào áo giáp trên ngực và sau lưng gã. Sono cầm giáo nhưng cô chạy loạng choạng, hơi thở đứt quãng. Một tên Áo Nâu dũng cảm dừng lại để bảo vệ cho những người khác chạy. Bọn Áo Xám áp đảo và diệt gã ngay tức khắc. Buntaro chạy lên các bậc, bên cạnh gã là cô gái và tên Áo Nâu cuối cùng còn lại.Gã này quay lại, xông vào bọn Áo Xám như một con trâu điên. Hai tên Áo Xám đi đầu bị đánh, ngã lộn từ bến tàu cao mười ba bộ rơi xuống đất. Một tên đập lưng vào mặt đá bên dưới, gãy xương sống, tên kia bị chém đứt cánh tay phải, gào lên. Bọn Áo Xám trù trừ trong giây lát. Cô gái có thì giờ giơ ngọn giáo lên nhằm, nhưng tất cả mọi người trên tàu biết rằng đó chỉ là một hành động gắng gượng mà thôi.Tên Áo Nâu cuối cùng xông qua mặt chủ nó, lao đầu vào kẻ địch.Bọn Áo Xám chém nó ngã xuống rồi nhất tề xông lên.

Các cung thủ trên tàu bắn hết loạt tên này đến loạt tên khác, giết chết hoặc làm bị thương tất cả bọn Áo Xám,trừ hai tên. Một đường kiếm trượt trên mũ trụ của Buntaro, trượt xuống vai áo giáp của gã. Gã lấy cánh tay có áo giáp đánh mạnh vào dưới cằm tên Áo Xám làm nó gãy cổ, rồi lao tới tên Áo Xám cuối cùng.

Tên này cũng bị giết chết.

Cô gái lúc này quỳ phục xuống, cố lấy lại hơi thở. Buntaro không bỏ phí thời giờ vào việc xem các tên Áo Xám đã chết hẳn chưa. Hắn chỉ việc chặt đầu tất cả bọn chúng bằng những phát kiếm gọn gàng, hoàn hảo, rồi sau khi bến tàu đã hoàn toàn yên ổn, gã quay về phía biển, tay vẫy Toranaga, mệt mỏi nhưng sung sướng. Toranaga đáp lại, cũng rất hài lòng.

Con tàu đã cách bến chừng hai mươi thước, khoảng cách mỗi lúc một rộng thêm.

"Ngài thuyền trưởng", Blackthorne gọi to, vẫy tay rối rít.

"Quay lại bến! Isogi!"

Viên thuyền trưởng tuân lời, hò hét ra lệnh. Các mái chèo ngừng cả lại rồi bắt đầu chèo ngược. Ngay lập tức, Yabu sầm sầm chạy đến, giận dữ quát tên thuyền trưởng. Mệnh lệnh thật rõ ràng, không được quay thuyền trở lại.

"Còn nhiều thời gian, mẹ kiếp! Nhìn kia kìa!" Blackthorne chỉ khoảng đất nện trống vắng và đê chắn sóng, nơi bọn Ronin đang cầm chân bọn Áo Xám.

Nhưng Yabu lắc đầu.

Bây giờ, khoảng cách đã là ba mươi thước và đầu óc Blackthorne như gào lên. Mày làm sao thế, đó là Buntaro, chồng bà ta!

"Ông không thể để ông ấy chết được, ông ấy là người của chúng ta!" anh hét lên với Yabu, với cả con tàu.

"Ông ta! Buntaro!" Anh quay lại phía viên thuyền trưởng.

"Lùi lại? Isogi!" Nhưng lần này, người thuyền trưởng lắc đầu bất lực và giữ vững hướng chạy ra khơi. Còn viên chỉ huy đội chèo thuyền thì tiếp tục đánh vào chiếc trống cái.

Blackthorne chạy bổ đến chỗ Toranaga. Ông ta đang đứng quay lưng lại phía anh, chăm chú nhìn bến

tàu và bờ biển. Lập tức bốn tên vệ sĩ Samurai bước tới, kiếm giơ cao cản đường anh. Blackthorne gọi

"Toranaga Sama! Dozo! Hãy ra lệnh cho tàu quay lại! Kia, Dozo...xin ngài! Quay lại!"

"Iyé Anjin-san." Toranaga chỉ về phía những ánh sáng tín hiệu từ lâu đài rồi lại chỉ vào đê chắn sóng. Rồi ông ta quay đi một cách dứt khoát.

"Tại sao, thằng hèn nhát thối tha kia..." Blackthorne nói, nhưng dừng lại ngay. Anh lao ra mép thuyền, cúi xuống." Bơơi!" anh gào lên, lấy tay ra hiệu." Bơi đi, trời đất!"

Buntaro hiểu. Gã nhấc cô gái dậy và vừa nói vừa đẩy cô ra mép bến, nhưng cô hét lên và quỳ phục xuống trước mặt gã. Rõ ràng là cô không biết bơi.

Blackthorne cuống cuồng tìm kiếm trên boong. Không còn thời giờ thả một chiếc xuồng nhỏ xuống được nữa. Quăng dây thì quá xa. Bơi vào rồi lại bơi ra thì anh không đủ sức. Không có phao. Cuối cùng, không còn biết làm thế nào khác, Blackthorne lao về phía những người chèo thuyền gần nhất, cứ hai người chèo một mái chèo lớn, và giữ tay họ lại, không cho chèo nữa. Tất cả các mái chèo bên mạn trái bị mất nhịp, trong phút chốc, chèo nọ va đập vào chèo kia. Chiếc thuyền nghiêng ngả xoay ngang, nhịp chèo dừng hẳn lại và Blackthorne ra hiệu cho những người chèo thuyền hiểu điều anh muốn nói. Hai tên Samurai đi tới để giữ Blackthorne lại, nhưng Toranaga ra lệnh cho chúng lui ra.

Blackthorne cùng với bốn người chèo thuyền lao chiếc mái chèo như một cái lao qua mạn thuyền. Nó bay là là một đoạn rồi rơi xuống nước và theo đà, lao tới bến. Vừa lúc đó, có tiếng thét chiến thắng vang lên ở chỗ đê chắn sóng. Viện binh của bọn Áo Xám đang từ thành phố đổ tới và tuy bọn Ronin Samurai vẫn chặn được những tên Áo Xám trước mặt, nhưng việc bức tường phòng thủ đó bị phá vỡ chỉ còn là vấn đề thời gian.

"Mau lên! Blackthorne gào. Isogiii..."

Buntaro xốc cô gái lên, chỉ vào cái mái chèo rồi chỉ ra thuyền. Cô gái yếu ớt cúi chào. Gã gạt đi rồi quay lại dốc toàn bộ sự chú ý của mình vào trận đánh, đôi chân to khỏe của gã đứng vững trên bến.

Cô gái gọi ra thuyền. Có tiếng phụ nữ đáp lại và cô nhảy ùm xuống nước. Đầu ngoi lên, cô quờ quạng tìm mái chèo rồi nắm được nó. Mái chèo đỡ cô nổi lên một cách dễ dàng và cô đạp chân bơi ra thuyền. Một ngọn sóng nhỏ ập đến, cô vượt qua an toàn và đến gần thuyền hơn. Nhưng rồi cô hốt hoảng lơi tay và mái chèo vuột trôi ra xa. Cô vùng vẫy một lúc lâu tưởng như bất tận rồi chìm nghỉm.

Cô không còn bao giờ trở lại nữa.

Lúc này chỉ còn một mình Buntaro trên bến và gã đứng đó, theo dõi diễn biến của trận đánh. Thêm nhiều viện binh Áo Xám, trong đó có một số cưỡi ngựa, đang từ phía Nam xông tới và Buntaro biết rằng chẳng mấy chốc đê chắn sóng sẽ bị ngập chìm dưới một biển người. Gã quan sát kỹ phía Bắc, phía Tây và Nam. Rồi gã quay lưng lại phía trận đánh và đi ra đầu kè. Chiếc galleon đã ra xa, cách mút kè bảy mươi thước và dừng lại ở đó, đợi . Tất cả các thuyền đánh cá đã bỏ chạy khỏi khu vực này từ lâu và đợi tít ngoài xa. Hai bên cảng, đèn hiệu của chúng như những con mắt mèo trong đêm tối.

Tới đầu kè, Buntaro bỏ mũ trụ, tháo cung tên và phần trên áo giáp, đặt tất cả bên cạnh hai bao kiếm. Lưỡi kiếm dài và thanh đoản kiếm để trần được đặt riêng một chỗ. Xong, gã cởi trần ra đến thắt lưng, ôm tất cả trang bị của mình ném xuống biển. Gã ngắm nhìn thanh kiếm dài một cách kính cẩn rồi lấy hết sức quăng nó ra xa. Thanh kiếm biến mất ngay, hầu như không gây một tiếng động.

Buntaro trịnh trọng cúi chào về phía galleon, chào Toranaga lúc này đã đi tới sàn lái, Buntaro có thể trông thấy hắn. Toranaga cúi chào đáp lễ.

Buntaro quỳ xuống, đặt thanh đoản kiếm ngay ngắn lên hòn đá trước mặt. Ánh trăng chợt lóe sáng trên lưỡi kiếm. Gã quỳ không nhúc nhích, như thể đang cầu nguyện, mắt hướng về phía thuyền.

"Mẹ kiếp, nó còn chờ cái gì nữa?" Blackthorne lẩm bẩm. Trên thuyền thật yên lặng, không còn tiếng trống nữa.

"Sao nó không nhảy xuống mà bơi đi?"
"Ông ấy đang chuẩn bị làm seppuku đấy."
Mariko đứng gần đó, một phụ nữ trẻ đỡ nàng.
"Jesuma! Mariko, bà có làm sao không?"
"Không sao cả." Mariko đáp, hầu như không nghe tiếng Blackthorne. Mặt nàng ngơ ngác nhưng vẫn rất đẹp.
Blackthorne nhìn thấy mảnh vải thô băng tay trái nàng, gần vai. Tay áo chỗ đó bị rách, cánh tay nàng đeo vào một dây quàng xé ra từ một chiếc kimono. Máu loang ra vải băng và một dòng máu chảy nhỏ giọt trên cánh tay nàng.
"Tôi rất vui mừng..." Rồi anh chợt hiểu ra điều Mariko vừa nói.
"Seppuku? Ông ấy sắp tự sát à? Tại sao? Còn thừa thì giờ cho ông ta lên đây kia mà! Trông kìa, nếu ông ấy không bơi được thì có một mái chèo có thể đỡ được ông ta một cách dễ dàng. Đằng kia ấy, bà có
trông thấy không? Bà có trông thấy không?"
"Có, nhưng chồng tôi biết bơi, Anjin-san", Mariko nói." Tất cá các sĩ quan của Đại nhân Toranaga đều phải học bơi, phải học, Đại nhân đòi hỏi như thế. Chẳng qua là chồng tôi quyết định không bơi đấy thôi."
"Trời đất ơi, thế thì tại sao?"
Bỗng một cảnh hỗn loạn nổ ra phía trên bờ. Vài tiếng súng lẹt đẹt và bức tường phòng ngự bị vỡ. Một số Ronin Samurai ngã vật ra và những cuộc chiến đấu tay đôi dữ dội lại bắt đầu. Lần này, mũi nhọn của địch bị chặn lại đẩy lui.
"Bảo ông ấy bơi đi, lạy Chúa!"
"Ông ấy sẽ không bơi đâu, Anjin-san. Ông ấy đang chuẩn bị chết"
"Nếu ông ấy muốn chết thì vì Chúa, tại sao không ra chỗ kia?" Blackthorne chỉ tay về phía trận đánh.
"Tại sao ông ta không giúp người của mình? Nếu ông ấy muốn chết, tại sao lại không chết trong chiến đấu như một trang nam nhi?"
Đứng tựa vào người phụ nữ trẻ, Mariko không rời mắt khỏi bến tàu.
"Bởi vì có thể ông ấy bị bắt, mà nếu ông ấy bơi, cũng có thể bị bắt. Và khi đó, quân địch sẽ đem bêu ông ấy trước đám hạ dân, làm những việc ghê gớm, làm nhục ông ấy. Một Samurai không thể để bị bắt mà vẫn là Samurai được. Bị kẻ thù bắt là điều nhục nhã, tệ hại nhất. Cho nên chồng tôi sẽ làm cái mà một trang nam tử phải làm. Một Samurai phải chết đường hoàng. Vì đối với một Samurai, đời sống là cái gì? Chẳng là gì cả. Cả cuộc đời chỉ là đau khổ thôi, neh? Ông ta có quyền và có bổn phận chết trong danh dự, trước mặt những người làm chứng."
"Thật là phí phạm một cách ngu ngốc", Blackthorne nói qua kẽ răng.
"Anjin-san, hãy kiên nhẫn với chúng tôi."
"Kiên nhẫn chờ cái gì chứ? Chờ có thêm những sự dối trá ư? Tại sao bà không tin tôi? Chẳng phải tôi đã giành được quyền đó sao? Bà đã giả dối, có phải không? Bà giả vờ ngất xỉu, và đó là mật hiệu. Có đúng không? Tôi hỏi bà, nhưng bà đã nói dối tôi."
"Tôi được lệnh... đó là một mệnh lệnh để bảo vệ ông. Tất nhiên là tôi tin ông."
"Bà nói dối", Blackthorne nói, biết rõ là mình đang tỏ ra vô lý, không biết điều. Nhưng anh chẳng cần gì nữa. Anh kinh tởm thái độ điên rồ coi thường mạng sống và thấy thèm khát được ngủ, được sống thanh bình, thèm khát được ăn thức ăn của mình, uống thức uống của mình, với con tàu và những người của mình.
"Chúng mày toàn là đồ súc vật", anh nói bằng tiếng Anh, bụng biết rằng không phải thế, rồi bỏ đi.
"Hắn nói cái gì thế, Mariko-san?" người phụ nữ trẻ hỏi, cố gắng che giấu sự khó chịu của mình. Cô

ta cao hơn Mariko một nửa đầu, to xương hơn, mặt vuông , với những hàm răng nhỏ, nhọn hoắt. Đó là Usagi Fujiko, cháu gái của Mariko, mười chín tuổi.

Mariko dịch lại cho cô gái nghe.

"Một con người thật kinh tởm! Cách cư xử thật lỗ mãng! Tởm quá, neh? Làm sao mợ có thể chịu nổi khi đứng gần hắn?"

"Vì ông ta đã cứu vãn danh dự cho Chúa công chúng ta. Không có sự can đảm của ông ta, mợ tin chắc Đại nhân Toranaga đã bị bắt... tất cả chúng ta đã bị bắt rồi." Cả hai người phụ nữ rùng mình.

"Cầu cho thần thánh phù hộ chúng ta khỏi cái nhục ấy." Fujiko liếc mắt nhìn Blackthorne đang đứng tựa vào mép thuyền, đăm đăm nhìn lên bờ. Cô ngắm nhìn anh một lúc.

"Trông hắn như một con khỉ lông vàng mắt xanh ấy... Một con vật để dọa cho trẻ con sợ. Thật kinh khủng, neh?" Fujiko rùng mình, không nhìn Blackthorne nữa mà quay lại nhìn Buntaro. Được một lúc, cô nói:

"Cháu thèm được như chồng mợ đấy, Mariko-san."

"Phải", Mariko buồn bã đáp.

"Nhưng tôi ước gì ông ấy có một người phụ tá để giúp ông ấy." Theo phong tục bao giờ cũng có một Samurai dự vào seppuku. Đứng ở phía sau người đang qùy một chút, chém đầu anh ta bằng một nhát kiếm duy nhất trước khi cơn hấp hối trở nên không chịu nổi, không kiểm soát được và do đó làm nhục con người đang ở vào giây phút tối thượng của cuộc đời anh ta. Không có người phụ tá, ít người có thể chết mà không bị nhục.

"Karma", Fujiko nói.

"Phải, mợ thương cho ông ấy. Đó là điều duy nhất ông ấy sợ. Không có người phụ tá..."

"Chúng ta may mắn hơn đàn ông, neh?" Phụ nữ Samurai làm seppuku bằng cách đâm dao vào cổ và do đó không cần có sự giúp đỡ.

"Phải", Mariko nói.

Những tiếng hò hét của trận đánh loáng thoáng bay tới theo gió, làm họ lãng trí đi một lúc. Đê chắn sóng lại bị phá vỡ. Một phân đội nhỏ gồm năm mươi tên Ronin Samurai của Toranaga từ phía Bắc chạy tới cứu viện, trong số đó có vài tên cưỡi ngựa. Một lần nữa, chỗ hổng lại bị bịt kín. Hai bên đánh nhau ác liệt, không bên nào tha bên nào hoặc xin tha. Phe tấn công bị đánh lui và phe Toranaga lại giành thêm được một ít thời gian.

"Thời gian để làm gì?" Blackthorne chua chát tự hỏi. Bây giờ Toranaga đã an toàn, ra đến biển rồi. Hắn đã phản tất cả chúng mày.

Tiếng trống lại nổi lên.

Mái chèo lại khua, mũi thuyền chúc xuống rồi rẽ sóng lao đi, để lại đằng sau một vệt rẽ nước. Anh lửa tín hiệu vẫn cháy trên tường lâu đài ở xa. Toàn thành phố hầu như đều thức dậy.

Đoàn quân Áo Xám đông đúc ập tới đê chắn sóng. Blackthorne đưa mắt nhìn Buntaro.

"Thằng con hoang đáng thương?" anh nói bằng tiếng Anh.

"Thằng con hoang đáng thương ngu xuẩn!."

Anh quay gót đi dọc theo boong chính đến mũi tàu để quan sát những bãi cạn phía trước mặt. Ngoài Fujiko và viên thuyền trưởng, không một ai nhận thấy anh rời khỏi sàn lái.

Các tay chèo rất có kỷ luật và chiếc thuyền mỗi lúc một lao nhanh. Biển lặng, gió thuận. Blackthorne thích thú nếm vị muối. Đúng lúc đó, anh phát hiện ra những chiếc tàu chen chúc nhau ở cửa cảng, cách xa khoảng nửa hải lý. Thuyền đánh cá, đúng rồi, nhưng đầy Samurai.

Biết đó là địch, Blackthorne hét to:

"Chúng ta mắc bẫy rồi!"

Cả chiếc thuyền như rung chuyển. Tất cả những người đang theo dõi trận đánh trên bờ đều nhất loạt

quay cả lại.

Blackthorne nhìn lên. Bọn Áo Xám đang bình tĩnh quét sạch đê chắn sóng. Một số khác không chút vội vã tiến về phía kè, chỗ Buntaro đang quỳ. Nhưng bốn tên áo Nâu đã từ phía Bắc phi ngựa tới, vượt qua bãi trống, tên đi đâu dắt theo một con ngựa nữa. Tên này phóng lộp cộp lên các bậc đá rộng của bến tàu với con ngựa dự trữ và phi theo chiều dài của bến trong khi ba tên kỵ sĩ kia lao về phía bọn Áo Xám đã vượt lên. Buntaro ngoái lại nhìn nhưng gã vẫn quỳ và khi tên kỵ sĩ gò cương ngựa lại sau lưng gã, gã vẫy tay xua đi và nhặt thanh kiếm lên, cầm hai tay, mũi kiếm quay về phía gã. Ngay lập tức, Toranaga khum hai bàn tay, hét lớn:

"Buntaro-san! Bây giờ hãy đi với họ, tìm cách trốn thoát!"

Tiếng hét vang qua sóng rồi được lặp lại và Buntaro nghe thấy rất rõ. Gã ngần ngừ, choáng váng, thanh kiếm vẫn trong tay. Lại có tiếng gọi nữa, cấp bách và đòi hỏi.

Buntaro gắng gượng tự kéo mình ra khỏi cái chết, lạnh lùng nghiền ngẫm sự sống và việc chạy trốn mà gã vừa nhận được lệnh. Sự mạo hiểm này không hứa hẹn gì tốt đẹp. Thà chết ở đây còn hơn, gã tự nhủ. Toranaga không biết điều đó hay sao? Đây là cái chết trong danh dự. Còn kia, hầu như chắc chắn sẽ bị bắt. Chạy đi đâu? Ba trăm ri, suốt cả con đường về Yedo ư? Chắc chắn là sẽ bị bắt thôi.

Buntaro cảm thấy sức mạnh trong cánh tay. Gã nhìn lưỡi đoản kiếm vững vàng, không run, nhọn hoắt như mũi kim, lăm lăm chĩa vào cái bụng để trần của mình. Gã thèm muốn cái chết, cuối cùng sẽ giải thoát cho gã. Cuối cùng, chết để chuộc lại tất cả sự sỉ nhục: sỉ nhục của cha gã đã phải quỳ trước lá cờ của Toranaga khi lẽ ra phải giữ lòng trung thành với Yaemon, Thế tử của Taiko; như họ đã thề. Sự sỉ nhục vì đã giết bao nhiêu người đã từng phục vụ vẻ vang sự nghiệp của Taiko chống lại kẻ tiếm quyền là Toranaga. Sỉ nhục vì một người đàn bà - Mariko, và đứa con trai duy nhất của gã. Cả hai đã bị nhơ nhuốc mãi mãi, đứa bé vì mẹ nó, còn Mariko thì vì bố bà ta, tên sát nhân quái gở Akechi Jinsai. Và nỗi sỉ nhục, bởi lẽ vì họ, tên tuổi gã cũng mãi mãi bị nhơ nhuốc.

Vì người đàn bà ấy, có biết bao nhiêu nỗi thống khổ mà ta phải chịu đựng?

Tâm hồn Buntaro gào lên, đòi hỏi quên lãng. Bây giờ đây cái đó đã kề bên, dễ dàng và danh giá. Kiếp sau rồi sẽ tốt đẹp hơn; làm sao nó có thể tồi hơn được?

Dù vậy, Buntaro vẫn đặt thanh đoản kiếm xuống và tuân lệnh. Gã lại lao vào vực thẳm của đời sống. Chúa thượng của gã đã ra lệnh, gã phải chấp nhận sự đau khổ cuối cùng và quyết định xóa bỏ mưu toan của gã tìm kiếm sự an bằng. Với một Samurai, còn có gì nữa ngoài sự phục tùng?

Buntaro vùng đứng dậy, nhảy lên yên, thúc gót vào sườn ngựa rồi cùng với người kia phóng ngựa chạy. Những kỵ sĩ Ronin Samurai khác từ trong đêm tối xông ra bảo vệ cuộc rút chạy của họ và chém chết những tên Áo Xám đi đầu. Rồi chúng cũng biến mất, chỉ có vài tên kỵ sĩ Áo Xám đuổi theo.

Tiếng cười oang oang trên con thuyền.

Toranaga vui vẻ đấm nắm tay xuống mạn thuyền. Yabu, bọn Samurai và ngay cả Mariko nữa cũng cười.

"Một người chạy thoát, nhưng còn tất cả những người chết thì sao?" Blackthorne điên giận hét lên." Hãy nhìn lên bờ kia...có đến ba bốn trăm xác chết. Hãy nhìn họ xem, lạy Chúa!"

Nhưng tiếng hét của anh không xuyên qua được tiếng cười ầm ĩ.

Thế rồi từ chòi canh phía mũi tàu có tiếng kêu báo động. Và tiếng cười tắt ngấm.

SHOGUN - TẬP 2

CHƯƠNG 26

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Toranaga bình tĩnh nói:

"Thuyền trưởng, chúng ta có thể phá vòng vây được không?" Ông ta đang chăm chú nhìn đám thuyền đánh cá tụ tập ở trước mặt, cách khoảng năm trăm thước với một lối đi chúng dành ra ở giữa, rất hấp dẫn.

"Không được, thưa Chúa thượng."

"Chúng ta không còn cách nào khác", Yabu nói.

"Chúng ta không còn có thể làm được gì khác?" Lão nhìn trừng trừng về phía sau, bọn áo xám đã tập trung lại đứng đợi ở trên bờ và trên kè, tiếng chửi rủa giễu cợt của chúng văng vẳng bay tới theo làn gió.

Toranaga và Yabu lúc này đứng ở mũi thuyền. Tiếng trống đã im và chiếc thuyền bập bềnh trên mặt biển hơi gợn sóng. Mọi người trên thuyền đều đợi xem sẽ quyết định như thế nào. Họ biết mình đã bị vây chặt. Trên bờ là thảm họa, đằng trước là thảm họa, chờ đợi cũng là thảm họa. Lưới sẽ siết chặt dần và rồi họ sẽ bị bắt. Ishido sẽ đợi hết ngày này đến ngày khác nếu cần.

Yabu tức sôi máu. Nếu ta xông thẳng ra cửa cảng khi vừa lên tàu, không phí thì giờ vô ích vào Buntaro thì bây giờ chúng ta đã an toàn ngoài biển rồi. Lão tự nhủ. Toranaga mất trí khôn tôi. Ishido sẽ tin rằng mình phản hắn. Mình chẳng có thể làm gì được. Trừ khi đánh nhau để cướp lấy đường ra, mà như thế mình phải chiến đấu cho Toranaga chống lại Ishido. Mình chẳng thể làm gì được. Trừ phi đem đầu Toranaga nộp cho Ishido, neh?

Như thế ta sẽ trở thành Nhiếp chính và sẽ được Moanto, neh? Và rồi với thời gian sáu tháng, với đám Samurai bắn súng, tại sao lại không trở thành Chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính? Hoặc tại sao lại không vớ lấy phần thưởng lớn! Loại trừ Ishido và trở thành chủ soái của Thế tử, Đại nhân, bảo vệ và thống lĩnh lâu đài Osaka, người nắm giữ toàn bộ tài sản truyền thuyết trong vọng lâu, quyền bính bao trùm vương quốc trong thời kỳ niên thiếu của Yaemon rồi sau đó là người thứ hai, chỉ dưới có Yaemon thôi. Sao lại không nhỉ?

Hoặc thậm chí chiếm giải lớn nhất tất cả: Shogun. Loại trừ Yaemon là ta sẽ trở thành Shogun.

Chỉ cần có một cái thủ cấp và vài vị thánh thần nhân đức phù hộ là được tất cả!

Ham muốn của Yabu bốc lên, đầu gối lão run rẩy. Dễ quá di thôi, lão nghĩ, nhưng không có cách nào lấy được thủ cấp đó rồi trốn thoát - chưa có cách nào.

"Hãy ra lệnh các đội chuẩn bị tiến công", cuối cùng Toranaga chỉ thị.

Yabu ra lệnh và bọn Samurai bắt đầu chuẩn bị, Toranaga hướng sự chú ý của mình vào tên man di lúc này đang đứng gần sàn mũi, nơi anh dừng lại khi có báo động, tựa người vào cột buồm chính.

Giá mà ta hiểu được hắn, Toranaga thầm nghĩ. Vừa dũng cảm, được một lúc thì lát sau quá nhu nhược yếu đuối. Vừa tỏ ra có giá trị thì chỉ một lát sau đã lại vô dụng. Vừa mới giết người xong, một lát sau đã tỏ ra hèn nhát. Vừa tỏ ra ngoan ngoãn, một lát sau đã tỏ ra nguy hiểm. Hắn vừa là đàn ông vừa là đàn bà. Dương và âm. Trong người hắn toàn những sự trái ngược, không sao có thể lường trước được hắn.

Toranaga đã quan sát Blackthorne rất kỹ trong cuộc chạy trốn khỏi lâu đài, trong trận phục kích và sau đó. Ông ta đã nghe Mariko, viên thuyền trưởng và những người khác kể lại những việc đã xảy ra

trong trận đánh nhau trên thuyền. Đã chứng kiến cơn giận dữ kỳ lạ của anh lúc nãy, rồi khi Buntaro được lệnh ra đi, ông ta đã nghe thấy tiếng anh hét và qua đôi mắt bị che mờ, đã nhìn thấy gương mặt anh méo xệch, rồi điên giận trong khi lẽ ra phải là vui cười.

Tại sao lại không cười khi ta tỏ ra khôn hơn kẻ địch? Tại sao lại không cười để trút bỏ bi kịch khi karma đã làm gián đoạn cái chết đẹp đẽ của một Samurai chân chính, khi karma đã gây ra cái chết vô ích cho một cô gái xinh xắn? Chẳng phải là qua tiếng cười chúng ta mới nhập được làm một với các thánh thần đó sao? Và do đó mới chịu đựng được cuộc sống và khắc phục được mọi sự khủng khiếp, uổng phí và đau khổ trên trái đất này? Như đêm nay, nhìn tất cả những con người dũng cảm kia chạm trán số phận nơi đây, trên bờ biển, trong cái đêm dịu dàng này, qua một karma đã được sắp đặt hàng nghìn kiếp trước hoặc có lẽ mới chỉ một kiếp mà thôi.

Chẳng phải chỉ nhờ có tiếng cười chúng ta mới là con người được đó sao?

Tại sao viên hoa tiêu lại không hiểu ra được rằng chính hắn cũng do karma chi phối, như ta đây, như tất cả mọi người, như ngay cả cái ông Jesus Christ nọ, vì biết được sự thật thì chính chỉ là karma đã bắt ông ta phải chết nhục nhã như một tên thường phạm với những tên thường phạm khác, trên ngọn đồi mà các tu sĩ man di đã nói.

Tất cả đều là karma.

Đóng đinh một người lên một thanh gỗ rồi chờ cho người đó chết đi thật quả là dã man! Còn tệ hại hơn cả bọn người Trung Hoa vốn là những người thích thú hành hạ tra tấn.

"Yabu-san, hãy hỏi hắn xem", Toranaga nói.

"Thưa Chúa công?"

"Hỏi hắn xem phải làm gì. Hỏi viên hoa tiêu. Đây chẳng phải là một trận thủy chiến đó sao? Chẳng phải ông đã nói với tôi rằng hắn là một thiên tài trên biển đó sao? Tốt, hãy xem ông nói có đúng không. Hãy để cho hắn chứng minh điều đó."

Mồm Yabu là một vạch mím chặt, tàn khốc. Toranaga cảm thấy Yabu sợ và điều đó làm ông thích thú.

"Mariko-san" Yabu nói như sủa.

"Bà hỏi viên hoa tiêu làm thế nào để thoát ra khỏi đây... làm thế nào để phá vỡ vòng vây của các thuyền kia?"

Mariko ngoan ngoãn rời khỏi mạn thuyền, cô gái vẫn đỡ nàng.

"Thôi, mợ khỏe rồi, Fujiko-san", nàng nói.

"Cảm ơn cháu." Fujiko để nàng đi một mình và nhìn Blackthorne với vẻ ghê tởm.

"Yabu-san, ông ta nói là

"Bằng đại bác", Mariko nói.

"Bà nói với hắn phải làm hơn thế nếu hắn muốn giữ được cái đầu hắn."

"Yabu-san, chúng ta phải kiên nhẫn với hắn."

Toranaga cắt ngang.

"Mariko-san, hãy nói với hắn một cách lễ phép:

"Đáng tiếc là chúng tôi không có khẩu đại bác nào. Còn cách nào khác để thoát ra không? Mặt đường bộ là không thể được rồi." Bà hãy dịch lại thật chính xác những điều hắn trả lời. Thật chính xác."

Mariko tuân lệnh.

"Xin lỗi Đại nhân, nhưng ông ta nói là không. Chỉ nói mỗi chữ

"'không" thế thôi, không được lễ độ lắm."

Toranaga kéo thắt lưng, gãi một chỗ ngứa bên dưới áo giáp.

"Vậy thì", ông ta vui vẻ nói:

"Anjin-san nói đại bác và hắn là chuyên gia, cho nên phải là đại bác. Thuyền trưởng, tiến lại phía kia." Ngón tay chuối mắn, đầy chai của ông ta trỏ một cách hiểm ác về phía chiến thuyền Portugal.

"Yabu-san, hãy ra lệnh cho mọi người sàn sàng. Nếu bọn Nam man không cho ta mượn đại bác thì ông sẽ phải chiếm lấy. Được không?"

"Rất sung sướng làm việc đó, thưa Đại nhân", Yabu khẽ nói.

"Ông nói đúng, hắn là một thiên tài."

"Nhưng chính Đại nhân tìm ra giải pháp, thưa ToraNaga-san?"

"Có được câu trả lời rồi thì tìm ra giải pháp dễ thôi, neh? Giải pháp cho lâu đài Osaka là gì? Bạn Đồng Minh?"

"Không có giải pháp nào cả. Về chuyện đó thì Taiko rất giỏi."

"Đúng. Giải pháp cho sự phản bội là gì?"

"Tất nhiên là cái chết nhục nhã. Nhưng tôi không hiểu tại sao Đại nhân lại hỏi tôi điều đó."

"Một ý nghĩ thoáng qua thôi, Đồng Minh ạ." Toranaga liếc nhìn Blackthorne.

"Phải, hắn là một con người khôn ngoan. Tôi rất cần những con người khôn ngoan. Mariko-san, liệu bọn man di có cho tôi đại bác của chúng không?"

"Tất nhiên là cho chứ ạ. Tại sao lại không." Không bao giờ nàng nghĩ rằng chúng sẽ không cho. Nàng vẫn còn lo lắng về Buntaro. Cho phép chồng nàng chết ở chỗ đó tốt hơn biết bao nhiêu! Tại sao lại đánh liều danh dự của ông ấy cho may rủi? Nàng thắc mắc không hiểu tại sao Toranaga lại ra lệnh cho Buntaro chạy đi, theo đường bộ, vào phút chót. Totanaga có thể dễ dàng ra lệnh cho Buntaro bơi theo thuyền cũng được chứ sao. Như thế an toàn hơn rất nhiều và có thừa thời gian để làm việc đó. Thậm chí Toranaga còn có thể ra lệnh ấy ngay khi Buntaro vừa tới đầu kè. Tại sao lại phải đợi? Trong thâm tâm sâu kín, nàng biết Chúa thượng của họ hẳn phải có một lý do xác đáng để đợi và ra lệnh như vậy.

"Thế ngộ chúng không cho thì sao? Mariko-san, bà có sẵn sàng giết những tên Cơ đốc giáo không?" Toranaga hỏi.

"Phải chăng đó là luật lệ quan trọng nhất của họ? Người không được giết người?"

"Vâng, đúng. Nhưng vì Chúa thượng, chúng tôi sẽ vui lòng đi xuống địa ngục, cả chồng tôi, con trai tôi và tôi nữa."

"Đúng. Bà là một Samurai chân chính và tôi sẽ không quên bà đã cầm kiếm bảo vệ tôi."

"Xin Đại nhân đừng cảm ơn tôi. Nếu tôi có giúp được tí chút nào thì đó là bổn phận của tôi. Nếu có người cần nhớ đến thì xin Đại nhân hãy coi đó là chồng tôi hoặc con trai tôi. Họ có giá hơn đối với Đại nhân."

"Lúc này bà có giá trị hơn đối với tôi. Thậm chí còn có thể có giá trị hơn nữa."

"Xin Chúa công hãy nói cho tôi biết tôi phải làm thế nào. Và việc đó nhất định sẽ được thực hiện."

"Hãy gạt bỏ Chúa Trời ngoại quốc đi."

"Chúa công?" Mặt. Mariko lạnh băng.

"Hãy bỏ Chúa Trời của bà đi. Bà có thừa một sự trung thành đấy."

"Đại nhân muốn nói tôi phản đạo giáo ư? Từ bỏ đạo Cơ đốc?"

"Đúng, trừ khi bà có thể đặt ông Chúa Trời vào đúng chỗ của ông ta…nghĩa là ở phía sau đầu, chứ không phải ở phía trước."

"Xin Đại nhân thứ lỗi", Mariko run rẩy nói,

"Nhưng đạo của tôi không hề bao giờ xen vào lòng trung thành của tôi đối với Đại nhân. Tôi luôn luôn giữ đạo làm việc riêng tư của mình, lúc nào cũng vậy. Làm sao tôi có thể phụ lòng Đại nhân được?"

"Phụ lòng thì chưa. Nhưng rồi sẽ có lúc."

"Xin Đại nhân cho biết tôi phải làm gì để Đại nhân hài lòng."

"Những người Cơ đốc giáo có thể trở thành kẻ thù của tôi, neh?"

"Kẻ thù của Đại nhân là kẻ thù của tôi, thưa Đại nhân."

"Các tu sĩ hiện đang chống lại tôi. Họ có thể ra lệnh cho những người theo đạo Cơ đốc đánh tôi."
"Không thể làm vậy được, thưa Đại nhân. Họ là những người yêu chuộng hòa bình."
"Nhưng nếu họ cứ tiếp tục chống lại tôi? Nếu những người Cơ đốc giáo đánh lại tôi?"
"Thưa Đại nhân, Đại nhân sẽ không bao giờ lo ngại về lòng trung thành của tôi. Không bao giờ."
"Gã Anjin-san kia có thể nói sự thật, còn các tu sĩ của bà có thể nói những điều giả trá."
"Có những tu sĩ tốt và có những tu sĩ xấu, thưa Đại nhân. Nhưng Đại nhân là chúa thượng của tôi."
"Tốt lắm, Mariko-san." Toranaga nói:
"Tôi chấp nhận điều đó. Bà được lệnh phải thân thiết với tên man di kia, phải học hỏi tất cả những điều hắn biết, phải báo cáo lại tất cả những gì hắn nói, phải học cách suy nghĩ như hắn, không được
"Xưng tội" bất cứ cái gì về những việc bà làm, phải cảnh giác nghi ngờ tất cả các tu sĩ, phải báo cáo tất cả những gì các tu sĩ hỏi bà hoặc nói với bà. Chúa Trời của bà phải thích nghi, hoặc đứng giữa, hoặc đứng vào chỗ khác hoặc không còn tồn tại nữa."
Mariko gạt một sợi tóc vướng vào mắt.
"Tôi có thể làm được tất cả những cái đó, thưa Đại nhân, mà vẫn là người Cơ đốc giáo. Tôi xin thề như vậy."
"Tốt. Hãy thề trước Chúa Trời Cơ đốc giáo đi."
"Có Chúa Trời chứng giám, tôi xin thề."
"Tốt." Toranaga quay lại gọi:
"Fujiko-san."
"Dạ, thưa Đại nhân."
"Cô có đưa nữ tỳ theo không?"
"Có ạ, thưa Đại nhân. Hai người ạ."
"Hãy đưa một đứa cho Mariko-san. Còn sai đứa kia đi lấy trà!"
"Có sake đấy ạ, nếu Đại nhân muốn."
"Trà thôi , Yabu-san, ông muốn trà hay sake?"
"Trà ạ."
"Đem sake lại cho Anjin-san."
Ánh sáng chiếu vào cây thập ác nhỏ xíu bằng vàng đeo ở cổ Mariko. Nàng thấy Toranaga nhìn chằm chằm vào đó.
"Đại nhân... Đại nhân không muốn… đeo cái này sao? Muốn vứt nó đi ư?"
"Không", Toranaga nói
"Cứ đeo nó để nhắc nhở bà nhớ đến lời thề."
Tất cả đều chăm chú nhìn chiếc chiến thuyền.
Toranaga cảm thấy có ai đang nhìn mình và ông liếc nhìn quanh. Ông ta trông thấy khuôn mặt cứng rắn và cặp mắt xanh lạnh băng băng và cảm thấy lòng căm tức… ồ, không phải căm tức…nghi ngờ. Làm sao tên man di dám nghi ngờ ta, ông ta thầm nghĩ.
"Hãy hỏi Anjin-san tại sao hắn không nói ngay ra là có rất nhiều đại bác trên chiếc tàu man di kia? Và làm thế nào buộc chúng nó hộ tống chúng ta ra khỏi bẫy?"
Mariko dịch. Blackthorne trả lời.
"Ông ta nói..." Mariko ngập ngừng rồi nói tiếp liền một mạch:
"Xin thứ lỗi cho tôi", ông ta nói
"Để ông ta sử dụng cái đầu của ông ta, tốt cho ông ta hơn."
Toranaga bật cười.
"Bà hãy cám ơn hắn hộ ta về cái đầu của hắn. Rất hữu dụng. Ta hy vọng nó vẫn ở yên trên vai hắn. Nói với hắn bây giờ chúng ta bình đẳng."

"Ông ta nói rằng không, chúng ta không bình đẳng. Toranaga Sama. Nhưng hãy trả tôi chiếc thuyền của tôi, các thủy thủ của tôi, tôi sẽ quét sạch biển cả. Sạch quân thù."

"Mariko-san, bà có cho rằng hắn ám chỉ cả tôi lẫn bọn khác không-bọn Spain và bọn Nam Man ấy?" Câu hỏi được đặt ra một cách hời hợt.

Gió nhẹ thổi tạt những sợi tóc vào mắt Mariko. Nàng mệt mỏi gạt chúng ra.

"Xin Đại nhân thứ lỗi, tôi không biết. Có thể có, có thể không. Đại nhân có muốn tôi hỏi ông ta không? Xin Đại nhân thứ lỗi, nhưng... nhưng ông ta là con người rất kỳ lạ. Tôi e rằng tôi không hiểu được ông ta. Hoàn toàn không hiểu."

"Chúng ta còn nhiều thời gian. Phải. Rồi dần dà hắn sẽ tự bộc bạch với chúng ta."

Blackthorne đã nhìn thấy chiếc chiến thuyền lặng lẽ kín đáo gỡ dây neo ngay lúc bọn Áo Xám hộ tống nó ùn ùn chạy đi. Anh đã theo dõi chiến thuyền thả một chiếc xuồng lớn xuống nước. Chiếc xuồng nhanh chóng kéo chiến thuyền rời khỏi nơi đậu cạnh bến, ra tới luồng nước. Lúc này chiến thuyền nằm cách bờ vài tầm (Một tầm bằng 1/10 hải lý, tức187m.) ở chỗ nước lặng, an toàn, một chiếc neo nhẹ ở phía mũi giữ nó tại chỗ, mạn tàu hướng về phía bờ. Đó là thao tác thông thường của tất cả thuyền bè Châu Âu ở các cảng xa lạ hoặc thù địch khi có một sự nguy hiểm trên bờ đe dọa. Anh cũng biết rằng tuy không có - tuy đã không có thì đúng hơn - hoạt động nhốn nháo trên boong, nhưng lúc này thì tất cả các khẩu đại bác đều đã được nhồi thuốc, súng hỏa mai đã được phân phát. Đạn chùm, đạn đại bác và đạn chuỗi có rất nhiều đều đã sẵn sàng, đoản kiếm đợi sẵn ở giá, và những người vũ trang đứng sẵn trên cao, trên mạng thưng chằng buồm. Chắc chắn có những con mắt đang sục sạo bốn phương tám hướng của la bàn. Chiếc galleon chắc chắn đã bị chú ý ngay khi nó đổi hướng. Hai khẩu đại bác ở đuôi tàu, bắn đạn ba mươi

"Pao" chĩa thẳng về phía họ, chắc đang nhằm vào họ. Pháo thủ Portugal là những pháo thủ giỏi nhất thế giới, sau người Anh.

Và chúng sẽ biết về Toranaga, anh cay đắng tự nói với mình, vì chúng rất khôn và đã hỏi bọn phu khiêng kiệu hoặc bọn Áo Xám chuyện lộn xộn gì đã xảy ra.Hoặc vào lúc này, bọn tu sĩ dòng Temple trời đánh, vốn cái gì cũng biết, chắc đã bắn tin cho biết về cuộc chạy trốn của Toranaga và về mình.

Anh cảm thấy rợn tóc gáy. Bất cứ khẩu súng nào trên chiến thuyền cũng có thể bắn chúng ta tan xác. Phải, nhưng chúng ta sẽ an toàn vì có Toranaga ở đây. Cảm ơn Chúa vì Toranaga.

Mariko đang nói:

"Chúa công tôi hỏi tục lệ của các ông khi muốn lại gần một chiến thuyền thì phải làm gì?"

"Nếu có đại bác thì bắn chào. Hoặc có thể đánh tín hiệu bằng cờ, xin phép được lại gần."

"Chúa công tôi nói, nếu không có cờ thì sao?"

Tuy họ vẫn còn ở ngoài tầm đại bác, đối với Blackthorne thì cũng gần như thể anh đã đang leo xuống một nòng súng, tuy rằng các cửa súng vẫn đóng kín. Chiến thuyền có tám khẩu đại bác ở cuối mạn thuyền trên boong chính, hai khẩu ở mũi và hai khẩu ở đằng lái. Chiếc Erasmus có thể thắng được nó, anh tự nhủ, điều đó không phải nghi ngờ gì hết, miễn là có đoàn thủy thủ thành thạo. Mình rất muốn chiếm lấy chiến thuyền này. Thôi hãy tỉnh lại, đừng mơ ngủ giữa ban ngày nữa, chúng ta không phải đang ở trên tàu Erasmus mà là trên cái galleon lặc lè như cái bụng lợn sề này và chiếc thuyền Portugal kia là hy vọng duy nhất của chúng ta . Dưới sự che chở của các khẩu súng của nó, chúng ta sẽ được an toàn.

"Thưa bà, hãy nói với viên thuyền trưởng kéo cờ của Toranaga lên cột buồm chính. Thế là đủ, thưa senhora. Như thế là đúng nghi thức và sẽ báo cho họ biết có ai trên thuyền chúng ta, nhưng tôi đánh cuộc là họ đã biết rồi."

Việc kéo cờ được thực hiện nhanh chóng. Lúc này, mọi người trên galleon có vẻ vững tin hơn. Blackthorne nhận thấy sự thay đổi đó. Ngay bản thân anh cũng cảm thấy dễ chịu hơn dưới lá cờ.

"Chúa công tôi nói, nhưng làm thế nào mà nói cho họ biết được là chúng ta muốn đến bên cạnh họ?"

"Xin bà nói với Đại nhân rằng, không có cờ hiệu thì chỉ có hai cách để chọn: đợi ở ngoài tầm đại bác và cử một đoàn đại biểu đi thuyền nhỏ sang tàu kia, hoặc cứ đi thẳng tới đến một khoảng cách có thể gọi được."

"Chúa công tôi nói, theo ý ông thì nên chọn cách nào?"

"Đi thẳng đến bên cạnh. Chẳng có lý do gì phải dè dặt cả. Đại nhân Toranaga có mặt trên thuyền này. Đại nhân là Daimyo quan trọng nhất nước. Tất nhiên là họ sẽ giúp chúng ta thôi, và....Ôi,Jesuma, lạy Chúa tôi!"

"Senhor?"

Nhưng anh không trả lời, cho nên Mariko vội dịch nhanh những điều anh đã nói và nghe câu hỏi tiếp theo của Toranaga,

"Chúa công tôi hỏi, chiến thuyền kia sẽ làm gì? Xin ông hãy giải thích ý kiến của ông và lý do tại sao ông ngừng lại."

"Tôi chợt nghĩ ra rằng Đại nhân lúc này đang chiến tranh với Ishido. Có phải không? Như vậy, chiến thuyền kia có thể không muốn giúp Đại nhân."

"Dĩ nhiên họ sẽ giúp Đại nhân."

"Không. Bên nào có lợi hơn cho người Portugal, Đại nhân Toranaga hay Ishido? Nếu họ tin Ishido sẽ có lợi hơn thì họ sẽ bắn chúng ta tan xác."

"Người Portugal mà bắn vào tàu Nhật Bản là điều không thể có được", Mariko nói ngay.

"Xin bà hãy tin tôi, họ sẽ bắn, thưa senhora. Và tôi đánh cuộc chiến thuyền này sẽ không để cho chúng ta tới bên cạnh. Tôi mà ở địa vị họ tôi cũng không để. Jesuma, lạy Chúa!" Blackthorne trố mắt nhìn lên bờ.

Bọn Áo Xám đang chửi bới trên kè lúc này đã bỏ đi và đang tản ra song song với bờ biển. Phía này cũng chẳng hy vọng gì, anh thầm nghĩ. Đám thuyền đánh cá vẫn hằm hè bịt kín cửa cảng. Phía này cũng chẳng hi vọng gì.

"Xin bà nói với Toranaga rằng, chỉ còn một cách nữa để thóat ra khỏi cảng. Đó là hi vọng có một cơn bão. Có thể chúng ta sẽ vượt qua được, còn các thuyền đánh cá kia thì không. Như thế chúng ta có thể luồn được ra khỏi mạng lưới bủa vây."

Toranaga hỏi viên thuyền trưởng, tên này trả lời rất dài dòng, rồi Mariko nói với Blackthorne:

"Chúa công tôi hỏi ông có cho rằng sẽ có bão không?"

"Cái mũi tôi bảo là có. Nhưng không kéo dài nhiều ngày đâu. Một hai ngày thôi. Liệu chúng ta có thể đợi được lâu thế không?"

"Cái mũi ông bảo ư? Bão cũng có mùi sao?"

"Không, thưa senhora. Đó chỉ là một thành ngữ thôi."

Toranaga suy nghĩ. Rồi ông ta ra lệnh.

"Chúng ta sẽ đi thẳng tới tầm gọi được, Anjin-san."

"Vậy bà hãy nói Đại nhân đi thẳng về phía đuôi thuyền. Như thế chúng ta sẽ là mục tiêu nhỏ nhất. Hãy nói với Đại nhân là bọn chúng rất tráo trở... tôi biết rõ chúng tráo trở đến mức nào khi quyền lợi của chúng bị đe dọa. Chúng còn tệ hại hơn cả người Holland! Nếu chiến thuyền này giúp Toranaga chạy thoát được, Ishido sẽ trả thù tất cả người Portugal và chúng sẽ không dám liều chuyện đó đâu."

"Chúa công tôi nói chúng ta sẽ mau chóng biết câu trả lời thôi."

"Chúng ta tay không, không có một hi vọng gì chống lại những đại bác đó…Nếu chiến thuyền kia mà tỏ ra thù địch .. thậm chí chỉ tỏ ra trung lập thôi... thì chúng ta sẽ chìm."

"Chúa công tôi nói, đúng, nhưng nhiệm vụ của ông là thuyết phục chúng tỏ ra hào hiệp."

"Làm sao tôi có thể làm được việc đó? Tôi là kẻ thù của chúng."

"Chúa công tôi nói, trong chiến tranh và trong hòa bình, một kẻ thù tốt có thể còn có giá trị hơn một đồng minh tốt. Đại nhân nói ông sẽ biết đầu óc chúng…ông sẽ nghĩ ra cách thuyết phục chúng."

"Cách chắc chắn duy nhất là dùng vũ lực."

"Được, tôi đồng ý, chúa công tôi nói vậy. Xin ông hãy nói cho tôi biết ông sẽ làm thế nào để cướp chiếc thuyền đó."

"Cái gì?"

"Đại nhân nói, được, tôi đồng ý. Ông sẽ làm thế nào để cướp chiến thuyền đó, làm thế nào để chiếm lấy nó? Tôi yêu cầu được dùng đại bác của chúng. Xin ông thứ lỗi rõ chưa ạ. Anjin-san?"

*

* *

"Và tôi lại nói lần nữa, tôi sẽ bắn nó nổ tung lên", Ferriera, viên Thủy sư đô đốc tuyên bố.

"Không", Dell'Aqua đứng trên sàn lái đáp, mắt chăm chú nhìn chiếc galleon.

"Pháo thủ, nó đã vào tầm bắn chưa?"

"Chưa, thưa ngài Ferriera", tên chỉ huy pháo thủ đáp.

"Nếu không có lý do thù địch thì nó tiến về phía chúng ta vì lý do gì nữa thưa Đức cha? Tại sao nó không bỏ chạy? Đường đi rộng mở kia mà."

Chiến thuyền cách cửa cảng quá xa nên không ai trên thuyền trông thấy những thuyền đánh cá đang chen chúc nhau phục sẵn ở đó.

"Chúng ta chẳng sợ mất gì cả, thưa Đức cha, mà lại được tất cả." Ferriera nói.

"Chúng ta cứ làm như không biết có Toranaga trên thuyền. Chúng ta tưởng là bọn cướp do tên cướp biển tà giáo cầm đầu.... đang sắp tiến công chúng ta. Đức cha đừng lo, khi chúng đã vào tầm bắn rồi, khiêu khích chúng dễ thôi."

"Không", Dell'Aqua ra lệnh.

Cha Alvito từ phía mạn thuyền quay lại.

"Chiếc galleon treo cờ Toranaga, ông Thủy sư đô đốc ạ."

"Cờ giả!" Ferriera mỉa mai nói.

"Đây là cái mẹo cũ nhất trên biển ở cõi đời này. Chúng ta không thấy Toranaga. Có thể hắn không có ở trên thuyền."

"Không."

"Trời đất ơi, chiến tranh là một tai họa! Nó sẽ tác hại nếu không phải là làm hỏng hết chuyến đi của Black Ship năm nay! Tôi không thể để như thế được! Tôi không chịu để cho bất cứ cái gì cản trở chuyện đó."

"Tình hình tài chính của chúng tôi còn nguy ngập hơn ông kia, ông Thủy sư Đô đốc ạ." Dell'Aqua đáp lại cộc cằn.

"Nếu chúng ta không buôn bán được năm nay thì Giáo hội sẽ phá sản, ông rõ chưa? Chúng tôi không có tiền từ Goa hay Lisbon gửi tới đã ba năm nay rồi, lại mất khoản lãi năm ngoái... Lạy Chúa, hãy giúp cho con kiên nhẫn! Tôi biết rõ hơn ông cái được cái mất trong chuyện này. Câu trả lời của tôi là không."

Rodrigues đau đớn ngồi trên chiếc ghế đi biển của mình, cẳng chân bó nẹp gác lên một chiếc ghế đẩu có nệm được buộc vững chắc cạnh hộp la bàn.

"Thưa Đức cha, ông Thủy sư đô đốc nói đúng. Tại sao nó lại tiến về phía chúng ta, nếu không phải định làm một cái gì đó? Tại sao lại không chạy trốn hả? Thưa Đức cha, đây là một cơ hội rất tốt cho chúng ta."

"Phải, đây là một quyết định quân sự,

"Ferriera nói.

Alvito quay ngoắt lại phía hắn:

"Không, Đức cha là người quyết định trong việc này, ông đô đốc ạ. Chúng ta không được xúc phạm đến Toranaga. Chúng ta phải giúp hắn."

Rodrigues nói:

"Cha đã nói với tôi hàng chục lần một khi đã nổ ra, chiến tranh sẽ kéo dài vô tận. Chiến tranh đã nổ ra rồi, có phải không nào? Chúng ta đã trông thấy nó nổ ra. Nhất định nó sẽ làm thiệt hại đến công việc buôn bán. Nếu Toranaga chết, chiến tranh sẽ chấm dứt và các quyền lợi của chúng ta sẽ được bảo đảm. Tôi nói bắn tung mẹ nó cái thuyền kia đi!"

"Thậm chí chúng ta còn khử được cả cái thằng tà giáo nữa." Ferriera nói thêm, mắt chăm chú nhìn Rodrigues.

"Ta ngăn chặn được một cuộc chiến tranh, vì vinh quang của Chúa, và một tên tà đạo nữa lại sa hỏa ngục."

"Như thế sẽ là can thiệp không có lý do xác đáng vào chính trị của họ", Dell'Aqua nói, hé lý do thật sự.

"Lúc nào chúng ta chẳng can thiệp. Giáo hội dòng Temple nổi tiếng về chuyện đó. Chúng tôi đâu phải những gã nông dân ngớ ngẩn, đầu óc mít đặc."

"Tôi không hề có ý nói các ông như thế. Nhưng chừng nào tôi còn trên chiếc thuyền này, các ông sẽ không được đánh chìm chiếc galleon kia."

"Vậy xin mời Đức cha vui lòng lên bờ cho."

"Cái thằng đại sát nhân ấy chết càng sớm càng tốt, thưa Đức cha." Rodrigues gợi ý.

"Hắn hay Ishido có gì khác nhau? Cả hai đều là những tên vô đạo và chẳng thể tin được tên nào hết. Ông đô đốc nói đúng, chúng ta sẽ không bao giờ có được một lần nữa cơ hội như thế này. Và còn chuyến Black Ship của chúng la thì sao?" Rodrigues là hoa tiêu, được hưởng một phần mười lăm toàn bộ lãi. Viên hoa tiêu thật sự của Black Ship đã chết vì bệnh giang mai ở Macao cách đây ba tháng. Người ta đã đưa Rodrigues từ tàu Santa Therasa của anh sang làm hoa tiêu Black Ship, và anh mừng rơn vì chức vụ mới. Giang mai chỉ là lý do chính thức để đưa ra thôi, Rodrigues tự nhủ: nhiều người nói viên hoa tiêu kia đã bị một tên Ronin đâm vào lưng trong một cuộc ẩu đả tại nhà thổ. Lạy Chúa, đây là thời cơ lớn cho ta. Ta sẽ không để bất cứ cái gì cản trở việc này!

"Tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm...", Ferriera nói.

"Đây là một quyết định quân sự. Chúng ta dính líu vào một cuộc chiến tranh của dân bản xứ. Tàu của tôi đang lâm nguy." Hắn lại quay về phía tên chỉ huy pháo thủ.

"Chúng đã vào trong tầm bắn chưa?"

"Thưa ngài Ferriera, cái đó cũng.còn tùy theo ý ngài muốn!" Tên chỉ huy pháo thủ thổi vào đầu ngọn nến nhỏ làm nó lòe sáng và bắn ra những tia lửa.

"Lúc này ta đã có thể bắn bay mũi thuyền được rồi hay bắn trúng giữa thuyền, ngài thích thế nào cũng được. Nhưng nếu ngài muốn một người nhất định nào đó phải chết, thì nên chờ đợi lát nữa cho chúng vào trong tầm sát thương."

"Tôi muốn Toranaga chết. Và cả tên tà đạo nữa."

"Ngài muốn nói tên hoa tiêu Ăng lê?"

"Phải"!

"Cần có người chỉ cho tôi biết tên Nhật Pủn. Còn tên hoa tiêu thì chắc chắn tôi sẽ nhận ra được."

Rodrigues nói :

"Nếu cần phải giết tên hoa tiêu đó để giết Toranaga và chặn đứng chiến tranh lại thì tôi tán thành, ông Thủy sư Đô đốc ạ. Bằng không thì nên tha cho hắn."

"Nó là một thằng tà đạo, kẻ thù của đất nước chúng ta, một thằng kinh tởm và nó đã gây cho chúng ta

rắc rối hơn cả một ổ rắn hổ mang."

"Tôi đã nói rõ rồi, tên Ăng lê đó là một hoa tiêu và chỉ là hoa tiêu thôi, một trong những hoa tiêu giỏi nhất thế giới."

"Hoa tiêu thì có đặc quyền à? Cả bọn tà đạo nữa sao?"

"Đúng, lạy Chúa. Chúng ta phải dùng nó như họ dùng chúng ta. Thủ tiêu một kinh nghiệm như thế thì thật phí của, mẹ kiếp! Không có hoa tiêu thì làm đếch gì có đế chế, làm gì có buôn bán, còn có chó gì nữa. Có Chúa chứng giám, không có tôi thì không có Black Ship, không có lời lãi, cũng chẳng có đường về nhà. Cho nên ý kiến của tôi là quan trọng, mẹ kiếp!"

Từ trên cột buồm chính, có tiếng kêu:

"Ê, sàn lái, chiếc galleon đang đổi hướng" Chiếc galleon đang đâm thẳng vào chiến thuyền lúc này đã xoay chệch đi vài điểm sang trái, đi vào cảng.

Lập tức, Rodrigues hét lên :

"Các vị trí sẵn sàng chiến đấu! Quan sát trên cao, bên phải! Kéo tất cả buồm lên! Rút neo!" Mọi người tuân lệnh lao đi.

"Có chuyện gì không ổn thế Rodrigues?"

"Tôi không rõ, ông đô đốc ạ, nhưng chúng ta sẽ chạy ra khơi. Cái con đĩ bụng to kia đang đi về phía gió."

"Thì có sao? Chúng ta có thể bắn chìm nó bất.cứ lúc nào", Ferriera nói.

"Chúng ta còn nhiều hàng phải chuyển lên thuyền và các cha còn phải trở về Osaka kia mà!"

"Đúng. Nhưng không thể để một đối phương thù địch nào đi về phía có gió đối với tàu của tôi. Con đĩ kia không cần đến gió, nó có thể đi ngược có cũng được. Có thể, nó đi vòng để đánh vào chúng ta từ phía mũi, ở đó chúng ta chỉ có mỗi một đại bác, rồi nhảy sang thuyền của chúng ta!"

Ferriera cười khinh bỉ :

"Chúng ta có hai mươi khẩu đại bác, còn chúng thì chẳng có khẩu nào! Ông cho rằng cái thuyền con lợn vô đạo bẩn thỉu đó dám tiến công chúng ta sao? Ông hoa tiêu ạ, cái đầu ông đơn giản quá."

"Vâng, thưa ngài đô đốc. Chính vì thế cái đầu tôi vẫn còn. Tàu Santa Theresa được lệnh ra khơi!"

Các cánh buồm kéo dây thừng răng rắc, gió thổi căng buồm, các cột, xà kêu cót két. Cả hai người cảnh giới đều lên boong đứng vào vị trí chiến đấu. Chiến thuyền bắt đầu chuyển động nhưng còn chậm.

"Mau lên, mau lên, đồ chó đẻ!" Rodrigues thúc giục.

"Chúng tôi đã sẵn sàng, thưa ngài Ferriera", tên pháo thủ nói.

"Tôi đã bắt được nó vào máy ngắm, nhưng không thể giữ thế lâu được. Thằng nào là Toranaga, ngài hãy chỉ cho tôi!"

Trên galleon không có đèn đuốc gì cả, chỉ có ánh trăng rọi xuống. Chiếc galleon vẫn ở phía lái của chiếc thuyền, cách xa khoảng một trăm thước, nhưng lúc này đã quay sang phải, tiến thẳng về phía bờ xa, mái chèo khua động nhịp nhàng.

"Có phải tên hoa tiêu kia không? Cái thằng cao lớn trên sàn lái ấy?"

"Phải", Rodrigues nói.

"Manuel và Perdito! Nhằm vào nó và sàn lái!" Khẩu đại bác gần đó nhất chỉ phải điều chỉnh chút ít.

"Thằng nào là Toranaga? Nhanh lên! Tay lái đâu, hai điểm sang phải!"

"Hai điểm sang phải , rõ!"

Biết rõ về bãi cát ngầm và những chỗ nông gần đất, Rodrigues đang theo dõi các mạng thừng chằng cột buồm, sẵn sàng gạt tên chỉ huy pháo thủ ra bất cứ lúc nào. Theo lệ khi bắn đại bác ở phía sau thuyền, tên này nắm quyền điều khiển tay lái.

"Hô, pháo sàn chính bên trái!" Tên pháo thủ hét to.

"Khi đã khai hỏa rồi, chúng ta sẽ để cho nó rơi xuống theo chiều gió. Hạ tất cả các cửa súng, chuẩn

bị bắn đồng loạt!" Bọn pháo thủ tuân lệnh, mắt liếc nhìn đám sĩ quan và các tu sĩ trên sàn lái.

"Hãy vì Chúa, ngài Ferriera, thằng nào là Toranaga?"

"Thằng nào, thưa Cha?" Ferriera cũng chưa bao giờ nhìn thấy Toranaga cả.

Rodrigues đã nhận ra rất rõ Toranaga trên sàn trước, giữa đám Samurai vây quanh. Nhưng y không muốn là người chỉ ra Toranaga. Cứ để mặc bọn tu sĩ làm việc đó, y nghĩ. Làm đi, Đức cha, hãy đóng vai Giuđa đi. Tại sao lúc nào chúng tôi cũng cứ phải làm mọi công việc bẩn thỉu, chứ đâu phải tôi cần quái gì đến cái thằng chó đẻ vô đạo ấy!

Cả hai tu sĩ đều nín lặng.

"Mau lên, đứa nào là Toranaga?" Tên pháo thủ lại hỏi.

Rodrigues sốt ruột bảo :

"Kia, trên sàn tàu phía đuôi ấy. Cái thằng con hoang lùn mập ở giữa những thằng con hoang vô đạo khác kia kìa."

"Tôi nhìn thấy rồi, thưa ngài hoa tiêu."

Các pháo thủ điều chỉnh đôi chút cho pháo lần cuối cùng.

Ferriera cầm lấy ngọn nến trong tay tên phó chỉ huy pháo thủ.

"Đã nhằm vào cái thằng tà đạo ấy chưa?"

"Rồi, thưa đô đốc, ngài đã sẵn sàng chưa? Khi tôi hạ tay xuống tức là hiệu lệnh!"

"Được!"

"Ngươi không được giết!" Dell'Aqua nói.

Ferriera quay ngoắt lại.

"Chúng là những tên vô đạo và tà giáo!"

"Trong số đó có những người Cơ đốc giáo và ngay dù không có..."

"Pháo thủ, không cần phải để ý đến ông ta!" Ferriera gầm lên.

"Chúng tôi sẽ khai hỏa khi các ông đã sẵn sàng!"

Dell'Aqua bước ra và đứng chắn ngay trước họng súng đại bác. Thân hình to lớn của ông ta lừng lững trên sàn lái, trên đầu đám thủy thủ vũ trang đang nấp kín. Bàn tay ông ta đặt trên cây thánh giá:

"Ta nói : Ngươi không được giết!"

"Lúc nào tôi chẳng giết người, thưa Đức cha?" Ferriera nói.

"Tôi biết và tôi xấu hổ vì việc đó. Tôi cầu xin Đức Chúa trời rộng lòng tha thứ." Chưa bao giờ Dell'Aqua lại đứng trên một chiến thuyền với súng ống đã nhồi sẵn thuốc, những ngón tay đã đặt lên cò, sẵn sàng đưa cái chết đi.

"Tôi còn ở đây thì sẽ không có giết chóc và tôi sẽ không tha thứ việc giết người bằng phục kích đánh lén!"

"Thế nếu như chúng tiến công chúng ta? Tìm cách chiếm tàu?"

"Tôi sẽ cầu xin Chúa phù hộ chúng ta chống lại chúng!"

"Bây giờ hay lát nữa thì có gì khác?"

Dell'Aqua không trả lời. Ngươi không được giết, ông ta thầm nghĩ Toranaga đã hứa hẹn mọi thứ, còn Ishido thì chẳng hứa hẹn gì.

"Làm gì bây giờ, ngài đô đốc? Đã đến lúc rồi!" Tên chỉ huy pháo thủ gọi.

"Bây giờ!"

Ferriera cay đắng quay lưng lại với các tu sĩ, ném ngọn nến xuống rồi đi ra lan can mạn thuyền.

"Chuẩn bị sẵn sàng để đánh lui một cuộc tiến công!" hắn quát.

"Nếu nó đến trong vòng năm mươi thước mà không được phép thì các ngươi được lệnh bắn tung mẹ nó lên, bất kể các ông thầy tu nói gì!"

Rodrigues cũng giận điên lên nhưng biết mình bất lực cũng như viên Thủy sư đô đốc đối với các tu

sĩ. Ngươi sẽ không giết? Có Chúa Jesus chứng giám, các vị thì sao? Y những muốn hét lên. Các giàn hỏa thiêu ngươi thì sao? Tu sĩ các ông tuyên án

"Có tội" hay

"Phù thủy" hoặc

"Đồ đệ Satan" rồi

"Tà giáo" thì sao? Hãy nhớ lại xem, riêng ở Portugal thôi, hai ngàn phù thủy bị thiêu sống vào cái năm ta lên tàu đi châu Á. Rồi hầu hết các làng mạc, thị trấn ở Portugal, Spain và các thuộc địa bị những Người trừng phạt của Chúa - như các quan tòa Tôn giáo Pháp đình đội mũ trùm đầu, kiêu hãnh tự xưng - đến thăm! Khi họ ra đi thì sao? Đầy mùi thịt người cháy! Ôi, lạy Chúa Jesus, hãy che chở cho chúng con!

Rodrigues gạt nỗi sợ hãi và nguyền rủa của mình, tập trung chú ý vào chiếc galleon. Anh chỉ trông thấy có Blackthorne và thầm nghĩ, a, Ingeles, gặp lại mày đứng đó nắm tay lái, cao lớn, ngênh ngang, tao mừng đấy. Tao cứ sợ mày đã bị giải ra pháp trường rồi. Tao mừng mày đã thoát, nhưng dù vậy, quả may mắn vì mày không có lấy một khẩu đại bác nhỏ nào trên thuyền..Bởi vì nếu có thì tao đã phải bắn mày nổ tung lên rồi, mặc kệ bọn thầy tu muốn nói gì thì nói.

"Ôi, Madonna, hãy che chở con tránh xa một tên thầy tu xấu."

"Bớ Santa Therasa!"

"Bớ Ingeles!"

"Có phải ông đấy không, Rodrigues?"

"Phải!"

"Cái chân thế nào rồi?"

"Cái con mẹ mày!"

Rodrigues rất khoái chí với tiếng cười giễu cợt vang trên mặt biển chia cách hai người.

Trong khoảng nửa tiếng đồng hồ, hai chiếc thuyền đã chuyển động để đứng vào vị trí, hết mở buồm lại trở sang hướng kia rồi lại xa nhau ra. Chiếc galleon tìm cách đứng về phía có gió và dồn chiếc thuyền vào phía bờ, cuối gió, còn chiếc thuyền thì cố giành lấy khoảng biển trống để giong buồm ra khỏi cảng, nếu nó muốn. Nhưng hai bên không bên nào giành được lợi thế và chính trong cuộc săn đuổi nhau này, những người trên chiến thuyền chiến lần đầu tiên trông thấy đám thuyền đánh cá chen chúc nhau ngoài cửa cảng và hiểu ra ý nghĩa của tình hình này.

"Chính vì thế mà nó mới đến với chúng ta để được bảo vệ!"

"Lại càng thêm lý do cho chúng ta đánh chìm nó lúc này, khi nó đang mắc bẫy. Ishido sẽ chịu ơn chúng ta suốt đời", Ferriera nói.

Dell'Aqua khăng khăng không lay chuyển.

"Toranaga quá quan trọng. Tôi yêu cầu trước hết, chúng ta hãy nói chuyện với Toranaga đã. Rồi các ông vẫn có thể bắn chìm ông ta bất cứ lúc nào vì ông ta không có đại bác. Ngay đến như tôi cũng biết chỉ có đại bác mới chống lại được đại bác."

Cho nên Rodrigues đã cho phép diễn ra một thế bí để họ có thì giờ thở. Cả hai thuyền lúc này ở vào chính giữa cảng, an toàn đối với các thuyền đánh cá cũng như đối với nhau. Chiếc chiến thuyền khẽ rung rung trong gió, sẵn sàng lùi ra xa ngay tức khắc, còn những mái chèo chiếc galleon thì được xếp lại, để cho nó trôi giạt theo phía mạn thuyền đến đúng tầm có thể gọi nghe thấy được. Chỉ đến khi Rodrigues trông thấy chiếc galleon xếp mái chèo

lại, quay mạn thuyền ra phía súng của chiến thuyền, anh mới đi theo chiều gió để cho chiếc galleon lại gần, tới tầm gọi và chuẩn bị những động tác tiếp theo. Ơn Chúa, ơn Đức Jesus, Đức Bà Mary và Đại nhân Joseph, chúng ta có đại bác, còn thằng con hoang kia thì lại không, Rodrigues nghĩ. Thằng Ingeles này quá tinh ranh.

Nhưng có đối thủ là một tay nhà nghề cũng là chuyện hay. Anh tự nhủ. An toàn hơn nhiều. Khi đó sẽ không bên nào phạm một sai lầm liều lĩnh thô bạo và không bên nào bị tổn thương không cần thiết.

"Xin phép lên thuyền có được không?"

"Ai, Ingeles ấy à?"

"Đại nhân Toranaga, thông ngôn và vệ sĩ."

Ferriera khẽ nói.

"Không có vệ sĩ."

Rodrigues đồng ý:

"Tôi không muốn bọn Samurai lên thuyền."

"Năm thôi, các ông có đồng ý không?" Alvito hỏi.

"Chỉ vệ sĩ riêng của ông ta thôi? Rodrigues, ông cũng hiểu vấn đề là thế nào đấy."

Rodrigues suy nghĩ một lát rồi gật đầu:.

"Năm tên thì được thôi, ông đô đốc ạ. Chúng tôi sẽ cắt năm người làm

"Vệ sĩ riêng" của ông, mỗi người giắt hai khẩu súng ngắn. Thưa cha, bây giờ cha hãy ấn định các chi tiết. Tốt hơn, nên để Đức cha thu xếp các chi tiết, ông đô đốc ạ. Đức cha biết cách. Nói đi, thưa cha, nhưng cho chúng tôi biết hai bên nói gì."

Alvito bước ra mạn thuyền hét lớn:

"Các ông nói dối chẳng được gì đâu! Hãy chuẩn bị linh hồn mà xuống hỏa ngục... ông và bọn kẻ cướp các ông. Các ông được mười phút rồi, ngài Thủy sư đô đốc sẽ băn tan các ông, đưa các ông vào hỏa ngục muôn đời muôn kiếp!"

"Nhưng Chúng tôi treo cờ Đại nhân Toranaga kia mà!"

"Cờ giả , đồ cướp biển!"

Ferriera tiến lên một bước.

"Cha chơi cái trò gì thế, thưa cha?"

"Ông đô đốc, xin ông hãy kiên nhẫn", Alvito nói.

"Đấy chỉ là vấn đề hình thức. Nếu không, Toranaga sẽ mãi mãi cảm thấy bị xúc phạm vì chúng ta đã làm nhục lá cờ của hắn-mà chúng ta đã làm thế rồi. Đây là Toranaga chứ không phải là một Daimyo thường! Có lẽ ông nên nhớ rằng bản thân hắn có nhiều binh sĩ hơn cả vua Spain đấy!"

Gió rì rào trong dây buồm, các đòn, xà kêu lách cách như nóng nảy. Thế rồi đuốc được châm lên trên sàn lái và lúc này họ trông thấy rõ Toranaga. Tiếng ông ta vọng qua các ngọn sóng.

"Tsukku-san! Làm sao ông lại dám khước từ galleon của tôi! Không có kẻ cướp nào ở đây cả! Chỉ có kẻ cướp trên những thuyền đánh cá kia thôi! Ở cửa cảng! Tôi muốn lại sát mạn thuyền của các ông ngay tức khắc!"

Alvito hét to lại bằng tiếng Nhật, giả bộ kinh ngạc:

"Nhưng thưa Đại nhân Toranaga, xin Đại nhân tha lỗi, chúng tôi thật không ngờ! Chúng tôi tưởng đây là một mưu mẹo. Bọn Áo Xám nói rằng những tên Ronin kẻ cướp đã chiếm galleon bằng vũ lực. Chúng tôi ngỡ là kẻ cướp, dưới sự chỉ huy của tên cướp biển người Anh, đang treo cờ giả mạo. Tôi xin sang ngay lập tức!"

"Không. Tôi sẽ ghé sát mạn thuyền của ông ngay bây giờ!"

"Xin Đại nhân, thưa Đại nhân Toranaga, xin Đại nhân cho phép tôi sang để hộ tống Đại nhân. Bề trên của tôi, Đức cha Thanh tra cũng đang ở đây và cả ông Thủy sư đô đốc nữa. Họ đòi chúng tôi phải chuộc lỗi. Xin Đại nhân hãy chấp nhận những lời tạ tội của chúng tôi!" Alvito chuyển sang tiếng Portugal và hét to với tên phụ trách neo buồm:

"Thả xuồng xuống!" rồi lại quay về phía Toranaga, nói bằng tiếng Nhật:

"Xuồng sẽ được thả xuống ngay bây giờ, thưa Đại nhân!"

Rodrigues nghe giọng nói khúm núm quỵ luỵ đến phát ớn của Alvito và anh nghĩ giao dịch với người Nhật khó khăn hơn giao dịch với người Trung Hoa rất nhiều. Người Trung Hoa am hiểu nghệ thuật thương lượng, thoả hiệp và nhân nhượng. Còn người Nhật thì đầy kiêu căng và khi lòng kiêu căng của họ bị tổn thương -bất cứ người Nhật nào - thì cái chết chỉ là một giá nhỏ để trả cho sự nhục mạ. Thôi đi, nhanh lên cho nó xong đi, anh những muốn hét lên.

"Ông Thủy sư đô đốc, tôi xin đi ngay đây", cha Alvito nói.

"Trình Đức cha, nếu Đức cha cũng đi thì đó là một cử chỉ chào mừng sẽ xoa dịu hắn rất nhiều."

"Tôi đồng ý."

"Như thế có nguy hiểm không?" Ferriera nói." Hai Đức cha có thể bị dùng làm con tin."

Dell'Aqua nói:

"Khi có dấu hiệu phản trắc tôi ra lệnh cho ông, nhân danh Chúa, phải tiêu diệt chiếc thuyền đó và tất cả những người trên thuyền, dù có chúng tôi hay không." Ông ta rảo bước rời sàn lái xuống sàn chính, đi qua các khẩu đại bác, tà áo thụng đung đưa một cách oai vệ. Đến đầu cầu tàu, ông quay lại, làm dấu thánh giá rồi lập cập xuống xuồng. Người phụ trách toán thủy thủ đẩy xuồng ra. Tất cả các thủy thủ đều giắt súng ngắn và dưới chỗ ngồi của viên toán tưởng là một thùng thuốc nổ nhỏ có lắp ngòi sẵn.

Ferriera cúi người qua mạn thuyền, khẽ gọi xuống:

"Thưa Đức cha, Đức cha hãy đứa tên tà giáo về đây!"

"Cái gì? Ông nói sao?" Dell'Aqua thích thú trêu chọc viên Thủy sư đô đốc. Thái độ luôn luôn hỗn xược của tên này đã xúc phạm ông ghê gớm. Dĩ nhiên, đã từ lâu ông quyết định phải giành lấy Blackthorne và ông nghe tiếng Phêriêa rất rõ. Che stupido, ông nghĩ thầm.

"Đức cha đưa tên tà giáo về với Đức cha nhé?." Phêriê a lại gọi.

Trên sàn lái, Rodrigues nghe thấy văng vẳng từ bên dưới.

"Vâng, ông Thủy sư đô đốc" và anh nghĩ, Ferriera, mày đang giở trò phản trắc gì thế này?

Anh đổi thế ngồi trên ghế một cách khó khăn, mặt tái nhợt. Chỗ đau ở chân hành hạ và anh phải mất nhiều sức mới nén được đau. Các chỗ xương gãy đã được hàn lại tốt và ơn Madônna, vết thương đang lành. Nhưng gãy xương vẫn là gẫy xương và ngay khi con tàu đứng yên một chỗ, chỉ hơi nhấp nhô cũng đã phiền toái cho anh rồi. Anh tợp một ngụm rượu nặng trong chiếc túi đi biển đã cũ treo lủng lẳng ở một cái móc của hộp la bàn.

Ferriera đang nhìn hắn:

"Chân đau à?"

"Không sao, tốt thôi,"rượu đã làm Rodrigues bớt đau.

"Liệu có ổn để đi từ đây đến Macao không?"

"Được. Và đánh thủy thủ trên suốt đường về. Rồi đến mùa hè lại trở về đây, nếu đó là ý ông muốn nói."

"Đúng, đó là ý tôi muốn nói, ông hoa tiêu ạ!"

Cặp môi lại mím chặt, mỏng dính thành một nụ cười giễu cợt.

"Tôi cần một hoa tiêu sung sức, khỏe mạnh."

"Tôi khỏe.Chân tôi đang lành." Rodrigues cố gạt cơn đau.

"Gã Ingeles sẽ không sẵn sàng lên thuyền ta đâu. Địa vị tôi, tôi cũng không lên."

"Cuộc một trăm guineas (tiền vàng xưa của Anh) là ông nhầm này."

"Số tiền ấy nhiều hơn tiền tôi kiếm được cả một năm."

"Có thể trả sau khi chúng ta đã về tới Lisbon, trích từ lãi Black Ship ra."

"Xong! Không có gì làm cho hắn lên thuyền này đâu! Lên một cách vui vẻ ấy. Tôi giàu thêm một trăm guineas rồi, lạy Chúa!"

"Nghèo đi một trăm guineas thì có! Ông quên mất rằng các tu sĩ dòng Temple muốn có hắn ở đây còn

hơn cả tôi muốn kia!"

"Tại sao họ lại muốn?"

Phênêra bình tĩnh nhìn Rodrigues không trả lời, vẫn giữ nụ cười nửa miệng. Rồi trêu chọc Rodrigues, hắn nói :

"Tôi sẽ hộ tống Toranaga ra khỏi đây, để có được thằng tà giáo đó."

"Tôi lấy làm mừng được làm bạn của ông, cần thiết cho ông và cho chiếc Black Ship", Rodrigues nói.

"Tôi không muốn làm kẻ thù của ông."

"Tôi lấy làm mừng là chúng ta hiểu nhau, ông hoa tiêu ạ. Cuối cùng đã hiểu nhau."

*

"Tôi yêu cầu được hộ tống ra khỏi cảng. Tôi cần ra nhanh khỏi đây", Toranaga nói với Dell'Aqua, do Alvito làm thông ngôn. Mariko đứng ngay đó lắng nghe cùng với Yabu. Toranaga đứng trên sàn cao nhất ở phía đuôi galleon, Dell'Aqua đứng bên dưới sàn chính. Alvito ở phía sau ông ta, nhưng ngay dù vậy, mắt hai bên vẫn gần ngang tầm nhau.

"Hoặc nếu ông muốn, tàu chiến của các ông có thể gạt bỏ những thuyền đánh cá kia ra khỏi đường đi của tôi."

"Xin Đại nhân tha lỗi, nhưng như thế sẽ là một hành động thù địch không có lý do xác đáng và Đại nhân sẽ… Đại nhân không thể kiến nghị với chiến thuyền kia được." Dell'Aqua nói trực tiếp với Toranaga vì thấy cách dịch đồng thời với Alvito có vẻ sợ sệt, kỳ quặc, như xưa nay vẫn thế.

"Như vậy thì không thể được.... Đó là một hành động chiến tranh công khai."

"Vậy ông đề nghị thế nào?"

"Xin kính mời Đại nhân sang chiến thuyền. Để chúng tôi hỏi ngài Thủy sư đô đốc. Ông ta sẽ có cách giải quyết, vì bây giờ chúng tôi đã rõ vấn đề của Đại nhân. Ông ta là nhà quân sự, còn chúng tôi thì không phải."

"Đưa ông ta sang đây."

"Đại nhân sang đó thì nhanh hơn cho Đại nhân, thưa Đại nhân. Và tất nhiên không kể đến vinh dự Đại nhân ban cho chúng tôi."

Toranaga biết sự thật là thế nào. Chỉ vừa mới đây thôi, họ đã trông thấy có thêm nhiều thuyền đánh cá chở đầy cung thủ từ bờ biển phía Nam lao tới và tuy lúc này vẫn còn an toàn, rõ ràng là chỉ trong vòng một tiếng đồng hồ nữa, cửa cảng sẽ bị địch bịt kín.

Và Toranaga biết mình không còn sự lựa chọn nào khác.

"Xin lỗi Đại nhân", lúc nãy Anjin-san đã giải thích trong cuộc săn đuổi dở dang.

"Tôi không thể lại gần chiến thuyền được. Rodrigues quá tinh khôn. Tôi có thể chặn cho hắn không thể chạy thoát nếu gió không chuyển hướng nhưng tôi không làm gì được, trừ phi hắn phạm một sai lầm nào đó. Chúng ta cần phải thương thuyết."

"Liệu hắn có phạm sai lầm không, và liệu gió có chuyển hướng không?" Toranaga hỏi qua Mariko.

Nàng đã đáp lại:

"Anjin-san nói rằng người khôn ngoan sáng suốt không bao giờ tin vào gió, trừ phi đó là gió alidê và khi đã đang ở ngoài khơi. Ở đây, chúng ta đang trong cảng, núi non làm cho gió xoáy lốc và chập chờn. Viên hoa tiêu Rodrigues sẽ không phạm sai lầm được."

Toranaga đã theo dõi hai viên hoa tiêu đấu trí với nhau và biết, không còn nghi ngờ gì nữa, cả hai đều là những bậc thầy. Và ông hiểu thêm rằng, đất đai của ta cũng như cả vương quốc này sẽ không bao giờ được an toàn, nếu không có được những chiếc tàu hiện đại của bọn man di, và bằng những chiếc tàu đó kiểm soát mặt biển của mình. Ý nghĩ đó làm cho ông ta bàng hoàng.

"Nhưng làm sao tôi có thể thương lượng được với chúng? Chúng có thể viện cớ gì cho một sự đối

địch công khai như thế chống lại tôi? Lúc này, bổn phận của tôi là phải chôn vùi chúng vì những sự sỉ nhục của chúng đối với danh dự của tôi."

Khi ấy Anjin-san đã giải thích cái mưu mẹo cờ giả : Tất cả các thuyền đã dùng mẹo đó để lại gần hoặc tìm cách tránh địch. Và Toranaga đã cảm thấy nhẹ nhõm rất nhiều vì có lẽ may ra có được một giải pháp có thể chấp nhận được mà lại cứu vớt được thể diện.

Lúc này Alvito đang nói:

"Thưa Đại nhân, theo ý tôi, chúng ta nên đi ngay.""Tốt lắm", Toranaga đồng ý.

"Yabu-san, ông chỉ huy thuyền. Mariko-san, hãy nói với Anjin-san để ông ta ở lại trên sàn lái và cầm lái, rồi bà đi với tôi."

"Xin tuân lệnh, thưa Đại nhân."

Đối với Toranaga, theo cỡ chiếc xuồng, rõ ràng chỉ có thể đem theo năm vệ sĩ. Nhưng cả điều này nữa cũng đã được dự liệu trước và kế hoạch cuối cùng rất đơn giản : Nếu không thuyết phục được chiến thuyền giúp mình thì ông ta và các vệ sĩ sẽ giết viên Thủy sư đô đốc, hoa tiêu của chúng, các tu sĩ... rồi cố thủ trong một ca-bin. Đồng thời, chiếc galleon sẽ lao vào chiếc thuyền như Anjin-san đã gợi ý, rồi họ cùng nhau tìm cách chiếm chiến thuyền. Chiếm được hay không, đằng nào cũng là một cách giải quyết nhanh.

"Đó là một kế hoạch tốt, Yabu-san", ông ta đã nói.

"Xin Đại nhân cho tôi đi thay Đại nhân để thương lượng."

"Chúng sẽ không đồng ý đâu!"

"Được lắm, nhưng một khi chúng ta thoát được ra khỏi bẫy, Đại nhân hãy trục xuất tất cả bọn man di ra khỏi vương quốc. Nếu Đại nhân làm vậy, Đại nhân đã tranh thủ được nhiều Daimyo hơn là mất."

"Ta sẽ cân nhắc điều đó", Toranaga nói, biết đó là chuyện phi lý. Bởi vì ông ta phải kéo được các Daimyo Cơ đốc giáo Onoshi và Kiyama đứng về phía mình, do đó sẽ kéo được cả các Daimyo Cơ đốc giáo khác, nếu không sẽ bị nuốt chửng. Tại sao Yabu lại muốn sang chiến thuyền? Nó dự định một sự phản bội gì nếu không có sự cứu viện?

"Thưa Đại nhân", Alvito nói hộ Dell'Aqua.

"Tôi có thể mời Anjin-san đi cùng chúng ta được không?"

"Vì sao?"

"Tôi chợt nghĩ ông ta có thể muốn chào đồng nghiệp là Anjin Rodrigues. Ông ta bị gãy chân và không sang đây được. Rodrigues rất muốn được gặp lại ông ấy, cảm ơn ông ấy đã cứu mình, nếu Đại nhân không phản đối."

Toranaga không nghĩ ra được lý do gì để Anjin-san ở lại. Người đó dưới sự che chở của ông ta, cho nên là bất khả xâm phạm.

"Nếu ông ấy muốn đi thì được thôi. Mariko-san hãy đi theo Tsukku-san."

Mariko cúi chào. Nàng biết nhiệm vụ của mình là nghe rồi báo cáo lại một cách đúng đắn những điều đã nghe được, không để sót. Bây giờ nàng cảm thấy khoẻ hơn, tóc và gương mặt nàng lại hoàn hảo, với chiếc kimono mới mượn của phu nhân Fujiko. Tay trái nàng đặt trong một cái băng đeo sạch sẽ. Một trợ tá, tập sự thầy thuốc, đã băng vết thương. Vết chém ở phía trên cánh tay đã không chạm đến gân và vết thương không bị bẩn. Giá được tắm thì nàng sẽ hoàn toàn.tỉnh táo, nhưng trên galleon không có phương tiện.

Mariko cùng Alvito đi lại sàn lái. Alvito trông thấy con dao cài ở thắt lưng Blackthorne và chiếc kimono bị nhem nhuốc có vẻ vừa cỡ. Nó đã mầy mò tranh thủ được sự tin cậy của Toranaga đến đâu rồi, ông tu sĩ tự hỏi.

"Kính chào ngài Thuyền trưởng - hoa tiêu Blackthorne."

"Cầu cho cha chết rục nơi hỏa ngục", Blackthorne nhã nhặn trả lời.

"Có lẽ chúng ta sẽ gặp nhau ở đó, Anjin-san. Có thể lắm. Toranaga nói, ông có thể sang bên chiến thuyền?"

"Ông ta ra lệnh à?"

"Ông ta nói: nếu muốn."

"Tôi không muốn."

"Rodrigues rất muốn cảm ơn ông một lần nữa và gặp ông."

"Nhờ cha chuyển lời kính thăm của tôi tới ông ấy và nói hộ rằng tôi sẽ gặp ông ta nơi hỏa ngục hoặc ở đây."

"Chân ông ta đau, không đi được."

"Chân ông ta thế nào rồi?"

"Sắp khỏi. Nhờ có ông và nhờ ơn Chúa. Nếu Chúa phù hộ thì chỉ vài tuần nữa ông ấy sẽ có thể đi lại được tuy sẽ phải tập tễnh suốt đời."

"Cha nói hộ là tôi chúc ông ấy chóng lành. Cha nên đi đi thì hơn, đừng phí thì giờ."

"Rodrigues muốn gặp ông. Có rượu mạnh trên bàn và một con gà thiến quay ngon, rau tươi, nước xốt, bánh mỳ mới ra lò và bơ. Ông hoa tiêu, bỏ phí những thức ăn như thế thì thật là đáng buồn."

"Cái gì?"

"Có bánh mỳ mới vàng ươm, ông thuyền trưởng hoa tiêu ạ. Bánh quy khô, bơ và một miếng sườn bò. Cam tươi đưa từ Goa đến và cả một galông Manđera để uống kèm hoặc Branđi(rượu mạnh) nếu ông thích. Ông Thủy sư đô đốc là một êpicua."

(1 gallon = 4,54 lít)

"Trời đánh thánh vật cha!"

"Trời sẽ làm vậy, nếu Trời muốn. Tôi chỉ nói với ông những gì có thật."

"Epicua nghĩa gì?" Mariko hỏi.

"Là một người sành ăn uống và biết sắp đặt bàn ăn thật đẹp, thưa senhor Maria", Alvito nói, dùng tên rửa tội của Mariko. Ông ta đã nhận thấy sự biến đổi đột ngột trên gương mặt Blackthorne. Hầu như trông thấy các tuyến nước bọt hoạt động và cảm thấy dạ dày Blackthorne quặn lên vì đau đớn. Đêm qua, khi nhìn thấy bữa ăn được bày ra trong cabin lớn, dao đĩa bằng bạc lấp lánh, khăn trải bàn trắng tinh, những chiếc ghế đệm bọc da thật và ngửi thấy mùi bánh mỳ mới, bơ và những thức ăn béo bổ, bản thân ông tu sĩ cũng đã cảm thấy đói ngấu, tuy ông không phải là người đói ăn và cũng không phải là không quen những món ăn Nhật Bản.

Nắm lấy một con người, thật là đơn giản, ông ta tự nhủ. Chỉ cần biết mồi nào thích hợp.

"Tạm biệt ông thuyền trưởng - hoa tiêu!" Alvito quay ra chỗ cầu tàu. Blackthorne đi theo.

"Có chuyện gì thế, Ingeles?", Rodrigues hỏi.

"Thức ăn thức uống đâu? Sau rồi ta sẽ nói chuyện ăn trước đã, như ông đã hứa", Blackthorne run rẩy đứng trên sàn chính.

"Xin mời ông theo tôi", Alvito nói.

"Cha đưa ông ta đi đâu thế?"

"Tất nhiên là đưa đến cabin lớn chứ còn đi đâu! Blackthorne có thể ăn uống trong khi Đại nhân Toranaga nói chuyện với ông Thủy sư đô đốc."

"Không, ông ấy có thể ăn ở cabin của tôi."

"Đi đến chỗ để thức ăn, chắc chắn là dễ dàng hơn."

"Quản lý đâu! Hãy lo cho ông hoa tiêu ăn uống ngay tức khắc... tất cả những gì ông ấy cần, ở cabin của tôi, bất cứ cái gì có ở bàn ăn. Ingeles, ông muốn grốc (rượu nặng) rượu vang hay bia?"

"Bia trước, grốc sau."

"Quản lý, làm theo như thế, đưa ông ấy xuống dưới đi. Và nghe đây, Pesaro,lấy mấy cái quần áo

trong rương của ta đưa cho ông ấy, cả ủng nữa, tất cả mọi thứ. Và ở đấy với ông ta cho đến khi nào ta gọi."

Blackthorne lặng thinh đi theo viên quản lý Pesaro, một người to lớn, lực lưỡng. Alvito định quay lại chỗ Dell'Aqua và Toranaga đang nói chuyện với nhau thông qua Mariko, gần cầu thang đi xuống dưới. Nhưng Rodrigues gọi ông ta lại:

"Cha đợi một chút! Cha nói gì với ông ta thế?"

"Chỉ nói rằng con muốn gặp và chúng ta có thức ăn trên chiếc thuyền."

"Nhưng tôi sẽ là người mời ông ta ăn?"

"Không phải đâu, Rodrigues. Tôi không nói thế. Nhưng con không muốn mời một người bạn hoa tiêu đang đói sao?"

"Cái thằng con hoang đáng thương ấy không đói mà là đang chết đói. Nếu trong tình trạng này mà cứ ăn thì hắn sẽ ngốn lấy ngốn để như một con sói đói, rồi sẽ nôn tất cả ra ngay lập tức như một con điếm say rượu háu ăn. Này, chúng ta không muốn để một người của chúng ta, dù là một tên tà giáo, ăn rồi mửa như một con vật trước mắt Toranaga, có phải không, thưa cha? Không thể để như thế được trước mặt một thằng chó đẻ khốn kiếp...nhất lại là một thằng đầu óc sạch sẽ như cái lỗ nẻ của một con điếm mắc bệnh giang mai."

"Con cần phải biết coi chừng cái cách ăn nói bẩn thỉu của con!" Alvito nói.

"Con nói năng như thế rồi sẽ sa địa ngục. Con nên đọc một nghìn lần bài kinh

"Ave Maria" và nhịn ăn hai ngày. Chỉ ăn bánh mỳ, uống nước lã thôi. Ăn năn hối lỗi,cầu Chúa mở lòng từ bi."

"Cảm ơn Cha. Con sẽ làm. Rất vui lòng. Và nếu có thể quỳ được con cũng sẽ quỳ và hôn cây thánh giá của cha. Vâng. Thưa cha, kẻ có tội đáng thương này cảm ơn cha về lòng nhẫn nại Trời cho của cha. Con sẽ giữ gìn cái mồm mình."

Ferriera từ cầu thang bên dưới đi lên:

"Rodrigues, ông có xuống không?"

"Ông đô đốc chừng nào cái galleon chó đẻ kia còn đó, tôi còn phải ở lại trên boong. Nếu ông cần đến tôi, lúc nào tôi cũng ở đấy." Alvito định đi. Rodrigues nhận thấy Mariko.

"Hãy gượm, cha. Người đàn bà kia là ai thế?"

"Đônna (bà, phu nhân) Maria Toda. Một.thông ngôn của Toranaga."

Rodrigues huýt sáo không thành tiếng.

"Có giỏi không?"

"Rất giỏi."

"Cho bà ta lên thuyền thì thật là ngu xuẩn. Tại sao cha lại nói là Toda? Bà ta là vợ lẽ của lão già Toda Hiromatsu ư?"

"Không phải. Là con dâu ông ta."

"Đưa bà ta lên thuyền thật là ngu xuẩn." Rodrigues vẫy một thủy thủ.

"Hãy thông báo cho tất cả biết, người đàn bà kia biết tiếng Portugal."

"Vâng, thưa senhor." Người thủy thủ vội vã chạy đi và Rodrigues quay lại phía cha Alvito.

Ông tu sĩ không phải không sợ cơn giận dữ hiển nhiên của viên hoa tiêu.

"Phu nhân Maria còn biết cả tiếng Latin nữa, và cũng rất giỏi. Còn việc gì nữa không, ông hoa tiêu?"

"Không, cảm ơn cha..Có lẽ tốt hơn hết là con bắt đầu tụng kinh

"Ave Maria" là vừa."

"Phải, nên lắm", Alvito làm dấu thánh giá rồi bỏ đi. Rodrigues nhổ toẹt vào lỗ thông nước ở mạn thuyền. Một trong những người cầm lái trông thấy, chớp chớp mắt và làm dấu thánh giá.

Rodrigues rít lên:

"Hãy đi mà tự đóng đinh câu rút mày trên cột buồm bằng cái bao quy đầu thối xanh của mày ấy!"

"Vâng ạ , thưa thuyền trưởng hoa tiêu, xin lỗi senhor. Nhưng tôi đứng gần Đức cha nên cảm thấy bứt rứt đấy ạ. Tôi không có ý gì đâu ạ." Người trẻ tuổi đó trông thấy những hạt cát cuối cùng rơi qua chỗ thắt cổ bồng của chiếc đồng hồ cát, anh ta bèn dốc ngược nó lại.

"Một tiếng nữa, hãy xuống dưới, lấy một xô nước, bàn chải, dọn dẹp sạch sẽ cabin của tao. Nói với viên quản lý là đưa tên Ingeles lên trên này để mày dọn cabin. Mà dọn cho sạch đấy, không sạch, tao tuốt ruột mày ra làm nịt tất. Còn trong khi làm, hãy cầu kinh

"Ave Maria" để cứu rỗi cái linh hồn trời đánh của mày!"

"Vâng ạ, thưa senhor hoa tiêu!" anh thanh niên đáp một cách yếu ớt. Rodrigues là một gã cuồng tín, một kẻ điên khùng. Về chuyện sạch sẽ, cabin của hắn cứ như bàn thờ thánh ấy. Mọi thứ đều phải sạch bong, bất kể trong thời tiết nào.

CHƯƠNG 27

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Chắc chắn phải có một giải pháp, ông Đô đốc ạ." Dell'Aqua kiên nhẫn nói.

"Đức cha muốn một hành động chiến tranh công khai chống lại một quốc gia thân hữu ư?"

"Tất nhiên là không."

Mọi người trong cabin lớn đều biết tất cả họ đều cùng nằm trong một bẫy. Bất cứ hành động công khai nào cũng sẽ đẩy họ dứt khoát đứng về phía Toranaga chống lại Ishido, đó là điều họ tuyệt đối cần phải tránh, đề phòng trường hợp Ishido sau này là kẻ chiến thắng. Hiện nay Ishido kiểm soát Osaka, kinh đô Kyoto và đa số các Nhiếp chính. Và lúc này, qua Onoshi và Kiyama, Ishido kiểm soát phần lớn hòn đảo phía Nam là Kyushu, ở đó có cảng Nagasaki, trung tâm buôn bán chính và do đó kiểm soát tất cả công cuộc thương mại và chiếc Black Ship năm nay.

Qua cha Alvito, Toranaga nói:

"Có cái gì khó khăn? Tôi chỉ muốn các ông bắn đuổi bọn kẻ cướp đó ra khỏi cửa cảng thôi?"

Toranaga ngồi không thoải mái ở chỗ danh dự, trên một chiếc ghế bành có lưng tựa cao, cạnh chiếc bàn lớn. Alvito ngồi bên ông ta, Ferriera ngồi dối diện, Dell'Aqua bên cạnh Ferriera. Mariko đứng sau lưng Toranaga và các Samurai vệ sĩ túc trực ở gần cửa, đối điện với những thủy thủ vũ trang và tất cả những người u, để nhận thức rõ ràng tuy Alvito dịch cho Toranaga tất cả những gì được nói lên ở văn phòng, nhưng Mariko vẫn phải có mặt ở đây để họ không nói gì công khai với nhau chống lại chính quyền lãnh chúa của nàng và việc dịch được đầy đủ, chính xác.

Dell'Aqua cúi về phía trước:

"Thưa Đại nhân, có lẽ Đại nhân có thể phái sứ giả lên bờ để gặp Đại nhân. Ishido. Có lẽ giải pháp nằm trong thương lượng. Chúng tôi có thể đề nghị chiến thuyền này làm địa điểm trung lập cho việc đàm phán. Có lẽ bằng cách đó, Đại nhân có thể giải quyết được chiến tranh."

Toranaga cười khinh bỉ :

"Chiến tranh nào? Ishido và tôi có chiến tranh với nhau đâu."

"Nhưng, thưa Đại nhân, chúng tôi đã trông thấy đánh nhau lên bờ."

"Đừng ngây thơ, ông tu sĩ! Ai bị giết? Vài tên Ronin vô dụng. Ai tiến công ai? Toàn bọn Ronin kẻ cướp hoặc cuồng tín lầm lạc."

"Thế còn trận phục kích? Chúng tôi hiểu rằng quân Áo Nâu đánh nhau với quân áo Xám."

"Kẻ cướp đã tiến công tất cả chúng tôi, Áo Nâu cũng như Áo Xám. Người của tôi chỉ chiến đấu để bảo vệ tôi mà thôi. Ban đêm thì những sự nhầm lẫn đụng độ nhau thường xảy ra. Nếu bên Áo Nâu giết người bên Áo Xám hoặc bên Áo Xám giết bên Áo Nâu thì đó là một sai lầm đáng tiếc. Một vài người đối với mỗi bên chúng tôi có là cái gì? Chẳng là gì cả. Chúng tôi không có chiến tranh."

Toranaga nhìn thấy vẻ mặt không tin của họ nên nói thêm:

"Tsukku-san, ông hãy bảo họ rằng ở Nhật Bản chiến tranh là những đạo quân lớn đánh nhau. Những đụng độ nhỏ nhặt và mưu sát lố bịch kia chỉ là những đòn thăm dò, bị gạt bỏ ngay nếu thất bại. Chiến tranh không bắt đầu từ đêm qua, mà đã bắt đầu khi Taiko chết. Trước khi chết ông ta đã không để lại một người con trai khôn lớn để nối nghiệp ông. Có lẽ còn trước cả khi ấy nữa, khi Goroda , bị ám sát. Đêm qua chẳng có ý nghĩa gì nhiều đâu. Các ông không hiểu vương quốc chúng tôi hoặc nền chính trị của chúng tôi. Làm sao các ông có thể hiểu được? Dĩ nhiên Ishido đang tìm cách giết tôi. Nhiều

Daimyo khác cũng muốn thế. Họ đã làm vậy trong quá khứ và họ sẽ làm vậy trong tương lai. Kiyama và Onoshi đều vừa là bạn vừa là thù. Các ông hãy nghe đây: nếu tôi bị giết chết thì mọi việc sẽ đơn giản đi nhiều cho Ishido, kẻ thù thật sự, nhưng chỉ được một thời gian ngắn thôi. Lúc này tôi mắc bẫy hắn và nếu hắn thành công hắn cũng chỉ giành được một lợi thế nhất thời. Nếu tôi thoát được tức là đã không hề có bẫy. Nhưng tất cả các ông hãy hiểu cho rõ, cái chết của tôi sẽ không gạt bỏ được nguyên nhân của chiến tranh, cũng không ngăn ngừa được những sự xung đột sau này. Chỉ có Ishido chết thì mới không còn xung đột nữa. Vậy là hiện nay không có chiến tranh công khai, không hề có." Ông ta chuyển thế ngồi trên ghế. Ông ta ghét cái mùi của thức ăn béo ngậy và của những thân thể không tắm rửa, nồng nặc trong căn phòng.

"Nhưng quả là chúng tôi có một vấn đề trước mắt. Tôi muốn có đại bác của các ông. Muốn có ngay bây giờ. Bọn cướp vây hãm tôi ở cửa cảng. Tsukku-san, trước đây tôi đã nói, chẳng bao lâu ai ai cũng sẽ phải chọn một bên. Giờ đây, các ông và thủ lĩnh của các ông và toàn thể Giáo hội Cơ đốc, các ông đứng ở phía nào? Và các bạn Portugal của tôi, các bạn đi với tôi hay chống lại tôi?"

Dell'Aqua nói.

"Thưa Đại nhân Toranaga, Đại nhân có thể yên tâm là tất cả chúng tôi đều ủng hộ quyền lợi của Đại nhân."

"Tốt. Vậy thì hãy loại bỏ ngay bọn kẻ cướp."

"Đó sẽ là một hành động chiến tranh và chẳng có lợi gì cả. Có lẽ chúng ta có thể mặc cả chăng?" Ferriera nói.

Alvito không dịch câu đó mà chỉ nói:

"Ông Thủy sư đô đốc nói chúng tôi chỉ tìm cách tránh dính líu vào chính trị nước này, thưa Đại nhân Toranaga. Chúng tôi là thương nhân."

Mariko nói bằng tiếng Nhật với Toranaga.

"Xin lỗi, thưa Chúa công, không đúng. Câu nói không phải vậy."

Alvito thở dài:

"Tôi chỉ hoán vị một vài từ thôi, thưa Đại nhân. Ông Thủy sư đô đốc không am tường một vài phép lịch sự, vì ông ấy là người ngoại quốc. Ông ấy không hiểu biết gì về Nhật Bản."

"Nhưng ông thì hiểu biết chứ, Tsukku-san?" Toranaga hỏi.

"Thưa Đại nhân, tôi cố gắng thôi ạ."

"Thực sự ông ta đã nói gì?"

Alvito nói lại.

Ngừng một lát, Toranaga nói:

"Anjin-san có nói với tôi rằng người Portugal rất quan tâm đến buôn bán và trong buôn bán họ không lịch sự hay biết vui đùa gì cả. Tôi hiểu và chấp nhận cách giải thích của ông, Tsukku-san. Nhưng từ nay xin ông dịch lại đúng y

nguyên những lời đã nói."

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Ông hãy nói với ông Thủy sư đô đốc thế này: khi nào cuộc xung đột được giải quyết, tôi sẽ mở rộng buôn bán. Tôi tán thành buôn bán. Ishido thì không đâu."

Dell'Aqua đã nhận thấy sự trao đổi giữa hai bên và hy vọng Alvito đã bao che được sự ngu ngốc của Ferriera.

"Thưa Đại nhân, chúng tôi không phải là những nhà chính trị, chúng tôi, chỉ là những người tu hành đại diện cho Đức tin và tín đồ. Chúng tôi thật lòng ủng hộ các quyền lợi của Đại nhân. Vâng."

"Tôi đồng ý. Tôi đang suy tính…

"Alvito dừng lại, không thông ngôn nữa, mặt rạng rỡ, ông để cho Toranaga nói tiếng Nhật một hồi

lâu:
"Xin lỗi Đức cha, nhưng Đại nhân Toranaga nói rằng:
"Tôi đang suy tính yêu cầu các ông xây dựng một ngôi đền, một ngôi đền lớn tại Yedo, như một sự chứng thực cho lòng tin của tôi vào quyền lợi của các ông."
Đã nhiều năm nay, từ khi Toranaga trở thành lãnh chúa tám tỉnh, Dell'Aqua đã tìm mọi cách xoay xở để đạt được sự nhượng bộ này. Và bây giờ giành được điều đó từ Toranaga, tại thành phố thứ ba của vương quốc, là một nhượng bộ vô giá. Đức cha Thanh tra biết đã đến lúc giải quyết vấn đề đại bác.
"Cha Matin Tsukku-san, ông hãy cảm ơn Đại nhân", ông nói, sử dụng câu ám hiệu đã thỏa thuận trước với Alvito - người cầm cờ - khi ấn định quá trình hành động của họ,
"Và nói chúng ta sẽ luôn luôn cố gắng phục vụ Đại nhân. À vâng, và hỏi Đại nhân nghĩ gì về nhà thờ lớn sẽ xây dựng", ông ta nói thêm cho viên Thủy sư đô đốc nghe.
"Thưa Đại nhân, có lẽ tôi có thể nói trực tiếp được một lát." Alvito bắt đầu.
"Bề trên tôi cảm tạ Đại nhân và nói rằng điều Đại nhân vừa yêu cầu lúc nãy có lẽ có thể được Đức cha sẽ luôn luôn cố gắng giúp Đại nhân."
"Cố gắng là một từ ngữ trừu tượng và không thỏa đáng."
"Vâng, thưa Đại nhân", Alvito liếc nhìn đám vệ sĩ, tất nhiên bọn này đang lắng nghe tuy vẫn làm ra vẻ không nghe.
"Nhưng tôi nhớ trước đây Đại nhân có nói rằng trừu tượng đôi khi là khôn ngoan."
Toranaga hiểu ngay. Ông ta vẫy tay cho người của mình lui ra.
"Tất cả chờ bên ngoài."
Chúng tuân lệnh một cách khó khăn. Alvito quay sang Ferriera.
"Lúc này chúng tôi không cần đến lính gác của ông nữa."
Khi bọn Samurai đã đi khỏi, Ferriera ra lệnh cho người của hắn rút lui và liếc nhìn Mariko. Hắn đeo súng ngắn ở thắt lưng và có một khẩu nữa ở trong ủng.
Alvito nói với Toranaga:
"Có lẽ thưa Đại nhân. Đại nhân muốn để phu nhân Mariko ngồi?"
Toranaga cũng hiểu ngay. Ông ta suy nghĩ một lát rồi khẽ gật đầu, nói không quay lại.
"Mariko-san, hãy lấy một vệ sĩ của tôi đi tìm Anjin-san. Hãy ở lại với ông ta cho đến khi tôi cho người gọi."
"Vâng, thưa Chúa công."
Mariko ra, cửa đóng lại.
Bây giờ chỉ còn có họ, bốn người tất cả.
Ferriera nói:
"Đánh đổi lấy cái gì? Ông ta đưa ra cái gì?"
"Hãy kiên nhẫn, ông Đô đốc", Dell'Aqua đáp, ngón tay ông gõ gõ lên cây thánh giá, cầu nguyện cho mình thành công.
"Thưa Đại nhân", Alvito nói với Toranaga.
"Cha Bề trên của tôi nói rằng mọi thứ Đại nhân yêu cầu chúng tôi sẽ cố gắng thực hiện. Trong vòng bon mươi ngày, Đức cha sẽ thông báo riêng cho Đại nhân biết về sự tiến triển. Tôi sẽ là người liên lạc, nếu Đại nhân cho phép."
"Và nếu ông ta không thành công?"
"Nếu vậy thì sẽ không phải vì đã không cố gắng hoặc không tìm cách thuyết phục hoặc thiếu suy nghĩ. Đức cha hứa với Đại nhân như vậy."
"Trước Chúa Trời của Cơ đốc giáo?"
"Vâng.Trước Chúa."

"Tốt. Tôi cần điều đó được viết ra giấy. Có đóng dấu của ông ấy."
"Đôi khi có những sự thỏa thuận hoàn toàn, những sự thỏa thuận tế nhị không nên viết ra, thưa Đại nhân."
"Ông muốn nói nếu như tôi không viết ra sự thỏa thuận của tôi thì các ông không viết chứ gì?"
"Thưa Đại nhân, tôi chỉ nhớ lại một lời nói của Đại nhân rằng danh dự của một Samurai chắc chắn là quan trọng hơn một mảnh giấy. Đức cha Thanh tra hứa với Đại nhân trước Chúa, lời hứa danh dự của Đức cha, như một Samurai hứa. Danh dự của Đại nhân hoàn toàn đủ cho Đức cha Thanh tra tôi tin. Tôi chỉ nghĩ Đức cha sẽ rầu lòng thấy Đại nhân không tin như thế. Đại nhân có muốn tôi yêu cầu một chữ ký không?"
Mãi Toranaga mới nói:
"Tốt lắm. Lời hứa của ông ấy trước chúa Jesus, neh? Lời hứa trước Chúa của ông ấy?"
"Tôi xin nhân danh Đức cha nói như vậy. Đức cha đã thề trước thánh giá thiêng liêng là sẽ cố gắng."
"Cả ông nữa chứ Tsukku-san?"
"Tôi cũng xin hứa với Đại nhân trước Chúa, trước thánh giá thiêng liêng, tôi sẽ làm mọi việc tôi có thể làm được để giúp Đức cha Thanh tra thuyết phục Đại nhân Onoshi và Kiyama trở thành đồng minh của Đại nhân."
"Đáp lại tôi sẽ làm những điều trước đây tôi đã hứa. Đến ngày thứ bốn mươi mốt các ông có thể đặt viên đá nền cho đền Cơ đốc giáo lớn nhất vương quốc này."
"Thưa Đại nhân, có thể định ngay chỗ đất đó được không?"
"Ngay khi tôi về tới Yedo. Còn bây giờ. Bây giờ. Về bọn cướp thì thế nào? Bọn cướp trên các thuyền đánh cá ấy? Các ông sẽ gạt bỏ chúng ngay chứ?"
"Nếu Đại nhân có đại bác, Đại nhân có thể tự làm việc đó không, thưa Đại nhân?"
"Tất nhiên rồi, Tsukku-san."
"Xin Đại nhân thứ lỗi cho tôi phải dài dòng, nhưng chúng tôi phải định ra một kế hoạch. Đại bác không phải của Chúng tôi. Xin phép Đại nhân một lát." Alvito quay sang Dell'Aqua.
"Mọi việc đều đã được dàn xếp xong về nhà thờ sẽ xây, thưa Đức cha." Rồi quay sang Ferriera, ông nói tiếp, bắt đầu kế hoạch đã thỏa thuận:
"Ông Thủy sư đô đốc, ông phải lấy làm mừng đã không bắn chìm chiếc galleon. Đại nhân Toranaga hỏi ông có thể chở
được mười ngàn đuca vàng cho Đại nhân được không khi ông với Black Ship rời đây đi Goa để đầu tư vào thị trường vàng ở Ý. Chúng tôi sẽ rất vui mừng được giúp vào công cuộc giao dịch này qua các nguồn chúng tôi vẫn có ở đó, bán vàng cho ông. Đại nhân Toranaga nói ông sẽ hưởng một nửa lãi.Alvito và Dell'Aqua đã quyết định đến khi Black Ship quay trở lại, sáu tháng nữa, thì hoặc là Toranaga lại được cử làm Chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính và do đó sẽ vui vẻ cho phép cuộc giao dịch rất có lợi này, hoặc là ông ta sẽ chết.
"Ông có thể dễ dàng lãi đứt đi đến bốn ngàn đuca. Không nguy hiểm gì."
"Để đánh đổi lấy nhượng bộ gì? Như thế là nhiều hơn trợ cấp hàng năm của vua Spain cho toàn bộ hội dòng Temple ở châu Á. Để đánh đổi lấy cái gì?"
"Đại nhân Toranaga nói bọn cướp biển ngăn cản ông ta rời khỏi cảng. Đại nhân biết rõ hơn ông, đấy có phải là cướp biển hay không."
Ferriera trả lời cũng với cái giọng bình thường ấy mà cả hai đều biết là chỉ cho Toranaga nghe.
"Đặt niềm tin vào con người này là khờ dại. Kẻ thù của hắn nắm tất cả các chủ bài. Tất cả các ông Chúa Cơ đốc giáo đều chống lại hắn. Chắc chắn là hai Chúa chủ yếu, chính tai tôi nghe thấy họ nói. Họ nói rằng tên Nhật Bản này chính là kẻ thù đích thực. Tôi tin họ và không tin cái thằng chó chết ngu đần này."

"Tôi tin chắc Đại nhân Toranaga biết rõ hơn chúng ta ai là kẻ cướp, ai không phải là kẻ cướp", Dell'Aqua không xao xuyến nói với Ferriera, ông ta đã biết giải pháp là gì cũng như Alvito cũng đã biết.

"Tôi nghĩ ông sẽ không phản đối để Đại nhân Toranaga tự giải quyết với bọn cướp chứ?"

'Tất nhiên là tôi không phản đối."

"Ông có rất nhiều đại bác thừa trên thuyền." Đức cha Thanh tra nói:

"Tại sao lại không cho riêng ông ta vài khẩu. Thực tế là bán cho ông ta. Ông đã bán súng đạn quanh năm ngày tháng mà. Ông ấy mua vũ khí. Bốn khẩu đại bác là quá đủ rồi. Có thể dễ dàng chuyển súng xuống xuồng với thuốc nổ và đạn, cũng kín đáo thôi. Thế là vấn đề được giải quyết xong."

Ferriera thở dài:

"Thưa Đức cha kính mến, đại bác trên galleon sẽ trở thành vô dụng. Không có ô cửa cho súng, không có dây chằng, không có mối buộc. Họ không thể dùng đại bác được, ngay dù cho họ c ó pháo thủ, mà họ thì lại không có pháo thủ."

Cả hai ông tu sĩ chết lặng.

"Vô dụng?"

"Hoàn toàn vô dụng."

"Nhưng ông Ferriera, chắc họ có thể điều chỉnh..."

"Chiếc galleon kia không thể sử đụng đại bác được nếu không sửa chữa lại. Phải mất ít nhất một tuần."

"Nanja?" Toranaga nghi ngờ hỏi, biết rằng có cái gì đó không ổn dù họ đã cố gắng che giấu.

"Toranaga hỏi, cái gì thế?" Alvito nói.

Dell'Aqua biết rằng họ không còn bao nhiêu thời gian nữa.

"Ông đô đốc, xin ông hãy giúp chúng tôi, xin ông. Tôi thật tình yêu cầu ông. Chúng ta đã giành được những nhượng bộ to lớn cho Đức Tin. Ông cần phải tin tôi, vâng, ông cần phải tin ở chúng tôi. Ông cần phải giúp Đại nhân Toranaga thoát ra khỏi cảng bằng cách nào đó. Tôi khẩn nài ông, nhân danh Giáo hội. Chỉ riêng nhà thờ lớn ở Yedo đó là một nhượng bộ rất lớn rồi. Xin ông."

Ferriera không để cho sự khoái trá của chiến thắng lộ ra nét mặt, thậm chí hắn còn lấy giọng nghiêm trang.

"Vì Đức cha đã ngỏ lời yêu cầu giúp đỡ, nhân danh Giáo hội, tất nhiên tôi sẽ thực hiện những điều Đức cha yêu cầu. Tôi sẽ đưa hắn ra khỏi cái bẫy này. Nhưng để đền bù lại, tôi muốn được giữ chức Thủy sư đô đốc của Black Ship sang năm, dù cho năm nay có thành công hay không."

"Đó là đặc ân riêng của vua Spain, của riêng Đại nhân. Tôi không có quyền gì ban phát đặc ân đó."

"Thứ hai, tôi chấp nhận chỗ vàng của hắn nhưng tôi muốn có sự đảm bảo của Đức cha để tôi sẽ không bị Phó vương ở Goa hoặc ở đây gây rắc rối gì hết, về chỗ vàng hoặc về các chuyến Black Ship!"

"Ông dám lấy tôi và Giáo hội ra đòi tiền chuộc sao?"

"Đây chỉ là một sự dàn xếp làm ăn giữa Đức cha, tôi và cái thằng con khỉ kia thôi."

"Ông ta không phải là con khỉ, ông đô đốc. Ông nên nhớ kỹ điều đó."

"Sau nữa: mười lăm phần trăm hàng hóa chuyên chở năm nay chứ không phải mười."

"Không thể được."

"Sau nữa: Để mọi việc đâu vào đấy, thưa Đức cha, xin Đức cha hãy thề trước Chúa - ngay bây giờ - Đức cha hay bất cứ tu sĩ nào được quyền của Đức cha sẽ không bao giờ đe dọa rút phép thông công tôi, trừ phi tôi phạm tội phạm thánh nào đó sau này, mà những việc tôi vừa nói hoàn toàn không phải là phạm thánh. Thêm nữa, Đức cha sẽ hứa là Đức cha và các cha chí thánh sẽ tích cực ủng hộ tôi và giúp đỡ hai chuyến Black Ship đó, cũng thề trước Chúa."

"Rồi gì nữa, ông Thủy sư Đô đốc? Chắc không phải chỉ có thế? Chắc còn cái gì nữa chứ?"

"Cuối cùng, tôi muốn trao cho tôi cái thằng tà giáo đó."

*

Mariko, từ cửa cabin nhìn Blackthorne đang nằm lăn lóc dưới sàn gần như bất tỉnh nhân sự, nôn mửa tung tóe. Tên thủy thủ đang đứng dựa vào giường, liếc nhìn nàng, ánh mắt đểu cáng, hàm răng vàng khè nhe ra.

"Ông ta bị đầu độc hay là say rượu?" Nàng hỏi Totomi Kana, gã Samurai đi bên cạnh, cố gắng nhịn thở nhưng không nổi, để khỏi hít phải cái mùi thức ăn nôn mửa hôi thối. Cái mùi hôi thối của tên thủy thủ xấu xí đứng trước mặt nàng và cái mùi hôi thối lúc này cũng bốc lên từ đáy tàu ra khắp.nơi.

"Hình như ông ta ngộ độc , neh?"

"Có lẽ thế, Mariko-san. Bà nhìn cái đống bẩn thỉu kia mà xem." Gã Samurai ghê tởm hất tay về phía bàn. Trên bàn bừa bãi những đĩa gỗ đựng thức ăn còn thừa: thịt bò rán tái, nửa bộ xương một con gà quay, bánh mỳ và phó mát đã bẻ vụn, bia đổ lênh láng, bơ và một đĩa nước sốt mỡ đã lạnh tanh và một chai brandi đã cạn một nửa.

Cả hai chưa bao giờ nhìn thấy thịt trên bàn ăn.

"Các ngươi muốn gì?" Tên thủy thủ hỏi.

"Khỉ không được vào đây, wakari masu? Không có khỉ nào được vào phòng này!" Nó nhìn gã Samurai rồi hất tay đuổi.

"Cút! Cút ngay!" Mắt nó quay sang nhìn Mariko

"Tên là gì? Tên, ê?"

"Nó nói gì thế, Mariko-san?" Gã Samurai hỏi.

Tên thủy thủ nhìn gã Samurai một lát rồi lại nhìn Mariko.

"Thằng man di nói gì thế, Mariko-san?"

Mariko như bị thôi miên bởi cái bàn, mãi nàng mới tách rời được mắt và chăm chú nhìn tên thủy thủ.

"Xin lỗi senhor, tôi không hiểu. Ông nói gì vậy?"

"Hả?" Tên nọ há hốc mồm. Nó là một gã to béo, hai con mắt quá gần nhau, tai to, tóc tốt thành cái đuôi sam kết lại như đuôi chuột. Một cây thập ác đeo lủng lẳng ở cái cổ nhiều ngấn của nó, thắt lưng cài hai khẩu súng ngắn.

"Hả? Mày nói được tiếng Portugal à? Một con mụ Nhật Pủn mà nói được tiếng Portugal giỏi? Mày học được ở đâu mà ăn nói văn minh thế?"

"Cha... cha đạo Cơ đốc dạy tôi."

"Trời đánh thánh vật tao! Mẹ ơi, một bông hoa

"San, san

"Mà biết nói năng văn minh!"

Blackthorne lại nôn và yếu ớt cố đứng dậy.

"Ông có thể... ông có thể làm ơn đặt viên hoa tiêu lên kia được không?" nàng trỏ tay vào giường.

"Được thôi. Nếu cái thằng con khỉ kia giúp một tay."

"Ai? Xin lỗi, ông nói gì? Ai?"

"Nó chứ còn ai nữa! Thằng Nhật Pủn kia. Phải, nó."

Những lời lẽ đó làm cho nàng choáng váng và nàng phải hết sức cố gắng mới giữ được bình tĩnh. Nàng ra hiệu cho gã Samurai:

"Kana san, ông làm ơn giúp cái tên man di này. Cần đưa Anjin-san lên chỗ kia."

"Xin vui lòng, thưa phu nhân."

Hai người đàn ông xúm vào khiêng Blackthorne lên, anh nằm vật ra giường, đầu ngoẹo một bên, miệng nói lảm nhảm.

"Cần phải lau rửa cho ông ta." Mariko nói bằng tiếng Nhật, vẫn còn bàng hoàng vì lời nói của tên thủy thủ gọi Kana.

"Vâng, thưa Mariko-san. Bà hãy ra lệnh cho tên man di đi gọi người phục vụ."

"Vâng." Đôi mắt nghi hoặc của nàng lại nhìn cái bàn, không cưỡng lại được." Có thật họ ăn những thứ này không?"

Tên thủy thủ nhìn theo mắt Mariko. Lập tức nó cúi xuống, xé một chiếc đùi gà và đưa cho nàng.

"Đói không? Đây, Hoa san bé nhỏ, ngon lắm. Tươi nguyên, vừa mổ hôm nay... gà thiến Macao chính cống"

Nàng lắc đầu.

Khuôn mặt với râu tóc hoa râm của tên thủy thủ toác ra cười và nó vui vẻ chấm cái đùi gà vào nước sốt đặc sệt, chìa vào mũi Mariko:

"Thêm nước sốt càng ngon hơn. Hây, được nói năng nghiêm chỉnh thật là thú vị, hả! Trước đây chưa bao giờ tao nói năng thế này. Ăn đi, cho khỏe... ở cái chỗ cần thiết! Gà thiến Macao đấy, thật mà."

"Không, không, cảm ơn. Ăn thịt... ăn thịt là cấm. Trái với luật, trái với đạo Phật và đạo Shinto." (Đạo Thần của Nhật Bản)

"Ở Nagasaki không cấm đâu." Tên thủy thủ cười ầm lên.

"Khối người Nhật bủn ăn thịt đều đều. Có được là họ ăn tuốt, và nốc cả rượu mạnh của chúng tao nữa. Mày là người theo đạo Cơ đốc hả? Ăn đi, thử xem, doma bé nhỏ ơi. Không thử làm sao mà biết được?"

"Không, không, cảm ơn."

"Con người ta không ăn thịt sống thế nào được. Thịt mới đúng là thức ăn. Làm cho ta khỏe để có thể nhấp nhổm được như chồn. Này..." nó đưa chiếc đùi gà cho Kana.

"Ăn không?"

Kana lắc đầu, gã cũng muốn nôn mửa.

"Iyé!"

Tên thủy thủ nhún vai, quăng cái đùi gà lên bàn.

"Thì iyé. Tay làm sao thế kia? Đánh nhau bị thương à?"

"Vâng, nhưng không nặng lắm" Mariko nhấc cánh tay lên một chút cho nó thấy và cố nén đau.

"Tội nghiệp cô bé, thương quá đấy! Thế nào. Đonna nhorita, muốn gì ở đây?"

"Gặp An... gặp ông hoa tiêu. Đại nhân Toranaga sai tôi xuống. Ông hoa tiêu say rượu ư?"

"Đúng, rượu và thức ăn. Tội nghiệp thằng cha, nó ăn vội quá, uống vội quá. Nốc nửa chai rượu một hơi. Bọn Ingeles đứa nào cũng thế. Không chịu nổi rượu mạnh và không có cojines (can đảm,gan góc)." Mắt nó nhìn khắp người Mariko.

"Chưa bao giờ thấy một bông hoa nào nhỏ như cô đấy, và chưa bao giờ nói chuyện với một người Nhật Pủn biết nói năng văn minh đấy."

"Ông gọi tất cả các phụ nữ và Samurai Nhật Bản là Nhật Pủn và khỉ sao?"

Tên thủy thủ cười.

"Hê, senhorita, đó là nhỡ lời thôi. Cô biết đấy, đó là lối nói với bạn bè quen biết, với đám ma cô, đĩ điếm ở Nagasaki văn minh, mà trước đây cũng không hề biết là có một senhorita văn minh nữa kia, thề có Chúa."

"Tôi cũng vậy, thưa senhor. Trước đây tôi cũng chưa bao giờ nói chuyện với một người Portugal văn minh nào, ngoài một Cha linh mục. Chúng tôi là người Nhật Bản không phải là Nhật Pủn, neh? Và khỉ là súc vật, có phải không?"

"Nhất định rồi." Tên thủy thủ nhe hàm răng sứt mẻ.

"Cô nói cứ như một doma. Vâng, không có ý gì xúc phạm cô đâu doma senhorita."

Blackthorne bắt đầu lẩm bẩm. Mariko đến cạnh giường và nhẹ nhàng lay anh:
"Anjin-san! Anjin-san!"
"Ờ.. ờ..." Blackthorne mở mắt ra.
"Ô...He llo...! Xin lỗi... Tôi..." Nhưng cơn đau và căn buồng quay lộn khiến anh phải nằm vật xuống.
"Senhor, xin ông cho gọi một người phục vụ đến đây. Cần phải tắm rửa cho ông ta."
"Có những tên nô lệ đấy... nhưng không phải dùng vào việc đó, doma senhorita. Mặc thằng Ingeles ...nôn nửa một chút đốt với một tên tà giáo có làm sao đâu?"
"Không có người phục vụ?" nàng sửng sốt hỏi.
"Chúng tôi có nô lệ, những thằng chó đẻ da đen nhưng chúng rất lười nhác, chính tôi cũng không muốn giao hắn cho một tên nô lệ nào", nó nói thêm với một cái cười nửa miệng.
Mariko biết mình không còn nhiều cách lựa chọn nào khác. Đại nhân Toranaga có thể cần đến Anjin-san ngay tức khắc và đó là bổn phận của nàng.
"Tôi cần một ít nước", nàng nói
"Để lau rửa cho ông ta."
"Ở chỗ gần cầu thang có một cái thùng đấy. Sàn tàu bên dưới."
"Xin ông lấy cho một ít nước, senhor."
"Bà bảo nó đi mà lấy
"Tên thủy thủ hất ngón tay về phía Kana.
"Không. Đề nghị ông đi lấy cho. Ngay bây giờ."
Tên thủy thủ nhìn Blackthorne.
"Cô là bồ của hắn à?"
"Cái gì?"
"Bồ của tên Ingeles?"
"Bồ là cái gì thưa senhor?"
"Là nhân tình. Là bạn lòng cô biết đấy, là người yêu của tên hoa tiêu này, là người để cùng nhau nhảy cái điệu
"Gích gích" ấy mà. Bồ ấy mà."
"Không, không phải, thưa senhor. Tôi không phải là bồ của ông ấy."
"Vậy là bò của tay kia à? Cái thằng con... cái tay Samurai này à? Hay có thể là của lão vua chăng, cái lão vừa mới lên thuyền ấy? Toranaga cái gì ấy mà? Cô là bồ của ông ta à?"
"Không"
"Hay của một người nào trên thuyền?"
Mariko lắc đầu.
"Xin lỗi ông, ông lấy cho xin ít nước được không?"
Tên thủy thủ gật đầu rồi đi ra.
"Một thằng cha xấu xí, thối tha nhất xưa nay tôi chưa từng gần bao giờ", gã Samurai nói:
"Nó nói cái gì thế?"
"Nó... tên đó hỏi tôi... tôi có phải là thê thiếp của viên hoa tiêu không?"
Gã Samurai đi ngay ra cửa.
"Kana-san!"
"Tôi đòi hỏi, nhân danh chồng phu nhân, quyền trả thù sự sỉ nhục này. Ngay lập tức! Làm như thể phu nhân sống chung với một tên rợ!"
"Kana-san! ông làm ơn đóng cửa lại."
"Phu nhân là Toda Mariko-san. Làm sao nó dám hạ nhục phu nhân? Cần phải rửa cái nhục này!"
"Rồi sẽ rửa nhục thôi, Kana-san, tôi cảm ơn ông."

"Vâng. Tôi trao cho ông cái quyền đó. Nhưng chúng ta ở đây theo lệnh Đại nhân Toranaga. Đại nhân chưa cho phép mà làm như thế là không đúng."

Kana miễn cưỡng đóng cửa lại.

"Tôi đồng ý. Nhưng tôi chính thức yêu cầu phu nhân kiến nghị với Đại nhân Toranaga trước khi chúng tôi rời khỏi đây."

"Vâng. Cảm ơn ông đã có lòng quan tâm đến danh dự của tôi."

Kana sẽ làm gì nếu gã biết tất cả những lời tên thủy thủ đã nói, nàng kinh hoàng thầm nghĩ. Đại nhân Toranaga sẽ làm gì? Hay Hiromatsu? Hay chồng ta? Con khỉ ư? Ôi, Mađona, cầu xin Đức bà hãy giúp con giữ được bình tĩnh và đầu óc sáng suốt. Để làm giảm bớt cơn giận dữ của Kana, Mariko vội vàng thay đổi câu chuyện.

"Anjin-san trông bất lực quá . Như một đứa trẻ con. Cũng như một số người nước ta."

"Vâng. Nhưng đây không phải là vấn đề tại rượu. Không thể tại rượu. Phải là tại thức ăn."

Blackthorne quằn quại, cố tỉnh lại.

"Kana-san, chúng không có đầy tớ trên thuyền, cho nên tôi sẽ phải làm thay cho một phu nhân của Blackthorne..." Nàng bắt đầu cởi quần áo cho Blackthorne, cử chỉ lóng ngóng vì cánh tay đau.

"Ấy, để tôi giúp phu nhân." Kana rất khéo tay." Tôi thường làm việc này cho cha tôi những khi ông say rượu sake."

"Thỉnh thoảng say một chút cũng là tốt. Như thế sẽ trục được tất cả các yêu ma."

"Vâng. Nhưng cứ hôm sau thì cha tôi thường bị ốm."

"Chồng tôi cũng thế, ốm rất nặng. Mấy ngày liền."

Một lát sau, Kana nói:

"Cầu Trời Phật phù hộ cho Đại nhân Buntaro chạy thoát."

"Vâng!" Mariko nhìn quanh căn phòng.

"Tôi không hiểu làm sao họ có thể sống được trong sự nhơ nhớp như thế này. Thật tệ hại hơn cả những người nghèo nhất trong dân ta. Tôi suýt nữa thì ngất vì mùi hôi thối ở phòng kia."

"Thật kinh tởm. Tôi chưa bao giờ lên tàu của bọn man di."

Cửa mở và tên thủy thủ đặt cái xô xuống. Nó sửng sốt thấy Blackthorne trần truồng, vội giật một chiếc chăn ở dưới giường che người anh.

"Để thế thì nó cảm mà chết. Với lại lột trần một người đàn ông ra như thế, dù là nó thật đáng xấu hổ."

"Cái gì?"

"Không có gì cả... Tên senhorita là gì?" Mắt nó long lanh rực sáng.

Mariko không trả lời. Nàng kéo cái chăn sang một bên và lau rửa Blackthorne sạch sẽ, trong lòng vui vẻ vì có việc để làm, căm ghét căn phòng và sự có mặt hôi hám của tên thủy thủ, tự hỏi không biết họ nói những gì ở phòng kia. Chúa công của chúng ta có bình yên không?

Xong xuôi, nàng cuộn cái kimono và cái khố bẩn lại.

"Senhor, những cái này có thể đưa đi giặt được không?"

"Hả?"

"Những cái này cần phải được giặt giũ ngay. Ông có thể cho gọi nô nệ được không?"

"Chúng là một lũ da đen chó đẻ lười biếng, tôi đã bảo cô rồi. Giặt cái này ấy à, phải mất một tuần lễ hay hơn nữa. Thôi quẳng nó đi, doma Senhorita ạ, chẳng bõ hơi sức đâu. Thuyền trưởng hoa tiêu Rodrigues của chúng tôi có nói là phải cho nó quần áo sạch. Đây." Nó mở một chiếc rương đi biển:

"Ông ấy bảo cứ lấy trong rương này, bất cứ cái gì cũng được."

"Tôi không biết cách mặc quần áo này cho một đàn ông."

"Nó cần một sơ mi, quần, khố, tất, ủng và áo khoác ngoài đi biển." Tên thủy thủ lấy các thứ đó ra, đưa Mariko. Rồi nàng cùng gã Samurai bắt đầu mặc quần áo cho Blackthorne, anh vẫn trong trạng thái

nửa tỉnh nửa mê.
"Mặc cái này thế nào?" Mariko giơ cái khố hình tam giác giống như cái túi, có dây.
"Madoma, mặc ở đây, như thế này này", tên thủy thủ lúng túng nói, tay sờ vào cái khố của nó.
"Buộc ra ngoài đùi, như tôi nói. Trên hạ bộ của nó."
Nàng chăm chú nhìn cái khố của tên thủy thủ. Nó cảm thấy cái nhìn đó và cảm thấy bị kích động.
Mariko đặt cái khố lên Blackthorne, cẩn thận đặt vào đúng chỗ rồi cùng với gã Samurai đưa các dây luồn qua chân buộc vào quanh eo lưng anh. Nàng bình thản nói với gã Samurai:
"Tôi chưa từng thấy cách ăn mặc nào lố bịch thế này."
"Chắc hẳn là khó chịu lắm", Kana đáp.
"Các tu sĩ có mặc cái này không. Mariko-san? Dưới áo thụng của họ ấy?"
"Tôi không biết."
Nàng gạt mấy sợi tóc xõa xuống mắt.
"Senhor, bây giờ Anjin-san mặc đã đúng chưa?"
"Được rồi. Còn ủng nữa thôi. Đây. Nhưng cứ để đấy đã." Tên thủy thủ tiến lại gần Mariko và mũi nàng tắc lại. Nó hạ thấp giọng, lưng quay về phía gã Samurai.
"Có muốn làm
"Một quả tàu nhanh" không?"
"Cái gì?"
"Tôi mết cô đấy, senhorita, ê? Cô thấy thế nào? Ở cabin bên cạnh có cái giường. Bảo thằng bạn cô đi lên trên boong. Thằng Ingeles còn bất tỉnh một giờ nữa. Tôi sẽ trả theo thường lệ."
"Cái gì?"
"Cô sẽ kiếm được một tiền đồng…thậm chí ba, nếu cô
"Máu" và cô sẽ được cưỡi một thằng đàn ông cừ khôi nhất kể từ đây về đến Lisbon. Thế nào?"
Gã Samurai nhìn thấy vẻ kinh sợ tren mặt Mariko.
"Cái gì thế, Mariko-san?" Mariko đẩy tên thủy thủ ra xa giường. Nàng ấp úng nói :
"Nó…nó nói…"
Kana rút ngay kiếm ra nhưng thấy mình nhìn chòng chọc vào nòng hai khẩu súng ngắn đã lên cò. Nhưng gã vẫn cứ định lao tới.
"Dừng lại Kana-san!" Mariko hét lên.
"Đại nhân Toranaga cấm không được đánh nhau cho đến khi Đại nhân ra lệnh."
"Vào đi con khỉ kia, xông vào đi, thằng c.. thối kia! Con kia! Bảo thằng con khỉ tra kiếm vào vỏ nếu không trước khi nó kịp đánh rắm nó đã làm một thằng chó đẻ mất đầu rồi?"
Mariko đứng cách tên thủy thủ không đầy một bộ. Bàn tay phải nàng vẫn trong obi, cán dao găm vẫn nằm trong lòng bàn tay. Nhưng nàng nhớ đến nhiệm vụ của mình và bỏ tay ra.
"Kana-san, cất kiếm đi. Tôi xin ông. Chúng ta phải tuân lệnh Đại nhân Toranaga, chúng ta phải tuân lệnh."
Với một cố gắng ghê gớm Kana làm theo lời Mariko.
"Tao có ý muốn cho mày xuống địa ngục đấy, thằng
Nhật Pủn kia!"
"Senhor, ông hãy tha lỗi ông ấy và tôi nữa", Mariko nói, cố gắng làm ra lễ phép.
"Có một sự nhầm lẫn một sự…"
"Thằng con hoang mặt khỉ kia đã rút kiếm ra. Đấy không phải là một sự nhầm lẫn, thề có Chúa!"
"Xin senhor thứ lỗi cho việc đó."
Tên thủy thủ liếm môi,
"Tao sẽ bỏ qua việc đó nếu mày tỏ ra thân thiện. Bông hoa nhỏ bé ạ. Vào cabin bên cạnh đi và bảo

cái thằng con…bảo nó ở đây, và tao sẽ quên chuyện này."
"Senhor tên là gì?"
"Pesaro. Manuen Pesaro. Sao?"
"Không có gì cả. Xin senhor hãy bỏ qua cho sự hiểu nhầm, senhor Pesaro."
"Sang ca bin bên cạnh ngay."
"Có chuyện gì thế? Có chuyện..." Blackthorne không biết mình tỉnh hay vẫn còn giữa cơn ác mộng, nhưng anh cảm thấy có sự nguy hiểm.
"Lạy chúa, có chuyện gì thế?"
"Thằng Nhật Pủn thối tha kia định chém tôi!"
"Đấy là… làm một sự nhầm lẫn, Anjin-san", Mariko nói.
"Tôi.. tôi đã xin lỗi senhor Pesaro rồi!"
"Mariko? Bà đấy à... Mariko-san?"
"Hai, Anjin-san. Honto, honto."
Nàng lại gần. Hai khẩu súng của tên thủy thủ vẫn lăm lăm nhằm vào Kana. Nàng phải đi sát qua trước mặt nó và phải cố gắng lắm mới không rút dao ra cho nó một nhát lòi ruột. Vừa lúc đó, cửa mở. Gã trẻ tuổi cầm lái tàu bước vào cabin với một xô nước. Gã trố mắt nhìn các khẩu súng rồi bỏ chạy.
"Rodrigues đâu?" Blackthorne nói và cố gắng tỉnh lại.
"Ở trên kia, ở một chỗ hoa tiêu giỏi phải có mặt." Tên thủy thủ nói, giọng kèn kẹt.
"Có Chúa chứng giám thằng Nhật Pủn này định chém tôi."
"Đỡ tôi đi lên boong." Blackthorne nắm lấy thành giường. Mariko đỡ lấy tay anh nhưng không nâng anh dậy được.
Tên thủy thủ cầm khẩu súng vẫy vẫy về phía Kana." Bảo nó giúp cô và bảo nó rằng có Chúa ở trên trời, chẳng bao lâu nó sẽ lủng lẳng ở cột buồm."
*
Phó thuyền trưởng thứ nhất Santiago rời lỗ tai khỏi cái lỗ bí mật ở vách cabin lớn, câu nói cuối cùng
"Tốt, mọi việc như thế là giải quyết xong xuôi
"Của Dell'Aqua còn vang lên trong đầu hắn. Hắn lặng lẽ lướt qua ca bin tối om không một tiếng động, ra ngoài hành lang, rồi lặng lẽ đóng cửa lại. Hắn là một gã cao lớn, gầy gò, có bộ mặt lầm lì và tết tóc thành đuôi sam. Quần áo hắn gọn gàng, sạch sẽ và như phần lớn các thủy thủ, hắn đi chân đất. Hắn vội vã leo lên cầu thang, chạy qua boong chính lên sàn lái, ở đó Rodrigues đang nói chuyện với Mariko. Hắn xin lỗi rồi cúi xuống ghé miệng sát vào tai Rodrigues, tuôn ra tất cả những gì hắn đã nghe thấy, hắn đã được sai đi để nghe ngóng. Hắn thi hành để không một ai trên sàn lái có thể nghe thấy.
Blackthorne đang ngồi ở trên sàn, lưng tựa vào mạn thuyền, đầu gục xuống hai đầu gối co lên. Mariko ngồi thẳng lưng trước mặt Rodrigues theo kiểu Nhật, còn gã Samurai Kana thì lạnh lùng ngồi bên cạnh nàng. Nhiều thủy thủ có vũ khí lúc nhúc trên các boong, trên chòi canh, trên cột buồm và ở tay lái có thêm hai tên nữa. Chiếc thuyền vẫn lướt mũi vào chiều gió, không khí và đêm tối thoáng đãng, mây giống đang ùn lên và chẳng bao lâu nữa chắc sẽ mưa. Cách đó khoảng một trăm thước chiếc galleon đậu phơi sườn về phía chiếc thuyền, dễ dàng ăn đạn đại bác. Mái chèo trên chiếc galleon đều xếp lại, trừ hai mái chèo mỗi bên để giữ cho thuyền đậu yên trước nước triều nhẹ. Đám thuyền đánh cá phục kích ở ngoài xa với những tên Samurai cung thủ thù địch đã vào gần hơn nhưng chưa xâm lấn vào hải phận cảng.
Mariko đang chăm chú nhìn Rodrigues và tên phó thuyền trưởng. Nàng không nghe thấy gì và dù có nghe thấy, sự giáo dục của nàng có lẽ cũng khiến nàng muốn bịt tai lại. Sự riêng tư trong các căn nhà bằng giấy là không thể có được. Nếu không có lễ độ và tôn trọng nhau; không có sự riêng tư thì sẽ không có được cuộc sống văn minh, cho nên mọi người Nhật Bản đều được giáo dục về nghe và không

nghe. Vì lợi ích của tất cả.

Khi nàng lên đến boong với Blackthorne. Rodrigues đã nghe thấy thủy thủ phân trần, nàng ngập ngừng trình bày rằng đó là lỗi tại nàng rằng nàng đã hiểu nhầm những điều tên thủy thủ nói và do đó Kana đã rút kiếm ra để bảo vệ danh dự của nàng. Tên thủy thủ nghe, súng vẫn lăm lăm chĩa vào gã Samurai.

"Lạy chúa, tôi chỉ hỏi cô ta có phải là bồ của tên Ingeles không, có thế thôi, vì cô ta rửa ráy cho hắn rất tự nhiên và nhét cả chỗ kín của hắn vào khố"

"Cất súng đi, Pesaro."

"Nó rất nguy hiểm, tôi bảo thật đấy. Trói nó lại!"

"Tao sẽ coi chừng nó. Ra đằng kia."

"Thằng con khỉ này đã giết chết tôi rồi nếu tôi không nhanh hơn nó. Treo nó lên cột buồm ấy. Ở Nagasaki chúng tôi đã làm thế rồi!"

"Đây không phải là Nagasaki... đi ra đằng kia! Đi ngay!"

Khi tên thủy thủ đã đi khỏi, Rodrigues hỏi:

"Senhora, nó nói gì với bà? Thật sự đã nói gì?"

"Nó.. không có gì cả, thưa senhor. Xin ông dừng hỏi nữa."

"Tôi xin lỗi về sự láo xược của tên đó đối với bà và ông Samurai. Xin bà nói hộ với ông Samurai là tôi xin lỗi và xin ông hãy bỏ quá cho... Và tôi trân trọng xin bà và ông đây quên đi những lời lẽ lăng nhục của tên thủy thủ. Xảy chuyện rắc rối trên thuyền này sẽ chẳng có lợi gì cho Chúa công của bà cũng như của tôi. Tôi xin hứa với bà tôi sẽ xử lý nó theo cách riêng của tôi vào lúc thích hợp."

Mariko nói lại với Kana và thuyết phục mãi gã mới đồng ý .

"Kana-san nói rằng được thôi, nhưng nếu ông ấy mà trông thấy Pesaro trên bờ, ông ấy sẽ lấy đầu nó."

"Lạy chúa, như thế là sòng phẳng. Vâng, Domo arigato, Kana-san", Rodrigues mỉm cười nói,

"Domo arigato goziemashita, Mariko-san."

"Ông nói được tiếng Nhật ư?"

"Ô không, một hai câu thôi. Tôi có một người vợ ở Nagasaki!"

"Ông ở Nhật Bản đã lâu chưa?"

"Đây là lần thứ hai tôi rời Lisbon sang đây. Cộng cả lại tôi đã sống bảy năm ở vùng biển này... ở đây, đi đi về về giữa đây với Macao và Goa." Rodrigues nói tiếp:

"Bà đừng để ý đến nó làm gì. Nó là một thằng eta. Nhưng Phật có nói rằng ngay một tên eta cũng có quyền được sống. Neh? Vợ tôi nói được chút ít tiếng Portugal, ồ, không được giỏi như bà đâu, còn xơi. Tất nhiên bà là người Cơ Đốc giáo?"

"Vâng."

"Vợ tôi cũng đã cải đạo. Bố cô ta là Samurai tuy chỉ là một Samurai nhỏ thôi. Chúa thượng của ông ấy là Đại nhân Kiyama."

"Bà ấy thật may mắn có được một người chồng như ông", Mariko lễ phép nói, nhưng nàng bàng hoàng tự hỏi làm sao người ta có thể lấy và sống được với một tên man di? Mặc dù sự lễ độ vốn dĩ của mình, nàng vẫn hỏi

"Bà ấy, phu nhân của ông, có ăn thịt như... như thịt trong buồng kia không?"

"Không." Rodrigues vừa cười vừa đáp, hàm răng trắng, đẹp và khỏe."Ở nhà tôi tại Nagasaki tôi cũng không ăn thịt. Ra biển và ở Châu Âu thì tôi ăn. Đó là phong tục của chúng tôi. Một ngàn năm trước đây, trước khi Phật tới đây phong tục nước bà cũng vậy, neh? Trước khi Phật ra đời để chỉ ra Đạo, mọi người đều ăn thịt cả. Ngay ở đây, thưa senhora. Ngay cả ở đây. Dĩ nhiên bây giờ, chúng ta, một số người trong chúng tôi đã hiểu ra, neh?"

Mariko suy nghĩ về điều đó. Rồi nàng nói:

"Có phải tất cả những người Portugal đều gọi chúng tôi là khỉ không? Nhật Pủn? Gọi sau lưng chúng tôi ấy?"

Rodrigues giật giật cái vòng đeo ở tai.

"Người ở đây chẳng gọi chúng tôi là man di man rợ đó sao? Ngay trước mặt chúng tôi. Chúng tôi]à những con người văn minh, thưa senhorra, ít ra chúng tôi cũng nghĩ như thế. Ở Ấn Độ đất của Phật, người ta gọi người Nhật là

"Quỉ phương Đông" và không cho phép một người Nhật nào lên bờ nếu người đó có vũ khí. Người Nhật gọi người Ấn Độ là

"Da đen" và không phải là người. Còn người Trung Hoa gọi người Nhật là gì? Người Nhật gọi người Trung Hoa là gì? Người Nhật gọi người Triều Tiên là gì? Đồ ăn tỏi, neh?"

"Tôi nghĩ rằng Đại nhân Toranaga sẽ không hài lòng. Hoặc Đại nhân Hiromatstu hoặc thậm chí cả bố vợ của ông ấy nữa."

"Đức Chúa Jesus nói: Trước hết hãy vứt bỏ hạt bụi trong mắt người đi đã, trước khi vứt bỏ cái dằm trong mắt ta."

Mariko lại suy nghĩ về điều đó lúc này trong khi chăm chú nhìn tên phó thuyền trưởng vội vã thì thầm vào tai viên hoa tiêu Portugal. Đúng thật: chúng ta nhạo báng người khác, nhưng mà chúng ta là công dân đất nước của thánh thần, do đó được thánh thần đặc biệt lựa chọn. Chỉ cho chúng ta, trong tất cả các dân tộc, được một Thiên Hoàng trên trời che chở. Do đó, chẳng phải chúng ta là độc nhất vô nhị và hơn tất cả các dân tộc khác sao? Vì nếu ta là người Nhật và theo Cơ Đốc giáo thì sao? Ta cùng không biết nữa. Ôi, lạy Đức Mẹ hãy ban cho con sự hiểu biết của Người. Viên hoa tiêu Rodrigues này cũng lạ lùng như viên hoa tiêu người Anh. Tại sao họ lại rất đặc biệt nhỉ? Phải chăng do sự giáo dục của họ? Thật không thể tin được những việc họ làm, neh? Làm sao họ có thể đi thuyền vòng quanh quả đất được, đi lại trên biển dễ dàng như đi trên bộ vậy? Vợ Rodrigues có biết được câu trả lời không? Mình rất muốn gặp bà ta nói chuyện với bà ta.

Tên phó thuyền trưởng càng hạ thấp giọng hơn nữa.

"Hắn nói gì?" Rodrigues thét lên, bất giác chửi thề và Mariko không đừng được, cố gắng nghe. Nhưng nàng không nghe thấy tên phó thuyền trưởng nhắc lại. Rồi nàng thấy cả hai người nhìn Blackthorne, nàng nhìn theo, trong lòng xốn xang vì về lo lắng của họ.

"Còn gì nữa, Santiago?." Rodrigues thận trọng hỏi, biết có Mariko ở đấy.

Tên phó thuyền trưởng khum tay che miệng thì thầm vào tai Rodrigues.

"Họ còn ở dưới ấy bao lâu?"

"Họ đang nâng cốc chúc mừng nhau. Và chúc mừng sự thoả thuận giữa đôi bên."

"Đồ chó đẻ!" Rodrigues túm lấy sơmi Santiago." Thề có Chúa, không được hở một tí gì ra nghe chưa! Mày phải lấy tính mạng mày đảm bảo điều đó đấy!"

"Ông hoa tiêu, khỏi cần phải nói thế."

"Bao giờ cũng cần phải nói thế." Rodrigues liếc nhìn sang Blackthorne.

"Đánh thức nó dậy!"

Tên phó thuyền trưởng đi tới, lắc mạnh Blackthorne.

"Cái gì thế, hả."

"Đánh!"

Santiago tát Blackthorne.

"Gêsuma, tôi sẽ..." Blackthorne vùng đứng dậy, mặt đỏ bừng bừng, nhưng anh lảo đảo rồi ngã xuống.

"Trời đánh thánh vật mày, Ingeles tỉnh dậy đi!"

Rodrigues hung dữ xỉa một ngón tay về phía hai người cầm lái.

"Quẳng nó xuống biển kia!"

"Ngay lập tức, mẹ kiếp!"

Hai người đang vội vã khiêng Blackthorne lên thì Mariko nói,

"Ông hoa tiêu Rodrigues, ông không nên..." nhưng nàng và Kana chưa kịp can thiệp thì hai người kia đã quăng Blackthorne qua mạn thuyền. Anh rơi từ trên cao hai mươi bộ (khoảng sáu mét) bụng đập bẹp xuống nước bắn tung tóe rồi chìm nghỉm. Một lát sau, anh nổi lên, sặc sụa, nhổ phì phì, tay quạt nước, cái lạnh như băng đã làm đầu óc anh tỉnh lại.

Rodrigues đang cố rời khỏi chiếc ghế của anh ta:

"Madoma, giúp tao một tay với."

Một người cầm lái chạy lại giúp trong khi người phó thuyền trưởng xốc nách Rodrigues.

"Lạy Chúa, hãy cẩn thận, chú ý đến cái chân tao, đò đầu đầy c... vụng về."

Họ đỡ anh ta ra mạn thuyền. Blackthorne vẫn còn ho hắng nhổ phì phì, nhưng lúc này anh đã bơi về phía mạn thuyền, vừa bơi vừa hét lên những tiếng chửi thề, rủa những người đã ném anh xuống biển.

"Hai điểm sang bên phải!" Rodrigues ra lệnh. Chiếc thuyền chuyển hướng khỏi chiều gió một chút và rời xa Blackthorne. Anh hét xuống:

"Lùi xa tàu tao ra, mẹ kiếp!" Rồi hối hả giục tên phó thuyền trưởng

"Lấy xuồng vớt tên Ingeles lên, đưa hắn về galleon. Nhanh lên. Nói với hắn...anh ta hạ thấp giọng xuống.

Mariko vui mừng thấy Blackthorne không chết đuối

"Ông hoa tiêu! Anjin-san được sự che chở của Đại nhân Toranaga. Tôi yêu cầu phải vớt ông ta lên ngay tức khắc!"

"Chờ một chút Mariko-san!" Rodrigues tiếp tục thì thầm với Santiago. Tên này gật đầu rồi vội vã chạy đi.

"Xin lỗi, Mariko-san, gomen kudarai, nhưng tình hình rất khẩn cấp. Cần phải làm cho Ingeles tỉnh lại.

"Tôi biết ông ta bơi được. Ông ta cần phải tỉnh táo và mau lẹ lên!"

"Tại sao."

"Tôi là bạn của ông ấy. Ông ấy có kể cho bà nghe bao giờ không?"

"Có. Nhưng England và Portugal đang đánh nhau kia mà. Cả Spain nữa."

"Đúng. Nhưng những hoa tiêu phải đứng trên chiến tranh."

"Vậy thì các ông có bổn phận với ai?"

"Với lá cờ."

"Cờ đó là của vua các ông có phải không?"

"Phải và cũng không phải, thưa senhorita. Tôi nợ anh chàng Ingeles một mạng sống." Rodrigues đang theo dõi chiếc xuồng.

"Giữ vững hướng…bây giờ trở lại vào hướng gió", anh ta ra lệnh cho người cầm lái.

"Rõ thưa senhor."

Rodrigues đợi kiểm tra đi, kiểm tra lại chiều gió, các bãi cát ngầm và bãi biển đằng xa. Người thủy thủ dò nước xuống tận sâu.

"Xin lỗi, senhorra, bà bảo sao?" Rodrigues nhìn Mariko một thoáng rồi lại quay lại kiểm tra hướng chiếc tàu và chiếc xuồng, Mariko cũng nhìn theo chiếc xuồng. Người ta đã vớt Blackthorne lên và họ đang chèo mạnh về phía chiếc galleon, ngồi mà chèo chứ không đứng. Nàng không còn nhìn rõ mặt họ nữa. Anjin-san cũng đã nhìn vào người bên cạnh anh, người đã thì thầm với Rodrigues.

"Thưa senhor, ông đã nói gì với ông ấy?"

"Ai?"

"Ông ấy . Senhor mà ông đã phái đi cứu Anjin-san."

"Chỉ nói là chúc ông Ingeles bình an và may mắn."
Câu trả lời nhạt nhẽo, vô thưởng vộ phạt.
Nàng dịch lại cho Kana.
Khi Rodrigues thấy xuồng áp mạn chiếc galleon anh mới lại bắt đầu yên tâm.
"Đức Bà Maria, thánh mẫu của đức Jesus..."
*
Viên Thủy sư Đô đốc và các tu sĩ dòng Temple ở bên dưới đi lên. Toranaga và các vệ sĩ của ông ta đi theo sau.
"Rodrigues! Hạ xuồng xuống! Các Đức cha sắp lên bờ." Ferriera nói.
"Rồi sao?"
"Rồi chúng ta ra biển. Đi Yedo."
"Tại sao lại đến đấy? Chúng ta đi Macao kia mà." Rodrigues đáp vẻ mặt hoàn toàn ngây thơ vô tội.
"Chúng ta đưa Toranaga về nhà, ở Yedo trước."
"Chúng ta là cái gì? Thế còn chiếc galleon thì sao?"
"Nó ở lại đây hoặc chiến đấu mà thoát ra."
Rodrigues hình như có vẻ sửng sốt và nhìn chiếc galleon rồi nhìn Mariko. Anh ta trông thấy ánh mắt nàng biểu lộ rõ rệt một sự lên án.
"Matsu", viên hoa tiêu nói với Mariko.
"Cái gì?" Cha Alvito hỏi.
"Kiên nhẫn ư? Tại sao lại kiên nhẫn, Rodrigues?"
"Tụng kinh kính chào Đức Mẹ Maria, thưa cha. Tôi đang nói với phu nhân đây là tụng kinh đó dạy cho ta biết kiên nhẫn."
Ferriera đang nhìn chằm chằm chiếc galleon:
"Xuồng của ta làm gì ở đó."
"Tôi cho đưa tên tà giáo trở về thuyền của nó."
"Cái gì?"
"Tôi cho đưa tên Ingeles trở về thuyền của nó. Có vấn đề gì vậy, ông Đô đốc? Tên Ingeles đã xúc phạm tôi,tôi đã cho quẳng cái thằng chó chết ấy xuống nước. Lẽ ra tôi đã để mặc cho nó chìm nghỉm nhưng nó biết bơi cho nên tôi đã sai thuyền phó đi vớt nó lên, đưa nó về thuyền của nó vì hình như nó được sự sủng ái của Đại nhân Toranaga. Có gì sai trái?"
"Cho người đưa nó trở lại đây."
"Ông Đô đốc, thế thì tôi phải phái đi cả một đội quân vũ trang chiếm tàu. Ông muốn thế chăng? Nó đang nguyền rủa chửi bới chúng ta thậm tệ. Lần này thì nó sẽ không sẵn sàng trở lại đâu."
"Tôi muốn nó phải trở lại đây."
"Có vấn đề gì vậy? Ông chẳng nói là chiếc galleon sẽ ở lại và chiến đấu, gì gì nữa đó ư? Vậy thì sao? Vậy là tên Ingeles sẽ ngập vào trong phân. Tốt thôi. Dẫu sao thì ai cần đến cái thằng chó chết đó? Chắc chắn là các Đức cha không muốn nhìn mặt nó.Có phải không, thưa Đức cha?"
Dell'Aqua không trả lời. Alvito cũng lặng thinh. Như thế là làm vỡ kế hoạch của Ferriera đã đề ra và đã được họ và Toranaga chấp nhận, tức là các tu sĩ sẽ lên bờ ngay để dàn xếp ổn thỏa với Ishido, Kiyama và Onoshi , làm ra vẻ tin câu chuyện của Toranaga về những tên cướp và không biết hắn đã "Trốn" ra khỏi lâu đài. Trong khi đó chiếc chiến thuyền sẽ xông ra cửa cảng, chiếc galleon đánh lạc hướng đám thuyền đánh cá. Nếu có cuộc công kích công khai vào chiến thuyền, họ sẽ dùng đại bác đánh lui và như thế là số phận đã được quyết định dứt khoát một bề.
"Nhưng các thuyền đó không tiến công chúng ta", Ferriera đã lập luận.
"Chúng cần bắt chiếc galleon kia. Thưa Đức cha, trách nhiệm của Đức cha là phải thuyết phục Ishido

rằng chúng ta không còn cách lựa chọn nào khác. Xét cho cùng, Toranaga là Chủ tịch Hội. đồng Nhiếp chính. Cuối cùng thì tên tà giáo ở lại trên thuyền này."

Cả hai tu sĩ không ai hỏi tại sao. Mà Ferriera cũng không tự mình nói ra lý do.

Đức cha Thanh tra dịu đàng đặt bàn tay lên vai viên Thủy sư Đô đốc và quay lưng về phía chiếc galleon.

"Có lẽ tên tà giáo ở bên đó cũng tốt", ông ta nói, bụng nghĩ các con đường của Chúa thật lạ lùng.

Không, Ferriera những muốn hét lên. Tôi muốn trông thấy nó chết chìm. Một thằng bị quăng xuống biển vào lúc tảng sáng giữa biển khơi... không một dấu vết, không một nhân chứng, dễ biết bao. Toranaga sẽ không bao giờ biết gì hết; đối với hắn đó chỉ là một tai nạn bi thảm. Và đáng đời cho Blackthorne. Viên Thủy sư Đô đốc cũng biết các hoa tiêu kinh sợ chết ở biển.

"Nanja?" Toranaga hỏi.

Cha Alvito giải thích rằng viên hoa tiêu đã về galleon và tại sao. Toranaga quay sang Mariko, nàng gật đầu và nói thêm những điều Rodrigues vừa nói.

Toranaga đi ra mạn thuyền nhìn vào đêm tối. Đã có thêm nhiều thuyền đánh cá rời bờ biển phía Bắc và những thuyền khác cũng sắp sửa tới. Ông ta biết Anjin-san là một sự khó xử về chính trị cho mình và đây là một cách đơn giản thánh thần đã ban cho nếu ông ta muốn loại bỏ tên Anjin-san. Ta có muốn không? Chắc chắn các tu sĩ Cơ Đốc giáo sẽ rất mừng nếu Anjin-san biến mất, ông ta nghĩ. Cả Onoshi và Kiyama nữa, chúng sợ gã đến mức một trong hai đứa hoặc cả hai đã bố trí vụ mưu sát. Tại sao lại sợ đến thế?

Anjin đã bơi về galleon lúc này; ở đây hắn sẽ không được an toàn. Đó là karma, neh? Vậy là hắn sẽ cùng chìm với chiếc thuyền, cùng với Yabu và những người khác, cùng với súng ống và đó cũng là karma. Súng thì ta có thể mất cũng được, Yabu cũng vậy. Nhưng còn Anjin-san?

Được.

Vì ta còn dự trữ thêm tám tên man di kỳ quặc nữa. Có thể kiến thức chung của chúng sẽ bằng hay hơn tên Anjin-san này. Vấn đề quan trọng là trở về Yedo càng nhanh càng tốt để chuẩn bị chiến tranh, chiến tranh là không thể tránh được. Kiyama và Onoshi thế nào? Ai biết được chúng sẽ ủng hộ ta hay không. Có thể có mà cũng có thể không. Nhưng một mảnh đất và vài lời hẹn chẳng là cái gì cả trên bàn cân. Nếu sức nặng của Cơ Đốc giáo đứng về phía ta bốn mươi ngày nữa.

"Đó là karma, Tsukku-san. Neh?"

"Vâng! Thưa Đại nhân." Alvito liếc nhìn viên Thủy sư đô đốc, rất thỏa mãn.

"Đại nhân Toranaga đề nghị là không nên làm gì cả. Đó là ý Chúa."

"Có thật không?"

Tiếng trống trên ga!ê đột ngột nổi lên. Các mái chèo mạnh mẽ lia xuống nước.

"Lạy Chúa, nó làm cái gì thế?" Ferriera rống lên.

Thế rồi, trong khi họ nhìn chiếc galleon rời xa họ, cờ của Toranaga trên một buồm cái hạ xuống.

Rodrigues nói

"Có vẻ như chúng nói cho tất cả các thuyền đánh cá chết tiệt ở trong cảng biết rằng Đại nhân Toranaga không còn ở trên thuyền nữa?"

"Nó định làm cái gì?"

"Tôi không rõ."

"Ông không rõ à?" Ferriera hỏi.

"Không, nhưng nếu là tôi, tôi sẽ ra biển và bỏ mặc chúng ta trong phân... hoặc tìm cách làm như thế. Tên Ingeles đã vạnh trần chúng ta rồi. Rồi sẽ ra sao đây."

"Ông được lệnh phải đi Yedo." Ferriera định nói thêm, nếu ông đâm thủng chiếc galleon thì càng hay; nhưng hắn không nói. Vì Mariko đang nghe.

Các tu sĩ sung sướng đi vào bờ trên chiếc xuồng.

"Kéo tất cả buồm lên!" Rodrigues hét to, chân anh ta đau nhức nhối.

"Nam-Tây nam! Tất cả về vị trí!"

"Senhorita, xin bà nói với Đại nhân Toranaga là Đại nhân nên xuống dưới thì hơn. Ở dưới an toàn hơn." Ferriera nói.

"Đại nhân cảm ơn ông và nói Đại nhân sẽ ở lại đây."

Ferriera nhún vai, đi ra rìa sàn lái.

"Nhồi thuốc vào đại bác. Nạp đạn chùm. Các vị trí sẵn sàng chiến đấu."

CHƯƠNG 28

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Isôji!" Blackthorne hét lên, giục tên chỉ huy đội chèo thuyền tăng tốc độ. Anh ngoái nhìn lại chiếc chiến thuyền: buồm no gió, nó đã quay mũi lại rồi tiến thẳng lao vào chiếc galleon. Blackthorne ước lượng đường chạy sắp tới. Anh tự hỏi không biết mình nhận định có đúng không, bởi vì ở đây biển không rộng, lại gần các vách đá, giữa thành công và thảm họa có cách nhau có vài thước. Vì hướng gió, chiếc chiến thuyền phải đổi trở buồm để chạy ra cửa cảng, trong khi chiếc galleon có thể xoay trở tùy ý. Nhưng chiến thuyền có lợi thế về tốc độ. Và lần trở buồm cuối cùng, Rodrigues đã cho thấy rõ chiếc galleon nên tránh ra khi chiếc Xan ta Therasa cần có chỗ trên mặt biển.

Yabu lại líu lo gì đó với anh nhưng anh không để ý.

"Không hiểu, wakari masen, Yabu-san! Nghe đây, Toranaga Sama nói tôi, Anjin-san, ichi ban ima! Bây giờ tôi là chánh thuyền trưởng! Wakari masu ka, Yabu-san?" Anh trỏ vào la bàn cho thuyền trưởng Nhật Pủn thấy. Tên này vung tay chỉ trỏ chiếc chiến thuyền, lúc này chỉ còn cách đuôi chiếc galleon có năm mươi thước và đang đuổi kịp họ nhanh chóng trên một hướng chạy nhất định đâm nhau.

"Giữ vững hướng, lạy Chúa!" Blackthorne nói, gió làm áo quần anh ướt sũng, lạnh cóng nhưng lại giúp đầu óc anh tỉnh táo ra. Anh quan sát bầu trời. Không có mây gần, mặt trăng sáng vằng vặc và gió thuận. Không có nguy hiểm gì về mặt này, anh nghĩ. Cầu chúa giữ cho trăng cứ sáng mãi đến khi xong việc.

"Hây, thuyền trưởng", anh gọi bằng tiếng Anh, biết có nói tiếng Anh hay tiếng Portugal hay Holland hay Latin thì cũng thế thôi vì anh chỉ có một mình.

"Cho một người đi lấy sake! Sake! Wakari masuka?"

"Hai, Anjin-san."

Một thủy thủ được sai hối hả chạy đi, vừa chạy vừa ngoái cổ lại nhìn, kinh hoàng nhìn chiếc chiến thuyền đang lù lù tiến lại rất nhanh. Blackthorne giữ vững hướng, cố buộc chiến thuyền quay mũi trước khi nó giành được chỗ ở phía có gió. Nhưng hướng chiến thuyền không hề suy chuyển và nó phăng phăng đâm thẳng vào chiếc galleon. Đến giây cuối cùng Blackthorne mới quay ngoắt ra khỏi đường đi của chiến thuyền và khi rầm néo buồm ở mũi chiến thuyền hầu như tới bên trên sàn đuôi galleon, anh nghe thấy Rodrigues ra lệnh:

"Kéo mạnh dây néo góc buồn bên trái! Nới lỏng dây cột buồm, giữ vững hướng chạy!" Rồi một tiếng hét về phía anh bằng tiếng Spain:

"Quỉ tha ma bắt mày đi, mẹ kiếp, Ingeles!"

"Con mẹ mày ấy, Rodrigues!"

Thế rồi chiếc chiến thuyền lướt ra khỏi hướng gió chạy thẳng vào bờ phía xa, đến đó nó sẽ lại phải quay mũi lần nữa để vào hướng gió, trở buồm chạy về phía này một lần nữa trước khi quay mũi lần cuối chạy ra cửa cảng.

Trong chốc lát, hai thuyền gần nhau đến mức Blackthorne có thể sờ vào chiến thuyền được. Rodrigues, Toranaga, Mariko và viên Thủy sư Đô đốc đều đang đứng lắc lư trên sàn lái. Thế rồi chiếc chiến thuyền vọt đi và chiếc galleon chao đảo trong sóng cuộn lên.

"Isoji, Isoji. Lạy Chúa!"

Các tay chèo gia tăng cường độ và Blackthorne làm hiệu ra lệnh đặt thêm người vào các mái chèo

cho đến khi không còn người dự trữ nữa. Anh phải ra tới cửa cảng trước chiến thuyền nếu không họ sẽ đi đứt.

Chiếc galleon lao đi vùn vụt. Chiếc chiến thuyền cũng vậy ở phía bên kia cảng, nó quay trở như một vũ nữ và Blackthorne trông thấy Rodrigues đã cho kéo thêm buồm ngọn.

"Thằng con hoang này khôn như bất cứ thằng Portugal nào ở đời!"

*

* *

Sake đã được đem tới,một trong những người phụ nữ trẻ tuổi đã giúp đỡ Mariko, cầm lấy rượu trong tay tên thủy thủ và chập choạng đưa mời Blackthorne. Cô đã dũng cảm ở lại trên boong tuy rõ ràng cô không quen sóng nước. Hai bàn tay cô khỏe, tóc chải gọn ghẽ, kimono lịch sự, đẹp và sạch sẽ. Chiếc galleon lắc lư theo sóng dập dềnh, cô gái lảo đảo, đánh rơi cái chén. Gương mặt cô không hề biến đổi nhưng Blackthorne nhìn thấy cô hơi đỏ mặt vì xấu hổ.

"Pornada" anh nói khi cô mò mẫm tìm cái chén.

"Không sao cả , Mamae Ka?"

"Usagi Fujiko. Anjin-san."

"Fujiko-san. Nào, đưa đây cho tơô. Dozo." Anh chìa tay ra cầm lấy cái bình rượu, uống ngay ở miệng bình, nuốt ừng ực, nóng lòng muốn người anh được ấm lên. Anh tập trung sự chú ý vào hướng chạy mới của chiếc thuyền, tránh những bãi cạn mà Santiago theo lệnh của Rodrigues, đã nói cho anh biết. Anh kiểm tra lại phương hướng theo mũi đất để có một đường đi gọn, không nguy hiểm ra cửa cảng. Anh uống nết chỗ rượu nóng, thoáng nghĩ làm thế nào mà rượu đã được hâm nóng và tại sao bao giờ rượu sake cũng được hâm nóng và chỉ mời mỗi lần một ít thôi, không nhiều.

Lúc này đầu óc anh đã tỉnh táo và anh cảm thấy khá khỏe nên anh giữ gìn cẩn thận. Nhưng anh biết mình không còn sức dự trữ trong người, cũng như chiếc galleon đã hết người dự trữ.

"Sake dozo, Fujiko-san." Anh đưa bình rượu cho cô gái rồi quên ngay cô ta. Được gió, chiếc chiến thuyền chạy rất nhanh và chạy trước mặt họ khoảng một trăm thước, hướng về phía bờ. Anh nghe thấy những tiếng chửi rủa tục tĩu theo gió vẳng lại, và mặc kệ, không buồn trả lời, để giữ sức.

"Isoji, lạy Chúa! Chúng ta thua mất!"

Sự kích động của cuộc chạy đua và lại cảm giác một mình nắm quyền chỉ huy-bằng sức mạnh của ý chí nhiều hơn là bằng địa vị- cộng với các đặc quyền hiếm hoi nắm Yabu trong tay mình, khiến lòng anh tràn đầy một niềm vui sướng không lành mạnh.

"Nếu chiếc thuyền không chìm và tao cùng chìm với nó, tao sẽ cho nó lao vào đá ngầm chỉ cốt để thấy mày chết đuối, cái thằng Yabu mặt mẹt kia! Vì ông bạn Pieterzoon!"

Nhưng chẳng phải Yabu đã cứu sống Rodrigues khi mình không làm được việc đó sao? Chẳng phải hắn đã xông vào lũ cướp khi mình bị phục kích đó sao? Và đêm nay hắn đã tỏ ra dũng cảm. Phải, hắn là một thằng mặt mẹt; nhưng dù thế nào đi nữa hắn vẫn là một thằng mặt mẹt dũng cảm và đó là sự thật.

Bình sake lại được đưa ra.

"Domo" cô gái nói.

Chiếc chiến thuyền chạy rất nghiêng, sát hướng gió, khiến anh rất thích thú.

"Ta không thể làm hơn được", anh nói to trong gió.

"Nhưng nếu ta có được chiến thuyền ấy, ta sẽ xông qua các thuyền đánh cá, vọt ra khơi và sẽ không bao giờ trở lại nữa. Bằng cách nào đó, ta sẽ dong buồm trở về nhà, mặc nước Nhật cho người Nhật và bọn Portugal mắc dịch." Anh trông thấy Yabu và viên thuyền trưởng trố mắt nhìn mình.

"Thật ra ta sẽ không làm thế. Chưa. Còn phải bắt lấy chiếc Black Ship, cướp của và trả thù nữa, phải không Yabu-san?"

"Nan desu ka", A njin-san? Nan ja?"

"Ichi ban! Số dách!" Anh đáp, vẫy tay về phía chiến thuyền. Anh uống cạn bình rượu. Fujiko cầm lấy bình.

"Sake, Anjin-san?"

"Domo, iyé!"

Lúc này hai chiếc thuyền đã tới gần đám thuyền đánh cá, chiếc galleon lao thẳng vào khoảng trống mà các thuyền đánh cá có ý chừa ra, còn chiếc chiến thuyền thì đang trên đường chạy vát cuối cùng sắp quay mũi chạy ra phía cửa cảng. Ở đây gió mạnh lên vì không còn các mũi đất che chắn nữa, biển khơi ở phía trước mặt, chỉ còn cách chừng nửa hải lý. Gió thổi phồng các cánh buồm kêu lốp bốp như những tiếng súng lục, mũi thuyền và đuôi thuyền sủi bọt.

Các tay chèo đầm đìa mồ hôi và mệt mỏi. Một người gục xuống. Rồi một người nữa. Hơn năm mươi tên Ronin Samurai đã vào vị trí. Phía trước, bọn cung thủ trên các thuyền đánh cá ở hai bên luồng nước hẹp đã lắp tên vào cung. Blackthorne trông thấy những lò than nhỏ trên nhiều thuyền và anh biết tên bắn đi sẽ là những tên lửa khi họ tới gần.

Anh đã chuẩn bị khả năng tốt nhất cho cuộc chiến đấu. Yabu đã hiểu sẽ phải chiến đấu và hiểu ra ngay các tên lửa. Blackthorne đã cho dựng những vách gỗ bảo vệ quanh tay lái. Anh đã cho phá mấy hòm súng và cắt những người có khả năng làm được, nhồi thuốc vào đạn và súng, ai cũng cho đem nhiều thùng thuốc súng nhỏ lên sàn lái, đặt ngòi vào.

Khi Santiago, viên phó thuyền trưởng, giúp anh lên xuồng, hắn đã nói cho anh biết Rodrigues sẽ giúp với sự phù hộ của Chúa.

"Tại sao?" anh hỏi.

"Ông hoa tiêu nói là bảo với ông, ông ấy cho quẳng ông xuống nước để cho ông tỉnh lại, thưa senhor."

"Tại sao?"

"Là vì, ông ấy bảo nói với ông, thưa senhor hoa tiêu, vì có nguy hiểm trên tàu Santa Therasa, nguy hiểm cho ông. Ông sẽ phải chiến đấu mà cướp đường thoát ra, ông ấy bảo vậy, nếu có thể được. Nhưng ông ấy sẽ giúp."

"Tại sao?"

"Vì Đức mẹ thiêng liêng, xin ông hãy im đi mà nghe. Tôi không có nhiều thì giờ."

Thế rồi viên phó thuyền trưởng đã nói cho anh biết về các bãi cạn và các phương hướng, luồng lách và kế hoạch, lại đưa cho anh hai khẩu súng ngắn.

"Ông bắn có giỏi không, ông hoa tiêu của chúng tôi hỏi vậy."

"Kém lắm", anh nói dối .

"Cầu Chúa phù hộ cho ông, ông hoa tiêu của chúng tôi cuối cùng bảo tôi nói với ông như vậy."

"Còn ông ấy…còn ông?

"Còn tôi ấy à, tôi cho ông xuống địa ngục!"

"Con mẹ mày!"

Blackthorne đã lắp ngòi vào các thùng thuốc súng để phòng khi đại bác bắt đầu bắn mà không có kế hoạch gì cả hoặc kế hoạch tỏ ra giả dối và cũng để chống lại bọn thù địch đang lấn tới. Ngay một thùng thuốc súng nhỏ như thế, châm ngòi rồi thả cho trôi tới mạn chiến thuyền cũng có thể làm nó chìm, chắc chắn không kém gì một loạt đạn bảy mươi khẩu súng. Thùng nhỏ không thành vấn đề, anh nghĩ, miễn nó làm chiến thuyền võ tung bụng.

"Muốn sống thì isoji!" anh gọi to và nắm lấy tay lái, cảm ơn Chúa về Rodrigues và ánh trăng sáng vằng vặc.

Ở chỗ này, ở cửa cảng, chỉ rộng khoảng bốn trăm thước. Từ bờ này sang bờ bên kia nước chỗ nào cũng sâu, mũi đá dựng đứng trên mặt biển.

Khoảng trống giữa các thuyền đánh cá là một trăm thước.

Chiếc Santa Therasa lúc này lồng lên, gió thổi từ phía sau sườn ngang tới mạn phải chiến thuyền, vệt nước sau thuyền cuồn cuộn và nó đang đuổi theo chiếc galleon rất nhanh. Blackthorne giữ vững hướng ở giữa luồng và ra hiệu cho Yabu sẵn sàng. Tất cả các Ronin Samurai đều đã được lệnh nấp dưới mạn thuyền cho đến khi Blackthorne phát lệnh thì mọi người-với súng hoặc kiếm-phải sang cả bên mạn trái hay mạn phải, ở chỗ cần thiết. Yabu sẽ chỉ huy trận đánh. Viên thuyền trưởng Nhật Pủn biết rằng các tay chèo của hắn sẽ phải theo nhịp trống và tên phụ trách trống biết hắn phải theo lệnh của Anjin-san. Và chỉ có một mình Anjin-san điều khiển chiếc thuyền.

Chiếc chiến thuyền đã tới cách phía sau chiếc galleon năm mươi thước ở giữa luồng nước, đâm thẳng vào galleon, và tỏ rõ là nó đòi đường chạy ở giữa khoảng trống.

Trên chiến thuyền, Ferriera nói khẽ với Rodrigues:

"Đâm thẳng vào nó." Mắt hắn nhìn Mariko đang đứng với Toranaga cách đó mười bước gần hàng lan can.

"Chúng ta không làm thế được... với Toranaga và cô gái đứng kia."

"Senhora! Ferriera gọi to...

"Senhorita... nên xuống dưới thì hơn, bà và ông chủ của bà. Xuống sàn súng an toàn hơn cho ông ấy."

Mariko dịch lại cho Toranaga. Ông ta suy nghĩ một lát rồi đi theo cầu thang xuống sàn súng.

"Mẹ kiếp" , tên phụ trách pháo thủ nói bâng quơ. Chẳng nhằm vào ai,

"Tớ muốn cho nổ một loạt đại bác bắn chìm một cái gì. Đã một năm nay, chưa bắn.chìm một thằng cướp biển thổ tả nào."

"Đúng. Bọn khỉ đáng cho đi chầu thủy tề."

Trên sàn lái, Ferriera nhắc lại:

"Đâm vào chiếc galleon, Rodrigues!"

"Việc gì phải giết kẻ thù của mình khi có những đứa khác làm hộ rồi?"

"Mađôna! Ông chẳng khác gì lão tu sĩ! Trong người ông không có máu hay sao ấy!"

"Đúng, tôi không có máu giết người", Rodrigues đáp, cũng bằng tiếng Spain.

"Còn ông? ông có máu ấy. Phải không? Và có lẽ là máu Spain chăng?"

"Ông có đâm vào nó không thì ông bảo?" Ferriera hỏi bằng tiếng Portugal; chuyện giết chóc kề gần khiến hắn như cuồng lên.

"Nếu nó đứng nguyên tại chỗ thì được."

"Vậy thì, lạy Chúa, hãy để nó đứng nguyên tại chỗ."

"Ông định làm gì với thằng Ingeles? Tại sao nó không ở trên thuyền chúng ta, ông lại nổi giận như thế?"

"Lúc này tôi không còn ưa ông hay tin ông nữa Rodrigues. Ông đã hai lần đứng về phía... hoặc có vẻ như đứng về phía tên tà giáo đó chống lại tôi hoặc chúng tôi. Nếu có được một viên hoa tiêu nào khác có thể chấp nhận được, ở châu Á, tôi sẽ cho ông lên bờ, Rodrigues, và tôi sẽ giương buồm ra khơi với chiếc Black Ship của tôi."

"Và rồi ông sẽ đắm tàu. Ở người ông có cái mùi của chết chóc và chỉ có tôi bảo vệ được ông thôi."

Ferriera lo sợ làm dấu thánh giá.

"Có Đức Bà chứng giám, ông với cái lưỡi thối tha của ông! Ông cố cái quyền gì mà nói thế?"

"Mẹ tôi là người Digan và là con thứ bảy của một người con thứ bảy. Cũng như tôi."

"Nói láo."

Rodrigues mỉm cười."Ồ, ông Thủy sư Đô đốc của tôi ơi, có lẽ thế thật đấy." Anh ta khum tay lên miệng, hét:

"Các vị trí chuẩn bị chiến đấu!" Rồi bảo người cầm lái

"Giữ vững hướng chạy, và nếu cái con đĩ thối tha kia không di chuyển thì đâm cho nó chìm đi!"

Blackthorne giữ vững tay lái, hai cánh tay đau nhức, hai chân đau nhức. Tên chỉ huy các tay chèo đánh trống thùng thùng, các tay chèo cố gắng một lần chót.

Lúc này chiếc chiến thuyền chỉ còn cách đuôi chiếc galleon hai mươi thước, rồi mười lăm thước, rồi mười. Đúng lúc đó Blackthorne lái mạnh sang trái, Chiếc chiến thuyền hầu như sạt qua sườn chiếc galleon, nghiêng về phía họ rồi áp sát mạn. Blackthorne bèn lái mạnh sang phải để chạy song song với chiếc chiến thuyền, cách nhau mười thước. Rồi cả hai chạy sát bên nhau sẵn sàng lao vào giữa hai dãy thuyền thù địch.

"Chèo mạnh lên, mạnh lên, đồ con hoang!" Blackthorne hét to, anh muốn chạy song song áp mạn với chiếc thuyền bởi vì chỉ có ở đây họ mới được cái khối đồ sộ của chiến thuyền và những cánh buồm của nó bảo vệ. Vài phát súng nổ, rồi một loạt tên lửa bắn vào chiếc galleon, nhưng không gây tổn hại gì nghiêm trọng, nhưng do nhầm lẫn, nhiều tên lửa bắn vào những cánh buồm bên dưới của chiến thuyền và lửa bùng lên.

Tất cả các Samurai chỉ huy trên các thuyền đánh cá kinh hoảng vội vã ra lệnh cho các cung thủ của chúng dừng lại. Không bao giờ trước đây có ai tiến công một chiếc tàu của bọn Nam man. Chẳng phải chính chúng và chỉ có chúng thôi, đem lụa tới đó sao, những thứ lụa làm cho mùa hè nóng ẩm có thể chịu được, màu đông lạnh lẽo có thể sống nổi, và mùa xuân, mùa thu trở thành những niềm vui thú? Chẳng phải bọn Nam man được các sắc lệnh của Thiên Hoàng bảo vệ đó sao? Đốt cháy một chiếc thuyền của chúng có thể làm cho chúng tức giận không bao giờ trở lại nữa thì sao.

Cho nên bọn chỉ huy chỉ biết có đứng nhìn trong khi chiếc galleon của Toranaga núp dưới cánh chiếc chiến thuyền, không đứa nào trong bọn chúng dám liều lĩnh, dù chỉ là một chút xíu, làm cho các Black Ship không bao giờ đến nữa, nếu không được sự đồng ý trực tiếp của tướng quân Ishido. Và chỉ đến khi thủy thủ trên chiến thuyền dập tắt các ngọn lửa, chúng mới thở ra nhẹ nhõm.

Khi tên ngừng bắn, Blackthorne cũng bắt đầu thấy nhẹ người. Cả Rodrigues nữa. Kế hoạch đã có kết quả. Rodrigues đã ước đoán dưới sự che chở của chiến thuyền, chiếc galleon có một cơ may, cơ may độc nhất.

"Nhưng ông hoa tiêu của chúng tôi nói ông phải đề phòng cái bất ngờ, ông Ingeles ạ." Santiago đã báo cáo lại.

"Đẩy cái thằng chó đẻ kia ra", Ferriera nói.

"Mẹ kiếp, tôi ra lệnh cho ông phải đẩy nó vào giữa bọn khỉ!"

"Năm điểm sang trái" Rodrigues sốt sắng ra lệnh.

"Năm điểm sang trái, rõ!" người cầm lái đáp lại.

Blackthorne nghe thấy lệnh đó. Ngay tức khắc anh lái sang trái năm độ và cầu nguyện. Nếu Rodrigues giữ hướng quá lâu họ sẽ húc vào giữa đám thuyền đánh cá và nguy to. Nhưng nếu anh giảm bớt tốc độ, tụt lại sau thì anh biết các thuyền địch sẽ ùa tới, anh sẽ ngợp dưới số đông, bất kể chúng tin là có Toranaga trên thuyền hay không có. Anh phải kèm sát bên cạnh chiến thuyền.

"Năm điểm sang phải" Rodrigues ra lệnh, rất đúng lúc. Anh ta cũng không muốn trúng thêm tên lửa, trên sàn tàu có quá nhiều thuốc súng.

"Cứ thổi đi, đồ ma cô", anh ta lẩm bẩm với gió

"Thổi mạnh vào buồm tao, thổi mạnh vào và đưa chúng tao ra khỏi đây, mẹ kiếp!"

Blackthorne lại lái sang phải năm điểm để giữ vững vị trí đối với chiếc thuyền và hai thuyền lao đi vùn vụt, cặp kè bên nhau, mái chèo mạn bên phải của chiếc galleon gần như chạm vào chiếc chiến thuyền, còn mái chèo bên mạn trái thì làm nước bắn tung tóe lên các thuyền đánh cá. Lúc này viên thuyền trưởng đã hiểu, tên chỉ huy các tay chèo và các tay chèo cũng đã hiểu.... Họ dốc hết sức lực cuối cùng vào mái chèo. Yabu hét một mệnh lệnh và đám Ronin Samurai bỏ cung xuống, chạy lại giúp

sức, cả Yabu cũng xông vào chèo.

Hai thuyền chạy ngang nhau. Chỉ còn phải vượt qua vài trăm thước nữa.

Khi ấy bọn Áo Xám trên vài chiếc thuyền đánh cá, táo tợn hơn những tên khác, chèo thuyền ra chặn đường chiếc galleon, quăng dây có móc. Mũi chiếc galleon đè chìm các thuyền đó. Các móc bám được vào mạn thuyền bị vứt xuống. Tên Samurai cầm các dây móc bị chết đuối. Và đà lao đi của chiếc galleon không hề chùn lại.

"Lái sang trái thêm nữa."

"Tôi không dám làm vậy, ông Thủy sư Đô đốc ạ. Toranaga không phải thằng ngu và trông kìa, phía trước có đá ngầm!"

Ferriera trông thấy những mỏm đá nhấp nhô gần chiếc thuyền đánh cá cuối cùng.

"Madoma, ép nó vào đây!"

"Hai điểm sang trái!"

Chiếc chiến thuyền lại chuyển hướng và Blackthorne lại làm theo. Cả hai thuyền đều nhằm thẳng hướng vào đám thuyền đánh cá đậu xúm xít cạnh nhau. Blackthorne cũng đã nhìn thấy bãi đá ngầm. Một thuyền đánh cá nữa bị dìm và một loạt tên bay tới. Anh giữ vững hướng đi đến giây phút cuối cùng có thể giữ được, rồi hét to:

"Năm điểm sang phải!" để báo cho Rodrigues biết và quay tay lái.

Rodrigues bành động ngay để né tránh và lãng ra xa. Nhưng lần này anh ta giữ một hướng đi có thể gây va chạm, và trong kế hoạch thì không dự tính chuyện này.

"Nào, thằng con hoang." Rodrigues nói, bị cuộc săn đuổi và sự khiếp sợ kích thích mạnh." Để thử xem lá gan mày to đến đâu?"

Blackthorne phải lựa chọn ngay tức khắc giữa bãi đá ngầm và chiếc chiến thuyền. Anh thầm ban phước cho các tay chèo - họ vẫn giữ vững vị trí- và đám thủy thủ và tất cả mọi người trên thuyền; do ý thức kỷ luật của họ, anh đã có được khả năng lựa chọn, và anh đã chọn.

Anh bẻ tay lái thêm sang bên phải, rút súng ngắn ra và lên cò.

"Xê ra, thề có Chúa!" anh hét lên rồi kéo cò. Viên đạn rít lên bay qua bên trên sàn lái ngay giữa Ferriera và Rodrigues.

Ferriera vội cúi cuống, còn Rodrigues thì chớp chớp mắt.

"Thằng Ingeles! Thằng chó đẻ! Đó là vận may hay bắn giỏi, hay là mày định nhằm bắn cho chết?"

Anh ta nhìn thấy khẩu súng thứ hai trong tay Blackthorne và Toranaga đang nhìn anh ta chằm chằm. Anh ta bỏ qua Toranaga, coi như không quan trọng.

Lạy Đức Thánh Mẫu, con phải làm gì bây giờ? Bám lấy kế hoạch hay thay đổi nó? Giết chết thằng Ingeles phải chăng là tốt hơn? Vì lợi ích của tất cả? Hãy cho con biết nên hay không nên?

Hãy tự trả lời lấy, Rodrigues, trên linh hồn bất diệt của mi! Mi chẳng phải là người sao?

Vậy hãy nghe đây, những tên tà giáo khác sẽ làm theo tên Ingeles này ngay bây giờ, như vừa rồi, dù tên này có bị giết hay không. Ta chịu ơn hắn một mạng sống và ta thề ta không có máu sát nhân trong người. Không có máu sát nhân để giết một hoa tiêu.

"Lái sang phải", anh ta ra lệnh và nhường đường cho chiếc galleon.

Mariko nói.

"Chúa công tôi hỏi tại sao ông gần như đâm thẳng vào chiếc galleon?"

"Đó chỉ là một trò đùa thôi, thưa Senhora, một trò đùa giữa hoa tiêu với nhau. Để thử gân bên kia."

"Thế còn phát súng ngắn?"

"Cũng là trò đùa...Để thử gân tôi. Đá ngầm quá gần và có lẽ tôi đã ép gã Ingeles quá mức. Chúng tôi là bạn của nhau, đúng không?"

"Chúa công tôi nói, đùa như thế là dại dột."

"Xin bà chuyển hộ lời xin lỗi của tôi. Điều quan trọng là ông ấy an toàn, vg và lúc này chiếc galleon đã an toàn và do đó tôi rất mừng. Honto."

"Ông đã sắp đặt cuộc tẩu thoát này, mưu mẹo này với Anjin-san có phải không?"

"Chẳng qua là anh ta rất giỏi và tính thời gian rất chính xác. Anh ta có ánh trăng soi đường, biển lại thuận lợi và không ai sai lầm. Nhưng tại sao bọn địch lại không nhận chìm anh ta đi, thật tôi không hiểu. Đó là ý Chúa."

"Có đúng thế không?" Ferriera nói. Hắn đang nhìn trừng trừng chiếc galleon ở phía sau chiến thuyền và không quay lại.

Lúc này họ đã ra xa ngoài cửa cảng, an toàn đi vào con đường Osaka, chiếc galleon ở phía sau, cách vài tầm, cả hai thuyền đều không vội vàng nữa. Phần lớn các mái chèo của chiếc galleon đã được tạm thời xếp lại, chỉ để lại đủ mái chèo để đi thong thả, đa số các tay chèo được nghỉ ngơi lấy lại sức.

Rodrigues không để ý đến Ferriera. Anh ta đang mải ngắm nhìn Toranaga. Mình lấy làm mừng chúng ta đứng về phía Toranaga, Rodrigues tự nhủ. Trong cuộc chạy đua, anh ta đã để ý quan sát Toranaga, thích thú vì có được một cơ hội hiếm có. Mắt Toranaga đã soi mói khắp nơi, theo dõi các pháo thủ, các khẩu súng, các cánh buồm và những người phụ trách châm ngòi pháo, với một thái độ tò mò không lúc nào ngơi và qua Mariko hắn đặt ra các câu hỏi với các thủy thủ hoặc viên phó thuyền trưởng: Cái này để làm gì? Nạp đạn đại bác thế nào? Bao nhiêu thuốc nổ? Bắn như thế nào? Dây này dùng làm gì?

"Chúa công tôi nói có lẽ đó chỉ là karma. Ông hiểu karma chứ, ông thuyền trưởng. Hoa tiêu?"

"Vâng."

"Chúa công tôi cảm ơn ông về việc đã sử dụng thuyền của ông. Bây giờ Chúa công tôi muốn trở về thuyền của mình."

"Cái gì?" Ferriera quay ngoắt lại.

"Chúng ta sẽ đến Yedo sớm hơn chiếc galleon nhiều lắm. Chúng tôi rất sung sướng được Đại nhân Toranaga ở lại thuyền này."

"Chúa công tôi nói, không cần thiết phải quấy quả gì nữa. Đại nhân sẽ về thuyền của mình."

"Xin bà nói hộ là đề nghị Đại nhân cứ ở lại. Tôi rất sung sướng có được Đại nhân ở đây."

"Đại nhân Toranaga cảm ơn ông nhưng muốn đi về thuyền mình ngay."

"Thôi được Rodrigues, hãy làm như Đại nhân muốn, hãy đánh tín hiệu cho chiếc galleon và hạ xuồng xuống."

Ferriera rất thất vọng. Hắn đã mong được đến thăm Yedo và muốn hiểu Toranaga rõ hơn vì giờ đây tương lai của họ gắn bó phần lớn với Toranaga. Hắn không tin những điều Toranaga đã nói về các biện pháp tránh chiến tranh. Chúng ta đã đi vào chiến tranh, đứng về phía thằng con khỉ này chống lại Ishido, dù chúng ta thích hay không thích. Mà ta thì không thích.

"Tôi rất lấy làm tiếc không được Đại nhân ở lại thuyền này." Hắn lễ phép cúi chào.

Toranaga cúi chào đáp lễ và nói ngắn gọn.

"Chúa công tôi cảm ơn ông." Rồi Mariko nói thêm với Rodrigues.

"Chúa công tôi sẽ thưởng ông về việc chiếc galleon, khi nào ông trở lại với chiếc Black Ship."

"Tôi có làm gì đâu. Đó chỉ là nhiệm vụ thôi. Xin bà thứ lỗi cho, tôi không đứng dậy được... cái chân tôi, neh?" Rodrigues cúi chào nói:

"Cầu Chúa phù hộ cho bà, thưa senhora."

"Cảm ơn ông thuyền trưởng - hoa tiêu. Cầu Chúa phù hộ cho ông."

Trong khi mệt mỏi lần theo cầu thang đi xuống sau Toranaga, Mariko nhận thấy tên thủy thủ Pesaro đang chỉ huy hạ chiếc xuồng. Người nàng sởn gai ốc và suýt buồn nôn. Nàng gắng gượng nén cơn lợm giọng, cám ơn Toranaga đã ra lệnh cho tất cả bọn họ rời khỏi chiếc thuyền hôi thối này.

"Chúc thuận buồm xuôi gió, thượng lộ bình an." Ferriera gọi với xuống. Hắn vẫy tay một lần, phía

bên kia đáp lại rồi chiếc xuồng rời khỏi chiến thuyền.

"Cho mọi người nghỉ khi xuồng trở lại và chiếc galleon chó đẻ kia đi khỏi tầm nhìn", hắn ra lệnh cho tên chỉ huy pháo thủ.

Trên sàn lái, hắn dừng lại trước mặt Rodrigues. Hắn trỏ chiếc galleon.

"Ông còn sống, ông sẽ hối hận là đã để nó sống."

"Cái đó nằm trong tay Chúa. Tên Ingeles là một hoa tiêu

"Chấp nhận được" đấy, nếu như ông bỏ qua tôn giáo của hắn, thưa ông Thủy sư Đô đốc."

"Tôi đã suy nghĩ điều đó." .

"Và?"

"Chúng ta về đến Macao càng sớm chừng nào càng hay chừng ấy. Hãy đi thật nhanh với thời gian kỷ lục, ông Rodrigues." Ferriera đi xuống dưới.

Chân Rodrigues đau nhức nhối. Anh uống một tợp rượu mạnh. Cầu cho cái thằng cha Ferriera này sa xuống hỏa ngục, anh tự nhủ. Nhưng, lạy Chúa, chỉ sau khi chúng con về đến Lisbon thôi.

Gió đổi chiều và một đám mây vươn tới quầng trăng, mưa chẳng còn xa nữa và ánh bình minh đã bắt đầu có những vệt sáng trên trời. Anh tập trung sự chú ý vào chiến thuyền, buồm và tình hình con thuyền. Khi anh đã hoàn toàn hài lòng, anh nhìn chiến thuyền. Rồi cuối cùng nhìn chiếc galleon.

Anh tợp thêm một ngụm rượu

"Rom" hài lòng vì kế hoạch của mình đã thành công gọn ghẽ. Ngay cả về phát súng ngắn kết thúc vấn đề…và hài lòng với quyết định của anh.

Ta có trách nhiệm quyết định và ta đã quyết định.

"Ngay dù thế, Ingeles", anh rầu rĩ nói,

"Tay Thủy sư Đô đốc nói đúng. Với mày, tà giáo đã lan đến thiên đường."

CHƯƠNG 29

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Anjin-san?"

"Hai?" Blackthorne bừng tỉnh dậy sau một giấc ngủ say.

"Có ít thức ăn và trà."

Trong chốc lát, anh không nhớ được mình là ai hoặc mình ở đâu. Rồi anh nhấn ra cabin của mình trên chiếc galleon. Một tia sáng xuyên qua bóng tối. Anh cảm thấy rất khoan khoái. Lúc này không còn tiếng trống nữa và ngay trong giấc ngủ sâu nhất giác quan của anh vẫn cho anh biết neo đã thả xuống, thuyền an toàn, đậu gần bờ; biển lặng.

Anh trông thấy một cô gái bưng khay, Mariko đứng bên cạnh, tay không còn phải đeo dây treo nữa, còn anh nằm trên giường của hoa tiêu, vẫn cái giường anh đã nằm trong chuyến đi của Rodrigues từ làng Anjiro đến Osaka và lúc này, về một mặt nào đó nó cũng quen thuộc với anh gần như chiếc giường và cabin của anh trên tàu Erasmus. Erasmus! Trời, được trở lại đó, gặp lại anh em thì thật tuyệt vời!

Anh khoan khoái vươn vai rồi cầm lấy chén trà Mariko đưa cho anh.

"Cảm ơn bà. Thật là ngon. Cánh tay bà thế nào?"

"Đỡ nhiều rồi, cảm ơn ông." Mariko gập cánh tay lại cho anh thấy.

"Đó chỉ là một vết thương ngoài da thôi."

"Trông bà khá hơn nhiều Mariko-san."

"Vâng, bây giờ tôi khá hơn nhiều."

Khi trở lại thuyền với Toranaga lúc tảng sáng, nàng đã suýt ngất xỉu.

"Nên ở trên thì hơn", anh đã bảo nàng,

"Cơn mệt sẽ qua đi nhanh hơn."

"Chúa công tôi hỏi... hỏi tại sao lại có phát súng ngắn ấy?"

"Đó chỉ là chuyện đùa nghịch của hoa tiêu với nhau thôi", anh nói.

"Chúa công tôi khen ngợi tài điều khiển thuyền của ông."

"Chúng tôi đã gặp may. Lại có trăng sáng nữa. Và đoàn thủy thủ thật tuyệt vời. Mariko-san, bà hỏi ông thuyền trưởng xem ông ấy có biết rõ vùng biển này không? Xin lỗi, nhưng nhờ bà nói hộ với Toranaga Sama là tôi không thể thức thêm được lâu hơn nữa. Hoặc giả chúng ta có thể chạy ra khơi một hai tiếng đồng hồ nữa? Tôi cần phải ngủ."

Anh chỉ lờ mờ nhớ lại nàng bảo Toranaga nói anh có thể xuống bên dưới, ông thuyền trưởng hoàn toàn điều khiển được thuyền nếu chỉ chạy ven bờ, không ra ngoài khơi.

Blackthorne lại vươn vai và mở cửa cabin bên trái. Cách thuyền hơn hai trăm thước là bờ biển lởm chởm đá.

"Chúng ta đang ở đâu?"

"Ngoài bờ biển tỉnh Totomi, Anjin-san. Đại nhân Toranaga muốn tắm biển và để cho các người chèo thuyền nghỉ ngơi vài giờ. Ngày mai chúng ta sẽ đến Anjiro."

"Cái làng đánh cá ấy à? Không thể được. Bây giờ là gần trưa và mới sáng sớm nay chúng ta còn ở Osaka. Không thể được!"

"À, đó là hôm qua, Anjin-san. Ông đã ngủ một ngày, một đêm và gần nửa ngày hôm sau." Mariko

đáp.

"Đại nhân Toranaga bảo cứ để ông ngủ. Bây giờ Đại nhân nghĩ ông đi bơi sẽ tốt, sẽ tỉnh táo hơn. Sau khi ăn."

Thức ăn là hai bát cơm và cá nướng than với một thứ nước chấm đen đen, mặn chát, chua chua ngọt ngọt, Mariko đã từng nói cho anh biết thứ đó làm bằng đậu lên men.

"Cảm ơn bà... vâng, tôi cũng muốn bơi một lát. Gần ba mươi sáu tiếng đồng hồ rồi à? Chả trách tôi cảm thấy rất khỏe khoắn." Anh cầm lấy cái khay trong tay cô gái, bụng đói như cào. Nhưng anh không ăn ngay.

"Tại sao cô ta lại sợ?" anh hỏi.

"Không, không phải sợ đâu, Anjin-san. Chỉ hơi ngại ngùng thôi. Xin ông thứ lỗi cho cô ta. Cô ta chưa bao giờ nhìn thấy một người ngoại quốc gần như thế này."

"Xin bà nói lại cho rằng khi nào trăng tròn, bọn man di mọc sừng và thở ra lửa như rồng ấy."

Mariko cười:

"Chắc chắn tôi sẽ không nói đâu." Nàng trỏ vào cái bàn:

"Có bột đánh răng, bàn chải, nước và khăn đấy." Rồi nói bằng tiếng La tinh:

"Tôi rất vui mừng thấy ông khỏe mạnh. Về chuyến đi vừa rồi, ông đã tỏ ra rất dũng cảm."

Ánh mắt họ như hút chặt lấy nhau, rồi khoảnh khắc đó qua đi. Mariko lễ phép cúi chào. Cô gái cũng cúi chào. Họ đi ra và cửa đóng lại.

Đừng có nghĩ về nàng, anh tự ra lệnh cho mình.

Hãy nghĩ về Toranaga hay Anjiro. Tại sao chúng ta lại dừng lại Anjrio ngày mai? Để Yabu lên bờ chăng?

Càng tốt, thoát nợ!

Omi sẽ ở Anjiro. Về thằng này thì thế nào đây?

Tại sao lại không yêu cầu Toranaga lấy đầu Omi? Toranaga chịu ơn ta một đôi điều kia mà. Hay tại sao không yêu cầu được quyết đấu với Omi-san? Cách nào? Bằng súng ngắn hay bằng kiếm? Bằng kiếm thì ta không có lấy một hi vọng gì và dùng súng thì sẽ là một vụ giết người. Tốt hơn cả là đừng làm gì vội, hãy đợi đã. Chẳng bao lâu ta sẽ có một cơ hội nào đó và sẽ trả thù cả hai đứa. Lúc này ta đang được Toranaga trọng thị. Hãy kiên nhẫn. Hãy tự hỏi mình muốn gì ở Toranaga. Sắp đến Yedo rồi, tức là ta chẳng còn bao lâu thời gian. Đối với Toranaga thì nên thế nào?

Blackthorne dùng đũa như anh đã thấy những người tù dùng trong nhà giam, và nâng cái bát lên môi, lấy đũa và cơm vào mồm. Anh chưa thạo lắm, nên dùng tay, lấy làm mừng là chỉ có một mình vì biết dùng tay sẽ là bất lịch sự trước mặt Mariko hoặc Toranaga hoặc bất cứ người Nhật nào.

Khi đã ăn hết sạch sẽ, anh vẫn còn thấy đói.

"Cần có thêm thức ăn nữa", anh nói to một mình.

"Lạy Chúa Jesus ở trên trời, ước gì ta có được ít bánh mỳ mới nướng, trứng rán, bơ, pho mát."

Anh lên boong, hầu như tất cả mọi người đều trần truồng. Một vài đàn ông đang lau khô người, một số khác đang tắm nắng và vài người đang nhảy qua mạn thuyền. Dưới biển cạnh mạn thuyền, Samurai và thủy thủ đang bơi bì bõm hoặc té nước vào nhau như trẻ con.

"Kormichi wa, Anjin-san."

"Kormichiwa, Toranaga Sama", anh nói.

Toranaga, trần như nhộng, đang theo cầu thang thả xuống biển đi lên.

"Sonata wa oyogitano ka?" ông ta nói, trỏ xuống biển và lấy tay lau những giọt nước đọng trên bụng và vai, dưới ánh nắng ấm.

"Hai, Toranaga Sama, doma", Blackthorne nói, chắc rằng ông ta hỏi anh có muốn bơi không.

Toranaga lại trỏ xuống biển và nói một câu ngắn gọn rồi gọi Mariko tới làm thông ngôn. Mariko đi từ

sàn mũi xuống, tay cầm chiếc dù đỏ thắm, chiếc kimono vải bông thắt lỏng lẻo.

"Toranaga Sama nói trông ông có vẻ tươi tỉnh lên nhiều, Anjin-san. Nước biển rất khỏe mạnh."

"Khỏe người", anh lễ phép chữa lại.

"Vâng."

"A, cảm ơn ông..., khỏe người. Đại nhân nói mời ông xuống bơi."

Toranaga đứng thoải mái tựa vào mạn thuyền, cầm chiếc khăn mặt nhỏ lau nước ở tai và khi tai bên trái của ông ta vẫn tắc nước, ông ta nghiêng đầu, nhảy lò cò bên chân trái cho đến khi chảy hết nước trong tai. Blackthorne nhìn thấy người Toranaga rất chắc, cơ bắp rất căng, ngoài phần bụng ra. Biết có Mariko đấy, anh lúng túng cởi áo sơ mi, và quần khố cho đến khi cũng trần truồng như Toranaga.

"Đại nhân Toranaga hỏi có phải tất cả người Anh đều lông lá như ông không? Cũng vàng như thế không?"

"Vâng, một số người thôi."

"Chúng tôi... đàn ông nước tôi không có lông trên ngực và trên cánh tay lông ít hơn. Đại nhân nói là thân hình ông rất khỏe."

"Đại nhân cũng vậy. Xin cảm ơn Đại nhân." Blackthorne đi ra xa đến đầu chiếc ván cầu, biết rằng Mariko và cô gái trẻ Fujiko - đang quì dưới chiếc dù màu vàng, một nữ tỳ ở bên cạnh - đều nhìn theo anh. Không còn đủ sức giữ mãi được vẻ đường hoàng đĩnh đạc trần truồng đi trên chiếc cầu thang xuống biển, anh nhảy vọt qua mạn thuyền xuống làn nước xanh nhạt. Một cú nhẩy đẹp và nước biển lạnh khiến anh cảm thấy phấn chấn. Đáy biển trải cát ở độ sâu ba sải, rong biển uốn lượn, vô số cá bơi hàng đàn, không hề sợ hãi người bơi. Tới gần đáy, anh dừng lại, quẫy người đùa với đàn cá rồi ngoi trở lên và bắt đầu bơi vào bờ, bên ngoài trông có vẻ uể oải, dễ dàng, nhưng thật ra rất nhanh với kiểu bơi sải mà Alban Caradoc đã dạy anh. Cái vụng nhỏ hoang vắng; nhiều đá, một bãi biển nhỏ xíu đầy sỏi và không có một dấu hiệu nào của sự sống. Núi cao hàng nghìn bộ vươn lên bầu trời xanh lam, mênh mông.

Anh nằm tắm nắng trên một tảng đá. Bốn Samurai cùng bơi với anh, lúc này cũng sắp tới bờ. Họ mỉm cười và vẫy tay. Sau đó, anh bơi trở lai thuyền và họ bơi theo. Toranaga vẫn chăm chú theo dõi anh.

Anh lên boong. Quần áo của anh không còn đấy nữa. Fujiko, Mariko và hai nữ tỳ vẫn còn đó. Một nữ tỳ cúi chào và đưa anh một chiếc khăn quá thể là nhỏ. Anh cầm lấy, lau khô người, ngượng nghịu quay mặt ra mạn thuyền.

Tao ra lệnh cho mày phải tự nhiên, ung dung, anh tự nhủ. Ở trong một căn phòng khóa chặt, mày trần truồng với Felicity , mày cảm thấy thoải mái tự nhiên kia mà, có phải không nào? Chỉ trước công chúng, khi có mặt cả phụ nữ… khi có mặt cô ấy.. mày mới thấy lúng túng. Tại sao? Họ không để ý gì đến sự trần truồng và điều đó hoàn toàn đúng đắn. Mày đang ở Nhật Pủn. Phải như họ. Phải giống họ và hành động như một ông vua mới được.

"Đại nhân Toranaga nói ông bơi rất giỏi. Ông dạy Đại nhân kiểu bơi đó có được không?" Mariko nói.

"Rất vui lòng", anh nói và tự buộc mình phải quay lại tựa người vào mạn thuyền như Toranaga. Mariko đang mỉm cười với anh... Trông đẹp quá, anh thầm nghĩ.

"Cách ông nhào xuống biển... Chúng tôi... chúng tôi chưa bao giờ thấy... trước đây. Chúng tôi chỉ có nhảy tùm xuống thôi. Đại nhân muốn học lối nhảy đó."

"Ngay bây giờ?"

"Vâng, nếu ông vui lòng."

"Tôi có thể dạy được.... tôi sẽ cố gắng thử dạy xem."

Một nữ tỳ đưa chiếc kimono vải bông cho Blackthorne, anh thầm cảm ơn cô gái, vội khoác áo lên người, buộc thắt lưng lại. Lúc này, hoàn toàn thoải mái, anh giảng giải cách nhào, cách duỗi hai cánh

tay kẹp lấy đầu, nhảy bật lên rồi nhào ra ngoài, đầu xuống nước, nhưng chú ý không đập bụng xuống nước.

"Tốt nhất là bắt đầu tập từ dưới chân cầu thang rồi bắt đầu làm như thể ngã lộn xuống nước, đầu xuống trước, không chạy lấy đà, không nhảy bật lên gì cả. Chúng tôi dạy trẻ em theo cách đó."

Toranaga nghe rồi nêu ra những câu hỏi và khi đã thỏa mãn, ông ta nói qua Mariko:

"Tốt. Có lẽ tôi hiểu rồi." Ông ta đi lại đầu cầu thang. Blackthorne chưa kịp ngăn lại thì ông ta đã lao thẳng ra, rơi xuống mặt nước cách sàn thuyền mười lăm bộ ở bên dưới. Bụng ông ta đập xuống nước như đập chiếu. Không một ai cười, Toranaga thở phì phì leo lên boong rồi lại thử lần nữa. Ông ta lại đập bụng xuống mặt nước. Những tên Samurai khác nhảy cũng không thành công.

"Không dễ đâu", Blackthorne nói.

"Tôi đã mất khá nhiều thời gian mới học được đấy. Hãy nghỉ đã, mai ta sẽ tập tiếp."

"Đại nhân Toranaga nói, ngày mai là ngày mai. Hôm nay tôi nhất định sẽ học được cách nhảy."

Blackthorne cởi kimono bỏ sang một bên rồi biểu diễn một lần nữa. Bọn Samurai bắt chước anh và chúng lại thất bại. Kể cả Toranaga, đúng sáu lần.

Sau một lần biểu diễn nữa, Blackthorne bơi lại chân cầu thang thì thấy Mariko đứng giữa bọn Samurai, cũng trần như nhộng đang chuẩn bị để nhảy. Thân hình nàng tuyệt đẹp, cánh tay phía trên đã thay băng mới.

"Khoan đã Mariko-san? Nên tập ở dưới này thì hơn. Lần thứ nhất!"

"Vâng, Anjin-san."

Rồi nàng theo cầu thang đi xuống, cây thánh giá nhỏ xíu ở cổ càng làm tăng thêm vẻ quyến rũ của nàng. Anh bày cho nàng cách cúi xuống rồi ngã về phía trước, rơi xuống nước và ôm lấy ngang lưng nàng để hất lên cho đầu nàng xuống nước trước.

Toranaga cũng đến chỗ chân cầu thang tập và tương đối đạt yêu cầu. Mariko thử lần nữa, sự đụng chạm da thịt khiến Blackthorne cảm thấy nóng người , thoáng bị kích thích, anh vội vã nhảy xuống nước, từ dưới nước chỉ bảo cách nhảy cho họ, cho đến khi người anh nguội hẳn. Rồi anh chạy vội lên boong, đứng ở mạn thuyền bày cho họ kiểu nhảy

"Người chết" mà anh cho là dễ hơn, biết rằng đối với Toranaga, làm được là điều cực kỳ quan trọng.

"Nhưng người phải thật thẳng đó, hai? Như một lưỡi kiếm ấy. Như thế thì không thể nào hỏng được." Anh đổ người rơi xuống. Cú nhảy rất gọn và anh bơi đứng, chờ đợi họ.

Mấy tên Samurai tiến lên, nhưng Toranaga gạt chúng ra. Ông ta giơ hại cánh tay lên, ruỗi thẳng đơ. Ngực và bụng ông ta đỏ lựng vì những lần

"Đập chiếu." Rồi ông ta buông người đổ ra phía trước như Blackthorne đã bày cách. Đầu ông ta đâm xuống nước trước, hai chân lộn quá về phía trước, đó là lần nhào thành công đầu tiên trong cả bọn và tiếng hò reo tán thưởng đón chào khi ông ta nổi lên. Ông ta làm lại lần nữa và lần này khá hơn. Nhiều người khác làm theo, một số làm được, một số khác không làm nổi. Rồi đến lượt Mariko thử.

Blackthorne nhìn thấy đôi vú nhỏ, căng, eo lưng nhỏ, bụng phẳng và đôi chân đầy đặn. Gương mặt nàng thoáng một chút đau đớn khi nàng giơ hai tay lên. Nhưng nàng đứng thẳng như một mũi tên và đổ người về phía trước, đâm đầu xuống nước một cách gọn gàng. Ngoài Blackthorne ra, hầu như không ai để ý.

"Nhảy rất đẹp, thật sự rất đẹp", anh nói và giơ tay ra dễ dàng kéo Mariko ra khỏi mặt nước, lên cầu thang.

"Bây giờ thì bà phải dừng lại thôi, không thì yết thương trên tay có thể bị toác ra đấy."

"Vâng cảm ơn ông, Anjin-san." Nàng đứng bên cạnh anh, đầu chưa chấm vai anh, anh rất hài lòng về bản thân mình.

"Thật là một cảm giác rất lạ, ngã xuống mà phải giữ người thẳng đơ và nhất là phải kiềm chế sự sợ

hãi. Phải, đúng là một cảm giác rất lạ." Nàng leo cầu thang đi lên, mặc kimono do một nữ tỳ đưa cho. Rồi nhẹ nhàng lau khô mặt, nàng đi xuống bên dưới.

Trời ơi, đúng là một phụ nữ tuyệt vời, anh thầm nghĩ.

Chập tối hôm đó, Toranaga cho người mời Blackthorne tới... ông ta đang ngồi ở mũi thuyền, trên những tấm đệm sạch sẽ gần một lò than nhỏ. Trên lò có những mảnh gỗ trầm hương đang tỏa khói, để làm thơm bầu không khí, để xua muỗi và sâu bọ đêm. Kimono của ông ta phẳng phiu, gọn ghẽ, hai vai rộng như hai cái cánh của chiếc áo choàng hồ cứng khiến ông ta trông có vẻ uy nghi ghê gớm. Yabu cũng ăn mặc chỉnh tề. Mariko và Fujiko cũng có mặt. Hai mươi Samurai ngồi im lặng canh phòng. Đuốc cắm ở các giá và thuyền bỏ neo dập dờn nhè nhẹ trên mặt vịnh.

"Sake chứ, Anjin-san?"

"Domo, Toranaga Sama", Blackthorne cúi chào và cầm lấy chiếc chén nhỏ của Fujiko đưa cho anh. Anh giơ chén về phía Toranaga rồi uống cạn. Lập tức, rượu lại được rót đầy chén. Blackthorne mặc kimono đồng phục màu nâu và cảm thấy dễ chịu, thoải mái hơn mặc quần áo của anh.

"Đại nhân Toranaga nói chúng ta sẽ ở lại đây đêm nay. Ngày mai chúng ta sẽ đến Anjiro. Đại nhân muốn biết thêm về đất nước ông và thế giới bên ngoài."

"Rõ. Đại nhân muốn biết những gì? Đêm nay rất đẹp, có phải không ạ?" Blackthorne ngồi lại cho thoải mái, cảm thấy rõ rệt vẻ yêu kiều của Mariko. Quả rõ rệt. Lạ lùng thật. Bây giờ nàng mặc quần áo thì mình lại cảm thấy rõ rệt hơn cả khi nàng chẳng mặc gì trên người.

"Vâng, rất đẹp, chẳng bao lâu nữa sẽ ẩm ướt đấy, Anjin-san. Mùa hè không phải là một mùa đẹp." Nàng nói với Toranaga những điều vừa nói.

"Chúa công tôi bảo tôi nói lại với ông rằng Yedo là nơi đầm lầy, mùa hè rất lắm muỗi, nhưng mùa xuân và mùa thu thì rất đẹp... Vâng thật sự là bắt đầu và mùa kết thúc của một năm rất đẹp!"

"Nước Anh khí hậu ôn hòa. Mùa đông chỉ tệ hại chừng bảy năm một lần. Mùa hè cũng vậy. Cứ khoảng sáu năm thì có một năm đói, tuy rằng đôi khi cũng có hai năm liền rất tồi tệ."

"Chúng tôi cũng có nạn đói kém. Đói kém gì thì cũng là không tốt. Bây giờ tình hình nước ông ra sao?"

"Chúng tôi đã mất mùa ba lần trong vòng mười năm vừa qua, trời không nắng cho lúa chín. Nhưng đó là bàn tay của Đấng tối cao. Hiện nay England rất mạnh. Chúng tôi giàu có. Dân nước tôi làm việc chịu khó. Chúng tôi tự làm lấy vải mặc, các thứ vũ khí... phần lớn len của cả Châu Âu. Có một ít lụa mua từ Pháp sang nhưng chất lượng kém, mà cũng chỉ người giàu mới được dùng."

Blackthorne quyết định không nói gì về dịch hạch hoặc những cuộc bạo động, những vụ nổi loạn gây nổ bởi việc rào kín các đất công và sự di cư của nông dân ra thành phố, thị trấn. Anh chỉ nói về các ông vua, các nữ hoàng tốt, những lãnh tụ vững vàng, sáng suốt, những nghị viện khôn ngoan và những cuộc chiến tranh thắng lợi.

"Đại nhân Toranaga muốn hoàn toàn rõ ràng. Ông cho rằng chỉ có sức mạnh của hải quân mới bảo vệ được đất nước ông chống lại Spain và Portugal, có phải không?"

"Vâng. Chỉ có hải quân thôi. Làm chủ mặt biển của chúng tôi, giữ cho chúng tôi được tự do. Nước các vị cũng là đảo như chúng tôi, không làm chủ được các biển của các vị, phải chăng các vị cũng sẽ không chống chọi được một kẻ thù từ bên ngoài?"

"Chúa công tôi đồng ý với ông."

"A, nước này cũng đã từng bị xâm lăng ư?" Blackthorne thấy Toranaga thoáng cau mày khi Mariko quay lại dịch cho ông ta và anh tự nhắc nhở mình phải tự giới hạn vào các câu trả lời, không đặt câu hỏi.

Khi Mariko quay lại nói với anh, nét mặt nàng có vẻ trang nghiêm hơn.

"Đại nhân Toranaga bảo tôi phải trả lời câu hỏi của ông. Anjin-san. Vâng, chúng tôi đã bị xâm lăng

hai lần. Cách đây hơn ba trăm năm... có lẽ là năm 1274 theo cách tính của các ông... quân Mông Cổ của Kulilai Khan vừa mới chinh phục Trung Hoa và Triều Tiên đã tiến hành đánh chúng tôi khi chúng tôi khước từ không chịu thuần phục chúng. Vài nghìn quân Mông Cổ đã đổ bộ lên Kyushu nhưng các Samurai của chúng tôi đã cầm chân được chúng và được ít lâu, chúng rút lui. Nhưng bảy năm sau, chúng quay trở lại. Lần này, có đến gần một nghìn chiến thuyền Trung Hoa và Triều Tiên với hai trăm nghìn quân Mông Cổ, Trung Hoa, Triều Tiên... đa số là kị binh. Trong toàn bộ lịch sử Trung Hoa, đây là lực lượng đi xâm lăng lớn nhất. Chúng tôi bất lực trước một sức mạnh áp đảo như thế, Anjin-san. Chúng lại đổ bộ ở vịnh Hakata ở đảo Kyushu nhưng chưa kịp triển khai các đội quân của chúng thì một trận tai phun từ phía Nam thổi tới phá hủy hạm đội địch và tất cả những gì có trên chiến thuyền. Bọn còn sống sót trên bờ nhanh chóng bị tiêu diệt. Đó là một

"Kanikazi, thần phong", Mariko nói với một giọng hoàn toàn tin tưởng,

"Một Kannikazi do thánh thần đưa tới để bảo vệ đất nước của thánh thần chống lại bọn ngoại xâm. Quân Mông Cổ không bao giờ trở lại nữa và khoảng tám mươi năm sau đó triều đại của chúng, nhà Nguyên, đã bị đánh bật ra khỏi Trung Hoa." Mariko nói thêm vẻ mặt rất hoan hỉ.

"Thánh thần đã phù hộ chúng tôi chống xâm lăng. Xét cho cùng đây là đất của các thánh thần, neh?"

Blackthorne nghĩ tới những con số ghê gớm về thuyền bè, về số người trong cuộc xâm lăng đó. Đem so ra thì hạm đội Armada của Spain đánh England có vẻ chẳng nghĩa lý gì.

"Thưa senhorra, chúng tôi cũng được một trận bão cứu giúp", anh nói cũng rất nghiêm túc.

"Nhiều người tin rằng đó là do Chúa Trời sai khiến... chắc chắn đó là một việc thần kỳ và biết đâu đấy, có lẽ Chúa Trời làm thế cũng nên." Anh liếc nhìn lò than khi một cục than nổ lép bép, ánh lửa chập chờn. Rồi anh nói:

"Quân Mông Cổ hầu như đã nuốt chửng chúng tôi ở Châu Âu", anh kể lại lũ rợ của Gengit Khan, người ông của Kulilai Khan, đã gần tới cửa ngõ cửa thành Viên như thế nào trước khi cuộc xung phong bị dừng lại rồi chúng phải rút lui, đi đến đâu để lại ở đấy hàng núi xương.

"Người thời đó tin rằng Gengit Khan và quân sĩ của hắn là do Chúa Trời phái xuống để trừng phạt tội lỗi thiên hạ."

"Đại nhân Toranaga nói Gengit Khan là một tên man di rất giỏi về chiến tranh."

"Vâng, dù vậy, ở Anh chúng tôi cũng tạ ơn Trời cho chúng tôi có may mắn là một hòn đảo. Chúng tôi cảm tạ Chúa Trời và eo biển Măngsơ và hải quân của chúng tôi. Với Trung Hoa kề ngay bên cạnh, lại hùng mạnh như thế…giữa nước các vị và Trung Hoa lại có chiến tranh, tôi thật ngạc nhiên thấy các vị không có hải quân lớn mạnh. Các vị không sợ một cuộc tiến công khác xảy ra sao?"

Mariko không trả lời, và dịch lại cho Toranaga. Khi nàng dịch xong, Toranaga nói với Yabu, Yabu gật đầu và trả lời lại vẻ mặt cũng nghiêm trọng. Hai người nói chuyện với nhau một lúc, Mariko trả lời một câu hỏi của Toranaga rồi lại nói với Blackthorne.

"Muốn làm chủ mặt biển, thưa Anjin-san, các ông cần có bao nhiêu chiến thuyền?"

"Tôi không biết đích xác nhưng lúc này Nữ hoàng của chúng tôi có lẽ có khoảng một trăm năm mươi chiến thuyền chính qui. Đó là những thuyền được đóng để chỉ dùng cho chiến tranh."

"Chúa công tôi hỏi, mỗi năm Nữ hoàng của ông đóng được bao nhiêu chiến thuyền."

"Hai mươi đến ba mươi chiến thuyền, những chiến thuyền tốt nhất và nhanh nhất thế giới. Những chiến thuyền, thường do các nhóm thương gia tư nhân đóng rồi bán lại cho triều đình."

"Để lấy lãi?"

Blackthorne nhớ lại quan niệm của Samurai về lãi và tiền.

"Nữ hoàng trả tiền rất rộng rãi, nhiều hơn giá thành của thuyền, để khuyến khích nghiên cứu những cách đóng thuyền mới. Không có sự giúp đỡ che chở của Nữ hoàng thì việc đó hầu như không thể làm được. Chẳng hạn chiến thuyền Erasmus của tôi là thuộc loại mới, do người Anh thiết kế và đóng ở Hà

lan, sau lại được cấp giấy phép ở đó."

"Ông có thể đóng được những thuyền như thế ở đây không?"

"Được. Nếu tôi có thợ mộc, thông ngôn, tất cả vật liệu và thời gian. Trước hết tôi sẽ phải đóng một chiếc thuyền nhỏ đã, tôi chưa bao giờ tự mình đóng hoàn toàn một chiếc thuyền cho nên cần phải thử nghiệm..."

"Dĩ nhiên", anh nói thêm, cố kiềm chế sự kích động đang dâng lên trong lòng với dự kiến này,

"Dĩ nhiên nếu Đại nhân Toranaga muốn có một hay nhiều chiến thuyền, có lẽ có thể thu xếp được một sự mua bán. Có lẽ Đại nhân sẽ đặt đóng một số chiến thuyền ở Anh. Rồi chúng tôi có thể đưa chúng sang đây... được trang bị như Đại nhân muốn, được vũ trang như Đại nhân muốn!"

Mariko dịch. Sự chú ý của Toranaga càng tăng thêm. Cả Yabu nữa.

"Đại nhân hỏi, thủy thủ của chúng tôi có thể học để điều khiển những chiến thuyền đó được không?"

"Được chứ, nếu có thời gian. Chúng tôi có thể thu xếp để cho những ông thầy về thuyền buồm, hoặc một thôi, ở lại đây một năm. Ông ta sẽ vạch ra một chương trình huấn luyện. Chỉ vài năm là Đại nhân sẽ có hải quân riêng của mình. Một hạm đội hiện đại, không thua kém bất cứ hạm đội nào."

Mariko nói một lúc lâu. Toranaga hỏi nàng rất kỹ, cả Yabu cũng vậy.

"Yabu-san hỏi, không thua kém một hạm đội nào?"

"Vâng. Hơn hẳn nhưng gì người Spain có được hoặc người Portugal..."

Im lặng kéo dài. Rõ ràng Toranaga bị lôi cuốn vào chuyện này, tuy cố giấu.

"Chúa công tôi hỏi, ông có tin chắc là thu xếp được không?"

"Chắc."

"Sẽ mất bao lâu?"

"Tôi sẽ mất hai năm để trở về nước. Hai năm để đóng tàu một chiếc hoặc nhiều chiếc. Hai năm để trở lại đây. Tiền phải trả một nửa trước, còn lại thì trả khi giao tàu."

Toranaga tư lự cúi xuống, đưa mấy mảnh gỗ thơm vào lò. Mọi người đều nhìn ông ta và chờ đợi, ông ta nói chuyện với Yabu một hơi lâu. Mariko không dịch và Blackthorne biết không nên hỏi, mặc dù anh rất muốn tham gia vào câu chuyện. Anh quan sát họ, kể cả Fujiko, cô ta cũng đang chăm chú lắng nghe, nhưng anh không biết được tí gì qua vẻ mặt của họ. Anh hiểu đây là một ý kiến rất hay có thể đem lại lời lãi rất lớn và đảm bảo cho anh được an toàn trở về Anh.

"Anjin-san, ông có thể chỉ huy được bao nhiêu thuyền?"

"Một hạm đội nhỏ, năm thuyền là tốt nhất. Có thể mất đi một chiếc vì bão táp, gió to sóng lớn hoặc vì bọn Portugal can thiệp... Tôi tin chắc chúng sẽ ra sức tìm mọi cách... để ngăn trở Đại nhân có được chiến thuyền. Trong mười năm, Đại nhân Toranaga có thể có được lực lượng hải quân từ mười lăm đến hai mươi chiến thuyền." Anh để Mariko dịch xong, rồi thong thả nói tiếp:

"Hạm đội đầu tiên có thể đem đến cho Đại nhân nhiều thợ mộc bậc thầy, thợ đóng tàu, pháo thủ, thủy thủ và thuyền trưởng. Trong vòng mười, mười lăm lăm, England có thể cung cấp cho Đại nhân Toranaga ba mươi chiến thuyền hiện đại, thừa sức để làm chủ hải phận của Nhật Bản. Và đến lúc đó, nếu muốn, Đại nhân rất có thể cho đóng tàu thay thế ngay tại đây. Chúng tôi sẽ..." Anh định nói "Bán" nhưng thay đổi từ đó.

"Nữ hoàng của chúng tôi sẽ lấy làm vinh dự được giúp Đại nhân thành lập hải quân của Đại nhân, vâng, nếu Đại nhân muốn, chúng tôi sẽ giúp huấn luyện và tiếp tế cho hạm đội của Đại nhân."

Đúng, anh phấn khởi thầm nghĩ, khi sắp đặt xong sự tô điểm cuối cùng cho kế hoạch, chúng ta sẽ cung cấp sĩ quan chỉ huy và Đô đốc cho hạm đội đó, và Nữ hoàng sẽ nghị một liên minh chặt chẽ - tốt cho các ông và tốt cho chúng tôi - cái đó cũng sẽ là một phần của sự trao đổi, rồi ông bạn Toranaga ơi, chúng ta sẽ cùng nhau đánh đuổi bọn chó Spain và Portugal ra khỏi những vùng này để chiếm lĩnh những biển này mãi mãi. Đây có thể sẽ là hiệp ước mậu dịch lớn nhất chưa quốc gia nào từng ký kết.

Anh vui sướng thầm nghĩ. Với một hạm đội Anh - Nhật quét sạch cả vùng này, người Anh chúng ta sẽ thống trị việc buôn bán tơ lụa Nhật Pủn - Trung Hoa. Mỗi năm sẽ là bạc triệu!

Nếu ta có thể hoàn thành được việc này, ta sẽ xoay chuyển cả lịch sử. Ta sẽ giầu, ta sẽ được danh giá qua mọi mơ ước của ta. Ta sẽ trở thành người sáng lập ra một dòng họ mới và đó chính là cái tốt đẹp nhất một con người có thể cố gắng thực hiện ngay dù cho cố gắng đó có thất bại đi nữa.

"Chúa công tôi nói thật rất tiếc là ông không nói được tiếng Nhật."

"Vâng, nhưng tôi tin chắc là bà dịch rất hoàn hảo."

"Đại nhân nói vậy không phải có ý chê trách tôi, Anjin-san, mà chỉ là nhận xét vậy thôi. Đúng thế. Nếu Đại nhân nói chuyện trực tiếp được với ông như tôi thì tốt hơn rất nhiều."

"Mariko-san, ở đây có từ điển nào không? Và sách dạy văn phạm Portugal-Nhật Bản hoặc Latin-Nhật Bản? Nếu Đại nhân Toranaga có thể giúp tôi có được những sách đó và thầy dạy, tôi sẽ cố gắng học tiếng Nhật."

"Chúng tôi không có những sách đó."

"Nhưng các tu sĩ dòng Temple có. Chính bà đã nói vậy."

"À." Nàng nói với Toranaga và Blackthorne, thấy mắt Toranaga và Yabu đều sáng lên, một nụ cười mở rộng trên gương mặt họ.

"Chúa công tôi nói là sẽ giúp ông, Anjin-san."

Theo lệnh của Toranaga, Fujiko mời Blackthorne và Yabu uống sake nữa. Toranaga chỉ uống trà, cũng như Mariko. Không nhịn được nữa, Blackthorne hỏi:

"Đại nhân nói gì về gợi ý của tôi? Đại nhân trả lời thế nào?"

"Anjin-san, nên kiên nhẫn thì tốt hơn. Đại nhân sẽ trả lời vào lúc Đại nhân định."

"Xin bà hãy hỏi hộ ngay bây giờ."

Mariko miễn cưỡng quay về phía Toranaga:

"Thưa Chúa công, xin Chúa công thứ lỗi, nhưng Anjin-san rất lễ phép xin hỏi chúa công nghĩ gì về kế hoạch của ông ta? Ông ta rất kính cẩn xin được trả lời."

"Hắn sẽ được trả lời vào lúc cần thiết."

Mariko nói với Blackthorne:

"Chúa công tôi nói sẽ xem xét kế hoạch của ông và suy nghĩ thận trọng về những điều ông nói. Đại nhân đề nghị ông hãy kiên nhẫn."

"Domo, Toranaga-san."

"Bây giờ ta đi ngủ thôi. Sớm mai sẽ rời khỏi đây."

Toranaga đứng dậy. Mọi người làm theo, trừ Blackthorne. Họ để Blackthorne ngồi lại với đêm tối.

*

* *

Trời vừa mới sáng, Toranaga thả bốn con chim bồ câu đưa thư đã được đưa tới thuyền cùng với hành lý khi chuẩn bị thuyền. Bốn con chim lượn hai vòng, rồi bay đi, hai con về Osaka, hai con đi Yedo. Thư mật mã gửi Kiritsubo là một mệnh lệnh để chuyển cho Hiromatsu yêu cầu tất cả bọn họ phải cố gắng đi khỏi đó ngay lập tức, một cách hòa bình. Nếu bị ngăn cản thì phải đóng chặt các cửa lại cố thủ. Nếu bên kia phá cửa vào thì ngay tức khắc phải nổi lửa thiêu hủy phần đó của lâu đài và làm seppuku.

Thư mật mã gửi cho con trai Toranaga là Sudara , ở Yedo nói rằng Toranaga đã trốn thoát, bình an vô sự và ra lệnh cho Sudara tiếp tục bí mật chuẩn bị chiến tranh.

"Ra khơi, ông thuyền trưởng."

"Vâng ạ, thưa Đại nhân."

Đến trưa thì họ vượt qua vịnh giữa hai tỉnh Totomi và Izu tới ngoài khơi mũi Ito, điểm cực Nam của bán đảo Izu. Gió thuận, sóng nhẹ và chỉ riêng buồm chính cũng đủ giúp họ vượt qua đoạn này.

Thế rồi, chiếc galleon khi chạy sát bờ trong một eo biển, hẹp giữa đất liền và vài hòn đảo nhỏ toàn đá lô nhô, đang quay về phía Bắc thì có tiếng ầm ầm ghê sợ trên bờ.

Mọi mái chèo dừng cả lại.

"Lạy Chúa, cái gì..." mắt Blackthorne như gắn chặt lấy bờ.

Đột nhiên một vết nứt khổng lồ ngoằn ngoèo bò trên mặt vách đá và hàng triệu tấn đá đổ ầm ầm xuống biển. Nước sôi lên sùng sục. Một con sóng nhỏ chạy tới galleon rồi vượt qua. Trận lở đá chấm dứt. Lại có tiếng ầm ầm, lần này sâu hơn và gầm gừ hơn nhưng ở xa xa. Đá lại lả tả từ trên vách đá lăn xuống. Mọi người đều căng thẳng lắng nghe và chờ đợi, mắt chăm chăm nhìn vách đá. Chỉ có tiếng sóng biển, tiếng sóng vỗ, tiếng gió thổi. Toranaga ra hiệu cho tên phụ trách trống, tên này liền nổi trống lên. Các mái chèo lại hoạt động. Cuộc sống trên galleon trở lại bình thường.

"Cái gì thế?" Blackthorne hỏi.

"Chỉ là một trận động đất nhỏ thôi." Mariko có vẻ phân vân."Ở nước ông không có động đất à?"

"Không, không bao giờ. Trước đây tôi chưa bao giờ thấy động đất."

"Ồ, ở đây xảy ra luôn, Anjin-san. Trận này chẳng là gì cả, nhỏ thôi. Trung tâm chấn động có lẽ ở nơi khác, có thể là ngoài biển. Hoặc có thể đây chỉ là một trận động đất nhỏ ở nơi này, và chỉ có thể thôi. Ông gặp may đấy, được chứng kiến một trận động đất nhỏ."

"Cứ như là cả quả đất này rung chuyển. Tôi dám chắc là đã thấy... Tôi đã nghe nói về động đất. Ở vùng đất thánh và dân Ottoman đôi khi cũng gặp động đất. Lạy Chúa!" Anh thở hắt ra, tim vẫn đập thình thịch

"Tôi dám chắc là đã trông thấy cả cái vách đá kia rung chuyển."

"Ồ đúng thế, Anjin-san. Nếu ở trên đất liền thì cảm giác rất kinh khủng, kinh khủng nhất trên đời. Chẳng có gì báo trước cả, Anjin-san. Động đất đều từng đợt, khi thì rung chuyển một bên, khi thì nhồi lên nhồi xuống, khi thì rung chuyển ba bốn lần liền rất nhanh. Đôi khi là một trận động đất nhỏ, tiếp theo là một trận động đất lớn hơn vào ngày hôm sau. Chẳng có khuôn mẫu nào cả. Trận động đất tệ hại nhất tôi đã gặp là xảy ra ban đêm, cách đây sáu năm, gần Osaka, ngày mồng ba tháng Lá rụng. Nhà chúng tôi đổ sụp, Anjin-san ạ. Con trai tôi và tôi, chúng tôi không việc gì. Chúng tôi phải tự đào bới lấy để chui ra. Đất rung chuyển tiếp tục một tuần lễ, có lẽ hơn nữa. Khi thì nhanh, khi thì rất nhanh. Lâu đài lớn, mới xây của Taiko ở Phujini hoàn toàn bị phá hủy. Hàng trăm ngàn người mất tích trong trận động đất đó và trong những đám cháy. Bao giờ sau động đất cũng có hỏa hoạn. Các thành phố và thị trấn của chúng tôi, các làng mạc biến mất rất dễ dàng. Đôi khi có một trận động đất mạnh ở tít ngoài biển và theo truyền thuyết, đó là nguyên nhân gây ra những đợt sóng thần, cao hàng mười, hai mươi bộ. Chẳng bao giờ có gì báo trước và cũng chẳng có mùa. Cứ đột nhiên một ngọn sóng thần từ ngoài biển khơi đổ tới, cuốn đi tất cả trên đất liền. Thành phố cũng có thể biến mất. Cách đây vài năm. Yedo đã bị phá hủy một nữa vì một trận sóng thần như thế."

"Đối với người ở đây như thế là bình thường ư? Năm nào cũng có sao?"

"Ồ, vâng. Trên mảnh đất của thánh thần này, năm nào chúng tôi cũng có động đất. Rồi hỏa hoạn, rồi lũ lụt, rồi sóng thần, rồi những trận bão khủng khiếp , tai phun thiên nhiên đối với chúng tôi rất khắc nghiệt." Nước nước mắt rưng rưng ở khóe mắt Mariko.

"Có lẽ vì thế mà chúng tôi yêu cuộc sống thiết tha đến thế, Anjin-san. Ông thấy đấy, chúng tôi buộc phải yêu cuộc sống. Cái chết là một bộ phận cấu thành không khí, biển cả và đất đai của chúng tôi. Anjin-san, ông nên biết rằng trên mảnh đất của Đất của Nước mắt này, có cái chết là di sản chúng tôi thừa kế."

CHƯƠNG 30

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

"Ông chắc chắn mọi thứ đã sẵn sàng cả rồi chứ, Mura?"

"Vâng ạ, Omi-san, vâng ạ. Chúng tôi đã theo đúng luật của ông... và của Igurashi-san."

"Nếu không có cái gì sai thật thì tốt, nếu không chiều nay sẽ có một xã trưởng khác đấy." Igurashi, phó tướng của Yabu, cau có nói với Mura, con mắt độc nhất của hắn vẫn đỏ vì thiếu ngủ. Hắn mới từ Yedo đến đây hôm qua cùng với toán Samurai đầu tiên, mang theo chỉ thị cụ thể.

Mura không đáp lại, chỉ kính cẩn gật đầu và nhìn xuống đất.

Họ đang đứng trên bãi biển, gần kè, trước mặt những hàng dân làng đang quì, im lặng, khiếp sợ và cũng mệt mỏi-tất cả đàn ông, đàn bà, trẻ con, trừ những người liệt giường, liệt chiếu - đợi chiếc galleon tới. Tất cả đều mặc quần áo tốt nhất của họ. Mặt mũi mọi người đều đã được kỳ cọ sạch sẽ, cả làng đã được quét dọn, sạch bong, sáng sủa như ngày trước tết Nguyên Đán-khi cả nước được quét dọn sạch sẽ. Các thuyền đánh cá đều được xếp đặt thành hàng ngũ chỉnh tề, lưới đánh cá gọn gàng, thừng chão buộc lại. Ngay bãi biển ven vịnh cũng đã được cào phẳng, dọn sạch.

"Igurashi-san, sẽ không có gì sai hỏng đâu." Omi nói, tuần lễ vừa qua anh ta ngủ ít, kể từ khi lệnh của Yabu từ Osaka về tới nơi bằng chim đưa thư của Toranaga. Ngay lập tức anh ta huy động cả làng, tất cả các đàn ông khỏe mạnh trong vòng hai mươi "Ri" để chuẩn bị cho Anjio đón các Samurai và Yabu. Và giờ đây Igurashi đã thì thầm cho anh ta biết một bí mật rất kín, chỉ anh ta được biết thôi, là đại Daimyo Toranaga đi cùng với chủ hắn và đã thoát khỏi cái bẫy của Ishido, thì anh ta lấy làm hài lòng hết sức là đã bỏ ra nhiều tiền như thế.

"Igurashi-san, ông không phải lo lắng gì cả. Đây là lãnh địa của tôi và trách nhiệm của tôi."

"Vâng, đúng thế." Igurashi khinh bỉ xua tay cho Mura đi ra chỗ khác. Rồi hắn khẽ nói thêm:

"Ông chịu trách nhiệm. Nhưng nói vô phép ông, tôi xin nói để ông biết là ông chưa bao giờ được thấy Chúa công tôi khi xảy ra việc gì sai trái. Nếu chúng ta mà bỏ sót mất điều gì hoặc cái lũ ăn phân kia không làm đúng như đã dặn thì Chúa công tôi sẽ biến toàn bộ lãnh địa của ông và cả những lãnh địa phía Bắc và phía Nam thành những đống phân trước khi mặt trời lặn vào ngày mai." Hắn oai vệ đi trở lại chỗ người của hắn.

Sáng nay, những đại đội kỵ binh Samurai cuối cùng đã từ Mishima, thủ phủ của Yabu ở phía Bắc, tiến vào đây. Lúc này, cùng với những đơn vị Samurai khác, chúng cũng đang xếp thành đội ngũ tề chỉnh trên bãi biển, tại quảng trường, trên sườn đồi, cờ bay phấp phới trong làn gió nhẹ, những ngọn giáo dựng đứng sáng quắc trong ánh mặt trời. Ba ngàn Samurai, tinh hoa của đội quân Yabu. Năm trăm kị binh.

Omi không lo sợ. Anh ta đã làm tất cả mọi thứ có thể làm được và đã đích thân kiểm tra tất cả mọi thứ có thể kiểm tra được. Nếu còn có gì sai trái thì đó chỉ là karma thôi. Nhưng sẽ không có gì sai trật, anh náo nức thầm nghĩ, anh ta đã chi ra năm trăm Koku vào công việc chuẩn bị, hơn hẳn thu nhập cả năm của anh ta trước khi Yabu mở rộng thêm lãnh địa cho anh ta.Thật choáng váng vì phải bỏ ra số tiền như thế nhưng Midori, bảo rằng cần phải chi rộng rãi, chỗ tiêu pha ấy là rất nhỏ bé so với vinh dự mà Đại nhân Yabu đã ban cho.

"Và có Đại nhân Toranaga ở đây... biết đâu chàng lại chẳng có được những dịp may lớn?" Midori đã thì thầm như vậy.

Cô ấy nói đúng lắm, Omi kiêu hãnh thầm nghĩ.

Anh kiểm tra lại lần nữa bãi biển và quảng trường của làng. Mọi thứ có vẻ hoàn hảo. Midori và mẹ đang đợi dưới tấm vải bạt lớn đã được chuẩn bị để đón Yabu và khách quí... Toranaga. Omi nhận thấy mẹ đang liến thoắng nói gì đó và anh ta thầm mong Midori thoát được miệng lưỡi lúc nào cũng nhiếc móc của mẹ. Anh ta vuốt thẳng lại một nếp áo kimono vốn đã chỉnh tề và xốc lại kiếm rồi chuồn ra phía biển.

"Này, Mura-san", Uo, một dân chài, đang thận trọng thì thào, ông ta là một trong năm huynh trưởng của làng và họ đang quì với Mura trước mặt cả dân làng.

"Ông không biết, tôi sợ lắm, giá có tè thì đến tè ra cát mất."

"Vậy thì đừng tè, ông bạn ạ", Mura cố nhịn cười .

Uo là một người vai rộng, vững chãi như một tảng đá, tay to, mũi gẫy, mặt có vẻ đau khổ.

"Vậy, nhưng tôi nghĩ có lẽ tôi sắp vãi rắm ra mất." Uo nổi tiếng hài hước, gan góc và cũng nổi tiếng là đánh rắm nhiều. Năm ngoái khi có cuộc thi đánh rắm với làng phía Bắc, ông ta đã đạt chức vô địch, đem lại vinh dự lớn cho Anjiro.

"Ấy, có lẽ không nên đâu", Haru, một dân chài thấp lùn, nhăn nheo, cười sặc sụa.

"Một trong bọn đầu thối kia có thể phát ghen đấy."

Mura rít lên:

"Các ông đã được lệnh không được gọi các Samurai như thế khi dù chỉ cố một tên thôi ở gần làng." Oko, ông mệt mỏi thầm nghĩ, hy vọng là chúng ta đã không quên sót cái gì. Ông liếc nhìn lên sườn núi, hàng rào bằng cọc tre vây quanh cái pháo đài tạm thời họ vừa mới xây dựng với biết bao mồ hôi, với một tốc độ cực nhanh. Ba trăm con người, đào bới, khiêng vác, xây cất. Còn cái nhà mới kia thì dễ hơn. Nó nằm trên gò, ngay bên dưới nhà của Omi, và ông có thể trông thấy nó, nhỏ hơn nhà của ông nhưng có mái ngói, một mảnh vườn tạm bợ và một nhà tắm nhỏ. Có lẽ Omi sẽ chuyển sang nhà đó, để nhường nhà mình cho Yabu. Mura nghĩ thầm.

Ông nhìn lại mũi đất, nơi chiếc galleon sắp xuất hiện bất kỳ lúc nào. Chẳng bao lâu nữa, Yabu sẽ bước lên bờ, rồi thì cả làng sẽ phó thác vào tay các thánh thần, các kami, Đức Chúa cha, Đức Chúa con và Đức bà Madonna, oko!

Lạy Đức Bà hãy che chở cho chúng con? Cầu xin Đức Bà hãy để mắt tới cái làng Anjiro đặc biệt này, liệu như thế có phải là quá đáng không? Chỉ vài ngày thôi? Chúng con cần được Đức bà ban cho đặc ân để che chở chúng con đối với Đại nhân, Chúa công của chúng con, ôi, vâng, con sẽ xin thắp năm mươi cây nến và các con trai sẽ dứt khoát được dạy dỗ theo Đức Tin chân chính, Mura thầm hứa.

Hôm nay Mura rất mừng vì mình là người Cơ đốc giáo, ông có thể cầu khẩn Đức Chúa trời duy nhất và có thêm được sự phù hộ cho lòng ông. Ông đã theo đạo từ thời còn trẻ vì Chúa thượng của ông đã cải đạo và ngay lập tức đã ra lệnh cho tất cả mọi người của lão ta phải trở thành tín đồ Cơ đốc giáo. Rồi, cách đây hai mươi năm, khi lão đã bị chết trong chiến đấu cho Toranaga chống lại Taiko, Mura vẫn giữ Đạo để được nhớ chủ cũ. Một người lính chân chính chỉ có một chủ thôi, ông nghĩ. Một chủ thật sự.

Ninjin, một người mặt tròn xoe, răng vẩu, đặc biệt lo lắng về sự có mặt của từng ấy Samurai.

"Mura-san, xin lỗi, nhưng việc ông đã làm là rất nguy hiểm... khủng khiếp, neh? Trận động đất nhỏ sáng nay là một tín hiệu của thánh thần một điềm gở. Ông đã phạm một sai lầm ghê gớm, Mura-san."

"Ninjin, việc đã rồi. Hãy quên chuyện đó đi."

"Làm sao tôi quên được? Ngay trong hầm nhà tôi và…"

"Trong hầm nhà ông chỉ có một ít thôi. Bên tôi mới nhiều." Uo nói, không còn cười nữa.

"Chẳng ở đâu có gì cả. Chẳng có gì hết, các bạn ạ", Mura thận trọng nói.

"Chẳng có gì cả." Theo lệnh ông, dân làng ăn cắp, trong mấy ngày vừa qua, ba mươi Koku gạo trong

kho quân nhu của bọn Samurai và bây giờ đã cất giấu quanh làng cùng với các thứ lương thực, trang bị khác và vũ khí.

"Không, vũ khí thì không được", Uo phản đối :

"Gạo thì đồng ý nhưng cất giấu vũ khí ở nhà tôi thì không được!"

"Chiến tranh đến nơi rồi."

"Chứa chấp vũ khí là phạm pháp." Ninjin đã rền rĩ như vậy.

Mura khịt mũi:

"Đấy là luật mới, mới có chưa được mười hai hôm nay. Trước kia thì chúng ta muốn có vũ khí gì cũng được và chúng ta không bị trói chặt vào làng. Chúng ta muốn đi đâu thì đi, muốn làm gì thì làm, chúng ta có thể trở thành lính, nông dân, đánh cá, nhà buôn, thậm chí cả Samurai nữa... một số người đã trở thành Samurai, các ông biết rồi đấy, đó là sự thật."

"Phải, nhưng bây giờ thì khác, Mura-san, khác rồi. Taiko đã hạ lệnh thay đổi tất cả."

"Chẳng bao lâu nữa rồi sẽ lại như xưa. Chúng ta sẽ lại đi làm lính."

"Vậy thì hãy đợi đã", Ninjin đã van vỉ

"Xin các ông. Bây giờ là phạm pháp. Nếu luật pháp thay đổi thì đó là karma. Taiko đã làm ra luật đó, không được chứa chấp vũ khí. Tuyệt đối không. Nếu không sẽ bị xử tử ngay tức khắc."

"Tất cả các ông hãy mở mắt ra chứ! Taiko chết rồi! Và tôi nói cho các ông biết, chẳng bao lâu Omi-san sẽ cần đến những người có tập luyện và đa số chúng ta thì đã từng chinh chiến cả, neh? Chúng ta đã đánh cá và đã đánh nhau. Có đúng không nào?"

"Đúng. Mura-san", Uo tuy sợ vẫn phải đồng ý.

"Trước thời Taiko, chúng ta không bị trói chân trói tay."

"Họ sẽ bắt chúng ta, nhất định họ sẽ bắt chúng ta." Ninjin đã khóc." Họ có thương xót ai bao giờ đâu. Rồi họ sẽ luộc chúng ta như họ đã luộc tên man di ấy."

"Câm cái mồm đi, đừng có nói gì về cái thằng man di ấy."

"Nghe đây, các bạn", Mura nói.

"Chúng ta sẽ không bao giờ có được thời cơ này nữa. Đây là thời cơ Trời cho. Hoặc thánh thần cho. Chúng ta phải lấy tất cả đao, kiếm cung, tên, giáo, súng, khiên mà chúng ta có thể lấy được. Bọn Samurai sẽ tưởng là những tên Samurai khác lấy trộm của chúng... chẳng phải tất cả những thằng đầu phân ấy đều từ Izu đến đó sao? Và có tên Samurai nào lại thật sự tin ở một tên Samurai khác? Chúng ta phải

giành lại quyền chiến tranh của chúng ta, neh? Cha tôi đã chết ở chiến trường, cả ông tôi, cả cha của ông tôi nữa! Ninjin, ông đã dự bao nhiêu trận... hàng mấy tá, neh? Uo...còn ông thế nào? Hai mươi? Ba mươi?

"Hơn nữa. Chẳng phải tôi đã phục vụ Taiko đó sao, tổ cha nó! Chà, trước khi trở thành Taiko, lão ta đúng là một trang nam tử. Đó là sự thật! Rồi có cái gì đó làm lão ta thay đổi, neh? Ninjin, chớ có quên Mura-san là xã trưởng! Và chúng ta cũng không nên quên cha của ông ấy cũng là xã trưởng! Nếu xã trưởng bảo cần vũ khí thì tức là phải có vũ khí!"

Lúc này, đang quì dưới ánh mặt trời, Mura tin chắc mình đã làm đúng, cuộc chiến tranh mới này sẽ kéo dài mãi không dứt và rồi mọi sự sẽ lại như xưa kia. Làng sẽ vẫn đấy, cũng như các thuyền bè và các dân làng. Bởi vì tất cả mọi người cả nông dân, Daimyo, Samurai, ngay cả bọn êta.. tất cả đều phải ăn và cá thì vẫn đợi ở ngoài biển. Cho nên các dân làng đi làm lính sẽ thỉnh thoảng lại bớt chút thời gian chiến trận ra, như xưa nay vẫn thế, để lên thuyền ra khơi...

"Trông kìa!" Uo nói, bất giác trỏ về phía biển, trong sự im lặng đột ngột.

Chiếc galleon đang lượn qua mũi đất.

*

Fujiko đang quì mọp trước mặt Toranaga, trong ca bin chính mà ông sử dụng trong cuộc hành trình này. Chỉ có hai người thôi.

"Thiếp van xin Chúa công", cô nài nỉ.

"Xin Chúa công hãy hủy bỏ bản án đó đối với thần thiếp."

"Đây không phải là một bản án, đây là một mệnh lệnh."

"Thiếp sẽ tuân lệnh, đương nhiên rồi. Nhưng thiếp không thể nào..."

"Không thể?" Toranaga bừng bừng nổi giận.

"Sao ngươi dám cãi? Ta bảo ngươi sẽ làm nàng hầu cho viên hoa tiêu vậy mà ngươi dám xấc xược cãi lại ư?"

"Xin Chúa công tha tội", Fujiko hấp tấp nói:

"Thần thiếp đâu dám cãi, thiếp chỉ muốn nói thiếp không thể làm được việc đó theo cách Chúa công mong muốn. Thiếp cầu xin Chúa công hiểu cho. Xin Chúa công tha lỗi, không thể nào sung sướng được... hoặc làm ra vẻ sung sướng được." Cô cúi đầu xuống sát đệm.

"Thiếp cúi xin Chúa công cho phép thiếp được seppuku."

"Ta đã nói trước, ta không đồng ý với cái chết vô nghĩa. Ta cần dùng đến ngươi."

"Thưa Chúa công, xin Chúa công nghĩ lại, thiếp mong muốn được chết, thiếp tha thiết khẩn cầu Chúa công. Thiếp muốn được đi theo chồng và con trai thiếp."

Giọng nói của Toranaga như quất vào người Fujiko, át hết mọi tiếng động khác trên thuyền.

"Ta đã khước từ không cho ngươi cái vinh dự đó. Ngươi chưa xứng đáng... Và chính chỉ vì ông ngươi, vì Đại nhân Hiromatsu là bạn thân lâu năm nhất của ta, mà ta đã kiên nhẫn nghe những lời lẽ vô lễ của ngươi từ nãy đến giờ. Thôi, chấm dứt cái chuyện vô lý này đi. Đừng có hành động như một mụ nông dân đầu óc bã đậu nữa!"

"Thiếp cúi xin Chúa công cho phép được cắt tóc đi tu. Đức Phật sẽ ..."

"Không. Ta đã ra lệnh cho ngươi. Hãy làm theo lệnh đó!"

"Làm theo?" Fujiko nói, mặt không ngẩng lên, cứng đơ. Rồi như như tự nói với mình.

"Thiếp tưởng là thiếp được lệnh đi Yedo."

"Ngươi được lệnh lên chiếc thuyền này! Ngươi đã quên mất địa vị của ngươi,quên mất di sản của ngươi, quên mất bổn phận của ngươi. Ngươi đã quên mất bổn phận của ngươi! Ta rất phẫn nộ về ngươi! Thôi, hãy lui ra, đi chuẩn bị sẵn sàng!"

"Thiếp muốn chết, thưa Chúa công, hãy để cho thiếp được đi theo chồng con."

"Chồng ngươi sinh ra là Samurai là một sự nhầm lẫn. Nó là kẻ có khuyết tật cho nên con cái của nó rồi cũng sẽ khuyết tật như thế. Tên ngu xuẩn đó đã suýt làm hỏng hết công việc của ta! Đi theo chúng ư? Thật ngu dại! Ta cấm ngươi không được seppuku! Thôi, đi ra!"

Nhưng Fujiko không nhúc nhích.

"Có lẽ ta đem ngươi cho bọn eta thì tốt hơn. Đem cho một nhà thổ của chúng. Như thế có lẽ ngươi sẽ nhớ được thế nào là lễ độ và bổn phận của ngươi!"

Người Fujiko run lên, nhưng cô rít giọng, như thách thức:

"Ít ra chúng còn là người Nhật!"

"Ta là Chúa thượng của ngươi! Ngươi phải làm theo lệnh ta!"

Fujiko ngập ngừng. Rồi cô nhún vai.

"Vâng, thưa Chúa công, thiếp xin tạ tội vì đã tỏ ra vô lễ." Cô đặt hai bàn tay mở rộng lên đệm rồi cúi rạp xuống chào, giọng ăn năn hối lỗi. Nhưng trong thâm tâm, cô không được thuyết phục, Toranaga biết và cô biết mình sẽ làm gì.

"Thưa Chúa công, thiếp thành thật xin lỗi Chúa công vì đã làm Chúa cộng phiền lòng, đã phá hủy cái wa, sự hài hòa của Chúa công và vì cách xử vô lễ của thiếp. Chúa công đúng, thiếp sai." Cô đứng dậy

bình thản đi ra cửa.
"Nếu ta ban cho ngươi cái ngươi mong muốn", Toranaga nói,
"Thì ngược lại, ngươi có làm những gì ta muốn, với tất cả nhiệt tâm của ngươi không?"
Fujiko từ từ quay lại.
"Trong bao lâu, thưa Chúa công, thiếp xin được hỏi, thiếp sẽ phải làm nàng hầu cho tên man di đó bao lâu?"
"Một năm."
Cô quay đi, với lấy quả đấm cửa.
Toranaga nói:
"Nửa năm."
Bàn tay Fujiko dừng lại. Cô run run gục đầu vào cánh cửa.
"Vâng, xin đội ơn Chúa công. Đội ơn Chúa công."
Toranaga đứng dậy, đi ra cửa. Fujiko mở cửa cho ông ta rồi cúi chào khi ông ta đi ra, xong đóng cửa lại. Nước mắt cô lặng lẽ trào ra.
Cô là Samurai.
*
Toranaga lên boong, cảm thấy rất hài lòng về mình. Ông ta đã thực hiện được những gì mình muốn với những sự rắc rối ít nhất. Nếu ép cô gái quá, có thể cô ta sẽ không tuân lệnh và sẽ tự sát dù không được phép làm vậy. Nhưng bây giờ thì cô sẽ hết sức cố gắng để làm vui lòng hắn và cô sung sướng - ít ra là ngoài mặt - trở thành nàng hầu của gã hoa tiêu, là điều quan trọng; sáu tháng là quá đủ thời gian. Phụ nữ dễ giải quyết hơn nam giới, ông hài lòng nghĩ. Dễ hơn rất nhiều, về một số mặt nào đó.
Ông bỗng trông thấy bọn Samurai của Yabu tập hợp quanh vịnh và cảm giác khoan khoái tan biến ngay.
"Chào mừng Đại nhân tới Izu, thưa Đại nhân Toranaga,
"Yabu nói
"Tôi đã ra lệnh triệu tập một vài người đến đây hộ tống Đại nhân."
"Tốt."
Chiếc galleon còn cách bến hai trăm thước, mỗi lúc một một tiến vào gần bờ và họ đã trông thấy Omi và Igurashi, cái đệm ngồi và cái vải bạt.
"Mọi việc đã được thực hiện như đã bàn ở Osaka", Yabu nói
"Nhưng tại sao Đại nhân không nghỉ lại đây vài ngày với tôi? Tôi sẽ rất hân hạnh được đón tiếp và như thế sẽ rất có lợi. Đại nhân sẽ có thể thông qua việc lựa chọn hai trăm năm mươi người cho Trung đoàn súng Hỏa mai và gặp viên chỉ huy của chúng."
"Không có gì vui sướng hơn cho ta, nếu được làm thế, nhưng ta phải về Yedo càng sớm càng tốt, Yabu-san."
"Hai, ba ngày thôi mà, thưa Đại nhân. Vài ngày thoải mái gạt bỏ mọi ưu phiền là rất tốt cho Đại nhân, neh? Sức khỏe của Đại nhân là quan trọng đối với tôi... với tất cả các đồng minh của Đại nhân. Nghỉ ngơi đôi chút, ăn uống ngon lành và đi săn."
Toranaga hết sức bối rối, cố tìm ra một giải pháp. Ở lại đây chỉ có bên mình năm mươi vệ sĩ là điều không thể chấp nhận được. Sẽ hoàn toàn nằm trong tay Yabu và như thế còn tệ hại hơn cả tình trạng ở Osaka. Ít ra thì hành vi của Ishido còn là có thể dự liệu được và Ishido còn bị ràng buộc bởi một số qui tắc. Nhưng Yabu? Yabu phản trắc như một con cá mập thì không nên khiêu gợi sự thèm muốn của nó. Toranaga tự nhủ. Nhất là ở ngay hải phận của cá mập. Nhất là đem cái mạng mình ra khêu gợi. Ông ta biết sự cam kết giữa mình và Yabu tại Ôkasa, về thực chất cũng không nặng gì hơn nước tè khỉ rơi xuống tới đất, một khi Yabu tin rằng lão có thể giành được ở Ishido những sự nhượng bộ lớn hơn. Và

khi Yabu đem cái đầu của Toranaga đặt lên đĩa gỗ dâng cho Ishido, sẽ lập tức đưa Yabu lên cao hơn những gì Toranaga định ban cho lão.

Giết Yabu hay lên bờ? Đó là sự lựa chọn.

"Cảm ơn ông có lòng tốt", ông nói,

"Nhưng tôi phải về Yedo." Ta không hề ngờ Yabu lại có đủ thời gian tập hợp bấy nhiêu người ở đây. Phải chăng hắn đã khám phá được mật mã của ta?

"Xin phép Đại nhân cho tôi được khẩn nài, Toranaga Sama. Gần đây có chỗ đi săn rất tốt. Tôi có chim ưng và người của tôi. Sau một thời gian bị cấm cung ở Osaka, đi săn một chút sẽ rất tốt, neh?"

"Vâng, hôm nay mà đi săn thì hay lắm. Tôi lấy làm tiếc đã để mất những con chim ưng của tôi ở đó!"

"Mất sao được. Nhất định Hiromatsu sẽ đem theo về Yedo chứ?"

"Tôi sẽ ra lệnh cho ông ta thả chúng ra sau khi chúng ta đã đi thoát. Đến lúc chúng về được Yedo thì chúng đã quên hết và hỏng rồi. Một qui tắc của tôi là chỉ dùng những chim ưng do tôi huấn luyện và không cho phép chúng có chủ khác. Như thế, chúng có mắc sai lầm thì chỉ do tôi thôi."

"Đấy là một qui tắc hay. Tôi rất muốn biết các qui tắc khác có thể là về ăn uống, tối nay được không?"

Ta cần con cá mập ấy, Toranaga cay đắng nghĩ. Giết nó bây giờ thì quá sớm

Hai sợi dây thừng được quăng lên bờ, trên bờ bắt lấy rồi cột chặt lại. Thừng căng ra và rít lên, chiếc galleon khéo léo áp mạn vào bờ. Các mái chèo được xếp lại. Cầu thang được buông xuống, Yabu đến đứng ở đầu tàu thang.

Lập tức, bọn Samurai tập hợp trên bờ đồng thanh hét lên tiếng hét xung phong của chúng:

"Kasigi! Kasigi!" Tiếng hét khiến các con mòng biển kêu quang quác, chí chóe bay toán loạn vọt lên cao. Bọn Samurai nhất tề cúi chào.

Yabu cúi chào đáp lễ rồi quay về phía Toranaga, hồ hởi ra hiệu:

"Ta lên bờ."

Toranaga nhìn đám Samurai, nhìn các dân làng đang quì thấp trên mặt đất và tự hỏi, phải chăng ta đã chết vì kiếm tại nơi đây như ông thầy chiêm tinh.đã tiên đoán? Chắc chắn là phần đầu đã xảy ra rồi: tên ta lúc này đã được viết lên thành Osaka.

Ông gạt ý nghĩ đó sang một bên. Đứng ở đầu cầu thang, ông lớn tiếng, hách dịch gọi năm mươi tên Samurai của mình, lúc này đã mặc bộ kimono đồng phục mầu nâu như ông

"Tất cả các ngươi ở lại đây! Thuyền trưởng, chuẩn bị sẵn sàng để lên đường ngay! Mariko-san, bà sẽ ở lại Anjiro ba ngày. Đem viên hoa tiêu và Fujiko-san lên bờ ngay và đợi ta ở quảng trường." Rồi quay về phía bờ và Yabu kinh ngạc nghe thấy ông cất to tiếng hơn nữa:

"Bây giờ,Yabu-san, tôi sẽ đi duyệt các trung đoàn của ông!." Lập tức ông đi qua mặt Yabu và bệ vệ xuống thang, với tất cả sự kiêu ngạo, tự tin và ung dung của một vị tướng đã từng chinh chiến.

Không có viên tướng nào xưa nay giành được nhiều chiến thắng hơn ông ta, không có viên tướng nào khôn ngoan, xảo quyệt hơn ông ta, trừ Taiko, nhưng Taiko đã chết rồi. Không có viên tướng nào đánh nhiều trận hơn, hoặc có nhiều kiên nhẫn hơn ông ta hoặc mất ít người hơn ông ta. Và ông ta chưa hề một lần chiến bại.

Tiếng lao xao kinh ngạc truyền đi khắp bờ biển khi mọi người nhận ra ông. Việc duyệt binh này hoàn toàn bất ngờ. Tên ông được truyền đi từ người này qua người khác và tiếng thì thầm, nỗi kinh hoàng gây ra khiến ông hài lòng. Ông cảm thấy Yabu đi đằng sau nhưng không ngoái đầu nhìn lại.

"A, Igurashi-san", ông vui vẻ nói, nhưng lòng chẳng vui gì.

"Thật là hay được gặp ông. Đi, ta cùng nhau duyệt quân của ông."

"Xin tuân lệnh, thưa Đại nhân."

"Còn ông, chắc ông là Kasigi Omi-san. Thân phụ ông là bạn chiến đấu lâu năm của ta. Ông cũng đi

duyệt binh cùng đi."

"Xin tuân lệnh, thưa Đại nhân", Omi đáp, tầm vóc anh ta như cao hẳn lên vì được ban cái vinh dự ấy:

"Xin cảm tạ Đại nhân."

Toranaga đi rất nhanh. Ông kéo hai người đó đi cùng để ngăn cản chúng không nói chuyện riêng với Yabu lúc này, vì ông biết mạng mình thuộc vào việc mình nắm được chủ động hay không.

"Có phải ông đã chiến đấu với chúng tôi ở Odaoara không, Igurashi-san?" Ông hỏi, nhưng thừa biết chính ở đó gã Samurai đã mất một mắt.

"Vâng ạ, thưa Đại nhân, tôi có được vinh dự đó. Tôi ở dưới trướng Đại nhân Yabu và chúng tôi phục vụ Taiko bên cánh phải."

"Nếu thế thì các ông được trao vị trí danh dự đấy... nơi trận chiến đấu diễn ra ác liệt nhất. Ta phải cảm ơn ông và chủ ông rất nhiều."

"Thưa Đại nhân, chúng tôi đã đập tan quân địch, chúng tôi chỉ làm bổn phận của mình mà thôi", mặc dù Igurashi căm ghét Toranaga, gã vẫn lấy làm hãnh diện thấy Toranaga nhớ lại chiến công của gã và cảm ơn gã.

Lúc này họ đã tới trước mặt trung đoàn thứ nhất. Tiếng ToraNaga-sang sảng.

"Phải, ông và quân của Izu đã giúp chúng tôi rất nhiều. Có lẽ, nếu không có các ông, ta đã không giành được Kuanto đâu! Phải không, Yabu Sama?" Ông nói thêm rồi đột ngột dừng lại, công khai tặng cho Yabu danh hiệu

"Sama" và như vậy tăng thêm danh giá cho Yabu.

Một lần nữa Yabu lại bị lúng túng vì lời phỉnh nịnh. Lão cảm thấy danh hiệu đó đối với mình cũng chỉ là xứng đáng thôi, nhưng lão không ngờ lại chính Toranaga nêu ra, và lão không hề có ý định cho phép duyệt binh chính thức như thế này.

"Có thể, nhưng tôi hoài nghi điều đó. Taiko đã ra lệnh tiêu diệt phe Beppu. Và phe Beppu đã bị tiêu diệt."

Chuyện đó xảy ra cách đây mười năm, khi chỉ có phe Beppu cực kỳ hùng mạnh và lâu đời, do Beppu Ghendaêmôn cầm đầu, chống lại các lực lượng liên kết của tướng Nakamura - sau này sẽ trở thành Taiko - và Toranaga, trở ngại lớn cuối cùng đối với sự thống trị hoàn toàn của Nakamura trên toàn bộ vương quốc. Hàng bao thế kỷ nay, dòng họ Beppu chiếm hữu tám tỉnh Kuanto. Một trăm năm mươi ngàn người đã xây thành Odaoara của Beppu, chắn giữ cái đèo xuyên qua dãy núi dẫn tới những vùng đồng bằng hết sức giàu có ở phía bên kia. Cuộc bao vây kéo dài mười một tháng. Nàng hầu mới của Nakamura là phu nhân Ochiba, dòng dõi quý tộc, đẹp rực rỡ và chưa tròn mười tám tuổi đã tới nhà Chúa thượng của mình ở bên ngoài trường thành, ẵm trong tay đứa con trai mới đẻ. Nakamura rất quý đứa con đầu lòng của mình. Cùng đến với Ochiba còn có người em gái của nàng là Ghenjiko mà Nakamura dự định gả cho Toranaga.

"Thưa Chúa công", Toranaga nói.

"Chắc chắn là tôi rất vinh dự được kết thông gia giữa hai nhà, nhưng thay vì tôi lấy phu nhân-Ghenjiko như Chúa công gợi ý, Chúa công hãy gả phu nhân cho con trai và là người thừa kế tôi Sađara."

Toranaga đã phải mất nhiều ngày mới thuyết phục được Nakamura nhưng rồi Nakamura cũng đồng ý. Khi quyết định này thông báo cho phu nhân Ochiba, nàng nói ngay:

"Thưa Chúa công, thiếp kính cẩn xin phản đối cuộc hôn nhân này."

Nakamura cười :

"Ta cũng phản đối! Sađara mới lên mười mà Ghenjiko mười ba. Dù vậy, bây giờ chúng đã đính hôn với nhau rồi và đến ngày sinh nhật thứ mười lăm của Sađura, chúng sẽ làm lễ cưới."

"Nhưng, thưa Chúa công, Toranaga đã là em rể của Chúa công rồi, neh? Chắc hẳn quan hệ như thế là

đã đủ? Chúa công cần có quan hệ chặt chẽ hơn nữa với dòng họ Fujimoto và dòng họ Takasima... ngay cả ở triều đình Thiên Hoàng."

"Ở trong triều, chúng là đồ óc bã đậu cả, và tất cả đều đã bán mình rồi." Nakamura nói với giọng thô lỗ, cộc căn nông dân của ông.

"Nghe đây, Ô chan: Toranaga có bảy mươi ngàn Samurai. Khi chúng ta đập tan bọn Beppu, hắn sẽ được Kuanto và có thêm nhiều người. Con trai ta phải cần đến những thủ lĩnh như Yosi Toranaga, cũng như ta cần họ. Phải, rồi một ngày kia. con trai ta sẽ cần đến Yosi Sudara . Sudara làm chú của con ta thì tốt hơn. Em gái nàng đã đính hôn với Sudara , nhưng Sudara sẽ sống với chúng ta vài năm, neh?"

'Tất nhiên rồi, thưa Chúa công." Toranaga đồng ý ngay lập tức, để con trai thừa kế của mình làm con tin.

"Tốt. Nhưng nghe đây, trước hết ông và Sudara phải thề mãi mãi trung thành với con trai ta."

Và sự việc đã diễn ra đúng như thế. Sau đó, đến tháng thứ mười của cuộc bao vây thì đứa con trai đầu lòng của Nakamura chết vì sốt hoặc chết vì máu xấu hoặc vì một kami hung ác nào đó.

"Trời chu đất diệt Odaoara và Toranaga!" Ochiba điên cuồng đau khổ. Chúng ta ở đây là lỗi tại Toranaga... Hắn muốn có Kuanto. Con ta chết là tại hắn. Hắn mới là kẻ thù thực sự của chúng ta. Hắn muốn Đại nhân chết đi, muốn tôi cũng chết đi! Hãy xử tử hắn... hoặc bắt hắn phải làm việc. Hãy để cho hắn dẫn đầu cuộc tiến công, để cho hắn lấy mạng hắn trả mạng con chúng ta! Thiếp đòi phải trả thù này..."

Thế là Toranaga dẫn đầu cuộc công kích. Ông đã chiếm được thành Odaoara bằng cách nổ mìn phá tường và tiến công trực tiếp. Sau đó Nakamura, lòng nặng trĩu đau buồn, đã tàn phá Odaoara thành tro bụi. Thành này đổ và dòng họ Beppu bị săn đuổi, vương quốc lắng dịu xuống và Nakamura trở thành kwapaku rồi sau trở thành Taiko. Nhưng nhiều người đã chết ở Odaoara.

Quá nhiều người, Toranaga thầm nghĩ, ở đây trên bãi biển Anjiro này. Ông nhìn Yabu.

"Thật đáng tiếc là Taiko đã chết, neh."

"Vâng."

"Anh vợ tôi là một lãnh tụ vĩ đại. Và cũng là một ông thầy vĩ đại. Cũng như ông ấy, tôi không bao giờ quên một người bạn. Hay một kẻ thù."

"Chẳng bao lâu Thế tử Yaemon sẽ đến tuổi trưởng thành. Tinh thần của Thế tử là tinh thần của Taiko. Thưa Đức…

"Nhưng Yabu chưa kịp dừng cuộc duyệt binh lại thì Toranaga đã tiếp tục bước đi và Yabu không thể nào làm được gì khác, đành phải đi theo.

Toranaga đi qua trước mặt các hàng quân, vẻ hồ hởi cởi mở lộ rõ trngh&n gương mặt, nói với một người này ở chỗ này, với một người khác ở chỗ kia, nhận ra một vài người, mắt không lúc nào đứng yên trong lúc cố moi trong đầu để nhớ lại vài khuôn mặt, vài cái tên. Ông ta có cái tài hiếm có của những viên tướng đặc biệt đi duyệt binh mà làm cho mọi người ai nấy đều cảm thấy, ít ra là trong phút chốc, vị tướng chỉ nhìn có mình thôi, thậm chí chỉ trò chuyện riêng với mình thôi trong đám ba quân. Toranaga đang làm cái việc ông sinh ra để làm, cái việc đã làm hàng ngàn lần: nắm mọi người bằng ý chí của mình.

Đến khi đã duyệt binh xong tên Samurai cuối cùng rồi thì Yabu, Igurashi và ông đều mệt nhoài. Nhưng Toranaga thì không và một lần nữa, Yabu chưa kịp ngăn lại ông đã nhanh chóng đi tới một vị trí thuận lợi, cao và lên đó đứng một mình.

"Hỡi các Samurai của Izu, chư hầu của người bạn thân và đồng minh của ta là Kasigi Yabu Sama!" ông hét to với cái giọng sang sảng.

"Ta lấy làm vinh hạnh được tới đây được nhìn thấy một bộ phận sức mạnh của Izu, một bộ phận lực lượng của người đồng minh vĩ đại của ta. Hãy nghe đây, hỡi các Samurai, những đám mây đen đang tụ

trên bầu trời vương quốc, đe dọa hòa bình của Taiko đã thiết lập. Chúng ta phải bảo vệ những cái mà Taiko đã ban cho chúng ta, chống lại sự mưu phản ở những cấp cao! Mỗi Samurai hãy sẵn sàng. Vũ khí phải sắc! Chúng ta sẽ cùng bảo vệ di chúc của Taiko! Và chúng ta nhất định sẽ thắng! Cầu xin thánh thần của nước Nhật, lớn cũng như nhỏ, hãy quan tâm chú ý! Cầu xin thánh thần hãy tru diệt không thương xót tất cả những kẻ nào chống lại lệnh của Taiko." Rồi ông giơ cả hai tay thét lên tiếng hô xung phong của chúng:

"Kasigi", sau đó, thật không tưởng tượng nổi, ông cúi chào hàng quân và cứ cúi thế không ngẩng lên.

Tất cả trố mắt nhìn. Thế rồi từ các trung đoàn, tiếng hô

"Toranaga!" vang lên ầm ầm như sấm, nhiều đợt. Và các Samurai cúi chào đáp lễ.

Ngay cả Yabu cũng cúi chào, bị áp đảo bởi sức lôi cuốn của khoảnh khắc đó.

Yabu chưa kịp thẳng người lên thì Toranaga đã lại vùn vụt đi xuống chân gò.

"Đi theo mau, Omi-san", Yabu ra lệnh. Bản thân lão cứ lẽo đẽo chạy theo sau Toranaga thì thật không ra thể thống gì.

"Vâng, thưa Đại nhân."

Omi đi khỏi, Yabu bảo Igurashi.

"Tin tức từ Yedo thế nào?"

"Phu nhân Yuriko của Đại nhân bảo trước hết phải báo cho Đại nhân biết đang có động viên lực lượng rất lớn ở khắp Kuanto. Bề ngoài chẳng có gì nhiều lắm nhưng bên trong mọi thứ đều sôi sục. Phu nhân tin rằng Toranaga đang chuẩn bị chiến tranh... một cuộc tiến công bất ngờ, có lẽ đánh ngay vào Osaka."

"Về Ishido thì thế nào?"

"Không có tin gì trước khi chúng tôi rời khỏi đó. Cách đây năm ngày cũng không có tin gì về cuộc tẩu thoát của Toranaga. Tôi chỉ được biết chuyện đó ngày hôm qua, khi phu nhân Yuriko cho chim đưa thư từ Yedo về."

"À, Zukinoto đã bố trí xong việc liên lạc thư từ đó chưa?"

"Rồi ạ, thưa Đại nhân."

"Tốt."

"Thư của phu nhân viết:

"Toranaga đã trốn thoát khỏi Osaka cùng với Chúa công chúng ta trên một chiếc galleon. Hãy chuẩn bị đón rước họ ở Anjiro." Tôi nghĩ tốt nhất là nên giữ việc này bí mật không cho ai biết, trừ Omi-san, nhưng chúng tôi đã sẵn sàng cả!"

"Như thế nào?"

"Tôi đã ra lệnh

"Tập trận", thưa Đại nhân, trên địa bàn Izu. Trong ba ngày, các nẻo đường, các đèo dẫn tới Izu đều bị chặn lại, nếu đó đúng là ý muốn của Đại nhân. Và ở đây phải có chỗ cho Đại nhân và một vị khách quan trọng, nếu đó đúng là ý muốn của Đại nhân."

"Tốt. Còn gì nữa không? Có tin gì khác không?"

Igurashi ngần ngại không muốn đưa ra những tin tức mà mình không hiểu sẽ có những hậu quả gì.

"Chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng cho mọi tình huống ở đây. Nhưng sáng nay, có thư mật mã từ Osaka tới. Toranaga đã từ chức chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính."

"Không thể thế được! Ông ta làm thế để làm gì?"

"Tôi không rõ. Tôi không nghĩ ra. Nhưng chắc tin ấy đúng, thưa Đại nhân. Chúng ta chưa bao giờ nhận được thông tin sai lầm từ nguồn ấy."

"Phu nhân Sazuko?" Yabu thận trọng hỏi, nêu tên nàng hầu trẻ nhất của Toranaga, nữ tỳ của bà này là một gián điệp làm việc cho Yabu.

Igurashi gật đầu:

"Vâng. Nhưng tôi hoàn toàn chẳng hiểu gì cả. Giờ đây các Nhiếp chính sẽ buộc tội ông ta, có phải không? Họ sẽ ra lệnh xử tử ông ta. Từ chức thì thật điên rồ, neh?"

"Chắc hẳn Ishido đã ép ông ta phải làm vậy. Nhưng bằng cách nào? Không hề nghe thấy một tin đồn nào cả, Toranaga quyết không bao giờ tự ý từ chức. Ông nói đúng, đây là hành động của một kẻ điên rồ. Nếu quả hắn từ chức thì hắn hỏng rồi. Chắc tin này không đúng."

Yabu đi xuống chân đồi, trong lòng xốn xang và nhìn theo Toranaga đang đi ngang qua quảng trường về phía Mariko và tên man di, có Fujiko đứng bên. Lúc này, Mariko đang đi bên cạnh Toranaga, còn những người khác đứng đợi ở quảng trường, Toranaga nói rất nhanh và có vẻ khẩn trương. Yabu trông thấy Toranaga đưa cho Mariko một cuộn giấy da nhỏ, lão tự hỏi trong đó có gì và Toranaga đang nói cái gì, đang mưu mô trò gì nữa. Lão ước ao có vợ là Yuriko ở đây để góp ý kiến giúp mình, bà ấy là con người khôn ngoan.

Tới bến, Toranaga dừng lại: Ông ta không đi tiếp mà lên thẳng galleon để được người của mình bảo vệ. Ông ta biết quyết định cuối cùng sẽ là ở trên bờ này. Ông không thể chạy thoát được: Mọi thứ đều chưa được giải quyết. Ông ta chăm chú nhìn Yabu và Igurashi đang tới gần. Vẻ mặt lầm lì khó coi của Yabu nói lên nhiều điều không hay.

"Sao, Yabu-san?"

"Đại nhân Toranaga, Đại nhân ở lại đây vài ngày chứ?"

"Tôi nên đi ngay thì tốt hơn."

Yabu ra lệnh cho mọi người lui ra xa ngoài tầm nghe. Một lát sau, chỉ còn lại hai người trên bãi biển.

"Tôi có được những tin tức đáng lo ngại từ Osaka. Đại nhân đã từ chức ở Hội đồng Nhiếp chính phải không?"

"Phải, tôi đã từ chức."

"Vậy là Đại nhân đã tự giết mình, đã hủy hoại sự nghiệp của Đại nhân, tất cả các chư hầu, các đồng minh, các bạn bè của Đại nhân? Đại nhân đã chôn vùi Izu và Đại nhân đã giết tôi!"

"Chắc chắn là Hội đồng Nhiếp chính có thể tước đoạt lãnh địa của ông, và tính mạng của ông nữa nếu họ muốn... Đúng thế."

"Trời đất quỷ thần..." Yabu cố sức kiềm chế cơn giận dữ.

"Tôi xin Đại nhân vì thái độ khiếm nhã của tôi, nhưng... nhưng thái độ không thể tưởng. tượng nổi của Đại nhân... Vâng, tôi xin lỗi." Phô bày một sự xúc động mà ai nấy đều biết là bất lịch sự và mất thể diện chẳng được gì.

"Vâng, thưa Đại nhân Toranaga nếu thế Đại nhân nên ở lại đây thì hơn."

"Tôi nghĩ tôi nên đi ngay."

"Ở đây hay ở Yedo thì có gì khác? Lệnh của các Nhiếp chính sẽ tới ngay thôi. Tôi cho rằng Đại nhân đã muốn seppuku ngay tức khắc. Đường hoàng. Yên ổn. Tôi sẽ rất vinh dự được làm người trợ thủ của Đại nhân."

"Cảm ơn. Nhưng chưa có pháp lệnh nào tới nên cái đầu tôi sẽ vẫn cứ nguyên vị."

"Một ngày hay hai ngày thì có gì quan trọng? Lệnh sẽ tới đó là điều không tránh khỏi. Tôi sẽ thu xếp tất cả, vâng, mọi sự sẽ đâu vào đấy. Đại nhân có thể tin ở tôi."

"Cảm ơn. Vâng, tôi có thể hiểu được tại sao ông lại muốn lấy cái đầu tôi."

"Thì ngay đến cái đầu tôi cũng sẽ mất kia mà. Nếu tôi gửi cái đầu của Đại nhân cho Ishido hoặc lấy đầu Đức. ông rồi xin tạ tội với hắn, thì có lẽ sẽ thuyết phục được hắn, nhưng tôi không tin, neh?"

"Nếu tôi ở địa vị ông, có thể tôi sẽ xin cái đầu ông. Bất hạnh là cái đầu tôi sẽ chẳng giúp ông được gì hết."

"Tôi cũng thiên về ý ấy. Nhưng kể ra cứ thử xem cũng được." Yabu nhổ toẹt xuống đất.

"Tôi thật đáng chết vì đã ngu ngốc đặt mình vào trong tay cái tên đầu đầy phân thối ấy."

"Ishido sẽ không bao giờ do dự lấy cái đầu của ông. Nhưng trước hết hắn sẽ chiếm Izu. Ồ vâng, hắn lên cầm quyền thì Izu coi như mất."

"Đừng khích tôi! Tôi thừa biết chuyện ấy sẽ xảy ra."

"Tôi không khích được ông, ông bạn ạ", Toranaga nói, thích thú vì thấy Yabu mất thể diện.

"Tôi chỉ nói rằng Ishido lên cầm quyền thì ông sẽ đi đứt, Izu sẽ đi đứt vì người bà con của hắn là Ikaoa Jikkiu đang thèm muốn Izu, neh? Nhưng, Yabu-san, Ishido không cầm quyền. Chưa cầm quyền." Và như giữa hai người bạn thân, ông ta nói cho Yabu biết vì sao mình từ chức.

"Hội đồng thế là què quặt!" Yabu không tin.

"Không còn Hội đồng nữa! Sẽ không còn Hội đồng cho đến khi nào lại có đủ năm thành viên." Toranaga mỉm cười.

"Hãy suy nghĩ đi, Yabu-san. Bây giờ tôi mạnh hơn báo giờ hết, neh? Ishido đã bị vô hiệu hóa…cả Jikkiu cũng vậy. Bây giờ ông đã có thừa thời gian cần thiết để tập luyện với súng ống. Bây giờ ông đã nhìn được Suruga và Totomi. Bây giờ ông đã nắm được cái đầu của Jikkiu. Chỉ vài tháng nữa ông sẽ trông thấy đầu của hắn cắm trên cọc nhọn, cả đầu của toàn bộ họ hàng hắn. Ông sẽ cưỡi ngựa đi vào các lãnh địa mới của ông với đầy đủ nghi tiết trọng thể." Đột nhiên ông quay ngoắt lại, gọi to:

"Igurashi-san!" và năm trăm con người nghe thấy tiếng gọi đó.

Igurashi vội chạy lại nhưng chưa được ba bước thì Toranaga đã gọi:

"Đem theo một đội bảo vệ danh dự. Năm mươi người! Ngay bây giờ!" Ông không dám để cho Yabu có một phút giây nghỉ ngơi để phát hiện ra cái lỗ hổng ghê gớm trong lập luận của mình, tức là : nếu lúc này Ishido bị thiếu người trong Hội đồng Nhiếp chính và không có quyền gì, thì cái đầu của Toranaga đặt trên một đĩa gỗ sẽ có giá trị to lớn đối với Ishido và như vậy tức là đối với cả Yabu nữa. Hoặc hơn thế, Toranaga bị trói chặt như một tên thường phạm và nộp sống cho Ishido tại cổng lâu đài Osaka sẽ đem lại cho Yabu vinh quang bất tử và chìa khóa của Kuanto.

Trong lúc đội danh dự đang sắp xếp đội ngũ trước mặt, Toranaga nói to:

"Nhân dịp vinh hạnh này, Yabu-san, có lẽ xin ông hãy nhận cái này làm vật kỷ niệm tình bằng hữu của chúng ta." Ông ta rút thanh kiếm dài của mình, đặt nằm trên hai bàn tay, đưa cho Yabu.

Yabu cầm lấy thanh kiếm mà cứ tưởng mình nằm mơ. Thanh kiếm này vô giá. Nó là của báu gia truyền của dòng họ Minowara và lừng danh khắp nước. Toranaga đã có thanh kiếm này mười lăm năm nay. Chính Nakamura đã tặng ông ta trước cuộc họp trọng thể của tất cả các Daimyo quan trọng của vương quốc, trừ Beppu Ghenđuêmôn, như một phần thanh toán về một thỏa thuận mật giữa hai người.

Việc đó diễn ra ít lâu sau trận Nagakuđê, trước khi Nakamura lấy phu nhân Ochiba. Toranaga vừa đánh bại tướng Nakamura, sau này sẽ là Taiko, khi Nakamura mới chỉ là một kẻ mới phất lên không được ủy nhiệm, không có quyền lực chính thức hoặc tước hiệu chính thức, và việc hắn nắm quyền lực tuyệt đối vẫn là chuyện bấpbênh. Đáng lẽ tập hợp một đạo quân đông đảo để chôn vùi Toranaga, - thường thì Nakamura vẫn hành động như vậy, - Nakamura đã quyết định dàn hòa. Ông ta đề nghị với Toranaga một hiệp định thân hữu và một liên minh chặt chẽ. Để gắn chặt những cam kết đó, ông ta gả em gái cùng cha khác mẹ cho Toranaga. Người đàn bà này có chồng ở tuổi trung niên, điều đó cả Nakamura và Toranaga đều không hề bận tâm. Toranaga đồng ý với tất cả những cái đó. Lập tức chồng người đàn bà đó, một chư hầu của Nakamura - cảm ơn trời phật, xin ly hôn, không kèm theo đề nghị seppuku - vui vẻ đưa vợ trở về với ông anh bà ta. Ngay khi đó, Toranaga làm lễ kết hôn với tất cả các nghi lễ trọng thể, huy hoàng có thể huy động được, rồi cùng ngày, ký kết một hiệp ước thân hữu bí mật với dòng họ Beppu cực kỳ hùng mạnh, kẻ thù công khai của Nakamura. Trong lúc đó, Nakamura vẫn khinh khỉnh ngồi ở Kuanto, tại cửa sau rất trống chếnh của Toranaga.

Thế rồi Toranaga đã thả các con chim ưng của mình và đợi cuộc tiến công không thể tránh khỏi của

Nakamura. Nhưng không thấy, mà thật đáng kinh ngạc. Nakamura lại cho đưa thân mẫu mà mình rất quí trọng tới doanh trại của Toranaga làm con tin, bề ngoài là để đến thăm con gái - người vợ mới của Toranaga - nhưng dẫu sao thì vẫn là con tin, và mời Toranaga đến dự cuộc họp lớn của tất cả các Daimyo tại Osaka. Toranaga đã suy nghĩ rất lung và rất lâu. Rồi nhận lời mời, gợi ý với đồng minh của mình là Beppu Ghenđaêmôn rằng cả hai cùng đi thì không nên. Sau đó, bí mật ra lệnh cho sáu mươi ngàn Samurai di chuyển hướng Osaka đề phòng mọi sự phản trắc của Nakamura, để lại con trai là Noboru trông nom vợ mới và bà mẹ vợ. Lập tức Noboru cho chất củi khô nỏ lên tận.sát mái nhà của hai mẹ con và nói thằng thừng cho họ biết nến Toranaga có làm sao thì hắn sẽ châm lửa.

Toranaga mỉm cười nhớ lại: Tối hôm trước ngày có mặt ở Osaka, Nakamura vẫn hành động trái với mọi lệ thường như xưa nay ông ta vẫn hành động, đã một mình không vũ khí, bí mật đến gặp Toranaga.

"Chào Tora-san."

"Chào Đại nhân Nakamura."

"Nghe đây, chúng ta đã cùng nhau chinh chiến nhiều rồi, chúng ta biết quá nhiều bí mật, chúng ta đã cùng ỉa chung một bô nhiều lần rồi cho nên không còn muốn tè vào chân mình hay tè vào chân nhau nữa."

"Đáng tiếc", Toranaga dè dặt đáp.

"Vậy nghe đây : tôi chỉ còn một khoảng cách bằng bề dày của lưỡi kiếm thôi là nắm quyền thống trị cả vương quốc. Muốn đạt được quyền tuyệt đối, tôi phải giành được sự tôn. trọng của các dòng họ lâu đời, những kẻ nắm các lãnh địa cha truyền con nối, những kẻ thừa kế dòng họ Fujimoto, dòng họ Takasina và dòng họ Minowara. Khi đã nắm quyền, bất cứ một tên Daimyo nào hay ba tên Daimyo cộng lại có tè ra máu tôi cũng cóc cần."

"Ngài đã có sự tôn trọng của tôi... luôn luôn có..."

Con người bé nhỏ, mặt như mặt khỉ đó đã cười sằng sặc

"Ông đã thấy ở Nagađukê là phải. Ông là vị tướng giỏi nhất xưa nay tôi chưa từng thấy, Daimyo lớn nhất của cả nước. Nhưng bây giờ ông và tôi, chúng ta sẽ chấm dứt đấu đá nhau. Nghe đây : ngày mai, tôi muốn ông cúi chào tôi trước mặt tất cả các Daimyo, như một chư hầu. Tôi cần ông Yosi Toranaga o Minowara là một chư hầu tự nguyện của tôi. Công khai, không phải để đánh lừa tôi mà phải tỏ ra lễ phép, khúm núm và kính cẩn. Nếu ông là chư hầu của tôi thì xin tất cả những thằng khác sẽ phải chạy vãi rắm đi rúc đầu vào cát, thò đuôi ra ngoài. Còn vài thằng không làm thế thì, được, chúng cứ liệu hồn?"

"Như thế Đại nhân sẽ trở thành chúa tể của Nhật Bản, neh?"

"Phải. Chúa tể đầu tiên trong lịch sử. Và,chính ông sẽ là người cho tôi cái quyền đó. Tôi công nhận là tôi không thể làm được, nếu không có ông. Nhưng nghe đây: Nếu ông làm việc đó cho tôi, ông sẽ được giữ địa vị thứ nhất sau tôi, sẽ được vinh dự ông muốn. Sẽ được bất cứ cái gì. Có thừa mọi thứ cho cả hai chúng ta."

"Có thật thế không?"

"Thật chứ. Trước bết tôi chiếm Nhật Bản. Rồi Triều Tiên. Rồi Trung.Hoa. Tôi đã bảo với Goroda là tôi muốn những cái đó và đó là những cái tôi sẽ có. Ông, ông có thể sẽ có Nhật Bản....một tỉnh của Trung Hoa của tôi."

"Nhưng còn bây giờ, thưa Đại nhân Nakamura? Bây giờ tôi phải thần phục, neh? Tôi nằm trong tay Đại nhân, neh? Trước mắt tôi, Đại nhân có một lực lượng áp đảo...sau lưng tôi thì Beppu đe dọa."

"Tôi sẽ thanh.toán chúng nó sớm thôi", viên tướng nông dân nói."'Những tên thối tha nhâng nháo đó đã khước từ lời mời của.tôi đến đây ngày mai... chúng đã gửi trả lại tôi thư mời trát đầy cứt chim. Ông có muốn lấy lại đất đai của chúng không? Toàn bộ Kuanto?"

"Tôi không muốn gì hết của chúng hoặc của bất cứ ai", Toranaga nói.

"Nói dối", Nakamura vui vẻ nói.

"Nghe đây, Toranaga. Tôi đã gần năm mươi tuổi. Vợ tôi chẳng ai đẻ con cả... Tôi dồi dào sinh khí, luôn luôn dồi dào, và trong đời tôi, chắc tôi đã ngủ với một trăm, hai năm phụ nữ, đủ các loại, đủ các lứa tuổi, đủ mọi kiểu vậy mà chẳng đứa nào són ra được một đứa con, kể cả một đứa con đẻ ra chết ngay. Tôi có tất cả mọi thứ nhưng không có con và sẽ chẳng bao giờ có con. Đó là karma của tôi. Ông có bốn con trai đang sống và ai biết được là bao nhiêu con gái. Ông bốn mươi ba tuổi, ông còn ngủ với các vợ ông, còn có một tá con trai nữa, dễ như ngựa ỉa, đó là karma của ông. Ông lại còn là người của dòng họ Minowara và đó cũng là karma. Này, hay tôi nhận một đứa con trai của ông làm con nuôi và cho nó thừa kế tôi, ông thấy thế nào?"

"Bây giờ ấy à?"

"Ít lâu nữa. Ta cứ tạm định là ba năm nữa. Trước đây có con trai nối dõi chẳng có gì là quan trọng nhưng bây giờ khác rồi. Cố Chúa công Goroda của chúng ta đã ngu ngốc để bị giết chết. Bây giờ đất nước này là của tôi... có thể sẽ là của tôi. Thế nào?"

"Đại nhân sẽ chính thức hóa các sự thỏa thuận này, chính thức hóa công khai, hai năm nữa?"

"Đúng. Hai năm nữa. Ông có thể tin tôi... lợi ích của chúng ta là một. Nghe đây. Hai năm nữa, trước công chúng; và chúng ta, ông và tôi sẽ đồng ý chọn con trai nào. Như thế, chúng ta chia nhau tất cả mọi thứ đúng không? Triều đại liên kết của chúng ta sẽ được ổn định lâu dài, cho nên không có vấn đề gì cả và như thế tốt cho cả ông lẫn tôi. Thu hoạch sẽ rất lớn đấy. Trước hết là Kuanto. Thế nào?"

"Có lẽ Beppu Genzaemon sẽ thần phục... nếu tôi thần phục."

"Tora-san, tôi không thể cho phép chúng thần phục được. Ông đang thèm muốn đất đai của chúng."

"Tôi không thèm muốn gì hết."

Tiếng cười của Nakamura thật vui vẻ.

"Đúng. Nhưng nếu ông thèm muốn, Kuanto xứng đáng với ông đấy. Vùng ấy an toàn sau những dãy núi như những bức tường thành, dễ phòng thủ. Với những đồng bằng, ông sẽ kiểm soát những ruộng lúa giàu có nhất nước. Ông sẽ dựa lưng vào biển và thu nhập của ông sẽ là hai triệu Koku. Nhưng đừng lấy Kamakura làm thủ phủ, hoặc Odaoara."

"Kamakura xưa nay vẫn là thủ phủ của Kuanto."

"Tại sao ông lại không thèm muốn Kamakura, Tora-san? Chẳng phải nơi đó có ngôi đền thiêng thờ kami hộ mệnh của gia đình ông đã sáu trăm năm nay đó sao? Chẳng phải Hachiman, kami chiến tranh, là thần của dòng họ Minowara đó sao? Tổ tiên ông chọn kami chiến tranh để thờ thật là sáng suốt."

"Tôi không thèm muốn gì cả, không thờ cúng gì cả. Đền là đền, thế thôi, còn kami chiến tranh thì xưa nay ai cũng biết là không ở lại một đền nào hết."

"Tôi rất mừng ông không thèm muốn gì cả, Tora-san, vậy thì chẳng có gì làm ông thất vọng được. Về mặt này, ông giống tôi. Nhưng Kamukura không phải thủ phủ của ông. Có bảy cái đèo dẫn tới Kamakura, quá nhiều đèo phải phòng giữ. Với lại nó không nằm cạnh biển. Không, tôi không khuyên ông chọn Kamakura. Nghe đây: ông nên đi sang bên kia núi, như thế tốt hơn và an toàn hơn. Ông cần có một hải cảng. Tôi đã có lần trông thấy một hải cảng…Yedo... bây giờ là một làng đánh cá, nhưng rồi ông sẽ biến nó thành một thành phố lớn. Dễ phòng thủ, rất tiện cho buôn bán. Ông tán thành buôn bán. Tôi cũng tán thành buôn bán. Tốt. Vậy ông cần phải có một hải cảng. Còn Odaoara thì chúng ta sắp nghiền nát nó, lấy đó làm bài học cho tất cả những kẻ khác."

"Sẽ rất khó đấy."

"Đúng. Nhưng đó sẽ là một bài học tốt cho tất cả các Daimyo khác, neh?"

"Xung phong đánh chiếm thành này sẽ hao người tốn của lắm."

Lại tiếng cười giễu cợt ấy.

"Đúng là có thể hao người tốn của đối với ông, nếu ông không đi với tôi. Tôi sẽ phải đi qua đất đai

hiện nay của ông mới tới được Odaoara... ông có biết ông là tuyến tiền duyên của Beppu là con tốt của Beppu không? Ông và chúng hợp nhau lại có thể đẩy lùi tôi được một năm, hai năm, thậm chí ba năm. Nhưng cuối cùng tôi vẫn sẽ vào được. Ồ, chắc chắn như thế. Chà, việc gì lại lãng phí thời gian với chúng? Chúng chết cả rồi... trừ con rể ông, nếu ông muốn... ồ, tôi biết ông liên minh với chúng, nhưng cái đó thật không đáng một bát phân ngựa. Vậy thì câu trả lời của ông là gì? Thu hoạch sẽ rất lớn. Trước hết là Kuanto cái đó sẽ là của ông - rồi tôi sẽ chiếm được toàn bộ nước Nhật. Rồi Triều Tiên, dễ thôi. Rồi Trung Hoa, khó đấy nhưng không phải là không làm được. Tôi biết một nông dân không thể trở thành Shogun được, nhưng con trai

"Chúng ta" sẽ trở thành Shogun được và nó có thể sẽ ngự trên Ngai Rồng của Trung Hoa nữa, hoặc con trai của nó. Thôi, câu chuyện chấm dứt ở đây. Ông trả lời sao, Yosi Toranaga no Minowara, chư hầu hay không nào? Ngoài cái đó ra chẳng gì là có giá trị đối với tôi."

"Ta hãy cùng nhau tè lên giao kèo này", Toranaga nói, ông đã giành được tất cả những gì mình muốn và đã dự định. Và ngày hôm sau, trước cuộc họp uy nghi của các Daimyo hung hăng, mọi người sững sờ thấy ông khúm núm dâng thanh kiếm, đất đai, danh dự và tài sản thừa kế của mình cho lão nông dân mới phất lên thành một sứ quân. Ông đã xin được phép phục vụ Nakamura và dòng họ Nakamura mãi mãi. Và ông ta, Toranaga no Minowara đã hèn hạ phủ phục trước Nakamura, đầu cúi rạp đất. Nakamura, người sau này sẽ trở thành Taiko, đã tỏ ra đại lượng và đã lấy đất đai của ông ta nhưng rồi ngay tức khắc đã ban cho ông ta Kuanto làm lãnh địa sau khi sẽ chiếm vùng này, và ra lệnh phát động chiến tranh tổng lực chống họ Beppu vì tội khi quân. Nakamura cũng ban cho Toranaga thanh kiếm mới chiếm được trong kho tàng của Thiên Hoàng. Thanh kiếm do một người thợ đúc kiếm bậc thầy Migosi Go rèn cách đây đã mấy thế kỷ và đã từng nằm trong tay các vị tướng lừng danh nhất lịch sử là Minowara Yosinoto, vị Shogun đầu tiên

của dòng họ Minowara.

Toranaga nhớ lại cái ngày đó. Và ông còn nhớ lại những ngày khác nữa: vài năm sau đó, khi phu nhân Ochiba sinh con trai, rồi lại sinh một con trai nữa, rất kỳ lạ sau khi đứa con đầu lòng của Taiko chết một cách rất thuận lợi cho ông. Yaemon, đứa con trai thứ hai ra đời, thế là toàn bộ kế hoạch của ông ta sụp đổ. Karma!

Ông nhìn thấy Yabu cầm thanh kiếm của tổ tiên ông một cách kính cẩn.

"Gươm có thật sắc như người ta đồn không?" Yabu hỏi.

"Đúng đấy."

"Đại nhân ban cho tôi một vinh dự lớn. Tôi sẽ trân trọng tặng vật này." Yabu cúi chào, biết rõ vì món quà đó lão sẽ là người đứng đầu cả nước sau Toranaga.

Toranaga đáp lễ rồi không một vũ khí trên người, ông đi lên cầu thang. Ông phải lấy hết nghị lực mới che giấu được cơn cuồng giận và giữ được bước chân vững vàng, không loạng choạng. Ông thầm cầu nguyện cho tính keo kiệt của Yabu sẽ mê hoặc lão một đôi lúc nữa.

"Nhổ neo!" ông ra lệnh khi lên tới boong, rồi quay mặt về phía bờ, vui vẻ giơ tay vẫy vẫy.

Có ai đó phá vỡ sự im lặng, hô tên ông , rồi mọi người cùng hô theo, thành một tiếng hò reo như sấm động, tán thưởng vinh dự đã được ban phát cho vị chúa của họ. Những bàn tay tự nguyện đẩy chiếc galleon ra khỏi bờ. Các tay chèo chèo mạnh. Con thuyền tiến ra khơi.

"Thuyền trưởng, về Yedo nhanh lên!"

"Vâng, thưa Chúa công!"

Toranaga nhìn lại phía sau thuyền, đưa mắt rà soát khắp bờ biển, chờ đón nguy hiểm bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra. Yabu đứng gần kè đá, vẫn còn mê mẩn vì thanh kiếm. Mariko và Fujiko đứng đợi bên mái vải bạt, cùng với các phụ nữ khác. Anjin-san đứng ở lề quảng trường, tại chỗ người ta đã bảo anh đứng đợi... người cứng đơ, cao lừng lững và rõ ràng là tức giận. Mắt anh và mắt Toranaga gặp

nhau. Toranaga mỉm cười, giơ tay vẫy.

Blackthorne giơ tay vẫy lại nhưng lạnh nhạt và điều đó khiến Toranaga cảm thấy buồn cười.

Blackthorne ủ rũ đi lại chỗ kè đá.

"Bao giờ Đại nhân trở lại. Mariko-san?"

"Tôi không biết, Anjin-san?"

"Chúng ta làm thế nào để tới Yedo?"

"Chúng ta ở lại đây. Ít nhất, tôi cũng phải ở lại đây ba ngày. Sau đó tôi được lệnh phải về Yedo."

"Bằng đường biển ư?"

"Bằng đường bộ."

"Thế còn tôi?"

"Ông ở lại đây."

"Tại sao?"

"Ông đã ngỏ ý muốn học tiếng nước tôi. Với lại ông có việc phải làm ở đây."

"Việc gì?"

"Tôi không biết, xin lỗi. Đại nhân Yabu sẽ nói với ông. Chúa công tôi để tôi ở lại đây làm thông ngôn, trong ba ngày."

Blackthorne cảm thấy những điều chẳng lành. Hai khẩu súng ngắn của anh vẫn cài ở thắt lưng nhưng anh không có đao kiếm và không có thuốc đạn nào thêm. Tất. cả đều để trong cabin trên galleon.

"Tại sao bà không bảo cho tôi biết trước chúng ta sẽ ở lại đây. Bà chỉ nói lên bờ thôi." Anh nói.

"Chúng tôi cũng không biết trước ông sẽ phải ở lại đây" , Mariko đáp.

"Đại nhân Toranaga chỉ vừa mới bảo tôi lúc nãy, tại quảng trường."

"Vậy tại sao Đại nhân không bảo cho tôi biết? Đích thân Đại nhân bảo cho tôi biết?"

"Tôi cũng không rõ."

"Tôi tưởng tôi sẽ đi Yedo. Thủy thủ của tôi ở cả đó. Thuyền của tôi ở đó. Tình hình thủy thủ và thuyền của tôi thế nào?"

"Đại nhân chỉ nói ông sẽ ở lại đây."

"Bao lâu?"

"Đại nhân không cho tôi biết. Anjin-san. Có lẽ Đại nhân Yabu sẽ biết. Xin ông hãy kiên nhẫn."

Blackthorne vẫn trông thấy Toranaga đứng trên sàn lái nhìn về phía bờ.

"Tôi cho rằng Đại nhân đã biết ngay từ đầu là tôi sẽ ở lại đây. Có phải không?"

Mariko không trả lời. Thật trẻ con, nàng thầm nghĩ, đi nói ra lời những điều mình nghĩ. Và Toranaga thật khôn khéo phi thường, thoát ra được khỏi cái bẫy này.

Fujiko và hai nữ tỳ đứng bên cạnh nàng nhẫn nại chờ đợi trong bóng râm cùng với mẹ và vợ Omi. Fujiko đã chào hỏi họ qua loa và lúc này cô đang nhìn theo chiếc galleon ra khơi, chiếc thuyền đang tăng tốc độ, nhưng vẫn còn nằm trong tầm tên bắn. Giờ đây, cô biết bất cứ lúc nào cô cũng sẽ phải bắt đầu. Ôi lạy Chúa, hãy cho con sức mạnh, cô cầu nguyện, mọi sự chú ý của cô tập trung vào Yabu.

"Có đúng thế không? Có đúng thế không?" Blackthorne đang hỏi.

"Cái gì ạ? Ồ, xin lỗi ông, tôi không rõ, Anjin-san. Tôi chỉ có thể nói được rằng Đại nhân Toranaga rất sáng suốt. Sáng suốt nhất tất cả, Đức ông hành động vì lý do gì đi nữa thì lý do đó vẫn là đúng." Nàng chăm chú nhìn cặp mắt xanh lam và khuôn mặt rắn rỏi, biết Blackthorne không hiểu gì cả về những việc đã xảy ra ở đây.

"Xin ông hãy kiên nhẫn. Anjin-san, không có gì phải lo sợ cả đâu. Ông là chư hầu của Đại nhân, được Đại nhân sủng ái và…"

"Tôi không lo sợ, Mariko-san. Tôi chỉ thấy chán ngán bị xô đi đẩy tới trên bàn cờ như một con tốt. Và tôi không phải là chư hầu của ai hết."

"Vậy gọi là
"Tùy tùng" có được không? Hay là một người làm việc cho một người khác hoặc được người khác dùng để làm một việc đặc biệt, thì ông gọi là gì..." Đúng lúc đó nàng trông thấy máu dồn lên mặt Yabu.
"Súng... Súng vẫn còn cả trên thuyền!" lão hét lên.
Mariko biết đã đến lúc. Nàng vội vã đi tới chỗ Yabu khi lão quay lại hét to ra lệnh cho Igurashi.
"Xin Đại nhân thứ lỗi, thưa Đại nhân Yabu", nàng cắt ngang.
"Đại nhân khỏi phải phiền lòng về các khẩu súng. Đại nhân Toranaga có nói xin lỗi Đại nhân vì đã quá vội vàng nhưng Đại nhân có việc khẩn cấp phải làm vì lợi ích liên kết của Đại nhân và Đại nhân Toranaga. Chúa công tôi nói sẽ cho thuyền trở lại ngay, cùng với súng và thêm thuốc súng nữa. Và cả số hai trăm năm mươi người mà Đại nhân yêu cầu. Năm sáu ngày nữa họ sẽ tới đây."
"Cái gì?"
Mariko kiên nhẫn và lễ phép giải thích một lần nữa theo như Toranaga đã dặn. Rồi sau khi Yabu đã hiểu, nàng lấy từ trong ống tay áo ra một cuộn giấy.
"Chúa công tôi xin Đại nhân hãy đọc cái này. Nó có liên quan đến Anjin-san." Bà trịnh trọng trao cuộn giấy cho Yabu. Nhưng Yabu không cầm lấy. Mắt lão nhìn theo chiếc galleon, lúc này đã cách bờ khá xa, chạy rất nhanh. Ngoài tầm bắn. Nhưng cái đó có gì quan trọng, lão hài lòng suy nghĩ, lúc này lão đã không còn lo lắng nữa. Ta sẽ nhanh chóng lấy lại súng và giờ đây ta đã thoát khỏi cái bẫy của Ishido, ta lại có thanh kiếm trứ danh nhất của Toranaga, chẳng bao lâu nữa tất cả các Daimyo trong nước sẽ biết cương vị mới của ta trong các đạo quân miền Đông... chỉ dưới có Toranaga thôi! Yabu vẫn còn nhìn thấy Toranaga và lão giơ tay vẫy, Toranaga vẫy trả. Thế rồi Toranaga biến khỏi sàn lái.
Yabu cầm lấy cuộn giấy và trở về hiện tại. Và về tên Anjin-san.
Blackthorne đang đứng cách đó ba mươi thước, chăm chú theo dõi và anh cảm thấy nổi da gà dưới cái nhìn soi mói của Yabu. Anh nghe thấy Mariko nói, giọng du dương như hát, nhưng điều đó vẫn không làm anh yên tâm. Bàn tay anh lén nắm chặt lấy khẩu súng ngắn.
"Anjin-san!" Mariko gọi.
"Xin mời ông lại đây!"
Blackthorne lại gần, Yabu rời mắt khỏi tờ giấy, ngước nhìn anh và gật đầu thân thiện. Đọc xong, Yabu đưa trả tờ giấy cho Mariko và nói mấy câu ngắn gọn, phần cho nàng, phần cho anh.
Mariko kính cẩn trao tờ giấy cho Blackthorne. Anh cầm lấy và ngắm nghía những dòng chữ không hiểu được.
"Đại nhân Yabu nói rằng Đại nhân hoan nghênh ông ở lại đây. Giấy này mang dấu ấn của Đại nhân Toranaga. Ông sẽ giữ lấy nó. Đại nhân đã ban cho ông một vinh dự hiếm có. Đại nhân Toranaga đã phong cho ông là Hatamoto. Đó là địa vị của một người tuỳ tùng đặc biệt trong số những người giúp việc riêng của Đại nhân. Ông được sự che chở tuyệt đối của Đại nhân. Dĩ nhiên, Đại nhân Yabu công nhận việc này. Rồi tôi sẽ trình bày để ông rõ những đặc quyền ông được hưởng, nhưng cũng nói ngay là Đại nhân Toranaga cấp cho ông một khoản tiền lương là hai mươi Koku một tháng. Đó là về…"
Yabu cắt ngang, niềm nở vẫy tay về phía Blackthorne rồi về phía làng và nói rất dài. Mariko dịch:
"Đại nhân Yabu nhắc lại là hoan nghênh ông ở đây. Đại nhân hi vọng ông sẽ hài lòng, mọi sự sẽ được thực hiện để thời gian ông ở đây được thoải mái, đầy đủ. Sẽ cấp cho ông một ngôi nhà. Và thầy dạy học. Xin ông hãy học tiếng Nhật thật nhanh, càng nhanh càng tốt, Đại nhân nói vậy. Tối nay, Đại nhân sẽ hỏi ông vài điều và nói cho ông rõ về một vài công việc đặc biệt."
"Xin bà hỏi hộ, việc gì?"
"Ông cho phép tôi khuyên ông nên kiên nhẫn thêm một chút, được không, Anjin-san? Hiện giờ không phải lúc, thật quả vậy."
"Cũng được."

"Wakari masu ka, An in san?" Yabu nói. Ông có hiểu không?

"Hai, Yabu-san. Domo."

Yabu ra lệnh cho Igurashi giải tán trung đoàn rồi khệnh khạng đi tới chỗ dân làng vẫn còn đang quỳ mọp trên cát.

Lão đứng trước mặt họ trong nắng ấm của một buổi chiều đẹp trời mùa xuân, thanh kiếm của Toranaga vẫn còn cầm trong tay. Lời lão nói nghe như roi quất. Lão trỏ thanh kiếm vào Blackthorne rồi hò hét thêm một lúc và dừng lại đột ngột. Đám dân làng rùng mình run rẩy. Mura cúi chào và nói

"Hai" nhiều lần rồi quay sang hỏi dân làng một câu. Mọi con mắt đều đổ dồn về phía Blackthorne.

"Wakari masu ka?" Mura hỏi to và tất cả dân làng đều đáp

"Hai", tiếng nói của họ xen lẫn với tiếng thở dài của sóng trên bờ biển.

"Cái gì thế?" Blackthorne hỏi Mariko, nhưng Mura đã hét to

"Keirei!" và dân làng lại cúi mọp chào Yabu một lần, rồi chào Blackthorne một lần. Yabu oai vệ bước đi không hề ngoái nhìn lại.

"Có chuyện gì thế, Mariko-san?"

"Ông ấy... Đại nhân Yabu nói với họ rằng ông là quý khách của Đại nhân ở đây. Rằng ông cũng là chủ... là tùy tùng rất được coi trọng của Đại nhân Toranaga. Rằng ông ở đây chủ yếu là để học tiếng Nhật. Rằng Đại nhân đã trao lại cho làng vinh dự và trách nhiệm dạy ông học. Làng phải chịu trách nhiệm. Mọi người ai nấy đều phải giúp đỡ ông. Đại nhân Yabu bảo họ nếu ông học không được tốt trong sáu tháng thì làng này sẽ bị thiêu trụi, nhưng trước đó thì tất cả dân làng, đàn ông, đàn bà, trẻ con đều sẽ bị đóng đinh câu rút."

CHƯƠNG 31

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Lúc này ngày đang tàn, bóng đã ngả dài, biển đỏ rực và một làn gió nhẹ hiu hiu thổi.

Blackthorne leo theo con đường nhỏ dẫn từ làng lên tới ngôi nhà mà trước đó nàng cho anh biết là nhà của anh. Nàng định đi theo anh lên đó, nhưng anh cảm ơn và từ chối, rồi đi qua đám dân làng đang quỳ, lên cái gò để được một mình suy nghĩ.

Anh cảm thấy sự cố gắng suy nghĩ của mình quá vất vả. Chẳng hiểu ra thế nào cả. Anh đã lấy nước biển dội lên đầu cho tỉnh táo nhưng chẳng ăn thua gì. Cuối cùng anh đành chịu và quay trở lại, chẳng có mục đích gì trong đầu, đi dọc bờ biển qua kè đá, qua quảng trường, xuyên qua làng, lên ngôi nhà từ nay anh sẽ sống và anh nhớ lại trước đây ở chỗ đó không hề có một ngôi nhà nào. Phía trên nữa, vượt lên trên sườn đồi bên kia, có một ngôi nhà khác chạy dài, một phần lợp rơm, một phần lợp ngói, nằm trong một hàng rào cao, cổng kiên cố có nhiều người canh giữ.

Bọn Samurai đang khệnh khạng đi qua làng hoặc đứng trò chuyện với nhau thành từng nhóm. Đa số đã theo sau các sĩ quan của chúng, đi rầm rập thành những nhóm đội ngũ chỉnh tề lên các con đường nhỏ vượt qua ngọn đồi với chỗ cắm trại. Blackthorne lơ đãng chào những tên Samurai anh gặp và chúng chào đáp lễ. Anh không thấy một dân làng nào cả.

Blackthorne dừng lại bên ngoài cổng hàng rào. Trên mi cửa có sơn nhiều chữ kỳ quặc và cánh cửa cũng được trổ khéo léo vừa để che giấu lại vừa để trông thấy được vườn hoa bên trong.

Anh chưa kịp mở thì cánh cửa đã mở toang vào trong và một ông lão khiếp sợ cúi chào mời anh vào.

"Konban wa, Anjin-san", giọng ông lão run rẩy thảm hại.- Chào buổi tối tốt lành.

"Konban wa", anh đáp.

"Này, cụ, ơ…o namai ka?"

"Namae watashi wa, Anjin-san? A, watashi ueki ya...ueki ya." Ông lão hầu như chảy dãi ra vì sợ.

Blackthorne nhắc lại cái tên đó nhiều lần cho nhớ và thêm chữ

"San" vào nhưng ông lão vội vàng lắc đầu quầy quậy:

"Syé, gomenwôn na sai. Iyé

"San" Anjin. Uêki-ya, aêkiya!"

"Thôi được Uêki ya." Nhưng Blackthorne nghĩ tại sao lại không

"San" như mọi người khác?

Blackthorne vẫy tay cho ông lão lui. Ông lão vội vã tập tễnh đi ngay.

"Ta cần phải thận trọng hơn nữa. Cần phải giúp đỡ họ", anh nói to.

Một nữ tỳ sợ sệt bước qua một shoji , mở ngỏ ra hiên và cúi rạp chào.

"Konban wa, Anjin-san."

"Konbanwa", anh đáp, lờ mờ nhận ra cô gái hình như đã có mặt ở trên galleon. Anh cũng xua tay cho cô lui.

Có tiếng lụa loạt xoạt, từ trong nhà, Fujiko bước ra. Có Mariko đi cùng.

"Ông đi dạo có dễ chịu không, Anjin-san?"

"Có rất dễ chịu, Mariko-san." Anh hầu như không để ý đến Mariko, Fujiko, căn nhà hoặc cái vườn.

"Ông có muốn uống trà không? Hay sake? Hay tắm chăng? Có nước nóng đấy." Mariko cười, không tự nhiên, nàng bối rối vì ánh mắt của anh.

"Nhà tắm chưa xong hoàn toàn nhưng hi vọng vẫn dùng được."

"Cho tôi xin một ít sake, thưa bà. Vâng, sake đã, Mariko-san."

Mariko nói với Fujiko, cô này biến vào trong nhà một lần nữa. Một nữ tỳ lặng lẽ đem ra ba cái đệm rồi rút lui. Mariko rất duyên dáng ngồi lên một chiếc đệm.

"Xin mời ông ngồi, Anjin-san, chắc ông mệt rồi còn gì."

"Cảm ơn bà."

Anh ngồi xuống bậc thềm của hàng hiên và không cởi các dây da trên người. Fujiko đem ra hai chai sake và một cái chén dùng uống trà, theo lời Mariko đã dặn, chứ không phải cái chén sứ nhỏ xíu vẫn dùng để uống sake.

"Cho ông ta nhiều sake thật nhanh thì hơn!" Mariko đã bảo Fujiko.

"Lẽ ra để cho ông ta say mèm đi thì hơn, nhưng Đại nhân Yabu lại cần đến ông ta tối nay. Tắm và sake có lẽ sẽ làm ông ta dễ chịu hơn."

Blackthorne uống chén rượu hâm nóng, được đưa cho anh, mà chẳng thấy mùi vị gì. Rồi uống chén thứ hai. Rồi chén thứ ba.

Họ theo dõi anh khi anh lên đồi, qua khe shoji hé mở.

"Có chuyện gì với ông ấy thế?" Fujiko khi ấy đã hốt hoảng hỏi Mariko.

"Ông ta buồn bực vì Đại nhân Yabu đã nói…đã đe dân làng."

"Tại sao cái đó lại làm ông ta phiền lòng? Ông ta có bị đe dọa đâu. Đâu có phải tính mạng ông ta bị đe đoạ?"

"Người man di rất khác chúng ta, Fujiko-san. Chẳng hạn, Anjin-san tin rằng dân làng cũng là người, như bất kỳ ai khác, như các Samurai, thậm chí có lẽ, còn có người tốt hơn cả Samurai."

Fujiko đã bật cười, một tiếng cười lo ngại.

"Thật vô lý, neh? Làm sao nông dân lại bằng Samurai được?"

Mariko đã không trả lời, nàng tiếp tục theo dõi Anjin-san.

"Tội nghiệp ông ta", nàng nói.

"Tội nghiệp cho cái làng này!" Môi trên của Fujiko cong lên một cách khinh bỉ.

"Một sự lãng phí nông dân và dân chài! Thật ngốc nghếch! Kasigi Yabu-san là đồ ngu! Làm sao một gã man di có thể học được tiếng nước ta trong nửa năm? Tên man di Tsukku-san đã phải mất bao lâu? Hơn hai mươi năm, neh? Và chẳng phải lão ta là người man di duy nhất học nói được tiếng Nhật tàm tạm là gì?"

"Không, không là người duy nhất, tuy ông ta là người giỏi nhất, tôi thấy xưa nay. Phải, đối với họ là khó. Nhưng Anjin-san là một người thông minh và Đại nhân nói trong nửa năm, cách li với người man di khác, ăn thức ăn của chúng ta, sống như chúng ta, uống trà và ngày nào cũng tắm, thì Anjin-san chẳng bao lâu sẽ giống như người nước ta."

Mặt Fujiko đanh lại.

"Nhìn ông ta kìa, Mariko-san... sao mà xấu thế. Thật kinh tởm và xa lạ. Thật kỳ quái, cháu ghét dân man di đến thế, vậy mà sau khi ông ta bước qua cổng, cháu sẽ phải gắn bó với ông ta, ông ta sẽ trở thành Chúa công, ông chủ của cháu."

"Ông ta rất dũng cảm, dũng cảm lắm, Fujiko. Và ông ta đã cứu mạng Đại nhân Toranaga và được Đại nhân rất coi trọng."

"Vâng, cháu biết và điều đó lẽ ra phải làm cho cháu đỡ ghét ông ta nhưng rất tiếc lại không phải thế. Dù vậy, cháu sẽ cố gắng hết sức mình để biến đổi ông ta thành một người của chúng ta. Cầu xin Đức Phật phù hộ cho cháu."

Mariko muốn hỏi cô cháu gái tại sao lại có sự thay đổi đột ngột ấy? Tại sao bây giờ cháu lại sẵn sàng phục vụ Anjin-san và tuân lời Đại nhân Toranaga một cách tuyệt đối như thế, mà chỉ mới sáng

nay cháu đã từ chối, đã thề tự sát không cần được phép hoặc giết gã man di lúc hắn ngủ? Đại nhân Toranaga đã nói gì khiến cháu thay đổi như vậy, Fujiko?

Nhưng Mariko biết không nên hỏi. Toranaga đã không để nàng biết chuyện này. Fujiko sẽ không nói cho nàng biết. Cô gái đã được mẹ cô, chị gái của Buntaro rèn luyện quá kỹ, mà mẹ cô thì lại do chính người cha là Hiromatsu rèn luyện.

Không biết Đại nhân Hiromatsu có trốn thoát khỏi lâu đài Osaka không? Mariko tự hỏi, nàng rất mến viên. tướng già, người bố chồng của mình. Còn Kiri-san và phu nhân Sazuko thì sao? Buntaro, chồng ta, bây giờ ở đâu... Bị bắt ở đâu? Hay đã có thời gian để chết?

Mariko nhìn Fujiko rót hết chỗ sake còn lại. Chén rượu cũng được Blackthorne uống cạn như những chén trước, mặt anh lì lì không lộ một vẻ gì hết.

"Dozo, sake." Blackthorne nói.

Sake lại được đưa ra nữa. Và cũng uống hết.

"Dozo, sake."

"Mariko-san." Fujiko nói.

"Ông chủ không nên uống nữa, neh? Sẽ say mất. Xin mợ hỏi hộ xem ông ta có muốn đi tắm bây giờ không, cháu sẽ cho gọi Suwo."

Mariko hỏi Blackthorne.

"Ông ta nói chốc nữa sẽ tắm."

Fujiko kiên nhẫn cho lấy thêm sake và Mariko khẽ bảo người nữ tỳ:

"Đem cá nướng ra đây."

Chai sake mới lại bị nốc cạn, vẫn với cái vẻ lầm lì lặng lẽ ấy. Anh không muốn ăn cá nhưng Mariko khéo nài, anh đành cầm lấy một miếng, nhưng không ăn.

Lại lấy thêm rượu, và lại uống cạn hai chai nữa.

"Xin mợ chuyển hộ những lời tạ lỗi của cháu với Anjin-san", Fujiko nói:

"Cháu xin lỗi, nhưng trong nhà không còn sake nữa. Mợ nói hộ cháu xin lỗi về việc đó. Cháu đã sai nữ tỳ xuống làng kiếm thêm rượu rồi."

"Tốt. Ông ta uống quá đủ rồi đấy, tuy có vẻ như ông ta chẳng làm cao cả? Sao không rút lui bây giờ đi Fujiko, để mợ nói chuyện với ông ta? Bây giờ là lúc thuận tiện để chính thức đưa ra đề nghị về cháu."

Fujiko cúi chào Blackthorne rồi rời khỏi hiên, lấy làm bằng lòng phong tục quyết định các vấn đề quan trọng bao giờ cũng phải do người thứ ba dàn xếp riêng. Như vậy sẽ giữ được thể diện cho cả đôi bên.

Mariko giải thích cho Blackthorne hiểu về chuyện rượu.

"Lấy thêm nữa thì mất bao nhiêu lâu?"

"Không lâu. Có lẽ ông muốn đi tắm bây giờ chăng? Tôi sẽ cho đưa rượu tới ông ngay khi rượu về."

"Toranaga có nói gì về kế hoạch của tôi trước khi ông ta rời khỏi đây không? Về hải quân ấy mà?"

"Không. Rất tiếc, Đại nhân không nói gì cả." Mariko đã chú ý theo dõi xem có những dấu hiệu say rượu không. Nhưng nàng ngạc nhiên không thấy có dấu hiệu nào xuất hiện, ngay cả mặt Blackthorne cũng không ửng đỏ hoặc nói cũng không líu lưỡi. Với từng ấy rượu uống nhanh như thế, bất cứ người Nhật Bản nào cũng phải say rồi.

"Rượu không hợp khẩu vị ông chăng, Anjin-san?"

"Thật ra cũng không hợp lắm. Nhẹ quá. Tôi chẳng thấy gì cả."

"Ông định tìm sự lãng quên?"

"Không...một giải pháp."

"Bất cứ cái gì có thể thực hiện được để giúp ông, sẽ được thực hiện."

"Tôi cần có sách và giấy bút."
"Ngày mai tôi sẽ kiếm đủ cho ông."
"Không, ngay tối nay, Mariko-san. Tôi phải bắt đầu ngay từ bây giờ."
"Đại nhân Toranaga nói sẽ gửi cho ông một cuốn sách... ông gọi là gì nhỉ? sách văn phạm và sách từ vựng của các Đức cha."
"Phải bao lâu nữa mới có?"
"Tôi không rõ. Nhưng tôi còn ở đây ba ngày. Có lẽ như thế sẽ giúp được ông phần nào. Fujiko-san cũng ở đây để giúp ông." Nàng mỉm cười, sung sướng cho anh.
"Tôi rất vinh dự được báo để ông biết là Fujiko đã được tặng cho ông làm nàng hầu và cô..."
"Cái gì?"
"Đại nhân Toranaga đã hỏi Fujiko có muốn là nàng hầu của ông không và cô ấy đã nói là rất vinh dự. Cô ấy sẽ…"
"Nhưng tôi đã đồng ý đâu."
"Sao ạ? Xin lỗi, tôi không hiểu."
"Tôi không muốn. Không muốn cô ấy làm nàng hầu hay loanh quanh gần tôi. Tôi thấy cô ấy xấu lắm."
Mariko há hốc mồm nhìn Blackthorne.
"Nhưng cái đó thì có quan trọng gì đối với một nàng hầu?"
"Bà bảo cô ấy hãy rời khỏi đây."
"Nhưng. Anjin-san, ông không thể từ chối được! Như thế sẽ là một sự lăng nhục ghê gớm đối với Đại nhân Toranaga, với cô ấy, với tất cả mọi người! Cô ấy đã làm gì xúc phạm đến ông? Hoàn toàn không! Usagi Fujiko đồng ý...."
"Bà hãy nghe tôi nói!" Lời nói của Blackthorne vang dội trên hiên và trong ngôi nhà.
"Bảo cô ấy hãy rời khỏi đây!"
Mariko nói ngay.
"Xin lỗi Anjin-san, vâng, ông giận là đúng thôi. Nhưng..."
"Tôi không giận", Blackthorne lạnh lùng đáp.
"Bà không thể... bà và mọi người không hiểu được, tôi chán ngấy làm con rối mãi rồi. Tôi không muốn có người phụ nữ ấy bên cạnh, tôi chỉ muốn người ta trả lại cho tôi chiếc thuyền, thủy thủ của tôi, thế là xong! Tôi sẽ không ở lại đây sáu tháng và tôi ghét phong tục của các người. Thật kinh khủng, một người có thể dọa chôn sống cả một làng chỉ cốt để dạy tôi học tiếng Nhật. Còn về các nàng hầu... thật còn tệ hại hơn cả cảnh nô lệ và sắp đặt như thế mà không hỏi ý kiến tôi trước là một sự lăng nhục thậm tệ đấy."
Lại chuyện gì nữa thế này? Mariko bối rối tự hỏi. Xấu xí thì có quan trọng gì đối với nàng hầu? Với lại Fujiko đâu có phải là xấu xí. Làm sao ông ta lại khó hiểu đến thế nhỉ? Nàng nhớ lại lời căn dặn của Toranaga :
"Mariko-san, bà đích thân chịu trách nhiệm, một là làm sao không để Yabu can thiệp vào việc tôi rời khỏi đây sau khi tôi đã cho hắn thanh kiếm và thứ hai là bà chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc thu xếp cho Anjin-san vui vẻ bằng lòng ở lại Anjiro."
"Tôi xin làm hết mình, thưa Chúa công. Nhưng tôi e rằng Anjin-san làm tôi bối rối."
"Hãy đối xử với hắn như với một con chim ưng. Đó là chìa khóa để sai khiến được hắn. Tôi dạy một con chim ưng mất có hai ngày. Bà có những ba ngày kia mà."
Mariko không nhìn Blackthorne nữa và cố gắng suy nghĩ. Quả thật ông ta rất giống một con chim ưng khi ông ta nổi giận, nàng nghĩ thầm. Cũng cái vẻ dữ tợn, quyết liệt, điên cuồng ấy và khi không nổi giận thì cũng cái nhìn trừng trừng kiêu kỳ, không chớp mắt ấy, cũng cái vẻ hoàn toàn tập trung vào bản thân mình ấy, cho đến lúc bất chợt lại bùng nổ ra những sự xấu xa độc ác.

"Tôi đồng ý. Ông hoàn toàn đúng. Ông đã bị áp đặt quá đáng và ông nổi giận là hoàn tòan đúng", nàng vuốt ve Blackthorne.

"Vâng, và chắc chắn Đại nhân Toranaga lẽ ra phải hỏi trước ngay dù Đại nhân không hiểu phong tục của các ông... Nhưng Đại nhân đã không hề có ý nghĩ là ông sẽ phản đối. Đại nhân chỉ muốn tỏ lòng trọng thị ông như trọng thị một Samurai được sủng ái nhất. Đại nhân đã phong ông làm Hatamoto, danh hiệu đó khiến ông chẳng khác gì một người bà con họ hàng của Đại nhân, Anjin-san. Trong toàn bộ Kuanto, chỉ có khoảng một ngàn Hatamoto thôi. Còn về phu nhân Fujiko, Đức

ông chỉ muốn giúp ông. Phu nhân Usagi Fujiko được coi… ở nước chúng tôi, Anjin-san... việc đó được coi như một vinh dự lớn."

"Tại sao?"

"Bởi vì dòng dõi của cô ấy rất lâu đời và cô ấy có đủ mọi tài năng. Cha , ông cô ấy đều là Daimyo. Dĩ nhiên cô ấy là Samurai và dĩ nhiên", Mariko tế nhị nói thêm,

"Ông chấp nhận tức là làm vinh dự cho cô ấy. Và cô ấy rất cần có một gia đình và một cuộc sống mới."

"Tại sao?"

"Cô ấy mới góa chồng và mới mười chín tuổi, Anjin-san. Tội nghiệp! Cô ấy đã mất chồng và cả con trai nữa và rất ăn năn đau khổ. Được chính thức làm nàng hầu của ông, cô ấy sẽ có được một cuộc sống mới."

"Chuyện gì đã xảy ra với chồng con cô ấy?"

Mariko ngập ngừng, khốn khổ vì thái độ thẳng tuột bất lịch sự của Blackthorne. Nhưng nàng đã biết anh khá rõ rồi, nên hiểu đấy chỉ là tập quán của anh chứ không phải là cư xử vô lễ.

"Họ đã bị tử hình, Anjin-san. Trong thời gian ông ở đây, ông cần có người trông nom nhà cửa cho ông. Phu nhân Fujiko sẽ..."

"Tại sao họ lại bị tử hình?"

"Chồng Fujiko suýt nữa đã làm cho Đại nhân Toranaga thiệt mạng. Xin ông hãy. .."

"Toranaga đã ra lệnh xử tử họ?"

"Vâng. Nhưng Đại nhân đã làm đúng. Ông cứ hỏi Fujiko... cô ấy sẽ đồng ý là đúng..."

"Đứa bé bao nhiêu tuổi?"

"Được vài tháng, Anjin-san."

"Toranaga đã ra lệnh xử tử một đứa bé mới đẻ vì tội của người bố?"

"Vâng. Đó là phong tục nước tôi. Xin ông hãy nhẫn nại với chúng tôi. Về một số mặt nào đó, chúng tôi không được tự do. Phong tục của chúng tôi khác với các ông. Ông thấy đấy, theo luật pháp, chúng tôi thuộc quyền Chúa thượng của chúng tôi. Theo luật pháp, người cha nắm quyền sinh sát đối với con cái, vợ và các nàng hầu, các đầy tớ của mình. Theo luật pháp, tính mạng của người đó thuộc quyền sở hữu của Chúa thượng anh ta. Đó là phong tục nước tôi!"

"Vậy một người cha có quyền giết bất cứ ai trong nhà mình!"

"Vâng."

"Vậy nước bà là một nước của những tên giết người."

"Không phải."

"Nhưng phong tục nước bà tha thứ chuyện giết người kia mà? Tôi cứ tưởng bà là người Cơ đốc giáo."

"Tôi là người Cơ đốc giáo, Anjin-san."

"Thế còn những điều răn của Chúa thì sao?"

"Quả thật tôi không thể giải thích nổi. Nhưng tôi là người Cơ đốc giáo, là Samurai, là người Nhật, những cái đó không đối địch, xung đột nhau. Đối với tôi, không có gì mâu thuẫn. Xin ông hãy kiên nhẫn

với tôi và chúng tôi. Tôi tha thiết xin ông."
"Nếu Toranaga ra lệnh, bà có đem giết con cái bà không?"
"Có. Tôi chỉ có một đứa con trai duy nhất, nhưng vâng, tôi tin là tôi sẽ tuân lệnh. Chắc chắn bổn phận của tôi là phải làm như vậy. Đó là luật pháp… nếu chồng tôi đồng ý."
"Tôi cầu mong Chúa tha thứ cho bà. Cho tất cả mọi người ở đây."
"Chúa hiểu, thưa Anjin-san. Ồ, Chúa sẽ hiểu. Có lẽ Chúa sẽ khai thông đầu óc cho ông để ông cũng hiểu được. Xin lỗi, tôi giải thích không được rõ ràng lắm, neh? Tôi xin ông thứ lỗi cho thiếu sót của tôi." Nàng chăm chú nhìn Blackthorne trong im lặng, trong lòng bối rối vì anh.
"Tôi, tôi cũng không hiểu ông, thưa Anjin-san. Ông làm tôi bối rối. Phong tục của ông làm tôi bối rối. Có lẽ nếu cả hai chúng ta chịu khó kiên nhẫn thì cả hai chúng ta có thể hiểu ra được. Phu nhân Fujiko, chẳng hạn. Với tư cách là nàng hầu, cô ấy sẽ trông nom nhà cửa và đầy tớ của ông. Và chăm lo mọi nhu cầu của ông... bất cứ nhu cầu nào. Ông cần có người làm việc đó. Cô ấy sẽ điều hành công việc nhà cửa, mọi thứ. Ông không cần phải ăn nằm với cô ấy, nếu đó là điều ông quản ngại... nếu ông không thích cô ta, thậm chí ông cũng không cần phải tỏ ra lễ phép, tuy cô ấy đáng được cư xử có lễ độ. Cô ấy sẽ phục vụ ông, như ông muốn, theo bất cứ cách nào ông muốn."
"Tôi có thể đối xử với cô ấy theo bất cứ cách nào tôi muốn?"
"Vâng."
"Có thể ngủ với cô ấy hoặc không ngủ với cô ấy?"
"Tất nhiên. Cô ấy sẽ kiếm một người mà ông thích, để thỏa mãn những nhu cầu về thể xác của ông, nếu ông muốn, nếu không cô ấy sẽ không can thiệp vào việc đó."
"Tôi có thể đối xử với cô ấy như một đầy tớ? Như một nô lệ?"
"Vâng. Nhưng cô ấy xứng đáng hơn thế."
"Tôi có thể đuổi cô ấy ra khỏi đây không? Ra lệnh cho cô ấy rời khỏi đây không?"
"Vâng, nếu cô ấy xúc phạm đến ông."
"Nếu vậy thì rồi cô ấy sẽ ra sao?"
"Bình thường thì cô ấy sẽ trở về nhà bố mẹ trong cảnh bị ruồng bỏ, và bố mẹ có thể nhận hoặc không nhận cô ấy. Một người như phu nhân Fujiko sẽ chọn cách tự sát chứ không chịu cảnh tủi nhục ấy. Nhưng.... ông nên biết rằng các Samurai chân chính không được phép tự sát nếu không được sự đồng ý của Chúa thượng của họ. Tất nhiên cũng có người không được phép vẫn tự sát, nhưng như thế họ đã không làm đúng bổn phận của mình và không xứng đáng được xem là Samurai. Dù tủi nhục đến đâu, tôi cũng sẽ không tự sát nếu không được Đại nhân Toranaga cho phép hoặc chồng tôi cho phép. Đại nhân Toranaga đã cấm phu nhân Fujiko không được tự ý bỏ cuộc đời. Nếu ông đuổi cô đi, cô ấy sẽ trở thành một con người bơ vơ, bị xã hội ruồng bỏ."
"Tại sao? Tại sao gia đình cô ấy lại không nhận cô ấy trở về?"
Mariko thở dài.
"Xin lỗi ông, Anjin-san, vì nếu ông đuổi cô ấy đi sự nhục nhã của cô ấy sẽ khiến không một ai chấp nhận cô ấy nữa."
"Vì cô ấy bị ô uế rồi sao? Vì đã ở gần một tên man di?"
"Ồ không, thưa Anjin-san, mà chỉ vì cô ấy đã không làm tròn bổn phận đối với ông", Mariko nói ngay.
"Cô ấy bây giờ là nàng hầu của ông... Đại nhân Toranaga đã ra lệnh như vậy và cô ấy đã đồng ý. Bây giờ ông là chủ một gia đình rồi."
"Thật ư?"
"Ồ, vâng, hãy tin tôi, Anjin-san, ông có nhiều đặc quyền. Với tư cách là một Hatamoto, ông là người sung sướng. Và sung túc. Đại nhân Toranaga đã cấp cho ông một khoản tiền lương là hai mươi Koku

một tháng. Với số tiền ấy, bình thường ra một Samurai sẽ cung cấp được cho Chúa thượng của mình, cho bản thân anh ta và hai Samurai nữa vũ trang, ăn uống đày đủ, có ngựa cưỡi suốt cả một năm, và tất nhiên chi tiền cho cả gia đình họ nữa. Nhưng ông sẽ không phải làm thế, hãy coi Fujiko như một con người,Anjin-san. Tôi xin ông, hãy rủ lòng nhân đức của Cơ đốc giáo. Cô ấy là người tốt. Hãy tha thứ cho sự xấu xí của cô ấy. Cô ấy sẽ là một nàng hầu xứng đáng."

"Cô ấy không có nhà cửa gì sao?"

"Vâng. Đây là nhà của cô ấy." Mariko tự trấn tĩnh lại.

"Tôi xin ông hãy chính thức chấp nhận cô ấy. Cô ấy có thể giúp ông được rất nhiều, dạy ông học nếu ông muốn học.Nếu không thích xin ông cứ coi cô ấy chẳng là cái gì cả ... như cái cột gỗ này, hay cái màn che shoji này, hay như hòn đá trong vườn của ông... bất cứ cái gì ông muốn, nhưng hãy cho phép cô ấy ở lại. Nếu ông không muốn cô ấy làm nàng hầu thì xin ông hãy rủ lòng thương. Hãy nhận cô ấy rồi với tư cách là chủ, theo luật pháp của chúng tôi, ông hãy giết cô ấy đi."

"Đó là câu trả lời duy nhất các vị nêu ra hất kỳ lúc nào có phải không? Giết."

"Không phải, Anjin-san. Nhưng sống và chết cũng như nhau thôi. Biết đâu đấy, giết cô ấy ông sẽ giúp cho cô ta một việc rất lớn. Bây giờ đó là quyền của ông trước luật pháp. Quyền của ông. Nếu ông muốn cô ấy trở thành một kẻ bơ vơ bị ruồng bỏ thì đó cũng là quyền của ông."

"Vậy tôi lại bị kẹt một lần nữa." Blackthorne nói:

"Đằng nào thì cô ấy cũng bị giết chết. Nếu tôi không chịu học tiếng nước bà thì cả cái làng này sẽ bị tàn sát. Nếu tôi không chịu làm bất cứ cái gì các vị muốn thì thế nào cũng có một người vô tội nào đó bị giết. Chẳng có cách nào thoát được."

"Có một giải pháp rất dễ thưa Anjin-san. Chết, không cần phải chịu đựng cái không thể chịu đựng được."

"Tự tử là điên rồ… và một tội trạng. Tôi tưởng bà là người Cơ đốc giáo."

"Tôi đã nói tôi là người Cơ đốc giáo, Anjin-san. Nhưng đối với ông, còn cách để chết trong danh dự mà không cần phải tự tử. Ông đã giễu cợt chúng tôi là đã không dám chết trong chiến đấu, neh? Đó không phải là phong tục của chúng tôi, nhưng hình như đó là phong tục của các ông. Vậy thì tại sao ông lại không làm như thế? Ông có súng ngắn. Hãy giết Đại nhân Yabu đi. Ông cho rằng ông ta là một con người gớm ghiếc, neh? Chỉ cần tìm cách giết ông ta thôi thì ngay hôm nay ông sẽ được lên thiên đường hoặc xuống địa ngục."

Anh nhìn Mariko, căm ghét gương mặt thanh thản của nàng và nhận thấy vẻ kiều diễm của nàng qua sự căm ghét của mình.

"Chết như thế, chẳng vì lý do gì cả là hèn yếu. Ngu ngốc thì đúng hơn."

"Ông nói ông là người Cơ đốc giáo. Vậy ông tin có Chúa Jesus... tin ở Chúa trời...tin ở thiên giới. Cái chết lẽ ra không làm ông khiếp sợ mới phải. Còn bảo

"Chẳng vì lý do gì cả" thì việc nhận định giá trị của hành động đó là chuyện của ông. Có thể ông có đủ lý do để chết."

"Tôi nằm trong tay các vị. Bà biết rõ điều đó. Tôi cũng vậy."

Mariko cúi xuống, thông cảm chạm vào tay anh

"Anjin-san, hãy quên cái làng này đi. Trong sáu tháng trời, có hàng ngàn triệu sự việc có thể xảy ra. Một đợt sóng thần, một trận động đất, hoặc ông lấy được thuyền của ông rồi giong buồm ra khơi hoặc Yabu chết, hoặc tất cả chúng ta chết, biết thế nào được? Hãy để các vấn đề của Chúa lại cho Chúa, để karma cho karma. Hôm nay ông ở đây, và ông có làm gì đi nữa cũng không thay đổi được điều đó Hôm nay ông còn sống và ở đây, được trọng vọng và sung sướng với hạnh vận của ông. Hãy nhìn cảnh mặt trời lặn kia, đẹp quá, neh? Cảnh đó có thực. Ngày mai chưa tồn tại. Chỉ có hiện tại thôi. Xin ông hãy nhìn xem. Thật là đẹp, và cảnh đó sẽ không bao giờ tái diễn một lần nữa, không bao giờ, đúng cái cảnh

mặt trời lặn này, không bao giờ nữa cho đến vô tận. Hãy đắm mình trong đó, hãy hòa nhập với thiên nhiên làm một và đừng lo phiền gì về karma của ông, của tôi hay của cái làng này."

Anh cảm thấy mình không được khuây khỏa bởi vẻ thanh thản của Mariko, bởi những lời nàng nói. Anh nhìn về phía Tây. Những vệt lớn, đỏ rực và đen đang giăng ra trên bầu trời.

Anh ngắm nhìn cho đến khi mặt trời lặn hết.

"Tôi mong ước được bà làm nàng hầu", anh nói.

"Tôi thuộc về Đại nhân Buntaro và cho đến khi chồng tôi chết tôi không cố quyền nghĩ hay nói ra những điều tôi có thể nghĩ hoặc có thể nói!"

Karma, Blackthorne thầm nghĩ.

Ta có chấp nhận karma không? Karma của ta? Karma của bà ấy? Của họ?

Đêm nay thật đẹp.

Và Mariko cũng rất đẹp, nhưng thuộc về một người khác.

Phải, nàng rất đẹp. Và rất khôn ngoan: hãy để các vấn đề của Chúa cho Chúa và karma cho karma. Ta đến đây không được mời. Ta đã ở đây. Ta nằm trong tay họ.

Những câu trả lời là gì?

Câu trả lời rồi sẽ tới, anh tự nhủ. Bởi vì có một đức Chúa ở trên trời, có một đức Chúa ở một nơi nào đó.

Anh nghe thấy có tiếng chân. Vài ngọn đuốc đang đi lên đồi. Hai mươi Samurai, Omi dẫn đầu.

"Xin lỗi ông Anjin-san, nhưng Omi-san ra lệnh cho ông phải đưa súng cho ông ấy."

"Bảo nó cút mẹ nó đi!"

"Không được, Anjin-san, tôi không dám."

Blackthorne để hững hờ một tay lên báng súng ngắn, mắt nhìn Omi. Anh chủ tâm cứ ngồi trên bậc thềm hàng hiên. Mười tên Samurai đã vào trong vườn, đứng sau lưng Omi, số còn lại đứng gần chiếc kiệu đang đợi. Omi không được mời đã xồng xộc chạy vào, anh ta vừa vào thì Fujiko đã từ bên trong bước ra và lúc này đứng trên hiên, mặt trắng nhợt, sau lưng Blackthorne.

"Đại nhân Toranaga chưa bao giờ phản đối tôi đeo vũ khí ở bên cạnh Đại nhân và Yabu trong nhiều ngày."

Mariko lo lắng nói:

"Vâng, Anjin-san, nhưng xin ông hiểu cho điều Omi-san nói là đúng. Phong tục chúng tôi là không thể giữ vũ khí đi tới trước mặt một Daimyo được. Không có gì phải... không có gì phải ngại cả. Yabu-san là bạn của ông. Ở đây ông là khách của Yabu-san."

"Bà bảo với Omi-san là tôi sẽ không đưa súng cho hắn." Rồi thấy Mariko im lặng, anh nổi cáu và lắc đầu.

"Iyé, Omi-san! Wakari masu ka? Iyé!"

Mặt Omi-san căng thẳng. Anh ta gắt lên một lệnh. Hai tên Samurai bước lên. Blackthorne rút hai khẩu súng ra. Hai tên Samurai dừng lại. Cả hai khẩu súng đều chĩa thẳng vào mặt Omi.

"Iyé!" Blackthorne nói. Rồi anh bảo Mariko.

"Bảo nó ra lệnh cho những tên kia lui ra nếu không tôi sẽ bóp cò!"

Mariko không nói, không một ai nhúc nhích. Blackthorne từ từ đứng dậy, súng vẫn chĩa thẳng vào Omi không xê dịch. Omi đứng im, bất động, không hề sợ hãi, mắt theo dõi những động tác như mèo của Blackthorne.

"Xin ông, Anjin-san. Làm thế rất nguy hiểm. Ông phải gặp Đại nhân Yabu. Ông không thể đeo súng đi đến đấy được. Ông là Hatamoto, ông được che chở và ông còn là khách của Đại nhân Yabu nữa."

"Bảo Omi-san là nếu nó hay bất cứ người nào của nó lại gần tôi trong vòng mười bộ, tôi sẽ bắn vỡ đầu nó."

"Omi nói rất lễ phép rằng:
"Lần cuối cùng, ông được lệnh trao súng cho tôi ngay bây giờ."
"Iyé."
"Sao không để súng lại ở đây, Anjin-san? Không có gì phải sợ cả. Không ai đụng đến..."
"Bà cho tôi là đồ ngu sao?"
"Thế thì ông trao súng cho Fujiko-san!"
"Cô ấy có thể làm gì được? Nó sẽ lấy súng của cô ấy.. bất kỳ ai cũng có thể lấy được... thế là tôi vô phương tự vệ."
Giọng nói của Mariko trở nên gay gắt.
"Sao ông không chịu nghe, Anjin-san? Fujiko là nàng hầu của ông. Nếu ông ra lệnh, cô ấy sẽ bảo vệ các khẩu súng bằng tính mạng mình. Đó là bổn phận của cô ấy. Tôi sẽ không bao giờ nhắc lại nữa, nhưng Todano Usaji Fujiko là Samurai."
Blackthorne vẫn tập trung chú ý vào Omi, hầu như không nghe Mariko nói.
"Bảo Omi-san rằng tôi không ưa mệnh lệnh. Tôi là khách của Đại nhân Toranaga. Tôi là khách của Đại nhân Yabu. Ông
"Đề nghị" khách làm cái này cái nọ, chứ không ra lệnh cho họ được. Và không được rầm rập vào nhà người ta khi chưa được mời."
Mariko dịch Omi nghe, mặt không hề để lộ một vẻ gì rồi đáp lại rất ngắn, mắt nhìn hai họng súng vẫn chĩa thẳng vào mình.
"Omi-san nói rằng:
"Nếu là tôi, Kasigi Omi, tôi sẽ đề nghị ông trao súng cho tôi và đề nghị ông đi với tôi bởi vì Kasigi Yabu Sama ra lệnh cho ông đi gặp. Nhưng Kasigi Yabu Sama ra lệnh cho tôi ra lệnh cho ông phải nộp súng cho tôi. Xin lỗi, Anjin-san, lần cuối cùng tôi ra lệnh cho ông nộp súng cho tôi."
Ngực Blackthorne thắt lại. Anh biết mình sắp bị tiến công và anh giận dữ về sự ngu ngốc của chính mình. Nhưng có những lúc không thể chịu nhịn được nữa, phải rút súng, rút dao ra và máu sẽ đổ vì một sự kiêu căng ngu xuẩn. Nhiều lần ngu ngốc rồi. Nếu ta phải chết thì Omi sẽ chết trước, thề có Chúa!
Anh cảm thấy mình rất khỏe tuy đầu có hơi chuếnh choáng một chút. Thế rồi những lời nói của Mariko vang lên trong tai anh:
"Fujiko là Samurai, là nàng hầu của ông!" Và đầu óc anh lại hoạt động.
"Xin một phút! Mariko-san, xin bà hãy nói với Fujiko-san như thế này. Đúng như sau:
"Tôi sẽ đưa súng cho cô. Cô phải giữ chúng. Không ai, ngoài tôi ra được đụng đến các khẩu súng đó."
Mariko làm theo lời anh, và anh nghe thấy Fujiko nói
ở sau lưng anh.
"Hai."
"Wakari masu ka, Fujiko-san?" Anh hỏi.
"Wakari masu, Anjin-san", cô đáp lại, giọng bồn chồn lo lắng.
"Mariko-san, xin bà hãy nói với Omi-san là tôi sẽ đi ngay với ông ấy. Tôi xin lỗi đã có sự hiểu lầm. Vâng tôi xin lỗi có sự hiểu lầm."
Blackthorne lùi lại rồi quay người. Fujiko cầm lấy hai khẩu súng, mồ hôi lấm tấm trên trán. Anh quay trở lại đối diện với Omi và cầu trời là mình đã làm đúng.
"Ta đi bây giờ chứ?"
Omi nói với Fujiko và chìa tay ra. Cô lắc đầu. Omi ra lệnh, hai Samurai cất bước định đi về phía cô, lập tức cô đút một khẩu súng vào thắt lưng còn khẩu kia cô cầm bằng cả hai tay giang thẳng chĩa vào Omi. Cò súng hơi bị kéo về phía sau một chút và kim hoả chuyển động.

"Ugoku na!" cô nói.
"Dozo!"
Bọn Samurai nghe lời, dừng lại.
Omi nói rất nhanh, giọng giận dữ, Fujiko nghe và khi đáp lại giọng cô dịu dàng và lễ phép nhưng khẩu súng trong tay không hề xê dịch khỏi mặt Omi, kim hỏa lúc này đã giương lên gần một nửa. Cuối cùng cô nói:
"Iyé, gomen na sai, Omi-san!" (không, rất tiếc, Omi-san.)
Blackthorne đợi.
Một tên Samurai hơi nhích động một tí chút, kim hỏa lại chuyển thêm về phía sau một hai li, hầu như gần tới đỉnh đường vòng cung của nó. Nhưng cánh tay Fujiko không hề rung chuyển.
"Ygok na!" cô ra lệnh.
Không một ai hoài nghi cô sẽ bóp cò. Ngay cả Blackthorne. Omi nói cái gì đó, giọng cộc cằn, với cô và với người của anh ta. Chúng lùi lại. Cô hạ súng xuống nhưng vẫn sẵn sàng.
"Hắn nói gì thế?" Blackthorne hỏi.
"Chỉ nói là hắn sẽ báo cáo việc này với Yabu-san."
"Tốt. Bảo hắn tôi cũng sẽ làm thế." Blackthorne quay về phía Fujiko:
"Domo, Fujik-san." Rồi nhớ ra cách Toranaga và Yabu nói với phụ nữ, anh lảm nhảm như ra lệnh cho Mariko.
"Đi thôi; Mariko-san... ikamasko!" Anh đi ra phía cổng.
"Anjin-san!" Fujiko gọi.
"Hai?" Blackthorne dừng lại. Fujiko đang cúi chào anh và nói rất nhanh với Mariko.
Mắt Mariko mở to, rồi nàng gật đầu đáp lại và nói với Omi. Anh ta cũng gật đầu, rõ ràng tức giận điên cuồng nhưng cố tự kiềm chế.
"Chuyện gì thế?"
"Xin ông hãy kiên nhẫn, Anjin-san."
Fujiko gọi, có tiếng đáp lại từ bên trong nhà. Một nữ tỳ đi ra hiên. Trong tay cô ta là hai thanh kiếm. Gươm Samurai.
Fujiko kính cẩn đỡ lấy hai thanh kiếm, đưa cho Blackthorne và cúi chào, nói với giọng dịu dàng.
Mariko nói:
"Nàng hầu của ông chỉ ra rằng một Hatamoto đương nhiên buộc phải đeo hai thanh kiếm của Samurai. Hơn thế nữa ông ta có bổn phận phải đeo kiếm. Fujiko tin rằng ông đi tới chỗ Đại nhân Yabu không đeo kiếm là không nghiêm chỉnh... như thế có thể là vô lễ. Theo luật lệ của chúng tôi, đeo kiếm là nhiệm vụ, Fujiko đề nghị ông hãy tạm dùng những kiếm này tuy chúng không xứng đáng, cho đến khi ông mua kiếm của ông."
Blackthorne trố mắt nhìn Mariko, rồi nhìn Fujiko, rồi lại Mariko.
"Phải chăng như thế có nghĩa là tôi là Samurai? Đại nhân Toranaga phong tôi làm Samurai?"
"Tôi không rõ, Anjin-san. Nhưng xưa nay chưa bao giờ có một Hatamoto nào mà lại không phải là Samurai. Không bao giờ." Mariko quay lại hỏi Omi. Anh ta nóng
nẩy lắc đầu và đáp lại.
"Omi-san cũng không biết. Chắc chắn rằng một Hatamoto có đặc quyền được đeo kiếm bất cứ lúc nào, ngay cả trước mặt Đại nhân Toranaga. Đó là nhiệm vụ, bởi vì một Hatamoto là một vệ sĩ hoàn toàn đáng tin cậy. Cũng chỉ có Hatamoto là có quyền được vào yết kiến một lãnh chúa ngay lập tức."
Blackthorne cầm lấy thanh đoản kiếm cài vào thắt lưng, rồi cầm lấy thanh kiếm dài, thanh kiếm để giết người, đeo vào người, đúng như Omi đeo kiếm của anh ta. Có vũ khí, quả là anh cảm thấy dễ chịu hơn.

"Arigato goziemeshita, Fujiko-san", anh khẽ nói.

Fujiko cúi đầu, dịu dàng đáp lại, Mariko dịch.

"Fujiko-san nói rằng, với sự cho phép của Chúa công, vì Chúa công phải học tiếng nước tôi thật đúng và nhanh, cô kính cẩn mong muốn được chỉ ra rằng đàn ông chỉ cần nói

"Domo" là quá đủ rồi.

"Arigato" có kèm theo hoặc không kèm theo

"Goziemashita" là sự lễ phép không cần thiết, một câu chỉ có phụ nữ dùng thôi."

"Hai. Domo. Wakari masu, Fujiko-san", Blackthorne nhìn kỹ cô gái lần đầu tiên với sự hiểu biết mới của mình. Anh thấy trán cô lấm tấm mồ hôi và đôi bàn tay rất đẹp, cặp mắt nhỏ, gương mặt.vuông và hàm răng nhỏ.

"Xin bà nói lại với nàng hầu của tôi trong trường hợp độc nhất này, ta cho rằng

"Arigato goziemashita" không phải là một sự lễ phép không cần thiết đối với cô ấy."

*

* *

Yabu lại liếc nhìn hai thanh kiếm. Blackthorne đang ngồi xếp bằng trên đệm trước mặt lão ở vị trí danh dự, có Mariko bên cạnh, còn Igurashi thì ngồi bên cạnh lão. Họ đang ở trong căn phòng chính của pháo đài.

Omi đã nói xong.

Yabu nhún vai.

"Cháu xử sự rất tồi. Tất nhiên bổn phận của nàng hầu là phải bảo vệ Anjin-san và tài sản của ông ta. Tất nhiên bây giờ ông ta có quyền đeo kiếm. Phải, cháu xử sự rất kém. Ta đã nói rõ Anjin-san là quí khách của ta ở đây. Hãy xin lỗi ông ấy!"

Lập tức Omi đứng đậy rồi quì xuống trước mặt Blackthorne và cúi chào.

"Tôi xin tạ tội về sự sai lầm của tôi, Anjin-san." Anh ta nghe Mariko nói tên man di chấp nhận lời tạ tội của mình. Anh ta lại cúi chào lần nữa rồi bình tĩnh trở về chỗ cũ, ngồi xuống. Nhưng bên trong, Omi không bình tĩnh. Lúc này đầu óc anh ta hoàn toàn bị choáng bởi một ý nghĩ: giết Yabu.

Anh ta đã quyết định làm cái việc không thể tưởng tượng nổi: giết Chúa thượng và là người đứng đầu thị tộc của mình.

Nhưng không phải vì anh ta đã buộc phải xin lỗi công khai tên man di. Trong việc này Yabu đúng. Omi biết mình đã hành động ngớ ngẩn, vì tuy Yabu ngu ngốc ra lệnh lấy các khẩu súng ngay đêm nay, anh ta biết lẽ ra phải làm thế nào cho tên man di bỏ súng ở nhà, để sau đó sẽ đánh cắp hoặc đập gẫy đi…

Và tên Anjin-san đã hoàn toàn đúng khi trao súng cho nàng hầu của nó, Omi tự nhủ, cũng như cô ta cũng hoàn toàn đúng khi làm cái việc cô ta đã làm. Và chắc chắn cô ta sẽ bóp cò, thật sự nhằm vào anh ta. Usagi Fujiko đang tìm cái chết và tại sao cô ta lại tìm cái chết, điều đó không ai còn lạ gì nữa. Omi cũng biết nếu sáng nay anh ta không quyết định giết Yabu thì có thể anh ta đã bước tới nhận lấy cái chết. Rồi người của anh ta sẽ lấy súng đi trong tay Fujiko. Anh ta sẽ chết một cách cao thượng cũng như Fujiko sẽ được lệnh chết một cách cao thượng, rồi sau đây, đời này qua đời khác người ta sẽ kể lại câu chuyện bi thảm này. Sẽ có những bài thơ, những bài hát, có thể có cả một vở kịch Nô đầy hứng thú, bi thương và dũng cảm, về ba người: nàng hầu trung thành, viên Samurai trung thành, cả hai đã chết vì nhiệm vụ, và một tên man di quái dị đã từ biển đông tới.

Không. Quyết định của Omi không liên quan gì đến việc tạ tội công khai này, mặc dù tính bất công của nó đã cộng thêm vào lòng hằn thù lúc này đang ám ảnh anh ta. Nguyên nhân chủ yếu là hôm nay Yabu đã công nhiên lăng nhục mẹ và vợ Omi trước mặt đám nông dân vì lão đã để mẹ và vợ Omi phải đợi hàng giờ dưới nắng, như lũ nông dân, rồi cho xua họ về không thèm nhận ra họ, như những người

nông dân.
"Không sao, con ạ", mẹ anh ta đã nói:
"Đó là quyền của ông ấy."
"Ông ấy là Chúa thượng của chúng ta", Midori, vợ Omi, cũng nói, nước mắt ròng ròng vì xấu hổ.
"Hãy bỏ qua chuyện đó."
"Ông lại còn không mời mẹ hoặc vợ con đến chào ông ấy, và các sĩ quan của ông ấy ở pháo đài", Omi nói tiếp:
"Tại bữa cơm mà mẹ và vợ con đã làm! Chỉ riêng thức ăn và sake thôi đã tốn một Koku rồi!"
"Đó là bổn phận của chúng ta, con ạ. Bổn phận của chúng ta là phải làm bất cứ cái gì Đại nhân Yabu muốn."
"Thế còn mệnh lệnh về cha con?"
"Có phải mệnh lệnh đâu. Mới chỉ là tin đồn thôi."
"Thư của cha con gửi về nói rằng cha con có nghe nói Yabu sắp ra lệnh cho cha con cạo râu đi tu, nếu không thì phải tự mổ bụng. Vợ Yabu đã khoe như vậy trong lúc riêng tư."
"Chuyện ấy có một tay do thám nói riêng cho cha con biết, không thể lúc nào cũng tin bọn do thám được. Thật rất tiếc, nhưng con ạ, cha con không phải bao giờ cũng khôn ngoan sáng suốt."
"Mẹ, nếu không phải tin đồn thì mẹ sẽ ra sao?"
"Chuyện gì xảy ra cũng là karma cả thôi. Phải chấp nhận karma."
"Không, những sự lăng nhục này là không thể chịu nổi."
"Mẹ xin con, hãy chấp nhận những cái đó."
"Con đã dâng cho Yabu chìa khóa của chiếc thuyền, chìa khóa đi đến tên Anjin-san và những tên man di mới, và giúp hắn cách thoát ra khỏi cái bẫy của Toranaga. Sự giúp đỡ của con đã đem lại cho hắn uy tín vô bờ bến. Được tặng thanh kiếm quí, bây giờ hắn đứng thứ hai dưới Toranaga trong các đạo quân miền Đông. Thế mà để đáp lại, chúng ta đã được những gì? Những sự nhục mạ bẩn thỉu."
"Hãy chấp nhận karma của con."
"Phải chấp nhận thôi, phu quân ạ. Thiếp xin phu quân hãy nghe mẹ."
"Tôi không thể sống được với nỗi nhục này. Tôi phải trả thù rồi tôi sẽ tự sát và rửa sạch những nỗi nhục nhã đó."
"Lần cuối cùng mẹ xin con, hãy chấp nhận karma của con."
"Karma của con là tiêu diệt Yabu."
Bà cụ thở dài.
"Thôi được. Con là đàn ông. Con có quyền định đoạt. Cái gì phải xảy ra sẽ phải xảy ra. Nhưng việc giết Yabu tự nó chẳng là gì cả. Chúng ta phải có kế hoạch. Cũng cần phải khử cả con trai hắn, cả Igurashi. Nhất là Igurashi. Sau đó cha con sẽ đứng đầu thị tộc theo đúng quyền hạn của mình."
"Làm thế nào hở mẹ?"
"Chúng ta, con và mẹ, chúng ta sẽ vạch kế hoạch. Và phải nhẫn nại, neh? Rồi chúng ta phải hỏi ý kiến cha con nữa. Midori, con cũng có thể góp ý kiến. Nhưng cố gắng là ý kiến có giá trị, neh?"
"Còn Đại nhân Toranaga thì sao? Đại nhân đã tặng kiếm cho Yabu."
"Mẹ nghĩ Đại nhân Toranaga chỉ muốn cho Izu mạnh và là một lãnh địa chư hầu của Đại nhân thôi. Chứ không phải một đồng minh. Đại nhân không muốn có đồng minh, cũng như Taiko ấy. Yabu tưởng mình là đồng minh. Mẹ nghĩ rằng Toranaga ghét đồng minh. Thị tộc chúng ta làm chư hầu của Toranaga thì sẽ giàu sang. Hoặc làm chư hầu của Ishido. Ai sẽ lựa chọn, hả? Và làm thế nào để giết Yabu?"
Omi nhớ lại niềm vui sướng dào dạt trong lòng sau khi đã quyết định dứt khoát.
Bây giờ anh ta vẫn còn cảm thấy niềm vui đó. Nhưng mặt anh ta không để lộ ra một tí gì trong khi những nữ tỳ được lựa chọn rất cẩn thận, đưa từ Mishima tới cho Yabu, đang mời rượu và trà. Anh ta

nhìn Yabu, Anjin-san, Mariko và Igurashi. Tất cả đều đợi Yabu bắt đầu.

Căn phòng rộng rãi và thoáng đãng, đủ cho ba mươi sĩ quan ngồi ăn uống, trò chuyện. Còn có nhiều phòng khác và nhà bếp cho các vệ sĩ và đầy tớ. Một khu vườn ở sát tường, mọi thứ tuy đều là tạm bợ nhưng được xây cất rất tốt trong khoảng thời gian có hạn, và phòng thủ được dễ dàng. Phí tổn trích ra từ đất Omi mới được ban thêm, nhưng việc đó không hề làm anh ta bận tâm. Đó là bổn phận của anh ta.

Omi nhìn qua shoji để ngỏ. Có nhiều lính gác ở sân trước. Một tàu ngựa. Pháo đài có một cái hào bảo vệ. Hàng rào làm bằng những cây tre rất to, buộc chặt lại với nhau. Những cột lớn đỡ mái nhà lợp ngói. Tường là những cửa lùa shoji căng rèm, một số là cửa chớp, đa số căng giấy dầu như thường lệ. Sàn bằng ván gỗ tốt đặt trên cọc đóng vào nền đất nện bên dưới và được phủ tatami.

Theo lệnh của Yabu, Omi đã cướp phá bốn làng để lấy vật liệu xây cất tòa thành này cùng với ngôi nhà bên kia, còn Igurashi đã đem đến rất nhiều tatami, đệm và những thứ không thể kiếm được ở trong làng.

Omi rất hãnh diện về công việc đã làm và doanh trại đóng ngoài trời cho ba ngàn Samurai đã được chuẩn bị sẵn sàng trên cao nguyên bên trên ngọn đồi, trấn giữ các ngả đường đi vào làng và bờ biển. Bây giờ làng đã được chốt chặt và an toàn trên phía đất liền. Phía biển thì bao giờ cũng có vô số cách báo động cho một Chúa công chạy trốn.

Nhưng ta chẳng có chúa nào hết. Giờ đây, ta phục vụ ai, Omi tự hỏi: Ikaoa Jikkiu ư? Hay phục vụ trực tiếp Toranaga? Để đáp lại, liệu Toranaga có cho ta cái mong muốn không? Hay phục vụ Ishido? Khó mà đến được với Ishido, neh? Nhưng giờ đây ta có nhiều điều có thể nói cho hắn biết...

Chiều hôm nay, Yabu đã cho gọi Igurashi, Omi và bốn viên chánh tướng của lão tới và cho bắt đầu kế hoạch bí mật huấn luyện năm trăm Samurai cầm súng. Igurashi là chỉ huy. Omi cầm đầu một đại đội một trăm người. Họ đã sắp đặt để đưa người của Toranaga vào các đơn vị như thế nào khi chúng tới và vô hiệu hóa bọn này như thế nào khi chúng tỏ ra có ý phản trắc.

Omi đã gợi ý rằng cần bí mật huấn luyện thêm bộ khung cho đại đội nữa, mỗi đại đội một trăm Samurai, ở phía bên kia bán đảo, làm dự trữ, đề phòng một hành động tráo trở của Toranaga.

"Ai sẽ chỉ huy người của Toranaga? Hắn sẽ cử ai làm chỉ huy phó?" Igurashi hỏi.

"Ai thì cũng không quan trọng", Yabu nói.

"Ta sẽ chỉ định năm sĩ quan trợ tá của nó, những người này sẽ được trao trách nhiệm cắt cổ nó, nếu thấy cần thiết. Mật lệnh để giết nó và tất cả những tên người ngoài sẽ là

"Cây Mận." Igurashi-san, ngày mai ông sẽ chọn người. Ta sẽ đích thân thông qua từng người một nhưng không một người nào được biết toàn bộ kế hoạch của ta về Trung đoàn súng Hỏa mai."

Lúc này Omi đang chăm chú nhìn Yabu, anh ta khoan khoái hưởng trước cái mùi vị của trả thù. Giết Yabu cũng dễ thôi, nhưng phải có sự phối hợp. Chỉ có như thế, cha hoặc anh em anh ta mới có thể nắm được quyền kiểm soát thị tộc và Izu.

Yabu đi vào vấn đề.

"Mariko-san, xin bà hãy nói với Anjin-san, tôi muốn ngày mai ông ta bắt đầu huấn luyện người của tôi học bắn súng như người man di và tôi muốn học tất cả những gì cần phải học để hiểu về cách tiến hành chiến tranh của người man di."

"Nhưng, xin lỗi Đại nhân, phải sáu ngày nữa súng mới tới đây", Mariko nhắc nhở.

"Tôi đã có đủ súng cho người của tôi để bắt đầu được rồi", Yabu đáp.

"Tôi muốn ông ta ngày mai bắt đầu."

Mariko nói với Blackthorne.

"Đại nhân muốn biết gì về chiến tranh?" Anh hỏi.

"Đại nhân nói tất cả."

"Nhưng đặc biệt là những gì?"
Mariko hỏi Yabu.
"Yabu-san hỏi rằng ông đã tham dự trận nào trên bộ chưa?"
"Có. Ở Holland. Một trận ở Pháp."
"Yabu-san nói tốt lắm. Đại nhân muốn biết chiến lược của Châu Âu. Đại nhân muốn biết ở đất nước các ông đánh nhau như thế nào. Đầy đủ chi tiết."
Blackthorne suy nghĩ một lát rồi nói:
"Xin bà hãy nói với Yabu-san là tôi có thể huấn luyện bao nhiêu người cho Đại nhân cũng được và được biết đích xác những điều Đại nhân muốn biết."
Anh đã biết được rất nhiều về cách đánh nhau của người Nhật qua Cha Domingo. Ông tu sĩ đã từng là một chuyên gia quân sự và có liên quan mật thiết về chiến tranh.
"Xét cho cùng, thưa senhor."
Ông cụ đã bảo anh,
"Hiểu rõ bọn vô đạo đánh nhau như thế nào là một điều rất quan trọng, có phải không? Mỗi linh mục đều phải bảo vệ đàn con chiên của mình. Và các conquistadors vinh quang của chúng ta chẳng phải là mũi nhọn thiêng liêng của Giáo hội đó sao? Và chẳng phải tôi đã từng cũng họ chiến đấu ở tuyến đầu trong trận đánh ở Tân Thế giới, ở Philippines và đã nghiên cứu họ hơn hai mươi năm đó sao? Tôi hiểu biết chiến tranh, thưa senhor. Tôi phải hiểu biết chiến tranh, đó là bổn phận của tôi... là ý Chúa. Có lẽ Chúa đã phái ông tới đây để tôi dạy ông, phòng khi tôi chết đi. Hãy nghe đây, các con chiên của tôi trong nhà giam này đã từng là các ông thầy của tôi về chiến tranh Nhật Bản, thưa senhor. Cho nên bây giờ tôi biết các đạo quân của họ chiến đấu như thế nào và có thể đánh bại họ như thế nào. Hãy nhớ kỹ, thưa senhor. Tôi sẽ nói cho ông biết một bí mật: không bao giờ được kết hợp sự hung hãn của người Nhật với vũ khí hiện đại và phương pháp hiện đại. Nếu không, trên bộ, họ sẽ tiêu diệt chúng ta."
Blackthorne thầm giao phó mình cho Chúa.
Và bắt đầu
"Xin bà nói với Đại nhân Yabu rằng tôi có thể giúp Đại nhân rất nhiều. Và cả Đại nhân Toranaga nữa. Tôi có thể làm cho các đội quân của các Đại nhân trở thành vô địch."
"Đại nhân Yabu nói, nếu kiến thức của ông tỏ ra hữu ích, Đại nhân sẽ tăng lương của Đại nhân Toranaga cấp cho ông là 240 Koku lên 500 Koku sau một tháng."
"Cảm ơn Đại nhân. Nhưng, nếu tôi làm tất cả những việc đó cho Đại nhân, để đáp lại, tôi thỉnh cầu một đặc ân: tôi muốn Đại nhân bãi bỏ lệnh đối với dân làng và trong năm tháng, tôi muốn được trả lại thuyền và thủy thủ của tôi."
Mariko nói:
"Anjin-san, ông không thể mặc cả được với Đại nhân, như một con buôn."
"Xin bà cứ hỏi hộ. Như một thỉnh cầu nhỏ bé của một người khách quí và sau này sẽ là chư hầu."
Yabu cau mày và trả lời rất dài.
"Yabu-san nói rằng làng này chẳng có gì quan trọng. Dân làng cần phải có lửa đốt đít mới chịu làm bất cứ cái gì ông không phải lo cho họ. Còn về chiếc thuyền thì có Đại nhân Toranaga chăm lo. Đại nhân Yabu tin chắc ông sẽ sớm được trả lại thuyền. Đại nhân yêu cầu tôi đề đạt thỉnh nguyện của ông lên Đại nhân Toranaga khi tôi về tới Yedo. Tôi sẽ làm việc đó, Anjin-san."
"Xin bà truyền đạt lời tạ lỗi của tôi với Đại nhân Yabu, nhưng tôi cần phải xin Đại nhân hủy bỏ lệnh đó. Ngay đêm nay."
"Đại nhân đã nói là không được, Anjin-san. Ông làm thế là không phải phép."
"Vâng, tôi hiểu. Nhưng xin bà cứ hỏi hộ lần nữa. Điều này rất quan trọng đối với tôi... một lời cầu xin."

"Đại nhân nói ông cần phải kiên nhẫn. Đừng bận tâm đến dân làng."
Blackthorne gật đầu. Rồi anh quyết định.
"Cám ơn bà. Tôi hiểu. Vâng. Xin bà cảm ơn hộ Yabu-san nhưng nói với Đại nhân rằng tôi không thể sống được với sự nhục nhã đó."
Mariko tái mặt:
"Sao?"
"Tôi không thể sống được với sự nhục nhã là tính mạng của cả làng này đè nặng lên lương tâm tôi. Tôi không còn danh dự gì nữa. Tôi không thể chịu đựng được điều đó. Như thế là trái ngược với đức tin Cơ đốc giáo của tôi. Tôi sẽ phải tự sát ngay bây giờ."
"Tự sát?"
"Vâng. Đó là điều tôi đã quyết định."
Yabu xen ngang:
"Nenja, Mariko-san?"
Mariko ngắc ngứ dịch lại những lời Blackthorne vừa nói. Yabu hỏi lại và nàng trả lời. Rồi Yabu bảo:
"Nếu không có phản ứng của bà thì đây là một trò đùa, Mariko-san. Tại sao bà lại băn khoăn đến thế? Tại sao bà lại nghĩ ông ta sẽ làm thật?"
"Tôi không biết, thưa Đại nhân. Hình như... tôi không biết…
"Giọng nàng ngập ngừng.
"Omi-san?"
"Tự sát là trái với mọi niềm tin Cơ đốc giáo, thưa Chúa công. Chúng không bao giờ tự sát như chúng ta. Như một Samurai?"
"Mariko-san, bà là tín đồ Cơ đốc giáo, có đúng thế không?"
"Đúng, thưa Đại nhân. Tự sát là một tội trạng, trái với lời chúa."
"Igurashi-san? Ông nghĩ thế nào?"
"Đây là trò lòe bịp. Hắn không phải là tín đồ Cơ đốc giáo. Đại nhân còn nhớ ngày đầu tiên không? Nhớ hắn đã làm gì với ông tu sĩ không? Và hắn đã để cho Omi-san làm gì với hắn để cứu thằng bé đó không?"
Yabu mỉm cười, nhớ lại ngày hôm đó và cái đêm tiếp theo.
"Đúng. Ta đồng ý. Hắn không phải tín đồ Cơ đốc giáo đâu, Mariko-san."
Yabu kể lại cho Mariko nghe những việc đã xảy ra ngày đầu tiên giữa Blackthorne và ông tu sĩ.
"Ông ta đã mạo phạm một cây thánh giá?" Nàng nói, lộ rõ vẻ bàng hoàng.
"Và ném các mảnh xuống đất", Igurashi nói thêm.
"Đây là một trò lòe bịp, thưa Chúa công. Nếu cái chuyện với làng này làm hắn mất danh dự thì làm sao hắn có thể ở đây được khi Omi-san đã.tè lên người hắn, làm nhục hắn?"
"Sao? Xin lỗi Đại nhân." Mariko nói,
"Nhưng thưa Đại nhân, tôi lại không hiểu."
Yabu bảo Omi.
"Kể lại cho bà ấy rõ."
Omi tuân lời. Mariko kinh tởm nhưng giữ không để lộ ra trên nét mặt.
"Sau đó, Mariko-san, tên Anjin-san này đã hoàn toàn khiếp sợ, không ho he gì nữa." Omi nói:
"Không có vũ khí, hắn sẽ luôn luôn khiếp đảm."
Yabu uống một ngụm sake.
"Mariko-san, hãy nói với hắn thế này: tự sát không phải là phong tục người man di. Nó trái với lời chúa Cơ đốc giáo. Vậy làm sao hắn có thể tự sát được?"

Mariko dịch cho Blackthorne. Yabu chăm chú quan sát Blackthorne khi anh trả lời.

"Anjin-san rất kính cẩn xin lỗi Đại nhân nhưng ông nói rằng, phong tục là thế hay không phải thế, có Chúa hay không có Chúa, cái nhục về làng này là quá lớn không thể chịu đựng được. Ông ta nói rằng... Rằng ở đây, ở Nhật Bản, ông ta là một Hatamoto và có quyền sống theo luật lệ của chúng ta." Tay nàng run run.

"Đó là những lời ông ta nói, thưa Đại nhân. Quyền sống theo phong tục của chúng ta... theo luật pháp của chúng ta."

"Man di không có quyền gì cả."

Mariko nói

"Đại nhân Toranaga đã phong ông ta là Hatamoto. Như thế cho ông ta có quyền, neh?"

Một làn gió nhẹ thổi tới, làm các shoji lạch cạch.

"Làm sao hắn có thể tự sát được? Hả? Hỏi hắn xem?"

Blackthorne rút thanh đoản kiếm sắc nhọn, nhẹ nhàng đặt nó lên trên tatami mũi hướng về phía anh.

Igurashi nói thản nhiên :

"Lòe bịp! Có ai nghe nói một tên man di có bao giờ lại hành động như một con người văn minh đâu?"

Yabu cau mày, nhịp tim hắn như chậm lại vì kích động.

"Hắn là một con người dũng cảm, Igurashi-san. Điều đó không phải nghi ngờ gì nữa. Và kỳ quặc. Nhưng còn chuyện này?" Yabu muốn tận mắt thấy hành động đó muốn chứng kiến tầm của tên man di này, muốn nhìn thấy hắn đi vào cái chết như thế nào, để có được với hắn cái khoái cảm say sưa của sự ra đi. Lão gắng gượng nén lại niềm thích thú đang dâng lên trong lòng hắn.

"Omi-san, ý cháu thế nào?" Lão hỏi, giọng khàn khàn.

"Thưa Chúa công, Chúa công đã nói với dân làng

"Nếu tên.Anjin-san không học được tốt." Cháu khuyên Chúa công là nên nhân nhượng một chút. Nói với hắn rằng bất kể hắn học được bao nhiêu trong thời gian năm tháng cũng sẽ là tốt, nhưng ngược lại, hắn phải thề trước Chúa của hắn là không bao giờ được tiết lộ cho dân làng biết việc này."

"Nhưng hắn có phải tín đồ Cơ đốc giáo đâu. Làm sao lời thề đó ràng buộc được hắn?"

"Cháu tin hắn là một loại tín đồ Cơ đốc giáo. Hắn chống lại bọn áo thụng đen và đó mới là điều quan trọng. Cháu tin rằng, lời thề trước Chúa của hắn sẽ ràng buộc hắn. Và hắn cũng phải thề trước Chúa của hắn, là hắn sẽ dốc toàn tâm trí vào học tập và vào việc phục vụ Chúa công. Hắn rất khôn ngoan cho nên hắn sẽ học được rất nhiều trong năm tháng. Như vậy, danh dự của Chúa công vẫn toàn vẹn còn danh dự của hắn... cho dù hắn có danh dự hay không có danh dự cũng vậy thôi... cũng được bảo toàn. Đại nhân chẳng mất gì mà được tất cả. Một điều rất quan trọng là Đại nhân sẽ giành được sự thần phục tự nguyện của hắn."

"Cháu tin hắn sẽ tự sát?"

"Vâng."

"Mariko-san?"

"Tôi không rõ, thưa Yabu-san. Xin lỗi, tôi không thể góp ý kiến gì được với Đại nhân. Cách đây vài giờ có lẽ tôi sẽ nói là không, ông ấy sẽ không tự sát đâu. Nhưng bây giờ thì tôi không biết thế nào nữa. Ông ấy... từ lúc Omi-san đến tìm ông ấy để đưa đến đây... ông ấy đã thay đổi hắn..."

"Igurashi-san?"

"Nếu Đại nhân nhượng bộ hắn lúc này và nếu đó là một thủ đoạn lòe bịp thì rồi ra hắn sẽ luôn luôn dùng cái mẹo đó. Hắn là một tên rất tinh ranh, chẳng khác gì một kami hồ li tinh... tất cả chúng ta đã thấy hắn tinh ranh thư thế nào rồi, neh? Một ngày nào đó Đại nhân sẽ phải nói

"Không", nên tôi xin khuyên Đại nhân là nên nói không ngay bây giờ... Đấy là một trò lòe bịp."

Omi ngả người về phía trước, lắc đầu:

"Thưa Chúa công, xin Chúa công thứ lỗi, nhưng cháu cần phải nhắc lại nếu Chúa công nói "Không", Chúa công sẽ có thể thua thiệt hơn. Nếu đây là chuyện lòe bịp... mà rất có thể là như thế thật... thì với tính cách một con người kiêu ngạo, hắn sẽ mang lòng thù hận khi bị sỉ nhục thêm và sẽ không hết sức hết lòng giúp Chúa công. Mà Chúa công thì lại cần được hắn giúp. Hắn đã yêu cầu một điều với tư cách là một Hatamoto, hắn nói hắn muốn sống theo phong tục của chúng ta một cách tự nguyện. Đó chẳng là một bước tiến lớn đó sao, thưa Chúa công? Tuyệt vời cho Chúa công và cho cả hắn nữa. Cháu xin khuyên Chúa công hãy thận trọng. Hãy sử dụng hắn sao cho có lợi cho Chúa công."

"Ta cũng có ý định ấy", Yabu lè nhè nói.

Igurashi nói:

"Đúng là hắn rất có giá trị, đúng, ta muốn dùng kiến thức của hắn. Nhưng cần phải khống chế hắn... chính ông đã nói thế nhiều lần, Omi-san. Hắn là một tên man di. Hắn chỉ là thế thôi. Ồ, tôi biết hôm nay hắn là Hatamoto và đúng, từ hôm nay trở đi hắn được quyền đeo hai thanh kiếm. Nhưng như thế cũng không biến hắn thành Samurai được. Hắn không phải là Samurai và sẽ không bao giờ là Samurai."

Mariko biết trong tất cả mọi người ở đây, nàng là người có thể hiểu rõ Anjin-san hơn hết. Nhưng nàng không hiểu được. Có lúc nàng hiểu ông ta, nhưng chỉ lúc sau, lại không làm sao hiểu nổi. Có lúc nàng thấy mến ông ta, nhưng chỉ lúc sau đã thấy căm ghét. Tại sao?

Cặp mắt tối sầm của. Blackthorne nhìn ra xa xa. Nhưng lúc này trên trán anh đã lấm tấm những giọt mồ hôi. Vì sợ chăng? Yabu thầm nghĩ. Sợ trò lòe bịp này sẽ bị lật tẩy? Có phải hắn bịp không?

"Mariko-san?"

"Thưa Đại nhân?"

"Nói với hắn…

"Mồm Yabu bỗng khô nước, ngực đau nhói.

"Nói với Anjin-san rằng tôi vẫn giữ phán quyết đó."

"Thưa Đại nhân, xin Đại nhân thứ lỗi, tôi khẩn nài Đại nhân chấp thuận ý kiến của Omi-san."

Yabu không nhìn nàng mà chỉ nhìn Blackthorne. Mạch máu trên trán lão phập phồng.

"Anjin-san nói hắn đã quyết. Vậy sẽ là như thế. Ta hãy xem hắn là man di hay là Hatamoto."

Giọng nói của Mariko hầu như không còn nghe rõ.

"Anjin-san, Yabu nói rằng phán quyết không thay đổi. Tôi xin lỗi."

Blackthorne nghe thấy, nhưng những lời lẽ đó không làm anh bận tâm. Anh cảm thấy mình mạnh hơn và thanh thản hơn bao giờ hết, với một ý thức rõ rệt về cuộc sống hơn bao giờ hết.

Trong khi đợi, anh đã không nghe họ nói, không nhìn họ. Ý anh đã quyết. Còn thì anh phó mặc cho Chúa. Anh như không còn nghe thấy gì khác ngoài những lời lẽ cứ lặp đi lặp lại mãi, chính những lời lẽ đã hé mở cho anh đã hiểu đời sống ở nơi đây, những lời lẽ anh tin chắc là do Chúa, thông qua Mariko gửi đến cho anh.

"Có một giải pháp dễ dàng : chết. Muốn sống sót ở nơi đây ông phải sống theo phong tục của chúng tôi..."

…

"Phán quyết không thay đổi."

Vậy bây giờ ta phải chết.

Lẽ ra ta phải sợ. Nhưng ta không cảm thấy sợ hãi.

Tại sao?

Ta cũng không biết nữa. Chỉ biết một khi ta đã thật sự quyết định rằng cách duy nhất để sống ở đây như một con người là phải làm như vậy theo phong tục của họ, phải liều chết, phải chết - có lẽ phải chết - thì đột nhiên nỗi sợ cái chết đã tan biến.

"Sống chết cũng như nhau... Hãy để karma cho karma."

Ta không sợ chết.

Bên ngoài shoji, trời bắt đầu mưa lất phất. Anh nhìn thanh kiếm ngắn.

Ta đã sống một cuộc sống tốt đẹp, anh thầm nghĩ.

Anh nhìn Yabu,

"Wakari masu", anh nói rành rọt và tuy anh biết môi mình phát ra lời nói đó, anh vẫn có cảm giác một người nào khác đã nói.

Không một ai nhúc nhích.

Anh nhìn bàn tay phải của anh cầm thanh kiếm ngắn lên. Rồi bàn tay trái của anh cũng nắm lấy đốc kiếm, lưỡi kiếm thẳng băng, vững vàng chĩa thẳng vào tim anh. Giờ đây chỉ còn nghe thấy tiếng động của sự sống của bản thân anh, đang to dần to dần rồi vang lên mỗi lúc một mạnh cho đến khi anh không còn nghe được nữa. Tâm hồn anh kêu gào đòi sự im lặng vĩnh cửu.

Tiếng kêu khởi động phản xạ của anh. Hai tay anh đâm mạnh lưỡi kiếm tới đích, không sai lệch.

Omi đã chuẩn bị sẵn sàng để ngăn anh lại nhưng vẫn bị bất ngờ vì động tác bất thần và hung dữ của Blackthorne, bàn tay trái của Omi nắm được lưỡi kiếm, bàn tay phải nắm được đốc kiếm, bàn tay trái bị cứa đứt, máu chảy ròng ròng. Omi dùng hết sức cản sức đẩy của cánh tay Blackthorne lại, nhưng không nổi. Igurashi nhào tới giúp. Hai người chặn đứng được đà phóng tới của thanh kiếm. Và thanh kiếm bị giằng ra, một dòng máu đỏ rịn ra ngoài da chỗ tim Blackthorne, nơi mũi kiếm đã đâm vào.

Mariko và Yabu không nhúc nhích.

Yabu nói.

"Hãy nói với hắn, hãy nói với hắn, hắn học được bao nhiêu hay bấy nhiêu, Mariko-san. Hãy ra lệnh.... không hãy yêu cầu hắn, hãy yêu cầu Anjin-san thề như Omi-san đã nói. Tất cả những gì Omi-san đã nói."

Blackthorne chậm chạp từ cõi chết trở về. Anh nhìn họ chằm chằm, nhìn thanh đoản kiếm từ một khoảng cách rất xa, xa lắm, không hiểu gì cả. Rồi sự sống như một dòng thác ập tới, nhưng anh vẫn không nắm được ý nghĩa của nó, tin rằng mình đã chết, mình không còn sống nữa.

"Anjin-san! Anjin-san!"

Anh nhận thấy môi Mariko mấp máy, nghe thấy lời nói của nàng nhưng toàn thể các giác quan của anh đều tập trung vào mưa và gió.

"Sao?" Tiếng nói của chính anh vẫn còn rất xa vời nhưng anh đã ngửi thấy mùi mưa, đã nghe thấy tiếng giọt mưa rơi và cảm thấy vị muối biển trong không khí. Ta còn sống, anh ngạc nhiên tự nhủ. Ta còn sống và bên ngoài kia là mưa thật, gió là gió thật, và thổi từ phía Bắc về. Có một cái lò thật với những cục than thật và nếu cầm cái chén này lên, chắc nó phải đựng nước thật và có mùi vị thật. Ta không chết. Ta còn sống!

Những người khác đều ngồi im, kiên nhẫn chờ đợi, nhẹ nhàng đối với anh để tỏ lòng tôn trọng sự dũng cảm của anh. Chưa hề có ai ở Nhật Bản trông thấy cái cảnh họ vừa trông thấy. Ai nấy đều thầm tự hỏi, bây giờ Anjin-san sẽ làm gì? Liệu ông ta có đủ sức tự đứng dậy một mình rồi bước đi được không hay ông ta không còn tinh thần nữa? Nếu ta ở địa vị Anjin-san ta sẽ hành động thế nào?

Một nữ lì lặng lẽ mang vải ra băng bó bàn tay của Omi đã bị lưỡi kiếm cứa vào khá sâu. Tất cả vẫn im phăng phắc. Thỉnh thoảng Mariko lại khẽ gọi Blackthorne trong khi những người khác nhấm nháp trà hoặc sake, nhưng rất nhỏ nhẹ, như để thưởng thức sự chờ đợi,

ngắm nhìn, nhớ lại.

Đối với Blackthorne, cái tình trạng không có sự sống này hình như kéo dài vô tận, Rồi mắt anh nhìn được. Tai anh nghe được.

"Anjin-san!"

"Hai?" Anh đáp lại, mệt mỏi ghê gớm, chưa bao giờ anh lại cảm thấy mệt mỏi đến thế.

Mariko nhắc lại những lời Omi đã nói, làm như đó chính là lời Yabu. Nàng phải nhắc lại nhiều lần mới tin chắc anh đã hiểu rõ.

Blackthorne thu hết sức lực còn lại, cảm thấy mùi vị ngọt ngào của chiến thắng.

"Lời nói của tôi là đủ, lời nói của Đại nhân là đủ. Nhưng dù vậy, tôi vẫn sẽ thề ,trước Chúa như Đại nhân muốn. Vâng cũng như Yabu-san sẽ thề trước Chúa của Đại nhân là sẽ làm đúng về phía mình như đã cam kết."

"Đại nhân Yabu đồng ý, Đại nhân sẽ thề trước đức Phật."

Thế là Blackthorne thề như ý Yabu muốn. Anh nhận uống một chút trà. Chưa bao giờ vị trà lại ngon như thế. Chén trà hình như quá nặng, anh không cầm lâu nổi.

"Mưa thật là đẹp, có phải không?" Anh nói, ngắm nhìn những hạt mưa tan vỡ rồi biến mất và ngạc nhiên nghe thấy tiếng mình rất rõ.

"Vâng", Mariko nhẹ nhàng nói, biết giác quan của anh đang ở vào một bình diện không ai có thể đạt tới được nếu người đó chưa bao giờ tự nguyện đi vào cái chết rồi nhờ một karma vô tình, mù quáng, đã lại trở về cõi sống như có phép lạ.

"Anjin-san, ông nên đi nghỉ. Đại nhân Yabu cảm ơn ông và nói là Đại nhân sẽ nói chuyện thêm với ông ngày mai. Bây giờ ông cần phải nghỉ."

"Vâng. Cảm ơn bà. Như thế rất tốt."

"Ông thấy có thể đứng dậy được không?"

"Được. Có lẽ là được?"

"Yabu-san hỏi ông có cần kiệu không?"

Blackthorne suy nghĩ. Cuối cùng anh quyết định là một Samurai sẽ đi bộ... sẽ cố gắng đi bộ.

"Không cần, cảm ơn", anh nói, mặc dù anh rất muốn nằm xuống cho người ta khiêng mình về, nhắm mắt lại và ngủ ngay tức khắc. Nhưng đồng thời anh biết anh sợ, chưa muốn ngủ, e rằng đây chỉ là giấc mơ sau khi đã chết và thanh kiếm không phải đang nằm trên đệm kia mà là cắm ngập vào người anh, con người thật của anh, và đây là địa ngục... hoặc bắt đầu là địa ngục.

Anh thong thả nhặt thanh kiếm lên, ngắm nhìn nó, tự hào về cảm giác sờ thấy là thật. Rồi anh tra kiếm vào vỏ, mọi động tác đều rất chậm.

"Xin lỗi tôi chậm chạp quá", anh lẩm bẩm.

"Không sao, ông đừng phiền lòng, Anjin-san. Tối nay, ông đã tái sinh đấy. Đây là một cuộc sống khác, một cuộc sống mới." Mariko hãnh diện nói, lòng tràn đầy vinh dự về anh.

"Rất ít người có được may mắn trở lại. Ông đừng phiền lòng. Chúng tôi biết cần phải có sự dũng cảm. Rất nhiều người sau đó không còn đủ sức đứng nổi. Tôi có thể giúp ông được không?"

"Không cần. Cảm ơn bà."

"Để người khác giúp không có gì là mất danh dự cả. tôi sẽ rất vinh dự nếu được phép giúp đỡ ông."

"Cảm ơn. Nhưng tôi... tôi muốn thử xem. Thử trước đã."

Nhưng anh không đứng lên ngay được mà phải chống hai tay, gùi lên rồi dừng lại một lát để lấy sức. Sau đó anh loạng choạng đứng dậy và suýt ngã. Anh lảo đảo nhưng không ngã.

Yabu cúi chào. Rồi Mariko, Omi và Igurashi cũng cúi chào.

Blackthorne đi vài bước đầu chập choạng như người say rượu. Anh nắm lấy một cái cột, đứng im một lúc rồi lại đi. Anh loạng choạng nhưng vẫn đi, một mình. Như một Samurai anh để một bàn tay lên thanh kiếm dài cài ở thắt lưng và ngẩng cao đầu.

Yabu thở hắt ra và uống một hơi dài sake. Khi đã nói được, lão bảo Mariko.

"Xin bà hãy đi theo ông ta. Lo cho ông ta về đến nhà yên ổn."

"Vâng, thưa Đại nhân."

Mariko đi khỏi, Yabu quay sang Igurashi:
"Đồ thối tha ngu xuẩn."
Lập tức Igurashi rập đầu xuống chiếu tỏ vẻ ăn năn hối hận.
"Ngươi bảo là lòe bịp, neh? Sự ngu xuẩn của ngươi suýt làm ta mất đi một của báu vô giá."
"Vâng, thưa Chúa công, Chúa công nói đúng. Xin Chúa công cho phép tôi được kết liễu tính mạng mình ngay lập tức."
"Được thế chẳng hóa ra tốt đẹp cho ngươi sao! Hãy đi mà sống ở trong tàu ngựa ấy, chờ đến khi ta cho người gọi! Hãy ngủ với bọn ngựa ngu ngốc. Ngươi là một tên ngu xuẩn, đầu óc như ngựa!"
"Vâng, thưa Chúa công. Tôi xin tạ tội"
"Cút ngay! Omi-san sẽ chỉ huy các tay súng. Cút!"
Nến nổ lép bép, ánh nến chập chờn. Một nữ tỳ đánh rớt một giọt sake tí xíu trên chiếc bàn sơn mài nhỏ, trước mặt Yabu.Yabu chửi mắng người nữ tỳ thậm tệ. Mọi người lập tức xin lỗi. Lão cho phép mọi người xoa dịu lão và uống thêm rượu.
"Lòe bịp? Lòe bịp đấy. Đồ ngu. Tại sao ta lại có những thằng ngu như thế bên cạnh ta?"
Omi không nói gì cả, nhưng trong bụng cười phá lên.
"Nhưng, Omi-san, cháu không phải là thằng ngu. Ý kiến của cháu có giá trị. Kể từ hôm nay lãnh địa của cháu được tăng gấp đôi. Sáu ngàn Koku cho sang năm. Lấy ba mươi ri chung quanh Anjinro làm lãnh địa của cháu."
Omi cúi chào, đầu sát đệm. Yabu thật đáng chết, anh ta thầm nghĩ khinh bỉ, Yabu quá dễ bị lừa.
"Thưa Chúa công, cháu chẳng có công lao gì cả, cháu chỉ làm bổn phận của mình."
"Đúng. Nhưng một Chúa thượng phải tỏ ân huệ cho lòng trung thành và ý thức làm tròn bổn phận." Tối nay Yabu đeo thanh kiếm Yositomo, chỉ sờ vào thanh kiếm lão cũng thấy vui sướng.
"Suzu", lão gọi một nữ tỳ,
"Cho gọi Zukimoto lại đây."
"Bao lâu nữa chiến tranh bắt đầu?" Omi hỏi.
"Trong năm nay. Có thể ta còn có được sáu tháng, có thể không. Tại sao?"
"Có lẽ phu nhân Mariko nên ở lại đây lâu hơn chứ không phải chỉ có ba ngày. Để bảo vệ Chúa công."
"Hả? Tại sao?"
"Bà ta là cái miệng của Anjin-san. Trong nửa tháng, có bà ta, hắn có thể huấn luyện được hai mươi người, hai mươi người này có thể huấn luyện được một trăm người và trăm người này có thể huấn luyện số còn lại. Đến khi ấy hắn sống hay chết.cũng chẳng quan trọng."
"Tại sao hắn lại phải chết?"
"Đại nhân lại sẽ cho gọi tên Anjin-san, hắn sẽ lại thách thức hoặc lần đó hoặc lần sau. Kết quả lần sau có thể sẽ khác, ai biết thế nào được? Có thể Đại nhân sẽ muốn hắn chết." Cả hai người đều biết, cũng như Mariko và Igurashi biết, đối với Yabu thề thốt trước bất cứ ông thần ông thánh nào đều là vô nghĩa và dĩ nhiên, Yabu không hề có ý định giữ bất cứ lời hứa nào.
"Có thể Đại nhân muốn ép hắn. Một khi đã có được kiến thức của hắn rồi thì cái xác hắn còn có ích gì nữa?"
"Chẳng còn ích gì."
"Đại nhân cần học chiến lược chiến tranh của bọn man di nhưng Đại nhân cần phải làm việc đó thật nhanh. Đại nhân Toranaga có thể cho người đón hắn về, vì thế Đại nhân phải giữ bà ta lại càng lâu càng tốt. Nửa tháng có lẽ là đủ để vắt kiệt đầu óc hắn, lấy hết những gì hắn biết, vì lúc này Đại nhân đã làm cho hắn toàn tâm toàn ý vào việc này. Đại nhân sẽ còn phải thử nghiệm, phải thích nghi phương pháp của chúng vào cung cách của chúng ta.Vâng, ít nhất phải nửa tháng, neh?"
"Thế còn ToraNaga-san?"

"Ông ta sẽ đồng ý thôi, nếu ta đặt vấn đề với ông ta một cách đúng đắn. Ông ta phải đồng ý. Súng là của ông ta nhưng cũng là của chúng ta nữa. Và sự có mặt của phu nhân Mariko ở đây rất có giá trị về nhiều phương diện khác."

"Phải." Yabu hài lòng đáp, vì ý nghĩa giữ Mariko lại làm con tin cũng đã nẩy ra trong đầu óc lão từ khi còn trên thuyền, lúc lão dự định dâng Toranaga cho Ishido làm vật hi sinh. Toda Mariko cần được bảo vệ, nhất định rồi. Bà ta mà rơi vào tay kẻ xấu thì không tốt lành gì.

"Vâng. Và có lẽ bà ấy còn có thể là phương tiện để kiềm chế Hiromastu, Buntaro và toàn bộ thị tộc chúng, thậm chí cả Toranaga."

"Cháu thảo ngay thư về chuyện bà ta."

Omi nói ngay.

"Mẹ cháu hôm nay được tin từ Yedo, thưa Chúa công. Mẹ cháu yêu cầu cháu trình với Chúa công là phu nhân Ghenjiko đã đẻ con trai, như thế là Toranaga đã có cháu trai đầu tiên."

Yabu lập tức tập trung chú ý. Cháu trai Toranaga! Liệu có thể kiềm chế được Toranaga qua đứa bé mới sinh này không? Có cháu trai tức là đảm bảo cho triều đại Toranaga, neh? Ta làm thế nào để nắm được thằng bé làm con tin?

"Thế còn Ochiba, phu nhân Ochiba?" lão hỏi.

"Phu nhân đã rời khỏi Yedo với toàn bộ những người tùy tùng, cách đây ba hôm. Lúc này phu nhân đã an toàn ở trên địa phận của Đại nhân Ishido."

Yabu suy nghĩ về Ochiba và em gái bà là Ghenjiko. Hai chị em hoàn toàn khác nhau! Ochiba đẹp lộng lẫy; đầy sức sống, xảo quyệt, luôn luôn hoạt động, người đàn bà đáng thèm muốn nhất trên toàn vương quốc và là mẹ của Thế tử. Còn Ghenjiko, em gái Ochiba, kín đáo, thâm trầm, mặt tẹt và thô, tính nết tàn nhẫn đã trở thành huyền thoại, ngay cả lúc này, cái tính đó vốn là kế thừa của mẹ họ - một trong số chị em của Goroda . Hai chị em rất yêu nhau, nhưng Ochiba căm ghét Toranaga và con cái hắn, cũng như Ghenjiko ghét Taiko và Yaemon, con trai của Taiko. Có thật Taiko là cha đẻ của con trai Ochiba không? Yabu lại tự hỏi, cũng như tất cả các Daimyo đã kín đáo tự hỏi bao nhiêu năm nay: ta sẽ cho bất cứ cái gì để biết được câu trả lời cho điều đó. Ta sẽ không từ cái gì để làm chủ được người đàn bà đó.

"Giờ đây phu nhân Ochiba không còn là con tin ở Yedo nữa... điều đó có thể tốt mà cũng có thể là xấu", Yabu ướm hỏi.

"Neh?"

"Tốt, chỉ có thế thôi. Bây giờ Ishido và Toranaga chắc chắn sẽ sớm khởi chiến." Omi chủ tâm bỏ từ Sama khỏi hai cái tên đó.

"Phu nhân Mariko cần ở lại đây để bảo vệ Chúa công."

"Cháu hãy lo việc đó. Thảo ngay thư gửi cho Toranaga."

Suzu, cô nữ tỳ, kín đáo gõ cửa rồi mở cửa. Zukimoto bước vào phòng.

"Thưa Chúa công."

"Các tặng vật ta ra lệnh đem từ Mishima về đây cho Omi-san đâu cả?"

"Thưa Chúa công, tất cả đều để trong kho. Danh sách đây ạ. Hai con ngựa thì có thể chọn lấy trong tàu. Chúa công có muốn tôi làm việc đó bây giờ không ạ?"

"Không cần. Ngày mai, Omi-san sẽ chọn." Yabu liếc nhìn ban danh sách được viết rất nắn nót.

"Hai mươi kimono (loại hai), hai thanh kiếm, một bộ áo giáp (đã chữa lại nhưng còn tốt), hai con ngựa, vũ khí cho một trăm Samurai - mỗi người một thanh kiếm, mũ sắt, bộ tâm kích, cung, hai mươi mũi tên và giáo (loại tốt nhất). Tổng giá trị: bốn trăm hai mươi sáu Koku… và hòn đá có tên là

"Đợi chờ", giá trị: vô giá."

"À phải", Yabu vui vẻ nói, nhớ lại cái đêm hôm đó. Hòn đá ta đã tìm thấy ở Kyusu. Ngươi đã đặt lại

tên cho nó là
"Tên man di chờ đợi" có đúng không?"
"Vâng, thưa Chúa công, nếu Chúa công vẫn bằng lòng với cái tên đó", Omi nói.
"Nhưng ngày mai xin Chúa công quyết định cho là nên để nó vào đâu ở trong vườn. Cháu thiết nghĩ, có lẽ không có chỗ nào xứng đáng."
"Ngày mai ta sẽ quyết định. Phải", Yabu ngẫm nghĩ về hòn đá và về những ngày xa xưa của ông chủ đáng kính của lão Taiko - rồi nhớ lại cái Đêm Những Tiếng Thét. Lão cảm thấy buồn man mác: Đời người quá ngắn ngủi, buồn và độc ác, lão nghĩ. Lão ngó Suzu. Cô nữ tỳ ngập ngừng mỉm cười đáp lại. Cô có khuôn mặt trái xoan, người mảnh mai và rất thanh tú, cũng như hai cô nữ tỳ kia, đã được đưa bằng kiệu từ nhà lão ở Musima tới đây. Tối nay tất cả họ đều đi chân đất, kimono của họ đều bằng lụa thượng hảo hạng, da họ rất trắng. Thật kỳ lạ. Rồi lão nhận ra Zukimoto
"Ngươi còn đợi gì nữa? Hả? Ra!"
"Vâng, thưa Chúa công. Chúa công có yêu cầu tôi nhắc Chúa công về vấn đề thuế
"Zukimoto đứng thẳng lên, thân hình đồ sộ của gã đẫm mồ hôi, rồi mừng rỡ vội vàng đi ra.
"Omi-san, cháu sẽ cho tăng thuế lên gấp đôi ngay lập tức", Yabu nói.
"Vâng ạ."
"Những tên nông dân bẩn thỉu! Chúng không chịu làm việc. Chúng quá lười biếng... Tất cả bọn chúng! Ta giữ cho đường xá yên ổn, không có cướp bóc, vùng biển yên tĩnh, ta ban cho chúng một chính quyền tốt vậy mà chúng đã làm gì? Chúng chỉ suốt ngày uống trà với sake, ăn cơm. Đã đến lúc nông dân của ta phải làm đúng trách nhiệm của chúng!"
"Vâng ạ, thưa Chúa công", Omi nói.
Sau đó, Yabu quay sang cái chuyện vẫn ám ảnh đầu óc lão
"Tối nay tên Anjin-san làm ta ngạc nhiên. Nhưng cháu thì lại không ngạc nhiên, phải không?"
"Ồ, thưa Chúa công, cháu có ngạc nhiên chứ ạ. Còn ngạc nhiên hơn cả Chúa công nữa. Nhưng Chúa công khiến cho hắn phải cam đoan như thế thật là sáng suốt."
"Cháu bảo Igurashi đúng sao?"
"Cháu chỉ khâm phục sự sáng suốt của Chúa công. Một lần nào đó, Chúa công sẽ phải nói
"Không" với hắn. Cháu thấy Chúa công nói
"Không" lúc này, tối nay là rất sáng suốt."
"Ta tưởng nó sẽ tự sát chết thật. Phải. Ta rất hài lòng là cháu đã sẵn sàng ứng phó. Ta đã dự tính là cháu sẽ sẵn sàng. Tên Anjin-san là một con người khác thường, đối với một tên man di, neh? Thật đáng tiếc hắn là man di và ngây thơ quá."
"Vâng ạ."
Yabu ngáp. Hắn nhận chén sake của Suzu mời.
"Cháu bảo là nửa tháng ư? Mariko ít nhất cũng phải ở lại đây từng ấy ngày. Sau đó ta sẽ quyết định về bà ta và về tên Anjin-san. Cần phải sớm dạy cho hắn một bài học nữa." Lão cười vang, phô hàm răng hỏng.
"Nếu tên Anjin-san dạy chúng ta thì chúng ta cũng phải dạy hắn, neh? Phải dạy cho hắn biết làm seppuku như thế nào cho đúng đắn, neh? Đó sẽ là một cảnh tượng đáng xem, neh? Hãy lo việc đó! Phải, ta đồng ý là mạng sống của tên
man di đã chẳng còn được bao lâu nữa."

CHƯƠNG 32

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Mười hai ngày sau, vào lúc xế chiều, trời nóng, u ám và ẩm, người đưa thư từ Osaka tới, có một đoàn mười tên Samurai cưỡi ngựa hộ tống. Các con ngựa đều đẫm mồ hôi, trông rất thảm hại. Cờ trên mũi giáo của đoàn người mang dấu hiệu của Hội đồng Nhiếp chính.

Người đưa thư là một gã Samurai gầy, cứng cỏi, một trong những phó tướng chủ yếu của Ishido. Tên gã là Nebara Jozen, và gã nổi tiếng tàn nhẫn. Kimono đồng phục màu xám của gã tơi tả và lấm bùn. Mắt đỏ ngầu vì mệt mỏi. Gã từ chối không ăn không uống gì cả và rất bất lịch sự đòi được yết kiến Yabu ngay lập tức.

"Yabu-san, xin Đại nhân thứ lỗi cho sự ra mắt của tôi, nhưng công việc của tôi rất khẩn cấp", gã nói.

"Vâng, xin Đại nhân tha thứ. Chúa công tôi hỏi: Một, tại sao Đại nhân lại huấn luyện lính của Toranaga cùng với lính của Đại nhân. Hai, tại sao chúng lại tập với nhiều súng như thế?"

Yabu đỏ mặt vì thái độ lỗ mãng của tên Samurai nhưng lão nén giận, biết rằng Jozen có chỉ thị rõ rằng và thái độ vô lễ của gã chứng tỏ một cương vị hùng mạnh báo điềm không hay. Vả lại, lão hết sức bối rối thấy lại có sự tiết lộ bí mật, đe dọa an toàn của lão.

"Jozen-san, chào mừng ông. Ông có thể đảm bảo với Chúa thượng của ông rằng tôi luôn luôn quan tâm đến lợi ích của Đại nhân", lão nói với một thái độ nhã nhặn nhưng không đánh lừa được những người có mặt.

Họ đang ở ngoài hiên. Omi ngồi ngay sau lưng Yabu. Igurashi cách đấy mấy ngày đã được xá tội, ngồi gần Jozen hơn và vây quanh họ là những vệ sĩ thân cận.

"Chúa thượng ông còn nói gì nữa không?"

Jozen đáp

"Chúa công tôi sẽ rất vui lòng được biết Đại nhân xem lợi ích của Chúa công tôi là lợi ích của Đại nhân. Bây giờ, nói về súng và huấn luyện: Chúa công tôi muốn biết tại sao con trai Toranaga là Naga lại là chỉ huy phó. Chỉ huy phó cái gì? Có cái gì quan trọng đến mức một con trai của Toranaga phải tới đây, Đại nhân Ishido lễ phép xin hỏi. Điều đó rất quan trọng đối với Chúa công tôi. Vâng, mọi việc các đồng minh của Chúa công tôi. Vâng, mọi việc mà những đồng minh Chúa công tôi làm đều được Chúa công tôi rất quan tâm. Chẳng hạn, tại sao tên man di hình như phụ trách việc huấn luyện? Huấn luyện cái gì? Vâng, Yabu Sama, điều đó cũng rất đáng chú ý." Jozen xoay kiếm của gã cho thoải mái , hài lòng là phía sau gã đã được người của gã bảo vệ.

"Thứ hai: Hội đồng Nhiếp chính sẽ họp lại vào ngày mồng một tháng tới. Hai mươi ngày nữa, Đại nhân được chính thức mời tới Osaka để nhắc lại lời thề trung thành."

Bụng Yabu quặn lại.

"Nhưng tôi nghe nói Toranaga Sama đã từ chức rồi kia mà?"

"Vâng, ông ta đã từ chức, Yabu-san, quả là ông ta đã từ chức. Nhưng Đại nhân Ito Teruzumi thay ông ta, Chúa công tôi sẽ là chủ tịch mới của Hội đồng Nhiếp chính."

Yabu kinh hoảng. Toranaga đã nói rằng bốn Nhiếp chính sẽ không bao giờ đồng ý được với nhau về vị Nhiếp chính thứ năm. Ito Terudumi là một Daimyo nhỏ ở tỉnh

Negato miền Tây Honsu. Nhưng dòng dõi hắn lâu đời, thuộc dòng họ Fujimoto lâu đời cho nên có thể chấp nhận hắn làm nhiếp chính được, tuy hắn là.một con người vô tích sự, ẻo lả và là một con rối.

"Tôi rất hân hạnh được nhận lời mời của các Nhiếp chính", Yabu nói để giữ thế thủ, cố tìm cách tranh thủ thời gian để suy nghĩ.

"Chúa công tôi nghĩ có thể Đại nhân muốn đi ngay. Như thế Đại nhân sẽ có thể có mặt ở Osaka cho cuộc họp chính thức. Chúa công tôi ra lệnh cho tôi nói với Đại nhân rằng hiện giờ tất cả các Daimyo đều nhận được lời mời đó. Cho nên tất cả sẽ có được thời gian đến Osaka kịp ngày thứ hai mươi mốt. Một buổi thưởng ngoạn hoa đã được Thiên Hoàng Go Nijio cho phép để chào mừng dịp trọng thể này", Jozen trao cho Yabu một cuộn giấy chính thức.

"Thư này không mang dấu của Hội đồng Nhiếp chính."

"Chúa công tôi đã phát giấy mời lúc này, vì biết với tư cách là chư hầu trung thành của Taiko đã quá cố, là chư hầu trung thành của Yaemon - con trai Taiko, người kế vị của Taiko và người được hưởng quyền trị vì vương quốc khi đã trưởng thành, Đại nhân sẽ hiểu đương nhiên Hội đồng mới sẽ tán thành hành động của Chúa công tôi. neh?

"Được chứng kiến cuộc họp trọng thể đó chắc chắn là một đặc ân", Yabu cố gắng giữ cho nét mặt mình bình tĩnh.

"Tốt", Jozen nói. Gã rút ra cuộc giấy nữa, mở ra và giơ lên.

"Đây là bản sao bức thư bổ nhiệm Đại nhân Ito, được các Nhiếp chính khác chấp nhận, đã - ký và cho phép: các Đại nhân Ishido, Kiyama, Onoshi , và Đại nhân Kiyama." Jozen không buồn giấu giếm vẻ mặt đắc thắng hoan hỉ của gã, biết như thế là cái bẫy đã hoàn toàn khép kín nhốt chặt Toranaga và bất cứ đồng minh nào của hắn và cuốn giấy này làm cho gã và người của gã là bất khả xâm phạm.

Yabu cầm lấy cuộn giấy. Ngón tay lão run run. Đúng là thật rồi, điều đó không còn phải nghi ngờ gì nữa. Văn bản được phu nhân Yodeko, vợ của Taiko tiếp ký và khẳng định văn bản này là thật, được ký trước mặt bà; và là một trong số sáu bản sao được gửi khắp vương quốc. Bản này được gửi riêng cho các lãnh chúa ở Ioari, Mikaoa, Totomi, Sugura, Izu và Kuanto. Ngày ghi cách đây mười một hôm.

"Các lãnh chúa ở Ioari, Mikaoa, Suguravà Totomi, đã nhận lời... Đây là dấu ấn của các Đại nhân. Đại nhân là người áp chót trên danh sách của tôi. Người cuối cùng là Đại nhân Toranaga."

"Xin ông chuyển lời tôi cảm tạ Đại nhân Ishido và nói với Đại nhân rằng tôi nóng lòng được tới chào ông", Yabu nói.

"Tốt. Tôi xin đề nghị Đại nhân viết ra giấy cho. Ngay bây giờ thì tốt."

"Tối nay, Jozen-san. Sau bữa ăn tối."

"Cũng được, còn bây giờ chúng tôi có thể đi xem công việc huấn luyện."

"Hôm nay không thể... Tất cả người của tôi đều đang hành quân." Yabu nói. Khi Jozen và người của gã vào Izu người ta đã cấp báo cho Yabu biết, Yabu lập tức ra lệnh cho người của lão ngừng ngay bắn súng và chỉ tiếp tục tập luyện với vũ khí không có tiếng nổ ở cách xa Anjro.

"Ngày mai ông có thể đi với tôi...vào giờ ngọ, Nếu ông muốn."

Jozen nhìn trời. Lúc này đã muộn, sắp tối rồi,

"Tốt. Tôi có thể ngủ một lát. Nhưng được phép của Đại nhân, tôi sẽ trở lại lúc chập tối, khi ấy, Đại nhân và viên chỉ huy của Đại nhân, Omi-san, viên chỉ huy phó Naga-san sẽ nói cho tôi biết, vì lợi ích của Chúa công tôi, về công việc huấn luyện, súng ống và mọi thứ. Và về tên man di."

"Ông ta... Vâng. Tất nhiên rồi", Yabu ra hiệu cho Igurashi.

"Hãy thu xếp nơi nghỉ ngơi cho quí khách của chúng ta và các người tuỳ tùng."

"Cảm ơn Đại nhân, không cần thiết", Jozen nói ngay:

"Đệm trải lên mặt đất là tốt rồi, cho một Samurai, yên ngựa làm gối. Chỉ xin được tắm thôi, nếu Đại nhân cho phép... trời ẩm quá, neh? Tôi sẽ đóng quân trên đỉnh đồi tất nhiên, nếu Đại nhân cho phép."

"Xin cứ tùy thích."

Jozen cúi chào, người cứng nhắc rồi bước đi, người của gã vây xung quanh. Tất cả đều mang đầy đủ

vũ khí. Hai tên cung thủ được để lại trông nom ngựa.

Khi bọn chúng đã đi hẳn, mặt Yabu méo xệch vì điên giận.

"Đứa nào đã phản ta? Đứa nào? Tên do thám ở đâu?"

Mặt cũng tái xám, Igurashi xua tay đuổi bọn vệ sĩ ra ngoài tầm nghe.

"Yedo, thưa Chúa công", gã nói:

"Nhất định là thế. Ở đây hoàn toàn giữ bí mật."

"Ta đã bị phản. Chúng ta đã bị cô lập. Izu và Kuanto đã bị cô lập. Ishido đã thắng. Hắn đã thắng."

Omi nói nhanh:

"Chưa đâu, thưa Chúa công, còn hai mươi ngày nữa, Chúa công hãy sai người đi gặp ngay Đại nhân Toranaga. Báo cho Đại nhân Toranaga biết rằng..."

"Đồ ngu?" Yabu rít lên.

"Dĩ nhiên Toranaga đã biết rồi. Ở chỗ nào ta chỉ một gián điệp thì hắn có đến năm mươi thằng. Hắn đã bỏ rơi ta vào bẫy."

"Cháu nghĩ không phải thế, thưa Chúa công", Omi không hề sợ hãi, nói.

"Ioari, Mikaoa, Totomi và Sugura đều chống đối ông ta, neh? Và biết, cho nên có lẽ ông ta chưa biết gì hết. Xin Chúa cõng hãy báo cho Đại nhân Toranaga biết và gợi ý..."

"Mày không nghe thấy hay sao?" Yabu quát.

"Tất cả bốn Nhiếp chính đều đồng ý chỉ định Ito. Như thế là Hội đồng lại hợp pháp và hai mươi ngày nữa sẽ họp!"

"Câu trả lời rất đơn giản, thưa Chúa công. Ta hãy gợi ý với Đại nhân Toranaga là ông ta hãy cho người ám sát ngay Ito Teruzumi hoặc một trong các Nhiếp chính kia."

Yabu há hốc mồm.

"Sao?"

"Nếu Chúa công không muốn làm như vậy thì Chúa công hãy phái cháu đi, để cháu thử xem. Hoặc phái Igurashi-san. Đại nhân Ito chết, Ishido sẽ lại bất lực."

"Ta không biết mày có điên không hay mày làm sao." Yabu chán nản nói.

"Mày có hiểu điều mày vừa nói không?"

"Thưa Chúa công, xin Chúa công tha tội, xin Chúa công hãy bình tâm. Tên Anjin-san đã đem lại cho Chúa công những kiến thức vô giá, neh? Hơn cả những gì ta mơ ước có thể có được. Bây giờ Toranaga cũng biết, qua các bản báo cáo của Chúa công và có thể là qua các báo cáo riêng của Naga-san. Nếu ta tranh thủ được đủ thời gian, năm trăm tay súng của chúng ta và thêm ba trăm tay súng kia sẽ đem lại cho Chúa công sức mạnh tuyệt đối trên chiến trường. Nhưng chỉ được một lần thôi... Khi kẻ địch, bất kể là ai, thấy cách ta sử dụng quân và hỏa lực, chúng sẽ học được nhanh thôi. Nhưng chúng sẽ phải thua trận đầu. Một trận thôi... nếu đó là trận đánh đúng lúc sẽ đem lại cho Toranaga thắng lợi hoàn toàn."

"Ishido không cần trận đánh nào cả. Hai mươi ngày nữa hắn sẽ có được sự ủy nhiệm của Thiên Hoàng."

"Ishido là một tên nông dân. Hắn là con một tên nông dân, một tên dối trá, và hắn đã bỏ bạn trong chiến đấu để chạy trốn."

Yabu trố mắt nhìn Omi, mặt lão lốm đốm đỏ.

"Mày... mày có biết mày đang nói gì không?"

"Hắn đã làm như thế ở Triều Tiên, cháu có mặt ở đó. Cháu đã trông thấy, cha cháu đã trông thấy. Thật sự Ishido đã bỏ rơi Buntaro-san và bọn cháu, để mặc chúng cháu tự mở lấy đường thoát. Hắn chỉ là một tên nông dân phản trắc... con chó của Taiko, chắc chắn là như vậy. Không thể tin được bọn nông dân. Nhưng Toranaga là người dòng họ Minowara. Đại nhân có thể tin ông ta. Cháu khuyên Đại nhân

chỉ nên quan tâm đến quyền lợi của Toranaga thôi!"

Yabu lắc đầu không tin.

"Ngươi điếc hay sao? Ngươi không nghe thấy Nebara Jozen nói à? Ishido đã thắng. Hai mươi ngày nữa Hội đồng sẽ lên nắm quyền."

"Có thể lên nắm quyền."

"Ngay dù cho Ito... Ngươi làm thế nào được? Không, không thể làm được."

"Chắc chắn là cháu có thể thử cố làm xem sao nhưng không thể nào làm kịp được. Chẳng ai trong chúng ta có thể làm kịp được trong vòng hai mươi ngày. Nhưng Toranaga thì có thể làm được." Omi biết đã tự đặt mình vào miệng cọp.

"Cháu xin Đại nhân suy nghĩ cân nhắc điều đó."

Yabu lấy hai bàn tay quệt mặt, người lão đẫm mồ hôi.

"Sau lệnh triệu tập này, nếu Hội đồng được triệu tập mà ta không có mặt., thì ta và toàn bộ thị tộc ta sẽ chết, kể cả ngươi nữa. Ta cần có ít nhất hai tháng để huấn luyện trung đoàn. Ngay dù cho chúng ta lúc này đã huấn luyện xong thì Toranaga và ta cũng không.bao giờ có thể thắng được tất cả bọn chúng. Không, ngươi sai rồi. Ta cần phải ủng hộ Ishido."

Omi nói :

"Chúa công không cần phải rời đây đi Osaka trước mười ngày... mười bốn ngày, nếu Chúa công đi thật gấp. Hãy nói cho Toranaga biết ngay về Nebara Jozen. Chúa công sẽ cứu được Izu và dòng họ Kasigi. Cháu khẩn cầu Chúa công. Ishido sẽ phản Chúa công và nuốt chửng Chúa công. Ikaoa Jikkiu là bà con của hắn, neh?"

"Nhưng còn Jozen thì thế nào?" Igurashi thốt lên.

"Hả? Rồi súng? Chiến lược lớn? Nó muốn biết tất cả mọi thứ tối nay."

"Cứ nói cho nó biết. Đầy đủ chi tiết. Nó chỉ là một tên tay sai chứ là cái gì." Omi nói, bắt đầu xoay xở cái bẫy hai người kia. Anh ta biết mình đang liều hết thẩy nhưng cần phải tìm cách bảo vệ Yabu không để Yabu đứng về phía Ishido và làm tan vỡ mọi cơ may.

"Cứ trình bày cho nó rõ các kế hoạch của ta."

Igurashi sôi nổi phản đối.

"Khi Jozen biết chúng ta đang làm gì, nó sẽ gửi ngay thư về cho Đại nhân Ishido. Chuyện này quá quan trọng, nó không thể không báo cáo được, Ishido sẽ đoạt lấy các kế hoạch và thế là chúng ta chết."

"Chúng ta sẽ theo dõi tên đưa thư và giết nó đi vào lúc thuận tiện."

Yabu đỏ bừng mặt.

"Cuộn văn bản này là do quyền lực tối cao trong nước ký? Chúng đi khắp nơi dưới sự bảo trợ của các Nhiếp chính. Ngươi điên rồi cho nên mới đưa ra một ý kiến như thế. Làm vậy ta sẽ trở thành một kẻ sống ngoài vòng pháp luật!"

Omi lắc đầu, giữ vững thêm tin tưởng trên mặt mình.

"Cháu tin rằng Yodoko Sama và những người khác đã bị lừa, cũng như đức Thiên Hoàng đã bị lừa. Bị tên phản bội Ishido lừa. Chúng ta phải bảo vệ các khẩu súng, thưa Chúa công. Chúng ta phải chặn bất cứ tên đưa thư nào..."

"Câm ngay! Ý kiến của ngươi là điên rồ!"

Omi cúi đầu trước lời mắng nhiếc. Nhưng rồi anh ngước mắt nhìn lên và bình tĩnh nói.

"Vậy xin Chúa công cho phép cháu được seppuku. Nhưng trước hết, hãy cho phép cháu nói hết đã. Cháu sẽ không làm tròn bổn phận của mình nếu cháu không cố gắng bảo vệ Chúa công. Cháu cầu xin ân huệ cuối cùng này với tư cách là chư hầu trung thành..."

"Nói đi!"

"Lúc này chưa có Hội đồng Nhiếp chính gì cả. Cho nên lúc này không có sự che chở nào của luật

pháp đối với Jozen hỗn láo, thô lỗ và người của nó, trừ phi Chúa công tôn trọng một văn bản bất hợp pháp vì..." Omi định nói

"Vì yếu đuối nhu nhược" nhưng vội đổi ngay và giữ vững giọng nói bình tĩnh, quả quyết,

"Vì cũng bị mắc lừa như những người khác, thưa Chúa công. Không có Hội đồng lúc này. Họ không thể

"Ra lệnh" cho Đại nhân làm bất cứ cái gì hoặc ra lệnh cho bất cứ ai. Đúng, sau khi Hội động đã họp rồi thì họ có thể ra lệnh và khi ấy Đại nhân sẽ phải tuân lệnh. Nhưng bây giờ, có bao nhiêu Daimyo sẽ tuân lệnh.trước khi có những lệnh hợp pháp? Chỉ có những đồng minh của Ishido thôi, neh? Chẳng phải là Ioari, Mikaoa, Totomi và Sugura đều do bà con họ hàng của Ishido thống trị và đều công khai liên minh với hắn đó sao? Văn bản này hoàn toàn có nghĩa là chiến tranh, đúng vậy, nhưng cháu khẩn cầu Đại nhân hãy tiến hành chiến tranh theo điều kiện của mình chứ không phải theo điều kiện của Ishido. Hãy coi khinh sự đe dọa này, nó chỉ xứng đáng có thế thôi! Toranaga chưa hề bao giờ chiến bại. Ishido thì đã từng thua trận. Toranaga đã tránh được không dự vào cuộc tiến công tai hại của Taiko vào Triều Tiên. Ishido đã không biết làm như thế. Toranaga tán thành có tàu bè đi lại, buôn bán, còn Ishido thì không. Toranaga sẽ muốn có hải quân của người man di... chẳng phải chính Đại nhân đã đề nghị cái đó với Toranaga là gì? Còn Ishido thì không muốn. Ishido sẽ đóng kín vương quốc này lại. Toranaga sẽ mở toang nó ra. Ishido sẽ đem lãnh địa cha truyền con nối của Đại nhân là Izu cho Ikaoa Jikkiu nếu hắn thắng. Toranaga sẽ cho Đại nhân toàn bộ lãnh địa của Jikkiu. Đại nhân là đồng minh chủ yếu của Toranaga. Chẳng phải Toranaga đã tặng Đại nhân thanh kiếm đó sao? Chẳng phải đã trao cho Đại nhân giữ các khẩu súng đó sao? Chẳng phải các khẩu súng này sẽ đảm bảo cho ta một chiến thắng, với sự bất ngờ đó sao? Tên nông dân Ishido thì đền đáp lại được cái gì? Hắn sai một thằng Ronin - Samurai thô lỗ tới, với lệnh cố tình sỉ nhục Chúa công tại ngay lãnh địa của Chúa công! Cháu xin nói Toranaga Minowara là sự lựa chọn duy nhất. Chúa công cần phải đi với ông ấy." Omi cúi chào rồi im lặng đợi.

Yabu liếc nhìn Igurashi.

"Thế nào?"

"Tôi đồng ý với Omi-san, thưa Chúa công." Mặt Igurashi phản ánh nỗi lo lắng của gã.

"Còn như giết người đưa thư.. thì có thể là nguy hiểm,.. không còn lùi được nữa. Jozen chắc chắn ngày mai sẽ phái đi một hay hai tên. Có thể chúng sẽ biến mất, vì bị cướp giết..." gã này ngừng lại giữa câu.

"Chim đưa thư? Có hai lồng chim bồ câu trên các con ngựa thồ của Jozen."

"Phải đầu độc các con chim đó ngay tối nay", Omi nói.

"Làm thế nào? Chắc chắn chúng được canh giữ cẩn thận."

"Tôi cũng không biết nữa. Nhưng phải khử chúng hoặc làm cho chúng tàn phế đi trước khi trời sáng."

Yabu nói:

"Igurashi, cho người đi theo dõi Jozen ngay lập tức. Xem nó có thả chim bây giờ... hôm nay không."

"Cháu đề nghị Chúa công phái tất cả các người trông coi chim ưng đem chim ngay lập tức đi về phía đông!"

Omi nói nhanh.

Igurashi nói,

"Jozen sẽ nghi ngờ nếu nó thấy chim của nó bị hạ hoặc các chim của nó bị đụng chạm đến."

Omi nhún vai

"Dù thế nào thì cũng phải chặn lại."

Igurashi nhìn Yabu.

Yabu đành phải gật đầu.

"Làm đi."

Khi Igurashi quay trở lại, gã nói:

"Omi-san, tôi chợt nghĩ ra một điều. Ông nói nhiều cái đúng, về Jikkiu và Ishido nhưng nếu ông khuyên làm cho tên đưa thư

"Biến mất" thì việc gì còn phải úp mở với Jozen nữa? Việc gì còn phải nói cho nó biết mọi chuyện? Tại sao không giết nó ngay đi cho rồi?"

"Đúng, tại sao lại không làm vậy? Trừ phi Yabu Sama thích thế. Tôi đồng ý kế hoạch của ông hay hơn, Igurashi-san", ông nói.

Cả hai người lúc này đều nhìnYabu.

"Ta làm thế nào để giữ bí mật được các khẩu súng.", lão hỏi họ.

"Giết Jozen và người của nó." Omi đáp.

"Không còn cách nào khác ư?"

Omi lắc đầu, Igurashi lắc đầu. Yabu rung động, lão nói:

"Có lẽ ta có thể mặc cả được với Ishido", Yabu cố nghĩ ra một lối thoát khỏi cái bẫy.

"Các ngươi nói đúng. Về phương diện thời gian ta có mười ngày, nhiều nhất là mười bốn ngày. Làm thế nào giải quyết Jozen mà vẫn còn có được thời gian để xoay xở?"

"Chúa công cứ làm như sẽ đi Osaka, như thế có thể là khôn ngoan hơn cả!" Omi nói:

"Nhưng thông báo cho Toranaga ngay lập tức cũng chẳng hại gì, neh? Một con chim bồ câu của ta có thể tới Yedo trước khi trời tối. Có thể như thế. Chẳng có hại gì."

Igurashi nói:

"Chúa công có thể báo cho Đại nhân Toranaga biết là Jozen đã đến đây. Hội đồng hai mươi ngày nữa sẽ họp. Vâng. Nhưng còn việc kia, việc ám sát Đại nhân Ito, viết ra giấy thì quá nguy hiểm, ngay dù cho... Quá nguy hiểm, neh?"

"Phải. Không nói gì về Ito hết. Toranaga phải tự mình nghĩ ra việc đó. Rõ ràng phải như thế, neh?"

"Vâng, thưa Chúa công. Khó có thể hình dung được, nhưng rõ ràng là phải thế."

Omi im lặng chờ đợi, đầu óc quay cuồng tìm kiếm một giải pháp. Mắt Yabu nhìn anh chằm chằm, nhưng anh không sợ hãi. Ý kiến của anh đề nghị là đúng và chỉ nhằm bảo vệ thị tộc, gia đình và Yabu, người lúc này đứng đầu thị tộc. Việc Omi quyết định khử Yabu và hạ người cầm đầu thị tộc không hề ngăn cản anh góp ý kiến với Yabu một cách sáng suốt. Và lúc này anh sẵn sàng chết. Nếu Yabu ngu ngốc đến mức không chấp nhận sự thật hiển nhiên trong các ý kiến của anh thì chẳng mấy nỗi đến thị tộc cũng không còn nữa để mà lo cầm đầu. Karma.

Yabu cúi đầu, vẫn lưỡng lự.

"Có cách nào khử được Jozen và người của nó mà không nguy hiểm gì cho ta, và không liên lụy gì cả trong mười ngày không?"

"Naga. Tìm cách nào đó dùng Naga giăng một cái bẫy", Omi nói thản thiên như không.

*

Vào lúc chập tối, Blackthorne và Mariko cưỡi ngựa lên đồi tới cổng nhà của anh, có những kị sĩ đi hầu theo sau. Cả hai đều mệt mỏi. Mariko cưỡi ngựa như đàn ông, mặc quần rộng và khoác một chiếc áo choàng có thắt đai. Nàng đội mũ rộng vành và đi bao tay để che nắng. Ngay đến phụ nữ nông dân cũng tìm cách bảo vệ mặt và tay khỏi tia nắng mặt trời. Từ thời xa xưa, người ta cho rằng da càng đen, người đó càng tầm thường, da càng trắng càng quí.

Những gã đầy tớ cầm lấy dây cương dẫn ngựa đi. Blackthorne cho đám tùy tùng lui bằng một thứ tiếng Nhật tàm tạm và chào Fujiko đang hãnh diện đứng đợi trên hiên như thường lệ.

"Thiếp dọn trà để Anjin-san dùng, được không?" Nàng trịnh trọng nói, như thường lệ.

Blackthorne đáp:

"Không cần. Trước hết tôi muốn tắm đã. Rồi uống sake và ăn một chút." Rồi cũng như thường lệ, anh

cúi chào đáp lễ và đi qua hành lang về phía sau nhà, ra vườn, theo con đường nhỏ vòng vào tới nhà tắm tường trát bằng bùn. Một người đầy tớ cầm lấy quần áo của anh và anh bước vào trong nhà tắm, trần truồng và ngồi xuống. Một người đầy tớ khác kỳ cọ và gội đầu cho anh bằng xà phòng. Rồi hoàn toàn sạch sẽ, anh bước dần dần - vì nước rất nóng - vào chiếc bồn tắm to đùng, thành bằng sắt và nằm xuống.

"Trời, thật là tuyệt", anh khoan khoái kêu lên, để cho hơi nóng thấm dần vào cơ bắp, hai mắt nhắm lại, mồ hôi đổ ròng ròng trên trán.

Anh nghe tiếng cửa mở và tiếng Suwo.

"Kính chào tướng công", tiếp theo là nhiều tiếng Nhật mà anh không hiểu. Nhưng tối nay anh quá mệt không muốn trò chuyện với Suwo. Tắm, như Mariko đã giải thích nhiều lần,

"Không phải chỉ đơn thuần làm cho da dẻ sạch sẽ. Tắm là quà tặng của Chúa Trời hoặc của các thánh thần, một thú vui trời cho và cần phải được thưởng thức, đối xử như thế."

"Không nói chuyện, Suwo", anh nói.

"Tối nay muốn nghĩ."

"Vâng, thưa tướng công. Xin tướng công thứ lỗi, nhưng đáng lẽ tướng công phải nói. Tối nay tôi muốn suy nghĩ."

"Tối nay tôi muốn suy nghĩ", Blackthorne nhắc lại câu nói đúng bằng tiếng Nhật, cố gắng nhớ những âm thanh gần như không thể hiểu được, hài lòng là Suwo đã chữa cho mình, nhưng cũng cảm thấy chán ngấy cái chuyện này.

"Cuốn sách tự điển văn phạm đâu?" Anh đã hỏi Mariko ngay buổi sáng hôm đó.

"Yabu Sama có viết thư hỏi nữa không thế?"

"Có, xin ông hãy kiên nhẫn, Anjin-san. Sẽ sớm nhận được thôi
"

"Yabu Sama đã hứa có sách đưa đến cùng với chiếc galleon và quân lính. Nhưng chẳng thấy đâu cả. Quân lính và súng thì có, còn sách thì không. Tôi thật may mắn có bà ở đây, không có bà thật không thể nào làm gì được."

"Khó nhưng không phải là không làm gì được, Anjin-san."

"Tôi phải nói thế nào: Không, các anh làm sai rồi: Tất cả phải chạy cùng với nhau thành một đội, cùng dừng lại, cùng nằm và cùng bắn?"

"Ông định nói với ai, Anjin-san?" Mariko hỏi.

Và thế là một lần nữa anh lại cảm thấy tâm trạng chán nản dâng lên." Khó quá, Mariko-san."

"Ồ, không, Anjin-san. Nói tiếng Nhật rất đơn giản, so với các tiếng khác. Không có mạo từ nào cả. Không phải chia động từ hoặc lối vô định. Tất cả các động từ đều là động từ qui tắc, kết thúc bằng masu và có thể nói hầu hết mọi thứ chỉ bằng thì hiện tại, nếu ta muốn. Đối với các câu hỏi, chỉ cần thêm ka vào sau động từ. Đối với cách phủ định, chỉ cần đổi masu thành masen. Còn có gì dễ hơn thế? Yuki masu nghĩa là tôi đi, nhưng cũng có nghĩa là ông, nó, bà ấy, cái đó, chúng ta, chúng nó đi hoặc sẽ đi hoặc thậm chí có thể đã đi. Ngay các danh từ số ít, số nhiều cũng không thay đổi. Tsuma có nghĩa là vợ hoặc những người vợ. Rất đơn giản."

"Được rồi, làm thế nào để phân biệt được giữa tôi đi, yuki masu, với chúng nó đã đi rồi, yukimasu?"

"Bằng ngữ điệu và giọng nói. Anjin-san nghe nhé : Yukimasu - yukimasu."

"Nhưng cả hai nghe y như nhau."

"Ồ, Anjin-san, đó là tại ông nghĩ bằng tiếng nước ông. Muốn hiểu tiếng Nhật phải nghĩ bằng tiếng Nhật. Đừng quên tiếng Nhật là tiếng của Thượng đế. Tất cả đều đơn giản, Anjin-san. Hãy thay đổi thế giới quan của ông. Học tiếng Nhật chỉ là học một nghệ thuật mới, tách rời khỏi thế giới... Rất đơn giản."

Anh lẩm bẩm bằng tiếng Anh một từ tục tĩu và cảm thấy dễ chịu hơn.
"Sao? ông nói sao?"
"Không có gì cả. Nhưng những điều bà nói chẳng có ý nghĩa gì hết."
"Hãy học chữ viết vậy", Mariko nói.
"Chịu thôi. Lâu quá. Chữ chẳng có nghĩa gì cả."
"Ông hãy trông đây, đó là những hình vẽ thật sự đơn giản. Người Trung Hoa rất khôn khéo. Chúng tôi đã vay mượn cách viết của họ cách đây một nghìn năm. Trông đây này, ta hãy lấy chữ này hoặc biểu tượng này là con lợn."
"Trông chẳng giống con lợn gìcả."
"Trước kia thì giống đấy, Anjin-san. Để tôi trình bày cho ông rõ. Đây... Chân biểu tượng một cái
"Mái nhà" trên biểu tượng
"Lợn", ta sẽ có gì?"
"Một con lợn và một cái mái nhà."
"Nhưng như thế có nghĩa là gì? Cái chữ mới ấy?"
"Chịu."
"Là
"Nhà." Thời xưa, người Trung Hòa nghĩ rằng một con lợn dưới một mái nhà là nhà. Họ không phải tín đồ Phật giáo, họ là những người ăn thịt, cho nên đối với họ, những người nông dân, con lợn là của cải, do đó một cái nhà, một tổ ấm. Do vậy mà có cái chữ này!"
"Nhưng đọc thế nào?"
"Cái đó còn tùy ông là người Trung Hoa hay người Nhật"
"Ô ko!"
"Đúng, Ô ko", Mariko bật cười.
"Đây là một chữ nữa, biểu tượng
"Mái" và biểu tượng
"Lợn", biểu tượng
"Đàn bà." Một
"Mái" với hai
"Lợn" bên dưới có nghĩa là
"Mãn nguyện." Một
"Mái" với hai
"Đàn bà" bên dưới là
"Bất hòa", neh?
"Hoàn toàn đúng!"
"Tất nhiên, người Trung Hoa rất ngu xuẩn trong nhiều việc và phụ nữ của họ không được học tập như ở đây. Tại nhà ông, không có bất hòa chứ?"
Lúc này vào ngày thứ mười hai sau khi anh sống trở lại, Blackthorne ngẫm nghĩ về chuyện đó. Không, không có bất hòa. Nhưng cũng chẳng phải là nhà. Fujiko chỉ như là một người quản gia đáng tin cậy mà thôi và đêm nay khi anh lên giường đi ngủ, các đệm nằm sẽ được lật lại và Fujiko sẽ quì bên cạnh, nhẫn nại, không lộ vẻ gì trên mặt. Cô sẽ mặc kimono ngủ không khác gì kimono mặc ban ngày nhưng mềm mại hơn, thắt lưng lỏng lẻo, thay cho cái obi cứng nhắc.
"Cảm ơn phu nhân", anh sẽ nói vậy.
"Chúc ngủ ngon."
Fujiko sẽ cúi chào rồi lặng lẽ đi sang buồng bên kia hành lang, cạnh buồng Mariko ngủ. Anh sẽ chui vào trong chiếc màn bằng lụa mỏng. Trước đây anh chưa hề biết những cái màn như thế này. Anh sẽ

sung sướng ngả người vào trong đêm tối, nghe tiếng côn trùng vo vo bên ngoài, suy nghĩ về chiếc Black Ship, Black Ship quan trọng như thế nào đối với Nhật Bản.

Không có người Portugal, sẽ không có buôn bán với Trung Hoa. Và không có lụa là cho áo quần và màn. Ngay lúc này đây, trời đất, bắt đầu ẩm ướt, anh thấy rõ giá trị của lụa.

Nếu trọng đêm anh cựa quậy thì hầu như ngay tức khắc sẽ có một nữ tỳ mở cửa hỏi anh có cần gì không. Có một lần anh đã không hiểu. Anh ra hiệu cho người nữ tỳ đi ra rồi ra vườn, ngồi trên bậc đá, nhìn trăng. Chỉ vài phút sau, Fujiko đầu tóc rối bù và ngái ngủ, tới lặng lẽ ngồi sau lưng anh.

"Thưa tướng công, thiếp có thể lấy gì cho tướng công?"

"Không có gì cả, cảm ơn. Cô cứ đi ngủ đi."

Cô nói cái gì đó anh không hiểu. Anh lại ra hiệu cho cô đi vào và cô đã nói gay gắt với người nữ tỳ đang túc trực bên cạnh cô, như một cái bóng. Được một lát Mariko tới.

"Anjin-san, ông không sao cả chứ!"

"Không, có làm sao đâu. Tôi không hiểu tại sao mọi người lại có vẻ lo lắng thế. Trời đất ơi, tôi…tôi chỉ ngồi ngắm trăng thôi mà. Tôi không ngủ. Tôi chỉ muốn ra đây cho thoáng thôi."

Fujiko ngập ngừng nói với Mariko, có vẻ bứt rứt, cảm thấy lo lắng vì giọng nói bực tức của anh.

"Fujiko nói rằng ông bảo cô ấy đi vào đi ngủ. Cô ấy chỉ muốn ông biết cho rằng theo phong tục chúng tôi thì người vợ hoặc nàng hầu không được ngủ khi chồng thức, có thế thôi, Anjin-san."

"Vậy thì cô ấy sẽ phải thay đổi phong tục của cô ấy đi, tôi hay thức dậy ban đêm. Tự tôi thế thôi. Một thói quen vì đi biển.... trên bờ tôi rất tỉnh ngủ."

"Vâng, thưa Anjin-san."

Mariko đã giải thích và hai người đàn bà đã trở vào nhà. Nhưng Blackthorne biết Fujiko không đi ngủ và sẽ không đi ngủ nếu anh còn thức. Bất kể anh về nhà vào lúc nào, cô luôn luôn thức và đợi.Có những đêm, anh đi dạo một mình, trên bờ biển. Mặc dù anh khẩn khoản đòi đi một mình, anh biết Fujiko đi theo, không phải lo sợ anh tìm cách bỏ trốn, mà chỉ vì theo phong tục của họ, những người quan trọng bao giờ cũng có người hầu hạ, săn sóc. Ở Anjiro, anh là một người quan trọng.

Rồi dần dà anh chấp nhận sự có mặt của Fujiko. Như Mariko đã nói với anh từ đầu.

"Cứ xem cô ấy như một hòn đá hay một shoji hay một bức tường, phận cô ấy là phục vụ ông."

Với Mariko thì khác.

Anh rất mừng là nàng đã ở lại. Không có nàng anh sẽ không bao giờ có thể bắt đầu được việc huấn luyện, chứ đừng nói gì đến chuyện trình bày những rắc rối, phức tạp của chiến lược. Anh cảm ơn nàng, cha Domingo, Alban Caradoc và những người khác đã từng dạy anh. Mình không bao giờ nghĩ chiến trận lại có thể đem dùng được vào việc gì có ích, anh thầm nghĩ. Có lần thuyền của anh chở hàng len Anh đi Antwerp, một đội quân Spain đã đột kích vào thành phố và tất cả đàn ông đều phải ra chiến lũy và ra đê. Cuộc tấn công lén đã bị đánh lui, bộ binh Spain đã thua kém về hỏa lực và về chiến thuật - Đó là lần đầu tiên anh trông thấy William-quận công Oranger sử dụng các trung đoàn như những quân cờ Tiến lên, giả vờ hoảng sợ lùi lại rồi để rồi tập hợp lại để xung trận một lần nữa, súng nổ tóe lửa thành từng loạt dầy đặc đinh tai, nhức óc, xuyên qua đội hình quân Spain nổi tiếng bất khả chiến bại, để lại trên mặt đất những tên lính Spain ngắc ngoải và la hét, mùi máu, mùi thuốc súng trộn lẫn với mùi nước tè, mùi ngựa, mùi phân nồng nặc và người anh tràn ngập cái vui điên cuồng chém giết, cánh tay như có sức.khỏe của hai mươi người.

"Lạy Chúa tôi, chiến thắng thật là tuyệt vời", anh nói to trong bồn tắm.

"Tướng công gọi?" Suwo hôi.

"Không." Anh đáp bằng tiếng Nhật.

"Tôi đang nói... tôi chỉ nghĩ... nghĩ thành tiếng thôi."

"Tôi hiểu, thưa tướng công. Xin tướng công thứ lỗi."

Blackthorne lại mơ mơ màng màng.

Mariko. Phải, nàng thật là vô giá.

Sau cái đêm đầu tiên anh suýt tự sát đó, không ai đả động gì đến chuyện đó nữa. Có gì mà nói?

Mình mừng là có rất nhiều việc để làm, anh nghĩ. Không còn thì giờ mà nghĩ ngợi, trừ ở đây trong buồng tắm, vài phút. Chẳng lúc nào có đủ thì giờ để làm được mọi việc. Lệnh là tập trung vào huấn luyện và dạy, chứ không phải vào học nhưng mình lại muốn học, cố gắng học, cần phải học để thực hiện lời hứa với Yabu. Chẳng lúc nào đủ thì giờ. Lúc nào cũng mệt mỏi, kiệt sức, khi đến giờ đi ngủ, nằm xuống là ngủ ngay để tờ mờ sáng đã dậy rồi phi ngựa tới bãi. Huấn luyện suốt buổi sáng, rồi ăn một bữa đạm bạc, chẳng bao giờ thỏa mãn và chẳng bao giờ có thịt. Các buổi chiều cho đến chập tối đôi khi rất khuya - nói chuyện với Yabu, Omi, Igurashi, Naga, Zukimoto và vài viên sĩ quan khác, về chiến tranh, trả lời các câu hỏi về chiến tranh. Tiến hành chiến tranh như thế nào. Người man di đánh nhau như thế nào, người Nhật đánh nhau như thế nào. Trên bộ và trên biển. Thư ký luôn luôn ghi chép. Ghi chép rất nhiều.

Đôi khi chỉ với một mình Yabu.

Nhưng bao giờ cũng có Mariko - một phần của anh - nói hộ anh. Và hộ Yabu. Bây giờ Mariko khác đối với anh, anh không còn là người ngoại quốc nữa.

Những ngày khác thì các thư ký đọc lại các ghi chép, luôn luôn kiểm tra, rất cẩn thận, soát lại rồi lại kiểm tra cho đến bây giờ, sau mười hai ngày và khoảng một trăm giờ giải thích cặn kẽ tỉ mỉ, một cuốn sách giáo khoa về chiến tranh đang hình thành. Chính xác. Và chết người. Chết người đối với ai? Không phải đối với chúng ta, người Anh hay người Holland, là những người tới đây một cách hòa bình và chỉ là thương nhân thôi. Chết người đối với kẻ thù của Yabu, kẻ thù của Toranaga, và cho những kẻ thù của chúng ta là bọn Spain bọn Portugal khi chúng tìm cách chiếm Nhật Bản. Như chúng ta đã làm ở tất cả các nơi khác. Ở tất cả các đất đai mới phát hiện ra. Trước hết là các tu sĩ tới. Rồi đến bọn Conquistadors.

Nhưng ở đây thì không được, anh hài lòng thầm nghĩ. Ở đây thì không được, không bao giờ… bao giờ. Cuốn sách giáo khoa kia là chết người và là chống lại chuyện đó. Ở đây không thể có được một cuộc chinh phục chiếm lĩnh, nếu kiến thức đó có được vài năm để truyền bá.

"Anjin-san."

"Hai, Mariko-san."

Nàng đang cúi chào anh.

"Yabu - Kowa kiden no gashusseki o kon ya wa hitsuyo to senu to oserareru, Anjin-san."

Những từ dần dần hình thành trong đầu Blackthorne:

"Đại nhân Yabu yêu cầu gặp ông tối nay."

"Ichi ban", anh mừng rỡ nói:

"Domo."

"Gomen nasai. Anjin-san và Anata wa..."

"Vâng, Mariko-san", anh ngắt lời nàng, nước nóng làm anh mất hết nghị lực.

"Tôi biết lẽ ra tôi phải nói khác đi nhưng tôi không muốn nói tiếng Nhật lúc này nữa, không, tối nay thì không. Lúc này tôi cảm thấy như một chú học trò được nghỉ lễ giáng sinh, không phải đến trường. Bà có biết không, đây là những giờ đầu tiên tôi được tự do kể từ khi tôi tới đây."

"Vâng, vâng, tôi biết", nàng mỉm cười gượng gạo.

"Và ông biết không, thưa senhor hoa tiêu Blackthorne, đây sẽ là những giờ tự do đầu tiên của tôi kể từ khi tôi đến."

Anh cười. Nàng mặc chiếc áo tắm bằng vải bông dày, thắt lỏng lẻo, và quấn một cái khăn tắm trên đầu để giữ tóc. Tối nào cũng vậy, khi anh để người hầu bắt đầu xoa bóp cho mình thì nàng tắm, khi thì

một mình, khi thì tắm cùng Fujiko.

"Đây xong rồi đây", anh nói và định ra khỏi bồn.

"Ồ không, xin ông cứ tắm, tôi không muốn làm phiền ông."

"Thế thì tắm chung. Tuyệt lắm."

"Cảm ơn ông... Tôi hầu như không chờ được nữa, muốn ngâm người cho hết mồ hôi bụi bặm ngay." Nàng cởi áo rồi ngồi lên chiếc ghế con. Một người hầu bắt đầu xoa xà phòng, còn Suwo vẫn nhẫn nại đứng đợi bên cạnh bàn xoa bóp.

"Quả là cứ như được nghỉ học ấy", Mariko vui vẻ nói.

Lần đầu tiên Blackthorne trông thấy nàng trần truồng là vào cái hôm họ bơi ở biển, và anh đã bị xúc động mạnh. Giờ đây, sự khỏa thân của nàng, tự nó không ảnh hưởng gì đến anh về mặt thể xác. Sống gần gụi với nhau theo kiểu Nhật trong một căn nhà Nhật, tường bằng giấy, các phòng dùng cho nhiều mục đích, anh đã nhiều lần trông thấy Mariko trần truồng hoặc hở hang. Thậm chí còn trông thấy nàng tiểu tiện.

"Chuyện.đó bình thường chứ. Anjin-san? Thân thể con người là bình thường và những sự khác nhau giữa nam và nữ là bình thường, neh?"

"Vâng, nhưng mà...ờ.. có điều chúng ta được giáo dục khác nhau."

"Nhưng bây giờ ở đây, phong tục chúng tôi là phong tục của ông và bình thường là bình thường, neh."

Tiểu tiện, đại tiện giữa trời là bình thường, nếu như không có nhà xí hay bô, thùng, chỉ việc vén kimono sang một bên hoặc kéo lên, rồi ngồi xổm xuống hoặc đứng, mọi người khác kiên nhẫn đợi và không nhìn. Rất hiếm khi có bình phong hay cái gì che chắn cho riêng biệt ra. Tại sao lại cứ cần phải riêng biệt? Chẳng mấy nỗi một nông dân nào đó sẽ nhặt chỗ phân đó đem trộn với nước làm phân bón lúa. Phân người và nước giải là nguồn phân bón dồi dào, duy nhất trong vương quốc. Trâu, ngựa ít và không có nguồn động vật nào khác. Cho nên trong cả nước, một chút gì của con người đều được tích trữ lại đem bán cho nông dân.

Và sau khi đã thấy kẻ sang, người hèn đều vén hay kéo áo lên, đứng hay ngồi xổm, thì chẳng còn gì để mà cảm thấy bối rối ngượng ngùng nữa.

"Có phải không, Anjin-san?"

"Vâng."

"Tốt", nàng nói, rất hài lòng.

"Chẳng bao lâu nữa ông sẽ thích ăn cá sống, tảo biển tươi và khi ấy ông sẽ thực sự là Hatamoto."

Người nữ tỳ dội nước lên người Mariko. Sạch sẽ rồi, Mariko bước vào bồn tắm, nằm xuống đối diện với Blackthorne, với một tiếng thở dài khoan khoái, cây thánh giá nhỏ đung đưa trước ngực.

"Bà làm thế nào thế?" Anh nói.

"Cái gì cơ?"

"Ngâm mình xuống nước nhanh thế, nóng lắm."

"Tôi cũng không biết, Anjin-san, nhưng tôi đã yêu cầu họ chất thêm củi, đun cho nước nóng lên. Đối với ông thì Fujiko bao giờ cũng cẩn thận để cho nước... chúng tôi gọi là ấm."

"Nếu thế này mà gọi là ấm thì tôi là chú một gã Holland."

"Sao?"

"Không, không có gì cả."

Nước nóng làm cho cả hai người lơ mơ như buồn ngủ và họ im một lúc, không ai nói gì.

Mãi sau, Mariko nói:

"Tối nay ông thích làm gì, Anjin-san?"

"Nếu ở London, chúng tôi sẽ..." Blackthorne dừng lại, ta không nên nghĩ về vợ con ta, anh thầm tự nhủ: Hoặc về London. Chuyện ấy qua rồi.. Những cái đó không tồn tại. Chỉ có ở đây tồn tại thôi.

"Nếu?" Mariko chăm chú nhìn anh, biết rõ có sự thay đổi.
"Chúng tôi sẽ đi xem kịch", anh nói, tự kiềm chế mình."Ở đây có kịch không?"
"Ồ, có chứ. Chúng tôi rất thích kịch. Taiko thường thích đóng kịch mua vui cho khách. Thậm chí Đại nhân Toranaga cũng thích đóng kịch. Và dĩ nhiên, còn có nhiều đoàn kịch lưu động cho dân chúng. Nhưng kịch của chúng tôi không giống kịch của các ông đâu, tôi nghĩ thế. Ở đây, nam nữ diễn viên đều đeo mặt nạ. Chúng tôi gọi là kịch
"Nô." Có nhạc, có múa và phần lớn là rất buồn, rất bi thảm, những vở kịch lịch sử. Cũng có những vở hài kịch. Ta sẽ đi xem hài kịch hay kịch tôn giáo chăng?"
"Không, ta sẽ đi đến rạp Hoàn Cầu xem một vở nào đó của một nhà soạn kịch tên là Shakespeare. Tôi thích ông này hơn Ben Jonson hay Marlowe. Có lẽ chúng ta sẽ xem
"Dạy bảo những bà đanh đá" .Hoặc
"Giấc mộng đêm hè", hoặc
"Romeo and Juliet." Trước kia tôi đã đưa vợ tôi đi xem
"Romeo and Juliet"
"Và cô ấy rất thích vở này." Anh kể lại nội dung các vở kịch cho Mariko.
Mariko thấy phần lớn các vở là không thể hiểu được.
"Ở đây thì không thể tưởng tượng được cô cô gái nào lại cưỡng lại cha mình như thế. Nhưng mà chuyện buồn thật, neh? Buồn cho cô gái và buồn cho chàng trai. Cô ta mới mười ba thôi ư? Các cô ở nước ông lấy chồng sớm thế ư?"
"Không, thường là mười lăm hay mười sáu. Vợ tôi mười bảy khi chúng tôi lấy nhau. Khi bà lấy chồng bà bao nhiêu?"
"Đúng mười lăm." Một nét buồn thoáng qua gương mặt Mariko nhưng anh không để ý thấy.
"Rồi sau khi xem kịch, ta làm gì?"
"Tôi sẽ đưa bà đi ăn. Chúng ta sẽ đến quán ăn Stone's Chop , ở phố Fetter Lane hoặc quán Cheshire Cheese ở phố Fleet."
"Đó là những quán ăn có những món đặc biệt."
"Ông sẽ ăn gì?"
"Có lẽ tôi không còn nhớ nữa", anh nói với một nụ cười uể oải đưa mình trở lại hiện tại.
"Tôi không nhớ được nữa. Đây là nơi chúng ta đang sống, đây là nơi chúng ta sẽ ăn, và tôi thích cá sống và karma là karma..."
Anh dầm mình xuống nước.
"Karma là một từ vĩ đại, là một tư tưởng vĩ đại. Sự giúp đỡ của bà đối với tôi thật là to lớn, Mariko-san."
"Được giúp đỡ ông chút ít là một niềm vui cho tôi", Mariko duỗi người thoải mái trong nước ấm.
"Tối nay, Fujiko có món ăn đặc biệt cho ông đấy."
"Ồ?"
"Cô ấy đã mua... tôi nghĩ ông gọi đó là con gà lôi. Một con chim to. Một người đi săn bằng chim ưng đã bắt được."
"Gà lôi à? Thật chứ? Honto?"
"Honto", nàng đáp.
"Fujiko yêu cầu họ săn cho ông. Cô ấy nhờ tôi nói lại ông biết."
"Nấu nướng thế nào?"
"Một người lính đã từng thấy người Portugal làm gà lôi và anh ta đã dạy cách cho Fujiko-san. Cô ấy bảo xin ông hãy bỏ qua nếu như nấu nướng không đúng cách."
"Nhưng cô ấy làm thế nào... những người nhà bếp làm thế nào?" Anh vội vàng chữa vì chỉ có đầy tớ

mới làm công việc nấu nướng và quét dọn.
"Người ta đã bảo cô ấy là trước hết một người phải vặt lông, rồi... rồi moi ruột ra." Mariko cố nén cơn buồn nôn.
"Thế rồi, chặt chim thành miếng nhỏ và rán với dầu hoặc nấu với muối và gia vị." Mũi nàng chun lại.
"Đôi khi họ còn lấy bùn bọc kín con chim lại cho vào than nướng. Chúng tôi không có lò. Cho nên sẽ rán. Tôi hi vọng là sẽ ổn."
"Tôi tin chắc sẽ hoàn hảo", anh nói,
"Chắc chắn sẽ không thể nào nuốt được."
Mariko cười.
"Đôi khi, ông để cho người ta nhìn thấy ông rất rõ, Anjin-san."
"Bà không hiểu được ăn quan trọng đến như thế nào!" Anh bất giác mỉm cười.
"Bà nói đúng... Lẽ ra tôi không nên quan tâm đến việc ăn uống. Nhưng tôi không kiềm chế nổi cơn đói."
"Chẳng bao lâu nữa ông sẽ làm được thôi. Thậm chí ông sẽ còn học được cả cách uống trà với một cái chén trống không chẳng có gì hết."
"Sao?"
"Đây không phải là chỗ để giải thích chuyện đó. Anjin-san, cũng không phải lúc. Về cái đó ông cần phải hết sức tỉnh táo và hết sức cảnh giác. Một buổi chiều tà hay một buổi bình minh êm ả là cần thiết. Tôi sẽ cho ông thấy như thế nào, một ngày nào đó, vì những cái ông đã làm. Ồ, nằm thế này dễ chịu quá, phải không? Tắm quả là quà tặng của Chúa ban cho."
Anh nghe thấy đám đầy tớ ở bên ngoài đang đốt lửa. Anh gắng chịu nóng mỗi lúc một tăng, đến hết sức mình rồi bước ra khỏi bồn nước. Có Suwo đỡ, anh nằm xuống bàn, thở hổn hển, trên chiếc khăn tắm dày. Ngón tay của ông già lẫn lần trên người anh, anh có thể hét lên vì sung sướng.
"Tuyệt quá!"
"Mấy ngày nay, ông đã thay đổi nhiều đấy, Anjin-san."
"Thật ư?"
"Phải, kể từ ngày ông sống lại... phải, nhiều lắm."
Anh cố nhớ lại cái tối đầu tiên nhưng không nhớ được bao nhiêu. Bằng cách nào đó, anh đã tự mình đi trở về. Fujiko và các đầy tớ đã giúp anh, đưa anh lên giường. Sau một giấc ngủ say, không mộng mị, anh tỉnh dậy lúc mờ sáng và đi bơi. Rồi tắm nắng. Anh đã cảm tạ Chúa về sức mạnh và cái ý Mariko đã gợi cho anh.. Sau đó, đi bộ về nhà, anh đã chào dân làng, thầm biết họ đã được giải thoát khỏi lời nguyền của Yabu, cũng như anh.
Thế rồi, khi Mariko tới, anh đã nhờ cho gọi Mura tới.
"Mariko-san, xin bà nói hộ với Mura thế này: chúng ta, ông và tôi đang có một vấn đề. Chúng ta sẽ cùng nhau giải quyết. Tôi muốn theo học trường làng. Để học nói với các trẻ em!"
"Không có một trường học nào à?"
"Họ không có trường đâu, Anjin-san."
"Không.Mura nói rằng cách đây vài ri về phía Tây có một tu viện, ở đấy họ có thể dạy ông học đọc và viết nếu ông muốn. Nhưng còn đây là làng, Anjin-san. Trẻ em ở đây cần học đánh bắt cá, đi biển, đan lưới, trồng ngô, đậu. Chẳng còn mấy thì giờ để làm được cái gì khác, tập đọc và viết. Với lại bố mẹ và ông bà dạy con cháu mình, như xưa nay vẫn thế."
"Vậy làm thế nào tôi có thể học được khi bà đã đi rồi?"
"Đại nhân Toranaga sẽ gửi sách đến đây."
"Sách thôi chưa đủ."
"Mọi việc rồi sẽ ổn thoả cả thôi, Anjin-san."

"Vâng, có lẽ thế. Nhưng xin bà hãy nói với ông xã trưởng rằng khi nào tôi phạm một sai lầm, tất cả mọi người, tất cả, kể cả trẻ em, cần phải sửa chữa cho tôi ngay lập tức. Tôi ra lệnh như vậy."

"Ông ta cảm ơn ông, Anjin-san."

"Ở đây có ai nói tiếng Portugal không?"

« Ông ta nói là không."

"Quanh đây có ai không?"

"Iyé, Anjin-san."

"Mariko-san, tôi cần phải có một người khi bà rời khỏi đây."

"Tôi sẽ nói lại với Yabu-san."

"Mura-san , ông…"

"Ông ta nói ông không nên dùng

"San" với ông ta hay với bất cứ dân làng nào. Họ là phận dưới. Ông nói

"San" với họ hay với bất cứ ai dưới ông là không

"Đúng."

Cũng cái ngày đầu tiên ấy, Fujiko đã cúi rạp đầu sát đất chào anh.

"Fujiko-san chào mừng ông trở lại nhà, Anjin-san. Cô nói ông đã đem lại cho cô vinh dự rất lớn và cầu xin ông tha thứ cho sự vô lễ của cô ấy ở trên thuyền. Cô ấy rất vinh hạnh được làm nàng hầu và trông coi nhà cửa cho ông. Cô ấy hỏi ông có giữ các thanh kiếm đó không, nếu có thì cô rất lấy làm sung sướng. Gươm đó là của cha cô, đã qua đời rồi. Cô đã không cho chồng cô vì ông ta đã có kiếm của mình."

"Cảm ơn cô ấy và bà nói hộ cho rằng tôi rất vinh hạnh được cô làm nàng hầu", anh nói.

Mariko cúi chào. Rất trịch trọng.

"Giờ đây, Anjin-san, ông đã bước vào một cuộc sống mới. Chúng tôi nhìn ông với những cặp mắt mới. Theo tục lệ, đôi khi chúng tôi tỏ ra trịnh trọng, rất nghiêm túc. Ông đã mở mắt cho tôi. Rất nhiều. Trước đây đối với tôi, ông chỉ là một người man di. Xin ông hãy tha thứ cho sự ngu ngốc của tôi. Những việc ông đã làm chứng tỏ ông là một Samurai. Giờ đây ông là Samurai thật sự. Xin ông hãy tha thứ cho cách cư xử vô lễ trước đây của tôi."

Ngày hôm ấy, anh cảm thấy mình rất lớn. Nhưng cái chết suýt xảy ra do anh tự định đoạt cho mình đã thay đổi con người anh nhiều hơn anh tưởng và đã ghi mãi mãi dấu ấn bên anh, nhiều hơn tất cả những lần suýt chết khác cộng lại.

Phải chăng ta đã dựa vào Omi? Rằng Omi sẽ bắt lấy lưỡi kiếm? Chẳng phải ta đã.báo trước cho nó nhiều lần đó sao?

Không biết được: Mình chỉ biết mình lấy làm mừng nó đã sẵn sàng, Blackthorne thành thực tự trả lời mình. Đó là một cái mạng nữa đã qua đi!

"Đó là cái mạng thứ chín của tôi. Mạng cuối cùng!" Anh nói to. Những ngón tay của Suwo dừng ngay lại.

"Sao?" Mariko hỏi.

"Ông nói gì vậy, Anjin-san?"

"Không, không có gì cả", anh lúng túng đáp.

"Thưa tướng công, tôi làm tướng công đau chăng?" Suwo hỏi.

"Không."

Suwo nói cái gì đó anh không hiểu được hết

Mariko từ xa nói lại,

"Bây giờ ông lão muốn xoa bóp lưng cho ông."

Blackthorne lật ngửa nằm sấp xuống và nhắc lại câu nói tiếng Nhật rồi quên ngay lập tức. Anh trông

thấy Mariko qua làn hơi nước. Nàng đang hít mạnh, đầu hơi ngửa ra đằng sau, da dẻ đỏ hồng.

Làm sao bà ta chịu được sức nóng như thế, anh tự hỏi. Có lẽ là do tập luyện từ nhỏ rồi quen đi.

Ngón tay của Suwo làm anh khoan khoái và trong giây lát, anh lơ mơ buồn ngủ.

Mình đang nghĩ cái gì ấy nhỉ?

Đang nghĩ đến cái mạng thứ chín, cái mạng cuối cùng và mày đang hoảng sợ vì nhớ lại cái điều mê tín ấy. Nhưng trên đất nước của thánh thần này, mê tín là ngớ ngẩn. Ở đây mọi sự đều khác và mãi mãi khác. Hôm nay và mãi mãi.

Ngày mai nhiều chuyện có thể xảy ra.

Hôm nay mình sẽ tuân theo các qui tắc của họ.

Nhất định là như thế.

Người nữ tỳ bưng cái đĩa có nắp đậy vào. Cô ta bưng thật cao trên đầu mình theo tục lệ, để hơi thở của mình không làm ô uế thức ăn. Cô lo lắng quì xuống và thận trọng đặt đĩa lên cái bàn nhỏ trước mặt Blackthorne. Trên bàn có bát, đĩa, chén uống sake và khăn ăn, một lọ hoa nhỏ xíu. Fujiko và Mariko ngồi đối diện với anh, hai người cài hoa và lược bạc vào mái tóc. Kimono của Fujiko mầu lục nhạt có những hình cá trên nền trắng, obi màu vàng sẫm. Mariko mặc kimono đen và đỏ, kẻ ô màu bạc, cả hai đều xức hương thơm. Hương được đốt lên để xua sâu bọ đêm.

Blackthorne đã chuẩn bị sẵn tư thế thật bình tĩnh. Anh biết bất cứ sự khó chịu, hoặc không bằng lòng của mình sẽ làm hỏng tối vui của họ. Nếu ở đây mà bắt được gà lôi thì chắc còn có muông thú khác, anh nghĩ. Anh có ngựa, có súng và anh có thể tự mình đi săn được nếu như anh có được thì giờ. Anh thong thả lấy đĩa gắp một miếng thịt, cố gắng không đánh rơi rồi bỏ vào mồm nhai. Thịt khô và dai, nhưng anh thiếu thịt đã lâu quá rồi nên cảm thấy cực ngon. Lại một miếng nữa. Anh khoan khoái thở dài." Ichi - ban, ichi-ban - lạy Chúa!"

Fujiko đỏ bừng mặt và rót sake cho anh để che mặt mình. Mariko phe phẩy chiếc quạt màu đỏ rực, hình con chuồn chuồn, Blackthorne nốc một ngụm rượu, rồi ăn một miếng thịt nữa. Anh rót thêm rượu và theo đúng nghi thức đưa chén rượu tràn đầy mời Fujiko. Cũng theo tục lệ Fujiko từ chối, nhưng tối nay anh khăng khăng đòi cô phải nhận, cho nên cô đã uống cạn chén, hơi bị sặc một chút. Mariko cũng từ chối và cũng bị nài phải uống. Sau đó anh tiến công con gà lôi, cố kiềm chế sự khoái trá của mình ở mức tối thiểu. Hai người phụ nữ hầu như không đụng đến phần rau và cá nhỏ bé của họ. Điều đó không làm anh bận tâm vì theo tục lệ, phụ nữ ăn trước hoặc ăn sau, để dồn tất cả sự chăm sóc vào ông chồng của họ.

Anh ăn hết cả con gà lôi và ba bát cơm, uống hết chỗ sake của mình, như thế cũng là đúng phép lịch sự. Lần đầu tiên sau nhiều tháng, anh cảm thấy no nê. Trong bữa ăn anh đã uống hết sáu chai rượu hâm nóng. Mariko và Fujiko, cả hai người chỉ hết có hai chai. Lúc này họ đang đỏ mặt và cười rúc rích, đang ở vào giai đoạn chuếnh choáng.

Mariko cười khúc khích, lấy bàn tay che miệng.

"Tôi ước gì uống được sake như ông, Anjin-san. Ông uống giỏi hơn bất cứ người đàn ông nào tôi biết... Tôi đánh cuộc ông là người uống giỏi nhất Izu! Tôi có thể đánh cuộc được rất nhiều tiền vì ông."

"Tôi cứ tưởng là Samurai phản đối đánh bạc."

"Ồ, tất nhiên rồi, họ tuyệt đối không tán thành đánh bạc, họ không phải thương nhân hay nông dân. Nhưng không phải tất cả các Samurai đều cương quyết như nhau và nhiều Samurai... ông nói thế nào nhỉ... cũng cá cược như bọn Nam... như người Portugal."

"Phụ nữ có cá cược không?"

"Ồ, có chứ. Nhiều nữa là đằng khác. Nhưng chỉ cá cược giữa các phu nhân với nhau thôi, với những số tiền nhỏ và luôn luôn làm thế nào để cho chồng không biết!" Nàng vui vẻ dịch lại cho Fujiko, mặt

Fujiko còn đỏ hơn nàng nhiều.

"Nàng hầu của ông hỏi người Anh có cá cược không? Ông có thích đánh cược không?"

"Đó là trò tiêu khiển dân tộc của chúng tôi" và anh kể cho họ nghe về đua ngựa, chơi

"Ki", đấu bò, săn thú, đua chó, đi săn bằng chim ưng, về bóng gỗ và các gánh hát nghiệp dư mới, về giấy phép săn bắt, bắn súng, ném phi tiêu, đánh cờ, chơi đôminô, đánh bài, đánh vật, súc xắc, xổ số đấu quyền và vui chơi ở các chợ phiên, đặt tiền lên các con số thử vận may với các vòng quay số.

"Nhưng làm thế nào các ông có đủ thì giờ sống, chiến trận, ăn nằm với phụ nữ, Fujiko hỏi vậy?"

"Những cái đó thì lúc nào cũng có thì giờ." Mắt họ gặp nhau trong chốc lát, nhưng anh không nhận thấy có gì trong mắt Mariko, chỉ có niềm vui và có thể là say rượu.

Mariko khẩn khoản xin anh hát bài ca thủy thủ cho Fujiko nghe. Anh hát, họ khen ngợi anh và nói đó là bài hát hay nhất xưa nay họ từng được nghe.

"Mời các vị uống sake nữa!"

"Ồ, Anjin-san, ông đừng rót, việc đó là bổn phận của phụ nữ. Tôi đã chẳng bảo ông rồi sao?"

"Có. Nhưng xin mời bà, dozô."

"Tôi không nên uống nữa thì hơn. Uống nữa khéo ngã mất." Mariko quạt mạnh, làm bay bay những sợi tóc phất phơ.

"Bà có đôi tay đẹp", anh nói .

"Ông cũng vậy, chúng tôi, Fujiko-san và tôi, chúng tôi cho rằng mũi của ông rất hoàn hảo, xứng đáng với một Daimyo."

Anh mỉm cười và thong thả cúi chào. Hai người phụ nữ cúi chào đáp lại. Tà áo kimono của Mariko hơi hé ra ở cổ để lộ riềm kimono lót bên trong, đỏ tía và đôi vú căng, kích động anh rất mạnh.

"Anjin-san uống sake nhé?"

Anh chìa chén ra, ngón tay vẫn vững, không run. Mariko rót rượu, chăm chú nhìn cái chén, đầu lưỡi chạm vào môi.

Fujiko miễn cưỡng uống thêm ít rượu nữa, tuy cô nói không còn cảm thấy chân mình nữa. Vẻ u sầu kín đáo thường ngày của cô tối nay đã biến mất, cô như trẻ lại. Blackthorne nhận thấy cô không xấu như anh vẫn nghĩ.

*

Đầu Jozen ù ù. Không phải vì sake mà vì chiến lược chiến tranh không thể tưởng tượng được mà Yabu, Omi và Igurashi đã công nhiên mô tả không úp mở. Chỉ có Naga, chỉ huy phó, con của kẻ thù không đội trời chung, là không nói gì cả và suốt buổi tối, giữ thái độ lạnh lùng, ngạo mạn, cứng đơ, với cái mũi to đặc thù của dòng họ Toranaga trên bộ mặt căng thẳng.

"Thật kỳ lạ, thưa Yabu Sama", Jozen nói.

"Bây giờ tôi mới hiểu tại sao lại phải giữ bí mật như thế. Chúa công tôi chắc chắn cũng sẽ hiểu. Thật thông minh. Còn ông, Naga-san, ông ngồi im suốt cả buổi tối. Tôi muốn được biết ý kiến của ông. Ông thấy cái tính cơ động mới mẻ này... cái chiến lược mới này thế nào?"

"Thân phụ tôi cho rằng mọi khả năng chiến tranh đều cần được xem xét. Jozen-san." Naga đáp.

"Nhưng ông, ý kiến ông thế nào?"

"Tôi được phái tới đây chỉ phục tùng, quan sát, nghe, học và thử nghiệm thôi. Không phải để cho ý kiến."

"Tất nhiên rồi. Nhưng với tư cách là chỉ huy phó... tôi phải nói với tư cách một chỉ huy phó nổi tiếng. Ông có cho thí nghiệm này là một thành công không?"

"Yabu Sama hoặc Omi-san trả lời câu hỏi này thì đúng hơn. Hoặc thân phụ tôi."

"Nhưng Yabu Sama nói tối nay mọi người đều tự do phát biểu ý kiến. Có gì mà phải giấu? Chúng ta là bạn bè, neh? Một người con trai lừng lẫy như thế, con của một người cha lừng lẫy như thế, hẳn phải

có ý kiến. neh?"
Mắt Naga nheo lại trước lời châm chọc nhưng không trả lời.
"Mọi người đều có thể tự do phát biểu ý kiến, Naga-san", Yabu nói.
"Ông thấy thế nào?"
"Tôi thấy, nếu có sự bất ngờ, chiến lược này sẽ thắng được một trận đánh nhỏ hoặc có thể thắng được một trận đánh lớn. Nếu có bất ngờ, vâng. Nhưng rồi thì sao?" Giọng Naga lạnh lùng." Rồi thì tất cả các phe đều sẽ dùng cùng một kế hoạch đó và người sẽ chết vô số một cách không cần thiết, bị đối phương giết một cách không vinh dự gì cả, giết mà thậm chí cũng không biết mình đã giết ai. Tôi không chắc thân phụ tôi sẽ thật sự cho phép sử dụng chiến lược này trong một trận đánh thật sự."
"Đại nhân đã nói thế ư?" Yabu hỏi soi mói, không đếm xỉa gì đến sự có mặt của Jozen.
"Không, thưa Yabu Sama. Tôi chỉ nói ý kiến riêng của tôi thôi. Đương nhiên là như vậy."
"Nhưng Trung đoàn Hỏa mai... ông không tán thành sao? Ông kinh tởm nó sao?" Yabu sầm mặt hỏi.
Naga nhìn lão, mắt gã trừng trừng như mắt rắn.
"Vì Đại nhân hỏi ý kiến tôi, tôi xin phép được nói rằng tôi thấy nó kinh tởm. Ông cha chúng tôi luôn muốn biết mình giết ai hoặc ai đánh bại mình. Đó là bushido, đạo của chúng ta. Võ sĩ đạo, đạo của người Samurai chân chính. Người giỏi hơn thì thắng, neh? Nhưng cái này? làm sao có thể chứng tỏ thì được giá trị của mình với Chúa thượng của mình? Làm sao có thể tưởng lệ được tinh thần dũng cảm? Xông vào lửa đạn là dũng cảm, vâng, nhưng cũng như ngu ngốc. Cái đó có giá trị gì? Súng ống là đi ngược lại đạo lý Samurai của chúng ta. Bọn man di đánh nhau theo kiểu đó, nông dân đánh nhau theo kiểu đó. Các vị có nhận ra đám thương nhân và nông dân bẩn thỉu, thậm chí cả bọn eta, cũng có thể đánh nhau theo kiểu đó không?" Jozen cười và Naga tiếp tục nói, giọng càng thêm hằn học:
"Một vài tên nông dân cuồng tín có thể giết bất cứ bao nhiêu Samurai cũng được, miễn có đủ súng! Phải, nông dân có thể giết bất cứ ai trong chúng ta, ngay cả Đại nhân Ishido, là người đang muốn ngồi vào chỗ của thân phụ tôi."
Jozen tự kiềm chế.
"Đại nhân Ishido không hề thèm muốn đất đai của thân phụ ông. Đại nhân chỉ tìm cách bảo vệ vương quốc cho người kế vị hợp pháp của đất nước thôi."
"Thân phụ tôi không phải là mối đe dọa đối với Đại nhân Yaemon, hay đối với vương quốc."
"Tất nhiên, nhưng ông đang nói về nông dân. Đại nhân Taiko xưa kia cũng đã từng là một nông dân. Đại nhân Ishido cũng đã từng là nông dân. Tôi, tôi cũng đã từng là nông dân. Và còn là một Ronin nữa!"
Naga không muốn sinh sự. Gã biết mình không phải là đối thủ của Jozen, tên này nổi tiếng về tài đánh kiếm và sử dụng búa.
"Tôi không có ý sỉ nhục Chúa công của ông, hoặc ông hoặc bất cứ ai, Jozen-san. Tôi chỉ nói rằng những người Samurai chúng ta đều phải làm thế nào để nông dân không bao giờ có được súng nếu không chúng ta không ai được an toàn."
"Thương nhân và nông dân sẽ không bao giờ quấy rầy chúng ta", Jozen nói.
"Tôi đồng ý", Yabu nói,
"Và, Naga-san, tôi cũng đồng ý một phần những điều ông nói. Phải. Nhưng súng là hiện đại. Chẳng bao lâu nữa, mọi chiến trận sẽ đánh nhau bằng súng. Tôi đồng ý như thế là ghê tởm. Nhưng đó là phương pháp của chiến tranh hiện đại. Và khi ấy rồi cũng sẽ như xưa nay thôi... người Samurai dũng cảm nhất vẫn sẽ thắng."
"Không, xin lỗi Đại nhân, Đại nhân nhầm rồi, Yabu Sama! Cái tên man di trời đánh kia đã nói gì với chúng ta... về cái cốt lõi trong chiến tranh của chúng? Nó hoàn toàn thừa nhận tất cả các đội quân của chúng ta đều là những kẻ đến tuổi buộc phải đi lính và những tên lính đánh thuê. Neh? Đánh thuê!

Không hề có một ý thức nào về bổn phận đối với Chúa thượng của chúng. Binh lính chiến đấu chỉ vì đồng lương và cướp bóc, hãm hiếp và chém giết. Chẳng phải nó đã nói quân đội của chúng ta là quân đội nông dân đó sao? Đó là cái mà súng ống đã đem lại cho thế giới của chúng ta và sẽ đem lại cho đất nước của chúng ta. Nếu như tôi có quyền hành, tôi sẽ lấy đầu tên man di đó ngay tối nay và đặt súng ống ra ngoài vòng luật pháp vĩnh viễn."

"Thân phụ ông nghĩ thế ư?" Jozen hỏi, quá vội vàng.

"Thân phụ tôi không nói cho tôi hay bất cứ ai biết người nghĩ gì, chắc ông cũng biết điều đó. Tôi không nói hộ thân phụ tôi, không ai nói hộ thân phụ tôi được", Naga đáp, tức tối vì đã để mình mắc bẫy phải nói.

"Tôi được phái đến đây để phục tùng, để nghe chứ không phải để nói. Tôi xin lỗi vì đã nói. Lẽ ra tôi đã không nói nếu ông không hỏi tôi. Nếu tôi có điều gì xúc phạm ông hoặc Đại nhân Yabu Sama hoặc Omi-san thì tôi xin lỗi."

"Không có gì phải xin lỗi cả đâu, tôi hỏi ý kiến của ông thôi", Yabu nói.

"Tại sao lại có ai cảm thấy bị xúc phạm? Đây là một cuộc thảo luận kia mà, neh? Giữa những người thủ lĩnh. Theo ông., ông sẽ đặt súng ống ra ngoài vòng pháp luật ư?"

"Vâng. Tôi thiết nghĩ Đại nhân nên kiểm soát chặt chẽ từng khẩu súng một trong lãnh địa của Đại nhân, như thế là sáng suốt."

"Mọi nông dân đều cấm không được giữ vũ khí bất cứ loại nào. Nông dân và dân của tôi được kiểm soát rất chặt chẽ."

Jozen mỉm cười với gã thanh niên mảnh khảnh, trong lòng căm tức

"Naga-san, ông có những ý kiến rất hay. Nhưng ông đã nhầm về nông dân. Họ chẳng là gì đối với Samurai mà chỉ là những kẻ cung cấp thôi. Họ chẳng đe dọa gì ai, cũng chẳng khác gì một đống phân."

"Chỉ lúc này thôi!" Naga nói, không nén được lòng kiêu ngạo.

"Vì thế cho nên tôi sẽ đặt súng ống ra ngoài pháp luật từ bây giờ. Yabu Sama, Đại nhân nói đúng, thời đại mới đòi hỏi những phương pháp mới. Nhưng vì những điều tên Anjin-san, tên man di đó đã nói, tôi sẽ đi quá những luật lệ hiện hữu của chúng ta nhiều hơn nữa. Tôi sẽ ban hành những sắc lệnh rõ ràng: bất cứ ai, ngoài Samurai ra, bị phát hiện có súng hoặc bị bắt quả tang

buôn bán súng sẽ lập tức mất mạng, cũng như toàn thể gia đình hắn thuộc mọi thế hệ. Hơn nữa, tôi sẽ cấm việc chế tạo hoặc nhập cảng súng. Tôi sẽ cấm bọn man di không được đeo súng hoặc đem súng tới bờ biển của chúng ta. Vâng, nếu tôi có quyền... nhưng tôi không tìm kiếm và sẽ không bao giờ tìm kiếm quyền hành... tôi sẽ không cho bọn man di vào nước chúng ta, tuyệt đối như vậy trừ vài tu sĩ và một hải cảng duy nhất để buôn bán, nhưng cảng đó sẽ được xây kín bằng một hàng rào thật cao và những binh sĩ tin cẩn. Sau hết, tôi sẽ xử tử ngay tức khắc tên Anjin-san, tên man di thối mồm đó, để cho cái kiến thức bẩn thỉu của nó không lan truyền đi mọi nơi. Nó là thằng mắc dịch."

Jozen nói:

"Ồ, Naga-san, trẻ tuổi như ông thật quả là tuyệt ông biết không, Chúa công tôi đồng ý với phần lớn những điều ông vừa nói về bọn man di đấy. Tôi đã nghe Chúa công tôi nhiều lần

"Hãy ngăn chặn chúng không cho chúng vào nước ta…hãy tống cổ chúng đi... hãy đá đít chúng về cả Nagasaki rồi nhốt chặt chúng ở đó!" Ông sẽ giết tên Anjin-san hả? Hay đấy. Chúa công tôi cũng không ưa gì nó. Nếu không có nó..." Gã ngừng lại

"À phải, ông có một ý kiến rất hay về súng? Tôi thấy rất rõ. Tôi có thể trình lại với Chúa công tôi được không? Ý kiến của ông về những đạo luật mới ấy mà?"

"Tất nhiên là được." Naga nguôi giận và bình tĩnh hơn sau khi đã nói ra những gì bị dồn nén trong lòng ngay từ ngày đầu tiên.

"Ông đã nói ý kiến của ông với Đại nhân Toranaga rồi chứ?" Yabu hỏi.

"Đại nhân Toranaga không hỏi ý kiến tôi. Tôi hi vọng một ngày nào Đại nhân tôi sẽ cho tôi một vinh dự được hỏi ý kiến như Đại nhân đã làm." Naga tỏ vẻ thành thực trả lời ngay và tự hỏi không biết có ai trong bọn họ phát hiện ra được sự dối trá này không.

Omi nói:

"Vì đây l417; một cuộc thảo luận tự do, thưa Chúa công, tôi xin nói tên man di này là một của quí. Tôi tin chúng ta cần phải học hỏi hắn. Chúng ta cần phải biết về súng ống, về chiến thuyền bởi vì chúng biết những cái đó. Chúng ta phải biết tất cả những gì chúng biết ngay sau khi chúng biết, và ngay bây giờ, một vài người trong chúng ta cần phải bắt đầu học suy nghĩ như chúng để chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ vượt chúng."

Naga nói một cách tin tưởng

"Chúng thì chỉ có thể biết được cái gì, Omi-san? Đúng, súng và tàu thuyền. Những cái gì nữa? Làm sao chúng có thể tiêu diệt được chúng ta. Trong bọn chúng không có lấy một Samurai nào. Chẳng phải chính tên Anjin-san này đã công khai thừa nhận ngay cả vua chúa của chúng cũng là những tên giết người và những kẻ cuồng tín về tôn giáo đó sao? Chúng ta có hàng triệu người, chúng chỉ là một nhúm. Chúng ta có thể chỉ bằng tay không thôi cũng đủ bóp chết chúng."

"Naga-san, tên man di này đã mở mắt cho tôi. Tôi đã phát hiện ra rằng đất nước của chúng ta và Trung Hoa không phải là tất cả thế giới, mà chỉ là một phần rất nhỏ. Thoạt đầu tôi cũng cho rằng tên man di này chỉ là một cái gì là lạ, kích thích sự hiếu kỳ. Bây giờ tôi không còn nghĩ như thế nữa. Tôi cảm ơn Trời Phật đã có được hắn. Tôi cho rằng hắn đã cứu chúng ta và tôi biết chúng ta có thể học hỏi được ở hắn. Hắn đã cho chúng ta sức mạnh đối với bọn Nam man và... đối với Trung Hoa."

"Sao?"

"Taiko đã thất bại vì số lượng của chúng quá lớn so với chúng ta, về người cũng như về cung tên, neh? Với súng và tài năng của bọn man di, chúng ta có thể chiếm được Bắc Kinh."

"Với sự phản trắc của bọn man di, Omi-san!"

"Với tri thức của bọn man di, Naga-san, chúng ta có thể chiếm được Bắc Kinh. Ai chiếm được Bắc Kinh sau đó sẽ kiểm soát được Trung Hoa. Và ai kiểm soát được Trung Hoa có thể kiểm soát được thế giới.Chúng ta cần phải học, không nên xấu hổ vì tiếp nhận kiến thức bất kể từ đâu đến."

"Tôi nói chúng ta không cần gì hết từ bên ngoài."

"Xin lỗi, Naga-san, tôi xin nói là chúng ta phải bảo vệ đất nước của Trời Phật này bằng mọi cách. Bổn phận trên hết của chúng ta là phải bảo vệ địa vị độc nhất, thiêng liêng của chúng ta trên trái đất. Chỉ có đất nước này là đất nước của thánh thần thôi, neh? Chỉ có Thiên Hoàng của chúng ta là dòng dõi thần thánh. Tôi đồng ý cần phải bịt miệng tên man di này. Nhưng không phải bằng cái chết. Mà bằng cách vĩnh viễn cô lập hắn ở đây, ở Anjiro này cho đến khi chúng ta học được hết những điều hắn biết."

Jozen tư lự gãi gãi.

"Tôi sẽ trình lại Chúa công tôi những ý kiến của ông. Tôi đồng ý cần phải cô lập tên man di. Và công việc huấn luyện phải đình chỉ ngay lập tức."

Yabu rút một cuộn giấy trong ống tay áo ra.

"Đây là bản báo cáo đầy đủ về cuộc thí nghiệm này gửi cho Đại nhân Ishido. Tất nhiên, khi nào Đại nhân Ishido muốn dừng việc huấn luyện lại thì việc huấn luyện sẽ đình chỉ ngay."

Jozen cầm lấy cuộn giấy.

"Còn Đại nhân Toranaga thì thế nào?" Mắt gã chuyển sang Naga. Naga không nói gì cả chỉ nhìn trừng trừng vào cuộn giấy.

Yabu nói:

"Ông sẽ có thể hỏi thẳng ý kiến Đại nhân Toranaga. Đại nhân cũng có một bản báo cáo tương tự. Tôi

nghĩ ông sẽ đi Yedo ngày mai? Hay ông muốn xem huấn luyện? Tôi thấy có lẽ không cần phải nói với ông rằng người của tôi chưa được thành thục lắm."
"Tôi muốn được xem một cuộc tiến công."
"Omi-san, ông hãy thu xếp việc đó. Ông sẽ chỉ huy."
"Xin tuân lệnh."
Jozen quay về tên chỉ huy phó của gã, đưa cho tên đó cuộn giấy.
"Masumoto, đưa cái này về cho Đại nhân Ishido. Ông sẽ đi ngay."
"Xin tuân lệnh, Jozen-san."
Yabu nói với Igurashi.
"Lấy người dẫn đường đưa ông ấy ra tới bờ cõi và cung cấp ngựa khỏe cho ông ấy."
Igurashi cùng tên Samurai nọ đi ngay.
Jozen vươn vai và ngáp.
"Xin Đại nhân thứ lỗi", gã nói.
"Suốt mấy ngày qua tôi ngồi liên tục trên ngựa. Xin cảm ơn Đại nhân về buổi tối đặc biệt này, Yabu Sama. Ý kiến của Đại nhân thật là sâu xa.Và cả ý kiến của ông nữa, Omi-san. Và cả của ông nữa, Naga-san. Tôi sẽ ngỏ lời khen ngợi ông với Đại nhân Toranaga và Chúa công tôi. Bây giờ xin phép Đại nhân cho tôi cáo lui, tôi rất mệt mà đường đi Osaka thì dài."
"Tất nhiên rồi", Yabu nói.
"Tình hình Osaka thế nào?"
"Rất tốt. Đại nhân còn nhớ bọn cướp đã tiến công Đại nhân trên bộ và trên biển không?"
"Tất nhiên là nhớ."
"Chúng tôi có lấy được bốn trăm năm mươi thủ cấp đêm hôm đó. Nhiều tên mặc sắc phục của Toranaga."
"Bọn Ronin làm gì có danh dự. Hoàn toàn không."
"Một vài Ronin cũng có danh dự đấy!" Jozen nói, căm uất vì lời nhục mạ. Gã luôn luôn sống với nỗi nhục đã từng là một Ronin.
"Thậm chí một số còn mặc Áo Xám của chúng tôi, không một tên nào trốn thoát. Tất cả đều chết hết."
"Còn Buntaro-san? Có chết không?"
"Không, ông ta..." Jozen dừng lại. Gã đã buột miệng nói
"Không" nhưng giờ đây đã trót nói ra rồi, gã không bận tâm nữa." Không, chúng tôi không biết chắc... không ai nhặt được thủ cấp của ông ta. Ông có nghe tin gì về ông ta không?"
"Không", Naga nói.
"Có lẽ ông ta đã bị bắt. Có lẽ họ đã chém ông ta thành từng mảnh rồi vứt đi. Chúa công tôi rất muốn biết tin, nếu khi nào ông có tin tức về ông ta. Hiện giờ tình hình ở Osaka rất tốt. Đang xúc tiến công việc chuẩn bị cho cuộc họp của Hội đồng, sẽ có những cuộc vui chơi khoản đãi hào phóng để chào mừng kỷ nguyên mới và tất nhiên, để đón tiếp tất cả các Daimyo."
"Thế còn Đại nhân Toda Hiromatsu?" Naga lễ phép hỏi.
"Ông già Quả Đấm Sắt vẫn khỏe và cục cằn như thế."
"Ông ấy vẫn ở đó à?"
"Không, ông ta đã cùng với người của thân phụ ông rời khỏi Osaka vài ngày trước khi tôi lên đường."
"Thế còn người trong gia đình thân phụ tôi?"
"Tôi nghe nói phu nhân Kiritsubo và phu nhân Sazuko đề nghị được ở lại với Chúa công tôi. Một thầy thuốc đã khuyên phu nhân nghỉ ngơi một tháng... vì sức khỏe của phu nhân, ông cũng biết đấy. Ông thầy thuốc nói phu nhân đang có thai, đi xa thì không tốt." Gã nói với Yabu.

"Phu nhân Sazuko đã ngã hôm Đại nhân ra đi, có phải không ạ?"
"Đúng."
"Hi vọng không có gì nghiêm trọng chứ?
"Naga hỏi, rất lo ngại.
"Không sao đâu, Naga-san, không có gì nghiêm trọng cả", Jozen nói, rồi lại nới với Yabu:
"Đại nhân đã báo cáo Đại nhân Toranaga biết tôi tới rồi chứ?"
"Tất nhiên."
"Những tin tức ông đem đến cho chúng tôi sẽ được Đại nhân rất quan tâm."
"Vâng. Tôi đã trông thấy một con chim đưa thư lượn vòng rồi bay về hướng Bắc."
Yabu không nói thêm rằng chim đưa thư của Jozen cũng đã bị phát hiện và đã bị chim ưng chặn lại gần núi và bức thư đó đã được giải mã:
"Ở Anjiro-san. Tất cả. đúng như đã báo cáo. Yabu, Naga, Omi và tên man di đều ở đấy."
"Nếu được phép của Đại nhân, ngày mai tôi sẽ rời đây, sau khi xem cuộc
"Tiến công." Đại nhân cho chúng tôi ngựa mới chứ? Tôi không thể để Đại nhân Toranaga đợi được. Tôi nóng lòng được gặp Đại nhân Toranaga. Chúa công tôi cũng vậy. Tại Osaka, Naga-san, tôi hi vọng ông sẽ cùng đi với Đại nhân Toranaga."
"Nếu tôi được lệnh đến đấy, tôi sẽ đến." Mắt Naga nhìn xuống, nhưng bụng gã sục sôi giận dữ bị nén lại.
Jozen cáo từ và cùng với vệ sĩ của gã lên đồi về nơi cắm trại. Gã sắp đặt lại lính canh gác; ra lệnh cho người của gã đi ngủ rồi chui vào cái lán nhỏ dựng bằng cành cây để phòng mưa. Dưới ánh nến, trong màn, gã viết lại bức thư trước trên giấy bản mỏng và thêm:
"Năm trăm khẩu súng là cực kỳ nguy hiểm. Tiến công bất ngờ bằng súng tập trung đã được hoạch định - báo cáo đầy đủ đã được gửi đi với Masumoto!." Rồi gã ghi ngày giờ và tắt nến. Trong đêm. tối, gã chui ra khỏi màn, lấy một con chim đưa thư ra khỏi lồng, nhét bức thư vào cái ống nhỏ xíu ở chân chim. Đoạn, gã len lén tìm đến một người của gã đưa con chim cho tên này.
"Đem con chim này vào bụi cây", gã thì thầm,
"Giấu nó vào một chỗ có thể nằm yên ổn được cho đến rạng sáng. Thật xa, càng xa càng tốt, trong chừng mực có thể được. Phải cẩn thận, quanh ta đều có những con mắt rình mò đấy. Nếu bị chặn lại thì bảo ta sai ngươi đi tuần, nhưng trước hết phải giấu con chim đi."
Người đó lẻn ra ngoài, lặng lẽ.
Jozen rất hài lòng, nhìn về phía làng bên dưới.
Trong pháo đài có ánh sáng cũng như trong ngôi nhà trên sườn đồi đối diện mà gã biết là nhà của Omi. Cũng có vài ánh lửa trong ngôi nhà ngay bên dưới, ngôi nhà lúc này tên man di ở.
Thằng chó con Naga nói đúng, Jozen nghĩ, lấy tay xua một con muỗi. Tên man di là thằng mắc dịch hôi thối.
*
"Chúc ngủ .ngon, Fujiko-san."
"Chúc ngủ ngon, Anjin-san."
Cánh shoji đóng lại sau lưng Fujiko. Blackthorne cởi bỏ kimono, khố lót và mặc chiếc kimono ngủ nhẹ hơn, chui vào màn và nằm xuống.
Anh thổi tắt ngọn nến. Chung quanh anh là bóng tối dày đặc. Lúc này căn nhà thật yên tĩnh. Những cánh cửa lùa đã đóng và anh nghe thấy tiếng sóng vỗ. Mây che lấp mặt trăng.
Rượu và vui cười khiến anh cảm thấy buồn ngủ, khoan khoái và anh lắng nghe tiếng sóng, cảm thấy mình như trôi nổi theo sóng, đầu óc lơ mơ. Thỉnh thoảng có tiếng chó sủa ở làng bên dưới... mình phải có một con chó mới được, anh nghĩ và nhớ đến con chó

"Bru" chuyên săn sục của anh ở nhà. Không biết nó có còn sống không? Tên nó là Đrốc nhưng Tudor, thằng con trai của anh, vẫn gọi nó là

"Ốc - ốc."

Ôi, Tudor, thằng nhỏ.Đã lâu quá rồi.

Ước gì ta được gặp các con và mẹ các con… thậm chí chỉ viết một bức thư về nhà cũng được. Xem nào, anh nghĩ, ta bắt đầu thế nào nhỉ?

"Em và các con thân yêu. Đây là bức thư đầu tiên có thể gửi được về nhà từ khi bọn anh cập bến Nhật Bản. Mọi sự bây giờ tốt rồi vì anh đã biết cách sống theo cung cách của họ… Thức ăn thật kinh khủng nhưng tối nay anh được ăn gà lôi và chẳng bao lâu nữa anh sẽ lấy lại được chiến thuyền của anh. Bắt đầu kể lại câu chuyện từ chỗ nào bây giờ? Hôm nay anh như một ông chúa phong kiến ở cái nước kỳ quặc này. Anh có nhà, có ngựa, tám người hầu, một quản gia, người cắt tóc cạo râu riêng và một thông ngôn riêng. Bây giờ anh không để râu nữa và ngày nào cũng cạo mặt - những con dao cạo thép của họ ở đây chắc chắn là tốt nhất thế giới. Tiền lương của anh rất cao... đủ để nuôi hai trăm năm mươi gia đình Nhật Bản trong một năm. Ở Anh chỗ tiền đó gần bằng một nghìn

"Ghi nê" vàng một năm đấy! Gấp mười lần tiền lương của anh do công ty Holland trả..."

Shoji khẽ mở. Tay anh tìm khẩu súng ngắn để dưới gối và anh lùi vào phía trong chuẩn bị sẵn sàng. Anh bỗng thoáng nghe thấy tiếng lụa sột soạt rất khẽ và thoảng một mùi thơm.

"Anjin-san." Một tiếng thì thầm hầu như không nghe rõ, đầy hứa hẹn.

"Hai?" anh khẽ hỏi lại, nhìn soi mói vào bóng tối, nhưng không nhìn thấy gì rõ rệt.

Tiếng bước chân lại gần hơn. Có tiếng người đó quì xuống, màn bị vén sang một bên, rồi nàng chui vào trong màn. Nàng cầm lấy tay anh đưa lên ngực rồi lên môi mình.

"Mariko-san phải không?"

Lập tức những ngón tay lần lên trong bóng tối, chạm vào môi anh, yêu cầu im lặng. Anh gật đầu, hiểu rõ họ đang liều lĩnh nguy hiểm như thế nào. Anh nắm lấy cổ tay nhỏ bé của nàng, đưa lên môi mình. Trong đêm tối như mực, bàn tay kia của anh tìm mặt nàng, ve vuốt. Nàng hôn ngón tay anh từng ngón một. Tóc nàng buông lơi xõa tới ngang lưng. Tay anh dần đi trên người nàng... trên áo lụa mềm mại, bên dưới nàng không mặc gì cả.

Hương người nàng dịu ngọt. Lưỡi anh chạm vào răng nàng rồi lướt quanh vành tai nàng, phát hiện thân hình nàng. Nàng cởi áo của anh và phanh áo của mình, hơi thở nàng lúc này dồn dập, nàng ép sát vào người anh, kéo chăn trùm lên đầu hai người. Rồi nàng yêu anh, bằng tay, bằng môi. Một cách âu yếm, đòi hỏi và thành thạo anh chưa hề biết bao giờ.

CHƯƠNG 33

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Blackthorne thức dậy lúc bình minh. Thoạt tiên anh tin chắc mình đã nằm mơ nhưng hương thơm của nàng vẫn còn phảng phất và anh biết đó không phải là một giấc mơ.

Có tiếng gõ cửa kín đáo.

"Hai?"

"Ohayo, Anjin-san, gomen nasai?" Một nữ tỳ mở shoji cho Fujiko, rồi bưng vào một cái khay đựng trà, một bát cháo bánh ngọt làm bằng bột gạo.

"Ohayo, Fujiko-san, domo" anh nói, cảm ơn cô. Bao giờ cũng vậy, Fujiko đích thân tới với bữa ăn đầu tiên của anh trong ngày, vắt màn và đợi anh ăn xong trong khi người nữ tỳ trải ra một kimono mới, tabi và khố.

Anh nhấm nháp chén trà, tự hỏi không hiểu Fujiko có biết gì về tối hôm qua không. Gương mặt cô không để lộ một vẻ gì hết.

"Ikaga đesu ka?. Cô khỏe chứ", Blackthorne hỏi.

"Ôkaga samu đe gen ki đesu. Anjin-san. Anata wa? Rất khỏe, cảm ơn. Còn tướng công thế nào?"

Người nữ tỳ mở chiếc tủ nhỏ lẩn vào tường đan mắt cáo của căn phòng, lấy ra các quần áo cho anh rồi rời khỏi căn phòng.

"Anata wa yoku nemutta ka?- Cô có ngủ ngon không?"

"Hai, Anjin-san, arigato goziemasluta!" Cô mỉm cười, đặt bàn tay lên đầu làm ra vẻ đau đớn, tỏ ra say rượu và ngủ rất say. Anata wa!"

"Watashi wa yuki memuri. Tôi ngủ rất ngon."

Cô sửa cho anh

"Watashi wayoku nemutta."

"Domo. Watashi wa yoku nemutta."

"Yoi! Teihengoi. - Giỏi. Giỏi lắm."

Rồi anh nghe thấy tiếng Mariko gọi từ ngoài hành lang.

"Fujiko-san?"

"Hai, Mariko-san?" Fujiko đi ra cửa, hé mở shoji. Anh không trông thấy Mariko và không hiểu họ nói gì với nhau.

Mong rằng không một ai biết, anh nghĩ. Ta cầu mong chuyện này được giữ bí mật chỉ có hai người biết với nhau thôi. Có lẽ đây là một giấc mơ thì tốt hơn.

Anh bắt đầu mặc quần áo. Fuiiko trở lại và quì xuống để cài các móc của tabi.

"Mariko-san? Nan ja?"

"Nane mo. Anjin-san." cô đáp

"Không có gì quan trọng."

Fujiko đi tới takonama, chỗ phòng thụt và có treo cuộn giấy, bày hoa, và là nơi cất kiếm của anh. Cô trao hai thanh kiếm cho anh. Anh cài kiếm vào thắt lưng. Anh không còn cảm thấy đeo kiếm là lố lăng nữa, tuy anh vẫn muốn mình đeo kiếm thoải mái hơn, không ngượng nghịu, lúng túng.

Cô đã nói với anh, cha cô đã được tặng những thanh kiếm này vì lòng dũng cảm sau một trận đặc biệt đẫm máu ở miền bắc xa xôi của Triều Tiên. Quân đội Nhật Bản đã tiến ồ ạt như chẻ tre qua vương

quốc Triều Tiên, thắng lợi tiến nhanh về phía Bắc. Thế rồi, khi tới gần sông Yabu, các bày rợ Trung Hoa đã đột ngột tràn qua biên giới, đánh nhau với quân Nhật và bằng sức nặng của số đông vô kể, chúng đã đánh bại quân Nhật. Cha Fujiko ở trong bộ phận đoạn hậu bảo vệ cho cuộc rút lui về vùng núi phía Bắc Xoun. Tới đó quân Nhật đã quay lại, đánh một trận bất phân thắng bại. Lần đó và cuộc viễn chinh thứ hai là những chiến dịch hao quân tốn của nhất xưa nay. Năm ngoái khi Taiko qua đời, Toranaga nhân danh Hội đồng Nhiếp chính đã lập tức ra lệnh cho đám quân còn lại trở về nước, được tuyệt đại đa số các Daimyo tán thành, họ cảm thấy như cất được gánh nặng vì họ rất căm ghét chiến dịch Triều Tiên.

Blackthorne bước ra hiên. Anh xỏ chân vào dép da và gật đầu chào lại các người hầu đã xếp hàng sẵn cúi chào để tiễn anh, theo phong tục.

Hôm ấy là một ngày xám xịt. Bầu trời u ám và một làn gió ấm, ẩm ướt thổi ra biển. Các bậc đá đặt trên sỏi của con đường nhỏ ướt át vì mưa đêm qua.

Bên ngoài cổng, ngựa đã chờ sẵn cùng mười tên Samurai tuỳ tùng của anh. Và Mariko.

Nàng đã lên ngựa và mặc một chiếc áo choàng vàng nhạt, quần lụa màu lục nhạt, đội mũ rộng vành có chàng mạng buộc bằng những dải băng vàng và đi tất tay. Một chiếc dù che mưa được cài sẵn ở bao yên ngựa.

"Ohayo

"Anh trịnh trọng nói

"Ohayo. Mariko-san."

"Ohayo, Anjin-san. Ikaga đesu ka?"

"Ôkaga Sama đe genki đesu. Anata wa."

Nàng mỉm cười." Yoi, arigato goziemashita."

Nàng không hề để lộ ra một tí gì cho thấy có cái gì khác giữa hai người. Nhưng anh cũng không chờ đợi có gì khác, trước mặt mọi người, biết tình thế nguy hiểm như thế nào. Hương thơm của nàng bay tới anh và anh muốn hôn nàng ngay tại đây, trước mọi người.

"Ikamasho! Anh nói và nhảy lên yên, ra hiệu cho đám Samurai đi lên trước. Anh cho ngựa đi thong thả cho Mariko lùi lại đi cạnh anh, khi chỉ còn hai người, anh không còn căng thẳng nữa.

"Mariko."

"Hai?"

Anh nói bằng tiếng La tinh:

"Em rất đẹp và anh yêu em."

"Cảm ơn anh, nhưng tối qua uống nhiều rượu quá, em cảm thấy cái đầu em không đẹp, thật đấy và yêu là một từ Cơ đốc giáo."

"Em đẹp và em là một người Cơ đốc giáo, và rượu không thể thay đổi được gì ở em."

"Cảm ơn anh về lời nói dối ấy, Anjin-san, vâng, cảm ơn anh."

"Không, anh phải cảm ơn em."

"Ồ, tại sao?"

"Không có

"Tại sao",

"ồ, tại sao" gì cả. Anh thành thật cảm ơn em."

"Nếu rượu thịt làm cho anh nồng nàn, thoải mái và dũng cảm", nàng nói

"Em sẽ bảo nàng hầu của anh phải ra sức bằng mọi cách tối nào cũng tìm bằng được rượu, thịt cho anh."

"Đúng. Anh sẽ có mọi thứ như thế, mãi mãi."

"Hôm nay anh vui một cách quá đáng đấy", nàng nói.

"Tốt, tốt lắm. Nhưng tại sao. Thật sự tại sao?"
"Vì em. Em biết tại sao rồi."
"Em chẳng biết gì cả, Anjin-san."
"Chẳng biết gì cả." Anh trêu.
"Chẳng biết gì cả thật."
Anh sững sờ. Chỉ có hai người thôi và an toàn.
"Tại sao
"Không biết gì cả" lại làm nụ cười anh mất đi? Nàng hỏi.
"Ngu xuẩn! Cực kỳ ngu xuẩn! Anh quên mất là phải hết sức thận trọng. Đó chỉ là vì chúng ta có hai người với nhau và anh muốn nói về chuyện đó. Và thật tình, còn muốn nói nhiều hơn nữa."
"Anh cứ như đánh đố ấy. Em không hiểu anh nói gì."
Anh lại chưng hửng
"Em không muốn về chuyện đó ư? Không muốn nói gì hết?"
"Về chuyện gì, Anjin-san?"
"Thế thì tối qua có chuyện gì?"
"Em có đi qua cửa buồng anh ban đêm khi nữ tỳ Koi của em ở trong đó với anh."
"Cái gì?"
"Chúng em, nàng hầu của anh và em, chúng em nghĩ rằng cô ta sẽ là một món quà anh thích. Anh thích chứ, có phải không?"
Blackthorne cố gượng trấn tĩnh lại. ..Nữ tỳ của Mariko cũng tầm thước như nàng nhưng trẻ hơn và không thể đẹp bằng, mà phải, lúc ấy tối mò mò, phải, đầu óc anh lơ mơ vì rượu, nhưng không phải cô nữ tỳ.
"Không thể thế được", anh nói bằng tiếng Portugal.
"Cái gì không thể thế được, senhor?" Nàng cũng hỏi tiếng Portugal.
Anh lại quay về tiếng La tinh, vì đám tùy tùng cách đó không xa, gió lại thổi về phía chúng.
"Xin em đừng đùa giỡn với anh. Không ai nghe thấy đâu. Anh biết người nào và anh nhận ra được mùi hương chứ."
"Anh tưởng là em à? Ồ, không phải đâu Anjin-san. Nếu thế được thì em rất lấy làm vinh dự nhưng em không bao giờ có thể... dù em có muốn đến đâu đi nữa... Ồ không, Anjin-san. Không phải em mà là Koi, nữ tỳ của em. Em rất vinh dự nếu có thế thật nhưng em thuộc về người khác ngay dù cho người đó đã chết."
"Đúng, nhưng không phải nữ tỳ của em." Anh cố nuốt giận:
"Nhưng thôi, không nói chuyện đó nữa. Như em muốn."
"Đó là nữ tỳ của em, Anjin-san", nàng đấu dịu.
"Chúng em đã xức hương thơm của em cho cô ta và dặn cô ta không được nói. Chỉ lấy tay ra hiệu thôi. Chúng em không hề nghĩ anh lại tưởng là em! Không phải để đánh lừa anh đâu mà chỉ để cho anh được khoan khoái dễ chịu, vì chúng em biết bàn cái chuyện chăn gối vẫn còn làm anh lúng túng." Nàng nhìn anh, đôi mắt mở to, hoàn toàn ngây thơ, trong sáng:
"Anh thích cô ta chứ, Anjin-san? Cô ấy thích anh đấy."
"Đùa bỡn những chuyện rất hệ trọng đôi khi không hay đâu."
"Chuyện hệ trọng bao giờ cũng được đề cập đến một cách hệ trọng. Nhưng một nữ tỳ ngủ đêm với một người đàn ông chẳng phải là hệ trọng."
"Anh không coi em là không hệ trọng."
"Cảm ơn anh. Em cũng xin nói như thế về anh. Nhưng một nữ tỳ ngủ đêm với một người đàn ông là chuyện riêng tư và không hệ trọng. Đó là món quà cô ta tặng người đó và đôi khi là của người đó tặng

cô ta. Chỉ có thế thôi."
"Bao giờ cũng chỉ là thế thôi ư?"
"Đôi khi. Nhưng cái chuyện chăn gối riêng tư ấy không có cái sự nghiêm trọng của anh đâu."
"Không bao giờ ư?"
"Chỉ nghiêm trọng khi người người đàn ông và người đàn bà gặp nhau như thế trái với luật pháp. Ở nước này."
Anh tự trấn tĩnh lại, cuối cùng anh hiểu lý do tại sao nàng phủ nhận.
"Tôi xin lỗi" anh nói.
"Vâng, bà đúng và tôi rất sai. Lẽ ra tôi không bao giờ nên nói. Tôi xin lỗi."
"Tại sao lại xin lỗi? Xin lỗi cái gì? Anjin-san, hãy nói cho tôi biết, cô gái đó có đeo cây thánh giá ở cổ không?"
"Không."
"Tôi bao giờ cũng đeo. Luôn luôn đeo."
"Có thể bỏ ra được chứ", anh bất giác chuyển sang tiếng Portugal.
"Cái đó không chứng minh gì cả. Có thể cho mượn được, cũng như hương thơm."
"Hãy nói cho tôi biết sự thật cuối cùng. Ông có thật sự trông thấy cô gái không? Thật sự trông thấy ấy?"
"Tất nhiên là không trông thấy. Thôi, ta hãy quên chuyện..."
"Đêm rất tối, trăng bị mây che kín, Anjin-san. Xin ông hãy nói thật. Hãy nghĩ kỹ đi. Ông có thật sự trông thấy cô gái không?"
Tất nhiên mình có trông thấy chứ sao, anh công phẫn thầm nghĩ.
Trời đất, hãy nghĩ cho thật. Ta không trông thấy, đầu óc ta lơ mơ. Có thể là cô nữ tỳ nhưng ta biết chính là Mariko vì ta muốn Mariko và chỉ nhìn thấy có Mariko trong đầu, tin rằng Mariko cũng muốn ta. Ta là một thằng ngu. Một thằng thậm ngu.
"Thật ra là không trông thấy. Thật ra tôi thật sự phải xin lỗi", anh nói.
"Tôi xin lỗi thế nào bây giờ?"
"Không cần phải xin lỗi đâu, Anjin-san" nàng bình tĩnh đáp
"Tôi đã nói với ông nhiều lần rằng một người đàn ông không bao giờ xin lỗi, ngay cả khi người đó sai. Ông không có gì sai." Ánh mắt nàng như trêu anh.
"Nữ tỳ của tôi không cần lời xin lỗi nào cả."
"Cảm ơn", anh nói và cười to.
"Bà làm tôi cảm thấy bớt ngu xuẩn đi."
"Năm tháng bay đi khỏi con người ông khi ông cười. Ông Anjm-san nghiêm trang trở thành một chú bé."
"Cha tôi nói khi tôi sinh ra đã già rồi."
"Thật ư?"
"Ấy là cha tôi nghĩ thế."
"Cha ông là người như thế nào?"
"Cha tôi là một người đàn ông tuyệt vời. Chủ tàu, thuyền trưởng. Bọn Spain đã giết cha tôi tại một nơi tên là Antwerp khi chúng cướp phá thành phố này. Chúng đã đốt thuyền của cha tôi. Khi ấy tôi lên sáu, nhưng tôi còn nhớ cha tôi là một người cao, to, hiền hậu, tóc vàng. Anh tôi, Arthur, vừa đúng lên tám…khi ấy chúng tôi đã trải qua một thời kỳ khổ cực."
"Tại sao? Ông nói đi. Ông nói cho tôi biết đi."
"Mọi chuyện cũng rất bình thường thôi. Tiền bạc đã bỏ tất cả vào chiếc thuyền đến đồng xu cuối cùng…và thế là mất hết... ấy, rồi sau đó không lâu, chị tôi chết. Thật sự chết đói. Năm đó có nạn đói

rồi lại dịch nữa."

"Đôi khi chúng tôi cũng có dịch. Đậu mùa. Gia đình ông có đông không?"

"Anh chị em chúng tôi có ba người", anh nói, và bằng lòng là được nói chuyện khác để gạt bỏ cái chuyện nhức nhối kia.

"Willya, chị tôi, chết năm lên chín. Arthur là con thứ hai,anh ấy muốn trở thành nghệ sĩ, một nhà điêu khắc nhưng rồi đã phải trở thành thợ nề phụ để góp phần nuôi chúng tôi. Arthur đã chết trong trận Armada. Hai mươi lăm tuổi. Tội nghiệp anh ấy, ngốc quá, chẳng được huấn luyện gì mà cũng tham gia vào đội ngũ một chiến thuyền, chết thật là uổng. Tôi là người cuối cùng của dòng họ Blackthorne. Bây giờ vợ và con gái Arthur sống với vợ và các con tôi. Mẹ tôi vẫn còn sống và cả bà tôi Jacoba cũng còn sống, bảy mươi lăm tuổi và cứng cáp như một thanh gỗ sồi England, tuy bà tôi gốc người Ailen. Ít ra thì họ vẫn còn sống khi tôi rời England cách đây hơn hai năm."

Nỗi đau lại trở lại. Ta sẽ nghĩ về những người thân khi nào ta lên đường trở về quê hương, anh tự hứa với mình, nhưng từ nay đến khi đó, ta sẽ không nghĩ đến nữa.

"Ngày mai sẽ có một cơn giông bão", anh nhìn mặt biển, nói.

"Giông bão mạnh đấy, Mariko-san. Rồi ba ngày nữa trời sẽ lại đẹp."

"Bây giờ là mùa gió lớn. Phần nhiều là trời âm u và mưa liên miên, khi hết mưa thì sẽ rất ẩm. Sau đó bắt đầu có Taifun..."

Ước gì mình lại được ra biển, anh nghĩ thầm. Có thật mình đã từng ra biển không? Các thuyền của mình có thật không? Thực tế là gì? Mariko hay người nữ tỳ?

"Ông không hay cười, có phải không, Anjin-san?"

"Tôi đi biển đã lâu rồi. Người đi biển thường nghiêm trang. Chúng tôi đã học được cách quan sát biển. Lúc nào cũng phải quan sát và chờ tai họa. Rời mắt khỏi biển một giây là nó sẽ túm lấy thuyền mình, biến nó thành củi vụn."

"Tôi sợ biển", nàng nói.

"Tôi cũng vậy. Một ông lão đánh cá có lần bảo tôi kẻ nào không sợ biển chẳng bao lâu sẽ bị chết chìm vì anh ta sẽ ra khơi vào một ngày lẽ ra không nên đi. Nhưng chúng ta sợ biển cho nên chúng ta sẽ chỉ thỉnh thoảng bị đắm thuyền thôi." Anh nhìn Mariko.

"Mariko-san."

"Vâng."

"Cách đây vài phút bà đã thuyết phục được tôi rằng… à, cứ tạm cho là tôi đã được thuyết.phục. Bây giờ thì tôi lại không tin nữa. Sự thật là thế nào? Honto. Tôi cần phải biết."

"Tai là để nghe. Tất nhiên đó là người nữ tỳ."

"Người nữ tỳ ấy, hiện tôi có thể yêu cầu cô ta bất kể khi nào tôi muốn không?"

"Tất nhiên rồi. Nhưng một con người khôn ngoan thì sẽ không làm thế."

"Vì tôi có thể sẽ thất vọng ư? Lần sau ấy?"

"Có thể."

"Tôi thấy có được một cô gái rồi lại mất cô ta, thật khó chịu đựng nổi, lại không được cái gì hết, thật là khó..."

"Chuyện chăn gối là một thú vui của thân xác. Chẳng cần phải nói gì cả."

"Nhưng làm sao tôi nói được với một cô gái rằng cô ta đẹp lắm? Rằng tôi yêu cô ta? Rằng cô ta làm tôi sung sướng?"

"Yêu một cô gái theo cách đó là không đúng đắn. Ở đây ấy, Anjin-san, thậm chí cũng không có niềm mê say đó đối với người vợ hoặc một nàng hầu." Mắt nàng bỗng nheo lại.

"Chỉ có thể có niềm say mê đó đối với một người như Kiku-san, nàng kỹ nữ, rất đẹp và xứng đáng được mê say."

"Cô gái đó ở đâu?"
"Ở trong làng. Nếu được làm môi giới cho ông tôi sẽ rất vinh dự."
"Lạy Chúa, nghe cứ như là bà có ý đó thật đấy."
"Thật chứ. Người đàn ông cần có một sự say mê đủ các loại. Cô gái đó rất xứng đáng có một mối tình lãng mạn... nếu ông có khả năng cung cấp cho cô ta."
"Như thế có nghĩa là thế nào?"
"Cô ta rất đắt tiền."
"Tình yêu không thể mua mà có được, tình yêu là vô giá."
Nàng mỉm cười.
"Chuyện chăn gối bao giờ cũng có cái giá của nó. Bao giờ cũng vậy. Không nhất thiết phải là tiền, Anjin-san. Nhưng bao giờ người đàn ông cũng phải trả giá, cách này hay cách khác. Tình yêu đích thực, chúng tôi gọi nó là bổn phận, là chuyện tâm hồn với tâm hồn và không cần phải có sự biểu hiện nào... không cần có sự biểu hiện về thể xác, có lẽ chỉ trừ sự hiến dâng cái chết."
"Bà nói không đúng. Tôi ước mong được cho bà thấy thế giới như nó đang tồn tại."
"Tôi biết thế giới như nó đang tồn tại và sẽ mãi mãi tồn tại. Ông lại muốn có được cô gái đáng khinh bỉ đó lần nữa ư?"
"Vâng. Bà biết là tôi muốn..."
Mariko cười vui vẻ.
"Vậy thì chúng tôi sẽ phái cô ấy đến... vào lúc chập tối. Chúng tôi sẽ hộ tống cô ấy, Fujlko và tôi."
"Trời đất ơi... tôi cũng nghĩ là bà sẽ làm vậy!" Anh cười cùng với Mariko.
"Ồ, Anjiro-san, trông ông cười thật là vui. Từ.khi trở về Anjiro ông đã thay đổi rất nhiều. Rất nhiều."
"Không phải, không nhiều lắm đâu. Nhưng đêm qua tôi đã nằm mơ. Một giấc mơ tuyệt diệu."
"Chúa là tuyệt diệu. Và đôi khi một cảnh chiều tà hoặc trăng lên hoặc những bông hoa nghệ đầu mùa cũng là tuyệt diệu."
'Tôi chẳng hiểu nổi bà."
Mariko lật mạng che mặt lên mũ, nhìn thẳng vào anh.
"Có một lần người đàn ông khác đã nói với tôi,
"Tôi không hiểu nổi cô", và chồng tôi nói
"Xin lỗi Đại nhân, nhưng không ai hiểu được cô ấy. Cha cô ấy không hiểu, Thần Phật cũng không hiểu, kể cả Chúa Trời man di của cô ấy cũng không hiểu, thậm chí mẹ cô ấy cũng không hiểu cô ta."
"Toranaga phải không? Đại nhân Toranaga?"
"Ồ, không, Anjin-san. Người đó là Taiko. Đại nhân Toranaga hiểu tôi. Đại nhân hiểu tất cả."
"Cả tôi?"
"Hiểu ông rất nhiều."
"Bà tin chắc như thế ư?"
"Vâng. Ồ, rất chắc."
"Liệu Đại nhân Toranaga có chiến thắng không?"
"Thắng."
"Tôi là chư hầu được sủng ái của Đại nhân?"
"Vâng."
"Đại nhân sẽ chấp nhận ý kiến của tôi về hải quân?"
"Vâng."
"Khi nào thì tôi sẽ được trả lại chiếc thuyền của tôi?"
"Sẽ không trả đâu?"
"Tại sao?"

Vẻ nghiêm trọng của nàng biến mất.
"Là vì ông sẽ có
"Cô gái" của ông ở Anjiro và ông sẽ ăn nằm với cô ta nhiều quá không còn sức đâu mà đi được khỏi đấy nữa, dù là bò bốn chân, bốn tay, khi cô ta van nài ông hãy lên thuyền, khi Đại nhân Toranaga yêu cầu ông lên thuyền để giã biệt tất cả chúng tôi."
"Bà lại đùa rồi. Lúc thì nghiêm trang, lúc sau đã lại chẳng nghiêm trang gì nữa!"
"Đó chỉ để trả lời ông thôi, và để đặt một số việc vào đúng chỗ của chúng. À, nhưng trước khi ông rời chúng tôi, ông cần phải gặp phu nhân Kiku. Cô ta đang có một niềm say mê lớn. Rất đẹp và rất tài hoa. Đối với cô ta, ông sẽ phải tỏ ra phi thường đấy!"
"Bà làm tôi muốn chấp nhận thách thức đấy!"
"Tôi không thách thức ai cả. Nhưng nếu ông sẵn sàng trở thành Samurai và không... không còn lo người ngoại quốc nữa... nếu ông sẵn sàng xem chuyện chăn gối đúng với tính chất của nó thì tôi rất vinh dự được làm người môi giới cho ông."
"Như thế có nghĩa là thế nào?"
"Khi nào ông vui vẻ, khi nào ông sẵn sàng muốn vui thú đặc biệt, ông bảo nàng hầu của ông hỏi tôi."
"Tại sao lại Fujiko-san?"
"Vì bổn phận của nàng hầu là phải lo cho ông được vui vẻ. Phong tục của chúng tôi là làm sao cho cuộc sống đơn giản. Chúng tôi ngưỡng mộ sự đơn giản, cho nên đàn ông và đàn bà có thể coi chuyện ăn nằm với nhau đúng như ý nghĩa của nó: một bộ phận quan trọng của cuộc sống, nhất định rồi nhưng giữa người đàn ông và người đàn bà còn có những cái quan trọng hơn. Sự khiêm nhường. Sự tôn trọng nhau. Bổn phận... thậm chí cả cái
"Tình yêu" đó của ông nữa. Fujiko
"Yêu" ông!"
"Không, không đáng!"
"Fujiko sẵn sàng hi sinh tính mạng vì ông. Còn có cái gì hơn thế nữa để cho nhau?"
Cuối cùng anh không nhìn Mariko nữa và đưa mắt nhìn ra biển. Gió thổi mạnh lên, sóng lô xô trên bờ biển. Anh quay lại Mariko
"Vậy là không nên nói gì cả? Anh hỏi.
"Giữa chúng ta?"
"Không nên nói gì cả. Như thế khôn ngoan hơn."
"Thế nếu như tôi không đồng ý?"
"Ông phải đồng ý. Ông đang ở đây. Đây là nhà của ông."
*
Năm trăm kị binh tiến công phi ngựa trên rìa đồi, thành một đoàn người hỗn độn, leo xuống thung lũng rải rác đá, nơi có hai nghìn
"Quân bảo vệ" dàn thành đội hình chiến đấu. Mỗi kị binh khoác trên lưng một khẩu súng hỏa mai và đeo một thắt lưng có những túi đựng đạn, đá lửa và một bình thuốc súng. Như phần lớn các Samurai quần áo chúng là một mớ hỗn tạp kimono và giẻ rách, nhưng vũ khí của chúng bao giờ cũng là những vũ khí tốt nhất chúng có thể có được. Chỉ có Toranaga - Ishido cũng bắt chước theo - là đòi hỏi quân lính của mình phải mặc đồng phục và quần áo tề chỉnh. Tất cả các Daimyo khác đều cho cái sự ngông cuồng bên ngoài đó là phung phí tiền bạc một cách ngu ngốc, một sự đổi mới không cần thiết. Ngay đến Blackthorne cũng đồng ý. Các quân đội ở Châu Âu không bao giờ mặc đồng phục. Có ông vua nào làm nổi được việc đó, trừ đối với đám vệ sĩ thân cận?
Blackthorne đang đứng trên một mô đất cùng với Yabu và phụ tá của lão, Jozen và tất cả người của gã, và Mariko. Đây là cuộc diễn tập tiến công qui mô đầy đủ đầu tiên. Anh bồn chồn chờ đợi. Yabu

căng thẳng một cách khác thường, còn Omi và Naga, cả hai đều cáu kỉnh đến mức gần như muốn đánh nhau. Nhất là Naga.

"Mọi người làm sao thế?" Anh đã hỏi Mariko.

"Có lẽ họ muốn mọi việc đều tốt đẹp trước mặt Chúa công của họ và ông khách."

"Ông ta có phải cũng là Daimyo không?"

"Không. Nhưng quan trọng, một trong những viên tướng của Đại nhân Ishido. Nếu hôm nay mọi việc đều trôi chảy thì tốt."

"Giá người ta nói cho tôi biết trước có cuộc diễn tập."

"Biết trước thì được cái gì? Mọi sự có thể được ông đã làm cả rồi."

Đúng. Blackthorne vừa nghĩ vừa theo dõi năm trăm quân kị. Nhưng chúng chưa sẵn sàng, còn lâu. Chắc chắn Yabu cũng biết thế, mọi người đều biết thế. Vậy nếu có tai họa gì xảy ra thì, chậc, đó là karma, anh tự nhủ và cảm thấy tự tin hơn, được an ủi với bởi ý nghĩ đó.

Quân tiến công tăng thêm tốc độ và phía phòng thủ đứng đợi dưới cờ xí, cùng các tướng lĩnh của chúng, nhạo báng

"Quân địch" như xưa nay vẫn thường thấy, rồi tản ra thành đội hình thưa thớt, mỗi hàng khoảng ba bốn người theo chiều sâu. Chẳng bao lâu nữa quân tiến công sẽ xuống ngựa ngoài tầm tên bắn. Rồi những chiến sĩ dũng cảm nhất của cả hai bên sẽ hung hăng, khệnh khạng tiến ra thách đấu, xưng tên họ, khoe khoang dòng dõi và sự tài giỏi của mình, nói những lời thóa mạ thô bạo nhất. Những trận đánh nhau tay đôi sẽ bắt đầu, rồi con số tham gia tăng dần lên cho đến khi một viên tướng sẽ ra lệnh tổng tiến công và khi ấy ai biết phận nấy. Thông thường bên nào đông hơn sẽ đánh bại bên ít quân hơn, và đến lúc đó thì quân dự trữ được đưa tới tham chiến và một cuộc hỗn chiến lại diễn ra cho tới khi tinh thần của một bên sụp đổ, một vài kẻ nhát gan rút lui, chẳng bao lâu sẽ kéo theo nhiều kẻ khác, dẫn đến một cuộc tháo chạy tán loạn. Phản bội không phải là không hay xảy ra. Có khi cả một trung đoàn, theo lệnh chủ soái của chúng, chạy sang phía đối phương và được hoan nghênh là đồng minh... bao giờ cũng được hoan nghênh, nhưng không bao giờ được tin cậy. Có khi các viên tướng bại trận sẽ bỏ chạy để tập hợp lại quân lính đánh nhau nữa. Có khi họ trụ lại chiến đấu đến chết, có khi họ trịnh trọng làm seppuku theo đúng nghi thức. Hiếm khi họ bị bắt. Một số xin phục vụ kẻ chiến thắng. Có khi họ được chấp nhận nhưng thường là bị từ chối. Chết là số phận của kẻ chiến bại: chết nhanh cho những kẻ dũng cảm, chết tủi chết nhục cho những kẻ yếu hèn. Đó là mô hình lịch sử của tất cả các trận đánh trên đất nước này, ngay cả những trận đánh lớn cũng vậy, quân lính ở đây cũng giống như ở tất cả mọi nơi, trừ có điều chúng hung tợn hơn và có nhiều, rất nhiều người sẵn. sàng chết vì chủ hơn bất kỳ nơi nào khác trên thế giới.

Tiếng vó ngựa ầm ầm như sấm vang dội trong thung

"Chỉ huy cuộc tiến công đâu? Omi-san đâu?" Jozen hỏi.

"Giữa quân lính ấy, xin ông hãy kiên nhẫn." Yabu đáp.

"Nhưng cờ của ông ta đâu? Và tại sao ông ta không mặc áo giáp và đeo chùm lông? Cờ của chỉ huy đâu? Trông họ thật chẳng khác gì một bọn kẻ cướp bẩn thỉu vô tích sự!"

"Hãy kiên nhẫn! Tất cả các sĩ quan đều được lệnh không được lộ liễu, không để ai nhận rõ. Tôi đã nói với ông rồi. Và xin đừng quên rằng chúng ta phải giả vờ làm như có một trận đánh ác liệt đang diễn ra, rằng đây chỉ là một bộ phận của một trận đánh lớn, có quân dự bị, có quân..."

Jozen thốt lên:

"Gươm của họ đâu? Không ai đeo kiếm cả! Samurai mà không có kiếm? Họ sẽ bị tàn sát hết!"

"Hãy kiên nhẫn."

Lúc này quân tiến công đang xuống ngựa. Những chiến sĩ đầu tiên oai vệ bước ra khỏi hàng quân phòng thủ để phô trương tài cán của mình... Bên kia cũng có một số người như thế ra so tài với chúng,

thế rồi, đột nhiên, cái đám quân tiến công lóng ngóng đó bỗng dồn lại thành năm đội hàng ngũ chặt chẽ, mỗi đội có bốn hàng, mỗi hàng hai mươi lăm người, ba đội ở phía trước, hai đội dự bị ở phía sau, cách bốn mươi bước: tất cả nhất tề xông về phía địch. Tới tầm, chúng dừng cả lại theo lệnh và các hàng trên đồng thời cùng bắn một loạt đạn đinh tai nhức óc. Những tiếng thét, những người giãy chết. Jozen và người của gã, theo phản xạ, chúi đầu xuống rồi kinh hoàng nhìn các hàng bên trên quì xuống, nạp đạn, trong khi các hàng thứ hai nổ súng qua đầu chúng, rồi hàng thứ ba; hàng thứ tư cũng làm theo y như thế Cứ mỗi loạt đạn lại có quân bên kia ngã xuống và thung lũng ầm ầm tiếng la hét, tiếng quát tháo và tiếng ồn ào lộn xộn.

"Các ông đang giết chết người của chính các ông", Jozen hét lên át tiếng ầm ầm.

"Súng không bắn đạn thật đâu. Họ giả vờ ra thế thôi, nhưng ông hãy tưởng tượng xem nếu đấy là một cuộc tiến công thật với đạn thật! Hãy trông kìa!"

Lúc này quân phòng thủ đã trấn tĩnh lại sau cơn choáng váng đầu tiên. Chúng tập hợp lại và xoay qua tiến công trực diện. Nhưng vào lúc đó thì hàng đầu đã nạp đạn xong và theo lệnh phát ra, lại nổ một loạt đạn nữa ở tư thế quì rồi đến hàng thứ hai bắn ở tư thế đứng, sau đó lập tức quì xuống để nạp đạn, rồi đến hàng thứ ba, hàng tư, tuần tự bắn như lần trước và tuy nhiều tay súng tỏ ra chậm chạp và các hàng xô xệch, không đều, vẫn có thể dễ dàng hình dung ra được sự tàn sát khủng khiếp nếu đó là những quân lính thiện chiến. Cuộc phản công chập chờn rồi tan vỡ và những quân phòng thủ tháo lui làm ra vẻ hỗn loạn, lùi về phía gò đất và đừng lại ngay bên dưới những người đang quan sát. Nhiều

"Người chết" nằm rải rác trên mặt đất.

Jozen và người của gã chấn động tinh thần

"Những khẩu súng này có thể phá vỡ bất cứ phòng tuyến nào!"

"Hãy đợi đã. Trận đánh chưa kết thúc."

Quân phòng thủ tập hợp nhau lại và lúc này các chỉ huy của chúng hô hào thúc giục chúng giành lấy chiến thắng, tung quân dự bị ra và ra lệnh tổng tiên công lần chót. Bọn Samurai từ trên đồi lao xuống, miệng thét, tiếng hô chiến đấu ghê gớm của chúng xông vào quân địch.

"Bây giờ thì chúng sẽ bị đè bẹp", Jozen nói, cũng như tất cả mọi người, gã bị lôi cuốn vào tính hiện thực của trận đánh giả này.

Và gã đã đoán đúng. Các đội quân tiến công không bám giữ trận địa, hàng ngũ chúng tan vỡ và chúng bỏ chạy trước tiếng thét của những tên Samurai đích thực cầm kiếm, cầm giáo. Jozen và người của gã phụ họa theo, thét lên những lời khinh bỉ khi các trung đoàn lao vào chém giết. Bọn pháo thủ, đang chạy trốn như những tên ăn tỏi, một trăm bước, hai trăm bước, ba trăm bước rồi đột ngột, theo lệnh, các đội lại tập hợp lại, lần này theo đội hình chữ V. Một lần nữa các loạt đạn lại nổ đùng đùng. Cuộc tiến công chùn lại. Rồi dừng hẳn. Nhưng súng vẫn nổ. Nhưng rồi cũng dừng. Trò chơi đã kết thúc. Nhưng tất cả những người đứng trên gò đều biết rằng, trong hoàn cảnh thực, hai nghìn quân đó sẽ chết hết.

Lúc này, trong im lặng, quân tiến công cũng như quân phòng thủ sắp xếp lại bàng ngũ. Các

"Xác chết" đứng dậy, các vũ khí được thu thập lại. Có tiếng cười và tiếng rên rỉ. Nhiều người đi tập tễnh và vài người bị thương nặng.

"Xin có lời chúc mừng Đại nhân, Yabu Sama", Jozen nói rất thành thật.

"Bây giờ tôi mới hiểu những điều tất cả mọi người ở đây muốn nói."

"Bắn còn rời rạc quá", Yabu nói, nhưng trong bụng rất sung sướng.

"Còn phải mất nhiều tháng mới huấn luyện xong được."

Jozen lắc đầu.

"Tôi chẳng muốn tiến công chúng lúc này. Không, tôi chẳng muốn tí nào nếu chúng bắn đạn thật : không đội quân nào có thể chống đỡ nổi sức mạnh ấy... không có phòng tuyến nào cự lại được. Các

hàng quân có thể không cần liền nhau và ta có thể đốc lính thường và kị binh qua các khoảng cách và cuộn hai cánh lại như cuộn giấy." Gã thầm cảm ơn tất cả các kami đã xui khiến cho hắn có ý nghĩ khôn ngoan muốn xem một cuộc tiến công.

"Nhìn thật là khủng khiếp. Có lúc tôi đã tưởng là đánh nhau thật.

"Chúng đã được lệnh là phải làm như thế. Và bây giờ nếu ông muốn, ông có thể đi duyệt các pháo thủ của tôi."

"Cảm ơn Đại nhân. Đó là một vinh dự cho tôi."

Quân phòng thủ đang ùn ùn trở về trại của chúng ở mé đồi bên kia. Năm trăm pháo thủ đợi ở bên dưới, gần con đường như dẫn qua gò đi xuống làng. Chúng đang tập hợp thành các đại đội. Omi và Naga đứng trước hàng quân, cả hai đã đeo kiếm.

"Yabu Sama?"

"Có chuyện gì thế, Anjin-san?"

"Tốt chứ?"

"Đúng, tốt."

"Cảm ơn Đại nhân. Tôi rất lòng vui, Yabu Sama."

Mariko bất giác sửa ngay cho anh:

"Tôi rất vui lòng."

"A, xin lỗi, tôi rất vui lòng."

Jozen kéo Yabu ra một bên.

"Tất cả những cái này đều là do tên Anjin-san nghĩ ra đó ư?"

"Không", Yabu nói dối.

"Nhưng đó là cách đánh nhau của bọn man di. Hắn chỉ huấn luyện quân lính cách nạp đạn, bắn súng thôi."

"Tại sao không làm theo ý kiến của Naga-san? Bây giờ Đại nhân đã có được kiến thức của tên man di rồi. Việc gì còn để tồn tại nguy cơ kiến thức đó có thể phổ biến đi khắp nơi? Hắn là một tên mắc dịch! Rất nguy hiểm, Yabu Sama. Naga-san nói đúng. Đúng là nông dân có thể chiến đấu theo kiểu này được. Rất dễ dàng. Hãy khử ngay bây giờ tên man di đó đi."

"Nếu Đại nhân Ishido muốn có cái đầu hắn chỉ cần Đại nhân yêu cầu là xong thôi."

"Tôi yêu cầu. Ngay bây giờ." Rồi gã lại hùng hổ.

"Tôi nói với tiếng nói của Đại nhân Ishido."

"Tôi sẽ suy nghĩ, Jozen-san."

"Và cũng nhân danh Đại nhân Ishido, tôi yêu cầu tước tất cả súng của các quân lính này ngay lập tức."

Yabu cau mày rồi quay lại nhìn các đại đội. Chúng đang tới gần đồi, hàng ngũ thẳng tắp, rất có kỷ luật, hơi có vẻ buồn cười như lần nào cũng thế, chỉ vì một trật tự như vậy là không hề thấy bao giờ. Tới cách năm mươi bước chúng dừng lại. Omi và Naga tiến lên, chào.

"Tập dượt lần đầu như thế là được", Yabu nói.

"Cảm ơn Chúa công", Omi đáp. Anh ta hơi tập tễnh, mặt nhem nhuốc, có chỗ tím bầm và có vệt thuốc súng.

Jozen nói:

"Quân lính của Đại nhân lẽ ra phải đeo kiếm trong một trận đánh thật, Yabu-san, neh? một Samurai phải đeo kiếm... phòng khi hết đạn, neh?"

"Sẽ đeo kiếm, khi xung phong và khi rút lui. Ồ, chúng sẽ đeo kiếm như thường lệ để tạo ra sự bất ngờ, nhưng ngay trước cuộc xung phong đầu tiên, chúng sẽ bỏ kiếm đi."

"Samurai bao giờ cũng cần kiếm. Trong một trận đánh thật. Dù vậy, tôi lấy làm mừng là Đại nhân sẽ

không bao giờ phải dùng đến lực lượng tấn công này, hoặc…
"Jozen định nói tiếp
"Hoặc cái phương pháp chiến tranh bẩn thỉu, phản trắc này." Nhưng gã đổi lời,
"Hoặc tất cả chúng ta sẽ phải vứt kiếm đi."
"Có lẽ đến phải thế, Jozen-san, khi chúng ta đi chiến đấu."
"Đại nhân sẽ bỏ thanh kiếm Mura Sama của Đại nhân sao? Hay cả món quà tặng của Toranaga?"
"Vâng, để giành chiến thắng trong một trận đánh. Còn thì không bỏ."
"Vậy thì có thể Đại nhân có lúc phải chạy rất nhanh để giữ lấy cái đầu mình khi súng tắc hoặc thuốc súng ướt" , Jozen cười tự cho mình hóm hỉnh. Yabu không cười.
"Omi-san! Hãy cho ông ta xem!" Lão ra lệnh.
Lập tức Omi hô lên một tiếng. Người của gã rút ra khỏi bao chiếc lưỡi lê ngắn, chúng đeo ở phía sau lưng, hầu như không a để ý thấy, và lắp ưỡi lê vào một cái ổ ở mũi súng.
"Xung phong!"
Lập tức các Samurai xông tới với tiếng thét chiến đấu của chúng,
"Kasigiiii!"
Rừng lưỡi lê thép trần trụi dừng lại cách họ một bước. Jozen và người của gã cười gượng gạo trước cảnh hung dữ bất ngờ, đột ngột.
"Hay, hay lắm", Jozen nói. Gã giơ tay sờ một lưỡi lê. Cực kỳ sắc.
"Có lẽ Đại nhân đúng, Yabu Sama. Ta hãy hi vọng là sẽ không phải đem ra thử."
"Omi-san!" Yabu gọi.
"Tập hợp hàng ngũ. Jozen-san sẽ đi duyệt binh. Rồi cho mọi người về trại. Mariko-san, Anjin-san, theo tôi!" Lão oai vệ đi xuống chân gò xuyên qua các hàng quân, có Blackthorne, Mariko và các phụ tá của lão đi theo sau.
"Xếp thành hàng ngũ tại đường mòn. Tra lưỡi lê vào vỏ!"
Một nửa số quân lập tức tuân theo, quay lại và đi xuống sườn đồi. Naga và hai trăm năm mươi Samurai của gã vẫn đứng nguyên tại chỗ, lưỡi lê vẫn cắm ở đầu súng, đầy hăm dọa.
Jozen nổi cáu.
"Cái gì thế?"
"Tôi cho rằng những lời thóa mạ của ông là không thể dung thứ được." Naga hằn học nói.
"Thật vô lý. Tôi không hề thóa mạ ông hay bất cứ ai! Chính những lưỡi lê kia thóa mạ địa vị của tôi? Yabu Sama!"
Yabu quay lại. Lúc này lão đã ở phía bên kia đội quân của Toranaga.
"Naga-san", lão lạnh lùng gọi.
"Thế này là nghĩa thế nào?"
"Tôi không thể bỏ qua được những lời thóa mạ của người này đối với cha tôi... hoặc đối với tôi."
"Ông ấy được bảo vệ. Lúc này ông không thể chạm đến ông ấy được! Ông ấy được sự che chở của các Nhiếp chính!"
"Xin lỗi Yabu Sama, nhưng đây là chuyện giữa Jozen-san và tôi."
"Không. Ông đang ở dưới quyền điều khiển của tôi. Tôi ra lệnh cho ông bảo người của ông trở về trại."
Không một ai nhúc nhích. Trời bắt đầu mưa.
"Xin lỗi Yabu Sama, xin Đại nhân thứ lỗi cho nhưng đây là giữa ông ta và tôi, dù bất kỳ chuyện gì xảy ra tôi cũng xin tuyên bố Đại nhân hoàn toàn không chịu trách nhiệm về hành động của tôi và người của tôi."
Đằng sau Naga, một người của Jozen rút kiếm ra và bất thình lình lao tới đâm vào lưng Naga chẳng

có gì che chở. Một loạt đạn của hai mươi khẩu hỏa mai lập tức bắn bay đầu hắn. Hai mươi người đó quì xuống nạp đạn. Hàng thứ hai chuẩn bị sẵn sàng.

"Ai ra lệnh nạp đạn thật?" Yabu hỏi.

"Tôi. Tôi, Yosi Naga nô Toranaga!"

"Naga-san! Tôi ra lệnh cho ông phải trở về doanh trại chờ tôi hỏi ý kiến Đại nhân Toranaga về hành vi bất tuân thượng lệnh của ông!"

"Tất nhiên Đại nhân sẽ thông báo cho Đại nhân Toranaga biết và karma là karma. Nhưng tôi rất tiếc, thưa Đại nhân Yabu, trước hết người này phải chết. Tất cả bọn chúng phải chết. Ngay hôm nay!"

Jozen thét lên.

"Tôi được các Nhiếp chính bảo vệ! Ông giết tôi chẳng được lợi gì hết."

"Tôi giành lại danh dự của tôi, neh?" Naga nói.

"Tôi trả nợ những lời chế nhạo của ông đối với cha tôi và những lời ông thóa mạ tôi. Nhưng dù thế nào thì ông cũng phải chết, neh? Tối qua tôi đã không thể nói rõ hơn được. Bây giờ ông đã được xem một cuộc tiến công. Tôi không thể để Ishido biết được tất cả những việc này." Gã vẫy tay về phía bãi chiến trường,

"Sự khủng khiếp này, như thế sẽ là nguy hiểm."

"Đại nhân Ishido biết rồi!" Jozen buột miệng bụng mừng thầm là tối qua mình đã tiên liệu được mọi việc.

"Đại nhân biết rồi! Tôi đã bí mật gửi thư bằng chim bồ câu vào tảng sáng hôm nay! Naga-san, ông giết tôi chẳng được lợi gì đâu!"

Naga ra hiệu cho một người của gã, một Samurai già. Người này tiến lên và ném con chim bồ câu đã bị bóp chết xuống chân Jozen. Rồi thủ cấp một người đàn ông cũng bị ném xuống đất... thủ cấp của gã Samurai Masumoto, người hôm qua được Jozen phái đi với cuộn giấy. Mắt trên thủ cấp vẫn mở trừng.trừng, miệng nhe ra đầy căm hờn. Cái đầu lăn long lóc qua các hàng quân rồi dừng lại bên một tảng đá.

Một tiếng rên bật ra khỏi miệng Jozen. Naga và người của gã phá lên cười. Ngay cả Yabu cũng mỉm cười. Một tên Samurai khác của Jozen nhảy bổ tới Naga. Hai mươi khẩu súng hỏa mai bắn gã tan xác và người bên cạnh gã tuy không động đậy gì cả, cũng gục xuống ngắc ngoải, bị tử thương.

Tiếng cười ngừng bặt.

Omi nói:

"Tôi có nên ra lệnh cho quân của tôi tiến công không, thưa Chúa công? Thao túng Naga thật quả là dễ."

Yabu nuốt nước mưa trên mặt.

"Không, làm thế chẳng đem lại cái gì hết. Jozen-san và người của hắn coi như chết rồi, bất kể ta có làm gì đi nữa. Đó là karma của hắn cũng như Naga-san có karma của mình. Naga-san!" Lão gọi to.

"Lần cuối cùng, tôi ra lệnh cho ông
hãy để họ đi!"

"Xin Đại nhân thứ lỗi nhưng tôi phải từ chối lệnh đó."

"Thôi được. Khi nào xong xuôi, ông báo cáo cho tôi rõ."

"Vâng. Cần phải có một nhân chứng chính thức, thưa Yabu Sama. Cho Đại nhân Toranaga và cho Đại nhân Ishido."

"Omi-san, ông ở lại đây. Ông sẽ ký vào giấy chứng tử rồi cho gửi đi. Naga-san và tôi sẽ tiếp ký."

Naga trỏ Blackthorne.

"Xin Đại nhân cũng cho ông này ở lại. Cũng làm chứng. Ông ta chịu trách nhiệm về cái chết của họ. Ông ta cần chứng kiến cái chết của họ."

"Anjin-san, ông lên đó đi! Đến chỗ Naga-san! Ông có hiểu không?"
"Có Yabu-san, tôi hiểu, nhưng cho phép tôi hỏi tại sao?"
"Để làm chứng."
"Xin lỗi, tôi không hiểu."
"Mariko-san, bà hãy giải thích
"Làm chứng" cho ông ấy, rằng ông ấy sẽ làm chứng những chuyện sắp xảy ra... rồi bà đi theo tôi." Che giấu niềm hân hoan lớn của mình, Yabu quay người, bước đi.
Jozen hét:
"Yabu Sama! Khoan đã! Yabu Samaaa!"
*
Blackthorne chăm chú theo dõi, khi mọi việc xong xuôi anh trở về nhà. Trong nhà im ắng, và bên trên làng như có một tấm màn che phủ. Anh đi tắm nhưng vẫn không cảm thấy sạch, sake không làm cho miệng anh mất đi cái mùi hôi hám. Hương trầm không làm mũi anh mất đi mùi thối.
Sau đó Yabu cho gọi anh tới. Cuộc tiến công được mổ xẻ, phân tích từng thời điểm một. Omi và Naga đều có mặt cùng với Mariko. Naga vẫn lạnh lùng như mọi khi, chỉ nghe, ít khi bàn luận, vẫn là chỉ huy phó. Không một ai trong bọn họ có vẻ gì xúc động về những chuyện đã xảy ra.
Họ làm việc cho đến sau khi mặt trời lặn. Yabu ra lệnh tăng nhanh nhịp độ huấn luyện. Phải thành lập thêm một đội năm trăm người. Rồi sau một tuần, một đội nữa.
Blackthorne đi bộ một mình về nhà ăn một mình, lòng trĩu nặng về một phát hiện kinh khủng : họ không có một ý thức gì về tội lỗi, tất cả đều vô lương tâm ngay cả Mariko.
Đêm đó anh không ngủ được. Anh ra khỏi nhà, gió thổi từng cơn làm sóng biển ngầu bọt. Một cơn gió mạnh hơn ném những mảnh vụn vào một túp lều trong làng, kêu lộp độp. Chó sủa bâng quơ và sục sạo. Những mái rơm chuyển động như những vật sống.Cánh cửa đập sầm sầm, và đàn ông, đàn bà, như những bóng ma lặng lẽ, cố sức đóng cửa cài then lại. Sóng triều ào ạt. Các thuyền đánh cá đã được kéo lên bờ, rất xa hơn thường lệ, cho an toàn.
Anh đi dọc bờ biển rồi trở về nhà, người chúi về đằng trước để chống lại sức gió. Anh không gặp một ai. Mưa gào thét và chẳng bao lâu người anh ướt sũng.
Fujiko đợi anh trên hiên, gió thổi lay tà áo cô, ngọn đèn dầu được che gió chập chờn lay động. Mọi người đều thức. Đầy tớ khiêng của cải quí giá ra ngôi nhà kho xây bằng gạch sống và đá ở mé sau vườn.
Nhưng gió chưa có gì đe doạ.
Một viên ngói trên mái long ra khi gió lùa vào dưới mái. Mái nhà rung chuyển. Viên ngói rơi xuống, vỡ tan, tiếng vỡ rất to. Đám đầy tớ hối hả chạy đi chạy lại, một số chuẩn bị xô thùng, một số khác tìm cách sửa chữa mái nhà. Ông lão làm vườn Mêkiya, được con cái giúp đỡ, đang buộc lại các khóm cây non vào những cọc tre.
Một cơn gió mạnh nữa làm ngôi nhà nghiêng ngả.
"Nhà đổ sụp đến nơi, Mariko-san."
Nàng không nói gì, gió như vồ lấy nàng và Fujiko khóc, mắt hai người ứa lệ. Anh nhìn xuống làng. Lúc này, những mảnh vỏ bay tứ tung. Rồi gió ùa qua một chỗ giấy rách của shoji của ngôi nhà và toàn bộ bức tường biến mất, chỉ để trơ lại bộ khung. Tường đối diện đổ sụp và mái nhà đổ theo.
Blackthorne luống cuống quay lại khi shoji của buồng anh bị vỡ toang. Bức tường đó biến mất rồi đến một bức tường đối diện. Chẳng mấy nỗi tất cả các bứt tường đều tơi tả thành những mảnh vụn. Anh có thể nhìn thấy thông thống cả ngôi nhà. Những cột chống mái vẫn vững và mái nhà lợp ngói không xô lệch... Chăn màn, đèn lồng, chiếu bay phấp phới, đầy tớ đuổi theo giữ lại.
Cơn giông tố phá hủy dường như tất cả các nhà trong làng. Một vài ngôi nhà hoàn toàn bị phá sạch.

Không ai bị thương nặng. Đến sáng gió yếu đi, mọi người lại bắt tay vào dựng lại ngôi nhà của mình.
Đến trưa thì tường nhà Blackthorne đã làm lại xong và một nửa làng đã trở lại bình thường Các tường đan mắt cáo, rất nhẹ không đòi hỏi nhiều công sức để được dựng lại chỉ có mất công là những chốt, những dây buộc các mối nối bao giờ cũng đục mộng và đẽo gọt rất khéo. Lợp lại các mái nhà tranh hay ngói thì khó hơn nhưng anh thấy dân làng giúp đỡ nhau, tươi vui, nhanh nhẹn và rất thành thạo. Mura hối hả đi khắp làng, góp ý kiến, khuyên bảo, đuổi bắt, đôn đốc. Ông ta leo lên đồi để kiểm tra công việc.
"Mura, ông..." Blackthorne tìm từ.
"Ông làm giỏi lắm, trông cứ ung dung thôi."
"A, cảm ơn Anjin-san. Vâng, cảm ơn ông, nhưng chúng tôi may mắn là không có hỏa hoạn."
"Ông hay bị hỏa hoạn à?"
"Xin lỗi. Ông có hay bị hỏa hoạn không?"
"Ông có hay bị hỏa hoạn không?" Blackthorne nhắc lại.
"Có Nhưng tôi đã ra lệnh cho dân làng sẵn sàng. Sẵn sàng, ông hiểu chứ?"
"Hiểu."
"Khi bão đến..." Mura bỗng cứng người liếc qua vai Blackthorne rồi cúi chào rất thấp.
Omi đang đi tới với cái dáng đi thoải mái, nhún nhảy của anh ta, đôi mắt đầy thiện cảm chỉ nhìn Blackthorne, tựa hồ Mura không tồn tại.
"Chào Anjin-san", anh ta nói.
"Chào Omi-san. Nhà ông tốt chứ"?
"Tốt, cảm ơn", Omi nhìn Mura rồi nói, giọng sẵng :
"Mọi người lẽ ra đã phải đi đánh cá hoặc ra làm ruộng rồi. Cả phụ nữ nữa. Yabu Sama đòi nộp thuế. Ông định làm tôi mất mặt trước Đại nhân vì lười nhác đó chăng?"
"Không ạ, Omi-san. Xin ông thứ lỗi cho tôi. Tôi sẽ đi lo việc đó ngay."
"Lẽ ra tôi không phải nói. Lần sau tôi sẽ không nói đâu đấy."
'Tôi xin ông tha thứ cho sự ngu ngốc của tôi." Mura vội vã ra đi.
"Hôm nay ông bình yên chứ?" Omi hỏi Blackthorne.
"Đêm qua không có chuyện gì phiền chứ?"
"Hôm nay tốt, cảm ơn ông. Còn ông thế nào?"
Omi nói rất dài, Blackthorne không hiểu được hết, cũng như đã không hiểu hết Omi đã nói những gì với Mura, chỉ lõm bõm hiểu được vài từ.
"Xin lỗi, tôi không hiểu."
"Vui? Ông thấy hôm qua có vui không? Cuộc tiến công? Trận đánh
"Giả vờ" ấy mà?"
"À, tôi hiểu. Có. Tôi cho là tốt."
"Thế còn việc làm chứng?"
"Làm chứng! Gã Ronin Nebara Jozen và người của hắn." Omi bắt chước động tác đâm lê và cười.
"Ông đã chứng kiến cái chết của bọn hắn. Chết! hiểu chứ?"
"À hiểu, sự thật là, Omi-san, không thích giết."
"Karma, Anjin-san."
"Karma. Hôm nay huấn luyện?"
"Vâng. Nhưng Yabu Sama muốn chỉ nói chuyện thôi. Lát nữa. Hiểu không. Anjin-san? Chỉ nói chuyện thôi, lát nữa." Omi nhẫn nại nhắc lại.
"Chỉ nói chuyện. Hiểu."
"Ông bắt đầu nói tiếng chúng tôi giỏi rồi đấy. Phải. Rất giỏi."

"Cám ơn. Khó lắm, ít thì giờ."
"Vâng. Nhưng ông là người tốt và rất cố gắng, chịu khó. Điều đó rất quan trọng. Chúng ta sẽ có thì giờ, Anjin-san, ông không lo... Tôi sẽ giúp ông." Omi thấy phần lớn những điều mình nói Blackthorne không hiểu, nhưng anh ta không cần, chừng nào Anjin-san nắm được ý chính.
"Tôi muốn là bạn ông", anh ta nói, rồi nhắc lại câu đó thật rành rọt.
"Ông có hiểu không?"
"Bạn? Tôi hiểu, bạn."
Omi trỏ vào mình rồi trỏ vào Blackthorne:
"Tôi muốn là bạn của ông."
"À! Cảm ơn. Rất vinh dự."
Omi lại mỉm cười và cúi chào, như người bằng vai bằng vế rồi bước đi.
"Bạn với nó?" Blackthorne lẩm bẩm.
"Nó quên rồi sao? Ta, ta không quên."
"A, Anjin-san", Fujiko nói, vội vã chạy lại.
"Ông đã muốn ăn chưa? Yabu Sama sắp cho người gọi ông đấy."
"Vâng, cảm ơn cô. Vỡ nhiều?" Anh hỏi, tay trỏ vào ngôi nhà.
"Xin lỗi, rất tiếc, nhưng ông phải nói:
"Có vỡ nhiều không?"
"Có vỡ nhiều không?"
"Không có tổn thất gì đáng kể, Anjin-san."
"Tốt. Không bị thương?"
"Xin lỗi, rất tiếc, nhưng ông phải nói là:
"Không ai bị thương chứ?"
"Cảm ơn. Không ai bị thương."
Đột nhiên, Blackthorne cảm thấy ớn, cứ liên tục bị sửa chữa mãi, anh liền chấm dứt câu chuyện bằng một mệnh lệnh.
"Tội bị đói. Ăn."
"Vâng, ngay bây giờ đây ạ. Xin lỗi, nhưng đáng lẽ ông phải nói là
"Tôi đói." Người ta đói, chứ không bị đói." Cô đợi cho đến khi anh nhắc lại đúng rồi mới quay vào.
Anh ngồi trên hiên nhìn Uekiya, ông lão làm vườn, đang sửa sang lại những chỗ đổ, gẫy và thu dọn lá rụng rải rác. Anh trông thấy phụ nữ và trẻ con đã chữa nhà trong làng và những chiếc thuyền đang ra khơi, lướt trên sóng bập bềnh. Những dân làng khác đang cặm cụi ngoài ruộng, gió lúc này đã giảm nhiều. Không biết họ phải trả những thuế gì, anh tự hỏi. Mình chịu không thể làm nông dân ở đây được... không những ở đây... mà ở bất cứ đâu.
Khi trời bắt đầu sáng, anh đã cảm thấy lo buồn trước cảnh tượng tàn phá ở làng.
"Trận bão này chẳng làm suy suyển được một ngôi nhà ở Anh", anh đã nói với Mariko như vậy."Ồ, dĩ nhiên đó là một cơn gió mạnh nhưng không phải dữ. Tại sao ở đây không xây nhà bằng đá hay bằng gạch?"
"Vì những trận động đất, Anjin-san. Tất nhiên động đất thì nhà bằng đá sẽ vỡ, đổ sập xuống và có thể làm dân chúng bị thương hoặc chết. Với kiểu xây dựng của chúng tôi, chỉ thiệt hại ít thôi. Ông sẽ thấy mọi cái được xây dựng lại nhanh như thế nào."
"Vâng, nhưng lại có hỏa hoạn nữa. Và cái gì sẽ xảy ra khi gió lớn tới? Taifun ấy?"
"Khi ấy thì rất tệ hại."
Nàng đã giải thích cho anh hiểu về Taifun và mùa Taifun từ tháng sáu đến tháng chín, đôi khi sớm hơn đôi khi muộn hơn. Và về các thiên tai khác.

Cách đây mấy hôm đã xảy ra một trận động đất nữa. Nhẹ thôi. Một cái ấm đun nước đã từ trên bếp lò rơi xuống làm cái lò đổ. May mà than đã bị tắt ngấm. Một ngôi nhà trong làng đã cháy nhưng lửa không lan sang nhà khác. Blackthorne chưa bao giờ trông thấy người ta cứu hỏa hữu hiệu đến như thế. Ngoài những cái đó ra, không một ai trong làng để ý nhiều lắm. Họ chỉ cười rồi cuộc sống bình thường lại tiếp tục.

"Tại sao người ta lại cười?"

"Chúng tôi cho việc phơi bày những xúc cảm mạnh là rất đáng xấu hổ và rất vô lễ, nhất là tỏ ra sợ hãi, cho nên chúng tôi che giấu bằng cách cười to lên hoặc mỉm cười. Tất nhiên mọi người đều sợ tuy chúng tôi không bao giờ được để lộ ra."

Một vài người cũng vẫn để lộ ra đấy, Blackthorne thầm nghĩ.

Nebara Jozen đã lộ ra là gã sợ. Gã đã chết một cách thảm hại, đã khóc vì sợ, đã van xin tha mạng, việc giết hắn đã được tiến hành thong thả và tàn ác. Người ta đã cho phép gã chạy rồi đâm lê vào người gã một cách cẩn thận giữa những tiếng cười, rồi lại buộc gã phải chạy nữa và đâm què gã. Sau đó chúng để cho gã bò đi rồi từ từ moi ruột gã trong lúc gã kêu la thảm thiết, máu, rớt rãi chảy ròng ròng, rồi bỏ đấy cho chết dần.

Sau đó Naga mới để ý dần đến bọn Samurai còn lại. Lập tức ba tên bộ hạ của Jozen quì xuống, phanh bụng ra rồi đặt đoản kiếm của chúng ra trước mặt để làm seppuku theo đúng nghi thức. Ba đồng đội của chúng đứng đằng sau làm người phụ tá, kiếm dài rút ra sẵn và giơ cao, nắm chặt trong hai bàn tay. Lúc này Naga để mặc chúng: khi bọn Samurai đang quì thò tay ra cầm ấy đoản kiếm, chúng vươn cổ và ba thanh kiếm vụt xuống loang loáng, chém đứt đầu chúng chỉ bằng một nhát duy nhất. Hàm răng của những chiếc đầu rơi va vào nhau lập cập rồi im bặt. Ruồi bu lại.

Hai tên Samurai nữa quì xuống, còn tên cuối cùng đứng sẵn sàng phụ tá. Tên quì thứ nhất bị chém đứt đầu như các đồng đội của nó, khi nó thò tay ra cầm lấy thanh đoản kiếm. Tên kia nói.

"Không, ta, Hirasaki Kenko, ta biết chết như thế nào, như một Samurai phải chết."

Kenko là một gã thanh niên nhỏ bé, người sức hương thơm và hầu như xinh đẹp, da mai mái, tóc bôi đầu và chải chuốt. Gã trịnh trọng nhặt thanh kiếm lên và lấy thắt lưng bọc một phần lưỡi để nắm cho thêm chặt.

"Ta phản đối cái chết của Nebara Jozen-san và cái chết của bộ hạ ông ta", gã nói bằng một giọng kiên quyết và cúi chào Naga. Gã đưa mắt nhìn bầu trời lần cuối và mỉm cười lần cuối với người phụ tá của gã.

"Sayonara, Tadeo." Nói xong, gã ấn mạnh lưỡi kiếm sâu vào bên trái bụng gã, rạch ngang một đường bằng cả hai tay rồi giật lưỡi kiếm ra, đâm mạnh một nhát nữa vào bên dưới rốn rồi vẫn im lặng, rạch ngược lên, ruột gã vãi ra ngoài, gã lấy kiếm băm nát và trong khi bộ mặt gã méo xệch một cách ghê sợ, hấp hối đổ xuống phía trước, tên phụ tá vung kiếm chém xuống, chỉ một nhát thôi.

Naga đích thân cầm tóc nhặt cái đầu lên, lau sạch đất cát rồi vuốt mắt cho nó. Xong gã ra lệnh cho quân của gã phải rửa sạch các đầu lâu, gói ghém lại để gửi cho Ishido với đầy đủ nghi lễ và một bản tường trình đày đủ về tinh thần anh dũng của Hirasaki Kenko.

Tên Samurai cuối cùng quì xuống. Không còn ai nữa để làm phụ tá cho gã. Gã quá trẻ. Tuy gã run run và gã hoảng sợ ra mặt. Gã đã hai lần làm nhiệm vụ đối với các bạn gã, đã hai lần chém rất gọn, rất đáng khen, tránh cho họ sự đau đớn và cái nhục của sợ hãi. Và một lần gã đã phụ tá cho người bạn thân nhất của gã chết theo kiểu Samurai, tự sát trong im lặng, đầy kiêu hãnh, rồi cũng chém gọn ghẽ với một tài năng hoàn hảo. Trước đây gã chưa giết ai bao giờ.

Mắt gã tập trung vào thanh đoản kiếm. Gã phanh bụng ra và khấn thầm có được lòng dũng cảm của người yêu của gã. Nước mắt gã rưng rưng nhưng gã lấy lại nghị lực, giữ cho bộ mặt gã trơ ra như một chiếc mặt nạ với một nụ cười đọng cứng trên môi. Gã cởi thắt lưng cuốn vào một phần lưỡi kiếm. Gã

thanh niên này đã thực hiện tốt bổn phận của gã, Naga ra hiệu cho phó tướng của mình.

Tên này bước lên, cúi chào trịnh trọng tự giới thiệu

"Ôraraji, Nampô, đội trưởng của đội chín của Đại nhân Toranaga, tôi sẽ lấy làm vinh dự được làm phụ tá cho ông."

"Ikomo Tadeo, sĩ quan cấp một, chư hầu của Đại nhân Ishido", gã thanh niên đáp.

"Cảm ơn ông. Tôi sẽ lấy làm vinh dự được nhận ông làm phụ tá." Cái chết của gã nhanh chóng không đau đớn và đảm bảo danh dự.

Các thủ cấp được thu nhặt lại. Lát sau Jozen tỉnh lại la hét. Hai bàn tay gã quờ quạng một cách tuyệt vọng để bịt bụng lại.

Chúng để mặc gã cho lũ chó đang từ dưới làng chạy lên.

CHƯƠNG 34

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Đến giờ Ngọ, tức mười một giờ trưa, mười ngày sau cái chết của Jozen và tất cả người của gã, một đoàn ba chiếc galleon vòng qua mũi đất ở Anjiro. Trên ba galleon, đầy ắp quân lính. Toranaga lên bờ. Bên cạnh ông là Buntaro.

"Yabu-san, trước hết tôi muốn xem một cuộc diễn tập tiến công, với số năm trăm quân tập luyện đầu tiên", Toranaga nói.

"Ngay bây giờ."

"Có thể ngày mai được không? Như thế tôi sẽ có thì giờ chuẩn bị", Yabu niềm nở nói, nhưng trong bụng điên giận vì Toranaga đã đến bất thần, vì do thám của lão đã không báo cho lão biết trước. Lão chỉ kịp vội vã đi ra bến với một đội danh dự.

"Đại nhân mệt…"

"Tôi không mệt, cảm ơn ông", Toranaga nói, cố tình xẵng giọng.

"Tôi không cần

"Quân phòng thủ" hay bố trí khung cảnh công phu hay những tiếng la thét hay những cái chết giả vờ. Ông bạn thân mến, ông quên rồi đấy, tôi đã đóng trong các vở kịch Nô và dàn đựng khá nhiều rồi nên cũng đủ khả năng để sử dụng trí tưởng tượng của mình. Tôi không phải là một tên nông dân - Ronin! Xin ông hãy ra lệnh tổ chức ngay cho!"

Họ đang đứng trên bãi biển. Xung quanh Toranaga là đội vệ sĩ ưu tú của ông ta và từ chiếc galleon đã cập bến, quân lính vẫn đang ùn ùn đổ xuống. Một ngàn Samurai khác cũng vũ khí đầy mình đứng đầy hai chiếc galleon đang đợi ở ngoài xa. Hôm ấy là một ngày nóng nực, trời không một gợn mây, sóng nhẹ, và hơi nóng ong ong ở phía chân trời.

"Igurashi, ông đi lo ngay việc này!" Yabu giận sôi lên. Kể từ khi lão gửi bức thư đầu tiên nói về việc Jozen tới, cách đây mười một ngày, chỉ có những báo cáo hết sức nghèo nàn chẳng có ý nghĩa gì mấy của màng lưới do thám của lão từ Yedo gửi về, và đáp lại những tín hiệu ngày càng thúc giục của lão, Toranaga chỉ có những câu trả lời lấp lửng, làm lão điên người: nào là

"Đã nhận được thư và đang nghiên cứu nghiêm túc", nào là

"Rất bực mình vì báo cáo của ông về con trai tôi. Xin đợi chỉ thị của tôi." Rồi bốn ngày sau:

"Những người chịu trách nhiệm về cái chết của Jozen sẽ bị trừng trị. Họ sẽ ở lại nguyên vị nhưng vẫn tiếp tục giam giữ cho đến khi tôi có thể tham khảo ý kiến của Đại nhân Ishido" và hôm qua, một quả bom :

"Hôm nay tôi đã nhận được lời mời chính thức của hội đồng Nhiếp chính mời đến dự buổi lễ Xem Hoa.ở Osaka. Ông định bao giờ lên đường? Xin cho biết ngay."

Khi ấy Yabu bối rối đã hỏi :

"Chắc chắn như thế không có nghĩa là Toranaga sẽ đi thật?"

"Ông ta định buộc Đại nhân phải tỏ thái độ đây." Igurashi đáp.

"Bất kỳ Đại nhân nói gì, Đại nhân cũng kẹt."

"Cháu đồng ý đấy." Omi nói.

"Tại sao ta không có tin tức gì từ Yedo? Do thám của chúng ta làm sao cả rồi?"

"Thật cứ như là Toranaga đã phủ một cái mền lên toàn bộ lãnh thổ Kuanto rồi vậy." Omi nói.

"Có lẽ ông ta biết do thám của Đại nhân là những ai!"
"Thưa Chúa công, hôm nay đã là ngày thứ mười rồi." Igurashi nhắc nhở Yabu thầm cảm tạ kami hộ mệnh của mình vì đã thuyết phục mình.
"Mọi sự đã sẵn sàng để Chúa công lên đường đi Osaka. Chúa công định đi hay không đi?"
Lúc này, trên bãi biển, Yabu chấp nhận lời khuyên của Omi, là ở lại cho đến ngày cuối cùng có thể trì hoãn được tức là sau đó ba ngày.
"Về bức thư cuối cùng của Đại nhân, thưa Toranga Sama, bức thư tối hôm qua đó", Yabu nói:
"Chắc hẳn Đại nhân đã đi Osaka?"
"Thế ông có đi không?"
"Tôi thừa nhận Đại nhân là thủ lĩnh. Tất nhiên tôi phải đợi quyết định của Đại nhân."
"Quyết định của tôi thì dễ thôi, Yabu Sama. Nhưng quyết định của ông mới khó. Nếu ông đi, các Nhiếp chính chắc chắn sẽ chặt đầu ông vì đã tiêu diệt Jozen và người của gã. Mà Ishido thì thật sự giận dữ... mà giận dữ là đúng. Neh?"
"Thưa Đại nhân Toranaga, tôi không làm việc đó. Việc tiêu diệt Jozen dù có đúng đến đâu đi nữa, cũng vẫn là trái lệnh của tôi."
"Naga làm thì cũng vậy thôi, neh? Nếu không thì chắc chắn ông sẽ phải đích thân tự tìm lấy. Tôi sẽ bàn về trường hợp Naga-san sau, nhưng ta đi thôi, vừa đi ra bãi tập vừa nói chuyện. Không nên phí thì giờ làm gì." Toranaga cất bước, dáng đi nhanh nhẹn, bọn vệ sĩ của ông ta bám kè kè đằng sau.
"Phải, ông bạn ạ, ông đã lâm vào một cái thế lưỡng nan. Nếu ông đi ông sẽ mất đầu, mất Izu và tất nhiên toàn dòng họ Kasigi nhà ông cũng sẽ bị điệu ra pháp trường. Nếu ông ở lại, Hội đồng cũng sẽ ra lệnh y như thế." Ông ta liếc ngang nhìn.Yabu.
"Có lẽ ông nên làm cái việc ông đã gợi ý cho tôi lần trước khi tôi ở Anjiro ấy. Tôi rất sung sướng được làm người phụ tá cho ông. Có thể cái đầu của ông sẽ làm nguôi cơn giận dữ của Ishido khi tôi gặp ông ta."
"Cái đầu của tôi chẳng có giá trị gì đối với Ishido."
"Tôi không đồng ý."
Buntaro xen vào.
"Xin Chúa công thứ lỗi. Chúa công muốn quân lính hạ trại ở đâu?"
"Trên bình nguyên ấy. Hãy lập trại thường trực ở đó. Hai trăm lính sẽ ở lại với ta tại pháo đài. Thu xếp xong lại gặp ta. Ta muốn ông cùng xem cuộc diễn tập."
Buntaro hối hả đi ngay.
"Trại thường trực? Đại nhân định ở lại đấy ư?" Yabu hỏi.
"Không, chỉ có người của tôi ở lại thôi. Nếu cuộc tiến công mà hay như tôi đã nghe nói, chúng ta sẽ lập thêm chín tiểu đoàn xung kích, mỗi tiểu đoàn năm trăm người."
"Sao?"
"Đúng thế đấy. Tôi đem tới đây cho ông một nghìn Samurai đã được chọn lọc. Ông sẽ cung cấp thêm một nghìn nữa."
"Nhưng không có đủ súng và việc huấn…"
"Xin lỗi, ông nhầm. Tôi đem tới một nghìn khẩu hoả mai và rất nhiều thuốc súng và đạn. Số còn lại sẽ tới đây trong vòng một tuần cùng với một nghìn người nữa."
"Chúng ta sẽ có chín tiểu đoàn xung kích?"
"Phải. Một trung đoàn Buntaro sẽ chỉ huy."
"Có lẽ tôi chỉ huy thì tốt hơn. Ông ấy là sẽ…"
"Ồ, ông quên mất là vài ngày nữa Hội đồng sẽ họp. Làm sao ông có thể chỉ huy được một trung đoàn nếu ông đi Osaka? Ông không sửa soạn để đi hay sao?"

Yabu dừng lại.

"Chúng ta là đồng minh. Chúng ta thỏa thuận ông là thủ lĩnh và chúng ta đã tè vào sự cam kết đó. Tôi đã giữ đúng cam kết và vẫn giữ đúng. Bây giờ tôi xin hỏi ý định Đại nhân thế nào? Chúng ta có chiến tranh hay không?"

"Chẳng ai tuyên chiến với tôi cả. Chưa."

Yabu muốn tuốt thanh kiếm Yosimô ra, cho máu của Toranaga tung tóe trên mặt đất, một lần cho chót, bất kể phải trả giá như thế nào. Lão có thể cảm thấy hơi thở của bọn vệ sĩ của Toranaga chung quanh nhưng lúc này lão bất cần.

"Chẳng phải Hội đồng cũng là hồi chuông báo tử của Đại nhân sao? Chính Đại nhân đã nói vậy : Khi họ đã họp nhau lại, Đại nhân sẽ phải tuân theo. Neh?"

"Tất nhiên", Toranaga xua tay cho bọn vệ sĩ lùi lại, rồi thoải mái tỳ tay lên đốc kiếm, đôi chân chắc nịch xoạc rộng.

"Vậy quyết định của Đại nhân thế nào? Đại nhân định thế nào?"

"Trước hết xem cuộc diễn tập tiến công!"

"Rồi sao?"

"Rồi đi săn."

"Đại nhân có đi Osaka không?"

"Tất nhiên là đi."

"Bao giờ?"

"Bao giờ muốn thì đi."

"Ý Đại nhân nói là không đi khi Ishido muốn."

"Tôi nói khi tôi muốn."

"Chúng ta sẽ bị cô lập", Yabu nói.

"Chúng ta không thể đánh nhau với toàn thể nước Nhật Bản được, ngay dù có cả một trung đoàn xung kích nhưng chúng ta không tài nào huấn luyện kịp được trong mười ngày."

"Đúng."

"Vậy kế hoạch thế nào?"

"Đích xác chuyện gì đã xảy ra với Jozen và Naga-san?"

Yabu thành thực kể lại, chỉ ỉm đi việc Omi đã đưa Naga vào tròng.

"Thế còn gã man di của tôi? Anjin-san ứng xử thế nào?"

"Tốt. Rất tốt." Yabu kể lại chuyện Blackthorne định làm seppuku đêm đầu tiên và lão đã thuyết phục được Anjin-san theo cách có lợi cho cả hai lên như thế nào.

"Như thế là khôn khéo", Toranaga chậm rãi nói.

"Tôi không bao giờ có thể ngờ hắn lại định làm seppuku. Hay lắm."

"Thật may là tôi đã bảo trước cho Omi phải sẵn sàng."

"Phải."

Yabu nóng ruột chờ đợi Toranaga nói thêm nhưng

Toranaga cứ lặng thinh.

"Tôi đã báo tin với Đại nhân là Đại nhân Ito đã trở thành Nhiếp chính." Cuối cùng Yabu phải nói.

"Đại nhân có biết tin đó trước khi nhận được thư tôi không!"

Toranaga vẫn nín lặng, mãi rồi mới nói:

"Tôi có nghe tin đồn. Đại nhân Ishido chọn Ito là rất đúng. Cái tên ngu xuẩn đó lúc nào cũng thích được chọc vào đít trong khi hắn dí mũi vào lỗ đít một người khác. Chúng ta sẽ là những bạn chăn gối rất hợp nhau."

"Dù thế, lá phiếu của hắn cũng sẽ tiêu diệt Đại nhân."

"Miễn là có một Hội đồng."
"A, thế ra Đại nhân đã có kế hoạch thật rồi ư?"
"Lúc nào tôi cũng có kế hoạch...Nhiều kế hoạch...ông không biết sao? Nhưng còn ông, ông bạn đồng minh, kế hoạch của ông thế nào? Nếu ông muốn đi thì cứ việc đi. Muốn ở lại cứ việc ở lại. Hãy chọn đi!" Ông ta lại tiếp tục bước.
Mariko đưa cho Toranaga cuộn giấy chữ viết chi chít.
"Đây là tất cả ư?" Ông ta hỏi.
"Vâng, thưa Chúa công", nàng đáp, không thích không khí ngột ngạt của ca bin, cũng không thích lại trở lại galleon, dù chiếc galleon vẫn neo ở bến.
"Nhiều cái đã có trong cuốn giáo khoa chiến tranh đã được nhắc lại nhưng đêm nào tôi cũng ghi chép và ghi lại thật đúng tất cả những gì đã xảy ra... cố gắng ghi lại thật đúng. Đây tựa hồ như một cuốn nhật ký về những gì đã được nói và đã xảy ra từ khi Đại nhân rời khỏi nơi đây."
"Tốt. Có ai khác đọc cái này không?"
"Theo tôi biết thì không có ai, thưa Chúa công."
Nàng phe phẩy cái quạt mát.
"Nàng hầu của Anjin-san và đám đầy tớ có trông thấy tôi viết nhưng tôi luôn luôn cất kỹ, khóa lại."
"Kết luận của bà là thế nào?"
Mariko ngập ngừng. Nàng liếc căn phòng và cửa sổ ở thành tàu đã đóng kín.
Toranaga nói:
"Trên thuyền chỉ có người của tôi thôi và bên dưới boong không có một ai cả. Trừ chúng ta."
"Vâng, thưa Chúa công. Tôi chợt nhớ Anjin-san nói rằng trên một con tàu không có gì bí mật. Xin Đại nhân thứ lỗi." Nàng suy nghĩ một lát rồi nói với một giọng tự tin:
"Trung đoàn hoả mai sẽ chỉ thắng được một trận. Người man di có thể tiêu diệt được chúng ta nếu chúng đổ bộ đông quân với súng và đại bác, Đại nhân cần phải có một hạm đội kiểu man di. Cho đến nay, kiến thức của Anjin-san đã tỏ ra có giá trị rất lớn đối với Đại nhân, lớn đến mức nó cần được giữ kín, chỉ riêng Đại nhân biết thôi. Nằm trong tay địch, kiến thức của ông ta sẽ cực kỳ nguy hiểm cho Đại nhân."
"Hiện nay, những ai biết kiến thức đó?"
"Yabu-san biết nhiều, nhưng Omi-san còn biết nhiều hơn... ông này là người mẫn cảm nhất. Igurashi-san, Naga-san và binh sĩ... tất nhiên binh sĩ hiểu chiến lược, nhưng không hiểu những tình tiết tinh vi hơn và không biết tí gì về kiến thức chính trị và kiến thức chung của Anjin-san. Tôi, tôi hiểu nhiều hơn tất cả. Tôi đã ghi lại mọi điều ông ta nói, hỏi hoặc bình luận. Trong chừng mực cố gắng nhất của tôi. Tất nhiên ông ta mới chỉ nói với chúng tôi về một số việc, nhưng tầm hiểu biết của ông ta rộng và trí nhớ của ông ta gần như hoàn hảo. Nếu có đủ kiên nhẫn, ông ta có thể cung cấp cho chúng ta một bức tranh chính xác về thế giới, phong tục tập quán và những nguy hiểm của nó, nếu ông ta nói sự thật."
"Ông ta có nói sự thật không?"
"Tôi tin là có."
"Ý kiến của bà về Yabu thế nào?"
"Yabu-san là một người hung bạo, bất chấp luân thường đạo lý. Ông ta chẳng coi trọng cái gì hết trừ quyền lợi riêng của ông ta. Bổn phận, trung thành, truyền thống, đều chẳng có ý nghĩa gì đối với ông ta. Đầu óc ông ta đôi khi cũng lóe lên những ý nghĩ tinh ranh, thậm chí thông minh nữa. Ông ta là kẻ thù hay là đồng minh đều nguy hiểm cả."
"Đó là những đức tính đáng khen cả. Còn về mặt nhược điểm thì sao?"
"Một người cai trị tồi. Nông dân của ông ta sẽ nổi loạn nếu chúng có vũ khí."
"Tại sao?"

"Vì thuế mà quá nặng. Thuế bất hợp pháp. Ông ta thu bảy mươi phần trăm thóc lúa, cá, và các sản phẩm. Ông ta đã bắt đầu thu thuế thân, thuế đất, thuế thuyền... từng thứ hàng bán ra, từng thùng sake .. Ở Izu, mọi thứ đều đánh thuế."

"Có lẽ tôi nên dùng ông ta hoặc người quản lý của ông ta cho Kuanto. Thôi được, ông ta làm gì ở đây là việc riêng của ông ta, nông dân của ông ta sẽ không bao giờ có được vũ khí cho nên chúng ta chẳng có gì phải lo cả. Tôi vẫn có thể dùng nơi đây làm một căn cứ, nếu cần."

"Nhưng thưa Đại nhân, sáu mươi phần trăm là giới hạn hợp pháp."

"Đó là giới hạn hợp pháp trước đây. Taiko đặt nó thành luật pháp nhưng ông ta chết rồi. Về Yabu còn gì nữa không?"

"Ông ta ăn ít, sức khỏe có vẻ tốt, nhưng Suwo, ông lão xoa bóp, cho rằng ông ta đau thận. Ông ta có những thói quen kỳ quặc."

"Sao?"

Nàng kể lại cái đêm của những tiếng thét.

"Ai nói cho bà biết?"

"Suwo. Cả mẹ và vợ Omi nữa."

"Cha của Yabu xưa kia cũng hay luộc kẻ thù của mình. Phí thì giờ. Nhưng tôi hiểu nhu cầu của ông ta thỉnh thoảng phải làm chuyện đó. Thế còn Omi, cháu ông ta?"

"Rất khôn ngoan, sắc sảo. Rất thông minh. Hoàn toàn trung thành với ông chú. Một chư hầu rất có năng lực, gây ấn tượng mạnh."

"Còn gia đình Omi?"

"Mẹ ông ta là… tỏ ra khá cương quyết đối với Midori, vợ của Omi. Midori là Samurai, dịu dàng, khỏe và rất tốt. Tất cả đều là chư hầu trung thành của Yabu-san. Lúc này Omi-san không có nàng hầu, tuy Kiku, người kỹ nữ nổi tiếng nhất ở Izu, cũng gần như là một nàng hầu. Nếu ông ta có thể chuộc lại hợp đồng của cô ấy thì tôi cho rằng ông ta sẽ đưa cô ấy về nhà mình."

"Liệu hắn có giúp tôi chống lại Yabu không nếu tôi muốn vậy?"

Mariko suy nghĩ. Rồi lắc đầu:

"Không, thưa Chúa công Tôi nghĩ là không. Tôi nghĩ ông ta là chư hầu của chú mình."

"Naga thế nào?"

"Một Samurai rất tốt. Naga-san thấy ngay nguy cơ mà Jozen-san và người của ông ta có thể gây ra đối với Đại nhân và đã chặn đứng mọi chuyện lại, chờ hỏi ý kiến Đại nhân. Mặc dù Naga-san rất không ưa Trung đoàn Hỏa mai, ông vẫn huấn luyện các đại đội tất tích cực để đạt tới mức thành thạo."

"Tôi cho rằng gã rất ngu xuẩn... làm con rối cho Yabu điều khiển."

Mariko sửa lại nếp áo kimono, không nói gì.

Toranaga phe phẩy chiếc quạt:

"Còn Anjin-san?."

Nàng đã chờ đợi câu hỏi này, nhưng lúc này khi nó được đặt ra, tất cả những nhận xét khôn khéo nàng định nói bỗng biến đâu mất hết.

"Thế nào?"

"Thưa Chúa công, Chúa công nên nhận định theo bản viết kia. Trong một vài lĩnh vực, ông ta thật không thể nào giải thích được. Tất nhiên, sự giáo dục, sự kế thừa ông ta chẳng có gì giống với chúng ta. Ông ta rất phức tạp và vượt ra ngoài sự hiểu biết của, chúng... của tôi... thường ông ta rất cởi mở. Nhưng từ khi ông ta định làm seppuku thì ông ta thay đổi nhiều. Kín đáo hơn." Nàng kể lại những gì Omi đã nói và đã làm cái đêm đầu tiên ấy. Và lời hứa của Yabu.

"À, Omi đã chặn ông ta lại…chứ không phải Yabu-san?"

"Vâng."

"Và Yabu đã nghe theo lời khuyên của Omi?"
"Đúng như thế thưa Đại nhân."
"Vậy ra Omi là cố vấn. Hay lắm. Nhưng chắc chắn Anjin-san không mong đợi Yabu sẽ giữ lời hứa chứ?"
"Vâng, đúng thế."
Toranaga cười:
"Thật trẻ con."
"Lương tâm Cơ đốc giáo ăn sâu vào lòng ông ta, thật đáng tiếc. Ông ta không thể tránh khỏi karma của mình, một phần vì ông ta hoàn toàn bị chi phối bởi lòng căm ghét cái chết hoặc những cái chết của những người ông ta gọi là
"Vô tội." Ngay cái chết của Jozen cũng làm ông ta xúc động sâu sắc. Nhiều đêm ông ta trằn trọc và nhiều ngày ông ta hầu như không nói chuyện với ai?"
"Cái lương tâm ấy, có phải tất cả dân man di đều có không?"
"Không, tuy tất cả dân man đi theo Cơ đốc giáo lẽ ra phải có."
"Liệu ông ta sẽ mất cái lương tâm đó không?"
"Tôi nghĩ có lẽ không. Nhưng cho đến khi mất đi cái lương tâm ấy thì ông ta thật không có khả năng tự vệ, chẳng khác gì một con búp bê."
"Nàng hầu của ông ta thế nào?"
Nàng kể lại hết mọi chuyện.
"Tốt." Toranaga rất hài lòng về việc mình đã lựa chọn Fujiko và kế hoạch của ông ta đã có kết quả.
"Rất tốt. Cô ấy hành động rất giỏi về chuyện các khẩu súng. Còn tính khí của ông ta thế nào?"
"Nói chung là bình thường, trừ một sự lúng túng ngượng ngùng rất đáng ngạc nhiên về chuyện chăn gối và một e ngại kỳ quặc khi bàn đến những chức năng bình thường nhất của con người." Mariko cũng mô tả nhu cầu không bình thường của Blackthorne muốn được một mình và cái khẩu vị kinh tởm của anh trong chuyện ăn uống.
"Trong nhiều vấn đề khác, ông ta rất cẩn thận, biết điều, sắc sảo, một học trò giỏi, rất tò mò về chúng ta và phong tục của chúng ta. Tất cả đều đã ghi trong báo cáo của tôi, nhưng ngắn gọn thôi, tôi đã giải thích cho ông ta hiểu đôi điều về lối sống của chúng ta, về chúng ta và lịch sử nước ta, về Taiko và các vấn đề đang đè nặng lên vương quốc lúc này."
"A, về Thế tử?"
"Vâng, thưa Chúa công. Như thế có sai không?"
"Không. Bà đã được lệnh giáo dục ông ta. Tiếng Nhật của ông ta đến đâu rồi?"
"Xét kỹ ra thì rất tốt. Có thời gian, ông ta sẽ nói được tiếng Nhật rất giỏi. Ông ta là một học trò giỏi, thưa Đại nhân!"
"Chuyện chăn gối thế nào?"
"Một nữ tỳ ạ." Mariko nói ngay.
"Ông ta chọn à?"
"Nàng hầu của ông ta phái đến cho ông ấy."
"Ra sao?"
"Theo tôi hiểu thì cả hai bên đều hài lòng."
"À! Vậy ra con bé không gặp khó khăn gì cả."
"Không ạ."
"Nhưng ông ta có khá không?"
"Nữ tỳ nói là: Ồ khá lắm ạ. Cô ta dùng chữ nhiều lắm."
"Tốt lắm. Ít ra thì về mặt này karma của ông ta là tốt. Đó là cái phiền toái đối với nhiều người...

Yabu là một, Kiyama là một người nữa. Cái của họ nhỏ quá. Thật bất hạnh sinh ra cái đó quá nhỏ. Rất bất hạnh. Phải." Ông ta liếc nhìn giấy, rồi gập chiếc quạt đánh xạch một cái.

"Thế còn bà, Mariko-san? Bà thế nào?"

"Tốt ạ, cảm ơn Đại nhân. Tôi rất vui mừng thấy Đại nhân khỏe mạnh. Cho phép tôi ngỏ lời chúc mừng Đại nhân đã có cháu trai."

"Còn phu nhân Ghenjiko?"

Toranaga càu nhàu :

"Vẫn bình thường. Phải." Ông ta trề môi, ngẫm nghĩ một lúc.

"Có lẽ bà có thể tìm hộ một vú nuôi cho đứa bé." Theo phong tục, con trai các Samurai quan trọng đều có vú nuôi để cho người mẹ đẻ của nó có thể chăm nom được chồng mình, trông coi việc nhà, để cho người vú nuôi tập trung vào việc nuôi nấng đứa bé cho nó khỏe mạnh, làm vẻ vang cho bố mẹ nó.

"Tôi e rằng tìm được người không phải dễ. Phu nhân Ghenjiko không phải là bà chủ dễ tính, neh?"

"Tôi tin chắc Chúa công sẽ tìm được một người hoàn toàn thích hợp. Chắc chắn tôi cũng xin lo về việc đó", Mariko đáp, biết đưa ra ý kiến gì cũng là ngu ngốc vì không có người đàn bà nào có thể thỏa mãn được cả Toranaga lẫn con dâu ông ta.

"Cám ơn. Nhưng Mariko-san, về phần bà thì thế nào?"

"Tốt ạ, thưa Đại nhân. Cảm ơn Đại nhân."

"Thế còn lương tâm Cơ đốc giáo của bà thì sao?"

"Không có gì mâu thuẫn cả, thưa Đại nhân. Không có. Tôi đã làm mọi việc Đại nhân mong muốn một cách trung thực."

"Có tu sĩ nào đến đây không?"

"Không ạ."

"Bà có cần tu sĩ không?"

"Giá được xưng tội và được ban thánh thể, ban phước lành thì tốt. Vâng, thực tế, tôi rất muốn vậy... được xưng tội về những điều đã được phép và được ban phước."

Toranaga soi mói nhìn Mariko. Mắt nàng hoàn toàn chân thật.

"Bà đã làm việc rất tốt, Mariko-san. Xin bà cứ tiếp tục."

"Vâng, thưa Chúa công, cảm ơn Chúa công. Có một việc… Anjin-san rất cần một cuốn văn phạm và một tự điển."

"Tôi đã cho người đến chỗ Tsukku-san để lấy." Ông ta để ý thấy Mariko cau mày.

"Bà cho rằng tôi sẽ không đưa sao?"

"Tất nhiên Đại nhân sẽ đưa. Có lẽ không nhanh chóng như Đại nhân muốn."

"Tôi sẽ sớm biết điều đó thôi", Toranaga nói thêm, giọng báo chuyện không lành.

"Ông ta chỉ còn lại mười ba ngày nữa thôi."

Mariko giật mình:

"Thưa Đại nhân?" Nàng hỏi, không hiểu gì cả.

"Mười ba ấy à? À", Toranaga hững hờ nói, khỏa lấp sự buộc miệng của mình.

"Khi ở trên tàu của người Portugal, ông ta có xin phép đến thăm Yedo. Tôi đã đồng ý, miễn là trong vòng bốn mươi ngày. Giờ chỉ còn lại mười ba ngày nữa thôi. Có phải thời gian ông sư đó, nhà tiên tri Moixe đó đã bỏ ra để thu nhập những điều răn dạy của Chúa trời được khắc vào đó, là bốn mươi ngày có phải không?"

"Vâng ạ."

"Bà có tin chuyện ấy xảy ra thật không?"

"Có ạ. Nhưng tôi không hiểu như thế nào và tại sao?"

"Bàn chuyện Chúa trời thật phí thì giờ, neh?"

"Nếu để tìm sự việc có thật thì quả là như vậy, thưa Chúa công."

"Trong khi chờ đợi cuốn tự điển đó, bà có thể soạn một cuốn không?"

"Có ạ, ToraNaga-san. Tôi e cuốn đó không tốt lắm. Bất hạnh là hình như có quá ít thời gian, quá nhiều vấn đề… Ở đây… ở khắp mọi nơi." Mariko nhấn mạnh thêm.

Toranaga gật đầu đồng ý, biết Mariko tha thiết muốn hỏi nhiều chuyện : Hội đồng mới và việc chỉ định Ito, sự phán quyết về Naga và liệu chiến tranh có xảy ra không?

"May mắn là chồng bà đã trở về với chúng ta, neh?"

Chiếc quạt của Mariko dừng lại :

"Tôi không bao giờ. Tôi đã thắp hương, cầu nguyện cho phu quân tôi, tưởng phu quân tôi sống mà thoát được. Không bao giờ, hàng ngày." Sáng nay Buntaro đã nói cho nàng biết một đội quân Samurai khác của Toranaga đã bảo vệ cuộc rút lui của hắn khỏi bờ biển như thế nàovà hắn đã về tới ngoại vi Osaka không gặp trắc trở gì. Rồi, với năm mươi người chọn lọc và ngựa dự trữ trá hình làm kẻ cướp, hắn đã vội vã theo đường núi và những đường mòn khuất nẻo liều mạng phóng thẳng về Yedo. Những kẻ đuổi theo đã hai lần đuổi kịp hắn nhưng chúng không đông nên không chặn nổi và hắn đã chiến đấu thoát ra được. Một lần hắn bị phục kích, mất hết người chỉ còn lại có bốn, và lại thoát được, dấn sâu vào rừng, đêm đi, ngày ngủ. Ăn quả rừng, uống nước suối, thỉnh thoảng lấy trộm được ít gạo ở những nhà nông dân hẻo lánh rồi lại phi ngựa đi, quân đuổi theo luôn luôn bám sát gót. Hắn đã mất hai ngươi ngày mới về được Yedo. Chỉ có hai người sống sót cùng với hắn.

"Thật cứ như một chuyện thần kỳ", Mariko nói.

"Tôi đã tưởng bị ma ám khi trông thấy phu quân tôi ở đây, bên cạnh Chúa.công, bên bờ biển."

"Ông ta khôn khéo. Rất khỏe và rất khôn khéo."

"Đại nhân cho pbép tôi hỏi tin về Đại nhân Hiromatsu có được không ạ? Và Osaka? Phu nhân Kiritsubo và phu nhân Sazuko?"

Toranaga tỏ ra lờ mờ, ông ta chỉ cho Mariko biết Hiromatsu đã trở về Yedo hôm trước ngày ông ta lên đường, tuy các phu nhân Kiritsubo Sazuko đã quyết định ở lại Osaka, sức khỏe của phu nhân Sazuko và nguyên nhân của quyết định đó. Chẳng có gì cần phải nói thêm. Cả ông ta lẫn Mariko đều biết đó chỉ là một công thức để cứu vãn thể diện, Ishido sẽ không bao giờ để cho hai con tin quí giá nhường ấy ra đi lúc này, khi Toranaga đã thoát khỏi vòng cương tỏa của hắn.

"Shigata ganai", Toranaga nói.

"Karma, neh? Chẳng thể làm gì được. Karma, có phải không?"

"Vâng."

Ông ta cầm cuộn giấy lên.

"Bây giờ tôi cần đọc cái này. Cảm ơn bà, Mariko-san. Bà đã làm được rất tốt… Đề nghị bà hãy đưa Anjin-san đến đây vào lúc tảng sáng."

"Thưa Chúa công, bây giờ phu quân tôi ở đây… Tôi sẽ phải…"

"Chồng bà đã đồng ý, khi tôi còn ở đây, bà cứ ở tại chỗ bà hiện đang ở và làm thông ngôn, bổn phận hàng đầu của bà đối với Anjin-san trong mấy ngày tới."

"Nhưng thưa Chúa công, tôi cần phải thu xếp nhà ở cho phu quân tôi. Phu quân tôi cần có người hầu và một ngôi nhà."

"Làm thế chỉ lãng phí tiền, thì giờ và công sức lúc này. Ông ấy sẽ ở với quân sĩ… hoặc tại nhà Anjin-san… ông ấy muốn đằng nào tùy ý." Ông ta để ý thấy mắt Mariko lóe lên một ánh bực tức:

"Nan ja?"

"Chỗ của bà là chỗ tôi muốn, neh?"

"Vâng, xin Chúa công thứ lỗi. Tất nhiên là như thế."

"Tất nhiên."

Mariko cáo từ.

Toranaga đọc cuộn giấy rất kỹ. Và cuốn giáo khoa chiến tranh. Rồi ông ta đọc một số đoạn. Xong ông ta cất kỹ cả ba cái đó, dặn lính gác ca bin rồi lên trên boong.

Trời đã rạng sáng. Ngày hôm nay có vẻ sẽ nóng và u ám. Ông ta hủy bỏ cuộc gặp Anjin-san đã dự kiến, rồi cưỡi ngựa đi đến bình nguyên với một trăm vệ sĩ. Tới nơi ông ta tập hợp những người trông nom chim ưng, chọn ba con chim ưng, rồi đi săn trong phạm vi hai mươi ri. Đến trưa ông ta đã bỏ bị ba con gà lôi, hai con gà rừng to, một con thỏ và một đôi cun cút. Ông ta cho người đem một con gà lôi và một con thỏ tới cho Anjin-san, chỗ còn lại đem về pháo đài. Một số tên Samurai của ông ta không phải người theo đạo Phật và ông ta tỏ ra rộng lượng đối với những thói quen về ăn uống của họ. Bản thân ông ta chỉ ăn một ít cơm nguội với cá, ít tảo biển muối chua với vài lát gừng. Rồi ông ta nằm co con tôm trên sàn mà ngủ.

*

* *

Lúc này đã xế chiều, Blackthorne đang ở trong bếp, miệng huýt sáo vui vẻ. Xung quanh anh là người đầu bếp chính, người đầu bếp phụ, người nhặt rau, người làm cá và những người phụ việc của họ, tất cả đều tươi cười nhưng trong bụng thì xấu hổ vì ông chủ của họ lại vào bếp cùng với bà chủ, và cũng vì bà chủ đã bảo ông chủ sẽ đem đến cho họ vinh dự là bày cách cho họ nấu nướng theo kiểu của ông ta... Và sau hết là vì con thỏ.

Blackthorne đã treo con gà lôi dưới mái hiên nhà ngoài, và đã căn dặn không ai, không ai được đụng vào trừ anh ra.

"Họ có hiểu không, Fujiko-san? Không được đụng vào trừ tôi." Anh hỏi, vẻ mặt giả vờ nghiêm trọng.

"Ồ, hiểu ạ, Anjin-san. Tất cả đã hiểu. Xin lỗi, nhưng tướng công lẽ ra phải nói : Không ai được đụng vào, trừ tôi ra."

"Bây giờ", anh nói bâng quơ chẳng nhằm cụ thể vào ai,

"Nghệ thuật nấu ăn lịch sự bài Một."

"Dozo gomen nasai?" Fujiko hỏi.

"Miru!" Trông đây này.

Cảm thấy như trẻ lại bởi vì một trong những việc vặt vãnh trong nhà anh phải làm xưa kia là làm thịt thỏ, anh và em trai đã liều lĩnh bắt trộm được ở các dinh cơ chung quanh Chatham - anh chọn một con dao cong dài. Người đầu bếp sushi tái mặt. Đó là con dao ông ta quí nhất, lưỡi được mài sắc đặc biệt để đảm bảo lạng cá sống thật hoàn hảo. Tất cả mọi người trong nhà bếp đều biết điều đó và họ đều nín thở, và lại càng mỉm cười để che giấu nỗi lúng túng của họ đối với anh, còn anh thì cũng mở rộng thêm nụ cười của mình để che đậy sự xấu hổ.

Blackthorne rạch bụng con thỏ gọn ghẽ, moi dạ dày và ruột của con vật ra. Một nữ tỳ nấc lên và lặng lẽ bỏ chạy. Fujiko quyết.định phạt người đó một tháng lương, nhưng đồng thời ao ước mình cũng là nông dân để bỏ chạy trong danh dự.

Tất cả đờ người ra nhìn anh cắt bỏ chân và bàn chân con thỏ, đẩy chân trước con thỏ thụt vào da của nó rồi kéo da. Anh cũng làm như vậy với chân sau và lột da thỏ để hai chân sau thò ra qua chỗ đầu nó như ta cởi áo mặc mùa đông. Anh đặt con vật đã lột gần hết da lên bàn và chặt đầu nó, để cái đầu với cặp mắt trừng trừng, bị thâm, vẫn dính vào bộ lông. Anh xoay lại bộ lông, mặt phải ra ngoài, để sang một bên. Trong bếp có một tiếng thở dài cúi mặt. Anh không nghe thấy vì còn tập trung chú ý vào việc cắt đứt khớp chân con vật và xẻ thân nó. Lại một nữ tỳ nữa bỏ chạy, không ai biết.

"Bây giờ tôi cần một cái nồi", Blackthorne nói với một nụ cười hồ hởi.

Không ai đáp lời anh. Họ chỉ trố mắt ra nhìn, vẫn nụ cười cố định ấy. Anh trông thấy một cái nồi sắt to, sạch bong. Anh cầm lên với hai bàn tay đầy máu, đổ nước trong một chiếc thùng gỗ vào nồi và treo

nồi lên trên bếp lò đặt trên nền đất trong một cái hố chung quanh có xếp đá. Anh bỏ miếng thịt vào nồi.

"Bây giờ cho rau và gia vị", anh nói.

"Dozo?" Fujiko hỏi giọng khàn khirc;n.

Anh không biết những từ tiếng Nhật cho nên cứ nhìn quanh.Có ít cà rốt vài thứ củ trông giống như củ cải đựng trong một cái chậu gỗ. Anh bèn rửa sạch những thứ đó, thái ra rồi bỏ vào nồi với muối và một ít nước chấm làm bằng đậu đen.

"Phải có ít hành, tỏi và rượu vang đỏ nữa thì mới đúng."

"Dozo?" Fujiko lại hỏi, không biết làm thế nào.

"Koto ba shvimasen." Tôi không biết tiếng.

Cô không chữa cho anh, chỉ cầm cái thìa lên đưa cho anh. Anh lắc đầu.

"Sake", anh ra lệnh. Người phụ bếp giật mình hồi tỉnh và đưa cho anh một thùng rượu nhỏ bằng gỗ.

"Domo." Blackthorne rót rượu một chén đầy, rồi rót thêm một ít nữa. Anh muốn uống sake từ thùng rượu nhưng biết uống lạnh không có nghi thức gì cả, và nhất lại ở trong bếp là cung cách thô lỗ, bất lịch sự.

"Trời đất ơi, mình thèm bia quá", anh nói.

"Dozo goziemashita, Anjin-san?"

"Kotoba shirinesen....nhưng thịt hầm này sẽ tuyệt vời. Ichi ban, neh?" Anh trỏ vào cái nồi đang reo.

"Hai!", Fujiko gượng gạo nói.

"Ôkuru tsukai arigato ToraNaga-san ta", Blackthorne nói. Hãy cho người đến cảm ơn Đại nhân Toranaga. Không ai sửa câu tiếng Nhật nói sai.

"Hai." Ra đến bên ngoài, Fujiko chạy. Cô thấy như muốn ốm.

"Thưa bà, bà có làm sao không?" Nữ tỳ của cô là Nigatsu hỏi. Nigatsu trạc tuổi trung niên, người mập mạp, và đã chăm sóc Fujiko suốt đời mình.

"Ra chỗ khác! Nhưng trước hết hãy đem lại cho ta ít trà. Không… như thể ngươi lại phải vào bếp… Ối, ối, ối!"

"Thưa, con có trà đây. Chúng con nghĩ bà sẽ cần uống trà cho nên đã đun nước sẵn trên một cái lò khác. Đây ạ!"

"Ồ, ngươi tinh ý lắm!" Fujiko véo cái má bầu của Nigatsu một cách âu yếm, một nữ tỳ khác đến quạt cho cô. Cô lấy chiếc khăn bằng giấy lau mồm và khoan khoái ngồi lên đệm đặt ở hiên."Ồ dễ chịu quá." Ở ngoài không khí thoáng đãng, trong bóng râm, mặt trời ấm áp buổi chiều hắt những bóng tối xuống đất, bướm bay liệng nhởn nhơ đây đó, biển ở xa xa bên dưới, phẳng lặng và lấp lánh, quả là dễ chịu.

"Có chuyện gì vậy, thưa bà? Chúng con thậm chí cũng không dám ngó vào nữa?"

"Không có gì cả. Ông chủ...ông chủ... thôi, không có gì đâu. Ông chủ có những tập quán kỳ quái, nhưng đó là karma của chúng ta."

Fujiko nhìn lảng ra phía khác khi người đầu bếp chính của cô rón rén đi qua vườn và bụng cô lại nôn nao thêm một chút. Người đầu bếp trịnh trọng cúi chào, ông ta người nhỏ bé, mảnh khảnh, khô đét, chân to, răng rất vẩu. Ông ta chưa kịp nói gì, Fujiko đã cười nhạt, lên tiếng

"Hãy đặt làm những con dao mới ở trong làng. Một cái nồi thổi cơm mới. Một cái thớt chặt thịt mới, những thùng đựng nước mới... tất cả những dụng cụ làm bếp mà ngươi thấy cần thiết. Những cái ông chủ đã dùng phải cất riêng để ông chủ dùng riêng. Ngươi tìm một chỗ riêng biệt, dựng một cái bếp khác nếu ngươi muốn, ông chủ sẽ nấu nướng ở đó, nếu ông chủ muốn…cho đến khi nào ngươi thành thạo."

"Cảm ơn bà , thưa Fujiko-san", người đầu bếp nói.

"Xin bà thứ lỗi đã cắt ngang lời bà, nhưng rất tiếc, xin lỗi bà, tôi biết có một người nấu bếp giỏi làng bên. Ông ta không theo đạo Phật, thậm chí đã theo quân đội sang tận Triều Tiên, cho nên ông ta biết tất

cả về bọn... về cách nấu nướng cho ông chủ giỏi hơn tôi nhiều lắm."

"Khi nào ta cần một người nấu bếp khác ta sẽ nói cho ngươi biết. Khi nào ta thấy ngươi không được việc hoặc lười nhác ta sẽ cho ngươi biết. Cho đến khi ấy, ngươi vẫn là đầu bếp chính ở đây. Ngươi đã nhận làm việc sáu tháng", cô nói.

"Vâng, thưa bà", người đầu bếp nói, bề ngoài ra vẻ đĩnh đạc nhưng trong bụng thì run vì Fujiko-san không phải loại bà chủ có thể bỡn được.

"Xin bà thứ lỗi cho, nhưng tôi được nhận vào để làm bếp. Tôi rất tự hào được làm bếp. Nhưng tôi không bao giờ nhận làm làm đồ tể. chỉ có eta làm đồ tể. Tốt nhiên không thể có eta ở đây được nhưng người nấu bếp kia không phải là Phật tử như tôi, như cha tôi, như cha của cha tôi, thưa bà, và họ chưa bao giờ... chưa bao giờ... Thưa bà, người nấu bếp mới này sẽ..."

"Ngươi sẽ nấu bếp ở đây như ngươi vẫn làm xưa nay. Ta thấy ngươi nấu nướng tốt, đúng là một đầu bếp bậc thầy ở Yedo. Thậm chí ta còn gửi cách nấu một món của ngươi cho phu nhân Kiritsubo ở Osaka!"

"Ô, cảm ơn bà. Thật vinh dự cho tôi quá. Món nào ạ?"

"Món lươn tươi với sứa thái nhỏ và sò thái mỏng, thêm một chút tương, ngươi nấu rất ngon. Tuyệt hảo, ngon nhất tất cả đấy!"

"Vâng, cảm ơn bà chủ", người đầu bếp khom lưng xuống.

"Tất nhiên các món canh của ngươi còn tồi lắm!"

"Ôi, xin bà thứ lỗi!"

"Ta sẽ bàn với ngươi những cái đó sau. Cảm ơn ngươi." Fujiko nói, tìm cách làm cho ông ta tháo lui.

Nhưng người đầu bếp nhỏ cương quyết giữ vững lập trường.

"Xin bà chủ tha lỗi cho, nhưng ôko, tôi cúi xin nếu ông chủ... khi nào ông chủ..."

"Khi nào ông chủ bảo ngươi nấu nướng hay làm đồ tể hay làm bất cứ cái gì thì ngươi phải xông vào làm ngay lập tức. Như bất cứ người đầy tớ trung thành nào..Trong khi đó do có thể mất nhiều thì giờ mới thành thạo được cho nên có lẽ ngươi nên thu xếp với người nấu bếp kia để ông ta tới thăm ngươi vào những ngày hiếm hoi mà ông chủ có thể muốn ăn theo kiểu của mình."

Danh dự được thỏa mãn, người đầu bếp mỉm cười và cúi chào.

"Cảm ơn bà. Xin bà tha thứ cho tôi đã tới hỏi để được mở mắt ra."

"Dĩ nhiên ngươi sẽ lấy tiền lương của ngươi mà trả cho người đầu bếp đến làm thay ngươi."

Chỉ còn lại hai người, Nigatsu che miệng cười như nắc nẻ.

"Ôi bà chủ, cho phép con khen ngợi thắng lợi hoàn toàn và sự sáng suốt của bà chủ. Đầu bếp chính suýt vãi rắm ra khi bà nói là ông ta cũng phải trả tiền!"

"Cảm ơn, Nanim-san." Fujiko ngửi thấy mùi thịt thỏ đang hầm. Nếu ông ta yêu cầu mình cùng ăn với ông ta thì làm thế nào, cô suy nghĩ, và cảm thấy ớn. Ngay dù ông ta không mời thì mình vẫn phải dọn ra cho ông ta. Làm thế nào để khỏi ốm người được? Mi không được ốm, cô tự ra lệnh cho mình. Đó là karma của ngươi. Chắc hẳn kiếp trước mi tệ hại lắm. Đúng. Nhưng hãy nhớ lúc này mọi sự đều tốt đẹp, chỉ còn năm tháng sáu ngày nữa thôi. Đừng nghĩ đến chuyện đó, chỉ nên nghĩ đến ông chủ của mi, một người đàn ông dũng cảm, khỏe tuy có những tập quán ăn uống khủng khiếp…

Tiếng vó ngựa lộp cộp ở ngoài cổng. Buntaro xuống ngựa và hất tay ra hiệu cho người của hắn quay lại. Rồi chỉ có một vệ sĩ riêng đi theo, hắn rảo bước đi qua vườn, người đầy bụi và mồ hôi. Hắn đeo chiếc cung lớn và ống tên trên vai. Fujiko và người nữ tỳ niềm nở cúi chào, nhưng trong lòng thì căm ghét. Người bác này của Fujiko nổi tiếng về những cơn điên giận dữ dội, không thể kìm nén nổi, khiến hắn bất thần đánh người không hề nói trước, chỉ có đám đầy tớ hoặc phụ nữ trong nhà hắn chịu đau khổ.

"Xin mời bác vào. Bác đến thăm chúng cháu sớm thế thật tốt quá", Fujiko nói.

"À, Fujiko-san. Cái... cái mùi hôi thối gì thế này?"

"Tướng công cháu đang nấu thịt rừng của Đại nhân Toranaga gửi cho... Tướng công cháu đang bày cách nấu ăn cho đám đầy tớ khốn nạn của cháu."

"Nếu ông ta muốn nấu ăn, bác nghĩ ông ta làm được, nhưng..." Buntaro nhăn mũi tỏ vẻ kinh tởm.

"Phải, một ông chủ muốn làm gì ở trong nhà mình cũng được cả, trong phạm vi của luật pháp, trừ phi làm phiền hàng xóm."

Về pháp lý một mùi như thế có thể là lý do để kiện cáo và có thể là rất tệ hại cho những người hàng xóm gây phiền nhiễu. Người dưới không bao giờ làm cái gì để quấy rầy người trên. Nếu không sẽ mất đầu. Vì vậy cho nên, trên khắp đất nước này, Samurai sống một cách thận trọng và lễ độ gần các Samurai khác ngang hàng nếu có thể được, nông dân sống cạnh nông dân, thương nhân sống tại các phố riêng của họ, còn eta thì sống biệt lập ở bên ngoài. Omi là láng giềng gần nhất cả họ.Ông ta là cấp trên, Fujiko thầm nghĩ.

"Cháu mong không có ai bị quấy nhiễu", cô nói với Buntaro, trong lòng không yên, tự hỏi không biết ông bác mình đang định bày đặt ra chuyện độc ác gì mới nữa đây.

"Bác muốn gặp ông chủ của cháu?" Cô định đứng dậy, nhưng Buntaro ngăn cô lại.

"Không, cháu đừng làm phiền ông ấy. Bác sẽ đợi." Hắn trịnh trọng nói và tim cô muốn ngừng đập. Buntaro không hề nổi tiếng lịch sự, và thái độ lễ phép của hắn rất nguy hiểm.

"Bác xin lỗi đã đến như thế này mà không cho người đến trước xin được gặp", hắn nói,

"Nhưng Đại nhân Toranaga có nói với bác là có lẽ bác có thể xin được phép dùng nhà tắm ở đây và đến ở đây. Thỉnh thoảng thôi. Cháu có thể lát nữa hỏi Anjin-san xem ông ấy có cho phép không, được chứ?"

"Tất nhiên ạ", cô nói, vẫn tiếp tục làm theo cái mô hình nghi thức thường lệ, nhưng trong lòng căm tức việc Buntaro ở chung nhà.

"Cháu tin chắc Anjin-san rất vinh dự, thưa bác. Cháu mời bác uống trà trong khi chờ đợi, hay là sake?"

"Cảm ơn cháu, sake."

Nigatsu hối hả lấy một cái đệm ra đặt ở hiên rồi chạy đi lấy sake, mặc dầu rất muốn ở lại.

Buntaro đưa cung tên cho tên vệ sĩ của hắn, giậm chân rũ bụi ở dép rồi ngồi xuống. Hắn rút thanh kiếm dài ra khỏi thắt lưng, ngồi xếp bằng, và đặt ngang thanh kiếm lên đầu gối.

"Vợ tôi đâu? Đang ở chỗ Anjin-san ư?"

"Không ạ, Buntaro Sama, xin lỗi, phu nhân được lệnh tới pháo đài để..."

"Lệnh? Lệnh của ai? Của Kasigi Yabu?"

"Ồ không, lệnh của Đại nhân Toranaga, thưa bác, khi Đại nhân đi săn về chiều hôm nay."

"À, Đại nhân Toranaga?" Buntaro nén giận và cau có nhìn qua vịnh về phía pháo đài. Cờ của Toranaga bay phấp phới bên cạnh cờ của Yabu.

"Bác có muốn cháu cho người đi mời phu nhân về không?"

Hắn lắc đầu.

"Bác đi được." Hắn thở ra, nhìn cô cháu gái, con người em gái út của hắn.

"Bác may mắn có được người vợ nhiều tài năng như thế, neh?"

"Dạ vâng ạ, thưa bác. Bác thật sung sướng. Phu nhân là của quý, phiên dịch lại kiến thức của Anjin-san."

Buntaro nhìn pháo đài trừng trừng rồi hít hít khi mùi thức ăn đang nấu thoảng đến.

"Cứ như là ở Nagasaki hay ở Triều Tiên ấy. Ở đấy, chúng nấu thịt suốt ngày, nào luộc, nào quay. Hôi thối... cháu chưa bao giờ ngửi thấy cái gì như thế đâu. Bọn Triều Tiên là lũ súc vật,. chẳng khác gì quân ăn thịt người. Mùi tởi thậm chí bám cả vào quần áo, vào tóc bác."

"Chắc kinh khủng lắm."

"Cuộc chiến tranh diễn ra tốt đẹp. Lẽ ra chúng ta đã thắng dễ dàng. Rồi xông sang Trung Hoa và khai hóa cho cả hai nước đó được văn minh." Buntaro đỏ bừng mặt, giọng hắn rít lên.

"Nhưng chúng ta đã không thắng. Chúng ta đã thất bại và phải nhục nhã trở về vì chúng ta đã bị phản bội, phản bội với những tên phản bội bẩn thỉu, đê tiện ở cấp cao."

"Vâng, thật đáng buồn, nhưng bác nói đúng. Rất đúng, Buntaro Sama", Fujiko dịu dàng nói, dối trá một cách dễ dàng, biết rằng không một nước nào có thể chinh phục được Trung Hoa và không ai có thể khai hóa được Trung Hoa là nước đã văn minh từ những thời xa xưa.

Mạch máu trên trán Buntaro căng phồng lên, đập nhanh và hắn như nói với mình:

"Chúng phải trả giá. Tất cả bọn chúng. Bọn phản bội. Đây chỉ là vấn đề kiên nhẫn chờ đợi bên sông cho đến khi xác quân thù trôi qua, neh? Ta sẽ đợi và sẽ nhổ lên đầu chúng. Chẳng bao lâu nữa đâu. Cũng chóng thôi. Ta đã tự hứa với ta như vậy." Hắn nhìn cô cháu.

"Ta căm thù quân phản bội và những đứa ngoại tình. Và tất cả những kẻ gian dối!"

"Vâng, cháu đồng ý. Bác nói rất đúng, Buntaro Sama", cô nói, người lạnh toát, biết tính hung bạo của hắn không có giới hạn nào cả. Năm mười sáu tuổi, Buntaro đã giết mẹ đẻ ra hắn, một nàng hầu địa vị thấp kém của Hiromatsu , bị nghi là không chung thủy trong khi cha hắn, Hiromatsu , đang đi chiến trận phò vị độc tài là Đại nhân Goroda . Rồi nhiều năm sau, hắn đã giết đứa con trai của hắn, con người vợ thứ nhất của hắn vì bị gán cho là đã có lời lẽ lăng mạ; người mẹ bị đuổi về gia đình mình; bà ta đã tự sát vì không chịu đựng nổi cảnh nhục nhã. Hắn đã làm nhiều việc khủng khiếp đối với các nàng hầu của hắn và với Mariko. Hắn đã cãi nhau dữ dội với cha của Fujiko, đã buộc tội ông này là hèn nhát ở Triều Tiên, làm ông bị mất tín nhiệm với Taiko và Taiko đã lập tức ra lệnh cho ông cạo đầu đi tu, rồi chết trong sự trác táng trụy lạc khi vẫn còn trẻ, bị sự nhục nhã làm cho không còn muốn sống nữa.

Fujiko phải thu hết nghị lực mới giữ được vẻ mặt bình tĩnh.

"Chúng cháu rất tự hào được nghe nói bác đã thoát khỏi tay quân thù.", cô nói.

Sake được mang ra. Buntaro bắt đầu uống và uống đậm.

Khi chờ đã đủ thời gian phải phép, Fujiko đứng dậy.

"Xin bác tha lỗi cho cháu một lát." Cô đi vào nhà bếp để báo tin cho Blackthorne, xin phép anh cho Buntaro được ở chung nhà, và cũng để nói với anh và đám đầy tớ cần phải làm những gì.

"Tại sao lại ở đây?" Blackthorne bực bội hỏi.

"Tại sao lại ở đây? Có cần thiết không?"

Fujiko xin lỗi rồi cố gắng giải thích, dĩ nhiên, không thể khước từ Buntaro được. Blackthorne chán ngán quay về với việc nấu nướng và cô trở lại chỗ Buntaro, ngực đau nhói.

Tướng công cháu nói là rất vinh dự được bác hạ cố ở đây. Nhà của tướng công cháu là nhà của bác."

"Này, làm nàng hầu một tên man di nó ra thế nào?"

"Cháu cứ tưởng tượng là kinh khủng lắm. Nhưng đối với Anjin-san, là một Hatamoto và do đó là Samurai thì thế nào? Cháu nghĩ cũng giống như với các đàn ông khác thôi. Đây là lần đầu tiên cháu làm nàng hầu. Cháu muốn làm vợ hơn. Anjin-san cũng như những đàn ông khác. Tuy rằng, vâng, ông ta có một vài cung cách rất kỳ quái."

"Ai có thể ngờ một người trong họ nhà ta lại làm nàng hầu của một tên man di... ngay cả nàng hầu của một Hatamoto."

"Cháu không có sự lựa chọn nào khác. Cháu chỉ tuân lệnh của Đại nhân Toranaga và ông cháu, người đứng đầu thị tộc. Địa vị của một phụ nữ là phải nghe lời."

"Đúng", Buntaro uống cạn chén sake và Fujiko lại vội vã rót đầy chén.

"Sự ngoan ngoãn vâng lời là điều quan trọng đối với phụ nữ. Và Mariko-san biết ngoan ngoãn vâng lời, có phải không?"

"Dạ, vâng ạ." Cô nhìn gương mặt xấu xí như khỉ của hắn.

"Phu nhân chỉ mang lại vẻ vang cho bác. Không có phu nhân hiền thê của bác, thì Đại nhân Toranaga không bao giờ biết được kiến thức của Anjin-san."

Buntaro nham hiểm mỉm cười.

"Bác nghe nói cháu đã gí súng vào mặt Omi-san."

"Cháu chỉ làm bổn phận của mình, thưa bác."

"Cháu học cách sử dụng súng ở đâu?"

"Trước lúc đó cháu chưa bao giờ sờ đến một khẩu súng nào. Cháu cũng không biết những khẩu súng ngắn đó có nạp đạn hay không. Nhưng chắc chắn cháu sẽ bóp cò."

Buntaro cười vang

"Omi cũng nghĩ như thế."

Fujiko lại rót rượu.

"Cháu không hiểu tại sao Omi-san lại không tìm cách tước súng của cháu, chúa thượng của ông ta đã ra lệnh cho ông ta phải lấy súng, nhưng ông ta không làm vậy."

"Ta thì ta sẽ làm."

"Vâng, thưa bác. Cháu biết. Xin bác thứ lỗi, cháu vẫn sẽ bóp cò."

"Đúng. Nhưng cháu sẽ bắn trượt."

"Có thể. Từ đó cháu đã học cách bắn súng."

"Hắn dạy cháu à?"

"Không ạ. Một sĩ quan của Đại nhân Naga."

"Tại sao?"

"Cha cháu sẽ không bao giờ cho phép con gái học đánh kiếm hay đánh giáo. Cha cháu cho rằng, mà cháu thấy như thế là phải, chúng cháu cần dành hết thì giờ vào việc học tập những cái nhẹ nhàng lịch sự hơn. Nhưng đôi khi phụ nữ cần phải bảo vệ chồng mình và nhà mình. Súng ngắn là một vũ khí tốt cho phụ nữ, rất tốt. Nó không đòi hỏi phải có sức khỏe, không phải tập luyện nhiều. Cho nên bây giờ có lẽ cháu có thể có ích hơn một chút đối với phu quân của cháu, vì chắc chắn cháu sẽ bắn vỡ sọ bất cứ ai để bảo vệ ông ấy và danh dự của gia đình cháu."

Buntaro cạn chén.

"Bác rất tự hào khi được nghe nói cháu đã chống lại Omi-san như thế nào. Cháu đã hành động đúng. Đại nhân Hiromatsu cũng sẽ tự hào về cháu."

"Cảm ơn bác. Nhưng cháu chỉ làm một bổn phận bình thường." Cô trịnh trọng cúi chào.

"Tướng công của cháu hỏi bác có cho phép được vinh dự nói chuyện với bác lúc này không, nếu bác vui lòng."

Buntaro cũng theo đúng nghi thức:

"Cháu cảm ơn hộ bác, nhưng trước hết bác đi tắm có được không? Nếu Anjin-san vui lòng bác sẽ gặp ông ta khi vợ bác trở về."

CHƯƠNG 35

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Blackthorne đợi ở trong vườn. Lúc này anh mặc chiếc kimono đồng phục màu nâu của Toranaga tặng anh, kiếm cài ở thắt lưng và một khẩu súng ngắn đã nạp đạn sẵn giấu bên trong thắt lưng. Qua những lời giải thích vội vàng của Fujlko rồi sau đó qua đám đầy tớ, anh hiểu mình phải tiếp đón Buntaro trịnh trọng, vì tên Samurai này là một viên tướng và hatamotô quan trọng, lại là vị khách đầu tiên của nhà mình. Cho nên anh đã tắm rửa sạch sẽ, nhanh chóng thay quần áo rồi đi tới chỗ đã được chuẩn bị sẵn sàng.

Hôm qua anh thoáng trông thấy Buntaro, khi hắn tới. Buntaro đã bận việc với Tôtanaga và Yabu suốt ngày hôm đó, cùng với Mariko, và Blackthorne chỉ còn một mình để tổ chức cuộc trình diễn tiến công vội vã với Omi và Naga. Cuộc trình diễn đã được thực hiện đáng hài lòng.

Mariko trở về nhà khi đã rất khuya. Nàng kể vắn tắt cho anh nghe cuộc tẩu thoát của Buntaro, những ngày hắn bị người của Ishido săn đuổi, trốn tránh rồi cuối cùng xông qua những tinh thù địch để về với Kuanto.

"Rất khó khăn, nhưng có lẽ cũng không đến nỗi khó khăn quá, Anjin-san ạ, chồng tôi rất khoẻ và rất dũng cảm."

"Chuyện gì sẽ xảy ra bây giờ? Bà sắp rời khỏi đây ư?"

"Đại nhân Toranaga ra lệnh là mọi việc cứ nguyên như cũ, không có gì thay đổi cả."

"Bà đã thay đổi đấy, Mariko. Bà đã mất đi một ít tinh nhanh, linh lợi nào đó."

"Không. Đó là ông tưởng tượng ra thế thôi, Anjin-san. Chẳng qua là tôi cảm thấy vui lên vì ông ấy còn sống khi tôi đã tin chắc là ông ấy chết rồi."

"Đúng. Nhưng như thế cũng là cái khác chứ, có phải không?"

"Tất nhiên. Tôi cảm ơn Chúa, chồng tôi đã không bị bắt…và lại còn sống để phục vụ Đại nhân Toranaga. Xin phép ông, Anjin-san. Lúc này tôi mệt lắm. Xin lỗi, tôi mệt quá."

"Tôi có thể làm được gì không?"

"Ông còn phải làm gì nữa, Anjin-san? Ngoài cái việc mừng cho tôi. Chẳng có gì thay đổi cả đâu, thật đấy. Chẳng có gì kết thúc vì chẳng có gì bắắt dầu. Mọi sự đều như cũ. Chồng tôi còn sống."

Phải chăng mày mong muốn hắn chết? Đứng ở trong vườn, Blackthorne tự hỏi. Không.

Vậy thì tại sao lại giấu khẩu súng ngắn ở thắt lưng? Phải chăng mày cảm thấy có tội?

Không. Chẳng có gì đã bắt đầu.

Có đúng thế không?

Đúng.

Mày cho là mày đang chiếm lấy nàng. Như thế có khác gì với chiếm được nàng thật sự, trong thực tế không?

Anh trông thấy Mariko đi từ nhà vào vườn. Trông nàng như một búp bê nhỏ bằng sứ. Nàng theo sau Buntaro, cách hắn nửa bước khiến cho tương quan so sánh thân hình lực lưỡng của hắn có vẻ như càng to lớn thêm. Fujiko đi cùng với Mariko và theo sau là đám nữ tỳ.

Anh cúi chào :

"Yokoso oide kudasareta, Buntaro-san. Chào mừng Buntaro-san tới nhà tôi."

Tất cả những người kia cúi chào đáp lễ. Buntaro và Mariko ngồi trên đệm đối diện với Blackthorne.

Fujiko ngồi phía sau anh. Nigatsu và nữ tỳ Koi bắt đầu rót trà và sake. Buntaro uống sake. Blackthorne cũng vậy.

"Domo, Anjin-san, Ikaga desu ka?"

"Ii Ikaga desu ka?"

"Ii Kowa jozuni shabereru yoni natta na." Tốt. Ông bắt đầu nói tiếng Nhật giỏi rồi đấy."

Chẳng mấy chốc, Blackthorne không theo kịp được cuộc trò chuyện nữa, vì Buntaro nói rất nhanh và không để ý gì cả, lời lẽ của hắn cứ líu ríu không rõ.

"Xin lỗi Mariko-san, tôi không hiểu."

"Chồng tôi muốn cảm ơn ông vì đã tìm cách cứu ông ấy. Với chiếc bơi chèo. Ông còn nhớ không? Khi chúng ta trốn khỏi Osaka ấy?"

"A, Do de su! Domo. Xin bà làm ơn nói với ông ấy tôi vẫn nghĩ hôm ấy đáng lẽ chúng ta phải quay lên bờ. Vẫn còn đủ thì giờ. Cô nữ tỳ đã chết một cách không cần thiết."

"Chồng.tôi nói đó là karma?"

"Đó là một cái chết uổng phí." Blackthorne đáp và hối tiếc ngay sự khiếm nhã của mình. Anh để ý thấy Mariko không dịch câu nói đó.

"Chồng tôi nói chiến lược xung kích rất hay, quả thật là rất hay."

"Domo… Xin bà nói lại rằng tôi mừng cho ông ấy đã thoát nạn bình an vô sự và mừng ông ấy sẽ chỉ huy trung đoàn. Và tất nhiên, mừng ông ấy tới ở đây."

"Domo, Anjin-san. Buntaro Sama nói, vâng, kế hoạch xung kích là rất tốt Nhưng, riêng ông ấy, ông ấy sẽ vẫn cứ đeo cung tên, như thế ông ấy có thể giết được đối phương ở một tầm xa hơn nhiều, rất chính xác và nhanh hơn một khẩu hỏa mai."

"Ngày mai tôi sẽ bắn nhau với ông ấy và chúng ta sẽ thấy nếu ông ấy muốn."

"Ông sẽ thua thôi, Anjin-san, xin lỗi, cho phép tôi căn dặn ông đừng nên thử làm cái việc đó."

Blackthorne nhìn thấy mắt Buntaro đảo qua đảo lại từ Mariko-sang anh rồi lại từ anh về Mariko.

"Cảm ơn bà, Mariko-san. Xin bà nói với ông ấy tôi rất muốn được xem ông ấy bắn."

"Chồng tôi hỏi ông có biết sử dụng cung không?"

"Có, nhưng không phải như một cung thủ thật sự. Đối với chúng tôi, cung đã khá lỗi thời rồi. Trừ cái nỏ. Tôi được huấn luyện để đi biển. Ở biển chúng tôi chỉ dùng đại bác, hỏa mai, hoặc mã tấu. Đôi khi chúng tôi đùng tên lửa nhưng chỉ để nhằm vào thuyền địch, khi sáp lá cà."

"Chồng tôi hỏi các ông dùng tên lửa ấy như thế nào, chế tạo như thế nào? Tên lửa ấy có khác gì tên lửa của chúng tôi không, như loại tên lửa đã dùng chống lại chiếc galleon ở Osaka?"

Blackthorne bắt đầu giải thích như thường lệ, lại có những lời xen ngang khó chịu, cho những câu hỏi đi hỏi lại để thăm dò. Bây giờ anh đã quen với đầu óc cực kỳ tò mò của họ đối với mọi khía cạnh của chiến tranh, nhưng cảm thấy phải nói qua thông ngôn là quá mệt mỏi. Dù Mariko dịch rất giỏi, những gì nàng thực sự nói, ít khi là chính xác. Một câu trả lời dài bao giờ cũng rút ngắn lại, và dĩ nhiên, một phần những lời nói ra bị sửa đổi đi chút ít và hiểu lầm sẽ xảy ra, cho nên cứ phải nhắc lại những lời giải thích một cách không cần thiết.

Nhưng không có Mariko, anh biết anh sẽ không bao giờ có thể trở nên có giá trị lớn như vậy được. Chỉ có kiến thức mới giữ ta khỏi bị vứt xuống hố, anh tự nhủ mình. Nhưng cái đó không thành vấn đề bởi vì còn có nhiều điều cần nói và còn phải thắng một trận đánh. Một trận đánh thật, cần phải thắng. Ta còn được yên ổn cho đến khi ấy. Lại còn việc hoạch định một hạm đội. Rồi trở về quê quán.Vô sự.

Anh trông thấy kiếm của Buntaro và kiếm của tên vệ sĩ, và anh cảm thấy cái ấm áp của khẩu súng ngắn bôi dầu của anh; anh thực sự hiểu anh sẽ không bao giờ an toàn tại đất nước này. Mà cũng chẳng một ai được an toàn, kể cả Toranaga.

"Anjin-san, Buntaro Sama hỏi nếu ngày mai đưa người đến, ông có thể dạy họ cách làm những tên đó

không?"

"Lấy đâu ra hắc ín?"

"Tôi cũng không biết." Mariko hỏi lại anh thường thì người ta tìm thấy hắc ín ở đâu, trông nó thế nào, mùi nó thế nào và về những chất có thể thay thế được. Sau đó nàng nói lại với Buntaro rất lâu. Trong suốt thời gian đó Fujiko vẫn im lặng, mắt và tai tập trung chú ý, không bỏ sót bất cứ cái gì. Các nữ tỳ được điều khiển khéo léo bằng một cái phẩy nhẹ của chiếc quạt Fujiko cầm ở tay, liên tiếp rót rượu sake đầy bình.

"Chồng tôi nói sẽ thảo luận vấn đề này với Đại nhân Toranaga. Có lẽ ở đâu đó trong Kuanto có hắc ín. Chúng tôi chưa từng nghe nói đến chất đó bao giờ. Nếu không có hắc ín, chúng tôi thấy dầu đặc – mỡ cá voi…có lẽ có thể thay thế được chăng? Chồng tôi hỏi có khi nào các ông dùng hỏa pháo như người Trung Hoa không?"

"Có. Nhưng người ta coi chúng không có giá trị mấy, trừ khi hãm thành. Người Thổ Nhĩ Kỳ đã dùng hỏa pháo khi tiến đánh các hiệp sĩ của Thánh John ở Manta. Phần nhiều hỏa pháo dùng để gây cháy và hoảng sợ mà thôi."

"Chồng tôi xin ông cho biết chi tiết về trận đánh đó."

"Chuyện xảy ra cách đây bốn mươi năm, trong..." Blackthorne bỗng dừng lại, đầu óc suy nghĩ rất nhanh.

"Đó là trận hãm thành có tính chất sống còn đối với Châu Âu. Sáu mươi ngàn quân Thổ Nhĩ Kỳ theo Hồi giáo, tinh hoa của đế quốc Ôttôman, tiến đánh sáu trăm hiệp sĩ Cơ đốc giáo được sự hỗ trợ của vài ngàn quân Manta, bị vây kín trong hệ thống lâu đài rộng lớn của họ tại Xanh En mô trên hòn đảo bé nhỏ ở Địa Trung Hải. Các hiệp sĩ đã cầm cự thắng lợi sáu tháng ròng rã và điều không thể nào ngờ được, đã buộc quân địch phải nhục nhã rút lui. Chiến thắng đó đã cứu toàn bộ khu vực Địa Trung Hải và do đó, cứu cả thế giới Cơ đốc giáo khỏi sự tàn phá bừa bãi của bọn rợ vô đạo."

Blackthorne đột nhiên nhận ra rằng trận đó đã cho anh chiếc chìa khóa để đánh lâu đài Osaka, bao vây như thế nào, đánh phá như thế nào, xông qua cổng thành như thế nào và chiếm lĩnh như thế nào.

"Ông nói sao, thưa senhor?"

"Chuyện xảy ra cách đây bốn mươi năm, tại cái biển nằm giữa đất liền lớn nhất Châu Âu. Đó là Địa Trung Hải. Trận đánh chỉ là một cuộc bao vây, giống như những cuộc bao vây khác, không đáng nói đến", anh nói dối. Một sự hiểu biết như thêm vô giá, chắc chắn là không thể khinh xuất nói ra được và tuyệt đối là không thể nói ra được lúc này. Mariko đã giải thích nhiều lần rằng lâu đài Osaka ngăn chặn Toranaga giành thắng lợi, dứt khoát là như vậy, không thể khác được. Blackthorne tin chắc rằng cách giải quyết Osaka có thể sẽ làm giấy thông hành cho anh thoát ra khỏi đất nước này, với tất cả các của cải anh cần đến trên đời.

Anh nhận thấy Mariko có vẻ bối rối

"Thưa bà?"

"Không có gì đâu ạ, thưa senhor." Nàng dịch những điều anh vừa nói nhưng anh biết rằng nàng biết anh giấu một cái gì đó. Mùi thịt hầm làm anh mất tập trung.

"Fujko-san?"

"Hai, Anjin-san?"

"Shokuji wa madaka? Kyokuna…sazo Kujuku de oro, neh? Bao giờ ăn? Khách có thể đói rồi.

"A, gomen uasai hi ga kureta kara ni itashi masu."

Blackthorne thấy cô trỏ vào mặt trời và hiểu rằng cô đã nói :

"Sau khi mặt trời lặn." Anh gật đầu và làu nhàu theo kiểu ở Nhật Bản được coi là

"Cảm ơn" một cách lễ phép.

"Tôi hiểu."

Mariko lại quay về phía Blackthorne.
"Chồng tôi muốn ông kể cho nghe về một trận đánh ông đã tham gia."
"Tất cả đều đã được ghi lại trong cuốn giáo khoa Chiến Tranh. Mariko-san."
"Chồng tôi nói đã đọc cuốn sách rất hứng thú, nhưng trong đó chỉ có những chi tiết vắn tắt. Những ngày sắp tới chồng tôi muốn được học hỏi tất cả mọi thứ về toàn bộ các trận đánh của ông. Còn bây giờ xin ông kể cho một trận."
"Tất cả đều đã được ghi trong cuốn Giáo khoa Chiến tranh. Có lẽ để ngày mai, Mariko-san." Anh muốn có thời gian để nghiên cứu ý nghĩa mới lóe lên về Osaka và trận đánh đó. Anh cảm thấy mệt mỏi vì phải nói chuyện, mệt mỏi vì bị lục vấn, nhưng trên hết thảy anh muốn ăn.
"Anjin-san, xin ông hãy kể lại cho một trận thôi, cho chồng tôi nghe, được không?"
Anh nghe thấy cái giọng van nài kín đáo trong lời nói của Mariko nên anh mủi lòng.
"Được thôi. Bà thấy ông ấy thích nghe trận nào?"
"Trận đánh ở Holland ấy.. Có phải ông đọc là New Zealand không?"
"Vâng", anh nói.
Anh bèn kể lại trận đánh đó, nó cũng giống như hầu hết các trận đánh khác, cũng nhiều người chết, phần lớn là vì những sai lầm và sự ngu ngốc của các sĩ quan chỉ huy.
"Chồng tôi nói ở đây không thế Anjin-san. Ở đây các sĩ quan chỉ huy phải giỏi nếu không họ sẽ chết rất nhanh."
"Tất nhiên, sự chỉ trích của tôi chỉ áp dụng cho những thủ lĩnh Châu Âu."
"Buntaro Sama nói sẽ kể cho ông nghe về các cuộc chiến tranh của chúng tôi và các thủ lĩnh của chúng tôi, đặc biệt là Đại nhân Taiko. Kể dần dần. Một sự trao đổi sòng phẳng với các thông báo của ông", nàng nói đè dặt.
"Domo." Blackthorne khẽ cúi chào, cảm thấy con mắt của Buntaro xoáy vào anh.
Thật sự mày muốn gì ở tao, thằng chó đẻ kia?
*
Bữa ăn tối là một thất bại thảm hại cho tất cả mọi người.
Ngay trước khi họ rời khỏi vườn để tới hiên nhà ăn bữa tối, đã có những triệu trứng không lành mạnh rồi.
"Xin lỗi Anjin-san, nhưng cái gì kia?" Mariko trỏ:
"Ở đằng kia kìa. Chồng tôi hỏi cái gì đó?"
"Đâu? À đó là con gà lôi", Blackthorne nói.
"Đại nhân Toranaga gửi cho tôi cùng với một con thỏ. Chúng ta sẽ ăn thịt thỏ bữa tối nay, nấu theo kiểu Anh... ít ra thì cũng là tôi sẽ ăn, tuy tất cả mọi người cùng ăn vẫn đủ."
"Cảm ơn ông, nhưng... chúng tôi, chồng tôi và tôi. Chúng tôi không ăn thịt. Nhưng tại sao lại treo con gà lôi ở đây? Nóng nực thế này, có lẽ nên đưa nó ra chỗ khác mà làm đi chăng?"
"Đó là cách làm thịt gà lôi. Đem treo lên cho thịt nó mềm ra."
"Sao? Cứ để như thế ư? Xin lỗi Anjin-san." Mariko bối rối nói.
"Xin lỗi. Nhưng rồi nó sẽ thối rất nhanh. Vẫn còn nguyên cả lông, với lại... chưa mổ."
"Mariko-san, thịt gà lôi vốn khô, cho nên phải treo lên vài ngày, có thể một hai tuần, tùy theo thời tiết. Sau đó mới vặt lông, mổ ra, rửa sạch rồi nấu."
"Cứ…cứ để nó giữa trời thế kia ư? Để cho thối ra ư? Như…
"
"Nan ja?" Buntaro nóng nẩy hỏi.
Mariko nói với hắn, giọng nàng có vẻ xin lỗi. Hắn nhịn thở rồi đứng dậy, ngó con gà lôi và lấy ngón tay chọc chọc. Mấy con ruồi bay vù ra rồi lại đậu xuống. Fujiko ngập ngừng nói với Buntaro và hắn

đỏ bừng mặt.

"Nàng hầu của ông nói ông đã ra lệnh không ai được đụng vào con gà trừ ông ra, có phải không?" Mariko hỏi.

"Phải. Ở đây không có cái lối treo thịt săn được lên à? Không phải ai ai cũng theo đạo Phật kia mà."

"Đúng, Anjin-san. Tôi nghĩ không ai làm như vậy."

"Có người cho rằng phải treo lên bằng lông đuôi của con gà cho đến khi nó rụng ra, nhưng đó là chuyện người ta nói thế thôi", Blackthorne giải thích.

"Phải treo cổ nó lên, như thế nước thịt không mất đi đâu hết. Có người treo như thế cho đến khi con gà đứt cổ rơi xuống nhưng. bản thân tôi thì không thích loại thịt quá ôi như thế. Chúng tôi thường..." Anh bỗng dừng lại vì thấy Mariko tái xanh mặt.

"Nan desu ka, Mariko-san?" Fujiko vội hỏi.

Mariko giải thích. Tất cả mọi người gượng gạo cười và Mariko đứng dậy, lẩy bẩy quệt trán, trán nàng không còn có vẻ xán lạn tươi đẹp nữa.

"Xin lỗi Anjin-san, xin phép ông một lát..."

Thì thức ăn của các người cũng kỳ quặc chứ có khác gì, anh muốn nói. Hôm qua đây này, mực sống... trắng nhễ nhại, lầy nhầy, hầu như chẳng có cái vị gì hết, dai ngoanh ngoách, chẳng có gia vị gì khác ngoài nước xốt đỗ tương! Hay là tay bạch tuộc chặt nhỏ, cũng lại sống nguyên, ăn với cơm và tảo biển! Còn sứa tươi ăn với torfu - đậu lên men đóng thành bánh, xền xệt, nâu nâu vàng vàng, trông như một bát chó mửa ấy thì sao? Dù có được đưa ra trong một cái bát rất đẹp, rất mỏng, rất hấp dẫn, nhưng vẫn cứ như chó mửa! Phải, thề có Chúa, ai trông thấy cũng phải ốm người là cái chắc!

Sau đó, họ tới căn phòng mé hiên và sau những nghi thức thường lệ cúi chào nhau bất tận, trò chuyện bâng quơ uống trà và sake, thức ăn bắt đầu được dọn ra. Những chiếc khay nhỏ đựng canh cá, cơm và cá sống, như mọi bữa. Rồi đến món thịt thỏ hầm của anh.

Anh nhấc cái vung nồi lên. Hơi bốc nghi ngút và những giọt mỡ vàng óng nhảy múa trên mặt nước sóng sánh, lung linh, béo ngậy, làm người ta phải chảy nước miếng, với những miếng thịt nục nạc bên dưới. Anh hãnh diện đưa mời mọi người, nhưng tất cả đều lắc đầu và yêu cầu anh cứ tự nhiên.

"Domo", anh nói.

Phép lịch sự là phải húp

"Xúp" ngay ở chiếc bát nhỏ sơn mài và ăn những thứ đặc trong xúp bằng đũa. Trên khay có một cái môi. Không nén nổi cơn đói nữa, anh múc đầy bát và bắt đầu ăn. Và nhìn thấy mặt họ.

Họ đang ngây người chăm chú theo dõi anh, vẻ như muốn nôn mửa, mà họ cố sức che giấu nhưng không được. Anh bắt đầu cảm thấy rất ngon, anh cố gạt họ đi không nổi, mà bụng thì đói sôi sùng sục. Anh cố giấu sự bực tức, đặt bát xuống, đậy vung nồi lại rồi cộc cằn nói với họ rằng món này nấu không hợp khẩu vị mình. Anh ra lệnh cho Nigatsu bưng cái nồi đi.

"Fujiko hỏi có phải đem đổ đi không?" Mariko nói, trong lòng khấp khởi hy vọng.

"Phải."

Fujiko và Buntaro rõ ràng cảm thấy nhẹ nhõm hẳn đi.

"Tướng công ăn thêm ít cơm nữa?" Fujiko hỏi.

"Không, cảm ơn."

Mariko phe phẩy cái quạt, mỉm cười ra điều khích lệ và lại rót sake vào chén cho anh nhưng Blackthorne không nguôi giận, anh quyết tâm từ nay sẽ vào trong núi nấu nướng riêng một mình, ăn riêng một mhình và công khai đi săn.

Quỉ tha ma bắt các người đi, anh nghĩ thầm. Nếu Toranaga đi săn được thì ta cũng đi săn được. Bao giờ thì ta đi gặp hắn? Còn phải chờ với đợi bao lâu nữa?

"Chờ với đợi cái đống phân, Toranaga , đồ phân thối." Anh nói to lên bằng tiếng Anh và cảm thấy dễ

chịu hơn.

"Sao, Anjin-san?" Mariko hỏi bằng tiếng Portugal.

"Không sao cả", anh đáp.

"Tôi chỉ tự hỏi không biết bao giờ được yết kiến Đại nhân Toranaga."

"Đại nhân không nói cho tôi biết. Có lẽ cũng sớm thôi."

Buntaro đang uống sake và húp canh xụp xoạp như phong tục ở đây vẫn thế. Blackthorne bắt đầu thấy khó chịu. Mariko trò chuyện vui vẻ với chồng, nhưng Buntaro chỉ làu nhàu, hầu như không để ý gì đến nàng. Mariko không ăn, Blackthorne lại càng bực tức thấy cả Mariko lẫn Fujiko gần như xun xoe, ve vuốt Buntaro và anh cũng bực tức vì chuyện mình phải chịu đựng cái ông khách mình không muốn có này.

"Bà nói hộ với Buntaro Sama rằng ở nước tôi, chủ nhà phải nâng cốc chúc mừng quí khách." Anh nâng chén lên với một nụ cười chẳng có gì là thân thiện.

"Chúc ông sống lâu và hạnh phúc!." Anh uống cạn chén.

Buntaro nghe Mariko dịch lại. Hắn gật đầu tán thành, nâng chén lên đáp lại, nhe răng mỉm cười rồi uống cạn.

"Chúc sức khỏe!" Blackthorne lại nâng chén.

Lại chúc, lại nâng chén.

"Chúc sức khỏe'"

Lần này Buntaro không uống. Hắn đặt cái chén đầy rượu xuống, giương cập mắt ti hí nhìn Blackthorne. Rồi gọi một người nào đó ở bên ngoài. Cánh shoji bị đẩy sang một bên ngay lập tức. Tên vệ sĩ của hắn, lúc nào cũng có mặt, cúi chào và đưa cho hắn cái cung lớn và bao tên. Buntaro cầm lấy và nói rất nhanh với Blackthorne, giọng hung hăng, sôi nổi.

"Chồng tôi…Chồng tôi nói ông muốn xem ông ấy bắn. Chồng tôi nghĩ để đến mai thì lâu quá. Bây giờ là lúc thuận tiện. Cái cổng của nhà ông, thưa Anjin-san, chồng tôi hỏi ông chọn cột cổng bên nào?"

"Tôi không hiểu", Blackthorne nói. Cổng cách xa chỗ họ ngồi chừng bốn mươi bước, bên kia vườn, nhưng lúc này hoàn toàn bị che lấp bởi bức tường shoji bên tay phải anh.

"Cột bên trái hay cột bên phải? Xin ông hãy chọn cho." Giọng của Mariko có vẻ khẩn nài, năn nỉ.

Biết vậy, Blackthorne nhìn Buntaro. Hắn có vẻ điềm nhiên, quên hết mọi người, trông như một con quỉ lùn xấu xí, béo mập đang lơ đãng nhìn ra xa.

Như bị thôi miên, anh nói :

"Cột bên trái."

"Hađari." Mariko nói.

Lập tức Buntaro lấy một chiếc tên trong bao ra, đặt vào cung rồi vẫn ngồi, giơ cung lên, kéo dây tới ngang tầm mắt rồi buông tay, hung dữ mà mềm mại, hầu như nên thơ nữa. Mũi tên xé gió qua mặt Mariko, chạm vào một món tóc rủ của nàng, rồi biến mất sau bức tường shoji bằng giấy. Một mũi tên khác bay tiếp theo ngay gần như trước khi mũi tên đầu tiên biến mất, rồi lại mũi nữa, mũi tên nào cũng vụt qua mặt Mariko chỉ cách có một insơ (inch = 2,54 cm). Mariko ngồi sững, như chết cứng tại chỗ, bình tĩnh và không nhúc nhích, vẫn quì như thường lệ.

Một mũi tên thứ tư, rồi mũi tên cuối cùng. Trong im lặng như tờ chỉ nghe có tiếng dây cung bật tách tách, Buntaro thở ra một hơi dài rồi từ từ quay lại. Hắn đặt cung lên ngang đùi. Mariko và Fujiko hít vào rồi mỉm cười cúi chào khen ngợi Buntaro, hắn khẽ gật đầu và chào lại. Mọi người nhìn Blackthorne. Anh biết điều anh vừa chứng kiến thật cứ như là có phép thần diệu gì vậy. Tất cả các mũi tên đều bay qua cùng một cái lỗ trên vách.

Buntaro đưa trả cung cho tên vệ sĩ rồi cầm chén rượu lên. Hắn nhìn cái chén trừng trừng trong giây lát rồi nâng lên, hướng về phía Blackthorne và uống cạn, sau đó nói với giọng gay gắt và lại trở lại cái

con người thô bạo của hắn.
"Ông ấy... chồng tôi xin lễ phép mời ông ra xem."
Blackthorne nghĩ một chút, cố làm cho mình bình tâm trở lại.
"Không cần thiết. Tất nhiên ông ấy đã bắn trúng đích."
"Chồng tôi nói muốn ông xem cho chắc chắn."
"Tôi biết chắc rồi."
"Xin ông, Anjin-san. Ông sẽ làm vinh dự cho ông ấy."
"Tôi không cần phải làm vinh dự cho ông ta."
"Vâng. Nhưng tôi xin phép cộng thêm lời thỉnh cầu của tôi nữa được không?" Trong mắt nàng lại hiện lên cái vẻ van vỉ, khẩn nài ấy.
"Thật tuyệt diệu được xem bắn như thế, nói thế nào nhỉ?"
Mariko nói cho anh rõ. Anh nói lại và cúi chào. Buntaro cúi chào đáp lễ một cách chiếu lệ.
"Bà nói hộ xin phép ông ấy vui lòng cùng tôi đi ra xem các mũi tên."
"Ông ấy nói ông ấy muốn ông đi một mình. Ông ấy không muốn đi, thưa Anjin-san."
"Tại sao?"
"Nếu bắn trúng, chính xác thưa senhor, thì ông phải một mình tự thấy điều đó. Nếu bắn không chính xác thì ông cũng phải một mình nhìn thấy cái đó. Như vậy, cả ông cả chồng tôi đều không lúng túng ngượng ngùng."
"Nếu ông ta bắn trượt thì sao?"
"Ông ấy không bắn trượt. Nhưng theo phong tục chúng tôi, trong hoàn cảnh khó như thế này, chính xác hay không, không quan trọng so với cái đẹp của người cung thủ; cái cao quí của động tác, sức mạnh ngồi mà bắn hoặc thái độ thản nhiên trước chuyện thua được."
Các mũi tên đều cắm vào giữa cột bên trái, cái nọ các cái kia không đến một
"Inch." Blackthorne nhìn lại ngôi nhà và anh có thể trông thấy cách đó hơn bốn mươi bước. Cái lỗ hổng nhỏ xíu, rõ và gọn trên vách giấy-một đốm trong đêm tối.
Hầu như không thể nào có được một chính xác đến Như thế, anh nghĩ. Từ chỗ Buntaro đang ngồi, hắn không thể nhìn thấy vườn hoặc cổng và bên ngoài thì tối om. Blackthorne quay lại cái cột, giơ caochiếc đèn lồng. Anh dùng tay thử nhổ một mũi tên, nhưng đầu mũi tên bịt thép cắm quá sâu. Anh có thể bẻ gẫy mất đốc tên bằng gỗ, nhưng anh không muốn làm vậy.
Tên vệ sĩ chăm chú theo dõi.
Blackthorne ngập ngừng. Tên vệ sĩ tiến lại để giúp anh, nhưng anh lắc đầu
"Iyé domo" rồi quay trở vào trong nhà.
"Mariko-san, xin bà làm ơn nói với nàng hầu của tôi là tôi muốn để nguyên các mũi tên đó trên cột cổng. Tất cả các mũi tên. Để nhắc nhở tôi nhớ đến một cung thủ bậc thầy. Tôi chưa bao giờ thấy ai bắn như thế." Anh cúi chào Buntaro.
"Cảm ơn ông, Anjin-san, Mariko dịch và Bưntarô cúi chào, cảm ơn lại những lời khen ngợi của anh.
"Sake!" Blackthorne gọi.
Hai người lại uống nữa. Uống đậm. Buntaro lúc này uống rượu liên tục không giữ gìn gì nữa, rượu bắt đầu ngấm…Blackthorne kín đáo quan sát hắn rồi buông thả cho ý nghĩ của mình vơ vẩn, tự hỏi làm thế nào mà thằng cha đó lắp tên rồi bắn với một độ chính xác ghê gớm như thế, thật không tưởng nổi. Không thể được, anh nghĩ, vậy mà ta đã rõ ràng trông thấy hắn làm được. Không biết Vinck và Baccút và những người khác lúc này đang làm gì. Toranaga có nói với anh là hiện giờ các thủy thủ sống tại Yedo, gần thuyền Eramus. Lạy Chúa, mình ước ao được gặp họ và trở lại thuyền.
Anh liếc nhìn Mariko, nàng đương nói gì với chồng. Buntaro lắng nghe. Blackthorne sửng sốt nhìn thấy mặt Buntaro méo xệch đi vì căm ghét. Anh chưa kịp nhìn lảng ra chỗ khác, Buntaro đã nhìn vào

anh.
"Nen desu ka?" Lời lẽ của Buntaro nghe hầu như chẳng khác gì một lời buộc tội.
"Nani, no, Buntaro", không có gì cả. Blackthorne mời mọi người uống sake, hy vọng khỏa lấp được sự lãng trí của mình.Các phụ nữ vẫn nhận lời mời nhưng chỉ nhấm nháp chiếu lệ. Buntaro uống cạn ngay chén của hắn, vẻ mặt lầm lì. Rồi hắn nói một thôi một hồi với Mariko.
Không nhịn được, Blackthorne buột miệng hỏi
"Ông ta có chuyện gì thế? Ông ấy nói cái gì?"
"Ồ, xin lỗi Anjin-san. Chồng tôi đang hỏi về ông, về vợ ông và các nàng hầu của ông. Và về con cái ông, và về những chuyện gì đã xảy ra từ khi chúng ta rời khỏi Osaka. Ông ấy…
"Nàng dừng lại, đổi ý, nói thêm với một giọng khác.
"Ông ấy rất quan tâm đến ông và các quan điểm của ông."
"Tôi cũng rất quan tâm đến ông ấy và các quan điểm của ông ấy. Ông bà đã gặp nhau như thế nào? Cưới nhau khi nào? Có phải…
"Buntaro cắt ngang, xổ ra một tràng tiếng Nhật, giọng nói nóng nẩy.
Lập tức Mariko dịch lại những điều vừa nói. Buntaro vươn tay ra, rót sake đầy hai chén uống trà, đưa mời Blackthorne một chén rồi ra hiệu cho các phụ nữ cầm lấy những chén khác.
"Ông ấy… chồng tôi nói đôi khi chén uống sake quá nhỏ." Mariko rót sake đầy các chén uống trà khác. Nàng nhấm nháp một chén. Fujiko một chén. Rồi Buntaro lại xổ một tràng tiếng Nhật nữa, hùng hổ hơn lần trước. Nụ cười của Mariko đọng cứng trên mặt nàng, cả Fujiko cũng vậy.
"Iyé dôzô gomen uađai. Buntaro Sama", Mariko nói,
"Ima" , Buntaro ra lệnh.
Fujiko bối rối định lên tiếng nhưng Buntaro trừng mắt nhìn cô, bắt cô phải im miệng.
"Gômen nasai", Fujiko thì thào xin lỗi.
"Dozô, gomen nasai."
"Ông ấy nói gì thế, Mariko-san?"
Nàng có vẻ như không nghe thấy Blackthorne.
"Dozo gomen nasai, Buntaro Sama, watashi..."
Mặt Buntaro đỏ bừng bừng.
"IMA!"
"Xin lỗi Anjin-san nhưng chồng tôi ra lệnh tôi kể... trả lời các câu hỏi của ông... kể cho ông nghe về tôi. Tôi có nói với ông ấy rằng các chuyện gia đình có lẽ không nên đem ra bàn luận vào lúc khuya khoắt thế này, nhưng ông ấy cứ ra lệnh phải nói. Xin ông hãy kiên nhẫn!" Nàng uống một ngụm lớn sake. Rồi một ngụm nữa. Tóc nàng lõa xõa trên tai phất phơ trong làn gió thoang thoảng của chiếc quạt của Fujiko. Mariko uống cạn chén rượu rồi đặt chén xuống.
"Tên con gái của tôi là Akechi . Tôi là con gái của tướng công Đại nhân Akechi Jinsai, kẻ sát nhân. Cha tôi đã phản trắc, ám sát chúa thượng của mình là Nhà độc tài Đại nhân Goroda."
"Trời đất! Tại sao thân phụ bà lại làm việc đó?"
"Dù lý do là gì đi nữa thì, thưa Anjin-san, cũng không đủ để bào chữa. Cha tôi đã phạm cái tội ghê gớm nhất trong thế giới chúng tôi. Dòng máu của tôi đã bị ô nhục, cũng như dòng máu con trai tôi."
"Vậy thì tại sao..." Anh dừng lại.
"Vâng, Anjin-san?"
"Tôi định nói là tôi hiểu cái đó có ý nghĩa gì... giết chúa thượng. Nhưng tôi ngạc nhiên thấy họ để bà sống…"
"Chồng tôi đã đem lại cho tôi vinh dự..."
Buntaro lại giận dữ ngắt lời vợ và Mariko xin lỗi rồi giải thích Blackthorne đã nói gì. Buntaro khinh

bỉ ra hiệu cho vợ nói tiếp.

"Chồng tôi đã đem lại vinh dự cho tôi bằng cách đưa

tôi đi xa", Mariko tiếp tục, vẫn với cái giọng dịu dàng ấy.

"Tôi van xin được phép seppuku nhưng chồng tôi không ban cho tôi đặc quyền đó. Đó là... Tôi cần phải giải thích chỗ này, seppuku là đặc quyền của ông ấy hoặc của Đại nhân Toranaga ban cho. Hằng năm, năm nào tôi cũng xin được phép seppuku vào đúng ngày kỷ niệm vụ phản bội đó. Nhưng với sự hiểu biết sáng suốt của mình, chồng tôiluôn luôn từ chối." Nụ cười của nàng rất dễ thương.

"Chồng tôi ban vinh dự cho tôi hàng ngày, từng lúc. Nếu tôi ở địa vị ông ấy thậm chí có lẽ tôi không thể nói chuyện được với một con người nhơ nhuốc như thế."

"Đó là lý do tại sao…tại sao? Bà là người cuối cùng của dòng họ bà phải không?" Anh hỏi vì nhớ lại những điều nàng đã nói về một tai hoạ nào đó trong lúc đi khỏi Lâu đài Osaka.

Mariko dịch câu hỏi cho Buntrô nghe rồi quay lại.

Hai, Anjin-san. Nhưng đây không phải là một tai họa, không phải là tai họa cho cha tôi và gia đình tôi. Họ đã bị Nakamura bắt ở trong núi. Nakamura là vị tướng sau này sẽ trở thành Taiko, chính ông đã dẫn các đạo quân phục thù, tàn sát tất cả các thương lượng của cha tôi, hai mươi ngàn người, không sót một ai. Cha tôi và gia đình bị vây chặt nhưng cha tôi đã có đủ thì giờ giúp đỡ tất cả mọi người, bốn anh em trai và ba chị em gái của tôi…mẹ tôi và hai nàng hầu. Rồi ông đã làm seppuku. Về mặt đó cha tôi là Samurai và họ đều là Samurai", nàng nói.

"Họ cũng dũng cảm quì xuống trước mặt cha tôi, lần lượt từng người và cha tôi đã giết từng người một. Mọi người đã chết một cách vinh dự. Và cha tôi cũng vậy. Hai người anh em cha tôi và một ông chú đã đứng về phía cha tôi của cuộc phản loạn chống lại chúa thượng của họ. Họ cũng bị mắc kẹt và họ cũng đã chết trong vinh dự như thế. Không một người nào của dòng họ Akechi còn sống sót để hứng chịu sự căm thù và khinh ghét của quân thù, trừ tôi - không, xin Anjin-san thứ lỗi cho, tôi nói sai - cha tôi các anh em và chú của cha tôi mới đúng là quân thù đích thực. Trong số quân thù, chỉ còn sống sót lại mình tôi một nhân chứng sống của sự phản bội đê tiện. Tôi, Akechi Mariko được sống sót là vì tôi đã lấy chồng và do đó thuộc về gia đình chồng tôi. Khi ấy chúng tôi sống ở Kyoto. Tôi đang ở Kyoto khi cha tôi chết. Sự phản loạn của cha tôi chỉ kéo dài có mười ba ngày. Nhưng chừng nào còn có người sống trên các hòn đảo này, cái tên Akechi còn là nhơ nhuốc."

"Khi chuyện đó xảy ra bà lấy chồng đã được bao lâu?"

"Hai tháng và ba ngày."

"Và khi ấy bà mười lăm tuổi?"

"Vâng. Chồng tôi đã ban cho tôi vinh dự là không ly hôn hay đuổi tôi đi như lẽ ra phải làm. Tôi được đưa đi xa. Đến một làng ở miền Bắc. Ở đó rất lạnh, trong tỉnh Sônai. Lạnh lắm!"

"Bà ở đấy bao lâu?"

"Tám năm. Đại nhân Goroda bốn mươi chín tuổi khi làm seppuku để khỏi bị bắt sống. Đã gần mười sáu năm rồi. Anjin-san, và phần lớn con cháu của..."

Buntaro lại cắt ngang, lưỡi hắn như một chiếc roi.

"Xin Anjin-san thứ lỗi cho tôi", Mariko nói.

"Chồng tôi chỉ ra rất đúng là chỉ cần nói tôi là con gái một tên phản bội là đủ rồi, giải thích dài dòng không cần thiết. Tất nhiên một vài lời giải thích là cần thiết", nàng thận trọng nói thêm:

"Xin ông thứ lỗi cho thái độ không lịch sự của chồng tôi và tôi xin ông hãy nhớ cho những điều tôi nói về tai để nghe và Hàng rào tám lớp. Xin ông thứ lỗi cho tôi, Anjin-san, tôi được lệnh phải rời khỏi đây. Ông có thể cứ ngồi lại cho đến khi ông ấy cáo lui hoặc xỉu đi vì say. Xin ông đừng can thiệp gì cả."

Nàng cúi chào Fujiko.

"Dozo gomen nasai."

"Do itashimashité."

Mariko cúi đầu chào Buntaro rồi rời khỏi căn phòng. Mùi hương của nàng vẫn còn phảng phất.

"Sake!" Buntaro gọi và mỉm cười ác độc.

Fujiko rót rượu đầy chén.

"Chúc sức khỏe!" Blackthorne nói lòng rối bời, bấn loạn.

Hơn một tiếng đồng hồ, anh uống rượu chúc mừng Buntaro cho đến khi anh cảm thấy đầu mình quay cuồng. Rồi Buntaro xỉu và nằm lăn ra giữa đống chén vỡ ngổn ngang bừa bãi. Lập tức shoji mở ra. Tên vệ sĩ vào cùng với Mariko. Hai người, có đám đầy tớ giúp sức - họ xuất hiện cứ như là có phép lạ vậy - khiêng Buntaro-sang phòng đối diện. Phòng của Mariko. Có cô nữ tỳ Koi giúp một tay, Mariko bắt đầu cởi quần áo cho hắn. Tên vệ sĩ kéo shoji, đóng lại rồi ngồi ngay bên ngoài, tay đặt trên đốc kiếm đã cởi sẵn.

Fujiko ngồi đợi, mắt chăm chú nhìn Blackthorne. Đám nữ tỳ tới dọn dẹp. Blackthorne uể oải lấy hai bàn tay vuốt tóc rồi buộc lại dải băng trên đuôi sam của anh. Rồi anh loạng choạng đứng dậy và đi ra hiên, nàng hầu của anh đi theo sau.

Không khí ngát thơm làm anh tỉnh lại. Nhưng không tỉnh táo hẳn. Anh nặng nề ngồi xuống hiên và uống rượu trong đêm tối.

Fujiko quì xuống đằng sau anh và nghiêng người về phía trước.

"Gomen nasai, Anjin-san", cô thì thầm, hất đầu về phía nhà

"Wakari masu ka?" Ông có hiểu không.

"Wakari masu, shigata ganai." Rồi nhìn thấy vẻ sợ hãi khác thường của cô, anh vuốt ve tóc cô.

"Arigato, arigato, Anjin Sama."

"Anantawa somin ima, Fujiko-san" anh nói, tìm chữ một cách khó khăn. Cô đi ngủ đi.

"Dozo gomen nasai. Anjin-san suimin, neh?", cô nói, ra hiệu cho anh về phòng của anh, đôi mắt cô lộ vẻ van nài.

"Iyé. Watashi oyogu ima." Không tôi đi bơi.

"Hai, Anjin Sama." Fujiko ngoan ngoãn quay lại lên tiếng gọi. Hai người đầy tớ chạy ra. Cả hai đều là những thanh niên trong làng khỏe mạnh và có tiếng bơi giỏi.

Blackthorne không phản đối. Đêm nay anh biết những lời phản đối của anh sẽ vô nghĩa.

"Cũng được", anh nói to trong khi loạng choạng đi xuống chân đồi, hai thanh niên theo sau. Đầu óc anh mụ mẫm vì say rượu

"Dẫu sao thì ta cũng đã làm cho nó phải ngủ. Nó không còn làm khổ được nàng nữa lúc này."

Blackthorne bơi một tiếng đồng hồ và cảm thấy dễ chịu. Khi trở về, anh thấy Fujiko đợi ở hiên với một ấm trà mới. Anh uống một ít trà, rồi về phòng và ngủ ngay lập tức.

Giọng nói của Buntaro, đầy độc ác, đánh thức anh dậy. Tay phải anh nắm ngay lấy báng khẩu súng ngắn đã nạp đạn sẵn, anh luôn luôn giấu dưới đệm, tim đập thình thịch do bị đánh thức đột ngột.

Tiếng nói của Buntaro bỗng ngừng lại. Mariko bắt đầu nói. Blackthorne chỉ hiểu được lõm bõm một vài từ nhưng anh cảm thấy được giọng nàng, tỏ ra biết điều và van nài, nhưng không phải van nài một cách hèn hạ, hay rền rĩ, khóc lóc, mà vẫn là cái giọng thanh thản, vững vàng thường nhật của nàng, Buntaro lại hét.

Blackthorne cố gắng không nghe.

"Xin ông đừng can thiệp", nàng đã bảo anh và nàng là con người thông minh sáng suốt. Anh không có quyền gì hết, nhưng Buntaro thì có rất nhiều quyền:

"Tôi xin ông, Anjin-san, hãy thận trọng. Hãy nhớ những điều tôi nói về những cái tai nghe và Hàng rào tám lớp."

Anh lặng lẽ nằm xuống, người đẫm mồ hôi lạnh và cố buộc mình nghĩ đến những điều Mariko đã nói.

"Ông thấy không, Anjin-san", nàng đã nói với anh vào cái tối rất đặc biệt khi họ đang uống nốt chai sake cuối cùng sau nhiều chai cuối cùng khác và anh đã nói đùa về tình trạng thiếu sự riêng biệt ở khắp nơi - lúc nào cũng có người ở quanh ta và những bức tường giấy, tai mắt luôn luôn tò mò, soi mói,

"ở đây, ông cần phải học cách tạo ra cái riêng biệt của mình. Chúng tôi đã được dạy dỗ từ thuở nhỏ để biết biến vào bên trong bản thân, dựng lên những bức tường không thể xuyên qua được, để sống bên trong những bức tường ấy. Nếu không, chắc chắn chúng tôi sẽ phát điên hết rồi giết lẫn nhau và tự giết luôn cả bản thân mình."

"Tường gì?"

"Ồ, chúng tôi có cả một mê cung mênh mông để ẩn náu. Những nghi thức, những phong tục, những kiêng kỵ đủ các loại, ồ nhiều lắm. Ngay cả ngôn ngữ của chúng tôi cũng có những sắc thái, âm điệu mà các ông không có, chúng cho phép chúng tôi lễ phép né tránh bất cứ câu hỏi nào nếu chúng tôi không muốn trả lời."

"Nhưng làm thế nào mà bịt kín tai được, Mariko-san? Không thể làm được."

"Ồ, dễ thôi, rất dễ, nếu biết tập luyện. Tất nhiên, sự tập luyện bắt đầu ngay từ khi đứa trẻ biết nói, cho nên cái đó đã nhanh chóng trở thành bản chất thứ hai của chúng tôi... nếu không làm thế làm sao sống sót nổi? Trước hết là bắt đầu tẩy sạch đầu óc mình hết mọi người, tự đặt mình lên một bình diện khác. Ngắm cảnh chiều tà là rất tốt cho cái đó hoặc lắng nghe mưa rơi... Anjin-san, ông có để ý thấy những tiếng mưa rơi khác nhau không?

Nếu không thực sự lắng nghe, hiện tại sẽ biến mất, neh? Nghe hoa rơi, nghe đá mọc là những cách tập luyện rất tốt. Tất nhiên, phải không nhìn thấy sự vật mới được, chúng chỉ là những ký hiệu, những thông báo cho hara của ông, cái trung tâm của ông, nhắc nhở ông về cuộc đời ngắn ngủi thoáng qua, giúp ông giành được wa, sự hài hòa, đó là phẩm chất mà toàn bộ cuộc sống của người Nhật, mọi nghệ thuật... đều cố gắng đạt tới...

Nàng cười

"Đấy, ông thấy không, tại uống nhiều sake quá đấy." Chót lưỡi của nàng chạm vào đôi môi nàng, trông thật quyến rũ.

"Tôi xin nói nhỏ với ông một bí mật. Đừng có mắc lừa những nụ cười và thái độ dịu dàng, hòa nhã của chúng tôi, những nghi thức, cúi chào, ngọt ngào, ân cần chu đáo. Bên dưới, chúng tôi có thể ở tận đâu đâu ấy, cách xa nơi đó hàng triệu ri, an toàn và cách biệt. Vì đó là cái mà chúng tôi tìm kiếm: quên lãng. Một trong những bài thơ đầu tiên được viết ra ở nước chúng tôi - có ghi trong Kojko, cuốn sách sử đầu tiên được viết ra cách đây khoảng một nghìn năm... - có lẽ sẽ giải thích những điều tôi vừa nói.

Tám đám mây giông dâng lên
Cho những người yêu nhau trốn vào trong đó
Hàng rào tám lớp của tỉnh Idumô
Vây quanh tám lớp mây đó
Ôi, tuyệt vời sao, Hàng rào tám lớp!

Chắc chắn chúng tôi sẽ phát điên, phát rồ nếu không có cái Hàng rào tám lớp ấy, ồ chắc chắn là như thế!

Hãy nhớ đến Hàng rào tám lớp, anh tự nhủ, trong khi tiếng Buntaro vẫn điên cuồng rít lên. Ta không biết gì hết về nàng. Hoặc về hắn. Thật vậy. Hãy nghĩ đến Trung đoàn Hỏa mai hoặc nghĩ về quê hương hoặc Phêxiliti hoặc cách làm thế nào lấy lại chiếc thuyền hoặc về Baccut hoặc Toranaga hoặc Omi-san. Omi thế nào nhỉ? Ta có cần trả thù không? Nó muốn làm bạn với ta và sau chuyện những khẩu súng ngắn nó đã tỏ ra tốt và tử tế và…

Tiếng đánh như xoáy vào đầu óc anh. Rồi tiếng Mariko lại cất lên, và có tiếng đánh thứ hai. Ngay lập tức Blackthorne vùng dậy, mở shoji. Tên vệ sĩ hầm hầm đứng trước mặt anh, trong hành lang, bên ngoài cửa buồng Mariko, kiếm tuốt trần.

Blackthorne sắp lao vào tên Samurai thì cửa ô cuối hành lang bật mở. Fujiko, tóc xõa, với chiếc kimono ngủ, chạy tới, tiếng vải bị xé toạc và tiếng một cái tát nữa hình như không hề làm cô xúc động gì hết. Cô lễ phép cúi chào tên vệ sĩ rồi đứng xen vào giữa hai người, dịu dàng cúi chào Blackthorne và cầm lấy cánh tay anh, kéo anh trở vào phòng. Anh trông thấy rõ thái độ căng thẳng sẵn sàng của tên Samurai. Anh chỉ có một khẩu súng ngắn và một viên đạn, nên anh lùi lại. Fujiko đi theo vào phòng và đóng cánh shoji lại ngay tức khắc. Rồi, rất hoảng sợ, cô bắt đầu can ngăn anh, đặt một ngón tay lên môi rồi lại lắc đầu nữa, ánh mắt khẩn khoản van nài.

"Gomen nasai, wakari nesu ka?" cô thì thào.

Nhưng anh tập trung chú ý vào bức vách của căn phòng kế cạnh, anh có thể rất dễ dàng đập tan nó ngay. Cô cũng nhìn bức vách rồi đứng vào giữa anh với bức vách, ngồi xuống và ra hiệu cho anh cũng ngồi xuống. Nhưng anh không thể ngồi được. Anh đứng đó trong lòng sôi lên vì một tiếng rên rỉ tiếp theo sau một tiếng đánh nữa - sẵn sàng lao sang, một cử chỉ sẽ làm cho họ chết hết, tất cả.

"Iyé!" Fujiko run bắn lên vì hoảng sợ.

Anh vẫy tay cô sang một bên.

"Iyé, iyé!" cô lại van vỉ nữa.

"IMA!"

Lập tức Fujiko đứng dậy, ra hiệu cho anh đợi một chút; cô lặng lẽ chạy vào lấy các thanh kiếm đặt trước takomana, các hốc tường danh dự. Cô cầm thanh kiếm dài lên, hai bàn tay run lẩy bẩy, rút kiếm ra khỏi vỏ và chuẩn bị đi theo anh xông qua vách. Vừa lúc ấy, một tiếng đánh cuối cùng và một tràng lời nói điên cuồng giận dữ. Cánh shoji bên kia mở ra rầm rầm, rồi Buntaro - mà họ trông thấy - huỳnh huỵch đi ra, theo sau là tên vệ sĩ. Căn nhà vắng lặng một lát rồi có tiếng cổng vườn đóng sầm lại.

Blackthorne đi ra cửa buồng mình. Fujiko lao tới ngăn anh lại, nhưng anh gạt cô sang một bên, kéo cửa mở ra.

Mariko vẫn còn quì ở một góc buồng bên cạnh, một vết tím bầm trên má, tóc xõa rượi, rối bù, kimono tơi tả, những vết thâm tím trên lưng, trên đùi.

Anh lao tới đỡ nàng dậy nhưng nàng kêu lên.

"Đi đi, Anjin-san, xin ông đi khỏi đây cho!"

Anh nhìn thấy một vết máu rỉ ra ở mép nàng.

"Lạy Chúa, bà có..."

"Tôi đã nói ông đừng can thiệp. Xin ông đi đi cho." Nàng nói, vẫn với cái giọng bình tĩnh đó, nó ngược lại với ánh mắt dữ dội của nàng. Rồi nàng trông thấy Fujiko đứng ở ngưỡng cửa. Nàng nói với cô và Fujiko ngoan ngoãn cầm cánh tay Blackthorne kéo anh đi, nhưng anh vùng tay ra.

"Không! Iyé!"

Mariko nói:

"Sự có mặt của ông làm tôi mất thể diện, không đem lại cho tôi sự bình tâm hay an ủi gì cả, mà chỉ làm tôi thêm nhục nhã. Ông đi đi!"

"Tôi muốn giúp bà. Bà không hiểu ư?"

"Ông không hiểu ư? Ông không có quyền gì hết trong việc này. Đây là chuyện cãi nhau riêng tư giữa hai vợ chồng."

"Không có lý do gì để đánh..."

"Tại sao ông không nghe nhỉ , Anjin-san? Ông ấy có thể đánh chết tôi nếu ông ấy muốn. ông ấy có quyền và tôi mong ước ông ấy sẽ... ngay cả hơn thế nữa! Tôi sẽ không còn phải chịu đựng sự tủi nhục.

Ông tưởng sống với sự tủi nhục của tôi dễ lắm sao? Ông không nghe thấy những điều tôi đã kể với ông sao? Tôi là con gái của Akechi Jinsai!"

"Cái đó không phải lỗi của bà. Bà đã không làm gì hết!"

"Đó là lỗi tại tôi và tôi là con gái của cha tôi." Mariko định dừng lại ở đó. Nhưng nhìn lên thấy vẻ thương xót của anh, thái độ lo lắng và tình yêu của anh. Biết anh coi trọng sự thật như thế nào, nàng đành lộ ra một vài chi tiết.

"Tối nay lỗi là tại tôi, Anjin-san", nàng nói.

"Nếu tôi đã khóc như ông ta mong muốn, xin tha tội như ông ta mong muốn, khúm núm, kinh hãi và mơn trớn như ông ta mong muốn, giả vờ khiếp sợ, dạng chân ra như ông ta mong muốn, làm tất cả những cái trò của đàn bà mà bổn phận đòi hỏi, thì ông ta sẽ trở thành một đứa trẻ con trong tay tôi. Nhưng tôi đã không muốn làm như vậy."

"Tại sao?"

"Vì đó là sự trả thù của tôi. Để trả đũa việc ông ta để tôi sống sau vụ phản loạn đó. Để trả đũa ông ta đã bắt tôi đi xa tám năm trời và suốt thời gian đó cứ để tôi sống. Và để trả đũa ông ta đã ra lệnh cho tôi trở lại cuộc sống và để tôi sống."

Nàng khó nhọc ngồi lên và kéo chiếc kimono tơi tả che kín người.

"Tôi sẽ không bao giờ trao thân tôi cho ông ta nữa. Có một lần tôi đã tự nguyện làm vậy, tuy tôi căm ghét ông ta ngay từ phút giây đầu tiên trông thấy ông ta."

"Thế thì tại sao bà lại lấy ông ta? Bà có nói rằng phụ nữ ở đây có quyền từ chối kia mà, rằng họ không phải lấy chồng trái với mong muốn của họ."

"Tôi lấy ông ta để chiều lòng Đại nhân Goroda và cha tôi. Tôi còn trẻ quá nên khi ấy không biết gì về Goroda . Nhưng nếu ông muốn biết sự thật thì Goroda chính là con người tàn ác nhất, đáng khinh ghét nhất xưa nay trên cõi đời này. Hắn đã đẩy cha tôi đi vào phản loạn. Đó là sự thật đích thực! Goroda!" Nàng nói như nhổ cái tên đó ra khỏi miệng.

"Không có hắn, tất cả chúng tôi vẫn còn sống và được trọng vọng. Tôi cầu Chúa cho Goroda bị giam vào hỏa ngục muôn đời, muôn kiếp!" Nàng cử động thận trọng, tìm cách làm cho người đỡ đau đớn.

"Giữa chồng tôi và tôi chỉ có căm thù mà thôi, đó là karma của chúng tôi. Ông ấy cho phép tôi đi vào chỗ chết thì tôi chết dễ dàng biết bao!"

"Tại sao ông ta không để cho bà đi? Ly dị bà? Thậm chí cho phép bà làm cái việc bà muốn?"

"Bởi vì ông ta là đàn ông."

Một cơn đau dội lên và nàng nhăn mặt. Blackthorne quì xuống bên cạnh nàng, đỡ nàng trong vòng tay. Nàng đẩy anh ra, gắng gượng nén đau, Fujiko đứng ở ngưỡng cửa cố giữ thái độ bình tĩnh nhìn họ.

"Tôi không sao cả, Anjin-san. Xin ông hãy để tôi một mình. Ông không được làm thế. Ông cần phải thận trọng."

"Tôi không sợ ông ta!"

Mariko mệt mỏi vén mấy sợi tóc xòa xuống mắt và chăm chú nhìn lên. Tại sao không để Anjin-san đi gặp số kiếp, karma, của ông ta, Mariko tự hỏi. Ông ấy không phải người của thế giới chúng ta. Buntaro sẽ giết chết ông ấy, rất dễ dàng. Cho đến nay chỉ có sự bảo vệ của đích thân Toranaga mới che chở được cho ông ta. Yabu, Omi, Naga, Buntaro... có thể dễ dàng khiêu khích bất cứ ai trong bọn họ để giết ông ta.

Ông ta từ khi tới đây, chỉ toàn gây ra sự rắc rối, neh? Kể cả các kiến thức của ông ta cũng vậy, cũng chỉ gây ra sự rắc rối. Naga nói đúng: Anjin-san có thể huỷ diệt thế giới chúng ta nếu không giam chân ông ta lại.

Nếu Buntaro biết sự thật thì sao? Hay Toranaga? Về chuyện ân ái đêm ấy...

"Bác điên à?" Đêm đầu tiên ấy Fujiko đã nói vậy.

"Không."
"Vậy tại sao bác lại đi thế chân tên nữ tỳ?"
"Vì sake và vì vui thôi, Fujiko-san, và vì tò mò",
Nàng đã nói dối, giấu kín lý do thật: vì anh đã kích thích nàng, nàng muốn anh, nàng chưa bao giờ có người yêu. Nếu không phải đêm nay thì sẽ không bao giờ nữa, và phải làAnjin-san và chỉ Anjin-san thôi.
Cho nên nàng đã đến với anh, đã cảm thấy sung sướng, rồi hôm qua, khi chiếc galleon tới, Fujiko đã nói riêng với nàng.
"Nếu bác biết chồng còn sống thì đêm ấy bác có đi không?"
"Không. Tất nhiên là không", nàng đã nói dối.
"Nhưng bây giờ bác sẽ nói lại cho Buntaro biết chứ, neh? Về cái chuyện chăn gối với Anjin-san ấy?"
"Tại sao lại phải nói?"
"Cháu nghĩ có thể kế hoạch của bác là như vậy. Nếu bác nói lại với Buntaro Sama vào đúng lúc thì cơn cuồng nộ của bác cháu sẽ nổ ra và bác sẽ hài lòng được chết trước khi bác cháu tỉnh ra biết mình đã làm gì."
"Không, Fujiko-san, ông ta sẽ không bao giờ giết bác. Bất luận là thế nào. Ông ta sẽ đem bác cho bọn eta nếu ông có đủ lý do... nhưng ông ta không bao giờ giết bác."
"Ngoại tình với Anjin-san... như thế không đủ sao?"
"Ồ, đủ chứ!"
"Chuyện gì sẽ xảy ra với con trai bác?"
"Nó sẽ thừa kế sự ô nhục của bác, nếu bác bị làm nhục, neh?"
"Nếu bác nghĩ Buntaro Sama có ý nghi ngờ chuyện đã xảy ra thì bác cho cháu biết nhé. Cháu là nàng hầu của Anjin-san, bổn phận cháu là phải bảo vệ ông ấy."
Phải, Fujiko ạ, bổn phận của cháu là như vậy, Mariko khi ấy nghĩ thầm và do đó, cháu có đủ lý do để công khai trả thù kẻ đã buộc tội cha cháu, một việc mà cháu khao khát mong đợi. Nhưng xin lỗi, rất tiếc cha cháu lại đúng là một kẻ hèn nhát, tội nghiệp cho Fujiko. Hiromatsu có mặt ở đấy, nếu không thì giờ đây cha cháu vẫn còn sống và Buntaro thì chết rồi, vì Buntaro bị họ căm ghét còn hơn họ khinh bỉ cha cháu nhiều. Ngay những thanh kiếm mà cháu quí như thế, chúng đã không được ban tặng như một phần thưởng vinh dự trong chiến đấu mà là mua của một Samurai bị thương. Rất tiếc, nhưng ta sẽ không bao giờ nói cho cháu biết những chuyện đó, mặc dù đó là sự thật.
'Tôi không sợ ông ta", Blackthorne lại nói.
"Tôi biết", nàng nói, cơn đau lại dội lên.
"Nhưng tôi xin ông, tôi van ông, hãy sợ ông ta vì tôi!"
Blackthorne đi ra cửa.
*
Buntaro đứng đợi anh cách đó một trăm bước, ở giữa con đường mòn dẫn xuống làng... người hắn to bè bè, lù lù và trông dữ dằn. Tên vệ sĩ đứng cạnh hắn. Lúc ấy là một buổi bình minh u ám. Thuyền đánh cá đã hoạt động ở những chỗ nông. Biển lặng.
Blackthorne nhìn thấy Buntaro cầm cây cung lỏng lẻo trong tay, thấy những thanh kiếm của hắn và những thanh kiếm của tên vệ sĩ. Buntaro đứng hơi lắc lư và anh thầm hy vọng hắn sẽ nhằm không trúng, do đó cho anh có thời gian lại gần vừa tầm súng. Bên cạnh con đường mòn không có chỗ nào để ẩn nấp. Chẳng cần gì nữa, anh kéo cò cả hai khẩu súng ngắn và xông tới.
Mẹ kiếp, chẳng phải ẩn nấp gì hết, anh nghĩ trong cơn khát máu làm mờ hết mọi ý nghĩ, đồng thời vẫn biết việc anh đang làm là điên rồ, rằng anh không có lay một chút hy vọng gì chống lại hai tên Samurai hoặc chiếc cung có tầm bắn xa, rằng anh không có bất cứ quyền gì để can thiệp. Khi ấy, anh còn đang ở

ngoài tầm súng ngắn. Buntaro bỗng cúi rạp đầu chào, tên vệ sĩ cũng chào theo. Blackthorne đứng sững lại, cảm thấy có cạm bẫy gì đây. Anh nhìn quanh nhưng gần đó không có một ai. Như trong một giấc mơ, anh nhìn thấy Buntaro nặng nề quì xuống, để cây cung sang một bên, hai bàn tay áp lên mặt đất cúi chào anh như một nông dân chào lãnh chúa của mình. Tên vệ sĩ cũng làm y như thế.

Blackthorne trân trân nhìn họ, sửng sốt. Khi anh chắc chắn mắt mình không nhìn nhầm, anh từ từ đi tới, súng sẵn sàng nhưng không nâng cao ngang tầm, chờ đợi một sự phản trắc. Đến tầm bắn dễ dàng, anh đứng lại. Buntaro vẫn không nhúc nhích. Theo tục lệ, anh cũng phải quì xuống, chào đáp lễ bởi vì họ bằng vai bằng vế hoặc gần như thế, nhưng anh không hiểu được tại sao lại phải có một nghi lễ trịnh trọng không thể tưởng tượng nổi trong một tình huống như thế này khi máu sẽ đổ ra.

"Đứng lên, đồ chó đẻ!" Blackthorne sẵn sàng bóp cò cả hai khẩu súng.

Buntaro không nói gì cả, không làm gì cả, vẫn cúi rạp đầu, hai bàn tay áp lên mặt đất. Lưng áo kimono của hắn ướt đẫm mồ hôi.

"Nan ja?" Blackthorne cố tình dùng cách hỏi có tính chất lăng nhục nhất.

"Cái gì thế?", anh muốn nhử cho Buntaro đứng dậy, động thủ trước, biết rằng anh không thể bắn hắn như thế này được, khi hắn đang chúi đầu xuống đất.

Thế rồi, thấy rõ mình cứ đứng sừng sững trong khi họ quì là lỗ mãng, vô lễ và

"Nan ja

"Là một lời nhục mạ hầu như không thể khoan thứ được và chắc chắn là không cần thiết, Blackthorne quì xuống và tay vẫn nắm chặt hai khẩu súng, đặt hai bàn tay lên mặt đất và cúi chào đáp lễ lại.

Xong anh ngồi lên gót chân mình.

"Hai?" Anh hỏi với một thái độ lễ phép gắng gượng.

Lập tức Buntaro bắt đầu nói rầm rầm. Một cách hèn hạ. Xin lỗi. Về cái gì và đích xác tại sao thì Blackthorne không rõ. Anh chỉ hiểu lõm bõm được vài từ và nghe thấy nói đến sake nhiều lần, nhưng rõ ràng đây là một lời tạ lỗi và khúm núm van xin được tha thứ. Buntaro cứ nói, nói mãi. Rồi hắn dừng lại và gục đầu xuống đất.

Lúc này thì cơn điên giận mù quáng của Blackthorne đã tan biến.

"Shigata ga nai", anh nói, giọng khàn khàn, có nghĩa là

"Không thể tránh được", hoặc

"Chẳng thể làm thế nào được" hoặc

"Làm sao được?" Anh vẫn chưa biết rõ có việc tạ lỗi này chỉ là chuyện nghi thức trước khi tiến công không.

"Shigata ga nai Hakkiri wakerono ga shinpai suruko owanai" - Không thể tránh được. Tôi không hiểu rõ... nhưng ông đừng lo.

Buntaro nhìn lên rồi ngồi dậy.

"Arigato... arigato. Anjin-san. Domo gomen nasai."

"Shigata ga nai!" Blackthorne nhắc lại và lúc này đã rõ ràng đây là tạ tội thật sự, anh cảm ơn Chúa đã cho anh cơ hội kỳ diệu để bãi bỏ cuộc quyết đấu. Anh biết mình không có quyền gì cả, anh đã hành động như một thằng điên và cách duy nhất để giải quyết chuyện gây cấn với Buntaro là phải theo luật lệ. Và như thế có nghĩa là Toranaga.

Nhưng tại sao lại tạ lỗi, anh bối rối tự hỏi. Hãy suy nghĩ! Mày cần phải học cách suy nghĩ của họ.

Thế rồi trong đầu óc anh bật ra lời giải đáp. Chắc chắn phải vì ta là Hatamoto và Buntaro, khách của ta, đã phá rối wa, sự hài hòa của nhà ta. Do gây lên cãi lộn ầm ỹ với vợ hắn trong nhà ta, Buntaro đã sỉ nhục trong nhà ta, do đó hắn hoàn toàn sai trái và phải tạ lỗi dù cho hắn thành thật hay không thành thật. Giữa Samurai với nhau, giữa khách và chủ, tạ lỗi là bắt buộc...

Khoan! Và chớ quên rằng theo phong tục của họ, tất cả các đàn ông đều được phép say, đều thỉnh

thoảng phải say, và khi đã say thì trong phạm vi phải chăng, họ không chịu trách nhiệm về hành động của mình. Chớ quên rằng không hề có chuyện mất thể diện nếu say bí tỉ. Hãy nhớ lại Mariko và Toranaga đã tỏ ra thản nhiên như thế nào trên galleon khi ta say bất tỉnh nhân sự. Họ chỉ thấy vui vui, buồn cười chứ không kinh tởm như chúng ta. Với lại chẳng phải thật sự chính ta mới đáng trách sao? Chẳng phải chính ta đã khơi ra cái chuyện đấu rượu đó sao? Chẳng phải chính ta thách thức đó sao?

"Phải", anh nói to.

"Nan đem ka, Anjin-san?" Buntaro hỏi, hai mắt vằn đỏ.

"Nani mo, waitashi no kashitsu desu." Không có gì cả...chuyện đó là lỗi tại tôi.

Buntaro lắc đầu và nói, không đó chỉ là lỗi riêng hắn, và hắn lại cúi chào, xin lỗi lần nữa.

"Sake", Blackthorne nói một cách dứt khoát và nhún vai.

"Shigata ga nai Sake!"

Buntaro cúi chào và cảm ơn anh lần nữa. Blackthorne cảm ơn lại rồi đứng dậy, Buntaro đứng dậy theo, rồi đến lượt tên vệ sĩ. Cả hai lại cúi chào một lần nữa. Blackthorne lại đáp lễ.

Cuối cùng Buntaro quay gót và lảo đảo bước đi. Blackthorne đợi cho đến khi hắn ra khỏi tầm tên bắn, tự hỏi không biết hắn có say thật như hắn tỏ ra bề ngoài không, rồi anh quay về nhà mình.

Fujiko đứng trên hiên, vẫn lại trong cái vỏ lễ phép, tươi cười của cô. Thật sự cô đang nghĩ gì vậy, anh tự hỏi khi chào cô và được cô chào đón.

Cửa buồng Mariko đóng kín. Nữ tỳ của nàng đứng bên cạnh cửa.

"Mariko-san?" Anh gọi.

"Vâng, thưa Anjin-san."

Anh đợi nhưng cửa vẫn đóng im ỉm.

"Bà có sao không?"

"Tốt thôi, cảm ơn ông." Anh nghe tiếng nàng hắng giọng, rồi giọng nói yếu ớt lại tiếp.

"Fujiko đã cho người báo tin cho Yabu-san và Đại nhân Toranaga là hôm nay tôi mệt, không thể làm thông ngôn được!"

"Bà nên gọi thầy thuốc xem thế nào!"

"Ồ, cảm ơn ông, nhưng Suwo là được rồi. Tôi đã cho người đi gọi ông ta. Tôi đã… tôi chỉ bị trẹo bên hông thôi. Thật sự tôi không sao cả, ông không phải lo lắng gì hết."

"Tôi có biết chút ít về y. Bà không ho ra máu đấy chứ?"

"Ồ, không Tôi trượt ngã nên đập má xuống sàn. Thật tình tôi hoàn toàn không sao cả đâu."

Im lặng một lát anh nói

"Buntaro đã xin lỗi."

"Vâng. Fujiko đứng ở cổng có trông thấy. Tôi xin cảm ơn ông đã chấp nhận lời tạ lỗi của ông ấy. Cảm ơn ông, Anjin-san, tôi rất lấy làm buồn đã làm phiền ông...thật không thể tha thứ được là sự hài hòa... xin ông nhận cho cả lời tạ tội của tôi nữa. Lẽ ra tôi không bao giờ được để cho cái miệng tôi tự do nói năng bừa bãi. Thật hết sức vô lễ… Xin ông hãy thứ lỗi cho cả tôi nữa. Cuộc cãi lộn là do lỗi của tôi. Xin ông nhận cho lời tạ tội của tôi."

"Vì đã bị đánh?"

"Vì đã không nghe lời chồng tôi, vì đã không giúp ông ấy ngủ ngon lành yên ổn, vì đã thiếu sót đối với ông ấy và với chủ nhà của tôi. Và cũng vì những điều tôi đã nói."

"Bà chắc chắn là tôi không thể làm gì được sao?"

"Không có gì đâu... không…cảm ơn ông Anjin-san. Chỉ hết hôm nay thôi."

Nhưng tám ngày sau đó Bláchthon không gặp nàng.

CHƯƠNG 36

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Naga-san, cha rủ con đi săn, chứ không phải để nhắc lại những quan điểm cha đã nghe rồi", Toranaga nói.

"Thưa phụ thân, một lần nữa, con xin Người hãy ngừng mọi sự luyện tập, cấm súng, thủ tiêu tên rợ, tuyên bố cuộc thử nghiệm thất bại và chấm dứt cái trò tà dâm này."

"Không. Lần cuối cùng." Trên bàn tay đi găng của Toranaga, con chim ưng có mũ trùm đầu cựa quậy một cách khó chịu trước sự hăm dọa vốn xa lạ trong giọng nói của chủ nó. Nó rít lên bực tức.

Họ ở trong bụi cây, những người xua thú và những người gác ở ngoài tầm tay. Trời oi ả, ẩm.ướt và đầy mây.

Cằm Naga nhô ra.

"Được lắm. Nhưng nhiệm vụ của con vẫn là phải nhắc nhở phụ thân rằng, tại đây, Người đang ở trong tình trạng nguy hiểm. Và, với sự lễ độ cần có một lần nữa, lần cuối cùng, đòi phụ thân rời Anjiro ngay hôm nay."

"Không. Cũng là lần cuối cùng."

"Vậy thì hãy chém đầu con đi."

"Ta đã có đầu của ngươi rồi."

"Vậy thì hãy lấy nó ngay ngày hôm nay, ngay bây giờ, hoặc để con tự kết liễu đời mình, bởi vì phụ thân không nghe những lời khuyên phải."

"Hãy học kiên nhẫn, hỡi kẻ hợm mình!"

"Làm sao có thể kiên nhẫn được, khi con thấy phụ thân đang tự tàn phá mình? Nhiệm vụ của con là phải chỉ ra cho phụ thân rằng Người đang tiêu phí thì giờ, đi săn ở đây trong khi kẻ thù của Người đang kéo sụp cả một thế giới xuống Người. Ngày mai, các quan Nhiếp chính sẽ họp. Bốn phần năm tổng số các Daimyo Nhật Bản, hoặc đã đến Osaka, hoặc đang trên đường tới đó. Phụ thân là người quan trọng duy nhất từ chối. Giờ đây phụ thân sẽ bị kết tội. Rồi không gì có thể cứu nổi phụ thân. Ít nhất phụ thân cũng phải ở Yedo, nơi được các binh đoàn bao bọc. Ở đây, Người trần trụi. Chúng con không thể bảo vệ được Người. Chúng con chỉ có chưa đầy một nghìn người, mà phải chăng Yabu-san đã động viên cả Izu? Ông ta có hơn tám nghìn người trong vòng hai mươi lý, sáu nghìn nữa ở biên giới. Phụ thân đã biết, do thám nói ông ta có một hạm đội ở phương Bắc để nhận chìm phụ thân nếu Người tìm cách trốn bằng galleon. Phụ thân lại là tù nhân của ông ta, phụ thân không nhận thấy điều đó sao? Chỉ một con chim đưa thư của Ishido tới Yabu có thể tiêu diệt phụ thân, bất cứ khi nào ông ta muốn. Làm sao cha biết ông ta không bày mưu phản bội cùng với Ishido?"

"Ta chắc ông ta đang cân nhắc điều đó. Nếu ta là ông ấy, ta cũng sẽ làm như vậy. Còn con thế nào?"

"Không, con sẽ không làm."

"Vậy thì ngươi sắp chết và điều ấy là hoàn toàn đáng. Cả gia đình ngươi, tộc hệ ngươi, tất cả chư hầu của ngươi và như vậy là tuyệt đối không thể tha thứ được. Ngươi là một thằng điên, ngu ngốc hung hăng! Ngươi không dùng đầu óc của ngươi, không nghe, không học, ngươi không biết bẻ cái lưỡi, cái tính tình ngươi. Ngươi để cho mình bị cuốn đi một cách trẻ con nhất và tin rằng mọi cái đều có thể giải quyết được bằng lưỡi kiếm của ngươi. Lý do duy nhất ta không lấy cái đầu ngu ngốc của nhà ngươi hoặc để ngươi kết thúc cuộc đời vô giá trị của ngươi bởi vì ngươi còn trẻ, và ta vẫn thường nghĩ

ngươi cũng có một vài khả năng, những sai lầm của ngươi không có ác tâm. Trong con người của ngươi không có sự lừa gạt, và lòng trung thành của nhà ngươi là không còn nghi ngờ gì. Nhưng nếu ngươi không nhanh chóng học kiên nhẫn và kỷ luật tự giác, ta sẽ tước danh hiệu Samurai của nhà ngươi, đồng thời ra lệnh cho ngươi và tất cả dòng giống nhà ngươi làm giai cấp nông dân!" Nắm tay phải của Toranaga đấm vào yên ngựa, làm con chim ưng buông một tiếng kêu sợ hãi chói tai.

"Ngươi có hiểu không?"

Naga choáng váng. Suốt đời, chưa bao giờ Naga.thấy bố mình hét lên vì tức giận hay nổi nóng hoặc nghe người ta nói ông làm như thế. Nhiều lần anh từng thấy miệng lưỡi cay độc của ông, nhưng điều đó có thể biện minh được. Naga biết mình làm nhiều điều sai lầm, nhưng cha anh luôn luôn xoay chuyển để những điều anh làm dường như không còn ngu ngốc như lúc đầu nữa. Ví dụ như khi Toranaga nói cho anh biết anh đã rơi vào cạm bẫy của ông hoặc Yabu về Jozen. Naga đã được ngăn lại, không cho lao đi để giết cả hai tên đó. Nhưng Toranaga đã ra lệnh cho những cận vệ riêng của ông đổ nước lạnh vào Naga cho đến khi anh biết điều hơn. Ông đã giải thích một cách bình tĩnh là anh, Naga, đã giúp đỡ cha mình hết sức to lớn bằng cách vô hiệu hóa sự đe dọa của Jozen :

"Nhưng giá như con biết được con đã bị lái vào một hành động như vậy thì tốt hơn. Hãy kiên nhẫn, con trai cua ta. Có kiên nhẫn là có tất cả", Toranaga đã khuyên như vậy.

"Chẳng bao lâu con sẽ có thể lái được họ. Điều con làm là rất tốt. Nhưng con phải học để lập luận cái gì có ở trong đầu của một người đàn ông, nếu con muốn có ích cho chính con hoặc Chúa công của mình. Ta cần những người lãnh đạo. Còn những kẻ cuồng tín thì đã đủ rồi."

Cha anh bao giờ cũng hợp tình hợp lý và khoan dung, nhưng hôm nay...

Naga nhẩy xuống ngựa và quỳ mọp,

"Xin phụ thân tha thứ cho con. Con không bao giờ có ý làm phụ thân phật ý... Chỉ bởi vì con mê dại, vì lo lắng cho sự an toàn của phụ thân. Xin tha thứ cho con đã xáo trộn sự hài hòa..."

"Câm mồm!" Toranaga rống lên, làm cho con ngựa của ông nhảy tạt sang một bên. Mất thăng bằng, con chim ưng bắt dầu bay giật lên - nhảy ra khỏi nắm tay ông, - cánh đập loạn xạ, bật lên những tiếng kêu chói tai hek -eh-ek... bực bội vì sự kích động khác lạ chung quanh nó.

"Nào, cưng, nào..." Toranaga cố gắng an ủi nó một cách tuyệt vọng, đồng thời cố kìm con ngựa lồng. Naga đã nhảy lên giữ đầu ngựa. Anh nắm dây cương và giữ được con ngựa khỏi nhảy dựng lên. Con chim ưng kêu thét điên cuồng. Cuối cùng, nó miễn cưỡng đỗ lại trên bao tay - một cách thành thục của Toranaga, chân được buộc chắc bằng dây da. Nhưng đôi cánh nó vẫn run rẩy sợ hãi, chuông ở chân vẫn rung lên.

"Hek - ek - ek - ek - ek - eeekkk!" Nó rít lên một lần cuối.

"Nào, nào, cưng. Nào, tất cả đều tốt đẹp mà." Toranaga nói nựng, trong khi mặt ông ta vẫn còn bừng bừng lửa.giận.. Rồi ông quay sang Naga, vì con chim ưng mà cố giữ cho giọng nói khỏi bùng lên:

"Nếu hôm nay ngươi làm hỏng mất tâm trạng của nó, ta sẽ…ta sẽ..."

Vừa lúc đó, tiếng một người xua dã thú hú lên báo hiệu. Ngay lập tức, Toranaga lấy tay phải bỏ chiếc mũ trùm đầu chim ra, cho nó một phút để làm quen với cảnh vật xung quanh rồi tung nó lên.

Con chim ưng cánh dài, loài nhập nội, tên là Tetsuko. Nàng Thép. Nó bay vút lên, lượn vòng trên đầu Toranaga, cách xa sáu trăm foot (1 food = 30,5 cm) đợi con mồi. Nỗi sợ hãi bị lãng quên đi. Rồi, quay về phía hẻm núi, nó trông thấy đàn chó được đưa đến và bày gà lôi đập cánh loạn xạ. Nó nhắm con mồi, nghiêng đi rồi sà xuống, hai cánh khép lại nhào vào không thương xót. Móng vuốt của nó sẵn sàng xé thịt.

Nó lao xuống, nhưng con trĩ trống già, to gấp hai lần nó, trượt sang một bên, kinh hoàng lao như tên bắn vào chỗ an toàn của một bãi cây nhỏ, cách đó hai trăm bước. Tetsuko quay lại, giang rộng cánh, lao đầu đuổi theo con mồi. Nó tăng độ cao rồi một lần nữa, bay thẳng đứng phía trên con trĩ. Nó lại sà

xuống quật một cách hung bạo và lại trượt mồi một lần nữa. Toranaga hò reo khuyến khích, báo sự nguy hiểm trước mặt, quên khuấy Naga.

Cánh đập điên loạn, con trĩ lủi vào tìm chỗ nấp ở cây. Con chim ưng lại lượn vòng bên trên, lao xuống vồ, Nhưng đã quá muộn. Con trĩ quỷ quyệt đã biến mất. Bất chấp sự an toàn, con chim ưng, lách qua lá cành, hung hăng tìm nạn nhân của nó. Rồi trấn tĩnh lại và vút lên không một lần nữa, nó rít lên giận dữ, bay trên bụi cây.

Lúc đó, đàn trĩ ùa đi, chạy sát mặt đất tìm chỗ nấp. Chúng lao từ chỗ này sang chỗ khác, khôn ngoan theo đường vòng của đất. Tetsuko nhằm một con, cụp cánh vào, rơi xuống như một tảng đá. Lần này, nó không trượt. Bằng một cái móc từ móng vuốt phía sau, nó bẻ gẫy cổ con trĩ. Con vật nằm bẹp xuống đất trong mớ lông tung tóe. Nhưng con chim ưng không theo con vật bị giết, quắp lấy nó hoặc giẫm lên, mà bay vút lên trời, độ cao cứ tăng lên mãi.

Toranaga lo ngại lôi mồi nhử ra, tung lên phía trên đầu mình. Đó là một con chim nhỏ đã chết, buộc vào sợi dây thừng. Nhưng Tetsuko không bị nhử quay lại. Bây giờ nó chỉ còn một chấm nhỏ xíu trên trời. Tốranaga chắc là ông mất nó, con chim đã quyết định bỏ ông, trở về nơi hoang dã, giết chóc theo ý thích, chứ không phải theo ý ông, ăn khi nó muốn ăn chứ không phải khi ông cho nó. Và nó bay về nơi gió cuốn, nơi nó mơ mộng, không có ai là chủ và muôn đời tự do.

Toranaga nhìn theo con chim ưng. Ông không buồn, chỉ hơi cô đơn. Nó là một con vật hoang, và Toranaga, như tất cả những người nuôi chim ưng khác, ông biết mình chỉ là người chủ tạm thời trên mặt đất. Ông đã trèo lên đỉnh núi Itakone một mình, bắt nó ở tổ khi nó còn là một chú chim non. Ông đã huấn luyện, nâng niu và tạo dịp cho nó giết con mồi đầu tiên. Giờ đây, ông hầu như không nhìn thấy nó bay lượn trên không, cưỡi trên vùng ấm nóng thật huy hoàng. Và ông ao ước nhói lòng, rằng mình cũng có thể cưỡi trên thiên cung, lánh xa những điều tội lỗi của mặt đất.

Thế rồi con trĩ già tự nhiên ra khỏi lùm cây, nhởn nhơ ăn một lần nữa. Và từ trên trời cao, Tetsuko lao thẳng xuống. Một vũ khí của tử thần thuôn nhỏ xíu, móng vuốt của nó sẵn sàng bổ một đòn chí mạng.

Con trĩ trống chết ngay, lông bắn tung ra, nhưng con chim ưng vẫn bám chặt lấy, đôi cánh nó quạt mạnh. Rồi nó khép cánh lại, giẫm chân lên con vật vừa bị giết.

Nó giữ con vật trong móng vuốt của mình, bắt đầu dùng mỏ mổ. Nhưng trước khi nó kịp ăn thịt, Toranaga đã phi ngựa tới. Con chim ưng ngừng lại, lơ đãng. Đôi mắt nâu tàn nhẫn viền những đường da gốc mỏ màu vàng nhìn ông xuống ngựa, tai lắng nghe những lời ca ngợi êm ái về tài năng và lòng dũng cảm của nó. Thế rồi vì nó đói và ông là người cho thức ăn, và cũng bởi ông kiên nhẫn, không làm những cử động đột ngột mà quỳ xuống nhẹ nhàng, nó cho phép ông đến gần.

Toranaga dịu dàng khen ngợi nó. Ông rút con dao săn và bổ đôi đầu con trĩ để Tetsuko ăn óc. Khi nó bắt đầu ăn cái món cao lương mỹ vị đó, theo sở thích của ông, Toranaga chặt đầu con trĩ. Con chim ưng nhảy lên tay ông, nơi nó vẫn thường được cho ăn như vậy.

Toranaga không ngớt lời khen ngợi. Khi nó đã ăn hết, ông ca tụng nó không chán. Con chim ưng nhảy lên nhảy xuống, kêu rít, vẻ hài lòng, sung sướng được an toàn trở lại trên cánh tay ông một lần nữa, nơi nó có thể ăn. Bởi vì tất nhiên, từ khi nó được đưa ra khỏi lồng, nắm tay là nơi duy nhất nó được phép ăn, đích thân Toranaga cho nó ăn. Nó bắt đầu trang điểm lại, sẵn sàng lao vào cuộc giết chóc mới.

Vì Tetsuko hôm nay đã bay rất giỏi, Toranaga quyết định không cho nó bay tiếp nữa để nó ăn. Ông cho nó một con chim nhỏ, đã vặt lông sẵn và bổ ra cho nó. Khi nó ăn được một nửa, ông trùm cái mũ lên đầu nó. Nó vẫn tiếp tục ăn một cách hài lòng qua cái mũ. Khi nó ăn xong và lại bắt đầu tỉa tót, ông cầm con trĩ lên bỏ vào túi săn và ra hiệu cho người nuôi chim ưng đã trực sẵn cùng với những người xua dã thú. Họ say mê bàn tán về cuộc săn tuyệt vời và đếm những túi săn. Có một con thỏ, một đôi chim cun cút và con trĩ trống. Toranaga cho người nuôi chim ưng và những người xua đã thú lui cùng

tất cả chim ưng. Các cận vệ của ông đợi dưới đồi.

Bây giờ ông chú ý tới Naga.

"Sao?"

Naga quỳ bên cạnh ngựa, đầu cúi thấp.

"Những điều Đại nhân nói về con là hoàn toàn đúng. Con xin lỗi đã làm phật ý Đại nhân."

"Chứ không phải vì đã đưa ra những lời khuyên tồi?"

"Con... con xin Đại nhân cho con ở với người nào có thể dạy bảo con để con không bao giờ làm như thế nữa. Con không bao giờ muốn khuyên phụ thân những lời khuyên không hay, không bao giờ."

"Tốt. Mỗi ngày con sẽ dành một phần thì giờ nói chuyện với Anjin-san, học những điều ông ta biết. Ông ấy có thể là một trong những thầy giáo của con."

"Ông ta ấy ư?"

"Đúng, ông ấy cố thể dạy con một chút kỷ luật. Và nếu có thể xuyên qua được cái tảng đá bịt tai khiến con không nghe được, chắc chắn con sẽ học được những điều có giá trị với con. Con cũng có thể học được đôi điều có giá trị đối với ta."

Naga ủ rũ cúi nhìn xuống đất. , .

"Ta muốn con biết tất cả những điều ông ấy biết về súng, đại bác và nghệ thuật chiến tranh. Con sẽ trở thành chuyên gia của ta. Phải. Và ta.muốn con trở thành người có chuyên môn."

Naga không nói gì.

"Và ta muốn con trở thành bạn của ông ấy."

"Làm thế nào để con làm được như vậy, thưa Đại nhân?"

"Tại sao ngươi không nghĩ ra được một cách? Tại sao ngươi không dùng cái đầu của ngươi?"

"Con sẽ cố gắng. Con xin thề sẽ cố gắng."

"Ta muốn con còn phải làm hơn thế nữa. Con được lệnh phải thành công. Hãy dùng

"Lòng từ thiện Cơ đốc giáo." Đáng lẽ ra con đã phải học đủ để làm điều đó. Neh?"

Naga cau mặt:

"Không thể nào học được dù con đã cố gắng đến mấy. Đó là sự thật! Tất cả những điều Tsukku-san nói là giáo điều, là phi lý. Nó làm cho bất cứ ai cũng đều phải lộn mửa. Cơ đốc giáo là cho nông dân, chứ không phải là Samurai. Không được lấy quá một người đàn bà và hành động những điều ngu ngốc khác. Lúc ấy con đã tuân theo lời cha, bây giờ con cũng sẽ tuân theo lời cha... con luôn luôn tuân lời! Thưa Đại nhân, tại sao không để cho con cứ làm những điều con có thể làm? Con sẽ trở thành người theo đạo Cơ đốc nếu đó là điều cha muốn. Nhưng con không thể tin được vì đó như là và… con xin lỗi đã nói điều đó. Con sẽ trở thành bạn của Anjin-san. Con sẽ..."

"Tốt. Và hãy nhớ ông ấy xứng đáng gấp hai mươi ngàn lần trọng lượng lụa là của ông ấy, và ông ấy có nhiều tri thức hơn là con có trong hai mươi cuộc đời."

Naga tự kìm chế và gật đầu đồng ý đúng như bổn phận.

"Tốt! Con sẽ thống lĩnh hai tiểu đoàn, Omi-san hai, còn một tiểu đoàn dự trữ dưới quyền Buntaro."

"Còn bốn tiểu đoàn nữa, thưa Đại nhân."

"Chúng ta chưa có đủ súng cho họ. Đó là một đòn nghi binh để đánh lạc hướng Yabu."

"Thưa Đại nhân."

"Đó chính là cái cớ để đưa một nghìn người nữa đến đây. Có phải ngày mai họ đến đây không? Với hai nghìn người, ta có thể giữ Anjiro và trốn nếu cần. Neh?"

"Nhưng Yabu-san có thể…

"Naga cố kìm lời bình luận. Anh biết chắc chắn một lần nữa mình sẽ phạm sai lầm trong nhận định.

"Tại sao con lại ngu ngốc đến thế nhỉ?" Anh cay đắng hỏi.

"Tại sao con lại không thể nhìn được những điều như phụ thân, hay như Sudara-san? Con muốn giúp

đỡ, muốn có ích. Con không muốn lúc nào cũng làm phật ý phụ thân."

"Vậy thì hãy học kiên nhẫn, con trai ta ạ. Phải uốn tính nết của mình. Thời gian của con cũng sẽ đến sớm thôi."

"Trình Đại nhân."

Toranaga đột nhiên mệt mỏi vì đã kiên nhẫn. Ông nhìn lên trời.

"Cha nghĩ cha phải ngủ một chút."

Lập tức Naga tháo yên và chăn ngựa, trải lên cỏ làm giường của Samurai. Toranaga cảm ơn và nhìn anh cắt gác. Khi ông đã chắc tất cả mọi thứ đều đúng và an toàn, ông nằm xuống và nhắm mắt lại.

Nhưng ông không muốn ngủ, mà chỉ muốn suy nghĩ. Ông biết, mình nổi nóng là một dấu hiệu xấu. Thật là may điều đó chỉ xảy ra trước mặt Naga, nó không biết gì khác cả, ông tự nhủ. Nếu gần Omi hoặc Yabu, hẳn họ đã nhận ra ông đã cuồng lên vì lo lắng. Một sự hiểu biết như vậy sẽ thúc đẩy họ đến chỗ phản bội. Lần này ngươi may đó. Tetsuko đã lập lại sự cân bằng. Nếu không có nó thì có thể ngươi đã để cho người khác thấy được sự giận dữ của mình và như vậy thật điên rồ.

Nó bay thật đẹp! Hãy học nó : Naga phải được đối xử như một con chim ưng. Nó chẳng đã kêu thét và nổi giận như những người tốt nhất đó sao? Vấn đề duy nhất của Naga là nó bay lầm chỗ. Chỗ của nó là chiến trận và cái chết thình lình; nó sắp sửa được điều đó.

Nỗi lo ngại của Toranaga bắt đầu trở lại. Cái gì đang xảy ra ở Osaka? Ta đã tính toán hết sức sai lầm về các Daimyo, ai chấp thuận, ai từ chối sự triệu tập.Tại sao ta lại không nghe thấy? Ta đã bị phản bội? Có quá nhiều nguy hiểm chung quanh ta…

Thế còn Anjin-san? Ông ta cũng là con chim ưng. Nhưng ông ta không rã rời như Yabu và Mariko nói đâu. Con mồi của ông ta là gì? Mồi của ông ta là Black Ship, thuyền trưởng Rodrigues và tên hạm trưởng nhỏ con xấu xí - con người sẽ không tồn tại lâu trên mặt đất này, tất cả những thầy tu Áo Đen, những thầy tu lông lá, có mùi, tất cả những người Portugal, tất cả Spain và Thổ Nhĩ Kỳ, bất kể họ là ai, những người Ixlam, bất kể họ là ai, không quên Omi, Yabu, Buntaro, Ishido và ta nữa.

Toranaga trở mình cho thoải mái hơn, và mỉm cười một mình. Nhưng Anjin-san không phải là một con chim ưng cánh dài, một con diều hâu để mình thả bay cao trên đầu để chộp một con vật bị săn nào đó. Ông ta giống như một con diều hâu cánh ngắn hơn, một con diều hâu buộc vào nắm tay mình, thả trực tiếp từ tay để diệt bất kỳ một cái gì đang chuyển động. Có lẽ nó là con chim ó, sẽ lao vào con đa đa, chuột, mèo, chó, dê, gà, sáo sậu, quạ… hoặc con thỏ nặng gấp ba lần nó, lao vào chúng với một tốc độ ngắn nhưng khủng khiếp, giết chúng bằng một nhát, bổ bằng móng vuốt. Con diều hâu ghét cái mũ chùm đầu và không chấp nhận nó, chỉ ngồi trên cổ tay của mình, kiêu ngạo, nguy hiểm, tự mãn, không xót thương, mắt vàng, một người bạn tốt và khó tính khó nết nếu bị chạm nọc.

Phải, Anjin-san là con chim ưng cánh ngắn. Mình sẽ thả cho nó lao vào ai?

Omi? Chưa.

Yabu? Chưa.

Buntaro?

Tại sao Anjin-san lại cầm súng đi sau Buntaro? Vì Mariko, tất nhiên. Nhưng họ đã chung chăn gối chưa? Họ có rất nhiều cơ hội. Ta nghĩ là rồi.

"Nhiều", nàng đã nói hôm đầu tiên. Tốt. Chuyện chăn gối chẳng có gì sai trái - Buntaro kể như đã chết – miễn đó là điều bí mật mãi mãi. Nhưng Anjin-san thật ngu ngốc, mất mát quá nhiều đối với vợ của một người khác. Phải chăng lúc nào cũng có hàng ngàn người khác, tự do, không ràng buộc, cũng đẹp như thế, cũng nhỏ hoặc lớn như thế, cũng thanh tú hoặc cao sang như thế, hoặc gì gì nữa, mà không thuộc về ai hết? Ông ta hành động như một kẻ man rợ ngu ngốc. Hãy nhớ lại Rodrigues - Anjin. Phải chăng ông ta thách đấu và giết chiết một rợ khác, theo phong tục của họ, chỉ để lấy con.gái một thương nhân tầm thường ở Nagasaki? Phải chăng Taiko đã để mặc cuộc giết chóc ấy, trái với lời khuyên của

ta, bởi vì đó chỉ là cái chết của một tên rợ chứ không phải là một người trong chúng ta? Thật ngu ngốc, có hai luật pháp, một cho chúng ta và một cho họ. Lý ra chỉ có một. Phải, có một luật pháp thôi.

Không, ta sẽ không thả Anjin-san lao vào Buntaro, ta cần cái thằng ngu đó. Nhưng hai người có chung chăn gối hay không, ta cũng hy vọng chuyện này không bao giờ đến tai Buntaro. Nếu vậy thì ta sẽ phải nhanh chân giết Buntaro bởi vì không một sức mạnh nào trên mặt đất này có thể ngăn được hắn giết Anjin-san và Mariko, mà ta lại cần họ hơn là Buntaro. Mình có nên loại trừ Buntaro bây giờ không?

Khi Buntaro trấn tĩnh lại được, Toranaga đã cho gọi anh ta.

"Tại sao ngươi dám để lợi ích của ngươi lên trước lợi ích của ta? Mariko sẽ không phiên dịch được trong bao lâu nữa?"

"Bác sĩ nói vài này nữa thưa Đại nhân. Tôi xin lỗi vì tất cả mọi chuyện rắc rối."

"Ta đã nói rất rõ , ta cần sự phục vụ của nàng trong hai mươi ngày tới. Ngươi không nhớ sao?"

"Dạ có. Tôi xin lỗi."

"Nếu nàng làm phiền ngươi thì phát vào mông nàng mấy cái cũng là quá đủ. Phụ nữ nào cũng thỉnh thoảng cần phải như vậy. Nhưng ngươi thô bạo quá nông dân. Ngươi đã làm hại một cách ích kỷ tới công việc huấn luyện và hành động như một thằng nhà quê. Không có nàng, ta không thể nói chuyện với Anjin-san!"

"Vâng, tôi biết, thưa Chúa công. Cúi xin Người tha lỗi. Đây là lần đầu tiên tôi đánh nàng. Đó là thỉnh thoảng nàng làm tôi phát điên, đến nỗi… đến nỗi tôi không còn nhìn thấy gì nữa."

"Tại sao ngươi không li dị nàng? Hoặc đuổi nàng đi? Hoặc giết nàng, hoặc ra lệnh cho nàng cắt cổ khi ta không cần dùng nàng nữa?"

"Tôi không thể làm như vậy. Thưa Chúa công, tôi không thể làm như vậy được", Buntaro nói.

"Nàng là... tôi cần nàng ngay từ phút đầu tiên gặp gỡ. Khi chúng tôi lấy nhau, nàng là tất cả mọi thứ mà một người đàn ông cần. Tôi đã nghĩ, mình thật tốt phúc. Chúa công hẳn còn nhớ tất cả các Daimyo trong vương triều khao khát nàng đến như thế nào! Rồi…rồi tôi đã để nàng đi, để bảo vệ nàng khỏi cuộc tàn sát bẩn thỉu đó, giả vờ là tôi đã chán ngấy nàng để cho nàng được an toàn. Và rồi nhiều năm sau, khi Taiko bảo tôi đem nàng trở về, thậm chí nàng còn làm tôi bị quyến rũ thêm. Sự thật là tôi mong đợi nàng biết ơn, và yêu nàng như một người đàn ông phải yêu, không để tâm tới những điều nhỏ nhặt mà một người đàn bà muốn, như thơ ca và hoa. Nhưng nàng đã thay đổi. Nàng vẫn trung thành như xưa, nhưng băng giá, lúc nào cũng xin được chết, xin được tôi giết nàng." Buntaro điên cuồng.

"Tôi không thể giết nàng hoặc cho phép nàng tự sát. Nàng đã làm hỏng con trai tôi, làm tôi ghét những người đàn bà khác nhưng tôi không thể thoát khỏi nàng. Tôi đã… tôi đã gắng tử tế, nhưng lúc nào băng giá cũng ở đó và nó làm tôi phát điên lên. Khi từ Triều Tiên trở về, tôi nghe nói nàng đã cải đạo theo cái tôn giáo Cơ đốc vô nghĩ ấy. Tôi thấy lý thú bởi vì một tôn giáo ngu ngốc thì có gì là hệ trọng? Tôi trêu nàng về chuyện đó, nhưng chưa kịp hiểu ra làm sao, tôi đã kề dao vào cổ họng nàng và thề sẽ cắt họng nếu nàng không từ bỏ cái tôn giáo đó. Tất nhiên nàng không bỏ. Trước mọi sự đe dọa như vậy một Samurai sẽ làm gì, neh? Nàng chỉ ngước nhìn tôi bằng đôi mắt bình thản vàbảo tôi cứ tiếp tục đi.

"Xin Chúa công hãy cắt cổ tôi", nàng nói.

"Đây để tôi ngửa cổ cho Đại nhân, cầu xin Đức Chúa trời cho tôi chảy máu đến chết." Thưa Chúa công, tôi không cắt cổ nàng. Tôi đã làm tình với nàng. Nhưng tôi cắt tóc và tai một số thị nữ của nàng vì họ đã khuyến khích nàng trở thành người theo đạo và đuổi họ ra khỏi lâu đài. Tôi cũng làm như vậy đối với mẹ nuôi nàng, cắt cả mũi mụ ta nữa, con mụ già khốn kiếp! Sau đó Mariko nói, bởi vì… bởi vì tôi đã trừng phạt các thị nữ của nàng, lần sau tôi mà đến cửa phòng nàng không được mời, nàng sẽ tự tử, bằng bất cứ cách nào có thể ngay lập tức… mặc dù bổn phận của nàng đối với Chúa công, mặc dù

nhiệm vụ của nàng đối với gia đình, ngay cả với những lời răn của Đức Chúa Cơ đốc của nàng nữa!"

Buntaro không hề che đậy những giọt nước mắt căm giận chảy xuống đôi má.

"Tôi không thể giết nàng, dù tôi có muốn đến thế nào. Tôi không thể giết con gái của Akechi Jinsai, dù cho nàng có đáng tội..."

Toranaga để cho Buntaro nói lảm nhảm cho đến khi anh ta kiệt sức rồi đuổi ra, ra lệnh cho anh ta hoàn toàn tránh xa Mariko cho đến khi ông quyết định sẽ làm gì. Ông phái bác sĩ riêng của mình đến khám cho nàng. Báo cáo tốt đẹp: chỉ bị những vết thâm tím nhưng nội tạng không hề gì.

Vì sự an toàn của bản thân - Toranaga chờ đợi sự phản phúc - và, cát thời gian đang chảy hết, ông quyết định gia tăng áp lực đối với tất cả bọn họ. Ông ra lệnh cho Mariko đến nhà Omi, chỉ thị nàng phải nghỉ ngơi, nội bất xuất ngoại bất nhập và hoàn toàn tránh xa Anjin-san. Sau đó ông cho gọi Anjin-san đến, giả vờ tức giận trong khi rõ ràng là họ hầu như không nói chuyện gì với nhau, ông cho anh lui ra ngay lập tức.

Tất cả mọi sự luyện tập đều gia tăng. Các lực lượng nòng cốt buộc phải hành quân. Naga được lệnh đưa Anjin-san vào thao trường. Nhưng Naga đã không đưa anh vào.

Vì vậy ông phải tự làm. Ông dẫn tiểu đoàn mười một tiếng đồng hô trên đồi. Anjin-san cố theo, không phải ở hàng đầu, nhưng anh vẫn theo. Quay trở lại Anjiro, Anjin-san nói bằng một giọng líu ríu hầu như không thể nào hiểu nổi :

"Toranaga Sama, tôi đi được. Tôi...súng... huấn luyện được. Xin lỗi, hai việc một lần không được, neh?"

Lúc này Toranaga mỉm cười. Ông nằm đợi mưa dưới bầu trời đầy mây, ấm lòng vì cái trò chơi bẻ gãy ý chí của Blackthorne. Ông ta là con chim ưng cánh ngắn. Mariko cũng ngoan cường như thế, thông minh như thế, nhưng xuất sắc hơn. Nàng có được sự tàn nhẫn mà ông ta sẽ không bao giờ có được. Nàng như con peregrin, như Tetsuko. Giỏi thật. Tại sao con diều hâu, con chim ưng cái lại khôn hơn, nhanh hơn, khỏe hơn con đực, luôn luôn tốt hơn con đực.

Tất cả đều là những con diều hâu - nàng, Buntaro, Yabu, Omi, Fujiko, Ochiba, Naga…tất cả con trai, con gái của ta, những người phụ nữ, chư hầu, tất cả kẻ thù của ta - tất cả là diều hâu hoặc mồi cho chúng.

Ta phải để Naga ở phía trên cao con mồi của mình và để nó sà xuống. Người đó sẽ là ai? Omi hay Yabu?

Những điều Naga nói về Yabu là đúng.

"Vậy Yabu-san, ông quyết định thế nào?" Hôm thứ hai, ông đã hỏi.

"Thưa Đại nhân, tôi sẽ không đi Osaka chừng nào ngài chưa đi. Tôi đã ra lệnh động viên toàn Izu."

"Ishido sẽ kết tội ông?"

"Thưa Đại nhân, ông ấy sẽ kết tội ngài trước, nếu Kuanto thất thủ, Izu thất thủ. Tôi long trọng cam kết với ngài. Tôi ở phía ngài. Dòng họ Kasigi tôn trọng sự cam kết của họ."

"Có ông làm đồng minh, tôi cũng vinh dự không kém." Ông nói dối, hài lòng nghĩ một lần nữa. Yabu đã làm những điều mà ông đã tính trước để lão làm. Ngày hôm sau, Yabu đã tập hợp một đạo quân, mời Toranaga duyệt. Rồi trước mặt tất cả binh lính của mình, lão chính thức quỳ xuống và xin làm chư hầu.

"Ông nhận tôi làm chúa phong kiến của ông?" Toranaga hỏi.

"Vâng. Và tất cả mọi người ở Izu. Thưa Chúa công, xin ngài hãy nhận món quà này như biểu tượng của lòng hiếu tử." Vẫn quỳ như vậy, Yabu dâng thanh kiếm MuraSama.

"Đây là thanh kiếm đã giết ông của Đại nhân."

"Không thể như vậy được!"

Yabu đã kể lại cho ông nghe lịch sử của thanh kiếm, làm sao nó lại đến tay lão qua bao nhiêu năm

tháng, và chỉ mới đây thôi, lão mới khám phá ra lai lịch thật sự của nó. Lão gọi Suwo. Ông già kể lại những điều chính ông, khi còn là một đứa bé đã được chứng kiến.

"Đúng vậy, thưa Chúa công", Suwo nói kiêu hãnh,

"Không ai nhìn thấy cha của Ôtaba bẻ gãy kiếm và ném nó xuống biển. Và tôi xin thề trên niềm hy vọng của tôi là được tái sinh làm một Samurai, rằng tôi đã phục vụ ông của Đại nhân, chúa Chikitada. Tôi phục vụ Người trung thành cho đến khi Người mất. Tôi có mặt ở đó, tôi xin thề."

Toranaga nhận thanh kiếm. Hình như nó rung lên một cách hiểm ác trong tay ông. Ông vốn giễu cợt những huyền thoại về một số thanh kiếm mang sự hối thúc giết chóc trong bản thân nó, những thanh kiếm cần phải nhảy ra khỏi bao để uống máu. Nhưng bây giờ thì Toranaga tin.

Ông rùng mình nhớ lại ngày đó. Tại sao những lưỡi kiếm MuraSama lại căm thù chúng ta? Một lưỡi đã giết chết ông của ta. Một lưỡi khác suýt chặt đứt cánh tay ta khi ta lên sáu, một tai nạn không giải thích được.

Không có ai ở gần đó, nhưng cánh tay cầm kiếm của ta vẫn bị xả ra và chỉ một chút nữa là ta bị chảy máu đến chết. Lưỡi kiếm thứ ba đã chặt đầu đứa con đầu lòng của ta.

"Thưa Đại nhân", Yabu nói.

"Một lưỡi kiếm độc địa như vậy, không nên cho nó được phép sống, neh? Xin hãy để tôi đem nó ra biển, nhận chìm để ít nhất, thanh kiếm này không bao giờ còn có thể đe dọa Đại nhân hoặc cơn cháu Đại nhân."

"Phải, phải", ông lẩm bẩm, cám ơn Yabu đã đề nghị như vậy.

"Hãy làm ngay bây giờ đi!" Và chỉ khi thanh kiếm đã bị chìm, ở chỗ sâu nhất, được chính người của ông chứng kiến, tim ông mới bắt đầu đập bình thường. Ông đã cảm ơn Yabu, ra lệnh ổn định thuế khóa, sáu mươi phân cho nông dân, bốn mươi cho các lãnh chúa của họ, cho Yabu miền Izu làm thái ấp. Như vậy mọi thứ vẫn như trước, ngoại trừ tất cả mọi quyền ở Izu thuộc Toranaga, nếu ông muốn lấy lại.

Toranaga trở mình để cánh tay cầm kiếm của ông đau và để cơ thể thoải mái hơn, thích thú vì sự gần gũi với Đất lấy lại sức mạnh như mọi lần.

Lưỡi kiếm đã đi, không bao giờ trở lại. Tốt, nhưng hãy nhớ lời ông thầy Tầu đã tiên đoán mình sẽ chết vì kiếm. Nhưng kiếm của ai, và bởi tay ta hay tay ai khác?

Khi nào biết, mình sẽ biết, ông tự nhủ không chút sợ hãi. Bây giờ hãy ngủ đi. Karma là karma. Ngươi hãy thiền. Hãy nhớ, trong sự yên tĩnh, cái Vô cùng, Đạo ở trong ngươi. Không một thầy tu, một sự thờ cúng, một giáo lý, cuốn sách, câu nói hay một ông thầy nào đứng giữa Ngươi và Nó. Hãy nên hiểu Thiện và Ác là phi lý, Ta và Ngươi là phi lý. Nội tại, Ngoại tại là phi lý, Sống và Chết cũng vậy. Hãy đi vào Vùng không có nỗi sợ. Cái chết cũng không có hy vọng kiếp sau, nơi ngươi, thoát khỏi sự trói buộc của cuộc sống và cái cần thiết của Sự Cứu buộc. Ngươi chính là ngươi, Đạo. Hãy là ngươi, ngay bây giờ, một tảng đá mà những đợt sóng đời xô vào vô vọng…

Một tiếng thét khe khẽ đưa Toranaga ra khỏi trầm tư, làm ông nhảy chồm lên. Naga chỉ tay về phía Tây một cách kích động. Mọi con mắt đều dồn về phía đó.

Từ phía Tây, một con chim câu đang bay theo đường thẳng về Anjiro. Nó phật cánh ở một cây xa để nghỉ một lát rồi lại cất cánh. Mưa bắt đầu rơi.

Sau đó, xa về phía Tây là Osaka.

CHƯƠNG 37

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Người giữ lồng chim câu, nhẹ nhàng nhưng chắc chắn giữ con chim trong khi Toranaga đang trút bỏ bộ áo quần ướt đẫm. Ông đã phi ngựa dưới trời mưa xối xả. Naga và các Samurai khác lo lắng chen chúc trên lối đi nhỏ, bất chấp những dòng nước mưa vẫn còn trút xuống như thác, gõ trống trên mái ngói.

Toranaga lau khô đôi tay. Người coi chim đưa con chim câu ra. Hai ống bạc dát nhỏ xíu gắn vào mỗi bên chân nó. Giá như chỉ một ống thì đó là chuyện bình thường. Toranaga phải hết sức cố gắng để cho những ngón tay mình khỏi run. Ông tháo hai chiếc ống ra, đem chúng lại chỗ ánh sáng cửa sổ, mở xem các dấu thật kỹ lưỡng. Ông nhận ra mật mã của Kiri. Naga và những người khác theo dõi một cách căng thẳng. Nét mặt ông không biểu lộ gì.

Toranaga không bẻ xi ra ngay, dù ông hết sức muốn. Ông kiên nhẫn đợi cho đến khi chiếc kimono khô được mang tới. Một người hầu cầm chiếc ô lớn bằng giấy dầu cho ông và ông bước vào khu vực riêng trong pháo đài. Xúp và trà đang đợi. Ông nhấm nhấp và nghe mưa. Khi đã cảm thấy bình tĩnh, ông cắt gác và đi vào phòng trong. Còn lại một mình, ông bóc xi. Giấy rất mỏng, chữ viết nhỏ xíu, tin dài và bằng mật mã. Giải mã rất vất vả. Khi đã giải xong, ông đọc tin rồi đọc lại nó hai lần. Rồi ông để cho đầu óc mình xếp loại.

Đêm tới. Mưa tạnh. Ôi, Đức Phật, xin để cho mùa màng được tốt, ông cầu nguyện. Đây là bầu vú sữa mùa sau, khi những cánh đồng lúa bị ngập nước và mạ non xanh đang được cấy ở khắp những cánh đồng sạch cỏ. Lúa sẽ được thu hoạch trong khoảng bốn hoặc năm tháng nữa, phụ thuộc vào thời tiết. Và trên khắp đất nước kẻ giàu và người nghèo, eta và Thiên Hoàng, đầy tớ và Samurai, tất cả đều cầu cho có đủ nước mưa, nắng và độ ẩm. Mỗi người, đàn ông, đàn bà, trẻ con đều tính từng ngày cho đến vụ gặt hái.

Chúng ta cần một vụ lúa lớn năm nay. Toranaga nghĩ.

"Naga! Naga-san!"

Con trai ông chạy lại.

"Dạ, thưa phụ thân."

"Đến giờ đầu tiên sau bình minh, hãy đưa Yabu-san và những cố vấn chính của ông ta đến cao nguyên. Cả Buntaro và ba hạm trưởng của chúng ta. Và Mariko-san. Mang tất cả đến cao nguyên vào lúc bình minh. Mariko-san có thể pha trà. Phải. Và ta cũng muốn Anjin-san có mặt nơi doanh trại. Lính gác cách chúng ta ba trăm bước."

"Thưa phụ thân, vâng." Naga tuân lệnh quay đi. Không thể cầm lòng được, anh ta nói buột:

"Có phải chiến tranh không? Có phải không?"

Toranaga đang cần người loan báo tin lạc quan đi khắp pháo đài nên ông la rầy con trai vì sự hỗn láo, vô kỷ luật.

"Ừ", ông nói."Ừ, nhưng theo điều khoản của ta."

Naga đóng cửa shoji và lao ra. Toranaga biết rằng mặc dù bề ngoài nét mặt và cử chỉ của Naga tỏ ra bình thản, nhưng không gì có thể che giấu được sự kích động trong dáng đi hoặc ngọn lửa trong đôi mắt anh ta. Như vậy tin đồn và tin ngược lại sẽ truyền qua Anjiro và lan nhanh khắp Izu và xa hơn nữa, nếu lửa được nhen thích đáng.

"Ta đã bị ràng buộc", ông nói to với những đóa hoa đứng thanh thản trong takonawa, những cái bóng lung linh trong ánh nến vui.

Kiri viết:

"Thưa Đại nhân, thiếp cầu xin Đức Phật cho Đại nhân được bình yên. Đây là con chim câu cuối cùng của bọn thiếp. Bởi vậy thiếp cầu xin Đức Phật đưa nó đến bên Người, bọn phản bội đã giết tất cả những con khác đêm qua, chúng bắn vào lồng chim, chỉ có con này thoát vì nó bị ốm và thiếp đã lén nuôi nó."

"Sáng hôm sau, Chúa Sugiyama đột nhiên từ chức đúng như kế hoạch. Nhưng trước khi ông có thể trốn thoát thì đã bị sa bẫy ở ngoại ô Osaka bởi bọn Ronin của Ishido. Không may, một số người trong gia đình Sugiyama cũng bi bắt cùng với ông. Thiếp nghe nói ông ấy bị một người trong gia đình phản bội. Có tin đồn là Ishido có đề nghị một thỏa hiệp: Nếu Chúa Sugiyama hoãn việc từ chức cho đến khi Hội đồng Nhiếp chính họp (ngày mai) - như vậy Đại nhân có thể bị khép tội một cách hợp lệ, - để đáp lại, Ishido đảm bảo rằng Hội đồng sẽ chính thức cho Sugiyama tất cả vùng Kuanto. Và để tỏ thiện chí, Ishido sẽ thả ông cùng gia đình ngay tức khắc. Sugiyama từ chối không phản bội Đại nhân. Ngay lập tức, Ishido ra lệnh cho eta thuyết phục ông ấy. Họ hành hạ các con của Sugiyama, rồi đến ái thiếp của ông ngay trước mặt ông, nhưng ông vẫn không từ bỏ Đại nhân. Tất cả đều bị những cái chết tồi tệ. Cái chết của ông, cái chết cuối cùng là rất tồi tệ."

"Tất nhiên, không có nhân chứng cho sự phản bội này. Tất cả đều chỉ là nghe nói, nhưng thiếp tin. Tất nhiên Ishido không thừa nhận hay biết gì về vụ giết chóc hoặc tham gia việc đó. Hắn thề sẽ truy lùng

"Những sát nhân." Lúc đầu Ishido tuyên bố Sugiyama thực sự không bao giờ từ chức cả. Vì vậy, theo ý ông ta, Hội đồng vẫn có thể họp. Thiếp đã gửi những đề nghị xin từ chức của . Sugiyama cho các Nhiếp chính quan khác là Kiyama, Ito, Onoshi và công khai gửi một bức nữa tới Ishido và lưu hành bốn bức trong các Daimyo. (Đại nhân thật khôn ngoan, Toranaga, người đã biết là cần những bản thêm). Vậy là từ hôm qua, đúng như Đại nhân đã vạch kế hoạch cùng với Sugiyama. Hội đồng không còn hợp pháp nữa. Đại nhân đã hoàn toàn thắng lợi cho việc này."

"Tin tức tốt lành: Chúa Môgami đã an toàn trở lại ngoài đô thành cùng tất cả gia đình và Samurai của mình. Bây giờ ông ấy công khai là đồng minh của Đại nhân, vậy là sườn phía Bắc của Đại nhân được an toàn. Các lãnh Chúa Maeda , Kukushima, Asano, Ikêđa và Ôhuđiara, tất cả đã lặng lẽ rút khỏi Osaka đêm qua và an toàn, cả Ôđa, lãnh chúa Cơ đốc giáo nữa."

"Tin không hay là hôm qua, Zataki, người anh em cùng mẹ khác cha của Đại nhân, lãnh chúa của Shinano đã công khai tuyên bố với Thế tử thừa kế Yaemon, chống lại Đại nhân, buộc tội Đại nhân câu kết với Sugiyama để lật đổ Hội đồng Nhiếp chính, bằng cách gây hỗn loạn. Bởi vậy biên giới Đông Nam của Đại nhân bị thủng. Zataki và năm mươi ngàn người cuồng tín của ông ta sẽ chống lại Đại nhân."

"Tin không hay là không ít bạn bè và đồng minh của Đại nhân tức giận Đại nhân đã không cho họ biết trước chiến lược của Đại nhân để họ có thể chuẩn bị một đường rút quân. Bạn cũ của Đại nhân, lãnh chúa Shimazu vĩ đại là một. Thiếp nghe nói trưa nay, ông đã chính thức đòi tất cả các lãnh chúa phải được Thiên Hoàng ra lệnh quỳ trước cậu bé Yaemon."

"Tin không hay là Ochiba phu nhân đang chăng mạng nhện, hứa cấp thái ấp và tặng tước hiệu, phẩm hàm cho các lãnh chúa không thuộc phe phái Toranaga. Thật hết sức đáng tiếc, bà không ở phía Đại nhân, mà là một kẻ thù xứng đáng. Chỉ một mình Yodoko phu nhân là ủng hộ và giữ bình tĩnh, nhưng không ai nghe. Phu nhân Ochiba muốn đẩy nhanh chiến tranh ngay lúc này, trong khi bà ta cảm thấy Đại nhân yếu và bị cô lập. Hết sức xin lỗi Chúa công, nhưng Chúa công đang bị cô lập và thiếp nghĩ, bị phản bội."

"Tệ hơn hết là bây giờ những Nhiếp chính quan theo Cơ đốc giáo, Kiyama và Onoshi công khai kết

liên và kịch liệt chống lại Chúa công. Họ đã công bố một tuyên bố chung sáng nay lên án
"Tội đào ngũ" của Sugiyama, nói rằng hành động của ông đã đẩy cả vương triều vào tình trạng lộn xộn, rằng
"Tất cả chúng ta đều phải mạnh vì đế quốc. Các nhiếp chính quan có trách nhiệm cao. Chúng ta phải cùng nhau sẵn sàng tiêu diệt bất cứ một hoặc một nhóm lãnh chúa nào muốn xóa bỏ ý nguyện của Taiko hoặc sự kế tục hợp pháp" (Phải chăng điều đó có nghĩa là họ định họp làm Hội đồng gồm bốn Nhiếp chính quan?) Một trong những gián điệp theo đạo của chúng ta trong bản doanh Áo Dài đen ở đây đã thì thầm là thầy tu Tsukku-san đã bí mật rời Osaka năm hôm trước nhưng bọn thiếp vẫn không biết ông ấy đi Yedo hay Nagasaki, nơi Tầu Đen đang đợi. Chúa công có biết là nó tới rất sớm mùa này không? Có lẽ trong vòng hai mươi hoặc ba mươi ngày.
"Thưa Đại nhân, thiếp bao giờ cũng do dự khi đưa ra những ý kiến nhanh căn cứ trên những điều nghe được, những lời đồn, bọn gián điệp hoặc trực giác của một phụ nữ. (Đó, Đại nhân thấy không, Tora chan, thiếp đã học tập được Người!) Nhưng thời gian ngắn và có thể thiếp sẽ không nói chuyện được cùng Đại nhân nữa. Trước hết, có quá nhiều gia đình bị bẫy ở đây. Ishido sẽ không bao giờ cho họ đi (cũng như ông ta sẽ không hao giờ cho bọn thiếp đi!) Những con tin này là một mối nguy hiểm cực kỳ đối với Đại nhân. Ít vị lãnh chúa nào có được tinh thần trách nhiệm và lòng quả cảm của Sugiyama. Thiếp nghĩ, có rất nhiều người bây giờ sẽ đi với Ishido, tuy miễn cưỡng, bởi những con tin này. Thứ nữa, thiếp nghĩ là Maeda sẽ phản bội Đại nhân, có lẽ cả Asano nữa. Thiếp kiểm điểm lại, trong số tất cả hai trăm sáu mươi tư Daimyo trên đất của chúng ta, chỉ có hai mươi bốn vị là chắc chắn theo Đại nhân, bốn mươi vị nữa có thể. Như vậy không đủ. Kiyama và Onoshi sẽ lay chuyển tất cả hoặc hầu hết các Daimyo theo Cơ đốc giáo và thiếp tin bây giờ họ không theo Đại nhân đâu. Chúa Mori, giàu nhất và lớn nhất tất cả, trực tiếp chống lại Đại nhân. Và cũng như tất cả mọi lần, ông ta sẽ kéo Asano, Kobayakaoa, và có lẽ cả Ôđa vào lưới của mình. Với người anh em khác cha của Đại nhận, Chúa Zataki chống lại Đại nhân.. Vị trí của người bấp bênh khủng khiếp. Thiếp khuyên Đại nhân tuyên bố Bầu trời đỏ thăm ngay lập tức và đi Kyoto luôn. Đó là hy vọng duy nhất của Đại nhân."
"Còn đối với Sazuko phu nhân và bản thân thiếp, bọn thiếp mạnh khỏe và hài lòng. Cái thai lớn nhanh và nếu karma của đứa trẻ là sinh ra đời thì nó sẽ xảy ra như thế. Bọn thiếp an toàn trong góc của mình ở lâu đài, cửa khóa chặt, cánh cửa hạ xuống. Các Samurai của chúng ta đầy lòng tận tâm với Đại nhân và sự nghiệp của Người. Nếu karma của chúng thần là từ giã cuộc đời này thì chúng thần sẽ ra đi thanh thản. Phu nhân của Đại nhân rất nhớ thương Người, rất nhớ thương. Còn riêng đối với thiếp, Tora chan, thiếp mong nhìn thấy Người, được cười với Người, để thấy Người cười. Niềm tiếc hận duy nhất của thiếp đối với cái chết là thiếp sẽ không còn được làm những điều ấy nữa và được chăm nom Người. Nếu như còn kiếp sau và nếu Chúa, Phật hay kami tồn tại, thiếp hứa, bằng cách này hay cách khác, ngả họ về phía Đại nhân... mặc dù trước hết, có thể thiếp sẽ cầu xin họ làm cho thiếp thon thả, trẻ trung, có hoa trái cho Đại nhân, nhưng vẫn cho thiếp được hướng cái thú vui ăn uống. Ôi, thật là thiên đường nếu như vẫn có thể ăn hoài mà mãi mãi vẫn trẻ trung và thon thả.
"Thiếp xin gửi Đại nhân tiếng cười của thiếp. Cầu Trời Phật phù hộ cho Đại nhân."
Toranaga đọc cho mọi người nghe, trừ cái đoạn nói riêng về Kiri và Sazuko phu nhân. Khi ông đọc xong, tất cả đều nhìn ông và nhìn nhau, không phải chỉ vì những điều bức thư nói, mà còn bởi vì ông đã công khai tin tưởng tất cả.
Họ ngồi trên chiếu, trong một vòng bán nguyệt chung quanh Toranaga giữa cao nguyên, không lính gác, không bị ai nghe lỏm. Buntaro, Yabu, Igurashi, Omi, Naga, các hạm trưởng và Mariko. Lính gác ở cách đó hai trăm bước.
"Ta cần lời khuyên", Toranaga nói.
"Các cố vấn của ta ở Yedo. Công việc này khẩn cấp, vì vậy ta muốn các ông đứng ở vị trí của họ.

Điều gì sẽ nảy ra và ta nên làm thế nào, Yabu-san?"

Yabu đang trong cơn xao động. Một con đường như đều dẫn tới thảm họa.

"Trước hết, thưa Đại nhân,

"Bầu trời đỏ thắm" là cái gì?"

"Đó là mật danh cho kế hoạch của trận chiến đấu cuối cùng của ta, chỉ một cuộc tiến công dũng mãnh với tất cả các binh đoàn của ta vào Kyoto, dựa vào sự cơ động và bất ngờ để chiếm kinh thành từ tay những lực lượng xấu đang vây quanh nó. Giành lại con người Thiên Hoàng từ bàn tay bẩn thỉu của những kẻ đã lừa bịp Người, do Ishido cầm đầu. Một. khi người con của Thiên tử đã an toàn thoát khỏi nanh vuốt của chúng, lúc đó mới thỉnh cầu Người hủy bỏ sự ủy trị cho Hội đồng hiện nay rõ ràng là đã phản phúc hoặc do những kẻ phản phúc thống trị. Trao sự ủy trị cho ta để thành lập một Hội đồng biết đặt quyền lợi của vương triều và Công tử thừa kế trước tham vọng cá nhân. Ta sẽ dẫn tám mươi đến một trăm ngàn người, để mặc đất đai của ta không người bảo vệ, sườn của ta không người gác và đường tháo lui không bảo đảm." Toranaga thấy mọi người trố mắt nh7;ngn ông kinh hoàng. Ông không nhắc tới đội ngũ Samurai tuyệt hảo được bí mật cài ở nhiều lâu đài và các tỉnh quan trọng từ nhiều năm. Họ sẽ bùng lên cùng một lúc để tạo ra sự rối loạn cần thiết cho kế hoạch."

Yabu buột miệng:

"Nhưng Đại nhân sẽ phải chiến. đấu từng bước đi. Ikaoa Jikkiu đã bóp nghẹt Tokaido trong vòng một trăm lý. Rồi những dinh lũy của Ishido ngự trị những miền còn lại!"

"Phải! Nhưng ta có kế hoạch tràn vào Tây Bắc dọc theo Koshukaiđô rồi thọc xuống Kyoto, tránh vùng duyên hải."

Ngay lập tức, rất nhiều người lắc đầu và bắt đầu nói, nhưng Yabu át họ đi.

"Nhưng, thưa Đại nhân, bức thư nói, người anh em của Đại nhân, Zataki-san, đã sang phía địch! Bây giờ tuyến đường phía Bắc của Đại nhân cũng bị chắn. Tỉnh của ông ấy xiên chéo Koshu, Kaiđô. Đại nhân sẽ phải chiến đấu suất cả Shinano, đó là vùng núi, rất gian khổ. Và quân tướng của ông ấy trung thành một cách cuồng tín. Đại nhân sẽ bị cắt thành từng miếng nhỏ trong những vùng núi ấy!"

"Đó là cách duy nhất của ta. Ta đồng ý là có quá nhiều quân địch ở miền duyên hải."

Yabu liếc nhìn Omi, ao ước giá như lão có thể tham khảo với anh, căm ghét bức thư và cả mớ hầu lốn Osaka, ghét việc mình đã nói đầu tiên và hoàn toàn căm cái thân phận chư hầu mà lão ta chấp nhận theo lời khẩn cầu của Omi.

"Đó là dịp duy nhất của ngài, Yabu Sama", Omi đã thúc giục.

"Cách duy nhất để ngài có thể tránh được cái bẫy của Toranaga và để ngài rộng chỗ tập luyện."

Igurashi ngắt lời một cách giận dữ;

"Tốt hơn là hãy xông vào Toranaga ngay ngày hôm nay trong khi ông ta chỉ có một ít quân ở đây! Tốt hơn là hãy giết ông ta và đem đầu nộp cho Ishido trong khi hãy còn thời gian!"

"Tốt hơn là hãy đợi, tốt hơn là hãy kiên nhẫn."

"Ngộ nhỡ Toranaga ra lệnh cho chủ chúng ta phải từ bỏ Izu thì sao?" Igurashi đã hét lên.

"Với tư cách là lãnh chúa đối với chư hầu, Toranaga có quyền đó!"

"Ông ấy sẽ không bao giờ làm việc đó. Lúc này ông ấy cần chủ của chúng ta hơn bao giờ hết. Izu trấn ngự cửa phía Nam của ông ấy. Ông ấy không thể để Izu trở thành thù địch! Ông ấy phải có chủ của chúng ta ở phía..."

"Thế ngộ ông ấy ra lệnh cho Chúa Yabu phải đi khỏi?"

"Chúng ta sẽ nổi loạn! Chúng ta sẽ giết Toranaga nếu ông ấy ở đây hoặc đánh bại cánh quân nào do ông ấy phái đến chống lại chúng ta. Nhưng ông ấy không bao giờ làm như vậy, ông không thấy sao? Toranaga phải bảo vệ chư hầu của mình."

Yabu để họ tranh luận và cuối cùng lão đã thấy sự khôn ngoan của Omi.

"Tốt lắm. Ta đồng ý. Và dâng cả thanh kiếm MuraSama của ta cho vững chắc, Omi-san", lão hả hê, bị cuốn hút vào cái kế hoạch quỷ quyệt đó.

"Phải. Thiên tài. Lưỡi kiếm Yoshimoto của ông ta quá đúng chỗ. Và tất nhiên bây giờ ta có giá tri đối với Toranaga hơn bao giờ hết. Omi nói đúng, Igurashi ạ. Ta không còn sự lựa chọn nào khác, Từ nay, ta gắn bó với Toranaga. Một chư hầu!"

"Cho đến khi chiến tranh nổ ra." Omi cố ý nói.

"Tất nhiên, tất nhiên là chỉ đến khi chiến tranh nổ ra? Lúc đó có thể đổi phía đứng nhà hoặc làm hàng chục thứ khác. Omi-san, một lần nữa nhà ngươi lại đúng!"

Omi là cố vấn tốt nhất của ta, lão tự nhủ. Nhưng cũng nguy hiểm nhất. Omi đủ thông minh để chiếm lấy Izu nếu ta chết. Nhưng có sao, tất cả chúng ta đều chết kia mà.

"Ngài đã bị chẹn hoàn toàn", lão nói với Toranaga.

"Ngài bị cô lập."

"Còn phương sách nào không?" Toranaga hỏi.

"Xin lỗi Đại nhân", Omi nói.

"Nhưng phải mất bao lâu để chuẩn bị sẵn sàng cuộc tiến công này?"

"Nó đã sẵn sàng."

"Izu cũng sẵn sàng, thưa Đại nhân", Yabu nói

"Một trăm năm ngàn của Đại nhân, mười sáu ngàn của tôi cùng với Trung đoàn Hỏa mai. Như vậy có đủ không ạ?"

"Không. Bầu trời đỏ thắm là một kế hoạch tuyệt vọng. Tất cả phải liều vào một trận tiến công."

"Đại nhân phải liều ngay sau khi mùa mưa hết, chúng ta có thể khai chiến", Yabu nhấn mạnh.

"Đại nhân còn có thể có sự lựa chọn nào nữa? Ishido sẽ thành lập một Hội đồng mới ngay tức khắc, họ sẽ có sự ủy trị. Như vậy, Đại nhân sẽ bị khép tội hôm nay, ngày mai hoặc ngày kia. Tại sao còn chờ đợi để bị nuốt chửng? Xin hãy nghe, có lẽ trung đoàn có thể phá một con đường qua núi! Hãy để nó là Bầu trời đỏ thắm! Quăng tất cả mọi người vào cuộc tấn công lớn. Đó là con đường của người chiến binh nó xứng đáng với Samurai, thưa Toranaga Sama. Súng, súng của chúng ta sẽ hất Zataki khỏi con đường của chúng ta, và cho dù Đại nhân thành công.hay thất bại, điều ấy có gì là quan trọng? Sự việc sẽ sống mãi!"

Naga nói

"Đúng. Nhưng chúng ta sẽ thắng. Chúng ta sẽ thắng!" Một vài hạm trưởng gật đầu đồng ý, nhẹ nhõm vì chiến tranh đã tới. Omi không nói gì.

Toranaga nhìn Buntaro.

"Thế nào?"

"Thưa Chúa công, xin phép Chúa công cho tôi được nói lên ý kiến của mình. Tôi và quân của tôi sẽ làm bất cứ cái gì Người đã quyết định. Đó là nhiệm vụ duy nhất của tôi. Ý kiến của tôi không có giá trị gì đối với Chúa công bởi vì tôi chỉ làm điều do Chúa công quyết định."

"Bình thường ta chấp nhận điều đó, nhưng hôm nay thì không."

"Vậy thì chiến tranh. Điều Yabu-san nói là đúng. Chúng ta hãy tới Kyoto. Hôm nay, ngày mai khi mưa ngừng. Bầu trời đỏ thắm! Tôi đã mệt vì chờ đợi."

"Omi-san?" Toranaga hỏi.

"Yabu Sama nói đúng, thưa Đại nhân. Ishido sẽ bẻ quẹo ý nguyện của Taiko và sẽ sớm chỉ định một Hội đồng mới. Hội đồng mới sẽ có được sự ủy trị của Thiên Hoàng. Kẻ thù của Đại nhân sẽ đo dự và như vậy, sẽ phản bội Đại nhân. Hội đồng mới sẽ kết tội Đại nhân ngay lập tức. Rồi..."

"Vậy thì Bầu trời đỏ thắm", Yabu ngắt lời.

"Nếu Lãnh chúa Toranaga ra lệnh thì đó là như vậy. Nhưng tôi không nghĩ là lệnh kết tội có chút giá

trị gì. Ta có thể quên điều đó đi."

"Tại sao?" Toranaga hỏi. Tất cả mọi người đều chú ý đến Omi.

"Thưa Đại nhân, tôi đồng ý với Đại nhân. Ishido xấu, neh? Và các Daimyo đồng ý phục vụ ông ta cũng xấu như vậy. Những người chân chính biết Ishido như thế nào và cũng biết Thiên Hoàng lại bị lừa bịp." Omi khôn khéo bước qua vùng cát lún mà anh biết có thể nuốt chửng anh.

"Tôi nghĩ ông ta đã phạm một sai lầm vĩnh viễn là sát hại lãnh chúa Sugiyama. Vì sự giết chóc bẩn thỉu đó, tôi nghĩ tất cả các Daimyo đều ngờ tới sự phản phúc của Ishido. Và rất ít người ở bên ngoài sự kiểm toả trực tiếp của Ishido chịu sự cúi đầu nghe theo mệnh lệnh Hội đồng của ông ta. Đại nhân sẽ an toàn được trong một thời gian."

"Trong một thời gian bao lâu?"

"Mưa còn ở với chúng ta chừng hai tháng. Khi mưa ngừng, Ishido sẽ có kế hoạch phái Ikaoa Jikkiu, Chúa Zataki cùng đồng thời chống lại Đại nhân, ép Đại nhân trong gọng kìm và đại quân của Ishido sẽ yểm hộ họ trên đường Tokaido. Trong thời gian đó, cho đến khi mưa ngừng, mỗi Daimyo có hiềm thù với một Daimyo khác sẽ chỉ ủng hộ suông cho đến khi ông ta tiến hành bước đầu tiên. Tôi thiết nghĩ họ sẽ quên ông ta và tất cả sẽ trả thù, chiếm cứ đất đai theo ý thích của họ. Đế quốc này sẽ bị xé tả tơi như tình hình trước lúc Taiko. Nhưng thưa Đại nhân, giữa Yabu-san và Đại nhân kết hợp nhau lại và nếu may mắn, các Đại nhân có đủ sức mạnh để giữ các vị trí sung yếu tới Kuanto và Izu, chống lại làn sóng đầu tiên và đánh bại nó. Tôi không nghĩ rằng Ishido lại có thể tổ chức một cuộc tiến công khác - không thể có một cuộc tiến công lớn. Khi Ishido và những người khác đã rải được lực lượng của họ ra thì Đại nhân và Chúa Yabu có thể tiến quân một cách thận trọng từ sau các dãy núi của chúng ta và dần dần nắm lấy cả Đế quốc vào tay mình."

"Bao giờ có thể như vậy được?"

"Thưa Đại nhân, đến thời các con của Đại nhân."

"Ông nói làm cuộc chiến tranh phòng ngự?" Yabu hỏi một cách khinh bỉ.

"Tôi nghĩ kết hợp lại, cả hai Đại nhân đều an toàn sau núi. Thưa Toranaga Sama, Đại nhân hãy đợi. Đại nhân hãy đợi cho đến khi có thêm đồng minh. Đại nhân nắm giữ những chỗ xung yếu. Điều đó có thể làm được! Tướng Ishido xấu nhưng không ngu đến nỗi dốc toàn lực vào một cuộc chiến đấu. Ông ta sẽ lẩn lút trong Osaka. Vì vậy hiện nay chúng ta không nên dùng trung đoàn của mình vội. Chúng ta phải thắt chặt an ninh và giữ nó như một vũ khí bí mật, trong tư thế sẵn sàng, cho đến khi Đại nhân từ sau núi đi ra. Nhưng bây giờ tôi không nghĩ rằng tôi thấy họ phải động dụng." Omi nhận biết được những cặp mắt theo dõi anh. Anh cúi chào Toranaga.

"Thưa Đại nhân, xin xá tội cho những lời lẽ dài dòng của tôi."

Toranaga ngắm nghía Omi rất kỹ, rồi ông liếc nhìn con trai mình. Ông thấy chàng thanh niên đang cong người kích động và biết đã đến lúc quẳng cho anh chàng con mồi của mình.

"Naga-san?"

"Những điều Omi-san nói là đúng", Naga nói ngay, vẻ hả hê.

"Hầu hết những điều đó. Nhưng tôi nói dùng hai tháng để tập hợp đồng minh, cô lập Ishido hơn nữa. Và khi mưa dừng, hãy tấn công không báo trước - Bầu trời đỏ thắm."

Toranaga hỏi :

"Anh không đồng ý với ý kiến của Omi-san về một cuộc chiến tranh lâu dài?"

"Không. Nhưng phải chăng..." Naga dừng lại.

"Nói tiếp đi, Naga-san. Cứ nói thoải mái."

Naga ngậm miệng, mặt anh ta trắng bệch

"Anh được lệnh tiếp tục nói!"

"Dạ, thưa Đại nhân, tôi thấy là..." Anh lại ngừng rồi nói một mạch.

"Phải chăng đây là một cơ hội lớn của Đại nhân để trở thành Shogun? Nếu Đại nhân lấy được Kyoto và có được ủy trị tại sao không thành lập một Hội đồng? Tại sao không thỉnh cầu Thiên Hoàng phong Đại nhân làm Shogun? Như vậy là tốt nhất đối với Người và vương triều." Naga cố gắng xua nỗi sợ khỏi giọng nói của mình. Bởi vì anh đang nói những điều phản phúc chống lại Yaemon và hầu hết các Samurai ở đây - Yabu, Omi, Igurashi và đặc biệt là Buntaro-những người rõ ràng là trung thành.

"Tôi nói, Đại nhân nên làm Shogun!" Anh quay sang những người khác đề phòng.

"Nếu để cho dịp này qua mất... Omi-san, ông đã nói đúng về cuộc chiến tranh lâu dài, nhưng tôi nói Lãnh chúa Toranaga phải nắm quyền, phải được trao quyền! Một cuộc chiến tranh lâu dài sẽ tàn phá cả Đế quốc này, xẻ nó ra thành muôn nghìn mảnh! Ai muốn điều đó? chúa Toranaga phải làm Shogun. Tặng Đế quốc này cho Yaemon, Chúa Yaemon, vương triều phải được bảo đảm trước đã! Sẽ không bao giờ còn có một cơ hội thứ hai." Giọng nói của anh kéo dài. Anh co lưng lại, sợ hãi vì đã nói điều đó nhưng cũng sung sướng vì đã nói công khai những điều anh vẫn hằng nghĩ.

Toranaga thở dài:

"Ta chưa bao giờ đi tìm chức Shogun. Không biết ta phải nói điều đó bao nhiêu lần? Ta ủng hộ cháu Yaemon của ta và ý nguyện của Taiko." Ông nhìn tất cả mọi người, lần lượt từng người một. Cuối cùng đến Naga. Chàng thanh niên co rúm người lại. Nhưng Toranaga nói một cách nhân hậu, gọi anh lại mồi nhử.

"Chỉ riêng lòng nhiệt thành và tuổi trẻ của ngươi cũng đủ để tha thứ cho ngươi. Bất hạnh thay, nhiều người có tuổi hơn và khôn ngoan hơn ngươi lại nghĩ đó là tham vọng của ta. Không phải thế.. Chỉ có một cách giải quyết sự phi lý này. Đó là để Chúa Yaemon lên nắm quyền. Và đó cũng là điều ta định làm."

"Vâng. Thưa phụ thân. Cám ơn phụ thân, cám ơn." Naga thất vọng trả lời.

Toranaga đưa mắt nhìn Igurashi.

"Lời khuyên của ông là thế nào?"

Người Samurai đưa mắt nói:

"Tôi, tôi chỉ là một người lính chứ không phải cố vấn, nhưng tôi không khuyên thực hiện kế hoạch Bầu trời đỏ thắm, ngay dù chúng ta có thể khai chiến như những điều khoản của chúng ta như Omi-san nói. Tôi đã từng chiến đấu ở Shinnô nhiều năm trước. Đó là một vùng tồi tệ, ấy là lúc chúa Zataki còn ở phía chúng ta. Tôi không muốn chiến đấu ở Shinano nữa và sẽ không bao giờ như vậy nếu Zataki là thù địch. Và nếu như chúa Maeda còn ngờ vực, vâng, tại sao ngài có thể dự định một trận chiến nếu ,như đồng minh lớn nhất của ngài có thể phản bội ngài? Chúa Ishido có thể đưa hai ba trăm ngàn người tấn công ngài mà vẫn để lại một trăm ngàn giữ Osaka. Mặc dù có súng, chúng ta vẫn không đủ người để tấn công. Nhưng ở phía sau núi và với súng ống, ngài có thể giữ được mãi mãi , nếu thế sự xảy ra như Omi-san nói. Chúng ta có thể giữ những vị trí xung yếu. Ngài có đủ gạo - phải chăng vùng Kuanto đã cung cấp cho nửa Đế quốc này? Vâng, ít nhất thì cũng một phần ba. Và chúng ta có thể cung cấp đủ cá cho ngài. Ngài sẽ an toàn. Cứ để chúa Ishido và quỷ Jikkiu tới chỗ chúng ta nếu sự việc phải xảy ra như Omi-san nói. Chẳng bao lâu kẻ địch sẽ phải ăn.thịt lẫn nhau. Nếu không, hãy chuẩn bị sẵn sàng Bầu trời đỏ thắm. Mỗi người chỉ có thể chết cho chúa của mình một lần trong cuộc đời này."

"Có ai thêm gì nữa không?" Toranaga hỏi. Không ai trả lời

"Mariko-san?"

"Thưa Đại nhân, không phải chỗ của tôi để nói ở đây", nàng trả lời.

"Tôi chắc rằng tất cả mọi điều nên nói đều đã được nói ra cả rồi. Nhưng tôi xin được phép hỏi tất cả các vị cố vấn của Đại nhân ở đây, các vị nghĩ điều gì sẽ xảy ra?"

Toranaga chọn từ một cách cố ý.

"Ta tin là những điều Omi-san nói sẽ xảy ra. Trừ một ngoại lệ: Hội đồng sẽ không bất lực. Hội đồng

sẽ có đủ ảnh hưởng để tập hợp một lực lượng đồng minh bất khả chiến thắng. Khi mưa ngừng, lực lượng đó sẽ được ném vào Kuanto, băng qua Izu. Kuanto sẽ bị nuốt chửng rồi đến Izu. Chỉ sau khi ta chết, các Daimyo mới bắt đầu đánh nhau."

"Nhưng tại sao ạ, thưa đại nhân?" Omi đánh liều hỏi.

"Bởi vì ta có nhiều kẻ thù quá. Ta làm chủ Kuanto, ta đã chiến trận hơn bốn mươi năm và chưa thua trận nào. Tất cả bọn họ đều sợ ta. Ta biết trước tiên những con kền kền đó sẽ xúm lại để tiêu diệt ta. Sau đó họ sẽ tiêu diệt nhau, nhưng trước hết, họ sẽ kết liên để tiêu diệt ta, nếu họ có thể làm được. Tất cả các ông hãy hiểu rõ ta là mối đe dọa duy nhất cho Yaemon, mặc dù ta không phải là mối đe dọa gì hết! Đó mới là sự trớ trêu... Tất cả đều tin ta muốn làm Shogun. Còn ta thì không. Đây là một cuộc chiến tranh khác, không cần thiết một chút nào hết!"

Naga phá vỡ sự yên lặng:

"Thưa Đại nhân, vậy người sẽ làm gì?"

"Hả?"

"Người sẽ làm gì?"

"Rõ ràng là Bầu trời đỏ thắm", Toranaga nói.

"Nhưng Đại nhân nói là họ sẽ nuốt chúng ta."

"Họ sẽ - nếu ta cho họ thời gian. Nhưng ta sẽ không cho họ một chút thời gian nào hết. Chúng ta sẽ bước vào chiến tranh ngay lập tức!"

"Nhưng còn những cơn mưa, những cơn mưa thì sao?"

"Chúng ta sẽ đến Kyoto ướt. Nóng nực, hôi thối và ướt át. Bất ngờ, cơ động, táo bạo và thời điểm sẽ giành được thắng lợi, neh? Yabu-san nói đúng. Súng sẽ bạt một con đường xuyên qua núi."

Trong một tiếng đồng hồ, họ thảo luận kế hoạch và sự thuận lợi của một cuộc chiến tranh rộng lớn trong mùa mưa. Một chiến lược chưa hề được nghe nói đến. Sau đó Naga cho họ giải tán, trừ Mariko. Ông bảo Naga ra lệnh cho Anjin-san đến. Bề ngoài, tất cả đều tỏ ra hăm hở khi quyết định được công bố, đặc biệt là Toranaga và Buntaro. Chỉ có Omi là dè dặt, suy tư và không bị thuyết phục. Toranaga loại trừ Igurashi vì ông biết, một cách đúng đắn, người lính này sẽ chỉ làm những điều Yabu ra lệnh. Ông đã cho Yabu lui, coi ông ta như vật đem cầm, chắc chắn l1; t phản phúc nhưng vẫn là vật đem cầm. Ông là người duy nhất có giá trị, ông nghĩ thế. Ta tự hỏi không hiểu anh ta có phán đoán được điều ta thực sự định làm không?

"Mariko-san. Hãy khéo léo tìm.hiểu xem hợp đồng của người kỹ nữ đó đáng giá bao nhiêu?"

Nàng chớp mắt.

"Kiku-san, thưa Đại nhân?"

"Phải."

"Bây giờ, thưa Đại nhân? Ngay bây giờ?"

"Tối nay là tuyệt vời!" Ông nhìn nàng một cách dịu dàng.

"Hợp đồng của thị không nhất thiết là cho ta, có lẽ là cho một trong các tướng của ta."

"Tôi nghĩ, giá cả còn tùy thuộc ở người nào, thưa Đại nhân."

"Ta chắc vậy. Nhưng hãy đặt một giá. Tất nhiên cô gái đó có quyền từ chối nếu cô ta muốn, khi tên của Samurai được nhắc tới. Nhưng hãy nói với mama-san của cô ta là ta không nghĩ cô gái lại xấc xược, không tin sự lựa chọn của ta cho cô ấy. Hãy nói với bà chủ rằng Kiku là phu nhân loại một của Mishima chứ không phải là Yedo, Osaka hay Kyoto." Toranaga nói thêm một cách vui vẻ

"Vì vậy ta sẽ trả theo giá của Mishima chứ không phải giá của Yedo, Osaka hoặc Kyoto."

"Thưa Đại nhân, vâng, tất nhiên."

Toranaga nhích vai cho đỡ đau và di chuyển những thanh kiếm.

"Xin để tôi xoa bóp cho Đại nhân, thưa ngài. Hay để tôi gọi Suwo?"

"Không, cảm ơn. Ta sẽ gặp Suwo sau." Toranaga đứng lên, tiểu tiện một cách hết sức khoan khoái rồi lại ngồi xuống. Ông mặc một chiếc kimono lụa nhẹ, ngắn, màu xanh và đi đôi dép rơm giản dị. Chiếc quạt của ông màu xanh, được trang trí bằng tiêu ngữ của ông.

Mặt trời ở dưới thấp, những đám mây mưa kéo nặng trời.

"Đời sống thật là vĩ đại." Ông nói một cách sung sướng.

"Ta gần như nghe được từng cơn mưa đợi ra đời."

"Vâng", nàng nói.

Toranaga suy nghĩ một lúc. Rồi ông nói như thơ :

"Bầu trời
Bị mặt trời đun cháy,
Khóc
Những giọt nước mắt sinh sôi."

Mariko để tâm trí chơi trò thơ phú với ông, trò chơi rất phổ biến đối với hầu hết các Samurai, họa lại bài thơ của ông. Sau một lát, nàng đáp lại:

"Những cánh rừng
Gió làm bị thương
Khóc
Lá rụng."

"Hay lắm! Phải, rất hay!" Toranaga hài lòng nhìn nàng, thích cái ông đã nhìn thấy. Nàng mặc kimono màu xanh nhạt trang trí hình lá tre, dải lưng thêu màu xanh sẫm, còn ô màu da cam. Mái tóc đen dưới chiếc mũ rộng vành. Ông nhớ lại một cách lưu luyến khi tất cả bọn họ - ngay cả nhà độc tài Goroda - cũng ao ước nàng và cha nàng, Akechi Jinsai đã giới thiệu cô con gái đầu lòng của mình tại triều đình Goroda . Và Nakamura, vị Taiko tương lai đã van xin nhà độc tài cho ông ta cô con gái. Goroda cười và công khai gọi ông ta là ông tướng khỉ nhỏ bé bất kham của mình và đã nói với ông ta:

"Hãy cứ bám lấy chiến trận, nông dân, đừng đấu tranh để bám lấy những lỗ quý tộc!" Akechi Jinsai đã công khai khinh miệt Nakamura, kẻ cạnh tranh ân sủng của Goroda . Đó cũng là lý do chính vì sao Nakamura rất muốn đập tan ông ta. Và cũng chính vì thế mà Nakamura thích thú nhìn thấy Buntaro quằn quại nhiều năm. Buntaro, người đã được trao cho cô gái để gắn chặt khối liên minh giữa Goroda và Toda Hiromatsu . Ta không hiểu, Toranaga tự hỏi một cách nghịch ngợm, nếu Buntaro chết, liệu nàng có bằng lòng làm thiếp của ta không? Toranaga luôn thích những phụ nữ có kinh nghiệm, vợ góa, những người đã ly dị, nhưng không quá đẹp hoặc quá thông minh, quá trẻ hay quá cao sang.

Toranaga cười một mình. Ta sẽ không bao giờ hỏi nàng, bởi vì nàng là tất cả.những gì ta không muốn có ở một người thiếp, chỉ trừ tuổi tác của nàng là tuyệt vời.

"Thưa Đại nhân", nàng hỏi.

"Ta đang nghĩ về bài thơ của nàng, Mariko-san", ông nói, càng vui vẻ hơn. Rồi thêm:

"Tại sao giá băng?
Mùa hè
Đến và rơi
Mùa thu huy hoàng."

Mariko đáp lại:

"Nếu tôi có thể dùng từ
Như những chiếc lá rơi
Thơ tôi
Sẽ kết một ngọn lửa mừng!"

Toranaga cười và cúi chào với một vẻ khiêm nhường nhạo báng.

"Tôi xin nhường thắng lợi, Mariko-san. Phần thưởng sẽ là gì? Một chiếc quạt? Hay một cái khăn choàng tóc nàng?"

"Cám ơn Đại nhân", nàng trả lời.

"Vâng, bất cứ cái gì Đại nhân vừa ý."

"Mười nghìn Koku hằng năm cho con trai nàng."

"Ôi, thưa Đại nhân, chúng tôi không xứng đáng một ân sủng như vậy?"

"Nàng đã giành thắng lợi. Thắng lợi và nhiệm vụ cần phải được tặng thưởng. Saruji bây giờ bao nhiêu tuổi rồi?"

"Mười lăm, gần mười lăm."

"À, phải rồi. Nó đã đính hôn với cháu gái nội của chúa Kiyama mới đây, phải không?"

"Vâng, thưa Đại nhân. Vâng, đó là tháng mười một năm ngoái. Tháng Sương trắng. Hiện nay cháu đang ở Osaka cùng với Chúa Kiyama."

"Tốt. Mười nghìn Koku bắt đầu ngay tức khắc. Ngày mai ta sẽ gửi thư cho chính quyền. Thôi, thơ ca như thế đủ rồi. Xin cho ta biết ý kiến của nàng."

"Thưa Đại nhân, ý kiến của tôi là tất cả chúng tôi đều an toàn trong tay Người cũng như đất nước này an toàn trong tay Người!"

"Ta muốn nàng nói nghiêm chỉnh."

"Thưa Đại nhân, tôi rất nghiêm chỉnh Xin cảm ơn người vì ân sủng đối với con trai tôi. Điều đó thật là hoàn hảo. Tôi tin tất cả những gì Người làm đều là.đúng. Có Đức… phải, có Đức Mẹ đồng trinh, tôi thề là tôi tin như thế."

"Tốt. Nhưng ta vẫn muốn nghe ý kiến của nàng."

Ngay lập tức Mariko đáp lại một cách thoải mái, như hai người ngang hàng.

"Trước tiên, Ngài nên bí mật đưa chúa Zataki trở về phía của Ngài. Tôi ước đoán hoặc Ngài đã biết cách làm thế nào rồi, hay có lẽ đúng hơn, Ngài đã có một thỏa thuận bí mật với người anh em của mình. Và Ngài bày ra

"Sự phản bội" huyền bí trước tiên để đưa Ishido vào một tình thế giả. Sau nữa, Ngài sẽ không bao giờ tiến công trước. Ngài không bao giờ; Ngài vẫn luôn luôn khuyên kiên nhẫn, và Ngài chỉ tiến công khi đã chắc thắng. Vì vậy, công khai ra lệnh Bầu trời đỏ thắm chỉ là một sự đánh lạc hướng khác. Tiếp nữa, thời cơ. Ý kiến của tôi là Đại nhân nên làm cái mà Đại nhân sẽ làm, giả vờ ra lệnh Bầu trời đỏ thắm, nhưng không bao giờ thực hiện. Điều này sẽ đẩy Ishido lâm vào tình thế bối rối bởi vì rõ ràng bọn gián điệp ở đây và Yedo sẽ báo cáo kế hoạch của Đại nhân. Và Ishido sẽ phải phân tán lực lượng như một đàn gà gô trong thời tiết xấu, chuẩn bị cho một sự đe dọa không bao giờ có thật. Trong thời gian đó, Đại nhân sẽ để hai tháng tới tập hợp đồng minh, phá hoại đồng minh của Ishido và đập vỡ khối liên minh của ông ta, bằng mọi cách, Đại nhân phải làm được việc này. Và tất nhiên, Đại nhân phải nhử Ishido ra khỏi lâu đài Osaka. Nếu Ngài không như vậy, thưa Đại nhân, ông ta sẽ thắng, hay ít nhất Ngài cũng mất Shogun. Ngài..."

"Ta đã nói rõ ràng về chuyện đó", Toranaga sẵng giọng, không còn vui vẻ nữa.

"Và nàng đã quên mất địa vị của mình."

Mariko nói một cách bất cẩn và vui vẻ :

"Hôm nay tôi phải nói những điều bí mật, thưa Đại nhân, vì những con tin. Họ là một lưỡi dao trong tim Đại nhân."

"Họ thế nào?"

"Thưa Đại nhân, xin Người hãy kiên nhẫn với tôi. Có thể tôi sẽ không bao giờ có thể nói được với Đại nhân như Anjin-san gọi là

"Cách nói riêng cởi mở của người Anh." Đại nhân sẽ không bao giờ còn lại một mình như chúng ta

trong lúc này. Tôi xin lỗi Đại nhân vì thái độ xấc xược của mình." Mariko lấy nghị lực và khôn ngoan tiếp tục nói như một người ngang hàng.

"Ý kiến dứt khoát của tôi là Naga-san nói đúng. Đại nhân phải trở

thành Shogun, nếu không Đại nhân sẽ không làm được nhiệm vụ của mình đối với Thiên Hoàng và dòng họ Minowara."

"Tại sao nàng dám nói một điều như vậy?"

Mariko vẫn bình thản. Rõ ràng cơn giận của Toranaga không động chạm chút nào tới nàng.

"Tôi khuyên Đại nhân hãy lấy ¤chiba phu nhân. Tám năm nữa Yaemon mới đủ lớn, về mặt pháp luật để thừa hưởng. Đó là cả một thiên thu! Ai biết đâu cái gì sẽ xảy đến trong tám tháng, nói gì đến tám năm?"

"Cả gia đình của nàng có thể bị xóa bỏ trong tám ngày."

"Vâng, thưa Đại nhân. Nhưng điều đó không liên quan gì tới Đại nhân và nhiệm vụ của Người, và vương triều." Với một vẻ nghiêm trang nhạo báng, nàng nói thêm:

"Và bây giờ, người cố vấn trung thành của Đại nhân có thể tự sát hay để sau đó ạ?" Mariko giả vờ ngất xỉu.

Toranaga ngẩn ngơ trố mắt trước sự trơ tráo không thể nào tin được của nàng. Rồi ông gầm lên cười, lấy nắm tay đấm xuống đất. Khi đã có thể nói được, ông nói nghẹn cả giọng:

"Ta sẽ không bao giờ hiểu được nàng, Mariko-san."

"À, nhưng thưa Đại nhân, người hiểu đấy." Nàng vừa nói vừa gạt những giọt mồ hôi khỏi trán." Đại nhân đã nhân từ cho kẻ chư hầu tận tụy này làm cho Đại nhân cười, nghe những yêu cầu của nó, nói những điều cần phải nói. Xin Đại nhân tha thứ cho sự hỗn láo của tôi."

"Tại sao vậy, hả? Tại sao?" Toranaga mỉm cười ân cần.

"Vì những con tin, thưa Đại nhân", nàng nói một cách đơn giản.

"À, họ!" Toranaga trở nên nghiêm chỉnh.

"Vâng. Tôi phải đi Osaka..."

"Phải", ông nói.

"Ta biết."

CHƯƠNG 38

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Có Naga đi kèm, Blackthorne lê bước phiền muộn xuống đồi tiến về phía hai bóng người ngồi trên tấm chăn giữa vòng lính gác. Phía xa là rặng núi vút lên phía chân trời mây phủ. Trời oi bức. Đầu anh đau nhức nhối vì nỗi đau buồn mấy hôm vừa rồi, lo lắng cho Mariko và đã từ lâu không thể nói chuyện được gì hết ngoài tiếng Nhật. Giờ đây anh đã nhận ra rằng một chút đau khổ đã hết.

Đã nhiều lần anh tới nhà Omi để tìm Mariko hoặc để hỏi thăm về nàng. Các Samurai luôn luôn xua anh lịch sự nhưng cương quyết. Omi đã nói với anh như một tômôdaski, một người bạn, là nàng vẫn khỏe mạnh. Đừng lo, Anjin-san. Ông có hiểu không? Có, anh đã nói, hiểu, nhưng chỉ có điều là anh không thể gặp nàng.

Rồi, anh đã được Toranaga gọi đến và đã muốn nói với anh rất nhiều, nhưng vì anh thiếu từ nên chẳng thể làm nổi được điều gì chỉ làm Toranaga bực bội. Fujiko đã đi thăm Mariko nhiều lần. Khi nàng trở về, nàng luôn nói Mariko vẫn khỏe mạnh, và nói thêm lần nào cũng giống lần nào. Shipai suruna, Anjin-san. Wakarin masu? Đừng lo - Đại nhân hiểu không?

Đối với Buntaro dường như đã không có chuyện gì xảy ra. Họ chào hỏi mấy lời lịch sự khi gặp nhau ban ngày. Ngoài việc thỉnh thoảng dùng nhà tắm, Buntaro giống như bất cứ một Samurai nào khác ở Anjiro, không thân mật cũng chẳng ra lạnh nhạt.

Từ sáng sớm đến tối mịt, Blackthorne bị săn đuổi bởi cuộc tập ngày một khẩn trương. Anh đã phải cố nén nỗi buồn chán của mình để cố gắng dạy, cố gắng học tiếng. Đến tối, anh luôn cảm thấy kiệt sức. Nóng, mồ hôi, nước mưa ướt đẫm. Và cô đơn. Chưa bao giờ anh thấy cô đơn như thế, cảm thấy một cách sâu sắc là mình không thuộc cái thế giới xa lạ này.

Rồi là nỗi kinh hoàng bắt đầu ba hôm trước đây. Đó là một ngày ẩm ướt, một ngày dài. Vào lúc chạng vạng, anh mệt mỏi cưỡi ngựa về, và lập tức cảm thấy có điều gì không hay tràn ập vào nhà mình, Fujiko chào mừng anh một cách sợ hãi.

"Nan đesu ka?" (có chuyện gì?)

Nàng trả lời lặng lẽ, dài dòng, mắt cúi nhìn xuống.

"Nakarimesen. Tôi không hiểu. Nan đesu ka?" Anh hỏi lại mất kiên nhẫn, cơn mệt mỏi làm anh cáu bẳn.

Rồi nàng vẫy anh ra vườn. Nàng chỉ lên mái nhà, nhưng anh thấy mái không sao hết. Lại nói, lại ra hiệu và cuối cùng anh chợt hiểu ra là nàng chỉ lên nơi anh treo con gà lôi.

"Ồ, tôi quên khuấy mất chuyện đó! Watashi"… Nhưng anh không nhớ ra từ, anh nhún vai một cách mệt mỏi.

"Wakari masu. Nan đesu kiji ka? Tôi hiểu. Con gà lôi làm sao?"

Các đầy tớ nhìn anh từ các cửa và cửa sổ, rõ ràng là sợ đến hóa đá. Nàng lại nói. Anh tập trung nghe nhưng những từ của nàng không có ý nghĩa gì.

"Wakari, Fujiko-san. Tôi không hiểu. Fujiko-san?"

Nàng hít một hơi dài rồi lảo đảo bắt chước người đem con gà lôi, khiêng đi chôn.

"Ahhh! Wakari masu, Fujiko-san. Wakari masu! Bắt đầu có mùi?" Anh hỏi vì anh không biết từ tiếng Nhật nên anh bịt mũi và bắt chước mùi hôi thối.

"Hai, hai, Anjin-san. Dôzô gomen nasai, gomen nasai." Nàng bắt chước tiếng của lũ ruồi và bằng tay,

nàng vẽ bức tranh của đàn ruồi bay lên.

"Ah so de su! Wakari masu." Trước đây thì anh đã xin lỗi và nếu anh biết từ thì anh đã nói, tôi xin lỗi vì điều bất tiện đó. Nhưng anh chỉ nhún vai, cựa mình cho khỏi đau vai và lẩm bẩm

"Shigata ga nai" chỉ muốn tuồn vào nhà tắm và xoa bóp, niềm vui duy nhất có thể làm cho cuộc sống này chịu nổi.

"Mặc xác nó", anh nói bằng tiếng Anh và quay đi.

"Nếu tôi ở nhà hẳn tôi đã nhận thấy rồi. Mặc xác nó!"

"Dozo, Anjin-san?"

"Shigata ga nai", anh nhắc lại to hơn.

"Ah so lesu, aritato goziemashite."

"Tare tosu đesu ka? Ai lấy nó?"

"Uekiya."

"Ồ, cái lão thủ dâm đó!" Uekiya, người làm vườn, ông già móm tốt bụng, người chăm nom những cây cối với bàn tay âu yếm và làm cho vườn của anh đẹp." Yoi Motte kuru Uekiya. Tốt. Gọi ông ta đi"

Fujiko lắc đầu, mặt nàng trở nên trắng bệch.

"Uekiya shinda đesu, shinda đesu!" Nàng thì thào.

"Uekiya ga shindato? Don yomi? Doshité? Doshité shindanoda? Thế nào? Tại sao? Tại sao ông ta chết?"

Tay nàng chỉ lên chỗ con gà lôi trước đây và nói những lời rất dịu dàng. Sau đó nàng bắt chước lưỡi kiếm chặt.

"Trời đất ơi! Nàng đã giết chết ông già đó chỉ vì một con gà lôi thối đáng nguyền rủa đó ư?"

Ngay lập tức, tất cả các đầy tớ chạy ùa ra vườn, quì xuống. Họ dập đầu xuống đất và trở thành băng giá, cả những đứa con nhỏ của người làm bếp.

"Có cái chuyện gớm ghiếc gì thế này?" Blackthorne điên cuồng.

Fujiko chờ đợi một cách can đảm cho đến khi tất cả mọi người đều có mặt, rồi cả nàng cũng quì xuống cúi chào như một Samurai, chứ không phải như một nông dân.

"Gomen nasai, đozo - gomen na."

"Cái đồ mắc dịch với cái gomen nasai nhà cô! Cô có quyền gì làm điều đó? Hả ả ả ả", anh bắt đầu chửi rủa nàng thậm tệ.

"Tại sao không hỏi tôi trước đã? Hả?"

Anh cố gắng tự kiềm mình, biết tằng tất cả gia nhân nhà anh hiểu anh có quyền băm nhỏ Fujiko và tất cả bọn họ thành từng mảnh ở ngay trong vườn này vì họ đã làm phật ý anh, hoặc không vì lý do gì hết và ngay cả Toranaga cũng không có quyền gì can thiệp việc anh giải quyết công việc nhà anh.

Anh nhìn lấy một.em bé run lên vì kinh hoàng và hốt hoảng.

"Chúa Jesus trên trời, hãy cho con sức mạnh…

"Anh giữ lấy cái cọc cho khỏi loạng choạng.

"Không phải lỗi của cháu", anh nghẹt thở không nhận ra là không phải mình đang nói tiếng Nhật.

"Lỗi tại cô ta! Của cô! Đồ chó cái sát nhân!"

Fujiko chậm chạp nhìn lên. Nàng nhìn thấy ngón tay buộc tội và sự căm ghét trên nét mặt anh. Nàng thì thào ra lệnh cho Nigatsu, người đầy tớ của nàng.

Nigatsu lắc đầu và bắt đầu van xin.

"Ima!"

Cô hầu chạy đi. Cô quay lại với một thanh kiếm, nước mắt chảy ròng ròng xuống má. Fujiko cầm thanh kiếm đưa cho Blackthorne bằng cả hai tay. Nàng nói và mặc dầu anh không hiểu tất cả mọi từ, anh biết là nàng nói:

"Thiếp chịu trách nhiệm, xin hãy kết liễu đời thiếp vì đã làm Đại nhân không vừa ý"

"Igé!" Anh nắm lấy thanh kiếm và quăng nó đi.

"Nàng tưởng như vậy sẽ đem nổi Uekiya trở lại cuộc đời này được ư?"

Rồi, đột nhiên, anh nhận ra điều gì anh đã làm, và điều anh đang làm lúc này.

"Ôi, lạy Chúa…"

Anh rời họ. Trong cơn tuyệt vọng, anh ra mô đất ngoài làng, gần miếu thờ bên cạnh cây bách già và anh khóc.

Anh khóc bởi vì một người tốt đã chết một cách vô lý và bởi vì bây giờ anh biết là chính anh đã giết ông ta.

"Đức Chúa hãy tha thứ cho con. Trách nhiệm ở con chứ không phải ở Fujiko. Con đã giết ông ấy. Con đã ra lệnh ngoài con ra không ai được động tới con chim đó. Con đã hỏi nàng là mọi người đã hiểu điều đó chưa, và nàng trả lời có. Con đã ra lệnh vui vẻ nghiêm chỉnh nhạo báng nhưng bây giờ thôi cũng không sao. Con đã ra lệnh, biết luật pháp của họ và biết phong tục của họ. Ông già đã phá vỡ cái luật ngu xuẩn của con và Fujiko-san còn biết làm thế nào được nữa. Tôi đáng trách."

Cuối cùng nước mắt đã cạn. Bấy giờ đêm đã khuya. Anh quay về nhà.

Fujiko vẫn đợi anh như thường lệ, nhưng có một

mình. Thanh kiếm đặt ngay trong lòng nàng. Nàng dâng cho anh.

"Dozo dozo, Anjin-san."

"Iyé", anh nói cầm lấy thanh kiếm giống như phong tục.

"Iyé, Fujiko-san. Shigata ga nai, neh?Karma, neh?" Anh chạm vào nàng, xin lỗi. Anh biết nàng đã phải chịu đựng khổ sở bởi sự ngu xuẩn của anh.

Nước mắt nàng trào ra.

"Arigato, arigato go go, zimashita, Anjin-san,

"Nàng nói, tiếng vỡ ra.

"Gomen nasai …"

Tim anh thương cảm.

Phải, Blackthorne suy nghĩ, với nỗi buồn thống thiết, phải, thế đó, nhưng vẫn không lấy đi được sự nhục nhã của nàng hoặc đem Uekiya trở lại cuộc đời. Ngươi là kẻ đáng trách. Đáng lý ngươi phải hiểu biết hơn chứ...

"Anjin-san!" Naga nói.

"Vâng, vâng, Naga-san?" Anh cố lôi mình ra khỏi niềm ân hận, nhìn xuống người thanh niên đang đi bên cạnh anh.

"Xin lỗi, ông nói sao?"

"Tôi nói tôi hy vọng làm bạn ông."

"Vâng, cám ơn ông."

"Vâng, và có lẽ ông", tiếp theo là những tiếng nói líu ríu Blackthorne không hiểu.

"Thưa ông."

"Dạy, neh? Hiểu dạy? Dạy về thế giới."

"À, vâng, hết sức xin lỗi. Dạy cái gì cơ?"

"Về những đất nước khác những đất nước bên ngoài. Thế giới, neh?"

"À bây giờ hiểu. Vâng, cố gắng."

Họ đã tới gần những người gác.

"Bắt đầu ngày mai, Anjin-san. Bạn, neh?"

"Vâng, Naga-san. Cố gắng."

"Tốt. Rất hài lòng." Naga gật đầu. Khi họ tới gần những người Samurai. Naga ra lệnh cho họ tránh

sang bên, ra hiệu cho họ, Blackthorne vào một mình. Anh vâng theo, cảm thấy mình rất đơn độc trong vòng người.

"Ohayo, Toranaga Sama. Ohayo, Mariko-san", anh vừa nói vừa đến bên họ.

"Ohayo, Anjin-san, Dozo suwaru! Chào, Anjin-san, mời ngồi."

Mariko mỉm cười với anh.

"Ohayo, Anjin-san. Ikaga đesu ka?"

"Yoi, đomo." Blackthorne nhìn nàng, anh sung sướng được gặp lại nàng.

"Sự hiện diện của nàng làm cho tôi vui sướng vô cùng vui sướng", anh nói bằng tiếng La tinh.

"Cả chàng nữa được gặp chàng thật là điều tốt đẹp. Nhưng chàng có bóng u ám. Tại sao vậy?"

"Nan ja" (có chuyện gì?),Toranaga hỏi.

Nàng kể cho ông nghe những điều đã được nói. Toranaga gầm gừ, rồi ông nói.

"Chủ thiếp nói trông chàng lo phiền, Anjin-san, thiếp cũng phải đồng ý. Ngài hỏi cái gì đang làm chàng bận tâm."

"Không có gì cả. Domo, Toranaga Sama, Nane mo?"

"Không có gì hết."

"Nan ja?" Toranaga hỏi trực tiếp

"Nan ja?"

Blackthorne đáp lại ngoan ngoãn.

"Uekiya", anh nói vô vọng

"Hai. Uekiya."

"Ah so desu!" Toranaga nói rất dài với Mariko.

"Chủ của thiếp nói không cần phải buồn vì ông lão làm vườn. Ngài bảo thiếp nói với chàng tất cả đã được giải quyết một cách chính thức. Ông lão làm vườn hoàn toàn hiểu điều ông ta làm."

"Tôi không hiểu?"

"Vâng, rất khó giải thích để anh hiểu, nhưng anh có thấy không Anjin-san, con gà lôi bị thối rữa trong nắng. Ruồi bâu kinh khủng. Sức khỏe của anh, vợ anh, của toàn thể gia đình anh đang bị đe dọa, và xin lỗi, cũng có vài lời kêu ca rất thận trọng của người phụ trách các gia nhân nhà Omi-san và những người khác. Một trong những nguyên tắc quan trọng nhất của chúng tôi là cá nhân không bao giờ làm phiền đến các wa, sự hài hòa của cả một nhóm, anh nhớ không? Vì vậy cần phải làm một việc gì đó. Anh thấy đó, hôi thối, mùi hôi thối rất khó chịu đối với chúng tôi. Đó là cái mùi tồi tệ nhất trên đời đối với chúng tôi, xin lỗi. Tôi đã định nói với anh nhưng mà vâng, đó là một trong những điều làm chúng tôi hơi phát điên. Người phụ trách gia nhân của anh."

"Tại sao không có một người nào đó đến tôi ngay? Tại sao không có ai bảo tôi?" Blackthorne hỏi.

"Con gà lôi đối với tôi là vô nghĩa."

"Nói cái gì được? Anh đã ralệnh. Anh là chủ gia đình. Họ không biết phong tục của anh hoặc phải làm gì hơn là giải quyết tình trạng tiến thoái lưỡng nan theo phong tục của chúng tôi." Nàng nói với Toranaga một lát giải thích những điều Blackthorne nói và rồi lại quay lại.

"Điều đó làm anh đau đớn không? Anh có muốn em nói tiếp không?"

"Có, Mariko-san, xin em nói đi."

"Anh có chắc vậy không?"

"Có."

"Vậy, người phụ trách gia nhân, người đầu bếp răng nhỏ, triệu tập một cuộc họp các đầy tớ của anh, Anjin-san. Mura xã trưởng, được yêu cầu tham dự chính thức. Cuộc họp quyết định, không thể yêu cầu eta trong làng đem đi. Đây là một vấn đề gia đình. Một trong những người đầy tớ phải mang nó đi chôn, mặc dù anh đã ra lệnh tuyệt đối không được ai chuyển nó đi cả. Rõ ràng vợ anh có nhiệm vụ

phải để cho mệnh lệnh của anh được tuân theo. Ông lão làm vườn yêu cầu được phép mang nó đi. Gần đây, lúc thức cũng như khi ngủ, ông bị đau đớn khủng khiếp ở vùng bụng, ông cảm thấy lúc quỳ, lúc làm cỏ, khi trồng cây là rất mệt nhọc, và không thể làm công việc của mình như ý mình mong muốn. Người nấu bếp thứ ba cũng đề nghị như vậy, anh ta nói rằng mình còn rất trẻ, ngu ngốc và đời anh chẳng đáng kể gì đối với công việc trọng đại như vậy. Cuối cùng ông lão làm vườn được vinh dự đó. Sự thực đó là một niềm vinh dự lớn, Anjin-san. Với một sự long trọng lớn lao, tất cả đều cúi chào ông, ông cũng chào lại và sung sướng đem cái vật đó đi chôn trước sự nhẹ nhõm của tất cả mọi người. Khi trở về, ông đến thẳng Fujiko-san, nói với nàng việc ông đã làm, là ông đã không tuân theo luật của anh neh? Nàng cảm ơn ông vì đã từ bỏ được mối nguy hiểm đó rồi bảo ông đợi. Công việc đã được làm một cách chính thức. Em nói với nàng là em không biết, Anjin-san. Em hỏi Buntaro-san, nhưng ông ấy cũng không biết. Vì anh, mọi chuyện thật là phức tạp. Vì thế Buntaro hỏi chính Lãnh chúa Toranaga. Lãnh chúa Toranaga đích thân gặp vợ anh." Mariko quay về phía. Toranaga và nói với ông, nàng đã kể đến chỗ nào, như ông yêu cầu.

Toranaga nói nhanh. Blackthorne nhìn họ, người đàn bà nhỏ nhắn, đáng yêu và người đàn ông gọn gàng, rắn như đá, thắt lưng chặt quanh bụng to. Toranaga không nói bằng tay như nhiều người, mà để hai bàn tay yên, tay trái đặt ở đùi, tay phải luôn nắm đốc kiếm.

"Hai, Toranaga Sama. Hai." Mariko liếc nhìn Blackthorne và tiếp tục một cách hình thức.

"Chúa công của em yêu cầu em giải thích. Xin lỗi anh, nếu anh là người Nhật thì sẽ không có khó khăn gì, Anjin-san. Ông lão làm vườn đó lẽ ra chỉ việc đi ra nghĩa địa để lĩnh nhận sự giải thoát. Nhưng, xin tha lỗi cho em, anh là người ngoại quốc mặc dù Lãnh chúa Toranaga đã phong cho anh là Hatamoto - một trong những chư hầu riêng của Người và đó là một vấn đề quyết định xem anh có chính thức là một Samurai hay không. Em lấy làm vinh dự báo để anh biết anh đã là một Samurai và anh có quyền của một

Samurai. Vì vậy mọi sự đã được giải quyết ngay tức khắc và trở nên dễ dàng. Một tội lỗi đã mắc phải. Lệnh của anh đã bị cố tình không tuân theo. Luật pháp là rõ ràng, không còn sự lựa chọn nào khác." Lúc này nàng rất nghiêm trang.

"Nhưng Lãnh chúa Toranaga biết anh hay xúc động đối với sự giết chóc, như vậy để tránh cho anh nỗi đau đớn, Người đã đích thân ra lệnh cho một Samurai của Người đưa ông lão làm vườn vào cõi Mênh mông."

"Nhưng tại sao không có ai hỏi tôi trước? Cái con gà lôi ấy có ý nghĩa gì đối với tôi đâu."

"Con gà lôi không dính dáng gì tới chỗ này, Anjin-san", nàng giải thích.

"Anh là chủ gia đình. Luật.pháp nói rằng không một ai trong gia đình anh có thể không tuân theo anh. Ông lão làm vườn cố tình phá vỡ luật pháp. Cả thế giới này sẽ tan ra từng mảnh nếu người ta được phép coi thường luật pháp. Anh..."

Toranaga chen vào nói với nàng. Nàng lắng nghe, trả lời một vài câu hỏi rồi Toranaga ra hiệu cho nàng tiếp tục.

"Hai. Lãnh chúa Toranaga muốn em bảo đảm với anh là chính người ta đã thấy ông lão làm vườn đã có một cái chết nhanh chóng, không đau đớn và vinh hạnh mà ông xứng đáng. Thậm chí Người còn cho gã Samurai mượn thanh kiếm của Người, thật sắc. Và xin nói để anh biết ông lão làm vườn rất kiêu hãnh là trong những ngày tàn, ông đã có thể giúp đỡ cho ngôi nhà của anh, Anjin-san, kiêu hãnh là ông đã có thể giúp đỡ để dựng địa vị

Samurai trước tất cả mọi người. Trên hết, ông kiêu hãnh vì vinh dự dành cho ông. Sự hành quyết công khai không được áp dụng. Anjin-san. Lãnh chúa Toranaga muốn em nói rõ điều này với anh."

"Cảm ơn Mariko-san. Cảm ơn vì đã làm mọi sự rõ ràng." Blackthorne quay lại Toranaga, cúi chào theo đúng phép tắc.

"Domo, Toranaga Sama, Domo arigato. Wakari masu. Domo."

Toranaga chào lại vẻ hài lòng.

"Yoi, Anjin-san, Sinpat suru monjanai, neh? Shigata ga nai neh? Tốt. Thôi đừng lo nữa, hả? Ông có thể làm được việc gì hả?"

"Nané mo. Không được gì cả." Blackthorne trả lời câu Toranaga hỏi anh về việc huấn luyện súng hỏa mai, nhưng tất cả những điều họ nói đều không lọt tới anh. Đầu óc anh còn quay cuồng với câu chuyện anh đã được nghe kể. Anh đã lăng mạ Fujiko trước mặt tất cả các gia nhân và đã lăng mạ lòng tin của cả gia đình trong khi Fujiko chỉ làm những điều đứng đắn, tất cả mọi người khác nữa cũng vậy.

Fujiko không có lỗi gì. Tất cả mọi người đều không có lỗi gì. Trừ ta.

Ta không thể không làm những cái đã được làm đối với Uekiya cũng như đối với nàng. Hoặc đối với họ.

Tại sao ta có thể sống nổi với nỗi hổ thẹn này? Anh ngồi xếp bằng trước mặt Toranaga, gió biển nhè nhẹ khẽ lay chiếc kimono, kiếm giắt thắt lưng. Anh nghe và trả lời một cách lờ mờ, không có gì quan trọng. Chiến tranh sắp tới, nàng đang nói. Bao giờ, anh hỏi lại. Sắp đến nơi rồi, nàng trả lời, bởi vậy anh phải đi ngay với em, anh sẽ đi cùng em một đoạn đường, Anjin-san, bởi vì em sẽ đi Osaka, nhưng anh đi tiếp Yedo bằng đường bộ để chuẩn bị tàu của anh cho chiến tranh.

Đột nhiên, sự yên lặng gần như tuyệt đối.

Rồi mặt đất bắt đầu rung chuyển.

Anh cảm thấy phổi mình như sắp vỡ tung ra, mỗi đường gân thớ thịt trong người anh đều kêu lên kinh hoàng. Anh cố gắng đứng lên, nhưng không thể được, anh thấy tất cả những người khác cũng bất lực như vậy. Toranaga và Mariko dùng cả hai tay hai chân bám chặt lấy đất một cách tuyệt vọng. Tiếng gầm rung chuyển, đầy tai ương phát ra từ mặt đất và bầu trời. Nó bao vây lấy họ, lớn lên, lớn mãi cho đến khi tai họ như sắp vỡ toác. Họ trở thành một phần của sự mê loạn. Trong một khoảnh khắc, sự mê loạn dừng lại, cơn choáng váng vẫn tiếp tục. Anh thấy sự nôn nao tăng lên, trí óc không thể nào tin được của anh kêu thét lên đây là đất vững chắc và an toàn, không phải là biển, nơi thế giới chao đảo từng lúc. Anh nhổ ra để xua đi cái vị tởm lợm, nắm chặt lấy mặt đất rung chuyển, ợ mãi, ợ mãi.

Một thác đá ở núi phía Bắc bắt đầu gầm rú lao xuống thung lũng bên dưới, thêm vào với sự hỗn loạn. Một phần doanh trại của các Samurai biến mất. Anh bò bằng tay và đầu gối, Toranaga và Mariko cũng làm như vậy. Anh nghe thấy mình la lên, nhưng không một âm thanh nào dường như thoát ra từ đôi môi của anh hoặc của hai người kia.

Sự chấn động dừng lại.

Mặt đất lại vững chắc trở lại, vững chắc như nó vẫn từng vững chắc, vững chắc như nó luôn phải như vậy. Bàn tay, đầu gối và cả người anh run lên không sao kiềm chế nổi. Anh cố gắng giữ cho chúng yên và lấy lại hơi thở.

Rồi mặt đất lại gầm réo. Trận động đất thứ hai bắt đầu. Nó dữ dội hơn lần trước. Rồi đất nứt toác ở phía cuối cao nguyên. Vết nứt toác này xô lại phía họ với một tốc độ không thể nào tin được, cách đó chừng năm bước và toác nứt tiếp. Đôi mắt không tin được là thật của anh nhìn thấy Toranaga và Mariko bập bềnh trên bờ vực nứt, nơi trước đây là mặt đất vững chắc. Như trong một cơn ác mộng anh thấy Toranaga gần miệng vực nhất.

Ông bắt đầu nhào xuống đó. Anh chợt tỉnh khỏi cơn bàng hoàng, lao lên. Bàn tay phải của anh nắm lấy đai lưng của Toranaga, mặt đất lắc lư như một chiếc lá trong gió.

Vết nứt sâu hai mươi bước, rộng mười bước, và toát lên mùi tử khí. Bùn và đá trút xuống lôi theo Toranaga và cả anh xuống. Blackthorne vật lộn tìm chỗ bíu tay, bíu chân, lao vào Toranaga để cứu, lúc này ông đã bị kéo xuống vực. Vẫn còn chưa hết choáng váng, Toranaga móc ngược chân vào mặt tường và Blackthorne nửa kéo, nửa khiêng ông ra. Cả hai nằm thở hổn hển ở chỗ an toàn.

Lúc đó lại có một chấn động nữa.

Mặt đất lại nứt.. Mariko kêu thét. Nàng cố bò đi nhưng vết nứt mới này đã nuốt lấy nàng. Blackthorne điên cuồng bò lên mép, cú choáng làm anh mất thăng bằng. Trên bờ vực, anh nhìn xuống. Nàng đang run rẩy bám vào vách đá ở dưới sâu vài

"Feet", mặt đất chao đảo. Vực sâu chừng ba mươi bước, rộng mười bước. Miệng vực vỡ dưới chân anh một cách bệnh hoạn. Anh trườn người xuống, bùn và đá làm anh mù cả mắt, anh nắm lấy nàng, kéo nàng an toàn vào một vách đá khác. Cả hai cùng cố giữ thăng bằng. Lại một chấn động nữa. Vách đá gần lở ra, cả hai tuột đi. Rồi bàn tay sắt của Toranaga chộp lấy đai lưng của anh, ngăn họ khỏi rơi vào địa ngục.

"Lạy Chúa tôi..." Blackthorne kêu lên, hai cánh tay anh dường như tung ra trong khi anh cố giữ lấy nàng và tìm chỗ bám bằng chân và tay kia. Toranaga nắm lấy anh cho đến khi họ lại đứng được trên một bãi hẹp, đai lưng đứt. Giây phút yên tĩnh đã cho Blackthorne thì giờ để đưa nàng vào bãi đất, đất đá vụn mưa xuống người họ.

Toranaga nhảy vào chỗ an toàn, hét anh nhanh lên. Miệng vực gầm réo và bắt đầu khép lại. Blackthorne và Mariko vẫn ở dưới đường hẻm. Toranaga không còn có thê giúp đỡ được gì nữa.

Nỗi kinh hoàng của Blackthorne đã tạo cho anh một sức mạnh phi phàm và bằng cách nào đó, anh đã nhấc được Mariko ra khỏi nấm mồ đó, đẩy nàng lên.

Toranaga nắm lấy cổ tay nàng, kéo lên khỏi miệng vực. Blackthorne leo lên sau nhưng ngã lăn ra vì phần tường của anh bị lở.

Mảnh tường phía xa kêu rít trong khi nó tiến lại. Bùn và đá lở ra tung tóe. Trong một giây lát, anh đã tưởng bị sập, nhưng anh vùng lên, mò mẫm thoát ra được một nửa nấm mồ. Anh nằm trên bờ, miệng mấp máy, phổi phập phồng, không thể bò tiếp, hai chân trong đường nứt. Khoảng cách khép lại. Rồi nó dừng , miệng vực rộng sáu bước, sâu tám bước.

Tất cả sự rùng rình dừng lại. Mặt đất lại vững chắc. Yên lặng trở về.

Họ bò bằng tay và đầu gối một cách vô vọng, chờ đợi sự rùng rợn bắt đầu trở lại. Blackthorne bắt đầu leo lên, mồ hôi ròng ròng.

"Iyé", Toranaga ra hiệu cho anh cứ ở đó, mặt ông nham nhở, một vết cắt dài và sâu trên trán chỗ đầu ông đập vào một tảng đá.

Tất cả đều thở hồng hộc, ngực phập phồng, miệng đắng chát. Những người gác đang kéo họ lên. Một số người bắt đầu chạy về phía Toranaga.

"Iyé" ông hét to." Maté. Đợi đã!"

Họ tuân theo và lại bò bằng tay và đầu gối. Sự đợi chờ dường như là vĩnh viễn. Rồi một con chim kêu rít trên cây và vừa bay lên không vừa kêu. Một con chim khác bay theo. Blackthorne lắc đầu hất những giọt mồ hôi khỏi mắt anh. Anh nhìn những ngón tay bị đập nát nắm lấy những túm cỏ. Rồi trong cỏ, một con chim chuyển động. Một con nữa, rồi một con nữa. Chúng bắt đầu lục lọi.

Vẫn còn kinh hoàng, anh ngôi xổm." Khi nào thì an toàn nhỉ?"

Mariko không trả lời. Nàng bị thôi miên vì vết nứt trên đất. Anh bò lại bên nàng.

"Em có làm sao không?"

"Không sao, không sao", nàng nói không ra hơi. Mặt nàng bết bùn. Kimono của nàng rách toạc và bẩn thỉu. Cả hai chiếc dép và một chiếc tất bị mất. Cả chiếc dù của nàng. Anh đỡ nàng khỏi mép vực. Nàng vẫn còn tê dại.

Rồi anh nhìn Toranaga.

"Ikaga đesu ka?"

Toranaga không thể nói được, ngực ông đau nhói, tay, chân dập nát. Ông chỉ tay. Vết nứt suýt nuốt chửng ông bây giờ chỉ còn là một vết nhỏ trên đất. Ở phía Bắc hào toác thành một hẻm núi, nhưng nó

không rộng và cũng không sâu.

Blackthorne nhún vai.

"Karma!"

Toranaga ọe lớn, rồi khạc, nhổ, và lại ọe. Nó làm ông nói lên được, rồi một tràng những lời chửi rủa tuôn ra. Ngón tay trùng trục của ông chỉ xuống hào, mặc dầu Blackthorne không hiểu được tất cả mọi từ, những lời của Toranaga là

"Karma cái chết tiệt, động đất chết tiệt, cái hào chết tiệt - ta đã mất mấy thanh kiếm của ta và thật là đồ chết tiệt!"

Blackthorne bật phá lên cười, sự khoan khoái được sống và sự ngu xuẩn của tất cả mọi chuyện choán ngợp con người anh. Một lúc, rồi Toranaga cũng cười. Sự vui nhộn của họ lan sang Mariko. Toranaga đứng dậy, chao đảo. Rồi, ấm lên vì niềm vui của cuộc đời, ông bắt đầu làm hề, chế giễu mình và trận động đất.

Ông dừng lại ra hiệu cho Blackthorne theo, rồi cưỡi lên cái hào, ông vạch khố, lại cười vang, ông bảo Blackthorne cũng làm theo như vậy. Blackthorne vâng lời rồi cả hai cố tè vào cái hào. Nhưng không được, một giọt cũng không.ra.

Họ hết sức cố càng làm cho tiếng cười của họ tăng lên và lại càng ngăn nước tè. Cuối cùng họ đã thành công, Blackthorne ngồi xuống lấy lại sức, hai tay chống xuống đất. Khi anh đã hồi sức được một chút, anh quay về phía Mariko.

"Động đất này đã hết hẳn chưa, Mariko-san?"

"Vâng, cho đến khi nào có trận tiếp theo." Nàng tiếp tục gạt bùn khỏi đôi tay và áo kimono.

"Nó luôn luôn như thế này sao?"

"Không. Thỉnh thoảng nó rất nhẹ. Đôi khi có một loạt chấn động nữa sau một đoạn thời gian hoặc một ngày, hoặc nửa đoạn hay nửa ngày. Đôi khi chỉ có một chấn động thôi, không sao có thể biết được. Anjin-san. Nó hết cho đến khi nó lại bắt đầu trở lại. Karma, neh?"

Những người lính gác nhìn họ không nhúc nhích. Tất cả đều đợi lệnh của Toranaga. Phía Bắc, lửa đang hoành hành, các Samurai đang cố dập tắt lửa, đào những thác đá để tìm những người bị vùi. Phía Đông, Yabu, Omi và Buntaro đứng cùng với những người gác khác ở phía cuối đoạn nứt, không bị sao hết, trừ những vết thâm tím, cũng đang chờ để được gọi. Igurashi ta biến mất. Đất đã nuốt anh ta.

Blackthorne để mình trôi nổi. Sự tự khinh bỉ mình đã mất, anh cảm thấy hoàn toàn trong sáng và hoàn hảo. Giờ đây tâm trí anh đầy hãnh diện được làm Samurai, anh sẽ đi Yedo, con tàu của anh, chiến tranh và con Black Ship, rồi lại là Samurai.

Anh liếc nhìn Toranaga, và đáng lẽ anh đã hỏi ông hàng chục câu hỏi, nhưng anh để ý thấy vị Daimyo đang mê đắm trong suy nghĩ và anh biết làm phiền ông sẽ là một điều vô lễ. Còn khối thời gian, anh nghĩ một cách hài lòng và nhìn sang Mariko. Nàng đang trang điểm lại tóc và mặt, vì vậy anh không ngắm nhìn. Anh nằm duỗi thẳng, nhìn lên trời, đất ấm dưới lưng anh và chờ đợi một cách kiên nhẫn.

Toranaga nói, lúc này rất nghiêm chỉnh.

"Domo, Anjin-san, neh? Domo."

"Domo, Toranaga Sama. Nané mo. Hombun, neh?" Thưa Toranaga Sama, không có gì. Nhiệm vụ."

Rồi biết mình không đủ từ và muốn cho chính xác Blackthorne nói.

"Mariko-san, xin em giải thích giùm tôi. Bây giờ tôi dường như hiểu nàng định nói gì và Lãnh chúa Toranaga nói gì về karma, về sự ngu ngốc lo lắng, về cái hiện tại - Nhiều thứ dường như rõ ràng hơn. Tôi

không biết vì sao - có lẽ bởi vì không bao giờ bị kinh hoàng như vậy, có thể nó đã làm sáng láng cái đầu tôi, tôi dường như suy nghĩ được rõ ràng hơn. Đó là - Vâng, giống như ông lão làm vườn. Vâng lỗi ở tôi tất cả, tôi thành thực xin lỗi, đó là một sai lầm, không phải do tôi cố ý. Đúng thế.

Bởi vậy không còn có cách gì khác. Chỉ một phút trước, tất cả chúng ta, chúng ta chỉ chút nữa là chết hết. Bởi vì tất cả những nỗi đau buồn, đau lòng chỉ là một sự hao phí, phải thế không? Karma. Phải, bây giờ tôi hiểu karma. Em hiểu không?"

"Vâng." Nàng dịch cho Toranaga.

"Ngài nói, tốt, Anjin-san, karma là sự mở đầu của tri thức. Sau đó là kiên nhẫn. Kiên nhẫn rất quan trọng. Người khỏe là những người kiên nhẫn, Anjin-san. Kiên nhẫn là giữ được cho mình khỏi bảy điều xúc động : ghét, yêu, mừng, lo, giận, buồn, sợ. Nếu anh không bị bảy điều ấy tức là anh đã kiên nhẫn, chẳng bao lâu anh sẽ hiểu tất cả mọi việc và hài lòng cùng với Cõi Vĩnh Hằng."

"Em có tin điều ấy không, Mariko-san?"

"Vâng. Tin lắm. Em cũng cố gắng kiên nhẫn nhưng rất khó."

"Tôi đồng ý. Đó cũng là wa, cái hài hòa của mình. Cái tĩnh tại của mình, neh?"

"Vâng"

"Hãy nói với Người là tôi chân thành cảm ơn Người vì những điều Người đã làm cho ông lão làm vườn. Trước đây tôi đã không nghĩ như vậy, không từ đáy lòng mình Hãy nói giùm điều ấy."

"Không cần, Anjin-san. Trước đây Người đã biết là anh chỉ vì lịch sự."

"Làm sao Người biết?"

"Em đã nói với anh. Người là người khôn ngoan nhất cuộc đời này."

Anh cười.

"Đó" , nàng nói,

"Tuổi tác đã lại rời bỏ anh", và nói thêm bằng tiếng La tinh.

"Anh lại là mình, và tốt đẹp hơn trước."

"Nhưng em thì vẫn đẹp như bao giờ."

Đôi mắt nàng ấm lại và nàng tránh nhìn Toranaga. Blackthorne nhìn thấy điều ấy và để ý tới sự thận trọng của nàng. Anh đứng lên nhìn xuống miệng hố nham nhở. Anh thận trọng nhảy xuống và biến mất.

Mariko-san líu ríu đứng lên, một thoáng sợ hãi, nhưng Blackthorne đã nhanh chóng lên bờ. Trong tay anh là một thanh kiếm của Fujiko. Nó vẫn còn ở nguyên trong bao, mặc dù lấm bùn và sứt sẹo. Thanh kiếm ngắn để đâm của anh đã biến mất.

Anh quỳ trước mặt Toranaga, dâng thanh kiếm của mình đúng quy cách như một thanh kiếm phải được dâng.

"Dozo, Toranaga Sama", anh nói một cách đơn giản.

"Kara Samurai ni Samurai, neh? Xin Lãnh chúa Toranaga, của một Samurai dâng cho một Samurai, phải thế không?"

"Domo, Anjin-san." Vị chúa của Kuanto nhận thanh kiếm và nhét vào đai lưng. Rồi ông mỉm cười, nghiêng người về phía trước nắm lấy vai Blackthorne, rất mạnh.

"Tamo neh?" Bạn phải không?

"Dô mo?" Blackthorne nhìn đi. Nụ cười của anh tắt. Một đám khói bốc lên phía xa, chắc là làng. Ngay lập tức anh xin phép Toranaga được đi, để xem Fujiko có an toàn không.

"Người nói được, Anjin-san. Và chúng ta sẽ gặp Người ở pháo đài vào lúc mặt trời lặn để dùng bữa tối. Có một vài điều Người muốn nói với anh."

Blackthorne trở lại làng. Làng hoang tàn, con đường đi bị uốn đi, không nhận ra được nữa, mặt đất vỡ toác. Nhưng những con thuyền an toàn. Nhiều ngọn lửa vẫn còn đang cháy. Những người dân làng đang khiêng những xô cát và những xô nước. Anh rẽ vào góc. Nhà của Omi xiêu vẹo như say rượu, nghiêng về một bên. Nhà của anh là một đống cháy rụi.

CHƯƠNG 39

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Fujiko bị thương, Nigátsu, đày tớ của nàng đã chết. Trận chấn động đầu tiên đã làm đổ sập những cột chính của ngôi nhà, làm đổ tung tất cả những than trong bếp. Fujiko và Nigatsu bị sập bởi một cái dầm nhà rơi xuống và lửa biến Nigatsu thành một bó đuốc. Fujiko được lôi ra. Một trong những đứa con của người nấu ăn cũng bị chết, nhưng những người còn lại chỉ bị thâm tím mình mẩy thôi. Tất cả đều hết sức vui mừng khi thấy Blackthorne còn sống và mạnh khoẻ.

Fujiko đang nằm trên chiếc đệm được cứu thoát khỏi đám cháy, nửa mê man. Khi nàng thấy Blackthorne không bị thương tích gì, nàng suýt khóc.

"Thiếp cám ơn Đức Phật, Đại nhân được yên ổn, Anjin-san", nàng nói vẻ yếu ớt.

Vẫn hãy còn choáng, nàng cố gắng nhổm dậy, nhưng anh bảo nàng chớ động đậy. Hai chân và phía sau lưng bị bỏng nặng. Một bác sĩ đã chăm nom nàng, đắp nước chè và thuốc bằng các loại lá quanh đùi cho đỡ nhức. Blackthorne cố giấu nỗi lo lắng và đợi cho đến khi bác sĩ làm xong, rồi nói riêng.

"Fujiko-san. Yoi ka? Fujiko phu nhân sẽ khỏi chứ?"

Ông bác sĩ nhún vai.

"Hai" Đôi môi ông co lại, chìa
hàm răng hô.

"Karma, neh?"

"Hai." Blackthorne đã từng chứng kiến nhiều thủy thủ bị bỏng chết, anh biết một vết bỏng nặng là nguy hiểm như thế nào, vết thương toác miệng luôn luôn bị thối trong vòng vài ngày và không có gì có thể ngăn nổi nhiễm trùng lan ra.

"Tôi không muốn phu nhân chết."

"Dozo?"

Anh nói điều đó bằng tiếng Nhật, ông bác sĩ lắc đầu và bảo với anh là phu nhân chắc chắn sẽ khỏi. Bà còn trẻ và khỏe.

"Shigata ta nai", bác sĩ nói và ra lệnh cho các đầy tớ lúc nào cũng phải để cho băng ướt, cho cả Blackthorne thuốc đắp vào những chỗ xây xước, ông nói với anh sẽ quay lại ngay rồi vội vã lên đồi đến ngôi nhà xiêu vẹo của Omi.

Blackthorne đứng ở cổng chính, chiếc cổng vẫn còn nguyên vẹn. Những mũi tên của Buntaro vẫn còn cắm ở cột phía trái. Anh lơ đãng sờ vào một mũi. Karma thay, nàng đã bị bỏng, anh nghĩ buồn bã.

Anh quay lại với Fujiko, và anh ra lệnh cho một người đầy tớ gái mang trà. Anh giúp nàng uống, cầm tay nàng cho đến khi nàng ngủ hoặc có vẻ như là ngủ. Gia nhân của anh đã cứu tất cả những gì có thể cứu được, được dân làng giúp đỡ, họ làm việc rất mau lẹ. Họ biết là mưa sắp tới Bốn người đang cố dựng chỗ trú tạm thời.

"Dozo Anjin-san" Người đầu bếp dâng trà mời, cố gắng không để lộ sự đau khổ trên nét mặt. Đứa con gái nhỏ bị chết là đứa con cưng nhất của ông.

"Domo", Blackthorne đáp lại.

"Sumimasen." Tôi xin chia buồn."

"Arigatô, Anjin-san. Karma, neh?"

Blackthorne gật đầu, nhận trà, làm ra vẻ không chú ý tới nỗi đau buồn của người đầu bếp, sợ ông xấu

hổ. Sau đó một Samurai tới, đem lời của Toranaga nói cho Blackthorne biết, anh và Fujiko sẽ ngủ trong pháo đài cho đến khi nhà được xây dựng lại. Hai chiếc kiệu tới. Blackthorne nâng nàng lên nhẹ nhàng, cử vài người đầy tớ đi theo. Anh cho kiệu của anh về và nói sẽ đi theo sau.

Mưa bắt đầu rơi nhưng anh không chú ý. Anh ngồi trên một phiến đá trong khu vườn đã cho anh bao nhiêu là sung sướng. Bây giờ nó chỉ là một mớ hỗn loạn. Chiếc cầu như đã gẫy, ao tan hoang, dòng suối như đã tan biến.

"Không sao", anh không nói với một ai cả.

"Những tảng đá không chết."

Uekiya đã từng nói với anh, một khu vườn cần phải được đặt những tảng đá ở chung quanh, nếu không có chúng thì mảnh vườn sẽ trống trải, chỉ là một mảnh đất để trồng trọt.

Một trong những tảng đá ấy lởm chởm và bình thường nhưng Uekiya đã đặt nó một cách nào đó để khi nhìn thật lâu và kỹ vào lúc mặt trời lặn, ánh đỏ hồng chiếu ra từ những đường vân và pha lê ẩn phía trong, ta có thể nhìn thấy cả một rặng núi với những ngọn đồi đọng lại, và những hố sâu, xa xa một chân trời xâm xẩm, đêm đọng lại nơi đây.

Blackthorne chạm vào tảng đá.

"Ta đặt tên ngươi, Uekiya Sama, anh nói. Điều này làm anh vui và anh biết. Nếu Uekiya còn sống, ông già hẳn cũng rất vui. Dù ông đã chết, có lẽ ông sẽ biết. Blackthorne tự nhủ, có lẽ kami của ông ở đây lúc này. Những người theo shinto tin là khi họ chết họ sẽ trở thành một kami...

"Kami là cái gì, Mariko-san?"

"Không thể giải thích được, Anjin-san. Nó giống như hồn ma, nhưng lại không phải, như một linh hồn nhưng cũng không phải. Có lẽ đó là cái tính chất không có hình hài của vật hay người... anh nên biết, một con người trở thành một kami sau khi chết, nhưng một cái cây, một tảng đá, một thảo mộc, một bức họa cũng có một kami như vậy. Kami được tôn kính, nhưng không được thờ phụng. Nó tồn tại giữa vùng trời đất và viếng thăm mảnh đất này của các vị Thần linh, hay rời nó, tất cả cùng một lúc."

"Thế còn shinto? shinto là cái gì?"

"À, cái đó cũng không thể giải thích được, xin lỗi. Nó giống như một tôn giáo nhưng cũng không phải. Lúc đầu thậm chí nó không có tên - chúng tôi chỉ gọi nó là shinto, đạo của kami, một nghìn năm trước đây để phân biệt với butsuđô, đạo của Phật.

Nhưng tuy nó không định nghĩa được, shinto là tinh túy của nước Nhật, mặc dù nó không có một thần học hay một thần tượng hoặc một niềm tin hay một hệ thống đạo đức học, nhưng đó chính là minh chứng của chúng về sự tồn tại.

Shinto là sự tôn thờ tự nhiên những cổ tích và huyền thoại, không ai tin một cách trọn vẹn, nhưng mọi người đều tôn kính hoàn toàn. Một người là shinto cũng như anh ta sinh ra là người Nhật."

"Nàng cũng là shinto , cũng như là người theo đạo Cơ đốc?"

"Ồ vâng, đúng là như thế, tất nhiên…"

Blackthorne lại chạm vào tảng đá.

"Tôi xin kami của Uekiya, xin hãy ở lại trong vườn của tôi."

Rồi, không kể trời mưa, anh để mắt mình đưa mình vào trong tảng đá, đi qua những thung lũng tươi tốt, xum xuê và những hồ nước trong vắt tới chân trời xanh sẫm, nơi đêm đọng lại.

Đôi tai anh bảo anh quay trở lại. Anh nhìn lên. Omi đang ngắm nhìn anh, anh ta ngồi xổm kiên nhẫn. Trời vẫn còn mưa, Omi mặc một chiếc kimono mới, và chiếc áo mưa bằng rơm, một chiếc nón lá rộng. Tóc anh ta vừa mới gội.

"Karma, Anjin-san", anh nói và chỉ vào đống tàn tro đang bốc khói âm ỉ.

"Hai, ikaga đesu ka?" Blackthorne gạt nước mưa khỏi mặt.

"Yoi", Omi chỉ lên ngôi nhà của mình

"Watakushi no Yaya wa hakaisarele imasen ostukai ni narimasen ka?" Nhà tắm của tôi chưa bị hư hỏng. Ngài có muốn dùng nó không?

"Ah so đesu! Domo, Omi-san, hai, đômo." Hết sức biết ơn, Blackthorne đi theo Omi lên con đường ngoằn ngoèo vào trong sân. Các gia nhân và thợ thủ công trong làng dưới quyền kiểm soát của Mura đã bắt đầu cưa, đục và sửa chữa.Những cột trung tâm đã được đặt vào chỗ, mái gần như đã được lợp xong.

Bằng sự ra hiệu và những từ đơn giản, bằng lòng kiên nhẫn Omi đã giải thích là các gia nhân của anh đã dập tắt được lửa kịp thời. Trong vòng một hoặc hai ngày, anh ta nói với Blackthorne, căn nhà sẽ được dựng lại tốt đẹp như trước, vì vậy đừng lo, một tuần sau nhà sẽ được dựng lại, Anjin-san.

Đừng lo, Fujiko-san là người quản lý giỏi. Bằng mọi giá, nàng sẽ thu xếp với Mura và căn nhà của ngài sẽ lại đẹp hơn bao giờ hết. Tôi nghe nói phu nhân bị bỏng? Vâng, điều đó thỉnh thoảng cũng xảy ra, nhưng không lo, các bác sĩ của chúng tôi rất giỏi điều trị những bệnh bỏng, họ phải như vậy, neh? Vâng,Anjin-san, đó là một trận động đất khá lớn, nhưng cũng không đến nỗi quá tệ hại.

Những cánh đồng lúa hầu như không sao, và hệ thống thủy lợi chủ yếu cũng không hư hỏng gì. Thuyền bè cũng không bị hư hỏng, và điều đó cũng rất quan trọng. Chỉ có một trăm năm mươi tư Samurai bị chết trong đá lở, như vậy không nhiều, neh? Còn đối với làng thì chỉ một tuần, người ta không còn biết đã từng có một trận động đất. Năm nông dân bị chết và một vài trẻ em - không có gì hết.

Anjiro rất may mắn, neh? Tôi nghe nói ngài đã kéo Toranaga Sama khỏi cái chết. Tất cả chúng tôi đều mang ơn ngài, Anjin-san. Hết sức. Nếu chúng tôi mất Người... Lãnh chúa Toranaga nói: Người nhận thanh kiếm của ngài - ngài thật may mắn, đó là một niềm vinh dự to lớn. Vâng. Karma của ngài mạnh. Rất tốt rất giàu. Vâng chúng tôi hết sức cảm ơn ngài. Thưa ngài, chúng ta sẽ nói chuyện thêm sau khi ngài tắm xong. Tôi sung sướng được làm bạn với ngài.

Omi gọi to những người chịu trách nhiệm nhà tắm

"Isogi!" Nhanh lên!

Những gia nhân dẫn Blackthorne tới nhà tắm dựng trên lùm cây thích, nối với khu nhà chính bằng một lối đi ngoằn ngoèo, gọn ghẽ, có mái che. Nhà tắm này sang trọng hơn nhà tắm của anh nhiều. Một mảng tường bị vỡ nặng nhưng dân làng đã gắn trát lại. Mái còn tốt mặc dù vài hòn ngói bị mất, mưa dột đây đó nhưng không sao.

Blackthorne cởi quần áo và ngồi trên chiếc ghế nhỏ xíu. Các gia nhân xát xà phòng và gội đầu cho anh trong mưa. Khi người đã sạch, anh vào trong và dìm mình trong làn nước bốc khói. Tất cả những nỗi lo buồn của anh tan biến.

Fujiko sẽ khỏi. Ta là một người may mắn - may mắn đã lôi được Toranaga ra, may mắn đã cứu được Mariko, và cũng may mắn ông ấy đã ở đó để kẻo được chúng ta ra.

Phép thần của Suwo đã làm anh mới mẻ trở lại như thường lệ. Sau đó anh để Suwo băng bó những vết xây xước, mặc chiếc khố sạch, kimono và tabi đã để sẵn cho anh. Mưa đã tạnh.

Một nhà chái tạm thời đã được dựng lên ở một góc vườn, trên cái nền gọn ghẽ, với những tấm đệm sạch. Trong nhà một bình nhỏ cắm một bông hoa. Omi đang đợi anh cùng với một bà già móm, nét mắt khắc khổ.

"Xin mời ngài ngồi, Anjin-san", Omi nói.

"Cám ơn ngài, và cám ơn đã cho quần áo", anh trả lời bằng thứ tiếng Nhật ấp úng.

"Xin đừng nhắc tới chuyện đó. Ngài thích trà hay sake?"

"Trà", Blackthorne quyết định, anh nghĩ nên để đầu óc sáng láng cho cuộc phỏng vấn với Toranaga.

"Cám ơn."

"Đây là mẹ tôi", Omi nói một cách long trọng, rõ ràng bà là thần tượng.

Blackthorne cúi chào. Bà già cười màu mè, hít hơi.

"Đây là niềm vinh dự của tôi, Anjin-san", bà cụ nói.
"Cám ơn cụ, nhưng tôi là người được vinh dự." Blackthorne nhắc lại một cách máy móc phép tắc lịch sự mà Mariko đã dạy anh.
"Anjin-san, chúng tôi rất lấy làm buồn thấy nhà của ngài bị cháy."
"Người ta có thể làm được gì? Đó là karma, neh?"
"Vâng, karma", bà già quay đi và cau mặt.
"Nhanh lên, Anjin-san muốn trà nóng."
Người con gái đứng bên cạnh người hầu mang khay làm Blackthorne bàng hoàng không nhớ nổi. Rồi anh nhớ ra nàng. Phải chăng đó là cô gái anh đã gặp đi cùng Omi lần đầu tiên, khi anh đi qua quảng trường làng trên đường đi tới chiếc galleon?
"Đây là vợ tôi" Omi nói ngắn gọn.
"Rất hân hạnh", Blackthorne nói khi nàng ngồi vào chỗ, quỳ và cúi chào.
"Ngài hãy tha thứ cho sự chậm chạp của nó." Mẹ của Omi nói.
"Trà có đủ nóng không ạ?"
"Cám ơn cụ, rất ngon ạ." Blackthorne để ý thấy bà cụ không dùng tên của người vợ như lý ra nên dùng. Nhưng rồi anh không ngạc nhiên bởi vì Mariko đã nói với anh về địa vị thống trị của bà mẹ chồng trong xã hội Nhật
"Cám ơn Chúa, ở Châu Âu không như thế", anh đã nói với nàng.
"Một bà mẹ chồng không thể sai lầm, Anjin-san. Cha mẹ chọn vợ cho con, và người con bao giờ cũng hỏi ý kiến của người mẹ. Tất nhiên người con dâu phải vâng lời và người con trai luôn luôn phải làm những điều mẹ và cha anh ta muốn."
"Luôn luôn à?"
"Luôn luôn."
"Thế lỡ người con trai từ chối?"
"Không thể được. Mọi người đều phải tuân theo người chủ của gia đình. Nhiệm vụ đầu tiên của người con trai là đối với bố mẹ mình. Tất nhiên. Những người con trai được mẹ của họ cho tất cả mọi thứ : cuộc sống, cái ăn, sự âu yếm, sự che chở. Bà giúp đỡ con trai mình suốt cuộc đời của họ. Vì vậy nhiệm vụ của người con trai là phải chú ý đến những nguyện vọng của mẹ mình. Người con dâu phải vâng lời. Đó là nhiệm vụ của chị ta."
"Ở chúng tôi không như thế."
"Rất khó làm một người con dâu hiếu thảo, rất khó. Mình phải hi vọng sống lâu đủ để có con trai, và trở thành mẹ chồng."
"Thế mẹ chồng của nàng?"
"À, bà mất rồi. Anjin-san. Bà chết từ nhiều năm trước. Tôi không hề biết bà. Chúa Hiromatsu , rất khôn ngoan không lấy vợ khác."
"Buntaro-san là con trai độc nhất của ông?"
"Vâng. Chồng tôi có năm chị em, nhưng không có người anh em trai nào." Nàng nói đùa.
"Đứng về một mặt nào đó, bây giờ chúng ta là họ hàng với nhau, Anjin-san, Fujiko là cháu gái của chồng tôi. Có chuyện gì vậy?"
"Tôi chỉ ngạc nhiên là em không hề nói với tôi, thế thôi."
"À, vâng, sự việc nó phức tạp, Anjin-san." Rồi Mariko giải thích sự thật, Fujiko là con gái nuôi của Numata Akinôra, người đã lấy em út của Buntaro và cha thật của Fujiko là cháu nội của nhà độc tài Goroda , con của người thiếp thứ tám, Fujiko đã được Numata nhận nuôi khi còn bé tí theo lệnh của Taiko bởi vì Taiko muốn có mối quan hệ gần gũi hơn giữa con cháu của Hiromatsu và Goroda ...
"Cái gì?"

Mariko cười, và nói với anh là đúng, quan hệ gia đình của Nhật Bản rất phức tạp bởi vì nhận làm con nuôi là bình thường, các gia đình trao đổi con trai và con gái luôn luôn, ly hôn, tái giá lấy lẫn nhau xảy ra thường xuyên. Với tình trạng nhiều thê thiếp chính thức và ly hôn dễ dàng - đặc biệt theo lệnh của lãnh chúa - tất cả các gia đình trở nên ràng buộc không thể tưởng tượng nổi.

"Để nói cho hết mọi liên quan gia đình của Lãnh chúa Toranaga thì phải mất nhiều ngày, Anjin-san. Hãy nghĩ đến sự phức tạp này. Hiện tại Người có bảy người thiếp chính thức còn sống, các bà này đã cho Người năm con trai và ba con gái. Một số các bà thiếp là góa phụ hoặc trước đã có chồng có con trai và con gái riêng - Toranaga nhận một số, một số khác ông không nhận. Ở Nhật Bản người ta không bao giờ hỏi một người là con đẻ hay con nuôi. Sự thực thì, điều đó có gì là quan trọng?

Thừa kế luôn luôn theo ý thích của người chủ gia đình, bởi vậy con nuôi hay không cũng thế, neh? Ngay cả mẹ của Toranaga cũng li dị. Sau đó bà tái giá và có thêm ba con trai và hai con gái với người chồng thứ hai, tất cả bây giờ đã có vợ có chồng! Người con trai đầu của đời chồng thứ hai của bà là Zataki, Chúa Shinano."

Blackthorne suy nghĩ điều đó. Rồi anh lại nói :

"Ở chúng tôi không thể li dị được, không thể được."

"Cha Bề trên cũng nói với chúng tôi như thế. Hết sức xin lỗi, nhưng như vậy không hợp lý, Anjin-san. Sự sai lầm thường xảy ra, lòng người thay đổi, đó là karma, neh? Tại sao một người chồng lại phải chịu đựng một người vợ xấu xa, hoặc một người vợ chịu đựng một ông chồng xấu xa? Đàn ông, đàn bà gắn bó với nhau mãi mãi là điều ngu xuẩn, neh?"

"Vâng."

"Đối với vấn đề này, chúng tôi rất khôn ngoan và Cha Bề trên không khôn ngoan. Đây là một trong hai lý do lớn Taiko không theo Cơ đốc giáo, cái sự ngu xuẩn này về sự li hôn - và lời Răn thứ Sáu - Con không được giết." Đức Giám mục đã phải trình về La Mã xin miễn trừ cho người Nhật về chuyện li hôn. Nhưng Đức Giáo hoàng, rất khôn ngoan đã không chấp thuận.

Nếu được Đức Giáo hoàng đồng ý; thì em tin là Taiko đã cải đạo rồi các Daimyo hẳn đã đi theo Niềm Tin Chân Chính lúc này, và mảnh đất này sẽ là đất của Cơ đốc giáo. Vấn đề giết chóc hẳn là không quan trọng bởi vì thực ra không ai thực sự chú ý đến điều đó, những người đi Đạo càng không một chút nhượng bộ nho nhỏ cho đại sự, neh?"

"Đúng", Blackthorne nói. Ở đây chuyện ly hôn dường như là hợp lý. Tại sao ở quê hương mình lại là một tội lỗi bị tất cả các thầy tu dòng Christstenđôm, CƠ đốc, Tin Lành nhân danh Chúa phản đối?

"Bà vợ của Toranaga như thế nào?

"Anh hỏi, muốn cho nàng tiếp tục nói. Nói chung nàng tránh những chuyện về Toranaga và lịch sử gia đình ông, mà Blackthorne thì cần phải biết mọi chuyện.

Một nét u ám thoáng qua nét mặt Mariko.

"Bà đã Chết. Bà là Vợ thứ hai của ông, bà đã chết cách đây mười hay mười một năm. Bà là chị em nuôi của Taiko. Lãnh chúa Toranaga không bao giờ thành công đối với các bà vợ của mình, Anjin-san."

"Tại sao?"

"Ồ, bà thứ hai già nua, mệt mỏi và keo cú, chỉ thờ có vàng, mặc dù vẫn giả vờ là không thế, y như chính Taiko vậy. Không có con, tính tình khó chịu. Tất nhiên, đây là một cuộc hôn nhân chính trị. Tôi đã phải làm một trong những thị nữ của bà trong một thời gian, không có gì có thể làm bà vừa ý và không một chàng thanh niên hoặc một người đàn ông nào có thể mở được cái mấu của bà trong kim lâu."

"Cái gì?"

"Cái cổng ngọc của bà đó mà, Anjin-san. Với cái đầu rùa của họ - Những cái cần bốc hơi của họ.

Chàng không hiểu à? Cái ấy... của bà ấy mà."

"Ồ! Tôi hiểu. Phải rồi."

"Không ai có thể mở được cái mấu của bà... có thể thỏa mãn được bà."

"Ngay cả Toranaga nữa?"

"Ông không bao giờ chăn gối với bà, Anjin-san", nàng nói, hoàn toàn choáng váng.

"Tất nhiên, sau đám cưới, ông không dính dáng gì tới bà cả, ngoài việc cho bà một lâu đài, những người hầu và chìa khóa kho tàng của ông, tại sao lại như vậy nhỉ? Bà đã rất già, bà đã lấy chồng hai lần trước đó, nhưng anh bà, Taiko, đã phá bỏ những cuộc hôn nhân đó. Một người đàn bà khó chịu bậc nhất, mọi người đều hết sức nhẹ nhõm khi bà đi vào cõi Vĩnh Hằng, ngay cả Taiko, cùng tất cả con dâu nuôi của bà, tất cả các thê thiếp của Toranaga thầm thắp nhang với nỗi vui mừng khôn xiết kể."

"Thế còn người vợ đầu tiên của Toranaga?"

"À phu nhân Tachibana. Đó là một cuộc hôn nhân chính trị khác. Lãnh chúa Toranaga lúc đó mười tám, bà mười lăm. Bà lớn lên trở thành một phụ nữ khủng khiếp. Hai mươi năm trước đây. Toranaga đã ghép bà vào tội chết bởi vì bà đã lén lút âm mưu giết chết lãnh chúa của họ, nhà độc tài Goroda , người bà căm ghét.

Cha tôi thường nói ông nghi là tất cả họ đều rất may mắn còn giữ được cái đầu của mình - ông, Toranaga, Nakamura, và tất cả các tướng lĩnh - bởi vì Goroda là người tàn nhẫn, không biết thương xót ai bao giờ, và nghi ngờ tất cả những người thân cận nhất của ông. Người đàn bà ấy hẳn đã làm hại tất cả dù họ có vô can thế nào.

Vì âm mưu của bà chống lại Chúa Goroda nên người con trai độc nhất của bà, Nobunaga bị tội chết, Anjin-san. Bà đã giết con trai mình. Thử nghĩ coi, buồn quá, khủng khiếp quá. Tội nghiệp Nôbunaga - đó là đứa con trai được Toranaga yêu nhất, và là người thừa kế chính thức của ông - dũng cảm, một vị tướng bẩm sinh và tuyệt đối trung thành.

Chàng vô can nhưng bà vẫn lôi kéo chàng vào âm mưu của mình. Chàng mới mười chín tuổi khi Toranaga ra lệnh cho chàng tự vẫn."

"Toranaga giết con trai của mình? Và cả vợ mình nữa?"

"Vâng. Ông ra lệnh cho họ, vì ông không còn làm cách nào được nữa, Anjin-san. Nếu ông không làm thế, Chúa Goroda sẽ có lý do để cho rằng chính Toranaga cùng tham gia vào âm mưu này và hẳn đã ra lệnh cho ông mổ bụng. Ồ vâng, Toranaga đã may mắn thoát cơn thịnh nộ của Goroda và đã khôn ngoan nhanh chóng đưa bà vợ đi. Khi bà chết, con dâu của bà và tất cả thê thiếp của Toranaga đều ở trong một trạng thái ngây ngất.

Con trai của bà đã phải đưa người vợ thứ nhất của mình về một cách ô nhục theo lệnh mẹ, vì một cái lỗi nho nhỏ tưởng tượng ra sau khi đã đẻ cho chàng hai con. Người con gái tự sát - em đã nói với anh , phụ nữ tự sát bằng cách rạch cuống họng, Anjin-san, chứ không phải mổ bụng như nam giới chưa nhỉ? - nhưng cô gái chết một cách biết ơn, sung sướng được thoát khỏi cuộc đời đầy nước mắt, người vợ thứ cũng cầu được chết, cuộc đời của nàng cũng bị bà mẹ chồng làm cho đau khổ không kém…"

Giờ đây, nhìn bà mẹ chồng của Midori, nước chè chảy ròng ròng xuống cằm bà ta. Blackthorne hiểu cái mụ già này có quyền sinh quyền sát, quyền bắt ly hôn hay nhục mạ đối với Midori, miễn là chồng bà, người chủ gia đình đồng ý. Và bất cứ họ quyết định điều gì, Omi đều đồng ý, khủng khiếp thay, anh tự nhủ.

Midori duyên dáng mà trẻ trung bao nhiêu thì mụ già ngược lại chừng ấy, nét mặt nàng trái xoan, mớ tóc óng mượt. Nàng đẹp hơn Mariko, nhưng không có ngọn lửa và sức mạnh của Mariko, Midori dễ uốn như cây dương, và dễ vỡ như tơ nhện.

"Thức ăn đâu? Tất nhiên Anjin-san đang đói, neh?" Bà già nói.

"Ôi, xin lỗi", Midori trả lời ngay.

"Mang lên ngay", nàng nói với người hầu gái.
"Nhanh lên! Hết sức xin lỗi, Anjin-san!"
"Hết sức xin lỗi, Anjin-san", bà già nói.
"Xin đừng xin lỗi", Blackthorne nói với Midori, anh hiểu ngay đó là một sai lầm. Phép lịch sự buộc anh chỉ nói với bà mẹ chồng thôi, đặc biệt khi bà ta đã có tiếng là khó tính.
"Hết sức cảm ơn", anh nói.
"Tôi không đói. Tối nay tôi ăn với Lãnh chúa Toranaga."
"Ah so đesu! À ra vậy, chúng tôi nghe nói ngài đã cứu Chúa công. Ngài nên biết chúng tôi, tất cả chư hầu của Chúa công rất biết ơn", bà già nói.
"Đó là nhiệm vụ. Tôi không làm gì hết."
"Ngài đã làm tất cả, Anjin-san. Omi-san và Chúa Yabu đánh giá cao hành động của ngài cũng như tất cả chúng tôi."
Blackthorne thấy bà già đang nhìn con trai mình. Ta ao ước có thể đo lòng dạ mụ, mụ già khốn kiếp, anh nghĩ. Mụ có độc ác như mụ Tachibana không.
Omi nói:
"Mẹ ạ, con may mắn được làm bạn với Anjin-san."
"Tất cả chúng tôi đều may mắn", bà ta nói.
"Không, tôi may mắn." Blackthorne trả lời.
"Tôi may mắn có được gia đình của Kasigi Omi-san là bạn."
Tất cả chúng ta đều đang nói dối, Blackthorne nghĩ, nhưng ta không hiểu vì sao các người lại như vậy. Ta nói dối để tự bảo vệ và bởi vì đó là phong tục. Nhưng ta không bao giờ quên.. Hãy đợi đã. Nói thành thật phải chăng đó là karma? Phải chăng mình không làm những điều Omi đã làm. Từ lâu lắm rồi, ở một kiếp trước, neh? Bây giờ nó trở thành vô nghĩa.
Một nhóm người cưỡi ngựa đi lên dốc. Naga đi đầu. Anh ta xuống ngựa, rảo bước vào vườn. Tất cả dân làng đều dừng công việc và quỳ xuống. Anh ta ra hiệu cho họ cứ tiếp tục.
"Hết sức xin lỗi đã làm phiền ông, nhưng Lãnh chúa Toranaga sai tôi."
"Xin ông, ông không làm phiền gì tôi hết. Xin mời cùng ngồi với chúng tôi" Omi nói. Midori lập tức rời đệm ngồi, cúi chào rất thấp.
"Đại nhân dùng trà hay sake, thưa Naga Sama?"
Naga ngồi xuống:
"Không gì cả, xin cám ơn. Tôi không khát."
Omi ép anh một cách lịch sự, qua không biết bao nhiêu là thủ tục lịch sự cần thiết, mặc dù rõ ràng là Naga đang vội.
"Lãnh chúa Toranaga có được khỏe không?"
"Rất khỏe, Anjin-san, ông đã làm cho chúng tôi một việc to lớn. Vâng. Tôi xin đích thân cảm ơn ông."
"Đó là nhiệm vụ, Naga-san. Nhưng mà tôi làm rất ít. Lãnh chúa Toranaga cũng kéo tôi khỏi... kéo tôi khỏi đất."
"Đúng. Nhưng đó là sau. Tôi cám ơn ông rất nhiều."
"Naga-san, tôi có thể làm được điều gì cho Lãnh chúa Toranaga không?", Omi hỏi, phép lịch sự cuối cùng đã cho phép anh ta đi thẳng vào vấn đề.
"Người muốn gặp ông sau bữa ăn tối.Sẽ có một cuộc họp toàn thể tất cả các sỹ quan."
"Tôi được vinh dự."
"Anjin-san, xin mời ông đi cùng tôi bây giờ nếu ông vui lòng."
"Tất nhiên, tôi rất lấy làm vinh dự."

Lại cúi chào một chập rồi Blackthorne lên ngựa và họ phi xuống đồi. Khi đoàn Samurai tới quảng trường, Naga gò cương ngựa.

"Anjin-san!"

"Tôi xin cám ơn ông với tất cả tấm lòng tôi, vì ông đã cứu Lãnh chúa Toranaga. Cho phép tôi được làm bạn của ông..." và vài từ nữa Blackthorne không nắm được.

"Xin lỗi, tôi không hiểu, Karte iru?"

"À, tôi xin lỗi. Karite iru - một karite iru, một người khác – như là

"Mắc nợ." Ông có hiểu

"Món nợ?"

"Nợ" nảy ra trong đầu Blackthorne.

"Ah so đesu? Wakari masu."

"Tốt. Tôi chỉ nói là tôi nợ ông một món nợ."

"Đó là nhiệm vụ của tôi, neh?"

"Vâng. Nhưng dù thế, tôi nợ ông một cuộc đời."

*

"Toranaga Sama nói tất cả thuốc súng đại bác và đạn dược đều để lại trên tàu của ông, Anjin-san, ở Anjriô này trước khi nó dời đi Yedo. Người hỏi anh phải mất bao nhiêu lâu mới có thể đưa nó ra khơi được?"

"Còn tùy thuộc vào tình trạng của nó, nếu sửa chữa và chăm sóc nó, cột buồm đặt lại... Lãnh chúa Toranaga có biết hiện nay tàu như thế nào không?"

"Con tàu dường như tốt, Người nói, nhưng Người không phải là thủy thủ, vì vậy Người không chắc. Người không đến xem từ khi nó được đưa về cảng Yedo và Người đã ra lệnh phải chăm sóc nó. Giả như tàu có thể đi biển được, neh? Người hỏi anh phải mất bao nhiêu để có thể chuẩn bị cho nó ra trận?"

Tim Blackthorne thót lại.

"Tôi ra trận đánh ai, Mariko-san?"

"Người hỏi, anh thích đánh ai?"

"Năm nay là con Black Ship", Blackthorne trả lời ngay tức thì, anh làm một quyết định đột ngột, mong muốn một cách tuyệt vọng đây là thời cơ đúng để đặt ra trước Toranaga kế hoạch mà anh đã bí mật hoạch định trong nhiều ngày. Anh đã đánh một canh bạc cho rằng cứu sống Toranaga sáng nay đã cho anh được một đặc quyền có thể giúp cho anh qua được cái đoạn khó khăn đó.

Mariko kinh ngạc

"Cái gì?"

"Con Black Ship. Hãy nói với Lãnh chúa Toranaga, chỉ cần Người cho tôi giấy được phép hành động. Tôi sẽ làm phần tiếp theo. Với con tàu của tôi và một chút giúp đỡ... chúng ta sẽ chia hàng hóa, tất cả lụa và bạc nén."

"Chủ của tôi nói rằng như vậy là một hành động chiến tranh không thể nào tha thứ được, chống lại một nước bè bạn Portugal, là nước thiết yếu đối với Nhật Bản."

"Vâng, họ như vậy - lúc này. Nhưng tôi tin họ là kẻ thù của Người cũng như tôi. Dù họ có giúp gì đi chăng nữa, nhưng chúng tôi có thể làm được tốt hơn. Mà phí tổn lại ít hơn."

"Người nói, có lẽ. Nhưng Người không tin Trung Quốc sẽ buôn bán với các ông. Cả người Anh lẫn người New Zealand đều không đủ sức mạnh ở châu Á, mà hiện nay chúng tôi đang cần lụa và một nguồn cung cấp liên tục."

"Tất nhiên, Người nói đúng. Nhưng trong một hoặc hai năm nữa điều đó sẽ thay đổi và lúc ấy Người sẽ có bằng chứng. Và một đề nghị nữa, chúng tôi đã chiến tranh với người Portugal. Bên ngoài giới

hạn ba dặm là vùng biển quốc tế.

Đứng về mặt luật pháp, với giấy phép hành động, tôi có thể chiếm con tàu, đưa nó đến bất kể hải cảng nào, bán nó cùng với hàng hoá của nó. Với con tàu của tôi và một thủy thủ đoàn, tôi làm việc đó dễ dàng. Trong vài tuần hoặc vài tháng tôi có thể đưa chiếc Black Ship và tất cả mọi thứ trong đó tới Yedo. Tôi có thể bán nó ở Yedo. Một nửa giá trị sẽ là của Người, một thuế cảng."

"Người nói cái gì xảy ra ở biển giữa anh và kẻ thù của anh. Biển thuộc về mọi người. Nhưng mảnh đất này là của chúng tôi, và ở đây, luật pháp của chúng tôi thống trị và luật pháp của chúng tôi không thể bị vi phạm."

"Vâng", Blackthorne biết phương hướng của anh là nguy hiểm, nhưng trực giác của anh nói với anh đó là thời cơ hoàn hảo và Toranaga chắc sẽ bắt mồi. Cả Mariko nữa.

"Đấy chỉ là một ý kiến đề nghị. Người hỏi tôi tôi muốn chiến tranh với ai. Xin tha lỗi cho tôi, nhưng thỉnh thoảng vạch kế hoạch đối phó với tình huống có thể xảy ra là điều hay. Trong điểm này tôi tin rằng lợi ích của Toranaga là lợi ích của tôi."

Mariko dịch điều này. Toranaga gầm gừ và nói ngắn gọn.

"Lãnh chúa Toranaga đánh giá cao những đề nghị hợp lý, Anjin-san, như quan điểm của anh về hải quân, nhưng cái này thì thật là buồn cười. Ngay cho dù lợi ích của hai bên có giống nhau đi nữa thì làm sao anh và chín người của anh có thể tấn công được một con tàu khổng lồ với gần một nghìn người trên boong?"

"Không phải như vậy. Tôi phải thành lập một thuỷ thủ đoàn mới, Mariko-san. Tám mươi hoặc chín mươi người, những thủy thủ và những tay súng được tập luyện. Tôi sẽ tìm thấy họ ở những con tàu Portugal ở Nagasaki." Blackthorne giả vờ không chú ý tới nàng thở hít vào hoặc chiếc quạt trong tay nàng ngừng.

"Sẽ phải có vài ba người Pháp, một hoặc hai người Anh nếu tôi may mắn, vài người Đức hoặc Holland - hầu hết đều là kẻ phản bội, hoặc bị ép buộc lên tàu. Tôi cần phải có giấy thông hành tới Nagasaki, một sự che chở, một ít bạc hoặc vàng. Bao giờ cũng có những thủy thủ trong những hạm thuyền của địch sẵn sàng đổi lấy tiền mặt hoặc mong nhận được phần thưởng."

"Chủ tôi nói bất cứ một người chỉ huy nào lại đi tin vào những vật thối tha đó trong một cuộc tấn công là điên rồ."

"Tôi đồng ý. Nhưng tôi phải có một đội thuyền ra khơi."

"Người hỏi liệu có thể huấn luyện các Samurai và những người đi biển của chúng tôi trở thành những tay súng và thủy thủ được không?"

"Dễ dàng, nếu có thời gian. Nhưng như vậy phải mất hàng tháng. Họ có thể sẵn sàng cho năm tới. Năm nay thì không có hy vọng đối đầu với Tầu Đen."

"Lãnh chúa Toranaga nói không có kế hoạch tấn công Black Ship của Portugal năm nay hoặc năm tới. Họ không phải là kẻ thù của tôi và tôi không gây chiến tranh với họ."

"Tôi biết. Nhưng tôi có chiến tranh với họ. Xin tha lỗi. Tất nhiên đây chỉ là một cuộc thảo luận, nhưng tôi phải kiếm một số người để ra khơi, để phục vụ Lãnh chúa Toranaga, nếu người muốn."

Họ ngồi trong khu nhà riêng của Toranaga, trông ra vườn. Pháo đài hầu như không ảnh hưởng bởi động đất. Đêm ẩm ướt và đứng gió, khói hương uốn lượn uể oải để đuổi muỗi.

"Chủ tôi muốn biết, nếu bây giờ anh có thuyền và một số người đến với anh, anh có đi Nagasaki để kiếm thêm người anh cần không?"

"Không. Như vậy sẽ quá nguy hiểm. Tôi sẽ có quá ít người và bọn Portugal sẽ bắt tôi. Tốt hơn là phải kiếm được người trước đã, đưa họ trở về vùng biển của nước nhà, về Yedo, neh? Một khi tôi có đủ thủy thủ và vũ khí, bọn địch sẽ, không hòng đụng được tới tôi ở những vùng biển đó."

"Người không nghĩ là anh và chín mươi người có thể lấy được Black Ship."

"Tôi có thể vượt nó và nhận chìm nó bằng tàu Erasmus. Tất nhiên, Mariko-san, tôi biết tất cả chỉ là ước đoán nhưng nếu tôi được phép tấn công kẻ thù của tôi. Ngay khi tôi có đủ thủy thủ, tôi sẽ lên đường ra khơi tới Nagasaki.

Nếu Black Ship đã ở cảng, tôi sẽ kéo cờ chiến và bao vây nó ở ngoài khơi. Chờ nó buôn bán xong khi gió thuận, nó sẽ lên đường về quê hương, tôi sẽ vờ là cần nguồn cung cấp và để nó tuồn ra khỏi bến cảng. Tôi sẽ đuổi kịp nó khi nó vượt ra được vài hải lý và đại bác sẽ yểm hộ cho chúng tôi. Khi nó đã bị trúng đạn, tôi sẽ cho nhóm thủy thủ thiện chiến ào lên và đưa nó trở lại Yedo. Nó chở phải khoảng ba hoặc bốn tấn vàng nén trên tàu."

"Nhưng tại sao thuyền trưởng đó không cho tàu của mình trốn chạy nếu nó bị tấn công trước khi các ông lên được tàu của họ?"

"Thường thường..." Blackthorne định nói.

"Thường thường thì thủy thủ nổi loạn nếu thuyền trưởng là một kẻ cuồng tín, nhưng tôi chưa biết một người nào điên rồ đến như vậy. Hầu hết mọi trường hợp người ta có thể thương lượng với thuyền trưởng, không giết chóc, cho họ một phần nhỏ và an toàn xuống một cảng gần nhất.

Nhưng lần này tôi sẽ phải đương đầu với Rodrigues, tôi biết anh ta, tôi biết anh ta sẽ làm gì." Nhưng Blackthorne suy nghĩ lại không nên tiết lộ tất cả kế hoạch của mình. Tốt hơn hết là cứ để những kẻ mọi rợ với lối suy nghĩ mọi rợ của họ, anh tự nhủ.

"Thường thường thì con tàu bại trận đầu hàng", Mariko-san, anh nói khác đi.

"Đó là một phong tục một trong những phong tục của chúng tôi trong chiến tranh ngoài khơi - để tránh những thiệt hại không cần thiết về người."

"Lãnh chúa Toranaga nói, xin lỗi Aniin-san, đó là một phong lục chúng tôi không chấp nhận. Nếu ông có tàu thì sẽ không có sự đầu hàng." Mariko-san nhấp thêm một chút nước trà rồi tiếp tục.

"Thế nếu tàu chưa ở bến?"

"Thì tôi sẽ quét làn đường biển để bắt nó ở cách vài hải lý ngoài vùng biển quốc tế. Nó chở hàng nặng dễ bắt hơn, nhưng cũng khó đem nó tới Yedo hơn. Khi nào nó vào bến tàu?"

"Chúa của tôi không biết. Người nói có lẽ trong vòng ba mươi ngày, năm nay tàu sẽ đến sớm."

Blackthorne hiểu mình đã gần kề thắng lợi, rất gần.

"Vậy thì bao vây nó, chiếm lấy nó vào cuối mùa."

Nàng dịch, Blackthorne, nhìn thấy chút thất vọng thoáng trên nét mặt Toranaga. Anh ngưng lại, như để cân nhắc một phương án rồi nói:

"Nếu đây là Châu Âu, thì sẽ có một cách khác. Ta có thể đi ban đêm rồi cưỡng chế nó. Một cuộc tấn công bất ngờ."

Bàn tay Toranaga nắm chặt đốc kiếm.

"Người nói tại sao ông dám tiến hành chiến tranh trên mảnh đất của chúng tôi để chống lại kẻ thù của các ông?"

Môi Blackthorne khô lại.

"Không. Tất nhiên đây vẫn chỉ là ước đoán, nhưng nếu xảy ra tình trạng chiến tranh giữa người Portugal, nếu Chúa Toraanaga muốn họ bị thiệt hại, thì đó sẽ là cái cách để làm. Nếu có thuỷ thủ đoàn,khoảng hai hoặc ba trăm chiến sĩ có kỷ luật, và con tàu Erasmus thì có thể dễ dàng kèm con Tầu Đen và nhẩy lên, kéo thẳng nó ra biển. Người có thể chọn giờ tấn công bất ngờ, nếu đó là Châu Âu."

Một thời gian yên lặng kéo dài.

"Lãnh chúa Toranaga nói, đây không phải là Châu Âu và không có tình trạng chiến tranh, không bao giờ có tình trạng chiến tranh xảy ra giữa Người và Portugal."

"Tất nhiên. Một điểm cuối cùng, Mariko-san, Nagasaki không thuộc địa hạt kiểm soát của Lãnh chúa Toranaga đúng không?"

"Đúng, Anjin-san. Chúa Harima làm chủ hải cảng và nội địa."

"Nhưng phải chăng bọn Jesuit thực tế là kiểm soát hải cảng và toàn bộ thương mại?" Blackthorne chú ý thấy sự lưỡng lự của nàng khi dịch, nhưng anh vẫn tăng thêm áp lực

"Phải chăng đó là honto (sự thật) Mariko-san? Và phải chăng Chúa Harima là người đi đạo? Hầu hết Kyushu là người đi Đạo? Và do đó phải chăng tất cả những người Jesuit ở một chừng mực nào đó khống chế toàn bộ bán đảo?"

"Cơ đốc giáo là một tôn giáo, các Daimyo kiểm soát đất đai của họ, Anjin-san." Mariko tự nói.

"Nhưng tôi nghe nói Nagasaki thực sự là một mảnh đất Portugal. Tôi nghe nói họ làm như vậy. Có phải cha Chúa Harima bán đất cho bọn Jesuit không?"

Giọng Mariko đanh lại.

"Phải. Nhưng Taiko đã lấy lại đất. Bây giờ không một người ngoại quốc được phép có đất ở đây."

"Nhưng phải chăng Taiko đã để cho sắc lệnh của mình mất hiệu lực, vì vậy ngày nay không có gì xảy ra ở đó mà không có sự đồng ý của Jesuit? Phải chăng Jesuit kiểm soát tất cả các tàu bè ở Nagasaki và mọi việc thương mại? Phải chăng Jesuit thương lượng mọi việc buôn bán cho các vị và làm như những người môi giới?"

"Ông biết rất nhiều về Nagasaki, Anjin-san", nàng nói trực diện.

"Có lẽ Lãnh chúa Toranaga nên kiểm soát cảng từ tay kẻ thù... Có lẽ..."

"Họ là kẻ thù của ông, Anjin-san, không phải của chúng tôi", nàng nói, cuối cùng đã bị mắc mồi

"Những Jesuit là..."

"Nan ja?"

Nàng quay lại phía Toranaga, vẻ xin lỗi và giải thích những điều hai người nói. Khi nàng nói xong, Toranaga nói nghiêm khắc, rõ ràng là một lời quở mắng.

"Hai", nàng nói đi nói lại nhiều lần, cúi đầu chào xin lỗi.

Mariko nói:

"Lãnh chúa Toranaga đã nhắc nhở cho tôi biết là những ý kiến của tôi vô giá trị và một người phiên dịch chỉ nên phiên dịch thôi, neh? Xin tha lỗi."

Trước đây Blackthorne hẳn đã xin lỗi vì đã đưa nàng vào bẫy. Giờ đây, điều này không xảy đến với anh. Nhưng vì anh đã có quan điểm như vậy, anh cười và nói:

"Hai, kawaii tsukkuko Sama! Đúng vậy, thưa phu nhân phiên dịch xinh đẹp."

Mariko mỉm cười gượng gạo, giận mình đã để bị mắc bẫy, trí óc nàng bị mâu thuẫn vì sự trung thành bị phân chia.

"Yoi, Anjin-san." Toranaga nói, lại vui vẻ trở lại.

"Mariko-san kawai desu yori Tsukku-san anamsu ka nori masen neh? Mariko xinh đẹp hơn ông phiên dịch già nhiều, có phải thế không, và ngát hương hơn nhiều?"

Toranaga cười.

"Hai."

Mariko đỏ bừng mặt và rót nước chè, hơi nguôi nguôi một chút. Rồi Toranaga nói. Nghiêm chỉnh.

"Chủ của chúng tôi nói tại sao ông hỏi nhiều câu hỏi hoặc nói nhiều về Chúa Harima và Nagasaki như vậy?"

"Chỉ để chứng minh bến cảng Nagasaki thực tế là do người nước ngoài kiểm soát. Do người Portugal. Và theo luật của tôi, tôi có quyền tấn công kẻ thù ở bất cứ nơi đâu."

"Nhưng đây không phải là

"Bất cứ nơi đâu", ông nói.

"Đây là mảnh đất của các vị Thần Linh và một cuộc tấn công như vậy là không thể nghĩ tới."

"Tôi đồng ý hoàn toàn. Nhưng nếu Chúa Harima trở thành thù địch hay nếu bọn Jesuit lãnh đạo người

Portugal trở thành thù địch, thì đó là cái cách để săn bọn chúng."

"Lãnh chúa Toranaga nói. Người cũng như bất cứ một Daimyo nào, không cho phép một cuộc tấn công của một dân tộc ngoại quốc vào một dân tộc khác trên đất Nhật hoặc sự giết chóc của họ đối với bất cứ một người nào của đất nước chúng tôi. Còn đối với kẻ thù của Thiên Hoàng thì đó lại là vấn đề khác. Còn về việc thu thập lính chiến đấu và thủy thủ đoàn, điều này dễ dàng để một người muốn thu nhập bao nhiêu cũng được nếu anh ta nói tiếng Nhật. Có rất nhiều wako ở Kyushu."

"Wako, Mariko-san?"

"Ồ, xin lỗi. Chúng tôi gọi những người cướp biển là

"Wako", Anjin-san. Trước đây họ có rất nhiều hang ổ ở chung quanh Kyushu, nhưng hầu hết đã bị Taiko quét sạch. Không may là vẫn còn có thể tìm được những người sống sót. wako đã khủng bố bờ biển của Trung Quốc trong nhiều thế kỷ. Vì wako mà Trung Quốc đã đóng hải cảng của họ đối với chúng tôi!" Nàng giải thích với Toranaga những điều nàng đã nói. Ông nói lại, nhấn mạnh hơn.

"Người nói Người không bao giờ cho phép ông lập kế hoạch, có kế hoạch tiến hành một cuộc tấn công mặt đất, mặc dù cướp bóc kẻ thù của Nữ hoàng của ông ở ngoài khơi là đúng. Người nhắc lại đây không phải là

"Nơi nào." Đây là mảnh đất của các vị Thần Linh. ông phải biết kiên nhẫn như Người đã nói với ông trước đây."

"Vâng. Tôi cũng có ý định kiên nhẫn như kiểu của Người. Tôi chỉ muốn đánh kẻ thù bởi vì chúng là kẻ thù. Tôi tin với tất cả tấm lòng của mình, chúng cũng là kẻ thù của Người."

"Lãnh chúa Toranaga nói, người Portugal nói với Người, ông là kẻ thù của họ. Tsukku-san và Đức Giám mục đều hoàn toàn chắc chắn điều đó."

"Nếu như tôi có thể bắt được chiếc Black Ship ngoài biển và đem nó về Yedo như một phần thưởng hợp pháp dưới lá cờ của Anh Quốc, thì tôi có thể được phép bán nó với tất cả những thứ ở trong đó tại Yedo này, theo như phong tục của chúng ta không?"

"Lãnh chúa Toranaga nói cái đó còn tùy."

"Nếu chiến tranh xảy ra? tôi có được phép tấn công kẻ thù, kẻ thù của Lãnh chúa Toranaga, theo cách tốt nhất của tôi có thể làm được không?"

"Người nói đấy là nhiệm vụ của một Hatamoto. Một Hatamoto, tất nhiên là lúc nào cũng chịu mệnh lệnh trực tiếp của Người. Chủ của tôi muốn nói rõ ràng là sự việc ở Nhật Bản phải được giải quyết theo cách của Nhật Bản."

"Vâng. Tôi hoàn toàn hiểu. Tôi xin cung kính nói tôi càng biết nhiều vấn đề của Người, tôi càng có thể giúp đỡ Người được nhiều hơn."

"Người nói nhiệm vụ của một Hatamoto là luôn luôn giúp đỡ Chúa công của mình, Anjin-san. Người nói, tôi sẽ trả lời bất cứ những câu hỏi hợp lý nào của ông sau này."

"Xin cảm ơn. Tôi xin phép được hỏi Người, Người có muốn có một đội hải quân của mình không? Như tôi đã đề nghị trên thuyền galleon đó?"

"Người đã nói Người thích một đội hải quân, một đội hải quân hiện đại, Anjin-san, thuộc quyền của Chúa công. Một Daimyo nào không muốn như vậy."

"Vậy xin hãy nói điều này. Nếu tôi có đủ may mắn để chiếm được tàu của kẻ địch, tôi sẽ mang nó đến Yedo để chỉnh đốn lại và đếm thưởng. Tôi sẽ chuyển nửa số vàng nén sang tàu Eramus và bán lại chiếc Black Ship cho bọn Portugal hoặc dâng Toranaga Đại nhân làm quà tặng, hoặc đốt nó, bất cứ điều gì Đại nhân thích. Rồi tôi sẽ giong buồm về quê hương. Trong vòng một năm, tôi sẽ đi một vòng và đem về bốn chiến thuyền như một tặng phẩm của Nữ hoàng England tới Lãnh chúa Toranaga."

"Người hỏi ông có lợi lộc gì trong vấn đề này?"

"Honto, sẽ còn lại rất nhiều thứ cho tôi, Mariko-san, khi những con tàu sẽ được Nữ hoàng trả tiền.

Sau đó, tôi sẽ đem một trong những vị cố vấn đáng tin cậy nhất của Người đi cùng tôi như sứ thần trình diện với Nữ hoàng của tôi. Một hiệp ước hữu nghị giữa hai nước chúng ta có thể là mối quan tâm của Người."

"Lãnh chúa Toranaga nói, Nữ hoàng của ông như vậy quả là rộng lượng. Người nói thêm, nếu một điều như vậy xảy ra một cách kỳ diệu và ông trở về cùng những con tàu mới thì ai sẽ huấn luyện các thủy thủ, các Samurai và các thuyền trưởng của Người, để điều hành những con tàu đó?"

"Tôi sẽ làm lúc đầu nếu Người thích. Tôi sẽ rất lấy làm vinh dự và những người khác sẽ tiếp nối."

"Người nói

"Lúc đầu" là thế nào?"

"Hai năm."

Toranaga mỉm cười thoáng qua.

"Chủ của chứng ta nói hai năm không đủ để làm

"Lúc đầu." Tuy nhiên, Người nói thêm, tất cả chỉ là một ảo vọng. Người không chiến tranh với người Portugal hoặc Chúa Harima của Nagasaki. Người nhắc lại, những gì ông làm ở vùng biển bên ngoài Nhật Bản trên con tàu của ông với các thủy thủ của ông thì đó là karma của ông." Mariko dường như bối rối.

"Bên ngoài vùng nước chúng tôi là người ngoại quốc, Người nói. Nhưng ở đây ông là Samurai."

"Vâng. Tôi biết niềm vinh dự Người đã dành cho tôi. Mariko-san, cho phép tôi hỏi một người Samurai vay tiền như thế nào?"

"Vay của người cho vay lãi, Anjin-san. Còn ở đâu khác được? Vay của một người lái buôn cho vay nặng lãi bẩn thỉu." Nàng dịch cho Toranaga.

"Tại sao ông lại cần tiền?"

"Có người cho vay lãi ở Yedo không?"

"Ồ có. Người cho vay lãi ở khắp mọi nơi, neh? Phải chăng ở nước ông cũng như vậy? Hỏi vợ ông, Anjin-san, có lẽ bà ấy có thể giúp ông. Đó cũng là một phần bổn phận của bà ấy."

"Em nói chúng ta sẽ đi Yedo ngày mai?"

"Vâng, ngày mai."

"Không may Fujiko-san lúc này lại không thể cùng đi được."

Mariko nói với Toranaga.

"Chúa công Toranaga nói Người sẽ gửi nàng bằng thuyền galleon, khi nào thuyền đi. Người nói anh cần vay tiền làm gì?"

"Tôi phải thành lập một đoàn thủy thủ mới, Mariko-san, để đi khắp nơi, để phục vụ Lãnh chúa Toranaga, bất cứ khi nào Người cần đến. Điều đó có được phép không?"

"Một đoàn thủy thủ từ Nagasaki?"

"Vâng."

"Người sẽ trả lời khi nào anh tới Yedo."

"Domo. Toranaga Sama. Mariko-san, khi tôi tới Yedo rồi tôi sẽ đi đâu? Ở đấy sẽ có người hướng dẫn tôi không?"

"Ồ, ông không bao giờ nên lo lắng những chuyện như vậy, Anjin-san. Ông là một trong những Hatamoto của Lãnh chúa Toranaga." Có tiếng gõ ở cửa trong.

"Vào đi."

Naga mở cánh cửa và cúi chào.

"Xin phụ thân thứ lỗi, phụ thân đã dặn khi nào tất cả các tướng lĩnh có mặt thì báo."

"Cám ơn con. Ta sẽ tới ngay." Toranaga suy nghĩ một lát rồi ra hiệu cho Blackthorne, điệu bộ của ông thân mật.

"Anjin-san, hãy đi cùng Naga-san. Ông ấy sẽ chỉ cho chỗ của ông. Cám ơn ông về những ý kiến vừa rồi."

"Thưa Đại nhân, xin tuân lệnh. Xin cảm ơn Đại nhân đã nghe. Cảm ơn Đại nhân vì những lời vừa rồi. Vâng, tôi sẽ cố gắng kiên nhẫn và hoàn hảo."

"Cảm ơn, Anjin-san", Toranaga nhìn anh cúi chào và ra đi. Khi họ còn lại một mình, ông quay sang Mariko.

"Thế nào, bà nghĩ sao?"

"Hai điều, thưa Đại nhân. Trước tiên, lòng căm ghét của ông ấy đối với những người Jesuit là vô cùng vô tận, thậm chí còn hơn cả đối với người Portugal, vì vậy ông ấy là người trừng phạt để Đại nhân dùng chống lại một trong hai loại đó hoặc là cả hai, nếu Đại nhân cần một sự trừng phạt. Chúng ta biết ông ấy dũng cảm, vì vậy ông ấy sẽ dũng cảm mở bất cứ cuộc tấn công nào ở biển. Hai là, tiền vẫn là mục đích của ông ấy. Theo chỗ thiếp được biết, tiền là phương tiện thật sự, duy nhất mà những người rợ có để đạt được quyền lực vĩnh cửu. Họ mua đất đai và địa vị - ngay cả Nữ hoàng của họ cũng là một lái buôn và

"Bán" đất cho các vương tước, mua tàu và đất đai. Thưa Chúa công, ngoài cái đó, họ không hiểu nổi quyền lực, hoặc chiến tranh là cuộc sống và cuộc sống là sự chết."

"Những người Cơ đốc giáo có phải là kẻ thù của ta không?"

"Thiếp không tin như vậy."

"Người Portugal?"

"Thiếp tin là họ chỉ nghĩ đến lợi nhuận, đất đai và rao giảng lời Chúa."

"Những người Cơ đốc giáo có phải là kẻ thù của ta không?"

"Thưa Đại nhân, không. Mặc dù một số kẻ thù của Đại nhân có thể là Cơ đốc giáo - Thiên Chúa hoặc Tin Lành."

"A, nàng nghĩ Anjin-san là kẻ thù của ta?"

"Không thưa Đại nhân. Không, thiếp tin ông ta kính trọng Đại nhân và, cuối cùng sẽ trở thành một chư hầu thực sự."

"Thế còn những người theo Cơ đốc giáo của chúng ta? Ai là kẻ thù?"

"Chúa Harima, Kiyama, Onoshi , và tất cả những Samurai nào chống lại Đại nhân."

Toranaga cười.

"Đúng, nhưng có phải các thầy tu khống chế họ như Anjin-san nói không?"

"Thiếp không ngờ thế."

"Ba nhóm đó có chống lại ta không?"

"Thiếp không biết, thưa Đại nhân. Trước đây, họ vừa thân thiện, vừa thù địch với Đại nhân. Nhưng nếu họ đứng về phía Ishido thì thật tồi tệ."

"Ta đồng ý. Đúng. Nàng là một cố vấn có giá trị Thật khó khăn cho nàng làm một người công giáo, kết bạn với một kẻ thù, nghe những ý kiến của kẻ thù."

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Ông ta.đưa nàng vào bẫy, neh?"

"Vâng. Nhưng thực sự thì ông ấy đúng. Thiếp đã không làm như Đại nhân ra lệnh. Thiếp đã đặt mình giữa những ý nghĩ của ông ấy và Đại nhân. Xin Đại nhân thứ lỗi cho."

"Sẽ còn tiếp tục khó khăn,.có lẽ còn hơn thế nữa."

"Thưa Đại nhân. Vâng. Nhưng tốt hơn là nên biết cả hai mặt của đồng tiền. Nhiều điều ông ta nói đã được thấy là sự thật - chẳng hạn như thế giới đang được tách ra bởi người Spain và Portugal, về chuyện các thầy tu buôn lậu súng - tuy là không thể tin được. Đại nhân không cần bao giờ phải ngại lòng trung thành của thiếp, thưa Đại nhân. Dù cho có khó khăn đến mấy, thiếp,sẽ luôn luôn làm nhiệm

vụ của thiếp đối với Đại nhân."
"Cám ơn nàng. Ừ, những điều Anjin-san nói rất thú vị, neh? Thú vị nhưng vô nghĩa. Phải, cảm ơn nàng, Mariko-san, nàng là một cố vấn có giá trị. Ta sẽ ra lệnh, cho nàng ly hôn với Buntaro."
"Thưa Đại nhân."
"Sao?"
Ôi được tự do, tim nàng reo lên. Ôi, Đức Mẹ, được tự do! Hãy nhớ ngươi là ai, Mariko hãy nhớ ngươi là cái gì. Và hãy nhớ
"Tình yêu" là một từ mọi rợ.
Toranaga ngắm nhìn nàng trong cái yên lặng to lớn. Bên ngoài, đàn muỗi bay vòng trong khói hương rồi lao đi tìm lối thoát. Phải, ông nghĩ, nàng là một con chim ưng Nhưng ta tung nàng vào con mồi nào đây?
"Không, thưa Đại nhân" cuối cùng Mariko nói.
"Cám ơn Đại nhân nhưng không."
"Anjin-san là một người lạ lùng, neh? Đầu óc ông ta đầy những mơ mộng. Nghĩ tới chuyện tấn công bạn bè của chúng ta, những người Portugal, hoặc con Tầu Đen thì thật là nực cười. Tin những điều ông ta nói về bốn con tàu hoặc hai mươi con tàu thì thật là ngớ ngẩn."
Mariko do dự.
"Nếu ông ấy nói một đội hải quân là có thể được, thì thiếp tin là có thể được."
"Ta không đồng ý", Toranaga nhấn mạnh.
"Nhưng nàng đúng khi nói ông ta là một sự cân bằng với những nhóm khác, ông ta và con tàu chiến của ông ta. Lạ thay, nhưng cũng sáng rõ thay! Chính Omi đã nói: lúc này chúng ta cần bọn rợ để học tập họ, và có rất nhiều điều để học, nhất là ở ông ta, neh?"
"Đúng ạ."
"Đã đến lúc chúng ta mở đế quốc này ra, Mariko-san. Ishido sẽ đóng nó chặt như như một con sò. Nếu ta lại là chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính một lần nữa, ta sẽ ký hiệp ước với bất kỳ một quốc gia nào miễn là một hiệp ước hữu nghị. Ta cử người đi học tập ở những nước khác phải, và sẽ cử đại sứ. Nữ hoàng của cái gã này sẽ là một sự mở đầu tốt. Đối với một Nữ hoàng có lẽ ta sẽ cử một nữ đại sứ, nếu người phụ nữ đó đủ khôn ngoan."
"Người phụ nữ ấy phải rất khoẻ và rất khôn ngoan thưa Đại nhân."
"Đúng. Nó sẽ là một cuộc hành trình nguy hiểm."
"Tất cả mọi cuộc hành trình đều nguy hiểm, thưa Đại nhân", Mariko nói.
"Đúng." Toranaga lại thay đổi chủ đề không hề báo trước.
"Nếu như Anjin-san ra đi với con tàu chở đầy vàng, liệu ông ta có quay trở về không? Bản thân ông ta?"
Một lúc lâu sau, nàng trả lời,
"Thiếp không biết."
Toranaga quyết định không thúc ép nàng lúc này.
"Cám ơn Mariko", ông nói thân mật.
"Ta muốn nàng cũng có mặt tại buổi họp để quyết định những điều ta nói cho Anjin-san."
"Dịch tất cả, thưa Đại nhân?"
"Đúng.Và đêm nay khi nàng tới trà thất để mua hợp đồng của Kiku, hãy đem Anjin-san đi theo. Nói với vợ ông ấy thu xếp. Ông ta cần sự thưởng công, neh?"
"Hai."
Khi nàng ra đến cửa Toranaga nói,
"Khi nào câu chuyện giữa ta và Ishido giải quyết xong, ta sẽ ra lệnh cho nàng ly dị."

Bàn tay nàng nắm chặt khung cửa. Nàng gật đầu nhè nhẹ. Nhưng không nhìn lại. Cánh cửa khép sau lưng.

Toranaga nhìn làn khói một lúc rồi đi vào vườn, vào nhà vệ sinh, ngồi chồm hỗm. Ông đang nghĩ tới những con chim ưng, những con diều hâu, ông biết ngay cả những con chim ưng vĩ đại nhất cũng mắc sai lầm, và Kiri, và Mariko, và Omi và ngay cả Anjin-san nữa.

Một trăm năm mươi sĩ quan đã gọn ghẽ thành hàng ngũ, Yabu, Omi và Buntaro ở hàng đầu. Mariko quỳ bên cạnh. Blackthorne ở bên. Toranaga bước vào cùng các vệ sĩ của ông và ngồi trên chiếc đệm độc nhất, đối diện với mọi người. Ông đáp lại cái chào của các sĩ quan, rồi thông báo ngắn gọn nội dung của thông báo và đặt trước mặt mọi người, lần đầu tiên công khai kế hoạch tác chiến tối hậu của ông.

Ông không nói tới đoạn nói về những cuộc nổi dậy bí mật, đã được tính toán cẩn thận và thực tế là cuộc tấn công từ phía Bắc chứ không phải con đường biển phía Nam. Và, trước sự hoan nghênh chung - bởi vì tất cả các chiến sĩ của ông đều sung sướng cuối cùng đã chấm dứt được sự hồ nghi - ông nói với họ là khi mưa tạnh, ông sẽ ra khẩu lệnh Bầu trời đỏ thắm và họ sẽ lao vào cuộc tấn công.

"Trong khi đó, ta đợi Ishido triệu tập một cách bất hợp pháp một Hội đồng Nhiếp chính mới. Ta đã bị kết tội một cách giả trá. Ta đợi một cuộc chiến tranh được tuyên bố để chống lại ta, ngược với luật pháp." Ông nghiêng người về phía trước, nắm tay trái để lên đùi, còn tay kia nắm chặt đốc kiếm.

"Hãy nghe đây. Ta ủng hộ di chúc của Taiko và thừa nhận cháu ta, Yaemon làm Kwampaku và là người thừa kế của Taiko. Ta không muốn đất đai nào khác. Ta không muốn một danh dự nào khác. Nhưng bọn phản tặc tấn công ta thì ta phải tự vệ. Nếu bọn phản tặc lừa bịp Đức Thiên Hoàng và toan tính thâu quyền trên mảnh đất này, thì nhiệm vụ của ta là bảo vệ Thiên Hoàng và loại trừ cái ác. Neh?"

Tiếng hò reo vang dậy hưởng ứng. Tiếng hát xung trận

"Kasigi" và

"Toranaga" ầm vang khắp phòng, chấn động cả pháo đài.

"Binh đoàn tấn công sẽ chuẩn bị để lên thuyền galleon tới Yedo, Toda Buntaro-san chỉ huy, Kasigi Omi-san phó chỉ huy. Trong vòng năm ngày, Chúa Kasigi Yabu, làm ơn động viên Izu và ra lệnh cho sáu nghìn người trấn ở các ải biên giới đề phòng tên phản tặc Ikaoa Jikkiu nhào vào phía Nam cắt đứt đường giao thông của ta. Khi mưa dừng, Ishido sẽ tấn công Kuanto…"

Omi, Yabu và Buntaro tất cả đều yên lặng đồng ý với sự khôn ngoan của Toranaga không thông báo quyết định chiều nay về cuộc tấn công ngay lập tức trong mùa mưa.

Điều đó sẽ gây nên một cảm xúc. Omi tự nhủ, ruột gan anh lộn lạo khi nghĩ tới chiến trận trong mưa qua những dãy núi Shinano.

"Súng của chúng ta sẽ mở thông đường", Yabu đã nói một cách hăng say chiều nay.

"Đúng", Omi đã đồng ý, anh không tin tưởng ở kế hoạch này, nhưng không có một giải pháp nào được đưa ra cả. Đó là một sự điên rồ, anh tự nhủ mặc dù anh lấy làm sung sướng nhắc lên làm phó chỉ huy. Mình không hiểu tại sao Toranaga lại quan niệm có cơ hội thành công trong đường phía Bắc.

Không có cơ hội nào, anh lại tự nhủ, hầu như không nghe nữa, như bưng tai trước những lời hô hào đầy kích động của Toranaga để cho phép mình tập trung một lần nữa vào chuyện trả thù của anh. Chắc hẳn cuộc tấn công vào Shinano sẽ cho anh hàng chục cơ hội để đẩy Yabu vào tuyến đầu mà không phương hại gì đến mình cả. Chiến tranh, bất cứ một cuộc chiến tranh nào cũng chỉ sẽ có lợi cho mình, miễn là không thua cuộc chiến tranh ấy…

Rồi anh nghe tiếng Toranaga nói:

"Hôm nay ta suýt nữa bị chết. Hôm nay Anjin-san đã kéo ta ra khỏi lòng đất. Đây là lần thứ hai, có lẽ là lần thứ ba, ông đã cứu sinh mạng của ta. Cuộc đời của ta không có nghĩa gì đến với tương lai của bộ tộc ta, nhưng không có sự giúp đỡ của ông ấy thì ai có thể nói được ta còn sống hay đã chết? Mặc dù

theo con đường võ sĩ đạo, các chư hầu không bao giờ chờ đợi một phần thưởng cho bất cứ một công việc gì, song, nhiệm vụ của một lãnh chúa là thỉnh thoảng phải ban ân huệ."

Giữa tiếng hoan hô, Toranaga nói:

"Anjin-san, hãy ngồi dậy! Mariko-san, cả nàng nữa."

Với lòng ghen ghét, Omi nhìn con người cao lớn đứng lên và quỳ ở chỗ Toranaga đã chỉ, bên cạnh ông, và trong phòng không có một người nào không ao ước mình có được diễm phúc làm cái điều tên rợ này đã làm.

"Anjin-san sẽ được ban cho một thái ấp gần làng chài Yokohama ở phía Nam Yedo trị giá hai nghìn Koku hàng năm, có quyền được tuyển mộ hai trăm Samurai, có đầy đủ quyền lợi như một Samurai và Hatamoto, được tới nhà của Yoshi Toranaga Chikitada Minowara. Sau đó, ông ấy sẽ nhận được mười ngựa, hai mươi kimono, cùng với những thiết bị đầy đủ để xung trận cho các chư hầu của ông ấy - cấp bậc của ông ấy là Tổng đô đốc và là hoa tiêu của Kuanto." Toranaga đợi cho đến khi Mariko dịch xong rồi ông gọi to:

"Naga-san!"

Naga ngoan ngoãn đem một gói phủ lụa tới. Toranaga hất mảnh lụa phủ ra. Hai thanh kiếm, một thanh kiếm ngắn, còn thanh kia là một lưỡi kiếm để giết.

"Khi đất nuốt mất kiếm của ta và khi ta không có vũ khí, Anjin-san đã nhẩy xuống hố trở lại tìm thanh kiếm của mình trao cho ta. Anjin-san, ta cho ông những thanh kiếm này để đền đáp lại. Chúng được người thầy Yoriya rèn. Hãy nhớ, kiếm là linh hồn của người Samurai. Nếu anh ta quên nó hoặc để mất nó, anh ta không thể được tha thứ."

Trước những tiếng reo hò vang dậy hơn nữa, và sự ghen tị ngầm, Blackthorne đỡ lấy kiếm, cúi chào đúng phép tắc, giắt vào đai lưng rồi lại cúi chào một lần nữa.

"Cám ơn Toranaga Sama. Chúa công đã ban cho tôi quá nhiều vinh dự. Cám ơn."

Anh bắt đầu bước đi nhưng Toranaga ra hiệu cho anh ở lại.

"Không, ngồi xuống đây, bên cạnh ta, Anjin-san."

Toranaga nhìn lại những nét mặt chiến đấu, cuồng tín của các sĩ quan của ông.

"Đồ ngu!" ông muốn thét lên:

"Bọn người há không hiểu là cuộc chiến tranh đó, hoặc lúc này hoặc lúc sau những cơn mưa, sẽ chỉ là tai họa? Bất cứ một cuộc chiến tranh nào với Ishido, Ochiba, Yaemon và với những liên minh hiện nay của họ phải kết thúc bằng sự tàn sát tất cả quân đội của ta, tất cả các ngươi, sự xóa bỏ cả ta và dòng giống của ta? Các người há không hiểu là ta không còn một sự lựa chọn nào khác, trừ chờ đợi và hy vọng Ishido sẽ tự bóp nghẹt mình ư?" Nhưng thay vào đó, ông càng thúc đẩy họ hơn, bởi vì cần thiết phải làm cho kẻ thù mất cảnh giác.

"Hãy nghe đây, các Samurai : Chẳng bao lâu nữa các ông sẽ chứng minh giá trị của mình, từng người một, như cha ông chúng ta đã làm. Ta sẽ tiêu diệt Ishido và tất cả lũ phản tặc của chúng. trước tiên sẽ là Ikaoa Jikkiu. Ta sẽ trao tất cả đất đai của hắn, cả hai tỉnh Suruga và Totomi trị giá ba trăm ngàn Koku cho chư hầu trung thành của ta, Chúa Kasigi Yabu cùng với Izu, xác định ông và con cháu của ông trị vì ở đó."

Tiếng reo hò nổi lên như sấm. Yabu rạng rỡ.

Omi đấm xuống sàn, reo hò cuồng nghiệt. Cái phần thưởng này thật vô cùng tận, bởi vì theo phong tục, người thừa kế của Yabu sẽ được thừa hưởng tất cả đất đai của ông ta.

Làm thế nào để giết Yabu trước khi chiến tranh xảy ra?

Rồi mắt anh ta nhìn vào Anjin-san, anh cũng đang hò reo ầm ĩ. Tại sao không để Anjin-san làm việc ấy cho mình, anh tự hỏi, và cười vang trước cái ý nghĩ xuẩn ngốc ấy. Buntaro nghiêng người, nắm lấy vai anh ta, hiểu lầm tiếng cười ấy là sự vui mừng đối với phần thưởng cho Yabu.

"Chẳng bao lâu ông sẽ có được thái ấp ông xứng đáng, neh?" Buntaro hét to át những tiếng ồn ào

"Ông cũng xứng đáng được thừa nhận. Ý nghĩ và lời khuyên của ông có giá trị?"

"Cám ơn, Buntaro-san."

"Đừng lo - chúng ta có thể vượt qua bất cứ một dãy núi nào."

"Đúng." Buntaro là một vị tướng dữ dội nhất trong chiến trận và Omi biết họ xứng với nhau. Omi, nhà chiến lược quả cảm. Buntaro, vị tướng tấn công không hề biết sợ là gì.

Nếu như có người nào có thể đưa chúng ta qua những dãy núi, thì chính là anh ta.

Mọi người lại reo hò vang dậy khi Toranaga ra lệnh mang sake, chấm dứt cuộc họp nghi thức.

Omi uống sake và nhìn Blackthorne uống cạn một ly nữa, kimono của anh gọn ghẽ, kiếm đúng qui cách, Mariko vẫn đang nói. Anh đã thay đổi nhiều quá, Anjin-san, kể từ cái ngày đầu tiên, Omi suy nghĩ một cách hài lòng. Nhiều ý tưởng xa lạ của anh vẫn còn ăn sâu, nhưng anh gần trở thành văn minh.

"Có chuyện gì vậy, Omi-san?"

"Có gì đâu, có gì đâu, Buntaro-san..."

"Trông ông hình như bị một anh eta đập cái đít vào mặt vậy."

Không có chuyện như vậy - không có! I, ì ì... chính là ngược lại. Tôi mới hình thành một ý nghĩ. Nào ta uống đi! Hây, Hoa anh đào, đem thêm sake nữa, ly của Chúa Buntaro đã cạn rồi!"

CHƯƠNG 40

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Tôi được chỉ thị xem Kiku-san có rỗi tối hôm nay không?" Mariko nói.

"Ôi, tôi xin lỗi, thưa Toda phu nhân, nhưng tôi không biết chắc." Gyoko, mama-san nói duyên dáng.

"Xin phép cho hỏi, không hiểu vị khách đáng kính cần Kiku phu nhân cả buổi tối hay chỉ một thời gian thôi hay có lẽ để đến mai, nếu phu nhân chưa có hẹn với ai?"

Mama-san là một phụ nữ cao, lịch thiệp, khoảng năm mươi, năm mốt với một nụ cười khả ái. Nhưng bà uống nhiều sake quá, trái tim của bà là một cái bàn tính, bà ta có một cái mũi có thể ngửi được một đồng tiền bạc cách xa năm mươi "Ri."

Hai người phụ nữ đang ở trong một căn phòng rộng bằng tám chiếc chiếu, nối với những khu riêng của Toranaga. Nó được dành riêng cho Mariko và nhìn ra, về phía bên kia, một khu vườn nhỏ được vây quanh bằng dãy tường phòng vệ bên trong. Trời lại mưa và những giọt mưa lấp lánh trong pháo sáng.

Mariko nói dịu dàng:

"Đó là vấn đề do khách hàng quyết định. Có lẽ bây giờ có thể thu xếp mọi công việc."

"Xin lỗi, xin tha lỗi tôi không biết cô ấy có thể rảnh rang lúc nào. Cô ấy được nhiều người ưa chuộng, thưa Toda phu nhân. Tôi chắc phu nhân hiểu."

"Ồ, vâng, tất nhiên, chúng ta thật may mắn có được một phụ nữ ưu tú như vậy ở Anjiro này." Mariko đã nhấn mạnh chữ

"Anjiro." Nàng đã cho mời Gyoko thay vì cho việc đến thăm bà ta như lý ra nàng phải làm. Và khi người đàn bà đến chậm một chút đủ để gây ấn tượng nhưng không quá chậm để thành thô lỗ, Mariko đã sung sướng có cơ hội đọ sức với một địch thủ cân tài, cân sức như vậy.

"Trà thất có bị thiệt hại nhiều không?" nàng hỏi.

"Không, may mắn là ngoài một số đồ gốm có giá trị và một ít quần áo, mặc dù cũng phải mất một gia sản nho nhỏ để sửa sang lại cái mái, thu xếp lại khu vườn. Muốn làm mọi thứ nhanh chóng bao giờ cũng tốn kém, phải thế không phu nhân?"

"Vâng. Thật gay go. ở Yedo, Mishima, hoặc thậm chí ngay trong làng này."

"Có được chung quanh yên tĩnh thật là quan trọng, neh? Không biết vị khách có ban vinh dự cho chúng tôi tại trà thất không? Hay vị đó muốn Kiku-san đến thăm mình tại đây, nếu nàng có thể thu xếp được."

Mariko ướm môi suy nghĩ.

"Tại Trà thất."

"Ah so desu!" Tên thật mama-san là Heiko Ichi - con gái đầu lòng của Người xây tường. Cha của bà và ông của bà là những chuyên gia xây dựng quanh vườn. Trong nhiều năm bà là kỹ nữ Mishima, thủ phủ của Izu, đạt được danh hiệu cấp hai. Nhưng các vị thần linh đã mỉm cười với bà, với những quà cáp của khách bao, cộng với óc mua bán nhạy bén, bà đã kiếm đủ tiền để cuối cùng mua được hợp đồng của mình và như vậy đã trở thành bà chủ của các kỹ nữ, với một trà thất của riêng mình.

Khi người ta không còn tìm bà vì cái thân thể đẹp và trí lanh lợi mà các vị thần linh đã phú cho bà, bà gọi mình là Gyoko-san - May mắn phu nhân. Khi bà còn là một kỹ nữ non nớt mười bốn tuổi, bà đã được đặt tên là Tsukaiko phu nhân-Thôi miên rắn. Bà chủ của bà đã giải thích cho bà rằng đàn ông

thích rắn, rắn là may mắn, và nếu như bà có thể trở thành một người thôi miên rắn thì là điều vô cùng may mắn. Vả lại tên đó sẽ làm cho khách hàng cười, và tiếng cười là thiết yếu đối với công việc này. Gyoko không bao giờ quên tiếng cười.

"Sake! Gyoko-san!"

"Cám ơn, vâng, cám ơn Toda phu nhân."

Người hầu rót rượu. Rồi Mariko cho cô ta lui.

Họ cùng uống, yên lặng một lúc. Mariko lại rót đầy ly.

"Bộ đồ gốm đẹp quá, trang nhã quá", Gyoko nói.

"Nó rất thô thiển. Tôi xin lỗi chúng ta phải dùng nó."

"Nếu như tôi thu xếp được với nàng, năm koban có thể chấp nhận được không?" Một koban là một đồng tiền vàng nặng mười tám gam. Một koban bằng ba Koku thóc.

"Xin lỗi, có lẽ tôi chưa nói rõ ý mình. Tôi không muốn mua tất cả trà thất ở Mishima chỉ vì sự phục vụ của một tiểu thư trong một đêm."

Gyoko cười

"A, thưa Toda phu nhân, phu nhân quả là danh bất hư truyền. Nhưng xin cho phép tôi nói, Kiku-san là loại một. Phường hội đã cho nàng vinh dự ấy năm ngoái."

"Đúng thế, và tôi tin chắc danh hiệu ấy là xứng đáng. Nhưng đó là ở Mishima. Ngay cả ở Kyoto nhưng tất nhiên bà đang nói đùa. Tôi xin lỗi."

Gyoko cố nuốt một câu tục tằn ở cửa miệng, bà mỉm cười ôn hòa.

"Bất hạnh là ở chỗ tôi phải hoàn lại tiền cho những khách đã đặt hàng trước nàng. Tội nghiệp cô bé, bốn chiếc kimono của nàng đã bị hư hỏng khi nước dập tắt lửa. Thời kỳ khó khăn đang tới với đất nước, thưa phu nhân, tôi chắc phu nhân hiểu. Năm koban cũng không phải không hợp lý."

"Tất nhiên thế rồi. Năm là phải, ở Kyoto là một tuần lễ ăn uống linh đình với hai thiếu nữ hạng nhất. Nhưng bây giờ không phải là thời buổi bình thường và người ta phải chiếu cố. Một nửa koban, sake, Gyoko-san?"

"Cám ơn, cám ơn. Sake ngon quá, chất lượng hảo hạng, hảo hạng. Xin cho một ly nữa, nếu phu nhân vui lòng, rồi tôi phải đi. Nếu Kiku-san không rảnh tối nay, tôi sẽ rất hân hạnh thu xếp một người khác, có lẽ Akiko. Hay có lẽ một ngày khác có được chăng? Ngày kia chẳng hạn?"

Mariko không trả lời trong một phút. Năm koban là chuyện không thể tưởng tượng được - như giá phải trả cho một kỹ nữ hạng nhất ở Yedo. Nửa koban cũng là quá hợp lý đối với Kiku. Mariko biết giá các kỹ nữ bởi vì Buntaro thỉnh thoảng có dùng các kỹ nữ và thậm chí đã mua một hợp đồng và nàng đã phải trả hóa đơn, mà tất nhiên đã được gửi đến cho nàng.

Đôi mắt nàng thăm dò Gyoko. Người đàn bà này đang nhấm nháp sake một cách bình tĩnh, tay bà không hề run.

"Có lẽ", Mariko nói.

"Nhưng tôi không nghĩ vậy, không thiếu nữ nào khác, cũng không đêm nào khác... không, nếu như không thể thu xếp được đêm nay, tôi e là ngày kia thì sẽ quá muộn, xin lỗi. Còn như đối với các thiếu nữ khác…

"Mariko mỉm cười và nhún vai.

Gyoko đặt ly rượu xuống buồn bã." Tôi nghe nói Samurai vinh quang của chúng ta sẽ từ giã chúng ta. Thật là tiếc quá! Đêm ở đây thật dễ chịu. Ở Mishima chúng tôi không có gió biển như ở đây. Tôi cũng rất buồn phải ra đi."

"Có lẽ một koban. Nếu sự sắp xếp này thỏa đáng, tôi muốn thảo luận xem hợp đồng của nàng bao nhiêu!"

"Hợp đồng của nàng!"

"Vâng. Sake?"
"Cám ơn phu nhân, vâng hợp đồng, hợp đồng của nàng? À, đó lại là vấn đề khác. Năm nghìn Koku."
"Không thể được!"
"Đúng", Gyoko đồng ý,
"Nhưng Kiku-san giống như con gái của tôi. Cô ấy là con gái của tôi, hơn cả con gái đẻ của tôi nữa. Tôi đã huấn luyện cô ấy từ khi lên sáu. Cô ấy là một kỹ nữ lừng lẫy nhất của thế giới Thuỳ dương ở khắp Izu này. Ôi, tôi biết, ở Yedo, các vị có những thiếu nữ yêu kiều hơn, sắc sảo hơn, trần tục hơn, nhưng đó chỉ là bởi vì Kiku-san không có cái may mắn hòa mình cùng với những người như thế.
Nhưng ngay cả lúc này chưa ai có thể sánh được với nàng về hát và chơi đàn samisen. Có tất cả các vị Thần linh, tôi xin thề như vậy. Cho nàng một năm ở Yedo với một người đỡ đầu thích hợp và những nguồn tri thức đúng đắn, nàng có thể cạnh tranh được một cách thỏa đáng với bất kể một kỹ nữ nào trong toàn Đế quốc. Năm nghìn Koku là một món tiền nhỏ để trả cho một bông hoa như vậy." Mồ hôi đọng từng giọt trên trán người đàn bà.
"Xin phu nhân tha lỗi, trước đây tôi chưa từng bao giờ có ý định bán hợp đồng của nàng. Nàng mới mười tám tuổi, không một nhược điểm gì, phu nhân Hạng nhất duy nhất mà tôi có vinh dự được điều hành. Tôi quả thực không nghĩ là tôi có thể bán hợp đồng của nàng ngay cả với cái giá nói trên. Không, tôi nghĩ tôi phải cân nhắc lại, xin lỗi. Có lẽ chúng ta sẽ bàn đến vấn đề này ngày mai... Mất Kiku-san? Kiku-san nhỏ nhoi của tôi?" Nước mắt đọng ở khóe mắt bà và Mariko nghĩ, nếu đó là những giọt nước mắt thật thì bà Gyoko, bà hẳn không bao giờ giáng cho một cái chày ngọc nào.
"Hết sức xin lỗi. Shigata ga nai, neh?" Mariko nói lịch sự và để cho người đàn bà này rên rỉ, than vãn và chốc chốc lại rót đầy ly cho bà ta. Nàng tự hỏi, không hiểu hợp đồng thực giá bao nhiêu. Năm trăm Koku cũng đã là quá nhiều. Nó tùy thuộc ở sự lo ngại của người đàn ông mà trong trường hợp này không hề lo ngại. Chắc chắn Lãnh chúa Toranaga không rồi. Người mua cho ai nhỉ. Omi? Có lẽ. Nhưng tại sao Toranaga lại ra lệnh cho Anjin-san đến đây?
"Anh đồng ý, Anjin-san?" Nàng đã hỏi anh trước đó với tiếng cười e ngại, giữa sự ồn ào ầm ĩ của những sĩ quan say.
"Em nói Lãnh chúa Toranaga đã thu xếp một người phụ nữ cho tôi? Một phần của sự thưởng công."
"Vâng, Kiku-san. Anh khó mà từ chối. Em, em được lệnh phải dịch."
"Được lệnh?"
"Ồ, em sung sướng được dịch cho anh. Nhưng, Anjin-san, anh thật sự không thể từ chối. Như vậy sẽ hết sức bất lịch sự sau nhiều vinh dự như vậy, neh?" Nàng ngước
lên mỉm cười với anh, thách thức anh, tự hào và sung sướng, vì lòng đại lượng không thể tin được của Toranaga.
"Em chưa hề được nhìn thấy phía trong của một trà thất lần nào. Em hết sức muốn chính mình được nói chuyện với một phu nhân thật sự của thế giới Thùy dương."
"Cái gì?"
"Ôi, họ được gọi như vậy bởi vì các thiếu nữ ở đó duyên dáng như thùy liễu. Đôi khi gọi là thế giới Bồng bềnh, bởi vì họ giống như hoa huệ bồng bềnh trên mặt hồ. Nào Anjin-san, anh đồng ý đi."
"Thế còn Buntaro Sama?"
"Ồ, phu quân biết em thu xếp cho anh. Lãnh chúa Toranaga đã nói với phu quân em. Tất nhiên, tất cả đều rất chính thức. Em được lệnh. Cả anh cũng thế! Xin anh!" Rồi nàng nói bằng tiếng La tinh; rất mừng là không một người nào khác ở Anjiro nói ngôn ngữ này,
"Còn một lý do khác mà em sẽ nói với anh sau."
"À, em nói cho anh nghe bây giờ đi."
"Để sau đó. Nhưng anh đồng ý đi, vui vẻ vào. Bởi vì em xin anh."

"Em , làm sao anh có thể từ chối em?"
"Nhưng phải vui vẻ cơ. Anh hứa đi!"
"Anh sẽ cười." Anh hứa.
"Anh sẽ thử. Anh hứa cùng em."
Rồi nàng đi để thu xếp.
"Ôi, tôi rất đau khổ khi nghĩ tới việc bán hợp đồng của người đẹp", Gyoko rên rỉ.
"Vâng, cám ơn phu nhân, xin một chút sake nữa, rồi quả thực tôi phải đi." Bà cạn ly đưa ly ra một cách mệt mỏi để chờ rót đầy nữa.
"Có thể hai koban cho buổi tối hôm nay để chiều lòng một thiếu nữ lừng danh như vậy?"
"Một thôi. Nếu đồng ý như vậy, chúng ta có thể nói chuyện tiếp về hợp đồng tối nay tại trà thất. Xin lỗi đã vội vã như vậy, nhưng thời gian, bà hiểu..." Mariko vẫy tay mơ hồ về phía phòng họp.
"Công việc quốc gia - Lãnh chúa Toranaga - tương lai của vương triều - bà biểu, Gyoko-san."
"Ồ, vâng, Toda phu nhân, tất nhiên", Gyoko bắt đầu đứng dậy.
"Chúng ta đồng ý với nhau một koban rưỡi tối nay? Tốt vậy là thỏa."
"Một."
"Oh ko, thưa phu nhân, một nửa chỉ là một quà tặng, không đáng để thảo luận", Gyoko rền rĩ, cám ơn trời phật vì sự nhạy cảm của mình, vờ vịt sầu thảm trên nét mặt. Một koban rưỡi sẽ là một giá gấp ba. Nhưng, quan trọng hơn tiền, cuối cùng đây là lời mời của một trong những vị quí tộc chân chính của toàn nước Nhật mà bà ta hằng tranh thủ và chỉ nội một điều đó thôi, bà cũng vui lòng khuyên Kiku-san làm không tất cả mọi thứ hai lần.
"Có tất cả các vị thánh thần, thưa Toda phu nhân, tôi xin quì dưới chân phu nhân, cám ơn sự thương hại của người, một koban rưỡi. Xin phu nhân hãy nghĩ tới những đứa con khác của tôi cần phải có áo quần, học tập và ăn uống trong nhiều năm, những người không thể trở thành vô giá, như Kiku-san, nhưng cũng phải được nâng niu như nàng."
"Một koban bằng vàng, neh?"
Gyoko nâng bình sứ, rót hai ly. Bà dâng một ly cho Mariko, cạn ly kia, và lại rót đầy ly của mình ngay lập tức.
"Một", bà ta nói hầu như bị nghẹn.
"Cám ơn bà, bà thật là tử tế và chu đáo. Vâng, thời buổi thật là khó khăn." Mariko nhấm nháp ly rượu một cách trầm ngâm.
"Anjin-san và tôi sẽ tới trà thất ngay."
"Hả? Phu nhân nói gì?"
"Nói là Anjin-san và tôi sẽ tới trà thất ngay. Tôi sẽ phiên dịch cho ông ấy."
*
"Tên rợ đó?" Kiku há hốc mồm.
"Tên rợ đó. Và hắn ta sẽ đến bất cứ lúc nào trừ phi chúng ta ngăn cản cùng với mụ đó, một mụ quỷ cái độc ác nhất, tham lam nhất ta chưa hề thấy, có lẽ mụ sẽ tái sinh làm một con điếm mạt hạng."
Mặc dù sợ hãi, Kiku cười vang.
"Ôi, mama-san, xin đừng sôi sục lên như thế? Bà ta dường như là một phu nhân dễ thương và cả một koban, mẹ thật đã thu xếp tuyệt vời! Nào, nào chúng ta còn nhiều thời gian. Trước hết một chút sake sẽ làm mẹ hết nóng giận. Ako, em nhanh chân lên nào!"
Ako biến mất.
"Phải, người khách là Anjin-san." Gyoko lại gần như nghẹn.
Kiku quạt cho mình và cho Hana, cô gái nhỏ tập việc, nàng quạt và cầm nắm cỏ thơm gần mũi.
"Ta cứ nghĩ nàng thương lượng cho Chúa Buntaro, hoặc cho chính Lãnh chúa Toranaga. Tất nhiên khi

nàng nói cho Anjin-san, ta hỏi ngay tại sao vợ ông ta, Fujiko phu nhân, không thương lượng theo đúng cách thức, nhưng nàng chỉ nói phu nhân của ông ta bị bỏng nặng và chính Lãnh chúa Toranaga đã ra lệnh cho nàng nói chuyện với ta."

"Ôi! Ôi con hạnh phúc được phục vụ một vị Chúa vĩ đại như vậy!"

"Con sẽ được, con sẽ được vậy nếu chúng ta có kế hoạch. Nhưng còn cái tên rợ đó! Tất cả các vị khách khác của ta sẽ nghĩ sao? Họ sẽ nói gì? Tất nhiên ta để chuyện đó chưa quyết định, ta nói với Toda phu nhân ta không biết con có rảnh không, vì vậy con vẫn có thể từ chối nếu con muốn mà không sợ phật ý gì cả."

"Những vị khách khác sẽ nói sau? Lãnh chúa Toranaga đã ra lệnh. Không còn có thể làm điều gì khác được, neh?" Kiku che giấu nỗi lo sợ.

"Ồ, con có thể dễ dàng từ chối. Nhưng phải nhanh lên, Kiku-san. Oh ko, lý ra phải thông minh hơn - lý ra phải như vậy."

"Đừng lo, Gyoko Sama. Mọi việc sẽ đâu vào đấy. Nhưng chúng ta phải suy nghĩ cho rõ ràng. Đó là một sự liều lĩnh lớn, neh?"

"Phải. Rất lớn."

"Chúng ta không thể lùi lại nếu chúng ta nhận lời."

"Phải. Ta biết."

"Khuyên con nên như thế nào."

"Ta không thể, Kiku-san. Ta cảm thấy ta bị kami giăng bẫy. Đây phải là quyết định của con."

Kiku cân nhắc tất cả mọi sự khủng khiếp. Rồi nàng cân nhắc đến cái lợi.

"Chúng ta hãy đánh một canh bạc. Chúng ta hãy nhận ông ta. Dù sao chăng nữa, ông ta là một Samurai và Hatamoto, và là chư hầu sủng ái của Lãnh chúa Toranaga. Đừng quên điều người thầy bói đã nói, điều đó sẽ giúp mẹ trở nên giàu có và nổi danh mãi mãi. Con cầu nguyện con có thể được phép làm điều đó để đền đáp lại mẹ trong muôn một."

Gyoko vuốt mớ tóc yêu kiều của Kiku.

"Ôi, con, con thật ngoan ngoãn quá, cám ơn con, cám ơn con. Đúng, mẹ nghĩ là con khôn ngoan. Mẹ đồng ý. Cứ để cho ông ấy đến thăm chúng ta." Bà véo má nàng một cách trìu mến.

"Con bao giờ cũng là đứa con cưng nhất của ta! Nhưng nếu ta biết thì ta đã đòi viên đô đốc rợ gấp đôi tiền rồi."

"Nhưng chúng ta chẳng được gấp đôi là gì, Mama-san?"

"Lý ra chúng ta phải được gấp ba!"

Kiku vỗ vỗ bàn tay Gyoko.

"Đừng lo đây là bước mở đầu của vận hạnh của mẹ."

"Đúng, đúng là Anjin-san không phải là một người rợ bình thường, mà là một rợ Samurai và Hatamoto. Toda phu nhân nói với ta, ông ta đã được một thái ấp với hai nghìn Koku và được phong làm Đô đốc của tất cả các tàu của Toranaga và ông ta đã tắm như một người văn minh và không còn mùi nữa..."

Ako chạy và thở không ra hơi và rót rượu không rớt ra ngoài một giọt. Bốn ly hết liên tục. Gyoko bắt đầu cảm thấy khá hơn một chút.

"Đêm nay phải là đêm hoàn hảo. Phải. Nếu như Lãnh chúa Toranaga đã ra lệnh thì tất nhiên phải là như vậy. Ngài không bao giờ đích thân ra lệnh nếu việc đó không quan trọng đối với bản thân ngài, neh? Và Anjin-san thực sự như một Daimyo. Hai ngàn Koku hàng năm thề cố các kami, chúng ta nên cố một vận

may như vậy! Kiku-san, nghe này!" Nàng ghé sát lại, Ako ghé sát lại, tất cả trố mắt.

"Ta hỏi Toda phu nhân, vì thấy nàng nói cái ngôn ngữ bẩn thỉu của họ, xem nàng có biết gì về phong

tục và cách thức lạ lùng của họ không, những chuyện kể, điệu múa, hoặc bài hát, hay dụng cụ, hoặc chất kích thích Anjin-san ưa dùng."

"A, như vậy sẽ rất có ích, rất có ích", Kiku nói, nàng sợ như vậy là mình đã đồng ý, lòng thầm ao ước giá như nàng đủ khôn ngoan để từ chối.

"Nàng không nói cho ta biết điều gì hết! Nàng nói tiếng nói của họ nhưng không hề biết gì về thói quen chăn gối của họ. Ta hỏi nàng có bao giờ nàng hỏi ông ta về chuyện đó không, nàng nói có những kết quả thật là tai hại." Gyoko kể lại chuyện xảy ra tại lâu đài Osaka.

"Con có thể tưởng tượng xem sự việc đã trở nên lúng túng như thế nào không!"

"Ít nhất chúng ta cũng biết được không nên hỏi ông ta có thích con trai không đó cũng là một điều."

"Ngoài ra trong nhà ông ta chỉ có một người hầu gái phục dịch."

"Chúng ta có đủ thì giờ để cho gọi người hầu gái đó không?"

"Chính ta đã tới rồi. Thẳng từ pháo đài. Ngay cả đến trả cho một tháng lương cũng không cậy được mồm cô gái đó, đồ ngu ngốc ở đâu ấy!"

"Trông cô bé có coi được không?"

"Ồ được, đối với một người hầu gái không được đào luyện vậy là được. Tất cả những điều cô bé nói là ông chủ khỏe mạnh, và không nặng, và ông ta chăn gối tốt nhất ở vị trí bình thường nhất. Và ông ta rất hậu hĩnh."

"Cái đó cũng không giúp ích được gì lắm, mama-san."

"Ta biết. Có lẽ cách tốt nhất là cứ chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ, đề phòng, neh? Mọi thứ."

"Vâng. Con sẽ hết sức thận trọng. Điều quan trọng là tất cả phải hoàn hảo. Thật vô cùng khó - nếu như không phải là không thể được - tiếp đãi ông ta một cách đứng đắn nếu như con không nói chuyện được với ông ta."

"Toda phu nhân có nói nàng sẽ phiên dịch cho con và cho ông ấy."

"Ôi, thế thì phu nhân thật là tốt quá. Như vậy sẽ rất có ích, mặc dù không như tự mình nói được."

"Đúng, đúng. Cho sake nữa, Ako nhẹ nhàng, con, rót nhẹ nhàng. Nhưng Kiku-san, con là kỹ nữ hạng nhất. Hãy ứng tác. Ông rợ đô đốc đã cứu sống Lãnh chúa Toranaga hôm nay và ngồi trong bóng của Người. Tương lai của chúng ta phụ thuộc vào con. Ta biết con sẽ thành công một cách tốt đẹp. Ako!"

"Dạ , thưa bà!"

"Hãy kiểm tra những tấm đệm cho hoàn hảo, tất cả mọi thứ đều phải hoàn hảo. Xem hoa, không. Tự tay ta sẽ chuẩn bị hoa! Nấu ăn, nấu ăn đâu? Bà ta vỗ vỗ vào đầu gối Kiku.

"Con hãy mặc kimono vàng, lót kimono xanh bên trong. Chúng ta phải gây ấn tượng thật mạnh mẽ đối với Toda phu nhân đêm nay." Bà lao đi, bắt đầu dọn dẹp nhà cửa, tất cả các kỹ nữ, người hầu gái và người học việc, đầy tớ rộn ràng sung sướng, lau dọn, chuẩn bị, hãnh diện là vận hạnh đã đến với ngôi nhà họ.

Khi tất cả đã đâu vào đấy kế hoạch của các thiếu nữ khác được sắp xếp lại, Gyoko vào phòng mình, nằm nghỉ một lát để lấy lại sức. Bà chưa nói với Kiku về chuyện hợp đồng.

Ta hãy đợi xem sao, bà ta nghĩ. Nếu ta có thể thu xếp được như ta đòi hỏi thì có lẽ ta sẽ để cho Kiku yêu kiều của ta đi. Nhưng ta không bao giờ biết được trước nàng đi về với ai. Ta cũng mừng là đã có được cái viễn kiến nói rõ với Toda phu nhân trước khi ta ra về. Tại sao ngươi lại khóc, cái con mụ già xuẩn ngốc này? Mi lại say rồi sao? Hãy khôn ngoan lên chứ! Giá trị của bất hạnh có nghĩa lý gì đối với mi?

"Hanachan."

"Dạ thưa mẹ." Đứa bé gái chạy tới, mới sáu tuổi, đôi mắt nâu to, mớ tóc dài, dễ thương, cô bé mặc một chiếc kimono lụa mới, màu đỏ tươi.Gyoko vừa mua đứa trẻ được hai hôm trước qua người mối lái trẻ con ở địa phương Mura.

"Con có thích cái tên mới của con không?"

"Ồ, con thích lắm, thích lắm. Con hết sức vinh hạnh, mẹ Sama?" Tên đó có nghĩa là bông hoa nhỏ - như Kiku muốn gọi là

"Hoa cúc"- và Gyoko đã đặt cho đứa bé tên đó ngay hôm đầu tiên.

"Bây giờ ta là mẹ con", Gyoko đã nói với đứa nhỏ một cách tử tế, nhưng kiên quyết khi bà ta trả tiền và nhận quyền sở hữu, sung sướng vì một nhan sắc như thế lại có thể nẩy sinh ra từ một người đàn bà mập mạp, thô kệch trong gia đình đánh cá Tamasaki. Sau bốn ngày mặc cả căng thẳng, bà ta đã trả một koban để mua đứa nhỏ cho đến năm hai mươi tuổi, số tiền đủ để nuôi gia đình Tamasaki trong hai năm.

"Lấy cho mẹ ít trà, rồi lấy lược và mấy lá chè thơm để làm cho miệng ta hết mùi rượu đi."

"Dạ, thưa mẹ Sama." Cô bé lao đi một cách mù quáng, hụt hơi, cố gắng làm vừa lòng và đâm sầm vào váy của Kiku ở lối cửa.

"Ôi, ôi, Xin lỗi..."

"Em phải cẩn thận, Hanachan."

"Em xin lỗi chị, em xin lỗi chị, chị cả…

"Hanachan suýt khóc.

"Tại sao em buồn, Bông hoa nhỏ? Thôi nào, thôi nào", Kiku vừa nói vừa âu yếm lau những giọt nước mắt.

"Chúng ta gạt bỏ buồn thương trong ngôi nhà này. Hãy nhớ, chúng ta là người của thế giới Thùy dương, chúng ta không bao giờ cần đến cái buồn, em ạ, bởi vì nó có ích lợi gì? Buồn không bao giờ chiều lòng ai cả. Nhiệm vụ của chúng ta là chiều lòng người và vui vẻ. Chạy đi, em, nhưng nhẹ nhàng thôi, nhẹ nhàng thôi, và cho duyên dáng vào." Kiku quay lại, cho bà ta xem, nụ cười của nàng rạng rỡ.

"Như thế này có vừa mắt mẹ không, thưa bà chủ?"

*

Blackthorne nhìn nàng và thốt lên

"Hallelujáh!"

"Đây là Kiku-san", Mariko nói một cách hình thức, nhẹ người vì phản ứng của Blackthorne.

Cô gái bước vào phòng, tà áo lụa sột soạt, nàng quì xuống và nói điều gì Blackthorne không hiểu.

"Nàng nói xin chào mừng chàng, và chàng đã làm vinh dự cho ngôi nhà này."

"Domo", anh nói.

"Do itashemasite. Sake. Anjin-san?" Kiku nói.

"Hai Domo."

Anh ngắm đôi bàn tay hoàn hảo của nàng tìm bình rượu không chút lầm lẫn, chắc chắn nhiệt độ vừa phải, rồi đổ vào chén, anh nâng lên phía nàng, như Mariko đã bày cách cho anh, với sự duyên dáng hơn là anh có thể nghĩ ra được.

"Chàng hứa chàng sẽ cư xử như một người Nhật Bản, đúng không?" Mariko đã hỏi khi hai người ra khỏi pháo đài, nàng ngồi kiệu còn anh thì đi ở bện cạnh, xuống con đường dẫn tới làng và tới quảng trường trước biển. Những người cầm đuốc đi đài bước ở phía trước và phía sau. Mười Samurai đi kèm họ như một đội danh dự.

"Tôi sẽ cố gắng, vâng", Blackthorne nói.

"Tôi phải làm gì?"

"Điều đầu tiên phải làm là quên anh phải làm gì, chỉ nhớ đêm nay là đêm để anh vui."

Hôm nay là ngày đẹp nhất, anh nghĩ. Và đêm nay, đêm nay sẽ ra sao? Anh phấn chấn vì sự thử thách này và quyết định cố gắng làm một người Nhật Bản, hưởng mọi thứ và không lúng túng.

"Buổi tối... à... buổi tối nay... à... tốn bao nhiêu?" Anh đã hỏi.

"Như vậy là rất không... Nhật, Anjin-san ạ", nàng đã mắng anh.

"Điều đó có liên quan gì tới mọi chuyện? Fujiko-san đồng ý rằng việc thu xếp như vậy là thỏa đáng."

Anh đã gặp Fujiko trước khi anh đi. Bác sĩ đã thăm nàng, thay băng và cho nàng thuốc nam. Nàng tự hào về những vinh quang và thái ấp mới, nàng trò chuyện vui vẻ không tỏ ra đau đớn gì, sung sướng vì anh sắp đi trà thất - tất nhiên Mariko-san đã bàn với nàng và mọi việc đã được sắp xếp. Mariko-san thật tử tế quá! Nàng buồn phiền vì bị bỏng không thể tự mình thu xếp cho anh. Anh đã chạm tay Fujiko trước khi anh đi, lòng thấy thích nàng. Nàng đã cám ơn anh và -xin lỗi một lần nữa, bảo anh đi và hy vọng tối nay anh sẽ có được một buổi tối tuyệt vời.

Gyoko và những người hầu gái đã đợi một cách long trọng ở cổng trà thất để chào đón họ.

"Đây là Gyoko-san, bà là mama-san ở đây."

"Rất vinh dự, Anjin-san, rất vinh dự."

"Mama-san?" Nàng nói mama? Nó cũng giống trong tiếng Anh, Mariko-san à. Mama - mommy - Mẹ!"

"Ồ! Nó hầu như cũng thế, nhưng, xin lỗi, mama-san nghĩa là mẹ kế hoặc

"Cha mẹ nuôi" , Anjin-san. Mẹ là

"Hang-san" hoặc

"Oba-san."

Một lát sau, Gyoko cáo lỗi và vội vã đi. Blackthorne mỉm cười với Mariko. Nàng như một đứa trẻ, cái gì cũng nhìn.

"Ôi, Anjin-san, em vẫn ao ước muốn xem bên trong của một nơi như thế này. Đàn ông thật là may mắn! Đẹp quá đi! Kỳ điệu quá ở ngay trong một làng nhỏ xíu như thế này. Gyoko-san hẳn là phải sửa sang lại hoàn toàn bởi nghệ nhân bậc thầy! Hãy nhìn chất lượng của gỗ và - ôi, anh tốt quá đã cho phép em đi cùng anh. Em sẽ không bao giờ có một cơ hội nào khác nữa... nhìn hoa này... cắm đẹp quá... và ôi, hãy nhìn ra ngoài vườn xem..."

Blackthorne rất vui vẻ và cũng rất buồn là có một người hầu gái ở trong phòng và cửa shoji để ngỏ, bởi vì ở ngay đây, - một trong trà thất - Mariko cũng không thể ở một mình với anh.

"Em đẹp quá,"anh nói bằng tiếng La tinh.

"Cả anh nữa." Nét mặt nàng nhảy múa.

"Em rất tự hào về anh, đô đốc các chiến thuyền. Cả Fujiko - ôi, nàng tự hào quá, đến nỗi không thể nằm yên!"

"Những vết bỏng của nàng hình như nặng."

"Anh đừng sợ. Các bác sĩ rất giỏi và nàng thì trẻ khỏe và tự tin. Đêm nay anh hãy gạt mọi thứ khỏi đầu mình. Không có những câu hỏi về Ishido hay Ikiioa Jikhiu hay chiến trận, hay khẩu lệnh, hay thái ấp hay chiến thuyền. Đêm nay-không có lo âu - đêm nay chỉ có những điều kỳ ảo cho chàng."

"Em là điều kỳ ảo cho tôi."

Nàng phất quạt, rót rượu và không nói gì. Anh ngắm nàng, rồi họ cười với nhau.

"Bởi vì những người khác có mặt ở đây và cái lưỡi của con người đưa đẩy, chúng ta vẫn cần cẩn trọng. Nhưng mà em sung sướng thay cho chàng", nàng nói.

"Em. Còn lý do gì khác nữa. Em nói có một lý do khác em muốn tôi ở đây đêm nay?"

"À có, lý do khác." Vẫn một mùi hương đậm bồng bềnh quanh anh." Đó là một phong tục cổ xưa của chúng em, Anjin-san. Khi một thiếu phụ thuộc về một người khác, quan tâm tới một người đàn ông và ao ước muốn cho chàng một cái gì bị cấm không được cho, thì nàng sẽ thu xếp để một người khác thế vào vị trí của mình - một món quà- người kỹ nữ tuyệt hảo mà nàng có thể kiếm được."

"Em vừa nói khi một thiếu phụ quan tâm tới một người đàn ông. Có phải em định nói là

"Yêu" không?"

"Vâng. Nhưng chỉ có đêm nay thôi."

"Em."
"Anh. Anjin-san."
"Tại sao chỉ đêm nay, Mariko-san, tại sao không trước đây?"
"Đêm nay là một đêm kỳ ảo và kami đi cùng chúng ta. Em muốn anh."
Kiku ở bên cửa.
"Hallelujah?" Anh được tiếp đón và được chuốc rượu sake.
"Nói là phu nhân đặc biệt đẹp thì nói như thế nào?"
Mariko nói cho anh và anh nhắc lại những từ đó. Cô gái cười vui vẻ, nhận lời khen ngợi và đáp lại.
"Kiku-san hỏi anh có muốn nàng hát và múa cho anh không?"
"Em thích gì hơn?"
"Người phụ nữ này ở đây là để mua vui cho anh, Samurai, chứ không phải em!"
"Phải, đứng về một mặt nào đó, một mặt rất không riêng tư."
"Vậy thì yêu cầu nàng hát."
Kiku vỗ tay nhè nhẹ và Ako mang cây đàn có ba dây. Ako đặt nó vào chỗ trên sàn, đưa miếng gẩy bằng ngà cho Kiku. Kiku nói:
"Toda phu nhân, xin hãy nói với vị khách tôn kính của chúng ta, trước tiên em xin hát Bài ca con Chuồn Chuồn."
"Kiku-san, tôi rất lấy làm vinh hạnh nếu như đêm nay, ở đây nàng gọi tôi là Mariko-san."
"Thưa phu nhân, phu nhân quá tử tế đối với em, xin tha lỗi cho, em không thể nào thất lễ như vậy."
"Xin nàng."
"Nhưng nếu như vậy làm phu nhân vui thì em sẽ gọi..." Nụ cười của nàng thật dễ thương.
"Cảm ơn Mariko Sama."
Nàng gẩy một dây, từ lúc các vị khách đi qua cổng bước vào thế giới của mình, tất cả những giác quan của nàng đã được so dây. Nàng đã lén nhìn họ trong khi họ nói chuyện với Gyoko-san và khi họ còn lại một mình để tìm ra một manh mối để chiều lòng chàng và gây ấn tượng đối với Toda phu nhân.
Nàng không hề chuẩn bị cho điều mà chẳng bao lâu trở nên rõ ràng : rõ ràng là Anjin-san muốn Toda phu nhân, mặc dù anh che giấu điều đó như tất cả những người văn minh. Rồi tự bản thân nó cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên, bởi vì Toda phu nhân là người đẹp nhất, hoàn thiện nhất và quan trọng hơn cả, chỉ mình phu nhân là có thể nói chuyện được với. chàng. Điều làm nàng kinh hoàng là nàng chắc Toda phu nhân cũng muốn chàng như vậy, nếu không phải là hơn thế.
Samurai người rợ, và Samurai phu nhân, người con gái quí tộc của Đại nhân sát nhân Akechi Jinsai, vợ của Chúa Buntaro! I i i! Tội nghiệp cho chàng, tội nghiệp cho nàng. Buồn quá. Chắc chắn phải là một chung cuộc bi thảm…
Kiku muốn khóc cho nỗi buồn của nhân thế, cho sự bất công của đời. Ôi, ta ao ước giá ta sinh ra là một Samurai, chứ không phải là nông dân để ta có thể thậm chí trở thành thiếp của Omi-san, không phải là đồ chơi tạm bợ. Ta hy vọng tái sinh được như thế.
Thôi hãy gạt đi nỗi buồn. Đem lại thú vui, đó là nhiệm vụ của mi.
Ngón tay nàng gẩy dây thứ hai, dây sầu thảm. Rồi nàng để ý thấy mặc dù Mariko bị cuốn theo âm nhạc của nàng nhưng Anjin-san thì không.
Tại sao? Kiku biết không phải tại nàng chơi đàn, bởi vì nàng chắc chắn ngón chơi của nàng gần như hoàn hảo. Nghệ thuật chơi như nàng không phải dễ có.
Dây thứ ba, dây đẹp hơn, đã được thử thách. Không còn nghi ngờ gì nữa, nàng vội vã tụ nhủ, nó không làm chàng thích thú. Nàng để cho dây đàn tắt và bắt đầu hát không có đệm, giọng nàng vút lên, thay đổi âm sắc đột ngột, nàng phải mất nhiều năm mới luyện thành hoàn hảo. Mariko lại bị cuốn hút, chàng thì không, vì thế Kiku dừng lại ngay.

"Đêm nay không phải để cho âm nhạc và ca hát", nàng tuyên bố.
"Đêm nay là để cho hạnh phúc. Mariko-san, nói
"Xin tha lỗi" bằng ngôn ngữ của ông ấy như thế nào?"
"Per favor."
"Per favor, Anjin-san, đêm nay chúng ta chỉ cười thôi, neh?"
"Domo Kiku-san. Hai."
"Mua vui không có lời cũng khó nhưng không phải là không thể được, neh? A, em biết!" Nàng nhảy lên và bắt đầu biểu diễn hài kịch câm, - Daimyo, người bình dân, người đánh cá, người nuôi chim ưng, Samurai vênh vang, cả bác nông phu già đi gắp phân. Nàng đóng giỏi và hài hước đến nỗi chẳng bao lâu cả Mariko, Blackthorne bắt đầu cười ầm và vỗ tay. Rồi nàng giơ tay lên. Nàng nghịch ngợm bắt chước một người đàn ông tè, đi tìm cái đàn đó của mình, không lấy ra được, nàng biểu diễn theo từng giai đoạn, từ lúc còn là một đứa bé tè dầm la thét cho đến một anh thanh niên vội vã, cho đến một người phải cố nhịn, người thì to tướng, người thì nhỏ xíu đến mức nó đi đằng nào rồi, cuối cùng tới một ông lão lụ khụ rên rỉ rồi sung sướng vì đã có thể tè được.
Kiku cúi chào đáp lễ và nhấm nháp trà. Nàng để ý thấy anh duỗi vai và lưng.
"Ôh, per favor, senhor!" và nàng quì xuống sau lưng anh và bắt đầu xoa bóp cổ anh. Những ngón tay hiểu biết của nàng đã tìm thấy đúng chỗ.
"Ôi Chúa, đó... hai... đúng chỗ ấy!"
Nàng làm như anh nói.
"Cổ chàng sẽ khá hơn. Ngồi nhiều quá, Anjin-san."
"Giỏi quá, Kiku-san. Làm cho Suwo cũng trở thành tồi đi
"
"Ôi, cám ơn chàng. Mariko-san, vai của Anjin-san rộng quá, xin phu nhân giúp tôi với, phu nhân bóp vai trái còn em làm vai phải." Kiku giấu một nụ cười khi anh cảm thấy cứng người dưới những ngón tay của Mariko và nàng lấy làm hài lòng vì ý kiến của mình. Giờ đây ông khách sung sướng vì nghệ thuật và sự am hiểu của nàng và bị cuốn hút như tất cả.
"Có khá hơn không, Anjin-san?"
"Tốt, rất tốt, cám ơn."
"Ồ, dạ, không có gì. Em rất hân hạnh. Nhưng Toda phu nhân khéo léo hơn em nhiều." Kiku có thể cảm thấy sự cuốn hút giữa hai người mặc dầu họ cố gắng che giấu.
"Bây giờ có lẽ ăn chút ít"
Thức ăn có ngay.
"Riêng cho chàng, Anjin-san", nàng nói một cách kiêu hãnh. Đĩa đựng một con gà lôi, chặt thành miếng nhỏ, nướng bằng than, cùng nước tương ngọt. Nàng giúp anh.
"Ngon, ngon", anh nói. Và quả thế thật.
"Mariko-san?"
"Xin cám ơn." Mariko lấy một miếng chiếu lệ nhưng không ăn. Kiku lấy đũa gắp một miếng nhai ngon lành
"Ngon, neh?"
"Không, Kiku-san, nó rất ngon! Rất là ngon!"
"Xin mời Anjin-san, chàng dùng thêm chút nữa." Nàng lấy một miếng nữa.
"Còn nhiều lắm."
"Cám ơn. Cám ơn. Cái - cái này như thế nào?" Anh chỉ vào cái nước chấm mầu nâu lệt sệt.
Mariko dịch cho nàng:
"Kiku nói nó được làm bằng đường, đậu và một chút gừng. Kiku hỏi là ở England có đường và đậu

không?"

"Đường trong củ cải, có. Đậu không, Kiku-san?"

"Ồ! Làm sao người ta có thể sống không có đậu", Kiku trở nên nghiêm trang.

"Xin nói hộ với Anjin-san ở đây chúng tôi có đường từ một nghìn năm nay. Nhà sư Ganjin mang đến cho chúng tôi từ Trung Quốc. Tất cả những thứ tốt đẹp nhất của chúng tôi đều từ Trung Quốc đến. Trà đến với chúng tôi năm trăm năm trước đây Nhà sư Eisai đem đến một ít hạt và trồng ở tỉnh Chikuzen, nơi em sinh ra. Nhà sư đó cũng đem Thiền đến."

Mariko dịch lại cũng với hình thức trang trọng như vậy rồi Kiku bật lên một chuỗi cười ròn.

"Ôi em xin lỗi, Mariko Sama, nhưng cả hai vị trông nghiêm trang quá. Em giả vờ trang trọng khi nói về trà y như thể nó là một điều quan trọng! Chỉ để mua vui cho Đại nhân và phu nhân thôi."

Họ nhìn Blackthorne ăn hết con gà lôi.

"Ngon", anh nói

"Rất ngon. Xin cám ơn Gyoko-san hộ."

"Bà rất vinh dự", Kiku rót thêm sake cho cả hai. Rồi biết là đến lúc, nàng nói một cách thơ ngây:

"Xin cho thiếp được hỏi cái gì đã xảy ra hôm nay tại trận động đất. Thiếp nghe nói Anjin-san đã cứu Lãnh chúa Toranaga? Thiếp coi là vinh dự được biết trước."

Nàng ngồi một cách kiên nhẫn, để cho Blackthorne và Mariko say sưa kể chỉ đệm thêm một tiếng "ồ" hoặc

"Rồi sao nữa?" hoặc rót thêm sake không ngừng, nàng rất chịu khó nghe.

Và khi họ nói xong, Kiku kinh ngạc trước sự dũng cảm của họ và sự may mắn của Lãnh chúa Toranaga. Họ trò chuyện một lúc, Blackthorne đứng lên, người hầu gái được lệnh chỉ đường cho anh.

Mariko phá vỡ sự im lặng:

"Trước đây nàng chưa ăn thịt bao giờ phải không, Kiku-san?"

"Nhiệm vụ của em là làm bất cứ cái gì để chiều ông ấy chỉ một chút thôi, neh?"

"Tôi chưa bao giờ lại biết được một người phụ nữ có thể hoàn hảo đến như vậy. Bây giờ tôi mới hiểu bao giờ cũng cần phải có một thế giới Bềnh bồng, một thế giới Thùy dương, đàn ông thật là may mắn, tôi thật bất tài."

"Ồ, đấy không bao giờ là mục đích của em, không bao giờ, Mariko Sama. Và không bao giờ là mục đích của chúng em. Bọn em ở đây để chiều lòng, trong một giây phút thoáng qua."

"Đúng. Tôi chỉ muốn nói rất thán phục em. Tôi muốn nhận em làm em."

Kiku cúi chào:

"Em không xứng đáng với vinh dự đó." Giữa hai người có sự ấm áp. Rồi nàng nói:

"Đây là một nơi rất bí mật và mọi người đều được tin cậy, không có những con mắt dòm ngó. Căn phòng hoan lạc trong vườn rất tối, nếu người ta muốn nó tối. Và bóng tối giữ mọi điều bí mật."

"Cách duy nhất để giữ một điều bí mật là chỉ có một mình và thì thầm nó trong lòng giếng vào giữa trưa, neh?" Mariko nói một cách nhẹ nhàng, nàng cần phải có

thời gian để quyết định.

"Giữa chị em với nhau không cần đến giếng. Em đã cho người hầu của em về cho đến tận sáng mai. Phòng hoan lạc của bọn em là một nơi rất riêng."

"Em có thể ở một mình với chàng."

"Em luôn luôn có thể ở một mình, luôn luôn."

"Em tử tế với chị quá, Kiku-san, rất chu đáo."

"Đây là một đêm kỳ ảo, neh? Và rất đặc biệt."

"Những đêm kỳ ảo kết thúc quá nhanh, em ơi. Đêm kỳ ảo là để dành cho trẻ con, phải không? Chị có còn là trẻ con đâu. Ai biết được cái gì sẽ xảy ra trong đêm kỳ ảo? Đêm tối chứa mọi điều."

Mariko lắc đầu buồn bã, chạm vào cô gái một cách âu yếm.

"Phải. Nếu đêm chứa em, nó sẽ chứa mọi điều."

Kiku để vấn đề yên chỗ đó. Rồi nàng nói:

"Em là một món quà tặng cho Anjin-san? Có phải tự chàng yêu cầu em không?"

"Chàng mà nhìn thấy em, làm sao chàng có thể không yêu cầu em. Thành thực mà nói, em đón tiếp chàng là một vinh dự cho chàng. Bây giờ chị hiểu điều đó."

"Nhưng chàng đã nhìn thấy em một lần rồi đấy chứ, Mariko-san. Em cùng Omi-san khi chàng tới tàu để đi Osaka lần đầu tiên."

"Ồ, thế mà Anjin-san nói chàng thấy Midori-san cùng với Omi-san. Thế là em à? Bên cạnh kiệu?"

"Vâng, ở quảng trường. Ồ vâng, chính là em, Mariko-san, chứ không phải phu nhân, vợ của Omi-san đâu. Chàng nói

"Konnichiwa" với em. Nhưng tất nhiên chàng không nhớ. Làm sao chàng có thể nhớ được? Đó là ở một kiếp trước, neh?"

"Ồ, chàng nhớ - cô gái đẹp với chiếc dù xanh. Chàng nói đó là cô gái đẹp nhất chàng chưa từng thấy. Chàng nói với ta về cô gái đó nhiều lần." Mariko ngắm nhìn nàng kỹ hơn.

"Phải, Kiku-san, em có thể bị lẫn vào một ngày như thế, dưới dù."

Kiku rót sake và Mariko hoảng vì cái duyên dáng không tự thức của nàng.

"Dù của em xanh màu nước biển", nàng nói rất hài lòng vì chàng đã nhớ.

"Lúc ấy trông Anjin-san ra sao? Rất khác? Đêm của những tiếng thét hẳn phải rùng rợn."

"Vâng, đúng thế. Và lúc ấy trông chàng già hơn, da mặt chàng giãn ra... Nhưng nghiêm trang quá đi chị cả. Ôi, chị không biết em vinh dự như thế nào khi được phép gọi chị như thế. Đêm nay chỉ là một đêm sung sướng. Không còn trang nghiêm, neh?"

"Đúng. Chị đồng ý. Xin thứ lỗi."

"Bây giờ ta nói chuyện thực tế hơn, chị có thể cho em một lời khuyên không?"

"Được chứ", Mariko nói một cách thân mật.

"Trong vấn đề chăn gối, những người nước chàng có thích dùng dụng cụ hoặc kiểu gì không? Em xin lỗi hỏi chị, nhưng có lẽ chị có thể hướng dẫn cho em?"

Mariko cũng phải có sự rèn luyện để khỏi luống cuống.

"Không, chị không biết điều đó. Anjin-san rất nhạy cảm đối với tất cả những gì liên quan tới chuyện chăn gối."

"Có thể hỏi chàng một cách khéo léo được không?"

"Chị không nghĩ là có thể hỏi một người nước ngoài như thế. Chắc không thể đối với Anjin-san, Và, chị xin lỗi. Chị cũng không hiểu, à, dụng cụ là cái gì , tất nhiên là trừ harigata."

"À!" trực giác của Kiku lại hướng dẫn nàng và nàng hỏi thẳng:

"Chị có muốn xem không? Em có thể đưa chị xem tất cả, có lẽ cùng với chàng, như vậy là không cần phải hỏi chàng. Chúng ta có thể xem phản ứng của chàng."

Mariko do dự, óc tò mò của nàng che mất sự suy xét. Nếu có thể được tiến hành một cách...

Họ nghe tiếng Blackthorne đi lại. Kiku chào đón chàng trở lại và rót rượu. Mariko nốc cạn một hơi ly rượu của mình, sung sướng vì không phải có một mình, nàng chắc chắn một cách bứt rứt là Kiku có thể đọc được ý nghĩ của nàng.

Họ nói chuyện và chơi những trò chơi ngớ ngẩn và khi Kiku thấy là đã đến lúc, nàng hỏi họ có thích xem vườn và những phòng hoan lạc không.

Tất cả bước vào trong đêm. Khu vườn lóng lánh trong ánh đuốc nơi những giọt mưa còn đọng lại. Con đường uốn quanh bên một cái ao nhỏ xíu và thác nước róc rách. Cuối đường là một ngôi nhà nhỏ đứng riêng một mình ở giữa một khóm tre. Nó ở trên một mảnh đất được cắt sửa, có hàng hiên vây

quanh. Mọi thứ của căn nhà hai gian đều xinh xắn và sang trọng. Gỗ tốt nhất, chiếu tốt nhất, đệm lụa tốt nhất, rèm trông thật thanh tao.

"Đẹp quá, Kiku-san", Mariko nói.

"Trà thất ở Mishima còn đẹp hơn nữa, Mariko-san. Xin cứ tự nhiên, Anjin-san! Per favor, nơi này có vừa ý chàng không, Anjin-san?"

"Có rất vừa ý."

Kiku thấy chàng hãy còn bàng hoàng vì đêm và vì rượu sake nhưng vẫn nhận thức được Mariko. Nàng bị thôi thúc muốn đứng lên và đi vào buồng trong nơi đệm đã trải, bước ra ngoài hàng hiên và bỏ đi. Nhưng nếu làm như vậy, nàng biết nàng sẽ vi phạm luật. Hơn thế nữa, nàng cảm thấy một hành động như vậy sẽ là vô trách nhiệm, bởi vì trong lòng nàng, nàng biết Mariko đã sẵn sàng và hầu như bất cần.

Không, nàng. nghĩ, ta không được phép đẩy Mariko vào một hành động thiếu khôn ngoan, dù nó có giúp cho tương lai của ta đến mấy. Ta đã đề nghị nhưng Mariko-san đã buộc mình từ chối. Khôn ngoan. Họ có phải là người yêu của nhau không? Ta không biết. Đó là karma của họ.

Nàng nghiêng người và cười một cách đầy âm mưu.

"Chị cả, chị nghe này, chị làm ơn nói với Anjin-san là ở đây có một số dụng cụ dùng cho việc chăn gối. Ở nước chàng có những cái đó không?"

"Chàng nói không có Kiku-san à. Xin lỗi, chàng chưa bao giờ nghe nói cả."

"Ồ! Không biết chàng có thích xem không? Chúng ở buồng bên, em có thể đi lấy chúng - chúng rất hấp dẫn."

"Chàng có thích xem chúng không, Anjin-san? Nàng nói chúng rất ngộ." Mariko cố ý đổi từ.

"Tại sao không?" Blackthorne nói, cổ họng anh thắt lại tất cả con người anh căng lên vì hương thơm và mùi đàn bà của họ.

"Nàng, nàng dùng dụng cụ để chăn gối?" Anh hỏi.

"Kiku-san nói, thỉnh thoảng, Anjin-san ạ. Nàng nói, và đó là sự thật - phong tục của chúng tôi là luôn luôn cố gắng kéo dài giây phút

"Mây Mưa" bởi vì chúng tôi tin trong giây phút ngắn ngủi ấy, con người phải chết của chúng ta là một với các vị thần linh. Vì vậy điều quan trọng là phải hết sức kéo dài nó, neh? Gần như một nhiệm vụ, neh?"

"Đúng."

"Đúng, nàng nói là một với các vị thần linh là điều chính yếu. Đó là một niềm tin tốt và rất có thể, anh cố nghĩ thế không. Cảm giác trên mây là thoát trần và thần thánh. Phải không? Vì vậy bất cứ một phương tiện nào để ở lại với các vị thần linh cho thật lâu là nhiệm vụ của chúng tôi, neh?"

"Vâng. Rất đúng."

"Chàng thích sake không, Anjin-san?"

"Cảm ơn."

Nàng phe phẩy quạt

"Chuyện trên Mây và Mây Mưa, hay Cửa và Thác như chúng tôi gọi là rất Nhật Bản, Anjin-san. Trong việc chăn gối, làm người Nhật Bản là điều rất quan trọng, neh?"

Nàng nhẹ người khi anh cười và cúi chào như một triều thần,

"Vâng. Quả như vậy. Tôi là người Nhật, Mariko-san. Honto!"

Kiku quay lại với một chiếc valy viền lụa. Nàng mở và lấy ra một cái dương vật bằng ngà kích thước giống như thật và một cái nữa làm bằng chất liệu mềm hơn, đàn hồi, Blackthorne chưa bao giờ được nhìn thấy. Nàng để chúng sang bên một cách cẩu thả.

"Những vật này tất nhiên là harigata bình thường, Anjin-san." Mariko nói bình thản mắt nàng nhìn

dán vào những vật khác.
"Thật thế à?" Blackthorne nói, không biết nói gì khác,
"Mẹ ơi!"
"Nhưng đó chỉ là một cái harigata bình.thường. Anjin-san. Chắc các phụ nữ của nước chàng cũng có!"
"Chắc là không! Không, họ không có", anh nói thêm, cố gắng nhớ lại những chuyện hài hước.
Mariko không thể tin được điều đó. Nàng giải thích cho Kiku nghe, cô cũng ngạc nhiên chẳng kém. Kiku nói một thôi dài, Mariko đồng ý.
"Kiku-san nói vậy là rất lạ. Em cũng phải đồng ý.
Anjin-san. Ở đây hầu hết tất cả các cô gái để dùng một cái cho nhẹ người không cần phải một phút suy nghĩ. Làm thế nào để một cô gái được mạnh khỏe trong khi cô ta phải hạn chế còn người đàn ông thì không? Anh có chắc vậy không, Anjin-san? Anh không trêu em đấy chứ?"
"Không. Anh, ờ, anh chắc là phụ nữ nước anh không có những cái đó. Như vậy là - Jesuma là-à-họ không có những cái đó."
"Không có những cái đó, cuộc đời hẳn phải rất khó khăn. Chúng em có một câu nói là một cái harigata giống như một người đàn ông nhưng lại tốt hơn, bởi vì nó giống cái phần tốt nhất của người đàn ông mà không có những phần tồi tệ nhất của anh ta. Neh? Và nó cũng tốt hơn bởi vì tất cả đàn ông là - đều không đủ sức như cái harigata. Và chúng cũng rất tận tụy, chúng không bao giờ chán mình như một người đàn ông. Chúng có thể vừa thô nhám, vừa mịn màng. Anjin-san, anh đã hứa, anh nhớ không? Vui vẻ cơ mà?"
"Em nói đúng!" Blackthorne cười.
"Lạy Chúa, em nói đúng, xin em tha lỗi cho anh." Anh cầm cái harigata lên ngắm nghĩa, huýt gió không thành tiếng. Rồi anh giơ lên cao.
"Cô giáo, cô nói nó có thể thô nhám?"
"Đúng", nàng nói vui vẻ.
"Nó có thể thô nhám hay mịn màng theo ý thích của mình và harigata đặc biệt dai dẳng hơn bất cứ một người đàn ông nào và không bao giờ kiệt sức."
"Ồ, vấn đề là ở đó!"
"Vâng. Chớ quên là không phải người phụ nào cũng may mắn có được một người chồng khỏe mạnh. Không có một trong những cái dụng cụ này giúp giải quyết những dục vọng bình thường thì một người phụ nữ sẽ bị hủy hoại thân thể và chắc chắn chẳng bao lâu sẽ phá hủy sự hài hòa và làm tổn thương chị ta, cùng những người chung quanh. Phụ nữ không có sự tự do như nam giới- ở một chừng mực nào đó, neh?"
"Đúng? Chàng. Và cũng không."
"Xin lỗi, em thương những người phụ nữ nước anh. Họ hẳn cũng giống như chúng em. Khi anh về quê hương, anh nên dạy họ, Anjin-san. À, phải rồi, hãy nói với Nữ hoàng của anh, bà sẽ hiểu. Phụ nữ chúng em rất nhạy cảm đối với những vấn đề chăn gối."
"Anh sẽ đề cập vấn đề đó với Nữ hoàng", Blackthorne để cái harigata sang bên vẻ miễn cưỡng giả vờ.
"Còn gì nữa?"
Kiku đưa ra một dây có bốn hạt tròn lớn bằng ngọc bích màu trắng đặt cách nhau một sợi dây lụa chắc chắn.
Mariko lắng nghe lời giải thích của Kiku, đôi mắt nàng mở to hơn bao giờ hết, quạt của nàng phe phẩy, mắt nhìn xuống những viên ngọc bích, kinh ngạc khi Kiku nói xong.
"Ah so desu!. Thế nào, Anjin-san", nàng nói một cách cả quyết.

"Những hạt này gọi là korômishinju, viên hoan lạc, quí ông và quý bà có thể dùng chúng. Sake, Anjin-san?"

"Cám ơn." Anh cười phá lên và tuôn ra một tràng tiếng Anh.

"Ta có thể đánh cuộc một thùng tiền vàng Spain lấy một cục phân lợn, là có thể tin được điều đó."

"Xin lỗi, em không hiểu, Anjin-san."

Khi đã có thể nói được, anh nói bằng tiếng Portugal

"Anh có thể đánh cuộc một núi vàng lấy một cọng cỏ, Mariko-san kết quả đúng là rất đáng kể." Anh cầm chuỗi hạt lên xem xét chúng, huýt sáo mà không để ý mình đã làm điều đó.

"Ngọc hoan lạc hả?" Một lát sau, anh để chúng xuống.

"Còn cái gì nữa?"

"Kiku-san nói hầu hết những dụng cụ này sẽ biến một đàn bà e thẹn nhất thành dâm đãng."

Ôi Chúa, tôi chỉ muốn em như vậy, anh nghĩ.

"Nhưng những thứ này chỉ để cho đàn ông đeo thôi, neh?" anh hỏi.

"Người đàn bà càng kích thích lên bao nhiêu thì người đàn ông càng tăng khoái cảm bấy nhiêu, neh?" Mariko nói.

"Tất nhiên đem lại khoái cho cảm người đàn bà cũng là nhiệm vụ của người đàn ông, phải không? Và nếu bất hạnh, của người đàn ông nào lại nhỏ, hoặc yếu, hoặc già, hoặc mệt mỏi, anh ta vẫn có thể làm cho người đàn bà khoái cảm trong danh dự."

"Em đã dùng những cái này, Mariko-san?"

"Không, Anjin-san ạ, trước đây em chưa bao giờ thấy cả. Những cái này là... Người vợ không phải là để cho khoái lạc, mà là để đẻ con và trông nom nhà cửa."

"Người vợ không mong được sướng?"

"Không. Điều đó không bình thường. Đó là để cho các phu nhân của thế giới Thùy dương." Mariko quạt và giải thích cho Kiku nghe.

"Nàng nói chắc hẳn ở nước chàng cũng thế? Nhiệm vụ của người đàn ông là làm cho người đàn bà sướng cũng như nhiệm vụ của người đàn bà là làm cho người đàn ông sướng."

"Làm ơn nói lại với nàng, hết sức xin lỗi, nhưng không giống như vậy, chính là ngược lại."

"Nàng nói như vậy là rất tồi tệ. Sake?"

"Làm ơn nói hộ với nàng, chúng tôi được dạy dỗ để xấu hổ với thể xác của mình, chuyện chăn gối, khỏa thân và và tất cả những chuyện ngu ngốc ấy. Chỉ khi ở đây mới làm tôi nhận ra điều đó. Bây giờ tôi đã văn minh lên được một chút, tôi đã hiểu hơn."

Mariko dịch. Anh uống cạn ly. Kiku lại rót đầy ngay nàng nghiêng người, tay trái nâng ống tay áo thụng để không chạm vào chiếc bàn thấp quang dầu trong khi tay phải nàng rót rượu.

"Domo."

"Do itashimashite, Anjin-san."

"Kiku-san nói tất cả chúng tôi đều vinh dự nghe chàng nói vậy. Em đồng ý, Anjin-san. Anh làm em cảm thấy rất tự hào. Hôm nay em rất tự hào về anh. Nhưng chắc không đến nỗi tệ như anh nói."

"Tệ hơn thế. Thật là khó hiểu, chưa nói đến giải thích nếu như em chưa bao giờ ở đó hoặc được sinh ra ở đó. Em biết không, sự thật thì..." Blackthorne thấy hai người ngắm nhìn anh, chờ đợi một cách kiên nhẫn, trông thật dễ thương, sạch sẽ, căn phòng tách biệt và yên tĩnh. Ngay lập tức, trí óc anh bắt đầu so sánh nó với cái mùi ấm áp, thân mật của gia đình bên England. Những cây bấc trên nền đất, khói từ lò sưởi để mở bốc lên lỗ mái nhà - chỉ có ba lò sưởi có ống khói ở trong làng anh và chỉ cho những gia đình rất giàu có. Hai phòng ngủ nhỏ, rồi đến một phòng rộng bừa bộn của ngôi nhà tranh để ăn ở, tiếp khách, nấu nướng và nói chuyện. Người ta đi cả ủng đi biển vào nhà, mùa đông hay mùa hè, không để ý tới bùn, không để ý tới phân gia súc, ngồi trên ghế hay ghế dài, cái bàn gỗ sồi cũng bừa

bộn như căn phòng, ba hay bốn con chó, hai đứa trẻ - con trai anh và con gái Arthur, người anh trai của anh đã chết - trèo leo, ngã và chơi đùa lung tung. Felicity nấu nướng, chiếc áo dài của chị kéo lê vào rác và đất, người đầy tớ gái khụt khà khụt khịt luôn làm vướng chân, người vợ góa của Arthur ho ở phòng bên trong căn phòng anh dựng cho chị, lúc nào cũng như sắp chết nhưng không bao giờ chết cả.

Felicity. Felicity thân yêu. Có lẽ mỗi tháng tắm một lần vào mùa hè, rất kín đáo, trong một chiếc chậu tắm bằng đồng, nhưng ngày nào cũng rửa mặt, rửa tay và chân, tất cả đều che đậy đến cổ và cổ tay trong những lớp len dầy quanh năm suốt tháng, những chiếc áo hàng tháng hay hàng năm không giặt bốc lên cái mùi khó chịu như tất cả mọi người, chấy rận như tất cả mọi người, gãi sồn sột như tất cả mọi người.

Và tất cả nhưng điều tin tưởng và mê tín ngu ngốc rằng sạch sẽ là chết, mở cửa sổ ra là chết, nước là chết, ruồi và bệnh tật là sự trừng phạt của Chúa cho những tội lỗi trên mặt đất này.

Rệp, ruồi nẩy nở mùa xuân, nhưng ngày ngày đi lễ nhà thờ, và hai lần vào những ngày chủ nhật để nghe lời Chúa nhồi nhét vào tai mình. Không có chuyện gì xảy ra, chỉ có Chúa và sự cứu chuộc.

Sinh ra trong tội lỗi, sống trong hổ thẹn, suy nghĩ của Quỷ bị đầy đọa miền địa ngục, cầu xin sự cứu chuộc và tha thứ, Felicity ngoan đạo và sợ hãi Chúa, sợ sự khủng bố của Quỷ, ao ước lên nước Thiên đàng. Rồi về nhà dọn ăn. Một đùi thịt nướng, và nếu một miếng rơi xuống đất, anh sẽ nhặt nó lên phủi đất đi và ăn, nếu chó không ngoạm trước, nhưng rồi đằng nào mình cũng ném xương cho nó. Ném ngay xuống sàn. Những đồ thừa được gạt xuống sàn để rồi quét đi và đổ ra ngoài đường. Đi ngủ hầu hết mặc nguyên cả quần áo, gãi sồn sột như một con chó, lúc nào cũng gãi. Già khi còn quá trẻ, xấu khi còn quá trẻ, chết khi còn quá trẻ. Felicity. Bây giờ hai mươi chín tuổi, tóc hoa râm chỉ còn lại một ít răng, già, nhăn nhúm và khô cằn.

"Trước tuổi, người đàn bà bất hạnh tội nghiệp. Lạy Chúa tôi, không cần thiết!" Anh kêu to trong giận dữ.

"Thật là một sự hao phí khốn kiếp!"

"Nan desu ka, Anjin-san?" Cả hai người đàn bà cùng nói một lúc, vẻ hài lòng của họ biến mất.

"Xin lỗi...chỉ là... ở đây sạch sẽ quá, chúng tôi thì bẩn thỉu, tất cả thật là hao phí, biết bao nhiêu triệu, cả tôi nữa, cả đời tôi... và chỉ là bởi chúng tôi không biết cách nào tốt hơn! Lạy Chúa, thật là hao phí! Những người thầy tu - họ có học và là những người giáo dục, các thầy tu sở hữu tất cả các trường, làm tất cả các công việc dậy dỗ, luôn luôn nhân danh Chúa, sự bẩn thỉu nhân danh Chúa... Đó là sự thật!"

"Ồ vâng, tất nhiên", Mariko nói an ủi, động lòng vì nỗi đau của anh." Xin anh đừng quan tâm lúc này, Anjin-san, việc đó để ngày mai..."

Kiku cố gượng cười , nhưng nàng giận dữ với mình. Lý ra mi phải thận trọng hơn chứ, nàng tự nhủ. Ngu ngốc, ngu ngốc, ngu ngốc! Mariko-san cần mi. Bây giờ mi đã để cho đêm nay hỏng, huyền thoại đã mất, mất mất rồi!

Sự thật là sự ham mê xác thịt choán lấy mọi người đã tan biến. Ít nhất Mariko và Anjin-san cũng được che chở thêm một đêm nữa.

Tội nghiệp cho chàng, tội nghiệp cho nàng. Buồn quá. Nàng nhìn họ nói chuyện và cảm giác được sự thay đổi trong giọng nói giữa hai người.

"Bây giờ em đi thôi", Mariko nói bằng tiếng La tinh.

"Chúng ta cùng đi."

"Em xin anh ở lại. Vinh dự của anh và của nàng. Và cả của em nữa, Anjin-san..."

"Anh không muốn đây là quà tặng của em." Anh nói.

"Anh muốn em."

"Em là của anh, anh hãy tin đi, Anjin-san. Anh hãy ở lại, em van anh, và anh nên hiểu đêm nay em là của anh."

Anh không nài nàng ở lại

*

Sau khi nàng đi khỏi, anh nằm lại, đầu gối lên cánh tay, nhìn ra ngoài cửa sổ, vào đêm. Mưa gõ trên mái, gió từ biển thổi vào ve vuốt.

Kiku quì bất động trước mặt anh. Chân nàng cứng. Nàng cũng muốn nằm xuống, nhưng nàng không muốn phá vỡ trạng thái của anh bằng một cử động nhẹ nhất. Mi không mệt. Chân mi không đau, nàng tự nhủ. Hãy nghe mưa và nghĩ tới những điều vui. Hãy nghĩ về Omi-san và trà thất ở Mishima, nghĩ rằng mình đang sống và trận động đất hôm qua chỉ là một trận động đất nữa. Hãy nghĩ tới Toranaga Sama và cái giá không thể tưởng tượng được mà Gyoko đã dám đòi lúc ban đầu cho hợp đồng của nàng. Người thầy bói đã nói đúng, vận hạnh của ngươi đã làm bà ấy giầu vượt lên cả mọi sự mong ước. Và nếu như điều này đã đúng thì tại sao những điều khác lại không? Rồi một ngày, ngươi sẽ lấy một chàng Samurai mà ngươi tôn sùng và có một đứa con trai với chàng, ngươi sẽ sống và chết trong tuổi già, một phần trong gia đình chàng, giàu có, được tôn trọng và nữa, điều kỳ diệu trong những điều kỳ diệu, con trai của ngươi sẽ lớn lên thành Samurai như tất cả các con trai của chàng.

Kiku rạng rỡ hẳn lên trước cái tương lai kỳ diệu không thể tin được ấy.

Một lát sau Blackthorne duỗi thoải mái, một sự mệt mỏi dễ chịu lan ra. Anh thấy nàng và mỉm cười.

"Nan desu ka, Anjin-san!"

Anh lắc đầu hiền hậu, đứng lên, mở shoji sang phòng bên. Không một người hầu gái nào quì bên đệm đã buông màn. Anh và Kiku một mình trong ngôi nhà bé nhỏ sang trọng.

Anh đã đi vào phòng ngủ, bắt đầu cởi kimono ra. Nàng vội vàng giúp đỡ. Anh cởi tất cả quần áo, rồi mặc chiếc kimono bằng lụa mỏng, nàng đưa ra cho anh. Nàng mở màn và anh nằm xuống.

Rồi Kiku cũng thay quần áo. Anh thấy nàng cởi bỏ thắt lưng và chiếc kimono ngoài, rồi chiếc kimono trong mầu xanh nhạt, có viền đỏ và cuối cùng là váy trong. Nàng mặc chiếc kimono ngủ màu hoa đào, cởi bỏ bộ tóc giả tinh xảo, xõa tóc. Mớ tóc màu xanh đẹp, và rất dài.

Nàng quỳ bên ngoài màn.

"Dozo, Anjin-san?"

"Domo", anh nói.

"Domo grigato goziemashita", nàng thì thào.

Nàng chui vào màn, nằm bên cạnh anh. Nến và những ngọn đèn dầu thắp sáng. Anh sung sướng vì ánh sáng, bởi vì nàng rất đẹp.

Nhu cầu tuyệt vọng của anh đã tan biến, mặc dù nỗi đau vẫn còn. Tôi không muốn em, Kiku-san, anh nghĩ. Dù cho em có là Mariko thì cũng vẫn thế thôi. Dù cho em có là người đàn bà đẹp nhất tôi chưa bao giờ thấy, thậm chí có đẹp hơn cả Midori-san, người mà tôi nghĩ là đẹp hơn tất cả các nữ thần. Tôi không muốn em. Có lẽ sau này, nhưng bây giờ thì không, xin lỗi.

Nàng giơ tay và sờ anh.

"Dozo?"

"Iyé" anh nói nhẹ nhàng và anh lắc đầu. Anh giữ lấy tay nàng, rồi luồn một cánh tay dưới vai nàng. Nàng ép mình vào anh ngoan ngoãn và hiểu ngay. Mùi thơm của nàng hòa vào mùi thơm của chăn đệm. Sạch sẽ quá, anh nghĩ, mọi thứ đều sạch không tưởng tượng nổi.

Rodrigues đã nói gì nhỉ? Nhật Bản là thiên đường trên mặt đất, Ingeles ạ, nếu cậu biết nhìn vào đâu, hoặc Thiên đường này, Ingeles? Mình không nhớ, mình chỉ biết nó không ở đó, bên kia biển, nơi mình cứ nghĩ là đó. Nó không phải ở đó.

Thiên đường trên mặt đất là đây!

CHƯƠNG 41

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Người giao thông phi ngựa xuống đường vào trong đêm tiến về phía làng đang ngủ. Bầu trời đã nhuốm bình minh và những thuyền đánh cá đêm gần bờ đã trở về. Anh ta phi ngựa một mạch từ Mishima tới đây. Con ngựa gõ móng qua những phố làng, - những con mắt thầm lén theo dõi anh ta - qua quảng trường, ngược đường lên pháo đài. Cờ của anh ta mang phù hiệu Toranaga và anh biết khẩu lệnh. Tuy nhiên anh ta vẫn bị hỏi và xác minh bốn lần trước khi được phép vào gặp người chỉ huy.

"Naga-san, có điện khẩn từ Mishima của Chúa Hiromatsu!"

Naga lấy cuộn giấy và vội vã đi vào trong. Đến cửa shoji dày đặc lính gác, anh dừng lại.

"Phụ thân?"

"Ờ."

Naga lùi lại. Gươm của Toranaga lại tra vào vỏ. Một người lính mang đèn dầu vào.

Toranaga ngồi lên trong màn, mở xi. Hai tuần trước ông đã ra ệnh cho Hiromatsu cùng một binh đoàn tinh nhuệ bí mật đến Mishima, thành phố lâu đài trên đường Tokaido ngăn lối vào biên ải qua những rặng núi dẫn tới thành phố Atami và Ođaoara phía bắc. Odaoara là chìa khóa để bảo vệ toàn thể Kuanto.

Hiromatsu viết:

"Thưa Đại nhân, người anh em cùng mẹ khác cha của Đại nhân, Zataki, Chúa Shinano, đã từ Osaka đến đây hôm nay, xin đảm bảo an toàn để được gặp Đại nhân ở Anjiro. Ông chính thức đi cùng một trăm Samurai và những người khiêng kiệu, dưới mã hiệu

"Tân" Hội đồng Nhiếp chính. Tôi lấy làm tiếc phải nói với Đại nhân là tin tức của phu nhân Kiritsubo là chính xác. Zataki đã trở thành kẻ phản bội và công khai liên minh với Ishido. Điều phu nhân không biết là Zataki hiện nay là một Nhiếp chính quan thay cho Chúa Sugiyama. Ông đã cho tôi xem việc bổ nhiệm chính thức của ông do Ishido, Kiyama, Onoshi và Ito ký. Tôi đã phải cố gắng để kiềm chế tướng soái của tôi trước sự kiêu căng của ông ta và tuân lệnh của ngài để cho bất cứ một người giao liên nào của Ishido qua. Chính tôi cũng đã muốn giết cái tên ăn phân đó. Đi cùng với anh ta là cái tên thầy tu rợ đó, Tsukku-san từ Nagasaki tới bằng đường biển ở cảng Numazu. Ông ta xin phép gặp ngài vì vậy tôi đã cử người cùng đi. Tôi đã cử hai trăm quân của tôi hộ tống họ. Trong vòng hai ngày họ sẽ tới Anjiro. Bao giờ Đại nhân trở về Yedo. Do thám nói Jikkiu đang bí mật động viên và tin tức từ Yedo tới là những tộc người phía Bắc đi theo Ishido khi mà Shinano của Zataki đang chống lại Đại nhân. Tôi xin Đại nhân hãy dời Anjiro ngay - rút bằng đường biển. - Cứ để cho Zataki theo Đại nhân tới Yedo, nơi chúng ta có thể xử lý ông ta một cách đích đáng."

Toranaga nắm tay đấm xuống sàn.

"Naga-san. Cho gọi Buntaro-san, Yabu-san và Omi-san tới đây ngay."

Họ đến rất nhanh. Toranaga đọc cho họ nghe bức thư.

"Tốt hơn hết là chúng ta hãy hủy bỏ mọi cuộc tập luyện. Hãy đưa trung đoàn pháo, tất cả, lên núi. Chúng ta không muốn bất cứ một sự bí mật nào lọt ra ngoài."

Omi nói:

"Xin Đại nhân tha lỗi, ngài có thể cân nhắc việc chặn họ trên núi. Chẳng hạn như ở Yokose. Hãy mời Chúa Zataki

" - anh chọn tước hiệu một cách cẩn thận. -

"Lấy nước ở một trong những suối khoáng gần đó, nhưng gặp gỡ thì ở Yokose. Rồi sau khi trao thư, ông ấy và tất cả tùy tùng có thể được hướng quay trở lại, có hộ tống tới biên giới, hoặc tiêu diệt đi, như ý của Đại nhân."

"Ta không biết Yokose."

Yabu nói một cách quan trọng:

"Nó rất đẹp, gần trung tâm Izu, thưa Đại nhân, trên vùng núi, trong một thung lũng. Nó ở gần sông Kanô. Sông Kanô chảy về phía bắc, qua Mishima và Numazu ra biển, neh? Yokose ở ngã tư những con đường đi Nam - Bắc - và Tây- Đông. Vâng, Yokose chính là một nơi rất tốt để gặp gỡ, thưa Đại nhân. Shuenji Spa ở gần đó - rất nóng, rất tốt-một trong những suối nước nóng tốt nhất của chúng ta. Thưa Đại nhân, người nên viếng thăm nó. Tôi nghĩ Omi-san đã có một gợi ý tốt."

"Chúng ta có thể bảo vệ nó dễ dàng không?"

Omi nói nhanh:

"Vâng, thưa Đại nhân. Có một cái cầu. Đất dốc thoai thoải từ núi xuống. Tất cả những người muốn tấn công đều phải đánh ngược lên con đường ngoằn ngoèo. Cả hai hẻm núi đều có thể được trấn giữ chỉ với một số ít người. Chúng ta không bao giờ có thể bị phục kích. Chúng tôi có dư người để bảo vệ ngài và có thể giết được một số quân gấp mười lần như thế - nếu cần."

"Chúng ta có thể giết chúng dù cho bất cứ điều gì xảy ra, neh?" Buntaro nói một cách khinh miệt.

"Nhưng ở đó vẫn tốt hơn ở đây? Thưa Đại nhân, xin hãy để tôi làm chỗ đó trở thành an toàn. Năm trăm cung thủ, không pháo thủ. Tất cả là kỵ mã. Cộng thêm số người phụ thân tôi phái đến, chúng ta dư sức."

Toranaga xem lại ngày tháng trong thư.

"Khi nào họ sẽ tới ngã tư?"

Yabu nhìn Omi để chờ khẳng định.

"Sớm nhất cũng phải là đêm nay?"

"Vâng. Có lẽ cũng phải tới rạng sáng mai."

"Buntaro-san, ông hãy đi ngay", Toranaga nói."kìm chân họ tại Yokose, không để họ ở bên kia sông. Ta sẽ rời đi lúc tảng sáng ngày mai với một trăm người nữa. Chúng ta sẽ có mặt ở đó buổi trưa. Yabu-san, ông phụ trách trung đoàn pháo của chúng ta lúc này và bảo vệ đường rút lui của chúng ta. Phục kích ở đường Heikaoa trên đường chân trời."

Buntaro bắt đầu đi nhưng lại dừng lại khi Yabu nói một cách không thoải mái.

"Thưa Đại nhân, làm sao có sự phản phúc được? Họ chỉ có một trăm người."

"Ta nghĩ có sự phản phúc. Chúa Zataki không đời nào đưa đầu vào tay ta nếu không có một kế hoạch, bởi vì, tất nhiên ta sẽ lấy đầu ông ta nếu ta có thể", Toranaga nói.

"Nếu như không có ông ta dẫn lũ người cuồng tín của mình, chúng ta sẽ được một cơ hội tốt đẹp hơn để vượt qua núi. Nhưng tại sao ông ta lại liều lĩnh tất cả mọi thứ như vậy? Tại sao?"

Omi nói ướm:

"Phải chăng ông ấy lại định quay lại làm đồng minh?"

Tất cả họ đều biết mối cừu thù lâu đời, tồn tại giữa hai người anh em cùng mẹ khác cha. Một mối cừu thù vẫn mang tính bạn bè cho đến nay.

"Không, không phải ông ta. Trước nay ta không bao giờ tin ông ta. Trong các ông đây, có ai tin ông ta không?"

Họ lắc đầu.

Yabu nói:

"Thưa Đại nhân, chắc chắn sẽ không có gì làm phiền ngài. Chúa Zataki là Nhiếp chính quan, đúng,

nhưng ông ấy chỉ là thông sứ, neh?"

Thằng ngu, Toranaga muốn thét lên, chẳng lẽ ngươi không hiểu sao?

"Rồi chúng sẽ biết. Buntaro-san hãy đi ngay."

"Vâng, thưa Đại nhân. Tôi sẽ chọn địa điểm gặp một cách cẩn thận, nhưng xin đừng để ông ấy đến gần trong vòng mười bước. Tôi đã từng ở Triều Tiên cùng với ông ấy. Ông ấy sử dụng kiếm quá nhanh."

"Được."

Buntaro vội vã ra đi. Yabu nói:

"Zataki có thể được nhử phản bội Ishido - một phần thưởng nào đó chẳng hạn. Mồi của ông ấy là gì? Ngay dù không có sự lãnh đạo của ông ấy, những dãy núi Shinano đã đủ tàn khốc rồi."

"Mồi thì đã rõ." Toranaga nói.

"Kuantô. Có phải đó chính là cái ông ta muốn, vẫn hàng muốn không? Có phải đó là cái mà chính Ishido cũng muốn không?" Không ai trả lời ông. Không cần thiết.

Toranaga nói một cách nghiêm trang:

"Đức Phật giúp đỡ chúng ta. Thời kỳ hòa bình của Taiko đã chấm dứt. chiến tranh bắt đầu."

*

Tai đi biển của Blackthorne đã nghe được sự khẩn thiết của tiếng vó ngựa tới gần và họ đã thì thào về sự nguy hiểm. Anh tỉnh ngủ ngay lập tức, sẵn sàng tấn công hoặc rút chạy, tất cả giác quan của anh căng lên. Vó ngựa qua, phi trên đồi phía pháo đài, rồi lịm tắt.

Anh chờ đợi. Không có tiếng của đoàn hộ tống đi theo. Có lẽ có một điệp sứ, anh nghĩ thế. Từ đâu đến nhỉ? Chiến tranh rồi sao?

Bình minh đã rõ. Lúc này Blackthorne có thể nhìn thấy một phần nhỏ của bầu trời. Nó đầy mây và sũng nước mưa, không khí ấm có vị mặn ở trong, thỉnh thoảng gió lại thổi phồng màn lên. Một con muỗi vo vo yếu ớt bên ngoài. Anh rất hài lòng nằm bên trong, an toàn trong giây lát. Hãy tận hưởng phút giây yên ổn và thanh thản trong khi nó còn tồn tại, anh tự nhủ.

Kiku đang ngủ bên cạnh anh, cuộn mình như một con mèo. Bù xù trong khi ngủ, anh thấy nàng đẹp hơn. Anh nhẹ nhàng duỗi mình trở lại trong chăn mềm trên sàn trải chiếu.

Thế này tốt hơn trên giường nhiều. Tốt hơn trên bất cứ một cái sập nào-trời dễ chịu quá! Nhưng sắp sửa trở lại, neh? Sắp sửa lao lên con Black Ship, và chiếm lấy nó, neh? Mình nghĩ Toranaga đã đồng ý mặc dù ông không công khai nói như thế. Có phải ông đã đồng ý theo kiểu Nhật không?

"Không gì có thể giải quyết ở Nhật Bản trừ phi bằng cách thức Nhật Bản." Phải, ta tin ở sự thật đó. Ta muốn có được thông tin tốt hơn. Không biết ông.ấy có nói với Mariko dịch tất cả mọi thứ và giải thích những vấn đề chính trị của ông ấy không?

Ta muốn có tiền để mua một đoàn thủy thủ mới. Có phải ông ấy cho mình hai ngàn Koku không nhỉ? Ta yêu cầu hai hoặc ba trăm tên cướp biển. Ông ấy có cho mình hai trăm Samurai với tất cả mọi quyền lực và cấp bậc mà ta cần không nhỉ? Họ có tuân lệnh ta không? Tất nhiên. ông ấy đã phong cho ta là Samurai và Hatamoto. Như vậy họ sẽ tuân lệnh ta đi vào chỗ chết và ta sẽ mang họ lên tàu Erasmus, họ sẽ trở thành người của

ta, ta sẽ lãnh đạo và tấn công.

Mình thật may mắn không sao tưởng tượng nổi. Mình đã có tất cả những cái mình muốn. Trừ Mariko. Nhưng mình cũng đã có nàng. Mình đã có được tinh thần thầm kín của nàng và tình yêu của nàng. Và ta cũng làm chủ được thân thể của nàng tối qua, đêm huyền ảo không bao giờ tồn tại. Chúng ta yêu nhau mà không yêu. Như vậy có gì khác nhau không nhỉ?

Không có tình yêu giữa Kiku và ta, chỉ có một sự ham muốn nẩy nở. Đối với ta, thật là tuyệt vời. Ta mong đối với nàng cũng là tuyệt vời. Ta cố gắng làm một người Nhật hoàn toàn, làm nhiệm vụ của ta

để chiều nàng như nàng đã chiều ta.

Sau đó, khi anh có thể thở lại được, anh bắt đầu cười, nàng thì thầm hỏi anh sao anh cười, anh đã trả lời vì nàng làm anh sung sướng.

Trước đây ta chưa bao giờ cười vào những lúc như vậy, chưa bao giờ. Nó đã làm cho mọi sự hoàn hảo. Ta không yêu Kiku-san - ta nâng niu nàng. Ta yêu Mariko-san không bến bờ và ta yêu Fujiko-san hoàn toàn.

Ngươi có chăn gối với Fujiko không? Không. Ít nhất ta không nghĩ là ta có thể.

Đây có phải là nhiệm vụ của ngươi không? Nếu ngươi đã nhận đặc quyền làm Samurai và đòi hỏi những người khác đối xử với mình như một Samurai với tất cả ý nghĩa

đầy đủ của nó thì ngươi phải chấp nhận trách nhiệm và bổn phận, neh? Như vậy là hợp lý, neh? Và đáng kính trọng, neh? Nhiệm vụ của ngươi là phải cho Fujiko một đứa con trai.

Còn Felicity . Nàng sẽ nói sao về chuyện này?

Và khi mình ra đi thì Fujiko-san sẽ ra sao? Mariko sẽ ra sao? Ngươi có sẽ thực sự quay lại đây, bỏ lại tước hầu và những vinh dự cao quí hơn nữa mà chắc chắn ngươi sẽ được trao tặng, miễn là ngươi trở về nặng của báu? Ngươi có sẽ vượt trùng dương một lần nữa, đi vào vùng biển thù địch, với nỗi kinh hoàng của eo Magellan, chịu đựng bão tố, bệnh tật và nổi loạn trong sáu trăm chín mươi tám ngày nữa để rồi lại cặp bến ở nơi đây lần thứ hai. Lại nhận lại cuộc sống này một lần nữa?

Hãy quyết định!

Rồi anh nhớ lại điều Mariko đã nói với anh về những khoang của bộ óc. Hãy làm một người Nhật Bản, Anjin-san, anh phải làm một người Nhật để mà sống. Hãy làm những điều chúng tôi làm, hãy đừng e ngại buông mình theo nhịp điệu của karma. Hãy bằng lòng với những lực lượng mà mình không thể kiểm soát nổi. Hãy để tất cả vào những khoang riêng của nó, cho wa, nhường cái hài hòa của cuộc sống. Nhường, Anjin-san, karma là karma, neh?

Phải, Ta sẽ quyết định khi thời gian tới.

Trước hết ta phải kiếm được thủy thủ đoàn đã. Sau đó ta sẽ chiếm con Black Ship. Rồi ta sẽ giong buồm một nửa vòng trái đất về Anh. Rồi ta sẽ mua và trang bị các chiến thuyền. Rồi ta sẽ quyết định. Karma là karma.

Kiku cựa mình rồi thu người sâu hơn vào trong chăn, nép sát gần hơn. Anh cảm thấy hơi ấm của nàng qua lớp kimono lụa. Và anh lại thấy bùng lên ngọn lửa.

"Anjin-san", nàng lẩm bẩm trong giấc ngủ.

"Hai."

Anh không đánh thức nàng. Anh hài lòng ôm ấp nàng và nghỉ ngơi, sung sướng bởi cái thuần khiết và sự nhượng bộ đã đem đến cho anh. Nhưng trước khi đi vào trong giấc ngủ, anh cảm ơn Mariko đã dạy anh.

*

"Vâng, thưa Omi Sama, đúng vậy", Gyoko nói.

"Tôi sẽ tìm Anjin-san ngay. Xin tha lỗi, Ako, đi với ta."

Gyoko sai Ako đi pha trà rồi tất tưởi vào vườn không hiểu có tin tức gì quan trọng, người phi ngựa đưa tin ban đêm mang tới vì chính bà ta cũng nghe thấy được tiếng vó ngựa. Và tại sao hôm nay Omi lại lạ lùng như vậy, bà tự hỏi. Tại sao chính ông ta phải tới vì một công việc của một người đầy tớ như vậy? Sao không sai một Samurai nào đó.

A, ai mà biết được? Omi là một người đàn ông. Làm sao ta có thể hiểu được họ, nhất là các Samurai?

Nhưng có chuyện gì đó không hay, hết sức không hay. Người đưa tin đem đến một lời tuyên bố chiến tranh chăng? Mình cho là như vậy. Nếu quả chiến tranh thì chiến tranh, và chiến tranh không ăn nhằm

gì tới công việc của chúng ta cả.

Daimyo và Samurai thì cũng vẫn cứ cần vui chơi giải trí như bao giờ hết-trong chiến tranh lại càng thế - và trong chiến tranh thì tiền càng không có ý nghĩa gì đối với họ. Tốt. tốt, tốt.

Bà ta mỉm cười một mình. Cố nhớ những ngày chiến tranh hơn bốn mươi năm trước đây khi mới mười bảy tuổi và là của quí của Mishima, cố nhớ những tiếng cười và chăn gối, những đêm huy hoàng hòa nhập với ngày,cố nhớ khi phục vụ chính ông lão hói, cha của Yabu, cái ông già rất hay luộc các tội nhân giống như con trai của ông sau này? Cố nhớ ngươi đã phải cố gắng đến thế nào mới làm ông ta mềm lại được - không giống con trai của ông ta! Gyoko khúc khích, chúng mình chăn gối với nhau ba ngày ba đêm, sau đó ông ta trở thành ông chủ của mình trong cả một năm liền. Thời gian tốt đẹp một con người tốt đẹp. Ôi, chúng mình đã chăn gối mới ghê gớm chứ.

Chiến tranh hay hòa bình, chẳng sao hết! Shigata ga nai! Đã có đủ để đầu tư với những người cho vay nặng lãi, những người buôn gạo, một chút ở đây, một chút ở kia. Rồi còn nhà máy sake ở Odaoara, trà thất ở Mishima đang thịnh vượng và hôm nay Lãnh chúa Toranaga lại mua hợp đồng của Kiku!

Phải, còn bao nhiêu điều thú vị phía trước và đêm hôm trước mới thật là diễm ảo làm sao. Kiku thật xuất sắc, cơn giận của Anjin-san thật mất thể diện, Kiku đã khéo xoay trở được tình thế như bất kể một kỹ nữ nào trên mảnh đất này. Và rồi, khi Toda phu nhân ra về, nghệ thuật của Kiku đã làm cho mọi thứ hoàn hảo trong một đêm huyền ảo.

Ôi, đàn ông và đàn bà. Mới dễ hiểu làm sao. Nhất là đàn ông.

Luôn luôn là trẻ thơ. Sĩ diện, khó khăn, kinh khủng, hay hờn dỗi, hay nhân nhượng, khủng khiếp - hãn hữu là tuyệt vời - nhưng tất cả đều sinh ra với một đặc điểm duy nhất có thể chuộc lại mọi thứ mà trong nghề chúng tôi gọi là rễ ngọc, đầu rùa, đỉnh dương, cần khói, chầy nam, hoặc đơn giản là mẩu thịt.

Lăng nhục thay! Nhưng cũng thật là đúng!

Gyoko khúc khích và tự hỏi mình có đến hàng nghìn lần, thề có các chư vị thánh thần còn sống hay đã chết hoặc sắp sinh ra đời, không hiểu bọn mình sẽ làm cái trò trống gì nếu trên cõi đời này không có cái mẩu thịt ấy?

Bà ta lại hối hả đi, bước chân đủ to để thông báo sự có mặt của mình. Bà ba bước lên những bậc gỗ nhẵn bóng. Tiếng gõ cửa bà ta thật là thành thục.

"Anjin-san... Anjin-san, hết sức xin lỗi, nhưng Lãnh chúa Toranaga cho gọi ông. Ông được lệnh tới pháo đài ngay!"

"Cái gì? Bà nói cái gì?"

Bà ta nhắc lại bằng một ngôn ngữ đơn giản hơn.

"À! Hiểu rồi! Được, tôi nhanh ngay." Bà ta nghe anh nói với một giọng nực cười.

"Xin lỗi, thật lấy làm tiếc, Kiku-san."

"Dạ, thưa mama-san." Một lát sau cửa shoji mở.

Kiku mỉm cười với bà, chiếc kimono của nàng bám sát vào người và mái tóc nàng rối bù một cách rất đáng yêu.

"Chào, mama-san, đêm qua bà có những giấc mơ đẹp không?"

"Vâng, vâng, cám ơn ông. Hết sức xin lỗi đã làm phiền ông. Kiku-san, con có uống trà mới không?"

"Ồ!" Nụ cười của Kiku biến mất. Đó là mật khẩu mà Gyoko có thể dùng tự do trước bất cứ một khách hàng nào để nói với Kiku rằng khách hàng đặc biệt nhất của nàng, Omi-san, đã ở trong trà thất. Và Kiku bao giờ cũng kết thúc câu chuyện của nàng, bài hát hay điệu múa của nàng, một cách nhanh chóng để đến với Omi-san nếu nàng muốn. Kiku chăn gối với rất ít người, mặc dù nàng tiếp nhiều - nếu họ trả tiền. Ít, rất ít người có khả năng tiếp nhận được tất cả sự phục vụ của nàng.

"Có chuyện gì vậy?" Gyoko hỏi khẽ.

"Không có gì cả, mama-san. Anjin-san." Kiku gọi to, vui vẻ

"Xin lỗi, chàng có thích trà không?"

"Có làm ơn."

"Sẽ có ngay." Gyoko nói,

"Ako! Nhanh lên em!"

"Vâng, thưa bà." Ako mang khay trà vào cùng hai cái tách và rót trà. Gyoko đi ra, lại xin lỗi vì đã làm phiền anh.

Kiku tự tay trao cho Blackthorne chén trà. Anh uống một cách thèm khát rồi nàng giúp anh mặc quần áo. Ako trải một chiếc kimono mới cho nàng. Kiku hết sức chăm chú, nhưng nàng biết sắp phải tiễn Anjin-san ra cổng và chào anh về. Đó là phép lịch sự. Hơn thế nữa, đó là đặc quyền và nhiệm vụ của nàng. Chỉ có kỹ nữ hạng nhất mới được phép bước ra quá ngưỡng cửa để làm vinh dự hiếm có đó. Tất cả những người khác phải ở lại trong sân. Không kết thúc một đêm như luật lệ là điều không thể tưởng tượng nổi, đó sẽ là một điều sỉ nhục kinh khủng đối với khách thế nhưng...

Lần đầu tiên trong đời mình, Kiku chào một vị khách trước mặt một vị khách khác.

Mình không thể làm thế được, không thể chào Anjin-san trước mặt Omi-san.

Tại sao? Nàng tự hỏi. Có phải bởi vì Anjin-san là một người mọi rợ và ngươi xấu hổ vì tất cả mọi người sẽ biết ngươi bị một tên rợ chiếm đoạt thân thể mình? Không... tất cả Anjiro đã biết và người đàn ông nào mà chẳng giống người đàn ông nào, hầu hết mọi lúc là như vậy. Người đàn ông này là một Samurai, là Hatamoto, là Đô đốc các hạm tàu của Lãnh chúa Toranaga! Không, không thể như thế.

Vậy thì sao?

Đó là bởi vì trong đêm, mình thấy mình bị xấu hổ vì điều Omi-san đã làm đối với chàng. Như tất cả mọi người, chúng ta đều đáng xấu hổ. Đáng lý Omi-san không bao giờ nên làm như thế. Anjin-san bị vết nhơ và những ngón tay ta dường như cảm thấy vết nhơ qua lần lụa của chiếc áo kimono. Ta nóng người lên vì nhục nhã thay cho chàng, một người tốt mà lý ra Omi-san không nên làm như thế.

Mình có bị ố bẩn không?

Không, tất nhiên là không, mình chỉ xấu hổ thay cho chàng thôi. Và xấu hổ trước Omi-san vì mình đã xấu hổ.

Rồi trong tiềm thức, nàng nghe thấy mama-san nói. Con ơi. Con ơi, hãy để việc của đàn ông cho đàn ông. Tiếng cười là phương thuốc của chúng ta chống lại họ, và cả thế giới và các vị thần linh và ngay cả tuổi già.

"Kiku-san?"

"Dạ, thưa Anjin-san."

"Bây giờ tôi đi."

"Vâng, chúng ta cùng đi", nàng nói.

Anh đỡ mặt nàng trong hai bàn tay thô nhám của mình, và hôn nàng.

"Cám ơn em. Không lời nào cám ơn cho đủ."

"Chính là em phải cám ơn chàng. Xin cho phép em được cảm ơn chàng, Anjin-san. Bây giờ chúng ta đi để..." Nàng để cho Ako sửa sang lại mái tóc của nàng, nàng để tóc buông lơi, buộc thắt lưng của chiếc kimono mới và đi cùng với anh.

Kiku bước đi bên cạnh anh, như đặc quyền của nàng, không lùi lại vài bước, không phải như một người vợ, hoặc người thiếp hoặc con gái hoặc người hầu bắt buộc phải như vậy. Anh đặt bàn tay lên vai nàng trong chốc lát, đối với nàng, đó là điều khó chịu, bởi vì không phải trong phòng kín. Nàng đột nhiên có một linh cảm đột ngột và khủng khiếp là chàng muốn hôn nàng công khai - điều mà Mariko đã nói là một phong tục của rợ - ở ngay cổng. Ôi, xin Đức Phật đừng để cho điều đó xảy ra, nàng nghĩ, gần như ngất đi vì sợ hãi.

Gươm của anh ở phòng tiếp đ ph&n. Theo phong tục, tất cả vũ khí đều để cách phòng bên ngoài phòng hoan lạc để tránh những cuộc cãi nhau gay gắt với khách hàng, và cũng để ngăn một kỹ nữ không kết liễu đời mình. Không phải tất cả các kỹ nữ của thế giới Thùy dương đều hạnh phúc hoặc may mắn.

Blackthorne giắt kiếm vào thắt lưng. Kiku cúi chào, đi cùng anh khi anh qua hàng hiên, đi dép. Gyoko và những người khác tập họp chào tiễn anh, một vị khách quý. Bên kia cổng là quảng trường làng và biển. Nhiều Samurai đứng túm tụm trong đó có Buntaro. Kiku không nhìn thấy Omi mặc dù nàng biết chắc anh đang đứng nhìn ở đâu đó.

Anjin-san dường như cao lớn không thể tưởng còn nàng thì quá nhỏ bé bên cạnh anh. Bây giờ họ đi qua sân. Cả hai đều nhìn thấy Omi cùng một lúc. Anh ta đứng bên cổng.

Blackthorne dừng lại.

"Chào Omi-san", anh nói như một người bạn, cúi chào như một người bạn, anh không hề biết Omi và Kiku quan hệ với nhau hơn là bạn. Làm sao chàng có thể biết được, nàng nghĩ. Chưa ai nói cho chàng biết cả - làm sao họ lại phải nói cho chàng biết nhỉ? Vả lại, điều đó cũng có nghĩa gì?

"Chào Anjin-san", giọng của Omi cũng thân mật như vậy nhưng nàng thấy anh chào chỉ với sự lễ độ vừa đủ thôi. Rồi đôi mắt sắc của anh lại quay sang nàng, nàng cúi đầu, nụ cười hoàn hảo.

"Chào Omi-san. Ngôi nhà này được vinh dự."

"Cám ơn, Kiku-san. Cám ơn!"

Nàng cảm thấy cái nhìn soi mói của anh nhưng vờ không chú ý, mắt nhìn xuống. Gyoko và những người hầu gái tự do nhìn họ từ hàng hiên.

"Tôi đi pháo đài, Omi-san", Blackthorne nói

"Tất cả vẫn tốt."

"Vâng. Lãnh chúa Toranaga cho gọi ông."

"Tôi đi. Hy vọng gặp ông sớm."

"Vâng."

Kiku nhìn lên. Omi vẫn chằm chằm nhìn nàng. Nàng mỉm cười tươi tắn nhìn Anjin-san.

Anh đang chăm chú nhìn Omi, rồi cảm thấy đôi mắt nàng, anh quay sang nàng và cười lại. Nàng cảm thấy đó là một nụ cười căng thẳng.

"Xin lỗi Kiku-san, Omi-san, tôi phải đi." Anh cúi chào Omi. Anh được đáp lễ. Anh đi qua cổng. Nàng đi theo, muốn hụt hơi. Bước chân dừng lại ở quảng trường. Trong yên lặng, nàng thấy anh quay lại và trong một giây phút kinh hoàng, nàng biết anh sẽ ôm hôn nàng. Nhưng nàng nhẹ.hẳn người, anh đã không làm thế, chỉ đứng lại đó như một người văn minh chờ đợi.

Nàng cúi chào với tất cả niềm âu yếm, cái nhìn của Omi xoáy vào người nàng.

"Cám ơn Anjin-san", nàng nói và mỉm cười với anh một mình. Một tiếng thở dài lan khắp quảng trường.

"Cám ơn" và nói thêm.

"Xin lại đến thăm chúng em. Em đếm từng phút mong chàng trở lại."

Anh cúi chào đúng cung cách, vẻ bất cần, bước đi một cách ngạo nghễ như một Samurai cao quí phải làm như vậy. Rồi bởi vì anh đã đối xử với nàng một cách hết sức đúng phép tắc, đã đáp lại Omi sự lạnh lùng không cần thiết trong cách chào của anh ta, cho nên đáng lẽ quay vào nhà ngay thì nàng đứng nguyên tại chỗ, nhìn theo Anjin-san để cho anh có được niềm vinh dự lớn. Nàng đợi cho đến khi anh đi vào một lối rẽ cuối cùng. Nàng thấy anh ngoái nhìn trở lại. Anh vẫy tay một lần. Nàng cúi chào rất thấp, bây giờ lại cảm thấy thích thú với sự chú ý của mọi người ở quảng trường, giả vờ không để ý. Và chỉ khi anh đi hẳn, nàng mới quay trở lại. Với lòng tự hào và sự thanh lịch. Và đến tận khi cửa đóng, mỗi một người đàn ông đều ngắm nàng say mê vì sắc đẹp, thèm muốn địa vị của Anjin-san, phải là một người như thế nào mới khiến nàng đợi như thế.

"Em đẹp quá." Omi nói.
"Em chỉ ao ước điều đó là thật, Omi-san", nàng nở nụ cười thật tươi.
"Chàng có muốn uống trà, Omi-san, hay ăn chút gì?"
"Với em cơ."
Gyoko cùng với họ một cách tự nhiên.
"Xin tha thứ cho sự vô lễ của tôi, Omi-san. Xin mời ngài ở lại dùng cơm với chúng tôi. Ngài đã dùng bữa sáng chưa ạ?"
"Không... chưa, nhưng tôi không thấy đói." Omi-san liếc nhìn sang Kiku,
"Nàng đã ăn chưa?"
Gyoko ngắt lời:
"Cho phép chúng tôi mang đến cho ngài một vài thứ cũng không đến nỗi tồi, thưa Omi Sama. Kiku-san, thay xong đồ, hãy đến với chúng tôi, neh?"
"Dạ tất nhiên, xin tha lỗi cho em đã xuất hiện như thế này. Hết sức xin lỗi." Cô gái chạy đi, giả vờ một niềm hạnh phúc nàng không hề cảm thấy, Ako theo sau.
Omi nói ngắn gọn:
"Tôi muốn cùng với nàng đêm nay uống và giải trí."
"Tất nhiên, thưa Omi Sama", Gyoko cúi chào đáp lại, bà ta biết mình sẽ không được tự do.
"Ngài đã làm vinh dự cho nhà chúng tôi và đem đến cho chúng tôi quá nhiều vinh dự. Kiku-san quả là may mắn được ngài tặng thưởng."
*
"Ba nghìn Koku." Toranaga phẫn nộ.
"Vâng, thưa Đại nhân", Mariko nói. Họ đang ở hành lang riêng trong pháo đài. Cơn mưa đã bắt đầu nhưng không làm giảm cái nóng. Nàng thấy thẫn thờ và rất mệt mỏi và mong cái lạnh mát mùa thu.
"Tôi xin lỗi, nhưng tôi không thể thương lượng với người đàn bà đó để giảm giá đi được chút nào nữa. Tôi nói mãi cho đến gần tảng sáng. Hết sức xin lỗi Đại nhân nhưng Đại nhân đã ra lệnh cho tôi phải thu xếp cho xong tối hôm qua."
"Nhưng mà ba nghìn, Mariko-san! Như vậy là cắt cổ."
Thực tế mà nói, Toranaga sung sướng có một vấn đề mới để đầu óc khỏi nghĩ tới nỗi lo lắng đang giày vò ông. Tên thầy tu Cơ đốc Tsukku-san đi cùng Zataki, Nhiếp chính quan mới nổi, không báo hiệu điều gì ngoài chuyện rắc rối. Ông đã nghiên cứu mọi lối thoát, mọi con đường rút lui và tấn công mà bất cứ một người nào cũng có thể tưởng tượng ra và câu trả lời thì bao giờ cũng giống nhau: Nếu Ishido di chuyển mau lẹ thì ta thất bại.
Mình phải tìm thời gian. Nhưng bằng cách nào?
Nếu ta là Ishido, ta sẽ bắt đầu ngay từ bây giờ, trước khi mưa tạnh.
Ta sẽ cắt đặt người đâu vào đấy, đúng như Taiko và ta đã tiêu diệt Beppu. Vẫn cùng một kế hoạch bao giờ cũng sẽ thắng, nó rất đơn giản! Ishido không thể ngu ngốc đến mức không nhìn thấy cách thực tế duy nhất để bảo vệ Kuanto là chiếm lấy Osaka và tất cả vùng đất giữa Yedo và Osaka. Chừng nào Osaka là thù địch thì chừng ấy Kuanto còn trong vòng nguy hiểm. Taiko biết điều ấy, nếu không thì tại sao ông ấy lại trao nó cho ta? Không có Kiyama, Onoshi và những tên thầy tu rợ mọi…
Với một cố gắng, Toranaga đã để ngày mai vào khoang riêng của nó và tập trung hoàn toàn vào số tiền không thể được này.
"Ba nghìn Koku là không thể được!"
"Tôi đồng ý, thưa Đại nhân. Ngài nói đúng. Đó hoàn toàn là lỗi của tôi. Tôi nghĩ thậm chí năm trăm cũng là quá nhưng cái mụ đàn bà Gyoko không chịu hạ xuống. Tuy nhiên có một sự nhượng bộ."
"Cái gì?"

"Gyoko cầu xin được vinh dự giảm giá xuống hai nghìn năm trăm Koku nếu Đại nhân dành cho bà ta niềm vinh dự là đồng ý gặp bà ta riêng một chút xíu thời gian."

"Một mama-san mà lại bằng lòng bỏ năm trăm Koku chỉ để nói chuyện với ta?"

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Tại sao?" ông hỏi một cách ngờ vực.

"Bà ta có nói với tôi lý do, thưa Đại nhân, nhưng khẩn thiết cầu xin cho bà được phép giải thích với Đại nhân. Tôi tin là đề nghị của bà sẽ lý thú đối với ngài, thưa Đại nhân. Và năm trăm Koku... nó cũng là một sự tiết kiệm. Tôi kinh sợ vì đã không thu xếp được tốt hơn, mặc dầu Kiku-san là hạng nhất và hoàn toàn xứng đáng với mức độ đó. Tôi biết tôi đã không làm được tốt trách nhiệm với Đại nhân."

"Ta đồng ý", Toranaga nói chua chát.

"Ngay một nghìn cũng là quá. Đây là Izu, không phải Kyoto."

"Đại nhân hoàn toàn đúng, thưa Đại nhân. Tôi đã nói với người đàn bà đó cái giá ấy là khôi hài, chính bản thân tôi còn không thể đồng ý nói cho dù Đại nhân đã cho tôi lệnh trực tiếp phải hoàn tất công việc đêm qua. Tôi hy vọng Đại nhân tha thứ cho sự không tuân lời của tôi, nhưng tôi nói trước hết sẽ tham khảo ý kiến với phu nhân Kasigi, mẹ của Omi-san đã, bà là người cao niên nhất ở đây, trước khi sự thu xếp được ổn định."

Toranaga rạng rỡ lên, những nỗi lo âu khác của ông bị quên lãng.

"À, như vậy là nó được thu xếp mà là chưa được thu xếp."

"Thưa Đại nhân, vâng. Chưa có gì là trói buộc cho đến khi nào tôi có thể tham khảo ý kiến của phu nhân Kasigi. Tôi nói sẽ trả lời vào trưa nay. Xin Đại nhân tha thứ cho sự không vâng lời của tôi."

"Lý ra nàng nên kết thúc công việc thu xếp như ta đã ra lệnh."

Toranaga thầm sung sướng, Mariko đã khôn khéo cho ông một cơ hội để đồng ý hoặc không đồng ý mà không bị mất thể diện. Bản thân ông phải so đo vì vấn đề tiền nong nhỏ nhặt đó là điều không tưởng tượng nổi.

Nhưng mà, oh ko, ba ngàn Koku…

"Nàng nói hợp đồng của cô gái đó đáng giá đủ gạo để nuôi một ngàn gia đình trong ba năm sao?"

"Vâng, đáng giá từng hạt gạo một."

Toranaga đưa mắt nhìn nàng một cách láu lỉnh."Ồ! Hãy kể cho ta nghe về cô ta và những điều đã xảy ra."

Nàng kể cho ông nghe mọi chuyện chỉ trừ tình cảm của nàng đối với Anjin-san và cái sâu lắng của tình cảm của anh đối với nàng hoặc về đề nghi của Kiku đối với nàng.

"Tốt. Phải, rất tốt. Vậy là rất khôn khéo, phải", Toranaga nói.

"Ông ấy hẳn phải làm cô ta rất hài lòng nên lần đầu tiên cô ấy mới đứng ở cổng như vậy. Hầu hết mọi người ở Anjiro đã chờ đợi giây phút đó để xem hai người hành động ra sao, người rợ mọi và Thùy liễu phu nhân nhất đệ nhất đẳng."

"Vâng."

"Ba Koku cũng đáng đối với ông ấy. Tiếng tăm của ông ấy bây giờ sẽ chạy trước ông ấy."

"Vâng", Mariko đồng ý, lòng thấy tự hào vì thành công của Blackthorne.

"Cô ấy là một thiếu nữ đặc biệt, thưa Đại nhân."

Toranaga kinh ngạc vì sư tự tin của Mariko trong công việc sắp đặt của nàng. Nhưng năm trăm Koku cho hợp đồng đó cũng đã là quá tốt đẹp. Năm trăm Koku là món tiền lớn hơn tất cả số tiền mà hầu hết các mama-san kiếm được trong cả một đời người, mà lại có một người nghĩ đến chuyện bỏ đi năm trăm.

"Đáng giá từng hạt gạo một, nàng nói thế. Ta khó có thể tin được."

"Cho đúng người, thưa Đại nhân, tôi tin thế. Nhưng tôi không thể phán đoán được ai là người đúng."

Có tiếng gõ ở cửa shoji.
"Gì thế?"
"Anjin-san ở cổng chính, thưa Đại nhân."
"Đưa ông ta vào đây."
"Thưa Đại nhân, vâng."
Toranaga phe phẩy quạt. Ông ngầm theo dõi Mariko và đã thấy ánh sáng thoáng hiện lên khuôn mặt nàng. Ông đã cố ý không cho nàng biết trước là ông đã cho gọi anh.
Làm thế nào đây? Tất cả mọi thứ đã có kế hoạch từ trước, vẫn được áp dụng. Nhưng giờ đây ta cần Buntaro, Anjin-san và Omi-san hơn bao giờ hết. Và rất cần Mariko.
"Xin chào Toranaga Đại nhân."
Ông đáp lại cái chào của Blackthorne và để ý thấy cái ấm áp đột ngột khi người đàn ông này nhìn thấy Mariko. Những lời chào hỏi, lời đáp hình thức, rồi ông nói:
"Mariko-san, nói với ông ta là ông ta sẽ cùng đi với ta vào lúc rạng sáng. Cả nàng nữa. Nàng sẽ tiếp tục đi tới Osaka."
Nàng thấy rùng mình ớn lạnh,
"Vâng, thưa Đại nhân."
"Tôi đi Osaka, thưa Toranaga Sama?" Blackthorne hỏi.
"Không, Anjin-san. Mariko-san hãy nói với ông ấy là ta sẽ đi vùng Suối khoáng Shuzenji một hoặc hai ngày. Cả hai người sẽ đi cùng ta tới đó. Bà sẽ đi tiếp tới Osaka. Ông ấy sẽ đi cùng bà tới biên giới rồi sẽ tiếp tục đi Yedo một mình."
Ông nhìn hai người trong khi Blackthorne nói với nàng, nhanh và khẩn thiết.
"Xin lỗi, Toranaga Đại nhân, Anjin-san khẩn thiết đề nghị hỏi xem ông ấy có thể mượn tôi thêm vài ngày nữa không. Ông ấy nói, xin Đại nhân tha lỗi cho, sự có mặt của tôi với ông ấy sẽ đẩy rất nhanh tốc độ của công việc trên tàu của ông ấy. Rồi nếu Đại nhân vui lòng, ông ấy sẽ lập tức đưa một trong những con tàu của Đại nhân chở tôi tới Osaka rồi tự ông ấy sẽ đi Nagasaki. Ông ấy nói như vậy sẽ có thể tiết kiệm thời gian."
"Ta chưa quyết định gì về tàu của ông ấy cả. Hoặc về một đoàn thủy thủ. Có thể ông ấy không cần phải đi Nagasaki. Hãy nói cho ông ấy hiểu rõ điều này. Không, chưa có gì được quyết định cả. Nhưng ta sẽ cân nhắc lời thỉnh cầu về bà. Ngày mai bà sẽ có quyết định của ta. Bây giờ bà có thể đi... Ồ mà này, cuối cùng, Mariko-san, hãy nói với ông ấy, ta cần bảng phả hệ của ông ấy. Ông ấy có thể viết và bà sẽ dịch, xác định sự đúng đắn của nó."
"Thưa Đại nhân, vâng, Đại nhân có cần ngay không ạ?"
"Không. Khi nào ông ấy đến Yedo sẽ có đủ thời gian."
Mariko giải thích cho Blackthorne.
"Tại sao ngài lại cần cái đó?" Anh hỏi.
Mariko đăm đăm nhìn anh.
"Tất nhiên tất cả các Samurai đều phải có những ngày sinh tháng đẻ và ngày chết. Anjin-san, cũng như những thái ấp và đất đai của họ. Nếu không, lãnh chúa nào có thể giữ cho mọi thứ được cân đối? Ở nước anh có như vậy không? Ở đây, theo luật pháp, tất cả mọi công dân đều phải ghi vào sử sách, kể cả giai tầng eta: ngày sinh, ngày chết, ngày cưới. Mỗi làng xóm, mỗi đường phố đều có sổ sách. Nếu không thì làm sao có thể biết được mình ở đâu hoặc mình thuộc về ai?"
"Chúng tôi không viết ra. Không phải lúc nào cũng vậy, và không chính thức. Mọi người đều phải ghi lại sao? Tất cả mọi người ư?"
"Ồ đúng thế, ngay cả eta nữa, Anjin-san. Điều đó quan trọng, neh? Như vậy không ai có thể mạo nhận, những kẻ phạm pháp có thể bị bắt giữ một cách dễ dàng, đàn ông, đàn bà hay là cha mẹ không

thể lừa gạt trong hôn nhân, neh?"

Blackthorne gạt chuyện này sang một bên để suy nghĩ sau, chơi một con bài khác trong ván bài anh đã tham gia với Toranaga mà anh hy vọng sẽ đưa chiếc Black Ship đến chỗ chết.

Mariko chăm chú nghe, hỏi lại anh một chút, rồi quay sang Toranaga.

"Thưa Đại nhân, Anjin-san cảm ơn Đại nhân, ân sủng của Đại nhân và rất nhiều quà tặng. Ông ấy hỏi xem Đại nhân có thể ban ân cho ông ấy chọn hai trăm chư hầu không. Ông ấy nói sự hướng dẫn của Đại nhân trong việc này sẽ vô cùng có giá trị."

"Như vậy có giá trị bằng một nghìn Koku không?" Toranaga hỏi ngay. Ông nhìn thấy sự ngạc nhiên của Mariko và cả của Anjin-san nữa. Ta sung sướng thấy ngươi vẫn còn trong sáng. Anjin-san, mặc dù tất cả những cái vỏ ngoài văn minh của ngươi, ông nghĩ vậy. Nếu như ta là một kẻ cờ bạc, ta sẽ đánh cược rằng điều đó không phải là ý nghĩ của ngươi - cái việc nhờ ta hướng dẫn đó.

"Hai" , ông nghe tiếng Blackthorne nói một cách cả quyết.

"Tốt", ông đáp gọn.

"Vì Anjin-san đã rộng rãi như vậy nên ta chấp nhận lời đề nghị của.ông.ấy. Một nghìn Koku. Cái đó sẽ giúp đỡ được cho những Samurai túng quẫn khác. Hãy nói với ông ấy, quân lính của ông ấy sẽ đợi ông ấy ở Yedo. Ta sẽ gặp ông ấy rạng sáng mai, Anjin-san."

"Vâng, xin cám ơn ToraNaga-san."

"Mariko-san, hãy trao đổi với Kasigi phu nhân ngay. Vì bà đã đồng ý với số tiền, ta nghĩ bà ta sẽ đồng ý với sự thu xếp của nàng, dù nó có ghê tởm đến mấy, mặc dù ta cho rằng bà ta cần đến sáng mai để cân nhắc kỹ cái khoản tiền nực cười đó. Hãy sai người ra lệnh cho cái mụ Gyoko đó có mặt ở đây lúc mặt trời lặn. Bà ta có thể đem người kỹ nữ theo. Kiku-san có thể hát trong khi chúng ta nói chuyện, neh?"

Ông cho họ lui, sung sướng vì đã tiết kiệm được một nghìn rưỡi Koku. Con người thật là hoang phí, ông nghĩ một cách khoan nhượng.

"Như vậy có đủ để tôi lập được một đoàn thủy thủ không?" Blackthorne hỏi.

"Ồ, có chứ, Anjin-san. Nhưng Đại nhân còn chưa đồng ý cho phép ông đi Nagasaki", Mariko nói.

"Năm trăm Koku là thừa đủ để sống trong một năm, còn năm trăm kia sẽ cho ông khoảng một trăm tám mươi koban bằng vàng để mua các thủy thủ. Đó là khoản tiền rất lớn."

Fujiko nhỏm người lên một cách đau đớn và nói với Mariko.

"Nàng thiếp của ông nói ông không cần phải lo lắng, Anjin-san. Nàng có thể đưa thư vay tiền cho một số người cho vay tiền, họ sẽ ứng trước cho ông tất cả những cái ông cần. Vợ ông sẽ thu xếp mọi thứ."

"Vâng, nhưng tôi có phải trả cho những gia nhân của tôi không? Tôi làm thế nào để trả cho một ngôi nhà Fujiko-san, nhà của tôi."

Mariko choáng váng:

"Hết sức xin lỗi, nhưng tất nhiên không phải là điều quan tâm của ông. Nàng thiếp đã nói với ông là nàng sẽ chăm nom mọi điều. Nàng..."

Fujiko ngắt lời và hai người đàn bà nÓi chuyện với nhau một lúc.

"Ah so desu, Fujiko-san!" Mariko quay lại Blackthorne.

"Cô ấy nói ông không cần phải mất thì giờ suy nghĩ chuyện này. Cô ấy cầu xin ông chỉ dành thời gian nghĩ tới những vấn đề của Lãnh chúa Toranaga thôi. Cô ấy có tiền riêng, cô ấy có thể rút ra khi cần thiết."

Blackthorne nheo mắt:

"Nàng sẽ cho tôi vay tiền của nàng à?"

"Ồ, không, Anjin-san, tất nhiên nàng sẽ cho ông nếu ông cần. Đừng quên vấn đề khó khăn của ông chỉ trong năm nay thôi." Mariko giải thích.

"Sang năm ông sẽ giầu, Anjin-san. Còn đối với gia nhân, mỗi người sẽ được hai Koku hàng năm. Đừng quên là Toranaga Sama sẽ cho ông tất cả vũ khí và ngựa cho họ, hai Koku là để nuôi họ,

cùng với ngựa và gia đình họ. Và cũng đừng quên, ông đã cho Lãnh chúa Toranaga nửa năm nguồn thu nhập của ông để đảm bảo là họ đã được chính quyền chọn. Đó là một vinh dự vô cùng to lớn. Anjin-san."

"Bà nghĩ vậy sao?"

"Vâng đúng thế. Fujiko-san hoàn toàn đồng ý. Ông nghĩ tới điều đó là rất khôn ngoan."

"Cảm ơn." Blackthorne để lộ một chút sung sướng. Ngươi đã lấy lại được sự khôn ngoan của ngươi và ngươi đã bắt đầu suy nghĩ như họ, anh tự nhủ một cách sung sướng. Phải được trong danh sách của Toranaga là một điều ngôn ngoan. Bây giờ ngươi có thể có được những người tốt nhất, một mình ngươi, ngươi không bao giờ có thể làm nổi. Một nghìn Koku có nghĩa gì đối với con Black Ship? Vậy là một điều nữa Mariko nói là thật: một trong những nhược điểm của Toranaga ở chỗ ông ta là một người hà tiện. Tất nhiên, nàng không nói ra điều đó một cách trực tiếp, chỉ nói rằng Toorranaga đã làm cho số của cải không thể nào tưởng tượng nổi của ông tăng vượt lên trên bất cứ một Daimyo nào trong giang sơn này. Manh mối này, cộng thêm với sự quan sát của riêng mình, - quần áo của Toorranaga cũng đơn giản như bữa ăn của ông và phong cách sống của ông không khác những người Samurai bình thường – đã cho anh chìa khóa để mở Toranaga.

Cám ơn Chúa vì Mariko và ông lão Domingo!

Ký ức của Blackthorne đưa anh về nhà lao, anh nghĩ lúc ấy mới ở gần với cái chết làm sao và anh cũng gần với cái chết lúc này mặc dù với tất cả những vinh dự của anh. Những cái Toranaga cho, ông ta có thể lấy lại. Ngươi nghĩ ông ta là bạn của ngươi, nhưng nếu ông ta có thể ám hại một người vợ, giết một đứa con trai yêu thì ngươi đánh giá như thế nào về tình bạn của ông ta và cuộc sống của ngươi? Ta sẽ, Blackthorne tự nhủ, nhắc lại lời hứa của ông ta nữa. Đó là karma. Ta không thể nào làm gì nổi karma và ta đã từng sống gần cái chết suốt đời ta, vậy thì chẳng có gì là mới hết. Ta cúi mình theo karma trong tất cả sự huy hoàng của nó. Ta chấp nhận karma trong tất cả sự lộng lẫy của nó.Ta tin tưởng karma sẽ đưa ta qua sáu tháng tới. Rồi giờ này, sang năm, ta sẽ vượt eo Magellan, thẳng đường tới thành phố London, thoát khỏi tầm tay ông ta...

Fujiko đang nói. Anh nhìn nàng. Băng vẫn còn thấm mầu. Nàng nằm đau đớn trên đệm, một người hầu gái đang quạt cho nàng.

"Cô ấy sẽ thu xếp mọi việc cho ông rạng sáng mai, Anjin-san", Mariko nói.

"Cô ấy đề nghị ông đem hai ngựa, một ngựa thồ, một đầy tớ nam và một người hầu gái..."

"Một đầy tớ nam là đủ."

"Xin lỗi, phải có người nữ tỳ để phục vụ ông. Và tất nhiên một người đầu bếp và một phụ bếp."

"Thế không có bếp để chúng ta - để tôi có thể dùng được sao?"

"Có chứ. Nhưng ông vẫn phải có đầu bếp riêng, Anjin-san. Ông là một Hatamoto."

Anh biết tranh luận cũng không ích gì.

"Tôi sẽ để bà lo liệu mọi thứ."

"Ồ, như vậy là rất khôn ngoan, Anjin-san, rất khôn ngoan. Bây giờ tôi cũng phải đi thu xếp hành lý, xin tha lỗi." Mariko ra đi sung sướng. Họ không nói với nhau nhiều, chỉ bằng tiếng Latin để cho mỗi người đều hiểu, mặc dù cái đêm huyền ảo không bao giờ qua đi và cũng như cái đêm nọ không bao giờ được bàn tới, nhưng cả hai đều sống trong trí tưởng tượng của họ mãi mãi.

"Anh."

"Em."

"Em xiết đỗi tự hào khi em nghe nói nàng đứng bên cổng thật lâu. Nét mặt anh lúc này thật mênh mông, Anjin-san."

"Trong một giây phút, chút nữa thì anh quên mất lời em.dặn. Chỉ còn một tí nữa là anh đã hôn nàng trước mặt mọi người."

"Oh, Anjin-san, nếu vậy thì sẽ là quá khủng khiếp!"

"Oh ko, em nói đúng! Nếu không có em, hẳn là anh đã bị mất mặt rồi, một con giun quằn quại trong bùn đất."

"Ngược lại, tiếng tăm anh đã lừng lẫy và lòng quả cảm của anh là điều không còn nghi ngờ. Anh có thích một trong những cái đồ lạ lùng ấy không?"

"Ôi, thưa phu nhân, ở đất nước của tôi, chúng tôi.có một phong tục cổ xưa: Một người đàn ông không bàn những thói quen riêng tư của một phụ nữ với một người phụ nữ khác."

"Chúng tôi cũng có cùng một phong tục như thế. Nhưng em hỏi anh có thích không, chứ không hỏi điều gì khác. Vâng, chúng ta đều có cùng chung một phong tục. Em sung sướng vì anh đã thích cái đêm hôm ấy." Nụ cười nàng ấm áp.

"Làm một người Nhật Bản ở nước Nhật là một điều khôn ngoan, neh?"

"Anh không biết cám ơn em như thế nào cho đủ vì đã dạy bảo anh, đã dẫn dắt anh, đã mở mắt cho anh", anh nói.

"Vì..." Anh định nói, vì đã yêu anh. Nhưng anh lại nói.

"Vì đã hiện diện."

"Em chẳng làm điều gì hết. Anh chính là anh."

"Anh cám ơn em vì tất cả, và món quà của em."

"Em sung sướng vì niềm hạnh phúc của anh to lớn."

"Anh buồn vì niềm hạnh phúc của em không có gì. Anh rất mừng vì em được lệnh đi Suối khoáng. Nhưng tại sao lại Osaka?"

"Ồ, không phải em có lệnh đi Osaka. Lãnh chúa Toranaga cho phép em đi. Bọn em có những vấn đề công việc và gia đình cần phải xem xét. Vả lại, con trai em hiện nay đang ở đó. Vả nữa, em phải mang thư riêng cho Kisitsubô-san và Phu nhân Sazuko."

"Như vậy có nguy hiểm không? Hãy nhớ lại lời của em, chiến tranh đang tới và Ishido là kẻ thù. Có phải Lãnh chúa Toranaga cũng nói như vậy không?"

"Vâng. Nhưng vẫn chưa có chiến tranh? Anjin-san. Và Samurai không mở chiến tranh với phụ nữ của họ trừ phi phụ nữ mở chiến tranh với họ."

"Nhưng còn em? Chiếc cầu ở Osaka, qua con hào? Em đã chẳng đi với anh để đánh lừa Ishido đó ư? Đáng lẽ ông ta đã giết anh rồi. Và em hãy nhớ thanh kiếm của em trong trận chiến trên đầu."

"À, đó chỉ là để bảo vệ Chúa công của em và chính cuộc sống của em khi nó bị đe doạ. Đó chỉ là nhiệm vụ của em, Anjin-san ạ, không có gì khác cả. Không có nguy hiểm gì cho em hết. Em là thị nữ của phu nhân Yodoko, quả phụ của Taiko và cả của phu nhân Ochiba, mẹ của Công tử kế nghiệp, em vinh dự được làm bạn của họ. Em hoàn toàn an toàn. Vì thế Toranaga Sama đã cho phép em đi. Nhưng anh ở Osaka thì không an toàn vì chuyện Lãnh chúa Toranaga bỏ trốn và vì những điều đã làm với Chúa Ishido. Vì vậy không bao giờ anh được đến đó. Nagasaki là an toàn đối với anh."

"Nghĩa là Người đã đồng ý để anh có thể đi?"

"Không. Chưa. Nhưng khi nào Người đồng ý thì sẽ an toàn. Người có uy quyền ở Nagasaki."

Anh muốn hỏi, uy quyền có lớn hơn bọn Jesuit không. Nhưng anh lại nói:

"Anh cầu Lãnh chúa Toranaga ra lệnh cho em đáp tàu tới Osaka." Anh thấy nàng run nhè nhẹ.

"Em sao thế?"

"Không sao, có điều... có điều, biển không hợp với em."

"Người sẽ ra lệnh như vậy sao?"

"Em không biết. Nhưng..." Nàng đổi sang thái độ nghịch ngợm, sang tiếng Spain.

"Nhưng vì sức khỏe của anh, chúng ta sẽ mang Kiku-san theo, neh? Đêm nay anh có tới lầu son của nàng nữa không?"

Anh cùng cười với nàng.

"Như vậy sẽ rất hay, mặc dù..." Rồi anh dừng đột ngột, anh nhớ lại cái nhìn của Omi.

"Mariko-san này, khi anh ở cổng, anh chắc là anh đã thấy Omi-san nhìn nàng rất đặc biệt, như một người tình nhìn người tình. Một người tình ghen tuông. Anh không hề biết họ là người tình của nhau."

"Em biết ông ấy là một trong những khách hàng của nàng, một khách hàng được sủng ái, đúng. Nhưng tại sao điều đó lại làm anh quan tâm."

"Bởi vì đó là một cái nhìn rất riêng tư. Rất đặc biệt."

"Ông ấy không có quyền hạn đặc biệt gì đối với nàng cả, Anjin-san. Nàng là kỹ nữ hạng nhất. Nàng hoàn toàn tự do chấp nhận hoặc gạt bỏ tùy theo ý thích của nàng."

"Ở Châu Âu chúng tôi, nếu tôi ăn nằm với người tình của anh ta, em có hiểu không, Mariko-san?"

"Em nghĩ là em hiểu. Anjin-san, nhưng tại sao điều đó lại làm anh quan tâm? Các anh đang không ở Châu Âu, Anjin-san, ông ấy không có quyền hạn chính thức gì đối với nàng cả. Nếu nàng muốn chấp nhận anh hay ông ấy hoặc thậm chí từ chối anh hoặc từ chối ông ấy, thì điều đó có sao đâu."

"Anh nói ông ta là người tình của nàng, theo lối nói của bọn anh. Như vậy là sao chứ, neh?"

"Nhưng việc đó có liên quan gì đến nghề nghiệp của nàng hoặc việc chăn gối?"

Anh lại cám ơn nàng và dừng câu chuyện lại ở đó. Nhưng đầu anh và trái tim anh nói với anh hãy cẩn thận. Nó không đơn giản như em nghĩ đâu, Mariko-san, ngay cả ở đây nữa. Omi tin Kiku-san còn hơn cả người tình đặc nữa, mặc dù nàng không cảm thấy như vậy. Giá mình biết ông ta là người tình của nàng. Mình thích Omi là bạn hơn là thù. Mariko có lại đúng nữa không? Việc chăn gối không dính dáng gì tới yêu đương?

Chúa hãy cứu giúp con, con lẫn lộn hết cả rồi. Bây giờ một phần là phương Đông, hầu hết là phương Tây. Mình phải hành động như họ, suy nghĩ như họ để sống. Và rất nhiều những điều họ tin tưởng tốt hơn cách thức của chúng ta rất nhiều, đến nỗi mình muốn hoàn toàn trở thành một người như họ và thế nhưng... nhà ta ở kia, qua đại dương, nơi tổ tiên của ta sinh ra, nơi gia đình của ta sống, Felicity, và Tudor và Elizabert. Neh?

"Anjin-san?"

"Gì thế, Fujiko-san?"

"Xin ông đừng lo chuyện tiền. Em không thể chịu đựng khi thấy ông lo lắng. Em rất lấy làm tiếc không thể đi Yedo với ông."

"Sẽ sớm gặp nhau ở Yedo, neh?"

"Vâng. Bác sĩ nói em đang lành bệnh nhanh và bà mẹ Omi-san cũng đồng ý như vậy."

"Bao giờ bác sĩ đến?"

"Chiều tối. Rất tiếc là em không thể đi với ông ngày mai. Xin tha lỗi cho em."

Anh lại tự hỏi mình về nghĩa vụ của mình. Rồi anh đẩy lùi suy nghĩ đó về lại khoang của nó khi một ý nghĩ khác xô đến. Anh suy ngẫm ý nghĩ này và thấy nó hay. Và khẩn cấp!

"Bây giờ anh đi, quay lại sớm. Em nghỉ. Hiểu."

"Vâng. Xin tha lỗi cho em vì em đã không trở dậy và vì… rất lấy làm tiếc."

Anh rời nàng và đi vào phòng mình. Anh lấy khẩu súng lục ra khỏi chỗ cất giấu, kiểm tra lại ngòi nổ và nhét vào dưới kimono của anh. Rồi anh đi một mình đến nhà Omi. Omi không có nhà. Midori tiếp đón anh và pha trà, nhưng anh lịch sự từ chối. Đứa con nhỏ lên hai của nàng đang ở trong tay nàng. Nàng nói:

"Rất lấy làm tiếc, nhưng Omi sẽ về ngay. Không biết Anjin-san có vui lòng đợi…

"Nàng dường như không được thoải mái mặc dầu lịch sự và chú tâm. Anh lại từ chối, cảm ơn nàng,

anh nói sẽ quay lại sau rồi, anh đi về nhà mình.

Dân làng đã san nền, chuẩn bị xây dựng lại mọi thứ. Không cứu được khỏi đám cháy cái gì hết trừ những đồ nấu ăn. Fujiko không nói cho anh biết giá tiền xây dựng lại. Nàng vẫn nói rẻ lắm. Xin đừng quan tâm.

"Karma, Anjin-san", một người dân làng nói.

"Vâng."

"Biết làm sao? Đừng lo, nhà của ngài sẽ xong sớm, đẹp hơn trước."

Blackthorne nhìn thấy Omi bước lên đồi, căng thẳng và nghiêm khắc. Anh muốn gặp anh ta. Khi Omi nhìn thấy anh, anh ta dường như mất đi phần nào sự giận dữ.

"A, Anjin-san", anh ta nói thân mật.

"Tôi nghe nói ông cũng cùng Toranaga Sama đi lúc rạng sáng. Rất tốt, chúng ta có thể cùng đi ngựa với nhau."

Mặc dù sự thân mật bề ngoài của Omi, Blackthorne cũng hết sức đề phòng.

"Này, Omi-san, bây giờ tôi đến đó?" Anh chỉ tay về phía cao nguyên.

"Mời ông cùng đi với tôi, được không?"

"Hôm nay không có buổi tập."

"Tôi hiểu, cùng tôi có."

Omi nhìn thấy bàn tay Blackthorne nắm đốc kiếm để cố định nó. Rồi con mắt sắc của anh ta để ý thấy chỗ cồm cộm dưới thắt lưng và lập tức nhận ngay ra hình một khẩu súng lục giấu bên trong.

"Một người được phép mang hai kiếm nên được dùng chúng, chứ không phải chỉ là để đeo, neh?", anh ta hỏi khẽ.

"Sao ạ? Tôi không hiểu."

Omi nói lại, đơn giản hơn.

"À hiểu rồi. Đúng. Tốt hơn là như vậy."

"Đúng. Chúa Yabu nói: Bây giờ ông ta đã hoàn toàn là một Samurai rồi, ông nên học những điều của chúng tôi. Làm người phụ tá trong một cuộc tự vẫn chẳng hạn, hoặc thậm chí để tự sát như tất cả chúng tôi bắt buộc phải làm. Phải, đúng vậy, Anjin-san, ông nên học sử dụng kiếm. Rất cần thiết cho một Samurai biết cách sử dụng và làm vinh dự cho thanh kiếm của mình, neh?"

Blackthorne không hiểu một nửa những lời nói trên, nhưng anh biết Omi nói gì. Ít nhất mình cũng hiểu anh ta nói gì trên bề mặt.

"Vâng. Đúng. Quan trọng", anh nói.

"Xin mời, một ngày ông dạy. Xin lỗi, ông dạy, có lẽ? Làm ơn? Tôi rất lấy làm vinh dự."

"Vâng, tôi rất muốn dạy ông, Anjin-san."

Blackthorne nổi sung trước lời lẽ hăm dọa ngầm trong giọng nói của Omi. Phải coi chừng, anh tự nhủ. Đừng bắt đầu tưởng tượng mọi chuyện.

"Cám ơn, có đi bộ tới đó không? Ít thì giờ, ông đi? Có?"

"Rất tốt, Anjin-san. Nhưng chúng ta sẽ đi ngựa. Tôi sẽ tới với ông ngay."

Omi bước lên đồi, vào trong sân nhà anh ta.

Blackthorne lệnh cho một người đầy tớ đóng yên cương, nhảy lên lưng ngựa một cách vụng về ở bên phía tay phải, theo như phong tục của Nhật Bản và Trung Quốc. Đừng nghĩ là có nhiều hứa hẹn gì trong việc để anh ta dạy mình kiếm thuật, anh tự nhủ, bàn tay phải của anh kéo khẩu súng vào chỗ an toàn hơn, cái ấm áp dễ chịu của nó làm anh thấy yên lòng. Sự tự tin này tiêu tan khi Omi xuất hiện. Cùng đi với anh ta có bốn Samurai

nữa trên lưng ngựa.

Họ cùng tiến lên con đường gồ ghề về phía cao nguyên. Họ vượt qua rất nhiều hàng ngũ Samurai

trang bị sẵn sàng dưới quyền chỉ huy của các sĩ quan, những lá cờ đuôi nheo bay phần phật. Khi họ phi lên đồi, họ thấy toàn bộ Trung đoàn pháo đã tề chỉnh bên ngoài doanh trại, sẵn sàng lên đường, mọi người đều đứng bên ngựa, vũ trang đầy đủ, một đoàn xe hành lý ở bên. Yabu, Naga và các sĩ quan của họ trong toa. Mưa bắt đầu rơi nặng hạt.

"Một đơn vị đi?" Blackthorne hỏi, bối rối và ghìm cương ngựa.

"Đúng."

"Omi-san, ông đi Suối khoáng với Toranaga Sama?"

"Tôi không biết."

Ý thức sống còn của Blackthorne báo cho anh biết chớ có hỏi gì thêm nữa. Nhưng cần phải được trả lời.

"Còn Buntaro Sama?" anh hỏi.

"Ông ấy đi với chúng ta, mai, Omi-san?"

"Không. Ông ấy đã đi rồi. Sáng nay ông ấy đã ở quảng trường khi ông rời trà thất. Ông không nhìn thấy ông ấy ở trà thất sao?"

Blackthorne không đọc được điều gì khiếm nhã trên nét mặt Omi.

"Không. Không thấy, xin lỗi ông. Suối khoáng cũng?"

"Tôi cho là như vậy. Tôi không chắc." Mưa thổi sụp chiếc nón của Omi buộc chặt dưới cằm anh ta. Đôi mắt anh ta gần như che kín.

"Nào, tại sao ông muốn tôi tới đây với ông?"

"Chỉ chỗ như tôi đã nói." Trước khi Omi kịp nói gì, Blackthorne đã thúc ngựa tiến lên. Với giác quan đi biển cẩn thận của mình, anh nhớ lại chính xác và đi nhanh tới một điểm trên chỗ nứt. Anh xuống ngựa và vẫy Omi.

"Xin mời."

"Có chuyện gì, hả?" Giọng Omi sắc lạnh.

"Xin mời, tới đây, Omi-san. Một mình."

Omi vẫy cho những cận vệ của mình đi, thúc ngựa lên cho đến khi anh ta sừng sững trước Blackthorne.

"Nan desu ka?" anh ta hỏi, bàn tay dường như nắm chặt thanh kiếm.

"Chỗ này Toranaga Sama…

"Blackthorne không nghĩ được ra chữ, vì vậy mà giải thích một phần bằng tay.

"Hiểu."

"Ở chỗ này ông đã kéo Người ra khỏi mặt đất? neh? Vậy sao?"

Blackthorne nhìn Omi, rồi cố ý nhìn xuống thanh kiếm của mình rồi ngước nhìn lên, không nói gì thêm nữa. Anh gạt nước mưa khỏi mặt.

"Nan desu ka?" Omi nhắc lại, càng bực bội hơn.

Blackthorne vẫn không trả lời. Omi nhìn chăm chăm xuống kẽ nứt và lại nhìn vào mặt Blackthorne. Rồi mắt anh ta bừng lên.

"Ah, so desu! Wakari masu!" Omi suy nghĩ một lát rồi gọi to một trong những cận vệ của mình,

"Đưa Mura đến đây ngay lập tức. Cùng với hai mươi người và xẻng cuốc!"

Người Samurai phi ngựa đi. Omi sai những người khác về làng rồi xuống ngựa, đang đứng bên cạnh Blackthorne.

"Đúng rồi, Anjin-san", anh ta nói,

"Đó là một ý nghĩ tuyệt vời. Một ý kiến rất hay."

"Ý kiến? Ý kiến gì

"Blackthorne hỏi một cách ngây thơ.

"Chỉ, chỉ chỗ, nghĩa là ông muốn biết chỗ, neh? Xin lỗi không hiểu?"
Omi nói:
"Toranaga Sama mất kiếm ở đây. Gươm rất quý. Người sẽ rất sung sướng thấy lại được kiếm. Rất sung sướng, neh?"
"Ah so! không phải ý kiến của tôi, Omi-san" Blackthorne nói.
"Ý kiến của Omi-san."
"Tất nhiên. Cám ơn, Anjin-san. Ông là một người bạn tốt và óc của ông nhanh. Lý ra chính tôi phải nghĩ được điều đó. Vâng, ông là một người bạn tốt và tất cả đều cần bạn trong vài tháng tới đây. Chiến tranh đã đến với chúng ta dù muốn hay không."
"Làm ơn. Xin lỗi. Tôi không hiểu, nói nhanh quá. Xin tha lỗi cho."
"Sung sướng chúng ta là bạn, ông và tôi. Hiểu."
"Hai. Ông nói chiến tranh? Chiến tranh hiện nay?"
"Sắp sửa. Chúng ta có thể làm được gì? Không được gì hết. Đừng lo, Toranaga Sama sẽ chiến thắng Ishido và những tên phản bội của ông ta. Đó là sự thật, hiểu? Không lo, neh?"
"Hiểu. Bây giờ tôi đi, nhà tôi. Được không?"
"Vâng. Hẹn gặp rạng sáng mai. Xin cám ơn một lần nữa."
Blackthorne gật đầu. Nhưng anh không đi.
"Nàng đẹp, neh?"
"Cái gì?"
"Kiku-san", chân Blackthorne hơi dạng ra, anh chỉ chực nhảy lùi lại và rút súng, nhằm bắn. Anh nhớ lại hết sức rõ ràng cái tốc độ không thể tin được, không một chút khó khăn gì, Omi đã chặt đầu người dân trước đây đã lâu, và anh hết sức chuẩn bị. Anh suy nghĩ sự an toàn duy nhất của anh là đẩy nhanh đến vấn đề Kiku. Omi sẽ không bao giờ làm như thế. Omi sẽ coi như vậy là vô lễ không thể nào tưởng tượng nổi. Và, hết sức xấu hổ vì sự yếu đuối của mình, Omi sẽ khóa kín lòng ghen tuông không chút Nhật Bản ấy vào một khung kín. Bởi vì nó rất xa lạ, đầy hổ thẹn, lòng ghen tuông này sẽ nung nấu cho đến khi, không ngờ nhất, Omi sẽ bung ra một cách mù quáng và hung tàn.
"Kiku-san?" Omi hỏi.
"Hai." Blackthorne có thể nhìn thấy Omi rung chuyển. Dù thế, anh vẫn sung sướng đã chọn thời gian và địa điểm này.
"Nàng đẹp, neh?"
"Hai."
Mưa nặng hạt hơn. Những giọt mưa nặng hạt vỗ xuống bàn. Những con ngựa của họ run lên bồn chồn. Hai người đàn ông đều đẫm nước nhưng mưa ấm và nó trôi tuột đi.
"Phải", Omi nói.
"Kiku-san rất đẹp", và tiếp theo là một tràng từ ngữ mà Blackthorne không thể dò nổi.
"Bây giờ không đủ từ, Omi-san - không đủ từ để nói rõ ràng bây giờ", Blackthorne nói,
"Sau này, vâng. Bây giờ không. Hiểu."
Omi dường như không nghe. Rồi anh ta nói:
"Còn nhiều thời gian, Anjin-san, nhiều thời gian để nói về nàng, về ông, tôi và karma. Nhưng tôi đồng ý, bây giờ không phải lúc, neh?"
"Nghĩ, tôi hiểu. Vâng, Hôm qua không biết Omi-san và Kiku-san là bạn thân", anh nói nhấn mạnh.
"Nàng không phải là sở hữu của tôi."
"Bây giờ tôi mới biết ông và nàng rất bạn. Bây giờ..."
"Thôi đi đi. Vấn đề này xong. Đàn bà không có nghĩa gì. Không có nghĩa gì."
Blackthorne vẫn kiên trì.

"Lần sau tôi..."
"Câu chuyện này hết! Ông có nghe thấy không? Hết?"
"Iyé! Iyé, thề có Chúa!"
Tay Omi với lấy kiếm, Blackthorne nhảy lùi lại hai bước mà không nhận ra mình đã làm điều đó. Nhưng Omi không rút kiếm và Blackthorne cũng không rút súng. Cả hai người đều sẵn sàng, mặc dù không ai muốn bắt đầu trước.
"Ông muốn nói gì, Anjin-san?"
"Lần sau, trước tiên tôi hỏi - về Kiku-san. Nếu Omi-san nói được - được. Nếu không - không! Hiểu? Bạn với bạn, neh?"
Omi buông nhẹ đốc kiếm:
"Tôi nhắc lại - nàng không phải là tài sản của tôi. Cảm ơn ông đã chỉ cho tôi chỗ này, Anjin-san. Tạm biệt."
"Bạn?"
"Tất nhiên." Omi bước đến bên ngựa của Blackthorne và cầm dây cương, Blackthorne nhảy lên yên.
Anh nhìn xuống Omi. Nếu như anh có thể thoát được, anh biết anh phải bắn bể đầu tên Samurai này ngay lập tức. Như vậy sẽ là phương sách yên ổn nhất.
"Tạm biệt, Omi-san và cám ơn."
"Tạm biệt, Anjin-san." Omi nhìn Blackthorne cưỡi ngựa đi, không quay lưng lại và cho đến khi Blackthorne đã sang bên kia dốc. Anh ta đánh dấu chính xác chỗ kẽ nứt bằng một số hòn đá rồi trong lòng xôn xao, anh ta ngồi xổm chờ, quên cả nước dâng.
Chẳng bao lâu Mura và các nông dân tới, bùn lấm bê bết.
"Toranaga Sama ngã xuống khe, chính xác ở chỗ này, Mura. Gươm của người bị vùi ở đây. Hãy mang chúng tới cho ta trước lúc mặt trời lặn."
"Vâng, thưa Omi Sama."
"Nếu ngươi có chút đầu óc, nếu ngươi quan tâm đến ta, Chúa công của ngươi, thì ngươi đã làm việc này rồi."
"Xin tha thứ cho sự ngu dốt của tôi."
Omi phi ngựa đi. Họ nhìn anh một thoáng, rồi quây thành vòng tròn quanh những những hòn đá và bắt đầu đào.
Mura hạ giọng:
"Mo, anh sẽ đi với toa hành lý."
"Vâng, Mura-san. Nhưng bằng cách nào?"
"Ta sẽ đưa anh cho Anjin-san. Ông ấy sẽ chẳng hiểu ra sao đâu."
"Nhưng còn người thiếp của ông ấy, oh ko, bà ấy sẽ biết", Mo thì thào trở lại.
"Bà ấy sẽ không đi cùng ông ấy. Ta nghe nói vết bỏng của bà ấy nặng. Bà ấy sẽ tới Yedo bằng thuyền sau. Anh biết phải làm gì?"
Mo cười.
"Hầy, tôi nghe nói Yedo rất giầu có, mọi người tè vào chậu bạc - ngay cả eta nữa. Và đàn bà thì có nước da như bọt biển và nhẵn thín không có lông. Có đúng vậy không, Mura-san?"
Một người dân làng khác hỏi." Họ không có lông ư?"
"Yedo chỉ là một làng chài nhỏ bẩn thỉu, không thể tốt bằng Anjiro khi ta đến đó lần đầu tiên." Mura nói với họ, vẫn không ngừng tay đào.
"Đó là lúc cùng Đại nhân Toranaga, khi tất cả chúng ta cùng đi săn với Beppu. Chúng ta có ba nghìn người. Còn về lông, thì tất cả các cô gái ta biết đều có, trừ một cô người Triều Tiên nhưng cô nói cô đã cho nhổ đi từng sợi một."

"Một số phụ nữ sẽ làm thế để hấp dẫn chúng ta, neh?" có người nói.
"Đúng. Nhưng tôi muốn được nhìn một cái." Ninjin nói móm mém.
"Vâng, tôi muốn nhìn một cái Cổng Ngọc nhẫn lì."
"Tôi bằng lòng đánh cuộc một thuyền cá lấy một thùng phân là rứt những cái ấy ra hẳn phải đau lắm", Mo huýt sáo.
"Khi tôi là một kami tôi sẽ ở trong tòa nhà thiên đường của Kiku-san! Người ta nói nàng sinh ra đã có mùi thơm."
Tất cả cười ầm và xoay lưng đào. Hố sâu thêm dưới trời mưa.
Tất cả đều ngừng và xích lại gần.
"Cái gì vậy, Mura-san?"
"Ta vừa nghe người ta xì xào nàng sẽ trở thành thiếp của Lãnh chúa Toranaga. Người đã mua hợp đồng của nàng sáng nay, ba nghìn Koku."
Một con số choáng hồn, nhiều hơn cả làng kiếm được bằng cá và lúa trong hai mươi năm. Lòng kính trọng của họ đối với nàng tăng lên nếu điều đó là thật. Và Anjin-san, do đó là người đàn ông cuối cùng trên mặt đất này đã hưởng nàng như một kỹ nữ hạng nhất.
"Í ì…" , Mo lẩm bẩm, không nói ra thành lời.
"Nhiều tiền quá. Mình không biết mình nên nôn, hay tè, hay đánh rắm nữa."
"Đừng làm cái gì hết", Mura nói một cách vắn tắt.
"Đào đi Chúng ta phải tìm được kiếm."
Họ tuân theo, mỗi người đều chìm đắm trong những suy nghĩ riêng của mình. Cái hố sâu thêm mãi.
Chẳng bao lâu Ninjin, quá đỗi lo lắng, không thể kìm lòng được nữa, dừng tay đào.
"Mura-san, xin tha lỗi cho tôi nhưng ông quyết định như thế nào về thuế mới?" anh ta hỏi. Những người khác cũng dừng lại.
Mura vẫn tiếp tục đào, nhịp độ đều đặn, mạn mẽ.
"Có cái gì để mà quyết định? Yabu Sama nói đóng thuế, chúng ta đóng thuế, neh?"
"Nhưng Đại nhân Toranaga từ mười phần đã cắt thuế của chúng ta thành bốn phần và bây giờ người là chúa của chúng ta."
"Đúng. Nhưng Chúa Yabu lại được trao lại Izu - và cả Sugura và Totomi nữa - và lại được phong Chúa, vậy thì ai là lãnh chúa của chúng ta bây giờ?"
"Toranaga Sama. Hẳn là vậy, Mura-san, Tora...?
"Anh định đi kêu với Người chăng, Ninjin? Hả? Hãy tỉnh dậy, Yabu Sama vẫn là Chúa như trước đây. Không có gì thay đổi hết. Và nếu ông tăng thuế thì chúng ta đóng thêm thuế. Hết!"
"Nhưng như vậy sẽ hết tất cả dự trữ mùa đông của chúng ta. Hết tất cả." Giọng của Ninjin là tiếng rền rĩ tức giận, nhưng tất cả đều biết điều anh nói là thật.
"Ngay cả với số lúa chúng ta ăn cắp…"
"Số lúa chúng ta để dành", Mo rít lên, sửa lại.
"Dù cho là như vậy, cũng không thể đủ cho cả mùa đông. Chúng ta phải bán một hoặc hai thuyền..."
"Chúng ta không bán thuyền nào hết." - Mura nói. Anh xọc xẻng vào bùn và gạt mồ hôi khỏi mắt, buộc chặt lại quai nón. Rồi anh lại bắt đầu đào.
"Làm việc đi, Ninjin. Nó sẽ làm cho đầu cậu khỏi nghĩ tới ngày mai."
"Làm sao chúng ta sống qua được mùa đông, Mura-san?"
"Chúng ta vẫn phải qua mùa hè."
"Phải", Ninjin đồng ý một cách cay đắng.
"Chúng ta đã trả trước hơn hai năm trước và như vậy vẫn còn là chưa đủ." .
"Karma, Ninjin", Mo nói.

"Chiến tranh đang tới. Có lẽ chúng ta sẽ có một Chúa công mới tốt hơn, neh?" một người khác nói.

"Ông ta sẽ không thể tồi hơn được - không ai có thể tồi hơn được."

"Đừng bàn mãi chuyện đó nữa,

"Mura nói với tất cả.

"Ta còn sống - ta có thể chết rất nhanh và rồi sẽ chẳng bao giờ còn Rãnh Vàng nữa, có rừng rậm hay không." Xẻng anh chạm vào một tảng đá và anh dừng lại

"Giúp một tay nào, Mo, anh bạn."

Họ cùng nhau khiêng tảng đá ra khỏi bùn. Mo thì thầm một cách lo ngại.

"Mura-san, ngộ nhỡ Cha bề trên hỏi tới vũ khí thì sao?"

"Thì nói cho ông ấy biết. Nói với ông là chúng ta đã sẵn sàng - Anjiro đã sẵn sàng."

CHƯƠNG 42

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Đến trưa họ tới Yokose. Buntaro đã chặn Zataki đêm hôm trước như Toranaga ra lệnh, và đón tiếp ông với nghi thức trọng thể.

"Thưa Đại nhân, tôi đã yêu cầu ông ấy đóng quân bên ngoài làng, ở phía Bắc, cho đến khi địa điểm được chuẩn bị xong." Buntaro nói.

"Cuộc họp chính thức sẽ được tiến hành tại đây chiều nay, nếu Đại nhân vừa ý." Anh ta nói thêm, không chút hài hước.

"Tôi nghĩ giờ Mùi là tốt nhất."

"Tốt."

"Ông ấy muốn gặp Đại nhân đêm nay nhưng tôi gạt đi. Tôi nói với ông ấy, Đại nhân rất vinh dự gặp hôm nay hoặc mai, ông ấy muốn thế nào cũng được."

Không rời khỏi yên ngựa đã sùi bọt mép. Toranaga mặc giáp, đội mũ sắt cũng giống như các vệ sĩ, thận trọng nhìn quanh một lượt địa điểm đã chọn một cách cẩn thận để tránh phục binh. Không có cây cối hoặc nhà cửa gì trước tầm mắt để có thể giấu được các cung thủ hoặc xạ thủ. Ở phía Đông làng, đất bằng phẳng, và hơi cao hơn, phía Bắc, phía Tây và phía Nam được canh phòng bởi dân làng và bởi chiếc cầu gỗ bắc qua dòng sông chảy xiết. Ở đây, có những chỗ hẹp nước xoáy và đầy đá. Về phía Đông, đằng sau ông và những kỵ sĩ mệt mỏi, đẫm mồ hôi, con đường dốc ngược lên hẻm núi tới đỉnh mù sương, cách năm ri. Những dãy núi sừng sững chung quanh, có nhiều núi lửa và hầu hết các đỉnh núi đều chìm trong mây. Ở giữa quãng đất quang, một bệ đài rộng mười hai tấm chiếu được dựng lên trên lớp gỗ thấp. Một mái che cao bằng bấc phủ phía trên. Tài nghệ của người thợ không làm cho ta thấy có sự vội vàng. Hai chiếc đệm gấm thêu đặt đối diện nhau trên chiếu.

"Tôi đã cắt đặt người ở kia, ở kia và ở kia,

"Buntaro tiếp tục nói và đưa mắt về những lớp đất trồi lên.

"Thưa Đại nhân, ngài có thể nhìn thấy ở mọi phía. Vị trí bảo vệ thuận lợi - chiếc cầu và cả làng đã được che chở. Phía Đông, con đường rút của Đại nhân được an toàn cùng với nhiều binh lính hơn. Tất nhiên cầu đã được lính gác khóa chặt và tôi đã để một đội danh dự một trăm người tại doanh trại của ông ấy."

"Chúa Zataki hiện nay ở đó?"

"Không, thưa Đại nhân. Tôi đã chọn một cái quán cho ông ấy và các giám mã của ông ấy ở vùng ngoài làng, phía Bắc, xứng đáng với vị trí của ông ấy và mời ông ấy tắm ở đó. Quán ấy chơ vơ và an toàn. Tôi cố ý nói Đại nhân sẽ tới suối khoáng Shuzenki ngày mai và ông ấy sẽ là khách của Đại nhân." Buntaro chỉ một cái quán nhỏ xinh xắn trên bờ khoảng rừng trống trông ra một phong cảnh tuyệt vời, gần suối nước nóng, nổi bong bóng, để làm chỗ tắm thiên nhiên,

"Cái quán đó của ngài, thưa Đại nhân." Trước mặt quán là một nhóm người đang quì, đầu cúi thấp, bất động trước mặt họ.

"Họ là trưởng làng và các già làng. Tôi không biết Đại nhân có cần gặp họ ngay không?"

"Để sau!" Ngựa của Toranaga hí lên mệt mỏi, đầu nghiêng hất qua hất lại, dây cương rung. Ông vỗ về nó, bây giờ đã hoàn toàn mãn nguyện vì sự an toàn. Ông ra hiệu cho tùy tùng của mình và xuống ngựa. Một trong những Samurai của Buntaro giữ dây cương - người Samurai này, cũng như Buntaro và tất cả

mọi người, đều mặc áo giáp, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu.

Toranaga duỗi người một cách khoan khoái, khẽ nhún nhẩy để làm cho các cơ bắp ở lưng và đùi thư duỗi. Ông đã từ Anjiro đi một mạch theo phương thức hành quân, chỉ dừng lại để thay ngựa. Đoàn hành lý dưới quyền điều khiển của Omi - kiệu và phù hiệu - hãy còn ở tít phía sau. Con đường từ Anjiro ngoằn ngoèo dọc bờ biển rồi rẽ khúc. Họ đã đi theo con đường phía Tây, qua những cánh rừng rậm, vượt qua rặng Ômura phía tay phải đỉnh núi lửa Amagi tay trái vươn cao gần năm nghìn feet. Cuộc hành trình đã làm ông sảng khoái - cuối cùng đã làm một hoạt động gì đó? Một phần của cuộc hành trình đã đi qua vùng đất chim ưng mà ông đã hứa với mình, một hôm nào đó, ông đã đi săn khắp cả Izu.

"Tốt. Phải, rất tốt", ông nói trong những tiếng ồn ào của quân binh xuống ngựa và tiếng trò chuyện." Ông làm tốt!"

"Nếu Đại nhân ban cho tôi niềm vinh dự, thưa Đại nhân, tôi xin Người cho phép tôi xóa sổ Chúa Zataki và quân binh của ông ấy ngay lập tức."

"Ông ấy lăng mạ ông sao?"

"Không - trái lại - phong cách của ông ấy giống như một triều thần, nhưng lá cờ của ông ta là sự phản bội đối với Đại nhân."

"Hãy kiên nhẫn. Tôi đã phải nói với ông điều đó bao nhiêu lần?" Toranaga nói không có vẻ giận dữ.

"Lúc nào tôi cũng e ngại, thưa Đại nhân", Buntaro trả lời cộc cằn.

"Xin tha lỗi cho tôi."

"Trước đây ông vốn là bạn của ông ấy?"

"Trước đây ông ấy vốn là đồng minh của Đại nhân."

"Ông ấy đã cứu mạng ông ở Odaoara."

"Chúng ta đều cùng ở một phía ở Odaoara", Buntaro nói lạnh lẽo rồi buột ra.

"Tại sao ông ta có thể làm được điều đó đối với Đại nhân? Người anh em của chính Đại nhân? Đại nhân chẳng đã ban ơn huệ cho ông ấy - cùng chiến đấu ở một bên – suốt đời ông ấy?"

"Con người thay đổi." Toranaga đặt hết sự chú ý vào bệ đài. Những tấm rèm bằng lụa rất trang nhã được treo để trang trí, những chiếc đệm gối được kết tua ở bốn góc.

"Trông có vẻ xa hoa quá và nó tạo cho cuộc gặp gỡ quan trọng", ông nói.

"Làm đơn giản thôi. Tháo hết rèm, bó hết đệm gối, trả lại cho lái buôn, và nếu họ không trả lại tiền cho sĩ quan hậu cần thì hãy nói ông ta bán đi. Kiếm bốn cái đệm, không phải hai - đơn giản, nhồi trấu!"

"Vâng, thưa Đại nhân."

Cái nhìn của Toranaga chuyển xuống suối, ông đi lại phía đó. Nước bốc hơi và có lưu huỳnh, rít lên xèo xèo. Thân thể ông thèm khát được tắm.

"Thế còn người Cơ đốc?" ông hỏi.

"Thưa Đại nhân."

"Tsukku-san, người thầy tu Cơ đốc?"

"Ồ ông ta! ông ta ở quanh quất đâu trong làng, nhưng ở bên kia cầu. Ông ta bị cấm không được sang bên này nếu không có lệnh của Đại nhân. Sao? Có quan trọng không ạ? Ông ta nói điều gì đại khái là ông ta rất vinh dự nếu được gặp Đại nhân khi tiện. Đại nhân có muốn ông ta tới đây không?"

"Ông ta có một mình không?"

Môi Buntaro cong lên.

"Không. Ông ta có một đoàn tùy tùng hai mươi thầy tăng, tất cả đều trọc đầu như ông ta - tất cả đều là người Kyushu, thưa Đại nhân; tất cả đều xuất thân dòng dõi và tất cả đều là Samurai. Tất cả đều có ngựa nhưng không có vũ khí. Tôi đã cho soát tất cả. Rất cẩn thận."

"Và cả ông ta."

"Tất nhiên là ông ta - ông ta hơn bất cứ người nào hết. Có bốn con chim bồ câu đưa thư trong hành lý của ông ta. Tôi đã tịch thu chúng."

"Tốt. Giết chúng đi."

"Tôi hiểu. Đại nhân có cần tôi gọi ông ta lúc này không?"

"Để sau. Ta sẽ gặp ông ta sau."

Buntaro cau mày:

"Khám ông ta như vậy có gì là sai không?"

Toranaga lắc đầu lơ đãng nhìn trở lại đỉnh núi, lục trong suy nghĩ. Rồi ông nói.

"Cho vài ba người có thể tin được canh Trung đoàn Pháo."

"Tôi đã làm điều đó, thưa Đại nhân." Nét mặt của Buntaro rạng rỡ một nỗi hài lòng hiểm ác.

"Và trong các vệ sĩ của Chúa Yabu cũng có một số tai mắt của chúng ta. Ông ta sẽ không thể nào đánh rắm mà Đại nhân lại không biết, nếu Người muốn."

"Tốt." Đoàn vật chuyển hành lý vẫn còn xa, đang đi trên một đoạn đường vòng. Toranaga nhìn thấy ba cái kiệu, Omi cưỡi ngựa đi đầu như đã được ra lệnh, Anjin-san bên cạnh cũng trên yên ngựa.

Ông quay lại bảo Buntaro.

"Ta đã mang phu nhân của ông theo."

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Nàng xin phép ta đi Osaka."

Buntaro nhìn ông, nhưng không nói gì. Rồi gã liếc nhìn trở lại những bóng hình hầu như không thể nhận rõ được ấy.

"Ta cho nàng sự đồng ý của ta - tất nhiên, với điều kiện ông cũng đồng ý."

"Thưa Đại nhân, những gì Đại nhân đồng ý, tôi cũng đồng ý", Buntaro nói.

"Ta có thể cho phép nàng đi bằng đường bộ từ Mishima, hoặc nàng có thể đi cùng Anjin-san tới Yedo và từ đó đi bằng đường thủy tới Osaka. Anjin-san đã đồng ý và chịu trách nhiệm về nàng - nếu nàng đồng ý."

"Đi bằng đường biển an toàn hơn", Buntaro căm giận, miễn cưỡng nói.

"Tất cả còn phụ thuộc vào tin tức của Chúa Zataki, Nếu như Ishido chính thức tuyên bố chiến tranh với ta, thì tất nhiên ta phải cấm điều đó.Nếu không phu nhân có thể đi tiếp ngày mai hoặc ngày kia, nếu ông đồng ý."

"Những gì Đại nhân quyết định, tôi đồng ý."

"Chiều nay hãy chuyển nhiệm vụ của ông cho Naga-san. Đây là lúc tốt để làm lành giữa ông và vợ ông."

"Xin Đại nhân tha lỗi cho. Tôi xin được ở cùng với binh lính của tôi. Tôi xin Đại nhân cho tôi ở lại với quân binh của tôi. Cho đến khi chúng ta thoát an toàn."

"Đêm nay ông hãy chuyển nhiệm vụ của ông cho con trai tôi. Ông và vợ ông sẽ dự bữa ăn chiều với tôi. Các người sẽ làm lành với nhau."

Buntaro nhìn xuống đất. Rồi gã nói, càng lạnh băng như đá:

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Ông được lệnh phải làm lành", Toranaga nói. Ông muốn nói thêm

"Một nền hòa bình danh dự vẫn tốt hơn là chiến tranh, neh?" Nhưng điều đó không đúng và có thể làm nảy ra một cuộc tranh luận triết học mà ông thì mệt không muốn tranh luận gì hết, chỉ muốn tắm và nghỉ ngơi.

"Nào bây giờ hãy đi gọi trưởng làng."

Người trưởng làng và các già làng ngã dúi dụi vào nhau, phủ phục trước mặt ông, chào mừng ông một cách tưng bừng. Toranaga nói thẳng thừng với họ rằng số tiền họ phải nộp cho sĩ quan hậu cần của

ông khi ông đi tất nhiên là công bằng hợp lý, neh?

"Hai", họ khúm núm đồng thanh nói và cám ơn các vị thần linh vì số phận may mắn bất ngờ và sự thu hoạch tốt đẹp chuyến viếng thăm này nhất định sẽ đem đến cho họ. Họ lại cúi chào và ca tụng nhiều lần nữa, tất cả đều nói họ lấy làm tự hào và vinh dự được phục vụ Daimyo vĩ đại nhất vương triều, ông già trưởng làng hoạt bát rước Toranaga vào quán.

Toranaga xem xét cẩn thận đám hầu gái đủ lứa tuổi đang mỉm cười, cúi chào, tinh hoa của làng. Có mười phòng chung quanh một khu vườn với một trà thất nhỏ ở giữa, bếp phía sau, và phía Tây, nép vào những tảng đá, một nhà tắm lớn nước từ những dòng suối đưa đến. Toàn bộ quán được rào gọn ghẽ, một lối đi có mái che dẫn tới nhà tắm và rất dễ bảo vệ.

"Ta không cần tất cả quán, Buntaro-san", ông đứng ở hàng hiên nói.

"Ba phòng là đủ - một cho ta, một cho Anjin-san, và một cho các phụ nữ. Ông lấy một phòng thứ tư. Không cần phải trả tiền cho những phòng khác."

"Sĩ quan hậu cần của tôi nói đã thu xếp rất tốt đẹp cho toàn bộ quán, thưa Đại nhân, từng ngày một, tốt hơn là một nửa giá. Tôi đã chấp nhận giá cả vì sự an toàn của Đại nhân."

"Tốt lắm", Toranaga đồng ý miễn cưỡng.

"Nhưng ta muốn xem hóa đơn thanh toán trước khi chúng ta đi. Không cần lãng phí tiền bạc. Ông nên cắt lính gác ở các phòng, bốn gác một phòng."

"Vâng, thưa Đại nhân." Buntaro cũng đã quyết định làm như vậy. Gã nhìn Toranaga sải bước cùng hai vệ sĩ, bao quanh bốn trong số những cô gái đẹp nhất đi vào phòng ông ở cánh phía Đông. Gã đờ đẫn tự hỏi, những người phụ nữ nào? Những người phụ nữ nào cần phòng đó? Fujiko? Không sao, gã nghĩ một cách mệt mỏi, rồi mình sẽ biết được ngay thôi.

Một người hầu gái lướt qua. Cô mỉm cười rạng rỡ với gã, gã mỉm cười lại một cách máy móc. Cô ta trẻ và đẹp, da mềm mại và gã đã chăn gối với cô đêm qua. Nhưng sự đi lại ấy không đem lại cho gã khoái cảm, mặc dầu cô khéo léo hăng hái, được huấn luyện thành thục, lòng dục của gã sớm tan biến- gã không còn thấy ham muốn cô nữa. Nhưng vì lịch sự gã giả vờ là đã đạt tới mức sung sướng tuyệt vời cũng như cô đã vờ như vậy và rồi cô rời gã.

Vẫn còn trầm ngâm, gã bước ra sân ngó đăm đăm ngược lên phía con đường.

Tại sao lại Osaka?

Đến giờ Mùi, những người gác trên cầu đứng sang một bên. Đoàn tùy tùng bắt đầu qua cầu. Trước tiên là những người cầm cờ hiệu mang phù điêu của Nhiếp chính quan, rồi đến chiếc kiệu lộng lẫy và cuối cùng là nhiều lính gác nữa.

Dân làng cúi chào, tất cả đều quỳ, thầm kinh ngạc trước sự giầu có và lộng lẫy. Người trưởng làng đã cẩn thận hỏi xem ông ta có cần phải tập hợp toàn thể dân làng trong dịp này hay không. Toranaga nói những người không làm việc có thể xem nếu được chủ họ cho phép. Vì vậy, người trưởng làng càng thận trọng hơn, đã lựa chọn một đoàn gồm hầu hết người già và những người trẻ biết vâng lời vừa đủ để cho có mặt - mặc dù tất cả những người lớn đều muốn có mặt - nhưng không đông đến độ ngược lại với lệnh của vị Daimyo vĩ đại. Tất cả những người có thể, đều lén nhìn từ trong nhà qua cửa sổ.

Saigawa Zataki, Chúa của Shinano, cao hơn Toranaga, và trẻ hơn ông năm tuổi, vai cũng rộng như ông và mũi to. Nhưng bụng không to, bộ râu đen và rậm, mắt là hai rãnh nứt trên mặt. Mặc dù hình như có sự giống nhau huyền bí giữa hai người anh em cùng mẹ khác bố khi họ ở hai nơi, bây giờ khi họ ở bên nhau, họ lại hoàn toàn khác nhau.

Chiếc kimono của Zataki sang trọng, áo giáp của ông lóng lánh, hai thanh kiếm của ông đã được sử dụng nhiều.

"Chào chú." Toranaga bước xuống bệ đài và cúi chào. Ông mặc chiếc kimono đơn giản nhất, đôi dép rơm của người lính. Và kiếm.

"Xin tha lỗi cho tôi đã đón chú không chính thức như thế này, nhưng tôi đã đến đây hết sức nhanh."

"Xin tha lỗi cho tôi đã làm phiền anh. Trông anh khỏe. Rất khỏe." Zataki bước ra khỏi kiệu và chào đáp lễ, tiếp theo là một loạt đủ các nghi thức tỉ mỉ.

"Xin mời ngồi chiếc đệm này, Chúa Zataki."

"Xin thứ lỗi cho tôi, tôi sẽ rất lấy làm vinh dự nếu ngài vui lòng ngồi trước, Lãnh chúa Toranaga."

"Ngài thật tử tế. Nhưng xin ban cho tôi thêm vinh dự, ngài hãy ngồi trước cho."

Họ tiếp tục chơi cái trò chơi họ đã từng chơi nhiều lần trước đây với nhau, với bạn bè và kẻ thù, leo lên nấc thang danh vọng, nhấm nháp những luật lệ phép tắc chế ngự mỗi cử động, mỗi lời nói, rào đón để cho không ai mắc một khuyết điểm nào hoặc làm hại bản thân mình hoặc sứ mạng của mình.

Cuối cùng họ ngồi đối diện nhau trên đệm, cách nhau tầm hai thanh kiếm. Buntaro đứng phía sau, bên tay trái Toranaga. Người phụ tá chính của Zataki, một Samurai đã đứng tuổi, mái tóc hoa râm, đứng phía sau bên trái ông. Chung quanh bệ đài, cách đó hai mươi bước, ngồi những hàng Samurai, tất cả đều cố ý ăn mặc quần áo đường trường, nhưng vũ khí của họ thì hoàn hảo. Omi ngồi trên đất ở mép bệ đài, Naga ăn mặc theo nghi thức và sang trọng, cầu vai rộng và khóa thắt lưng bằng bạc. Nhưng cả hai bên đều được vũ trang tốt như nhau. Họ cũng ngồi, cách hai mươi bước.

Mariko pha trà, và câu chuyện hình thức, tẻ nhạt diễn ra giữa hai anh em. Đến giờ được cho phép, Mariko cúi chào và rút. Buntaro cảm thấy nàng, hết sức tự hào về cái duyên dáng và sắc đẹp của nàng. Thế rồi, hơi quá sớm, Zataki nói đột ngột.

"Tôi mang lệnh của Hội đồng. Nhiếp chính."

Một sự yên lặng đột ngột rơi trên quảng trường. Tất cả mọi người, kể cả quân binh của chính Zataki cũng kinh hoàng trước sự thất lễ của ông ta, trước cái cách láo xược khi ông ta nói

"Lệnh" chứ không phải

"Thư" và trước sự nôn nóng của ông ta, không đợi Toranaga hỏi.

"Tôi có thể giúp gì được không?" như theo lễ.

Naga liếc nhanh đo quãng cách giữa tay kiếm của Zataki và cha anh. Anh nhìn thấy nét ửng hồng, dấu hiệu không thể sai của sự bùng nổ nhất định sẽ xảy ra và Naga đã kinh ngạc khi anh nghe thấy lời đáp tự kiềm chế.

"Hết sức xin lỗi, chú có lệnh? Cho ai hở chú? Chắc chú muốn nói là thư?"

Zataki giật hai cuộn giấy nhỏ khỏi ống tay áo. Bàn tay của Buntaro chỉ suýt nữa là giật thanh kiếm trước sự đột ngột này, bởi vì phép tắc đòi tất cả mọi cử động.phải chậm rãi, thong thả. Toranaga không nhúc nhích.

Zataki bật xi gắn của cuộn giấy thứ nhất, đọc to bằng một giọng lạnh lùng:

"Theo lệnh của Hội đồng Nhiếp chính, nhân danh Thiên Hoàng Go Niji, Thiên tử: Chúng tôi chào mừng chư hầu rạng danh của chúng tôi, Yoski Toranaga non Minowara và mời ông có mặt trước Hội đồng, xin ông báo cáo cho sứ giả rạng danh của chúng tôi, Nhiếp chính quan, Chúa Saigaoa Zataki, lời mời đó có được chấp nhận hay từ chối - cấp cấp như luật lệnh."

Ông ta nhìn lên và cũng bằng một giọng to như vậy, đọc tiếp

"Tất cả Nhiếp chính quan đã ký và đóng dấu bằng đại ấn của Vương triều." Ông ta để cuộn giấy trước mặt một cách kiêu căng. Toranaga ra hiệu cho Buntaro, gã tiến lên phía trước, cúi chào Zataki thật thấp, cầm cuộn giấy lên, quay về phía Toranaga, lại cúi chào. Toranaga nhận cuộn giấy, ra hiệu cho Buntaro trở về chỗ của mình.

Toranaga xem xét cuộn giấy kỹ càng.

"Tất cả những chứ ký đều là thật." Zataki nói." Ngài chấp nhận hay từ chối?"

Bằng một giọng khẽ cố nén, mà chỉ những người trên bệ đài, Omi và Naga mới có thể nghe thấy, Toranaga nói:

"Tại sao ta lại không lấy đầu ngươi vì thái độ vô lễ của ngươi nhỉ?"
"Bởi vì tôi là con trai của mẹ tôi", Zataki trả lời.
"Điều đó cũng không che chở được cho ngươi nếu ngươi cứ tiếp tục cung cách này."
"Vậy thì bà sẽ phải chết sớm."
"Cái gì?"
"Phu nhân, mẹ của chúng ta hiện đang ở Takato", Takato là một pháo đài bất khả xâm phạm và là thủ phủ của Shinano, tỉnh của Zataki.
"Tôi lấy làm tiếc thi thể của bà sẽ phải ở lại đó mãi mãi."
"Xì! Ngươi cũng kính trọng bà như ta."
"Trên linh hồn bất tử của bà, anh ạ, dù cho tôi có kính trọng bà đến bao nhiêu, tôi còn căm ghét việc anh làm đối với vương quốc này bấy nhiêu."
"Ta không có ý định tìm thêm đất đai và không..." .
"Anh có ý định lật đổ quyền kế nghiệp."
"Lại lầm nốt, và ta luôn luôn bảo vệ cháu ta chống lại những kẻ phản bội."
"Anh đang đi tìm sự sa cơ của Công tử thừa kế, tôi tin như vậy, vì vậy tôi quyết định phải sống, khóa kín con đường Shinano và con đường phía Bắc không cho anh qua, bằng bất cứ giá nào, và tôi sẽ tiếp tục làm như vậy cho đến khi Kuanto nằm trong tay của bè bạn - bằng bất cứ giá nào."
"Trong tay chú. Có phải không chú?"
"Bất cứ trong bàn tay an toàn nào - tại bàn tay của anh. Anh ạ."
"Chú tin Ishido à?"
"Tôi không tin ai cả, chính anh đã dạy tôi điều đó. Ishido là Ishido, nhưng lòng trung thành của ông ấy là điều không còn nghi ngờ gì nữa. Ngay cả anh cũng sẽ thừa nhận điều đó?"
"Ta thừa nhận Ishido đang cố gắng tiêu diệt ta, và chẻ đôi vương quốc này, rồi ông ta đã tiếm quyền và ông ta đang phá vỡ di chúc của Taiko."
"Nhưng chính anh đã âm mưu với Chúa Sugiyama để phá nát Hội đồng Nhiếp chính, neh?" Đường gân trên trán Zataki nổi lên đập thình thịch như một con sâu màu đen
"Anh có thể nói được gì? Một trong những cố vấn của ông ấy đã thừa nhận sự phản bội: anh đã âm mưu với Sugiyama để ông ấy chấp nhận Chúa Ito vào địa vị của anh rồi từ chức một hôm trước khi cuộc họp đầu tiên bắt đầu và trốn thoát lúc đêm khuya, như vậy là ném cả vương triều này vào tình trạng hỗn độn. Tôi đã nghe lời thú tội đó - anh ạ?"
"Chú là một trong những tên sát nhân đó phải không?"
Zataki đỏ mặt.
"Những Ronin quá cuồng nhiệt đã giết Sugiyama, chứ không phải tôi, cũng không phải người của Ishido."
"Kể cũng lạ, chú thay thế địa vị của ông ấy nhanh quá nhỉ."
"Không. Dòng dõi của tôi cũng lâu đời như dòng dõi của anh. Nhưng tôi không ta lệnh cho cái chết đó, cả Ishido cũng không, ông ấy đã lấy danh dự của người Samurai để thề. Tôi cũng thế. Ronin đã giết Sugiyama, không phải tôi, cũng không phải người nào của Ishido hết, nhưng ông ấy đáng chết."
"Bằng cách tra tấn, bị làm ô nhục trong một căn hầm bẩn thỉu, con cái và thê thiếp của ông ấy bị băm nhỏ trước mặt ông..."
"Đó là tin đồn của một lũ bất mãn bẩn thỉu tung ra - có lẽ bởi những gián điệp của anh - để làm mất uy tín của Chúa Ishido và tiếp đó là Phu nhân Ochiba và Công tử Nhiếp chính. Không có bằng chứng gì về chuyện đó cả."
"Hãy nhìn thân thể họ xem."
"Ronin đốt nhà họ. Không có thân thể nào hết."

"Tiện quá, neh? Tại sao chú liến thoắng cái mồm như vậy? Chú đâu có phải là một tên nông dân ngu dốt."

"Tôi từ chối ngồi đây và nghe cái chuyện rác rưởi này. Hãy cho tôi câu trả lời ngay bây giờ đi. Thế rồi, hoặc là lấy đầu tôi và bà mẹ sẽ chết, hoặc để cho tôi đi." Zataki nghiêng người về phía trước.

"Sau khi đầu tôi lìa khỏi vai, trong chốc lát, mười con bồ câu đưa thư sẽ lao về phía Bắc tới Takato. Tôi có những người đáng tin cậy ở miền Bắc, miền Đông và miền Tây, cách đây một ngày đường, ngoài tầm với của anh, và nếu như họ thất bại thì hãy còn nhiều nữa, trong vùng an toàn, bên kia biên giới của anh. Nếu anh lấy đầu tôi, hoặc cho ám sát tôi, hoặc nếu tôi chết ở Izu - bắt kể lý do gì - mẹ cũng sẽ chết. Nào, bây giờ hãy lấy đầu tôi, hoặc giải quyết thế nào tờ chiếu này và tôi sẽ rời Izu ngay lập tức. Hãy chọn đi!"

"Ishido đã ám hại Chúa Sugiyama. Cuối cùng rồi ta sẽ đưa được cho chú bằng chứng. Điều này quan trọng, neh? Tôi chỉ cần một chút..."

"Anh không còn thì giờ nữa đâu! Cấp cấp như luật lệnh, trong chiếu đã nói. Tất nhiên anh từ chối không chịu tuân theo, tốt, vậy thế là xong. Đây." Zata đặt cuộn giấy thứ hai lên chiếu.

"Đây là lệnh chính thức truy tố anh và lệnh tự sát mà anh sẽ đều khinh miệt như nhau - cầu cho Đức Phật tha thứ cho anh! Bây giờ mọi chuyện thế là xong. Tôi sẽ đi ngay bây giờ, lần sau chúng ta sẽ gặp trên bãi chiến trường và thề có Đức Phật, trước khi mặt trời lặn cùng ngày hôm ấy, tôi tự hứa với mình, tôi sẽ thấy đầu anh bêu trên cọc."

Toranaga đưa mắt nhìn kẻ kình địch của mình.

"Chúa Sugiyama là bạn cũ của chú và của ta. Đồng chí của chúng ta, một Samurai đáng kính từ xưa đến nay. Sự thật về cái chết của ông ấy cũng nên là điều quan trọng đối với chú."

"Cái chết của anh còn quan trong hơn, anh trai ạ!"

"Ishido đã ấn cái đầu vú của mình như đầu vú mẹ vào thằng bé đang chết đói là chú."

Zataki quay sang người cố vấn.

"Trên danh dự của một Samurai, ông khuyên ta làm gì?"

Ông già Samurai tóc bạc tôn kính, đứng đầu những người thân tín nhất của Zataki, mà Toranaga biết là người trọng danh dự, cảm thấy xấu hổ, choáng váng vì sự căm thù quá lộ liễu đối với những điều nghe thấy.

"Hết sức xin lỗi Chúa công", ông nói thì thào tắc nghẹn, cúi chào Toranaga,

"Nhưng tất nhiên chủ của tôi nói sự thật. Điều đó còn cần gì phải hỏi? Và xin tha lỗi cho tôi, nhưng nhiệm vụ của tôi, với tất cả danh dự và sự khiêm nhường, tôi xin chỉ ra cho cả hai vị rằng… rằng một sự thiếu lễ độ đáng ngạc nhiên như vậy giữa hai vị thật là không xứng đáng với địa vị của các vị và tính chất long trọng của cuộc hội kiến này. Nếu các chư hầu của hai Đại nhân - nếu họ nghe được - tôi không biết một trong hai Đại nhân có ai kìm họ lại được không? Các Đại nhân đã quên nhiệm vụ của người Samurai, và nhiệm vụ của các Đại nhân đối với tướng lĩnh của mình. Xin tha lỗi cho tôi", ông cúi chào cả hai,

"Nhưng buộc phải nói như vậy." Rồi ông nói thêm:

"Tất cả mọi bức thư đều giống nhau, thưa Chúa công Toranaga, và đều có dấu chính thức của Chúa Zataki:

"Hãy giết Phu nhân, mẹ ta ngay lập tức."

"Làm sao ta có thể chứng minh ta không có ý định lật đổ công tử kế nghiệp?" Toranaga hỏi em mình.

"Lập tức trút bỏ mọi tước vị và quyền hành của anh cho con trai và là người thừa kế, Chúa Sudara , và tự sát ngay hôm nay. Rồi tôi và tất cả quân binh của tôi - cho đến người cuối cùng - sẽ ủng hộ Sudara làm Chúa của Kuanto."

"Ta sẽ xem xét điều chú vừa nói."

"Hả?"
"Ta sẽ xem xét điều chú vừa nói", Toranaga nhắc lại một cách kiên quyết hơn.
"Chúng ta sẽ gặp nhau ngày mai giờ này, nếu chú vui lòng."
Mặt Zataki méo đi.
"Phải chăng lại một mưu mô nữa của anh? Có chuyện gì phải gặp?"
"Về chuyện chú vừa nói, về chuyện này", Toranaga giơ cuộn giấy trong tay ông lên.
"Ta sẽ trả lời chú ngày mai."
"Buntaro-san!" Zataki chỉ cuộn giấy thứ hai.
"Làm ơn đưa cái này cho chủ ông."
"Không!" Giọng Toranaga vang lên khắp khu rừng thưa, hết sức long trọng, ông nói to.
"Tôi vinh dự chính thức nhận thư của Hội đồng và sẽ trả lời cho Sứ thần nổi danh của họ, em trai ta, Chúa Shinano ngày mai, giờ này."
Zalaki ngó nhìn anh một cách ngờ vực.
"Có thể trả..."
"Xin Chúa công tha lỗi", ông già Samurai lại ngắt lời, hết sức uy nghi và lại giữ cho cuộc nói chuyện mang tính riêng tư,
"Xin lỗi, nhưng Lãnh chúa Toranaga gợi ý như vậy là sự lựa chọn long trọng, một sự lựa chọn không phải chỉ nằm trong cuộn giấy này. Cho Người thời gian Người đòi hỏi là điều đúng và vinh dự."
Zataki nhặt cuộn giấy thứ hai và nhét vào ống tay áo của mình.
"Tốt lắm. Ta đồng ý. Lãnh chúa Toranaga, xin tha lỗi cho cách cư xử thiếu lịch sự của tôi. Cuối cùng, xin cho tôi biết Kasigi Yabu ở đâu? Tôi có một thông điệp cho ông ấy. Chỉ có liên quan tới ông ấy thôi?"
"Ta sẽ bảo ông ấy đến chỗ chú."
Con chim ưng khép cánh buông mình ở độ cao một nghìn feet từ bầu trời chiều, rơi vào con chim bồ câu đang trốn chạy, lông bắn ra tung tóe, nó tóm lấy con chim trong móng vuốt của nó, đem con chim xuống phía mặt đất rồi vẫn như một hòn đá rơi khi chỉ còn cách đất chừng vài feet, nó buông con mồi chết ra, sững lại đột ngột rồi nhào vào một cách thật hoàn hảo.
"Ec- éc - eé - ec!" Nó rít lên, xù lông cổ đầy tự hào, móng vuốt nó rạch toang đầu con bồ câu trong niềm ngây ngất của chiến thắng.
Toranaga cùng với Naga làm giám mã cho ông, phi ngựa lên. Vị Daimyo tụt xuống ngựa. ông gọi con chim ưng một cách nhẹ nhàng tới đậu trên nắm tay mình. Nó ngoan ngoãn bước lên chiếc găng tay của ông. Lập tức nó được thưởng một miếng thịt nữa của con mồi trước. Ông phủ mũ trùm lên con chim ưng. Naga nhặt con bồ câu để nó vào túi đi săn đã đầy tới nửa treo bên yên ngựa của cha, rồi quay lại vẫy tay gọi những người theo săn khác ở xa.
Toranaga nhảy lên yên ngựa, con chim ưng đỗ trên găng của ông một cách thoải mái. Ông nhìn lên bầu trời. ước lượng ánh sáng còn sót lại.
Trong buổi chiều muộn, mặt trời xuyên qua mây, và giờ đây trong thung lũng, ngày đang chết nhanh, mặt trời đã khuất sau ngọn núi phía Tây, trời mát và dễ chịu. Những đám mây trôi về phương Bắc, quấn quít trên những ngọn núi. Ở độ cao này, không khí thanh sạch và ngọt ngào.
"Ngày mai chúng ta sẽ có một ngày đẹp, Naga-san. Không mây, cha nghĩ thế. Cha nghĩ cha sẽ đi săn lúc rạng sáng."
"Vâng, thưa cha." Naga ngắm nhìn ông, bối rối, cũng vẫn như bao giờ anh sợ không dám hỏi nhưng lại muốn biết mọi thứ. Anh không thể lường được sao cha anh lại có thể vô tư sau một cuộc gặp gỡ ghê tởm như vậy. Sau khi chào tiễn Zataki đi theo đúng nghi thức, ông lập tức gọi đàn chim ưng và những người xua dã thú, những người gác, hô họ tiến về những ngọn đồi trùng điệp bên kia rừng, đối với

Naga dường như là một sự tự chủ vượt lên trên mức trần tục. Bây giờ chỉ nghĩ tới Zataki thôi cũng đủ làm da thịt của Naga sởn lên và anh nghĩ ông cố vấn già đã nói đúng: nếu chỉ một phần mười cuộc đối thoại này được nghe thấy, các Samurai đã phải nhảy lên để bảo vệ danh dự của chủ họ rồi. Nếu không vì mối đe dọa treo lơ lửng trên đầu người bà đáng kính của anh, thì chính anh cũng đã lao tới Zataki rồi. Mình cho rằng cha mình cũng nghĩ như mình, anh suy nghĩ...

Mắt anh nhận ra những người kị mã từ cánh rừng phía dưới đang phi ngựa lên chỗ họ qua những chân đồi uốn khúc. Phía bên kia màu xanh thẫm của khu rừng, con sông lượn vòng một giải màu đen, ánh sáng trong quán lập lòe như đom đóm.

"Cha!"

"Hả! À, cha nhìn thấy họ rồi. Họ là ai thế nhỉ?"

"Yabu-san, Omi-san và... tám vệ sĩ."

"Mắt con tốt hơn mắt cha. À phải rồi, bây giờ cha. nhận ra họ rồi."

Naga nói không suy nghĩ:

"Giá như con thì con không để cho Yabu-san đi một mình tới chỗ Chúa Zataki mà không..." Anh dừng lại, lắp bắp:

"Xin tha lỗi cho con."

"Tại sao ở địa vị con, con lại không để cho Yabu-san đi một mình."

Naga tự rủa mình vì đã trót mở miệng và run sợ trước ánh mắt của phụ thân.

"Xin tha lỗi cho con, bởi vì như vậy con sẽ không làm sao có thể biết được họ bàn định, bí mật gì với nhau. Thưa cha, ông ta có thể dễ dàng làm điều đó ở địa vị con, con sẽ tách họ ra - xin tha lỗi con. Con không tin ông ta."

"Nếu Yabu-san và Zataki-san bày trò phản bội sau lưng ta, thì họ sẽ làm điều đó cho dù ta có cử người theo chăng nữa. Đôi khi nới rộng dây cho con mồi là điều khôn ngoan - đó là cách để bắt cá, neh?"

"Vâng, xin tha lỗi cho con."

Toranaga thấy là con trai ông không hiểu, sẽ không bao giờ hiểu, sẽ luôn luôn chỉ là một con chim ưng lao vào kẻ thù, nhanh gọn, chí tử.

"Cha mừng là con đã hiểu, con trai ta", ông nói khuyến khích con, biết được những khả năng tốt của con và đánh giá cao chúng.

"Con là đứa con ngoan", ông nói thêm, thành thật.

"Cám ơn cha", Naga nói, lòng đầy tự hào trước lời khen hiếm hoi này.

"Con chỉ mong cha tha thứ cho sự ngu dốt của con và dạy bảo con để con phục vụ cha được tốt hơn."

"Con không phải đứa ngu. Yabu là đứa ngu", Toranaga chỉ chút nữa thì nói thêm như vậy.

"Người ta biết ít chừng nào tốt chừng ấy và cũng không cần phải căng thẳng đầu óc, Naga. Con còn trẻ lắm - đứa con ít tuổi nhất của ta, đứa em cùng bố khác mẹ với con, Tadateru. Nó bao nhiêu rồi nhỉ? À, lên bảy, phải, nó bảy tuổi."

Ông ngắm những kị mã tiến gần lại một lúc.

"Mẹ con thế nào, Naga?"

"Vẫn như bao giờ, là người đàn bà hạnh phúc nhất trần đời. Mẹ con chỉ cho con gặp bà một năm một lần. Cha có thể thuyết phục để mẹ đổi ý không?"

"Không", Toranaga nói:

"Mẹ con không bao giờ đổi ý đâu."

Toranaga luôn luôn cảm thấy một ngọn lửa bùng lên khi ông nghĩ tới Chanô Tsubonê, người thiếp chính thức thứ tám của ông, và mẹ của Naga. Ông mỉm cười một mình khi ông nhớ tới bà, đôi má lúm đồng tiền, cái mông nẩy, cái cách bà vặn mình và sự hừng hực trong việc chăn gối.

Bà là vợ góa của một nông dân gần Yedo, bà đã cuốn hút ông hai mươi năm trước đây. Bà đã ở với ông ba năm, rồi xin phép cho được trở về với ruộng đất. Ông đã cho phép bà đi. Giờ đây bà sống ở một trang trại tốt gần nơi bà sinh ra - béo tốt và hài lòng, một nhà sư được thừa kế, được tất cả mọi người kính trọng và không chịu ơn ai hết. Thỉnh thoảng ông đến thăm bà và hai người cùng cười với nhau không có lý do gì hết, bạn.

"À, mẹ con là một người đàn bà tốt." Toranaga nói.

Yabu và Omi xuống ngựa. Cách mười bước, họ dừng lại và cúi chào.

"Ông ta đưa cho tôi cuộn giấy này", Yabu nói, căm giận, vung mạnh cuộn giấy...

"Chúng tôi yêu cầu ông rời Izu đi Osaka ngay lập tức, hôm nay, và trình diện tại lâu đài Osaka nếu không tất cả đất đai của ông đều bị tịch thu, và ông sẽ trở thành kẻ sống ngoài vòng pháp luật." Ông ta bóp bẹp tờ giấy trong tay và ném xuống đất

"Hôm nay."

"Vậy thì ông nên đi ngay đi." Toranaga nói, đột nhiên thấy khó chịu vì sự hung hăng và ngu ngốc đó.

"Thưa Đại nhân, tôi van xin Người", Omi vội vàng quì gối xuống,

"Chúa Yabu là chư hầu tận tụy của Đại nhân, xin Đại nhân đừng quở trách ông. Xin tha lỗi cho tôi vì đã mạo muội, nhưng Chúa Zataki... Xin tha lỗi cho tôi vì đã quá mạo muội."

"Yabu-san, xin lỗi cho lời nói vừa rồi - nó có ý tốt."

Toranaga nói, tự rủa sự thất thố của mình.

"Tất cả chúng ta đều nên có óc hài hước về những bức điện đó, neh?" Ông gọi người giữ chim, đưa cho anh ta con chim trên nắm tay mình rồi cho anh ta và những người phục vụ cuộc đi săn lui. Rồi ông vẫy tất cả các Samurai đi tới chỗ không nghe thấy được, trừ Naga, ông ngồi xổm và bảo họ cũng làm như vậy.

"Có lẽ nên nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra?"

Yabu nói.

"Hầu như chẳng có gì để nói. Tôi nói gặp ông ta. Ông ta tiếp tôi với sự lịch sự tối thiểu nhất. Trước tiên là

"Những lời chào hỏi" của Chúa Ishido và một lời mời trắng trợn bí mật liên minh với ông ta, vạch kế hoạch ám sát Đại nhân ngay tức khắc và giết tất cả các Samurai của Toranaga ở Izu. Tất nhiên là tôi từ chối không nghe và ngay lập tức - ngay lập tức - không có lễ nghi gì hết, ông ta đưa tôi cái này!." Ngón tay Yabu chọc một cách hung hăng vào cuộn giấy.

"Nếu không có lệnh trực tiếp của Đại nhân bảo vệ ông ấy thì tôi đã băm ông ấy thành muôn ngàn mảnh! Tôi yêu cầu Đại nhân thủ tiêu lệnh đó. Tôi không thể sống với nỗi nhục này. Tôi phải trả thù!"

'Tất cả chỉ có thế thôi sao?"

"Như vậy chưa đủ sao?"

Toranaga bỏ qua sự thô lỗ của Yabu và cau mặt nhìn Omi

"Ông là người đáng trách, neh? Tại sao ông không có sự thông minh để bảo vệ Chúa của ông tốt đẹp hơn? ông được coi như cố vấn mà. Ông nên là cái khiên của ông ấy. Lý ra ông phải lôi Chúa Zataki ra ánh sáng, cố gắng tìm cho ra Ishido có cái ý gì trong đầu, hối lộ cái gì, họ có kế hoạch gì. Người ta cho rằng ông là một cố vấn có giá trị cơ mà. Ông đã có được một cơ hội hoàn hảo thế mà ông đã bỏ phí nó như một thằng đần không có chút kinh nghiệm gì!"

Omi cúi gập đầu.

"Xin Đại nhân tha thứ cho."

"Ta có thể tha thứ, nhưng ta không thấy vì sao Chúa Yabu có thể tha thứ. Giờ đây Chúa của ông đã nhận cuộn giấy, giờ đây ông đã bị ràng buộc. Giờ đây ông ấy phải hành động, cách này hay cách khác."

"Cái gì?" Yabu nói.

"Nếu không thì ông nghĩ ta đã làm những điều đó để làm gì? Để trì hoãn - Tất nhiên, để trì hoãn", Toranaga nói.

"Nhưng một ngày? Giá trị của một ngày là gì?" Yabu hỏi.

"Ai biết được? Một ngày đối với anh là một ngày kém đi đối với kẻ thù." Mắt Toranaga nhìn vút trở lại Omi.

"Lời Ishido là nói miệng hay giấy?"

Yabu trả lời thay.

"Miệng, tất nhiên."

Toranaga vẫn để mắt trừng trừng nhìn Omi,

"Ông đã không làm được nhiệm vụ của ông đối với Chúa của ông và đối với ta."

"Xin tha..."

"Chính xác ông nói gì?"

Omi không trả lời.

"Ông quên cả lễ độ nữa rồi hay sao? Ông đã nói sao?"

"Không gì hết, thưa Đại nhân. Tôi không nói gì hết."

Yabu nói tuột ra.

"Ông ấy không nói gì với Zataki bởi vì ông ấy không có mặt. Zataki yêu cầu nói chuyện riêng với tôi thôi."

"Thế à?" Toranaga giấu nỗi vui bởi Yabu đã phải thừa nhận điều ông ngờ ngợ và một phần của sự thật lúc này đã được mở.

"Xin tha lỗi cho ta, Omi-san. Ta cứ cho là ông có mặt."

Trước khi Yabu kịp trả lời, Toranaga nói,

"Tất nhiên là ông được tha thứ, Omi-san. Nếu Chúa của ông chế ngự ông, đó là đặc quyền của ông ấy. Ngài quả là có chế ngự ông ấy phải không, Yabu Sama!"

"Vâng - vâng, nhưng tôi không cho rằng điều đó là quan trọng. Đại nhân nghĩ là tôi..."

"Ờ, điều tai hại đã xảy ra rồi. Ông tính làm gì?"

"Tất nhiên gạt bỏ bức điện này, thưa Đại nhân?" Yabu bồn chồn.

"Đại nhân nghĩ đáng lẽ tôi có thể tránh được điều đó?"

"Tất nhiên. Lý ra ông đã có thể thương lượng với ông ta một ngày. Có thể hơn. Có thể là hàng tuần?" Toranaga nói, xoáy con dao thêm vào vết thương, sung sướng một cách ma quái là sự ngu dốt của chính Yabu đã đẩy ông ta vào móc, mà chẳng hề quan tâm đến sự phản phúc mà rõ ràng Yabu đã bị mua chuộc, dụ dỗ hoặc bị đe dọa kéo vào

"Xin lỗi, nhưng ông đã dính líu. Không sao, đúng như ông nói. Người ta càng chọn phía đứng sớm chừng nào hay chừng ấy." Ông đứng lên.

"Không cần phải trở lại trung đoàn đêm nay. Mời cả hai ông dự cơm với ta chiều nay. Ta đã thu xếp một cuộc chiêu đãi." Ông nói thêm với mọi người, hết sức hài lòng.

Ngón tay điêu luyện của Kiku gảy một dây, miếng gẩy cầm chắc. Rồi nàng bắt đau ca, sự trong trẻo của giọng nàng làm đầy buổi tối tĩnh mịch. Mọi người ngồi ngây trong căn phòng lớn mở ra hàng hiên và khu vườn phía xa, lạc thần trí vì cái tác động nàng tạo ra dưới những ngọn đuốc lung linh và những sợi chỉ vàng của chiếc kimono của nàng bắt ánh sáng khi nàng nghiêng mình trên cây tam huyền.

Toranaga nhìn nhanh chung quanh, cảm nhận màn đêm buông . Ở một bên cửa của ông, Mariko ngồi giữa Blackthorne và Buntaro. Ở bên kia Omi và Yabu ngồi song song nhau. Chỗ danh dự vẫn còn trống. Zataki đã được mời, nhưng tất nhiên ông ta lấy làm tiếc từ chối vì lý do sức khỏe, mặc dầu người ta thấy ông phi ngựa trên những ngọn đồi phía bắc và làm chuyện chăn gối với một sức mạnh huyền thoại. Naga và những vệ sĩ được chọn lựa một cách hết sức cẩn thận ở tất cả xung quanh. Gyoko

lượn lờ ở một nơi nào đó trong hậu trường. Kiku-san quì trên hàng hiên đối diện với họ, lưng quay ra vườn - nhỏ nhoi, trơ trọi, và hiếm thấy.

Mariko nói đúng. Toranaga nghĩ vậy. Người kỹ nữ này đáng đồng tiền. Lòng ông khuây khỏa, nỗi lo lắng về Zataki giảm đi. Mình sẽ cho gọi nàng đêm nay hay mình sẽ ngủ một mình? Con người đàn ông của ông rung động khi ông nhớ lại đêm qua.

"Thế Gyoko-san, bà muốn gặp tôi?" ông đã hỏi trong khu riêng của mình ở pháo đài.

"Vâng, thưa Đại nhân."

Ông đốt nén hương.

"Xin mời tiến hành đi."

Gyoko cúi chào, nhưng ông không còn mắt nào để nhìn bà ta. Đây là lần đầu tiên ông nhìn gần Kiku. Càng gần càng làm tôn những đường nét tuyệt đẹp của nàng.

"Xin hãy chơi nhạc trong khi chúng tôi nói chuyện", ông nói, ngạc nhiên vì Gyoko-lại định nói trước mặt nàng.

Kiku vâng lời ngay tức khắc, nhưng âm nhạc của nàng không đêm nào giống như đêm nay. Đêm qua nó êm ả, đệm vào công việc trước mắt. Đêm nay nó thôi thúc, tôn nghiêm và hứa hẹn.

"Thưa Đại nhân?" Gyoko chính thức bắt đầu,

"Trước hết tôi xin cảm ơn Đại nhân vì niềm vinh dự Người đã đem đến cho tôi, cho ngôi nhà khốn khổ của tôi và cho Kiku-san đệ nhất phu nhân của Thế giới Thùy dương. Cái giá tôi đòi cho hợp đồng đó là láo xược, tôi biết, là không thể được, tôi chắc vậy, chưa được thỏa thuận cho đến tận tối mai khi cả hai phu nhân Kasigi và phu nhân Toda sẽ quyết, người đã quyết định từ lâu rồi, bởi vì các đồng tiền đáng khinh bỉ có nghĩa gì đối với một Samurai, nói gì tới vị Daimyo vĩ đại nhất thế giới!"

Gyoko ngừng để lời nói thêm tác động. Ông chưa cắn mồi, nhưng khi phe phẩy quạt, nó có thể có nghĩa là sự bực bội trước cái ba hoa của bà ta, sự chấp nhận lời ngợi ca, hoặc sự gạt bỏ hoàn toàn với cái giá cả đó.

"Tiền có nghĩa gì? Không có gì hết ngoài phương tiện giao lưu", bà ta nói tiếp.

"Như tiếng nhạc của Kiku-san. Sự thực thì những người trong thế giới Thùy dương của chúng tôi có thể làm gì ngoài giao lưu và mua vui, tỏa sáng linh hồn của người đàn ông, làm nhẹ gánh nặng của họ..." Toranaga cố nén một lời đáp châm biếm, tự nhắc nhở mình, người đàn bà này đã mua một quãng thời gian năm trăm Koku và năm trăm Koku đáng để người ta chú ý nghe. Vì vậy ông để bà ta nói tiếp và chỉ nghe bằng một tai, còn tai kia tưởng tượng tiếng nhạc tuyệt vời reo vào lòng ông, ru ông vào một trạng thái đê mê. Rồi ông bị giật lại một cách thô bạo vào cái thế giới thực tại bởi một điều gì đó Gyoko vừa nói.

"Cái gì?"

"Tôi vừa có ý kiến là Đại nhân nên thâu cái thế giới Thùy dương vào sự che chở của mình và thay đổi đòng lịch sử."

"Nhưthếnào?"

"Thưa Đại nhân, bằng cách như Đại nhân luôn luôn làm, bằng cách quan tâm đến cả vương triều."

Ông để cho sự cường điệu lố bịch này qua đi, tự nhủ phải bịt tai lại đối với âm nhạc - ông đã rơi vào cái bẫy đầu tiên là đã bảo Gyoko đem cô gái tới, thứ hai là đã để cho mình ngây ngất với sắc đẹp và hương thơm của cô ta, thứ ba là đã để cô ta chơi đàn một cách quyến rũ trong khi bà chủ của cô ta nói.

"Thế giới Thùy dương? Thế giới Thùy dương sao cơ?"

"Hai điều, thưa Đại nhân. Một là thế giới Thùy dương ngày nay hòa nhập với thế giới thực đến độ cả hai thế giới đều suy giảm. Hai, là, các kỹ nữ của chúng tôi không thể vươn tới mức hoàn hảo mà giới đàn ông có quyền mong đợi."

"Thế à?" Một làn hương của Kiku, làn hương trước đây ông chưa từng biết tới, thoảng tới. Thật hết

sức đúng lúc. Bất giác ông nhìn nàng. Nụ cười nửa miệng trên đôi môi nàng chỉ dành riêng cho ông. Nàng uể oải đưa mắt nhìn xuống, những ngón tay nàng ve vuốt.những sợi dây đàn và ông cảm thấy chúng ve vuốt chính ông.

Ông cố gắng tập trung.

"Xin lỗi, Gyoko-san. Bà nói gì?"

"Xin tha lỗi cho tôi vì đã nói không rõ ràng, thưa Đại nhân. Trước tiên: thế giới Thùy dương nếu được tách khỏi thế giới thực tại. Trà thất của tôi ở Mishima, ở một phố miền Nam, các trà thất khác ở rải rác cũng như vậy, ở khắp vương triều này đều là như vậy. Ngay cả Yedo nữa. Tôi nghĩ Yedo nên làm mẫu cho toàn thế giới."

"Như thế nào?" Ông lãng tâm.

"Tất cả các phường hội khác đều có những đường phố riêng, khu riêng của mình. Thưa Đại nhân, chúng tôi cũng nên được có những, khu riêng. Yedo là một thành phố mới, Đại nhân có thể xem xét dành một khu riêng cho thế giới Thùy dương của Người. Hãy đưa tất cả các trà thất vào trong vòng cung của khu vực này và cấm tất cả các trà thất, dù nhỏ đến thế nào, ở bên ngoài." Giờ đây trí óc ông hoàn toàn tập trung bởi vì đây là một ý lớn. Ý kiến này hay đến nỗi ông phải tự mắng nhiếc chính mình đã không nghĩ ra. Tất cả các trà thất và tất cả các kỹ nữ trong hàng rào và do đó rõ ràng là dễ đàng kiểm soát, dễ theo dõi, đánh thuế và tất cả các khách hàng cũng dễ kiểm soát, dễ theo dõi và do thám. Sự đơn giản này làm ông lao đao. Ông cũng biết được cái ảnh hưởng mạnh mẽ của các phu nhân hạng nhất.

Nhưng mặt ông không hề biểu lộ mối quan tâm đó,

"Như vậy thì có lợi gì, Gyoko-san?"

"Chúng tôi cần có phường hội riêng, thưa Đại nhân, với tất cả sự che chở một phường hội cần có, một phường hội thật sự ở một địa điểm, chứ không ở rải rác, một phường hội mà tất cả đều phải tuân lệnh như vậy..."

"Phải tuân lệnh?"

"Vâng, thưa Đại nhân. Phải tuân lệnh, vì lợi ích của tất cả. Phường hội sẽ chịu trách nhiệm làm thế nào để giá cả cho phải, các tiêu chuẩn được giữ vững. Vâng, trong một vài năm nữa, một phu nhân hạng hai sẽ bằng một người KYođô. Nếu một phương thức có giá trị ở Yedo, tại sao nó lại không ở tất cả các thành phố khác trong địa hạt của Đại nhân?"

"Nhưng những chủ nhân trong địa hạt này chi phối mọi thứ. Họ là người giữ độc quyền, neh? Họ sẽ đòi giá tiền cao, có thể đóng cửa những người khác cũng có quyền làm việc ở thế giới Thùy dương, neh?"

"Vâng, có thể là như vậy, thưa Đại nhân. Và nó sẽ xảy ra ở một số nơi, một số lúc. Nhưng luật lệ nghiêm khắc có thể được thiết lập một cách dễ dàng để bảo đảm tính công bằng, và cái tốt sẽ át cái xấu, cho chúng tôi và cho các vị khách hàng khả kính. Hai là các phu nhân của..."

"Ta hãy bàn cho xong điểm thứ nhất của bà đã, Gyoko-san." Toranaga nói khô khan.

"Như vậy đó là một điểm ngược với đề nghị của bà, neh?"

"Vâng, thưa Đại nhân. Có thể như vậy. Nhưng bất cứ một vị Daimyo nào cũng có thể ra lệnh khác đi. Và như vậy ông ấy chỉ phải giải quyết với một phường hội ở một nơi thôi. Đại nhân sẽ không có chuyện gì phiền hết. Mỗi vùng tất nhiên là chịu trách nhiệm cho sự yên ổn của vùng ấy. Và cho thuế."

"À phải rồi, thuế! Như vậy thu thuế sẽ dễ dàng hơn. Đó là một điểm rất tốt để có thể tán thành."

Đôi mắt Gyoko nhìn vào nén hương. Hơn một nửa nén đã cháy hết.

"Đại nhân, trong sự khôn ngoan của Người, có thể ban sắc lệnh. Thế giới Thùy dương của chúng tôi là thế giới duy nhất, trong toàn thể thế giới, không bao giờ phải đóng thuế, muôn đời. Không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ." Bà ta nhìn ông một cách trong sáng, giọng bà ta chân thật.

"Xét cho cùng, thưa Đại nhân, phải chăng thế giới của chúng tôi còn gọi là
"Thế giới phù vân", thế giới của chúng tôi chỉ hiến dâng cái đẹp, phải chăng nó là một phần của cái đẹp thanh xuân? Phải chăng tuổi xuân phù vân và ngắn ngủi là một món quà của các vị thần linh và linh thiêng? Hơn ai hết, thưa Đại nhân, ngài phải hiểu tuổi xuân quí báu và ngắn ngủi biết chừng nào, một người đàn bà cũng thế."

Tiếng nhạc đã tắt. Đôi mắt ông quay về Kiku-san. Nàng đang nhìn ông chăm chú, lông mày thoáng một nét cau.

"Phải", ông nói một cách lương thiện

"Ta biết nó phù du như thế nào." Ông nhấm nháp trà.

"Ta sẽ cân nhắc điều bà vừa nói. Thứ hai?"

"Thứ hai?" Gyoko vận dụng sự khôn ngoan.

"Thứ hai và là cuối cùng, thưa Đại nhân, ngài có thể đóng dấu ấn của mình lên thế giới Thùy dương mãi mãi. Hãy xét tới một phu nhân của chúng tôi: Kiku-san chẳng hạn, đã học hát, học múa, học chơi samisen từ năm lên sáu. Tất cả những lúc thức, nàng đều học tập chăm chỉ để trau dồi nghệ thuật của mình. Phải thừa nhận nàng là phu nhân hạng nhất, bởi vì nghệ thuật độc nhất vô nhị của nàng xứng đáng được như thế. Nhưng nàng vẫn là một kỹ nữ và một số khách hàng muốn thưởng thức nàng trên gối cũng như qua nghệ thuật của nàng. Tôi tin là cần phải phân ra làm hai loại phu nhân. Loại thứ nhất, các kỹ nữ, vẫn như bao giờ, - vui vẻ, hạnh phúc, thể xác. Loại thứ hai, một giai cấp mới, có lẽ là geisha, từ đó có thể miêu tả được họ: những con người nghệ thuật - những con người chỉ phục vụ nghệ thuật thôi. Geisha không phải
làm chuyện chăn gối như là bổn phận của mình. Họ chỉ là những người biểu diễn, vũ nữ, ca sĩ, nhạc sĩ- những nhà chuyên gia - và hoàn toàn phục vụ nghề nghiệp này. Hãy để cho các geisha mua vui cho trí óc, cho tinh thần của người đàn ông bằng nhan sắc, bằng vẻ yêu kiều, bằng nghệ thuật của họ. Hãy để cho các kỹ nữ làm thỏa mãn thân thể cũng bằng nhan sắc, vẻ yêu kiều và nghệ thuật tương tự như vậy."

Ông lại bị gây ấn tượng mạnh vì cái đơn giản và đầu óc nhìn xa thấy rộng của bà ta.

"Phải làm thế nào để chọn được một geisha?"

"Theo năng khiếu của nàng. Đến tuổi dậy thì, chủ nàng sẽ quyết định con đường tương lai của nàng. Và phường hội có thể chấp thuận gạt bỏ người học nghề, neh?"

"Đó là một ý kiến độc đáo, Gyoko-san."

Người đàn bà cúi chào và rùng mình." Xin tha thứ cho lời lẽ dài dòng của tôi, thưa Đại nhân, nhưng sự thể là, khi nhan sắc tàn phai, thân hình xồ xề thì người con gái vẫn có một tương lai quí giá và một giá trị thật. Nàng sẽ không cần phải ra đường mà tất cả các kỹ nữ ngày nay phải trải qua. Tôi xin cho các nghệ sĩ và Kiku-san của tôi trong số đó. Tôi thỉnh cầu ban tương lai và cương vị cho một số ít những tài năng xứng đáng trên mảnh đất này. Họ hát học múa, học biểu diễn, cần phải được tập dượt, tập dượt không ngừng qua năm tháng. Việc chăn gối cần sự trẻ trung và không có gì kích thích tình dục bằng sự trẻ trung, neh?"

"Đúng." Toranaga nhìn bà ta.

"Geisha không thể chăn gối?"

"Đó không phải là một phần bổn phận của một geisha, dù có tiền nhiều đến thế nào chăng nữa. Geisha không bao giờ bị bắt buộc phải chăn gối, thưa Đại nhân. Nếu một geisha nào muốn chăn gối với một người đàn ông đặc biệt nào đó, thì đó là việc riêng của nàng - hay có lẽ nó sẽ được thu xếp với sự cho phép của chủ nàng, giá là do người đàn ông có thể trả. Nhiệm vụ của một kỹ nữ là chăn gối một cách có nghệ thuật - geisha và những geisha học việc sẽ là không thể sờ mó được. Xin Đại nhân tha lỗi cho tôi đã nói quá dài."

Gyoko cúi chào và Kiku cũng cúi chào. Chỉ còn lại một mẩu hương con.

Toranaga hỏi nhiều gấp hai lần số giờ đã định, ông hài lòng vì có dịp hiểu biết về thế giới của họ, thăm dò được những ý nghĩ, những nỗi hy vọng và sợ hãi của họ. Những điều biết được đã làm ông kích động. Ông ghi nhớ để sử dụng sau này, rồi ông cho Kiku vào trong vườn.

"Gyoko-san ạ, tối nay ta muốn nàng ở lại cho đến sáng, nếu nàng bằng lòng - nếu nàng rỗi. Bà làm ơn hỏi nàng? Tất nhiên ta cũng thấy bây giờ nàng đã mệt. Nàng đã chơi đàn tuyệt vời với một thời gian dài và ta phải hoàn toàn hiểu điều đó. Nhưng có lẽ nàng nên cân nhắc xem. Ta sẽ biết ơn nếu bà hỏi hộ nàng cho ta."

"Tất nhiên, thưa Đại nhân, tôi biết nàng sẽ vinh dự được Đại nhân mời. Nhiệm vụ của chúng tôi là phục vụ bằng mọi cách, neh?"

"Phải. Nhưng, như bà đã nói đó, nàng hết sức đặc biệt. Ta sẽ hết sức hiểu, nếu nàng quá mệt. Xin hỏi nàng một chút." Ông trao cho Gyoko một cái túi da nhỏ có mười koban, trong lòng ông cũng tiếc vì sự khoa trương này, nhưng ông biết địa vị của ông đòi hỏi điều đó.

"Có lẽ nó sẽ đền bù cho bà một buổi tối mệt mỏi, và là một món quà nhỏ cho lòng biết ơn của ta đối với những ý tưởng của bà."

"Nhiệm vụ của chúng tôi là nhiệm vụ, thưa Đại nhân" Gyoko nói. Ông thấy bà ta đang cố gắng để khỏi đếm tiền qua túi da mỏng nhưng không thể được:

"Cám ơn Đại nhân, xin tha lỗi. Tôi sẽ hỏi nàng." Thế rồi, lạ lùng và bất ngờ thay, nước mắt của bà ầng ậc.

"Xin hãy nhận cho lời cảm ơn của một bà già tầm thường vì phong thái lịch sự của Đại nhân và sự lắng nghe. Chúng tôi chỉ còn biết đáp lại bằng dòng sông nước mắt. Sự thật, thưa Chúa công, khó giải thích điều một người đàn bà cảm thấy... xin tha lỗi cho tôi…"

"Nghe này bà Gyoko-san, tôi hiểu. Đừng lo. Tôi sẽ cân nhắc tất cả những điều bà nói. À. Phải rồi, cả hai người sẽ cùng đi với tôi ngay sau bình minh. Một vài ngày trên núi sẽ là một sự thay đổi thú vị. Tôi nghĩ giá hợp đồng sẽ được chấp nhận. Neh?"

Gyoko cúi chào cám ơn, rồi bà gạt nước mắt, nói kiên quyết

"Tôi có thể hỏi tên con người đáng kính mà hợp đồng này sẽ bán không ạ?"

"Yoshi Toranaga noh Minowara."

Giờ đây dưới bầu trời đêm Yokose, không gian mát ngọt ngào, tiếng nhạc và tiếng nói của Kiku-san chiếm ngự trí óc và trái tim họ. Toranaga để cho đầu óc mình trôi nổi. Ông nhớ lại ánh sáng đầy tự hào choán lấy nét mặt Gyoko và ông lại ngạc nhiên vì tính khí dại của con người. Thật là sai lạc biết mấy, ngay cả những người khôn ngoan, láu lỉnh nhất cũng thường chỉ nhìn thấy cái họ muốn nhìn thấy thôi, ít khí nhìn quá được cái màn mỏng nhất phủ lấy nó. Hoặc nó sẽ bỏ qua thực trạng, coi nó như cái mã ngoài. Và rồi, khi cả thế giới của họ tan rã ra từng mảnh thì họ quì gối, mổ bụng, cắt cổ hoặc lăn ra ngoài trời băng giá, họ sẽ vò đầu bứt tai, xé rách quần áo, than thân trách phận, trách thần trách thánh, trách số phận, trách chủ, trách chồng hoặc chư hầu - bất cứ cái gì, bất cứ ai - nhưng không bao giờ trách mình.

Thật là lạ lùng.

Ông nhìn các vị khách của mình, và thấy họ vẫn đang ngắm cô gái, khóa kín trong niềm bí mật, đầu óc họ giãn ra vì nghệ thuật của nàng - tất cả chỉ trừ Anjin-san, anh đang có vẻ bồn chồn, bứt rứt. Không sao, Anjin-san, Toranaga thú vị nghĩ, chỉ vì ông thiếu văn minh đó thôi. Phải, không sao, rồi cuối cùng cũng sẽ được, và cũng chẳng sao hết chừng nào ông vâng lời là được. Lúc này ta cần tính hay giận dỗi của ông, cái tức giận của ông, tính hung bạo của ông.

Phải, tất cả các ngươi đều ở đây. Ngươi, Omi, và Yabu, Naga, Buntaro, và ngươi. Mariko và Kiku-san và ngay cả Gyoko nữa, tất cả những con diều hâu, những con chim ưng của ta ở Izu, tất cả đều đã

được huấn luyện và sẵn sàng. Tất cả đều ở đây, trừ một người, gã thầy tu Cơ đốc. Và chẳng bao lâu sẽ đến lượt ông, Tsukku-san. Hay có lẽ lượt ta.

Cha Matin Alvito của Hội Jesus nổi giận. Ngay khi ông biết ông phải chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ của ông với Toranaga mà ông phải vận dụng tất cả tâm trí, ông lại gặp phải cái vật kinh tởm mới này.

"Anh có điều gì cần nói cho bản thân?", ông quát ra câu hỏi đó trước thầy tăng người Nhật Bản đang quì mọp trước mặt ông. Các thầy tăng khác đứng chung quanh căn phòng nhỏ theo hình vòng cung.

"Xin tha thứ cho con, thưa cha. Con đã phạm tội", người đàn ông ấp úng hết sức đau khổ.

"Xin tha..."

"Ta nhắc lại. Đức Chúa toàn năng trong sự khôn ngoan của Người sẽ tha thứ, chứ không phải ta. Anh đã phạm một tội lỗi lớn. Anh đã phá lời thề linh thiêng. Thế nào?"

Câu trả lời rất khẽ.

"Con xin lỗi cha." Người đàn ông này gầy và ẻo lả. Tên rửa tội của anh ta là Joseph và anh ta ba mươi tuổi. Các thầy tăng bạn anh ta, tất cả các anh em của Hiệp Hội, tuổi từ mười tám đến bốn mươi. Tất cả đều cạo đầu, tất cả đều thuộc dòng Samurai quí tộc ở các tỉnh của Kyushu, tất cả đều hăm hở học tập để làm cha cố mặc dù chưa có ai được phong chức.

"Con đã xưng tội, thưa cha", cha Joseph nói, đầu cúi thấp.

"Con nghĩ như thế là đủ rồi hay sao?" Alvito quay đi một cách nóng nẩy và bước ra phía cửa sổ. Căn phòng bình thường, chiếu sạch sẽ, giấy dán ở cửa shoji được sửa sang lại tàm tạm. Quán này xơ xác và thuộc hạng ba nhưng là quán tốt nhất ông có thể tìm được ở Yokose, những quán khác, các Samurai đã ở cả. Ông nhìn ra ngoài đêm, mơ hồ nghe giọng hát xa xăm của Kiku vút lên trên tiếng rì rầm của sông nước. Cho đến khi người kỹ nữ im lặng, Alvito hiểu rằng ông không được Toranaga cho gọi.

"Đồ đĩ điếm bẩn thỉu", ông nói, nửa như nói với mình, tiếng than vãn rền rĩ của bài ca Nhật Bản làm ông ta tức bực hơn bao giờ hết, càng làm tăng lên cái cáu giận trước sự phản bội của Joseph.

"Hãy nghe đây, các đạo hữu." Alvito nói với mọi người, lưng quay về phía họ.

"Chúng ta phán xử đạo hữu Joseph, đã đi với một con điếm của tỉnh này đêm qua, phá vỡ lời thề linh thiêng của sự vâng lời, làm mất tính thiêng liêng của linh hồn bất tử của đạo hữu đó, cương vị Jesuit, địa vị của đạo hữu đó tại nhà thờ. Trước mặt Chúa, tôi xin hỏi tất cả các bạn - các bạn có làm khác không?"

Họ đều lắc đầu.

"Các bạn có làm khác không?"

"Không, thưa cha."

"Con là kẻ có tội! Trước mặt Chúa, con thú nhận tội lỗi của con?"

"Vâng, thưa cha, con đã..."

"Trước mặt Chúa, đây có phải lần đầu tiên của con không?"

"Không, đây không phải là lần đầu tiên", Joseph nói

"Con... con đã đi với một người khác bốn đêm trước - ở Mishima."

"Nhưng...nhưng hôm qua chúng ta có khóa lễ! Còn lời xưng tội của con hôm qua, đêm trước đó và đêm trước đó nữa, con không... Hôm qua chúng ta có khóa lễ! Lạy Chúa tôi, con không hề xưng tội gì hết, trong khi biết là đã phạm trọng tội."

Đạo hữu Joseph xạm người vì xấu hổ. Anh ta đã sống cùng với người người Jesuit từ năm lên tám tuổi.

"Đây là… đây là lần đầu tiên, trình cha. Mới có bốn ngày trước. Suốt đời con không phạm tội. Con bị cám dỗ... và, xin Đức Mẹ tha thứ cho con, lần này con đã thất bại. Con ba mươi tuổi. Con là một người đàn ông - chúng ta đều là đàn ông. Xin cha, Đức cha không tha thứ được cho con? Chúng ta đều là đàn ông..."

"Chúng ta đều là những người đi tu!"

"Chúng tôi không phải là những tu sĩ thực sự? Chúng tôi chưa thành nghề - Chúng tôi thậm chí chưa được phong. Chúng tôi không phải là những Jesuit thực sự. Chúng tôi không thể lấy lời thề thứ tư như cha được thưa cha", Joseph nói cau có,

"Tại sao lại...?"

"Câm mồm!"

"Tôi không!" Joseph nổi sung

"Xin cha tha lỗi cho, nhưng tại sao một số người chúng tôi không được phong chức?" Anh ta chỉ vào một đạo hữu, một người đàn ông cao, mặt tròn trông thanh khiết:

"Tại sao đạo hữu Michael không được phong chức? Ông ấy đã học tập từ năm mười hai tuổi. Bây giờ ông ấy ba mươi sáu và là người Cơ đốc giáo hoàn hảo, gần như là một ông thánh. Ông ấy đã cải tạo được hàng nghìn người nhưng ông ấy vẫn chưa được phong chức, tuy..."

"Nhân danh Chúa, ngươi sẽ..."

"Nhân danh Chúa, thưa cha, tại sao một người trong chúng ta lại không được phong chức. Phải có người dám hỏi cha điều đó!" Joseph lúc này đã đứng lên.

"Tôi đã rèn luyện mười sáu năm, đạo hữu Matêo hai mươi ba năm, Giuliao còn nhiều hơn nữa, suốt đời chúng tôi-nhưng năm vô kể. Chúng tôi thuộc kinh, thuộc giáo lý vấn đáp và những bài thánh ca hơn cả cha. Michael và tôi thậm chí nói tiếng Latin cũng như tiếng Bồ..."

"Thôi."

"Portugal, và chúng tôi tiến hành tất cả việc cầu nguyện và tranh luận với những người theo Phật giáo và tất cả những người thuộc giáo phái khác và làm hầu hết việc cải đạo. Chính chúng tôi làm! Nhân danh Chúa và đức Mẹ, chúng tôi làm sao? Tại sao chúng tôi còn chưa đủ tốt để làm người Jesuit? Có phải chỉ bởi vì chúng tôi không phải là người Portugal hay Spain, hay bởi vì chúng tôi không có lông hoặc mắt tròn? Nhân danh Chúa, thưa cha, tại sao không có một người Jesuit Nhật Bản nào được phong chức cả?"

"Bây giờ ngươi có câm miệng đi không?"

"Chúng tôi cũng đã từng đến La Mã, Michael, Giuliao và tôi?" Joseph nói vung lên.

"Cha cũng chưa từng đến La Mã hoặc gặp Cha bề trên hay đức Giáo hoàng như chúng tôi..."

"Có một lý do khác ngươi nên hiểu hơn là tranh luận như thế này. Ngươi đã thề trinh bạch, nghèo túng, và vâng lời. Ngươi đã được chọn trong số nhiều người, được ân sủng, thế mà bây giờ ngươi để linh hồn mình vẩn đục đến nỗi..."

"Xin lỗi cha, nhưng tôi không nghĩ rằng chúng tôi được ân sủng tám năm tới đó và trở về nếu sau khi học tập như vậy, cầu nguyện như vậy, đợi chờ là thế mà không một ai trong chúng tôi được phong chức như được hứa. Tôi mười hai tuổi khi tôi ra đi, Giuliao mười một..."

"Ta cấm ngươi không được nói nửa lời! Ta ra lệnh cho ngươi thôi." Rồi trong cái yên lặng khủng khiếp, Alvito nhìn những người khác đang đứng giáp vào tường đang nhìn và nghe chăm chú.

"Ngươi sẽ được phong chức lúc nào tới. Nhưng ngươi, Joseph, trước mặt Chúa, ngươi sẽ..."

"Trước mặt Chúa", Joseph bật ra,

"Lúc nào?"

"Lúc Chúa..." Alvito quật lại, choáng váng vì sự phản loạn, ông bùng lên

"Q-u- ỳ x-u- ố-n-g."

Đạo hữu Joseph trừng trừng nhìn lại, nhưng cuối cùng cơn giận của anh ta qua, anh ta thở hắt ra, quỳ xuống, cúi đầu.

"Chúa hãy thương xót ngươi. Ngươi đã tự thú tội lỗi bỉ ổi gớm ghiếc của người, phạm tội phá vỡ lời thề linh thiêng giữ gìn trong sạch, lời thề linh thiêng vâng lời bề trên, và phạm tội láo xược không thể

tưởng tượng nổi. Sao ngươi dám căn vặn lệnh và giáo lý của nhà thờ?

Ngươi đã làm phương hại đến linh hồn bất tử của ngươi.

Ngươi là một điều điếm nhục đối với Chúa, với bạn hữu của ngươi, đối với nhà thờ, đối với gia đình của ngươi. Trường hợp của ngươi quá nặng nề. Phải để cha bề trên xét xử. Cho đến lúc đó, ngươi sẽ không được làm thông công, ngươi sẽ không được xưng tội, hoặc nghe xưng tội hoặc tham dự gì vào khóa lễ hết..." Đôi vai Joseph run lên với nỗi đau khổ ăn năn đang giày vò anh ta.

"Để làm cho phải ăn năn bước đầu, ngươi không được nói chuyện, ngươi sẽ chỉ có cơm và nước trong ba mươi ngày, trong ba mươi đêm, đêm nào ngươi cũng phải quỳ để cầu nguyện đức Mẹ tha thứ cho những tội lỗi ghê tởm của ngươi, và sau đó ngươi sẽ bị đánh roi. Ba mươi roi. Cởi áo thầy tu ra."

Đôi vai thôi không run rẩy nữa, Joseph nhìn lên.

"Tôi xin nhận mọi đều cha đã ra lệnh, trình cha", anh ta nói.

"Là tôi xin lỗi với tất cả tấm lòng của tôi, tất cả linh hồn tôi. Tôi xin cha tha thứ, cũng như tôi xin Người tha thứ cho tôi đời đời. Nhưng tôi sẽ không bị đánh như một tội phạm bình thường."

"Ngươi sẽ bị đánh!"

"Xin tha lỗi cho tôi, thưa cha", Joseph nói,

"Nhân danh đức Mẹ, không phải vì đau đớn. Đau đớn không có nghĩa lý gì đối với tôi, chết cũng không có nghĩa lý gì đối với tôi. Tôi bị nguyền rủa và sẽ bị đốt đời trong ngọn lửa địa ngục có thể là karma của tôi, và tôi sẽ chịu đựng. Nhưng tôi là Samurai. Tôi thuộc gia đình Chúa Harima."

"Lòng tự hào của ngươi làm ta lợm giọng. Ngươi bị trừng phạt không phải là để chịu sự đau đớn mà là để gột cái lòng tự hào khó chịu của ngươi. Tội phạm bình thường? Lòng khiêm nhường của ngươi ở đâu? Chúa Jesus Crit của chúng ta đã từng chịu đựng điều sỉ nhục. Và Người đã chết cùng những tội phạm bình thường."

"Vâng. Đó là một vấn đề lớn của chúng tôi ở đây, thưa cha."

"Cái gì?"

"Xin cha tha lỗi cho sự nói thẳng của tôi, thưa cha, nhưng Vua của các Vua không chết như một tội phạm bình thường trên cây thập tự, các Samurai hẳn đã chấp nhận..."

"Thôi!"

"…Cơ đốc giáo dễ dàng hơn. Thánh Hội đã khôn khéo tránh cầu nguyện đức Chúa bị đóng đinh câu rút như những tội đồ khác..."

Như một thiên thần trả thù, Alvito giơ cây thánh giá lên một cái khiên trước mặt.

"Nhân danh Chúa, hãy im đi và vâng lời, nếu không ngươi sẽ bị rút phép thông công! Bắt lấy hắn và lột quần áo hắn ra!"

Những người khác sực tỉnh và tiến lên, nhưng Joseph chồm dậy. Một lưỡi dao xuất hiện trong tay anh ta dưới chiếc áo dài. Anh ta dựa lưng vào tường. Mọi người sững lại. Trừ đạo hữu Michael. Michael tiến lên chậm chạp và bình tĩnh, tay anh ta giơ ra.

"Xin đưa cho tôi lưỡi dao, người anh em", anh ta nói nhẹ nhàng.

"Không. Xin tha lỗi cho tôi."

"Vậy thì hãy cầu nguyện cho tôi đi, người anh em."

Michael lặng lẽ tiến lên lấy vũ khí.

Joseph lùi lại mấy bước, rồi sẵn sàng lao vào.

"Tha lỗi cho tôi, Michael."

Michael tiếp tục tiến.

"Michael, dừng lại! Để mặc anh ta." Alvito ra lệnh. Michael tuân lệnh, chỉ còn cách lưỡi dao vung lên có vài

"Inh."

Sau đó Alvito nói, mặt ông ta xám ngoét:

"Chúa hãy thương xót lấy ngươi, Joseph. Ngươi đã bị rút phép thông công. Quỷ Satan đã nhập hồn ngươi trên mặt đất này, cũng như nó sẽ nhập hồn ngươi sau khi ngươi chết. Hãy cút ngay!"

"Tôi không chấp nhận Chúa Cơ đốc! Tôi là người Nhật Bản - Tôi là Thần đạo. Bây giờ linh hồn tôi là của tôi. Tôi không sợ", Joseph hét lên.

"Phải, chúng ta có niềm tự hào - không giống như lũ rợ mọi. Ngay cả nông dân của chúng ta cũng không phải là rợ mọi."

Alvito long trọng làm dấu thánh giá, như để che chở cho tất cả mọi người và quay lưng lại lưỡi dao không hề sợ hãi.

"Các đạo hữu, chúng ta hãy cùng cầu nguyện. Qủy Satan đang ở giữa chúng ta."

Những người khác cũng đã quay đi, nhiều người buồn bã, một số vẫn còn choáng váng. Chỉ Michael vẫn đứng y nguyên tại chỗ, đăm đăm nhìn Joseph.

Joseph giật chuỗi tràng hạt và cây thánh giá của mình ra. Anh ta sắp sửa liệng nó đi, nhưng Michael lại giơ tay ra.

"Người anh em, xin hãy đưa nó cho tôi - đó là một món quà đơn giản", anh nói.

Joseph nhìn anh một hồi lâu, rồi anh ta đưa nó cho Michael.

"Xin tha lỗi cho tôi."

"Tôi sẽ cầu nguyện cho các đạo hữu", Mai cơn nói.

"Anh không nghe thấy sao? Tôi đã từ bỏ Chúa rồi!"

"Tôi sẽ cầu nguyện để Chúa không từ bỏ đạo hữu, Uraga noh. Taganasa-san."

"Xin anh tha thứ cho tôi", Joseph nói. Anh ta gài lưỡi dao vào thắt lưng, giật mở cửa, bước một cách mù lòa dọc hàng hiên vào trong hành lang. Mọi người nhìn anh ta một cách tò mò, trong đó có Mo, người đánh cá, đang đợi một cách kiên nhẫn trong bóng tối. Joseph đi qua sân, tiến về phía cổng. Mọi người Samurai đứng chắn đường.

"Đứng lại!"

Joseph dừng lại.

"Ông đi đâu thế?"

"Tôi xin lỗi, xin tha lỗi cho tôi, tôi - tôi không biết."

"Tôi phục vụ Lãnh chúa Toranaga. Xin lỗi, tôi không thể không nghe những điều vừa xảy ra trong đó. Cả quán hẳn đã nghe thấy. Những hành động thật tởm lợm... người lãnh đạo của ông la hét lên như vậy và làm hỗn loạn cả lên. Và cả ông nữa. Tôi trực ở đây. Tôi nghĩ ông nên đến gặp người phụ trách gác của tôi."

"Tôi nghĩ là - cám ơn ông, tôi sẽ đi đường khác. Xin tha thứ..."

"Xin lỗi, ông sẽ không đi đâu cả. Trừ gặp sĩ quan của tôi."

"Cái gì? Ồ - Vâng. Tôi xin lỗi, tất nhiên." Joseph cố làm cho đầu óc hoạt động.

"Tốt. Cám ơn." Người Samurai quay đi, một người Samurai khác tới từ cầu và chào.

"Tôi được lệnh đưa Tsukku-san đến cho Lãnh chúa Toranaga
"

"Tốt. Người ta đợi ông."

CHƯƠNG 43

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Toranaga ngắm nhìn người thầy tu cao lớn tiến đến qua cánh rừng thưa, ánh sáng bập bùng của những ngọn đuốc càng làm cho khuôn mặt gầy guộc của ông lạnh lẽo hơn trên nền đen của bộ râu. Chiếc áo dài Phật giáo màu da cam của người thầy tu trông thanh lịch, chuỗi tràng hạt và cây thánh giá mắc nơi thắt lưng.

Cách chừng mười bước, Cha Alvito dừng lại, quì xuống, cúi chào cung kính, bắt đầu những hình thức lễ nghi thông thường.

Toranaga đang ngồi một mình trên bệ đài, các vệ sĩ trong hình vòng cung chung quanh ông, xa không nghe được. Chỉ có Blackthorne là ở gần, anh tựa mình vào bụng như đã được ra lệnh, mắt anh nhìn xoáy vào người thầy tu. Alvito làm như không nhìn thấy anh.

"Được gặp Đại nhân thật là tốt đẹp, thưa Đại nhân", cha Alvito nói lịch sự.

"Được gặp ông cũng vậy, Tsukku-san, Toranaga ra hiệu cho người thầy tu ngồi bên cái đệm được đặt trên chiếu dưới đất trước bục.

"Lâu lắm ta không gặp ông."

"Vâng, thưa Đại nhân, có nhiều chuyện để kể",

Alvito nhận thức sâu sắc, tấm đệm đặt trên đất chứ không phải trên bệ đài. Ông cũng nhận thức được một cách rõ ràng những thanh kiếm Samurai Blackthorne đeo

lúc này quá gần Toranaga và cái cung cách anh ta tha thẩn một cách thờ ơ.

"Tôi mang theo một lá thư riêng của cha Bề trên của tôi, Người kính cẩn chào Đại nhân."

"Cám ơn ông. Nhưng trước hết, hãy nói về ông đã."

"A, thưa Đại nhân", Alvito nói, biết Toranaga quá sáng suốt để nhận ra nỗi ân hận đang giày vò mình, ông cố rũ nó đi mà không được.

"Đêm nay tôi muốn được phép cắt bỏ nghĩa vụ trần tục của mình, rút vào ở ẩn để cầu xin ân huệ của Chúa." Ông xấu hổ vì sự thiếu khiêm nhường của bản thân mình. Mặc dù tội lỗi của Joseph là khủng khiếp, Alvito đã hành động vội vàng, giận dữ và ngu ngốc. Một linh hồn bị ruồng bỏ, bị mất mãi mãi, đó là lỗi của ông.

"Chúa của chúng tôi đã có lần nói,

"Xin cha hãy để cho cốc này qua con." Nhưng ngay cả Người đã phải giữ lại hai chiếc cốc. Chúng tôi, trong thế giới này, chúng tôi hết sức cố gắng đi theo bước chân Người. Xin Đại nhân tha lỗi vì đã để vấn đề của tôi bộc lộ."

"Chiếc

"Cốc" của ông là gì, ông bạn già?"

Alvito kể lại câu chuyện. Ông biết không có một lý do gì để giấu sự việc vì tất nhiên, chẳng bao lâu Toranaga sẽ nghe được nếu không phải là đã biết rồi và nghe sự thật bao giờ cũng tốt hơn là câu chuyện cắt xén.

"Thật là buồn khi mất một đạo hữu, khủng khiếp khi làm cho một người bị ruồng bỏ, dù tội lỗi có ghê gớm đến thế nào. Lý ra tôi phải kiên nhẫn hơn. Đó là lỗi của tôi."

"Bây giờ ông ấy đâu?"

"Thưa Đại nhân, tôi không biết."

Toranaga gọi một người gác.

"Hãy tìm người phản đạo mang ông ta tới gặp ta trưa mai." Người Samurai vội vã đi.

"Tôi xin cho ông ấy lòng thương xót, thưa Đại nhân."

Alvito nói nhanh, thật lòng. Nhưng ông biết những gì ông nói chẳng có tác dụng gì nhiều để thuyết phục Toranaga thôi không làm con đường ông ta đã chọn. Ông lại ao ước hội thánh có cánh tay thế lực mạnh mẽ để bắt và trừng phạt kẻ bội giáo, cũng như tất cả mọi nơi khác trên thế giới. Ông vẫn liên tục đề nghị như vậy, nhưng ông luôn luôn bị bại ở Nhật Bản và cả ở La Mã. Phải, nếu không có cánh tay thế lực, ông nghĩ một cách mệt mỏi, mình sẽ không bao giờ có thể áp dụng kỷ luật thật sự đối với các thầy dòng cùng môn phái.

"Tại sao không có các thầy tu được phong trong Hội của ông, Tsukku-san?"

"Bởi vì, thưa Đại nhân, chưa một thầy tăng nào của chúng tôi được huấn luyện đầy đủ. Chẳng hạn, tiếng Latin là một điều cần thiết bắt buộc bởi vì lệnh của chúng tôi đòi hỏi mỗi đạo hữu đi khắp nơi trên thế giới bất cứ lúc nào, và tiếng Latin, thật không may, học lại quá khó. Chưa có ai học được."

Alvito thực lòng tin điều đó. Ông cũng cực lực chống lại việc người Nhật Bản được phong, ngược lại với cha Chánh.

"Thưa Đức cha", ông luôn luôn nói.

"Con xin cha, đừng bị đánh lừa bởi bề ngoài khiêm nhường và lịch thiệp của họ. Ở trong lòng, họ đều là những người không thể tin cậy được, lòng kiêu ngạo và tính chất Nhật Bản của họ luôn luôn chế ngự. Họ sẽ không bao giờ là người người đầy tớ trung thành của Hội, hoặc những người lính đáng tin cậy của đức Giáo hoàng, vị cha Sở của Chúa Jesus trên mặt đất, chỉ biết tuân theo có một mình Người thôi."

Alvito nhìn Blackthorne một thoáng rồi lại quay nhìn Toranaga. Toranaga nói

"Nhưng hai hay ba thầy tu tập sự nói được tiếng Latin? neh? và cả tiếng Portugal? Ông ta nói đúng, neh? Tại sao họ lại không được chọn?"

"Xin lỗi, những người đứng đầu Hội của chúng tôi không cho rằng họ đã chuẩn bị được đầy đủ. Có lẽ sự thất bại bi thảm của Joseph là một thí dụ."

"Phá vỡ một lời thề thiêng liêng thật là tệ", Toranaga nói. Ông nhớ lại cái năm ba thanh niên đã đi từ Nagasaki trong con Tầu Đen tới triều đình của vua Spain và triều đình tổng Giám mục, cái năm Goroda bị sát hại. Chín năm sau họ đã quay trở lại. Họ ra đi như những người theo Cơ đốc giáo trẻ tuổi, nhiệt tình, ngây thơ và trở lại, đầu óc cũng hẹp hòi, không hay biết gì như lúc họ ra đi. Thật là lãng phí ngu ngốc, Toranaga nghĩ, lãng phí mất một cơ hội mà Goroda đã từ chối không lợi dụng, dù ông đã cố gắng khuyên đến thế nào.

"Không, Tora-san, chúng ta cần những người Cơ đốc giáo chống lại những người theo Phật giáo", Goroda đã nói,

"Nhiều người theo Phật giáo và các nhà sư là lính, neh? Hầu hết là vậy. Những người theo Cơ đốc giáo không phải, neh?"

"Tôi nói với ông là khuyến khích những người Cơ đốc giáo. Đừng làm tôi phiền với cái kế hoạch mười năm mà hãy đốt các chùa Phật giáo trong tầm với của mình. Những người theo Phật giáo như đàn ruồi trên xác chết đã thối và bọn Cơ đốc giáo cũng chỉ là một túi rắm."

Giờ đây họ không phải như vậy đâu, Toranaga nghĩ, lòng càng thêm bực. Bây giờ họ là những con ong vò vẽ.

"Phải", ông nói to.

"Phá vỡ lời thề, quát lác, làm mất sự yên tĩnh của một quán hàng là điều tệ hại."

"Xin Đại nhân tha lỗi và tha thứ cho tôi đã đề cập tới những vấn đề của tôi. Cám ơn Đại nhân đã nghe. Bao giờ cũng thế, mối quan tâm của Đại nhân làm tôi cảm thấy dễ chịu hơn. Tôi có được phép

chào người hoa tiêu kia không?"
Toranaga đồng ý.
"Tôi xin có lời chúc mừng ông, ông hoa tiêu." Alvito nói bằng tiếng Portugal.
"Gươm của ông rất hợp với ông"
"Cám ơn cha, tôi đang học cách dùng chúng", Blackthorne trả lời.
"Nhưng rất tiếc phải nói rằng tôi sử dụng chúng chưa được thành thạo lắm. Tôi sẽ phải dựa vào súng lục, hoặc đoản kiếm hoặc đại bác nếu phải chiến đấu."
"Tôi cầu nguyện để ông sẽ không bao giờ phải chiến đấu nữa, hoa tiêu, và mắt ông sẽ mở ra trước tình thương vô bờ bến của Chúa."
"Mắt tôi vẫn mở. Mắt cha bị sương che."
"Vì linh hồn của chính ông, hoa tiêu, ông hãy để cho mắt và tâm hồn ông mở. Có thể ông lầm lẫn. Nhưng cho dù vậy, tôi vẫn phải cảm ơn ông đã cứu mạng Lãnh chúa Toranaga."
"Ai nói với cha như vậy?"
Alvito không trả lời. Ông ta quay lại Toranaga.
"Nói chuyện gì?" Toranaga hỏi phá vỡ sự yên lặng.
Alvito kể lại và nói thêm,
"Mặc dù ông ấy là kẻ thù của tín ngưỡng của tôi và là một tên hải tặc, tôi vẫn sung sướng vì ông ta đã cứu ngài, thưa Đại nhân. Chúa vận hành theo những con đường thật bí hiểm. Ngài đã làm cho ông ta được vinh dự bằng cách cho ông ta làm Samurai."
"Ông ấy cũng còn là Hatamoto nữa." Toranaga thích thú vì sự ngạc nhiên thoáng hiện của người thầy tu.
"Ông có mang theo từ điển không?"
"Có thưa Đại nhân, và rất nhiều bản đồ ngài cần, có một số căn cứ Portugal trên đường từ Goa. Cuốn sách ở trong hành lý của tôi. Tôi có thể cho người đi lấy, hay để tôi đưa cho ông ấy sau?"
"Đưa cho ông ấy sau. Tối nay hoặc mai. Ông cũng mang theo báo cáo đấy chứ?"
"Về súng ống được cho là từ Macao tới phải không ạ?"
"Cha Bề trên đang chuẩn bị, thưa Đại nhân."
"Còn số lượng lính Nhật đánh thuê được sử dụng ở mỗi căn cứ mới của các ông?"
"Cha Bề trên đã yêu cầu một báo cáo hiện tại của tất cả bọn họ, thưa Đại nhân, khi nào xong, Người sẽ chuyển cho Đại nhân ngay."
"Tốt. Bây giờ hãy nói cho ta biết làm sao ông biết ta được cứu thoát?"
"Không một điều gì xảy ra với Toranaga noh Minowara mà không là đầu đề bàn tán và là huyền thoại của mọi người. Từ Mishima, chúng tôi đã nghe nói Đại nhân chút nữa thì bị động đất nuốt chửng, nhưng
"Kẻ Rợ Mọi Lông Vàng" đã kéo Đại nhân ra. Và Đại nhân cũng làm như vậy cho ông ta và một phu nhân - Tôi chắc là phu nhân Mariko?"
Toranaga gật đầu nhanh.
"Đúng. Nàng đang ở Yokose này." Ông nghĩ một lát rồi nói:
"Ngày mai, nàng muốn được xưng tội, theo như phong tục của các ông. Nhưng chỉ những điều phi chính trị. Tôi nghĩ là phải ngoại trừ mọi thứ có dính dáng tới tôi và những Hatamoto của tôi, neh? Ta cũng đã giải thích với nàng điều đó."
Alvito cúi đầu tỏ vẻ hiểu.
"Với sự cho phép của Đại nhân, tôi có thể cầu nguyện cho tất cả các người theo đạo Cơ đốc ở đây, thưa Đại nhân? Tất nhiên là sẽ rất kín đáo. Ngày mai?"
"Ta sẽ cân nhắc chuyện đó." Toranaga tiếp tục nói tới những vấn đề linh tinh không quan trọng một

lúc rồi ông nói:
"Ông có một bức thư cho tôi? Của ông tu sĩ Trưởng của ông?"
"Thưa Đại nhân, xin cung kính trình với Đại nhân, đây là một lá thư riêng."
Toranaga giả vờ suy nghĩ điều này, mặc dầu ông đã quyết định chính xác cuộc gặp gỡ sẽ tiến hành như thế nào và đã trao cho Anjin-san những chỉ thị đặc biệt phải hành động như thế nào và phải nói gì.
"Tốt lắm", ông quay sang Blackthorne.
"Anjin-san, ông có thể đi và chúng ta có thể nói chuyện tiếp sau."
"Thưa Đại nhân, vâng." Blackthorne trả lời:
"Xin lỗi, con Black Ship. Đến Nagasaki."
"À, phải rồi. Cám ơn", ông trả lời, hài lòng vì câu hỏi của Anjin-san nghe không có vẻ như được diễn tập.
"Thế nào, Tsukku-san, nó đã cập bến chưa?"
Alvito giật mình vì tiếng Nhật của Blackthorne, và hết sức bối rối vì câu hỏi đó.
"Vâng thưa Đại nhân. Nó đã cập bến cách đây mười bốn hôm."
"A, mười bốn?" Toranaga nói."ông hiểu, Anjin-san?"
"Có. Xin cám ơn."
"Tốt. Ông muốn biết gì khác, sau này có thể hỏi Tsukku-san, neh?"
"Vâng, thưa Đại nhân. Xin lỗi." Blackthorne đứng lên, cúi chào và bỏ đi.
Toranaga nhìn theo anh.
"Một con người lý thú nhất - đối với một hải tặc. Nào, bây giờ, trước hết hãy nói cho ta nghe về con Black Ship."
"Nó đã đến nơi an toàn, thưa Đại nhân, với số lượng lụa lớn nhất từ xưa đến nay." Alvito cố gắng để giọng nói mình nghe có vẻ hăm hở.
"Sự sắp xếp giữa các Chúa Harima, Kyama, Onoshi và Đại nhân đã có kết quả. Kho tàng của Đại nhân sẽ giàu hơn hàng chục nghìn koban vào giờ này sang năm. Chất lượng của lụa là nhất, thưa Đại nhân. Tôi đã mang một tấm cho sĩ quan hậu cần của Đại nhân. Hạm trưởng Fêriêra gửi Đại nhân lời chào trân trọng và hy vọng sớm được tiếp kiến Đại nhân. Đó chính là lý do tôi đã chậm tới gặp Đại nhân. Tổng giám mục phái tôi đi từ Osaka tới Nagasaki để coi xem mọi thứ có trọn vẹn không. Ngay khi tôi rời Nagasaki, chúng tôi nghe nói Đại nhân đã rời Yedo để đi Izu, vì vậy tôi đã đi hết sức nhanh tới đây, bằng tàu biển đến cảng Nimazu trong một chiếc xuồng nhanh nhất của chúng tôi, rồi bằng đường bộ ở Mishima tôi đã gặp Chúa Zataki và xin phép được đi cùng Người."
"Tàu của ông vẫn còn ở Nimazu?"
"Vâng, thưa Đại nhân. Nó sẽ đợi tôi ở đó."
"Tốt." Trong một giây, Toranaga tự hỏi không biết có nên gửi Mariko đi tàu đó tới Osaka không, rồi ông quyết định giải quyết vấn đề này sau.
"Làm ơn đưa mẫu hàng cho sĩ quan hậu cần tối nay."
"Thưa Đại nhân, vâng."
"Và công việc thu xếp cho các hàng hóa năm nay đã xong rồi chứ?"
"Vâng, hoàn toàn."
"Tốt. Bây giờ đến phần khác. Phần quan trọng."
Đôi bàn tay Alvito khô lại.
"Cả Chúa Kiyama và Onoshi không ai đồng ý bỏ tướng Ishido. Tôi xin lỗi. Họ không đồng ý nhập cờ của Đại nhân mặc dù chúng tôi đã hết sức có ý kiến."
Giọng của Toranaga trở nên thấp xuống và tàn ác.
"Ta đã chia ra là ta yêu cầu nhiều hơn là ý kiến!"

"Tôi xin lỗi đã đưa lại tin tức xấu về phương diện này, thưa Đại nhân, nhưng không ai đồng ý công khai..."
"À, công khai, ông nói vậy? Thế còn riêng - bí mật thì sao?"
"Vì riêng thì họ đều cứng rắn như công…"
"Ông nói với họ riêng hay cùng một lúc?"
"Tất nhiên là cùng một lúc, và cả riêng nữa, một cách rất tâm tình, nhưng tất cả những điều chúng tôi gợi ý đều không..."
"Các ông chỉ gợi ý một phương hướng hành động? Tại sao ông không ra lệnh cho họ?"
"Như cha Tổng giám mục nói, thưa Đại nhân, chúng tôi không thể ra lệnh cho các Daimyo hoặc bất cứ..."
"A, nhưng ông có thể ra lệnh cho những người theo đạo của ông? Neh?"
"Vâng. Thưa Đại nhân."
"Ông có doạ khai trừ họ không?"
"Không, thưa Đại nhân."
"Tại sao?"
"Bởi vì họ không phạm phải một tội ác ghê gớm nào hết." Alvito nói mạnh mẽ, như ông và Dell'Aqua đã đồng ý, nhưng lòng ông xốn xang và ông ghét phải đưa những tin khủng khiếp, bây giờ lại còn tệ hại hơn nữa bởi vì Chúa Harima, người chính thức được sở hữu Nagasaki, đã nói riêng với họ là tất cả của cải lớn lao và ảnh hưởng của ông sẽ đưa cho Ishido.
"Xin Đại nhân tha lỗi cho, nhưng tôi không lập ra những luật lệ thần thánh cũng như Đại nhân lập qui tắc cho võ sĩ đạo, con đường của các chiến binh. Chúng tôi, chúng tôi phải chiều theo..."
"Ông làm cho một kẻ tội nghiệp phải bị ruồng bỏ vì một hành động tự nhiên như chăn gối, nhưng khi hai người theo đạo của ông cư xử không theo tự nhiên - phải, thậm chí còn phản nghịch nữa - khi ta cần sự giúp đỡ của ông, sự giúp đỡ khẩn cấp - và ta là bạn của ông - thì ông lại chỉ
"Gợi ý." Ông hiểu sự nghiêm trọng của vấn đề, neh?"
"Tôi xin lỗi Chúa công. Xin tha lỗi cho tôi, nhưng..."
"Có lẽ ta sẽ không tha lỗi cho ông, Tsukku-san. Điều này đã được nói từ trước: bây giờ mọi người đều phải chọn chỗ đứng", Toranaga nói.
"Tất nhiên chúng tôi đứng ở phía Đại nhân. Nhưng chúng tôi không thể ra lệnh cho Chúa Kiyama hay Chúa Onoshi làm một điều..."
"May quá, tôi lại có thể ra lệnh cho những người theo đạo Cơ đốc của tôi."
"Thưa Đại nhân?"
"Tôi có thể ra lệnh thả Anjin-san. Với tàu của ông ấy. Với đại bác của ông ấy."
"Xin Đại nhân hãy cẩn thận ông ta. Người hoa tiêu đó khôn ngoan quỷ quái, nhưng ông ta là người dị giáo, một tên hải tặc, không thể tin..."
"Ở đây Anjin-san là Samurai và Hatamoto. Ở ngoài biển có lẽ ông ta là hải tặc. Nếu ông ta là hải tặc, ông ta có thể lôi cuốn nhiều tên cướp biển và wako về phía mình nhiều lắm. Cái gì một người nước ngoài làm ở trên biển là việc riêng của ông ta, neh? Đó luôn luôn là chính sách của chúng tôi. Neh?"
Alvito giữ yên lặng và làm đầu óc mình hoạt động. Không ai có thể lường được cái anh chàng Ingeles này lại trở nên gần gũi với Toranaga như vậy.
"Hai vị Daimyo theo Cơ đốc giáo không cam kết gì, dù là bí mật nữa sao?"
"Không, thưa Đại nhân. Chúng tôi đã cố gắng..."
"Không một thỏa hiệp nào hết?"
"Không, thưa Đại nhân..."

"Không mặc cả, không dàn xếp, không thỏa hiệp, không gì hết?"

"Không, thưa Đại nhân. Chúng tôi đã cố gắng dụ hoặc và thuyết phục. Xin Đại nhân tin cho." Alvito biết đã mắc bẫy và ông đã để lộ chút ít thất vọng.

"Nếu đó là tôi thì, vâng. Tôi sẽ đe dọa rút phép thông công của họ, mặc dù đó sẽ chỉ là một sự đe dọa vờ, bởi vì tôi không bao giờ thực hành triệt để, trừ phi họ phạm phải một tội lỗi ghê gớm mà không sám hối, không xưng tội. Nhưng cho dù chỉ là đe dọa thôi, cũng là sai lầm. Tôi sẽ bị nguyền rủa suốt đời."

"Có phải ông nói nếu họ phạm vào tín điều của ông thì ông sẽ khai trừ họ không?"

"Vâng. Nhưng tôi không nói điều đó có thể được sử dụng để đưa họ về phía ngài, thưa Đại nhân. Xin tha lỗi, nhưng họ... họ hoàn toàn chống lại Đại nhân lúc này. Tôi xin lỗi, nhưng đó là sự thực. Cả hai đều nói rất rõ, cùng nhau và từng người một. Trước đức Chúa, tôi cầu cho họ thay đổi ý kiến. Chung tôi xin.hứa với Đại nhân, chúng tôi sẽ cố gắng, cha Tổng giám mục và tôi. Chúng tôi đã thực hiện lời hứa. Trước Chúa, chúng tôi đã thất bại!"

"Vậy tôi sẽ thua", Toranaga nói.

"Ông biết điều đó, phải không ông? Nếu họ đứng lên liên minh với Ishido, tất cả các Daimyo theo Cơ đốc sẽ đứng về phía ông ấy. Vậy ta phải thua. Hai mươi Samurai chống lại một của ta. Neh?"

"Vâng."

"Kế hoạch của họ là gì? Khi nào họ sẽ tấn công tôi?"

"Tôi không biết, thưa Đại nhân."

"Nếu biết, ông có nói với tôi không?"

"Có Vâng, có."

Ta ngờ lắm, Toranaga nghĩ, ông nhìn vào đêm, nỗi lo lắng dường như đang nghiền nát ông. Cuối cùng phải là

"Bầu trời đỏ thắm" chăng, ông tự hỏi một cách vô vọng? Cuộc tấn công ngu ngốc, chắc chắn sẽ thất bại,vào Kyoto?

Ông căm ghét chiếc lồng đầy tủi nhục mà ông đã ở trong. Giống như Taiko và Goroda trước đó, ông phải tha thứ cho những thầy tu Cơ đốc bởi vì những thầy tu này không thể tách khỏi những lái buôn Portugal như ruồi với ngựa. Không có các thầy tu, không có thương mại. Thiện chí của họ làm những người thương lượng và môi giới trong chiến dịch chiếc Black Ship là rất quan trọng bởi vì họ nói ngôn ngữ của hai bên và được cả hai phía tin tưởng và, nếu như các thầy tu bị cấm hoàn toàn ở vương triều này, thì tất cả những người rợ sẽ ngoan ngoãn giong buồm bỏ đi. Không bao giờ quay trở lại nữa. Ông nhớ lại có một lần Taiko đã cố tìm cách đuổi các tu sĩ đi nhưng vẫn khuyến khích thương mại. Trong hai năm liền, không có Tầu Đen nữa. Gián điệp đã báo cáo, vị tướng lĩnh khổng lồ của các cha cố ngồi giống như một con nhện đen chứa đầy nọc độc ở Macao, đã ra lệnh chấm dứt buôn bán để trả đũa Sắc lệnh trục xuất của Taiko, biết rằng cuối cùng Taiko cũng phải nhún. Đến năm thứ ba, ông ta đã cúi mình trước điều không thể tránh khỏi và mời các thầy tu trở lại, làm ngơ trước Sắc lệnh của chính mình, trước sự phản phúc và dấy loạn mà các thầy tu đã ủng hộ.

Không thể trốn tránh thực tại đó, Toranaga nghĩ, không thể được. Ta không tin những điều Anjin-san nói - rằng buôn bán cũng thiết yếu đối với những người rợ như đối với chúng ta và tính tham lam của họ làm họ phải buôn bán, bất kể chúng ta có làm gì đối với các thầy tu. Sự liều lĩnh.này quá lớn để thể nghiệm và không có thì giờ, mà ta cũng không có quyền. Chúng ta đã thể nghiệm một lần và đã thất bại. Ai biết được? Có lẽ các thầy tu sẽ đợi chúng ta mười năm, họ cũng đủ tàn bạo. Nếu các thầy tu ra lệnh không buôn bán, ta tin rằng sẽ không có buôn bán. Chúng ta không thể đợi mười năm. Ngay cả năm năm nữa. Và nếu chúng ta trục xuất tất cả những người rợ thì phải mất hai mươi năm, rợ người Anh mới lấp được chỗ trống, nếu Anjin-san nói tất cả sự thật, và nếu - và đó là một chữ nếu mênh mang -

nếu người Trung Hoa đồng ý buôn.bán với họ đổi lại với những người rợ phương Nam. Ta tin người Trung Hoa không thay đổi phương thức của họ. Họ không bao giờ làm như thế. Hai mươi năm quá lâu. Mười năm cũng quá lâu.

Không thể trốn tránh được thực tại đó. Hoặc thực tại tồi tệ nhất, cái bóng ma đã bí mật làm Goroda và Taiko hóa đá, bây giờ lại ngóc cái đầu kinh tởm của nó lên: các thầy tu Cơ đốc giáo cuồng tín và không hề biết sợ hãi, nếu bị đẩy quá xa, sẽ để tất cả ảnh hưởng và quyền lực thương mại, sức mạnh trên biển, đằng sau một trong những Daimyo Cơ đốc giáo vĩ đại nhất. Sau đó, họ sẽ ủng hộ lực lượng xâm lược gồm những kẻ chinh phục cuồng tín, có vũ khí hiện đại nhất để ủng hộ vị Daimyo Cơ đốc giáo duy nhất này - giống như họ đã làm lần trước. Bản thân họ, bất kể số lượng bọn rợ xâm lăng nào và các thầy tu của họ cũng không phải là mối đe dọa đối với các lực lượng hợp nhất áp đảo của chúng ta. Chúng ta đã đập tan binh đoàn của Kublai Khan và chúng ta có thể đương đầu với bất cứ kẻ xâm lăng nào. Nhưng liên kết với một người trong chúng ta, một Daimyo lớn theo Cơ đốc giáo với những đạo quân Samurai, tiến hành những cuộc nội chiến trên khắp vương triều, điều này cuối cùng sẽ cho vị đaiymô này sức mạnh tuyệt đối đối với tất cả chúng ta.

Kiyama hay Onoshi? Bây giờ đã rõ, đó phải là kế hoạch của thầy tu. Thời điểm đã hoàn hảo. Nhưng Daimyo nào?

Lúc đầu cả hai đều được Harima của Nagasaki giúp đỡ. Nhưng ai sẽ mang lá cờ cuối cùng? Kiyama - bởi vì Onoshi , người bị hủi sẽ không ở lâu trên mặt đất này, Kiyama sẽ là cuộc sống được bảo đảm, không đau đớn, vĩnh hằng trong thiên đường Cơ đốc giáo với một chỗ ngồi thường xuyên phía tay phải Chúa Cơ đốc.

Bây giờ họ có bốn trăm nghìn Samurai. Căn cứ của họ là Kyushu và bán đảo đó an toàn thoát khỏi vòng kiểm soát của ta. Hai người này hợp nhau lại có thể dễ dàng khống chế toàn đảo, rồi họ sẽ có cơ man là quân đội, cơ man là lương thực, tất cả binh thuyền cần thiết cho cuộc xâm lăng, tất cả lụa là và Nagasaki. Trên khắp đất nước, có lẽ có năm hoặc sáu trăm nghìn người Cơ đốc nữa. Trong số này hơn một nửa, - những người cải đạo-là Samurai, tất cả đều thành thạo, một bọn rất đông những kẻ phản bội, gián điệp, hoặc sát nhân - các thầy tu có ra lệnh không. Mà tại sao họ lại không? Họ sẽ có được những cái họ cần hơn chính cả cuộc sống quyền hành tuyệt đối đối với tất cả những linh hồn của chúng ta và như vậy đối với linh hồn của mảnh đất này của các vị thần linh thừa hưởng mảnh đất của chúng ta và tất cả những gì nó chứa đựng - đúng như Anjin-san đã giải thích, điều ấy đã xảy ra năm mươi lần trong Thế giới mới của họ...Họ đã cải đạo một nhà vua, rồi sử dụng vua chống lại người của chính mình, cho đến khi tất cả mảnh đất này bị nuốt chửng.

Thật dễ dàng cho họ chinh phục chúng ta, cái lũ thầy tu rợ mọi nhỏ xíu này. Họ có bao nhiêu trên khắp nước Nhật? Năm mươi hay sáu mươi? Nhưng họ có sức mạnh và họ tin tưởng. Họ đã chuẩn bị để chết một cách sung sướng cho những tín điều của họ, với lòng tự hào và dũng cảm, với tên của Chúa trên môi họ. Chúng ta thấy điều đó ở Nagasaki khi mà thử nghiệm của Taiko đã tỏ ra là một sai lầm khủng khiếp. Không một thầy tu nào rút lui, hàng chục nghìn người đã chứng kiến những vụ hỏa thiêu, hàng chục nghìn người cải đạo và sự

"Tử vì đạo" đã làm cho thanh danh của Cơ đốc giáo nổi như tồn, những thầy tu Cơ đốc giáo vẫn sống nhờ vào đó cho đến nay.

Đối với ta, các thầy tu đã thất bại, nhưng điều đó không ngăn cản họ theo con đường tàn bạo của họ. Đó cũng lại là một sự thật.

Vậy thì đó là Kiyama.

Kế hoạch đã được thiết lập chưa, Ishido kẻ bị bịp, phu nhân Ochiba và cả Yaemon cũng thế? Harima đã bí mật nhào về phía họ chưa? Không biết ta có nên tung Anjin-san vào chiếc Black Ship và Nagasaki ngay lập tức không?

Ta sẽ phải làm gì?

Không hơn bình thường. Hãy kiên nhẫn, hãy tìm sự hài hòa, hãy gạt bỏ tất cả những ưu tư về Ta hay Người, Cái Sống hay Cái Chết, Sự Quên Lãng hay Kiếp Sau, Hiện Nay hay Lúc Ấy, và hãy đẩy một chương trình hành động. Chương trình gì, ông muốn hét to lên trong tuyệt vọng. Không có một chương trình nào hết!

"Hai người đó đứng về phía kẻ thù thật sự, điều ấy làm ta buồn."

"Tôi thề là chúng tôi đã cố gắng; thưa Đại nhân."

Alvito nhìn ông thương cảm, ông thầy tu đã thấy được sự nặng nề trong linh hồn của ông.

"Phải. Ta tin như vậy. Ta tin là ông và cha Tổng Giám mục đã giữ lời hứa trang trọng của mình vì vậy ta sẽ giữ lời hứa của ta. Ông có thể bắt đầu xây dựng nhà thờ của ông ở Yedo ngay lập tức. Đất đã được dành sẵn. Ta không thể ngăn cấm các thầy tu và những người lông lá khác vào vương triều, nhưng ít nhất ta cũng có thể không tiếp đón họ ở địa hạt của ta. Những rợ mới cũng sẽ không được đón tiếp như vậy, nếu như họ có tới. Còn đối với Anjin-san..." Toranaga nhún vai.

"Nhưng không biết bao lâu... ờ, đó là karma, neh?"

Alvito thầm hết sức cảm ơn Chúa vì ân xưng của Người trước sự ân xá đột ngột này.

"Cám ơn Đại nhân", ông ta nói hầu như không thốt được nên lời.'"Tôi biết Đại nhân sẽ không phải hối tiếc điều đó. Tôi cầu nguyện cho kẻ thù của Đại nhân sẽ tan xác như trấu và Đại nhân sẽ gặt hái được những phần thưởng tự trên trời."

"Tôi xin lỗi vì những lời lẽ gay gắt của tôi. Chúng đã được nói lên trong lúc giận dữ. Có quá nhiều..."

Toranaga đứng dậy trầm ngâm

"Ông được phép của tôi làm khóa lễ ngày mai, ông bạn già."

"Cám ơn Đại nhân", Alvito nói, cúi chào rất thấp, lòng thấy thương cái con người vốn uy nghi ấy.

"Cám ơn Đại nhân với tất cả tấm lòng của.tôi. Cầu cho đấng linh thiêng ban phước cho Đại nhân và bảo vệ Đại nhân."

Toranaga bước vào trong quán, các vị tu sĩ của ông đi theo.

"Naga-san"

"Dạ, thưa phụ thân", chàng trẻ tuổi nói, vội vã tiến lên.

"Phu nhân Mariko ở đâu?"

"Ở đó, thưa Đại nhân, cùng với Buntaro-san." Naga chỉ vào phòng trà nhỏ có ánh đèn phía rào trong vườn, có những bóng người bên trong.

"Con có làm gián đoạn chanoyu không?" Chanoyu là một nghi thức Trà đạo hết sức long trọng.

"Không. Cái đó không bao giờ được can thiệp vào. Omi và Yabu-san đâu?"

"Họ ở trong quán của họ, thưa Đại nhân. Naga chỉ vào dãy nhà thấp bên kia sông, gần phía bờ tít xa.

"Ai chọn cái đó?"

"Con, thưa Đại nhân. Xin Đại nhân tha thứ, Đại nhân đã bảo con tìm cho họ một quán ở bên kia cầu. Con có hiểu sai ý Đại nhân không?"

"Còn Anjin-san?"

"Ông ấy ở trong phòng mình, thưa Đại nhân. Ông ấy đang chờ đợi xem Đại nhân có gọi không."

Toranaga lại lắc đầu.

"Ta sẽ gặp ông ấy ngày mai." Ngừng một lát rồi ông lại nói, vẫn bằng một giọng xa xôi ấy

"Bây giờ ta đi tắm một chút. Rồi ta không muốn bị quấy rầy cho tới sáng hôm sau, trừ phi…"

Naga chờ đợi bồn chồn, nhìn cha mình ngó mông lung vào khoảng trống, rất băn khoăn về cung cách của ông.

"Thưa phụ thân, phụ thân có làm sao không?"

"Cái gì? Ồ không sao, không sao. Tại sao vậy?"
"Không có gì hết - xin tha lỗi cho con. Phụ thân vẫn còn muốn đi săn sáng sớm không?"
"Đi săn? À phải, đó là một ý kiến hay. Cảm ơn con đã đề ra ý ấy, ờ, như vậy sẽ rất tốt. Con hãy để tâm việc đó, À, tạm biệt... À mà, Tsukku-san được lệnh của cha cho tổ chức một khóa lễ ngày mai. Tất cả những người theo Cơ đốc giáo đều có thể đi. Con cũng đi."
"Thưa Đại nhân?"
"Ngày đầu năm mới, con sẽ trở thành người theo đạo Cơ đốc."
"Con?"
"Ừ. Theo tinh thần tự nguyện. Hãy nói riêng với Tsuku-san!"
"Thưa Đại nhân?"
Toranaga thúc giục:
"Con điếc đấy à? Con không hiểu nổi điều đơn giản nhất nữa hay sao?"
"Xin cha tha lỗi. Vâng, thưa cha. Con hiểu."
"Tốt." Toranaga lại chìm trong trạng thái lơ đãng, rồi bước đi lang thang, vệ sĩ của ông lẽo đẽo theo. Tất cả các Samurai chào cứng người, nhưng ông không để ý gì đến họ.
Một sĩ quan đến chỗ Naga, cũng lo âu như vậy.
"Chúa công của chúng ta có chuyện gì vậy?"
"Tôi không biết, Yoshinaka-san?" Naga nhìn lại cánh rừng thưa. Alvito vừa đi tiến về phía cầu, chỉ có một Samurai đi cùng ông.
"Phải có điều gì xảy ra với Người."
"Tôi chưa bao giờ thấy Lãnh chúa Toranaga bước đi nặng nề như thế. Chưa bao giờ. Họ nói là - họ nói là người thầy tu rợ mọi đó là một nhà phù thủy, một người có ma thuật. Hẳn là ông ta nói ngôn ngữ của chúng ta quá giỏi, neh? Liệu ông ấy có bỏ bùa cho Chúa công của chúng ta không?"
"Không. Không bao giờ. Cha tôi thì không bao giờ."
"Bọn mọi rợ làm cho xương sống tôi run lên, Naga-san. Ông có nghe nói đến chuyện cãi nhau không - Tsukku-san và bọn của ông ta la thét và cãi nhau như những người nông dân vô giáo dục?"
"Có Thật là tởm. Tôi chắc cái con người đó đã phá mất sự hài hòa của cha tôi."
"Nếu ông biết ý kiến của tôi, thì một mũi tên vào cổ tên thầy tu đó sẽ tránh được cho chủ chúng ta nhiều chuyện phiền hà."
"Đúng."
"Có lẽ chúng ta nên nói với Buntaro-san biết về Lãnh chúa Toranaga? Ông ấy là cấp trên của chúng ta."
"Tôi đồng ý, nhưng để sau. Cha tôi nói rõ là tôi không được làm ngắt quãng chanoyu. Tôi sẽ đợi cho đến khi ông ấy xong."
*
Trong cái yên ả và thanh bình của ngôi nhà nhỏ, Buntaro cẩn thận mở hộp trà nhỏ bằng đất nung từ đời Đường, và cũng hết sức cẩn thận như vậy, anh ta cầm cái thìa bằng tre lên, bắt đầu giai đoạn cuối cùng của nghi thức. Một cách thật khéo léo, anh ta xúc một thìa đúng số lượng chính xác chất bột màu xanh, đổ vào một chiếc tách bằng sứ không quai. Một chiếc siêu bằng gang cổ đang reo vui trên lò than. Với một vẻ duyên đáng trầm tĩnh, Buntaro đổ nước sôi lục bục vào trong tách, đặt siêu nước lên kiềng, rồi nhẹ nhàng quấy trà lên cho thật đều.
Anh ta thêm một thìa nước mát vào, cúi chào Mariko, đang quì trước mặt anh, và dâng trà. Nàng cúi chào đáp lễ đỡ lấy chén trà cũng bằng một dáng vẻ thanh lịch như vậy thưởng thức chất nước xanh, nhấm ba lần, nghỉ, rồi lại nhấm tiếp cho đến hết. Nàng dâng lại chiếc tách. Anh ta lại lặp lại cách pha trà như trước và lại dâng. Nàng xin anh ta hãy nhấm trà, như nàng đã nhấm. Anh ta nhấm rồi lại nhấm

và uống hết. Rồi anh ta pha một tách thứ ba rồi tách thứ tư. Sau đó thì người được mời từ chối một cách lịch sự.

Một cách hết sức cẩn thận, theo nghi thức, anh ta rửa sạch và lau khô chiếc tách, dùng một miếng vải bông tinh tươm rồi đặt cả hai chiếc tách vào chỗ của nó. Anh ta cúi chào nàng và nàng chào anh. Chanoyu đã kết thúc.

Buntaro hài lòng vì đã làm hết sức mình và giờ đây, ít nhất là lúc này, hòa bình đã có giữa hai người. Buổi trưa hôm nay không có được một chút nào hết.

Anh ta đã đón kiệu của nàng. Ngay lập tức, vẫn như bao giờ, anh ta cảm thấy thô lỗ, vụng về tương phản với sự hoàn hảo mong manh của nàng-giống như một con người rừng, man rợ, của bộ lạc Ainu (người cổ sơ của Nhật Bản, mầu da rất vàng) đã có một thời sống trên mảnh đất này nhưng bây giờ đã bị đẩy lên tận phương Bắc, qua bên kia eo biển, tới bán đảo chưa được khai phá của Hôkaiđô. Tất cả những lời nói đã suy nghĩ kỹ đã rời bỏ anh ta, anh ta vụng về mời nàng dự Chanoyu, và nói thêm

"Đã biết bao năm nay chúng ta… tôi chưa bao giờ tổ chức cho bà nhưng đêm nay sẽ thuận tiện." Rồi anh ta nói buột ra, không có ý định như thế, biết rằng nó ngu ngốc, không lịch thiệp và là một sai lầm lớn.

"Lãnh chúa Toranaga nói đã đến lúc chúng ta nói chuyện."

"Nhưng Đại nhân thì không, thưa Đại nhân?"

Mặc dù quyết tâm của mình, anh ta đỏ bừng mặt, giọng nói của anh ta gai gai.

"Tôi thích sự hòa hợp giữa hai chúng ta, phải, và hơn thế nữa. Tội không bao giờ thay đổi, neh?"

"Tất nhiên, thưa Đại nhân, tại sao Đại nhân lại thay đổi? Nếu như có khuyết điểm gì thì không phải Đại nhân thay đổi mà chính là thiếp. Nếu như một khuyết điểm nào đó tồn tại là tại thiếp, xin hãy tha lỗi cho thiếp."

"Tôi phải tha lỗi cho nàng", anh ta nói, đứng sững sững cao lớn bên cạnh kiệu và nhận thấy một cách sâu sắc những người khác đang nhìn, trong đó có Anjin-san và Omi. Nàng kiều diễm quá, nhỏ bé quá và độc đáo, tóc nàng búi cao, đôi mắt cúi xuống dường như khép nép, nhưng đối với anh ta vẫn là cái băng giá màu đen bao giờ cũng làm anh ta nổi điên lên một cách mù quáng và bất lực, làm anh ta muốn giết, muốn thét muốn quật, muốn đập nát và cư xử theo một cách mà người Samurai không bao giờ làm.

"Tôi đã dành phòng trà cho đêm nay", anh ta bảo nàng.

"Cho đêm nay, sau bữa ăn chiều. Chúng ta được lệnh cùng ăn bữa chiều với Lãnh chúa Toranaga. Tôi sẽ rất lấy làm vinh dự nếu sau đó nàng sẽ làm khách của tôi."

"Chính thiếp là người được vinh dự", Nàng cúi chào, và chờ đợi vẫn với đôi mắt cúi xuống, và anh ta muốn đập nàng cho đến chết ở dưới sân này rồi quay đi, rồi rạch lưỡi dao ngang dọc vào bụng mình và để cho nỗi đau muôn thuở rửa sạch sự giầy vò khỏi linh hồn anh ta.

"Anh ta thấy nàng ngước lên nhìn anh ta một cách sâu sắc.

"Còn gì nữa không, thưa Đại nhân?" nàng hỏi quá nhẹ nhàng.

Mô hôi chảy ròng ròng xuống lưng và hai bắp đùi ướt đẫm cả kimono, ngực cũng đau đớn như đầu anh ta.

"Nàng sẽ - nàng sẽ ở trong quán đêm nay." Anh ta đã rời nàng và bố trí cẩn thận cho cả đoàn hành lý. Ngay sau khi có thể, anh đã trao lại nhiệm vụ của mình cho Naga vào rảo bước với một vẻ hùng dũng giả vờ xuống bờ sông, và khi còn lại một mình, anh trần truồng lao vào trong dòng thác, không để ý tới sự an toàn, vùng vẫy trong dòng sông cho đến khi đầu anh ta quang sáng và cơn đau giần giật tan đi.

Anh ta nằm trên bãi, trấn tĩnh lại. Giờ đây, sẽ bắt đầu thì phải tiếp tục. Còn ít thì giờ. Anh lấy lại sức mạnh, đi trở lại cổng vườn rồi đứng lại đó, suy nghĩ một lúc kế hoạch. Đêm nay anh ta muốn mọi sự được hoàn hảo. Rõ ràng căn nhà không hoàn hảo, cũng giống như cảnh vườn của nó. Không sao, anh ta

suy nghĩ, lúc này đã hoàn toàn bận bịu với công việc của mình, công việc sẽ phải tiến hành. Đêm tối sẽ che đi nhiều khuyết điểm và ánh sáng sẽ tạo ra hình dáng nó thiếu.

Đầy tớ đã mang đến những thứ anh ta ra lệnh - chiếu, đèn dầu bằng sứ, dụng cụ lau chùi - đẹp nhất Yokose, mọi thứ đều mới nhưng nhã nhặn, kín đáo và không khoa trương.

Anh cởi kimono ra, đặt những thanh kiếm xuống, bắt đầu kỳ cọ. Trước hết là phòng tiếp khách nhỏ xíu, bếp và hàng hiên. Rồi đến lối đi uốn khúc, những phiến đá lát, cuối cùng là mảnh vườn bao quanh. Anh ta kỳ cọ, quét dọn, lau chùi cho đến khi tất cả mọi thứ nhẵn bóng. Cúi mình làm công việc lao động chân tay đó chính là phần mở đầu của chanoyu, chính một mình chủ nhân phải làm cho tất cả trở nên hoàn hảo. Việc đầu tiên là phải làm cho thật sạch.

Đến xẩm tối, anh ta đã làm xong phần lớn sự chuẩn bị. Rồi anh ta tắm rửa thật cân thận, ráng chịu bữa ăn tối và tiếng hát. Ngay sau khi có thể được, anh đã thay quần áo màu xẫm hơn và vội vã trở lại vườn. Anh gài cổng lại. Trước tiên, anh để một cây nến nhỏ vào đèn dầu. Rồi cẩn thận vẩy nước lên những phiến đá và cây cối, đây đó có những ánh sáng lung linh cho đến khi mảnh vườn nhỏ xíu trở thành một miền tiên giới có những giọt sương giăn múa trong hơi ấm của cơn gió mùa hè. Anh sắp xếp lại một số đèn lồng. Cuối cùng đã mãn nguyện, anh mở then cửa và đi ra tiền sảnh. Những miếng than được lửa chọn cẩn thận xếp chính xác theo hình chóp trên cát trắng vẫn cháy theo đúng qui cách. Những bông hoa dường như bày rất đúng theo Takonama. Một lần nữa, anh lại lau những vật dụng đã nhẵn bóng. Siêu nước bắt đầu reo, anh hài lòng với âm thanh càng tôn lên vì anh đã để những miếng sắt ở dưới.

Tất cả đã sẵn sàng. Điều đầu tiên của chanoyu là sự sạch sẽ, hai là tính đơn giản hoàn toàn. Điều cuối cùng và quan trọng nhất là sự thích hợp đối với một vị khách hoặc những vị khách.

Anh nghe tiếng chân nàng trên những phiến đá lát, tiếng tay nàng theo nghi thức nhúng vào bể chứa nước sông mới và lau khô chúng. Ba bậc nhẹ nhàng lên hàng hiên. Thêm hai bước nữa lên cửa buông rèm. Ngay cả nàng cũng vẫn phải cúi mới qua được cánh cửa nhỏ xíu được cố ý làm như để cho tất cả mọi người phải khiêm tốn. Trong một bữa chanoyu, tất cả đều bình đẳng, chủ và khách, vị Daimyo cao nhất cũng như một Samurai bình thường. Ngay cả một nông dân nữa, nếu anh ta được mời.

Trước tiên, nàng quan sát cách cắm hoa của chồng. Anh ta đã chọn hoa của một cành hồng trắng dại chỉ nở một bông, một giọt nước trên chiếc lá xanh và đặt trên nền đá đỏ. Mùa thu đang tới, anh đã nêu lên ý ấy trong bông hoa, nói qua bông hoa, chớ khóc cho mùa lá rụng, cho mùa chết khi bắt đầu ngủ; hãy hưởng giây phút ban đầu sống cái dịu mát huy hoàng của mùa thu trong buổi tối hè... Chẳng bao lâu nước mắt sẽ tan đi, cả bông hồng nữa, chỉ những tảng đá sẽ còn lại – chẳng bao lâu nữa, cả em và tôi sẽ tan đi, chỉ những tảng đá sẽ còn lại.

Anh ngắm nhìn nàng, lạc thần trí, gần như trong một cơn mê mà ông chủ bữa trà đôi khi may mắn cảm nhận được tất cả đều hòa hợp với ngoại giới. Nàng cúi chào bông hoa để tỏ lòng tôn kính rồi tới quì đối diện với anh. Kimono của nàng màu nâu sẫm, một sợi chỉ vàng cháy ở đường viền làm tôn thêm cổ và mặt nàng; thắt lưng của nàng màu xanh thẫm thật hợp với chiếc kimono trong của nàng; tóc nàng đơn giản, chải hất ngược, không điểm trang.

"Xin mời nàng", anh nói, cúi chào và nghi thức bắt đầu.

"Đây là niềm vinh dự của em" nàng đáp lại, chấp nhận vai trò của mình.

Anh phục vụ món ăn tí xíu, trên chiếc khay khảm, đôi đũa được đặt trên, những miếng cá bé tí để trên cơm, để tăng thêm hiệu quả, một vài bông hoa dại anh đã tìm được gần bờ sông, rải rác xô lệch một cách hoàn hảo. Khi nàng ăn xong, anh nâng khay lên, mỗi cử động đều nghi thức hóa - nhất nhất đều được quan sát, xét đoán và ghi lại - đưa nó qua khung cửa thấp vào trong bếp.

Khi còn lại một mình, thoải mái, Mariko nhìn ngọn lửa một cách xét đoán, những viên than, một ngọn núi đỏ rực trên một biển cát trắng tinh dưới chiếc kiềng, tai nàng nghe tiếng rít của lửa hòa với tiếng

thở dài của siêu nước ở trên, và từ nhà bếp không nhìn thấy tiếng xì xì của vải trên đồ sứ, và tiếng nước rửa những thứ đồ sạch rồi. Cuối cùng mắt nàng lang thang nhìn từ những chiếc rui cong queo đến những cây tre, cây bương trên mái nhà. Những cái bóng do mấy chiếc đèn anh đặt dường như ngẫu nhiên đã làm cái nhỏ thành lớn, cái vô nghĩa thành quí giá; toàn bộ là một sự hài hòa tuyệt đối. Sau khi đã nhìn ngắm tất cả, đo linh hồn nàng vào tất cả, nàng lại đi ra vườn, tới cái bể cạn, thiên nhiên đã được tạo trong đá. Nàng lại rửa tay và miệng trong nước mới và mát, lau khô đôi tay bằng một chiếc khăn mới.

Khi nàng trở lại chỗ của mình, anh nói:

"Có lẽ bây giờ mời nàng dùng trà?"

"Đó là niềm vinh dự của thiếp. Nhưng xin chàng đừng quá bận tâm vì thiếp."

"Đây là niềm vinh dự của tôi. Nàng là khách của tôi."

Và anh đã phục vụ nàng. Bây giờ là hết.

Trong cái đêm yên lặng, Mariko không cử động một giây và vẫn trong tư thế bất động, nàng không muốn chấp nhận sự kết thúc hoặc khuấy động cái thanh thản bao quanh nàng. Nhưng nàng cảm thấy sức mạnh đang lớn dần trong mắt anh. Chanoyu đã kết thúc. Bây giờ cuộc sống phải bắt đầu trở lại.

"Chàng làm thật hoàn hảo", nàng thì thào, buồn tràn ngập lòng. Một giọt nước mắt rơi khỏi mắt nàng, nước mắt rơi xé rách tim anh.

"Không. Không! Xin tha lỗi cho tôi.. nàng mới là hoàn hảo... nó cũng bình thường thôi", anh nói, giật mình vì lời khen bất ngờ.

"Tuyệt vời nhất, thiếp chưa bao giờ thấy như thế", nàng nói, xúc động vì sự ngay thật trong giọng nói của anh.

"Không, không, xin tha lỗi cho tôi, nếu như nó có được chỉ là bởi vì nàng, Mariko-san. Nó chỉ được thôi - nàng làm cho nó đẹp hơn."

"Đối với thiếp, nó thật là hoàn hảo. Mọi thứ. Thật là buồn thay, những người khác xứng đáng hơn thiếp mà không được chứng kiến cảnh này!" Mắt nàng ướt trong ánh sáng lung linh.

"Nàng đã chứng kiến. Đó là tất cả. Nó chỉ để riêng cho mình nàng. Những người khác hẳn đã không hiểu nổi."

Nàng thấy những giọt nước mắt nóng bỏng trên đôi má. Bình thường hẳn nàng đã lấy làm xấu hổ nhưng bây giờ nó không hề làm nàng bối rối.

"Cảm ơn chàng, em biết cám ơn chàng thế nào đây?"

Anh cầm một cành xạ hương dại lên, ngón tay anh run rẩy, nghiêng người, nhẹ nhàng đón lấy một giọt nước mắt của nàng. Anh lặng lẽ nhìn xuống giọt nước mắt ấy và cành cây trông như bé đi vì cổ tay khổng lồ của anh.

"Công việc của tôi - bất cứ một công việc nào - cũng chẳng thể đầy đủ đối với cái đẹp này.Cám ơn em."

Anh ngắm nhìn giọt nước mắt trên lá. Một mẩu than rơi xuống núi và không suy nghĩ, anh cầm cái kẹp để lại nó vào chỗ. Một vài tàn lửa từ đỉnh núi giỡn đùa trong không gian, và nó trở thành một núi lửa phun.

Cả hai nổi trôi trong một nỗi thương nhớ dịu ngọt, cùng gắn bó vì cái đơn giản của một giọt nước mắt, cùng hài lòng trong cái bình yên, gắn bó trong sự khiêm nhường, biết rằng cái đã được cho đã được trả lại trong trinh trắng.

Sau đó anh nói:

"Nếu nhiệm vụ chúng ta không ngăn cấm, tôi sẽ xin nàng cùng đi với tôi vào cõi chết. Bây giờ."

"Em sẽ đi với chàng. Vui vẻ" Nàng trả lời ngay.

"Chúng ta hãy cùng đi vào cái chết. Bây giờ."

"Chúng ta không thể làm như thế. Nhiệm vụ của chúng ta là cho Lãnh chúa Toranaga."
Nàng lấy ra một lưỡi dao nhỏ trong thắt lưng và cung kính đặt nó lên chiếu.
"Vậy xin hãy để thiếp chuẩn bị đường đi."
"Không. Như vậy chúng ta sẽ buông lơi nhiệm vụ."
"Cái gì phải đến, sẽ đến. Chàng và em không thể quay lại cán cân."
"Đúng. Nhưng chúng ta có thể không đi trước chủ của chúng ta. Cả nàng cũng như tôi. Người cần mỗi chư hầu có thể tin cậy được trong một thời gian lâu hơn nữa. Xin hãy tha lỗi cho tôi, tôi phải ngăn cấm điều đó."
"Em sẽ rất vui lòng được ra đi đêm nay. Em sẽ sẵn sàng. Còn hơn thế nữa, em hoàn toàn ao ước sang thế giới bên kia. Vâng. Linh hồn em tràn ngập vui sướng." Một nụ cười do dự.
"Xin chàng tha thứ cho em vì đã ích kỷ. Chàng hoàn toàn đúng về nhiệm vụ của chúng ta."
Lưỡi dao sắc ngọt lung linh trong ánh nến. Họ ngắm nó, lạc trong suy tưởng. Rồi anh phá vỡ niềm yên lặng này.
"Tại sao lại Osaka, Mariko-san?"
"Có những việc cần phải làm ở đó mà chỉ riêng em mới làm được."
Lông mày anh cau lại khi ngắm ánh sáng của một ngọn nến rơi xuống giọt nước mắt phát ra thành muôn màu sắc.
"Những việc gì?"
"Những việc có liên quan tới tương lai của nhà chúng ta phải do em làm."
"Trong trường hợp đó thì nàng phải đi" . Anh nhìn nàng dò hỏi.
"Nhưng chỉ nàng thôi chứ?"
"Vâng. Em muốn thu xếp tất cả công việc gia đình cho đâu vào đấy giữa chúng ta và Chúa Kiyama cho đám cưới của Saruji. Tiền và của hồi môn, đất đai, vân vân. Còn thái ấp của nó được chính thức hóa. Chúa Hiromatsu và Lãnh chúa Toranaga đòi hỏi phải làm điều đo. Em chịu trách nhiệm cho ngôi nhà."
"Đúng", anh nói chậm chạp,
"Đó là nhiệm vụ của nàng." Đôi mắt anh giữ lấy nàng.
"Nếu Lãnh chúa Toranaga nói nàng có thể đi. Vậy hãy đi, nhưng hình như nàng không được phép tới đó. Dù vậy... em phải trở về nhanh. Rất nhanh. Ở lại Osaka một phút nào lâu hơn sự cần thiết là thiếu khôn ngoan"
"Vâng."
"Đi đường biển sẽ nhanh hơn đường bộ. Nhưng em vẫn từng ghét đường biển."
"Em vẫn còn ghét đường biển?"
"Em có cần phải đến đó nhanh không?"
"Em nghĩ là nửa tháng hoặc một tháng cũng không hề gì. Có lẽ thế, em cũng không biết nữa. Em chỉ cảm thấy em nên đi ngay."
"Vậy thì chúng ta hãy để thời gian và việc đi cho Lãnh chúa Toranaga quyết định - nếu người cho phép em đi. Với sự việc Chúa Zataki ở đây và hai lá thư, thì điều đó chỉ có nghĩa là chiến tranh. Đi như vậy sẽ quá nguy hiểm."
"Vâng. Cám ơn chàng."
Sung sướng vì sự việc đã xong, anh nhìn chung quanh căn phòng nhỏ một cách hài lòng, lúc này không để ý tới cái hình dáng xấu xí của mình chế ngự không gian, mỗi đùi của anh to hơn vòng lưng của nàng, cánh tay của anh lớn hơn cổ nàng.
"Đây là một căn phòng đẹp, tốt hơn điều tôi dám hy vọng. Tôi thích ở đây. Tôi đã được nhắc lại cho hiểu là một thân thể không là gì khác, chỉ là một căn lều ở nơi hoang vu. Cám ơn em đã tới đây. Tôi rất

mừng em đã tới Yokose, Mariko-san. Nếu không có em, tôi đã chẳng bao giờ mở một chanoyu ở đây và không bao giờ lại cảm thấy mình là một với cõi vô cùng."

Nàng ngập ngừng rồi e thẹn cầm chiếc ấm trà đời Đường. Nó là một chiếc ấm đơn giản, không có hoa văn. Buntaro đã mua của Sen Nakada, người trà đạo nổi tiếng nhất từ xưa tới nay với giá hai mươi nghìn Koku.

"Đẹp quá", nàng thì thầm, sung sướng sờ chiếc ấm.

"Quá hoàn hảo cho bữa trà này."

"Đúng."

"Chàng đúng là bậc thầy đêm nay, Buntaro-san.

Chàng đã cho em quá nhiều hạnh phúc." Giọng nàng nhỏ, tha thiết và nàng hơi nghiêng người về phía trước một chút.

"Em thấy mọi thứ thật là hoàn hảo, khu vườn và chàng đã khéo dùng nghệ thuật để khắc phục những khuyết tật bằng ánh sáng và bóng tối. Và cái này" - nàng lại sờ chiếc ấm.

"Mọi thứ thật hoàn hảo, ngay cả nét chữ chàng viết trên khăn,

"Ái" - tình thương. Đối với em đêm nay, tình thương là một từ hoàn hảo." Nước mắt lại rơi trên má nàng.

"Xin tha lỗi cho em", nàng nói và gạt nước mắt.

Anh cúi chào, lúng túng vì lời khen ngợi đó. Để giấu sự lúng túng, anh bắt đầu gói ấm trà trong bao lụa của nó. Khi nói xong, để nó vào trong hộp và đặt nó một cách cẩn thận trước mặt nàng.

"Mariko-san, nếu nhà ta có vấn đề khó khăn về tiền, hãy cầm lấy cái này. Bán nó đi."

"Không bao giờ!" Đó là gia sản độc nhất, ngoài những thanh kiếm và chiếc cung anh có trong đời này.

"Đó sẽ là vật cuối cùng để phải bán!"

"Xin tha thứ cho tôi, nhưng nếu việc trả tiền cho các chư hầu của tôi gặp khó khăn thì hãy cầm lấy nó."

"Nếu cẩn thận thì sẽ đủ cho tất cả họ. Cả những vũ khí tốt nhất, cả ngựa tốt nhất. Điều đó, gia đình chúng ta mạnh. Không, Buntaro-san, chiếc ấm đời Đường là của chàng."

"Chúng ta không còn nhiều thì giờ với nhau. Tôi sẽ đem nó làm di vật cho ai? Saruji?"

Nàng nhìn những phiến than và ngọn lửa thiêu huỷ núi lửa.

"Không. Chờ cho đến khi nó làm bậc thầy của trà đạo đã, cho ngang được với cha nó. Em khuyên chàng nên để chiếc ấm đời Đường cho Lãnh chúa Toranaga, Người xứng đáng, và hỏi người trước khi người chết để phán xét xem con chúng ta có xứng đáng với nó hay không."

"Và nếu chúa Toranaga thua và chết trước mùa đông, như tôi chắc người sẽ thua, thì sao?"

"Cái gì?"

"Ở đây, trong chốn riêng tư này, tôi có thể nói khẽ với em sự thật đó, không chút vờ vịt. Phải chăng một phần của chanoyu là không có sự vờ vịt? Phải, ông sẽ thua, trừ phi ông được Kiyama và Onoshi và Zataki."

"Trong trường hợp đó, hãy viết trong di chúc của chàng chiếc ấm đời Đường sẽ được gửi cùng với đoàn tùy tùng tới Thánh thượng xin Người hãy nhận. Rõ ràng chiếc ấm đời Đường xứng đáng với Thánh thể."

"Đúng. Đó là một sự lựa chọn hoàn hảo." Anh ngắm nghía con dao rồi nói thêm giọng u buồn:

"A, Mariko-san không gì có thể làm được cho Lãnh chúa Toranaga. Karma của ông ấy đã được định rồi. Dù ông thắng hay thua. Ông thắng hay thua, thì sự giết chóc cũng sẽ rất lớn."

"Vâng."

Trầm ngâm, anh rời mắt khỏi con dao của nàng, và ngắm nghía cành xạ hương, giọt nước mắt hãy còn

trong trắng. Sau đó anh nói,

"Nếu ông chết trước khi tôi chết hoặc nếu tôi chết trước - tôi hoặc một tướng lĩnh của tôi, sẽ giết Anjin-san."

Nét mặt nàng thanh tao in vào bóng tối. Cơn gió nhẹ lay động sợi tóc nàng, làm nàng trông càng như một pho tượng.

"Xin tha lỗi cho thiếp. Xin hỏi chàng vì sao?"

"Anh ta quá nguy hiểm nếu để sống. Tri thức của anh ta, ý kiến của anh ta mà tôi đã nghe lại... anh ta sẽ làm nhiễm độc cả vương triều này, ngay cả Chúa Yaemon. Lãnh chúa Toranaga đã bị anh ta mê hoặc, neh?"

"Lãnh chúa Toranaga thích kiến thức của ông ấy." Mariko nói.

"Lúc Lãnh chúa Toranaga chết cũng là lệnh chết của Anjin-san. Nhưng tôi hy vọng Chúa của chúng ta sẽ sáng mắt trước lúc ấy."

Ngọn đèn cạn phụt lên và tắt. Anh nhìn lên nàng.

"Em cũng bị hắn ta mê hoặc."

"Ông ấy là một con người hấp dẫn. Nhưng đầu óc của ông ấy rất khác với đầu óc của chúng ta... những giá trị của ông ấy... vâng, đứng về nhiều mặt, khác với chúng ta quá, đến nỗi có những lúc không thể nào hiểu nổi. Có lần em đã cố gắng giải thích chanoyu với ông ấy, nhưng ông ấy chịu."

"Sinh ra một tên rợ thật là khủng khiếp - khủng khiếp", Buntaro nói.

"Vâng."

Mắt anh cúi xuống nhìn lưỡi dao của nàng.

"Một số người nghĩ rằng Anjin-san kiếp trước là người Nhật. Anh ta không giống những người rợ mọi khác và anh ta... Anh ta đã cố gắng rất nhiều để nói và hành động như một người trong chúng ta, mặc dầu anh ta đã thất bại, neh?"

"Em ước giá như chàng nhìn thấy ông ta suýt nữa thì mổ bụng, Buntaro-san. Em... thật là lạ lùng. Em đã thấy cái chết đến với ông ấy. Nếu như kiếp trước ông ấy là người Nhật Bản điều ấy có thể cắt nghĩa được nhiều. Lãnh chúa Toranaga nghĩ, hiện nay ông ấy rất có giá trị đối với chúng ta."

"Đã đến lúc nàng nên thôi không dạy anh ta nữa và hãy trở lại làm người Nhật đi."

"Thưa Đại nhân."

"Tôi nghĩ Lãnh chúa Toranaga bị hắn ta mê hoặc. Cả nàng nữa."

"Xin tha lỗi cho thiếp, nhưng thiếp không nghĩ là thiếp bị mê hoặc."

"Cái đêm ở Anjiro, cái đêm xấu xa ấy, cái đêm hôm ấy tôi cảm thấy nàng đứng về phía hắn, chống lại tôi. Tất nhiên đó là một ý nghĩ xấu xa, nhưng tôi cảm thấy điều đó."

Đôi mắt nàng rời con dao. Nàng nhìn thẳng vào anh và không trả lời. Một ngọn đèn khác phụt lên ngắn ngủi và lụi tàn. Giờ đây căn phòng chỉ còn lại một ngọn đèn.

"Phải, tôi căm ghét hắn ta đêm hôm ấy", Buntaro tiếp tục bằng một giọng nói bình tĩnh,

"Và muốn hắn chết – cả nàng và Fujiko-san nữa. Cây cung của tôi thì thầm với tôi, như thỉnh thoảng nó vẫn thì thầm đòi một sự chết chóc. Và khi buổi bình minh hôm sau, tôi thấy hắn đi xuống đồi với những khẩu súng ngắn hèn mạt đó, những mũi tên của tôi đòi uống máu hắn. Nhưng tôi đã dẹp việc giết chóc hắn và nhún mình, tự căm ghét thái độ cư xử của tôi hơn chính hắn, xấu hổ vì thái độ của tôi và vì rượu sake." Cơn mệt nhọc của anh lúc này hiện ra,

"Có biết bao nhiêu là tủi hổ phải mang, em và tôi. Neh?"

"Vâng."

"Em không muốn tôi giết hắn?"

"Chàng phải làm những gì chàng biết là nhiệm vụ của chàng", nàng nói.

"Cũng như thiếp luôn luôn làm nhiệm vụ của thiếp."

"Chúng ta ở lại quán đêm nay", anh nói.
"Vâng."
Và rồi bởi vì nàng là một người khách hoàn hảo và chanoyu là cái đẹp của anh đạt tới, anh đã đổi ý và trả lại nàng thời gian và sự yên tĩnh với một số lượng bằng với số lượng anh đã nhận được của nàng.
"Hãy đi vào trong quán. Hãy ngủ", anh nói. Tay cầm lưỡi dao lên và dâng nó:
"Khi những cây thích trụi lá hay khi nàng từ Osaka trở về - Chúng ta sẽ bắt đầu trở lại. Như chồng như vợ."
"Vâng. Cám ơn chàng."
"Em có đồng ý một cách tự nguyện không, Mariko-san?"
"Có. Cám ơn chàng."
"Trước mặt Chúa của em?"
"Vâng. Trước mặt Chúa."
Mariko cúi đầu chào và lĩnh nhận con dao, để nó trở lại vào chỗ giấu trước đây, lại cúi chào và ra đi.
Tiếng chân nàng tắt dần. Buntaro nhìn xuống chiếc cành cây nhỏ vẫn còn trong nắm tay anh, giọt lệ vẫn còn kẹt trong một chiếc lá nhỏ xíu. Những ngón tay anh run run khi anh nhẹ nhàng đặt cành lá lên lớp than cuối cùng. Những chiếc lá xanh trong trắng bắt đầu quằn lại và cháy sém. Giọt nước mắt biến đi với một tiếng rít khẽ.
Rồi trong yên lặng, anh bất đầu khóc với lòng căm giận, đột nhiên, tận trong cõi lòng mình, anh chắc nàng đã phản bội anh với Anjin-san.
*
Blackthorne trông thấy nàng ra khỏi vườn, đi qua sân. sáng rực ánh đèn. Anh nín thở trước mầu trắng của sắc đẹp nàng. Bình minh đang len vào bầu trời phía Đông.
"Chào Mariko-san."
"Ôi, chào Anjin-san! Anh – xin lỗi, anh làm em giật mình - em không nhìn thấy anh ở đó. Anh dậy muộn."
"Không. Gomen nasai, tôi đúng giờ." Anh mỉm cười và chỉ vào cảnh ban mai đang hiện dần.
"Đây là một thói quen tôi tập được ở biển, tỉnh dậy trước bình minh, đủ thì giờ để đi lên ngắm bắn mặt trời." Nụ cười anh thắm lại.
"Chính em mới dậy muộn."
"Em không nghĩ là... là đêm đã đi qua." Những Samurai đứng gác ở các cổng và tất cả lối cửa, ngắm nhìn họ một cách tò mò, Naga ở trong số đó. Giọng nàng hầu như không nhận ra được khi nàng chuyển sang tiếng Latin.
"Cẩn thận đôi mắt của anh, em van anh. Ngay cả đêm tối cũng mang mầm tai họa."
"Anh xin tha thứ."
Họ quay nhìn , khi những cón ngựa gõ móng, tiến lên cổng chính. Những người giữ chim ưng, đoàn săn và lính gác. Toranaga thẫn thờ từ trong đi ra.
"Mọi thứ đã xong, thưa Đại nhân", Naga nói.
"Con có thể đi cùng Đại nhân không?"
"Không, không, cám ơn. Con nghỉ một chút. Mariko-san, bữa chanoyu thế nào?"
"Đẹp nhất, thưa Đại nhân. Đẹp hết chỗ nói."
"Buntaro-san là bậc thầy. Bà thật may mắn."
"Vâng, thưa Đại nhân."
"Anjin-san! Ông có thích đi săn không? Ta muốn biết ông thả chim ưng thế nào?"

"Thưa Đại nhân?"

Mariko dịch ngay.

"Vâng, cám ơn", Blackthorne nói.

"Tốt", Toranaga vẫy anh ra ngựa.

"Ông đi với tôi."

"Vâng, thưa Đại nhân."

Mariko ngắm nhìn họ đi. Khi họ đã phi lên đường, nàng trở về phòng. Người hầu gái của nàng giúp nàng cởi quần áo, gột trang điểm, buông tóc nàng xuống. Rồi nàng bảo với người hầu ở lại trong phòng, và không đánh thức nàng cho đến trưa.

"Vâng, thưa bà!"

Mariko nằm xuống và nhắm mắt lại, cho phép thân thể rơi trong cái êm ái của chiếc chăn lông tơ chim.Nàng kiệt lực và thư duỗi. Bữa chanoyu đã đẩy nàng vào đỉnh cao kỳ lạ của sự thanh thản, và từ đó cái quyết định cao cả đầy niềm tin đi tới cái chết đã đưa nàng tới một đỉnh cao nữa chưa hề đạt tới trước đây. Từ trên đỉnh cao trở về cuộc sống đã làm nàng nhận thức được cái đẹp không thể tin nổi của cái đẹp được sống. Nàng dường như lạc tinh thần khi trả lời Buntaro một cách kiên nhẫn, chắc rằng câu trả lời của nàng cũng hoàn hảo như vậy. Nàng cuộn mình trên giường, rất vui vì lúc này đã có được sự yên bình... cho đến khi lá rụng.

Ôi, Đức Mẹ, nàng cầu nguyện tha thiết, con xin cám ơn Người vì Người đã cho con một ân sủng huy hoàng. Con cám ơn Người và tôn thờ Người với tất cả trái tim và linh hồn con đời đời, vĩnh viễn.

Nàng lặp lại kinh cầu Ave Maria trong sự khiêm cung, và xin sự tha thứ của Chúa công của nàng vì đã để Chúa của nàng trong khoảng trí nhớ.

Mình sẽ làm gì, nàng thầm hỏi trước khi giấc ngủ chiếm lấy nàng, nếu như Buntaro đề nghị ngủ chung?

Mình hẳn là từ chối.

Thế ngộ nhỡ chàng đòi, theo đúng quyền của chàng thì sao?

Mình hẳn là giữ lời hứa với chàng. Ồ đúng. Không có gì thay đổi.

CHƯƠNG 44

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Đến giờ Mùi, đoàn hộ tống lại đi qua cầu. Mọi thứ vẫn như trước, chỉ trừ lúc này Zataki và tùy tùng của ông ta ăn mặc nhẹ nhàng để đi đường trường - hoặc giao tranh. Tất cả đều vũ trang đầy đủ và mặc dù rất kỷ luật, tất cả đều hăm hở đón một trận tử chiến, nếu cần. Họ ngồi gọn ghẽ đối diện với lực lượng của Toranaga đông hơn họ về số lượng. Alvito ở phía những người quan sát. Cả Blackthorne cũng vậy.

Toranaga chào đón Zataki cũng bằng hình thức bình tĩnh như vậy, kéo dài việc ngồi theo nghi thức. Hôm nay hai vị Daimyo ngồi một mình trên bệ đài, hai chiếc đệm đặt xa nhau. Yabu, Omi, Naga và Buntaro trên đất xung quanh Toranaga và bốn vị cố vấn chiến đấu của Zataki ngồi rải rác phía sau ông ta.

Đến đúng giờ, Zataki lấy ra cuộn giấy thứ hại.

"Tôi tới để nhận câu trả lời chính thức của ông."

"Tôi đồng ý đi Osaka và chịu tuân lệnh theo ý nguyện của Hội đồng", Toranaga trả lời đều đều và cúi chào.

"Ông sẽ tuân theo?" Zataki bắt đầu, mặt ông ta dúm lại trong sự ngờ vực

"Ông, Toranaga noh Minowara, ông sẽ..."

"Nghe đây", Toranaga ngắt lời giọng nói vang vang của ông vọng khắp cánh rừng, hình như ông cố ý nói to.

"Hội đồng Nhiếp chính nên được tuân lệnh! Mặc dù nó bất hợp pháp, nó được ủy nhiệm và không một Daimyo nào có quyền xé rách vương triều này cho dù chân lý có ở phía ông ta đến thế nào. Vương triều này có quyền trước tiên. Nếu một Daimyo phản loạn, thì nhiệm vụ của tất cả là phải đè bẹp nó. Tôi đã thề với Taiko, tôi sẽ không bao giờ là người đầu tiên phá hòa bình và tôi sẽ không bao giờ làm như vậy, mặc dù cái ác đang ở trên mảnh đất này. Tôi chấp nhận lời mời. Tôi sẽ đi hôm nay."

Kinh hoàng, mỗi Samurai đều cố đoán xem sự quay ngoắt không thể nào tin nổi này nghĩa là gì. Tất cả đều tin chắc một cách đau đớn rằng hầu hết nếu không phải là tất cả sẽ buộc phải trở thành Ronin với tất cả mọi thứ kèm theo - mất danh dự, lợi tức, gia đình, tương lai.

Buntaro biết anh sẽ theo Toranaga trong chuyến đi cuối cùng của ông, và chia số mệnh với ông - chết với toàn thể gia đình ông, với mọi thế hệ. Ishido là kẻ thù riêng của anh, không thể nào tha thứ được, và nữa, ai còn muốn sống làm gì khi chủ của mình đã từ bỏ cuộc chiến tranh một cách hèn nhát như vậy. Karma, Buntaro nghĩ cay đắng. Đức Phật hãy cho tôi sức mạnh. Giờ đây tôi đã buộc phải lấy cuộc đời của Mariko và cuộc đời của con trai chúng tôi trước khi lấy cuộc đời của chính tôi. Khi nào? Khi nhiệm vụ của tôi đã hoàn thành và khi chủ của chúng ta đã an toàn và đi vào miền hư vô trong danh dự. Ông sẽ càn một người phụ tá trung thành, neh? Tất cả đều ra đi như lá mùa thu, tất cả tương lai và hiện tại. Bầu trời đỏ thắm, và số mệnh. Tất cả, neh? Bây giờ chắc Chúa Yaemon sẽ thừa kế. Lãnh chúa Toranaga tận trong lòng mình hẳn là bị cám dỗ để nắm uy quyền dù ông có có gắng chối điều đó đến mấy. Có lẽ Taiko sẽ sống lại qua con trai ông và, cuối cùng, chúng ta sẽ lại làm chiến tranh với Trung Quốc và lần này sẽ thắng, đứng trên thượng đỉnh của thế giới, đó là nhiệm vụ thần thánh của chúng ta. Phải, phu nhân Ochiba và Yaemon sẽ không bán đứng chúng ta như Ishido và lũ ủng hộ hèn nhát của lão đã làm trước...

Naga bàng hoàng. Không có Bầu trời đỏ thắm? Không có chiến tranh danh dự? Không chiến đấu cho đến chết ở núi Shinano hoặc trên đồng bằng Kyoto? Không có cái chết danh dự, trong trận chiến đấu anh dũng bảo vệ ngọn cờ của cha anh, không núi thây của kẻ thù để dẫm lên trong dáng đứng vinh quang lần cuối, hay chiến thắng thần thánh? Không có tấn công bằng những khẩu súng bắn thỉu? Không có gì hết - chỉ là mổ bụng tự vẫn, có lẽ là vội vã, không trống dong cờ mở, không nghi thức, không danh dự và đầu anh sẽ cắm vào một cái cọc cho người đời nhạo báng. Chỉ vì một cái chết và chấm dứt dòng họ nhà Yoshi. Bởi vì, tất nhiên, tất cả họ, không trừ một ai sẽ phải chết, cha của anh, tất cả anh chị em của anh và họ hàng, cháu trai, cháu gái, chú bác, cô dì. Vì đôi mắt dồn vào Zataki. Nỗi khát máu bắt đầu ngập óc anh...

Omi ngắm nhìn Toranaga với đôi mắt chỉ nhìn thấy một nửa, nỗi căm ghét ngấu nghiến anh. Chủ của chúng ta đã phát điên, anh nghĩ. Tại sao ông có thể ngu ngốc đến như vậy? Chúng ta có một trăm nghìn người và binh đoàn hỏa pháo và năm mươi ngàn quân nữa chung quanh Osaka!

Bầu trời đỏ thắm còn triệu lần tốt hơn một nấm mồ thối tha!

Bàn tay anh nặng nề trên đốc kiếm và, trong một phút cuồng loạn, anh hình dung mình nhẩy chồm lên lấy đầu Toranaga, trao cái đầu đó cho Nhiếp chính quan và như vậy chấm dứt cái trò chơi chữ bỉ ổi này. Rồi chết bởi chính tay ông ta trong danh dự, ở đây, trước mặt mọi người. Bởi vì sống bây giờ còn có nghĩa lý gì nữa! Giờ đây Kiku đã ở ngoài tầm với của anh, hợp đồng của nàng đã được Toranaga mua và chiếm giữ, con người đã phản bội tất cả bọn họ. Đêm qua, thân thể anh bốc lửa khi nghe nàng hát và anh biết tiếng hát nàng thầm dành cho anh và chỉ cho riêng anh. Ngọn lửa không thể tắt - anh và nàng. Đợi đấy - tại sao không cùng nhau tự sát? Chết đẹp cùng nhau, bên nhau muôn đời. Ôi, như vậy sẽ tuyệt vời biết mấy! Hòa hai linh hồn chúng ta trong cái chết như một bằng chứng bất tận cho tình yêu cuộc sống của chúng ta. Nhưng trước tiên, cái tên phản bội Toranaga đã, neh?

Với một cố gắng. Omi kéo mình trở lại lùi xa bờ vực thẳm.

Mọi việc hỏng hết cả, anh nghĩ. Không có yên bình trong nhà mình, chỉ luôn luôn là giận dữ, và cãi cọ, và Midori lúc nào cũng như trong nước mắt. Sự trả thù của ta đối với Yabu không hề tới gần. Không có được một thu xếp nào riêng, bí mật nơi Zataki, có hoặc không có mặt Yabu, thương lượng về giờ giấc đêm qua. Không một bàn bạc gì hết. Không còn là ổn thỏa nữa rồi. Ngay cả khi Mura tìm thấy những thanh kiếm, cả hai thanh đều bị méo mó vì sức mạn của trái đất và ta biết Toorranaga ghét ta vì ta đã đưa những thanh kiếm đó cho ông. Và cuối cùng bây giờ là thế này – sự đầu hàng hèn nhát và phản phúc!

Cứ như thể ta bị quỷ ám – bị bùa giải độc địa. Do Anjin-san bỏ bùa chăng? Có lẽ. Nhưng mọi thứ vẫn cứ bị hỏng. Không có kiếm, không có sự trả thù, không đường trốn bí mật, không có Kiku, không tương lai. Đợi đã. Đối với nàng thì có một tương lai. Cái chết là một tương lai và cả quá khứ và cả hiện tại và nó sạch sẽ và đơn giản…

"Ngài bỏ cuộc? Chúng ta không mở chiến tranh?"

Yabu rống lên, nhận thức được rõ ràng là cái chết của lão, cái chết của dòng giống lão là điều chắc chắn.

"Ta chấp nhận lời mời của Hội đồng", Toranaga trả lời

"Nhưng ông cũng sẽ chấp nhận lời mời của Hội đồng!"

"Tôi sẽ không làm."

Omi choàng tỉnh khỏi cơn mê với đầy đủ trí óc minh mẫn để nhận ra rằng phải can ngăn Yabu và bảo vệ ông ta khỏi một cái chết tức thì mà bất cứ một sự đương đầu nào với Toorranaga sẽ đem lại. Nhưng anh cố ý ngậm miệng, tự quát mình, lòng rạo rực trước món quà trời cho này, và đợi thảm họa của Yabu đến.

"Ông sẽ làm gì?" Toranaga hỏi.

Linh hồn Yabu réo lên sự nguy hiểm. Lão đã thốt lên giọng bi ai.

"Tôi-tôi-tất nhiên là các chư hầu của Đại nhân sẽ tuân mệnh. Vâng-nếu Đại nhân quyết định-tất cả những gì Đại nhân quyết định tôi sẽ làm."

Omi rủa thầm, và để cho vẻ bàng hoàng trở lại, trí óc anh hãy còn hắt héo vì sự đầu hàng hoàn toàn bất ngờ của Toranaga.

Toranaga giận dữ chờ Yabu tiếp tục lắp bắp, làm tăng thêm sức mạnh của lời xin lỗi. Rồi ông ngắt lời một cách khinh miệt.

"Tốt." Ông quay sang Zataki nhưng không buông lỏng cảnh giác.

"Vâng. Chú, chú có thể bỏ cuộn giấy thứ hai đi. Không còn gì..." Từ khóe mắt, ông nhìn thấy nét mặt của Naga thay đổi và ông gọi anh." Naga?"

Chàng tranh niên hầu như chồm dậy nhưng tay anh rời khỏi thanh kiếm.

"Dạ thưa phụ thân?" anh lắp bắp.

"Đi lấy cho ta các thứ để viết! Ngay!" Khi ngựa đã ở ngoài thanh kiếm, Toranaga thở phào ra, nhẹ nhõm vì đã ngăn được một cuộc tấn công vào Zataki trước khi nó kịp bắt đầu. Mắt ông nhìn Buntaro một cách cẩn thận. Rồi đến Omi. Và cuối cùng là Yabu. Ông nghĩ bây giờ cả ba người đã kiềm chế được, không một hành động xuẩn ngốc để có thể gây ra một cuộc nổi dậy tức thì và một cuộc chém giết lớn.

Ông lại nói với Zataki.

"Ta sẽ trao cho chú sự nhận lời chính thức được viết ngay. Điều này sẽ chuẩn bị cho Hội đồng việc viếng thăm chính thức của ta." Ông hạ giọng chỉ nói riêng vào tai Zataki thôi.

"Bên trong Izu, ông được an toàn, Nhiếp chính quan ạ. Bên ngoài, ông cũng được an toàn. Nhưng chỉ tới-lúc đó thôi. Cuộc họp này chấm dứt!"

"Tốt, Viếng thăm chính thức?" Zataki khinh miệt một cách công khai.

"Thật là đạo đức giả! Ta không bao giờ nghĩ rằng ta lại nhìn thấy cái ngày Yoshi Toranaga noh Minawara phải quì gối trước tướng Ishido, ông chỉ là..."

"Cái nào quan trọng hơn, hiền đệ?" Toranaga nói.

"Sự tiếp tục của dòng họ, - hay sự tiếp tục của vương triều?"

Sự ảm đạm bao trùm thung lũng. Trời mưa xối xả, những lớp mây chỉ cách mặt đất ba trăm

"Fut" che tối hoàn toàn con đường trở lại hẻm núi. Khu rừng thưa và phía trước của quán đầy những Samurai cáu bẩn. Ngựa dậm chân một cách bực tức. Các sĩ quan hét ra lệnh, giọng gay gắt không cần thiết. Những người phu kinh sợ chạy lên chạy xuống. Chỉ còn gần một tiếng trong tăm tối.

Toranaga viết một bức điện hoa mỹ và ký, cho người đưa thư mang tới Zataki, trong những lời khẩn nài của Buntaro, Omi và Yabu trong một hội nghị riêng. Ông đã lặng lẽ nghe lập luận của họ.

Khi họ đã bàn luận xong, ông nói:

"Ta không muốn bàn luận gì thêm nữa, là đã quyết định đường đi rồi. Hãy tuân lệnh!"

Ông nói với họ, ông sẽ quay trở lại Anjiriô ngay lập tức để thu nhập tất cả quân binh. Ngày mai ông sẽ lên đường theo hướng bờ biển phía đông về phía Atmi và Odaoara, rồi qua những hẻm núi tới Yedo. Buntaro sẽ chỉ huy đội cận vệ. Ngày mai binh đoàn pháo sẽ lên thuyền ở Anjiro và ra khơi để đợi ông ở Yedo, Yabu sẽ chỉ huy. Ngày hôm sau, Omi được lệnh ra biên giới qua đường chính cùng với tất cả các chiến binh có thể có được của Izu. Anh phải trợ giúp Hiromatsu , người sẽ thống lĩnh tất cả và phải biết được một cách chắn chắn kẻ thù, Ikaoa Jikkiu sẽ không làm gì để ngáng trở việc đi lại bình thường. Omi sẽ trấn giữ ở Mishima lúc này để anh ta phòng cái địa phận đó của con đường Tokaido và chuẩn bị kiệu, ngựa cho Toranaga và tùy tùng, cần thiết cho một chuyến viếng thăm chính thức.

"Báo cho tất cả các trạm trên đường và chuẩn bị cho họ. Các ông hiểu không."

"Vâng, thưa Đại nhân."
"Để ý cho một sự được hoàn hảo!"
"Vâng, thưa Đại nhân. Đại nhân có thể trông cậy ở tôi."
Ngay cả Omi cũng phải chùn bước trước cái nhìn tóe lửa đó.
Khi mọi người đã được chuẩn bị xong cho cuộc khởi hành, Toranaga bước ra khỏi phòng, tới hàng hiên. Mọi người cúi chào. Ông ra hiệu cho họ cứ tiếp tục làm việc và cho gọi người chủ quán xun xoe đặt hóa đơn trên đùi ông. Toranaga kiểm tra từng mục một. Hóa đơn rất sòng phẳng. Ông gật đầu, ném nó cho người phụ trách thanh toán của ông để thanh toán, rồi gọi Mariko và Anjin-san.
"Mariko được cho phép đi Osaka. Nhưng trước tiên nàng hãy đi thẳng từ đây tới Mishima. Đưa lá thư riêng này cho Hiromatsu-san, tôi tiếp tục đi Yedo với Anjin-san. Nàng chịu trách nhiệm đối với ông ấy cho đến khi nàng tới nơi. Có lẽ nàng đi bằng đường biển tới Osaka - ta sẽ quyết định điều đó sau. Anjin-san! Ông đã có được cuốn từ điển của ông thầy tu chưa?"
"Dạ, xin lỗi, tôi không hiểu?"
Mariko đã dịch.
"Xin lỗi. Vâng, sách có, tôi."
"Khi chúng tôi gặp nhau ở Yedo, ông sẽ phải nói tiếng Nhật tốt hơn bây giờ. Wakari masu ka?"
"Hai. Gomen nasai."
Toranaga chán ngán bước ra khỏi sân, một Samurai cầm một chiếc ô lớn che mưa cho ông. Tất cả như một, các Samurai, phu khuân vác, các dân làng cúi chào. Toranaga không chú ý đến họ đi thẳng vào kiệu có mái của ông ở đầu hàng và đóng rèm lại.
Ngay lập tức, sáu người phu kiệu, trần nửa mình nâng kiệu, bắt đầu chạy, những bộ chân trần bóng loáng của họ làm bắn vung bùn lên. Các Samurai cưỡi ngựa hộ tống phía trước và đoàn gác đi ngựa bao quanh kiệu. Những phu kiệu dự trữ và đoàn hành lý theo sau, tất cả đều căng thẳng, và đầy sợ hãi. Omi dẫn tiền quân. Buntaro chỉ huy đạo quân tập hậu. Quân tập hậu đánh lại ai? Yabu đã gầm lên với Omi trong lúc hai người đứng riêng trước khi ông phi ngựa đi.
Buntaro sải bước trở lại cửa quán, bất chấp trời mưa.
"Mariko-san!"
Nàng ngoan ngoãn chạy vội đến, chiếc ô bằng giấy dầu mầu da cam của nàng sũng xuống vì những giọt nước mưa nặng hạt.
"Thưa Đại nhân."
Đôi mắt anh lướt qua nàng dưới vành nón tre, rồi chuyển sang Blackthorne, đang ngắm họ từ hàng hiên.
"Nói với hắn..." Anh dừng lại.
"Thưa Đại nhân."
Anh chằm chằm nhìn xuống nàng.
"Nói với hắn là tôi giao trách nhiệm cho hắn về nàng."
"Vâng, thưa Đại nhân", nàng nói.
"Nhưng thưa Đại nhân tha lỗi, thiếp chịu trách nhiệm về thiếp."
Buntaro quay đi, ước lượng khoảng cách tới đầu hàng quân. Khi anh liếc nhìn lại, nét mặt anh còn lưu lại một nét giày vò.
"Giờ đây không còn những chiếc lá rụng cho mắt chúng ta, neh?"
"Nó ở ngay trong tay Chúa, thưa Đại nhân."
"Không, nó ở trong tay Lãnh chúa Toranaga", anh nói một cách khinh thị.
Nàng ngước nhìn, không nao núng trước cặp mắt anh.
Mưa trút nước xuống. Những giọt nước rơi trên mép ô của nàng như một rèm nước mắt. Bùn bắn lên

gấu áo kimono của nàng. Rồi anh nói,

"Sayonara - hẹn gặp lại ở Osaka."

Nàng giật mình.

"Ôi, xin lỗi, thiếp không gặp chàng ở Yedo sao? Chắc chàng sẽ ở đó cùng chúa Toranaga, chàng sẽ tới cùng một thời gian đó, neh? Thiếp sẽ gặp chàng ở đó."

"Đúng. Nhưng ở Osaka, khi chúng ta gặp nhau ở đó hay khi nàng từ đó trở lại, chúng ta sẽ lại bắt đầu. Đó là lúc tôi sẽ thực sự gặp em, neh?"

"A, thiếp hiểu. Xin lỗi."

"Sayonara, Mariko-san", anh nói.

"Sayonara, Chúa của thiếp." Mariko cúi chào. Anh đáp lại một cách cả quyết rồi sải bước qua bãi lầy tới chỗ để ngựa. Anh nhẩy lên yên ngựa, phi đi, không quay đầu nhìn lại.

"Chúa chở che", nàng nói, ngó nhìn theo anh.

Blackthorne thấy mắt nàng theo Buntaro. Anh đợi dưới mái nhà, mưa đã ngớt. Chẳng bao lâu, hàng đầu của đoàn quân đã biến vào trong mây, rồi đến kiệu của Toranaga, anh thở dễ dàng hơn, tuy vẫn còn kinh hoàng vì Toranaga và cái ngày đầy điềm gở.

Sáng hôm sau cuộc đi săn bằng chim ưng đã bắt đầu tốt đẹp. Anh đã chọn một con chim ưng nhỏ, cánh dài giống như loài Merlin và tung nó vào một con sơn ca rất thành công, đường lượn, đường sà xuống thật tuyệt vời trong làn gió mát. Anh đã lao lên xuyên rừng, qua con đường mòn, những người bán hàng rong và những người nông dân chạy tản mát. Nhưng có một người bán dầu với một con ngựa cũng xơ xác như anh ta chắn đường, không chịu nhúc nhích. Trong cơn say săn lùng, Blackthorne đã quát người đàn ông ấy để anh ta lùi ra, nhưng người bán hàng rong không chịu, vì vậy anh chửi bới thậm tệ. Người bán dầu thô lỗ đáp lại và quát lại. Toranaga đã tới, ông ta chỉ vào người cận vệ của mình và nói,

"Anjin-san, đưa cho ông ấy mượn kiếm của ông một lúc", và nói vài lời gì nữa anh không hiểu. Blackthorne tuân lệnh ngay. Trước khi anh kịp nhận ra điều gì xảy ra, người Samurai lao vào người bán hàng rong. Nhát lao của anh ta hung bạo và hoàn hảo đến nỗi người bán hàng đi thêm một bước trước khi đổ xuống bị tiện làm đôi ở thắt lưng.

Toranga đập chuôi kiếm thú vị trong giây lát rồi ông lại trở lại nỗi u sầu khi người Samurai kia reo hò. Người cận vệ sau lướt kiếm một cách cẩn thận, dùng thắt lưng bằng lụa của mình để bảo vệ chất thép. Anh ta hài lòng tra kiếm vào vỏ và trao lại, nói một điều gì đó và Mariko đã giải thích về sau.

"Anjin-san, ông ấy nói, ông ấy tự hào được thử một lưỡi thép như vậy. Lãnh chúa Toranaga gợi ý anh nên đặt tên cho thanh kiếm này là

"Người bán dầu", bởi vì một nhát chém như vậy và cái sắc ngọt đó nên được ghi nhớ với niềm vinh dự. Thanh kiếm của anh bây giờ đã trở thành huyền thoại, neh?"

Blackthorne nhớ lại anh đã gật đầu như thế nào, anh che giấu nỗi đau buồn của mình. Bây giờ anh đang đeo

"Người bán dầu" -

"Người bán dầu" sẽ là mãi mãi - thanh kiếm Toranaga đã tặng anh. Mình ao ước giá như ông ta không bao giờ đem nó cho mình, anh nghĩ. Nhưng không phải tất cả là lỗi của họ, mà cũng còn là lỗi của mình nữa. Mình đã quát người đàn ông đó, anh ta đã thô lỗ trở lại và Samurai không thể bị đối xử thô lỗ. Còn có cách nào khác? Blackthorne biết không còn cách nào hết. Dù vậy, việc chém giết đã lấy đi mất niềm vui trong thú đi săn, mặc dù anh đã phải cẩn thận che giấu điều đó, bởi vì Toranaga đã trầm tư và khó tính suốt cả ngày rồi.

Ngay trước buổi trưa, họ đã trở về Yokose, rồi đến cuộc gặp gỡ giữa Toranaga và Zataki, rồi sau khi tắm hơi và làm xoa bóp xong, đột nhiên cha Alvito đứng lù lù chắn lối anh như một nỗi căm giận trả

thù, hai thầy dòng thù địch đi theo.

"Lạy Chúa tôi, tránh ra!"

"Không cần phải sợ hãi hoặc phỉ báng", Alvito nói.

"Chúa nguyền rủa ngươi và tất cả các thầy tu." Blackthorne nói, cố tự chủ trở lại, trong lòng biết rằng mình đã ở sâu trong đất thù. Trước đó anh đã nhìn thấy năm chục người Samurai theo đạo Cơ đốc qua cầu dự khóa lễ mà Mariko đã nói với anh là đang được tổ chức trước cửa quán của Alvito. Bàn tay anh trên đốc kiếm, nhưng anh không đeo nó cùng chiếc áo tắm, hoặc mang nó theo như thường lệ, và anh đã rủa thầm sự ngu ngốc của mình, bực mình là đã không có vũ khí.

"Cầu Chúa tha thứ cho sự phỉ báng của ông, ông hoa tiêu. Phải. Cầu Chúa tha thứ cho ông và hãy mở mắt cho ông. Ta không có ác ý gì với ông đâu. Ta đến để mang cho ông món quà. Đây, đây là món quà của Chúa, ông hoa tiêu." Blackthorne cầm lấy cái gói một cách ngờ vực. Khi anh mở ra và thấy cuốn từ điển-Ngữ pháp Portugal - Latin - Nhật Bản, một nỗi sung sướng chạy giần giật qua người anh. Anh lật giở qua một vài trang. Ấn, loát đúng là đẹp nhất xưa nay anh chưa từng thấy, phẩm chất và các chi tiết thật đáng kinh ngạc.

"Phải, đây là một món quà của Chúa, đúng, nhưng Lãnh chúa Toranaga đã ra lệnh cho ông đưa nó cho tôi."

"Chúng tôi chỉ tuân theo lệnh của Chúa tôi."

"Toranaga bảo ông đưa nó cho tôi."

"Đúng. Đó là yêu cầu của ông ấy."

"Và yêu cầu của Toranaga không phải là một mệnh lệnh?"

"Cái đó còn tùy, đại uý - hoa tiêu ạ, ở chỗ ông ta là ai, ông là gì và đức tin của ông lớn như thế nào." Alvito chỉ vào cuốn sách.

"Ba thầy dòng cùng môn phái của tôi đã hai mươi bảy năm chuẩn bị sách này."

"Tại sao ông lại đưa nó cho tôi?"

"Chúng tôi được yêu cầu như vậy."

"Tại sao ông không lảng tránh yêu cầu của Lãnh chúa Toranaga? Ông thừa sự láu lỉnh để làm việc đó."

Alvito nhún vai. Blackthorne nhanh chóng giở nhanh qua các trang kiểm tra. Giấy tuyệt vời, in rất rõ. Chữ số ở các trang nối tiếp nhau.

"Đầy đủ", Alvito nói thích thú:

"Chúng tôi không làm sách nửa chừng."

"Cuốn sách này quá giá trị để đem cho không. Ông muốn trả cái gì?"

"Ông ấy yêu cầu chúng tôi trao cho ông. Cha Giám mục đồng ý. Vì vậy ông được trao. Cuối cùng, năm nay sách mới được in. Đẹp, phải không? Chúng tôi chỉ yêu cầu ông giữ gìn nó cẩn thận. Nó đáng được giữ gìn cẩn thận."

"Nó đáng được bảo vệ bằng cuộc đời mình. Đây là tri thức vô giá, giống như một trong những cuốn hải trình của ông. Nhưng cái này tốt hơn. Ông muốn lấy cái gì?"

"Chúng tôi không yêu cầu lấy cái gì hết."

"Tôi không tin ông." Blackthorne nhắc nhắc cuốn sách trong tay, lòng càng ngờ vực hơn.

"Ông phải nên hiểu điều đó sẽ làm tôi được ngang với ông. Nó sẽ cho tôi tất cả tri thức của ông và tiết kiệm cho chúng tôi mười, có lẽ là hai mươi năm. Với sách này, chẳng bao lâu nữa tôi cũng sẽ nói giỏi như ông. Một khi tôi làm được như vậy tôi có thể dạy những người khác. Đó là chìa khóa tới Nhật Bản. neh? Ngôn ngữ là chìa khóa tới bất cứ đất nước xa lạ nào, neh? Trong sáu tháng nữa, tôi sẽ có thể nói trực tiếp với Toranaga Đại nhân."

"Phải, có lẽ ông sẽ làm được. Nếu như ông có sáu tháng."

"Điều đó nghĩa là thế nào?"

"Không hơn là những cái ông đã biết rồi. Lãnh chúa Toranaga sẽ chết từ trước khi sáu tháng hết."

"Tại sao? Ông mang cho ông ấy tin tức gì? Kể từ khi ông ấy nói chuyện với ông, ông ấy giống như một con bò đực một nửa cổ đã bị cắt rời. Ông đã nói gì, hả?"

"Bức thông điệp của riêng tôi, của đức Giáo hoàng gửi Lãnh chúa Toranaga. Tôi xin lỗi, tôi chỉ là sứ giả thôi. Nhưng tướng Ishido kiểm soát Osaka như ông đã biết, và khi Toranaga Đại nhân đi tới Osaka thì mọi thứ sẽ kết thúc đối với ông ấy. Và cả ông nữa."

Blackthorne cảm thấy lạnh buốt sống lưng.

"Tại sao lại tôi?"

"Ông không thể trốn thoát số mệnh của mình đâu, hoa tiêu. Ông đã giúp Toranaga chống lại Ishido. Ông đã quên rồi sao? Ông đã đặt bàn tay của ông một cách hung bạo lên Ishido. Ông đã dẫn đoàn lao ra khỏi bến cảng Osaka. Tôi xin lỗi, nhưng có thể nói được tiếng Nhật hoặc những thanh kiếm của ông, hoặc chức danh Samurai, cũng chẳng giúp ông được chút nào hết. Có lẽ giờ đây ông là một Samurai thì sự việc lại còn tồi tệ hơn

nữa. Giờ đây ông sẽ được lệnh phải tự sát và nếu như ông từ chối..." Alvito đã nói thêm vẫn bằng mệt giọng. dịu dàng như vậy.

"Tôi đã nói với ông trước đây rồi, là một dân tộc đơn giản."

"Người Anh chúng tôi cũng là một dân tộc đơn giản anh nói không hề mang tính chất anh hùng hảo hán.

"Khi chúng tôi chết thì chúng tôi chết, nhưng trước đó, chúng tôi đặt đức tin của chúng tôi vào Chúa và giữ cho thuốc súng của chúng tôi khô. Tôi còn có một vài mẹo nữa, không bao giờ sợ."

"Ồ, tôi cũng không sợ đâu, hoa tiêu. Tôi không sợ gì hết, không sợ ông, cũng không sợ cái dị giáo của ông, không sợ súng của ông. Tất cả chúng đều bị làm mất tác dụng, cũng như ông bị làm mất tác dụng."

"Đó là karma - trong tay của Chúa - gọi nó là cái gì ông thích thì gọi", Blackthorne nói với ông ta, một mạch.

"Nhưng thề có đức Chúa, tôi sẽ lấy lại con tàu của tôi và rồi, trong vài ba năm, tôi sẽ dẫn một đội tàu ra khỏi đây và sẽ quét sạch các người cút khỏi châu Á."

Alvito lại nói, với một sự bình tĩnh vô bờ bến.

"Điều đó ở trong tay Chúa, hoa tiêu. Nhưng ở đây, cái chết đã điểm, và không một điều gì ông nói sẽ xảy ra đâu. Không gì hết." Alvito nhìn vào anh như thể anh đã chết rồi.

"Cầu chúa thương lấy ông, bởi vì, hoa tiêu ơi, tôi tin rằng ông sẽ không bao giờ rời khỏi những hòn đảo này."

Blackthorne run lên, nhớ lại Alvito đã nói những điều đó với niềm tin hoàn toàn như thế nào.

"Chàng lạnh sao, Anjin-san?" Mariko đứng bên cạnh trên hàng hiên lúc này, rung chiếc dù trong hoàng hôn.

"Ồ, xin lỗi, không, tôi không lạnh, tôi lang thang một chút." Anh nhìn lên hẻm núi. Cả hàng quân đã biến trong bờ mây. Mưa đã giảm đi một chút, đã trở nên mềm và dịu đi. Vài người dân làng và đầy tớ đang lội nước để về nhà. Sân trước đã trống, khu vườn úng nước. Những chiếc đèn dầu đi qua làng. Không còn lính gác ở lối cổng hoặc ở hai bên cầu. Một nỗi trống rỗng lớn lao dường như chế ngự buổi hoàng hôn.

"Ban đêm trông đẹp hơn, đúng không?" Nàng nói.

"Đúng", anh trả lời, lúc này hoàn toàn nhận thức được rằng họ chỉ có một mình với nhau, an toàn, nếu họ thận trọng và nếu nàng cũng muốn như anh muốn.

Một người hầu gái tới, cầm ô của nàng, mang đến đôi tất khô. Cô ta quì xuống lau khô chân cho Mariko.

"Sáng sớm ngày mai chúng ta sẽ bắt đầu cuộc hành trình của chúng ta, Anjin-san."
"Chúng ta sẽ đi mất bao lâu?"
"Một số ngày, Anjin-san. Lãnh chúa Toranaga nói..." Mariko nhìn đi chỗ khác khi Gyoko xun xoe lạch bạch từ trong quán ra.
"Lãnh chúa Toranaga nói với em là còn nhiều thời gian."
Gyoko cúi chào rất thấp
"Xin chào phu nhân Toda, xin lỗi đã làm phiền phu nhân."
"Bà có khỏe không, Gyoko-san?"
"Khỏe, cảm ơn phu nhân, mặc dù tôi mong cơn mưa này tạnh đi. Tôi không thích sự lầy lội này. Nhưng khi mưa tạnh, chứng ta lại nóng bức, như vậy còn tệ hơn nhiều, neh? Nhưng mùa thu không còn xa nữa... A, chúng ta còn có mùa thu để mà trông chờ, và mùa xuân thiên thần, neh?"
Mariko không trả lời. Người hầu gái gài giầy cho nàng và đứng lên.
"Cám ơn em", Mariko nói và cho cô ta lui.
"Sao, Gyoko-san? Tôi có thể làm cho bà được điều gì?"
"Kiku-san hỏi, không hiểu phu nhân có muốn nàng phục vụ phu nhân trong bữa tối, hoặc múa hay hát cho phu nhân đêm nay? Lãnh chúa Toranaga để lại chỉ thị cho nàng phục vụ phu nhân nếu phu nhân muốn."
"Có người cũng nói với tôi như vậy Gyoko-san. Như vậy sẽ rất hay, nhưng đêm nay thì không. Chúng tôi phải đi lúc rạng sáng và tôi rất mệt. Sẽ còn những đêm khác nữa, neh? Xin chuyển tới nàng lời xin lỗi của tôi và, à, vâng, hãy nói nới nàng là tôi rất sung sướng có được sự bầu bạn của cả bà và nàng trên đường đi."
Toranaga đã ra lệnh cho Mariko đem cả hai người phụ nữ này đi theo và nàng cảm ơn ông đã cho hai người chính thức đi kèm.
"Phu nhân thật là tử tế quá", Gyoko nói, miệng lưỡi ngọt,
"Nhưng đó là niềm vinh dự của chúng tôi. Chúng ta vẫn đi tới Yedo."
"Vâng. Tất nhiên. Sao?"
"Không sao hết, thưa phu nhân Toda. Nhưng trong trường hợp đó, có lẽ chúng ta có thể dừng lại ở Mishima một hai ngày. Kiku-san muốn thu dọn một ít quần áo, nàng cảm thấy trang phục không được đầy đủ đối với Lãnh chúa Toranaga và tôi nghe nói mùa hè Yedo rất nắng và lắm muỗi. Chúng tôi nên đem theo tủ áo của nàng."
"Vâng. Tất nhiên. Bà và nàng có thừa thì giờ."
Gyoko không nhìn Blackthorne, mặc dù cả hai đều cảm nhận anh quá rõ.
"Thật là, thật là bi thảm cho chủ của chúng ta, neh?"
"Karma" Mariko trả lời đều đều. Rồi nàng nói thêm, với cái độc ác ngọt ngào của phụ nữ.
"Nhưng không có gì thay đổi cả, Gyoko-san. Bà sẽ được trả tiền ngay hôm bà tới, bằng bạc theo như hợp đồng đã nói."
"Ồ, xin lỗi", người đàn bà đứng tuổi nói, giả vờ ngạc nhiên.
"Hết sức xin lỗi, thưa phu nhân Toda, tiền ư? Đầu óc tôi không hề nghĩ tới. Không bao giờ! Tôi chỉ quan tâm tới tương lai của chủ chúng ta thôi."
"Người là chủ của tương lai ngươi." Mariko nói nhẹ nhàng, không còn tin ở điều đó nữa.
"Nhưng tương lai của bà là tốt, có phải không, dù gì xảy ra đi nữa. Bây giờ bà giàu rồi. Tất cả những khó khăn trần thế của bà đã hết. Chẳng bao lâu nữa, bà sẽ giàu mạnh ở Yedo với một phường hội kỹ nữ mới, dù ai có cai trị Kuantô. Chẳng bao lâu nữa, bà sẽ là mama-san lớn nhất, và dù cho có xảy ra điều gì, phải, Kiku-san vẫn là người được bà bảo
hộ, tuổi trẻ của nàng không được động chạm tới, karma của nàng cũng vậy. Neh?"

"Mối quan tâm duy nhất của tôi là Lãnh chúa Toranaga", Gyoko trả lời với một vẻ long trọng đã được tập luyện, lỗ đít bà ta giật giật khi nghĩ tới hai nghìn năm trăm Koku quá gần gũi trong căn phòng chắc chắn của bà ta.

"Nếu tôi có thể giúp được Người điều gì, tôi sẽ..."

"Bà thật là hào phóng, Gyoko-san! Tôi sẽ nói lại với người chuyện này. Vâng, bớt đi một nghìn Koku chắc sẽ giúp được nhiều. Tôi thay mặt người chấp nhận đề nghị này."

Gyoko phất chiếc quạt, nở một nụ cười duyên dáng và đã phải cố gắng để khỏi rên lên trước sự ngu xuẩn của mình đã là lao vào một cái bẫy như một tên ngờ nghệch nát rượu."Ồ, không, thưa Toda phu nhân, tiền bạc sao có thể giúp được một ông chủ rộng lượng như vậy? Không, rõ ràng là tiền bạc không giúp được gì cho Người." Bà ta lắp bắp, cố trấn tĩnh trở lại.

"Không, tiền bạc không giúp ích được gì. Tin tức hoặc là công việc, hoặc là..."

"Xin tha lỗi cho tôi, không tin gì."

"Không có gì hết, lúc này thì không có gì hết. Tôi nói như một lời dẫn dụ thôi, xin lỗi. Nhưng tiền bạc..."

"À, xin lỗi, vâng tôi sẽ nói lại với người về đề nghị, của bà. Và về sự hào phóng của bà. Xin thay mặt Người, cám ơn bà."

GYokố cúi chào trước sự bãi miễn tiếp khách này, bà ta le te đi vào trong quán.

Nụ cười của Mariko tắt.

"Em cười gì, Mariko-san?"

Nàng kể lại cho anh nghe những điều đã được nói.

"Các mama-san trên khắp thế giới này đều giống nhau cả. Bà ta chỉ lo lắng đến tiền thôi."

"Lãnh chúa Toranaga có trả ngay dù..." Blackthorne dừng lại. Mariko đợi một cách chân thật. Rồi, dưới ánh mắt nàng, anh nói tiếp.

"Cha Alvito nói khi Lãnh chúa Toranaga đến Osaka, thì cuộc đời ông chấm dứt!"

"Ồ, vâng. Đúng, Anjin-san, điều ấy hết sức thật."

Mariko nói, với một sự rạng rỡ mà nàng không thấy. Rồi nàng lại xếp Toranaga và Osaka vào trong khoang của mình và lại trấn tĩnh trở lại.

"Nhưng Osaka còn cách ta nhiều hải lý và còn biết bao nhiêu là thời gian trong tương lai và cho đến đó cái gì sẽ đến, Ishido không biết được, Đức cha cũng không thực sự biết được, chúng ta không biết, không ai biết cái gì sẽ thực sự đến. Neh? trừ Chúa Trời. Nhưng Người lại không nói cho chúng ta biết, đúng không? Có lẽ cho đến khi nó đã qua đi. Neh?"

"Hai!" Anh cười với nàng :

"A, em thật là khôn ngoan!"

"Cám ơn anh. Em có một đề nghị. Anjin-san. Trong thời gian ta đi, chúng ta hãy quên hết tất cả những vấn đề bên ngoài. Tất cả."

"Em." Anh nói bằng tiếng Latin.

"Được nhìn em là điều tốt đẹp."

"Và anh nữa. Cẩn thận đặc biệt trước hai người đàn bà đó trong chuyển đi của chúng ta là điều hết sức cần thiết, neh?"

"Tùy thuộc như vậy, thưa phu nhân."

"Đúng. Sự thật đúng là như vậy."

"Bây giờ chúng ta gần như có một mình, neh? Em và anh."

"Vâng. Nhưng cái gì đã, sẽ không và không bao giờ xảy ra nữa."

"Đúng. Vâng. Em lại đúng, và đẹp quá."

Một Samurai sải bước qua cánh cổng và chào nàng. Ông ta trạc trung niên, mái tóc hoa râm, mặt rỗ,

và đi hơi khập khiễng.
"Xin tha lỗi cho tôi, phu nhân Toda, c01;i phải chúng ta sẽ đi lúc rạng sáng, neh?"
"Vâng, Yoshinaka-san. Chúng ta chậm lại cho đến trưa cũng không sao, nếu ông muốn. Chúng ta còn nhiều thời gian."
"Vâng. Nhưng phu nhân muốn, chúng ta sẽ đi vào chính ngọ. Xin chào Anjin-san. Xin phép cho tôi được tự giới thiệu. Tôi là Akira Yoshinaka, đội trưởng đội hộ tống."
"Xin chào đội trưởng."
Yoshinaka quay sang Mariko :
"Tôi chịu trách nhiệm cho phu nhân và ông ấy, thưa phu nhân, vì vậy làm ơn nói với ông ấy là tôi đã ra lệnh cho hai người ngủ ở trong phòng ông ấy ban đêm để làm vệ sĩ của ông ấy. Và mọi đêm sẽ có mười người gác. Họ sẽ ở chung quanh các vị. Tôi có một trăm người tất cả."
"Rất tốt, thưa đội trưởng. Nhưng xin lỗi, tốt hơn là không nên cắt ai ở trong phòng của Anjin-san. Phong tục rất nghiêm chỉnh của họ là ngủ một mình, hoặc một mình với một phụ nữ. Người hầu gái của tôi sẽ ở cùng ông ấy, như vậy ông ấy sẽ được bảo vệ. Xin đặt gác chung quanh nhưng đừng gần để ông ấy khỏi bị khuấy động."
Yoshinaka gãi đầu và cau mày.
"Vâng được, thưa phu nhân. Vâng, tôi đồng ý như vậy, mặc dù phương thức của tôi là hợp lý hơn. Và xin lỗi, xin phu nhân nói hộ với ông ấy không nên đi dạo một mình ban đêm. Tôi chịu trách nhiệm cho đến tận khi chúng ta tới Yedo và khi tôi chịu trách nhiệm đối với những nhân vật rất quan trọng, tôi rất lo lắng." Ông ta chào cứng người và bước đi.
"Đội trưởng yêu cầu anh chớ đi một mình trong cuộc hành trình của chúng ta. Nếu ban đêm trở dậy, luôn luôn đem một Samurai đi theo, Anjin-san. Ông ấy nói như vậy là giúp cho ông ấy."
"Được. Vâng, tôi sẽ làm như vậy." Blackthorne nhìn ông ta đi.
"Ông ấy còn nói gì nữa? Tôi nghe được đôi chút về chuyện ngủ? Tôi không thể hiểu, ông ấy rất..." Anh ngừng lại, Kiku từ trong đi ra. Nàng mặc một chiếc áo dài tắm và một khăn buộc quanh mái tóc. Chân đất, nàng đi nhảy nhót về phía nhà tắm suối nước nóng, cúi chào họ và vui vẻ vẫy tay. Họ đáp lại.
Blackthorne nhìn cặp đùi dài của nàng và dáng uyển chuyển của bước đi cho đến khi nàng khuất. Anh cảm thấy đôi mắt của Mariko nhìn anh kỹ càng và anh quay nhìn trở lại.
"Không", anh nói dịu dàng và lắc đầu.
Nàng cười.
"Em nghĩ có thể là khó khăn, có thể là không thoải mái, khi nàng đi cùng sau một đêm chăn gối đặc biệt như vậy."
"Không thoải mái ư, không. Trái lại, rất thú vị. Anh có những kỷ niệm rất thú vị. Anh sung sướng bây giờ nàng đã thuộc về Lãnh chúa Toranaga. Điều đó làm mọi chuyện dễ dàng hơn, cho nàng và cho ông ấy. Và cho mọi người." Anh định nói thêm, mọi người trừ Omi, nhưng lại thôi.
"Xét cho đến cùng, đối với anh, nàng chỉ là một món quà tốt đẹp đặc biệt. Không có gì khác nữa. Neh?"
"Nàng là một món quà , đúng thế."
Anh muốn chạm vào Mariko. Nhưng anh không, anh quay nhìn lên hẻm núi, anh không biết chắc anh đọc được gì trong đôi mắt nàng. Đêm đã làm tối hẻm núi. Và mây. Nước nhỏ êm đềm từ một nhà.
"Đội trưởng còn nói gì khác nữa?"
"Không có gì quan trọng Anjin-san ạ."

CHƯƠNG 45

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Cuộc hành trình tới Mishima của họ mất chín ngày, và đêm nào, một phần của đêm, họ cũng ở bên nhau. Thầm lén. Yoshinaka đã giúp họ không chủ tâm. Tại mỗi quán, ông ta đều chọn những phòng kề nhau cho tất cả mọi người.

"Tôi hy vọng phu nhân không phản đối, nhưng thế này đảm bảo được an toàn dễ dàng hơn", ông ta luôn luôn nói như vậy. Mariko đồng ý và lấy phòng ở giữa. Kiku và Gyoko một bên, Blackthorne một bên. Rồi, trong đêm, nàng rời người hầu gái của mình, Chimoko, và đến với anh. Với những phòng nối tiếp, cùng với những tiếng trò chuyện râm ran, những âm thanh của đêm, tiếng hát, tiếng chè chén của những du khách khác cùng với các cô hầu gái luôn luôn có mặt, lúc nào cũng sẵn sàng chiều ý, những người lính gác cảnh giác ở bên ngoài cũng chẳng khôn ngoan được hơn. Chỉ có Chimoko là biết được điều bí mật.

Mariko nhận thức được rằng cuối cùng Gyoko, Kiku và tất cả những người phụ nữ trong đoàn của họ sẽ biết. Nhưng điều đó không làm cho nàng lo ngại. Nàng là Samurai, mà họ không phải. Lời nói của nàng có thể chống lại họ, trừ phi nàng bị bắt quả tang, và không một Samurai nào, ngay cả Yoshinaka dám mở cửa phòng nàng ban đêm nếu không được mời. Theo như mọi người biết thì Blackthorne ngủ cùng với Chimoko hoặc một trong những cô hầu trong quán. Đấy không phải là việc của ai hết ngoài anh. Bởi vậy chỉ có một người phụ nữ có thể phản bội nàng, và nếu nàng bị phản bội thì kẻ phản bội nàng và tất cả các phụ nữ trong đoàn sẽ chết một cái chết nhục nhã ê chề hơn nàng vì một sự phản bội bỉ ổi như vậy. Vả nữa, nếu nàng muốn, trước khi họ tới Mishima hoặc Yedo, tất cả đều cần biết rằng nàng có thể giết chết họ theo ý thích nhất thời của nàng vì một sự tiết lộ nào đó thật hay giả. Mariko chắc rằng Toranaga không phản đối một sự giết chóc. Chắc chắn ông ta sẽ vỗ tay trước cái chết của Gyoko và thầm kín trong lòng mình, Mariko chắc ông cũng không phản đối ngay cả cái chết của Kiku nữa. Hai nghìn năm trăm Koku có thể mua được biết bao nhiêu là kỹ nữ hạng nhất."

Bởi vậy nàng cảm thấy an toàn đối với các phụ nữ. Nhưng không đối với Blackthorne, dù bây giờ nàng có yêu anh đến mấy. Anh không phải là người Nhật. Anh không được huấn luyện từ lúc sinh ra để dựng những hàng rào bên trong không gì có thể xâm phạm được để mà nấp ở sau đó. Nét mặt của anh, hoặc cung cách của anh, hoặc sự tự hào của anh sẽ để lộ ra. Nàng không sợ cho bản thân. Chỉ sợ cho anh thôi.

"Cuối cùng em mới hiểu được thế nào là tình yêu", nàng thì thào đêm đầu tiên. Và bởi vì nàng không còn chống lại sự tấn công của tình yêu mà nhượng bộ trước sự không thể nào cưỡng nổi của nó, nên nỗi kinh hoàng cho sự an toàn của anh thiêu đốt nàng.

"Em yêu anh, vì thế em sợ cho anh", nàng thì thào, ôm chặt lấy anh, dùng tiếng Latin, ngôn ngữ của những người yêu nhau.

"Anh yêu em. Ôi, anh yêu em biết mấy."

"Em đã phá hủy anh, người yêu của em, lúc ban đầu. Bây giờ chúng ta bị chìm đắm. Em đã phá hủy anh - đó là sự thật
"

"Không, Mariko, rồi một điều gì sẽ xảy ra để làm cho anh mọi việc trở lại ổn thỏa."

"Lý ra em không bao giờ nên bắt đầu. Lỗi là ở em."

"Anh xin em đừng lo. Karma là karma"

Cuối cùng nàng giả vờ bị thuyết phục và tan ở trong tay anh. Nhưng nàng tin chắc, anh sẽ là nữ thần báo ứng của chính.mình. Cho bản thân nàng, nàng không hề sợ.

Đêm thật là vui. u yếm và mỗi đêm lại hơn đêm trước. Ngày đối với nàng dễ đàng, đối với anh khó khăn. Anh luôn luôn cảnh giác, quyết định vì nàng sẽ không phạm một sai lầm nào.

"Sẽ không có một sai lầm nào", nàng nói trong khi họ cùng nhau đi ngựa, tách những người khác ra một cách an toàn.

"Anh khỏe. Anh là một Samurai và sẽ không có một sai lầm nào."

"Thế khi chúng ta tới Yedo?"

"Cứ để Yedo tự lo cho Yedo. Em yêu anh."

"Ừ. Anh cũng yêu em."

"Thế tại sao lại buồn vậy?"

"Không buồn, phu nhân ạ. Chỉ có điều yên lặng thật đau đớn. Anh ao ước có thể gào thét tình yêu của anh từ trên đỉnh núi."

Họ sung sướng được bên nhau và yên ổn tránh khỏi những con mắt tò mò.

"Điều gì xảy đến với họ. Gyoko-san?" Kiku hỏi khẽ trong kiệu của họ hôm đầu tiên của cuộc hành trình.

"Tai họa, Kiku-san ạ. Không có hy vọng gì cho tương lai của họ đâu. Ông ta giấu giếm tốt, nhưng bà ta thì…! Lòng say mê của bà ấy ngời lên từ khuôn mặt. Nhìn bà ấy xem! Y như một thiếu nữ trẻ! Ôi, bà ta thật là ngu ngốc quá!"

"Nhưng, ôi, cũng đẹp quá đi, neh? Đầy đủ được như vậy thật là may mắn, neh?"

"Đúng, nhưng dù vậy ta cũng không muốn họ chết!"

"Yoshinaka sẽ làm gì khi ông ấy phát hiện được họ?" Kiku hỏi.

"Có lẽ ông ấy sẽ không phát hiện được đâu. Ta cầu cho ông ấy sẽ không phát hiện được. Đàn ông là những kẻ điên rồ và quá ngu ngốc. Họ không thể nhìn thấy những điều đơn giản nhất về phụ nữ, cảm ơn Đức Phật, sáng danh Người. Chúng ta hãy cầu nguyện để họ đừng bị phát hiện ra cho đến khi chúng ta làm xong công việc của chúng ta ở Yedo đã. Chúng ta hãy cầu nguyện để khỏi bị chung trách nhiệm. Ồ vâng! Chiều nay, lúc nào chúng ta dừng chân, chúng ta hãy tìm một cái miếu gần nhất, ta sẽ thắp mười nén hương để cầu cúng. Thề có các vị thần linh ta sẽ cùng vào nhà chùa cho tất cả các vị thần linh ba Koku hàng năm trong mười năm liền nếu chúng ta qua cầu thoát nạn, và nếu như ta lấy được tiền của ta."

"Nhưng họ đẹp đôi quá, neh? Con chưa bao giờ thấy một người phụ nữ nào nở bừng lên như thế."

"Phải, nhưng nàng sẽ héo như một đóa trà mi gẫy nát khi nàng bị kết tội trước Buntaro saon. Karma của họ là karma của họ và chúng ta không thể làm gì được. Hoặc về Lãnh chúa Toranaga, hoặc ngay cả Omi-san. Đừng khóc, con."

"Tội nghiệp cho Omi-san."

Omi đã bắt kịp họ ngày thứ ba. Anh đã ở lại trong quán của họ, và sau bữa ăn tối, anh nói chuyện riêng với Kiku, chính thức đề nghị nàng sống cùng với anh đời đời.

"Sẵn lòng, Omi-san, xin sẵn lòng", nàng đã trả lời ngay, tự cho phép mình khóc, bởi vì nàng rất thích anh.

"Nhưng nhiệm vụ của em với Lãnh chúa Toranaga, người sủng ái em, và với Gyoko-san, người đã đào tạo ra em, ngăn cấm điều ấy."

"Nhưng chúa Toranaga bị mất quyền của ông đối với em. Ông đã đầu hàng. Ông ấy thế là hết."

"Nhưng hợp đồng của Người thì không Omi-san, dù cho em có ao ước đến thế nào. Hợp đồng của Người là hợp pháp và ràng buộc. Xin tha lỗi cho em, em phải từ..."

"Đừng trả lời bây giờ, Kiku-san. Hãy suy nghĩ đã. Tôi xin em. Ngày mai em sẽ trả lời tôi", anh nói và đi.

Nhưng câu trả lời đầy nước mắt của nàng vẫn như cũ.

"Em không thể ích kỷ như vậy. Omi-san. Xin tha lỗi cho em. Nhiệm vụ của em đối với Lãnh chúa Toranaga và đối với Gyoko-san, em không thể, dù cho em có ao ước đến thế nào. Xin tha thứ cho em."

Anh đã tranh cãi. Nhiều nước mắt hơn nữa đã rơi. Họ đã thề yêu thương nhau mãi mãi, sau đó nàng đã bảo anh đi với một lời hứa:

"Nếu hợp đồng vỡ, hoặc Lãnh chúa Toranaga chết và em được tự do lúc đó em sẽ làm bất cứ điều gì chàng muốn, em sẽ tuân theo bất cứ lệnh gì của chàng." Và như vậy, anh đã rời quán, phi ngựa đi tiếp tới Mishima trước, lòng nặng trĩu u buồn, nàng đã lau khô nước mắt và trang điểm lại. Gyoko chúc mừng nàng.

"Con thật là khôn ngoan quá, con gái. Ôi, ta ao ước phu nhân Toda có được một nửa cái khôn ngoan của con."

Yoshinaka nhởn nhơ đi từ quán này qua quán khác dọc sông Kanao uốn khúc xuôi về phía bắc ra biển, mặc sự trùng trình, dường như bao giờ cũng xảy ra, bất chấp thời gian. Toranaga đã nói riêng với ông, không cần phải vội, miễn là đưa được mọi người an toàn tới Yedo vào đầu mùa trăng.

"Tôi muốn đưa họ đến muộn hơn là sớm, Yoshinaka-san. Ông hiểu không?"

"Vâng, thưa Đại nhân", ông ta trả lời. Giờ đây ông cám ơn kami hộ mệnh của ông đã cho ông thời gian nghỉ ngơi ở Mishima với Chúa Hiromatsu hoặc ở Yedo với Lãnh chúa Toranaga, ông sẽ phải bắt buộc báo cáo bằng miệng và viết. Rồi ông sẽ phải quyết định xem ông có nên nói những điều ông nghĩ không, chứ không phải những điều ông thấy cẩn thận để khỏi nhìn thấy. I ì... ông kinh sợ tự nhủ, chắc chắn mình lầm.

Toda phu nhân? Bà và bất cứ một người đàn ông nào, nói gì tới gã rợ!

Có phải nhiệm vụ của ngươi là phải nhìn không? Ông tự hỏi mình. Có chứng cứ. Bắt được họ sau cánh cửa đóng nằm với nhau. Chính bản thân mình cũng sẽ bị buộc tội cấu kết nếu mình không... neh? Điều đó sẽ rất dễ dàng mặc dù họ rất cẩn thận.

Phải, nhưng chỉ một thằng rồ mới đưa những tin như vậy, ông nghĩ. Phải chăng tốt hơn là đóng vai một thằng ngố, và cầu cho không ai phản bội họ và chấm dứt, tất cả chúng ta đều sa cơ, vậy thì có hề gì? Nhìn đi chỗ khác. Hãy để họ với karma của họ. Vậy thì có hề hấn gì.

Với tất cả tâm hồn mình, người Samurai này biết rằng rất hề hấn.

*

"A. Xin chào Mariko-san. Ngày đẹp quá", cha Alvito nói. Cha bước lên gặp họ. Họ ở bên.ngoài quán, chuẩn bị để đi một ngày đường. Ông làm dấu thánh giá trước mặt nàng.

"Cầu Chúa phù hộ cho con và giữ con trong bàn tay của Người đời đời."

"Cám ơn Cha."

"Chào hoa tiêu. Hôm nay ông có khỏe không?"

"Khỏe, cám ơn. Còn ông?"

Đoàn của họ và những người Jesuit gặp nhau trên đường đi. Đôi khi họ cùng ở trong một quán. Đôi đi họ đi đoạn đường cùng nhau.

"Ông có thích tôi đi cùng không, hoa tiêu? Tôi rất hân hạnh được tiếp tục những bài học tiếng Nhật, nếu ông muốn."

"Cảm ơn cha. Vâng, tôi thích như vậy."

Ngày đầu Alvito đã đề nghị ông dạy Blackthorne.

"Đổi lấy gì?" Blackthorne đã hỏi một cách mệt mỏi.

"Không gì hết. Điều đó sẽ giúp tôi qua thì giờ và nói thật với ông, lúc này vì thế sự và cảm thấy già.

Và có lẽ cũng là để xin lỗi những lời nói nặng nề của tôi."

"Tôi không đợi sự xin lỗi của cha. Cha có con đường của cha, tôi có con đường của tôi. Chúng ta không bao giờ có thể gặp nhau."

"Có lẽ, nhưng trên hành trình của chúng ta có thể chia sẻ, nhé? Chúng ta những người lữ hành trên cùng một con đường. Tôi muốn giúp ông."

"Tại sao?"

"Tri thức thuộc về Chúa. Không thuộc về con người. Tôi muốn giúp đỡ ông như một món quà - không cần trả lại gì."

"Cám ơn, nhưng tôi không tin cha."

"Thế thì, để đánh đổi, ông hãy nói cho tôi nghe về thế giới của ông, ông đã nhìn thấy gì, ông đã ở những đâu. Bất cứ điều gì ông thích, nhưng chỉ những cái ông thích thôi. Sự thật thực sự. Thực ra, nó sẽ hấp dẫn tôi và nó sẽ là một sự trao đổi sòng phẳng. Tôi tới Nhật Bản năm tôi mười ba hay mười bốn tuổi và tôi không thấy gì về thế giới cả. Chúng ta có thể đồng ý một thỏa ước như vậy cho cuộc hành trình, nếu ông muốn."

"Nhưng không có tôn giáo, hay chính trị và những chủ thuyết của cha cố chứ?"

"Tôi thế nào thì vẫn như thế, ông hoa tiêu, nhưng tôi sẽ cố gắng."

Vậy là họ bắt đầu trao đổi tri thức một cách thận trọng. Đối với Blackthorne, hình như đây là một cuộc trao đổi không thỏa đáng, học thức của Alvito lớn vô cùng, ông là một ông giáo bậc thầy, trong khi Blackthorne nghĩ rằng anh chỉ nói những điều mà bất kỳ một hoa tiêu nào cũng biết.

"Nhưng điều đó không đúng", Alvito nói,

"Ông là một hoa tiêu độc đáo, ông đã làm những việc không thể tưởng tượng nổi."

Dần dần một thỏa ước đã thành lập giữa hai người và điều này làm cho Mariko vui.

"Đây là tình bạn, Anjin-san, hãy là bắt đầu của nó", Mariko nói.

"Không, không phải tình bạn. Anh vẫn không tin ông ta như bao giờ, cũng như ông ta không tin anh. Anh với ông ấy là kẻ thù muôn đời. Anh không quên điều gì hết, ông ấy cũng vậy. Đây là một sự trì hoãn, tạm thời có lẽ vì mục đích đặc biệt, ông ấy sẽ không bao giờ nói ra nếu như anh có hỏi. Anh hiểu ông ấy và như vậy không có hại gì hết, chừng nào anh không mất cảnh giác."

Trong khi anh tiêu thì giờ với Alvito thì nàng đi ngựa nhàn tản với Kiku và Gyoko, nói chuyện chăn gối, cách thức chiều đàn ông và về thế giới Thuỳ dương. Về phần nàng, nàng kể cho họ nghe về thế giới của nàng, kể cho họ nghe những điều nàng đã chứng kiến, đã tham dự, đã hiểu biết về Nhà độc tài Goroda , Taiko và ngay cả Lãnh chúa Toranaga, những câu chuyện khôn ngoan về những nhân vật xuất sắc mà không một người bình thường nào có thể biết được.

Một vài hải lý về phía nam Mishima, con sông cuộn khúc đổ về phía tây, chạy êm ả về miền biển và là cảng lớn của Numazu, họ rời vùng đất giống như hẻm núi, qua những vùng đồng bằng lúa bằng phẳng theo con đường lớn nhộn nhịp về phía bắc. Có nhiều suối và những nhánh sông. Một số nông. Một số sâu, rất rộng, và họ phải đẩy bằng sào trong những xà lan đáy bằng. Thường thường họ phải được kiệu qua vai những người phu khuân vác lúc nào cũng có mặt ở gần đó cho những mục đích đặc biệt, trò chuyện và tranh nhau được vinh dự đó.

Đây là ngày thứ bảy từ Yokose. Con đường phân nhánh và đến đây cha Alvito nói ông phải từ biệt họ. Ông sẽ đi đường phía Tây, trở lại tàu của ông một, hai ngày, nhưng rồi ông sẽ đuổi kịp họ và sẽ lại đi cùng họ tới Mishima, tới Yedo, nếu được phép.

"Tất nhiên tôi xin mời hai vị đi cùng nếu các vị thích."

"Cảm ơn cha, nhưng xin lỗi, có những việc con phải làm ở Mishima", Mariko nói.

"Anjin-san? Nếu phu nhân Mariko sẽ mắc bận, tôi xin mời ông. Người nấu bếp của chúng tôi rất tốt, rượu ngon. Chúa là người phán xử của tôi, ông sẽ an toàn, muốn tới, muốn đi tùy ý. Rodrigues ở trên

tàu."

Mariko thấy Blackthorne muốn rời nàng. Tại sao lại có thể như vậy nhỉ? Nàng tự hỏi với một nỗi buồn to lớn. Tại sao anh ấy lại muốn rời mình, khi thời gian còn ngắn ngủi như vậy?

"Xin chàng cứ đi. Anjin-san", nàng nói.

"Chàng đi như vậy là tốt cho chàng, và gặp lại Rodrigues cũng hay, neh?"

Nhưng Blackthorne không đi, mặc dù anh muốn. Anh không tin cái ông thầy tu này. Dù cho có Rodrigues chăng nữa, anh cũng không chui đầu vào cái bẫy đó. Anh cảm ơn Alvito và họ nhìn anh phi ngựa đi.

"Chúng ta dừng lại thôi. Anjin-san", Mariko nói, mặc dù mới gần trưa.

"Không có gì vội vã cả, neh?"

"Tuyệt vời. Vâng, anh thích thế."

"Cha là một người tốt nhưng em mừng là ông ấy đi."

"Anh cũng thế. Nhưng ông ấy không phải là một người tốt. Ông ta là một thầy tu."

Nàng giật mình vì sự hung hăng của anh.

"Ôi, em xin lỗi, Anjin-san, xin tha lỗi cho em đã nói..."

"Điều đó không quan trọng, Mariko-san. Anh đã nói với em, không có gì được quên lãng. Ông ta luôn luôn rình để lột xác anh." Blackthorne đi tìm đại úy Yoshinaka.

Bối rối, nàng cúi nhìn con đường rẽ phía tây.

Ngựa của đoàn cha Alvito chuyển động qua những người lữ hành khác không vội vã. Vài khách qua đường cúi chào đoàn tùy tùng nho nhỏ, một số quì khúm núm, nhiều người tò mò, nhiều người câng câng mặt. Nhưng tất cả đều lịch sự tránh sang một bên. Trừ những Samurai thậm chí thấp kém nhất. Khi cha Alvito gặp một Samurai, ông chuyển sang bên trái hoặc bên phải và các người hầu ông làm theo.

Cha Alvito sung sướng từ biệt Mariko và Blackthorne. Ông có những điện tín khẩn cấp để gửi Cha Tổng giám mục mà ông vẫn chưa thể gửi được bởi vì những con bồ câu đưa thư của ông bị giết hại cả ở Yokose. Có rất nhiều việc cần phải giải quyết : Toranaga, Mo người đánh cá, Mariko và tên hải tặc. Và Joseph vẫn tiếp tục bám gót ông.

"Anh ta làm gì ở đó, đại úy Yoshinaka?" Ông đã hỏi, buột ra hôm đầu tiên khi ông để ý thấy Joseph trong số những người gác, mặc một kimono nhà binh và đeo kiếm một cách vụng về.

"Lãnh chúa Toranaga ra lệnh cho tôi đưa anh ta tới Mishima, Tsukku-san. Ở đó tôi sẽ giao anh ta cho Chúa Hiromatsu . Ồ, xin lỗi, nhìn thấy anh ta, ông có phật ý không?"

"Không. Không", ông nói không được chắc chắn lắm.

"À, ông đang nhìn kiếm của anh ta à? Không cần phải lo ngại. Chỉ có đốc kiếm thôi, không có lưỡi kiếm đâu. Đó là lệnh của Lãnh chúa Toranaga. Hình như anh chàng đó được lệnh vào Hội của ông lúc còn quá trẻ, không rõ là anh ta có kiếm thật hay không, dù anh chàng có muốn đeo thế nào chăng nữa. Hình như anh ta gia nhập hội của ông khi còn là một đứa trẻ, Tsukku-san. Dù vậy, chúng tôi cũng không thể có một Samurai không kiếm,

neh? Uraga noh Tadamsa rõ ràng là một Samurai mặc dù ông ấy là một thầy tu rợ trong hai mươi năm. Chủ của chúng tôi đã khôn ngoan làm sự thỏa hiệp như vậy."

"Cái gì sẽ tới với anh ta?"

"Nhiệm vụ của tôi là trao anh ta cho Chúa Hiromatsu . Có thể anh ta sẽ được đưa về cho chú anh ta để xét xử, có thể anh ta sẽ về ở với chúng tôi. Tôi chỉ biết tuân lệnh thôi. Tsukku-san."

Cha Alvito tới nói chuyện với Joseph nhưng Yoshinaka đã lịch sự ngăn ông.

"Xin lỗi, nhưng chủ của tôi cũng ra lệnh cho anh ta không được trò chuyện. Tránh xa tất cả mọi người. Đặc biệt là những người Cơ đốc giáo. Cho đến khi Chúa Harima phán xử, chủ tôi nói vậy.

Uraga-san là chư hầu của Chúa Harima, neh? Lãnh chúa Toranaga nói một Daimyo Cơ đốc giáo nên giải quyết một kẻ phản bội Cơ đốc giáo. Nói cho cùng, Chúa Harima là chú của anh ta và là chủ gia đình và chính ông ấy là người đầu tiên đã ra lệnh cho anh ta đến với ông."

Mặc dù bị cấm, tối hôm đó Alvito lại cố gắng để nói chuyện riêng với Joseph, xin anh ta rút những lời báng bổ và quì ăn năn trước Đức Giám mục, nhưng chàng thanh niên đó lạnh lùng bỏ đi không nghe, và sau đó, Joseph bao giờ cũng được phái đi ở đoạn đầu.

Dù sao, hỡi Đức Mẹ linh thiêng chúng ta phải cố gắng mang anh ta trở lại trong tình thương của Chúa, Alvito ngẫm nghĩ đau đớn. Ta biết làm gì? Có lẽ Đức Giám mục sẽ biết cách giải quyết với Joseph. Phải, và người sẽ biết phải làm gì với cái quyết định đầu hàng không thể nào tin được của Toranaga mà trong những cuộc hội nghị bí mật của họ, họ đã gạt đi coi như không thể có được.

"Không, điều đó là hoàn toàn ngược lại với tính cách của Toranaga." Dell'Aqua đã nói.

"Ông ta sẽ đi vào cuộc chiến tranh. Khi mưa ngừng, có lẽ trước đó, nếu ông ta có thể khiến Zataki phản bội Ishido. Điều đoán trước của tôi là ông ta sẽ đợi càng lâu càng tốt và cố gắng buộc Ishido đi bước trước, vẫn cái trò chờ đợi thường lệ của ông ta. Dù gì xảy ra, chừng nào Kiyama và Onoshi ủng hộ Ishido và Osaka, thì Kuanto sẽ bị tràn ngập và Toranaga sẽ tiêu vong."

"Thế còn Kiyama và Onoshi? Họ sẽ chôn mối hằn thù vì sự nghiệp chung."

"Đúng. Họ hoàn toàn tin chắc rằng một chiến thắng của Toranaga sẽ là hồi chuông báo tử cho Nhà thờ Cơ đốc giáo. Giờ đây Harima sẽ đứng về phía Ishido, tôi sợ là Toranaga sẽ chỉ là một giấc mộng tan vỡ."

Lại nội chiến, Alvito nghĩ. Anh em chống lại nhau, cha chống lại con, làng này chống lại làng khác. Anjiro sẵn sàng nổi dậy vũ trang bằng pháo ăn cắp được, Mo người đánh cá đã thì thầm như vậy. Và những tin tức khủng khiếp: Trung đoàn Pháo hầu như đã sẵn sàng! Một đơn vị kỵ binh hiện đại kiểu Châu Âu gồm hơn hai nghìn pháo, được ứng dụng tại cuộc chiến tranh Nhật Bản. Ôi, Đức mẹ đồng trinh, xin hãy gìn giữ người ngay thật và nguyền rủa cái tên dị giáo đó...

Thật đáng tiếc Blackthorne đầu óc lại méo mó đi như vậy. Anh ta có thể trở thành một đồng minh có giá trị. Lý ra mình không bao giờ nên nghĩ tới điều đó nhưng đó là sự thật. Anh ta khôn ngoan không thể tưởng tượng được về biển và thế giới. Dũng cảm và quỉ quái, lương thiện trong số những người dị giáo, thẳng thắn và chân thật. Không cần phải nói cái gì tới hai lần, trí nhớ của anh ta đáng ngạc nhiên. Anh ta đã dạy mình nhiều về thế giới. Và về bản thân anh ta. Có sai trái không, Alvito buồn bã tự hỏi khi ông quay lại, vẫy Mariko một lần cuối. Có sai trái không, học về kẻ thù của mình và để đáp lại, dạy! Không. Có sai trái không, khi nhắm mắt làm ngơ trước một tội ác khủng khiếp?

Ba ngày đi khỏi Yokose, nhận định của đạo hữu Michael đã làm ông điên đảo.

"Con có tin họ là người yêu của nhau không?"

"Chúa là gì nếu không phải là tình yêu? Phải chăng đó là lời của Chúa Jesu?" Michael đã trả lời.

"Con chỉ muốn nói là con nhìn thấy đôi mắt của họ chạm nhau và quá đẹp. Còn về thân thể của họ thì con không biết, thưa cha, và sự thật, con cũng chẳng cần. Linh hồn họ chạm nhau và con dường như cảm nhận được Chúa vì điều ấy."

"Con hẳn là lầm. Nàng hẳn không bao giờ làm điều ấy! Nó ngược với đức tin của nàng, luật pháp của nàng và luật pháp của Chúa. Nàng là một người Cơ đốc giáo ngoan đạo. Nàng biết thông dâm là một tội ác ghê tởm."

"Vâng, đó là điều chúng ta rao giảng. Nhưng cuộc hôn nhân của họ là Thần Đạo không được thánh hóa trước Chúa Trời, như vậy có phải là thông dâm không?"

"Con cũng hỏi lại lời Chúa sao? Con cũng bị nhiễm độc vì lòng dị giáo của Joseph ư?"

"Không, thưa Cha, xin tha lỗi cho con, Lời Chúa thì không bao giờ. Chỉ những gì con người đã tạo nên nó."

Từ lúc đó, ông đã để ý cẩn thận hơn. Rõ ràng là người đàn ông và người đàn bà này thích nhau. Mà tại sao lại không? Chẳng có gì sai trái trong chuyện đó cả, Luôn luôn ở bên nhau, người này học tập của người kia, người đàn bà được lệnh gạt bỏ tôn giáo của mình đi, người đàn ông không có tôn giáo gì, chỉ có một lớp bóng của dị giáo Lute như Dell'Aqua đã nói là đúng đối với tất cả những người Anh. Cả hai đều là những người khỏe mạnh, đầy nhựa sống mặc dù là cọc cạch.

Tại buổi xưng tội, nàng không nói gì. Ông không thúc bách nàng. Đôi mắt nàng không nói với ông điều gì mà cũng là tất cả, nhưng không có gì là thật để mà xét đoán. Ông có thể nghe thấy mình giải thích với Dell'Aqua.

"Thưa Đức cha, Michael hẳn là sai lầm."

"Nhưng bà ta có phạm tội thông dâm không? Có bằng chứng gì không?"

"Thật may mắn, không có bằng chứng gì hết."

Alvito trấn tĩnh vi kh quay lại một thoáng. Ông thấy nàng đứng trên bệ cao. Hoa tiêu đang nói với Yoshinaka, mụ chủ chứa già và con điếm tô son trát phấn đang nằm trong kiệu. Ông bị giầy vò bởi một nhiệt tình cuồng tín trào lên trong người ông. Lần đầu tiên ông dám hỏi, con đã làm tình với hoa tiêu chưa, Mariko-san? Kẻ dị giáo đã làm hại linh hồn con đời đời chưa? Con, người đã được chọn để làm nữ tu sĩ và chắc hẳn làm tu viện trưởng đầu tiên ở xứ này! Con có sống trong tội lỗi xấu xa, không thú nhận, rơi vào phàm tục, giấu giếm tội phạm thánh với người nghe xưng tội và như vậy là vẩn đục trước Chúa?

Ông thấy nàng vẫy tay. Lần này ông không đáp lại mà quay lưng đi, thúc gót giầy vào sườn ngựa và vội vã đi.

*

Đêm hôm đó, họ chập chờn, không ngủ được.

"Có chuyện gì thế, anh yêu?"

"Không có gì, Mariko chan. Em ngủ đi."

Nhưng nàng không ngủ. Cả anh cũng không. Lâu, trước khi phải ngủ, nàng đã tuồn về phòng của mình. Anh trở dậy, ngồi ở sân nghiên cứu cuốn từ điển dưới ánh nến cho đến sáng. Khi mặt trời ló ra và ngày ấm dần, những nỗi lo lắng ban đêm tan biến và họ tiếp tục cuộc hành trình một cách yên ổn. Chẳng bao lâu họ tới con đường chính, Tokaido, ở đông Mishima và lữ khách trở nên đông hơn. Đại bộ phận, bao giờ cũng vậy, là những người đi bộ, đồ đạc của họ vác trên lưng. Có một ít ngựa thồ trên đường và không có một chiếc xe ngựa nào."Ồ, xe ngựa, đó là một cái gì có bánh, neh? Chúng không được dùng ở Nhật Bản, Anjin-san. Đường của chúng tôi dốc và luôn luôn đan chéo những sông, suối. Bánh xe cũng làm hỏng mặt đường, vì vậy mọi người đều bị cấm, trừ Thiên Hoàng và ngài chỉ vi hành một vài lý ở Kyoto trên con đường đặc biệt. Chúng tôi không cần bánh xe. Làm sao có thể vác xe qua sông, suối, và có nhiều quá, quá nhiều để làm cầu. Có lẽ có sáu mươi con suối để phải qua từ đây tới Yedo, Anjin-san. Chúng ta đã phải đi qua biết bao nhiêu rồi? Hàng tá, neh? Tất nhiên ngựa và kiệu chỉ đặc biệt dành cho những người quan trọng, các Daimyo và Samurai, mà thậm chí cũng không phải tất cả các Samurai."

"Sao? Ngay khi mình có thể đi được, mình cũng không thể thuê được một cái sao?"

"Không, trừ phi mình ở một cấp bậc nào đó, Anjin-san. Như vậy là rất khôn ngoan, anh có nghĩ thế không? Bác sĩ và những người rất già có thể đi bằng ngựa hoặc kiệu, hoặc những người rất ốm yếu họ phải có giấy phép của lãnh chúa của họ. Kiệu và ngựa không dùng cho nông dân và những người bình thường, Anjin-san. Như vậy là dạy cho họ thói lười biếng, neh? Đối với họ, đi bộ là khỏe khoắn hơn."

"Và cũng là để giữ cho họ ở địa vị của họ. Neh?"

"Ồ, vâng. Nhưng tất cả những cái đó tạo ra hòa bình và trật tự và wa. Chỉ có những thương nhân là có tiền để mà hao phí, mà họ là cái gì, chỉ là những ký sinh không tạo ra được cái gì hết, không trồng

được cái gì hết, không làm gì hết ngoài ăn bám ở lao động của người khác. Dứt khoát, họ phải đi bộ, neh? Trong vấn đề này, chúng tôi rất khôn ngoan."

"Anh chưa bao giờ nhìn thấy nhiều người đi lại trên đường như vậy", Blackthorne nói.

"Ồ, thế này đã thấm vào đâu. Đợi khi đến chúng ta đến gần Yedo. Chúng tôi thích đi lại , Anjin-san, nhưng hiếm khi đi một mình. Chúng tôi thích đi từng nhóm."

Nhưng đám đông không làm cản trở bước tiến của họ. Hiệu cờ của Toranaga, cấp bậc cá nhân của Toda Mariko, sự hữu hiệu thô bạo của Akira Yoshinaka và của những người chạy hiệu đi trước để báo ai sẽ tới, bao giờ cũng đảm bảo được những phòng riêng tốt nhất mỗi đêm ở những quán sang nhất và những lối đi không bị ai quấy rầy. Tất cả những khách đi đường và các Samurai nhanh chóng đứng sang một bên và cúi chào rất thấp, đợi cho đến khi họ qua.

"Tất cả mọi người đều phải đứng lại và quì như thế đối với mọi người sao."

"Ồ, không, Anjin-san. Chỉ đối với những đaiymô và những người quan trọng thôi. Và đối với hầu hết các Samurai - vâng đó sẽ là một cách thức rất khôn ngoan đối với người thường dân. Làm như vậy là lịch sự, Anjin-san, và cần thiết nữa, neh? Nếu như những người dân thường không kính trọng các Samurai và bản thân họ, thì làm sao luật pháp được tôn trọng và vương triều này có thể cai trị được? Vả nữa, đối với mọi người cũng thế. Chúng tôi dừng lại, cúi chào sứ giả của Thiên Hoàng đi qua, có phải không ạ? Mọi người đều phải lịch sự, neh? Các Daimyo nhỏ hơn phải xuống ngựa cúi chào các Daimyo quan trọng hơn. Lễ nghĩa chế ngự trong cuộc sống của chúng tôi."

"Thế hai Daimyo ngang nhau gặp nhau?"

"Vậy thì cả hai cùng xuống ngựa, cùng chào rồi ai đi đường nấy."

"Thế ví dụ Lãnh chúa Toranaga và Tướng Ishido gặp nhau?"

Mariko chuyển nhẹ nhàng sang tiếng Latin

"Họ là ai, Anjin-san? Những cái tên đó em không biết, hôm nay không, không, giữa anh và em."

"Em nói đúng. Xin tha lỗi cho anh."

"Anh yêu, nghe này, chúng ta hãy hứa với nhau là nếu như Đức Mẹ cười với chúng ta và chúng ta trốn khỏi Mishima, chỉ ở Yedo, ở cầu đầu tiên, chỉ khi nào phải bắt buộc, chúng ta hãy rời thế giới riêng của chúng ta. Anh nhé!"

"Có nguy hiểm gì đặc biệt ở Mishima?"

"Ở đó đại úy của chúng ta phải trình một báo cáo cho chúa Hiromastu. Ở đó em cũng phải gặp ông ấy. Ông ấy là một người khôn ngoan, rất cảnh giác. Chúng ta dễ bị lộ."

"Chúng ta vẫn rất thận trọng. Chúng ta hãy cầu xin Chúa để cho nỗi lo sợ của em là không thật."

"Cho riêng em, em chẳng lo ngại gì, - chỉ cho anh thôi."

"Anh thì lo cho em."

"Vậy chúng ta có hứa với nhau ở trong thế giới riêng của chúng ta..."

"Vâng. Chúng ta cứ coi đó là thế giới thật - thế giới…Mishima kia rồi, Anjin-san", Mariko chỉ sang bên kia dòng suối cuối cùng.

Thành phố lâu đài, đang nằm dài, có chừng sáu mươi ng giàn dân, hầu như bị màn sương thấp che phủ. Chỉ có nóc nhà và lâu đài bằng đá là có thể nhận ra. Phía bên kia là núi chạy xuống biển tây. Xa về phía Bắc là sự rực rỡ của núi Phú Sỹ. Phía Bắc và Đông, dãy núi nâu xâm phạm cả vào bầu trời.

"Bây giờ sao?"

"Bây giờ Yoshinaka đã được yêu cầu tìm một cái quán tốt nhất vùng trong vòng mười hải lý. Chúng ta sẽ ở lại đó trong hai ngày. Em cũng phải mất ít nhất chừng đó thời gian để hoàn thành công việc của em. Gyoko và Kiku-san sẽ rời chúng ta thời gian đó."

"Vậy chúng ta tiếp. Giác quan thời tiết của anh nói thế nào về Mishima?"

"An toàn và thân thiện." Anh trả lời.

"Sau Mishima thì sao?"

Nàng chỉ tay về phía đông bắc, không chắc chắn lắm.

"Thì chúng ta lại đi tới đó. Có một hẻm núi uốn ngược lên về phía Hakoné. Đó là trạm mệt nhất trong toàn bộ con đường Tokaido. Sau đó con đường dẫn về thành phố Odaoara, lớn hơn Mishima rất nhiều. Anjin-san. Nó ở trên bờ biển. Từ đó tới Yedo chỉ còn là vấn đề thời gian."

"Bao nhiêu thời gian?"

"Không đủ."

"Em lầm rồi, em yêu, xin lỗi em", anh nói:

"Có tất cả thời gian trên đời này."

SHOGUN - TẬP 3

CHƯƠNG 46

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Tướng Toda Hiromatsu nhận bức thư riêng Mariko đưa. Ông mở dấu của Toranaga. Bức thư nói ngắn gọn tình hình xảy ra ở Yokose, xác nhận quyết tâm đầu hàng của Toranaga, ra lệnh cho Hiromatsu giữ vững biên giới và những hẻm núi dẫn tới Kuanto chống lại bất cứ một kẻ xâm lăng nào cho đến khi ông tới (nhưng tiếp đãi bất cứ sứ giả nào từ Ishido hoặc từ phương Đông)và cho chỉ thị về kẻ bội giáo Cơ đốc và về Anjin-san. Người lính

già mệt mỏi đọc bức thư lần thứ hai.

"Bây giờ hãy nói cho ta biết tất cả những gì con thấy ở Yokose, hoặc nghe thấy có liên quan tới Lãnh chúa Toranaga."

Mariko tuân lệnh.

"Bây giờ hãy cho ta biết con nghĩ thế nào về những chuyện đã xảy ra?"

Nàng lại tuân lệnh.

"Chuyện gì đã xảy ra tại chanoyu giữa con và con trai ta?"

Nàng kể lại mọi chuyện chính xác như nó đã xảy ra.

"Con trai ta nói Chủ của chúng ta sẽ thua? Trước cuộc gặp thứ hai với Chúa Zataki?"

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Con có chắc không?"

"Dạ, có chứ, thưa Đại nhân."

Yên lặng hồi lâu trong căn phòng cao tít của tòa lâu đài chế ngự cả thành phố. Hiromatsu đứng lên đi lại chỗ cửa đặt cung tên trong bức tường dày, lưng và những khớp xương của ông đau, kiếm ông buông lỏng trong tay.

"Ta không hiểu?"

"Thưa Đại nhân?"

"Cả con trai ta lẫn Chúa của chúng ta. Chúng ta có thể đập nát bất cứ kẻ thù nào Ishido đưa vào chiến trường. Còn về quyết định đầu hàng..."

Nàng mân mê chiếc quạt, ngắm nhìn trời chiều đầy sao và dễ chịu.

Hiromatsu nhìn nàng.

"Trông con rất khá, Mariko-san, trẻ hơn bao giờ hết. Bí mật của con là gì?"

"Con không có bí mật, thưa Đại nhân", nàng trả lời, cổ họng bỗng nhiên khô lại. Nàng đợi cho thế giới của nàng tan tành, nhưng giây phút ấy trôi qua, và ông già đưa đôi mắt tinh quái trở lại nhìn thành phố ở phía dưới.

"Bây giờ hãy nói cho ta biết điều gì đã xảy ra từ khi con rời Osaka. Tất cả những điều con nhìn thấy, nghe thấy hoặc dự phần vào", ông nói.

Đến lúc nàng kể xong thì đêm đã khuya lắm. Nàng kể lại mọi thứ rõ ràng, chỉ trừ mức độ thân mật của nàng với Anjin-san. Ngay cả ở đây nàng cũng không giấu là nàng thích anh, sự kính trọng của nàng đối với trí thông minh và lòng dũng cảm của anh. Hoặc lòng khâm phục của Toranaga đối với giá trị của anh.

Trong một lúc, Hiromatsu tiếp tục đi vớ vẩn, loanh quanh, sự vận động làm cho cơn đau của ông giảm đi. Tất cả đều ăn khớp với báo cáo của Yoshinaka và của Omi. Giờ đây ông đã hiểu nhiều điều

trước đây không rõ và đã có đủ thông tin để làm một quyết định có tính toán. Một số điều nàng kể làm ông ghê tởm. Một số điều làm ông ghét con trai ông, nhưng như vậy cũng chẳng có gì khác cả. Những điều khác nàng nói buộc ông bực tức với anh chàng rợ, đôi khi lại kính phục anh ta.

"Con nhìn thấy anh ta lôi Chúa của chúng ta vào chỗ an toàn à?"

"Vâng. Nếu không có ông ấy thì bây giờ Lãnh chúa Toranaga đã chết rồi, thưa Đại nhân. Con hoàn toàn chắc như vậy. Ông ấy đã cứu Chúa của chúng ta ba lần: trốn thoát khỏi lâu đài Osaka, trên galleon ở bến cảng Osaka, và nhất là tại trận động đất. Con đã nhìn thấy những lưỡi kiếm Omi-san đã đào lên. Chúng cong queo như sợi bún và vô dụng."

"Con có nghĩ là Anjin-san quả thực muốn tự sát không?"

"Có. Thề có Chúa của Cơ đốc giáo, con tin điều đó. Chính Omi-san đã ngăn lại. Và, thưa Đại nhân, con hoàn toàn tin ông ấy xứng đáng làm Samurai, xứng đáng làm Hatamoto."

"Ta không hỏi ý kiến đó."

"Xin Đại nhân tha lỗi, đúng là Đại nhân không hỏi ạ. Nhưng câu hỏi ấy vẫn ở trong đầu Đại nhân."

"Con đã trở thành một người Cơ đốc có suy nghĩ và một người huấn luyện rợ rồi đó."

"Ồ không, xin Đại nhân tha lỗi cho, tất nhiên con không phải như vậy", nàng nói bằng một giọng dễ thương nhất.

"Con chỉ trả lời người trưởng tộc của con với tất cả khả năng của con. Lợi ích của Chúa chúng ta là ở hàng đầu trong óc con. Lợi ích của Đại nhân chỉ đứng sau có mỗi Người thôi."

"Thế à?"

"Xin tha lỗi cho con, điều đó không cần phải hỏi. Thưa Đại nhân, hãy ra lệnh cho con, con sẽ làm theo lệnh của Người."

"Tại sao lại tự hào như vậy, Mariko-san?" Ông hỏi ướm." Mà lại đúng như vậy? Hả?"

"Xin đại nhân tha lỗi cho. Con thô lỗ. Con không xứng đáng."

"Ta biết. Không một phụ nữ nào." Hiromatsu cười.

"Nhưng mặc dù vậy, có những lúc chúng tôi cần sự khôn ngoan lạnh lùng, tàn ác, độc địa, quỷ quyệt, thực tế của người đàn bà. Họ khôn khéo hơn chúng tôi nhiều, neh?"

"Ồ không, thưa Đại nhân", nàng nói và tự hỏi không hiểu cái gì thực sự đang ở trong đầu ông.

"Như vậy là vì chúng tôi đơn độc. Nếu điều đó được nhắc lại một cách công khai họ sẽ nói là ông lão Quả Đấm Sắt quá tuổi rồi, và đã đến giờ để ông ấy buông kiếm xuống, cạo đầu và bắt đầu cầu nguyện đức Phật cho linh hồn những người ông ấy đã đưa sang thế giới Hư Vô. Và họ nói đúng thôi."

"Không, thưa Đại nhân. Như Chúa, con của Đại nhân đã nói. Cho đến khi nào số phận của Chủ chúng ta được định đoạt, Đại nhân không thể lui được. Cả Đại nhân cũng như Chúa chồng của con. Cả con nữa."

"Phải. Dù vậy, ta cũng rất lấy làm hài lòng được đặt kiếm xuống, tìm hòa bình của Đức Phật cho ta và cho những người ta đã giết."

Ông nhìn vào trong đêm một lúc, cảm thấy tuổi tác của mình, rồi nhìn nàng. Trông nàng rất ưa nhìn, hơn tất cả những người đàn bà ông đã từng biết.

"Thưa Đại nhân?"

"Không có gì hết, Mariko-san. Ta nhớ lại lần đầu tiên ta nhìn thấy con." Đó là khi Hiromatsu đã bí mật gắn linh hồn mình với Goroda để đạt được cô gái xinh đẹp này cho con trai mình, đứa con trai đã giết chết chính mẹ nó, người phụ nữ duy nhất mà Hiromatsu thực sự thương yêu. Tại sao mình lại lấy Marikocho nó? Bởi vì ta muốn chọc tức Taiko, ông ta cũng muốn nàng. Chọc tức một địch thủ, không hơn. Người thiếp của ta có thực sự không trung thành không? Ông già tự hỏi, mở lại vết thương muôn thuở. Ôi các vị thần linh, khi ta nhìn vào mặt ngươi, ta sẽ đợi một câu trả lời cho câu hỏi ấy. Ta muốn một tiếng có hay không! Ta đòi hỏi sự thật! Ta nghĩ đó là một lời dối trá, nhưng Buntaro nói nàng có

một mình với người đàn ông đó trong phòng, đầu tóc rối bù, kimono của nàng lỏng lẻo, phải hàng tháng ta mới trở về. Có thể là một lời nói dối, neh? Hay là sự thật, neh? Chắc nó là thật - không một người con trai nào lại lấy đầu mẹ mà không biết chắc?

Mariko quan sát những đường nét trên mặt Hiromatsu , da ông căng ra, đóng vẩy lại với tuổi tác. Và sức mạnh ngày xưa của đôi cánh tay và vai ông. Ông đang nghĩ gì? Nàng tự hỏi và thấy thích ông. Ông đã nhìn thấu tôi chưa? Bây giờ ông đã biết về tôi và Anjin-san chưa? Ông có biết rằng tôi run lên vì yêu anh ấy không? Có biết rằng nếu tôi phải chọn giữa anh ấy, ông và Toranaga, tôi sẽ chọn anh ấy?

Hiromatsu đứng gần lỗ châu mai, nhìn xuống thành phố bên dưới, ngón tay ông sờ nắn bao kiếm và đốc kiếm, hoàn toàn quên nàng. Ông đang suy nghĩ về Toranaga và những điều Zataki đã nói vài hôm trước đây trong nỗi ghê tởm cay đắng.

"Vâng, tất nhiên, tôi muốn chiếm Kuanto và cắm cờ hiệu của tôi trên những bức tường của lâu đài Yedo lúc này và biến nó thành của tôi. Trước đây tôi không bao giờ làm, nhưng bây giờ tôi làm", Zataki đã bảo với ông như thế.

"Nhưng con đường này? Không có danh dự gì trong đó cả? Không có danh dự gì cho anh tôi, cho ông, hoặc cho tôi! Hoặc cho ai hết! Trừ Ishido, và cái tên nông dân đó chẳng hiểu gì hết."

"Vậy thì hãy ủng hộ Lãnh chúa Toranaga! Với sự ủng hộ của ông, Tora..."

"Để làm gì? Để cho anh tôi có thể trở thành người Shogun và gạt bỏ Công tử thừa kế?"

"Toranaga đã nói hàng trăm lần là ủng hộ Công tử thừa kế. Tôi tin ông ấy làm như vậy. Và chúng tôi thích một người nhà Minowara dẫn dắt chúng tôi, chứ không phải một tên nông dân mới nổi và mụ đàn bà đanh ác Ochiba, neh? Những kẻ bất lực đó sẽ trị vì trong tám năm trước khi Yaemon đến tuổi nếu Lãnh chúa Toranaga chết. Tại sao không để cho Lãnh chúa Toranaga tám năm ấy - ông ấy là một Minowara! Ông ấy đã nói một nghìn lần ông ấy sẽ chuyển chính quyền cho Yaemon. Óc của ông ở dưới đít rồi sao? Toranaga không phải là kẻ thù của Yaemon hay của ông!"

"Không một Minowara nào lại quỳ gối trước tên nông dân ấy! Hắn ta đã tè lên danh dự của hắn và của tất cả chúng ta. Danh dự của ông và của tôi!"

Họ đã tranh luận, đã chửi rủa nhau, và lúc chỉ có hai người, chút nữa thì đánh nhau.

"Nào", ông đã thách Zataki,

"Hãy rút kiếm ra, đồ phản bội! Ngươi là tên phản bội đối với anh ngươi, người đứng đầu gia tộc của ngươi!"

"Ta là người đứng đầu gia tộc của ta. Chúng ta cùng một mẹ, nhưng không cùng cha. Cha của Toranaga đuổi mẹ ta đi. Ta sẽ không giúp Toranaga - nhưng nếu ông ta thoái vị và mổ bụng, ta sẽ ủng hộ Sudara ..."

Không cần phải làm như vậy, Hiromatsu nói với đêm, vẫn còn tức giận. Không cần phải làm như vậy, trong khi ta hãy còn sống hoặc đầu hàng ngoan ngoãn như vậy. Ta là Tổng chỉ huy. Nhiệm vụ của ta là bảo vệ danh dự và nhà của Chủ ta. Vì vậy bây giờ ta quyết định:

Thưa Đại nhân, xin hãy nghe, nhưng lần này tôi không tuân lệnh. Với lòng tự hào. Lần này tôi phản bội Đại nhân. Bây giờ tôi sẽ kết nạp con trai và là người thừa kế của Người, Chúa Sudara và vợ của ông ấy, phu nhân Genjiko, và chúng tôi sẽ cùng nhau ra lệnh tiến hành Bầu trời đỏ thắm khi mưa ngừng và lúc đó chiến tranh sẽ bắt đầu. Và cho đến khi người cuối cùng ở Kuanto này chết, đối mặt với kẻ thù, tôi sẽ bảo vệ Người an toàn ở Lâu đài Yedo, dù người nói gì, dù phải trả một giá như thế nào.

*

Gyoko sung sướng được trở lại nhà ở Mishima với các kỹ nữ của bà ta cùng những cuốn sổ cái và những hóa đơn vận chuyển, những món nợ được trả, văn tự cầm cố, giấy hẹn trả tiền.

"Ông làm khá lắm", bà ta nói với kế toán trưởng của mình. Người đàn ông nhỏ bé nhăn nheo gật đầu cám ơn, rồi khập khễnh đi. Rồi bà ta quay sang người đầu bếp, trách mắng,

"Mười ba chogin bạc, hai trăm monne đồng cho thức ăn một tuần?"

"Ôi xin bà chủ tha lỗi, những tin đồn chiến tranh làm cho giá cả tăng vọt lên", người đàn ông to béo nói hung hăng.

"Mọi thứ. Cá, gạo và rau, ngay cả tương cũng đắt gấp đôi từ tháng trước và rượu sake còn tệ hơn nữa. Làm việc, làm việc, làm việc trong cái bếp nóng nực, không có không khí, rõ ràng cần phải sửa sang lại cho tốt hơn. Đắt! Ha! trong một tuần lễ tôi đã phải phục vụ một trăm bảy mươi hai người khách, nuôi mười kỹ nữ, mười một kỹ nữ học việc đói, bốn người làm bếp, mười sáu người hầu gái, mười bốn đầy tớ nam! Xin tha lỗi, thưa bà chủ, hết sức xin lỗi, nhưng bà tôi ốm, tôi phải xin phép mười ngày nghỉ để..."

Gyoko rẽ tóc vừa đủ để gây ấn tượng nhưng vẫn không làm hỏng diện mạo của bà ta, cho ông ta đi và nói mình bị phá sản và bà ta đến phải đóng cửa cái trà thất nổi tiếng nhất Mishima, nếu như không có người đầu bếp có đầu óc và tất cả là lỗi của ông, lỗi của ông, mà bà ta phải để tất cả những cô gái tận tụy trung thành nhưng bất hạnh của mình ra đường tuyết lạnh.

"Đừng có quên mùa đông đang tới", bà ta rên rỉ như một mũi tên tống tiễn.

Rồi khi còn lại thoải mái một mình, bà cộng số tiền lời sau khi tiêu các khoản thì lợi gấp hai số bà ta dự tính. Rằng sake của bà ta ngon hơn bao giờ hết và nếu giá thực phẩm lên thì giá sake cũng lên. Ngay lập tức bà viết thư cho con trai bà ở Ođaoara, nơi họ có nhà máy sake, bảo nó tăng gấp đôi đầu ra lên. Rồi bà ta lôi ra những trận cãi nhau không thể tránh khỏi của những người đầy tớ gái, đuổi ba người, mướn thêm bốn người và gọi người môi giới các nữ, mua thêm hợp đồng của bảy kỹ nữ nữa.

"Thế bao giờ bà muốn những thiếu nữ đáng kính ấy tới, Gyoko-san?" bà già cười màu mè.

"Ngay bây giờ, ngay bây giờ. Nào, nhanh lên."

Sau đó bà ta gọi thợ mộc, bàn kế hoạch mở rộng trà thất này, thêm phòng, thêm kỹ nữ.

"Cuối cùng, người ta đã rao bán khu đất của Phố Thứ sáu bà chủ ạ. Bà có muốn tôi đến mua không?"

Từ nhiều tháng nay, bà ta vẫn đợi cái chỗ đặc biệt đó. Nhưng bây giờ bà ta lắc đầu, cho ông ta đi và đặt mua bốn hécta đất hoang trên đồi, phía bắc thành phố.

"Nhưng đừng tự làm lấy. Hãy dùng những người môi giới. Đừng háu. Và ta cũng không muốn để hở ra là ông mua cho ta."

"Nhưng mà bốn hécta? Nó..."

"Ít nhất là bốn, có lẽ năm, trong năm tháng tới. Tất cả đều đặt dưới những tên này."

Bà ta đưa cho ông danh sách những người được lựa chọn an toàn và giục đi nhanh, trong tưởng tượng bà đã nhìn thấy một thành phố có tường bao quanh trong một thành phố đang thịnh vượng. Bà cười thành tiếng trong niềm hoan lạc.

Sau đó, từng kỹ nữ được bà gọi đến để khen ngợi hoặc mắng mỏ, quát tháo hoặc cùng khóc. Một số được cân nhắc, một số bị hạ cấp, giá tiền để chăn gối tăng hoặc giảm. Rồi, giữa tất cả sự bề bộn, người ta báo Omi tới.

"Hết sức xin lỗi, nhưng Kiku-san không khỏe", Gyoko bảo anh ta.

"Không có gì nghiêm trọng! Đó chỉ là sự thay đổi thời tiết, tội nghiệp con nhỏ."

"Tôi đòi được gặp nàng."

"Hết sức xin lỗi, Omi-san, nhưng chắc chắn ông không đòi! Kiku-san thuộc về chủ soái của ông, neh?"

"Ta biết nàng thuộc về ai", Omi hét.

"Ta muốn gặp nàng, thế thôi."

"Ơ, xin lỗi, ông có toàn quyền quát mắng, chửi bới, xin lỗi, xin tha lỗi cho tôi. Nhưng xin lỗi, nàng không khỏe. Tối nay - hay có lẽ lâu hơn nữa, hay ngày mai - tôi biết làm thế nào, Omi-san? Nếu nàng đủ khỏe, có lẽ tôi sẽ nhắn, nếu ông cho tôi biết ông ở đâu..."

Anh ta nói với bà, vì biết chẳng thể làm gì khác được, hung hăng bỏ đi và muốn băm tất cả Mishima thành mảnh vụn.

Gyoko nghĩ đến Omi. Rồi bà cho gọi Kiku và nói với nàng chương trình bà đã sắp xếp cho nàng trong hai đêm ở Mishima.

"Có lẽ con có thể thuyết phục phu nhân Toda của chúng ta lui lại bốn hoặc năm đêm, con ạ. Còn đến gần chục người ở đây sẵn lòng trả món tiền lớn để con tiếp riêng họ. Ha! Giờ đây khi mà vị Daimyo vĩ đại đã mua con, không ai dám động chạm đến con nữa, vì vậy con có thể múa và hát, đóng trò, và làm một geisha thượng hạng!"

"Thế còn Omi-san tội nghiệp thì sao, thưa bà chủ? Con chưa thấy chàng cáu giận như bao giờ, hết sức tiếc vì chàng lại quát mẹ."

"Ha! Một hai tiếng quát có nghĩa lý gì khi chúng ta kết liên với những Daimyo và những người giàu nhất trong những người giầu, những người buôn gạo, buôn lụa. Đêm nay ta sẽ nói với Omi-san con ở đâu và sẽ hát lần cuối cùng, nhưng sẽ nói sớm để ông ta phải chờ đợi. Ta sẽ sắp một phòng ở gần. Trong khi đó, ông ta sẽ có nhiều rượu sake... và có Akiko phục vụ ông ta. Hát một hai bài ca buồn cho ông ta, sau đó cũng chẳng hại gì , chúng ta vẫn còn chưa chắc gì về Toranaga Sama, neh? Chúng ta đã được trả tiền mặt gì đâu, nói gì đến số dư."

"Xin tha lỗi cho con, Choko không biết có tốt hơn không? Cô ấy đẹp hơn, trẻ hơn, dịu ngọt hơn. Con chắc chàng sẽ thích cô ấy hơn."

"Đúng con ạ. Nhưng Akiko khỏe và có kinh nghiệm hơn. Khi đàn ông mà điên rồ như thế này chắc họ phải thô bạo. Thô bạo hơn con có thể tưởng tượng. Ngay cả Omi-san. Ta không muốn Choko bị tổn thương, Akiko thích nguy hiểm và cần một chút hung bạo để làm tốt. Nàng sẽ lấy được nọc ra khỏi cái ngạnh của ông ta. Thôi con đi chuẩn bị, hãy mặc kimono đẹp nhất và nước hoa sang nhất."

Gyoko xùy Kiku đi chuẩn bị và một lần nữa lao đi điều hành cho xong việc nhà. Rồi mọi sự đã xong, ngay cả việc mời trà chính thức ngày mai đến việc mời tám mama-san lớn nhất ở Mishima để thảo luận một vấn đề trọng đại - bà ta dìm mình trong bể tắm

"Ahhh."

Thời gian hoàn hảo, xoa bóp hoàn hảo. Nước hoa và phấn, trang điểm kiểu tóc. Kimono mới loại lụa xốp. Rồi vào một lúc hoàn hảo, người ưa chuộng của bà ta tới. Anh mười tám tuổi, là sinh viên, con của một Samurai đã bị bần cùng, tên anh ta là Inari.

"Ôi, em thật là đẹp, tôi lao vội tới đây ngay khi bài thơ của em tới", anh ta nói hổn hển.

"Em đi có vui vẻ không? Tôi rất mừng đón em trở lại! Cám ơn, cám ơn đã cho quà, thanh kiếm thật là tuyệt và cả kimono nữa! Ôi, em thật tốt với tôi quá!"

Phải, đúng đó, bà ta tự nhủ, tuy bà ta hăng hái phủ nhận trước mặt anh ta. Chẳng bao lâu, bà đã nằm bên cạnh anh, mồ hôi nhễ nhại và uể oải. A, Inari, bà kinh ngạc nghĩ cái chày trong suốt của anh không to như của Anjin-san, nhưng kích thước kém hơn thì lại được cái sức mạnh bù lại!

"Tại sao em lại cười?" anh ta hỏi giọng ngái ngủ.

"Bởi vì anh làm em sung sướng", bà ta thở dài sung sướng vì bà ta đã có cái may mắn lớn là được học. Bà ta trò chuyện dễ dàng, ngợi ca anh không tiếc lời, dỗ anh ngủ, bàn tay và giọng nói của bà ta đã đạt được tất cả những cái cần thiết cho nghề nghiệp. Trí óc bà ta đang ở chỗ xa xôi. Bà đang nghĩ tới Mariko và người tình của nàng, nghĩ tới những phương sách. Bà ta dám thúc Mariko tới mức nào? Hoặc sẽ tiết lộ họ với ai, hoặc đe dọa nàng thế nào, tất nhiên phải tinh tế. Toranaga, Buntaro hay là ai? Ông thầy tu Cơ đốc giáo chăng? Có lợi lộc gì trong việc này không? Hay Chúa Kiyama - rõ ràng bất cứ một sự bê bối nào liên quan tới phu nhân Toda và người rợ, sẽ phương hại tới chuyện hôn nhân của con trai nàng với cháu nội của Kiyama. Không hiểu một sự đe dọa như vậy có làm nàng phải theo ý của ta không? Hay ta không nên làm gì hết - có lẽ như vậy có lợi hơn chăng?

Thương thay cho Mariko. Một phụ nữ yêu kiều như vậy. Trời, nàng có thể làm một kỹ nữ tuyệt vời! Thương thay cho Anjin-san? Trời, nhưng ông ta là một con người khôn ngoan. Mình cũng có thể nhờ ông ta mà lập được một gia sản.

Mình sử dụng điều bí mật này thế nào cho tốt nhất, có lợi nhất, trước khi nó không còn là bí mật nữa, cả hai đã bị tiêu diệt?

Hãy cẩn thận, Gyoko, bà ta tự khuyến cáo mình. Không có nhiều thì giờ để quyết định vấn đề này hoặc về những bí mật mới khác: về súng và vũ khí do những nông dân ở Anjiro giấu chẳng hạn, hoặc về Trung đoàn pháo mới-số lượng của nó, các sĩ quan, sự tổ chức và số lượng súng. Hoặc về Toranaga đêm cuối cùng ở Yokose đã ngủ với Kiku một cách vui vẻ, đã áp dụng nhịp cổ điển

"Sáu nông năm sâu" dập một trăm cái với sức mạnh của con người ba mươi tuổi và ngủ cho đến sáng như một đứa trẻ. Đó không phải cung cách của người bị lo âu dằn vặt, neh?

Còn nỗi đau đớn của ông thầy tu còn trinh, trần truồng đang quỳ gối cầu nguyện Chúa Cơ đốc, xin tha thứ cho tội lỗi suýt nữa ông ta phạm phải với người con gái và tội lỗi khác, tội lỗi thực sự ông ta đã làm ở Osaka - những điều bí mật lạ lùng của

"Xưng tội" do một người hủi thì thầm với ông, rồi lại rỉ tai với Chúa Harima. Toranaga sẽ làm gì? Liên tục kể lại những điều đã được thầm thì, rồi những lời cầu nguyện với đôi mắt nhắm nghiền-trước khi tên điên khùng tội nghiệp dạng chân cô gái ra không một chút tế nhị và sau đó lỉnh đi như một con vật ăn đêm. Bao nhiêu là căm thù, đau khổ và xấu hổ.

Còn người đầu bếp thứ hai của Omi thì sao, anh ta đã thì thầm với một người hầu gái, cô này thì thầm với người yêu, anh này thì thầm lại với Akiko, anh ta đã nghe lỏm là mẹ Omi đã bày mưu giết Kasigi Yabu, chúa công của họ. Ha! Chuyện này mà lộ ra thì có khác nào thả mèo vào đàn bồ câu của Kasigi! Bí mật của Omi và Yabu đã rỉ tai Zataki, nếu nói nhỏ vào tai Toranaga - hay những lời Zataki lẩm bẩm trong giấc ngủ mà cô gái ngủ với ông ta còn nhớ được và báo cho ta ngày hôm sau, lấy cả một đồng chojin bạc, những lời nói về Chúa Ishido và phu nhân Ochiba ăn cũng nhau, ngủ cùng nhau và chính Zataki đã nghe thấy họ gừ gừ, rên hừ hừ và kêu váng lên khi dương đâm vào âm. Gyoko mỉm cười một mình. Bỉ quá những con người ở địa vị cao sang như vậy, neh?

Một sự kiện lạ lùng khác là trong lúc mây mưa và một vài lần trước đó, Chúa Zataki đã mê man gọi người làm tình với mình là

"Ochiba. Lạ, neh?"

Không biết Zataki, con người quan trọng cho cả hai phía, có thay đổi bài ca của mình nếu Toranaga cho ông ta Ochiba để làm mồi? Gyoko cười khùng khục, lòng ấm lên vì tất cả những điều bí mật dễ thương như vậy, tất cả đều có giá trị đối với những lỗ tai cần thiết mà đàn ông đã buột ra cùng với nước vui của họ.

"Ông ta sẽ thay đổi", bà ta lẩm bẩm tin tưởng."Ờ, nhất định vậy."

"Cái gì?"

"Không có gì cả, không có gì cả, Inari chan ạ. Anh ngủ ngon không?"

"Cái gì?"

Bà ta mỉm cười và để anh lại chìm vào giấc ngủ. Rồi khi anh sẵn sàng, bà ta để tay và môi lên anh cho anh sướng. Và cho cả bà nữa.

*

"Anh chàng Ingeles đâu rồi, cha?"

"Cha không biết rõ, Rodrigues. Chắc là ở một trong những quán ở Mishima. Cha đã sai người đi xem ở quán nào?"

Anviô lấy một mẩu bánh vét nết chỗ nước xốt.

"Khi nào cha biết?"

"Mai, chắc chắn."
"Que va, con muốn gặp lại anh ta. Anh ta khỏe không?" Rodrigues hỏi đều đều.
"Có." Còi tàu vang lên sáu lần. Ba giờ chiều.
"Anh ta có nói với cha điều gì xảy đến với anh ấy từ khi anh ấy rời Osaka không?"
"Cha biết một phần những chuyện ấy. Từ anh ta và những người khác. Câu chuyện dài và có nhiều điều để nói. Trước hết cha phải giải quyết những vấn đề của cha, rồi chúng ta sẽ nói chuyện."
Rodrigues ngả người ra ghế trong một ca bin nhỏ.
"Tốt. Như vậy sẽ rất tốt." Anh nhìn thấy những đường nét sắc nhọn của ông thầy tu, đôi mắt sắc màu nâu ánh vàng. Mắt mèo.
"Cha này", anh ta nói,
"Anh chàng Ingeles cứu tàu của con, và cuộc đời con. Đúng anh ta là kẻ thù, đúng anh ta là dị giáo, nhưng anh ta là hoa tiêu, một trong những hoa tiêu giỏi nhất từ trước đến nay. Kính trọng một kẻ thù, thậm chí thích một kẻ thù cũng chẳng có gì là sai."
"Chúa Jesus tha thứ cho kẻ thù của mình, nhưng họ vẫn đóng đinh Người." Alvito bình tĩnh nhìn lại,
"Nhưng cha cũng thích anh ta. Ít nhất cha cũng hiểu anh ta rõ hơn. Cứ để mặc anh ta đó đã."
Rodrigues gật đầu đồng ý. Anh để ý thấy đĩa thức ăn của cha đã hết, anh với qua bàn và chuyển chiếc đĩa gỗ lại gần hơn.
"Đây, cha ăn thêm một chút gà sống thiến nữa - Bánh mỳ?"
"Cám ơn. Ừ, cha sẽ ăn thêm. Cha không ngờ lại đói như thế." Ông thầy tu xé một đùi nữa một cách biết ơn, lấy thêm ít lá thơm và hành, bánh mỳ, rồi rưới nước xốt đặc vào.
"Rượu vang."
"Vâng, cám ơn."
"Những người khác của cha đâu rồi?"
"Cha để họ trong cái quán gần bến."
Rodrigues nhìn ra những cánh cửa sổ ở đuôi tàu trông ra Nimaju, bến và cảng, cửa ngõ của Kano, ở đó nước sẫm hơn ở những chỗ khác. Nhiều thuyền đánh cá đang đi lại ngược xuôi.
"Cái tên đầy tớ cha sai đi, cha có tin được nó không? Cha chắc nó sẽ tìm được chúng ta?"
"Ờ, có chứ. Ít nhất họ cũng sẽ không đi trong hai ngày tới."
Alvito quyết định, hay đúng hơn là ông đã nhắc nhở mình không đề cập tới những điều đạo hữu Michael nghi ngờ, vì vậy ông chỉ nói thêm:
"Đừng quên là họ đi một cách trọng thể, chính thức. Với cấp bậc của Mariko và cờ hiệu của Toranaga, họ đi rất trang trọng. Trong vòng bốn dặm, mọi người đều biết về họ và nơi họ ở."
Rodrigues cười.
"Anh Ingeles đi trọng thể? Ai mà có thể tin được điều đó. Như một gã Daimyo mắc bệnh giang mai!"
"Như thế đã hết đâu, hoa tiêu. Toranaga đã phong cho hắn ta làm Samurai và Hatamoto."
"Cái gì?"
"Bây giờ thiếu tá - hoa tiêu Blackthorne đeo hai kiếm. Cùng với súng lục của anh ta. Và bây giờ anh là người tin cẩn của Toranaga, tới chừng mực nào đó, người được ông ta bảo trợ."
"Anh Ingeles?"
"Phải." Alvito để cho sự im lặng trùm lên ca bin và tiếp lục ăn.
"Cha có biết nguyên nhân gì lại như thế không?" Rodrigues hỏi.
"Có, một phần. Cứ từ từ rồi đâu sẽ có đó, hoa tiêu."
"Nói cho con biết tại sao. Ngắn gọn, chi tiết để sau."
"Anjin-san cứu mạng Toranaga lần thứ ba. Hai lần trong khi chạy trốn khỏi Osaka, lần cuối cùng ở Izu trong một trận động đất." Alvito ngoạm một cách thèm thuồng vào miếng thịt đùi. Một dòng nước

chảy vào bộ râu đen của ông ta.

Rodrigues đợi nhưng ông thầy tu không nói thêm một điều gì nữa. Đôi mắt ông nhìn xuống chiếc ly trong tay, trầm tư. Rượu vang đỏ bắt gặp ánh sáng. Sau một thời gian dài, ông nói:

"Cái thằng cha Ingeles hứng nước tè đó ở gần Toranaga, điều ấy chẳng có lợi gì cho chúng ta hết. Không có lợi gì hết. Hẳn. Hả?"

"Tôi đồng ý. Mặc dù tôi vẫn muốn gặp hắn." .

Ông thầy tu không nói gì. Rodrigues để ông ta vét sạch cái đĩa trong yên lặng, rồi mời thêm nữa, niềm vui đã biến mất. Mảnh cuối cùng của con gà và chiếc cánh gà cuối cùng đã được chấp nhận, và một ly vang nữa. Rồi để kết thúc, một cô nhắc Pháp mà cha Alvito đã lấy ở tủ ra.

"Rodrigues! Con có dùng một ly không?"

"Cám ơn." Anh chàng thủy thủ ngắm nhìn Alvito rót chất rượu màu nâu hạt dẻ vào chiếc ly pha lê. Tất cả rượu vang và cô nhắc lấy trong kho riêng của đức Giám mục làm quà chia tay cho đạo hữu của ông.

"Tất nhiên, Rodrigues, mời con cùng uống với cha." Dell'Aqua đã nói:

"Chúa phù hộ cho con, Người sẽ giữ gìn con và đưa con yên ổn về bến của nhà."

"Cám ơn, Đức cha."

Phải, cảm ơn Đức cha, nhưng không phải là những lời cám ơn Chúa nguyền rủa. Rodrigues cay đắng tự nhủ không cám ơn, vì đã đưa đến cho tôi hạm trưởng, để ra lệnh cho tôi lên chiếc thuyền chở lợn này dưới sự chỉ huy của lão thầy tu này, xa vòng tay Graxia của ta, tội nghiệp em. Hỡi Đức Mẹ, cuộc đời rất ngắn, quá ngắn, quá chất chưởng để mà đem phao phí, làm vú bõ cho những tên thầy thu thối hoắc, ngay cả Alvito, còn có tính chất người hơn tất cả, và vì thế mà ngày càng nguy hiểm hơn. Đức Mẹ, hãy cứu giúp con đôi chút.

"Ô! Anh đã đi? Ra đi sớm vậy sao? Ôi, xin lỗi..."

"Sẽ trở lại ngay, em yêu."

"Ôi, xin lỗi... Chúng tôi nhớ... đứa nhỏ và em."

Trong một lúc, anh đã tính mang nàng lên tàu Santa Filipa, nhưng lại gạt bỏ ý nghĩ ấy đi ngay, biết vậy là liều lĩnh cho nàng, cho anh và cho con tàu.

"Xin lỗi, về ngay thôi."

"Chúng em đợi, Rod-san. Xin lỗi vì đã buồn, hết sức xin lỗi."

Luôn luôn, tiếng Portugal ngập ngừng, phát âm rất nặng mà nàng đã cố gắng nói, đòi gọi nàng bằng tên rửa tội chứ không phải bằng cái tên nghe thương thương Nyanyan có nghĩa là mèo con, rất hợp với nàng và làm anh thích hơn.

Anh đã đi từ Nagasaki lòng không muốn đi chút nào, rủa tất cả các vị thầy tu, tất cả các hạm trưởng, mong cho mùa hè và mùa thu qua đi để anh có thể buông neo con Black Ship, khoang của nó bây giờ chứa đầy bạc nén, cuối cùng lại được dong buồm về nhà, giàu có và độc lập. Nhưng rồi sao? Câu hỏi triền miên ấy day dứt anh. Còn nàng - và đứa nhỏ? Hỡi Đức Mẹ, hãy giúp tôi trả lời câu hỏi ấy một cách bình yên.

"Bữa ăn tuyệt vời, Rodrigues", Alvito vừa nói vừa nghịch những vụn bánh trên bàn.

"Cám ơn."

"Tốt." Rodrigues lúc này nghiêm chỉnh.

"Kế hoạch của cha là thế nào, thưa cha? Chúng ta nên..." Anh ngừng lại giữa câu và liếc ra ngoài cửa sổ. Rồi, không hài lòng, anh đứng lên, đi khập khiễng đau đớn ra lỗ cửa sổ và ngó ra.

"Có chuyện gì vậy, Rodrigues?"

"Tôi nghĩ, tôi cảm thấy thủy triều thay đổi. Tôi muốn kiểm tra phòng đi biển của chúng ta." Anh mở cửa rộng thêm nữa và nghiêng người ra ngoài, nhưng vẫn không nhìn thấy mỏ neo ở mũi tàu.

"Xin lỗi cha một lát, thưa cha."

Anh lên sàn tàu. Nước vỗ vào dây xích mỏ neo buông trong nước bùn. Không một cử động. Rồi một đường lằn tàu xuất hiện và con tàu lách thoát, chuyển theo nhịp mới với triều xuống. Anh kiểm tra lại tình hình của tàu, rồi đội gác. Mọi sự đều hoàn hảo. Không một con thuyền nào ở gần. Buổi chiều đẹp trời, sương đã tan từ lâu.

Tàu của anh là một chiếc tàu nhỏ, một loại tàu Nhật Bản cải tiến theo kiểu tàu có buồm của Portugal: nhanh-hai cột buồm. Nó có bốn khẩu đại bác, có hai khu trục ở đằng mũi và hai khu trục ở đằng sau. Tên tàu là Santa Filipa và chở một thủy thủ đoàn ba mươi người.

Đôi mắt anh hướng về phía thành phố và tới những ngọn đồi ở bên kia.

"Pesaro!"

"Dạ, thưa senhor?"

"Chuẩn bị thuyền. Ta sẽ lên bờ trước khi trời tối."

"Tốt. Tầu sẽ sẵn sàng. Khi nào ông về?"

"Sáng."

"Càng tốt! Tôi sẽ dẫn đoàn lên bờ , mười người!"

"Không có ai lên bờ cả, Pesaro. Đó là Kinjiru! Mẹ ơi, đầu anh quẫn rồi à?" Rodrigues cười trên sân lái và tựa người vào mép tàu.

"Tất cả đều phải chịu đựng, không phải là điều hay", viên quản lý neo buồm Pesaro nói, đôi bàn tay chai sạn to lớn của gã nổi gân.

"Tôi dẫn đoàn và hứa là không có chuyện gì xảy ra đâu. Chúng tôi đã bị nhốt hai tuần rồi."

"Các viên chức ở bến cảng đây đã nói kinjiru, xin lỗi, nhưng vẫn là kinjiru chết tiệt! Nhớ không? Đây không phải là Nagasaki!"

"Vâng, thề có máu của Chúa Jesu!" Anh chàng to béo cau mặt.

"Chỉ có mỗi một tên Nhật bị chặt."

"Một tên bị chặt nát, hai bị đâm nặng, nhiều người bị thương, một cô gái bị thương trước khi bọn Samurai chấm dứt cuộc nổi loạn. Ta đã báo với tất cả các anh trước khi các anh lên bờ: Nimaju không phải Nagasaki, bởi vậy hãy cẩn thận! Lạy Đức Mẹ! Chúng ta may mắn đã thoát chỉ có mỗi một thủy thủ chết thôi. Họ có quyền chém tất cả năm người chúng ta."

"Luật của họ. Hoa tiêu ạ, không phải của chúng ta. Những con khỉ bị Chúa nguyền rủa! Đó chỉ là cuộc loạn đả của nhà thổ."

"Phải, nhưng người của anh bắt đầu trước, nhà đương cục đã khám xét để kiểm dịch tàu của ta, và tất cả các anh đều phải ra tòa. Cả anh nữa!"

Rodrigues chuyển chân cho đỡ đau." Hãy kiên nhẫn, Pesaro. Bây giờ cha đã trở lại, chúng ta sẽ lên đường."

"Vượt thủy triều à? Vào lúc bình minh? Đấy có phải là lệnh không?"

"Không, chưa phải. Cứ chuẩn bị sà úp sẵn sàng Gomej sẽ đi với tôi."

"Cho tôi đi với, được không? Làm ơn, hoa tiêu. Tôi ốm đến chết trong cái thùng đầy ổ lậu này."

"Không. Tốt hơn là cậu không nên lên bờ đêm nay. Cậu hay bất cứ ai."

"Thế nếu sáng mai anh không trở lại?"

"Thì cậu cứ buông neo đợi dây cho đến khi tớ trở lại. Rõ chưa?"

Viên quản lý neo buồm nhăn mặt. Anh ta do dự rồi lùi:

"Vâng, vângg, rõ, lạy Chúa."

"Tốt." Rodrigues đi xuống dưới.

Alvito đang ngủ, nhưng ông ta tỉnh dậy khi viên hoa tiêu mở cửa ca, bin.

"A, tất cả chứ?" Ông ta hỏi, lúc này phè phỡn cả về đầu óc lẫn cơ thể.

"Vâng, ổn cả." Rodrigues uống vài ngụm rượu để cho mất cái vị đắng ở miệng. Bao giờ cũng như vậy sau một cuộc gần như nổi loạn. Nếu Pesaro không chịu nhượng bộ ngay, thì một lần nữa Rodrigues lại phải đục một lỗ ở mặt anh ta, hoặc xích anh ta lại, hoặc ra lệnh đánh năm mươi roi, hoặc bắt chui xuống sống tàu hoặc thực hiện một trong hàng trăm trò tục tĩu theo luật biển để duy trì kỷ luật. Không có kỷ luật, thì các tàu đều hỏng.

"Kế hoạch thế nào, cha? Chúng ta đi lúc trời sáng?"

"Chim đưa thư thế nào?"

"Khỏe cả. Chúng ta vẫn còn sáu con, bốn Nagasaki, hai Osaka." Ông thầy tu tính góc mặt trời. Còn bốn, năm tiếng nữa thì mặt trời lặn. Còn nhiều thì giờ để phóng chim đi với bức điện mật đã có kế hoạch từ lâu:

"Toranaga đầu hàng lệnh của Hội đồng Nhiếp chính. Trước tiên tôi đi Yedo, rồi Osaka. Tôi sẽ đi cùng Toranaga đến Osaka. Ông ta nói chúng ta vẫn có thể xây đựng giáo đường ở Yedo. Chi tiết hơn sẽ gửi Riôđriơ."

"Con làm ơn nói người giữ chim chuẩn bị hai Nagasaki và một Osaka ngay tức khắc", Alvito nói.

"Rồi chúng ta sẽ nói chuyện. Cha sẽ không đi trở lại với con. Cha sẽ đi Yedo bằng đường bộ. Cha phải mất gần hết đêm và cả ngày để viết một báo cáo chi tiết, con sẽ mang tới cha Tổng giám mục, chỉ trao tận tay Người thôi. Khi nào cha viết xong liệu con có đi ngay không?"

"Được. Nếu nó quá muộn, tôi sẽ đợi đến rạng sáng mai. Có những chỗ cạn và cát trôi trong vòng mười hải lý."

Alvito đồng ý. Mười hai tiếng đồng hồ thêm cũng chẳng hề gì. Ông biết sẽ tốt hơn nhiều nếu như ông có thể gửi tin tức đi từ Yokose, Chúa hãy nguyền rủa đồ quỷ dị giáo đã giết chim của ta ở đó! Hãy kiên nhẫn, ông tự nhủ. Vội vã mà làm gì? Phải chăng đó là một quy luật cốt yếu của Giáo hội chúng ta? Kiên nhẫn. Mọi sự đều đến với một người biết chờ đợi - và làm việc, mười hai tiếng đồng hồ có nghĩa gì, hay ngay cả tám ngày nữa? Những cái đó cũng sẽ không làm thay đổi chiều hướng lịch sử. Cái chết đã điểm ở Yokose.

"Cha sẽ cùng đi với anh chàng Ingeles?" Rodrigues hỏi.

"Như trước?"

"Đúng. Từ Yedo, cha sẽ đi một mình trở lại Osaka. Cha sẽ đi cùng Toranaga. Cha muốn con dừng ở Osaka với một bản báo cáo của ta, ngộ nhỡ cha Giám mục ở đó hoặc đã rời Nagasaki trước khi con đến hoặc đang trên đường tới đó. Con có thể trao cho cha Xoldo, thư ký của Đức Giám mục - chỉ đưa cho ông ấy thôi."

"Được Tôi vui lòng đi. Ở đây chúng ta bị ghét."

"Với tình thương của Chúa, chúng ta có thể thay đổi tất cả, Rodrigues. Với lòng nhân từ của Chúa, chúng ta sẽ cải đạo cho tất cả những người dị giáo ở đây."

"Amen. Đúng." Người đàn ông cao lớn làm cho chân đỡ bị giần giật. Anh nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ. Rồi anh đứng lên, thiếu kiên nhẫn.

"Tôi sẽ tự đi lấy những con bồ câu. Hãy viết thư của cha đi, rồi chúng ta sẽ nói chuyện. Về anh chàng Ingeles đó." Anh quay trở về sàn tàu và chọn chim ở trong giỏ. Khi anh quay trở lại, người thầy tu đã dùng chiếc bút lông ngỗng đặc biệt đầu nhọn và mực để viết bức điện mật trên những mẩu giấy cắt nhỏ xíu. Alvito để vào những chiếc ống nhỏ xíu, gắn lại và thả chim. Ba con chim bay vòng một lần rồi thành đàn thẳng hướng Tây bay trong ánh nắng chiều.

"Chúng ta nói chuyện ở đây hay ở dưới?"

"Ở đây. Mát hơn." Rodrigues chỉ sàn lái không ai nghe thấy được.

Alvito ngồi trong chiếc ghế đi biển.

"Trước tiên về Toranaga." Ông kể ngắn gọn cho hoa tiêu những điều đã xảy ra ở Yokose , bỏ đoạn

đạo hữu Joseph và sự ngờ vực của Michael về Mariko và Blackthorne. Rodrigues cũng choáng váng về sự đầu hàng.

"Không có chiến tranh? Thật là một phép màu. Giờ đây chúng ta thực sự an toàn, chiếc Black Ship của chúng ta thực sự an toàn. Nhà thờ giàu có, chúng ta giàu có... cám ơn Chúa, các vị thánh và Đức Bà! Đó là tin tức tốt đẹp nhất cha có thể mang lại, thưa cha. Chúng ta an toàn rồi!"

"Nếu Chúa quyết thế. Một điều Toranaga nói làm ta hoang mang. Ông ta nói thế này:

"Ta có thể ra lệnh cho người đi Đạo của ta-Anjin-san được tự do. Cùng với tàu của ông ta, và đại bác của ông ta."

Óc hài hước lớn của Rodrigues đã rời bỏ anh.

"Erasmus vẫn còn ở Yedo? Nó vẫn còn dưới sự kiểm soát của Toranaga?"

"Đúng. Nếu tên Ingeles được thả ra, thì có nghiêm trọng lắm không?"

"Nghiêm trọng ư? Con tàu đó sẽ làm nổ tung tất cả chúng ta lên nếu nó bắt được chúng ta khoảng từ đây đến Macao, nếu có anh ta trên đó, chỉ cần trang bị với số thủy thủ đoàn bán nghiệp dư thôi. Chúng ta chỉ có một tàu khu trục nhỏ mà nó thì không thể sánh được với chiếc Erasmus! Chúng ta cũng vậy. Nó sẽ nhảy múa chung quanh chúng ta và chúng ta sẽ phải kéo cờ hàng."

"Con có chắc vậy không?"

"Chắc. Trước Chúa, con tàu đó sẽ là một tên sát nhân." Rodrigues giận dữ nắm tay lại.

"Nhưng khoan đã nào, anh chàng Ingeles nói anh ta sẽ tới đây cùng với không quá mười hai người, và không phải tất cả đều là thuỷ thủ, nhiều người là lái buôn, và hầu hết ốm. Số ít đó không thể điều hành được tàu. Nơi duy nhất anh ta có thể mộ được một thủy thủ đoàn là Nagasaki, hoặc Macao. Anh ta có thể kiếm đủ ở Nagasaki! Có những tên muốn - nên giữ không cho anh ta tiếp cận bọn chúng, và Macao nữa!"

"Ngộ anh ta có một thủy thủ đoàn của mình?"

"Cha muốn nói đến một số tên giết người của

Toranaga? Hay wako? Cha muốn nói nếu Toranaga đầu hàng, tất cả binh lính của ông ta sẽ trở thành Ronin, neh? Nếu anh chàng Ingeles có đủ thời gian, anh ta sẽ huấn luyện chúng. Dễ dàng. Jesuma... xin tha lỗi cho tôi, thưa cha, nhưng nếu anh chàng Ingeles kiếm được các Samurai hoặc wako... Không thể như thế, anh ta quá giỏi. Tất cả chúng ta đều thấy điều đó ở Osaka! Hắn ta được xổng lại ở cái châu Á chết tiệt này với một thủy thủ đoàn Samurai..."

Alvito nhìn anh, lúc này lại càng quan tâm hơn.

"Cha nghĩ có lẽ cha nên gửi một bức điện nữa cho Đức Giám mục. Người cần phải được thông báo nếu đó là điều khẩn cấp. Người sẽ biết cần phải làm thế nào!"

"Tôi biết cần phải làm thế nào!" Nắm đấm của Rodrigues đập mạnh xuống mép tàu. Anh đứng lên và quay lưng lại.

"Cha hãy nghe lời xưng tội của tôi: Đêm đầu tiên - ngay buổi đầu tiên khi hắn ta đứng cạnh tôi trên chiếc galleon ngoài khơi, khi chúng tôi đi khỏi Anjiro lòng tôi đã nhủ là phải giết hắn ta, rồi lại trong cơn bão nữa. Jesuma cứu giúp con, đó là lần con bảo hắn ta đi lên và cố tình quật vào hướng gió không báo trước, anh ta không có một sợi dây an toàn nào hết, để giết anh ta, nhưng tên Ingeles không lên mạn tàu như tất cả sẽ làm. Tôi nghĩ đó chính là bàn tay của Chúa, và tôi biết rõ sau này khi anh ta thắng thế tôi và cứu con tàu của tôi, và khi con tàu của tôi an toàn và con sóng cuốn tôi, tôi sắp chết đuối, ý nghĩ cuối cùng của tôi là cái đó cũng là sự trừng phạt của Chúa đối với tôi vì đã rắp tâm giết người. Mình không làm như vậy đối với một hoa tiêu - hắn ta không bao giờ làm điều đó đối với tôi! Tôi đáng đời lần ấy và rồi sau đó khi tôi thấy mình còn sống và anh ta đang cúi xuống bên tôi, giúp tôi uống, tôi xấu hổ quá và tôi lại cầu xin Chúa tha thứ và thề bằng Lời thề linh thiêng, tôi sẽ đền đáp lại sao cho cân xứng. Lạy Đức Mẹ!" anh nói hăm hở.

"Con người đó cứu tôi mặc dù anh ta biết tôi đã cố giết anh ta. Tôi nhìn thấy điều ấy trong con mắt của anh ta. Anh ta đã cứu tôi, giúp tôi sống và bây giờ tôi phải giết anh ta."

"Tại sao?"

"Ông hạm trưởng nói đúng: Chúa cứu giúp tất cả chúng ta nếu tên Ingeles ra khơi trong tàu Erasmus và số thủy thủ đoàn bán chuyên nghiệp."

*

Blackthorne và Mariko đang ngủ trong đêm yên tĩnh của ngôi nhà nhỏ của họ, một ngôi nhà trong quán trà Hoa ở phố Nam số 9. Ở mỗi nơi có ba phòng. Mariko lấy một phòng cho mình và Chimoko, Blackthorne một phòng khác, phòng thứ ba dẫn vào cửa trước và hàng hiên bỏ không để làm phòng khách, phòng ăn và nói chuyện.

"Em nghĩ như thế này là an toàn?" Blackthorne hỏi lo ngại.

"Không có Yoshinaka, hoặc những người hầu khác hoặc lính gác ngủ ở đó?"

"Không, Anjin-san. Không có gì là thực sự an toàn cả. Nhưng ở một mình thật là dễ chịu. Quán này là quán đẹp nhất và nổi tiếng nhất ở Izu. Đẹp, neh?"

Nó đẹp thật. Mỗi ngôi nhà nhỏ được dựng trên gỗ đẹp có những hàng hiên bao quanh và bốn bậc lên, làm bằng gỗ đẹp nhất, mọi thứ đều bóng lộn. Mỗi gian đều cách biệt, cách hàng xóm năm mươi bước, và được bao quanh bằng những mảnh vườn được cắt tỉa nằm trong một khu vườn lớn hơn trong những bức tường cao bằng tre. Có những dòng suối nhỏ, những ao huệ, những thác nước và những cây nở hoa, hương thơm ngào ngạt suốt ngày đêm. Những lối đi bằng đá sạch sẽ, mái che thanh lịch dẫn tới những nhà tắm trung tâm, nước lạnh, nước nóng, nước rất nóng, của những dòng suối tự nhiên. Những chiếc đèn lồng nhiều màu sắc và những người đầy tớ và những hầu gái sung sướng vui vẻ, không bao giờ có một lời nói.cáu kỉnh làm xao động những chùm hoa hay tiếng nước lục bục và những tiếng chim hót trong những chuồng chim.

"Tất nhiên em đã yêu cầu hai nhà, Anjin-san, một cho anh, một cho em. Không may, chỉ kiếm được một thôi, xin lỗi. Nhưng Yoshinaka-san không phật ý. Trái lại ông ta thấy nhẹ nhõm, vì ông ta không phải phân tán người của mình. Ông ta đã cắt lính gác ở mỗi con đường, vì thế chúng ta hoàn toàn an toàn, và không bị quấy rầy như ở những nơi khác. Tại sao chúng,ta lại bị quấy rầy. Một phòng ở đây và một phòng ở kia, và Chimoko ngủ ở giường em thì có gì là sai trái?"

"Chẳng có gì hết. Anh chưa bao giờ thấy một nơi đẹp như thế này, Em khôn khéo quá và đẹp quá."

"Ôi, anh thật là tốt đối với em, Anjin-san. Tắm trước đã, rồi ăn tối và uống thật nhiều sake."

"Tốt. Rất tốt."

"Anh hãy đặt cuốn từ điển của anh xuống đi, Anjin-san nào."

"Nhưng lúc nào em cũng khuyến khích anh cơ mà."

"Nếu anh đặt sách của anh xuống, em… em kể cho anh nghe một điều bí mật."

"Cái gì vậy?"

"Em đã mời Yoshinaka-san ăn cùng với chúng ta. Và một số phu nhân. Để mua vui cho chúng ta."

"À!"

"Vâng. Sau khi em rời anh, anh sẽ chọn một người, neh?"

"Nhưng như vậy có thể làm phiền giấc ngủ của em, xin lỗi."

"Em hứa em sẽ ngủ rất say, anh yêu. Nói nghiêm chỉnh, một sự thay đổi sẽ tốt cho anh."

"Ừ, nhưng mà sang năm, bây giờ thì không."

"Anh hãy nghiêm chỉnh."

"Anh nghiêm chỉnh đấy chứ"

"À, vậy thì trong trường hợp đó, nếu anh thay đổi ý kiến, và cho nàng đi sớm - sau khi Yoshinaka-san đã đi cùng với bạn của mình - a, ai mà biết được thần đêm có thể tìm được cho anh cái gì lúc đó?"

"Cái gì"?
"Hôm nay em đã đi mua sắm."
"Thế hả? Em đã mua gì?"
"A!"
Nàng đã mang ra một đống những dụng cụ làm tình mà Kiku đã cho họ xem, và sau khi Yoshinaka đã đi rồi và Chimoko đã gác ở hàng hiên, nàng cúi chào rất thấp và dâng cho anh. Anh cũng nhận bằng một hình thức tương tự như vậy, họ cũng chọn một cái vòng hoan lạc.
"Trông có vẻ rất gai góc, Anjin-san. neh? Anh có chắc không sao không?"
"Không, nếu em thấy không sao, nhưng đừng cười nữa nếu không em sẽ làm hỏng mọi thứ. Em tắt nến đi."
"Ồ không. Em muốn xem cơ."
"Vì lòng mến Chúa, em đừng cười nữa, Mariko!"
"Nhưng anh cũng cười đấy thôi."
"Thôi không sao, thôi tắt nến đi không thì... Đó, em xem em đã làm gì rồi đó."
"Ôi!"
"Đừng cười nữa! Đừng chui đầu vào đệm nữa..."
Một lát sau, sự việc lôi thôi.
"Mariko..."
"Gì thế, anh yêu?"
"Anh không tìm thấy đâu cả."
"Ôi! Để em giúp anh."
"A đây rồi. Thấy rồi. Anh nằm đè lên."
"Ôi, không sao. Lỗi của em, tại em cười nhiều quá. Ôi, Anjin-san, em yêu anh quá, tha lỗi cho em."
"Em đã được tha lỗi."
"Em thích vuốt ve anh."
"Anh thấy điều gì sung sướng hơn là khi em vuốt ve anh."
Sau đó nàng ngủ ngay, hoàn toàn kiệt sức. Anh thì không. Đối với anh, thật là tốt đẹp, nhưng không hoàn hảo. Anh quá lo ngại về nàng. Anh đã quyết định lần này là để cho nàng, chứ không phải anh.
Phải, đó là để cho nàng, anh nghĩ, để yêu nàng. Nhưng có một điều là hoàn hảo: ta biết ta thực sự làm nàng thỏa mãn. Điều ấy hoàn toàn chắc chắn.
Anh ngủ. Sau đó, tiếng người nói, tiếng cãi nhau và pha vào những tiếng đó là tiếng Portugal bắt đầu lọt vào giấc ngủ của anh. Trong giây lát, anh đang nằm mơ, rồi anh nhận ra giọng nói.
"Rodrigues!"
Mariko lẩm bẩm, vẫn còn chìm trong giấc ngủ.
Nghe tiếng bước chân trên lối đi, anh nhỏm lên trong cơn hốt hoảng cố kiềm chế. Anh nâng nàng lên, như thể nàng là một con búp bê, đi ra cửa shoji và dừng lại khi cửa mở từ phía ngoài. Đó là Chimoko. Đầu người hầu gái cúi xuống và đôi mắt cô nhắm lại kín đáo. Anh lao qua cô, vẫn ôm Mariko trên tay và đặt nàng nhẹ nhàng trên đệm của nàng, rồi vẫn còn nửa thức nửa ngủ, anh lặng lẽ chạy trở lại phòng của mình, mồ hôi lạnh vã ra mặc dù trời đêm ấm áp. Anh quáng quàng mặc kimono và vội vã ra hàng hiên. Yoshinaka đã tới bậc thứ hai.
"Nan desu ka, Yoshinaka-san?"
"Gomen nasai, Anjin-san" , Yoshinaka nói. Ông chỉ ra phía ánh đèn sáng ở cổng phía xa, nói thêm vài từ mà Blackthorne không hiểu. Nhưng cái thần của câu chuyện là cái người đàn ông ở đó,
"Một người rợ, ông ta muốn gặp ông, ông ta hành động như một Daimyo mà thực ra không phải, ông ta cố gắng đẩy tôi ra, nhưng tôi ngăn lại. Ông ta nói ông ta là bạn ông. Có phải thế không?"

"Heya Ingeles! Tớ đây mà, Vasco Rodrigues!"
"Heya, Rodrigues!" Blackthorne reo lên sung sướng.
"Đúng thế. Hai. Yoshinaka-san. Kare wa watashi no ichi yujin desu! Ông ấy là bạn tôi."
"Ah so desu."
"Hai. Domo."
Blackthorne chạy xuống những bậc thềm để ra cổng. Đằng sau anh, anh nghe tiếng Mariko:
"Nanja, Chimoko?" có tiếng thì thầm, rồi tiếng nàng gọi to oai vệ :
"Yoshinaka-san!"
"Hai, Toda Sama!"
Blackthorne nhìn quanh. Người Samurai bước lên bậc thềm, đi về phía phòng Mariko. Cửa phòng của nàng đóng. Chimoko đứng ở bên ngoài. Cái giường của cô gần cửa sổ, nơi cô luôn ngủ ở đó, ngộ nhỡ, bà chủ của cô không muốn cô ở trong phòng với bà. Yoshinaka-san cúi chào về phía cửa rồi bắt đầu báo cáo. Blackthorne đi dọc con đường, ngày một thấy thoải mái. Chân đất, đôi mắt anh nhìn người Portugal, nụ cười chào đón, ánh sáng đèn pha giỡn đùa trên đôi vòng tai của anh ta và trên cái khóa của chiếc mũ.
"Hey, Rodrigues! Được gặp cậu thật mừng quá! Chân cậu thế nào rồi? Làm thế nào mà tìm ra mình thế?"
"Đức mẹ ơi, cậu lớn hơn, Ingeles ạ, phình ra! Ừ, trông khỏe mạnh vững vàng và hành động như một tên Daimyo chết tiệt!" Rodrigues ôm ghì lấy anh, và anh cũng ôm ghì lại.
"Chân cậu thế nào?"
"Đau như cắt, nhưng đi được và tớ tìm thấy cậu bằng cách hỏi thăm Anjin-san vĩ đại ở đâu, cái thằng hải tặc to lớn có đôi mắt xanh!"
Họ cùng cười với nhau, văng tục văng rác, bất chấp những Samurai và các đầy tớ vây quanh họ. Một lúc sau, Blackthorne sai một người đày tớ mua sake và quay trở lại. Cả hai đều bước đi với dáng đi của thủy thủ, bàn tay phải của Rodrigues, theo thói quen, nắm trên trường kiếm, ngón tay trỏ bên kia móc vào thắt lưng to bản gần khẩu súng ngắn. Blackthorne cao hơn vài
"Inh" nhưng người Portugal vai rộng hơn và ngực to phình.
Yoshinaka-san đợi trên hàng hiên.
"Domo arigato, Yoshinaka-san", Blackthorne nói, lại cảm ơn người Samurai và chỉ cho Rodrigues một trong những chiếc đệm.
"Chúng ta nói chuyện ở đây."
Rodrigues đặt một chân lên bậc thang nhưng dừng ngay lại khi Yoshinaka-san tiến lên phía trước tay chỉ vào thanh trường kiếm và khẩu súng ngắn, rồi giơ tay trái ra, bàn tay ngửa lên.
"Dojo!"
Người Portugal cau mặt.
"Iyé, Samurai Sama, domo ari..."
"Dojo."
"Iyé Samurai Sama. Iyé!" Rodrigues nhắc lại gay gắt hơn." Watashi yujin Anjin-san, neh?"
Blackthorne tiến lên một bước, vẫn còn bàng hoàng vì cuộc chạm trán bất ngờ này.
"Yoshinaka san, shigatnai, neh?" anh nói với một nụ cười." Rodrigues yujin, wata..."
"Gomen nasai , Anjin-san kinjiru!." Yoshinaka bật quát một mệnh lệnh. Ngay tức khắc, các Samurai nhảy chồm lên, vây quanh Rodrigues một cách hăm doạ và ông ta quay lại giơ tay ra.
"Dojo!"
"Những đồ con hoang đầy cứt này rất dễ xúc động, Ingeles." Rodrigues nói qua một nụ cười đầy răng trắng lóa.

"Bảo chúng đi đi, neh? Tớ chưa bao giờ phải nộp vũ khí cả."

"Đừng. Rodrigues!" anh nói nhanh và đã đánh hơi được cái quyết định rõ ràng của bạn mình, rồi anh nói với Yoshinaka-san:

"Domo, gomen nasai, Rodrigues yujin watash."

"Gomen nasai, Anjin-san, kinjiru." Rồi nói một cách thô bạo với anh chàng Portugal.

"Ima!"

Rodrigues gầm trả lại:

"Iyé! wakari masu ka?"

Blackthorne vội vã bước đến giữa hai người.

"Hey, Rodrigues, thì đã làm sao nào, neh? Cứ để cho Yoshinaka-san giữ chúng. Nó không liên quan gì đến cậu và tớ cả. Chỉ bởi vì có phu nhân Toda Mariko Sama. Bà ấy ở đây. Cậu biết họ xúc động thế nào về vũ khí gần các Daimyo hoặc các phu nhân của họ. Chúng ta sẽ tranh luận suốt đêm. Cậu biết họ thế nào rồi đó, neh? Có gì khác đâu?"

Anh chàng Portugal cố mỉm một nụ cười.

"Rồi. Tại sao lại không? Hia. Shigato go nai Samurai Sama. So desu!"

(Người Portugal nói sai tiếng Nhật. Đáng lý nói: Hai.Shigata ga nai.)

Anh ta cúi chào như một triều thần, không chút thành thực, cởi thanh trường kiếm và cả bao khỏi móc, lấy khẩu súng ra nộp. Yoshinaka-san ra hiệu cho một Samurai, người này cầm lấy vũ khí và chạy một mạch ra cổng, anh ta để vũ khí xuống đó và đứng gác. Rodrigues bắt đầu trèo lên bậc thang, nhưng Yoshinaka lại lịch sự nhưng kiên quyết yêu cầu anh ta dừng lại. Những Samurai khác tiến lên và lục soát anh ta. Giận dữ, Rodrigues nhảy lùi lại.

"Iyé! Kinjiru, lạy Chúa! Làm cái…"

Các Samurai nằm đè lên, ghìm cánh tay anh ta thật chặt, lục soát khắp người anh ta. Họ tìm thấy hai con dao ở đầu ủng của anh ta, một lưỡi khác cặp ở cánh tay trái, hai khẩu súng nhỏ - một giấu ở trong lót áo, một dưới áo sơmi - và một ve đựng rượu.

Blackthorne xem xét những khẩu súng. Cả hai đều nạp đạn.

"Khẩu kia cũng nạp đạn chứ?"

"Có. Tất nhiên. Mảnh đất này là thù nghịch, cậu không để ý điều đó sao, Ingeles? Bảo chúng nó buông tớ ra!"

"Đây không phải là cung cách thông thường để đến thăm một người bạn ban đêm. Neh?"

"Tớ đã nói với cậu là mảnh đất này đầy thù địch. Tớ luôn luôn vũ trang như thế này. Bình thường cậu cũng chẳng thế sao? Đức Mẹ đồng trinh, hãy bảo lũ con hoang này buông tớ ra."

"Có phải thế là hết không? Tất cả?"

"Tất nhiên, bảo chúng nó buông tớ ra đi, Ingeles!"

Blackthorne trao những khẩu súng cho một Samurai và bước lên. Những ngón tay sờ nắn rất cẩn thận chung quanh phía trong chiếc thắt lưng da to bản của Rodrigues. Một lưỡi dao mỏng tuột khỏi chiếc bao bí mật của nó, nó rất mỏng, sức bật mạnh, làm bằng chất thép Damascus tốt nhất.

Yoshinaka chửi anh chàng Samurai đã lục soát lúc trước. Họ xin lỗi nhưng Blackthorne chỉ đứng nhìn Rodrigues.

"Còn nữa không?" anh hỏi, lưỡi dao cầm lỏng trong tay. Rodrigues nhìn lại, cái nhìn chai điếng.

"Tớ sẽ bảo họ phải tìm ở đâu - tìm thế nào, Rodrigues. Một anh chàng Spain sẽ - một số họ. Hả?"

"Mecago en la leche, che cabron!"

"Que va, leche! Nhanh lên!" Vẫn không có tiếng trả lời. Blackthorne cầm dao tiến lên.

"Dozo, Yoshinaka-san. Watash..."

Rodrigues nói khàn giọng:

"Ở trong nẹp mũ", Blackthorne dừng lại.
"Tốt", anh nói và lần tìm chiếc mũ rộng vành.
"Cậu sẽ sẽ dạy chúng, phải không?"
"Có phải không nhỉ?"
"Cẩn thận cái lông, Ingeles, tớ quý cái đó lắm."
Vành mũ rộng và cứng, chiếc lông vũ cũng đẹp như cái mũ. Phía trong vành mũ là lưỡi dao mỏng nhỏ hơn, được làm một cách đặc biệt, lưỡi thép tốt dễ uốn cong. Yoshinaka lại quát một lời, mắng, nhiếc thậm tệ anh chàng Samurai.
"Trước Chúa, tất cả đấy chứ. Rodrigues?"
"Đức Mẹ ơi! tớ đã nói với cậu rồi mà."
"Thề đi."
Rodrigues làm theo.
"Yoshinaka , ichi ban", Blackthorne nói,
"Ông ta bây giờ được rồi đấy. Cám ơn ông."
Yoshinaka-san ra lệnh. Binh lính của ông ta buông anh chàng Portugal ra. Rodrigues xoa bóp chân tay để đỡ đau.
"Ngồi xuống được không, Ingeles?"
"Được."
Rodrigues lau mồ hôi bằng một chiếc khăn tay đỏ, rồi cầm chiếc ve lên và ngồi vắt chân trên đệm. Yoshinaka vẫn ngồi bên hiên. Tất cả lại quay về vị trí trừ bốn Samurai.
"Tại sao họ dễ xúc động vậy? Tại sao cậu dễ xúc động vậy Ingeles? Trước đây tớ chưa bao giờ phải giao nộp vũ khí. Tớ là một tên sát nhân chăng?"
"Tớ hỏi có phải đấy là tất cả vũ khí của cậu không hay cậu đã nói dối?"
"Tớ có nghe gì đâu. Lạy Đức Mẹ! Cậu cho tớ như một tên tội phạm bình thường ư?" Rodrigues nói thêm chua chát.
"Hả, chuyện đó thì có sao Ingeles? Mọi chuyện thì có sao? Đêm nay thế là hỏng... Hey, nhưng hãy khoan đã, Ingeles! Tại sao lại để cho bất cứ một điều gì được phép làm hỏng một buổi chiều tuyệt đẹp! Tớ tha thứ cho chúng. Và tớ tha thứ cho cậu, Ingeles. Cậu đúng, tớ sai. Tớ xin lỗi. Được gặp cậu thật là tốt đẹp!" Anh ta mở nắp chai và đưa chai
"Đây, rượu ngon đây."
"Cậu uống trước."
Mặt Rodrigues xám ngắt.
"Đức Mẹ ơi - cậu nghĩ là tớ mang thuốc độc ư?"
"Không. Cậu uống trước."
Rodrigues uống.
"Nữa đi!"
Anh chàng Portugal tuân theo, rồi lấy mu bàn tay lau miệng. Blackthorne nhận chiếc ve.
"Salud" anh ngửa cổ làm ra vẻ nuốt, lấy lưỡi chặn để rượu khỏi trôi vào miệng, mặc dù anh rất muốn uống.
"A", anh nói:
"Ngon đây."
"Cậu giữ lấy, Ingeles. Đấy là một món quà."
"Của Đức cha tốt bụng? Hay của cậu?"
"Của tớ."
"Thề trước Chúa."

"Chúa và Đức Mẹ đồng trinh" Rodrigues nói.

"Đó là món quà của tớ và của cha. Ông ấy có tất cả rượu trên tàu Santa Filipa nhưng ông Tổng Giám mục nói tớ có thể uống chung và ve này chỉ là một trong hàng tá trên bàn. Đấy là quà tặng. Lề thói lịch sự của cậu đâu rồi?"

Blackthorne lại giả vờ uống và đưa lại.

"Đây, làm một ngụm nữa."

Rodrigues cảm thấy rượu ngấm xuống tận những ngón chân của anh và sung sướng vì rằng, sau khi nhận một chai đầy của Alvito, anh đã bí mật đổ nó đi, tránh đi cẩn thận và đổ đầy nó bằng chai rượu của anh. Đức Mẹ, hãy tha thứ cho con, anh cầu nguyện, hãy tha thứ cho con đã đánh lừa cha linh thiêng. Ôi, Đức mẹ, ôi Chúa, và Chúa Jesus, vì tình mến Chúa, hãy trở lại trái đất một lần nữa và thay đổi trái đất này, nơi thỉnh thoảng chúng con không dám tin những ông thầy tu.

"Có chuyện gì vậy?"

"Không có gì hết, Ingeles . Tớ chỉ nghĩ rằng cái thế giới này là một cái chậu tiểu khi mình không còn có thể tin được ai bây giờ nữa. Tớ đến trong tình bạn. Thế mà bây giờ lại có một lỗ hổng trong cuộc đời."

"Thế à?"

"Phải."

"Vũ trang như vậy."

"Tớ lúc nào cũng vũ trang như vậy. Chính vì thế tớ mới còn sống được. Salud." Con người to lớn nâng ve lên một cách u buồn và lại uống.

"Tè vào cuộc đời, tè vào mọi thứ."

"Có phải cậu nói tè vào tớ không?"

"Ingeles, tớ đây mà, Vasco Rodrigues, hoa tiêu của Hải quân Portugal, không phải là một tên Samurai ô uế. Tớ đã nói nhiều điều lăng mạ với cậu, tất cả đều trong tình bạn. Đêm nay tớ đến để thăm một người bạn và bây giờ tớ không còn bạn nữa. Buồn quá."

"Ừ."

"Lý ra tớ không nên buồn nhưng tớ buồn. Làm bạn với cậu làm cuộc đời tớ phức tạp lên ghê gớm." Rodrigues đứng lên làm cho lưng bớt đau, rồi lại ngồi xuống.

"Tớ ghét ngồi trên những chiếc đệm Chúa nguyền rủa này! Ghế là để dành cho tớ. Lên tàu. Thôi, salud, Ingeles."

"Cậu lái quặt vào trong gió khi tớ ở giữa tàu đó là để hất tớ ra khỏi tàu. Có phải thế không?"

"Đúng." Rodrigues trả lời ngay. Anh ta đứng lên.

"Phải, tớ mừng là cậu đã hỏi điều đó vì nó đã làm lương tâm tớ day dứt ghê gớm. Tớ sung sướng xin lỗi cậu bởi vì tớ không thể nào tự thú với cậu được. Phải, Ingeles ạ. Tớ không xin tha thứ, hay thông cảm hay gì hết. Nhưng tớ sung sướng thú nhận nỗi xấu hổ ấy trước mặt cậu."

"Cậu có nghĩ tớ sẽ làm điều đó với cậu không?"

"Không. Nhưng nếu thời cơ đến... Cậu không bao giờ có thể biết được cho đến lúc phán xử cậu."

"Cậu đã tới đây để giết tớ?"

"Không. Tớ không nghĩ như vậy. Tớ không nghĩ rằng đó là điều đầu tiên ở trong đầu tớ mặc dù đối với nhân dân tớ và đất nước tớ, chúng tớ biết rằng cậu chết đi là điều tốt. Buồn quá đi, nhưng mà đúng thế. Cuộc đời thật là ngu xuẩn, hả, Ingeles?"

"Tớ thì không muốn cậu chết, hoa tiêu ạ, chỉ chiếc Black Ship của cậu thôi."

"Nghe này, Ingeles này", Rodrigues nói không chút giận dữ.

"Nếu chúng ta gặp nhau ngoài biển, cậu trong tàu của cậu, có vũ trang, tớ trong tàu của tớ, thì hãy coi chừng. Tớ chỉ đến để nói với cậu điều ấy, chỉ thế thôi. Tớ nghĩ có thể nói với cậu điều đó như một

người bạn và vẫn là bạn của cậu. Chỉ trừ một cuộc gặp gỡ ngoài biển khơi, mình sẽ mãi mãi mắc nợ cậu. Salud!"

"Mình hy vọng bắt được chiếc Black Ship của cậu ngoài biển. Salud, hoa tiêu."

Rodrigues bước đi. Yoshinaka và các Samurai đi theo anh ta. Tới cổng, anh chàng Portugal lấy vũ khí của mình. Chẳng bao lâu anh ta bị nhốt vào bóng đêm.

Yoshinaka đợi cho đến khi lính gác ra đi cả. Khi ông đã yên lòng là tất cả mọi chuyện được an toàn, ông mới khập khiễng đi vào khu của mình. Blackthorne ngồi lại trên một chiếc đệm, một lát sau, người hầu gái mà anh sai đi mua sake sung sướng mang khay lên. Cô rót một chén và định ở lại hầu rượu nhưng anh cho cô đi. Giờ đây anh còn một mình. m thanh của đêm lại bao vây lấy anh, tiếng lao xao và tiếng nước chảy, tiếng cựa mình của những con chim đêm. Mọi thứ vẫn như trước đây, mọi thứ đã thay đổi.

Anh buồn bã rót đầy chén rượu, nhưng có tiếng sột soạt của lụa và tay Mariko giữ bình rượu. Nàng rót cho anh, một cốc cho mình.

"Domo, Mariko-san."

"Do itashimashité, Anjin-san." Nàng ngồi xuống một chiếc đệm khác. Họ nhấm nháp rượu nóng.

"Ông ta định giết anh, neh?"

"Anh không biết, không chắc lắm."

"Như vậy là làm sao, lục soát như một tên Spain?"

"Một số người lột truồng các tù nhân rồi lục tìm ở những chỗ kín. Mà không nhẹ nhàng gì hết. Họ gọi là soát con signifca, có ý nghĩa. Đôi khi họ dùng dao."

"Ôi." Nàng nhấp nháp và nghe nước chảy giữa những tảng đá."Ở đây cũng như vậy, Anjin-san. Đôi khi. Vì thế mà để bị bắt không phải là điều khôn ngoan. Nếu anh bị bắt, anh đã tự làm nhục mình đến nỗi tất cả những gì người ta bắt mình làm…Tốt nhất là đừng để bị bắt. Neh?"

Anh ngó đăm đăm vào những chiếc đèn lồng đung đưa trong làn gió ngọt ngào.

"Yoshinaka đúng, anh sai. Sự lục soát ấy là cần thiết. Đó là ý của em, neh? Em đã bảo Yoshinaka soát anh ta?"

"Xin tha lỗi cho em, Anjin-san, em hy vọng điều đó không gây cho anh điều rắc rối. Em chỉ sợ cho anh."

"Anh cám ơn em", anh nói, lại dùng tiếng Latin,

"Mặc dù anh lấy làm tiếc là đã có chuyện lục soát. Nếu không có chuyện lục soát, thì hẳn là anh ta vẫn còn là bạn." Có lẽ, anh tự căn dặn mình.

"Không có gì", nàng nói.

"Nhưng đó chỉ là nhiệm vụ của em."

Mariko mặc chiếc kimono đêm và kimono mặc ngoài màu xanh, tóc nàng buông lơ , rơi xuống tận thắt lưng. Nàng nhìn lại phía cổng xa vẫn còn được nhìn thấy qua những hàng cây.

"Anh rất thông minh về chuyện rượu đó, Anjin-san. Em suýt nữa thì phải tự bấu mình vì tức giận đã quên không cảnh giác Yoshinaka về chuyện đó. Anh thật quỷ quái đã làm anh ta uống hai lần. Ở nước các anh dùng nhiều thuốc độc không?"

"Đôi khi Một số người dùng. Đó là một phương thức bẩn thỉu."

"Đúng, nhưng rất hữu hiệu. Ở đây cũng thế."

"Thật là khủng khiếp khi không còn có thể tin được ai, phải không?"

"Ôi, đúng thế, Anjin-san, xin lỗi", nàng trả lời.

"Đó là một trong những quy luật quan trọng nhất của cuộc đời, không hơn, không kém."

CHƯƠNG 47

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Con tàu Erasmus lóng lánh trong ánh nắng mặt trời bên bến cảng Yedo, lộng lẫy.

"Chúa Jesus trên trời, Mariko, nhìn xem kìa! Em đã bao giờ thấy một cái gì như thế chưa? Hãy nhìn hình nét của nó!"

Con tàu của anh cách một trăm bước ở bên kia hàng rào khép kín, buông neo ngoài bến với những sợi dây thừng mới. Cả khu vực đó được canh gác dày đặc, trên boong có nhiều Samurai, khắp nơi đều có biển đề đây là khu vực cấm trừ phi có giấy phép riêng của Lãnh chúa Toranaga.

Erasmus được sơn và phết hắc ín lại như mới, những dãy boong sạch như lau như ly, sườn tàu xảm lại, các thiết bị đã được sửa. Cả cột buồm trước bị bão cuốn đi đã được thay thế. Tất cả dây thừng đã được cuốn lại gọn ghẽ, các khẩu pháo lóng lánh dầu. Nổi bật lên trên là cờ in hình con sư tử của England, bay phần phật kiêu hãnh.

"Ahoy!" anh hét vang vui vẻ từ phía ngoài hàng rào nhưng không có tiếng đáp lại. Một trong những người gác nói với anh hôm nay không có một người rợ nào trên boong cả.

"Shigata ga nai", Blackthorne nói.

"Domo." Anh cố kìm lòng, bước lên tàu ngay và rạng rỡ thấy Mariko-san.

"Trông y như là nó vừa được sửa sang lại ở xưởng đóng tàu Poocsmut, Mariko-san ạ. Nhìn những khẩu pháo mà xem, các cậu ấy hẳn là phải làm việc vất vả như chó. Con tàu đẹp chứ nhỉ?" Anh nóng lòng muốn gặp Bacut, Vinck và các anh em khác. Anh không bao giờ nghĩ anh sẽ thấy nó như thế.

"Jesus, trông đẹp quá đi, nhỉ?"

Mariko ngắm anh, chứ không nhìn con tàu, nàng biết lúc này nàng đã bị quên lãng. Và thay thế.

Không sao, nàng tự nhủ. Cuộc hành trình của chúng ta đã kết thúc.

Sáng hôm nay họ đã tới con đường ngăn cuối cùng ở ngoại vi Yedo. Một lần nữa giấy thông hành của họ lại bị kiểm tra. Một lần nữa họ lại được đi qua với sự kính trọng, nhưng lần này một người gác danh dự mới đang đợi họ.

"Họ sẽ đưa chúng ta về lâu đài, Anjin-san ạ. Anh sẽ ở đây, chiều hôm nay chúng ta sẽ gặp Lãnh chúa Toranaga."

"Tốt, vậy là còn nhiều thì giờ. Coi kìa, Mariko-san, vùng tàu đậu không quá một dặm, phải không? Con tàu của tôi cũng nằm ở chỗ nào đó ngoài ấy. Nàng có thể hỏi đại úy Yoshinaka xem chúng ta có thể tới đó được không?"

"Ông ta nói, ông ta hết sức xin lỗi, nhưng ông ta không được chỉ thị làm như vậy, Anjin-san. Ông ấy phải đưa chúng ta tới lâu đài."

"Làm ơn nói với ông ấy... Có lẽ để tôi thử xem. Taicho-san! Okashira, sukoshi no aida watakushi wa ikitai no desu. Watakushi no funega asoko ni arimasu

"Đại úy, bây giờ tôi tới đó một chút thôi. Tầu của tôi ở đó."

"Iyé, Anjin-san, gomen nasai, Ina…Không được, xin lỗi Ajin-san, nhưng..."

Mariko lắng nghe một cách tán thưởng và thích thú trong khi Blackthorne lý lẽ một cách lịch sự, nài nỉ kiên nhẫn và rồi Yoshinaka đã cho phép họ đi chệch hướng, nhưng chỉ một lát thôi đấy. Và như vậy là bởi vì Blackthorne đã viện đến cương vị Hatamoto của mình, có được một số quyền lợi đặc biệt và anh nêu lên là việc xem xét lại tức thời là quan trọng đối với Lãnh chúa Toranaga, như vậy sẽ đỡ được

cho Chúa công của họ thời gian cực kỳ quý báu của người và hết sức bức thiết cho cuộc gặp gỡ của anh đêm nay. Phải, Anjin-san có thể xem một lát, nhưng rất lấy làm tiếc, tất nhiên không được lên tàu nếu không có giấy phép do chính Toranaga ký và cũng chỉ được một phút thôi, bởi vì chúng ta đang được đợi, hết sức xin lỗi.

"Domo, Taicho-san", Blackthorne nói cởi mở, anh sung sướng với sự am hiểu ngày một tăng lên của mình, cách thức đúng đắn để thuyết phục và ngày càng nắm được ngôn ngữ chắc chắn hơn.

Đêm qua và hầu như cả ngày hôm kia , họ ở trong một quán ở phía Nam, dưới đường, cách có hai lý, Yoshinaka cho phép họ la cà như trước.

Ôi, một đêm tuyệt vời, nàng nghĩ.

Đã có biết bao nhiêu ngày đêm tuyệt vời. Tất cả đều hoàn hảo, trừ hôm đầu tiên sau khi rời Mishima, khi cha Tsukku-san đuổi kịp họ và sự hòa hoãn bấp bênh của hai người đàn ông này bị tan vỡ. Sự cãi cọ giữa hai người xảy ra đột ngột, quyết liệt bùng cháy lên bởi sự kiện Rodrigues và vì quá nhiều rượu. Đe dọa lẫn nhau, chửi bới nhau và rồi cha Alvito vội vã đi Yedo trước, để lại tai họa ở phía sau, và niềm vui của chuyến đi tan vỡ.

"Chúng ta không được để điều đó xảy ra, Anjin-san."

"Nhưng con người đó không có quyền..."

"Ồ vâng, em đồng ý. Và tất nhiên là anh đúng. Nhưng xin anh, nếu anh để sự việc này phá vỡ sự hài hòa của mình, anh sẽ nguy hại và cả em cũng thế. Em xin anh hãy làm một người Nhật Bản. Hãy để sự việc này sang một bên - thế thôi, một sự việc trong muôn ngàn sự việc. Anh không được để nó phá vỡ sự hài hòa của anh. Xếp nó sang một khoang."

"Làm thế nào? Làm thế nào anh có thể làm được điều ấy. Nhìn tay anh đây này? Anh giận quá đến nỗi nó run cả lên!"

"Hãy nhìn vào tảng đá này, Anjin-san. Hãy nghe nó lớn lên."

"Cái gì?"

"Hãy nghe tảng đá lớn lên. Anjin-san. Hãy để tâm trí vào đó vào sự hài hòa của tảng đá. Hãy nghe kami của tảng đá. Anh yêu, anh hãy nghe, vì anh, và vì em nữa."

Vì thế anh đã cố gắng và đã thành công chút ít, và ngày hôm sau lại là bạn, lại là người yêu, lại yên bình, nàng tiếp tục dạy, cố gắng nhào nặn con người anh, và anh không hề hay biết là mình đang được nhào nặn - tới hàng rào thứ tám, xây những bức tường phía trong, những hàng phòng ngự, đó là con đường duy nhất của anh đến hài hòa. Và để tồn tại.

"Em rất mừng vì ông thầy tu đã đi và sẽ không quay trở lại, Anjin-san."

"Đúng thế."

"Giá không có chuyện cãi nhau thì vẫn tốt hơn. Em sợ cho anh."

"Chẳng có gì khác nhau, ông ta luôn luôn là kẻ thù của anh, và sẽ mãi mãi là kẻ thù của anh. Karma là karma. Nhưng em đừng có quên, không gì tồn tại bên ngoài chúng ta. Chưa. Ông ta hay bất cứ ai. Bao giờ đến Yedo đã nhé?"

"Vâng. Anh khôn ngoan quá. Và anh lại đúng. Em sung sướng ở bên anh..."

Con đường của họ từ Mishima rời nhanh miền đất bằng phẳng và ngoằn ngoèo lượn lên núi tới đèo Hakoné. Họ nghỉ lại ở đó hai ngày trên đỉnh núi, sung sướng, mãn nguyện, núi Phú Sĩ rực rỡ vào lúc mặt trời lên, đỉnh núi bị một vòng mây làm mờ.

"Núi này luôn luôn như thế sao?"

"Vâng, Anjin-san, hầu như luôn luôn bị mây phủ. Nhưng cái đó làm cho cảnh tượng của núi Phú Sĩ quang đãng và trong sạch, càng thêm thanh tú, đúng không? Nếu thích, ta có thể leo thẳng một mạch lên tới đỉnh."

"Bây giờ mình.leo lên đi."

"Bây giờ thì không, Anjin-san. Một ngày nào, chúng ta sẽ lên. Mình phải để lại một cái gì cho tương lai, phải không? Chúng ta sẽ lên núi Phú Sĩ vào mùa thu."

Lúc nào cũng có những quán ăn xinh đẹp ở dưới những cánh đồng bằng Kuanto. Có những con sông, những dòng suối, những con lạch để đi qua, biển lúc này ở phía phải. Hành trình của họ lượn khúc về phía Bắc dọc theo Tokaido sầm uất rộn ràng, qua vựa lúa lớn nhất của đế quốc. Những miền đồng bằng đất phù sa đầy nước, từng tấc đất đều được cấy cầy. Không khí nóng và ẩm, nồng nặc mùi phân người mà các nông dân trộn với nước, bón cho cây với niềm âu yếm.

"Lúa cho chúng ta đồ ăn để ăn, Anjin-san ạ, chiếu để nằm, dép để đi, áo để che mưa chống lạnh, tranh để làm cho nhà cửa ấm, giấy để viết. Không có lúa, chúng ta không thể tồn tại."

"Nhưng cái mùi, Mariko-san!"

"Đó là một cái giá như để trả cho một sự hậu hĩnh như vậy phải không? Anh hãy làm như chúng tôi làm, mở mắt, tai và trí óc. Hãy nghe tiếng gió và mưa, tiếng côn trùng và chim chóc, hãy nghe cây cỏ lớn lên và trong tâm tư của anh, nhìn thấy các thế hệ của mình nối tiếp nhau cho đến ngày tận thế. Nếu anh làm như vậy, Anjin-san, chẳng bao lâu anh sẽ chỉ ngửi thấy mùi vị dễ thương của cuộc đời. Nó đòi hỏi thực tập... nhưng anh đã trở nên rất Nhật rồi, phải không?"

"Ôi, cám ơn, quý bà của tôi! Nhưng tôi phải thú thực tôi đã bắt đầu thích lúa. Đúng. Anh chắc chắn thích nó hơn khoai tây và em có biết một điều nữa không. Anh không thèm thịt nhiều như trước đây nữa. Điều ấy có lạ không? Anh cũng không đói như trước nữa."

"Em thì lại đói hơn bao giờ hết."

"A, anh đang nói về thức ăn."

"A, em cũng..."

Ba ngày sau khi đi khỏi đèo Hakoné , nàng thấy tháng, nàng yêu cầu anh ngủ với một người hầu gái của quán.

"Như vậy là khôn ngoan, Anjin-san."

"Anh không thích thế, xin lỗi."

"Xin anh, em yêu cầu anh như thế. Đó là một sự bảo vệ. Một sự giữ gìn."

"Em đã yêu cầu thì được. Nhưng ngày mai chứ không tối nay. Tối nay chúng ta hãy ngủ yên ổn."

Phải rồi, Mariko nghĩ, đêm đó chúng ta ngủ yên ổn, bình minh hôm sau đẹp quá, ta rời hơi ấm của chàng ra ngồi hàng hiên cùng với Chimoko, ngắm nhìn sự ra đi của một ngày mới.

"A, xin chào, phu nhân Toda." Gyoko đã đứng ở cửa vườn cúi chào.

"Buổi sáng tuyệt vời, thưa phu nhân?"

"Vâng, đẹp quá."

"Xin làm phiền bà một chút, tôi có thể nói chuyện riêng với bà? Chuyện công việc."

"Tất nhiên." Mariko đã đi xuống hàng hiên, nàng không muốn làm phiền giấc ngủ của Anjin-san. Nàng bảoChimoko pha trà, trải mền trên cỏ gần thác nước nhỏ.

Khi đã đủ nghi thức để có thể bắt đầu câu chuyện và khi họ chỉ còn lại một mình. Gyoko nói:

"Tôi không hiểu tôi làm cách nào để có thể giúp ích được nhiều nhất cho Toranaga Sama?"

"Một nghìn Koku đó là quá hào phóng."

"Ba điều bí mật sẽ còn là hào phóng hơn nữa."

"Một điều thôi, Gyoko-san, nếu là một điều thích hợp."

"Anjin-san là một người tốt, phải không? Tương lai của ông ấy cũng cần phải được giúp đỡ, đúng không ạ?"

"Anjin-san có karma riêng của ông ấy", nàng trả lời, biết rằng lúc mặc cả đã đến, tự hỏi không hiểu mình sẽ phải nhượng bộ cái gì đây, nếu như nàng dám nhượng bộ một chút gì đó.

"Chúng ta nói chuyện - về Lãnh chúa Toranaga, phải không nào? Hay đó là một trong những điều bí

mật về Anjin-san."

"Dạ không, thưa phu nhân. Đúng như phu nhân nói, Anjin-san có karma riêng của ông, vì tôi chắc ông cũng có những bí mật của mình. Tôi chợt nghĩ ra là Anjin-san là một trong những chư hầu được sủng ái của Lãnh chúa Toranaga, vì vậy đứng về một phương diện, mỗi sự che chở của Chúa đều giúp cho các chư hầu của mình, phải thế không ạ?"

"Tôi đồng ý. Tất nhiên nhiệm vụ của các chư hầu là đưa bất cứ một tin tức nào có ích cho Chúa công."

"Đúng thế, thưa phu nhân, rất đúng. A, được phục vụ phu nhân là điều vinh dự. Honto. Tôi có thể nói cho phu nhân biết, tôi vinh dự biết bao được phép đi cùng phu nhân, nói chuyện với phu nhân, ăn và cười cùng phu nhân, và thỉnh thoảng làm một người cố vấn khiêm cung, dù cho không có được am tường gì cho lắm, và tôi xin lỗi vì điều đó. Và cuối cùng tôi có thể nói được là sự thông thái của phu nhân cũng lớn như nhan sắc của người, lòng dũng cảm của phu nhân cũng mênh mông như địa vị cao sang của người."

"A, Gyoko-san, xin tha lỗi, bà quá nhân từ, quá chu đáo. Tôi chỉ là vợ của một trong những vị tướng của Chúa công tôi. Bà nói bốn điều bí mật?"

"Ba, thưa phu nhân, không hiểu phu nhân có nói giùm với Lãnh chúa Toranaga cho tôi không. Tôi rỉ tai nói trực tiếp với Người những điều tôi biết là thật thì sẽ không phải chút nào hết. Như vậy là sẽ rất bất nhã, bởi vì tôi không biết chọn được những từ đúng hoặc biết kể cho Người nghe như thế nào, vả lại trong mọi tình huống, trong một vấn đề quan trọng, phong tục của ta là dùng một người môi giới, như vậy tốt hơn nhiều, phải thế không ạ?"

"Chắc chắn Kiku-san là người môi giới tốt hơn? Tôi không biết bao giờ sẽ được triệu đến hoặc bao lâu nữa tôi sẽ được triều kiến Người, hoặc thậm chí Người có thích nghe những điều tôi sẽ kể cho Người không?"

"Xin phu nhân tha lỗi, nhưng phu nhân sẽ tốt hơn gấp bội. Phu nhân có thể xét giá trị của tin tức, còn bà ấy thì không. Phu nhân có được cái tai của Người, còn bà ấy lại có được cái khác
"

"Tôi không phải là cố vấn, Gyoko-san. Cũng không phải là người định giá."

"Tôi dám nói là nó đáng giá một nghìn Koku."

"So desu ka? Thế à?"

Gyoko kiểm tra chắc chắn là không có người nào nghe, rồi mới kể với Mariko tên thầy tu phản bội đã rì rầm những điều Chúa Onoshi đã thì thào với hắn trong lúc xưng tội, những điều ông ta đã kể lại với chú ông ta, Chúa Harima. Rồi những điều người đầu bếp thứ hai của Omi đã nghe lỏm, Omi và mẹ anh ta đã âm mưu chống lại Yabu, và cuối cùng: tất cả những điều bà ta biết về Zataki, dục vọng lộ liễu của ông này đối với phu nhân Ochiba, chuyện giữa Ishido và Ochiba.

Mariko chăm chú nghe, không bình luận gì hết, mặc dù phá vỡ được điều bí mật của buổi xưng tội đã làm nàng hết sức choáng váng, trí óc nàng dẫn tới một loạt những khả năng mà mảnh thông tin này đã mở khóa. Rồi nàng thẩm vấn, kiểm tra lại xem nàng có thật hiểu những điều nàng được nghe kể và khắc sâu vào tâm trí.

Khi nàng hài lòng là đã nhớ tất cả những điều Gyoko chuẩn bị để tiết lộ lúc này bởi vì rõ ràng là một người mặc cả quỷ quyệt bao giờ cũng để dự trữ lại nhiều, nàng gọi lấy trà mới.

Tự tay nàng rót vào chén của Gyoko, hai người uống nhấm nháp. Cả hai đều cảnh giác, cả hai đều tự tin.

"Tôi không có cách gì để biết được tin này có giá trị đến đâu, Gyoko-san."

"Tất nhiên, thưa Mariko Sama."

"Tôi nghĩ là tin này và một nghìn Koku sẽ làm Lãnh chúa Toranaga hết sức vui lòng."

Gyoko cố kìm một tiếng chửi định bật ra khỏi môi. Bà ta vẫn mong một sự giảm bớt đáng kể so với lúc đầu.

"Hết sức xin lỗi, nhưng tiền không có giá trị gì đối với một vị Daimyo như vậy, mặc dù đó là cả một gia sản đối với một người nông dân như tôi, một nghìn Koku khiến tôi trở thành một tổ mẫu, có phải không ạ? Người ta phải luôn luôn biết mình là ai, thưa phu nhân Toda. Có phải không ạ?" Giọng của bà ta sắc lạnh.

"Vâng. Biết mình là cái gì, mình là ai là điều tốt, Gyoko-san. Đó là một trong những món quà hiếm hoi mà một người phụ nữ có hơn một người đàn ông. Một người phụ nữ luôn luôn biết. May mắn thay, tôi biết tôi là cái gì. Ồ, hết sức là như thế. Xin đi thẳng vào vấn đề."

Gyoko không nao núng trước sự đe dọa, quay lại thế tấn công cũng với sự ngắn gọn xấc xược tương đương.

"Vấn đề là cả hai chúng ta đều biết cuộc sống và hiểu cái chết, và cả hai đều tin sự đối xử trong địa ngục hay bất cứ nơi nào khác đều phụ thuộc vào đồng tiền."

"Chúng ta tin thế à?"

"Vâng. Hết sức xin lỗi, tôi tin một nghìn Koku là quá nhiều."

"Chết là thích hơn hay sao?"

Tôi đã viết một bài thơ về cái chết của tôi, thưa phu nhân":

Khi tôi chết
Chớ đốt tôi
Chớ chôn tôi
Cứ quăng xác tôi
Ngoài đồng làm mồi
Cho chó béo

"Điều đó thì có thể thu xếp được. Dễ dàng."

"Vâng. Nhưng tôi có tai dài và một cái lưỡi rất an toàn, cái đó quan trọng hơn."

Mariko rót thêm trà cho mình.

"Xin lỗi, thế à?"

"Ồ vâng, rất là như vậy. Xin phu nhân tha lỗi, không phải nói khoe khoang nhưng tôi được huấn luyện tốt, thưa phu nhân, trong việc ấy và trong nhiều việc khác nữa. Tôi không sợ chết. Tôi đã viết lời di chúc, hướng dẫn tỉ mỉ cho gia quyến họ hàng trường hợp tôi bị đột tử. Tôi đã làm lành với các thần linh từ lâu và bốn mươi ngày sau khi tôi chết, tôi biết tôi sẽ được tái sinh. Và nếu như không," - người đàn bà nhún vai.

"Vậy thì tôi là kami." Quạt của bà ta đứng yên.

"Vậy tôi có thề với trăng, phải không ạ? Xin lỗi, tôi nói không phải, nhưng tôi cũng giống phu nhân: tôi không sợ gì hết. Nhưng không giống phu nhân trong cuộc đời này - tôi không có gì để mất."

"Mình nói nhiều những chuyện ác độc quá, Gyoko-san, vào một buổi sáng dễ chịu như hôn nay. Dễ chịu, phải không?" Mariko sẵn sàng giấu nanh vuốt.

"Tôi thích bà được sống hơn, sống đến một tuổi già đáng tôn kính, là một trong những trụ cột của phường hội mới của bà!"

"A, đó là một ý nghĩ rất êm dịu. Một ý nghĩ rất hay, Mariko-san. Xin cám ơn phu nhân. Tôi cũng như thế, thích phu nhân được an toàn, hạnh phúc và phát đạt theo như sở thích của phu nhân. Với tất cả những đồ chơi và vinh dự phu nhân đòi hỏi."

"Đồ chơi?" Mariko nhắc lại, giọng nguy hiểm.

Gyoko như một con chó được huấn luyện đánh hơi.

"Tôi chỉ là một mụ nhà quê, thưa phu nhân. Tôi không biết người ao ước niềm vinh dự gì, đồ chơi

nào làm người thích. Hay có lẽ con trai của phu nhân."

Cả hai đều không ai chú ý nhưng chiếc quạt gỗ của Mariko kẹp lại giữa hai ngón tay nàng. Gió đã lặng. Lúc này không khí nóng và ẩm lơ lửng trong khu vườn nhìn ra mặt biển lặng sóng, từng đàn ruồi bu lại rồi bay đi.

"Bà ao ước những vinh dự, những đồ chơi nào? Cho bản thân bà?" Mariko chằm chằm nhìn người đàn bà đứng tuổi một cách hiểm ác, lúc này nàng nhận thức được rõ ràng là nàng phải tiêu diệt cái người đàn bà này nếu không con trai nàng sẽ bị tiêu vong.

"Không có gì cho bản thân tôi cả. Lãnh chúa Toranaga đã ban cho tôi vinh dự và của cải vượt cả những giấc mơ của tôi. Nhưng còn đối với con trai tôi? À vâng, Chúa có thể giúp đỡ cho."

"Giúp đỡ gì?"

"Hai thanh kiếm." (Thành Samurai)

"Không thể được."

"Tôi biết, thưa phu nhân. Hết sức xin lỗi. Rất dễ ban cho, mà lại không thể được. Chiến tranh đang tới. Sẽ cần nhiều người để chiến đấu."

"Sẽ không có chiến tranh đâu. Lãnh chúa Toranaga sẽ đi Osaka."

"Hai thanh kiếm. Xin như thế không phải là nhiều."

"Cái đó không thể được. Hết sức xin lỗi, nhưng không phải tôi có thể."

"Hết sức xin lỗi, nhưng tôi có thể hỏi xin phu nhân cái gì nữa đâu. Nhưng đó là điều duy nhất làm tôi vui. Vâng, không còn gì khác nữa." Một giọt mồ hôi lớn từ mặt Gyoko rơi xuống lòng bà ta.

"Tôi muốn tặng Lãnh chúa Toranaga năm trăm Koku của hợp đồng để tỏ lòng thành kín trong lúc khó khăn này. Còn năm trăm kia là phần con trai tôi. Một Samurai cần một gia tài, có phải không ạ?"

"Bà đã kết án tử hình con trai bà. Tất cả các Samurai của Toranaga sẽ chết hoặc sắp trở thành Ronin!."

"Karma. Con trai tôi đã có các con trai, thưa phu nhân. Chúng sẽ nói với các con chúng, chúng tôi cũng đã từng là Samurai. Điều ấy là quan trọng, phải không ạ?"

"Không phải tôi có thể cho."

"Đúng vậy. Hết sức xin lỗi. Nhưng đó là tất cả những điều làm tôi hài lòng."

*

Toranaga bực bội lắc đầu.

"Tin tức của bà ta lý thú thật, có lẽ thế, nhưng không đáng để làm con trai bà ấy trở thành một Samurai."

Mariko đáp:

"Thưa Đại nhân, hình như bà ấy là một chư hầu trung thành. Bà ta nói sẽ hết sức vinh dự nếu như Đại nhân rút năm trăm Koku nữa của hợp đồng để tặng cho một Samurai túng thiếu nào đó."

"Đấy không phải là một sự đại lượng. Không. Đó chỉ là một người cho vay nặng lãi đòi trả giá."

"Thưa Đại nhân, có lẽ điều đó cũng đáng cân nhắc. Ý kiến bà ta về phường hội, về geisha và những tầng lớp kỹ nữ mới, có những tác dụng xa rộng có phải không ạ? Có lẽ nó không phương hại gì cả."

"Ta không đồng ý. Không. Tại sao bà ta lại phải được thưởng? Không có lý do gì để ban cho bà ta vinh dự ấy. Thật là lố bịch. Hẳn là bà không yêu cầu phu nhân làm điều đó, đúng không?"

"Thưa Đại nhân, nếu quả bà ta làm điều đó thì hơi xược. Chính tôi đã đã nghị như thế bởi vì tôi tin bà ta có thể có giá trị đối với Đại nhân."

"Bà ta cần có giá trị hơn nữa. Những bí mật của bà ta có thể cũng là những điều dối trá. Những ngày này, ta chỉ được toàn điều dối trá." Toranaga rung một cái chuông nhỏ, một viên giám mã lập tức xuất hiện ở cửa.

"Thưa Đại nhân."

"Kỹ nữ Kiku đâu?"
"Thưa Đại nhân, trong bản doanh của Người."
"Người đàn bà Gyoko có ở cùng với thị không?"
"Thưa Đại nhân, có."
"Đưa cả hai ra khỏi lâu đài. Ngay lập tức! Đưa họ trở lại… Không, để họ trong một quán loại ba chờ lệnh ta." Toranaga nói khi viên giám mã đi khỏi:
"Thật tởm! Những thằng ma cô lại muốn làm Samurai? Đồ nông dân bẩn thỉu không còn hay biết địa vị của mình nữa!"
Mariko nhìn ông ngồi trên đệm, chiếc quạt phe phẩy thờ ơ. Nàng bực bội vì sự thay đổi của ông. Sự ủ ê, bực dọc dằn vặt thay vào lòng tự tin vui vẻ. Ông đã thích thú lắng nghe những điều bí mật, nhưng không phải với một sự kích động nàng chờ đón. Con người tội nghiệp, nàng nghĩ một cách xót thương, ông đã bỏ cuộc. Tin tức còn có nghĩa gì đối với ông nữa. Có lẽ ông đã khôn ngoan vứt bỏ sự đời và chuẩn bị vào nơi mai danh ẩn tích. Có lẽ mình cũng nên làm như thế là hơn, nàng nghĩ, chết ở trong lòng đi một ít. Phải, nhưng ngươi chưa thể làm thế được, chưa được, dù sao ngươi cũng còn phải bảo vệ con trai ngươi.
Họ ở trên tầng thứ sáu của lâu đài cổ có công sự, cửa sổ nhìn ra toàn thành phố.
Mặt trời lặn, đêm sẫm, những sợi tăng thấp phía chân trời, không khí nhớp nháp ngột ngạt, ở trong này gần một trăm bàn chân trong lâu đài, công sự, trong phòng gom từng hơi gió. Phòng thấp, có công sự, choán gần toàn bộ tầng nhà, những phòng khác ở phía dưới.
Toranaga cầm tờ thông điệp Hiromatsu đã gửi Mariko và đọc lại. Nàng để ý thấy tay ông run run.
"Ông ta muốn tới Yedo làm gì?" Toranaga hỏi thiếu kiên nhẫn và quẳng tờ thông điệp sang một bên.
"Thưa Đại nhân, tôi không biết, tôi xin lỗi. Ông ấy chỉ yêu cầu tôi đưa thông điệp này cho Đại nhân."
"Phu nhân có nói chuyện với tên phản bội theo đạo Cơ đốc không?"
"Không, thưa Đại nhân. Yoshinaka-san nói Người đã ra lệnh không ai được làm điều đó."
"Yoshinaka trên đường đi thế nào?"
"Rất tháo vát, thưa Đại nhân" nàng kiên nhẫn trả lời câu hỏi đó lần thứ hai.
"Rất có hiệu quả. Ông ấy bảo vệ chúng tôi rất cẩn thận và đôn đốc rất chính xác."
"Tại sao ông thầy tu Tsukku-san không trở lại cùng với phu nhân."
"Thưa Đại nhân, trên đường từ Mishima, cha và Anjin-san đã cãi nhau", Mariko nói không biết là cha Alvito đã có thể kể với Toranaga, nếu quả thật Toranaga đã gọi ông ta.
"Cha đã quyết định đi một mình."
"Cãi nhau về chuyện gì?"
"Một phần là vì tôi, thưa Đại nhân. Phần lớn là vì sự thù hằn tôn giáo của họ và bởi vì cuộc chiến tranh giữa những người cầm đầu của họ."
"Ai bắt đầu trước?"
"Cả hai cùng đáng trách. Chuyện bắt đầu vì một ly rượu." Mariko kể cho ông nghe những gì xảy đến với Rodrigues, rồi nàng nói tiếp:
"Tsukku-san đã mang một bình thứ hai như một món quà, cha nói là muốn làm môi giới cho Rodrigues-san, nhưng Anjin-san nói sống sượng không ngờ, ông ấy nói không uống
"Rượu của thầy tu", ông ấy thích sake hơn và ông ấy không tin những ông thầy tu, cha, cha bề trên nổi khùng; cũng sống sượng chẳng kém, và nói cha không buôn bán thuốc độc, sẽ không bao giờ làm và không bao giờ tha thứ một việc làm như thế."
"A, thuốc độc à? Họ dùng thuốc độc làm vũ khí ư?"
"Anjin-san nói với tôi, một số dùng, thưa Đại nhân. điều này dẫn tới những lời nói hung bạo rồi sau đó họ vặc nhau về tôn giáo, thưa Chúa công, về Cơ đốc giáo và Tin Lành... Tôi đi tìm Yoshinaka-san

và ông ấy chấm dứt vụ cãi cọ."

"Bọn rợ không đem lại được cái gì ngoài chuyện rắc rối. Bọn người đi đạo không đem lại được cái gì ngoài chuyện rắc rối. Có phải không?"

Nàng không trả lời ông. Tính dằn dỗi của ông làm nàng không yêu. Thật không giống ông chút nào và không có lý do gì khiến ông suy sụp như vậy đối với sự bình tĩnh, tự kìm chế huyền thoại của ông. Có lẽ sự choáng váng vì bị bại đối với ông là quá sức, nàng nghĩ vậy. Nếu không có ông thì tất cả là hết, con trai ta cũng hết và vùng Kuanto sẽ sớm vào tay người khác. Nét ủ ê của ông lan tới nàng. Nàng đã nhận thấy ở ngoài phố và trong lâu đài vải phủ quan tài dường như treo lơ lửng khắp thành phố, một thành phố nổi tiếng vì sự vui tươi, hài hước và rộn ràng cuộc sống.

"Ta sinh ra vào cái năm những tên Cơ đốc giáo đầu tiên tới, chúng đã làm làm hôi hám mảnh đất từ đó." Toranaga nói.

"Năm mươi tám năm không có một cái gì khác ngoài chuyện rắc rối. Có phải thế không?"

"Tôi xin lỗi họ đã làm phật ý Đại nhân. Còn gì nữa không ạ? Tôi xin được phép..."

"Ngồi xuống. Ta đã nói hết đâu." Toranaga lại rung chuông. Cánh cửa mở.

"Cho Buntaro-san vào."

Buntaro bước vào, bộ mặt dữ tợn, anh ta quỳ và cúi chào. Nàng cúi chào, câm lặng, nhưng anh ta không để ý tới nàng.

Vừa lúc trước Buntaro đã gặp đoàn tùy tùng của họ ở cổng lâu đài. Chào hỏi qua, anh ta đã bảo nàng đến gặp Lãnh chúa Toranaga ngay. Anjin-san sẽ được gọi sau.

"Buntaro-san, ông xin được gặp ta cùng với sự hiện diện của vợ ông càng sớm càng tốt?"

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Ông muốn gì?"

"Tôi cúi xin Đại nhân cho được lấy đầu Anjin-san." Buntaro nói.

"Tại sao?"

"Xin Đại nhân tha lỗi, nhưng tôi... tôi không thích cái cách hắn nhìn vợ tôi. Tôi muốn... tôi muốn.nói điều đó trước mặt nàng lần đầu tiên, trước Đại nhân. Vả lại, hắn đã sỉ nhục tôi ở Anjiro và tôi không thể sống với nỗi hổ thẹn này."

Toranaga liếc nhìn Mariko, nàng hình như là băng giá.

"Ông buộc tội nàng là đã khuyến khích ông ấy?"

"Tôi...tôi xin được lấy đầu hắn!"

"Ông buộc tội nàng đã khuyến khích ông ấy? Hãy trả lời câu hỏi đó?"

"Xin Đại nhân tha lỗi, nhưng tôi nghĩ tôi có nhiệm vụ lấy đầu nàng cùng một lúc", Buntaro trả lời lạnh lùng, mắt nhìn xuống chiếu.

"Tên rợ đó là nỗi bực tức thường xuyên đối với sự hài hòa của tôi. Tôi tin rằng hắn cũng là điều khó chịu đối với Đại nhân. Cho tôi lấy đầu hắn, tôi van Đại nhân." Anh ta nhìn lên, quai hàm không cạo, đôi mắt u tối.

"Xin Đại nhân cho tôi đưa vợ tôi đi và đêm nay chúng tôi sẽ tới trước Người, để chuẩn bị lên đường."

"Phu nhân nói thế nào, Mariko-san?"

"Chàng là chồng tôi. Chàng quyết định như thế nào, tôi sẽ làm như thế, trừ khi Đại nhân quyết định khác, thưa Đại nhân. Đó là bổn phận của tôi."

Toranaga nhìn từ chồng đến vợ. Rồi giọng ông đanh lại, trong giây lát ông nói:

"Mariko-san, phu nhân sẽ đi Osaka trong ba ngày nữa. Phu nhân sẽ chuẩn bị đường ấy cho ta, và hãy đợi ta ở đó. Buntaro-san, ông sẽ chỉ huy đoàn hộ tống đi theo ta khi ta đi. Sau khi ông đã làm người chứng kiến của ta, ông hoặc người của ông có thể làm như vậy đối với Anjin-san, dù ông ta có đồng ý

hay không."
Buntaro dọn giọng:
"Thưa Đại nhân, xin Người ra lệnh cho Bầu trời..."
"Câm mồm! Ông đã quên địa vị của mình! Ta đã bảo với ông là không, ba lần rồi. Lần sau ông còn hỗn láo đưa ra những.lời khuyên không ai cần, ông sẽ phải mổ bụng ở hầm chứa phân Yedo!"
Đầu Buntaro đập xuống chiếu.
"Tôi xin lỗi, Đại nhân, tôi xin lỗi đã hỗn láo."
Mariko cũng bàng hoàng vì những lời cục cằn cúi thấp đầu để giấu sự bối rối của mình. Lúc sau Toranaga nói:
"Xin lỗi, tôi đã nổi nóng. Lời thỉnh cầu của ông đã được chấp thuận, Buntaro-san, nhưng chỉ sau khi ông đã làm người chứng kiến của tôi."
"Cám ơn Đại nhân. Xin tha lỗi cho tôi đã làm phật ý Người."
"Ta ra lệnh cho hai người phải làm lành với nhau. Các người có làm như vậy không?"
Buntaro gật đầu ngắn gọn. Mariko cũng thế.
"Tốt. Mariko-san, phu nhân sẽ trở lại với Anjin-san tối nay. Giờ Tuất. Phu nhân có thể đi."
Nàng cúi chào và lui bước.
Toranaga chằm chằm nhìn Buntaro.
"Thế nào? Ông có buộc tội bà ấy không?"
"Không... không thể nào nghĩ được rằng nàng lại phản bội tôi, thưa Đại nhân." Buntaro trả lời cau có.
"Ta đồng ý", Toranaga lấy quạt đuổi một con ruồi đi, ông dường như rất mệt.
"Được, chẳng bao lâu nữa ông sẽ lấy được đầu của Anjin-san. Ta cần nó trên vai ông ta một thời gian nữa."
"Cám ơn Đại nhân. Một lần nữa xin Đại nhân tha lỗi đã làm Đại nhân nhọc lòng."
"Đây là những thời kỳ rất nhọc lòng. Thời kỳ rất xấu." Toranaga ngả người về phía trước.
"Nghe đây, tôi muốn ông đi Mishima ngay lập tức để thay cho phụ thân ông ít ngày. Phụ thân ông xin được phép tới đây để trao đổi ý kiến với ta. Ta không biết là cái gì... Dù sao, ta phải có một người nào đó ở Mishima ta có thể tin cậy. Ông làm ơn đi ngay cho lúc bình minh, nhưng bằng đường TakaIto."
"Thưa Đại nhân?" Buntaro thấy Toranaga giữ được sự bình tĩnh bằng một cố gắng cực kỳ to lớn và mặc dù ý chí của ông, giọng ông vẫn run run:
"Ta có một tin riêng gửi cho mẹ ta ở TakaIto. Ông không được nói với ai là ông đi tới đó. Nhưng khi đã ra khỏi thành phố, hãy đi về phía Bắc."
"Tôi hiểu."
"Chúa Zataki có thể ngăn ông đưa thư, có thể cố gắng ngăn. Ông chỉ được giao tận tay Người. Ông hiểu không? Chỉ đưa cho Người thôi. Mang theo hai mươi người và phi ngựa tới đó. Ta sẽ cho chim bồ câu."
"Tin của Đại nhân là nhắn miệng hay viết tay, thưa Đại nhân."
"Viết tay."
"Nếu tôi không đưa được?"
"Ông phải đưa được, tất nhiên ông phải. Chính vì thế mà ta chọn ông. Nhưng... nếu ông bị phản bội như ta đã… nếu ông bị phản bội, hãy hủy nó trước khi ông tự sát. Và nếu... còn Mariko-san thì sao? Vợ ông thì sao, nếu công việc hỏng?"
"Xin Đại nhân hãy kết liễu đời nàng, trước khi ngài chết. Tôi sẽ được vinh dự nếu... Nếu nàng đáng được có một người chứng kiến xứng đáng."
"Nàng sẽ không chết một cách ô nhục, ta hứa với ông như vậy. Ta sẽ xem xét. Đích thân. Thôi, sớm

ngày mai hãy tới lấy giấy. Đừng để ta thất vọng. Trao tận tay mẹ ta."

Buntaro cám ơn rồi lui, xấu hổ vì sự sợ hãi lộ ra mặt của Toranaga.

Bây giờ còn lại một mình, Toranaga lấy khăn lau mồ hôi mặt. Ngón tay ông run run. Ông cố khắc phục nhưng không thể được. Ông phải mất tất cả sức mạnh mới đóng được vai một thằng đần độn ngu ngốc, để che giấu sự kính động không cùng ở ngoài đường phố mà kỳ diệu thay, nó hứa hẹn mọi sự đình hoãn, bao lâu hằng mơ ước.

"Một sự đình hoãn có thể, chỉ là có thể thôi, nếu nó là thật", ông nói to, hầu như không suy nghĩ nổi điều gì nữa và những tin tức hết sức đáng hoan nghênh mà Mariko đã mang tới từ mụ Gyoko vẫn còn réo vang trong tâm trí ông.

Ochiba, ông hả hê… con yêu nữ ấy là cái bả để đem người anh em của ta loạng choạng ra khỏi tòa án lưu động trên núi của ông ta. Người anh em của ta muốn Ochiba. Nhưng bây giờ thì rõ ràng là hắn không chỉ muốn nàng, cũng không phải chỉ vùng Kuanto. Hắn muốn vương triều. Hắn khinh Ishido, căm ghét bọn đi đạo Cơ đốc và lúc này choáng váng vì ghen tuông với cái lòng dục vọng rõ rệt của Ishido đối với Ochiba. Như vậy hắn sẽ bất hòa với Ishido, Kiyama, và Onoshi . Bởi vì điều người anh em phản phúc của ta thực sự muốn là làm Shogun. Hắn là Minowara với tất cả huyết thống cần thiết, với mọi sự mong muốn, nhưng lại không được ủy thác. Hay là vùng Kuanto. Trước hết, hắn phải lấy Kuanto rồi lấy những phần còn lại.

Toranaga xoa tay sung sướng vì những kế hoạch mới kỳ diệu mà tin tức mới thâu lượm được này đã cung cấp cho ông để chống lại người anh em.

Còn Onoshi , lão hủi? Một giọt mật vào tai Kiyama vào đúng lúc, ông nghĩ, thế là Kiyama sẽ có thể tập hợp các binh đoàn của mình, lập tức đem kiếm và lửa tới Onoshi.

"Gyoko hoàn toàn chắc chắn, thưa Đại nhân. Thầy tăng Joseph nói:

"Chúa Onoshi đã thì thào trong buổi xưng tội là ông ta đã làm một mật ước với Ishido chống lại một Daimyo theo Cơ đốc giáo và muốn được xá tội. Bản hiệp ước đã long trọng thỏa thuận là để đáp lại sự ủng hộ lúc này, Ishido hứa đến ngày Đại nhân chết thì cái gã theo đạo đó sẽ bị buộc tội phản quốc và được mời vào cõi Hư Vô, nếu cần thiết thì phải ép buộc và con trai của Onoshi - là người thừa kế, sẽ thừa hưởng mọi đất đai. Người theo đạo đó không được nhắc tên, thưa Đại nhân."

Kiyama hay Harima của Nagasaki? Toranaga tự hỏi. Không hề gì. Đối với ta, hắn phải là Kiyama.

Ông đứng lên lảo đảo, mặc dù hết sức hoan hỉ, lần đến bên cửa sổ tựa mình nặng nề vào khung cửa gỗ. Ông nhìn lên mặt trăng và bầu trời xa. Sao mờ. Những đám mây mưa đọng tụ hội.

"Cầu xin Đức Phật, hỡi tất cả các vị thần thánh, hãy để cho người anh em của con cắn cái mồi đó, cầu cho những lời xì xào của mụ đàn bà đó là thật!"

Không một ngôi sao đổi ngôi nào xuất hiện chứng tỏ lời cầu nguyện này được thánh thần chứng giám. Không một cơn gió nào nổi dậy, không một áng mây đột ngột nào phủ vầng trăng khuyết. Dù cho nó có một dấu hiệu của trời đất nào, ông cũng sẽ gạt đi và chỉ coi là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.

Hãy kiên nhẫn. Chỉ xét tới sự kiện thôi. Hãy ngồi xuống và suy nghĩ, ông tự nhủ.

Ông biết sự căng thẳng đã tác động tới ông, nhưng điều cốt tử là không một người thân tín, một chư hầu, như vậy không một thằng điên sống mồm nào hoặc một tên gián điệp nào ở Yedo, trong một phút giây có thể nghi ngờ là ông chỉ có trá hàng và đóng vai một người chiến bại. Ở Yokose ông đã nhận ra ngay khi nhận giấy thứ hai của người anh em, có nghĩa là hồi chuông báo tử của ông. Ông đã quyết định, dịp may sống sót cỏn con duy nhất của ông là thuyết phục mọi người, cả chính bản thân ông nữa là ông đã tuyệt đối chấp nhận, thất bại, mặc dù trên thực tế, chỉ là sự che đậy để tranh thủ thời gian, tiếp tục cái mẩu thương lượng kéo dài, thùng thình, hình như là tháo lui, luôn luôn kiên nhẫn đợi cho đến khi tiếng lỏang xoảng của áo giáp xuất hiện là tấn công dũng mãnh không trù trừ.

Từ khi ở Yokose, ông đã đợi từng trống canh cả ngày lẫn đêm, mỗi lúc một thêm gian khổ. Không đi

săn, không có tiếng cười, không lập một kế hoạch gì, không đi bơi, trò chuyện hoặc nhảy múa, hoặc hát ca trong vở kịch Noh đã từng làm ông say mê cả đời. Chỉ một vai cô đơn, vai khó nhất trong đời ông: âu sầu, đầu hàng, không quyết định, thân cô thế cô, tự đặt cho mình cảnh chết đói dở.

Để tiêu thì giờ, ông tiếp tục sửa lại Lời ký thác. Đây là một loạt những chỉ thị bí mật riêng tư cho những người kế nghiệp ông, những người ông đã đào tạo nhiều năm và cách tốt nhất để cai trị sau ông. Sudara đã thề làm theo lời ký thác, như tất cả những người thừa kế phải làm. Bằng cách này, tương lai của dòng họ sẽ được bảo đảm, có thể được bảo đảm, Toranaga tự nhắc mình khi ông thay một từ, thêm một câu hoặc bỏ đi một đoạn, nếu như ta thoát khỏi cái bẫy này.

Lời ký thác:

"Nhiệm vụ của vị chúa một tỉnh là đem lại hòa bình và an ninh cho nhân dân, chứ không phải chiếu ánh sáng huy hoàng cho tổ tiên hoặc làm việc để đem lại sự thịnh vượng cho con cháu. Một trong những câu châm ngôn là:

"Hãy nhớ là vận hạnh và rủi ro nên phó cho trời và quy luật tự nhiên. Những cái đó không thể mua được bằng cầu cúng hoặc mánh khóe do bất cứ một người hoặc một ông thánh tự phong nào."

Toranaga bỏ..."hoặc một ông thánh tự phong" và đổi câu đó thành kết thúc như thế này..."do bất kể một người nào."

Thường thường ông thích vận dụng đầu óc viết một cách rõ ràng và súc tích, nhưng trong suốt những ngày và đêm dài dằng dặc, ông phải vận dụng tất cả tính kỷ luật để tiếp tục đóng một vai trò xa lạ.

Việc ông thành công tốt đẹp như vậy vừa làm ông vui, vừa khiến ông buồn. Tại sao con người có thể khờ dại như vậy

Cám ơn các vị thần linh, ông tự trả lời hàng triệu lần, bằng cách chấp nhận

"Thất bại", ngươi đã hai lần tránh được chiến tranh. Ngươi vẫn còn bị giăng bẫy, nhưng bây giờ, cuối cùng, lòng kiên nhẫn của ngươi đem lại phần thưởng cho nó và ngươi đã có một cơ hội mới. Có lẽ ngươi đã có được một cơ hội, ông tự sửa lại. Trừ phi những điều bí mật ấy là giả, kẻ thù tung ra để cho mình vào cạm bẫy tiếp.

Ngực ông bắt đầu đau, ông thấy yếu và choáng váng, vì vậy ông ngồi xuống thở sâu như các thiền sư đã dạy ông nhiều năm trước.

"Mười sâu, mười chậm, mười sâu, mười chậm, để tâm mình lên cõi Hư Vô. Không có quá khứ, không tương lai, nóng hay lạnh, đau đớn hay sướng vui từ hư không lại về hư không."

Chẳng bao lâu, ông lại bắt đầu suy nghĩ được rõ ràng trở lại. Ông tới bàn và bắt đầu viết. Ông nhờ mẹ làm người trung gian giữa ông và người anh em cùng mẹ khác cha và đưa ra một đề nghị cho tương lai của dòng họ. Trước tiên, ông đề nghị người anh em của mình cân nhắc cuộc hôn nhân với lệnh bà Ochiba:..." tất nhiên tôi làm điều đó là không thể được, chú ạ. Quá nhiều Daimyo sẽ nổi giận vì

"Lòng tham không đáy" của tôi. Nhưng

một mối liên hệ như vậy đối với chú sẽ gắn chặt hòa bình của vương triều và xác định sự kế tục của Yaemon - không ai nghi ngờ lòng trung thành của chú, dầu một số người lầm lẫn, nghi ngờ tôi. Chú chắc chắn có thể có một người vợ thích hợp hơn, nhưng lệnh bà thì khó có được một người chồng tốt hơn. Một khi đã trừ khử được những tên phản bội Thiên Hoàng, và tôi lại nhận lại được vị trí đúng của tôi làm Chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính, tôi sẽ mời Thiên tử đứng ra tổ chức đám cưới. Nếu chú chịu chấp nhận gánh nặng ấy. Tôi thành thật tin rằng sự hy sinh này là cách duy nhất để hai chúng ta có thể bảo đảm được sự kế thừa và làm tròn nhiệm vụ mà chúng ta đã thề với Taiko. Thứ nữa, chú được dâng tất cả vùng đất đai của hai tên phản bội theo đạo Kiyama và Onoshi , hiện đang âm mưu cùng với những tên thầy tu rợ gây một cuộc chiến tranh phản phúc chống lại tất cả những Daimyo không theo đạo Cơ đốc, được sự trợ giúp bằng súng hỏa mai của bọn rợ, như chúng đã làm trước đây, chống lại Chúa công của chúng ta, Taiko. Sau đó chú được dâng tất cả đất đai của những người theo đạo Cơ đốc

ở Kyushu, những người đứng về phía tên phản bội Ishido chống lại tôi trong trận chiến đấu cuối cùng. Chú có biết cái tên nông dân mới nổi đó dám láo xược để lộ ra rằng khi tôi chết, hắn ta thống trị các quan Nhiếp chính, hắn ta có kế hoạch giải tán Hội đồng và lấy mẹ của chính Công tử Nhiếp chính?

Và để đáp lại những điều kể trên, chỉ cần một điều này, chú ạ: một hiệp ước liên minh lúc này, bảo đảm đường đi an toàn cho quân đội của tôi qua núi Shinano, hợp đồng tấn công dưới sự thống lĩnh của tôi chống lại Ishido, thời gian và cách đánh do tôi lựa chọn. Cuối cùng, để làm thước đo lòng tin cậy, sự tin tưởng của tôi; tôi sẽ lập tức cho con trai tôi, Sudara , vợ nó, phu nhân Genjiko, các con của nó, kể cả đứa cháu nội duy nhất của tôi, tới chỗ chú ở TakaIto..."

Đây không phải là công việc của một người bại trận, Toranaga tự nhủ khi ông gắn xi cuộn thư. Zataki sẽ biết điều đó ngay tức khắc. Phải, nhưng bây giờ bẫy đã cắn câu. Shinano là sự cản trở duy nhất con đường của ta, và Zataki là chìa khóa đầu tiên tới những cánh đồng Osaka. Có phải đúng là Zataki muốn Ochiba không? Ta đã mất mát quá nhiều về những lời xì xào bàn tán đối với một cô gái dạng háng và một anh chàng càu nhàu. Có phải Gyoko nói dối vì lợi ích riêng của mụ ta không, cái đồ hút máu láo xược ấy! Samurai? Vậy đó là cái chìa khóa thực sự để mở tất cả những bí mật của mụ.

Mụ phải có những bằng chứng về Mariko và Anjin-san. Chứ không thì sao Mariko lại đặt yêu cầu ấy với ta? Toda Mariko và tên rợ! Tên rợ và Buntaro! I,ì cuộc đời lạ thật.

Tim ông lại đau nhói lên một lần nữa. Một lát sau, ông viết một thông điệp nữa cho chim bồ câu đưa thư rồi bước lên tầng trần. Ông cẩn thận chọn một con bồ câu TakaIto ở trong dãy lồng và luồn ống hình trụ vào. Rồi ông để con chim vào một cái dóng trong một hộp để mở, nó sẽ bay đi khi ánh sáng đầu tiên bắt đầu.

Bức thư yêu cầu mẹ ông để cho Buntaro an toàn, anh ta mang tin quan trọng cho bà và em trai của ông. Ông đã ký toàn bộ tên mình, Yochi Toranaga nôh Minowara, lần đầu tiên trong đời.

"Hãy bay đi an toàn, yên ổn, hỡi chim nhỏ", ông lấy một chiếc lông rụng ve vuốt nó.

"Ngươi mang đi một di sản mười nghìn năm đó."

Một lần nữa, đôi mắt ông nhìn xuống thành phố phía dưới. Một vệt sáng nhỏ nhất xuất hiện ở chân trời phía Tây. Ở dưới vũng tàu đậu, ông có thể nhìn thấy những chấm sáng bao quanh con tàu của rợ.

Còn một chìa khóa nữa, ông nghĩ, ông bắt đầu nghĩ lại ba điều bí mật, ông hiểu là ông đã thiếu một cái gì.

"Giá mà Kiri ở đây", ông nói vào trong đêm.

*

Mariko đang quỳ trước tấm gương bằng kim loại bóng lộn của nàng. Trong tay nàng có một lưỡi dao găm, lấp loáng ánh sáng ngọn đèn dầu lung linh.

"Ta nên dùng cái này", nàng nói, lòng đầy đau buồn. Đôi mắt nàng dõi tìm Đức Mẹ và Chúa Hài đồng trong hốc tường bên cạnh chùm hoa, mắt nàng đầy lệ.

"Ta biết tự sát là một tội ác ghê tởm, nhưng ta biết làm thế nào? Làm sao ta có thể sống được với nỗi hổ thẹn này? Có lẽ tốt hơn là mình nên làm thế trước khi bị phản bội."

Căn phòng yên tĩnh như ngôi nhà. Đây là ngôi nhà của gia đình họ, được xây dựng giữa một vòng hoa bảo vệ bên trong và một cái hào rộng xung quanh lâu đài, nơi chỉ có những Hatamoto đáng tin cậy được phép sống. Bao quanh ngôi nhà là một khu vườn rào tre và một dòng suối nhỏ đầy ắp nước chảy qua.

Nàng nghe tiếng bước chân. Cánh cửa trước mở, tiếng ken két và tiếng những người đầy tớ chạy ra đón chủ. Nàng lập tức giấu con dao trong dải lưng và lau khô nước mắt. Chẳng mấy chốc có tiếng bước chân, nàng mở cửa, cúi chào lễ phép.

Thái độ không vui, Buntaro nói với nàng. Toranaga đã thay đổi ý kiến và bây giờ anh được lệnh tạm thời đến Mishima.

"Tôi sẽ đi vào lúc rạng sáng. Tôi muốn chúc nàng một cuộc hành trình an toàn", anh dừng lại, nhìn vào mặt nàng:

"Tại sao nàng khóc?"

"Xin Đại nhân tha lỗi, chỉ bởi vì em là một người đàn bà và cuộc đời hình như quá khó khăn đối với em. Và bởi vì Toranaga Sama."

"Ông ấy là một cây sậy gẫy. Tôi lấy làm xấu hổ phải nói lên điều đó. Thật là khủng khiếp, nhưng ông ấy đã trở thành như vậy đó. Chúng ta nên chiến tranh. Thà chiến tranh còn hơn là tôi chỉ biết có một tương lai là thấy bộ mặt bẩn thỉu của Ishido cười vào karma của tôi."

"Vâng, hết sức tiếc. Em ao ước có thể làm được điều gì để giúp đỡ. Chàng thích sake hoặc trà không?"

Buntaro quay lại và rống lên với một người hầu đang đứng đợi ở cửa

"Lấy sake! Nhanh lên!"

Buntaro bước vào phòng nàng. Mariko khép cửa. Lúc này anh đứng bên cửa sổ, nhìn lên những bức tường lâu đài và tháp canh ở phía xa.

"Xin Đại nhân đừng bận lòng,"nàng nói,

"Nước tắm đã xong, em đã cho gọi người chàng ưa thích."

Anh đưa mắt nhìn tháp canh, sôi sục. Rồi anh nói:

"Ông ta nên từ chức nhường cho Chúa Sudara nếu ông ta không còn can đảm lãnh đạo nữa. Chúa Sudara là con trai và là người kế thừa của ông ta, hả? hả?"

"Thưa Đại nhân, vâng."

"Đúng. Hoặc Tốt hơn, ông ấy nên làm như Zataki đã gợi ý. Tự sát. Lúc đó chúng ta sẽ có Zataki và quân đội của ông ta chiến đấu cùng chúng ta. Cùng với họ và súng hỏa mai, chúng ta có thể tiến thẳng đến Kyoto, tôi biết chúng ta có thể. Cho dù có thất bại, thà như thế còn hơn là bỏ cuộc như những đồ ăn tỏi bẩn thỉu, hèn nhát! Chúa của chúng ta đã để mất mọi quyền. Hả? Hả?

"Anh quay ngoắt lại nàng.

"Xin chàng tha lỗi, em không có quyền nói gì. Người là Chúa công của chúng ta."

Buntaro lại quay đi, trầm ngâm nhìn tháp canh. Đèn lấp lánh ở mọi tầng bậc. Đặc biệt là tầng sáu.

"Lời khuyên của tôi đối với Hội đồng của Người là lời mời Người hãy rời đi, và nếu Người không, hãy giúp đỡ Người. Đã có đủ tiền lệ. Có rất nhiều người đồng ý với tôi trừ Chúa Sudara , người còn chưa đồng ý. Có lẽ Người cũng ngầm đồng ý, ai biết được người suy nghĩ thế nào? Khi nào nàng gặp vợ người, gặp phu nhân Genjiko, hãy nói chuyện với phu nhân, thuyết phục nàng. Rồi phu nhân sẽ thuyết phục chồng, phu nhân xỏ mũi chồng, phải không? Nàng và phu nhân là bạn, phu nhân sẽ nghe nàng. Hãy thuyết phục phu nhân."

"Em nghĩ làm như vậy là rất xấu, thưa Đại nhân. Như vậy là phản bội."

"Ta ra lệnh cho nàng phải nói với phu nhân."

"Em xin tuân lệnh chàng."

"Phải, nàng chỉ tuân theo lệnh, phải không?" anh gầm gừ.

"Tuân theo? Tại sao lúc nào nàng cũng lạnh lùng và cay đắng như thế? Hả?" Anh cầm cái gương để trước mặt nàng.

"Cô soi xem!"

"Xin Đại nhân tha thứ nếu em không làm vừa lòng Đại nhân." Giọng nàng bình thản, nàng nhìn qua tấm gương vào mặt anh.

"Em không muốn làm Đại nhân nổi giận."

Anh nhìn nàng một lát rồi cau có quẳng tấm gương lên chiếc bàn quang dầu.

"Tôi không kết tội nàng. Nếu tôi nghĩ là tôi... thì tôi sẽ không do dự đâu."

Mariko nghe thấy mình quật lại, không e dè.

"Không do dự làm gì cơ? Giết tôi, thưa Đại nhân? Hay để tôi sống để làm nhục tôi thêm nữa?"

"Ta không buộc tội nàng, chỉ hắn ta thôi!" Buntaro rống lên.

"Nhưng tôi buộc tội anh!" nàng rít lên.

"Và chính anh đã buộc tội tôi."

"Câ m mồm!"

"Anh làm tôi xấu hổ trước mặt Chúa của chúng ta? Anh buộc tội tôi và anh không làm nhiệm vụ của anh! Anh sợ hãi! Anh là một thằng hèn ăn tỏi bẩn thỉu!"

Gươm của anh đã rút ra khỏi vỏ, và nàng sung sướng là ít nhất nàng đã dám đẩy anh tới bờ vực.

Nhưng lưỡi kiếm ngưng lại trong không gian.

"Ta... ta đã.. ta đã có lời hứa của Người trước...trước Chúa của ngươi. Trước khi chúng ta.. chúng ta chết... ta có lời hứa của Người và ta... ta giữ ngươi cho lời hứa ấy!"

Tiếng cười của nàng rít lên độc ác."Ồ, vâng, hỡi Chúa thượng. Tôi sẽ làm cái đệm của người một lần nữa, nhưng sự đón tiếp sẽ khô khan, cay đắng và chua chát đấy!"

Anh vung kiếm cả hai tay, chém một cách mù lòa vào cái cột ở góc nhà, lưỡi kiếm chém ngập gần hết thân cột. Anh kéo giật lại nhưng lưỡi kiếm mắc chặt vào đó. Hầu như điên cuồng, anh vặn lưỡi kiếm, vật lộn với nó, rồi lưỡi gẫy. Bật lên một tiếng chửi cuối cùng, anh liệng nửa gẫy qua bức tường mỏng manh, rồi lảo đảo như người say ra cửa. Người đầy tớ run sợ đứng đó cùng với cái khay và rượu sake. Buntaro hất vỡ tan tành. Lập tức, người đầy tớ quỳ xuống, đầu dập sát đất, người cứng lại.

Buntaro tựa vào khung cửa vỡ toác.

"Đợi... hãy đợi tới Osaka."

Anh lần mò ra khỏi nhà.

Mariko chết lặng, như trong một cơn mê. Rồi máu bất đầu trở lại với má nàng. Đôi mắt ngó đăm đăm vào một điểm. Nàng lặng lẽ trở lại tấm gương. Nàng ngắm nghía nét mặt mình một lát. Rồi, hoàn toàn bình tĩnh, nàng tiếp tục trang điểm.

*

Blackthorne chạy lên hai bậc cầu thang một, người gác của anh chạy theo. Họ đã ở cầu thang chính trong tháp canh, anh sung sướng không bị vướng bởi những thanh kiếm của mình. Anh đã chính thức trao nó cho những người gác đầu tiên ở ngoài sân, họ lục soát anh một cách lễ độ nhưng rất cẩn thận. Những ngọn đuốc thắp sáng cầu thang. Đến đầu cầu thang thứ tư, anh dừng lại xúc động dường như không thể kìm nổi, anh gọi to:

"Mariko-san, em vẫn khỏe chứ?"

"Vâng! vâng. Em khỏe, cám ơn anh, Anjin-san."

Anh trèo lên, cảm thấy nhẹ nhõm và rất khỏe, đến tận đầu cầu thang của tầng sáu. Đầu cầu thang này cũng được canh gác dầy đặc như tất cả những đầu cầu thang khác. Người Samurai đi theo anh tiến lại chỗ những người gác đứng cụm lại ở cánh cửa sắt cuối cùng và cúi chào. Họ chào lại và ra hiệu cho Blackthorne đợi.

Những công trình bằng sắt và bằng gỗ trong toàn bộ lâu đài là tuyệt vời ở trong tháp, tất cả cửa sổ, mặc dù mỏng manh và bay bướm, có thể sử dụng cho những tay cung và những cánh cửa chớp bịt sắt sẵn sàng sập xuống để bảo vệ. Mariko đi vòng góc cuối cùng của cầu thang tới bên anh.

"Em vẫn thường chú?" anh hỏi.

"Ồ, vâng, cám ơn anh", nàng trả lời, thấy mình như hết hơi. Nhưng nàng vẫn có một sự trong sáng lạ kỳ ấy và một sự thờ ơ anh đã từng nhận thấy ngay khi anh gặp nàng ngoài sân, mà trước đây anh chưa bao giờ thấy.

Không sao, anh nghĩ một cách tự tin, chỉ là do cái lâu đài Toranaga và Buntaro và việc ở Yedo này.

Mình biết phải làm gì bây giờ.

Kể từ khi anh nhìn thấy con tàu Erasmus, lòng anh đã tràn đầy một niềm vui mênh mông. Thực sự anh không bao giờ mong con tàu của anh lại hoàn hảo như vậy, sạch sẽ, được chăm nom chu đáo và sẵn sàng như vậy. Không có lý do gì để ở lại Yedo lúc này, anh đã từng nghĩ. Mình sẽ phải nhìn nhanh phía dưới, kiểm tra đáy tàu, lặn xuống dễ dàng ở bên để kiểm tra sống tàu, rồi súng, phòng thuốc súng, vũ khí đạn dược và buồm.Trong chuyến đi tới Yedo, anh đã vạch kế hoạch làm cách nào để dùng lụa dầy hoặc vải bông để làm buồm. Mariko đã bảo anh là ở Nhật không có vải bạt. Trang bị sẵn sàng buồm, - anh cười giòn, - cùng với tất cả những phụ tùng khác chúng ta cần, rồi thẳng tới Nagasaki nhanh như chớp.

"Anjin-san!" Người Samurai quay trở lại.

"Hai?"

"Dozo."

Cánh cửa sắt mở lặng lẽ. Toranaga ngồi ở tít cuối gian phòng hình vuông trên tấm chiếu trải trên cao. Một mình.

Blackthorne quỳ, cúi chào thấp, hai bàn tay anh đặt thẳng.

"Konbanwa, Toranaga Sama. Ikaga desu ka?"

"Okage Sama de genki desu Anata wa?"

Toranaga dường như già hơn, mắt lờ đờ, gầy đi nhiều.

"Shigata ga nai!" Blackthorne tự nhủ. Karma của Toranaga không chạm đến con tàu Erasmus, nó sẽ là người cứu tinh của ông ta, lạy Chúa.

Anh trả lời những câu hỏi thăm của Toranaga bằng một thứ tiếng Nhật đơn giản nhưng phát âm chính xác, dùng một kỹ thuật đơn giản hóa mà anh đã phát hiện với sự giúp đỡ của Alvito. Toranaga khen ngợi anh đã tiến bộ và bắt đầu nói nhanh hơn.

Blackthorne dùng một trong những câu đã có sẵn mà anh đã học của Alvito và Mariko:

"Xin Chúa công tha thứ, tiếng Nhật của tôi không tốt, xin ngài nói chậm hơn và dùng những chữ đơn giản như tôi đã phải dùng, những chữ đơn giản, xin ngài tha thứ, vì đã làm phiền ngài như vậy."

"Được, phải, tất nhiên. Hãy nói cho tôi biết, ông có thích Yokose không?"

Blackthorne trả lời, cố theo kịp Toranaga, nhưng câu trả lời của anh ấp úng, từ ngữ hãy còn rất hạn chế, đến khi Toranaga hỏi một câu, nhưng từ then chốt anh hoàn toàn không nắm được.

"Dozo? Gomen na sai, Toranaga Sama", anh xin lỗi." Wakari mase? Tôi không hiểu."

Toranaga nhắc lại điều ông nói, bằng một ngôn ngữ đơn giản hơn. Blackthorne nhìn Mariko.

"Tôi xin lỗi, Mariko-san, sonkei su beki umi là gì?"

"Có thể đi biển được, Anjin-san."

"A! Domo!" Blackthorne quay lại.

"Đại nhân đã hỏi ông có thể biết chắc được tàu của ông có hoàn toàn đi biển được hay không? Và phải mất bao lâu?" Anh trả lời:

"Vâng, dễ. Thưa Chúa công, nửa ngày."

Toranaga suy nghĩ một lát, rồi bảo anh ngày mai tiến hành làm và báo cáo lại vào buổi chiều. Giờ Mùi.

"Wakari masu?"

"Hai."

"Rồi ông có thể gặp người của ông", Toranaga nói thêm.

"Thưa Đại nhân?"

"Chư hầu của ông. Ta cho gọi ông để nói với ông là ngày mai ông sẽ có chư hầu của mình."

"A. Xin thứ lỗi. Tôi hiểu. Các chư hầu Samurai. Hai trăm người."

"Phải. Tạm biệt, Anjin-san. Ngày mai ta sẽ gặp ông."
"Thưa Chúa công, xin ngài tha thứ, tôi cung kính hỏi xin Ngài ba điều có được không ạ?"
"Điều gì?"
"Thứ nhất: Tôi có thể thăm thủy thủ đoàn của tôi? Ngắn thôi, neh? Xin Ngài."
Toranaga đồng ý và ra mệnh lệnh ngắn cho một Samurai hướng dẫn Blackthorne.
"Hãy đem theo một đội gác mười người. Hãy đưa Anjin-san tới đó, và đưa ông ấy trở về lâu đài."
"Thưa Chúa công, vâng."
"Thế nào nữa. Anjin-san?"
"Có thể cho tôi nói riêng? Một tý. Xin tha thứ cho sự thô lỗ của tôi." Blackthorne cố gắng không lộ vẻ lo ngại khi Toranaga hỏi Mariko là chuyện gì. Nàng trả lời thành thật, nàng chỉ biết Anjin-san có điều gì riêng tư để nói, nhưng nàng đã không hỏi anh là cái gì.
"Em có chắc rằng hỏi xin Người như vậy không sao chứ, Mariko-san?" Blackthorne đã hỏi khi họ bắt đầu trèo lên bậc thang.
"Ồ được chứ. Miễn là anh hãy đợi cho đến khi Người xong việc đã. Nhưng anh phải biết chắc những điều mình sẽ nói. Anjin-san. Người... Người không kiên nhẫn như bình thường đâu." Nàng đã không hỏi anh muốn hỏi gì và anh thì không tình nguyện kể điều gì hết.
"Được lắm, Anjin-san", Toranaga nói.
"Làm ơn hãy đợi ở bên ngoài, Mariko-san." Nàng cúi chào và lui ra.
"Gì vậy?"
"Xin tha lỗi, nghe thấy Chúa Harima của Nagasaki bây giờ là thù."
Toranaga giật mình bởi vì ông mới chỉ nghe Harima công khai kết liên với Ishido khi chính ông tới Yedo.
"Ông được tin ấy ở đâu?"
"Xin lỗi ngài?"
Toranaga nhắc lại câu hỏi, chậm hơn.
"À! Hiểu. Nghe về Chúa Harima ở Hakoné, Gyoko-san nói với chúng tôi. Gyoko-san nghe được ở Mishima."
"Người đàn bà ấy biết nhiều. Có lẽ quá nhiều."
"Thưa Đại nhân!"
"Không có gì. Nói tiếp đi. Chúa Harima thế nào?"
"Thưa Đại nhân, xin cung kính trình Đại nhân: con tàu của tôi, một vũ khí lớn đối với con Black Ship, neh? Nếu chúng ta lấy nhanh Black Ship, rất nhanh, và năm tới, tất cả các thầy tu đều sợ. Đó là sự thật, thưa Đại nhân. Tôi nghĩ các thầy tu phải bẻ gãy nếu họ sợ. Những thầy tu như vậy đối với Toranaga Sama!" Blackthorne chụp tay lại để làm cho rõ ý mình.
Toranaga chăm chú nghe, nhìn đôi môi cửa anh khi anh cũng làm như thế.
"Ta theo dõi ông, nhưng để nhằm mục đích gì, Anjin-san?"
"Thưa Đại nhân?"
Toranaga nói lại ý đó, dùng ít từ đi.
"Để đạt lại cái gì? Bắt cái gì? Lấy cái gì?"
"Chúa Onoshi , Chúa Kiyama và Chúa Harima."
"Vậy ông cũng muốn can thiệp vào nền chính trị của chúng tôi như các thầy tu? Ông nghĩ rằng ông cũng biết cách cai trị sao Anjin-san?"
"Xin Đại nhân tha lỗi, tôi không hiểu."
"Không sao." Toranaga suy nghĩ một lúc rồi nói:
"Các thầy tu nói họ không có quyền ra lệnh cho các Daimyo theo đạo Cơ đốc."

"Không đúng, thưa Đại nhân, xin Ngài tha lỗi. Tiền, quyền lực to lớn đối với các thầy tu. Đó là sự thật, thưa Đại nhân. Nếu không có Black Ship năm nay, và sang năm cũng không có Black Ship, thì hết. Rất, rất tồi cho các thầy tu. Đó là sự thật thưa Đại nhân. Tiền là sức mạnh. Xin ngài xét: Nếu Bầu trời đỏ thắm đồng thời hay trước, tôi tấn công Nagasaki. Nagasaki bây giờ thù, neh? Tôi chiếm Tầu Đen và tấn công đường biển giữa Kyushu và Hanshu. Có thể đủ đe dọa để biến thù thành bạn."

"Không. Các thầy tu sẽ ngừng việc buôn bán. Ta không chiến tranh với các thầy tu hoặc Nagasaki. Hoặc với bất cứ ai. Ta sẽ tới Osaka. Sẽ không có Bầu trời đỏ thắm. Wakari nasa?"

"Hai." Blackthorne không hề bối rối. Anh biết lúc này Toranaga hiểu rõ chiến thuật mà được thực hiện thì chắc chắn sẽ cuốn hút phần lớn lực lượng của Kiyama, Onoshi , Harima, tất cả đều đặt cơ sở ở Kyushu. Và Eramus chắc chắn có thể phá hỏng việc vận chuyển quân đội bằng đường biển từ đảo đó tới đảo chính. Hãy kiên nhẫn, anh tự dặn mình. Cứ để cho Toranaga cân nhắc. Có lẽ sẽ đúng như Mariko nói: Từ bây giờ đến Osaka còn một thời gian dài và ai biết điều gì có thể xảy ra? Hãy chuẩn bị cái tốt đẹp nhất nhưng đừng sợ cái xấu nhất."

"Anjin-san, tại sao không nói điều này trước Mariko-san? Nàng sẽ nói với các thầy tu? Ông nghĩ thế?"

"Không, thưa Đại nhân. Tôi chỉ muốn nói trực tiếp. Chiến tranh không phải là công việc của phụ nữ. Một điều cuối cùng, thưa Toranaga Sama."

Blackthorne chọn một thời cơ.

"Phong tục là Hatamoto được xin ân huệ, đôi khi. Xin Đại nhân tha thứ, tôi cung kính xin Đại nhân một việc?"

Chiếc quạt trong tay Toranaga dừng lại."n huệ gì?"

"Nếu ly lị dễ dàng như Chúa nói. Xin Toda Mariko-san làm vợ." Toranaga kinh hoàng, Blackthorne thì sợ là mình đã đi quá xa.

"Xin Đại nhân tha thứ cho sự thô lỗ của tôi", anh nói thêm.

Toranaga trấn tĩnh lại nhanh chóng.

"Mariko-san đồng ý?"

"Không, thưa Toranaga Sama. Điều bí mật của tôi. Tôi không bao giờ nói với nàng, với bất cứ ai. Bí mật riêng của tôi. Chỉ xin với Lãnh chúa Toranaga thôi. Rất bí mật. Không bao giờ, Mariko-san. Xin Đại nhân tha thứ nếu đã làm ngài phật ý."

"Đó là một lời thỉnh cầu quá tự phụ đối với một ngoại nhân. Chưa bao giờ thấy như thế! Bởi vì ngươi là một Hatamoto, nên ta có nhiệm vụ phải cân nhắc, mặc dù ngươi bị cấm không được đề cập điều đó với nàng trong bất kể tình huống nào, hoặc với nàng, hoặc với chồng nàng. Rõ chưa?"

"Xin lỗi Đại nhân?." Blackthorne hỏi lại, anh không hiểu chút gì hết, hầu như không thể nghĩ nổi nữa..

"Câu hỏi và ý nghĩ rất xấu, Anjin-san. Hiểu không?"

"Dạ, thưa Đại nhân hết sức..."

"Bởi vì Anjin-san, Hatamoto, ta không giận. Sẽ cân nhắc. Hiểu?"

"Thưa vâng, tôi cũng nghĩ như thế. Cảm ơn Đại nhân. Xin tha lỗi cho tiếng Nhật tồi của tôi. Hết sức xin lỗi."

"Không nói với nàng, Anjin-san, về việc ly dị. Mariko-san hay Buntaro-san. Kinjiru wakari masu?"

"Thưa Chúa công, vâng. Hiểu. Điều bí mật giữa Đại nhân, tôi. Bí mật. Cảm ơn Đại nhân. Xin tha thứ cho sự thô lỗ của tôi, xin cám ơn lòng kiên nhẫn của Đại nhân." Blackthorne cúi chào hết sức đúng qui cách và như một giấc mơ, anh bước ra. Cánh cửa khép lại phía sau. Ở đầu cầu thang, tất cả mọi người đều nhìn anh một cách kỳ quặc.

Anh muốn chia sẻ thắng lợi của anh với Mariko. Nhưng anh bị chững lại vì sự lơ đãng mơ màng của nàng và sự có mặt của những kẻ gác.

"Tôi xin lỗi đã để nàng phải đợi,"anh chỉ nói có thế.

"Tôi hân hạnh", nàng trả lời, cũng lơ đãng như vậy.

Họ bắt đầu xuống gác. Rồi sau một đợt cầu thang nàng nói:

"Cái cách nói đơn giản của anh thật là lạ, mặc dầu hoàn toàn có thể hiểu được, Anjin-san."

"Tôi đã mất nhiều thì giờ quá. Biết được có em ở đó đã giúp đỡ tôi thật nhiều."

"Em chẳng làm gì hết."

Họ bước tiếp trong yên lặng. Mariko đi sau anh một chút, theo đúng như phong tục. Ở mỗi nấc cầu thang, họ đi qua một hàng Samurai, rồi đi vòng một dẫy cầu thang, vạt kimono của nàng vướng vào tay vịn và nàng lảo đảo. Anh giữ lấy nàng, giúp nàng đứng thẳng, sự động chạm nhau đột ngột làm cả hai đều vui.

"Cảm ơn anh", nàng nói, mặt ửng hồng, khi anh đặt nàng xuống.

Họ đi tiếp, cảm thấy gần gũi hơn trong đêm nay.

Bên ngoài phía sân trước rực ánh đuốc, Samurai ở khắp mọi nơi. Một lần nữa họ lại bị kiểm tra và được những người mang đèn lồng dẫn qua cổng chính của tháp, dọc theo lối đi ngoằn nghèo như mê lộ giữa những bức tường đá có lỗ châu mai, tới cổng tiếp theo dẫn tới hào và chiếc cầu gỗ. Tất cả có bảy vòng hào bên trong cấu trúc của lâu đài. Một số do người làm, một số dựa theo những dòng suối và sông ở trong lâu đài. Trong khi họ đi về phía cổng chính, cổng phía Nam, Mariko kể cho anh nghe đến sang năm nữa khi pháo đài dựng xong nó sẽ có thể chứa được mười vạn Samurai và hai mươi ngàn ngựa với tất cả lương thực cần thiết cho một năm.

"Lúc đó nó sẽ lớn nhất thế giới", Blackthorne nói.

"Đó là kế hoạch của Lãnh chúa Toranaga." Giọng nàng nghiêm trang.

"Shigta ga nai, neh?" Sau cùng họ đến cầu cuối.

"Đó, Anjin-san, anh có thể nhìn thấy lâu đài là trung tâm của Yedo, neh? Trung tâm của một mạng nhện phố tỏa đi thành một phố. Mười năm trước, đây chỉ là một làng chài nhỏ. Bây giờ, ai mà biết được? Ba trăm nghìn? Hai trăm? Bốn trăm? Lãnh chúa Toranaga còn chưa đếm dân của mình. Nhưng tất cả đều ở đây chỉ cho mục đích: phục vụ cái lâu đài, che chở cho bến cảng và vùng đồng bằng nuôi sống quân đội."

"Không có gì khác nữa sao?" anh hỏi.

"Không."

Không cần phải lo ngại, Mariko, và không cần phải nghiêm trang như thế, anh nghĩ một cách sung sướng. Ta đã giải quyết được tất cả. Toranaga sẽ đáp ứng tất cả những yêu cầu của ta.

Cách Ichibashi một quãng xa. Chiếc cầu đầu tiên rực sáng dẫn tới thành phố, nàng dừng lại.

"Em phải từ biệt anh bây giờ, Anjin-san."

"Bao giờ tôi lại gặp em?"

"Mai. Giờ Mùi. Em sẽ đợi anh ở sân trước."

"Tôi không thể gặp em đêm nay sao? Nếu tôi trở về sớm?"

"Không, xin lỗi anh, xin anh tha lỗi. Đêm nay thì không." Rồi nàng cúi chào đúng phép tắc.

"Konbanwa, Anjin-san."

Anh cúi chào. Như một Samurai. Anh nhìn theo nàng quay trở lại, qua cầu, một vài người mang đuốc đi theo nàng, côn trùng bay chung quanh những ngọn lửa cắm ở những cột trụ. Chẳng mấy chốc nàng chìm trong đám người và đêm tối. Rồi, nỗi kích động của anh tăng lên, anh quay lưng lại lâu đài và theo sau người đưa đường.

CHƯƠNG 48

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Bọn rợ sống ở đây, Anjin-san." Người Samurai tiến lên phía trước.

Blackthorne đảo mắt nhìn vào bóng đêm một cách khó khăn, không khí hầm hập, khó thở."Ở đâu? Nhà kia à? Đây ư?"

"Vâng. Đúng đấy, xin lỗi. Ông có trông thấy không?"

Một số nhà cửa lụp xụp và xóm ngõ cách con đường trơ trụi và lầy lội khoảng một trăm bước. Một ngôi nhà lớn nhô lên khỏi xóm vạch một đường viền mờ mờ trên nền trời đen kịt.

Blackthorne nhìn quanh một lúc cho quen mắt, dùng quạt xua đuổi những con vật hút máu đang bu đầy xung quanh. Vừa mới đây thôi, khi qua khỏi cái cầu thứ nhất anh như bị rơi vào một mê cung.

Con đường mà người ta dẫn anh vượt qua số đường phố và lối ngõ, lúc đầu thì hướng ra bãi biển rồi vòng về phía Đông, bước qua những cầu cao, cầu thấp, rồi lại hướng về phía Bắc dọc theo một dòng suối khác chảy quanh co ra tới vừng ngoại thành, nơi đất đai thấp và ẩm ướt. Càng xa khỏi lâu đài, đường đi càng nhỏ dần, nhà cửa càng nghèo nàn dần. Dân ở đây càng khúm núm hơn và rất hiếm có những ánh sáng le lói qua các shoji. Đối với anh, dường như Yedo được tạo nên bằng những khối rải rác các chòm xóm bị chia cắt bởi những con đường và những dòng suối.

Ở đây, về phía đông Nam thành phố hoàn toàn lầy lội và con đường thì ngập ngụa bùn hôi thối. Đôi lúc một mùi hôi thối bốc lên sặc sụa gồm những khí độc từ rong biển, từ phân bã, từ bùn tanh và rõ hơn cả là một vị chát dịu mà anh không đoán ra là gì, tuy cảm thấy rất quen thuộc.

"Tanh tưởi như ở Billingsgate vào lúc triều xuống", anh lẩm bẩm, trong khi lại giết thêm một con bọ đêm bò lên má anh. Toàn thân anh đẫm mồ hôi.

Thế rồi anh bỗng nghe thấy một giọng yếu ớt hát lên khúc ca về biển bằng tiếng Holland, anh quên hết ngay mọi nỗi khó chịu.

"Cậu Vinck đó chăng?"

Mừng quá, anh vội vã bước về phía tiếng động, những người phu cẩn thận soi đường, Samurai bước theo sau.

Bây giờ đã tới gần hơn, anh thấy ngôi nhà một tầng nửa giống kiểu Nhật, nửa giống kiểu u. Ngôi nhà được dựng lên bằng cột, xung quanh có hàng rào tre cao bao bọc và trông mới hơn so với các cụm nhà gần đó. Không có cổng, chỉ có một lỗ chui qua hàng rào. Mái nhà lợp rơm, cửa trước chắc chắn, tường ghép ván thô, và cửa sổ có những cánh chớp kiểu Holland. Đây đó le lói những vệt ánh sáng qua các khe hở. Tiếng hát và tiếng đùa cợt lại nổi lên nhưng anh chưa nhận ra được giọng của ai. Đường rải đá dẫn thẳng tới thềm nhà qua một thửa vườn bẩn thỉu. Một cán cờ ngắn buộc vào cổng. Anh dừng lại nhìn trân trân vào đó. Một mảnh vải bạc màu làm thành lá cờ Holland treo hờ hững làm cho nhịp mạch trong người anh đập dồn dập.

Cánh cửa trước mở ngỏ. Một vệt ánh sáng ngả xuống thềm. Baccus Van Nekk say ngả nghiêng đi vấp váp ra bờ thềm, mắt nhắm mắt mở, vạch khố ra, tè vóng lên thành một vòng cung cao.

"Aaaaa", anh ta rên lên vì khoái cảm.

"Không gì khoái bằng tè."

"Thế à?" , Blackthorne nói to lên bằng tiếng Holland từ cổng.

"Sao không dùng cái bô hả?"

"Hả?" Van Nekk hấp him đôi mắt nhìn vào bóng đêm tới chỗ Blackthorne đang đứng với viên Samurai dưới vệt sáng.

"Jesuma. Lạy Chúa trên trời, Samurai!" Anh ta cúi lom khom lẩm bẩm:

"Gomen nasai, Samurai Sama. Ichibon gomen nasai, cho tất cả bọn khỉ Sama." Anh ta đứng thẳng người lên, cố nhếch mép cười, miệng lẩm bẩm như để chỉ mình nghe? Có lẽ là say. Nhưng mà cái thằng con hoang đĩ bợm kia lại nói tiếng Holland! Gomen nasai neh?" anh ta gọi to lên một lần nữa, đi nghiêng ngả quay vào nhà, tay sờ soạng vào chiếc khố.

"Hề, Bacut, không biết gì hơn là lại chui vào ổ à?"

"Gì hả?" Van Nekk quay mình như lén cơn giật, nhìn trừng trừng vào vùng ánh sáng, ráng sức nhìn cho rõ hơn.

"Hoa tiêu?" anh cất giọng nghẹn ngào.

"Có phải anh đấy không, hoa tiêu? Trời hại đôi mắt của ta, chẳng nhìn thấy gì hết. Hoa tiêu, vì lòng yêu Chúa, có phải anh đấy không?"

Blackthorne cười phá lên. Ông bạn già của anh trông trần như nhộng, kỳ cục quá, của quí vẫn lủng lẳng bên ngoài.

"Đúng rồi, tớ đây!" Rồi anh nói với người Samurai đang nhìn với vẻ miệt thị rõ rệt:

"Matte kusarai. Làm ơn đứng đợi tôi."

"Hai, Anjin-san."

Blackthorne tiến lên phía trước, và bây giờ qua vệt sáng anh nhìn thấy những mẩu đầu thừa đuôi thẹo quẳng vãi khắp vườn. Anh khó chịu bước qua những vật chướng ngại đó rồi chạy lên bậc thềm.

"Hêlô, Bacut, anh còn béo hơn cả lúc chúng ta rời khỏi Rotterdam, neh?" Anh nồng nhiệt vỗ vào hai vai của Bacut.

"Chúa cứu thế ơi, có đúng là anh đấy không?"

"Tất nhiên, đúng là tớ rồi."

"Chúng tôi cứ ngỡ là anh chết lâu rồi cơ", Van Nekk nhích người ra, sờ mó vào người Blackthorne để tin thực sự là mình không nằm mơ.

"Lạy Chúa, thế là những lời cầu nguyện của tôi đã được đáp ứng. Hoa tiêu, cái gì đã xảy ra với anh, anh vừa từ đâu tới đây? Thật là kỳ diệu! Có đúng là anh không đấy?"

"Đúng rồi. Nào bây giờ hãy làm ơn nhét của quí của anh vào chỗ của nó đã rồi ta vào trong nhà", Blackthorne bảo bạn, nhớ tới sự hiện diện của viên Samurai.

"Gì nhỉ? À! Xin lỗi, xin lỗi, tôi..." Van Nekk vội vàng làm theo lời bạn, nước mắt bắt đầu trào ra hai bên má.

"Ôi, lạy Chúa, hoa tiêu... Có lẽ món rượu gin quỉ quái lại chơi xỏ tớ nữa rồi. Nào đi, à nhưng hãy để tớ báo trước đã, hả?"

Anh ta quay vào trước dẫn đường, hơi lảo đảo tí chút, có lẽ do cơn say bốc hơi cùng với niềm vui. Blackthorne theo sau. Van Nekk giữ lấy cánh cửa mở, hét to lên át cả những tiếng hát khàn khàn:

"Các cậu ơi! Hãy nhìn xem ông già Nôen mang đến cho chúng ta cái gì!" Anh ta đóng sầm cánh cửa đằng sau Blackthorne để tăng thêm phần hiệu quả của lời nói.

Trong phút chốc, tất cả đều im ắng.

Phải mất một lúc lâu Blackthorne mới quen mắt với ánh sáng. Không khí nồng nặc làm anh nghẹt thở. Anh trông thấy mọi người đều nhìn trừng trừng vào anh như thể anh là một bóng ma hiện hình. Thế rồi một tiếng gọi thốt ra và tất cả la hét đón chào mừng rỡ xoắn xít lấy anh, đấm thùm thụp vào lưng anh, nói nhao nhao lên.

"Hoa tiêu, anh ở đâu đến, uống chút nhé, Chúa ơi, không thể thế được, cứ tè vào mũ tớ đây này, trông thấy anh thật mừng quá, chúng tôi cứ tưởng là anh chết rồi. Không, chúng ta đều tốt đẹp, ít nhất cũng

đều đẹp cả. Mang ghế ra đây đồ đĩ kia, tôn ông hoa tiêu Sama phải được ngồi vào cái ghế có đệm cỏ tốt nhất. Hê, rượu mạnh, neh? Mau lên, thề có Chúa, mau lên nào! Tai hại thay con mắt của ta chẳng nhìn thấy gì sất, ta muốn bắt tay hoa tiêu quá đi..."

Cuối cùng Vinck phải hét to lên:

"Lần lượt từng người một, các cậu ơi! Để cho anh ta thở với chứ! Lấy cho anh hoa tiêu cái ghế và đồ uống đi, tạ ơn Chúa! Đúng thật, tớ cho rằng anh ta cũng là Samurai cơ đấy…"

Có người nào đó ấn vào tay Blackthorne một cái cốc gỗ. Anh ngồi vào một chiếc ghế lung lay và tất cả mọi người đều nâng cốc rồi hàng loạt câu hỏi lại tuôn ra ào ào như mưa lũ.

Blackthorne đưa mắt nhìn quanh. Căn buồng có nhiều ghế dài, một ít ghế tựa và bàn gỗ mộc dưới ánh sáng của những ngọn nến và đèn dầu Một thùng rượu sake lớn đặt trên sàn nhà bẩn thỉu. Trên một chiếc bàn, đầy những đĩa rếch và một tảng thịt đùi nướng dở ruồi bậu đầy.

Sát chân tường là sáu người đàn bà cáu bẩn, quì mọp khúm núm, cúi đầu chào anh.

Những người của anh, mặt mày hớn hở, chờ đợi anh bắt đầu nói. Đó là Sonk - đầu bếp, Johan Vinck - phó trưởng tàu và là pháo thủ chính, Salamon - anh chàng câm, Croocq - chú nhóc, Ginsel - thợ buồm, Baccus Van Nếch-thương gia chính và thủ quĩ, và cuối cùng là Jan Roper - một thương gia khác, ngồi tách xa như thường lệ, và cũng vẫn cái mỉm cười chua chát trên khuôn mặt mỏng căng ra.

"Thuyền trưởng đâu rồi?" Blackthorne hỏi.

"Chết rồi, hoa tiêu ạ, ông ta chết rồi..." Sáu giọng cùng chen nhau trả lời, tranh nhau kể, cho đến khi Blackthorne giơ tay lên.

"Bacut?"

"Ông ấy đã chết, anh hoa tiêu ạ. Không bao giờ ông ta lên khỏi cái hố được. Anh có nhớ là ông ta ốm không hả? Sau khi chúng mang anh đi, đúng vậy, đêm đó chúng tôi nghe thấy ông ta nấc lên trong bóng tối. Có đúng không, các cậu?"

Một bản hợp âm hỗn độn những tiếng đúng, đúng cất lên, rồi Van Nekk nói tiếp :

"Tớ ngồi bên cạnh ông ta. Hoa tiêu ạ. Ông ta gắng gượng đòi uống nước, nhưng chẳng còn giọt nước nào, thế là ông ta lại nấc lên, rên rỉ. Tớ không nhớ là lúc đó mấy giờ nữa,- chúng tớ đều lo lắng nghĩ tới cái chết, - thế rồi ông ta lại nấc lên, đúng vậy, thế là thần chết gõ cửa. Thật là tồi tệ, hoa tiêu ạ."

Jan Roper nói thêm vào:

"Thật là kinh khủng, đúng vậy. Nhưng đó là sự trừng phạt của Chúa trời."

Blackthorne lần lượt nhìn vào mặt từng người.

"Có ai đánh ông ta không? Để cho ông ta nằm im?"

"Không - không, ồ không đâu." Van Nekk trả lời.

"Ông ta chết ngay lúc đó. Ông ta được đặt vào trong hố cùng một người nữa, thằng Nhật, anh có nhớ không, cái thằng cứ định tự dìm chết trong thùng nước tè ấy? Thế rồi Chúa Omi ra lệnh đem xác của Spinbécghen ra khỏi hố để đi thiêu. Còn cái tên sâu bọ khốn khổ kia thì vẫn để lại trong hố. Chúa Omi ném cho hắn con dao, hắn thọc luôn con dao vào bụng thối tha của hắn, và chúng đã lấp cái hố. Anh còn nhớ tên ấy không, hoa tiêu?"

"Có chứ. Thế còn Maetsucơ thì sao?"

"Anh Vinck, hãy kể đi thì hơn."

"Cái thằng choắt chéo mặt chuột ấy, anh hoa tiêu ạ." Vinck bắt đầu kể, nhưng mọi người lại nhao nhao lên kể xen vào những chi tiết, đến nỗi Vinck phải quát to lên:

"Bacut bảo tớ kể cơ mà. Ôi, hãy vì Chúa! Rồi sẽ đến lượt các cậu!"

Các tiếng khác im bặt, Sonk khuyến khích :

"Anh cứ kể tiếp đi, Johan."

"Anh hoa tiêu ạ, cánh tay của nó bị thối rữa. Nó bị một nhát chém trong lúc chiến đấu, anh còn nhớ

cuộc chiến đấu lúc anh ngã xuống chứ? Lạy Chúa tôi, thế mà dường như đã lâu lắm rồi. Thế đấy, dù sao cánh tay của nó cũng đã mưng mủ lên. Tôi cứ lau máu lau mủ cho nó ngay hôm đau rồi ngày hôm sau nữa, thế rồi máu cứ đen lại. Tôi bảo nó tốt nhất là để tôi xẻo chỗ đó đi, nếu không thì phải cắt bỏ cả cánh tay, nói với nó đến hàng chục lượt như thế, tất cả chúng tôi đều bảo thế, nhưng nó không muốn. Đến ngày thứ năm thì vết thương nặng mùi hôi thối. Chúng tôi ghìm nó xuống và tôi xẻo đi gần hết chỗ thối rữa, nhưng cũng chẳng ăn thua gì. Tôi hiểu rằng cũng chẳng ăn thua gì nhưng một vài người nói cứ thử xem. Tên thầy thuốc da vàng con hoang có đến vài lần nhưng cũng chẳng làm được trò gì. Mặt chuột kéo dài thêm được một hai ngày nữa, nhưng vết thương bị ăn thối vào quá sâu, nó cứ nói lảm nhảm suốt. Chúng tôi buộc phải thắt nó lại cho đến điểm nút."

"Đúng đấy, hoa tiêu ạ" Sonk nói, tay cứ gãi lia lịa.

"Chúng tôi đã phải thắt nút nó lại."

"Thế còn xác nó thì sao?" Blackthorne hỏi.

"Chúng cũng mang lên đồi để thiêu. Chúng tôi muốn chôn cất nó cùng với thuyền trưởng theo đúng nghi lễ tôn giáo nhưng họ không cho. Thế là họ đem theo cả hai."

Căn buồng lặng xuống.

"Anh chưa uống ngụm nào kìa, hoa tiêu."

Blackthorne đưa cốc rượu lên môi nếm thử. Cái cốc nhớp nháp làm anh buồn nôn. Thứ rượu thô làm cháy khô cả họng. Mùi hôi hám của những thân người không tắm rửa, mùi ẩm mốc của những quần áo không giặt giũ làm anh chết ngột.

"Rượu mạnh thế nào, hoa tiêu?" Van Nekk hỏi.

"Tốt, tốt."

"Hãy nói cho anh ấy biết về loại rượu này đi. Bacut!"

"Hê! Anh hoa tiêu ạ, tôi làm một cái nồi cất rượu", Van Nekk có vẻ rất tự hào và tất cả mọi người cũng đều hớn hở.

"Chúng tôi làm bằng cái thùng đựng rượu. Bỏ gạo, hoa quả, đổ nước vào rồi để lên men, để đấy độ khoảng một tuần gì đó, và rồi chỉ cần một chút thủ thuật thôi..." Con người béo mập cười to lên và gãi gãi một cách sung sướng.

"Dĩ nhiên là nếu để đó một năm thì tốt hơn, cho nó dịu ngọt đi, nhưng chúng tôi đã nốc nhanh như..." Lời nói anh cứ kéo dài ra:

"Thế anh không thích à?"

"Ồ, xin lỗi, rượu tốt, tốt." Blackthorne nhìn vào mấy con chấy trong túm tóc thưa thớt trên đầu Van Nếch.

Jan Roper nói như thúc giục:

"Thế còn anh, hoa tiêu, anh cũng tốt chứ, phải không? Về phần anh thế nào?"

Lại một trận lũ câu hỏi ập tới, cho đến khi Vinck quát lên :

"Để cho anh ấy nói nào!" Thế rồi con người mặt căng như da thuộc thốt lên vui sướng:

"Lạy Chúa, khi tôi trông thấy anh đứng ở cửa, tôi cứ ngỡ anh là một trong những thằng khỉ đó, thực thế, thực thế!"

Một loạt giọng nói tán thưởng rộ lên, rồi Van Nekk nói.

"Đúng thế. Cái áo kimono kỳ cục đáng nguyền rủa ấy, trông anh cứ như một mụ đàn bà ấy, hoa tiêu ạ, hoặc như một trong cái đám nửa người nửa ngợm ấy! Một lũ thiểu não thảm hại, hả? Thề có Chúa, hàng đống dân Nhật trông thật thiểu não! Có đứa thì, theo như thằng Croocq nói, thì…

"Rồi những tiếng la hét, đùa cợt, tục tĩu nổi lên, sau đó Van Nekk tiếp tục nói :

"Anh cần phải mặc quần áo của mình vào, hoa tiêu ạ. Anh hãy nghe đây, chúng tôi đã mang quần áo của anh để ở đây rồi. Chúng tôi lái tàu Easmus tới Yedo đấy. Họ kéo tàu tới và chúng tôi được phép

mang quần áo của anh lên bờ, chỉ thế thôi chẳng được mang gì hơn. Chúng tôi mang theo quần áo của anh, họ cho phép thế mà, để giữ cho anh. Chúng tôi mang theo túi quần áo của anh, tất cả quần áo đi biển của anh trong đó. Sonk, đi lấy ra đây, hả?"

"Được rồi, tôi sẽ lấy, nhưng lát nữa đã, phải không Baccus? Tôi không muốn bỏ qua điều gì cả."

"Được thôi."

Cái mỉm cười của Jan Roper như căng ra.

"Thanh kiếm và áo kimono, như một dân vô đạo thực thụ! Hay có lẽ anh thích sống như tên vô đạo rồi đó, hả, hoa tiêu?"

"Quần áo kiểu này mát mẻ hơn quần áo của chúng ta", Blackthorne trả lời một cách khó chịu.

"Tôi đã quên mất cách mặc khác thế này rồi. Biết bao nhiêu việc đã xảy ra. Đây là tất cả những gì tôi có được nên đã mặc quen đi rồi. Tôi chẳng bao giờ nghĩ ngợi nhiều về nó. Chắc chắn quần áo kiểu này mặc dễ chịu hơn nhiều."

"Những thanh kiếm đó có phải thực sự là kiếm không?"

"Đúng, dĩ nhiên là thế rồi. Sao vậy?"

"Chúng tôi không được phép mang vũ khí. Bất cứ vũ khí nào." Jan Roper cáu kỉnh:

"Sao chúng nó lại cho phép anh mang kiếm? Thực đúng như bất kỳ một thằng Samurai vô đạo nào, tại sao, hả?"

Blackthorne cười gằn.

"Anh chẳng thay đổi chút nào, phải không, Jan Roper? Vẫn cứ sùng đạo hơn anh đấy! Được rồi, còn nhiều lúc để nói về thanh kiếm của tôi, nhưng trước hết là phải nói những tin Tốt lành đã. Hãy nghe đây. Khoảng một tháng nữa, chúng ta lại ra khơi."

"Lạy chúa tôi, anh nói đúng thế à, hoa tiêu?" Vinck nói.

"Đúng."

Một loạt tiếng hò hét vui sướng ầm lên, rồi những hỏi và trả lời cứ xen nhau hỗn độn.

"Tớ đã bảo là chúng ta sẽ thoát mà. - Tớ đã bảo là Chúa luôn luôn ở bên chúng ta mà! Hãy để cho anh ấy nói, - hãy để cho anh hoa tiêu nói..." Cuối cùng, Blackthorne giơ tay lên.

Anh nhìn về phía những người đàn bà, lúc đó vẫn cứ quì gối bất động, càng khúm núm hơn khi thấy anh chú ý tới họ.

"Họ là những người nào thế?"

Sonk cười to :

"Bọn chúng là những con bò lạc của chúng tớ đấy, hoa tiêu ạ. Bọn điếm của chúng tớ đấy, rẻ lắm, lạy Chúa tôi, chưa đáng giá tiền một cái khuy mỗi tuần. Chúng tớ vớ được một đống đầy cả nhà bên này này, và ở trong làng còn khối ra."

"Bọn ấy cứ nhộn nhạo như loài chồn ấy", chú Croocq nói xen vào, rồi Sonk lại nói tiếp.

"Đúng đấy, hoa tiêu ạ. Dĩ nhiên là chúng lùn tịt và chân thì vòng kiềng nhưng đều sung sức và không có bệnh kín. Anh cần một đứa không, hoa tiêu? Chúng tớ đều có giường riêng, không giống như bọn khỉ kia đâu, chúng tớ tất cả đều có giường riêng, chỗ riêng."

"Anh hãy thử dùng con bé Big Arse Mary xem, hoa tiêu, dành riêng cho anh đó." Croocq nói.

Giọng của Jan Roper át tất cả.

"Hoa tiêu không cần đến loại điếm của chúng ta đâu. Anh có riêng rồi, phải không hoa tiêu?"

Nét mặt cả nhóm như bừng sáng lên.

"Có thật thế không, hoa tiêu? Cậu lấy vợ rồi à? Hả, kể cho chúng tớ nghe đi, nào. Bọn khỉ này tốt hơn cả so với từ trước tới nay chứ, phải không, hả?"

"Hãy kể cho chúng tớ nghe về lũ thê thiếp của cậu đi, hoa tiêu!" Sonk lại gãi vào chỗ rận cắn.

"Có nhiều điều phải nói lắm", Blackthorne nói.

"Nhưng chỉ là riêng tư thôi. Càng ít người nghe càng tốt, neh? Cho lũ đàn bà này ra ngoài, ta nói chuyện riêng với nhau thôi."

Vinck hất ngón tay cái về phía họ.

"Cút ra, hai?"

Những người đàn bà cúi chào và lầm bầm những lời cám ơn và xin lỗi rồi bước lẹ ra ngoài, lặng lẽ đóng cửa lại.

"Trước hết nói về cái tàu. Thật không thể nào tin được. Tôi muốn cảm ơn và khen ngợi các bạn, về tất cả những việc đó. Khi về tới nhà, tôi sẽ mời các bạn nhận cho gấp ba lần số tiền thưởng cho những công việc mà các bạn đã làm, và có thêm tiền thưởng đối với..." Anh thấy mọi người cứ nhìn nhau lúng túng.

"Gì thế?"

Van Nekk nói không thoải mái:

"Đó không phải là chúng tôi, anh hoa tiêu ạ. Đó là do những người của Lãnh chúa Toranaga. Họ làm cả đấy. Vinck đã chỉ dẫn cho họ làm, chúng tôi chẳng làm gì cả."

"Chỉ mỗi một mình anh ấy thôi", Sonk nói.

"Johan đã chỉ dẫn cho họ làm."

"Nhưng làm sao mà anh bảo họ, Johan?"

"Trong đám Samurai có một tên nói được tiếng Portugal, thế là chúng tôi trao đổi, chỉ đủ để hiểu nhau nói gì thôi, Samurai đó là Sato Sama, hắn chịu trách nhiệm khi chúng tôi tới đây. Hắn nói ai là sĩ quan và thủy thủ trong số chúng tôi. Chúng tôi đã bảo hắn là có Ginsel, nhưng chủ yếu anh ta là pháo thủ, tôi và Sonk là người..."

"Làm một đầu bếp dầm dề tồi tệ nhất đã..."

"Câm cái miệng đáng nguyền rủa của cậu lại đi, Croocq!"

"Cứt, cứ để thả nổi một mình thì anh chẳng nấu nướng được gì trên bờ cả, lạy Chúa!"

"Thôi cả hai im lặng đi!" Blackthorne nói,

"Johan, tiếp tục đi."

Vinck nói tiếp:

"Sato Sama hỏi tôi xem con tàu bị hỏng gì và tôi bảo hắn là con tàu phải đặt nghiêng đi, vá víu và sửa chữa lại toàn bộ. Họ đã nghiêng con tàu rất tốt, rửa sạch đáy tàu, kỳ cọ cẩn thận như chuồng tiêu của một hoàng tử, cuối cùng thì bọn Samurai là những ông chủ còn những thằng khỉ khác thì làm quần quật như quỉ dữ, hàng trăm cái quân mắc dịch như thế. Cứt thật, anh hoa tiêu ạ, anh chưa hề bao giờ thấy được bọn người nào làm lụng như chúng đâu!"

"Đúng đấy", Sonk nói.

"Thật cứ như quỷ dữ!"

"Tôi đã làm mọi việc với hết khả năng của mình để đổi lấy cái ngày... ôi lạy Chúa, hoa tiêu ơi, có đúng anh nghĩ là chúng ta có thể thoát được không?"

"Đúng vậy, nếu chúng ta kiên nhẫn và nếu chúng ta…"

"Nếu đúng là ý Chúa, phải không hoa tiêu. Chỉ khi đó thôi."

"Đúng. Có thể là anh nói đúng", Blackthorne trả lời, ngẫm nghĩ không biết vì cớ gì mà Roper lại bị kích động như vậy? Ta cần đến hắn, tất cả mọi người. Và cần được cả Chúa phù hộ.

"Đúng, chúng ta cần có Chúa phù hộ", anh nói rồi quay lại phía Vinck.

"Đáy tàu thế nào?"

"Sạch bong, hoa tiêu ạ. Tôi không ngờ họ lại làm tốt đến như thế. Cái bọn con hoang này thế mà cũng khéo léo như những thợ mộc, thợ đóng tàu và thợ bện thừng ở Holland đấy. Bộ thừng thật hoàn hảo, mọi thứ đều hoàn hảo."

"Buồm thì sao?"

"Họ làm một bộ buồm bằng lụa, bền như vải bố. Thêm một bộ dự trữ nữa. Họ lấy buồm của chúng ta xuống rồi bắt chước như hệt, hoa tiêu ạ. Đại bác thì hoàn hảo hết sức, tất cả đã được đặt trên boong, lại còn thuốc súng và vô khối đạn. Con tàu đã được chuẩn bị sẵn sàng để căng buồm ra khơi khi thủy triều lên, và nếu cần thì ngay đêm nay cũng được. Dĩ nhiên là chưa ra biển nên chúng ta không biết chắc được về những cái buồm đó trong gió lớn ra sao, nhưng tôi dám đánh cuộc với mạng sống của tôi là những chỗ chắp nối của con tàu rất khít y như lần đầu tiên con tàu được thả trượt xuống Zuider Zee, còn tốt hơn nữa là bây giờ các thớ gỗ đều khô ráo cả, thật ta phải cảm ơn Chúa!" Vinck nghỉ lấy hơi rồi hỏi:

"Bao giờ ta ra khơi?"

"Một tháng. Khoảng thế!"

Họ lấy khuỷu tay huých vào nhau, tràn trề hứng khởi và la to lên, mừng hoa tiêu và con tàu.

"Tàu địch ra sao? Có nhiều tàu quanh quẩn đây không? Trị giá thế nào, hoa tiêu?" Ginsel hỏi.

"Nhiều lắm. Vượt cả những ước mơ của các bạn. Chúng ta sẽ giàu có, tất cả."

Lại những tiếng la hét vui sướng.

"Đã đến lúc rồi."

"Giàu có, hả? Tớ sẽ tậu một tòa lâu đài."

"Ôi Chúa Toàn năng, khi ta trở về nhà..."

"Giàu có! Hoan hô anh hoa tiêu!"

"Có nhiều bọn đệ tử của Giáo hoàng để ta giết lắm à? Tốt." Jan Roper nói khẽ,

"Rất tốt."

"Kế hoạch thế nào đây, hoa tiêu?" Van Nekk hỏi, và cả nhóm ngừng nói chuyện.

"Tôi sẽ nêu ra bây giờ đây. Các bạn có bị lính canh theo dõi không? Các bạn có được đi lại tự do quanh đây không, nếu cần phải đi? Thường thì thế nào..."

Vinck nói nhanh xen vào:

"Chúng tôi được đi lại bất cứ nơi nào quanh khu vực trong làng, có lẽ khoảng nửa dặm quanh đây. Nhưng chúng tôi không được phép vào Yedo và không..."

"Không được qua cầu", Sonk nói xen vào đúng lúc.

"Hãy nói cho anh ấy biết về cái cầu đi, Johan!"

"Ôi vì lòng yêu Chúa, tớ đã đi qua cầu đó Sonk ạ. Và hãy vì Chúa, đừng có ngắt lời tớ, anh hoa tiêu ạ, có một cái cầu cách đây khoảng nửa dặm về phía tây Nam. Có nhiều dấu hiệu ghi trên đó. Đó cũng là nơi xa nhất mà chúng tôi được phép đi tới. Chúng tôi không được phép đi qua cầu. Kinjiru, lạy Chúa, Samurai nói thế. Anh có hiểu kinjiru là gì không, hoa tiêu?"

Blackthorne gật đầu nhưng không nói gì.

"Trừ chỗ đó ra, chúng.tôi đi đâu cũng được. Nhưng chỉ đến những chỗ có rào chắn thôi. Quanh đây nửa dặm, chỗ nào cũng có rào chắn. Ôi Chúa ơi… sao mà tin được nhỉ, sắp về nhà rồi!"

"Hãy kể cho anh ấy nghe về lão thầy thuốc, và về..."

"Samurai đã cử thầy thuốc đến đây từng thời gian một, hoa tiêu ạ, chúng tớ phải cởi hết quần áo ra và hắn nhìn vào người chúng tớ..."

"Đúng đấy. Đủ để cho một người phải vãi cứt ra khi thấy một thằng con hoang thuộc giống khỉ vô đạo nhìn chòng chọc vào cái thân hình trần trụi của anh như thế."

"Ngoài cái đó ra, hoa tiêu ạ, chúng không làm phiền nhiễu gì chúng tớ, chỉ trừ..."

"Ấy, đừng có quên lão thầy thuốc đưa chúng ta những gói bột có char bẩn thỉu, bắt phải hòa vào nước nóng uống, nhưng chúng tớ đã quẳng ráo cả đi. Khi chúng ta ốm thì ông bạn già tốt bụng Johan chích máu cho chúng ta là khỏi ngay mà."

"Đúng thế", Sonk nói,
"Chúng tớ quẳng hết cả char đi."
"Ngoài cái đó ra, chỉ trừ...."
"Chúng tớ được may mắn ở lại đây, hoa tiêu ạ, không như lúc đầu."
"Đúng thế. Lúc đầu..."
"Hãy nói cho anh ấy biết về việc kiểm soát đi, Bacut!"
"Tớ đã định nói đây. Hãy vì Chúa, cứ kiên nhẫn đi, để cho anh ấy còn nghe được chứ. Các cậu cứ lải nhải mãi thế thì làm sao tớ kể cho anh ấy nghe được, hả. Rót cho tớ chén rượu đây!" Van Nekk nói khô khốc rồi tiếp tục.
"Cứ mười ngày một lần, có một bọn Samurai tới đây bắt chúng tớ xếp hàng ở ngoài kia rồi đếm. Sau đó họ cho chúng tớ những túi gạo và tiền, tiền đồng. Có đầy đủ mọi thứ, hoa tiêu ạ. Chúng tớ đổi gạo lấy thịt và vải, hoa quả hoặc cái gì khác nữa. Ở đây có đủ mọi thứ và đối với bọn đàn bà thì chúng tớ cần cái gì là có ngay. Lúc đầu chúng tớ..."
"Nhưng cái đó không giống như lúc ban đầu. Hãy kể cho anh ấy nghe đi, Bacut!"
Van Nekk ngồi bệt xuống sàn.
"Cầu Chúa cho con sức khoẻ!"
"Cậu cảm thấy ốm rồi à, ôi cậu trai già nua đáng thương!" Sonk hỏi han ân cần.
"Tốt nhất là đừng có uống thêm nữa, không có lại bị ma ám đấy. Anh hoa tiêu ạ. Cậu ta bị ma ám đấy, mỗi tuần bị một lần. Tất cả chúng tôi đều thế cả."
"Cậu có im mồm đi không để tớ kể cho anh hoa tiêu nghe, hả."
"Ai cơ, tớ ấy à? Tớ có nói câu nào đâu. Tớ có chặn lời của cậu đâu. Đây, rượu của cậu đây!"
"Cám ơn, Sonk. Thế đấy, anh hoa tiêu, đầu tiên là họ nhốt chúng tớ vào một ngôi nhà tại phía Tây thành phố..."
"Gần chỗ cánh đồng ấy."
"Đáng ghét chưa, thôi thế cậu kể tiếp đi, Johan!"
"Được thôi. Lạy Chúa, anh hoa tiêu ạ, thật là khủng khiếp. Không thức ăn, không nước uống và thứ dây đáng nguyền rủa ấy, cứ như sống giữa đồng không mông quạnh, chẳng biết thò mũi vào đâu, không biết đáy ở chỗ nào, làm bất cứ cái gì cũng không thoát khỏi có người nhìn thấy, hả? Đúng vậy đấy, chỉ một tiếng động nhỏ thôi là những kẻ láng giềng đổ xô đến, và bọn Samurai dàn ngay quân ra, có ai muốn những cái bọn con hoang ấy ở xung quanh đâu, hả? Chúng cứ vung những thanh kiếm đáng nguyền rủa của chúng chĩa vào chúng tớ hò hét ầm ĩ lên, bắt chúng tớ phải im. Thế rồi, có một hôm về ban đêm ai đó làm rơi cây nến, thế là toàn thể cái bọn khỉ đó làm náo loạn địa ngục lên vì chúng tớ! Ôi Chúa ơi. Cậu mà được nghe chúng nói nhỉ. Chúng cứ trèo lên vách tường gỗ cùng với những xô nước, điên loạn lên, rít lên, hét lên, chửi ầm lên... Chỉ có mỗi một bức tường mắc dịch cháy đổ xuống thôi...Thế mà có đến hàng trăm đứa cứ bò trườn trên mái nhà như những con rắn. Đồ con hoang. Cậu lại..."
"Cứ tiếp tục đi!"
"Cậu muốn kể à?"
"Cứ nói tiếp đi, Johan, đừng để ý đến hắn. Hắn chỉ là đồ đầu bếp ỉa dây thôi."
"Gì hả?"
"Thôi hãy vì Chúa, bịt mồm lại đi." Van Nekk lại vội kể tiếp.
"Đến ngày hôm sau, anh hoa tiêu ạ, họ bảo chúng tớ rời khỏi ngôi nhà đó đến ở một nhà khác tại khu vực bến tàu. Cũng tồi tệ như thế thôi . Thế rồi vài tuần lễ sau, Johan mò mẫm tới nơi này. Anh ta là người duy nhất trong bọn tớ được phép tới đây, lúc đó là vì chiếc tàu. Họ dẫn anh ta đến đây vào ban ngày, rồi chiều lại trả về. Anh ta đi ra ngoài câu cá, chúng tớ ở chỉ cách khu vực đó có vài trăm thước

thôi mà, về phía trên suối... Johan, anh kể cái đó thì tốt hơn."
Blackthorne thấy ngứa ở chỗ chân để trần, anh gãi nhưng không để ý đến. Nhưng cái ngứa càng dữ dội. Anh trông thấy vết rận cắn nổi sần lên trong khi Vinck tiếp tục kể hãnh diện.
"Đúng như Bacut nói đấy, hoa tiêu ạ. Tôi có hỏi Sato Sama là chúng tôi có thể đi lại được không, hắn nói được, tại sao không. Họ thường cho tôi mượn chiếc thuyền nhỏ để đi câu cá giết thời gian. Chính cái mũi của tôi đã dẫn tôi đến nơi này, anh hoa tiêu ạ Cái mũi già nua của tôi đã dẫn đến đây: có máu mà!"
Blackthorne nói:
"Một cái lò sát sinh! Một cái lò sát sinh và thuộc da! Đó là..." Anh dừng lại, bỏ lửng.
"Cái gì cơ? Có điều gì vậy?"
"Đây là làng của người eta à? Lạy Chúa, dân ở đây là eta à?"
"Có gì sai quấy với những dân eta?" Van Nekk hỏi.
"Đúng đấy, họ là dân eta."
Blackthorne xua đám muỗi đang bu đầy bầu không khí, da anh sởn lên.
"Những con vật hút máu đáng nguyền rủa này, chúng thật là hôi, đúng không? Ở đây có nhà thuộc da, đúng không?"
"Đúng. Cách đây vài phố. Sao cơ?"
"Chẳng sao cả. Lúc nãy tôi không ngửi thấy gì.Thế thôi."
"Thế còn dân eta thì sao?"
"Tôi... tôi cũng không hiểu nữa, thật là ngốc nghếch cho tôi. Nếu tôi được trông thấy một trong số những người tôi biết qua kiểu để tóc ngắn của họ. Còn qua đàn bà thì các bạn chăng bao giờ biết được đâu. Thôi, xin lỗi. Tiếp tục câu chuyện đi, Vinck..."
"Được Thế rồi họ nói rằng..."
Bỗng Jan Roper ngắt lời:
"Đợi chút đã, Vinck! Có cái gì sai quấy, anh hoa tiêu. Những tên eta làm sao?"
"Đó là vì người Nhật nghĩ về họ khác. Họ là những người làm nghề đồ tể, lột da súc vật và đào huyệt chôn người." Anh cảm thấy có những đôi mắt nhìn chăm chú vào mình, đặc biệt đôi mắt của Jan Roper.
"Người eta làm nghề lột da", anh nói, cố giữ cho giọng nói được bình thường,
"Họ giết những con ngựa già, những con bò già và chôn người chết."
"Nhưng có gì sai quấy với cái đó. Hoa tiêu? Bản thân anh đã từng tự tay chôn hàng tá người rồi, cho vào vải liệm, rửa ráy cho ho. - Chúng ta đều đã từng thế, phải không? Chúng ta cũng là anh hàng thịt đối với những tảng thịt mà chúng ta vẫn thường ăn. Chính Ginsel đây cũng đã từng làm người treo cổ. Thế thì có gì sai quấy với cái đó?"
"Chẳng có gì cả." Blackthorne nói, cũng biết rằng đó là sự thực nhưng vẫn cảm thấy nhơ nhuốc thế nào ấy.
Vinck lầm bầm:
"Dân eta là những kẻ vô đạo, nhưng còn tốt hơn cả những dân vô đạo khác ở đây. Họ còn gần giống như chúng ta hơn là bọn con hoang kia. Thật may mắn chúng ta đã được ở đây, hoa tiêu ạ. Thịt tươi thì không thành vấn đề rồi, hoặc là mỡ bò, họ cho chúng tôi thoải mái."
"Cái đó đúng đấy. Nếu như anh đã từng sống với dân eta, hoa tiêu ạ..."
"Lạy Chúa, anh hoa tiêu phải sống giữa bọn con hoang, suốt từ bấy đến nay! Anh ấy không được biết cái gì tốt hơn thế. Có đi tìm Big Arse Mary không đây, anh Sonk?"
"Hay là Twicklebum?"
"Cứt, không đâu, đừng tìm cái con đĩ già ấy. Anh hoa tiêu phải có loại đặc biệt cơ. Ta hãy đi hỏi

mama-san..."

"Tớ đánh cuộc là anh ấy đã đói meo cả bụng ra rồi! Hê, Sonk, cắt cho anh ấy miếng thịt."

"Thêm ít rượu mạnh nữa."

"Ba khoanh bánh cho anh hoa tiêu..."

Trong không khí vui vẻ rộ lên, Van Nekk vỗ vai Blackthorne:

"Cậu đã trở về nhà, anh bạn già của tôi ạ. Thế là bây giờ cậu đã trở lại, những lời cầu nguyện của chúng tớ đã được đáp ứng và tất cả mọi thứ trên thế giới này đều tốt đẹp. Cậu đã trở về nhà, anh bạn ạ. Nghe đây, hãy lấy cái giường của tớ ra mà nằm."

Blackthorne vui vẻ vẫy tay lần cuối. Những tiếng trả lời vang lên trong đêm tối từ phía xa kia, phía bên kia chiếc cầu nhỏ. Thế rồi anh quay lại, lòng nhiệt tình gắng gượng của anh tan biến đi, anh đi vòng khúc đường quanh, khoảng mười vệ sĩ Samurai vây quanh anh.

Trên đường về tòa lâu đài, trí óc anh xúc động. Không có gì sai quấy đối với dân eta và mọi thứ đều sai quấy với dân eta, đó là những thủy thủ của mình, những người của mình, còn dây là những dân ngoại đạo, ngoại quốc và là kẻ thù...

Phố xá, đường đi lối lại và cầu cứ qua đi trong mờ mịt. Thế rồi, anh nhận thấy bàn tay của anh đang thủ trong áo kimono bị ngứa. Anh gãi và dừng lại trên đường.

"Những con vật trời đánh bẩn thỉu này..." Anh cởi dây lưng, giật cái áo kimono ẩm ướt, và do nó đã bẩn, anh liệng xuống cống.

"Dozo, nan desu ka. Anjin-san?", một Samurai hỏi.

"Nani mo!" Chẳng sao cả, lạy Chúa! Blackthorne tiếp tục bước đi mang theo thanh kiếm.

"Ah! Eta! Wakari masu! Gomen! nasai,"nhóm Samurai thầm thì với nhau nhưng anh không để ý đến họ.

Thế tốt hơn, anh nghĩ nhẹ nhàng thoải mái, không cảm thấy mình hầu như hoàn toàn trần trụi, chỉ nhận thấy không bị ngứa ngáy khó chịu nữa vì cái áo kimono đầy rận đã cởi ra rồi.

Lạy Chúa, làm sao ta được tắm ngay một cái bây giờ!

Anh đã kể lại cho các thủy thủ của anh những bước đường phiêu lưu mà anh sắp gặp phải, nhưng không kể là anh đã trở thành Samurai và Hatamoto, cũng không nói với họ là anh được Toranaga che chở, hoặc về Fujiko, và cả đến Mariko. Anh đã không kể cho họ nghe về chuyện họ sắp bắt buộc phải đổ bộ lên Nagasaki và đưa chiếc Black Ship đi trong giông bão, hay đến chuyện anh sẽ trở thành người đứng đầu các Samurai. Có thể là sau này hãy hay, anh mệt mỏi nghĩ. Và tất cả những chuyện còn lại. Liệu ta có kể với họ về Mariko-san không?

Tiếng guốc gỗ của anh đập ròn rã trên ván của cái cầu thứ nhất. Các lính canh Samurai nhoài người ra nhìn, khi thấy anh qua, họ cúi đầu chào lễ phép. Họ cũng hầu như trần trụi, chăm chú nhìn anh, bởi vì anh chính là tên rợ kỳ quái lại được Đại nhân Toranaga sủng ái một cách đáng ngạc nhiên. Thật không thể tin được, Đại nhân Toranaga đã ban cho người này vinh dự được làm hatmoto và Samurai, một vinh dự mà tù trước tới nay

chưa hề ban cho một tên rợ nào.

Tại cổng chính phía Nam của tòa lâu đài đã có một người dẫn đường khác đợi anh. Anh được tháp tùng cho đến tận nơi ở của mình trong dinh sau. Anh được chỉ định ở trong một căn phòng tại một trong những nhà khá chắc chắn nhưng trông cũng hấp dẫn. Tuy nhiên, anh lễ phép khước từ việc trở lại ngay nơi đó.

"Trước hết phải tắm đã anh bảo người Samurai.

"Ah, tôi hiểu rồi.Ông thật cẩn trọng. Nhà tắm ở phía này, thưa ông Anjin-san. Đúng vậy, đêm nay nóng quá, neh? Và tôi được nghe là ông vừa tới chỗ những tên bẩn thỉu. Những vị khác trong nhà sẽ hoan nghênh việc làm có ý thức của ông. Thay mặt họ tôi xin cám ơn ông."

Blackthorne không hiểu hết những lời nói đó nhưng anh nắm được ý nghĩa.

"Những kẻ bẩn thỉu, đó là để chỉ vào những người của ta nữa, chúng ta, chứ không phải chúng nó, những tiện dân."

"Xin chào ông, Anjin-san", người phụ trách phòng tắm nói. Ông ta là một người trung niên to lớn có cái bụng to tướng và đôi tay nổi bắp. Người hầu gái vừa mới đánh thức ông ta dậy để báo có một người khách muộn màng tới tắm. Ông ta vỗ tay vào nhau. Các cô hầu tắm chạy đến. Blackthorne đi theo họ tới phòng chà xát, họ rửa ráy và xát xà phòng gội đầu cho anh. Anh bảo họ làm lại lần nữa. Sau đó anh bước vào bể, tắm mình vào làn nước ấm làm êm dịu thần kinh.

Lát sau, những cánh tay khỏe mạnh giúp anh bước ra khỏi bể tắm, bôi dầu thơm vào da thịt anh, xoa bóp cổ và các bắp thịt, rồi dẫn anh tới phòng nghỉ ngơi. Họ đưa anh mặc cái áo vải kimono đã được giặt giũ phơi phóng cẩn thận. Anh thở ra một hơi dài khoan khoái, rồi nằm xuống.

"Dozo gomen nasai Anjin-san, trà?"

"Hai, Domo."

Trà được mang tới. Anh bảo với người hầu gái đêm nay anh sẽ ở đây, không cần phải về nơi nghỉ của anh. Thế rồi một mình một bóng trong tĩnh lặng, anh nhấm nháp vị trà, cảm thấy như mình được thanh lọc.

"Cái loại có char không bẩn thỉu..." anh nghĩ tới câu nói khó chịu.

"Hãy kiên nhẫn nào, đừng nên để cái đó làm nhiễu loạn sự hài hòa trong tâm hồn mình", anh nói to lên thành tiếng.

"Họ cũng chỉ là những kẻ ngu dốt đáng thương thôi, chẳng biết gì hơn. Trước đây anh cũng thế. Thôi đừng để ý đến cái đó, bây giờ anh đã có thể chỉ bảo cho họ được rồi, neh?"

Anh gạt những ý nghĩ đó ra khỏi đầu óc, lấy tay với quyển từ điển. Nhưng đêm nay, đêm đầu tiên kể từ khi có cuốn sách này, anh cẩn thận đặt nó xuống bên cạnh rồi thổi tắt ngọn nến. Ta mệt quá rồi, anh tự bảo.

Nhưng cũng không đến nỗi quá mệt để trả lời cho câu hỏi giản đơn, anh thầm nói: Có thực họ là những kẻ ngu ngốc hay không, hay chính anh mới là kẻ ngu ngốc?

Ta sẽ giải đáp cái đó sau, khi nào đến lúc cần thiết. Bây giờ thì lời giải đáp không phải là quan trọng. Bây giờ ta chỉ biết ta không cần đến họ ở cạnh ta.

Anh trở mình, xếp vấn đề đó vào một chỗ trong bộ óc và ngủ.

Anh tỉnh dậy, tươi tắn, một áo kimono, một cái khố và tabi đã được đặt sẵn. Bao kiếm của anh đã được đánh bóng. Anh nhanh chóng mặc quần áo. Bên ngoài, các Samurai bảo vệ trong nhà đã đứng chờ. Họ xoạc cẳng cúi chào anh.

"Chúng tôi là vệ sĩ của ông hôm nay thưa Anjin-san."

"Cám ơn. Đến chỗ tàu chứ?"

"Vâng. Giấy thông hành của ông đây."

"Tốt. Cám ơn. Tôi có thể biết tên ông được không?"

"Musashi Mitsutoki."

"Cám ơn. Masashi-san. Đi thôi chứ?"

Họ đi xuống chỗ bên tàu. Con tàu Erasmus được neo chặt trên mặt biển, cách đáy cát khoảng 3 fanthom (đơn vị đo độ sâu ở biển, bằng 6 bộ - mỗi bộ hơn 30 cm) Sàn tàu trông thật thích mắt. Anh lặn xuống bên sườn tàu rồi bơi dưới đáy tàu. Rong biển rất thưa thớt và chỉ có vài con sò quanh đây thôi. Bánh lái thật là tốt. Trong khoang chứa đạn dược sạch sẽ và khô ráo, anh lấy đá lửa thử đánh vào một nhúm thuốc súng. Nó bốc cháy ngay và cháy hết hoàn toàn.

Cao vút trên ngọn cột buồm chính, anh quanh sát xem có vết nứt nào không. Tất cả các cột buồm khác và cột leo đều hoàn hảo, anh không nhìn thấy vết nứt nào. Một số dây thừng buộc vào thừng kéo, vải

phủ nối với nhau không được đúng lắm, nhưng chỉ cần nửa tiếng là sửa lại được ngay thôi.

Một lần nữa bước lên boong tàu phía sau, anh tự thưởng cho mình một nụ cười.

"Thật là vững chắc như là một…một cái gì nhỉ?" Anh không nghĩ ra được là cái gì, nên anh cười lớn rồi lại bước xuống khoang tàu. Trong cabin của anh, anh cảm thấy ngỡ ngàng. Và rất cô đơn nữa. Thanh kiếm của anh được đặt trên giường. Anh nâng kiếm lên, rút lưỡi kiếm Oil Seller ra khỏi vỏ. Kỹ thuật rèn kiếm thật tinh xảo, lưỡi kiếm thật hoàn hảo. Nhìn thanh kiếm lòng anh hứng khởi, vì quả thật nó là một tác phẩm nghệ thuật. Nhưng cũng là một nghệ thuật đưa đến cái chết, anh thường nghĩ như vậy khi huơ kiếm lên trong vầng ánh sáng.

Nhà ngươi đã gây nên cái chết cho bao người từ hai trăm năm nay rồi? Còn bao nhiêu người gục ngã nữa cho đến khi chính nhà ngươi gẫy gục? Phải chăng những thanh kiếm cũng có riêng đời sống của chúng như Mariko nói? Mariko. Nàng bây giờ ra sao rồi.

Thế rồi bất chợt anh nhìn thấy bóng cái tủ hộc trên tàu phản ánh trong nước thép của thanh kiếm làm cho anh quên đi nỗi buồn vừa chợt đến.

Anh cho thanh kiếm Oil Seller vào bao, thận trọng tránh không để ngón tay sờ vào lưỡi kiếm, vì tục lệ nói rằng chỉ cần chạm nhẹ tay vào đó thôi là làm hỏng đi cái vẻ hoàn hảo của nó.

Anh tựa lưng vào thành giường, mắt nhìn vào cái tủ rỗng.

"Tập nhật ký hàng hải ra sao rồi? Và cả những dụng cụ đi biển nữa?" Anh lên tiếng hỏi cái hình bóng của anh hiện lên trên mặt cái đèn bằng đồng mà người ta cũng đánh bóng kỹ càng như mọi thứ khác. Và anh nhìn thấy chính anh trả lời.

"Anh phải đem bán những cái đó ở Nagasaki khi cùng đi với thủy thủ của anh. Và phải bắt giữ Rodrigues. Đúng. Anh phải bắt giữ hắn trước khi xảy ra trận đánh. Neh?"

Anh nhìn thấy bóng mình nở một nụ cười.

"Có thật chắc là Toranaga sẽ để yên cho anh đi không, trả lời đi?"

"Có chứ", anh trả lời với vẻ hoàn toàn tin tưởng.

"Dù ông ta có đi đến Osaka hay không, ta cũng sẽ đạt được cái gì ta muốn. Và ta sẽ mang theo cả Mariko nữa."

Vẻ hài lòng, anh buộc thanh kiếm vào dây lưng, bước lên boong tàu và chờ cho đến khi cánh cửa khép kín lại.

Khi trở về đến lâu đài, mặt trời còn chưa đứng bóng, vì vậy anh đi về phía khu nhà của anh để ăn trưa. Bữa ăn gồm có cơm, hai suất cá nướng cùng với đậu nành mà anh đã dạy đầu bếp riêng của anh nướng trên than. Một chai nhỏ rượu sake rồi đến trà.

"Anjin-san?"

"Hai?"

Cánh shoji mở ra. Fujiko cúi chào, miệng mỉm cười e thẹn.

CHƯƠNG 49

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Tôi đã quên em đi rồi,"anh nói bằng tiếng Anh,
"Tôi cứ lo là em sẽ chết."
"Dozo goziemashita, Anjin-san, nan desu ka?"
"Nani mo, Fujiko-san." Anh nói với nàng, lòng hổ thẹn.
"Gomen nasai. Hai. Gomen nasai. Ma suware odoroita honto ni mata aete ureshi.
"Em hãy tha lỗi cho anh... thật đáng ngạc nhiên, neh? Rất vui mừng được gặp lại em. Em ngồi xuống đi."
"Domo arigato goziemashita,
"Nàng nói với anh bằng một giọng cao, thanh thanh, nàng bảo với anh rằng rất sung sướng được gặp anh, thấy anh tiến bộ rất nhiều khi nói tiếng Nhật, trông anh mạnh khỏe biết bao và nàng cảm thấy hết sức vui mừng vì có mặt ở đây.
Anh nhìn chân nàng đặt gượng gạo trên chiếc gối tựa trước mặt.
"Đôi chân..." Anh tìm từ
"Bỏng" nhưng không nhớ được nên nói thay vào đó là.
"Đôi chân bị lửa đốt, còn đau không?"
"Không đâu. Xin lỗi. Nhưng khi ngồi vẫn vướng víu đôi chút." Fujiko nói , mắt nhìn xuống, trầm tư.
"Chân đau. Xin lỗi."
"Cho tôi xem nào."
"Xin lỗi, đừng, Anjin-san, em không muốn làm phiền ông. Ông còn nhiều việc phải lo. Em..."
"Không sao hiểu được. Xin lỗi, sao nhanh khỏi thế?"
"A, xin lỗi. Chân. Tốt rồi. Đừng bận tâm nữa", nàng nài nỉ.
"Đừng bận tâm Em là thê thiếp của tôi rồi mà, neh? Không có gì xấu hổ cả. Cho tôi xem nào!"
Nàng vâng lời đứng dậy. Rõ ràng nàng không được thoải mái lắm, nhưng khi đã đứng lên, nàng bắt đầu cởi những dây buộc cái obi của nàng ra.
"Em gọi con hầu vào đây,"anh ra lệnh.
Nàng vâng lời. Lập tức cửa shoji mở ra, một người đàn bà mà lúc nãy anh không nhận ra chạy vào giúp nàng.
Trước hết, cái oibi cứng được tháo ra. Cô hầu gái đặt bao kiếm và cái obi của Fujiko sang bên cạnh.
"Tên cô là gì?" Đột nhiên anh hỏi cô gái, như một Samurai thường hỏi thế.
"Ôi, thưa ông, xin ông tha lỗi. Tên con là Hanaichi."
Anh lầm rầm vẻ như hiểu biết. Cô Hoa nở lần đầu, cái tên thật là đẹp! Các cô gái, theo tục lệ, thường được gọi bằng những cái tên như cô Bùi, cô Hạc, cô Cá hay cô Hai nụ, cô Tư trăng, hay cô Sao, cô Cây hay Cảnh, vân vân.
Hanaichi trạc tuổi trung niên và có vẻ rất chăm sóc người khác. Anh tự nhủ: ta đánh cuộc là cô này thuộc một gia đình làm quản gia. Có thể là một gia đình hầu hạ cho ông chồng trước đây của Fujiko. Người chồng đó! Ta đã quên hắn đi rồi, cả đứa con trai bị giết nữa, người chồng đã bị giết bởi bàn tay hung bạo của Toranaga, là một người không phải hung bạo mà là một Daimyo và là một thủ lĩnh tốt, một thủ lĩnh lớn, có thể thế. Đúng vậy. Có lẽ người chồng đó xứng đáng với số phận ấy nếu như người

ta biết đúng sự thực, neh? Nhưng còn đứa con trai thì không phải vậy, anh nghĩ. Không gì có thể thanh minh cho điều đó được.

Fujiko cởi chiếc áo kimono màu lục mặc bên ngoài, buông xuống bên cạnh. Những ngón tay nàng run rẩy khi cởi dây lưng lụa buộc chiếc áo kimono màu vàng mặc bên trong rồi cũng buông cái áo này xuống bên cạnh. Làn da nàng trắng mịn màng và phần ngực mà anh có thể thấy được bên trong những nếp lụa trông lép kẹp và nhỏ, Hanaichi quỳ xuống cởi dây buộc chiếc váy bên trong dài chấm sàn nhà để giúp cô chủ bước ra khỏi đó.

"Iyé", anh ra lệnh rồi bước đến bên nàng, nâng gấu váy lên. Vết bỏng bắt đầu từ sau bắp chân.

"Gomen nasai,"anh nói.

Nàng đứng im, bất động. Một giọt mồ hôi lăn trên má nàng, làm nhạt nhòa phấn sáp. Anh kéo chiếc váy cao lên. Da thịt nàng bị bỏng suốt phía chân sau nhưng hầu như đã kín miệng hoàn toàn. Da non đã mọc, không thấy nhiễm trùng hay mưng mủ, chỉ có đôi chút máu sạch ở chỗ da non vừa vỡ ra nơi kheo chân khi nàng quỳ xuống lúc nãy.

Anh để dịch áo kimono của nàng sang bên cạnh rồi cởi dây lưng buộc váy. Vết bỏng dừng lại ở phần hông, nơi mà cái dầm nhà rơi xuống đã đè lên và do đó bảo vệ cho nàng, rồi lẹm lên phía lưng một chút nữa. Một dải băng bằng nửa bàn tay buộc quanh hông. Da non mọc lên thành những vết nhẵn. Trông không đẹp mắt nhưng hoàn toàn kín miệng.

"Thầy thuốc rất tốt. Chưa bao giờ ta thấy có ai chữa tốt như thế!

"Anh thả áo lót của nàng xuống.

"Thật là tốt, Fujiko-san! Những vết sẹo, thì đã sao, neh? Chẳng sao cả. Anh thấy nhiều chỗ bị lửa đốt, em hiểu không? Anh muốn xem, để chắc là tốt hay không tốt. Thầy thuốc giỏi lắm. Phật đã phù hộ cho Fujiko-san." Anh đặt tay lên vai nàng, nhìn vào mắt nàng." Bây giờ không lo nữa. Shigata ganai, neh? Em hiểu không?"

Nước mắt nàng trào ra.

"Tha lỗi cho em, Anjin-san. Em bối rối quá. Xin lỗi ông vì em đã ngu ngốc mà có mặt tại đây và cứ ỳ ra đấy như một đứa eta đần độn. Lẽ ra em phải ở bên ông trông nom ông, không dính với bọn đầy tớ trong nhà. Chẳng có gì cho em được ở trong nhà, chẳng có gì cả, không có một lý do nào để em ở trong nhà..."

Anh cứ để cho nàng nói mặc dù hầu như anh chẳng hiểu hết. Anh nắm chặt tay nàng, thương xót. Lẽ ra ta phải biết thầy thuốc đã dùng loại thuốc gì, đầu óc anh xáo động lên. Chưa bao giờ ta thấy một vết thương lành lặn tốt đến như thế và nhanh đến như thế. Toàn thể các chủ tàu thuộc quyền của Nữ hoàng England phải biết được phương thuốc bí mật này, đúng vậy, và tất cả các thuyền trưởng của các con tàu ở Châu Âu nữa. Nhưng khoan đã, liệu rằng các chủ tàu có đem đánh đổi những đồng guineas vàng lấy cái bí mật này không? Ta sẽ có một gia tài khổng lồ! Đúng thế. Nhưng không phải bằng cách đó anh nhủ thầm, không bao giờ. Trừ phi đến lúc một thủy thủ hấp hối.

Dù sao nàng vẫn còn may là chỉ bị ở chân, ở lưng chứ. không phải ở mặt. Anh nhìn vào mặt nàng. Vẫn khuôn mặt vuông vắn và phẳng lì như mọi khi, những chiếc răng nhọn như răng chồn, nhưng từ đôi mắt tỏa ra những tia ấm áp đã bù lại cho vẻ xấu xí của cô. Anh ghì lấy nàng một lần nữa.

"Thôi. Đừng khóc nữa. Cấm đấy!"

Anh bảo người hầu gái mang trà tươi và rượu sake cùng nhiều chiếc gối tựa và giúp nàng ngả lưng làm cho nàng lúc đầu lúng túng chẳng dám vâng lời.

"Làm sao em có thể trả ơn này cho ông được?" Nàng nói.

"Không cám ơn gì cả. Đừng nói đến..." Blackthorne nghĩ hồi lâu nhưng không sao nhớ ra được những từ tiếng Nhật có nghĩa là

"Ơn huệ" hay

"Nhớ ơn", anh liền lôi cuốn từ điển ra tra."ân huệ : o-ne gai ... nhớ ơn: omoi dasu. Hai, mondoso o – negai! omi desu ka?" Anh giơ bàn tay nắm lại như khẩu súng và chỉ vào chúng.

"Omi-san, nhớ chưa?"

"Ờ, dĩ nhiên", nàng nói to lên. Thế rồi, ngạc nhiên, nàng đòi xem cuốn sách. Chưa bao giờ nàng nhìn thấy chữ Latin, và những cột chữ đối chiếu giữa tiếng Nhật, tiếng Latin và tiếng Portugal và ngược lại, nàng chẳng thấy có ý nghĩa gì, nhưng rồi nhanh chóng nắm được mục đích của nó.

"Đây là một cuốn sách có tất cả... Xin lỗi. Sách chữ, neh?"

"Hai."

"Hombun?" nàng hỏi.

Anh chỉ cho nàng cách tìm chữ Latin và chữ Portugal.

"Hombun: bổn phận." Rồi anh nói thêm bằng tiếng Nhật.

"Tôi hiểu bổn phận. Bổn phận của Samurai, neh?"

"Hai." Nàng vỗ tay vào nhau như được xem một trò ảo thuật. Anh nhủ thầm: đúng là một ảo thuật, một quà tặng của Chúa Trời. Nó sẽ mở mang trí óc của cô và của Toranaga và chẳng bao lâu ta sẽ nói được một cách hoàn hảo.

Nàng nói ra vài từ khác và anh bảo cho nàng biết từ tiếng Anh, tiếng Latin hay tiếng Portugal, lần nào cũng hiểu được từ mà nàng chọn và lần nào cũng tìm được nghĩa, từ nào cũng có trong cuốn tự điển.

Anh tìm một từ rồi nói

"Majutsu desu, neh?" Đúng là ảo thuật phải không?

"Vâng, đúng ạ, thưa Anjin-san, Cuốn sách thật kỳ diệu." Nàng nhấp chén trà.

"Thế là bây giờ em nói chuyện với ông được rồi. Nói chuyện thực sự được rồi."

"Ít thôi. Chỉ nói từ từ thôi, hiểu không?"

"Vâng. Hãy chịu khó kiên nhẫn với em. Xin ông tha lỗi cho em."

Tiếng chuông to trên tháp canh đổ hồi báo giờ Mùi và các đền chùa ở Yedo âm vang lên việc báo đổi giờ.

"Anh phải đi đây. Đến chỗ Đại nhân Toranaga." Anh nhét cuốn tự điển vào ống tay áo.

"Nếu được, em sẽ đợi ở đây."

"Tại đâu được?"

Nàng lấy tay chỉ."Ở kia kìa, buồng em ở ngay bên cạnh. Xin tha lỗi cho em vì sự đường đột này..."

"Chậm thôi. Nói chậm thôi. Nói đơn giản thôi!"

Nàng nhắc lại chậm hơn và phân trần xin lỗi nhiều hơn.

"Tốt." Anh nói.

"Tốt. Anh sẽ lại gặp em sau."

Nàng định đứng dậy nhưng anh lắc đầu rồi bước ra ngoài sân. Lúc này trời nhiều mây, không khí oi bức. Các vệ binh đang đợi anh. Chẳng mấy chốc anh đã đi đến ngọn tháp phía trước dinh. Mariko đã ở đó, trông mảnh mai thanh thoát hơn bao giờ hết, khuôn mặt nàng trắng bệch như thạch cao dưới chiếc dù màu vàng úa. Nàng mặc áo nâu xám, viền xanh lục.

"Ohayo, Anjin-san. Ikaga desu ka?" Nàng hỏi và chào theo đúng nghi thức.

Anh bảo với nàng, anh khỏe và sung sướng được tiếp tục thói quen nói với nhau bằng tiếng Nhật cho tới khi nào không thể gắng gượng được nữa thì nói bằng tiếng Portugal cho đỡ mệt hoặc khi nào hai người cần giữ gìn điều bí mật.

"Cô…"anh nói một cách thận trọng khi họ bước lên cầu thang dẫn lên tháp.

"Anh..." nàng cùng nói một lúc rồi chuyển ngay sang tiếng Portugal với vẻ nghiêm trọng như đêm trước.

"Xin lỗi. Hôm nay không nói tiếng Latin, anh Anjin-san ạ, hôm nay tiếng Latin không hợp chỗ, nó

không sử dụng để đạt mục đích được, neh?"
"Tôi có thể nói chuyện với em ở đâu được?"
"Thật là khó, xin lỗi. Em mắc công việc..."
"Không có gì bất ổn chứ, phải không?"
"Ồ không đâu,"nàng đáp.
"Xin anh tha lỗi, cái gì có thể là bất ổn? Chẳng có gì là bất ổn cả."
Hai người lại lặng lẽ bước lên cầu thang khác. Ở tầng trên bước đi của họ cũng bị theo dõi như mọi khi. Vệ binh dẫn đường, vệ binh theo sau. Mưa bắt đầu rơi nặng hạt làm tăng thêm độ ẩm.
"Trời cứ mưa hoài", anh nói.
"Vâng. Nhưng nếu không mưa thì không có lúa gạo. Chẳng mấy lúc mà hết mùa mưa thôi, chỉ hai ba tuần lễ, rồi trời lại nóng và ẩm cho tới mùa thu." Qua cửa sổ, nàng nhìn màn mưa như trút nước.
"Anh sẽ vui hơn với mùa thu, Anjin-san."
"Đúng vậy." Anh đang mải ngắm con tàu Erasmus ở đằng xa kia, dưới bến cảng. Rồi mưa làm mờ đi hình bóng con tàu, anh lại bước tiếp lên con đường hẹp.
"Sau khi đã nói chuyện với Lãnh chúa Toranaga, chúng ta phải chờ cho việc đó qua đi. Có lẽ... ở đây có chỗ nào ta trao đổi được không?"
"Điều đó khó khăn đấy", nàng nói mơ hồ và anh thấy lạ lùng. Nàng thường có thái độ quyết đoán và coi những
"Gợi ý" của anh như những mệnh lệnh cần phải được xem xét.
"Mong anh tha lỗi, anh Anjin-san, nhưng đối với em giờ đây đang gặp bước khó khăn, và có nhiều việc em cần phải làm." Nàng dừng lại một chút, chuyển chiếc dù sang tay kia rồi vén gấu váy.
"Tình hình tối qua thế nào anh? Các bạn anh, thủy thủ của anh thế nào?"
"Tốt. Một cái đều tốt,"anh nói.
"Nhưng không phải là
"Tốt?" nàng hỏi.
"Tốt, nhưng rất lạ." Anh quay lại nhìn nàng.
"Em để ý tới mọi thứ, phải không?"
"Không đâu, Aniin-san. Nhưng bởi anh không nói đến họ trong khi suốt cả tuần qua anh cứ nghĩ đến họ. Xin lỗi. Em có phải là phù thủy đâu."
Ngừng một lát, anh nói tiếp:
"Em có chắc chắn là em vẫn được yên ổn không? Không có vấn đề gì với Buntaro-san chứ, phải không?"
Anh chưa bao giờ bàn luận về Buntaro với nàng hoặc gợi lên cái tên ấy từ khi còn ở Yokose. Ngay từ buổi đầu hai người đã thỏa thuận là
"Không ai được nhắc đến cái hình bóng ấy.
"Em chỉ có một yêu cầu thế thôi, Anjin-san." Nàng đã thầm thì với anh trong đêm đầu tiên như thế.
"Dù có việc gì xảy đến trong thời gian cuộc hành trình của chúng ta tới Mishima, hay như ý nguyện của Toranaga, là tới Yedo, không làm điều gì với ai khác ngoài hai ta, neh? Giữa hai ta không được nêu lên bất kỳ điều gì được hiểu là sự thực. Neh? Không điều gì cả. Anh đồng ý chứ?"
"Đồng ý. Tôi thề sẽ thực hiện như vậy."
"Em cũng vậy. Sau hết, cuộc hành trình của chúng ta sẽ kết thúc tại cái cầu thứ nhất ở Yedo."
"Không."
"Phải là chỗ kết thúc, anh thân yêu ạ. Cuộc hành trình của chúng ta phải kết thúc tại chỗ cái cầu thứ nhất. Anh hãy đồng ý đi, nếu không em sẽ chết không được yên vì lo sợ cho anh và sự nguy hiểm mà em đã đưa anh vào."

Sáng hôm qua anh đã đứng trước ngưỡng cửa của cái cầu thứ nhất một điều gì bỗng đè nặng lên tâm hồn anh, mặc dù trong lòng anh đang sung sướng vì con tàu Erasmus.

"Bây giờ chúng ta sẽ qua cầu đấy, Anjin-san", nàng đã nói thế.

"Đúng. Nhưng chỉ là một cái cầu bình thường như mọi cái cầu khác Hãy đi cùng anh qua chiếc cầu này. Hãy đi cùng anh,Mariko-san. Hãy đến cạnh anh và chúng ta cùng bước đi", rồi anh nói thêm bằng tiếng Latin:

"Và tin rằng em được che chở, rằng tay trong tay, chúng ta cùng bước sang một đoạn đường mới."

Nàng bước ra khỏi kiệu và đi bên anh cho tới bên kia cầu. Sau đó nàng lại bước lên chiếc kiệu có rèm che và họ đi lên con đường hơi dốc. Buntaro đang đợi họ ở cổng lâu đài.

Blackthorne nhớ lại lúc đó anh đã cầu mong có một làn chớp lóe lên trên bầu trời.

"Không có vấn đề gì với Buntaro chứ, phải không?" anh lại hỏi lần nữa khi hai người bước lên tới tầng gác cuối cùng.

Nàng lắc đầu.

*

Toranaga nói:

"Tàu được chuẩn bị tốt chứ, Anjin-san? Không thiếu sót gì chứ?"

"Không có gì thiếu sót, thưa ngài. Tàu hoàn hảo."

"Bao nhiêu người thêm. Cần bao nhiêu người nữa cho con tàu đi..." Toranaga liếc nhìn sang phía Mariko.

"Bà làm ơn hỏi ông ta xem cần đến bao nhiêu thủy thủ nữa để có thể giương buồm ra khơi. Ta muốn chắc chắn là ông ta hiểu được những gì ta cần biết."

"Anjin-san nói muốn cho tàu ra khơi thì tối thiểu cần có ba chục thủy thủ và hai chục tay súng. Đoàn thủy thủ trước tiên của ông ấy gồm một trăm lẻ bảy người, kể cả đầu bếp và nhà buôn. Muốn ra khơi và chiến đấu ở vùng biển này cần bổ sung thêm hai trăm Samurai."

"Và ông tin rằng những người mà ông ta cần đến có thể thuê mướn được tại Nagasaki?"

"Vâng, thưa Ngài."

Toranaga nói bực bội:

"Chắc chắn là ta sẽ chẳng tin vào bọn lái buôn."

"Mong Ngài tha lỗi, Ngài có muốn tôi dịch điều ấy ra không, thưa Ngài?"

"Gì cơ? À không, đừng để ý điều đó."

Toranaga đứng dậy, giả tảng như vẫn đang càu nhàu và nhìn trời mưa qua cửa sổ. Toàn thành phố tối om lại vì mưa rào. Cứ mưa hết tháng này sang tháng khác đi, ông nghĩ. Cầu cho tất cả thần thánh trên trời cứ làm mưa rơi cho tới tận năm mới. Khi nào thì Buntaro sẽ đến thăm em ta đây?

"Hãy bảo cho Anjin-san biết ta sẽ gửi cho ông những quân hầu vào ngày mai. Hôm nay thật kinh khủng, sẽ mưa suốt ngày đây. Không còn chỗ nào là không bị chìm ngập."

"Thưa Đại nhân, vâng." Ông nghe nàng nói, miệng nở một nụ cười tự châm biếm mình. Cả cuộc đời ông có bao giờ để cho thời tiết ngăn cản công việc ông làm đâu. Chắc chắn là điều đó sẽ thuyết phục cô ta và những ai còn hoài nghi rằng ta đã thay tâm đổi tính theo một chiều hướng xấu, ông nghĩ vậy và biết mình vẫn không đi chệch khỏi con đường đã chọn...

"Ngày mai hay ngày kia, có quan trọng gì? Bảo ông ta rằng khi nào chuẩn bị xong ta sẽ gửi quân đến cho. Từ nay cho tới lúc đó, ông ta phải nán đợi trong lâu đài."

Ông nghe nàng chuyển lệnh của ông cho Anjin-san.

"Vâng, thưa Đại nhân Toranaga, tôi hiểu", Blackthorne trả lời.

"Nhưng tôi xin phép được hỏi: Có thể tới nhanh được Nagasaki không? Tôi nghĩ là rất quan trọng, tôi xin lỗi."

"Ta sẽ quyết định cái đó sau." Toranaga nói thật nhanh, không để cho anh được giảm bớt ưu tư. Ông có ý không muốn tiếp anh nữa.

"Tạm biệt, Anjin-san, ta sẽ sớm quyết định cho tương lai của ông." Ông thấy rõ là con người khi muốn thúc giục vấn đề đó nhưng lại không làm vì lịch sự. Tốt, ông nghĩ, ít ra thì hắn cũng học được đôi chút về cung cách.

"Hãy bảo cho Anjin-san biết là ông ta không cần phải đợi bà, Mariko-san. Tạm biệt, Anjin-san."

Mariko truyền đạt theo lệnh. Toranaga quay lưng lại nhìn thành phố mưa rơi. Ông lắng nghe tiếng mưa rơi. Cánh cửa khép lại đằng sau Anjin-san.

"Tranh cãi về cái gì vậy, Mariko-san?" Toranaga hỏi nhưng không nhìn vào nàng.

"Thưa Đại nhân, sao ạ?"

Tai ông rất thính. Ông đã cảm nhận được cái run rẩy khẽ khàng nhất trong giọng nói của nàng.

"Có lẽ xảy ra sự tranh cãi giữa Buntaro và phu nhân chăng, hay có cuộc tranh cãi nào liên quan đến ta chăng?" Rồi ông nói thêm bằng một giọng châm biếm chua chát để thúc đẩy nhanh chóng sự việc.

"Hay tranh cãi với Anjin-san, hay với kẻ thù theo đạo Cơ đốc của ta, hay với Tsukku-san?"

"Thưa Đại nhân, không đâu ạ, xin Đại nhân tha lỗi. Cũng giống như bất kỳ một cuộc cãi cọ nào giữa vợ và chồng thôi, thưa Đại nhân. Quả thật cũng chẳng có vấn đề gì quan trọng. Thế rồi, như mọi khi, bỗng chốc cả quá khứ lại được lôi ra, nó đầu độc tính nết cả người vợ lẫn người chồng nếu cả hai đều gắt gỏng với nhau."

"Thế phu nhân đã gắt gỏng ư?"

"Vâng. Mong Đại nhân tha lỗi. Tôi đã kích động phu quân của tôi một cách tàn tệ. Tất cả là do lỗi tại tôi. Tôi lấy làm tiếc thưa Đại nhân, nhất là lúc này, người ta hay nói những điều điên loạn."

"Tiếp tục đi, khẩn trương lên, những điều điên loạn gì?" Nàng như con nai bị dồn đuổi đến cùng. Mặt nàng trắng bệch ra. Nàng hiểu rằng các điệp viên chắc đã sang tai cho ông rõ những gì khuấy động sự yên tĩnh trong ngôi nhà của họ.

Nàng kể lại tất cả những gì mà người ta đã có thể nói lại với ông, nàng cố hết sức nhớ lại, rồi nói thêm:

"Tôi tin rằng những lời nói của phu quân tôi đã thốt ra trong lúc quá giận dữ vì tôi làm cho ông ấy tức tối. Ông ấy là người trung thành. Tôi biết ông ấy là người trung thành. Nếu như có kẻ nào đáng bị trừng phạt, thưa Đại nhân, thì đó chính là bản thân tôi. Tôi đã gây nên sự điên rồ đó."

Toranaga lại ngồi xuống ghế đệm, lưng thẳng băng, mặt lạnh tanh.

"Thế phu nhân Genjiko có ý kiến gì?"

"Thưa ngài, tôi chưa nói với phu nhân."

"Nhưng phu nhân cũng định nói, hay là đã định nói, neh?"

"Thưa ngài không. Nếu ngài cho phép tôi được rờikhỏi đây lập tức để tới Osaka."

"Bà sẽ rời khỏi đây khi có lệnh, nhưng không được đi trước đó. Sự phản bội giống như một con vật nổi điên, bất kỳ nơi nào mà nó xuất hiện."

Nàng cúi đầu như chịu trận roi quất phát ra từ giọng nói của ông.

"Đúng vậy, thưa Đại nhân. Mong Đại nhân hãy tha thứ cho tôi. Đó chính là lỗi của tôi."

Ông cầm lấy quả chuông rung lên. Cánh cửa mở ra. Naga xuất hiện:

"Dạ, thưa Đại nhân?"

"Lệnh cho Chúa Sudara tới đây ngay cùng với phu nhân Genjiko."

"Thưa Đại nhân, xin tuân lệnh." Naga quay người ra đi.

"Đợi đã! Sau đó triệu tập Hội đồng của ta, Yabu và tất cả tất cả các lão tướng.... Họ phải có mặt đúng nửa đêm tại đây. Lau sạch sàn trong phòng này. Điều động toàn bộ vệ binh! Nhà ngươi quay trở

lại cùng với Sudara!"

"Thưa Đại nhân, xin tuân lệnh." Mặt trắng nhợt ra, Naga khép cánh cửa sau khi đi khỏi.

Toranaga nghe thấy những tiếng chân người chạy xuống thang ồn ào. Ông tiến lại phía cửa ra vào, mở mạnh cửa ra. Hành lang không một bóng người. Ông dập mạnh cửa rồi cài then. Ông cầm lấy một cái chuông khác rung lên. Cánh cửa bên trong căn phòng mở ra. Cánh cửa này khó lòng nhận ra được vì nó được ốp rất khéo vào vách gỗ. Một người đàn bà trạc tuổi trung niên, dáng cục mịch hiện ra. Bà mặc bộ quần áo của ni cô có mũ

trùm đầu.

"Dạ, thưa đại Chúa công?"

"Bà làm ơn mang trà ra đây, Chanô chan", ông nói. Cửa đóng lại. Mắt Toranaga lại hướng về phía Mariko.

"Như thế bà cho rằng hắn là người trung thành?"

"Tôi biết thế, thưa Đại nhân. Mong Đại nhân tha thứ, đó là do lỗi của tôi, chứ không phải tại phu quân tôi", nàng nói, vẻ tuyệt vọng.

"Tôi đã chọc giận ông ấy."

"Đúng. Bà đã làm như thế. Thật ghê tởm, thật kinh khủng! Thật không thể tha thứ được!" Toranaga cầm chiếc khăn tay bằng giấy lên lau lông mày và nói.

"Nhưng cũng thật may."

"Thưa Đại nhân, sao ạ?"

"Nếu như bà không chọc giận chồng bà thì có lẽ ta không bao giờ có thể biết được sự phản bội.Và nếu như hắn nói tất cả những điều ấy ra không có sự chọc giận thì chỉ có một chiều hướng hành động. Như vậy,"ông nói tiếp

"Bà đã cho ta một cách lựa chọn."

"Thưa Đại nhân, như vậy nghĩa là thế nào?"

Ông không trả lời. Ông đang nghĩ ngợi. Tạ mong Hiromatsu có mặt ở đây, ít nhất đó cũng là một con người mà ta có thể hoàn toàn tin cậy được ...

"Thế còn bà thì sao? Lòng trung thành của bà thì sao?"

"Thưa Đại nhân, xin Đại nhân biết cho rằng Đại nhân đã có cái đó."

Không có tiếng trả lời. Đôi mắt của ông như đang căng ra.

Cánh cửa buồng trong mở ra, ni cô Chanô bước vào phòng với vẻ tin cẩn không cần phải gõ cửa, trên tay bưng khay trà.

"Thưa đại Chúa công, trà đã sẵn sàng, xin mời Người dùng."

Bà quỳ xuống như một người nông dân thường làm, đôi bàn tay thô ráp như của người nông dân nhưng vẻ tự tin bộc lộ rõ rệt và một thái độ hài lòng xuất phát tự đáy lòng.

"Cầu Đức Phật phù hộ độ trì cho đại Chúa công." Rồi quay về phía Mariko, bà chào như một người nông dân thường chào, sau đó đứng dậy thoải mái.

"Tôi xin nhường cho phu nhân cái vinh dự được rót trà. Phu nhân làm việc đó rất khéo, không trào ra ngoài, neh?" ánh

mắt của bà bừng lên vẻ thích thú riêng biệt.

"Xin sẵn lòng, Oku-san", Mariko nói, gọi bà bằng một đạo hiệu của một bà Mẹ, giấu đi vẻ ngạc nhiên của mình. Từ trước nàng chưa hề nhìn thấy mẹ của Naga. Nàng chỉ biết phần lớn các vị phu nhân chính thức của Toranaga khi nàng được dự những buổi lễ, và trong số đó nàng chỉ ưa có Kirtsubô và phu nhân Sazuko.

Toranaga nói:

"Chanô chan, xin giới thiệu với bà, đây là phu nhân Toda Mariko nôh Buntaro."

"A, so desu, xin lỗi, tôi cứ ngỡ bà là một trong số các phu nhân của đại Chúa công của tôi. Mong bà tha lỗi cho tôi, phu nhân Toda, cầu đức Phật phù hộ độ trì cho bà."

"Xin cám ơn bà", Mariko nói. Nàng đưa chén trà cho Toranaga. Ông nhận lấy và nhấm nháp.

"Chuyên trà cho Chanô chan, và cho bà nữa", ông nói.

"Xin lỗi, đừng rót cho tôi, xin vô phép đại Chúa công, răng hàm của tôi đã lung lay vì uống quá nhiều trà, và cái nắm xương tàn này chỉ còn chờ ngày vào thùng gỗ mà thôi."

"Tập luyện sẽ làm cho bà mạnh giỏi lên", Toranaga nói và cảm thấy vui mừng vì mình đã cho mời bà đến khi trở lại Yedo.

"Đúng đấy, thưa đại Chúa công. Người bao giờ cũng nói đúng." Chanô lại hướng cái nhìn thiện cảm của mình về phía Mariko.

"Thế cô là con gái của Chúa công Akechi Jinsai đấy à?"

Chén 'trà trong tay Mariko dừng lại nửa chừng.

"Dạ vâng. Mong bà tha lỗi cho tôi..."

"Ồ, cái đó chẳng có gì đáng phải xin lỗi cả, con ạ." Chanô cười to, vẻ ân cần, bụng bà cứ nâng lên hạ xuống.

"Nếu không được nghe tên thì tôi chẳng biết đặt cô vào địa vị nào, xin lỗi cô nhé. Tôi chỉ biết mặt cô có mỗi một lần, từ ngày cưới cô thôi."

"Thế ạ?"

"Ồ phải, tôi nhìn thấy cô trong lễ cưới, nhưng cô không nhìn thấy tôi, vì lấp tấm mành. Đúng, tôi đã nhìn thấy tất cả các ông lớn, nhà độc tài và Nakamuara, Taikotobe và toàn bộ các nhà quý tộc. Ôi, tôi rất ngượng ngập khi phải đi cùng với các vị ấy. Nhưng mà thời ấy đối với tôi lại là quãng thời gian tốt đẹp nhất trong đời tôi. Đó là năm thứ hai tôi được hưởng ân sủng của đại Chúa công, lúc ấy tôi đang mang trong mình một đứa trẻ

mặc dù tôi mãi mãi chỉ là một nông dân mà thôi." Bà chớp chớp mắt rồi nói tiếp:

"So với những ngày ấy, cô chẳng khác gì mấy đâu, vẫn như một đệ tử của nhà Phật."

"A, tôi mong điều đó là.sự thực, thưa bà Oku-san."

"Điều đó là sự thực đấy. Thế cô không biết Đức Phật đã chọn cô là đệ tử rồi sao?"

"Không ạ, thưa Oku-san, dù rằng tôi cũng muốn được như thế."

Toranaga nói:

"Cô ấy là người theo đạo Cơ đốc."

"À, một người Cơ đốc. Thế thì có quan trọng gì đối với một nữ nhân đâu, thưa đại Chúa công? Chúa trời hay Phật tổ đôi khi cũng chẳng quan trọng, miễn là mỗi nữ nhân phải có một ông Thượng đế." Chanô nhoẻn miệng cười vui vẻ:

"Thưa đại Chúa công, những người đàn bà chúng tôi cần có Thượng đế để giúp chúng tôi cư xử với đàn ông, neh?"

"Và những người đàn ông chúng tôi thì lại cần có lòng kiên nhẫn, như sự kiên nhẫn của Thượng đế, để cư xử với đàn bà, neh?"

Người đàn bà cười to làm ấp áp cả gian phòng và trong chốc lát làm giảm bớt những điều lo lắng dự cảm của Mariko.

"Vâng, đúng như vậy, thưa đại Chúa công", Chanô nói tiếp.

"Và tất cả chỉ vì một thiên đường, nơi không có tương lai, có đôi chút ấm lòng và cũng đủ mức khổ đau."

Toranaga lẩm bẩm:

"Bà nghĩ thế nào về những cái đó Mariko-san?"

"Phu nhân Chanô quá khôn ngoan so với lứa tuổi còn trẻ trung của bà", Mariko nói.

"A, phu nhân, cô nói những điều tốt đẹp đối với một kẻ già nua điên rồ như tôi", vị ni cô nói.

"Tôi vẫn nhớ ra cô rõ lắm. Cái áo kimono màu xanh lam thêu những con phượng duyên dáng bằng bạc, tôi chưa hề thấy bao giờ." Đôi mắt bà hướng về phía Toranaga.

"Thưa đại Chúa công, tôi chỉ muốn ngồi nghỉ tí chút thôi. Mong Người bỏ lỗi cho tôi."

"Vẫn còn thong thả. Bà cứ ngồi đi."

"Vâng, thưa đại Chúa công", Chanô nói, ngần ngại đứng dậy.

"Tôi vẫn muốn tuân lệnh Người như mọi khi, nhưng bản tính không cho phép. Xin Người chiếu cố đến mụ già nông dân này, tôi không muốn làm mất thể diện của Người. Đã đến lúc tôi phải đi. Mọi thứ đều đã được chuẩn bị săn sàng, có thức ăn và rượu sake khi nào Người cần, thưa đại Chúa công."

"Cám ơn bà."

Cánh cửa phía sau bà đóng lại không một tiếng động. Mariko đợi cho đến lúc chén trà trong tay Toranaga đã cạn, nàng lại rót thêm vào.

"Bà đang nghĩ ngợi điều gì?"

"Thưa ngài , tôi đang đợi."

"Đợi gì, Mariko-san?"

"Thưa Chúa công, tôi là một Hatamoto. Từ trước tôi chưa hề xin một ân huệ nào. Tôi muốn xin ngài ban một ân huệ cho Hatamoto."

"Ta không muốn bà hỏi xin một ân huệ với tư cách là một Hatamoto." Toranaga nói.

"Nếu thế thì tôi xin một ý nguyện suốt đời."

"Ta không phải là một người chồng để có thể ban cho bà được."

"Đôi khi một chư hầu có thể xin được ở một vị thống lĩnh."

"Đúng, đôi khi như thế, nhưng không phải bây giờ! Bây giờ bà không được nói ra một ý nguyện suốt đời nào, hoặc một ân huệ hay một đề nghị nào." Theo tục lệ, một ý nguyện suốt đời là một ân huệ mà người vợ có thể xin được ở người chồng, hay người con trai của mình, hay một người cha - và cũng có khi người chồng xin người vợ ân huệ đó - mà không bị mất sĩ diện, với điều kiện là khi đã được hưởng ân huệ đó thì không bao giờ

được đòi hỏi một ân huệ khác trong suốt cuộc đời mình. Cũng theo tục lệ, không bao giờ ân huệ đó được đòi hỏi hay nêu lên một lần nữa.

Một tiếng gõ nhẹ ở cửa ra vào:

"Bà mở ra", Toranaga nói.

Nàng vâng lời. Sudara bước vào, theo sau là vợ anh, phu nhân Genjiko và Naga.

"Naga-san. Hãy đi xuống tầng dưới và ngăn không cho bất cứ ai lên nếu không có lệnh ta."

Naga bước nhanh ra .

"Mariko-san, bà ra đóng cửa lại rồi ngồi xuống đây."

Toranaga chỉ vào một chỗ ngồi ở phía trước ông một chút, quay mặt về những người khác.

"Ta cho lệnh gọi cả hai người đến đây vì có việc cần bàn khẩn trương và có tính chất riêng tư trong gia đình."

Sudara đưa mắt một cách vô tình về phía Mariko rồi lại hướng ngay trở lại phía Toranaga. Phu nhân Geniiko không động đậy.

Toranaga nói thô bạo:

"Bà ta có mặt ở đây, con ạ, đó là vì hai lẽ: lẽ thứ nhất, vì ta muốn bà ta có mặt tại đây và lẽ thứ hai vì ta cần bà ta có mặt tại đây."

"Thưa cha, vâng", Sudara trả lời, ngượng ngập vì thấy cha mình đối xử không nhã nhặn với tất cả mọi người.

"Con xin phép được hỏi con đã chống lại cha ở chỗ nào?"

"Có một lý do nào để cho ta bị chống lại hay không?"

"Thưa cha, không, trừ phi là cái nhiệt tình hăng hái của con muốn bảo vệ an toàn cho cha và đã nài nỉ khuyên cha nên rời khỏi đất này, nếu đó gọi là lý do của sự chống lại cha."

"Thế còn sự phản bội thì sao? Ta đã nghe nói là nhà ngươi đang có ý muốn chiếm lĩnh địa vị của ta để điều khiển cái gia tộc này?"

Bộ mặt của Sudara tái nhợt đi. Phu nhân Genjiko cũng vậy.

"Thưa cha, con chưa hề bao giờ có ý nghĩ đó trong đầu, hoặc nói ra lời hoặc thể hiện qua hành động. Cũng không một ai trong gia đình con có ý nghĩ ấy hoặc cũng không hề có người nào nói lên ý nghĩ ấy trước mặt con."

"Đúng như vậy đó, thưa Đại nhân,"phu nhân Genjiko nói với một giọng cứng cỏi.

Sudara là một người kiêu hãnh, có một thân hình cao gầy, đôi mắt hẹp lạnh lùng, đôi môi mỏng không bao giờ thấy mỉm cười. Anh ta hai mươi bốn tuổi, là một tướng lĩnh giỏi và là người con thứ hai trong năm người con còn đang sống của Toranaga. Anh ta không có thê này thiếp nọ, chỉ một mực yêu vợ quý con.

Genjiko hơn chồng ba tuổi là, một người đàn bà thấp, thân hình xệ ra vì đã có bốn đứa con với Sudara . Nhưng nàng được cái lưng thẳng và tiếp thu được tất cả những gì là niềm kiêu hãnh của chị nàng, Ochiba, biết bảo vệ một cách không khoan nhượng đối với dòng dõi của mình, đồng thời cũng thừa hưởng cả tính hung bạo ngấm ngầm của Gôrađa, ông của họ.

"Kẻ nào buộc tội chồng tôi là một kẻ nói điêu", nàng nói.

"Mariko-san", Toranaga nói,

"Hãy hỏi phu nhân Genjiko về cái điều mà chồng cô phải nói."

"Phu quân tôi, Chúa Buntaro đã yêu cầu tôi, ra lệnh cho tôi phải thuyết phục phu nhân rằng đã đến lúc Chúa Sudara phải nắm lấy quyền hành, rằng những người khác trong Hội đồng cũng đều nhất trí với ý kiến của phu quân tôi, rằng nếu như Đại nhân Toranaga không muốn rút lui khỏi địa vị của mình thì... thì Người sẽ bị truất quyền bằng vũ lực."

"Thưa cha, hai chúng con không hề có ai nuôi dưỡng cái ý nghĩ như thế", Sudara nói.

"Chúng con đều trung thành và con không bao giờ."

"Nếu ta giao quyền thì nhà ngươi sẽ làm gì?" Toranaga hỏi.

Genjiko trả lời ngay tức khắc:

"Làm sao mà Chúa Sudara biết được điều ấy khi mà chàng không hề bao giờ xét tới cái khả năng phạm thượng đến như vậy? Xin Đại nhân tha lỗi, nhưng thật không thể nào chồng con lại có thể trả lời được điều đó vì chưa bao giờ có ý nghĩ ấy ở trong đầu. Làm sao mà chàng lại có thể có ý nghĩ đó trong đầu được? Còn đối với Buntaro-san, chắc chắn là con người ông ta đã bị cái kami chiếm đoạt hoàn toàn rồi."

"Buntaro tuyên bố những người khác tán thành ý kiến của ông ta."

"Ai?" Sudara hỏi độc địa.

"Hãy nêu tên những kẻ đó ra, chúng sẽ phải chết ngay lập tức!"

"Chính nhà ngươi phải nói tên kẻ đó ra cho ta biết!"

"Con không biết một kẻ nào như thế, thưa cha, nếu có thì cơn đã phải trình báo với cha rồi."

"Thế trước hết ngươi không giết hắn đi được hay sao?"

"Luật lệ thứ nhất của cha là phải kiên nhẫn, luật lệ thứ hai của cha là phải kiên nhẫn. Con luôn luôn tuân theo lệnh cha. Nếu có xảy ra như vậy, con phải đợi để trình cha trước đã. Nếu quả là con đã chống lại cha thì xin cha cho phép con thực hiện seppuku. Con không

đáng để cho cha phải giận dữ lâu, thưa cha, con không hề mắc tội phản bội. Con không chịu đựng nổi cơn giận dữ của cha đổ xuống đầu con."

Phu nhân Genjiko cũng cùng một ý:

"Đúng vậy, thưa Đại nhân, xin Ngài tha lỗi, con cũng tán thành ý kiến của chồng con. Anh ấy không đáng trách, và tất cả những người của Đại nhân cũng vậy. Chúng con rất chân thực, tất cả những gì của chúng con đều là của cha, bất kỳ cái gì chúng con làm nên cũng là do cha tác thành, bất cứ lệnh nào của cha chúng con cũng tuân theo."

"Thế đấy! Các ngươi đều là chư hầu trung thành, phải không? Tuân phục? Các ngươi bao giờ cũng tuân lệnh, phải vậy không?"

"Thưa Đại nhân, vâng!"

"Tốt. Vậy đi giết những đứa con của nhà ngươi đi, mau lên!"

Sudara rời mắt khỏi người cha và nhìn vợ mình.

Nàng khẽ gật đầu tỏ ý tán thành.

Sudara cúi chào Toranaga. Bàn tay nắm chặt chuôi kiếm, anh đứng dậy bước ra khỏi phòng, lặng lẽ đóng cửa phía sau mình. Một không khí im lặng trầm xuống trong lúc anh ra đi. Genjiko liếc nhanh về phía Mariko rồi để mắt nhìn xuống sàn nhà.

Tiếng chuông báo giữa giờ mùi, không khí trong phòng như đặc lại. Mưa tạnh được chốc lát rồi lại tầm tã đổ xuống nặng hạt hơn.

Vừa lúc tiếng chuông báo chuyển giờ tiếp theo, có tiếng gõ cửa.

"Cứ vào."

Cánh cửa mở ra. Naga nói:

"Xin Đại nhân tha lỗi, anh con... Chúa Sudara muốn trở lên đây."

"Cho lên , còn nhà ngươi hãy trở về vị trí."

Sudara bước vào và quỳ xuống chào. Người anh ướt sũng, tóc bết vì nước mưa, đôi vai rung nhẹ.

"Thưa cha, các con, những đứa con của con...chính cha đã ra lệnh mang đi rồi."

Genjiko ngả hẳn người ra phía trước. Nhưng rồi chế ngự được sự yếu ớt của mình, nàng nhìn trừng trừng vào chồng.

"Chàng - thế chàng đã không giết chúng à?"

Sudara lắc đầu. Toranaga nói nghiêm khắc:

"Những đứa con của các ngươi đang ở trong dinh của ta, tầng dưới. Ta ra lệnh cho Chanô-san đón chúng sau khi ra lệnh cho các ngươi có mặt tại đây. Ta cần phải biết chắc chắn về các ngươi. Thời buổi điên loạn, cần có thử thách điên loạn." Ông cầm chuông rung lên.

"Đại nhân. Đại nhân thu hồi lệ... lệnh đó thưa Đại nhân?" Genjiko hỏi, cố giữ vẻ bình tĩnh đường hoàng mà không nổi.

"Phải, ta rút lệnh. Lần này. Cần phải biết rõ về cô. Và về đứa con kế nghiệp của ta."

"Cám ơn, xin cám ơn cha,

"Sudara cúi đầu thấp hơn nữa.

Cánh cửa buồng trong mở ra.

"Chano-san, bà hãy mang các cháu nội của ta ra đây một lát", Toranaga nói.

Thế rồi ngay sau đó xuất hiện ba bà nhũ mẫu mặc đồ sẫm mầu và một vú em dẫn các đứa trẻ vào. Ba đứa con gái, lên bốn, lên ba, lên hai, và đứa con trai mới được vài tuần đang nằm ngủ trên tay vú em. Cả ba đứa con gái đều mặc kimono đỏ thẫm buộc tóc cũng bằng dải băng đỏ thẫm. Mấy bà nhũ mẫu quỳ xuống chào Toranaga, ba đứa bé gái cũng bắt chước một cách nghiêm chỉnh, cúi đầu xuống tatami - trừ đứa nhỏ nhất cần có một bàn

tay nhẹ nhàng nhưng chắc chắn đỡ lấy đầu nó.

Toranaga nghiêm nghị chào lại. Làm xong bổn phận, lũ trẻ lại chạy vào trong vòng tay ôm ấp của ông, trừ đứa bé gái nhỏ chập chững bước tới vòng tay của mẹ nó.

*

Đúng nửa đêm, Yabu khệnh khạng bước ngạo mạn trong ánh sáng chói lòa của ngọn tháp tiền dinh. Đội vệ sĩ ưu tú nhất của Toranaga đứng ở mọi chỗ. Ánh trăng mơ hồ sau đám mây, sao lấp lánh khi tỏ khi mờ.

"A, Naga-san, tất cả những điều này là thế nào?"

"Thưa Đại nhân, tôi không được biết, nhưng mọi người được lệnh triệu tập đến phòng hội đồng. Xin Đại nhân tha lỗi, ông phải để thanh kiếm lại đây."

Yabu đỏ mặt lên với cái lệnh trái nghi thức chưa hề nghe thấy bao giờ.

"Anh không..." Rồi bỏ ngay ý nghĩ khi cảm thấy thái độ căng thẳng đến lạnh người của chàng thanh niên và tình trạng.kích động của những vệ binh quanh đấy,

"Theo lệnh của ai, Naga-san?"

"Lệnh của cha tôi, thưa Đại nhân. Xin lỗi, Đại nhân có thể tùy ý không muốn dự hội nghị, nhưng tôi xin báo trước để Đại nhân hiểu là phải để thanh kiếm lại đây thì mới vào phòng họp được. Xin Đại nhân tha lỗi, tôi không có quyền lựa chọn cách nào khác."

Yabu nhìn thấy kiếm đã chất thành đống trên thềm nhà bảo vệ bên cạnh cổng chính, lão cân nhắc đến sự nguy hiểm nếu từ chối, và cảm thấy điều đó thật khủng khiếp. Miễn cưỡng, lão tháo kiếm ra. Naga lễ phép cúi chào, anh cũng bối rối khi nhận lấy vũ khí của lão. Yabu bước vào bên trong. Căn phòng lớn được trổ nhiều khung cửa sổ, sàn lát đá và dầm nhà bằng gỗ.

Chẳng mấy chốc năm mươi tướng lĩnh cao cấp đã tập hợp. Hai mươi ba cố vấn và bảy Daimyo bạn của các tỉnh nhỏ phía Bắc. Tất cả đều im tiếng và bồn chồn lo lắng.

"Thế này là thế nào?" Yabu lên tiếng hỏi khi bước tới chỗ của lão một cách khó chịu.

Một vị tướng nhún vai:

"Có thể là vấn đề kéo quân tới Osaka."

Người khác nhìn quanh với thái độ hy vọng.

"Có lẽ là thay đổi kế hoạch chăng, neh? Sắp ban lệnh Bầu trời..."

"Xin lỗi ông, đầu óc ở trên mây rồi. Ông ấy đã quyết định. Vị Chúa của chúng ta đã quyết định rồi - đó là Osaka chứ không phải cái gì khác! Kìa, Yabu Sama, ông tới khi nào đấy?"

"Hôm qua tôi đang đóng quân tại một làng đánh cá nhỏ gọi là Yokohama, mới được hơn hai tuần lễ cái làng bẩn thỉu ấy ở phía Nam dưới đây. Bến cảng thật tốt nhưng sâu bọ thì... ruồi muỗi chấy rận đến là khiếp - ở Izu không đến nỗi tồi tệ như thế!"

"Ông vẫn nắm được hết tin tức đấy chứ?"

"Ông muốn nói là những tin xấu ấy ư? Cuộc chuyển quân vẫn là trong sáu ngày nữa, neh?"

"Đúng vậy. Thật khủng khiếp. Thật nhục nhã!"

"Đúng, nhưng đêm nay còn tệ hơn đấy", một tướng khác nói giọng cáu kỉnh.

"Tôi chưa bao giờ lại không đeo kiếm như thế này. Chưa bao giờ!"

"Đó là một điều sỉ nhục", Yabu nói chậm rãi. Những người đứng quanh đó đều nhìn ông ta.

"Đúng thế,"tướng Kiyoshio đáp lại , phá vỡ sự im lặng. Tướng Serata Kiyoshio là chỉ huy từng trải và cứng rắn của quân đoàn Bảy.

"Từ xưa đến nay tôi chưa hề không đeo kiếm trước công chúng như thế này. Tôi cảm thấy như mình bị coi là một lái buôn, tên hôi hám! Tôi nghĩ là... ờ ờ ờ ờ ờ, lệnh là lệnh nhưng có một số việc không được ra lệnh."

"Đúng như vậy", có người nào đó nói.

"Không biết Quả Đấm Sắt sẽ có thái độ như thế nào nếu ông ta có mặt ở đây?"

"Ông ta sẽ đâm thủng bụng mình trước khi bỏ kiếm ra! Nhất định ông ta sẽ làm như thế đêm nay tại sân trước!" Một người còn trẻ nói lên như vậy. Đó là Serata Tomo, người con cả của tướng Kiyoshio,

phó chỉ huy quân đoàn Bốn.
"Tôi mong muốn Quả Đấm Sắt có mặt ở đây! Ông ấy hiểu vấn đề... và sẽ đâm thủng bụng mình trước."
"Tôi cho rằng", tướng Kiyoshio hắng giọng.
"Một số người phải có trách nhiệm và làm tròn nhiệm vụ của mình! Còn một số người khác vạch rõ cho thống lĩnh chư hầu biết cái trách nhiệm và bổn phận của mình!"
"Xin lỗi, nhưng xin ông giữ mồm giữ miệng một chút,
"Yabu cảnh cáo.
"Dùng làm gì được cái lưỡi của một Samurai ở im trong mồm nếu như anh ta bị cấm làm một Samurai."
"Không,
"Isamu một vị cố vấn già đáp lời:
"Tôi tán thành. Thà chết còn hơn."
"Xin ông tha lỗi, Isamu-san, dù sao đó cũng là cái tương lai gần đây nhất của ông đấy", viên tướng trẻ Serata Tomo nói.
"Chúng ta như là những con chim câu bị trói trước mỏ con chim ưng tai ác nào đó!"
"Làm ơn cất cái lưỡi của anh đi!" Yabu nói, thầm
giấu sự thỏa mãn trong lòng, rồi thận trọng nói thêm.
"Ông ta là thống lĩnh của các chư hầu chúng ta cho tới khi Chúa Sudara hoặc Hội đồng lĩnh lấy trách nhiệm. Ông ta vẫn là thống lĩnh chư hầu, vậy lệnh của ông ta phải được tuân theo, neh?"
Tướng Kiyoshio nhìn chăm chú vào Yabu dò hỏi, bàn tay theo thói quen lần tìm chuôi kiếm.
"Ông đã nghe được điều gì, Yabu Sama?"
"Chẳng có điều gì cả."
"Buntaro-san đã nói là..." vị cố vấn bắt đầu nói.
Tướng Kiyoshio ngắt lời:
"Xin lỗi ông, Isamu-san, tướng Buntaro có nói hay không nói gì đều không quan trọng. Những gì Yabu-san nói là đúng đấy. Một thống lĩnh chư hầu là một thống lĩnh. Dù sao, một Samurai cũng có quyền hạn, một chư hầu cũng có quyền hạn. Cả các Daimyo nữa. Neh?"
Yabu nhìn lại phía sau mình, ước đoán điều gì ẩn bên trong của lần triệu tập này.
"Izu là một tỉnh của Toranaga. Tôi không còn là Daimyo ở Izu nữa - chỉ là phó chúa của ông ta thôi." Lão liếc mắt nhìn quanh phòng một lượt.
"Mọi người đến đủ rồi, neh?"
"Trừ có Chúa Nôbôru", một tướng lĩnh nói, nêu ra tên người con trưởng của Toranaga, một người mà ai nấy đều phải ngại.
"Đúng. Thế là tốt. Đừng lo, ông ạ, cái bệnh của người Tàu đó chẳng chóng thì chày sẽ kết thúc cuộc đời của anh ta và chúng ta sẽ được thoát khỏi cái tính cách điên rồ của anh ta,"một người nào đó nói.
"Và cả mùi hôi hám nữa."
"Khi nào thì anh ta trở lại?"
"Ai biết được? Chúng ta cũng còn không biết được là tại sao Toranaga Sama lại cử anh ta lên phía Bắc. Tốt nhất là cứ để anh ta ở đây, neh?"
"Nếu ông cũng mắc cái bệnh ấy thì tính khí của ông cũng điên rồ như anh ta, neh?"
"Đúng, Yabu-san, tôi cũng thế thôi. Thật đáng thương là anh ta bị mắc cái bệnh hiểm nghèo đó, anh ta là một tướng giỏi - còn hơn cả Con Cá Lạnh", tướng Kiyoshio nói thêm, nêu lên cái mật danh của Sudara .
"Sì ì ì ì" vị cố vấn huýt gió.

"Đêm nay có ma trêu quỷ ám hay sao mà các ông ăn nói bất cẩn đến như vậy. Hay là tại rượu sake?"
"Có lẽ đó là do cái bệnh của người Tàu đấy", tướng Kiyoshio đáp lại trong một tiếng cười to cay đắng.
"Cầu Đức Phật phù hộ cho tôi không bị mắc cái bệnh đó", Yabu nói.
"Chỉ cần Lãnh chúa Toranaga thay đổi ý định về Osaka!"
"Tôi sẽ đâm thủng bụng tôi ngay nếu như thuyết phục được ông ấy,"vị tướng trẻ nói.
"Đừng có phản đối, con ạ. Nhưng mà đầu óc của con như đang ở trên mây đó. Ông ta không bao giờ thay đổi đâu."
"Đúng thế, thưa cha, nhưng con không sao hiểu được."
"Tất cả chúng ta đều đi theo ông ấy chứ? Trong cái tình trạng mập mờ như thế này?" Yabu lên tiếng hỏi, sau một lát.
Isamu, vị cố vấn già nói:
"Đúng. Chúng ta phải đi theo như một đoàn quân tháp tùng. Với hai ngàn người, với đầy đủ nghi tiết cờ giong trống mở. Phải mất một tháng mới tới chỗ đó. Chúng ta đã bỏ lỡ sáu ngày rồi."
Tướng Kiyoshio nói:
"Thời gian đó có lâu la gì, phải không Yabu-san?"
Yabu không đáp lời. Mỗi người theo đuổi ý nghĩ riêng của mình.
Cánh cửa bên mở ra. Toranaga bước vào. Theo sau là Sudara . Mọi người cúi chào nghiêm chỉnh. Toranaga chào lại rồi ngồi xuống trước mặt họ. Sudara được coi như người kế nghiệp, ngồi xuống trước một chút cũng đối mặt với mọi người. Naga từ cửa chính bước vào rồi đóng cửa lại.
Chỉ có một mình Toranaga là đeo kiếm.
"Ta được báo cáo rằng một số người trong các ông đã nói đến sự phản bội, nghĩ đến sự phản bội và kế hoạch phản bội." Ông nói lạnh lùng. Không một ai trả lời hay động đậy. Chậm rãi và tàn nhẫn, Toranaga cứ nhìn vào mặt từng người.
Vẫn không một người nào động đậy. Sau đó tướng Kiyoshio nói:
"Thưa Ngài, tôi xin phép được hỏi, Ngài hiểu
"Phản bội" nghĩa là thế nào?"
"Bất kỳ một sự chất vấn nào đối với một lệnh, một quyết định hoặc về địa vị của một thống lĩnh, ở bất kỳ thời điểm nào, đều bị coi là phản bội." Toranaga.trả lời đốp chát ngay.
Vị tướng cứng người lại.
"Như thế tôi đã mắc phải tội phản bội."
"Thế thì hãy đi ra và thực hiện seppuku tức khắc."
"Tôi sẽ thi hành, thưa Ngài", người quân nhân nói kiêu hãnh,
"Nhưng trước hết tôi yêu cầu được quyền nói trước mặt các chư hầu trung thành của Ngài, trước mặt các sĩ quan và hội..."
"Ông đã bị tước mọi quyền hành!"
"Tốt thôi. Vậy tôi coi đó là ý nguyện được chết -với tư cách một Hatamoto - để đền đáp lại hai mươi tám năm phục vụ trung thành!"
"Nói ngắn thôi."
"Xin tuân lệnh, thưa Ngài,"tướng Kiyoshio đáp lại lạnh lùng.
"Tôi xin được nói. Thứ nhất: Đi tới Osaka và cúi chào tên nông dân Ishido là phản bội danh dự của Ngài, phản bội danh dự của gia tộc Ngài, danh dự của những chư hầu trung thành của Ngài, phản bội lại di sản kế nghiệp của Ngài, và tóm lại là phản bội bushiđô. Thứ hai: Tôi khép Ngài vào tội phản bội và vì thế tôi nói rằng Ngài bị tước quyền làm thống lĩnh của chúng tôi. Thứ ba: Tôi yêu cầu Ngài trao ngay quyền cho Chúa Sudara và hãy từ biệt cõi đời này trong danh dự hoặc hãy cắt tóc đi tu trong

một ngôi chùa nào đó. Ngài muốn chọn cách nào tùy thích."

Vị tướng cúi đầu chào nghiêm chỉnh, rồi ngồi xuống, chân xếp bằng. Mọi người hồi hộp chờ đợi, cái việc không thể nào tin được lại đang trở thành sự thật.

Bỗng Toranaga rít lên :

"Ông còn chờ gì nữa?"

Tướng Kiyoshio nhìn trừng trừng vào Toranaga.

"Thưa Ngài, không chờ đợi gì nữa, xin thứ lỗi." Người con trai của vị tướng đứng bật dậy.

"Không được. Nhà ngươi được lệnh phải ngồi tại chỗ", vị tướng nói.

Kiyoshio cúi chào Toranaga lần cuối, đứng dậy và bước ra ngoài, vẻ đường hoàng. Một số người kích động và có một số động tác lan truyền khắp phòng, nhưng Toranaga lại nghiêm khắc chế ngự được ngay:

"Còn có ai tự nhận là phản bội nữa không? Còn có ai dám phá bỏ bushiđô, còn có ai dám kết tội vị thống lĩnh của mình là phản bội nữa không?"

"Thưa Ngài, mong Ngài tha lỗi." Isumi, vị cố vấn già nói bình tĩnh.

"Nhưng tôi lấy làm tiếc phải nói rằng nếu Ngài đi đến Osaka thì đó là một hành động phản bội cái di sản kế thừa của Ngài."

"Cái ngày mà ta đi đến Osaka thì ông cũng đi khỏi trái đất này."

Con người có mái tóc bạc cúi chào lễ phép.

"Xin vâng, thưa Ngài."

Toranaga nhìn mọi người một lượt. Vẻ tàn nhẫn. Có ai đó đang thay đổi tư thế ngồi một cách không được thoải mái, mắt nhìn không chớp về phía ông. Đó là một Samurai, một chiến binh mà từ nhiều năm trước đây đã không muốn xông pha chiến trận, đã cắt tóc đi tu, hiện đang là một trong số nhân viên hành chính của Toranaga. Người đó không nói gì cả, hầu như bị héo hon vì một nỗi lo sợ bất định đang cố sức giấu kín một cách tuyệt vọng.

"Ông lo sợ điều gì đó, Numata-san?"

"Không có gì đâu ạ, thưa Ngài", người đó nói mắt nhìn xuống.

"Tốt. Vậy hãy ra khỏi đây và thực hiện seppuku vì ông là một kẻ dối trá và nỗi lo sợ của ông sẽ là một bệnh dịch lan truyền một cách hôi hám."

Người đó rên lên rồi lảo đảo bước ra ngoài. Nỗi kinh hoàng như đang rình rập mọi người. Toranaga cứ nhìn và cứ đợi.

Không khí trong phòng như bị nén lại, tiếng lách tách của ngọn lửa đuốc nghe rõ lạ kỳ. Thế rồi, Sudara tự coi mình như có bổn phận và trách nhiệm, anh quay lại cúi chào và nói:

"Thưa Đại nhân, mong người cho phép tôi thực hiện lời tuyên bố chứ ạ?"

"Lời tuyên bố nào?"

"Thưa. Đại nhân, tôi tin rằng không... không có sự phản bội ở đây, và từ nay sẽ không có một sự phản..."

"Ta không tán thành ý kiến đó."

"Mong Người tha lỗi, thưa Đại nhân, Người đã biết bao giờ tôi cũng tuân lệnh Người. Tất cả chúng tôi đã ở đây đều tuân lệnh Người. Chúng tôi chỉ muốn tìm cách tốt nhất để giúp Người..."

"Cái tốt nhất là cái quyết định của ta. Cái gì ta quyết định thì điều đó là cái tốt nhất."

Không biết làm cách nào nữa, Sudara đành cúi chào chấp nhận và giữ im lặng. Toranaga không rời mắt khỏi Sudara . Ánh mắt không biểu lộ chút nào ân hận.

"Nhà ngươi không còn là kẻ kế nghiệp ta nữa."

Sudara tái mặt. Thế rồi Toranaga phá tan bầu không khí căng thẳng trong phòng:

"Ở đây ta là thống lĩnh chư hầu."

Ông đợi một lát, sau đó, trong không khí im lặng tột cùng, ông đứng lên và ngạo nghễ bước ra khỏi phòng. Cánh cửa khép lại sau ông. Một tràng thở phào thốt ra khắp gian phòng. Những bàn tay bất lực tìm chuôi kiếm. Nhưng không một ai rời khỏi chỗ.

"Sáng... sáng hôm nay, tôi... tôi đã nghe nói là vị tổng chỉ huy của chúng ta", Sudara cuối cùng bất đầu lên tiếng.

"Nguyên soái Hiromatsu sẽ tới đây trong vài ngày nữa. Tôi sẽ trao đổi với Ngài. Chúng ta hãy giữ im lặng, kiên nhẫn và hãy trung thành với vị thống lĩnh của chúng ta. Xin mời tất cả các ngài hãy ra ngoài kia và tỏ lòng kính trọng của chúng ta đối với tướng Serata Kiyoshio..."

Toranaga bước lên thang gác, một nỗi cô đơn lớn lao ập xuống con người ông, những bước chân của ông như vang dội lên trong cảnh vắng lặng của tòa tháp. Lên gần tới đỉnh tháp, ông dừng lại một lát, dựa vào tường, thở hổn hển. Cái đau đớn trong ngực ông lại nhói lên và ông cố sức loại bỏ nó đi.

"Đó chỉ là không tập luyện mà thôi", ông lẩm bẩm.

"Thế thôi, chỉ là vì thiếu tập luyện."

Ông bước tiếp. Ông biết mình đang lâm vào bước hiểm nghèo. Phản bội và sợ hãi là hai chứng bệnh hay lây và cả hai thứ đó cần phải trị tiệt nọc không thương tiếc mỗi lần nó xuất hiện, như ta cầm miếng sắt nung đỏ dí vào vết thương vậy. Ấy thế mà ta vẫn còn chưa chắc chắn là đã nhổ bật cả gốc rễ của nó đi hay chưa. Trận chiến đấu mà ông đã dấn bước lao vào có phải là một trò chơi của trẻ con đâu. Kẻ yếu phải làm mồi nuôi dưỡng cho kẻ mạnh, kẻ mạnh phải hầu hạ cho kẻ mạnh hơn. Nếu như Sudara lúc đó đòi được mặc cả áo của chức thống lĩnh thì chính ông cũng bất lực không sao ngăn cản được. Ông phải chờ đợi, cho tới khi nào Zataki trả lời.

Toranaga khép cánh cửa, cài then lại rồi bước đến bên cửa sổ. Phía dưới kia, ông có thể nhìn thấy các tướng lĩnh và các vị cố vấn đang lặng lẽ trở về nhà họ phía bên ngoài những bức tường bao quanh dinh tháp. Ở phía bên kia những bức tường bao quanh lâu đài, thành phố im lìm trong đêm đen vắng lặng. Trên trời cao, mặt trăng nhợt nhạt phủ sương mờ. Đêm như đen dần lại, như ấp ủ điều gì. Và ông có cảm giác như ở tầng trời kia có những bước chân đang đi của vị thần định mệnh.

CHƯƠNG 50

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Blackthorne ngồi một mình, trong ánh mặt trời ban mai tại một góc vườn phía ngoài phòng khách của anh. Tay cầm cuốn từ điển, anh đang trầm tư mặc tưởng. Một ngày đẹp trời, quang mây - từ mấy tuần nay mới có một ngày như thế - và cũng là ngày thứ năm kể từ khi anh được gặp mặt Toranaga. Trong suốt thời gian đó, anh cứ phải quanh quẩn bên trong lâu đài, không sao đến thăm Mariko, cũng không đến chỗ chiếc tàu, chỗ thủy thủ của anh được. Việc đi thăm thành phố, đi săn, cưỡi ngựa dạo chơi cũng không nốt. Mỗi ngày một lần, anh đi bơi tại một trong các con hào cùng với các Samurai khác, và để

tiêu thời gian, anh dạy họ cách bơi, lặn. Nhưng việc đó cũng không làm cho sự đợi chờ dễ chịu hơn.

"Xin lỗi, mong anh hiểu cho,Anjin-san, mọi người đều phải chờ đợi như thế cả." Mariko đã nói với anh như vậy khi tình cờ anh gặp được nàng tại khu vực của anh trong lâu đài.

"Ngay cả đến Đại nhân Hiromatsu cũng phải chờ đợi. Ông ấy đã tới đây hai ngày nay rồi mà chưa được gặp Toranaga. Không ai được gặp cả."

"Nhưng việc này thật là hệ trọng, em Mariko chan ạ. Anh biết ông ta hiểu mỗi ngày qua đi đều mang tính chất sống còn. Không biết có cách nào để anh gửi thư cho ông ta không?"

"Ồ, có đấy anh Anjin-san ạ. Anh vừa viết xong đấy thôi. Nếu anh muốn nói điều gì anh cứ bảo em, em sẽ viết cho anh. Ai cũng phải viết một bản báo cáo, đó là lệnh hiện nay của ông ấy. Anh hãy kiên nhẫn, đó là tất cả những gì mà chúng ta có thể làm được."

"Vậy hãy hỏi đi để mà viết báo cáo. Anh sẽ nhận xét."

"Chẳng phiền phức gì đâu, đó là niềm vui của em mà."

"Em đã ở đâu? Bốn ngày nay rồi anh chẳng trông thấy em."

"Mong anh tha lỗi, em phải làm quá nhiều việc. Cái đó cái đó thật có đôi chút khó khăn cho em, biết bao nhiêu thứ phải chuẩn bị..."

"Cái gì đang xảy ra? Cả cái lâu đài này cứ như một tổ ong mật chỉ chực bò lổm ngổm hết ra ngoài từ gần một tuần nay rồi."

"Ồ xin lỗi. Mọi việc đều Tốt đẹp cả, anh Anjin-san ạ."

"Thật không? Xin lỗi nhé, một vị tướng và một viên chức hành chính cao cấp đã phải thực hiện seppuku ngay tại sân của tháp tiền dinh. Đó là bình thường sao? Lãnh chúa Toranaga thì cứ ẩn mình trong tháp ngà, buộc mọi người phải chờ đợi chẳng có lý do gì rõ ràng cả - đó cũng là chuyện bình thường sao? Thế còn Chúa Hiromatsu thì sao?"

"Đại nhân Toranaga là Chúa của chúng tôi. Bất kỳ điều gì ông làm đều đúng."

"Còn em, Mariko-san? Sao anh không được gặp mặt em?"

"Mong anh tha lỗi, đó là vì Đại nhân Toranaga lệnh cho em phải để cho anh học. Em đang đến thăm người thiếp của anh đây, anh Anjin-san ạ. Em không định đến thăm anh."

"Tại sao ông ta lại phản đối điều ấy?"

"Em cho rằng có lẽ để anh phải nói bằng tiếng Nhật, cho quen đi. Chỉ mất vài ngày thôi, neh?"

"Khi nào em rời khỏi đây để đi Osaka?"

"Em không biết được. Em đã hy vọng được đi trước đây ba ngày nhưng Toranaga không ký vào giấy thông hành cho em. Em đã sắp xếp chuẩn bị mọi thứ rồi - phu khuân vác, ngựa thồ - và ngày nào em

cũng chuyển giấy phép của em cho thư ký của ông ta để ký , nhưng bao giờ giấy tờ cũng bị gửi trở lại.
"Hoãn đến mai."
"Anh cho rằng anh sẽ đưa em đi Osaka bằng đường biển. Ông ta có nói là anh phải đưa em đi bằng đường biển hay không?"
"Có. Có đấy, ông ấy có nói, nhưng mà, anh Anjin-san ạ, anh chẳng hiểu được tính nết của vị thống lĩnh của chúng em đâu. Ông ta cứ thay đổi kế hoạch luôn."
"Có phải ông ta luôn luôn như thế không?"
"Có và không. Từ lúc xảy ra sự việc ở Yokose, ông ta lúc nào cũng - anh nói thế nào nhỉ - buồn bã, neh? - Phải, đúng vậy, lúc nào ông ta cũng buồn bã, và rất khác xưa. Vâng, đúng thế đấy - bây giờ ông ta rất khác."
"Từ lúc ở chỗ cái cầu thứ nhất, lúc nào em cũng buồn bã và rất khác. Đúng thế, bây giờ em rất khác."
"Cái cầu thứ nhất, đó là một sự kết thúc và là một sự bắt đầu, Anjin-san ạ, và lời hứa hẹn của chúng ta, neh?"
"Đúng. Mong em tha lỗi cho anh."
Nàng đã chào anh một cách buồn rầu và bỏ đi, rồi không ngoảnh mặt lại, đi được một quãng nàng thầm thì
"Anh…." Tiếng đó phảng phất trong hành lang quyện với hương thơm của nàng.
Đến bữa cơm chiều, anh cố gắng hỏi Fujiko. Nhưng nàng cũng không biết được điều gì quan trọng hay không muốn hoặc không thể giải thích được có điều gì bất ổn trong lâu đài.
"Dozo gomen nasai , Anjin-san."
Anh vào giường nằm mà đầu óc cứ quay cuồng. Quay cuồng vì nỗi thất vọng do sự trì hoãn gây ra, và do đêm đêm không có hình bóng Mariko thân yêu. Anh vẫn không hề biết được là nàng đã gần gụi anh đến thế, là Buntaro đã ra khỏi thành phố, và giờ đây cái từ
"Anh..." đã làm cho lòng ham muốn của nàng cũng dữ dội như của anh vậy. Vài hôm trước đây anh đã tới nhà nàng, viện cớ để nàng giúp thêm cho tiếng Nhật. Nhưng tiếc thay, người vệ binh Samurai đã nói với anh là nàng vắng nhà. Anh cảm ơn họ rồi thơ thẩn đi về hướng Nam phía cổng chính. Anh đã có thể nhìn được biển. Vì mặt đất quá bằng phẳng nên anh không nhìn thấy được xưởng tàu và bến cảng tuy anh nghĩ anh có thể nhận ra được những cột buồm cao trên con tàu của anh ở ngoài xa.
Biển vẫy gọi anh. Đó là cái đường chân trời hơn là cái độ sâu của biển, đó là cái nhu cầu được một cơn gió biển thổi mát người anh, đôi mắt lại được liếc nhìn cái sức mạnh của biển, lưỡi lại được nếm vị mặn của biển, Boong tàu sẽ nghiêng đi, và cao vút những cột buồm với những dây dợ kẽo kẹt, rên rỉ do sự cọ xát, những cánh buồm chốc chốc như reo vui khi có cơn gió mạnh nhấc con tàu nhấp nhô trên sóng biển.
Và đó là tự do hơn là cái đường chân trời. Cái tự do được đi đến bất kỳ nơi nào, trong bất kỳ thời tiết nào, do bất kỳ một ngẫu hứng nào. Lại được đứng trên khoang sau của tàu để trở thành một người toàn quyền quyết định cũng như ở đây chỉ một mình Toranaga là người toàn quyền quyết định.
Blackthorne ngước mắt nhìn lên đỉnh cao của tòa tháp canh. Mặt trời phát ra những tia nắng lập lòe trên những khuôn ngói cong cong.Anh không bao giờ nhìn thấy trên đó có sự hoạt động, tuy anh biết mỗi cửa sổ dưới tầng áp mái đều có vệ binh canh gác.
Tiếng chuông báo chuyển giờ lại điểm. Lần đầu tiên anh tự nhận thức được lúc đó chính là giữa giờ Ngọ, chính Ngọ hay giữa trưa, chứ không phải là dựa theo tám tiếng chuông ngân.
Anh cho quyển từ điển vào ống tay áo, trong lòng vui vẻ vì đã đến giờ ăn một bữa cơm thực sự.
Hôm nay bữa cơm có món tôm nhúng, cháo cá và rau sống.
"Anh ăn thêm nữa không, Anjin-san?"
"Cám ơn, Fujiko. Cho anh bát cơm nữa, và vài con cá. Tốt - rất..." Anh nhìn vào từ điển tìm chữ

"Ngon" và lẩm nhẩm vài lần cho thật nhớ.
"Phải rồi rất ngon, neh?"
Fujiko rất hài lòng.
"Cám ơn ông. Giống cá này có ở phía Bắc cơ đấy. Vùng nước lạnh phía Bắc, ông hiểu không? Nó có tên là kurima cbi."
Anh nhắc lại cái tên đó rồi xếp vào trong óc. Khi anh ăn xong, khay đã mang đi. Fujiko rót thêm trà cho anh rồi lấy một túi nhỏ trong ống tay áo ra.
"Anjin-san, đây là tiền." Nàng đưa cho anh xem những đồng tiền vàng.
"Năm mươi koban. Bằng một trăm năm mươi Koku. Ông cần đến, neh? Để cho thủy thủ. Mong ông tha lỗi, ông có hiểu không?"
"Có hiểu. Cám ơn."
"Ông được đối xử niềm nở lắm. Đủ không?"
"Được Anh cho là đủ đấy. Lấy ở đâu?"
"Người trưởng... của Toranaga." Fujiko tìm cách nói đơn giản hơn.
"Em đến chỗ người của Toranga. Người đứng đầu. Giống như Mura, neh? Không phải Samurai-chỉ là giữ tiền thôi. Em ký tên em thay ông."
"À, anh hiểu rồi. Cám ơn. Tiền của anh? Koku của anh à?"
"Ồ, đúng rồi."
"Thế còn cái nhà này. Thức ăn, người hầu. Ai trả tiền?"
"Ồ, em trả. Lấy của ông - lấy tiền Koku hàng năm của ông."
"Có đủ không? Em nói đi. Có đủ Koku không?"
"Ồ, có có đủ em tin là đủ,"nàng nói.
"Thế tại sao buồn? Buồn hiện lên nét mặt?"
"Ồ, mong ông tha lỗi, Anjin-san. Em có buồn đâu, không buồn..."
"Hay là đau? Vết bỏng đau?"
"Không đau đâu, ông xem." Fujiko thận trọng đứng dậy khỏi chỗ chiếc gối tựa dầy mà anh cứ nài nỉ bảo nàng dùng. Nàng quỳ thẳng xuống cái tatami không tỏ dấu hiệu nào là khó chịu, ngồi lên gót chân, rồi tự đứng dậy.
"Đấy, tất cả đều tốt."
"Ờ ờ ờ ờ, rất tốt", anh nói, mừng cho nàng.
"Cho xem, hả?"
Nàng thận trọng đứng lên rồi vén gấu váy để anh nhìn vào phía sau chân. Da non không bị nứt nẻ chỗ nào và không chỗ nào mưng mủ.
"Rất tốt", anh nói.
"Đúng vậy. Sẽ sớm như da trẻ con thôi, neh?"
"Cám ơn, vâng. Mềm mại. Cám ơn, Anjin-san?"
Anh nhận thấy có đôi chút thay đổi trong giọng nói của nàng nhưng anh không nhận xét gì. Đêm nay anh không để nàng về.
Chuyện chăn gối được thoả mãn. Chẳng có gì hơn nữa. Đối với anh cái đó không có dư vị, không có sự mệt mỏi vui thích. Chỉ như cái nghĩa vợ chồng. Chẳng đúng thế, anh nghĩ, nhưng cũng chẳng phải là không đúng, neh?
Trước khi tạm biệt anh, nàng quì xuống cúi chào anh lần nữa, rồi đặt tay lên trán anh.
"Em cám ơn anh với tất cả tấm lòng. Bây giờ anh ngủ đi, anh Anjin-san."
"Cám ơn, Fujiko-san, Lát nữa anh sẽ ngủ."
"Anh phải ngủ ngay bây giờ cơ. Đó là bổn phận của em và điều đó làm cho em vô cùng sung sướng."

Anh cảm thấy bàn tay nàng chạm vào anh, ấm áp nhưng khô và không gây thích thú gì. Tuy nhiên, anh cũng giả tảng như ngủ. Nàng vuốt ve anh vụng về nhưng rất nhẫn nại. Sau đó, nàng lặng lẽ trở về buồng riêng của mình. Còn lại một mình, anh cảm thấy lòng vui vui. Anh ngả đầu trên hai cánh tay, mắt ngước nhìn lên bóng đêm. Anh đã có quyết định về Fujiko trong cuộc hành trình từ Yokose tới Yedo.

"Đó là nhiệm vụ của anh", Mariko đã bảo anh thế khi đang nằm trong vòng tay của anh.

"Anh cho rằng đó là một sai lầm, neh? Nếu cô ấy có con thì sao? Phải mất bốn năm để anh trở về nhà rồi lại trở về đây, trong thời gian đó thì chỉ có Chúa mới biết được điều gì sẽ xảy ra." Anh nhớ lại Mariko lúc ấy đã run lên như thế nào.

"Ồ, Anjin-san, thật là một thời gian quá dài."

"Thế thì ba năm vậy. Thế nhưng em sẽ lên tàu với anh. Anh sẽ mang em về trở về với..."

"Lời hứa của anh thế nào, anh thân yêu? Không nói đụng đến điều ấy, neh?"

"Em nói đúng. Phải. Nhưng đối với Fujiko, sẽ có nhiều điều không tốt xảy ra. Anh không nghĩ rằng cô ta cần phải có con với anh."

"Anh không biết điều ấy. Em không hiểu được anh, Anjin-san. Đó là bổnphận của anh. Cô ấy có thể luôn luôn ngăn ngừa có con với anh, neh? Anh đừng quên cô ấy là thê thiếp của anh. Quả vậy, anh sẽ làm cho cô ta mất mặt nếu như anh không mời cô ta chung chăn chung gối. Dù sao thì chính Toranaga đã ra lệnh cho cô ta phải đến ở nhà anh."

"Sao ông ta lại làm thế?"

"Em không biết. Cái đó không thành vấn đề. Ông ấy đã ra lệnh, như thế là điều tốt nhất cho anh và cũng tốt nhất cho cô ta. Mọi sự đều tốt, neh? Cô ấy đã đem hết khả năng để làm tròn bổn phận, neh? Xin anh tha lỗi, thế anh có nghĩ rằng anh cũng sẽ làm tròn bổn phận của anh không?"

"Thôi đủ rồi, đừng có giảng giải nữa! Hãy yêu anh và đừng nói chuyện gì khác."

"Làm sao em không yêu anh được! À, phải rồi, như Kiku-san bảo em là hôm nay?"

"Thế nào?"

"Như thế này này."

"Rất tốt, như thế lại càng tốt."

"Em quên mất, anh làm ơn thắp đèn lên, anh Anjin-san. Em sẽ cho anh xem cái này."

"Tý nữa sẽ hay, bây giờ anh..."

"Ồ, xin lỗi anh nhé, phải ngay bây giờ cơ. Em mua cho anh đấy. Đó là một cuốn sách gối đầu giường. Có các hình trông buồn cười lắm."

"Anh chẳng muốn xem một cuốn sách gối đầu giường nào bây giờ."

"Nhưng mà, xin lỗi anh, Anjin-san, có thể một hình ảnh nào đó sẽ kích thích anh. Làm sao anh biết được chuyện chăn gối nếu không xem một cuốn sách gối đầu giường."

"Anh đã bị kích thích rồi đây."

"Nhưng Kiku-san lại bảo đây là cách tốt nhất để chọn tư thế thích hợp đấy. Có bốn mươi bảy kiểu. Một số kiểu trông rất lạ và rất khó, nhưng cô ấy bảo là phải thử hết... Sao anh lại cười?"

"Em đang cười - làm sao mà anh lại không cười được?"

"Nhưng em cười vì anh cứ cười rung cả bụng lên đây này và không để cho em ngồi dậy. Anh Anjin-san, xin anh để cho em dậy đi!"

"À, nhưng em đừng bắt chéo chân như thế Mariko, em thân yêu. Không có một người đàn bà nào trên đời này thật sự là đàn bà mà lại cứ bắt chéo chân như thế, dù chỉ là một chút thôi, như thế này này..."

"Nhưng, anh Anjin-san, anh làm ơn để em ngồi dậy đi. Em muốn cho anh xem."

"Được thôi. Nếu cái đó..."

"Ấy, đừng, Anjin-san, em không muốn thế đâu - anh không được làm thế - anh không thể làm đến như thế được - anh, đừng vội, chưa đâu - ôi, đừng buông em ra - ôi, sao em yêu anh đến thế này..."

Blackthorne nhớ lại cuộc yêu đó, Mariko đã làm anh bị kích thích hơn là Kiku, và Fujiko chẳng là gì so với hai người đàn bà ấy. Thế còn Felicity ?

A, Felicity , anh nghĩ, ý nghĩ của anh tập trung vào vấn đề lớn của anh. Ta sẽ phát điên lên vì yêu Mariko và Kiku. Tuy nhiên... cái sự thật về Phêhxiti là, bây giờ cô ấy cũng không thể nào so sánh được với cả Fujiko, Fujlko sạch sẽ. Felicity đáng thương. Ta không bao giờ có thể bảo cho cô biết, nhưng cứ hễ nhớ đến lúc ta với cô ấy quần nhau như hai con chồn trong đống rơm hay dưới đống chăn hôi hám là ta lại nổi da gà lên rồi. Bây giờ ta biết rõ hơn. Bây giờ thì ta có thể dạy bảo cô ấy, thế nhưng liệu cô ấy cố muốn học không? Và làm sao có thể mãi mãi cùng nhau giữ gìn sạch sẽ, ăn ở sạch sẽ và sống sạch sẽ được?

Nhà cửa thì đống nọ chồng lên đống kia, thật là bẩn thỉu, thế nhưng nơi đó lại là nơi vợ con ta đang sống, lại là nhà cửa của ta, ta bị ràng buộc vào đó.

"Đừng nên nghĩ về cái nhà ấy, anh Aniin-san ạ", Mariko đã có lần nói với anh như vậy khi đầu óc anh như bị phủ đám sương mờ.

"Cái nhà thật sự là ở đây - còn cái nhà kia thì cách xa đây hàng chục triệu lần mười triệu con sào. Ở đây mới chính là cái thực. Anh sẽ phát điên lên nếu như anh có cố đạt tới cái wa đối với những điều không thể nào thực hiện được đó. Anh hãy nghe đây, nếu anh muốn cho lòng mình yên ổn thì hãy học cách uống trà trong một cái chén rỗng không."

Nàng đã chỉ cho anh cái cách uống trà như thế.

"Anh hãy để tâm thực sự vào trong cái chén ấy, anh cứ nghĩ là có trà trong cái chén ấy - thứ nước ấm áp, màu xanh lục nhạt, thứ nước của Thượng đế ban cho. Nếu anh cứ tập trung tư tưởng vào đó... Ồ, một vị thiền sư sẽ có thể chỉ cho anh rõ điều đó, Anjin-san. Thật là khó khăn, nhưng cũng rất dễ dàng làm sao. Mong sao em có đủ tài khéo léo để chỉ cho anh đạt tới, bởi vì đến lúc ấy thì mọi vật trên thế giới này sẽ là của anh... kể cả những cái không sao với tới được - đó là trạng thái trong lòng ta đạt tới mức thanh tịnh viên mãn."

Anh đã thử rất nhiều lần nhưng không bao giờ anh có thể nhấm nháp được cái thứ nước uống không có ở trong chén.

"Đừng để ý đến điều ấy, Anjin-san. Phải mất khá nhiều thời gian để học cách ấy, nhưng đôi khi anh cũng có thể đạt được."

"Thế em có đạt tới được không?"

"Hiếm hoi lắm anh ạ. Chỉ những khi nào gặp hoàn cảnh buồn khổ lớn lao hay cảm thấy mình quá lẻ loi đơn chiếc. Nhưng cái cách thưởng thức vị trà không có thực đó dường như cho ta hiểu thêm ý nghĩa cuộc đời. Thật khó mà giải thích được. Em cũng đã thử như thế một đôi lần. Đôi khi anh sẽ cũng đạt tới cái wa trong lúc thử làm như thế."

Giờ đây, nằm giữa đêm đen tràn ngập tòa lâu đài, giấc ngủ cứ xa lắc xa lơ không tới được, anh đành siết đá lửa để châm ngọn nến rồi tập trung tư tưởng vào cái chén sứ xinh xắn mà Mariko tặng anh, anh luôn luôn đặt nó bên cạnh giường. Anh cố gắng tới một tiếng đồng hồ, nhưng không sao làm cho đầu óc anh yên ổn. Ý tưởng này dồn đuổi ý tưởng kia, không sao cưỡng lại được: Ta muốn rời khỏi nơi này ta muốn ở lại đây. Ta lo sợ ta phải ra đi, ta lo lắng phải ở lại. Đằng nào ta cũng thích, đằng nào ta cũng không thích. Rồi lại còn những dân

"Eta."

Nếu như chỉ có một mình ta thôi, thì ta chưa muốn rời khỏi nơi đây, chưa đâu. Nhưng có nhiều người liên quan tới ta, họ không phải là những dân eta, và ta đã cam kết làm hoa tiêu:

"Vì Đức Chúa Trời, tôi xin hứa đưa con tàu ra khơi, và nhờ ơn Chúa tôi sẽ đưa con tàu trở về." Ta cần có Mariko. Ta muốn nhìn thấy mảnh đất mà Toranaga hứa ban cho ta và ta cần ở lại chốn này, để hưởng cái thành quả do sự may mắn lớn lao mang lại, chỉ một thời gian ngắn thôi. Đúng thế. Nhưng,

lại còn bổn phận xen vào, và bổn phận cứ xuyên suốt mọi thứ, neh?

Khi trời sáng, Blackthorne biết rằng tuy anh có dự định hủy bỏ quyết định của mình lần nữa, nhưng trên thực tế anh vẫn giữ quyết định. Không thể thay đổi được. Cầu Chúa phù hộ cho ta, dù sao thì trước hết ta phải là hoa tiêu và cuối cùng ta vẫn là hoa tiêu.

*

Toranaga mở mẩu giấy nhỏ đã gửi tới cho ông từ lúc sáng sớm, sau buổi rạng đông khoảng hai tiếng đồng hồ. Bản thông điệp do mẹ ông gửi tới chỉ có mấy dòng đơn giản:

"Em con đã đồng ý, con ạ. Thư chính thức của em con sẽ có người mang tới nội nhật hôm nay. Cuộc hỏi thăm chính thức của Chúa Sudara và gia đình sẽ bắt đầu trong vòng mười ngày."

Toranaga ngồi xuống một cách mệt mỏi. Những con bồ câu lượn lờ quanh chuồng rồi lại tung bay lên lần nữa. Ánh mặt trời ban mai lọt vào gian phòng áp mái một cách dễ chịu, tuy đã có những đám mây mưa đang tích tụ dần. Lấy hết sức lực, ông vội vã bước xuống gian phòng làm việc của ông để bắt đầu.

"Naga-san!"

"Con có mặt, thưa cha?"

"Mời Hiromatsu tới đây. Sau đó là viên thư lại."

"Thưa cha, vâng."

Vị tướng già nhanh chóng tới nơi. Các khớp xương của ông cứ kêu răng rắc khi ông trèo lên thang gác. Ông cúi thấp người chào, thanh kiếm lơi lỏng trong tay ông như mọi khi, vẻ mặt ông dữ dằn hơn mọi khi, già nua hơn mọi khi, nhưng vẫn quả quyết như mọi khi.

"Rất vui mừng được gặp ông, ông bạn già của tôi."

"Xin cảm ơn Đại nhân." Hiromatsu nhìn lên.

"Tôi lấy làm rầu lòng khi thấy nỗi lo thế sự hiện lên qua nét mặt của Đại nhân."

"Và tôi cũng lấy làm rầu lòng khi được nghe và nhìn thấy quá nhiều sự phản bội."

"Vâng, đúng vậy. Sự phản bội quả là một điều khủng khiếp."

Toranaga thấy đôi mắt già nua kia đang nhìn mình thăm dò.

"Ông có thể nói thoải mái."

"Ngài có bao giờ thấy tôi khác thế này hay không, thưa Đại nhân?" Con người tuổi tác thể hiện vẻ nghiêm nghị.

"Tôi thành thực xin lỗi vì đã để ông phải chờ đợi."

"Tôi thành thực xin lỗi vì đã làm phiền Đại nhân. Niềm vui của Đại nhân là gì, thưa ngài? Mong ngài cho tôi được rõ quyết định của Ngài về tương lai của gia tộc Ngài. Phải chăng cuối cùng vẫn là Osaka - phải cúi đầu trước cái đống rác rưởi ấy?"

"Ông đã bao giờ thấy tôi có quyết định cuối cùng về bất cứ điều gì chưa?"

Hiromatsu cau mày, rồi ông từ tốn ưỡn thẳng lưng cho đỡ cơn đau ở hai vai.

"Bao giờ tôi cũng được thấy Đại nhân kiên nhẫn, quả quyết và bao giờ Đại nhân cũng thắng. Đó là lý do vì sao tôi không hiểu nổi Đại nhân hiện nay. Có vẻ như Đại nhân không chịu bỏ cuộc."

"Phải chăng là vương quốc còn quan trọng hơn là cái tương lai của ta?"

"Không."

"Ishido và các vị Nhiếp chính khác vẫn là người cai trị hợp pháp theo ý nguyện của Taiko."

"Tôi là gia tướng của Yoshi Toranaga no Minowara, và tôi không thừa nhận một ai khác."

"Tốt. Ngày kia sẽ là ngày ta chọn để rời khỏi đây đến Osaka."

"Vâng. Tôi đã được nghe điều đó."

"Ông sẽ là thống soái chỉ huy đoàn quân hộ tống. Buntaro là phó soái."

Vị tướng già thở dài:

"Tôi cũng biết cả điều đó, thưa Ngài. Khi trở về đây tôi đã trao đổi với các vị cố vấn của Ngài và

các tướng..."
"Phải. Điều đó ta có biết. Thế ý kiến của họ ra sao?"
"Họ đều cho rằng Đại nhân không nên rời khỏi Yedo. Họ còn nói rằng lệnh của Đại nhân tạm thời không được tuân theo."
"Do ai?"
"Do tôi. Do các lệnh của tôi."
"Đó là cái mà họ muốn hay đó là cái mà ông tự quyết định?"
Hiromatsu đặt thanh kiếm của mình trên sàn, gần chỗ Toranaga đứng, và rồi khi không có gì để phòng thủ, ông nhìn thẳng vào Toranaga.
"Mong Đại nhân tha lỗi, thưa Ngài, tôi muốn hỏi ngài xem là tôi nên có thái độ như thế nào. Bổn phận của tôi dường như bảo tôi rằng tôi phải nắm lấy quyền chỉ huy và ngăn cản Đại nhân rời khỏi đất này. Điều đó sẽ lập tức buộc Ishido phải đến tấn công chúng ta. Vâng, tất nhiên là chúng ta sẽ thua, nhưng đó là con đường danh dự duy nhất."
"Nhưng ngu ngốc, neh?"
Vị tướng già giương đôi lông mày màu xám lên.
"Không. Chúng ta chết trong chiến đấu, trong danh dự. Chúng ta lấy lại được cái wa. Kuanto là một chiến lợi phẩm, nhưng chúng ta sẽ không được nhìn thấy vị thủ lĩnh mới trên cuộc đời này. Shigata gannai."
"Ta không bao giờ thấy vui sướng khi đem phí phạm những con người vô ích như vậy. Ta chưa hề bao giờ thua trận và ta không thấy có lý do nào đưa ta bắt đầu lâm vào tình trạng đó."
"Thua một trận đánh không phải là mất danh dự, thưa ngài. Vậy phải chăng đầu hàng là điều danh dự?"
"Ông cũng tán đồng cuộc phản bội này à?"
"Thưa Đại nhân, mong Ngài tha lỗi, nhưng nếu tôi chấp nhận cái chức thống soái thì khi đó không gọi là phản bội được mà là một quốc sách hợp pháp."
"Quyết định khác với lệnh của thống lĩnh là phản bội."
"Thưa Ngài, có rất nhiều tiền lệ để truất ngôi một vị chúa. Chính Ngài cũng đã làm như thế, Goroda đã làm như thế, rồi Taiko - chúng ta đều làm như thế nhưng lại làm tồi hơn. Một kẻ chiến thắng không bao giờ mắc phải sự phản bội."
"Ông nhất định truất quyền tôi?"
"Tôi mong Ngài giúp tôi thực hiện quyết định đó."
"Ông là người duy nhất tôi có thể tin cậy được."
"Thề có quỉ thần, điều mong muốn duy nhất của tôi là được phục vụ Ngài tận tụy. Tôi chỉ là một người lính chiến. Tôi muốn làm tròn bổn phận của mình đối với Ngài. Bao giờ tôi cũng chỉ nghĩ đến Ngài. Tôi xứng đáng được ngài tin cậy. Nếu cần phải làm thì xin Ngài cứ lấy đầu tôi đi. Nếu như cái đó thuyết phục được Ngài lao vào trận chiến, thì tôi xin vui lòng hiến dâng cho Ngài cả cuộc đời tôi, cả mạch sống của gia tộc tôi? Ngay hôm nay đây - ở nơi công cộng hay chốn tư thất hoặc bằng bất kỳ cách nào mà Ngài muốn -phải chăng đó cũng là cái mà tướng Kiyoshio, bạn của chúng ta đã làm? Tôi thật đau lòng, nhưng tôi không sao hiểu nổi tại sao tôi lại để cho ngài hủy bỏ đi cả một cuộc đời đầy nỗ lực."
"Như vậy ông từ chối không tuân lệnh tôi cầm đầu đoàn hộ tống sẽ rời khỏi Osaka vào ngày kia à?"
Một đám mây bay che lấp mặt trời, cả hai người đều nhìn qua cửa sổ.
"Lại sắp mưa nữa", Toranaga nói.
"Vâng. Mưa đã quá nhiều trong mười năm rồi, neh? Nếu mưa không sớm chấm dứt thì mùa màng mất hết."

Hai người nhìn nhau.

"Thế nào?"

Quả Đấm Sắt nói một cách bình dị:

"Tôi xin chính thức hỏi Ngài rằng, phải chăng Ngài lệnh cho tôi phải hộ tống Ngài trong cuộc hành quân tới Osaka vào ngày kia?"

"Do lời khuyên của tất cả các vị cố vấn ngược lại với ý định trên, ta chấp nhận ý kiến của họ, và của ông nữa và ta đã quyết định hoãn chuyến đi."

Hiromatsu hoàn toàn bất ngờ vì chuyện này.

"Sao ạ? Ngài sẽ không rời khỏi đất này nữa sao?"

Toranaga cười phá lên, mặt nạ rơi xuống, thế là ông lại trở lại nguyên vẹn là một Toranaga già dặn.

"Ta không hề bao giờ có ý định tới Osaka. Sao ta lại có thể ngu ngốc thế được?"

"Thế là thế nào?"

"Sự thỏa thuận của ta tại Yokose chỉ là một kế hoãn binh." Toranaga nói từ tốn.

"Ishido đã mắc phải mồi câu. Tên khùng ấy cứ hy vọng ta sẽ đến Osaka trong vòng vài tuần lễ, Zataki cũng mắc phải cái mồi ấy. Cả ông nữa, cả toàn bộ các chư hầu quả cảm và không tin cậy được của ta cũng mắc phải cái mồi ấy. Không có một sự nhượng bộ thực sự nào, thế mà ta trì hoãn được một tháng, làm cho Ishido cùng với lũ liên minh hèn hạ kia cứ điên đầu lên. Ta nghe chúng đang chuẩn bị giành nhau xúm đến Kuanto. Kiyama đã hứa hẹn như thế cũng như Zataki!"

"Ngài chưa bao giờ có ý định" Hiromatsu lắc đầu, rồi như có một làn chớp loé trong óc, bộ mặt của ông bỗng nở thành một nụ cười hớn hở.

"Tất cả chỉ là một mẹo lừa thôi ư?"

"Dĩ nhiên. Hãy nghe đây, tất cả mọi người đều phải mắc vào mưu kế đó, neh? Zataki, mọi người, kể cả ông! Nếu không thì bọn điệp viên sẽ báo với Ishido và hắn sẽ chuyển quân đến tấn công ta ngay lập tức, lúc đó thì không một sự may mắn diệu kỳ nào trên trái đất này cũng như không một thần thánh trên trời nào có thể ngăn chặn sự hủy diệt hoàn toàn của ta."

"Đúng như vậy... ôi, thưa Đại nhân, hãy tha thứ cho tôi. Tôi thật đáng bị mất cái đầu! Sao tôi lại ngu đần đến như vậy. Nếu thế thì tất cả đều là vô nghĩa, hoàn toàn vô nghĩa lý. Nhưng... thế nhưng còn tướng Kiyoshio thì sao?"

"Ông ta nói ông ta mắc tội phản bội. Ta không cần đến các tướng lĩnh phản bội, chỉ cần những chư hầu biết vâng lời."

"Nhưng sao lại đụng chạm đến Chúa Sudara? Sao lại rút đi cái ân huệ đã ban cho ông ấy?"

"Bởi vì ta thích như thế." Toranaga nói khô khốc.

"Vâng. Mong.Ngài tha lỗi. Đó là cái đặc quyền riêng của Ngài. Mong Ngài tha thứ cho tôi đã dám nghi ngờ Ngài."

"Làm sao ta phải tha lỗi khi mà ông vẫn chính là ông, ông bạn già của tôi? Tôi cần ông làm cái mà ông làm và nói cái mà ông nói. Và bây giờ tôi lại càng cần ở ông hơn nữa. Tôi phải có một người nào đó tin cậy được. Đó là lý do vì sao tôi mời ông tới đây với tư cách là một người tâm phúc. Chuyện này chỉ có hai ta biết thôi."

"Ôi thưa Đại nhân, Ngài làm tôi vô cùng sung sướng..."

"Đúng", Toranaga nói.

"Đó là điều duy nhất mà ta lo sợ."

"Sao, thưa Ngài?"

"Ông là tổng chỉ huy. Chỉ mình ông có thể làm vô hiệu hóa sự ngu ngốc đó, ấp ủ cho sự nổi loạn trong khi ta đang phải đợi. Ta tin cậy ông và phải tin cậy ông. Con ta không thể kìm giữ các tướng lĩnh của ta trong thế cờ, tuy nó không bao giờ biểu lộ niềm vui ra bên ngoài đối với một sự bí mật. - Nếu nó được

biết. - nhưng bộ mặt của ông lại như cái cổng chính đi thẳng tới tâm hồn ông, ông bạn già ạ."

"Vậy xin Ngài cho tôi tự xử lấy mạng sống của mình vì tôi đã khơi dậy sự chống đối của các tướng lĩnh."

"Cái đó chẳng có ích gì. Ông phải giữ họ đeo đuổi cái ý tưởng cho rằng ta định ra đi, neh? Ông phải giữ bộ mặt của ông, giữ giấc ngủ của ông như từ trước tới nay ông vẫn thế. Ông là người duy nhất trên đời này được biết điều đó - ông là một người duy nhất mà ta tin cậy, neh?"

"Mong Ngài hãy tha thứ cho tôi vì sự ngu ngốc. Tôi sẽ không làm hỏng kế hoạch. Ngài hãy giải thích cho tôi rõ tôi phải làm gì."

"Ông hãy nói với các tướng lĩnh những gì là sự thực - rằng ông đã thuyết phục được tôi theo lời khuyên của ông, đồng thời đó cũng là lời khuyên của họ, neh? Tôi sẽ chính thức tuyên bố hoãn cuộc ra đi bảy ngày nữa. Sau đó tôi lại tiếp tục trì hoãn nữa. Và lần này thì là do bị ốm. Ông là người duy nhất được biết."

"Rồi sau đó? Sau đó là đến Bầu trời đỏ thắm phải không?"

"Không còn như kế hoạch ban đầu nữa. Bầu trời đỏ thắm bao giờ cũng là kế hoạch cuối cùng, neh?"

"Vâng. Thế còn đối với đội pháo binh? Họ có thế-san những con đường đi xuyên qua núi chăng?"

"Một phần con đường chứ không phải tất cả những con đường đi tới Kyoto."

"Liệu Zataki có bị ám sát không?"

"Cũng có thể. Song Ishido và các đồng minh của hắn vẫn vô địch." Toranaga kể lại cho Hiromatsu nghe về những lập luận của Omi, Yabu, Igurashi và Buntaro trong cái ngày có động đất.

"Lúc đó, ta tuyên bố lệnh Bầu trời đỏ thắm cũng chỉ là một mẹo lừa khác để đẩy Ishido vào tình trạng bối rối... và cũng là để cái phần sự thực của các thảo luận sẽ được thì thầm vào những lỗ tai sai lạc. Thế nhưng, một thực tế là lực lượng của Ishido vẫn vô địch."

"Làm sao ta chia cắt họ ra được? Còn về Kiyama và Onoshi thì thế nào?"

"Không đâu, hai tên ấy vẫn ngoan cố chống lại ta. Tất cả bọn theo Cơ đốc sẽ đều chống lại ta - trừ cái anh chàng Cơ đốc của ta mà tới đây ta sẽ để hắn cùng với các tàu của hắn vào chỗ đắc dụng nhất. Cái mà ta cần nhất hiện nay, đó là thời gian. Ta có bạn bè và những đồng minh bí mật ở khắp đế quốc này và nếu ta có thời gian. Cứ mỗi ngày qua ta sẽ làm cho tên Ishido yếu hơn một chút. Đó là kế hoạch chiến đấu của ta. Mỗi ngày một trì hoãn được là rất quan trọng. Ông hãy nghe đây, sau mùa mưa Ishido sẽ tấn công vào Kuanto, một gọng kìm khác sẽ do Ikaoa Jikkiu đâm thọc vào phía Nam và Zataki về phía Bắc. Ta phải cầm chân Jikkiu tại Mishima, rồi ập tới đường hẻm Hakosê và Odaoara, nơi ta tạo thành chỗ đứng cuối cùng. Ở mạn Bắc ta sẽ giữ chặt quân của Ishido tại các vùng núi dọc con đường Hoshokaido tại quãng nào đó gần Mikaoa. Đúng như Omi và Igurashi đã nói: Chúng ta có thể đương đầu với cuộc tấn công đầu tiên và rồi sẽ không xảy ra một cuộc xâm lấn lớn nào nữa. Chúng ta chiến đấu và chờ đợi sau những rặng núi của chúng ta. Chúng ta chiến đấu, trì hoãn và đợi, rồi đến khi quả đã chín để hái xuống thì Bầu trời đỏ thắm!"

"Ôiiiii mong sao ngày đó đến sớm!"

"Hãy nghe đây, ông bạn già, chỉ có ông mới có thể giữ nổi các tướng lĩnh trong thế cờ này. Với thời gian và Kuanto an toàn tuyệt đối an toàn, ta sẽ đương đầu được với cuộc tấn công đầu tiên, rồi sau đổ các liên minh của Ishido sẽ bắt đầu tan vỡ. Một khi mà tương lai của Yêamôn được đảm bảo thì lời di chúc của Taiko là bất khả xâm phạm."

"Thế Ngài không nắm lấy độc quyền ư, thưa Ngài?"

"Đó là lần cuối cùng:

"Luật lệ có thể làm đảo lộn lý trí nhưng lý trí không bao giờ được làm đảo lộn luật lệ, nếu không thì toàn bộ xã hội của chúng ta sẽ bị xé ra thành từng mảnh vụn như một cái tatami cũ nát. Luật lệ phải được dùng để làm đảo lộn lý lẽ, nhưng chắc chắn là lý lẽ không được dùng để làm lật nhào cả luật lệ!

Ý nguyện của Taiko, đó là luật lệ."

Hiromatsu cúi chào chấp thuận.

"Thật là tốt đẹp, thưa ngài. Tôi sẽ không bao giờ nêu cái đó lên nữa. Mong Ngài tha lỗi. Bây giờ..." ông mỉm cười tươi tắn.

"Bây giờ, tôi phải làm gì?"

"Làm cho họ tin rằng ông đã thuyết phục được tôi trì hoãn cuộc ra đi. Như vậy tất cả mọi người sẽ nằm trong Quả Đấm Sắt của ông."

"Tôi phải giả tảng như vậy trong bao lâu?"

"Ta không biết."

"Tôi không thể tự tin được ở sức mình đâu, thưa Ngài. Có thể tôi sẽ mắc sai lầm, không đạt hiệu quả. Tôi nghĩ rằng tôi có thể gạt được niềm vui trên bộ mặt của tôi trong ít ngày thôi. Nếu Ngài cho phép thì những

"Cơn đau" của tôi sẽ trở nên trầm trọng đến mức phải nằm liệt giường -không ai đến thăm, neh?"

"Tốt. Cứ làm thế trong bốn ngày. Và cứ để lộ một vài đau đớn ngay từ bây giờ. Như thế không khó lắm chứ, neh?"

"Không, thưa Ngài. Xin lỗi Ngài. Tôi rất sung sướng nếu các trận đánh bắt đầu ngay trong năm nay. Còn sau đó...có thể tôi không còn khả năng chịu đựng được."

"Đừng nói điều vô nghĩa. Nhưng dù cho ta có nói có hay không thì cũng sẽ bắt đầu ngay năm nay. Trong mười sáu ngày, tôi sẽ rời Yedo đi Osaka. Trong thời gian đó ông sẽ đưa ra cái thái độ

"Tán thành miễn cưỡng" và ông sẽ chỉ đạo từng bước tiến triển. Chỉ có ông thôi, và tôi biết là sẽ có những sự trì hoãn thêm nữa trước khi tôi đi tới các biên giới rồi quay trở về Yedo."

"Mong Ngài tha thứ vì tôi đã nghi ngờ Ngài. Nếu không chỉ vì tôi phải sống để phục vụ cho kế hoạch của Ngài thì tôi không thể sống nổi với nỗi xấu hổ này."

"Không nên xấu hổ, ông bạn già ạ. Nếu như ông mà còn không bị thuyết phục như thế thì Zatakivà Ishido ắt sẽ nhìn thấu cả mưu kế đó. À, tiện thể tôi hỏi, khi ông gặp Buntaro-san thì ông ta thế nào?"

"Thưa Ngài, nó cứ sôi sục lên. Tốt nhất là phải có một trận đánh cho nó tham gia ngay."

"Có phải chính ông ta gợi ý truất quyền thống lĩnh của ta phải không?"

"Nếu nó mà nói cái điều đó ra với tôi thì đầu nó không còn nữa! Ngay lập tức!"

"Tôi sẽ cho tìm ông ta trong ba ngày nữa. Nhưng ngày nào ông cũng hỏi xin gặp tôi và tôi sẽ từ chối, cho đến khi đó."

"Xin vâng, thưa Ngài." Vị tướng già cúi chào thật thấp.

"Hãy tha lỗi cho tôi, kẻ già nua loạn óc này. Ngài đã trả lại cho tôi ý nghĩa cuộc sống. Rất cám ơn Ngài." Ông bước ra về.

Toranaga lại lấy mẩu giấy con lúc nãy ra từ trong ống tay áo, đọc lại lần nữa bức thông điệp của mẹ ông một cách vô cùng thỏa mãn. Với khả năng con đường phía Bắc mở rộng và khả năng Ishido bị phản bội ở đó thì tương quan lực lượng sẽ nghiêng về phía ông rõ rệt. Ông đưa bức thông điệp vào ngọn lửa. Tờ giấy cong lại thành tro tàn. Ông nghiền tàn tro thành bụi, hài lòng. Ông tự hỏi: Nào, bây giờ ai là vị tổng chỉ huy mới đây?

*

Vào buổi trưa, Mariko đi ngang qua sân của cái tháp tiền dinh, qua những hàng rào vệ binh lặng lẽ, rồi bước vào bên trong.

Viên thư ký của Toranaga đang đợi nàng tại một trong những tiền sảnh của tầng dưới.

"Đáng tiếc là phải cho tìm bà, phu nhân Toda ạ", ông ta nói hờ hững.

"Đó chính là niềm vui của tôi, thưa ông Kaoanabi-san."

Kaoanabi là một Samurai lớn tuổi, có khuôn mặt nhọn và cái đầu cạo nhẵn. Trước kia ông ta đã có

lần đi tu. Và từ nhiều năm nay ông ta phụ trách toàn bộ giấy má thư từ cho Toranaga. Bình thường, ông ta cũng bóng bảy và nhiệt tình. Còn hôm nay, cũng như hầu hết những người khác trong tòa lâu đài này,trông ông ta buồn thiu. Ông ta đưa cho Mariko một cuộn giấy nhỏ.

"Đây là các giấy tờ cần thiết để bà đi Osaka, đã đầy đủ giấy má, chữ ký. Bà phải rời khỏi đây ngày mai và đến đó càng sớm càng tốt."

"Cám ơn." Tiếng nàng nhỏ như chỉ để mình nghe.

"Đại nhân Toranaga nói rằng Ngài có vài bức điệp văn riêng nhờ bà gửi tới cho phu nhân Kiritsubo và phu nhân Kêtô. Gửi cho cả Tổng lãnh chúa Ishido và phu nhân Ochiba. Các điệp văn đó sẽ được giao cho bà vào sớm mai nếu... xin lỗi, nếu đã được chuẩn bị xong. Tôi sẽ lo việc giao những cái đó cho bà."

"Cám ơn."

Từ trong những cuộn công văn chất đống ngăn nắp trên chiếc bàn thấp, Kaoanabi tìm một bản tài liệu chính thức.

"Tôi được lệnh giao cho bà cái này. Đó là giấy công nhận phần tặng thêm vào lãnh địa của con trai bà như Lãnh chúa Toranaga đã hứa. Mười ngàn Koku hàng năm. Nó được ghi là ngày cuối cùng của tháng trước, và... à, đây rồi."

Nàng nhận lấy tờ giấy, đọc và nhìn vào những dấu đóng chính thức. Tất cả đều hoàn hảo. Nhưng cái đó không làm nàng sung sướng. Cả hai đều biết rằng bây giờ cái đó chỉ là một tờ giấy suông. Nếu đứa con của nàng còn, nó sẽ trở thành một Ronin.

"Cám ơn ông. Ông

làm ơn chuyển lời cám ơn của tôi đến Đại nhân Toranaga vì đã ban cho tôi cái vinh dự này. Tôi có được phép gặp Đại nhân trước khi ra đi không?"

"Ồ, có chứ. Khi nào rời khỏi đây, bà sẽ phải đến chỗ con tàu của bọn rợ. Bà được lệnh chờ Đại nhân ở đó."

"Tôi - tôi sẽ làm phiên dịch?"

"Đại nhân không nói gì về điều ấy. Tôi cũng cho là như thế, phu nhân Toda ạ." Viên thư ký liếc nhìn vào bản danh sách trong tay, nói:

"Thuyền trưởng Yoshiđa được lệnh tháp tùng bà đi Osaka, nếu như bà hài lòng."

"Tôi rất vinh dự lại được giao vào bàn tay chăm sóc của ông ấy. Cám ơn ông. Tôi có thể được biết tình hình Đại nhân thế nào rồi không?"

"Đại nhân trông vẫn khỏe khoắn, nhưng đối với một con người ưa hoạt động như Đại nhân mà cứ phải tự giam mình hết ngày nọ sang ngày kia thì... Có thể nói thế nào được nhỉ?" ông ta xòe hai bàn tay ra vẻ tuyệt vọng.

"Xin lỗi. Nhưng ít nhất là ngày hôm nay, Đại nhân cũng đã gặp mặt với Ngài Hiromatsu và đồng ý trì hoãn ngày ra đi. Đại nhân cũng vui vẻ làm một số việc khác... giá gạo phải được ổn định trong tình hình vụ mùa xấu hiện nay... Nhưng ở đây còn biết bao nhiêu việc phải làm và hình như Đại nhân không giống trước nữa, phu nhân Toda ạ. Thật là một giai đoạn khủng khiếp, neh? Và có những điềm gở khủng khiếp: các nhà tiên tri nói rằng năm nay lại mất mùa to."

"Không nên tin thế, cứ chờ đến mùa đã."

"Đó là thái độ khôn ngoan, đúng, thật là khôn ngoan. Nhưng phần lớn chúng ta sẽ không được nhìn thấy vụ mùa. Tôi phải đi cùng Đại nhân tới Osaka." Kaoanabi run lên rồi nhô hẳn về phía trước, vẻ kích động.

"Tôi nghe đồn là lại hình thành một liên minh giữa Kyoto và Osaka đấy - thật là hủi. Phải chăng đó lại là một điềm nữa chứng tỏ các thần thánh đã quay lưng lại phía chúng ta?"

"Không phải là ông tin hay không tin những lời đồn đại và những điềm triệu đâu, ông Kaoanabi-san

ạ. Ông biết rằng Đại nhân Toranaga nghĩ gì về những cái đó chứ?"
"Tôi biết. Xin lỗi. Nhưng, phải đó... trong những ngày như thế này chẳng ai được bình thường nữa, neh?"
"Có lẽ lời đồn không đúng đâu, tôi mong rằng nó không đúng." Nàng gạt đi những dự cảm của mình.
"Thế cuộc ra đi được hoãn lại đến ngày nào?"
"Ngài Hiromatsu có nói là sẽ hoãn lại khoảng bảy ngày. Tôi thật sung sướng khi thấy vị tổng chỉ huy của ta trở lại và thật sung sướng khi biết Ngài đã thuyết phục được. Tôi chỉ mong sao cuộc ra đi này được hủy bỏ vĩnh viễn. Thà chiến đấu ở đây còn hơn bị mất danh dự ở đó, neh?"
"Vâng." Nàng tán đồng ý kiến ấy, vì cho rằng hiện nay không còn nghi ngờ cái gì nữa, ý ấy đang làm bận rộn tâm trí mọi người.
"Bây giờ Ngài Hiromatsu đã trở lại, có thể là Chúa công của chúng ta sẽ thấy được đầu hàng không phải là con đường tốt nhất."
"Phu nhân này, nói riêng thôi nhé. Ngài Hiromatsu ..." ông ta dừng lại, nhìn lên rồi nở nụ cười.
Yabu đang bước từng bước dài vào phòng, kiếm khua xủng xẻng.
"A, Ngài Kasigi Yabu, rất vui mừng được gặp Ngài." Ông cúi đầu chào, Mariko cũng chào, rồi sau vài câu bông đùa thân mật, ông ta nói:
"Đại nhân Toranaga đang đợi Ngài. Xin mời Ngài lên ngay cho."
"Tốt. Đại nhân cần gặp tôi có việc gì vậy?"
"Xin lỗi, thật đáng tiếc, thưa Ngài, Đại nhân không nói cho tôi được biết. Đại nhân chỉ muốn gặp Ngài."
"Đại nhân thế nào rồi?"
Kaoanabi ngập ngừng
"Không thay đổi, thưa Ngài."
"Cuộc ra đi - đã định vào ngày nào chưa?"
"Theo tôi được biết chỉ bảy ngày nữa."
"Có lẽ Ngài Hiromatsu sẽ trì hoãn thêm nữa, neh?"
"Cái đó là do vị Chúa của chúng ta quyết định, thưa Ngài."
"Tất nhiên rồi", Yabu bước ra khỏi phòng.
"Ông đang nói về Ngài Hiromatsu?"
"Chỉ riêng cho phu nhân thôi vì Buntaro không có mặt ở đây", viên thư ký thì thầm.
"Khi ông già Quả Đấm Sắt đã tiếp kiến Đại nhân Toranaga xong. Ngài phải dừng lại nghỉ ở ngoài có dễ đến một tiếng đồng hồ. Ngài đang bị đau răng, phu nhân ạ."
"Ồ! Thật là kinh khủng nếu như có điều xảy ra với Ngài vào lúc này!"
"Đúng thế. Không có Ngài thì sẽ xảy ra cuộc nổi loạn, neh? Sự trì hoãn này chẳng giải quyết được điều gì. Chỉ là chuyện đình chiến tạm thời thôi. Vấn đề thực sự là - tôi - tôi rất lo sợ từ khi Chúa Sudara được chính thức làm phụ tá cho tướng Kiyoshio, cứ mỗi lần tên của Chúa Sudara được nêu ra là Đại nhân lại nổi giận... Chỉ duy nhất có Ngài Hiromatsu là người thuyết phục được Đại nhân trì hoãn ngày ra đi, và như vậy một điều duy nhất là…
"Những giọt nước mắt lăn trên má của viên thư ký.
"Điều gì đang xảy ra vậy, phu nhân? Ngài bị mất bình tĩnh, neh?"
"Không đâu." Nàng nói được một cách chắc chắn nhưng cũng không tin tưởng lắm.
"Tôi chắc là mọi sự sẽ tốt đẹp cả thôi. Rất cảm ơn vì ông cho tôi biết chuyện. Tôi sẽ cố tìm cách gặp Ngài Hiromatsu trước khi rời khỏi đất này."
"Cầu Chúa phù hộ cho phu nhân."
Nàng giật mình:

"Tôi không hề biết ông là người theo đạo Cơ đốc ông Kaoanabi ạ."

"Tôi không phải là người theo Cơ đốc, phu nhân ạ. Nhưng tôi hiểu đó là thói quen của những người Cơ đốc."

Nàng bước ra ngoài ánh sáng mặt trời, đầu óc nghĩ ngợi về Hiromatsu , đồng thời tạ ơn Chúa vì sự chờ đợi của nàng đã qua đi và ngày mai nàng đã có thể đi thoát. Nàng đi về phía chiếc kiệu, đoàn hộ tống đang đợi nàng.

"A chào phu nhân Toda,

"Gyoko nói, bước ra khỏi bóng râm khi nhìn thấy nàng.

"Xin chào Gyoko-san, rất vui mừng được gặp bà. Bà có được khỏe không?" Nàng nói vui vẻ, nhưng bỗng rùng mình một cái.

"Chẳng khỏe chút nào, thật đáng tiếc, tôi đang lo. Thật đáng buồn nữa: Hình như chúng tôi không được hưởng ân sủng của Đại nhân nữa, cả Kiku-san và tôi. Từ lúc tới đây chúng tôi cứ bị nhét mãi vào cái khách sạn loại ba, và tôi không sao mời nổi một kẻ mua dâm hạng tám chiếu cố cho."

"Ồ, đáng tiếc thật. Tôi cho rằng có một sự lầm lẫn nào đó."

"A, đúng, một sự lầm lẫn. Chắc chắn là tôi cũng chỉ mong như vậy, thưa phu nhân. Thế mà mãi tới ngày hôm nay tôi mới được phép đến thăm lâu đài, mãi đến hôm nay tôi mới nhận được sự đáp ứng lời thỉnh nguyện được gặp Chúa công của tôi, mãi tới hôm nay tôi mới được phép cúi chào Chúa công lần nữa." Gyoko tự mỉm cười về lời nói quanh co của mình.

"Tôi được nghe là phu nhân cũng tới gặp quan thư lại của Đại nhân, nên tôi đã cố đợi để chào phu nhân. Tôi mong phu nhân bỏ qua cho."

"Tôi rất vui mừng được gặp bà, Gyoko-san ạ. Lẽ ra tôi phải đến thăm bà và Kiku-san, hoặc là mời bà và Kiku-san tới thăm tôi, nhưng thật đáng tiếc là không sao thực hiện được."

"Vâng, thật đáng buồn. Lúc này toàn những chuyện đáng buồn. Thật khó khăn cho các nhà quí tộc. Khó khăn cho nông dân. Kiku-san đáng thương đã phát ốm vì rầu rĩ do không được Chúa công ban ân huệ cho nữa."

"Tôi chắc rằng cô ấy không như thế đâu, Gyoko-san ạ. Đại nhân...Chúa công Toranaga có biết bao nhiêu việc cấp bách phải làm, neh?"

"Đúng, vâng, đúng vậy. Có lẽ bây giờ ta đi uống chén trà với nhau một chút, phu nhân Toda. Tôi sẽ rất lấy làm vinh dự được chuyện trò với phu nhân một lát."

"A, thật đáng tiếc. Tôi lại đang được lệnh phải đi công vụ. Nếu không, tôi cũng sẽ rất vinh dự được tiếp bà."

"À vâng, phu nhân phải đi đến chỗ tàu của Anjin-san bây giờ. Thế đấy, tôi quên mất, xin lỗi phu nhân. Ông Anjin-san thế nào rồi?"

"Tôi tin rằng ông ấy cũng khỏe mạnh", Mariko nói, tức bực vì Gyoko biết chuyện riêng tư của mình.

"Tôi mới gặp ông ấy có một lần từ khi chúng tôi đến đây, và cũng chỉ được ít phút thôi."

"Thật là một con người thú vị. Đúng, rất thú vị. Đi gặp bạn thì hết buồn, neh?"

Cả hai người đàn bà đều mỉm cười, tiếng nói của họ lịch sự và tự nhiên và cả hai cùng nhận thấy người Samurai đang nhìn và nghe họ một cách sốt ruột.

"Tôi được nghe nói ông Anjin-san đã đi thăm các bạn của ông ta, các thủy thủ. Ông ta thấy họ thế nào?"

"Ông ấy không bao giờ nói cho tôi biết, Gyoko-san ạ. Tôi đã nói rồi mà, tôi chỉ được gặp ông ấy có ít phút thôi. Thật đáng tiếc, xin lỗi bà, tôi phải đi..."

"Đến với bạn thì không buồn rồi, có lẽ tôi có thể nói cho phu nhân biết đôi chút về họ đấy. Chẳng hạn, họ đang sống trong một làng của dân eta."

"Sao cơ?"

"Đúng thế. Hình như các bạn của ông Anjin-san thích được sống ở đấy hơn là ở trong các khu văn minh. Kỳ cục, neh? Chẳng giống như ông Anjin-san, ông ấy khác hẳn. Người ta đồn rằng họ cảm thấy sống ở đây gần như sống ở nhà họ, ở cái làng eta ấy. Kỳ cục, neh?"

Mariko nhớ lại thái độ lạ lùng của Anjin-san trên thang gác cái ngày hôm đó. Có lẽ là vì thế, nàng nghĩ. Eta! Lạy Đức Mẹ, thật là một con người đáng thương. Chắc là chàng phải xấu hổ lắm đấy.

"Thôi xin lỗi, Gyoko-san, bà đã bảo thế nào?"

"À, tôi vừa mới nói rằng thật là kỳ lạ khi thấy Anjin-san sống khác họ."

"Họ giống ai? Bà đã được trông thấy họ chưa?"

"Chưa, phu nhân ạ. Không nên đến chỗ đó. Tôi có thể làm gì được với họ? Hay với bọn eta? Tôi còn phải để ý đến khách của tôi, đến Kiku-san của tôi. Và con trai tôi nữa."

"À, đúng rồi. Con trai bà."

Nét mặt của Gyoko trở nên buồn bã dưới bóng dù che nhưng đôi mắt của bà ta vẫn giữ một màu nâu óng ả như chiếc áo kimono đang mặc.

"Mong phu nhân tha lỗi, nhưng tôi cho rằng phu nhân có biết điều gì làm cho chúng tôi không được hưởng ân huệ của Chúa công Toranaga?"

"Không đâu bà ạ. Tôi chắc bà nhầm đấy. Hợp đồng đã lập rồi, neh? Đúng như những điều đã thỏa thuận?"

"Ồ, đúng vậy, cám ơn phu nhân. Tôi đã nhận được một tín phiếu của người buôn gạo ở Mishima, lúc nào lĩnh tiền cũng được. Ít hơn số tiền đã được thỏa thuận. Nhưng tôi có thiết gì đến tiền nong. Tiền bạc mà làm gì một khi mình bị mất đi cái ân huệ mà chủ ban cho, dù đó là ông chủ hay bà chủ, neh?"

"Tôi đoán chắc Đại nhân vẫn quý bà."

"Chà, quý hoá! Tôi cũng đã phiền muộn vì tấm lòng quí hóa của phu nhân rồi, phu nhân Toda ạ."

"Đối với bà bây giờ cũng vẫn có thiện ý. Và cả tình bạn nữa. Gyoko-san ạ. Có lẽ ta để khi khác nói chuyện, quả thực tôi phải đi bây giờ, xin lỗi bà..."

"Nhưng liệu phu nhân còn thời gian không? Ngày mai phu nhân đi rồi, neh? Đến Osaka mà?"

Mariko chợt cảm thấy như bị một mũi nhọn lạnh buốt đâm vào ngực mình khi cái bẫy sập xuống.

"Có điều gì bất ổn không, phu nhân?"

"À không...không đâu, Gyoko-san ạ . Có thể...đến giờ Tuất đêm nay... có tiện không?"

"Phu nhân thật quá tốt. À, đúng rồi, vì bây giờ phu nhân sắp được gặp mặt ông chủ của chúng ta, trước cả tôi nữa, mong phu nhân xin giúp cho chúng tôi. Chúng tôi tha thiết với một chút ân huệ như thế lắm, neh?"

"Tôi rất sẵn lòng." Mariko suy nghĩ một lát.

"Có một vài ân huệ có thể cầu xin được, nhưng lại không ban được."

Gyoko hơi cứng người lại.

"A, thế là phu nhân đã cầu xin Chúa công... cầu xin ân huệ cho chúng tôi rồi ư?"

"Dĩ nhiên là thế rồi, sao tôi lại không làm thế nhỉ?" Mariko nói thận trọng.

"Phải chăng Kiku-san không phải là một người được ưu đãi? Phải chăng bà không là một nàng hầu tận tụy? Phải chăng bà đã được ban nhiều ân huệ trước kia?"

"Đòi hỏi của tôi bao giờ cũng chỉ ít ỏi thôi. Mọi thứ mà tôi đã nói trước đây vẫn áp dụng, phu nhân ạ. Có lẽ còn hơn thế nữa."

"Về những con chó bụng rỗng ấy à?"

"Về những cái tai dài và những cái lưỡi nguyên vẹn."

"À, phải rồi. Và những bí mật."

"Đấy, làm cho tôi được thỏa mãn thật quá dễ dàng, phu nhân ạ. n huệ của Chúa công và ân huệ của phu nhân mà tôi đòi hỏi có đáng kể gì, neh?"

"Được rồi. Nếu có cơ hội... Tôi không dám hứa điều gì."
"Xin đợi cho tới đêm nay, phu nhân ạ."
Hai người chào nhau. Không một Samurai nào là con người không khôn ngoan cả. Mariko bước lên kiệu, chào lần nữa, cố giấu sự run rẩy đang bao vây lấy nàng. Đoàn hộ tống lên đường. Gyoko cứ nhìn mãi phía sau Mariko.
"Này, người đàn bà kia", một Samurai còn trẻ đi qua nói cộc cằn.
"Bà chờ gì đấy? Sao không đi làm việc đi."
"Ha! Ha!
"Gyoko nói khinh miệt về sự vui thú của những người khác.
"Đàn bà ư? Phải không cậu bé? Nếu ta mà làm cái công việc ấy của anh thì ta phải khó nhọc lắm mới tìm được hả, nhất là anh lại chưa đủ cái mức làm một người đàn ông để có được một chỗ che thân!"
Mọi người cười ồ lên. Người đàn bà hất đầu một cái rồi đàng hoàng bước đi.
*
* *
"Hello", Blackthorne nói.
"Xin chào Anjin-san. Trông anh có vẻ sung sướng nhỉ!"
"Cám ơn. Đó là vì được nhìn một phu nhân đáng yêu như thế này đây, neh?"
"A, cám ơn anh", Mariko trả lời.
"Tàu của anh thế nào rồi?"
"Loại nhất. Em có muốn lên boong tàu không? Anh sẽ chỉ cho em xem các thứ."
"Có được phép không? Em được lệnh phải đợi Đại nhân Toranaga ở đây."
"Đúng vậy. Mọi người ở đây cũng đang đợi Đại nhân." Blackthorne quay lại nói với người Samurai có tuổi đứng ở bến cảng:
"Thưa thuyền trưởng, tôi đưa phu nhân Toda lên kia, để xem tàu. Khi nào Đại nhân Toranaga tới, ông gọi, neh?"
"Xin vâng theo ý muốn của ông, ông Anjin-san." Blackthorne dẫn đường, đi khỏi bến cảng. Samurai đứng thành hàng rào dầy đặc, đảm bảo cho sự an toàn chặt chẽ hơn mọi khi, cả trên bờ, cả trên boong tàu. Trước hết anh đi tới phía sau thân tàu, nói kiêu hãnh:
"Đây là của ta, tất cả là của riêng ta."
"Có ai là thủy thủ của anh ở đây không?"
"Không, chẳng có ai cả. Hôm nay thì không, Mariko-san ạ." Anh chỉ vào mọi thứ hết sức nhanh rồi đưa nàng xuống khoang tàu.
"Đây là khoang chính."
Từ cửa sổ trên thành tàu có thể nhìn bao quát bãi biển nhô ra ở phía trước. Anh đóng cửa ra vào. Thế là chỉ còn hai người với nhau.
"Đây là cabin của anh à?" nàng hỏi.
Anh khẽ gật đầu, ngắm nhìn nàng. Nàng lao vào vòng tay anh. Anh ôm nàng thật chặt.
"Ôi, sao anh cảm thấy vắng em quá."
"Em cũng thấy vắng anh..."
"Có nhiều điều cần kể cho em nghe và nhiều điều cần hỏi em", anh nói.
"Em chẳng có gì để kể với anh cả. Chỉ có mỗi một điều là em yêu anh với tất cả trái tim." Nàng run lên. trong vòng tay anh, cố dứt bỏ nỗi sợ hãi rằng Gyoko hoặc một người nào đó có thể tố cáo họ.
"Em lo sợ cho anh quá."
"Đừng sợ, em thân yêu. Mọi việc sẽ tốt đẹp cả thôi."
"Em cũng đã tự nhủ như vậy. Thế nhưng ngày hôm nay thì không thể nào chịu chấp nhận cái karma và

cái ý chí của Thượng đế được."
"Dạo này em cứ xa vắng thế nào ấy."
"Ồ đây là Yedo, người yêu của em ạ. Và ở phía bên kia Cái cầu thứ nhất."
"Đó là tại Buntaro-san, phải không?"
"Vâng", nàng nói giản đơn
"Tại cái đó và tại cái quyết định đầu hàng của Toranaga. Đó là một việc mất danh dự vô ích... Em nghĩ em không thể nào nói to điều ấy lên được nhưng em phải nói. Thật đáng tiếc." Nàng nép sát người vào trong vòng tay che chở của anh.
"Khi nào ông ấy đi Osaka thì đời em cũng kết thúc hay sao?"
"Vâng. Gia tộc Toda có quá nhiều quyền lực và danh tiếng. Bất kỳ sự biến như thế nào, người ta cũng không để em sống sót."
"Thế thì em phải đi với anh. Chúng ta hãy chạy trốn. Chúng ta sẽ..."
"Rất tiếc, anh ạ, không có sự trốn chạy đâu."
"Trừ phi Toranaga cho phép, neh?"
"Làm sao mà ông ấy cho phép được?"
Blackthorne nhanh chóng kể cho nàng nghe những gì anh đã nói với Toranaga, nhưng không kể lại những gì mà anh hỏi xin cho nàng.
"Anh biết là anh có khả năng buộc các thầy tu đem Kiyama hay Onoshi dâng cho ông ta, nếu như ông ta cho phép anh mang đi Con Black Ship này", và anh kết luận náo nức,
"Anh biết anh có khả năng làm được điều đó!"
"Vâng", nàng nói, lòng mừng cho sự an toàn của Nhà thờ vì thấy anh bị ràng buộc bởi quyết định của Toranaga. Một lần nữa nàng soát lại tính chất chặt chẽ trong kế hoạch của ông và nhận thấy không có chỗ nào khiếm khuyết.
"Điều ấy sẽ được tiến hành thôi, Anjin-san ạ. Giờ đây khi mà Harima đã chống đối thì không có lý do gì Toranaga Sama lại không hạ lệnh tấn công nếu chiến tranh xảy ra, chứ không phải là đầu hàng."
"Nếu như chúa Kiyama hay chúa Onoshi , hoặc cả hai người đó, liên kết với ông ta, thì cán cân lực lượng có nghiêng về phía ông ta không?"
"Có chứ , nàng nói.
"Với Zataki và với thời gian." Nàng đã được giải thích cái chiến lược quan trọng để cho Ishido kiểm soát con đường phía Bắc. Nhưng Zataki đã chống lại Toranaga.
"Em hãy nghe đây. Anh có thể thúc ép các linh mục. Thật đáng tiếc, nhưng họ là kẻ thù của anh, tuy họ là các linh mục của em. Anh có thể khống chế họ vì quyền lợi của họ vì cả quyền lợi của anh nữa. Em có muốn giúp anh để có thể góp phần giúp ông ấy được không?"
Nàng ngước nhìn anh.
"Em giúp thế nào?"
"Hãy giúp anh bằng cách thuyết phục ông ta tạo cho anh một may mắn, và thuyết phục ông ta trì hoãn việc đi đến Osaka."
Có tiếng người lao xao và tiếng ngựa hí nổi lên trên bến cảng. Hai người vội tiến về phía cửa sổ. Các Samurai đang đẩy sang một bên tấm rào chắn, cha Alvito thúc ngựa tiến vào chỗ bãi quang.
"Ông ta muốn gì vậy?" Blackthorne lẩm bẩm chua chát.
Hai người cũng nhìn ông thầy tu đang xuống ngựa và lôi một cuộn giấy từ trong ống tay áo rồi đưa cho người Samurai có tuổi. Người đó đọc tờ giấy. Alvito ngước nhìn lên con tàu.
"Dù giấy đó là gì cũng là hợp thức", nàng nói khẽ.
"Em hãy nghe đây Mariko-san, anh không chống lại Nhà thờ. Nhà thờ không có gì xấu, chỉ có những thầy tu xấu. Nhưng không phải họ đều xấu cả. Alvito cũng không xấu, tuy ông là một kẻ cuồng tín. Thế

có Chúa, anh tin rằng bọn dòng Temple đã phải cúi chào Lãnh chúa Toranaga nếu như anh chiếm được Con Black Ship của họ và đe dọa những năm sau đó, bởi vì họ phải kiếm tiền - bọn Portugal và Spain phải lo kiếm được tiền. Toranaga sẽ trở nên quan trọng hơn. Vậy em có giúp anh không?"

"Vâng, vâng, em sẽ giúp anh, anh Anjin-san ạ. Nhưng, hãy tha lỗi cho em, em không thể nào phản lại Nhà thờ."

"Toàn bộ sự đòi hỏi của anh chỉ là em sẽ trao đổi với Toranaga, hay em giúp anh nói chuyện với Toranaga nếu em thấy như thế tốt hơn."

Một tiếng tù và cất lên phía xa vọng tới. Hai người lại nhìn qua cửa sổ. Mọi người đều nhìn về phía Tây. Những cái đầu nhấp nhô của đoàn Samurai vây quanh một cái kiệu có màn che đang từ phía lâu đài tiến lại gần bến cảng.

Cánh cửa cabin mở ra.

"Ông Anjin-san, mời ông ra ngoài", người Samurai nói.

Blackthorne bước lên boong tàu rồi đi xuống bến cảng. Anh gật đầu chào Alvito một cách lạnh lùng, nhưng lịch sự. Ông thầy tu cũng lạnh nhạt.

Đối với Mariko, ông ta ân cần hơn:

"Xin chào, Mariko-san. Rất vui mừng được gặp bà."

"Xin cảm ơn cha", nàng nói, cúi thấp người chào.

"Cầu Chúa phù hội cho bà." Ông ta làm dấu thánh vào người nàng.

"In nomine Patris et Filii Spiritus San cti." (Tiếng Latin trong nguyên bản : Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần).

"Xin cám ơn cha."

Alvito liếc nhìn Blackthorne:

"Thế nào, ông hoa tiêu, Con tàu của ông thế nào rồi?"

"Tôi tin ông cũng đã biết rồi."

"Đúng. Tôi biết." Alvito ngước nhìn lên con tàu Erasmus nét mặt căng ra.

"Cầu Chúa nguyền rủa nó và tất cả những ai đi trên tàu đó nếu nó được sử dụng để chống lại Đức Tin và nước Portugal!"

"Có phải vì thế mà ông tới đây chăng? Để reo rắc thêm nọc độc nữa?"

"Không đâu, ông hoa tiêu ạ." Alvito nói.

"Tôi được lệnh phải đến đây để gặp Lãnh chúa Toranaga. Tôi trông thấy ông thật đáng ghét cũng như ông trông thấy tôi vậy."

"Sự hiện diện của ông không đáng ghét đâu. Cha ạ. Mà là cái ý đồ xấu do Cha làm đại diện."

Alvito đỏ mặt. Mariko vội nói:

"Thôi xin hai ông. Tranh cãi nhau trước công chúng như thế này là không tốt đâu. Tôi xin hai ông phải hết sức cẩn trọng hơn."

"Vâng, đúng vậy, thưa bà, tôi thành thật xin lỗi, Mariko-san." Cha Alvito quay đi và nhìn vào chiếc kiệu có màn che đang tiến qua rào chắn, cờ hiệu của Toranaga bay phấp phới, các Samurai mặc đồng phục đi trước đi sau và bao quanh chiếc kiệu thành từng nhóm rải rác, nhiều màu sắc.

Chiếc kiệu dừng lại. Cửa màn mở. Yabu bước ra. Tất cả mọi người đều giật thót mình. Tuy vậy họ vẫn cúi chào. Yabu chào lại một cách ngạo mạn.

"A, ông Anjin-san,

"Yabu nói,

"Ông khỏe không?"

"Cám ơn ông, tôi được khỏe, còn ông?"

"Tốt, cám ơn ông, Đại nhân Toranaga bị ốm. Đại nhân bảo tôi đi thay. Ông có hiểu không?."

"Vâng. Có hiểu", Blackthorne trả lời, cố gắng giấu kín nỗi thất vọng vì Toranaga không đến.

"Thật đáng tiếc là Đại nhân Toranaga lại bị ốm."

Yabu nhún vai, tỏ thái độ kính nể đối với Mariko, và giả tảng như không nhìn thấy Alvito, rồi nhìn con tàu, suy nghĩ một lát. Yabu quay về phía Blackthorne, nhếch mép cười.

"So desu, ông Anjin-san. Con tàu của ông thật khác so với lần cuối cùng tôi thấy nó, neh? Đúng vậy, con tàu đã đổi khác, ông đã đổi khác, mọi thứ đều đổi khác - cả cái thế giới của chúng ta cũng đổi khác. Neh?"

"Thật đáng tiếc, tôi không hiểu được, thưa ông. Mong ông tha lỗi vì ông nói nhanh quá. Do tôi..." Blackthorne bắt đầu nói một câu chuẩn bị sẵn, nhưng Yabu đã ngắt lại bằng một giọng ồm ồm:

"Mariko-san, bà làm ơn phiên dịch cho tôi."

Nàng làm theo lời Yabu.

Blackthorne gật đầu và nói chậm chạp:

"Vâng. Đổi khác thưa ông Yabu Sama."

"Phải, rất khác - ông không còn là một người rợ nữa mà là một Samurai, cả con tàu của ông nữa, neh?"

Blackthorne nhìn vào nụ cười trên đôi môi dày của Yabu, cái dáng dấp hiếu chiến của lão, và anh chợt hồi tưởng lại lúc ở Anjiro, nhớ lại lúc anh quì xuống trên bãi biển, Croocq ở trong cái thùng lớn, những tiếng la hét của Pieterzoon văng vẳng bên tai. Mùi hôi hám của cái chết dính vào bụng anh, và trí óc của anh như gào to lên.

"Thật là vô ích tất cả những cái đó - tất cả sự khổ nhục và kinh hoàng, rồi Pieterzoon và Spinbécghen và Maetsukker, rồi đến nhà tù và dân eta, rồi đến cạm bẫy và tất cả những lỗi lầm của nhà ngươi!"

"Anh có được khỏe không, anh Anjin-san?" Mariko hỏi, cảm thông khi nhìn vào mắt anh.

"Gì cơ! Ồ - à vâng. Vâng, tôi khỏe, tôi rất khỏe."

"Ông ta làm sao đó?" Yabu hỏi.

Blackthorne lắc đầu mạnh cho tỉnh táo lại và cố xóa bỏ nét thù hận trên khuôn mặt của anh.

"Thật đáng tiếc. Hãy tha lỗi cho tôi. Tôi bị... tôi không sao đâu. Nhức đầu mất ngủ. Xin lỗi! Anh lại nhìn thẳng vào mắt Yabu, mong lấy lại quãng thời gian ngắt quãng nguy hiểm.

"Thật đáng tiếc, Đại nhân Toranaga bị ốm - tôi mong rằng không làm phiền lòng Yabu Sama."

"Không, không phiền đâu." Yabu đang nghĩ ngợi, phải, phiền lòng, nhà ngươi chẳng có gì ngoài cái sự gây phiền lòng, và ta cũng chẳng có gì khác ngoài cái sự phiền lòng do nhà ngươi gây ra cùng với con tàu bẩn thỉu của nhà ngươi khi dạt vào bãi biển của ta. Izu bị mất, tất cả danh dự của ta bị mất và bây giờ cái đầu của ta cũng đang bị đe dọa vì một kẻ hèn nhát như nhà ngươi đây.

"Không có gì phiền cả, ông Anjin-san,"giọng nói của lão sao mà tử tế thế.

"Đại nhân Toranaga Sama bảo tôi chuyển đến cho ông những tùy tùng như Đại nhân đã hứa." Đôi mắt của Yabu nhìn thẳng vào Alvito.

"Thế đấy Tsukku-san! Đạo ông lại trở thành kẻ thù của Đại nhân Toranaga Sama?"

"Tôi không phải là người như thế, thưa Kasigi Yabu Sama. Mong Ngài tha lỗi, tôi chỉ là một linh mục, và linh mục thì chịu trách nhiệm đối với những quan điểm chính trị của những người tôn thờ Đức tin Chân thực, và chúng tôi cũng thực hiện sự kiểm soát đối với những Daimyo đó, là những người…"

"Đức tin Chân thực của mảnh đất thần thánh này là Thần Đạo, kết hợp với Phật Đạo. Con đường của Đức Phật!"

Alvito không trả lời. Yabu quay lưng lại ngạo mạn và hét lên một mệnh lệnh. Các nhóm Samurai rải rác bắt đầu đứng xếp hàng ngay ngắn trước con tàu. Không một ai có vũ khí. Một vài người bị trói tay.

Alvito tiến lên mấy bước cúi chào.

"Mong Ngài thứ lỗi, thưa Ngài. Tôi được lệnh tới gặp Đại nhân Toranaga. Và vì Đại nhân không tới

nên..."
"Lãnh chúa Toranaga cần ông có mặt ở đây phiên dịch cho Người và ông Anjin-san", Yabu cố ý ngắt lời ông thầy tu một cách thô bạo, có thể là do Toranaga bảo ông ta làm thế.
"Phải, vì chỉ có ông làm phiên dịch được khéo léo thôi. Ông dịch trực tiếp được và ngay lập tức, neh? Dĩ nhiên, chắc là ông không phản đối làm cho tôi cái công. việc mà Lãnh chúa Toranaga yêu cầu, trước khi ông rời khỏi đây chứ?"
"Không, dĩ nhiên là tôi không phản đối, thưa Ngài."
"Tốt. Mariko-san! Chúa công Toranaga yêu cầu bà phải xem xét những câu trả lời của ông Anjin-san có được dịch đúng không." Alvito đỏ mặt lên nhưng vẫn giữ thái độ bình tĩnh.
"Thưa Ngài, vâng." Mariko trả lời, trong lòng thù ghét Yabu.
Yabu lại quát to một mệnh lệnh. Hai Samurai đi tới chiếc kiệu rồi trở lại khiêng cái hòm nặng của con tàu.
"Tsukku-san, nào, bây giờ hãy bắt đầu. Hãy nghe đây ông Anjin-san, thứ nhất là: Lãnh chúa Toranaga yêu cầu tôi trả lại ông cá i này. Đó là cái hòm của ông, neh? Hãy mở ra", lão hạ lệnh cho người Samurai, trong hòm lấp lánh những đồng tiền bạc.
"Cái hòm này vẫn nguyên vẹn như lúc đem từ trên tàu xuống."
"Cám ơn ông." Blackthorne khó lòng mà tin được ở mắt mình. Với số tiền này anh có thể thuê được cả một đội thủy thủ tốt nhất, mà không cần hứa hẹn gì khác.
"Cái hòm ấy phải đem đặt trong một khoang nặng của con tàu."
"Vâng, dĩ nhiên rồi."
Yabu vẫy tay cho các Samurai trên boong tàu. Rồi nhìn vào Alvito đang tức giận trong khi vẫn tiếp tục phiên dịch, gần như đồng thời Yabu nói:
"Thứ hai là: Lãnh chúa Toranaga nói ông Anjin-san được tự do quyết định đi hay ở. Khi nào ông ở trong mảnh đất của chúng tôi thì ông là Samurai, là Hatamoto và phải tuân theo luật lệ của Samurai. Khi ra khơi, ở ngoài bãi biển chúng tôi, ông sẽ trở lại là người như trước khi ông tới đây và ông tuân theo luật lệ của người rợ. Ông được ban quyền suốt đời được neo tàu ở bất kỳ bến cảng nào thuộc quyền kiểm soát của Lãnh chúa Toranaga mà không bị nhà chức trách ở bến cảng ngăn trở. Cuối cùng là: tùy tùng của ông gồm hai trăm người này. Đại nhân yêu cầu tôi phải giao chính thức cho ông những người này, cùng với những vũ khí, theo như Đại nhân đã hứa."
"Như vậy là tôi sẽ rời khỏi đây bất kỳ lúc nào và bằng bất kỳ cách nào tôi muốn?" Blackthorne hỏi với một giọng không tin tưởng.
"Phải, ông Anjin-san, ông có thể rời khỏi nơi này như chúa Toranaga đã chấp thuận."
Blackthorne nhìn về phía Mariko nhưng nàng tránh ánh mắt của anh, vì thế anh lại nhìn Yabu.
"Vậy tôi có thể rời khỏi đây vào ngày mai được không?"
"Được chứ, nếu ông muốn vậy." Yabu nói thêm,
"Còn về những người này. Chúng đều là Ronin cả. Tất cả đều ở những tỉnh phía bắc. Bọn chúng đều đã xin thề trung thành vĩnh viễn với ông và đối với dòng dõi của ông. Tất cả đều là những chiến binh tốt, không một người nào trong bọn chúng phạm tội. Tất cả trở thành Ronin chỉ vì thủ lĩnh của chúng bị giết, bị chết hoặc bị truất quyền. Có rất nhiều đứa đã từng đi tàu chống lại bọn wako,
"Yabu mỉm cười với vẻ độc địa riêng của lão.
"Một vài đứa có thể đã từng là wako, ông hiểu thế nào là wako chứ?"
"Vâng, tôi hiểu."
"Những đứa đang bị trói kia có thể là những tên cướp hoặc wako. Chúng gia nhập vào đây cả một bọn và tình nguyện phục vụ ông không e ngại gì cả, chỉ cần chuộc lại cái tội ác nào đó mà chúng phạm phải trong quá khứ. Chúng đã tuyên thệ trước mặt Chúa Nôbôru - là người đã được Đại nhân Toranaga

giao trách nhiệm đích thân lựa chọn chúng để giao cho ông - chúng thề rằng chưa hề mắc tội chống lại chúa Toranaga hoặc chống lại Samurai nào của chúng. Ông có thể nhận từng đứa một, hay nhận hàng loạt cả một nhóm, hay từ chối không nhận. Ông có hiểu không?"

"Tôi có thể từ chối, không nhận bất kỳ người nào ư?"

"Làm sao mà ông có thể làm thế được?" Yabu nói.

"Chính chúa Nôbôru đã lựa chọn cẩn thận rồi."

"Dĩ nhiên là thế, tôi xin lỗi." Blackthorne nói với Yabu bằng một giọng mệt mỏi, và ý thức được là tên Daimyo này đang trở nên cáu kỉnh.

"Tôi hoàn toàn hiểu rõ. Nhưng đối với những kẻ đang bị trói kia, nếu tôi từ chối thì sẽ ra sao?"

"Đầu của chúng sẽ lìa khỏi cổ. Dĩ nhiên là thế. Đã như vậy thì dùng vào việc gì được?"

"Vâng, không được việc gì cả, thật đáng tiếc."

"Ông hãy theo tôi", Yabu khệnh khạng bước tới chiếc kiệu.

Blackthorne liếc mắt nhìn về phía Mariko.

"Anh có thể rời khỏi đây. Em cũng đã nghe thấy đấy!"

"Vâng."

"Như vậy có nghĩa là…Cứ như một giấc mơ ấy. Ông ta bảo…"

"Ông Anjin-san!"

Blackthorne vội vã đi về phía Yabu gọi. Lúc này chiếc kiệu được biến thành một cái bục. Viên thư lại đã đặt lên trên đó một cái bàn thấp xếp đầy những cuộn giấy. Xa hơn một chút có những Samurai đang canh gác một đống gồm những kiếm, kiếm, giáo, mộc, chùy, cung, tên mà những người phu đã dỡ xuống từ trên lưng các con ngựa. Yabu ra hiệu cho Blackthorne đến ngồi cạnh hắn. Alvito đứng trước mặt, còn Mariko ở phía bên kia. Viên thư lại gọi tên từng người. Từng người một bước lên phía trước, cúi chào nghiêm trang theo đúng nghi thức, nói lên tên họ cùng dòng dõi của mình, tuyên thệ lòng trung thành, ký vào tờ giấy có ghi tên mình, rồi điểm chỉ bằng giọt máu mà người thư lại chích ở đầu ngón tay của từng người theo đúng nghi lễ. Cuối cùng từng người quỳ xuống chào Blackthorne, rồi đứng dậy đi nhanh về phía đống vũ khí. Trước hết từng người một được nhận một thanh kiếm dài và một thanh kiếm ngắn. Mỗi người đều tỏ vẻ trang trọng khi nhận hai thanh kiếm đó, xem xét tỉ mỉ, bộc lộ niềm tự hào khi thấy chất liệu tốt của lưỡi kiếm, rồi gài vào dây lưng một cách mạnh mẽ trong ánh mắt hung bạo. Sau đó họ cũng nhận thêm một vài vũ khí khác nữa và một chiếc mộc chiến. Sau khi nhận vũ khí họ đứng vào một hàng ngũ mới, trang bị đầy đủ, trở thành Samurai chứ không còn là Ronin nữa, trông họ mạnh mẽ hơn, hiên ngang hơn, nhưng cũng hung dữ hơn.

Sau cùng đến lượt ba mươi Ronin bị trói tay, Blackthorne cho mình được tự tay cắt dây trói cho từng người. Lần lượt họ tuyên thệ trung thành như những người khác đã làm:

"Với danh dự của một Samurai, tôi xin tuyên thệ tuyệt đối theo mệnh lệnh và coi kẻ thù của Ngài là kẻ thù của tôi."

Thề xong họ cũng lĩnh vũ khí.

Yabu bỗng gọi tự lên.

"Uraga noh Tadamsa!"

Người có tên đó bước lên phía trước. Alvito như bị nhói trong tim. Uraga - chính là đạo hữu Joseph - từ nãy vẫn đứng lẫn giữa đám Samurai gần đó. Anh ta không mang vũ khí, chỉ mặc đơn giản một cái áo kimono và đội một cái mũ nan.Yabu nhếch mép khi nhìn vào bộ mặt bối rối của Alvito, rồi quay về phía Blackthorne.

"Ông Anjin-san. Đây là Uraga noh Tadamsa. Trước là Samurai, bây giờ là Ronin. Ông có nhận ra hắn không? Ông có hiểu thế nào là nhận ra không?"

"Vâng. Có hiểu. Vâng, nhận ra."

"Tốt. Đã từng là thầy tu Cơ đốc, neh?"
"Vâng."
"Bây giờ thì không. Ông hiểu chứ? Bây giờ là Ronin."
"Tôi hiểu, thưa ông Yabu Sama."
Yabu chăm chú nhìn Alvito. Alvito nhìn trừng trừng tên phản đồ. Uraga cũng căm hờn trừng mắt nhìn ông cha cố.
"A, Tsukku-san, ông cũng nhận ra ông ta?"
"Vâng. Tôi nhận ra hắn, thưa Đại nhân."
"Ông còn sẵn sàng làm thông ngôn nữa không... hay là ông không còn bụng dạ nào nữa?"
"Xin Đại nhân cứ nói tiếp."
"Tốt", Yabu phẩy tay về phía Uraga.
"Nghe đây, Anjin-san, Đại nhân Toranaga cho ông người này, nếu ông ưng, ông ta đã từng là một tu sĩ Cơ đốc giáo, một tu sĩ tập sự. Nhưng bây giờ thì thôi rồi. Bây giờ ông ta tố giác ông thần giả của ngoại quốc và đã trở về với đức tin chân chính của Thần đạo và..." Yabu ngừng lại vì ông tu sĩ ngừng lại.
"Tuskku-san, ông có dịch đúng như thế không đấy? Đức tin chân chính của Thần đạo?"
Ông tu sĩ không trả lời. Ông thở hắt ra, rồi dịch chính xác và nói thêm:
"Đó là điều ông ta nói, Anjin-san, cầu Chúa tha thứ cho ông ta." Mariko bỏ qua điều đó không bình luận, và lại càng căm ghét Yabu, tự hứa với mình sẽ trả thù này một ngày nào đó, sớm thôi.
Yabu nhìn họ rồi nói tiếp
"Vậy Uraga-san là một người đã từng là tín đồ Cơ đốc giáo. Bây giờ ông ta sẵn sàng phục vụ ông. Ông ta có thể nói được tiếng man di và thứ tiếng riêng của các tu sĩ và ông ta là một trong bốn Samurai trẻ đã được cử đến đất nước các ông. Thậm chí ông ta đã được gặp ông trùm của Cơ đốc giáo, người ta nói thế...nhưng bây giờ thì ông ta căm ghét họ, cũng như vậy, neh?" Yabu chăm chú quan sát Alvito, cố tình chọc tức Alvito, mắt lão đảo đi đảo lại liếc qua Mariko đang chăm chú lắng nghe.
"Ông căm ghét các tín đồ Cơ đốc giáo, neh? Anjin-san?"
"Vâng, phần lớn người Cơ đốc giáo là kẻ thù của tôi." Blackthorne đáp, hoàn toàn biết rõ sự có mặt của Mariko, nàng đang trân trân nhìn ra xa xa.
"Spain và Portugal là kẻ thù của nước tôi. Vâng."
"Người Cơ đốc giáo cũng là kẻ thù của chúng tôi. Phải không, Tsukku-san?"
"Không đúng , thưa Đại nhân. Cơ đốc giáo đem lại cho Đại nhân chiếc chìa khóa đi vào cuộc sống vĩnh hằng."
"Có phải thế không, Uraga-san?" Yabu hỏi.
Uraga lắc đầu, giọng hắn lạnh lùng:
"Tôi không nghĩ như thế nữa, thưa Đại nhân."
"Ông hãy nói cho Anjin-san biết."
"Senhor Anjin-san", Uraga nói, giọng nặng nhưng từ ngữ Portugal hắn dùng chính xác và hiểu được dễ dàng.
"Tôi không cho rằng cái thứ Thiên Chúa giáo này là cái khóa... xin lỗi, chiếc chìa khóa để đi vào bất tử."
"Đúng", Blackthorne nói.
"Tôi đồng ý."
"Tốt", Yabu nói tiếp.
"Vậy là Đại nhân Toranaga tặng ông người Ronin này, Anjin-san. Ông ta là người phản đạo nhưng dòng dõi Samurai. Tốt. Nếu ông nhận Uraga-san, ông ta sẽ thề làm thư ký riêng, thông ngôn của ông và làm bất kỳ cái gì ông yêu cầu. Ông sẽ phải cho ông ta kiếm. Còn gì nữa nhỉ, Uraga-san? Hãy nói cho

Anjin-san rõ."

"Senhor, xin ông hãy tha lỗi cho tôi. Trước hết..." Uraga bỏ mũ ra. Tóc hắn bây giờ mọc lởm chởm, ngắn ngủn, mặt mũi cạo nhẵn nhụi theo kiểu Samurai, nhưng chưa có đuôi sam.

"Trước hết, tôi lấy làm xấu hổ là tóc tôi chưa được tề chỉnh, không có đuôi sam đúng như một Samurai. Nhưng tóc tôi rồi sẽ mọc, vả lại cũng không phải vì thế mà tôi không là Samurai." Hắn lại đội mũ vào. Hắn nói với Yabu những điều hắn đã nói, và những tên Ronin đứng gần đều chăm chú lắng nghe hắn nói.

"Thứ hai, xin ông tha thứ cho tôi, tôi không sử dụng kiếm được... hay bất cứ vũ khí nào khác. Tôi... tôi đã không được học phép sử dụng chúng. Nhưng tôi sẽ luyện tập, xin ông hãy tin là tôi sẽ học được. Xin ông tha thứ cho sự tủi thẹn này của tôi. Tôi xin thề sẽ tuyệt đối trung thành với ông và cầu mong ông chấp nhận..." Mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt và trên lưng hắn.

Blackthorne động lòng trắc ẩn, nói :

"Shigetai ganai, neh?Ukeru anata wa desu, Uraga-san! Không sao cả. Tôi nhận ông, Uraga-san."

Uraga cúi chào rồi giải thích cho Yabu hiểu hắn đã nói gì. Không ai cười cả. Trừ Yabu. Nhưng tiếng cười của hắn bị cắt bởi chuyện tranh cãi giữa hai gã Ronin cuối cùng về việc chọn những thanh kiếm còn lại.

"Hai thằng kia, câm mồm ngay." Yabu quát.

Cả hai tên quay ngoắt lại và một tên gầm ghè.

"Ông không phải là chủ tôi! Lễ độ của ông để ở đâu? Hãy ăn nói cho tử tế, nếu không thì ông cũng câm cái mồm đi."

Lập tức Yabu nhẩy dựng dậy, lao tới tên Ronin phạm thượng, kiếm vung cao. Mọi người tản ra, và tên Ronin bỏ chạy. Tới gần bến cảng, nó rút kiếm ra và quay ngoắt lại xông vào Yabu với một tiếng thét điên cuồng. Tất cả các bạn của nó lập tức ào tới hỗ trợ, kiếm lăm lăm trong tay và Yabu sa bẫy. Tên Ronin đó phóng một đường kiếm dữ dội.Yabu tránh được, chém trả và đánh trượt, cùng lúc đó đám Ronin ùa tới quyết chí giết lão. Bọn

Samurai của Toranaga xông lên, nhưng đã quá muộn, biết rõ Yabu chết đến nơi.

"Dừng lại!" Blackthorne hét bằng tiếng Nhật. Mọi người khựng tất cả lại trước tiếng thét dữ dội.

"Ra kia!" Anh trở về chỗ đám Ronin lúc nãy xếp thành hàng.

"Ngay! Lệnh!"

Trong giây lát, tất cả mọi người trên bến tàu đứng sững, bất động. Rồi họ bắt đầu nhúc nhích. Sự mê loạn đã bị phá vỡ. Yabu lao vào tên Ronin đã nhục mạ lão. Tên này nhảy lùi lại, bước tạt sang bên, hai tay nắm chặt thanh kiếm giơ lên cao, không hề sợ hãi chờ đợi đòn tấn công sau. Bạn bè của hắn có vẻ do dự.

"Ra kia! Ngay! Lệnh!"

Chúng miễn cưỡng tuân theo, lùi cả lại, và tra kiếm vào vỏ. Yabu và tên Ronin kia chậm chạp xoay quanh nhau.

"Ông kia!" Blackthorne hét.

"Dừng lại! Hạ kiếm xuống! Tôi ra lệnh!"

Tên Ronin vẫn điên giận nhìn Yabu trừng trừng nhưng nó đã nghe thấy mệnh lệnh của Blackthorne và nó liếm môi. Nó chém dứ sang trái rồi sang phải. Yabu lùi lại, và tên Ronin lùi ra ngoài vòng chiến, chạy tới gần Blackthorne, đặt kiếm xuống trước mặt anh.

"Tôi phục tùng Anjin-san. Tôi đã không đánh hắn trước." Yabu xông tới, tên Ronin nhảy tránh đường kiếm và lùi lại, không tỏ dấu hiệu sợ hãi, nó nhanh nhẹn, trẻ hơn Yabu và cố ý giễu cợt lão.

"Yabu-san", Blackthorne gọi.

"Xin lỗi... nghĩ là sai, neh? Có lẽ..."

Nhưng Yabu tuôn ra một tràng tiếng Nhật và xông vào tên Ronin, tên này lại tránh, không hề run sợ.

Lúc này, Alvito có vẻ thích thú nhưng lạnh lùng.

"Yabu-san nói là không có sai gì cả, Anjin-san. Tên Ronin này phải chết, ông ta nói. Không một Samurai nào có thể chấp nhận được một sự lăng nhục như thế."

Blackthorne cảm thấy mọi con mắt đều đổ dồn vào anh trong lúc anh cố loay hoay quyết định phải làm gì. Anh theo dõi Yabu đuổi theo gã Ronin. Ngay ở bên trái, một tên Samurai của Toranaga giương cung. Tiếng động duy nhất là tiếng thở, tiếng chạy và tiếng hai người quát tháo nhau. Gã Ronin lùi lại, rồi quay gót, bỏ chạy, lúc chạy ra xa, lúc né tránh, lúc chạy ngoằn ngoèo, luôn mồm chửi rủa, giọng rít lên.

Alvito nói:

"Hắn chọc tức Yabu đấy, Anjin-san. Hắn nói: Tao là Samurai, tao không giết những người tay không như mày... mày không phải là Samurai, mày là một thằng nông dân thối hoắc mùi phân... à, ra là thế, mày không phải là Samurai mày là eta, bố mày là eta, và…

"Ông tu sĩ dòng Temple ngừng lại khi Yabu gầm lên một tiếng cuồng nộ và chỉ vào một người, thét cái gì đó.

"Yabu nói: Mày! Đưa cho nó thanh kiếm của nó!"

Gã Ronin do dự, nhìn Blackthorne chờ lệnh. Yabu quay sang Blackthorne hét lớn:

"Đưa cho nó thanh kiếm!"

Blackthorne nhặt thanh kiếm lên.

"Yabu-san, yêu cầu ông không đánh nhau", anh nói, trong lòng chỉ muốn hắn chết cho rồi.

"Xin Đại nhân, yêu cầu không đánh..."

"Đưa kiếm cho nó!"

Một tiếng rì rầm giận dữ nổi lên trong đám người của Blackthorne. Anh giơ tay lên.

"Im lặng!." Anh nhìn gã Ronin chư hầu của anh.

"Lại đây. Mời lại đây!" Gã nhìn Yabu, dứ sang trái rồi sang phải, mỗi lần gã dứ Yabu lại điên cuồng vung kiếm phạt nhưng gã vẫn tránh được rồi chạy tới chỗ Blackthorne. Lần này Yabu không đuổi theo. Hắn dừng lại đợi và nhìn chằm chằm như một con bò mộng điên chuẩn bị húc. Gã Ronin cúi chào Blackthorne rồi cầm lấy kiếm. Xong gã quay lại đối diện với Yabu và thét lên tiếng hô chiến đấu, lao vào tiến công. Hai thanh kiếm chạm nhau loảng xoảng. Sau đó hai bên lượn quanh nhau trong im lặng. Rồi lại mấy đường kiếm dữ dội, rít vù vù Yabu loạng choạng và gã Ronin sấn tới hạ sát thủ. Nhưng Yabu bước hẳn sang bên, tránh được và đánh trả. Hai bàn tay gã Ronin vẫn còn nắm chặt đốc kiếm, bị chặt đứt rời ra. Trong một khoảng khắc, gã Ronin đứng đó, gào thét, mắt trân trân nhìn hai cùi tay cụt rồi Yabu chém bay đầu gã.

Trên bến không một tiếng động. Rồi tiếng hoan hô ầm ĩ vây quanh Yabu. Lão đưa một đường kiếm nữa vào cái xác đang co giật. Danh dự đã được rửa sạch, lão cầm lấy chỏm tóc giơ cái thủ cấp lên, thong thả nhổ vào mặt gã Ronin rồi quăng cái đầu sang một bên. Lão từ tốn đi lại chỗ Blackthorne và cúi chào.

"Xin lỗi cho sự bất nhã của tôi, Anjin-san. Cảm ơn ông đã đưa thanh kiếm cho nó", lão nói, giọng lễ phép. Alvito dịch:

"Tôi xin tạ lỗi vì đã quát tháo. Cảm ơn ông đã cho phép tôi lấy máu rửa hận trong danh dự." Mắt lão nhìn xuống vật báu gia truyền Toranaga đã tặng lão. Lão xem kỹ lưỡi kiếm. Vẫn hoàn hảo. Lão cởi thắt lưng lụa lau máu trên kiếm.

"Anjin-san, không bao giờ được dùng ngón tay sờ vào lưỡi kiếm. Gươm sẽ hỏng. Lưỡi kiếm chỉ được biết đến lụa hoặc thân người kẻ thù mà thôi." Lão ngừng lại, nhìn lên.

"Cho phép tôi đề nghị ông để cho các chư hầu của ông thử kiếm của họ được không? Làm thế sẽ là

một điều tốt cho họ."
Blackthorne quay sang Uraga:
"Bảo họ."
*
Khi Yabu trở về nhà thì trời đã xế chiều. Đám đầy tớ cởi bỏ bộ áo quần đẫm mồ hôi của lão và đưa cho lão một chiếc kimono mới, dùng mặc trong nhà và xỏ vào chân hắn những tabi sạch. Yuriko, vợ lão, đang đợi lão trên hiên mát mẻ với trà và sake sôi sùng sục, đúng như lão ưa thích.
"Sake, Yabu-san?" Yuriko là một phụ nữ cao, gầy, tóc đã có những vệt xám. Kimono sẫm màu của bà ta thuộc loại xoàng, nhưng làm nổi nước da trắng.
"Cảm ơn Yuriko-san", Yabu khoan khoái uống chén rượu, thích thú thưởng thức các vị vừa ngọt vừa chát khi rượu chảy xuống cổ họng khô khát của lão.
"Tôi nghe nói mọi việc tốt đẹp cả."
"Phải."
"Tên Ronin đó thật hỗn láo!"
"Nó đã giúp tôi nhiều, phu nhân ạ, rất nhiều. Bây giờ tôi cảm thấy rất thoải mái. Tôi đã tắm máu thanh kiếm của Toranaga và làm cho nó thật sự là của tôi." Yabu uống cạn chén rượu và Yuriko lại rót rượu đầy chén. Bàn tay lão vuốt ve đốc kiếm.
"Nhưng chắc phu nhân sẽ không thích thú gì trận đấu đó. Nó là một thằng trẻ con... chỉ một miếng lừa là nó mắc mưu ngay."
Yuriko trìu mến vuốt tay lão.
"Tôi rất vui mừng, nó đã mắc mưu, thưa phu quân."
"Cám ơn phu nhân, nhưng tôi hầu như chưa phải đổ mồ hôi." Yabu cười rộ.
"Nhưng lẽ ra phu nhân nên trông thấy lão tu sĩ! Chắc hẳn phu nhân sẽ thấy ấm lòng khi trông thấy tên man di đó vã mồ hôi...chưa bao giờ tôi thấy lão giận dữ như vậy. Lão giận dữ đến nỗi lão cố dằn xuống suýt chết nghẹn. Đồ ăn thịt người! Chúng toàn là những tên ăn thịt người cả! Thật đáng tiếc là không có cách nào nghiền nát chúng ra trước khi chúng ta lìa bỏ cõi trần này."
"Phu nhân có cho rằng Anjin-san làm được không?"
"Hắn sẽ cố gắng tìm cách. Với mười chiến thuyền như thế và mười tên như hắn, tôi sẽ có thể kiểm soát được các biển từ đây đến Kyushu. Nếu chỉ có một mình hắn, tôi có thể đánh bại Kiyama, Onoshi và Harima và đập tan Jikkiu và giữ lấy Izu! Chúng ta chỉ cần có một ít thời gian và các Daimyo sẽ người nào đánh kẻ thù riêng của người nấy. Izu sẽ yên ổn và sẽ là của tôi! Tôi không hiểu tại sao Toranaga lại định để cho Anjin-san đi. Đấy lại là một sự phí phạm ngu ngốc nữa!" Lão nắm chặt bàn tay lại đấm mạnh xuống tatami. Người nữ tỳ lo sợ nhưng không nói gì. Yuriko không hề nhúc nhích. Một nụ cười phảng phất trên gương mặt bà ta.
"Làm thế nào mà Anjin-san có được tự do và chư hầu?" Yabu hỏi.
"Hắn ta sướng quá cứ như một lão già mơ thấy mình có bốn dương vật lớn nhanh ấy. Hắn, ồ phải..." Yabu cau mày nhớ lại.
"Nhưng có một điều tôi vẫn chưa hiểu, khi những tên wako đó vây quanh tôi, tôi quả là không còn đường sống nữa. Nhưng tên Anjin-san đã chặn chúng lại và cho tôi thoát chết. Hắn chẳng có lý do gì để làm như thế cả, neh? Ngay trước đó, tôi đã trông thấy toàn thân hắn toát ra sự căm thù tôi. Nếu bảo là không phải vậy thì thật ngớ ngẩn... chẳng khác gì bảo là tôi tin hắn."
"Hắn đã cứu mạng phu quân?"
"Phải. Kỳ lạ thật, neh?"
"Vâng, thưa phu quân, đang có nhiều chuyện kỳ lạ xảy ra." Yuriko đuổi người nữ tỳ đi rồi khẽ hỏi:
"Toranaga thực sự muốn gì?"

Yabu cúi xuống thì thầm:

"Tôi cho là lão muốn cử tôi làm tổng tư lệnh"

"Tại sao lão lại làm thế? Quả Đấm Sắt đang chết hay sao?" Yuriko hỏi.

"Còn Đại nhân Sudara? Hoặc Buntaro? Hoặc Đại nhân Nôbôru?"

"Ai mà biết được, hở phu nhân? Họ thất sủng cả rồi, neh? Toranaga thay đổi ý kiến xoành xoạch, chẳng ai có thể đoán được bây giờ lão sẽ làm gì. Trước hết lão yêu cầu tôi thay lão đi ra bến và nói cho tôi biết lão muốn nói rõ mọi việc như thế nào, rồi lão nói về Hiromatsu , lão này dã già nua rồi, và hỏi tôi thật sự nghĩ gì về Trung đoàn Hỏa mai."

"Có thể lão lại đang chuẩn bị Bầu trời đỏ thắm chăng?"

"Việc đó thì lúc nào chẳng sẵn sàng. Nhưng lão không có gan làm việc đó. Việc đó cần có tài lãnh đạo và sự khôn khéo. Xưa kia thì lão có cả đấy, nhưng bây giờ thì không. Bây giờ lão chỉ còn là cái bóng mờ của lãnh chúa Minowara xưa kia. Tôi rất kinh ngạc trước dáng vẻ của lão. Tiếc quá, tôi đã phạm sai lầm. Lẽ ra tôi phải đi với Ishido."

"Tôi cho là phu quân đã chọn đúng."

"Sao?"

"Trước hết phu quân hãy tắm đã, rồi tôi sẽ có món quà cho phu quân đấy."

"Quà nào?"

"Em trai phu quân là Mizuno sẽ đến đây sau bữa cơm tối."

"Thế là quà à?" Yabu nổi giận.

"Tôi cần gì đến cái thằng ngu xuẩn ấy?"

"Tin tức đặc biệt hoặc sự khôn ngoan, dù là của một gã ngu xuẩn, có thể có giá trị không kém gì của một cố vấn, neh? Đôi khi còn có giá trị hơn nữa là khác."

"Tin tức gì?"

"Trước hết đi tắm đã. Rồi ăn cơm. Đêm nay phu quân cần có đầu óc tỉnh táo đấy, Yabu-san."

Yabu rất muốn ép vợ nói nhưng lão cũng muốn đi tắm thật, với lại, thật ra, lão cảm thấy uể oải một cách dễ chịu, một cảm giác lâu nay lão không có. Một phần do thái độ kính nể của Toranaga sáng nay, một phần do thái độ kính trọng của các tướng đối với hắn mấy ngày vừa qua. Nhưng nhất là vì lão đã giết tên Ronin với cái cảm giác vui sướng lan nhanh từ thanh kiếm lên tay, lên đến tận đầu. Ôi, giết gọn ghẽ như thế, trong một trận đấu tay đôi trước mắt mọi người, đó là một niềm vui sướng rất hiếm, ít người có được. Rất hiếm, cho nên đáng được nhấp nháp và thú vị.

Cho nên lão đã đi tắm, thoải mái tận hưởng niềm vui sướng của lão. Lão để cho các bàn tay xoa bóp người lão rồi tỉnh táo và khỏe khắn, lão đi ra hiên. Những tia nắng cuối cùng của chiều tà trang điểm bầu trời. Trăng lưỡi liềm mỏng còn thấp ở chân trời. Lão ăn trong im lặng, bữa ăn thanh đạm, một ít canh, cá và rau muối.

Người nữ tỳ mỉm cười chào mời:

"Có lật đệm xuống bây giờ không, thưa Chúa công?"

Yabu lắc đầu:

"Lát nữa, hãy nói với phu nhân là ta muốn nói chuyện."

Yuriko tới, mặc một chiếc kimono sạch sẽ, gọn gàng nhưng cũ.

"So desu ka?"

"Em phu quân đã tới. Chúng ta phải gặp chú ấy riêng mới được. Chúa công hãy gặp chú ấy đã rồi chúng ta sẽ nói chuyện sau và cũng nói chuyện riêng với nhau thôi. Xin Chúa công hãy kiên nhẫn, neh?"

Kasigi Mizunô, em trai của Yabu và cha của Omi, là một con người nhỏ bé, mắt lồi, trán cao, tóc thưa. Gươm ông ta đeo trông chẳng hợp tí nào, vả lại ông ta đánh kiếm chẳng ra gì. Ngay với cung tên

cũng vậy.

Mizuno cúi chào và ca tụng tài đánh kiếm của Yabu chiều nay, vì tin tức về chiến tích đó đã lan rất nhanh khắp thành và càng nâng cao tiếng tăm kiếm sĩ của Yabu. Sau đó, mong muốn lấy lòng ông anh, ông ta đi vào vấn đề

"Hôm nay em nhận được một bức thư mật mã của thằng con, thưa Chúa công. Phu nhân Yuriko nghĩ rằng em nên đưa thư đó cho đích thân Chúa công thì hơn." Ông ta đưa cuộn giấy cho Yabu. Bức thư của Omi đã được giải mã rồi, viết như sau:

"Thưa cha, xin cha hãy báo riêng cho Đại nhân Yabu biết ngay rằng: một là Đại nhân Buntaro đã bí mật đến Mishima qua đường TakaIto. Một người của Đại nhân Buntaro đã buột miệng lộ ra điều này trong một buổi tối uống say mà con đã tổ chức để chào đón họ. Hai là: trong chuyến bí mật viếng thăm TakaIto, kéo dài ba ngày, Buntaro đã gặp Đại nhân Zataki hai lần và phu nhân thân mẫu của Zataki ba lần. Thứ ba: trước khi tới Mishima, Đại nhân Hiromatsu có nói với nàng hầu mới của Đại nhân, phu nhân Oko, là đừng lo ngại gì cả bởi vì

"Chừng nào ta còn sống thì Đại nhân Toranaga sẽ không bao giờ rời khỏi Kuanto. Thứ tư…"

Yabu ngước mắt nhìn lên.

"Làm sao Omi lại có thể biết được Quả Đấm Sắt nói gì với nàng hầu của lão lúc riêng tư? Chúng ta làm gì có gián điệp trong nhà ấy."

"Bây giờ thì có rồi ạ, thưa Chúa công. Xin Chúa công cứ đọc tiếp."

"Thứ tư: Hiromatsu quyết tâm bội phản, nếu cần thiết, và sẽ nhốt Toranaga lại ở Yedo, nếu cần thiết, và sẽ ra lệnh Bầu trời đỏ thắm nếu Toranaga từ chối, dù cho Đại nhân Sudara có đồng ý hay không đồng ý, nếu cần thiết. Thứ năm: đó là những sự thật cần phải tin. Nữ tỳ riêng của phu nhân Oko là con gái của vú nuôi vợ con đã đưa vào hầu hạ phu nhân Oko ở Mishima gần đây khi nữ tỳ của phu nhân, thật đáng tiếc, và lạ lùng, bỗng mắc một chứng phiền muộn gầy mòn. Thứ sáu: Buntaro-san cứ như một người điên ủ dột và cáu kỉnh. Hôm nay ông ta đã cố tình thách thức và giết chết một Samurai, miệng chửi rủa tên Anjin-san. Cuối cùng, do thám báo cáo rằng Ikaoa Jikkiu đã tập trung mười ngàn quân ở Suruga, sẵn sàng tràn qua bờ cõi ta. Xin cha hãy chuyển lên Đại nhân Yabu những lời kính chào của con..." Phần còn lại của bức thư không có gì quan trọng

"Jikkiu, hà! Phải chăng ta sẽ chết mà không trả thù được cái thằng quỷ này?"

"Xin Chúa công hãy kiên nhẫn", Yuriko nói.

"Nói đi, Mizuno-san."

"Thưa Chúa công", Mizuno nói.

"Nhiều tháng nay, chúng tôi đã ra sức thi hành kế hoạch của Chúa công, tức là kế hoạch Chúa công đã đề ra khi tên man di mới tới. Chúa công chắc còn nhớ, với tất cả chỗ tiền bạc ấy, Chúa công đã nêu lên rằng chừng một trăm, thậm chí năm trăm đồng, đưa cho đúng tên nhà bếp cần thiết sẽ thủ tiêu Ikaoa Jikkiu vĩnh viễn." Mắt Mizuno như lại càng lồi thêm như mắt ếch.

"Hình như Mura, hương trưởng của Anjiro có một người anh em họ, người này lại có một người anh em nữa có người anh hiện nay là đầu bếp giỏi nhất Suraga. Hôm nay, em có nghe nói ông ta đã được nhận vào làm ở nhà Jikkiu. Người ta ứng trước cho ông ta hai trăm đồng và giá trị trọn vẹn là năm trăm..."

"Chúng ta làm gì có từng ấy tiền? Không thể được! Làm sao ta có thể góp được năm trăm... Bây giờ ta đang nợ đìa ra, có góp một trăm cũng không nổi."

"Xin Chúa công tha lỗi. Rất tiếc, nhưng món tiền đó đã được để ra một bên rồi. Không phải tất cả tiền bạc của tên man di đều để trong hòm sắt. Còn có một nghìn đồng rơi vãi ta thu được trước khi tiến hành kiểm kê chính thức. Xin lỗi."

Yabu trố mắt nhìn em:

"Sao?"

"Hình như Omi-san đã được lệnh làm việc đó nhân danh Chúa công. Tiền đã được bí mật đem tới đây nộp lên phu nhân Yuriko, và chúng tôi đã xin phép phu nhân và đã được phu nhân đồng ý trước khi dám đề xuất với Chúa công."

Yabu suy nghĩ rất lâu.

"Ai ra lệnh?"

"Em ạ. Sau khi đã xin phép."

"Cảm ơn Mizuno-san. Và cảm ơn Yuriko-san." Yabu cúi chào hai người.

"Vậy ra là Jikkiu, hả? Rút cuộc thế là xong." Lão niềm nở vỗ vai em và Mizuno sung sướng xun xoe đến thảm hại.

"Chú làm việc rất chu đáo. Ta sẽ gửi biếu chú vài tấm lụa. Vợ chú, thím ấy thế nào?"

"Khỏe ạ, thưa Chúa công. Bà ấy xin Chúa công nhận cho những lời chúc mừng tốt đẹp nhất."

"Chúng ta phải ăn cơm với nhau một bữa mới được. Tốt... tốt, thế về phần còn lại của báo cáo... ý kiến chú thế nào?"

"Em chẳng có ý kiến gì cả, thưa Chúa công. Em rất muốn biết Chúa công nghĩ gì về những sự việc đó."

"Thứ nhất..." Yabu dừng lại vì thoáng thấy vợ đưa mắt ra hiệu, lão bèn đổi ý,

"Thứ nhất và là duy nhất, những sự việc đó có nghĩa rằng Omi-san, con trai của chú là một chư hầu trung thành và giỏi. Nếu như ta nắm được tương lai, ta sẽ cất nhắc nó... Phải, nó đáng được cất nhắc, neh?"

Mizuno mừng rỡ mê cả người, Yabu tỏ ra rất kiên nhẫn với em, trò chuyện vui vẻ, rồi lại ngỏ lời khen ngợi một lần nữa và sau một thời gian phải phép, lão cho em cáo lui.

Yuriko sai nữ tỳ đi pha trà. Khi chỉ còn có hai người thôi Yabu nói:

"Phần còn lại có ý nghĩa gì?"

Gương mặt Yuriko lúc này phản ánh sự kích động của bà ta.

"Xin Chúa công thứ lỗi, nhưng tôi muốn nêu lên với Chúa công một ý mới: Toranga đánh lừa tất cả chúng ta, biến chúng ta thành những thằng ngốc và lão không hề có ý định và sẽ không bao giờ có ý định đến Osaka đầu hàng đâu."

"Vô lý!"

"Xin phép Chúa công đưa ra những sự việc... Ồ, thưa Chúa công, Chúa công không biết Chúa công tốt như thế nào với chư hầu của Chúa công là Omi và người em ngu xuẩn kia đã đánh cắp một nghìn đông tiền. Bằng chứng cho giả thiết của tôi là như thế này: Buntaro-san, một người thân cận đáng tin cẩn, đã được bí mật cử đi gặp Zataki. Tại sao? Hiển nhiên là để đem đến một đề nghị mới. Cái gì lôi kéo được Zataki? Kuanto... Chỉ có Kuanto thôi. Vậy đề nghị đưa Kuanto ra... đổi lấy sự thần phục, một khi Toranaga lại trở thành Chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính, một Hội đồng mới với sự ủy nhiệm mới. Khi ấy lão có thể cho được lắm chứ, neh?" Bà ta dừng lại đợi, rồi kiên nhẫn nói tiếp:

"Nếu lão thuyết phục được Zataki phản lại Ishido, thì lão đã được một phần tư đường đến kinh đô Kyoto rồi. Làm thế nào để thắt chặt được hiệp ước này với người anh em của lão? Con trai! Chiều nay tôi được tin Đại nhân Sudara , phu nhân Genjiko, các con gái của họ và đứa con trai của họ trong vòng mười ngày nữa, sẽ đi thăm bà ngoại, ở TakaIto."

"Tất cả gia đình Sudara?"

"Vâng. Sau đó Toranaga trao trả thuyền cho Anjin-san, tốt nguyên như mới với đầy đủ đại bác, thuốc súng, hai trăm tên cuồng tín và tất cả chỗ tiền đó, chắc chắc là để mua thêm những tên man di đánh thuê, bọn wako cặn bã của Nagasaki. Tại sao? Để cho phép hắn tiến công đánh chiếm chiếc Black Ship của bọn man di. Không có Black Ship, không có tiền, và những rối ren rất lớn cho các tu sĩ Cơ

đốc giáo đang nắm Kiyama, Onoshi và tất cả những tên Daimyo Cơ đốc giáo phản phúc."

"Toranaga sẽ không bao giờ dám làm thế! Taiko đã từng thử và đã thất bại tuy lão rất hùng mạnh. Bọn man di sẽ giận dữ dong thuyền bỏ đi. Chúng ta sẽ không bao giờ còn có buôn bán nữa."

"Vâng. Nếu chúng ta làm thế. Nhưng lần này là man di chống man di, neh? Chẳng liên quan gì đến chúng ta cả. Và giả thử Anjin-san tiến đánh Nagasaki và thiêu hủy nó... Harima lúc này chẳng phải là kẻ chống đối đó sao, và cả Kiyama, cả Onoshi nữa, và vì họ, phần lớn các Daimyo ở Kyushu nữa? Giả thử Anjin-san đốt vài cảng khác của họ, cướp thuyền bè của họ, và đồng thời..."

"Đồng thời, Toranaga tung ra Bầu trời đỏ thắm!" Yabu thốt lên.

"Vâng. Đúng thế." Yuriko sung sướng tán thành.

"Phải chăng những cái đó giải thích cho ta hiểu được Toranaga? Phải chăng mưu mô đó hợp với tạng người lão? Phải chăng lão đang làm những cái xưa nay lão vẫn làm, chờ đợi như xưa nay lão chờ đợi, tranh thủ thời gian như xưa nay lão vẫn tranh thủ, một ngày rồi thêm ngày nữa và chẳng bao lâu một tháng trôi qua và một lần nữa lão lại tập hợp một lực lượng áp đảo để quét sạch tất cả các phe chống lại lão? Lão đã tranh thủ được gần một tháng rồi kể từ khi Zataki đem lệnh triệu lão tới Yokose."

Yabu cảm thấy mạch máu đập thình thình trong tai.

"Vậy là chúng ta vô sự?"

"Không, nhưng chúng ta không thua thiệt gì. Tôi tin là sẽ không có đầu hàng." Yuriko ngập ngừng.

"Nhưng mọi người cũng bị lừa hết. Ồ, lão tinh khôn lắm, neh?Ai cũng sẽ bị đánh lừa như chúng ta. Cho đến tối nay. Omi đã cho tôi thấy đầu mối. Tất cả chúng ta đều quên mất rằng Toranaga là một kịch sĩ Nô vĩ đại có thể đưa cái mặt thật của lão ra như một cái mặt nạ, nếu cần, neh?"

Yabu cố gắng sắp đặt lại các ý nghĩ của lão nhưng không được.

"Nhưng Ishido vẫn nắm được toàn thể nước Nhật chống lại chúng ta kia mà!"

"Vâng, trừ Zataki. Và chắc chắn còn có những liên minh bí mật khác nữa, Toranaga và Chúa công có thể giữ vững được cửa ải cho đến thời điểm cần thiết."

"Ishido có thành Osaka, có Thế tử, có của cải của Taiko."

"Đúng. Nhưng hắn sẽ nằm chết dí trong đó. Rồi sẽ có người phản hắn."

'Ta phải làm gì bây giờ?"

"Làm ngược lại với Toranaga. Cứ để mặc lão chờ đợi, Chúa công cần phải gấp rút."

"Làm thế nào?"

"Việc đầu tiên, thưa Chúa công, là thế này: Toranaga đã quên mất một điều mà Chúa công đã nhận thấy chiều nay. Sự giận dữ điên cuồng của Tsukku-san. Tại sao? Vì Anjin-san dưới sự che chở của Chúa công ngay lập tức, vì bọn tu sĩ kia hoặc những tên tay sai của chúng sẽ giết ông ta, việc đó không phải tính từng ngày, từng tháng mà là từng giờ. Việc nữa: Anjn-san cần được Chúa công che chở và khuyên bảo để giúp ông ta thành lập đội thủy thủ mới của ông ta ở Nagasaki. Không có Chúa công và người của Chúa công, ông ta nhất định sẽ thất bại. Không có ông ta, chiến thuyền của ông ta, đại bác và thêm nhiều tên man di, Nagasaki sẽ không bị thiêu hủy mà việc đó thì lại nhất thiết phải xảy ra, nếu không, Kiyama, Onoshi và Harima và bọn tu sĩ bẩn thỉu sẽ không bị bối rối để tạm thời rút bỏ sự ủng hộ của họ đối với Ishido. Trong khi ấy, Toranaga, lúc này được Zataki và đám cuồng tín của hắn ủng hộ, bất thần như có phép lạ, với Chúa công dẫn đầu Trung đoàn Hoả mai, sẽ tràn qua các cửa ải Shinano đổ xuống đồng bằng Kyoto."

"Đúng. Đúng. Yuriko chan, phu nhân nói rất đúng! Nhất định là phải như thế. Ồ phu nhân thông minh lắm, sáng suốt lắm!"

"Khôn ngoan sáng suốt và vận may chẳng ích gì nếu không có những phương tiện để thực hiện một kế hoạch, thưa Chúa công. Chỉ có Chúa công làm được việc đó... Chúa công là thủ lĩnh, là chiến sĩ, là viên tướng mà Toranaga cần phải có. Chúa công cần phải gặp lão ngay đêm nay."

"Ta không thể đến gặp Toranaga, bảo lão là ta đã thấy rõ mưu kế của lão, neh?"

"Không, nhưng Chúa công sẽ xin lão cho phép Chúa công đi với Anjin-san, đề nghị Chúa công phải đi ngay. Chúng ta có thể nghĩ ra một lý do chính đáng nào đó."

"Nhưng nếu Anjin-san đánh Nagasaki và Black Ship, thì chúng sẽ ngừng buôn bán và đưa thuyền đi nơi khác chứ?"

"Vâng. Có thể. Nhưng đó là sang năm. Sang năm thì Toranaga sẽ là Nhiếp chính rồi, Chủ tịch của các Nhiếp chính. Và Chúa công sẽ là Tổng tư lệnh của lão."

Yabu như từ trên trời rơi xuống.

"Không", lão cương quyết phản đối.

"Một khi lão nắm được quyền bính, lão sẽ ra lệnh cho ta phải seppuku."

"Trước khi đó một thời gian dài thì Chúa công đã có Kuanto rồi."

Yabu chớp chớp mắt.

"Thế nào?"

"Toranaga sẽ không bao giờ thật tình đem Kuanto cho Zataki đâu. Zataki là mối đe dọa thường xuyên đối với lão. Zataki là con người hung bạo, kiêu ngạo, neh? Toranaga rất dễ dàng đưa đẩy Zataki tới chỗ van nài

được ở hàng đầu trong trận đánh. Nếu Zataki không bị giết chết... có thể bị một viên đạn lạc hoặc một mũi tên lạc chăng? Có thể là một viên đạn. Chúa công sẽ phải chỉ huy Trung đoàn Hoả mai kia mà, thưa Chúa công."

"Tại sao chính ta lại không bị một viên đạn lạc?"

"Cái đó cũng có thể, thưa Chúa công. Nhưng Chúa công không phải là họ hàng thân thích của Toranaga và do đó không đe dọa quyền bính của lão. Chúa công sẽ trở thành chư hầu tận tụy nhất của lão. Lão cần có những viên tướng biết chiến trận. Lão sẽ cho Chúa công Kuanto khi Ishido đã bị phản bởi vì khi ấy lão sẽ chiếm giữ Osaka cho lão."

"Chư hầu à? Nhưng phu nhân vừa bảo là phải đợi và chẳng bao lâu ta sẽ không..."

"Bây giờ tôi khuyên Chúa công hãy đem hết sức mình ủng hộ lão. Không mù quáng tuân theo các mệnh lệnh của lão như lão già Quả Đấm Sắt, nhưng phải khôn khéo Yabu chan, xin Chúa công chớ quên là trong trận mạc, bất kỳ trận mạc nào, binh sĩ thường vẫn phạm sai lầm, thường vẫn có tên bay đạn lạc. Chừng nào Chúa công còn cầm đầu Trung đoàn, Chúa công có thể chọn lựa được bất cứ thời điểm nào, neh?"

"Phải", Yabu nói, trong lòng kinh hãi vợ mình.

"Xin Chúa công nhớ cho, Toranaga là người đáng theo. Lão là dòng họ Minowara, còn Ishido chỉ là một nông dân. Ishido là thằng ngu. Bây giờ, tôi đã có thể thấy rõ điều đó. Lẽ ra Ishido lúc này đã phải đánh mạnh vào cổng thành Odaoara rồi, mưa hay không mưa cũng mặc mới phải. Omi-san cũng đã chẳng nói điều đó nhiều tháng trước đây rồi đó sao? Odaoara chẳng phải là có ít quân đó sao? Chẳng phải là Toranaga đang bị cô lập đó sao?"

Yabu thích thú đấm mạnh tay xuống bàn.

"Vậy là dẫu sao vẫn cứ chiến tranh! Phu nhân thật khôn ngoan, nhìn thấy ruột gan lão. A, vậy là lão lúc nào cũng đóng vai con cáo, neh?"

"Vâng", Yusiko nói, trong lòng rất thoả mãn.

*

* *

Mariko cũng đi đến kết luận đáng kinh ngạc như thế, tuy không xuất phát từ những sự việc y hệt. Nàng lập luận rằng Toranaga phải giả vờ, phải chơi một trò bí mật nào đó. Đó là cách giải thích duy nhất về hành vi kỳ quặc của ông ta... trả lại thuyền cho Anjin-san, và cả tiền, tất cả các khẩu pháo, cả tự do

nữa. trước mặt Tsukku-san. Bây giờ thì Anjin-san dứt khoát sẽ đánh Black Ship. Sẽ chiếm đoạt nó, sẽ đe dọa cả Black Ship của sang năm, và do đó sẽ gây hại lớn cho Giáo hội và buộc các cha chí thánh phải ép Kiyama và Onoshi phản lại Ishido...

Nhưng tại sao? Nếu quả đúng như vậy, nàng phân vân nghĩ, nếu Toranaga suy tính một kế hoạch tầm xa như thế, thì tất nhiên ông ta không thể đi Osaka cúi lạy Ishido được, neh? Ông ta phải... A! Cái chuyện hôm nay Hiromatsu khuyên Toranaga trì hoãn lại là thế nào? Ôi, lạy Đức Mẹ ở trên trời, Toranaga không bao giờ có ý định đầu hàng! Tất cả chỉ là mưu mẹo thôi.

Để làm gì? Để tranh thủ thời gian.

Để thực hiện cái gì? Để chờ đợi, bố trí hàng ngàn mẹo khác nữa, bất kể mẹo gì cũng được, duy có điều một lần nữa Toranaga vẫn là con người vốn dĩ xưa nay... kẻ điều khiển các con rối tối cao.

Được bao lâu nữa thì Ishido mất hết kiên nhẫn, bình tĩnh và sẽ giương cao lá cờ chiến đấu đánh chúng ta? Một tháng... cùng lắm là hai, không hơn. Như vậy là vào tháng chín năm thứ năm này của Keichô, cuộc chiến đấu giành lấy Kuanto sẽ bắt đầu!

Nhưng hai tháng thì Toranaga được lợi cái gì? Ta không rõ... chỉ biết rằng lúc này con trai ta có cơ hội để thừa hưởng mười ngàn Koku của nó, để sống và sinh con đẻ cái và có lẽ bây giờ thì dòng dõi cha ta sẽ không tuyệt tự.

Nàng thích thú với sự hiểu biết của mình, lật đi lật lại, xem xét kỹ và thấy lôgích của mình rất chặt chẽ. Nhưng từ nay đến khi đó phải làm gì? Nàng tự hỏi. Chẳng làm gì hơn những cái ta đã làm... và quyết định sẽ làm, neh?

"Thưa phu nhân?"

"Gì thế, Chimoko?"

"Gyoko-san tới. Bà ấy nói có hẹn trước."

"À phải. Ta quên không nói cho em biết. Hâm sake đi đã rồi đem sake và đưa bà ta vào đây."

Mariko suy nghĩ về buổi chiều hôm đó. Nàng nhớ lại cánh tay anh ôm lấy nàng, thật an toàn, ấm áp và vững vàng.

"Anh có thể gặp em đêm nay không?" Anh đã hỏi rất kín đáo, sau khi Yabu và Tsukku-san đi khỏi.

"Được" nàng đã bồng bột trả lời.

"Được, anh yêu ạ, ôi em sung sướng cho anh quá. Hãy nói với Fujiko-san... hãy bảo cô ấy cho người mời em tới sau giờ hợi

" .

Trong căn nhà im lặng, cổ họng nàng như nghẹn lại. Thật dại dột và liều lĩnh, nguy hiểm quá!

Nàng trang điểm và sửa lại tóc trong gương rồi cố trấn tĩnh tại. Có tiếng những bước chân tới gần. Cánh shoji mở sang bên.

"Ôi, thưa phu nhân", Gyoko cúi rạp người chào, miệng nói.

"Cám ơn phu nhân đã có lòng tốt cho tôi được gặp!"

"Chào Gyoko-san, bà đến tôi rất mừng."

Hai người uống sake, Chimoko rót rượu.

"Đồ sứ đẹp quá. Đáng yêu quá."

Họ trò chuyện xã giao với nhau rồi Chimoko được cho lui.

"Xin lỗi Gyoko-san, nhưng Chúa công tôi không tới chiều nay. Tôi chưa được gặp Đại nhân, tuy tôi hy vọng sẽ được gặp trước khi tôi đi."

"Vâng, tôi có nghe nói Yabu-san muốn thay Đại nhân đi ra bến tàu."

"Khi nào gặp Toranaga Sama, tôi sẽ xin Đại nhân một lần nữa. Nhưng tôi nghĩ Đại nhân cũng sẽ vẫn trả lời thế thôi." Mariko rót thêm rượu cả hai người.

"Rất tiếc, Đại nhân sẽ không phê chuẩn thỉnh cầu của tôi."

"Vâng, tôi tin phu nhân. Trừ phi có một sức ép lớn."
"Tôi chẳng thể sử dụng được sức ép nào cả. Rất tiếc."
"Vâng, thật đáng tiếc, thưa phu nhân."
Mariko đặt chén xuống.
"Vậy bà đã quyết định rằng có những cái mồm không kín đáo."
Gyoko nói gay gắt:
"Nếu tôi đi thì thầm những bí mật về phu nhân thì liệu tôi có đi nói cái đó ra trước mặt phu nhân không? Phu nhân nghĩ rằng tôi lại khờ khạo đến thế ư?"
"Có lẽ bà nên về đi thì hơn, xin lỗi, tôi có nhiều việc phải làm."
"Vâng, thưa phu nhân, và tôi cũng thế!" Gyoko đáp, giọng thô lỗ
"Đại nhân Toranaga hỏi tôi, hỏi thẳng vào mặt tôi, tôi biết gì về phu nhân và Anjin-san. Chiều nay. Tôi bảo, giữa hai người chẳng có gì hết. Tôi nói:
"Ồ vâng thưa Chúa công, tôi cũng có nghe thấy những tin đồn xấu xa nhưng chẳng có gì là thật cả. Tôi xin thề trên đầu con trai tôi, thưa Chúa công, và trên đầu các con trai của con trai tôi. Nếu có ai biết được thì chắc chắn người đó là tôi. Chúa công có thể tin được rằng tất cả chỉ là chuyện dối trá có ác ý... chuyện đồn nhảm, chuyện ghen tức đố kỵ thôi..." Ồ vâng, thưa phu nhân, phu nhân có thể tin tôi đã tỏ ra rất công phẫn, diễn xuất hoàn hảo và Đại nhân đã tin." Gyoko nốc cạn chén sake rồi chua chát nói thêm:
"Bây giờ thì tất cả chúng tôi sẽ phá sản nếu Đại nhân có được bằng chứng... mà điều đó thì cũng chẳng phải là khó khăn gì, neh?"
"Sao?"
"Đem Anjin-san ra thử thách... phương pháp Trung Hoa, Chimoko nữa... phương pháp Trung Hoa. Tôi... Kiku-san... Yoshinaka... xin lỗi, cả phu nhân nữa... phương pháp Trung Hoa."
Mariko hít một hơi dài.
"Tôi... tôi có thể hỏi bà được chăng... tại sao bà liều mạng như thế?"
"Là vì trong những tình huống nào đó, phụ nữ phải bảo vệ nhau chống lại đàn ông. Là vì thực sự tôi chẳng trông thấy gì cả. Là vì phu nhân chẳng hại gì tôi. Là vì tôi mến phu nhân và Anjin-san và tin tưởng cả hai người đều có karma riêng. Là vì tôi muốn phu nhân sống và là vì một người bạn, hơn là muốn phu nhân chết, và quan sát các vị như ba con thiêu thân chập chờn quanh ngọn lửa cuộc đời là một điều rất hứng thú."
"Tôi không tin bà."
Gyoko khẽ cười.
"Cảm ơn phu nhân." Lúc này đã bình tĩnh lại, bà ta nói rất thành thật.
"Được thôi, tôi sẽ nói lý do thật sự. Tôi cần sự giúp đỡ của phu nhân. Vâng, Toranaga Sama sẽ không chuẩn y thỉnh cầu của tôi nhưng có lẽ phu nhân có thể nghĩ ra được một cách nào đó. Phu nhân là cơ hội duy nhất tôi có thể có được, duy nhất tôi có thể có được ở kiếp sống này và tôi không bỏ lỡ cơ hội đó một cách khinh suất được. Đó, bây giờ thì phu nhân biết rồi đó. Tôi kính cẩn cầu xin phu nhân giúp đỡ tôi về lời thỉnh cầu của tôi." Bà ta áp hai bàn tay lên đệm cúi rạp đầu.
"Thưa phu nhân Toda, xin phu nhân tha thứ cho sự hỗn xược của tôi, nhưng tất cả những gì tôi có sẽ được đặt dưới chân phu nhân nếu phu nhân vui lòng giúp tôi." Rồi bà ngồi ngay ngắn lại, sửa lại nếp kimono và uống nốt chén sake.
Mariko cố suy nghĩ thật chính xác. Linh cảm của nàng bảo nàng nên tin người đàn bà này nhưng đầu óc nàng vẫn bị choáng ngợp bởi phát hiện về ý đồ của Toranaga và sự nhẹ nhõm được biết Gyoko đã không tố cáo nàng như nàng tưởng, vì vậy nàng quyết định gạt vấn đề sang một bên để sau suy nghĩ thêm.

"Vâng, tôi sẽ cố gắng. Xin bà hãy cho tôi có thời gian mới được."
"Tôi có thể cho phu nhân nhiều hơn thế. Đây là một việc: Phu nhân biết Amida Tông chứ? Bọn thích khách ấy?"
"Có chuyện gì về chúng?"
"Phu nhân còn nhớ tên thích khách ở lâu đài Osaka chứ? Nó định ám sát Anjin-san... chứ không phải Toranaga Sama. Viên quản gia của Đại nhân Kiyama đã cho nó hai ngàn Koku để làm việc đó."
"Kiyama? Tại sao?"
"Ông ta là người Cơ đốc giáo, neh? Anjin-san đã là kẻ thù của họ ngay từ khi ấy rồi, neh? Nếu khi ấy đã vậy, bây giờ thì sao? Bây giờ Anjin-san đã là Samurai và tự do, với chiếc thuyền của ông ấy."
"Một tên Amida khác? Ở đây?"
Gyoko nhún vai.
"Ai mà biết được? Nhưng tôi sẽ không đánh đổi một cái khố của eta lấy cái mạng sống của Anjin-san nếu ông ta không phòng bị gì cả khi đi ra ngoài lâu đài."
"Ông ta bây giờ ở đâu?"
"Ở chỗ của ông ta, thưa phu nhân. Chẳng mấy chốc nữa phu nhân sẽ tới thăm ông ta, neh? Có lẽ phu nhân nên dặn ông ta phải đề phòng thì tốt hơn."
"Bà có vẻ am tường mọi chuyện xảy ra, Gyoko-san!"
"Tôi luôn luôn dỏng tai nghe, thưa phu nhân, và mở mắt nhìn."
Mariko cố nén sự lo lắng về Blackthorne.
"Bà có nói cho Toranaga Sama biết không?"
"Ồ, cố chứ, tôi có nói điều đó." Đuôi mắt Gyoko nheo lại và mụ nhấp nháp sake.
"Thật ra, tôi cho tằng Đại nhân không ngạc nhiên. Đó là một điểm đáng chú ý, phu nhân có thấy thế không?"
"Có lẽ bà nhầm chăng?"
"Có lẽ. Ở Mishima tôi có nghe đồn rằng có một âm
mưu đánh thuốc độc Đại nhân Kiyama. Thật là khủng
khiếp, neh?"
"M mưu nào?"
Gyoko nói cho nàng biết các chi tiết.
"Không thể thế được! Một Daimyo Cơ đốc giáo sẽ không bao giờ hành động như vậy đối với một Daimyo Cơ đốc giáo khác!"
Mariko rót rượu vào các chén.
"Tôi có thể biết được bà còn nói những gì và Đại nhân còn nói những gì không?"
"Thưa phu nhân, một phần câu chuyện là tôi khẩn cầu được phép lại hầu hạ Đại nhân và thoát khỏi cái quán trọ đầy ruồi kia, về chuyện này thì Đại nhân đồng ý. Bây giờ chúng tôi đã có chỗ ăn chỗ ở tử tế trong lâu đài, gần chỗ ở của Anjin-san, trong một nhà khách và tôi có thể đi lại tùy ý. Đại nhân có cho gọi Kiku-san tới mua vui tối nay và đó cũng là một sự tiến bộ nữa, tuy chẳng gì có thể khiến Đại nhân rũ được sự ưu tư sầu muộn. Neh?" Gyoko chăm chú nhìn Mariko với một,vẻ soi mói, suy đoán. Mariko giữ vẻ mặt chân thật, bình thản và chỉ gật đầu. Gyoko thở dài và nói tiếp:
"Vâng, Đại nhân rất buồn. Thật thương quá. Còn một phần thời gian nữa là nói về ba chuyện bí mật. Đại nhân có yêu cầu tôi nhắc lại những điều tôi biết, những điều tôi đã nói với phu nhân."
Mariko thầm nghĩ, một đầu mối nữa lại hiện rõ... Ochiba. Vậy ra đó là cái mồi nhử Zataki! Và Toranaga cũng có một chiếc gậy tay giơ sẵn trên đầu Omi nếu cần thiết và một vũ khí đề chống lại Onoshi và Harima hoặc cả Kiyama nữa.
"Phu nhân mỉm cười gì vậy?"

A, đúng, Mariko những muốn nói lên như vậy, để chia sẻ với Gyoko niềm hân hoan của mình. Tin tức của bà thật giá trị xiết bao đối với Chúa công chúng ta, nàng muốn nói vậy với Gyoko. Chúa công cần phải thưởng cho bà! Bản thân bà lẽ ra phải được phong là Daimyo! Và Toranaga ngồi nghe, bề ngoài ra vẻ thờ ơ, không quan tâm, thì quả là ghê gớm! Đại nhân thật là tuyệt vời!

Nhưng Toda Mariko nô Buntaro chỉ lắc đầu và thản nhiên nói:

"Tôi lấy làm tiếc là tin tức của bà đã không làm cho Đại nhân vui lên."

"Tôi nói gì Đại nhân cũng chẳng thấy vui lên. Cứ âu sầu ủ rũ. Thật buồn quá, neh?"

"Vâng, thật đáng buồn."

"Vâng", Gyoko khụt khịt

"Xin nói một tin nữa trước khi ra về, để phu nhân quan tâm, thắt chặt tình bạn hữu chúng ta. Rất có thể là Anjin-san mắn con lắm đấy."

"Cái gì?"

"Kiku-san có mang."

"Anjin-san?"

Vâng, hoặc Đại nhân Toranaga. Cũng có thể là Omi-san. Tất cả đều trong khoảng thời gian có thể cả. Dĩ nhiên Kiku-san vẫn có biện pháp phòng ngừa sau khi tiếp Omi-san, như thường lệ, nhưng phu nhân cũng biết đấy, chẳng phương pháp nào là hoàn hảo cả, chẳng có gì làm đảm bảo tuyệt đối, sai lầm thường vẫn xảy ra, neh? Cô ấy cho rằng mình đã quên không đề phòng sau khi tiếp Anjin-san nhưng không dám chắc. Hôm đó là hôm có người đưa thư đến Anjiro và trong sự nhốn nháo hối hả chuẩn bị đi Yokose và chuyện Đại nhân Toranaga mua lại hợp đồng Kiku-san… điều đó cũng dễ hiểu thôi, neh?" Gyoko giơ hai bàn tay lên, cớ vẻ rất bối rối.

"Sau Đại nhân Toranaga, theo gợi ý của tôi, cô ta đã làm ngược lại. Cả hai chúng tôi đã thắp hương cầu cho sẽ là con trai."

Mariko chăm chú nhìn hình vẽ trên chiếc quạt của nàng.

"Ai? bà cho là ai?"

"Rắc rối là ở chỗ đó, thưa phu nhân. Tôi cũng không biết nữa. Tôi rất đội ơn phu nhân nếu phu nhân cho nghe một lời khuyên nhủ."

"Mới bắt đầu thế thì phải chặn ngay lại. Tất nhiên là thế rồi. Cô ấy không sợ nguy hiểm gì đâu."

"Vâng, đúng thế ạ, tôi rất đồng ý. Nhưng bất hạnh là Kiku-san lại không đồng ý."

"Sao? Tôi ngạc nhiên đấy. Gyoko-san! Dĩ nhiên là cô ấy phải làm vậy. Hoặc phải nói cho Đại nhân Toranaga biết. Xét cho cùng, chuyện đó xảy ra trước khi Đại nhân…"

"Có lẽ là trước Đại nhân, thưa phu nhân."

"Cần phải cho Đại nhân Toranaga biết. Tại sao Kiku-san lại ương bướng và dại dột thế?"

"Karma, thưa phu nhân. Cô ấy muốn có con."

"Con của ai?"

"Cô ấy không muốn Chỉ bảo rằng bất cứ là con của một người nào trong số ba người đó đều có lợi cả."

"Cô ấy nên khôn ngoan mà bỏ đứa này đi và lần sau thì phải cho chắc chắn."

"Tôi rất đồng ý với phu nhân. Tôi nghĩ rằng phu nhân cần biết để ngộ nhỡ ra... phải mất nhiều, rất nhiều ngày mới thấy có dấu hiệu nào đó hoặc trước khi một chuyện xảy thai có thể gây nguy hiểm cho cô ta. Có thể cô ta sẽ thay đổi ý kiến. Trong chuyện này tôi không buộc cô ta được. Cô ta không còn thuộc quyền sở hữu của tôi nữa, tuy lúc này tôi đang cố gắng chăm sóc cô ta. Nếu là con của Đại nhân Toranaga thì thật là tuyệt. Nhưng giả sử như nó lại mắt xanh... À, xin có một ý kiến cuối cùng, thưa: xin phu nhân hãy nói cho Anjin-san là hãy chỉ tin ở gã Uraga no Tadamsa cho đến lúc này thôi, và chớ có bao giờ tin gã ở Nagasaki. Ở đó thì tuyệt đối không được tin gã. Sự thần phục tối hậu của gã vẫn là

luôn luôn là thần phục ông bác gã là Đại nhân Harima."

"Làm thế nào mà bà tìm ra được những chuyện đó thế Gyoko-san?"

"Đàn ông cần được thì thào những bí mật, thưa phu nhân. Đó là chỗ khác nhau giữa họ và chúng ta... họ cần chia sẻ các bí mật, còn phụ nữ chúng ta thì chỉ tiết lộ bí mật để giành chặt lấy cái lợi nào đó. Với một ít bạc và một cái tai sẵn sàng lắng nghe... mà tôi thì có cả hai... thì quả là rất dễ. Vâng. Đàn ông. Cần được chia sẻ bí mật. Đó là điều lý thú tại sao chúng ta hơn họ và họ luôn luôn bị chúng ta thao túng."

CHƯƠNG 51

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Trong đêm tối, ngay trước khi rạng sáng, khung lưới sắt ở một cổng bên được kéo lên không một tiếng động và mười người vội vã lao ra qua chiếc cầu đất của hào trong cùng. Họ ra khỏi, lưới sắt đóng lại ngay. Ở đầu cầu bên kia, bọn lính gác hoàn toàn tỉnh táo, cố ý quay lưng lại để mặc bọn người đó đi qua không hỏi han, khám xét gì cả. Tất cả đều mặc kimono đen, đội mũ hình nón, kiếm lăm lăm trong tay: Naga, Yabu, Blackthorne., Uranaganô - Tadamsa và sáu Samurai. Naga đi đầu, bên cạnh là Yabu. Hắn thông thạo dẫn họ qua các đường ngang ngõ tắt chằng chịt, lên xuống các cầu thang và dọc các hành lang ít được dùng đến. Mỗi khi gặp lính tuần canh hoặc lính gác - luôn luôn tỉnh táo, cảnh giác - Naga lại giơ lên một tín hiệu bằng hạc và cả bọn lại được phép tiếp tục đi, không bị chất vấn, không bị ngăn trở.

Bằng những đường phụ ngoắt ngoéo, Naga dẫn cả bọn tới cổng thành chính phía Nam, con đường duy nhất đi qua hào lớn thứ nhất của lâu đài. Ở đây có một đại đội Samurai chờ họ và lặng lẽ vây quanh bọn Naga, che chắn cho họ. Tất cả vội vã lao qua cầu. Họ vẫn không bị ai hỏi. Họ tiếp tục đi, cố gắng đi sát vào bóng tối của các ngọn đuốc thắp rất nhiều gần lâu đài. Khi đã qua cầu thứ nhất, họ ngoặt về phía Nam và tiến vào những con đường nhằng nhịt, hướng ra biển.

Tới sát bên ngoài hàng rào vây quanh tàu Erasmus, đám Samurai đi hộ tống dừng lại và ra hiệu cho mười người kia tiến lên, rồi chào và quay lại, biến vào đêm tối.

Naga dẫn đường qua các hàng rào. Bọn lính gác để họ đi tới kè mà không nói năng gì. Ở đây có nhiều đuốc và lính gác hơn trước.

"Sẵn sàng cả rồi chứ?" Yabu hỏi, lúc này lão chỉ huy.

"Rồi ạ, thưa Đại nhân", tên Samurai cao cấp nói.

"Tốt. Anjin-san, ông có hiểu không?"

"Hiểu, cảm ơn Đại nhân."

"Tốt. Nhanh lên."

Blackthorne trông thấy đám Samurai của anh dàn ra thành một ô vuông lỏng lẻo ở một bên và anh vẫy tay ra hiệu cho Uraga đi tới chỗ họ như đã sắp đặt trước. Mắt anh lướt trên con thuyền, kiểm tra thật kỹ trong lúc anh lao lên và mừng rỡ đứng trước sàn lái của anh. Trời vẫn còn tối, chưa có một dấu hiệu nào sắp bình minh. Mọi dấu hiệu cho thấy hôm nay sẽ đẹp trời, biển lặng.

Anh nhìn xuống bến. Yabu và Naga đang sôi nổi nói gì với nhau. Uraga đang giải thích cho các chư hầu của anh về mọi việc đang xảy ra. Thế rồi các hàng rào lại mở, Baccus Van Nekk và các thủy thủ khác, rõ ràng tất cả đều sợ sệt lốc nhốc đi vào chỗ khoảng trống, vây quanh họ là những tên lính gác giễu cợt họ.

Blackthorne đi tới mạn thuyền gọi xuống:

"Hây! Lên thuyền đi!"

Khi người của anh trong,thấy anh, họ cố vẻ bớt sợ và định chạy lên thuyền nhưng bọn lính gác chửi rủa họ và dừng cả lại."

"Uraga-san!" Blackthorne hét to.

"Bảo họ để cho người của tôi lên thuyền. Ngay tức khắc." Uraga tuân lệnh ngay. Bọn Samurai nghe theo và cúi chào về phía chiến thuyền rồi để cho đám thủy thủ đi.

Vinck lên thuyền đầu tiên. Baccus lập cập lên sau cùng. Mọi người vẫn còn sợ, nhưng không một ai leo lên sàn lái vốn là địa hạt riêng của một mình Blackthorne.

"Lạy chúa, ông hoa tiêu", Baccus thở hổn hển, hỏi to, át những câu hỏi ồn ào nổi lên,

"Có chuyện gì thế?"

"Có chuyện gì thế? ông hoa tiêu?", Vinck họa theo những người khác.

"Lạy chúa, chứng tôi đang ngủ thì bỗng cứ như là địa ngục bùng nổ, cửa mở toang ra và bọn con khỉ giải chúng tôi đến đây…"

Blackthorne giơ tay lên.

"Các bạn hãy nghe đây!", khi mọi người đã im lặng, anh bình tĩnh nói,

"Chúng ta sẽ đưa tàu Erasmus tới một cảng an toàn ở bến kia..."

"Chúng ta không đủ người, ông hoa tiêu ạ", Vinck lo lắng xen ngang.

"Chúng ta không bao..."

"Nghe đã nào, Johann! Chúng ta sẽ có tàu kéo. Chỉ lát nữa tàu đó sẽ đến đây. Ginsel, ra đằng mũi... thả dây dò độ sâu. Vinck, cầm lái, Jan Roper và Baccus đứng ở tời phía trước, Salamon và Croocq ở tời phía sau, Sonk xuống dưới kiểm tra lại các kho. Có rượu thì lấy ra một ít nhanh lên!"

"Khoan đã, ông hoa tiêu!" Jan Roper nói.

"Sao lại phải vội vã thế? Chúng ta đi đâu và tại sao?"

Blackthorne cảm thấy bực mình vì bị chất vấn, nhưng anh tự nhủ rằng họ có quyền được biết, họ không phải là chư hầu, không phải là eta mà là thuỷ thủ của anh, bạn đồng thuyền và về một số mặt nào đó, gần như những người cộng sự của anh.

"Bây giờ là bắt đầu mùa giông bão. Họ gọi là tai phun. Bến này không an toàn. Bên kia cảng, cách đây vài hải lý về phía Nam, có chỗ thả neo tốt nhất, gần một làng gọi là Yokohama. Đến đấy thì thuyền Erasmus sẽ an toàn và có thể qua được bất kỳ cơn công bão nào. Thôi, nhanh lên!"

Không một ai nhúc nhích.

Van Nekk nói.

"Chỉ cách có vài hải lý thôi ư, ông hoa tiêu?"

"Phải."

"Vậy thì sao? Và cần gì phải vội vàng?"

"Đại nhân Toranaga đã đồng ý để tôi đưa thuyền tới đó lúc này", Blackthorne đáp, chỉ nói có một nửa sự thật.

"Tôi nghĩ là càng đi sớm càng tốt. Ông ta có thể đổi ý kiến. Neh? Ở Yokohama..." Anh nhìn Yabu và sáu tên vệ sĩ đang lục tục leo lên thuyền. Các thủy thủ lảng xa tránh lão.

"Lạy Chúa", Vinck nói như tắc nghẹn.

"Chính nó! Chính cái thằng chó đẻ đã giết Pieterzoon!"

Yabu lại gần sàn lái, một nụ cười rộng mở trên môi, không hay biết gì về nỗi kinh hoàng của đám thủy thủ khi họ nhận ra lão. Lão chỉ ra biển.

"Anjin-san, trông kìa! Thấy chưa? Mọi việc đều hoàn hảo, neh?"

Một chiếc thuyền galleon, trông như một con sâu biển khổng lồ quái gở đang lặng lẽ từ bóng tối phía Tây lướt về phía họ.

"Tốt lắm, Yabu Sama. Ông muốn đứng đây?"

"Lát nữa, Anjin-san." Yabu đi ra phía đầu cầu tàu.

Blackthorne quay lại phía người của anh.

"Tiến thẳng về phía trước. Tới chỗ ngoặt... và liệu giữ mồm giữ miệng. Chỉ được nói tiếng lóng Holland thôi... trên thuyền có một người biết tiếng Portugal đấy! Tôi sẽ nói chuyện với anh em trên đường đi! Thôi, đi làm đi!"

Đám thảy thủ tản ra, trong bụng mừng là được lánh mặt Yabu. Uraga và hai mươi Samurai của Blackthorne chạy trên thuyền. Những tên khác thì đang sắp xếp đội ngũ trên bến để lên chiếc galleon.

Uraga nói:

"Thưa senhor, đây là những vệ sĩ riêng của ngài, nếu ngài vui lòng chấp nhận."

"Tên tôi là Anjin-san chứ không phải senhor." Blackthorne nói.

"Xin Anjin-san thứ lỗi." Uraga định bước lên các bậc thang.

"Dừng lại! Cứ đứng ở dưới đó! Không một ai được lên sàn lái nếu không được phép của tôi! Hãy nói cho họ biết!"

"Vâng, thưa Anjin-san. Xin ngài tha thứ cho."

Blackthorne đi sang bên để quan sát chiếc galleon đang cập bến, ngay ở phía Tây:

"Ginsel! Lên bờ và xem họ tiếp nhận dây cáp của ta thế nào! Chú ý dây cáp phải. được buộc chằng cẩn thận. Trông coi cho kỹ đấy!"

Sau khi đã nắm vững con thuyền của mình, Blackthorne nhìn kỹ hai mươi tên Samurai.

"Tại sao lại chọn tất cả trong cùng một nhóm, Uraga-san?"

"Thưa se...Anjin-san, có một thị tộc, như anh em với nhau thưa ngài. Họ xin được vinh dự bảo vệ ngài."

"Anata wa... anata wa... anata wa..." Blackthorne trỏ vào mười người và ra lệnh cho họ lên bờ, để thay thế họ bằng những chư hầu khác của anh, cũng do Uraga chọn hú họa. Rồi anh bảo Uraga nói rõ cho tất cả các chư hầu của anh phải coi nhau như anh em, nếu không họ có thể seppuku ngay bây giờ.

"Wakari masu?"

"Hai, Anjin-san. Gomen nasai."

Lát sau, dây cáp đã được néo chặt trên galleon. Blackthorne kiểm tra tất cả mọi thứ, xem lại chiều gió với tất cả kinh nghiệm đi biển của mình, biết rằng ngay trên sóng nước hiền lành của cảng Yedo rộng mênh mông, thuyền của họ vẫn có thể gặp nguy hiểm nếu bất chợt có gió to nổi lên.

"Rời bến!" Anh hét to.

"Ima, thuyền trưởng!"

Thuyền trưởng chiếc galleon vẫy tay và cho galleon của ông ta từ từ rời bến. Naga ở trên galleon với rất đông Samurai và số chư hầu còn lại của Blackthorne. Yabu đứng bên cạnh Blackthorne trên sàn lái của chiếc Erasmus. Chiếc thuyền hơi nghiêng đi một chút, thân tàu rung lên khi đi vào luồng nước. Blackthorne và toàn thể thủy thủ mừng rỡ khôn xiết, niềm vui lại được ra biển đã át hết mọi lo âu của họ. Ginsel đang cúi xuống mạn thuyền bên phải trên cái bục nhỏ xíu, chằng dây chung quanh, quàng dây dọi, miệng xướng lên độ sâu. Bến xa dần.

"Bờ phía trước! Yukkuri sei! Chậm lại!"

"Hai, Anjin-san", có tiếng hô đáp lại. Cả hai chiếc thuyền cùng nhau dò đường đi vào luồng của cảng, đèn hiệu treo trên đỉnh các cột buồm.

"Tốt, Anjin-san" , Yabu nói.

"Rất tốt!"

Yabu đợi cho đến khi đã ra hẳn ngoài biển mới kéo Blackthorne ra một chỗ.

"Anjin-san", lão thận trọng nói.

"Hôm nọ ông đã cứu sống tôi. Hiểu không? Gọi đám Ronin đi khỏi đó. Nhớ không?"

"Có. Chỉ là bổn phận của thôi."

"Không, không phải bổn phận. Ở Anjiro, ông còn nhớ cái người đó, người thuỷ thủ ấy mà... nhớ không?"

"Có, tôi nhớ."

"Shigata ga nai, neh? Karma, neh? Chuyện đó là trước Samurai hoặc Hatamoto…

"Mắt Yabu long lanh trong ánh sáng chiếc đèn biển và lão sờ vào thanh kiếm của Blackthorne, nói khẽ và rành mạch..." Trước Người bán dầu, neh? Với tư cách giữa Samurai với nhau, xin quên hết mọi chuyện trước. Bắt đầu mới. Đêm nay. Được không? Hiểu chứ?"

"Vâng, hiểu."

"Anjin-san, ông cần tôi. Không có tôi, không có người man di nào có wako. Một mình ông không thể có được họ. Không thể đưa họ từ Nagasaki về được. Không bao giờ. Tôi có thể đưa được họ về... giúp ông lấy được họ về. Bây giờ chúng ta chiến đấu cùng một bên. Bên phía Toranaga. Cùng một bên. Không có tôi, không có wako, hiểu không?"

Blackthorne nhìn chiếc galleon ở phía trước một lúc, quan sát boong và thủy thủ của anh, rồi mới nhìn xuống Yabu.

"Vâng, hiểu."

"Ông hiểu căm thù...hiểu từ căm thù chứ?"

"Hiểu."

"Căm thù bắt nguồn từ sợ hãi. Tôi không sợ ông. Ông cũng không cần phải sợ tôi. Từ nay trở đi, không bao giờ phải sợ. Tôi muốn cái ông muốn, những thuyền mới của ông tới đây, ông ở đây, thuyền trưởng các thuyền mới. Tôi có thể giúp ông được rất nhiều. Trước hết là chiếc Black Ship... à phải, Anjin-san", lão nói, thoáng thấy niềm vui lộ ra trên gương mặt Blackthorne,

"Tôi sẽ thuyết phục Đại nhân Toranaga. Ông biết tôi là một chiến sĩ, neh?

Tôi sẽ dẫn đầu xung trận. Tôi sẽ chiếm Black Ship cho ông trên bộ. Ông với tôi cộng lại sẽ mạnh hơn là một người. Neh?"

"Vâng. Có thể lấy thêm người được không? Hơn hai trăm người?"

"Nếu ông cần hai nghìn…năm nghìn người cũng có. Đừng lo, ông sẽ chỉ huy tàu, tôi chỉ huy trận đánh. Đồng ý chứ?"

"Vâng. Như thế là công bằng, sòng phẳng. Cảm ơn Đại nhân, tôi đồng ý."

"Tốt lắm, rất tốt. Anjin-san", Yabu hài lòng nói. Lão biết rằng sự hợp tác này sẽ có lợi cho cả hai dù gã man. di có căm ghét lão đến đâu đi nữa. Lôgích của Yuriko một lần nữa lại tỏ ra hoàn toàn đúng đắn.

Tối qua, lão đã đến gặp Toranaga và xin phép được đi Osaka ngay để dọn đường cho Toranaga.

"Xin Đại nhân thứ lỗi, nhưng tôi nghĩ rằng vấn đề này khi cấp bách. Thưa Đại nhân, xét cho cùng", Yabu đã kính cẩn nói điều vợ chồng lão đã bàn trước,

"Đại nhân nên có một người có vai vế ở đó để đảm bảo chắc chắn mọi sự thu xếp của Đại nhân được thực hiện hoàn hảo. Ishido là một tên nông dân và không hiểu gì về nghi lễ cả, neh? Công việc sắp đặt phải hoàn hảo nếu không Đại nhân sẽ không đi, neh? Như thế có thể phải mất nhiều tuần lễ, neh?"

Lão đã mừng rỡ thấy thuyết phục được Toranaga dễ dàng.

"Với lại còn chiếc tàu của gã man di nữa, thưa Đại nhân. Tốt hơn hết là nên đưa nó ngay về Yokohama để đề phòng tai phun. Tôi sẽ đích thân giám sát việc này, với sự cho phép của Đại nhân, trước khi ông đi. Trung đoàn súng Hỏa mai có thể sẽ là đơn vị bảo vệ tàu, Đại nhân hãy cho họ có việc gì để làm. Sau đó, tôi sẽ đi thẳng đến Osaka bằng galleon. Đi đường biển tốt hơn và nhanh hơn, neh?"

"Tốt lắm, tôi đồng ý, nếu ông thấy thế là nên, Yabu-san, thì cứ làm. Nhưng nên đem theo Naga-san. Hãy để cho nó chịu.trách nhiệm mọi việc ở Yokohama."

"Vâng thưa Đại nhân." Sau đó Yabu đã kể lại cho Toranaga nghe về cơn giận dữ của Tsukku-san, nếu Đại nhân Toranaga muốn cho Anjin-san sống lâu để lấy được người ở Nagasaki trong trường hợp Đại nhân muốn cho thuyền ra khơi, thì có lẽ nên phải làm ngay không do dự.

"Ông tu sĩ rất tức giận, tôi nghĩ là giận đến mức có thể xúi giục tín đồ của ông ta chống lại Anjin-

san!"
"Ông có chắc chắn không?"
"Ồ, chắc chắn chứ, thưa Đại nhân. Có lẽ tôi nên đặt Anjin-san dưới sự bảo vệ của tôi lúc này." Rồi, như thể chợt nghĩ ra, Yabu nói thêm:
"Việc đơn giản nhất là tôi đem Anjin-san đi theo. Tôi có thể thu xếp ở Osaka...tiếp tục tới Nagasaki, tuyển mộ những tên man di mới, rồi hoàn tất mọi sự sắp xếp khi trở về."
"Ông thấy nên thế nào thì cứ làm", Toranaga đã nói vậy.
"Tôi để ông quyết định mọi việc ông bạn ạ. Có gì quan trọng đâu, neh? Có cái gì là quan trọng đâu?"
Yabu cảm thấy sung sướng, cuối cùng lão cũng đã được hành động. Chỉ sự có mặt của Naga là không tính trước được, nhưng điều đó không quan trọng, có Naga ở Yokohama có thể lại hay.
Yabu ngắm nhìn Anjin-san... cao lớn, dáng vẻ kiêu ngạo, hai chân hơi dạng ra, người nhẹ nhàng lắc lư theo sóng nhồi lên nhồi xuống, hình như trở thành một bộ phận của con tàu, to lù, khỏe và rất khác. Rất khác với khi còn ở trên bờ. Yabu cũng cố ý lấy một dáng vẻ tương tự chăm chú bắt chước Blackthorne.
"Yuriko-san, tôi muốn được nhiều hơn vùng Kuanto", lão đã thì thầm với vợ ngay trước khi rời khỏi nhà.
"Chỉ cần thêm một điều nữa thôi, tôi muốn quyền chỉ huy trên biển. Tôi muốn là Thủy sư đô đốc. Chúng ta sẽ đem toàn bộ thu nhập của vùng Kuanto vào kế hoạch của Omi là hộ tống tên man di trở về quê hương của nó mua thêm tàu và đưa về đây. Omi sẽ đi với nó, neh?"
"Vâng", Yuriko nói, trong lòng cũng rất vui sướng.
"Chúng ta có thể tin được Omi."
*
Bến tàu Yedo lúc này vắng vẻ. Những tên lính Samurai cuối cùng đã biến vào những con đường hẻm dẫn trở về lâu đài. Cha Alvito nhìn ra biển.
"Cầu Chúa trừng phạt chiếc thuyền đó và tất cả những kẻ đi trên thuyền."
"Trừ một người, thưa cha. Một người của chúng ta đi trên thuyền đó. Naga-san, Naga-san đã thề sẽ trở thành tín đồ Cơ đốc giáo vào tháng giêng năm tới."
"Nếu như có năm tới cho hắn", Alvito nói, lòng đầy sầu muộn.
"Ta không biết gì về Naga, có thể hắn thật lòng, có thể không. Chiếc tàu này sẽ hủy diệt chúng ta mà chúng ta không làm gì được."
"Cầu Chúa phù hộ chúng ta."
"Phải, nhưng trong khi đó chúng ta là những người lính của Chúa và chúng ta có bổn phận phải giúp Chúa. Đức cha Thanh tra cần phải được biết ngay lập tức, và cả giáo chủ nữa. Ông đã tìm được chim đưa thư đi Osaka chưa?"
"Chưa ạ, thưa cha, trả bao nhiêu tiền cũng không mua được…Ngay cả một con chim đi Nagasaki cũng không có. Nhiều tháng trước đây, Toranaga đã ra lệnh tịch thu hết những chim đưa thư."
Nỗi buồn phiền của Alvito càng nặng nề thêm.
"Chắc chắn phải có một người nào đó có một con chim chứ! Cần bao nhiêu cứ trả! Michael, tên tà đạo sẽ làm cho chúng ta tổn thương ghê gớm đấy."
"Có lẽ không phải thế đâu ạ, thưa cha."
"Tại sao chúng ta lại rời thuyền đi? Tất nhiên là để đảm bảo an toàn, nhưng chủ yếu là để đưa nó ra ngoài tầm với của chúng ta. Tại sao Toranaga lại trao cho tên tà đạo hai trăm wako và trả lại vàng thoi cho nó? Tất nhiên là để dùng làm một lực lượng tiến công và tiền thì để mua thêm cướp biển, pháo thủ và thủy thủ. Tại sao lại trao trả tự do cho Blackthorne? Để cướp phá chúng ta qua chiếc Black Ship. Cầu Chúa phù hộ chúng ta. Cả Toranaga cũng đã bỏ rơi chúng ta rồi!"

"Chính chúng ta đã bỏ rơi ông ta, thưa cha."

"Chúng ta không thể làm gì được để giúp ông ta! Chúng ta đã thử mọi cách với các Daimyo rồi. Chúng ta hoàn toàn bất lực!"

"Có lẽ nếu chúng ta cầu nguyện nhiều hơn nữa, có thể Chúa sẽ chỉ cho chúng ta một con đường thoát."

"Ta đã cầu nguyện, cầu nguyện mãi nhưng... có lẽ Chúa đã bỏ rơi chúng ta, Michael, mà bỏ rơi là đúng. Có lẽ chúng ta không xứng đáng với lòng thương của Người. Ta biết rõ ta không xứng đáng."

"Có thể tên Anjin-san sẽ không tìm được pháo thủ và thủy thủ. Có thể nó sẽ không bao giờ tới được Nagasaki."

"Tiền bạc của nó sẽ mua được tất cả những người nó cần. Ngay cả những người Thiên Chúa giáo... ngay cả người Portugal. Con người ta ngu xuẩn nghĩ nhiều đến thế giới này hơn là đến thế giới bên kia. Họ sẽ không mở mắt ra, sẽ bán linh hồn mình một cách dễ dàng. Phải. Ta cầu cho Blackthorne sẽ không bao giờ tới được. Hoặc những phái viên của nó. Chớ quên rằng nó không cần thiết gì phải tới đó. Có thể mua người rồi đưa tới cho nó cũng được kia mà. Thôi, ta về thôi." Alvito chán nản quay về trụ sở Giáo hội dòng Temple, cách đó khoảng một dặm về phía Tây, gần các bến tàu, sau một nhà kho lớn thường vẫn chứa lúa và gạo của từng mùa. Lượng hàng đó hình thành một bộ phận tổ hợp thị trường do các tu sĩ dòng Temple cai quản nhân danh người mua và người bán.

Hai người đi dọc theo bờ biển một quãng rồi Alvito dừng lại nhìn biển. Trời bắt đầu rạng sáng. Ông ta không nhìn ra bóng dáng các con thuyền nữa.

"Thư của chúng ta liệu có đến nơi đến chốn không?" Hôm qua Michael đã phát hiện ra có một chư hầu mới của Blackthorne là tín đồ Cơ đốc giáo. Khi trong mạng lưới bí mật ở Yedo đêm qua bùng lên cái tin là sắp có chuyện xảy ra với Anjin-san và chiếc thuyền của hắn thì Alvito đã vội vã viết ngay một bức thư mật mã cho Dell'Aqua, thông báo tất cả những tin mới nhất và khẩn khoản yêu cầu người đó bí mật trao thư cho Dell'Aqua nếu như anh ta tới được Osaka.

"Thư sẽ tới", đạo hữu Michael bình tĩnh nói.

"Người của ta biết mình đi cùng thuyền với kẻ địch."

"Cầu Chúa phù hộ cho ông ta, cho ông ta sức mạnh và trừng phạt Uraga." Alvito liếc nhìn Michael.

"Tại sao? Tại sao nó lại thành tên phản đồ?"

"Nó đã nói với cha rồi, thưa cha", Michael nói." Nó muốn làm linh mục, được phong chức trong giáo hội của ta. Kể như thế không phải là đòi hỏi gì nhiều lắm, đối với một người đầy tự trọng của Chúa."

"Nó quá tự trọng, đạo hữu ạ. Chúa sáng suốt đã thử thách nó và đã thấy nó ngu muội."

"Vâng. Tôi cầu nguyện khi đến lượt mình, tôi không tỏ ra ngu muội."

Alvito đã qua trụ sở Giáo hội dòng Temple, ra tới mảnh đất rộng mà Toranaga đã dành ra để xây nhà thờ, lẽ ra chẳng bao lâu nhà thờ đó sẽ mọc lên vì vinh quang của Chúa. Ông tu sĩ dòng Temple đã có thể hình dung được ngôi nhà thờ đó, cao ngất, oai nghiêm mà thanh thoát, sừng sững khống chế cả thành phố với những bộ chuông tuyệt vời, có một không hai, đúc ở Macao hoặc Goa, hay ở tận Portugal. Các cánh cửa lớn đúc bằng đồng luôn luôn mở rộng cho giới quý tộc ngoan đạo. Ông đã như ngửi thấy mùi hương trầm và nghe thấy những bài thánh ca bằng tiếng Latin.

Nhưng chiến tranh đã hủy diệt giấc mơ này, ông tự nhủ. Chiến tranh rồi sẽ lại gieo tai họa lên đất nước này và nó sẽ lại như xưa kia thôi.

"Thưa cha!" Michael thì thầm, hẳn ý ông cảnh giác. Một phụ nữ đang đứng ở phía trước, mắt nhìn những móng nhà thờ đã được đánh dấu và bắt đầu đào một phần. Bên cạnh bà ta là hai nữ tỳ. Alvito im lặng chờ đợi, không một tiếng động, mắt soi mói nhìn vào đêm tối. Người phụ nữ che chàng mạng và y phục sang trọng. Đạo hữu Michael khẽ nhúc nhích. Chân ông ta chạm vào một hòn đá làm nó văng vào

một chiếc xẻng sắt, kêu lanh canh. Người phụ nữ giật mình quay lại, Alvito nhận ra bà ta.
"Mariko-san đấy ư? Cha đây... Cha Alvito."
"Cha đấy ư? Ồ, con đang... đang đến gặp cha. Con sắp rời khỏi đây, nhưng trước khi lên đường con muốn nói chuyện với cha."
Alvito đi lại chỗ nàng.
"Cha rất mừng được gặp con, Mariko-san. Phải, cha có nghe nói con sắp đi. Cha đã tìm cách gặp con nhiều lần nhưng khi ấy, cha vẫn còn bị cấm không được vào lâu đài."
Mariko im lặng nhìn nền móng mới bắt đầu đào của ngôi nhà thờ. Alvito liếc nhìn Michael, ông này cũng ngơ ngác thấy một phu nhân quan trọng nhường ấy mà chỉ có lơ thơ hai người theo hầu, lang thang tới chỗ này sớm như thế và không báo trước cho ai biết.
"Con đến đây chỉ để gặp cha thôi sao, Mariko-san
"
"Vâng, và để xem chiếc thuyền rời bến. Con muốn được xưng tội."
"Vậy thì hãy xưng tội ở đây cũng được", Alvito nói,
"Hãy để cho sự xưng tội của con là lần xưng tội đầu tiên tại nơi đây, tuy nơi đây chưa thật sự được thánh hóa."
"Xin cha tha lỗi, nhưng cha có thể làm lễ Misa ở đây được không, thưa cha?"
"Ở đây không có nhà thờ, bàn lễ, lễ phục, bánh thánh, rượu thánh. Cha có thể làm lễ tại nhà nguyện nếu con đi…"
"Có thể uống trà trong một chiếc chén không có gì cả được chăng, thưa cha?" Nàng hỏi, giọng nhỏ nhẹ.
"Xin lỗi cha vì đã hỏi như vậy. Còn ít thì giờ quá."
"Được." Alvito đồng ý vì hiểu ngay ý tứ của nàng. Cho nên ông bước tới chỗ có thể một ngày nào đó sẽ dựng bàn thờ, bên trong gian giữa tráng lệ của giáo đường, dưới mái vòm. Hôm nay, trời đang rạng sáng là mái nhà, chim chóc và tiếng sóng trào là ban đồng ca oai nghiêm. Alvito cất tiếng hát bài thánh ca trang trọng, đẹp đẽ của buổi lễ Misa và Michael hòa theo, hai người cùng nhau đưa cái vô cùng tới trần thế.
Nhưng trước khi giả vờ ban thánh lễ. Alvito bỗng dừng lại và nói
"Giờ cha cần nghe con xưng tội, Maria." Ông ra hiệu cho Michael lui ra xa rồi ngồi trên tảng đá trong phòng xưng tội tưởng tượng và nhắm mắt lại Mariko quỳ xuống.
"Trước Chúa..."
"Thưa cha, trước khi bắt đầu, con cầu xin một ơn huệ."
"Của cha hay của Chúa, Maria?"
"Con cầu xin một ơn huệ, trước Chúa."
"Ơn huệ con xin là gì?"
"Sinh mạng của Anjin-san đổi lấy sự hiểu biết việc đó."
"Sinh mạng của anh ta không thuộc quyền ta cho hay lấy lại."
"Vâng. Xin cha thứ lỗi, nhưng một lệnh có thể được ban ra cho tất cả các tín đồ Cơ đốc giáo là không được lấy sinh mạng của ông ấy làm vật hi sinh dâng Chúa."
"Anjin-san là kẻ thù. Một kẻ thù ghê gớm của Đạo."
"Vâng. Dù sao con vẫn cầu xin tha cho tính mạng ông ấy. Để đáp lại để đáp lại có lẽ con có thể giúp ích được nhiều."
"Như thế nào?"
"Lời cầu xin của con đã được chấp nhận chưa, thưa cha? Trước Chúa?"
"Cha không thể ban một ơn huệ như thế được. Cha không có quyền cho hay lấy lại. Con không thể

mặc cả với Chúa được."
Mariko ngập ngừng, vẫn quỳ trước nền đất cứng trước mặt Alvito. Rồi nàng cúi lạy và đứng dậy.
"Được thôi, thưa cha. Xin cha hãy thứ lỗi cho. .."
Alvito nói :
"Cha sẽ trình bày lời thỉnh cầu đó lên Đức cha Thanh tra."
"Như thế không đủ, thưa cha, xin cha thứ lỗi cho con."
"Cha sẽ trình Đức cha Thanh tra và xin Người nhân danh Đức Chúa trời xem xét lời thỉnh cầu của con."
"Nếu điều con sẽ nói với cha là rất có giá trị thì có Chúa chứng giám, cha có thể sẽ làm tất cả trong phạm vi quyền lực của cha, tất cả mọi điều để giúp đỡ ông ấy và bảo vệ ông ấy, miễn là những điều đó không trực tiếp chống lại Giáo hội?"
"Được. Nếu không phải là chống lại Giáo hội."
"Và xin lỗi cha, cha có đồng ý trình lời thỉnh cầu của con lên Đức cha Thanh tra không?"
"Có Chúa chứng giám, cha đồng ý."
"Cảm ơn cha. Vậy xin cha hãy nghe..." Nàng kể lại cho ông tu sĩ nghe cách lập luận của nàng về Toranaga và trò đánh lừa.
Đột nhiên mọi việc bỗng sáng tỏ đối với Alvito.
"Con nói đúng, chắc chắn là con nói đúng! Xin Chúa tha thứ cho ta, sao ta lại có thể ngu ngốc đến thế được?"
"Xin cha hãy nghe thêm nhiều sự việc khác nữa." Nàng thì thầm bộc lộ những bí mật về Zataki và Onoshi .
"Thế thì lạ thật!"
"Còn có tin đồn rằng Đại nhân Onoshi có ý định đầu độc Đại nhân Kiyama."
"Không thể có được!"
"Ai nói với con những sự việc đó, Mariko?"
"Có tin đồn rằng, Onoshi sẽ đầu độc Đại nhân Kiyama trong ngày lễ Thánh Bécna chân phước năm nay", Mariko mệt mỏi nói, cố tình không trả lời câu hỏi.
"Con trai Onoshi sẽ là lãnh Chúa của toàn bộ đất đai của Kiyama. Tướng Ishido đã đồng ý, miễn là Chúa công của con đã đi vào cõi hư vô."
"Bằng chứng, Mariko-san? Bằng chứng đâu?"
"Xin cha thứ lỗi, con chẳng có bằng chứng gì cả. Nhưng Đại nhân Harima có biết chuyện này."
"Làm sao con biết được? Làm sao Harima biết được? Con nói ông ta tham gia vào âm mưu này ư?"
"Không, thưa cha. Chỉ là biết bí mật này thôi."
"Không thể thế được? Onoshi là con người rất kín đáo và khôn ngoan. Nếu ông ta có ý đồ đó thì không một ai có thể biết được. Chắc con nhầm đấy. Ai cho con biết tin đó?"
"Con không thể nói được, xin cha thứ lỗi cho con. Nhưng con tin đó là sự thật."
Alvito suy nghĩ rất nhanh về các khả năng. Rồi nói:
"Uraga! Uraga là cha xưng tội của Onoshi! Ôi, lạy Đức Mẹ đồng trinh, Uraga đã phá bỏ tính thiêng liêng của phòng xưng tội và đã nói với Chúa thượng của hắn…"
"Có thể bí mật đó là không có thật, thưa cha. Nhưng con tinl à có thật. Chỉ có Chúa mới biết được sự đích thực, neh?"
Mariko đã không vén chàng mạng lên và Alvito không thể nhìn thấy gì trên gương mặt nàng. Trên trời, ánh bình minh đang lan tỏa. Ông nhìn ra biển. Lúc này ông đã có thể trông thấy hai chiếc thuyền ở phía chân trời đi về phía Tây Nam, các mái chèo của chiếc galleon nhịp nhàng khuấy nước, gió thổi nhẹ và biển lặng. Ngực ông đau nhói và đầu ông vang động vì tính dữ dội ghê gớm của những điều ông

vừa được nghe nói. Ông cầu Chúa phù hộ và ông cố gắng sàng lọc sự thật ra khỏi những chuyện hoang đường. Trong thâm tâm ông biết những chuyện bí mật đó là có thật và cách lập luận của Mariko là vững chắc, không sai.

"Con nói rằng Đại nhân Toranaga sẽ khôn khéo hơn Ishido... và sẽ thắng?"

"Không, thưa cha. Không ai sẽ thắng, nhưng không có sự giúp đỡ của cha, Đại nhân Toranaga sẽ thua. Đại nhân Zataki là người không thể tin được. Zataki chắc chắn sẽ luôn luôn là một mối đe dọa lớn đối với Chúa công của con. Zataki sẽ biết điều đó và sẽ biết rằng tất cả những lời hứa hẹn của Toranaga là trống rỗng vì Toranaga sau này phải tìm cách loại trừ ông ta. Nếu con là Zataki, con sẽ diệt Sudara và phu nhân Ghenjiko cùng tất cả con cái họ ngay lúc họ tự đặt mình vào tay con và ngay lập tức con sẽ đánh các công sự phòng thủ phía Bắc của Toranaga. Con sẽ tung quân đánh vào phía Bắc, như thế sẽ làm cho Ishido, Ikaoa Jikkiu và tất cả những người khác bừng tỉnh dậy khỏi cơn mê muội ngu xuẩn của họ. Có thể dễ dàng nuốt chửng Toranaga được lắm, thưa cha."

Alvito đợi một lát rồi mới nói

"Maria, con hãy nâng chàng mạng lên."

Ông nhìn thấy gương mặt nàng lộ rõ.

"Tại sao con lại nói với cha tất cả những chuyện đó?"

"Để cứu tính mạng của Anjin-san."

"Con đã phạm tội phản bội, vì hắn, Maria? Con, Toda Mariko nô Buntaro, con gái Đại nhân Akêchhi Jinsai, con đã phạm tội phản bội vì một tên ngoại bang? Con đòi cha tin điều đó sao?"

"Không phải, xin cha thứ lỗi, còn... còn để bảo vệ Giáo hội nữa. Trước hết là để bảo vệ Giáo hội, thưa cha... Con không biết phải làm gì... Con nghĩ rằng cha có thể... Đại nhân Toranaga là hi vọng duy nhất của Giáo hội. Có lẽ cha có thể bằng cách nào đó giúp ông ấy... để bảo vệ Giáo hội, lúc này Đại nhân Toranaga cần được nâng đỡ, Đại nhân là người tốt và sáng suốt, với Đại nhân, Giáo hội sẽ phát triển. Con biết Ishido mới là kẻ thù thật sự."

"Phần lớn các Daimyo theo Cơ đốc giáo đều tin rằng Toranaga sẽ diệt Thế tử, nếu như ông ta thắng được Ishido và giành được quyền bính."

"Ông ta có thể thắng, nhưng cha hoài nghi điều đó. Ông ta sẽ đối xử công bằng với Giáo hội. Xưa nay ông ta vẫn đối xử vậy. Ishido là con người kịch liệt chống lại Cơ đốc giáo. Cả phu nhân Ochiba cũng thế."

"Tất cả các ông lớn theo Cơ đốc giáo đều chống Toranaga."

"Ishido là một nông dân. Toranaga Sama là con người công bằng, sáng suốt và muốn có buôn bán."

"Ai trị vì thì vẫn cứ phải có buôn bán."

"Đại nhân Toranaga vốn luôn luôn là bạn của cha và nếu cha thẳng thắn với Đại nhân thì Đại nhân sẽ luôn luôn ủng hộ cha!" Nàng trỏ vào các móng đã đào.

"Đây chẳng là bằng chứng cho sự sòng phẳng của Đại nhân Toranaga đó sao? Đại nhân đã tự ý tặng chỗ đất này... ngay cả khi cha không đáp ứng yêu cầu của Đại nhân và Đại nhân đã mất tất cả... cả tình bạn của cha nữa."

"Có thể."

"Sau hết, thưa cha, chỉ có Toranaga Sama mới có thể ngăn chặn được chiến tranh liên miên. Cha hẳn biết rõ điều đó. Là một phụ nữ, con xin cha đừng để cho chiến tranh kéo dài bất tận."

"Đúng thế. Maria. Đại nhân là người duy nhất có thể làm được việc đó, có lẽ vậy."

Alvito nhìn ra xa. Đạo hữu Michael vẫn đang quỳ, chìm đắm trong cầu nguyện, hai nữ tỳ đứng gần bờ biển, kiên nhẫn chờ đợi. Ông tu sĩ dòng Temple cảm thấy như bị choáng ngợp nhưng phấn chấn, mệt mỏi nhưng lại tràn đầy sức mạnh.

"Cha rất mừng con đã tới đây nói cha biết việc đó. Cảm ơn con. Vì Giáo hội, và vì cha, một tôi tớ

của nhà thờ. Cha sẽ làm mọi việc mà cha đã đồng ý."
Nàng cúi đầu, không nói gì.
"Mariko-san, con có thể đưa một bức thư được không? Cho Đức cha Thanh tra."
"Được ạ. Nếu Đức cha Thanh tra có mặt ở Osaka."
"Một bức thư riêng."
"Được ạ."
"Thư này bằng miệng thôi. Con sẽ nói với Đức cha tất cả những điều con đã nói với cha và những gì cha đã nói với con... tất cả."
"Được ạ."
"Con hứa với cha chứ? Trước Chúa chứ?"
"Thưa cha, cha không cần phải nói với con những lời đó. Con đã đồng ý rồi."
Ông nhìn vào mắt nàng, ánh mắt nàng vững vàng, mạnh mẽ và dứt khoát.
"Maria, thứ lỗi cho cha. Bây giờ con hãy xưng tội đi."
Mariko lại bỏ chàng mạng.
"Xin cha thứ lỗi. Ngay đến xưng tội con cũng không xứng đáng."
"Trước mặt Chúa, ai cũng xứng đáng cả."
"Trừ con. Con không xứng đáng thưa cha."
"Con phải xưng tội, Maria. Cha không thể tiếp tục làm lễ cho con được... tới trước Chúa, con phải trong sạch."
Nàng quì xuống.
"Xin cha tha thứ cho con, vì con đã phạm tội lỗi nhưng con chỉ có thể thú nhận được rằng con không xứng đáng xưng tội!" nàng thì thầm, giọng nghẹn ngào.
Cha Alvito thương cảm, nhẹ nhàng đặt bàn tay lên đầu Mariko.
"Hỡi người con gái của Chúa, hãy để ta cầu xin Chúa tha thứ cho những tội lỗi của con. Hãy để ta, nhân danh Người, rửa tội cho con và làm cho con được nguyên vẹn trước mặt Người." Ông ban phước cho Mariko rồi tiếp tục làm lễ trong cái nhà thờ tưởng tượng này, dưới bầu trời đang hửng sáng... buổi lễ còn thật và đẹp hơn nhiều tất cả những buổi lễ trước đây, đối với ông và đối với nàng.
*
Thuyền Erasmus bỏ neo tại cảng chống được bão an toàn nhất xưa nay Blackthorne chưa từng thấy, cách bờ khá xa để có được khoảng biển rộng rãi nhưng cũng lại khá gần bờ để đảm bảo an toàn. Nước sâu sáu Fathon (Đơn vị đo chiều sâu, bằng 1,82 mét), trong, đầy, vững chắc và trừ chỗ eo vào cảng còn thì chung quanh là núi đồi khiến cho bất cứ hạm đội nào bỏ neo tại đây cũng yên ổn không phải sợ gì bão tố của đại dương.
Cuộc hành trình ban ngày từ Yedo tại đây không có chuyện gì đáng nói, tuy rất mệt. Cách đó nửa ri về phía Bắc, chiếc galleon được neo vào một bến tàu gần làng chài Yokohama, lúc này trên thuyền chỉ còn lại Blackthorne và tất cả người của anh, cả Holland lẫn Nhật Bản. Yabu và Naga đã lên bờ để kiểm tra Trung đoàn Hỏa mai và họ bảo anh lát nữa cũng lên hờ gặp họ. Đằng Tây, mặt trời đã xuống thấp gần chân trời và bầu trời đỏ rực rỡ hứa hẹn ngày mai cũng sẽ lại đẹp.
"Tại sao lại lúc này, Uraga-san?" Blackthorne đứng trên sàn lái hỏi xuống, mắt anh đỏ ngầu vì thiếu ngủ. Anh vừa ra lệnh cho thủy thủ và tất cả mọi người nghỉ, nhưng Uraga và đề nghị anh trì hoãn lại một lúc để tìm kiếm xem có ai trong đám chư hầu là tín đồ Cơ đốc giáo không.
"Không để đến mai được sao?"
"Không được, thưa Đại nhân, xin lỗi." Đứng trước đám chư hầu Samurai đã tập hợp lại, cùng đám thủy thủ Holland túm tụm cạnh lan can sàn lái, thái độ có vẻ bồn chồn, nóng nẩy Uraga ngước nhìn Blackthorne.

"Xin ngài thứ lỗi, nhưng cần phải tìm ra ngay tức khắc là điều tối quan trọng. Ngài là kẻ thù số một của chúng. Do đó ngài cần phải biết, để bảo vệ mình. Tôi chỉ muốn bảo vệ ngài thôi. Không lâu đâu, neh?"

"Tất cả đều có mặt trên boong rồi chứ?"

"Thưa vâng."

Blackthorne lại gần lan can, nói to bằng tiếng Nhật:

"Có ai là tín đồ Cơ đốc giáo không?", không ai trả lời.

"Tôi ra lệnh cho ai là tín đồ Cơ đốc giáo hãy tiến lên một bước." Không ai nhúc nhích. Anh bèn quay lại Uraga.

"Hãy cắt mười người canh gác trên boong còn cho giải tán."

"Thưa Anjin-san, xin phép ngài." Uraga móc từ trong kimono ra một bức tranh thánh nhỏ hắn đã đem từ Yedo tới và ném xuống sàn tàu, mặt phải ngửa lên. Rồi hắn cố ý dẫm chân lên. Blackthorne và đám thủy thủ rất lo ngại về hành động mạo phạm báng bổ đó. Trừ Jan Roper .

Uraga nói :

"Xin ngài ra lệnh cho tất cả các chư hầu cũng làm như vậy."

"Tại sao?"

"Tôi biết các tín đồ Cơ đốc giáo." Cặp mắt của Uraga hầu như bị che khuất bởi vành mũ.

"Xin ngài hãy ra lệnh. Rất quan trọng, mọi người làm như vậy. Bây giờ, đêm nay."

"Được." Blackthorne miễn cưỡng đồng ý.

Uraga quay về đám Samurai.

"Theo gợi ý của tôi, Chúa công yêu cầu mỗi người trong chúng ta phải làm như thế này."

Bọn Samurai càu nhàu và một tên cắt ngang.

"Chúng tôi đã nói rằng chúng tôi không phải người Cơ đốc giáo, neh? Dẫm chân lên một bức tranh thánh của bọn man di thì chứng minh cái gì? Chẳng chứng minh cái gì hết!"

"Bọn Cơ đốc giáo là kẻ thù của Chúa công chúng ta.

Bọn Cơ đốc giáo là phản trắc khó lường... nhưng chúng là những tín đồ. Xin lỗi, tôi hiểu rõ người Cơ đốc giáo... tôi đã phạm tội ô nhục rời bỏ các thánh thần chân xác của chúng ta. Rất tiếc, nhưng tôi tin rằng việc này là cần thiết cho sự an toàn của Chúa công chúng ta."

Ngay lập tức một Samurai đứng ở hàng đầu tuyên bố.

"Nếu vậy, không còn phải nói gì nữa." Hắn tiến ra, dẫm lên bức tranh.

"Tôi không có tôn thờ đạo man di nào cả! Nào, các ông, hãy làm theo yêu cầu đó!"

Họ lần lượt tiến lên từng người một. Blackthorne chăm chú theo dõi, trong lòng bất nhẫn.

Van Nekk lo lắng nói:

"Thế này có vẻ không phải nhẽ."

Vinck liếc nhìn lên sàn lái.

"Quân chó đẻ khốn nạn. Chúng nó sẽ cắt cổ chúng ta không hề suy nghĩ. Ông hoa tiêu ông có chắc chắn tin được chúng không?"

"Tin được."

Ginsel.

"Không một người Thiên Chúa giáo nào lại đi làm thế này, có phải không, Johann? Cái thằng cha Uraga Sama này khốn thật."

"Bọn khốn nạn này bám đít Giáo hoàng hay không thì có gì quan trọng, tất cả bọn chúng đều là những thằng Samurai cứt thối cả."

"Đúng", Croocq nói.

"Dù thế, làm thế này cũng là không phải", Van Nekk nhắc lại.

Bọn Samurai vẫn tiếp tục dẫm chân lên tranh thánh, từng người một và họp nhau thành những nhóm lỏng lẻo. Đây là một việc tẻ ngắt và Blackthorne hối tiếc là mình đã đồng ý vì còn có nhiều việc quan trọng lớn phải làm trước trời tối. Anh đưa mắt nhìn về phía làng và các mũi đất. Hàng mấy trăm lán lợp rơm của trại đóng quân của Trung đoàn Hỏa mai rải rác dưới chân đồi. Biết bao nhiêu việc phải làm, anh thầm nghĩ, nóng ruột muốn lên bờ, muốn xem đất đai, lãnh địa của Toranaga ban cho anh bao gồm cả Yokohama. Lạy đức Chúa ở trên trời, anh tự nhủ, ta là chúa tể của một trong những cảng lớn nhất thế giới.

Bỗng một người đi qua bên cạnh bức tranh thánh, tuốt kiếm ra, nhẩy bổ tới Blackthorne. Khoảng hơn một chục Samurai giật mình, dũng cảm nhẩy ra cản đường hắn, che sàn lái trong khi Blackthorne xoay người lại, một khẩu súng ngắn lên cò trong tay và giơ lên nhằm bắn. Những tên Samurai khác chạy tản ra, xô đẩy nhau, ngã sấp ngã ngửa, quay cuồng trong tiếng thét ầm ỹ. Tên Samurai kia chững lại, điên cuồng gầm lên rồi đổi hướng, chém vào Uraga. Không hiểu bằng cách nào đó, Uruga tránh được. Tên Samurai kia quay lại những tên Samurai khác xông tới, hắn hung dữ đánh lui họ một lát
rồi lao tới mạn thuyền nhảy xuống nước.

Bốn Samurai biết bơi bỏ kiếm dài xuống, ngậm đoản kiếm vào mồm, nhẩy xuống theo còn những Samurai khác và đám thủy thủ Holland dồn cả ra mạn thuyền. Blackthorne nhẩy tới lan can. Anh không nhìn thấy gì bên dưới, nhưng lát sau anh trông thấy những bóng người quay cuồng dưới nước. Một người nhô lên để thở rồi lại ngụp xuống. Chẳng bao lâu bốn cái đầu nổi lên. Giữa họ là một cái xác, một đoản kiếm cắm vào họng.

"Xin lỗi ngài Anjin-san, đó là đoản kiếm của nó", một người gọi to át tiếng hò hét của những người khác.

"Uraga-san, bão họ hãy lục soát nó rồi bỏ mặc nó cho cá."

Cuộc lục soát không đem lại được gì cả. Khi tất cả mọi người đã trở lại trên boong, Blackthorne lấy khẩu súng ngắn đã lên cò trỏ vào bức tranh thánh.

"Tất cả các Samurai... làm lại một lần nữa!" Mọi người vâng lệnh ngay lập tức vì anh theo dõi chặt chẽ sao cho tất cả mọi người đều qua một cuộc thử nghiệm đó không sót một ai. Rồi, vì Uraga và để khen ngợi hắn, anh ra lệnh cho thủy thủ của anh cũng làm như vậy. Có tiếng định phản đối.

"Làm đi", Blackthorne gầm ghè,

"Nhanh lên, không ta dẫm chân lên lưng các người bây giờ!"

"Không cần phải nói thế, ông hoa tiêu", Van Nekk nói.

"Chúng tôi không phải là bọn chó đẻ tà giáo hôi thối."

"Họ không phải là bọn tà giáo hôi thối! Họ là Samurai!"

Họ ngước mắt nhìn anh. Giận dữ, bị sợ hãi thúc đẩy thêm tràn qua họ. Van Nekk định nói điều gì nhưng Ginsel xen vào.

"Samurai là những thằng chó đẻ vô đạo và chúng... hoặc những kẻ như chúng... đã giết Pieterzoon, Thủy sư đô đốc của chúng ta và Maetxukơ."

"Đúng, nhưng không có những Samurai này chúng ta sẽ không bao giờ trở về quê hương được... hiểu chưa?"

Lúc này tất cả các Samurai đều chăm chú theo dõi. Chúng lầm lì nhích lại gần Blackthorne để bảo vệ anh. Van Nekk nói:

"Thôi đi, được không? Tất cả chúng ta đều đang bực bội và quá mệt mỏi. Chúng ta đang trải qua một đêm dài. Chúng ta không phải là chủ ở đây, không một ai trong chúng ta. Kể cả ông hoa tiêu. Ông hoa tiêu biết việc làm... ông là thủ lĩnh, ông bây giờ là Thủy sư đô đốc."

"Đúng rồi. Nhưng ông ta đứng về phía chúng chống lại chúng ta là không đúng và thề có Chúa, ông ta không phải là vua... chúng ta đều bình đẳng với ông ấy", Jan Roper rít lên:

"Ông ta đeo kiếm như chúng, ăn mặc như chúng và biết tiếng nói của chúng, không phải vì thế mà ông ta làm vua được với chúng ta. Chúng ta có quyền của chúng ta và đây là luật pháp của chúng ta và luật pháp của ông ta,. thề có Chúa, mặc dù ông ta là người Anh. Ông ta đã thề bằng lời thề thiêng liêng là sẽ tuân thủ các luật lệ. Có phải thế không, ông hoa tiêu?"

"Phải", Blackthorne nói.

"Đó là luật của chúng ta trên biển của chúng ta... nơi chúng ta làm chủ và chiếm đa số. Bây giờ thì không phải vậy. Cho nên hãy làm như tôi đã nói và làm nhanh lên."

Họ làu nhàu tuân theo.

"Sonk! Có tìm thấy rượu không?"

"Không ạ, chẳng có lấy một giọt chết tiệt nào!"

"Tôi sẽ bảo đem sake lên đây." Rồi Blackthorne nói thêm bằng tiếng Portugal.

"Uraga-san, ông sẽ lên bờ với tôi và lấy người chèo xuồng. Còn bốn ông", anh nói bằng tiếng Nhật, tay trỏ vào những người vừa mới nhảy xuống nước lúc nãy,

"Các ông bây giờ là đội trưởng. Hiểu không? Mỗi người chỉ huy năm mươi người."

"Hai, Anjin-san."

"Tên ông là gì?" Anh hỏi một người trong bọn họ, một người cao lớn, bình tĩnh, má có một vết sẹo.

"Naoa Chisato, thưa Đại nhân."

"Hôm nay ông là chỉ huy đối với cả thuyền. Cho đến khi tôi trở lại."

"Xin vâng, thưa Đại nhân."

Blackthorne đi ra cầu tàu. Một chiếc xuồng đậu sẵn ở bên dưới.

"Ông hoa tiêu, ông đi đâu đấy?" Van Nekk lo lắng hỏi.

"Lên bờ. Lát nữa tôi sẽ trở về."

"Tốt lắm, tất cả chúng ta đi cùng!"

"Thề có Chúa, tôi cũng sẽ cùng đi với…"

"Cả tôi nữa. Tôi đi..."

"Lạy Chúa, đừng để tôi lại thuyền…"

"Không được! Tôi đi một mình thôi!"

"Nhưng vì Chúa, còn chứng tôi thì sao?" Van Nekk kêu lên.

"Chúng tôi sẽ làm gì? Đừng bỏ chúng tôi, ông hoa tiêu! Ông..."

"Các ông cứ việc đợi ở đây thôi!" Blackthorne bảo họ.

"Tôi sẽ đem thức ăn và rượu lên thuyền."

Ginsel xông tới chỗ Blackthorne.

"Tôi tưởng đêm nay chúng ta trở về. Tại sao đêm nay chúng ta lại không trở về?"

"Chúng tôi còn phải ở đây bao lâu nữa ông hoa tiêu và…"

"Ông hoa tiêu, về Yedo thì thế nào?" Ginsel hỏi to hơn.

"Chúng tôi còn ở lại đây bao lâu nữa với bọn khỉ trời đánh thánh vật kia?"

"Đúng, thề có Chúa, toàn loài khỉ cả." Sonk khoái chí nói.

"Còn của nả và người của chúng tôi thì sao đây?"

"Phải, còn eta của chúng tôi thì sao, ông hoa tiêu? Người nhân tình của chúng tôi thì sao?"

"Ngày mai họ sẽ đến đây", Blackthorne cố kìm lại, không buông lời chửi thề.

"Hãy kiên nhẫn. Tôi sẽ cố gắng về thật sớm. Baccus, ông phụ trách anh em." Anh quay lưng định đi.

Jan Roper hung hăng nói :

"Tôi đi với ông", rồi bước theo anh.

"Chúng ta đang ở trong cảng cho nên chúng ta có quyền đi trước và tôi muốn mua vài vũ khí."

Blackthorne quay ngoắt lại và hơn một chục thanh kiếm rời khỏi vỏ sẵn sàng giết chết Jan Roper.

"Ông nói một tiếng nữa là ông sẽ chết." Gã thương gia cao gầy, đỏ mặt và dừng lại.

"Gần những Samurai này, ông hãy giữ mồm giữ miệng bởi vì bất cứ tên Samurai nào cũng có thể lấy cái đầu ông trước khi tôi kịp ngăn hắn, chỉ vì những thái độ khiếm nhã, bất lịch sự của ông... Chứ chưa nói gì khác cả! Họ dễ nổi nóng và phần ông, tôi cũng dễ nổi nóng, còn khi nào ông cần ông sẽ có vũ khí. Hiểu chưa?"

Jan Roper sưng sỉa gật đầu và lùi lại. Đám Samurai vẫn có vẻ hằm hè nhưng Blackthorne can họ và ra lệnh cho họ để đám thủy thủ được yên, trái lệnh sẽ phải chịu tội chết.

"Tôi sẽ về ngay thôi." Anh xuống cầu tàu, lên xuồng. Uraga và một Samurai nữa đi theo quyền thuyền trưởng Chisato tới chỗ Jan Roper . Gã thương gia hoảng sợ trước sự đe dọa, vội cúi chào và lùi ra xa.

Khi đã rời xa thuyền, Blackthorne cảm ơn Uraga về việc bắt được tên phản bội.

"Xin Đại nhân đừng cảm ơn. Đó chỉ là bổn phận."

Blackthorne nói bằng tiếng Nhật cho nên người kia cũng hiểu được.

"Đúng, bổn phận. Nhưng từ nay Koku của ông sẽ thay đổi. Không phải hai mươi mà là một trăm một năm."

"Ồ, xin cảm tạ Đại nhân. Tôi thật không xứng đáng. Tôi chỉ làm bổn phận của tôi và tôi phải..."

"Nói thong thả chứ. Không hiểu?"

Uraga xin lỗi và nói chậm lại.

Blackthorne lại khen ngợi hắn rồi ngồi thoải mái hơn ở mũi xuồng, người cảm thấy mệt lử. Anh cố gượng mở to mắt, nhìn lại con tàu của mình để được yên tâm là nó đậu đúng chỗ. Van Nekk và những người khác đang đứng ở mạn thuyền và anh cảm thấy buồn phiền đã đưa họ lên thuyền tuy anh biết rằng không thể làm khác, không có họ, cuộc hành trình sẽ không được an toàn.

Bọn cặn bã làm loạn, anh thầm nghĩ. Mẹ kiếp, phải làm gì với họ bây giờ. Tất cả các chư hầu của ta đều biết về cái làng eta và chúng đều kinh tởm như... Lạy Chúa, thật là lộn xộn! Karma, neh?

Anh ngủ thiếp đi. Và chỉ thức dậy khi mũi xuồng đâm vào bờ cạnh bến tàu. Lúc đầu anh không nhớ ra mình đang ở đâu. Anh đã mơ thấy mình vẫn ở trong lâu đài, trong vòng tay của Mariko, y như tối hôm qua..

Tối hôm qua hai người đang nằm thức nửa ngủ sau khi làm tình, Fujiko cũng tham gia, còn Chimoko canh gác thì bỗng Yabu và bọn Samurai của hắn đấm thình thình vào cột cửa. Tối nay đã bắt đầu hết sức dễ chịu. Fujiko cũng đã kín đáo mời Kiku và chưa bao giờ anh thấy Kiku đẹp và vui như thế. Khi chuông báo hết giờ hợi, Mariko đã tới rất đúng hạn. Cuộc vui diễn ra với rất nhiều sake nhưng chẳng mấy chốc Mariko đã phá vỡ sự mê say.

"Xin lỗi, nhưng Anjin-san, ông đã gặp nguy hiểm lớn." Nàng giải thích và khi nàng nói thêm những điều Gyoko đã cho biết là không nên tin Uraga thì cả Kiku và Fujiko đều lo lắng.

"Xin đừng lo. Tôi sẽ theo dõi hắn, đừng sợ", anh nói cho họ an tâm.

Mariko nói tiếp:

"Có lẽ ông cần phải theo dõi cả Yabu Sama nữa."

"Sao?"

"Chiều nay tôi thấy gương mặt ông lộ vẻ căm hờn. Cả gương mặt ông ta cũng vậy."

"Không sao", anh nói." Shigata ga nai, neh?"

"Không. Xin lỗi, đó là một sự sai lầm. Tại sao khi người của ông lúc đầu vây lấy Yabu Sama ông lại bảo họ lui ra? Chắc chắn đó cũng là một sai lầm nghiêm trọng. Lẽ ra họ đã giết ông ta rất nhanh và kẻ thù của ông đã chết mà chẳng liên lụy gì đến ông cả."

"Như thế sẽ không đúng, Mariko-san. Bao nhiêu người đánh một, không công bằng."

Mariko đã giải thích.cho Fujiko và Kiku những lời anh nói.

"Anjin-san, xin lỗi, nhưng tất cả chúng tôi đều cho rằng đó là lối suy nghĩ rất nguy hiểm và xin ông

hãy vứt bỏ cách suy nghĩ đó đi. Suy nghĩ như thế là hoàn toàn sai và ngây thơ khờ khạo. Xin ông thứ lỗi cho tôi đã nói năng lỗ mãng. Yabu-san sẽ tiêu diệt ông."

"Không. Chưa đâu. Tôi vẫn còn rất quan trọng đối với ông ta. Và đối với Omi-san."

"Kiku bảo tôi nói với Anjin-san hãy coi chừng Yaubu…và tên Uraga. Anjin-san có thể khó mà đánh giá được thế nào là

"Quan trọng" ở đây, neh?"

"Vâng, tôi đồng ý với Kiku-san", Fujiko nói.

Lát sau, Kiku đã cáo từ đi giúp vui cho Toranaga. Khi ấy Mariko lại một lần nữa phá vỡ sự êm ả trong căn phòng.

"Tối nay tôi phải sayonara Anjin-san. Tảng sáng tôi sẽ lên đường."

"Không, bây giờ không còn là cần thiết nữa", anh nói." Bây giờ chuyện đó có thể thay đổi cả rồi. Tôi sẽ đưa em đi Osaka. Tôi sẽ lấy một chiếc galleon hoặc một chiếc thuyền chạy ven biển. Tại Nagasa..."

"Không, Anjin-san. Xin lỗi, tôi phải lên đường như đã được lệnh." Không có lời khuyên can thuyết phục nào làm được nàng lay chuyển.

Anh cảm thấy Fujiko lặng lẽ chăm chú nhìn anh, lòng anh đau nhói khi nghĩ rằng Mariko sắp đi xa. Anh nhìn qua phía Fujiko xin lỗi ra ngoài một lát. Fujiko đóng cánh shoji lại và chỉ còn lại hai người với nhau, biết rằng Fujiko sẽ không quay lại và họ sẽ được yên ổn một thời gian ngắn. Họ yêu nhau một cách vội vã và dữ dội. Rồi có tiếng người và tiếng chân, họ chỉ vừa thì giờ lấy lại bề ngoài bình tĩnh trước khi Fujiko bước vào qua cửa trong, ngồi với họ và Yabu rảo bước tới truyền lệnh của Toranaga phải bí mật lên đường ngay lập tức...

"Yokohama, rồi dừng lại một thời gian ngắn ở Osaka, rồi lại tiếp tục đi Nagasaki rồi trở lại Osaka và quay về đây, Anjin-san! Tôi đã cho người đi gọi đám thủy thủ của ông để lên thuyền."

Người anh bừng bừng kích động trước thắng lợi trời cho này.

"Vâng, Yabu-san. Nhưng Mariko-san... Mariko-san cũng đi Osaka, neh? Tốt hơn là nên đi với chúng tôi nhanh hơn, an toàn hơn, neh?"

"Không được, xin lỗi. Cần phải nhanh. Đi thôi! Thủy triều… hiểu không?"

"Thủy triều chứ, Anjin-san?"

"Hai, Yabu-san. Nhưng Mariko-san đi Osaka..."

"Xin lỗi, phu nhân có lệnh của phu nhân cũng như chúng tôi có lệnh của chúng tôi. Mariko-san! Bà giải thích cho ông ấy. Bảo ông ấy nhanh lên!"

Yabu tỏ ra không lay chuyển, và đêm đã khuya, không thể nào đi gặp Toranaga để đề nghị hủy bỏ lệnh được. Không còn thời gian hoặc giây phút riêng tư nào để nói chuyện gì thêm được với Mariko hoặc Fujiko, ngoài cái việc ngỏ lời trịnh trọng từ biệt. Nhưng rồi họ sẽ gặp nhau ở Osaka.

"Chóng thôi, Anjin-san", Mariko đã nói vậy.

"Lạy chúa, đừng để con mất nàng", Blackthorne nói. Mòng biển kêu quang quác trên bờ biển, tiếng kêu của chúng càng tăng thêm tâm trạng cô đơn của anh.

"Mất ai ạ, thưa Chúa công?"

Blackthorne trở về với thực tại. Anh trỏ chiếc tàu ở xa xa.

"Chúng tôi gọi các con tàu là : She (Nàng)..."

"Chúng tôi nghĩ về tàu, thuyền là giống cái, chứ không phải giống đực wakari mensu ka?"

"Hai."

Blackthorne vẫn còn nhìn thấy bóng dáng nhỏ xíu của đám thủy thủ của anh và cái thế lưỡng nan vô phương giải quyết của anh lại được đặt ra một lần nữa. Phải đưa họ lên thuyền, anh tự nhủ, và những người như họ, và những người mới cũng chẳng ưa gì bọn Samurai, đa số họ cũng sẽ lại là những người Thiên Chúa giáo. Lạy Chúa ở trên trời, làm sao nắm được tất cả bọn họ?

Mariko nói đúng. Gần đám Thiên Chúa giáo, mình sẽ chết.

"Ngay cả em nữa, Anjin-san ạ", đêm qua nàng đã nói vậy.

"Không, Mariko-san. Em thì không."

"Anh bảo chúng em là kẻ thù của anh kia mà, mới chiều nay thôi."

"Anh chỉ bảo là phần lớn những người Thiên Chúa giáo là kẻ thù của anh."

"Họ sẽ giết anh nếu có thể được."

"Đúng. Nhưng em... có thật chúng ta sẽ gặp lại nhau ở Osaka không?"

"Thật. Em yêu anh, Anjin-san, hãy nhớ lấy, phải coi chừng Yabu-san."

Tất cả họ đều nhận xét đúng về Yabu, Blackthorne thầm nghĩ, bất kể hắn nói gì, hứa gì. Ta đã nhầm to khi gọi đám Samurai ra chỗ khác lúc hắn đã mắc kẹt. Thằng chó đẻ ấy rồi sẽ cắt cổ ta ngay khi ta không còn ích lợi gì nữa, dù bề ngoài cố tỏ ra khác. Nhưng Yabu cũng đúng thôi: ta cần hắn. Ta sẽ không bao giờ vào được Nagasaki rồi lại ra được nếu không có sự bảo vệ. Chắc chắn hắn có thể nói thêm vào để thuyết phục Toranaga. Có hắn cầm đầu, thêm hai nghìn tên cuồng tín nữa, chúng ta sẽ có thể tàn phá Nagasaki và có lẽ ngay cả Macao nữa.

Lạy Đức bà đồng trinh! Một mình ta thì ta bất lực. Rồi anh nhớ lại những gì Gyoko đã nói với Mariko về Uraga, về chuyện không nên tin hắn. Gyoko nghĩ sai về hắn, anh tự nhủ. Bà ta còn sai lầm gì nữa nhỉ?

CHƯƠNG 52

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Trên những con đường đông đúc của Osaka chạy ven biển, sau cuộc hành trình dài bằng chiếc galleon một lần nữa Blackthorne lại cảm thấy vẫn cái sức nặng như muốn đè bẹp của thành phố y như lần đầu tiên anh tới đây. Tai phun đã tàn phá nhiều vùng và vài khu vực vẫn còn đen sì sau những vụ hỏa hoạn nhưng thành phố vẫn giữ hầu như nguyên vẹn cảnh bao la của nó và vẫn bị lâu đài ngự trị. Ngay từ xa như thế này, cách hơn một hải lý, anh vẫn nhìn thấy cái vành đai khổng lồ của tường thành thứ nhất, những bức tường có lỗ châu mai lừng lững, tất cả như bị cái vọng lâu ấp ủ đầy tai họa làm cho lùn xuống, bé lại.

"Trời ơi", Vinck đứng bên cạnh anh tại mũi thuyền, lo lắng nói :

"Làm sao lại có thể to đến như thế được? So ra, Amsterdam chỉ là một con ruồi."

"Đúng. Bão tố đã phá hoại thành phố, nhưng không đến nỗi tệ hại lắm. Không gì có thể đụng chạm được tới tòa thành."

Tai phun đã từ phía Tây Nam ập tới cách đây hai tuần. Họ đã thấy rất nhiều dấu hiệu báo trước: trời thấp, gió to từng cơn, mưa, và họ đã phải cho chiếc galleon chạy vào cảng an toàn đợi cho cơn bão qua đi. Họ đã phải đợi năm ngày. Bên ngoài cảng, đại dương cuộn sóng bạc đầu, gió thổi mạnh, dữ dội xưa nay Blackthorne chưa từng thấy bao giờ.

"Trời ơi", Vinck lại nói.

"Ước gì ta được về nhà. Lẽ ra ta đã ở nhà cách đây một năm rồi."

Blackthorne đã đem Vinck theo từ Yokohama, còn những người khác thì anh đã cho về Yedo, để chiếc Erasmus bỏ neo yên ổn ở cảng, được canh gác an toàn dưới sự chỉ huy của Naga. Thủy thủ của anh sung sướng ra đi, cũng như anh sung sướng không còn phải nhìn thấy họ nữa. Đêm đó đã có thêm những trận cãi nhau và tranh chấp hung hăng về chỗ vàng của tàu. Tiền là tiền của công ty, không phải tiền của anh. Van Nekk là thủ quỹ của chuyến đi và thương nhân chính, cùng với thuyền trưởng có quyền hạn hợp pháp đối với chỗ tiền đó. Sau khi đếm đi đếm lại và thấy đủ, trừ một nghìn đồng. Van Nếch, được Jan Roper ủng hộ, đã tranh cãi về số tiền anh có thể đem đi để mộ người mới.

"Ông hoa tiêu, ông muốn nhiều quá đấy! Phải trả cho chúng ít hơn!"

"Đức Chúa Trời ơi! Cần bao nhiêu cũng phải trả. Tôi cần phải có thủy thủ và pháo thủ." Anh đấm xuống mặt bàn ở cabin lớn.

"Nếu không làm sao chúng ta có thể về nước được?"

Sau đó anh đã thuyết phục được họ để cho anh lấy đủ tiền. Anh cảm thấy bực mình vì họ đã làm anh mất bình tĩnh với các chuyện cãi nhau vụn vặt. Ngày hôm sau anh đã cho họ lên thuyền trở về Yedo, lấy ra một phần mười toàn bộ chỗ tiền để cho họ chia nhau gọi là truy lĩnh, chỗ tiền còn lại được giữ ở trên thuyền.

"Làm sao chúng tôi biết được ở đây thì an toàn?" Jan Roper cau có hỏi.

"Thế thì ông ở lại mà canh giữ!"

Nhưng trong bọn họ chẳng ai muốn ở lại trên thuyền. Vinck đồng ý đi với anh.

"Tại sao lại hắn, ông hoa tiêu?" Van Nekk hỏi.

"Vì ông ta là thủy thủ và tôi cần được sự giúp đỡ."

Blackthorne mừng không còn phải trông thấy họ nữa. Ra tới biển khơi, anh bắt đầu huấn luyện Vinck

làm cho hắn theo cung cách người Nhật. Vinck kiên nhẫn chịu đựng việc đó, hắn tin ở Blackthorne vì đã nhiều năm cùng đi biển với anh nên biết rõ bản lĩnh của anh.

"Ông hoa tiêu, vì ông tôi sẽ tắm rửa hàng ngày nhưng tôi thà chịu trời đánh thánh vật chứ tôi không có dùng cái bộ đồ ngủ kinh tởm ấy đâu!"

Được mười ngày thì Vinck đã vui vẻ quàng dây rọi thăm dò độ sâu, mình trần trùng trục, bụng thắt cái thắt lưng da to bản, dao găm trong bao cài ở phía sau và một khẩu súng ngắn của Blackthorne trao cho nhét kín trong chiếc áo sơmi rách nhưng sạch sẽ.

"Chúng ta không phải đi đến lâu đài, có phải không ông hoa tiêu?"

"Không."

"Trời đất ơi... tôi không muốn đến gần cái nơi chết tiệt ấy!"

Trời đẹp, mặt trời lên cao tỏa sáng lung linh trên mặt biển lặng. Các tay chèo vẫn khỏe và kỷ luật.

"Vinck... chỗ phục kích ở chỗ kia kìa!"

"Trời đất ơi, hãy nhìn những bãi cạn kìa!"

Blackthorne đã kể cho Vinck nghe về cuộc thoát hiểm gay go của anh, những ngọn lửa tín hiệu trên các tường thành, những đống xác chết trên bờ, chiến thuyền địch xông tới anh.

"A! Anjin-san." Yabu tới chỗ họ.

"Tốt, neh?" Lão trỏ cảnh tàn phá.

"Không tốt, Yabu Sama."

"Đó là kẻ thù, neh?"

"Dân chúng không phải là kẻ thù. Chỉ có Ishido và Samurai là kẻ thù, neh?"

"Lâu đài là kẻ thù." Yabu đáp, phản ánh nỗi lo ngại của lão và của mọi người trên thuyền.

"Ở đây mọi thứ đều là kẻ thù."

Blackthorne nhìn theo Yabu đi ra phía mũi thuyền, gió thổi phần phật chiếc kimono trên thân hình chắc nịch của lão.

Vinck hạ thấp giọng:

"Tôi muốn giết cái thằng chó đẻ này, ông hoa tiêu ạ."

"Phải. Tôi cũng không quên chuyện Pieterzoon đâu, đừng lo."

"Tôi cũng thế. Có Chúa Trời chứng giám! Ông nói được tiếng của chúng, tôi phục quá. Nó nói gì thế?"

"Nó chỉ tỏ ra lễ phép thế thôi."

"Kế hoạch là thế nào?"

"Chúng ta cập bến và đợi. Nó sẽ đi khoảng một hai ngày còn chúng ta thì nằm im đợi. Toranaga có nói ông ta đã gửi thư xin giấy thông hành mà chúng ta cần, nhưng dù thế, chúng ta vẫn cứ phải nằm im ở trên thuyền." Blackthorne quan sát tàu bè đi lại và mặt nước nhưng không thấy có gì nguy hiểm. Nhưng anh vẫn bảo Vinck.

"Tốt hơn cả là cứ dò độ sâu đi, để đề phòng bất trắc."

"Vâng."

Yabu chăm chú nhìn Vinck thả dây rọi một lát rồi lững thững đi lại chỗ Blackthorne.

"Anjin-san, có lẽ ông nên lấy chiếc galleon mà đi tới Nagasaki thì hơn. Đừng đợi, được không?"

"Được thôi", Blackthorne nhũn nhặn nói, không đớp mồi nhử.

Yabu cười:

"Tôi rất thích ông, Anjin-san! Nhưng xin lỗi ông mà một mình thì chết sớm thôi. Nagasaki là nơi không tốt cho ông."

"Osaka cũng không tốt... đâu đâu cũng không tốt!"

"Karma" Yabu lại mỉm cười. Blackthorne làm ra bộ cũng vui vẻ.

Hai người đã nhiều lần có những cuộc trò chuyện kiểu đó trong suốt cuộc hành trình. Blackthorne đã biết được nhiều về Yabu. Anh càng thêm căm ghét lão, càng không tin lão, càng kính trọng lão và biết rằng karma của anh và của lão mắc míu với nhau.

"Anjin-san, Yabu-san đúng", Uraga có lần nói.

"Đại nhân có thể che chở cho ông ở Nagasaki, nhưng tôi thì không làm được."

"Vì người bác của ông là Đại nhân Harima ư?"

"Vâng. Có lẽ tôi đã bị đặt ra ngoài vòng pháp luật rồi, neh? Bác tôi là người Cơ đốc giáo... tuy tôi cho rằng ông ta chỉ là Cơ đốc giáo gạo."

"Thế nghĩa là thế nào?"

"Nagasaki là lãnh địa của ông ấy. Nagasaki có một cảng lớn trên bờ biển Kyushu nhưng không phải loại cảng tốt nhất. Cho nên ông ta hiểu ra ngay, neh? Ông ta trở thành tín đồ Cơ đốc giáo và ra lệnh cho tất cả các chư hầu của ông ta phải trở thành tín đồ Cơ đốc giáo, ra lệnh cho tôi theo Cơ đốc giáo và vào trường Dòng rồi nhờ tôi đi làm một trong những phái viên Cơ đốc giáo sang yết kiến Giáo hoàng. Bác tôi cấp đất cho các tu sĩ dòng Temple và không biết ông nói như thế nào nhỉ... ve vãn, nịnh bợ họ. Nhưng trong thâm tâm ông ta vẫn chỉ là người Nhật."

"Các tu sĩ dòng Temple có biết những điều ông nghĩ không?"

"Tất nhiên là biết."

"Họ có tin vào các tín đồ Cơ đốc giáo gạo không?"

"Họ không nói cho những người cải đạo chúng tôi biết họ thực sự tin cái gì, thưa Anjin-san. Và phần nhiều họ cũng chẳng nói cho nhau biết nữa kia. Họ được huấn luyện để giữ bí mật, sử dụng bí mật, đón nhận bí mật, nhưng không bao giờ tiết lộ bí mật. Về mặt này thì họ rất Nhật Bản."

"Uraga-san, ông nên ở lại Osaka thì hơn."

"Xin lỗi Đại nhân, tôi là chư hầu của Đại nhân. Nếu Đại nhân đi Nagasaki, tôi cũng đi."

Blackthorne biết rằng Uraga đã trở thành một trợ thủ vô giá. Hắn đã tiết lộ nhiều bí mật của dòng Temple : họ thương lượng buôn bán như thế nào, tại sao và lúc nào, những hoạt động nội bộ của họ và những mưu đồ quốc tế không thể tưởng tượng nổi của họ. Và Uraga cũng cho anh biết rất nhiều về Harima và Kiyama, các Daimyo Cơ đốc giáo suy nghĩ như thế nào và tại sao có thể họ sẽ đứng về phe Ishido. Lạy chúa, giờ đây ta đã biết được nhiều điều thật sự là vô giá ở London, anh nghĩ, và vẫn còn biết bao điều cần biết. Làm thế nào có thể truyền về nước những hiểu biết này? Chẳng hạn về việc buôn bán của Trung Hoa, chỉ riêng buôn bán lụa với Nhật Bản thôi, cũng giá trị hàng chục triệu bảng vàng trong một năm và ngay lúc này đây, dòng Temple có một tu sĩ công khai của họ tại triều đình Thiên Hoàng Trung Hoa ở Bắc Kinh, được phong tước, và là một người tin cẩn của triều đình, nói tiếng Trung Hoa rất giỏi. Giá mà ta gửi được một bức thư... giá mà ta có được một phái viên.

Đáp lại tất cả những thông tin nhận được, Blách.Thon bắt đầu dạy Uraga về hàng hải, về sự phân biệt lớn trong tôn giáo và về nghị viện. Anh cũng dạy hắn và Yabu cách bắn súng. Cả hai đều là những học trò giỏi. Uraga là người tốt, anh nghĩ, không có vấn đề gì cả. Trừ có điều hắn xấu hổ vì không có cái đuôi sam của Samurai. Nhưng tóc sẽ mọc nhanh thôi.

Có tiếng kêu báo hiệu của người gác đằng lái.

"Anjin-san!" Viên thuyền trưởng Nhật Bản trỏ về phía trước, một chiếc xuồng lịch sự hai mươi người chèo đang tới gần ở mạn bên phải. Ở cột buồm chính lá cờ hiệu của Ishido. Bên cạnh là cờ hiệu của Hội đồng Nhiếp chính, đúng là cờ hiệu mà Nebara Jozen cùng người của hắn đã giương lên khi đến Anjiro, đến nơi chúng bị giết chết.

"Ai thế?" Blackthorne hỏi, anh cảm thấy mọi người trên tàu đều căng thẳng, mọi con mắt đều căng ra nhìn ra xa.

"Xin lỗi, tôi chưa nhìn rõ", viên thuyền trưởng nói.

"Yabu-san?"

Yabu nhún vai.

"Một quan chức nào đó."

Chiếc xuồng đến gần hơn, Blackthorne trông thấy một người đứng tuổi ngồi dưới một cái trướng ở đuôi xuồng, mặc lễ phục sang trọng với chiếc áo choàng bên ngoài vai như hai cái cánh. Không đeo kiếm. Vây quanh hắn là đám Samurai Áo Xám của Ishido.

Người chỉ huy trống ra lệnh ngừng trống để chiếc xuồng áp sát mạn thuyền. Một số người chạy tới đỡ viên quan lên thuyền. Một hoa tiêu Nhật Bản nhảy lên theo và sau nhiều lần chèo đi chèo lại, anh ta chính thức đảm nhiệm việc điều khiển chiếc galleon.

Yabu và viên quan chào nhau rất trịnh trọng và nghi thức. Cuối cùng, họ ngồi đệm theo ngôi thứ chênh lệch nhau, viên quan chiếm chỗ thuận lợi nhất ở phía lái. Các Samurai của Yabu và bọn Áo Xám ngồi xếp bằng hoặc quì trên sàn thuyền vây quanh hai người ở những vị trí thấp kém hơn.

"Hội đồng chào mừng ngài, thưa ngài Kasigi Yabu, nhân danh Đức Thiên Hoàng", viên quan nói. Ông ta thấp lùn, nhưng to bè bè, có phần nào suy nhược, ông ta là cố vấn cao cấp của các Nhiếp chính về lễ tân và cũng có phẩm tước của triều đình. Tên ông ta là Ogaki Takamoto hoàng thân hàng thứ bảy và chức vụ của ông ta là làm một trong những người trung gian liên lạc giữa triều đình của Thiên Hoàng và các Nhiếp chính. Răng ông ta nhuộm đen theo tập quán ưa thích hàng bao thế kỷ nay của các triều thần của nhà vua.

"Xin cảm tạ Hoàng thân Ogaki . Được nhân danh Đại nhân Toranaga tới đây quả là một đặc ân", Yabu nói, rất cảm kích trước vinh dự lớn của lão.

"Vâng, tôi tin chắc là như vậy. Tất nhiên, Đại nhân tới đây cũng còn nhân danh cá nhân Đại nhân nữa, neh?" Ogaki lạnh nhạt nói.

"Tất nhiên", Yabu đáp.

"Khi nào Đại nhân Toranaga tới? Xin thứ lỗi, nhưng tai phun đã làm tôi chậm trễ mất năm ngày và từ khi lên đường, tôi không được tin tức gì cả."

"À vâng, tai phun. Vâng. Hội đồng rất vui mừng được biết trận bão đã không gây gì cho Đại nhân." Ogaki húng hắng ho.

"Còn về Chúa công của Đại nhân, tôi lấy làm tiếc xin báo rằng ông ấy thậm chí cũng chưa tới được Odaoara. Đã có nhiều lần trì hoãn bất tận, lại thêm đau ốm nữa. Thật đáng tiếc, neh?"

"Ồ! vâng, rất... tôi tin là không có gì nghiêm trọng chứ?" Yabu hỏi nhanh, hết sức mong là mình được biết bí mật của Toranaga.

"Không, may mắn là không có gì nghiêm trọng cả", lại tiếng ho khan.

"Đại nhân Ishido hiểu rằng Chúa công của Đại nhân sẽ tới Odaoara ngày mai."

Yabu tỏ ra ngạc nhiên một cách đúng mực.

"Khi tôi lên đường, cách đây hai mươi mốt ngày, mọi việc đã chuẩn bị xong xuôi để Đại nhân Toranaga đi ngay, nhưng Đại nhân Hiromatsu lại ốm. Tôi biết Đại nhân Toranaga hết sức lo lắng nhưng rất nóng lòng muốn lên đường ngay... cũng như tôi rất nóng lòng bắt tay chuẩn bị mọi thứ đón tiếp Đại nhân tới đây."

"Mọi thứ đã được chuẩn bị xong xuôi rồi." Viên quan nói.

"Tất nhiên Hội đồng sẽ không phản đối nếu tôi xin kiểm tra mọi sự sắp xếp, neh?" Yabu tỏ ra cởi mở.

"Điều cốt yếu là nghi lễ phải xứng đáng với Hội đồng và với dịp này, neh?"

"Xứng đáng với đức Thiên Hoàng. Đây là Thiên Hoàng triệu tập."

"Tất nhiên, nhưng..." Cảm giác khoan khoái của Yabu tắt ngấm.

"Hoàng thân muốn tôi... muốn nói là đức Thiên Hoàng sẽ có mặt?"

"Thiên Hoàng đã chấp nhận thỉnh cầu của các Nhiếp chính là sẽ đích thân nhận sự thần phục của Hội

đồng mới, của tất cả các Daimyo chủ yếu, kể cả Đại nhân Toranaga cùng gia đình Và chư hầu của Đại nhân. Các cố vấn cao cấp của Thiên Hoàng đã được yêu cầu chọn một ngày lành cho một... một buổi lễ như thế. Đó là ngày hai mươi hai của tháng này, năm thứ năm của kỷ nguyên Kêichô."

Yabu kinh ngạc.

"Mười chín ngày nữa?"

"Đúng ngọ." Ogaki kiểu cách lấy một chiếc mùi xoa giấu trong ống tay áo và hỉ mũi.

"Xin lỗi Đại nhân. Vâng, đúng giờ ngọ, giờ đại cát. Đại nhân Toranaga đã được sứ giả của Thiên Hoàng thông báo cho biết cách đây mười bốn ngày. Sự kính cẩn vâng lệnh ngay tức khắp của Đại nhân đã tới các Nhiếp chính cách đây ba ngày." Ogaki lấy ra một cuộn giấy nhỏ.

"Đây là giấy mời Đại nhân Kasigi Yabu tới dự lễ."

Yabu mất tinh thần khi nhìn thấy dấu ấn hình hoa cúc mười sáu cánh của Thiên Hoàng và lão biết rằng không một ai, ngay cả Toranaga có thể khước từ một lệnh triệu tập như thế. Khước từ sẽ là một sự lăng nhục không thể hình dung nổi đối với Thiên Hoàng, một sự nổi loạn công khai và do tất cả đất đai đều thuộc quyền Thiên Hoàng đang trị vì sẽ dẫn đến việc tước bỏ ngay tức khắc các đất đai, cộng thêm lệnh của Thiên Hoàng phải seppuku ngay lập

tức, do các Nhiếp chính ban ra nhân danh Thiên Hoàng, và cũng được đóng dấu Đại ấn. Một lời mời như thế là tuyệt đối và phải được tuân theo.

Yabu cuồng cuồng cố lấy lại bình tĩnh.

"Xin lỗi, Đại nhân không được khỏe ư?" Ogaki sốt sắng hỏi.

"Xin lỗi", Yabu lắp bắp,

"Nhưng trong những giấc mơ ngông cuồng nhất... không ai lại có thể tưởng tượng được đức Thiên Hoàng sẽ... sẽ ban cho chúng tôi một vinh dự lớn như thế, neh?"

"Đúng thế, ồ vâng, thật là phi thường!"

"Kỳ lạ…là đức Thiên Hoàng lại... lại dự kiến rời Kyoto và tới Osaka."

"Đúng thế. Dù vậy, ngày hai mươi hai này, Thiên Hoàng và Nghị trượng Thiên tử sẽ tới đây."

Nghị trượng Thiên tử - không có những cái này thì sự lên ngôi sẽ không có giá trị - là ba báu vật được coi là của Trời cho, và được mọi người tin rằng chúng đã được thần Ninigi nô Mikoto đem xuống trần đích thân truyền lại cho người cháu gái của thần Jimmu Tenno, vị Thiên Hoàng người trần đầu tiên rồi Jimmu Tenno lại truyền cho người kế vị mình, cứ thế cho đến người trị vì hiện nay là Thiên Hoàng Gô Nigô. Đó là: Thanh Gươm, Viên Ngọc và Chiếc Gương. Gươm thần và Ngọc thần luôn luôn đi theo Thiên Hoàng với tất cả nghi tiết trọng thể mỗi khi Thiên Hoàng phải ngủ qua đêm ngoài cung điện. Chiếc Gương được cất trong thâm cung của Ngôi đền Shinto lớn ở Ixê. Gươm, Ngọc và Gương là thuộc sở hữu của Thiên Hoàng. Đó là những biểu tượng thiêng liêng của uy quyền chính thống, của dòng dõi thánh thần của nhà vua và khi nhà vua di chuyển, ngai vàng thiêng liêng cũng di chuyển theo. Như vậy mọi quyền lực đi theo cùng với Thiên Hoàng.

Yabu cất giọng khàn khàn:

"Thật không thể nào tin được mọi công việc chuẩn bị đón tiếp Thiên Hoàng lại có thể xong kịp được."

"Ồ, Đại nhân Tướng quân Ishido, nhân danh các Nhiếp chính, đã kiến nghị với Thiên Hoàng ngay khi Đại nhân được tin từ Đại nhân Zataki ở Yokose là Đại nhân Toranaga đã đồng ý - cũng thật đáng kinh ngạc - sẽ tới Osaka cúi chào chấp nhận sự việc không thể tránh khỏi. Chính vinh dự lớn của Đại nhân Toranaga đem lại cho các Nhiếp chính đã khiến các Nhiếp chính ngỏ ý thỉnh cầu Thiên Hoàng ban ơn tới diện điện trong buổi lễ này." Lại tiếng ho khan.

"Xin lỗi Đại nhân, có lẽ Đại nhân sẽ trao cho tôi lời nhận chính thức bằng văn bản ngay khi nào thuận tiện chứ?"

"Tôi có thể viết ngay được không?" Yabu hỏi, và cảm thấy người bủn rủn.

"Tôi tin chắc rằng các Nhiếp chính sẽ rất cảm kích."

Yabu yếu ớt sai người đi lấy giấy. Mấy chữ

"Mười chín" cứ đập thình thình trong đầu óc lão. Mười chín ngày! Toranaga chỉ có thể trì hoãn được mười chín ngày rồi sẽ phải tới đây. Ta có đủ thời gian để đi Nagasaki rồi yên ổn trở về Osaka nhưng không có đủ thời gian để tung ra cuộc tiến công trên biển vào Black Ship, đoạt lấy nó, tức là không có đủ thời gian để gây sức ép với Harima, Kiyama hay Onoshi hay các tu sĩ Cơ đốc giáo, do đó không có đủ thời gian để tiến hành

"Bầu trời đỏ thắm", do đó toàn bộ kế hoạch của Toranaga lại chỉ là một ảo vọng nữa mà thôi... Ôi, ôi, ôi!

Toranaga đã thất bại. Lẽ ra ta phải biết là hắn sẽ thất bại. Câu trả lời cho cái thế lưỡng nan của ta là rõ ràng: hoặc ta cứ mù quáng tin ở Toranaga và luồn ra khỏi cái lưới này rồi giúp tên Anjin-san như đã hoạch định, kiếm người cho nó để chiếm lấy Black Ship nhanh hơn nữa, hoặc là ta phải tới gặp Ishido nói hết mọi điều ta biết và tìm cách mặc cả để giữ lấy cái mạng ta và Izu.

Chọn đường nào?

Giấy, bút và mực đã được đem tới. Yabu gạt nỗi lo sợ sang một bên và tập trung vào viết thư phúc đáp thật hay, thật đẹp. Phúc đáp lời mời của đấng chí tôn với một đầu óc lộn xộn là không thể được. Viết xong thư lão đã đi đến một quyết định khẩn cấp: sẽ hoàn toàn hành động theo lời khuyên của Yuriko. Sức nặng đè trĩu lên cái wa của lão bỗng biến mất và lão cảm thấy nhẹ nhõm, trong sạch. Lão ký tên mình một cách hoa mỹ kiêu kỳ.

Làm thế nào để trở thành chư hầu tốt nhất của Toranaga? Rất đơn giản: trừ khử Ishido khỏi cõi đời này.

Làm thế nào để thực hiện được việc đó mà vẫn còn đủ thời gian để tẩu thoát?

Lão bỗng nghe thấy Ogaki nói:

"Đại nhân được mời ngày mai tới dự buổi tiếp khách trọng thể của Đại nhân Ishido để mừng sinh nhật phu nhân Ochiba!"

*

* *

Vẫn còn mặc quần áo đi đường, Mariko ôm hôn Kiri trước rồi đến phu nhân Sazuko, ngắm nghía khen ngợi đứa bé rồi lại ôm lấy Kiri lần nữa. Các thị tỳ rối rít, ồn ào chạy chung quanh họ, đem trà, và sake lại, bưng các khay đi, vội vã chạy ra chạy vào đem đệm, đem cỏ thơm tới, đóng mở các shoji nhìn xuống vườn của nơi họ ở trong lâu đài Osaka, phe phẩy quạt, trò chuyện líu lo và cả khóc nữa.

Cuối cùng Kiri vỗ tay một tiếng cho các thị tỳ lui rồi nặng nề tìm chiếc đệm đặc biệt của mình, lòng tràn ngập vui sướng và kích động. Mặt bà đỏ bừng bừng. Mariko và phu nhân Sazuko vội vã quạt cho bà và chăm sóc bà và chỉ sau ba chén sake lớn, bà mới lấy lại được hơi thở.

"Ồ, dễ chịu rồi", bà nói.

"Vâng, cám ơn em. Vâng, cho tôi xin thêm ít sake nữa! Ôi, Mariko chan, có thật phu nhân đấy không?"

"Em đây, em đây mà. Thật mà, Kiri-san."

Sazuko trông trẻ hơn tuổi mười bảy của mình nhiều, nói.

"Ôi, chúng tôi nghe những tin đồn, Mariko chan." Kiri xen.ngang.

"Ôi, có biết bao nhiêu điều tôi muốn biết, tôi cảm thấy như muốn xỉu."

"Ôi, tội nghiệp Kiri-san, phu nhân uống thêm chút sake nữa." Sazuko ái ngại nói.

"Có lẽ phu nhân nên nới lỏng bớt obi ra và…"

"Thôi bây giờ tôi hoàn toàn dễ chịu rồi! Đừng lo cuống lên thế, em!" Kiri thở ra và khoanh tay trên

cái bụng đồ sộ của mình.
"Ôi Mariko-san, thật sung sướng lại được thấy một gương mặt thân ái từ bên ngoài lâu đài Osaka vào đây."
"Đúng thế", Sazuko họa theo, nép sát vào người Mariko và nói liền một thôi một hồi.
"Mỗi khi chúng tôi ra khỏi cổng là bọn Áo Xám xúm xít vây quanh như thể chúng ta là những con ong chúa ấy. Chúng tôi không được rời khỏi lâu đài, trừ khi có phép của Hội đồng... các phu nhân khác cũng thế, kể cả phu nhân của Đại nhân Kiyama. Còn Hội đồng thì hầu như chẳng bao giờ họp cả và họ cứ ngắc nga ngắc ngư với nhau cho nên chẳng bao giờ được phép cả và ông thầy thuốc vẫn bảo là tôi chưa đi xe được nhưng tôi khỏe, đứa bé cũng khỏe và... nhưng trước hết phu nhân hãy kể cho chúng tôi..."
Kiri ngắt lời Sazuko:
"Trước hết hãy cho chúng tôi biết Chúa công thế nào."
Cô gái cười, sự liến láu không hề giảm,
"Thì tôi cũng đang định hỏi thế, Kiri-san!"
Mariko trả lời như Toranaga đã dặn:
"Đại nhân vẫn làm theo đường lối của mình... Đại nhân tin tưởng và hài lòng về quyết định của mình." Nàng đã tập dượt nhiều lần trong thời gian đi đường. Nhưng dù thế, vẻ u sầu nặng nề nàng gây ra hầu như khiến nàng muốn nói buột ra sự thật.
"Xin lỗi", nàng nói.
"Ôi!" Sazuko cố gắng không để lộ ra sự sợ hãi trong giọng nói.
Kiri nhấc mình ngồi lại cho thoải mái hơn.
"Karma là karma, neh?"
"Vậy… vậy là không thay đổi gì cả... không có hi vọng gì cả ư?" Sazuko hỏi.
Kiri vuốt ve bàn tay cô gái.
"Hãy tin rằng karma là karma, em ạ, và Đại nhân Toranaga là người sống trên đời này vĩ đại nhất, khôn ngoan nhất. Thế là đủ, còn lại chỉ là ảo tưởng thôi. Mariko chan, phu nhân có thứ gì cho tôi không?"
"Ồ, xin lỗi. Có đây ạ", Mariko lấy trong ống tay áo ra ba cuộn giấy.
"Hai cho phu nhân Kiri chan, một của Chúa thượng, một của Đại nhân Hiromatsu . Còn đây là của Chúa thượng gửi cho phu nhân Sazuko nhưng Đại nhân sai tôi nói lại với phu nhân rằng Đại nhân rất nhớ phu nhân và muốn được xem mặt cháu bé. Đại nhân bắt tôi nhớ để nói lại với phu nhân ba lần. Đại nhân rất nhớ phu nhân và rất muốn được xem mặt cháu bé. Đại nhân rất nhớ phu nhân và..."
Nước mắt chảy ròng ròng trên má cô gái. Cô ấp úng xin lỗi rồi chạy ra khỏi phòng, tay ôm chặt cuộn giấy.
"Tội nghiệp cô bé. Sống ở đây thật là cực cho cô ấy", Kiri không bẻ vỡ dấu ấn các cuộn giấy của mình.
"Phu nhân biết là đức Thiên Hoàng sẽ có mặt chứ?"
"Dạ, có biết." Mariko cũng lộ vẻ nghiêm trọng.
"Một liên lạc của Đại nhân Toranaga đã đuổi kịp tôi cách đây một tuần. Thư không nói chi tiết gì khác ngoài chi tiết đó và có ghi rõ ngày Đại nhân sẽ tới đây. Phu nhân có được tin gì của Đại nhân không?"
"Không được tin trực tiếp... không có gì riêng cả... Đến nay đã một tháng rồi. Đại nhân thế nào.. Thật sự ấy."
"Tin tưởng." Nàng nhấm nháp một ít sake."Ồ xin phép mời phu nhân uống thêm ít sake nữa."
"Cảm ơn phu nhân."

"Mười chín ngày không phải là nhiều, có phải không Kiri chan?"

"Đủ thời gian để về đi Yedo rồi trở lại đây nếu đi gấp, đủ thời gian để sống cả một cuộc đời nếu ta muốn, thừa thời gian để đánh một trận hoặc mất cả một vương quốc...đủ thời gian cho hàng triệu công việc, nhưng không đủ thời gian để ăn tất cả những món ngon hiếm hay uống hết tất cả sake..." Kiri khẽ mỉm cười,

"Chắc chắn là trong hai mươi ngày tới, tôi sẽ không có kiêng khem ăn uống giữ gìn gì nữa. Tôi..." Bà dừng lại."Ồ xin lỗi, tôi cứ bô bô mãi mà phu nhân thì chưa thay quần áo, chưa tắm rửa. Sau này ta còn khối thời gian để trò chuyện."

"Ồ xin phu nhân đừng phiền lòng tôi không mệt."

"Nhưng nhất định là phải mệt chứ. Phu nhân nghỉ lại ở nhà phu nhân chứ."

"Vâng. Đó là nơi giấy thông hành của Đại nhân Ishido cho phép tôi tới." Mariko cười gượng.

"Ông ta tiếp đón với những lời hoa mỹ."

Kiri cau mày.

"Tôi không tin ông ta sẽ được tiếp đón tử tế cả ở địa ngục."

"Ồ xin lỗi, bây giờ thế nào?"

"Chẳng có gì khác trước, tôi biết chính ông ta đã hạ lệnh giết và tra tấn Đại nhân Sugiyama tuy tôi không có bằng chứng gì cả. Tuần trước một nàng hầu của Đại nhân Ôđa đã tìm cách lẻn ra ngoài cùng với con cái cải trang làm người quét đường. Lính gác đã bắn chết họ

"Vì nhầm lẫn."

"Khủng khiếp quá!"

"Tất nhiên là lại ra sức

"Xin lỗi"! Ishido rêu rao rằng an toàn là quan trọng hơn hết. Ông ta đã bịa đặt ra là có một vụ mưu sát Thế tử để lấy đó làm cái cớ..."

"Tại sao các bà phu nhân không công khai rời khỏi đây?"

"Hội đồng Nhiếp chính đã ra lệnh cho các bà vợ và các gia đình đợi chồng mình quay trở lại đây để dự Lễ. Đại nhân Tướng quân cảm thấy mình

"Chịu trách nhiệm nặng nề về sự an toàn của họ cho nên không dám để họ đi lung tung." Lâu đài đã bịt chặt, kín hơn cả một con sò."

"Kiri-san, bên ngoài cũng vậy. Trên con đường Tokaido có nhiều hàng rào chắn đường hơn trước và lực lượng an ninh Ishido rất mạnh trong vòng năm mươi ri. Khắp nơi khắp chốn đều có những đội tuần tiễu."

"Ai cũng sợ ông ta, trừ chúng tôi và một số Samurai của chúng tôi, vả lại chúng tôi cũng chẳng còn khả năng gây rắc rối gì được cho ông ta nữa, không hơn gì cái mụn ghẻ trên mông đít con rồng."

"Kể cả các thầy thuốc?"

"Kể cả họ. Phải, họ vẫn khuyên chúng tôi không nên đi xa, ngay cả khi được phép, mà phép thì không đời nào có được."

"Phu nhân Sazuko có khỏe không... đứa bé có khỏe không, Kiri-san?"

"Khỏe cả, rồi phu nhân sẽ tự mình thấy thôi. Và tôi cũng khỏe." Kiri thở dài, lúc này sự căng thẳng lộ rõ, và Mariko nhận ra trong tóc bà có nhiều tóc xám hơn trước.

"Chẳng có gì thay đổi kể từ khi tôi viết thư cho Đại nhân Toranaga tại Anjiro. Chúng tôi là những con tin và vẫn sẽ là những con tin cùng với những người khác cho đến cái Ngày ấy. Khi đó sẽ có giải quyết."

"Bây giờ đức Thiên Hoàng sẽ tới... như thế là mọi chuyện đã dứt khoát, neh?"

"Phải. Có vẻ như thế. Thôi. Mariko-san, đi nghỉ đi, nhưng tối nay ăn cơm với chúng tôi nhé. Rồi chúng ta sẽ nói chuyện, neh? Ồ, nhân tiện, có một tin cho phu nhân. Cái anh chàng Hatamoto man di trứ

danh của phu nhân - cầu Trời Phật ban phước cho anh ta đã cứu Chúa công chúng ta, chúng tôi đã được biết tin về việc đó - anh ta đã cập bến an toàn sáng nay, với Kasigi Yabu-san."

"Ồ! Tôi đã rất lo cho họ. Họ lên đường trước tôi một ngày, theo đường biển. Chúng tôi cũng đã gặp bão ở Nagoya nhưng không đến nỗi tệ hại lắm. Tôi sợ ngoài biển... Ôi, thật là mừng."

"Ở đây cũng không tệ hại lắm trừ hỏa hoạn. Mấy nghìn ngôi nhà bị cháy nhưng chỉ có hai nghìn người chết thôi. Hôm nay chúng tôi nghe nói sức bão mạnh nhất là ở Kyushu, trên bờ biển phía Đông, và một phần Sikoku. Hàng vạn người chết, chưa ai biết được toàn bộ sự thiệt hại ra sao."

"Thế còn mùa màng thế nào?" Mariko hỏi ngay.

"Phần lớn đổ rạp cả... hết ruộng này đến ruộng khác. Nông dân hi vọng lúa sẽ hồi lại, nhưng biết thế nào được? Nếu ở Kuanto không có thiệt hại gì trong mùa màng này thì lúa ở đấy có thể sẽ phải tiếp tế cho cả nước năm nay và sang năm."

"Nếu Đại nhân Toranaga kiểm soát được vụ thu hoạch đó thì tốt hơn Ishido nhiều, neh?"

"Phải. Nhưng, xin lỗi, mười chín ngày thì không đủ thời gian thu hoạch vụ này, dù có cầu nguyện đến bao nhiêu đi nữa."

Mariko uống nết chỗ sake.

"Vâng."

Kiri nói:

"Nếu thuyền của họ rời bến trước phu nhân, thì hẳn phu nhân đã phải đi rất nhanh."

"Tôi nghĩ là không nên nhẩn nha quá dọc đường thưa Kiri chan. Đi đường xa đối với tôi chẳng thú vị gì."

"Thế còn Buntaro-san? Ông ấy bình an chứ?"

"Vâng. Phu quân tôi đảm trách Mishima và toàn bộ bờ cõi lúc này. Trước khi tới đây, tôi có gặp phu quân tôi trong chốc lát. Phu nhân có biết Kisigi Yabu-san nghỉ ở đâu không? Tôi có một bức thư trao cho ông ta."

"Ở một nhà khách. Tôi sẽ hỏi và cho người báo cho phu nhân biết ngay." Kiri nhận thêm một chén rượu nữa.

"Cảm ơn Mariko-san. Tôi nghe nói Anjin-san vẫn ở trên galleon."

"Thưa Kiri-san, ông ta là một con người rất đáng chú ý. Ông ta đã trở nên rất hữu ích đối với Chúa công chúng ta."

"Tôi có nghe nói. Tôi muốn biết mọi chuyện về ông ta và về trận động đất, về mọi tin tức của phu nhân. À phải, tối mai có một cuộc tiếp khách trọng thể của Đại nhân Ishido mừng sinh nhật của phu nhân Ochiba. Đương nhiên là phu nhân được mời rồi. Phu nhân Ochiba muốn xem ông ta là con người như thế nào. Phu nhân còn nhớ là Thế tử đã gặp Anjin-san một lần. Có phải khi ấy cũng là lần đầu tiên phu nhân gặp ông ta không?"

"Vâng. Tội nghiệp ông ta, thế là ông ta đã được đem ra phô bày, như một con cá voi đánh bắt được phải không?"

"Phải", Kiri bình thản nói thêm.

"Cùng với tất cả chúng tôi. Chúng tôi cũng đều là những kẻ bị bắt. Mariko chan ạ, dù muốn hay không muốn."

*

Uraga len lén vội vã đi theo con đường xuôi xuống bờ biển. Đêm tối đen, bầu trời sáng sao, không khí dễ chịu. Hắn mặc một chiếc áo thụng lòe xòe màu da cam của sư Phật giáo, đội chiếc mũ cố hữu của hắn và đi dép rơm rẻ tiền. Sau lưng hắn là các nhà kho và trụ sở cao, to lù lù, na ná kiểu Châu Âu của Hội truyền giáo dòng Temple. Hắn rẽ vào một góc đường vào rảo bước nhanh hơn. Người đi lại thưa thớt. Một đại đội Áo Xám cầm đuốc đi tuần trên bờ biển. Uraga đi chậm lại khi hắn lễ phép qua

mặt họ nhưng vẫn giữ thái độ kiêu kỳ của một nhà sư. Đám Samurai hầu như không để ý gì đến hắn.

Hắn xăm xăm đi dọc bờ biển không hề nhầm lẫn, qua những chiếc thuyền đánh cá đã kéo lên bờ, gió nhẹ thổi nặng mùi của biển và của bờ biển. Lúc này nước triều đang rút. Rải rác trên vịnh và trên các ô cát là những người đánh cá đêm, trông như con đom đóm, đánh bắt cá bằng những ngọn mác, một tay cầm đuốc. Đằng xa, khoảng hai trăm bước về phía trước mặt là các bến, các kè, bám đầy hà. Neo ở một bến là một chiếc thuyền con của tu sĩ dòng Temple; trên thuyền phấp phới cờ của Portugal và của Hội thánh dòng Temple, nhiều đuốc và có những tên Áo Xám đứng ở gần cầu tàu. Uraga đổi hướng để lánh chiếc thuyền, quay về phía thành phố, đi qua mấy khối nhà rồi băng qua Phố Mười chín, ngoặt vào những đường đi chằng chịt rồi lại ra tới đường lớn dọc theo các bến tàu.

"Ai? Đứng lại!"

Tiếng hô phát ra từ trong bóng tối. Uraga hốt hoảng dừng lại. Những tên Áo Xám tiến ra chỗ sáng, vây quanh hắn.

"Sư ông đi đâu?"

"Tôi đến phía Đông thành phố", Uraga ngập ngừng nói, mồm khô khốc.

"Đến chùa Nicheren của chúng tôi."

"Sư ông là người của chùa Nicheren, neh?"

Một Samurai khác nói cộc cằn.

"Tôi không theo giáo phái này. Tôi là người Phật giáo Thiền như Đại nhân Tướng quân của chúng ta."

"Thiền... à đúng, Thiền là tốt nhất", một Samurai khác nói.

"Ước gì tôi hiểu được Thiền. Quá khó đối với cái đầu này."

"Này, sư mô gì mà vã mồ hôi ra thế kia, có phải không? Sao nhà sư lại đổ mồ hôi thế?"

"Thế ông cho là sư không đổ mồ hôi?"

Và tên ấy bật cười nhưng một tên gí đuốc lại gần hơn.

"Sao lại phải đổ mồ hôi?" Tên cộc cằn nói.

"Sư mô chỉ có ngủ suốt ngày và làm tình nửa đêm với ni cô, vãi, trẻ con, chó, làm tình với nhau, với bất cứ cái gì chúng vớ được…còn thì lúc nào cũng tọng, mà làm thì chẳng làm gì cái gì hết. Sư mô toàn là bọn ăn bám, như bọ chét ấy."

"Ê, đừng đụng đến ông ta, ông ta chỉ là..."

"Này nhà sư, bỏ mũ ra xem nào."

Uraga cứng người:

"Tại sao? Và tại sao lại sỉ vả, chế nhạo một người tu hành, thờ Phật? Đức Phật không…"

Tên Samurai hùng hổ bước tới.

"Tao đã bảo là bỏ mũ ra!"

Uraga làm theo. Đầu hắn mới cạo trọc như sư và hắn thầm tạ ơn không biết kami hay ma quỷ hay ơn huệ nào của Phật đã xui giục hắn làm thêm cái việc đề phòng này cho chắc chắn, ngộ nhỡ hắn bị bắt vì tội vi phạm lệnh giới nghiêm. Tất cả các Samurai của Anjin-san đều đã được lệnh các nhà chức trách của cảng phải ở lại trên thuyền trong khi chờ đợi chỉ thị của cấp trên,

"Không có lý do gì để đối xử khiếm nhã như vậy", quyền uy bất giác của một tu sĩ dòng Temple làm hắn nổi giận.

"Thờ Phật là một cuộc đời đáng trọng và đi tu làm sư là đáng trọng và phải là cái thân phận cuooic cùng của tất cả các Samurai khi về già…Hay là các ông không biết gì cả về Bushiđô. Lễ phép của các ông đâu cả rồi?"

"Sao? Sư ông là Samurai?"

"Tất nhiên tôi là Samurai. Nếu không làm sao tôi dám nói chuyện với các Samurai về sự khiếm

nhã?" Uraga đội mũ lên đầu.
"Các ông nên đi tuần tra thì tốt hơn là chặn các nhà sư vô tội để chửi bới!" Hắn vênh mặt, kiêu ngạo bước đi, nhưng hai chân bủn rủn.
Bọn Samurai nhìn theo hắn một lát rồi một tên nhổ toẹt xuống đất.
"Sư mô!"
"Ông ta nói đúng đấy", tên Samurai chỉ huy cáu kỉnh nói.
"Lễ phép của các ông để đâu cả rồi?"
"Xin lỗi, xin ngài lượng thứ cho."
Uraga đi dọc con đường lớn, rất tự hào về bản thân mình. Đến gần galleon, hắn lại chú ý cảnh giác và dừng lại một lát ở chỗ khuất bên cạnh tòa nhà. Rồi, tự định thần lại, hắn bước ra khoảng trống rực sáng ánh đuốc.
"Chào các ông", hắn lễ phép nói với bọn Áo Xám đang đứng uể oải bên cạnh cầu tàu rồi nói thêm lời chúc phúc của đạo Phật.
"Namu Amida Butsu." Nam Mô A di đà Phật.
"Xin cảm ơn sư ông. Namu Amida Butsu." Bọn Áo Xám để cho hắn đi qua không ngăn trở. Chúng được lệnh là tên man di và tất cả các Samurai của gã đều cấm không được lên bờ, trừ Yabu và đội vệ sĩ danh dự của lão. Không ai nói gì hết về ông sư đi theo trên thuyền.
Lúc này rất mệt mỏi, Uraga đi lên boong chính.
"Uraga-san", từ sàn lái Blackthorne khẽ gọi.
"Lại đây!."
Uraga nheo mắt để thích nghi với bóng tối. Hắn nhìn thấy Blackthorne và ngửi thấy hơi người oai oai, tanh tanh và hắn biết rằng cái bóng thứ hai ở đó phải là gã man di kia, có cái tên không thể đọc nổi và cũng biết nói tiếng Portugal. Hắn đã hầu như quên mất cái mùi đó là thế nào vì đã xa lâu ngày tuy nó đã từng là một phần cuộc sống của hắn trước đây. Anjin-san là gã man di duy nhất hắn gặp mà không nồng nặc mùi hôi, đó cũng là lý do tại sao hắn có thể phục vụ ông ta.
"A, Anjin-san", hắn thì thào rồi tìm đường đi về phía Blackthorne, chào nhanh mười tên vệ sĩ rải rác quanh sàn lái.
Hắn đứng đợi ở chân cầu thang chờ Blackthorne ra hiệu cho hắn lên sàn lái.
"Công việc rất…"
"Khoan đã", Blackthorne ngăn hắn lại thật khẽ rồi trỏ
"Hãy nhìn bên kia bờ. Ở đằng kia, gần nhà kho ấy. Trông thấy hắn không? Không, xa hơn một chút về phía Bắc…đấy, bây giờ thì ông trông thấy rồi chứ?" Một bóng người khẽ chuyển động rồi lại biến vào bóng tối.
"Ai thế?"
"Tôi đã chăm chú theo dõi ông từ lúc ông đi vào con đường lớn. Hắn đã bám sát ông. Ông không nhìn thấy hắn à?"
"Không, thưa Đại nhân" Uraga đáp, linh tính lại báo cho hắn một điềm chẳng lành.
"Tôi không trông thấy ai cả. Không cảm thấy có ai theo mình."
"Hắn không đeo kiếm, cho nên hắn không phải là Samurai. Một tu sĩ dòng Temple chăng?"
"Tôi không rõ. Có lẽ không phải đâu... tôi đã hết sức cẩn thận. Xin lỗi Đại nhân vì tôi đã không nhìn thấy hắn."
"Không sao." Blackthorne liếc nhìn Vinck.
"Johann, anh xuống dưới đi. Tôi sẽ gác nết phiên gác này rồi sẽ đánh thức lúc rạng sáng. Cảm ơn anh đã đợi."
Vinck giơ tay chạm vào mái tóc xòa xuống trán rồi đi xuống. Mùi hôi ẩm cũng biến theo cùng với gã.

"Tôi đã bắt đầu lo cho ông rồi đấy", Blackthorne nói.
"Có chuyện gì xảy ra thế?"
"Thưa Anjin-san, người đưa tin của Yabu Sama chậm quá. Đây là báo cáo của tôi. Tôi đã đi với Yabu Sama và đứng đợi ở bên ngoài lâu đài từ giờ ngọ đến tận chập tối thì…"
"Suốt thời gian ấy ông làm gì? Ông hãy kể cho chính
xác."
"Chính xác ạ, thưa Đại nhân! Tôi đã chọn một chỗ kín đáo gần chợ, trông thấy được Cầu thứ nhất rồi tập trung suy tưởng... một tập quán của đòng Tên, thưa Anjin-san, nhưng không phải là nghĩ về Chúa Trời đâu; mà chỉ mỉm cười. Nhiều người qua đường đã ném tiền vào cái bát khất thực của tôi. Tôi để cho thân xác nghỉ ngơi và đầu óc nghĩ vớ vẩn, tuy tôi vẫn chăm chú, lúc nào cũng nhìn Cầu thứ nhất. Người đưa tin cửa Yabu Sama mãi đến chập tối mới ra và giả vờ cầu kinh với tôi cho đến khi không còn ai nữa ngoài hai chúng tôi. Người đưa tin thì thầm thế này:
"Yabu Sama nói rằng Đại nhân sẽ ở lại lâu
đài đêm nay và sẽ trở về sáng mai. Tối mai ở lâu đài có một buổi lễ chính thức. Anjin-san cũng sẽ được Đại nhân Ishido mời dự. Cuối cùng Đại nhân cần phải suy xét
"Bảy mươi." Uraga ngó nhìn anh.
"Gã Samurai đó nhắc lại hai lần, cho nên tôi đồ rằng đó là một mật hiệu riêng, thưa Đại nhân."
Blackthorne gật đầu nhưng không nói gì về mật hiệu đó, một trong những mật hiệu đã thỏa thuận trước giữa anh và Yabu.
"Bảy mươi" có nghĩa là tất cả các Samurai, thủy thủ và tay chèo của anh bị cấm không được rời khỏi galleon, thuyền phải sẵn sàng. Và do mọi người đều biết rõ họ đang ở trong vùng biển địch với mọi sự rối ren, nên Blackthorne hiểu rằng không phải cố gắng gì cũng có thể đưa thuyền ra khơi ngay được.
"Nói tiếp đi, Uraga-san!"
"Có thế thôi ạ, trừ một điều tôi cần báo cáo là Toda Mariko-san đã tới đây hôm nay..."
"A! Thế bà ấy... Đi đường bộ từ Yedo tới đây như thế chẳng phải là nhanh lắm sao?"
"Vâng, nhanh đấy ạ , thưa Đại nhân. Thật ra, trong khi chờ đợi, tôi đã trông thấy đoàn của phu nhân đi qua cầu. Lúc đó là buổi chiều, vào khoảng giữa giờ mùi. Ngựa đẫm mồ hôi và đầy bùn, còn các phu khiêng thì rất mệt. Yoshinaka-san dẫn đầu bọn họ."
"Có ai trông thấy ông không?"
"Không ạ. Tôi nghĩ là không ai trông thấy tôi."
"Có bao nhiêu người?"
"Khoảng hai trăm Samurai, cùng với phu và ngựa thồ hành lý. Bọn Áo Xám đi bộ, trông họ đông gấp đôi con số đó. Một con ngựa thồ có chở những lồng chim đưa thư."
"Tốt. Rồi sao?"
"Chờ dịp thuận tiện là tôi rời khỏi đó ngay…Gần trụ sở Hội truyền giáo có một cửa hàng mỳ, nhiều thương gia, buôn bán gạo, lụa và người của Hội truyền giáo thường vẫn ăn ở đó. Tôi... vào đấy, ngồi ăn và chú ý nghe ngóng. Đức cha Thanh tra lại về ở đây. Ở khu vực Osaka có thêm nhiều người cải đạo. Một buổi lễ Misa lớn đã được phép tổ chức hai mươi ngày nữa, để mừng Đại nhân Kiyama và Đại nhân Onoshi."
"Quan trọng đến thế kia à?"
"Vâng, và thật đáng ngạc nhiên là một buổi lễ như vậy lại được phép tổ chức công khai. Để mừng ngày lễ Thánh Becna. Hai mươi ngày nữa là một ngày sau buổi lễ Thần phục được đức chí tôn..."
Yabu đã kể cho Blackthorne nghe, thông qua Uraga, về Thiên Hoàng. Tin tức đã lan truyền khắp thuyền làm tăng thêm linh cảm tai họa của mọi người.
"Còn gì nữa không?"

"Ngoài chợ có nhiều tin đồn. Phần lớn là những tin đồn dữ cả. Yedoko Sama, vợ góa của Taiko, ốm nặng. Thật là không hay, thưa Anjin-san, bởi ý kiến của bà vẫn thường được mọi người nghe và bao giờ cũng tỏ ra phải chăng. Có người nói rằng Đại nhân Toranaga đã đến gần Nagoya, người khác thì lại bảo chưa đến Odaoara, cho nên chẳng ai biết thế nào mà tin. Tất cả đều nhất trí cho rằng vụ mùa năm nay sẽ ghê gớm, ở Osaka đây, như thế có nghĩa là vùng Kuanto lại càng trở nên nghiêm trọng. Đa số cho rằng nội chiến sẽ nổ ra ngay khi nào Đại nhân Toranaga chết, khi đó các Daimyo lớn đánh lẫn nhau. Giá vàng cao và lãi suất lên đến bảy mươi phần trăm..."

"Làm gì cao đến thế, chắc ông nhầm đấy", Blackthorne đứng dậy, vươn vai cho đỡ mỏi lưng rồi uể oải tựa vào mạn thuyền. Uraga và các Samurai cũng lễ phép đứng dậy cả. Chủ của họ đứng mà họ cứ ngồi là vô lễ.

"Xin Anjin-san thứ lỗi cho", Uraga nói.

"Không bao giờ dưới năm mươi phần trăm, thường là từ sáu mươi lăm đến bảy mươi, thậm chí tám mươi. Cách đây gần hai mươi năm, Đức cha Thanh tra đã kiến nghị với Đức Giáo... với Giáo hoàng cho phép chúng tôi…cho phép Hội truyền giáo cho vay lãi suất mười phần trăm. Ông ta làm thế là đúng bởi vì gợi ý của ông ta nếu được thông qua…sẽ đem lại danh giá cho Đạo và nhiều người khác sẽ cải đạo bởi vì đương nhiên là chỉ có tín đồ Cơ đốc giáo mới được vay thôi, tuy những khoản vay đó luôn luôn chỉ là những món tiền nhỏ. Ở nước Đại nhân, không lấy lãi cao như thế ư?"

"Ít khi lắm. Như thế ra cho vay nặng lãi quá. Ông có hiểu

"Nặng lãi" không?"

"Hiểu ạ. Nhưng đối với chúng tôi dưới một trăm phần trăm không phải là lãi nặng. Tôi định nói để Đại nhân biết là bây giờ gạo cũng rất đắt và đó là một điềm xấu... giá gạo tăng gấp đôi so với khi tôi ở đây cách đây mấy tuần. Đất thì rẻ. Lúc này là dịp tốt nhất để mua đất ở đây. Hay mua nhà. Trong trận tai phun và hỏa hoạn vừa rồi có lẽ có tới một vạn gia đình bị tàn phá, hai ba nghìn người chết. Tất cả có thế thôi ạ."

"Tốt lắm. Ông làm được việc, rất tốt. Đúng ra là ông đã chọn nhầm nghề."

"Sao ạ, thưa Đại nhân?"

"Không, không có gì đâu." Blackthorne nói, chưa biết mình có thể đùa cợt Uraga được tới đâu.

"Ông đã làm được việc rất tốt."

"Cảm ơn Đại nhân."

Blackthorne suy nghĩ một lát rồi hỏi Uraga về buổi lễ ngày mai và Uraga khuyên bảo anh hết lòng. Cuối cùng Uraga kể cho anh nghe hắn đã thoát được tay đội tuần tra như thế nào.

"Nếu cứ để tóc thì có bị lộ không?" Blackthorne hỏi.

"Ồ, lộ chứ ạ. Đủ để chúng đưa tôi về trụ sở của chúng." Uraga lau mồ hôi trán.

"Xin lỗi Đại nhân; nóng quá, neh?"

"Phải nóng quá", Blackthorne lễ phép đồng ý, rồi thầm sàng lọc các tin tức. Anh nhìn ra biển. bất giác xem trời xem nước và kiểm tra gió. Mọi sự đều tốt đẹp, ngăn nắp, các thuyền đánh cá thong dong trôi theo triều nước, khi gần khi xa, một người cầm mác ngồi ở mũi thuyền dưới một ngọn đèn lồng, thỉnh thoảng lại phóng mác xuống nước và hầu như lần nào cũng kéo lên được một con cá vền to hoặc một con cá đối hoặc một con lươn đỏ quấn mình quằn quại quanh lưỡi mác.

"Một việc cuối cùng, thưa Đại nhân. Tôi có đến trụ sở Hội truyền giáo...đi loanh quanh gần đó. Lính gác rất cẩn mật và tôi không thể nào lọt vào được trong đó... ấy là tôi nghĩ thế, trừ phi qua được một tên lính gác. Tôi quan sát một lát rồi trước khi rời khỏi nơi đó thì tôi trông thấy Chimoko, nữ tỳ của phu nhân Toda đi vào."

"Có đúng không?"

"Đúng ạ. Có một nữ tỳ nữa đi cùng Chimoko. Tôi nghĩ..."

"Là phu nhân Mariko? Cải trang?"

"Không ạ. Tôi chắc là không phải... nữ tỳ này rất cao lớn."

Blackthorne lại nhìn ra biển và lẩm bẩm, nửa như tự nói với mình.

"Như thế có nghĩa là thế nào?"

"Phu nhân Mariko là người Cơ đốc.... người Thiên Chúa giáo, neh? Phu nhân biết rõ Đức cha Thanh tra. Chính Đức cha đã cải đạo cho phu nhân. Phu nhân Mariko là một phu nhân rất quan trọng, nổi tiếng nhất trong toàn quốc, sau ba vị quí tộc cao nhất : phu nhân Ochiba, phu nhân Ghenjiko và Yodoko Sama, vợ của Taiko."

"Mariko-san muốn xưng tội ư? Hay làm lễ Misa? Hay hội nghị? Bà ấy sai Chimoko đi thu xếp chăng?"

"Không phải đâu ạ, thưa Anjin-san. Tất cả các phu nhân của các Daimyo, cả bè bạn của Đại nhân Tướng quân lẫn những người có thể chống lại, đều bị giữ lại ở trong lâu đài, neh? Đã vào tới bên trong là ở luôn trong đó, như cá trong chậu vàng vậy, đợi lúc bị xiên."

"Thôi đi! Đừng có nói chuyện gở."

"Xin Đại nhân thứ lỗi. Dù vậy, thưa Anjin-san, tôi nghĩ rằng lúc này phu nhân Toda sẽ không ra nữa. Cho đến ngày thứ mười chín."

"Tôi đã bảo thôi đi mà! Tôi hiểu chuyện con tin và ngày cuối cùng rồi."

Trên boong thuyền yên tĩnh, giọng nói của họ đều khẽ. Đám lính gác đang nghỉ ngơi thoải mái, đợi hết phiên canh. Sóng vỗ bập bềnh mạn thuyền, thừng chão kẽo kẹt nhè nhẹ.

Được một lát, Uraga nói :

"Có lẽ Chimiko mang một bức thứ mời… một thư thỉnh cầu Đức cha Thanh tra tới gặp phu nhân. Chắc chắn là sau khi đã đi qua Cầu thứ nhất, phu nhân đã bị canh gác rồi. Chắc chắn là Toda Mariko nô Buntaro nô Jinsai đã bị canh gác ngay từ giây phút đầu tiên sau khi vượt qua bờ cõi của Đại nhân Toranaga. Neh?"

"Chúng ta có thể làm thế nào để biết được Đức cha Thanh tra có vào lâu đài không?"

"Được ạ. Dễ thôi."

"Làm thế nào để biết được họ nói gì... hoặc làm gì?"

"Cái đó thì khó lắm. Rất tiếc, nhưng họ sẽ nói bằng tiếng Portugal hoặc Latin, neh? Mà ngoài Đại nhân và tôi ra, còn ai nói được hai thứ tiếng đó? Tôi thì sẽ bị cả hai người nhận ra ngay." Uraga chỉ về phía lâu đài và về phía thành phố.

"Ở đó có nhiều tín đồ Cơ đốc giáo. Bất cứ người nào khử được Đại nhân hoặc tôi cũng sẽ giành được ơn huệ lớn, neh?"

Blackthorne không trả lời. Không cần thiết phải trả lời. Anh nhìn lên vọng lâu in hình trên nền trời sao và anh nhớ lại Uraga đã kể cho anh nghe về kho báu huyền thoại lớn vô cùng, chứa trong đó của cải do Taiko đã cướp được của vương quốc thu về.

Nhưng lúc này anh suy nghĩ về Toranaa : ông ta đang làm gì? nghĩ gì và dự tính gì? và Mariko đích xác đang ở đâu? tiếp tục đi Nagasaki có ích lợi gì.

"Vậy ông nói ngày thứ mười chín là ngày cuối cùng, ngày chết hả, Yabu-san?" Anh nhắc lại, hầu như muốn buồn nôn và biết rằng cái bẫy đã sập xuống Toranaga. Và do đó sập xuống cả anh và chiếc Erasmus nữa.

"Shigata ga nai! Chúng ta sẽ đi nhanh tới Nagasaki rồi quay lại. Nhanh, hiểu không? Chỉ bốn ngày để lấy người. Rồi trở lại."

"Nhưng tại sao? Khi Toranaga đến đây thì tất cả sẽ chết, neh? Anh đã nói vậy. Nhưng Yabu đã lên bờ, bảo anh rằng ngày kia họ sẽ rời khỏi đây. Trong lòng xốn xang, anh đã nhìn theo lão, ước gì lão đã đưa Erasmus tới chứ không phải chiếc galleon. Giá mà anh có Erasmus thì anh biết mình sẽ có cách

vượt qua Osaka đi thẳng đến Nagasaki hoặc có nhiều khả năng hơn là anh sẽ vọt đi biến khỏi chân trời, tìm một cảng kín đáo nào đó, bỏ thì giờ ra để huấn luyện các chư hầu của anh biết cách điều khiển chiếc thuyền.

Mày là thằng ngu, anh tự mắng mình. Có ít thủy thủ như thế này cũng không thể cập bến được nổi ở đây, chứ đừng nói gì đến chuyện tìm được cảng kín đáo đó mà đợi cho cơn giông quỉ quái kia qua. Mày đã chết rồi.

"Xin Đại nhân đừng lo phiền. Karma." Uraga nói.

"Hừ, karma

"Bỗng Blackthorne nghe thấy có chuyện nguy cấp ở phía biển và người anh đã chuyển động ngay trước cả khi đầu anh ra lệnh và anh đang xoay người thì một mũi tên rít qua, cắm chệch anh trong đường tơ kẽ tóc rồi cắm phập vào vách ngăn, rung bần bật. Anh lao tới Uraga kéo hắn nằm xuống thì một mũi tên nữa cùng loạt tên đó đã rít lên cắm vào cổ họng Uraga xuyên qua cổ hắn, sau đó cả hai nằm co lại trên sàn tàu, an toàn. Uraga kêu ằng ặc, bọn Samurai la hét và nhòm ngó ra biển qua mạn thuyền. Đám Áo Xám của đội gác trên bờ ùa lên thuyền. Từ biển, từ đêm tối, một loạt tên nữa bay tới và mọi người vội tản ra tìm chỗ nấp. Blackthorne bò tới mạn thuyền và ghé mắt nhìn qua một lỗ thông nước và trông thấy một chiếc thuyền câu gần đó giập tắt đuốc rồi biến vào trong đêm tối. Tất cả các thuyền đều làm theo và chỉ một loáng sau, anh thấy những tay chèo vội vã cuống cuồng khuấy nước, bọt tung ra xa, ánh sáng lấp lánh trên những thanh kiếm và cây cung.

Tiếng kêu và Uraga lịm dần thành một cơn hấp hối khò khè, xé gan xé ruột trong lúc bọn Áo Xám ùa lên sàn lái, cung tên sẵn sàng. Cả chiếc thuyền lúc này ồn ào xáo động. Vinck lên tới boong rất nhanh, súng ngắn lăm lăm trong tay, vừa chạy vừa chúi đầu xuống.

"Lạy Chúa. Có chuyện gì thế... ông có làm sao không, ông hoa tiêu?"

"Không sao cả. Hãy cẩn thận...chúng ở trên các thuyền đánh cá ấy!" Blackthorne trườn trở lại chỗ Uraga. Hai bàn tay Uraga đang bấu chặt lấy đốc tên, mồm mũi và hai tai hắn đều ứa máu.

"Trời ơi!" Vinck há hốc miệng.

Blackthorne một tay nắm lấy ngạch mũi tên, tay kia đè lên chỗ thịt nóng ấm đang đập phập phồng rồi lấy hết sức rút mạnh. Chiếc tên được rút ra gọn gàng nhưng máu theo mũi tên vọt ra từng đợt, từng đợt. Uraga bắt đầu ngạt thở.

Lúc này bọn Áo Xám và các Samurai của Blackthorne vây quanh họ. Một số đã đem khiên tới và họ che cho Blackthorne, không để ý gì đến sự an toàn của chính bản thân họ. Một số khác thì vẫn còn run vì sợ, mặc dầu không còn nguy hiểm gì nữa. Một số khác tức giận với đêm tối, bắn vào bóng đêm, ra lệnh cho các thuyền câu đã mất hút phải quay lại.

Blackthorne đỡ Uraga lên tay, anh cảm thấy tuyệt vọng, biết rằng anh có thể làm được một cái gì mà không biết là cái gì, biết rằng không thể làm gì được. Cái mùi chết ngòn ngọt ớn người đến phát điên được xộc vào mũi anh, đầu óc anh như muốn thét lên như mọi lần,

"Lạy Chúa tôi, xin cảm tạ Chúa, đó không phải là máu của con, máu của con, cảm tạ Chúa."

Anh nhìn mắt Uraga van lơn, mồm hắn mấp máy không thành tiếng và nghẹn thở, ngực nhô lên, hạ xuống, rồi anh thấy chính các ngón tay của anh tự động làm dấu thánh giá trước mắt hắn. Uraga rùng mình, run rẩy, miệng hắn gào lên không thành tiếng, khiến anh nhớ đến một con cá bị xiên.

Uraga hấp hối mãi một thời gian khủng khiếp rồi mới chết.

CHƯƠNG 53

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Lúc này Blackthorne đang đi trong lâu đài với đội cận vệ danh dự của anh, gần hai mươi chư hầu. Vây quanh họ là những tên Áo Xám đi hộ tống, đông gấp mười lần. Anh hãnh diện mặc bộ đồng phục mới: kimono nâu với năm ký hiệu của Toranaga và lần đầu tiên anh khoác chiếc áo choàng lễ phục, có hai cánh rất to. Mái tóc vàng lượn sóng của anh được túm lại thành một cái đuôi sam gọn ghẽ. Những thanh kiếm của Toranaga tặng anh được cài vào thắt lưng rất đúng cách. Chân anh đi tabi mới và dép quai da.

Ở các ngã ba, ngã tư, chỗ nào cũng có rất đông bọn Áo Xám, canh gác từng lỗ châu mai, trong một cuộc phô trương lực lượng của Ishido vì tất cả các Daimyo và tướng lĩnh, tất cả các sĩ quan Samurai quan trọng ở Osaka đêm nay đều được mời đến sảnh do Taiko đã xây dựng trong khuôn viên tường thành. Trời đã về chiều và đêm tối tới rất mau.

Mất Uraga, thật là một bất hạnh ghê gớm, Blackthorne suy nghĩ, vẫn không biết cuộc đột kích đó nhằm vào Uraga hay vào anh. Ta đã mất một nguồn thông tin tốt nhất.

"Đúng ngọ, ông đi đến lâu đài, Anjin-san", Yabu đã nói sáng nay, khi lão quay trở lại galleon.

"Áo Xám sẽ đến đón, hiểu chứ?"

"Vâng, Yabu Sama."

"Bây giờ thì hoàn toàn an toàn rồi. Rất tiếc về cuộc đột kích. Shigata ga nai! Áo Xám đưa ông đến chỗ an toàn. Đêm nay ông ở lại trong khu của Toranaga trong lâu đài. Ngày mai chúng ta đi Nagasaki."

"Chúng ta được phép?" anh đã hỏi.

Yabu bực tức lắc đầu.

"Giả vờ đi Mishima đón Hiromatsu . Cả Đại nhân Sudara và gia đình. Hiểu chứ?"

"Vâng."

"Tốt. Bây giờ đi ngủ, Anjin-san. Đừng lo lắng về đột kích. Bây giờ tất cả các thuyền được lệnh ở xa đây. Ở đây bây giờ là kinjiru."

"Tôi hiểu. Xin lỗi, đêm nay có chuyện gì? Tại sao tôi ở lại lâu đài?"

Yabu đã mỉm cười, cái cười méo mó của lão, và bảo rằng anh được đem ra phô bày, rằng Ishido tò mò muốn được gặp lại anh.

"Với tư cách là khách, ông an toàn." Rồi lão lại rời khỏi galleon.

Blackthorne đã đi xuống dưới, để Vinck trực ở lái, nhưng khi anh đang ngủ say thì Vinck lay anh dậy và anh lại lao lên boong.

Một chiếc thuyền Portugal nhỏ có hai mươi đại bác đang lao vào cảng, như lồng lên, nghiêng hẳn đi dưới những cánh buồm căng phồng.

"Thằng chó đẻ đang vội", Vinck run rẩy nói.

"Có lẽ là Rodrigues, không một ai dám vào cảng với buồm căng hết lên thế kia."

"Ở địa vị ông, ông hoa tiêu ạ, tôi sẽ cuốn xéo ngay khỏi nơi đây, dù có thuỷ triều hay không có thủy triều. Trời đất ơi, chúng ta cứ như là những con nhện trong chai rượu mạnh ấy. Ta hãy…"

"Chúng ta ở lại. Không nhét được cái đó vào đầu sao? Chúng ta sẽ ở lại cho đến khi được phép rời khỏi đây. Chúng ta sẽ ở lại cho đến khi Ishido bảo chúng ta có thể đi được, ngay dù cho Giáo hoàng và Vua Spain tới với toàn bộ cái hạm đội trời đánh của ông ta!"

Anh lại trở xuống dưới, không ngủ được nữa. Đến trưa, bọn Áo Xám tới. Được đông người hộ tống, anh đi cùng với chúng tới lâu đài. Họ đi qua thành phố qua pháp trường vẫn còn thấy năm cây thập ác ở đó, những tội phạm vẫn còn bi treo lên, hạ xuống, mỗi cây thập ác có hai lính cầm giáo đứng gác, đám đông vây quanh nhìn. Anh đã sống lại cảnh hiểm nghèo và khủng khiếp của cuộc phục kích, và cảm giác của bàn tay anh đặt trên đốc kiếm, chiếc áo kimono trên người, các chư hầu của anh đi cạnh, vẫn không làm anh bớt được nỗi hoảng sợ.

Bọn Áo Xám đã đưa anh tới khu vực của Toranaga trong lâu đài mà anh đã biết từ lần trước, nơi Kiritsubo và phu nhân Sazuko với đứa con vẫn còn bị cầm giữ cùng với số Samurai còn lại của Toranaga. Ở đó, anh đã được tắm và được nhận quần áo mới.

"Phu nhân Mariko có ở đây không?"

"Không ạ, thưa Đại nhân, xin lỗi" người hầu đã bảo anh.

"Vậy tôi có thể tìm. được phu nhân ở đâu? Tôi có thư
khẩn."

"Xin lỗi Anjin-san, tôi không biết ạ. Xin Đại nhân thứ lỗi cho."

Không một người hầu nào giúp anh. Tất cả đều nói
"Xin lỗi, tôi không biết."

Anh đã thay quần áo rồi xem lại tự điển, nhớ kỹ những từ chủ chốt anh sẽ cần đến và chuẩn bị cẩn thận. Rồi anh vào vườn nhìn đá mọc. Nhưng chúng không bao giờ mọc.

Lúc này anh đang đi qua hào trong cùng. Đuốc cắm khắp nơi.

Anh cố rũ bỏ nỗi lo lắng và bước lên chiếc cầu gỗ, chỗ nào cũng có những khách khác, và bọn Áo Xám đi về cùng một hướng. Anh có thể cảm thấy chúng đang kín đáo quan sát anh.

Chân anh đưa anh tới dưới khung lưới sắt cuối cùng và bọn Áo Xám hộ tống anh dẫn anh lại đi qua những đường lối chằng chịt ra tới cổng lớn. Đến đây chúng để anh lại, rút đi. Cả người của anh cũng vậy. Chúng đi sang một bên với những Samurai khác để đợi anh. Anh tiến lên, đi vào chỗ sáng rực ánh đuốc.

Đó là một căn phòng rộng mênh mông, rui kèo rất cao với một trần nhà mạ vàng, trang trí cầu kỳ. Những cột dát vàng chống đỡ các rui kèo làm bằng gỗ quí, nhẵn bóng và được trân trọng như các rèm, trướng trên tường. Năm trăm Samurai và các phu nhân của họ có mặt, quần áo đủ các màu sắc của cầu vồng, xức nước hoa hòa quyện với hương trầm tỏa khói trong các lư nhỏ treo ở tường. Mắt Blackthorne lướt trên đám đông để tìm Mariko và Yabu, hoặc một gương mặt bạn bè, nhưng không tìm thấy một ai. Một bên là một hàng khách đứng đợi để cúi chào trước cái bục cao ở cuối phòng. Vị triều thần, Hoàng thân Ogaki Takamoto, đứng ở đó. Blackthorne nhận ra Ishido - cao lớn, gầy, và oai vệ… cũng đứng bên cạnh bục và anh nhớ rất rõ sức mạnh cái tát của con người đó làm anh tối tăm mặt mũi và những ngón tay của anh bóp chẹt cổ họng hắn.

Trên bục, phu nhân Ochiba ngồi chễm chệ trên một cái đệm. Từ xa như thế này, anh vẫn có thể nhìn thấy vẻ đẹp sang trọng của chiếc kimono, những sợi chỉ vàng trên lụa màu lam đen hiếm quí.

"Đức bà chí tôn", Uraga đã sợ hãi gọi bà ta như vậy và đã kể nhiều chuyện về bà ta và lai lịch của bà ta trong cuộc hành trình của anh và hắn.

Ochiba mảnh dẻ, vóc dáng hầu như vẫn là con gái, nước da đẹp sáng láng. Cặp mắt to đen láy dưới đôi lông mày kẻ cong vút, tóc búi như một cái mũ trụ có cánh.

Khách nối đuôi nhau nhích lên dần. Blackthorne đứng ở một bên, trong một khoảng ánh sáng, cao hơn những người đứng cạnh một đầu. Anh lễ phép bước sang một bên nhường đường cho vài vị khách đang đi qua và nhìn thấy đôi mắt của Ochiba nhìn về phía anh. Lúc này Ishido cũng đang nhìn anh. Hai người nói gì với nhau và chiếc quạt của Ochiba phe phẩy. Và họ lại nhìn anh. Anh bối rối đi tới một bức tường để khỏi bị để ý, nhưng một tên Áo Xám ngăn anh lại.

"Dozo", hắn lễ phép nói, trỏ vào hàng người.

"Hai, domo", Blackthorne vội đứng vào hàng. Những người ở phía trước cúi chào và những người đến sau anh cũng cúi chào và anh cúi chào đáp lễ. Chẳng bao lâu, mọi cuộc trò chuyện đều tắt ngấm. Ai nấy đều nhìn anh.

Những đàn ông và đàn bà đứng trước anh trong hàng, lúng túng tránh sang bên. Lúc này không còn một ai giữa anh và cái bục. Anh đứng ngay đơ một lát. Rồi trong sự im lặng như tờ, anh bước lên.

Tới trước bục, anh quì xuống và trịnh trọng cúi chào một lần về phía Ochiba, và một lần về phía Ishido như anh thấy những người khác đều đã làm. Rồi anh đứng dậy, kinh hoảng sợ kiếm mình rơi hoặc trượt chân và bị nhục, nhưng mọi việc đều trôi chảy và anh định lùi lại bước đi.

"Anjin-san, xin ông hãy đợi", Ochiba nói.

Anh dừng lại. Ánh rực rỡ trên người bà hình như tăng thêm, cũng như cái vẻ nữ tính của bà tăng thêm lên. Anh cảm thấy rõ rệt cái không khí nhục dục mạnh mẽ lạ thường vây quanh bà ta, mà không có một sự chủ tâm nào từ phía bà.

"Người ta nói ông nói được tiếng nước chúng tôi?" Giọng bà rất riêng biệt khó tả.

"Xin Đức bà thứ lỗi cho tôi", Blackthorne bắt đầu, anh sử dụng những câu từ của mình đã được thử thách qua thời gian, nhưng vì hấp tấp nên hơi vấp một chút.

"Xin lỗi nhưng tôi phải dùng những từ ngắn và kính cẩn xin Đức bà dùng những từ đơn giản với tôi để tôi có thể vinh dự hiểu được Đức bà." Anh biết rằng chắc chắn cái mạng mình có thể dễ dàng tùy thuộc vào những câu trả lời của mình. Lúc này cả phòng đều tập trung chú ý vào anh. Rồi anh nhận. thấy Yabu đang thận trọng di chuyển trong đám đông để đến gần hơn.

"Xin phép Đức bà cho tôi được kính cẩn chúc mừng Đức bà nhân ngày sinh nhật này và cầu cho Đức bà sống lâu để có thêm một ngàn ngày sinh nhật nữa."

"Đó không hẳn là những từ đơn giản, Anjin-san", phu nhân Ochiba rất thán phục nói.

"Xin Đức bà tha thứ, tôi mới học tối qua. Cách nói năng cho đúng, neh?"

"Ai dạy ông?"

"Uraga nô Todamasa, chư hầu của tôi."

Ochiba cau mày rồi liếc nhìn Ishido. Ishido cúi xuống nói rất nhanh. Blackthorne chẳng hiểu được gì cả ngoài từ

"Những mũi tên."

"À, tên phản đồ Cơ đốc giáo bị giết chết, tối qua trên tàu của ông phải không?"

"Thưa Đức bà?"

"Cái người tên... Samurai... giết chết, neh? Đêm qua trên tàu. Hiểu không?"

"À, xin lỗi. Vâng ạ, chính ông ta." Blackthorne liếc nhìn Ishido rồi lại nhìn Ochiba.

"Xin Đức bà thứ lỗi cho phép tôi được kính chào Đại nhân Tướng quân?"

"Được, ta cho phép."

"Kính chào Đại nhân Tướng quân." Blackthorne nói với một vẻ lễ phép cố ý.

"Lần gặp trước, tôi điên rồ ghê gớm. Rất đáng tiếc."

Ishido đáp lễ chiếu lệ :

"Vâng, có thế. Và rất vô lễ. Tôi hi vọng đêm nay ông sẽ không phát điên. Hay bất cứ đêm nào khác."

"Vâng đêm đó rất điên, xin lỗi."

"Trong đám man di, điên như thế là thường thấy, neh?"

Một thái độ khiếm nhã công nhiên như thế đối với một người khách là rất tệ. Blackthorne thoáng liếc nhìn phu nhân Ochiba và anh nhận thấy bà cũng có vẻ ngạc nhiên. Anh bèn quyết định chơi nước liều.

"A thưa Đại nhân, Đại nhân nói rất đúng Man di luôn luôn điên như thế. Nhưng, xin lỗi, tôi bây giờ là Samurai - Hatamoto - một vinh dự lớn, rất lớn cho tôi. Tôi không còn là man di nữa." Anh dùng cái

giọng anh vẫn dùng trên sàn lái, không cần phải hét to mà vẫn vang xa, tới tận tất cả các góc của phòng họp.

"Bây giờ tôi hiểu cung cách Samurai và một chút Busido. Và wa. Tôi không còn là man di nữa. Xin lỗi. Neh?" Anh nói từ cuối cùng này như một lời thách thức, không sợ hãi. Anh biết người Nhật hiểu tính khí nam nhi và lòng tự hào, họ rất tôn trọng những cái đó.

Ishido cười to.

"Vậy là Anjin-san Samurai", hắn nói. Lúc này ra vẻ vui vẻ.

"Được, ta nhận lời xin lỗi của ông. Tin đồn, về lòng dũng cảm của ông là đúng. Tốt, tốt lắm. Ta cũng phải xin lỗi. Thật khủng khiếp là bọn Ronin bẩn thỉu đã có thể làm được một chuyện như thế, ông hiểu không? Đột kích ban đêm ấy mà?"

"Vâng, tôi hiểu, thưa Đại nhân. Rất xấu. Bốn người chết. Một người của tôi, ba Áo Xám."

"Nghe đây, xấu, rất xấu. Đừng lo, Anjin-san. Không còn phải lo nữa." Ishido đăm chiêu nhìn căn phòng. Ai nấy đều hiểu hắn rất rõ.

"Bây giờ ta ra lệnh có người canh gác. Hiểu không? Canh gác rất cẩn thận. Không còn bọn sát nhân tiến công nữa. Không. Bây giờ ông được canh gác cẩn thận. Hoàn toàn yên ổn trong lâu đài."

"Cảm ơn Đại nhân. Xin lỗi đã làm phiền."

"Không phiền gì cả. Ông quan trọng, neh? Ông, Samurai. Ông có địa vị Samurai quan trọng với Đại nhân Toranaga. Ta không quên... không bao giờ phải sợ nữa."

Blackthorne lại cảm ơn Ishido lần nữa rồi quay lại phu nhân Ochiba:

"Thưa Đức bà, ở nước tôi có Nữ hoàng... xin lỗi, vì tôi nói tiếng Nhật tồi... Vâng, nước tôi có Nữ hoàng trị vì. Ở nước tôi, có tục lệ bao giờ cũng phải tặng quà sinh nhật cho phụ nữ. Ngay cả Nữ hoàng."

Từ trong ống tay áo, anh lấy ra bông hoa trà mầu hồng anh đã hái trong vườn. Anh đặt bông hoa trước mặt Ochiba, trong bụng phấp phỏng sợ mình đi quá xa.

"Xin Đức bà thứ lỗi, nếu tặng thế này là không phải phép."

Ochiba nhìn bông hoa. Năm trăm con người nín thở chờ xem bà phản ứng thế nào với sự táo tợn và thái độ

"Nịnh phụ nữ" của gã man di - và cái bẫy mà có lẽ hắn đã vô tình giăng ra cho bà.

"Ta không phải là Nữ hoàng, Anjin-san", bà chậm rãi nói.

"Chỉ là mẹ của Thế tử và vợ góa của Đại nhân Taiko. Ta không thể nhận tặng phẩm của ông với tư cách là Nữ hoàng vì ta không phải là Nữ hoàng, không bao giờ có thể là Nữ hoàng, không làm ra vẻ Nữ hoàng, cũng không muốn làm Nữ hoàng." Rồi bà mỉm cười với cả căn phòng và nói với mọi người.

"Nhưng với tư cách một phụ nữ, nhân ngày sinh nhật của mình, có lẽ ta xin được phép các vị, nhận tặng phẩm của Anjin-san?"

Cả gian phòng bật lên tiếng hoan hô. Blackthorne cúi chào và cảm ơn bà, anh chỉ hiểu tặng phẩm đã được chấp nhận. Khi đám đông yên lặng trở lại, phu nhân Ochiba gọi :

"Mariko-san, học trò của bà làm vinh dự cho bà đấy, neh?"

Mariko rẽ đám đông đi tới, một thanh niên đi bên cạnh. Anh nhận ra gần hai người có Kiritsubo và phu nhân Sazuko. Anh trông thấy chàng thanh niên mỉm cười với một cô gái trẻ rồi ngượng nghịu đi nhanh cho kịp Mariko.

"Kính chào phu nhân Toda", Blackthorne nói. Rồi, rất nguy hiểm, anh nói thêm bằng tiếng Latin, say sưa vì thắng lợi của mình,

"Buổi tối này có em càng thêm đẹp."

"Cảm ơn Anjin-san", nàng đáp lại bằng tiếng Nhật, hai má hơi ửng hồng. Nàng đi tới bục, nhưng chàng thanh niên thì dừng lại trong đám người đứng quanh. Mariko cúi chào Ochiba.

"Thưa Ochiba Sama, tôi chẳng làm gì được nhiều. Đó là nhờ tất cả cố gắng của Anjin-san, và nhờ cuốn tự điển của các cha Cơ đốc giáo đã cho ông ấy."

"À phải, cuốn tự điển!", Ochiba bảo Blackthorne đưa cuốn sách cho bà xem và nói với sự giúp đỡ của Mariko, anh giải thích tỉ mỉ cách dùng. Ochiba như bị cuốn hút vào cuốn sách. Ishido cũng vậy.

"Đại nhân, chúng ta phải có nhiều cuốn sách này. Xin Đại nhân hãy ra lệnh bảo họ cho chúng ta trăm cuốn. Với cách này, các chàng trai trẻ của chúng ta sẽ sớm học được tiếng man di, neh?"

"Vâng. Đó là một ý kiến rất hay, thưa phu nhân. Chúng ta càng sớm có thông ngôn của riêng chúng ta, càng tốt." Ishido cười.

"Hãy để cho những người Cơ đốc giáo tự phá bỏ độc quyền của họ, neh?"

Một Samurai tóc muối tiêu, trạc tuổi sáu mươi đứng ở trước đám khách khứa, nói.

"Người Cơ đốc giáo không nắm giữ độc quyền nào cả, thưa Đại nhân. Chúng ta đã yêu cầu các cha Cơ đốc giáo... thực tế là chúng ta đòi họ làm thông ngôn và giao dịch cho chúng ta vì họ là những người duy nhất có thể nói được với cả hai bên và được cả hai bên tin cậy. Chính Đại nhân Goroda đã đặt tục lệ đó, neh? Rồi Đại nhân Taiko đã tiếp tục."

"Tất nhiên rồi, thưa Đại nhân Kiyama, tôi không hề có ý gì bất kính đối với các Daimyo hoặc Samurai đã trở thành tín đồ Cơ đốc giáo. Tôi chỉ muốn nói đến độc quyền của các tu sĩ Cơ đốc giáo." Ishido nói.

"Nếu người của chúng ta chứ không phải tu sĩ nước ngoài hoặc bất cứ tu sĩ nào trong vấn đề này mà nắm được việc buôn bán với Trung Hoa thì tốt cho chúng ta hơn."

Kiyama nói.

"Thưa Đại nhân, chưa hề bao giờ xảy ra một chuyện gian lận. Giá cả sòng phẳng, buôn bán dễ dàng và có hiệu quả, và các cha nắm được người của mình. Không có người man di phương Nam thì không có lụa, không có buôn bán với Trung Hoa. Không có các cha, chúng ta có thể có nhiều chuyện rắc rối. Rất nhiều chuyện rắc rối, xin lỗi. Xin Đại nhân thứ lỗi cho tôi đã nêu ra vấn đề đó."

"A, Đại nhân Kiyama", phu nhân Ochiba nói:

"Tôi tin chắc rằng Đại nhân Ishido lấy làm vinh dự được Đại nhân phủ chính cho, có phải thế không, Đại nhân? Hội đồng sẽ ra sao nếu không có những lời khuyến nghị của Đại nhân Kiyama?"

"Tất nhiên ạ", Ishido nói.

Kiyama cúi chào một cách cứng nhắc, không phải không hài lòng. Ochiba liếc nhìn chàng thanh niên và phe phẩy chiếc quạt.

"Saruji-san, thế nào? Cháu có muốn học tiếng man di không?"

Chàng trai đỏ mặt dưới cái nhìn soi mói của mọi người. Dáng người mảnh dẻ, đẹp trai, cậu cố sức làm ra vẻ người lớn hơn cái tuổi gần mười lăm của mình.

"Ồ, cháu hi vọng và sẽ không phải làm việc đó, thưa Ochiba Sama. Ồ, không... nhưng nếu đó là lệnh thì cháu sẽ cố gắng. Vâng, cháu sẽ hết sức cố gắng."

Mọi người cười sự ngây thơ thật thà của chàng trai. Mariko hãnh diện nói bằng tiếng Nhật.

"Anjin-san, đây là con trai tôi, Saruji." Blackthorne đang tập trung nghe họ trò chuyện, nhưng anh không hiểu biết hết vì họ nói nhanh quá và dùng nhiều tiếng khó quá đối với anh. Nhưng anh đã nghe thấy

"Kiyama" và trong đầu anh nổi lên tiếng chuông báo động. Anh cúi chào Saruji và được trịnh trọng đáp lễ lại.

"Một thanh niên rất đẹp, neh? Thật hạnh phúc có một người con trai như thế này, thưa Mariko-san." Mắt anh liếc nhìn bàn tay phải của người con trai. Bàn tay bị vẹo thành tật. Anh nhớ có lần Mariko đã nói với anh rằng nàng sinh con trai rất khó và rất lâu. Tội nghiệp cậu bé, anh thầm nghĩ. Làm sao cậu ta sử dụng kiếm được? Anh nhìn lảng ra chỗ khác. Không ai để ý thấy hướng mắt nhìn của anh trừ

Saruji. Anh trông thấy vẻ lúng túng và đau khổ trên gương mặt cậu ta.
"Rất hạnh phúc có một con trai đẹp đẽ", anh nói với Mariko.
"Nhưng chắc chắn là không thể được, thưa Mariko Sama, bà không thể có một người con cao lớn như thế... không đủ năm, neh?"
Ochiba nói,
"Có phải lúc nào ông cũng lịch sự như thế với phụ nữ không, Anjin-san? có phải lúc nào ông cũng nói những lời hay đẹp như thế không?"
"Sao ạ, thưa Đức bà?"
"À, bao giờ cũng hay đẹp? Khen ngợi? Ông có hiểu không?"
"Không ạ, xin lỗi. Xin Đức bà thứ lỗi cho", Blackthorne nhức cả đầu vì quá tập trung chú ý. Tuy nhiên, khi Mariko dịch lại, anh làm ra vẻ nghiêm trang đáp:
"À, xin lỗi Mariko Sama. Nếu Saruji-san đúng là con trai bà thì xin bà hãy nói với phu nhân Ochiba rằng tôi không hề biết các phu nhân ở đây lấy chồng từ năm lên mười."
Mariko dịch lại. Rồi nói thêm cái gì đó làm mọi người đều cười.
"Bà nói gì vậy?"
"A!" Mariko nhận thấy Kiyama đang hằn học nhìn Blackthorne.
"Xin lỗi Đại nhân Kiyama, cho phép tôi giới thiệu với Đại nhân Anjin-san."
Kiyama lễ phép nhận cái chào rất đúng nghi thức của Blackthorne.
"Người ta nói ông tự xưng mình là người Cơ đốc giáo có phải không?"
"Sao ạ?"
Kiyama không thèm nhắc lại, nên Mariko phải dịch.
"À, xin lỗi, thưa Đại nhân Kiyama", Blackthorne nói bằng tiếng Nhật.
"Vâng. Tôi là người Cơ đốc giáo... nhưng thuộc giáo phái khác."
"Giáo phái của ông không được hoan nghênh ở địa hạt của tôi. Cũng như ở Nagasaki... hay ở Kyushu... hay ở bất cứ nơi nào của bất cứ Daimyo Cơ đốc giáo nào."
Mariko giữ nguyên nụ cười trên môi. Nàng tự hỏi không biết có phải chính Kiyama đã đích thân ra lệnh cho tên thích khách Amida không và cả cuộc đột kích tối hôm qua nữa. Nàng dịch lại, lược bỏ cái gay gắt trong thái độ khiếm nhã của Kiyama, mọi người trong phòng đều chăm chú lắng nghe.
"Thưa Đại nhân, tôi không phải là tu sĩ", Blackthorne nói thẳng với Kiyama.
"Nếu tôi đến vùng đất của Đại nhân thì chỉ để buôn bán thôi, không có nói hay dạy như tu sĩ. Kính cẩn đề nghị buôn bán thôi."
"Tôi không muốn cái chuyện buôn bán của ông. Tôi không muốn có ông trên đất đai của tôi. Tôi cấm ông không được đến đất đai của tôi, nếu không ông sẽ bị xử tử. Hiểu không?"
"Có tôi hiểu." Blackthorne nói.
"Xin lỗi."
"Tốt." Kiyama ngạo mạn quay sang Ishido.
"Chúng ta phải đuổi hết cái giáo phái này và những tên man di này ra khỏi vương quốc. Tôi sẽ đề nghị việc đó với Hội đồng tại cuộc họp sắp tới. Tôi cần phải nói công khai rằng tôi cho là Đại nhân Toranaga phong bất cứ tên ngoại bang nào, đặc biệt là tên này làm Samurai là không khôn ngoan. Như thế là tạo ra một tiền lệ rất nguy hiểm."
"Cái đó chắc chắn chẳng là quan trọng gì! Mọi sai lầm của Đại nhân vùng Kuanto hiện nay sẽ sớm được sửa chữa thôi. Neh?"
"Ai cũng có thể sai lầm, thưa Đại nhân." Kiyama nói gay gắt.
"Chỉ có Chúa Trời là nhìn thấy hết và hoàn thiện. Sai lầm thật sự duy nhất của Đại nhân Toranaga xưa nay là đặt quyền lợi riêng của mình trên quyền lợi của Thế tử."

"Vâng", Ishido nói.
"Xin lỗi", Mariko nói.
"Nhưng nói thế là không đúng. Tôi rất lấy làm tiếc nhưng cả hai Đại nhân đều nhầm về Chúa công tôi."
Kiyama quay lại phía nàng. Rất lễ độ.
"Phu nhân có lập trường như vậy là hoàn toàn đúng đắn, Mariko-san. Nhưng chúng ta không thảo luận vấn đề đó tối nay. Thưa Đại nhân, Đại nhân Toranaga hiện nay ở đâu? Tin tức mới nhất của Đại nhân thế nào?"
"Theo chim đưa thư ngày hôm qua thì tôi được biết Đại nhân Toranaga đang ở Mishima. Hiện nay tôi nhận được báo cáo hàng ngày về lộ trình của ông ấy."
"Tốt. Vậy là hai ngày nữa ông ta sẽ ra khỏi bờ cõi của mình?" Kiyama hỏi.
"Vâng. Đại nhân Ikaoa Jikkiu đã sẵn sàng đón tiếp ông ấy một cách xứng đáng với địa vị của ông ấy?"
"Tốt", Kiyama mỉm cười với Ochiba. Ông ta rất mến bà.
"Vào cái ngày hôm nay, thưa phu nhân, nhân dịp trọng thể này, có lẽ phu nhân đề nghị với Thế tử cho phép các Nhiếp chính được ra mắt chào Thế tử được chăng?"
"Thế tử chắc chắn sẽ rất lấy làm vinh dự, thưa Đại nhân", Ochiba đáp, mọi người hoan hô.
"Và có lẽ sau đó, Đại nhân và tất cả mọi người sẽ được Thế tử dự cuộc thi thơ. Có lẽ các vị Nhiếp chính sẽ làm giám khảo chăng?"
Lại hoan hô nữa.
"Xin cảm ơn phu nhân, nhưng có lẽ xin phu nhân và Hoàng thân Ogaki và một vị phu nhân nữa làm giám khảo cho."
"Được lắm, nếu Đại nhân muốn."
"Bây giờ, thưa phu nhân, đề tài là gì ạ? Và câu thơ đầu tiên?" Kiyama hỏi, ông ta rất hài lòng vì ông ta nổi tiếng giỏi làm thơ cũng như về tài đánh kiếm và tính hung dữ trong chiến tranh.
"Mariko-san, xin phu nhân hãy trả lời Đại nhân Kiyama được không?" Ochiba nói và một lần nữa, nhiều người thán phục tài khôn khéo của bà... vì bà là một nhà thơ xoàng, nhưng Mariko thì lại rất nổi tiếng.
Mariko vui mừng là thời cơ đã đến. Nàng ngẫm nghĩ một lúc rồi nói.
"Đề tài là về ngày hôm nay, thưa Đức bà, và câu đầu là: Trên một cành cây trụi lá..."
Ochiba và tất cả mọi người khen ngợi sự lựa chọn của nàng. Lúc này Kiyama tỏ ra vui vẻ và nói:
"Rất hay, nhưng chúng tôi cần phải rất cố gắng mới thi được với phu nhân đấy, Mariko-san."
"Tôi hi vọng Đại nhân sẽ thứ lỗi, nhưng thưa Đại nhân, tôi sẽ không dự thi."
"Tất nhiên phu nhân sẽ phải dự thi chứ?" Kiyama cười ha hả.
"Phu nhân là một trong những người làm thơ hay nhất nước kia mà! Phu nhân mà không dự thi còn ra thế nào nữa!"
"Xin lỗi Đại nhân. Rất tiếc, nhưng tôi sẽ không có mặt tại đây."
"Tôi không hiểu."
Ochiba nói:
"Mariko chan, như thế có nghĩa là thế nào?"
"Ồ, xin phu nhân tha thứ cho", Mariko nói,
"Nhưng ngày mai tôi sẽ rời Osaka... với phu nhân Kiritsubo và phu nhân Sazuko."
Nụ cười của Ishido biến mất.
"Rồi đi đâu?"
"Đi đón Chúa thượng của chúng tôi, thưa Đại nhân."

"Ông ấy... Đại nhân Toranaga chỉ vại ngày nữa là đến nơi rồi, neh?"
"Đã bao tháng nay, phu nhân Sazuko không được gặp chồng và Đại nhân của chúng tôi chưa có được niềm vui trông thấy đứa con trai mới sinh của mình. Đương nhiên là phu nhân Kiritsuko sẽ cùng đi. Cũng đã lâu rồi Đại nhân Toranaga không được gặp chánh phu nhân của mình, neh?"
"Đại nhân Toranaga sẽ tới đây sớm thôi nên việc đi đón là không cần thiết."
"Nhưng tôi nghĩ là cần thiết. Thưa Đại nhân."
Ishido cương quyết,
"Phu nhân vừa mới tới và chúng tôi trông đợi được có phu nhân ở đây, Mariko-san. Nhất là phu nhân Ochiba. Tôi đồng ý với Đại nhân Kiyama, tất nhiên là phu nhân phải dự thi."
"Rất tiếc, nhưng tôi sẽ không có mặt ở đây."
"Rõ ràng là phu nhân mệt mỏi. Phu nhân vừa mới tới, chắc chắn lúc này không phải lúc thảo luận một vấn đề riêng tư như thế." Ishido quay sang Ochiba.
"Có lẽ, thưa phu nhân Ochiba, phu nhân sẽ tiếp nốt các vị khách?"
"Phải... phải, tất nhiên", Ochiba bối rối nói. Lập tức hàng người lại ngoan ngoãn hình thành và tiếng trò chuyện lo lắng nổi lên, nhưng khi Mariko lên tiếng thì mọi người lại im lặng.
"Cảm ơn Đại nhân. Tôi đồng ý, nhưng đây không phải là chuyện riêng tư và không có gì phải thảo luận cả. Ngày mai tôi sẽ rời khỏi đây để ra mắt Chúa thượng của tôi, cùng với các phu nhân của Đại nhân."
Ishido lạnh lùng nói:
"Phu nhân ở đây là theo lời mời của đích thân Thiên Hoàng, cùng với sự ân cần hoan nghênh của các Nhiếp chính. Xin phu nhân hãy kiên nhẫn. Đại nhân của phu nhân sẽ sớm tới đây thôi."
"Tôi đồng ý, thưa Đại nhân. Nhưng lời mời của Thiên Hoàng là cho ngày hai mươi hai, chứ không ra lệnh cho tôi hay bất kỳ ai khác... phải cấm cung trong khu vực Osaka cho đến ngày hôm đó. Hay đó có lệnh đó?"
"Phu nhân Toda, phu nhân quên mất lễ độ rồi đấy?"
"Xin Đại nhân thứ lỗi, tôi không hề có ý đó. Rất tiếc, tôi xin lỗi." Mariko quay sang Ogaki , viên đại thần.
"Thưa Đại nhân, lời mời của Thiên Hoàng có đòi phải ở lại đây cho đến khi Thiên Hoàng tới không?"
Nụ cười của Ogaki gượng gạo.
"Lời mời là cho ngày hai mươi hai tháng này, thưa phu nhân. Yêu cầu khi ấy phu nhân có mặt."
"Cảm ơn Đại nhân", Mariko cúi chào rồi lại quay về phía bục.
"Thưa Đại nhân, như vậy là chỉ cần khi ấy tôi có mặt. Chứ trước ngày đó thì không. Cho nên ngày mai tôi sẽ lên đường."
"Xin phu nhân hãy kiên nhẫn. Các Nhiếp chính đã hoan nghênh phu nhân tới đây và có nhiều công việc chuẩn bị cần được phu nhân giúp đỡ, để đón tiếp Thiên Hoàng. Bây giờ xin phu nhân Ochi..."
"Rất tiếc, thưa Đại nhân, nhưng lệnh của Chúa thượng tôi phải được ưu tiên. Ngày mai tôi phải đi."
"Ngày mai phu nhân sẽ không đi và yêu cầu phu nhân, không, thỉnh cầu phu nhân hãy tham dự cuộc thi thơ của phu nhân Ochiba. Bây giờ, phu nhân...."
"Vậy là tôi bị giữ lại ở đây... trái với ý muốn của tôi chăng?"
Ochiba nói:
"Mariko Sama, ta hãy gác vấn đề đó lại lúc này, được không?"
"Rất tiếc, thưa Ochiba Sama, nhưng tôi chỉ là một con người rất bình thường. Tôi đã nói rõ rằng tôi có lệnh của Chúa thượng tôi. Nếu tôi không được phép tuân lệnh đó, tôi cần phải biết tại sao. Thưa Đại nhân, có phải tôi bị giam hãm ở đây cho đến ngày hai mươi hai không? Nếu đúng là vậy thì là lệnh

của ai?"
"Phu nhân là khách quí", Ishido thận trọng nói, muốn Mariko phục tùng.
"Tôi xin nhắc lại, Chúa công của phu nhân sẽ sớm tới đây thôi."
Mariko cảm thấy sức mạnh của hắn và cố chống lại.
"Vâng, nhưng rất tiếc, một lần nữa tôi xin kính cẩn hỏi: Có phải tôi bị giam hãm ở Osaka trong suốt mười tám ngày tới không, và nếu quả vậy thì theo lệnh của ai?"
Ishido nhìn Mariko chằm chằm:
"Không, phu nhân không bị giam hãm."
"Cảm ơn Đại nhân. Xin Đại nhân thứ lỗi cho tôi đã nói thẳng như thế." Mariko nói. Nhiều bà trong căn phòng quay sang người bên cạnh mình và một số công khai thì thầm cái điều mà những người bị giữ lại ở Osaka trái với ý muốn của họ đều nghĩ:
"Nếu bà ấy đi được thì tôi cũng đi được, neh? Bà cũng đi được, neh? Ngày mai tôi sẽ đi...ôi thật là tuyệt vời!"
Tiếng Ishido cắt ngang cái mạch ngầm thì thầm ấy,
"Nhưng thưa phu nhân Toda, vì phu nhân đã chọn cái cung cách nói năng tự phụ như thế, tôi cảm thấy có bổn phận yêu cầu các vị Nhiếp chính chính thức bác bỏ... đề phòng những người khác có thể chia sẻ sự hiểu nhầm của phu nhân." Hắn mỉm cười, chẳng vui vẻ gì, trong sự im lặng như ngưng đọng lại.
"Cho đến khi ấy, phu nhân sẽ phải sẵn sàng đợi trả lời các câu hỏi của các Nhiếp chính và nhận quyết định của các vị đó."
Mariko nói.
"Tôi rất vinh hạnh, thưa Đại nhân nhưng tôi có bổn phận của tôi đối với Chúa thượng của tôi."
"Tất nhiên rồi. Nhưng đây không chỉ là một vài ngày thôi."
"Rất tiếc, thưa Đại nhân, nhưng tôi có bổn phận đối với Chúa thượng của tôi trong mấy ngày tới."
"Phu nhân phải tự kiềm chế mà kiên nhẫn. Chỉ mất một thời gian ngắn thôi. Vấn đề này đã chấm dứt. Bây giờ, thưa Đại nhân Ki..."
"Xin lỗi, nhưng tôi không thể trì hoãn được một thời gian ngắn nào việc tôi lên đường."
Ishido gầm lên,
"Phu nhân từ chối không tuân lệnh của Hội đồng Nhiếp chính."
"Không, thưa Đại nhân", Mariko kiêu hãnh đáp,
"Trừ phi lệnh đó vi phạm bổn phận của tôi với Chúa thượng của tôi, đó là bổn phận hàng đầu của một Samurai!"
"Phu-nhân-phải-sẵn-sàng-kiên-nhẫn- đợi-gặp-các-Nhiếp-chính!"
"Rất tiếc, tôi được lệnh của Chúa thượng tôi phải hộ tống các phu nhân của Người tới đón Người. Ngay tức khắc", nàng lấy trong ống tay áo ra một cuộn giấy, trịnh trọng đưa cho Ishido.
Ishido mở toạc ra, lướt đọc. Rồi hắn ngước mắt nhìn nàng và nói:
"Dù vậy, phu nhân vẫn phải đợi một quyết định của các Nhiếp chính."
Mariko nhìn Ochiba với một vẻ cầu khẩn nhưng nàng chỉ thấy trên gương mặt bà ta một vẻ lạnh nhạt không tán thành. Nàng quay sang Kiyama. Kiyama cũng im lặng, cũng lạnh lùng.
"Xin Đại nhân thứ lỗi, nhưng không hề có chiến tranh", nàng nói.
"Chúa thượng tôi đang tuân lệnh của các Nhiếp chính, cho nên mười tám ngày tới đây..."
"Vấn đề này chấm dứt rồi!"
"Vấn đề này chấm dứt, thưa Đại nhân, khi nào Đại nhân để tôi nói hết, cho đúng lễ độ. Tôi không phải là nông dân mà để người khác chà đạp. Tôi là Toda Mariko nô Buntaro nô Hiromatsu , con gái của Đại nhân Akechi , dòng dõi Takasima và họ nhà tôi đã là Samurai một nghìn năm nay và tôi xin nói rõ, tôi sẽ không bao giờ làm người bị cầm tù hay làm con tin hay bị giam hãm. Mười tám ngày tới

đây và cho đến ngày đó, theo lệnh của Đức Thiên Hoàng chí tôn, tôi có quyền muốn đi đâu thì đi...như bất cứ ai."

"Chúa... Chúa thượng chúng ta, Taiko, xưa đã từng là nông dân. Nhiều... Samurai là nông dân, đã từng là nông dân. Tất cả các Daimyo trong quá khứ đều đã từng là nông dân. Ngay cả người đầu tiên của dòng họ Takasima. Tất cả mọi người đều đã từng là nông dân. Hãy nghe kỹ đây: Phu-nhân-sẽ-đợi-ý-định-của-các-Nhiếp-chính."

"Không. Rất tiếc, bổn phận đầu tiên của tôi là phục tùng Chúa thượng của tôi."

Ishido giận điên lên, bước tới phía nàng.

Tuy Blackthorne hầu như không hiểu những lời lẽ hai bên, nhưng bàn tay phải của anh đã lén thọc vào ống tay áo bên.trái, không ai để ý thấy. Anh chuẩn bị lưỡi phi đao giấu trong đó.

Ishido đứng sừng sững trước mặt Mariko,

"Phu-nhân sẽ…"

Vừa lúc ấy ở cửa ra vào có sự nhốn nháo. Một nữ tỳ nước mắt đầm đìa len lách qua đám đông chạy tới chỗ Ochiba,

"Xin Đức bà tha tội", cô ta thút thít,

"Nhưng Đức bà Yodoko Sama... đang... mời Đức bà đến ngay... Cúi xin Đức bà đi mau cho, Thế tử đã ở đó rồi..."

Ochiba buồn bực nhìn Mariko và Ishido, rồi nhìn các khuôn mặt đang chăm chú nhìn mình. Bà hơi cúi chào các khách khứa rồi vội vã đi ra. Ishido ngập ngừng.

"Mariko-san, tôi sẽ giải quyết việc này với phu nhân sau", hắn nói rồi đi theo Ochiba, bước chân nặng nề trên các tatami.

Hắn đi khỏi, tiếng rì rầm thì thào lại nổi lên, khi to, khi nhỏ. Tiếng chuông điểm giờ mới.

Blackthorne bước lại chỗ Mariko

"Mariko-san", anh hỏi

"Có chuyện gì thế?"

Nàng vẫn nhìn vào chiếc bục, nhìn mà chẳng trông thấy gì. Kiyama buông bàn tay co quắp khỏi đốc kiếm và ruỗi ruỗi bàn tay cho mềm lại.

"Mariko-san!"

"Dạ! Dạ thưa Đại nhân?"

"Cho phép tôi đề nghị phu nhân nên trở về nhà mình. Có lẽ tôi xin phép lát nữa được nói chuyện với phu nhân... vào giờ hợi được không?"

"Vâng, vâng, tất nhiên là được ạ. Xin Đại nhân... xin Đại nhân thứ lỗi nhưng tôi phải..." giọng nàng kéo dài.

"Mariko-san, hôm nay là một ngày bất thường. Cầu Chúa phù hộ cho phu nhân." Kiyama quay lưng lại phía nàng và hách dịch nói với cả phòng.

"Tôi đề nghị trở về nhà và đợi... đợi và cầu nguyện Đấng Thượng đế nhanh chóng và nhẹ nhàng đưa Đức bà Yodoko đi trong vinh dự tới cõi An bằng của Người, nếu như Đức bà đã đến lúc phải ra đi." Lão liếc nhìn Saruji, chàng trai trẻ vẫn sững sờ.

"Cháu đi với ta." Lão đi ra, Saruji đi theo, trong lòng không muốn xa mẹ nhưng bị lệnh của lão thúc đẩy và vì mọi người chú ý đến mình.

Mariko khẽ cúi chào mọi người rồi rời khỏi phòng. Kiri liếm đôi môi khô khốc, Sazuko đứng bên cạnh, run rẩy sợ sệt. Kiri nắm lấy tay Sazuko rồi cả hai đi theo Mariko. Yabu bước tới với Blackthorne và cùng nhau rảo bước đi theo họ, biết rất rõ mình là Samurai duy nhất có mặc đồng phục của Toranaga.

Bên ngoài, bọn Áo Xám đợi họ.

*

"Nhưng nhân danh tất cả các Thánh thần, tôi xin hỏi phu nhân làm sao lại tỏ thái độ như thế mới được chứ?" Yabu xồn xồn hỏi Mariko.

"Xin lỗi", nàng nói, giấu kín lý do thật, chỉ mong sao cho Yabu để cho mình yên và tức giận trước cung cách lỗ mãng của lão.

"Thưa Đại nhân, chuyện xảy ra rất bất chợt. Trước đó một lát là lễ mừng sinh nhật thế rồi... Tôi. cũng không hiểu thế nào nữa. Xin Đại nhân thứ lỗi, Yabu Sama. Xin Anjin-san thứ lỗi."

Blackthorne lại định nói cái gì đó nhưng một lần nữa Yabu xen ngang chặn lời anh và anh đứng tựa vào cột cửa sổ, hoàn toàn bực bội, đầu nhức nhối vì cố gắng hiểu.

"Rất tiếc, Yabu Sama." Mariko nói, nàng nghĩ, sao người ta làm phiền người khác đến thế, cứ đòi mọi việc phải được giải thích cặn kẽ, thậm chí họ cũng không nhìn thấy được lông mi trên mắt họ.

"Phu nhân đã khơi ra một trận giông tố rồi nó sẽ nuốt chửng tất cả chúng ta thôi! Thật dại dột, neh?"

"Vâng, nhưng nhốt chúng ta lại là không đúng và quả thật Đại nhân Toranaga có ra lệnh cho tôi phải..."

"Lệnh đó là điên rồ! Hẳn là ma quỉ đã ám cái đầu ông ấy rồi! Phu nhân sẽ phải tạ lỗi và nhượng bộ. Giờ đây các biện pháp canh gác sẽ lại càng chặt chẽ, kín hơn một lỗ chôn con muỗi. Nhất định Ishido sẽ hủy bỏ các giấy phép của chúng ta rồi đây, phu nhân đã làm hỏng hết mọi chuyện." Lão nhìn sang Blackthorne.

"Chúng ta làm gì bây giờ?"

"Xin lỗi?"

Ba người vừa mới tới phòng tiếp khách chính của nhà Mariko, nằm bên trong vòng công sự ngoài cùng. Bọn Áo Xám đã hộ tống họ về đây và lúc này chúng túc trực bên ngoài cổng, đông hơn thường lệ... Kiri và Sazuko đã về khu của họ với một đội bảo vệ

"Danh dự" Áo Xám khác và Mariko hứa sẽ sang với họ sau khi gặp Kiyama.

"Nhưng bọn gác sẽ không để cho phu nhân đi đâu, Mariko-san?" Sazuko cuống cuồng nói.

"Đừng lo", Mariko đáp.

"Không có gì thay đổi cả. Bên trong lâu đài chúng ta vẫn được đi lại tự do, tuy có người hộ tống."

"Chúng sẽ chặn phu nhân lại! Ôi, tại sao phu nhân..."

"Mariko hành động đúng đấy, em ạ", Kiri nói, bà ta không hề sợ hãi.

"Không có gì thay đổi đâu. Chốc nữa chúng tôi sẽ gặp lại phu nhân, Mariko-san." Rồi Kiri đã dẫn đường đi vào chỗ ở của họ và bọn Áo Xám đã đóng cánh cổng kiên cố lại. Mariko khi ấy mới thở được và đi về nhà mình với Yabu và Blackthorne.

Lúc này nàng nhớ lại khi nàng đứng đó một mình, một mình giương cao ngọn cờ, nàng đã trông thấy bàn tay phải của Blackthorne sẵn sàng phóng lưỡi phi đao như thế nào và vì thế nàng đã cảm thấy mình mạnh hơn lên. Phải, Anjin-san, nàng nghĩ. Anh là người duy nhất em biết em có thể tin cậy được. Anh đã có mặt khi em cần đến anh.

Nàng đưa mắt nhìn Yabu. Lão ngồi xếp bằng trước mặt nàng, nghiến răng kèn kẹt. Yabu đã công khai tỏ lập trường ủng hộ nàng bằng cách theo nàng ra, đó là điều làm nàng ngạc nhiên. Vì sự ủng hộ của lão và vì nổi nóng với lão chẳng được gì, nàng gạt bỏ thái độ hỗn xược hùng hổ của lão và tìm cách giỡn lão.

"Yabu Sama, xin Đại nhân thứ lỗi cho sự ngu ngốc của tôi", nàng nói, giọng nàng lúc này ra vẻ ăn năn và nhòe nước mắt.

"Tất nhiên là Đại nhân đúng. Xin lỗi, tôi chỉ là một phụ nữ ngu ngốc."

"Đúng! Chống lại Ishido trong hang ổ của hắn là ngu ngốc, neh?"

"Vâng, xin lỗi, xin Đại nhân thứ lỗi cho. Cho phép tôi mời Đại nhân sake hay trà?" Mariko vỗ tay.

Lập tức cửa bên trong mở ra và Chimoko xuất hiện, tóc xõa sượi, nét mặt hốt hoảng và sưng lên vì khóc.

"Bưng trà và sake cho khách. Và thức ăn. Và sửa sang lại đầu tóc, áo quần cho nghiêm chỉnh. Làm sao lôi thôi như thế mà dám ra mắt mọi người! Ngươi tưởng đây là nơi đâu, một túp lều nông dân ư? Ngươi làm ta xấu hổ với Đại nhân Kasigi!"

Chimoko nước mắt giàn giụa chạy vào.

"Xin lỗi Đại nhân. Xin Đại nhân tha lỗi cho sự hỗn láo của nó."

"Ờ...không quan trọng, neh? Về Ishido thế nào? I... thưa phu nhân, mũi tên của phu nhân về

"Nông dân" thật là trúng đích... Đại nhân Tướng quân hùng mạnh quả là đau. Giờ thì phu nhân đã có một kẻ thù ghê gớm rồi đó! I i i i… đúng là vặn cổ hắn trước mặt mọi người."

"Ồ, Đại nhân nghĩ thế thật ư? Ồ xin Đại nhân thứ lỗi, tôi không hề có ý định sỉ nhục ông ta."

"Ê, hắn là một nông dân, xưa nay vẫn là nông dân và rồi ra vẫn sẽ là nông dân, và hắn sẽ mãi mãi căm ghét những người trong chúng ta là Samurai thật sự."

"Ồ, Đại nhân hiểu rõ điều đó thật là thông minh... Ôi, cảm ơn Đại nhân đã nói cho tôi biết." Mariko cúi chào và làm ra bộ gạt một giọt nước mắt rồi nói thêm.

"Xin phép cho tôi được nói rằng lúc này tôi cảm thấy được che chở rất nhiều…sức mạnh của Đại nhân... Nếu như không có Đại nhân, thưa Đại nhân Kasigi, tôi nghĩ có lẽ tôi đã ngất xỉu."

"Công kích Ishido trước mặt mọi người là ngu ngốc", Yabu nói, nhưng đã hơi mềm lòng.

"Vâng. Đại nhân nói đúng. Thật đáng tiếc là tất cả các thủ lĩnh của chúng ta không mạnh mẽ và khôn ngoan như Đại nhân. Được thế thì Đại nhân Toranaga có lẽ sẽ không gặp khó khăn rắc rối như lúc này."

"Đúng. Nhưng dù sao thì phu nhân cũng đã đưa chúng tôi vào thùng phân ngập đến tận mũi."

"Xin Đại nhân thứ lỗi cho tôi. Vâng, tất cả là lỗi tại tôi." Mariko làm bộ can đảm cố gắng nhịn khóc. Nàng cúi xuống nhìn và thì thầm:

"Cảm ơn Đại nhân đã chấp nhận những lời xin lỗi của tôi. Đại nhân thật đại lượng."

Yabu gật đầu, tin rằng lời khen ngợi đó là xứng đáng, sự khúm núm của Mariko là cần thiết và bản thân lão là tuyệt vời, có một không hai. Mariko xin lỗi lần nữa, xoa dịu vuốt ve lão. Chẳng bao lâu lão đã tỏ ra nhân nhượng.

"Xin Đại nhân cho phép tôi được giải thích sự ngu ngốc của tôi với Anjin-san được không? Có lẽ ông ta có thể gợi ý được một lối thoát nào chăng..." Nàng để cho những lời nói của mình nhỏ dần đi, ra chiều hối hận.

"Được. Tốt lắm."

Mariko cúi chào cảm tạ Yabu rồi quay sang Blackthorne và nói bằng tiếng Portugal.

"Anjin-san, xin anh hãy nghe, hãy chú ý nghe và đừng hỏi gì cả lúc này. Rất tiếc, nhưng trước hết em phải xoa dịu cái thằng chó đẻ - có phải các anh nói thế không?- cục súc này." Nàng nói nhanh cho anh biết những gì đã nói và tại sao Ochiba lại vội vã đi.

"Tình hình xấu lắm", anh nói, mắt nhìn nàng

"Neh?"

"Vâng. Đại nhân Yabu hỏi anh có ý kiến gì không. Cần phải làm gì để khắc phục cái tình trạng bối rối mà sự ngu ngốc của em đã đẩy hắn với anh vào?"

"Sự ngu ngốc nào?" Blackthorne quan sát nàng và nỗi lo lắng của nàng tănglên. Nàng nhìn xuống chiếu. Blackthorne nói thẳng với Yabu.

"Chưa biết được, thưa Đại nhân. Bây giờ hiểu rồi... bây giờ suy nghĩ."

Yabu cáu kỉnh đáp:

"Có gì mà nghĩ? Chúng ta bị nhốt chặt rồi!"

Mariko dịch lại, không ngước mắt nhìn lên.
"Đúng thế, có phải không, Mariko-san?" Blackthorne nói.
"Xưa nay vẫn đúng thế."
"Vâng, xin lỗi."
Anh quay đi nhìn ra đêm tối. Đuốc cắm khắp nơi, vào những chiếc móc trên các bức tường đá quanh vườn phía trước. Ánh sáng lấp lánh trên lá, trên cây đã được tưới nước chính vì để có ánh sáng lấp lánh như thế. Phía Tây là cổng đóng nẹp sắt, có vài tên Áo Nâu canh gác.
"Em", nàng nghe thấy anh nói bằng tiếng Latin, không quay lại.
"Anh phải nói chuyện riêng với em."
"Anh. Vâng, em cũng phải nói chuyện riêng với anh", nàng đáp, không thể cho Yabu trông thấy mặt mình, cũng không dám tin ở mình.
"Tối hay em sẽ tìm anh." Nàng nhìn Yabu.
"Anjin-san đồng ý với Đại nhân, về sự ngu ngốc của tôi. Xin lỗi."
"Nhưng bây giờ thì có ích gì?"
"Anjin-san", nàng nói, giọng ra vẻ bình thường,
"Tối nay, lát nữa em sẽ sang chỗ Kiritsubo-san. Em biết chỗ anh ở rồi. Em sẽ tìm đến anh."
"Cảm ơn em." Anh vẫn quay lưng lại phía nàng.
"Yabu Sama", nàng khép nép nói.
"Tối nay tôi sẽ sang gặp Kintsubo-san. Phu nhân Kiritsubo là người sáng suốt, khôn ngoan... có lẽ sẽ có một cách giải quyết nào chăng."
"Chỉ có mỗi cách giải quyết thôi", Yabu nói với một giọng dứt khoát khiến nàng mất tinh thần, đôi mắt lão rừng rực như hai hòn than.
"Ngày mai phu nhân sẽ tạ tội. Và sẽ ở lại."
*
Kiyama đến rất đúng giờ. Saruji cũng đi với lão và lòng nàng trĩu nặng.
Sau khi đã trịnh trọng chào nhau, Kiyama nghiêm nhị nói
"Bây giờ, Mariko, xin phu nhân hãy giải thích tại sao."
"Thưa Đại nhân, lúc này không có chiến tranh gì cả. Không được giam hãm chúng tôi... cũng không được giữ chúng tôi làm con tin... cho nên tôi có thể muốn đi đâu tùy ý."
"Không cần phải có chiến tranh mới có con tin. Phu nhân cũng biết đấy. Phu nhân Ochiba đã làm con tin ở Yedo để bảo đảm an toàn cho Chúa công của phu nhân ở đây mà lúc ấy có ai đánh nhau đâu. Đại nhân Sudara và gia đình hiện nay đang là con tin của người anh em của Đại nhân Toranaga, mà họ có chiến tranh với nhau đâu. Neh?"
Nàng cúi xuống không nhìn lên.
"Ở đây có nhiều người là con tin để buộc các Chúa công của họ có bổn phận phải phục tùng Hội đồng Nhiếp chính, người cai trị hợp pháp của vương quốc. Như thế là khôn ngoan. Đó là một tục lệ thông thường. Neh?"
"Vâng, thưa Đại nhân."
"Tốt. Bây giờ phu nhân hãy cho biết lý do thật."
"Sao ạ, thưa Đại nhân?"
Kiyama gắt:
"Đừng giở trò giấu quanh với tôi! Tôi cũng không phải là nông dân đâu! Tôi muốn biết tại sao phu nhân đã làm như vậy tối nay."
Mariko ngước nhìn lên.
"Xin lỗi, nhưng chỉ là Đại nhân Tướng công cũng quá ngạo mạn làm tôi khó chịu, thưa Đại nhân. Quả

thật là tôi có lệnh. Đưa các phu nhân Kiri và Sazuko đi vài ngày gặp Chúa công chúng tôi, chẳng hại gì."

"Phu nhân thừa biết là không thể được. Đại nhân Toranaga cũng phải biết điều đó."

"Xin lỗi, nhưng Chúa công tôi đã ra lệnh cho tôi. Một Samurai không được hoài nghi lệnh của Chúa công mình."

"Đúng. Nhưng tôi hoài nghi vì những lệnh ấy là phi lý. Chúa công của phu nhân không có cái lối làm những chuyện phi lý hoặc sai nhầm. Và tôi khẳng định tôi có quyền chất vấn phu nhân."

"Xin Đại nhân thứ lỗi, không có gì phải thảo luận cả."

"Có chứ. Cần phải thảo luận vè Saruji. Còn có thực tế là tôi đã được biết phu nhân từ nhỏ, đã tôn trọng phu nhân từ nhỏ. Hiromatsu là người bạn lâu năm nhất của tôi còn sống và phụ thân của phu nhân là người bạn quí mến, người đồng minh quí trọng của tôi, cho tới mười bốn ngày cuối cùng của ông ấy."

"Một Samurai không hoài nghi lệnh của Chúa công mình."

"Bây giờ, Mariko-san, phu nhân chỉ có thể làm được một trong hai việc. Tạ lỗi và ở lại hoặc tìm cách rời khỏi nơi đây. Nếu phu nhân tìm cách rời khỏi nơi đây, phu nhân sẽ bị chặn lại."

"Vâng, tôi hiểu."

"Ngày mai phu nhân sẽ tạ lỗi. Tôi sẽ triệu tập một cuộc họp của các Nhiếp chính và các vị sẽ ra một quyết định về toàn bộ vấn đề này. Khi ấy phu nhân sẽ được phép ra đi với Kiritsubo và Sazuko."

"Xin lỗi Đại nhân, như thế sẽ mất bao lâu?"

"Tôi không biết. Vài ngày."

"Xin lỗi. Tôi không có được vài ngày. Tôi được lệnh phải đi ngay."

"Phu nhân hãy nhìn tôi đây!" Mariko nghe lời.

"Tôi, Kiyama Ukon no Odanaga, lãnh chúa Higo, Satsuma và Osumi, một Nhiếp chính của Nhật Bản, thuộc dòng dõi Fujimoto, thủ lĩnh Daimyo Cơ đốc giáo của Nhật Bản, tôi yêu cầu phu nhân ở lại."

"Rất tiếc, thưa Đại nhân. Chúa công tôi cấm tôi không được ở lại."

"Phu nhân không hiểu tôi nói gì hay sao?"

"Hiểu chứ ạ, thưa Đại nhân. Nhưng tôi không được chọn lựa, xin Đại nhân thứ lỗi."

Lão trỏ về phía con trai nàng.

"Việc hứa hôn giữa cháu gái tôi và Saruji... Tôi không thể để cho việc đó tiến triển được nếu phu nhân bị ô nhục."

"Vâng, vâng, thưa Đại nhân", Mariko đáp, ánh mắt đầy vẻ đau khổ.

"Tôi hiểu." Nàng nhìn thấy vẻ tuyệt vọng của con.

"Xin lỗi con. Nhưng mẹ phải làm bổn phận của mẹ."

Saruji định nói gì nhưng lại đổi ý rồi một lát sau, cậu thanh niên nói.

"Xin mẹ thứ lỗi cho con, nhưng... nhưng chẳng phải là bổn phận của mẹ đối với Thế tử quan trọng hơn bổn phận của mẹ đối với Đại nhân Toranaga sao? Thế tử là Chúa thượng thật sự của chúng ta, neh?"

Mariko suy nghĩ.

"Đúng, con ạ. Và cũng không đúng. Đại nhân Toranaga có quyền xử xét đối với mẹ. Còn Thế tử thì không."

"Vậy như thế phải chăng là Đại nhân Toranaga cũng có quyền xét xử đối với Thế tử?"

"Không, không con ạ."

"Xin mẹ thứ lỗi, con không hiểu, nhưng hình như nếu Thế tử ra lệnh thì chắc chắn là phải thắng lệnh của Đại nhân Toranaga chứ."

Mariko không đáp.

"Trả lời đi", Kiyama hét như sủa.
"Có phải đó là ý nghĩ của con không? Hay có ai đó đã đặt nó vào trong đầu con?"
Saruji cau mày, cố nhớ lại.
"Mọi người... Đại nhân Kiyama này... và phu nhân của Đại nhân... và con, có thảo luận vấn đề. Và Đức cha Thanh tra. Con không nhớ. Con nghĩ là tự con đã nghĩ ra. Đức cha Thanh tra có nói là con đúng, có phải thế không, thưa Đại nhân?"
"Đức cha có nói rằng Thế tử quan trọng hơn Đại nhân Toranaga trong vương quốc. Về mặt pháp lý. Mariko-san, xin phu nhân hãy trực tiếp trả lời Saruji."
Mariko nói,
"Nếu Thế tử là một người đã trưởng thành, là kwanpaku, người cai trị hợp pháp của vương quốc này như Taiko, phụ thân của Thế tử xưa kia thì mẹ sẽ vâng lệnh Người mà không tuân lệnh Đại nhân Toranaga trong vấn đề này. Nhưng Yaemon là một cậu bé, về mặt thực tế cũng như về pháp lý, cho nên không có thẩm quyền. Về pháp lý. Như thế đã trả lời được con chưa?"
"Nhưng... nhưng vẫn là Thế tử, neh? Các Nhiếp chính sẽ tuân lời Thế tử... Đại nhân Toranaga kính trọng Thế tử. Một năm... vài năm thì có ý nghĩa gì, thưa mẹ? Nếu mẹ không xin... mẹ thứ lỗi cho con, nhưng con sợ cho mẹ." Miệng Saruji run run.
Mariko những muốn giơ tay ra ôm lấy con và che chở nó. Nhưng nàng tự kiềm chế.
"Con ạ, mẹ không sợ. Mẹ không sợ gì cả trên đời này. Mẹ chỉ sợ phán quyết của Chúa Trời thôi." Nàng nói và quay sang Kiyama.
"Đúng", Kiyama nói.
"Tôi biết vậy. Cầu cho Đức Mẹ đồng trinh ban phước cho phu nhân." Lão dừng lại.
"Mariko-san, phu nhân có công khai xin lỗi Đại nhân Tướng công không?"
"Có tôi xin vui lòng, miễn là Đại nhân Tướng công công khai rút hết quân lính khỏi đường tôi đi và cho tôi, phu nhân Kiritsubo và phu nhân Sazuko giấy phép để tôi đi ngày mai."
"Phu nhân có chịu tuân lệnh của các Nhiếp chính không?"
"Xin Đại nhân thứ lỗi, trong vấn đề này thì không."
"Phu nhân có tôn trọng một thỉnh cầu của các Nhiếp chính không?"
"Xin Đại nhân thứ lỗi, trong vấn đề này thì không."
"Phu nhân có đồng ý với một thỉnh cầu của Thế tử và phu nhân Ochiba không?"
"Xin lỗi Đại nhân, thỉnh cầu gì?"
"Để gặp các vị đó, ở lại với các vị đó vài hôm trong khi chúng tôi giải quyết vấn đề này."
"Xin Đại nhân thứ lỗi, nhưng có gì phải giải quyết?"
Kiyama không còn kiềm chế được nữa, lão hét lên:
"Trước hết là tương lai và trật tự của vương quốc, rồi tương lai của giáo hội, rồi phu nhân nữa! Rõ ràng là sự gần gũi giữa phu nhân với tên man di đã đầu độc phu nhân và làm hỏng đầu óc phu nhân như tôi đã dự liệu."
Mariko không nói gì, chỉ trừng mắt nhìn lão.
Kiyama gắng gượng tự trấn tĩnh lại.
"Xin lỗi... xin phu nhân thứ lỗi cho sự nóng giận của tôi. Và thái độ vô lễ của tôi." Lão khó nhọc nói.
"Lý do duy nhất bào chữa cho tôi là tôi hết sức lo ngại." Lão trịnh trọng cúi chào.
"Tôi xin lỗi."
"Đó là lỗi tại tôi, thưa Đại nhân. Xin Đại nhân tha thứ cho tôi đã làm Đại nhân mất sự hài hòa và gây phiền nhiễu cho Đại nhân. Nhưng tôi không còn cách nào khác."
"Con trai phu nhân đã đề ra một cách. Tôi cũng đề ra với phu nhân nhiều cách."
Nàng không trả lời.

Không khí trong phòng trở nên ngột ngạt đối với tất cả mọi người mặc dầu đêm hơi lạnh và gió nhẹ thổi làm các ánh đuốc chập chờn.

"Vậy là phu nhân quyết định như vậy?"

"Tôi không có sự chọn lựa nào khác nữa, thưa Đại nhân."

"Được rồi, Mariko-san. Không còn gì để nói nữa. Ngoài cái việc tôi xin nhắc lại một lần nữa là tôi ra lệnh cho phu nhân không được cưỡng lại trong vấn đề này... tôi yêu cầu điều đó."

Nàng cúi đầu.

"Saruji-san, cháu hãy ra ngoài đợi ta", Kiyama ra lệnh.

Chàng thanh niên cuống quít, không nói được nên lời.

"Vâng, thưa Đại nhân." Chàng cúi chào Mariko.

"Xin mẹ thứ lỗi cho con."

"Cầu Chúa mãi mãi phù hộ cho con."

"Và cả mẹ nữa."

"Amen", Kiyama nói.

"Chào con."

"Kính chào mẹ."

Khi chỉ còn lại hai người, Kiyama nói:

"Đức cha Thanh tra rất lo phiền."

"Về tôi ư thưa Bức ông?"

"Vâng. Và về Giáo hội... và về tên man di. Và về chiến thuyền của tên man di. Trên hết phu nhân hãy cho tôi biết về hắn."

"Ông ta là một con người độc nhất vô nhị, rất khỏe và rất thông minh. Ngoài biển, ông ta là... ông ta là người chủ của biển. Ông ta có vẻ như trở thành một bộ phận của con thuyền, của biển và khi ra khơi, không một ai có thể sánh được với ông ta về lòng dũng cảm và sự khôn khéo."

"Ngay cả Rodrigues-san?"

"Anjin-san đã thắng ông ấy hai lần. Một lần ở đây và một lần trên đường đi Yedo." Nàng kể lại chuyện Rodrigues đến vào buổi tối khi họ dừng lại gần Mishima và chuyện những vũ khí Rodrigues giấu trong người và tất cả những gì nàng đã nghe lỏm được.

"Nếu thuyền hai bên bằng nhau thì Anjin-san sẽ thắng. Ngay như không bằng nhau, tôi cho rằng ông ta vẫn thắng."

"Phu nhân hãy cho tôi biết về chiếc thuyền."

Nàng tuân lời.

"Còn các chư hầu của hắn?"

Nàng kể lại mọi chuyện như đã xảy ra.

"Tại sao Toranaga lại cho hắn chiếc thuyền, tiền bạc, chư hầu và tự do?"

"Chúa công tôi không hề cho tôi biết lý do, thưa Đại nhân."

"Xin phu nhân cho biết ý kiến riêng của phu nhân."

"Chắc là để dùng Anjin-san chống lại các kẻ thù của Chúa công tôi", Mariko nói ngay, rồi không xin lỗi, nói thêm.

"Vì Đại nhân đã hỏi, trong trường hợp này, các kẻ thù của Anjin-san cũng là kẻ thù của Chúa công tôi: người Portugal, các Đức cha xúi giục người Portugal và các Đại nhân Harima, Onoshi và chính Đại nhân nữa."

"Tại sao tên Anjin-san lại coi chúng tôi lẻ ké thù đặc biệt của hắn?"

"Vì Nagasaki, công việc buôn bán và sự kiểm soát của các Đại nhân đối với bờ biển Kyushu, thưa Đại nhân. Và cũng vì các Đại nhân là những Daimyo Cơ đốc giáo chủ yếu."

"Giáo hội không phải là kẻ thù của Đại nhân Toranaga. Các Đức cha cũng vậy."

"Xin lỗi, nhưng tôi cho rằng Đại nhân Toranaga tin là các Đức cha ủng hộ Đại nhân Tướng quân Ishido, cũng như Đại nhân."

"Tôi ủng hộ Thế tử. Tôi chống lại Chúa công của phu nhân vì ông ta không ủng hộ Thế tử và sẽ hủy hoại Giáo hội của chúng ta."

"Xin lỗi, nhưng nói thế là không đúng. Thưa Đại nhân, Chúa công tôi hơn Đại nhân Tướng quân rất nhiều. Đại nhân đã chiến đấu với tư cách đồng minh của Chúa công tôi hai mươi lần, nhiều hơn là chống lại Chúa công tôi. Đại nhân biết rõ là có thể tin Chúa công tôi được. Tại sao lại đứng về phía kẻ thù công khai thừa nhận của Chúa công tôi? Đại nhân Toranaga luôn luôn muốn thông thương và rõ ràng là không chống Cơ đốc giáo như Đại nhân Tướng quân và phu nhân Ochiba."

"Xin lỗi phu nhân, nhưng thề có Chúa, tôi tin rằng Đại nhân Toranaga thầm căm ghét Đức tin Cơ đốc giáo của chúng ta, thầm kín thù Giáo hội chúng ta và bí mật ra sức phá hủy sự kế vị Taiko và tiêu diệt Thế tử và phu nhân Ochiba. Hòn đá nam châm cuốn hút ông ta là ngôi vị chỉ có thế thôi! Ông ta bí mật muốn trở thành Shogun, mưu tính trở thành Shogun và mọi sự đều hướng về mục đích duy nhất đó."

"Thề có Chúa, thưa Đại nhân, tôi không tin là như vậy."

"Tôi biết... nhưng như thế chẳng hề có ý nghĩa là phu nhân đúng đâu." Lão chăm chú nhìn nàng rồi nói:

"Chính phu nhân cũng thừa nhận tên Anjin-san và chiếc thuyền của hắn là nguy hiểm cho Giáo hội, neh? Tên Rodrigues cũng có ý kiến như phu nhân là nếu tên Anjin-san mà bắt được chiếc Black Ship ngoài khơi thì tình hình sẽ rất tồi tệ."

"Vâng tôi cũng tin là như vậy, thưa Đại nhân."

"Sẽ làm Giáo hội tổn hại rất nhiều, neh?"

"Vâng."

"Nhưng phu nhân không muốn giúp đỡ Giáo hội chống lại tên đó?"

"Thưa Đại nhân, ông ta không chống lại Giáo hội, không thật sự chống lại các Đức cha tuy ông ta không tin họ. Ông ta chỉ chống lại những kẻ thù của Nữ hoàng nước ông ta và Black Ship là mục đích của ông ta... nhằm kiếm lợi."

"Nhưng hắn chống lại Đức tin chân xác và do đó là một tên tà đạo. Neh?"

"Vâng. Nhưng tôi không tin tất cả những điều các Đức cha nói với chúng ta đều đúng cả. Mà họ cũng không bao giờ nói cho chúng ta biết gì nhiều. Tsukku-san công nhận nhiều điều. Chúa công tôi đã ra lệnh cho tôi phải là người tin cẩn, bạn thân của Anjin-san để dạy ông ta học tiếng và phong tục Nhật Bản, và để học hỏi ở ông ta những gì có giá trị đối với chúng ta. Và tôi thấy..."

"Phu nhân muốn nói là có giá trị đối với Đại nhân Toranaga, neh?"

"Thưa Đại nhân, sự phục tùng Chúa thượng của mình là đỉnh cao nhất trong cuộc đời một Samurai. Chẳng phải Đại nhân đòi hỏi ở tất cả các chư hầu của Đại nhân sự phục tùng đó sao?"

"Đúng. Nhưng tà đạo là khủng khiếp và có vẻ như phu nhân liên minh với tên man di chống lại Giáo hội của phu nhân, và đã bị hắn đầu độc. Tôi cầu nguyện Đức Chúa Trời sẽ mở mắt cho phu nhân, trước khi phu nhân mất sự cứu rỗi của mình. Bây giờ, điều cuối cùng, Đức cha Thanh tra nói rằng phu nhân có thông báo gì riêng cho tôi."

"Sao ạ?" Điều này hoàn toàn bất ngờ với Mariko.

"Đức cha nói rằng Tsukku-san cách đây vài hôm có gửi thư qua một người đưa thư đặc biệt từ Yedo tới. Phu nhân có tin tức gì về... về các đồng minh của tôi."

"Tôi có yêu cầu được gặp Đức cha Thanh tra sáng mai."

"Có, Đức cha có nói cho tôi biết. Thế nào?"

"Xin lỗi, sau khi gặp Đức cha ngày mai, tôi sẽ..."

"Không phải ngày mai, ngay bây giờ! Đức cha Thanh tra nói tin đó có liên quan đến Đại nhân Onoshi và liên quan đến Giáo hội và phu nhân sẽ nói cho tôi biết ngay tức khắc. Thề có Chúa, Đức cha đã nói đúng như vậy. Chẳng lẽ mọi sự lại đi đến chỗ tệ hại đến nỗi phu nhân không tin cả tôi nữa sao?"

"Xin lỗi. Tôi đã thỏa thuận với Tsukku-san. Ông ta có yêu cầu tôi nói hết với Đức cha Thanh tra, có thế thôi, thưa Đại nhân."

"Đức cha Thanh tra nói rằng phu nhân phải nói với tôi ngay bây giờ!"

Mariko hiểu rằng mình không còn cách nào khác. Số phận đã định rồi. Nàng bèn kể lại vụ âm mưu định giết lão. Tất cả những điều nàng biết. Lão cũng giễu cợt tin đồn đó cho đến khi nàng cho lão biết chính xác tin đó từ đâu mà ra.

"Cha xưng tội của ông ta? Chính người đó?"

"Vâng. Rất tiếc."

"Tôi tiếc rằng Uraga đã chết", Kiyama nói, trong bụng càng thêm bực bội rằng cuộc đột kích ban đêm vào tên Anjin-san đã thất bại thảm hại như thế... cũng như cuộc phục kích trước... và lại đi giết chết người duy nhất có thể chứng minh được kẻ thù của mình là Onoshi , là một tên phản phúc.

"Uraga sẽ mãi mãi bị thiêu dưới hỏa ngục vì cái tội đó. Việc hắn làm thật khủng khiếp. Hắn đáng bị rút phép thông công và giáng xuống hỏa ngục, nhưng dù vậy, hắn nói ra điều đó cũng đã giúp ích cho tôi nếu điều đó là đúng." Kiyama nhìn nàng, bỗng chốc già hẳn đi.

"Tôi không tin Onoshi sẽ làm như vậy. Hoặc. Đại nhân Harima có dính líu vào chuyện này."

"Vâng, Đại nhân... Đại nhân có thể hỏi Đại nhân Harima có đúng thế không, được chứ?"

"Hỏi thì hỏi được thôi, nhưng không bao giờ ông ta tiết lộ một chuyện như thế. Phải tôi, tôi cũng không nói, địa vị phu nhân, phu nhân có nói không? Thật là buồn, neh? Con người sao mà khủng khiếp!"

"Vâng."

"Tôi nhất định không tin có chuyện đó, Mariko-san, Uraga chết rồi cho nên chúng ta sẽ không bao giờ có được bằng chứng. Tôi sẽ đề phòng nhưng... nhưng tôi không thể tin có chuyện đó được."

"Vâng. Thưa Đại nhân, tôi có một ý nghĩ này. Đại nhân Tướng quân cho người canh gác Anjin-san, điều đó chẳng phải là lạ lùng sao?"

"Tại sao lại lạ lùng?"

"Tại sao lại bảo vệ ông ta? Khi Đại nhân Tướng quân ghét ông ta? Thật là kỳ lạ, neh?Phải chăng bây giờ Đại nhân Tướng quân cũng thấy Anjin-san có thể là một vũ khí để chống lại các Daimyo Thiên Chúa giáo?"

"Tôi không hiểu ý phu nhân muốn nói gì?"

"Lạy Chúa, không có chuyện đó, nhưng giả dụ như Đại nhân chết đi, Đại nhân Onoshi sẽ trở thành tối thượng ở Kyushu, neh? Đại nhân Tướng quân có thể làm gì được để thu phục Onoshi? Chẳng thể làm gì được hết... Có lẽ trừ cách sử dụng Anjin-san."

"Có thể là như thế", Kiyama chậm rãi nói.

"Chỉ có mỗi một lý do để bảo vệ Anjin-san... đó là dùng ông ta. Dùng vào đâu? Chỉ để chống lại người Portugal mà thôi…và như vậy là chống lại các Daimyo Cơ đốc giáo ở Kyushu. Neh?"

"Có lẽ là như vậy."

"Tôi tin rằng Anjin-san là quí giá đối với Đại nhân cũng như đối với Onoshi hay Ishido hay Chúa công tôi. Khi người ta còn sống, kiến thức của ông ta hết sức rộng. Chỉ có kiến thức mới có thể bảo vệ được chúng ta chống lại một man di, kể cả người Portugal!"

Kiyama khinh bỉ nói:

"Chúng ta có thể tiêu diệt chúng, tống cổ chúng đi bất cứ lúc nào. Chúng chỉ là những con muỗi mắt trên mình ngựa, có thế thôi, không hơn."

"Nếu Giáo hội chinh phục được mọi đất đai và tất cả trở thành tín đồ Cơ đốc giáo như chúng ta vẫn cầu mong thì rồi sẽ ra sao? Liệu các luật lệ của chúng ta có còn tồn tại không? Bushiđô có còn tồn tại không? Chống lại mười điều răn của Chúa? Tôi nghĩ rằng bushiđô và luật lệ của chúng ta sẽ không tồn tại... cũng như ở các nơi khác trong thế giới Thiên Chúa giáo... khi các Đức cha chí thánh là tối thượng, trừ phi chúng ta chuẩn bị sẵn sàng."

Lão không trả lời.

Mariko lại nói:

"Thưa Đại nhân, tôi xin Đại nhân hãy hỏi Anjin-san những gì đã xảy ra ở những nơi khác trên thế giới."

"Tôi sẽ không hỏi. Tôi cho rằng hắn đã mê hoặc phu nhân, Mariko-san. Tôi tin các Đức cha. Tôi cho rằng tên Anjin-san của phu nhân đã được quỷ Satan dạy dỗ và tôi yêu cầu phu nhân hãy hiểu ra rằng tà đạo của hắn đã đầu độc phu nhân. Phu nhân đã ba lần nói

"Thiên Chúa giáo" khi phu nhân định nói Cơ đốc giáo. Chẳng phải điều đó hàm ý là phu nhân đồng ý với hắn là có hai Đức tin, hai cách hiểu Đức tin chân xác, mà cả hai đều đúng như nhau đó sao? Chẳng phải là lời đe dọa của phu nhân tối nay là con dao chĩa vào bụng Thế tử đó sao? Và chống lại lợi ích của Giáo hội đó sao?" Lão đứng dậy.

"Cảm ơn phu nhân về những tin tức phu nhân cho biết. Cầu Chúa phù hộ cho phu nhân."

Mariko lấy trong ống tay áo ra một cuộn giấy mỏng có gắn xi đóng dấu.

"Đại nhân Toranaga yêu cầu tôi trao cho Đại nhân cái này."

Kiyama nhìn chỗ dấu gắn xi còn nguyên vẹn.

"Mariko-san, phu nhân có biết trong đó viết gì không?"

"Có biết. Tôi được lệnh phải hủy thư này nếu bị chặn, và chuyển thư lại bằng miệng."

Kiyama bẻ dấu xi. Bức thư nhắc lại lòng mong mỏi của Toranaga muốn có hòa khí giữa hai người, sự ủng hộ hoàn toàn của ông ta đối với Thế tử và việc kế vị, và thông báo ngắn gọn về Onoshi . Cuối cùng bức thư viết:

"Tôi không có bằng cớ về Onoshi nhưng Uraga no Tadamsa sẽ có bằng cớ và tôi đã chủ tâm đưa ông ta đến Osaka để Đại nhân có thể gặp và hỏi nếu Đại nhân muốn. Tuy nhiên tôi thật sự có bằng cớ là Ishido đã phản bội sự thỏa thuận giữa Đại nhân và hắn về việc trao Kuanto cho con cháu Đại nhân sau khi tôi chết. Hắn đã bí mật hứa trao Kuanto cho người anh em của tôi là Zataki, để đền đáp việc ông này phản bội tôi như ông ta đã làm. Ông bạn già thân mến, xin thứ lỗi cho tôi, nhưng Đại nhân cũng đã bị phản bội. Khi tôi chết rồi, Đại nhân và dòng dõi Đại nhân sẽ bị cô lập và tiêu diệt cũng như toàn thể Giáo hội Cơ đốc giáo. Tôi cầu mong Đại nhân suy xét lại. Chẳng bao lâu Đại nhân sẽ có bằng chứng về lòng thành thật của tôi."

Kiyama đọc lại bức thư lần nữa và Mariko chăm chú quan sát lão như nàng đã được lệnh.

"Mariko-san, hãy quan sát hắn thật kỹ", Toranaga bảo nàng.

"Tôi không chắc chắn về sự thỏa thuận giữa hắn và Ishido và Kuanto. Do thám đã báo cáo việc đó nhưng tôi không chắc. Qua những gì hắn làm... hoặc không làm... phu nhân sẽ biết... nếu phu nhân đưa bức thư cho hắn đúng lúc."

Nàng đã trông thấy phản ứng của Kiyama. Vậy là việc đó cũng có thật, nàng thầm nghĩ.

Lão Daimyo già nhìn lên và nói thẳng thừng.

"Và phu nhân là bằng chứng về lòng thành thật của Đại nhân Toranaga, neh? Lễ vật để thiêu, con cừu để hi sinh cúng thần?"

"Không, thưa Đại nhân."

"Tôi không tin phu nhân. Và tôi không tin ông ta. Sự phản bội của Onoshi thì may ra có thể tin được. Còn thì... Đại nhân Toranaga chỉ lại giở những mánh khóe cũ của ông ta, trộn lẫn những sự thật một

nửa với mật ong và thuốc độc. Tôi e rằng chính phu nhân là người đã bị phản bội đấy."

CHƯƠNG 54

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

"Chúng ta đúng ngọ sẽ lên đường."
"Không, Mariko-san", phu nhân Sazuko hầu như sắp khóc.
"Được", Kiri nói.
"Được, chúng ta sẽ lên đường như phu nhân nói."
"Nhưng chúng sẽ chặn chúng ta lại", cô gái thốt lên.
"Thật là vô ích."
"Không", Mariko nói.
"Sazuko chan, phu nhân nhầm, rất cần thiết."
Kiri nói:
"Mariko-san đúng đấy. Chúng ta có lệnh trên.
"Bà nêu ra những chi tiết chuẩn bị cho việc ra đi.
"Chúng ta có thể sẵn sàng lên đường ngay tảng sáng nếu phu nhân muốn."
"Chúng ta phải đi vào đúng ngọ. Đại nhân đã nói thế, Kiri chan", Mariko đáp.
"Chúng ta chẳng cần đem theo gì nhiều, neh?"
"Vâng."
Sazuko nói:
"Chẳng cần gì nhiều! Xin lỗi, nhưng mà làm thế này thật là ngốc nghếch, chúng sẽ chặn chúng ta lại."
"Có lẽ không đâu, em ạ!" Kiri nói.
"Mariko bảo là chúng sẽ để cho chúng ta đi. Đại nhân Toranaga nghĩ rằng chúng sẽ để chúng ta đi. Vậy ta cứ cho là chúng sẽ để chúng ta đi. Em đi ngủ đi. Đi. Chị còn phải nói chuyện với Mariko-san."
Cô gái rời khỏi căn phòng, trong lòng cực kỳ bấn loạn.
Kiri khoanh hai tay lại.
"Thế nào, Mariko-san."
"Tôi đã dùng chim câu gửi một bức thư mật mã báo cho Đại nhân Toranaga biết những chuyện đã xảy ra tối nay. Chim sẽ bay vào lúc mờ sáng, chắc chắn là ngày mai người của Ishido sẽ tìm cách giết hết những chim đưa thư còn lại của tôi, nếu như có chuyện rắc rối xảy ra và nếu tôi đem được chúng vào đây. Phu nhân có muốn gửi thư đi ngay không?"
"Có. Tôi sẽ viết ngay bây giờ. Phu nhân nghĩ rồi đây tình hình sẽ thế nào?"
"Đại nhân Toranaga tin chắc là chúng sẽ để chúng ta đi, nếu tôi đủ sức mạnh."
"Tôi không đồng ý. Và xin lỗi, tôi nghĩ rằng phu nhân cũng không tin gì lắm vào việc này."
"Phu nhân nhầm rồi. Ồ, tất nhiên là ngày mai chúng có thể chặn chúng ta lại và nếu chúng làm vậy thì sẽ có một cuộc tranh chấp ghê gớm và những lời đe dọa nhưng sẽ chẳng có ý nghĩa gì đâu." Mariko cười."Ồ, nhưng sự đe dọa đó, thưa Kiri-san, sẽ diễn ra liên tục suốt ngày, suốt đêm. Nhưng đến trưa hôm sau thì chúng ta sẽ được phép ra đi."
Kiri lắc đầu:
"Nếu chúng để cho chúng ta thoát khỏi nơi đây thì tất cả các con tin khác ở Osaka cũng sẽ đi hết. Ishido sẽ bị suy yếu đi rất nhiều và sẽ mất thể diện. Hắn không thể để cho chuyện đó xảy ra được."
"Vâng", Mariko có vẻ rất hài lòng.

"Dù vậy, hắn cũng mắc kẹt rồi."
Kiri chăm chú nhìn nàng.
"Mười tám ngày nữa Chúa công của chúng ta sẽ tới đây, neh? Phải tại đây."
"Vâng."
"Xin lỗi, vậy tại sao việc chúng ta đi ngay lại quan trọng đến thế?"
"Đại nhân nghĩ rằng việc đó khá quan trọng, Kiri-san. Cho nên mới ra lệnh như vậy."
"À, thế ra Đại nhân có một kế hoạch?"
"Chẳng phải Đại nhân luôn luôn có nhiều kế hoạch đó sao?"
"Một khi Thiên Hoàng đã đồng ý có mặt thì Chúa công chúng ta bị kẹt rồi, neh?"
"Vâng."
Kiri nhìn ra cánh cửa shoji. Cửa đóng. Bà cúi xuống, khẽ nói :
"Vậy tại sao Đại nhân lại yêu cầu tôi bí mật nhồi cái ý đó vào đầu phu nhân Ochiba?" Sự tin tưởng của Mariko bắt đầu giảm sút.
"Đại nhân bảo phu nhân làm như vậy ư?"
"Vâng. Từ Yokose, sau khi gặp Đại nhân Zataki lần đầu tiên. Tại sao Đại nhân lại tự mình giương cái bẫy đó lên?"
"Tôi không rõ."
Kiri cắn môi.
"Ước gì tôi biết được. Chẳng bao lâu chúng ta sẽ biết thôi, nhưng tôi nghĩ phu nhân không nói hết với tôi những điều phu nhân biết, Mariko chan?"
Mariko định phản đối nhưng Kiri chạm vào tay nàng, ra hiệu lần nữa cho nàng phải cảnh giác rồi thì thầm.
"Thư của Đại nhân gửi cho tôi bảo tôi phải hoàn toàn tin ở phu nhân cho nên ta đừng nói gì thêm nữa. Tôi thật sự tin phu nhân, nhưng như thế cái đầu tôi vẫn cứ loay hoay suy nghĩ không dừng được. Neh?"
"Xin phu nhân thứ lỗi."
"Tôi rất tự hào về phu nhân." Kiri nói với giọng bình thường.
"Vâng, dũng cảm đương đầu với Ishido và tất cả bọn họ. Ước gì tôi có được lòng dũng cảm của phu nhân."
"Điều đó đối với tôi là dễ dàng. Chúa công của chúng ta đã nói là chúng ta phải rời khỏi đây."
"Việc chúng ta làm, theo tôi nghĩ là rất nguy hiểm. Dù vậy, tôi có thể giúp gì được?"
"Xin phu nhân hãy ủng hộ tôi."
"Cái đó thì tất nhiên rồi. Xưa nay tôi vẫn ủng hộ phu nhân."
"Tôi sẽ ở lại đây với phu nhân cho đến rạng sáng, Kiri-san. Nhưng trước hết tôi cần phải nói chuyện với Anjin-san."
"Phải. Tôi nên đi cùng với phu nhân thì hơn."
Hai người rời khỏi phòng của Kiri, có một số Áo Nâu đi hộ tống. Khi họ đi qua, những tên Áo Nâu khác cúi chào, rõ ràng hết sức hãnh diện về Mariko. Kiri dẫn đường đi theo các hành lang, qua gian phòng tiếp kiến rộng mênh.mông rồi tới hành lang bên kia. Ở đây có những tên Áo Nâu khác đứng gác cùng với bọn Áo Xám. Trông thấy Mariko, tất cả đều cúi chào, Áo Xám cũng như Áo Nâu đều trọng vọng nàng. Cả Kiri lẫn Mariko đều sửng sốt thấy bọn Áo Xám trong khu vực của họ. Nhưng cả hai giấu kín sự bối rối của mình, không nói gì cả.
Kiri trỏ vào một cánh cửa.
"Anjin-san?" Mariko gọi to.
"Hai?" Cửa mở, Blackthorne đứng đó. Đằng sau anh, ở trong phòng có thêm hai tên Áo Xám.
"Chào Mariko-san."

"Chào." Mariko liếc nhìn những tên Áo Xám.
"Tôi có chuyện riêng cần nói với Anjin-san."
"Xin mời phu nhân cứ nói", tên đội trưởng Áo Xám kính cẩn nói.
"Điều bất hạnh là chúng tôi được lệnh của đích thân Đại nhân Ishido là không được để Anjin-san một mình, nếu không sẽ bị tử hình."
Yoshinaka, tối nay là sĩ quan trực bước đến.
"Xin phu nhân Toda thứ lỗi, tôi đã phải đồng ý để Anjin-san có thêm hai mươi người này gác. Đó là yêu cầu của chính Đại nhân Ishido. Xin lỗi."
"Do Đại nhân Ishido chỉ quan tâm đến an ninh của Anjin-san, nên chúng ta hoan nghênh họ", Mariko nói, trong bụng chẳng vui chút nào.
Yoshinaka nói với tên đội trưởng Áo Xám,
"Tôi sẽ chịu trách nhiệm về Anjin-san trong khi phu nhân Toda nói chuyện với Đại nhân. Ông có thể đợi ở bên ngoài."
"Rất tiếc", tên Samurai này tỏ ra cương quyết.
"Tôi và người của tôi không có cách nào khác là phải tự mắt mình trông nom canh gác."
Kiri nói:
"Tôi sẽ vui lòng ở lại đây. Tất nhiên là cần có một người."
"Xin lỗi Kiritsubo-san, chúng tôi cần phải có mặt. Xin phu nhân Toda thứ lỗi", tên đội trưởng bực bội nói tiếp,
"Nhưng trong chúng tôi không ai biết tiếng man di."
"Không ai có ý cho rằng các ông sẽ vô lễ đến mức nghe trộm", Mariko gần nổi nóng.
"Nhưng phong tục man di khác phong tục của chúng ta."
Yoshinaka nói :
"Hiển nhiên là bên các vị Áo Xám phải tuân lệnh Chúa công của họ. Tối nay phu nhân đã nói hoàn toàn đúng rằng bổn phận đầu tiên của một Samurai là tuân lệnh Chúa thượng của mình, thưa phu nhân Toda và vì phu nhân đã nêu điều đó lên trước mọi người là hoàn toàn đúng đắn."
"Hoàn toàn đúng đắn, thưa phu nhân", tên đội trưởng Áo Xám tán thành, với một niềm hãnh diện không kém.
"Cuộc đời người Samurai không còn lẽ sống nào khác, neh?"
"Cảm ơn", Mariko nói, nàng cảm thấy ấm lòng vì sự kính trọng của họ.
"Ông đội trưởng, chúng ta cũng phải tôn trọng phong tục tập quán của Anjin-san, nếu có thể được." Yoshinaka nói.
"Có lẽ tôi có một giải pháp, xin các vị theo tôi." Hắn dẫn mọi người trở lại phòng tiếp kiến.
"Thưa phu nhân, xin phu nhân và Anjin-san ngồi đây." Hắn trỏ cái bệ ở phía sau.
"Lính gác của Anjin-san có thể đứng ở các cửa và làm nhiệm vụ của họ đối với Chúa thượng của họ, chúng tôi làm nhiệm vụ của chúng tôi và phu nhân với Anjin-san có thể nói chuyện với nhau như phu nhân muốn, theo tập quán của Anjin-san. Neh?"
Mariko giải thích cho Blackthorne hiểu đề nghị của Yoshinaka rồi thận trọng nói bằng tiếng Latin.
"Chúng sẽ không bao giờ rời anh tối nay đâu. Chúng ta không còn cách nào khác... trừ một điều là em có thể ra lệnh giết hết chúng ngay lập tức nếu anh muốn vậy."
"Mong muốn của anh là được nói chuyện riêng với em", Blackthorne đáp.
"Nhưng không phải với cái giá nhiều mạng người. Cảm ơn em đã hỏi ý kiến anh."
Mariko quay sang Yoshinaka.
"Tốt lắm, cảm ơn ông Yoshinaka-san. Xin ông hãy cho người đốt hương lên để xua muỗi đi."
"Tất nhiên rồi, xin phu nhân thứ lỗi, có tin tức gì thêm về phu nhân Yođôkê không?"

"Không, Yoshinaka-san. Chúng tôi được nghe nói phu nhân vẫn nghỉ ngơi thoải mái, không đau đớn gì." Mariko mỉm cười với Blackthorne.

"Ta đến kia ngồi chứ, Anjin-san?"

Anh đi theo nàng. Kiri trở về nhà mình, còn bọn Áo Xám thì đứng ở các cửa phòng tiếp kiến.

Tên đội trưởng Áo Xám đứng gần Yoshinaka, cách những tên khác vài bước.

"Tôi không ưa cái chuyện này", hắn thì thầm cục cằn.

"Chẳng lẽ phu nhân Toda sẽ rút kiếm ra để giết ông ta? Nói vô phép, đầu óc ông làm sao thế?"

Yoshinaka tập tễnh đi kiểm tra các trạm gác khác. Tên đội trưởng Áo Xám nhìn về phía bệ. Mariko và Anjin-san ngồi đối diện nhau, ánh đuốc soi rõ họ. Hắn không nghe thấy hai người nói gì. Hắn cố tập trung nhìn vào môi họ nhưng cũng chẳng biết được gì hơn, tuy mắt hắn rất tinh và hắn nói được tiếng Portugal. Có lẽ họ lại nói tiếng của các Đức cha, hắn thầm nghĩ. Thứ tiếng kinh khủng, không sao học nổi.

Nhưng việc này có gì quan trọng? Tại sao bà ta lại không được nói chuyện riêng với tên tà đạo nếu bà ta thích thế? Cả hai cũng chẳng còn sống bao lâu nữa trên trái đất này. Thật đáng buồn. Ôi, lạy Đức Thánh mẫu, hãy phù hộ cho bà ta vì bà ta là người dũng cảm.

"Nói tiếng Latin an toàn hơn, có phải không, Anjin-san?" Chiếc quạt của nàng xua một con muỗi đang vo ve bay rạt qua.

"Từ đằng kia chúng có nghe thấy chúng ta không?"

"Không, em không tin là chúng nghe được, nếu như chúng ta nói nhỏ thôi và nói theo kiểu anh đã dạy em, nói mà mấp máy môi rất ít."

"Tốt. Có chuyện gì với Kiyama thế?"

"Em yêu anh."

"Em..."

"Em nhớ anh quá."

"Anh cũng nhớ em. Làm thế nào chúng ta có thể gặp riêng nhau được nhỉ?"

"Đêm nay thì không thể được. Đêm mai thì có thể được. Anh ạ, em đã có một kế hoạch rồi."

"Mai à? Nhưng chuyện em đi thì sao?"

"Ngày mai chúng có thể chặn em lại, Anjin-san... em van anh, anh đừng lo lắng gì cả. Ngày kia thì chúng em tất cả sẽ được tự do rời đây theo ý muốn. Nếu ngày mai em bị chặn lại, đêm mai em sẽ đến với anh."

"Làm thế nào?"

"Kiri sẽ giúp em. Đừng hỏi em như thế nào hay cái gì hay tại sao. Rất dễ thôi..." Nàng dừng lại vì đám nữ tỳ bưng các lư hương ra. Chẳng bao lâu những làn khói uốn lượn đã xua đuổi các sâu bọ ăn đêm. Khi chỉ còn hai người với nhau, họ nói với nhau về cuộc hành trình vừa qua của nhau, sung sướng lại được ở bên nhau, yêu nhau mà không được chạm đến nhau, luôn né tránh Toranaga và điều quan trọng của ngày mai. Rồi anh nói:

"Ishido là kẻ thù của anh. Tại sao lại có nhiều lính canh gác anh thế này?"

"Để bảo vệ anh. Nhưng cũng là để giám sát anh. Em cho rằng cả Ishido cũng muốn dùng anh chống lại Black Ship và Nagasaki, Đại nhân Kiyama và Đại nhân Onoshi."

"À đúng, anh cũng nghĩ như thế."

Nàng thấy mắt anh soi mói nhìn nàng.

"Cái gì thế, Anjin-san?"

"Trái với điều Yabu tưởng, anh tin em không phải là ngu ngốc, tối nay mọi điều em đã nói đều là có chủ tâm, có hoạch định trước... theo lệnh của Toranaga."

Nàng vuốt lại một nếp trên áo kimono gấm.

"Đại nhân có ra lệnh cho em. Đúng thế."
Blackthorne chuyển sang tiếng Spain.
"Ông ta đã phản em. Em chỉ là con mồi. Em có biết thế không? Em chỉ là cái mồi nhử cho một trong những cái bẫy của ông ta."
"Tại sao anh nói thế?"
"Em là cái mồi. Anh cũng vậy. Điều đó là hiển nhiên, có phải không? Yabu là mồi. Toranaga đã phái tất cả chúng ta đến đây làm vật hi sinh."
"Không, anh nới không đúng, Anjin-san. Xin lỗi, nhưng anh nhầm rồi." Anh nói bằng tiếng Latin.
"Anh xin nói em rất đẹp và anh yêu em, nhưng em nói dối."
"Trước đây chưa bao giờ có ai nói điều đó với em."
"Em cũng từng nói chưa bao giờ có ai nói
"Anh yêu em" trước đây."
Nàng nhìn xuống chiếc quạt trong tay.
"Ta hãy nói chuyện khác đi anh."
"Toranaga hi sinh chúng ta được lợi cái gì?"
Nàng không trả lời.
"Mariko-san, anh có quyền hỏi em. Anh không sợ gì đâu. Anh chỉ muốn biết ông ta được cái lợi gì?"
"Em không biết."
"Em! Em hãy thề trước tình yêu của em và trước Chúa của em đi."
"Cả anh nữa ư?" Nàng chua chát đáp lại bằng tiếng Latin.
"Lại cả anh nữa cũng đòi thề trước Chúa, rồi đặt hết câu hỏi này đến câu hỏi khác, cứ hỏi dồn em mãi ư?"
"Đây là tính mạng của em và tính mạng của anh, và anh quí trọng cả hai cái mạng ấy. Một lần nữa anh hỏi, ông ta được lợi cái gì?"
Giọng nàng cất cao lên:
"Anh nghe đây, đúng, em đã chọn thời điểm, đúng, em không là một con đàn bà ngu ngốc, và…"
"Cẩn thận nào, Mariko-san, em khẽ chứ nếu không thì ngu ngốc thật đấy."
"Xin lỗi. Đúng, việc đó là có chủ tâm, trước công chúng như Toranaga mong muốn."
"Tại sao?"
"Vì Ishido là một tên nông dân và hắn sẽ phải để chúng em đi. Cần phải thách thức hắn trước những người ngang vai vế với hắn. Phu nhân Ochiba tán thành để chúng em đi gặp Đại nhân Toranaga. Em đã nói chuyện với phu nhân và phu nhân không phản đối. Không có gì anh phải lo lắng cả đâu."
"Anh không thích thấy trong em như bốc lửa? Hoặc nọc độc. Hoặc buồn bực. Sự bình tĩnh của em đâu rồi? Và cung cách lễ độ của em đâu rồi? Có lẽ em cần phải ngồi xem đá mọc, neh?"
Sự nóng giận của Mariko tan biến và nàng cười. Ôi, anh! Anh đúng, xin anh thứ lỗi cho em." Nàng cảm thấy mát mẻ, trở lại là mình.
"Ôi, em yêu anh quá, em tôn trọng anh, em rất hãnh diện về anh tối nay, em muốn hôn anh lúc ấy quá, ngay trước mặt chúng, như phong tục nước anh."
"Lạy Chúa, em làm thế thì bùi nhùi lửa của chúng sẽ bốc cháy đấy, neh?"
"Nếu chỉ một mình em với anh, em sẽ hôn anh cho đến khi anh phải kêu vang trời đất lên xin tha cho mà xem."
"Cảm ơn em, phu nhân của anh nhưng em ở đây, anh ở đây và cả thế giới ngăn hai chúng ta."
"Ồ, không, giữa hai chúng ta không có thế giới nào cả. Cuộc đời em thật đầy đủ vì có anh."
Được một lát, anh nói:
"Thế còn mệnh lệnh của Yabu… đòi em phải xin lỗi và ở lại?"

"Xin lỗi, có thể những lệnh đó sẽ không được tuân theo."
"Vì có lệnh của Toranaga?"
"Vâng. Nhưng cũng không thật sự vì lệnh của Đại nhân. Đó cũng là ước muốn của em. Tất cả việc này là do em gợi ý với Đại nhân. Chính em đã xin được phép tới đây, anh yêu ạ. Thề có Chúa đó là sự thật."
"Ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì?"
Nàng nói với anh những gì nàng đã nói với Kiri rồi nói thêm.
"Mọi sự đã diễn ra tốt hơn là dự kiến. Chẳng phải Ishido đã trở thành ông chủ của anh rồi đó sao? Em thề là không biết làm thế nào mà Đại nhân Toranaga lại khôn ngoan đến thế. Trước khi em lên đường, Đại nhân đã nói cho em biết những gì sẽ xảy ra, có thể xảy ra. Đại nhân đã biết trước là Yabu không có quyền lực gì ở Kyushu. Chỉ có Ishido hoặc Kiyama là có thể bảo vệ được anh ở đó. Chúng ta không phải là những con mồi. Chúng ta được sự che chở bảo vệ của Đại nhân. Chúng ta hoàn toàn yên ổn, không có gì phải lo ngại cả."
"Thế mười chín ngày…bây giờ là còn mười tám…thì thế nào? Toranaga sẽ phải có mặt ở đây, neh?"
"Vâng."
"Như vậy chẳng phải là đúng như Ishido nói, một sự lãng phí thời gian?"
"Thật tình em không biết. Em chỉ biết rằng mười chín, mười tám hoặc thậm chí ba ngày thôi cũng có thể vĩnh cửu."
"Hay ngày mai?"
"Cả ngày mai nữa. Hoặc ngày kia."
"Thế nếu như Ishido không để cho em đi ngày mai thì sao?"
"Đây là cơ hội duy nhất của chúng ta. Tất cả chúng ta. Cần phải hạ uy thế của Ishido."
"Em tin chắc ư?"
"Vâng, thề có Chúa."
*
Blackthorne vùng vẫy thoát ra khỏi cơn ác mộng nhưng khi anh thật sự tỉnh thì giấc mơ đã biến mất. Những tên Áo Xám đang đứng nhìn anh chằm chằm qua chiếc màn trong ánh sáng của bình minh.
"Chào", anh nói với chúng trong lòng bực tức vì có người nhìn mình khi mình đang ngủ.
Anh chui ra khỏi màn, đi ra hành lang, xuống cầu thang rồi đi tới nhà vệ sinh trong vườn. Bọn lính gác, cả Áo Xám lẫn Áo Nâu đi theo anh. Anh hầu như không để ý đến chúng.
Bình minh mù mịt. Trời phía đông đã sáng, sương mù đã tan. Không khí mặn mùi muối và ẩm ướt vì gió biển. Ruồi đã bay hàng đàn. Hôm nay sẽ nóng đây, anh thầm nghĩ.
Có tiếng chân người đi tới. Qua cửa để ngỏ, anh trông thấy Chimoko. Cô nữ tỳ kiên nhẫn đợi, trò chuyện với bọn gác và khi anh bước ra, cô cúi chào anh.
"Mariko-san đâu?" anh hỏi.
"Đang ở chỗ Kititsubô-san, thưa Anjin-san."
"Cảm ơn. Bao giờ đi?"
"Ngọ, thưa Đại nhân."
"Nói với Mariko-san, tôi muốn đến chào trước khi đi.
"Anh nói lại lần nữa tuy Mariko đã hứa là sẽ tìm anh trước khi về phòng mình để lấy đồ đạc.
"Vâng, thưa Anjin-san."
Anh gật đầu như một Samurai gật đầu rồi đi tắm rửa. Tập quán không có tắm nước nóng buổi sáng, nhưng sáng nào anh cũng tới đây dội nước lạnh lên người.
"Iiii… Anjin-san", lính gác hoặc những người trông thấy bao giờ cũng nói,
"Chắc chắn làm như vậy rất khỏe người."

Anh mặc quần áo rồi ra mặt tường thành nhìn xuống sân trước của khu vực lâu đài. Anh mặc kimono nâu, đeo kiếm và giấu khẩu súng ngắn dưới thắt lưng. Bọn Áo Nâu đang phiên gác chào anh như một người của chúng, tuy rất băn khoăn lo lắng vì những tên Áo Xám của anh. Những tên Áo Xám khác túm tụm trên mặt tường thành đối diện, cao hơn họ và bên ngoài cổng thành của họ.

"Nhiều Áo Xám, nhiều hơn thường lệ. Hiểu không, Anjin-san?." Yoshinaka nói, hắn vừa bước ra chỗ bao lơn.

"Hiểu."

Đội trưởng bọn Áo Xám đi lại chỗ họ.

"Xin đừng ra quá gần rìa, Anjin-san, xin lỗi."

Mặt trời đã hiện trên chân trời. Nắng ấm áp dễ chịu trên làn da của Blackthorne

"Có phải Người bán dầu" không, Anjin-san."

"Phải."

"Tôi có thể xem lưỡi kiếm được không?"

Blackthorne rút một phần thanh kiếm ra khỏi vỏ. Theo tục lệ kiếm không bao giờ được rút hoàn toàn ra khỏi vỏ trừ phi để sử dụng.

"Iiii… đẹp quá, neh?" Tên đội trưởng nói. Những tên Khác, cả Áo Nâu lẫn Áo Xám, xúm lại, tất cả đều trầm trồ thán phục.

Blackthorne đút kiếm vào vỏ, không phải không hài lòng.

"Vinh dự đeo Người bán dầu."

"Anjin-san, ngài có biết sử dụng kiếm không?" tên đội trưởng hỏi.

"Không, ông đội trưởng. Không được như Samurai. Nhưng tôi học."

"À phải. Thế là rất tốt."

Khoảng sân trước vẫn còn trong bóng râm. Cách hai tầng ở bên dưới, bọn Áo Nâu đang luyện tập, Blackthorne nhìn chúng.

"Yoshinaka-san, bao nhiêu Samurai ở đây?"

"Bốn trăm linh ba, thưa Anjin-san, kể cả số hai trăm đến cùng với tôi."

"Thế còn bên ngoài kia?"

"Áo Xám?" Yoshinaka cười,

"Nhiều... nhiều lắm."

Tên đội trưởng Áo Xám cười nhe cả hai hàm răng.

"Gần một trăm nghìn. Hiểu không, Anjin-san, một trăm nghìn?"

"Hiểu. Cảm ơn."

Tất cả đều nhìn ra xa khi một đoàn phu khiêng, ngựa thồ và ba chiếc kiệu vòng qua góc đường thành ở phía xa, đang tới gần từ phía cuối con đường đi tới chỗ ngõ cụt này. Con đường vẫn còn trong bóng tối giữa hai bức tường thành cao ngất có lính gác. Các ngọn đuốc vẫn còn cháy trên các ổ trên tường. Ngay từ xa như thế, họ vẫn có thể nhìn thấy vẻ nhớn nhác của đám phu. Bọn Áo Xám ở trên tường thành bên kia có vẻ im lặng và chăm chú hơn, và bọn Áo Nâu đang phiên gác cũng vậy.

Cửa cổng mở ra cho đoàn người vào, bọn Áo Xám đi hộ tống dừng lại ở bên ngoài, đứng cùng với đồng đội của chúng, rồi cửa lại đóng lại. Thanh sắt lớn lại sập xuống kêu loảng xoảng, rơi vào những cái móc lớn chôn sâu vào tường đá. Chỗ cửa cổng không có lưới sắt bảo vệ.

Yoshinaka nói :

"Xin Anjin-san thứ lỗi. Tôi phải đi xem mọi việc có ổn không. Sẵn sàng chưa, neh?"

"Tôi đợi đây."

"Vâng." Yoshinaka chạy đi.

Tên đội trưởng Áo Xám đi ra bao lơn nhìn xuống. Lạy Chúa, Blackthorne thầm nghĩ, hy vọng là nàng

đúng và Toranaga đúng... Bây giờ thì chẳng còn mấy nỗi nữa, phải không? Anh ước lượng mặt trời và lẩm bẩm một mình bằng tiếng Portugal.

"Chẳng còn mấy nỗi nữa."

Vô tình tên đội trưởng làu bàu đồng ý và Blackthorne nhận ra rằng hắn hiểu anh rất rõ bằng tiếng Portugal, như vậy hắn là người Thiên Chúa giáo và có thể là một tên thích khách nữa. Anh hốt hoảng nhớ lại đêm qua, nhớ lại rằng anh đã nói với Mariko toàn bằng tiếng Latin. Có phải tất cả bằng tiếng Latin không? Lạy Thánh mẫu, nàng có nói :

"Em có thể ra lệnh giết chúng." thì sao? Có phải bằng tiếng Latin không? Tên này có biết tiếng Latin như tên đội trưởng kia không, cái tên đã bị giết chết trong cuộc chạy trốn ra khỏi Osaka lần thứ nhất?"

Mặt trời bắt đầu nóng và Blackthorne rời mắt khỏi tên đội trưởng Áo Xám. Nếu mày không giết tao đêm qua thì có thể mày sẽ không bao giờ làm việc đó, anh thầm nghĩ, gạt tên Thiên Chúa giáo này vào một chỗ.

Anh nhìn thấy Kiri đi ra sân trước bên dưới. Bà đang trông coi đám nữ tỳ bưng hòm xiểng chất lên lưng ngựa thồ. Trông bà có vẻ bé nhỏ, đứng trên bậc thềm chính, nơi Sazuko đã từng giả vờ trượt chân, để cho Toranaga lẻn ra. Ngay ở phía Bắc là vườn hoa đẹp và căn nhà thôn dã nhỏ bé, nơi đầu tiên anh gặp Mariko và Thế tử Yaemon. Trí tưởng tượng của anh đi theo đoàn người rời khỏi lâu đài vào lúc giữa trưa, vòng vèo qua các đường ngang ngõ tắt rối rắm rồi yên ổn ra tới bên ngoài, băng qua các cánh rừng đi ra biển. Khi họ đã đi xa rồi, Yabu và anh sẽ rời khỏi đây, lên galleon ra khơi.

Từ trên mặt tường thành này, biển trông có vẻ rất gần. Biển như vẫy gọi. Và chân trời cũng như vẫy gọi.

"Konbanwa, Anjin-san."

"Mariko-san!" Trông nàng đẹp rực rỡ.

"Konbanwa!" anh nói rồi ra vẻ uể oải, nói bằng tiếng Latin.

"Hãy coi chừng tên Áo Xám này... nó hiểu đấy", rồi nói tiếp ngay bằng tiếng Portugal để cho nàng có thời gian trấn tĩnh lại.

"Vâng, tôi không hiểu làm sao bà ngủ ít thế mà vẫn có thể đẹp như thế." Anh nắm cánh tay nàng, xoay lưng nàng về phía tên đội trưởng, đưa nàng tới gần lan can.

"Trông kìa, Kiritsubo-san!"

"Cảm ơn, vâng... vâng, tôi... cảm ơn ông."

"Sao bà không vẫy tay gọi Kintsubo."

Kiri trông thấy hai người và vẫy tay đáp lại.

Một lát sau - trấn tĩnh lại và đã làm chủ được mình - Mariko nói:

"Cảm ơn Anjin-san. Ông rất khôn khéo và sáng suốt." Nàng ung dung chào tên đội trưởng rồi đi tới một gờ tường, xem có sạch không và ngồi xuống.

"Hôm nay chắc sẽ đẹp trời, neh?"

"Vâng. Bà có ngủ được không?"

"Không ngủ được. Anjin-san, Kiri và tôi trò chuyện với nhau hết đêm cho tới khi rạng sáng. Tôi rất thích cảnh bình minh. Còn ông thế nào?"

"Tôi ngủ không được yên giấc. Nhưng…"

"Ồ, thật rất tiếc."

"Bây giờ thì tôi cảm thấy rất khỏe khoắn...Thật sự...Bà đi bây giờ ư?"

"Vâng, nhưng tôi sẽ trở lại lúc giữa trưa để đón Kiri-san và phu nhân Sazuko." Nàng quay mặt đi tránh cái nhìn của tên đội trưởng Áo Xám và nói bằng tiếng Latin:

"Anh! Anh còn nhớ quán trọ Các bông hoa không?"

"Nhớ chứ. Làm sao anh quên được?"

"Nếu mà bị hoãn lại... đêm nay cũng sẽ là như thế... cũng hoàn hảo và thanh thản như thế."
"Ồ, cầu mong sao có thể được như vậy. Nhưng anh muốn em lên đường bình an vô sự."
Mariko nói tiếp bằng tiếng Portugal :
"Bây giờ tôi phải đi, Anjin-san. Xin phép ông."
"Để tôi tiễn bà ra cổng."
"Đừng. Xin đừng đi. Xin cứ ở đây mà nhìn cũng được. Ông và ông đội trưởng có thể đứng đây nhìn thấy được, neh?"
"Tất nhiên là được." Blackthorne hiểu ý nói ngay.
"Cầu Chúa phù hộ cho bà."
"Và ông nữa!"
Anh đứng lại bên lan can. Trong lúc anh đợi, ánh sáng mặt trời chiếu tới sân trước, đẩy lui bóng tối. Mariko hiện ra ở bên dưới. Anh trông thấy nàng chào Kiri và họ trò chuyện với nhau, không có tên Áo Nâu nào đứng gần họ. Rồi họ cúi chào nhau. Nàng ngước lên lấy tay che trên mắt nhìn anh và vui vẻ vẫy tay. Anh vẫy tay đáp lại. Cánh cổng được đẩy sang một bên và có Chimoko kín đáo đi sau vài bước, nàng đi ra, mười tên Áo Nâu hộ tống. Cánh cổng lại đóng lại. Trong giây lát không còn trông thấy Mariko. Rồi nàng lại hiện ra, năm mươi tên Áo Xám từ đám đông lúc nhúc bên ngoài tường thành vây lấy họ như thêm một đội bảo vệ danh dự nữa. Đoàn người đi từ từ xuôi con đường rộng không có ánh nắng. Anh nhìn theo cho đến khi nàng rẽ vào góc tường ở đằng xa. Nàng không hề ngoái lại.
"Bây giờ đi ăn, ông đội trưởng", anh nói.
"Vâng, tất nhiên, thưa Anjin-san."
Blackthorne trở về chỗ của mình, ăn cơm, rau muối và cá luộc, tiếp theo là hoa quả đầu mùa của Kyushu… táo nhỏ giòn, mơ và mận. Anh thú vị ăn bánh ngọt và uống trà.
"Mời Anjin-san xơi thêm?" người hầu hỏi.
"Đủ rồi, cảm ơn." Anh lấy các trái quả mời bọn lính gác, chúng cảm ơn, nhận và khi chúng ăn xong, anh lại trở ra mặ tường thành lúc này đã chan hòa ánh nắng. Anh rất muốn kiểm tra lại thuốc nổ nhồi vào khẩu súng ngắn của anh giấu trong thắt lưng nhưng anh nghĩ tốt hơn là không nên để ai trông thấy. Đêm qua anh đã kiểm tra một lần thật kỹ dưới chăn, trong màn. Nhưng không biết thật sự không tự mắt nhìn thấy, anh không thể chắc chắn được về mức độ nhồi thuốc hay đã đánh lửa.
Không thể làm gì hơn được, anh thầm nghĩ.Mày là một con rối thôi. Hãy kiên nhẫn, Anjin-san, sự chờ đợi của mày sẽ chấm dứt vào giờ ngọ.
Anh ước lượng tầm cao của mặt trời. Sắp bắt đầu thời gian hai tiếng đồng hồ của giờ tị. Sau là đến giờ ngọ. Giữa giờ ngọ là chính ngọ.
Chuông chùa trong khắp lâu đài và thành phố điểm bắt đầu giờ tị và anh thích thú với sự đoán định chính xác của mình. Anh trông thấy một viên đá nhỏ trên mặt đất. Anh đi tới nhặt hòn đá lên, cẩn thận đặt nó lên gờ một lỗ châu mai ngoài nắng rồi lại dựa vào tường, duỗi chân thoải mái, chăm chú nhìn hòn đá.
Bọn Áo Xám theo dõi từng cử động của Blackthorne. Tên đội trưởng cau mày. Được một lúc hắn hỏi:
"Anjin-san, hòn đá có ý nghĩa gì vậy?"
"Sao?"
"Hòn đá. Tại sao hòn đá, Anjin-san?"
"À, tôi nhìn đá mọc."
"Ồ, xin lỗi, tôi hiểu." tên đội trưởng đáp
"Xin lỗi đã làm phiền ông."
Blackthorne cười thầm rồi lại quay lại nhìn hòn đá.

"Mọc đi, đồ chó đẻ kia", anh nói. Nhưng tha hồ anh chửi rủa nó, ra lệnh cho nó hoặc mơn trớn nó, nó vẫn không mọc.

Có thật mày chờ đợi đó mọc không? Anh tự hỏi. Không, tất nhiên là không, nhưng như thế giết thì giờ và tạo nên sự bình tĩnh. Cần phải có wa, bao nhiêu cũng là không đủ. Neh?

Iiii… cuộc tiến công sắp tới sẽ từ đâu đến? Không có cách gì để tự vệ chống lại một tên thích khách nếu như nó sẵn sàng chết. Có phải không?

*

Rodrigues kiểm tra thuốc nhồi của khẩu hỏa mai anh lấy hú họa trên giá súng, bên cạnh khẩu pháo đặt ở phía đuôi thuyền. Anh thấy đá lửa đã mòn và bị rỗ, do đó là nguy hiểm. Không nói không rằng anh ném khẩu súng vào tên bắn súng. Tên này may mắn bắt được khẩu súng trước khi báng súng dập vào mặt nó.

"Lạy Chúa, senhor hoa tiêu." tên đó kêu to

"Việc gì phải..."

"Nghe đây, thằng chó chết kia, lần sau mà tao còn thấy một khẩu súng hỏa mai hay đại bác có gì sai sót trong phiên gác của mày, mày sẽ lĩnh năm mươi roi và cắt ba tháng lương. Quản trị trưởng đâu!"

"Có tôi, ông hoa tiêu?" Pesaro, viên quản trị trưởng, đưa cái thân hình to béo của hắn lại gần và quắc mắt nhìn tên pháo thủ trẻ tuổi.

"Tập hợp cả hai đội gác! Kiểm tra từng khẩu hỏa mai. từng khẩu pháo, tất cả mọi thứ. Có Chúa biết lúc nào chúng ta cần đến những cái đó."

"Vâng, thưa ông hoa tiêu, tôi sẽ đôn đốc việc này." Tên quản trị trưởng gí sát mặt vào gã pháo thủ.

"Tối nay, tao sẽ tè vào cốc rượu của mày. Gômết vì tất cả những việc tao phải làm thêm này và cốc rượu đó tao khuyên mày nên mỉm cười vui vẻ mà uống, nghe chưa? Đi làm ngay!"

Trên sàn chính, ở khoảng giữa tàu có chín khẩu đại bác nhỏ, bốn bên mạn trái, bốn bên mạn phải và một khẩu ở đuôi tàu. Đủ để đánh lui bất cứ bọn cướp biển nào không có pháo nhưng không đủ để mở một cuộc công kích đến cùng. Chiếc chiến thuyền nhỏ này có hai cột buồm và có tên là Santa Lux.

Rodrigues đợi cho đến khi các thủy thủ bắt tay vào việc mới quay người tựa vào mạn thuyền. Lâu đài thấp thoáng mờ mờ trong ánh nắng, lấp lánh một, màu thiếc cũ, trừ cái vọng lâu với những bức tường trắng và xanh lam, mái vàng của nó. Anh nhổ xuống nước và theo dõi bãi nước bọt xem có trôi được tới các cột của kè như anh hi vọng không hay là trôi ra biển. Nó trôi ra biển.

"Cút", anh lẩm bẩm, chẳng nhằm vào ai, lòng ao ước lúc này có được trong tay chiếc thuyền của mình, chiếc Santa Maria . Thật vận đen cho anh là chiến thuyền đó lại đang ở Macao đúng lúc cần đến.

"Có chuyện gì thế, ông Thủy sư Đô đốc?" cách đấy mấy ngày, anh đã hỏi Ferriera ở Nagasaki khi bị lôi dậy khỏi chiếc giường ấm cúng của mình bên trên thành phố và cảng.

"Tôi phải đi ngay Osaka", Ferriera nói, mũ hắn cài lông chim, hắn cao ngạo hống hách như con gà chọi, ngay cả vào lúc sáng sớm như thế này.

"Có tin khẩn cấp của Dell'Aqua."

"Bây giờ lại có chuyện gì thế?"

"Ông ta không nói... Chỉ bảo có tầm quan trọng sống còn đối với tương lai chiếc Black Ship."

"Lạy Đức Thánh mẫu, họ lại âm mưu cái gì bây giờ thế? Có gì là sống còn? Tàu của chúng ta vững chắc chẳng kém bất cứ tàu nào, đáy tàu sạch sẽ, dây rợ, buồm hoàn hảo. Công việc buôn bán xuôi xẻ hơn chúng ta tưởng và với thời gian, bọn khỉ đã biết ăn ở phải phép, lão lợn ỷ Harima tin tưởng và..." Anh bỗng dừng lại như thể ý nghĩ đó nổ bùng trong đầu.

"Thằng cha người Anh! Nó đã ra biển!"

"Tôi không biết. Nhưng nếu nó…"

Rodrigues trân trân nhìn cửa cảng, hầu như sắp trông thấy chiếc Erasmus đã trấn ở đó, phấp phới lá cờ khả ố của England và đơn độc ở đó như một con chó dại, cái ngày mà họ sẽ phải ra khơi để đi Macao hoặc về nước. Jesuma! Đức mẹ và các vị Thánh thần ơi! cầu sao cho chuyện đó sẽ không xảy ra!

"Đi cách nào nhanh nhất? Thuyền nhỏ chăng?"

"Thuyền Santa Lux, ông Thủy sư Đô đốc ạ. Chỉ cần một tiếng đồng hồ là chúng ta có thể dong buồm đi được rồi. Ông nghe đây: tên Ingeles không có người, không thể làm được hết. Đừng quên rằng…"

"Lạy Đức Thánh mẫu, ông có nghe nói không, bây giờ nó nói được tiếng của chúng rồi, phải không? Tại sao nó lại không dùng được lũ khỉ, phải không? Chẳng thiếu gì bọn cướp biển Nhật Pủn, nó muốn lấy người đến gấp hai mươi lần thế cũng có."

"Đúng, nhưng không có pháo thủ và thủy thủ như nó cần... nó không có đủ thì giờ huấn luyện bọn Nhật Pủn, sang năm thì có thể, nhưng không phải để chống lại chúng ta."

"Thề có đức Thánh mẫu và tất cả các thánh thần, tại sao bọn tu sĩ lại cho nó một quyển tự điển của chúng, tôi thật không hiểu. Quân chó đẻ chết dẫm! Hẳn là chúng đã bị quỷ ám rồi. Cứ như là tên Ingeles được quỷ che chở ấy!"

"Tôi nói ông biết, chỉ là do nó ranh mãnh thôi!"

"Có nhiều đứa ở đây hàng chục năm mà không nói nổi lấy một lời của cái tiếng Nhật Pủn líu lo líu lường ấy, thế mà thằng Ingeles lại nói được, đúng không? Tôi đã bảo ông là nó bán linh hồn cho Satan rồi và đánh đổi lại nó được che chở. Nếu không thế làm sao có thể giải thích được việc đó? Ông đã cố công học nói tiếng Nhật bao nhiêu năm rồi, ông lại sống với một phụ nữ Nhật nữa?... Cứt thật, nó có thể dễ dàng sử dụng bọn cướp biển Nhật Pủn."

"Không đâu, nó phải lấy người ở đây và chúng ta đang đợi nó, ông đã xích tất cả những thằng nào khả nghi lại rồi kia mà."

"Với số bạc trị giá hai mươi ngàn

"Crudađô" và lời hứa hẹn về Black Ship, nó có thể mua được tất cả những người nó cần, kể cả bọn cai ngục lẫn cái nhà ngục trời đánh. Caloron. Có lẽ nó cũng mua được cả ông nữa đấy!"

"Này, liệu mà ăn nói chứ!"

"Rodrigues, ông là một tên Spain đẻ hoang chết dẫm! Nó còn sống là lỗi tại ông, ông phải chịu trách nhiệm. Ông đã hai lần để cho nó thoát!" Ferriera tức giận điên cuồng, xông tới.

"Lẽ ra khi nắm được nó, ông đã phải giết chết nó rồi."

"Có thể, nhưng đó là chuyện của tôi." Rodrigues cay đắng nói.

"Khi có thể làm được, tôi đã định giết nó."

"Có thật không?"

"Tôi đã nói với ông hàng mấy chục lần rồi. Ông không có tai sao? Hay là tai ông cũng như cái mồm ông lúc nào cũng đầy cứt Spain?" Tay Rodrigues thò xuống báng súng ngắn và Ferriera rút kiếm ra. Cô gái Nhật Bản vội lăn vào đứng giữa hai người.

"Xin... xin… Rod…-san, đừng giận dữ... đừng cãi nhau... xin! Cơ đốc giáo... xin…"

Cơn điên giận mù quáng của hai người tan biến và Ferriera nói

"Thề có Chúa, tôi nói để ông biết, tên Ingeles phải là do quỷ đẻ ra... suýt nữa thì tôi giết ông và ông giết tôi. Bây giờ thì tôi rõ rồi. Nó bỏ bùa bỏ bả mê hoặc tất cả chúng ta… nhất là ông!"

Lúc này tại Osaka, dưới ánh nắng. Rodrigues sờ vào cây thánh giá treo ở cổ và tha thiết cầu nguyện được che chở tránh được mọi sự nguy nan của chiến tranh và linh hồn bất diệt của anh được bảo vệ chống lại quỷ Satan.

Phải chăng Ferriera đúng, phải chăng đó là câu giải đáp duy nhất, Rodrigues lại suy nghĩ, lòng nặng trĩu linh tính về một điềm gở. Cái mạng của tên Ingles là được phép yêu ma trợ giúp. Bây giờ nó đã

trở thành người thân cận của tên ác quỷ Toranaga, bây giờ nó đã lấy được chiến thuyền của nó, lấy được tiền và wako, bất chấp hết thảy và quả là nó đã nói như những người Nhật và dù cho có từ điển đi nữa cũng không biết nhanh thế được nhưng quả thật là nó có từ điển và được sự giúp đỡ rất nhiều. Jesuma, lạy Đức Thánh mẫu, hãy tránh cho con Con mắt độc địa!

"Tại sao cha lại đem cho tên Ingeles cuốn từ điển?" anh đã hỏi Alvito tại Mishima.

"Rõ ràng là lẽ ra cha phải trì hoãn cái việc đó chứ?"

"Đúng, Rodrigues", cha Alvito đã tâm sự riêng với anh,

"Và lẽ ra ta không nên giúp hắn, và đi chệch con đường của ta. Nhưng ta tin tưởng rằng vẫn còn khả năng cải đạo cho hắn. Ta tin chắc như thế. Bây giờ thì Toranaga hỏng rồi... Đó chỉ là một con người, một linh hồn mà thôi. Ta phải tìm cách cứu vớt hắn."

Bọn tu sĩ! Rodrigues thầm nghĩ. Cứt cả! Nhưng trừ Dell'Aqua và Alvito. Ôi, lậy Đức Thánh mẫu, con xin tạ lỗi vì tất cả những ý nghĩ xấu xa của con về hắn và cha Alvito. Hãy tha thứ cho con và hãy chôn tên Ingeles ở đâu đó trước khi con có hắn trong đường ngắm của con. Con không muốn giết hắn vì lời thề thiêng liêng của con, ngay dù, thề có Đức bà, con biết rằng chẳng bao lâu nữa hắn sẽ phải chết...

Người trực lái lật chiếc đồng hồ cát và đánh tám tiếng chuông. Đúng ngọ.

CHƯƠNG 55

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Mariko đang bước trên con đường đầy năng, đầy người đi ra cổng. Đằng sau nàng là đội vệ sĩ mười tên Áo Nâu. Nàng mặc kimono màu lục nhạt, đi găng tay trắng và đội chiếc mũ đi đường màu lục sẫm, rộng vành, buộc dưới cằm bằng một chiếc khăn màu vàng, gọn ghẽ, tay cầm chiếc dù óng ánh nhiều màu che nắng. Cửa cổng mở toang ra.

Con đường rất yên lặng. Bọn Áo Xám xếp hàng dọc hai bên và đứng trên mặt tường thành. Nàng trông thấy Blackthorne trên tường thành, Yabu đứng cạnh anh, và trên sân, đoàn người với Kiri và Sazuko đang đợi. Tất cả bọn Áo Nâu đều giữ đúng nghi thức đứng ở sân trước dưới sự chỉ huy của Yoshinaka, trừ hai mươi tên đứng trên mặt tường thành với Blackthorne và ở mỗi cửa sổ nhìn xuống sân trước đều có hai tên Áo Nâu đứng gác.

Không như đám Áo Xám, bọn Áo Nâu không một ai mặc áo giáp hoặc đeo cung. Vũ khí duy nhất của chúng là kiếm.

Nhiều phụ nữ, phụ nữ Samurai, cũng đang đứng xem, một số đứng ở các cửa sổ của những tòa nhà kiến trúc cổ dọc hai bên con đường, một số đứng trên mặt các tường thành. Một số khác đứng ở trên đường đi trong đám Áo Xám, vài người ăn mặc rực rỡ, dắt theo cả trẻ con. Tất cả các phụ nữ đều cầm dù, tuy một số có đeo kiếm Samurai, vì quyền của họ là như vậy nếu họ muốn.

Kiyama đứng gần cổng với năm mươi người của lão, chứ không phải bọn Áo Xám.

"Kính chào Đại nhân", Mariko nói với lão và cúi chào. Lão đáp lễ và nàng đi qua cổng tò vò.

"Chào Kiri chan. Sazuko chan. Ôi, cả hai vị đẹp quá! Sẵn sàng cả chưa?"

"Rồi", hai người đáp lại cố làm ra vui vẻ.

"Tốt lắm", Mariko ngồi vào chiếc kiệu mở ngỏ của nàng, lưng thẳng cứng

"Yoshinaka-san! Ta đi thôi!"

Lập tức, Yoshinaka tập tễnh tiến lên, hạ lệnh. Hai mươi tên Áo Nâu hình thành đội tiền vệ và cất bước. Phu khiêng nhấc chiếc kiệu không có rèm của Mariko lên, đi theo qua cổng, kiệu của Kiri và kiệu của Sazuko theo sát đằng sau. Sazuko ôm đứa con mới đẻ trong tay.

Khi kiệu của Mariko ra tới chỗ có nắng bên ngoài tường thành, một tên đội trưởng Áo Xám bước ra đứng ngay giữa đường, giữa đội tiền vệ kiệu. Đội tiền vệ đứng sững lại. Phu khiêng kiệu cũng vậy.

"Xin lỗi", tên đội trưởng nói với Yoshinaka,

"Nhưng xin cho tôi được xem giấy tờ."

"Xin lỗi ông đội trưởng, nhưng chúng tôi không cần phải có giấy tờ nào cả", Yoshinaka đáp trong sự im lặng như tờ.

"Xin lỗi, nhưng Đại nhân Tướng quân Ishido thống lĩnh lâu đài, tư lệnh đội vệ sĩ của Thế tử, với sự đồng ý của các Nhiếp chính, đã hạ lệnh cho khắp lâu đài, những lệnh đó phải được tuân hành."

Mariko trịnh trọng nói:

"Tôi là Toda Mariko nô Buntaro và tôi đã được lệnh của Chúa thượng tôi. Đại nhân Toranaga, là hộ tống các vị phu nhân của Đại nhân đi gặp người. Xin ông hãy để chúng tôi đi."

"Tôi sẵn sàng vui lòng làm vậy, thưa phu nhân", tên Samurai hãnh diện nói, hai chân đứng vững lấy thế,

"Nhưng nếu không có giấy tờ. Chúa thượng của chúng tôi nói là không ai được rời khỏi lâu đài

Osaka. Xin phu nhân thứ lỗi cho tôi."

Manko nói:

"Ông đội trưởng, xin lỗi, tên ông là gì?"

"SimiYori Dandenji, thưa phu nhân, đội trưởng Binh đoàn Bốn và dòng họ tôi cũng lâu đời như dòng họ của phu nhân."

"Xin lỗi ông đội trưởng SumiYori, nếu ông không tránh ra, tôi buộc sẽ phải hạ lệnh giết ông."

"Không có giấy tờ, phu nhân không đi được!"

"Yoshinaka-san, hãy giết ông ta đi."

Yoshinaka nhẩy chồm tới, không một chút do dự, kiếm vung lên thành một đường vòng cung và chém vào tên Áo Xám còn đang ngập ngừng. Lưỡi kiếm phập vào ngang sườn SumiYori rồi lập tức được rút ra ngay và đòn thứ hai ác hiểm hơn phạt đầu hắn bay lông lốc dưới đất một quãng rồi mới dừng lại. Yoshinaka lau sạch lưỡi kiếm, tra kiếm vào vỏ.

"Tiến lên!" hắn ra lệnh cho đội tiền vệ.

"Nhanh lên!" Đội tiền vệ chỉnh đốn hàng ngũ và rầm rập tiến lên, tiếng chân vang động. Bỗng không biết từ đâu, một mũi tên xé gió cắm phập vào ngực Yoshinaka.Đoàn người loạng choạng dừng lại. Yoshinaka nắm lấy đốc tên giật giật rồi mắt hắn mờ dại đi và hắn đổ vật xuống.

Một tiếng rên khẽ bật ra khỏi đôi môi của Kiri. Một luồng gió chợt thổi tới làm chiếc khăn quàng cổ bằng sa mỏng của Mariko lất phất. Đâu đó trên con đường có tiếng trẻ con khóc bị bịt lại. Ai nấy nín thở chờ đợi.

"Miyai Kazuko san" Mariko gọi to.

"Xin ông đảm trách công việc."

Kazuko là một thành niên cao lớn, rất kiêu hùng, mặt mày nhẫn nhụi, má sâu. Hắn rời khỏi đám Áo Nâu tụ tập gần Kiyama đứng bên cạnh cổng. Hắn rảo bước đi qua kiệu của Kiri và của Sazuko, tới đứng cạnh kiệu của Mariko và trịnh trọng cúi chào.

"Xin tuân lệnh. Cảm ơn phu nhân."

"Các người!", hắn hét to với những người ở phía trước,

"Tiến lên!" Tinh thần căng thẳng, một vài tên tỏ vẻ sợ sệt, tất cả đều cuống quít làm theo và đoàn người lại tiến bước. Kazuko đi bên cạnh kiệu của Mariko. Bỗng, cách họ khoảng một trăm bước, hai mươi tên Áo Xám rời khỏi hàng Samurai dằng dặc và lặng lẽ chặn ngang đường. Hai mươi tên Áo Nâu bước ra lấp vào chỗ trống. Có một người nào loạng choạng và đội tiền vệ dần dần dừng lại.

"Dẹp chúng ra khỏi đường đi!" Kazuko thét. Lập tức một tên Áo Nâu chồm lên, các tên khác tiến theo và cuộc chém giết diễn ra rất mau lẹ và tàn nhẫn. Cứ một tên Áo Xám ngã xuống là một tên Áo Xám khác bình thản rời khỏi đám đông đang đợi và nhập cuộc. Cuộc chiến đấu diễn ra luôn luôn công bằng, ngang sức, họ bao giờ cũng là một chọi một, lúc này là mười lăm bên này đánh nhau với mười lăm bên kia, rồi tám chọi tám, một số tên Áo Xám bị thương quằn quại dưới đất, rồi ba Áo Nâu chọi với ba Áo Xám và một tên Áo Xám bước ra, và chẳng mấy chốc chỉ còn một tên Áo Nâu cuối cùng chọi với một tên Áo Xám, tên Áo Nâu người thấm đầy máu và đã bị thương, hắn đã thắng bốn keo rồi. Tên Áo Xám đánh bại hắn dễ dàng và đứng một mình giữa các xác người nhìn Miya Kazuko.

Tất cả bọn Áo Nâu đều chết hết. Bọn Áo Xám bị thương nằm lăn lóc với mười tên Áo Xám bị giết chết.

Kazuko tiến ra, tuốt kiếm trong sự im lặng ghê gớm.

"Khoan", Mariko nói

"Kazuko-san, xin hãy đợi một chút."

Kazuko đứng lại, nhưng mắt vẫn nhìn tên Áo Xám trừng trừng, hậm hực muốn đánh nhau. Mariko bước ra khỏi kiệu và đi trở lại chỗ Kiyama.

"Thưa Đại nhân Kiyama, tôi trịnh trọng yêu cầu Đại nhân hãy ra lệnh cho những người kia tránh ra."

"Xin lỗi Toda Sama, lệnh của lâu đài cần phải được tuân thủ. Lệnh đó là hợp pháp. Nhưng nếu phu nhân muốn, tôi sẽ triệu tập một cuộc họp của các Nhiếp chính và yêu cầu có một quyết định."

"Tôi là Samurai. Lệnh tôi nhận được là rõ ràng, phù hợp với bushiđô và được đạo lý của chúng ta làm cho trở nên thiêng liêng. Lệnh đó cần phải được tuân hành và đứng trên, về pháp lý, mọi sắc lệnh của bất cứ người nào đặt ra. Luật lệ có thể đánh đổ lý trí nhưng lý trí không thể lật được luật lệ. Nếu tôi không được phép tuân hành lệnh của Chúa thượng tôi, tôi sẽ không thể sống được với nỗi sỉ nhục đó."

"Tôi sẽ triệu tập họp ngay."

"Xin Đại nhân thứ lỗi. Đại nhân làm gì đó là việc của Đại nhân. Tôi chỉ quan tâm đến lệnh của Chúa thượng tôi và nỗi sỉ nhục của bản thân tôi thôi." Nàng quay gót và bình thản trở lại đầu đoàn người.

"Kazuko-san! Tôi ra lệnh xin ông dẫn chúng tôi ra khỏi lâu đài!"

Kazuko tiến lên.

"Tôi là Miyai Kazuko, đội trưởng thuộc dòng họ Sêrata, ở Binh đoàn Ba của Đại nhân Toranaga. Xin ông hãy tránh ra!"

"Tôi là Bioa Jiro, đội trưởng, thuộc quân của Đại nhân Tướng quân Ishido, mạng sống của tôi là vô giá trị nhưng dù vậy, các ông cũng không thể đi được." Tên Áo Xám nói.

Bất thần thét lên tiếng hô chiến đấu vang dội

"Toranagaaaaaa!" Kazuko xông vào trận. Bên đánh, bên đỡ, kiếm của họ rít vù vù. Hai người xoay quanh nhau. Tên Áo Xám là tay kiếm giỏi, rất giỏi, Kazuko cũng vậy. Hai thanh kiếm chạm nhau loảng xoảng. Những người khác không một ai nhúc nhích.

Kazuko chiến thắng nhưng bị thương nặng và hắn đứng trên xác kẻ địch, người lảo đảo. Với cánh tay còn lành lặn, hắn vung kiếm lên trời, thét tiếng hô chiến đấu, hể hả, đắc thắng:

"Toranagaaaaaa!" không một ai hoan hô chiến thắng của hắn. Tất cả mọi người đều hiểu rằng trong cái không khí nghi thức đang bao trùm họ, hoan hô là không nghiêm chỉnh.

Kazuko gắng gượng bước lên một bước, rồi bước nữa, loạng choạng và giọng khàn khàn, hắn ra lệnh:

"Theo tôi!"

Không ai trông thấy tên từ đâu bay tới nhưng các mũi tên đó đã giết chết Kazuko. Tâm trạng của bọn Áo Nâu từ chỗ tuân theo số mệnh chuyển sang hung dữ trước sự sỉ nhục đối với tinh thần can trường của Kazuko. Kazuko đang chết rất nhanh và sắp ngã gục đến nơi, một mình, nhưng vẫn làm nhiệm vụ của mình, vẫn dẫn họ ra khỏi lâu đài. Một sĩ quan khác của bên Áo Nâu chạy lên với hai mươi người của hắn để hình thành đội tiền vệ mới, số còn lại vây quanh Mariko, Kiri và Sazuko.

"Tiến!" Tên sĩ quan gầm lên.

Hắn cất bước và hai mươi tên Samurai lặng lẽ bước theo. Như những người mê ngủ, đám phu khiêng nhấc kiệu lên, chân vấp vào các xác chết. Thế rồi, ở phía trước, cách xa khoảng một trăm bước, lại hai mươi tên Áo Xám nữa lặng lẽ rời khỏi đám đông Áo Xám đang đợi bước ra, đi đầu là một tên sĩ quan. Đám phu khiêng kiệu dừng lại. Đội tiền vệ rảo bước tiến nhanh lên.

"Dừng lại!" Sĩ quan hai bên lễ phép chào nhau và xưng tên họ, dòng dõi.

"Đề nghị ông tránh ra!"

"Đề nghị ông cho xem giấy tờ."

Lần này bọn Áo Nâu nhất tề xông lên với tiếng thét :

"Toranagaaaaaa!" Đáp lại là tiếng thét:

"Yaêmô ôôôôô!" Và cuộc tàn sát bắt đầu. Mỗi lần một tên Áo Xám ngã xuống, một tên Áo Xám khác lại lạnh lùng bước ra cho đến khi tất cả bọn Áo Nâu đều chết hết.

Tên Áo Xám cuối cùng lau lưỡi kiếm của hắn, tra vào vỏ và đứng nột mình chắn ngang đường. Một

tên sĩ quan Áo Nâu khác cùng với hai mươi tên Áo Nâu rời khỏi đại đội đi sau các kiệu, chạy lên.

"Khoan đã", Mariko ra lệnh. Mặt tái xám, nàng bước ra khỏi kiệu, đặt chiếc dù sang một bên, cầm lấy thanh kiếm của Yoshinaka, tuốt kiếm ra và một mình tiến lên.

"Ông biết tôi là ai rồi. Xin ông hãy tránh ra."

"Tôi là Kojima Harutomo, Binh đoàn Sáu, đội trưởng. Xin.phu nhân thứ lỗi, phu nhân không thể qua được", tên Áo Xám kiêu hãnh nói.

Mariko lao tới nhưng chiêu kiếm của nàng bị chặn lại. Tên Áo Xám lùi lại giữ thế thủ, tuy hắn có thể giết chết nàng không mấy khó khăn. Hắn từ từ lùi dần trên con đường, Mariko theo sát, nhưng hắn làm cho mỗi bước tiến của nàng đều phải vất vả. Đoàn người ngập ngừng đi theo Mariko. Nàng lại ra sức kéo tên Áo Xám vào cuộc chiến đấu, nàng đâm, chém, luôn luôn tiến công một cách hung dữ nhưng tên Samurai vẫn lướt tránh, né tất cả các đòn của nàng, cầm chân nàng lại chứ không tiến công, để cho nàng dần dần kiệt sức. Nhưng hắn làm như vậy một cách nghiêm trang, trịnh trọng, đối xử với nàng rất lễ độ, tôn trọng nàng một cách xứng đáng với con người nàng. Nàng lại tiến công nhưng hắn đỡ được chiêu đó mà một tay kiếm kém hơn chắc đã phải chết. Rồi hắn lùi thêm một bước nữa. Mồ hôi nàng chảy ròng ròng. Một tên Áo Nâu định tiến lên trợ giúp nhưng tên sĩ quan của hắn khẽ ra lệnh cho hắn dừng lại, biết rằng không một ai có thể can thiệp được. Samurai của cả hai bên đợi hiệu lệnh, hăm hở mong được phép chém giết.

Trong đám đông, một đứa trẻ giấu mặt vào váy mẹ.

Người mẹ nhẹ nhàng gỡ con ra và quỳ xuống.

"Con ạ, con phải nhìn", bà thì thầm.

"Con là Samurai."

Mariko biết mình không còn chiến đấu lâu hơn được nữa. Lúc này nàng đã mệt nhoài, thở hổn hển và nàng có thể cảm thấy không khí ác cảm âm ỷ vây quanh nàng. Bỗng ở phía trước và chung quanh, bọn Áo Xám rời khỏi các bức tường và cái thòng lọng quanh đoàn người nhanh chóng thắt chặt lại. Vài tên Áo Xám bước ra định bao vây nàng và nàng dừng lại, biết rằng rất có thể dễ dàng bị mắc kẹt, bị tước vũ khí và bắt sống, tức là lập tức làm hỏng hết mọi việc. Lúc này một số Áo Nâu đã tiến lên để hỗ trợ nàng, số còn lại chiếm giữ các vị trí chung quanh các kiệu. Tâm trạng mọi người trên con đường lúc này là nặng nề lo ngại vì tất cả đều có liên quan, mùi máu ngai ngái xộc vào mũi họ. Đoàn người trải dài từ cổng và Mariko thấy rõ bọn Áo Xám có thể rất dễ dàng chia cắt họ ra nếu chúng muốn và để cho họ mắc kẹt trên con đường.

"Khoan đã!" Mariko hét to. Mọi người dừng cả lại. Nàng hơi nghiêng người cúi chào đối thủ của mình rồi ngẩng cao đầu, quay lưng lại, đi về chỗ Kiri.

"Xin... xin lỗi, nhưng lúc này không thể nào đánh lấy được một đường đi qua bọn người này", nàng nói, ngực thở phập phồng.

"Chúng ta....chúng ta phải quay lại một lát." Mồ hôi chảy như suối trên mặt nàng khi nàng đi dọc hàng người. Tới chỗ Kiyama, nàng dừng lại và cúi chào.

"Những người này đã ngăn cản tôi làm tròn bổn phận, ngăn cản tôi tuân lệnh của Chúa thượng tôi. Tôi không thể sống được trong sự nhục nhã. Thưa Đại nhân, đến lúc mặt trời lặn, tôi sẽ seppuku. Tôi trịnh trọng kính mời Đại nhân làm phụ tá cho tôi."

"Không. Phu nhân không được làm thế."

Mắt nàng quắc lên và giọng nàng vừa vang, không hề sợ hãi.

"Trừ phi chúng tôi được phép làm theo lệnh của Chúa thượng chúng tôi, đúng theo quyền của chúng tôi, tôi sẽ seppuku vào lúc mặt trời lặn."

Nàng cúi chào và bước tới cổng. Kiyama đáp lễ và người của lão cũng cúi chào nàng. Rồi tất cả mọi người trên đường đi, trên mặt tường thành và ở các cửa sổ, tất cả đều cúi chào nàng, tỏ lòng kính phục.

Nàng đi qua cổng tò vò, qua sân trước, vào vườn. Chân nàng đưa nàng tới ngôi nhà nhỏ riêng biệt kiểu thôn dã vẫn để uống trà. Nàng bước vào, và khi chỉ còn một mình nàng lặng lẽ khóc tất cả những người đã chết.

CHƯƠNG 56

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Đẹp quá neh?" Yabu trỏ những xác người chết ở bên dưới.
"Sao?" Blackthorne hỏi.
"Một bài thơ! Ông hiểu
"Bài thơ" chứ?"
"Tôi hiểu từ đó, vâng."
"Một bài thơ, Anjin-san ạ. Ông có thấy thế không?"
Nếu Blackthorne có đủ từ ngữ, anh sẽ nói: không, Yabu-san. Nhưng lần đầu tiên tôi đã thấy rõ ý định của nàng, ngay từ lúc nàng ra lệnh đầu tiên và Yoshinaka giết tên đầu tiên. Thơ Đây là một nghi thức kinh tởm, dũng cảm, vô nghĩa, kỳ quặc, trong đó cái chết được trang trọng hóa và không thể tránh khỏi, chẳng khác gì tại một pháp đình tôn giáo Spain và tất cả cái chết đều chỉ là khúc dạo đầu cho cái chết của Mariko. Bây giờ thì mọi người đều dính líu rồi, Yabu-san : ông, tôi, lâu đài, Kiri, Ochiba, Ishido, tất cả... vì nàng đã quyết chí làm cái việc nàng cho là cần thiết. Và nàng đã quyết định khi nào? Lâu rồi, neh? Hay nói đúng hơn, Toranaga đã quyết định hộ nàng.
"Xin lỗi Yabu-san, không đủ từ", anh nói.
Yabu hầu như không nghe thấy anh. Trên đường đi. trên các mặt tường thành, tất cả đều yên lặng, mọi người đứng sững như tượng. Thế rồi tất cả như sống lại, những lời nói khẽ khàng, cử động chậm chạp, dưới ánh mặt trời thiêu đốt, khi mọi người thoát ra khỏi cơn hôn mê.
Yabu thở dài, lòng đầy sầu muộn.
"Một bài thơ, Anjin-san", lão lại nói, rồi rời khỏi mặt tường thành.
Khi Mariko nhặt thanh kiếm lên và một mình đi lên trước, Blackthorne những muốn nhẩy xuống đấu trường, xông vào địch thủ của nàng để bảo vệ.nàng, để bắn tan sọ tên Áo Xám trước khi nàng bị chém chết. Nhưng cũng như mọi người, anh đã không làm gì cả. Không phải vì anh sợ. Anh không còn sợ cái chết nữa. Lòng can đảm của nàng đã cho anh thấy sự vô ích của nỗi sợ đó và anh đã an tâm về mình từ lâu rồi, kể từ cái đêm ở Anjiro với thanh đoản kiếm.
Đêm ấy ta thực sự muốn đâm thẳng thanh kiếm vào tim mình.
Từ đó, nỗi sợ cái chết của ta đã bị xóa bỏ, đúng như nàng đã nói :
"Chỉ có sống bên bờ cái chết mới hiểu được niềm vui khôn tả của cuộc sống" ta không nhớ Omi đã chặn lưỡi kiếm lại thế nào, chỉ cảm thấy mình đã sống lại khi tỉnh giấc sáng hôm sau.
Mắt anh nhìn những người chết nằm trên con đường. Ta có thể giết chết tên Áo Xám đó cho nàng, anh nghĩ, và có lẽ một tên nữa, có lẽ nhiều tên nữa, nhưng rồi vẫn cứ có một tên khác và cái chết của.ta sẽ chẳng hề làm nghiêng cán cân đi một tí chút nào. Ta không sợ chết, anh tự nhủ. Ta chỉ kinh hoàng thấy mình không thể làm gì được để bảo vệ nàng.
Lúc này bọn Áo Xám đang nhặt các xác chết. Áo Xám và Áo Nâu đều được đối xử tôn trọng như nhau. Những tên Áo Xám khác đang lũ lượt rời khỏi nơi đây, Kiyama và người của lão lẫn trong đám đông. Đám phụ nữ, trẻ con và thị tỳ cũng đi khỏi, bụi bay mù mịt dưới chân họ. Anh ngửi thấy cái mùi hơi hôi thối của chết chóc trộn lẫn vào làn gió mặn nhè nhẹ thổi, đầu óc choáng ngợp hình ảnh nàng, sự dũng cảm của nàng, cái cảm giác ấm áp khó tả mà hành động dũng cảm can trường của nàng đã đem lại cho anh. Anh nhìn lên mặt trời ước lượng. Còn sáu giờ nữa thì mặt trời sẽ lặn. Anh đi tới các bậc thềm

dẫn xuống dưới.
"Anjin-san? Ngài đi đâu?"
Anh quay lại, sực nhớ ra những tên Áo Xám của anh. Tên đột trưởng đang nhìn anh chằm chằm.
"À, xin lỗi. Đi kia!" Anh trỏ xuống sân trước.
Tên đội trưởng Áo Xám ngẫm nghĩ rồi miễn cưỡng đồng ý.
"Được thôi. Xin ngài đi theo tôi."
Tại sân trước, Blackthorne cảm thấy thái độ hằn học của bọn Áo Nâu với những tên Áo Xám đi với anh. Yabu đang đứng bên cạnh cổng nhìn mọi người quay về. Kiri và Sazuko đang cầm quạt phe phẩy, một vú nuôi đang cho trẻ bú. Họ ngồi trên những chiếc chăn nhỏ và đệm đã được vội vã trải ra trong bóng râm trên hiên. Đám phu kiệu sợ hãi ngồi xổm túm tụm vào một bên cạnh đống hành lý và các con ngựa thồ. Anh đi về phía vườn nhưng bọn lính gác lắc đầu.
"Xin lỗi, lúc này nơi đó là nằm ngoài giới hạn, Anjin-san!"
"Phải tất nhiên", anh nói và quay đi. Lúc này con đường đã thưa người tuy vẫn còn hơn năm trăm tên Áo Xám ở lại, ngồi xổm hoặc xếp bằng thành một hình vòng cung rộng nhìn vào cổng. Tên Áo Nâu cuối cùng thong thả lướt qua cửa tò vò.
Yabu gọi:
"Đóng cửa và cài then lại."
"Xin lỗi Yabu-san", tên sĩ quan nói,
"Nhưng, phu nhân Toda nói rằng phải để ngỏ cửa. Chúng tôi phải canh phòng cho các vị chống lại tất cả bọn đó nhưng cửa phải để ngỏ."
"Có thật thế không?"
Tên sĩ quan tự ái. Hắn là một người mặt lưỡi cày, nhẵn nhụi, trạc ba mươi tuổi, cằm nhô ra, có ria và có râu.
"Xin lỗi... tất nhiên là thật."
"Cảm ơn. Tôi không có ý xúc phạm gì đâu, neh? Ông có phải là sĩ quan cao nhất ở đây không?"
"Tôi đã có vinh dự được phu nhân Toda tin cậy. Vâng. Tất nhiên, Đại nhân là cấp trên của tôi."
"Tôi chỉ huy nhưng ông là người đảm trách."
"Cảm ơn Yabu-san, nhưng phu nhân Toda chỉ huy ở đây. Đại nhân là sĩ quan cấp trên. Tôi sẽ lấy làm vinh dự được làm phó của Đại nhân. Nếu Đại nhân cho phép."
Yabu hằn học nói: 'Tôi cho phép, ông đội trưởng. Tôi thừa biết ai chỉ huy chúng ta ở đây. Tên ông là gì?"
"SumiYori TabIto."
"Tên Áo Xám đầu tiên có phải cũng là SumiYori không nhỉ?"
"Vâng, thưa Yabu-san. Đó là anh họ của tôi."
"Ông đội trưởng, khi nào ông sẵn sàng, yêu cầu ông triệu tập một cuộc họp của tất cả các sĩ quan."
"Vâng, thưa Đại nhân. Với sự đồng ý của phu nhân."
Cả hai nhìn ra: một phụ nữ tập tễnh đi vào sân trước. Bà ta là Samurai và đã đứng tuổi. Bà nặng nề chống một cây gậy…Tóc bà bạc trắng nhưng lưng thẳng. Bà đi tới chỗ Kiritsubo, nữ tỳ của bà cầm chiếc dù che nắng cho bà.
"Ôi, Kiritsubo-san", bà trịnh trọng nói:
"Tôi là Maeda Etsu, mẹ của Đại nhân Maeda , tôi tán thành ý kiến của phu nhân Toda. Với sự cho phép của phu nhân Toda, tôi xin được có vinh dự cùng đợi với phu nhân."
"Xin mời phu nhân ngồi, xin kính chào phu nhân." Kiri nói. Một nữ tỳ đưa ra một chiếc đệm và cả hai nữ tỳ đỡ bà phu nhân già ngồi xuống.
"A, thế này dễ chịu hơn... dễ chịu quá", phu nhân Etsu nói, cắn môi nhịn một tiếng rên rỉ vì đau đớn.

"Các khớp xương tôi, ngày càng tệ. A, thật là đỡ quá. Cảm ơn phu nhân."

"Mời phu nhân dùng trà?"

"Trà trước, sake sau, thưa phu nhân Kiritsubo. Nhiều sake. Sự kích động làm khô cổ, neh?"

Nhiều phụ nữ Samurai khác tách ra khỏi các đám đông đang rời khỏi nơi đây, quay trở lại, len qua hàng ngũ bọn Áo Xám, đi vào chỗ bóng râm mát mẻ. Vài người do dự, ba người đổi ý nhưng chẳng bao lâu có mười bốn phu nhân trên hiên và hai người đem theo cả con cái.

"Xin lỗi phu nhân, tôi là Achiko, vợ của Kiyama Nagamasa, tôi cũng muốn về nhà", một cô gái trẻ rụt rè nói, nắm tay đứa con trai nhỏ tuổi của mình.

"Tôi muốn trở vè nhà với chồng tôi. Tôi cũng xin phép đợi, có được không ạ?"

"Nhưng Đại nhân Kiyama sẽ nổi giận, nếu phu nhân ở lại đây."

"Ồ, xin lỗi Kiritsubo-san, nhưng Đại nhân có biết đến tôi đâu. Tôi chỉ là vợ của một người cháu trai rất nhỏ bé của Đại nhân thôi. Tôi tin chắc là Đại nhân chẳng quan tâm, còn tôi thì đã bao tháng nay không gặp chồng tôi, mà người ta có nói gì tôi cũng chẳng cần. Phu nhân Mariko nói đúng, neh?"

"Rất đúng, Achiko-san", bà phu nhân già Etsu nói, cương quyết đảm nhận trách nhiệm.

"Tất nhiên là mọi người hoan nghênh cháu ở đây. Lại đây ngồi cạnh ta. Con trai cháu tên là gì? Thằng bé đẹp lắm."

Các bà phu nhân đồng thanh tán thành và một đứa bé khác lên bốn nũng nịu.

"Cháu cũng đẹp, neh?" Ai đó bật cười và các bà cười theo.

"Đúng, cháu cũng đẹp", phu nhân Etsu nói và lại cười.

Kiri chùi một giọt nước mắt:

"Thế, như thế tốt hơn, tôi quá quan trọng hóa vấn đề, neh?" Bà cười.

"Ôi, thưa các phu nhân, tôi thật vinh dự được phép chào đón các phu nhân nhân danh Mariko-san. Chắc các phu nhân đói cả rồi còn gì, và thưa phu nhân Etsu, phu nhân nói đúng, chuyện vừa qua làm ai cũng khát khô cả cổ!" Bà sai nữ tỳ đi lấy thức ăn thức uống và giới thiệu các vị phu nhân cần được giới thiệu, khen một chiếc áo kimono đẹp của bà này hay một chiếc dù đặc biệt của bà kia. Chẳng mấy chốc, các bà đều trò chuyện râm ran, vui vẻ và ríu rít như những con vẹt đuôi đài.

"Làm sao đàn ông hiểu được phụ nữ?" SumiYori dứt khoát.

"Đúng, không thể hiểu được!" Yabu đồng ý.

"Vừa mới hoảng sợ, khóc đấy rồi lại... khi tôi thấy phu nhân Mariko nhặt thanh kiếm của Yoshinaka lên tôi tưởng mình có thể chết được vì hãnh diện."

"Đúng. Đáng tiếc là tên Áo Xám cuối cùng giỏi quá. Tôi rất muốn được thấy phu nhân giết hắn. Giá phải một tay kém hơn thì có lẽ đã chết về tay phu nhân Mariko rồi."

SumiYori xoa xoa bộ râu, mồ hôi đang khô làm hắn ngứa ngáy.

"Nếu Đại nhân ở địa vị hắn, Đại nhân sẽ làm gì?"

"Tôi sẽ giết bà ta rồi đánh vào cánh Áo Nâu. Ở đó quá nhiều máu đã đổ. Tôi phải tự kiềm chế lắm mới không giết những tên Áo Xám đứng gần tôi trên mặt tường thành."

"Đôi khi cũng cần phải giết. Như thế là tốt. Rất tốt. Có khi còn đặc biệt thú vị nữa là khác, hơn cả ngủ với một người đàn bà khỏe mạnh."

Phía các bà có tiếng cười rộ lên khi hai đứa bé khệnh khạng đi đi lại lại, vẻ mặt quan trọng, những chiếc áo kimono đỏ thắm của chúng phấp phới.

"Có trẻ ở đây thật là vui. Cảm ơn Trời Phật là các con tôi vẫn ở Yedo."

"Phải." Yabu đang trầm ngâm nhìn đám phụ nữ.

"Tôi cũng đang tự hỏi mình điều đó." SumiYori bình thản nói.

"Thế câu trả lời của ông thế nào?"

"Bây giờ thì có một cách duy nhất thôi. Nếu Ishido để chúng ta đi thì hay. Nếu việc seppuku của phu

nhân Mariko chẳng ích gì, thì... thì khi ấy chúng ta sẽ giúp các phu nhân này đi vào cõi hư vô và rồi bắt đầu cuộc chém giết. Họ không muốn sống nữa đâu."

Yabu nói:

"Cũng có một vài người có thể vẫn muốn sống đấy."

"Yabu-san, cái đó có thể quyết định sau. Nếu tất cả thực hiện seppuku ở đây thì có lợi cho Chúa thượng của chúng ta. Kể cả các trẻ con."

"Phải."

"Sau đó chúng ta sẽ chia người giữ các tường thành và mở toang các cổng ra vào lúc rạng sáng. Chúng ta sẽ chiến đấu cho đến trưa. Thế là đủ. Khi đó còn lại những ai thì kéo cả vào bên trong, nổi lửa đốt cái khu vực này của lâu đài. Nếu tôi còn sống, tôi sẽ lấy làm vinh dự được Đại nhân nhận làm phụ tá."

"Tất nhiên là tôi nhận rồi."

SumiYori nhếch mép cười.

"Chuyện này rồi sẽ làm vương quốc tan tành, neh? Tất cả cuộc chém giết này và vụ seppuku của phu nhân Mariko sẽ lan ra như lửa... sẽ nuốt chửng Osaka, neh? Đại nhân nghĩ sao, liệu Thiên Hoàng có hoãn lại không? kế hoạch của Chúa công chúng ta thế nào?"

"Tôi không rõ. Nghe đây, SumiYori-san, tôi sẽ trở về nơi tôi ở một lát. Khi phu nhân.Mariko quay lại đây, ông tìm tôi ngay nhé." Lão đi lại chỗ Blackthorne đang ngồi đăm chiêu trên các bậc thềm.

"Anjin-san này", Yabu nói nhỏ,

"Có lẽ tôi có một kế hoạch. Bí mật, neh? Bí mật, hiểu chứ?"

"Hiểu."

Chuông bính boong điểm giờ, vang dội trong đầu tất cả mọi người, báo hiệu bắt đầu giờ thân, sáu tiếng cho phiên gác chiều, ba tiếng báo giờ. Nhiều người nhìn lên mặt trời, ước lượng thời gian.

"Kế hoạch gì?" Blackthorne hỏi.

"Sau sẽ nói. Cứ ở quanh đây nhé. Đừng nói gì cả hiểu không?"

"Hiểu."

Yabu oai vệ đi ra cổng với mười tên Áo Nâu. Hai mươi tên Áo Xám nhập vào nhóm đó rồi tất cả cùng đi xuôi con đường lớn. Nhà ở củaYabu cách chỗ rẽ đầu tiên không xa. Bọn Áo Xám dừng lại bên ngoài cổng nhà. Yabu ra hiệu cho bọn Áo Nâu đợi ở vườn rồi một mình đi vào trong.

*

"Tướng công, không thể được", Ochiba nói.

"Không thể để một phu nhân ở địa vị bà ta làm seppuku được. Xin lỗi, nhưng Đại nhân bị mắc bẫy rồi."

"Tôi đồng ý", Đại nhân Kiyama dằn giọng nói.

"Thưa phu nhân,

"Ishido nói.

"Tôi trân trọng xin được nói rằng dù tôi có nói gì hay không nói gì khi ấy thì cũng chẳng có ý nghĩa cái cục cứt gì đối với bà ta. Bà ta đã quyết định rồi, chí ít thì Toranaga cũng đã quyết rồi."

"Dĩ nhiên là ông ta đứng đằng sau chuyện này." Kiyama nói trong lúc Ochiba lùi lại trước sự thô lỗ của Ishido.

"Xin lỗi, nhưng một lần nữa, Toranaga lại tỏ ra khôn ngoan hơn Đại nhân. Dù vậy, Đại nhân cũng không thể để cho bà ta làm seppuku được."

"Tại sao?"

"Xin lỗi Tướng công, chúng ta cần nói nhỏ thôi", Ochiba nói. Họ đang đợi ở phòng ngoài căn buồng bệnh của phu nhân Yokođô trong khu vực bên trong của tòa vọng lâu, ở tầng hai.

"Tôi tin chắc là không phải lỗi tại tướng công và chắc chắn phải có một cách giải quyết."
Kiyama bình tĩnh nói:
"Thưa Đại nhân, Đại nhân không thể để bà ta tiếp tục thực hiện kế hoạch của bà ta được, bởi vì như vậy sẽ khích động mạnh mẽ tất cả các phu nhân khác trong lâu đài."
Ishido nhìn lão trừng trừng.
"Đại nhân hình như quên mất rằng đã có một cặp vợ chồng bị bắn chết nhầm mà không hề gây xáo động gì trong bọn họ cả... trừ có điều là đã ngăn chặn mọi mưu toan trốn khỏi nơi đây."
"Đó là một sai lầm khủng khiếp, thưa Tướng công", Ochiba nói.
"Tôi đồng ý. Nhưng chúng ta đang chiến tranh, Toranaga chưa nằm trong tay chúng ta và cho đến khi hắn chết, Đức bà và Thế tử hoàn toàn vẫn lâm vào tình trạng nguy hiểm."
"Xin lỗi... tôi không lo lắng gì cho bản thân tôi... chỉ lo cho con trai tôi mà thôi." Ochiba nói.
"Họ đi, rồi mười tám ngày nữa tất cả họ sẽ phải trở về đây. Tôi đề nghị Đại nhân nên để cho đi tất cả."
"Đó là một sự liều lĩnh không cần thiết. Xin lỗi, chúng ta không biết chắc được bà ta có ý định thế thật không?"
"Thật đấy", Kiyama khinh bỉ nói với Ishido, lão khó chịu với thái độ lỗ mãng của Ishido trong khung cảnh giầu sang cực kỳ này, nó nhắc nhở lão nhớ đến Taiko, người bạn và ông chủ đáng kính trọng của lão.
"Bà ta là Samurai."
"Đúng thế", Ochiba nói.
"Xin lỗi, nhưng tôi đồng ý với Đại nhân Kiyama, Mariko-san sẽ làm như bà ta đã nói. Rồi lại còn cái mụ phù thủy Etsu nữa! Cái họ nhà Maeda này là những người kiêu ngạo, neh?"
Ishido đi ra cửa sổ nhìn ra ngoài.
"Đối với tôi, họ có chết thiêu tất tôi cũng mặc. Cái mụ đàn bà đó của Toranaga là người Cơ Đốc giáo, neh? Chẳng phải tự sát là trái với đạo của bà ta đó sao? Một tội lỗi đặc biệt?"
"Đúng, nhưng bà ta sẽ có một phụ tá… như thế không phải là tự sát."
"Thế ngộ như bà ta không làm được thế?"
"Sao?"
"Giả dụ như bà ta bị tước vũ khí và không có phụ tá?"
"Làm sao Đại nhân có thể làm thế được?"
"Bắt sống bà ta. Nhốt bà ta với những nữ tỳ được chọn lọc cẩn thận cho đến khi Toranaga vượt qua bờ cõi của chúng ta." Ishido mỉm cười.
"Đến lúc đó thì bà ta muốn làm gì thì làm. Thậm chí tôi còn sẵn sàng vui vẻ giúp bà ta một tay."
"Đại nhân làm thế nào mà bắt được bà ta?" Kiyama hỏi.
"Thế nào thì bà ta vẫn có đủ thì giờ để seppuku hoặc dùng đoản kiếm của mình."
"Có lẽ. Nhưng giả dụ như có thể bắt được bà ta và tước vũ khí rồi giữ bà ta vài ngày. Vài ngày. Chẳng phải là quan trọng sinh tử sao? Chẳng phải chính vì thế mà bà ta khăng khăng đòi đi ngay hôm nay đó sao, trước khi Toranaga vượt sang địa phận của chúng ta và tự thiến mình?"
"Liệu có thể làm được không?" Ochiba hỏi.
"Có thể được", Ishido nói.
Kiyama ngẫm nghĩ.
"Mười tám ngày nữa Toranaga phải có mặt ở đây. Ông ta chỉ có thể trì hoãn ở bờ cõi tối đa là bốn ngày nữa. Như vậy, phải giữ bà ta nhiều nhất là một tuần."
"Hoặc mãi mãi", Ochiba nói.
"Toranaga cứ lần khân mãi rồi, đôi khi tôi nghĩ là ông ta sẽ không bao giờ đến đây."

"Ông ta phải đến đây vào ngày hai mươi hai", Ishido nói.
"A, thưa Đức bà, đó một ý kiến hay rất hay."
"Chắc chắn đó là ý kiến của ông, thưa Tướng công." Giọng Ochiba dịu dàng tuy bà rất mệt mỏi sau một đêm mất ngủ.
"Còn Đại nhân Sudara và em gái tôi thì sao? Lúc này họ có ở chỗ Toranaga không?"
"Không, thưa Đức bà, chưa. Họ sẽ được đưa đến đây bằng đường biển."
"Không được đụng đến em gái tôi", Ochiba nói.
"Hoặc con cô ấy."
"Con phu nhân Sudara là người nối dõi trực tiếp của dòng họ Minowara. Thưa Đức bà, tôi có bổn phận đối với Thế tử và bổn phận đó buộc tôi phải vạch rõ điều đó. một lần nữa."
"Không được đụng đến em gái tôi. Và con trai cô ấy."
"Xin tùy ý Đức bà."
Ochiba nói với Kiyama:
"Thưa Đại nhân, Mariko-san có ngoan đạo không?"
"Rất ngoan đạo", Kiyama trả lời ngay.
"Đức bà muốn nói về tự sát là tội lỗi chăng? Tôi…tôi nghĩ rằng bà ta sẽ tôn trọng điều đó nếu không bà ta sẽ mất đi linh hồn vĩnh cửu của mình. Nhưng tôi không rõ…"
"Vậy thì có một giải pháp đơn giản hơn." Ishido nói không kịp nghĩ.
"Hãy bảo tu sĩ tối cao của người Cơ đốc giáo ra lệnh cho bà ta thôi không được quấy nhiễu những người cầm quyền hợp pháp của vương quốc!"
"Ông ta không có quyền đó", Kiyama nói. Rồi lão nói thêm giọng lại càng gai ngạnh hơn.
"Làm như thế là một sự can thiệp về chính trị... một điều chính Đại nhân luôn luôn gay gắt chống lại, mà chống lại là đúng."
"Hình như người Cơ Đốc giáo chỉ can thiệp khi nào có lợi cho họ." Ishido nói.
"Đó chỉ là một sự gợi ý thôi."
Cửa bên trong mở ra, một ông thầy thuốc đứng ở đó. Mặt ông ta lộ vẻ nghiêm trọng và mệt mỏi khiến ông già hẳn đi.
"Xin lỗi, thưa Đức bà, Đức bà Yodoko gọi Đức bà."
"Đức bà hấp hối rồi ư?" Ishido hỏi.
"Vâng, thưa Đại nhân, nhưng bao giờ qua đời thì tôi không rõ."
Ochiba vội vã đi qua căn phòng rộng, qua cửa trong, kimono màu lam của bà loạt xoạt, bay lượn duyên dáng. Cả hai người đàn ông nhìn theo. Cửa đóng lại. Họ tránh mắt nhau rồi được một lúc, Kiyama nói:
"Đại nhân thật sự nghĩ rằng có thể bắt sống được phu nhân Toda?"
"Vâng", Ishido đáp, mắt vẫn nhìn cánh cửa đã đóng.
Ochiba đi ngang qua căn phòng còn sang trọng hơn nhiều và quì xuống bên cạnh đệm. Nữ tỳ và thầy thuốc vây quanh họ. Ánh nắng lọt qua các cửa chớp bằng trúc và lấp lánh trên những kèo, cột, cánh cửa vàng son chạm trổ. Giường của Yodoko có những bình phong khảm vây quanh. Bà có vẻ như đang ngủ, khuôn mặt nhợt nhạt lọt trong cái mũ trùm đầu của chiếc áo cà sa Phật giáo, cổ tay gầy gò, mạch máu nổi cục. Ochiba thầm nghĩ tuổi già thật là buồn. Tuổi tác thật không công bằng đối với phụ nữ. Chỉ với phụ nữ thôi, chứ không phải đối với nam giới. Cầu Trời cầu Phật hãy che chở cho con khỏi cái cảnh già, bà khấn thầm. Cầu Trời, cầu Phật phù hộ cho con trai con và đưa nó lên cầm quyền bình an và che chở cho con chừng nào con còn có khả năng che chở cho nó và giúp nó.
Bà cầm lấy bàn tay Yodoko, kính trọng bà cụ.
"Thưa Đức bà?"

"Ô chan đấy ư?" Yodoko thì thào, gọi Ochiba bằng tên riêng của bà.
"Vâng, thưa Đức bà."
"Ôi, sao phu nhân đẹp thế, đẹp lắm, lúc nào cũng đẹp." Bàn tay gầy guộc giơ lên vuốt ve mái tóc của Ochiba và Ochiba không cảm thấy xúc phạm mà sung sướng như mọi khi, rất yêu thương Yodoko.
"Trẻ, đẹp và thơm tho. Đại nhân Taiko thật là con người may mắn."
"Đức bà có đau không? Đức bà có cần gì không?"
"Không... không cần gì cả. Ta chỉ muốn trò chuyện thôi." Cặp mắt già nua trũng sâu nhưng không hề mất đi chút nào ánh tinh anh.
"Bảo mọi người ra chỗ khác đi."
Ochiba ra hiệu cho mọi người rời khỏi phòng và khi chỉ còn lại hai người, bà hỏi:
"Thưa Đức bà?"
"Nghe đây, em yêu quí của ta, hãy bảo Đại nhân Tướng công để cho họ đi."
"Ông ta không thể làm thế được, thưa Đức bà, vì làm thế các con tin khác cũng sẽ đi và chúng ta sẽ yếu. Các Nhiếp chính đều nhất trí", Ochiba nói.
"Nhiếp chính!" Yodoko nói với một giọng khinh bỉ.
"Em có đồng ý không?"
"Có, thưa Đức bà, và đêm qua chính Đức bà nói là họ không được phép đi."
"Bây giờ thì phải để họ đi nếu không những người khác sẽ noi gương bà ta seppuku, em và con trai chúng ta sẽ bị nhơ nhuốc vì sai lầm của Ishido."
"Đại nhân Tướng công là người trung thành, Toranaga thì không..."
"Em chỉ có thể tin Đại nhân Toranaga được.... chứ không tin được Ishido."
Ochiba lắc đầu:
"Xin lỗi, nhưng tôi tin chắc rằng Toranaga quyết tâm trở thành Shogun và sẽ diệt con trai chúng ta."
"Em sai rồi. Ông ta đã nói điều đó hàng ngàn lần. Các Daimyo khác tìm cách lợi dụng ông ta cho những tham vọng riêng của họ. Họ luôn luôn làm như vậy, Toranaga là người được Taiko quý mến nhất. Toranaga luôn luôn tôn trọng Thế tử. Toranaga là người của dòng họ Minowara. Đừng để Ishido chi phối hoặc các Nhiếp chính chi phối em. Họ có karma của họ, có những bí mật của họ, Ôchan ạ. Tại sao không để cho bà ta đi? Thật đơn giản. Hãy cấm bà ta đi đường biển, như thế bà ta lúc nào cũng có thể bị trì hoãn lại đâu đó bên trong bờ cõi của chúng ta. Bà ta sẽ vẫn ở trong lưới của tướng công, của em với cả Kiri và tất cả những người khác nữa, neh? Bà ta sẽ vẫn bị quân Áo Xám bao vây. Hãy suy nghĩ như Taiko hoặc như Toranaga. Em và con trai chúng ta đang bị lôi kéo vào..." Giọng bà cụ kéo dài và mi mắt bà cụ chớp chớp. Bà cố thu hết sức tàn còn lại, nói tiếp:
"Mariko-san không bao giờ có thể phản đối được về việc có các vệ sĩ đi theo. Ta biết bà ta nói vậy là làm thật đấy. Hãy để cho bà ta đi."
"Tất nhiên là việc này sẽ được xem xét, thưa Đức bà." Ochiba nói, giọng lại dịu dàng và kiên nhẫn.
"Nhưng bên ngoài lâu đài, Toranaga có những nhóm Samurai bí mật của ông ta, ẩn nấp tại Osaka và chung quanh, chúng ta không biết là bao nhiêu, với lại ông ta còn nhờ đồng minh... Chúng ta không biết chắc được là những ai. Bà ta có thể đi thoát được. Khi bà ta đã đi rồi thì những người khác cũng sẽ đi theo ngay lập tức và chúng ta sẽ mất đi rất nhiều sự bảo đảm an toàn. Yodoko chan, Đức bà cũng đã đồng ý rồi kia mà, Đức bà còn nhớ chứ? Xin lỗi, nhưng tối qua, tôi có hỏi Đức bà, Đức bà nhớ chứ?"
"Có, ta nhớ", Yodoko nói, đầu óc nghĩ vớ vẩn.
"Ôi, ước gì lại có Đại nhân Taiko ở đây để hướng dẫn em." Hơi thở của bà phu nhân già bắt đầu trở nên nặng nhọc.
"Đức bà uống trà hay sake nhé?"
"Vâng, cho ta một ít trà."

Ochiba giúp bà cụ uống trà.

"Cám ơn em." Lúc này giọng nói của bà cụ yếu hơn. Sự cố gắng trò chuyện làm sức lực càng kiệt quệ nhanh.

"Em nghe đây, phải tin Toranaga. Hãy lấy ông ta làm chồng, hãy mặc cả với ông ta về việc kế vị."

"Không...không." Ochiba choáng váng.

"Sau ông ta, Yaemon có thể trị vì, rồi sẽ là con của em với Toranaga sau con chúng ta. Các con trai của con trai chúng ta sẽ thề trong danh dự mãi mãi trung thành với dòng họ Toranaga mới này."

"Toranaga xưa kia luôn luôn căm ghét Taiko. Đức bà cũng biết đấy. Toranaga là nguồn gốc của mọi sự rối ren. Bao năm nay rồi, neh? Chính ông ta."

"Thế còn em? Cái tính kiêu ngạo của em?"

"Ông ta là kẻ tử thù của chúng ta."

"Em có hai kẻ thù. Lòng kiêu ngạo và nhu cầu có được một người có thể so sánh được với chồng chúng ta. Khoan, hãy chịu khó nghe ta nói, em còn trẻ, em đẹp và mắn đẻ, em xứng đáng có một tấm chồng. Toranaga xứng đáng với em, em xứng đáng với ông ta. Toranaga là cơ may duy nhất Yaemon có thể có được."

"Không, ông ta là kẻ thù."

"Ông ta là người bạn thân nhất và người chư hầu trung thành của chồng chúng ta... không có... không có Toranaga… em không thấy…chính nhờ có sự giúp đỡ của Toranaga... em không thấy ư? Em có thể điều khiển... điều khiển ông ta."

"Xin lỗi, nhưng tôi căm ghét ông ta…ông ta làm tôi kinh tởm... thưa Yodoko chan."

"Nhiều phụ nữ... Ta đang nói gì nhỉ? À phải, nhiều phụ nữ lấy những người đàn ông họ kinh tởm. Cảm tạ Đức Phật ta đã không phải chịu cái cảnh đó…

"Bà cụ thoáng mỉm cười. Rồi bà thở dài. Một tiếng thở rất dài nghiêm túc và kéo dài, khiến Ochiba nghĩ là phút lâm chung đã đến. Nhưng rồi bà cụ lại hé mở mắt và một nụ cười nhỏ bé lại xuất hiện,

"Neh?"

"Vâng."

"Em đồng ý chứ?"

"Tôi sẽ suy nghĩ."

Những ngón tay già nua cố nắm chặt lại.

"Ta van em hãy hứa với ta là em sẽ lấy Toranaga, ta sẽ yên tâm về với Đức Phật, biết rằng dòng dõi Taiko sẽ tồn tại mãi mãi, như tên ông ấy... tên ông ấy sẽ sống..."

Nước mắt tuôn chảy trên gương mặt Ochiba khi bà ôm lấy bàn tay quều quào.

Được một lát, cặp mắt Yodoko chớp chớp và bà cụ thì thào:

"Em phải để cho Akechi Mariko đi. Đừng... đừng để bà ta trả thù được trên đầu chúng ta về những gì Taiko đã làm... đối với... ông bố của bà ta..."

Ochiba hoàn toàn bị bất ngờ.

"Sao?"

Không có tiếng trả lời. Sau đó phu nhân Yodoko bắt đầu lẩm bẩm:

"Ôi, Yaemon thân yêu... Con trai thân yêu của ta... Ôi, con thật là một chàng trai đẹp, nhưng con có quá nhiều kẻ thù... thật dại dột... Phải chăng con cũng chỉ là một ảo ảnh… phải chăng..."

Một cơn co giật làm bà cụ rung chuyển cả người. Ochiba nắm chặt lấy bàn tay, vuốt ve.

"Namu Amidat Butsu. Nam Mô A di đà Phật", bà thì thầm cầu nguyện.

Lại một cơn co giật nữa, rồi bà cụ nói rất rành rọt:

"Ô chan, tha thứ cho ta."

"Có gì đâu mà tha thứ, thưa Đức bà."

"Biết bao nhiêu điều cần được tha thứ…

"Giọng nói nhỏ đi, và ánh sáng bắt đầu nhạt dần khỏi gương mặt bà cụ.

"Nghe đây... hãy…hãy.... hứa... về...về, về Toranaga... Ochiba Sama...quan trọng... hứa đi... có thể tin ông ta được…

"Đôi mắt già nua nhìn Ochiba, van lơn, nài nỉ, ép buộc.

Ochiba không muốn nghe theo tuy vẫn biết rằng mình phải nghe theo. Đầu óc bà bối rối vì những điều đã nói ra về Akechi Mariko và vẫn còn vang lên những lời của Taiko, đã được nhắc đi nhắc lại hàng vạn lần.

"Em có thể tin cậy ở Yodoko Sama, Ô chan ạ. Bà ấy là một con người sáng suốt... Đừng bao giờ quên điều đó. Phần nhiều bà ấy đúng và em lúc nào cũng có thể đem tính mạng mình, tính mạng con trai ta và ngay cả tính mạng của ta nữa gửi gắm nơi bà ấy..."

Ochiba nhượng bộ:

"Tôi xin hứa…"nhưng đột ngột nhìn lại.

Ánh sáng trong mắt của Yodoko Sama chợp chờn lần cuối rồi tắt hẳn.

"Nam mô A di đà Phật", Ochiba đưa bàn tay bà cụ lên môi mình rồi cúi lạy và đặt bàn tay bà cụ trên chăn, vuốt mắt cho bà cụ, nhớ cái chết của Taiko, cái chết khác duy nhất mà bà chứng kiến ngay bên cạnh. Lần đó, phu nhân Yodoko đã vuốt mắt cho người chết, đó là đặc quyền của người vợ, và cũng ở căn phòng này, Toranaga đứng đợi bên ngoài, cũng như Ishido và Kiyama. Bọn họ đứng đợi ở bên ngoài, tiếp tục nhiệm vụ thức canh người ốm và bắt đầu từ hôm trước.

"Nhưng, tại sao lại gọi Toranaga, thưa Chúa thượng?" bà đã hỏi."chúa thượng cần phải nghỉ ngơi."

"Ô chan, khi ta chết ta sẽ nghỉ", Taiko nói

"Ta phải giải quyết vấn đề kế vị. Dứt khoát. Trong lúc ta còn sức."

Thế là Toranaga đã tới, khoẻ mạnh đầy sức sống, người như toát ra quyền bính. Khi ấy chỉ có bốn người : Ochiba, Yodoko, Toranaga và Nakamura tức Taiko, chúa tế của Nhật Bản đang nằm trên giường, sắp chết. Tất cả đều chờ đợi những mệnh lệnh rồi đây sẽ phải được tuân thủ.

"À, Tora-san", Taiko nói, chào Toranaga bằng cái tên riêng do Goroda đặt cho ông ta đã lâu rồi. Đôi mắt sâu trên khuôn mặt nhỏ bé, tàn tạ giống như mặt khỉ trên một thân hình cũng nhỏ bé - nhưng lại có sức mạnh của thép cho đến cách đây vài tháng, khi sự tàn phá cơ thể bắt đầu.

"Ta sắp chết. Từ hư vô lại trở về hư vô, nhưng ông sẽ còn sống và con ta thì bất lực."

"Không bất lực, thưa Chúa thượng. Tất cả các Daimyo sẽ tôn trọng con trai Chúa thượng như tôn trọng Chúa thượng."

Taiko cười :" Đúng, họ sẽ tôn trọng. Hôm nay thôi… khi ta còn sống... đúng lắm! Nhưng làm sao ta có thể biết chắc được rằng Yaemon sẽ trị vì sau ta."

"Thưa Chúa thượng, xin Chúa thượng hãy cử ra một Hội đồng Nhiếp chính."

"Nhiếp chính!" Taiko khinh bỉ nói.

"Có lẽ ta nên chỉ định ông làm người kế vị của ta rồi để ông tự định đoạt xem Yaemon có xứng đáng kế vị ông hay không."

"Tôi không xứng đáng làm việc đó. Con trái của Chúa thượng phải kế vị Chúa thượng."

"Đúng, và các con trai của Goroda lẽ ra cũng phải kế vị ông ta."

"Không. Họ đã phá,vỡ hoà ước."

"Và ông đã tiêu diệt họ, theo lệnh ta."

"Chúa thượng được sự ủy nhiệm của Thiên Hoàng. Họ đã nổi loạn chống lại sự ủy nhiệm hợp pháp của Chúa thượng. Xin Chúa thượng hạ lệnh tôi sẽ thân hành."

"Chính vì thế mà ta cho người mời ông tới đây."

Rồi Taiko nói:

"Có con trai ở cái tuổi năm mươi bảy là chuyện hiếm và chết ở tuổi sáu ba là chuyện đáng ghét... nếu nó là đứa con trai độc nhất và ta chẳng có họ hàng gì cả mà lại là Chúa tể Nhật Bản. Neh?"

"Vâng", Toranaga nói.

"Có lẽ ta không có con thì tốt hơn, như thế ta sẽ trao vương quốc lại cho ông như chúng ta đã đồng ý với nhau. Ông có nhiều con trai hơn cả chấy rận của một tên Portugal."

"Karma."

Taiko đã cười và một dòng nước dãi có lẫn máu chảy ra bên mép lão. Yodoko rất chăm chút chùi miệng cho Taiko và lão mỉm cười với vợ.

"Cảm ơn Yo chan. Cảm ơn." Rồi mắt lão quay sang nhìn Ochiba và Ochiba mỉm cười với lão nhưng lúc này mắt lão không còn cười nữa mà chỉ còn là thăm dò, thắc mắc ngẫm nghĩ về câu hỏi không-bao-giờ-dám-đặt-ra mà Ochiba biết chắc là luôn luôn luẩn quẩn trong đầu lão: có thật Yaemon là con trai ta không?

"Karma. Ô chan. Neh?" giọng nói rất dịu dàng nhưng nỗi hoảng sợ của Ochiba lo rằng lão sẽ hỏi thẳng mình khiến bà rung động và mắt bà long lanh ứa lệ.

"Không việc gì phải sợ, Ô chan. Đời chỉ là một giấc mộng bên trong một giấc mộng", lão nói. Lão nằm im một lát, trầm ngâm rồi lại ngó nhìn Toranaga và giọng đột nhiên bất ngờ hồ hởi, nhiệt thành - lão vẫn nổi tiếng về cái đó - lão nói:

"I i i i i…ông bạn già của ta, chúng ta đã có một cuộc đời cũng không đến nỗi nào đấy chứ, neh? Tất cả những trận đánh! Chiến đấu bên nhau cùng nhau, vô địch. Chúng ta đã làm được cái không thể làm được, neh? Chúng ta đã cùng nhau làm nhục bọn quyền thế và nhổ lên những cái đít chổng mông của chúng trong lúc chúng khúm núm quì mọp xin được nhổ nữa. Chúng ta…một nông dân và một Minowara, đã làm được việc đó!" Lão cười:

"Nghe đây, chỉ vài năm nữa là ta có thể diệt gọn bọn ăn tỏi. Rồi với các binh đoàn Triều Tiên và các binh đoàn Nhật Bản của chúng ta, thọc thẳng vào Bắc Kinh và ta lên Ngai Rồng của Trung Quốc, ta sẽ cho ông Nhật Bản mà ông muốn, còn ta sẽ có được cái ta muốn có." Giọng nói khỏe, trái với cái mong manh yếu ớt bên trong.

"Một nông dân có thể hãnh diện và danh giá chễm chệ ngồi trên Ngai Rồng được… chứ không như ở đây. Neh?"

"Trung Quốc và Nhật Bản như nhau. Vâng, thưa Chúa thượng."

"Đúng. Ở Trung Quốc khôn ngoan hơn. Ở đó, người đầu tiên của một triều đại bao giờ cũng là một nông dân hoặc con một nông dân và ngai vàng bao giờ cũng được giành lấy bằng vũ lực với những bàn tay đẫm máu. Ở đó không có lâu đài cha truyền con nối... đó chẳng phải là sức mạnh của Trung Quốc sao?" Lại tiếng cười đó

"Vũ lực và bàn tay đẫm máu và nông dân... đó là ta. Neh?"

"Vâng. Nhưng Chua thượng còn là Samurai nữa. Chúa thượng thay đổi các luật lệ ở đây. Chúa thượng là người mở đầu một triều đại."

"Ta luôn luôn mến ông, Tora-san." Lão khoan khoái nhấp một ngụm trà.

"Phải...hãy suy nghĩ về điều đó, ta trên Ngai Rồng...thử nghĩ mà xem! Thiên Hoàng Trung Hoa, Yodoko Hoàng hậu và sau bà ấy là Ochiba người Đẹp và sau là Yaemon, và Trung Quốc, Nhật Bản mãi mãi liên kết với nhau như lẽ ra phải thế. A, dễ dàng biết bao nhiêu! Rồi với các binh đoàn của chúng ta và các đám quân của Trung Quốc, ta sẽ đánh lên Tây Bắc, đánh xuống phía Nam và như những con đĩ hạng bét, các vương quốc của toàn trái đất này sẽ nằm phục dưới đất, hai chân dạng ra cho chúng ta muốn lấy gì thì lấy. Chúng ta là bất khả chiến bại... ông và ta là bất khả chiến bại... người Nhật là bất khả chiến bại, dĩ nhiên là như vậy... chúng ta hiểu rõ cái cốt yếu của cuộc đời, neh?"

"Vâng."

Đôi mắt của Taiko long lanh một cách kỳ lạ.

"Nó là cái gì?"

"Bổn phận, kỷ luật và chết", Toranaga đáp.

Lại tiếng cười khúc khích ấy. Lão già nom có vẻ càng bé nhỏ, càng nhăn nheo rồi đột nhiên lão bất thần thay đổi - lão cũng nổi tiếng về điều này - thái độ nồng nhiệt hồ hởi của lão biến mất.

"Nhiếp Chính?" Lão hỏi, giọng ác hiểm và kiên quyết.

"Ông sẽ chọn những ai?"

"Các Đại nhân Kiyama, Ishido, Onoshi , Toda Hiromatsu và Sujiyama."

Mặt Taiko méo xệch vì một nụ cười độc địa.

"Ông là con người tinh thông nhất vùng này... sau tôi! Ông hãy giải thích cho các bà phu nhân của tôi tại sao ông chọn năm người này."

"Vì họ căm ghét nhau, nhưng kết hợp lại, họ có thể cai trị hiệu quả và tiêu diệt mọi sự chống đối."

"Kể cả ông?"

"Không, thưa Chúa thượng, tôi thì không." Rồi Toranaga nhìn Ochiba và nói thẳng với bà :

"Muốn Yaemon thừa kế quyền bính, phu nhân còn phải vượt qua chín năm nữa. Muốn vậy, trên hết thảy, phu nhân cần phải giữ vững nền hòa bình của Taiko lập ra. Tôi chọn Kiyama vì ông ta là Daimyo Cơ đốc giáo chủ chốt, một vi tướng tài và một chư hầu trung thành nhất. Rồi đến Sujiyama, vì ông ta là Daimyo giầu nhất nước, dòng họ lâu đời, ông ta ghét Cơ đốc giáo và được lợi nhiều nếu Yaemon nắm quyền bính. Chọn Onoshi vì ông ta căm ghét Kiyama muốn vun đắp quyền lực cho mình, ông ta cũng là người Cơ đốc giáo nhưng lại mắc bệnh hủi, đang cố bấu víu lấy cuộc sống, sẽ sống hai mươi năm nữa và hận thù tất cả những người khác một cách hung dữ, quái gở, nhất là Ishido. Chọn Ishido, vì ông ta giỏi đánh hơi thấy mọi âm mưu... vì ông ta là nông dân, ghét các Samurai cha truyền con nối và kịch liệt chống lại người Cơ đốc giáo. Chọn Toda Hiromatsu vì ông ta trung thực, biết vâng lời, và trung thành, kiên định như mặt trời và giống như thanh kiếm tốt nhất của một người rèn kiếm bậc thầy. Nên để ông ta làm Chủ tịch Hội đồng."

"Thế còn ông?"

"Tôi sẽ seppuku cùng với con trai cả của tôi là Nôbôru. Con trai tôi là Sudara lấy em gái phu nhân Ochiba. Cho nên nó không phải là mối đe dọa, không bao giờ có thể là mối đe dọa được. Nó có thể thừa hưởng vùng Kuanto, nếu Chúa thượng đồng ý miễn là nó phải thề suốt đời thần phục dòng họ của Chúa thượng."

Không ai ngạc nhiên thấy Toranaga đề nghị làm cái việc rõ ràng là Taiko đang nghĩ đến, vì chỉ có một mình Toranaga trong đám Daimyo là nguy cơ đe dọa sự thật. Ochiba nghe thấy chồng mình nói:

"Ô chan, phu nhân khuyên ta nên thế nào?"

"Tất cả mọi điều Đại nhân Toranaga đã nói, thưa Chúa thượng", Ochiba trả lời ngay.

"Trừ một điều là Chúa thượng phải ra lệnh cho em gái tôi li dị Sudara và Sudara phải seppuku. Như vậy Đứcông Nôburu sẽ là người kế vị Đại nhân Toranaga và thừa hưởng hai tỉnh Musari và Simura, còn phần còn lại của Kuanto phải trao lại cho Yaemon, người kế vị Chúa thượng. Tôi đề nghị nên ra lệnh ngay hôm nay."

"Yodoko Sama?"

Ochiba ngạc nhiên thấy Yodoko nói:

"Ôi, Tôkichi, Chúa thượng biết đấy, tôi yêu quí Chúa thượng hết lòng, yêu quí Ô chan và yêu quí Yaemon như con đẻ. Tôi khuyên nên cử Toranaga làm Nhiếp chính duy nhất."

"Sao?"

"Nếu Chúa thượng ra lệnh cho ông ta phải chết, tôi nghĩ rằng Chúa thượng sẽ giết chết con trai chúng ta. Chỉ có Đại nhân Toranaga là có đủ tài khôn khéo, đủ uy tín, đủ thủ đoạn để kế vị bây giờ. Hãy trao

Yaemon cho ông ấy che chở cho đến khi Yaemon trưởng thành. Hãy ra lệnh cho Đại nhân Toranaga chính thức nhận con trai chúng ta làm con nuôi. Hãy để cho Đại nhân Toranaga dạy dỗ Yaemon và Yaemon sẽ kế vị sau Toranaga."

"Không... không thể làm như thế được", Ochiba phản đối.

"Xin phép Chúa thượng, tôi phải khước từ. Tôi không thể nhận được và thỉnh cầu Chúa thượng cho tôi seppuku và đi trước Chúa thượng."

"Ông sẽ là Nhiếp chính duy nhất."

"Tôi chưa bao giờ từ chối không tuân lời Chúa thượng kể từ ngày chúng ta đã thỏa thuận với nhau. Nhưng lệnh này thì tôi từ chối."

Ochiba nhớ lại mình đã tìm cách ép Taiko như thế nào để cho Toranaga tự thủ tiêu hắn như bà biết là Taiko đã quyết định. Nhưng Tạiko đã thay đổi ý kiến và cuối cùng, đã chấp nhận một phần những đề nghị của Yodoko và thỏa hiệp rằng Toranaga sẽ là một Nhiếp chính và Chủ tịch của các Nhiếp chính. Toranaga đã thề mãi mãi trung thành với Yaemon nhưng giờ đây hắn vẫn đang giăng cái lưới rồi ra sẽ làm cho tất cả xung đột với nhau, như cái cuộc khủng hoảng này mà Mariko đã gây ra.

"Tôi biết đó là lệnh của Chúa thượng", Ochiba lẩm bẩm và lúc này phu nhàn Yodoko lại muốn bà hoàn toàn phục tùng Taiko.

Lấy Toranaga ư? Lạy Phật, hãy cứu con, đừng để con phải chịu cái cảnh tủi hổ, nhục nhã ấy, đừng để con phải đón chào hắn, cảm thấy sức nặng của hắn trên người và dòng sinh khí của hắn vọt ra.

Nhục nhã ư?

Ochiba, sự thật là thế nào? Bà tự hỏi. Sự thật là mi đã có lần thèm muốn hắn... trước cả Taiko, neh? Ngay cả trong thời gian đã là vợ của Taiko, Neh? Nhiều lần thèm muốn trong thâm tâm mi. Neh? Đúng, lòng kiêu ngạo là kẻ thù của mi và mi cần một người đàn ông, một người chồng. Tại sao không chấp nhận Ishido? Hắn tôn trọng mi và thèm muốn mi và hắn sắp thắng. Thao túng hắn dễ thôi. Neh? Không, không được, cái tên nhà quê thô lỗ ấy không được! Ồ, ta biết những tin đồn bẩn thỉu do kẻ thù tung ra... thật là láo xược! Ta thề thà nằm với các nữ tỳ của ta và trao niềm tin của ta vào một hargiata muôn

kiếp còn hơn là sỉ nhục vong hồn Chúa thượng ta với Ishido. Ochiba, hãy tỏ ra trung thực. Hãy xem xét Toranaga xem thế nào. Phải chăng mi căm thù hắn thực sự chỉ vì có lẽ hắn đã nhìn thấy mi vào cái ngày mê mẩn ấy?

Chuyện xảy ra cách đây hơn sáu năm, ở Kyushu, khi Ochiba và các thị nữ của mình đi săn bằng chim ưng cùng với Taiko và Toranaga. Mọi người đã tản ra trên một khu vực rất rộng và bà đang phi ngựa đuổi theo một con chim ưng của mình, tách rời khỏi mọi người. Bà tới vùng đồi, vào một cánh rừng và bỗng bắt gặp một gã nông dân đang hái quả trên con đường vắng vẻ. Đứa con trai yếu ớt đầu lòng của bà đã chết gần được hai năm và trong bụng bà từ đó chẳng thấy động tĩnh gì nữa, mặc dù bà đã thử đủ các kiểu, đủ các cách, đủ các thứ chế độ ăn uống, đủ các trò mê tín, thuốc men hoặc cầu nguyện, gắng hết sức mình để thỏa mãn lòng mong mỏi da diết của chồng muốn có người con nối dõi.

Cuộc gặp gỡ với gã nông dân thật đột ngột. Gã trố mắt nhìn bà như thể bà là một kami và bà cũng trố mắt nhìn gã vì gã giống y hệt Taiko, cũng bé nhỏ, cũng trông như con khỉ, nhưng được cái là trẻ.

Thâm tâm bà hét lên rằng đây là món quà của thần thánh mà bà vẫn cầu mong, và bà đã xuống ngựa, nắm lấy bàn tay gã rồi hai người cùng đi vài bước vào trong rừng và bà đã như một con chồn cái động đực.

Mọi thứ đều mờ mờ ảo ảo như một giấc mơ cuồng loạn, đầy nhục dục, thô bạo, nằm ngay trên mặt đất. Và ngay tới tận hôm nay, bà vẫn còn nhớ lại cái cảm giác khi chất lỏng nóng bỏng như lửa của gã vọt ra, hơi thở ngọt dịu của gã, bàn tay gã ôm chặt lấy bà, thật đê mê, khoái lạc. Nhưng rồi bà cảm thấy sức nặng của gã ì ra trên người mình, và đột nhiên hơi thở của gã trở nên hôi thối, mọi cái trên người gã đều hèn hạ trừ cái chất ướt át kia, và bà đã đẩy gã ra. Gã đòi nữa nhưng bà đã đánh gã và nguyền

rủa gã, bảo gã hãy cảm ơn trời đất là bà đã không biến gã thành một cái cây vì sự hỗn xược của gã, và gã nông dân ngu đần mê tín đã quì mọp xuống lạy bà tha tội cho gã… tất nhiên bà là một kami, nếu không làm sao một con người đẹp nhường ấy lại lăn lộn dưới đất với một kẻ như gã được?

Bà mệt mỏi leo ngựa và cho ngựa đi bước một rời khỏi nơi đó. Chẳng mấy chốc, gã nông dân và chỗ rừng thưa mất hút, nhưng bà vẫn còn choáng váng phân vân tự hỏi có phải tất cả chỉ là một giấc mơ không và gã nông dân phải chăng là một kami thật sự, lòng thầm khẩn cầu cho gã quả là kami, tinh khí của gã là của trời cho và sẽ đem lại cho bà một đứa con trai khác cho vinh quang của Chúa thượng của bà và đem lại cho ông ấy sự an tâm mà ông ta đáng được hưởng. Thế rồi, ngay ở phía bên kia cánh rừng, Toranaga đang đứng đợi bà. Bà hoảng hốt tự hỏi, hắn có nhìn thấy bà không.

"Tôi đang lo lắng về phu nhân", hắn nói.

"Tôi... tôi không sao cả, cảm ơn Đại nhân."

"Nhưng kimono của phu nhân rách toạc… dưới lưng và trong tóc phu nhân lại có cả lá dương xỉ?"

"Con ngựa hất tôi ngã... nhưng không sao cả." Rồi bà đã thách hắn đua ngựa chạy về nhà để chứng tỏ không có chuyện gì hết và đã phi như gió, lưng vẫn còn ê ẩm vì bụi gai, nhưng rồi dầu thơm xoa bóp làm dịu ngay. Và ngay đêm ấy, bà đã ngủ với chồng, Chúa thượng của mình và chín tháng sau, đã sinh ra Yaemon đem lại cho Taiko một niềm vui bất tận. Và cho cả bà nữa.

"Tất nhiên chồng chúng ta là bố của Yaemon", Ochiba nói với một giọng chắc chắn dứt khoát với cái xác của Yodoko.

"Ông ấy là bố của hai đứa con tôi... người kia chỉ là giấc mơ."

Tại sao lại tự lừa dối mi? Đó không phải là một giấc mơ, bà thầm nghĩ. Chuyện đã xảy ra thật. Người đó không phải là một kami. Mi đã động đực với một gã nông dân để đẻ ra một đứa con trai mà mi hết sức cần có cũng như Taiko, để ràng buộc ông ấy với mi. Nếu không, ông ta sẽ lấy một nàng hầu nữa, neh?

Còn đứa con trai đầu lòng?

"Karma", Ochiba cũng gạt bỏ cái nỗi đau lòng âm ỷ này.

"Em uống cái này đi", Yodoko đã nói với bà như vậy khi bà mười sáu tuổi, một năm sau khi bà chính thức trở thành thiếp của Taiko. Và bà đã uống cái thứ trà lạ lùng, ấm bụng ấy rồi cảm thấy buồn ngủ ríu mắt lại và tối hôm sau tỉnh dậy, bà chỉ nhớ những giấc mơ tình dục kỳ quái, những màu sắc kỳ quặc và một cảm giác phiêu diêu thư thái. Khi bà tỉnh dậy, Yodoko đã có đấy, cũng như khi bà buồn ngủ, tỏ ra rất ân cần và rất quan tâm đến sự hài hòa của Chúa thượng của họ, như bà. Chín tháng sau bà sinh con, và là người đầu tiên có con trong tất cả các phụ nữ của Taiko. Nhưng đứa bé quặt quẹo và chết yểu.

Karma, bà nghĩ.

Giữa bà và Yodoko đã không có gì với nhau hết. Về cái gì đã xảy ra, cái gì có thể đã xảy ra trong giấc ngủ say triền miên ấy. Không hề nói gì với nhau hết, trừ

"Xin tha thứ cho ta..." vừa mới rồi, và

"Không có gì phải tha thứ cả."

Yodoko Sama, bà không có gì đáng trách và đã không có gì xảy ra cả, không có hành động bí mật nào hay bất cứ cái gì. Và nếu có chăng nữa thì xin bà cứ yên nghỉ, giờ đây bí mật đó sẽ được chôn theo bà. Ochiba đưa mắt nhìn khuôn mặt không thần sắc, lúc này mong manh và thê lương xiết bao, giống y như Taiko khi trút hơi thở cuối cùng. Câu ông ta muốn hỏi cũng đã không bao giờ được nói ra. Ochiba bình thản thầm nghĩ, giả sử ông ấy sống được mười năm nữa, ta sẽ là Hoàng hậu Trung Quốc. Nhưng giờ đây.... giờ đây ta đơn độc.

"Thật lạ lùng là bà đã chết trước khi ta kịp hứa", Ochiba nói, mùi trầm và mùi xạ của cái chết vây quanh bà.

"Lẽ ra tôi đã hứa rồi nhưng bà lại chết trước khi tôi hứa. Phải chăng đó cũng là karma của ta? Liệu ta

có sẽ tuân theo một lời yêu cầu và một lời hứa chưa nói ra không? Ta phải làm gì bây giờ?"

"Con trai ta, con trai ta, ta cảm thấy sao mà bất lực!"

Rồi bà nhớ lại một điều mà Yodoko, con người sáng suốt đã nói :

"Hãy suy nghĩ như Taiko… hoặc như Toranaga."

Ochiba cảm thấy trong lòng lại tràn đầy một sức mạnh mới. Bà ngồi xuống trong im lặng và lạnh lùng bắt đầu tuân theo lời yêu cầu.

*

Trong một sự im lặng đột ngột, Chimoko ra khỏi cái cổng nhỏ bước vào vườn, đi tới chỗ Blackthorne và cúi chào.

"Anjin-san, xin lỗi, nữ chủ nhân tôi muốn gặp Đại nhân. Xin Đại nhân đợi cho một chút, tôi sẽ xin dẫn đường."

"Được thôi. Cảm ơn." Blackthorne đứng dậy, người vẫn còn chìm ngập trong sự mơ màng và cái cảm giác bất lực trước số mệnh. Lúc này bóng đã ngả dài. Một phần sân trước đã hết ánh nắng. Bọn Áo Xám chuẩn bị đi theo anh.

Chimoko đi tới chỗ SumiYori.

"Xin thứ lỗi nhưng phu nhân Mariko yêu cầu ngài hãy chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ."

"Phu nhân muốn làm ở đâu?"

Người nữ tỳ trỏ vào khoảng trống trước cửa tò vò.

"Thưa ngài đội trưởng, ở chỗ kia."

SumiYori giật mình:

"Công khai trước mọi người ư? Chứ không phải riêng tư với chỉ vài người chứng kiến thôi sao? Phu nhân định làm việc đó cho tất cả mọi người trông thấy ư?"

"Vâng."

"Nhưng, thế... nếu là ở đây... Còn... còn người phụ tá?"

"Phu nhân tin rằng Đại nhân Kiyama sẽ ban cho phu nhân vinh dự đó."

"Thế nếu như Đại nhân không nhận lời thì sao?"

"Tôi không rõ, thưa ngài đội trưởng. Phu nhân... phu nhân không nói với tôi." Chimoko cúi chào rồi đi tới hàng hiên và lại cúi chào.

"Thưa Kiritsubo-san, nữ chủ nhân tôi nói, xin lỗi, nữ chủ nhân tôi sẽ trở lại ngay."

"Phu nhân không sao cả chứ?"

"Dạ, vâng ạ." Chimiko hãnh diện nói.

Kiri và những người khác lúc này đã bình tĩnh lại. Khi họ nghe thấy những điều nói với viên đội trưởng, tất cả đều xao xuyến.

"Phu nhân có biết là có nhiều phu nhân đang đợi để chào phu nhân không?"

"Dạ có ạ, thưa Kiritsubo-san... Tôi có theo dõi... và đã nói với phu nhân biết. Phu nhân nói rằng phu nhân rất vinh hạnh về sự có mặt của các vị đó và lát nữa thôi, sẽ đích thân tới cảm ơn các vị. Xin phép phu nhân."

Mọi người nhìn theo Chimoko đi trở lại cổng và ra hiệu cho Blackthorne. Bọn Áo Xám định đi theo nhưng Chimoko lắc đầu và nói nữ chủ nhân của cô không mời họ. Tên đội trưởng để cho Blackthorne đi một mình.

Bên kia cổng vườn thật là một thế giới khác hẳn, xanh tươi, thanh thản, với ánh nắng trên các ngọn cây, chim chóc ríu rít, côn trùng sục sạo, dòng suối dịu dàng chảy vào ao hoa huệ. Nhưng anh vẫn không gạt bỏ được tâm trạng u sầu của mình.

Chimoko dừng lại và trở vào ngôi nhà nhỏ chanôyu. Anh tiến lên một mình, bỏ dép ra rồi lên ba bậc thềm. Anh phải lom khom gần như quì xuống để đi qua cái cửa nhỏ xíu có rèm che. Rồi anh vào tới

bên trong.
"Anh", nàng nói.
"Em", anh nói.
Mariko đang quì, mặt hướng ra phía cửa, đã trang điểm lại, môi son, tóc chải gọn gàng, mình mặc một kimono lam sẫm viền lục, với obi lục nhạt và tóc buộc một dải băng nhỏ màu lục.
"Em đẹp quá."
"Anh cũng vậy." Một nụ cười ngập ngừng.
"Thật đáng tiếc là anh phải nhìn thấy."
"Đó là bổn phận của anh."
"Không, phải bổn phận", nàng nói." Em không ngờ… hoặc không dự kiến... chết nhiều thế."
"Karma." Blackthorne cố trấn tĩnh lại và không nói tiếng Latin nữa.
"Em đã dự tính tất cả chuyện này từ lâu rồi… chuyện tự sát của em. Neh?"
"Cuộc sống của em không bao giờ là của em cả, Anjin-san, mà luôn luôn là thuộc Chúa thượng của em. Rồi sau là thuộc phu tướng của em. Đó là luật của đất nước này."
"Một thứ luật chẳng hay gì."
"Đúng. Và không đúng,"nàng ngước nhìn lên.
"Chúng ta có định cãi nhau về những cái không thể thay đổi được không?"
"Không. Em tha lỗi cho anh."
"Em yêu anh", nàng nói bằng tiếng Latin.
"Đúng. Bây giờ thì anh biết thế rồi. Và anh yêu em. Nhưng mục đích của em là cái chết, Mariko-san."
"Anh yêu, anh nhầm rồi. Mục đích của em là mạng sống của phu tướng của em. Và mạng sống của anh. Và thật đấy, cầu xin Đức Mẹ hãy tha cho em hoặc ban phước cho em về điều này, có những lúc mạng sống của anh quan trọng hơn."
"Giờ thì không còn lối thoát nữa. Cho bất cứ ai."
"Hãy kiên nhẫn. Mặt trời chưa lặn."
"Anh chẳng tin gì vào cái mặt trời này cả, Mariko-san?" Anh giơ tay chỉ vào mặt trời.
"Gomen nasai."
"Em đã hứa với anh là đêm nay sẽ như cái đêm ở Quán hoa. Hãy kiên nhẫn, em biết Ishido và Ochiba và người khác."
"Que va những người khác", anh nói bằng tiếng Portugal, tâm trạng thay đổi.
"Ý em muốn nói là em tính rằng Toranaga hiểu ông ta làm gì, neh?"
"Que va cái sự bực bội của anh", nàng dịu dàng đáp lại
"Ngày hôm nay ngắn quá."
"Xin lỗi... em lại đúng nữa. Ngày hôm nay không có thì giờ cho sự bực bội." Anh nhìn nàng. Ánh nắng xuyên qua những thanh trúc mỏng manh của tấm mành hắt những vệt bóng lên mặt nàng. Bóng leo dần lên cao rồi biến mất khi mặt trời chìm xuống sau một tường thành.
"Anh có thể làm gì để giúp em?" anh hỏi.
"Hãy tin rằng còn có một ngày mai."
Trong một thoáng anh bắt gặp một ánh kinh hoàng trong mắt nàng. Anh ôm lấy nàng và sự chờ đợi không còn ghê gớm nữa.
Có tiếng chân lại gần.
"Cái gì thế, Chimoko."
"Thưa phu nhân đã đến giờ rồi ạ."
"Mọi thứ đã sẵn sàng chưa?"

"Rồi ạ."

"Hãy đợi ta bên cạnh hồ hoa huệ." Tiếng chân xa dần. Mariko quay lại Blackthorne và dịu dàng hôn anh.

"Em yêu anh", nàng nói.

"Anh yêu em."

Nàng cúi đầu chào anh rồi đi qua cửa. Anh đi theo.

Mariko dừng lại bên hồ và cởi obi, buông nó xuống đất. Chimoko giúp nàng cởi áo kimono màu lam. Bên trong Mariko mặc chiếc áo kimono trắng tinh, obi cũng trắng, Blackthorne chưa từng thấy. Đó là kimono nghi thức để chết. Mariko cởi bỏ dải băng màu lục ở tóc, vứt sang một bên rồi hoàn toàn mặc đồ trắng nàng tiếp tục đi, không nhìn Blackthorne.

Bên ngoài vườn, tất cả bọn Áo Nâu xếp thành một hình vuông ba cạnh quanh tám chiếc tatami trải ra giữa cổng ra vào chính. Yabu, Kiri và các phu nhân khác ngồi thành hàng ngang ở vị trí danh dự, mặt hướng về phía Nam. Trên con đường lớn, bọn Áo Xám cũng xếp thành hàng theo đúng nghi tiết. Xen lẫn với chúng còn có những Samurai khác và nhiều phụ nữ Samurai. Theo lệnh của SumiYori, tất cả cúi chào. Mariko chào lại. Bốn Samurai tiến ra trải một chiếc khăn đỏ thắm lên các tatami.

Mariko đi tới chỗ Kiritsubo, chào bà và Sazuko và tất cả các phu nhân khác. Họ cúi đầu đáp lễ và nói những lời chào trịnh trọng. Blackthorne đứng đợi ở cổng. Anh nhìn theo nàng cáo biệt các phu nhân, đi lại ô vuông đỏ thắm và quì lên chính giữa trước một chiếc gối nhỏ trắng. Tay phải nàng rút ra thanh đoản kiếm cài ở obi rồi đặt nó lên chiếc gối đặt trước mặt. Chimoko tiến lên, cũng quì xuống, dâng cho nàng một chiếc chăn nhỏ, trắng muốt và một sợi dây. Mariko xếp lại vạt áo kimono thật tề chỉnh, có Chimoko giúp, rồi cùng buộc chiếc chăn quanh ngang thắt lưng với sợi dây. Blackthorne biết làm như thế là để tránh cho vạt áo khỏi bị vấy máu và xô xệch vì những cơn giẫy giụa khi chết.

Sau đó, thanh thản và sẵn sàng, Mariko ngước mắt nhìn lên vọng lâu. Mặt trời vẫn còn chiếu sáng tầng trên cùng, làm những viên ngói vàng lấp loáng. Ánh nắng rực rỡ nhanh chóng leo lên chóp nhọn của tháp. Rồi biến mất.

Nàng ngồi đó, bất động, nhỏ xíu. Một vệt trắng trên một ô vuông đỏ thắm.

Con đường lớn đã tối om và đám đầy tớ đang thắp các ngọn đuốc. Làm xong việc, chúng bỏ chạy nhanh và cũng lặng lẽ như khi chúng tới.

Mariko vươn tay ra, chạm vào thanh đoản kiếm, đặt nó ngay ngắn lại. Rồi nàng nhìn một lần nữa qua cổng chính về phía cuối đường như con đường vẫn im ắng và trống trải. Nàng lại nhìn thanh đoản kiếm.

"Kisigi Yabu Sama!"

"Có tôi, Toda Sama?"

"Hình như Đại nhân Kiyama đã từ chối không làm phụ tá cho tôi. Xin phép Đại nhân, tôi sẽ rất lấy làm vinh hạnh nếu Đại nhân nhận lời giúp tôi."

"Đó là vinh dự cho tôi", Yabu nói. Lão cúi chào đứng dậy, tới đứng đằng sau nàng, ở phía bên trái. Thanh kiếm của lão ngân lên khi rút nó ra khỏi vỏ. Lão lấy thế đứng thật vững và cầm hai tay giơ thanh kiếm lên.

"Thưa phu nhân, tôi đã sẵn sàng", lão nói.

"Xin Đại nhân hãy đợi cho đến khi tôi cắt nhát thứ hai." Mắt nàng nhìn vào thanh đoản kiếm. Bàn tay phải nàng làm dấu thánh giá trên ngực rồi nàng cúi xuống, nhặt thanh đoản kiếm lên, tay không hề run và đưa nó lên môi như để nếm cái mùi thép sáng loáng. Rồi nàng chuyển cách cầm và nắm vững thanh đoản kiếm trong bàn tay phải, ngay bên trái cổ mình. Vừa lúc đó, có những bó đuốc vòng qua góc cuối đường lớn. Một đoàn người tiến lại, Ishido đi đầu.

Mariko không thay đổi vị trí lưỡi kiếm.

Yabu vẫn như một chiếc bị nén lại, tập trung vào mục tiêu.
"Thưa phu nhân", lão nói,
"Phu nhân đợi hay vẫn cứ tiếp tục? Tôi mong muốn giúp phu nhân thật hoàn hảo."
Mariko cố hết sức buộc mình lùi lại ra khỏi bờ vực.
"Tôi... chúng ta đợi... chúng ta... tôi..." Bàn tay nàng hạ lưỡi kiếm xuống. Và lúc này bàn tay ấy run. Yabu cũng từ từ thư giãn như thế. Thanh kiếm của lão lại rít lên khi tra vào vỏ. Lão chùi hai bàn tay vào hai bên áo.
Ishido đứng lại ở cổng.
"Thưa phu nhân, mặt trời chưa lặn hẳn, vẫn còn ở chân trời. Phu nhân vội chết đến thế ư?"
"Không, thưa tướng công. Chỉ là để tuân lệnh Chúa thượng của tôi..." Nàng nắm chặt hai bàn tay với nhau để khỏi run nữa.
Đám Áo Nâu sôi sục tức giận trước thái độ thô lỗ kiêu ngạo của Ishido, và Yabu chuẩn bị nhẩy xổ vào hắn nhưng vội dừng lại vì Ishido nói to:
"Đức bà Ochiba đã nhân danh Thế tử thỉnh cầu các Nhiếp chính coi trường hợp của phu nhân như một ngoại lệ. Chúng tôi đã đồng ý với yêu cầu của Đức bà. Đây là giấy phép cấp cho phu nhân rời khỏi đây vào sáng sớm ngày mai." Hắn dúi giấy tờ vào tay SumiYori đang đứng cạnh.
"Sao, thưa Đại nhân?" Mariko nói, nàng không hiểu, giọng nàng rất khẽ.
"Phu nhân được tự do ra đi. Sáng sớm mai."
"Cả cả Kiritsubo-san và Sazuko-san nữa chứ?"
"Đó chẳng phải cũng là một phần
"Bổn phận" của phu nhân đó sao? Đây có cả giấy phép cho các phu nhân đó nữa."
Mariko cố sức trấn tĩnh lại.
"Còn... con trai phu nhân Sazuko?"
"Cả con trai phu nhân Sazuko nữa, thưa phu nhân." Tiếng cười khinh miệt của Ishido vang lên oang oang.
"Và tất cả người của phu nhân."
Yabu lắp bắp:
"Tất cả mọi người đều có giấy thông hành?"
"Vâng, Kasigi Yabu-san", Ishido nói.
"Đại nhân là chỉ huy, neh? Xin Đại nhân hãy tới gặp thư ký của tôi ngay. Ông ta đang viết các giấy thông hành cho người của Đại nhân, tuy rằng tại sao các quí khách lại muốn đi khỏi đây tôi không hiểu. Chỉ còn mười bảy ngày thôi, đi thật chẳng bõ, neh?"
"Còn tôi, thưa tướng công?" Bà cụ Etsu yếu ớt hỏi, thử đánh bạo thử nghiệm thắng lợi hoàn toàn của Mariko, tim bà cụ đập nhanh, hồi hộp.
"Tôi... tôi có thể được đi không?"
"Tất nhiên rồi, thưa phu nhân Maeda . Chúng tôi giữ làm gì nếu người đó không muốn ở lại? Chúng tôi có phải cai ngục đâu? Tất nhiên là không rồi? Nếu lời mời đón của Thế tử lại không làm các vị hài lòng đến mức các vị muốn đi thì xin mời, các vị cứ việc đi, mặc dù tôi không hiểu các vị làm thế nào để đi bốn trăm ri về nhà rồi lại bốn trăm ri về đây trong mười bảy ngày."
"Xin lỗi... xin Đại nhân tha lỗi... lời mời của Thế tử không phải là làm..."
Ishido ngắt lời bà cụ, giọng lạnh băng:
"Nếu phu nhân muốn đi, xin phu nhân làm đơn lấy giấy thông hành theo thủ tục thông thường. Mất độ một ngày gì đó nhưng chúng tôi sẽ chú ý để phu nhân yên ổn lên đường." Rồi hắn nói với nói với những người khác,
"Bất cứ phu nhân nào, bất cứ Samurai nào đều có thể xin giấy thông hành được. Tôi đã nói trước rồi,

bỏ đi mười bảy ngày thì thật là ngu ngốc, miệt thị lời mời của Thế tử, lời mời của Đức bà Ochiba, của các Nhiếp chính, thật là một sự sỉ mạ..." cái nhìn tàn nhẫn của hắn quay trở lại Mariko,

"Hoặc lấy sự đe dọa seppuku để gây sức ép cũng vậy, mà một phu

nhân muốn seppuku thì phải làm việc đó một cách kín đáo chứ không phải như một cuộc trình diễn công khai, kiêu ngạo. Neh? Tôi không tìm kiếm cái chết của phụ nữ mà chỉ tìm kiếm cái chết của các kẻ thù của Thế tử, nhưng nếu phụ nữ công nhiên tỏ ra là kẻ thù của Thế tử thì chẳng bao lâu tôi cũng sẽ nhổ lên xác họ."

Ishido quay gót, quát ra lệnh cho bọn Áo Xám rồi bỏ đi. Lập tức các viên đội trưởng lặp lại lệnh và tất cả các tên Áo Xám bắt đầu tập hợp lại rời khỏi cổng, trừ một vài tên làm vì để tỏ lòng tôn trọng bọn Áo Nâu.

"Thưa phu nhân", Yabu nói, giọng khàn khàn, và lại chùi hai tay ướt đẫm, miệng lão đắng ngắt về công việc dở dang.

"Thưa phu nhân, bây giờ thế là xong. Phu nhân... phu nhân đã thắng. Phu nhân đã thắng."

"Vâng... vâng", nàng nói. Hai bàn tay nàng, như không còn chút sức lực nào, lần cởi nút sợi dây trắng. Chimiko bước tới cởi hộ nàng và gỡ bỏ chiếc chăn trắng, rồi lùi lại ra khỏi ô vuông đỏ thắm. Mọi người chăm chú nhìn Mariko, đợi xem nàng có bước đi nổi không.

Mariko đang cố mò mẫm đứng dậy. Không được. Nàng cố lần thứ hai. Lại không được. Kiri bất giác định đi tới giúp nhưng Yabu lắc đầu và nói:

"Không, thưa phu nhân, đó là quyền riêng của Mariko-san", nên Kiri lại ngồi xuống, hầu như nín thở.

Blackthorne đứng bên cạnh cổng vẫn còn choáng váng vì niềm sung sướng mênh mông của anh khi thấy bản án tử hình của nàng bị hoãn và anh nhớ lại tâm tư anh đã căng thẳng như thế nào vào cái đêm anh suýt nữa thì seppuku, khi anh đứng dậy một mình và bước đi trở về nhà như một trang nam tử, không có ai đỡ, rồi trở thành Samurai. Và anh chăm chú nhìn nàng, căm ghét sự cần thiết phải tỏ ra dũng cảm, nhưng hiểu nó, thậm chí tôn trọng nó.

Anh trông thấy hai bàn tay nàng lại đặt lên miếng vải đỏ thắm và nàng chống tay đứng dậy. Lần này Mariko gắng gượng đứng được thẳng. Nàng lảo đảo, suýt ngã, nhưng rồi chân nàng chuyển động và nàng từ từ, chập choạng đi qua ô vuông đỏ thắm, lảo đảo tiến về phía cửa chính. Blackthorne quyết định rằng nàng làm đến thế là đủ rồi và chịu đựng đủ rồi, đã chứng tỏ đủ rồi, anh bước lại, ôm lấy nàng nhấc bổng lên trong tay vừa đúng lúc nàng ngất xỉu.

Anh đứng đó trong giây lát, một mình giữa khoảng trống, kiêu hãnh là chỉ có một mình và đã dám quyết định. Nàng nằm trên tay anh như một con búp bê gẫy. Rồi anh bế nàng vào bên trong, không một ai nhúc nhích hoặc cản đường anh.

CHƯƠNG 57

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Cuộc tiến công pháo đài do đám Áo Nâu canh giữ bắt đầu vào những giờ khắc tối tăm nhất của ban đêm, khoảng hai ba giờ trước bình minh. Đợt đầu tiên gồm mười ninja - những tên hắc đạo bỉ ổi - leo lên mái nhà tường thành phía đối diện, lúc này không có bọn Áo Xám canh gác. Chúng quăng những cái thừng có móc hoặc giẻ lên mái bên kia rồi đánh đu vượt qua khoảng cách sâu hun hút, như những con nhện. Chúng mặc quần áo đen, chẽn người, tabi cũng đen và đeo mặt nạ đen. Bàn tay và mặt chúng cũng bôi đen. Bọn này vũ trang nhẹ: kiếm có dây xích và suriken - những phi tiêu và phi tiễn nhỏ, hình ngôi sao, nhọn hoắt, đầu tẩm thuốc độc, to bằng lòng bàn tay. Trên lưng chúng đeo bị và những chiếc sào ngắn, mảnh.

Ninja là những tên đánh thuê. Chúng là những nghệ sĩ về sự lén lút, vụng trộm, những chuyên gia về thành tích bất hảo: gián điệp, thâm nhập và chết đột ngột.

Mười tên ninja tới đích không một tiếng động. Chúng cuộn dây móc lại rồi bốn tên lại móc dây vào một gờ tường nhô ra và lập tức đánh đu tụt xuống một hàng hiên bên dưới cách mái hai mươi

"Bộ." Khi chúng tới nơi, vẫn lặng lẽ, đồng bọn của chúng tháo móc ra, ném xuống rồi trườn trên mái ngói để thâm nhập một khu vực khác.

Một viên ngói vỡ dưới chân một tên và tất cả sững lại bất động. Trên sân trước, cách mái ba tầng gác khoảng sáu mươi

"Bộ", SumiYori đang đi tuần dừng lại nhìn lên. Mắt hắn liếc vào bóng tối, ánh trăng yếu ớt, sao trời mờ mờ trong không khí ẩm ướt. Bọn ninja đứng im phăng phắc, ngay hơi thở của chúng cũng được kìm lại, không thể nhận thấy được, chúng bất động chẳng khác gì những viên ngói.

SumiYori đảo mắt một vòng nữa, tai vẫn lắng nghe, rồi lại đảo mắt một vòng nữa. Vẫn chưa yên tâm, hắn bước ra sân trước để nhìn cho rõ hơn. Lúc này bốn tên ninja trên hiên cũng đã ở trong tầm nhìn của hắn nhưng chúng cũng bất động như những tên ninja kia và

SumiYori cũng không nhìn ra chúng.

"Hây", hắn gọi bọn lính gác ở cổng - lúc này cổng đã cài then, đóng chặt.

"Có nhìn thấy gì... có nghe thấy gì không?"

"Không ạ, thưa đội trưởng", bọn lính gác lanh lợi đáp.

"Ngói trên mái thỉnh thoảng vẫn lạch cạch, vì bị xô... có lẽ do trời ẩm hoặc nóng quá."

SumiYori bảo một tên:

"Lên xem sao. Hoặc tốt hơn là bảo lính gác ở tầng trên cùng lục soát cho cẩn thận."

Tên lính vội vã chạy đi, SumiYori lại ngước mắt nhìn lên, rồi khẽ nhún và an tâm, tiếp tục cuộc tuần tra. Các tên Samurai khác trở về vị trí, canh gác phía ngoài.

Trên mái nhà và trên hiên, bọn ninja vẫn không nhúc nhích, vẫn đợi. Ngay mắt chúng cũng không chuyển động. Chúng đã được huấn luyện để đứng im hàng giờ liền nếu cần- đó chỉ là một phần công phu tập luyện thường xuyên của chúng. Rồi tên cầm đầu ra hiệu và lập tức cả bọn chuyển sang tiến công. Dây móc lại lặng lẽ đưa chúng tới một hàng hiên khác, tới đây chúng có thể luồn qua được những cửa sổ hẹp ở các tường đá. Bên dưới tầng trên cùng này, các cửa sổ khác - vị trí phòng thủ của các cung thủ - đều quá chật hẹp không thể từ bên ngoài lọt vào được. Một hiệu lệnh nữa và cả hai nhóm cùng lọt vào một lúc.

Căn phòng tối om, có mười tên Áo Nâu đang ngủ thành mấy hàng. Chúng bị giết chết rất nhanh và hầu như không một tiếng động, đa số chỉ cần một nhát dao găm vào cổ. Giác quan được rèn luyện của bọn ninja khiến chúng nhằm rất trúng đích, không sai chệch. Tên Áo Nâu cuối cùng giẫy giụa tuyệt vọng, nhưng tiếng hét báo động của hắn đã bị tắt ngay khi hắn vừa há mồm. Sau khi đã chiếm được hai căn phòng, cửa ngõ chặn giữ cẩn thận rồi, tên cầm đầu lấy ra một viên đá lửa, đánh lên, thắp một ngọn nến và lấy bàn tay khum khum che cẩn thận, đem cây nến ra cửa sổ báo tín hiệu ba lần ra ngoài đêm tối. Sau lưng hắn, bọn ninja soát lại hai lần xem bọn Áo Nâu đã chết hẳn chưa. Tên cầm đầu lặp lại tín hiệu lần nữa rồi rời khỏi cửa sổ, nói với đồng bọn bằng ngôn ngữ các ngón tay.

Lập tức, bọn ninja cởi bị đeo trên lưng ra, chuẩn bị các vũ khí tiến công của chúng,những đoản đao ngắn hình lưỡi liềm, hai lưỡi, có xích buộc ở cán, đầu xích đổ chì, rồi suriken và phi đao. Một mệnh lệnh nữa: những tên đã được chọn lựa kéo các đoạn sào ngắn ra. Đó là những ngọn giáo và những ống xì đồng chia thành từng đoạn lồng vào nhau, vươn dài hết cỡ một cách cực nhanh. Trong khi sửa soạn, đứa nào cũng quì xuống, mặt hướng ra cửa, rồi có vẻ như không phải cố gắng gì hết, chúng trở nên hoàn toàn bất động. Khi tất cả đã sẵn sàng, tên cầm đầu thổi tắt ngọn nến.

Chuông thành phố điểm giữa giờ dần - tức là bốn giờ, một giờ trước khi bình minh - đợt ninja thứ hai đột nhập. Hai mươi tên lặng lẽ chui ra khỏi một cái cống nước rộng, đã bỏ đi không dùng đến, trước kia dẫn nước cho các dòng suối nhỏ trong vườn. Những tên này đều đeo kiếm. Như những cái bóng, chúng chiếm lĩnh các vị trí trong các bụi cây, rồi cùng không nhúc nhích, hầu như vô hình. Cùng lúc đó, một nhóm hai mươi tên ninja khác, từ dưới đất dùng dây móc, leo lên tiến công mặt tường thành nhìn xuống sân trước và vườn.

Trên mặt tường thành có hai tên Áo Nâu đang cẩn thận quan sát các mái nhà trống trơn bên kia đường. Một tên Áo Nâu bỗng nhìn quanh và bất chợt trông thấy những cái móc đằng sau chúng và hốt hoảng giơ tay trỏ. Đồng đội của hắn mở mồm định kêu báo động thì tên ninja đầu tiên lên tới lỗ châu mai lắc cổ tay, phóng một suriken có ngạnh vào giữa mặt và mồm hắn, chẹn ngay tiếng kêu, rồi lao tới tên Samurai kia; bàn tay vươn ra lúc này là một vũ khí chết người, ngón cái và ngón trỏ duỗi thẳng xỉa vào chỗ tĩnh mạch cổ. Đòn đó làm tên Samurai tê liệt, rồi một đòn tiếp theo đánh hắn gẫy cổ với một tiếng khô khốc. Tên ninja nhẩy tiếp tới tên Samurai đang quằn quại, hai tay bấu vào những cái ngạnh cắm sâu vào mồm, vào mặt hắn, thuốc độc bắt đầu ngấm.

Với một cố gắng cuối cùng, tên Samurai sắp chết giật ra được thanh đoản kiếm của hắn và đâm tới. Lưỡi kiếm lút sâu và tên ninja há hốc miệng vì đau nhưng không thế mà dừng lại. Bàn tay nó chém mạnh vào cổ tên Áo Nâu, bật ngửa đầu hắn ra đằng sau, gẫy cổ. Tên samura chết đứng.

Tên ninja chảy máu rất nhiều nhưng nó không gây ra một tiếng động nào và vẫn túm lấy tên Áo Nâu đặt hắn từ từ xuống thềm đá rồi quì phục xuống bên cạnh cái xác. Lúc này tất cả các tên ninja đã leo dây lên tới mặt tường thành. Chúng chạy qua tên ninja bị thương tới chiếm giữ các vị trí cần thiết. Tên bị thương vẫn quỳ bên cạnh tên Áo Nâu đã chết, hai tay ôm lấy mạng sườn. Tên cầm đầu xem xét vết thương. Máu vọt ra từng đợt đều đều. Nó lắc đầu rồi nói bằng ngón tay và tên kia gật đầu nặng nhọc lết vào một góc, để lại đằng sau một vệt máu lớn. Nó ngồi thoải mái, tựa vào đá và lấy ra một suriken. Nó lấy ngạnh tẩm thuốc độc của chiếc suriken vạch nhiều lần lên mu bàn tay rồi rút dao găm của nó ra, đặt mũi dao vào cổ rồi dùng cả hai tay ấn thật mạnh ngược lên.

Tên cầm đầu kiểm tra lại xem tên ninja chết hẳn chưa rồi trở lại cánh cửa kiên cố dẫn vào bên trong. Nó thận trọng mở cửa. Vừa lúc ấy có tiếng chân đang đi lại và lập tức bọn ninja tản vào các vị trí phục kích,hòa lẫn với bóng đêm.

Trong hành lang của chái phía Tây , SumiYori đang đi tới cùng với một toán Áo Nâu. Hắn cắt hai tên đứng gần cửa của mặt tường thành rồi không dừng lại, tiếp tục đi. Hai tên Áo Nâu đến đổi phiên gác bước ra ngoài mặt tường thành khi SumiYori đi khuất góc tường ở đằng xa và đi xuống một cầu thang

có những bậc hình tròn. Ở chân cầu thang là một vị trí kiểm tra nữa và hai tên Samurai mệt mỏi cúi chào và được thay thế.

"Đi gọi những người khác rồi trở về chỗ ngủ. Các anh sẽ được đánh thức dậy vào lúc tảng sáng", SumiYori nói.

"Xin tuân lệnh đội trưởng."

Hai tên Samurai leo cầu thang đi lên, hài lòng vì hết nhiệm vụ, SumiYori tiếp tục đi xuống hành lang tiếp theo, đổi gác. Cuối cùng hắn dừng lại một cánh cửa và gõ, bên cạnh hắn chỉ còn hai tên lính gác cuối cùng. Hắn gọi:

"Yabu-san?"

"Gì thế?" Giọng nói cổ vẻ ngái ngủ.

"Xin lỗi, đổi phiên gác."

"À, cảm ơn. Xin mời vào."

SumiYori mở cửa nhưng cảnh giác đứng lại ở ngưỡng cửa. Yabu đầu tóc rối bù, nằm trong chăn người nhỏm lên, chống một khuỷu tay, bàn tay kia đặt trên thanh kiếm của lão. Khi biết chắc đó là SumiYori, lão mới thư giãn và ngáp:

"Có gì mới không, ông đội trưởng?"

SumiYori cũng bình tĩnh trở lại và lắc đầu, bước vào đóng cửa lại. Căn phòng rộng, sạch sẽ. Có một chiếc đệm nữa, trải sẵn như chào mời. Các cửa hẹp hình tiêm đao nhìn xuống con đường lớn và thành phố, ba mươi

"Bộ" ở bên dưới, sâu hun hút.

"Yên cả, thưa Đại nhân. Phu nhân lúc này đang ngủ...ít ra thì nữ tỳ Chimoko cũng nói là đang ngủ" Hắn đi tới chiếc bàn thấp trên đặt một ngọn đèn dầu đang nổ lép bép và rót một chén trà nguội. Bên cạnh bình là giấy thông hành của họ, đã đóng dấu cẩn thận đo Yabu đã đem từ văn phòng của Ishido về.

Yabu lại ngáp và khoan khoái vươn vai.

"Anjin-san thế nào?"

"Lần kiểm tra cuối cùng thì ông ta vẫn thức. Khi ấy là nửa đêm. Ông ta có bảo tôi đừng kiểm tra nữa cho đến khi gần sáng... phong tục tập quán gì đó của ông ta. Tôi không hiểu biết những lời ông ta nói, nhưng cũng chẳng sao, tất cả mọi nơi đều được canh gác cẩn mật, neh? Kiritsubo hầu như thức gần suốt đêm."

Yabu ra khỏi giường. Lão chỉ đóng mỗi cái khố.

"Đang làm gì?"

"Chỉ ngồi ở cửa sổ nhìn ra ngoài. Bên ngoài thìcòn có gì mà nhìn nữa. Tôi có đề nghị phu nhân đi ngủ đi một chút. Phu nhân lễ phép cảm ơn và đồng ý và vẫn cứ ngồi đó. Đàn bà ấy mà, neh?"

Yabu cử động vai và khuỷu tay cho thư thái và gãi thật mạnh cho máu lưu thông. Lão mặc quần áo.

"Lẽ ra bà ta phải đi nghỉ. Ngày mai bà ấy còn phải làm một cuộc hành trình dài."

SumiYori đặt cái chén xuống.

"Tôi cho rằng tất cả chuyện này chỉ là một mưu mẹo."

"Sao?"

"Tôi không tin Ishido thật bụng."

"Chúng ta đã có giấy thông hành, ký rồi, đóng dấu rồi. Kia kìa. Tất cả mọi người đều có tên trong danh sách. Ông đã kiểm tra rồi kia mà. Làm sao ông ta có thể rút lui một lời cam kết công khai với chúng ta hoặc với phu nhân Toda Không thể được, neh?"

"Tôi cũng không biết nữa Xin lỗi Yabu-san, nhưng tôi vẫn cho rằng đây là một mưu mẹo gì đó."

Yabu thong thả buộc thắt lưng:

"Mưu mẹo gì?"
"Chúng ta sẽ bị phục kích."
"Bên ngoài lâu đài ư?"
SumiYori gật đầu:
"Vâng tôi nghĩ thế."
"Ông ta không đám đâu."
"Dám chứ. Ông ta sẽ phục kích chúng ta hoặc cản trở chúng ta. Tôi không thể hình dung được ông ta lại để cho phu nhân Toda hay Phu nhân Kiritsubo hay phu nhân Sazuko hay đứa bé ra khỏi đây. Ngay cả phu nhân Etsu và những người khác cũng vậy."
"Không, ông nhầm rồi."
SumiYori cứ buồn bã lắc đầu.
"Tôi cho rằng giá như bà ta cứ ấn mạnh lưỡi dao rồi Đại nhân chém là hay hơn. Kiểu này thì chẳng giải quyết được gì hết."
Yabu cầm hai thanh kiếm của lão lên, cài vào thắt lưng. Phải, lão đang nghĩ, ta đồng ý với ngươi. Chẳng giải quyết được gì hết và bà ta đã không làm tròn bổn phận. Ngươi biết vậy, ta cũng biết vậy, Ishido cũng biết vậy. Thật nhục nhã! Nếu bà ta tự cắt cổ thì tất cả chúng ta sẽ sống mãi. Còn như bây giờ... bà ta từ vực thẳm lùi trở lại, làm mất danh dự của chúng ta và tự làm mất danh dự của bà ta. Shigata ga nai, neh? Mụ đàn bà ngu ngốc!
Nhưng với SumiYori, lão lại nói:
"Tôi cho là ông nghĩ không đúng. Bà ta đã thắng Ishido. Phu nhân Toda đã thắng. Ishido sẽ không dám phục kích chúng ta. Ông đi ngủ đi. Tôi sẽ đánh thức ông lúc rạng sáng."
SumiYori lắc đầu:
"Không, cảm ơn Yabu-san, có lẽ tôi lại đi tuần tra thôi." Hắn đi ra cửa sổ ngó ra ngoài.
"Có cái gì đó không ổn."
"Mọi sự đều tốt đẹp cả. Hãy... khoan, đợi một chút! Cái gì thế nhỉ? Ông có nghe thấy gì không?"
Yabu lại gần SumiYori và làm bộ ngó nghiêng nhìn vào đêm tối, chăm chú lắng nghe, rồi đột ngột không nói không rằng, rút thanh đoản kiếm ra và cùng trong một động tác nhanh như chớp ấy, cắm sâu lưỡi kiếm vào lưng SumiYori, tay kia bịt mồm hắn lại, chẹn ngang tiếng kêu. Tên đội trưởng chết ngay. Yabu thận trọng giữ gã cách người mình thật xa, hết tầm cánh tay duỗi thẳng, với một sức khỏe phi thường, để máu không vấy vào quần áo mình rồi khiêng cái xác lên đệm, xếp đặt như người đang ngủ. Đoạn lão rút thanh đoản kiếm ra, lau chùi thật sạch, trong lòng điên giận là linh cảm của SumiYori đã buộc lão phải giết gã, một việc không nằm trong kế hoạch. Dù vậy đi nữa, Yabu nghĩ, mình cũng không thể để hắn lúc này đi lại rình mò được.
Lúc ban ngày khi Yabu từ văn phòng của Ishido trở về với giấy thông hành, một tên Samurai lão chưa từng gặp bao giờ đã kín đáo chặn đường lão.
"Yabu-san, ông được mời hợp tác."
"Ai mời và hợp táclàm cái gì?"
"Người mời là người hôm qua ông đã đưa ra một đề nghị với ông ta."
"Đề nghị nào?"
"Để đổi lấy giấy thông hành cho ông và tên Anjin-san, ông sẽ lo việc tước vũ khí của bà ta trong cuộc phục kích trên đường đi.... Xin ông đừng sờ tay vào kiếm, Yabu-san, có bốn cung thủ đang được mời đấy."
"Làm sao ngươi dám thách thức ta? Cuộc phục kích nào?" Lão nạt nộ, cảm thấy đầu gối bủn rủn vì rõ ràng tên Samurai là người của Ishido. Chiều hôm qua, qua các trung gian riêng, lão đã bí mật đưa ta một đề nghị, trong một cố gắng tuyệt vọng nhằm cứu vãn lấy một cái gì trong sự đổ vỡ do Mariko đã

gây ra đối với các kế hoạch của lão về Black Ship và tương lai. Lúc ấy lão đã thấy đó là một ý kiến điên rồ. Tước vũ khí của bà ta mà vẫn sống sót được là một việc cực kỳ khó khăn, nếu không phải là không thể thực hiện được, do đó là nguy hiểm từ cả hai phía, và khi Ishido qua trung gian, khước từ đề nghị đó, lão không ngạc nhiên.

"Ta không biết gì hết về chuyện phục kích", lão quát, bụng thầm mong giá như có Yuriko ở đây để giúp lão thoát ra khỏi bãi lầy này.

"Dù vậy, ông vẫn được mời tham gia một cuộc phục kích, tuy không phải theo cái cách ông dự kiến."

"Ngươi là ai?"

"Ngược lại, ông được Izu, tên man di và chiếc thuyền của hắn - khi nào đầu kẻ thù chủ yếu rơi xuống đất. Tất nhiên, với điều kiện bắt sống được bà ta và ông phải ở lại Osaka cho tới ngày hôm đó và thề thần phục."

"Đầu ai?" Yabu nói, cố gắng bắt đầu óc mình suy nghĩ, chỉ đến lúc này lão mới hiểu Ishido đã lợi dụng yêu cầu của lão muốn có giấy thông hành làm một cái kế để đưa ra thương lượng một cách an toàn đề nghị bí mật này.

"Ông nhận hay không nhận?" Tên Samurai hỏi .

"Ngươi là ai và ngươi nói chuyện gì vậy?" Lão giơ cuộn giấy lên.

"Đây là giấy thông hành của Đại nhân Ishido cấp. Ngay đến Đại nhân Tướng công cũng không thể hủy bỏ được nó sau những gì đã xảy ra."

"Đó là điều nhiều người nói. Nhưng, xin lỗi, bao giờ bò ỉa ra vàng thì ông hay bất cứ người nào khác có thể nhục mạ được Đại nhân Tướng công... Xin ông hãy để bàn tay xa đốc kiếm ra!"

"Muốn vậy thì ngươi hãy liệu mà giữ mồm giữ miệng!"

"Tất nhiên, xin lỗi. Ông đồng ý chứ?"

"Ta hiện nay là lãnh chúa Izuvà được hứa sẽ có thêm Totomi và Suruga", Yabu nói, bắt đầu mặc cả. Lão biết tuy lão bị kẹt, cũng như Mariko bị kẹt, nhưng Ishido cũng bị kẹt như thế, bởi vì cái thế tiến thoái lưỡng nan do Mariko gây ra vẫn tồn tại.

"Vâng, đúng vậy", tên Samurai nói.

"Nhưng tôi không được phép thương lượng. Đấy là những điều kiện. ông chỉ cần nói có hay không thôi..."

Yabu chùi xong thanh đoản kiếm và kéo lại chăn trên người SumiYori trông như đang ngủ. Rồi lão lấy khăn tay lau sạch mồ hôi trên mặt và ở tay, trấn tĩnh cơn điên giận trong lòng, thổi tắt ngọn nến và mở cửa. Hai tên Áo Nâu đang đứng đợi trong hành lang, cách đó vài bước. Chúng cúi chào.

"SumiYori-san, tôi sẽ đánh thức ông vào lúc rạng sáng" Yabu với lại trong bóng tối. Rồi lão nói với một tên Áo Nâu :

"Người đánh thức gác đấy. Không ai được vào trong phòng. Không một ai, nghe chưa? Phải canh gác không để ai quấy rầy ông đội trưởng…ông ta cần nghỉ ngơi."

"Xin tuân lệnh Đại nhân!"

Tên Samurai đứng vào vị trí và Yabu oai vệ đi xuôi hành lang cùng với tên Áo Nâu kia, lên mấy bậc thềm nữa vào khu trung tâm chính của tầng này rồi đi ngang qua, tới phòng tiếp kiến và các căn phòng bên trong ở chái phía Đông. Chẳng bao lâu lão tới hành lang cụt của phòng tiếp kiến. Những tên Samurai khác mở cửa vào hành lang dẫn tới một loạt phòng ngủ riêng. Lão gõ một cánh cửa.

"Anjin-san?" lão khẽ gọi.

Không có tiếng trả lời. Lão mở cửa shoji. Căn phòng trống rỗng, cánh shoji bên trong hé mở. Lão cau mày, rồi ra hiệu cho tên Samurai đi cùng đứng đợi và vội vã đi ngang qua phòng trước vào hành lang bên trong lờ mờ sáng. Chimoko, tay cầm đoản kiếm, chặn lão lại. Chiếc giường lộn xộn, chăn màn nhàu nát của cô đặt ở hành lang này bên ngoài một căn phòng.

"Ồ, xin lỗi Đại nhân, tôi đang ngủ", cô nói, hạ nhanh đoản kiếm xuống, nhưng không tránh ra.
"Tôi đang tìm Anjin-san."
"Ông ấy đang nói chuyện với nữ chủ nhân tôi, thưa Đại nhân, với Kiritsubo-san và phu nhân Achiko."
"Cô hỏi xem tôi có thể gặp ông ta một lát được không?"
"Vâng, thưa Đại nhân", Chimoko lễ phép mời Yabu trở lại căn phòng kín rồi đợi cho đến khi lão đã vào trong đó và kéo cánh shoji bên trong đóng lại... Tên lính gác ở hành lang chính tò mò nhìn cô.
Được một lát, cánh shoji lại mở và Blackthorne bước vào. Anh ăn mặc chỉnh tề và đeo một thanh kiếm ngắn.
"Kính chào Yabu-san", anh nói.
"Xin lỗi đã làm phiền ông, Anjin-san. Tôi chỉ muốn thấy… muốn biết chắc là mọi thứ đều yên lành cả, hiểu chứ?"
"Hiểu, cảm ơn ông. Xin đừng phiền lòng."
"Phu nhân Toda tốt chứ? không ốm chứ?"
"Bây giờ thì tốt rồi. Rất mệt nhưng tốt. Sắp sáng, neh?"
Yabu gật đầu:
"Phải. Chỉ muốn xem mọi chuyện bình yên. Hiểu?"
"Hiểu. Chiều nay ông nói:
"Kế hoạch", Yabu-san. Nhớ chứ? Kế hoạch bí mật gì vậy?"
"Không bí mật, Anjin-san", Yabu nói, hối tiếc mình đã quá cởi mở lúc ấy.
"Ông hiểu nhầm. Chỉ nói phải có kế hoạch... thoát khỏi Osaka rất khó, neh? Phải thoát, nếu không..." Yabu cứa bàn tay ngang cổ.
"Hiểu không?"
"Hiểu. Nhưng bây giờ có giấy thông hành, neh? Bây giờ an toàn ra khỏi Osaka. Neh?"
"Đúng. Sắp đi rồi. Đi thuyền rất tốt. Sắp có người ở Nagasaki. Hiểu chứ?"
"Hiểu."
Rất thân ái, Yabu cáo biệt. Lão đi khỏi, Blackthorne đóng shoji rồi quay trở lại hành lang bên trong, để cửa bên trong hé mở. Anh đi qua Chimoko và bước vào phòng bên trong, Mariko nằm trên đệm, trông lại càng bé nhỏ, mong manh và đẹp hơn bao giờ hết. Kiri đang quì trên một chiếc gối, Achiko nằm cuộn tròn ngủ ở một bên.
"Anjin-san, hắn muốn gì thế?" Mariko nói.
"Chỉ để xem tình hình có yên ổn không thôi."
Mariko dịch lại cho Kiri.
"Kiri nói ông có hỏi hắn về chuyện
"Kế hoạch" không?"
"Có. Nhưng hắn đã lảng tránh vấn đề. Có lẽ hắn đã đổi ý. Tôi cũng không biết nữa. Có lẽ tôi đã nghe nhầm nhưng tôi cho rằng chiều nay hắn đã dự định một cái gì đó hoặc đang dự định một cái gì đó."
"Để phản chúng ta?"
"Tất nhiên rồi. Nhưng tôi không biết là như thế nào?"
Mariko mỉm cười với anh.
"Có lẽ ông nhầm. Bây giờ chúng ta vô sự rồi."
Cô gái Achiko mơ ngủ nói lẩm bẩm và mọi người liếc nhìn cô. Cô đã yêu cầu ở lại với Mariko, cũng như phu nhân Etsu; bà cụ đang ngủ say ở phòng bên cạnh. Các phu nhân khác đã trở về nhà họ lúc mặt trời lặn. Tất cả đều đã làm đơn xin phép được rời khỏi lâu đài ngay. Đêm tối tới, những lời đồn đại đã lan khắp lâu đài rằng có gần một trăm linh năm người ngày mai cũng sẽ làm đơn xin. Kiyama đã cho

người gọi Achiko, cháu dâu của lão nhưng cô từ chối không chịu rời Mariko. Lập tức lão Daimyo già đã tuyên bố từ cô và đòi trả lại đứa bé cho lão. Achiko đã đưa trả đứa bé. Bây giờ cô gái đang quằn quại trong một cơn ác mộng nhưng rồi ác mộng cũng qua đi và cô lại ngủ yên.

Mariko nhìn Blackthorne.

"Có được bình yên thật tuyệt vời quá, neh?"

"Vâng", anh nói. Từ khi nàng thức tỉnh và thấy mình vẫn còn sống, không chết, nàng như quấn quýt lấy anh. Ngay khi họ chỉ có hai người. Nàng đã nằm trong tay anh suốt một tiếng đồng hồ.

"Anh rất sung sướng thấy em còn sống, Mariko. Anh đã tưởng em sẽ chết."

"Em cũng nghĩ thế. Em vẫn không tin được là Ishido nhượng bộ. Em cứ tưởng có đến muôn kiếp hắn cũng không nhượng bộ... Ôi, sao mà em yêu anh ôm em đến thế, và sức mạnh của anh..."

"Anh đã tưởng như vậy chiều nay, ngay từ phút đầu khi Yoshinaka đứng ra thách thức, anh chẳng còn nhìn thấy gì khác ngoài chết chóc... em chết, anh chết, tất cả mọi người đều chết. Anh đã hiểu kế hoạch của em, em đã định từ lâu rồi, neh?"

"Vâng. Từ ngày có trận động đất, Anjin-san. Anh thứ lỗi cho em, nhưng em không... em không muốn làm anh sợ Em đã lo là anh không hiểu. Vâng, từ hôm đó em đã biết karma của em là đưa các con tin ra khỏi Osaka. Chỉ có em có thể làm được việc đó cho Đại nhân Toranaga. Và bây giờ đã làm xong rồi. Nhưng với cái giá quá đắt, neh? Cầu xin Đức Mẹ tha thứ cho em."

Rồi Kiri tới và hai người ngồi cách xa nhau nhưng đối với cả hai, điều đó không quan trọng. Một nụ cười, một cái nhìn hay một lời nói là đủ rồi.

Kiri đi lại bên cửa sổ hẹp như một cái khe hở. Ngoài biển lốm đốm ánh đèn của những chiếc thuyền đánh cá đang trở về bờ.

"Sắp sáng rồi", bà nói.

"Vâng", Mariko nói.

"Tôi đậy đây."

"Lát nữa. Đừng dậy vội, Mariko-san", Kiri bảo nàng.

"Phu nhân cứ nghỉ đi. Cần lấy lại sức."

"Ước gì có Đại nhân Toranaga ở đây."

"Phải."

"Phu nhân đã viết xong một bức thư khác về... về việc chúng ta rời đây chưa?"

"Rồi, Mariko Sama, một chim bồ câu nữa sẽ bay đi lúc rạng sáng. Đại nhân Toranaga sẽ biết tin chiến thắng của phu nhân ngày hôm nay", Kiri nói.

"Đại nhân hẳn sẽ rất hãnh diện về phu nhân."

"Tôi rất vui mừng là Đại nhân đã tính toán đúng."

"Phải", Kiri nói.

"Xin phu nhân thứ lỗi cho tôi đã hoài nghi phu nhân và hoài nghi Đại nhân."

"Trong thâm tâm thật sự tôi cũng hoài nghi Đại nhân. Xin lỗi."

Kiri quay lại chỗ cửa sổ và nhìn ra phía thành phố.

Toranaga nhầm rồi, bà những muốn hét lên. Chúng ta sẽ không bao giờ ra khỏi được Osaka, dù cho chúng ta có giả bộ như sẽ ra đi. Karma của chúng ta là sẽ ở lại - karma của ông ấy là thua.

Ở chái phía Tây, Yabu dừng lại tại phòng gác. Các lính gác đến thay phiên đã có mặt sẵn sàng.

"Ta sẽ đi kiểm tra một vòng."

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Mọi người đợi tôi ở đây. Còn ngươi, đi với ta."

Lão theo cầu thang chính đi xuống dưới, chỉ có một tên lính gác đi theo. Đến chân cầu thang ở phòng chính có nhiều tên lính gác khác và bên ngoài là sân trước và vườn. Một cái nhìn lướt nhanh cho lão

thấy mọi thứ đều đâu vào đấy Lão quay trở vào pháo đài và được một lát, lão đổi hướng đi. Tên lính gác đi theo ngạc nhiên thấy lão đi theo các bậc thềm xuống khu các đầy tớ. Đám đầy tớ đang ngủ choàng dậy, vội vã giập đầu xuống nền đá. Yabu hầu như không để ý đến họ. Lão tiếp tục đi sâu vào trong lòng pháo đài, xuống nhiều bậc, men theo những hành lang trần cuốn tò vò không mấy khi dùng được hai bên tường đá ẩm ướt, đầy rêu, tuy đuốc thắp rất sáng. Ở đây, trong các hầm này không có lính gácvì chẳng có gì để mà bảo vệ cả. Chẳng bao lâu hai người lại theo bậc thang leo lên, ra gần các bức tường bên ngoài.

Yabu bỗng dừng lại:

"Cái gì thế?"

Tên Samurai Áo Nâu cũng đứng lại lắng tai nghe ngóng và chết luôn. Yabu lau sạch thanh kiếm của lão rồi kéo cái xác vào một góc tối, và lao vội đến một chiếc cửa sắt nhỏ, cài những then sắt to nặng hầu như không thể nhìn thấy, gắn thụt vào một bức tường. Tên môi giới của Ishido đã bảo cho lão biết cái cửa đó. Lão lấy hết sức kéo cái then sắt. Then cuối cũng được kéo ra, kêu loảng xoảng. Cánh cửa mở toang. Một làn gió mạnh từ bên ngoài thộc vào rồi một mũi giáo xỉa đúng cổ lão và dừng lại kịp thời. Yabu không nhúc nhích, gần như tê liệt. Bọn ninja từ trong bóng tối đen như mực bên kia cửa nhìn lão trừng trừng, vũ khí giơ lên.

Yabu giơ một bàn tay run rẩy lên, làm tín hiệu lão đã được dặn rồi nói:

"Tôi là Kasigi Yabu."

Tên cầm đầu bọn ninja, mặc quần áo đen, mũ chụp kín đầu, hầu như vô hình, gật đầu nhưng vẫn giữ nguyên mũi giáo bất động, sẵn sàng phóng tới. Nó ra hiệu cho Yabu. Yabu ngoan ngoãn lùi lại một bước. Tên cầm đầu rất cảnh giác đề phòng, đi vào giữa hành lang. Nó cao lớn và chắc nịch, mắt to và nông, nhìn qua mặt nạ. Nó trông thấy tên Áo Nâu chết, và vẫy cổ tay phóng ngọn giáo vào cái xác nhanh như chớp rồi rút ngay ngọn giáo về bằng chiếc xích nhẹ buộc ở cán giáo. Nó lặng lẽ cuộn dây xích lại, chờ đợi, chăm chú lắng nghe để phát hiện bất cứ nguy hiểm nào.

Cuối cùng, yên tâm nó ra hiệu. Lập tức hai mươi tên ùa ra, chạy tới các bậc thềm, dẫn tới con đường hẻm lâu ngày đã bị bỏ quên, đi lên các tầng trên. Bọn này mang theo nhữnn dụng cụ xung kích. Chúng được vũ trang bằng dao găm, kiếm và suriken. Ở chính giữa mũ trùm đầu của chúng có một chấm đỏ.

Tên cầm đầu không nhìn theo bộ hạ của nó mà nhìn Yabu chằm chặp, dùng ngón bàn tay trái thong thả đếm :

"Một... hai…ba…

"Yabu cảm thấy có nhiều người đang theo dõi từ trong đường hầm bên kia cửa. Lão không nhìn thấy một ai.

Lúc này bọn tiến công có chấm đỗ ở mũ đang leo cầu thang hai bậc một. Tới đầu đoạn cầu thang đó, chúng dừng lại. Một cánh cửa đóng kín chặn đường chúng. Chúng đợi một lát rồi thận trọng tìm cách mở cửa. Cửa khóa chặt. Một tên cầm một dụng cụ xung kích - một thanh thép ngắn có một đầu cong thành móc, một đầu là lưỡi đục sắc bén - tiến lên và bảy cửa ra. Bên trong cửa là một đoạn hành lang khác cũng rêu phong. Chúng lặng lẽ chạy qua. Đến góc quặt, chúng dừng lại. Tên đi đầu ghé mắt nhìn ra vẫy đồng bọn đi vào một hành lang khác. Ở cuối hành lang, một tia sáng le lói chiếu qua một cái khe trên tấm vẫn gỗ dầy che một ô cửa bí mật Nó ghé mắt vào khe, và nhìn thấy cả chiều rộng của phòng tiếp kiến, hai tên Áo Nâu và hai tên Áo Xám đang uể oải canh gác chỗ cửa dẫn tới khu các phòng ngủ. Nó ngoái lại, gật đầu ra hiệu cho đòng bọn. Một tên vẫn tiếp tục đếm bằng ngón tay cho khớp thời gian với tên cầm đầu đang đếm ở bên dưới, cách chúng hai tầng gác. Mọi con mắt đều đổ dồn vào các ngón tay đang đếm thong thả.

Trong hầm bên dưới, ngón tay tên cầm đầu tiếp tục giữ nhịp, đếm thời khắc trôi qua, mắt không hề rời Yabu. Yabu cũng đang nhìn và đợi, mùi mồ hôi của chính lão toát ra vì sợ, xộc vào mũi lão. Ngón

tay của tên cầm đầu dừng đếm và bàn tay nắm chặt lại. Nó trở về phía hành lang. Yabu gật đầu và quay gót đi trở lại con đường lão vừa đi qua, đi thật chậm. Sau lưng lão, các ngón tay lại bắt đầu đếm:

"Một... hai... ba..."

Yabu biết rõ tình trạng nguy hiểm lão đang lâm vào nhưng không còn sự lựa chọn nào khác và lão nguyền rủa Mariko một lần nữa vì đã buộc lão phải chạy sang phía Ishido. Một phần của giao kèo lão đã nhận là phải mở cái cửa bí mật kia.

"Đằng sau cửa là cái gì?" Lão đã nghi ngờ hỏi lúc mặc cả.

"Bạn. Tín hiệu là thế này và khẩu lệnh là nói tên ông."

"Rồi họ sẽ giết tôi, neh?"

"Không. Ông quá quí giá, Yabu-san, người ta không giết ông đâu. Ông cần phải đảm bảo chắc chắn cho cuộc đột nhập giữ được bí mật..."

Lão đã đồng ý, nhưng không hề ngờ đến bọn ninja những tên đánh thuê gần như có tính chất huyền thoại, bị căm ghét và sợ hãi, chỉ phục tùng bí mật của chúng thôi, gắn bó chặt chẽ với nhau thành những đơn vị gia đình, chỉ truyền các bí quyết của chúng đời này qua đời khác trong dòng họ máu mủ ruột thịt: những bí quyết lặn dưới nước, đi những quãng đường rất xa, leo những bức tường nhẵn lì, làm cho mình trở nên vô hình, đứng trong suốt một ngày một đêm không nhúc nhích, giết người bằng tay không hoặc bằng chân hoặc bằng bất cứ vũ khí nào, kể cả thuốc độc, lửa, thuốc nổ. Đối với ninja, giết người

bằng bạo lực lấy tiền là mục đích duy nhất ở đời.

Yabu cố gắng bước đi thật đều, cách xa tên cầm đầu bọn ninja trong hành lang. Ngực lão vẫn còn đau nhói vì cơn choáng váng bất ngờ thấy lực lượng tiến công lại là ninja chứ không phải Ronin. Ishido điên rồi, lão thầm nghĩ; toàn thân lão như bập bềnh, chờ đợi một ngọn giáo hay một mũi tên hay một sợi dây thít cổ bất cứ lúc nào. Lúc này lão đã đi gần tới chỗ rẽ. Lão rẽ ở góc tường và vẫn thấy vô sự, lão vội đâm đầu chạy, nhẩy trên cầu thang ba bậc một. Lên tới trên cùng, lão chạy theo hành lang cuốn tò vò rồi ngoặt ở góc tường lao về phía khu nhà ở của đám đầy tớ.

Ngón tay tên cầm đầu bọn ninjia vẫn đếm thời gian đều đều, rồi ngừng lại. Nó lấy tay ra hiệu, có vẻ khẩn trương hơn rồi lao theo Yabu. Từ trong bóng tối, hai mươi tên ninja chạy theo sau hắn và mười lăm tên khác chiếm lĩnh các vị trí phòng thủ ở hai đầu hành lang để bảo vệ con đường rút lui dẫn qua một mớ bòng bong những hành lang và đường hầm đã bị bỏ quên từ lâu tới một trong những hầm bí mật của Ishido bên dưới hào rồi từ đó thoát ra thành phố.

Yabu lúc này đang chạy thật nhanh. Lão vấp suýt ngã nhưng gắng gượng giữ được thăng bằng rồi xông qua khu đầy tớ đánh đổ tung tóe nồi, chảo, bình lọ.

"Ninjaaaaaaa!", lão rống lên, việc này không nằm trong sự thỏa thuận giữa lão với bên kia, mà là cái mẹo của lão để tự vệ nếu như lão bị phản. Đàn ông, đàn bà kinh hoàng cuống quýt chạy tán loạn và lặp lại tiếng thét của Yabu rồi tìm cách nấp vào dưới bàn, dưới ghế khi lão chạy ngang qua rồi biến vào phía bên kia, leo mấy bậc thềm nữa vào một trong những hành lang chính và gặp những tên lính gác Áo Nâu đầu tiên đã lăm lăm kiếm trong tay.

"Báo động ngay!" Yabu gào lên.

"Ninja... có ninja trong bọn đầy tớ."

Một tên Samurai chạy tới cầu thang lớn, tên thứ hai mạnh dạn lao ra đứng một mình ở đầu cầu thang vòng vèo dẫn xuống bên dưới, kiếm giơ lên. Trông thấy hắn, bọn đầy tớ khựng lại rồi hoảng sợ rên rỉ, mù quáng nép vào tường đá, hai tay ôm lấy đầu. Yabu tiếp tục chạy tới cửa chính, qua cửa đến đứng ở thềm.

"Báo động ngay! Chúng ta bị tiến công!" lão hét lên như đã thỏa thuận để báo hiệu cho nhóm đánh lạc hướng ở bên ngoài, nhóm này có nhiệm vụ yểm hộ cho nhóm tiến công chính đi qua cửa bí mật vào

phòng tiếp kiến bắt cóc Mariko đem ngay đi trước khi mọi người hiểu ra.

Bọn Samurai ở cổng và sân trước quay cuồng nhốn nháo, không biết phải đề phòng phía nào và vừa lúc đó, bọn ninja ở trong vườn từ các chỗ ẩn nấp ùa ra tiêu diệt bọn Áo Nâu ở bên ngoài. Yabu lùi vào trong phòng. Những tên Áo Nâu khác từ phòng gác bên trên đổ xuống để hỗ trợ cho bọn Áo Nâu ở bên ngoài.

Một tên đội trưởng chạy tới chỗ Yabu.

"Có chuyện gì thế?"

"Ninja... ở bên ngoài và trong đám đầy tớ. SumiYori đâu?"

"Tôi không biết... Ở trong buồng ông ấy!"

Yabu nhẩy tới cầu thang đang lúc người vẫn từ góc trên đổ xuống. Đúng lúc đó, những tên ninja đầu tiên từ dưới hầm xông qua đám đầy tớ. Suriken có ngạnh hạ thủ ngay tên lính gác duy nhất, giáo mác giết sạch bọn đầy tớ. Sau đó bọn ninja này tới hành lang chính hò hét quát tháo để đánh lạc hướng bọn Áo Nâu đang rối rít cuồng cuồng không biết đợt tiến công sẽ từ hướng nào đánh vào.

Ở tầng trên cùng, bọn ninja đang đợi, vừa nghe thấy tiếng báo động đầu tiên liền phá toang cửa, diệt luôn những tên Áo Nâu cuối cùng đang vội vã chạy xuống dưới. Bằng phi tiêu tẩm thuốc độc và suriken chứng tiến công ráo riết. Bọn Áo Nâu nhanh chóng bị đè bẹp và bọn ninja nhẩy qua các xác chết lao tới hành lang chính ở tầng dưới. Quân Áo Nâu đến tiếp viện phản công dữ dội nhưng bị bọn ninja đánh lui bằng dây xích đổ chì,

quăng ra thít cổ bọn Samurai hoặc cuốn lấy kiếm của chúng để rồi giết chúng bằng kiếm ngắn. Suriken bay vùn vụt và quân Áo Nâu chết nhiều. Vài tên ninja bị chém ngã nhưng chúng vẫn bò tới như những con vật hoá dại và chỉ ngừng tiến công khi đã chết hẳn.

Ngoài vườn, đợt cứu viện đầu tiên của bọn Áo Nâu từ cổng chính đổ vào bị chặn lại dễ dàng. Nhưng một đợt xung phong dũng mãnh nữa của bọn Áo Nâu đẩy lùi được bọn ninja chỉ bằng ưu thế số đông. Một mệnh lệnh vang lên, bọn ninja rút lui, do quần áo đen kịt của chúng khiến chúng trở thành những mục tiêu khó nhằm trúng. Quân Áo Nâu phấn khởi đuổi theo, và rơi vào ổ phục kích, bị tàn sát hết.

Bọn tiến công có chấm đỏ ở mũ vẫn nằm đợi bên ngoài phòng tiếp kiến. Tên cầm đầu bọn này vẫn dán mắt vào khe hở ở cửa. Nó trông thấy những tên Áo Nâu và những tên Áo Xám của Blackthorne đang lo lắng canh gác cửa phòng kiên cố mở ra hành lang, và nghe ngóng tiếng ầm ầm của cuộc tàn sát ở bên dưới. Cửa bỗng mở ra và những tên lính gác khác, cả Áo Nâu lẫn Áo Xám, ùa vào không chờ đợi nổi nữa, các sĩ quan của cả hai nhóm ra lệnh cho tất cả quân của chúng ra khỏi phòng đi chiếm các vị trí phòng thủ ở cuối hành lang. Lúc này, đường đột nhập đã thông, cửa hành lang bên trong đã mở, chỉ có tên đội trường Áo Xám đứng đó và hắn cũng đang bỏ đi. Tên cầm đầu đám ninja có chấm đỏ ở mũ trông thấy một phụ nữ vội vã đi ra ngưỡng cửa, có tên man di cao lớn đi cùng và nó nhận ra con mồi của nó; nhiều phụ nữ khác xúm xít đằng sau hai người.

Nóng lòng hoàn thành công việc và do đó giảm bớt sức ép đối với đồng bọn ở bên dưới, đồng thời cũng say máu thèm khát chém giết, tên cầm đầu ra lệnh rồi xông qua cửa, một khoảnh khắc quá sớm.

Blackthorne trông thấy nó lao tới và rút ngay súng ngắn dưới kimono ra bắn. Nửa đầu tên thủ lĩnh ninja bay mất, đà xung phong của bọn ninja tạm thời chững lại. Cùng lúc đó, tên đội trưởng Áo Xám quay trở lại và xông tới tiến công một cách hung dữ, bất cần nguy hiểm và chém ngã một tên ninja. Cả bọn ninja ào vào đánh tên Áo Xám, giết chết hắn, nhưng vài giây đó đã cho Blackthorne có đủ thời gian lôi Mariko lùi lại và đóng chặt cửa. Anh cuống quýt vớ lấy thanh sắt cài vào chốt vừa lúc bọn ninja ập tới cửa. Một số tên ninja tản ra chiếm giữ cửa chính.

"Trời ơi! Cái gì…"

"Ninjaaaaaa!" Mariko thét lên, khi Kiri, Sazuko, phu nhân Etsu và Chimoko, Achiko và các nữ tỳ khác cuống cuồng từ các phòng đổ ra, và ở cửa có những tiếng đập thình thình.

"Mau lên! Chạy lối này!" Kiri hét át cả tiếng ầm ầm rồi chạy vào bên trong.

Đám phụ nữ lốc nhốc chạy theo, có hai người đỡ phu nhân Etsu. Blackthorne trông thấy cánh cửa rung rinh : bọn ninja đang phá cửa, đã sắp vỡ. Blackthorne chạy về phòng mình lấy súng, thuốc súng và kiếm.

Trong phòng tiếp kiến, bọn ninja đã hạ sáu tên Áo Nâu và Áo Xám ở cửa chính bên ngoài và dồn bọn Samurai còn lại ra hành lang. Nhưng chúng cũng chết hai tên và hai bên nữa bị thương trước khi trận đánh.kết thúc. Các cửa ngoài được đóng lại, cài chốt và toàn bộ khu vực này như thế là bị chiếm giữ chắc chắn.

"Nhanh lên", tên cầm đầu mới của đám ninja có chấm đỏ ở mũ gầm gừ. Bọn đang bảy cửa không cần phải thúc giục. Tên cầm đầu đứng một lát bên xác người anh em của nó rồi giận dữ đè chân lên cái xác, sự nôn nóng của tên đó đã làm hỏng cuộc tiến công bất ngờ. Nó lại gần đồng bọn đang vây quanh cửa.

Trong hành lang, Blackthorne đang nhồi thuốc đạn vào súng thật nhanh, cánh cửa vẫn kêu răng rắc. Thuốc nổ trước, lèn cẩn thận... một tấm ván cửa vỡ... rồi đến nút giấy để giữ chặt chỗ thuốc, rồi đến viên chì rồi một nút giấy nữa... một bản lề bật ra và mũi một xà beng thò qua... rồi cẩn thận thổi hết bụi bặm ở viên đá lửa.

"Anjin-san." Mariko ở đâu đó trong các phòng bên trong hét.to.

"Nhanh lên!"

Nhưng Blackthorne không để ý, anh đi lại chỗ cửa thò mũi súng qua chỗ cửa vỡ, nín thở bóp cò. Phía bên kia cửa có một tiếng kêu thét và tiếng phá cửa dừng lại. Blackthorne lùi lại bắt đầu nạp súng. Thuốc nổ trước, lèn cẩn thận... toàn bộ cánh cửa lại rung chuyển, bọn ninja dùng vai, dùng nắm tay, dùng chân, dùng vũ khí ra sức phá... rồi đến nút giấy, rồi đến đạn, rồi một nút giấy nữa... cánh cửa kêu răng rắc, rung rinh và một chiếc then sắt bật tung rơi loảng xoảng xuống sàn.

Kiri đang vội vã chạy xuôi một hành lang bên trong, miệng thở hồng hộc, những người khác gần như kéo lê phu nhân Etsu chạy theo. Sazuko gào khóc:

"Ích gì mới được chứ, chạy đi đâu..." nhưng Kiri vẫn chạy, loạng choạng lao vào một căn phòng khác, chạy ngang qua, tới kéo một cánh shoji sang một bên. Một cánh cửa sắt kiên cố bí mật được lắp vào tường đá, Kiri mở cửa ra. Bản lề bôi dầu rất trơn.

"Đây đây là chỗ... chỗ ẩn náu bí mật... của Chúa công tôi", bà thở hồng hộc và định bước vào nhưng bỗng dừng lại,

"Mariko đâu?"

Chimoko quay gót chạy trở lại.

Ở hành lang thứ nhất, Blackthorne cẩn thận thổi bụi khỏi viên đá lửa rồi lại bước tới. Cửa đã gần đổ nhưng vẫn còn che chắn được. Anh lại bóp cò. Lại có tiếng kêu thét và lạt có một khoảnh khắc ngưng nghỉ, rồi tiếng đập phá lại tiếp tục, một then sắt nữa bung ra, và toàn bộ cánh cửa dập dình. Anh lại nhồi súng.

"Anjin-san!" Mariko ở đầu đằng kia cuống quýt vẫy gọi anh, anh vội cài vũ khí vào người, chạy lại. Nàng quay người chạy đi, dẫn đường cho anh. Cửa vỡ toang và bọn ninja ùa vào, đuổi theo.

Mariko chạy rất nhanh, Blackthorne theo sát gót. Nàng vụt qua một căn phòng, giẫm phải gấu áo, ngã xuống. Anh túm lấy nàng đỡ dậy rồi cả hai lao qua một phòng nữa. Chimoko chạy tới đón họ.

"Nhanh lên!" cô thét to, và đứng đợi cho hai người chạy qua. Cô chạy theo một lát rồi lẳng lặng trở lại, đứng ở giữa lối, rút đoản kiếm ra. Mariko và Blackthorne không hề hay biết.

Bọn ninja xông vào phòng. Chimoko lao tới tên đi đầu, vung kiếm đâm thẳng. Tên ninja tránh được và hất cô sang một bên như trò trẻ rồi đuổi theo Blackthorne và Mariko. Tên ninja cuối cùng dùng chân đá gẫy cổ Chimoko rồi tiếp tục xông lên.

Mariko vẫn chạy nhanh nhưng không nhanh lắm, gấu áo lòe xòe làm nàng vướng víu, Blackthorne cố giúp nàng. Hai người chạy qua một căn phòng nữa rồi rẽ phải, vào một phòng nữa, và anh trông thấy cánh cửa bí mật mở ngỏ.Kiri và Sazuko kinh hoàng đang đợi, còn Achiko và các nữ tỳ đang đỡ các phụ nữ nhiều tuổi ở trong phòng đằng sau họ. Anh đẩy Mariko vào, rồi quay lại, khẩu súng chưa nạp đạp trong một tay, kiếm trong tay kia, lo lắng đợi Chimoko. Thấy cô nữ tỳ không xuất hiện ngay, anh định chạy trở lại, nhưng nghe tiếng bọn ninja đang rầm rập chạy tới. Anh dừng lại, nhẩy lùi vào căn phòng khi tên ninja đầu tiên ló ra. Anh đóng sập cửa lại, giáo và suriken đập chát chúa vào cánh cửa sắt. Một lần nữa, anh lại chỉ vừa kịp cài then trước khi bọn tiến công lao sầm vào cửa.

Anh thầm cảm ơn Chúa, đã thoát hiểm rồi. Thấy cánh cửa rất kiên cố và không dễ gì phá được, anh biết bọn anh còn được an toàn lúc này và lại thầm cảm ơn Chúa lần nữa. Cố lấy lại hơi thở, anh đưa mắt nhìn quanh. Mariko đang phủ phục thở lấy thở để. Có tất cả sáu nữ tỳ, Achiko, Kiri, Sazuko và bà phu nhân già đang nằm gần như bất tỉnh, mặt xám ngoét. Căn phòng nhỏ, tường đá, có một cửa nách trông ra hàng hiên nhỏ trên mặt tường thành. Anh lần tới một cửa sổ nhìn ra ngoài. Góc tường đá này nhìn xuống đường lớn và sân trước, anh nghe thấy tiếng la hét của trận đánh ở bên dưới và một vài tiếng hô chiến đấu cuồng dại. Nhiều tên Áo Xám và Samurai không thuộc phiên chế nào đã bắt đầu tập hợp ở đường lớn và trên mặt các tường thành đối diện. Cổng bên dưới khóa do bọn ninja chiếm giữ, ngăn không cho họ lọt vào.

"Có chuyện gì xảy ra thế?" Blackthorne hỏi, ngực đau nhói.

Không ai trả lời anh và anh quay lại quì xuống bên cạnh Mariko, nhẹ nhàng lay nàng.

"Có chuyện gì thế?" Nhưng nàng chưa thể trả lời anh được.

Yabu chạy theo một hành lang rộng ở chái phía Tây về nơi ngủ của lão. Lão quặt ở một góc tường và khựng lại. Phía trước, một đám đông Samurai đang bị đẩy lùi trước một cuộc phản công ác liệt của bọn ninja từ tầng trên cùng đổ xuống.

"Có chuyện gì thế?" Yabu hét to, át cả tiếng ầm ầm, bởi vì theo kế hoạch lẽ ra không có tên ninja nào ở đây, chỉ có ở bên dưới thôi.

Một tên Samurai thở hổn hển:

"Chúng đánh ta ở khắp mọi chỗ... bọn này từ bên trên đánh xuống..."

Yabu chửi thề, hiểu mình đã bị lừa và không được biết hết toàn bộ kế hoạch tiến công." SumiYori đâu?"

"Chắc chết rồi. Chúng đã tràn vào khắp khu nhà thưa Đại nhân. Đại nhân thật may mắn, thoát hiểm được. Chắc Đại nhân vừa đi khỏi được một lát là chúng đánh vào. Bọn ninja tiến công để làm gì thế?"

Những tiếng hò hét om xòm làm họ chú ý. Ở cuối hành lang, bọn Áo Nâu mở một cuộc phản công quanh góc tường, yểm hộ đám Samurai đang chiến đấu bằng giáo. Bọn này đánh lui những tên ninja và đám Áo Nâu truy kích. Nhưng một loạt suriken bay ra như một đám mây chụp lên đợt tiến công và chẳng mấy chốc bọn Áo Nâu quằn quại la hét, chết dần vì thuốc độc, xác chúng ngổn ngang chắn lối hành lang. Bọn Áo Nâu còn lại tạm thời lùi ra ngoài tầm phóng suriken để tập hợp nhau lại.

Yabu ở chỗ an toàn không sợ nguy hiểm gì, thét:

"Gọi cung thủ!" Mấy người vội vã chạy đi thi hành lệnh của lão.

"Cuộc tiến công này nhằm cái gì? Tại sao lực lượng chúng lại đông thế?", tên Samurai lại hỏi, máu chảy ròng ròng trên mặt hắn vì một vết thương ở má. Bình thường bọn ninja - ai cũng căm ghét này - chỉ tiến công đơn độc một mình hoặc từng nhóm, để rồi lại nhanh chóng biến mất cũng như khi chúng xuất hiện, một khi nhiệm vụ của chúng đã hoàn thành.

"Ta cũng không rõ", Yabu nói. Toàn bộ khu vực này của lâu đài bây giờ náo động, bọn Áo Nâu vẫn rối loạn, chưa phối hợp được với nhau, vẫn còn choáng váng vì tốc độ mau lẹ kinh người của cuộc đột kích.

"Nếu... nếu Toranaga Sama có ở đây thì tôi còn có thể hiểu được lý do khiến Ishido ra lệnh một cuộc tiến công bất thình lình, nhưng...thế này thì tại sao?" Tên Samurai
nói.
"Chẳng có ai, chẳng có cái..." Bỗng hắn ngừng bặt, chợt hiểu ra.
"Phu nhân Toda."
Yabu cố tìm cách gạt bỏ ý kiến đó, nhưng tên Samurai đã gào lên:
"Chúng nhằm vào phu nhân, Yabu-san! Nhất định chúng nhằm vào phu nhân Toda!" Hắn dẫn một toán Áo Nâu lao về chái phía Đông. Yabu ngập ngừng một chút rồi chạy theo.
Muốn sang tới chái phía Đông, chúng phải vượt qua đầu cầu thang trung tâm, lúc này bị rất đông bọn ninja chiếm giữ. Samurai chết ngổn ngang khắp nơi. Biết người thủ lĩnh được kính trọng đang lâm nguy, bọn Áo Nâu hăng hái xung phong mãnh liệt và đợt đầu tiên đã lọt qua được nhưng rồi lại bị hạ thủ nhanh chóng. Lúc này đồng đội của chúng đã lặp lại những tiếng la hét của chúng và tin lan truyền đi rất nhanh, bọn Áo Nâu càng đánh mạnh thêm. Yabu xông tới để chỉ huy cuộc chiến đấu nhưng vẫn chú ý bảo đảm cho mình ở vào chỗ an toàn nhất có thể được mà không quá lộ liễu. Một tên ninja xé toạc cái bị đeo trên lưng, lấy một cái nệm hình quả bầu có lắp ngòi, châm ngòi vào ngọn đuốc cắm trên tường rồi quẳng sang phía quân Áo Nâu. Cái nệm đập vào tường nổ tung, lửa khói mù mịt, và ngay lập tức tên ninja đó dẫn đầu một cuộc phản kích làm bọn Áo Nâu phải tháo chạy hỗn loạn. Lợi dụng màn khói che phủ, viện binh của ninja từ tầng dưới ùa lên.
"Lùi lại để tập hợp!" Yabu hét, lão đứng trong một hành lang cách xa chỗ đầu cầu thang. Lão muốn trì hoãn càng lâu càng tốt trong chừng mực lão đã trì hoãn, tin rằng Mariko đã bị bắt rồi và đem xuống đường hầm bên dưới thoát ra ngoài. Lão chờ đợi tiếng kèn đồng vang lên bất cứ lúc nào. Tiếng kèn đó sao chậm thổi vậy? Nó báo hiệu thành công và ra lệnh cho tất cả các tên ninja ngừng tiến công và rút lui. Vừa lúc ấy một lực lượng Áo Nâu từ trên lao xuống, mở một cuộc tiến công quyết tử ở cầu thang và phá vỡ hàng rào của bọn ninja. Đám Áo Nâu này chết nhưng những tên khác cũng không nghe lời Yabu, xung phong lên. Bọn ninja lại ném những quả nổ, làm cho rèm, trướng cháy bùng bùng, lửa liếm lên các bức tường, tàn lửa làm các tatami bốc cháy. Một ngọn lửa bốc lên chụp lấy một tên ninja, biến thành một cây đuốc sống, la hét rùng rợn. Rồi kimono một tên Samurai cũng bắt lửa và hắn lao vào tên ninja khác, cả hai cùng chết cháy. Một tên Samurai hùng dũng dùng thanh kiếm của hắn như một chiếc rìu chiến, múa tít, mở một đường máu qua bọn ninja. Mười tên Samurai bám theo hắn và tuy hai tên chết, ba tên bị thương ngã xuống, số còn lại vẫn vượt qua được và lao về chái phía Đông. Ngay sau đó một nhóm mười Samurai nữa xông theo. Yabu cầm đầu đợt xung phong cuối cùng, an toàn, vì bọn ninja còn lại đã rút lui có trật tự xuống tàng trệt để tới đường tẩu thoát của chúng ở bên dưới. Cuộc chiến đấu giành lấy hành lang cụt ở chái phía Đông bắt đầu.
Trong căn phòng nhỏ, mọi người đang trân trân nhìn cánh cửa sắt. Họ nghe thấy bọn ninja đang bảy cửa bản lề. Và sàn nhà. Bỗng tiếng búa đập choang choang vang lên đột ngột và có tiếng người nói nghe không rõ ở bên ngoài. Hai tỳ nữ bắt đầu khóc thút thít.
"Nó nói gì thế?" Blackthorne hỏi.
Mariko liếm đôi môi khô khốc:
"Nó... nó bảo mở cửa ra và đầu hàng nếu không... nếu không nó sẽ làm nổ tung cửa."
"Chúng có thể làm được thế không, Mariko-san?"
"Tôi không biết... Chúng... chúng có thể dùng thuốc súng, tất nhiên và..." Mariko đưa tay lên thắt lưng nhưng rút ra tay không.
"Đoản kiếm của tôi đâu rồi?" .
Tất cả các phụ nữ đều tìm đoản kiếm của mình. Kiri không có. Sazuko cũng không. Achiko và phu nhân Etsu cũng vậy. Blackthorne đã nạp đạn vào súng của anh và vẫn còn thanh kiếm dài. Thanh đoản

kiếm đã rơi đâu mất trong khi chạy.

Giọng nói nghèn nghẹt có vẻ giận dữ hơn và thúc bách hơn. Mọi con mắt trong căn phòng đều đổ dồn vào Blackthorne. Nhưng Mariko biết mình đã bị phản bội và giờ của nàng đã điểm.

"Nó nói, nếu chúng ta mở cửa và đầu hàng, mọi người sẽ được đi tự do trừ anh." Mariko gạt một lọn tóc xõa xuống mắt.

"Nó nói chúng muốn giữ anh làm con tin, Anjin-san. Chúng chỉ muốn có thế thôi..."

Blackthorne đi lại để mở cửa, nhưng Mariko kinh hoàng chặn anh lại.

"Không, Anjin-san, đó chỉ là một mưu mẹo đánh lừa thôi", nàng nói.

"Xin lỗi, chúng không muốn bắt anh đâu, mà là bắt em! Đừng tin chúng, em không tin chúng nó."

Anh mỉm cười nói với Mariko, khẽ chạm tay nàng rồi giơ tay ra nắm cái chốt.

"Không phải anh đâu mà là em... đây là mưu mẹo! Em xin thề là như thế! Đừng tin chúng, em xin anh!" nàng nói và nắm lấy thanh kiếm của anh. Gươm đã rút ra một nửa khỏi vỏ anh mới hiểu ra nàng định làm gì và nắm lấy tay nàng.

"Không!" anh ra lệnh.

"Dừng lại!"

"Đừng để em lọt vào tay chúng! Em không có kiếm! Anjin-san, xin anh!" Nàng cố giằng tay ra khỏi tay anh nhưng anh nhấc bổng nàng ra khỏi lối đi rồi đặt bàn tay lên cái chốt trên cùng.

"Dozo", anh nói với những người khác trong khi Mariko vùng vẫy cố ngăn anh lại. Achiko đi tới van nài Mariko và Mariko cố gạt cô ra, kêu to:

"Xin anh, Anjin-san, đây là một mưu mẹo... lạy Chúa!"

Bàn tay anh giật chốt trên cùng mở ra.

"Chúng muốn bắt sống em." Mariko cuồng dại hét lên.

"Anh không thấy sao? Chúng muốn bắt sống em và thế là mọi thứ đều vô ích, công toi cả... ngày mai Toranaga sẽ phải vượt qua bờ cõi... em van anh, thề có Chúa, đây là một mưu mẹo…

"

Achiko hai tay ôm lấy Mariko, van nài nàng, cố kéo nàng lại và cô ra hiệu cho Blackthorne mở cửa.

"Isogi, isogi, Anjin-san..."

Blackthorne kéo cái chốt giữa.

"Trời ơi, hãy vì Chúa, đừng làm tất cả những chuyện chết chóc trở thành vô ích đi anh! Giúp tôi với! Anh hãy nhớ lại lời thề của anh!"

Đến lúc này anh mới chợt hiểu ra những lời nàng nói là thật và anh hốt hoảng đẩy các chốt trở lại.

"Tại sao lại…"

Một tiếng đập cửa dữ tợn làm anh dừng lại, sắt thép loảng xoảng, rồi giọng nói đó lại cất lên, ngắn gọn nhưng hung hăng và càng nói càng hét to lên. Mọi tiếng động bên ngoài im bặt. Đám phụ nữ chạy ùa cả về phía tường đằng kia rồi túm tụm cả lại với nhau ở đó.

"Tránh xa cửa ra", Mariko thét lên, chạy theo họ.

"Nó sắp làm nổ tung cửa ra đấy!"

"Mariko-san, hãy trì hoãn nó lại", Blackthorne nói rồi nhẩy tới chỗ cửa bên dẫn ra ngoài mặt tường thành.

"Người của ta sắp tới đây rồi. Rung rung các chốt đi, bảo chốt bị kẹt... nói bất cứ cái gì cũng được." Anh lấy hết sức kéo cái chốt trên cùng của cái cửa bên nhưng chốt đã gỉ sét không nhúc nhích. Mariko nghe lời anh, chạy ra cửa và làm ra bộ cố gắng một cách yếu ớt đẩy chiếc chốt giữa, miệng van nài bọn ninja ở bên ngoài. Rồi nàng kéo lạch xạch chiếc chốt bên dưới. Một lần nữa giọng nói kia lại vang lên, thúc bách hơn và Mariko lại ra sức van nài, nức nở.

Blackthorne dùng cạnh bàn tay đập mạnh vào cái chốt trên cùng, đập mãi nhưng cái chốt vẫn không

chuyển động. Đám phụ nữ kinh hoàng nhìn anh. Cuối cùng cái chốt đó bật ra tiếng loảng xoảng. Mariko cố che lấp tiếng động và Blackthorne lay cái chốt cuối cùng. Hai bàn tay anh trượt da, chảy máu. Tên cầm đầu bọn ninja ở bên ngoài lại lên tiếng dữ tợn cảnh cáo. Blackthorne tuyệt vọng vớ lấy thanh kiếm của anh, dùng cán làm búa đập chan chát, lúc này không cần che giấu gì nữa. Mariko cố gắng hết sức mình khỏa lấp tiếng động. Cái chết tuồng như đúc chặt vào cửa.

Bên ngoài, tên cầm đầu bọn có chấm đỏ ở mũ gần như phát điên lên vì giận dữ. Chỗ ẩn nấp bí mật này là hoàn toàn bất ngờ. Lệnh của nó nhận được của tên trùm ninja là bắt sống Toda Mariko, không để cho bà ta có vũ khí trong tay rồi trao bà ta cho bọn Áo Xám đang đợi ở cuối đường hầm. Nó biết rằng thời gian đang trôi nhanh, thời cơ đang mất dần. Nó đã nghe thấy tiếng đánh nhau dữ dội ở hành lang, bên ngoài phòng tiếp kiến và cáu kỉnh nghĩ rằng lẽ ra lúc này bọn nó đã được an toàn ở bên dưới, nhiệm vụ đã hoàn thành, nếu như không có cái hang chuột kia và nếu như thằng anh ngu xuẩn, quá nóng vội của nó đã không xông vào quá sớm.

Có một thằng anh như thế thật là karma!

Nó cầm một cây nến đã thắp sáng trong tay và đã trải một vệt thuốc nổ tới những thùng thuốc nổ nhỏ chúng đã đem theo trang bị để phá vỡ cái cửa bí mật dưới hầm, bảo vệ cuộc rút lui của chúng. Nhưng bây giờ nó lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan. Phá tung cửa này là cách duy nhất để vào. Nhưng con mụ Toda lại ở ngay bên kia. cửa và thuốc nổ chắc chắn sẽ giết chết hết mọi người bên trong đó, làm hỏng công việc của nó, làm cho mọi tổn thất trở thành vô nghĩa.

Có tiếng chân chạy tới. Đó là một ninja.

"Nhanh lên!" Tên này thì thầm.

"Chúng tôi không thể chặn được bọn chúng lâu hơn nữa đâu." Nói rồi nó lại chạy đi.

Tên cầm đầu bọn có chấm đỏ ở mũ quyết định. Nó vẫy tay cho người của nó tìm chỗ ẩn nấp và hét qua cửa:

"Lùi ra xa! Tao cho nổ cửa đây!" Nó gí cây nến vào vệt thuốc nổ rồi nhẩy vào chỗ an toàn. Thuốc nổ bén lửa, xèo xèo và ngọn lửa chạy ngoằn ngoèo như con rắn tới các thùng thuốc nổ.

Blackthorne giật mạnh, mở cửa bên. Không khí trời đêm ngọt ngào ùa vào. Đám phụ nữ đổ xô ra hàng hiên. Bà phu nhân già ngã nhưng nhưng anh túm lấy bà cụ đây ra ngoài rồi quay ngoắt người lại tìm Mariko, nhưng nàng đang lấy người đè lên cánh cửa sắt gọi to, giọng kiên quyết:

"Ta, Toda Mariko, ta phản đối cuộc tiến công ô nhục này bằng cái chết của ta."

Anh lao tới chỗ nàng nhưng tiếng nổ hất anh sang một bên, cánh cửa bật khỏi bản lề, bay vào trong phòng, đập vào bức tường đá phía xa, tiếng đập chát chúa. Tiếng nổ làm Kiri và những người khác ngã dúi dụi ngoài mặt thành nhưng họ không bị thương. Khói xộc vào phòng, bọn ninja lập tức lao vào theo. Cánh cửa sắt cong oằn nằm lăn lóc ở một góc.

Tên cầm đầu bọn có chấm đỏ ở mũ quì xuống bên cạnh Mariko còn các tên khác tản ra bảo vệ. Nó thấy ngay là nàng sắp chết. Karma. Nó thầm nghĩ và vùng đứng dậy. Blackthorne choáng váng nằm lăn dưới đất, máu rỉ ra ở tai, ở mũi, và anh cố sức hồi tỉnh lại, khẩu súng ngắn của anh cong queo và vô dụng, văng vào một góc.

Tên cầm đầu bọn ninja tiến lên một bước rồi dừng lại. Achiko bước qua cửa tiến vào.

Tên ninja nhìn và nhận ra cô. Rồi nhìn xuống Blackthorne, khinh ghét anh và khẩu súng. Nó lại nhìn Achiko và thò tay rút dao găm ra. Achiko liều mạng xông tới. Lưỡi dao găm của tên ninja đâm trúng ngực bên trái cô. Cô chết ngay và gục xuống. Tên ninja bước lên, không một chút oán giận và rút con dao ra khỏi cái thân hình đang quằn quại. Nó đã hoàn thành phần chót của các mệnh lệnh nó đã nhận được từ trên - nó đoán chừng là của Ishido, tuy điều đó không hề có bằng chứng gì - nếu thất bại và nếu phu nhân Toda tìm cách tự sát được thì nó phải để nguyên bà ta đó không được đụng vào và không được lấy đầu bà ta; nó phải bảo vệ tên man di và không được đụng chạm gì đến các phụ nữ khác, trừ

Kiyama Achiko. Nó không hiểu tại sao nó lại được lệnh phải giết người phụ nữ này, nhưng nó đã nhận được lệnh phải làm thế và đã được trả tiền cho việc đó, cho nên cô ta đã chết.

Nó ra hiệu rút lui. Một tên ninja đưa một chiếc tù và lên mồm thổi một tiếng lanh lảnh, vang động khắp lâu đài xuyên qua màn đêm. Tên cầm đầu kiểm tra Mariko một lần nữa. Rồi kiểm tra cô gái kia. Rồi đến lượt tên man di mà nó rất muốn giết. Xong xuôi, nó quay gót, dẫn đồng bọn rút lui qua các phòng, các hành lang, trở lại phòng tiếp kiến. Tên ninja bảo vệ cửa chính đợi cho đến lúc tất cả những tên có chấm đỏ trên mũ, đã vào hết con đường tẩu thoát rồi chúng mới quăng thêm nhiều bom khói và bom lửa vào hành lang rồi tháo chạy. Tên cầm đầu bọn có chấm đỏ ở mũ, chặn hậu cho chúng. Nó đợi cho tất cả đồng bọn được an toàn rồi rắc hàng nắm những ám khí chết người, hầu như không nhìn thấy - đó là những viên bi kim loại nhỏ xíu có gai, đầu tẩm thuốc độc. Nó bỏ chạy khi bọn Áo Nâu xông qua khói lao vào căn phòng. Một số tên đuổi theo nó và một nhóm khác chạy ra hành lang. Bọn này bị ám khí đâm vào bàn chân kêu thét lên rồi quằn quại chết rất nhanh.

Trong căn phòng nhỏ, tiếng động duy nhất là tiếng thở của Blackthorne đang cố hồi tỉnh. Ngoài mặt tường thành, Kiri loạng choạng đứng dậy, kimono rách bươm, bàn tay, cánh tay xây sát trầy da. Bà khựng lại khi nhìn thấy Achiko, bà thét lên, rồi lảo đảo đi tới chỗ Mariko, quì phục xuống bên cạnh. Đâu đó trong lâu đài, một tiếng nổ nữa làm bụi bay tung trong một thoáng và lại có những tiếng kêu, tiếng thét ở xa xa.

"Cháy!." Khói cuộn cuộn bay vào phòng. Sazuko và vài tỳ nữ đứng dậy. Sazuko bị thâm tím ở mặt, vai và cổ tay bị gẫy. Nhìn thấy Achiko, mắt và mồm mở to trong sự kinh hoàng của cái chết, Sazuko rên lên.

Kiri lờ đờ nhìn Sazuko và trỏ Blackthorne. Cô gái loạng choạng đi tới chỗ Kiri và quay sang Blackthorne, cố đỡ anh dậy. Mấy nữ tỳ vội vã tới giúp cô. Anh bám lấy họ, gắng gượng đứng lên, rồi lảo đảo ngã xuống, ho rũ rượi và nôn ọe, máu vẫn từ hai tai rỉ ra. Nhiều tên Áo Nâu ập vào phòng. Chúng kinh hoàng nhìn quanh.

Kiri vẫn quỳ bên cạnh Mariko. Một tên Samurai đỡ bà dậy. Những tên khác xúm lại chung quanh. Chúng dạt ra khi Yabu bước vào, mặt xám ngoét. Trông thấy Blackthorne vẫn còn sống, nỗi lo lắng của lão nhẹ hẳn đi.

"Tìm thầy thuốc! Mau lên!" lão ra lệnh rồi quỳ xuống bên Mariko. Nàng vẫn còn sống nhưng lả đi rất nhanh. Mặt nàng hầu như không hề việc gì nhưng người thì bị những vết thương khủng khiếp. Yabu xé kimono của lão ra, choàng lên người Mariko kín tới tận cổ.

"Tìm thầy thuốc mau lên!" lão rít lên rồi đi sang chỗ Blackthorne. Lão đỡ anh ngồi dậy, tựa lưng vào tường.

"Anjin-san! Anjin-san!"

Blackthorne vẫn còn bị choáng, tai ù, mắt hầu như không nhìn thấy gì hết, mặt mũi đầy những vết thâm tím và bỏng. Rồi mắt anh dần dần sáng ra và anh nhìn thấy Yabu, hình ảnh lão như quằn quại chao đảo, mùi khói thuốc súng vẫn còn làm anh ngạt thở. Anh không biết mình đang ở đâu, mình là ai, chỉ biết rằng anh đang ở trên thuyền, đang chiến đấu, thuyền của anh bị trúng đạn và cần có anh. Rồi anh trông thấy Mariko và anh nhớ lại.

Anh loạng choạng đứng dậy. Yabu đỡ anh. Anh chập chững đi lại chỗ Mariko.

Nàng nằm đó, như ngủ, thanh thản. Anh nặng nề quỳ xuống và lật chiếc kimono, rồi lại đậy lại. Mạch nàng hầu như không còn nhận thấy nữa, rồi ngừng hẳn.

Anh trân trân nhìn nàng người lảo đảo, gần như muốn ngã. Một thầy thuốc tới. Ông lắc đầu, nói cái gì đó Blackthorne không nghe thấy hoặc không hiểu. Anh chỉ biết rằng nàng chết và anh cũng đã chết.

Anh làm dấu thánh giá trên người nàng và nói những tiếng Latin thiêng liêng cần thiết để cầu phước cho nàng và lẩm bẩm cầu nguyện tuy không một tiếng nào lọt qua miệng anh. Mọi người nhìn anh. Khi

đã làm xong những việc anh phải làm, anh gắng gượng đứng dậy, thật thẳng. Đầu anh như muốn vỡ tung với những ánh sáng đỏ và tím. Anh ngã gục xuống. Những bàn tay thân ái đỡ lấy anh, ngả anh xuống sàn, để cho anh nằm nghỉ.

"Ông ta chết rồi à?" Yabu hỏi.

"Cũng gần như thế. Tôi không hiểu tai ông ta làm sao, thưa Yabu Sama!" ông thầy thuốc nói.

"Có lẽ bị chảy máu bên trong."

Một tên Samurai nóng nẩy nói.

"Chúng ta nên mau chóng đưa.họ ra khỏi đây thì hơn. Đám cháy có thể lan ra và chúng ta sẽ bị mắc kẹt."

"Phải đấy", Yabu nói. Một tên Samurai ở bên ngoài mặt thành gọi Yabu, giọng cấp bách. Yabu đi ra.

Bà cụ Etsu nằm tựa vào tường thành, trong tay một nữ tỳ. Mặt bà cụ tái xám, mắt ướt nhoèn. Bà ngẩng lên nhìn Yabu, cố tập trung ánh mắt một cách khó khăn." Kasigi Yabu-san đấy à?"

"Vâng, thưa phu nhân."

"Đại nhân có phải là chỉ huy ở đây không?"

"Vâng, thưa phu nhân."

Bà cụ bảo người nữ tỳ:

"Đỡ ta dậy."

"Nhưng thưa phu nhân, phu nhân nên đợi, ông thầy …"

"Đỡ ta dậy!"

Đám Samurai đứng ở hàng hiên của mặt tường thành chăm chú nhìn bà cụ đứng đó, có người nữ tỳ đỡ.

"Nghe đây", bà cụ nói, giọng khàn khàn và yếu ớt trong sự im lặng.

"Ta, Maeda Etsu, vợ của Mada Arinôshi, lãnh Chúa của Nagatô, Ioami và Aki... ta chứng nhận rằng Toda Mariko Sama đã hi sinh để tự cứu mình khỏi cảnh nhục nhã bị những tên kinh tởm và đê tiện kia bắt sống. Ta chứng nhận rằng... rằng Kiyama Achiko đã chọn việc đánh bọn ninja để hi sinh chứ công chịu sự ô nhục bị bắt... rằng nếu không có sự anh dũng của vị Samurai man di kia, phu nhân Toda đã bị bắt và tất cả chúng ta cũng vậy. Và chúng ta., những người còn sống đội ơn ông ấy và các phu tướng của chúng ta cũng đội ơn ông ấy vì bảo vệ cho chúng ta tránh được sự sỉ nhục đó.... Ta buộc tội tướng quân Ishido đã tổ chức cuộc tấn công hèn hạ này... và đã phản bội Thế tử và phu nhân Ochiba..." Bà phu nhân già lảo đảo, suýt ngã. Người nữ tỳ khóc thút thít và đỡ bà cụ đứng vững lại.

"Và... và Đại nhân Ishido đã phản bội các vị đó và Hội đồng Nhiếp chính. Ta yêu cầu tất cả các vị hãy làm chứng rằng ta không thể sống với sự nhục nhã đó được nữa..."

"Không... không, thưa phu nhân", người nữ tỳ khóc.

"Con sẽ không để cho phu nhân…"

"Lui ra! Yabu-san, xin Đại nhân hãy giúp tôi. Lui ra, nữ tỳ."

Yabu đỡ lấy phu nhân Etsu, bà cụ chẳng nặng bao nhiêu, rồi lão ra lệnh cho người nữ tỳ lui ra. Người nữ tỳ tuân lệnh.

Phu nhân Etsu đang rất đau đớn thở và nặng nhọc.

"Ta chứng nhận sự thật của tất cả những điều đó bằng cái chết của ta", bà cụ yếu ớt nói và nhìn Yabu.

"Tôi sẽ lấy làm vinh dự nếu Đại nhân vui lòng làm phụ tá cho tôi, xin Đại nhân hãy đưa tôi lại bờ tường thành."

"Không, thưa phu nhân. Phu nhân không cần phải chết."

Bà cụ quay mặt đi và thì thào với riêng Yabu:

"Yabu Sama, tôi sắp chết rồi. Tôi bị chảy máu ở bên trong... có một cái gì đó ở bên trong bị gẫy... tiếng nổ... xin Đại nhân hãy giúp tôi làm tròn bổn phận của tôi... Tôi già rồi, vô dụng rồi, đau đớn là

bạn đường của tôi đã hai mươi năm nay. Hãy để cho cái chết của tôi giúp ích cho Chúa thượng chúng ta, neh?" Trong cặp mắt già nua lóe lên một ánh sáng.

"Neh?"

Yabu nhẹ nhàng nâng bà lên và oai vệ đứng bên cạnh bà trên gờ tường, sân trước nằm tít bên dưới. Lão đỡ bà cụ đứng thẳng. Tất cả mọi người kính cẩn cúi đầu chào phu nhân Etsu.

"Ta đã nói sự thật. Ta lấy cái chết của ta chứng nhận điều đó", lúc này bà cụ đứng một mình, giọng nói run rẩy. Rồi bà cụ nhắm mắt lại, toại nguyện và buông mình rơi xuống đón lấy cái chết.

CHƯƠNG 58

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Các Nhiếp chính họp tại đại sảnh ở tầng hai của vọng lâu. Ishido, Kiyama, Zataki, Ito và Onoshi . Ánh bình minh đổ bóng dài và mùi lửa cháy vẫn còn luẩn quẩn khét lẹt trong không khí.

Phu nhân Ochiba cũng có mặt, trong lòng rối bời.

"Xin lỗi, thưa tướng công, tôi không đồng ý", Kiyama đang nói, với cái giọng xin xít, cáu kỉnh của lão.

"Không thể gạt bỏ được seppuku của phu nhân Toda, sự dũng cảm của cháu dâu tôi, sự làm chứng của phu nhân Etsu và cái chết theo đúng nghi tiết của bà ta... cùng với một trăm bốn mươi bảy người của Toranaga chết và cả khu đó của lâu đài gần như bị hủy sạch ở bên trong! Dứt khoát không thể bỏ qua được."

"Tôi đồng ý", Zataki nói. Hắn từ TakaIto tới sáng hôm qua và khi được biết chi tiết cuộc đối đầu giữa Mariko và Ishido, hắn mừng thầm trong bụng.

"Nếu bà ta được phép đi hôm qua như tôi kiến nghị thì bây giờ chúng ta không mắc vào cái bẫy này."

"Không nghiêm trọng lắm như các ông tưởng đâu", miệng Ishido là một vạch thẳng và lúc này Ochiba căm ghét hắn vì hắn đã thất bại và làm mọi người mắc kẹt trong cuộc khủng hoảng này.

"Bọn ninja chỉ nhằm cướp của thôi", Ishido nói.

"Tên man di là của để ăn cướp à?" Kiyama giễu cợt.

"Chúng tổ chức một cuộc tiến công lớn như thế chỉ vì một tên man di ư?"

"Sao lại không? Chúng có thể đòi tiền chuộc chứ sao?" Ishido trừng mắt nhìn trả lão Daimyo già ngồi giữa Ito Teradumi và Zataki.

"Người Cơ đốc giáo ở Nagasaki có thể trả giá cao để có được hắn, dù sống hay là chết, neh?"

"Có thể là như thế", Zataki đồng ý. Đó là một cái lối đánh nhau của dân man di."

Kiyama hỏi ngay:

"Có phải ông chính thức gợi ý rằng người Cơ đốc giáo vạch kế hoạch và trả tiền cho cuộc tiến công nhơ nhuốc này không?"

"Tôi có thể nói là như thế. Và có thể là như thế thật."

"Đúng là có thể. Nhưng không chắc vậy!" Ishido xen ngang, hắn không muốn cái thế cân bằng mong manh của các Nhiếp chính bị phá vỡ lúc này bởi vì một cuộc cãi lộn công khai. Hắn vẫn còn tức uất người vì bọn do thám của hắn đã không phát hiện được để báo cho hắn biết về cái hang bí mật của Toranaga và đến lúc này hắn vẫn không hiểu làm thế nào mà xây bí mật được như thế, không để lộ ra một tí gì hết.

"Tôi cho rằng bọn ninja
định cướp của."

"Ý kiến đó rất hợp lý và đúng đắn nhất", Ito nói với một ánh hiểm độc trong mắt. Hắn là một người nhỏ bé, trạc trung niên, áo quần lộng lẫy, đeo những thanh kiếm nạm ngọc dát vàng, cũng như tất cả mọi người, hắn cũng bị dựng dậy kéo ra khỏi giường tới đây. Hắn trang điểm son phấn như đàn bà và răng hắn nhuộm đen.

"Vâng, thưa tướng công. Nhưng có lẽ bọn ninja không có ý đòi tiền chuộc nó ở Nagasaki đâu mà là ở Yedo, đòi Đại nhân Toranaga kia. Chẳng phải nó vẫn là tay sai của ông ta sao?"

Mặt Ishido tối sầm lại khi nghe đến cái tên đó.

"Tôi đồng ý là chúng ta nên để thì giờ vào việc thảo luận về Đại nhân Toranaga chứ không phải bọn ninja. Có thể chính ông ta đã ra lệnh mở cuộc tiến công này, neh? Ông ta là con người phản phúc, dám làm thế lắm."

"Không, ông ta sẽ không bao giờ dùng bọn ninja", Zataki nói.

"Phản trắc thì có, nhưng dùng lũ rác rưởi đó thì không. Bọn con buôn, hoặc bọn man di có thể dùng lũ đó. Nhưng Đại nhân Toranaga thì không."

Kiyama chăm chú nhìn Zataki, trong lòng hằn học.

"Những người bạn Portugal của chúng tôi không thể và cũng không bao giờ mưu toan một sự can thiệp như vậy vào công việc nội bộ của chúng ta. Không bao giờ!"

"Ông có tin rằng họ, hoặc các tu sĩ của họ âm mưu với một trong những Daimyo Cơ đốc giáo ở Kyushu để tiến hành chiến tranh đánh những người không theo Cơ đốc giáo. Cuộc chiến tranh đó sẽ được hỗ trợ của một cuộc xâm lăng từ bên ngoài, ông có tin có chuyện đó không?"

"Ai? Ông hãy nói cho tôi biết. Ông có bằng chứng gì không?"

"Chưa có, Đại nhân Kiyama ạ. Nhưng có tin đồn đấy, và một ngày kia tôi sẽ có được bằng chứng." Zataki quay sang Ishido.

"Chúng ta có thể làm gì được về cuộc tiến công? Làm thế nào để gỡ ra khỏi cái thế lưỡng nan này?" hắn hỏi, rồi liếc nhìn Ochiba. Bà đang nhìn Kiyama, rồi chuyển sang nhìn Ishido rồi lại nhìn Kiyama, và Zataki thấy bà ta chưa bao giờ đẹp đến thế, khêu gợi đến thế.

Kiyama nói:

"Tất cả chúng ta đều nhất trí là rõ ràng Đại nhân Toranaga đã âm mưu cho chúng ta mắc bẫy phu nhân Toda Mariko, dù cho bà ấy can đảm trung thành với bổn phận của mình, và đáng trọng đến đâu đi nữa, cầu Chúa hãy mở lòng từ bi khoan dung cho bà ta."

Ito sửa lại nếp của chiếc kimono tuyệt mỹ của hắn.

"Nhưng các ngài có đồng ý rằng đây có thể là một mưu kế hoàn hảo của Toranaga tiến công chính thức các chư hầu của ông ta, như thế không? Ồ, thưa Đại nhân Zataki, tôi biết ông ta sẽ không bao giờ sử dụng bọn ninja, nhưng ông ta là người rất khôn ngoan, rất khéo làm cho người khác tiếp nhận ý kiến của ông ta rồi cứ tưởng rằng đó là những ý kiến riêng của mình. Neh?"

"Bất cứ cái gì cũng có thể xảy ra được. Nhưng ninja thì không phải là kiểu cách của ông ta. Ông ta quá khôn nên không dùng bọn đó đâu, hay bảo ai làm việc đó. Bọn đó là không thể tin được. Và tại sao lại phải ép buộc Mariko Sama? Chờ cho chúng ta phạm sai lầm chẳng tốt hơn nhiều sao? Chúng ta bị kẹt rồi. Neh?"

"Phải. Chúng ta vẫn bị kẹt." Kiyama nhìn Ishido.

"Và bất cứ ai ra lệnh cuộc tiến công đó cũng là một thằng ngu và chẳng giúp gì được cho chúng ta cả."

"Có lẽ Đại nhân Tướng công nói đúng, chuyện này không đến nỗi nghiêm trọng như chúng ta tưởng", Ito nói.

"Nhưng thật là buồn... đó không phải là một cái chết đẹp cho bà ấy, thật tội nghiệp!"

"Đó là karma của bà ta, còn chúng ta thì mắc bẫy", Ishido trừng mắt nhìn lại Kiyama.

"Thật may mắn là bà ấy có được cái hầm đó mà chạy vào chốt lại, nếu không lũ ròi bọ ấy đã bắt được bà ta."

"Nhưng thưa tướng công, chúng đã không bắt được và bà ta đã thực hiện một hình thức seppuku và những người khác cũng thế, còn bây giờ nếu chúng ta không để tất cả mọi người đi thì sẽ có thêm những cái chết để biểu thị sự phản đối và chúng ta không thể để xảy ra như vậy được", Kiyama nói.

"Tôi không đồng ý. Mọi người phải ở lại đây... Ít ra là cho tới khi Toranaga Sama vượt bờ cõi đi

vào lãnh địa của chúng ta."
Ito mỉm cười.
"Hôm đó sẽ là một ngày đáng ghi nhớ."
"Ông nghĩ ông ta sẽ không ra khỏi bờ cõi của ông ta sao?" Zataki hỏi.
"Tôi nghĩ gì, điều đó chẳng có giá trị gì hết, thưa Đại nhân Zataki. Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ biết ông ta làm gì. Và dù làm gì thì cái đó cũng không quan trọng. Toranaga phải chết, Thế tử phải được kế vị." Ito nhìn Ishido
"Tên man di đã chết chưa, thưa tướng công?"
Ishido bắt đầu và chăm chú nhìn Kiyama.
"Hắn chết hoặc bị què cụt lúc này thì thật là bất hạnh... một con người dũng cảm như thế. Neh?"
"Tôi thì tôi cho nó là một cái họa và nó càng chết sớm càng hay. Đại nhân quên rồi ư?"
"Hắn có thể có ích cho chúng ta. Tôi đồng ý với Đại nhân Zataki... và với ông... Toranaga không phải ngu. Chắc chắn phải có lý do xác đáng Toranaga mới quí trọng hắn như vậy. Neh?"
"Đúng, ông nói đúng", Ito nói.
"Anjin-san là một tên man di làm được như thế là giỏi, có phải không? Toranaga phong hắn làm Samurai là đúng." Hắn nhìn Ochiba.
"Khi hắn dâng phu nhân bông hoa, thưa phu nhân, tôi cho rằng đó là một cử chỉ rất thơ, xứng đáng với một triều thần."
Mọi người đều đồng ý.
"Về cuộc thi thơ bây giờ thì sao, thưa phu nhân?" Ito hỏi.
"Phải bãi bỏ thôi, rất tiếc", Ochiba nói.
"Đúng đấy ạ", Kiyama đồng ý.
"Đại nhân có quyết định tham dự không?" Ochiba hỏi.
"Không", Kiyama đáp.
"Nhưng bây giờ tôi có thể nói được :
"Trên một cành cây khô héo
Bão táp đã đổ xuống
Những giọt nước mắt mùa hè tăm tối."
"Hãy dùng những câu đó làm mộ chí cho bà ta. Bà ta là Samurai", Ito thản nhiên nói.
"Tôi chia sẻ những giọt nước mắt mùa hè đó."
"Tôi", Ochiba nói.
"Tôi muốn có câu kết thúc khác:
"Trên một cành cây khô héo
Tuyết đang lắng nghe….
Im lặng của mùa đông."
"Nhưng tôi đồng ý với Đại nhân Ito. Tôi cũng nghĩ rằng tất cả chúng ta đều chia sẻ những giọt nước mắt mùa hè tăm tối này."
"Không, xin lỗi phu nhân, nhưng phu nhân nói không đúng", Ishido nói.
"Nhất định là nước mắt rồi, tất nhiên, nhưng là nước mắt của Toranaga và đồng minh của ông ta." Hắn sửa soạn kết thúc cuộc họp.
"Tôi sẽ cho mở cuộc điều tra ngay lập tức về vụ tiến công của bọn ninja. Tôi không tin chúng ta sẽ tìm ra được sự thật. Trong khi đó, để đảm bảo an ninh và an toàn cho mọi người, rất tiếc là các giấy thông hành sẽ bị hủy bỏ và rất tiếc là mọi người cấm không được rời khỏi đây cho đến ngày hai mươi hai."
"Không", Onoshi , một Nhiếp chính, nói từ chỗ riêng của hắn ở bên kia phòng, nơi hắn nằm một mình

trong cánh rèm che kín, không ai nhìn thấy.

"Xin lỗi, nhưng đó chính là điều ông không thể làm được. Bây giờ thì phải để cho tất cả đi. Tất cả."

"Tại sao?"

Giọng Onoshi rõ vẻ hiểm ác và không hề sợ hãi.

"Nếu ông không làm thế, ông sẽ làm nhục vị phu nhân can trường nhất vương quốc, ông sẽ làm nhục phu nhân Kiyama Achiko và phu nhân Maeda . Cầu Chúa cứu vớt linh hồn họ. Khi ai nấy hay biết về hành động bẩn thỉu bỉ ổi này thì chỉ có Chúa Trời biết được nó sẽ tác hại cho Thế tử như thế nào... và cho tất cả chúng ta, nếu chúng ta không thận trọng."

Ochiba cảm thấy lạnh người. Một năm trước đây, khi Onoshi đến thăm viếng Taiko đang hấp hối, bọn lính gác đã khăng khăng đòi vén rèm kiệu lên, đề phòng Onoshi giấu vũ khí ở trong và bà đã trông thấy bộ mặt bị tàn phế một nửa, không có mũi, không có tai, đầy vẩy. Cặp mắt cuồng tín, rực lửa, bàn tay trái cụt chỉ còn một mẩu, bàn tay phải lành lặn nắm chặt thanh đoản kiếm.

Phu nhân Ochiba cầu khẩn mình và Yaemon không bao giờ mắc bệnh hủi. Bà cũng muốn chấm dứt cuộc họp này vì lúc này bà đã quyết định rồi - phải làm gì đối với Toranaga và phải làm gì đối với Ishido.

"Điểm thứ hai", Onoshi nói tiếp,

"Nếu ông sử dụng cuộc tiến công bỉ ổi đó làm cái cớ để giữ mọi người ở lại đây, ông sẽ ngụ ý ông không hề bao giờ muốn để cho họ ra đi mặc dù ông đã cam kết trịnh trọng bằng giấy tờ. Thứ ba: ông..."

Ishido cắt ngang:

"Toàn thể Hội đồng đã đồng ý cấp giấy thông hành."

"Xin lỗi, toàn thể Hội đồng đã đồng ý với đề nghị sáng suốt của phu nhân Ochiba là cấp giấy thông hành, vì tán thành ý kiến của phu nhân cho rằng sẽ chẳng có mấy người lợi dụng cơ hội này để đi khỏi đây, và ngay dù cho họ có đi cũng sẽ xảy ra những chuyện trì hoãn họ lại."

"Ông cho rằng các phụ nữ của Toranaga và phu nhân Toda Mariko sẽ không đi và những người khác sẽ không theo sao?"

"Những chuyện xảy ra với các bà đó sẽ không hề làm Toranaga lay chuyển trong ý đồ của ông ta, dù chỉ là một chút xíu. Chúng ta cần phải quan tâm đến đồng minh của chúng ta! Không có cuộc tiến công của bọn ninja và ba vụ seppuku thì toàn bộ cái trò vô lý này đã chết ngóm ngay từ đầu rồi!"

"Tôi không đồng ý."

"Thứ ba và cuối cùng: nếu bây giờ ông không để mọi người đi, sau những điều phu nhân Etsu đã nói công khai, ông sẽ bị đa số các Daimyo lên án là đã ra lệnh mở cuộc tiến công này... tuy không công khai... và tất cả chúng ta có nguy cơ sẽ phải chịu chung số phận và khi ấy sẽ có nhiều nước mắt đổ ra."

"Tôi không cần phải dựa vào bọn ninja."

"Tất nhiên", Onoshi đồng ý, giọng hắn hằn học.

"Tôi cũng vậy và bất cứ ai ở đây cũng vậy. Nhưng tôi cảm thấy có bổn phận phải nhắc nhở ông rằng có hai trăm sáu mươi tư Daimyo, rằng sức mạnh của Thế tử là dựa vào liên minh của khoảng hai trăm Daimyo và Thế tử không thể nào để cho ông, người cầm cờ trung thành nhất và tổng tư lệnh của Thế tử, bị nghi là có tội về những phương pháp bỉ ổi như thế, về sự kém cỏi ghê gớm đã khiến cho cuộc tiến công đó thất bại."

"Ông nói rằng tôi ra lệnh cuộc tiến công đó?"

"Tất nhiên là tôi không nói vậy, xin lỗi, tôi chỉ nói rằng ông sẽ bị kết án vắng mặt, nếu ông không để cho mọi người đi."

"Có ai ở đây cho rằng tôi ra lệnh cho cuộc tiến công đó không?" Không ai dám công khai thách thức Ishido, không có bằng chứng gì. Đúng ra, hắn đã không hỏi ý kiến họ và chỉ nói xa xôi, bóng gió thế thôi, với Kiyama và Ochiba. Nhưng tất cả đều biết và tất cả đều tức giận như nhau về việc hắn ngu

ngốc đến nỗi đã để cho cuộc tấn công đó thất bại tất cả, trừ Zataki. Dù vậy, Ishido vẫn làm chủ Osaka, thống đốc kho tàng của Taiko cho nên không thể đụng đến hắn được, càng không thể gạt bỏ hắn được.

"Tốt", Ishido nói dứt khoát.

"Bọn ninja định cướp của. Chúng ta sẽ bỏ phiếu về vấn đề giấy thông hành. Tôi tán thành hủy bỏ các giấy thông hành đã cấp."

"Tôi phản đối", Zataki nói.

"Xin lỗi, tôi cũng phản đối", Onoshi nói. Ito đỏ mặt trước cái nhìn soi mói của mọi người.

"Tôi phải đồng ý với Đại nhân Onoshi , đồng thời ấy... thật quả là khó quá, neh?"

"Ông cho ý kiến đi", Ishido hầm hầm nói.

"Tôi đồng ý với Đại nhân Tướng quân."

Kiyama nói:

"Xin lỗi, tôi không đồng ý."

"Tốt", Onoshi nói.

"Như thế là xong, nhưng tôi đồng ý với ông, thưa Tướng quân, chúng ta có những vấn đề cấp bách khác. Chúng ta cần phải biết lúc này Đại nhân Toranaga sẽ làm gì? Ý kiến của ông thế nào?"

Ishido nhìn Kiyama trừnng trừng, mặt hắn đanh lại. Rồi hắn nói:

"Ông thấy thế nào?"

Kiyama đang cố gạt bỏ khỏi đầu những nỗi hận thù. sợ hãi và buồn phiền, để tỉnh táo có được sự lựa chọn cuối cùng: Ishido hay Toranaga. Đã đến lúc rồi đây. Lão nhớ lại rõ ràng Mariko nói gì về sự phản phúc giả thiết của Onoshi , về sự bội phản giả thiết của Ishido, về bằng chứng giả thiết là có của Toranaga về sự bội phản này, về tên man di và chiếc tàu của hắn... và về những gì có thể sẽ xảy ra với Thế tử và Giáo hội nếu Toranaga nắm quyền bính và những gì có thể sẽ xảy ra với luật lệ của vương quốc nếu các Đức cha thống trị đất nước này. Và bao trùm lên những cái đó là nỗi lo lắng của Đức cha Thanh tra và về tên tà đạo và chiếc tàu của hắn, và cái gì sẽ xảy ra nếu mất Black Ship, và sự tin tưởng của viên Thủy sư đô đốc đã thề trước Chúa rằng tên Anjin-san cũng là dòng giống của Satan, Mariko đã bị bỏ bùa mê cũng như Rodrigues. Tội nghiệp Mariko, lão buồn rầu nghĩ, chết như thế sau bao nhiêu đau khổ, không được rửa tội, không có những nghi lễ cuối cùng, không có lấy một tu sĩ bên cạnh, mãi mãi mất đi thiên ân của Chúa. Cầu Đức Mẹ mở lượng từ bi với bà ta. Biết bao nhiêu nước mắt mùa hè.

Còn Achiko thì sao? Tên cầm đầu bọn ninja đã chủ tâm nhằm vào nó hay đây chỉ là một vụ giết chóc như những vụ khác? Con bé không sợ hãi dám xông tới, thật là dũng cảm, và tội nghiệp cho nó. Tại sao tên man di vẫn còn sống? Tại sao bọn ninja không giết hắn? Chắc chắn chúng sẽ được lệnh giết hắn nếu như cuộc tiến công bỉ ổi này do Ishido bố trí, mà dĩ nhiên chắn hẳn là như thế rồi. Thật nhục nhã cho Ishido đã thất bại... thật xấu hổ. A! Mariko thật can đảm, bà ta giăng lưới bẫy chúng ta thật là can đảm, khôn khéo! Và tên man di nữa!

Nếu ta ở địa vị hắn, ta sẽ không bao giờ có thể cầm chân được bọn ninja một cách anh hùng như vậy, hay bảo vệ Mariko thoát khỏi cái nỗi ô nhục ghê gớm là bị bắt sống... Rồi cả. Kiritsubo, Sazuko, phu nhận Etsu, phải, ngay cả Achiko nữa. Không có hắn và cái hầm mật, phu nhân Mariko đã bị bắt rồi. Và tất cả những người khác nữa. Ta là Samurai, ta có bổn phận tôn trọng Anjin-san đã tỏ ra là Samurai. Neh?

Cầu Chúa tha thứ cho ta, ta đã không đến với Mariko chan để làm phụ tá cho bà ấy, mà đó là bổn phận của ta, một con người Cơ đốc giáo. Tên tà đạo đã giúp bà ấy, đã nâng bà ta lên như Chúa Jesus đã làm với những người khác, còn ta, ta đã bỏ rơi bà. Ai là người Cơ đốc giáo?

Ta cũng không biết nữa. Dù vậy, hắn vẫn phải chết.

"Về Toranaga thì thế nào, Đại nhân Kiyama?" Ishido lại hỏi.

"Về kẻ thù thì thế nào?"
"Về Kuanto thì thế nào?" Kiyama hỏi lại, mắt chăm chú nhìn Ishido.
"Khi Toranaga đã bị tiêu diệt, tôi đề nghi trao Kanto cho một Nhiếp chính."
"Ai?"
"Đại nhân", Ishido nhẹ nhàng nói, rồi tiếp,
"Hoặc có thể là Zataki, lãnh chúa của Sinanô." Điều này thì Kiyama hiểu rõ, vì chừng nào Toranaga còn sống thì còn rất cần Zataki, và Ishido đã cho lão biết cách đây một tháng là Zataki đã đòi vùng Kuanto để trả công cho hắn chống lại Toranaga. Lão và Ishido, hai người đã đồng ý với nhau là Ishido sẽ hứa để Kuanto cho Zataki, nhưng cả hai đều hiểu rằng đó chỉ là một lời hứa suông. Cả hai đã đồng ý với nhau rằng Zataki sẽ phải mất mạng và mất lãnh địa của hắn vì sự láo xược đó, khi nào thuận tiện.
"Dĩ nhiên, tôi không phải là sự chọn lựa đúng đắn cho một vinh dự như thế." Kiyama nói, bụng thầm ước lượng thật cẩn thận phòng này ai là người tán thành lão, ai chống lại.
Onoshi cố gắng che giấu sự bất mãn của mình.
"Gợi ý này chắc là một gợi ý có giá trị, đáng đem ra bàn luận, neh? Nhưng đó là chuyện tương lai. Còn bây giờ thì lãnh chúa hiện tại của Kuanto sẽ làm gì?"
Ishido vẫn nhìn Kiyama.
"Thế nào?"
Kiyama cảm thấy rõ sự hằn học của Zataki đối với lão song gương mặt hắn không lộ một vẻ gì. Hai đứa chống lại ta, lão nghĩ thầm, và cả Ochiba nữa, nhưng bà ta không có quyền biểu quyết. Ito thì luôn luôn theo Ishido rồi, như thế là ta thắng... nếu Ishido thật lòng. Liệu hắn có thật lòng không? Lão tự hỏi, và chăm chú nghiên cứu gương mặt lầm lì trước mắt lão, cố thăm dò sự thật là thế nào. Rồi lão quyết định nói toạc ra điều lão đã kết luận:
"Đại nhân Toranaga sẽ không bao giờ đến Osaka."
"Tốt", Ishido nói.
"Vậy là ông ta bị cô lập, đặt ra ngoài vòng pháp luật và lệnh của Thiên Hoàng đòi ông ta phải seppuku đã được chuẩn bị sẵn sàng cho Thiên Hoàng ký. Và như thế là hết đời Toranaga và dòng dõi ông ta.
"Mãi mãi."
"Đúng. Nếu Thiên Hoàng đến Osaka."
"Sao?"
"Tôi đồng ý với Đại nhân Ito", Kiyama nói tiếp, muốn có hắn là đồng minh hơn là thù địch.
"Đại nhân Toranaga là con người cực kỳ xảo quyệt. Tôi cho rằng ông ta có đủ mưu mẹo để ngăn chặn việc Thiên Hoàng tới đây."
"Không thể được!"
"Nếu cuộc viếng thăm bị hoãn lại thì sao?" Kiyama hỏi, lão bỗng cảm thấy khoái trá trước sự bực bội lo lắng của Ishido, và căm ghét hắn vì hắn đã thất bại.
"Thiên Hoàng sẽ tới đây như đã định."
"Nhưng nếu Thiên Hoàng không đi?"
"Tôi nói với ông là Thiên Hoàng sẽ tới!"
"Nhưng nếu Thiên Hoàng không tới?"
Phu nhân Ochiba hỏi:
"Đại nhân Toranaga làm thế nào mà ngăn được?"
"Tôi không rõ, thưa phu nhân. Nhưng nếu Thiên Hoàng muốn hoãn cuộc viếng thăm lại một tháng nữa.... thì chúng ta cũng chẳng làm gì được. Toranga chẳng phải là bậc thầy về lật đổ đó sao? Tôi cho rằng không có gì ông ta không dám làm... ngay cả chuyện lật đổ Thiên Hoàng."

Trong phòng lặng ngắt, cái ý nghĩ ghê gớm đó và những tác động của nó bao trùm lên tất cả mọi người...

"Xin lỗi, nhưng... như vậy thì cách đối phó là thế nào?" Ochiba nói hộ tất cả.

"Chiến tranh!" Kiyama nói.

"Ngay hôm nay chúng ta huy động quân đội... Bí mật. Chúng ta sẽ đợi cho đến khi cuộc viếng thăm bị hoãn lại, mà chắc chắn sẽ hoãn lại. Đó là tín hiệu cho chúng ta thấy Toranaga đã ngăn trở Thiên Hoàng. Ngay ngày hôm đó chúng ta sẽ tiến hành đánh Kuanto, trong mùa mưa."

Bỗng sàn nhà rung chuyển.

Trận động đất đầu tiên nhẹ thôi và chỉ kéo dài giây lát, nhưng cũng làm cho kèo cột kêu răng rắc.

Rồi sau đó là một sự rung chuyển nữa. Mạnh hơn. Một vết nứt hiện ra trên một bức tường đá. Cát bụi rơi lả tả từ trên trần nhà xuống. Rui, dầm, ngói răng rắc và ngói từ một mái nhà rơi xuống sân trước loảng xoảng.

Ochiba cảm thấy muốn xỉu và buồn nôn, bà tự hỏi không biết có phải karma của bà là hôm nay sẽ bị chôn vùi trong đám gạch đổ vỡ không. Bà bám lấy sàn nhà đang rung và cùng với mọi người trong lâu đài, cùng với toàn thành phố và các tàu bè trong cảng, chờ đợi đợt rung chuyển thật sự sẽ tới.

Nhưng không có đợt động đất tiếp theo. Sự rung chuyển chấm dứt. Cuộc sống trở lại. Niềm vui sướng thấy mình vẫn còn sống trào lên trong lòng họ và tiếng cười của họ vang động khắp lâu đài. Ai cũng hình như đều biết rằng lần này... giờ này, ngày này... cuộc tàn phá sẽ không xảy ra với họ.

"Shigata ga nai", Ishido nói, người vẫn còn co dúm.

"Neh?"

"Vâng." Ochiba hớn hở nói.

"Ta hãy biểu quyết đi", Ishido nói khoan khoái, thấy mình sống.

"Tôi tán thành chiến tranh!"

"Tôi tán thành!"

"Tôi tán thành!"

"Tôi tán thành!"

"Tôi tán thành!"

*

* *

Khi Blackthorne tỉnh lại, anh biết rằng Mariko đã chết, biết nàng đã chết như thế nào và tại sao. Anh nằm trên đệm. Có bọn Áo Xám canh gác, bên trên là trần nhà với những rui kèo, ánh nắng rực rỡ làm anh lóa mắt, và sự im lặng thật kỳ quặc. Một thầy thuốc đang khám cho anh. Nỗi lo sợ đầu tiên trong tất cả những nỗi lo sợ lớn của anh đã tiêu tan.

Ta nhìn được?

Ông thầy thuốc mỉm cười và nói cái gì đó nhưng Blackthorne không nghe thấy. Anh định ngồi dậy nhưng trong tai anh nhói lên một cơn đau dữ dội. Mùi thuốc nổ cay xè vẫn còn bám trong miệng anh và toàn thân anh đau ê ẩm.

Được một lúc, anh lại ngất, rồi cảm thấy có những bàn tay dịu dàng nâng đầu anh lên. Đặt một cái chén vào môi anh và hương vị trà ướp hoa nhài vừa ngọt vừa chát đã làm anh mất đi cái mùi vị của thuốc súng. Anh cố gắng mở mắt. Ông thầy thuốc lại nói cái gì đó và anh lại không nghe thấy gì hết và nỗi kinh hoàng như lớn lên trong lòng anh, nhưng anh chặn nó lại. Anh nhớ lại vụ nổ và nhìn thấy Mariko và trước khi nàng chết, anh đã làm phép rửa tội cho nàng mặc dù anh không có tư cách và thẩm quyền để làm việc đó. Anh gạt hồi ức đó sang một bên và nhớ đến một vụ nổ khác - khi anh bị nổ tung rơi xuống biển sau khi ông già Alban Caradoc mất hai chân. Lần đó anh cũng ù tai như thế này, cũng đau, cũng không thấy gì hết, nhưng vài ngày sau anh đã nghe lại được.

Không cần thiết phải lo sợ, anh tự nhủ. Chưa đến lúc.

Anh nhìn thấy chiều dài các bóng đổ dưới ánh mặt trời và màu sắc của ánh sáng. Mới bình minh được một chốc lát thôi, anh nghĩ, và cảm tạ Chúa lần nữa, thị giác anh không hề hấn gì.

Anh trông thấy môi ông thầy thuốc mấp máy nhưng không một tiếng nào lọt qua tiếng ù ù hỗn loạn.

Anh thận trọng sờ mặt, mồm, má mình. Không thấy đau đớn gì. Không có vết thương nào. Rồi đến cổ, cánh tay, ngực: vẫn không có vết thương nào. Rồi anh quyết lần bàn tay xuống dưới nữa, xuống bụng, xuống hạ bộ. Nhưng anh không bị thương, bị cụt như Caradốc và anh cảm tạ Chúa, anh đã không bị thương ở đó, vẫn sống để biết, như Alban Caradoc tội nghiệp đã biết.

Anh nằm yên trong một lát, đầu đau kinh khủng. Rồi sờ đến cẳng chân, bàn chân. Mọi cái có vẻ lành lặn. Anh thận trọng úp hai bàn tay lên hai tai và ép chặt rồi hé miệng, nuốt ực, nửa như ngáp, cố làm cho tai hết ù. Nhưng sự đau đớn chỉ tăng thêm.

Mày sẽ chờ đợi một ngày rồi nửa ngày nữa, anh tự ra lệnh cho mình và mười lần thời gian đó nếu cần, và cho đến khi ấy, mày không được sợ!

Ông thầy thuốc sờ người anh, môi mấp máy.

"Không nghe thấy, xin lỗi", Blackthorne bình tĩnh nói, và chỉ nghe thấy lời nói của chính anh trong đầu.

Ông thầy thuốc gật đầu rồi lại nói... Lúc này Blackthorne đọc trên môi ông ta. Tôi hiểu. Bây giờ ông ngủ đi.

Nhưng Blackthorne biết mình sẽ không ngủ. Anh cần phải suy nghĩ tính toán. Anh cần phải dậy, rời khỏi Osaka và đi Nagasaki - để kiểm tra pháo thủ và thủy thủ để đoạt lấy Black Ship. Không còn gì nữa để mà suy nghĩ, không còn gì nữa để mà nhớ. Không có lý do gì nữa để mà sắm vai Samurai hay người Nhật. Giờ đây anh đã được thanh thoát, mọi ân oán, mọi nợ nần, tình bạn đều xóa bỏ. Vì nàng không còn nữa.

Anh lại nhấc đầu lên và lại đau dữ dội. Anh cố gượng chịu đau ngồi dậy. Căn phòng quay cuồng và anh mơ hồ nhớ lại trong giấc mơ của mình, anh đã trở lại Anjiro khi xảy ra động đất, mặt đất đã nứt toác, rung chuyển và anh đã nhảy xuống cứu Toranaga và Mariko khỏi bị đất nuốt chửng. Anh vẫn còn như cảm thấy cái ướt át lạnh lẽo, nhớp nháp và cái mùi chết chóc từ chỗ đất nứt bốc lên, còn Toranaga thì to lù lù, kỳ quái và cười ha hả trong giấc mơ của anh.

Anh gắng gượng định thần để nhìn. Căn phòng không quay nữa và cơn buồn nôn chấm dứt.

"Trà, dozo", anh nói, lại cảm thấy cái vị thuốc súng trong mồm. Những bàn tay ân cần giúp anh uống rồi anh giơ hai cánh tay ra để cho họ đỡ anh đứng dậy. Không có họ thì anh ngã rồi. Người anh là cả một sự đau đớn , nhưng lúc này thì anh biết chắc rằng không có chỗ nào gẫy, bên trong cũng như bên ngoài, trừ hai tai. Nghỉ ngơi, xoa bóp và thời gian sẽ chữa cho anh khỏi. Anh lại cảm ơn Chúa vì mình đã không bị mù hoặc què cụt và vẫn còn sống. Bọn Áo Xám đỡ anh ngồi và anh ngả người nằm xuống một lát. Anh không nhận thấy mặt trời đã chuyển động trên một phần tư bầu trời từ lúc anh nằm xuống cho đến lúc anh lại mở mắt.

Lạ thật, anh nghĩ và ước lượng bóng mặt trời, không hiểu rằng mình đã ngủ. Mình tin chắc chỉ mới sắp sáng mà sao lại thế này nhỉ. Hay là mắt mình nhìn nhầm. Bây giờ đã gần cuối phiên gác trước ngọ. Và anh lại nhớ đến Alban Caradoc và hai bàn tay anh lại lần trên người anh một lần nữa để biết chắc mình đã không mơ, rằng mình không bị thương.

Có ai chạm vào người anh và anh ngước nhìn lên. Yabu đang cúi xuống và đang nói.

"Xin lỗi,

"Blackthorne chậm rãi nói.

"Chưa nghe được, Yabu-san. Sẽ chóng khỏi thôi. Tai đau, hiểu không?"

Anh thấy Yabu gật đầu và cau mày. Yabu và ông thầy thuốc nói chuyện với nhau rồi Yabu ra hiệu cho

Blackthorne hiểu rằng lão sẽ quay lại ngay, anh cứ nằm nghỉ chờ lão. Rồi lão bỏ đi.

"Tắm và xoa bóp, làm ơn", Blackthorne nói.

Có những bàn tay khênh anh tới chỗ đó. Dưới những ngón tay dễ chịu, anh ngủ thiếp đi, toàn thân đắm chìm trong cảm giác khoan khoái ấm áp và dịu dàng với mùi dầu thơm xoa trên da thịt anh. Và trong thời gian ấy, đầu óc anh vẫn tính toán, vạch kế hoạch.

Trong lúc anh đang ngủ, bọn Áo Xám tới khiêng cái giường nằm của anh vào khu vực bên trong của vọng lâu, nhưng anh không tỉnh dậy, vẫn đê mê vì mệt mỏi, vì xoa bóp, vì thuốc ngủ.

*

"Thưa phu nhân, bây giờ thì hắn an toàn rồi", Ishido nói.

"Không sợ Kiyama nữa ư?" Ochiba hỏi.

"Không sợ tất cả những người Cơ đốc giáo." Ishido ra hiệu cho bọn lính gác phải hết sức cảnh giác rồi cùng Ochiba đi ra khỏi căn phòng và hành lang đi vào vườn lúc này chan hòa ánh nắng.

"Có phải vì thế mà phu nhân Achiko bị giết không? Có phải vì bà ấy là người Cơ đốc giáo không?"

Chính Ishido đã hạ lệnh giết Achiko đề phòng trường hợp bà ta là một thích khách do người ông là Kiyama cắm vào đó để giết Blackthorne.

"Tôi cũng không rõ nữa, thưa phu nhân."

"Bọn chúng bám lấy nhau như ong trong tổ. Làm sao lại có người tin vào cái tôn giáo vô lý của họ được?"

"Tôi cũng không hiểu nữa. Nhưng chẳng bao lâu nữa chúng sẽ bị tiêu diệt hết."

"Làm thế nào, thưa Tướng công? Đại nhân làm thế nào được trong khi biết bao nhiêu chuyện phụ thuộc vào thiện chí của chúng?"

"Hứa hẹn... cho đến khi Toranaga chết. Khi ấy chúng sẽ đánh lẫn nhau. Chúng ta sẽ chia để trị. Toranaga chẳng làm thế đó sao? Taiko đã chẳng làm thế đó sao? Kiyama muốn có Kuanto, neh? Vì Kuanto, lão sẽ phục tùng. Cho nên lão được hứa hẹn là sẽ có Kuanto, sau này. Còn Onoshi? Ai biết được cái thằng điên rồ ấy muốn gì... ngoài cái mong muốn là trước khi chết, được nhổ vào đầu lâu của Toranaga và của Kiyama."

"Thế nếu như Kiyama phát hiện ra lời hứa của Đại nhân với Onoshi thì sao? Nghĩa là Onoshi sẽ được tất cả đất đai của Kiyama. Hay là Đại nhân có ý giữ lời hứa với Zataki chứ không phải với hắn?"

"Thưa phu nhân, đó toàn là những chuyện bịa đặt do kẻ thù loan truyền." Ishido nhìn Ochiba.

"Onoshi muốn cái đầu của Kiyama. Kiyama muốn Kuantô. Zataki cũng muốn..."

"Thế còn tướng quân? Tướng quân muốn cái gì?"

"Trước hết là Thế tử an toàn lớn lên tới tuổi mười lăm, rồi an toàn cai trị vương quốc. Và phu nhân cùng với Thế tử được an toàn và được bảo vệ cho đến khi ấy. Chỉ có thế thôi."

"Chỉ có thế thôi!"

"Vâng, thưa phu nhân."

Đồ nói dối, Ochiba thầm nghĩ. Bà ngắt một bông hoa thơm ngát, đưa lên mũi ngửi rồi thích hương thơm ấy đưa tặng Ishido bông hoa.

"Đẹp quá, neh?"

"Vâng, đẹp lắm." Ishido nói, cầm lấy bông hoa.

"Cảm ơn phu nhân."

"Để tang Yodoko Sama, thật là đẹp. Cần phải khen ngợi tướng công."

"Tôi rất đau buồn, Yodoko Sama qua đời", Ishido lễ phép nói.

"Những lời khuyên của Đức bà bao giờ cũng quý giá."

Hai người đi dạo một lúc.

"Họ đã đi chưa? Kiritsubo-san và Sazuđô với con trai bà ta?" Ochiba hỏi.
"Chưa. Họ sẽ đi ngày mai. Sau tang lễ của phu nhân Toda. Nhiều người sẽ đi ngày mai. Thật là không hay."
"Rất đáng tiếc, nhưng việc đó có gì quan trọng? Bây giờ tất cả chúng ta đều đã đồng ý là Toranaga Sama sẽ không tới đây kia mà?"
"Tôi cũng nghĩ vậy. Nhưng điều đó không quan trọng, chừng nào chúng ta còn giữ lâu đài Osaka. Không, thưa phu nhân, chúng ta cần phải kiên nhẫn như Kiyama gợi ý. Chúng ta sẽ đợi cho đến ngày hôm đó. Rồi chúng ta sẽ ra quân."
"Tại sao lại đợi? Không ra quân ngay được sao?"
"Cần phải có thời gian để tập hợp quân sĩ."
"Sẽ có bao nhiêu người chống lại Toranaga?"
"Ba trăm ngàn quân. Chí ít gấp ba lần quân của Toranaga."
"Thế còn quân đóng ở đây?"
"Tôi sẽ để lại tám mươi ngàn quân tinh nhuệ bên trong thành Osaka này, và năm mươi ngàn trấn giữ các cửa ải."
"Thế còn Zataki?"
"Hắn sẽ phản Toranaga. Cuối cùng hắn sẽ phản ông ta."
"Đại nhân không thấy lạ là Sudara , em gái tôi và tất cả các con cái bọn họ lại đang thăm viếng TakaIto sao?"
"Không, không có gì lạ cả. Tất nhiên Zataki làm ra vẻ đã có sự giàn xếp bí mật với người anh em cùng cha khác mẹ với mình. Nhưng đó chỉ là một mưu mẹo thôi, không có gì khác. Hắn sẽ phản Toranaga."
"Chắc chắn là như thế... hắn có cùng một dòng máu thối nát ấy", Ochiba nói với giọng ghê tởm.
"Nhưng tôi sẽ hết sức đau buồn nếu có chuyện gì xảy ra với em gái tôi và con cái cô ấy."
"Sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu, thưa phu nhân. Tôi tin chắc là như thế."
"Nếu Zataki săn sàng giết mẹ đẻ ra hắn thì... neh? Đại nhân có chắc hắn sẽ không phản Đại nhân không?"
"Không dám. Xét cho cùng thì hắn sẽ không phản tôi, thưa phu nhân, vì hắn căm thù Toranaga hơn căm thù tôi và hắn tôn trọng phu nhân, ham muốn Kuanto trên hết thảy mọi thứ khác." Ishido mỉm cười nhìn các tầng nhà cao vút.
"Chừng nào thành này còn là của chúng ta, vẫn còn Kuanto để ban phép thì chẳng có gì phải sợ cả."
"Sáng nay tôi sợ", Ochiba nói, cầm một bông hoa đưa lên mũi ngửi, thưởng thức hương thơm của hoa, muốn mùi hương đó làm mất đi dư vị của nỗi sợ hãi vẫn còn vương vấn trong mình.
"Tôi muốn bỏ chạy nhưng rồi lại nhớ đến lời ông thầy bói."
"Hả? À, ông thầy bói, tôi đã quên mất ông ta." Ishido trầm ngâm và thích thú nói. Chính ông thầy bói, từ Trung Hoa tới, đã tiên đoán Taiko sẽ chết trên giường của mình, để lại một đứa con trai khỏe mạnh. Toranaga sẽ chết vì kiếm vào tuổi trung niên. Ishido sẽ chết già, trở thành vị tướng nổi tiếng nhất vương quốc, hai chân đứng vững trên mặt đất. Và phu nhân Ochiba sẽ kết thúc cuộc đời mình ở thành Osaka, giữa những nhà quí tộc lớn nhất của đất nước.
"Vâng", Ishido lại nói.
"Tôi đã quên mất ông ta. Toranaga đang tuổi trung niên, neh?"
"Vâng", Ochiba lại cảm thấy ánh mắt soi mói của hắn và lòng bà rung động vì ý nghĩ có một người đàn ông thật sự nằm trên người mình, cho mình một sự sống mới trong lòng. Lần này sẽ là một lần sinh đẻ danh giá, không như lần trước, khi bà kinh hoàng tự hỏi không biết đứa con sinh ra sẽ là thế nào, sẽ giống ai.

Ochiba, ngươi thật ngốc nghếch, bà tự nhủ, trong lúc hai người đi trên con đường nhỏ râm mát, thơm ngát. Hãy gạt bỏ những ác mộng xuẩn ngốc ấy đi... đó chỉ là những cơn ác mộng xuẩn ngốc. Ngươi đang nghĩ về một người đàn ông.

Bỗng Ochiba ao ước có Toranaga ở đây, bên cạnh mình chứ không phải Ishido, ao ước Toranaga là chủ lâu đài Osaka, chủ kho tàng của Taiko, người bảo vệ Thế tử và tổng chỉ huy các quân đội miền Tây, chứ không phải Ishido. Như thế sẽ chẳng còn vấn đề gì nữa. Họ sẽ cùng nhau nắm giữ vương quốc này, tất cả, bây giờ, hôm nay, lúc này, bà sẽ vẫy gọi ông ta lên giường hoặc tới một khoảng rừng trống êm ả rồi ngày mai hoặc ngày kia họ sẽ làm lễ thành hôn, và vô luận chuyện gì sẽ xảy ra trong tương lai, hôm nay bà vẫn cứ có một người đàn ông và được thanh thản.

Bà với tay kéo một cành cây nhỏ, ngửi hương dịu ngọt, nồng nàn của bông hoa dành dành.

Hãy gạt bỏ những mơ mộng đi, Ochiba, bà tự nhủ. Hãy tỏ ra thực tế như Taiko... hoặc như Toranaga.

"Đại nhân sẽ làm gì với tên Anjin-san?" Bà hỏi.

Ishido cười:

"Bảo vệ cho hắn được an toàn... Có lẽ để cho hắn chiếm lấy Black Ship hoặc dùng hắn đe dọa Kiyama và Onoshi nếu cần. Cả hai đều ghét hắn, neh? Ồ, vâng, hắn là thanh kiếm kề vào cổ họ... và cái Giáo hội bẩn thỉu của họ."

"Trong ván cờ giữa Thế tử và Toranaga, ông đánh giá Anjin-san thế nào, thưa tướng công? Một quân tốt? Hay có lẽ một quân mã?"

"A, thưa phu nhân, chỉ là một quân tốt trong ván cờ lớn", Ishido nói ngay.

"Nhưng trên ván cờ giữa Thế tử và bọn Cơ đốc giáo, hắn là quân tháp, rất dễ dàng là quân tháp, mà có lẽ là hai quân tháp nữa kia."

"Ông cho rằng các ván cờ đó xen kẽ nhau, đan vào nhau ư?"

"Vâng, nhưng ván cờ lớn sẽ được giải quyết bằng Daimyo chọi Daimyo, Samurai chọi Samurai, kiếm chọi kiếm. Tất nhiên, trong cả hai ván cờ, phu nhân là hoàng hậu."

"Không, thưa tướng công, xin thứ lỗi cho tôi, tôi không phải là hoàng hậu." Ochiba nói, lòng mừng thầm là hắn đã hiểu ra điều đó. Rồi để cho thận trọng, bà chuyển đề tài.

"Có tin đồn là Anjin-san và Mariko-san ngủ với nhau."

"Vâng. Vâng, tôi cũng có nghe nói. Phu nhân muốn biết rõ sự thật ư?"

Ochiba lắc đầu:

"Không thể hình đung nổi chuyện đó được."

Ishido chăm chú nhìn bà.

"Phu nhân cho rằng hủy hoại danh giá bà ta sẽ có một ý nghĩa quan trọng nào đó chăng? Bây giờ? Và cùng với bà ta, cả Buntaro-san nữa?"

"Tôi chẳng nghĩ gì cả, thưa tướng công, tôi chẳng nghĩ gì như thế hết. Tôi chỉ thắc mắc thế thôi... chuyện ngốc nghếch của đàn bà ấy mà. Nhưng thưa Đại nhân Kiyama nói sáng nay... những giọt nước mắt mùa hè tăm tối, buồn quá, neh?"

"Tôi thích bài thơ của phu nhân hơn. Tôi xin hứa với phu nhân là phía Toranaga sẽ nhỏ nước mắt."

"Còn về Buntaro-san, có lẽ ông ta và cả Đại nhân Hiromatsu sẽ không chiến đấu cho Đại nhân Toranaga trong trận này."

"Thật ư?"

"Không, thưa tướng công, không chắc chắn, nhưng có thể."

"Nhưng có lẽ phu nhân có thể làm được một cái gì đó chăng?"

"Không, chẳng làm được gì hết trừ kiến nghị với họ ủng hộ Thế tử... và với tất cả các tướng lĩnh của Toranaga... khi trận đánh đã bắt đầu."

"Bắt đầu rồi, một cuộc hành quân gọng kìm Bắc-Nam và cuối cùng là trận xung phong vào

Ôsataoara."

"Vâng, nhưng trên thực tế thì chưa. Phải đến khi nào quân đội hai bên đánh nhau trên chiến trường kia." Rồi bà hỏi:

"Xin lỗi, nhưng Đại nhân có tin chắc là nên để Thế tử cầm quân không? như thế có sáng suốt không?"

"Tôi sẽ cầm quân, nhưng Thế tử cần có mặt. Như thế Toranaga sẽ không thể thắng được, ngay Toranaga cũng sẽ không bao giờ dám tiến công lá cờ của Thế tử."

"Để Thế tử ở lại đây chẳng phải an toàn hơn hay sao... vì còn có những tên thích khách khác, bọn Amida...Chúng ta không thể đánh liều sinh mạng Thế tử được. Cánh tay của Toranaga dài lắm, neh?"

"Vâng. Nhưng cũng không dài lắm đâu và lá cờ của chính Thế tử sẽ làm cho phía chúng ta hợp pháp và Toranaga bất hợp pháp. Tôi biết Toranaga.Cuối cùng hắn sẽ tôn trọng luật pháp thôi. Và chỉ riêng điều đó cũng khiến cái đầu hắn sẽ bị bêu lên cọc. Hắn chết rồi, thưa phu nhân. Khi hắn đã chết, tôi sẽ đập tan nhà thờ Cơ đốc giáo... toàn bộ. Rồi phu nhân và Thế tử sẽ được yên ổn."

Ochiba ngước nhìn hắn, một lời hứa hẹn không nói ra trong ánh mắt.

"Tôi xin cầu nguyện cho Đại nhân thành công... và bình an trở về."

Ngực hắn nhói lên. Hắn đã đợi lâu rồi.

"Cảm ơn phu nhân, xin cảm ơn", hắn nói, hiểu ý Ochiba.

"Tôi sẽ không phụ lòng phu nhân."

Ochiba cúi chào rồi quay đi. Thật là láo xược, bà thầm nghĩ. Làm như thể ta sẽ lấy một tên nông dân làm chồng! Hừ, ta có nên gạt bỏ Toranaga không đây?

*

Dell'Aqua đang quỳ và cầu nguyện trước bàn thờ trong đống đổ nát của nhà nguyện. Mái võng xuống một mảnh lớn, một phần tường đổ xiêu, nhưng trận động đất đã không gây lỗn hại gì cho thánh đường và không đụng chạm gì đến cửa sổ kính màu rất đẹp hay tượng Đức Bà chạm trổ mà ông ta rất hãnh diện.

Mặt trời buổi chiều chiếu xiên qua rui kèo gẫy. Bên ngoài, thợ đang dọn sạch ngói vỡ ra khỏi vườn, vừa sửa chữa vừa trò chuyện và xen vào những lời nói râm ran của họ, Dell'Aqua nghe thấy tiếng kêu của mòng biển đang bay vào bờ và ngửi thấy mùi gió biển, mùi bùn. Những mùi đó đưa ông ta trở về quê ông bên ngoài thành Napôli, ở đó xen lẫn các mùi của biển còn có hương thơm của chanh, của cam, của bánh mỳ nóng mới ra lò, của bột nhào, tỏi và abbacchio nướng trên than trong tòa biệt thự rộng lớn, tiếng nói của mẹ ông, của anh chị em ông và con cái họ, tất cả đều vui vẻ, sung sướng, lanh lợi, tắm mình trong ánh nắng vàng.

Ôi, lạy Đức Mẹ, hãy cho con sớm trở về quê hương, ông cầu khẩn. Con đi xa đã quá lâu rồi. Xa nhà, xa Vatican đã lâu rồi. Lạy Đức Mẹ, hãy cất cho con gánh nặng trên vai. Hãy tha thứ cho con đã chán ngấy bọn Nhật Bản, Ishido, những chuyện chém giết, cá sống, Toranaga, Kiyama, đám Cơ đốc giáo ăn gạo và gắng gượng giữ cho Đạo được sống động. Hãy ban cho con sức mạnh của Người.

Và hãy che chở chúng con chống bọn giám mục Spain. Bọn Spain không hiểu Nhật Bản, không hiểu người Nhật. Chúng sẽ hủy diệt những gì chúng con đã làm được vì vinh quang của Người. Và hãy tha thứ cho kẻ tôi tớ của Người, phu nhân Mariko, và xin Người hãy độ trì cho phu nhân. Hãy...

Dell'Aqua nghe thấy có người đi vào gian giữa của giáo đường. Khi đã cầu nguyện xong, ông đứng dậy và quay lại.

"Xin lỗi đã làm phiền Đức cha", cha Soldi nói.

"Nhưng Đức cha cần biết ngay. Có một thư mật mã khẩn của cha Alvito. Từ Mishima. Chim đưa thư vừa tới."

"Rồi sao?"

"Cha Alvito chỉ nói rằng cha sẽ gặp Toranaga hôm nay. Tối qua thì không thể được vì Toranaga

không có mặt ở Mishima nhưng có thể trưa nay sẽ quay lại. Thư ghi là gửi sáng sớm hôm nay."

Dell'Aqua cố nén sự thất vọng, rồi nhìn mây, nhìn thời tiết và tìm cách tự trấn an mình. Tin về cuộc tiến công của bọn ninja và cái chết của Mariko đã được gửi ngay cho Alvito lúc rạng sáng, hai con chim cùng mang một bức thư như nhau cho chắc chắn.

"Vào lúc này thì chắc tin tới nơi rồi", Soldi nói.

"Đúng. Đúng. Ta hi vọng là như vậy."

Dell'Aqua đi trước, ra khỏi nhà nguyện, rồi đi theo dọc các hàng hiên, về văn phòng. Soldi, người bé nhỏ trông như con chim, phải vội vã chạy lon ton mới theo kịp được bước đi rất dài của Đức cha Thanh tra.

"Thưa Đức chả bề trên, còn có một việc khác nữa hết sức quan trọng", Soldi nói.

"Những người vẫn thường cung cấp tin tức cho ta báo rằng ngay sau lúc rạng sáng, các Nhiếp chính đã quyết định tiến hành chiến tranh."

Dell'Aqua đứng sững lại.

"Chiến tranh?"

"Hình như họ tin chắc rằng Toranaga sẽ không bao giờ đến Osaka, cả Thiên Hoàng cũng sẽ không đến. Cho nên họ đã quyết định cùng nhau tiến đánh Kuanto."

"Đúng đấy chứ?"

"Vâng, thưa Đức cha bề trên. Dứt khoát là chiến tranh rồi. Kiyama vừa mới nhắn tin cho đạo hữu Michael xác nhận những nguồn tin khác của chúng ta. Michael vừa ở lâu đài về. Cuộc biểu quyết là nhất trí."

"Bao giờ thì phát động?"

"Ngay lúc họ biết chắc chắn Thiên Hoàng sẽ không đến đây."

"Chiến tranh sẽ liên miên không dứt. Cầu Chúa phù hộ cho chúng ta! Và ban phước cho Mariko... Ít ra Kiyama và Onoshi cũng đã được báo trước về sự phản trắc của Toranaga."

"Về Onoshi thì thế nào, thưa Đức cha? Về sự phản trắc của hắn đối với Kiyama?"

"Ta không có bằng chứng gì cả về chuyện đó. Chuyện này khó tin quá. Ta không tin Onoshi đã hành động như vậy."

"Nhưng nếu hắn làm thật thì sao, thưa Đức cha?"

"Ngay bây giờ thì không thể được, dù cho việc đó đã được hoạch định. Bây giờ họ còn cần nhau."

"Cho đến khi Toranaga chết..."

"Cha không cần phải nhắc nhở ta về sự thù địch giữa hai người đó hoặc những việc họ có thể làm... Cầu Chúa tha thứ cho cả hai." Ông lại tiếp tục đi.

Soldi chạy theo.

"Thưa Đức cha bề trên, có cần phải báo tin này cho cha Alvito biết không?"

"Không. Chưa cần. Trước hết ta còn phải quyết định xem nên làm gì. Toranaga sẽ sớm biết tin này qua các nguồn riêng của ông ta. Cầu Chúa phù hộ cho đất nước này và thương lấy tất cả chúng ta."

Soldi mở cửa cho Đức cha Thanh tra.

"Vấn đề duy nhất quan trọng nữa là Hội đồng Nhiếp chính đã chính thức khước từ không để cho chúng ta nhận xác phu nhân Mariko. Ngày mai sẽ cử hành tang lễ trọng thể và chúng ta không được mời."

"Điều đó thì có thể dự đoán trước được, nhưng họ muốn tỏ lòng tôn kính bà ấy như thế thì thật là tốt. Hãy phái một người của ta đi lấy một phần tro di hài của bà ấy… việc này chắc sẽ được phép thôi. Tro đó sẽ đem chôn tại đất thánh ở Nagasaki." Ông bất giác sửa lại một bức tranh, treo cho ngay ngắn, rồi ngồi ngay vào bàn làm việc.

"Ta sẽ cầu siêu cho phu nhân Mariko ở đây... Toàn bộ nghi lễ trọng thể có thể có được sẽ được tổ

chức ở Nagasaki khi chính thức chôn cất thi hài của phu nhân. Sẽ chôn trên đất của nhà thờ lớn như người con gái chân phước của Giáo hội. Cha hãy chuẩn bị một tấm bia, dùng những nghệ sĩ giỏi nhất, người viết chữ đẹp nhất... mọi thứ phải được hoàn hảo."

"Lòng can đảm và đức hi sinh của phu nhân sẽ là một sự cổ vũ to lớn với các con chiên. Rất quan trọng đấy, cha Soldi ạ."

"Thưa Đức cha bề trên, còn cháu dâu Kiyama thì sao? Các nhà chức trách sẽ để cho ta lấy xác của bà ấy. Ông ta đòi như vậy."

"Tốt. Vậy hãy cho đưa thi hài của bà ấy đến Nagasaki ngay. Ta sẽ hỏi ý kiến Kiyama xem ông ta muốn tổ chức tang lễ trọng thể đến mức nào?"

"Thưa Đức cha sẽ làm chủ lễ?"

"Phải, nếu ta có thể rời đây được."

"Đại nhân Kiyama sẽ rất hài lòng về vinh dự đó."

"Phải... nhưng chúng ta phải đảm bảo sao cho tang lễ của bà ấy không làm giảm giá trị tang lễ của phu nhân Maria. Tang lễ của Maria là rất, rất quan trọng về chính trị."

"Tất nhiên rồi, thưa Đức cha bề trên, tôi hiểu!"

Dell'Aqua chăm chú nhìn người thư ký của mình.

"Tại sao cha không tin Onoshi?"

"Xin lỗi Đức cha... có lẽ vì ông ta mắc bệnh hủi và làm tôi kinh sợ. Tôi xin tạ lỗi."

"Soldi, hãy tạ lỗi với ông ta, ông ta không có gì đáng trách về bệnh tật." Dell'Aqua nói.

"Chúng ta không có bằng chứng gì về âm mưu đó."

"Những điều khác do phu nhân nói ra đều đúng cả. Vậy thì tại sao chuyện này lại không đúng?"

"Chúng ta không có bằng chứng gì. Tất cả chỉ là nghi ngờ, phỏng đoán thôi."

"Vâng, phỏng đoán."

Dell'Aqua dịch cái bình thủy tinh, ngắm nhìn ánh sáng phản chiếu.

"Lúc này cầu nguyện, ta ngửi thấy mùi hoa cam và bánh mỳ, ôi, ta ao ước được trở về quê hương."

Soldi thở dài:

"Thưa Đức cha bề trên, tôi mơ tưởng abbacchio, thịt pizzaiola và một bình rượu Licrima Crixti và… Xin Chúa hãy tha tội thèm khát cho tôi! Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ trở về, thưa Đức cha, sang năm thôi. sang năm mọi chuyện ở đây sẽ xong xuôi, ổn thỏa."

"Sang năm chẳng xong xuôi ổn thỏa được gì đâu. Cuộc chiến tranh này sẽ hại chúng ta. Sẽ hại Giáo hội và các tín đồ ghê gớm."

"Không, thưa Đức cha bề trên. Vô luận ai thắng, Kyushu vẫn là đất Cơ đốc giáo." Soldi nói tin tưởng, thầm muốn làm cha bề trên của mình vui vẻ lên.

"Hòn đảo này có thể chờ đến khi Chúa phán định. Ở Kyushu cũng đã có rất nhiều việc phải làm rồi, có phải không ạ, thưa Đức cha? Cải đạo cho ba triệu linh hồn, chăn dắt một nửa triệu tín đồ. Rồi lại còn Nagasaki và công việc buôn bán. Họ cần phải có buôn bán. Ishido và Toranaga sẽ xâu xé nhau. Cái đó có gì quan trọng? Cả hai đều chống lại Giáo hội, đều là những tên tà giáo và những tên sát nhân."

"Phải, nhưng bất hạnh là những gì xảy ra Osaka và Yedo sẽ tác động đến Kyushu. Làm gì bây giờ, làm gì bây giờ?" Dell'Aqua gạt bỏ nỗi buồn vớ vẩn.

"Tên Ingeles thế nào? Hiện nay nó ở đâu?"

"Vẫn ở tại vọng lâu, có lính canh gác bảo vệ."

"Thôi Soldi, hãy để ta một mình, ta cần suy nghĩ. Ta cần phải quyết định xem nên làm gì. Dứt khoát Giáo hội đang lâm nguy." Dell'Aqua nhìn qua cửa sổ ra sân trước. Ông trông thấy tu sĩ hành khất Perez đang đi tới.

Soldi ra cửa để chặn ông tu sĩ lại.
"Đừng", Đức cha Thanh tra nói,
"Ta sẽ tiếp ông ta bây giờ."
"A, chào Đức cha", tu sĩ Perez nói, bất giác gãi sồn sột
"Đức cha muốn gặp tôi?"
"Vâng, Soldi, lấy cho ta bức thư."
"Tôi nghe nói nhà nguyện của Đức cha bị đổ", ông tu sĩ nói.
"Có bị tổn hại. Mời ông ngồi." Dell'Aqua ngồi chiếc ghế có lưng tựa rất cao, sau bàn làm việc, ông tu sĩ ngồi đối diện với ông ta.
"Ơn Chúa, không ai bị thương cả. Chỉ vài ngày nữa thôi là sẽ sửa chữa xong như mới. Hội truyền giáo của các ông thế nào?"
"Không hề hấn gì", ông tu sĩ nói, vẻ hài lòng lộ ra mặt.
"Chung quanh có nhiều đám cháy sau trận động đất, nhiều người chết nhưng chúng tôi không việc gì. Mắt Chúa vẫn hằng che chở cho chúng tôi." Rồi ông ta nói thêm một cách bí hiểm:
"Tôi nghe nói bọn tà giáo giết nhau ở lâu đài tối qua."
"Vâng. Một trong những tín đồ cải đạo quan trọng nhất của chúng tôi là phu nhân Maria đã bị giết trong cuộc hỗn chiến đó."
"À vâng, tôi có được tin báo.
"Giết hắn đi, Yoshinaka", phu nhân Maria đã nói như vậy và phát động cuộc tắm máu. Tôi nghe nói thậm chí bà còn định tự tay giết một số trước khi tự sát.
Dell'Aqua đỏ mắt:
"Sau ngần ấy thời gian, ông chẳng hiểu gì cả về người Nhật, mà ông cũng biết nói đôi chút tiếng nói của họ kia đấy."
"Tôi hiểu tà đạo, sự ngu ngốc, chuyện giết người và sự can thiệp chính trị và tôi nói tiếng của bọn tà đạo rất giỏi nữa là khác. Tôi hiểu nhiều về bọn tà đạo này."
"Nhưng không hiểu về cung cách sống của họ."
"Lời của Chúa không cần đến cái đó. Đó là Lời phán truyền. Ồ, vâng, tôi cũng hiểu về ngoại tình nữa. Đức cha bề trên nghĩ về ngoại tình…và đĩ điếm?"
Cửa mở ra. Soldi đưa bức thư của Giáo hoàng cho Dell'Aqua rồi đi ra.
Đức cha Thanh tra đưa bức thư cho Perez, khoan khoái về thắng lợi của mình.
"Đây là thư của đức Giáo hoàng. Mới tới hôm qua do phái viên đặc biệt từ Macao đem đến."
Ông tu sĩ cầm sắc chỉ của Giáo hoàng đọc. Lệnh rằng, với sự đồng ý trịnh trọng của vua Spain, từ nay trở đi tất cả các tu sĩ các dòng tu đều chỉ được đến Nhật Bản qua con đường Lisbon, Goa và Macao, rằng tất cả đều bị cấm không được từ Manila trực tiếp đi lên Nhật Bản, nếu không sẽ lập tức bi rút phép thông công, và cuối cùng, tất cả các tu sĩ, trừ các tu sĩ dòng Temple, phải lập tức rời khỏi Nhật Bản về Manila, rồi từ Manila, nếu bề trên của họ muốn, họ có thể trở lại Nhật Bản, nhưng chỉ được đi theo con đường qua Lisbon, Goa và Macao.
Tu sĩ Perez nhìn kỹ dấu ấn, chữ ký, ngày tháng ghi trên giấy và đọc lại lần nữa thật cẩn thận. Rồi ông ta phá lên cười giễu cợt và đẩy bức thư lên mặt bàn.
"Tôi không. tin!"
"Đây là sắc chỉ của Đức Cha chí thánh..."
"Đây là một chuyện phi lý nữa chống lại các đạo hữu của Chúa, chống lại chúng tôi hoặc bất cứ tu sĩ hành khất nào đem Phúc âm lại cho dân dị giáo. Với mưa kế này, chúng tôi sẽ mãi mãi bị cấm không được vào Nhật Bản, bởi vì người Portugal, do một số người xúi bậy, sẽ luôn luôn thoái thác không cấp giấy tờ hoặc thị thực cho chúng tôi. Nếu cái này là thật thì nó chỉ chứng tỏ cái điều mà chúng tôi vẫn

nói từ nhiều năm nay: dòng Temple có thể khuynh loát ngay cả Người đại diện của Chúa ở Roma!"

Dell'Aqua nén cơn giận dữ:

"Ông được lệnh phải rời khỏi nước này. Nếu không ông sẽ bị rút phép thông công."

"Những sự dọa nạt của dòng Temple là vô ý nghĩa, thưa Đức cha. Đức cha không nói bằng Tiếng nói của Chúa, chưa bao giờ, mà cũng sẽ không bao giờ! Các ông không phải là lính của Chúa. Các ông phục vụ một Giáo hoàng, một con người, thưa Đức cha. Các ông là những chính khách, những con người trần tục, những con người của cuộc sống sang trọng, lụa là với đất đai, quyền hành, của cải và thế lực. Đức Chúa Jesus xuống trần dưới dạng một con người bình thường đi chân đất, hôi hám, gãi luôn tay kia. Tôi sẽ không đi khỏi đất nước này, không bao giờ, và các đạo hữu của tôi cũng vậy!"

Trong đời ông ta, chưa bao giờ Dell'Aqua giận dữ đến thế

"Ông-sẽ-phải-rời-khỏi-Nhật-Bản!"

"Thề có Chúa, tôi sẽ không đi! Nhưng đây là lần cuối cùng tôi tới đây. Nếu sau này Đức cha muốn gặp tôi, tôi xin mời Đức cha tới trụ sở Hội truyền giáo của chúng tôi, xin Đức cha hãy tới chăn dắt những người nghèo khổ, những kẻ đau ốm và những con người bị bỏ rơi, như Chúa Jesus đã làm. Hãy rửa chân cho họ như Chúa Jesus đã làm và hãy cứu vớt lấy linh hồn của chính Đức cha trước khi quá muộn."

"Ông được lệnh phải rời khỏi Nhật Bản ngay lập tức nếu không sẽ bị rút phép thông công."

"Thôi đi Đức cha. Tôi không bị rút phép thông công và sẽ không bao giờ bị rút phép thông công. Tất nhiên tôi chấp nhận văn bản này nếu nó vẫn còn hiệu lực. Thư này đề ngày 16 tháng Chín năm 1598, cách đây gần hai năm. Cần phải kiểm tra lại, vấn đề này quá quan trọng không thể chấp nhận ngay được... và như thế sẽ mất ít nhất là bốn năm."

"Đương nhiên nó vẫn còn hiệu lực chứ!"

"Đức cha nhầm rồi. Có Chúa chứng giám, tôi tin là nó không còn hiệu lực nữa. Chỉ vài tuần lễ nữa, cùng lắm là vài tháng, cuối cùng sẽ có một Tổng giám mục ở Nhật Bản. Một Tổng giám mục người Spain! Thư tôi nhận được từ Manila cho biết sắc phong của nhà vua sắp tới rồi."

"Không thể thế được! Đây là địa phận của Portugal, và thuộc phạm vi của chúng tôi!"

"Trước đây nó thuộc ảnh hưởng của Portugal. Của dòng Temple. Nhưng bây giờ thì mọi sự đã đổi thay rồi. Với sự giúp đỡ của các đạo hữu chúng tôi và sự dẫn dắt của Chúa. Vua Spain đã lật đổ giáo chủ của dòng Temple các ông ở Roma rồi."

"Vô lý. Toàn những chuyện dối trá, đồn đại. Vì linh hồn bất diệt của ông, hãy tuân lệnh Giáo hoàng."

"Vâng, vâng, tôi sẽ tuân lệnh. Tơi sẽ viết thư cho Giáo hoàng ngay hôm nay. Tôi hứa với Đức cha như vậy. Trong khi đó, xin Đức cha hãy đón đợi một Giám mục Spain, một phó vương Spain và một thuyền trưởng mới của Black Ship... cũng là một người Spain! Đó cũng là một phần trong sắc phong của nhà vua. Chúng tôi cũng có bè bạn ở các cấp cao và cuối cùng, họ đã thắng các tu sĩ dòng Temple, một lần cho mãi mãi! Cầu Chúa phù hộ cho Đức cha!" Tu sĩ Perez đứng dậy, mở cửa, đi thẳng.

Ở phòng ngoài, Soldi nhìn theo Perez rồi vội vã trở vào phòng Dell'Aqua. Hoảng hốt trước sắc thái của Đức cha Thanh tra, ông chạy lại chỗ bình thủy tinh rót ra một ít rượu mạnh.

"Thưa Đức cha?"

Dell'Aqua lắc đầu, mắt vẫn nhìn ra xa mà không thấy gì. Trong năm qua đã có những tin tức không vui của đại diện dòng Temple tại triều đình vua Philip của Spain ở Mađrit về ảnh hưởng ngày càng lớn mạnh của những kẻ thù của dòng Temple.

"Thưa Đức cha bề trên, chuyện này không đúng, người Spain không thể đến đây được. Không thể có chuyện đó được."

"Rất có thể. Dễ thôi. Quá dễ." Dell'Aqua cầm lấy sắc chỉ của Giáo hoàng.

"Vị Giáo hoàng này có thể đã chết, Giáo chủ dòng tu của chúng ta có thể đã chết... thậm chí cả vua

Spain nữa. Trong khi đó..." ông đứng dậy, cao lừng lững.

"Trong khi đó, chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống xấu nhất và cầu nguyện Chúa phù hộ cho chúng ta và chúng ta sẽ làm hết sức mình. Ông cho đạo hữu Michael đi tìm Kiyama lại đây ngay."

"Vâng, thưa Đức cha. Nhưng Kiyama chưa đến đây bao giờ. Có thể lúc này không chắc ông ta đã muốn đến?"

"Bảo Michael hãy dùng tất cả những lời lẽ cần thiết, nhưng phải đưa Kiyama tới đây trước lúc mặt trời lặn. Một việc là phải báo tin ngay về chiến tranh cho Matin để truyền đạt lại ngay cho Toranaga biết. Ông sẽ viết kỹ các chi tiết nhưng tôi muốn gửi một thư mật mã nữa kèm theo. Một việc nữa là cho người đi tìm Ferriera lại đây."

"Vâng, thưa Đức cha. Nhưng về Kiyama thì chắc chắn là Michael không thể..."

"Bảo Michael ra lệnh cho ông ta phải đến đây, nhân danh Chúa nếu cần! Chúng ta là lính của Chúa, chúng ta sắp bước vào chiến tranh rồi... cuộc chiến tranh của Chúa! Khẩn trương lên!"

CHƯƠNG 59

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~"Anjin-san?"

Blackthorne mơ màng nghe thấy có ai gọi mình. Tiếng gọi văng vẳng từ đâu xa lắm, cứ vang dội lại mãi.

"Hai?" Anh đáp.

Rồi anh lại thấy người ta nhắc lại tên anh và một bàn tay chạm vào người anh, mắt anh mở ra, anh nhìn thấy ánh sáng lờ mờ của buổi rạng đông, và tỉnh hẳn. Anh ngồi dậy. Ông thầy thuốc đang quì bên cạnh giường. Kiritsubo và Ochiba đứng gần đó, nhìn xuống, bọn Áo Xám đứng rải rác quanh căn phòng rộng. Những ngọn đèn lồng ánh sáng chập chờn, ấm áp.

Ông thầy thuốc lại nói. Tai anh vẫn ù ù và tiếng nói rất khẽ, nhưng bây giờ thì không còn nhầm lẫn gì nữa. Anh đã nghe lại được. Bất giác anh đưa hai tay lên tai, ấn mạnh để bịt tai lại. Lập tức cơn đau nổ bùng trong anh, tóe lửa, hoa mắt và mạch máu đập thình thịch.

"Xin lỗi", anh lẩm bẩm, đợi cho cơn đau giảm đi, lòng mong muốn cho nó giảm đi." Xin lỗi, tai đau, neh? Nhưng bây giờ nghe được... hiểu không, bác sĩ san? Bây giờ nghe được... ít thôi. Xin lỗi, nói gì?" Anh chăm chú nhìn môi ông thầy thuốc để nghe cho rõ hơn.

"Phu nhân Ochiba và Kiritsubo Sama muốn biết ông thấy trong người thế nào?"

"À!" Blackthorne nhìn hai người phụ nữ. Lúc này anh mới để ý thấy họ đều mặc lễ phục. Kiritsubo mặc toàn đồ trắng, trừ cái khăn bịt đầu màu lục. Kimono của Ochiba mầu lục sẫm, không có trang trí gì hết, chiếc khăn choàng dài bằng sa mỏng màu trắng.

"Đỡ rồi, cảm ơn", anh nói, trong lòng băn khoăn vì mầu áo quần trắng.

"Vâng, đỡ rồi. Anh nhìn thấy ánh sáng bên ngoài và biết sắp bình minh chứ không phải hoàng hôn.

"Bác sĩ-san, tôi ngủ một đêm một ngày?"

"Vâng, Anjin-san. Một ngày và một đêm. Mời ông cứ nằm xuống." Ông thầy thuốc nắm lấy cổ tay Blackthorne và những ngón tay dài của ông ấn lên mạch, dùng đầu ngón tay nghe chín mạch, ba ở ngoài cùng, ba ở giữa và ba ở sâu bên dưới, theo y học Trung Hoa đã dạy từ thời xa xưa.

Mọi người trong phòng chờ đợi sự chẩn đoán. Ông thầy thuốc hài lòng gật đầu:

"Tất cả đều có vẻ tốt, Anjin-san. Không có trọng thương, hiểu không? Đau đầu nhiều, neh?" ông ta quay lại, giải thích tỉ mỉ hơn với Ochiba và Kiritsubo.

"Anjin-san", Ochiba nói.

"Hôm nay tang lễ Mariko Sama. Ông hiểu

"Tang lễ" chứ?"

"Vâng, thưa phu nhân."

"Tốt. Tang lễ ngay sau bình minh. Ông có quyền tham dự nếu ông muốn. Ông hiểu chứ?"

"Vâng, hiểu. Vâng, tôi cũng đi."

"Tốt lắm." Ochiba nói với ông thầy thuốc, bảo ông ta chăm sóc bệnh nhân thật cẩn thận. Rồi sau khi lễ phép cúi chào Kiritsubo và mỉm cười với Blackthorne, bà đi ra. Kiri đợi bà đi khỏi.

"Khỏe rồi chứ, Anjin-san?"

"Đau đầu, thưa phu nhân. Rất tiếc."

"Xin lỗi, tôi muốn được cảm ơn ông. Ông có hiểu không?"

"Bổn phận. Chỉ là bổn phận thôi. Thất bại. Mariko Sama chết, neh?"

Kiri cúi chào anh, trong lòng kính trọng.

"Không thất bại. Ồ không, không thất bại đâu. Anjin-san, cảm ơn ông. Vì Mariko-san, vì tôi, và vì những người khác. Sau này sẽ nói chuyện nhiều. Cảm ơn ông." Rồi bà cũng cáo từ.

Blackthorne cố thu thập hết sức lực đứng dậy. Cơn đau đầu thật ghê gớm, khiến anh những muốn hét lên. Anh bặm chặt môi, ngực đau dữ dội, bụng nôn nao cồn cào. Được một lúc, cơn buồn nôn qua đi nhưng để lại một dư vị lợm giọng. Anh cất bước đi tới cửa sổ, bám vào bậu cửa, cố sức giữ không nôn. Anh đợi một lát rồi đi đi lại lại nhưng vẫn không mất đi cơn đau đầu và buồn nôn.

"Tôi bình phục rồi, cảm ơn", anh nói và lại ngồi xuống, cảm thấy dễ chịu hơn

"Đây uống đi. Sẽ đỡ. Ổn định, hara." Ông thầy thuốc hiền hậu mỉm cười. Blackthorne uống và nghẹn lại, thuốc uống có mùi như phân chim để lâu và táo mốc trộn lẫn với lá ủ lên men vào một ngày hè nóng bức. Vị của nó lại càng tệ hại.

"Uống đi. Chẳng bao lâu sẽ đỡ nhiều. Xin lỗi."

Blackthorne lại nghẹn nhưng cố nuốt.

"Sẽ chóng khỏi. Xin lỗi."

Một vài người đầy tớ gái vào chải tóc cho anh. Một người thợ cạo râu cho anh. Rồi khăn nóng được đem tới cho anh lau tay lau mặt. Anh cảm thấy dễ chịu hơn rất nhiều. Nhưng đầu vẫn đau nhức. Những đầy tớ khác giúp anh mặc áo quần: kimono lễ phục... Và áo choàng ngoài có cánh. Một thanh đoản kiếm mới.

"Tặng phẩm, thưa chủ nhân. Quà của Kirisubô Sama", một người hầu gái nói.

Blackthorne cầm lấy thanh kiếm, cài vào thắt lưng cùng với thanh kiếm dài, thanh kiếm Toranaga đã tặng anh, cán bị mẻ mất một mảnh ở chỗ anh đập vào cái chốt cửa. Anh nhớ lại Mariko đứng dựa lưng vào cửa rồi anh không còn biết gì nữa cho đến khi anh quì bên cạnh nàng, nhìn nàng chết. Rồi lại không biết gì nữa cho đến bây giờ.

"Xin lỗi, đây là vọng lâu, neh?", anh nói với tên đội trưởng Áo Xám.

"Vâng, thưa Anjin-san", tên đội trưởng kính cẩn cúi chào, hắn lùn mập trông như một con đười ươi và cũng nguy hiểm như con vật đó.

"Xin lỗi, tại sao tôi lại ở đây?"

Tên đội trưởng mỉm cười và lễ phép chép miệng,

"Đại nhân Tướng công ra lệnh như vậy."

"Nhưng tại sao lại ở đây?"

Tên Samurai nói:

"Đó là lệnh của Đại nhân Tướng công. Xin ông thứ lỗi, ông hiểu chứ?"

"Vâng, cảm ơn", Blackthorne mệt mỏi nói.

Cuối cùng, khi đã sẵn sàng, anh cảm thấy khó chịu. Một chén trà giúp anh đỡ nôn nao được một lúc, nhưng rồi toàn thân anh thấy ớn và anh nôn thốc tháo vào một cái bát do một người đầy tớ cầm. Ngực và đầu anh đau nhói, co thắt lại như có những mũi kim nung đỏ đâm vào.

"Xin lỗi", ông thầy thuốc kiên nhẫn nói.

"Đây, xin ông uống đi."

Anh uống nhưng cũng chẳng thấy đỡ được chút nào.

Lúc này, bình minh đã toả sáng khắp bầu trời. Những người hầu ra hiệu cho anh và đỡ anh khi ra khỏi phòng, bọn lính gác của anh đi đằng trước, số còn lại theo sau. Họ xuống cầu thang đi theo dưới, ra sân trước. Một chiếc võng đợi ở đó với thêm nhiều lính gác. Anh sung sướng nằm lên võng. Theo lệnh tên đội trưởng Áo Xám, phu khiêng nâng đòn lên rồi có bọn lính gác vây quanh bảo vệ, họ nhập vào đoàn các kiệu và các Samurai, các phu nhân đi bộ, vòng vèo đi qua những đường lối nhằng nhịt, ra

khỏi lâu đài. Tất cả đều mặc những trang phục đẹp nhất. Một vài phụ nữ mặc kimono sẫm màu với khăn chít đầu trắng, những người khác thì mặc toàn đồ trắng, trừ một chiếc khăn màu.

Blackthorne biết mọi người đang để ý đến anh. Anh làm bộ không hay biết và cố gắng ưỡn thẳng lưng, giữ cho nét mặt không lộ xúc động và thầm cầu khẩn không bị ơn ớn để tránh nỗi hổ thẹn trước mặt mọi người... Cơn đau càng tăng lên.

Đoàn người đi quanh co qua các điểm chốt của lâu đài, qua hàng ngàn Samurai xếp thành hàng lặng lẽ. Không một ai bị khám xét, không một ai bị hỏi giấy tờ. Những người đi đưa đám ma đi qua hết trạm kiểm soát này đến trạm kiểm soát khác, qua bên dưới các lưới sắt, qua năm cái hào, không dừng lại một nơi nào. Ra khỏi cổng thành, tới bên ngoài các công sự, Blackthorne để ý thấy những tên Áo Xám bảo vệ anh có vẻ cảnh giác hơn, mắt chúng soi mói theo dõi từng người đứng gần, chúng đi sát vào anh, canh phòng rất cẩn mật. Điều đó làm anh bớt lo lắng. Anh không quên rằng anh là một con người bị để ý. Đoàn người ngoằn ngoèo đi qua một bãi trống, băng qua một chiếc cầu rồi dừng lại trên quảng trường bên bờ sông.

Quảng trường này một chiều ba trăm bước, một chiều năm trăm bước. Ở chính giữa đào một cái hố vuông mỗi bề mười lăm bước, sâu năm bước, chất đầy củi. Bên trên hố là một cái mái phủ chiếu, cao, cuốn lụa trắng và chung quanh hố là những

"Vách" bằng khăn vải trắng treo ở các sào tre, chĩa thẳng về bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc, giữa mỗi

"Vách" là một cái cửa gỗ nhỏ.

"Cửa để đó cho linh hồn đi qua, trên đường bay lên thiên giới." Mariko đã giải thích cho anh ở Hakoné.

"Ta đi bơi đi, không thì nói chuyện khác. Những chuyện gì vui ấy."

"Vâng. Tất nhiên rồi, nhưng trước hết hãy để em nói nốt đã vì đây là một chuyện rất vui. Tang lễ ở nước em đối với chúng em rất quan trọng cho nên anh cần phải hiểu mới được, Anjin-san, neh? Đi, chịu khó nghe em đã."

"Thôi được. Nhưng tại sao lại bốn cửa? Tại sao không chỉ một cửa thôi?"

"Linh hồn cần phải được quyền chọn. Như thế là suốt, là thông minh…ồ, người nước em rất thông minh, sáng suốt, neh? Hôm nay em đã nói với anh là em yêu anh chưa?" Nàng nói.

"Dân tộc em là một dân tộc rất khôn ngoan cho nên mới để cho linh hồn được quyền lựa chọn. Đa số các linh hồn đều chọn cửa phía Nam. Anjin-san ạ. Đó là cửa quan trọng nhất, có đặt các bàn với quả vả khô, lựu tươi và các trái quả khác, củ cải và các thứ rau khác và những bó lúa nếu đúng mùa. Và bao giờ cũng có một bát cơm mới nấu. Anjin-san, cái này hết sức quan trọng. Anh thấy không linh hồn có thể muốn ăn trước khi đi."

"Phải là anh thì hãy để cho một con gà lôi quay hoặc..."

"Xin lỗi, không được để thịt thà gì hết…cá cũng không được, Anjin-san. Dân tộc em coi chuyện này rất nghiêm chỉnh đấy. Ở trên bàn còn đặt một cái lò than hồng đốt thêm gỗ và dầu quí cho mọi thứ thêm thơm tho."

Blackthorne cảm thấy mắt mình rưng rưng.

"Em muốn đám ma em được tổ chức vào gần sáng, lúc bình minh." Mariko luôn luôn nói vậy, rất thanh thản.

"Em yêu bình minh nhất. Với lại nếu có thể được thì là vào mùa thu…"

Tội nghiệp em tôi, anh nghĩ. Em đã biết trước là sẽ không phải vào mùa thu.

Bỗng anh dừng lại ở một vị trí danh dự tại hàng đầu, gần trung tâm, khá gần nên anh có thể trông thấy các trái cây được vẩy nước long lanh như những giọt lệ. Mọi thứ đều có như nàng đã nói. Chung quanh là hàng trăm võng, kiệu và quảng trường đầy ắp hàng nghìn Samurai với phu nhân của họ đi bộ, tất cả

đều im lặng và bất động. Anh nhận ra Ishido và bên cạnh hắn là Ochiba. Hai người không ai nhìn anh. Họ ngồi trên những chiếc kiệu lộng lẫy và trân trân nhìn những bức

"Vách" vải trắng sột soạt trong gió nhẹ. Kiyama ở phía bên Ochiba, Zataki gần đó, cùng với Ishido. Chiếc kiệu che kín của Onoshi cũng có đấy. Tất cả đều có những đội võ sĩ bảo vệ. Samurai của Kiyama đeo thập ác và Samurai của Onoshi cũng vậy.

Blackthorne đưa mắt nhìn quanh, tìm Yabu, nhưng không thấy lão đâu, cũng như không thấy một tên Áo Nâu hay một khuôn mặt bè bạn nào. Lúc này Kiyama đang nhìn anh trừng trừng và khi anh trông thấy ánh mắt lão anh lấy làm mừng vì mình có lính bảo vệ. Tuy nhiên anh vẫn khẽ cúi chào. Nhưng ánh mắt Kiyama không hề thay đổi, lão cũng không thèm đáp lễ, được một lúc, Kiyama nhìn đi chỗ khác và Blackthorne cảm thấy dễ thở hơn.

Tiếng trống, tiếng chuông, tiếng kim loại đập vào kim loại vang động không khí. Hỗn độn. Chói tai. Mọi con mắt đổ dồn về phía cổng chính dẫn tới lâu đài. Từ trong tiến ra một chiếc kiệu có mái, trang trí đẹp đẽ, do tám tu sĩ Shinto khiêng, một thượng tọa Shinto ngồi trên kiệu trông như một ông Phật trang nghiêm. Những tu sĩ khác đánh trống đồng đi trước và sau kiệu, rồi đến hai trăm sư Phật giáo mặc cà sa màu da cam, rồi lại đến tu sĩ Shinto mặc áo trắng, rồi đến quan tài.

(Shinto - Thần Đạo: Đạo của Nhật Bản, có từ trước khi Phật giáo được truyền bá ở Nhật Bản. Thờ tổ tiên và các sức mạnh thiên nhiên.)

Quan tài rất sang trọng, có mái, tất cả màu trắng. Mariko mặc toàn đồ trắng được đặt ngồi, đầu hơi cúi về đằng trước, mặt trang điểm son phấn, tóc chải cẩn thận. Mười Samurai Áo Nâu hộ tống đi bên quan tài. Phía trước quan tài, hai chú tiểu rắc những hoa hồng bằng giấy nhỏ xíu, gió cuốn đi rải ra khắp nơi, có nghĩa rằng cuộc đời ngắn ngủi như bông hoa sớm nở tối tàn; theo sau là hai tu sĩ kéo lê hai ngọn giáo để chỉ ra rằng nàng là Samurai và trung thành, kiên quyết với bổn phận của mình như những lưỡi thép. Sau họ là bốn tu sĩ cầm đuốc chưa thắp. Saruji, con trai Mariko đi liền ngay sau bốn tên tu sĩ này, mặt trắng bệch như chiếc kimono của chàng. Rồi đến Kiritsubo và Sazuko, cả hai đều mặc y phục trắng, tóc bỏ xõa nhưng trùm khăn sa mỏng màu lục. Tóc Sazuko xõa đến ngang thắt lưng. Tóc Kiri còn dài hơn. Rồi đến một khoảng trống và cuối cùng là binh sĩ còn lại của Toranaga tại lâu đài. Một số tên Áo Nâu bị thương và nhiều tên đi tập tễnh.

Blackthorne chỉ nhìn thấy có nàng. Nàng trông như đang cầu nguyện và trên mặt nàng không có một vết nào. Anh cố giữ người thẳng, biết rằng nghi lễ công khai này là một vinh dự lớn như thế nào đối với nàng với sự có mặt của Ishido và Ochiba là những người chứng kiến chính. Nhưng điều đó không hề làm giảm bớt nỗi đau khổ trong lòng anh.

Trong hơn một tiếng đồng hồ, vị thượng tọa Shinto ê a cầu khấn và tiếng trống đánh vang lừng. Rồi bỗng im bặt đột ngột. Saruji bước ra, cầm lấy một ngọn đuốc chưa thắp và đi tới từng cửa Đông, Tây, Nam, Bắc, để kiểm soát không cửa nào bị ngăn lấp.

Blackthorne trông thấy chàng thanh niên run rẩy, mắt nhìn xuống khi chàng trở lại chỗ quan tài. Rồi Saruji nâng sợi dây trắng buộc vào quan tài và dẫn những người hộ tang đi qua cửa phía Nam. Toàn bộ chiếc cáng được đặt thận trọng lên đống củi. Sau một bài cầu khấn trịnh trọng nữa, Saruji ngập ngừng rồi quay lại đi qua cửa phía Nam một mình và ném ngọn đuốc vào đống củi. Củi tẩm dầu sẵn bắt lửa ngay và nhanh chóng trở thành một lò lửa rừng rực. Chẳng mấy chốc ngọn lửa đã bốc cao mười

"Bộ." Hơi nóng buộc Saruji phải lùi lại, chàng lấy một ít gỗ thơm và dầu thơm ném vào lửa. Cái mái quan tài bằng gỗ khô nổ tung. Các mảnh ván bắt cháy. Lúc này cả khu vực cái hố là một đống lửa cháy bùng bùng, dữ dội, quay cuồng, nổ lốp bốp, không gì có thể dập tắt nổi.

Các cột chống chiếc mái đổ ụp. Mọi người chung quanh thở dài. Các tu sĩ tiến lên, ném thêm củi vào đống lửa và ngọn lửa càng bốc cao thêm, khói tỏa cuồn cuộn. Lúc này chỉ còn lại bốn chiếc cửa nhỏ. Blackthorne nhìn thấy sức nóng làm các cửa cháy xém, rồi cuối cùng cũng bốc cháy ngùn ngụt.

Khi ấy Ishido, người làm chứng chính, ra khỏi kiệu, bước tới làm lễ dâng gỗ quí. Hắn trịnh trọng cúi chào rồi trở về ngồi vào kiệu. Theo lệnh hắn, đám phu nâng kiệu lên đưa hắn trở về lâu đài. Ochiba theo sau. Những người khác cũng lục tục ra về.

Saruji cúi chào đống lửa lần cuối. Chàng quay đi, tới chỗ Blackthorne, đứng trước mặt anh và cúi chào.

"Cảm ơn Đại nhân Anjin-san", Saruji nói. Rồi ra về với Kiri và Sazuko.

"Xong rồi, Anjin-san", tên đội trưởng Áo Xám mỉm cười nói.

"Kami yên ổn rồi. Chúng ta về lâu đài."

"Xin đợi một chút."

"Xin lỗi, lệnh, neh?" tên đội trưởng lo lắng nói, các tên gác cảnh giác canh phòng cẩn mật.

"Xin đợi đã."

Không để ý gì đến vẻ lo lắng của chúng, Blackthorne ra khỏi võng, cơn đau làm anh mờ mắt, hầu như không còn nhìn thấy gì nữa. Bọn Samurai vội tản ra bảo vệ anh. Anh đi tới cái bàn, nhặt lấy vài mẩu gỗ long não ném vào lửa. Anh không nhìn thấy gì hết qua màn lửa.

"In nomine Patris et Filli et Spiri tus Sonctr." Nhân danh Cha, Con và Thần Linh, anh lẩm bẩm ban phước và làm dấu thánh giá. Rồi anh quay gót rời khỏi đống lửa.

*

Khi tỉnh dậy, anh thấy đầu đã đỡ nhiều nhưng cảm thấy kiệt quệ, cơn đau vẫn âm ỷ nhức nhối ở hai thái dương và trán.

"Thấy thế nào, Anjin-san?" ông thầy thuốc hỏi, mỉm một nụ cười móm mém, giọng ông vẫn khẽ.

"Ngủ lâu lắm."

Blackthorne chống một khuỷu tay nhỏm dậy và lờ đờ nhìn bóng mặt trời. Chắc gần năm giờ chiều rồi, anh nghĩ thầm. Mình ngủ hơn sáu tiếng đồng hồ.

"Ngủ suốt ngày, neh?"

Ông thầy thuốc mỉm cười:

"Cả ngày hôm qua, tối hôm qua và gần cả ngày hôm nay. Hiểu không?"

"Vâng, hiểu", Blackthorne nằm xuống, người mướt mồ hôi. Tốt, anh nghĩ. Đó là việc tốt nhất ta có thể làm được, chẳng lạ gì ta cảm thấy dễ chịu hơn.

Giường anh trải mền mềm bây giờ được che chắn ba phía bằng những bình phong rất đẹp có thể nhấc đi được, trên vẽ phong cảnh đất liền, phong cảnh ở biển và khảm ngà. Ánh nắng lọt qua các cửa sổ phía đối diện, ruồi bay hàng đàn, căn phòng rộng rãi, dễ chịu và yên tĩnh. Bên ngoài là những tiếng động của lâu đài, lúc này xen lẫn tiếng ngựa lộp cộp chạy qua, cương rung lanh canh, móng ngựa không bịt sắt. Gió nhè nhẹ thổi tới mùi khói. Không biết mình có muốn hỏa thiêu không, anh thầm nghĩ. Nhưng khoan đã, như thế chẳng là tốt hơn bị nhét vào một cái hòm rồi chôn xuống đất, cho ròi bọ... Dừng lại ngay, anh tự ra lệnh cho mình, cảm thấy mình đang trôi dạt vào một vòng xoáy ốc đi xuống. Chẳng có gì mà phải lo nghĩ cả, karma là karma và khi nào ngươi chết là ngươi chết, ngươi sẽ chẳng còn biết gì nữa....và dù thế nào thì vẫn cứ hơn là chết đuối, nước tràn vào đầy người, xác người thối rữa ra, cua cá... Dừng ngay lại!

"Mời uống." Ông thầy thuốc lại cho anh uống cái thứ nước kinh tởm đó. Anh sặc nghẹn nhưng cố nuốt.

"Xin trà."

Người hầu gái rót trà cho anh và anh cám ơn bà ta, một phụ nữ trung niên, mặt tròn vành vạnh như mặt trăng, hai con mắt là hai cái khe nhỏ tắp và trên môi luôn luôn cố định một nụ cười vô nghĩa. Uống hết ba chén trà, anh mới cảm thấy dễ chịu trong miệng.

"Xin phép Anjin-san, tai thế nào?"

"Vẫn thế. Vẫn.xa… xa, hiểu không? Rất xa."
"Hiểu. Ăn, Anjin-san?"
Một chiếc khay nhỏ được bày ra với cơm, canh và cá nướng. Bụng dạ anh đang nôn nao nhưng anh nhớ ra rằng gần hai hôm nay anh chẳng ăn gì, anh bên ngồi dậy và tự buộc mình phải ăn ít cơm và húp mỗi thứ một ít. Bây giờ thì anh đã sử dụng đũa như những ngón tay của mình kéo dài ra, không phải chú ý cố gắng gì cả.
"Cảm ơn. Đói."
"Vâng", ông thầy thuốc nói. Ông ta đặt một cái túi vải đựng lá lên chiếc bàn thấp cạnh giường.
"Lấy cái này pha trà, Anjin-san. Mỗi ngày một lần, cho đến khi hết. Hiểu không?"
"Hiểu. Cảm ơn."
"Được phục vụ Đại nhân là một vinh dự cho tôi." Ông thầy thuốc ra hiệu cho người hầu bưng cái khay đi rồi sau một lần cúi chào nữa, ông ta đi theo người đó rời khỏi phòng bằng cửa phía trong. Lúc này Blackthorne chỉ còn lại một mình. Anh nằm xuống đệm, cảm thấy đỡ rất nhiều.
"Chỉ là do mình đói thôi", anh nói to. Lúc ấy anh chỉ đóng có cái khố, áo quần của anh vẫn nằm thành đống ở chỗ anh đã trút ra và điều đó làm anh ngạc nhiên, tuy có một chiếc kimono màu nâu, sạch sẽ, để cạnh các thanh kiếm của anh. Anh buông mình vào những nghĩ vẩn vơ rồi bỗng cảm thấy có người lạ trong phòng. Anh khó chịu ngồi dậy, nhìn quanh. Rồi anh quì lên, nhìn qua bên trên các bình phong, và không kịp nghĩ, anh đã đứng thẳng dậy, đầu bỗng như vỡ đôi vì động tác bất thần, hốt hoảng đó, khi trông thấy một tu sĩ dòng Temple người Nhật đầu cạo trọc ở giữa đỉnh, đang quì bất động cạnh cửa ra vào và lom khom nhìn anh, tay cầm một chuỗi tràng hạt và cây thánh giá.
"Ông là ai?" Anh cố nhịn đau hỏi.
"Thưa senhor, tôi là tu sĩ Michael." Đôi mắt đen nhánh như than không hề dao động, Blackthorne rời khỏi bức bình phong và đứng cạnh các thanh kiếm của mình.
"Ông muốn gì?"
"Tôi được phái tới hỏi xem ông đã đỡ chưa." Michael bình tĩnh nói bằng tiếng Portugal rõ ràng tuy có hơi lơ lớ.
"Ai phái ông?"
"Đại nhân Kiyama."
Đột nhiên Blackthorne nhận ra rằng chỉ có hai người trong phòng.
"Các lính gác của ta đâu?"
"Thưa senhor, senhor không có lính gác."
"Tất nhiên là có chứ! Ta có hai mươi lính Áo Xám. Họ đâu cả?"
"Khi tôi tới thì chẳng có một ai hết, thưa senhor. Xin lỗi. Khi ấy senhor vẫn đang ngủ." Michael nghiêm trang trở ra ngoài cửa.
"Có lẽ senhor nên hỏi các Samurai kia."
Blackthorne cầm thanh kiếm lên.
"Xin ông hãy tránh xa cái cửa kia ra."
"Thưa Anjin-san, tôi không có vũ khí gì cả."
"Dù thế đi nữa, ông cũng không được tới gần tôi. Các thầy tăng thường làm tôi nóng nẩy."
Michael ngoan ngoãn đứng lên đi xa ra vẫn với thái độ bình tĩnh như chọc tức đó. Bên ngoài, hai tên Áo Xám uể oải đứng tựa vào lan can ở đầu cầu thang.
"Chào", Blackthorne lễ phép nói, không nhận ra ai trong hai tên đó.
Không tên nào cúi chào cả. Một tên đáp.
"Chào Anji-san."
"Xin cho hỏi những người lính gác khác của tôi đâu?"

"Tất cả các lính gác đã đưa đi hết vào giờ mão, sáng nay. Hiểu giờ mão không? Chúng tôi không phải là lính gác của ông. Đây là trạm gác thường nhật của chúng tôi."

Blackthorne cảm thấy mồ hôi lạnh chảy ở lưng.

"Lính gác đi hết... ai ra lệnh?"

Cả hai tên Samurai cười. Tên cao lớn nói:

"Ở đây, trong vọng lâu này, chỉ có Đại nhân Tướng công ra lệnh thôi…hoặc đức bà Ochiba. Bây giờ ông thấy thế nào?"

"Đỡ nhiều, cảm ơn."

Tên Samurai cao lớn gọi qua đại sảnh. Một lát sau, một sĩ quan từ trong một căn phòng đi ra với bốn tên Samurai. Hắn còn trẻ, mặt câng câng. Trông thấy Blackthorne, mắt hắn sáng lên.

"A, Anjin-san.. ông thấy thế nào?"

"Đỡ nhiều, cảm ơn. Xin lỗi, nhưng lính. gác của tôi đâu?"

"Tôi được lệnh nói với ông khi nào ông tỉnh dậy rằng ông sẽ trở về thuyền của ông. Giấy thông hành của ông đây." Tên đội trưởng lấy tờ giấy trong ống tay áo ra đưa cho anh và khinh bỉ trỏ Michael:

"Người kia sẽ đưa đường."

Blackthorne cố bắt đầu óc mình suy nghĩ, trong lòng anh cảm thấy có sự nguy hiểm.

"Vâng. Cảm ơn. Nhưng trước hết, cần gặp Đại nhân Ishido. Rất quan trọng."

"Xin lỗi. Lệnh là ông phải trở về thuyền ngay khi ông dậy. Ông có hiểu không?"

"Hiểu. Xin lỗi, nhưng rất quan trọng, gặp Đại nhân Ishido. Xin ông hãy nói với ông chỉ huy của ông. Bây giờ. Cần phải gặp Đại nhân Ishido trước khi đi. Rất quan trọng, xin lỗi."

Tên Samurai gãi gãi những vết rỗ ở cằm.

"Tôi sẽ hỏi. Đề nghị ông mặc quần áo." Hắn oai vệ bước đi, Blackthorne thấy nhẹ cả người. Bốn tên Samurai kia ở lại.

Blackthorne quay vào mặc vội quần áo. Chúng chăm chú theo dõi anh. Tu sĩ Michael đợi ở hành lang.

Hãy kiên nhẫn, anh tự nhủ. Đừng nghĩ và đừng lo lắng. Đây là một sự nhầm lẫn thôi. Không có gì thay đổi cả. Mày vẫn còn quyền lực mày vẫn có kia mà.

Anh cài hai thanh kiếm vào thắt lưng và uống nốt chỗ trà còn lại. Rồi anh xem tờ thông hành. Tờ giấy đầy chữ có đóng dấu. Cái này thì không thể nhầm lẫn được, anh nghĩ, chiếc áo kimono mới mặc đã dính vào người anh.

"Hây, Anjin-san", một tên Samurai nói,

"Nghe nói ông giết năm tên ninja. Rất, rất giỏi, neh?"

"Xin lỗi, hai thôi. Có lẽ ba." Blackthorne vặn cổ sang bên này rồi sang bên kia cho đỡ đau và bớt chóng mặt.

"Tôi nghe nói có năm mươi bảy tên ninja chết... một trăm mười sáu Áo Nâu. Có đúng không?"

"Không biết, xin lỗi."

Tên đội trưởng trở lại, bước vào phòng.

"Lệnh là ông phải ra thuyền, Anjin-san. Tu sĩ này sẽ dẫn đường cho ông."

"Vâng. Cảm ơn. Nhưng trước hết, xin lỗi, cần gặp phu nhân Ochiba. Rất, rất quan trọng. Xin ông hãy hỏi..."

Tên đội trưởng quay sang Michael và nói rất nhanh giọng ồ ồ.

"Neh?" Michael cúi chào, rất bình tĩnh rồi quay sang Blackthorne.

"Xin lỗi, senhor, ông ta nói cấp trên của ông ấy đang hỏi cấp trên nữa, nhưng trong khi chờ đợi, ông phải đi ngay lập tức và theo tôi... tới galleon."

"Ima!" Tên đội trưởng nói thêm để nhấn mạnh.

Blackthorne biết là mình chết rồi. Anh nghe thấy anh nói:

"Cảm ơn ông đội trưởng. Các lính gác của tôi đâu?"

"Ông không có lính gác nào cả."

"Xin ông cho người đến thuyền của tôi. Tìm các chư hầu của tôi ở..."

"Lệnh đi ra thuyền ngay! Hiểu chứ, neh?" Lời lẽ rất vô lễ và dứt khoát.

"Đi ra thuyền!" Tên đội trưởng nói thêm với nụ cười quỉ quyệt, đợi cho Blackthorne chào trước.

Blackthorne nhận ra điều đó và mọi thứ trở thành một cơn ác mộng, tất cả đều như chậm lại, mờ mờ như sương phủ, và anh rất muốn, muốn đến tuyệt vọng bình tĩnh trở lại lau mồ hôi trên mặt và cúi chào nhưng anh biết chắc tên đội trưởng sẽ không chào lại, có chào thì cũng là lấy lệ một cách vô lễ, không phải như người ngang hàng và như thế anh sẽ bị hạ nhục trước mặt chúng. Rõ ràng là anh đã bị phản và đem bán đứt cho ké thù Cơ đốc giáo, rõ ràng Kiyama, Ishido và bọn tu sĩ tham dự vào sự phản bội này và dù lý do là gì, dù cái giá phải trả là gì đi nữa thì bây giờ anh cũng không thể làm gì được nữa, trừ một việc là lau mồ hôi, cúi chào rồi đi và nhất định chúng sẽ đợi anh.

Thế rồi Mariko lại ở bên anh, anh nhớ lại sự hãi hùng của nàng, tất cả những gì nàng đã nói, tất cả những gì nàng đã làm và tất cả những gì nàng đã dạy anh. Anh buộc bàn tay mình phải đặt lên đốc kiếm vỡ và xoạc hai chân ra đứng một cách ngạo nghễ, biết rằng số phận mình đã quyết, karma của anh đã định, và nếu như phải chết thà chết bây giờ một cách kiêu hãnh còn hơn là chết sau này.

"Ta là John Blackthorne, Anjin-san", anh nói, quyết tâm tuyệt đối của anh đem lại cho anh một sức mạnh kỳ lạ và một thái độ thật sự xấc xược.

"Chủ tướng chiến thuyền của Đại nhân Toranaga. Của tất cả các chiến thuyền, Samurai và Hatamoto! Ngươi là ai?"

Tên đội trưởng đỏ bừng mặt:

"Saigo Masakatsu ở Kaga. Đội trưởng, thuộc đội quân đồn trú của Đại nhân Ishido."

"Ta là Hatamoto... ngươi có phải là Hatamoto không?"

Blackthorne hỏi, giọng xấc xược hơn, thậm chí cũng không thèm nhớ tên đối thủ của anh, chỉ nhìn thấy nó rõ rệt, ghê gớm, kỳ quái - thấy rõ từng lỗ chân lông, từng sợi râu quai nón tua tủa, từng sắc thái trong cặp mắt nâu hằn học của nó, từng sợi lông trên mu bàn tay nó nắm đốc kiếm.

"Không, không phải Hatamoto."

"Ngươi có phải là Samurai không... hay là Ronin?"

Từ cuối cùng này Blackthorne nói như rít qua kẽ răng và anh cảm thấy sự có mặt của những tên sau anh nhưng anh bất cần. Anh chỉ nhìn chằm chằm tên đội trưởng chờ đợi đòn đánh ra bất thần, chết người, kết tụ tất cả haragei, tất cả nguồn nội lực và anh chuẩn bị sẵn sàng đánh trả cũng với sức mạnh điên cuồng ấy để cả hai bên cùng chết trong danh dự và do đó làm kẻ thù phải thất bại.

Anh ngạc nhiên thấy ánh mắt tên đội trưởng biến đổi, nó co rúm lại rồi cúi chào rất thấp, khúm núm. Nó cứ cúi thế, hoàn toàn sợ hở.

"Xin... Xin Anjin-san tha thứ cho sự vô lễ của tôi. Tôi... tôi là Ronin nhưng... nhưng Đại nhân Tướng công đã cho tôi một cơ may mới. Xin Anjin-san thứ lỗi cho sự vô lễ của tôi." Giọng nó đượm vẻ xấu hổ.

Tất cả đều có vẻ không thực và Blackthorne vẫn cứ ở tư thế sẵn sàng đánh trả, chờ đợi đánh trả, chờ đợi cái chết chứ không phải chiến thắng. Anh nhìn các tên Samurai khác. Chúng nhất tề cúi chào và cúi đầu mãi cùng với tên đội trưởng, chịu khuất phục anh.

Được một lát, Blackthorne cúi chào, người cứng đơ. Nhưng không phải như giữa những người ngang hàng. Bọn Samurai cứ cúi đầu như thế cho đến khi anh quay gót, đi dọc hành lang. Michael theo sau, ra bậc thềm, đi xuống sân trước. Lúc này anh không còn thấy đau đầu nữa, chỉ cảm thấy lòng tràn đầy một niềm hân hoan sôi nổi. Bọn Áo Xám nhìn theo anh và nhóm Samurai hộ tống anh và Michael tới

trạm kiểm soát đầu tiên, thận trọng tránh xa ngoài tầm kiếm của anh. Một tên được phái đi vội vã chạy lên trước.

Đến trạm kiểm soát sau đó, tên sĩ quan ở đây lễ phép cúi chào anh như người ngang hàng và anh cúi chào đáp lễ. Giấy thông hành được xem xét kỹ lưỡng nhưng lịch sự. Một nhóm hộ tống khác đưa họ tới trạm sau và ở đây, mọi việc đã được lặp lại. Rồi từ đó đi qua hào trong cùng rồi qua hào nữa. Không ai ngăn họ lại. Bọn Samurai hầu như không để ý đến Blackthorne.

Dần dần anh nhận thấy đầu mình gần như không còn nhức nhối nữa. Mồ hôi cũng đã ráo. Anh buông ngón tay khỏi đốc kiếm và duỗi các ngón tay một lát cho hết mỏi. Anh dừng lại bên một vòi nước gắn ở tường, uống một hơi rồi lấy nước vã lên mặt.

Bọn Áo Xám đi hộ tống cũng dừng lại và lễ phép chờ đợi. Suốt thời gian đó, anh cố gắng nghĩ xem tại sao anh lại mất đi sự trọng thị và che chở của Ishido và phu nhân Ochiba. Có gì thay đổi đâu, anh bối rối nghĩ. Anh ngẩng lên và thấy Michael đang chăm chú nhìn anh.

"Ông muốn gì?"

"Không muốn gì cả ạ, thưa senhor", Michael lễ phép nói. Rồi hắn mỉm cười, một nụ cười ấm áp, thân mật.

"Ôi thưa senhor, senhor đã giúp tôi rất nhiều ở trong kia, đã làm cho đến cabron lỗ mãng đó phải uống nước tè của chính nó. Ô, được gặp ông thật là mừng", hắn nói thêm bằng tiếng Latin.

"Xin cảm ơn ông."

"Tôi có làm gì cho ông đâu." Blackthorne nói bằng tiếng Portugal, anh không muốn dùng tiếng Latin.

"Vâng, nhưng thưa senhor, cầu cho ông được an bình. Biết rằng Chúa đi theo những con đường bí hiểm. Đó là một việc làm có ích cho tất cả mọi người. Tên Ronin đã bị nhục và thế là đáng đời hắn. Sỉ nhục Busido là một việc đổi bại."

"Ông cũng là Samurai?"

"Vâng, thưa senhor. Tôi có được vinh dự đó." Michael nói.

"Cha tôi là anh em họ của Đại nhân Kiyama và dòng họ của tôi quê ở tỉnh Hiden tại Kyushu. Làm thế nào senhor biết được hắn là Ronin?"

Blackthorne cố nhớ lại:

"Tôi cũng không rõ. Có lẽ vì hắn nói hắn là người ở Kaga và Kaga ở cách đây xa lắm. Mariko... Phu nhân Toda có nói rằng Kaga ở tít miền Bắc. Tôi không rõ... thực sự tôi cũng không nhớ tôi đã nói gì."

Tên sĩ quan của nhóm hộ tống quay lại chỗ hai người.

"Xin lỗi Anjin-san, có phải tên này quấy rầy ông không."

"Không. Không, cảm ơn ông", Blackthorne lại cất bước. Giấy thông hành lại được kiểm tra lần nữa, một cách lịch sự rồi cả bọn tiếp tục đi.

Lúc này mặt trời đã xế, chỉ còn vài giờ nữa là tối, những đám bụi quẩn quay cuồng như những cơn lốc nhỏ trong những luồng gió nóng. Họ đi qua nhiều chuồng ngựa, các con ngựa đều ngoảnh mặt ra phía ngoài... giáo, mác, yên cương đều sẵn sàng, có thể lên đường ngay tức khắc. Bọn Samurai đang chải lông ngựa, lau chùi trang bị, Blackthorne kinh ngạc thấy bọn chúng rất đông.

"Bao nhiêu ngựa, ông đội trưởng?" anh hỏi.

"Hàng nghìn, Aniin-san. Mười, hai mươi, ba mươi nghìn ở đây và ở chỗ khác trong thành này."

Khi đi qua hào trước hào cuối cùng. Blackthorne ra hiệu cho Michael.

"Ông đưa tôi ra galleon phải không?"

"Vâng. Tôi được lệnh như thế, thưa senhor."

"Không đi đến chỗ nào khác?"

"Không, thưa senhor."

"Ai ra lệnh?"

"Đại nhân Kiyama. Và Đức cha Thanh tra, thưa senhor."
"A! Ông ta! Này gọi tôi là Anjin-san, tôi thích thế hơn đừng gọi là senhor... thưa cha."
"Xin lỗi Anjin-san, nhưng tôi không phải là cha. Tôi không được phong chức."
"Bao giờ thì được phong?"
"Khi nào Chúa muốn", Michael nói tin tưởng.
"Yabu-san đâu?"
"Tôi không rõ, xin lỗi."
"Ông đưa tôi ra thuyền của tôi, không phải đến chỗ nào khác chứ?"
"Vâng, Anjin-san."
"Vậy là tôi được tự do? Tự do muốn đi đâu thì đi?"
"Tôi được lệnh hỏi thăm sức khỏe của ông, rồi đưa ông ra thuyền, có thế thôi. Tôi chỉ là một người đưa tin, một người dẫn đường."
"Thề trước Chúa?"
"Tôi chỉ là một người dẫn đường, thưa Anjin-san."
"Ông học tiếng Portugal ở đâu mà giỏi thế. Và tiếng Latin nữa?"
"Tôi là một trong số bốn... bốn học trò trường dòng được Đức cha Thanh tra cho đi Roma. Khi ấy tôi mười ba tuổi còn Uraga no Tadamsa mười hai."
"A, tôi nhớ ra rồi. Uraga-san có nói với tôi, ông là một người trong nhóm ông ta. Ông là bạn thân của Uraga. Ông biết ông ấy chết rồi chứ?"
"Vâng. Nghe tin đó tôi rất đau lòng."
"Người Cơ đốc giáo đã làm việc đó."
"Những tên sát nhân đã làm việc đó, thưa Anjin-san. Những kẻ giết người. Chúng sẽ bị phán xử, xin ông chớ lo."
Được một lát, Blackthorne nói:
"Ông thấy Roma thế nào?"
"Tôi ghét Roma. Tất cả chúng ta đều ghét. Mọi thứ ở đó đồ ăn thức uống, sự bẩn thỉu, xấu xí. Ở đó tất cả đều là eta, thật không tưởng tượng nổi! Chúng tôi mất tám năm đi và về. Ôi, tôi cảm tạ Đức Bà xiết bao khi cuối cùng tôi được trở về quê hương."
"Thế còn Giáo hội? Các Đức cha?"
"Chẳng ra sao cả? Nhiều người trong số họ", bình tĩnh nói.
"Tôi rất bất bình về đạo đức của họ, về các nhân tình của họ, về sự tham lam, xa hoa và giả dối, thiếu lễ độ của họ... về cung cách hai mặt của họ, một mặt là cho các con chiên, một mặt là đối với các người chăn chiên. Mọi thứ đều đáng căm ghét... nhưng tôi đã tìm thấy Chúa ở một vài người. Thật lạ lùng. Tôi đã tìm thấy chân lý ở các nhà thờ, các tu viện và trong số các cha." Michael chân thật nhìn anh, nét mặt đượm vẻ trìu mến.
"Thật là hiếm, thật là hiếm, thưa Anjin-san, rất hiếm khi tôi tìm thấy một ánh sáng le lói... đúng như vậy. Nhưng tôi đã thật sự tìm thấy chân lý và Chúa, biết rằng Cơ đốc giáo là con đường duy nhất dẫn tới cuộc sống vĩnh hằng... Xin thứ lỗi, Cơ đốc giáo Thiên Chúa."
"Ông có thấy hành tội hỏa thiêu... hoặc Pháp đình tôn giáo... hoặc nhà tù... những vụ xét xử phù thủy không?"
"Tôi đã thấy nhiều điều khủng khiếp. Có rất ít người khôn ngoan, sáng suốt... phần lớn là những kẻ có tội và nhiều sự xấu xa lớn đã xảy ra trên trái đất này nhân danh, Chúa. Nhưng không phải là do Chúa. Thế giới này là thung lũng nước mắt và chỉ là sửa soạn cho an bằng vĩnh cửu." Michael lặng lẽ cầu nguyện một lúc rồi tươi tỉnh ngước nhìn lên.
"Ngay một số người tà giáo cũng có thể là những người tốt, neh?"

"Có thể", Blackthorne đáp, trong bụng mến Michael.

Qua hào cuối cùng, qua cổng cuối cùng - cổng chính phía Nam. Trạm kiểm soát cuối cùng. Giấy tờ của anh bị thu lại, Michael đi qua bên dưới tấm lưới sắt cuối cùng. Blackthorne theo sau. Bên ngoài lâu đài, một trăm tên Samurai đang đợi. Người của Kiyama. Anh trông thấy các cây thánh giá của chúng và thái độ thù địch của chúng. Anh dừng lại. Nhưng Michael vẫn cứ đi tới. Tên sĩ quan ra hiệu cho Blackthorne đi tiếp. Anh nghe theo. Bọn Samurai khép kín hàng ngũ sau lưng anh, quanh anh, khóa chặt anh ở giữa. Phu phen và những người bán hàng đầu tiên trên con đường lớn này tản cả ra và quì xuống chào, nằm phủ phục trên mặt đất cho đến khi họ đi qua hết. Một vài người xúc động giơ những cây thánh giá lên và Michael ban phước cho họ, rồi dẫn đường đi xuống bờ dốc thoai thoải, qua chỗ cử hành tang lễ, ở đó cái hố không còn bốc khói nữa, qua một chiếc cầu đi vào thành phố, hướng ra biển. Bọn Áo Xám và những tên Samurai khác đang từ thành phố đi ngược lại lẫn trong đám người bộ hành. Khi trông thấy Michael, chúng quắc mắt, cau có và nếu không có đám Samurai của Kiyama thì có lẽ chúng đã ép anh ta sang một bên đường.

Blackthorne đi theo Michael. Anh không biết sợ là gì nữa, tuy chưa phải là không còn mong muốn thoát thân. Nhưng chạy đâu, trốn đâu, trên đất liền? Nơi thoát hiểm duy nhất của anh là trên thuyền Erasmus vượt sóng ra khơi, với đầy đủ thủy thủ, đầy đủ lương thực và vũ khí.

"Có chuyện gì ở galleon thế, đạo hữu?"

"Tôi không rõ, thưa Anjin-san."

Lúc này họ đang đi trong các phố, gần bờ biển. Michael rẽ, đi vào một chợ cá giữa trời. Những cô gái xinh đẹp, những cô gái béo núc ních, những bà cụ già, những chàng trai trẻ, những người đàn ông lớn tuổi, người mua, người bán, trẻ con, tất cả đều há hốc mồm nhìn anh, rồi vội vã cúi chào. Blackthorne đi theo bọn Samurai qua các quầy, các thúng mẹt đan bằng tre bày rất sạch sẽ chất đầy cá các loại tươi rói, nhiều con bơi trong những thùng nước, nào tôm to, tôm nhỏ, nào cua, tôm hùm, mực. Ở London, chẳng bao giờ có thể sạch sẽ như thế này được, anh lơ đãng thầm nghĩ, kể cả cá lẫn người bán cá. Rồi anh nhìn thấy một dãy hàng bán thức ăn ở một bên, mỗi hàng có một lò than nhỏ, mùi tôm nướng thơm sực.

"Trời ơi!" không suy nghĩ, anh đổi hướng đi . Ngay lập tức bọn Samurai cản anh lại.

"Gomen nasai kinjiru",một tên nói.

"Iyé!" Blackthorne cũng cộc cằn đáp lại.

"Watashi tabetai desu, neh? Watashi Anjin-san, neh? Tôi đói. Tôi là Anjin-san!"

Blackthorne gạt chúng ra, đi tới. Tên sĩ quan chỉ huy vội vã can thiệp. Michael đi nhanh trở lại, và giọng đấu dịu, tuy vẫn ra vẻ quyền hành, xin phép tên đội trưởng và tên này cuối cùng miễn cưỡng chấp nhận.

"Xin mời, Anjin-san", Michael nói,

"Ông sĩ quan bảo rằng cứ ăn nếu ông muốn. Ông thích cái gì?"

"Cái này." Blackthorne trỏ những con tôm to, đã bỏ đầu và rạch một đường dọc mình chúng, thịt trắng hồng, vỏ ròn tan.

"Vài con." Anh không rời mắt nổi khỏi những con tôm." Đề nghị ông nói với viên sĩ quan là gần hai ngày nay tôi không ăn gì cả và đột nhiên tôi thấy đói quá. Xin lỗi."

Người bán hàng là một ông già chỉ còn ba cái răng, da như da thuộc và chỉ đóng một cái khố. Ông cụ hớn hở, lấy làm vinh hạnh thấy quầy hàng của mình được chọn và ông lấy đũa gắp ra năm con tôm ngon nhất, đặt gọn ghẽ lên một chiếc khay bằng tre rồi đặt những con khác lên bếp lò nướng xèo xèo.

"Dozo, Anjin Sama!"

"Domo." Blackthorne cảm thấy bụng sôi sùng sục. Anh những muốn ngấu nghiến ăn ngay. Nhưng anh vẫn thong thả cầm một đôi đũa sạch sẽ bằng gỗ, gắp một con tôm, nhúng vào nước chấm rồi ăn khoan

khoái, ngon lành. Thật là tuyệt vời.

"Đạo hữu Michael?" anh hỏi, đưa cái khay ra mời. Michael cầm lấy một con tôm, nhưng chỉ là vì lịch sự. Còn viên sĩ quan thì từ chối, tuy hắn vẫn cảm ơn anh.

Blackthorne ăn hết khay tôm, rồi ăn thêm hai khay nữa. Lẽ ra anh còn có thể ăn được hai khay nữa nhưng quyết định dừng lại cho lịch sự và cũng vì anh không muốn bắt dạ dày làm việc nặng quá.

"Domo", anh nói, đặt cái khay xuống với một tiếng ợ kín đáo, bắt buộc.

"Bimii desu." Ngon lắm.

Ông cụ rạng rỡ mặt mày, cúi chào và các chủ quán gần đó cũng cúi chào. Bỗng Blackthorne kinh hoàng nhận ra rằng anh không có tiền. Mặt anh đỏ bừng.

"Có chuyện gì vậy?" Michael hỏi.

"Tôi…ơ.. tôi không mang tiền trong người... ơ... ơ... chẳng có gì trả ông cụ.... Tôi... ông có thể cho tôi vay tiền được không?"

"Tôi cũng không có tiền, thưa Anjin-san. Chúng tôi chẳng giữ tiền trong người bao giờ."

Mọi người im lặng, lúng túng. Ông lão bán hàng mỉm cười gượng, kiên nhẫn đợi. Rồi cũng lúng túng như Blackthorne, Michael quay sang tên sĩ quan và khẽ hỏi vay tiền hắn. Tên sĩ quan hầm hầm tức giận nhìn Blackthorne. Hắn sẵng giọng nói với một người của hắn, tên này đi tới, trả ông lão bán hàng một món tiền khá hậu hĩnh và được cảm ơn rối rít. Mặt đỏ bừng, vã mồ hôi. Michael quay đi tiếp tục dẫn đường. Blackthorne đuổi kịp anh ta.

"Xin lỗi về chuyện vừa rồi... thật quả chưa bao giờ có chuyện như thế xảy ra với tôi. Đây là lần đầu tiên tôi mua bán ở đây. Tôi chẳng bao giờ có tiền. Tuy nói thế nghe có vẻ vô lý, và tôi không bao giờ ngờ... Tôi chưa bao giờ dùng đến tiền ở đây..."

"Anjin-san hãy quên chuyện đó đi, có gì đâu!"

"Ông làm ơn nói hộ với tên sĩ quan là tôi sẽ trả ông ta khi tới thuyền."

Michael làm theo lời anh... Họ im lặng bước đi một lúc lâu. Blackthorne dần dần lấy lại được bình tĩnh. Ở cuối phố bãi biển. Biển lặng và âm u dưới ánh chiều tà. Rồi anh nhận ra bọn anh đang ở đâu. Anh trỏ về phía bên trái: một đường phố rộng rãi chạy theo hướng Đông-Tây.

"Ta đi về phía này."

"Đường này nhanh hơn, thưa Anjin-san."

"Đúng, nhưng đi đường của ông, chúng ta sẽ phải đi qua trụ sở Hội truyền giáo của dòng Temple và chiếc thuyền của Portugal. Thà đi đường vòng còn hơn."

"Tôi được lệnh đi theo đường này."

"Ta hãy đi theo đường kia", Blackthorne đứng lại.

Tên sĩ quan hỏi có chuyện gì và Michael giải thích. Tên sĩ quan vẫy tay ra hiệu cho họ tiếp tục tiến lên... theo con đường của Michael đề nghị.

Blackthorne cân nhắc hậu quả của việc chối từ. Anh sẽ bị cưỡng bức hoặc bị trói lại, lôi đi hoặc khiêng đi. Cách này thì cũng không ổn, anh nhún vai rảo bước.

Họ đi ra con đường lớn chạy ven biển. Ở đằng trước, cách khoảng nửa ri là các bến và kho hàng của dòng Temple và xa hơn nữa khoảng một trăm bước anh trông thấy chiếc thuyền Portugal. Rồi xa nữa, khoảng hai trăm bước nữa, chiếc galleon của anh. Còn xa quá nên không nhìn thấy người trên galleon.

Blackthorne nhặt một hòn đá, ném nó bay vù vù ra biển.

"Ta hãy đi dọc bãi biển một lát."

"Được thôi thưa Anjin-san", Michael đi xuống bãi cát. Blackthorne lội vào những chỗ nước nông, tận hưởng mát mẻ của biển và tiếng sóng vỗ nhè nhẹ rì rào.

"Ban ngày lúc này là lúc đẹp nhất, neh?"

"Ôi, Anjin-san", Michael nói, thái độ đột nhiên thân ái, cởi mở.

"Rất nhiều lần Chúa tha tội cho tôi, tôi ước ao mình không phải là tu sĩ mà chỉ là những người con của cha tôi, một con người bình thường, và lúc này chính là một trong những lần như vậy."

"Tại sao?"

"Tôi rất muốn đưa ông đi thật mau, ông với con tàu kỳ quặc của ông, tới Yokohama, tới Hiden, tới cảng lớn Sasêbô của chúng tôi. Rồi sẽ đề nghị một chuyện đánh đổi với ông, tôi sẽ yêu cầu ông dạy cho tôi và các thuyền trưởng đi biển của chúng tôi cách cách thức của con tàu của ông và cách ông đi biển. Ngược lại tôi sẽ cung cấp cho ông những ông thầy giỏi nhất vương quốc này, dạy ông Busido, chanôyu, haragei, ki, zazen, thiền, cắm hoa và tất cả những kiến thức đặc biệt độc đáo mà chúng tôi có."

"Tôi rất muốn vậy. Nhưng tại sao ta không làm ngay bây giờ?"

"Hôm nay thì không thể được. Nhưng trong một thời gian ngắn như thế, ông cũng biết được nhiều rồi đấy, neh? Mariko Sama là người người thầy rất giỏi. Ông xứng đáng là một Samurai. Và ông có một phẩm chất rất hiếm ở đây, đó là tính khí không thể đoán định trước được. Taiko cũng có cái chất đó, Toranaga Sama cũng có. Ông thấy không, thông thường thì chúng tôi là một dân tộc rất dễ đoán được trước."

"Ông có thế không?"

"Có."

"Vậy ông hãy đoán thử xem tôi có thể thoát khỏi cái bẫy tôi đang mắc đây bằng cách nào."

"Xin lỗi, nhưng không có bẫy nào cả, Anjin-san", Michael nói.

"Tôi không tin. Làm sao ông biết được thuyền của tôi ở Yokohama?"

"Chuyện đó ai mà chẳng biết."

"Hầu như mọi chuyện liên quan đến ông... chuyện ông bảo vệ Đại nhân Toranaga, và phu nhân Mariko, nghĩa là phu nhân Toda... ai cũng biết. Và tôn trọng."

"Cái đó tôi cũng không tin nốt." Blackthorne nhặt một hòn đá ném thia lia trên sóng. Hai người tiếp tục đi, Blackthorne khe khẽ ngâm nga một điệu hò của thủy thủ, trong lòng rất mến Michael. Chẳng bao lâu, một con đê chắn sóng chặn ngang đường họ đi. Họ đi men theo con đê và lại ra tới đường lớn. Kho hàng và trụ sở giáo hội dòng Temple cao lù lù và lúc này im ắng trầm ngâm dưới bầu trời đỏ rực. Anh trông thấy những đạo hữu thế tục mặc áo thụng mầu da cam đang đứng canh gác cổng tò vò bằng đá và cảm thấy thái độ thù địch của họ. Nhưng điều đó không làm anh bận tâm. Đầu anh lại nhức nhối. Như anh dự đoán, Michael đi về phía trụ sở Giáo hội. Anh chuẩn bị sẵn sàng, quyết chí chúng phải đánh anh đến bất tỉnh mới buộc anh đi vào bên trong và lấy được vũ khí của anh.

"Ông đưa tôi ra galleon kia mà?"

"Vâng, thưa Anjin-san." Anh ngạc nhiên thấy Michael ra hiệu cho anh đứng lại bên ngoài cổng.

"Không có gì thay đổi cả. Tôi được lệnh phải thông báo cho Đức cha Thanh tra biết khi chúng ta đi qua đây. Xin lỗi, ông đứng đợi cho một lát."

Bị bất ngờ. Blackthorne nhìn theo hắn đi một mình qua cổng. Anh đã chờ đợi, trụ sở dòng Temple sẽ là địa điểm cuối cùng của chuyến đi này. Trước hết sẽ có một Pháp đình Tôn giáo và xét xử, với nhục hình rồi anh sẽ bị trao cho viên Thủy sư đô đốc. Anh nhìn chiếc thuyền Portugal cách đó một trăm bước. Ferriera và Rodrigues đang đứng ở cuối thuyền và trên boong chính có rất đông thủy thủ vũ trang. Phía bên kia chiếc thuyền, đường kè hơi uốn khúc và anh có thể trông thấy chiếc galleon của anh. Đứng ở mạn thuyền có nhiều người đang nhìn anh và anh ngờ ngợ nhận ra Yabu và Vinck trong số đó nhưng không dám chắc. Hình như có vài phụ nữ trên galleon nhưng họ là ai thì anh không rõ. Vây quanh chiếc galleon là những tên Áo Xám. Rất đông.

Anh lại nhìn Ferriera và Rodrigues. Cả hai đều vũ khí đầy người. Các thủy thủ cũng vậy. Bọn pháo thủ đứng ngồi uể oải cạnh hai khẩu pháo nhỏ nhìn xuống bờ, nhưng thật ra chúng đang đứng vào vị trí

của pháo. Anh nhận ra thân hình to lù lù của Pesaro, tên quản trị trưởng, đang đi xuống cầu thang cùng với một tốp người. Anh đưa mắt nhìn theo chúng, bỗng người anh lạnh toát. Một cái cọc cao được đóng xuống chỗ đất nện bên kia kè, dưới chân cọc chất đầy củi.

"A, ông hoa tiêu, chào ông."

Dell'Aqua đang đi qua cổng, Michael đi bên cạnh trông lùn hẳn đi. Hôm nay Đức cha Thanh tra mặc áo thụng của dòng Temple, tầm vóc cao lớn và bộ râu rậm hoa râm khiến ông chỉ có cái vẻ đường bệ đầy hăm dọa của một giáo trưởng trong kinh thánh, y hệt một pháp quan của Pháp đình Tôn giáo, bề ngoài có vẻ hiền lành, nhân từ, Blackthorne thầm nghĩ Anh ngước nhìn vào đôi mắt mầu nâu, cảm thấy kỳ lạ là mình phải ngẩng lên mới nhìn được, và lại càng cảm thấy kỳ lạ nhận ra trong đôi mắt đó lộ vẻ thương cảm. Nhưng anh biết sau đôi mắt đó không hề có sự thương xót nào.

"A, kính chào Đức cha Thanh tra", anh đáp, lúc này những con tôm nướng đè nặng trong bụng anh, làm anh thấy ớn.

"Ta đi tiếp chứ?"

"Đi thì đi, sao lại không?"

Vậy ra là Pháp đình Tôn giáo thiết lập trên thuyền. Blackthorne nghĩ, và tuyệt vọng hoảng sợ, anh ao ước có những khẩu súng của mình ở thắt lưng.

"Ông sẽ là người chết đầu tiên, thưa Đức cha Bề trên!"

"Michael, ông ở lại đây", Dell'Aqua nói. Rồi ông liếc nhìn chiếc thuyền Portugal. Mặt ông đanh lại và ông bước đi.

Blackthorne ngập ngừng. Michael và bọn Samurai vây quanh đang chăm chú nhìn anh một cách kỳ quặc.

"Sayonara, Anjin-san." Michael nói.

"Cầu Chúa phù hộ cho ông."

Blackthorne khẽ gật đầu rồi đi qua đám Samurai, chờ đợi chúng sẽ xông lại tước các thanh kiếm của anh. Nhưng chúng để anh đi không hành hung gì cả. Anh dừng bước, ngoái nhìn lại, tim đập nhanh.

Trong giây lát, anh đã định rút kiếm và lao tới. Nhưng làm thế chẳng thoát thân được. Chúng sẽ không đánh lại anh. Nhiều tên cầm giáo và như vậy chúng sẽ bắt được anh, tước vũ khí của anh, trói anh lại và giải anh đi. Ta sẽ không để chúng trói, anh tự hứa với mình. Con đường duy nhất là thẳng tiến và ở đó thì kiếm của anh là vô dụng trước các khẩu súng. Anh sẽ xông vào mũi súng nhưng chúng sẽ chỉ nhằm vào đầu gối bắn cho anh què rồi trói anh lại...

"Thuyền trưởng Blackthorne, đi thôi", Dell'Aqua nói.

"Vâng. Xin chờ một chút", Blackthorne vẫy Michael.

"Nghe đây, đạo hữu, ở dưới bãi biển ông có nói tôi xứng đáng làm một Samurai. Ông nói thật đấy chứ?"

"Vâng, thưa Anjin-san. Điều đó tôi nói thật lòng và tất cả những điều khác cũng vậy."

"Vậy tôi xin ông gia ơn, với tư cách một Samurai", anh khẽ nói nhưng giọng khẩn trương.

"Ơn gì?"

"Được chết như một Samurai."

"Cái chết của ông không thuộc quyền tôi. Nó nằm trong tay Chúa, Anjin-san."

"Đúng rồi. Nhưng tôi xin ơn huệ đó", Blackthorne vẫy tay về phía cái cọc ở xa xa.

"Như thế kia là không được. Như thế là nhơ nhuốc."

Michael phân vân nhìn về phía chiếc thuyền Portugal. Rồi anh ta trông thấy đống củi lần đầu tiên.

"Lạy Chúa tôi…"

"Thuyền trưởng Blackthorne, xin mời ông, đi thôi", Dell'Aqua lại gọi.

Blackthorne nói, khẩn trương hơn:

"Ông hãy giải thích với viên sĩ quan. Ông ta có đủ Samurai ở đây để mà đòi cho được, neh? Hãy giải thích cho ông ta hiểu. Ông đã từng ở Châu Âu. Ông biết ở đấy như thế nào. Đòi hỏi như thế không phải là nhiều, neh? Xin ông nói giúp cho, tôi là Samurai. Một người trong bọn họ có thể làm phụ tá cho tôi."

"Tôi... tôi sẽ hỏi", Michael đi lại chỗ tên sĩ quan và nói với hắn, giọng nhẹ nhàng và cấp bách.

Blackthorne quay lại, tập trung chú ý vào chiếc thuyền. Anh bước tới. Dell'Aqua đợi cho đến khi anh tới bên cạnh mới lại cất bước.

Ở đằng trước, Blackthorne trông thấy Ferriera khệnh khạng rời khỏi đuôi thuyền, đi xuống boong chính, súng cài ở thắt lưng, kiếm đeo ở một bên. Rodrigues đang nhìn anh, bàn tay phải đặt lên báng một khẩu súng nòng dài. Pesaro và mười thủy thủ đã lên tới đê chắn sóng, đứng chống tay vào những khẩu hỏa mai đã lắp sẵn lưỡi lê. Và bóng chiếc cọc dài đã vươn tới phía anh.

Ôi! Lạy Chúa, ước gì có được một cặp súng ngắn và mười gã thủy thủ hăng hái với một khẩu pháo, anh nghĩ, trong khi khoảng cách cứ thu hẹp dần, không gì cưỡng lại được. Ôi! Lạy Chúa, đừng để con phải chịu sự nhục nhã...

"Kính chào Đức cha Bề trên", Ferriera nói, nhưng mắt hắn chỉ nhìn Blackthorne.

"Vậy thế là Inge..."

"Chào ông đô đốc", Dell'Aqua giận dữ trỏ vào cái cọc

"Có phải đó là ý kiến của ông không?"

"Vâng, thưa Đức cha."

"Ông hãy trở lại tàu của ông ngay!"

"Đây là một quyết định quân sự!"

"Trở lại tàu!"

"Không! Pesaro!." Lập tức tên quản trị trưởng và bọn thủy thủ cầm súng cắm lưỡi lê đứng nghiêm rồi tiến về phía Blackthorne. Ferriera rút súng ngắn ra.

"Vậy thế là Ingeles, chúng ta lại gặp nhau."

"Đó là một điều tôi không thú vị chút nào." Gươm của Blackthorne tuốt ra khỏi vỏ. Anh lóng ngóng cầm nó bằng hai tay, đốc kiếm vỡ làm bàn tay anh đau.

"Đêm nay ông sẽ thấy thú vị ở địa ngục", Phêriêa dài giọng.

"Nếu ông có một chút can đảm nào thì ông hãy đấu một chọi một. Nhưng ông không phải là đàn ông, ông là một thằng hèn nhát, một thằng Spain hèn nhát không có dái."

"Hãy tước vũ khí nó!" Ferriera ra lệnh.

Lập tức mười tên thủy thủ tiến lên, lưỡi lê chĩa ngang. Blackthorne lùi lại nhưng anh đã bị vây. Lưỡi lê xỉa vào chân anh, anh chém vào một tên, nhưng tên này lùi lại thì một tên khác tiến công từ phía sau lưng anh, Dell'Aqua sực tỉnh, quát:

"Hạ súng xuống! Có Chúa chứng giám, ta ra lệnh cho các.người phải dừng lại!"

Đám thủy thủ hoang mang. Tất cả các khẩu hỏa mai đều chĩa họng súng vào người Blackthorne. Anh đó, bất lực cùng đường, kiếm giơ cao.

"Lùi lại, tất cả lùi lại", Dell'Aqua quát.

"Lùi lại! Thề có Chúa, hãy lùi lại! Các ngươi có phải là bọn súc sinh không?"

Ferriera nói:

"Tôi cần người này!"

"Tôi biết và tôi đã nói với ông rằng ông không thể bắt ông ta được! Hôm qua tôi đã nói, hôm nay tôi đã nói! Ông điếc à? Cầu Chúa hãy cho tôi giữ được kiên nhẫn! Ông hãy ra lệnh cho người của ông lên thuyền!"

"Tôi ra lệnh cho Đức cha hãy quay lại và đi đi!"

"Ông ra lệnh cho tôi?"

"Phải, tôi ra lệnh cho ông! Tôi là Thủy sư đô đốc. Toàn quyền Macao, Tư lệnh của Portugal ở châu Á và tên này là một mối đe dọa cho quốc gia, Nhà thờ, Black Ship và Macao!"

"Thề có Chúa, tôi sẽ rút phép thông công ông và toàn thể thủy thủ của ông, nếu ông đụng đến người này. Ông nghe rõ chưa?" Dell'Aqua quay ngoắt sang đám thủy thủ cầm súng. Bọn này hoảng sợ lùi lại. Trừ Pesaro. Pesaro đứng nguyên tại chỗ, vẻ thách thức, khẩu súng ngắn hơi lỏng trong bàn tay, đợi Ferriera ra lệnh.

"Lên thuyền và tránh ra!"

"Đức cha phạm sai lầm rồi", Ferriera hét to.

"Nếu nó là một sự đe dọa! Tôi là Tổng chỉ huy quân sự ở châu Á và tôi nói..."

"Đây là vấn đề của Giáo hội, không phải một vấn đề quân..."

Blackthorne bàng hoàng, choáng váng, hầu như không còn nghĩ được gì, không còn nhìn thấy gì nữa, đầu anh đau như muốn vỡ tung. Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, vừa mới được canh gác bảo vệ thì chỉ một lát sau đã mất hết, vừa mới bị phản sắp ra trước pháp đình Tôn giáo thì chỉ một lát sau lại thoát chết, rồi lại bị phân nửa và lúc này được viên chánh Pháp quan của Pháp đình tôn giáo bênh vực. Chẳng còn hiểu ra làm sao nữa.

Ferriera đang quát tháo:

"Tôi cảnh cáo Đức cha một lần nữa! Có Chúa chứng giám, Đức cha đang phạm sai lầm và tôi sẽ báo cáo về Lisbon."

"Trong khi chờ đợi, hãy ra lệnh cho người của ông lên thuyền nếu không tôi cách chức hạm trưởng Black Ship của ông!"

"Ông không có cái quyền ấy!"

"Trừ phi ông ra lệnh cho người của ông lên thuyền và ngay bây giờ ra lệnh không được đụng chạm đến ông Ingeles. Tôi sẽ tuyên bố ông bị rút phép thông công... và sẽ trục xuất ông, tất cả những người phục vụ ông ra khỏi Giáo hội, nhân danh Chúa!"

"Thề có Đức bà..." Ferriera dừng lại. Hắn không sợ cho hắn nhưng lúc này chiếc Black Ship của hắn như thế là lâm nguy, và hắn biết đa số thủy thủ của hắn sẽ bỏ hắn, trừ phi hắn phục tùng. Trong giây lát, hắn đã tính đến việc bắn chết ông thầy tu, nhưng làm như thế cũng không xóa bỏ được lời nguyền rủa. Hắn đành nhượng bộ.

"Thôi được... Tất cả trở lại thuyền! Rút quân!"

Bọn thủy thủ ngoan ngoãn tản ra, mừng thầm thoát khỏi được cơn thịnh nộ của Đức cha Thanh tra. Blackthorne vẫn còn ngơ ngác, nửa tin, nửa ngờ cái đầu mình đánh lừa mình chăng. Rồi trong cảnh hỗn độn, lòng căm hờn của Pesaro bùng nổ. Hắn giơ súng nhằm bắn. Dell'Aqua trông thấy cử chỉ lén lút của hắn và nhảy tới lấy thân hình đồ sộ che cho Blackthorne. Pesaro bấm cò nhưng đúng lúc đó những mũi tên xuyên qua người hắn, khẩu súng nổ chẳng trúng ai và hắn gào lên ngã gục xuống.

Blackthorne xoay người. Anh trông thấy sáu tên cung thủ của Kiyama, tên mới đã lắp vào cung. Đứng gần chúng là Michael. Tên sĩ quan nói cái gì đó, giọng gay gắt. Pesaro thét lên một tiếng cuối cùng, chân tay co quắp rồi chết.

Michael run rẩy lên tiếng phá vỡ sự im lặng:

"Ông sĩ quan nói, xin lỗi, nhưng ông ta lo sợ cho tính mạng của Đức cha Thanh tra." Michael đang cầu xin Chúa tha tội cho anh ta đã ra hiệu cho bọn thủ cung bắn. Nhưng Pesaro đã được cảnh cáo rồi, anh ta lập luận. Và nhiệm vụ của ta là phải làm sao cho lệnh của Đức cha Thanh tra được tuân thủ, tính mạng của Đức cha được bảo vệ, bọn sát nhân phải bị tiêu diệt và không ai bị rút phép thông công.

Dell'Aqua quì xuống bên cạnh xác Pesaro. Ông làm dấu thánh giá và nói những lời cần nói. Bọn Portugal quanh ông đứng nhìn đám Samurai trừng trừng, chỉ mong được lệnh bắn giết. Số người còn

lại của Kiyama vội vã rời khỏi cổng trụ sở dòng Temple chạy tới và một số Áo Xám từ khu vực chiếc galleon đổ đến để xem xét. Trong cơn điên giận ghê gớm, Ferriera vẫn hiểu rằng hắn không thể mở ra một cuộc chiến đấu ở đây và lúc này.

"Tất cả trở lại thuyền! Đưa Pesaro về!" bọn thủy thủ lầm lì tuân lệnh.

Blackthorne hạ kiếm xuống nhưng không đút kiếm vào vỏ. Anh sững sờ đứng im chờ đợi một mưu mẹo gì đó, chờ đợi sẽ bị bắt và lôi lên thuyền.

Trên sàn lái. Rodrigues bình tĩnh nói:

"Mọi người sẵn sàng đánh lui những ai tiến công lên thuyền, nhưng phải cẩn thận đấy, lạy Chúa!" Lập tức bọn thủy thủ đứng vào vị trí chiến đấu.

"Yểm hộ Thủy sư đô đốc! Chuẩn bị xuồng!..."

Dell'Aqua đứng dậy, quay sang Ferriera đang đứng ngạo nghễ ở cầu tàu, sẵn sàng bảo vệ chiến thuyền của hắn.

"Ông phải chịu trách nhiệm về cái chết của người này!" Đức cha Thanh tra rít lên:

"Quân cuồng tín, chỉ thèm khát trả thù và…"

"Trước khi Đức cha nói công khai một điều gì đó mà sau này Đức cha có thể sẽ hối tiếc, Đức cha hãy suy nghĩ cho kỹ đã", Ferriera ngắt lời,

"Tôi phục tùng lệnh của ông, thưa Đức cha Bề trên, nhưng thề có Chúa, tôi biết rõ là Đức cha đang phạm một sai lầm ghê gớm. Đức cha đã nghe thấy tôi ra lệnh cho quân của tôi trở về thuyền! Pesaro đã không nghe lời Đức cha, chứ không phải tôi, và sự thật là chính Đức cha phải chịu trách nhiệm chứ không phải ai khác. Đức cha đã ngăn cản hắn và chúng tôi làm nhiệm vụ. Tên Ingeles kia chính là kẻ thù! Đây.. là một quyết định quân sự, lạy Chúa! Tôi sẽ báo cáo với Lisbon." Hắn đưa mắt kiểm tra sự chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu trên chiến thuyền và trông chừng bọn Samurai đang tiến lại gần.

Rodrigues đã ra tới cầu thang và boong chính:

"Ông Thủy sư đô đốc, gió này và nước triều này tôi không thể cho thuyền ra khơi được."

"Hãy chuẩn bị xuồng, sẵn sàng kéo chúng tôi lên nếu cần."

"Đang chuẩn bị."

Ferriera quát bọn thủy thủ đang khiêng Pesaro, giục chúng nhanh nhanh lên. Tất cả mau chóng lên thuyền. Các khẩu pháo đều có người túc trực sẵn sàng, tuy kín đáo và ai nấy đều có hai khẩu hỏa mai bên cạnh. Bên trái và bên phải, bọn Samurai đang tụ tập trên bến, nhưng chúng không có hành động công khai nào tỏ ra định can thiệp.

Ferriera vẫn đứng trên bến, hách dịch nói với Michael:

"Hãy bảo chúng nó giải tán! Ở đây không có chuyện rắc rối gì cả... chúng không có việc gì làm ở đây. Một sai lầm đã xảy ra, một sai lầm tệ hại, nhưng chúng bắn tên quản trị trưởng là phải. Hãy bảo chúng giải tán đi!" , Hắn tức tối phải nói như vậy và chỉ muốn giết hết bọn Samurai nhưng hắn hầu như ngửi thấy cái mùi nguy hiểm ở trên bến và lúc này hắn không còn cách nào khác là phải rút lui.

Michael làm như Ferriera đã ra lệnh. Bọn Samurai không nhúc nhích.

"Thưa Đức cha Bề trên, Đức cha nên đi tiếp thì hơn", Ferriera cay đắng nói.

"Nhưng đây chưa phải là lần cuối, chuyện này chưa xong đâu... Đức cha sẽ hối hận vì đã cứu hắn!"

Dell'Aqua cũng cảm thấy tính chất bùng nổ của tình huống. Nhưng điều đó không làm ông bận tâm. Ông làm dấu thánh giá, nói những lời ngắn gọn ban phước lành rồi quay đi.

"Đi thôi, ông hoa tiêu."

"Tại sao Đức cha lại để tôi đi?" Blackthorne hỏi, đầu anh vẫn đau nhức khổ sở, và anh vẫn không dám tin chuyện vừa xảy ra là thật.

"Đi thôi ông hoa tiêu."

"Nhưng tại sao Đức cha lại để cho tôi đi? Tôi không hiểu."

"Tôi cũng vậy." Ferriera nói.

"Tôi cũng rất muốn biết lý do thật sự, thưa Đức cha Bề trên. Hắn có còn là mối đe dọa đối với chúng ta và Giáo hội nữa không?"

Dell'Aqua nhìn hắn chằm chằm. Đúng thế, ông những muốn nói to lên, để xóa bỏ cái vẻ ngạo mạn trên khuôn mặt hợm hĩnh dương dương tự đắc ở trước mặt ông. Nhưng, mối đe dọa lớn hơn nhiều là cuộc chiến tranh sắp xảy ra đến nơi và làm thế nào để tranh thủ được thời gian và năm mươi năm cho Black Ship, và chọn ai: Toranaga hay Ishido. Ngươi chẳng hiểu gì các vấn đề của chúng ta cả, Ferriera, chẳng hiểu gì những cái được, mất trong chuyện này, chẳng hiểu gì tình thế tế nhị của chúng ta ở đây và những sự nguy hiểm.

"Thưa Đại nhân Kiyama, xin Đại nhân hãy xét lại. Tôi đề nghị Đại nhân nên chọn Đại nhân Toranaga?" Hôm qua Dell'Aqua đã nói với lão Daimyo già như vậy, Michael làm thông ngôn, vì ông không tin ở tiếng Nhật của mình, và điều đó là đúng.

"Đây là một sự can thiệp không có lý do xác đáng vào công việc nội bộ của Nhật Bản và nằm ngoài thẩm quyền của Đức cha. Với lại, tên man di kia phải chết."

Dell'Aqua đã phải dùng hết tài ngoại giao khôn khéo của mình nhưng Kiyama đã tỏ ra rất cứng rắn, không chịu cam kết gì cả hoặc thay đổi lập trường. Rồi sáng nay, đến khi gặp Kiyama để nói cho lão biết là, nhờ ơn Chúa, tên Ingeles đã bị vô hiệu hóa, ông đã thấy lóe lên một tia hi vọng.

"Tôi đã suy nghĩ những điều Đức cha nói", Kiyama bảo ông.

"Tôi sẽ không liên minh với Toranaga. Từ lúc này cho đến khi trận đánh diễn ra, tôi sẽ quan sát cẩn thận cả hai bên. Đến đúng lúc cần thiết, tôi sẽ chọn. Còn bây giờ thì tôi đồng ý để cho tên man di đi... không phải vì những gì Đức cha đã nói với tôi mà là vì phu nhân Mariko, để tỏ lòng tôn trọng phu nhân... và cũng vì Anjin-san là Samurai..."

Ferriera vẫn đang nhìn ông trừng trừng:

"Có phải tên Ingeles vẫn là một mối đe dọa không?"

"Chúc ông thuận buồm xuôi gió, ông Thủy sư đô đốc và gặp may mắn. Ông hoa tiêu, tôi đưa ông về galleon của ông... Ông thấy khỏe chứ?"

"Cái đầu… cái đầu tôi… Tôi cho rằng vụ nổ... Ông thật sự để tôi đi à? Tại sao?"

"Vì phu nhân Maria... phu nhân Mariko... đã yêu cầu chúng tôi bảo vệ ông", Dell'Aqua lại bước đi.

"Thế đâu phải là lý do. Chẳng lẽ các ông làm vậy chỉ vì phu nhân yêu cầu các ông?"

"Đúng đấy", Ferriera nói. Rồi hắn nói to:

"Thưa Đức cha Bề trên, tại sao không nói cho hắn biết sự thật?"

Dell'Aqua không dừng bước. Blackthorne đi theo nhưng anh không quay lưng lại phía chiến thuyền Spain, vẫn chờ đợi có sự phản trắc nào đó.

"Thật vô nghĩa. Đức cha biết rõ là tôi sẽ phá hoại Đức cha. Tôi sẽ đánh chiếm Black Ship của các ông."

Ferriera cười khinh bỉ:

"Bằng cái gì, Ingeles? Ông chẳng còn tàu nào cả!"

"Ông nói thế nghĩa là thế nào?"

"Ông chẳng còn tàu nào cả. Tàu của ông chết rồi. Nếu chưa chết thì tôi đã không để ông đi đâu, dù cho Đức cha bề trên có đe dọa gì nữa."

"Không đúng..."

Qua làn sương mù trong đầu, Blackthorne nghe thấy Ferriera nhắc lại câu nói của hắn và cười to hơn rồi nói thêm cái gì đó về một tai biến, về bàn tay của Chúa và tàu của ông đã cháy trơ khung, cho nên bây giờ ông sẽ không bao giờ làm gì được tàu của tôi, tuy ông vẫn là quân tà đạo và kẻ thù, vẫn là mối đe dọa đối với đức tin. Rồi anh nhìn thấy Rodrigues rất rõ, vẻ mặt đầy thương hại và môi anh ta mấp

máy cho anh hiểu. Đúng đấy, Ingeles.

"Không đúng, không thể thế được…"

Đức cha Thanh tra nói như cách xa anh hàng triệu dặm:

"Sáng nay tôi có nhận được thư của Alvito. Hình như động đất gây ra một cơn sóng cồn, sóng đã..."

Nhưng Blackthorne không nghe nữa. Đầu óc anh đang thét lên. Tàu của ông chết rồi, ông đã bỏ mặc nó, nó đã chết rồi, ông không còn tàu nữa, không còn, không còn...

"Không đúng! Các ông nói dối, tàu của tôi đang đậu trong một cảng an toàn, có bốn ngàn người canh giữ, nó không làm sao cả!"

Có ai đó nói:

"Nhưng không thể an toàn được với Chúa", rồi ông tu sĩ Pháp quan lại nói:

"Sóng cồn đã lật nghiêng tàu của ông. Người ta nói đèn dầu trên boong đổ và lửa đã lan ra. Tàu của ông cháy trụi..."

"Nói dối! Thế lính gác trên boong đâu? Trên boong bao giờ cũng có người gác! Không thể thế được", anh hét lên, nhưng biết rằng vì lý do nào đó, chiếc tàu là cái giá phải trả cho tính mạng của anh.

"Ingeles, ông phải lên cạn thôi", Ferriera đang trêu tức anh.

"Ông bị bỏ lại trên đảo này rồi. Ông sẽ ở đây mãi mãi, ông sẽ không bao giờ lên được một con tàu nào của chúng tôi. Ông sẽ mãi mãi ở trên cạn..."

Hắn cứ lải nhải, lải nhải mãi. Anh như người chết đuối cứ chìm dần. Rồi mắt anh lại nhìn thấy. Anh lại nghe thấy tiếng kêu của mòng biển, lại ngửi thấy mùi hôi tanh của bến và lại trông thấy Ferriera, trông thấy kẻ thù của mình và biết rằng tất cả chỉ là chuyện dối trá để làm anh mất trí. Anh hiểu rõ và biết các thầy tu cũng tham dự vào âm mưu này.

"Cầu Chúa cho các ngươi sa địa ngục!" Anh hét lên và xông tới Ferriera, kiếm vung cao. Nhưng đó chỉ là một cử chỉ trong giấc mơ của anh. Có những bàn tay nắm chặt lấy anh một cách dễ dàng, tước các thanh kiếm của anh và đưa anh đi giữa hai tên Áo Xám giữa những tên Áo Xám khác, cho đến khi tới cầu tàu của chiếc galleon. Tới đó, chúng trả kiếm anh và buông anh ra.

Anh nhìn, nghe rất khó khăn, đầu óc lúc này đau đớn hầu như không suy nghĩ được nữa, nhưng anh biết chắc rằng tất cả chỉ là một mưu mẹo để đẩy anh vào chỗ điên rồ và mẹo đó sẽ thành công nếu anh không có một cố gắng lớn để trấn tĩnh lại. Hãy cứu giúp tôi, anh khẩn thầm, ai đó hãy cứu giúp tôi. Rồi Yabu bỗng dưng bên cạnh anh, cả Vinck, cả các chư hầu của anh nữa. Anh không phân biệt được tiếng nói. Họ dẫn anh lên thuyền. Kiri có ở đó, rồi Sazuko và một nữ tỳ ôm một đứa bé đang khóc. Rồi những tên Áo Nâu còn lại của đội quân đồn trú tại lâu đài, đứng đầy boong, rồi thủy thủ và những người chèo thuyền.

Mùi mồ hôi, mồ hôi của sợ hãi. Yabu đang nói với

anh. Và Vinck nữa. Phải mất một lúc lâu anh mới tập trung được đầu óc.

"Ông hoa tiêu, lạy Chúa, tại sao chúng lại thả ông?"

"Tôi... chúng..." Anh không nói được thành lời.

Rồi thế nào đó, anh thấy mình ở trên sàn lái. Yabu đang ra lệnh cho viên thuyền trưởng cho thuyền ra khơi trước khi Ishido thay đổi ý kiến về việc cho phép họ ra đi tất cả trước khi bọn Áo Xám thay đổi ý kiến về việc cho phép chiếc galleon rời bến. Lão ra lệnh cho viên thuyền trưởng chạy hết tốc lực về Nagasaki... Kiri đang nói, xin lỗi, Yabu Sama, xin được về Yedo trước, chúng tôi phải đi Yedo...

Các mái chèo của con thuyền nông đáy đưa nó rời khỏi bến, ngược nước triều dâng và ngược cả gió, rồi ra tới luồng nước chảy. Mòng biển bay theo sau thuyền, kêu chí chóe. Blackthorne đã hồi tỉnh lại khỏi cơn choáng váng, để nói được một cách mạch lạc:

"Không. Xin lỗi. Đi Yokohama. Phải đi Yokohama."

"Trước hết lấy người ở Nagasaki đã, Anjin-san, hiểu không? Quan trọng. Người đã! Có kế hoạch",

Yabu nói.
"Không. Đi Yokohama. Thuyền của tôi... thuyền tôi nguy hiểm."
"Nguy hiểm gì?" Yabu hỏi.
"Người Cơ đốc giáo nói.. . nói cháy!"
"Lạy Chúa tôi, ông hoa tiêu, có chuyện gì thế?" Vinck thét to.
Blackthorne run run trỏ chiếc thuyền Portugal.
"Họ bảo tôi... bảo tôi là chiếc Erasmus hỏng rồi, Johann ạ. Mất tàu rồi... cháy rồi." Rồi anh hét lên;
"Ôi lạy Chúa, cầu sao cho tất cả những chuyện đó chỉ là dối trá."

CHƯƠNG 60

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Anh đứng ở chỗ nước nông nhìn ra bộ xương cháy đen thui của chiếc Erasmus mắc cạn và bị lật nghiêng, dập dềnh trong làn sóng nhỏ vỗ bờ, cách bờ khoảng bảy mươi

"Ya" (Thước Anh bằng 0,90 mét) cột buồm mất, sàn mất, mọi thứ mất hết, trừ sống thuyền và bộ sườn phía trước chĩa lên trời.

"Bọn khỉ định đưa nó lên cạn", Vinck ủ rũ nói.

"Không phải. Thủy triều đưa nó vào đây."

"Lạy Chúa, tại sao lại thế, ông hoa tiêu? Nếu, mẹ kiếp, có cháy và lại ở gần bờ thì, mẹ kiếp, phải đưa nó lên cạn để chữa cháy! Mẹ kiếp, ngay bọn chó đẻ kia cũng biết phải làm thế!" Vinck nhổ toẹt xuống cát.

"Bọn khỉ! Lẽ ra ông không bao giờ nên giao thuyền cho chúng. Bây giờ thì chúng ta làm gì đây? Làm thế nào mà trở về quê cha đất tổ được? Đáng lẽ ông phải để nó lại Yedo, sẽ an toàn, chúng tôi cũng an toàn với đám eta của chúng tôi."

Giọng rền rĩ của Vinck làm Blackthorne bực mình. Bây giờ cái gì Vinck cũng làm anh bực mình. Tuần vừa qua đã ba lần anh suýt bảo các chư hầu của anh lặng lẽ đâm chết Vinck rồi quẳng hắn xuống biển để hắn không còn làm khổ anh nữa, khi tiếng than khóc, rên rỉ và những lời buộc tội của hắn trở nên quá đáng, không còn chịu nổi. Nhưng lần nào anh cũng cố dằn mình xuống và đi lên boong hoặc xuống bên dưới tìm Yabu. Đứng gần Yabu, Vinck không dám ho he gì cả, hắn sợ Yabu đến sững sờ và sợ là phải. Trên galleon anh tự kiềm chế được dễ dàng. Còn ở đây, xấu hổ và nhục nhã trước bộ xương trơ trụi của chiếc thuyền, việc đó không phải là dễ dàng.

"Có lẽ chúng đưa nó lên cạn", anh nói, chán ngán muốn chết.

"Nhất định là bọn chó đẻ ăn phân đã định đưa nó lên cạn! Nhưng chúng đã không dập tắt được lửa, quỉ tha ma bắt chúng! Lẽ ra không bao giờ nên để cho cái lũ Nhật Pủn đó lên thuyền, cái lũ bú dù hôi thối, chó chết ấy..."

Blackthorne bịt hai tai lại và chăm chú nhìn chiếc galleon đang neo vào bến, cách đó vài trăm bước, tại làng Yokohama. Các lán trại của Trung đoàn Hỏa mai vẫn còn rải rác trên bãi biển và các chân đồi. Mọi người đang luyện tập, hối hả, sự lo lắng bao trùm lên tất cả bọn họ. Hôm nay nắng ấm, gió nhè nhẹ thổi. Mũi anh bất chợt ngửi thấy mùi hương hoa trinh nữ. Anh trông thấy Kiri và Suzuko đang trò chuyện dưới những chiếc dù màu da cam ở phía đuôi thuyền và anh tự hỏi có phải mùi hương đó là của họ không. Rồi anh quan sát Yabu và Naga đang đi đi lại lại trên bến. Naga đang nói còn Yabu thì nghe, cả hai đều có vẻ rất căng thẳng. Anh thấy họ nhìn về phía anh, và anh cảm thấy sự bồn chồn của họ.

Khi chiếc galleon vòng qua mũi đất cách đây hai giờ Yabu đã bảo:

"Đến gần xem làm gì, Anjin-san? Tàu chết rồi, neh? Hết. Đi Yedo! Chuẩn bị chiến tranh. Bây giờ không còn thì giờ nữa."

"Xin lỗi... đỗ đây, phải xem kỹ. Xin Đại nhân vui lòng!"

"Đi Yedo! Tàu chết rồi... biết rồi. Neh?"

"Đại nhân muốn, Đại nhân đi. Tôi bơi."

"Khoan đã. Tàu chết rồi, neh?"

"Xin lỗi, đề nghị đỗ lại. Một ít thời gian thôi. Rồi Yedo."

Cuối cùng Yabu đã đồng ý và họ đã cập bến. Naga ra đón họ.

"Rất đáng tiếc, Anjin-san, neh?" Naga nói, mắt hắn lờ đờ vì thiếu ngủ.

"Vâng, rất đáng tiếc, xin hỏi, chuyện gì xảy ra?"

"Xin lỗi, không biết. Honto. Tôi không có đây, hiểu không? Tôi được lệnh đi Mishima vài ngày. Khi trở về, mọi người bảo động đất ban đêm... tất cả xảy ra ban đêm, hiểu không? ông hiểu

"Động đất" chứ, Anjin-san?"

"Hiểu. Vâng. Xin nói tiếp."

"Động đất nhỏ thôi. Ban đêm... Có người nói sóng cồn tới, có người nói không phải sóng cồn mà chỉ một đợt sóng lớn, sóng bão. Đêm ấy có bão, neh?Tai phun nhỏ. Ông hiểu tai phun chứ?"

"Hiểu."

"A, thật đáng tiếc. Đêm rất tối. Họ bảo sóng lớn đến. Họ bảo đèn dầu trên boong vỡ. Thuyền bắt lửa, neh? Tất cả bắt lửa, nhanh, rất nhanh..."

"Nhưng lính gác, Naga-san? Người trên boong đâu?"

"Rất tối. Lửa rất nhanh, hiểu không? Rất tiếc, Shigata ga nai, neh?" Hắn nói thêm.

"Người trên boong đâu, Naga-san? Tôi có để lính gác, neh?"

"Khi tôi trở về một ngày sau, rất tiếc, neh? Thuyền hết rồi, vẫn còn cháy ở chỗ nông kia... gần bờ. Thuyền hết rồi. Tôi gọi tất cả mọi người trên thuyền và tất cả lính tuần tra trên bờ đêm ấy. Bắt họ báo cáo. Không ai biết chắc chắn cái gì đã xảy ra." Mặt Naga tối sầm.

"Tôi ra lệnh cho họ cứu... đem lên bờ tất cả những gì có thể cứu được hiểu không? Tất cả. Mọi thứ bây giờ để để trên kia, ở trạm." Hắn chỉ về phía cao nguyên.

"Có lính gác. Lính của tôi. Rồi tôi xử tử chúng và vội trở về Mishima báo cáo Đại nhân Toranaga."

"Tất cả bọn họ? Tất cả xử tử?"

"Vâng... họ đã không làm tròn bổn phận."

"Đại nhân Toranaga nói gì?"

"Rất giận dữ. Giận dữ rất đúng, neh? Tôi đề nghị seppuku. Đại nhân Toranaga không cho phép. "Iiiii! Đại nhân rất giận dữ, Anjin-san!" Naga bực bội vẫy tay trỏ quanh bãi biển.

"Toàn thể trung đoàn bị nhục. Tất cả. Tất cả các sĩ quán ở đây bị nhục. Anjin-san. Bị đưa đi Mishima. Năm mươi tám người đã seppuku."

Blackthorne đã suy nghĩ về cơn số này và anh những muốn hét lên, năm ngàn hay năm mươi ngàn cũng không bù đắp được việc mất chiếc thuyền của ta!" Không tốt", miệng anh nói.

"Vâng, rất không tốt."

"Vâng. Nên đi Yedo. Hôm nay. Chiến tranh hôm nay, ngày mai, ngày kia, xin lỗi."

Rồi Naga sôi nổi nói gì đó với Yabu một lúc và Blackthorne đầu óc mụ mẫm, căm ghét những tiếng nói nghe khó chịu, căm ghét Naga, Yabu và tất cả bọn chúng. Anh chẳng hiểu Naga nói gì nhưng thấy sự bồn chồn của Yabu tăng lên. Naga quay lại nói với anh, giọng lúng túng nhưng dứt khoát:

"Xin lỗi, Anjin-san. Tôi không thể làm gì hơn được. Honto, neh?"

Blackthorne gắng gượng gật đầu.

"Honto. Domo, Naga-san. Shigata ga nai." Anh xin lỗi họ rồi cáo từ xuống chỗ chiếc thuyền của anh, để được một mình, không tin mình còn có thể kiềm chế nổi cơn điên giận cuồng dại trong lòng, biết rằng anh không thể làm gì được, rằng anh sẽ không bao giờ biết được gì thêm nữa, rằng dù sự thật là thế nào thì con thuyền của anh cũng đã mất, bọn tu sĩ, bằng cách nào đó, đã tìm được cách để mua chuộc một số người hoặc dụ dỗ họ hoặc đe dọa họ để làm cái việc bẩn thỉu, độc ác này. Anh đã trốn khỏi Yabu và Naga, đi chậm rãi, người thật thẳng, nhưng chưa đi khỏi bến, Vinck đã đuổi theo anh, xin anh đừng bỏ hắn lại. Trước sự sợ hãi đến hoảng hốt, thảm hại của hắn, anh đã đồng ý và cho hắn đi

theo. Nhưng anh buộc mình không để ý gì tới hắn.

Thế rồi, xuống dưới bờ biển, bất ngờ họ đã trông thấy những chiếc đầu lâu rùng rợn còn lại. Hơn một trăm chiếc, cắm trên những mũi giáo, bị các cồn cát che lấp đứng ở bến không trông thấy. Những con chim biển bay vù lên kêu choe chóe như một đám mây trắng khi họ tới gần, rồi khi họ vội vã chạy qua, chúng lại sà xuống để mổ, rỉa và tranh cướp nhau chí chóe.

Lúc này anh đang ngắm nhìn cái khung thuyền, một ý nghĩ ám ảnh anh day dứt. Mariko đã nhìn thấy sự thật và đã bí mật báo cho Kiyama hoặc cho bọn tu sĩ:

"Không có chiếc thuyền, Anjin-san bất lực không làm gì được Giáo hội. Tôi đề nghị hãy để cho ông ấy sống, chỉ phá huỷ chiếc thuyền thôi…"

Anh như có thể nghe thấy nàng nói ra điều đó. Nàng đúng. Thật là một giải pháp hết sức đơn giản cho vấn đề của các người Thiên Chúa giáo. Phải. Nhưng bất kỳ người nào trong bọn họ cũng có thể nghĩ ra được điều đó. Và họ làm thế nào mà qua được bốn nghìn con người? Họ đã đút lót những ai? Như thế nào?

Ai thì cũng không quan trọng. Hoặc làm thế nào cũng không quan trọng. Họ đã thắng.

Cầu Chúa phù hộ cho con, không có thuyền là con chết. Con không thể giúp được Toranaga và cuộc chiến tranh của ông ta sẽ nuốt chửng chúng con.

"Tội nghiệp cho chiến thuyền", anh nói.

"Hãy tha thứ cho ta... chết vô ích như thế thật buồn quá. Sau bao nhiêu hải lý đã trải qua."

"Cái gì?" Vinck hỏi.

"Không có gì cả", anh nói.

"Thuyền ơi, tha thứ cho ta. Ta không hề mặc cả như vậy với nàng hay bất cứ ai. Tội nghiệp Mariko. Hãy tha thứ cho cả nàng nữa, thuyền nhé."

"Ông nói gì vậy, ông hoa tiêu?"

"Không. Tôi suy nghĩ, bất giác nói to lên đó thôi."

"Ông có nói cái gì đấy. Tôi có nghe ông nói thề có Chúa!"

"Thề có Chúa, ông hãy im đi!"

"Sao? Im đi phải không? Chúng ta đã bị bỏ rơi, phải sống suốt đời với cái bọn ăn cứt ăn tè này! Đúng không?"

"Đúng."

"Đúng, phải không?" Toàn thân Vinck run bắn lên và Blackthorne chuẩn bị sẵn sàng.

"Đó là lỗi tại ông. Ông bảo đi sang Nhật và chúng tôi đã đến đây, bao nhiêu người chết dọc đường? Ông là kẻ có tội!"

"Đúng. Rất tiếc, nhưng ông nói đúng!"

"Ông tiếc ư, ông hoa tiêu? Chúng tôi làm thế nào để trở về nhà bây giờ? Mẹ kiếp, công việc của ông là đưa chúng tôi về nhà! Ông định làm thế nào bây giờ? Hả?"

"Tôi không biết. Một số chiếc thuyền khác của chúng ta sẽ tới đây, Johann. Chúng ta sẽ phải đợi một..."

"Đợi? Đợi bao nhiêu lâu? Năm năm mục xương ở đây, hay hai mươi năm? Lạy Chúa, chính ông đã nói rằng tất cả cái bọn đầu đầy cứt kia bây giờ đang chiến tranh với nhau!" Đầu óc Vinck chợt lóe lên.

"Chúng sẽ chặt đầu chúng ta cắm lên cọc như những cái đầu ở đằng kia kìa rồi chim sẽ rỉa, sẽ ăn thịt chúng ta..." Một chuỗi cười điên khùng cực độ khiến hắn rung cả người và hắn thò tay vào trong chiếc áo sơ mi rách. Blackthorne trông thấy báng khẩu súng ngắn. Anh rất có thể dễ dàng đánh Vinck ngã lăn ra đất và giật lấy khẩu súng trước mặt anh nhưng anh không làm gì để tự vệ. Vinck vung vẩy khẩu súng trước mặt anh, nhẩy chồm chồm quanh anh với một sự vui sướng rồ dại, rớt dãi chảy ròng ròng. Blackthorne đợi, không chút sợ hãi, hi vọng đón nhận viên đạn. Bỗng Vinck cắm đầu cắm cổ chạy dọc

bờ biển. Lũ chim biển bốc thẳng lên không, kêu quang quác, choe chóe bay tạt ra khỏi đường hắn chạy. Vinck chạy như điên được khoảng trăm bước rồi ngã vật xuống, lưng xuống trước, chân vẫn còn cử động, tay vẫn còn vẫy, mồm tuôn ra những lời chửi rủa tục tằn. Được một lát, hắn lật người nằm sấp xuống với một tiếng kêu cuối cùng, mặt hướng về Blackthorne, rồi cứng đờ. Im lặng đổ xuống.

Khi Blackthorne tới chỗ Vinck, khẩu súng vẫn chĩa vào người hắn, mắt hắn mở trừng trừng với một vẻ hằn thù điên dại, môi kéo xệch răng nhe ra. Vinck đã chết.

Blackthorne vuốt mắt cho hắn, nâng hắn lên đặt trên vai mình rồi quay trở lại. Bọn Samurai đang chạy tới, Naga và Yabu dẫn đầu.

"Chuyện gì thế, Anjin-san?"

"Anh ta phát điên."

"Thế à? Chết rồi ư?"

"Chết rồi. Chôn cất xong, đi Yedo. Được chứ?"

"Hai"

Blackthorne bảo lấy một cái xẻng và yêu cầu mọi người để anh một mình, và anh chôn Vinck phía trên mép nước, trên một cái gò nhìn xuống chỗ chiếc thuyền chỉ còn trơ bộ khung. Anh cầu nguyện làm lễ bên nấm mồ rồi cắm lên mộ một cây thập ác làm bằng hai mảnh gỗ vỡ của chiếc thuyền. Làm lễ thật dễ dàng. Anh đã làm như vậy quá nhiều lần rồi. Chỉ riêng chuyến đi này đã hơn một trăm lần đối với thủy thủ đoàn của anh, kể từ khi họ rời khỏi Holland. Bây giờ chỉ còn Bacut, Van Nekk và chú nhỏ Croocq là sống sót, những người khác là người của những thuyền khác sang. Salamon anh chàng câm, Jan Roper , Sonk nấu bếp, Ginsel người làm buồm. Năm chiếc thuyền và bốn trăm chín mươi sáu người. Và bây giờ là Vinck. Tất cả đều đã ra đi chỉ trừ có bảy người. Và để làm gì?

Để đi vòng quanh trái đất ư? Để làm những người đầu tiên ư?

"Tôi cũng không biết nữa.

"Anh nói với nấm mộ.

"Nhưng chắc chắn chuyện đó sẽ không xảy ra bây giờ."

Anh thu dọn sạch sẽ.

"Sayonara Johan." Rồi anh đi xuống biển và cởi quần áo bơi ra xác chiếc thuyền để tắm rửa sạch sẽ. Anh đã nói với Yabu và Naga rằng đó là phong tục nước anh, sau khi chôn cất một người trên đất liền. Người thuyền trưởng phải làm việc đó riêng một mình nếu không có ai khác và biển là người làm họ trong sạch trước Chúa, tức là Chúa Cơ đốc giáo nhưng không hoàn toàn giống Chúa Cơ đốc giáo của dòng Temple.

Anh bám vào một thanh sườn của thuyền và thấy các con hầu, con hà đã bám đầy thành từng cụm, cát đã phủ lên mặt phẳng của sống thuyền ở dưới mặt nước ba sải. Chẳng bao lâu nữa, biển sẽ chiếm đoạt hết và chiếc thuyền sẽ biến mất. Anh vơ vẩn nhìn quanh. Chẳng còn gì nữa mà vớt, anh tự nhủ, chẳng chờ đợi gì hết.

Anh bơi vào bờ. Một số tên chư hầu của anh đang đợi anh với áo quần mới. Anh mặc vào, cài kiếm vào thắt lưng rồi đi trở về. Tới gần bến, một chư hầu của anh trỏ:

"Anjin-san!"

Một con chim đưa thư bị một con chim ưng đuổi theo, đang kêu choe chóe cuống cuồng bay về nơi an toàn trong chuồng của nó ở làng. Chuồng đặt ở sát mái tòa nhà cao nhất, trên một gò cao cách xa bờ biển. Phải bay một trăm thước nữa. Con chim ưng lượn ở tít trên cao, ngay phía trên con mồi, cụp cánh lại, bổ xuống. Nhưng đòn đó chỉ làm tung lên một mớ lông, không hoàn hảo. Con chim bồ câu rít thất thanh, rơi xuống như bị tử thương, rồi gần tới mặt đất nó hồi phục lại và bay về chuồng. Nó chui tọt vào cái lỗ ở chuồng an toàn, trong khi con ưng giận kêu éc-éc-éc cách đằng sau nó vài gang tay. Mọi người đều hoan hô, trừ Blackthorne. Ngay sự khôn ngoan và dũng cảm của con chim bồ câu, anh cũng

dửng dưng. Không còn gì làm anh xúc động nữa.

"Giỏi , neh?" một chư hầu của anh nói, bối rối trước vẻ mặt lầm lì của chủ.

"Giỏi." Blackthorne trở lại galleon, Yabu có mặt với phu nhân Sazuko, Kiri và viên thuyền trưởng. Tất cả đã sẵn sàng.

"Yabu-san, ema Yedoka?" anh hỏi.

Nhưng Yabu không trả lời và chẳng ai để ý đến anh. Mọi con mắt đều đổ dồn vào Naga đang vội vã đi về phía làng. Một người trông coi chim bồ câu trong ngôi nhà đi ra đón hắn. Naga bẻ dấu niêm phong, đọc mảnh giấy.

"Galê và tất cả mọi người trên thuyền ở lại
Yokohama cho đến khi ta tới, ký tên: Toranaga."

*

Đám kị sĩ nhanh chóng phi tới sườn đồi trong ánh nắng sớm. Đi đầu là năm mươi kị sĩ mở đường và trinh sát của đội tiên phong do Buntaro chỉ huy. Tiếp đến các cờ xí. Rồi Toranaga. Sau ông là đại quân dưới quyền chỉ huy của ông. Theo sau là cha Alvito Tsukku-san và mười thầy dòng đi thành một nhóm sát nhau và sau nữa là đội hậu quân, trong đó các thợ săn trên cánh tay đeo bao tay có những con chim ưng đậu, đầu chụp kín trừ một con ó lớn mắt vàng. Tất cả các Samurai đều mang vũ khí đầy người và mặc áo giáp, kể cả kị binh.

Toranaga thoải mái ngồi trên ngựa, đầu óc nhẹ nhõm. Ông đã trở thành một người khác, khỏe mạnh hơn, mới hơn, và vui vẻ thấy cuộc hành trình sắp kết thúc. Từ khi ra lệnh cho Naga giữ chiếc galleon ở lại Yokohama, đến nay đã hai ngày rưỡi, ông rời Mishima, hành quân gấp. Đoàn đi rất nhanh, cứ hai mươi ri lại đổi ngựa. Tại một trạm không chuẩn bị sẵn ngựa, tên Samurai phụ trách trạm bị cách chức, lương bổng của hắn được chuyển sang một tên khác và hắn được lệnh seppuku hoặc cạo đầu đi tu. Tên Samurai đã chọn cái chết.

Thằng khốn nạn đó đã được báo trước, Toranaga thầm nghĩ, toàn bộ Kuanto đã được động viên và sẵn sàng chiến tranh. Tuy nhiên, cái chết của hắn không phải là lãng phí hoàn toàn. Ông tự nhủ. Ít ra thì cái tin về tấm gương này cũng sẽ bay đi lập tức khắp lãnh thổ và sẽ không còn sự chậm trễ không cần thiết nữa.

Còn biết bao việc phải làm, ông nghĩ, đầu óc rối bời những sự kiện, kế hoạch và phản kế hoạch. Bốn ngày nữa là đã đến ngày rồi, ngày thứ hai mươi hai của tháng tám, tháng thưởng trăng. Hôm nay, tại Osaka, Hoàng thân Ogaki Takamoto sẽ chính thức đến gặp Ishido và lấy làm tiếc mà thông báo rằng cuộc viếng thăm Osaka của Thiên tử phải lùi lại vài ngày vì lý do sức khỏe.

Vận động để trì hoãn cuộc viếng thăm thật quá dễ đàng. Tuy Ogaki là hoàng thân hàng thứ bảy và thuộc dòng dõi Thiên Hoàng Gôsôko, Thiên Hoàng thứ chín mươi lăm của triều đại, nhưng lão nghèo cũng như tất cả các thành viên của triều đình. Triều đình không có thu nhập riêng. Chỉ các Samurai là có thu nhập và hàng mấy trăm năm nay, triều đình phải sống bằng tiền trợ cấp - bao giờ cũng ít ỏi và được kiểm soát cẩn thận - của Shogun,

kwampuku hoặc tập đoàn thống trị cầm quyền. Cho nên Toranaga đã kính cẩn và rất thận trọng trao cho Ogaki , qua các trung gian, mỗi năm mười ngàn Koku, để lão ban phát cho họ hàng thân thích thiếu thốn, và khiêm nhường nói rằng ông thuộc dòng Minowara và do đó cũng là con cháu của Gôsôko, rằng ông lấy làm sung sướng được giúp đỡ và tin rằng đức Thiên Hoàng sẽ giữ gìn sức khỏe quí báu của Người với khí hậu thất thường bất trắc của Osaka nhất là vào khoảng ngày hai mươi hai.

Tất nhiên không có gì đảm bảo là Ogaki sẽ thuyết phục hay can ngăn Thiên Hoàng, nhưng Toranaga phỏng đoán rằng các cố vấn của Thiên Hoàng hoặc chính Thiên Hoàng sẽ vui mừng tán thành một cái cớ nào đó để trì hoãn... và rất có thể là cuối cùng có thể hủy chuyến đi này. Trong ba thế kỷ, chỉ có mỗi một lần một Thiên Hoàng đang ngự trị rời khỏi cung ở Kyoto. Việc đó xảy ra cách đây bốn năm,

do Taiko mời Thiên Hoàng tới thưởng ngoạn hoa anh đào nở ở gần lâu đài Osaka, trùng hợp với việc ông ta nhường tước vị kwampaku cho Yaemon, và do đó, hàm ý đóng dấu ấn Thiên Hoàng vào sự kế vị này.

Bình thường ra, không một Daimyo nào, ngay cả Toranaga, dám đưa ra một đề nghị như thế với bất cứ một triều thần nào vì như vậy là lăng nhục và tiếm đoạt quyền của một bề trên - trong trường hợp này là Hội đồng - và lập tức sẽ được xem như một sự phản bội, mà đúng là như thế thật. Nhưng Toranaga biết mình đã bị kết tội phản bội rồi.

Ngày mai Ishido và các đồng minh của hắn sẽ tiến quân chống ta. Ta sẽ còn lại thêm được bao nhiêu thời gian? Trận đánh sẽ diễn ra ở đâu? Ôđasara? Chiến thắng chỉ thuộc vào thời điểm và địa điểm chứ không phải phụ thuộc vào số quân. Chúng sẽ áp đảo ta, chí ít là ba chọi một. Không sao, ông nghĩ. Ishido đang ra khỏi thành Osaka! Mariko đã bẫy được hắn. Trong ván cờ giành quyền bính, ta đã thí quân hoàng hậu nhưng Ishido đã mất hai quân xe.

Đúng. Nhưng mi mất hơn một quân hoàng hậu trong ván vừa rồi đấy. Mi đã mất cả chiếc chiến thuyền. Một quân tốt có thể trở thành quân hoàng hậu - nhưng không thể trở thành một chiến thuyền được!

Đoàn quân đang phi nhanh xuống chân đồi. Bên dưới là biển. Họ ngoặt ở một chỗ đường rẽ và trước mắt họ là Yokohama với chiếc thuyền cháy ở ngay ngoài bờ một chút. Toranaga trông thấy cao nguyên nơi Trung đoàn Hỏa mai xếp thành hàng ngũ chỉnh tề với ngựa và trang bị đầy đủ, súng cắm vào bao, chờ duyệt binh. Những tên Samurai khác, cũng vũ trang đầy đủ, đứng dọc con đường về phía bờ biển, thành hàng rào danh dự. Ở rìa làng, dân làng quì thành hàng ngay ngắn đợi để tỏ lòng tôn trọng Đại nhân Toranaga. Xa hơn nữa là chiếc galleon, thủy thủ đứng đợi với viên thuyền trưởng. Hai bên bến, các thuyền đánh cá đều được đưa lên cạn, sắp thành hàng lối chỉnh tề và Toranaga thầm ghi nhớ để khiển trách Naga. Ông ra lệnh cho Trung đoàn phải sẵn sàng để có thể lên đường ngay tức khắc, nhưng ngăn dân chài hoặc nông dân không cho họ đánh cá hay làm ruộng là vô trách nhiệm.

Ông xoay người trên yên, gọi một gã Samurai, ra lệnh cho gã đi bảo Buntaro cứ đi lên phía trước xem xét mọi thứ đâu đã vào đấy và sẵn sàng chưa.

"Rồi xuống làng và cho giải tán dân làng để họ đi làm việc, trừ hương trưởng."

"Xin tuân lệnh Đại nhân", gã Samurai thúc gót vào bụng ngựa phóng đi.

Lúc này Toranaga đã tới khá gần cao nguyên, ông đã nhận ra mặt mọi người: Anjin-san và Yabu, rồi Kiri và Sazuko. Lòng ông càng thêm phấn chấn.

Buntaro đang phi nhanh trên con đường mòn, cây cung lớn và hai ống tên đầy đeo sau lưng, khoảng nửa tá Samurai theo sau. Chúng rời khỏi đường mòn, phi ra cao

nguyên. Ngay tức khắc Buntaro trông thấy Blackthorne và mặt anh ta đanh lại. Rồi anh ta gò cương và thận trọng nhìn quanh. Một cái rạp có mái che chỉ để có một chiếc đệm, đối diện với trung đoàn. Một rạp khác, nhỏ hơn và thấp hơn, dựng ngay cạnh: Kiri và Sazuko đợi ở đó. Yabu với tư cách là sĩ quan cao cấp nhất, đứng đầu trung đoàn, Naga ở bên phải, Anjin-san ở bên phải lão. Tất cả đều có vẻ an toàn và Buntaro vẫy tay cho đoàn quân tiến lên. Đội tiên phong phi nước kiệu tới, xuống ngựa và tản ra bảo vệ rạp duyệt binh. Rồi Toranaga cưỡi ngựa đến. Naga giương cao ngọn cờ chiến đấu lên. Lập tức bốn ngàn con người hô vang:

"Toranagaaaaaaaa!" và cúi chào.

Toranaga không đáp lại lời chào đó. Trong sự im lặng như tờ, ông nhìn để nhận xét. Ông để ý thấy Buntaro len lén nhìn Anjin-san. Yabu đang đeo thanh kiếm do ông tặng và có vẻ bồn chồn, bứt rứt. Tên Anjin-san chào đúng phép rồi đứng im không nhúc nhích, đốc kiếm của hắn bị vỡ. Kiri và nàng hầu trẻ nhất của ông đang quì, hai bàn tay áp lên tatami, mắt kín đáo cúi thấp. Trong giây lát, ánh mắt ông dịu xuống, rồi trừng mắt nhìn Trung đoàn vẻ mặt không bằng lòng. Mọi người vẫn cúi đầu. Ông không cúi

chào đáp lễ mà chỉ gật đầu rất nhanh và cảm thấy sự rung động trong khắp hàng quân khi bọn Samurai đứng thẳng lại. Tốt, ông nghĩ thầm, và nhanh nhẹn xuống ngựa, vui lòng thấy chúng sợ sự trừng phạt. Một Samurai cầm lấy dây cương rồi dắt ngựa của ông đi trong khi ông quay lưng lại với Trung đoàn và mồ hôi cũng ròng ròng như tất cả mọi người trong không khí ẩm ướt. Ông đi tới chỗ các phu nhân của mình.

"Kiri-san,chào mừng bà trở về nhà!"

Kiri mừng rỡ cúi chào.

"Cám ơn Đại nhân. Tôi đã tưởng không bao giờ còn được niềm vui sướng trông thấy Đại nhân nữa."

"Ta cũng vậy, phu nhân ạ." Một ánh sáng sung sướng lọt qua ánh mắt Toranaga. Ông liếc nhìn Sazuko.

"Thế nào Sazuko-san? Con trai ta đâu?"

"Vú em đang bế, thưa Đại nhân", cô nói, hầu như thở không ra hơi, sung sướng được Toranaga công khai tỏ lòng sủng ái.

"Hãy cho người đi đưa con chúng ta về đây ngay."

"Ôi, thưa Đại nhân, xin Đại nhân cho phép tôi tự tay đưa nó về cho Đại nhân, được không ạ?"

"Được, được, nếu phu nhân muốn." Toranaga mỉm cười và nhìn theo Sazuko, trong lòng rất mến cô. Rồi ông lại nhìn Kiri.

"Mọi sự với phu nhân ổn cả chứ?" Ông hỏi khẽ chỉ để cho bà nghe thấy.

"Vâng ạ, ổn cả ạ, thưa Đại nhân... và được thấy Đại nhân khỏe mạnh, lòng tôi thật vui sướng."

"Phu nhân gầy đi đấy, Kiri-san, và trông phu nhân càng trẻ ra."

"Ôi. Xin lỗi, thưa Đại nhân, Đại nhân nói không đúng. Nhưng cảm ơn Đại nhân, cảm ơn."

Ông mỉm cười với bà.

"Vậy thì bất kể là thế nào, cái đó cũng rất hợp với bà đấy. Bi kịch... cô đơn... Bị bỏ rơi... Ta rất vui được thấy phu nhân."

"Cảm ơn Đại nhân. Tôi sung sướng thấy sự phục tùng và sự hi sinh của bà ấy đã mở khóa Osaka. Được biết mình thành công, hẳn bà ấy rất vui lòng, thưa Đại nhân."

"Trước hết ta phải xong việc với lũ đê tiện kia đã rồi sau chúng ta sẽ nói chuyện. Có nhiều chuyện để nói lắm, neh?"

"Như thế là sáng suốt, neh?"

"Tôi có một lời nhắn riêng của phu nhân Ochiba."

"A! Tốt! Nhưng việc đó hãy để đấy và", ông ngừng lại

"Phu nhân Mariko chết một cách vinh dự chứ? Tự chọn lựa chứ không phải vì tai nạn hay sai lầm chứ?"

"Mariko Sama đã chọn cái chết. Đó là seppuku. Nếu phu nhân Mariko không làm được cái việc phu nhân đã làm thì chúng sẽ bắt được phu nhân. Ôi, thưa Đại nhân, phu nhân Mariko thật là tuyệt vời vào những cái ngày tai họa ấy. Rất dũng cảm. Cả Anjin-san nữa. Không có ông ta, phu nhân đã bị bắt và bị làm nhục rồi. Tất cả chúng tôi sẽ bị bắt và bị làm nhục."

"À phải, bọn ninja." Toranaga thở dài, mắt ông tối sầm và Kiri rùng mình không cưỡng lại được

"Ishido có nhiều việc phải trả lời ta, Kiri chan. Xin lỗi." Ông bệ vệ đi ra chỗ rạp duyệt binh và ngồi xuống lại nghiêm nghị và hăm dọa. Bọn vệ sĩ vây quanh.

"Omi-san!"

"Thưa Chúa công!" Omi tiến lên, cúi chào, nom có vẻ già đi, gầy hơn trước.

"Hãy hộ tống phu nhân Sazuko về nơi nghỉ và xem chỗ ta ở cho chu đáo. Ta sẽ ở lại đấy tối nay."

Omi cúi chào rồi bước đi. Toranaga hài lòng thấy sự thay đổi kế hoạch đột ngột không hề làm cho Omi chớp mắt. Tốt, ông nghĩ, Omi khá lắm hoặc giả do thám của nó đã cho nó biết ta đã bí mật ra lệnh cho Sudara và Hiromatsu về đây cho nên ta chưa thể đi được trước ngày mai.

Ông tập trung sự chú ý vào Trung đoàn. Theo hiệu lệnh của ông, Yabu tiến lên, lão cúi chào. Ông lễ phép chào lại.

"Yabu-san! Chào mừng ông trở về!"

"Cảm ơn Đại nhân cho phép tôi được nói, tôi rất sung sướng thấy Đại nhân đã tránh thoát sự phản bội của Ishido."

"Cảm ơn ông. Và cả ông nữa. Tình hình ở Osaka không tốt lắm, neh?"

"Vâng. Sự hài hòa của tôi đã bị phá vỡ, thưa Đại nhân. Tôi hi vọng dẫn đầu cuộc rút lui ra khỏi Osaka an toàn đưa về Đại nhân cả hai vị phu nhân và con trai Đại nhân cùng với phu nhân Toda, Anjin-san và thủy thủ cho chiếc thuyền của ông ta. Bất hạnh là chúng tôi đã bị phản bội. Xin lỗi, cả ở đó và cả ở đây nữa."

"Đúng", Toranaga nhìn xác chiếc thuyền bên dưới sóng vỗ ào ạt. Sự giận dữ thoáng qua trên mặt và ai nấy chờ đợi cơn thịnh nộ bùng nổ. Nhưng không, ông nói:

"Karma. Phải, karma, Yabu-san. Con người ta làm gì được với thiên nhiên? Chẳng thể làm gì được cả. Sự cẩu thả là một chuyện khác. Bây giờ hãy nói về Osaka, tôi muốn nghe tất cả những gì đã xảy ra một cách chi tiết, ngay sau khi cho Trung đoàn giải tán và ta tắm một cái."

"Thưa Đại nhân, tôi có một bản báo cáo viết tay."

"Tốt. Cảm ơn ông, nhưng trước hết tôi muốn nghe ông kể lại đã."

"Có đúng là Thiên Hoàng không đi Osaka không?"

"Thiên Hoàng làm gì là do Thiên Hoàng quyết định."

"Đại nhân có muốn duyệt Trung đoàn trước khi tôi cho chúng giải tán không?" Yabu trịnh trọng hỏi.

"Tại sao tôi lại cho chúng được cái vinh dự đó? Ông không thấy chúng đang có lỗi à? Bất kể thời tiết là thế nào?" Ông nói nhỏ.

"Vâng, thưa Đại nhân. Thật khủng khiếp", Yabu cố hiểu Toranaga nghĩ gì, nhưng không được.

"Tôi kinh hoàng khi được tin về những sự việc đã xảy ra. Chuyện đó thật không hình dung nổi."

"Đúng", mặt Toranaga tối sầm, ông nhìn Naga và hàng ngũ Trung đoàn.

"Tôi vẫn không sao hiểu được làm thế nào lại có thể cẩu thả, bất lực đến như thế. Tôi cần có chiếc thuyền đó!"

Naga lộ vẻ bồn chồn.

"Xin Đại nhân tha lỗi, nhưng. Đại nhân có muốn tôi tiến hành một cuộc điều tra nữa không ạ?"

"Ngươi có thể làm được cái gì nữa mà ngươi chưa làm?"

"Tôi không rõ thưa Đại nhân, có lẽ chẳng làm được gì hơn, thưa Đại nhân, xin Đại nhân thứ lỗi."

"Ngươi đã điều tra kỹ lưỡng rồi, neh?"

"Vâng, thưa Đại nhân. Xin thứ lỗi cho sự ngu ngốc của tôi."

"Đó không phải là lỗi của ngươi. Ngươi không có mặt ở đây khi ấy. Hoặc chịu trách nhiệm chỉ huy khi ấy." Toranaga nóng nẩy quay sang Yabu.

"Lạ thật, thậm chí kể cũng thật tai họa, đội tuần tra trên bờ, đội tuần tra ở trại, đội tuần tra trên boong và viên chỉ huy đêm ấy, tất cả đều là người của Izu... trừ vài tên Ronin của Anjin-san."

"Vâng, thưa Đại nhân. Lạ, nhưng không phải là tai họa, xin lỗi. Đại nhân nhận định các sĩ quan phải chịu trách nhiệm là hoàn toàn đúng, cũng như Naga-san phải trừng phạt những người khác. Xin lỗi, vừa tới nơi tôi đã tiến hành ngay một cuộc điều tra riêng nhưng cũng không có thêm được thông tin gì, không biết được gì mới. Tôi đồng ý đó là karma... nhưng là karma đã được bọn Cơ đốc giáo ăn phân nhúng tay vào. Do vậy, tôi cũng xin tạ tội."

"A, ông nói là có phá hoại?"

"Thưa Đại nhân, không có chứng cớ gì nhưng một đợt sóng cồn và một đám cháy rất thường có vẻ là một sự giải thích quá đơn giản. Chắc chắc là bất cứ hỏa hoạn nào cũng có thể dập tắt được. Một lần

nữa tôi xin tạ tội."
"Tôi chấp nhận những lời xin lỗi của ông, nhưng bây giờ ông hãy nói cho tôi biết làm thế nào để có thuyền thay thế. Tôi cần cái thuyền đó!"
Yabu có thể cảm thấy chất chua trong bụng lão.
"Vâng, thưa Đại nhân, tôi biết. Xin lỗi, không thể thay thế được chiếc thuyền đó nhưng Anjin-san có nói với chúng tôi trong chuyến đi vừa rồi là chẳng bao lâu nữa sẽ có những chiến thuyền khác của nước ông ta sẽ tới đây."
"Bao lâu nữa?"
"Ông ta không biết, thưa Đại nhân."
"Một năm? mười năm? Tôi chỉ còn không được mười ngày."
"Xin lỗi, ước gì tôi biết được. Có lẽ Đại nhân nên hỏi ông ta."
Toranaga nhìn thẳng vào Blackthorne lần đầu tiên. Anh đang đứng một mình, dáng vóc cao lớn, mặt tối sầm.
"Anjin-san!"
"Có tôi, thưa Chúa công."
"Xấu, neh?Rất xấu." Toranaga trỏ chiếc thuyền cháy bên dưới.
"Neh?"
"Vâng, rất xấu."
"Bao lâu thuyền khác tới?"
"Thuyền của tôi, thưa Chúa công?"
"Phải."
"Khi nào... khi nào Phật bảo."
"Tối nay chúng ta nói chuyện. Bây giờ đi đi. Cảm ơn ông về chuyện Osaka. Phải. Đi lên galleon... hoặc vào làng. Nói chuyện tối nay. Hiểu không?"
"Hiểu. Nói chuyện tối nay, vâng, hiểu, thưa Chúa công. Cảm ơn. Tối nay, lúc nào, xin lỗi?"
"Tôi sẽ cho người đến báo. Cảm ơn về chuyện Osaka."
"Bổn phận của tôi, neh? Nhưng, tôi làm ít. Toda Mariko Sama đã làm hết mọi thứ. Hiến dâng hết tất cả cho Toranaga Sama."
"Đúng", Toranaga nghiêm trang cúi chào đáp lễ.
Blackthorne định bước đi bỗng dừng lại. Toranaga nhìn ra phía cuối cao nguyên. Tsukku-san và bọn thầy dòng của ông ta vừa cưỡi ngựa tới và đang xuống ngựa. Ông đã không tiếp ông tu sĩ ở Mishima - tuy ông đã báo tin cho ông ta ngay về vụ chiếc thuyền bị phá hủy - và đã cố tình bắt ông ta đợi, trong khi ông chờ kết quả ở Osaka và chờ chiếc galleon an toàn về tới Anjiro. Chỉ khi ấy mới quyết định đưa ông tu sĩ tới đây gặp ông để cho cuộc đối chất diễn ra đúng lúc cần thiết.
Blackthorne đi về phía ông tu sĩ.
"Không, Aniin-san. Chốc nữa, bây giờ thì không nên, bây giờ đi về làng!" Toranaga ra lệnh.
"Nhưng, thưa Chúa công, người kia đã giết chết chiếc. thuyền của tôi! Hắn là kẻ thù!"
"Ông sẽ đi về đằng kia!" Toranaga trỏ vào làng bên dưới.
"Ông sẽ đợi ở đấy. Tối nay chúng ta nói chuyện."
"Xin phép Chúa công, người kia..."
"Không. Ông sẽ về galleon." Toranaga nói.
"Ông đi ngay bây giờ. Nào!" Như thế này tốt hơn là thả con chim ưng ra khỏi cổ tay, ông thích thú nghĩ thầm, trong giây lát lãng đi việc chính, đem hết ý chí của mình ra để áp đảo Blackthorne. Như thế là tốt hơn vì Anjin-san là con người điên cuồng, nguy hiểm, không lường trước được, luôn luôn là một ẩn số, độc nhất vô nhị, không giống bất cứ ai mà ta từng biết.

Ông liếc mắt để ý thấy Buntaro đã bước vào con đường Anjin-san sắp đi, sẵn sàng và quyết tâm dùng vũ lực buộc anh phải phục tùng. Thật ngu xuẩn, Toranaga nghĩ thầm, và không cần thiết tí nào. Mắt ông không rời khỏi Blackthorne. Và chế ngự anh.

"Vâng. Đi đây, thưa Đại nhân Toranaga. Xin lỗi. Đi bây giờ." Blackthorne nói. Anh lau mồ hôi trên mặt và cất bước định đi.

"Cảm ơn ông, Anjin-san", Toranaga nói. Ông không để cho vẻ đắc thắng lộ ra trên mặt. Ông chăm chú nhìn theo Blackthorne - một con người hung dữ, khỏe, hầm hè muốn giết người nhưng lúc này bị ý chí của Toranaga khuất phục.

Bỗng ông đổi ý.

"Anjin-san!" ông gọi to, quyết định đây là lúc tháo dây buộc chân con chim ưng, thả cho nó bay. Cuộc thử nghiệm cuối cùng.

"Ông nghe đây, ông cứ đi lại đó nếu ông muốn. Tôi nghĩ không giết Tsukku-san thì tốt hơn. Nhưng nếu ông muốn giết ông ta... thì cứ giết. Không giết tốt hơn." Ông nói rất thong thả và rành rọt, và nhắc lại lần nữa.

"Waka ri masu ka?"

Toranaga nhìn vào cặp mắt xanh lơ, một màu xanh không thể tưởng tượng được. Cặp mắt đó đầy vẻ hận thù không suy nghĩ và ông hỏi phải chăng con chim hoang dã này được tung ra săn mồi sẽ tùy hứng riêng của nó giết hay không giết con mồi rồi trở về cánh tay chủ, không ăn thịt con mồi?

"Wakari ma su ka?"

"Hai."

Toranaga vẫy tay cho phép Blackthorne lui ra. Anh quay người, hiên ngang bước về phía Bắc. Về phía Tsukku-san. Buntaro tránh ra, Blackthorne hình như chẳng để ý thấy ai ngoài ông tu sĩ. Trời có vẻ càng oi bức, ngột ngạt.

"Thế đấy Yabu-san. Ông ta sẽ làm gì?" Toranaga hỏi.

"Giết. Tất nhiên là ông ta sẽ giết nếu có thể tóm được lão tu sĩ. Lão tu sĩ đáng tội chết, neh? Tất cả các tu sĩ Cơ đốc giáo. Tôi tin chắc chúng đứng đằng sau vụ phá hoại này... bọn tu sĩ và Kiyama, tuy tôi không thể chứng minh được điều đó."

"Ông có dám lấy tính mạng ra đánh cuộc rằng ông ta sẽ giết chết Tsukku-san không?"

"Không, thưa Đại nhân", Yabu vội vàng nói.

"Không, tôi không đánh cuộc như thế. Xin lỗi, ông ta là người man di... cả hai là man di."

"Naga-san?"

"Nếu phải là tôi, tôi sẽ giết tên tu sĩ và tất cả bọn chúng, nếu được phép của Đại nhân. Tôi chưa bao giờ thấy ai công khai căm thù đến như thế. Hai ngày vừa qua Anjin-san cứ như người điên, đi đi lại lại, lẩm bà lẩm bẩm, nhìn chiếc thuyền trân trân, nằm co ngủ ngay trên cát gần đó, hầu như không ăn uống gì..." Naga nhìn theo Blackthorne.

"Tôi đồng ý rằng không phải chỉ có thiên nhiên đã phá hủy chiếc thuyền. Tôi biết đám tu sĩ, cách nào đó chúng đứng đằng sau chuyện này... tôi cũng không thể chứng minh được nhưng chắc có cách nào đó tôi không tính chuyện xảy ra vì có bão."

"Hãy lựa chọn đi!"

"Ông ta sẽ bùng nổ. Hãy nhìn cách đi của ông ta... Tôi cho rằng ông ta sẽ giết... tôi hi vọng ông ta sẽ giết lão tu sĩ."

"Buntaro-san?"

Buntaro quay lại, quai hàm bạnh không cạo, đôi chân chắc nịch đứng vững trên mặt đất, ngón tay đặt trên cung.

"Đại nhân đã khuyên ông ta không nên giết Tsukku-san, vậy là Đại nhân không muốn ông tu sĩ chết.

Anjin-san giết hay không giết, điều đó không quan trọng gì đối với tôi, thưa Đại nhân. Tôi chỉ quan tâm đến cái gì là quan trọng đối với Đại nhân. Tôi có được phép ngăn chặn ông ta nếu ông ta có ý định không tuân lệnh Đại nhân không? Tôi có thể làm được dễ dàng với tên này."

"Ông có thể đảm bảo sẽ chỉ làm ông ta bị thương thôi không?"

"Không, thưa Đại nhân."

Toranaga khẽ cười và phá vỡ sự phân vân của mọi người.

"Anjin-san sẽ không giết Tsukku-san đâu. Ông ta sẽ quát tháo, nổi xung hoặc rít lên như rắn và sẽ vung kiếm loảng xoảng còn Tsukku-san sẽ lên mặt thành tín thiêng liêng, ngang nhiên không sợ hãi và sẽ rít lên đáp lại:

"Đây là hành động của Chúa. Tôi không hề đụng chạm đến thuyền của ông!" Rồi Anjin-san sẽ gọi ông ta là đồ nói dối và Tsukku-san sẽ càng tỏ ra thành tín hơn nữa và nhắc lại lời mình nói, thề rằng đã nói sự thật, nhân danh Chúa và có thể sẽ nguyền rủa Anjin-san. Cả hai sẽ căm thù nhau đến mười đời mười kiếp. Không ai chết đâu. Ít ra là trong lúc này."

"Làm sao Đại nhân biết được tất cả điều đó?" Naga thốt lên.

"Con ạ, ta không biết chắc đâu. Nhưng đó là điều ta nghĩ sẽ xảy ra. Dành thì giờ nghiên cứu mọi người... những người quan trọng... bạn và thù, bao giờ cũng đều là quan trọng. Để hiểu họ. Ta đã theo dõi hai người này. Cả hai đều quan trọng đối với ta. Neh? Yabu-san?"

"Vâng, thưa Đại nhân", Yabu nói, lão bỗng cảm thấy bất an.

Naga liếc nhanh nhìn theo Blackthorne. Anjin-san vẫn đang đi tới, bước những bước dài, nhưng không vội vã. Lúc này anh chỉ còn cách Tsukku-san bảy mươi bước. ông ta đứng trước đám thầy dòng, đợi anh, gió nhẹ thổi phất phơ các áo tà thụng màu da cam của họ.

"Nhưng thưa cha, cả hai đều không phải là những con người hèn nhát, neh? Tại sao không... làm thế nào họ lùi lại được bây giờ trong danh dự?"

"Ông ta sẽ không giết vì ba lý do. Trước hết, vì Tsukku-san không có vũ khí và sẽ không đánh trả, dù chỉ là bằng tay không. Giết một người không cầm vũ khí là trái với đạo lý của họ, là mất danh dự, là một tội trái với lời Chúa của họ dạy. Thứ hai, bởi vì ông ta là người Cơ đốc giáo. Thứ ba, vì ta đã quyết định rằng bây giờ không phải lúc."

Buntaro nói:

"Xin Đại nhân tha lỗi, tôi không thể hiểu được lý do thứ ba, thậm chí cả lý do thứ nhất nữa, nhưng chẳng phải lý do thật sự khiến họ căm thù nhau là cả hai đều tin rằng người kia không phải tín đồ Cơ đốc giáo mà chỉ là kẻ phụng thờ điều ác, phụng thờ quỉ Satan đó sao? Có phải họ gọi như thế không?"

"Đúng, nhưng Chúa Jesus của họ dạy rằng… hoặc được giả định là đã dạy rằng, phải tha thứ cho kẻ thù của mình. Làm thế là tín đồ Cơ đốc giáo."

"Thật là ngu xuẩn, neh?" Naga nói.

"Tha thứ cho kẻ thù là ngu xuẩn."

"Đúng thế", Toranaga nhìn Yabu.

"Tha thứ cho kẻ thù là ngu dại. Neh, Yabu-san?"

"Vâng", Yabu tán thành.

Toranaga nhìn về phía Bắc. Hai lòng người lúc này đã rất gần nhau và trong thâm tâm, Toranaga tự nguyền rủa mình đã tỏ ra bốc đồng. Ông vẫn còn rất cần cả hai và chẳng có lý do gì gây ra rủi ro cho một người nào. Ông đã thả Anjin-san ra vì thích thú cá nhân, không phải để giết ai, và hối hận về sự ngu ngốc của mình. Lúc này ông chờ đợi, cũng mê mải như những người khác. Nhưng tình hình diễn ra đúng như ông đã tiên đoán và cuộc đối chọi nhau xảy ra ngắn ngủi, gay gắt, đầy hằn học, dù ở xa thế này cũng vẫn thấy được, và ông phe phẩy quạt, nhẹ hẳn người. Ông rất muốn biết những gì đã thực sự được nói lên, biết xem mình nói có đúng không. Chẳng bao lâu, họ thấy Anjin-san rảo bước đi thẳng.

Tsukku-san lấy chiếc mùi xoa giấy sặc sỡ lau mồ hôi trán.
"Iiiii!" , Naga thán phục thốt lên.
"Có cha chỉ huy thì làm sao chúng ta thua được?"
"Chuyện này quá dễ, con ạ, nếu đó là karma của ta." Rồi tâm trạng ông bỗng thay đổi.
"Naga-san, hãy ra lệnh cho tất cả Samurai từ Osaka trở về với chiếc galleon đến ngay chỗ ta."
Naga vội vã chạy đi.
"Yabu-san, tôi rất vui lòng đến chào ông an toàn trở về. Hãy cho Trung đoàn giải tán, sau bữa ăn tối chúng ta sẽ nói chuyện. Tôi có thể cho người đến mời ông được chứ?"
"Tất nhiên rồi. Cảm ơn Đại nhân.
"Yabu cúi chào rồi đi khỏi. Lúc này chỉ còn lại một mình, ngoài những tên vệ sĩ ra, Toranaga chăm chú nhìn Buntaro và vẫy tay ra hiệu cho bọn vệ sĩ lùi ra xa ngoài tầm nghe. Buntaro bứt rứt như con chó có người nhìn, nhìn chòng chọc. Đến khi không còn chịu nổi nữa, gã nói:
"Thưa Chúa công?"
"Đã có lần ông yêu cầu ta được phép lấy thủ cấp của hắn. Neh?"
"Vâng... vâng, thưa Chúa công."
"Thế sao?"
"Hắn... hắn đã lăng nhục tôi ở Anjiro. Tôi... tôi vẫn còn bị nhơ nhuốc."
"Ta ra lệnh bỏ qua sự nhơ nhuốc đó."
"Vậy thì sợ nhơ nhuốc đó đã được bỏ qua, thưa Chúa công. Nhưng bà ta đã cùng với hắn phản bội tôi và việc này thì không thể bỏ qua được, không thể được chừng nào hắn còn sống. Tôi có chứng cớ. Tôi muốn hắn phải chết. Ngay bây giờ. Hắn... xin Chúa công hãy đồng ý, chiếc thuyền của hắn đã hỏng rồi, hắn còn có ích lợi gì cho Chúa công nữa? Tôi xin được ban cho ơn huệ này, coi đó là ơn huệ cả một kiếp sống."
"Chứng cớ gì?"
"Ai cũng biết. Trên đường từ Yokose đi, tôi đã nói chuyện với Yoshinaka. Ai ai cũng biết", Buntaro bực bội nói.
"Yoshinaka có trông thấy bà ta và hắn nằm cùng với nhau không? Hắn buộc tội bà ấy sao?"
"Không ạ. Nhưng những điều hắn nói..." Buntaro nhìn lên đau khổ.
"Tôi biết. như thế là đủ rồi. Xin Đại nhân, tôi xin Đại nhân ban cho ơn đó, coi như ơn của một kiếp sống. Tôi chưa hề xin Đại nhân một cái gì, neh?"
"Ta cần hắn sống. Không có hắn, bọn ninja đã bắt được bà ấy và đã làm nhục bà ấy và do đó làm nhục cả ông."
"Một mong ước của cả một kiếp", Buntaro nói.
"Tôi xin được ơn đó. Thuyền của hắn hỏng rồi... hắn đã... đã làm những gì Đại nhân muốn. Xin Đại nhân."
"Ta có bằng chứng hắn không cùng với bà ấy làm nhục ông."
"Xin lỗi, bằng chứng nào?"
"Hãy nghe đây. Đây là riêng chỉ một mình ông được biết thôi, như ta đã thỏa thuận với bà ấy. Ta đã ra lệnh cho bà ấy trở thành bạn thân của hắn." Toranaga dấn tới.
"Họ là bạn thân với nhau, đúng. Tên Anjin-san tôn thờ bà ấy, nhưng hắn không hề cùng với bà ấy hoặc bà ấy cùng với hắn làm nhục ông. Tại Anjiro, ngay trước khi xảy ra động đất, khi bà ấy lần đầu tiên gợi ý đi Osaka để giải thoát tất cả các con tin - bằng cách công khai thách thức Ishido rồi đẩy tới một cuộc khủng hoảng bằng việc tiến hành seppuku, bất kể Ishido ứng phó thế nào - ngày hôm đó ta đã…"
"Việc đó đã được hoạch định từ khi ấy?"

"Tất nhiên. Ông sẽ không bao giờ học hỏi được gì ư? Ngày hôm đó, ta đã ra lệnh cho bà ấy li dị ông."

"Chúa công!"

"Li dị! Ta nói thế không rõ ư?"

"Rõ ạ, nhưng..."

"Li dị. Bà ta đã làm ông điên cuồng rồ dại nhiều năm rồi, ông đã đối xử tệ hại với bà ta nhiều năm rồi. Cách đối xử của ông với mẹ nuôi và các thị tỳ của bà ấy thế nào? Ta đã từng nói với ông rằng ta cần bà ấy làm thông ngôn của Anjin-san, vậy mà ông đã nổi xung, đánh bà ấy… sự thật là ông đã suýt giết bà ấy lần đó, neh?Neh?"

"Đúng... xin Đại nhân tha lỗi."

"Đã đến lúc chấm dứt cuộc hôn nhân này. Ta đã ra lệnh chấm dứt. Khi ấy!"

"Bà ấy đã yêu cầu li dị?"

"Không. Ta quyết định và ta đã ra lệnh. Nhưng vợ ông đã van nài ta bãi bỏ lệnh đó. Ta đã từ chối. Khi ấy vợ ông đã nói rằng bà ấy sẽ seppuku ngay lập tức, không cần ta cho phép, chứ không chịu để cho ông bị ô nhục như thế. Ta đã ra lệnh cho bà ấy phải phục tùng. Bà ấy từ chối." Toranaga giận dữ nói tiếp.

"Vợ ông đã ép buộc ta, ta, Chúa thượng của bà ấy, phải rút bỏ lệnh hợp pháp của ta và bắt ta phải đồng ý rằng lệnh của ta chỉ có hiệu lực tuyệt đối sau Osaka thôi... cả hai chúng ta, bà ấy và ta, đều biết rõ rằng đối với bà ấy, Osaka có nghĩa là chết. Ông có hiểu không?"

"Vâng... vâng, tôi hiểu điều đó."

"Tại Osaka, Anjin-san đã cứu danh dự của bà ấy và danh dự các phu nhân của ta và con trai út của ta. Không có hắn, họ và tất cả các con tin ở Osaka sẽ vẫn còn ở Osaka. Ta sẽ chết hoặc vì tay Ikaoa Jikkiu hoặc có thể trong xích xiềng như một tên tội phạm tầm thường!"

"Xin Đại nhân thứ lỗi cho tôi... nhưng tại sao bà ấy đã làm như vậy? Bà ấy căm ghét tôi... tại sao bà ấy lại hoãn li dị lại? Vì Saruji?"

"Vì danh dự của ông. Bà ấy là người hiểu bổn phận. Vợ ông lo lắng đến danh dự của ông... ngay sau khi đã chết... đến mức một phần sự thỏa thuận giữa bà ấy với ta là việc này phải là chuyện riêng giữa bà ấy, ông và ta mà thôi. Không một ai khác được biết. Anjin-san, con trai bà ấy, bất kỳ ai… Ngay cả cha cố xưng tội của bà ấy, không ai được biết."

"Sao?"

Toranaga giải thích lại lần nữa. Cuối cùng Buntaro hiểu ra và Toranaga cho gã lui. Còn lại một mình trong lúc này, ông đứng dậy, vươn vai, mệt mỏi vì tất cả những công việc từ khi ông tới... Mặt trời vẫn còn cao tuy bây giờ đã là buổi chiều. Ông rất khát. Ông nhận chén trà nguội của một tên vị sĩ riêng rồi đi bộ xuống bờ biển. Ông cởi bỏ chiếc kimono ướt sũng rồi xuống nước bơi đi. Nước biển làm ông cảm thấy mát mẻ, khoan khoái. Ông bơi ngầm dưới nước một lúc nhưng không quá lâu, biết rằng các vệ sĩ sẽ lo lắng. Ông nhoi lên mặt nước bơi ngửa, nhìn lên trời cao, tập trung sức lực cho đêm nay, chắc chắn sẽ dài.

Ôi Mariko, bà là một vị phu nhân tuyệt vời! Phải, là, chứ không phải đã là, vì chắc chắn bà sẽ sống mãi. Bà đang ở với ông Chúa Cơ đốc giáo của bà tại cái thiên đường Cơ đốc giáo của bà thật ư? Ta mong không phải vậy. Nếu thế thì thật phí uổng. Ta hi vọng hồn vía của bà đang đợi hết cái thời hạn bốn mươi ngày của Phật để lại đầu thai vào đâu đó tại đây. Ta cầu nguyện cho hồn vía của bà vào gia đình ta. Bà tới nhé. Nhưng lại vẫn là một phu nhân, chứ đừng làm đàn ông. Chúng.ta không thể có bà như một đàn ông được. Bà quá đặc biệt, nếu là đàn ông thì thật uổng.

Ông mỉm cười. Sự việc đã xảy ra tại Anjiro đúng như ông đã kể lại cho Buntaro, tuy Mariô đã không bao giờ ép buộc ông phải hủy bỏ mệnh lệnh.

"Làm sao bà ta có thể buộc được ta làm cái gì đó mà ta không muốn?" ông nói với bầu trời. Bà ấy đã lễ phép, đúng mực, đề nghị không công bố cuộc li dị cho đến sau vụ Osaka. Nhưng, ông tự khẳng định với mình, bà ấy chắc chắn sẽ seppuku, nếu ta từ chối. Bà ấy sẽ van nài, neh? Tất nhiên bà. ấy sẽ van nài và như thế sẽ hỏng mọi việc. Bằng cách đồng ý trước ta chỉ cứu bà ấy khỏi một sự ô nhục và cãi lộn không cần thiết và cho ta tránh được rắc rối... và bây giờ giữ kín chuyện này, ta tin chắc bà ấy mong muốn như thế, mọi người đều có lợi. Ta hài lòng là ta đã nhượng bộ, ông nghĩ với một thoáng trắc ẩn rồi bỗng cười phá lên. Một làn sóng nhỏ ào qua và ông uống phải một ngụm nước biển, sặc sụa.

"Chúa công có sao không?" một tên vệ sĩ bơi gần đó, lo lắng hỏi to.

"Không sao cả. Tất nhiên là không sao hết." Toranaga lại nôn ọe, khạc nhổ. Ông bơi đứng và nghĩ, đáng kiếp cho mi tỏ ra kiêu ngạo. Hôm nay đây là lần thứ hai của mi. Rồi ông nhìn thấy chiếc thuyền đắm.

"Nào, ta bơi thi với các ngươi?" Ông gọi to tên vệ sĩ.

Đối với Toranaga, thi là thi. Thật sự. Có lần, một viên tướng của Toranaga đã cố tình để cho ông thắng, hi vọng sẽ được lòng ông. Sai lầm đó khiến viên tướng mất hết tất cả.

Tên vệ sĩ thắng. Toranaga khen ngợi hắn rồi bám vào một gọng sườn thuyền, đợi cho hơi thở điều hòa trở lại rồi nhìn quanh, hết sức tò mò muốn biết. Ông lặn xuống xem sống thuyền Erasmus. Sau khi đã toại nguyện, ông lên bờ và trở về trại, sảng khoái và sẵn sàng.

Một căn nhà tạm thời đã được dựng lên cho ông tại một vị trí tốt, dưới một mái rơm rộng có những cột tre to, khỏe chống đỡ. Tường shoji và vách ngăn được đặt trên một cái sàn nâng cao, lát gỗ và tatami. Lính đã đứng gác ở những chỗ cần thiết và tại đây còn có các phòng cho Kiri và Sazuko, cho người hầu và nhà bếp, nối liền nhau bằng một hệ thống những con đường đơn giản, đặt trên những chiếc cọc tạm bợ.

Lần đầu tiên ông trông thấy con trai út. Hiển nhiên là phu nhân Sazuko sẽ không bao giờ lại vô lễ đến mức bế con ra cao nguyên ngay khi đó, để xâm phạm vào những công việc quan trọng, ngay dù ông đã vui vẻ cho phép phu nhân làm như vậy.

Đứa bé làm ông rất hài lòng.

"Đứa nhỏ đẹp lắm", ông nói với vẻ hãnh diện, tay bế đứa bé một cách chắc chắn, thành thạo.

"Và Sazuko này, phu nhân ngày càng trẻ ra, càng hấp dẫn thêm. Chúng ta cần phải có ngay, nhiều con nữa. Phu nhân làm mẹ rất hợp đấy."

"Ôi, thưa Chúa công", Sazuko nói,

"Thiếp đã sợ rằng không bao giờ được thấy Chúa công nữa và không bao giờ được phô với Chúa công đứa con trai út của Chúa công. Chúng ta làm thế nào thoát được bẫy…những đạo quân Ishido…"

"Trông thằng nhỏ kháu này không! Tuần sau ta sẽ cho xây một cái chùa cho nó và cúng vào đền..." ông ngừng lại, chia đôi con số và nghĩ đến, rồi lại chia đôi nữa..." hai mươi Koku một năm."

"Ôi, thưa Chúa công, Chúa công thật là rộng lượng!"

Nụ cười của Sazuko chân thật.

"Phải", Toranaga nói.

"Như thế là đủ rồi, đối với một nhà sư khốn nạn ăn bám chỉ có việc tụng vài câu Nam mô A di đà Phật, neh?"

"Ồ, vâng ạ. Chùa ấy sẽ ở gần lâu đài tại Yedo chứ? Ôi, giá mà lại trên một bờ sông hay một con suối thì thật là đẹp biết bao!"

Ông miễn cưỡng đồng ý tuy chọn một đìa điểm như thế sẽ tốn kém nhiều hơn đối với một chuyện lặt vặt như thế. Nhưng thằng bé kháu thật, năm nay ta có thể rộng rãi được, ông nghĩ.

"Ôi, cảm ơn Chúa công..." Phu nhân Sazuko dừng lại. Naga đang vội vã tới nơi họ đang ngồi, trên

một hàng hiên râm mát.
"Xin cha thứ lỗi, nhưng còn các Samurai của cha từ Osaka về thì thế nào ạ? Cha muốn gặp họ từng người một hay tất cả cùng một lúc?"
"Từng người một."
"Vâng, tu sĩ Tsukku-san muốn được gặp cha khi nào thuận tiện."
"Nói với hắn, ta sẽ sớm cho người gọi hắn." Toranaga lại quay sang trò chuyện với Sazuko nhưng cô lễ phép ngay lập tức xin kiếu từ, biết rằng ông muốn gặp các Samurai bây giờ. Ông bảo cô cứ ngồi lại, nhưng cô xin phép được rút lui và ông đồng ý.
Ông hỏi các tên Samurai rất kỹ, sàng lọc các lời kể của chúng, thỉnh thoảng lại gọi một tên Samurai quay lại thẩm tra cẩn thận. Đến khi chiều tà thì ông đã biết rõ những gì đã xảy ra hoặc bọn Samurai tưởng là đã xảy ra. Sau đó ông ăn uống qua loa - bữa cơm đầu tiên của ông trong ngày hôm nay, rồi cho mời Kiri tới và đuổi bọn vệ sĩ lui ra ngoài tầm nghe.
"Trước hết hãy kể cho ta nghe phu nhân đã làm những gì, đã trông thấy những gì và chứng kiến những gì."
Đêm tối hẳn, ông mới thôi căn vặn, tuy Kiri đã chuẩn bị rất cẩn thận.
"Iiiii…"ông nói.
"Thật là hiểm nghèo, Kiri chan, Kiri chan. Quá hiểm nghèo."
"Vâng", Kiri đáp, hai bàn tay xếp trong lòng. Rồi bà trìu mến nói thêm.
"Tất cả các thánh thần lớn nhỏ đều phù hộ Chúa công và chúng tôi. Xin thứ lỗi cho tôi đã hoài nghi kết cục của việc đó, đã hoài nghi Chúa công. Thần thách phù hộ chúng ta."
"Có vẻ như là thế, phải, đúng như thế." Toranaga nhìn trời đêm. Gió nhẹ từ biển thổi vào làm các ánh đuốc chập chờn và cũng xua muỗi và các côn trùng khác, khiến cho buổi tối dễ chịu hơn. Mặt trăng sáng vằng vặc trên bầu trời, ông có thể nhìn thấy những vệt đen trên đó và lơ đãng tự hỏi không biết những chỗ sẫm tối kia có phải là đất đai không, và phần còn lại có phải là băng tuyết không, tại sao mặt trăng lại ở trên cao đó, có ai sống trên mặt trăng không. Ôi, có biết bao nhiêu điều ta muốn biết, ông thầm nghĩ.
"Tôi có thể hỏi được một câu không, Tora chan?"
"Câu gì, phu nhân?"
"Tại sao Ishido lại để chúng tôi đi? Thật sự là tại sao? Hắn không cần phải làm như vậy, neh? Nếu tôi là hắn, tôi sẽ không làm thế... không đời nào. Tại sao vậy?"
"Trước hết bà hãy cho ta biết phu nhân Ochiba nhắn gì?"
"Phu nhân Ochiba nói: Xin bà hãy nói với Đại nhân Toranaga biết rằng tôi kính cẩn mong mỏi có một cách nào đó giải quyết những sự bất đồng của Đại nhân với Thế tử. Để bày tỏ lòng quí mến của Thế tử, tôi xin nói với Toranaga Sama rằng Thế tử đã nhiều lần nói Người không muốn cầm đầu bất cứ đạo quân nào đánh lại chú mình, lãnh chúa của Kuanto..."
"Bà ấy nói thế!"
"Vâng, ồ, đúng thế ạ."
"Chắc chắn là bà ấy biết… và Ishido cũng phải biết… nếu Yaemon cầm cờ đánh ta thì ta nhất định bại!"
"Phu nhân Ochiba nói đúng như vậy, thưa Chúa công."
"Iiiii…
"Toranaga nắm chặt bàn tay to sù đầy chai sạn đấm mạnh xuống tatami.
"Nếu đó là một đề nghị chân thật, không phải một mưu mẹo gì thì ta đã đi được nửa đường tới Kyoto rồi, và còn quá nửa đường một bước."
"Vâng." Kiri nói.

"Cái giá phải trả là gì?"
"Tôi không rõ. Bà ấy không nói gì thêm, thưa Chúa công. Chỉ nhắn có thế thôi... ngoài những lời chào hỏi chúc mừng em gái bà ấy..."
"Ta có thể cho Ochiba được cái gì mà bà ấy chưa có? Osaka là của bà ấy, kho tàng là của bà ấy, Yaemon luôn luôn là Thế tử của vương quốc đối với ta. Cuộc chiến tranh này là không cần thiết. Dù có chuyện gì xảy ra thì tám năm nữa Yaemon vẫn trở thành kwampaku và kế thừa thiên hạ, thiên hạ này. Chẳng còn gì nữa để cho bà ta cả."
"Có thể là bà ấy muốn kết hôn?"
Toranaga dứt khoát lắc đầu
"Không, bà ta không phải loại người đó đâu. Bà ta sẽ không bao giờ lấy ta."
"Đó là cách giải quyết hoàn hảo nhất, thưa Chúa công, đối với bà ấy."
"Bà ta sẽ không bao giờ nghĩ đến chuyện đó. Ochiba là vợ ta ư? Đã bốn lần bà ta van nài Taiko đề nghị ta tự sát
"
"Vâng. Nhưng đó là khi Taiko còn sống."
"Ta sẽ làm bất cứ cái gì để củng cố vương quốc, giữ gìn hòa bình, và để Yaemon trở thành kwampaku. Có phải bà ta muốn vậy không?"
"Được vậy thì sự kế vị sẽ chắc chắn. Đó là cái thu hút bà ta."
Toranaga lại ngẩng nhìn mặt trăng, nhưng lúc này đầu óc tập trung vào câu đố này. Ông nhớ lại những điều phu nhân Yodoko đã nói ở Osaka, khi không tìm ra ngay được câu trả lời, ông gạt vấn đề sang một bên để chú ý vào những vấn đề trước mắt quan trọng hơn.
"Ta nghĩ rằng bà ta lại giở trò gì đây. Kiyama có nói với phu nhân là chiếc thuyền của gã man di đã bị phá hoại không?"
"Không ạ."
Toranaga cau mày.
"Thế thì lạ thật, bởi vì khi ấy chắc chắn lão đã phải biết rồi. Ta có báo cho Tsukku-san biết ngay khi ta được tin... hắn đã cho thả một con chim đưa thư đi ngay lập tức, tuy rằng cũng chỉ là xác nhận những điều họ chắc chắn đã biết rồi."
"Sự phản phúc của chúng cần phải được trừng trị, neh? Bọn chủ mưu cũng như những tên ngu xuẩn đã cho phép làm cái việc đó."
"Hãy kiên nhẫn, Kiri-san, chúng sẽ nhận được phần thưởng của chúng. Ta nghe nói các tu sĩ Cơ đốc giáo rêu rao rằng đó là
"Hành động của Chúa."
"Thật là đạo đức giả! Thật là ngu ngốc, neh?"
"Đúng!" Rất ngu ngốc về một mặt, Toranaga nghĩ, nhưng về mặt khác thì lại chẳng phải là ngu ngốc.
"Thôi được cảm ơn Kiri-san. Một lần nữa, ta rất vui mừng thấy phu nhân được bình an vô sự. Chúng ta sẽ ở lại đây đêm nay. Bây giờ, ta xin lỗi. Hãy cho người mời Yabu-san và khi ông ta tới, đem trà và sake ra để mặc chúng ta."
"Vâng, thưa Chúa công. Tại sao Ishido lại để chúng tôi đi?"
"Câu trả lời, Kiri chan ạ, là ta không biết. Hắn đã phạm một sai lầm."
Kiri cúi chào rồi hài lòng rút lui.
Gần nửa đêm Yabu mới ra về. Toranaga cúi chào, tiễn lão như người ngang hàng và cảm ơn lão lần nữa về mọi thứ. Ông đã mời Yabu ngày mai tới dự Hội đồng chiến tranh bí mật, xác nhận Yabu làm tư lệnh Trung đoàn Hỏa mai và xác nhận quyền lãnh chúa của Yabu đối với Totoni và Suraga bằng văn bản... khi nào chiếm và giữ được hai tỉnh đó.

"Lúc này Trung đoàn là cực kỳ trọng yếu, Yabu-san. Đại nhân hoàn toàn chịu trách nhiệm về chiến lược và huấn luyện Trung đoàn. Omi-san có thể làm sĩ quan liên lạc giữa chúng ta. Hãy sử dụng kiến thức của Anjin-san... bất cứ cái gì. Neh?"

"Vâng, tôi sẽ cố gắng làm mọi việc hoàn hảo, thưa Đại nhân. Cho phép tôi được kính cẩn cảm tạ Đại nhân."

"Đại nhân đưa các phu nhân của tôi, con trai tôi và Anjin-san trở về bình an vô sự là đã giúp tôi một việc rất lớn. Chuyện chiếc thuyền thật khủng khiếp... karma. Có lẽ chẳng bao lâu nữa sẽ có một chiếc khác tới. Tạm biệt, ông bạn của tôi."

Toranaga nhấm nháp chén trà. Lúc này ông thấy mệt mỏi.

"Naga-san?"

"Thưa Chúa công?"

"Anjin-san đâu?"

"Ở chỗ thuyền đắm với vài chư hầu của ông ta."

"Ông ta làm gì ở đó?"

"Dạ, chỉ ngồi nhìn thôi ạ." Naga cảm thấy bối rối trước ánh mắt sắc lạnh của người cha.

"Xin cha thứ lỗi, ông ta không được đến đó chăng?"

"Cái gì? Ồ, không sao, không sao cả. Tsukku-san đâu?"

"Ở trong một nhà khách ạ, thưa Chúa công."

"Ngươi đã nói với ông ta là sang năm ngươi muốn trở thành tín đồ Cơ đốc giáo chưa?"

"Rồi ạ, thưa Chúa công."

"Tốt. Đi tìm ông ta lại đây cho ta."

Một lúc sau, Toranaga trông thấy ông tu sĩ cao, gày đi trước ánh đuốc... khuôn mặt căng thẳng có những vết nhăn sâu, mái tóc đen cạo trọc giữa đỉnh đầu, không một sợi bạc... và ông chợt nhớ đến Yokose.

"Kiên nhẫn là rất quan trọng, Tsukku-san, neh?"

"Vâng, bao giờ cũng là quan trọng. Nhưng thưa Đại nhân tại sao Đại nhân lại nói vậy?"

"Ồ, tôi đang nghĩ đến Yokose. Khi ấy, tình hình rất khác, khác lắm, mới chỉ cách đây chẳng bao lâu."

"À, vâng. Chúa đi những nẻo đường kỳ lạ, vâng thưa Đại nhân. Tôi rất vui mừng thấy Đại nhân vẫn còn ở trong bờ cõi của mình."

"Ông muốn gặp tôi?" Toranaga hỏi, tay phe phẩy chiếc quạt, lòng thầm ghen tị với ông tu sĩ vì bụng ông ta không phệ và ông ta có tài về ngoại ngữ.

"Dạ, chỉ là để tạ lỗi về những chuyện đã xảy ra."

"Anjin-san nói gì?"

"Nhiều lời giận dữ... và buộc tội tôi đã đốt thuyền của ông ta."

"Ông có đốt không?"

"Không, thưa Đại nhân."

"Ai đốt?"

"Đó là một hành động của Chúa. Bão đổ tới và thuyền cháy."

"Đó không phải là một hành động của Chúa. Ông nói ông không nhúng tay vào, ông hoặc một tu sĩ nào đó hoặc một tín đồ Cơ đốc giáo?"

"Ồ, tôi có góp phần, thưa Đại nhân. Tôi đã cầu nguyện. Tất cả chúng tôi đã cầu nguyện. Thề có Chúa, tôi tin rằng chiếc thuyền đó!à một công cụ của quỷ dữ... tôi đã nói điều đó với Đại nhân nhiều lần. Tôi biết đó không phải là ý kiến của Đại nhân và một lần nữa tôi xin Đại nhân tha lỗi đã chống lại Đại nhân về vấn đề này. Nhưng có lẽ hành động này của Chúa chỉ có lợi chứ không có hại."

"Ồ, lợi hại như thế nào?"

"Đức cha Thanh tra không còn phải rối trí nữa, thưa Đại nhân. Bây giờ thì Đức cha Bề trên của chúng tôi có thể tập trung sức vào các Đại nhân Kiyama và Onoshi."

Toranaga nói toạc ra ngay:

"Tất cả những điều đó tôi đã nghe rồi, Tsukku-san: ông chánh tu sĩ Cơ đốc giáo có thể giúp được tôi điều gì thiết thực?"

"Thưa Đại nhân, xin Đại nhân hãy tin ở..." Alvito vội nín lại rồi nói, giọng thành thật,

"Xin lỗi Đại nhân, nhưng tôi tin chắc với tất cả tấm lòng chân thành của tôi là nếu Đại nhân đặt lòng tin ở nơi Chúa, Chúa sẽ giúp Đại nhân."

"Tôi tin, nhưng tôi tin ở Toranaga hơn. Tôi có nghe nói Ishido, Kiyama, Onoshi và Zataki đã tập hợp binh mã. Ishido sẽ có ba hoặc bốn trăm ngàn quân trên chiến thuyền đánh tôi."

"Đức cha Thanh tra đang thực hiện sự giao ước với Đại nhân. Tại Yokose, tôi đã báo cáo là thất bại, nhưng bây giờ tôi nghĩ là có hi vọng."

"Tôi không thể dùng hi vọng chống lại kiếm đao được."

"Vâng, nhưng Chúa có thể thấy được mọi tình thế bất lợi."

"Đúng. Nếu có Chúa thật thì Chúa có thể thắng dù tình thế có bất lợi đến đâu." Rồi giọng Toranaga càng sắc thêm.

"Ông đang định nói đến hi vọng gì?"

"Thật tình tôi cũng không rõ, thưa Đại nhân. Nhưng chẳng phải là Ishido đang tiến đánh Đại nhân đó sao? Rời khỏi thành Osaka. Đó chẳng phải là một hành động nữa của Chúa đó sao?"

"Không phải. Nhưng ông hiểu tầm quan trọng của quyết định đó?"

"Ồ vâng, hiểu rất rõ. Tôi tin chắc là Đức cha Thanh tra cũng hiểu."

"Ông nói đó là do công của ông ấy ư?"

"Ồ không, thưa Đại nhân. Nhưng chuyện đó đang xảy ra."

"Có thể Ishido sẽ thay đổi ý kiến và cử Đại nhân Kiyama làm Tổng tư lệnh và ẩn náu tại Osaka, để mặc cho Kiyama và Thế tử chống lại tôi?"

"Tôi không thể trả lời được câu hỏi này của Đại nhân. Nhưng nếu Ishido rời khỏi Osaka thì đó là một chuyện thần diệu. Neh?"

"Có phải ông nghiêm chỉnh cho rằng đây lại là một hành động nữa của Chúa trời Cơ đốc giáo của các ông không?"

"Không. Nhưng có thể. Tôi tin rằng không có gì xảy ra mà Chúa không biết."

"Ngay cả sau khi chúng ta chết, chúng ta cũng vẫn sẽ không bao giờ biết được gì về Chúa đâu." Rồi Toranaga đột ngột thêm.

"Tôi nghe nói Đức cha Thanh tra đã rời khỏi Osaka." Và hài lòng thấy nét mặt Tsukku-san thoáng tối sầm. Tin này đã tới vào ngày ông rời

Mishima.

"Vâng", ông tu sĩ nói, nỗi lo lắng càng tăng thêm.

"Đức cha tới Nagasaki, thưa Đại nhân."

"Để làm lễ mai táng đặc biệt cho Toda Mariko Sama?"

"Vâng. Ôi, Đại nhân biết nhiều quá. Tất cả chúng tôi chỉ là đất bùn trên cái bàn gốm của Đại nhân xoay nặn mà thôi."

"Không đúng. Và tôi không ưa cái lối phỉnh nịnh vu vơ, ông quên rồi sao?"

"Không, thưa Đại nhân, xin Đại nhân thứ lỗi. Tôi không có ý đó." Alvito càng cảnh giác thêm, gần như nản chí.

"Đại nhân không tiến hành làm lễ mai táng?"

"Việc đó đối với tôi không quan trọng gì cả. Bà ấy là một con người rất đặc biệt và tấm gương của

bà xứng đáng được trọng vọng."

"Vâng, thưa. Đại nhân. Cảm ơn Đại nhân. Đức cha Thanh tra sẽ rất vui lòng.Nhưng Đức cha cho rằng việc đó rất quan trọng."

"Tất nhiên. Vì bà ấy là chư hầu của tôi và một tín đồ Cơ đốc giáo. Tấm gương của bà ấy sẽ... được các tín đồ Cơ đốc giáo khác không thể không để ý. Hoặc những người đang suy tính cải đạo. Neh?"

"Tôi cho rằng mọi người sẽ để ý. Tại sao lại không? Trái lại, bà ấy rất xứng đáng được ca ngợi về tấm lòng hi sinh quên mình."

"Hiến đời mình để cho những người khác sống?" Toranaga hỏi một cách khó hiểu, không nói seppuku hay tự sát.

"Vâng."

Toranaga cười thầm, nhận thấy Tsukku-san không một lần nào đả động đến cô gái kia, Kiyama Achiko, sự can đảm hay cái chết, hay tang lễ của cô ta tuy cũng được cử hành trọng thể, nghi lễ đày đủ. Giọng ông đanh lại

"Và ông không biết ai đã ra lệnh hoặc tham dự vào vụ phá hoại chiếc thuyền của tôi?"

"Không ạ, thưa Đại nhân. Trừ việc cầu nguyện."

"Tôi nghe nói nhà thờ các ông xây ở Yedo đang tiến hành tốt."

"Vâng, thưa Đại nhân. Xin cảm ơn Đại nhân một lần nữa."

"Tốt, Tsukku-san, tôi hi vọng các công việc khó nhọc của Đức cha Bề trên của các tín đồ Cơ đốc giáo sẽ sớm đem lại kết quả. Tôi cần nhiều hơn là hi vọng suông và tôi có trí nhớ rất tốt đấy. Bây giờ, xin phép ông, tôi cần ông làm thông ngôn." Lập tức, ông cảm thấy thái độ chống đối của ông tu sĩ.

"Ông không việc gì mà sợ."

"Ồ không, thưa Đại nhân, tôi không sợ ông ta, xin Đại nhân thứ lỗi, tôi chỉ không muốn gần ông ta thôi."

Toranaga đứng dậy:

"Tôi yêu cầu ông hãy tôn trọng Anjin-san. Lòng dũng cảm của ông ấy là rõ ràng, không còn phải nghi ngờ gì nữa, và ông ấy đã cứu sống Mariko Sama nhiều lần. Lúc đó ông ta gần như phát điên phát cuồng, đó là điều dễ hiểu... mất chiếc thuyền, neh?"

"Vâng, vâng, rất đáng tiếc."

Toranaga đi trước, ra bờ biển, bọn vệ sĩ cầm đuốc mở đường.

"Khi nào tôi có được báo cáo của Cha bề trên của ông về vụ buôn lậu súng?"

"Ngay khi Đức cha Thanh tra có được đầy đủ thông báo của Macao."

"Phiền ông đề nghị với ông ấy thúc đẩy các cuộc điều tra nhanh lên."

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Những Daimyo Cơ đốc giáo nào dính vào vụ này?"

"Xin lỗi, tôi không rõ, cũng không biết có ai dính líu không?"

"Thật đáng tiếc là ông không biết, Tsukku-san. Ông biết được thì tôi đỡ tốn bao nhiêu thì giờ. Có nhiều Daimyo rất muốn biết sự thật về vụ này đấy."

A, Tsukku-san, Toranaga thầm nghĩ, nhưng ông có biết và lúc này đây, ta có thể dồn ông vào một góc để cho ông quằn quại, quẫy cựa như một con rắn cùng đường rồi cuối cùng ta sẽ bắt ông thề trước Chúa Cơ đốc giáo của ông, khi ấy ông sẽ phải nói ra: Kiyama, Onoshi , và có lẽ cả Harima nữa. Nhưng chưa đến lúc. Chưa. Và ông cũng chưa đến lúc được biết rằng ta tin người Cơ đốc giáo các ông chẳng dính líu gì hết vào vụ phá hoại này. Kể cả Kiyama, Harima hay Onoshi nữa, thật ra ta biết chắc chắn là như thế. Nhưng đó vẫn không phải là một hành động của Chúa. Đó là một hành động của Toranaga.

Phải.

Nhưng tại sao? Có thể ông sẽ hỏi.

Kiyama đã khôn ngoan khước từ đề nghị trong thư của ta do Mariko trao cho lão. Lão cần có bằng chứng về lòng thành của ta. Ta còn có thể đưa ra được bằng chứng nào nữa ngoài chiếc thuyền và gã man di - đang làm cho người Cơ đốc giáo các ông khiếp đảm? Ta chờ đợi mất cả hai, tuy ta chỉ đưa ra có một. Hôm nay, tại Osaka, những người trung gian sẽ cho Kiyama và ông trùm tu sĩ của các ông biết rằng đó là một tặng phẩm của ta tặng họ, bằng chứng về lòng thành thật của ta: ta không chống lại Giáo hội, chỉ chống Ishido thôi. Đó là bằng chứng, neh?

Phải, nhưng liệu có thể tin được Kiyama không? Hỏi như thế là phải.

Không tin được. Nhưng Kiyama trước hết là người Nhật rồi sau mới là người Cơ đốc giáo. Ông luôn luôn quên điều đó. Kiyama sẽ hiểu sự thành thật của ta. Tặng chiếc thuyền là bằng chứng tuyệt đối, cũng tuyệt đối như tấm gương của Mariko và sự dũng cảm của Anjin-san.

Và ta đã làm thế nào để phá hoại chiếc thuyền? Ông có thể muốn biết.

Chuyện đó đối với ông có gì quan trọng kia chứ, Tsukku-san? Biết ta làm là đủ rồi. Và không một ai biết hết, trừ ta, vài người tin cẩn và kẻ đốt thuyền. Ishido dùng ninja, tại sao ta lại không dùng được? Nhưng ta chỉ dùng một tên thôi và thành công. Còn Ishido đã thất bại. Thất bại thật là ngu ngốc.

"Thật ngu ngốc", ông nói to.

"Thưa Đại nhân?" Alvito hỏi.

"Thật ngu ngốc? Không giữ kín được một bí mật động trời như buôn lậu súng", ông cộc cằn nói,

"Và xúi giục các Daimyo Cơ đốc giáo nổi loan chống lại Chúa thượng của họ là Taiko, neh?"

"Vâng, thưa Đại nhân. Nếu thật quả là như vậy."

"Ồ, tôi biết chắc là đúng thế,Tsukku-san." Toranaga bỏ lửng câu chuyện vì lúc này rõ ràng Tsukku-san đã hoang mang bối rối và sẵn sàng làm một thông ngôn tốt.

Họ đi xuống bờ biển, Toranaga đi trước, vững vàng, chắc chắn, trong bóng tối lờ mờ. Ông dẹp nỗi mệt nhọc sang một bên. Khi đi qua các đầu lâu cắm trên các ngọn giáo, ông nhìn thấy Tsukku-san sợ hãi làm dấu thánh giá và thầm nghĩ mê tín như thế và chẳng có gì mà cũng sợ như thế thật là ngu xuẩn.

Các chư hầu của Anjin-san đã đứng cả lên, cúi chào từ khi ông còn cách một đoạn khá xa. Nhưng Anjin-san thì không, anh vẫn cứ ngồi âm thầm trân trân nhìn ra biển.

"Anjin-san", Tôtanaga dịu dàng gọi.

"Thưa Đại nhân?" Blackthorne chợt tỉnh giấc mơ màng và đứng dậy.

"Xin lỗi, Đại nhân muốn nói chuyện bây giờ?"

"Phải, nếu ông vui lòng. Tôi đem Tsukku-san tới vì tôi muốn nói chuyện thật rõ ràng. Hiểu không? Nhanh và rõ?"

"Vâng." Toranaga trông thấy cái nhìn thẫn thờ của Blackthorne dưới ánh các ngọn đuốc và sự mệt mỏi cùng cực của anh. Ông liếc nhìn Tsukku-san.

"Ông ấy có hiểu tôi nói gì không?" Ông chăm chú nhìn ông tu sĩ nói, tai lắng nghe cái thứ tiếng khó nghe. Anjin-san gật đầu, ánh mắt buộc tội của anh không hề biến đổi.

"Có hiểu, thưa Đại nhân", ông tu sĩ nói .

"Bây giờ ông làm thông ngôn cho tôi, Tsukku-san, tôi đem Tsukku-san tới để chúng ta có thể nói chuyện trực tiếp và nhanh, không để sót ý nghĩa của một lời nào. Điều đó rất quan trọng đối với tôi, cho nên tôi đề nghị ông hãy kiên nhẫn. Tôi cho rằng như thế là tốt hơn cả."

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Tsukku-san, trước hết xin ông hãy thề trước Chúa Cơ đốc giáo của ông là bất cứ điều gì Anjin-san nói ra, ông không được tiết lộ cho bất kỳ ai biết. Như xưng tội ấy. neh? Cũng thiêng liêng như thế... Đối với tôi và đối với ông ấy."

"Nhưng thưa Đại nhân, đây không phải...."

"Ông sẽ làm như tôi nói. Ngay bây giờ. Nếu không tôi sẽ rút bỏ, mãi mãi, mọi sự ủng hộ của tôi đối với ông và Giáo hội của ông."

"Thôi được, thưa Đại nhân, tôi đồng ý. Thề có Chúa."

"Tốt. Cảm ơn ông. Ông hãy giải thích cho ông ta hiểu sự thỏa thuận của chúng ta.

"Alvito nghe lời rồi Toranaga ngồi xuống cồn cát, phe phẩy chiếc quạt để xua muỗi và các côn trùng đêm.

"Bây giờ, Anjin-san, xin ông hãy kể cho tôi nghe những chuyện gì đã xảy ra tại Osaka?"

Blackthorne bắt đầu một cách ngập ngừng nhưng dần dần đầu óc anh sống lại tất cả mọi chuyện và chẳng bao lâu anh nói rất nhanh, cha Alvito phải khó khăn lắm mới theo kịp. Toranaga im lặng lắng nghe, không hề ngắt lời Blackthorne, chỉ thỉnh thoảng thận trọng khuyến khích anh khi cần thiết. Một người biết nghe.

Đến tảng sáng thì Blackthorne kể xong. Tới lúc đó thì Toranaga đã biết hết tất cả những gì có để nói ra... tất cả những gì Anjin-san đã chuẩn bị để nói ra, ông tự sửa lại. Ông tu sĩ cũng biết vậy nhưng Toranaga tin chắc rằng trong đó không có cái gì đám Cơ đốc giáo hoặc Kiyama có thể lợi dụng để chống lại ông hoặc Anjin-san. Lúc này Blackthorne hầu như không để ý đến ông tu sĩ.

"Ông tin chắc là viên Thủy sư đô đốc sẽ đưa ông lên dàn lửa thiêu ư, Anjin-san?" Ông hỏi lại.

"Ồ vâng. Nếu không có ông tu sĩ dòng Temple. Trong con mắt của hắn,tôi là một kẻ tà giáo... lửa được xem như là

"Rửa sạch" linh hồn."

"Tại sao Đức cha Thanh tra lại cứu ông?"

"Tôi không biết. Việc này có liên quan gì đến Mariko Sama. Không có thuyền, tôi không thể đụng chạm gì được đến họ. Ồ, họ có thể tự nghĩ ra được lắm nhưng có lẽ chính phu nhân Mariko đã gợi ý cho họ cách làm cái đó như thế nào."

"Gợi ý gì? Bà ấy biết gì về chuyện đốt thuyền bè."

"Tôi không biết. Bọn ninja đã lọt vào lâu đài được. Có lẽ bọn ninja cũng lọt qua được những người canh gác ở đây. Thuyền của tôi đã bị phá hoại. Phu nhân Mariko đã gặp Đức cha Thanh tra tại lâu đài ngày phu nhân hi sinh. Tôi nghĩ rằng phu nhân đã nói cho Đức cha biết cách đốt cháy chiếc Erasmus... để đánh đổi lấy mạng sống của tôi. Nhưng thưa Đại nhân, không có thuyền thì tôi chẳng còn sống nữa. Hoàn toàn không."

"Ông nhầm rồi, Anjin-san. Cảm ơn Tsukku-san", Toranaga nói để ông tu sĩ cáo lui.

"Vâng, tôi rất cảm kích sự khó nhọc của ông. Bây giờ ông hãy nghỉ đi."

"Vâng, thưa Đại nhân. Cảm ơn Đại nhân." Alvito ngập ngừng:

"Tôi xin tạ tội cho ông Thủy sư đô đốc... Con người ta sinh ra trong tội lỗi, nhiều người vẫn cứ chìm đắm trong tội lỗi mặc dù họ là tín đồ Cơ đốc giáo!"

"Người Cơ đốc giáo sinh ra trong tội lỗi, nhưng chúng tôi thì không. Chúng tôi là một dân tộc văn minh, hiểu rõ tội lỗi thực sự là như thế nào, chứ không phải là những nông dân vô học chẳng biết gì cả. Dù vậy, nếu như tôi là ông Thủy sư đô đốc của các ông, tôi cũng sẽ không để cho Anjin-san đi khi tôi nắm được ông ta trong tay. Đó là một quyết định quân sự, một quyết định đúng. Tôi cho rằng ông ta sẽ hối tiếc suốt đời vì đã không kiên quyết... và cả Đức cha Thanh tra của ông nữa cũng vậy."

"Đại nhân có muốn tôi dịch những câu đó không, thưa Đại nhân?"

"Những lời đó là dành riêng cho ông thôi. Cảm ơn sự giúp đỡ của ông", Toranaga đáp lễ cái chào của ông tu sĩ rồi sai người đưa ông ta trở về nhà. Sau đó ông quay sang Blackthorne.

"Anjin-san, bơi đã."

"Thưa Đại nhân?"

"Bơi!" Toranaga cởi quần áo, lội xuống nước trong ánh ban mai đang sáng dần. Blackthorne và bọn

vệ sĩ theo sau. Toranaga bơi mạnh mẽ ra biển rồi quay lại, bơi vòng quanh chiến thuyền cháy. Blackthorne bơi sau, nước lạnh làm anh tỉnh táo hơn. Được một lát. Toranaga lên bờ. Những người hầu đã chuẩn bị sẵn sàng khăn, kimono mới, trà, sake và thức ăn.

"Ăn, Ajin-san."

"Xin lỗi, không đói."

Blackthorne ăn vài miếng, rồi nôn ọe.

"Xin lỗi."

"Ngốc. Và yếu. Yếu như một tên ăn tỏi. Không phải Hatamoto, neh?"

"Sao ạ?"

Toranaga nhắc lại một cách thô lỗ. Rồi ông trỏ chiếc thuyền, biết rằng lúc này đã làm cho Blackthorne chú ý.

"Không sao cả. Shigata ga nai. Không quan trọng. Nghe đây: Aniin-san là Hatamoto, neh? Không phải ăn tỏi.Hiểu không?"

"Hiểu, xin lỗi."

Toranaga vẫy tên vệ sĩ, tên này đưa cho ông một cuộn giấy gắn dấu niêm phong.

"Nghe đây Anjin-san, trước khi rời Yedo, Mariko Sama có đưa cho tôi cái này. Mariko Sama nói rằng nếu ông còn sống sau Osaka... nếu ông còn sống, hiểu không... bà ấy yêu cầu tôi đưa cái này cho ông."

Blackthorne cầm lấy cuộn giấy và một lát sau, bẻ vỡ dấu niêm phong.

"Thư nói gì, Anjin-san?" Toranaga hỏi.

Mariko viết bằng tiếng Latin:

"Anh. Em yêu anh. Nếu anh đọc thư này thì tức là em đã chết ở Osaka và có lẽ vì em, chiếc thuyền của anh đã chết. Em có thể hi sinh cái phần quí giá nhất đó của đời anh vì đức tin của em, để bảo vệ Giáo hội của em, nhưng hơn cả thế, để cứu tính mạng của anh là cái còn quí giá đối với em hơn hết thảy... hơn cả lợi ích của Chúa thượng Toranaga của em. Anh yêu, có thể em sẽ phải đi đến một sự chọn lựa: anh hoặc chiếc thuyền của anh. Xin lỗi, em đã chọn cái sống cho anh. Dù sao thì chiếc thuyền đó cũng phải chết... cùng với anh hoặc không cùng với anh. Em sẽ nhượng chiếc thuyền đó cho ké thù của anh để anh sống. Chiếc thuyền đó chẳng là gì cả: Anh hãy đóng một chiếc thuyền khác. Việc đó anh có thể làm được... chẳng phải anh sẽ học để trở thành một nhà hàng hải đó sao? Em tin rằng Đại nhân Toranaga sẽ cho anh tất cả các thợ, thợ mộc, và thợ kim loại cần thiết... Đại nhân cần anh và các thuyền của anh và em đã để chúc thư lại, trích từ cơ ngơi tài sản riêng của em tất cả số tiền cần thiết cho anh. Anh hãy làm một chiếc thuyền khác và làm lại cuộc đời khác, anh yêu của em. Hãy đoạt lấy chiếc Black Ship của sang năm, và hãy sống. Anh yêu quí của em, hãy nghe em, linh hồn Cơ đốc giáo của em cầu mong được lại thấy anh trên thiên đường Cơ đốc giáo... hara Nhật Bản của em cầu mong ở kiếp sau em sẽ lại được là bất cứ cái gì cần thiết đem lại niềm vui cho anh và ở bên anh bất cứ nơi đâu. Hãy tha thứ cho em... nhưng tính mạng của anh là quan trọng nhất. Em yêu anh."

"Thư nói gì, Anjin-san?"

"Xin lỗi Đại nhân. Mariko nói rằng chiếc thuyền đó không cần thiết. Nói đóng thuyền mới. Nói..."

"A! Có thể được không? Có thể được không Anjin-san?"

Blackthorne nhìn thấy ánh mắt lão Daimyo lóe lên một vẻ quan tâm chăm chú.

"Được! Nếu có..." anh không nhớ ra từ

"Thợ mộc."

"Nếu Toranaga Sama cho người, người đóng thuyền, neh? Vâng, làm được." Trong đầu óc anh, chiếc thuyền mới đã bắt đầu thành hình. Nhỏ hơn chiếc Erasmus, nhỏ hơn nhiều. Khoảng chín mươi đến một trăm tấn là hết sức của anh, vì trước đây, chưa bao giờ một mình anh trông coi hoặc thiết kế đóng cả

một chiếc thuyền, tuy chắc chắn là Alban Caradoc đã huấn luyện anh đóng tàu cũng như làm hoa tiêu. Cầu Chúa ban phước cho ông, ông Anban ạ, anh mừng rỡ khấn thầm. Phải, bắt đầu hãy là chín mươi tấn đã. Chiếc Golden II của Drake (Cướp biển và sau là nhà hàng hải nổi tiếng của Anh) cũng chỉ từng đó, và hãy nhớ lại xem, nó đã trải qua bao nhiêu thử thách! Ta có thể đặt hai mươi khẩu pháo trên thuyền và như thế là đủ để...

"Trời ơi, các khẩu pháo!"

Anh quay ngoắt lại, nhìn chiếc thuyền cháy, rồi thấy Toranaga và tất cả mọi người trố mắt nhìn anh và nhận ra mình nói với họ bằng tiếng Anh.

"À xin lỗi Đại nhân. Nghĩ quá nhanh. Súng to…Kia, ở biển, neh? Phải lấy lên nhanh!"

Toranaga nói với người của ông, rồi quay lại Blackthorne.

"Samurai nói mọi thứ của thuyền ở trại. Một số thứ vớt ở biển lên, ở đây, lúc triều xuống, nông, neh? Bây giờ ở trại, tại sao?"

Blackthorne cảm thấy đầu óc quay cuồng.

"Có thể đóng thuyền. Nếu có súng lớn có thể đánh địch. Toranaga Sama có thuốc súng không?"

"Có. Bao nhiêu thợ mộc? Cần bao nhiêu?"

"Bốn mươi thợ mộc, thợ rèn, gỗ sồi làm kèo, xà, ở đây có sồi không? Rồi cần sắt, thép. Tôi sẽ dựng một lò rèn và cần một thợ rèn bậc thầy…

"Blackthorne nhận ra anh lại nói tiếng Anh.

"Xin lỗi. Tôi viết ra giấy. Thật tỉ mỉ. Và tôi suy nghĩ cẩn thận. Xin lỗi, Đại nhân cho người giúp đỡ?"

"Tất cả người, tất cả tiền. Ngay lập tức. Tôi cần thuyền. Ngay lập tức. Đóng thuyền bao lâu?"

"Sáu tháng kể từ ngày khởi công."

"Ồ, không nhanh hơn?"

"Không, rất tiếc."

"Rồi chúng ta sẽ nói chuyện thêm, Anjin-san. Mariko Sama còn nói gì nữa?"

"Ít thôi thưa Đại nhân. Nói cho tiền giúp đóng thuyền, tiền của phu nhân. Nói cũng rất tiếc nếu... nếu phu nhân giúp kẻ thù của tôi phá hủy thuyền."

"Kẻ thù nào? Phá hủy thuyền cách nào?"

"Không nói ai... hoặc như thế nào, thưa Đại nhân. Không có gì rõ ràng. Chỉ rất tiếc nếu... Mariko Sama nói sayonara. Hi vọng seppuku giúp ích Đại nhân Toranaga."

"A, phải, giúp ích rất lớn, neh?"

"Vâng."

Toranaga mỉm cười với anh.

"Hài lòng mọi, sự bây giờ tốt, Anjin-san. Iiiiii, Mariko Sama đúng. Đừng buồn về chuyện đó!" Toranaga trỏ cái xác thuyền.

"Đóng thuyền mới ngay. Chiến thuyền, neh? Ông hiểu chứ?"

"Rất hiểu."

"Thuyền mới này... liệu thuyền mới có thể đánh được Black Ship không?"

"Được."

"A! Black Ship sang năm?"

"Có thể."

"Thủy thủ thế nào?"

"Xin lỗi?"

"Thủy thủ... pháo thủ?"

"À! sang năm có thể huấn luyện chư hầu của tôi làm pháo thủ thủy thủ."

"Ông có thể chọn những người giỏi nhất trong số tất cả các thủy thủ của Kuanto."

"Vậy thì sang năm có thể được!" Blackthorne mỉm cười
"Liệu sang năm có thể được không? Chiến tranh? Chiến tranh thế nào?"
Toranaga nhún vai:
"Chiến tranh hay không chiến tranh... vẫn cứ thử cố gắng, neh? Đó là cái mồi của ông... hiểu
"Mồi" không? Và điều bí mật của chúng ta. Chỉ có ông và tôi biết thôi, neh? Black Ship."
"Các tu sĩ chẳng bao lâu biết bí mật."
"Có thể. Nhưng lần này thì không có sóng cồn hay tai phun nữa, ông bạn ạ. Ông sẽ canh gác, tôi sẽ canh gác."
"Vâng."
"Trước hết Black Ship, rồi về nhà. Đưa sang đây cho tôi một hạm đội. Hiểu không?"
"Ồ, hiểu ạ."
"Nếu tôi thua... karma. Nếu không, được tất cả. Anjin-san. Tất cả như ông nói. Tất cả… Black Ship, sứ thần, hiệp ước, tàu thuyền! Hiểu không?"
"Hiểu. Vâng, hiểu ạ! Cảm ơn Đại nhân."
"Hãy cảm ơn Mariko Sama. Không có phu nhân..." Toranaga ân cần chào anh, lần đầu tiên như một người ngang hàng rồi cùng với bọn vệ sĩ ra về. Các chư hầu của Blackthorne cúi chào, hết sức cảm kích trước vinh dự của chủ.
Blackthorne nhìn theo Toranaga, lòng hân hoan vui sướng, rồi anh trông thấy thức ăn. Đám đày tớ đang bắt đầu dọn dẹp.
"Khoan. Bây giờ ăn." Anh ăn từ tốn, cẩn thận, đúng phép lịch sự. Người của anh cãi lộn nhau để tranh nhau vinh dự được hầu anh. Đầu óc anh vẩn vơ nghĩ đến tất cả những khả năng Toranaga đã mở ra cho anh. Mày đã thắng, anh tự nhủ, những muốn đứng lên nhẩy một điệu vũ của thủy thủ. Nhưng rồi anh ngồi nguyên tại chỗ, đọc lại thư của Mariko một lần nữa. Và một lần nữa thầm cầu Chúa ban phước cho nàng.
"Hãy theo tôi.", anh ra lệnh rồi đi trước, trở về trại, trong đầu đã phác họa ra chiếc thuyền và các chỗ cửa đặt pháo. Lạy Chúa ở trên trời, xin hãy giúp cho Toranaga chặn Ishido không vào được Kuanto và Izu, và xin Chúa hãy ban phước cho Mariko, dù nàng ở nơi đâu, và đừng để cho các khẩu pháo gỉ quá nhiều. Mariko nói đúng chiếc Erasmus trước sau không thể tồn tại được, dù có ta hay không có ta. Nàng đã cho ta sự sống. Ta có thể xây dựng một cuộc đời khác và đóng một chiếc thuyền khác. Chín mươi tấn! Tàu của ta sẽ nhọn mũi, sẽ là cái bệ pháo nổi, bóng mượt mỡ màng như một con chó săn nhỏ, tốt hơn loại thuyền Erasmus, rầm néo buồm ở mũi nhô lên một cách kiêu hãnh và ngay bên dưới là một hình chạm ở mũi thật đẹp, mặt giống y hệt mặt nàng, với đôi mắt xếch tuyệt vời, gò má cao. Thuyền của ta sẽ... lạy Chúa, ở chiếc thuyền cháy, ta có thể còn lấy lại được một tấn vật liệu! Có thể dùng một phần của sống thuyền, một số sườn khung... và có đến hàng ngàn chiếc đinh. Phần còn lại của sống thuyền có thể dùng làm nẹp, làm đai và mọi thứ cần, nếu ta có đủ thời gian.
Phải. Thuyền của ta sẽ giống như nàng, anh tự hứa với mình. Nó sẽ gọn ghẽ, nhỏ nhắn và hoàn mỹ như mọi lưỡi kiếm Yosimoto, và đó là thứ tốt nhất trên đời và cũng nguy hiểm nhất trên đời. Sang năm nó sẽ chiếm đoạt một chiến lợi phẩm gấp hai mươi lần trọng lượng của nó, như Mariko đã làm ở Osaka, và nó sẽ đuổi hết kẻ thù ra khỏi châu Á . Thế rồi. Năm sau hoặc năm sau nữa, ta sẽ dong buồm đi ngược dòng sông Themz tới London, hầm thuyền chứa đầy vàng và nước biển sủi bọt đằng sau. Tên nó sẽ là
"The Lady", anh nói to.

CHƯƠNG 61

Nguồn : hoi-ls; e-thuvien
Prc: Vanlydocnhan

~ Hai hôm sau, vào lúc tảng sáng, Toranaga kiểm tra lại đai yên con ngựa của mình. Ông khéo léo thúc đầu gối vào bụng ngựa, cơ bắp bụng nó dãn ra và ông thít chặt thêm hai nấc nữa. Con vật thối tha, ông nghĩ thầm, căm ghét các con ngựa vì chúng luôn luôn giở trò ma mãnh, lừa gạt và luôn luôn cáu kỉnh, nguy hiểm. Tao đây, Toranaga nô Chikitada nô Minowara chứ không phải trẻ con đầu óc ngu muội đâu. Ông đợi một lúc rồi lại thúc mạnh đầu gối lần nữa vào bụng ngựa. Con ngựa húc đầu, dây cương kêu lạch cạch, và ông thít chặt hẳn các đai.

"Tốt lắm, thưa Chúa công! Rất giỏi!" Lão trùm thợ săn thán phục nói. Lão là một ông già xương xẩu, khỏe mạnh và dầy dạn phong sương như một chiếc chum ngâm nước biển.

"Nhiều người đã hài lòng ngay từ lần đầu tiên."

"Thế rồi yên sẽ tuột và tên kị sĩ ngu ngốc sẽ ngã, và đến trưa thì đã gẫy lưng. Neh?"

Tên Samurai cười.

"Vâng ạ ,và thế là đáng kiếp, thưa Chúa công!"

Chung quanh họ, ở khu chuồng ngựa, là bọn lính gác và những người nuôi chim ưng, mang theo những con chim ưng, chim cắt, đầu chụp kín. Tetsuko, con chim cắt, ở vào vị trí danh dự và to lớn, hùng dũng. Át hẳn con Tetsuko là con ó Kogo. Chỉ có nó là không có bao chụp đầu và đôi mắt vàng, trừng trừng của nó soi mới ngó nhìn mọi thứ.

Naga dắt ngựa đi tới.

"Kính chào cha."

"Chào con. Anh con đâu?"

"Đại nhân Sudara đang đợi ở trại ạ."

"Tốt." Toranaga mỉm cười với chàng trai trẻ . Rồi vì ông quên anh ta, kéo anh ta ra một chỗ.

"Con nghe đây, con không đi săn mà phải ngồi thảo ra lệnh tác chiến để khi về, chiều nay ta sẽ ký."

"Ồ, thưa cha", Naga nói, lòng bừng lên một niềm kiêu hãnh trước vinh dự lớn được chính thức tự tay mình nhận lời thách đấu của Ishido để thi hành quyết định của hội nghị chiến tranh ngày hôm qua, ra lệnh cho các đạo quân tiến lên các cửa ải.

"Cảm ơn cha, cảm ơn cha."

"Tiếp theo: Trung đoàn Hỏa mai được lệnh tới Hakoné sáng sớm mai. Tiếp theo: Đoàn xe chở quân trang từ Yedo sẽ tới đây chiều nay. Hãy chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng."

"Vâng ạ. Bao giờ thì chúng ta chiến đấu?"

"Sớm thôi. Đêm qua ta đã nhận được tin Ishido và Thế tử rời khỏi Osaka để duyệt binh mã . Như thế là bây giờ gã dứt khoát rồi."

"Xin cha thứ lỗi cho con không bay ngay tới Osaka được như con Tetsuko để giết hắn và Kiyama, Onoshi và giải quyết toàn bộ vấn đề không cần phải làm phiền đến cha."

"Cảm ơn con." Toranaga không nói cho con biết những vấn đề to lớn, ghê gớm cần phải giải quyết trước khi những chuyện chém giết đó trở thành sự thật. Ông đưa mắt nhìn quanh. Tất cả các thợ săn đã sẵn sàng. Và các binh lính nữa. Ông gọi lão trùm thợ săn tới.

"Trước hết ta đến doanh trại đã rồi sẽ đi theo con đường ven biển về phía Bắc bốn ri."

"Những người xua thú đã tới các ngọn đồi…

"Lão vội vàng im bặt và cố tìm cách cứu vãn tình thế.
"Xin Đại nhân thứ lỗi, ơ…ơ… có lẽ tôi đã ăn phải cái gì thiu thối, thưa Chúa công."
"Cái đó thì rõ rồi. Có lẽ ngươi nên bàn giao trách nhiệm cho một người khác. Có lẽ cái bệnh lòi dom của ngươi đã làm ảnh hướng đến sự minh mẫn của ngươi rồi đó, rất đáng tiếc", Toranaga nói. Nếu như không sử dụng cuộc đi săn này làm cái bình phong thì có lẽ ông đã thay ngay lão già.
"Thế nào?"
"Dạ vâng ạ, xin Chúa công thứ lỗi", lão Samurai già nói.
"Cho phép tôi được hỏi…ơ… Chúa công muốn săn ở các khu vực Chúa công đã chọn tối qua…ơ… hay ở bờ biển?"
"Bờ biển."
"Vâng ạ, thưa Chúa công Xin Chúa công cho phép tôi đi thay đổi kế hoạch bố trí." Ông già chạy đi. Toranag nhìn theo lão. Đã đến lúc cho lão nghỉ rồi, ông nghĩ thầm không một chút ác ý. Rồi ông nhận thấy Omi đang đi vào tàu ngựa cùng với một Samurai trẻ tập tễnh bên cạnh, trên mặt mang một vết sẹo tái nhợt do kiếm chém trong trận chiến đấu ở Osaka.
"A, Omi-san", ông chào đáp lễ hai người.
"Có phải người này không?"
"Vâng ạ, thưa Chúa công."
Toranaga kéo hai người ra một chỗ và khéo léo thẩm vấn tên Samurai trẻ tuổi. Ông làm vậy là để tỏ ra lịch sự với Omi mà thôi, vì ông đã đi đến cũng kết luận ấy khi nói chuyện với anh ta đêm đầu tiên, cũng giống như đã tỏ ra lịch sự với Anjin-san, hỏi anh trong thư của Mariko nói gì tuy đã biết rõ những điều Mariko viết.
"Nhưng Mariko-san, xin phu nhân hãy viết theo lời lẽ riêng của phu nhân", ông đã nói vậy khi nàng rời Yedo đi Osaka.
"Tôi sẽ phải trao chiếc thuyền của ông ta cho kẻ thù của ông ta ư, thưa Đại nhân?"
"Không", ông nói. Mắt nàng ứa lệ.
"Không, tôi nhắc lại : phu nhân sẽ tiết lộ những bí mật phu nhân đã nói với tôi, cho Tsukku-san biết ngay lập tức, tại Yedo này, rồi cho lão tu sĩ bề trên và Kiyama ở Osaka, và nói cho họ biết là không có thuyền, Anjin-san sẽ không còn là mối đe dọa đối với họ nữa. Và phu nhân sẽ viết bức thư cho Anjin-san như tôi đã gợi ý. Ngay bây giờ."
"Vậy thì họ sẽ phá hủy chiếc thuyền."
"Họ sẽ tìm cách làm như vậy. Tất nhiên họ sẽ tự nghĩ ra cũng câu giải đáp đó cho nên thật sự, phu nhân không cho đi cái gì hết, neh?"
"Đại nhân có thể bảo vệ được chiến thuyền không?"
"Sẽ có bốn nghìn Samurai canh gác."
"Nhưng nếu họ làm được... Anjin-san không còn thuyền sẽ trở thành vô giá trị. Tôi cầu xin bảo toàn tính mạng cho ông ấy."
"Phu nhân không cần phải cầu xin, Mariko-san. Tôi đảm bảo với phu nhân rằng ông ta rất quí giá đối với tôi, có thuyền hay không có thuyền cũng vậy. Tôi hứa với phu nhân như thế. Trong thư, phu nhân cũng nên nói thêm rằng nếu mất thuyền, xin hãy đóng một chiếc
thuyền khác."
"Sao ạ?"
"Phu nhân có lần cho tôi biết là ông ta biết đóng thuyền, neh? Phu nhân có chắc không. Nếu tôi cho ông ta có đủ thợ mộc, thợ rèn..."
"Ồ, chắc ạ. Ôi, Đại nhân thật sáng suốt! Ồ vâng, ông ấy đã nhiều lần nói rằng ông ấy là một người đóng tàu thành thạo..."

"Phu nhân hoàn toàn chắc chắn chứ, Mariko-san?"
"Vâng ạ, thưa Đại nhân."
"Tốt."
"Vậy ra Đại nhân cho rằng các cha Cơ đốc giáo sẽ làm được việc đó dù cho có bốn nghìn người canh gác?"
"Phải. Rất tiếc, nhưng người Cơ đốc giáo sẽ không bao giờ chịu để chiếc thuyền tồn tại hoặc ông ta tồn tại chừng nào nó còn nổi và sẵn sàng ra khơi. Đó là một nguy cơ quá lớn đối với họ. Số phận của chiếc thuyền đã bị định đoạt rồi, cho nên có nhượng bộ với họ về nó thì cũng chẳng hại gì. Nhưng chỉ có phu nhân và tôi được biết thôi đấy và biết rằng hi vọng duy nhất của ông ta là đóng một chiếc thuyền khác. Tôi là người duy nhất có thể giúp ông ta làm được việc đó... Hãy giải quyết Osaka cho tôi và tôi sẽ lo cho ông ta đóng thuyền."
Ta đã nói sự thật cho bà ấy, Toranaga thầm nghĩ, tại đây vào lúc bình minh ở Yokohama, giữa mùi ngựa, phân ngựa và mồ hôi. Tai ông hầu như lúc này không còn nghe thấy gã Samurai bị thương và Omi nói gì, ông cảm thấy buồn cho Mariko. Đời thật buồn, ông tự nhủ, cảm thấy chán ngán mọi người, chán ngán Osaka và các trò chơi đem lại biết bao đau khổ cho những người đang sống, cho dù cái được mất có lớn đến đâu đi nữa.
"Cảm ơn ông đã kể lại cho tôi hay, Kosami", ông nói khi tên Samurai nói xong.
"Ông làm thế là rất tốt. Xin mời hai người đi với tôi."
Toranaga đi trở lại chỗ con ngựa cái của ông và thúc đầu gối vào bụng ngựa lần chót. Lần này con ngựa rên lên nhưng ông không còn thít chặt thêm được đai yên nữa.
"Về mặt phản phúc thì ngựa còn tệ hại hơn cả người nhiều", ông nói bâng quơ chẳng nhằm vào ai cả và nhẩy lên yên phóng đi, theo sau là bọn vệ sĩ, Omi và Kosami.
Tới doanh trại trên cao nguyên, ông dừng lại. Buntaro đã có mặt ở đó, bên cạnh Yabu. Hiromatsu và Sudara , trên nắm tay có đậu một con chim ưng chưa thuần. Cả bọn cúi chào ông. Ông vui vẻ nói :
"Chào các vị một buổi sáng tốt lành", rồi ra hiệu cho Omi được dự vào cuộc trò chuyện, còn vẫy tay cho tất cả người khác lui ra xa.
"Thế nào, con đã sẵn sàng chưa?"
"Rồi ạ , thưa cha", Sudara nói.
"Con đã phái một số người lên núi để trông coi cho những người xua thú rừng đi làm việc tốt."
"Cảm ơn, nhưng ta đã quyết định đi săn dọc bờ biển."
Lập tức Sudara gọi một tên lính, sai hắn phi ngựa đi gọi những người ở trên núi về và chuyển họ ra bờ biển.
"Xin Chúa công tha lỗi, lẽ ra con đã phải nghĩ ra và chuẩn bị sẵn sàng rồi. Xin Chúa công tha lỗi."
"Phải. Thế nào Hiromatsu-san, việc tập luyện ra sao?"
Hiromatsu , với thanh kiếm luôn luôn cầm hờ sẵn trong tay, cau có.
"Tôi vẫn cho rằng cái này là hoàn toàn đáng hổ thẹn và không cần thiết. Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ có thể quên nó đi. Chúng ta tè lên người Ishido mà không phải cần đến cái trò lừa dối này."
Yabu nói:
"Xin lỗi, nhưng không có những khẩu súng này, thưa Hiromatsu-san, chúng ta sẽ thua. Đây là một cuộc chiến tranh hiện đại, làm theo cách này chúng ta có khả năng thắng." Lão nhìn Toranaga, Toranaga vẫn chưa xuống ngựa.
"Đêm qua tôi được tin là Jikkiu đã chết."
"Ông chắc chứ?" Toranaga làm bộ giật mình. Ông đã biết tin bí mật đó vào ngày rời khỏi Mishima.
"Chắc ạ, thưa Đại nhân. Hình như hắn ốm đã một thời gian rồi. Người đưa tin cho biết là hắn chết cách đây hai ngày." Yabu nói, hể hả ra mặt.

"Người kế vị là con trai hắn, Hikoju."

"Cái con chó rách ấy ư?" Buntaro khinh bỉ nói.

"Đúng... tôi công nhận nó chỉ là một con chó con" Yabu như cao hơn ngày thường đến mấy tấc.

"Thưa Đại nhân, phải chăng chuyện này sẽ mở ra cho ta con đường phía Nam? Sao ta không tiến công ngay theo con đường Takaiđô? Con hồ li già đã chết, Izu giờ đây yên ổn, Suraga và Totomi chẳng khắc gì cá nằm trên thớt. Neh?"

Toranaga trầm ngâm xuống ngựa.

"Thế nào?" ông bình thản hỏi Hiromatsu .

Viên tướng già đáp ngay:

"Nếu chúng ta có thể chiếm được con đường suốt tới đèo Utsunôya và tất cả các cầu, vượt qua sông Tenryu nhanh chóng... với tất cả các đường liên lạc của chúng ta vững chắc…thì chúng ta sẽ đánh trúng vào hạ bộ của Ishido. Chúng ta có thể hãm Zataki ở trên núi và tăng viện cho đòn tiến công trên đường Takaiđô và xuống tới Osaka. Chúng ta sẽ là bất khả chiến bại."

Sudara nói:

"Chừng nào Thế tử còn cầm đầu binh mã của Ishido thì chúng ta vẫn có thể bị đánh bại."

"Tôi không đồng ý", Hiromatsu nói.

"Tôi cũng không đồng ý, xin lỗi."

"Nhưng tôi đồng ý." Toranaga nói, cũng thẳng tuột và nghiêm trang như Sudara . Ông chưa nói cho họ biết là Zataki có thể đồng ý phản Ishido khi cơ hội đã chín muồi. Việc gì ta phải nói cho họ biết? Ông nghĩ. Chuyện đó đâu đã xảy ta. Chưa xảy ra.

Nhưng ta làm thế nào để thực hiện sự thỏa thuận trịnh trọng với người anh em cùng cha khác mẹ là làm cho Ochiba lấy hắn nếu hắn ủng hộ ta, và đồng thời ta lại phải lấy Ochiba, nếu cái giá bà ấy đòi là như vậy? Đấy là một câu hỏi hay, ông tự nhủ. Nhưng khó lòng Ochiba sẽ phản Ishido. Nếu bà ta phản hắn thật và nếu việc kia là cái giá ta phải trả thì câu trả lời cũng đơn giản thôi : người anh em của ta sẽ phải cúi đầu khuất phục cái điều không thể tránh khỏi.

Ông thấy mọi.người đang nhìn mình.

"Sao?"

Tất cả đều im lặng. Rồi Buntaro nói:

"Thưa Chúa công, cái gì sẽ xảy ra nếu chúng ta chống lại lá cờ của Thế tử."

Chưa có một ai trong bọn họ chính thức đặt ra câu hỏi đó, công khai, trực tiếp.

"Nếu việc đó xảy ra, ta sẽ thua", Toranaga nói,

"Ta sẽ seppuku và những ai tôn trọng di chúc của Taiko và sự kế vị hợp pháp không thể nghi ngờ được của Thế tử, sẽ phải lập tức thuần phục xin tha tội. Những ai không làm thế sẽ mất hết danh dự, neh?"

Tất cả đều gật đầu. Toranaga quay sang Yabu để chấm dứt vấn đề và lại tỏ ra vui vẻ.

"Tuy nhiên, chúng ta chưa ra tới chiến trường, cho nên chúng ta cứ tiếp tục như đã định. Phải, Yabu Sama, bây giờ có thể dùng được con đường phía Nam rồi. Jikkiu chết vì cái gì thế?"

"Ốm ạ, thưa Đại nhân."

"Ốm vì năm trăm Koku?"

Yabu cười, nhưng trong lòng lão tức giận điên cuồng thấy Toranaga đã phá vỡ mạng lưới an ninh của lão.

"Vâng", lão nói.

"Tôi nghĩ là như thế, thưa Đại nhân. Người anh em của tôi đã nói với Đại nhân?" Toranaga gật đầu và bảo lão giải thích cho mọi người khác nghe. Yabu tuân lời, không phải không hài lòng, vì đây là một mưu kế khôn khéo và lắt léo. Lão kể cho mọi người là Midumô đã chuyển số tiền lấy được của

Anjin-san cho một người phụ bếp đã được cài vào nhà bếp riêng của Jikkiu.
"Rẻ quá, neh?"
Yabu hớn hở nói.
"Năm trăm Koku lấy con đường phía Nam."
Hiromatsu nói, giọng kiên quyết:
"Xin Đại nhân thứ lỗi, nhưng tôi cho đây là một câu chuyện kinh tởm."
Toranaga mỉm cười:
"Binh bất yếm trá. Lừa gạt là vũ khí, neh?"
"Vâng, nhưng không phải là của Samurai."
Yabu công phẫn:
"Xin lỗi Đại nhân Hiromatsu , nhưng tôi nghĩ Đại nhân không có ý nhục mạ đấy chứ?"
"Không, Hiromatsu-san không có ý nhục mạ đâu. Có phải không, Hiromatsu-san?" Toranaga nói.
"Không ạ, thưa Đại nhân", viên tướng già đáp.
"Xin thứ lỗi."
"Thuốc độc, đánh lừa, phản trắc, ám sát xưa nay vẫn là những vũ khí trong chiến tranh, ông bạn ạ." Toranaga nói.
"Jikkiu là kẻ thù và là một thằng ngu. Năm trăm Koku đổi lấy đường phía Nam chẳng là cái gì cả! Yabu Sama đã giúp tôi rất nhiều. Ở đây và ở Osaka. Neh, Yabu-san?"
"Tôi luôn luôn cố gắng phục vụ Đại nhân một cách trung thành, thưa Đại nhân."
"Vâng, vậy xin ông hãy vui lòng giải thích tại sao ông đã giết đội trưởng SumiYori trước cuộc tiến công của bọn ninja", Toranaga nói.
Nét mặt Yabu không hề biến đổi. Lão đang đeo thanh kiếm Yositomo, bàn tay lão, như thường lệ, vẫn đặt hờ trên đốc kiếm.
"Ai nói thế? Ai buộc tội tôi làm việc đó, thưa Đại nhân?"
Toranaga trỏ đám Áo Nâu đứng cách đó bốn mươi bước.
"Người kia! Lại đây Kosami-san." Gã Samurai trẻ tuổi xuống ngựa, tập tễnh đi tới và cúi chào.
Yabu trừng mắt nhìn gã:
"Này anh kia, ngươi là ai?"
"Sôkura Kosami ở Binh đoàn Mười, biệt phái vào đội vệ sĩ của phu nhân Kiritsubo tại Osaka, thưa Đại nhân", người trẻ tuổi nói.
"Đại nhân đã cắt tôi canh gác bên ngoài nơi ở của Đại nhân... và của SumiYori-san... vào cái đêm bọn ninja tiến công."
"Ta không nhớ nhà ngươi. Ngươi dám nói là ta đã giết SumiYori?"
Gã trẻ tuổi ngập ngừng. Toranaga bảo.
"Cứ nói cho ông ấy biết!"
Kosami nói thẳng một mạch:
"Trước khi bọn ninja ập đến, thưa Đại nhân, tôi vừa kịp có thì giờ mở cửa, hét to để báo động cho SumiYori-san nhưng SumiYori-san không động đậy gì cả, xin lỗi." Gã quay sang Toranaga, có vẻ nao núng dưới cái nhìn của mọi người.
"SumiYori-san rất thích ngủ, thưa Chúa công, và ông ấy chỉ vừa mới vào buồng được một lát... Tất cả có thế thôi, thưa Chúa công"
"Ngươi có vào trong buồng không? Có lay ông ta dậy không?" Yabu dồn.
"Không, thưa Đại nhân, ồ không ạ, bọn ninja ập tới nhanh quá nên chúng tôi đã rút lui ngay và khi có thể được đã phản công, chuyện xảy ra đúng như tôi đã nói..."
Yabu nhìn Toranaga.

"SumiYori-san đã trực hai ngày, ông ta mệt lử. Tất cả chúng tôi đều mệt... Chuyện này chứng tỏ cái gì?

"Lão hỏi tất cả.

"Chẳng chứng tỏ cái gì cả", Toranaga đồng ý , ông vẫn tỏ ra thân mật.

"Nhưng về sau, Kosami-san, ông trở lại phòng, neh?"

"Vâng, thưa Chúa công. SumiYori-san vẫn nằm trên đệm như tôi đã trông thấy lúc trước và... và căn phòng không bị xáo lộn, hoàn toàn không, thưa Chúa công, và ông ta đã bị đâm chết, thưa Chúa công, đâm vào lưng một nhát. Khi ấy tôi tưởng là bọn ninja và không nghĩ gì đến chuyện đó nữa, cho đến khi Omi-san tra hỏi tôi."

"A!" Yabu quay đầu nhìn đứa cháu mình, toàn bộ hara của lão tập trung vào tên phản bội, và lão ước lượng khoảng cách giữa lão và Omi.

"Vậy ra ngươi đã tra hỏi hắn?"

"Vâng, thưa Đại nhân", Omi đáp.

"Chúa công Toranaga yêu cầu tôi kiểm tra lại các chuyện. Đó là một điều khác thường tôi cảm thấy cần phải lưu ý Chúa công."

"Một điều khác thường? Còn điều gì nữa?"

"Vâng lệnh Chúa công Toranaga, tôi đã thẩm vấn những người đầy tớ còn sống sót sau trận đột kích. Có hai người. Xin lỗi, cả hai đều nói là Đại nhân đã đi qua khu nhà ở của họ với một Samurai rồi chỉ một lúc sau quay lại một mình, hét to:

"Ninja!"

"Chúng xông tới bọn ta và giết chết người Samurai kia bằng một ngọn giáo và một nhát kiếm và suýt nữa đuổi kịp ta. Ta đã phải rút lui để báo động." Yabu quay sang Toranaga, thận trọng đặt chân vào thế tấn công tốt hơn.

"Thưa Đại nhân, tôi đã kể việc này với Đại nhân, bằng báo cáo viết và cả bằng miệng. Bọn đầy tớ thì có liên quan gì đến tôi?"

"Thế nào, Omi-san?" Toranaga hỏi.

"Xin lỗi Yabu Sama", Omi nói,

"Nhưng cả hai người đầy tớ đã trông thấy Đại nhân mở chốt một cửa bí mật trong vọng lâu và nghe thấy Đại nhân nói với bọn ninja:

"Tôi là Kasigi Yabu." Chỉ nhờ có vậy mà họ đã có được thời gian kịp tìm nơi ẩn náu tránh khỏi cuộc tàn sát."

Bàn tay Yabu nhích động một li. Lập tức Sudara nhẩy tới trước mặt Toranaga để che chắn và cùng lúc, lưỡi kiếm của Hiromatsu đã lóe lên vụt tới cổ Yabu.

"Khoan!" Toranaga ra lệnh.

Thanh kiếm của Hiromatsu dừng ngay lại, công phu của ông ta thật kỳ diệu. Yabu không hề nhúc nhích. Lão chỉ trừng mắt nhìn họ, rồi cười ngạo nghễ.

"Ta đâu có phải là một tên Ronin bẩn thỉu đi tiến công vào Chúa thượng? Đây là Kasigi Yabu, lãnh chúa Izu, Suruga và Totomi, neh?" Lão nhìn thẳng vào mắt Toranaga.

"Thưa Chúa công, tôi bị buộc tội gì? Tiếp tay cho bọn ninja ư? Thật lố bịch! Những chuyện hoang đường của lũ đầy tớ có liên quan gì đến tôi? Chúng là bọn nói dối! Hay cái tên này... nó đã ám chỉ một chuyện không thể chứng minh được và tôi không thể cãi được?"

"Chẳng có bằng chứng gì cả, Yabu Sama", Toranaga nói.

"Tôi hoàn toàn đồng ý. Hoàn toàn không có bằng chứng gì cả."

"Yabu Sama, ông có làm những việc đó không?" Hiromatsu hỏi.

"Dĩ nhiên là không."

Toranaga nói:

"Nhưng tôi nghĩ là ông đã làm, vì vậy cho nên ông mất hết tất cả các đất đai lãnh địa của ông. Đề nghị ông hãy tự mổ bụng hôm nay. Trước ngọ."

Lời phán quyết là dứt khoát. Đây là giây phút tối thượng mà Yabu đã chuẩn bị đón đợi suốt đời lão.

Karma, lão thầm nghĩ, đầu óc lão lúc này hoạt động với một tốc độ ghê gớm. Ta chẳng có thể làm gì được nữa, lệnh đó là hợp pháp. Toranaga là Chúa thượng của ta, có thể lấy đầu ta hoặc ta có thể chết một cách đàng hoàng, vinh dự. Đằng nào thì cũng chết. Omi đã phản ta nhưng đó là karma của ta. Theo kế hoạch thì phải giết hết lũ đầy tớ nhưng hai tên đã sống sót và đó là karma của ta. Hãy xử sự cho đĩnh đạc, lão tự nhủ, cố thu hết can đảm. Hãy suy nghĩ tỉnh táo và có trách nhiệm.

"Thưa Đại nhân", lão lên tiếng, tỏ ra một thoáng táo tợn.

"Trước hết, tôi vô tội, Kosami đã nhầm lẫn và bọn đầy tớ đã nói dối. Thứ hai, tôi là viên tướng giỏi nhất của Đại nhân hiện có. Tôi xin được vinh dự dẫn đầu cuộc xung phong trên đường Tokaido... hoặc ở vị trí hàng đầu trong trận đánh đầu tiên... như vậy cái chết của tôi sẽ có ích lợi trực tiếp."

Toranaga thân mật nói:

"Đó là một ý kiến hay, Yabu-san, và tôi hoàn toàn đồng tâm nhất trí với ông rằng ông là viên tướng giỏi nhất cho Trung đoàn Hỏa mai, nhưng rất tiếc, tôi không tin ông. Xin ông hãy mổ bụng trưa nay."

Yabu cố kiềm chế cơn điên giận và làm tròn bổn phận và danh dự của một Samurai và người đứng đầu thị tộc của mình bằng sự hi sinh trọn vẹn.

"Tôi trịnh trọng xá tội cho cháu tôi, Kasigi Omi-san, nó không can gì vào sự phản bội của tôi và trịnh trọng chỉ định nó làm người thừa kế tôi."

Toranaga cũng ngạc nhiên như tất cả mọi người.

"Tốt lắm", Toranaga nói." Phải, tôi nghĩ thế là rất sáng suốt. Tôi đồng ý."

"Izu là lãnh địa cha truyền con nối của dòng họ Kasagi, tôi quyết định để lại cho Omi-san."

"Izu không còn là của ông nữa để ông cho đi. Ông là chư hầu của tôi, neh? Izu là một trong những tỉnh của tôi, cho ai là do tôi định, neh?."

Yabu nhún vai.

"Tôi quyết đinh cho Omi tỉnh Izu, ngay dù..." Lão cười to.

"Đây là một đặc ân của cả một kiếp người. Neh?"

"Ông đề nghị là đúng phép. Nhưng tôi từ chối yêu cầu của ông. Và Yabu-san, tất cả những mệnh lệnh cuối cùng của ông phải được tôi đồng ý. Buntaro-san, ông sẽ là người làm chứng chính thức. Nào, Yabu-san, ông muốn ai làm phụ tá?"

"Kasigi Omi-san."

Toranaga liếc nhìn Omi. Omi cúi chào, mặt anh ta trắng bệch.

"Đó là một niềm vinh dự cho tôi", anh ta nói.

"Tốt. Vậy là mọi chuyện đã được thu xếp xong."

Hiromatsu nói:

"Còn cuộc tiến công theo con đường Tokaido?"

"Chúng ta trấn ở sau núi an toàn hơn." Toranaga vui vẻ đáp lễ mọi người rồi lên ngựa, thúc ngựa chạy nước kiệu. Sudara lễ phép cúi đầu rồi đi theo. Khi Toranaga và Sudara đã đi khỏi. Buntaro và Hiromatsu mới cảm thấy thư thái, nhưng Omi thì không, và không một ai rời mắt khỏi cánh tay đánh kiếm của Yabu.

Buntaro nói:

"Yabu Sama, Đại nhân muốn thực hiện việc đó ở đâu?"

"Ở đây, ở kia, trên bờ biển hay trên một đống phân... đối với ta cũng thế cả thôi. Ta không cần lễ phục. Nhưng, Omi-san, cháu sẽ chờ ta rạch xong hai đường hãy chém."

"Vâng, thưa Đại nhân."
"Nếu được Đại nhân cho phép, thưa Yabu-san, tôi xin cũng làm nhân chứng", Hiromatsu nói.
"Ông mắc bệnh lòi dom có làm nổi việc đó không?"
Viên tướng già nổi giận, lão bảo Buntaro:
"Khi nào ông ta sẵn sàng, hãy cho người báo cho ta biết."
Yabu nhổ toẹt xuống đất.
"Ta sẵn sàng rồi. Còn ông, ông sẵn sàng chưa?"
Hiromatsu bỏ đi.
Yabu suy nghĩ một lát, rồi rút thanh kiếm Yositomo ra khỏi thắt lưng, kiếm vẫn nằm trong vỏ:
"Buntaro-san, có lẽ xin nhờ ông một việc. Hãy trao thanh kiếm này
cho Anjin-san." Lão trao kiếm cho Buntaro rồi cau mày.
"Nghĩ đi nghĩ lại, nếu không có gì phiền, xin nhờ ông cho người mời ông ta đến, để tôi tự tay trao cho ông ta có được không?"
"Được."
"Và xin ông hãy cho gọi cả lão tu sĩ thối tha ấy nữa, để tôi có thể nói chuyện trực tiếp được với Anjin-san."
"Được ông muốn thu xếp như thế nào?"
"Một ít giấy, bút, mực để viết di chúc và bài thơ tuyệt mệnh của tôi, và hai tatami... chẳng có lý do gì phải xây xát đầu gối hay quì lên đất cát như một tên nông dân thối tha. Neh?" Yabu nói thêm, làm ra vẻ nghênh ngang.
Buntaro đi tới chỗ các Samurai kia, chúng đang đứng bồn chồn, náo nức, cố dằn sự kích động trong lòng. Yabu ngồi phệt xuống, chân xếp bằng và ngắt một cọng cỏ xỉa răng. Omi ngồi xổm gần đó, cảnh giác ở ngoài tầm kiếm.
"Iiiiii…", Yabu nói.
"Ta đã suýt nữa thì thành công!" Rồi lão duỗi hai chân, nện gót chân lên mặt đất thình thịch trong một cơn điên giận đột ngột.
"Iiiii, chỉ thiếu chút nữa thôi! Hừ, karma, neh?Karma!" Rồi lão cười ầm ỹ sặc sụa, và nhổ phì phì, hãnh diện là vẫn còn nước bọt trong mồm.
"Có quỉ thần chứng giám, suýt nữa thôi! Nhưng Omi-san này, ta chết thanh thản. Jikkiu đã chết và khi ta bước qua suối vàng, trông thấy hắn đợi ta ở đó, nghiến răng trèo trẹo, ta sẽ có thể nhổ vào mặt nó, mãi mãi."
Omi nói, thật lòng, tuy vẫn nhìn lão lom lom như một con chim ưng:
"Đại nhân đã giúp Đại nhân Toranaga một việc rất lớn. Bây giờ con đường dọc bờ biển đã mở ngỏ. Đại nhân nói đúng, còn Quả Đấm Sắt sai và Sudara cũng sai. Chúng ta phải tiến công ngay... các khẩu súng sẽ mở đường cho chúng ta qua."
"Cái thằng già cứt thối ấy! Đồ ngu!" Yabu lại cười.
"Cháu có thấy lão đỏ mặt như gấc khi ta nói đến cái bệnh lòi dom của lão không? Ha ha! Ta tưởng cái dom của lão sẽ vỡ ra ngay lúc ấy. Samurai à? Ta còn Samurai hơn lão! Ta sẽ cho lão thấy! Ta chưa ra lệnh cháu không được chém đấy."
"Xin Đại nhân cho phép tôi được kính cẩn cảm ơn Đức
ông đã trao cho tôi vinh dự này và còn chỉ định tôi là người kế vị. Tôi xin trịnh trọng thề rằng danh dự dòng họ Kasigi sẽ được chu tất trong tay tôi."
"Nếu ta không tin thế ta đã không đưa ra đề nghị đó." Yabu hạ thấp giọng.
"Ngươi phản ta vì Toranga là đúng. Nếu ta ở địa vị ngươi ta cũng sẽ làm thế, tuy tất cả những chuyện đó đều là dối trá. Đó là cái cớ cho Toranaga. Hắn luôn luôn ghen tị với những chiến tích của ta, với sự

hiểu biết của ta về súng ống và giá trị của chiếc chiến thuyền. Tất cả những cái đó đều là ý kiến của ta cả."

"Vâng, thưa Đại nhân, tôi nhớ."

"Ngươi sẽ cứu lấy dòng họ. Ngươi cũng khôn ngoan ranh mãnh như một con chuột ghẻ. Ngươi sẽ lấy lại Izu và hơn thế nữa... lúc này điều quan trọng nhất là việc đó, và ngươi sẽ giữ lấy nó và cho các con ngươi. Ngươi hiểu biết về súng ống. Và hiểu Toranaga. Neh?"

"Tôi xin thề sẽ cố gắng, thưa Đại nhân."

Yabu hạ thấp tầm mắt nhìn xuống, nhìn cánh tay cầm kiếm của Omi, nhận thấy cái thế quì cảnh giác, phòng vệ của anh ta.

"Ngươi nghĩ là ta sẽ tiến công ngươi ư?"

"Xin lỗi Đại nhân, tất nhiên là tôi không nghĩ vậy."

"Ta vui lòng thấy ngươi phòng bị. Cha ta cũng giống ngươi. Phải, ngươi có nhiều nét giống thân phụ ta." Không làm một cử chỉ nào đột ngột, lão đặt hai thanh kiếm của lão lên mặt đất, ngoài tầm với.

"Đó! Giờ thì ta hoàn toàn không còn gì tự vệ nữa. Lúc nãy ta cũng muốn lấy đầu ngươi... nhưng bây giờ thì thôi rồi. Bây giờ ngươi không cần phải sợ ta nữa."

"Bao giờ cũng cần phải sợ Đại nhân, thưa Đại nhân."

Yabu cười và mút một cọng cỏ khác. Rồi lão ném cọng cỏ đi.

"Nghe đây Omi-san, đây là những lệnh cuối cùng của ta, với tư cách là chúa tể của dòng họ Kasigi. Người sẽ đưa con trai ta vào nhà ngươi và dùng nó nếu nó đáng được dùng. Một việc nữa: hãy tìm những người chồng tốt cho vợ ta và nàng hầu của ta và hãy cảm ơn nồng hậu hộ ta vì họ đã phục vụ ta rất chu đáo. Còn về cha ngươi, Midunô,thì ông ta được lệnh phải seppuku ngay tức khắc."

"Xin Đại nhân cho phép tôi đề nghị thân phụ tôi được quyền lựa chọn hoặc seppuku hoặc cạo đầu đi tu, được không ạ?"

"Không. Ông ta quá ngu xuẩn, không bao giờ có thể tin ông ta được... làm sao ông ta dám lộ những bí mật của ta cho Toranaga biết... và ông ta sẽ luôn luôn gây trở ngại cho ngươi. Còn về thân mẫu ngươi..." Lão nhe răng ra.

"Bà ta được lệnh phải cạo đầu đi tu và vào một tu viện ở bên ngoài Izu, suốt đời còn lại cầu nguyện cho tương lai dòng họ Kasagi. Phật hay Thần đạo... ta muốn là Thần đạo, ngươi đồng ý Thần đạo chứ?"

"Vâng, thưa Đại nhân."

"Tốt. Như thế." Yabu nói thêm với một vẻ thích thú ác độc

"Bà ta sẽ không còn làm cho ngươi sao lãng công việc của họ nhà Kasagi nữa với cái dùi suốt ngày rền rĩ than vãn của bà ấy."

"Xin tuân lệnh Đại nhân."

"Tốt. Ngươi được lệnh phải trả thù tất cả những sự dối trá chống lại ta, của Kosami và những tên đầy tớ phản phúc kia. Sớm hay muộn, ta không cần, miễn là ngươi sẽ thực hiện đó trước khi ngươi chết."

"Xin tuân lệnh."

"Ta còn quên điều gì không nhỉ?"

Omi cẩn thận quan sát xem có ai nghe lỏm được không.

"Thế còn về Thế tử thì thế nào?", anh ta thận trọng hỏi.

"Khi Thế tử ra chiến trường đánh ta, chúng ta sẽ thua, neh?"

"Hãy nắm lấy Trung đoàn Hoả mai, bắn mở lấy một đường máu và giết Thế tử đi, mặc cho Toranaga muốn nói gì thì nói. Yaemon là mục tiêu đầu tiên của ngươi."

"Đó cũng là kết luận của cháu. Xin cảm ơn chú."

"Tốt. Nhưng đừng chờ đợi mãi cho đến khi ấy, tốt hơn là nên bí mật treo giải lấy đầu hắn ngay bây

giờ, với bọn ninja... hoặc đảng Amida."

"Làm thế nào tìm được chúng?" Omi hỏi, giọng hơi run.

"Con mụ phù thủy già Gyoko, con mụ mama-san ấy, nó là một trong những người biết đấy."

"Mụ ấy à?"

"Phải, nhưng phải cẩn thận với nó và với bọn Amida. Chớ có dùng chúng một cách nông nổi. Omi-san, không bao giờ được đụng đến mụ, phải luôn luôn bảo vệ, che chở mụ. Mụ biết quá nhiều điều bí mật và ngòi bút là một cánh tay dài từ cõi chết vươn tới. Mụ đã từng là nàng hầu không chính thức của cha ta trong một năm... rất có thể con trai mụ là anh em cùng cha khác mẹ với ta nữa kia. Nghe đây: phải coi chừng mụ, mụ biết rất nhiều điều bí mật."

"Nhưng cháu lấy đâu ra tiền?"

"Đó là vấn đề của ngươi. Nhưng phải kiếm cho có. Bất cứ ở đâu, bất cứ bằng cách nào."

"Vâng, cám ơn Đại nhân. Tôi xin làm theo lời Đại nhân."

Yabu cúi xuống gần hơn. Lập tức Omi cảnh giác, sẵn sàng, kiếm gần như tuốt ra khỏi vỏ. Yabu rất hài lòng thấy dù tay không, chẳng có gì tự vệ, lão vẫn là con người người ta phải đề phòng.

"Hãy chôn kỹ bí mật đó thật sâu trong bụng. Và cháu nghe đây, hãy giữ tình bạn tốt với Anjin-san. Hãy tìm cách nắm lấy hạm đội hắn sẽ đem về đây một ngày nào đó. Toranaga không hiểu giá trị thật của Anjin-san, nhưng hắn ở lại bên này núi là

đúng. Như thế hắn sẽ tranh thủ được thời gian và cháu

cũng có thời gian. Chúng ta cần phải rời khỏi đất liền, ra biển - đoàn thủy thủ của chúng ta, thuyền của họ - với người của dòng họ Kasigi nắm toàn quyền chỉ huy. Người dòng họ Kasigi phải ra biển để chỉ huy ngoài biển. Ta ra lệnh phải làm như vậy."

"Vâng. Ồ! vâng ạ." Omi nói.

"Xin hãy tin tưởng ở cháu. Nhất định sẽ là như thế."

"Tốt. Cuối cùng, không bao giờ tin Toranaga."

Omi nói với tất cả tấm lòng chân thực.

"Vâng, thưa Đại nhân, không bao giờ. Cháu xưa nay không bao giờ tin ông ta. Và cũng sẽ không bao giờ tin ông ta."

"Tốt. Và cái bọn nói dối bẩn thỉu kia, ngươi không được quên, phải xử trí chúng nó. Và Kosami", Yabu thở ra, lòng thanh thản.

"Bây giờ, xin lỗi, ta phải suy nghĩ về bài thơ tuyệt mệnh của ta."

Omi đứng dậy và lùi lại. Khi đã lùi xa hẳn, anh ta cúi chào và đi thêm hai mươi bước chân nữa. Khi đã an toàn tới giữa các vệ sĩ của mình, anh ta mới lại ngồi xuống và đợi.

*

Toranaga và đoàn người hộ tống phi nước kiệu trên con đường dọc bờ biển chạy chung quanh cái vịnh rộng, biển lên tới sát mép đường ở bên phải. Nơi đây đất trũng và bùn lầy. Cách đó vài ri về phía Bắc, con đường này bắt vào đường lớn, con đường huyết mạch Tokaido. Cách xa hai mươi ri nữa về phía Bắc là Yedo.

Toranaga có một trăm Samurai đi theo, và mười người giữ chim ưng đầu chụp kín trên nắm tay đeo bao tay của họ. Sađura có hai mươi lính và ba con chim, anh ta đi trước làm đội tiền trạm.

"Sudara!" Toranaga gọi to như thể vừa chợt nẩy ra ý kiến.

"Dừng lại ở quán sắp tới. Ta muốn ăn điểm tâm!"

Sudara vẫy tay ra hiệu đã nghe thấy, rồi phóng ngựa đi trước. Khi Toranaga đi ngựa tới, các cô hầu gái đã đứng cả ở đấy mỉm cười cúi chào, chủ quán thì cúi đầu lia lịa cùng với tất cả người của quán. Lính tỏa ra canh gác phía Bắc và phía Nam, cờ của Toranaga bay ngạo nghễ.

"Kính chào Chúa công, xin Chúa công cho biết tôi có thể làm gì để dâng Chúa công ăn?" Chủ quán

nói,
"Xin cảm ơn Chúa công, đã làm vinh dự cho cái quán nghèo này."
"Trà... và một ít mỳ với một ít tương."
"Dạ, thưa Chúa công."
Thức ăn được đưa ra hầu như ngay tức khắc trong một chiếc bát rất đẹp, và được nấu đúng như ông thích, Sađura đã dặn trước chủ quán. Không nghi thức gì cả, Toranaga ngồi bệt ở ngay hiên và ăn món ăn nông dân đơn giản một cách ngon lành, mắt nhìn con đường phía trước mặt. Các khách khác cúi chào ông và ăn uống một cách vui vẻ, rất hãnh diện vì đã ngồi cùng một quán với các Daimyo lớn. Sudara đi kiểm tra một vòng các trạm
gác, xem xét mọi thứ cho đâu vào đấy.
"Những người đi xua thú bây giờ ở đâu?" anh ta hỏi lão trùm thợ săn.
"Một số ở phía Bắc, một số phía Nam và tôi có thêm một số người ở núi đằng kia." Người Samurai già trỏ vào nội địa về phía Yokohama, lão cảm thấy khổ sở, mồ hôi vã ra.
"Xin Đại nhân thứ lỗi, nhưng Đại nhân có biết Chúa công định đi đâu không?"
"Ta hoàn toàn chẳng biết gì cả. Nhưng hôm nay lão chớ có phạm sai lầm lần nữa đấy."
"Ồ, vâng, thưa Đại nhân."
Sudara đi kiểm tra xong trở về báo cáo với Toranaga.
"Mọi thứ có làm Chúa công hài lòng không? Có việc gì Chúa công cần tôi làm không ạ?"
"Không, cảm ơn", Toranaga ăn xong bát mỳ, húp hết nước. Rồi nói, giọng bình thản.
"Con nói điều đó về Thế tử là đúng."
"Xin lỗi cha, con lo rằng đã làm phật lòng cha, tuy con không hề có ý ấy."
"Con nói đúng... này, tại sao lại phật ý? Khi nào Thế tử đứng ra chống lại ta… khi ấy con sẽ làm gì?"
"Con sẽ theo lệnh của cha."
"Cho gọi thư ký của ta đến đây rồi trở lại đây với hắn."
Sudara tuân lệnh. Kaoanabi, thư ký... đã từng là Samurai và là tu sĩ, luôn luôn đi theo Toranaga. Lão đến ngay với cái tráp nâu đen đem theo trong các chuyến đi xa, trong đựng giấy, mực, dấu ấn và bút lông, và vẫn để trong giỏ buộc vào yên ngựa.
"Trình Chúa công?"
"Viết đi Ta, Yosi Toranaga nô Minowara, tái lập con trai ta là Yosi Sudara Minowara làm người kế vị, và tất cả các thu nhập và tước vị đều được trao trả cho hắn."
Sudara cúi chào.
"Cảm ơn cha", anh ta nói, giọng rắn rỏi nhưng trong lòng tự hỏi :
"Tại sao nhỉ?"
"Hãy trịnh trọng thề tuân thủ mọi mệnh lệnh, di chúc và thừa kế của ta."
Sudara vâng lời. Toranaga im lặng đợi Kaoanabi viết xong; ông ký rồi đóng dấu. Con dấu là một miếng ngà voi vuông , nhỏ có khắc tên ông. Ông ấn con dấu vào mực đỏ thắm đặt biệt rồi áp lên cuối tờ giấy bản. Dấu in rất rõ.
"Cảm ơn Kaoanabi-san. Hãy ghi ngày hôm qua. Công việc của ông lúc này có thế thôi."
"Xin lỗi Chúa công, nhưng cần phải có năm bản sao thì sự kế vị mới là bất khả xâm phạm, một bản cho Đại nhân Sudara , một bản cho Hội đồng Nhiếp chính, một bản cho Viện văn khế, một bản cho hồ sơ riêng của Chúa công và một bản lưu trữ."
"Làm ngay đi. Và cho ta thêm một bản nữa."
"Vâng, thưa Chúa công." Viên thư ký rút lui. Toranaga liếc nhìn Sudara và quan sát gương mặt dài không biểu hiện một xúc động gì. Khi ông cố tình bất ngờ tuyên bố Sudara sẽ làm người kế vị ông, Sudara chẳng để lộ một vẻ gì hết, trên mặt cũng không, bàn tay cũng không nốt. Không vui mừng, không

tỏ ra biết ơn, không hãnh diện... thậm chí cũng không ngạc nhiên. Điều đó làm Toranaga cảm thấy buồn phiền. Nhưng, ông lại nghĩ, tại sao lại buồn, mi còn có những đứa con trai khác tươi tỉnh, biết cười và phạm sai lầm, la hét, nổi giận, giao cấu và có nhiều phụ nữ. Những đứa con trai bình thường. Thằng con trai này sẽ kế tục mi, sẽ là thủ lĩnh sau khi mi chết, sẽ gắn bó người của dòng họ Minowara chặt chẽ với nhau và truyền vùng Kuanto và quyền bính là những Minowara khác. Lạnh như băng, và tính toán, như mi. Không, không giống ta, ông tự nhủ một cách chân thật. Đôi khi ta cũng biết cười và đôi khi cũng biết thương cảm và ta thích đánh rắm, làm tình và quát tháo, nhẩy múa, đánh cờ, đóng kịch Nô và có một vài người làm ta vui như Naga, Khi, Chanô và gã Anjin-san. Ta thích đi săn, thích thắng, thắng nữa, thắng mãi. Chẳng có cái gì làm mày vui cả, Sudara . Rất tiếc. Chẳng có một cái gì. Trừ vợ mày, phu nhân Genjiko. Phu nhân Genjiko là mắt xích yếu duy nhất của mày.

"Thưa Chúa công?" Sudara hỏi.

'Ta đang cố nhớ lại xem lần cuối cùng ta thấy con cười là khi nào."

"Chúa công muốn con cười ư?"

Toranaga lắc đầu, biết rằng ông đã rèn luyện Sudara trở thành một đứa con trai hoàn thiện cho những công việc nó sẽ phải làm.

"Mất bao nhiêu lâu thì biết chắc được là Jikkiu đã chết thật?"

"Trước khi dời doanh trại con đã gửi một bức mật mã. thượng khẩn về Mishima đề phòng trường hợp cha chưa biết tin đó thật hay hư. Con sẽ có phúc đáp trong vòng ba ngày."

Toranaga cảm tạ thần thánh về việc đã biết trước được âm mưu về Jikkiu, nhờ có Kasigi Muzunô thông báo vài ngày trước cái chết của kẻ thù. Ông xem xét lại kế hoạch một lúc, thấy không có sơ hở nào. Rồi hơi lượm giọng, quyết định:

"Hãy ra lệnh cho các trung đoàn mười một, mười sáu, chín tư và chín lăm ở Mishima báo động ngay lập tức. Bốn ngày nữa, các đơn vị đó xuống con đường Tokaido."

"Bầu trời đỏ thắm?" Sudara hỏi, sững sờ bối rối.

"Cha cho tiến công?"

"Phải. Ta không đợi chúng đến đánh ta."

"Vậy là Jikkiu đã chết?"

"Phải."

"Tốt lắm", Sudara nói.

"Cho phép con đề nghị lấy thêm hai trung đoàn hai mươi và hai ba."

"Không. Mười ngàn quân là đủ rồi... cộng với yếu tố bất ngờ. Ta vẫn còn phải giữ vững toàn bộ biên thùy đề phòng trường hợp thất bại, hoặc có bẫy. Vả lại còn phải kiềm chế Zataki."

"Vâng,

"Sudara nói.

"Ai sẽ chỉ huy cuộc tiến công?"

"Đại nhân Hiromatsu . Đây là một chiến dịch hoàn toàn thích hợp với ông ta."

"Tại sao?"

"Chiến dịch này đơn giản, trực diện, theo kiểu cũ, mệnh lệnh lại rõ ràng, thưa cha. Ông ta đã tỏ ra xuất sắc trong chiến dịch này."

"Nhưng sẽ không còn thích hợp với địa vị tổng tư lệnh nữa?"

"Rất tiếc. Yabu-san đã nói đúng... súng đã biến đổi thế giới. Bây giờ thì Quả Đấm Sắt đã lỗi thời rồi."

"Vậy thì ai?"

"Chỉ có cha thôi, thưa cha. Cho đến khi trận đánh kết thúc, con xin đề nghị sẽ không có ai nữa giữa cha và trận đánh đó."

"Để ta suy nghĩ", Toranaga nói.

"Bây giờ, ngươi đi Mishima chuẩn bị cho tất cả mọi thứ. Lực lượng xung kích của Hiromatsu sẽ có hai mươi ngày để vượt qua sông Tenriu và chiếm lĩnh đường Tokaido."

"Xin cha tha lỗi, cho phép con đề nghị mục tiêu cuối cùng của đạo quân này sẽ xa hơn một chút tức là đỉnh đồi Siômi. Xin cha hãy cho họ ba mươi ngày tất cả."

"Không. Nếu ta ra lệnh đó, một số người sẽ tới được đỉnh đồi. Nhưng đại bộ phận sẽ chết hết và sẽ không còn đủ sức để đánh lui được một cuộc phản công nữa hoặc quấy rối kẻ thù khi lực lượng của bên ta rút lui."

"Nhưng chắc chắn là cha sẽ cho viện binh tới ngay đuổi theo chúng sát gót chứ ạ?"

"Mũi tiến công chính của ta xuyên qua vùng núi của Zataki. Còn đây chỉ là một đòn gió thôi."

Toranaga đang cân nhắc đánh giá con trai một cách rất cẩn thận. Nhưng Sudara không để lộ ra một vẻ gì hết. Chẳng ngạc nhiên, chẳng tán thành mà cũng chẳng phản đối.

"A! Rất tiếc. Xin cha thứ lỗi."

"Không còn Yabu nữa, ai sẽ chỉ huy súng?"

"Kasigi Omi."

"Tại sao?"

"Ông ta hiểu biết về súng. Hơn thế nữa, ông ta có đầu óc hiện đại , rất dũng cảm, rất thông minh, rất kiên nhẫn... và cũng rất nguy hiểm, còn nguy hiểm hơn cả người chú của ông ta. Con đề nghị nếu cha thắng, và nếu ông ta còn sống thì nên tìm một cái cớ nào đó mà yêu cầu ông ta tự sát."

"Nếu ta thắng?"

"Bầu trời đỏ thắm vốn là kế hoạch cuối cùng. Cha đã nói điều đó hàng trăm lần. Nếu quân ta bị thất bại trên đường Tokaido, Zataki sẽ tràn xuống đồng bằng. Khi ấy thì súng cũng không giúp gì được ta nữa. Đó là kế hoạch cuối cùng. Xưa nay cha vốn không ưa các kế hoạch cuối cùng."

"Thế còn Anjin-san? Ý kiến con thế nào về hắn?"

"Con đồng ý với Omi-san và Naga-san. Cần phải giam chân hắn lại. Người còn lại của hắn chẳng là gì cả… chúng là những tên eta, chẳng bao lâu chúng sẽ ăn thịt lẫn nhau, cho nên chúng chẳng là gì hết. Con đề nghị phải giam tất cả các người nước ngoài lại hoặc tống khứ chúng đi. Chúng là một tai họa và cần phải đối xử với chúng như đối xử với một tai họa."

"Nếu vậy thì sẽ không còn buôn bán lụa nữa. Neh?"

"Nếu đó là cái giá phải trả thì con sẽ trả. Chúng là một tai họa."

"Nhưng chúng ta cần có lụa và để tự bảo vệ, chúng ta phải học hỏi ở chúng, học hỏi những điều chúng biết. Neh?"

"Cần phải nhốt chúng lại ở Nagasaki, canh gác thật cẩn mật và hạn chế chặt chẽ số lượng của chúng. Chúng vẫn có thể mỗi năm tới buôn bán một lần. Chẳng phải tiền bạc là động cơ chủ yếu của chúng đó sao? Anjin-san chẳng đã nói vậy sao?"

"A, vậy ra hắn vẫn là hữu dụng?"

"Vâng. Rất hữu đụng. Hắn đã dạy chúng ta hiểu sự khôn ngoan sáng suốt của các sắc chỉ trục xuất. Anjin-san rất khôn ngoan, rất dũng cảm. Nhưng hắn chỉ là một thứ đồ chơi. Hắn mua vui cho cha, thưa cha, như con Tetsuko, cho nên hắn có giá trị, tuy vẫn chỉ là một đồ chơi."

Toranaga nói:

"Cảm ơn các ý kiến của ngươi, khi đã mở cuộc tiến công rồi, ngươi hãy quay về Yedo đợi lệnh." Ông nói những lời đó một cách cứng rắn và có chủ tâm. Zataki vẫn còn giữ Genjiko, con trai và ba con gái của Sudara làm con tin tại thủ phủ của hắn ở Takotô. Theo yêu cầu của Toranaga, Zataki đã cho phép Sudara được vắng mặt, nhưng chỉ trong mười ngày thôi, và Sudara đã trịnh trọng đồng ý với sự giao ước đó và hứa sẽ trở lại trong thời gian đó. Zataki nổi tiếng về đầu óc hẹp hòi, nhỏ nhen về phương

diện danh dự. Hắn có thể và sẽ thủ tiêu một cách hợp pháp tất cả các con tin về vấn đề danh dự này, bất chấp có thỏa ước hay hiệp định kín hay công khai. Cả Toranaga lẫn Sudara đều biết rõ, không một chút nghi ngờ, là Zataki sẽ làm như vậy nếu Sudara không trở lại như đã hứa.

"Hãy đợi lệnh ta ở Yedo."

"Vâng, thưa Chúa công."

"Hãy đi Mishima ngay."

"Con đường này có thể tranh thủ được thời gian", Sudara trỏ chỗ ngã ba phía trước mặt.

"Đúng. Ngày mai ta sẽ gửi thư cho ngươi."

Sudara cúi chào, đi tới chỗ ngựa cửa gã rồi cùng với hai mươi tên lính, phóng đi.

Toranaga cầm chiếc bát lên, ăn nốt miếng mỳ nguội còn lại.

"Ôi, thưa Chúa công, xin thứ lỗi, Chúa công muốn ăn thêm ạ?" Cô gái hầu nói không ra lời, chạy vội lại. Cô ta mặt tròn vành vạnh, không xinh nhưng sắc sảo và tinh ý... đúng như loại hầu gái và loại phụ nữ ông ưa.

"Không, cảm ơn. Tên ngươi là gì?"

"Dạ, Yuki, thưa Chúa công."

"Hãy nói với chủ ngươi là mỳ rất ngon, Yuki."

"Vâng ạ, thưa Chúa công, cám ơn Chúa công. Cảm ơn Chúa công đã hạ cố làm vinh dự cho quán. Chúa công cần gì xin Chúa công chỉ khẽ giơ một ngón tay lên là có ngay ạ."

Ông nháy mắt với cô gái và cô ta cười, thu dọn mâm rồi chạy đi. Ông cố nén sự sốt ruột, đưa mắt kiểm tra khúc quẹo của con đường ở phía xa rồi quan sát chung. Quán ăn khang trang, mái ngói che giếng sạch sẽ, nền đất quét dọn không còn bụi bặm. Ở ngoài sân và chung quanh quán, quân của ông kiên nhẫn đứng đợi nhưng ông nhận ra lão trùm thợ săn có vẻ bồn chồn và ông quyết định hôm nay sẽ là ngày làm việc cuối cùng của lão. Nếu như Toranaga chỉ quan tâm đến việc đi săn không thôi thì ông đã bảo lão quay trở về Yedo ngay bây giờ, sẽ cho lão một khoản tiền hưu hậu hĩ và chỉ định một người khác thay thế.

Đó là sự khác nhau giữa ta và Sudara , ông thầm nghĩ không hề có ác ý. Sudara sẽ không chần chừ. Nó sẽ ra lệnh cho lão già seppuku ngay bây giờ, như thế đỡ được khoản tiền hưu và mọi sự phiền toái sau này và gia tăng được sự thông thạo nghiệp vụ của người thay thế. Đúng, con ạ, ta biết con rất rõ. Con rất quan trọng đối với ta.

Về Genjiko và con cái thì sao, ông tự hỏi, đó là một vấn đề sinh tử. Nếu phu nhân Genjiko không phải là em gái Ochiba...người em gái được bà ta rất quí mến... thì ta đã để mặc - tuy có thương tiếc - cho Zataki thủ tiêu tất cả mấy mẹ con ngay bây giờ và do đó, cứu Sudara khỏi một mối nguy hiểm rất lớn trong tương lai, nếu ta chết sớm, bởi vì vợ con nó là mắt xích yếu duy nhất của nó. Nhưng may mắn Genjiko lại là em gái Ochiba và do đó là một quân cờ quan trọng trong ván cờ lớn và ta không được để mặc cho chuyện đó xảy ra. Lẽ ra phải để mặc nhưng sẽ không để mặc. Lần này ta phải đánh bài liều. Ta cần phải nhớ rằng Genjiko còn có giá trị về nhiều mặt khác: nó thông minh, sắc sảo như ngạnh cá mập, đẻ những đứa con xinh đẹp, kháu khỉnh và cũng quyết liệt bảo vệ lũ con mình, tổ ấm của mình chẳng kém gì Ochiba, nhưng hai chị em có một sự khác nhau rất lớn, duy nhất: Genjiko trung thành với ta trước hết, còn Ochiba thì trung thành với Thế tử trước hết.

Vậy thế là quyết định xong. Trước ngày thứ mười. Sudara phải trở về trong tay Zataki. Một sự kéo dài thêm thời gian? Không, việc đó có thể làm cho Zataki càng thêm nghi ngờ thêm và lúc này ta không muốn làm cho Zataki nghi ngờ. Zataki sẽ nhẩy về phía nào?

Ta ổn định Sudara là đúng. Nếu như nó có một tương lai nào đó, thì tương lai đó sẽ yên ổn trong tay nó và Genjiko, miễn là chúng làm theo đúng di chúc đến từng li từng tí. Và quyết định tái lập này là đúng và sẽ làm cho Ochiba hài lòng.

Ông đã viết bức thư sáng nay, tối nay sẽ gửi đi cùng một bản sao lệnh về Sudara . Phải, như thế sẽ rút bỏ một chiếc xương cá đang mắc họng bà ta làm bà ta nghẹn thở, và đã cố tình được đặt vào đó cách đây đã lâu rồi nhằm chính mục đích ấy. Biết được Genjiko là một trong những mắt xích yếu của Ochiba là điều hay… có lẽ đó là mắc xích yếu duy nhất của bà ta. Nhược điểm của Genjiko là gì? Không có. Ít ra thì ta cũng chưa tìm ra được nhược điểm nào, nhưng nếu như có thì nhất định ta sẽ tìm ra.

Ông chăm chú nhìn các con chim ưng của mình. Một vài con đang kêu quang quác, một vài con đang rỉa lông, tất cả đều sung sức, tất cả đều có bao chụp đầu, trừ Kogo với cặp mắt to màu vàng đang quắc lên, quan sát tất cả cũng chăm chú như chủ.

Chim đẹp của ta ơi, ngươi sẽ nói gì, ông thầm hỏi Kogo, ngươi sẽ nói gì nếu ta bảo cho ngươi biết là ta cần phải tỏ ra nôn nóng và bung ra mở mũi tiến công chủ yếu dọc con đường Tokaido, chứ không phải qua vùng núi của Zataki chừng nào ta có thể bay được. Và ta thì lại chẳng thể bay được. Neh?

Ông bỗng thấy mắt con Kogo nhìn về phía đường... ông đưa mắt nhìn ra xa và mỉm cười khi thấy những chiếc kiệu và đoàn ngựa thồ hành trang vòng qua chỗ lượn đang lại gần.

*

"Thế nào, Fujiko-san? Mạnh khỏe chứ?"

"Dạ, tốt ạ, cảm ơn Chúa công, rất khỏe ạ." Nàng cúi chào lần nữa và ông nhận thấy nàng không còn đau đớn gì nữa vì những vết sẹo bỏng. Chân tay nàng bây giờ đã mềm mại và hai má đỏ hồng hồng.

"Xin phép Chúa công cho hỏi Anjin-san đâu?" Fujiko nói.

"Tôi nghe nói cuộc hành trình từ Osaka đi rất tồi tệ, thưa Chúa công."

"Ông ấy bây giờ khỏe mạnh, rất khỏe mạnh."

"Ôi thưa Chúa công, đó là niềm vui nhất Chúa công cho tôi được biết."

"Tốt." Ông quay sang chiếc kiệu kia để chào Kiku. Cô gái vui vẻ mỉm cười và cúi chào rất dịu dàng, trìu mến, nói rằng cô rất vui sướng được gặp ông và rất nhớ ông.

"Đã lâu quá rồi thưa Chúa công."

"Phải, phải, ta xin lỗi, hãy tha lỗi cho ta", ông nói, trong lòng thấy rạo rực vì sắc đẹp kỳ lạ của cô và vì niềm vui rộn ràng trong lòng, mặc dù đang có nhiều lo nghĩ nặng nề.

"Ta rất vui lòng được gặp cô." Rồi ông đưa mắt nhìn chiếc kiệu cuối cùng.

"A, Gyoko-san, đã lâu lắm rồi", ông nói thêm, giọng khô khan nhạt nhẽo.

"Cảm ơn Chúa công, vâng, đôi mắt già nua này được vinh dự lại nhìn thấy Chúa công, tôi như sống lại." Gyoko cúi chào rất đúng cách không thể chê trách vào đâu được và bà ta trông thật rực rỡ, tuy kín đáo. Và ông chợt thoáng thấy một màu đỏ thắm bên dưới chiếc kimono bằng lụa tắt tiền nhất.

"Ôi, Chúa công trông mới khoẻ mạnh làm sao, thưa Chúa công, một con người khổng lồ giữa nhân quần", bà ta nói như hát.

"Cảm ơn. Trông bà cũng khỏe mạnh lắm."

Kiku vỗ tay tỏ ý khen ngợi lời đối đáp và mọi người cùng cười với cô.

"Nghe đây", ông nói, cảm thấy vui vẻ vì Kiku.

"Ta đã thu xếp cho các vị ở lại đây một thời gian. Bây giờ, Fujiko-san, hãy đi với ta."

Ông kéo Fujiko ra một chỗ và sau khi mời nàng uống trà giải khát, nói vài câu chuyện tầm phào, đi vào vấn đề

"Phu nhân đã đồng ý nửa năm và ta đã đồng ý nửa năm. Rất tiếc, nhưng hôm nay ta cần biết phu nhân có muốn thay đổi sự thỏa thuận đó không?"

Gương mặt vuông , nhỏ nhắn xấu hẳn đi khi niềm vui biến mất. Nàng lấy đầu lưỡi ấn vào hàm răng nhọn một lát sau mới nói.

"Thưa Chúa công, tôi thay đổi thế nào được sự thoả thuận đó?"

"Rất dễ. Sự thỏa thuận đó đã chấm dứt. Ta ra lệnh như vậy."

"Xin Chúa công thứ lỗi", Fujiko nói, giọng lạc hẳn đi.

"Tôi không có ý nói vậy. Tôi đã tự nguyện và trịnh trọng cam kết trước đức Phật với linh hồn người chồng và đứa con trai đã quá cố của tôi. Cam kết đó không thể thay đổi được."

"Ta ra lệnh thay đổi."

"Rất tiếc, thưa Chúa công, xin Chúa công thứ lỗi nếu vậy thì Busido cho phép tôi không tuân lệnh Chúa công. Sự cam kết của Chúa công cũng trịnh trọng và có tính ràng buộc và bất cứ sự thay đổi nào cũng phải được cả hai bên đồng ý không có sự cưỡng ép nào."

"Phu nhân có hài lòng với Anjin-san không?"

"Thưa Chúa công, tôi là nàng hầu của Anjin-san. Làm cho Anjin-san vui lòng là cần thiết đối với tôi."

"Nếu không có sự cam kết kia, phu nhân có thể sống với ông ta được không?"

"Sống với Anjin-san rất, rất khó, thưa Chúa công. Mọi thể thức, phần lớn cung cách lễ độ, các phong tục tập quán vốn làm cho cuộc sống yên ổn, đáng sống, bớt góc cạnh, có thể chịu được, đều phải vứt bỏ hoặc phải xoay xở, cho nên cuộc sống gia đình của ông ấy không yên lành, không có wa... không có sự hài hòa đối với tôi. Hầu như không thể nào làm cho đám đầy tớ hiểu được hoặc cho tôi hiểu được... nhưng, vâng, tôi có thể tiếp tục làm tròn bổn phận của tôi đối với ông ấy."

"Ta yêu cầu phu nhân chấm dứt sự cam kết."

"Bổn phận thứ nhất của tôi là đối với Chúa công. Bổn phận thứ hai là đối với chồng tôi."

"Fujiko-san, ta nghĩ là Anjin-san sẽ lấy phu nhân làm vợ. Như thế phu nhân sẽ không phải là nàng hầu nữa."

"Một Samurai không thể phục vụ hai chúa, một người vợ không thể có hai chồng. Bổn phận của tôi là đối với người chồng đã quá cố của tôi. Xin Chúa công thứ lỗi, tôi không thể thay đổi được."

"Với lòng kiên nhẫn, mọi sự sẽ thay đổi. Chẳng bao nữa, Anjin-san sẽ hiểu biết hơn về phong tục của chúng ta và nhà ông ta rồi cũng sẽ có wa. Ông ta đã học hỏi được rất nhiều kể từ khi..."

"Ôi thưa Chúa công, xin Chúa công đừng hiểu nhầm tôi. Anjin-san là con người phi thường nhất xưa nay tôi chưa từng thấy, và chắc chắn là con người trung hậu nhất. Ông ấy đã ban cho tôi một vinh dự lớn, vâng, tôi biết gia đình ông ấy chẳng bao lâu sẽ là một gia đình thật sự, nhưng... nhưng xin Chúa công thứ lỗi, tôi phải làm bổn phận của tôi. Bổn phận của tôi là đối với chồng tôi, người chồng duy nhất của tôi." Fujiko gắng giữ bình tĩnh.

"Cần phải là như thế, neh? Cần phải thế, thưa Chúa công, nếu không... mọi sự nhục nhã, đau khổ và ô danh đều là vô nghĩa, neh? Cái chết của chồng tôi, của con tôi, những thanh kiếm của chồng tôi bị bẻ gẫy, chôn tại làng eta... không làm tròn bổn phận với chồng, thì chẳng hóa ra toàn bộ Busido của chúng ta chỉ là một trò cười muôn thuở thôi sao?"

"Fujiko-san, bây giờ phu nhân phải trả lời một câu hỏi: Bổn phận của phu nhân đối với một yêu cầu của ta, Chúa thượng của phu nhân, và bổn phận của phu nhân đối với một con người cực kỳ dũng cảm sắp trở thành một người của chúng ta và hiện là chủ tể của phu nhân và…"ông nói thêm, vì cho rằng mình nhận ra vẻ hồng hào trên gương mặt Fujiko,

"Bổn phận của phu nhân đối với đứa con chưa sinh ra của ông ấy, chẳng phải tất cả những cái đó đứng trên bổn phận trước kia của phu nhân sao?"

"Tôi... tôi không có mang, thưa Chúa công."

"Có chắc không?"

"Không, không chắc lắm."

"Có thấy chậm không?"

"Có ạ… nhưng chỉ chậm chút ít thôi và có thể là..."

Toranaga chăm chú nhìn và đợi. Rất kiên nhẫn. Tuy còn có nhiều việc phải làm trước khi có thể cưỡi ngựa ra đi thả cho con Tetsuko hay con Kogo bay lên và rất náo nức với cái thú đi săn. Nhưng chuyện đó là việc riêng của một mình ông và do đó là không quan trọng. Fujiko là quan trọng và ông đã tự hứa với mình là ít nhất ngày hôm nay cũng làm vẻ như đã thắng, có thời gian và có thể tỏ ra kiên nhẫn, giải quyết các vấn đề mà ông có nhiệm vụ phải giải quyết.

"Thế nào?"

"Xin Chúa công thứ lỗi, không ạ."

"Vậy là không. Phu nhân thứ lỗi cho ta đã hỏi nhưng việc đó là cần thiết." Toranaga không giận dữ cũng không vui vẻ. Cô gái chỉ làm cái việc đáng kính mà thôi, và ông đã biết trước, khi đồng ý với sự cam kết giữa ông và cô là sẽ không bao giờ có sự thay đổi. Đó chính là điều làm chúng ta độc nhất vô nhị trên thế gian này, ông hài lòng thầm nghĩ. Một sự cam kết với cái chết là một sự cam kết thiêng liêng. Ông trịnh trọng cúi chào cô.

"Ta khen ngợi phu nhân vì lòng tôn trọng danh dự và ý thức về bổn phận của phu nhân đối với người chồng của phu nhân là Usagi Fujiko", ông nói rõ cái tên đã không còn ai nhắc tới.

"Ôi, xin cảm tạ Chúa công", cô nói, xúc động vì vinh dự ông đã ban cho, sung sướng đến trào nước mắt, biết rằng lời nói đơn giản đó đã tẩy sạch vết nhơ của người chồng duy nhất của cô trên đời này.

"Nghe đây, Fujiko, hai mươi ngày trước cái ngày cuối cùng, phu nhân phải rời đây đi Yedo... bất kể có chuyện gì xảy ra với ta. Cái chết của phu nhân có thể là trong lúc đi đường và phải là có vẻ vì tai nạn. Neh?"

"Vâng, vâng, thưa Chúa công."

"Điều này phải bí mật, chỉ có phu nhân và ta biết thôi."

"Vâng, thưa Chúa công."

"Cho đến lúc đó, phu nhân vẫn là người đứng đầu trông nom gia đình ông ấy."

"Vâng, thưa Chúa công."

"Bây giờ, nhờ phu nhân nói hộ với Gyoko tới đây. Ta sẽ cho người gọi phu nhân tới gặp ta lần nữa trước khi ta đi. Ta còn có vài việc cần bàn với phu nhân."

"Vâng, thưa Chúa công", Fujiko cúi chào thật thấp và nói.

"Cầu trời ban phước lành cho Chúa công đã cho phép tôi rời khỏi cõi trần này", rồi cô cáo lui.

Lạ thật, Toranaga nghĩ thầm, đàn bà thay đổi cứ như con tắc kè hoa... lúc này thì xấu xí, lúc sau lại hấp dẫn, thậm chí đôi khi lại đẹp ra nữa, tuy trong thực tế không phải là đẹp.

"Chúa công cho gọi tôi?"

"Phải, Gyoko-san. Bà có tin tức gì cho ta không?"

"Đủ mọi chuyện, thưa Chúa công", Gyoko nói, gương mặt trang điểm rất khéo không hề tỏ ra sợ sệt, ánh mắt long lanh, tuy ruột gan mụ nhộn nhạo, cồn cào. Mụ biết rằng không phải ngẫu nhiên mà có cuộc gặp này và linh tính báo cho mụ biết Toranaga lúc này còn nguy hiểm hơn thường lệ.

"Công việc thu xếp lập Phường kỹ nữ tiến triển tốt, các điều lệ, qui tắc đang được vạch ra để trình Chúa công duyệt y. Có một khu ở phía Bắc thành phố có thể."

"Khu vực ta đã chọn ở gần bờ biển hơn... Yosioara."

Mụ ca ngợi sự lựa chọn của Toranaga, trong lòng thì rền rĩm. Yosioara... Bãi sậy... hiện nay là một vũng đầm lầy, đầy muỗi, sẽ phải tiêu nước và cải tạo đất rồi mới rào lại và xây dựng được.

"Rất tốt, thưa Chúa công. Một việc nữa: điều lệ và qui tắc cho các geisha cũng đang được chuẩn bị để đệ trình Chúa công xem xét."

"Tốt. Nói ngắn gọn thôi, đi thẳng vào vấn đề. Bà sẽ cho đặt dấu hiệu gì trên cổng Yosioara?"

"Dạ, thế này ạ. Lòng ham muốn không thể đợi được. Cần phải làm một cái gì đó cho nó."

Toranaga phá lên cười, Gyoko mỉm cười nhưng không hề lơi là cảnh giác, tuy mụ nghiêm trang nói

thêm.
"Một lần nữa xin Chúa công cho phép tôi được cảm tạ ơn đức của Chúa công, nhân danh các thế hệ tương lai."
"Ta đã đồng ý không phải vì bà hoặc vì chúng." Toranaga nói và trích dẫn một lời bình trong di chúc:
"Những con người đức hạnh trong lịch sử luôn luôn chê bai, chỉ trích các nhà thổ và các ổ bán dâm, nhưng con người ta lại không đức hạnh và nếu một thủ lĩnh đặt các nhà chứa và chuyện nhục dục ra ngoài vòng pháp luật thì ông ta là một thằng ngu vì những tệ nạn lớn hơn chẳng bao lâu sẽ nổ bùng ra như dịch hạch."
"Chúa công thật sáng suốt."
"Còn như đưa tất cả các nhà chứa vào một khu thì có nghĩa là sẽ có thể theo dõi, đánh thuế và phục vụ tất cả những kẻ vô hạnh, làm tất cả những việc đó cùng một lúc. Gyoko-san, bà lại một lần nữa rất có lý.
"Lòng ham muốn không thể đợi được." Nó sẽ sớm trở thành ung thôi." Còn gì nữa?"
"Kiku-san đã bình phục, thưa Chúa công. Sức khoẻ rất tốt."
"Phải, ta đã thấy. Cô ta thật xinh đẹp! Ta rất tiếc... chắc chắn là Yedo nóng bức và không tốt về mùa hè. Bà chắc chắn là cô ấy khỏe rồi chứ?"
"Dạ vâng ạ, chắc ạ, nhưng Kiku-san rất nhớ Chúa công. Chúng tôi sẽ đi theo Chúa công tới Mishima chứ ạ?"
"Bà còn nghe thấy tin đòn gì nữa không?"
"Chỉ nghe nói Ishido đã rời khỏi thành Osaka. Các Nhiếp chính đã chính thức tuyên bố Chúa công phạm tội, và bị đặt ra ngoài vòng pháp luật... thật quả là láo xược, thưa Chúa công."
"Hắn dự định tiến công ta theo ngả nào?"
"Tôi không biết, thưa Chúa công", mụ thận trọng nói.
"Nhưng tôi nghĩ có thể là một cuộc tiến công hai gọng kìm, dọc đường Tokaido với Ikada Hikoju vì bây giờ cha ông ta là Đại nhân Jikkiu đã chết, và từ Sinanô tiến theo đường Kosu Kaiđô, vì Đại nhân Zataki đã ngu muội đứng về phía Ishido chống lại Chúa công. Nhưng có núi non che chắn phía trước Chúa công hoàn toàn vững vàng. Ồ vâng, tôi tin chắc Chúa công sẽ sống cực thọ. Được Chúa công cho phép, tôi đã chuyển mọi thứ về Yedo."
"Nhất định rồi. Bà hãy để ý xem có thể phát hiện ra được đòn tiến công chủ yếu là ở đâu không?"
"Tôi xin cố gắng, thưa Chúa công. Vâng, thời buổi này thật là kinh khủng, thưa Chúa công, em đánh anh, con đánh bố."
Mắt Toranaga mờ đi chốc lát và thầm tự nhủ phải chú ý tăng cường cảnh giác đối với Nôbôru, con trai của ông, mà sự thần phục tối hậu là với Taiko.
"Phải." Ông đồng ý.
"Thời buổi thật kinh khủng. Thời buổi của những biến đổi lớn. Có cái tốt, cái xấu. Bà chẳng hạn, bây giờ thế là bà giàu có và con trai bà chẳng hạn. Có phái nó trông coi xưởng làm sake của bà ở Odaoara không?"
"Dạ vâng ạ, thưa Chúa công." Dưới lớp phấn son trang điểm, mặt Gyoko tái xám.
"Nó lãi nhiều lắm, neh?"
"Dạ thưa Chúa công, chắc chắn nó là người quản lý giỏi nhất ở Odaoara đấy ạ."
"Ta nghe nói thế. Ta có một công việc cho nó, Anjin-san sắp đóng một chiếc thuyền mới. Ta cung cấp thợ và vật liệu cho nên ta muốn phần công việc được trông coi rất cẩn thận."
Gyoko suýt nữa thì té xỉu vì cất được gánh nặng lo âu trong lòng. Mụ đã cho rằng Toranaga sẽ cho thủ tiêu mụ và tất cả những người cùng đi trước khi ông ta ra trận hoặc đánh thuế mụ đến mức không còn sống nổi vì đã phát hiện ra là mụ nói dối về Anjin-san và phu nhân

Toda hoặc về vụ xảy thai bất hạnh của Kiku không phải do ngẫu nhiên như mụ đã mếu máo báo cáo một tháng trước đây, mà là do mụ đã hết sức dụ dỗ, nài nỉ để Kiku đồng ý.

"Ô ko, thưa Chúa công, bao giờ Chúa công muốn nó về Yokohama ạ? Nó sẽ đảm bảo làm cho đấy là chiếc thuyền đóng rẻ nhất."

"Ta không muốn rẻ. Ta muốn phải là chiếc thuyền tốt nhất...với cái giá phải chăng. Nó sẽ làm đốc công và chịu trách nhiệm dưới quyền Anjin-san."

"Thưa Chúa công, tôi xin lấy tương lai tiền đồ của tôi đảm bảo là mọi việc sẽ như ý Chúa công muốn."

"Nếu chiếc thuyền đóng hoàn hảo, đúng như ý Anjin-san, trong vòng sáu tháng kể từ ngày khởi công, ta sẽ phong cho con bà là Samurai."

Gyoko cúi rạp đầu chào và mất một lúc lâu không nói được nên lời.

"Xin Chúa công thứ lỗi cho một mụ đàn bà ngu đần... Cảm tạ Chúa công, muôn vàn cảm tạ Chúa công."

"Nó sẽ phải học hỏi tất cả kiến thức của Anjin-san về đóng tàu để khi ông ấy đi khỏi, nó có thể dạy lại những người khác. Neh?"

"Lệnh của Chúa công sẽ được thực hiện ạ."

"Một việc nữa: Kiku-san, tài năng của cô ta đáng được hưởng một tương lai tốt đẹp hơn là sống một mình trong căn buồng, một phụ nữ trong rất nhiều phụ nữ."

Gyoko ngước nhìn lên, lại hồi hộp chờ đợi điều bất thường.

"Chúa công định bán hợp đồng của Kiku?"

"Không, cô ấy không nên lại làm kỹ nữ, thậm chí cũng không nên làm một geisha của bà. Cô ấy nên trong một gia đình, làm một trong vài vị phu nhân, rất ít thôi."

"Nhưng thưa Chúa công, năm thì mười họa mới được gặp Chúa công làm sao cô ấy có thể có được một cuộc sống tốt đẹp hơn ạ?"

Ông để cho mụ ca ngợi ông rồi ông lại khen ngợi mụ và Kiku và bảo:

"Thành thật mà nói, Gyoko-san này, ta đâm ra quá mến cô ấy mà ta thì lại không thể cho phép mình sao lãng tâm trí được. Thành thật mà nói, cô ta quá xinh đẹp đối với ta... quá hoàn mỹ .. Xin lỗi, nhưng đây lại là một bí mật nữa của bà đấy."

"Tất nhiên là tôi đồng ý, thưa Chúa công, bất kể là Chúa công nói gì", Gyoko thành tâm nói, mụ gạt bỏ tất cả những lời đó coi như những điều giả dối và cố nặn đầu nặn óc xem lý do thật là gì.

"Nếu người đó là một người Kiku có thể khâm phục được thì tôi chết cũng hả lòng hả dạ."

"Nhưng chỉ sau khi thấy chiếc thuyền của Anjin-san dong buồm trong vòng sáu tháng", ông sẵng giọng.

"Vâng ạ... vâng ạ", Gyoko phe phẩy chiếc quạt và lúc này trời đã nóng bức, không khí im phăng phắc và nhớp nháp. Mụ cố thăm dò xem tại sao Toranaga lại tỏ ra rộng rãi đối với mụ và Kiku như thế, biết rằng cái giá phải trả sẽ là nặng nề, rất nặng nề.

"Phải rời khỏi nhà của Chúa công, Kiku-san sẽ phát điên phát rồ mất."

"Phải, tất nhiên rồi. Ta nghĩ cần phải có một sự đền bù nào đó cho sự ngoan ngoãn của cô ấy đối với ta, Chúa thượng của cô ấy. Hãy để việc ấy cho ta lo... và lúc này chớ có nói gì cho cô ấy biết cả."

"Vâng ạ, thưa Chúa công. Khi nào thì Chúa công cần con trai tôi tới Yokohama."

"Ta sẽ cho bà biết trước khi ta rời khỏi đây."

Gyoko cúi chào và lon ton ra về. Toranaga đi bơi. Bầu trời phía Bắc đen ngòm, ông biết sắp mưa to ở đó. Khi trông thấy một nhóm tu sĩ nhỏ từ phía Yokohama chạy tới, ông quay lại.

Omi xuống ngựa và lột bỏ tấm vải bọc cái đầu lâu.

"Thưa Chúa công, Đại nhân Kasigi Yabu đã tuân lệnh, đúng trước ngọ." Cái đầu lâu đã được rửa

sạch sẽ, tóc chải cẩn thận và được cắm trên một cọc sắt nhọn của một cái bệ nhỏ vẫn thường dùng để cho mọi người xem.

Toranaga xem xét kẻ thù như đã từng làm vậy hàng vạn lần trước đây trong đời, và tự hỏi như mọi lần cái đầu của mình nom sẽ ra sao khi chết, dưới con mắt của kẻ chiến thắng ông và liệu sẽ lộ vẻ kinh hoàng hay đau đớn, hay giận dữ, hay ghê sợ, hay tất cả những cái đó, hay không có một vẻ nào hết. Hay tỏ ra đường hoàng, đĩnh đạc. Gương mặt chết của Yabu chỉ cho thấy sự giận dữ điên cuồng, răng nhe ra như dữ tợn thách thức...

"Hắn chết có khá không?"

"Dạ, thưa Chúa công, đây là một cái chết đẹp nhất xưa nay tôi chưa từng thấy. Đại nhân Hiromatsu cũng nói vậy Hai nhát rạch, rồi một nhát thứ ba vào cổ. Không cần ai giúp và không một tiếng kêu...

"Omi nói thêm.

"Đây là di chúc của ông ta."

"Ông chém đầu chỉ một nhát kiếm thôi đấy chứ?"

"Vâng, thưa Chúa công. Tôi đã xin phép Anjin-san được sử dụng thanh kiếm của Đại nhân Yabu."

"Thanh YosIto? Thanh kiếm ta tặng Yabu? Hắn tặng cho Anjin-san à?"

"Vâng, thưa Chúa công. Đại nhân Yabu nói với Anjin-san qua Tsukku-san. Nói rằng:

"Anjin-san, tôi tặng ông thanh kiếm này để kỷ niệm ngày ông tới Anjiro và cảm ơn ông về niềm vui mà gã man di bé nhỏ đã đem đi cho tôi." Thoạt đầu Anjin-san từ chối nhưng Yabu đã van nài ông ta và bảo:

"Những tên ăn phân kia không tên nào xứng đáng có một thanh kiếm như thế này." Về sau Anjin-san đã đồng ý."

Lạ nhỉ, Toranaga nghĩ. Ta đã tưởng Yabu cho Omi.

"Những lời trăng trối cuối cùng của hắn là thế nào?"

Omi thuật lại. Đầy đủ. Nếu như tất cả những điều đó đã không được viết vào chúc thư công khai trao cho nhân chứng chính thức là Buntaro, thì Omi đã không nói lại hết, và thật ra có lẽ còn bịa đặt thêm. Yabu đúng, anh tức tối nghĩ thầm, và tự nhắc nhủ phải luôn luôn ghi nhớ rằng ngòi bút là một cánh tay dài từ trong mộ vươn ra.

"Để tỏ lòng kính trọng thái độ dũng cảm của chú ông khi chết, ta cần phải tôn trọng những lời trăng trối của ông ta. Tất cả, không sửa đổi, neh?" Toranaga nói, muốn thử thách Omi.

"Vâng, thưa Chúa công."

"Yuki!"

"Dạ, vâng Chúa công", cô nữ tỳ đáp.

"Đem trà ra đây."

Cô gái vội vã chạy đi và Toranaga thầm cân nhắc những nguyện vọng cuối cùng của Yabu. Tất cả đều rất khôn ngoan. Midunô là một thằng ngu và hoàn toàn chỉ cản trở Omi. Người mẹ là một mụ phù thủy già khó chịu và ăn nói cứ ngọt xớt, cũng cản trở Omi.

"Tốt lắm, ông đã đồng ý thì tất cả điều đó là được xác nhận. Tất cả, và ta cũng muốn thông qua những lời trăng trối của cha ông trước khi chúng trở thành dứt khoát. Để thưởng cho lòng tận tụy của ông, ta bổ nhiệm ông làm Tư lệnh Trung đoàn Hỏa mai."

"Xin cảm ơn Chúa công, nhưng tôi không xứng đáng với vinh dự đó", Omi trong lòng hân hoan, nói.

"Naga sẽ là phó. Một việc nữa. Ông được chỉ định làm tộc trưởng dòng họ Kasigi và lãnh địa mới của ông sẽ là các đất đai ven Izu, từ Atami ở phía Đông đến Nimadu ở phía Tây, bao gồm cả thủ phủ Mishima, với một thu nhập hàng năm là ba mươi ngàn Koku."

"Vâng, thưa Chúa công. Xin Chúa công... tôi không biết nói thế nào để cảm tạ Chúa công, tôi thật không xứng đáng với những vinh dự ấy."

"Hãy làm thế nào cho xứng đáng, Omi-san.", Toranaga hồn hậu nói.

"Hãy lấy lâu đài ở Mishima ngay lập tức. Hãy rời Yokohama ngày hôm nay. Báo cáo với Đại nhân Sudara ở Mishima. Trung đoàn Hỏa mai sẽ được phái tới Hakoné và bốn ngày nữa sẽ tới đó. Một việc nữa, một việc riêng, chỉ mình ông được biết thôi: ta cho đưa Anjin-san trở lại Anjiro. Ông ta sẽ đóng một chiếc thuyền mới ở đó. Ông sẽ bàn giao lãnh địa hiện tại của ông cho Anjin-san. Ngay lập tức."

"Vâng, thưa Chúa công. Tôi có thể cho ông ta nhà của tôi được không?"

"Được", Toranaga nói, tuy rằng đương nhiên một lãnh địa bao gồm tất thảy trong đó: nhà cửa, đất đai, nông dân, ngư dân, thuyền bè. Cả hai nhìn ra khi tiếng cười lanh lảnh của Kiku vang tới và họ thấy cô đang chơi trò ném quạt ở sân đằng kia với nữ tỳ của cô là Suisen. Toranaga đã mua hợp đồng của Suisen như một món quà để an ủi Kiku sau vụ xảy thai bất hạnh.

Sự may mắn của Omi là rõ ràng, cả thiên hạ đều thấy, dù anh cố gắng che giấu đến đâu đi nữa, vì sự xuất hiện của Kiku thật đột ngột và bất ngờ. Thế rồi hai người trông thấy Kiku nhìn về phía họ. Một nụ cười thật khả ái hiện trên gương mặt cô và cô vui vẻ vẫy vẫy. Toranaga vẫy lại rồi Kiku quay lại với trò chơi của mình.

"Cô ta xinh đấy chứ, neh?"

Omi cảm thấy hai tai mình nóng bừng:

"Vâng."

Thoạt đầu Toranaga đã mua hợp đồng của cô để tách xa cô ra khỏi Omi, vì cô là một trong những nhược điểm của Omi và rõ ràng là một phần thưởng để cho đi hoặc giữ lại. Cho đến khi Omi tuyên bố và chứng tỏ lòng trung thành thật sự và giúp vào hay không giúp vào việc trừ khử Yabu. Và anh ta đã giúp vào việc đó, một cách thật kỳ lạ, và đã nhiều lần tự chứng tỏ về bản thân. Việc điều tra đám đầy tớ là gợi ý của Omi. Nhiều ý kiến hay, nếu không phải là tất cả, của Yabu, là ý kiến của Omi. Cách đây một tháng, Omi đã tiết lộ những chi tiết của vụ âm mưu bí mật giữa Yabu và vài tên sĩ quan của Izu trong Trung đoàn Hỏa mai nhằm ám sát Naga và các sĩ quan Áo Nâu khác trong chiến đấu.

"Ông không nhầm đấy chứ, Omi-san?" Toranaga đã hỏi khi Omi bí mật báo cáo ở Mishima, trong khi ông đang đợi kết quả cuộc thách thức của Mariko.

"Không nhầm ạ, thưa Chúa công. Kioami Matano của Trung đoàn Ba của Izu đang ở ngoài kia ạ."

Viên sĩ quan Izu, một người trung niên to khỏe, chắc nịch, quai hàm bạnh, đã tố giác toàn bộ âm mưu, đưa ra các khẩu lệnh và giải thích kế hoạch sẽ được thực hiện như thế nào.

"Tôi không thể sống với sự ô nhục này được nữa, thưa Chúa công. Chúa công là Chúa thượng của chúng tôi. Đương nhiên, công bằng mà nói, kế hoạch này chỉ là để thực hiện nếu cần thiết. Tôi cho rằng điều đó có nghĩa là nếu Yabu Sama quyết định đột ngột

chạy sang phe khác trong cuộc chiến đấu. Xin lỗi Chúa công, Chúa công sẽ là mục tiêu đầu tiên, rồi đến Naga-san. Rồi đến Đại nhân Sudara."

"Kế hoạch này được định ra đầu tiên vào lúc nào và có những ai biết?"

"Dạ, ngay sau khi trung đoàn được thành lập. Có năm mươi ba người chúng tôi biết... tôi đã viết tất cả tên ra giấy cho Omi-san. Kế hoạch này mang mật danh là

"Cây Mận" đã được Kasigi Yabu Sama đích thân xác nhận trước khi đi Osaka lần vừa rồi."

"Cảm ơn ông. Ta có lời khen ngợi lòng trung thành của ông. Ông phải giữ kín bí mật này cho đến khi có lệnh ta. Rồi ông sẽ được hưởng một lãnh địa trị giá năm ngàn Koku."

"Xin Chúa công tha lỗi, tôi không xứng đáng gì cả. Tôi xin phép Chúa công được seppuku vì đã giữ bí mật nhục nhã này lâu như thế."

"Ta từ chối, không cho phép. Mọi việc sẽ như ta đã ra lệnh."

"Xin Chúa công tha lỗi, tôi không xứng đáng với phần thưởng đó. Chí ít thì xin Chúa công cho phép tôi được cứ như hiện nay. Đó chỉ là bổn phận của tôi và không đáng được thưởng gì hết. Thật ra tôi

đáng bị trừng phạt."
"Thu nhập của ông hiện nay là bao nhiêu?"
"Bốn trăm Koku ạ. Thế là đủ rồi."
"Ta sẽ xem xét lời đề nghị của ông, Kioami-san."
Sau khi viên sĩ quan đã đi khỏi, Toranaga nói:
"Omi-san, ông đã hứa gì với hắn?"
"Không hứa gì cả ạ, thưa Chúa công. Hắn tự ý đến tìm tôi hôm qua."
"Một người trung thực ư? Ông muốn nói hắn là một con người trung thực?"
"Về điều đó thì tôi không rõ, thưa Chúa công. Nhưng hắn đã đến tìm tôi hôm qua và tôi đã vội vã tới đây để báo cáo với Chúa công."
"Nếu vậy thì thật sự hắn đáng được thưởng. Lòng trung thành như thế còn quan trọng gì hơn bất cứ cái gì khác, neh?"
"Vâng, thưa Chúa công."
"Đừng nói về chuyện này với bất cứ ai."
Omi cáo lui và Toranaga phân vân tự hỏi có phải Midunô và Omi đã bịa đặt ra vụ âm mưu này để hại Yabu không. Ông lập tức cho do thám đi điều tra sự thật. Nhưng vụ âm mưu đó quả là có thật, và việc đốt chiếc chiến thuyền đã là một cái cớ hoàn hảo để khử năm mươi ba tên phản bội, chúng đã được đưa tất cả vào các đội gác của Izu vào cái đêm đó. Còn Kioami Matano thì được phái đi vùng phía Bắc xa xôi với một lãnh địa tốt tuy không lớn gì.
"Chắc chắn tên Kioami là tên nguy hiểm nhất cả bọn", Sudara nói.
"Chỉ có hắn là người duy nhất được tham dự vào việc này."
"Đúng. Và cần phải theo dõi hắn suốt đời và không được tin hắn. Nhưng nói chung trong những kẻ xấu cũng có cái tốt và trong những người tốt cũng có cái xấu. Con phải chọn lấy cái tốt và gạt bỏ cái xấu đi mà không phải hi sinh cái tốt. Trong lãnh thổ của ta không có cái gì là phế thải để vứt bỏ một cách nông cạn."
Phải. Toranaga thầm nghĩ, và cảm thấy rất hài lòng. Đúng là người đáng được một phần thưởng, Omi.
"Nghe đây, Omi-san, trận đánh chỉ vài ngày nữa sẽ bắt đầu. Ông đã trung thành phục vụ ta. Trên chiến trường lần cuối vừa rồi, sau chiến thắng của ta. Ta bổ nhiệm ông làm lãnh Chúa Izu và đòng họ Kasigi của ông, ông sẽ lại là Daimyo cha truyền con nối."
"Rất tiếc, thưa Chúa công, xin Chúa công tha thứ cho tôi, tôi không xứng đáng với vinh dự đó", Omi nói.
"Ông còn trẻ nhưng đã tỏ ra có nhiều hứa hẹn, vượt quá tuổi của ông. Người ông của ông rất giống ông, rất khôn ngoan nhưng ông cụ không có lòng kiên nhẫn." Lại nghe thấy tiếng cười của phụ nữ và Toranaga chăm chú nhìn Kiku, nghĩ cách quyết định về cô, kế hoạch đầu tiên lúc này đã bị gạt bỏ.
"Thưa Chúa công, xin Chúa công cho phép tôi được hỏi, theo ý Chúa công kiên nhẫn là thế nào?" Omi nói, bất chợt linh cảm thấy là Toranaga muốn câu hỏi đó được đặt ra.
Toranaga vẫn nhìn cô gái, trong lòng thấy ấm áp.
"Kiên nhẫn có nghĩa là tự kiềm chế. Con người ta có thất tình. Neh? Ái, ố, hỉ, nộ, ai, lạc, cu. Nếu người nào không để cho những tình cảm đó bộc lộ ra, người đó kiên nhẫn. Ta không mạnh như ta có thể muốn nhưng ta kiên nhẫn. Hiểu không?"
"Hiểu ạ, thưa Chúa công. Rất rõ ràng ạ."
"Kiên nhẫn là rất cần thiết cho một người thủ lĩnh."
"Vâng."
"Cô gái kia chẳng hạn. Cô ta làm ta sao lãng, mất trí, quá đẹp, quá hoàn mỹ đối với ta. Ta quá đơn giản so với một con người quý hiếm như vậy. Cho nên ta đã quyết định để cô ta thuộc về một nơi

khác."

"Nhưng, thưa Chúa công, ngay như làm một thị tỳ thấp kém của Chúa công..." Omi nói ra những lời lịch sự, lễ độ mà cả hai người đều biết là một sự giả vờ, tuy, bắt buộc và Omi không lúc nào ngừng cầu nguyện như chưa từng cầu nguyện như thế vài giờ trước đây, biết rõ cái gì là có thể được, biết rõ không bao giờ có thể đặt ra câu hỏi được.

"Ta hoàn toàn đồng ý", Toranaga nói.

"Nhưng tài cao thì đáng có sự hi sinh." Ông vẫn theo dõi Kiku ném quạt của mình và bắt lấy quạt của người nữ tỳ, niềm vui của cô thật dễ lây. Rồi cả hai cô gái bị một đoàn ngựa che khuất. Rất tiếc, Kiku-san, ông nghĩ, nhưng ta phải chuyển cô đi, nhanh chóng đưa cô ra ngoài tầm với. Sự thật là ta đang quá say mê nàng thật sự, tuy Gyoko sẽ không bao giờ tin là ta đã nói sự thật với mụ. Omi cũng sẽ không tin mà cả bản thân ta cũng thế thôi.

"Kiku-san đáng có một ngôi nhà riêng của mình. Với một người chồng của riêng mình."

"Thà làm nàng hầu của một Samurai thấp kém còn hơn làm vợ người nông dân hay một nhà buôn dù giàu có đến đâu đi nữa."

"Ta không đồng ý."

Đối với Omi những lời nói đó chấm dứt vấn đề. Karma, anh ta tự nhủ, nỗi đau khổ tràn ngập trong lòng. Hãy gạt bỏ nỗi buồn đi, đồ ngu. Chúa thượng của mi đã quyết định, như thế là hết rồi. Midori là một người vợ hoàn hảo. Mẹ mi sắp thành ni cô, nhà của mi rồi đây sẽ có hài hòa.

Hôm nay biết bao nhiêu chuyện buồn. Và niềm vui sẽ là Daimyo của Izu, tư lệnh Trung đoàn, Anjin-san sẽ bị giữ lại Anjiro, do đó thuyền đầu tiên sẽ đóng là ở trong phạm vi Izu... trong lãnh địa của tôi... Hãy gạt bỏ nỗi buồn đi... Đời là bể khổ, Kiku-san có karma của cô ấy. Ta có karma của ta, Toranaga có karma của ông ta và Đại nhân Yabu của ta đã cho thấy lo âu về chuyện này, chuyện nọ hay bất cứ chuyện gì là ngu ngốc như thế nào.

Omi ngước nhìn Toranaga, đầu óc tỉnh táo và mọi thứ đều chuyện nào vào ô nấy.

"Xin lỗi Chúa công, tôi xin Chúa công tha tội, tôi đã suy nghĩ không được tỉnh táo."

"Ông có thể đến chào cô ấy nếu ông muốn, trước khi ông đi."

"Cảm ơn Chúa công." Omi gói cái đầu của Yabu lại.

"Chúa công muốn tôi đem chôn hay... hay là bêu nó?"

"Hãy đem cắm nó lên một ngọn giáo, mặt quay ra phía chiếc chiến thuyền cháy."

"Xin tuân lệnh."

"Bài thơ tuyệt mệnh của hắn thế nào?"

Omi đọc:

"Mây là gì
Chẳng qua chỉ là một cái cớ cho bầu trời?
Đời là gì
Chẳng qua chỉ là một sự chạy trốn khỏi cái chết?"

Toranaga mỉm cười:

"Hay đấy."

Omi cúi chào, đưa cái thủ cấp của Yabu cho một người của mình rồi đi qua đám ngựa và bọn Samurai tới sân phía xa.

"A, chào phu nhân", anh chào Kiku với thái độ trịnh trọng hiền hậu.

"Tôi rất mừng thấy phu nhân khỏe mạnh và vui vẻ."

"Tôi ở với Chúa công tôi, Omi-san, Đại nhân khỏe mạnh và hài lòng. Làm sao tôi không vui vẻ được?"

"Sayonara, Omi-san." Cô cúi chào, biết rõ lúc này là chấm dứt hết thảy, mà trước đây cô vẫn chưa

thật sự hiểu ra. Một giọt nước mắt dâng lên, cô gạt nó đi và cúi chào lần nữa khi anh cáo từ.

Cô nhìn theo bước đi hiên ngang, cương quyết của anh và muốn khóc to lên, lòng đau như cắt nhưng rồi, như mọi lần, cô lại nghe thấy trong ký ức những lời đã từng được nói lên không biết bao nhiêu lần, rất hồn hậu, rất khôn ngoan, sáng suốt,

"Khóc làm gì, con? Chúng ta là người của bèo giạt hoa trôi, chúng ta chỉ sống cho thời điểm hiện tại, cống hiến toàn bộ thời gian của chúng ta cho những niềm vui thú của hoa anh đào nở, của tuyết và lá thích, tiếng gọi của dế, vẻ đẹp của trăng, hết khuyết lại tròn, lại mọc, hát những bài hát của chúng ta, uống trà và sake, sành hương thơm và lụa mịn, vuốt ve, vui thú và trôi giạt, luôn luôn trôi giạt. Hãy nghe đây, con ạ: không bao giờ buồn, luôn luôn trôi dạt như bông hoa huệ giữa dòng đời. Kiku chan, con thật vô cùng may mắn, con là nàng công chúa của Uki Yo, giới Lênh đênh, hãy giạt trôi, hãy sống cho lúc này, con ạ..."

Kiku gạt một giọt nước mắt thứ hai, giọt nước mắt cuối cùng. Khóc à, con bé ngu ngốc không được khóc nữa! Cô tự ra lệnh cho mình. Số mi may mắn quá.chừng đấy! Mi là nàng hầu của Daimyo lớn nhất nước, dù cho chỉ là một nàng hầu thân phận thấp kém,. không chính thức, nhưng cái đó có gì quan trọng....con cái của mi sinh ra sẽ là Samurai. Đó chẳng phải là một món quà phi thường nhất đời đó sao? Chẳng phải là ông thầy bói đã tiên đoán hạnh vận phi thường đó sao, một hạnh vận không thể nào tin là có được? Nhưng bây giờ thì thật rồi, neh? Nếu mi cần khóc thì có nhiều chuyện quan trọng hơn phải khóc. Chẳng hạn chuyện cái thai mới chớm hình thành trong bụng mi bị thứ chè có cái vị kỳ quặc lấy đi mất. Nhưng tại sao lại khóc về chuyện đó? Đó chỉ là

"Một cái", chứ đâu đã phải là một đứa con và ai là cha nó? Thật sự ấy!

"Con không biết, không biết chắc, Gyoko-san, xin lỗi, nhưng con nghĩ là của Chúa công", cuối cùng cô đã nói vậy, lòng thiết tha mong có con để thắt buộc lời hứa Samurai.

"Nhưng ngộ như đứa bé sinh ra mắt xanh, da trắng thì sao? Có thể lắm chứ, neh? Con hãy tính ngày xem."

"Con đã tính đi tính lại mãi rồi, ôi, con đã tính hoài."

"Thế thì hãy trung thực với mình. Xin lỗi, nhưng tương lai của cả hai chúng ta bây giờ phụ thuộc cả vào con đấy. Trước mắt con, con còn nhiều năm nữa để sinh nở. Con mới mười tám, neh? Nên biết chắc thì hơn, neh?"

Đúng, Kiku lại nghĩ, ôi, Gyoko-san, thật sáng suốt, và con thật là ngu ngốc, con đã mê mụ chẳng hiểu gì cả. Đó chỉ là một

"Cái" và người Nhật chúng ta thật khôn ngoan, chúng ta biết rằng đứa bé sinh ra chỉ thật sự là một đứa bé ba mươi ngày sau khi nó ra đời, khi linh hồn của nó đã cố định trong thể xác nó và karma của nó đã là bất di bất dịch. Ôi, ta thật may mắn làm sao, ta muốn có con trai rồi một đứa nữa, rồi một đứa nữa và không bao giờ có con gái. Tội nghiệp bọn trẻ gái! Ôi, lạy thánh mớ bái, hãy ban phước lành cho ông thầy bói, và xin cảm tạ các thánh thần, xin cảm tạ, cảm tạ, cảm tạ vì karma của con khiến con được vị Daimyo sủng ái, các con trai của con sẽ là Samurai và ôi, hãy cho con xứng đáng với sự diệu kỳ ấy...

"Có việc gì thế, thưa nữ chủ nhân?" Cô bé Suisen hỏi, cô hốt hoảng thấy con người của Kiku như trào lên một niềm vui không bờ bến.

Kiku khoan khoái thở dài:

"Ta đang nghĩ về ông thầy bói, về Chúa thượng, về karma của ta, nghĩ vơ nghĩ vẩn thế thôi…"

Cô đi vào sân, tay cầm chiếc dù đỏ thắm che nắng, để tìm Toranaga. Ông gần như khuất sau đám ngựa, Samurai và lũ chim ưng, nhưng cô thấy ông vẫn còn ngồi trên hiên, lúc này đang nhấm nháp trà, Fujiko đang cúi chào một lần nữa. Sắp đến lượt mình rồi, cô nghĩ thầm. Có lẽ đêm nay chúng ta có thể lại bắt đầu một

"Cái ấy" nữa. Ôi, ước gì... và trong lòng rộn ràng hạnh phúc, cô quay lại với trò chơi ném quạt.

Bên ngoài cổng, Omi đang lên ngựa rồi phóng đi với quân của mình, mỗi lúc một nhanh hơn. Ngựa phi vùn vụt làm cho anh cảm thấy tỉnh táo, sạch sẽ và mùi mồ hôi ngựa cuồng nồng làm anh thấy dễ chịu. Anh không ngoái lại nhìn vì không cần. Anh biết đã để lại tất cả niềm say mê của đời mình và tất cả mọi thứ mình quí trọng, tôn thờ, dưới chân cô. Anh biết chắc mình sẽ không bao giờ còn biết đến mê say nào nữa, cái niềm ngây ngất giao cảm về tâm hồn làm nam và nữ bốc lửa. Nhưng điều đó không làm anh buồn lòng. Ngược lại, anh suy nghĩ với một sự sáng suốt lạnh lùng mới. Ta cảm ơn Toranaga đã giải thoát ta khỏi cảnh nô lệ. Giờ đây không còn có gì ràng buộc ta nữa. Không còn cha, còn mẹ, không còn Kiku nữa. Giờ đây ta cũng có thể kiên nhẫn được. Ta mới hai mươi mốt tuổi. Ta sắp là Daimyo của Izu và ta còn có cả thiên hạ để chinh phục.

*

"Dạ, thưa Chúa công?" Fujiko nói.

"Phu nhân sẽ đi thẳng từ đây về Anjiro. Ta đã quyết định thay đổi, lãnh địa của Anjin-san sẽ không phải ở quanh Yokohama nữa mà được đưa về Anjiro. Hai mươi ri về mọi ngả tính từ làng đi, với thu nhập hàng năm bốn ngàn Koku. Phu nhân sẽ lấy ngôi nhà của Omi-san."

"Cho phép tôi thay mặt Anjin-san cảm ơn Chúa công. Xin lỗi, có phải là ông ấy chưa biết gì về chuyện này chăng?"

"Chưa biết đâu. Hôm nay tôi sẽ nói cho ông ta biết. Ta đã ra lệnh cho ông ấy đóng một chiếc thuyền khác, Fujiko-san, để thay thế chiếc thuyền đã hỏng và Anjiro sẽ là nơi đóng thuyền rất tốt, tốt hơn Yokohama nhiều. Ta đã thu xếp với Gyoko, con. trai cả của mụ sẽ là đốc công cho Anjin-san và mọi vật liệu, thợ sẽ trả bằng tiền ngân khố của ta. Phu nhân sẽ phải giúp đỡ ông ấy thiết lập một hình thức chính quyền vào đó."

"Oko, thưa Chúa công", Fujiko nói, cảm thấy lo lắng ngay lập tức.

"Thời gian tôi còn sống với Anjin-san chẳng được bao lâu nữa."

"Đúng. Ta sẽ phải tìm cho ông ấy một nàng hầu khác hoặc vợ. Neh?"

Fujiko ngước nhìn lên, đôi mắt nheo lại. Rồi nàng nói:

"Xin Chúa công cho biết tôi có thể giúp như thế nào?"

Toranaga nói:

"Phu nhân muốn đề nghị ai? Ta muốn Anjin-san hài lòng. Con người ta hài lòng làm việc tốt hơn, neh?"

"Vâng", Fujiko lục lọi trong trí nhớ. Ai có thể sánh được với Mariko Sama? Rồi nàng mỉm cười.

"Thưa Chúa công, người vợ hiện nay của Omi-san, Midori-san. Mẹ Omi-san căm ghét bà ấy, như Chúa công đã biết, và muốn Omi li dị... xin lỗi, nhưng bà cụ thật là bất lịch sự, đi nói chuyện đó trước mặt tôi. Midori-san là một phụ nữ rất đáng yêu và ôi, rất khôn ngoan."

"Phu nhân cho rằng Omi muốn li dị?" Lại một mảnh nữa của trò đánh đố xếp hình lọt vào đúng chỗ của nó.

"Ồ không ạ, thưa Chúa công, tôi biết chắc Omi-san không muốn đâu... Có người đàn ông nào thật sự muốn nghe lời mẹ mình? Nhưng đó là luật lệ của chúng ta, cho nên ông ta sẽ phải li dị ngay khi nào cha mẹ ông ta đề ra việc đó neh? Ngay dù cho mẹ ông ta là người xấu tính xấu nết, bà ấy vẫn biết cái gì là tốt hơn cho ông ta, tất nhiên. Xin lỗi, tôi cần phải trung thực vì đây là một vấn đề hết sức quan trọng. Tất nhiên tôi không hề có ý xúc phạm, thưa Chúa công, nhưng chữ hiếu đối với bố mẹ là hòn đá tảng của luật lệ chúng ta."

"Đúng", Toranaga nói, ông ngẫm nghĩ về ý kiến may mắn mới này.

"Anjin-san sẽ coi Midori-san là một gợi ý tốt chăng?"

"Không ạ, thưa Chúa công, ông ta sẽ coi là như thế nếu Chúa công ra lệnh thực hiện cuộc hôn nhân

này... nhưng, xin lỗi, Chúa công không cần thiết phải ra lệnh cho ông ấy!"

"Ồ?"

"Có thể Chúa công sẽ nghĩ ra một cách để khiến ông ta tự nghĩ ra ý kiến đó. Chắc chắn như thế sẽ là tốt nhất. Với Omi-san, tất nhiên Chúa công chỉ cần ra lệnh."

"Tất nhiên. Phu nhân tán thành Midori-san chứ?"

"Ồ vâng ạ... Bà ấy mười bảy, con trai hiện nay của bà ấy khỏe mạnh, bà ấy dòng dõi Samurai rất khá, cho nên sẽ cho Anjin-san những đứa con trai kháu khỉnh, giỏi giang. Tôi cho rằng bố mẹ của Omi-san sẽ đòi Midori trao lại con trai cho Omi-san, nhưng nếu không đòi thì Anjin-san có thể nhận làm con nuôi. Tôi biết Anjin-san mến bà ấy vì Mariko Sama có kể cho tôi nghe là phu nhân có đùa trêu Anjin-san về bà ta. Bà ta dòng dõi Samurai rất tốt, lại rất cẩn thận, rất khôn ngoan. Ồ, vâng, Anjin-san sẽ được an toàn với bà ấy. Bố mẹ bà ấy đều đã chết cả cho nên sẽ chẳng có điều tiếng gì từ phía đó đối với việc việc bà ấy lấy... Anjin-san."

Toranaga cân nhắc ý kiến đó. Chắc chắn là ta phải giữ cho Omi ở vào cái thế mất thăng bằng, ông tự nhủ. Gã trẻ tuổi này có thể trở thành cái gai chọc vào mạng sườn ta, rất dễ dàng. Hừ, ta sẽ không làm gì cả để Midori được li dị. Ông bố của Omi nhất định sẽ có những lời trối trăng dứt khoát trước khi seppuku và bà vợ ông chắc chắn sẽ đòi rằng điều quan trọng nhất cuối cùng ông ta làm trên đời này sẽ phải làm sao cho con trai họ lấy vợ tử tế. Như thế là dù sao Midori chỉ trong vài ngày nữa cũng sẽ li dị. Phải, cô ta sẽ là một người vợ rất tốt.

"Nếu như không phải là Midori thì, Fujiko-san, Kiku như thế nào? Kiku-san?"

Fujiko há hốc mồm nhìn ông.

"Ôi, xin lỗi Chúa công, Chúa công định ruồng bỏ cô ta ư?"

"Có thể, thế nào?"

"Tôi nghĩ rằng Kiku-san có thể là một nàng hầu không chính thức thật sự hoàn mỹ , thưa Chúa công. Cô ấy thông minh, tuyệt vời... Tuy rằng tôi thấy có thể cô ấy sẽ làm một người đàn ông bình thường mất trí ghê gớm, và xin lỗi, Anjin-san còn phải mất nhiều năm nữa mới hiểu hết được giá trị tiếng hát, điệu múa hay tài trí của cô ấy. Còn làm vợ ư?" Fujiko hỏi, chỉ nhấn mạnh vừa đủ để biểu thị thái độ hoàn toàn không tán thành.

"Các cô của giới làng chơi thường không được giáo dục như... như những người khác, thưa Chúa công. Tài năng của họ nằm ở chỗ khác. Chịu trách nhiệm về tài chính và công việc gia đình của một Samurai khác với giới trôi nổi."

"Liệu cô ấy có thể học được không?"

Fujiko ngập ngừng một hồi lâu.

"Tốt nhất đối với Anjin-san là lấy Midori-san làm vợ, Kiku-san làm nàng hầu."

"Liệu họ có thể học được cách để sống với tất cả... ơ… tất cả những thái độ rất khác biệt của ông ta không?"

"Midori-san là Samurai, thưa Chúa công. Đó sẽ là bổn phận của bà ấy. Chúa công sẽ ra lệnh cho Midori-san. Cả Kiku-san nữa."

"Nhưng không ra lệnh cho Anjin-san?"

"Chúa công biết rõ Anjin-san hơn tôi, thưa Chúa công. Nhưng trong những chuyện chăn gối và... đối với ông ấy, để ông ấy tự nghĩ ra thì hơn."

"Toda Mariko Sama có thể là một người hoàn hảo đối với Anjin-san. Neh?"

"Đó là một ý kiến phi thường, thưa Chúa công", Fujiko đáp không hề chớp mắt.

"Chắc chắn là cả hai người rất kính trọng nhau."

"Phải", Toranaga nói cộc lốc.

"Thôi, cảm ơn Fujiko-san. Ta sẽ suy nghĩ về những điều phu nhân nói. Anjin-san sẽ ở lại Anjiro

chừng mười ngày."
"Cảm ơn Chúa công. Nếu có thể được, cho phép tôi đề nghị bao gồm cả cảng Ito và Suối khoáng Yokose vào lãnh địa của Anjin-san."
"Tại sao?"
"Ito là vì có thể Anjiro không đủ rộng. Có thể sẽ cần phải có những bờ trượt lớn hơn cho một chiếc thuyền to như thế. Có lẽ ở đây có thể làm được những bờ trượt như vậy. Yokose..."
"Làm được không?"
"Được ạ, thưa Chúa công. Và…"
"Phu nhân đã tới đó chưa?"
"Chưa ạ. Nhưng Anjin-san rất quan tâm đến biển. Chúa công cũng rất quan tâm. Tôi có bổn phận phải học hỏi về thuyền bè và hàng hải và khi chúng tôi nghe nói chiếc thuyền của Anjin-san cháy, tôi đã phân vân nghĩ không biết có thể đóng một chiếc khác được không, và nếu được, thì đóng ở đâu và như thế nào. Izu là nơi rất tốt thưa Chúa công. Rất dễ chặn quân của Ishido."
"Thế còn tại sao lại Yokose?"
"Là vì một Hatamoto cần phải có một nơi trên núi để khoản đãi Chúa công theo cung cách Chúa công có quyền đòi hỏi."
Toranaga chăm chú nhìn Fujiko. Cô ta tỏ ra ngoan ngoãn và từ tốn nhưng ông biết cô cũng kiên quyết chẳng kém gì ông và không chịu nhượng bộ điểm nào trừ phi ông ra lệnh.
"Ta đồng ý và ta sẽ suy nghĩ những điều phu nhân đã nói về Midori-san và Kiku-san."
"Xin cảm Chúa công", Fujiko kính cẩn nói, trong lòng vui mừng là đã làm tròn bổn phận đối với phu nhân của mình và trả được món nợ đối với Mariko. Ito để xây bờ trượt còn Yokose là nơi Mariko đã cho biết
"Mối tình" của họ đã thật sự bắt đầu từ đó.
"Tôi thật may mắn, Fujiko chan ạ", Mariko đã nói với cô tại Yedo.
"Cuộc hành trình của chúng tôi ở đây đã đem lại cho tôi nhiều niềm vui hơn tôi có quyền được hưởng qua hai mươi kiếp sống."
"Tôi cầu xin phu nhân hãy che chở cho Anjin-san ở Osaka, thưa Mariko-san. Rất tiếc ông ấy không giống chúng ta, không văn minh như chúng ta, tội nghiệp! Niết bàn của ông ấy là đời sống chứ không phải sau khi chết."
Điều đó vẫn đúng, Fujiko lại nghĩ, và hồi tưởng nhớ Mariko. Mariko đã cứu Anjin-san chứ không phải ai khác. Không phải Chúa Trời Cơ đốc giáo hay các thánh thần nào khác, cũng không phải bản thân Anjin-san, hay Toranaga hay bất cứ ai khác đã cứu Anjin-san - chỉ có một mình Mariko thôi, Toda Mariko no Akechi Jinsai đã cứu ông ấy.
Trước khi chết ta cho xây một ngôi chùa ở Yokose và để lại tiền xây ngôi nhà nữa ở Osaka và một ngôi nữa ở Yedo. Đó sẽ là một trong những điều trăng trối của ta,Toranaga Sama ạ, cô tự hứa với mình, nhìn lại Toranaga với vẻ kiên nhẫn, lòng ấm áp vì tất cả những điều tốt đẹp còn phải làm cho Anjin-san. Chắc chắn là Midori sẽ làm vợ, Kiku thì không bao giờ là vợ mà chỉ là một nàng hầu thôi, không nhất thiết là nàng hầu chính, và lãnh địa thì được mở rộng ra tận Simôđa ngay trên bờ biển phía Nam của Izu.
"Chúa công muốn tôi đi ngay?"
"Hãy ở lại đây đêm nay rồi ngày mai đi thẳng về đó. Không phải Yokohama."
"Vâng. Tôi hiểu. Xin lỗi, tôi có thể thay mặt Anjin-san nhận lãnh địa mới và tất cả mọi thứ trong lãnh địa, ngay khi tôi tới được chứ ạ?"
"Kaoanabi-san sẽ đưa cho phu nhân tất cả các văn bản cần thiết trước khi phu nhân rời đây. Bây giờ, phu nhân làm ơn bảo Kiku đến gặp ta."

Fujiko cúi chào và cáo biệt.

Toranaga cằn nhằn. Thật rất đáng tiếc là người phụ nữ này sắp chấm dứt cuộc đời mình. Cô ta rất đáng quý và quá tinh khôn mất đi thì thật tiếc. Ito và Yokose? Ito thì còn hiểu được. Nhưng tại sao lại Yokose? Và cô ta còn giấu gì nữa trong đầu?

Ông trông thấy Kiku đi qua cái sân nắng chói, đôi chân nhỏ nhắn đi tabi trắng, dáng đi như múa, thật dịu dàng và thanh lịch trong bộ đồ lụa và chiếc dù đỏ thắm, ai trông thấy cũng phải thèm muốn. A, Kiku, ông nghĩ, ta không thể tự cho phép mình thèm muốn được, rất tiếc. Ta không thể tự cho mình chiếm nàng được ở kiếp này, rất tiếc. Lẽ ra nàng phải ở lại nơi nàng đang ở, trong, trong Giới yêu hoa, làm người kỹ nữ thượng đẳng. Hoặc tốt hơn là làm geisha. Con mụ phù thủy già kia đã nghĩ ra một sáng kiến thật hay! Nàng sẽ được yên ổn, sẽ là sở hữu của nhiều người, được nhiều người tôn thờ, sẽ là trung tâm của nhiều vụ tự tử bi thảm, những vụ xung đột dữ dội và những cuộc yêu đương thầm vụng tuyệt vời, được nịnh hót và nhiều người sợ, tiền của sẽ đổ vào như nước nhưng nàng sẽ coi khinh, nàng sẽ trở thành người huyền thoại... chừng nào sắc đẹp chưa tàn phai. Còn bây giờ? Bây giờ ta không thể giữ nàng được, rất tiếc. Bất cứ Samurai nào được ta cho nàng làm nàng hầu cũng sẽ phải lên giường đi ngủ với một thanh kiếm: nàng sẽ làm mọi người điên rồ và thèm khát. Neh? Sẽ có rất ít người muốn lấy nàng làm vợ, rất tiếc, nhưng đó là sự thật và ngày hôm nay là ngày của tất cả sự thật. Fujiko nói đúng. Nàng không được giáo dục để trông nom nhà cửa của một Samurai, rất tiếc. Chừng nào sắc đẹp của nàng tàn... ồ, giọng nàng sẽ còn lại lâu, cả tài trí của nàng nữa, nhưng chẳng bao lâu nàng sẽ bị quẳng ra đống rác của thiên hạ. Rất tiếc, nhưng đó cũng là sự thật. Một sự thật nữa là các cô gái cao cấp của Giới yêu hoa nên ở lại giới mình là tốt nhất, tốt hơn là trông nom nhà cửa người khác khi đã luống tuổi, ngay cả những cô trứ danh nhất, để khóc những người tình đã mất, tuổi thanh xuân đã mất trên những thùng Sake được tưới bằng nước mắt của cô. Những cô thấp kém hơn, giỏi lắm cũng sẽ chỉ là vợ một nông dân hay một dân chài hay một thương nhân hay một tay bán gạo giàu có hay một người thợ... mà chính các cô xuất thân từ tầng lớp đó... như một bông hoa hiếm bất ngờ xuất hiện trong cảnh hoang dại, chẳng vì lý do nào khác ngoài karma, nở nhanh rồi cũng chóng tàn.

Buồn thật, rất buồn. Ta làm thế nào để cho cô có được con cái là Samurai?

Mi hãy giữ nàng lại với mi nốt cuộc đời còn lại của mi, trong thâm tâm ông nói vậy. Nàng đáng được như thế. Đừng lừa dối mình như mi đã lừa dối người khác. Sự thật là mi không thể dễ dàng giữ được nàng, gần nàng thì ít mà xa cách thì nhiều, chẳng khác gì mấy con Tetsuko hay con Kogo. Phải chăng Kiku cũng chỉ là con chim ưng đối với mi? Quý thật đấy, vô song thật đấy nhưng cũng chỉ là con chim ưng mà mi nuôi trên nắm tay; để thả ra săn mồi rồi dùng chim giả tung lên để gọi về, rồi thả cho bay đi sau một hai mùa và biến mất mãi mãi? Đừng lừa dối mình, cái đó là không thể tránh khỏi, cái đó là số mệnh. Tại sao không giữ nàng lại. Nàng chỉ là một con chim ưng nữa mà thôi, tuy rất đặc biệt, rất nhiều tham vọng, rất đẹp để mà ngắm nhìn, nhưng chỉ có thế thôi, không hơn, chắc chắn là rất hiếm, chắc chắn là độc nhất vô nhị, và ôi, đáng ái ân xiết bao…

"Tại sao Chúa công lại cười? Tại sao Chúa công vui thế, thưa Chúa công?"

"Vì nhìn em là cả một niềm vui, cô em ạ."

*

Blackthorne tỳ hết sức nặng của mình lên một trong ba chiếc dây chão buộc vào sống thuyền.

"Hipparuuuu!" Anh hét to. Kéééééo!

Một trăm Samurai trần trùng trục chỉ đóng mỗi cái khố, đang mạnh mẽ kéo dây. Lúc này là buổi chiều, nước triều đã rút, và Blackthorne hi vọng có thể chuyển động được chiếc thuyền cháy, kéo nó lên trên bờ để vớt vát tất cả những thứ còn lại. Anh đã sửa lại kế hoạch đầu tiên của mình khi vui mừng phát hiện ra là tất cả các khẩu pháo đã được vớt lên ngay sau hôm bọn Samurai bị trừng phạt và hầu như không suy suyển gì mấy so với cái ngày chúng rời khỏi lò đúc súng gần Chatham ở quê anh là

quận Kent. Gần một ngàn viên đạn pháo, một ít đạn ria, xích và nhiều đồ kim loại cũng được thu lại. Phần lớn bị méo mó, sứt sát, nhưng anh đã có được những bộ phận để đóng một chiếc thuyền, nhiều hơn là anh mơ ước.

"Tuyệt vời, Naga-san! Tuyệt!" anh đã khen ngợi gã khi phát hiện ra qui mô những cái đã cứu vớt được.

"Ồ, cảm ơn Anjin-san. Đã cố gắng lắm, xin lỗi."

"Không có gì phải xin lỗi. Bây giờ tốt lắm rồi!"

Đúng, anh đã rất mừng. Bây giờ thuyền The Lady có thể sẽ dài hơn một chút, rộng hơn một chút, nhưng vẫn phải có dáng một chiếc thuyền nhanh, vẫn là một cột buồm để trị tất cả các tàu một cột buồm.

"A, Rodrigues", Blackthorne thầm nghĩ trong lòng không một chút oán hận, ta mừng là anh năm nay sẽ đi khỏi đây bình an vô sự và sang năm ta sẽ đánh chìm một người khác. Nếu Ferriera lại là Thủy sư đô đốc thì thật quả là món quà trời cho ta, nhưng ta không hi vọng điều đó, ta chỉ mừng là anh sẽ ra đi bình yên. Ta nợ anh đã cứu mạng ta và anh là một hoa tiêu lớn."

"Hipparuuuuuuu!" anh lại hét và các dây chão giật mạnh, nước biển chạy ròng ròng trên các sợi dây như mồ hôi, nhưng chiếc thuyền không nhúc nhích.

Từ cái buổi sáng sớm tinh mơ đứng trên bờ biển với Toranaga, trong tay cầm bức thư của Mariko, với sự phát hiện ra các cỗ pháo sau đó, anh hầu như không còn đủ thì giờ trong một ngày. Anh đã vạch ra nhiều kế hoạch, đã làm đi làm lại các danh sách, sửa đổi kế hoạch và thận trọng đưa ra danh sách, những người và vật liệu cần thiết, không muốn có một sai lầm nào. Hết ngày, anh lại tra từ điển mãi tới khuya để học những từ mới anh sẽ cần đến để nói với thợ những điều anh muốn nói, để tìm hiểu họ đã có được những gì và có thể làm được gì. Nhiều lần, anh tuyệt vọng, anh nhờ ông tu sĩ giúp nhưng anh biết lúc này không thể nhờ cậy được vì mối hiềm thù giữa hai người đã ăn sâu, không gì lay chuyển nổi.

Karma, anh tự nhủ, không hề buồn phiền, chỉ thương hại cho cái thói cuồng tín không đúng của ông ta.

"Hipparuuuuuuu!"

Các Samurai lại căng hết cơ bắp vật lộn với thuyền với biển đang cưỡng lại họ rồi, một bài hò vang lên và họ cùng nhau kéo theo nhịp. Chiếc thuyền cháy hơi chuyển động một chút và họ cùng cố gắng thêm rồi chiếc thuyền bỗng bi giật ra khỏi cát, cả bọn người ngã sóng soài. Họ lồm cồm bò dậy cười vang, chúc mừng nhau rồi lại gò người trên các dây cáp. Nhưng lúc này chiếc thuyền lại bị mắc kẹt.

Blackthorne bày cho họ cách nắm dây chão người này bên này, người kia bên kia, cứ thế xen kẽ nhau, cố tìm cách kéo chiếc thuyền chuyển động ở mạn trái hoặc mạn phải, nhưng thuyền kẹt cứng như bỏ neo.

"Tôi sẽ buộc phao vào rồi thủy triều sẽ dâng nó lên, làm cho nó nổi", anh nói to bằng tiếng Anh.

"Dozo?" Naga ngơ ngác hỏi.

"Ah, gomen nasai. Naga-san", bằng cách ra hiệu và vẽ lên cát, anh giải thích - bụng thầm rủa mình không đủ tiếng để nói - cách làm một cái bè, buộc nó vào sườn thuyền khi triều xuống, rồi đến khi thủy triều dâng lên, thuyền sẽ nổi và có thể kéo nó vào và đưa lên bờ. Rồi đến lần thủy triều lại rút thì dễ xoay xở thôi vì họ sẽ đặt những con lăn kê dưới thuyền.

"Ah so desu!" Naga thán phục nói. Khi anh ta giải thích cho các sĩ quan khác, chúng đều tỏ ra khâm phục, và các chư hầu của Blackthorne hãnh diện, vênh váo ra vẻ quan trọng.

Blackthorne nhận thấy điều đó và anh trỏ vào một tên.

"Lễ độ của ông để đâu?"

"Sao. Ồ, xin lỗi Đại nhân, xin Đại nhân tha tội cho tôi đã xúc phạm Đại nhân."

"Hôm nay, ta tha, ngày mai, không. Bơi ra thuyền... cởi dây."

Tên Ronin Samurai run sợ, trợn tròn mắt.

"Xin lỗi, thưa Đại nhân, tôi không biết bơi."

Lúc này trên bãi biển mọi người đều im lặng và Blackthorne biết tất cả đều đang theo dõi xem cái gì sẽ xảy ra. Anh bực với bản thân mình, vì lệnh là lệnh và vô tình anh đã đưa ra một án tử hình, lần này rõ ràng là không đáng tội. Anh suy nghĩ một lát.

"Lệnh của Toranaga Sama, tất cả mọi người phải học bơi. Neh? Tất cả chư hầu của ta phải biết bơi trong thời gian ba mươi ngày. Phải bơi được trong ba mươi ngày. Ông, xuống nước... học bài đầu tiên bây giờ."

Tên Samurai sợ hãi đi xuống nước, biết rằng mình sẽ chết... Blackthorne theo hắn và khi đầu hắn chìm nghỉm, anh lôi hắn lên, không gượng nhẹ và buộc hắn phải bơi, để mặc cho hắn chìm nhưng không bao giờ lâm vào nguy hiểm, cho tới khi ra đến thuyền. Hắn ho sặc sụa, bám lấy anh. Rồi anh lại lôi hắn lên bờ và còn cách chỗ nông khoảng hai mươi thước anh đẩy hắn ra.

"Bơi đi!"

Tên Samurai vùng vẫy như một con mèo sắp chết đuối. Không bao giờ hắn còn dám vênh váo ra vẻ quan trọng trước mặt chủ hắn nữa. Các bạn hắn reo hò và nhiều tên cười lăn ra cát - những tên biết bơi.

"Tốt lắm, Anjin-san", Naga nói.

"Rất giỏi." Gã lại cười rồi bảo:

"Tôi cho người đi lấy tre. Làm bè, neh? Ngày mai cố gắng đem cả về đây."

"Cảm ơn."

"Hôm nay kéo nữa không?"

"Thôi, cảm ơn..." Blackthorne dừng lại và lấy bàn tay che trên mắt. Cha Alvito đang đứng trên một cồn cát nhìn họ.

"Thôi, cảm ơn Naga-san", Blackthorne nói.

"Hôm nay ở đây xong. Xin lỗi một lát." Anh đi lấy quần áo và kiếm nhưng người của anh đã nhanh chóng đem ngay tới. Không vội vàng, anh mặc quần áo rồi cài kiếm và thắt lưng.

"Chào cha", Blackthorne vừa nói vừa đi tới chào ông tu sĩ Alvito trông có vẻ mệt mỏi nhưng trên gương mặt lộ vẻ thân thiện như trước đây, trước trận cãi cọ dữ dội giữa hai người ở bên ngoài Misma. Blackthorne càng đề phòng hơn.

"Chào ông hoa tiêu. Sáng nay tôi sẽ rời khỏi đãy. Tôi chỉ muốn nói chuyện với ông một lát thôi. Có phiền gì ông không?"

"Không, không phiền gì cả."

"Ông đang định làm gì đó, định làm xác thuyền nổi lên ư?"

"Vâng."

"Tôi e rằng làm thế chẳng ích gì."

"Không sao. Tôi cứ thử xem sao."

"Ôi thật sự tin rằng ông có thể đóng được một chiếc thuyền khác?"

"Ồ tin chứ", Blackthorne kiên nhẫn đáp, trong bụng tự hỏi Alvito đang nghĩ gì.

"Ông định đưa số thủy thủ còn lại của ông tới để giúp ông chăng?"

"Không", Blackthorne đáp, sau một lúc suy nghĩ:

"Họ nên ở lại Yedo thì hơn. Khi nào thuyền đóng sắp xong... còn nhiều thì giờ để đưa họ tới đây."

"Họ sống với đám eta phải không?"

"Vâng."

"Phải chăng đó là lý do khiến ông không muốn để họ ở đây?"

"Một lý do."

"Tôi không trách cứ gì ông. Tôi nghe nói bây giờ họ rất hay gây gổ và hầu như lúc nào cũng say. Ông có biết không, cách đây một tuần lễ gì đó, họ đã có một cuộc náo loạn nhỏ và nhà của họ bị cháy, theo người ta đồn vậy?"

"Tôi không biết, có ai bị thương gì không?"

"Không. Nhưng được thế cũng chỉ là nhờ ơn Chúa. Lần sau... Hình như một người trong số họ đã làm một lò cất rượu. Rượu chè làm hại con người ta thật kinh khủng."

"Vâng. Thật tội cho ngôi nhà của họ. Họ sẽ xây một ngôi nhà khác."

Alvito gật đầu và nhìn ra các khung thuyền sóng vỗ ào ạt

"Tôi muốn nói với ông trước khi đi, tôi biết Mariko-san mất đi có ý nghĩa như thế nào đối với ông. Tôi hết sức buồn về câu chuyện của ông đã kể về Osaka, nhưng về một mặt nào đó, tôi cảm thấy rất phấn khởi. Tôi hiểu sự hi sinh của phu nhân Mariko có ý nghĩa như thế nào... Phu nhân có nói với ông về thân phụ của mình không, toàn bộ tấn bi kịch đó?"

"Có. Phần nào."

"A! Vậy thì ông cũng hiểu rõ. Tôi biết Jusan Kubo rất rõ."

"Sao? Cha muốn nói Akechi Jinsai?"

"Ồ, xin lỗi, vâng. Đó là cái tên gọi ông ta bây giờ. Mariko Sama không nói với ông sao?"

"Không."

"Taiko đã giễu cợt đặt cho ông ta cái tên là Jusan Kubo Shogun mười ba ngày. Cuộc nổi loạn của ông ta, từ lúc tập hợp người cho đến khi seppuku chỉ kéo dài có mười ba ngày. Ông ta là một con người tốt, nhưng ông căm ghét chúng tôi, không phải vì chúng tôi là những người Cơ đốc giáo mà vì chúng tôi là người ngoại bang. Tôi vẫn thường tự hỏi có phải Mariko đã trở thành người Cơ đốc giáo chỉ là để học các cung cách của chúng tôi rồi diệt chúng tôi không. Ông ta vẫn nói là tôi đã đầu độc Goroda để chống lại ông ấy."

"Có đúng không?"

"Không đúng."

"Trông ông ta thế nào?"

"Thấp lùn, hói đầu, rất kiêu, một vị tướng giỏi và một nhà thơ có tiếng tăm lớn. Thật đáng buồn, toàn dòng họ Akechi bị kết liễu như thế. Rồi bây giờ đến người cuối cùng. Tội nghiệp Mariko... nhưng việc phu nhân làm đã cứu Toranaga, nếu Chúa muốn vậy." Ngón tay Alvito lần chuỗi tràng hạt. Một lát sau, ông nói:

"Ông hoa. tiêu, trước khi đi, tôi cũng muốn tạ lỗi..vì... thế đấy, Đại nhân Thanh tra đã có mặt ở đó để cứu ông."

"Cha cũng tạ lỗi cả về chiếc thuyền của tôi nữa chứ?"

"Không, về chiếc Erasmus thì không đâu, tôi không có liên can gì đến chuyện đó. Tôi chỉ tạ lỗi về những người đó, Pesaro và ông Thủy sư đô đốc. Tôi hài lòng là chiếc thuyền của ông không còn nữa."

"Shigatai ga nai, thưa cha. Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ có chiếc khác."

"Ông định đóng loại thuyền nào?"

"Khá to và khá mạnh."

"Để tiến công Black Ship?"

"Để trở về Anh... và tự vệ chống lại bất cứ ai."

"Thật lãng phí, tất cả công sức này."

"Sẽ lại có một

"Hành động nữa của Chúa" chăng?"

"Phải, hoặc phá hoại."

"Nếu có thật và chiếc thuyền mới của tôi hỏng, tôi sẽ đóng một chiếc khác, và nếu chiếc này lại hỏng,

tôi lại đóng. Tôi sẽ đóng một chiếc thuyền hoặc kiếm một chỗ ngủ trên thuyền nào đó và khi trở về Anh, tôi sẽ xin hoặc vay hoặc mua hoặc ăn trộm một chiếc tàu dùng rồi trở lại đây."

"Phải, tôi biết. Chính vì thế mà ông sẽ không bao giờ đi khỏi đây. Ông biết quá nhiều, Anjin-san ạ. Tôi đã nói với ông điều đó trước đây và bây giờ tôi nói lần nữa, nhưng không hề có ác ý gì. Thật đấy. Ông là một người dũng cảm, một đối thủ cao thượng, đáng được kính trọng và tôi thật sự kính trọng ông, và đáng lẽ có hòa hảo giữa hai chúng ta. Nhưng năm tới chúng ta sẽ còn gặp nhau nhiều... nếu chúng ta sống sót được sau chiến tranh."

"Thật ư?"

"Đúng thế. Ông rất giỏi tiếng Nhật. Chẳng bao lâu nữa ông sẽ là thông ngôn của Toranaga. Ông và tôi, chúng ta không nên xung đột nhau, cãi cọ nhau. Tôi e rằng số phận của ông và tôi liên quan đến nhau nhiều. Mariko-san có nói điều đó với ông không? Phu nhân có nói với tôi."

"Không. Phu nhân không bao giờ nói điều đó. Phu nhân còn nói gì với ông nữa không?"

"Phu nhân yêu cầu tôi làm bạn với ông, để bảo vệ ông nếu có thể được. Anjin-san, tôi đến đây không phải để trêu chọc ông hay cãi nhau với ông, mà để đề nghị hòa bình giữa chúng ta trước khi tôi đi."

"Cha đi đâu?"

"Trước hết đi Nagasaki, bằng thuyền từ Mishima. Có những cuộc đàm phán về buôn bán cần tiến hành. Rồi Toranaga đi đâu tôi đi đấy, bất kể chiến sự sẽ diễn ra ở đâu."

"Họ để cha đi lại tự do thế ư, mặc dầu có chiến tranh?"

"Ồ, để chứ! Họ cần chúng tôi... bất kể là ai sẽ thắng. Chúng ta có thể là những người biết điều, có thể kiến tạo hòa bình được, ông và tôi... đó là điều chắc chắn. Tôi xin đề nghị như vậy, vì Mariko Sama."

Blackthorne im lặng một lúc.

"Đã có lần chúng ta hưu chiến vì Mariko-san muốn vậy. Bây giờ tôi đưa ra đề nghị đó. Hưu chiến thôi, không phải là hòa ước... với điều kiện cha đồng ý không tới gần xưởng đóng tàu của tôi trong vòng năm mươi dặm."

"Tôi đồng ý, ông hoa tiêu, tất nhiên là tôi đồng ý... nhưng ông không có gì phải sợ tôi. Vậy là hưu chiến, để tưởng nhớ đến phu nhân Mariko", Alvito chìa tay ra.

"Cảm ơn ông."

Blackthorne bắt tay thật chặt. Rồi Alvito nói:

"Tang lễ của phu nhân Mariko sẽ sớm được tổ chức ở Nagasaki. Làm tại nhà thờ lớn. Đức cha Thanh tra sẽ đích thân làm lễ. Một phần tro của phu nhân sẽ được chôn cất tại đó."

"Phu nhân mà biết được chắc sẽ vui lòng", Blackthorne chăm chú nhìn chiếc thuyền cháy một lát rồi lại nhìn Alvito.

"Một điều tôi... tôi đã không nói với Toranaga là ngay trước khi phu nhân chết tôi đã làm phép ban phước cho phu nhân như một tu sĩ, và làm những nghi lễ cuối cùng với tất cả sự hiểu biết của tôi. Không có ai khác ở đấy và phu nhân là người Thiên Chúa giáo. Tôi nghĩ rằng phu nhân không nghe thấy tôi, tôi không biết phu nhân lúc ấy còn tỉnh không. Và khi hỏa thiêu, tôi cũng lại làm như vậy. Thế có được không? Có thể chấp nhận được không? Tôi đã cố gắng làm việc đó trước Chúa, không phải Chúa của tôi hay của cha, mà là trước Chúa."

"Không được đâu, Anjin-san ạ. Chúng ta đã được dạy dỗ là làm như thế không được. Nhưng hai ngày trước khi chết, phu nhân đã đề nghị được Đức cha Thanh tra rửa tội và đã được chấp nhận, phu nhân đã được thánh hóa..."

"Vậy… vậy là phu nhân đã biết từ lâu rằng mình sẽ phải chết... bất kể chuyện gì xảy ra, phu nhân là một vật hi sinh."

"Phải, cầu Chúa ban phước lành cho phu nhân và thương yêu phu nhân!"

"Cảm ơn Cha đã nói cho tôi biết", Blackthorne nói.

"Tôi đã... tôi luôn luôn lo buồn rằng việc làm của tôi chẳng bao giờ có tác dụng gì, mặc dù tôi... Cảm ơn cha đã nói cho tôi biết."

"Sayonara, Anjin-san", Alvito nói và lại chìa tay ra.

"Sayonara, Tsukku-san. Xin cha hãy thắp cho phu nhân một cây nến... hộ tôi."

"Vâng, tôi sẽ làm."

Blackthorne bắt tay ông tu sĩ rồi nhìn theo ông ta bước đi, cao lớn và khoẻ mạnh, một đối thủ xứng đáng. Chúng ta vẫn luôn luôn là kẻ thù của nhau, anh nghĩ. Cả hai chúng ta đều biết rõ điều đó, có hưu chiến hay không có hưu chiến cũng thế thôi. Ông sẽ nói gì nếu ông biết được kế hoạch của Toranaga và kế hoạch của tôi? Chẳng có gì hơn ngoài những điều ông đã từng hăm dọa tôi, neh? Tốt. Chúng ta hiểu rõ nhau. Hưu chiến cũng chẳng hại gì. Nhưng chúng ta sẽ không gặp nhau nhiều đâu, Tsukku-san ạ. Trong khi chiếc thuyền của tôi đang được đóng, tôi sẽ chiếm địa vị của ông làm thông ngôn cho Toranaga và các Nhiếp chính và chẳng bao lâu, ông sẽ bị loại ra khỏi các cuộc thương lượng về buôn bán, ngay dù cho chở lụa là thuyền Portugal. Với lại tất cả những cái đó rồi cũng sẽ thay đổi. Hạm đội của tôi sẽ chỉ mới là bắt đầu. Mười năm nữa con sư tử Anh sẽ thống trị các biển này. Nhưng thuyền The Lady đã, rồi đến các thuyền khác…

Blackthorne vui vẻ quay lại chỗ Naga và đặt kế hoạch cho ngày mai, rồi leo lên đồi về nhà tạm của anh cạnh Toranaga. Anh ăn cơm với cá sống thái nhỏ do một người bếp của anh dọn cho anh và anh thấy rất ngon. Anh ăn thêm một đĩa nữa và bật cười.

"Thưa Đại nhân?"

"Không có gì đâu

"Nhưng trong đầu anh, anh đang nhìn thấy Mariko và nghe thấy nàng nói."Ồ, Anjin-san, rồi một ngày kia có lẽ chúng em sẽ làm cho anh thích cá sống và khi ấy anh sẽ đặt chân lên con đường dẫn tới Niết bàn... nơi Bình an hoàn hảo."

Ôi, Mariko, anh thầm nghĩ, anh rất mừng về việc em đã được rửa tội thật sự và cảm ơn em.

Vì cái gì Anjin-san? Anh như nghe thấy nàng nói.

Vì cuộc sống, Mariko, em yêu quý của anh, Em... Ngày và đêm, nhiều lần anh trò chuyện với nàng trong đầu, sống lại những mảnh đời đã sống chung với nhau và kể lại cho nàng nghe về ngày hôm nay, cảm thấy nàng có mặt ngay bên, rất gần gũi, luôn luôn gần gũi đến nỗi một đôi lần anh đã ngoái nhìn lại, tưởng như sẽ thấy nàng đứng đó.

Mariko, sáng nay anh đã làm như thế, nhưng không phải em mà anh lại nhìn thấy Buntaro có Tsukku-san đứng cạnh, cả hai nhìn anh trừng trừng. Anh có kiếm nhưng Buntaro cầm cây cung lớn trong tay. Iiiii.... em yêu, anh phải lấy hết can đảm mới đi được tới chào họ. Em có nhìn thấy không? Nếu có, hẳn em sẽ tự hào thấy anh rất bình tĩnh, rất Samurai và tê liệt. Buntrô nói, giọng cứng nhắc, Tsukku-san dịch lại:

"Phu nhân Kiritsubo và phu nhân Sazuko có cho tôi biết ông đã bảo vệ danh dự của vợ tôi và của các phu nhân như thế nào. Ông đã cứu vợ tôi khỏi sự nhục nhã như thế nào. Và các phu nhân nữa. Tôi xin cảm ơn ông, Anjin-san. Xin ông thứ lỗi cho tính khí khó chịu của tôi trước đây. Tôi xin tạ tội và cảm ơn ông." Hắn cúi chào anh rồi bỏ đi và anh những mong có em ở đấy... để biết rằng mọi chuyện đều được giữ kín và không một ai biết được.

Nhiều lần Blackthorne đã ngoái lại nhìn, tưởng nàng sẽ có đấy, nhưng không thấy và sẽ không bao giờ thấy, và điều đó không làm anh buồn phiền. Nàng mãi mãi ở trong anh và anh biết mình sẽ yêu nàng khi vui cũng như lúc đau khổ, ngay cả trong mùa đông của cuộc đời. Và giờ đây, những giấc mơ đó đều đẹp, rất đẹp và xen lẫn vào hình ảnh của nàng là các bản vẽ, các sơ đồ, việc chạm khắc hình ở mũi tàu, các cánh buồm và cách đặt sống thuyền, cách đóng thuyền rồi ôi xiết bao vui sướng, chiếc The Lady đã thành hình, buồm no gió, căng phồng dưới gió Tây Nam thổi mạnh, con thuyền lồng lên

chạy ngược eo biển Măngsơ, dây buồm kêu cót két, giong buồm tạt sang mạn trái.

"Nới tất cả buồm, hô! Buồm ngọn, buồm cái, buồm chóp, buồm phụ!" Dây buồm nới lỏng dần từng phân, từng tấc, buồm tạt sang mạn kia, đập đùng đùng như súng.

"Néo vững lại!" từng tấc vuông của vải buồm hưởng ứng tiếng hô của anh và cuối cùng, một The Lady đẹp tuyệt trần ngoặt sang trái gần mũi Bisi, hướng về London.

*

Toranaga lên đỉnh gò gần trại, đám tùy tùng tập hợp quanh ông. Kogo đậu trên tay ông, đeo bao sắt. Ông đã đi săn dọc bờ biển và bây giờ đi vào vùng núi đồi phía. bên trên làng. Còn hai tiếng đồng hồ nữa mặt trời mới lặn và ông không muốn bỏ phí thời gian còn nắng, không biết bao giờ mới lại có thì giờ đi săn nữa.

Ngày hôm nay là của ta, ông nghĩ. Ngày mai ta sẽ ra trận nhưng ngày hôm nay là để thu dọn nhà cửa gọn, gàng, làm ra vẻ như Kuanto yên ổn, Izu yên ổn và sự kế vị ta... làm ra vẻ như ta sẽ còn sống một mùa đông nữa, và đến mùa xuân lại ung dung đi săn. Ôi, ngày hôm nay thật tuyệt.

Ông đã giết được hai con mồi với con Tetsuko và con chim ưng đã bay đẹp như mơ, chưa bao giờ lại hoàn mỹ như thế, ngay cả lần nó giết con mồi cùng với Naga ở gần Anjiro... một đường bay sà xuống tuyệt đẹp không bao giờ có thể quên được, để vồ con chim câu rừng tinh khôn. Hôm nay nó đã bắt được một con sếu to hơn nó gấp mấy lần rồi trở về một cách hoàn hão. Chó đã xục được một con gà lôi và ông đã tung con chim bay lượn vòng trên cao. Thế rồi con gà lôi hốt hoảng vụt bay lên và con chim ưng đã vọt lên cao, bổ xuống như không bao giờ chấm đứt, đòn hạ thủ đẹp tuyệt trần. Và con Tetsuko lại trở về và được cho ăn trên nắm tay của ông.

Bây giờ ông đang đuổi một con thỏ. Ông chợt nghĩ rằng Anjin-san thích ăn thịt. Cho nên đáng lẽ kết thúc ngày săn, Toranaga vui vẻ quyết định săn nữa lấy thịt cho vào nồi. Ông thúc ngựa đi nhanh hơn, không muốn thất bại.

Những kị sĩ đi dẫn đầu đường chạy qua trại, lên con đường ngoằn ngoèo tới đỉnh đồi bên trên và ông cảm thấy rất khoan khoái về ngày hôm nay.

Ánh mắt ông soi mói lướt qua trại, tìm kiếm sự nguy hiểm và không thấy có. Ông trông thấy quân lính đang luyện tập vũ khí - cả trung đoàn đang luyện tập và việc bắn súng đã bị cấm trong thời gian Tsukku-san có mặt ở đây - và điều đó làm ông hài lòng. Ở một bên, lấp loáng dưới ánh nắng, ông nhận ra Blackthorne đang ngồi xếp bằng trên mặt đất gần đó, chăm chú vào một chiếc bàn thấp, bây giờ thì ông ta đã ngồi chẳng khác gì bất kỳ con người bình thường nào. Bên dưới là xác chiếc thuyền cháy và ông để ý thuyền vẫn chưa hề nhúc nhích. Ông tự hỏi, Anjin-san sẽ làm thế nào để đưa nó lên bờ, nếu kéo không được.

Là vì, Anjin-san ạ, ông sẽ đưa nó lên bờ. Toranaga tự nhủ, chắc chắn là như thế.

Ồ, phải. Và ông sẽ đóng thuyền và tôi sẽ lại phá hủy như tôi đã phá hủy chiếc thuyền kia hoặc cho nó đi, một món quà nữa tặng các người Cơ đốc giáo vốn quan trọng đối với tôi nhiều hơn là các thuyền của ông, ông bạn ạ, xin lỗi, và cả những chiếc thuyền khác đang đợi ở bên nước ông. Đồng bào của ông sẽ đưa những thuyền sang cho tôi và cả hiệp ước với Nữ hoàng của ông nữa. Chứ không phải ông đâu. Tôi cần ông ở đây.

Khi nào đến lúc, Anjin-san ạ, tôi sẽ nói ông biết tại sao tôi phải đốt thuyền của ông, khi ấy ông sẽ không phiền lòng nữa vì sẽ có những việc khác khiến ông phải quan tâm, bận bịu, và ông sẽ hiểu những điều tôi đã nói vẫn là sự thật, hoặc thuyền của ông hoặc tính mạng ông. Tôi đã chọn cái thứ hai. Như thế là đúng, neh? Rồi chúng ta sẽ cười cái

"Hành động của Chúa", ông và tôi. Ồ, dễ thôi, chỉ cần chỉ định một đội canh gác đặc biệt gồm những người tin cẩn lên thuyền với những chỉ thị mật để rắc thuốc súng khắp nơi, vào một đêm đã định, sau khi đã nói cho Naga biết - vào lúc Omi thì thầm, báo cáo về âm mưu của Yabu - để sắp đặt lại bảng

phân công khiến cho các đội canh gác bờ biển và trên boong tiếp sau đó gồm toàn người của Izu, và toàn bộ năm mươi ba tên phản bội. Thế rồi chỉ cần một tên ninja với một viên đá lửa từ trong đêm tối xuất hiện, chiếc thuyền của ông đã biến thành một ngọn đuốc. Tất nhiên, cả Omi lẫn Naga đều không tham gia gì vào vụ phá hoại này.

Xin lỗi, nhưng việc đó là cần thiết, Anjin-san. Tôi đã cứu mạng ông, mà ông còn quí trọng hơn cả chiếc thuyền. Đã hơn năm mươi lần, tôi suy tính thí cái mạng của ông nhưng cho đến giờ tôi vẫn tránh không làm việc đó. Tôi hi vọng sẽ vẫn như vậy. Tại sao? Hôm nay là ngày để nói thật, neh? Câu trả lời là : vì ông làm tôi cười và tôi cần có người bạn. Tôi không dám kết bạn trong đám người nước tôi, hoặc trong số những người Portugal. Phải, tôi sẽ thì thầm điều này xuống giếng vào lúc giữa trưa, nhưng chỉ nói khi chắc chắn có một mình, không có ai khác: tôi cần một người bạn. Và cũng cần sự hiểu biết của ông nữa. Mariko Sama lại đúng. Trước khi ông đi, tôi muốn biết tất cả những gì ông biết. Tôi đã nói với ông rồi, hai chúng ta, ông và tôi, chúng ta có rất nhiều thời gian.

Tôi muốn biết điều khiển một con thuyền đi vòng quanh trái đất như thế nào và muốn hiểu làm sao một hòn đảo nhỏ lại có thể đánh bại được một đế quốc to lớn. Có lẽ câu trả lời cũng có thể áp dụng được với chúng tôi và Trung Hoa, neh? Ồ phải, Taiko đã đúng về một số vấn đề.

Lần đầu tiên thấy ông, tôi đã nói

"Không có cớ gì bào chữa được cho một cuộc nổi loạn", và ông đã nói:

"Có đấy… nếu ông thắng!" A! Anjin-san khi ấy tôi đã cố kết ông với tôi rồi. Đúng. Mọi chuyện đều đúng cả nếu anh thắng.

Thật là ngu. Không thể tha thứ được.

Ông sẽ không thất bại, ông sẽ được yên ổn vô sự và sung sướng tại lãnh địa của ông ở Anjiro, ở đó người dân chài Mura sẽ bảo vệ ông chống lại người Cơ đốc giáo và tiếp tục cung cấp cho họ những tin thất thiệt theo lệnh của tôi. Tsukku-san thật ngây thơ nên ông ta tin rằng một người của tôi, một người Cơ đốc giáo, sẽ đánh cắp cái bản đồ, nhật ký hàng hải của ông để lén đưa cho các tu sĩ mà không cho tôi biết hoặc không có chỉ thị của tôi. A, Mura, người đã trung thành với ta hơn ba mươi năm nay, chẳng bao lâu nữa, ngươi sẽ được phần thưởng của ngươi! Đám tu sĩ sẽ nói gì nếu họ biết tên thật của ngươi là Akira Tonomoto, Samurai... gián điệp của ta và đồng thời là dân chài, là hương trưởng và tín đồ Cơ đốc giáo? Họ sẽ phải vãi rắm, neh?

Cho nên đừng buồn, Anjin-san, tôi đang lo nghĩ về tương lai của ông. Ông đang ở trong những bàn tay rất tốt, rất khỏe đấy và, a! Tôi đã hoạch định cho ông một tương lai rất hay đấy.

"Thiếp sẽ làm nàng hầu của tên man di ư, ôi, ôi, ôi?" Kiku đã rên rỉ.

"Phải, trong vòng một tháng nữa. Fujiko-san đã chính thức đồng ý rồi." Ông đã nói sự thật một lần nữa với Kiku và Gyoko, kiên nhẫn giữ thể diện cho cô gái như đang phát điên, phát cuồng.

"Và một nghìn Koku một năm sau khi đẻ đứa con trai thứ nhất của Anjin-san."

"Ơ...một nghìn... Chúa công bảo sao ạ?"

Ông nhắc lại lời hứa và ngọt ngào nói thêm.

"Xét cho cùng, Samurai là Samurai và hai thanh kiếm là hai thanh kiếm. Các con trai ông ta sẽ là Samurai. Ông ta là Hatamoto, một trong những chư hầu quan trọng nhất của ta, đô đốc các chiến thuyền của ta, một cố vấn thân cận... thậm chí còn là một người bạn nữa. Neh?"

"Xin lỗi, nhưng thưa Chúa công..."

"Trước hết, cô sẽ là nàng hầu của ông ấy."

"Xin Chúa công tha lỗi, trước hết là thế nào ạ?"

"Đáng lẽ cô phải là vợ chính thất kia. Fujiko-san nói với tôi là không muốn bao giờ lấy chồng nữa nhưng ta nghĩ là Anjin-san nên lấy vợ... Tại sao lại không phải là cô? Nếu cô vừa ý ông ta mà ta cho là cô có thể làm cho ông ta vừa ý được lắm mà vẫn giữ đúng bổn phận, để ông ta đóng thuyền... Neh?

Phải, ta vẫn nghĩ là cô nên làm vợ ông."

"Ôi, vâng, vâng, ôi vâng ạ!" Kiku ôm choàng lấy cổ ông, cảm ơn rối rít rồi xin lỗi vì đã bồng bột tỏ ra vô lễ ngắt lời ông chứ không chăm chú nghe ông nói. Cô lui lại bước bốn bước rời xa chỗ một lát trước đây cô đã định gieo mình xuống chân vách đá gần nhất.

A, đàn bà, Toranaga thầm nghĩ, ngạc nhiên và rất hài lòng. Giờ đây cô đã có được tất cả những cái cô mong muốn, Gyoko cũng vậy - nếu như thuyền đóng xong đúng hạn, mà thuyền thì chắc sẽ đóng xong đúng hạn. Và cả các tu sĩ cũng vậy, các...

"Thưa Chúa công!" Một thợ săn trỏ và bụi cây bên lề đường. Toranaga kìm cương lại và chuẩn bị con Kogo, tháo những dây buộc chân nó vào tay ông.

"Nào", ông nhẹ nhàng ra lệnh. Con chó được xua vào bụi cây.

Con thỏ từ trong bụt vọt ra, chạy trốn vào đúng lúc đó, ông thả Kogo. Con ó quạt mạnh đôi cánh rộng bay lượn theo, lao đi như một mũi tên, đuổi kịp con vật đang kinh hoàng tìm chỗ ẩn nấp. Phía trước, cách đó một trăm bước, qua một địa hình nhấp nhô, có một bụi cây gai nhỏ. Con thỏ quặt về hướng đó, cuống cuồng chạy rất nhanh để thoát thân. Kogo cắt góc, thu hẹp dần khoảng cách, sà xuống thấp hơn nữa chỉ cách mặt đất vài bộ.Rồi nó tới bên trên con mồi, bổ xuống. Con thỏ kêu choe chóe, chồm hai chân trước lên, lùi bắn trở lại. Con Kogo vẫn đuổi theo, giận giữ kêu éc-éc-éc-éc vì đã vồ trượt. Con thỏ quay ngoắt lại lao đi, cố sống cố chết tìm nơi an toàn. Nó kêu thét lên khi con Kogo lại bổ xuống, dùng vuốt quặp chặt lấy gáy và đầu nó rồi cụp cánh, siết chặt vuốt, không hề sợ hãi, mặc cho con thỏ hốt hoảng giẫy giụa, lặn lộn, rồi bẻ gẫy cổ nó một cách dễ dàng không phải gắng sức. Một tiếng kêu thét cuối cùng. Kogo buông mồi, nhẩy lên nhiều lần, rũ bộ lông bị xù rối rồi lại đậu lên xác con thỏ vẫn còn nóng hổi và đang quằn quại, vuốt của nó lại quặp vào chỗ cũ. Khi ấy và chỉ đến khi ấy thôi, nó mới kêu lên tiếng kêu đắc thắng và rít lên một cách hể hả. Mắt nó chăm chú nhìn Toranaga.

Toranaga cho ngựa phóng nước kiệu tới rồi xuống chìa mồi nhử ra. Con ó ngoan ngoãn rời con thỏ và khi Toranaga khéo léo giấu mồi nhử đi, nó đậu lên cánh tay đeo bao sắt của ông chìa ra. Toranaga nắm lấy dây buộc và qua lần da độn thép của ngón tay trỏ, có thể cảm thấy vuốt con chim quặp lấy rất chắc.

"Iiiii, giỏi lắm, Kogo", ông nói và thưởng con chim một mẩu tai thỏ, một người thợ săn đã cắt ra cho ông.

"Đây ăn đi nhưng không được ăn nhiều quá đấy... mày còn việc phải làm."

Người thợ săn mỉm cười giơ con thỏ lên.

"Thưa Chúa công! Phải nặng đến gấp ba, gấp bốn lần nó. Bao tuần nay, đây là lần khá nhất đấy ạ, neh?"

"Phải. Cho người đưa về trại cho Anjin-san." Toranaga lại nhẩy lên ngựa rồi vẫy tay cho mọi người tiến lên tiếp tục đi săn nữa.

Phải, đòn sát thủ rất khá, nhưng không có cái hào hứng của một con diều. Một con ó chỉ thế thôi, loại chim đầu bếp, một con chim giết mồi, sinh ra để giết tất cả và bất cứ cái gì động đậy. Như ông đấy, neh? Anjin-san?

Phải, ông là một con chim ưng cánh ngắn. A! Nhưng Mariko là một con diều.

Ông nhớ lại Mariko rất rõ và thầm mong ước hết lòng, giá như không cần thiết phải để nàng đi Osaka và đi vào cõi hư vô. Nhưng việc đó là cần thiết, ông kiên nhẫn tự nhủ. Các con tin cần phải được thả ra. Không phải chỉ những người thân của ta, mà là tất cả những người khác nữa. Giờ đây ta đã có thêm năm mươi đồng minh bí mật cam kết với ta. Lòng dũng cảm của Mariko và lòng dũng cảm, sự hi sinh của phu nhân Etsu đã đẩy họ và tất cả người của dòng họ Maeda về phe ta và thông qua họ, toàn bộ bờ biển phía Tây. Cần phải kéo Ishido ra khỏi cái hang bất khả xâm phạm của nó, phải chia rẽ bọn Nhiếp chính. Ochiba và Kiyama phải khuất phục dưới bàn tay ta. Phu nhân đã làm tất cả những cái đó và còn hơn thế nữa: phu nhân đã cho ta có được thời gian. Chỉ có thời gian mới tạo ra được cạm bẫy và mồi

nhử.

A, Mariko-san , ai có thể ngờ được rằng một phụ nữ bé nhỏ như phu nhân, con gái của Jusan Kubo, kẻ kình địch của ta, tên đại phản tặc Akechi Jinsai, lại có thể làm được nhiều như thế và trả được mối thù lớn của mình một cách đẹp đẽ như thế, đàng hoàng như thế đối với Taiko, kẻ thù và kẻ giết thân phụ của phu nhân Chỉ cần một đường bay khủng khiếp sà xuống, như Tetsuko, là phu nhân đã giết hết các con mồi của phu nhân và cũng là những con mồi của ta.

Thật buồn xiết bao, phu nhân không còn nữa. Một tấm lòng trung thành như thế thật xứng đáng một đặc ân.

Lúc này Toranaga đã lên tới đỉnh, ông dừng lại và gọi lấy con Tetsuko. Người trông nom chim ưng đem con Kogo đi và Toranaga vuốt ve một lần cuối con diều vẫn bị chụp kín đầu, đậu trên nắm tay ông, rồi tháo bao chụp đầu con chim và tung lên. Ông chăm chú nhìn con chim lượn vòng mỗi lúc một cao, cao mãi, tìm kiếm con mồi mà ông sẽ không bao giờ cho xua ra. Tự do của Tetsuko là món quà tặng phu nhân đấy, Mariko-san, ông thầm nói với vong hồn nàng, mắt theo dõi con chim lượn mỗi lúc một cao. Để tỏ lòng kính trọng sự trung thành của phu nhân đối với ta và lòng hiếu thảo tận tâm tận tình của phu nhân đối với luật lệ quan trọng nhất của chúng ta, đó là một người con dù là trai hay gái hiểu biết bổn phận của mình, không thể nào sống yên được dưới cùng một bầu trời với kẻ giết cha mình khi kẻ đó còn sống.

"A! Thật là sáng suốt, thưa Chúa công", người trông coi chim ưng nói.

"Cái gì?"

"Thả Tetsuko, trả lại tự do cho nó, thưa Chúa công. Lần trước khi Chúa công thả nó đi săn, tôi đã tưởng nó sẽ không bao giờ trở lại nữa nhưng không dám chắc. Ôi, thưa Chúa công, Chúa công là người chơi chim ưng lớn nhất vương quốc, người giỏi nhất. Chúa công biết, và biết chắc khi nào thì cần thả chim về với bầu trời."

Toranaga tự cho phép mình quắc mắt. Người trông nom chim tái mặt, không hiểu tại sao, và vội vã đưa trả con Kogo rồi hấp tấp lùi lại.

Phải, Tetsuko đã đến lúc phải thả rồi, Toranaga phật ý thầm nghĩ, nhưng dù vậy, nó vẫn là một món quà tượng trưng cho vong hồn Mariko, cho sự trả thù đẹp của nàng.

Phải. Nhưng còn tất cả các con cái của tất cả những người mà ta đã giết thì thế nào?

A, chuyện đó khác, tất cả những người đó đều đáng chết, ông tự trả lời mình. Dù vậy, mi vẫn cứ phải luôn luôn cảnh giác đề phòng bất cứ ai tới trong tầm tên bắn... đó là sự thận trọng bình thường. Nhận xét này khiến ông hài lòng và quyết định sẽ ghi thêm vào di chúc.

Ông liếc nhìn lên bầu trời một lần nữa và theo dõi con chim ưng, không còn là một con chim ưng của ông nữa. Nó là một sinh vật đẹp cực kỳ ở trên cao kia, tự do, cách xa hẳn mọi nước mắt, nhẹ nhàng bốc lên cao. Rồi một sức mạnh nào đó vượt ra ngoài sự hiểu biết của ông đưa con chim quý quay về phía Bắc và nó biến mất.

"A, Tetsuko, cám ơn mày. Hãy sinh con đẻ cái nhiều vào", ông nói, rồi hướng sự chú ý vào mặt đất bên dưới.

Làng nằm gọn gàng, sạch sẽ dưới ánh chiều tà, Anjin-san vẫn ngồi ở bàn, các Samurai vẫn đang luyện tập, khói từ các bếp nấu ăn bay lên. Bên kia vịnh, khoảng hai mươi ri, là Yedo. Bốn mươi ri về phía Đông Nam là Anjiro. Hai trăm chín mươi ri về phía Tây là Osaka và cách đó chưa đến ba mươi ri về phía Bắc là Kyoto.

Đó là nơi diễn ra trận đánh chính, ông nghĩ. Gần kinh thành về phía Bắc, lên tới quanh Giphu hoặc Ogaki hoặc Hasima, vắt ngang Nakasendo, con đường lớn miền Bắc. Có lẽ ở chỗ con đường ngoặt về phía Nam chạy về kinh thành, gần cái làng nhỏ Sekigahara ở trên núi. Một nơi nào ở đấy. Ồ, cố thủ sau các dãy núi, ta sẽ còn an toàn được nhiều năm, nhưng đây là cơ hội ta đã chờ đợi: mạch máu cổ của

Ishido đã hở, không có gì che chắn.

Đòn tiến công chính của ta sẽ là dọc con đường phía Bắc, chứ không phải theo con đường Tokaido, dọc bờ biển, tuy rằng từ nay đến đó ta sẽ giả bộ thay đổi ý kiến dăm chục lần. Người anh em của ta sẽ cùng đi với ta. Phải, ta cho rằng Zataki sẽ tự thuyết phục bản thân mình rằng Ishido đã phản hắn với Kiyama. Người anh em của ta không phải là đồ ngu. Và ta sẽ giữ đúng lời thề long trọng của ta là sẽ làm mồi Ochiba cho hắn. Trong trận đánh đó, Kiyama sẽ còn đổi phe, ta cho rằng lão sẽ đổi phe, và khi lão đổi phe, nếu quả lão đổi thật, lão sẽ đánh đối thủ lão căm ghét là Onoshi . Cái đó sẽ là hiệu lệnh cho các khẩu súng lên đạn, ta sẽ xuất hiện bất thình lình ở hai cánh của các đạo quân của chúng và ta sẽ thắng. Phải, ta sẽ thắng... vì Ochiba khôn ngoan sẽ không bao giờ để cho Thế tử ra trận chống lại ta. Bà ta biết rằng nếu làm như thế, ta sẽ buộc phải giết Thế tử, rất tiếc.

Toranaga mỉm cười thầm. Khi đã thắng, ta sẽ cho Kiyama tất cả đất đai của Onoshi và đề nghị lão chỉ định Saruji làm người kế vị lão. Khi ta đã trở thành Chủ tịch Hội đồng Nhiếp chính mới, chúng ta sẽ đưa ra đề nghị của Zataki cầu hôn với phu nhân Ochiba. Bà ta sẽ nổi cơn thịnh nộ vì sự láo xược của hắn và để xoa dịu vị Đệ nhất phu nhân của vương quốc và Thế tử, các Nhiếp chính sẽ lấy làm tiếc phải yêu cầu hắn tự tử. Ai sẽ thay hắn làm Nhiếp chính? Kasigi Omi. Kiyama sẽ là con mồi của Omi. Phải, như thế là khôn ngoan, và rất dễ bởi vì chắc chắn là đến lúc đó Kiyama, chúa tể của tất cả bọn Cơ đốc giáo sẽ ra sức phô trương đạo của lão, như thế vẫn là trái với luật lệ của chúng ta. Các sắc chỉ trục xuất của Taiko vẫn còn hiệu lực pháp luật, neh? Chắc chắn là Omi và những người khác sẽ nói:

"Tôi biểu quyết cần áp dụng các sắc chỉ." Một khi Kiyama không còn nữa, sẽ không bao giờ còn có một Nhiếp chính Cơ đốc giáo và chúng ta sẽ kiên nhẫn siết chặt cái tín điều ngu ngốc nhưng nguy hiểm của ngoại bang vốn là mối đe dọa đối với đất nước của Thánh Thần và là mối đe dọa cái wa của chúng ta... do đó cần phải tiêu diệt. Các Nhiếp chính chúng ta sẽ khuyến khích đồng bào của Anjin-san đến kế nghiệp buôn bán của người Portugal. Khi nào có thể được, các Nhiếp chính ra sẽ lệnh ngay bắt mọi sự thương mại và tất cả người ngoại quốc phải giới hạn trong phạm vi Nagasaki, một khu vực nhỏ của Nagasaki, có lính canh gác rất cẩn thận. Và chúng ta sẽ đóng cửa đất nước này mãi mãi, không cho chúng vào… chúng và súng ống, thuốc độc của chúng.

Có biết bao nhiêu việc tuyệt vời cần làm, một khi ta thắng, nếu ta thắng, khi nào ta thắng. Chúng ta sẽ là một dân tộc có thể tiên liệu trước được.

Rồi đó sẽ là một thời đại hoàng kim. Ochiba và Thế tử sẽ đường bệ thiết triều ở Osaka và thỉnh thoảng chúng ta sẽ tới cúi chào họ, và tiếp tục cai trị đất nước, nhân danh họ và ở bên ngoài thành Osaka. Chỉ trong vòng chừng ba năm, Thiên Hoàng sẽ đề nghị ta giải tán Hội đồng Nhiếp chính và yêu cầu ta trở thành Shogun trong thời gian cháu ta còn chưa đến tuổi trưởng thành. Các Nhiếp chính sẽ thúc ép ta nhận lời và ta sẽ miễn cưỡng chấp nhận. Rồi một, hai năm nữa, không cần nghi thức ta sẽ từ chức nhường ngôi cho Sudara và vẫn giữ quyền bính như cũ, mắt không rời khỏi Osaka. Ta sẽ tiếp tục kiên nhẫn đợi chờ và một ngày nào đó, hai kẻ tiếm quyền kia ở trong thành sẽ phạm sai lầm và khi ấy họ sẽ không còn nữa, bằng cách nào đó thành Osaka cũng không còn nữa. Tất cả chỉ là một giấc mơ nữa trong một giấc mơ, và cái giải thưởng có thể giành được khi Taiko chết, giải thưởng đó là sẽ về tay ta: chức Shogun.

Đó là cái mà ta đã chiến đấu, đã trù mưu tính kế suốt đời ta để đạt lấy. Ta chỉ có một mình ta thôi, là người kế vị lên ngôi ở cái vương quốc này. Ta sẽ là Shogun. Và ta đã khai sáng ra một triều đại.

Bây giờ sở dĩ tất cả những cái đó đã trở thành chuyện có thể làm được là nhờ có Mariko-san và tên ngoại bang man di từ biển Đông tới.

Mariko-san, karma của phu nhân là chết vẻ vang và sống mãi mãi. Anjin-san, ông bạn của ta ơi, karma của ông là sẽ không bao giờ rời khỏi đất nước này. Còn karma của ta là trở thành Shogun.

Kogo, con chim ó, đậu trên cổ tay ông, vỗ cánh rồi đứng im, mắt nhìn chủ. Toranaga mỉm cười với

nó. Ta đâu có chọn để trở thành con người như ta hiện nay. Đó là karma của ta.

*

Năm ấy, vào lúc bình minh ngày hai mươi mót tháng mười, tháng không có Thần Thánh, các đạo quân chủ lực của hai bên lâm trận. Trận đánh diễn ra ở vùng núi gần Sêkigahara, nằm ngang con đường lớn phía Bắc. Thời tiết rất xấu: sương mù rồi mưa tuyết. Vào lúc xế chiều Toranaga chiến thắng và cuộc tàn sát bắt đầu. Bốn mươi ngàn thủ cấp đã bị chặt.

Ba ngày sau, Ishido bị bắt sống và Toranaga vui vẻ nhắc hắn nhớ lại lời tiên đoán xưa kia và hạ lệnh xích hắn lại giải về Osaka để bêu trước dân chúng. Các eta được lệnh chôn Đại nhân Tướng quân Ishido xuống đất, chỉ để thò ra cái đầu.

Rồi tất cả các người đi qua lại đã được yêu cầu lấy một cái cưa bằng tre cưa vào cái cổ trứ danh nhất vương quốc. Ishido ngoắc ngoải ba ngày mới chết.

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

Hết